

Đại Tranh Chi Thế

Contents

Đại Tranh Chi Thế	6
1. Quyển 1: Sóng Gió Ở Tất Thành – Tiết Tử	7
2. Chương 1: Yêu Ly Dâm Khánh Kỵ	10
3. Chương 2: Chết Đi Sống Lại	14
4. Chương 3: Lập Kế Hoạch Trên Ngưu Xa	17
5. Chương 4: Mạnh Nam Sơn Đông	20
6. Chương 5: Tử Lộ	23
7. Chương 6: Không Hẹn Mà Gặp	26
8. Chương 7: Hữu Mỹ Nhất Nhân, Thanh Dương Uyển Hề...	28
9. Chương 8: Linh Ngộ	32
10. Chương 9: Tân Sinh	36
11. Chương 10: Tất Thành	38
12. Chương 11: Du Thuyết	43
13. Chương 12: Hai Đại Mỹ Nhân	46
14. Chương 13: Tất Thành Đệ Nhất Mỹ Nhân	49
15. Chương 14: Láng Giềng Đạo Chích	52
16. Chương 15: Dụng Cờ	54
17. Chương 16: Gia Quốc Nhất Lý	58
18. Chương 17: Mưu Đồ Đạo Tặc	64
19. Chương 18: Đồi Vũ	66
20. Chương 19: Xuất Du	69
21. Chương 20: Anh Đào	72
22. Chương 21: Đầu Hiệu	74
23. Chương 22: Biểu Lễ	78
24. Chương 23: Đầu Hoài	81
25. Chương 24: Mật Nghị	84
26. Chương 25: Quỷ Quyết	87
27. Chương 26: Dạ Ca (tiếng Hát Trong Đêm)	91
28. Chương 27: Dị Tâm	94
29. Chương 28: Phản Khách	97
30. Chương 29: Nghiêm Trận	100
31. Chương 30: Nếu Có Tình	102
32. Chương 31: Anh Đào	105
33. Chương 32: Tự Như Vô Tình	107
34. Chương 33: Cổ Đạo Biên	110
35. Chương 34: Vạn Nhân Địch	112
36. Chương 35: Phong Phạm Hiệp Nghĩa	114
37. Chương 36: Lễ Nào Lại Như Vậy	117
38. Chương 37: Dục Cự Hoàn Nghênh	120
39. Chương 38: Người Tới Ta Đi	122
40. Chương 39: Hồ Lớn Hồ Bé	125
41. Chương 40: Thế Đạo Tại Tranh	128

42. Chương 41: Chỉ Luận Huyết Thống	130
43. Quyển 2: Khúc Phụ Xuân Thu – Chương 42: Lỗ Quốc Tam Hoàn	132
44. Chương 43: Tri Lễ Đường	134
45. Chương 44: Thần Thương Thiệt Kiếm*	136
46. Chương 45: Quý Tôn Tính Kế	138
47. Chương 46: Các Tự Bị Chiến*	141
48. Chương 47: Nhị Hoàn Mật Mưu	144
49. Chương 48: Thẩn Thành Tương Kiến	146
50. Chương 49: Lỗ Quái Cư	148
51. Chương 50: Đề Tài Vĩnh Hằng	151
52. Chương 51: Nhân Chi Sơ	153
53. Chương 52: Hữu Nữ Diêu Quang	155
54. Chương 53: Hùng Tính Chiến Tranh	158
55. Chương 54: Ước Hẹn Mười Ngày	160
56. Chương 55:	163
57. Chương 56: Đi Đường Cũng Khó	166
58. Chương 57: Tráng Sĩ Giận Dữ	169
59. Chương 58: Quý Tôn Tử Tư	172
60. Chương 59: Một Đêm Hoang Đường	176
61. Chương 60: Đêm Dò Xét Thúc Tôn	179
62. Chương 61: Làn Đầu Tiếp Xúc Thân Mật	182
63. Chương 62: Nam Nhi Tự Hữu Nam Nhi Hành	189
64. Chương 63: Sinh Thương Tiếc	192
65. Chương 64: Dẫn Tới ‘họa Thủy’	197
66. Chương 65: Uy Quá, Công Tử Quân	203
67. Chương 66: Rút Củ Dưới Đáy Nồi	207
68. Chương 67: Sơn Vũ Dục Lai	212
69. Chương 68: Thiên Hạ Rộn Ràng	217
70. Chương 69: Trong Tâm Bảo	223
71. Chương 70: Nhất Tự Càn Khôn	227
72. Chương 71: Thủ Đoạn Lả Lướt	231
73. Chương 72: Dao Nhuyễn Giết Người	237
74. Chương 73: Nhị Nữ Tranh Phong	243
75. Chương 74: Nữ Nữ Chiến Tranh	248
76. Chương 75: Thiếu Phụ Xa Tư	252
77. Chương 76: Binh Bất Yếm Trá*	257
78. Chương 77: Không Thể Mua Danh Học Đòi Làm Bá Vương	264
79. Chương 78: Ngao Cò Tranh Đấu	267
80. Chương 79: Dã Tính Khó Thuần	269
81. Chương 80: Nai Con Trên Vai	274
82. Chương 81: Thịnh Kiến Phu Nhân	278
83. Chương 82: Thịnh Kiến Tiểu Thư	281
84. Chương 83: Mỹ Nhân Sắc Sảo	285
85. Chương 84: Đùa Giỡn Chân Tình	288
86. Chương 85: Đêm Bận Rộn	293
87. Chương 86: Kẻ Thâm Trâm	296
88. Chương 87: Tứ Diện Sở Ca*	299
89. Chương 88: Nam Nhi Khẳng Khái	306
90. Chương 89: Ba Gã Thợ Giày Thối	311
91. Chương 90: Rắn Và Kim Thiên	318
92. Chương 91: Chập Chờn Như Thế Muôn Ngàn Sao Bay	329
93. Chương 92: Đầu Trộm Đuôi Cướp	339
94. Chương 93: Âm Lệch Dương Sai	351
95. Chương 94: Dưới Ánh Trăng	353

96. Chương 95: Mây Đen Ấp Thành Người Chưa Tỉnh	362
97. Chương 96: Mười Bước Giết Một Người	365
98. Chương 97: Thoát Khỏi Trùng Vây	369
99. Chương 98: Loạn Trong Loạn	372
100. Chương 99: Chém Đầu	375
101. Chương 100: Tráng Sĩ	379
102. Chương 101: Nhất Đại Gian Hùng	382
103. Chương 102: Trở Về	385
104. Chương 103: Động Tình	389
105. Chương 104: Cơn Mưa Đúng Lúc	392
106. Chương 105: Âm Thầm Dội Sóng	396
107. Chương 106: Thiếu Nữ Hoài Xuân Đến Tận Chân Trời	399
108. Chương 107: Lừa Dối	404
109. Chương 108: Tiếp Tục Lừa Dối	407
110. Chương 109: Lại Thêm Lần Nữa	411
111. Chương 110: Có Chí Thì Nên	414
112. Chương 111: Giành Ngôi Đầu	419
113. Chương 112: Dẫn Dắt Từng Bước	424
114. Chương 113: Mỹ Nhân Kế	427
115. Chương 114: Nữ Nhân Tâm, Kim Đáy Bể	430
116. Chương 115: Loạn Cục Xôn Xao	433
117. Chương 116: Cuộc Sống Ở Phí Thành	436
118. Chương 117: Hai Đứa Trẻ Cãi Nhau	439
119. Chương 118: Ô Long Cứu Mỹ Nhân	443
120. Chương 119: Chuyên Gia Tư Vấn Tình Yêu	447
121. Chương 120: Đại Quản Sự	450
122. Chương 121: Tâm Tư Đẹp Trần Đây Cõi Lòng	456
123. Chương 122: Cơn Mưa Triển Miên	459
124. Chương 123: Cứu Anh Hùng	462
125. Chương 124: Lại Gặp Sự Cố	465
126. Chương 125: Khổng Khâu Xin Đi	469
127. Chương 126: Tâm Tư	473
128. Chương 127: Tầng Thị Kinh Hồng Chiêu Ảnh Lai	478
129. Chương 128: Khổng Khâu Pk Đạo Chích	484
130. Chương 129: Chiêu Binh Mãi Mãi	490
131. Chương 130: Tranh Chức Tân Quân	494
132. Chương 131: Lý Ước Phó Ước (đã Hứa Là Làm)	496
133. Chương 132: Dã Đường Vô Nhân Thì	499
134. Chương 133: Thanh Ca Nhất Khúc Nghê Thường Vũ	502
135. Chương 134: Tầm Xuân Ngộ Nhập Đào Nguyên Cảnh	505
136. Chương 135: Tâm Can Lả Lướt	509
137. Chương 136: Các Bộ Kỳ Thiên	513
138. Chương 137: Hương Thơm Vương Ngực Áo	516
139. Chương 138: Tranh Phong	519
140. Chương 139: Trần Trường Khanh	523
141. Chương 140: Dạ Phóng Hương Khuê	527
142. Chương 141: Minh Nguyệt Hà Chúc Chúc	530
143. Chương 142: Khúc Phụ Tìm Hồ	535
144. Chương 143: Dương Hồ Tặng Lễ	539
145. Chương 144: Điều Vi Thực Vong (chim Chết Vì Ăn)	542
146. Chương 145: Đại Xướng Song Hoàng	545
147. Chương 146: Xảo Thiệt Như Hoàng	549
148. Chương 147: Đại Kế Đắc Thụ	552
149. Chương 148: Tân Quân Phủ Lập (vua Mới Lên Ngôi)	559

150. Chương 149: Phi Hồ Cốc	563
151. Chương 150: Sáng Tổ	567
152. Chương 151: Ân Oán Tình Cừ	571
153. Chương 152: Trần Niên Ẩn Tình (ẩn Tình Năm Xưa)	579
154. Chương 153: Mưu Quốc Bị Mưu Thành	582
155. Chương 154: Mạc Mã Lệ Bình (thao Luyện Binh Lính)	584
156. Chương 155: Hi Nạp Binh Thánh	586
157. Chương 156: Phản Vệ Tại Tức (sắp Về Nước Vệ)	590
158. Chương 157: Đại Luận Tranh	593
159. Chương 158: Suy Nghĩ Đêm Trăng	599
160. Chương 159: Đồng Thuyền Cộng Độ	606
161. Quyển 3: Hợp Tung Liên Hoàn – Chương 160: Hồng Nhạn Bay Về Phương Xa	614
162. Chương 161: Di Đào Chi Tử	621
163. Chương 162: Trở Lại Nơi Đến	627
164. Chương 163: Tình Hình Khác Đằng Sau	630
165. Chương 164: Tịch Liêu Mỹ Nhân Tâm	638
166. Chương 165: Chính Tranh	646
167. Chương 166: Mài Gươm Soàn Soạt	653
168. Chương 167: Mạch Ngầm Mãnh Liệt	662
169. Chương 168: Cực Kỳ Nguy Hiểm	671
170. Chương 169: Lựa Chọn	680
171. Chương 170: Quyết Định	685
172. Chương 171: Tiên Phát Chế Nhân	692
173. Chương 172: Mạng Rẻ Mạt Như Kiến	699
174. Chương 173: Mưu Toan	707
175. Chương 174: Lật Lọng	716
176. Chương 175: Phản Kích	724
177. Chương 176: Trở Về Ngải Thành	727
178. Chương 177: Mật Đàm	734
179. Chương 178: Trước Lúc Lên Đường	741
180. Chương 179: Giao Dịch	747
181. Chương 180: Dẫn Hỏa Thiêu Thân	758
182. Chương 181: Yêu Hận Tình Thù	762
183. Chương 182: Oan Gia Ngõ Hẹp	765
184. Chương 183: Đồng Chí Hướng	770
185. Chương 184: Binh Phá Dĩnh Đô	774
186. Chương 185: Thuyết Phục	779
187. Chương 186: Thiên Hạ Náo Nhiệt	784
188. Chương 187: Trống Trận Liên Hồi	790
189. Chương 188: Khói Lửa Chiến Tranh	797
190. Chương 189: Cuộc Chiến Thầm Lặng	804
191. Chương 190: Loạn Thế Thiên Hạ	810
192. Chương 191: Sở Đô Ngõ Doanh	818
193. Chương 192: Giao Chiến	822
194. Chương 193: Huyết Chiến Sa Trường	827
195. Chương 194: Tiết Lộ Bí Mật	831
196. Chương 195: Loạn Thế Giai Nhân	837
197. Chương 196: Bách Tân Hồ	841
198. Chương 197: Đánh Úp Sau Lưng	845
199. Chương 198: Tôn Vũ Trở Tài	849
200. Chương 199: Phá Nhuệ Khí Dịch	855
201. Quyển 4: Kẻ Thắng Làm Vua – Chương 200: Đang Đêm Tập Kích	861
202. Chương 201: Tường Đồng Vách Sắt	867
203. Chương 202: Dương Đông Kích Tây	873

204. Chương 203:	Mai Phục	878
205. Chương 204:	Diệt Trừ Tai Mất	881
206. Chương 205:	Cắt Đứt Tay Chân	886
207. Chương 206:	Moi Gan	892
208. Chương 207:	Thừa Thắng Truy Sát	897
209. Chương 208:	Tạo Lập Thanh Thế	903
210. Chương 209:	Thù Trong Giặc Ngoài	907
211. Chương 210:	Viện Quân	911
212. Chương 211:	Mệt Mỏi Trốn Chạy	916
213. Chương 212:	Tiêu Đời	920
214. Chương 213:	Sứ Giả Đông Di	924
215. Chương 214:	Thích Khách	928
216. Chương 215:	Đại Lễ Đăng Cơ	932
217. Chương 216:	Bốn Vị Cô Nương	936
218. Chương 217:	Trí Đoạt Kiên Toại	941
219. Chương 218:	Công Thành Chiếm Đất	946
220. Chương 219:	Tôn Vũ Trúng Kế	951
221. Chương 220:	Thắng Bại Chốc Lát	955
222. Chương 221:	Tự Thân Xuất Chinh	959
223. Chương 222:	Người Cần Đủ Hung Ác	961
224. Chương 223:	Cận Thân Giao Chiến	965
225. Chương 224:	Sinh Tử Chỉ Như Sợi Chỉ	969
226. Chương 225:	Có Cơ Hội	976
227. Chương 226:	Mưu Đồ Thôn Tính Nước Ngô	981
228. Chương 227:	Cho Phép	986
229. Chương 228:	Chạy Trốn	992
230. Chương 229:	Truy Binh	998
231. Chương 230:	Một Đường Sinh Cơ	1003
232. Chương 231:	Lục Mỹ Nhân	1008
233. Chương 232:	Trở Về Tốt Đẹp	1017
234. Chương 233:	Diên Lăng Quý Tử	1022
235. Chương 234:	Binh Tới Dưới Thành	1030
236. Chương 235:	Thắng Làm Vua Thua Làm Giặc	1033
237. Chương 236:	Nhập Chủ Ngô Cung	1046
238. Chương 237:	Kiến Nghị Quốc Sách	1051
239. Chương 238:	Kiểm Kê Gia Sản	1057
240. Chương 239:	Hậu Cung Là Việc Thiên Hạ	1063
241. Chương 240:	Tình Và Lý	1068
242. Chương 241:	Công Dục Thiện Kỳ Sự	1076
243. Chương 242:	Tuyển Hiền Nhâm Năng	1080
244. Chương 243:	Lưu Đầy Và Đi Sứ	1085
245. Chương 244:	Ba Lần Trêu Chọc Sứ Giả	1091
246. Chương 245:	Mỗi Người Một Âm Mưu	1095
247. Chương 246:	Cách Vào Thành Cửa Tiểu La Li	1102
248. Chương 247:	Ta Không Phải Lão Cá Vàng	1108
249. Chương 248:	Mưu Đồ Thiên Hạ	1115
250. Chương 249:	Giáp Cốc Chi Minh	1121
251. Chương 250:	Binh Quý Thân Tốc	1128
252. Chương 251:	Nội Chính Ngoại Giao	1133
253. Quyển 5: Cao Như Mặt Trời – Chương 252:	Sau Mưa Tuyết Tìm Được Tung Tích Người Đẹp	1137
254. Chương 253:	Tìm Thiếp	1143
255. Chương 254:	Chuẩn Bị Hôn Sự	1152
256. Chương 255:	Binh Thánh Giải Kế	1158
257. Chương 256:	Bất Hòa	1166

258. Chương 257:	Khốn Cảnh	1171
259. Chương 258:	Đuổi Hồ Nuốt Sói	1175
260. Chương 259:	Song Hỷ Lâm Môn	1180
261. Chương 260:	Đạo Làm Người... Xưa	1185
262. Chương 261:	Giai Nhân Hẹn Gặp	1193
263. Chương 262:	Mưu Giả Nơi Nao	1200
264. Chương 263:	Làm Giả Hóa Thật	1205
265. Chương 264:	Hồng Nhan Tri Ki	1210
266. Chương 265:	Thần Kiếm Ra Đời	1215
267. Chương 266:	Mưu Phản	1221
268. Chương 267:	Diệt Cọp	1226
269. Chương 268:	Nghị Sự	1230
270. Chương 269:	Kế Hoạch Diệt Việt	1235
271. Chương 270:	Đêm Tân Hôn	1240
272. Chương 271:	Hoàng Hậu Quý Doanh	1244
273. Chương 272:	Lấy Nhu Chế Cương	1251
274. Chương 273:	Trừng Trị	1257
275. Chương 274:	Cá Nằm Trên Thớt	1260
276. Chương 275:	Khởi Hành	1262
277. Chương 276:	Chiến Loạn Bắt Đầu	1266
278. Chương 277:	Đông Di Lập Quốc	1269
279. Chương 278:	Thiên Hạ Đại Thế	1274
280. Chương 279:	Hưng Vong	1277
281. Chương 280:	Nam Chinh Bắc Chiến	1284
282. Chương 281:	Mượn Đường	1286
283. Chương 282:	Đêm Dài Trần Trọc Đợi Trời Sáng	1289
284. Chương 283:	Tiếng Chim Lúc Rạng Đông	1293
285. Chương 284:	Cân Quắc (khăn Trùm Của Phụ Nữ Thời Xưa)	1299
286. Chương 285:	Tiến Quân Chiếm Đóng	1307
287. Chương 286:	Mỗi Người Tự Cào Tuyết Trước Nhà	1312
288. Chương 287:	Không Dừng Thì Không Chảy Được, không Phá Thì Không Xây Được	1317
289. Chương 288:	Sở Quốc Phong Vân	1322
290. Chương 289:	Tới Tấp Xin Hàng	1328
291. Chương 290:	Trầm Là Thiên Tử	1335
292. Chương 291:	Ngô Việt Hợp Nhất	1339
293. Chương 292:	Đại Bàng Thu Cánh Chờ Phong Vân	1343
294. Chương 293:	Đi Trong Đêm	1349
295. Chương 294:	Đại Kết Thúc	1355

Đại Tranh Chi Thế



Giới thiệu

Nguồn: vip. vandan. vnThể loại: Lịch sử, Quân sự, Kiếm hiệpNgược dòng lịch sử... Vào thời kỳ Xuân

1. Quyển 1: Sóng Gió Ở Tất Thành – Tiết Tử

Mấy diễn viên đóng giả tử thi thoáng cái ào ào đứng dậy, nhất thời làm chim chóc bay tán loạn một vùng.

Nữ hiệp che mặt tay cầm kiếm đang trong tư thế diễn, lúc này mới dừng lại mà cười khanh khách, hạ khăn che mặt, lộ ra khuôn mặt quyến rũ.

“Này này này, kéo chúng tôi xuống đi chứ!” Phía trên có tiếng người la to.

Đó là một mảnh rừng trúc, một cỗ thi thể bị đầu cây trúc vót nhọn đâm xuyên qua máu me chảy đầm đìa, còn có một gã bị hai cây trúc kẹp ở giữa không trung. Lúc này gã bị đầu cây trúc đâm qua đang quay đầu xuống dưới hết to, tên võ sĩ giả chết ở giữa hai cây trúc cũng đã trợn tròn mắt.

Người của tổ phim vội dùng dây thừng cẩn thận kéo bọn họ xuống đất.

“Tiểu Tịch à, lại đây, lại đây!”

Nghe Vương đạo diễn gọi, tên thích khách máu chảy đầm đìa cả nửa người chạy tới: “Vương đạo diễn.”

Vương đạo diễn dừng bước, hỏi: “Tiểu Tịch, cái ta nhờ cậu đi mượn thế nào rồi?”

Tịch Bân cười nói: “Đạo diễn, tôi chính là phải dùng sức chín trâu hai hổ mà nói rõ cả nước bọt, cuối cùng cũng làm cho Đạt Khách Lạt Ma * gật đầu, đã mượn được vật đó đến đây rồi.” (Lạt Ma: Danh từ dùng để gọi các vị Cao tăng Tây Tạng.)

Vương đạo diễn mừng rỡ, vỗ vai hấn một cái thật mạnh: “Tốt lắm, ngày mai sẽ quay cảnh tế bái Hoàn Nhan A Cốt Đả (1), có cái cổ vật này là gần như chuẩn bị xong xuôi rồi, cậu sắp xếp đâu vào đấy cả rồi chứ?”

“Yên tâm đi Vương đạo diễn, không có sự cố gì cả, lát nữa tôi sẽ đi kiểm tra lại.”

Vương đạo diễn hài lòng nói: “Tốt tốt tốt, thái độ làm việc rất nghiêm túc, chính những chi tiết nhỏ mới quyết định thành bại...”

“Vương...đạo...diễn” Hấn đang nói dở thì một tiếng gọi nũng nịu vang lên, nữ diễn viên chính đóng vai nữ hiệp Sanh Hàn tiểu thư lắc lắc cái eo uốn ẹo đi tới, nói: “Vương đạo diễn, hôm nay phải quay đi quay lại tới sáu lần, làm lưng người ta mỗi nhừ, tối nay anh phải mời người ta một bữa mới được đó.”

“Ha ha, được được được, anh mời khách, anh mời khách!” Vương đạo diễn lập tức mặt mũi hớn hở: “Đi thôi, trước tẩy trang rồi tắm rửa đã, rồi anh sẽ mời em nếm thử đồ ăn Tây Tạng chính tông.”

Sanh Hàn ném một cái nhìn quyến rũ về phía hấn, rồi thướt tha duyên dáng rời đi.

Vương Tử Dã cũng không cùng Tịch Bân nói chuyện tiếp, vội vàng nói: “Tiểu Tịch à, vậy làm phiền cậu, ta đi trước đây.” Nói xong liền vội vã đuổi theo Chu đại mỹ nhân.

Tịch Bân trừng mắt nhìn theo cái eo thon nhỏ đang vẫy vẫy của Sanh Hàn tiểu thư, khe khẽ thở dài, thèm muốn nói: “Ài, thật đáng tiếc, củ cải trắng trong vườn đều để cho heo ỉn nát mà!”

Quan Ngự - tên diễn viên đóng vai thích khách còn lại - đi tới sau lưng hấn, hắc hắc cười nói: “Ai bảo người ta là đạo diễn cơ, mấy em xinh chả vội vàng vàng mà lao vào à? Ông anh là thư ký trường quay, đây là con đường ngắn nhất để làm đạo diễn đó, đến lúc được thăng cấp, ông anh cũng có thể hưởng thụ những thứ ấy mà.”

Tịch Bân quay đầu lại, thấy là bạn tốt Quan Ngự, lúc này tâm trạng mới buông xuôi.

Hấn là thư ký trường quay, thuộc tổ đạo diễn, khổ nỗi thư ký trường quay ở tổ đạo diễn là chức vụ thấp nhất, đãi ngộ kém nhất, công việc lại vất vả nhất, chẳng qua làm thư ký tại trường quay đích thực là con

đường ngắn nhất để làm đạo diễn, nếu mà làm được tốt, quay xong một bộ phim là có đủ tư cách làm phó đạo diễn rồi.

Còn Quan Ngự là người viết kịch bản, hai người giao tình rất tốt. Hiện giờ đang là thời kỳ khủng hoảng kinh tế, để tiết kiệm tài chính, lúc cần tìm hai diễn viên đóng vai thích khách, đạo diễn liền cho bọn họ làm diễn viên không chuyên luôn.

Tịch Bân vỗ vỗ vai hắn, cười nói: “Chú đi đứng thế nào mà không phát ra tiếng động gì thế hả? Định hù chết anh à. Sanh Hàn tiểu thư có đá lông nheo với chú cái nào không?”

Quan Ngự lắc lắc đầu, vẻ mặt đau khổ thở dài: “Bỏ đi, hiện tại nghề viết kịch bản không được ưa chuộng đâu.”

Hai người vai kẻ vai đi tới trường quay số hai, Quan Ngự khổ tâm nói với hắn: “Hồi còn nhỏ, em đã đọc qua không ít tiểu thuyết, cuối cùng tổng kết ra được một kinh nghiệm: Muốn tán gái, phải có tài. Từ Tư Mã Tương Như câu dẫn được quả phụ xinh đẹp Trác Văn Quân (2), đến Trương Sinh câu dẫn Thôi Oanh Oanh (3), thời cận đại thì có Từ Chí Ma (4) vân vân, có ai không dùng tài năng làm nước cờ đầu?”

Em chính là nhận ra được điều này, mới theo học khoa văn, ai biết được người tính không bằng trời tính, chờ em cày bừa xong rồi, thời đại cũng đã tiến bộ, “nhà văn” không gọi là “nhà văn”, mà đều kêu là “tay viết” (tả thủ). Mấy em ngoan hiền đều mẹ nó tuyệt chủng hết cả, có tí xinh đẹp đều chạy theo mấy gã có tiền với quyền như tay đạo diễn đó, em đây chỉ là một “tay viết”, cùng lắm chỉ lừa được mấy em “khủng long” trên mạng hâm mộ mà thôi.”

Tịch Bân nghe xong cười ngặt nghẽo, hai người vừa đi vừa nói đã đến trường quay số hai. Đây là trường quay vô hiệp cổ trang lấy bối cảnh những năm cuối của triều đại Nam Tống, đạo diễn đang dàn dựng cảnh quay Tát mẫn Vu sư * của nước Kim chủ trì tế bái Hoàn Nhan A Cốt Đả, cần phải có phong vị cổ xưa, mới phải nhờ Tịch Bân sang miếu Lạt Ma ở phụ cận mượn cái “Đại Luân Hồi bàn” (Bánh xe luân hồi).

(*Vu sư: Thầy cúng, thầy đồng. *Tát mẫn (Shama): là một tôn giáo nguyên thủy của người Tây Bá Lợi Á (Siberia) hay còn gọi là tín ngưỡng “Vu”)

“Đại Luân Hồi bàn” là Phật môn pháp bảo, nghe nói Phật tổ dùng vật này để siêu độ cho những đệ tử chấp mê bất ngộ (mê u mê không tỉnh ngộ), khiến họ phải trải qua bách thế thiên niên, sinh tử luân hồi (trăm đời ngàn năm, chịu sự luân hồi sinh tử), mãi cho tới khi tỉnh ngộ hoàn toàn. Đây là truyền thuyết, không cần phải đi sâu nghiên cứu, nhưng thứ này đích xác là có niên đại rất lâu đời, Tịch Bân sợ không cẩn thận làm hỏng nó, nên luôn dặn tổ làm phim phải treo cho thật chắc chắn.

Hai người đi vào trường quay, liền thấy một cái bánh xe luân hồi khổng lồ được ba sợi dây thép buộc vững vàng trên không.

Tịch Bân cười nói: “Chú em cũng tự nhận là mình có tài à? Anh xem qua kịch bản chú viết, thấy danh kỹ Lý Sư Sư (5) trở thành Từ Hàng Tĩnh Trai truyền nhân*, Tứ thái tử của nước Kim Hoàn Nhan Ngột Thuật lại thành cao thủ Âm Quỷ phái*, cái này không phải quá nhảm nhí hay sao?” (* Từ Hàng Tĩnh Trai, Âm Quỷ phái: Các môn phái thường xuất hiện trong các bộ truyện kiếm hiệp)

Quan Ngự quay người lại nhìn hắn bằng nửa con mắt, khinh thường nói: “Vô nghĩa, em thực ra rất muốn viết kịch bản nghiêm túc, nhưng viết xong ai sẽ đầu tư cho ông anh? Trong cái phim của Phạm Vĩ diễn kia kia, một miếng nhựa hồng cũng bán được tới 200 vạn bằng Anh, đầu tên phú ông đó có phải bị lừa đá hay không? Còn có bộ phim lịch sử nhìn thì hoành tráng mà làm thì rối tinh rối mù, hùng tài đại lược như Tào Tháo chỉ vì xem Tiểu Kiều biểu diễn trà đạo mà quên cả phát động ba quân*, có thể sao? Công chúng không phải vẫn say sưa mà xem đó thôi, em đã thông suốt rồi, thay vì anh bỏ công bỏ sức ra mà làm phim nghiêm túc, chẳng thà làm mấy cái tiết mục giải trí chọc cho người xem cười hi hi ha ha, hiện giờ làm quái có ai để ý đến tình tiết nội dung nữa?”

(*Âm chỉ bộ phim Phi Thành Vật Nhiều và Đại Chiến Xích Bích)

Thật sự là có tài nhưng không gặp thời, không thể được mỹ nữ yêu thương nhưng nhớ, Quan đại tài tử bất bình than thở. Tịch Bân khoác lấy vai hắn, dậm dậm cười nói: “Được rồi, không nói mấy chuyện vô nghĩa

đó nữa. Cơm hộp của tổ làm phim ăn chán chết, lát nữa anh em cũng ra ngoài ăn, thế nào? Rồi buổi tối gọi hai cô em đi thư giãn một chút...”

Quan Ngự vừa nghe liền hoạt bát hẳn lên, vội vàng hỏi: “Ông anh mời hả?”

“Đương nhiên.”

“Vậy gọi thêm hai em nữa đi.”

“Chú em có được không? Anh chú cũng không có ý khoe khoang, anh chú vốn ngày trước là cascadeur, thân thể cực kì rắn chắc, một đêm bảy ”nháy” cũng không thành vấn đề, chứ nhìn như chú bây giờ cả ngày chỉ cắm đầu vào mấy thứ chữ nghĩa số má vô nghĩa đó, thì lực eo... hắc hắc... hắc hắc...”

Quan Ngự cũng lộ ra vẻ mặt dâm dăng tươi cười: “Em làm sao chứ, thật ra là không được nhiều lần như ông anh, em một đêm chỉ ”làm” được có một lần, nhưng mà một lần, cũng là cả đêm luôn, ha ha ha...”

Hai gã dâm dăng nói tới nữ nhân liền mặt mày hớn hở, thi nhau ”tự đánh trống tự thổi kèn”, đến lão Thiên gia cũng nuốt không trôi. Chợt nghe trên đỉnh đầu ”ken két” một tiếng, Tịch Bân theo bản năng ngửa đầu lên nhìn, không khỏi kêu lên một tiếng sợ hãi: ”Mẹ ơi!”

Chỉ thấy cái ”Đại Luân Hồi bàn” nặng trĩu đã kéo đứt một sợi dây thép, đang lung lay dữ dội, lại ”két két” hai tiếng nổi da gà, nặng nề mà rơi xuống dưới.

Tịch Bân tránh không kịp, cái ”Đại Luân Hồi bàn” nặng nề đập thẳng vào trán hắn, nhất thời mặt bê bết máu rồi ngã ngửa về phía sau. Quan Ngự đi ngay phía sau hắn, cũng bị hất dè cho ngã lăn quay ra đất, cũng may xung quanh còn có vài đồ vật linh kính nên không bị nó chèn lên người.

Tịch Bân đầu chảy đầy máu, bất tỉnh nhân sự, Quan Ngự vừa nhìn thấy liền hồn phi phách tán, một bên lớn tiếng kêu cứu, một bên liều mạng đẩy cái ”Đại Luân Hồi bàn” ”nhỏ bé” kia ra, cũng không biết tay chân luống cuống đẩy vào chỗ nào, ”Đại Luân Hồi bàn” đột nhiên phát ra một chùm bạch quang chói mắt, khiến cho mi tâm hắn bị một trận đau buốt.

Chùm bạch quang chói mắt tràn ngập trường quay, chờ đến khi Quan Ngự định thần mở to mắt, chỉ thấy Tịch Bân đã ngưng thở, thân thể co quắp mềm oặt, tia sáng kì dị không hiểu từ đâu ra kia cũng đã biến mất, hắn không khỏi hét ầm lên: ”Cứu mạng...!”

Chú thích:

(1) Hoàn Nhan A Cốt Đả: là tên thật của Kim Thái Tổ. Kim Thái Tổ () là một vị hoàng đế của nhà Kim trong lịch sử Trung Hoa. Ông nổi tiếng là người dũng cảm và đã tham gia nhiều cuộc chiến chống lại Bộ lạc Nữ Chân dưới sự chỉ huy của nhà Liêu. Ông là người lập nên nhà Kim. Hoàn Nhan A Cốt Đả trị vì từ năm 1115-1123.

(2) Tương Như nghèo khổ khấy bài Phụng cầu hoàng mà lấy được lòng Trác Văn Quân phú quý và cưới nàng về làm vợ, sống cuộc sống nghèo khổ qua ngày.

Sau đó Hán Vũ Đế lên ngôi, Tương Như được làm Tư Mã. Thời gian Tương Như lên Trường An làm quan chừng đã 5, 6 năm, Trác Văn Quân nhiều lần gửi thư nhưng không được hồi đáp. Tư Mã Tương Như từ ngày phú quý quên tình vợ quê, muốn cưới người con gái ở Mậu Lăng làm thiếp. Tương Như bèn gửi cho Văn Quân lá thư chỉ ghi một dãy số: “ ”. Trong dãy số đếm này thiếu chữ , chữ này còn có nghĩa là nhớ. Ý của Tư Mã như thế đã rõ, ông không muốn nhớ đến tình nghĩa vợ chồng nữa. Văn Quân hiểu được ý đó nên làm bài Bạch Đầu Ngâm gửi cho Tư Mã và kèm thêm phong thư Quyết Biệt.

Điều đáng nói là bài thơ của Văn Quân có thêm chữ ức (), tức là vẫn nhớ đến tình nghĩa vợ chồng xưa. Tương Như đọc xong cảm được tình nghĩa ấy nên mới thôi cưới thiếp, sau đó rước Văn Quân lên Trường An.

(3) Vào năm Trinh Nguyên đời Đường có Trương Sinh là người tuần tú, hòa nhã đến chơi chùa Phổ Cứu gặp lúc Thôi phu nhân và con gái là Thôi Oanh Oanh cùng đến xin trọ ít ngày để đi Trường An, Thôi Oanh Oanh và Trương Sinh đôi trai tài gái sắc gặp nhau và đi lại ân ái với nhau ở mái tây chùa. Ít lâu sau, Sinh

đi Trường An dự thi rồi ở lại kinh và quyết tuyệt tình với Oanh Oanh, lấy cố tài đức mình kém trong khi Oanh Oanh vẫn nhớ mong chàng, ý tình rất thấm thiết...

Tìm hiểu thêm ở đây:

(4) Từ Chí Ma: Từ Chí Ma (Xu Chimo, 15/1/1897-19/11/1931) là bút hiệu của Chương Tự, người Hải Ninh, tỉnh Chiết Giang, Trung Quốc. Từ Chí Ma là thi nhân kiệt xuất của văn học Trung Quốc, là người đầu tiên khởi xướng lối thơ bạch thoại và mở đầu cho thơ cận đại Trung Quốc, ông dung hoà luật thơ Âu Mỹ với phong cách thơ Trung Quốc để tạo thành thể thơ trữ tình mới, ý cảnh thâm hậu, bút lực bình đạm mà sâu xa.

(5) Lý Sư Sư: Lý Sư Sư nguyên vốn là kỹ nữ ở lầu xanh của Vương Dân ở Biện Kinh...

2. Chương 1: Yêu Ly Đâm Khánh Kỵ

Công tử Khánh Kỵ hiên ngang đứng ở mũi thuyền, gió thổi làm áo choàng bay phấp phất, nhưng trong ánh mắt hần lúc đó lại đang tỏa ra một thần thái cực kì phấn chấn.

Đại quân của hần vừa mới đánh chiếm huyện Hàn Giang, nhất chiến công thành (một trận đoạt được thành), thế như chẻ tre. Hiện giờ lại đang hành quân suốt đêm, chuẩn bị cấp cho kẻ soán quyền đoạt vị công tử Quang, hiện giờ là Ngô Vương Hạp Lư một đòn phủ đầu.

Khánh Kỵ, năm nay mới mười tám tuổi, có sự dũng cảm hơn vạn người, được xưng là dũng sĩ số một Ngô quốc, là con trai của Ngô Vương Cơ Liêu. Công tử Quang mưu đoạt vương vị, nghe theo môn khách của hần là Ngũ Tử Tư chiêu nạp tên thích khách Chuyên Chư, tên thích khách này rất khôn ngoan, dùng mưu giấu dao trong bụng cá rồi ám sát Ngô Vương Cơ Liêu.

Khi đó, Khánh Kỵ đang ở phương xa tác chiến với nước Sở. Lúc tin tức phụ vương bị giết, công tử Quang soán vị truyền tới nơi, nhất thời toàn quân suy sụp, vạn mã lặng im. Khánh Kỵ cũng biết rằng sự đã rồi, quyết định dứt khoát, lập tức suất lĩnh thân tín đánh phá vòng vây, trốn sang Vệ quốc. Ở Vệ quốc không ngừng chiêu binh mãi mã, liên kết với các nước xung quanh, thế báo thù giết cha.

Khánh Kỵ dũng cảm có một không hai trong thiên hạ, không chỉ nổi tiếng ở các nước chư hầu, ngay cả trong Ngô quốc cũng có uy vọng cực cao, ngày nào còn có hần, giang sơn Ngô quốc còn không được ổn định. Khánh Kỵ ở Vệ quốc mài gươm soán đoạt, Ngô Vương Hạp Lư tựa như lúc nào cũng để trong đầu, cả ngày lo lắng đề phòng. Lúc này, hần rốt cục đã đánh trở lại.

Khánh Kỵ từng ở mũi thuyền, binh sĩ hai bên thuyền đang trầm giọng hô hiệu lệnh, mái chèo khua chỉnh tề hợp nhất, nước sông phát ra âm thanh bì bì bõm bõm.

Đứng bên cạnh Khánh Kỵ là một gã thấp lùn không đến eo của hần, trong tay cầm một thanh đoản kích, tay áo bên phải của gã khi bị gió thổi qua chỉ thấy một khoảng không trống rỗng, đúng là bị mất một cánh tay. Hần chỉ vào mặt Trường Giang thần thái phấn chấn nói: “Công tử khai triển thần uy, Hạp Lư đêm nay phải mất ngủ một phen. Lần này trở lại Ngô quốc, chúng ta sẽ thống thống khoái khoái mà giết hần”

Khánh Kỵ một tay cầm vò rượu, hưng hăng giơ lên đổ vào mồm, lau lau miệng, trầm giọng nói: “Yêu Ly, kẻ cầm đầu tất phải bị trừng trị, nhưng không được để trận chiến ảnh hưởng đến người dân, một khi đã chiếm được thành, quan trọng nhất chính là làm dân tâm ổn định.”

Gã thấp lùn cụt một tay vâng vâng dạ dạ. Bỗng nhiên một con cá nóc hoảng sợ từ mặt nước nhảy dựng lên, “bôm” một tiếng lại chui xuống nước, làm bọt nước bắn lên tung tóe. Yêu Ly đang đứng ở mạn thuyền, cười ha ha nói: “Công tử, cá sông nhảy lên, chính là báo điềm lành.”

Khánh Kỵ ảm đạm cười, hần cũng không tin vào cái điềm lành hư vô mờ mịt này. Đại trượng phu đứng trong thiên hạ, cái gì cũng phải dựa vào chính hai tay của mình tranh đoạt. Điềm lành? Điềm lành có thể hạ được vương vị của Hạp Lư sao? Điềm lành có thể thay Khánh Kỵ hần báo thù giết cha sao?

Khánh Kỵ quay đầu nhìn lại, ở phía sau hần là mấy trăm chiến thuyền trùng trùng điệp điệp, các binh sĩ mặc áo giáp trên thuyền nghiêm trang đứng san sát, dưới ánh trăng Ngô câu Ngô qua* tỏa ra hàn khí dày đặc, trên mặt thuấn (khiên) là hình mặt quỷ đang nhe răng dữ tợn.

(* Ngô câu: Kiếm của Ngô quốc, hơi cong giống hình cái móc. *Qua: Cái móc, vũ khí thời cổ)

Khánh Kỵ khoe miệng không khỏi lộ ra một tia vừa lòng, châm biếm: “Chỉ diễm lành thôi là chưa đủ, ta muốn báo thù phục quốc, phải dựa vào chính là bọn hần, là tinh binh một tay ta luyện qua trăm trận!”

Khi Khánh Kỵ vừa xoay người nhìn lại, gã Yêu Ly đang cầm kích đứng ở mạn thuyền đột nhiên hai chân đạp mạnh, nương theo gió Trường Giang phần phật thổi, lao mạnh về phía Khánh Kỵ, đoản kích trong tay gã trong khoảnh khắc đã đâm xuyên qua ngực Khánh Kỵ.

“A!” Khánh Kỵ ngửa mặt lên trời hét to một tiếng, lão đảo lùi hai bước, vò rượu “xoảng” một tiếng rơi vỡ trên boong tàu, rượu chảy ra lập tức bị máu tươi nhuộm thành màu đỏ.

Khánh Kỵ đột nhiên xoay người lại, đầu kích nhọn đâm xuyên ra phía sau lưng hần, vùng gần sát áo giáp máu đang phun ra, tướng lãnh cùng binh lính đứng bên cạnh nhất thời đều cả kinh ngây dại.

Khánh Kỵ căm tức nhìn Yêu Ly, đột nhiên vươn tay chớp tới, Yêu Ly so với người lùn cao hơn không được mấy phân, ở trước mặt Ngô quốc đệ nhất hảo hán ngang tàng tám thước Khánh Kỵ nào có lực hoàn thủ. Khánh Kỵ tay vươn duỗi ra, liền đem gã bắt ở trong tay, túm mắt cá chân gã xoay ngược lại rồi từ từ dìm xuống sông Trường Giang.

“Rào rào”, đầu của Yêu Ly từ trong nước sông lạnh như băng được kéo lên, gã bị dìm ba lượt, nước sông khiến gã bị sặc ho không ngớt, giờ phút này mặt gã xanh lét, tóc rối bù, thân mình thấp bé chật vật thật chịu không nổi. Rồi cứ như bị quỷ ám, gã lại không sợ chút nào, ngược lại kiệt sức phát ra một tràng cười to.

Khánh Kỵ run rẩy vùng cổ tay, đem gã vớt lên đầu thuyền, rồi chậm rãi lui về phía sau hai bước, ngã ngồi lên boong tàu, thở hổn hển nhìn Yêu Ly. Trải qua một loạt vận động, trên ngực hần vết máu lại càng rõ ràng hơn.

Tùy tùng hai bên chen nhau tiến lên đỡ lấy Khánh Kỵ, kinh hoàng kêu lên: “Công tử!”

Khánh Kỵ hào sảng cười lớn: “Trong thiên hạ cũng có dũng sĩ như vậy, dám đến ám sát bản công tử. Ta ngàn vạn lần không nghĩ tới Cơ Quang lại phái một kẻ tàn phế như người đến làm thích khách!”

Bọn thị vệ vây lên, “xoạt xoạt” vài tiếng, mấy cái Ngô câu đã chòng chéo đặt trên cổ Yêu Ly, lưỡi kiếm kề sát cái cổ bé tẹo của hần, chỉ cần động một cái là có thể chém bay đầu hần. Thế nhưng Yêu Ly lại không sợ, ngược lại trên mặt còn lộ ra một tia bình tĩnh vui sướng.

Khánh Kỵ nói: “Thôi, không cần làm khó hần, người này cũng là một thiên hạ dũng sĩ.”

Hần cười lên một tiếng, búi ngùi thở dài: “Yêu Ly à Yêu Ly, người và ta lẽ ra phải chung một kẻ thù, hiện giờ ta lại chết dưới tay của người, thật sự là chuyện đến nằm mơ cũng không thể tưởng được.”

Yêu Ly bình tĩnh cười cười, hai má hơi hơi run rẩy: “Ta vốn đã sắp xếp từ trước, ta tự chặt một tay mình, lại thêm vào tính mạng cả nhà, nếu còn không thể đoạt được sự tín nhiệm của người, lấy tính mạng của người, chính là ông trời cũng thấy không vừa mắt đi.”

Khánh Kỵ cười khở một tiếng, gật đầu nói: “Không tồi, người chặt đứt một tay, lại để cho Cơ Quang giết cha mẹ vợ con của người, sử dụng đến loại khổ nhục kế như thế này, ta như thế nào không tin người được?”

Nói tới đây, hần đột nhiên trừng to hai mắt, âm thanh mãnh liệt quát: “Chính là, ta cùng với người không thù không oán, người vì thanh danh vinh hiển, cha mẹ vợ con đều không tiếc bỏ ra làm vật hi sinh, ta nếu coi người là súc sinh, thì ngay cả súc sinh cũng xấu hổ vì có người làm bạn!”

Khánh Kỵ giận dữ uy thế khiến người run sợ, Yêu Ly vốn đã mang tâm lý chắc chắn phải chết, cũng không tránh khỏi hoảng sợ biến sắc. Từ khi hần đầu nhập dưới Khánh Kỵ tới nay, Khánh Kỵ vẫn luôn coi hần như huynh đệ, lúc này chính là lần đầu tiên trước mặt hần lộ ra uy thế như vậy.

Khánh Kỵ nói xong, khinh miệt nhìn hần một cái, đối với các thân binh lệ rơi đầy mặt nói: “Không cần giết hần, thả cho hần đi đi, để cho hần muốn danh tiếng sẽ được danh tiếng. Mặc kệ như thế nào, Yêu Ly... vẫn là một hán tử, hôm nay... chết đi một hảo hán là đủ rồi.”

Khánh Kỵ dứt lời, từ đang quỳ chợt đứng lên, hai tay cầm chuôi kích, mạnh mẽ hét lớn một tiếng, dùng sức rút mạnh, một tia máu nhất thời bắn ra.

Khánh Kỵ đem đoản kích ném về phía trước, “đốc” một tiếng cắm vào mạn thuyền, hấn ngồi chồm hổm như một con hổ, thì thào nói: “Phụ vương chết bởi Chuyên Chư giấu kiếm trong ruột cá, hôm nay Khánh Kỵ ta có cơ hội báo thù ngay trước mắt, nào ngờ lại chết dưới kích của Yêu Ly, kẻ tiểu nhân lại thành công, hắc! Chẳng lẽ... đây là số mệnh của cha con ta...”

Tiếng nói của Khánh Kỵ càng ngày càng thấp, đầu hơi hơi cúi xuống, rồi cứ như vậy không động đậy nữa, cuối cùng tắt thở bỏ mạng.

Xuất sư vị tiệp thân tiên tử,

Trường sử anh hùng lệ mãn khâm!

(Xuất quân chưa thành người đã mất,

Anh hùng trước ngực lệ rơi đầy!)

“Công tử!” Các tướng lĩnh quỳ gối trước mặt Khánh Kỵ, nhiệt lệ tuôn rơi. Các thuyền ở ngoài cũng đã biết được chủ tướng gặp chuyện, Khánh Kỵ từ trước tới nay luôn đối đãi rất tốt với thủ hạ, toàn bộ ba quân khóc lóc thảm thiết, Trường Giang cũng trở nên ảm đạm.

Yêu Ly thấy Khánh Kỵ rốt cục đã chết, ánh mắt kiên cường nhất thời trở nên u ám. Binh lính bốn phía đối với mệnh lệnh của Khánh Kỵ từ trước tới nay đều thi hành không bao giờ thay đổi, hấn mặc dù người đã chết, binh lính vẫn không dám không tuân theo. Ngô câu sắc bén đặt trên cổ Yêu Ly cũng đã rời đi, tất cả binh lính đều quỳ gối hướng về xác chết của Khánh Kỵ khóc lóc, gã đứng ở đó liên tục như một tên đầu gối, chẳng ai thèm liếc mắt nhìn tới một cái.

Tráng sĩ thời xưa, coi thường mạng sống chính mình, trọng yếu là, không cầu mưu lợi, nhưng cầu được lưu danh thiên cổ, đây chính là Hàn Phi Tử thuyết giáo với bọn họ (1). Hiện giờ Yêu Ly rốt cục đã đạt được mong muốn, nhưng không khỏi mông lung như mất đi một thứ gì đó.

Hấn khàn khàn cười to ba tiếng, ngửa mặt lên trời nói: “Ta vì để Khánh Kỵ tín nhiệm, để cho Ngô Vương giết cha mẹ vợ con ta, đốt xác ném tro, thế là bất nhân. Vừa được Khánh Kỵ tín nhiệm, trọng dụng như vậy, lại trở tay giết chủ, thế là bất nghĩa. Hiện giờ đại sự đã xong, ta một kẻ bất nhân bất nghĩa còn sống trên đời làm gì?”

Yêu Ly vừa dứt lời liền đem cánh tay duy nhất giơ lên, kiên quyết bỏ về phía thanh đoản kích cắm chặt ở mạn thuyền, “phốc” một tiếng, cánh tay phải duy nhất của hấn bị lưỡi kích chặt đứt, máu tươi mạnh mẽ bắn ra. Yêu Ly đau tới hét to một tiếng, thân mình theo phía sau cũng bổ nhào về trước, vung mạnh đầu, cổ họng bị lưỡi kích sắc bén quét qua, lập tức tắt thở, thân hình quỳ xuống đất, đầu mềm oặt tì vào đầu kích.

Bộ hạ của Khánh Kỵ quỳ gối vây quanh thân thể hấn khóc không ra tiếng, nhất thời cũng không ai chú ý tới Yêu Ly cuối cùng lại chết oanh liệt như thế. Chuyên Chư đâm Ngô Vương Liêu, cũng chỉ phải hy sinh mình hấn là có thể lưu danh thiên cổ. Yêu Ly đâm Khánh Kỵ, để đoạt sự tín nhiệm của hấn, chính gã lại nhận lệnh để cho Ngô Vương giết cả nhà gã, mặc dù càng thêm thâm hiểm, đáng tiếc loại hành vi cầm thú này ngay cả sử sách cũng xấu hổ không muốn nhắc tới, tên tuổi của Yêu Ly chung quy lại rất khó vượt lên trên Chuyên Chư.

Đúng lúc này, thuyền nhỏ phía trước truyền đến tiếng báo động, có người cao giọng hét: “Có thuyền quân Ngô, có thuyền quân Ngô.”

Phó tướng của Khánh Kỵ Kinh Lâm gạt nước mắt, quát to: “Không cần hoảng loạn, truyền quân lệnh, nhanh chóng lui quân về phía sau!”

Khánh Kỵ chính là linh hồn ba quân, Khánh Kỵ vừa chết, quân tâm đương nhiên đại loạn, không còn sức chiến đấu. Hơn nữa Tam công tử của Ngô Vương tiền nhiệm vừa chết, bọn họ cũng mất đi mục tiêu chiến đấu với Ngô quốc, nếu vẫn tiến lên phía trước, cùng lắm cũng chỉ là toàn quân cùng chết mà thôi.

Đại quân ngang tàng mà tới của Khánh Kỵ giờ lại buộc phải quay về, mấy trăm chiến thuyền tuân theo quân lệnh dồn dập quay đầu, khiến cho trận hình đại loạn, hơn nữa mới vừa rồi là xuôi dòng đi xuống, hiện tại lại phải ngược dòng đi lên, làm cho việc điều động càng thêm khó khăn.

Chiến thuyền phía trước đã cùng thủy quân Ngô quốc giao chiến, chiến thuyền phía sau lại ở giữa dòng cố hết sức quay đầu. Mất đi sự chỉ đạo của Khánh Kỵ, đội quân đơn độc này làm sao còn ý chí chiến đấu, tiền quân dễ dàng sụp đổ, thủy quân Khánh Kỵ vất vả quay đầu vừa mới ngược dòng chèo đi được không xa, tiền phương lại truyền đến tin tức, Ngô Vương Hạp Lư cũng đã phái chiến hạm ngăn trở đường thoát của bọn họ.

Dưới bóng đêm, tên như sao băng, trên dòng Trường Giang tiếng “Sát” vang lên rung trời, quân Khánh Kỵ đều là tự mình chiến đấu, máu tươi tràn đầy các khoang thuyền.

Mất thấy tình hình không thể cứu vãn, Kinh Lâm đem thi thể Khánh Kỵ ôm vào trong khoang thuyền, nặng nề dập đầu ba cái, nước mắt rưng rưng nói: “Mang lửa đến, đốt thuyền.”

Phó tướng Lữ Thiên bả vai đã trúng một mũi tên, trong tay cầm một cây đuốc vọt vào trong khoang thuyền, lớn tiếng quát hỏi: “Kinh phó tướng, vì sao lại đốt thuyền?”

Kinh Lâm rưng rưng ngẩng đầu, khàn khàn nói: “Công tử đã chết, chẳng lẽ ngươi muốn cho xác của công tử còn bị Cơ Quang lăng nhục sao?”

Lữ Thiên nhất thời không nói gì, bên tai tiếng chém giết rung trời, nhưng bọn họ cũng đều biết, Khánh Kỵ vừa chết, thời điểm toàn quân bị tiêu diệt cũng không còn xa.

Lữ Thiên chậm rãi đi tới, quỳ một gối trước mặt Khánh Kỵ, trầm ngâm một lúc lâu, hàm răng cắn chặt lại, nghiến răng nghiến lợi nói: “Đốt thuyền!”

Hắn vừa mới chuẩn bị xoay người đi đốt chiến thuyền, đột nhiên cảm giác thân mình của Khánh Kỵ tựa hồ động đập một chút.

Lữ Thiên hoảng hốt, vội vàng đem cây đuốc để sát vào xem, Khánh Kỵ thần sắc như còn sống, nhưng lại không có một chút động tĩnh nào, hắn đang nghĩ tới có lẽ mình bị hoa mắt, đột nhiên lại nghe thấy Khánh Kỵ nhẹ nhàng rên rỉ một tiếng, cả người Lữ Thiên chấn động mạnh, không dám tin hô: “Công tử? Công tử không chết, công tử còn sống.”

“Cái gì?” Kinh Lâm thất thanh kêu lên sợ hãi, bỏ nhào đến.

“Công tử không chết, công tử quả nhiên còn sống!” Kinh Lâm ép vào lồng ngực Khánh Kỵ nghe nghe một lúc, đột nhiên lên tiếng hô to.

Lữ Thiên nâng cây đuốc lên, thấy Khánh Kỵ môi hơi động, tựa hồ đang cố gắng nói cái gì đó, hắn vội vàng để tay sát vào lắng nghe, chỉ nghe thấy Khánh Kỵ dùng thanh âm yếu ớt nói: “Ta khát, đây là cái giấc mơ quái quỷ gì vậy?”

Lữ Thiên ngẩn ngơ, ngữ điệu của công tử rất cổ quái, cách đọc từng chữ lại càng cổ quái, căn bản không rõ hắn đang nói cái gì nữa.

Nhưng mà chỉ cần công tử Khánh Kỵ còn sống, bọn họ sẽ còn hi vọng, Lữ Thiên lúc này cũng không để ý tới công tử Khánh Kỵ rốt cục đang nói cái gì, chỉ lo gân cổ lên hét to: “Bỏ thuyền, bỏ thuyền, nhanh nhanh lên bờ, mượn đường Lỗ quốc quay về Vệ.”

Chú thích:

(1) Hàn Phi Tử: tức Hàn Phi (), là học giả nổi tiếng Trung Quốc cuối thời Chiến Quốc theo trường phái pháp gia, tác giả sách Hàn Phi Tử.

3. Chương 2: Chết Đi Sống Lại

Trực giác của hắn cho rằng đây là những cảnh phim vừa mới quay, thế nhưng hình ảnh của những người đó vật đó thật đến mức không thể tưởng được, trong hình ảnh cũng tuyệt đối không có gã đạo diễn đang vung chân múa tay cùng bóng dáng cái camera nào.

Thi thoảng bên tai hắn còn có thể nghe được thanh âm có người thấp giọng gọi “Công tử”, hơi thở từ trong miệng đến lỗ tai hắn đều có thể cảm giác được, hoàn toàn không giống như là cảnh trong mơ.

Những người đó gọi bằng âm điệu rất quái lạ, giọng nói không giống như bình thường hắn hay nghe, dường như là tiếng địa phương, hắn rõ ràng chưa nghe thấy bao giờ, nhưng lại có thể hiểu được. Thỉnh thoảng, hắn hàm hồ đáp lại một tiếng, bên tai liền truyền đến một trận hoan hô.

Ý thức của hắn vẫn nửa tỉnh nửa mê, đôi lúc tỉnh táo được một chút, hắn luôn cảm thấy mình hình như đang ở trên một chiếc xe ngựa phi thường xóc, mặc dù dưới người hắn là một tấm nệm rất dày, vẫn cứ xóc kinh khủng, dường như xương cốt đều muốn rời ra.

Dần dần, thời gian hắn thanh tỉnh ngày càng nhiều, thời gian mê man ít đi, hắn biết mỗi ngày có người cẩn thận bón một ít cháo vào miệng hắn, giúp hắn uống nước cùng uống thuốc bắc đáng đến tê cả lưỡi, hắn không thể động dậy, ngay cả mí mắt cũng không mở ra được, chỉ có thể để mặc cho họ an bài.

Cũng không biết qua bao nhiêu ngày, ý thức của hắn rốt cục có thể dần dần tập trung được, những mảnh nhỏ hình ảnh bắt đầu ở trong đầu hắn liên kết lại với nhau. Khi thì là hắn đang ở trong nhóm kịch bị đạo diễn hò la quát tháo, có khi lại là hắn cầm trong tay một thanh trường mâu sắc bén chỉ huy sĩ tốt hướng quân địch đang bỏ chạy để chém giết. Cứ như thế lặp đi lặp lại nhiều lần, ngay cả hắn cũng không biết người nào mới là chính mình nữa.

Rốt cục, hắn có thể nhớ được những chuyện trước lúc mình bị hôn mê, hắn nhớ “Đại Luân Hồi bàn” kéo đứt sợi dây thép rơi xuống, khiến cho hắn trở tay không kịp bị rơi trúng đầu, máu tươi ào ạt chảy ra, hắn biết tử vong sắp tới, hai mắt vô thần còn có thể nhìn thấy Quan Ngự đang ở một bên liều mạng giãy dụa...

“Đại Luân Hồi bàn” đột nhiên phát ra tia sáng chói mắt, sau đó hắn liền thấy mình bay chậm chậm tại một cái thông đạo kì quái, năm màu sắc sỡ, giống như cuồng phong thổi bay một cái lá cây, hướng một nơi phương xa không biết tên nhẹ nhàng bay tới, cho tới khi biến mất dần tại vầng sáng ở cuối thông đạo.

Ngay sau đó, hắn nhìn thấy chính mình bị thương cùi lộn, bên người có rất nhiều binh sĩ cổ đại mặc giáp trụ hai tay úp xuống đất hướng về hắn quỳ lạy, hắn thở dài một tiếng, mạnh mẽ rút một cái binh khí cầm rất sâu ở trước ngực ra, máu tươi phun ra như suối...

“A!”

Tịch Bân hoảng sợ mở to mắt, đầu đã đầy mồ hôi lạnh.

Hắn hít một hơi thật sâu, nhìn ngó xung quanh mình. Trên đỉnh đầu, nóc xe bằng gỗ cực kì đơn sơ đang rung rung lắc lắc, bên cạnh là một cái cửa sổ không cao hơn đầu gối bao nhiêu, cửa sổ trơ trọi không có rèm che, bên tai truyền đến vài tiếng trâu kêu “ò ọ”. Chuyển động rung rung lắc lắc, chậm chạp không dứt, chứng tỏ hắn đang nằm trên một chiếc ngựa xa (xe trâu kéo).

“Đây là đâu nhỉ? Vì sao lại không đưa mình đi bệnh viện? Tuy rằng là đang quay phim ở Tây Tạng, nhưng mà nơi này điều kiện cũng đâu có kém đến như vậy!”

Tịch Bân kinh ngạc một lúc, rồi định ngồi dậy, lúc này mới phát giác trên ngực truyền tới một trận đau đớn, nơi đó được băng bó bởi một dải lụa tơ tằm màu trắng dày, rất hoa lệ, cũng không phải băng vải như bác sĩ hay dùng, ngực đau đớn... dường như nơi đó bị thương.

Tình cảnh này quả thực có hơi quá mức quý dị, đến nỗi Tịch Bân sửng sốt một hồi còn không gọi người, hắn ngốc ngốc một lúc rồi lại giật mình, mới hơi hơi ngẩng đầu lên, đưa đầu ra ngoài cửa sổ nhìn ngó xung quanh.

Bên ngoài là một cánh đồng hoang, cũng không giống như thảo nguyên sa mạc ở Tây Tạng, trong cánh đồng nơi nơi đều là cỏ dại đung đưa, diện tích cánh đồng hoang rộng hơn rất nhiều so với ruộng vườn bình

thường. Lác đác trong đó có mấy mảnh ruộng, có vài nông phu mặc trang phục cổ đang làm việc, đại đa số nông phu đều vùi đầu vào công việc, chỉ có một lão nông tóc bạc trắng vác cuốc trên vai đang đăm lưng nhìn về hướng của hắn, Tịch Bàn phát hiện cái cuốc trên vai lão hình như được làm bằng gỗ.

Một nam nhân cường tráng đang dùng dây thừng kéo cày, phía sau là một người phụ nữ đỡ cày, hai người vất vả kéo cái cày ở dưới đất. Mà ở cách đó không xa trên đồng cỏ, còn có mấy con trâu đang nhàn nhã ăn cỏ.

“Kỳ quái, tại sao lại không dùng trâu để cày?”

Vừa mới nghĩ đến đây, ý thức của chính hắn liền tự đưa ra câu trả lời: “Ngựa về núi Hoa Sơn, trâu thả ngoài đồng ruộng*. Trâu vốn chủ yếu là chăn thả, chỉ dùng để kéo xe, hiến tế cùng ăn thịt. Nhà nông giàu có một chút mới dùng trâu để cày ruộng, bởi vì trâu cày phải dùng đồ sắt, nông dân bình thường thì không mua nổi đồ sắt. Cày đá, cày đồng đen lại không chịu nổi sức trâu cày.”

(*Ý nói các nước trong thời bình, ngựa không dùng để đánh trận, trâu không dùng để chở quân lương)

Tịch Bàn hoảng sợ, kiến thức này... như thế nào tiến vào trong đầu mình, chẳng lẽ trong đầu mình còn có một ý thức khác?

Hắn cẩn thận suy nghĩ, rồi lại không cảm thấy có cái gì khác thường, ý thức kia như là của người khác, giống như một ký ức đã phủ đầy bụi từ rất lâu rồi, chính là đột nhiên trong lúc đó lại nhớ ra.

“Tại sao lại như thế này? Mình... mình bị làm sao vậy, đây là nơi nào?”

Đại não hắn lập tức cho câu trả lời, Tịch Bàn trong đầu nổ “ầm” một tiếng, ký ức kia vốn không phải của hắn tại giờ phút này đã cùng ý thức của hắn hoàn toàn dung hợp một chỗ rồi.

“Khánh Kỵ! Ta là Khánh Kỵ! Con thứ ba của Ngô Vương Cơ Liêu!”

Tịch Bàn lớn tiếng nói, ánh mắt lộ ra vẻ không dám tin...

oOo

Ngưu xa rung rung lắc lắc, xóc đến nỗi làm cho Tịch Bàn dù thân thể suy yếu mơ màng muốn ngủ, nhưng hắn ngủ không được. Ngưu xa xóc một hồi lâu, hắn rốt cục bắt buộc phải tiếp nhận sự thực hoang đường này: Hồn phách của hắn đã xuyên qua hai ngàn năm thời không, quay về thời Xuân Thu Chiến Quốc, cùng một người mà trong trí nhớ kiếp trước của hắn không có chút ấn tượng nào là công tử Khánh Kỵ dung hợp với nhau.

Là một người làm việc trong ngành điện ảnh, hắn đương nhiên biết cái gì gọi là “xuyên việt”, hắn còn tham gia quay một bộ phim khoa học viễn tưởng xuyên việt tên là “Truy ái khóa thể kỷ”, chẳng qua đó cũng chỉ là biểu hiện hình thức trong phim, hắn chưa từng nghĩ tới trên đời thật sự có loại truyện tình lý kỳ như thế này.

Nhưng là mọi thứ ngoài cửa sổ, cùng những ký ức như thủy triều dâng, đều nói cho hắn, tất cả đều là sự thật.

Hiện tại nghĩ lại, mọi chuyện hắn đều là do cái “Đại Luân Hồi bàn” kia giở trò quỷ, cái “Đại Luân Hồi bàn” đó thật sự có đại thần thông, có thể làm cho người ta vượt qua trăm đời ngàn năm, sinh tử luân hồi. Có lẽ là do Quan Ngự trong lúc giây dụa không biết như thế nào kích phát cơ quan của “Đại Luân Hồi bàn”, đem hồn phách của hắn hút vào đường hầm thời không...

Nghĩ đến đây, Tịch Bàn khé miệng méo xệch, sắc mặt hơi có chút quái dị. Loại sự tình này thật sự là vừa hoang đường lại buồn cười, chính là làm cho đương sự là hắn muốn cười cũng cười không nổi.

Đáng nhẽ hắn vốn phải bị tai nạn mà chết, hiện giờ lại thay đổi thời không, dù sao sinh mệnh tốt xấu gì cũng kéo dài hơn một chút. Chính là... , vương hầu công khanh ở khắp nơi, như thế nào cũng không nên để cho ta phụ thân vào trên người một gã công tử gặp rủi ro chứ? Vừa mới mở mắt đã thấy khổ đại cừu thâm, hơn nữa cho dù ta không đi tìm Hạp Lư, gã đó cũng sẽ không bỏ qua cho ta, thân phận công tử thế này chẳng những không có chỗ nào tốt, còn lúc nào cũng có thể dẫn tới cả đội thích khách.

Lịch sử thời Xuân Thu Tịch Bân biết không nhiều lắm, hẳn trước đây mới xem qua “Đông Chu Liệt Quốc Chí” bản tiếng Phổ thông, nhưng mà bây giờ cũng đã quên bảy tám phần, ngay cả những tình tiết còn có thể nhớ được, cũng không biết rõ phát sinh vào năm nào. Hẳn duy nhất nghe nhiều nên thuộc, là Ngô Vương Phù Sai, Việt Vương Câu Tiễn, còn có cố sự của đại mỹ nhân Tây Thi.

Hiện tại Ngô Vương là Hạp Lư, như vậy Phù Sai còn chưa làm Đại Vương, từ đó suy ra, Tây Thi bây giờ vẫn là Tây Thi, một đứa bé gái, có lẽ còn đang ở thôn Trữ La ở Việt quốc cưỡi trường nghich bần đá cầu. Chuyện này thực ra rất có thể, đứa trẻ con nhà nghèo, người lớn còn không có một bộ quần mặc bình thường nữa là.

Phù Sai và Câu Tiễn còn chưa thượng vị, vậy... vậy nghĩa là hẳn đối với thời đại này hoàn toàn mờ mịt, căn bản không biết lịch sử sẽ phát triển như thế nào, thế này làm sao mà làm cái gì được?

May mắn thay, hẳn kế thừa toàn bộ trí nhớ của kẻ có thù chưa báo công tử Khánh Kỵ, hẳn biết Khánh Kỵ không phải là một người tác chiến cùng Hạp Lư, hẳn còn có một đám bộ hạ đáng tin trung thành không đổi, hẳn còn có quân Vệ quốc giúp đỡ.

Để có thể tồn tại được, Tịch Bân vội vàng tưởng niệm quá khứ của chính mình, liền xốc lại tinh thần tự hỏi tình cảnh hiện tại của hắn. Hiện tại đang ngồi chính là trên ngư xa, đang đi chính là trên đường ruộng khô hạn, đi đường bộ không thể xuống Việt quốc ở phía Nam, vậy chỉ có thể lên phương Bắc, mượn đường Lỗ quốc quay về Vệ quốc.

Xem ra sau khi Yêu Ly ám sát chính mình, ba quân tán loạn, thân tín của hắn chỉ có thể kéo hắn lên bờ chạy nạn. Không biết chính mình cũng đã hôn mê bao lâu, nhưng mà xem ra ít nhất cũng đã tránh thoát được đại quân nước Ngô đuổi giết. Thân thể của gã Khánh Kỵ này đúng là không tồi, không hổ là dũng sĩ đệ nhất Ngô quốc, tố chất thân thể tốt đến không thể tả nổi, bị kích đâm xuyên qua ngực, hiện tại còn có thể khôi phục nhanh như vậy.

Nếu đã tới Lỗ quốc rồi, tạm thời hắn là không còn nguy hiểm. Lỗ quốc tiếp giáp với Ngô quốc, Khánh Kỵ tận sức phạt Ngô phục quốc, giết Hạp Lư vì cha báo thù, chuyện này đối với Lỗ quốc mà nói là có lợi, quân Lỗ chỉ mong sao cho Ngô quốc càng loạn càng tốt, bớt đi một cái tai họa, sẽ không làm chuyện bất lợi với hắn, nhưng không biết hiện tại đã tới địa phương nào rồi.

Tịch Bân trầm tư một lúc lâu, tiêu hóa những ký ức thuộc về Khánh Kỵ, lúc này mới liếm liếm môi, dùng giọng khàn khàn hô: “Người đâu, mang nước đến. Người đâu...”

Hắn vừa mới hô vài tiếng, cái rèm vải bố rách rưới ở trước ngư xa liền “soạt” lập tức được vén lên, hé ra một khuôn mặt vừa đen thui vừa xanh xao. Người nọ thân hình khô ngô, khuôn mặt to to tròn tròn, cái mũi củ tỏi, trên mặt để râu quai nón, đôi mắt trợn trừng như hai hòn bi, kinh hãi nhìn hắn la lên: “Công tử, người tỉnh rồi, người thật sự tỉnh rồi!”

Tịch Bân định thần một chút, hướng hắn cười cười yếu ớt: “Đúng vậy, A Cừu, công tử của ngươi... đã tỉnh.”

A Cừu hoan hô một tiếng, liền đứng bật thẳng lên, cái đầu tròn vo đập vào trần xe kêu đánh “bịch” một tiếng, trần xe bị đập cho một trận run rẩy, tro bụi tuôn rơi lả tả, Tịch Bân vội nheo mắt lại. Hắn cũng không cảm thấy đau đớn, chỉ lo đứng ở trên càng xe cao giọng hô to: “Công tử tỉnh rồi, công tử tỉnh rồi...”

Ngư xa dừng lại, một trận hoan hô cùng náo loạn ầm ĩ, một lát sau, dưới màn ngư xa liền chen vào một đồng đầu, mỗi cái đầu đều hưng phấn mà nhìn hắn, những người này, đều là bộ hạ tối trung thành của Khánh Kỵ, hiện giờ tự nhiên chính là bộ hạ trung thành của hắn.

Bọn họ một đám khuôn mặt tiêu tụy, phong trần mệt mỏi, hoàn toàn không còn hăng hái như lúc xuất binh từ Vệ quốc. Nhưng là bọn họ giờ phút này nhìn Tịch Bân, nhìn hy vọng duy nhất của chính mình, lại kích động đến chảy cả nước mắt.

Những tiếng ân cần thăm hỏi, tiếng hoan hô, tiếng nức nghẹn ngào ầm ĩ thành một đoàn, nhất thời cũng không nghe rõ bọn họ đang nói cái gì, nhưng là kẻ chết đi sống lại Tịch Bân cũng rất nhanh bị những cảm xúc chân thành của họ cảm hóa. Những người này đều tính tình chất phác, dũng cảm nhiệt huyết phóng khoáng, có lẽ, Tịch Bân trong lòng còn giữ lại được một chút ngay thẳng phóng khoáng vốn thuộc về Khánh Kỵ, hẳn có thể cảm nhận được những tình cảm chân thành của bọn họ dành cho Khánh Kỵ.

“Bọn họ hoàn toàn đặt trọn hy vọng vào ta, trong lòng ta, bọn họ chẳng phải cũng là niềm hy vọng của ta đó thôi? Không có bọn họ, ta... ta làm sao có thể sống được?”

Tịch Bân hiện tại như một người khách xa nhà hoảng sợ không có chỗ dựa, khoảnh khắc nhìn thấy những hảo huynh đệ cùng sinh cùng tử này, lập tức sợ hãi tan thành mây khói. Hắn nắm lấy hai bàn tay to dày chai sạn không biết của ai, mũi cay cay, một hàng nước mắt theo khóe mắt trái chảy xuống.

Tịch Bân rút tay về sờ sờ mặt, mới phát hiện một nửa bên mặt đều đã sưng vù, hơn nữa trên mặt cũng đã đầy các vết tay.

Kinh Lâm cười mặt đầy nước mắt, hân hăng quệt một cái, lớn tiếng nói: “Khóc! Làm sao phải khóc! Công tử hồng phúc tề thiên, tin tưởng sẽ khôi phục, đây là đại hỷ sự của chúng ta, hắn phải nên vui vẻ mới đúng.”

“Đúng vậy, công tử của chúng ta còn ở đây, đây chính là một đại hỷ sự!”

Nhóm bộ hạ cao hứng mãnh liệt, hoan hô ầm ỹ cả lên. Xa xa trong rừng, một đám quạ bị tiếng hoan hô của bọn họ dọa cho bay hết cả đi, mấy người nông dân cũng giật mình nhìn về phía này, nhưng các bộ hạ của Khánh Kỵ căn bản không cần cố kỵ, vẫn say sưa hoan hô, âm thanh rung động khắp nơi, vượn tới trời cao.

4. Chương 3: Lập Kế Hoạch Trên Ngưu Xa

(Tiền vốn này không nói về tiền, mà nói chung về quân sĩ, trang bị, những gì còn lại)

Hai viên phó tướng bắt đặc dĩ, đành phải lấy chăn nệm đem hắt cuốn chặt, cuốn thành giống như một cái kén tằm, sau đó Kinh Lâm, Lữ Thiên cùng thị vệ bên người hắn là hai huynh đệ A Cửu, Tái Cửu thật cẩn thận đỡ hắn bước xuống.

Tịch Bân vừa xuất hiện, tiếng hoan hô liền im bật, binh sĩ đều yên tĩnh vây chặt lấy ngưu xa như nơm cồi, tất cả ánh mắt đều hướng về phía hắn, im lặng một chút, tất cả binh lính đồng thời soạn soạn quỳ một gối xuống, hướng hắn thực thi quân lễ long trọng nhất, lớn tiếng hô to: “Tham kiến công tử!”

Tịch Bân đưa mắt nhìn quanh, căn cứ theo kiến thức quân sự cơ bản nắm được từ Khánh Kỵ, hắn nhìn một chút, phỏng chừng đi theo bên người hắn còn khoảng hơn hai ngàn người. Lúc trước Khánh Kỵ xuất binh chính là một vạn năm ngàn người, Tịch Bân cảm thấy trong lòng đau xót.

Kinh Lâm nhìn thấy vẻ mặt hắn, ở một bên thấp giọng nói: “Công tử, chiến thuyền của chúng ta bị thuyền sư của Cơ Quang bao vây, công tử lúc đó lại hôn mê bất tỉnh, dưới tình thế cấp bách, chúng ta chỉ có thể mang công tử lên bờ bỏ chạy, ngay cả các binh sĩ cũng không kịp mang theo toàn bộ.”

Có điều lúc đó là ban đêm, Cơ Quang không thể tiêu diệt toàn bộ quân ta, tin rằng còn có đại bộ phận nhân mã đã trốn thoát, chỉ là đang nhất thời tẩu tán, chờ bọn họ biết tin công tử vẫn còn sống, nhất định sẽ lại tới tìm chúng ta.”

Tịch Bân yên lặng gật đầu, hắn biết nhóm tàn binh bại tướng này cần phải dựa vào hắn duy trì, hắn phải cấp cho những người này sự tin tưởng cùng dũng khí, chứ không phải là ảm đạm đau thương. Một người đứng đầu toàn quân nếu cúi đầu ủ rũ, tại trong mắt sĩ tốt sẽ gây ra hiệu ứng phóng đại, quân tâm mà mất đi, đại sự cũng bất thành.

Lại nói tiếp, vốn Tịch Bân chỉ là một kẻ làm việc trong đoàn phim, làm sao có thể có được kiến thức của một vị Thống soái, nhưng hắn đã hoàn toàn dung hợp ký ức cùng tri thức của Khánh Kỵ, dựa vào kiến thức đời sau cùng tri thức của Khánh Kỵ, đối với việc đối nhân xử thế hoàn toàn có thể làm được tương đối thỏa đáng.

Hắn ra lệnh cho sĩ tốt đứng dậy, nhìn vào nhóm quân đội của chính mình, trên mặt lộ ra một tia mỉm cười. Bọn lính dù có cũng đã không còn binh khí, dù có cũng đã không còn giáp trụ, bảo là quân đội, hiện tại

trang bị so với một tên thổ phỉ cũng không mạnh hơn bao nhiêu, nhưng là tinh thần sĩ khí của bọn họ vẫn đúng với bộ dáng của đoàn quân thân trải qua trăm trận.

Tịch Bân âm thầm trấn an: “Quân tâm sĩ khí vẫn còn dùng được, đây mới là vấn đề quan trọng nhất!”

Hắn hơi tựa vào ngực Kinh Lâm, nâng giọng nói: “Các huynh đệ, không nên nhụt chí. Trận này thua, thực không phải là do chiến đấu. Cơ Quang là kẻ tiểu nhân, lừa nước lừa người, chỉ biết mỗi kỹ xảo dùng thích khách, nếu thực sự dùng hai quân đối chọi, làm sao có thể là đối thủ của chiến binh trải qua trăm trận của ta? Hiện giờ trời không muốn ta chết, kẻ nên khóc chính là Cơ Quang!”

Tịch Bân thanh âm không cao, hắn nói một câu, Kinh Lâm cùng Lữ Thiên liền cao giọng hưởng nhóm sĩ tốt lặp lại một câu. Tịch Bân làm một hồi công tác động viên tử tướng, cuối cùng lại nói: “Khánh Kỵ nếu đã chưa chết, thì nhất định có thể dẫn dắt mọi người phản công lại, khôi phục Ngô quốc!”

Kinh Lâm cùng Lữ Thiên dẫn đầu hét to: “Trời bảo hộ Khánh Kỵ! Trời bảo hộ Khánh Kỵ!”

Những lời này của Tịch Bân âm vang mạnh mẽ, nói năng khí phách, tự nhiên sĩ khí đại tăng. Sau một hồi cổ nói cho hết lời, Tịch Bân có chút thở dốc, hắn ý bảo Kinh Lâm hai người dìu hắn ngồi xuống, thấp giọng hỏi: “Hiện tại chúng ta đã tới địa phương nào?” Kinh Lâm cùng Lữ Thiên đều ngồi chồm hổm bên cạnh hắn, Kinh Lâm thấp giọng đáp: “Công tử, chúng ta hiện tại đã qua Đàng ấp Lỗ quốc, vốn là phải chọn đường trở về Vệ quốc, nhưng bởi vì thương thế của công tử quá nặng, chúng ta sợ đi xe mệt nhọc sẽ có bất trắc, cho nên muốn đi tới đô thành Khúc Phụ của Lỗ quốc, mời danh y ở đó vì công tử trị thương.”

Tịch Bân nghĩ lại hơn hai ngàn quân của mình thật tiều tụy, khẽ lắc đầu: “Chúng ta... thảm bại như vậy sao? Như thế nào mà rất nhiều người ngay cả binh khí giáp trụ cũng đều để mất?”

Lữ Thiên đỏ mặt, có chút xấu hổ: “Công tử, việc này... Thật ra không phải là do thất bại, mà bởi vì khi chúng ta bỏ thuyền lên bờ, cũng không kịp mang theo bao nhiêu tài vật. Hiện giờ nếu đã phải nhờ biên giới Lỗ quốc bao che, không thể cướp bóc được, đành phải lấy giáp trụ binh khí đổi lấy lương thực, cho nên...”

Nói đến chỗ này, Kinh Lâm cũng ngại ngùng cúi đầu.

Vào thời đại này các quốc gia cũng không có bao nhiêu binh lính dự phòng, một khi đánh giặc, đều phải dựa vào danh sách binh thư theo các nhà các hộ gọi người, tự trang bị khôi giáp cùng lương thực. Nhóm quân đội này của Khánh Kỵ vũ khí chế tác hoàn mỹ, cho nên một khi bán ra thị trường, giá không hề rẻ, nhưng cũng không chịu nổi chừng đó miệng người, cho nên mới khiến cho hiện tại nhiều sĩ tốt quần áo không chỉnh tề.

Tịch Bân nghe xong cũng có chút khó khăn, suy nghĩ một chút, hắn mới lắc đầu nói: “Như vậy cũng không được, đường quay về Vệ quốc còn rất dài, thương thế của ta lại chưa lành, đi rất chậm chạp, nếu toàn quân cứ theo ta đi, không biết tới khi nào mới có thể quay trở về Vệ quốc. Hai người các người lập tức chỉnh đốn toàn quân, lưu lại hai trăm người cho ta, nhân mã còn lại các người mang đi, lập tức đưa về Ngải thành Vệ quốc.”

“Cái gì?” Kinh Lâm cùng Lữ Thiên chấn động: “Công tử, bỏ ngài lại chúng ta làm sao yên tâm được, chuyện này tuyệt đối không thể...”

Tịch Bân nghiêm nghị nói: “Hồ đồ! Nếu Lỗ quốc muốn gây bất lợi cho ta, chỉ bằng hai ngàn tàn binh chúng ta có thể làm được gì? Người nghĩ rằng ta muốn các người mau chóng trở về, chỉ là vì sợ hai ngàn người trên đường không có đồ ăn cái mặc sao? Ngải thành là căn cơ của chúng ta, nếu chúng ta chậm chạp không quay về, lòng người tất nhiên ly tán, chờ chúng ta trở về, Ngải thành sẽ biến thành một tòa thành trống. Căn cơ không mất, chúng ta mới có thể phản công trở lại, trọng trách đặt trên vai các người, đây chính là đại sự hàng đầu.”

Hắn thở hắt hà hắt hển, lại nói: “Hơn nữa, mang theo hai ngàn binh lính y giáp không chỉnh tề, lại làm cho người nước Lỗ xem nhẹ ta. Nghe ta phân phó, các người cấp tốc dẫn người quay về Ngải thành, ta tới Khúc Phụ, một mặt dưỡng thương, một mặt giao du với bách tính Lỗ quốc, có lẽ còn có thể thuyết phục bọn họ trợ giúp chúng ta một tay.”

Lúc này nói tới dân chúng là chỉ công khanh* chứ không phải thường dân, rất nhiều dân thường thậm chí còn không có họ nữa. (công khanh: viết tắt Tam công cửu khanh, chỉ các quan lớn)

Kinh Lâm cùng Lữ Thiên hai mắt nhìn nhau, đồng thanh nói: “Được, ta ở lại bên cạnh công tử, để hắn trở về.”

Hai người nói xong, đồng loạt trừng mắt nhìn đối phương.

Tịch Bân nhíu mày nói: “Các người đều cùng trở về, không có các người tọa trấn Ngải thành, ta làm sao mà yên tâm được? Hiện tại đang ở trong biên giới Lỗ quốc, ta mang theo hai trăm binh vệ cũng đủ để phòng thân.”

“Công tử...”

Lữ Thiên còn định nói nữa, Tịch Bân nghiêm nghị nói: “Đây là quân lệnh!”

Kinh Lâm cùng Lữ Thiên do dự một chút, mới miễn cưỡng chấp tay trước ngực nói: “Rõ!”

Kinh Lâm đột nhiên nghĩ tới một việc, vội vàng bẩm báo: “Công tử, khi chúng ta ở Đằng ấp, có nghe được một ít tin đồn, nói rằng công tử Yểm Dư, Chúc Dung đều còn sống, bọn họ hiện giờ đang trốn ở Sở quốc. Cơ Quang hiện đang tìm kiếm tung tích của bọn họ.” Yểm Dư, Chúc Dung?

Tịch Bân ngây người một lúc, mới nhớ ra hai người kia chính là chú ruột của Khánh Kỳ, là anh em cùng mẹ với Ngô Vương Cơ Liêu. Vào thời điểm đi phạt Sở, bọn họ cùng nắm binh quyền với Khánh Kỳ, Cơ Quang vốn dĩ cũng tác chiến ở Sở quốc, nhưng hắn dùng kế điệu hổ ly sơn, sau khi Khánh Kỳ và hai vị công tử dẫn quân tới Sở quốc, hắn lại lấy lý do bị thương hồi quốc tĩnh dưỡng, rồi nhân cơ hội mưu sát Ngô Vương, cướp vương vị.

Có tin tức của hai người kia, Tịch Bân bất giác mừng rỡ, hai người này nắm binh quyền ở Ngô quốc đã lâu, vốn được người vọng trọng, hơn nữa luôn trung thành và tận tâm với phụ vương Cơ Liêu của hắn. Cơ Quang giết cả nhà bọn họ, hai vị công tử này chính là có cùng chung mối thù với mình. Lúc trước vào thời điểm quân Sở nhân cơ hội phản công, ba người trong lúc vội vàng đều tự phá vòng vây, vốn tưởng rằng bọn họ cũng đã chết, không thể tưởng được bọn họ vốn là đi phạt Sở, kết quả cuối cùng ngược lại phải nhờ Sở quốc bảo vệ.

Tịch Bân lập tức nói: “Phái người phi ngựa tới Sở quốc hỏi thăm tung tích bọn họ, đón bọn họ về Ngải thành.”

Kinh Lâm nói: “Nghe nói, Ngũ Viên cũng đã phái người đi Sở quốc tìm kiếm bọn họ, muốn nhờ vả tận gốc. Hai vị công tử hiện tại cũng không biết được bao che trong nhà ai, muốn tìm được bọn họ chỉ sợ vô cùng khó khăn.”

“Ngũ Tử Tư...”

Tịch Bân cười lạnh một tiếng, vị này trong lịch sử nổi danh là nam thần báo thù, sử sách ghi lại là hình tượng một trung thần, Tịch Bân ở thời hiện đại đương nhiên biết hắn đã làm những chuyện xấu xa gì, Ngũ Tử Tư bị Sở Vương giết cả nhà, từ Sở quốc như chó nhà có tang chạy trốn sang Ngô quốc, được “phụ thân” của hắn là Ngô Vương Cơ Liêu thu nhận, cho làm quan.

Ngũ Tử Tư nóng lòng nhờ Ngô Vương mang quân đánh Sở báo thù, Ngô Vương Cơ Liêu tuy rằng cũng muốn tác chiến với Sở quốc, nhưng lo lắng rằng thực lực của mình còn chưa đủ cường đại, nên không làm được yêu cầu của Ngũ Tử Tư: tấn công đô thành của Sở quốc, diệt quân Sở quốc. Bởi vì vậy, hắn liền vong ân bội nghĩa, chuyển sang đầu nhập làm môn khách của Cơ Quang đã tâm bụng bụng, giúp Cơ Quang bày mưu tính kế, còn chiêu nạp thích khách giết Cơ Liêu.

Người này chỉ có một ý niệm báo thù trong đầu mà thôi, chỉ cần để báo thù nhà, hắn hôm nay có thể thân thiết gọi người một tiếng đại ca, ngày mai có thể một đao làm thịt người. Tịch Bân hiện giờ chính là Khánh Kỳ, lập trường khác nhau, đương nhiên không có hảo cảm với hắn.

Hắn suy nghĩ một chút rồi nói: “Tìm bọn họ không dễ, vậy làm cho bọn họ tới tìm ta. Phái người đi Sở quốc, giả thành tiều phu ngư dân, tung tin tức của bản công tử tại Ngải thành Vệ quốc đi khắp nơi, bọn họ nghe được tin tức, nhất định sẽ đến gặp ta.”

“Rõ!” Kinh Lâm hai người lại lên tiếng.

Tịch Bân thả lỏng thân thể, nói: “Tốt lắm, bây giờ các người lựa chọn sĩ tốt đi, phái vài người lanh lợi đi Sở quốc, lưu lại hai trăm người theo ta đi Khúc Phụ, những người khác mang về Ngải thành đi, cần phải bảo trụ căn cơ.”

Kinh Lâm và Lữ Thiên chấp tay trước ngực lĩnh mệnh, nhảy xuống ngựa xa chính đồn đội ngũ, tiến hành chọn lựa nhân mã.

Tịch Bân hơi mệt mỏi, hắn để cho hai huynh đệ A Cừu và Tái Cừu nâng hắn quay vào trong xe, gối cao đầu, nghe tiếng bước chân của hàng ngũ quân sĩ bên ngoài, nghĩ thầm rằng: “Tình thế hiện giờ như thế, ta là người nhất được một mạng còn có kị cái gì? Cứ oanh oanh liệt liệt giả làm hắn một hồi đi! Năm đó thời điểm Hồng quân bại trận rồi tiến hành cải biên ở Tam Loan cũng chỉ có hơn bảy trăm người. Hiện giờ nói thế nào ta cũng có hai ngàn người ngựa, đã có thuốc súng như vậy, chẳng nhẽ không thể cháy nổ một lần sao?”

5. Chương 4: Mãnh Nam Sơn Đông

Chỉ còn lại hai trăm vệ binh, gánh nặng đã nhẹ nhàng hơn, từ đây Tịch Bân sẽ không cần đi quá nhanh. Tịch Bân mang theo hai trăm binh lính này thông dong thông dong hướng về Khúc Phụ.

Hắn biết tin tức mình bại trận trốn sang Lỗ quốc hiện tại chắc chắn đang có người đưa về đô thành Khúc Phụ của Lỗ quốc. Hắn cứ tà tà mà đi, để cho người Lỗ quốc còn có thời gian thương lượng với nhau cho tốt xem nên đối đãi với mình thế nào. Nếu như tới sớm quá, người Lỗ còn chưa có chủ ý sẽ dùng quy cách đối đãi thế nào với vị công tử đào vong của Ngô quốc này, như vậy chắc chắn sẽ lại phải ở nhờ rồi chờ kết quả, lâm vào thế bị động.

Về phương diện khác, hắn cũng biết rõ y thuật của thời đại này dù cho cao minh tới đâu cũng chỉ có hạn mà thôi, gì mà thần y Biển Thước* chỉ liếc mắt đã biết người nào đó còn có thể sống được bao nhiêu ngày, y thuật của hắn cao minh cứ như thật, y thuật khoa trương như thế mà truyền tới ngàn năm sau cuối cùng lại bị thần thánh hóa. Chính mình bị thương nặng như vậy, nhờ mà bị nhiễm trùng thì có mà đi đời nhà ma.

(Biển Thước, họ Tần, tên Việt Nhân, danh y thời Chiến quốc)

Cái này phải vượt qua núi cao sông sâu, hái về thảo dược còn tươi, y sư ở trong quân lại tương đối thành thạo với loại bị thương bởi giáo thế này, hơn nữa bản thân Tịch Bân cũng biết được một chút biện pháp bảo vệ cơ bản thông thường, mảnh vải lụa buộc ở trước ngực sau lưng, hắn bảo người chuẩn bị hai cái, mỗi lần đổi đều phải dùng nước sôi luộc qua, phơi khô dưới ánh nắng mặt trời rồi mới dùng, cho nên khi miệng vết thương từ từ khép lại, cũng không bị nhiễm trùng chảy mủ.

Thường thường còn có thể bắt được chim muông thú rừng làm thức ăn bồi bổ thân thể, khiến kẻ vốn có khí lực cường tráng là Tịch Bân khôi phục rất nhanh. Hôm nay đã qua Dịch Sơn, cách Khúc Phụ chỉ còn vài ngày đường, phía trước là một mảnh rừng, ngựa xa đang thông dong thông dong tiến về phía trước, một người lính dò đường đột nhiên dẫm lên cỏ bên đường vội vã chạy tới, thở phì phò nói: “Công tử, ở cánh rừng phía trước phát hiện ra hai nhóm người đang giằng co tranh đấu.”

Tịch Bân cả kinh, vội vàng hỏi: “Có bao nhiêu người?”

Trình sát nọ bẩm báo: “Một nhóm mặc quần áo giống sĩ tử nước khác, khoảng mười người, một chiếc ngựa xa, sử dụng kiếm kích. Nhóm kia hơn ba mươi người, dùng gậy gỗ, giống như đạo tặc chặn đường.”

Tịch Bân vừa nghe thấy nhân số không nhiều lắm, lại không phải nhắm vào mình, liền phát tay nói: “Cẩn thận đề phòng, chúng ta xem kết quả thế nào.”

Binh lính của Tịch Bân vốn đã được huấn luyện, vừa nghe mệnh lệnh lập tức tản ra thành hình quạt, bảo hộ ngựa xa bên trong, lặng lẽ tiến về phía trước. Phía trước là một mảnh rừng du, dưới tàng cây lại có những cây hoa tử đằng và cỏ dại mọc cao thấp không đồng đều, cây mặc dù thưa thớt, nhưng cũng đủ để ẩn nấp hành tung.

Binh lính thủ hạ của Tịch Bân lo rằng sẽ có người trốn trong rừng gây bất lợi cho công tử, liền rút Ngô câu chém vào các bụi cây, xếp thành hàng tiến về phía trước, chiếc ngư xa ở giữa đi trên một con đường nhỏ, phía trước cũng có hơn bốn mươi binh lính dẫn đường, chậm rãi tới gần ruộng dốc ở sau cánh rừng.

Phía sau cánh rừng là một cánh đồng cỏ trống trải, một chiếc ngư xa bánh xe bị mắc vào hố, bên cạnh đó ước chừng có khoảng hơn mười người ăn mặc giống như sĩ tử, bọn họ dựa vào ngư xa, cầm lợi kiếm cùng đoản kích chống đỡ đối phương.

Phía bên kia là khoảng hơn ba mươi hán tử mặc phục sức đủ màu mè, quần áo vải sần thô rách tung tóe, binh khí trong tay có mấy cái mác dài còn lại là gậy gỗ. Vũ khí của bọn họ mặc dù không sắc bén, nhưng lại thẳng ở chỗ dài mà nặng, đối phương phần lớn cũng không biết võ, cho nên khi bị bao vây quanh ngư xa, cũng không có mấy lực hoàn thủ.

Trong đám sĩ tử kia có hai người đứng ở ngoài cùng, võ nghệ của bọn họ cũng cao nhất. Trong đó có một nam tử cầm kiếm, xem tuổi ước chừng khoảng trên dưới ba mươi, thân hình cao lớn thẳng tắp, cái trán cao và rộng, hai mắt sáng ngời hữu thần, trên mặt mang theo ý cười lạnh lùng, khi mím môi lại tạo ra một loại ngạo khí cùng tự phụ không nói nên lời.

Kiểm pháp của hắn vô cùng sắc bén, ra chiêu nhanh gọn, không có nửa điểm mà các kiếm thủ hậu thế có thể tưởng tượng ra được. Một tay hắn cầm vật áo, một tay cầm thanh đồng lợi kiếm (kiếm bằng đồng đen), tung mình như bay, điện quang xẹt qua, đối phương đã có vài người bị thương dưới kiếm của hắn.

Người kia thân hình cao kỳ dị, mặc một thân cát bào (cát - dây sần, mùa hè hay mặc áo vải sần, nên gọi là cát), một cây mộc trâm trên búi tóc cũng đã bị lệch, chỉ còn mắc lên tóc, mái tóc dài cũng bị xõa xuống một nửa, thập phần chật vật. Kiếm thuật của người này kém rất xa kiếm thủ trên dưới ba mươi tuổi bên cạnh, nhưng là người này cường tráng hữu lực, mỗi kiếm chém ra mạnh mẽ như gió bão, ba tên cướp cầm mác cũng không vây được hắn.

Ba tên cướp cầm mác không phải là mác cho bộ binh, mà là mác dài dùng để xa chiến, dùng mác dài thì sẽ mất linh hoạt, nhưng mà móc hay bổ chém lại cực kỳ uy thế. Một tên cướp vùng mác điên cuồng chém xuống, nam tử cao lớn kia bị hai gã cầm mác vây khốn, không kịp lui lại, đành phải cắn răng khua kiếm đỡ lấy.

“Keng” một tiếng, kiếm mác đụng nhau, trường kiếm trong tay hắn bị thanh đồng qua (mác làm bằng đồng đen) móc lên thân, một tiếng giòn tan vang lên gây làm hai đoạn. Vài sĩ tử bên cạnh kinh hãi, hô lớn: “Khổng sư, cẩn thận.”

Hai kiếm thủ lập tức nhào đến, nam tử cao lớn được gọi là Khổng sư kia cầm nửa thanh kiếm gãy lui hai bước, chung quanh, bên cạnh không xa có một cái cây nhỏ, không biết là bị cháy hay là bị bò dê gặm hết vỏ cây, lá cây cũng đã tàn lụi.

Khổng sư bước một bước dài nhảy tới đó, hai tay tính lực, dùng sức đẩy, phát ra một tiếng hét to: “Gãy!”. “Răng rắc” một tiếng, cái cây nhỏ đã khô tới gần nửa bị hắn đẩy gãy tới tận gốc.

Cái cây này cũng chưa hoàn toàn khô héo, thân cây vẫn còn tính dai, hơn nữa cây này mặc dù nói là cây nhỏ, cũng đã lớn bằng cái cánh tay, thế mà bị hắn mượn xung lực đẩy một cái là gãy, loại thần lực này khiến cho đạo tặc hoảng sợ, bên cạnh một vài kẻ đứng xem nhiệt não không khỏi lớn tiếng khen hay.

Khổng sư hơi cúi lưng, ôm lấy thân cây, hét lớn một tiếng quét ngang ra, vài gã đạo tặc thừa dịp trong tay hắn không còn binh khí mà lao lên định chiếm tiện nghi lập tức bị quét sạch đi. Thân cây này ở trong tay hắn so với thanh đồng kiếm vừa này càng có thể phát huy uy lực, thân hình hắn cao lớn, không vô hữu lực, hai tay ôm thân cây hét lên liên tục giống như sét đánh. Đầu pháp lấy vụng thẳng xảo như vậy, đám cường đạo nhất thời cũng không có biện pháp bắt được hắn, còn bị đánh cho tan tác.

Đúng lúc này, nhân mã của Tịch Bân đã tới, những binh lính này vừa hiện thân, song phương đang quần lấy nhau lập tức kinh hãi, cấp tốc thu lại binh mã, cảnh giác nhìn chằm chằm vào bọn họ.

Binh lính của Tịch Bân nhanh chóng vây bọn họ vào giữa, Tịch Bân còn ra lệnh dừng khiên lớn ở bốn phía, đứng sau khiên là hơn mười cung tiễn thủ, mũi tên đầu ba cạnh sắc bén như trắng lưỡi liềm nhắm vào bọn họ, hai bên còn có mâu thủ bảo vệ, bày ra chính xác tư thái tác chiến của quân đội.

Ba bên giằng co, ngưi xa của Tịch Bân lọc cọc lọc cọc tới, do bị bệnh nên hần nhìn như nửa nằm bên trong ngưi xa, lại có uy phong giống như Đông Hán hần đốc* trong phim “Tân Long Môn khách sạn”, thập phần kiêu ngạo.

(*Đông Hán đốc Ngụy Trung Hiền, là đại hoạn quan nổi tiếng và quyền lực nhất trong lịch sử Trung Quốc, tự xưng là Cửu Thiên Tuế)

Ngưi xa đình lại, Tịch Bân ngược mắt nhìn qua, liếc mắt một cái là thấy được vị Khổng sư kia, vị Khổng sư này thật sự không có cách nào làm cho người ta không chú ý đến hần, hần mặc thanh bào của sĩ tử, thân cao khoảng chừng trên dưới một thước chín, cực kỳ cao lớn uy mãnh, trong tay ôm một thân cây thô to, nhìn cái bộ dáng hung dữ đứng ngược kia hần so với vũ phu còn có phong cách hơn.

Tịch Bân thấy hần tử cao lớn uy mãnh như vậy, không khỏi thầm hô một tiếng khen hay. Khu vực Tề Lỗ là thuộc Đông Di, Trung Nguyên chân chính chỉ là một địa phương rất nhỏ ở lưu vực Hoàng Hà, còn lại tứ phương là Đông Di, Tây Nhung, Nam Man, Bắc Địch. Tộc người Đông Di và Bắc Địch luôn luôn cao lớn, chỉ là cao lớn đến mức này cũng là vô cùng hiếm gặp.

Đại hần khổng vô hữu lực này màu da ngăm đen, hai mắt hữu thần, trán nhô cao, hai bên lông mi vừa thô vừa dày, một khuôn mặt vuông vức, xương gò má rất cao, khi mỉm cười chòm râu thô dày lại xoắn lại. Trong tay hần ôm một thân cây thô kệch, nhìn động tác thấy hần cầm nặng mà cứ nhẹ như không, mặc dù không biết võ nghệ của hần như thế nào, ít nhất cổ khí lực này cũng làm người ta sợ hãi.

Tịch Bân âm thầm suy nghĩ: “Nom bộ dạng hần, thật sự có khả năng làm đại tướng tiên phong, nhìn quần áo của hần lại là kẻ đọc sách, thủ hạ dưới tay ta không thiếu, chỉ thiếu mưu sĩ, nếu có thể mời đại hần này đến làm môn hạ, nhất định sẽ càng mạnh mẽ hơn.”

Lúc hần đánh giá những người này, hai nhóm người cũng đang cảnh giác đánh giá hần. Hai nhóm người hướng đồng bọn đánh mắt với nhau, khe khẽ thì thầm một hồi, thủ lĩnh nhóm cường đạo liền cảm giác đứng ra, không hề sợ hướng Tịch Bân cao giọng quát hỏi: “Các ngươi là ai?”

A Cửu nhìn nhìn Tịch Bân, Tịch Bân mỉm cười vuốt cằm, A Cửu liền cao giọng đáp: “Ngô quốc công tử Khánh Kỵ, trên đường đi qua nơi này.”

” Khánh Kỵ?” Hai nhóm người nghe vậy đều kinh sợ rung động, thủ lĩnh cường đạo kia cũng cực kỳ ngoài ý muốn, hần giật mình, thần sắc lại hòa hoãn xuống, ha ha cười nói: “Nguyên lai là Ngô quốc dũng sĩ Khánh Kỵ công tử, nghe thấy đại danh đã lâu. Chúng ta lúc này đang cướp giết, cũng không liên quan gì tới Khánh Kỵ công tử, công tử vì sao lại vây quanh chúng ta?”

Tịch Bân vẫn là lần đầu tiên nhìn thấy đi ăn cướp cũng có thể cướp đường đường chính chính như thế, sớm biết Sơn Đông lắm hào kiệt, không thể tưởng được Sơn Đông thời kỳ Xuân Thu tập tục lại sinh mãnh như thế, hần buồn cười hỏi ngược lại: “Người ăn cướp chẳng liên quan gì tới ta. Ta muốn cứu những khách nhân đi ngang qua này, có liên quan gì tới người không?”

Người nọ sững sốt, thần sắc liền có chút tức giận, lớn tiếng nói: “Khánh Kỵ công tử chính nghĩa phóng thích Yêu Ly, hào khí khiến cho anh hùng thiên hạ đều kính ngưỡng, thủ lĩnh gia tộc của ta đối với Khánh Kỵ công tử luôn luôn ngợi khen tán thưởng, lúc này đây ta mới dùng lễ để đối đãi với công tử, đừng tưởng rằng do ta sợ các ngươi. Khánh Kỵ công tử có nghe nói qua đại danh người đứng đầu gia tộc ta Triển Chích chưa?”

Tịch Bân hơi hơi nghiêng đầu, hỏi nhỏ: “Là thế nào?”

Người nọ thấp giọng nói: “Công tử, Triển Chích này ở khu vực Tề Lỗ rất có uy danh, cường đạo các nơi ở Tề Lỗ phần lớn đều nghe theo hiệu lệnh của hần. Bằng cướp của hần bình thường phân tán trú ở các nơi, vào nhà cướp của. Một khi có việc, Triển Chích ra lệnh một tiếng, có thể tụ tập được mấy nghìn nhân mã, hoành hành khắp nơi Tề Lỗ, qua lại như không, vương hầu công khanh ai cũng đau đầu, công tử chỉ là trên đường đi qua Lỗ, thực không nên cùng cái loại ngang ngược này kết thù chuốc oán.”

Tịch Bân nhún mày, hần thật không nghĩ tới vài tên trộm vặt không đáng để mắt tới thế mà lại có bối cảnh sâu như vậy, lấy tình hình của hần giờ phút này đích xác không nên làm bừa tạo nên cường địch, nhưng mà cũng đã bày ra thế trận thế này, chẳng lẽ cứ như vậy mà lặng lẽ rút lui hay sao?

Tịch Bân trầm ngâm suy tính, cười nói: “Nguyên lai là Triển Chích môn hạ, đã là người của Triển Chích, không thể không cấp mặt mũi, bản công tử không so đo nữa, dẫn theo người của người nhanh chóng đi đi.”

Thủ lĩnh cường đạo kia cực kỳ phẫn nộ, hắn không nghĩ tới đã báo ra đại danh của Triển Chích mà Khánh Kỵ vẫn muốn nhúng tay, giờ phút này người đơn lực mỏng, dưới tay Khánh Kỵ hai trăm quân vệ lại đều là hổ lang chỉ binh, làm sao có thể đánh nhau cùng họ? Hắn há miệng thở dốc, hắc hắc cười lạnh hai tiếng, cũng không nói thêm cái gì, chỉ chấp tay hành lễ, xoay người liền đi.

Nhìn thấy Khánh Kỵ đứng về phía bọn họ, các sĩ tử đều nhẹ nhàng thở ra một hơi, thu hồi kiếm kích binh khí. Khổng sư thân hình cao lớn kia ném thân cây thô to trong tay xuống đất, vỗ vỗ bụi bám trên tay, phải nấp nép trên áo choàng, quay đầu đi sửa sang lại một chút vôi vôi vàng vàng, rồi gấp gáp hướng Tịch Bân đi tới.

Trước người Tịch Bân là khiên lớn dựng thẳng, đứng sau khiên là tiền thủ, Khổng sư vừa đi tới phía trước, mấy thanh Ngõ mâu sắc bén liền từ khe hở của khiên ào ào đâm ra, ngăn cản bước đi của hắn.

Tịch Bân khoát tay chặn lại, phân phó nói: “Để hắn lại đây!”

Binh sĩ cầm khiên hai bên tránh ra, để lộ ra một con đường, Khổng sư bước tới trước xe Tịch Bân, chấp tay trước ngực vái chào thật sâu, dùng giọng nói rất Sơn Đông thời kỳ Xuân Thu, cao giọng nói: “Tư ấp Khổng Khâu, ra mắt Khánh Kỵ công tử, đa tạ ân cứu trợ của công tử.”

Tịch Bân vừa nghe liền trợn mắt há hốc mồm: “Khổng... Khổng Khâu! Đây... Mãnh nam Sơn Đông này, chính là Đại Thành Chí Thánh Tiên sư Khổng Lão Phu Tử? Trời đất, Khổng Lão Phu Tử khi trưởng thành lại có bộ dáng này sao? Dáng người này... thật không hổ là Khổng Đại Thánh...”

(Đại Thành Chí Thánh là tên thật của Khổng Tử)

6. Chương 5: Tử Lộ

Nhớ lại chính mình lúc vừa nhìn thấy ông ta (dù Khổng Tử còn trẻ nhưng Tịch Bân thì nên gọi là ông - ND) còn muốn đem vị Lão Phu Tử này vây chào lại làm tiểu đệ, Tịch Bân thực sự lại xấu hổ một phen. Chỉ có điều song phương làm bạn cùng đi vài ngày, dần dần sau khi quen thuộc hơn, từng vàng từng vàng hào quang thần thánh bao phủ trên đầu Khổng Khâu cũng dần dần tiêu thất.

Tịch Bân lúc này mới nhận thức được, Khổng Khâu lúc này, còn chưa phải là thánh nhân trong các thánh nhân, con người hoàn mỹ nhất trong những con người hoàn mỹ, ông ta lúc này chẳng qua cũng chỉ giống phần đông kẻ sĩ áo vải trong thời kỳ Xuân Thu, là một kẻ sĩ vì lý tưởng của chính mình cùng với chủ trương chính trị, bôn tẩu khắp các quốc gia.

Không cùng một dạng với các nho sinh hậu thế, các nhà nho hậu thế thì học văn học võ, dốc sức cho vua chúa, phục vụ là vì để giữ gìn cho thể chế đã có. Kẻ sĩ hiện thời, lại tích cực thăm dò cùng sáng tạo ra thể chế mới, tích cực tham dự vào tiến trình thay đổi thế giới. Những người này như là những nhà thăm dò nền văn minh, rất đáng được tôn kính.

Rồi, Tịch Bân cố ý tiến hành một lượt thảo luận với Khổng Tử, hắn phát hiện, chủ trương chính trị của Khổng Tử cũng không có gì là thần trong các vị thần, huyền diệu khó giải thích gì đó, kỳ thật rất dễ dàng lí giải. Chủ trương của Khổng Tử gọi là “Lễ nhạc giáo hóa, vương đạo trị quốc”, nói trắng ra chính là lấy Đức trị quốc. Chế độ chính trị lý tưởng của ông ta, căn bản chỉ gói gọn trong một chữ “Đức”.

Chủ trương của ông là ở thời loạn lập trật tự, phương pháp chính là khôi phục Chu chế (chế độ thời nhà Chu), khôi phục các nghi lễ thượng cổ. Tịch Bân đến từ thế kỷ 21, kiến thức của hắn bao gồm cả sự phát triển của việc tìm tòi thử nghiệm các chế độ chính trị từ thời Xuân Thu cho tới hai nghìn năm qua, hắn đương nhiên biết loại chế độ lý tưởng hóa này là không có khả năng thực hiện được, ít nhất cho tới thế kỷ 21 vẫn không thực hiện được.

Tư tưởng chính trị thành công của thế kỷ 21 chính là tư tưởng pháp chế, mà tư tưởng chính trị của Khổng Tử là tư tưởng nhân trị (do người trị, chứ không phải pháp luật, ND). Kỳ thật hiện tại điều kiện cơ bản chính là quân giả (ý nói những người quyền quý, tầng lớp trên), những kẻ nắm giữ quyền lực ở các cấp đều phải trở thành điển phạm về đạo đức, do những người quân tử thánh hiền tới thống trị thiên hạ, tiện đà từ người trị quốc trở thành xã hội do con người làm chủ.

Tịch Bân rất là thất vọng, cho tới năm ngàn năm sau lý tưởng của Khổng Tử có thể thực hiện hay không hẳn không biết, ít nhất cho tới hai ngàn năm sau cũng không có khả năng, mặc dù triều đại này tôn thờ Khổng Tử là Chí Thánh Tiên sư, kỳ thật cũng chỉ là treo đầu dê bán thịt chó, không bằng một người lấy nho trị quốc. Trước mắt chính là Đại tranh chi thế (thời kỳ tranh đấu khốc liệt), chủ trương chính trị của ông ta chẳng những không thích hợp với các nước chư hầu, lại càng không thích hợp với tiền đồ của ông, cho nên ban đầu trong đầu Tịch Bân còn có chút ý niệm mời gọi, dần dần cũng phai nhạt đi.

Tâm tư của hắn, đều bị học trò của Khổng Tử là Trọng Do thu vào trong mắt. Trọng Do, tự Tử Lộ, chính là nam tử khi gặp cướp trong rừng có kiếm thuật võ công ưu tú hơn Khổng Tử. Người này tính tình hào sảng, vô cùng hợp tính với Tịch Bân, trên đường Tịch Bân cứ nhất quyết chen lên xe của hắn, để hắn lái xe, nói chuyện phiếm giải sầu.

Nghe xa đi ở hàng đầu, Tử Lộ quay đầu cười nói: “Khánh Kỵ công tử, có thực là người muốn mời Khổng sư đến làm môn hạ của người không?”

Thân thể của Tịch Bân cũng đã tốt lên rất nhiều, hắn ngồi ở trong xe cười nói: “Ừm, ta đích thật là từng có tâm tư như vậy.”

Tử Lộ cười ha ha, lắc đầu nói: “Không cần phí tâm tư, con đường của Khổng sư là thủ thành chi đạo (gìn giữ những gì đã có), không thích hợp với người. Người hiện giờ đang có quốc nạn, Khổng sư ở chỗ của người cũng không thể cố đảm đương được.”

Tịch Bân cười khổ một tiếng, Khổng Tử đâu phải chỉ ở chỗ của hắn mới không đảm đương được, sinh thời Khổng Tử ở chỗ của ai cũng sẽ không thể đảm đương được, hắn có lẽ chỉ thích hợp làm một đại giáo dục gia, một lão sư dạy đức dục. Nói đến loạn thế trị quốc... Khổng Tử môn hạ ba nghìn đệ tử, bảy mươi hai người hiền, trên thực tế cũng không có lấy một quân sự gia, chính trị gia kiệt xuất, đa phần cũng chỉ có phẩm đức cao thượng mà thôi.

Trái lại với Tung Hoành thuật của khai sơn thủy tổ Quỷ Cốc Tử Vương Hủ, chỉ có năm trăm đệ tử, lại đào tạo ra Tứ Đại Thiên Vương. Chiến quốc thất hùng (bảy cường quốc thời Chiến quốc), đệ tử của ông Tô Tần một người kiêm nhiệm Tế tướng sáu nước, để quốc Đại Tần còn lại, cũng do đệ tử của ông Trương Nghi làm Tế tướng. Mà Tôn Tần cùng Bàng Quyên, lúc đó cũng là những võ tướng tiếng tăm lừng lẫy.

Khổng Tử chú trọng dựa vào tài năng mà dạy dỗ, Quỷ Cốc Tử cũng giống vậy dựa vào tài mà dạy dỗ. Quỷ Cốc Tử một người bồi dưỡng ra bốn bất thế kỳ tài kinh thiên động địa, Khổng Tử thì bồi dưỡng ra một đội quân đạo đức kiểu mẫu. Làm một lão sư dạy đức dục hướng dẫn từng bước cũng không có gì sai, nhưng về thống trị quốc gia, ông ta xem đức dục cùng nhân trị trọng yếu hơn nhiều so với pháp chế, cái này có điểm hơi thiếu thực tế.

Nếu không phải triều Hán đem Khổng Tử nâng lên thành bậc Chí tôn, thì rất khó mà giảng giải được cho các loại trào lưu học thuật khác nhau, tư tưởng học thuật của ông cũng không thể tỏa sáng rực rỡ như vậy.

“Công tử đang nghĩ gì vậy?” Tử Lộ thấy hắn trầm tư không nói, nghĩ rằng hắn do không thể mời được Khổng sư mà không cam lòng, liền hỏi.

“À... Không có gì.” Tịch Bân cười cười, chuyển đề tài nói: “Tử Lộ, ta thấy tuổi người so với Khổng sư không kém bao nhiêu, như thế nào lại là học trò của Khổng sư?”

Tử Lộ cười ha ha, nói: “Không sai, ta chỉ kém Khổng sư có chín tuổi. Tuổi trẻ rất thích tranh đấu quyết liệt. Có một lần, trên đường đi gặp Khổng sư, rồi tranh cãi cùng Khổng sư, động quyền cước. Khổng sư trời sinh thần lực, nhưng quyền thuật lại không bằng ta, bị ta đánh cho bầm dập...”

Tịch Bân nghe mà cứng họng, Tử Lộ lại cao hứng phấn chấn mà nói: “Từ lúc đó ta quen biết Khổng sư, rồi cùng hắn kết giao, dần dần phát giác Khổng sư học vấn uyên bác, hơn xa khả năng đạt tới của ta, bởi vậy

bái làm Khổng sư môn hạ...”

Tịch Bân nghe hẳn nói xong, hơi hơi vuốt cằm, hỏi: “Người vừa mới nói Khổng sư nguyên là làm quan ở Lỗ quốc, như thế nào hiện giờ lại nghèo túng như vậy, vì sao lại như thế?”

Tử nói: “Khánh Kỵ công tử, người cũng biết, Lỗ quốc chúng ta đại quyền hiện giờ nằm trong tay Quý Tôn, Thúc Tôn, Mạnh Tôn tam đại thế gia. Năm trước quốc vương thảo phạt tam đại thế gia thất bại, bị ép phải trốn sang Tề quốc. Lỗ quốc từ đó về sau vô quân, do Quý Tôn Ý Như thế lực lớn nhất nắm trong tay quyền của quốc vương. Quý Tôn Ý Như sau khi cưới vợ là con gái Quốc vương nước Tống thì mở đại yến mời khách, nhưng lại đi quá giới hạn lễ chế, thưởng thức bát tiếu chi vũ, Khổng sư giận dữ, giáp mặt trách mắng Quý Tôn Thị một phen, phẫn nộ mà từ quan tới Tề quốc.”

Tịch Bân căn cứ vào ký ức của Khánh Kỵ, biết chuyện Quý Tôn Thị cưới vợ là Tống Cơ. Lại nói tiếp, vị Tống quốc công chúa này là cháu ngoại của Quý Tôn Ý Như, chỉ có điều vào thời này cũng không phải là chuyện trái luân thường đạo lý. Sở Thành Vương còn lấy hai con gái của tỷ tỷ mình Trịnh Văn Công phu nhân, hay như Thuận Trị hoàng đế nhà Thanh cưới cháu ngoại của chính mình, phong tục lúc ấy cũng không coi đây là chuyện kỳ quái.

Mà cái gọi là bát tiếu chi vũ, là chỉ vũ đạo to lớn 64 người. Khi khiêu vũ, tám vũ kỹ gọi là một đội (nhất dật), tám đội (bát dật) là sáu mươi tư người. Dựa theo Chu lễ (lễ giáo nhà Chu), chỉ có thiên tử mới có thể xem bát dật chi vũ, chư hầu lục dật, công khanh tứ dật. Cấp bậc của Quý Tôn Ý Như là khanh, cho nên hẳn chỉ được thưởng thức vũ đạo 32 người.

Tịch Bân nghe xong cảm thấy dở khóc dở cười, hẳn lúc này mới chính thức lĩnh giáo sự coi trọng đối với lễ nghi của Khổng Lão Phu Tử. Quốc vương Lỗ quốc bị một kẻ thần tử là Quý Tôn Ý Như đuổi đi, ông ta cũng không hề kháng nghị, mà Quý Tôn Ý Như chẳng qua chỉ mở một cái đại yến ở nhà, có hơi vượt quá khuôn khổ, ông ta đã nổi giận lôi đình, nghĩ thế nào cũng cảm thấy hơi có chút lẩn lộn đầu đuôi.

Tử nói: “Khổng sư tới Tề quốc, mới đầu rất được Tề vương trọng đãi, nhưng Tề quốc công khanh đổ kị người tài, nhiều lần hướng Tề vương buông lời gièm pha, Khổng sư tóm lại vẫn không được trọng dụng. Tế tướng Yến Anh cũng hướng Tề vương góp lời, nói Khổng sư chỉ có thể nói lời hay ý tốt, giữ gìn lễ pháp, không màng chuyện sinh con đẻ cái, không xem trọng kinh doanh, giảng giải lễ pháp theo kiểu vì để làm tang sự cho long trọng mà người còn sống có thể táng gia bại sản, cái này với nước với dân không hề có ích, căn bản là không thể làm theo được. Tề vương nghe xong, càng thêm bất hòa với Khổng sư, vì thế Khổng sư mới ly khai Lỗ quốc, đi sang Tống quốc, đáng tiếc tại Tống quốc cũng không được trọng dụng, bắt buộc đành phải về Lỗ.”

Tịch Bân nghe xong buột miệng hỏi: “Như thế, Tử Lộ cho rằng, tế tướng Yến Anh nói như vậy có đạo lý hay không?”

Tử Lộ trầm tư một lát, nghiêm nghị nói: “Yến Anh nói lên sau lưng, chỉ là chuyện nhỏ. Nhưng ta cho rằng, Khổng sư xác thực là có hơi câu nệ.”

Tịch Bân nghe vậy không khỏi nghiêm nghị kính trọng, Khổng Tử cũng tốt, Tử Lộ cũng hay, thầy trò bọn họ đều là những học giả cần cù tìm kiếm chân lý để cứu tế thế nhân. Vô luận lịch sử chứng minh kiến giải của bọn họ chính xác cũng được, sai lầm cũng được, ít nhất bọn họ thực sự chân thành, luôn theo đuổi nghiên cứu học vấn. Đối với chủ trương cùng kiến giải của bọn họ, chính bọn họ cũng đang không ngừng nhận thức, tu chỉnh, cải tiến, chứ không hề bảo thủ, cũng không hề sùng bái quyền uy, tuyệt không giống như đám nhà nho hậu thế, nếu có người nào nói những chỗ không đúng của Chí Thánh Tiên sư, liền ngay lập tức giẫm đạp lên hẳn như một kẻ phạm tội tày trời.

Tử Lộ thở dài: “Khổng sư giảng ‘quân quân thần thần phụ phụ tử tử’, ta cảm thấy cũng không sai. Nếu người trong thiên hạ đều có thể tuân theo lễ này, không biết sẽ giảm bớt được bao nhiêu chiến loạn tranh giành. Cứ nhìn công tử mà nói, nếu Ngô quốc quân thần có thể tuân thủ theo lễ này, công tử Quang làm sao có thể cướp vương vị được?”

Tịch Bân im lặng một lát, nói: “Lòng người, dục vọng! Lòng người có dục vọng, sẽ không thể tuân thủ theo lễ nghi quân thần phụ tử, muốn thái bình thịnh thế ngàn năm, đó là điều vĩnh viễn không có khả năng. Có

điều, nếu phần lớn mọi người có thể tiếp thu được ý tưởng này của Khổng sư, ít nhất có thể giảm bớt rất nhiều tranh đấu, khiến cho chiến loạn cùng âm mưu phản nghịch giảm bớt rất nhiều.”

Khổng Tử hướng các chư hầu giới thiệu chủ trương chính trị của chính mình, kết quả là từ trước đến nay vẫn bị khinh thường. Các vị vua các nước đãi ngộ ông ta, chẳng qua là kính trọng thái độ làm người cùng học thức uyên bác của ông ta, làm một học trò của Khổng Tử, Tử Lộ cũng cảm thấy thực thương tâm.

Không thể tưởng được vị Khánh Kỵ công tử này đối với chủ trương của hần lại rất có ý khen ngợi, Tử Lộ nghe xong bỗng nhiên sinh ra cảm giác tri kỷ, hưng phấn mà nói: “Kỳ thật Khổng sư cũng không phải người câu nệ không biết thay đổi, nếu Khổng sư là người như vậy, thì hần sẽ không đi tìm Tề quân. Dựa theo cách nói quân thần phụ tử, Khổng sư hần là phải tới gặp Chu thiên tử.

Khổng sư muốn khôi phục Chu chế, theo Chu lễ, cũng không có nghĩa là tuân theo Chu thiên tử, hần chỉ hy vọng có thể tìm được một vị vua có thể thực hiện được chủ trương này, để cho hần thi hành, đạt tới thiên hạ đại trị, muôn đời thái bình”

Tịch Bân cũng không tiếp tục phụ họa, hiểu biết của hần đối với nho học rất hữu hạn, cũng không có hứng thú nghiên cứu môn học vấn này, đối với hần giờ phút này mà nói, phải cướp lại được chính quyền mới là vương đạo duy nhất, điều hần quan tâm bây giờ chính là làm lớn mạnh thực lực.

Thừa dịp cuộc nói chuyện đang hứng thú, Tịch Bân trịnh trọng hỏi: “Tử Lộ văn võ toàn tài, bản công tử vô cùng tán thưởng. Không biết Tử Lộ có nguyện ý đến dưới trướng của ta hay không, cùng ta khởi xây nghiệp lớn?”

7. Chương 6: Không Hẹn Mà Gặp

Đây đại khái chính là cha mẹ còn thì không thể đi xa được, Tịch Bân không nghĩ tới Tử Lộ lại là một người con hiếu thảo như vậy, vì ở lại bên cạnh phụng dưỡng mẫu thân của hần, mà tiền đồ cùng sự nghiệp đều có thể vứt qua một bên. Trong lòng hần mặc dù cảm thấy hơi chút tiếc nuối, chỉ có điều một người con hiếu thảo như vậy cũng không có gì đáng trách. Hơn nữa hần mơ hồ cảm thấy được, ở thời loạn thế, Khổng Tử cùng với môn đồ của ông ta, mọi chuyện luôn lấy Đức làm đầu, làm việc sẽ hơi có chút không hợp thời. Tịch Bân thở dài một cái, từ đó về sau từ bỏ ý tưởng mời gọi Khổng Thị môn đồ.

Lỗ quốc đô thành Khúc Phụ càng ngày càng gần, hôm nay đã tới Lư Khâu phụ cận, tiền phương xuất hiện một sơn cốc (khe núi), trong cốc cây rừng rậm rạp, cốc khẩu (cửa cốc) còn có một dòng sông nhỏ từ trong rừng cây uốn lượn như rắn chảy ra, tới bên trái cốc khẩu thì phình to ra thành một hồ nước có hình như trăng lưỡi liềm, sau đó lại chảy về phương xa.

Cơ thể Tịch Bân cũng đã tốt hơn rất nhiều, có thể cho người đỡ rồi chậm rãi đi bộ. Hần vốn là một người cực kỳ yêu thích sạch sẽ, hiện giờ đã lâu rồi không tắm rửa không đánh răng không gội đầu, khí trời lại dần dần nóng lên, chính mình nghĩ còn không chịu nổi, vừa thấy suối nước trong suốt nhìn thấu tới đáy, làm sao còn nhẫn nại được, vội vàng hạ lệnh đại đội dừng lại, lúc này dựng trại tạm, nghỉ ngơi một đêm.

Nói là dựng trại tạm, cũng không giống như doanh trại quân đội, vì không có lều lớn, các binh sĩ sửa sang lại một bãi cỏ bên cạnh hồ thành một địa phương có thể cho mọi người nghỉ tạm.

Đừng nhìn Khổng Khâu tiên sinh là Sơn Đông đại hán ngang tàng cửu thước, dù ông ta là Sơn Đông đại hán, cũng là giang hồ hảo hán, vô cùng chú trọng vệ sinh. Chỉ cần điều kiện cho phép, nhất định phải một ngày tắm hai lần mới được. Hiện giờ thấy một cái hồ đẹp như vậy, trong lòng phi thường vui sướng, liền cũng bỏ kiếng ra, mang theo đồ dùng rửa mặt đi tìm một địa phương kín đáo để tắm rửa lau người.

Tịch Bân để cho hai huynh đệ A Cừu giúp đỡ, cũng đã tới bờ sông tìm một chỗ tốt, cởi thắt lưng quần áo, ngâm mình vào trong làn nước trong suốt, chà xát đi một thân cái bẩn, bỗng dưng cảm giác nhẹ nhàng khoan khoái, cả người lâng lâng.

Bốn phía không có ai, cũng không có bố trí lính gác, không khí có vẻ yên tĩnh dị thường.

Tịch Bân gọi đầu sạch sẽ rồi dùng một sợi dây buộc tóc lại thành đuôi ngựa, rồi nằm lên một phiến đá tự nhiên ở bên bờ sông, nửa người ngấp ở trong nước, nước chảy ôn nhu mát xa thân thể, những con cá nhỏ đôi lúc chạm vào lòng bàn chân, thực sự có cảm giác như phiêu phiêu nơi tiên cảnh.

Bởi vì bọn họ đang ở trong biên giới Lỗ quốc, hơn nữa cũng đã sắp tới đô thành Lỗ quốc, không sợ binh mã Ngô quốc đuổi theo được, hơn nữa bọn họ đi qua đây nhất thời nổi hứng dừng lại nghỉ ngơi, địch nhân cũng không có cơ hội để tính toán được. Phải biết rằng cho dù là thích khách vô tình hay cố ý, cũng không có khả năng làm gì được bọn họ.

Thích khách sát nhân, hoặc là trước đó mai phục trên lộ tuyến mà đối phương đi qua hàng ngày, hoặc là lẫn trốn tiến tới gần bên hấn rồi bất ngờ xuống tay, cái loại tình huống mà đi tới chỗ nào cũng gặp phải sát thủ cũng chỉ có thể xuất hiện trong tiểu thuyết võ hiệp mà thôi. Hơn nữa từ hồ trong khe núi này nhìn bốn phương tám hướng đều rất trống trải, nếu muốn bố phòng cũng rất khó khăn, chỉ sợ là tất cả hai trăm binh sĩ đứng ở đằng kia trông coi cho công tử tám cũng không đủ, cho nên Tịch Bân vẫn chưa phân phó cảnh giới.

Bởi vì Tịch Bân đã chiếm chỗ này làm nơi tắm rửa, sĩ tốt cho dù có muốn lấy nước hay muốn tắm rửa, cũng tự giác hướng tới hạ du tính từ địa phương của hấn, hơn nữa còn cách hấn một khoảng cách khá xa.

Kẻ bề trên vẫn là kẻ bề trên, tuy rằng Khánh Kỵ đối đãi với thuộc hạ luôn luôn ôn hòa, các thủ hạ vẫn sẽ tự giác tránh đi một chút, loại tâm lý này thực ra rất dễ lý giải, cũng giống như rất nhiều người coi việc ăn cơm cùng bàn với lãnh đạo như là đi tù khổ sai vậy, loại tâm lý này từ cổ chí kim vẫn giống nhau.

Tái Cừ đợi công tử tắm rửa xong rồi lại nghỉ ngơi một hồi, liền bưng lên một bát gốm cùng với túi muối, lại bẻ một cành dương xỉ rủ trên mặt nước, lột đi vỏ cây rồi đưa cho Tịch Bân.

Tịch Bân lấy cành dương liễu lột vỏ kia cho vào nước muối khuấy khuấy, sau đó đưa lên miệng dùng răng nhẹ nhàng cắn một cái, kéo vài sợi liễu ra, liền thành một cái bàn chải đánh răng. Chính là bình thường bọn hạ nhân đem dương liễu ngâm một đêm mới dùng được, bàn chải đánh răng làm gấp như vậy mà sử dụng thì vẫn hơi chất.

Tịch Bân không có thói quen dùng thứ này, chải răng mà nhe răng nhếch miệng khổ không nói nổi, chải răng hai lần, dùng mấy cành dương liễu, cũng đã chải tới chảy cả máu lợi. Hấn bỗng nhiên nhớ ra kỹ thuật làm bàn chải đánh răng cũng không có gì cao siêu, chỉ cần nói ra hình dáng là thợ thủ công có thể tạo ra được, vội kêu A Cừ quay về xe lấy một mảnh da thú cùng bút lông đến.

Khi đó cũng đã có bút lông, Ngô quốc gọi là “bất luật”, Yến quốc gọi là “phất”, Sở quốc gọi là “hạnh”, Tần quốc gọi là “bút”. Sau khi Tần quốc nhất thống thiên hạ, đại tướng Mông Diêm đem bút mang ra cải tiến, cố định hình thức, hậu thế liền gọi chung là bút lông.

Tịch Bân mặc xong quần áo, hai chân vẫn ngâm ở trong làn nước mát lạnh, rải tấm da thú lên trên đầu gối, nắm lấy bút lông tô vẽ lung tung hết cả lên. Hấn vì muốn cho thợ thủ công nhìn thấy hiểu được, nên bức tranh bàn chải đánh răng vẽ rất lớn, lớn chừng một thước (1 thước = 1/3 mét), một bên là cán, một bên thì bệ, bên trên vẽ hai hàng, mỗi hàng tám lỗ nhỏ, trên từng lỗ nhỏ lại điểm rất nhiều sợi nhỏ để biểu thị cho lông bàn chải.

Bức tranh đã được tỉ mỉ hoàn thành, siêu phẩm hội họa bàn chải đánh răng thực sự là rất ẹ, giống như là một cái siêu cấp bàn chải dùng để chà quần áo vậy, mặt khác lông bàn chải lại dài quá mức, Tịch Bân tự mình nhìn cũng nhận không được mà cười rộ lên.

A Cừ cùng Tái Cừ hai huynh đệ không biết công tử đang vẽ cái gì, tuy nhiên bọn họ cũng thấy được bức tranh này có điểm vô cùng thâm thúy, có điều công tử cười chính mình thì còn có thể, bọn họ cũng không dám hòa theo, chỉ có thể ở một bên kéo căng da mặt mà nhìn cười.

Tịch Bân ha ha cười vài tiếng, cầm lấy tấm da thú đứng lên ôm vào trong ngực, muốn đợi cho tới thành trì sẽ tìm thợ thủ công y như vậy mà làm, đúng lúc này, phía sau bụi cỏ đột nhiên truyền đến một loạt tiếng động “loạt xoạt loạt xoạt”, A Cừ cùng Tái Cừ lập tức cầm Ngô câu nhảy dựng lên.

Tịch Bân theo bản năng quay đầu nhìn lại, đúng lúc cùng người từ trong bụi cỏ chui ra bốn mắt nhìn nhau, người tới hai tay tách bụi cỏ nhô đầu ra, cùng chạm ánh mắt với hấn, cũng chấn động.

Người này xoa tóc, lông mày nhạt, con ngươi như điểm nước sơn, đúng là một khuôn mặt giống như một cô gái thanh lệ trong tranh. Tại vùng hoang vu dã ngoại này, từ trong bụi cỏ, đột nhiên xuất hiện một cô gái xinh đẹp như vậy, quả thực làm cho người ta nghi ngờ là quỷ hồ ly tinh.

Tịch Bân từ lúc tới thời kỳ Xuân Thu này ít nhất cũng đã hơn một tháng, mỗi ngày vừa mới mở mắt ra là nhìn thấy hơn hai trăm Đại lão gia dương cương chi khí mười phần, hiện giờ vẫn là lần đầu tiên nhìn thấy một mỹ nữ Hoa tộc thượng cổ thuần khiết.

Ngay từ ánh mắt đầu tiên, hai mắt Tịch Bân đã sáng lên, sáng trưng như kiêu ánh nắng mặt trời buổi sáng vậy, trong phút chốc cũng trở nên dương cương chi khí mười phần (đại khái là máu dê nổi lên).

Trời ạ ~ thật là đáng thương!

8. Chương 7: Hữu Mỹ Nhất Nhân, Thanh Dương Uyển Hề...

“Người là kẻ nào? Công tử nhà ta lúc này đang tắm rửa, đi đi!” A Cửu huynh đệ vừa thấy chỉ là một nữ tử, không khỏi nhẹ nhàng thở ra, cô gái này thật xinh đẹp, bọn họ cũng là người biết thương hương tiếc ngọc, lập tức làm ra một cái bộ dáng lão đại xem thường.

Cô gái kia vừa ngưng nói, bên cạnh lập tức xuất hiện thêm một người, đập lên cỏ cây lau sậy, che ở trước người cô gái. Người này cũng là một nữ hài trẻ tuổi, trên người mặc trang phục màu xanh, mặc áo khoác ngắn, lưng đeo cung tên, trên đầu đội một chiếc mũ tơ tằm, lộ ra vẻ xinh đẹp mười phần, bàn tay trắng nõn của nàng đã đặt lên đoản kiếm bên hông.

” Thanh Vũ, không cần để ý tới bọn họ, chúng ta lấy nước rồi đi luôn.”

Cô gái kia thấy rõ dáng ngồi của ba người Tịch Bân, biết rằng ba người này không phải những kẻ mai phục trong lòng có ý muốn làm loạn, cô gái kia liền vén cổ xanh, thoải mái đi ra. Con mắt hơi hơi liếc qua nhìn Tịch Bân, hiển nhiên là cho dù lời nói thoải mái, nhưng trong lòng vẫn mang theo vài phần cẩn thận.

Lúc này Tịch Bân mới nhìn rõ toàn bộ diện mạo của nàng, cô nương này mặc một bộ y phục ngắn tay bó sát người, là để thích hợp cho đi xa, trên áo thêu hoa văn vừa tinh mỹ vừa thanh lịch, áo choàng được nàng buộc quanh kiêu đồn tinh mỹ, thân thể thon thả nhỏ nhắn, mặc dù dung mạo có vài phần hơi trẻ con, nhưng cũng đã có vài phần mỹ lực nữ tính tự nhiên.

Tịch Bân nhìn thấy, trong lòng không khỏi hơi hơi rung động, hắn đã thấy qua đủ các loại mỹ nữ ở thời hiện đại, đột nhiên nhìn thấy thiếu nữ xinh đẹp hoa phục thời cổ đại, mới chính thức cảm nhận được ý nhị của cái gọi là ‘nữ nhân như nước’, mỹ nữ thượng cổ vô luận là cách ăn mặc hay là quần áo, hoa văn trang sức cũng không có rườm rà như hậu thế, vẻ đẹp của hoa văn trang sức tự nhiên, kỳ thật càng có thể kích thích lòng người. Bốn phía cỏ dại mọc thành bụi, mà bởi vì có hai mỹ nhân như vậy, thoáng cái lại hiện ra sinh khí tràn trề.

Một chủ một phó này hẳn là cũng đi đường xa, các nàng tiến vào vùng cỏ hoang rậm rạp, đột nhiên lại gặp ba gã đại nam nhân, thần thái vẫn cứ thông dong, chỉ với dung khí thể này, cũng không có mấy nữ tử có thể có được, xem ra đúng là phải đi đây đi đó mới chân chính thấy được sự đời.

Tịch Bân vội quát bảo A Cửu huynh đệ ngưng lại, nói: “Hai vị cô nương chính là khách nhân tiện đường qua đây, kích động cái gì, lui ra.”

A Cửu, Tái Cửu theo lời thối lui đến bên người Tịch Bân, buông hạ hai tay.

Một đôi con ngươi linh động lướt nhanh qua người hai huynh đệ A Cửu, tựa hồ đang suy đoán thân phận của bọn họ. Khi ánh mắt rơi vào binh khí trong tay bọn họ thì hơi hơi lóe lên một chút, khóe miệng nhếch lên, có điểm tựa như tự cười một mình, vẻ mặt kia tuy không phải cố ý gheo người, nhưng cũng thập phần động lòng người.

Tỳ nữ xinh xắn Thanh Vũ nghe được phân phó của tiểu thư, lúc này mới chậm chậm đi tới bờ sông, tháo chiếc túi vải trên vai xuống, mở ra, lấy ra một vò nước cũng được chạm hoa văn tinh mỹ, rồi ngồi xổm bên bờ sông múc nước.

Tịch Bân nhìn hai nàng chủ đẹp tỳ duyên, làm cho người ta thích mắt thưởng thức, trong đầu mỉm cười suy tư một chút, nhớ tới một bài thơ cổ rất phù hợp. Lúc này thơ ca đều là xướng ngâm (ngâm, hát to), cũng giống như biểu diễn ngẫu hứng trong bữa tiệc của người Mông Cổ lúc này chỉ là chuyện đương nhiên.

Thời kỳ này không thịnh sự dối trá, giáp mặt ca ngợi nhau cũng không thất lễ. Chính là Tịch Bân lại ngưỡng ngừng ở trước mặt một cô gái xa lạ mà ca hát như thần kinh vậy, liền kéo dài âm điệu mà ngâm:

”Dã hữu mạn thảo, linh lộ đoàn hề.

Hữu mỹ nhất nhân, thanh dương uyển hề.

Giải cấu tương ngộ, thích ngã nguyên hề. . .”

(Đồng có cỏ dại, sương sớm đọng đầy.

Có một mỹ nhân, trong sáng dịu dàng.

Bất ngờ tương ngộ, hợp vừa ý ta...)

Vị tiểu thư kia nghe xong, một đôi mắt xinh đẹp hung hăng trừng về phía hấn, lại cẩn thận đánh giá, tiểu tử trước mặt này khí sắc tuy rằng hơi kém, nhưng khí lực khỏe mạnh, mày hoa mắt sáng, thì ra cũng là một nhân vật tuần tú hiếm gặp, liền hơi hơi hếch cái mũi lên, không thèm liếc mắt nhìn hấn một cái, vẻ mặt mặt tự nhiên, cũng có mang theo vài phần đắc ý nữa.

Tỳ nữ xinh xắn Thanh Vũ đang lấy nước ở địa phương phía trước cách Tịch Bân không xa, vị tiểu thư này cố tình không thèm nhìn Tịch Bân, ánh mắt dịch chuyển, liền nhìn về phía bờ sông, ngay lập tức thấy hai cái chân to của Tịch Bân vẫn còn đang ngâm trong nước. Đôi mày liễu của cô nương bất giác hơi hơi cau lại, nói: “Thanh Vũ, tới thượng du lấy nước.”

Thanh Vũ kinh ngạc quay đầu lại, thấy tiểu thư nhần nhần cái mũi, chu cái miệng về phía Tịch Bân. Thanh Vũ hiểu ý, giận dữ lườm Tịch Bân một cái, rồi đổ hết sạch nước bên trong vò nước, dọc theo bờ sông tiếp tục đi lên thượng du.

Bờ sông nơi này chưa từng có vết chân người, cỏ lau bên bờ sông mọc dài và dày, muốn đi về phía trước cũng rất khó khăn. Chẳng những phải đẩy đi cỏ dại lau sậy, còn có những con côn trùng nhỏ dễ mèn, châu chấu nhảy loạn xung quanh. Những con côn trùng đó nhảy cực cao, chỉ cần không cẩn thận là sẽ chui vào miệng, nàng còn phải che mặt lại, Tịch Bân thấy thế nhin cười không nổi nói: “Này, cẩn thận có rần!”

“A!”

Thanh Vũ sợ tới mức nhảy cao ba thước, xem thì đánh rơi luôn vò nước trong tay, động tác của nàng thật nhanh nhẹn, xoay cổ tay rút ra bội kiếm, hoảng hốt nhìn ngó xung quanh hỏi: “Ồ chỗ nào?Ồ chỗ nào?”

Vị tiểu thư kia tức giận trừng mắt lườm Tịch Bân một cái, nói với nàng: “Hấn chỉ chọc ghẹo ngươi thôi, rần thì có cái gì mà phải sợ, thật là đồ vô dụng.” Lá gan của vị tiểu thư này quả thực là không nhỏ, nói xong liền vén cỏ dại lau sậy rồi đi nhanh về phía trước.

Tịch Bân cười ha ha, nói: “Ta chỉ nói phải cẩn thận trong bụi cỏ sẽ có rần, vả lại tới lúc này vẫn chưa thấy rần xuất hiện, chỉ hảo tâm nhắc nhở các ngươi thôi, như thế nào mà bảo là trêu đùa được?”

“Xí! Ai thèm để ý tới ngươi.” Vị tiểu thư kia không có tâm tư đấu võ mồm với hấn, trò chơi văn vẻ của Tịch Bân coi như không có đất dụng võ. Tiểu thư kia cũng không thèm quay lại lườm hấn nữa, mà tranh đi trước Thanh Vũ. Thanh Vũ thấy thế, vội kêu lên: “Nhị tiểu thư, chờ em với.” Rồi cũng bước thấp bước cao đuổi theo phía sau nàng.

Tịch Bân thật khó khăn mới nhìn thấy hai mỹ nữ cực kỳ dễ nhìn, thế mà cái câu duy nhất mà người ta nói với hấn, lại có chữ đầu là “Xí”, thực cảm thấy trong lòng ngứa ngáy, liền rướn cổ họng kêu lên: “Này, chạy xa như vậy để làm gì? Ta vốn vẫn ở hạ lưu mà. Các ngươi chạy lên thượng lưu mà làm gì, thượng lưu

thì cũng là hạ lưu của thượng thượng lưu, ở trong núi còn có chim bay cá nhảy, nói không chừng còn ở địa phương thượng lưu hơn so với các người mà uống nước đi tiểu đó. Nhắm mắt mà làm ngơ đi. Đây, đây...”

Hắn cứ ‘thượng lưu hạ lưu’ hò hét cả buổi, hai cô nương cũng không để ý tới hắn, ngược lại còn chạy nhanh hơn, hai thân ảnh duyên dáng thấp thoáng trong bụi cỏ, rồi quẹo ở một khúc sông là biến mất.

Tịch Bân thật khó khăn mới nhìn thấy hai mỹ nữ cực kỳ dễ nhìn, thế mà cái câu duy nhất mà người ta nói với hắn, lại có chữ đầu là “Xí”, thực cảm thấy trong lòng ngứa ngáy, liền rướn cổ hòng kêu lên: “Đây, chạy xa như vậy để làm gì? Ta vốn vẫn ở hạ lưu mà. Các người chạy lên thượng lưu mà làm gì, thượng lưu thì cũng là hạ lưu của thượng thượng lưu, ở trong núi còn có chim bay cá nhảy, nói không chừng còn ở địa phương thượng lưu hơn so với các người mà uống nước đi tiểu đó. Nhắm mắt mà làm ngơ đi. Đây, đây...”

Hắn cứ ‘thượng lưu hạ lưu’ hò hét cả buổi, hai cô nương cũng không để ý tới hắn, ngược lại còn chạy nhanh hơn, hai thân ảnh duyên dáng thấp thoáng trong bụi cỏ, rồi quẹo ở một khúc sông là biến mất.

Tịch Bân ngẩng cổ lên nhìn một lát, ngay cả bóng dáng của người ta cũng không nhìn thấy, không khỏi cảm thấy mất mặt, hắn quay đầu lại, thấy A Cửu huynh đệ đang nhìn nhìn mình, trong lòng không khỏi trống rỗng, hỏi: “Các người nhìn ta làm cái gì?”

A Cửu gãi gãi đầu, nói: “Công tử, ta thấy khẩu âm của hai vị cô nương lúc nói chuyện có vẻ giống công tử, hình như cũng đều là người Ngô quốc đó.”

“Thật không?” Tịch Bân nghĩ lại, hai cô nương thanh âm nhu nhu, quả thật không phải là khẩu âm của người Lỗ, trong lòng càng tăng thêm vài phần tò mò, thời cổ giao thông không được thuận tiện, hai vị cô nương non nớt như vắt ra nước lại ngàn dặm xa xôi, một mình đi tới Lỗ, chuyện này không thể xảy ra, hắn vội nói: “A Cửu, trên kia có còn đồng bạn của bọn họ không?”

A Cửu kiễng mũi chân hướng ra phía ngoài nhìn nhìn, vẻ mặt đau khổ nói: “Công tử, kẻ hèn vóc người không cao, nên không nhìn thấy được cái gì trên đường.”

“Tới tới, đỡ ta lên!”

Tịch Bân vội vàng rút hai chân từ trong nước, đeo tất vải bố, xỏ chân vào đôi giày da nai, rồi để bọn họ công kênh lên. Cái eo của Khánh Kỳ được nâng lên, dáng người chắc khỏe, luận về chiều cao thì trong đội ngũ này cũng chỉ có Khổng thánh nhân là cao hơn hắn một cái đầu. A Cửu huynh đệ nâng hắn lên, Tịch Bân hướng ra ngoài đường thăm dò, quả nhiên nhìn thấy ở phương xa dưới tàng cây có khoảng hơn hai mươi kỵ sĩ đang đình lại, mỗi người đều đeo tên trên vai, cung ở thắt lưng.

Tịch Bân nhìn thấy, trong lòng hơi động: “Đoàn người này thân phận không thấp, dùng rất nhiều thớt ngựa tốt như vậy, chắc chắn là đại tộc thế gia giàu có.”

oOo

Nhâm Băng Nguyệt cùng Thanh Vũ đã tới một cái khúc sông, thấy nơi này chỗ sâu nhất cũng chỉ tới nửa thân người, nước sông trong suốt thấy đáy, một cây liễu đại thụ nằm bên bờ sông rủ xuống, trên cây cành lá sum xuê, trong nước cá bơi nhẹ nhàng, phong cảnh thật phần ưu mỹ, trong lòng cảm thấy rất yêu thích, liền dừng chân ở chỗ này.

Thanh Vũ ở thượng du lấy nước, Nhâm Băng Nguyệt thì ở địa phương phía dưới rửa mặt một chút. Con gái thích sạch sẽ, mang theo gia tướng một ngày bốn ba trăm dặm, tuy rằng khi cưỡi ngựa luôn có sa che mặt, tắm lại vẫn không tránh khỏi có chút bụi bặm. Lúc này đã rửa mặt thật sạch, Nhâm Băng Nguyệt từ trong ngực rút ra một cái khăn lụa trắng tinh, nhẹ nhàng lau nhẹ hai má, tinh thần cảm thấy tỉnh lặng.

Thanh Vũ lấy nước, cười hì hì nói: “Nhị tiểu thư, mới vừa rồi người nọ ngâm xương thơ ca, hướng tới tiểu thư biểu đạt lòng hâm mộ, em thấy bộ dáng của hắn rất là oai hùng, đúng là một nam tử khó gặp, tiểu thư như thế nào lại không để ý tới hắn?”

Nhâm Băng Nguyệt “xì” nài một cái, gò má bỗng nhiên hơi hơi đỏ ửng: “Nha đầu lăm lăm, cẩn thận cho ta một chút, ta thấy hai thị vệ bên người kẻ đó đều mang theo binh khí của nước ta, bọn họ cùng nghỉ với nhau chắc hẳn là đi cùng nhau, nói không chừng cũng là một thế gia đại tộc của Ngô quốc chúng ta đến Lỗ quốc để buôn bán, cách bọn họ càng xa càng tốt, đại sự của chúng ta không thể tiết lộ ra được.”

Thanh Vũ cười mỉm nói: “Em biết Nhị tiểu thư mà, kỳ thật cũng không nên cẩn thận như vậy, qua được sơn cốc này, đi tới Tất Thành hội họp với Đại tiểu thư, chờ Đại tiểu thư giao hàng xong, chúng ta sẽ lên đường quay về Ngô, khi đó người muốn gặp hẳn sợ cũng không có khả năng nữa.”

Nhâm Băng Nguyệt ‘xì’ nói: “Một tên vô lại nói năng ngọt xớt, gặp hẳn làm gì? Lấy đầy nước thì đi thôi.”

“Vâng, Nhị tiểu thư.” Chủ tỳ hai người cảm tình vô cùng tốt, Thanh Vũ trong miệng nói ‘vâng’, mà thần thái cũng không có vẻ kính cẩn cho lắm, nàng vừa cười vừa nói: “Nhị tiểu thư, người để cho bọn gia tướng đi tới bờ sông, không phải là vì muốn tắm một chút sao, sao đã trở về rồi?”

Nhâm Băng Nguyệt trắng mắt lườm nàng một cái, sẵng giọng: “Người không thấy ở hạ lưu... à nhầm, ở hạ du có mấy tên hạ lưu đó sao?” Nói xong chính nàng cũng khanh khách cười rộ lên, cười đến run cả người nói: “Người bảo nhân gia làm thế nào mà yên tâm tắm rửa cho được.”

Rồi ‘hừ’ một tiếng xoay người quay đi, thân mình bỗng dừng lại, con người xoay chuyển, trên mặt tươi cười xuất hiện một tia giảo hoạt: “Tới đây, Thanh Vũ, chúng ta rửa chân đi, ta thấy bên cạnh bọn hắn cũng có mấy thùng nước, hẳn dám nói hươu nói vượn, giờ thử cho hắn uống nước rửa chân của chúng ta xem sao.”

Hai cô nương tuổi cũng không lớn, vừa nghĩ tới phương pháp trêu chọc người khác thì nhất thời hăng hái bừng bừng, ngay lập tức cởi giày cởi ngựa, tháo đôi bít tất vải dày trắng noãn, đem hai đôi bàn chân trắng như tuyết ngâm vào trong nước.

Nửa nằm ở sau cành liễu rủ trên sông, Khổng Lão Phu Tử đang ở dưới nước bầu vào thân cây, nghe xong thăm kêu khổ một tiếng: “Thế này phải làm sao cho phải?”

Đừng nhìn Khổng Khâu nửa đời nghèo túng, nhưng cũng là một người cực kỳ chú ý tới từng chuyện nhỏ nhặt trong sinh hoạt, lúc quân sĩ cởi quần áo trần truồng như ong vỡ tổ nhảy xuống sông, Khổng Khâu lại không muốn cùng bọn họ tắm rửa loạn cùng một chỗ, liền một mình ngược dòng đi lên, tìm được một chỗ rất tao nhã.

Hắn treo quần áo lên thân cây, bề cảnh liễu đánh răng, lại tắm rửa một lúc, đang tiêu diêu tự tại, không thể ngờ được tự dừng lại có hai nữ nhân ở đâu chạy tới. Khổng lão sư giờ phút này đang trần truồng, cũng không dám lên tiếng, liền đứng ở sau tán cây ngừng thở chờ các nàng rời đi, ai ngờ hai nàng lại còn muốn rửa chân nữa.

Sự thể đã tới nước này, hắn lại càng không dám hé răng, đành phải bóp mũi nhăn nheo.

Nhâm Băng Nguyệt ngồi bên bờ sông, một đôi chân ngọc duỗi vào trong làn nước mát rượi, đôi mắt đẹp thoải mái khép hờ. Cưỡi ngựa xóc suốt dọc đường, vốn còn không để ý tới, giờ phút này cảm giác mát mẻ nhẹ nhàng thâm nhập vào nội tâm, bỗng nhiên cảm giác như xương cốt cả người rã rời hết cả.

Thanh Vũ thấy vẻ mặt nàng, khuyên nhủ: “Nhị tiểu thư, thật sự là đã phải chịu khổ sở mệt mỏi, không bằng... Người cứ ở đây tắm rửa một lúc đi, nhất định sẽ rất thư giãn.”

Nhâm Băng Nguyệt vốn là không chịu, giờ phút này hai chân ngâm trong làn nước mát lạnh, thoải mái tới mức không muốn rút lên nữa, lại nghe Thanh Vũ nói như vậy, suy nghĩ không khỏi có chút thay đổi.

Thấy nàng đã động tâm, Thanh Vũ vỗ vỗ lên ngực nói: “Tiểu thư yên tâm đi, kẻ đó bên người có hai tên người hầu cao lớn, mới vừa rồi nhìn thấy tiểu thư cũng không có nổi lên ác ý, giờ phút này làm sao mà đuổi theo được? Hơn nữa, tỳ nữ trong tay có cung, trong giỏ có tên, hẳn mà dám chạy tới rình coi, mắt trái thấy em bắn mất trái hẳn, mắt phải thấy em bắn mất phải hẳn...”

Nhâm Băng Nguyệt cười phì nói: “Đi chết đi, người mà bắn trúng cả hai mắt hẳn, còn không phải là ta chịu thiệt sao?”

Nước sông mát lạnh, nàng nghịch ngợm nâng đôi chân vung vẩy, bọt nước bắn ra khắp nơi, sóng nước như tơ lụa mềm mại dập dềnh lan ra, tóm lại vẫn không thể nhịn được sự hấp dẫn của nước sông, liền cắn nhẹ môi dưới, đỏ mặt nói: “Được, vậy bốn tiểu thư sẽ ở chỗ này tắm, người phải trông coi cho ta kỹ một chút.”

Thanh Vũ đáp lời ngay lập tức, gỡ cung tên xuống, giương một mũi tên lên, cười mỉm nhìn nàng. Nhị tiểu thư nhẹ nhàng đứng lên, nhẹ nhàng xả dải lụa tơ tằm bên hông, hơi xấu hổ cởi áo choàng, hiện ra quần nhỏ

sát thân màu trắng ở bên trong, xiêm y mặc dù thuần một màu trắng, nhưng ứng với dung nhan xinh đẹp của nàng, phong cảnh cũng là thập phần hương diễm.

Phía sau cây liễu, Khổng lão sư nghe các nàng đối thoại xong, lập tức như sấm đánh ngang tai, đôi mắt trợn ngược, lúc này đã hồn phi phách tán.

Kì này Khổng lão sư coi như “xác định”

9. Chương 8: Lĩnh Ngộ

Tưởng tượng rằng nữ tử xa lạ kia sẽ cởi quần áo nhảy xuống nước, chờ tới lúc nàng xuống nước nhìn thấy mình, lúc đó cho dù có dùng nước sông Trường Giang Hoàng Hà cũng tẩy không hết được, Khổng Khâu cũng không dám do dự nữa, vội vàng lớn tiếng hô to: “Chớ nên cởi áo, chớ nên xuống nước, nơi này có người!”

Nhâm Băng Nguyệt vừa cởi quần nhỏ, trước ngực hai hạt sen mới lộ ra đang run rẩy, chợt nghe thấy thanh âm của một nam nhân vang lên, thật sự là dọa người không phải là ít. Nàng hét lên một tiếng, ép chặt quần nhỏ che lại thân mình, vừa tức vừa thẹn kêu lên: “Kẻ nào, lăn ra đây cho ta!”

Mà Thanh Vũ đang dò xét chung quanh cũng giật mình, gương cung bắn một mũi tên, “phập” một tiếng, mũi tên nhọn kia xuyên qua cành lá rậm rạp, vừa vắn bắn vào cành cây mà bàn tay Khổng Khâu đang bầu vào, cắm chặt vào trong thân cây, Thanh Vũ the thé quát lên: “Đồ vô sỉ, mặt người dạ thú, dám rình coi lúc này, mau đi ra cho ta!”

Đừng nói Khổng Khâu giờ phút này trần truồng như nhộng, cho dù có mặc mũ áo chỉnh tề, mắt thấy đối phương gương cung tiếp đón, cho dù có đánh chết cũng không đi ra ngoài. Hắn đứng ở sau cành liễu luôn miệng giải thích, trên bờ hai người chủ tỳ Nhâm Băng Nguyệt lại đang chửi rủa.

Tịch Bân lúc này đang kiểng chân quan sát những kỳ sĩ kia, thình lình nghe thấy ở thượng du sông truyền tới một tiếng kêu đáng yêu: “Đồ vô sỉ, mặt người dạ thú, dám rình coi lúc này, mau đi ra cho ta!”

Tịch Bân vừa nghe thấy thì cực kỳ hưng phấn, không biết ai lại trêu chọc tiểu nha đầu kia, vội vàng bị kích động hô: “Mau, mau đỡ bản công tử đi xem kết quả thế nào.”

Khổng Khâu trốn ở sau cái cây cười khổ liên tục: “Hai vị cô nương, cũng không phải là Khổng mỗ vô lễ, lúc ta ở chỗ này tắm rửa, hai vị cô nương cũng chưa tới...”

Nhâm Băng Nguyệt đã mặc xiêm y, nàng tức giận đến mức khuôn mặt đỏ bừng, chộp lấy đoản kiếm sắc bén ở bên hông Thanh Vũ, quát: “Nếu là như thế, lúc ấy người sao lại không lên tiếng?”

Khổng Khâu cũng hết cách, đành nói: “Mới đầu cũng không biết người tới là ai, sau mới biết là hai vị cô nương, nghĩ rằng lấy nước xong là đi luôn, thì cũng không cần lên tiếng. Không ngờ rằng hai vị cô nương muốn ở chỗ này rửa chân, lúc ấy nói ra cũng không được tốt, Khổng mỗ đành phải nhẫn nại, tuyệt đối không có dự đoán được rằng hai vị cô nương còn muốn tắm rửa, vạn bất đắc dĩ, lúc này mới phải nói ra.”

Nhâm Băng Nguyệt hơi cau mày liễu, cười lạnh nói: “À, nói như vậy, hóa ra là bốn cô nương không phải?”

Khổng Khâu nghiêm trang nói: “Cũng không phải người không phải, cũng không phải ta không phải, thật sự là... Âm lịch dương sai, thiên ý trêu người!” (chỗ này có hơi lủng củng, nhưng là lão tác giả viết thế - LH)

“Người ít nói lằng nhằng cho ta, nói! Người đã nhìn thấy cái gì?” Thanh Vũ tức giận tra hỏi.

Thanh Vũ một câu hỏi ra miệng, Khổng Khâu còn chưa phản ứng, Nhâm Băng Nguyệt ngược lại xấu hổ tới mức khuôn mặt nhỏ nhắn đã biến thành đỏ bừng.

Khổng Khâu trốn ở sau cái cây lại nói: “Khổng mỗ đỉnh thiên lập địa, ý chí bằng phẳng, như thế nào có thể làm ra chuyện tình thất lễ như vậy? Thực sự là cái gì cũng chưa từng nhìn thấy.”

Thanh Vũ không nghe theo vẫn chưa buông tha: “Tên tặc tử ngươi đừng vội nói sạo! Tiểu thư, không bằng gọi gia tướng, chém cái đầu chó của hắn!”

Đúng lúc này, Tịch Bân cực kì hưng phấn mà chạy tới.

Tịch Bân vừa tới, chỉ thấy vị Đại tiểu thư kia cùng tiểu tỳ Thanh Vũ thần tình ửng hồng, rút kiếm giương cung hướng tới một cây liễu nằm ở giữa sông, vội vàng hỏi: “À..., vị tiểu thư này, đã xảy ra chuyện gì?”

Khổng Khâu ở trong nước vừa nghe thấy thanh âm của Khánh Kỳ, không khỏi vui mừng không nhịn nổi: “Công tử làm chứng cho ta, công tử làm chứng cho ta!”

“Hả? Hóa ra là Khổng thánh nhân! Mùa xuân ba tháng hảo xuân quang, hay là thánh nhân cũng động xuân tâm?” Tịch Bân lấy tâm chính mình, đo lòng thánh nhân, buồn cười nghĩ thầm.

Thanh Vũ nhanh mồm nhanh miệng giảng giải một hồi, Tịch Bân mới hiểu được sự việc xảy ra. Một khi đã rõ ràng ngọn nguồn, hắn lập tức chỉ tay lên trời phát khởi một lời thề độc: “Không có khả năng, quyết không có khả năng, tại hạ lấy tánh mạng bản thân và gia đình đảm bảo, Khổng sư quyết không phải là người như vậy. Nếu như có một nửa lời giả dối, trời giáng ngũ lôi, chết không có chỗ chôn!”

Vừa nghe Tịch Bân phát ra lời thề độc vì hắn giải thích, thánh nhân trong lòng cảm kích không thôi: “Ta cùng với Khánh Kỳ công tử quen biết mới chỉ mấy ngày, không thể tưởng được hắn lại tin tưởng ta như vậy, thật sự là... thật sự là công đạo nằm trong lòng người a.”

Nhâm Băng Nguyệt trừng mắt nhìn Khánh Kỳ, hoài nghi nói: “Người phát lời thề độc như thế biện bạch thay hắn, hắn là cái gì của người?”

Tịch Bân vẻ mặt chính khí nói: “Chỉ là bằng hữu xảo ngộ dọc đường mà thôi, có điều ta cùng với Khổng sư quen biết mặc dù chưa lâu, nhưng đối với đạo đức nhân phẩm của hắn không hề có nửa điểm hoài nghi, nếu nói Khổng sư không phải là quân tử, trên dưới năm ngàn năm, không có một nam nhân nào dám xưng là quân tử.”

Nếu đúng là như vậy, thần thái của nàng cũng đã hòa hoãn đi nhiều, kiếm trong tay cũng buông xuống dưới. Thanh Vũ thấy tiểu thư nhà mình nổi lên ý niệm bỏ qua trong đầu, tiện nói: “Tiểu thư nhà ta không muốn truy cứu tới cùng, tiện nghi cho người. Gọi bằng hữu của người ra, hướng tiểu thư nhà ta xin nhận lỗi, việc này coi như bỏ qua.”

Tịch Bân vừa nghe lập tức đáp ứng: “Đúng đúng đúng, Khổng sư, mặc xiêm y vào rồi đi ra, bồi hai vị cô nương này nhận lỗi...”

Hắn còn chưa nói hết, Khổng Khâu ở sau cái cây liền một mực cự tuyệt: “Công tử tín nhiệm như vậy, Khổng Khâu vô cùng cảm kích. Nhưng Khổng Khâu tự hỏi cũng không có cử chỉ gây rối, hành vi vô tư, quang minh lỗi lạc, ngửa lên không thẹn với trời, cúi xuống không ngượng với đất, lại phải xin cái lỗi gì, bồi cái tội gì? Nếu cúi mình như thế, chẳng phải tự thừa nhận mình đã có hành vi tiểu nhân sao?”

“Hik, lão già Sơn Đông này còn quật cường như vậy.” Tịch Bân dở khóc dở cười, đành phải làm người tốt, nói: “Vị cô nương này, phẩm hạnh của Khổng sư tuyệt đối có thể tin được, người nghĩ xem, nếu trong lòng hắn có ác ý, làm sao lại phải ngăn các người cởi áo xuống nước?”

Nói lời này, Tịch Bân nghĩ thầm rằng: “Đáng tiếc đứng ở sau cái cây kia không phải là ta, nếu là ta, nhất định phải lặn xuống nước, có ném bom cũng không lên.”

Nhâm Băng Nguyệt ngẫm lại cũng có đạo lý, hơn nữa người nọ tuy rằng co đầu rút đuôi không chịu đi ra, mà bằng hữu nhiệt tình của hắn lại không ngừng chấp tay giải thích. Nàng mặc dù xưa nay kiêu ngạo, nhưng dù sao thiên hạ cũng đang thời buổi nam tôn nữ ti, một đại nam nhân đã làm ra tới nông nổi như vậy, cũng coi như đã lấy lại được vài phần mặt mũi, liền hừ lạnh một tiếng, phẩy tay áo bỏ đi.

Thanh Vũ trừng mắt lườm Tịch Bân một cái, sáng giọng: “Tiện nghi cho các người!” Rồi vội vàng đuổi theo phía sau tiểu thư.

Tịch Bân thấy hai người đã đi xa, liền hắc hắc cười nói: “Khổng sư, Khổng sư, có thể ra được rồi.”

Tiếng vừa nói, Khổng Khâu liền nâng quần áo lội nước đi tới.

Khổng Khâu đã mặc một cái nội khổ dài tới đầu gối đi lên trên bờ, cái giấc mộng vĩ đại “Ta đã xem qua cái mộng Khổng thánh nhân” của Tịch Bân coi như hoàn toàn tan biến, có điều ánh mắt hắn vẫn lướt qua từ trên xuống dưới, không khỏi mở rộng nhãn giới: “Oa, Khổng thánh nhân lại có thể có lông chân!”

Thế này không phải là vô nghĩa sao, một đại hán ngang tàng chín thước, lông chân dài thì có gì đặc biệt hơn người. Chỉ có điều đại danh Khổng thánh nhân đã lưu truyền hai ngàn năm, sớm đã được hoàn mỹ thần hóa tới tột đỉnh. Những người kính nể Khổng thánh giống như thần linh, chỉ cần nghĩ tới việc ông ta cũng giống người thường cũng có thất tình lục dục, cũng phải ăn uống, đều cảm thấy rằng đó là khinh nhờn thánh nhân. Tịch Bân mặc dù không ở trong tình huống sùng thánh nghiêm trọng đến vậy, vẫn không khỏi cảm thấy ngạc nhiên.

Khổng Khâu vẽ mặt cười khổ, một bên vắt quần áo cho ráo nước, một bên lắc đầu thở dài: “Ai, thực không nghĩ tới, lúc tắm rửa cũng có thể gặp phải tai bay vạ gió, vô duyên vô cớ lại bị hai nữ tử làm nhục một phen.”

Hai ngàn năm sau này, phàm là có người nói Khổng phu tử một câu không phải, ngay lập tức sẽ có một vài hiểu tử hiền tôn nổi cơn tam bành tựa như muốn đào mộ tổ tiên của hắn lên. Nhưng Tịch Bân tận mắt nhìn thấy Khổng thánh nhân, cũng là một người bị hai tiểu nha đầu khi dễ, có khó mà không nói thành lời, Tịch Bân không khỏi thoải mái cười to, chỉ cảm thấy giờ phút này Khổng Khâu mới là một con người sinh động, chứ không phải là một cái tượng đất được cúng trong thần đàn.

Lúc Tịch Bân quay trở về nơi trú quân, chú ý thấy hai thiếu nữ cùng hai mươi mấy kỵ sĩ cũng đã khởi hành, phương hướng cũng là đi xuyên qua cốc, tiến về phía Tất Thành.

Trong lòng Tịch Bân không khỏi sinh ra một ít kỳ vọng: “Tại Tất Thành, không biết có thể gặp lại được cô nương xinh đẹp này hay không?” Có điều lại nghĩ tới hắn dù là một vương tôn công tử, hiện giờ lại đang lang thang một mình như chó nhà có tang, nào có tư cách mà muốn lấy vợ, không khỏi ủ rũ như gà rù...

oOo

Lúc khói bếp bắt đầu dâng lên, bọn lính tốp năm tốp ba đã quay trở về doanh trại. Một đám mũ áo không chỉnh tề, có kẻ đã mang quần áo giặt hết sạch, hở hết cả mông, dù sao trong quân doanh cũng không có nữ nhân, tất cả bọn họ cũng không thêm để ý. Rất nhiều người hi ha cười đùa, xem ra mấy ngày nay lặn lội đường xa đã lâu không luyện binh, quân kỷ đương nhiên là cực kỳ lơ lỏng, Tịch Bân thấy vậy thì âm thầm nhún mày.

Đến tối, A Cừu huynh đệ san phẳng thảm cỏ xanh mềm mại, trải lên trên một tấm da báo, rồi mời công tử đi ngủ. Tịch Bân nằm xuống, nhìn lên dải ngân hà rộng lớn mênh mông, một loại cảm giác sâu não cùng cô tịch lặng lẽ hiện lên trong lòng.

Không chỉ bởi vì cuộc sống trước kia đã không còn cách nào hồi phục lại, cũng vĩnh viễn không thể gặp lại bạn bè người thân, mà còn bởi vì tình cảnh trước mắt của hắn. Hắn biết, sự nhàn nhã thoải mái mấy ngày qua cũng không thể kéo dài, không biết bằng cách nào hắn đã chiếm được thân thể của Khánh Kỳ, có thể kéo dài thêm sinh mệnh, nhưng cũng phải trả giá chính là kế thừa trách nhiệm cùng cừu hận của Khánh Kỳ, ở trong lịch sử quệt lên thêm một vết dấu vết của hắn.

Hiện giờ thương thế của hắn cũng đã ổn định, nhưng hắn cũng không muốn thay đổi lộ tuyến trở về Vệ quốc, hắn cần thận suy xét tình cảnh của chính mình, hắn nếu muốn sống sót, sống cho thật tốt, nhất định phải kiên trì trên con đường của Khánh Kỳ, cho đến khi tiêu diệt được Hạp Lư. Bọn họ chính là hai kẻ thù truyền kiếp không thể hòa giải được, không diệt được hắn, Hạp Lư gối đầu ngủ cũng không yên, mà không diệt được Hạp Lư, hắn ngay cả gối đầu cũng không được.

Vệ quốc cách Ngô quốc quá xa, cứ như vậy tuy rằng có thể cho hắn một căn cứ không thể bị Hạp Lư công kích, nhưng mà tương tự hắn muốn phản công Ngô quốc cũng rất nhiều khó khăn. Hơn nữa lần này hắn gặp chuyện binh bại, ở trong Ngô quốc rất nhiều công khanh thế gia vốn vẫn nghiêng về phía hắn cũng phải lo lắng cho sự sinh tồn của gia tộc, chỉ sợ đều đã bắt đầu dao động.

Hắn rời khỏi Ngô quốc càng lâu, ảnh hưởng tại Ngô quốc lại càng yếu đi, một ngày nào đó, hắn không còn sinh ra được bất kì ảnh hưởng nào đối với Ngô quốc công khanh, khi đó hắn muốn phục quốc sẽ càng thêm khó khăn. Nếu muốn duy trì sức ảnh hưởng của hắn tại Ngô quốc, hắn nhất định phải cho Ngô quốc công khanh cùng con dân biết rằng hắn vẫn ở bên cạnh bọn họ.

Như thế ở Lỗ quốc phụ cận Ngô quốc thành lập một ‘Chính phủ lưu vong’, mới là lựa chọn thỏa đáng nhất. Có điều phải làm thế nào để Lỗ quốc cho phép và hỗ trợ thì vẫn chưa làm được. Ngay lập tức sẽ tới Khúc Phụ, người nước Lỗ sẽ lấy thái độ gì để đối đãi với hắn? Hắn phải làm như thế nào mới có thể được Lỗ quốc hỗ trợ? Suy nghĩ mấy cái vấn đề này làm cho người ta nhức hết cả đầu.

Bên cạnh có một Khổng Khâu, có điều học thuyết của ông ta đối với tình cảnh của Tịch Bân giờ phút này không có ích lợi gì. Cơ mưu, chưa bao giờ là chuyện mà Khổng Khâu phải lo, Tần Hoàng Hán Vũ, Đường Tông Tống Tổ*, không có một ai dùng nho học để giành chính quyền, nho học vương đạo không mở được nước. (Tần Thủy Hoàng, Hán Vũ Đế, Đường Cao Tổ và Tống Thái Tổ, đều là vua đầu của các triều đại Trung Quốc)

Không có ai để nhờ cậy, tam đại thế gia cùng chấp chương đại quyền ở Lỗ quốc lại ít khi cùng xuất hiện, thử nghĩ xem khó khăn sẽ nhiều tới mức nào. Tịch Bân càng nghĩ lại càng sốt ruột, trong chốc lát cảm thấy rằng gió thổi xung quanh làm cho ngủ không yên, trong chốc lát lại cảm thấy rằng đất ở dưới da báo cộm lên khó chịu, trở mình qua lại mấy lần, vẫn không thể ngủ yên nổi, hắn thở ra một cái rồi ngồi dậy, phiền muộn tới mức muốn rống to lên.

Bốn phía lúc này là một mảnh yên tĩnh, A Cừu cùng Tái Cừu hai huynh đệ đang ngáy ‘khò khò’ cho thấy đang ngủ rất ngon lành, bên trong mấy đồng lửa trại, những thân cây chưa khô phát ra thanh âm ‘tí tách tí tách’, gió thổi cỏ cây rạp xuống, ở xa xa ẩn hiện vài tên võ sĩ cầm mác đi tới đi lui tuần tra.

Tịch Bân dùng sức thở dốc vài cái, một ngụm trọc khí kèm nén ở trong lồng ngực làm thế nào cũng không thở ra được. Ánh mắt của hắn lại chuyển sang phía tay trái, ở địa phương cách đó năm sáu trượng, Khổng Khâu cùng các đệ tử của ông nằm trên chiếu đã tiến vào mộng đẹp, khắp mọi nơi đều vấp phải khó khăn trắc trở, tựa hồ cũng không làm cho bọn họ tuyệt vọng, thất bại nhất thời cũng không làm mất niềm tin của bọn họ, vì lý tưởng trong lòng, bọn họ lạc quan mong chờ mỗi một ngày mai.

Nhìn thật lâu thân ảnh ngủ say của Khổng Khâu cùng các đệ tử của hắn, tâm tư của Tịch Bân dường như đột nhiên mở rộng, tinh quang đầy trời tựa như trong nháy mắt đều chiếu vào trong lòng hắn.

Khổng Khâu hôm nay khắp nơi đều vấp phải trắc trở, ông ta quyết không thể nghỉ được thành tựu ngày sau cho dù là một đại đế vương cũng khó mà với tới được; Khánh Kỵ hôm qua tuy rằng biết con đường khôi phục Ngô quốc vô cùng mấp mô gập ghềnh, nhưng trong lòng hắn chỉ có một giấc mộng thành công. Quay đầu lại nhìn con đường bọn hắn đã qua, cảm thấy được chỉ toàn là bụi gai, nhưng khi bọn hắn đang đi ở trên đường, trước mắt chỉ có ánh sáng sáng ngời...

Tịch Bân sóng lòng lên xuống, cái loại cảm giác lo âu áp lực cũng dần dần tiêu thất, trong lòng trở nên trống rỗng. Hắn một lần nữa quay lại nằm lên tấm da báo mềm mại, hai tay đặt ở trước ngực, lẳng lặng ngắm nhìn sao trời, bầu trời xanh thẳm thẳm, đột nhiên xẹt qua một ngôi sao băng lóe sáng, kéo theo một dải sáng thật dài rồi biến mất ở cuối chân trời, nhưng ánh sáng lung linh từ cái chổi mỹ lệ như trong đồng thoại thiếu nhi kia, lại khắc rất sâu ở trong đầu hắn.

Hắn hít vào một hơi thật sâu, trong không khí có mùi hương thơm ngát của cỏ xanh, hắn duỗi lưng cho thật thẳng, cảm giác được lông thú dưới thân mềm mại trơn tuột. Khóe môi Tịch Bân dần dần lộ ra một chút tiếu ý, đối với ý nghĩa của cuộc sống, hắn đột nhiên có một loại lĩnh ngộ trước giờ chưa từng có: “Không quản tương lai của người sẽ như thế nào, ý nghĩa của cuộc sống, nên là sống tốt mỗi một ngày của người! Từ hôm nay trở đi, ta chính là Khánh Kỵ, ta muốn đem mỗi một ngày còn sống, đều sẽ là những ngày vô cùng tuyệt vời.”

10. Chương 9: Tân Sinh

Trời vừa tảng sáng, Khánh Kỵ tựa hồ như mới được tân sinh cao giọng hét to, rất nhiều binh lính đứng lên, dụi dụi mắt, chân trời chỉ mới hiện lên một vành đỏ của ánh mặt trời, lộ ra vẻ mặt mờ mịt.

” Xếp thành đội ngũ, tập hợp!”

Khánh Kỵ vừa hạ mệnh lệnh, hai trăm binh lính kia có hai binh vệ trưởng, gọi là tả binh vệ, hữu binh vệ, hai người chạy nhanh tới ước thúc đội ngũ, xếp thành hai đội hình gồm mười nhóm quân. Lúc này đã nhìn thấy sự khác biệt, binh lính lúc trên chiến trường Sở Ngô theo Khánh Kỵ trốn đến Vệ quốc đã nhanh chóng vào vị trí, còn các hào kiệt hiệp khách từ các quốc gia khác nghe tiếng mà đến mặc dù dũng cảm không sợ chết, nhưng trải thời gian dài không có chiến tranh như vậy, đối với trảng diện nghiêm túc thế này đã có chút không thích ứng kịp.

Khánh Kỵ cũng không thúc giục, hần đứng ở phía trước ngưu xa, ngẩng đầu ưỡn ngực, tên trên lưng cung trên vai, trong tay hần cầm trường mâu mà từ lúc hần thụ thương tới giờ chưa từng múa thêm lần nào, lặng lẽ chờ. Trên trán hần thắt một cái băng màu đỏ, dải băng sau đầu theo gió buổi sớm tung bay, cả người có vẻ sức sống dồi dào, thần thái hứng khởi.

” Khổng sư, hôm nay Khánh Kỵ công tử dường như so với lúc trước có thay đổi rất lớn.” Tử Lộ có chút khen ngợi ao ước nhìn Khánh Kỵ uy phong bát diện đứng trên cang xe, thấp giọng nói với Khổng Khâu.

Khổng Khâu hơi hơi vuốt cằm, mắt chăm chú nhìn Khánh Kỵ, hơi suy nghĩ một chút. Loại thần thái này ông ta có chút quen thuộc, khi ông nghiên cứu học vấn, vì một vấn đề mà phải phiền não rất lâu, cuối cùng lúc rốt cuộc cũng nghĩ ra được một cái đáp án cho rằng là thích đáng nhất, cũng có sự tự tin cùng tràn ngập tinh thần chiến đấu như vậy.

Ánh mắt Khánh Kỵ chậm rãi đảo qua toàn quân, đề khí nói: “Chúng tướng sĩ, mấy ngày nay hành quân, chúng ta cũng đã quên thao luyện hàng ngày, các người hãy nhìn trái phải chính mình, quân tâm sĩ khí của chúng ta đều cũng đã bắt đầu lơ lửng. Nếu còn như vậy nữa, ta nghĩ không cần phải có người tới tấn công chúng ta, chính chúng ta sẽ tự suy sụp. Quân đội cần kỷ luật và đồng lòng, không phải là năm bè bảy mảng, nếu chỉ cần người vũ dũng là có thể đánh thắng trận, không bằng... Ta Khánh Kỵ được xưng là Ngô quốc đệ nhất dũng sĩ, ta đây chính mình đi tìm Cơ Quang là được rồi, cần gì phải chiêu binh mãi mã, thành lập quân đội?”

Hai đội hình dần dần trở nên yên tĩnh, Khánh Kỵ tiếp tục nói: “Các người là chiến sĩ lấy hành quân mà sống, đã là quân nhân, sẽ có bộ dáng quân nhân. Ta mặc kệ các người nguyên lai là đánh cá hay là mổ lợn, từ ngày theo dưới trướng của ta, sẽ quên đi quá khứ, hết thảy bắt đầu lại từ đầu. Từ hôm nay trở đi, nâng cao tinh thần lên cho ta, mỗi ngày nghe thấy tiếng gà gáy là phải dậy, diễn tập trận pháp, thao luyện võ nghệ.”

Ánh mắt hần hơi đảo qua, lại nói: “Các tướng sĩ, các người đi theo dưới trướng của ta, chẳng lẽ không phải là vì để đạt được đại sự à? Không nên đem mình trở thành một tên tiểu binh được chăng hay chớ, buông lỏng chính mình. Binh lính mà không muốn làm Nguyên soái, không phải là binh lính tốt! Vô luận là luyện võ, hành quân, tuần tra, đánh giặc, mỗi thời khắc các người đều phải nhớ kỹ, người phải làm Nguyên soái, nghe có rõ không?”

Từ trong đội hình truyền ra một trận cười, Nguyên soái? Nguyên soái chính là chủ soái trong quân, chính là chức vô quan cao nhất. Cái mong muốn này vượt quá tầm của bọn họ, bọn họ căn bản là chưa từng nghĩ tới. Nguyên soái chẳng những phải có quân công cực lớn, hơn nữa xuất thân đều phải là nhà công khanh, làm sao tới lượt bọn tiểu dân ti tiện như bọn họ.

Khánh Kỵ đợi cho tiếng cười dần ngưng, đột nhiên đề cao thanh âm thêm ba phần, quát: “Như thế nào, không dám làm hay là không muốn làm? Cánh đồng hoang xung quanh các người...”

Khánh Kỵ vung tay to lên, chỉ về hướng cánh đồng hoang vu mênh mông như biển cả: “Chỉ cần có một mối lửa, có thể ở chỗ này dấy lên một ngọn lửa lớn lan ra toàn cánh đồng. Là một người lính, vì cái gì không thể trở thành Nguyên soái thống soái ba quân. Vương hầu làm tướng, có khí phách sao?”

Câu này vừa ra khỏi miệng, đầu đám lính thủ hạ của hấn nổ ‘oành’ một tiếng, bắt đầu ngừng đầu kéo căng màng nhĩ mà nghe. Những lời này có lực kích động thực sự là quá lớn, Trần Thắng Ngô Nghiễm đã dựa vào một câu khẩu hiệu này, tự khởi vô số dũng sĩ dám phản kháng lại đại Tần. Kiến công lập nghiệp, bá tướng phong hầu, đó là đủ để khiến cho nam tử nhiệt huyết sẵn sàng bán mạng chịu chết.

Khánh Kỵ thấy vậy, khoe miệng chợt lóe lên một tia tươi cười vừa lòng, hấn đưa tay ra sau rút một mũi tên từ trong giỏ, dùng tay nâng lên lớn tiếng nói: “Hôm nay, ta Khánh Kỵ ở đây thề rằng, từ nay về sau đánh trận, quân đoàn của Khánh Kỵ ta duy nhất chỉ lấy quân công luận phần thưởng, thăng quan tiến tước đều dựa vào quân công, nếu vi phạm lời thề, sẽ như mũi tên này!”

Khánh Kỵ vừa dứt lời, ‘răng rắc’ một tiếng bẻ gãy mũi tên ở trong tay. Hai đội binh sĩ ngậy người một lát, đột nhiên giương trường mâu đại kích lên, hoan hô âm ỹ: “Công tử Khánh Kỵ! Công tử Khánh Kỵ!” Tiếng gào thét kinh thiên động địa, chim chóc đang ngủ trong rừng cây đều sợ hãi bay lên, càng làm tăng thêm thanh thế.

Lời này của Khánh Kỵ vừa nói ra, liền ngay cả Khổng Khâu đứng một bên nghe được cũng kinh sợ xúc động, cảm thấy thật là bất khả tư nghị - không thể tưởng được. Tuy rằng ông ta là quý tộc bại, nhưng ông ta vẫn rất coi trọng huyết thống. Lúc trước đứa con trai mới sinh ra, quân Lỗ tặng một cái đuôi cá bày tỏ chúc mừng, đó cũng chỉ có quý tộc mới được hưởng quang vinh đặc thù này, Khổng Khâu vô cùng vui vẻ, liền đặt tên con là ‘Lý’ (cá chép) để làm kỷ niệm.

Kiến thức của ông ta dù sao cũng phải chịu sự hạn chế của thời đại, thời đại hiện giờ chế độ nô lệ còn chưa tiêu thất, quý tộc là quý tộc, dân đen là dân đen, đời đời truyền thừa, phân biệt rõ ràng. Chủ nô quý tộc muốn phong tước, chỉ cần theo quân tham chiến, mặc kệ kết quả cuộc chiến như thế nào, sau chiến đấu đều sẽ được phong tước. Mà dân thường nếu muốn được hưởng loại đãi ngộ này, quả thực là khó hơn lên trời. Khánh Kỵ theo quân công mà thăng chức thì cũng được, đột nhiên ngay cả phong tước cũng theo quân công? Chuyện này thật sự là trước giờ chưa từng có, thực là có cảm giác long trời lở đất.

Khánh Kỵ đem phản ứng của mọi người thu hết vào trong mắt, trong lòng âm thầm đắc ý. Cái này là do hấn phải suy nghĩ tới nửa đêm, mới nghĩ ra được một biện pháp nhanh chóng làm lớn mạnh lực lượng. Ta chỉ là một công tử mất nước, Hạp Lư lại là quốc vương một nước, so về thế lực địa vị ta không thể bằng hấn, nhưng mà cái người khác không thể cho người, ta có thể cho, chẳng cần phải bỏ ra nhiều chi phí, vẫn có rất nhiều người sẽ theo tiếng mà tới.

Một lời nói này nghe có vẻ đơn giản, lại đánh vỡ hoàn toàn cái chế độ cũ lúc ấy mà mọi người luôn luôn cho rằng là thiên kinh địa nghĩa - đạo lý hiển nhiên. Cuối thời kỳ Xuân Thu, là thời kỳ lịch sử sinh ra biến chuyển to lớn, các loại chế độ cũ của xã hội đã thối nát, nhưng lại chưa sinh ra đổi mới. Thời điểm này không cần một cái chính sách mới hoàn mỹ tới mức thập phần chu toàn tường tận không có sơ hở, chỉ cần người có một sự tiên tiến so với kẻ khác, ở trong cái thời kỳ lịch sử biến chuyển chuyển giao mới-cũ này, có thể khiến cho những người cho dù ở xa xôi vẫn sẽ đi theo người.

Lại tới một trăm năm sau, Thương Ưởng đưa ra đề xuất này, đối với quân Tần có tác dụng rất rõ ràng. Nhưng chư quốc (các nước chư hầu) lại không noi theo mà thi hành, nguyên nhân là vì tầng tầng lớp lớp phản đối, lại không có một vị vua đủ sự quyết đoán, tóm lại là vẫn còn bảo thủ, chỉ muốn giữ yên ổn chứ không muốn thay đổi. Khánh Kỵ biết, lời nói này hôm nay, chẳng những đối với hai trăm sĩ binh của hấn sẽ sinh ra một loại tác dụng khích lệ không thể phỏng đoán được, hơn nữa tin tức này một khi truyền ra ngoài, cũng sẽ có vô số hào kiệt đương thời nghe tiếng mà tới.

(Thương Ưởng: hay Vệ Ưởng là người nước Vệ, làm thừa tướng nước Tần dưới thời vua Tần Hiếu Công)

Còn phải cân nhắc đến các thế gia quý tộc ở trong Ngô quốc mà hấn còn muốn duy trì sự ủng hộ, ít nhất cũng phải hết sức làm cho bọn họ bảo trì trung lập, không nên kiên định đứng về phía Hạp Lư. ‘Quý tộc không quân công không được phong tước’ cái thay đổi này hấn cũng chưa đưa ra, hiện tại điều hấn cần chính là đoàn kết hết thầy tất cả các lực lượng có thể.

Khánh Kỵ thấy toàn quân ý chí chiến đấu của mỗi người đều sôi sục, rất nhiều người trong mắt đều tỏa ra quang mang hưng phấn, lúc này mới vừa lòng cười, vung tay như chém, cao giọng quát: “Tốt! Hiện tại, bản công tử cho các người thời gian một nửa nén hương để rửa mặt, nửa nén hương nữa để mặc khô giáp. Một nén hương sau, toàn quân tập hợp thao luyện võ nghệ. Tới lúc đó kẻ nào chưa tới, trảm!”

Toàn quân lập tức sôi trào, chỉnh đốn đội hình chưa tới thời gian quy định toàn quân đã tập hợp xong, mỗi một sĩ binh đều ngừng đầu ưỡn ngực đứng đó, giống như một mình ta đảm đương Đại tướng quân một phía, sau khi chỉnh đốn lại, phong thái tướng mạo đều sáng sủa hẳn lên.

Trong lòng Khánh Kỵ vô cùng hài lòng, hẳn không mong chờ lời nói này có thể có tác dụng biến sắt thành vàng, có thể làm cho toàn quân ngay lập tức thoát thai hoá cốt nảy sinh biến đổi lớn. Chỉ cần có thể đề cao một ít sĩ khí cùng nhiệt tình, xốc lại tinh thần của binh sĩ đang mệt mỏi, sẽ sinh ra tác dụng vô cùng khả quan.

Hắn tin tưởng, chờ tới khi xảy ra trận chiến, lời hứa theo quân công mà khen thưởng của hắn được chân chính thực hiện, dưới chương ngay lập tức sẽ có vô số Giang Đông mãnh hổ theo tiếng mà tới. Khi đó, tiền vốn của hắn cũng sẽ sung túc hơn nhiều.

Muốn mỗi ngày tới đây đều có thể vui vẻ khoái hoạt, cũng cần phải có tiền vốn phải không?

(tiền vốn không chỉ nói về tiền, mà còn về quân số và trang bị, đã chú thích ở các chương trước)

11. Chương 10: Tắt Thành

Khánh Kỵ một hàng hơn hai trăm người, sĩ tốt lại đều cầm vũ khí, từ xa đi tới liền thu hút sự chú ý của mọi người. Đến lúc Khánh Kỵ suất lĩnh hai trăm giáp sĩ sắp tới cổng thành, từ trong cổng thành có một chiếc tứ mã cao xa (xe cao do bốn ngựa kéo) đi ra, đi sau xe là hơn mười kỵ sĩ khôi ngô mạnh mẽ, trước xe là một đồng tử - đứa trẻ để tóc chỏm đào, đối mặt với hai trăm tên lính mà không hề úy kỵ, mỉm cười đứng giữa đường nghênh đón, chấp tay vái chào, âm thanh giòn tan nói: “Khách nhân phía trước, có phải là Ngô quốc Khánh Kỵ công tử không?”

A Cừu quát con trâu già đang kéo xe, Khánh Kỵ vén rèm kiệu lên, hướng ra phía ngoài, thấy một đồng tử mặc cẩm bào, trong lòng hơi hơi kinh ngạc, nhưng vẫn đáp: “Đúng là bản công tử, người là người nào?”

Tiểu đồng kia lại vái chào, cười đáp: “Mời công tử chờ một chút, chủ nhân nhà ta chờ đón đã lâu.” Dứt lời lập tức xoay người, bước nhanh đi đến trước chiếc tứ mã cao xa đối đáp vài câu với người trong xe, chiếc rèm của chiếc xe ngựa xa hoa được vén lên, liền đi ra một nam tử trung niên trên đầu đội mũ quan.

Người này đeo trang sức ngọc trai, thắt lưng bằng vàng đính ngọc, trên đầu là một chiếc mũ quan như cánh ve, dây lụa thắt ở dưới hàm, dưới chân là một đôi guốc gỗ cao, tay áo phất một cái, phóng thái tao nhã đi tới phía trước, chấp tay thi lễ, mỉm cười nói: “Lỗ quốc đại phu Triển Hoạch, cung nghênh Khánh Kỵ công tử.”

Khánh Kỵ vừa nghe thấy, vội vàng bước xuống xe, tiến vội hai bước, cũng đồng dạng thi lễ: “Không dám không dám, Khánh Kỵ ra mắt Triển đại phu.”

Hắn trên đường đi tới, phàm là đi qua thành thị, công khanh đại phu của Lỗ quốc phân thủ ở các nơi đều trốn tránh không lộ diện, nguyên nhân chính là bởi thân phận của hắn là Ngô quốc công tử, đồng thời còn là đào phạm mà quốc vương đương nhiệm của Ngô quốc đang lùng bắt. Khi còn chưa biết rõ thái độ đối đãi của triều đình đối với Khánh Kỵ, các công khanh đại phu cũng đành phải trốn tránh mà không dám gặp.

Hiện giờ vị Lỗ quốc đại phu này đã sớm chờ ở đây, xem ra cuộc tranh luận của triều đình Lỗ quốc hẳn là cũng đã có kết quả rồi. Khánh Kỵ trong lòng không yên, nhưng trên mặt vẫn vô cùng thông dong: “Khánh Kỵ công tử sa sút, lưu vong sang Lỗ, thế mà lại làm phiền Triển đại phu nghênh đón từ xa tới Tắt Thành, trong lòng thật sự là thấp thỏm lo âu.”

“Có sao có sao, Khánh Kỵ công tử quá khách khí, tới tới tới, mời lên xe ngựa, chúng ta vào thành bàn tiếp.” Triển Hoạch cười dài nói, vẫy tay mời Khánh Kỵ.

Khánh Kỵ vốn muốn hỏi rằng hẳn là do vị đại nhân nào phái tới, phải biết rằng hiện tại Lỗ quốc là do Quý Tôn Ý Như cầm quyền, thế lực hai nhà Thúc Tôn, Mạnh Tôn còn xa mới bằng hắn, nếu là đại phu do Quý

Tôn Thị phái tới, sẽ không có nguy cơ bị trục xuất. Triển Hoạch này, trước tiên đành phải kèm nén nghi vấn theo hần lên xe.

Hai người khiêm nhường một phen, cuối cùng cầm tay cùng lên xe ngựa, rềm xe vén lên cũng không buông xuống. Hai người sóng vai ngồi ở trong xe, xe ngựa quay đầu chạy về hướng trong thành, hơn mười thị vệ của Triển đại phu lập tức theo sau đuôi ngựa, sau đó là đội binh vệ do Khánh Kỳ mang theo, cuối cùng là đoàn người Khổng Khâu, tất cả cùng tiến vào Tất Thành.

Tề hoàn Lỗ cỏ* đúng là các quốc gia giàu có, người ta muốn chơi gì cũng đều có, hơn nữa buôn bán muối biển thu lợi rất nhiều, người dân trong nước cũng quen thói ăn chơi hưởng lạc. Tòa nhà “Uyển Hoa Cư” là tửu điểm lớn nhất ở Tất Thành, vào thời kỳ mà phong cách kiến trúc phổ biến vẫn còn rất cổ xưa, đã có rường cột chạm trổ, hết sức xa hoa. (Hoàn, cỏ: tên các loại lúa)

Lúc này, ở một không gian rộng lớn trên lầu hai “Uyển Hoa Cư”, lại chỉ có bốn người ngồi trước một cái bàn dài. Một bên là hai nam tử mặc áo bào rộng tay đang ngồi quỳ, một người ngồi hơi nghiêng ra sau, hai tay đặt trên đầu gối, tuổi cùng lắm chỉ trên dưới hai mươi, người kia ước chừng khoảng trên dưới bốn mươi, gương mặt gầy yếu, ánh mắt âm trầm, hai mắt hần hơi hạ xuống, nhìn khói bốc lên từ ly chè xanh đặt trên bàn, không biết đang suy nghĩ chuyện gì.

Hai vị cô nương ngồi đối diện, không ngờ lại là hai cô gái mà Khánh Kỳ bất ngờ gặp gỡ trên bờ sông ở cốc khẩu. Nhâm Băng Nguyệt đã đổi sang mặc một bộ áo dài vạt cong, ở trên tóc cài một đóa hoa dâm bụi, lộ ra vẻ thập phần xinh đẹp. Nàng ngồi ở đó, một đôi mắt tinh nghịch hết nhìn đông lại nhìn tây, rõ ràng đúng là một người không lúc nào ngồi yên được. Thanh Vũ mỉm cười ngồi bên cạnh, trước người cũng có một cái bàn con, trên bàn bày ra một ít hoa quả cùng quả khô điểm tâm.

Đúng lúc này, tiếng bước chân “cộp cộp cộp” một hồi, ngay lập tức dừng lại, một thanh âm nữ tử dễ nghe vang lên: “Các người chờ ở phía dưới!”

Theo thanh âm, một nữ tử đã xuất hiện ở đầu cầu thang. Vị cô nương này dáng người thon dài, khuôn mặt thanh lệ, không có một chút dấu vết son phấn. Vai thon thả, cổ thanh tú, giơ tay nhắc chân đều lộ ra sự tao nhã của quý tộc giàu có.

Nàng mặc một bộ áo dài có thêu hoa màu vàng nhạt, eo nhỏ nhắn buộc một dải dây lưng lụa trắng, mái tóc đen sáng bóng được búi cao, trên búi tóc cài một chiếc trâm ngọc trắng nõn. Trừ những thứ đó ra thì không trang sức thêm gì nữa.

Thanh Vũ lập tức ngồi thẳng người, rồi khom người nói: “Đại tiểu thư.”

Nhâm Băng Nguyệt che miệng ngáp một cái, lười biếng nói: “Chị cũng tới rồi à, để cho em cùng người ta đàm luận về buôn bán, thật là muốn lấy mạng người ta... A... A... Xuân buồn thu mệt à, hì hì, em lại muốn đi ngủ.”

Hai nam tử ngồi đối diện thay mặt chủ nhân tới đây, lập tức tinh thần chấn động, đứng lên, trên mặt bày ra chút ý cười, chấp tay nói: “Ra mắt Đại tiểu thư.”

Xem ra song phương đúng là biết nhau, hai bên cũng không cần xưng tên báo họ, cũng không khách sáo cho lắm. Vị Nhâm đại tiểu thư kia thần sắc tựa hồ có chút không vui, nàng ‘hừ’ lạnh một tiếng rồi đi về hướng Nhâm Băng Nguyệt.

Nhâm Băng Nguyệt ở trên chiếu lê đầu gối về phía sau hai bước, ngồi cùng chỗ với Thanh Vũ, trả vị trí lại cho tỷ tỷ.

Nhâm đại tiểu thư cởi giày ra, đôi chân đeo tất vải bố trắng như tuyết bước lên chiếu trúc được thêu dệt tỉ mỉ, đặt hai chiếc giày ra phía sau bàn, xoay người lại, phất tay áo một cái, liền nhẹ nhàng ngồi xuống, phong thái thật sự là vô cùng động lòng người.

” Dương Hồ còn đang làm cái gì? Ta từ Ngô quốc ngàn dặm xa xôi mà tới, còn mang theo mười xe hàng hóa, tới nơi này rồi mà hần là chủ nhân lại chậm chạp không thấy bóng dáng. Hiện giờ ta đã chờ trọn bảy ngày rồi, Trịnh Bồn, ta hỏi ngươi, Dương Hồ rốt cuộc là muốn như thế nào?”

Nhâm đại tiểu thư là một người uyển chuyển hàm xúc như nước, không thể tưởng được tính tình còn lợi hại hơn so với muội muội của nàng. Đôi bên vừa ngồi xuống, mặt cười liền trầm xuống, hai hàng lông mi nhú lại, bắt đầu vắn tội.

Nam tử gầy gò gọi là Trịnh Bồn trên mặt lộ ra một tia bất đắc dĩ, chấp tay nói: “Đại tiểu thư, chủ nhân nhà ta cũng nghe nói tiểu thư tới rồi, cũng muốn nhanh chóng tới Tất Thành gặp mặt. Chỉ có điều... trong nước hiện tại đang có một đại sự rất khó giải quyết. Tiểu thư cũng biết, chủ nhân nhà ta là nhân vật bên người Quý Tôn đại nhân, rồi đi một lát cũng không được, thật sự là sự việc bất đắc dĩ, mong tiểu thư tha thứ.”

Nhâm đại tiểu thư ‘hừ’ lạnh một tiếng: “Dương Hồ không đến, Trịnh Bồn người định thay thế chủ nhân sao?”

Trịnh Bồn cười khổ nói: “Chủ nhân nhà ta vốn định tự mình đến gặp tiểu thư, không ngờ rằng quốc sự ràng buộc, chung quy là khó có thể hoàn thành. Lần này tiểu nhân tới đây, đúng là chịu sự ủy thác của gia chủ, nhận hàng hóa trước. Có điều... Trịnh Bồn sợ tiểu thư chờ lâu sốt ruột, khoải mã đang tới rồi, xe tiếp nhận hàng hóa cùng với tiền bạc cần giao cho tiểu thư vẫn đang trên đường, tiểu thư... còn phải đợi khoảng ba ngày nữa mới được. Tiểu thư cùng gia chủ của ta thương nghị đại sự, tại hạ đúng là không thay được chủ, có điều tiểu thư đừng lo, chuyện sở nghị trong triều cũng đã sắp có kết quả.”

Nhâm đại tiểu thư nhíu nhíu mày: “Ta đây còn phải ở Tất Thành đợi bao lâu? Lỡ quốc hiện giờ còn không phải do ba nhà làm chủ sao, còn có chuyện đại sự gì mà do dự không quyết được nữa?”

“Chuyện này...”, Trịnh Bồn có ý không muốn trả lời, lại không muốn đắc tội nàng, khuôn mặt liền trở nên xấu hổ.

Hai bên đang nói chuyện, Nhâm Băng Nguyệt cực kỳ nhàm chán, nghe được phía dưới cửa sổ có nhiều âm thanh ầm ỹ, liền lê mông trên chiếu lui về phía sau, dựa trên thành cửa sổ hướng ra phía ngoài ngó nghiêng.

Vừa đúng lúc nhìn thấy một đại đội nhân mã đang hướng về phía này đi tới, đằng trước là năm sáu thớt ngựa mở đường, ở giữa là một chiếc xe ngựa, phía sau là đại đội đi theo. Rèm kiệu trên xe ngựa được vén lên, có hai người ngồi trong xe, một người là đại phu mặc cẩm y đội mũ quan, bên cạnh là một thiếu niên tuấn tú, mặc áo bào trắng, khoác áo giáp bằng da giao long - thường luồng, tư thế oai phong hùng hực, phong độ tiêu sái, đang mỉm cười với mọi người xung quanh, vội vàng giơ chân nhẹ nhàng đá lên đùi của Thanh Vũ một cái.

Thanh Vũ quay đầu lại nhìn, Nhâm Băng Nguyệt ngoác đầu ra ngoài cửa sổ ý bảo nhìn một chút, Thanh Vũ liền thừa dịp Đại tiểu thư không chú ý, hai tay bám lấy chiếu lê người tới.

“Này, người xem, kẻ đó đến đấy.”

“Ai cơ?”

“Đó.”

“A!” Thanh Vũ thiếu chút nữa thì kêu lên, Nhâm Băng Nguyệt phải ngay lập tức che miệng của nàng lại, sau đó vươn người tới cái bàn nhón lấy một hạt dẻ, bám lấy thành cửa sổ tay như nhứ một chút, xe ngựa đi đủ gần, liền cười xấu xa vung mạnh cổ tay, hạt dẻ kia liền như viên đạn bay xuống phía dưới. Mặt trời đã lên cao, toàn quân ăn xong bữa sáng, Khánh Kỳ mới ra lệnh nhổ trại, xuyên qua cốc mà đi. Mất non nửa ngày mới qua được sơn cốc, phía trước mặt là một vùng đất bằng phẳng, xa xa có thể nhìn thấy một tòa thành trì, nơi đây cũng đã tiếp cận với thủ đô Khúc Phụ của Lỗ quốc. Tòa thành trì này khi chứng kiến tận mắt mới thấy được sự đồ sộ của nó, tường thành do nhiều tầng đá chồng lên, cổng thành cao lớn, ở bên cạnh thành người đi đường cũng nhiều lên.

Khánh Kỳ một hàng hơn hai trăm người, sĩ tốt lại đều cầm vũ khí, từ xa đi tới liền thu hút sự chú ý của mọi người. Đến lúc Khánh Kỳ suất lĩnh hai trăm giáp sĩ sắp tới cổng thành, từ trong cổng thành có một chiếc tứ mã cao xa (xe cao do bốn ngựa kéo) đi ra, đi sau xe là hơn mười kỵ sĩ khôi ngô mạnh mẽ, trước xe là một đồng tử - đứa trẻ để tóc chỏm đào, đối mặt với hai trăm tên lính mà không hề úy kỵ, mỉm cười đứng giữa đường nghênh đón, chấp tay vái chào, âm thanh giòn tan nói: “Khách nhân phía trước, có phải là Ngô quốc Khánh Kỳ công tử không?”

A Cừu quát con trâu già đang kéo xe, Khánh Kỵ vén rèm kiệu lên, hướng ra phía ngoài, thấy một đồng tử mặc cẩm bào, trong lòng hơi hơi kinh ngạc, nhưng vẫn đáp: “Đúng là bản công tử, người là người nào?”

Tiểu đồng kia lại vái chào, cười đáp: “Mời công tử chờ một chút, chủ nhân nhà ta chờ đón đã lâu.” Dứt lời lập tức xoay người, bước nhanh đi đến trước chiếc tứ mã cao xa đối đáp vài câu với người trong xe, chiếc rèm của chiếc xe ngựa xa hoa được vén lên, liền đi ra một nam tử trung niên trên đầu đội mũ quan.

Người này đeo trang sức ngọc trai, thắt lưng bằng vàng đính ngọc, trên đầu là một chiếc mũ quan như cánh ve, dây lụa thắt ở dưới hàm, dưới chân là một đôi guốc gỗ cao, tay áo phất một cái, phóng thái tao nhã đi tới phía trước, chấp tay thi lễ, mỉm cười nói: “Lỗ quốc đại phu Triển Hoạch, cung nghênh Khánh Kỵ công tử.”

Khánh Kỵ vừa nghe thấy, vội vàng bước xuống xe, tiến vội hai bước, cũng đồng dạng thi lễ: “Không dám không dám, Khánh Kỵ ra mắt Triển đại phu.”

Hắn trên đường đi tới, phàm là đi qua thành thị, công khanh đại phu của Lỗ quốc phân thủ ở các nơi đều trốn tránh không lộ diện, nguyên nhân chính là bởi thân phận của hắn là Ngô quốc công tử, đồng thời còn là đào phạm mà quốc vương đương nhiệm của Ngô quốc đang lùng bắt. Khi còn chưa biết rõ thái độ đối đãi của triều đình đối với Khánh Kỵ, các công khanh đại phu cũng đành phải trốn tránh mà không dám gặp.

Hiện giờ vị Lỗ quốc đại phu này đã sớm chờ ở đây, xem ra cuộc tranh luận của triều đình Lỗ quốc hắn là cũng đã có kết quả rồi. Khánh Kỵ trong lòng không yên, nhưng trên mặt vẫn vô cùng thông dong: “Khánh Kỵ công tử sa sút, lưu vong sang Lỗ, thế mà lại làm phiền Triển đại phu nghênh đón từ xa tới Tất Thành, trong lòng thật sự là thấp thỏm lo âu.”

“Có sao có sao, Khánh Kỵ công tử quá khách khí, tới tới tới, mời lên xe ngựa, chúng ta vào thành bàn tiếp.” Triển Hoạch cười dài nói, vẫy tay mời Khánh Kỵ.

Khánh Kỵ vốn muốn hỏi rằng hắn là do vị đại nhân nào phái tới, phải biết rằng hiện tại Lỗ quốc là do Quý Tôn Ý Như cầm quyền, thế lực hai nhà Thúc Tôn, Mạnh Tôn còn xa mới bằng hắn, nếu là đại phu do Quý Tôn Thị phái tới, sẽ không có nguy cơ bị trục xuất. Triển Hoạch này, trước tiên đành phải kèm nén nghi vấn theo hắn lên xe.

Hai người khiêm nhường một phen, cuối cùng cầm tay cùng lên xe ngựa, rèm xe vén lên cũng không buông xuống. Hai người sóng vai ngồi ở trong xe, xe ngựa quay đầu chạy về hướng trong thành, hơn mười thị vệ của Triển đại phu lập tức theo sau đuôi ngựa, sau đó là đội binh vệ do Khánh Kỵ mang theo, cuối cùng là đoàn người Khổng Khâu, tất cả cùng tiến vào Tất Thành.

Tề hoàn Lỗ cảo* đúng là các quốc gia giàu có, người ta muốn chơi gì cũng đều có, hơn nữa buôn bán muối biển thu lợi rất nhiều, người dân trong nước cũng quen thói ăn chơi hưởng lạc. Tòa nhà “Uyển Hoa Cư” là tửu điểm lớn nhất ở Tất Thành, vào thời kỳ mà phong cách kiến trúc phổ biến vẫn còn rất cổ xưa, đã có rường cột chạm trổ, hết sức xa hoa. (Hoàn, cảo: tên các loại lụa)

Lúc này, ở một không gian rộng lớn trên lầu hai “Uyển Hoa Cư”, lại chỉ có bốn người ngồi trước một cái bàn dài. Một bên là hai nam tử mặc áo bào rộng tay đang ngồi quỳ, một người ngồi hơi nghiêng ra sau, hai tay đặt trên đầu gối, tuổi cùng lắm chỉ trên dưới hai mươi, người kia ước chừng khoảng trên dưới bốn mươi, gương mặt gầy yếu, ánh mắt âm trầm, hai mắt hắn hơi hạ xuống, nhìn khói bốc lên từ ly chè xanh đặt trên bàn, không biết đang suy nghĩ chuyện gì.

Hai vị cô nương ngồi đối diện, không ngờ lại là hai cô gái mà Khánh Kỵ bắt gặp gặp gỡ trên bờ sông ở cốc khẩu. Nhâm Băng Nguyệt đã đổi sang mặc một bộ áo dài vạt cong, ở trên tóc cài một đóa hoa đâm bụi, lộ ra vẻ thập phần xinh đẹp. Nàng ngồi ở đó, một đôi mắt tinh nghịch hết nhìn đông lại nhìn tây, rõ ràng đúng là một người không lúc nào ngồi yên được. Thanh Vũ mỉm cười ngồi bên cạnh, trước người cũng có một cái bàn con, trên bàn bày ra một ít hoa quả cùng quả khô điểm tâm.

Đúng lúc này, tiếng bước chân “cộp cộp cộp” một hồi, ngay lập tức dừng lại, một thanh âm nữ tử dễ nghe vang lên: “Các người chờ ở phía dưới!”

Theo thanh âm, một nữ tử đã xuất hiện ở đầu cầu thang. Vị cô nương này dáng người thon dài, khuôn mặt thanh lệ, không có một chút dấu vết son phấn. Vai thon thả, cổ thanh tú, gờ tay nhắc chân đều lộ ra sự

tạo nhả của quý tộc giàu có.

Nàng mặc một bộ áo dài có thêu hoa màu vàng nhạt, eo nhỏ nhắn buộc một dải dây lưng lụa trắng, mái tóc đen sáng bóng được búi cao, trên búi tóc cài một chiếc trâm ngọc trắng nõn. Trừ những thứ đó ra thì không trang sức thêm gì nữa.

Thanh Vũ lập tức ngồi thẳng người, rồi khom người nói: “Đại tiểu thư.”

Nhâm Băng Nguyệt che miệng ngáp một cái, lười biếng nói: “Chị cũng tới rồi à, để cho em cùng người ta đàm luận về buôn bán, thật là muốn lấy mạng người ta... A... A... Xuân buồn thu mệt à, hì hì, em lại muốn đi ngủ.”

Hai nam tử ngồi đối diện thay mặt chủ nhân tới đây, lập tức tinh thần chấn động, đứng lên, trên mặt bày ra chút ý cười, chấp tay nói: “Ra mắt Đại tiểu thư.”

Xem ra song phương đúng là biết nhau, hai bên cũng không cần xưng tên báo họ, cũng không khách sáo cho lắm. Vị Nhâm đại tiểu thư kia thần sắc tựa hồ có chút không vui, nàng ‘hừ’ lạnh một tiếng rồi đi về hướng Nhâm Băng Nguyệt.

Nhâm Băng Nguyệt ở trên chiếu lê đầu gối về phía sau hai bước, ngồi cùng chỗ với Thanh Vũ, trả vị trí lại cho tỷ tỷ.

Nhâm đại tiểu thư cởi giày ra, đôi chân đeo tất vải bó trắng như tuyết bước lên chiếu trúc được thêu dệt tỉ mỉ, đặt hai chiếc giày ra phía sau bàn, xoay người lại, phất tay áo một cái, liền nhẹ nhàng ngồi xuống, phong thái thật sự là vô cùng động lòng người.

” Dương Hồ còn đang làm cái gì? Ta từ Ngô quốc ngàn dặm xa xôi mà tới, còn mang theo mười xe hàng hóa, tới nơi này rồi mà hần là chủ nhân lại chậm chạp không thấy bóng dáng. Hiện giờ ta đã chờ trọn bảy ngày rồi, Trịnh Bồn, ta hỏi ngươi, Dương Hồ rốt cuộc là muốn như thế nào?”

Nhâm đại tiểu thư là một người uyển chuyển hàm xúc như nước, không thể tưởng được tính tình còn lợi hại hơn so với muội muội của nàng. Đôi bên vừa ngồi xuống, mặt cười liền trầm xuống, hai hàng lông mi nhú lại, bắt đầu vãn tội.

Nam tử gầy gò gọi là Trịnh Bồn trên mặt lộ ra một tia bất đắc dĩ, chấp tay nói: “Đại tiểu thư, chủ nhân nhà ta cũng nghe nói tiểu thư tới rồi, cũng muốn nhanh chóng tới Tất Thành gặp mặt. Chỉ có điều... trong nước hiện tại đang có một đại sự rất khó giải quyết. Tiểu thư cũng biết, chủ nhân nhà ta là nhân vật bên người Quý Tôn đại nhân, rồi đi một lát cũng không được, thật sự là sự việc bất đắc dĩ, mong tiểu thư tha thứ.”

Nhâm đại tiểu thư ‘hừ’ lạnh một tiếng: “Dương Hồ không đến, Trịnh Bồn ngươi định thay thế chủ nhân sao?”

Trịnh Bồn cười khổ nói: “Chủ nhân nhà ta vốn định tự mình đến gặp tiểu thư, không ngờ rằng quốc sự ràng buộc, chung quy là khó có thể hoàn thành. Lần này tiểu nhân tới đây, đúng là chịu sự ủy thác của gia chủ, nhận hàng hóa trước. Có điều... Trịnh Bồn sợ tiểu thư chờ lâu sốt ruột, khoải mã đang tới rồi, xe tiếp nhận hàng hóa cùng với tiền bạc cần giao cho tiểu thư vẫn đang trên đường, tiểu thư... còn phải đợi khoảng ba ngày nữa mới được. Tiểu thư cùng gia chủ của ta thương nghị đại sự, tại hạ đúng là không thay được chủ, có điều tiểu thư đừng lo, chuyện sở nghị trong triều cũng đã sắp có kết quả.”

Nhâm đại tiểu thư nhíu nhíu mày: “Ta đây còn phải ở Tất Thành đợi bao lâu? Lỗ quốc hiện giờ còn không phải do ba nhà làm chủ sao, còn có chuyện đại sự gì mà do dự không quyết được nữa?”

“Chuyện này...”, Trịnh Bồn có ý không muốn trả lời, lại không muốn đắc tội nàng, khuôn mặt liền trở nên xấu hổ.

Hai bên đang nói chuyện, Nhâm Băng Nguyệt cực kỳ nhàm chán, nghe được phía dưới cửa sổ có nhiều âm thanh âm ỹ, liền lê móng trên chiếu lui về phía sau, dựa trên thành cửa sổ hướng ra phía ngoài ngó nghiêng.

Vừa đúng lúc nhìn thấy một đại đội nhân mã đang hướng về phía này đi tới, đằng trước là năm sáu thớt ngựa mở đường, ở giữa là một chiếc xe ngựa, phía sau là đại đội đi theo. Rèm kiệu trên xe ngựa được vén lên, có hai người ngồi trong xe, một người là đại phu mặc cẩm y đội mũ quan, bên cạnh là một thiếu niên

tuấn tú, mặc áo bào trắng, khoác áo giáp bằng da giao long - thường luồng, tư thế oai phong hùng hực, phong độ tiêu sái, đang mỉm cười với mọi người xung quanh, vội vàng giơ chân nhẹ nhàng đá lên đùi của Thanh Vũ một cái.

Thanh Vũ quay đầu lại nhìn, Nhâm Băng Nguyệt ngoắc đầu ra ngoài cửa sổ ý bảo nhìn một chút, Thanh Vũ liền thừa dịp Đại tiểu thư không chú ý, hai tay bám lấy chiếu lê người tới.

“Này, người xem, kẻ đó đến đây.”

“Ai cơ?”

“Đó.”

“A!” Thanh Vũ thiếu chút nữa thì kêu lên, Nhâm Băng Nguyệt phải ngay lập tức che miệng của nàng lại, sau đó vươn người tới cái bàn nhón lấy một hạt dẻ, bám lấy thành cửa sổ tay như như một chút, xe ngựa đi đủ gần, liền cười xấu xa vùng mạnh cổ tay, hạt dẻ kia liền như viên đạn bay xuống phía dưới.

12. Chương 11: Du Thuyết

Triển Hoạch ‘kinh ngạc’ nói: “Quý Tôn đại nhân? Khánh Kỳ công tử hiểu lầm. Triển mỗ năm đó từng đi sứ Ngô quốc, lúc đó lệnh tiên vương (chỉ Ngô vương Liêu) vẫn còn là công tử Ngô quốc, đối với Triển mỗ một tiểu thân Lỗ quốc lại trọng đãi có thừa, Triển mỗ khắc cốt ghi tâm, thẹn không thể báo đáp. Nay nghe nói công tử mượn đường nước Lỗ trở về Vệ, vì vậy vội vàng tới Tất Thành nghênh đón, lấy sự tận tình của chủ nhà mà thôi.”

Khánh Kỳ nghe xong, trong lòng trầm xuống: “Nguyên lai Lỗ quốc đối với một công tử mất nước như hắn cũng không thêm để ý.” Hắn xoay chuyển suy nghĩ, đột nhiên có chút hiểu ra, không khỏi âm thầm cười lạnh: “Khinh ta Khánh Kỳ chỉ là một kẻ vũ phu sao? Lời nói cũng phải giả thần giả quỷ. Người đường đường là Lỗ quốc đại phu, thân phận của ta hiện giờ hẳn cảm như vậy, không phải chịu sự sai phái của kẻ chấp chính Lỗ quốc Quý Tôn Ý Như, sẽ lại cuồng cuồng tới chào đón ta sao?”

Khánh Kỳ trong lòng suy nghĩ tính toán, trên mặt lại bất động thanh sắc - mặt không đổi sắc, ha ha cười nói: “Thì ra là thế, sớm nghe nói Lỗ quốc là quốc gia quân tử, thật sự là danh bất hư truyền. Triển đại phu cao thượng, Khánh Kỳ tại đây đa tạ.”

” Ai, đâu có đâu có, có qua có lại thôi, đây là Triển mỗ làm đúng với lễ nghi.” Triển đại phu mỉm cười nói: “Công tử một đường tới đây, thấy phong cảnh Lỗ quốc ta như thế nào? Tất Thành này cũng coi như phồn hoa chứ?”

Quốc sách của Lỗ quốc là vì nước mà nhẫn nhịn, cùng với quốc gia của hắn (Ngô quốc) thường lấy phương thức thành lập hữu nghị giao hảo, nhiều năm không động binh đao, quả thật phi thường giàu có. Trên phố người đi đường như dật cử, hàng quán ven đường nhiều vô số, tiếng rao hàng không dứt, cư dân trong thành ăn mặc cũng phần lớn là hoa lệ, mức độ phồn hoa của Tất Thành Lỗ quốc đúng thực là Ngô quốc không có khả năng bằng được.

Khánh Kỳ quay đầu nhìn chung quanh, liên tiếp gật đầu, khen: “Tề cùng Lỗ đều là nơi phồn hoa thiên hạ, dọc đường đi đã được chứng kiến, đúng thật không phải là giả. Tất Thành này chỉ lân cận với vương đô quý quốc, mà sự phồn hoa giàu có và đông đúc, đã tới mức mà vương đô Ngô quốc ta cũng khó mà với tới được, càng có thể tưởng tượng ra được sự giàu có phồn hoa của đô thành Khúc Phụ. Nay Triển đại nhân nghênh đón khoản đãi, đáng tiếc Khánh Kỳ thân không của cải, không có gì để tạ ơn, để chờ tương lai, thuận tiện sẽ trả lại cho đại phu một phần tâm ý thật lớn...”

Triển Hoạch mỉm cười nói: “Triển mỗ nói rồi, đây là vì tạ ơn sự trọng đãi của lệnh tiên vương khi xưa, Khánh Kỳ công tử quá khách khí rồi, Triển mỗ thẹn không dám nhận.”

Khánh Kỵ ha ha cười, nói: “Phần tâm ý này, cũng trả lại cho trên dưới Lỗ quốc, ta nghĩ Triển đại phu dù không vì chính mình, cũng nhất định sẽ vui vẻ mà tiếp thụ.”

Ánh mắt Triển Hoạch chợt lóe, ngạc nhiên nói: “Ồ? Lời đó của công tử là ý gì?”

Khánh Kỵ mỉm cười, nói: “Hạp Lư là mãnh hổ đương thời, dã tâm bừng bừng. Chính hãn thượng vị, sẽ dễ dàng xuất trận, mưu đồ thống trị, Lỗ quốc cùng Ngô gần trong gang tấc, Triển đại phu tuệ nhân như đuốc, đối với chuyện này hẳn là cũng hiểu rõ?”

Triển Hoạch ha ha cười, nói: “Là chuyện này sao, Triển mỗ đương nhiên là có nghe nói qua. Ta nghe nói Ngô quốc hiện tại phong Ngũ Tử Tư làm tướng, Ngũ Tử Tư cùng Sở vương có huyết hải thâm cừu, không lúc nào quên việc dẫn binh phạt Sở báo thù rửa hận. Ngô Sở hai nước lại cùng vì tranh đoạt rừng dâu mà đã sớm kết ân oán, ta nghĩ, Ngô quốc luyện binh, hẳn phải là vì Sở quốc chứ?”

Khánh Kỵ bật cười nói: “Triển đại phu nguyên lai là không nghe nói qua cổ sự môi hở răng lạnh sao, dã tâm của Hạp Lư há chỉ nhằm vào Sở quốc? Một khi phạt Sở thành công, nơi quân tiên phong nên hướng về, có lẽ là cái giường Lỗ quốc bên cạnh.”

Triển Hoạch hơi hơi xúc động: “Giường bên cạnh? Từ này tuyệt diệu, hình dung thực là rất chuẩn xác.”

Khánh Kỵ chấp tay, nói: “Cư dân Lỗ quốc an nhàn, thành trì Lỗ quốc giàu có sung túc, liền giống như một người khiêm tốn có được vô số tài bảo nhưng lại mở rộng cửa ra vào, thử hỏi cường đạo bên cạnh há có thể không động tâm được sao?”

Triển Hoạch ha ha cười, trong ánh mắt hiện lên một tia giao hoạt: “Khánh Kỵ công tử du thuyết như vậy, chính là muốn khuyên Lỗ quốc của ta xuất binh giúp người phạt Ngô? Công tử, hiện giờ Hạp Lư nắm giữ giang sơn Ngô quốc, mà công tử lại chỉ có được một Ngải thành Vệ quốc, tướng ít binh nhỏ. Công tử mới rồi cũng nói, Hạp Lư là mãnh hổ đương thời, Lỗ quốc nếu xuất binh tương trợ, chẳng phải là dẫn lửa thiêu thân sao?”

Khánh Kỵ cười, lắc đầu nói: “Thứ cho Khánh Kỵ nói thẳng, Lỗ là quốc gia quân tử, không khoe võ công mà rèn văn đức (văn hóa, đạo đức), giữ gìn lễ nghi, chư hầu đều hướng về. Nhưng nếu luận về võ lực, thực không phải là đối thủ của hổ lang chi binh. Khánh Kỵ như thế nào lại hướng Lỗ quốc mượn binh, ta đã nói trả lại ngài một phần tâm ý thật lớn, đó là ngay lúc này.”

“Ồ?” Triển Hoạch vé vé chòm râu, vui vẻ nói: “Triển mỗ nguyện nghe thật kỹ.”

Khánh Kỵ cười nhàn nhạt, tự tin nói: “Hạp Lư thật sự là mãnh hổ đương thời, nhưng Khánh Kỵ ta vừa đúng lúc lại có cách khắc chế người của hãn.”

Triển Hoạch ha ha cười nói: “Đương kim Ngô Vương là mãnh hổ đương thời, công tử lại có khả năng hàng long phục hổ, nói như vậy, công tử chẳng phải là so với Hạp Lư còn đáng sợ hơn sao?”

Khánh Kỵ lắc đầu nói: “Lời ấy của Triển đại phu sai rồi, giao long (thuồng luồng) ở trong nước thần dũng vô địch, lên bờ cũng không được coi là hung mãnh. Bò tót ở trên đồng cỏ lực lượng lớn vô cùng, nhưng nếu sa vào vũng bùn thì nửa bước cũng khó đi. Có bản lĩnh hay không, có bản lĩnh thế nào, phải xem hãn đang ở trong hoàn cảnh nào.”

Cơ Quang dùng thích khách cướp vương vị, danh không chính ngôn không thuận, trên dưới Ngô quốc đều tâm hoài cố chủ - trong lòng đều theo vua cũ. Lúc này ta khởi binh thảo phạt, tuy chỉ là một vạn năm ngàn binh sĩ, hãn cũng hoảng sợ không chịu nổi một ngày. Nguyên nhân là do quân tâm, dân tâm cũng không phải tùy hãn sử dụng, bất đắc dĩ, hãn mới chỉ có thể gỡ mảnh cũ, lại dùng thích khách ám sát. Hãn dù có hổ lang chi binh, duy chỉ có ở trước mặt ta là thúc thủ vô sách - không có biện pháp, cho nên ta mới nói vừa đúng có thể khắc chế được người của hãn.

Lần này Khánh Kỵ bị ám sát, gặp chuyện binh bại. Đợi ta trở về Vệ quốc chiêu binh mãi mã, tích tụ thuế ruộng, lại đem quân đến, thủ đoạn dè tiện của Hạp Lư còn có thể lại thực hiện được sao? Đến lúc đó Khánh Kỵ khôi phục Ngô quốc, Lỗ quốc không cần động một binh một đao, vẫn có thể tiêu tan được một cái họa lớn, đây đối với Lỗ quốc mà nói không phải là một chuyện rất tốt sao? Lễ vật mà Khánh Kỵ nói, chính là chỉ việc này. Ta nghĩ, Triển đại phu sẽ không lại từ chối đâu? Ha ha ha...”

Triển Hoạch trên mặt trước sau vẫn luôn nở nụ cười, cũng không nhìn ra trong lòng hẩn rốt cuộc đang nghĩ cái gì. Nghe xong Khánh Kỵ nói như vậy, hẩn ha ha cười nói: “Từ lâu đã nghe Khánh Kỵ công tử là Ngô quốc đệ nhất dũng sĩ, chạy nhanh như tuần mã, tay có thể bắt phi điểu, chân có thể đánh mãnh thú, nhanh nhẹn như thần, có sự gan dạ vạn người không có. Chỉ có điều... Nếu muốn tấn công Ngô quốc, cũng không phải chỉ cần dựa vào người vũ dũng là có thể, công tử dựa vào đâu mà tin tưởng như vậy?”

Khánh Kỵ thoải mái cười, đáp: “Hạp Lư dùng thủ đoạn tiểu nhân đoạt lấy vương vị, thần dân tâm đều hướng về vua cũ, quốc nội bất ổn, đây là thứ nhất; mưu nghịch soán vị, kẻ dưới phản chủ, vương hầu công khanh trên thiên hạ có ai không kiêu kị? Những người chính nghĩa giúp đỡ nhiều, các chư hầu trong tối ngoài sáng chịu giúp đỡ Khánh Kỵ cũng không phải là ít; ngoài ra, có Vệ quốc tương trợ rất lớn với Khánh Kỵ, Sở quốc, Việt quốc vốn là kẻ thù của Ngô quốc, Sở ngay cả khi không có hảo cảm với Khánh Kỵ, cũng là vui vẻ nhìn Khánh Kỵ phạt Ngô. Sở quốc thu lưu hai vị công tử Yểm Dư, Chúc Dung, đó là minh chứng. Hơn nữa Khánh Kỵ lấy sự vũ dũng của mình để kêu gọi anh hùng trên thiên hạ, thời cơ vừa động, phản công Ngô quốc còn không phải dễ như trở bàn tay sao?”

Triển Hoạch nghe xong cười cười, hơi hơi nhắm hai mắt lại. Khánh Kỵ cũng không nói nhiều, ngược lại nhàn nhã thanh thản đánh giá chung quanh, thưởng thức phong cảnh Tất Thành. Đúng lúc này, vai trái của hẩn đột nhiên bị vật gì đó đập nhẹ vào, Khánh Kỵ trong lòng cả kinh, lập tức ngừng đầu nhìn ra phía ngoài, đồng thời hai chân căng cứng, chỉ cần tình hình không tốt, sẽ liền nhảy ra khỏi xe.

Hẩn vừa ngẩng đầu, nhìn thấy ngay cửa sổ trên lầu có hai cô gái nhô đầu ra đang nhìn về phía hẩn. Cô nương mặt hoa da phấn che miệng mà cười kìa, dung mạo dịu dàng, không phải là cô gái đã gặp qua trên đường sao? Khánh Kỵ trong lòng vui vẻ, hẩn nâng hai ngón tay lên, hướng tới môi mình hôn nhẹ một cái, sau đó gơ về phía nàng, làm một động tác hôn gió.

“Đầu chi dĩ đào lý, báo chi dĩ Quỳnh Dao”, nói tới Quỳnh Dao chẳng khác nào nói tới tiểu thuyết tình yêu, tiểu thuyết tình yêu làm sao mà không có tiết mục hôn môi thế này được? Không ‘chụt’ một cái thì thực là có lỗi với độc giả.

Nhâm Băng Nguyệt đang ở trên lầu cười đắc ý, vừa thấy động tác ngả ngớn không nghiêm túc của hẩn, nhất thời trong lòng như nai con thành thích nhảy loạn, mặt đỏ tai hồng rụt đầu lại.

Triển Hoạch đột nhiên mở mắt, dường như lúc này mới nhìn thấy hai ngón tay của hẩn hướng lên không trung, vội vàng hỏi: “Công tử, có chuyện gì?”

“À..., không có gì...” Hai ngón tay của Khánh Kỵ tùy ý vung vẩy vài cái, bất động thanh sắc nói: “Có một con ruồi...”

Triển Hoạch sớm đã thu nhất cử nhất động, sắc mặt biến đổi của hẩn vào trong mắt, thấy hẩn nói như vậy cũng không nói ra, chỉ tại trong lòng nghĩ thầm: “Khánh Kỵ lúc này tới Khúc Phụ, thật sự là chỉ vô tình cầu trợ Lỗ quốc? Nhìn hẩn thoải mái tự nhiên như vậy, vẫn còn có tâm tư nhân hạ trêu đùa cùng nữ tử, đúng là thật sự không để ý tới Lỗ quốc ta, hẩn đối với việc phạt Ngô tin tưởng như vậy sao?”

Cái gì mà phạt Ngô thành công, liền có thể tiêu tan họa lớn của Lỗ quốc, Triển đại phu căn bản là không tin. Nhưng mà nếu Lỗ quốc có sự giúp đỡ đối với việc Khánh Kỵ phạt Ngô, như vậy việc kết thành liên bang huynh đệ là điều đương nhiên. Nếu trợ giúp Khánh Kỵ phạt Hạp Lư mà đại thành, sẽ liền kết với Ngô mà kháng lại Tề quốc, đối với Lỗ quốc đương nhiên là một sự kiện vô cùng có lợi. Hơn nữa với cử chỉ nhân nghĩa này, Lỗ quốc đối với các chư hầu tất nhiên cũng có thể có thanh thế to lớn, uy vọng rõ rệt. Vấn đề là, Khánh Kỵ thực sự có khả năng sao?

Triển Hoạch trầm ngâm một lúc sau, quay đầu hướng Khánh Kỵ cười nói: “Nơi đây có một tòa trang viện, chính là biệt viện của Thành Bích phu nhân bí quốc (bỉ: cách gọi khiêm nhường), phong ấp* của Triển mỗ cùng với phong ấp của Thành Bích phu nhân liền nhau, hai nhà từ trước tới nay luôn hữu hảo. Lần này tới đón công tử, Triển mỗ đã hướng Thành Bích phu nhân mượn biệt viện này làm nơi nghênh đón Khánh Kỵ công tử, Khánh Kỵ công tử nếu cảm thấy rằng phong cảnh Tất Thành còn có thể vừa mắt, đừng ngại ở lại đây thêm vài ngày.”

(*Phong ấp: đất được phong)

Tiêu đề chương: Du thuyết - Thời xưa gọi chính khách đi thuyết khách là du thuyết, đi đến các nước, dựa vào tài ăn nói của mình thuyết phục vua các nước áp dụng chủ trương của mình

13. Chương 12: Hai Đại Mỹ Nhân

Nhâm gia Đại tiểu thư phát tiết oán khí trong lòng, thần sắc cũng đã dịu xuống, thần nhiên nói: “Trịnh Bồn Nhi, ta cũng biết Dương Hồ đại nhân quyền cao chức trọng, công vụ bận rộn, yêu cầu như thế có hơi chút làm khó. Nhưng mà lần này tới Lỗ, ta lại dùng cờ hiệu hướng Tề quốc để tế tổ, tại Tắt Thành ắt không thể trì hoãn được lâu, nếu không một khi tin đồn lộ ra...”

Trịnh Bồn vội vàng chấp tay cười nói: “Trịnh Bồn hiểu được. Dương Hồ đại nhân đối với việc không thể tới đúng hẹn cũng cảm thấy vô cùng áy náy. Nơi đây cách đô thành mặc dù không xa lắm, có điều Đại tiểu thư đương nhiên hiểu được, chuyện trong triều đình, biến hóa một chút cũng có thể kinh động thiên hạ.”

Nhâm Nhược Tích mỉm cười, nâng chén nói: “Ta hiểu, hy vọng Dương Hồ đại nhân cũng có thể hiểu được chỗ khó xử của Nhược Tích. Dương Hồ đại nhân phải lo âu, chỉ là vì tiền đồ mà thôi. Nhược Tích phải lo âu, còn là vì tánh mạng thân gia (bản thân và gia đình)! Hai người hình như không cùng chung một tiếng nói? Như vậy đi, ta đợi thêm ba ngày nữa. Trong vòng ba ngày nếu Dương Hồ đại nhân không đến, ta sẽ khởi hành sang Tề, việc này đành phải để sau nói tiếp.”

Dứt lời Nhâm Nhược Tích phát tay áo đứng lên, mỉm cười hơi nghiêng đầu, nhìn thấy Thanh Vũ cùng Nhâm Băng Nguyệt đang thì thầm vào tai nhau. Thanh Vũ che miệng cười khẽ, Băng Nguyệt lại thần tình ửng đỏ, đối với động tĩnh của bàn trên vẫn chưa cảm thấy. Nhâm Nhược Tích mày liễu nhú lại, trong lòng không khỏi lại hiện lên một tia bực mình.

Trịnh Bồn Nhi cùng thị vệ của hần đứng dậy nói lời cáo từ, nghe thấy song phương nói chuyện, Nhâm Băng Nguyệt cùng Thanh Vũ mới biết rằng Đại tiểu thư phải đi, cũng vội vàng đứng lên theo. Nhâm Nhược Tích không thèm liếc mắt nhìn các nàng một cái, dẫn đầu đi ra ngoài.

Trịnh Bồn Nhi chấp tay theo đúng nghi lễ, thần tình tươi cười đứng ở đầu cầu thang, tai nghe thấy tiếng bước chân ‘cộp cộp’ xa dần, ngựa ở ngoài tửu điểm hí dài, tiếng vó ngựa trong giấy lát tiêu thất, vẻ tươi cười trên mặt mới chậm rãi lạnh xuống.

Hần liếc nhìn người bên cạnh một cái, lạnh lùng nói: “Sở Tài, người mới vừa rồi cũng nghe được, bí nhân* nhiều nhất chỉ có thể có ba ngày, nếu các người muốn động thủ, chỉ có cơ hội trong ba ngày này, ba ngày sau, hết thấy đều phải ngưng lại!”

Người trẻ tuổi giả làm tôi tớ kia cười nói: “Trịnh đại nhân yên tâm, có thể kéo dài ba ngày, nhân thủ của chúng ta cũng đã đủ hết. Sở dĩ lập tức thông tri với Chủ thượng, quyết không làm cho Trịnh đại nhân phải khó xử.”

” Vậy là tốt rồi!” Trịnh Bồn phát ổng tay áo, ngang nhiên đi xuống lầu.

Nhâm Nhược Tích trở về tới cổng phủ của mình, nhìn thấy cánh cổng của tòa phủ đệ bên cạnh vốn vẫn đóng chặt không mở giờ phút này lại đã mở rộng, rất nhiều sĩ tốt mặc giáp đang nối đuôi nhau mà vào, không khỏi ghìm cương chiến mã, trong mắt lộ ra thần sắc nghi hoặc.

Trong phủ có vài nô bộc đi ra nghênh đón, Nhâm Nhược Tích dùng roi ngựa chỉ sang cánh cổng của phủ bên cạnh, hỏi: “Như thế nào lại có nhiều giáp sĩ như vậy, là Thành Bích phu nhân quay về biệt viện nghỉ chân sao?”

Nhâm gia nhà lớn nghiệp lớn, tại Lỗ quốc cũng có trang viện ở nhiều nơi, đại trang viên chiếm gần một trăm mẫu này chính là sản nghiệp của nhà nàng, trong phủ quanh năm luôn có một vài gia nô trông coi. Người đầy tớ kia chính là một lão nô trong trang viện.

Lão nô tóc hoa râu cúi thấp người đáp: “Đại tiểu thư, lão nô vừa mới nghe nô tỳ của thành phủ phu nhân nói, hình như là một vị đại phu họ Triển mượn trạch viện của nàng để mời khách, chứ không phải là Thành Bích phu nhân tới.”

Nhâm Nhược Tích “À” một tiếng, thần nhiên nói: “Hồi phủ thôi.”

Nàng nói xong một câu này, lại không thấy muội tử lên tiếng trả lời, quay đầu nhìn lại, thấy Nhâm Băng Nguyệt cùng Thanh Vũ còn đang trên ngựa thấp giọng đàm tiếu, bất giác trong tâm phát giận. Nhâm Nhược Tích vung cổ tay, roi ngựa trong tay ‘xoạt’ một cái vung lên, trong không trung ‘Vút’ một tiếng giòn vang, khiến cho Nhâm Băng Nguyệt cùng Thanh Vũ đang chụm đầu một chỗ thì thà thì thảm hoảng sợ, vội vàng tách nhau ra.

Nhâm Nhược Tích hừ lạnh một tiếng, quát: “Xuống ngựa!”

Lão nô trước ngựa quỳ rạp xuống đất, Nhâm Nhược Tích dè lưng ngựa xuống, giày da nai đạp lên trên lưng hăn, đưa tay nhắc chân vấy rồi đi xuống, bước về hướng cổng phủ. Nhâm Băng Nguyệt thấy tỷ tỷ tức giận, vội vàng ngoan ngoãn xuống ngựa theo ở phía sau, lắc đầu lè lưỡi.

Nhâm Nhược Tích đi qua hai đình viện, rồi dừng thân ở dưới một gốc cây du rợp bóng mát như một cái ô, quay sang khuôn mặt trầm như nước nói: “Băng Nguyệt, tỷ tỷ mang người theo tới đây, là để cho người du sơn ngoạn thủy sao? Cả ngày chỉ biết cùng hạ nhân hi ha cười đùa giỡn, hôm nay một chuyện tầm thường như vậy cũng không làm được, còn khiến cho người đến tìm ta phải ra mặt hộ, người chẳng làm ra được việc gì đứng đắn cả...”

”Đại tiểu thư, Nhị tiểu thư tuổi còn nhỏ, không thông buôn bán làm ăn...”, Thanh Vũ vừa mới nói tới đây, Nhâm Nhược Tích ánh mắt lạnh lùng đảo qua nàng, lạnh lẽo như hàn băng thấu xương cốt, Thanh Vũ trong lòng phát lạnh, vội vàng ngậm miệng.

Nhâm Nhược Tích khước miệng nhướng lên, roi ngựa chỉ thẳng về phía nàng, quát: “Không có một chút quy củ tôn ti cao thấp, ta cùng Nhị tiểu thư nói chuyện, khi nào thì đến phiên người xen vào, cút đi, quỳ xuống ngoài tiền đình, vả miệng hai mươi cái!”

Thanh Vũ sợ hãi mặt mũi trắng bệch, trên dưới phủ, ngoại trừ Nhâm gia gia chủ, nàng chỉ sợ mỗi vị Đại tiểu thư này, vừa thấy Đại tiểu thư tức giận, Thanh Vũ làm sao còn dám đáp lời, lập tức vâng lời rời khỏi nội đình, trở ra tiền đình hướng tới tảng đá ở giữa quỳ xuống, tự lấy tay vả vào miệng, xem ra xuống tay cũng không dám giữ lực.

Nhâm Băng Nguyệt vốn cười hì hì không phản đối, vừa thấy tỷ tỷ nghiêm trị hạ nhân của mình như thế, trên mặt liền lộ ra một chút không vui, nhướng mày sẵng giọng: “Tỷ tỷ, Thanh Vũ là nha đầu bên cạnh em, luôn luôn nhu thuận hiểu chuyện, nói xen vào ngay cả là rối loạn quy củ, cũng là vì trung thành bảo vệ cho chủ, tỷ tỷ sao lại dùng hình phạt nặng như vậy?”

Nhâm Nhược Tích giận tới cực điểm, roi ngựa trong tay vung lên, ‘vút’ một cái quát rơi một quả du, Nhâm Băng Nguyệt thấy thế thì co đầu rút cổ, cứ như là roi đó quát vào cổ nàng vậy. Tỷ tỷ bình thường ít khi phát giận, nhưng một khi đã giận thực sự, trong lòng nàng cũng cảm thấy sợ.

Nhâm Nhược Tích ở trước đình bước qua bước lại, đứng ở trước mặt Nhâm Băng Nguyệt trừng mắt nhìn nàng cả buổi, mới gật gật đầu, lạnh lùng mà nói: “Người hỏi ta tại sao? Được! Người vào đây với ta!”

Dứt lời quay người lại đi nhanh vào trong phòng, Nhâm Băng Nguyệt bĩu bĩu môi, đành phải đi vào theo.

Nhâm Nhược Tích đã bình tĩnh ngồi trên chiếu, mắt nhìn Băng Nguyệt vẻ mặt vô tội, bất đắc dĩ thở dài, hỏi: “Băng Nguyệt, chúng ta lần này mượn cố tới Tề để tế tổ mà đi qua Lỗ quốc, rốt cuộc là tới đây để làm gì?”

Nhâm Băng Nguyệt nháy mắt mấy cái, thần tình mờ mịt nói: “Không phải là vận chuyển hai trăm kiện bì giáp, ba trăm thanh gươm, năm trăm cái mâu nhọn để cấp cho người mua sao?”

Nhâm Nhược Tích lắc đầu, bất đắc dĩ nói: “Băng Nguyệt, phụ thân thê thiếp đây nhà, con cháu lại không có con trai, chỉ có ta và người hai đứa con gái. Hiện giờ phụ thân đã lớn tuổi, gia nghiệp lớn như vậy, phải do ta và người chia sẻ với phụ thân mới phải. Đương kim Ngô Vương đối với những người có thân mật với

tiên vương (vua trước) thập phần kiêng kị, nguy cơ trước mắt Nhâm gia rất lớn, người còn ngu ngốc không biết sao?”

Nhâm Băng Nguyệt ngẩn ngơ, ngạc nhiên nói: “Không thể nào, Nhâm gia chúng ta tuy rằng cũng là Ngô quốc đại tộc, nhưng mà trước giờ chưa từng có quan hệ thân mật với vương thất. Đương kim Ngô Vương đăng cơ, phụ thân không phải còn kính dâng cho hắn ba ngàn thanh đồng lợi kiếm đó sao, hắn còn có chuyện gì mà không tin chúng ta?”

Nhâm Nhược Tích cười khổ, mi mắt tinh tế buông xuống, im lặng một lát mới nói: “Còn không phải bởi vì phụ thân nhờ Tào đại phu góp lời với tiên vương Cơ Liêu, muốn đem tỷ tỷ... gả cho công tử Khánh Kỳ làm vợ. Đại vương một lời liền đáp ứng ngay, chỉ vì Khánh Kỳ công tử còn tác chiến ở Sở quốc, cho nên còn chưa hành lễ làm thông gia. Lúc ấy Hạp Lư ngồi ngay bên cạnh tiên vương, tất cả đều nhìn thấy trong mắt, hắn đoạt vị xong làm sao có thể tin Nhâm gia ta?”

Chẳng qua là vì Nhâm gia tại Ngô quốc có ảnh hưởng rất lớn, sau khi hắn đăng vị, phụ thân lại dần dần kính dâng ba ngàn thanh lợi kiếm làm lễ vật, Hạp Lư không bắt được nhược điểm nào của chúng ta, lúc này mới tạm thời ẩn nhẫn. Phụ thân nhìn ra được sát tâm của hắn, dâng kiếm cũng là vì bảo vệ chính mình. Hiện giờ làm trái với lệnh cấm của Ngô quốc, tự mình bán binh khí cho chư hầu, càng là vì muốn sống. Mục đích không phải là kiếm tiền, mà là dựa vào quyền lực các quốc gia, chuẩn bị sẵn đường lui sau này, mới là tâm ý thực sự của phụ thân.”

Nhâm Băng Nguyệt kinh ngạc nói: “Nguyên lai là như vậy..., có điều Băng Nguyệt cũng không có làm cái gì, chỉ cùng Thanh Vũ đi loanh quanh một chút, sao có thể gây ra tai họa gì được?”

Nhâm Nhược Tích trách mắng: “Ồ đồ! Một khi tin tức chúng ta lạm dụng chức quyền của nước Ngô bị tiết lộ (ám chỉ việc giương cờ sang Lỗ tế tổ), Ngô Vương vốn đã vô cùng nghi ngờ nhất định sẽ không nể mặt chút nào, tất nhiên ngay lập tức sẽ liệu lĩnh xuống tay với Nhâm gia ta, khi đó Nhâm gia chúng ta sẽ gặp phải tai ương diệt tộc. Suốt đường đi tỷ tỷ chỉ dám trốn ở trong nhà, lúc nào cũng cẩn thận, người lại không thêm quan tâm, ở đâu cũng xuất đầu lộ diện, còn nói sẽ không gây ra tai họa?”

Ta cũng đã nói với người nhiều lần rồi, người cũng không để ý chút nào. Nha đầu Thanh Vũ kia lại chỉ biết xúi giục lấy lòng, cùng với người làm việc tốt. Hừ! Càng ngày càng không an phận. Nó đối với người trung thành tận tâm, ta đương nhiên biết, nhưng mà kẻ hầu trung thành là có thể dung túng sao? Người là nữ tử Nhâm gia, nô tỳ bên cạnh người cũng sẽ không phải là nô tỳ bình thường, người cùng bọn họ không phân chia tôn ti cao thấp, sẽ làm cho bọn họ sinh ra dục vọng không nên có!

Khi quyền hành lọt vào tay người, địa vị của bọn họ đương nhiên cũng sẽ như nước lên thì thuyền lên, chí khí cũng sẽ càng ngày càng cao. Vấn đề là người sẽ đối đãi phân chia với bọn họ như thế nào, người có thể đem hết thấy mọi thứ của người chia xẻ cùng bọn họ sao? Người có thể cho bọn họ có được tôn vinh cùng địa vị giống người sao?

Người không làm được, lại dung túng đã tâm của bọn họ, bọn họ sẽ tâm sinh oán hận. Đạo điều khiển kẻ bề tôi, phải xem trọng cả Ân (ơn huệ) và Uy (oai). Phải để bọn họ cảm kích sự tưởng thưởng của người, kính sợ quyền lực của người. Giống như người chủ tớ chẳng phân biệt được, tôn ti không theo trật tự, sớm muộn gì cũng sinh ra chuyện.

Người xem xem Lỗ quốc bây giờ, Quý Tôn, Thúc Tôn, Mạnh Tôn ba nhà gia tộc chia cắt binh quyền quân Lỗ, điều quân Lỗ tới Tề quốc. Những gia thần có thực lực dưới trướng bọn họ như Dương Hổ, Công Sơn Bất Nữu, Trọng Lương Hoài, mỗi người cũng đều có dã tâm bành bành, ở trong tối che giấu tử sĩ, vụng trộm mua bán binh khí, cướp đoạt quyền lực của các gia tộc, đi một con đường giống hệt với chủ tử của bọn họ.

Những gia tộc đó đối với quân Lỗ, những gia thần đó đối với gia tộc, lúc trước có kẻ nào không phải là những người trung thành và tận tâm, hết thấy đều đi theo bảo vệ sinh mệnh chủ thượng? Có kẻ nào ngay từ đầu đã ẩn chứa dã tâm? Lòng người vốn khó thỏa mãn, lòng tham không đáy, được một đòi mười, được mười đòi trăm chính là thiên tính của con người. Người nếu không hiểu được đạo điều khiển kẻ bề tôi, tới khi có được quyền lực to lớn, con chó trung thành cũng sẽ biến thành loài sói hung tàn, sớm muộn gì cũng sẽ cắn lại người một cái.”

Nhâm Băng Nguyệt không phục nói: “Không phải là còn có tỷ tỷ sao, Băng Nguyệt chỉ cần phải nghe tỷ nói là được rồi, còn cái thuật dạy dỗ bề tôi gì đó, muội học để làm gì?”

“Ta?” Nhâm Nhược Tích hơi khép mắt lại như nhìn ngọn núi xa, một loạt phiền muộn chậm rãi dập dờn trong ánh mắt. Nàng nhìn một đóa hoa đang lay động trên con đường nhỏ ngoài cửa, si ngốc một lúc lâu, mới yếu ớt thở dài, cúi đầu nói: “Tỷ tỷ... Có lẽ rất nhanh sẽ xuất giá...”

14. Chương 13: Tất Thành Độ Nhất Mỹ Nhân

Nhâm Nhược Tích rút tay áo về, thản nhiên nói: “Cái này còn phải xem phụ thân muốn dời đi đâu, nếu là Việt quốc, thì phải là công thất* của Việt quốc, nếu là Lỗ quốc, thì đó là công thất của Lỗ quốc. Nếu muốn dời đến Sở quốc sao, ha ha, đương nhiên phải lấy người nước Sở rồi.”

(Công thất: cách gọi gia tộc chư hầu thời Xuân Thu, từ này về sau sẽ xuất hiện nhiều)

Nhâm Băng Nguyệt đàn ra, ngượng ngùng nói: “Chuyện này..., gả cho người nào, toàn bộ không phải do tỷ tỷ tác chủ sao?”

Nhâm Nhược Tích trắng mắt lườm nàng một cái, tức giận nói: “Nói thừa, thiên hạ hiện thời, từ thiên tử chư hầu, cho tới công khanh đại phu, làm gì có nữ nhi nhà nào là không như vậy? Từ xưa nữ nhi trong nhà, cưới xin không do bản thân. Con nhà thế gia, lại càng sinh ra thêm một cái trách nhiệm, làm gì có mấy người lười biếng như ngươi.”

Nhâm Băng Nguyệt mặt thộn ra, ha ha nói: “Nhưng mà Nhâm gia ta... Làm thế nào mà tách khỏi tỷ được?”

Nhâm Nhược Tích thở dài: “Cho nên ta mới mang ngươi theo, chỉ hy vọng ngươi có thể đi theo ta học hỏi cho tốt, ai ngờ ngươi lại không chịu phấn đấu như vậy.”

Nhâm Băng Nguyệt suy nghĩ một chút, ngây ngô cười hai tiếng nói: “Bằng không..., phụ thân muốn cùng nhà nào kết thân, thì cứ đem muội đi gả đi, dù sao muội cũng sẽ chẳng phải làm gì!”

“Ngươi?” Nhâm Nhược Tích phải nén cười nói: “Trưởng nữ chưa gả, làm gì đến lượt thứ nữ kết hôn? Hơn nữa, nha đầu ngốc như ngươi, cho dù gả cho người, thì có ích lợi gì?”

Nhâm Băng Nguyệt ưỡn ngực, đỏ mặt nói: “Nếu luận mặt khác muội đương nhiên không bằng tỷ tỷ. Có điều nếu luận tư sắc, muội so với tỷ tỷ cũng không phải là kém hơn bao nhiêu? Hơn nữa... hơn nữa...” Nhâm Băng Nguyệt ấp úng nói: “Hơn nữa việc sinh đứa nhỏ, nữ nhi nào mà chẳng làm được?”

Nhâm Nhược Tích ‘phì’ một cái, không nhịn cười nổi nói: “Ngươi đó, như thế nào vẫn giống như một đứa nhỏ mãi không chịu lớn. Ngươi nghĩ quá đơn giản, giá trị của nữ tử, chính là dùng cho thủ đoạn ký kết liên minh. Ký kết liên minh, làm thế nào để tiến hành mối quan hệ này, há có thể do một thân con gái đảm nhiệm được?”

Nhâm Băng Nguyệt nhụt chí nói: “Xem ra muội thật đúng là vô dụng, ngay cả chuyện như vậy cũng không làm được. Tỷ... tỷ muốn gặp mặt Dương Hổ, chẳng lẽ hần cũng là một trong những người mà phụ thân chọn trong lòng? Hần... hần chính là một nam tử đã gần bốn mươi rồi.”

”Đương nhiên không phải!” Nhâm Nhược Tích thu ống tay áo, ngạo nghễ nói: “Họ Nhâm chúng ta, chính là quý tộc thượng cổ, hậu duệ hoàng đế, Dương Hổ quyền hành mặc dù lớn, chung quy cũng chỉ là gia nô của Quý Thị, Nhâm gia trưởng nữ há có thể gả cho hần? Được rồi, việc này không phải do ngươi và ta có thể quyết định, tiết lộ những điều này cho ngươi, chính là muốn ngươi tỉnh ra một chút, phải tránh gây thơ đại đột không để người ta lợi dụng. Ba ngày này, ngươi nén trụ tính tình lại cho ta, không được đi khắp nơi lêu lổng, ba ngày sau, chúng ta sẽ khởi hành sang Tề.”

Nhâm Nhược Tích đứng dậy đi vào nội đường, đi đến cạnh cửa thì quay đầu lại liếc nhìn Băng Nguyệt một cái, nói: “Gọi thị tỷ Thanh Vũ của ngươi đứng lên đi, cũng không nên dần tới mức nói rằng ta cho nó đứng lên.”

Nhâm Bạng Nguyệt lè lưỡi, hướng tỷ tỷ làm một cái mặt quỷ.

oOo

Hai thị nữ hầu hạ Khánh Kỳ tắm rửa, tuy rằng hai thị nữ tướng mạo cũng không được tính là đẹp, nhưng dù sao cũng là thiếu nữ thanh xuân, lần đầu tiên nếm trải tư vị ôn nhu lại là làm cho vị công tử lâm nạn này phiêu phiêu tiên cảnh. Cũng may hắn kế thừa toàn bộ ký ức của Khánh Kỳ, dung hợp lẫn nhau khiến cho kiến thức, tâm tính, thói quen của hắn thay đổi rất lớn, tự nhiên lại thông hiểu rất nhiều quy củ, trong thần thái cử chỉ cũng đều có một loại phong phạm quý tộc, cũng không tới mức lộ ra cái xấu.

Dùng nước ấm dầu thơm tắm rửa xong, Khánh Kỳ mặc quần áo ngắn, một thân thoải mái mà ngồi lên giường con. Quần này chính là một cái nội khôi rất rộng, có ống quần mà không có đũng quần, giống như một cái quần yếm, có điều không lộ ra hạ thể giống như trẻ con mà thôi.

Một thị nữ quỳ ở phía sau, dùng lược sừng trâu chải mái tóc dài của hắn, thị nữ kia quỳ ở phía trước, nâng lên một chiếc gương đồng. Khánh Kỳ nhẹ nhàng lấy chiếc gương đồng từ tay thị nữ kia, nhẹ nhàng sờ qua gương đồng. Đó là một chiếc gương đồng đen một mặt trang trí hoa văn hình con rắn cuộn tròn, con rắn nhỏ quấn quanh một cái đồ án, thoát nhìn vô cùng tinh mỹ, mặt gương đồng trơn nhẵn sáng ngời, cảnh vật ở trong gương có thể hiện ra từng ly từng tý.

Khánh Kỳ nắm mặt kia gương đồng, chần chờ một lúc lâu sau, mới chậm rãi cầm nó giơ lên. Trong kính đầu tiên là xuất hiện đôi lông mày rậm, sau đó là một đôi mắt sáng ngời hữu thần, mũi thẳng đẹp, đôi môi cong sáng sủa, khuôn mặt tràn đầy nam tính hiện lên toàn bộ bên trong gương, thoát nhìn vô cùng tuấn vũ bất phàm.

Hắn cũng đã soi qua bộ dáng của mình trong nước, nhưng mà tới giờ phút này mới nhìn thấy rõ ràng như vậy: “Nguyên lai đây là bộ dáng của ta, chẳng những trẻ trung mười phần, lại còn là một tiểu suất ca (anh đẹp trai)”, Khánh Kỳ đối với chính mình ở trong gương say mê mỉm cười.

“Này, người thấy tướng mạo của bản công tử thế nào?”

Khánh Kỳ mỉm cười hỏi thị nữ quỳ ở phía trước.

Thị nữ kia ngẩng mặt lên, cẩn thận nhìn hắn đánh giá một chút, sau đó hé miệng cười, cúi người đáp: “Khi Thành Bích phu nhân tới biệt phủ mở tiệc rượu, trong số những sĩ nhân* công tử được mời cũng có nhiều thanh niên tuấn tú, nhưng phong thái tướng mạo không thể sánh với công tử. Theo tỳ tử thấy, công tử tuấn nhã phong lưu, ở Tất Thành hiện nay, công tử có thể coi là đệ nhất mỹ nhân.”

(*sĩ nhân: kẻ sĩ, người có học thức)

Khánh Kỳ biết lúc này dùng từ “mỹ nhân” là hình dung cả nam lẫn nữ, nhưng mà nghe qua vẫn cảm thấy rất thú vị, hắn cười ha hả, rung cả người, nói: “Tới, mặc quần áo cho công tử.”

“Dạ”, hai thị nữ nhẹ nhàng cười, song song đứng lên. Khánh Kỳ là người hiền hoà, hai tiểu thị nữ vừa mới hầu hạ hắn tắm rửa đã biết được, cho nên ở trước mặt hắn cũng rất thả lỏng.

Hai thị nữ nâng bộ cát phục (1) chỉ thuần màu trắng lên, Khánh Kỳ vươn hai tay, để cho các nàng mặc quần áo cho mình, bẻ cổ áo ngay ngắn, thắt dây lưng gấm, đeo bội ngọc (2), vuốt thẳng vạt áo. Thị nữ ở đằng sau nhẹ giọng nhắc nhở: “Công tử, còn chưa búi tóc.”

Khánh Kỳ phát tay áo một cái, cười nói: “Tóc cứ tùy ý thả ở sau lưng, không cần phải búi lên.”

Hai thị nữ nũng nịu chấp thuận, hầu hạ hắn đeo tất vải bố, Khánh Kỳ bước lên sân nhà đi tới gần cửa, hai tiểu thị nữ vội vàng đuổi tới nâng cao guốc mộc, đeo vào cho hắn, Khánh Kỳ liền phát phát tay áo rồi đi ra ngoài.

Một mái tóc dài đen sẫm chỉ dùng một sợi dây nịt nhỏ buộc đơn giản buông xuống trên vai, dây lưng gấm bên hông đeo ngọc bội kêu ‘đinh đang’, đeo guốc mộc cao, bước lên hành lang bằng gỗ uốn lượn, có gió thổi, có hoa và cây cảnh, ý cảnh tao nhã khiến cho người ta vui vẻ thoải mái: “A, không khí như thế này, hắn là phải cầm một cây gậy trúc, hát vang ‘Ngã bản sở cuồng nhân, phong ca tiểu Khổng Khâu’ mới đúng.” (3)

Khánh Kỵ nghĩ đến đây, không khỏi bật cười phá lên, Khổng Tử hiện tại có thể đã ở trong trang viên rồi. Nghĩ đến đây, trong lòng hắn đột nhiên cả kinh: Nguy rồi, mới vừa rồi được Triển đại phu nghênh đón một đường đi thẳng vào Thành phủ, bởi vì có Triển đại phu bầu bạn, không rảnh chiếu cố Khổng Lão Phu Tử, chỉ nhớ rõ ngưi xa của ông ta theo ở phía sau, hiện giờ không biết thế nào, đáng ra không nên để lạc mất lão tiên sinh này mới phải.

Hắn quay đầu lại hỏi qua hai thị nữ theo hầu, mô tả hình dáng Khổng Tử, hai thị nữ đều lắc đầu không biết, có điều các nàng đều đã nghe thấy danh tự Khổng Khâu, thế mà lại biết người này, xem ra lúc này Khổng Khâu tại Lỗ quốc cũng xem như là một nhân vật nổi danh.

Khánh Kỵ vội vàng đi vào tiền đường (phòng khách phía ngoài, trái với nội đường), chỉ thấy Triển đại phu cùng Khổng Khâu đã ngồi trên ghế, cười nói vui vẻ, có vẻ rất thân mật, không khỏi có chút ngạc nhiên. Triển đại phu thấy hắn đi vào, vội đứng dậy nghênh đón, nói: “Công tử tắm rửa xong rồi? Ha hả, Triển mạo vồn đã nghe được uy danh vũ dũng của công tử, hiện giờ nhìn lại, còn là một người ngọc.”

Khánh Kỵ đáp lễ, cười nói: “Triển đại phu quá khen, mới vừa rồi hấp tấp, đột nhiên lại quên lưu ý đến Khổng sư, thật sự là có lỗi, lẽ nào... Khổng sư cùng đại phu vốn đã quen biết từ lâu sao?”

Khổng Khâu cũng mỉm cười đứng lên, cười nói: “Đúng vậy, mới vừa hỏi qua chú bé môn hạ, mới biết được nghênh đón công tử lại chính là Triển đại phu. Khổng Khâu cùng Triển huynh là bạn tốt lâu năm. Năm đó Triển huynh tới đô thành giải quyết công việc, bởi vì cửa thành đã đóng, đêm đành phải ngủ ở dưới cửa thành. Dưới thành có một bé gái mồ côi, khi đó trời đông giá rét, Triển huynh sợ người này lạnh cóng mà chết, gọi vào bên trong xe, ngồi trong lòng ngực, lúc sau cũng không loạn, thật đúng là quân tử khiêm tốn, Khổng Khâu luôn luôn khâm phục.”

Khánh Kỵ nghe thấy thế thì há to miệng: “Liễu Hạ Huệ! Đây là sự tích Liễu Hạ Huệ mà, như thế nào lại thành vị Triển đại phu này?”

Hắn cũng không biết rằng cố sự “Ngồi trong lòng mà không loạn” chính là nói người này, Liễu Hạ là một phong ấp của Triển Hoạch, Huệ là thụy danh của Triển Hoạch, hiện giờ Triển Hoạch ‘xịn’ vẫn còn sống khỏe, trên đời đương nhiên không có cái tên Liễu Hạ Huệ.

Triển đại phu lại không biết hắn vì cái gì mà bộ dạng trợn mắt há hốc mồm, khiêm tốn cười nói: “Trọng Ni (4) lại quá khen rồi. Ha hả, Khánh Kỵ công tử không biết, ta cùng với Trọng Ni đã từng đều làm sĩ sư (một chức quan nhỏ phụ trách các hình phạt trong nhà ngục - TG), hai người tương giao đã lâu. Mới vừa nghe nói, công tử khẳng khái cứu trợ, giải thoát Trọng Ni khỏi tai ương đạo tặc gặp phải trên đường, Triển mạo tại đây đa tạ.” Dứt lời trịnh trọng thi lễ.

Khánh Kỵ lấy lại bình tĩnh, vội vàng nói: “Không dám không dám, chỉ là nhắc tay giúp đỡ thôi mà.”

Triển đại phu cười khổ một tiếng: “Với công tử mà nói, đúng là chỉ tốn công nhắc tay, mà đối với Triển mạo mà nói, lại là chuyện tình lớn bằng trời.”

Khánh Kỵ kỳ quặc, Triển đại phu xấu hổ nói: “Việc này, thật sự là... Ai...”

Triển đại phu cười khổ liên tục, Khánh Kỵ thấy mà mặt mày kỳ diệu - chẳng hiểu tại sao, Khổng Khâu ở một bên giải thích: “Mới vừa rồi cùng Triển huynh trò chuyện lâu ngày ly biệt mới biết được, nguyên lai nhóm đạo tặc kia đều là môn hạ của Triển Chích, mà Triển Chích, chính là...”

Hắn nhìn về phía Triển Hoạch, Triển Hoạch cười gượng hai tiếng, trên mặt có chút không nén giận nổi: “Thực không dám dấu diếm, đạo tặc Triển Chích, chính là... Khụ khụ, chính là em ruột của Triển mạo. Gia môn bất hạnh, suýt nữa làm hại Trọng Ni, Triển Hoạch thật sự là thẹn với cố nhân.”

Khổng Khâu cười nói: “Triển huynh làm sao phải như vậy, người trong sạch thì tự họ đã trong sạch, kẻ nheo bẩn thì kiểu gì cũng nheo bẩn, hơn nữa, may mắn là có Khánh Kỵ công tử giúp đỡ, Khổng Khâu hiện giờ không phải vẫn bình yên vô sự sao?”

Triển Hoạch liên tục lắc đầu cười khổ, nói: “Thôi thôi, hôm nay nghênh đón Khánh Kỵ công tử, lại gặp được lão hữu xa cách lâu ngày, chính là một ngày vui, những việc phiền lòng bỏ đi không nhắc đến nữa, tới tới tới, công tử và Trọng Ni ngồi vào chỗ này.”

Dứt lời Triển Hoạch vỗ tay ba cái, nghiêng mình nói với người hầu của Thành phủ: “Truyền tiệc rượu, ca múa hầu hạ.”

(1) Cát phục: Ngày xưa mùa hè hay mặc áo vải sắn, nên mặc áo mùa hè thường gọi là cát. Đã chú thích những chương trước.

(2) Bội ngọc: đồ trang sức đeo ở đai áo (thời xưa)

(3) ‘Ngã bản sở cuồng nhân, phong ca tiểu Khổng Khâu’ là một câu thơ Lý Bạch. Nói về cố sự Sở Cuồng nước Sở khuyên Khổng Khâu không nên ham mê chính trị, làm người tỵ thế. Khổng Khâu không nghe theo, nên Sở Cuồng hát một bài về chỉ trích Khổng Khâu. (tiếng Trung)

(4) Trọng Ni: Tên tự của Khổng Khâu.

15. Chương 14: Láng Giềng Đạo Chích

Tòa đại trạch này cùng với biệt viện Nhâm gia và phủ Thành Bích phu nhân khác nhau chính là, trạch viện không có rộng rãi hào hoa như vậy. Nơi đây vốn là chỗ tích trữ hàng hóa của Lô quốc đại thương nhân Bạch Tử Lăng, bình thường vẫn buôn bán Nam Bắc, trong trang viên xây dựng rất nhiều nhà kho, không dành để ngủ, người trông coi cũng không nhiều, chỉ có hai lão nô bộc cùng với gia quyến để ý nơi này. Lúc này, chỗ Bạch phủ biệt viện này cũng đã bị chim gáy chiếm giữ chim khách làm tổ.

Trên phòng khách có bảy tám đại hán đang ngồi trên chiếu, ở giữa là một chiếc bàn nhỏ, một đại hán nửa nằm nửa ngồi sau bàn, lấy tay chống cằm, nghe bọn họ trò chuyện. Đại hán này hai hàng lông mày như ngọa tầm (1), gò má như đao nhọn, môi dày, dưới hàm là một chòm râu rậm rạp, tuy rằng chỉ uể oải nằm ở đó, nhưng mà cả người toát lên một cỗ lực lượng như dã thú, làm cho người ta tự nhiên sinh ra suy nghĩ kính sợ.

Hắn mặc một cái áo choàng bằng vải dày, hai chân trần, một thiếu niên ăn mặc kiểu người hầu đặt một chân của hắn ở trên đùi, đang dùng giữa sửa móng chân cho hắn.

Đại hán kia mở to đôi mắt nghiêm nghị sinh uy, nhìn quanh tả hữu, hỏi: “Lời nói của Sở Tài các người đều nghe được, chúng ta chỉ có thời gian ba ngày, Tiểu Ất, xe ngựa của người đã chuẩn bị tốt chưa?”

Hán tử gọi là Tiểu Ất trên mặt có một vết đao rất dài, từ mắt trái chạy tới môi bên phải, giống như một con rết dữ tợn, thoạt nhìn thấy cực kỳ hung ác. Tiểu Ất đáp: “Chủ thượng yên tâm, Tiểu Ất cũng đã chuẩn bị một trăm chiếc xe, chỉ đợi sự phân phó của chủ thượng.”

Đại hán gật gật đầu, lại hỏi: “Mạc Phong tới lúc đó từ Thành phủ trèo tường mà qua, đốt lửa chung quanh gây ra hỗn loạn. Cổ Quân Hải thì dẫn mũi tấn công chính. Quân Hải, Nhâm gia gia tướng lấy một chọi mười, trước giờ dũng mãnh, lại cạy vào vũ khí lợi hại, không được khinh thường. Tối lúc đó, người là chủ công vào cổng chính, chi bằng hãy sớm chuẩn bị, bảo người triệu tập binh mã đã đầy đủ chưa?”

Cổ Quân Hải dáng người khôi ngô không kém đại hán đang nằm sau bàn, một bộ râu quai nón trắng tới sau tai, nghe thấy đại hán hỏi, thẳng người nói: “Chủ thượng, người của ta đã tới Thất thành, còn có sáu bảy mươi người đã tới rồi, dự tính trong hai ngày nhất định sẽ tới đủ.”

Đại hán mỉm cười, nói: “Rất tốt, Lưu Dục, Lý Huyền, hai người các người phụ trách đánh nghi binh trái phải, phân tán binh lực Nhâm gia. Khi đó mỗi sẽ dùng lực sĩ phá tường sau của Nhâm gia, do mỗi tự mình ngăn địch, Diệp Vũ phụ trách chở vũ khí đi, Tăng Thủy Biện tiếp ứng ở cổng thành, sau khi ra khỏi thành lập tức vận chuyển vào sơn cốc, hủy xe giết trâu, vùi lấp binh khí. Tiểu Ất, lúc đó dẫn người của người đi ra ngoài, rêu rao khắp nơi gây sự chú ý.”

Chúng võ sĩ nhất tề đáp “Rõ”, Sở Tài con người xoay chuyển, hỏi: “Chủ thượng, Nhâm gia tử muội xử trí như thế nào?”

Đại hán liếc mắt nhìn hán một cái, cười nói: “Đã có được tiền tài, chẳng lẽ còn muốn lấy mạng chúng nó?”

Trên mặt Sở Tài lộ ra thần sắc tham lam, hắc hắc cười nói: “‘Việt diễm yếu diệu, Ngô oa đa kiều’, đó là những địa phương xuất nhiều mỹ nữ nổi danh, chủ thượng chưa biết, kẻ hèn đã tận mắt nhìn thấy, Nhâm gia tử muội kia, đều là tuyệt sắc nhân gian, lớn lên sinh đẹp, toàn thân quyến rũ...”

Ngón tay đại hán chỉ vào hán, cười to nói: “Nói chuyện không cần quẹo trái quẹo phải, người chính là muốn giữ nhị nữ này làm thiếp sao?”

Sở Tài cười nhỉnh nói: “Ý tứ của kẻ hèn không phải vậy... Hai nữ tử kia xinh đẹp mỹ mạo, lúc đó bỏ qua thì thực là đáng tiếc, bên người chủ thượng đáng ra phải có một đôi tử muội này cùng ngủ hầu hạ mới đúng, hắc hắc, chủ thượng nếu như lấy Nhâm gia tử muội, chỉ cần đem các tỷ nữ xinh đẹp bên người các nàng thưởng cho kẻ hèn, kẻ hèn cũng cảm thấy mỹ mãn.”

Đại hán kia giận tím mặt, nhấc cái chân còn đang được sửa móng đập một cái, tên cướp trẻ tuổi liền ‘Ai ôi’ một tiếng ngã mặt ngã ra sau, đại hán không để ý tới hán đang kêu lên đau đớn, hét một tiếng ngồi dậy, nổi giận nói: “Vô liêm sỉ, lấy tiền không lấy sắc, lấy sắc không lấy tiền, người tham luyến sắc đẹp người ta, muốn dụ Triển Chích ta phá hỏng quy củ sao?”

Sở Tài biến sắc, cuống quýt quỳ xuống nói: “Kẻ hèn không dám, ý tứ của kẻ hèn không phải vậy...”

Hán còn chưa nói xong, gã đạo chích ‘hừ’ một tiếng khinh miệt, nhổ một ngụm nước bọt lên đầu hán, nhấc chân đá hán ngã lăn quay ra đất, trừng một đôi mắt hổ, ngón tay chỉ thẳng vào hán, quát to: “Nhâm gia há có thể tùy ý bị bắt nạt ức hiếp sao? Với khả năng của Triển Chích ta, muốn lấy những tài vật này, cũng phải điều binh khiển tướng, trừ bị nhiều mặt, e sợ còn không thể thành công.

Mỗi một khi đánh vào Nhâm gia, nhị nữ này chắc chắn là người được những gia tướng cực mạnh bảo hộ, nếu muốn cướp lấy, không biết phải chết bao nhiêu huynh đệ, dây dưa càng lâu càng không thoát thân được. Người vì sắc đẹp, để cho huynh đệ rơi vào nguy cảnh, đó là bất nghĩa; biết rõ địch mạnh, lại cứ vọng tưởng, đó là bất trí! Theo ta lâu như thế, mà vẫn đáng khinh như vậy, không biết chừng mực!”

Sở Tài cả kinh mồ hôi thấm ướt cả quần áo, liên tục đập đầu nói: “Kẻ hèn biết tội, kẻ hèn biết tội, xin chủ thượng bớt giận.”

Sở Tài này đúng là một nhân vật khôn khéo linh hoạt, luôn luôn ăn ở không tồi với băng cướp, vừa thấy hán bị chủ thượng trách móc, nhiều người đều thay hán thỉnh tội, Triển Chích mới cảm giận mà ngồi xuống, quát quát: “Trộm cũng có đạo của trộm, người nếu vẫn không thể tiến bộ như vậy, mỡ sẽ cắt trứng của người, cho đi cái mầm tai họa của người.”

Sở Tài bị dọa cho không ít, hoảng sợ tới mức ngay cả đầu cũng không dám ngẩng lên. Triển Chích còn muốn răn dạy hán vài câu, đột nhiên mơ hồ nghe thấy tiếng sáo xa xa, hán nghiêng tai nghe ngóng, không khỏi vuốt vuốt chòm râu, lông mày rậm căng thẳng, hỏi: “Sao lại thế này, hồ ly mê hoặc kia lại tới biệt viện sao?”

Thuộc hạ ngơ ngác nhìn nhau, Triển Chích giận dữ, đưa tay vỗ thật mạnh lên bàn, đập tới mức cốc chén nảy cả lên: “Còn không đi thám thính cho rõ!”

Mạc Phong cùng Lý Huyền vội vàng đứng dậy lui ra ngoài, sau một lúc lâu hai người vội vã chạy về, hướng hán bẩm báo: “Chủ thượng, cũng không phải là Thành Bích phu nhân tới biệt viện, kẻ hèn đã dò xét được, chính là một ít khách nhân tá túc, mang theo rất nhiều giáp sĩ, nhân số ước chừng khoảng hai trăm, về phần thân phận của chủ nhân thì còn chưa rõ ràng lắm.”

Triển Chích cau mày, lẩm bẩm nói: “Hai trăm giáp sĩ hỗ trợ... Công khanh đại phu nào có uy nghi thế này? Có bọn họ lúc này chẳng phải là phá hư đại sự của ta sao, phải kiếm ra biện pháp đuổi bọn họ đi mới được.”

Biết rõ đối phương thân phận bất phàm, hơn nữa võ sĩ hỗ trợ có hơn hai trăm người, Triển Chích còn có thể thông dong như thế, lại còn muốn nghĩ biện pháp đuổi đối phương đi. Lời dân gian đồn đại, nói hán

tung hoành Tề Lỗ, quấy nhiễu chư hầu, vương hầu công khanh thúc thủ vô sách - không có biện pháp, xem ra thật sự không phải bịa đặt.

Mạc Phong cùng Lý Huyền nghe xong, trên mặt lộ ra thần sắc xấu hổ, Triển Chích thấy được, hỏi: “Còn có chuyện gì muốn nói?”

Hai tên thủ lĩnh nhóm cướp liếc nhau, rồi Lý Huyền bước lên một bước, chấp tay trước ngực nói nhỏ: “Chủ thượng, nghe nói... nghe nói người đãi khách, là... là Triển Hoạch Triển đại phu...”

Triển Chích ngó ra, thất thanh nói: “Đại ca của ta... Hẳn đang yên đang lành không ở đô thành làm cái đại phu của hần, chạy tới nơi này là vì khách nhân như thế nào? Thật sự là buồn cười!”

Hần nghiêng đầu suy nghĩ một lát, rồi lại hắc hắc nở nụ cười: “Vô phương vô phương, đại ca của ta xưa nay là quân tử thủ lễ, hẳn mượn nơi này để đãi khách, đối phương chắc chắn là nhân vật mà hần kính trọng, nếu có chút ác ý quấy rầy, sẽ làm đại ca của ta mất mặt, vậy đành phải mời bằng hữu của hần đi nơi khác trú tạm vậy. Ha ha..., Lý Huyền, người tới đây, ta dạy cho người một biện pháp, đuổi bọn họ đi...”

(1) Ngoa tâm: Tầm nằm, hình dung lông mày, khi cười lại càng rõ ràng, nên mắt bình thường cũng như đang cười.

16. Chương 15: Dựng Cờ

Khổng Khâu cho rằng mở tiệc vui lần này vốn là vì nghênh đón Khánh Kỵ, hơn nữa thân phận của hần là công tử Ngô quốc, lẽ ra phải ngồi ở ghế trên. Khánh Kỵ ngược lại nhìn thấy Khổng Đại Phu Tử thân cao như cây cột chắc, trong đầu lại hiện lên một cái hoành phi lấp lánh kim quang, ở trên viết bốn chữ to “Chí Thánh Tiên Sư”, đầu có chịu để cho ông ta phải ngồi ghế cuối, hai bên liền khiêm tốn nhường cho nhau.

Khổng Khâu tôn sùng Chu lễ, Chu lễ đem các lễ nghi tôn ti cao thấp dung hợp vào tất cả các phương diện trong cuộc sống, nằm ngồi đi lại, kiến trúc ẩm thực, đều có các quy định cực kỳ tường tận. Lễ nghi khi đó không chỉ có đúng một loại lễ phép mà thôi, cho nên Khổng Khâu đối với lễ nghi rất là coi trọng, đầu chịu làm việc đi quá nghi lễ. Khánh Kỵ vừa thấy Lão Phu Tử trịnh trọng mà nói với hần về chữ “Lễ”, trong lòng lập tức sợ hãi, đành phải ngồi an vị ở ghế bên phải, khách và chủ lúc này mới vui vẻ khai yến.

Thành Bích phu nhân giao du rất rộng, thường tới Tất Thành nghỉ ngơi, biệt viện nơi này quanh năm nuôi dưỡng một nhóm nhạc công vũ kỹ (người chơi nhạc và nhảy múa), cho nên ca múa rất phong phú, thập phần náo nhiệt.

Triển đại phu nâng chén hướng tới hai người kính rượu, rồi buông chén rượu hỏi Khổng Khâu: “Trọng Ni, lúc trước người vì tức giận mà bỏ đi, vì huynh lúc nghe được, nắm tay thở dài rất lâu. Hiện giờ nếu người đã trở lại, liệu có dự tính gì không?”

Khổng Khâu do dự một chút, mới chậm rãi buông chén rượu, thản nhiên cười nói: “Khâu dự định trở về quê hương, lập đàn dạy học, Triển huynh nghĩ thế nào?”

Triển đại phu vuốt râu cười: “Trọng Ni thông thái đạo lý, khắp nơi kính ngưỡng, hiện giờ còn đang trung niên, hẳn là phải xuất thế làm quan mới đúng.”

Khổng Khâu bùi ngùi thở dài: “Khổng Khâu muốn làm quan ở Lỗ, sợ là tiền đồ sẽ rất gian nan.”

Triển Hoạch chăm chú nhìn Khổng Khâu một lát, đột nhiên bật cười: “Trọng Ni còn nhớ chuyện giáp mặt trách móc Quý Tôn đại nhân vượt quá lễ nghi sao? Trọng Ni, Quý Tôn đại nhân chấp chương việc nước, cầu người tài như khát nước, một ít việc nhỏ như vậy làm sao có thể để ở trong lòng? Người là văn nhân Lỗ quốc, thông suốt cổ kim (xưa và nay), học thức uyên bác, thanh danh lan khắp chư hầu, Quý Tôn đại nhân có chí nguyện làm Lỗ quốc cường đại, như thế nào có thể bỏ người hiền tài như Trọng Ni mà không dùng được? Nếu người nguyện ý làm quan, ngu huynh có khả năng vì người tiến cử.”

Khổng Khâu động tâm, suy nghĩ sơ qua, rồi nâng chén cười nói: “Thịnh tình của Triễn huynh, Khâu không nén nổi vô cùng cảm kích. Rời khỏi cố hương lâu như vậy, ta nhất định phải quay về xem thế nào, đợi Khổng Khâu về nhà ở vài ngày, lại tới Khúc Phụ bái phỏng Triễn huynh có được không?”

Hắn nói như vậy, chính là đã ngầm đáp ứng rồi, Triễn Hoạch trong lòng vui sướng, lại đối ẩm cùng hắn một ly. Khổng Khâu buông chén xuống, vui sướng quay sang hỏi Khánh Kỵ: “Công tử cũng tới Khúc Phụ sao?”

Khánh Kỵ cười cười, khoe mắt cũng không liếc qua nhìn Triễn Hoạch, ngang nhiên đáp: “Khánh Kỵ vốn có ý muốn tới Khúc Phụ chữa thương, hiện giờ thương thể đã dần khỏi, có điều nỗi nhớ nhà như mũi tên, Khúc Phụ không đi cũng không sao. Làm phiền thịnh tình của Triễn đại phu, Khánh Kỵ ở tạm đây vài ngày, chờ khi đi lại bình thường, lập tức quay về Ngải thành, chiêu binh mãi mã, lại phạt Ngô. Thù giết cha một ngày chưa báo, Khánh Kỵ chẳng phải vẫn chưa xứng phận làm con sao?”

Khổng Khâu nghe thấy thì vô cùng xúc động, lập tức vỗ vỗ tay trầm trồ khen ngợi.

Đạo hiếu, chính là một bộ phận trọng yếu trong những lễ nghi mà ông ta đề xướng. Khánh Kỵ đáp lời như thế này đúng là quá tuyệt vời, sao có thể không chế được cảm xúc? Từng có đệ tử của ông hỏi nếu có thù giết cha với kẻ khác thì phải làm thế nào bây giờ? Lúc đó Khổng Lão Phu Tử đã trả lời một lượt, sau lại được ghi trong “Luận ngữ” (tên sách, chép những lời nói và hành động của Khổng Tử và một số học trò).

Đoạn nói của ông ngày nay được đổi thành một đoạn tán gẫu, đại ý chính là: Nếu có thù giết cha mà chưa báo, không thể ăn, không thể mặc, không thể làm quan, mặc kệ dùng biện pháp gì, nhất định phải giết chết cừu nhân báo thù cho cha. Nếu chẳng may gặp phải ven đường, trong tay lại không có vũ khí, cũng phải nhặt hòn gạch lên ném hắn.

Cho nên ông ta đối với việc Khánh Kỵ bày tỏ thái độ hiếu thảo đương nhiên cực kỳ biểu dương, lập tức khen: “Lời ấy của công tử thật đúng! Mỗi thù cha mẹ, không đợi trời chung. Còn chưa nói việc công tử Quang hành thích vua đoạt vương vị, đó chính là đại nghịch bất đạo, cho dù hắn có là vua của một nước, phận làm con, có huyết hải thâm cừu thế này, cũng vì cha mà bỏ vua, chứ không thể vì vua mà bỏ cha được.”

Khánh Kỵ nghe thấy thế thì phát ngốc: “Nho gia không phải nói chuyện vua muốn thần chết, thần không thể không chết sao? Như thế nào Khổng Khâu lại nói rằng thù cha bỏ vua, chứ không vì vua mà bỏ cha như vậy, chẳng lẽ đó đều là những lời bịa đặt xu nịnh của bọn con cháu Nho gia bất tài, vì để tăng bốc lão hoàng đế mà phát minh ra, căn bản là không có quan hệ với Khổng Khâu?”

Triễn Hoạch ngồi một bên vuốt râu mỉm cười, nghe thấy Khánh Kỵ nói như vậy thì sắc mặt lại không rõ như thế nào, đúng lúc này, một trận gió thổi đến, đưa vào một mùi hôi thối, nhạc công vũ kỹ hai bên đều bịt mũi nhú mày. Triễn Hoạch giận dữ, quát: “Nực cười, đây là cái mùi gì?”

Quản sự Thành phủ hoảng hốt vội vàng chạy ra ngoài dò hỏi đến tột cùng, một lúc sau chạy về nói: “Triễn đại nhân, tiểu nhân đã ra ngoài hỏi qua, gia nhân Bạch phủ cách vách ủ phân làm ruộng, mùi bay sang đây.”

Triễn Hoạch khoản đãi khách nhân, trong bữa tiệc lại truyền đến một mùi ngũ cốc hôi thối, nhất thời làm mất hết cả mặt mũi của hắn, khiến Triễn đại phu tức giận đến mức mặt tái mét. Hắn biết cái gọi là Bạch phủ cách vách chính là một chỗ ở của Lỗ quốc đại thương nhân Bạch Tử Lăng, hẳn đường đường là một Lỗ quốc đại phu đương nhiên không để Bạch Tử Lăng trong mắt.

Có điều hiện tại Bạch Tử Lăng không ở đây, trong Bạch phủ cùng lắm chỉ có một ít hạ nhân, hắn không tiện hạ thân phận tự mình ra mặt, liền giận dữ quát: “Người đi nói với bọn họ, trong phủ đang có tiệc mời khách, lại có mùi lạ quấy nhiễu hứng thú của ta, nhất định sẽ không tha.”

Quản sự kia chạy tới bức tường nói qua, bất chợt một tiếng hô như sấm từ đối diện truyền sang, đám người Triễn Hoạch ngồi ở trong sảnh cũng nghe rõ ràng, một nam tử thanh âm kỳ quái nói: “Người mời khách của người, ta ủ phân của ta, nhà người muốn trách tội, thì đi mà trách làm sao gió không biết điều, có quan hệ gì tới ta?”

Dứt lời sau tường truyền đến một trận cười to, Triễn Hoạch nghe thấy vậy thì hai hàng lông mày dựng thẳng đứng, ‘bộp’ một tiếng đập bàn đứng lên. Khánh Kỵ khuyên nhủ: “Đại phu chớ bực mình, để người nhà qua Bạch phủ nói rõ thân phận đại phu, tiểu tử ngu dốt sẽ phải biết sợ.”

Triển Hoạch nuốt một cục tức, mặt bình tĩnh gọi quản sự Thành phủ trở lại, lệnh cho hắn sang phủ bên kia can thiệp. Quản sự kia cũng không nghĩ tới hạ nhân Bạch phủ lại trở nên lớn mật như vậy, nhận được phân phó liền vội vàng đi sang Bạch phủ. Có điều chỉ một lát sau, một loạt tiếng kêu thảm thiết truyền qua bức tường ngăn, Triển Hoạch cùng Khánh Kỳ, Khổng Khâu nhìn nhau ngạc nhiên, lập tức liền thấy quản sự Thành phủ cùng vài tên gia đình diu nhau, mặt mũi bầm dập chạy về.

Quản sự Thành phủ quỳ sụp xuống đất, khóc lóc tố cáo bị hạ nhân Bạch phủ lỡ mắng đánh, cầu xin Triển đại phu ra mặt. Triển đại phu tức giận đến run cả người, đôi mắt to của Khổng Khâu cũng trừng lên, hai vị đạo đức kiêu mẫu xoa tay, như muốn lập tức xuất đầu đi đòi lại công đạo.

Khánh Kỳ thấy tình cảnh như vậy không khỏi động tâm tư, mới vừa rồi Triển đại phu nói rằng Bạch gia chính là thương nhân Lỗ quốc, biết rõ cách vách là một vị đại phu địa vị hiển hách đang mời khách, gia nhân của một thương nhân sao dám làm càn như vậy? Mùi thối lan ra cũng không nói, còn đánh cho người sang tranh luận thành bộ dạng như thế này, rõ ràng là có ý khiêu khích, ý đồ của bọn họ là gì?”

Khánh Kỳ xoay chuyển tâm tư một hồi, liền bình tĩnh lại, ngồi ổn định nói: “Triển đại phu, Khổng tiên sinh, cứ an tâm chờ nên nóng nảy. Lương Hồ Tử, tới đây!”

Tả bình vệ Lương Hồ Tử kêu ‘Rõ’ một tiếng, từ ngoài phòng khách đi nhanh vào, chấp tay làm quân lễ. Khánh Kỳ chăm chú nhìn Lương Hồ Tử, thản nhiên nói: “Người sang bên kia, chờ để cho bọn phàm phu tục tử quấy nhiễu hứng thú của mọi người.”

Lương Hồ Tử là quân Ngô quốc mang theo từ đầu, vẫn luôn đi theo Khánh Kỳ, đối với tâm ý của hắn hiểu rất rõ. Khi hắn chấp tay hành lễ mắt luôn chăm chú nhìn Khánh Kỳ rất kỹ, ánh mắt Khánh Kỳ hơi hơi ngưng lại phía hắn, sau đó buông xuống dưới chăm chú nhìn vào chén rượu. Lương Hồ Tử trong lòng hiểu rõ, nhướng lông mày rậm, cúi đầu hô ‘Rõ’, đi lùi từng bước ra khỏi phòng khách, điểm danh hai mươi hổ lang chi binh, giống như gió lốc ra khỏi đại môn.

Triển Hoạch lúc này mới có phản ứng, bất an nói: “Công tử là khách phương xa, chiêu đãi không chu toàn, đã là lỗi của Triển mỗ, lại làm phiền quân lính của người, Triển mỗ chẳng phải quá hổ thẹn sao?” Khánh Kỳ hạ thấp người, mỉm cười nói: “Thịnh tình khoản đãi của đại phu, Khánh Kỳ thẹn không báo được. Một chút việc nhỏ, Khánh Kỳ làm giúp một tay, coi như cảm tạ tình cảm sâu đậm của đại phu đi. Tới tới tới, đừng để kẻ tiểu nhân quấy nhiễu hứng thú uống rượu, Triển đại phu mời, Khổng tiên sinh mời.”

Triển Hoạch, Khổng Khâu gơ chén lên đáp lại, hai tai lại vẫn dựng thẳng lên, lắng nghe động tĩnh cách vách.

Lương Hồ Tử lĩnh hai mươi binh sĩ, đi tới trước cửa Bạch phủ, đập ầm ầm vào cửa lớn, cao giọng quát: “Mở cửa, mở cửa!”

Bên trong có tiếng người xót xa nói: “Chớ ở Thành phủ lại tới đây sửa sao? Muốn vào cửa, bên cạnh có cái cửa đẩy, chớ có làm hỏng đại môn nhà ta, người muốn bồi thường cũng không nổi.”

Lương Hồ Tử nhìn sang bên cạnh, nhìn thấy một cái lỗ chó đục trên cửa, không khỏi giận tím mặt. Hắn nhìn quanh trái phải, thấy trên cái sân bên cạnh cánh cửa có một cái trục lăn lúa, liền đi tới đó, cầm chỗ hõm hai bên trục lăn, hít vào một hơi thật sâu, hét lớn một tiếng, nâng cái trục lăn lúa lên.

Cái trục lăn lúa này nặng không dưới ba trăm cân, lực sĩ bình thường đúng là không thể nâng nổi. Lương Hồ Tử vốn cây mạnh, khí lực toàn thân chỉ hơi kém so với Khánh Kỳ, hét lớn một tiếng không ngờ lại có thể nâng cái trục lăn lên quá đỉnh đầu, binh lính bên người lập tức hô ‘Hay’. Lương Hồ Tử thần tình dữ tợn đến run cả người, nâng trục lăn lúa đi từng bước một tới bậc thềm, tới trước cửa thì hung hăng đập về phía trước, một tiếng nổ giống như đất rung tuyết lở, đại môn cực kỳ rắn chắc liền nứt ra một khe hở, cây đòn chần ngang cánh cửa gần như gãy làm đôi.

Lương Hồ Tử lại rống to một tiếng, đập trục lăn lúa về phía trước, một tiếng nổ ầm vang, đại môn bị đập cuối cùng cũng mở ra, hai bên cánh cửa ngay cả trục cửa cũng bị đập gãy, cong cong vẹo vẹo lung lay sắp đổ.

Lương Hồ Tử ném trục lăn lúa xuống, nhắc chân đá một cái, hai cánh cửa ầm ầm đổ xuống đất, làm tung lên vô số tro bụi, đợi cho tro bụi kia từ từ tiêu tan, Lương Hồ Tử dẫn hai mươi binh sĩ xông vào trong viện,

cầm trường mâu trong tay, trợn mắt lên, lớn tiếng quát to: “Ai là quản sự Bạch phủ?”

Mắt nhìn thấy uy thế của bọn họ như thế, vài tên đạo chích giả làm gia nhân cố ý quấy rầy cảm thấy hơi sinh ý khiếp sợ, một đại hán trong đó bước lên trước một bước, cố gắng cứng rắn quát: “Người kẻ này không biết lễ nghi, làm sao lại đập vỡ đại môn nhà ta?”

Lương Hồ Tử ‘Hừ’ một tiếng, túm lấy cổ áo hắn, mắt báo trừng to quát: “Chủ nhân nhà ta đang êm đẹp uống rượu ở phòng khách, lại cứ bị mấy kẻ tiểu nhân các người làm cho mùi thối đầy trời. Quản sự Thành phủ sang tranh luận với các người, lại bị các người tự đứng đánh cho. Lẽ? Ta khinh! Lẽ cũng là thứ mà kẻ hạ nhân cỡ người có thể nói ra sao?”

” Người là ai?” Thủ lĩnh bọn đạo tặc Lý Huyền xuất hiện ở cửa phòng khách, lạnh lùng đánh giá trang phục và dáng người vạm vỡ của đại hán này.

Lương Hồ Tử neho mắt liếc nhìn hắn, thấy thần thái hắn kiên định, hiểu ra người này mới là chính chủ, tay đẩy một cái, gã đạo tặc đang tranh cãi với hắn khó khăn lui lại mấy bước, may mắn được đồng bọn đỡ lấy mới không bị ngã ngối lên mặt đất.

Lương Hồ Tử ưỡn ngực nói: “Ta là Lương Hồ Tử người nước Ngô, chủ nhân của ta được Lỗ quốc Triệu đại phu mời uống rượu tại Thành phủ, gia nhân Bạch phủ hà cớ gì hết lần này đến lần khác quấy rầy, gây hấn sinh sự?”

Lý Huyền mưu đồ sinh sự, nghe thấy vậy thì cười lạnh nói: “Thế này sao có thể trách được, ta đứng trong sân nhà mình, như thế nào lại bị đổ lên đầu cái tội danh gây hấn với nhà người? Người nước Ngô các người luôn hung hăng ngang ngược như vậy sao? Phì, chủ nhân nhà người là cái giống gì?”

Lương Hồ Tử giận dữ: “Chủ nhân nhà ta thân phận tôn quý, há lại có thể nói cho bức tiểu nhân như người nghe, nói chuyện cẩn thận một chút cho ta, nếu không chó trách ta đây vô lễ.”

Lý Huyền cười to: “Người là giống man di, biết cái gì gọi là ‘Lẽ’? Giấu đầu hở đuôi, không dám gặp người đó thôi.”

Khánh Kỳ trong phòng khách nghe rất rõ ràng, hai hàng lông mày không khỏi nhú lại, lập tức liền nghe thấy từ cái sân cách vách truyền tới tiếng “keng keng”, là tiếng binh khí va chạm, hai bên đúng là đã giao thủ.

Triển đại phu bất an ngẩng cổ nhìn sang, tuy nhiên chẳng nhìn thấy được cái gì. Nếu bộ hạ của Khánh Kỳ bị người ta làm cho bị thương, thì hôm nay coi như mất hết mặt mũi. Đúng lúc này, từ cách vách phát ra một tiếng la: “Giết người, giết người!” Sau đó là một trận hô hét điên cuồng.

Triển đại phu rút cuộc ngồi không yên, thoáng cái đã đứng dậy, vội la lên: “Mau, mau sang xem tới cùng là thế nào.”

Hắn vừa dứt lời, đại môn rầm rầm mở ra, hai mươi giáp sĩ giống như ‘sao quanh trăng sáng’ vây lấy Lương Hồ Tử đi nhanh tới, trong tay Lương Hồ Tử cầm theo một cái đầu người máu chảy đầm đìa, bước nhanh lên thềm, đề kiếm quỳ xuống, lớn tiếng tâu lên: “Gia nhân Bạch phủ gây hấn sinh sự, làm nhục chủ thượng, Lương Hồ Tử đã dùng kiếm chém chết hắn, hiện đến phục mệnh.”

Lời Lương Hồ Tử vừa nói ra, trên dưới phòng khách đều cả kinh. Lương Hồ Tử đập đầu thật mạnh, nói: “Mời chủ thượng cùng Triển đại phu, Khổng tiên sinh yên tâm uống rượu, sẽ không có kẻ tiểu nhân đến quấy rầy nữa, kẻ hèn xin cáo lui.” Dứt lời đứng dậy rút lui ra hướng cửa phòng.

Khánh Kỳ nhắc bầu rượu lên chạm vào chén, cũng không ngừng đầu lên thần nhiên mà hỏi: “Người xách cái đầu người, muốn chạy đi đâu vậy?”

Lương Hồ Tử dừng lại, khấu đầu nói: “Kẻ hèn không dám vì tội của mình mà làm phiền tới chủ thượng, tự đi gặp thành mục thủ lĩnh tội chịu phạt.” (Thành mục thủ: quan trông coi thành)

Khánh Kỳ cười ha ha, nâng ánh mắt lên nói: “Người trung thành bảo hộ chủ nhân, bản công tử chỉ thấy có công, làm gì có tội? Đem cái đầu này ném về Bạch gia đi, nói cho gia nhân Bạch Thị, Ngô quốc Khánh Kỳ ở trong sân nhà hắn sẵn sẵn, giết nhầm một con chó dữ, nếu muốn bồi thường, mời đến gặp ta, Khánh Kỳ tự nhiên xin được chỉ giáo!”

Khánh Kỵ nói có vẻ rất nhẹ nhàng hời hợt, Triển Hoạch nghe thấy mà mặt trắng bệch, bọn thị vệ ngoài phòng khách cùng với gia nhân Thành phủ mỗi người đều thấy mở mồm mở mắt.

Khánh Kỵ dứt lời, cười nói với Triển Hoạch: “Triển đại phu, thuộc hạ của bản công tử tính tình hung bạo, vì nóng lòng bảo hộ chủ, mà làm cho Triển đại phu chê cười.”

Triển Hoạch lấy lại bình tĩnh, vội nói: “À... À..., gia nhân Bạch Thị ngang ngược, làm nhục công tử, đáng phải chết, công tử có thuộc hạ trung thành nghĩa khí như vậy, Triển mỗ rất là... rất là thần phục.”

Khi đó chỉ có một vài quốc gia ở Trung Nguyên là định ra pháp luật rõ ràng, vấn đề là Lỗ quốc cũng như rất nhiều nước chư hầu mặc dù về đất đai, lễ chế một vài phương diện thì có quy định rõ ràng, nhưng mà về hình pháp (như pháp luật bây giờ) vẫn chưa có nhiều văn tự, người dân trong nước không biết rõ ràng về các điều khoản pháp luật, một khi phát sinh án kiện, đều là do công khanh đại phu ở địa phương cùng ngồi công đường xử án nghị sự, thảo luận kết quả xử phạt cuối cùng, bởi vậy mà tính tùy ý rất lớn.

Cho nên giống như báo thù rửa hận, hoặc là người có thanh danh tốt mắc phải tội sát nhân, khi dân chúng thỉnh cầu tha thứ, các đại phu nói thả là có thể thả. Quý tộc giết người thường lại có thể nhơn nhơn ngoài vòng pháp luật. Công tử Khánh Kỵ là quý tộc, đối phương cùng lắm chỉ là mấy tên gia nô của một thương nhân, thân phận hèn mọn, lấy thân phận kẻ hèn mọn mà đi lăng nhục quý tộc, ngoài cái chết ra chỉ còn cái chết. Cũng không cần quan gia truy cứu, thứ dân làm gì có thể dựa vào pháp luật nào mà kháng nghị, đáng chết hay không đáng chết, có tội hay vô tội, tất cả đều dựa vào quan gia mở miệng nói ra mà thôi.

Khánh Kỵ cười ha ha, nói: “Khánh Kỵ vốn định ở đây hảo hảo tĩnh dưỡng vài ngày sẽ quay về Vệ quốc, không muốn bọn đạo chích cứ mãi kiểm chuyện, lại làm liên lụy Triển đại phu, thật sự là có lỗi.”

Hắn nói đến đây, quay đầu ra ngoài, quát lớn: “Đông Cẩu, đi tới trước cửa phủ dựng tên hiệu của bản công tử lên, Ngô quốc Khánh Kỵ tới nơi nào cũng là một hảo hán đỉnh thiên lập địa, để ta xem còn có kẻ nào có can đảm quấy rầy sinh sự!”

Hữu binh vệ Đông Cẩu là võ sĩ từ Tấn quốc tìm hắn làm nơi nương tựa, viết chữ rất khá, nghe vậy lớn tiếng hô ‘Rõ’, bước nhanh ra ngoài.

Thần sắc Khánh Kỵ lại biến đổi, mặt giãn ra nâng chén lên, nói nói cười cười với Triển Hoạch và Khổng Khâu: “Tối tối tối, bọn tiểu nhân đã xử lý xong, chúng ta cứ yên tâm uống rượu.”

Quản sự Thành phủ thấy vị Khánh Kỵ công tử này làm cho hắn nuốt trôi đi được một cục tức, vui sướng hoa chân múa tay, vội vàng trừng hai cái mắt như con gấu trúc, hướng trái phải quát: “Còn không cử nhạc, nhảy múa?”

Nhạc công và vũ kỹ hai bên đang sợ ngây người bị hắn quát một cái, thoáng cái như tỉnh mộng, lập tức kèn tiêu cùng thổi, tay áo tung bay, phòng khách Thành phủ lại là một màn ca múa mừng cảnh thái bình.

Triển Hoạch cùng Khổng Khâu nhìn nhau cười khổ, bọn họ thật sự không nghĩ tới Khánh Kỵ một công tử mất nước, tới Lỗ quốc cũng không chịu hạ thấp người, còn mãnh liệt như thế, đành phải nâng chén theo đáp lại.

Triển Hoạch nâng chén, uống chén rượu đến một nửa, trong lòng chợt lóe một tia suy nghĩ, đột nhiên tỉnh ngộ ra: “Ai da, không đúng! Ta bị Khánh Kỵ công tử dắt mũi rồi!”

17. Chương 16: Gia Quốc Nhất Lý

Triển Hoạch thở dài: “Ta đã xem thường Khánh Kỵ công tử.”

Khổng Khâu khẽ cười nói: “Xin được chỉ giáo?”

Triển Hoạch trầm tư một lát, mới chậm rãi nói: “Ta đã sớm nghe nói Khánh Kỵ là Ngô quốc đệ nhất dũng sĩ, vốn được Ngô Vương Liêu sủng ái, trong số những công khanh sĩ tử Ngô quốc cũng có uy danh, có điều...

Hắn dù sao cũng chưa tới nhược quán (ngày xưa gọi thanh niên 20 tuổi là nhược quán), có sức mạnh như vậy, lại có thêm trí tuệ, hắc, có được tâm cơ mức này... Có lẽ hẳn thật sự có thể làm nên đại sự chưa biết chừng?”

Ánh mắt Khổng Khâu chợt lóe, cười ha ha nói: “Khánh Kỵ sao lại có tâm cơ? Ta thấy tính tình hắn cương mãnh, làm việc không tính hậu quả, trong bữa tiệc chém chết gia nhân Bạch phủ cũng là như vậy, hành vi như thế, đúng là bản tính của thiếu niên dũng sĩ thôi.”

Triển Hoạch vuốt vuốt chòm râu, không đồng tình trắng mắt nhìn hắn, sắc giọng: “Trọng Ni, ta biết tính tình ngươi ngay thẳng, nhưng cũng không phải một kẻ hủ nho không hiểu thói đời. Ngươi và ta tương giao tâm đầu ý hợp, ở trước mặt ta sao còn phải che giấu suy nghĩ, Khánh Kỵ công tử làm vậy, ngươi không nhìn ra dụng ý của hắn sao?”

Khổng Khâu tránh không đáp, hỏi ngược lại: “Nếu nói như vậy, Triển huynh nhận sự sai khiến của Quý Tôn đại nhân, chứ cũng không phải xuất phát từ loại tình cảm cố nhân mới tới Tất Thành đón chào thì sao?”

Triển Hoạch gật gật đầu, suy nghĩ một lát nói: “Trọng Ni, không nói gạt ngươi, Khánh Kỵ gặp chuyện, bình bại phải đào vong, sau khi tin tức hắn đi qua Lỗ quốc về Vệ truyền tới đô thành, lúc đó trên dưới đô thành cũng không để ý, nguyên nhân chính là vì thế, cho nên hiện giờ mới có chút trở tay không kịp.”

“Nếu mới đầu đã không để ý, vì sao đột nhiên lại thay đổi chủ ý?”

“Đó là bởi vì sau đó không lâu, Dương Hổ hiến một kế cho Quý Tôn đại nhân...”

” Dương Hổ?” Khổng Khâu vừa nghe thấy nhất thời giận tới tái mặt. Triển Hoạch cũng biết chuyện ở tiệc rượu khi đó của hắn cùng với Dương Hổ, không khỏi ung dung cười.

Nói đến cái chuyện tiệc rượu của Dương Hổ và Khổng Khâu, đã là chuyện thật lâu trước kia. Lúc ấy Khổng Khâu tuổi còn trẻ, có chút ái mộ hư vinh, hoặc cũng có thể nói là một người trẻ tuổi có chút thành công trong học vấn muốn biểu hiện chính mình trước công chúng, cho nên phi thường hướng tới cuộc sống của xã hội thượng lưu.

Có một lần Quý Tôn Thị mở một bữa tiệc lớn mời các quý tộc dự tiệc, Khổng Khâu tuy rằng gia cảnh sa sút, có điều cũng được coi như là quý tộc lụi bại, hổ chết cũng không chịu ngã, cảm thấy cũng đủ tư cách tham gia, liền đến dự tiệc. Lúc ấy chính là gia nô của Quý Thị Dương Hổ đứng ở cửa đón khách, nhìn thấy bộ dáng tuềnh toàng của hắn, liền ngăn lại ở ngoài cửa. Khổng Khâu không phục, tranh luận với hắn, bị Dương Hổ trước mặt mọi người chế nhạo một phen, khiến cho Khổng Khâu xấu hổ mặt đỏ gay xoay người bỏ đi. Việc này đã là chuyện cũ hai mươi năm trước, không ngờ hắn vẫn còn nhớ trong lòng.

Triển Hoạch tiếp tục nói: “Dương Hổ cố gắng khuyên Quý Tôn đại nhân tương trợ Khánh Kỵ, hắn nói làm việc này thứ nhất có thể truyền bá danh tiếng Lỗ quốc nhân nghĩa tới các nước chư hầu, thứ hai Khánh Kỵ một khi phục quốc, Lỗ quốc cũng có ân, tổng lại thì vẫn hơn là có một lảng giềng cường đại đã tâm bưng bồng như Hạp Lư, hơn nữa...”

Triển đại phu dừng một chút, lý do tiếp theo đề cập đến mâu thuẫn bên trong Lỗ quốc tam đại quyền thần, tuy nói rằng hắn cùng Khổng Khâu đúng là bạn tốt tri kỷ, dù sao việc này cũng đề cập tới triều đình, mà Khổng Khâu đối với Quý Tôn Thị cùng Dương Hổ vốn không có hảo cảm gì, lại chỉ là dân thường áo vải, có chút chuyện cơ mật không tiện cho hắn biết.

Triển Hoạch nuốt nửa câu lại, xong lại nói: “Chính là Thúc Tôn, Mạnh Tôn hai nhà đối với việc này thì phản đối mãnh liệt, không tán thành bởi vì Khánh Kỵ mà kết thù kết oán với Ngô. Quý Tôn đại nhân tuy là chấp chính đương triều, nhưng mà Thúc Tôn, Mạnh Tôn cùng Quý Tôn ba nhà một thể, từ trước tới nay cùng tiến cùng lùi. Quý Tôn đại nhân cũng không tiện gạt đi sự chuyên quyền độc đoán của hai đại thế gia kia, vì thế phải vì huynh đến Tất Thành tạm chặn Khánh Kỵ công tử lại, chờ ba vị gia chủ ở đô thành thống nhất thêm ý kiến.”

Khổng Khâu cười cười, nói: “Vì thế ngươi lấy lý do việc tư nghênh đón hắn, trong triều nếu quyết ý dùng Khánh Kỵ, liền mời hắn tới đô thành, nếu không cần Khánh Kỵ, cũng có thể để hắn ra khỏi nước, như thế tiến cũng được lui cũng được, nắm chặt sự chủ động trong tay chính mình. Ngô quốc về phương diện nào

cũng không tìm ra được Lỗ quốc có gì không phải, có thể nói là ‘tích thủy bất lậu - giữ nước không chảy ra ngoài’.

Đáng tiếc Khánh Kỵ công tử tựa hồ như đã nhìn ra được chủ ý của người, hấn đánh đòn phủ đầu, thừa dịp Bạch gia quấy rầy chém người lập uy, dựng cờ dương danh (nêu cao tên tuổi), nhìn thì như lỗ măng, kì thực cũng là một nước cờ tốt. Danh hiệu của hấn bày ra ngoài, cho dù người không phải là hành nhân* Lỗ quốc, cũng sẽ biến thành hành nhân Lỗ quốc. (Hành nhân: như là nhà ngoại giao)

Ngô quốc biết hấn ở đây, đương nhiên sẽ gửi thư tới đòi người, khi đó nếu lại đưa hấn ra, trong mắt các nước chư hầu, rõ ràng là Lỗ quốc ta sợ Ngô quốc, đây là đại sự có thể làm tổn hại quốc thể. Trong triều quyết định đối đãi với Khánh Kỵ như thế nào, điểm này đúng là vấn đề không thể không lo lắng cho được.”

Triển Hoạch cười khỏ nói: “Đúng vậy.”

Khổng Khâu im lặng một lát, cười cười nói: “Nếu không dùng Khánh Kỵ, Lỗ quốc cũng không hại gì. Nếu dùng Khánh Kỵ, lợi hay hại trong đó vẫn còn rất khó nói, nhưng mà muốn đi tìm cái lợi, tất phải có cái hại, lợi hại từ trước tới nay chính là cùng gắn bó với nhau. Nhưng giải quyết thế nào cũng không phải chúng ta lo được, Triển huynh làm sao phải phiền não, cứ giao cho các đại nhân chấp chính đau đầu đi.”

Triển Hoạch cười khỏ nói: “Thôi, có nghĩ nữa cũng vô dụng, ta sẽ viết một phong thư, cho người lập tức đưa tới đô thành. Trọng Ni, người hãy khoan, ngồi uống trà cái đã, chúng ta hai người lâu ngày gặp lại, còn có rất nhiều điều để nói.”

oOo

Khánh Kỵ trở về chỗ ở của mình, chỉ ở bên trong đi qua đi lại một chút. Chờ cho Triển đại phu vừa đi, liền lập tức đi ra, trước tiên đi thăm binh lính của mình.

Hai trăm binh lính ở các phòng bên trái bên phải, gia đình của Thành phủ mang gạo và rau đến, sĩ tốt mượn bếp nấu cơm, lúc này đã ăn xong cơm, vừa thấy công tử đến, đều đứng dậy đón chào.

Khánh Kỵ thăm hỏi một lượt, rồi một mình trở lại đình (sân), tả binh vệ Lương Hồ Tử liền lặng lẽ đi theo.

Khánh Kỵ đứng ở trước vườn hoa, khoanh tay nhìn con bướm nhẹ nhàng bay lượn. Lương Hồ Tử đi đến cách hấn hai bước sau lưng thì dừng lại, thấp giọng nói: “Chủ thượng, gia nhân Bạch phủ mỗi người đều có võ có lực, nhìn không giống loại người lương thiện. Tên đầu lĩnh thân thủ linh hoạt, thái độ tỉnh táo, nếu không phải đã sớm được chủ thượng ra hiệu, kẻ hèn bất ngờ hạ sát thủ, sẽ không thuận lợi đoạt sinh mệnh của hấn như vậy. Mà không đúng, binh khí mà bọn họ sử dụng, cũng không phải là những người bình thường trông coi nhà sử dụng, thật giống như lợi khí của bọn cướp đường sâu mọt hay dùng.”

Khánh Kỵ nhẹ nhàng nâng một đóa hoa, cười lạnh nói: “Có thể chứ, ta thấy hấn ba lần bốn lượt cố ý khiêu khích, đã biết rằng nhất định có gì mờ ám, căn nhà đó... nhất định có vấn đề.”

Lương Hồ Tử hỏi: “Công tử, liệu có phải tên thương nhân này chính là đạo tặc cướp đường ngang ngược?”

Khánh Kỵ hỏi ngược lại: “Nếu đúng là như vậy, hấn việc gì phải chọc giận ta, chọc giận Triển đại phu, bại lộ hành tung bọn chúng, làm như vậy thì được ích gì?”

Hấn trầm ngâm một lát, cười cười nói: “Có lẽ là có người không thích ta ở lại Lỗ quốc, quên đi, dụng ý của bọn chúng là gì không cần quan tâm, binh đến thì chặn, nước lên thì đắp đê, chúng ta cứ âm thầm cẩn thận, chính là lấy bất biến ứng vạn biến.”

Lương Hồ Tử nhân tình sáng lên, hưng phấn mà nói: “Chủ thượng xuất khẩu thành thơ, câu này thực sự là hùng hồn.”

Khánh Kỵ cười lên một tiếng, lại hỏi: “Hiện tại chúng ta có mấy tiền thủ, kiếm sĩ, binh sĩ cầm mác, cầm khiên?”

Lương Hồ Tử hồi đáp: “Lần này những người đi theo công tử, đều là chọn những binh lính thân thể khỏe mạnh, giáp phục đầy đủ, hiện tại tả hữu binh vệ tổng cộng hai trăm người, ba mươi lăm tiền thủ, tám mươi hai qua thủ (qua: mác), hai mươi hai thuẫn thủ (thuần: khiên), bốn mươi ba kiếm sĩ, cầm kích dài ngắn mười tám người.”

Khánh Kỵ ‘ừm’ một tiếng, nói: “Người cùng Đông Cửu thương nghị một chút, sắp xếp hai vệ binh thay nhau canh phòng, buổi tối phải bố trí binh sĩ tuần tra, phòng ngừa vạn nhất.”

“Rõ!”

” Mặt khác..., tìm vài người mảnh khỏe linh hoạt, mặc thường phục dân thường, ẩn núp gần Bạch gia trang viện, dò xét tình hình bọn chúng.”

“Rõ!”

Hai ngón tay Khánh Kỵ mân mê, gập đầu ngón tay búng một cái, đóa hoa mai héo úa bị hấn búng bay đi. Khánh Kỵ nhìn cánh hoa rơi, nói: “Đi thôi, hôm nay hành quân vất vả, sẽ không phải luyện tập võ nghệ. Sáng sớm ngày mai khôi phục lại bình thường, nghe thấy tiếng gà gáy, mưa gió cũng không ngại!”

Lương Hồ Tử chấp tay quay đi, tiếng bước chân dần biến mất, Khánh Kỵ phất một ống tay áo, cũng đi tới chỗ khác.

Khánh Kỵ chậm rãi đi dạo xung quanh, thấy A Cửu Tái Cửu hai huynh đệ cùng với hai tiểu thị nữ mới vừa rồi hầu hạ hấn tắm rửa đang ngồi xõm sau cửa sân nói chuyện phiếm, liền đi tới đó, cười nói: “Các người đang nói chuyện gì? Hiện giờ đang nắng gay gắt vậy, sao không vào trong mà ngồi?”

Tiêu đề chương: Gia quốc nhất lý - Mọi quan tâm của cả quốc gia. Khánh Kỵ chậm rãi đi dạo xung quanh, thấy A Cửu Tái Cửu hai huynh đệ cùng với hai tiểu thị nữ mới vừa rồi hầu hạ hấn tắm rửa đang ngồi xõm sau cửa viện nói chuyện phiếm, liền đi tới đó, cười nói: “Các người đang nói chuyện gì? Hiện giờ đang nắng gay gắt vậy, sao không vào trong mà ngồi?”

“Công tử!” A Cửu hai huynh đệ cùng hai thị nữ nhìn thấy hấn đã tới, vội vàng đứng lên. A Cửu thấy hấn muốn đẩy cánh cửa viện, vội vàng ngăn hấn lại nói: “Công tử, căn phòng ở này có điềm xấu, công tử là quý nhân, chớ nên đi vào.”

Một thị nữ khiếp vía thốt: “Khánh Kỵ công tử, căn phòng này quả thật có điềm xấu, công tử chớ nên đi vào, sẽ gặp phải tà khí.”

Khánh Kỵ còn nhớ rõ lúc mới vào tắm có thuận miệng hỏi qua tên của nàng, hình như là Bạch Ny, liền cười nói: “Điềm xấu như thế nào, Bạch Ny, người nói cho bản công tử nghe qua một chút.”

A Cửu thấy Bạch Ny khó nói ra được, vội nói: “Công tử, mới vừa rồi ta đã nghe Bạch cô nương nói qua, để ta kể cho công tử nghe.”

A Cửu vừa nói ra thân phận của Thành Bích phu nhân chủ nhân căn nhà này, Khánh Kỵ trong lòng liền cười thầm, hấn đã sớm đoán ra Triển đại nhân chắc chắn là do Quý Tôn Ý Như sai khiến mới đến nghênh đón hấn, hiện giờ lại càng chứng thật được suy đoán.

Nguyên lai, tòa nhà này thuộc về Thành Bích phu nhân, mà Thành Bích phu nhân lại đúng là phu nhân của Lỗ quốc đại phu Quý Tôn Tử Phi, Quý Tôn Tử Phi lại là một nhân vật trọng yếu trong Quý Tôn gia tộc, từ đó suy ra, người đứng sau lưng Triển Hoạch là ai đương nhiên không cần đoán cũng biết.

Vị Quý Tôn Tử Phi đại phu này vốn ban đầu cưới vợ là Ngải Thị, chính thất (vợ cả) hiện giờ Thành Bích phu nhân lúc trước lại chỉ là một thị thiếp. Giờ đây Quý Tôn Tử Phi đại phu cũng đã ốm chết, Ngải phu nhân lại sớm qua đời, chấp chương quyền hành nhà Quý Tôn Tử Phi lại là một thị nữ nho nhỏ, thật là biến hóa mà không ai ngờ tới.

Cái viện ở phía sau A Cửu bọn họ này, chính là địa phương mà năm đó Ngải Thị treo cổ tự vẫn. A Cửu trầm trầm bồng bồng nói, vô cùng lôi cuốn người nghe, Khánh Kỵ thật không nghĩ tới dường như thị vệ bên người gã Trương Phi hung mãnh này còn có tài ăn nói rất tốt, hơn nữa lại còn thích tọc mạch, mới ít thời gian như vậy đã nghe hết sạch chuyện dài chuyện ngắn nhà người khác. (gã Trương Phi đương nhiên là chỉ Khánh Kỵ lúc trước file:///C:/Users/TA/AppData/Local/Temp/msohtmlclip1/01/clip_image001.gif)

Người vợ cả của vị Quý Tôn Tử Phi này nguyên là Ngải Thị phu nhân, phải nói thật sự là rất tài năng. Quý Tôn Tử Phi tuy là một tộc nhân rất trọng yếu của Quý Tôn Thị, vả lại ở Lỗ quốc đảm nhiệm chức vụ trọng

yếu, nhưng mà trong nhà cũng không phải là rất giàu có. Vị Ngải Thị này lại có khả năng quản lý tài sản, dưới sự để ý của nàng, tài sản của Tử Phi gia giống như hòn tuyết lăn nhanh chóng lớn mạnh, vài năm thời gian đã mua hai mươi mấy đại điền trang, lại kinh doanh vải vóc và muối, kiếm lãi dồi dào, trở thành một trong những đại phú hào chỉ có thể đếm được trên đầu ngón tay ở Lỗ quốc.

Chỉ có điều vị Ngải Thị phu nhân này có một chút không tốt, đó là hay ghen. Tì thiếp mà Tử Phi mua về, nếu không phải bị nàng cố ý giáng xuống làm gia nô, cũng là tìm cơ đánh đuổi ra ngoài. Nhưng Quý Tôn Tử Phi lại cứ hết lần này tới lần khác làm một nhân vật phong lưu, Ngải Thị càng ngăn cản, hấn càng làm không biết chán, hai vợ chồng cứ như vậy mà so đo tính toán với nhau.

Vị Ngải Thị phu nhân này tuy rằng nhân sinh ngắn ngủi, nhưng khi còn sống cũng chiến đấu rất quang huy, lấy chồng xong thì vượt qua hết mọi chông gai, vì nhà chồng mà kiếm được tài phú rất lớn. Vài năm cuối đời, lại tập trung toàn bộ vào đấu đá bên trong hậu cung của trượng phu, mới đầu cũng có thành quả rõ rệt.

Chỉ có điều, Liên Nhi muội muội bị đuổi đi, Trần Nhi muội muội lại vào đến cửa, Trần Nhi muội muội bị đuổi đi, Đậu Nhi muội muội lại vào đến cửa. Ngải Thị phu nhân là một vị nữ trung hào kiệt, mà cứ như vậy phải đem tất cả tinh lực dồn vào cái việc tranh đấu với nào vợ ba, vợ bốn, vợ năm, vợ sáu vân vân vô cùng nhàm chán.

Đáng tiếc, ở trong lòng nam nhân, nữ nhân ở nhà trên cho dù có khả năng khôn khéo đến đâu, cũng không bì được hồ ly tinh ở trên giường ngọc thể uốn éo mị nhân như tơ. Ngải phu nhân càng gay gắt, Quý Tôn Tử Phi càng lập chí muốn tìm một mùi hương ôn nhu có thể chân chính làm cho hấn tiêu dao khoái hoạt.

Rốt cục, Ngải Thị phu nhân cũng gặp được một đối thủ ngang tài ngang sức, chính là Thành Bích phu nhân hiện giờ. Nữ nhân này đã xinh đẹp thì chớ, sinh ra lại còn có một bộ dạng ôn nhu như nước, ngây thơ đáng yêu. Quý Tôn Tử Phi đón nàng qua cửa xuất giá chính là thân phận tì thiếp, nàng lại biến mình trở thành nô tỳ, mặc váy vải bố, chỉ ăn mì sợi suông, mỗi ngày lại làm một chút việc của nô tỳ như quét nhà lau dọn.

Nàng chẳng những thường thường khuyên nhủ chủ nhân ngủ ở trong phòng phu nhân, hơn nữa theo khuôn phép cũ, tuyệt không có chuyện được chiều mà làm nũng. Ngải Thị phu nhân cũng không biết có phải là tranh đấu quá nhiều mà mệt mỏi hay không, thấy tiểu nữ tử này thật sự nhu thuận, liền dễ dàng bỏ qua sự tồn tại của nàng. Nhưng Thành Bích phu nhân này nhìn như nhu nhược, lại có tâm cơ làm giàu, bình thường ngày ba lần, chuyện lớn chuyện nhỏ đều báo cáo xin chỉ thị với phu nhân, nhưng sau lưng lại kết giao làm lung lạc tất cả quần sự cao thấp trong nhà.

Đợi cho đến khi Ngải Thị phu nhân hiểu ra được, Thành Bích chim đã tung cánh, đã không còn là bà muốn xử trí thế nào thì xử nữa. Đến khi Thành Bích phu nhân sinh con trai, đại thế của Ngải Thị phu nhân coi như tiêu tan. Bà chỉ có một con gái, Thành Bích phu nhân mẹ dựa vào quý tử, ngược lại còn đề lên đầu bà.

Ngải Thị phu nhân tính tình cương liệt, sao có thể chịu được kết quả như vậy, Thành Bích phu nhân lại ngoài sáng thì cung kính, trong tối thì lén ngáng chân dùng dao đâm, ở trong mắt người khác nàng ngược lại chỉ như một hạ nhân. Ngải Thị phu nhân vừa tức vừa hận, ba thước vải bố quấn lên trên xà nhà, là đủ kết thúc tính mạng chính mình, gia nghiệp to lớn như vậy khổ khổ sở sở gây dựng nên đều chấp tay đưa hết cho Thành Bích phu nhân.

Căn phòng này có người chết đã là điềm xấu, sau đó mỗi ngày giỗ của bà từ trong phòng lại thường xuyên truyền ra những tiếng động mặc danh kỳ diệu - vô cùng kỳ quái, cho nên ban đầu còn dùng để chứa đồ, sau thì dứt khoát bỏ đi không dùng nữa, cứ như vậy thành căn nhà ma, cũng không có ai dám vào.

A Cừu nói xong, tức giận bất bình nói: “Công tử, hôm nay chính là ngày giỗ của Ngải phu nhân, là ngày đại hung. Công tử là quý nhân, cho nên tiểu nhân không dám để cho ngài tới gần. Hừm, hôm nay được ở chỗ này, kẻ hèn trong lòng còn có chút cảm tạ vị Thành Bích phu nhân này, không thể tưởng được mụ lại có tâm địa rắn độc như vậy, bức tử người còn sống sờ sờ!”

Bạch Ny cùng người tỳ nữ kia nghe thấy thế thì trên mặt có chút bất an. Các nàng đều là hạ nhân, đem một ít chuyện bất bình trong lòng nói cho hạ nhân khác nghe cũng không phải ngại, nhưng mà Khánh Kỳ là nhân vật thượng lưu, vạn nhất lúc gặp Thành Bích phu nhân, đem những lời này nói cho bà ta nghe, vậy thì mình sẽ không ổn rồi.

Khánh Kỵ thấy bộ dạng bất an của các nàng, cười cười nói: “A Cừu, nói như vậy cũng không đúng, chưa nói tới ai đúng ai sai, vị Thành Bích phu nhân kia là nữ nhân đã qua tay Quý Tôn đại nhân, một khi bị đuổi ra ngoài, những công khanh đại phu khác cũng không tiện thu nhận, còn không phải là thân gặp khó khăn, cầu cứu không cửa à? Vì sinh tồn mà tận lực vùng vẫy, không có chút thủ đoạn thì chẳng lẽ cứ để mặc cho người ức hiếp ư? Đều chỉ là vì muốn kiếm chút chỗ tốt cho chính mình thôi, ai! Lại nói tiếp vị Ngải Thị phu nhân này lòng dạ cũng hơi hẹp hòi một chút.”

Những lời này của hắn nói ra, gian phòng trong viện đột nhiên truyền ra tiếng rít đầy phẫn nộ, tiếng rít lướt qua, nhưng Khánh Kỵ chẳng nghe thấy gì. Bạch Ny mơ hồ nghe thấy trong phòng có chút động tĩnh, nàng xưa nay tin vào quỷ thần, bất giác hơi hơi sợ hãi, gấp gấp tiến lên một chút, đứng ở giữa ba đại nam nhân Khánh Kỵ cùng A Cừu, Tái Cừu, lúc này mới an tâm hơn một chút.

Khánh Kỵ hoàn toàn không phát giác ra, nói: “Hơn nữa, vị Ngải phu nhân này dùng biện pháp giữ chồng sai lầm, nàng nghĩ rằng vì nhà chồng mà vất vả dốc sức làm lụng, càng vất vả công lao càng lớn, nào biết rằng Quý Tôn đại nhân từ nhỏ đã sinh ra trong gia đình giàu có, tài sản nhiều một chút, hay ít một chút cũng chẳng sao, hắn làm sao mà hiểu được cái đáng quý trong đó?”

Nói tới đây, hắn cười nói với Bạch Ny và người thị nữ kia: “Các người cần phải rút ra bài học, chuyện tình Ngải phu nhân, Thành Bích phu nhân là tấm gương tày liếp cho các người. Về sau gả cho người, cứ an tâm làm tốt phận thê tử là được, ngàn vạn lần không cần phải dốc sức để trở thành một thiếu phụ luống tuổi đã có chồng, mà tâm của trượng phu lại bị nữ tử khác câu đi mất, kết quả là chỉ làm xiêm y cho hắn.”

Bạch Ny cùng thị nữ kia xấu hổ tới đỏ mặt, khuôn mặt Bạch Ny trắng sáng bóng, giờ đỏ lên, mấy cái tàn nhang nhỏ xinh trên chóp mũi đều trở nên rõ ràng. Nàng cúi đầu xuống, ngượng ngùng nói: “Công tử nói đúng, Bạch Ny... rất giỏi việc làm bếp đó.”

Khánh Kỵ thấy bộ dáng then thùng của tiểu cô nương thì vô cùng thú vị, không khỏi cười ha hả: “Không phải đúng hay không, con đường tắt đến trái tim cũng chưa chắc đã là dạ dày, vùi đầu vào làm đầu bếp cũng không phải là phương pháp hay, vẫn là đi học ca hát nhảy múa đi, khuôn mặt cùng với dáng người mới đúng là ngành đạo lý của nữ nhân.”

Bạch Ny chớp chớp mắt mấy cái, kỳ quái hỏi: “Công tử, ngành đạo lý là cái gì?”

“Ngành đạo lý chính là... so với đạo lý còn có đạo lý hơn.”

Bạch Ny dùng sức gật đầu lia lịa, A Cừu huynh đệ hai người giống nhau vẻ mặt sùng bái nhìn hắn, phục sát đất nói: “Công tử anh minh!”

Khánh Kỵ cười, phất tay áo quay về chỗ nghỉ ngơi của mình, nghĩ thầm rằng: “Mỗi nhà mỗi quốc gia, đều không thể thiếu được sự tùy cơ ứng biến giống như trong kinh doanh. Ngải Thị phu nhân tuy rằng quật cường, còn không phải là bị Thành Bích phu nhân bức tử sao? Thiên hạ Xuân Thu, bởi vì một lời nói đùa mà lập nên một quốc gia, như Tấn (1). Ý vào thích khách mà cướp được một quốc gia, như Ngô. Ta sao không thể dựa vào một thân vũ dũng, lấy chính nghĩa, lấy bất ngờ, ngôi vị của Hạp Lư, muốn giành lấy, tựa hồ... cũng không phải không có khả năng!”

(1) Chu Thành Vương có một người em nhỏ tên là Cơ Ngụ, khi ngồi chơi với Thành Vương, vua cắt cái lá đồng làm ngọc khuê đưa cho Cơ Ngụ và nói:

Đề ta phong đất này cho nhà ngươi.

Quan thái sử nhà Chu làm nhiệm vụ chép sử hỏi vua chọn ngày để phong cho Cơ Ngụ. Thành Vương nói rằng khi đó chỉ nói đùa với cậu em nhỏ thôi. Quan thái sử nghiêm sắc mặt nói:

Thiên tử không thể nói chuyện đùa.

Chu Thành Vương không thể cưỡng lại, bèn chính thức phong cho Cơ Ngụ làm vua chư hầu nước Đường, gọi là Đường Thúc Ngụ. Sau đó nước Đường mới đổi tên thành nước Tấn.

18. Chương 17: Mười Đồi Đạo Tặc

A Cừu trắng mắt nhìn hẩn, khinh thường nói: “Thánh minh là thế nào?”

Tái Cừu tự cho là thông minh nói: “So với anh minh còn anh minh hơn, chính là thánh minh.”

Bạch Ny gật đầu cười nói: “Lời Thái Cừu ca ca nói mới đúng ngành đạo lý.”

Khánh Kỳ ở xa nghe thấy, không khỏi phì cười.

Tái Cừu được nữ nhân khen ngợi, trong lòng vô cùng đắc ý, liền huênh hoang nói với hai cô gái: “Thế nào, ta đã nói công tử nhà ta đối đãi với hạ nhân rất hòa khí mà.”

Bạch Ny than thở: “Đâu chỉ có đối đãi với người hòa khí, nhân phẩm của Khánh Kỳ công tử tuần tú phong lưu, Bạch Ny cũng mới nhìn thấy lần đầu. Hơn nữa mới vừa rồi người ở nhà trên, cười nói giết người, bình tĩnh tự nhiên, thật sự là... thật sự là...”

Nói đến đây, khuôn mặt của nàng không khỏi ửng đỏ lên một chút, tim đập cũng hơi nhanh hơn bình thường. Thời kỳ loạn thế, người dân sùng bái nam tử cường đại uy phong, cái loại tiểu bạch kiểm (mặt trắng) trói gà không chặt như ở hậu thế, lúc này cơ bản không có đất diễn. Ở trong mắt Bạch Ny, luận về tài năng, Khánh Kỳ chạy có thể đuổi kịp thú, nhảy có thể bắt phi điêu, một mâu trong tay, vạn người khó địch, đúng là đại anh hùng trong các anh hùng, có thể gọi là ngành anh hùng (Bạch Ny bắt chước theo ‘ngành đạo lý’ ở trên). Luận về diện mạo, hẩn eo nhỏ lưng rộng, dáng người kiêu mỹ (khỏe đẹp), mặt như ngọc thạch, môi hồng răng trắng, đúng tiêu chuẩn của một tiểu bạch kiểm, lúc này phải gọi là ngành bạch kiểm mới đúng.

Điều kiện như vậy, hơn nữa thân thể cao quý, quả thực là vừa ra tay là có thể bắt được mẽ cá lớn, ‘ăn’ hết mỹ nữ các nước, có thể coi như là ‘sát thủ thiếu nữ’ của thời kỳ Xuân Thu, Bạch Ny sao có thể không lâm vào cảnh xuân tâm nảy nở? Chính là nàng cũng biết thân phận cách xa, đối với người ta chỉ có thể có tâm tư trong lòng mà thôi.

A Cừu ha ha cười nói: “Công tử nhà ta đúng là địch được vạn người, sát gái đã là gì? Không nói về võ, tài văn của công tử nhà ta cũng là người thường khó bì được, đến mức... đến mức có thể xuất khẩu thành thơ. Hôm qua công tử nhà ta nhìn thấy một vị cô nương xinh đẹp, liền ngâm luôn một bài thơ, cái gì... cái gì mà cổ đại hề, có mỹ nhân hề, trên đường ngẫu nhiên tương ngộ hề, tâm hoan hỉ hề...”

Người thị tỳ vẫn luôn im lặng ít nói bên cạnh Bạch Ny bỗng nhiên phì cười, nói: “Không biết hề sẽ không loạn hề, người ta bị người ‘hề’ đến mức toàn thân nổi da gà hề.”

A Cừu hoành tráng nhìn nàng một cái, đắc ý dào dạt nói: “Không nên mắt cứ thêm công tử nhà ta hề, người với ta thực là thích hợp hề...”

Thị tỳ kia giả vờ xấu hổ, hai nam hai nữ cãi nhau ầm ỹ chạy đi, trước cửa viện nhất thời tĩnh lặng tịch mịch.

Tiểu viện, trong phòng, một thiếu nữ đứng ở trước cửa sổ, trên cánh cửa sổ có khoét một cái lỗ nhỏ, một luồng ánh sáng chiếu vào, chiếu lên trước ngực nàng. Từ lỗ khoét nhìn ra ngoài, có thể nhìn thấy cỏ hoang trải dài trong viện, ở trong gió nhẹ hơi hơi run rẩy.

Si ngốc một lúc lâu sau, thiếu nữ đó mới thê lương bi ai ngâm nga:

”Khải phong tự nam, xuy bỉ cực tâm.

Cực tâm yêu yêu, mẫu thị cù lao.

Khải phong tự nam, xuy bỉ cực tân.

Mẫu thị thánh thiện, ngã vô lệnh nhân...”

(Bàn về thơ ở cuối chương)

Hai hàng lệ châu trong suốt theo khuôn mặt nàng chảy xuống, tích ở trước ngực nàng, cô gái bỗng nhiên cúi đầu nước mắt ròng ròng, khóc không thể ngâm tiếp...

(Các độc giả có thể đoán ra được thân phận cô gái này không?)

Mới sáng sớm tinh mơ, binh lính Khánh Kỳ đã tập hợp diễn luyện võ nghệ. Lúc này sắc trời còn chưa rõ, đúng là thời điểm ngủ nướng mùa xuân. Triển đại phu cùng Khổng Khâu hai vị lão hữu đêm qua cầm đuốc soi đêm đàm luận, tới muộn mới ngủ, bị người khác đột nhiên đánh thức không khỏi có chút tức giận.

Vị Triển đại phu này cũng không thèm ăn mặc tử tế, khoác liền một chiếc chăn đơn chạy ra ngoài, hần vốn là một nhân vật không coi trọng tiểu tiết, bằng không lúc trước cũng không vì sợ một cô gái xa lạ bị cồng chết mà ôm vào trong lòng ngực sưởi ấm.

Khổng Khâu sợ hần lại muốn tranh cãi âm ỹ với người khác, luống cuống tới mức cứ để lộ cái chân đầy lông đuối theo. Hai người chạy tới nhà trước nhìn ngó, chỉ thấy Khánh Kỳ đội mũ mặc giáp, tay cầm một thanh trường mâu, hùng vĩ khí thế hiển ngang đang ngồi quan sát sĩ tốt bày trận, đội ngũ, luyện tập võ nghệ. Hai vị Lão Phu Tử không khỏi ngẩn ra, đầu tiên là liếc nhau, sau đó là lắc đầu, chạy về phòng lấy chăn trùm kín đầu, tiếp tục ngủ nướng.

Kỳ thật cũng không phải hai vị này quá mức ham ngủ, mà bởi vì lúc đó con người bình thường không dậy sớm như vậy. Thời kỳ đó những gia đình thông thường đều một ngày hai bữa, quý tộc có điều kiện thì một ngày ba bữa, có điều hầu hết toàn dân đều là hai bữa. Thời gian bọn họ rời giường đương nhiên cũng là lúc trời đã sáng rõ, cứ như vậy bữa thứ ba nếu có cần bản cũng chỉ là bữa ăn khuya.

Hai trăm binh sĩ của Khánh Kỳ ở trong viện diễn luyện hàng ngũ, đồng thanh hò hét, thanh thế so với sự quấy rầy của Bạch phủ hôm qua còn hơn thập bội. Có điều Bạch phủ bên kia lại chẳng hề có động tĩnh gì, thật ra chỉ có gia nhân của Nhâm phủ bên này là muốn cách tường quát to vài câu bực tức, nhưng lập tức đã bị quân sự ngăn lại.

Nói đùa à, trước cửa nhà người ta dựng thẳng một lá cờ lớn, “Ngô quốc Khánh Kỳ!”. Chỉ bốn chữ này là đủ rồi, hôm qua gia nhân Bạch phủ làm nhục Khánh Kỳ công tử, lực sĩ thuộc hạ của Khánh Kỳ công tử lập tức lấy trực lẫn lúa phá cửa mà vào, cắt đầu thủ lĩnh. Thủ đoạn lời đình như thế hiện giờ toàn bộ Tất Thành ai mà chẳng biết? Tốt nhất là đừng có mở miệng nói gì, mang hung thần tới nhà, khi đó muốn giữ cái đầu cũng khó.

Hơn nữa bên trong Bạch phủ, kẻ buồn bực không nói thành lời Triển Chích đang vô cùng ảo não. Hôm qua hần ngậm bồ hòn làm ngọt, khó chịu đến nửa đêm mới ngủ được, lúc này đang ngủ say, từ viện bên cạnh tự nhiên truyền sang tiếng ‘Sát’ rung trời, lập tức làm cho hần tỉnh dậy. Triển Chích nghiêng tai lắng nghe động tĩnh, lại để cho người chạy ra ngoài dò xét, mới biết là Khánh Kỳ ở trong phủ luyện binh, sau khi biết được rõ ràng, thì toàn bộ buồn bực đều bay đi hết...

Ngày hôm qua người của Thành phủ lại có thể đập cửa vào nhà, chém chết thủ hạ của hần, lúc ấy thật sự là làm cho hần trợn mắt há hốc mồm. Với sự hiểu biết của hần đối với đại ca, chỉ cần quấy rầy vài lần, đại ca nhất định sẽ mang khách nhân đi chỗ khác đón tiếp, đương nhiên, sau này có thể chủ nhân của trạch viện này Bạch Tử Lăng sẽ gặp phải xui xẻo, nhưng cũng chẳng quan hệ gì với hần. Chỉ có điều không nghĩ tới đại ca lại có thể phái người đập cửa giết người, hoàn toàn không giống tác phong bình thường của lão.

Hần chính là đang không biết tại sao, trước cửa Thành phủ một cột cờ được dựng thẳng lên, trên đó ghi bốn chữ nét mực còn chưa ráo “Ngô quốc Khánh Kỳ”. Triển Chích lúc này mới hiểu được công phu “Đá đất”* đã làm không được cẩn thận, hiện giờ một cú đá trúng ngay phải tám sát, đụng phải kẻ mạnh mẽ nhất Ngô quốc. (Từ * hoàn toàn là mang nghĩa dân dã)

Ngầm lại Khánh Kỳ ở trên đường phá hồng sinh ý của thuộc hạ mình, hiện tại lại chém giết kẻ dưới tay mình, thù mới hận cũ, Triển Chích thật sự là hận từ trong tâm mà ra. Chính là đại ca lại cũng đang ở trong Thành phủ, đừng nói rằng thực lực của hần giờ phút này còn chưa đủ để quyết chiến với Khánh Kỳ, cho dù có thực lực như vậy, cũng không thể không để ý tới đại ca ruột thịt. Hơn nữa cũng không thể xung đột vũ lực, làm cho Nhâm gia đề cao cảnh giác, lượng vũ khí đó hần còn có chỗ dùng. Nghĩ trước nghĩ sau, Triển Chích luôn luôn mưu mô quỷ kế đột nhiên lại không có được chủ ý gì.

Lúc này bị Khánh Kỳ đánh thức, Triển Chích hoàn toàn hết buồn ngủ, chui vào chăn suy nghĩ về đối sách, một bên vẫn theo bản năng vuốt chòm râu. Chờ khi hần đếm tới hơn bốn mươi, bỗng nhiên lại nghĩ ra một biện pháp. Triển Chích lập tức khoác áo bật dậy, gọi một tên cướp, ghé vào lỗ tai hần để nói hành động...

Hôm nay có chút hứng thú thơ ca.

Bài thơ rất hay trên có tên là “Khải phong” (Gió êm dịu) nằm trong tập Kinh Thi.

Dịch thơ thì rất khó, vì bài thơ hàm chứa nhiều ý nghĩa. Nên tại hạ mạn phép chỉ dịch nghĩa:

”Khải phong tự nam, xuy bỉ cúc tâm.

Gió êm dịu thổi tới từ phía Nam, hiu hiu thổi qua thân cây táo chưa non.

Cúc tâm yêu yêu, mẫu thị cù lao.

Thân cây còn nhỏ rất yếu ớt, mẫu thân thực vất vả cần lao.

Khải phong tự nam, xuy bỉ cúc tân.

Gió êm dịu thổi tới từ phía Nam, hiu hiu thổi qua thân cây táo chưa thô to.

Mẫu thị thánh thiện, ngã vô lệnh nhân...

Mẫu thân lúc nào cũng hiền hậu, ta không nên người then không cách nào hồi báo.”

Bài thơ cảm động về người mẹ lấy hình ảnh gió êm dịu tượng trưng cho ân huệ của mẫu thân, lấy cây táo chưa tượng trưng cho đứa con, thể hiện sự trải nghiệm thực sự của thi nhân và tình cảm đến từ đáy lòng.

lh4ever, dịch giả.

19. Chương 18: Đối Vũ

Phủ Thành Bích phu nhân ở Lỗ quốc, vườn hoa không so được với phong cảnh ở Giang Nam, nhưng mà ở giữa đào một cái hồ, đưa nước chảy vào, trong nước chất đá làm giả sơn, trên trồng hoa tử đằng, cũng làm pha thêm một chút cảnh sắc. Lúc này đã là tiết trời tháng tư, gió xuân hiu hiu thổi, khiến cho mặt nước gợn sóng, ráng mặt trời sáng sớm in bóng trên mặt nước, những gợn sóng lấp lánh dập dờn.

Một chiếc cầu bắc ngang qua, bắc tới một cái đài nhỏ bằng gỗ ở giữa hồ, bốn phía có rào chắn cao tới đầu gối. Gia nhân trồng cây hạnh ở khắp nơi, lúc này lại đúng vào mùa hoa hạnh điều tàn, cánh hoa hạnh bay trắng bầu trời, rơi xuống đài ở trong hồ, thoảng như những bông tuyết nhỏ rơi xuống.

Khánh Kỳ đi lên trên đài, cầm mâu đứng lặng, nhắm mắt hồi tưởng lại những cách dùng mâu mà Khánh Kỳ tâm đắc, sau đó phất chân vung tay lên, cầm mâu nơi tay, bắt đầu luyện võ nghệ. Mâu trong tay hẳn là thanh đồng chiến mâu, đầu mâu dài một thước có thừa, mũi nhọn vô cùng sắc bén, trên thân mâu có hoa văn trang trí, còn có hai hàng chữ Triện nhỏ thép vàng “Công tử Khánh Kỳ, tự chế dụng binh!”

Mũi mâu sắc nhọn lạnh lẽo, làm cho người ta không dám nhìn gần, ở trong tay Khánh Kỳ, chiếc chiến mâu này vọt lên như bay, giống như thuồng luồng. Làm binh khí, cán mâu đều phải chọn loại gỗ chắc thượng đẳng để chế tác, không giống như cán thương sấp ong của hậu thế, cho dù thiếu đi tính dai, không thể rung thương, nhưng chiêu thức đi thẳng về thẳng, có thể đánh ra rất rộng, có một loại màu sắc cổ xưa khác lạ.

Cán trường mâu trong tay Khánh Kỳ múa lên, chùm tua màu đỏ thành linh tung loạn, lại khiến người ta khiếp sợ. Ở trên mâu buộc chùm tua đỏ, không phải vì đẹp, mà vì mũi mâu sau khi đâm vào nhục thể, máu sẽ phun ra, trên mâu có buộc chùm tua, có thể dẫn cho máu chảy xuống dưới, nếu để chảy xuống cán mâu sẽ gây trơn, không nắm chắc được, cho nên trong thực chiến ít khi có chuyện không buộc tua đỏ.

Bởi vì vấn đề dung hợp ký ức, ban đầu động tác dùng mâu của hắn còn có chút trì trệ, dần dần động tác càng lúc càng trôi chảy, một cây mâu uy vũ phất phật gió, tuy rằng sợ miệng vết thương hở ra, không dám sử dụng hết mười phần khí lực, uy thế kia cũng đã làm cho người ta cực kỳ sợ hãi.

Không biết từ khi nào, Nhâm Nhược Tích xuất hiện tại đình nghỉ chân ở Nhâm gia hậu viện, đó là một cái đài cao, hình vuông, dùng đất xây nên, ở phía trên tiểu đình mái hiên cong lên như mặt trăng. Một trận gió thổi đến, làm tung bay cổ tay áo của nàng, khắp viện hoa hạnh bay múa, lướt cạnh người nàng nhẹ nhàng không dứt.

Nàng lặng lẽ đứng ở đó, trong tay chống một cây trường mâu, một đôi mắt đẹp chăm chú nhìn chăm chăm vào nhất cử nhất động của Khánh Kỳ. Cửa Thành phủ dựng thẳng lên ngọn cờ lớn “Ngô quốc Khánh Kỳ”, tin tức ngay lập tức truyền khắp Tất Thành. Nàng lúc này nhìn thấy võ sĩ đang độc vũ ở trên đình, đương nhiên đoán ra được hần tám chín phần mười chính là Khánh Kỳ, người đã suýt nữa cùng mình kết duyên vợ chồng. Bởi vì trọng trách trên vai mà phải bỏ qua duyên phận, cho nên lúc này nhìn thấy hần, trong lòng Nhược Tích có một chút cảm giác kỳ lạ.

Bỗng nhiên, mũi nhọn chợt thu lại, Khánh Kỳ một tay cầm mâu, nâng lên hướng tới không trung, cả người liền giống như một thanh trường mâu thẳng tắp dựng lên ở đó. Một lượt vận động này, đã làm cho khí huyết cả người hần được thông suốt, huyết mạch chảy nhanh hơn, trong đầu là một khoảng không sáng chói, mỗi một chiêu mỗi một kiểu vừa được hần sử ra, ở trong lòng hần cảm thấy đều rõ ràng như nước chảy. Hần biết, các kỹ nghệ dùng mâu tâm đắc vốn của Khánh Kỳ, giờ phút này đã chân chính bị hần nắm giữ.

Giờ mâu đứng thẳng trong đình, phong cảnh bốn phía giống như trong bức tranh, cỏ cây theo gió nhẹ nhàng lay động dập dờn, trời đất trong lúc đó dường như chỉ có hần một người yên lặng đứng tại đây, tựa như là chúa tể của thiên địa. Trong lòng Khánh Kỳ không khỏi tự nhiên dâng lên một vầng hào khí: “Lúc tỉnh cầm kiếm giết người, lúc say gối vào đùi mỹ nhân, đại trượng phu chính là như vậy!”

Mục tiêu cuối cùng mà một kẻ vô danh tiểu tốt tầm thường cả đời hướng tới, không gì ngoài việc hưởng thụ tiền tài và mỹ nữ. Chính là khi hần đã đứng ở một khởi điểm rất cao, lòng dạ, chí hướng cùng mục tiêu đương nhiên cũng càng thêm lớn hơn. Đây là một loại kết quả tự nhiên “thay đổi về lượng sẽ thay đổi về chất”, với Khánh Kỳ mà nói, giờ phút này chính là như vậy.

Đổi sang một thân phận khác, hần sẽ không có hùng tâm như vậy. Lưu Bang thời điểm vừa mới bắt đầu tạo phản khẳng định không nghĩ rằng hần muốn đoạt thiên hạ, cũng sẽ không nghĩ tới kẻ làm hoàng đế tương lai lại chính là hần. Dục vọng và dã tâm chỉ bắt đầu sinh ra khi thế lực của hần đã đạt tới mức độ nhất định, thời điểm vương vị không còn xa tầm với.

Sử sách vì để tăng thêm tính truyền kỳ của quân vương, mới có thể biên ra được một câu nói nho nhỏ rất có dã tâm rất có khí phách mà các đồng chí cảnh sát giao thông hay ở sở cảnh sát hay nói “Đại trượng phu chính là như vậy”, dường như quả thật hần sinh ra đã là một vương giả (chỉ Lưu Bang). Nhưng mà khi hần nói câu đó thì vẫn còn chưa làm hoàng đế cơ mà, nào đã bắt đầu cuộc sống mà hàng ngày đều có quan đi theo sau mông ghi chép lại những gì hần nói? Những lời này nếu như không phải sau khi hần làm hoàng đế nói lại cho sử quan nghe, thì chính là sử quan vì vô mông ngựa hần mà bịa ra như vậy.

Vẫn là Chu Nguyên Chương (1) chân thực nhất, sau khi làm hoàng đế, khi cùng tán gẫu với các đại thần Dạng Phượng Dương Khang thì rất thẳng thắn: “Ta lúc trước vào thời điểm muốn tạo phản, cũng nào có nghĩ tới một ngày sẽ làm hoàng đế.”

Tịch Bân cũng là như vậy, hần thông qua Khánh Kỳ nhận được cuộc sống mới, cũng phải kế thừa trách nhiệm cùng nghĩa vụ của hần. Nhưng khi đang yếu ớt, còn phải dẫn theo tàn binh bại tướng, chỉ vì bản năng sinh tồn mà mới kiên trì đi theo con đường của Khánh Kỳ, bởi vì hần biết rõ nếu không làm như vậy, những người đi cùng hần sẽ mất đi hi vọng cùng mục tiêu, tất nhiên một khi tan rã, sẽ như phượng hoàng gãy cánh, kết cục có thể đoán trước được.

Trong thâm tâm của hần, vốn là vẫn có một chút ý niệm trốn tránh trong đầu, cũng không muốn đi theo con đường chinh phạt dùng mưu đoạt lại quốc vị. Chỉ có điều con người tóm lại là đều có dã tâm, khi hần dần dần lành hần vết thương, lại tiếp xúc với đại thần Lỗ quốc, tỉnh táo nhận ra rằng hần chỉ có thể đi trên con đường không có lối lại này. Phải thân phận của hần mới có thể trở thành vua của một nước, chỉ cần hần có thể kích thích ý chí chiến đấu, đánh bại Hạp Lư, khi những chuyện này đã nằm trong tầm tay, tự nhiên là sẽ bắt đầu sinh ra dã tâm.

Không phải sao, lui lại chỉ có đường chết, mà tiến vào? Không nói tới vinh hoa phú quý, người đẹp nước Sở múa dâng trước, nữ nhân nước Yên hát dâng sau, mỹ nhân nước Việt đánh đàn sắt bên trái, mỹ nữ yêu kiều nước Tề đánh đàn tranh bên phải, trong lòng ôm đứa nhỏ nước Ngô, gối lên đùi thiên nga nước Tần... đó là cuộc sống hương diễm vô cùng tươi đẹp “Ỗ hồng ô thủy” (2), còn là hợp nhất thiên hạ, chinh lại chư hầu, xưng bá với Xuân Thu. Thậm chí thông qua những kiến thức về sự phát triển của lịch sử cùng quan điểm chính trị tiên tiến và chính xác, làm lớn mạnh Ngô quốc, giành trước Tần quốc trở thành một quốc

gia cường đại có khả năng thống nhất toàn bộ Trung Nguyên, đó cũng không phải là một giấc mộng quá mức xa vời.

Khánh Kỳ đứng đó suy nghĩ một hồi lâu, mới thở ra một hơi thật dài, thu hồi trường mâu. Xoay người lại, giống như trong lòng có linh cảm, ánh mắt hắn đột nhiên dừng lại ở tòa đình trong Nhâm gia hậu viện kia.

Mái đình cong lên như lưỡi câu, được mây trắng trời xanh làm nền, tựa như một cung điện trên trời. Một nữ tử xinh đẹp thướt tha đứng ở trên đình, đang cầm mâu nhìn lại chính mình, khung trời xanh biếc, nàng giống như đang đứng ở cuối chân trời. Cái loại xinh đẹp kinh người này, làm cho hắn lập tức như ngừng thở: “Phong thái quá đẹp, không thể tưởng được mình lại có hàng xóm tốt như vậy, nàng là nữ tử nhà ai nhỉ?”

Nhâm Nhược Tích lặng lẽ nhìn một lúc lâu sau, đột nhiên vung tay giơ lên, trường mâu vọt lên bầu trời. Vốn bàn tay vẫn nắm ở gần đầu mâu đột nhiên trượt xuống nắm lấy cán mâu, hai tay nàng cầm mâu, chân liên tục di chuyển, cây trường mâu trong tay như rắn thiêng thè lưỡi, bắt đầu diễn luyện võ nghệ. Mỗi một thức thì triển ra, mâu pháp tinh diệu không hề kém hấn chút nào.

Khánh Kỳ nhìn một lúc lâu, luôn luôn có chút cảm giác kỳ quái, sau một lúc hắn đột nhiên kinh động, lập tức tỉnh ngộ ra. Nữ tử xinh đẹp xa lạ này sử dụng mâu pháp mỗi chiêu mỗi thức đều là đặc biệt nhắm vào mâu pháp mà hắn vừa mới sử ra. Có một vài chiêu thức ứng đối nhìn không được rõ ràng, nhưng đại đa số chiêu pháp là có thể nhìn ra được, đúng là đang phá giải công phu mà hắn vừa mới thi triển.

Lòng hiếu thắng của Khánh Kỳ nhất thời nổi lên, lại nhìn thêm một lát, hắn cũng bày ra động tác, tiếp tục cầm mâu, cùng luyện tập cách không với nàng (cách một khoảng không). Hai người cách nhau bảy tám trượng, lại như là đối diện thực chiến, người tới ta đi, đâm chém vùn vụt, rung động quần lũy nhau, chiến sự thập phần kịch liệt.

Nếu luận về võ nghệ, Tịch Bán kế thừa ký ức Khánh Kỳ đương nhiên là phải ở trên Nhâm Nhược Tích. Nhưng muốn dung hợp được hết một môn kỹ nghệ thì phải cần thời gian, trong đầu có thể nhớ ra được là một chuyện, mà ngay lập tức áp dụng vào thực tế lại là một chuyện khác. Huống chi chiêu pháp của Nhâm Nhược Tích tinh diệu, muốn tìm ra sơ hở của đối phương, tấn công để địch không thể cứu được, lại càng không dễ dàng. Mà tối trọng yếu chính là, Nhâm Nhược Tích là một nữ nhân, mà còn là một nữ nhân xinh đẹp. Nam nhân bại dưới tay nữ nhân đã là không thể tha thứ, mà bại dưới tay một nữ nhân xinh đẹp thì càng là thiên địa bất dung, khiến cho lúc này tâm lý của Khánh Kỳ vô cùng nặng nề.

Mà Nhâm Nhược Tích lại không hề có loại áp lực tâm lý này. Đối diện chính là Ngô quốc đệ nhất dũng sĩ, có thể cùng hắn đối chiến, cho dù có bại trong vinh quang, Nhâm Nhược Tích cũng không để trong lòng, ra chiêu chẳng những càng thêm linh động tiêu sái, trái lại còn phát huy ra toàn bộ thực lực. Khánh Kỳ trong lòng khẩn trương, đầu óc một lát, mồ hôi ra còn nhiều hơn cả lúc này tự luyện tập mình.

Có điều trận chiến này đối với Khánh Kỳ vẫn vô cùng có lợi, thông qua loại luyện tập gần như là thực chiến này, hắn sử mâu càng lúc càng tâm đắc, cảm xúc dần dần chìm vào trong đó, không hề suy tính sự được mất của mỗi chiêu mỗi thức, cây mâu trong tay sử ra chiêu thức thô kệch chứ không tinh tế, mau lẹ tàn nhẫn, giống như trước mặt đang có một địch nhân vô hình. Cây trường mâu đâm hay cản đều tự nhiên như gió, mỗi chiêu mỗi thức đều gắt gao áp tới những chỗ yếu hại của đối phương.

Song phương quần lũy nhau đấu hơn ba mươi hiệp, Khánh Kỳ lại đâm một mâu, chân dẫm mạnh lên mặt đất, sử một chiêu giống như chiêu pháp hồi mã thương, đồng thời nhún chân nhảy lên, một thương thẳng tắp đâm tới Nhâm Nhược Tích trên đài cao. Một mâu này vô luận về góc độ hay tốc độ, thủ pháp hay bộ pháp, nhìn qua thì có vẻ đơn giản nhưng biểu hiện hình dáng lại như du long - rồng bay lượn.

Tuyệt luân nhất là hấn mượn lực hông và lực chân phát kình, chiêu này sử ra hội tụ toàn bộ khí lực mãnh liệt toàn thân, nhanh như tia chớp, trước đó lại không hề có dấu hiệu gì, trong khoảng khắc mũi mâu giống như đã đâm tới ngực nàng, mũi mâu mãnh liệt làm cho cánh hoa hạnh ào ào bay tán loạn, tung bay ra xa.

Đó là còn bởi vì miệng vết thương của hắn vẫn chưa lành, sử lực cũng không dám mạnh quá, dù vậy, nhìn thấy uy thế rõ ràng này, hai người nếu thực sự giáp mặt tác chiến, Nhâm Nhược Tích đáng người mềm mại mảnh mai yếu ớt như vậy, cho dù có ba người cũng bị một mâu này xuyên qua.

Đối mặt với tốc độ cùng lực đạo như vậy, Nhâm Nhược Tích nếu thật sự đang đối chiến cùng hắn, tuyệt đối sẽ không tránh kịp, lúc này cách phá giải duy nhất là đặt ngang cán mâu đập lên một mâu mà Khánh Kỳ

đang đêm tối này, nhưng mà với tốc độ cùng lực đạo của một mâu này, một nữ tử như nàng có thể đập tan được sao?

Nhâm Nhược Tích chậm rãi thu thế, hơi hơi nghiêng đầu, đáng yêu nhìn hấn, cặp mắt xinh đẹp liếc hấn, trên mặt tựa hồ có chút không cam lòng, còn có chút khó chịu như tiểu cô nương bị người khi dễ, hoa hạnh bay lượn hạ xuống mái tóc xòa xuống vai của nàng, nàng cũng không buồn phủ đi.

Khánh Kỵ cười ha hả, cổ tay rung cả lên, làm ra một động tác thu thế phiêu dật, sau đó vung tay sang bên, ném thanh đồng chiến mâu cho A Cửu.

“Đấu với nàng mấy chiêu thức này, lẽ ra sớm nên dốc sức dùng ngoan chiêu (chiêu hung ác). Giống như nàng là một nữ tử nhất gan chỉ có lý thuyết suông, nếu thật sự đánh nhau trên chiến trường, không sợ bị ta một mâu xuyên qua sao? Có điều nha đầu này thực sự rất xinh đẹp, nếu có cơ hội, ta thật không ngại bắt nàng làm tù binh, tại một chiến trường khác dùng ‘Trường mâu’ của ta đại chiến ba trăm hiệp với nàng, ha ha...”

Khánh Kỵ trong lòng xoay chuyển, nhưng không để cho ai biết ý niệm tâm đang trong đầu, trên mặt nhìn vẫn không đổi, vẫn một bộ dáng quân tử rụt rè thủ lễ. Hấn nhận khăn mặt trong tay Tái Cửu, chậm rãi lau đi mồ hôi trên mặt, khóe mắt hơi hơi đảo qua, ngó trộm nữ tử xinh đẹp kia, chỉ thấy trên đài cao đã ‘người đi đình trống’, tiểu mỹ nhân chỉ lưu lại hương thơm xa xăm, duy chỉ còn hoa hạnh bay múa...

“Hừm! Nữ nhân, đều là như vậy, không chịu nhận thua!” Khánh Kỵ ảo não nghĩ: “Lẽ ra ta nên nhường nàng...”

(1) Chu Nguyên Chương: tức Minh Thái Tổ, là vị hoàng đế khai quốc của vương triều nhà Minh trong lịch sử Trung Quốc, cai trị từ năm 1368 đến 1398.

(2) Ý hồng ôi thúy: ỷ, ôi: tựa vào, hồng: chỉ hoa hồng, thúy: chỉ một loại ngọc, hồng và thúy đều tượng trưng cho mỹ nữ. Toàn câu ý chỉ thoải mái tựa vào trong lòng mỹ nữ thì rất tiêu điều khoái hoạt.

20. Chương 19: Xuất Du

Khánh Kỵ vừa nhìn thấy loại bàn chải đánh răng thượng cổ đơn sơ này, liền nhớ tới “Phát minh vĩ đại” của chính mình, hấn vội vàng hỏi: “Bạch Ny, trong thành này có người thợ thủ công nào tay nghề khéo léo, làm được những vật tinh xảo không?”

Bạch Ny nhẹ nhàng nói: “Thợ thủ công thông minh khéo tay trong thành thì không ít, nhưng không biết là công tử muốn làm đồ vật gì?”

Khánh Kỵ mở bức tranh do chính tay mình vẽ ra, giải thích cho nàng một lượt, lại sợ nàng cứ chiếu theo hình dạng trong tranh vẽ, làm ra thật sự là lớn như vậy, khi đó đành phải để cho hà mã đánh răng, nên phải đặc biệt thuyết minh độ dài ngắn lớn nhỏ. Bạch Ny vừa nghe là hiểu, hoan hỉ nói: “Thứ này công tử cũng nghĩ ra được sao? Ai cũng đều dùng cành dương liễu đánh răng, không thể tưởng được lại có thể dùng vật như vậy, thật tốt quá, vậy nô tì đi tìm thợ thủ công làm luôn.”

Bạch Ny nói xong cảm tấm da thú phi thường vui mừng chạy ra ngoài, Khánh Kỵ chợt nhớ tới cô gái mới vừa rồi cùng hấn đối chiến, quay đầu lại hỏi người thị tỳ tên là Di Vi: “Đúng rồi, người ở hộ bên phải Thành phủ là ai?”

Di Vi đáp: “Là nhà của một gia tộc họ Nhâm, nghe nói cũng là đại thương nhân, gia tài rất nhiều, có điều bình thường người trong nhà cũng không ở chỗ này.”

Khánh Kỵ ‘à’ một tiếng, thấy từ miệng nàng cũng không hỏi ra được tin tức gì khác, liền không hỏi nữa. Hấn kiên trì dùng cành dương liễu chải răng, chỉnh trang lại trang phục, liền đi ra nhà ngoài.

Lúc này Triển đại phu cùng Khổng Khâu cũng đã rời giường, hai người đang ở dưới tàng cây du trong viện thanh thoi thanh thoi “Tập thể dục theo đài”. Duỗi toàn thân vận động ‘một hai ba bốn’, ôm gối vận động ‘một hai ba bốn’, nhìn thấy hần đi tới, mỉm cười tiếp đón hần, rồi hai vị phu tử* lại tiếp tục vài động tác nữa mới dừng lại. (Phu tử: Sư phụ)

Bọn họ đang luyện ‘Đạo dẫn’ thuật, sau khi được Đại Hán Hoa Đà chỉnh sửa ưu hóa lại, trở thành ‘Ngũ cầm hí’. Thời kì Xuân Thu, đây là phương pháp tập thể dục rất bình thường của dân gian, cũng không hiếm gặp. Chờ cho hai người luyện xong, ba người ở dưới tàng cây cười nói một hồi, quân sự tới báo rằng thức ăn đã chuẩn bị xong, ba người liền trở vào trong sảnh.

Dùng bữa xong, Triển đại phu nói với Khánh Kỵ: “Theo Triển mỗ được biết, Bạch phủ cũng không cho người đi gặp mục thủ* nơi này để tố cáo công tử, có điều ta nếu đã ở đây, không đi thông báo một tiếng không khỏi có chút thất lễ, Triển mỗ lúc nữa phải đi một chút. Công tử cứ ở trong phủ nghỉ ngơi, nếu cảm thấy buồn chán, có thể đi tới các vùng lân cận, ra khỏi cửa đi về bên trái, đi đến cuối là có chợ.” (Mục thủ: Quan địa phương)

Khánh Kỵ gật đầu xác nhận, Khổng Khâu hỏi qua tên của mục thủ nơi này, đột nhiên cũng là người quen cũ, không khỏi mừng rỡ, liền cùng Triển đại phu dắt tay nhau đi. Hai người đi rồi, Khánh Kỵ ngẫm lại chính mình đã tới đây một thời gian, thật đúng là vẫn chưa cẩn thận nhìn ngắm một tòa thành trì nào, liền dẫn theo vài tên thị vệ ra khỏi Thành phủ, chậm rãi đi dọc theo con đường nhỏ dưới tàng cây liễu, thưởng thức phong cảnh Tất Thành.

Tất cả các kiến trúc trọng yếu của Tất Thành đều tập trung ở vùng này, kho lương, phủ khố (nơi chứa binh khí hoặc văn thư quan trọng), phủ đệ của quan khanh đại phu đều được xây ở chỗ này. Tất Thành có nhiều đình đài của các thương nhân quý tộc, những biệt thự có vườn của những người giàu có từ đô thành chi chút như sao trên trời, khiến cho địa phương này trở nên đẹp không sao tả xiết.

Một con phố dài đi mãi cũng hết, liền thấy được khu dân cư, chợ búa, quán trọ, cửa hàng, dân cư cũng nhiều lên. Khánh Kỵ nhìn thấy một cửa hàng bán binh khí, lững thững đi vào nhìn ngắm, binh khí dài ngắn rực rỡ đủ màu sắc, có điều trên tường nhiều nhất là tước dài ngắn khác nhau. (tước: đao con - TG)

Khánh Kỵ tùy tay gỡ một thanh tước từ trên tường xuống, rút ra khỏi vỏ ngắm nghía, chất liệu chọn làm chuôi đao là sắt, lưỡi đao lạnh lẽo, vô cùng sắc bén, trên vỏ đao còn có trang trí hoa văn cổ xưa ưu mỹ. Thời kỳ Xuân Thu, đao đồng của Trịnh quốc, rìu Tống quốc, tước Lỗ quốc, kiếm Ngô Việt nổi danh, đúng là những vũ khí chất lượng tốt nhất. Khánh Kỵ lấy ngón tay thử độ sắc nhọn của lưỡi đao, cảm thấy vô cùng vừa lòng, liền mua thanh tước này, tùy tay cất vào trong ngực áo.

Lại đi một lát, bỗng nhìn thấy bên đường có một hộ sản bán đang bán da thú, trên sạp của hần có mấy bộ lông chồn tuyết, màu lông trắng như tuyết tuyệt đẹp, Khánh Kỵ vốn đã đi qua rồi, đột nhiên nảy sinh một ý niệm trong đầu, liền dừng chân, quay trở lại.

Hần nghĩ, Thành Bích phu nhân giao du rộng với nhiều nhân vật nổi tiếng Lỗ quốc, lại có Quý Tôn Thị làm kẻ đứng sau, nếu mình muốn làm lay động các quan lại Lỗ quốc, nữ nhân này đúng là một con đường tốt để tiến thân. Cửa cải nhà bà rất nhiều, các đồ vật quý hiếm chỉ sợ đều đã gặp qua, đừng nói hiện giờ mình là một thân đào vong, không có vật gì quý, cho dù là có, chỉ sợ là bà ta cũng không để trong mắt. Lễ vật này sẽ có đôi chút xảo diệu, động não một chút làm một cái áo lông chồn, tất có chỗ dùng.

Khánh Kỵ quay trở lại quán, ngồi xổm xuống nhẹ nhàng vuốt ve lông chồn, sợi lông mềm mại, ấm áp, Khánh Kỵ hai hàng lông mày không khỏi nhướng lên. Hộ sản bán kia quan sát sắc mặt, thấy vị công tử này tựa hồ có ý mua hàng, vội vàng chào đón, hết sức khoe khoang nào là lông chồn tuyết ưu tú như thế nào, lại giăng giải chồn tuyết nhạy bén khó săn như thế nào, thật không nhìn ra một đại hán dũng mãnh mà lúc nói chuyện lại có thể thao thao bất tuyệt như vậy.

Khánh Kỵ thấy biện pháp mời chào bán hàng của cổ nhân thì rất hứng thú, không khỏi cười ha ha, liền mua hết mấy bộ lông chồn tuyết rồi cho thị vệ ôm vào trong ngực. Khánh Kỵ quay người lại, nhìn ngay thấy một vị công tử quý tộc đang cười con ngựa màu đỏ mận đi qua trước mặt, không khỏi ngẩn ra.

Vị công tử kia thân mặc áo bào lụa hồng, đeo thắt lưng to bản (của quan lại và trí thức thời xưa), tuổi ước chừng trên dưới ba mươi, phía trước có một thân thiếp (nô lệ - TG) nắm cương ngựa, chậm rãi đi trong phố

xá sầm uất. Người này thật ra không có gì đặc biệt, Khánh Kỳ chú ý tới chính là con ngựa mà hắn đang cưỡi, vị công tử kia ngồi trên lưng ngựa, lót dưới mông là một chiếc đệm bằng vải dày, hai bên sườn còn có một cái gì đó giống như lỗ tai buông xuống, tránh cho ma sát vào đùi, trên lưng ngựa không có yên cương, cũng không có bàn đạp.

Lúc này trên đời còn chưa có yên ngựa bàn đạp, hắn kế thừa ký ức của Khánh Kỳ hẳn là phải biết rồi, có điều là từ đầu hắn đã hấp hối nửa sống nửa chết, sau khi thương thế tốt hơn một chút lại phải suy tính các bước phát triển sau này, không lúc nào cần phải dùng đến ngựa, cũng không nghĩ về phương diện này, lúc này thấy rồi mới đột nhiên nghĩ tới.

Khánh Kỳ một bên suy nghĩ một bên đuổi theo con ngựa kia, cùng đi hơn mười bước, vừa định gọi rồi lại thôi. Ngô Việt lấy thuyền làm xe, lấy chèo làm ngựa, cho dù có nghiên cứu ra yên cương bàn đạp thì cũng có ích lợi gì? Còn không phải là làm mẫu cho kẻ khác sao.

Không chỉ nói Ngô Việt, chính là toàn bộ thiên hạ, đại bộ phận các vùng miền đều là xã hội nông canh, địa phương nuôi ngựa không nhiều lắm. Yên ngựa, bàn đạp cũng không có kỹ thuật gì phức tạp, chỉ cần vừa nhìn là có thể làm ra được, hiện giờ những dân tộc du mục như Bắc Địch, Tây Khương, Khuyển Nhung sở dĩ làm hại còn chưa gay gắt, chính là bởi vì trên đời còn chưa có yên cương bàn đạp, hai tay của kỵ sĩ còn chưa được giải phóng.

Hiện tại khí giới chiến đấu của các quốc gia Trung Nguyên còn tương đối nguyên thủy, phương tiện thủ thành lại lạc hậu, một khi phát minh ra yên cương bàn đạp, lập tức những tộc người đó sẽ biến thành một đám ác lang, sớm trở thành họa lớn mấy trăm năm mùa màng của Trung Nguyên, hơn nữa làm hại chỉ sợ còn hơn hậu thế. Trừ phi chính mình có thể chiếm được những địa phương nuôi ngựa trước, nếu không có bốn sự như vậy thì cứ giấu đi giả ngu là tốt nhất.

Khánh Kỳ nghĩ tới đây, liền đứng lại không bước theo nữa, lúc này, bên cạnh là một cửa hàng có cửa chính không lớn, trên tấm bảng đen thui như mực treo trên cửa viết bốn chữ “Bạch Dương Hề Xá”. Trước cửa có một chiếc bếp lò nhỏ được đắp bằng bùn, ở dưới đang cháy tí tách, bên trên để một cái chậu xù xì đen thui, đang luộc thịt chó, nước thịt sôi sùng sục, mùi thơm nức mũi. Một đại hán phanh ngực, lộ ra bộ ngực rậm rạp, một tay cầm vò rượu, một tay dùng đũa gắp thịt, ăn cực kỳ ngon lành.

Khánh Kỳ liếc mắt nhìn hắn một cái, đang định bước đi tiếp thì một người nam nhân từ trong căn phòng ánh sáng mờ mịt chạy vội ra ngoài. Người này tầm hai mươi có lẽ, eo nhỏ chân dài (không phải mỹ nữ đâu, đừng lộn), dáng người gầy, thân trên để trần, tướng mạo cũng thanh tú, mắt sáng mày dài, mũi thẳng, có điều trên mặt lại có vết máu.

Trong tay hắn cầm một thanh trường kiếm mài sáng quắc, nhưng vỏ đã nứt nẻ cũ nát, phần nộ mắng: “Buồn cười, lập tức trả lại tiền cho ta. Lấy một nữ nhân mang bệnh lừa ta, còn nói là một thân xử nữ, Anh Đào ta dễ bị lừa như vậy sao?”

“Hả?” Đại hán đang uống rượu ở cửa nhảy dựng lên, chặn đường đi của hắn, hét lớn: “Cái quái gì đây? Muốn chơi mà không trả tiền sao?”

Ngay sau đó từ trong phòng lại lao ra một tên mập mạp, kêu lên: “Anh Đào, Bạch Dương Hề Xá chúng ta cũng không phải là dễ dàng bị khi dễ, Hề di nương là nữ tử mới tới nơi này, người mở bao (1) rồi lại muốn chuồn phải không? Mọi người xem đi, ta giữa ban ngày ban mặt làm sao có thể có nửa câu bịa đặt, các người xem thứ này của Lạc Hồng...” Mập mạp vênh mặt đưa ra một bộ y phục dính đầy máu, khoe ra với quần chúng đang xúm lại.

Anh Đào mãnh liệt mắng: “Đi con mẹ Lạc Hồng của ngươi đi, coi ta là kẻ ngu à! Lạc Hồng ra nhiều như vậy, rong huyết (2) phải không? Hơn nữa, Lạc Hồng còn làm văng lên mặt ta, con bà nó, lão tử dùng đầu lưỡi mở bao à? Có bệnh mà còn đi làm, làm mặt lão tử bị văng đầy máu.”

(1) Mở bao: Như pók tem ý, hi hi.

(2) Rong huyết: Chảy máu do bệnh chứ không phải do phá thân xử nữ.

21. Chương 20: Anh Đào

Công phu linh hoạt khéo léo như con báo, Khánh Kỵ nhìn xem cũng âm thầm gật đầu, hai tên đầu gấu thấy đánh hấn không trúng, mặt đã không nhin nổi nữa, khí lực trên tay cũng tăng lên. Anh Đào hạ thấp người tránh được đòn gối của tên mập mập, ôm lấy cây gậy gỗ trong tay đại hấn, chuôi kiếm đập lên khuỷu tay của hấn một cái, đại hấn kia ‘Ồi’ lên một tiếng, liền bị hấn đoạt mất binh khí trong tay.

Anh Đào cười ha ha, một tay múa gậy gỗ, xoay tròn giống như chong chóng, khiến cho gã mập mập liên tục lui về phía sau, gót chân bị vấp phải một chỗ gồ ghề, té ngã lăn quay ra đất, Anh Đào quát to:

- Trả tiền đây! - Gậy gỗ trong tay đã hướng về cổ họng của hấn.

Thân thủ của mập mập cũng khá tốt, mạnh mẽ xoay người lặn một vòng, tránh được một gậy này của hấn. Gã đại hấn bị mất đi binh khí, mắt thấy hấn làm cho đồng bạn té xuống mặt đất, nghiêng rằng một cái, liền bưng cái chậu thịt chó đang sôi sùng sục lên, quát to một tiếng gọi vào Anh Đào.

Khánh Kỵ thấy vậy, vội vàng cao giọng nhắc nhở:

- Coi chừng! Mau tránh ra!

Anh Đào quay đầu nhìn lại, thấy một chậu nước sôi đang hắt về phía mình, sắc mặt tức khắc biến đổi, thân hình nhoáng lên một cái, tựa hồ muốn tránh sang một bên, cũng không biết như thế nào, thân hình rõ ràng đã rất nhanh tránh sang, lại giống như lò xo bật trở lại.

-A!

Chỉ nghe thấy một tiếng hét thảm, mặc dù hấn đã nâng tay lên che mặt, một nồi nước thịt sôi sùng sục vẫn hắt vào người hấn, đau tới mức hấn ngã nhào xuống đất, liên tục翻滚. Mập mập cùng đại hấn thấy thời cơ có thừa, liền nhào tới tay nắm chân đá, mập mập giơ thanh đòn gối lên, một đòn đập thẳng vào bụng hấn, đau đến mức Anh Đào cong cả người lại như con tôm.

Mập mập nhe răng ra cười, mắt lộ ra hung quang, hấn giờ cao thanh đòn gối trong tay, đang định hung hăng đánh vào đùi Anh Đào, chính là đã cố gắng dùng sức, cái đòn ở trên không trung không biết làm sao mà vẫn không chịu nhúc nhích. Mập mập kỳ quái, quay đầu nhìn lại, chỉ thấy cái đòn gối của hấn đã bị một vị công tử mặc áo bào bắt lấy. Công tử kia chỉ lấy một tay bắt lấy cây đòn gối của hấn, mà hấn dùng hết khí lực toàn thân cũng không làm cho động đậy được chút nào.

Hai tay du côn của kỹ viện tuy rằng là hung hãn, nhưng nhãn lực cũng không phải tồi, hấn vốn định phát tác, nhưng vừa nhìn cách ăn mặc của công tử này là biết được thân phận không phải là thấp, lại nhìn vài tên gia tướng đứng sau lưng hấn, một đám vóc người cao lớn, hình dáng hung mãnh, người nào cũng không phải loại dễ chọc vào, thần sắc liền hòa hoãn, hỏi:

- Công tử muốn vì tên vô lại này mà ra mặt sao?

Khánh Kỵ cười nhạt nói:

- Các người làm việc buôn bán, mua bán không được thì cũng phải có nhân nghĩa, không nên đánh cho người thành tàn phế.

Mập mập liền kêu lên oan khuất:

- Công tử ngài có điều không biết, việc mở cửa buôn bán chú ý nhất chính là thanh danh, Anh Đào làm bại hoại danh dự của nhà ta, về sau còn có ai dám đến nữa sao?

Khánh Kỵ hừ một tiếng nói:

- Nếu khách nhân tới nói một lời không hợp ý là sẽ bị các người đánh gãy hai chân, vậy thì liệu còn có ai dám đến cửa nữa không?

Mập mập cứng họng, Khánh Kỵ cười nói:

- Bản công tử đứng ra làm hòa giúp các người, việc này coi như bỏ qua.

Nói xong tay đẩy một cái, mập mạp đạp đạp lui lại mấy bước, sắc mặt biến đổi, thầm nghĩ trong lòng: “Công tử này nhìn tuấn tú nho nhã, không thể tưởng được lại có khí lực lớn như vậy.” Trong lòng liền sinh ra vài phần khiếp sợ.

Anh Đào mặc dù lúc đó đã che mặt đi, nhưng những chỗ bị nước sôi hắt vào bắt đầu phồng rộp lên, trên cổ cũng sưng phù một vùng, bụng hắn bị đòn gỗ đánh mạnh vào, đến giờ vẫn còn đang thở hổn hển, nghe thấy Khánh Kỵ nói như vậy, lại lớn tiếng hô to:

- Không được, ta không chơi cô nương nhà hắn, đem tiền trả cho ta!

Mập mạp nghe thấy vậy, thần sắc càng buồn bực, nhưng cây đòn gỗ trong tay vừa giơ lên, lại nhìn thấy ánh mắt lạnh lùng của Khánh Kỵ, trong lòng lập tức trở nên yếu ớt, chậm rãi thả cây đòn xuống, cắn giận nói:

- Trên đời nào có đạo lý như vậy, ta thu tiền của hắn, cũng đã để cho cô nương hầu hạ hắn, chính hắn cảm thấy chướng mắt, cũng không trách được ta, lại còn đòi lại tiền, như thế sẽ làm hỏng đi quy củ của chúng ta.

Khánh Kỵ thấy Anh Đào kia rõ ràng đã rơi xuống hạ phong, còn không biết thuận theo thời thế mà bỏ qua, cứ nhất định quẩn lầy đòi lại tiền của hắn, đúng là quá mức không biết tốt xấu, trong lòng liền có chút không vui, có điều nếu cũng đã nhúng tay vào, tóm lại không thể cứ như vậy mà rời đi, đành phải nói:

- Đem tiền của hắn trả lại cho hắn, nhiều ít bao nhiêu, bản công tử sẽ đưa cho người là được.”

Gã mập mạp chỉ cần có người trả tiền, cũng chẳng quản hắn là ai, đương nhiên mình không mất gì là được, thu tiền của Khánh Kỵ, liền ném tiền của người nọ vào mặt hắn, hung hăng nhổ một ngụm nước bọt, rồi cùng đại hán kia bỏ đi.

Khánh Kỵ thấy Anh Đào nọ chỉ lo nhặt tiền trên mặt đất, cũng không buồn nhìn hắn lấy một cái, trong lòng không cảm thấy vui vẻ, hắn phát ổng tay áo, liền xoay người bỏ đi.

Vừa mới đi được một đoạn, Anh Đào đã nhặt xong tiền liền đuổi theo, lớn tiếng kêu lên:

- Này! Công tử xin dừng bước!

Khánh Kỵ quay đầu nhìn lại, chỉ thấy người này cái mũi đã chảy máu, cổ sưng tấy, nhưng tay trái vẫn đang nắm chặt chuôi thanh trường kiếm cũ nát của hắn, liền thần nhiên hỏi:

- Chuyện gì?

- Công tử là ai, người ban ơn cho ta, chính là vì muốn ta dốc sức cho người sao?

Khánh Kỵ lập tức nở nụ cười, hắn nhin không được nói:

- Người có cái bổn sự tài cán gì có thể dốc sức cho ta?

Anh Đào tuy rằng cả người đang chật vật, vẫn đứng thẳng thân mình, ngạo nghễ đáp:

- Công tử đừng xem thường ta, ta hiện giờ tuy rằng nghèo túng, nhưng cũng là một võ sĩ có danh tiếng.

Thời đại Tiên Tần, vùng Hoa Hạ là do võ sĩ đảm đương quốc gia, từ cổ gọi là sĩ, tức võ sĩ. Chu Thiên Tử phong chư hầu, từ vua trở xuống, là công, hầu, bá, tử, nam, khanh, đại phu, sĩ, trong đó sĩ chính là võ sĩ. Võ sĩ tập “thất nghệ”, tức võ, lễ, nhạc, xạ (bắn), ngự (đánh xe), thư (sách), thuật. Thờ phụng các đạo đức nghĩa, dũng, lễ, liêm, sĩ.

Hiện giờ bởi vì quy mô chiến tranh không ngừng mở rộng, quân đội ngày càng bình dân hóa, các tầng lớp võ sĩ mất đi quyền lợi lại lấy đặc quyền về ruộng đất để duy trì địa vị xã hội. Nhiều võ sĩ lại kiên trì theo tiêu chuẩn hành vi của mình, cho rằng làm nông là việc thấp hèn, khinh thường việc làm nông dân, bởi vậy rất nhiều người đã lưu lạc trở thành hiệp khách hay môn khách, toàn bộ giai cấp võ sĩ đang đi theo hướng hoàng hôn của thời đại.

Có điều lúc này mà nói, thân phận ‘sĩ’ của bọn họ vẫn được xã hội tôn trọng, nếu hắn đã nói mình là một võ sĩ, Khánh Kỵ thật sự cũng không tiện lộ ra thần sắc khinh miệt. Chính là bởi vì bộ dáng coi tiền như

mạng vừa rồi của hắn khiến cho Khánh Kỳ hoàn toàn không có hảo cảm với hắn, cho nên chỉ đơn giản là chấp tay biểu thị sự kính trọng, thản nhiên cười nói:

- Ta bây giờ cũng không cần ngươi phải dốc sức, ta thấy thương thể của ngươi không nhẹ, vẫn nên sớm tìm một y sư để trị liệu đi thôi.

Anh Đào dần ra, lập tức luồn tay vào ngực, lấy ra mấy đồng tiền Lỗ, nói:

- Nếu như thế, mời thu hồi lại tiền đi, Anh Đào ta sẽ không tự dưng thiếu nợ nhân tình của ngươi.

Sự thay đổi này làm cho Khánh Kỳ sửng sốt:

- Sao lại như vậy, mới vừa rồi ngươi bị người đánh cho rất thảm, vì sao còn cứ khẳng khẳng đòi lại tiền của mình?

Anh Đào ngang nhiên nói:

- Ta chưa từng làm cuộc mua bán nào với nhà hắn, vẫn trả tiền tức là khiếp sợ dũng lực của đối phương, là kẻ phi quân tử. Hiện giờ trả lại tiền cho ngươi, là do không thể tự dưng chịu ân huệ của người khác, hai việc này khác nhau rất lớn.

Khánh Kỳ kinh ngạc, ngậy người ngẩng ra, lại hỏi:

- Ta thấy thân thủ của ngươi vô cùng tốt, mới vừa rồi hắn là tránh được một chậu nước sôi, vì sao sau đó lại không tránh được?

Anh Đào ảo não nói:

- Ai! Ta vốn chính xác là đã tránh được, chính là ta đột nhiên phát hiện ra người hàng xóm Lưu Trọng đứng ở phía sau, Lưu Trọng năm trước khi trời đông giá rét từng tặng cho ta một bó củi, có ân với ta, chậu nước sôi này chẳng phải sẽ đổ lên người hắn sao?

Những vết bỏng trên người Anh Đào đương nhiên là đau tới tận xương tủy, hắn cố nén mà nói nhiều như vậy, mặt ngoài tuy rằng chẳng hề để ý, nhưng trên mặt cũng đã xuất hiện nhiều giọt mồ hôi li ti, hắn thấy Khánh Kỳ không nói tiếp, liền hướng hắn vái chào một cái, nói:

- Đa tạ công tử mới vừa rồi cứu ta, tiền này mời ngươi cầm lại đi.

Khánh Kỳ cũng không nhận tiền, ánh mắt của hắn lại trở nên nhu hòa:

- Ta đột nhiên thay đổi chủ ý, ngươi nguyện ý đầu nhập làm môn hạ của ta, dốc sức cho ta sao?

Anh Đào ngẩng ra, hắn chậm rãi thu tay lại, nắm chặt mấy đồng tiền, nói:

- Ta nếu đầu nhập làm môn hạ của công tử, không biết công tử cần ta làm chuyện gì?

Khánh Kỳ mỉm cười, từng chữ từng chữ nói:

- Cùng với ta, chứng kiến thiên hạ hưng vong!

22. Chương 21: Đầu Hiệu

Những lời này của Khánh Kỳ nói ra, Anh Đào lập tức cả kinh, cuộc sống của hắn gặp trắc trở đã lâu, chí khí hùng tâm của thiếu niên không khỏi đã phai nhạt. Quốc sách của Lỗ quốc lại luôn luôn là “Vì lợi ích của quốc gia dân tộc mà nhường nhịn nhau”, muốn tìm một chủ công có thiên hạ chí lớn cũng rất khó. Kiến công lập nghiệp? Hắn còn không dám nghĩ tới.

Bằng bản lĩnh của hắn mà làm một bảo hộ cho gia viên và gia nô đánh xe cũng không phải là khó, nhưng người này chí khí lại cao, đến nỗi cao cũng không phải thấp cũng chẳng phải, hợp với nhau thành ra nghèo túng như vậy. Trước kia còn có lão mẫu trong nhà, hắn không thể đi xa, hiện giờ chỉ còn lại có một mình

một người, vốn đã có tâm rời khỏi Lỗ quốc chu du thiên hạ, không ngờ rằng vị công tử trước mắt này lại có hào khí như vậy.

Anh Đào kinh ngạc hỏi thân phận hần, mới biết được chính là Ngô quốc Khánh Kỵ công tử, Anh Đào mừng rỡ, vội vàng quỳ gối tham kiến, từ giờ làm môn hạ của hần. Khánh Kỵ nhìn thấy chỗ hần bị phỏng đã sủi bọt, một khi nhiễm trùng sẽ không tốt cho tính mạng của hần, lập tức để cho hai sĩ tốt đưa hần đi tìm y sư trị thương. Anh Đào vừa rồi đã đầu nhập làm môn hạ của hần, là đã đem chính mình trở thành người của hần, tính mạng bản thân gia đình đều là của hần, vì thế hần quan tâm chữa trị cũng chỉ là một việc nhỏ, đương nhiên không đề cập tới chuyện từ chối hay khách sao, liền dẫn hai sĩ tốt đi.

Khánh Kỵ về Thành phủ trước, lúc này Triển đại phu cùng Khổng Khâu còn chưa trở về, hần vốn đã đoán từ trước, Triển đại phu, Khổng Khâu cùng mục thủ vùng này đều là quan viên quen biết từ trước, một khi gặp lại chắc chắn không thể thiếu được tiệc rượu khoản đãi một phen. Hôm nay hần thu một vị tráng sĩ, trong lòng rất là vui sướng, cởi giày, bước lên chiếu đi vào phòng, vừa mới ngồi xuống, liền có một sĩ tốt xuất hiện ở ngoài cửa, bẩm báo với hần:

- Công tử, ngoài cửa lớn có ba vị tráng sĩ xin cầu kiến.

- Là ai?

- Bọn họ nói, nghe nói công tử đã tới Tắt Thành, đã kính uy danh công tử từ lâu, muốn đầu nhập góp sức dưới trướng công tử, vì công tử dốc sức.

- Ồ?

Khánh Kỵ mừng rỡ, nhất thời ngồi thẳng dậy:

- Mau mau mời bọn họ tiến vào.

Có người đầu nhập góp sức, mới có thể chứng minh được năng lực cùng uy vọng của mình. Có người sẵn sàng góp sức, thực lực mới có thể cường đại, thực lực cường đại mới có thể giành được sự tôn trọng của người khác. Nhà giàu nuôi dưỡng võ sĩ, cũng xuất phát từ nguyên nhân này. Khi Khánh Kỵ ở Ngải thành Vệ quốc, cũng có các hào kiệt khắp nơi trên thiên hạ nghe tiếng mà tới đầu nhập vào, mong có thể ở dưới trướng của hần gây dựng nên sự nghiệp. Hần lúc này vừa mới treo danh hiệu lên chưa tới một ngày, đã có tráng sĩ chủ động đến đầu nhập, đó chính là một đại hỉ sự.

Không lâu sau, sĩ tốt kia lại xuất hiện trước cửa, thi lễ nói:

- Công tử, ba vị tráng sĩ kia cũng đã tới rồi.

Khánh Kỵ vừa nghe thấy, vội vàng ra khỏi phòng nghênh đón, ra khỏi cửa phòng mà giày cũng không kịp đeo, chỉ có một đôi tất chạy xuống bậc thềm. Thật ra cách đón chào này chỉ là biểu diễn, Lưu Bang Tào Tháo cũng đã dùng qua, người nói hần đang làm bộ làm tịch, nhưng cố nhân cũng làm y như vậy, hiện giờ đang là thời điểm cần phải lung lạc lòng người, Khánh Kỵ sao có thể không mượn dùng tạm một chút.

- Ba vị tráng sĩ, Khánh Kỵ nghênh tiếp chậm, thất lễ, thất lễ.

Khánh Kỵ vẽ mặt 'kinh hỉ' ra nghênh tiếp, con đường trải đầy đá cuội, thật sự là có hơi cộm chân, khiến hần phải nhe răng nhếch miệng, thật là vừa lúc, chỉ cần hơi chỉnh sửa một chút, lại trở thành vẽ mặt tươi cười 'kinh hỉ'.

Ba người vừa thấy Khánh Kỵ chiêu hiền đãi sĩ như thế, không khỏi vô cùng cảm động, vội vàng quỳ gối nghênh tiếp:

- Xạ Lễ, Khải Khiếu, Đại Lương ra mắt Khánh Kỵ công tử, làm phiền công tử tự mình ra nghênh đón, tiểu nhân thật sự không nhận được.

- Ai dà dà, ba vị tráng sĩ làm sao phải khách khí như thế, mau mau đứng lên.

Khánh Kỵ vội vã bước lên phía trước nâng đỡ, mượn cơ hội cẩn thận đánh giá bọn họ. Chỉ thấy ba người này, hần tử đứng đầu gọi là Xạ Lễ, cánh tay to dài, sắc mặt hơi vàng vọt, một gương mặt bình thường không hiếm gặp, chỉ có một đôi mắt giống chim ưng là đặc biệt lợi hại.

Hán tử thứ hai gọi là Khải Khiếu, lùn mà rắn chắc, râu dày mắt báo, khuôn mặt dài dữ tợn, trên người mặc áo ngắn quần bó dính vết dầu mỡ, bên hông quần một cái đai lưng bằng vải bố, trên đai lưng cắm một thanh đao tai trâu sắc bén.

Người thứ ba tuổi cũng đã hơi cao, khoảng trên dưới năm mươi, dáng người gầy yếu, mặt rỗ, dáng người có chút hèn mọn, có một chiếc răng cửa vàng xỉn, thoát nhìn rất không thuận mắt. Khánh Kỵ không có lộ ra nửa điểm biểu tình khinh thường, lúc diu hần đứng lên vẫn là một vẻ mặt tươi cười chân thành tha thiết.

Thời đại này, có người là có thể lực, chỉ cần người cần dùng người, cho dù là hạng người trộm chó trộm gà cũng đều có tác dụng của hần, chính là ‘hải nạp bách xuyên, hữu dung nãi đại’ (1). Nếu người đối với những người sẵn sàng đầu nhập chọn ba loại bốn, gặp mặt liền làm cái gì mà thử thách tinh binh, nhân tài chân chính cũng nhìn thấy mà khiếp bước, cho nên không thể trông mặt mà bắt hình dong, thậm chí không thể lấy tài mà tuyển người.

Về phần sự trung thành của bọn họ, lại càng không chắc đã cần lo lắng. Nếu người muốn mỗi người đi theo người đều ôm lòng trung thành nghĩa khí cùng người đồng sinh cộng tử, thế thì cứ tới Lương Sơn Bạc mà chơi đi, để có thể làm nên nghiệp đế vương, sẽ có thể nhận người có đủ loại ham muốn cá nhân cho người sử dụng.

Khánh Kỵ hiểu được đạo lý này, thần tình vui sướng nói:

- Khánh Kỵ muốn làm đại sự, hiện giờ đúng là thời điểm cần người, có thể được ba vị tráng sĩ trợ giúp, thực vui sướng không kể xiết, không biết ba vị tráng sĩ là người phương nào, am hiểu bản lĩnh gì?

Sau một hồi nói chuyện, Khánh Kỵ mới biết được thân phận của ba người này. Ba người này đều là người địa phương, Xạ Lễ am hiểu bắn cung, là một thợ săn; Khải Khiếu là một đồ tể, lúc này thịt chó và thịt lợn là những loại thịt phổ biến mọi người thường ăn, Khải Khiếu chính là một người chuyên môn giết chó bán thịt. Trong ba người thân phận cao nhất hóa ra lại là Đại Lương bộ dạng nhìn không thuận mắt kia, hần là thợ thủ công, am hiểu chế tạo sửa chữa các loại xe.

Khánh Kỵ trong lòng vui sướng, mời ba người lên đại sảnh, ở trên chiếu nói về triển vọng tươi đẹp khôi phục Ngô quốc, nói ra chuyện mạnh miệng hứa hẹn phong quan, sau khi làm một hồi công tác tư tưởng lung lạc lòng người, mới cho gọi tả binh vệ Lương Hồ Tử, phân bọn họ làm thủ hạ Lương Hồ Tử, bảo hần đi an bài chỗ ở, rồi tự mình tiễn ra cửa phòng.

Khánh Kỵ tiễn bọn họ xong, liền đeo giày đi ra phía sau trạch, vừa mới đi qua một hành lang uốn khúc, thị nữ Bạch Nỵ liền cao giọng gọi hần từ phía sau. Khánh Kỵ xoay người nhìn lại, chỉ thấy Bạch Nỵ cùng một lão giả gần năm mươi tuổi vội vàng đi về phía hần. Lão giả kia lưng đeo một chiếc rương nhỏ, buộc khăn bố, trường bào thô ráp, thoát nhìn giống như một thủ nghệ nhân (thợ thủ công).

Khánh Kỵ đứng dưới giàn hoa chờ, Bạch Nỵ mang theo lão giả đuổi tới gần, thi lễ với hần, tươi cười rạng rỡ nói:

- Công tử, vật ngài muốn cũng đã làm xong, người này chính là thợ thủ công chế tạo... tạo bàn chải đánh răng Lỗ sư phó. Ngài xem hần làm có phù hợp không, nếu có chút không ổn, thì để cho hần sửa lại.

Khánh Kỵ ‘Ồ’ một tiếng, cười cười gật đầu với lão giả:

- Làm phiền Lỗ sư phó, không thể tưởng được Lỗ sư phó làm nhanh như vậy, mau mau mang ra cho ta xem.

- Ngài chính là Khánh Kỵ công tử?

Thợ thủ công kia cúi đầu khom lưng nói:

- Công tử kỳ tư diệu tượng, tiểu nhân thật sự là khâm phục, nếu không có Bạch Nỵ cô nương mang bản vẽ đến, tiểu nhân thật sự là không nghĩ tới nguyên lai đánh răng cũng có thể dùng đồ vật như vậy.”

Lỗ sư phó khuôn mặt cười tâng bốc, mở chiếc rương nhỏ ra, bên trong lại có một cái hộp gỗ, mở nắp ra, trình đến trước mặt Khánh Kỵ. Trong hộp đã tạo ra mười cái bàn chải đánh răng cán gỗ rất được, một đầu rất tròn, một đầu bẹt, trên đầu bẹt có dùi hai hàng tám lỗ, trên từng cái lỗ nhỏ có xuyên qua nhiều bó lông mao lợn ngắn mà thô cứng, lấy một sợi gân mềm mại buộc cố định lại.

Khánh Kỳ cầm ở trong tay nhìn nhìn, không khỏi cười ha hả, khi còn ở trường có học qua hóa học đơn giản, xà phòng xà bông hẳn chưa học qua, mà ngay cả đã học qua rồi sẽ quên mất. Có điều hiện tại sử dụng bồ kết cũng không tệ, vật dụng tắm rửa thiên nhiên tinh khiết, chỉ có mỗi dùng nhanh dương liễu đánh răng là hẳn không thích ứng được, hiện giờ cuối cùng cũng không phải chịu khổ nữa.

Khánh Kỳ vui vẻ nói:

- Rất tốt, làm thực là rất tinh xảo, chính là hình dạng như thế này, cần bao nhiêu tiền?

Lỗ sư phó cười nói:

- Công tử nghĩ ra đồ vật kỳ diệu như vậy, về sau tiểu nhân lại có thể bán ra nhiều đồ vật thế này, tạ ơn công tử còn không kịp, nào dám thu tiền của ngài chứ.

Khánh Kỳ nghe xong rồi cười, thợ thủ công này thật sự rất chất phác, hoàn toàn không có sự gian trá của tiểu thương gia. Phải biết rằng thời đại này không có pháp luật độc quyền, trong những thợ thủ công khi có người nghĩ ra gì đó cũng không có khái niệm cấm bắt chước theo, bàn chải đánh răng này vừa ra đời, dùng không được bao lâu sẽ lưu truyền thiên hạ, chịu ơn huệ cũng không chỉ có một thợ thủ công là hẳn.

Đúng lúc này, Lương Hồ Tử dẫn ba tráng sĩ sẵn sàng góp sức đi qua một cái hành lang gấp khúc khác, ba người ôm chần nệm gối, quần sự Thành phủ đi phía sau cách đó không xa mang theo một chùm chìa khóa, vừa rồi đưa họ đi lấy các đồ dùng để ngủ. Khánh Kỳ nhìn thoáng qua, quay đầu thấy thợ thủ công kia cũng rướn cổ nhìn sang đối diện, liền cười nói:

- Sao vậy, Lỗ sư phó cũng quen biết với bọn họ sao?

Lỗ sư phó vội vàng cúi người cười nói:

- Tiểu nhân không biết bọn họ.

Khánh Kỳ giật mình nói:

- Là ta hồ đồ rồi, Lỗ sư phó là một thợ thủ công, mỗi ngày đều ở trong nhà chế tác các loại dụng cụ, người trong Tất Thành đương nhiên cũng không biết được nhiều.

Lỗ sư phó cười nói:

- Công tử quá khen, tiểu nhân làm đồ vật tuy rằng cũng coi như tinh xảo, nhưng đều là những đồ vật không đáng giá lắm, chính mình khi làm đồ vật phải làm nhiều nhiều một chút rồi mới đi rao bán. Người trong Tất Thành tiểu nhân mặc dù không dám nói nhận thức được mười phần, chính là phần lớn tóm lại vẫn có chút ấn tượng. Vài vị tráng sĩ kia đều là bộ hạ của công tử sao, khó trách chỉ trừ Thành phủ quần sự, tiểu nhân cũng chưa gặp qua người nào.

- Ồ?

Khánh Kỳ ánh mắt hơi hơi trầm xuống, chậm rãi nói:

- Lỗ sư phó làm vật này, bản công tử rất vừa lòng, về sau nếu nghĩ ra cái gì đó, có lẽ sẽ còn làm phiền Lỗ sư phó.

Người thợ thủ công vừa nghe thấy thì vui mừng không kìm hãm được, vội vàng nói:

- Đúng đúng đúng, công tử sau này chỉ cần gọi, tiểu nhân nhất định lập tức sẽ tới.

Khánh Kỳ cười cười, nói với Bạch Ny:

- Tốt lắm, người đưa Lỗ sư phó ra ngoài đi.

- Tiểu nhân xin cáo lui!

Lỗ sư phó nhẹ nhàng đặt chiếc hộp lên sàn gỗ của hành lang, thi lễ với Khánh Kỳ, rồi theo Bạch Ny đi ra ngoài. Khánh Kỳ nhìn thân ảnh của bọn họ biến mất ở cuối hành lang, nụ cười trên khuôn mặt từ từ trở nên căng cứng...

(1) Hải nạp bách xuyên, hữu dung nãi đại: Biển rộng có thể chứa trăm sông, so sánh lòng người rộng lớn có thể bao dung hết thảy.

23. Chương 22: Biểu Lễ

Khánh Kỵ trở về nơi ở, lập tức phân phó Di Vi.

Chỉ một lát sau Lương Hồ Tử đã tới, còn mang theo một người ăn mặc kiểu thường dân, Khánh Kỵ nhận ra đó cũng là bộ hạ của chính mình, tên là Lộc Khoách. Không đợi Khánh Kỵ hỏi, Lương Hồ Tử liền giải thích:

- Công tử, Lộc Khoách phụng mệnh giả trang làm dân thường giám thị Bạch phủ, phát hiện ra một việc kỳ lạ, muốn bẩm báo cho công tử biết.

Khánh Kỵ trước tiên buông bỏ tâm sự của mình, hỏi:

- Lộc Khoách, người phát hiện ra điều gì?

Lộc Khoách bẩm báo nói:

- Công tử, kẻ hèn phụng mệnh của công tử, giám thị người của Bạch phủ bên cạnh, phát hiện bọn họ sau nửa đêm có một vài người lén lút men theo vách tường, lách qua phủ Thành Bích phu nhân, trốn vào Nhâm gia bên cạnh rình động tĩnh.

Khánh Kỵ ngẩn ra, hần để cho người giám thị động tĩnh trong Bạch phủ, vốn là đối với sự khiêu khích của bọn họ cảm thấy có chút không hợp với lễ thường, lo lắng rằng có nhân vật bí mật nào đó đứng sau màn có ý đồ bất lợi với mình, không thể tưởng được bọn họ quả nhiên là có hành động lén lút, nhưng mục tiêu lại không phải mình, mà là Nhâm phủ bên cạnh.

Nhâm phủ..., Khánh Kỵ bất ngờ nghĩ tới cô gái xinh đẹp cùng hần cách tường luyện mâu kia. Giống như, bóng dáng xinh đẹp cong cong nhưng lại có khí thế của nàng lại hiện ra trước mắt mình, một góc mái đình uốn cong trên nền trời, một cô gái nhẹ nhàng như bướm bướm...

- Công tử, công tử? - Lộc Khoách gọi.

- Hả... sao?

Khánh Kỵ bị gọi tỉnh lại, bóng hình xinh đẹp kia lập tức biến thành những bông hạnh hoa bay lượn, dần dần biến mất trong nền trời xanh thẳm:

- Nếu đã nhìn thấy bọn họ đi dò xét Nhâm phủ, vì sao tới bây giờ mới nói?

Lộc Khoách nói:

- Kẻ hèn vốn định sớm đem việc này bẩm báo cho công tử, có điều bọn họ rời khỏi Nhâm phủ trở về không lâu sau lại rời đi, kẻ hèn thấy bọn họ xuất phát vội vàng, lập tức đi theo phía sau bọn họ. Bọn họ đi ra khỏi thành, tới một thôn trang, kẻ hèn lần theo gót, chờ sau khi bọn họ rời đi, lúc đó sắc trời cũng đã gần sáng, kẻ hèn liền đi hỏi người trong thôn, biết bọn họ đi vào hộ của một y sư nông thôn, mới theo đường cũ gấp rút trở về. Có điều lúc đó trời đã sáng hơn, kẻ hèn không dám đi theo quá gần bọn họ, sau khi vào Tắt Thành thì để mất tung tích.

Khánh Kỵ yên lặng gật đầu, trầm ngâm một lúc lâu, ngẩng đầu lên thấy Lộc Khoách còn đang đứng chờ hỏi ý của hần, liền khoát tay, nói:

- Người theo dõi tiếp, chỉ theo dõi cửa phủ, không cần phải đi theo, để tránh đánh rần động cỏ. Hành tung đêm hôm qua, không thể nói cho bất kỳ kẻ nào biết.

- Rõ!

Lộc Khoách chấp tay quay ra, Khánh Kỳ nói với Lương Hồ Tử:

- Lương Hồ Tử, người an bài tốt một chút, đối với ba người vừa mới tới kia, thừa lúc bọn họ mới tới còn chưa quen biết nhiều, chọn lấy một vài binh lính nhảy bén có mưu làm bạn cùng bọn họ, nghiêm mật giám thị nhất cử nhất động, nếu có gì khả nghi, bất cứ lúc nào cũng phải báo cho ta.

Lương Hồ Tử ngạc nhiên, nhưng nhìn Khánh Kỳ một cái, cũng không hỏi thêm câu nào, thấy Khánh Kỳ ngoại trừ những lời này cũng không có phân phó gì khác, liền đứng dậy cáo lui, trở về án theo phân phó của Khánh Kỳ nhanh chóng tiến hành sắp đặt. Khánh Kỳ lại lệnh cho Di Vi đi tìm Thành phủ quản gia tới, nói tỉ mỉ về chi tiết của Nhâm gia phía bên phải.

Khánh Kỳ lúc này mới biết chủ nhân của căn hộ bên cạnh chính là đại gia đình buôn bán binh khí của Ngô quốc Nhâm Tử Anh. Hiện giờ con gái của Nhâm Thị gia chủ đang ở đó, nàng vốn là là tới Tề quốc tế tổ và thăm người thân, bởi vì trên đường sinh bệnh, cho nên lúc này tạm ở đây cũng được vài ngày rồi.

- Sinh bệnh?

Khánh Kỳ lại nghĩ tới bộ dáng oai hùng hiên ngang của nàng khi cùng mình cách tường đối vũ, trên đời có người bệnh nào như vậy sao?

Khánh Kỳ khoanh tay lại ở trong sảnh trầm ngâm một lúc lâu, đột nhiên hỏi:

- Nữ nhi Nhâm gia đi Tề quốc tế tổ thăm người nhà, mang theo bao nhiêu gia tướng, bao nhiêu chiếc xe?

Thành phủ quản sự nói:

- Chuyện này, tiểu nhân thật sự là không nhớ. Có điều, lúc bọn họ đến trang viện, trong phủ cũng có người ra ngoài xem náo nhiệt, trở về nói, kiểu gì cũng phải có hơn bốn trăm gia tướng, hơn trăm chiếc xe nhỏ.

Ánh mắt Khánh Kỳ hơi hơi khép hờ, hơn bốn trăm gia tướng đem theo, hơn một trăm chiếc xe, cho dù là Nhâm Thị rất giàu có, phô trương thế này cũng không thấy ngại sao? Họ Nhâm đích thực là quý tộc thượng cổ, hậu duệ hoàng đế, được phong tước bởi Nhâm quốc, cho nên con cháu đời sau lấy họ Nhâm, hiện giờ ở Tề quốc vui vẻ an cư. (Nhâm quốc chỉ là một nước nhỏ, về sau bị diệt vong)

Nhâm Tử Anh là con một, rồi tách ra khỏi gia tộc, bọn họ về quê hương tế tổ, thăm hỏi người thân bằng hữu, lấy thân phận hậu duệ yết kiến tổ tông, mang cho trưởng lão trong tộc một chút lễ vật quý giá đúng là có thể, nhưng mà mang theo hơn một trăm chiếc xe lễ vật..., là muốn biểu cho cả tộc sao? Không sợ làm cho các trưởng lão bất mãn hay sao? Với sự khôn khéo của Nhâm Tử Anh, làm sao có thể làm ra cái chuyện khoe giàu có mà làm mất lòng thế này.

Khánh Kỳ suy tư một lúc lâu, khóe miệng chậm rãi lộ ra một chút ý cười...

oOo

Nhâm Băng Nguyệt an phận ở nhà hai ngày, tâm tính lại không chịu nổi, muốn mang Thanh Vũ vụng trộm chuồn đi xem chợ, không ngờ đang định đi thì bị tỷ tỷ chặn lại, bây giờ đang bị gọi vào phòng khách Nhâm phủ để chịu trách mắng.

- Băng Nguyệt, chỉ còn đợi một ngày nữa thôi, chúng ta sẽ bàn giao hàng hóa, khởi hành sang Tề quốc, lúc này sao có thể ra ngoài du ngoạn, vạn nhất xảy ra sự tình gì thì không phải là tự đi tìm phiền toái sao?

Nhâm Băng Nguyệt hai mắt tròn trăng, sáng giọng:

- Tỷ tỷ cứ lúc nào cũng cẩn thận cẩn thận, ta thay đổi trang phục che mặt đi ra ngoài cũng không được sao? Đến chợ du ngoạn một tí, có thể xảy ra được chuyện gì?

Nhâm Nhược Tích hừ lạnh một tiếng:

- Ta nói không được, đó là không được, không phải nói lằng nhằng, ở nhà đợi cho ta.

Nhâm Băng Nguyệt đảo đảo con ngươi, đột nhiên hì hì cười nói:

- Tỷ tỷ, phủ Thành Bích phu nhân bên cạnh dựng lên một lá cờ lớn, nói là Khánh Kỳ đã tới, người có muốn cùng ta ra ngoài xem không, biết đâu lại có thể nhìn thấy hắn đó.

Nhâm Nhược Tích trắng mắt lờm nàng một cái, thần sắc hơi hơi có chút không được tự nhiên:

- Lại kiếm cớ, ta nhìn hấn để làm gì?

Nhâm Băng Nguyệt cười nói:

- Nghe nói Khánh Kỵ công tử không chỉ giỏi võ lại mạnh mẽ, hơn nữa còn anh tuấn bất phàm. Người không muốn nhìn xem nam nhân đáng lẽ ra nên trở thành vị hôn phu tương lai của người sao?

Nhâm Nhược Tích nghiêm mặt lại, trách mắng:

- Nói bậy nói bạ, còn sợ chưa mang đủ tai họa tới cho ta sao? Ta cảnh cáo người, không được va chạm gì với những kẻ có liên quan đến Khánh Kỵ. Chúng ta hiện giờ đang dưới sự cai trị của Hạp Lư Đại vương, nếu có liên lụy gì với Khánh Kỵ, người có biết hậu quả sẽ ra sao không? Nguyên nhân cũng là vì thế, hai ngày nay ta ngay cả cánh cửa cũng không dám bước ra, nơi này mặc dù cách Ngô rất xa, nhưng vạn nhất mà có tin đồn lọt vào tai của Đại vương...

Nhâm Băng Nguyệt thấy vẻ mặt nghiêm trọng của nàng, không khỏi lè lưỡi, vốn định trêu chọc cũng không dám nói nữa. Nhâm Nhược Tích nghiêm khắc răn dạy muội muội một hồi, chính mình trong lòng lại trống rỗng, sáng nay lúc đi luyện võ thấy hấn ở đó, đáng ra phải lập tức tránh đi, ai! Lúc ấy cũng không biết bị con quỷ nào nhập hồn, nhìn hấn tập võ cũng được, lại còn chủ động giao thủ với hấn.

Có điều..., một mâu đó của hấn..., một mâu của hấn đâm tới ngực thật sự là rất uy mãnh, quả nhiên rất có khí khái anh hùng. Còn con người của hấn, thật sự là anh tuấn oai phong, nhân phẩm xuất chúng. Nghĩ lại ta Nhâm Nhược Tích thay cha buôn bán, đã từng gặp qua rất nhiều người, nhân tài giống như hấn cũng không gặp nhiều, hạnh hoa lượn lờ phía dưới, nước ngọc đình gối phía trên, đáng người oai phong mạnh mẽ đó...

Nhâm Nhược Tích xuân tâm đã nảy mầm, trên hai má lạng lẽ hiện lên một vùng ửng đỏ. Nàng vỗ vỗ lên mặt mình, gò má có chút nóng lên, Nhâm Nhược Tích nhẹ nhàng thở dài một tiếng, lắc lắc đầu, xóa đi suy nghĩ đẹp trong đầu: “Người kia cũng không phải là người chồng lý tưởng của ta, nếu có liên quan gì với hấn, đó chính là đại họa phá gia diệt tộc.”

Nhâm Nhược Tích nheo nheo mắt, từ trong ảo mộng vừa mới tỉnh lại, ngay lập tức đập vào mắt một đôi con người đen thui lấp lánh lấp lánh, Nhâm Nhược Tích hoảng sợ, theo bản năng giật hết cả mình lui về phía sau, lúc này mới nhìn rõ là muội muội Nhâm Băng Nguyệt không biết đã đến trước mặt mình lúc nào, chính là đang giương hai mắt tò mò nhìn nàng.

Nhâm Nhược Tích tức giận nói:

- Người tới gần như thế mà làm gì?

Nhâm Băng Nguyệt ngạc nhiên nói:

- Tỷ tỷ, sao tỷ lại đỏ mặt, hiện giờ thời tiết nóng như vậy sao?

Nàng vừa mới hỏi, Nhâm Nhược Tích thật sự là cả người nóng hết cả lên, dường như những tâm sự con gái của nàng đều đã bị nhìn thấu hết vậy, nhất thời thẹn quá thành giận, đỏ mặt sừng sừng:

- Đi đi đi, nhanh đi ra sau trạch đi, người ít làm cho ta phải lo lắng đi, ta cũng sẽ không phiền lòng như thế.

Nhâm Băng Nguyệt trề môi nói:

- Dù sao người ta cũng chỉ là cái túi trút giận của tỷ thôi, khí trời nóng bức cũng muốn đổ lên đầu ta, hừ hừ, Thanh Vũ, chúng ta đi.

Nhâm Băng Nguyệt phất tay áo đứng dậy, đang muốn quay đi, lão nô trông cửa phủ tay áo bay bay chạy lên nhà trên, bấm tấu:

- Đại tiểu thư, Nhị tiểu thư, trước cửa phủ có một người tới, nói là có lễ vật muốn tặng cho tiểu thư.

- Hả?

Nhị vị mỹ nhân Nhâm gia nhất tề lên tiếng, cùng đồng thời nhướn đôi mày liễu, hai tỷ muội đều tươi đẹp như mạn đào, lúc làm ra biểu tình giống nhau, thoát nhìn thật là thú vị.

Nhâm Nhược Tích nhướn mày, cảnh giác hỏi:

- Là người nào tặng lễ?

Nhâm Băng Nguyệt cũng nhướn mày, tò mò hỏi:

- Tặng cái gì vậy?

24. Chương 23: Đầu Hoài

- Đại tiểu thư, người nọ vẫn chưa nói ra thân phận của hần, chỉ nói lễ vật muốn tặng dù không trân quý, nhưng là vật tuyệt đối có một không hai, tiểu thư nhất định sẽ thích, còn thỉnh tiếp kiến tiểu thư.

- Vật trên đời có một không hai?

Nhâm Băng Nguyệt vừa nghe thấy nhất thời hai mắt tỏa sáng:

- Mau mau gọi hần vào.

- Chậm đã!

Nhâm Nhược Tích hơi trầm ngâm, lạnh lùng cười nói:

- Loại người cứ thích làm ra vẻ huyền bí, gặp hần để làm gì? Đuổi hần đi.

Tỷ muội hai người tuy rằng ý kiến không giống nhau, nhưng mà Nhâm gia ngoại trừ gia chủ Nhâm Tử Anh, luôn luôn là do Đại tiểu thư định đoạt, lão nô vốn nên lập tức lui ra, nhưng hần lại thi lễ, cung kính nói:

- Đại tiểu thư, người đó... còn nói thêm, hần nói... nếu Đại tiểu thư không chịu gặp hần, thì sẽ phải vì một trăm xe hàng hóa kia mà ngày đêm lo lắng.

Nhâm Nhược Tích nghe vậy thì cả kinh, sắc mặt Nhâm Băng Nguyệt cũng trở nên ngưng trọng, tỷ muội hai người nhìn nhau, Nhâm Nhược Tích nói:

- Gọi hần vào! - Sau đó nháy mắt với muội muội, Nhâm Băng Nguyệt hiểu ý, gật gật đầu rời khỏi nhà chính.

Một lát sau, chỉ thấy một vị hán tử cao lớn thân mặc trường bào màu đen, đầu đội nón trúc đi lên nhà trên, hai tay hần nâng một cái tráp nho nhỏ, hiện ngang đi tới trước phòng, cất cao giọng nói:

- Nhâm tiểu thư, tại hạ có một kiện lễ vật nho nhỏ dâng tặng, mong tiểu thư vui lòng nhận cho. - Dứt lời, đá giày ra rồi bước lên phòng.

Nhâm Nhược Tích ngồi bên cạnh bàn, hai tay áo thêu đường viền hoa rủ nhẹ xuống bàn, đôi mắt đẹp kia nhìn chăm chăm không chớp mắt vào nam nhân đang hơi hơi cúi đầu, chỉ có thể nhìn thấy một cái miệng đoan chính hé ra. Coi thấy cằm hần không có râu, tuổi cũng không quá lớn. Lưng thẳng tắp, thân hình tuy rằng ẩn sau một bộ hắc bào, nhưng mà theo từng nhất cử nhất động của hần, có thể thấy được thân thể hần ẩn chứa lực lượng cường đại giống như thợ săn báo, hai tay Nhâm Nhược Tích không khỏi căng thẳng.

Ánh mắt của nàng dừng ở hai chân của hần, khi thấy chân hần đã bước lên trên chiếu, chân có vẻ hơi hơi căng cứng, tựa hồ như lúc nào cũng có thể nhảy vọt lên. Nhâm Nhược Tích không khỏi khe khẽ phòng bị, khóe miệng vênh lên:

- Người là ai?

Nón trúc tre hết mặt, chỉ nhìn thấy miệng, khóe miệng của hần cũng giống nàng hơi hơi vênh lên, thoát nhìn thực là đáng ghét:

- Thân phận của ta ra sao, Nhâm cô nương không ngại thử đoán xem sao.

- Đáng ghét, bỗng cô nương là người nhân rồi vô vị, có thời gian tiêu khiển với người sao? Đuổi hẳn ra ngoài. Nhân Nhược Tích vỗ bàn hét lớn, hai gia tướng đứng ở cửa lập tức vây hẳn lại.

Nam tử tre nón trúc chỉ cười nhẹ nhàng, chế giễu nói:

- Đây chính là bốn ý của cô nương sao? Nếu không biết được thân phận lai lịch cùng với mục đích của ta, chỉ sợ cho dù ta có muốn đi, cô nương người chưa chắc đã chịu.

- Người..., - Nhân Nhược Tích vừa tức vừa giận, nhưng người này cứ cố ý nói trúng tâm sự trong lòng nàng, nàng vốn từ trước đến giờ luôn xử sự bình tĩnh và nhất thời cũng tức giận tới mức trong lòng hỗn loạn, không biết phải xử trí thế nào với người này cho tốt.

Đúng lúc này, ngoài cửa phía bên phải truyền đến một tiếng cười 'hi hi' khe khẽ, người đội nón hơi hơi nghiêng đầu liếc mắt một cái, Nhân Nhược Tích nặng nề hừ lạnh một tiếng, nói:

- Nói đi, mục đích của người rốt cuộc là gì? Cái gì mà một trăm xe hàng hóa?

Người nọ cười nói:

- Cô nương không xem lễ vật của ta trước sao? Cứ để cho ta đứng mà cầm như thế này, hình như không giống đạo đãi khách.

Nhân Nhược Tích nuốt một bụng tức cả giận:

- Đa tạ khách quý hậu lễ, Thái Thành.

Một gia tướng nghe tiếng đi lên phòng, tiếp nhận tráp từ tay người nọ, kiểm tra sơ lược, sau đó nâng lên trước mặt Nhân Nhược Tích, nhẹ nhàng hé mở nắp hộp.

- Mời ngồi, pha trà!

Nhân Nhược Tích nói xong, ánh mắt lướt nhìn vào trong hộp, lúc nàng nhìn thấy đồ vật trong hộp, không khỏi hơi hơi ngẩn ra. Người nọ đã nói vật ấy cũng không quý trọng, cũng lưỡng trước được đó là vật bình thường hiếm thấy, chính là vật trong hộp nằm ngoài sự tưởng tượng của nàng, nhất thời cũng nghĩ không ra đồ vật đó dùng để làm gì.

Người nọ ngông nghênh ngồi ở đối diện, trên đầu vẫn đang đội mũ trúc, Nhân Nhược Tích vẫn không nhìn rõ khuôn mặt của hắn, chỉ thấy người nọ cười khẽ nói:

- Ta đã nói rồi, thứ này cũng không phải vật gì quý giá, chỉ là vật trên đời chưa từng có, cô nương tất nhiên chưa từng thấy qua, quả nhiên...

- Đây là cái gì?

Nhân Nhược Tích bình tĩnh lại, chung quy cũng chỉ là một cô nương mười bảy tuổi, vẫn động lòng hiếu kỳ.

- Cái này gọi là bàn chải đánh răng, là một phát minh nho nhỏ của tại hạ, bàn chải đánh răng này, tên như ý nghĩa, chính là dùng để đánh răng. Cô nương lan tâm huệ chất, thông minh như băng tuyết, nghĩ rằng không cần tại hạ giải thích, vừa thấy cũng biết rằng thứ này so với dùng bàn chải thông thường liệu tiện hơn thế nào.

Nhân Nhược Tích ánh mắt sáng lên, nhìn vật trong hộp, không khỏi gật đầu khen hay:

- Không tồi, đích xác là kỳ tư diệu tượng, bàn chải đánh răng này của người... Còn hơn cả bàn chải châu ngọc, quả thực khiến người ta khó có thể cự tuyệt.

- Ha ha, tạ ơn cô nương tán thưởng, một lời của cô nương, giống như gió xuân lướt qua mặt. Cô nương thiên sắc quốc sắc, răng như hồ tiêu*, tại hạ tạo ra vật này, kỳ thật cũng chỉ là dệt hoa trên gấm thôi, bảo kiếm tặng anh hùng, phần hồng tặng giai nhân, chính là việc quá ư bình thường.

(hồ tiêu: hạt bầu, màu trắng sáng lóa, hay được người ta phơi thẳng hàng ngay ngắn, nên dùng so sánh với răng)

Nhân Nhược Tích nghe xong hai hàng lông mày không khỏi nhíu lại, người này nói chuyện từng chữ châu ngọc, rất nhiều từ ngữ chưa từng nghe thấy, lúc nghe được lại cảm thấy thập phần mỹ diệu. Nghe cách nói

năng của hần, lai lịch người này chắc chắn là bất phàm, nếu là du lịch bình thường, nàng thật không ngại bắt chuyện vài câu với nam tử giỏi ăn nói này, có điều hiện tại nàng đang gấp chuyện một trăm xe hàng hóa, thấy hần cứ nói chuyện đông tây, không hề đề cập tới, trong lòng liền thiếu kiên nhẫn.

Nhâm Nhược Tích nhìn không được hỏi:

- Đồ vật này ta đã nhận rồi, không biết khách quý rốt cục là có thân phận gì, tới đây là vì cái gì, thỉnh khách quý nói rõ.

Người nọ ha hả cười nói:

- Cô nương gấp gấp như vậy, ta đây liền nói thẳng cho xong, tại hạ vô cùng hiếu kỳ, cô nương đi về hướng Tề quốc thăm người thân gặp bằng hữu, tể bái tổ tiên, không biết mang theo hơn trăm xe binh giáp lợi khí để dùng làm gì?

Nhâm Nhược Tích vừa nghe được, nhất thời kinh sợ toát mồ hôi lạnh. Nàng không chút nghĩ ngợi liền từ dưới bàn lấy ra một thanh lợi kiếm (kiếm sắc), quát lên một tiếng, bàn tay mềm mại đẩy bàn ra, nhảy lên không dám tới hần.

“Keng” một tiếng, đao kiếm tương giao, hoa lửa văng khắp nơi. Hán tử tay không kia đương nhiên đã sớm chuẩn bị, đã dự đoán lời này vừa nói ra nàng tất nhiên sẽ phản ứng kịch liệt, khi mũi kiếm đâm tới, người đó vốn đang ngồi ngay ngắn bất động, liền giơ tay lên, không biết từ chỗ nào lấy ra một thanh đao dài cỡ một thước, lập tức đánh lên mũi kiếm của nàng.

Đao kiếm tương giao, Nhâm Nhược Tích hạ xuống đất lăn một vòng, hai tay đẩy xuống đất, thoáng cái bật lên, mũi kiếm vù vù, lại lần nữa tập kích về phía người nọ, đồng thời quát to:

- Bắt lấy hần, tuyệt đối không thể để hần chạy thoát!

Nhâm Nhược Tích vốn không phải người thiếu kiên nhẫn như vậy, nhưng mà lần làm sinh ý lần này của nàng thực sự là rất quan trọng. Đây là biện pháp mà Nhâm thị bắt buộc dĩ phải chọn dùng để trao đổi con đường sống với các quốc gia khác, tin tức một khi bị tiết lộ, đó ngay lập tức là họa sát thân.

Toàn bộ Nhâm Thị gia tộc mấy trăm miệng người, thậm chí Nhâm gia sơn trang mấy ngàn hộ chỉ sợ đều phải chết oan uổng, đối phương nếu đã biết chuyện này, thì cho dù thế nào cũng không thể để hần còn sống ra khỏi Nhâm gia trang viện, nếu không ngay cả lấy một nắm tiền dày bịt kín miệng hần, ai biết sau này hần có nói ra hay không, việc này không phải sẽ treo một thanh đao nhọn trên đầu tộc nhân Nhâm Thị hay sao?

Khánh Kỳ trước tiên dùng từ ngữ khiến cho nàng thấp thỏm nóng nảy, sau đó lại đưa ra một kiện lễ vật làm tiêu tan sự chú ý của nàng, cuối cùng mới thỉnh thoảng nói ra chuyện tình một trăm xe binh khí, ý đồ chính là làm cho nàng trước giận sau lại nguôi, rồi lại bất ngờ nghe thấy cơ mật, không thể vững vàng mà tự lòi đuôi. Hiện giờ thấy nàng kinh hãi như vậy, liền biết rằng mình đoán không sai, một câu này quả nhiên đã gạt được nàng lộ rõ bí mật lớn, vị Nhâm gia Đại tiểu thư này giả danh nghĩa về Tề thăm người thân, trên thực tế là buôn lậu vũ khí thôi.

Nhâm Nhược Tích ra lệnh một tiếng, cửa hông trái phải đồng loạt đẩy ra, hơn nữa cửa chính đang trước không biết lúc nào đã vẩy lên một đám gia tướng, mỗi người đều như lang như hổ, tay cầm mâu dài đao ngắn, chột xông tới hơn mười người.

Khánh Kỳ hạ mũ trúc xuống, thuận tay ném ra phía ngoài, nón trúc vẽ ra một đường cong phát ra tiếng gió vù vù, mặc dù bị các võ sĩ từ cửa bên trái và cửa chính đánh nát, nhưng cũng cản trở bọn họ một chút.

Khánh Kỳ nhân cơ hội rút ra Lỗ tước (đao con) nghênh đón chúng gia tướng xông vào từ cửa, đồng thời cao giọng quát:

- Nhâm cô nương, không hỏi cho rõ ta có đồng bạn bên ngoài hay không à?

Lời vừa ra khỏi miệng, Nhâm Nhược Tích trong lòng phát lạnh:

- Nguy rồi, hôm nay như thế nào lại thiếu kiên nhẫn như vậy?

Nàng vừa định hô to dừng tay, không ngờ muội muội của nàng cũng đã kêu lên trước:

- A! Là người? Ai ai ai ai... ai da...

Nguyên lai đầu lĩnh của nhóm nhảy vào từ cửa bên phải là Nhâm Băng Nguyệt. Tiểu cô nương cũng khá dũng mãnh, một tay cầm khiên tròn nhỏ, một tay cầm một thanh Ngô qua sắc bén vô cùng, giống như một chú hổ con vọt vào, dũng cảm dẫn đầu, 'sát' về phía Khánh Kỵ.

Nhưng khi nàng thấy bộ dáng của Khánh Kỵ, trong lòng cả kinh, người này như thế nào lại giống công tử mà mình đã từng gặp qua trên đường? Lại nhìn lại, không phải chính là hấn đó sao?

Nhâm Băng Nguyệt bất ngờ thấy người quen biết, nhất thời không kịp suy nghĩ thông suốt lợi hại, theo bản năng liền dừng tay thu hồi binh khí, chính là bước chân của nàng thật sự là quá gấp, phòng trên vốn là rải chiếu, làm sao giữ được chân, vì thế làm rơi Ngô qua, kêu 'ai ai ai', trực tiếp ngã vào trong lòng Khánh Kỵ.

Khánh Kỵ thấy vậy cũng không khách khí, mở rộng tay ôm vào, Nhâm Băng Nguyệt 'ai da' một tiếng thét chói tai, đã bị hấn rần rần chắc chắc ôm vào lồng ngực. Khánh Kỵ cười mỉm liền nâng Lỗ tước trong tay nhẹ nhàng đặt lên cái cổ trắng nõn mịn màng của nàng. Nhâm Nhược Tích vừa thấy vậy, mặt lập tức méo xệnh. Mà nhóm người dữ dằn như lang như hổ lại ngậy người, lúc này mới chưa được một hiệp, Nhị tiểu thư liền chủ động làm tù binh, như thế này thì đánh đấm kiểu gì?

Khánh Kỵ vô cùng bình tĩnh, dù bị vây vẫn ung dung mỉm cười nói:

- Ta có khiên thịt trong tay, ai dám qua đây?

Nhâm Băng Nguyệt nghe thấy lời này thì không khỏi ngạc nhiên hỏi:

- Ta chỉ nghe nói qua khiên gỗ, khiên da, khiên đàng (một loại cây), khiên đồng, khiên thịt là cái gì vậy?

Khánh Kỵ cười ha ha, tiểu cô nương này thực là khờ dại, hoàn toàn không hiểu sự đời, nghe nàng nói chuyện đúng là rất thú vị. Khánh Kỵ cúi đầu xuống vành tai trắng nõn, trong suốt đáng yêu của nàng nhẹ nhàng thổi một hơi, cười nói:

- Khiên thịt của ta, không phải là người sao?

Nhâm Băng Nguyệt tức giận, kêu lên:

- Tỷ tỷ, tặc tử này khinh bạc ta, tỷ mau giết hấn.

- Câm miệng cho ta!

Nhâm Nhược Tích la lên, văng đầu hoa mắt, nàng cũng đã bị tiểu muội nào ngẩn này làm cho tức đến phát điên lên mất.

3429

Tiêu đề chương: Đầu hoài - Vào lồng ngực.

25. Chương 24: Mật Nghị

Muốn nói khinh bạc, hắc hắc, bàn tay to gắt gao ôm lấy ngực nàng mới đáng gọi là khinh bạc. Nhâm Băng Nguyệt mặc áo vạt quần hoa lệ dệt bằng vải nước Lỗ, vạt áo quần quanh, vật liệu may mỏng manh, y phục ngấn bị hấn siết chặt thân mình nên hở ra một lỗ nhỏ.

Từ bên trên nhìn xuống, trong áo một đôi nhũ phong tình tế mới vừa phát dục ửng ửng trong mắt, xương quai xanh (1) tinh xảo nhỏ nhắn, lại có thêm vài phần phong vận mê người của nữ tử thành thục. Tuyệt vời nhất chính là, không hề có áo ngực, mà thời này làm gì đã có áo ngực, nụ phần lúc ẩn lúc hiện làm cho con người như ngưng lại, chính là phong cảnh nộ hoa đẹp nhất...

Tất cả mọi thứ đều lọt vào mắt Khánh Kỳ, Nhâm Băng Nguyệt hồn nhiên không biết thì không nói, vấn đề là bàn tay to của Khánh Kỳ cũng đặt trên ngực nàng, nàng cũng không ý thức được, ý thức của nàng về việc ‘nam nữ thụ thụ bất thân’ thật sự là rất dằn dợn. (lộ hết cả hàng họ rồi mà còn không biết)

- Người buông ra!

Nhâm Băng Nguyệt giận dữ kêu lên, ra sức giãy về phía trước, bộ ngực sữa kia trong tay Khánh Kỳ đương nhiên càng bị đè chắc hơn, Khánh Kỳ nở nụ cười nói: “Tốt!” Nói xong liền thả tay, Nhâm Băng Nguyệt vốn đang dùng hết khí lực toàn thân giãy dụa thoát ra ngoài liền kêu ‘ai ai ai’, chân không đứng vững được, lại bổ nhào vào ngực Thanh Vũ.

“Ha, cảm giác thật không tồi, một tay có thể nắm chắc, hơn nữa chạm vào rất tốt, mềm mại tinh tế, đủ tươi non, ôn hương nhuyễn ngọc đôi gò đứng thẳng còn chưa phát dục hết, ta vẫn là lần đầu tiên được chạm vào.”

Khánh Kỳ có chút hơi tiếc nuối, nhẹ nhàng vuốt ve ngón tay tựa hồ còn lưu lại hương thơm, tay thuận cầm đao cũng đã thu lại, cười nói:

- Nhâm đại tiểu thư, hiện tại có thể chứng minh thành ý của ta chưa?

Nhâm Nhược Tích lúc này cũng đã phản ứng trở lại, biết người này một mình vào cửa tất đã có chỗ dựa, bất hấn một người chỉ sợ cũng chẳng ích gì, liền lạnh lùng quát:

- Tất cả lui xuống đi!

Gia tướng Nhâm phủ huấn luyện rất tốt, giống như một đội quân, đối với mệnh lệnh của chủ thượng chỉ biết phục tùng, cũng không hỏi nhiều ‘Tại sao?’. Nhâm Nhược Tích ra lệnh một tiếng, những thanh trường mâu vốn chĩa vào Khánh Kỳ như con nhím đều thu lại, mười mấy tên gia tướng lập tức lui sạch sẽ.

Nhâm Băng Nguyệt ngạc nhiên nói với Khánh Kỳ:

- Nay, người không phải bốn cô nương tại bờ sông đã nhìn thấy...

- Người cũng đi xuống cho ta!

Nhâm Nhược Tích mặt xanh lét hét lớn một tiếng, Nhâm Băng Nguyệt lập tức hết lời, bỏ trốn mất dạng.

Khánh Kỳ nhìn thấy thế thì bật cười, xoay người nói với Nhâm Nhược Tích:

- Cô nương xinh đẹp như hoa, cũng không nên thường xuyên tức giận như vậy, nếu không trên mặt sẽ có nếp nhăn đấy.

Nhâm Nhược Tích không để ý tới hấn đang trêu đùa, mà chỉ dãn mặt ra nhìn hấn. Lúc này nàng đương nhiên đã nhận ra người trước mặt này chính là người đã cùng nàng độ mâu pháp ở phía sau viện, như vậy nói cách khác... Hấn chính là công tử Khánh Kỳ.

Lúc ấy cách khá xa, nhìn còn không rõ cho lắm, giờ phút này mới nhìn rõ ràng dung mạo của hấn, ngũ quan tuần tú, vẻ ngoài lịch sự (ta khinh), ánh mắt có khí tức hào hiệp, nhìn đáng vẻ của hấn, giống như luôn luôn có ánh sáng mặt trời chiếu lên người, vô luận ăn mặc kiểu gì, vô luận trong hoàn cảnh nào, trên người hấn cũng không che dấu được ánh hào quang.

Nhâm Nhược Tích thắm hít một hơi thật sâu, xoay người quay về bàn. Cách ăn mặc của nàng không hoa lệ như Băng Nguyệt, mặc một bộ quần áo trắng thuần, chỉ có cổ tay áo có hoa văn xinh đẹp, nhưng ăn mặc như thế này càng tôn lên dáng điệu uyển chuyển, cử chỉ tao nhã của nàng.

Hai chân của nàng giấu đi dưới y phục, khi đi lại giống như lướt trên mặt nước, dáng đi phong vận giống như khinh vân tế nguyệt (mây bay che nguyệt), dáng vẻ thùy mị, khó có thể nói nên lời. Vạt áo phía sau ôm tròn kiều đồn, làm hiện ra tất cả các đường cong hoàn mỹ của đồn bộ vểnh lên, lúc lắc lay động, ý nhị mười phần. (các độc giả đừng hỏi tại hạ về mấy cái từ cổ này nhé, đọc sách hiệp là biết hết mà)

Khánh Kỳ còn chưa xem đủ, cô nương đã quay người lại, vạt áo nhẹ bay, nhẹ nhàng ngồi xuống, tao nhã như nước chảy mây trôi, làm cho Khánh Kỳ không khỏi thán khen một tiếng: “Đẹp quá!”

Nhâm Nhược Tích không biết Khánh Kỳ tới đây có mục đích gì, trong lòng thực rất lo sợ bất an, sau khi nàng an vị, mạnh mẽ ráng sức tỏ thái độ bình tĩnh, thần nhiên nói:

- Khánh Kỳ công tử, mời ngồi.

Khánh Kỳ cười ngồi xuống, Nhâm Nhược Tích liếc mắt nhìn hắn một cái, nói:

- Công tử thân phận tôn quý, chỉ cần nói ra thân phận, Nhược Tích sẽ ra trước cửa nghênh tiếp, làm sao phải dùng thủ đoạn để gặp lại?

Khánh Kỳ cười ha hả, nói:

- Nếu là Khánh Kỳ biểu lộ thân phận, chỉ sợ người nhà sau khi tiến vào một lúc, tất sẽ báo lại cho ta biết, cô nương người ‘Không có ở trong phủ’ đúng không?

Nhâm Nhược Tích hai má hơi hồng ửng hồng, vẻ mặt lại không có vẻ hờn giận, nàng hơi hạ mi mắt, nhẹ nhàng thở dài một tiếng, yếu ớt nói:

- Công tử là hậu duệ của Ngô quốc Đại vương, đương nhiên biết Nhâm Thị mặc dù xưng là danh gia vọng tộc, nhưng ở trong mắt Quân Vương, tóm lại chỉ là một dóm tiểu dân, bên trong có nỗi khổ, mong rằng công tử khoan dung độ lượng.

Khánh Kỳ dùng thủ đoạn như vậy đến nhà viếng thăm, đương nhiên không chỉ vì muốn giải vây cho Nhâm gia. Nhâm gia có tài phú cùng nhân lực vật lực khổng lồ, nếu có thể có được sự tương trợ của bọn họ, đối với việc chính mình chinh phạt Hạp Lư giành lại Ngô quốc rất có ích, đây mới là mục đích chủ yếu của hắn khi tới đây.

Hắn cũng không biết Nhâm Thị bởi vì một đám hỏi chưa công khai mà khiến cho Ngô Vương Hạp Lư đương nhiệm luôn ngờ vực vô căn cứ, nhưng mà hắn biết thế gia vọng tộc, hết thấy hành động ai cũng lấy lợi ích của gia tộc làm trọng. Hiện giờ Hạp Lư mới là kẻ đứng đầu Ngô quốc, hắn lại chỉ là một công tử lưu lạc nước ngoài, giúp Nhâm gia một lần, liền muốn Nhâm gia vì hắn dốc sức, đó là chuyện không có khả năng.

Cho dù hắn có cứu Nhâm Thị gia chủ một mạng, chỉ cần phán đoán hắn khó có thể làm nên việc, như vậy Nhâm Thị gia chủ Nhâm Tử Anh có lẽ thà rằng đem mạng trả lại cho hắn, cũng quyết không khinh suất mà đem toàn bộ gia tộc buộc vào chiến xa của hắn khiến cho toàn tộc chịu vận mệnh đồ sát.

Nhưng mà làm thế này bởi vì, nếu không thử thì vĩnh viễn sẽ không có cơ hội. Hiện tại làm một ít tiếp xúc tốt đẹp, như vậy khi chính mình có thể phản công lại Ngô quốc, vào thời điểm các đại tộc Ngô quốc phải vì vận mệnh của toàn gia mà đưa ra lựa chọn, chính mình có thể trở thành mục tiêu mà đại gia tộc Nhâm Thị lựa chọn.

Trước mắt Nhâm gia trưởng nữ Nhược Tích mà nói, nàng không thể kết luận được tương lai Khánh Kỳ chắc chắn có cơ hội đoạt lại Ngô quốc hay không. Là đại biểu của một đại gia tộc trong Ngô quốc, nàng hiện tại đương nhiên không dám tiếp xúc cùng Khánh Kỳ, lại cũng không dám quá mức xa lánh hắn.

Là người của một đại gia tộc, vì sự phát triển của gia tộc luôn phải tận dụng hết khả năng để kết giao bằng hữu, chứ không thể tùy tiện đắc tội với một thế lực cường đại, cho dù hắn mới chỉ là một người mà tương lai có thể có được thế lực cường đại. Nhâm Nhược Tích có nỗi khổ trong lòng, hiện tại Nhâm gia của nàng đang ở trong tình cảnh khó xử, đứng giữa hai thế lực cường đại là Ngô Vương đương nhiệm và người cạnh tranh với Ngô Vương, việc đó Khánh Kỳ đương nhiên là hiểu được.

Hắn cười cười, nói:

- Ta đương nhiên hiểu rõ nỗi khổ của cô nương, cho nên mới giả trang thành bộ dáng thế này tới thăm nhà. Về phía ta, buổi gặp hôm nay quyết sẽ không tiết lộ ra một câu một chữ, hôm nay ta đến, cũng không phải du thuyết cô nương sẵn sàng góp sức giúp đỡ ta, chỉ cần gia tướng của quý phủ cũng đều trung thành với chủ nhân, thì sẽ không có trở ngại gì.

(du thuyết: đã chú thích ở những chương trước)

Nhâm Nhược Tích thở ra một hơi, nhất thời yên lòng. Nàng bán vũ khí cho nước ngoài, là vi phạm nghiêm trọng lệnh cấm của Ngô Vương, cho nên những gia tướng mang theo đều là những con cháu cực kỳ trung

thành với Nhâm Thị gia tộc, những người này đều từ nhỏ lớn lên tại Nhâm Thị, bậc cha chú, tổ tông cũng đều là thành viên Nhâm Thị, sẽ không thể xuất hiện gian tế, điều này có thể yên tâm.

- Khánh Kỳ công tử nói như vậy, Nhược Tích yên tâm rồi. Chỉ không biết... Khánh Kỳ công tử hôm nay tới nhà, rốt cuộc là có chuyện gì? - Nhâm Nhược Tích đem một đôi mắt đẹp tập trung vào khuôn mặt Khánh Kỳ, không bỏ qua một chút biến hóa nhỏ nào trên khuôn mặt hắn.

Khánh Kỳ nhướng mày, nói:

- Đương nhiên là vì một trăm xe vũ khí của tôn phủ mà đến.

(tôn phủ: 'tôn' đứng trước tăng thêm sự kính trọng)

Nhâm Nhược Tích sắc mặt hơi căng thẳng, còn chưa đợi nàng nói, Khánh Kỳ đã cười nói tiếp:

- Yên tâm, không phải là ta có chủ ý với binh khí của ngươi, mà là lại có kẻ khác. Nhược Tích cô nương, ta sau khi ở nhờ Thành phủ, cùng Bạch phủ cách vách có phát sinh xung đột...

Khánh Kỳ đem hoài nghi của hắn cùng những việc phát sinh sau đó hết thảy nói ra cho Nhâm Nhược Tích, cuối cùng nói:

- Không thể tưởng được, bọn chúng đích thực là có ý đồ xấu, có điều mục đích không phải là ta, mà là ngươi. Đại khái là ta đột nhiên tới, ở bên cạnh chỗ của ngươi, bên người lại mang theo rất nhiều giáp sĩ, những kẻ đó lo lắng ta sẽ làm hỏng chuyện tốt của bọn chúng, cho nên mới hết lần này tới lần khác quấy rầy, muốn đuổi chúng ta đi... Cho tới bây giờ, ta cũng chưa biết thân phận của bọn chúng.

Nhâm Nhược Tích nghe hắn giải thích, thần sắc không ngừng biến đổi, chờ hắn nói xong, Nhâm Nhược Tích buông lỏng mi lâm vào trầm tư, Khánh Kỳ cũng không nói gì, chỉ lẳng lặng nhìn nàng.

Ánh mặt trời ngoài cửa chiếu thẳng vào, chiếu lên chiếu trúc màu hoàng kim, lại làm nổi bật lên làn da sáng như ngọc của nữ tử này, đột nhiên trở nên sáng bóng lấp lánh, quốc sắc thiên hương, cũng không ngoài thể này.

Khánh Kỳ vẫn cảm thấy rằng Hán phục đúng là y phục đẹp nhất trong tất cả các loại y phục, lúc này nhìn Nhâm Nhược Tích, hắn càng cảm thấy áo dài vạt cong chính là Hán phục đẹp nhất trong các loại Hán phục. Nó không diêm lệ như trang phục đương đại, không hoa mỹ như trang phục nhà Tống, nhưng mà lại khiến cho vẻ đẹp nữ tính cổ điển, hàm súc, nhẹ nhàng, phiêu dật của Phương Đông được thể hiện ra vô cùng tinh tế.

Khánh Kỳ đang thưởng thức vẻ đẹp của nàng, Nhâm Nhược Tích trầm tư chốc lát, bỗng nhiên bức tượng ngọc mỹ nhân trở nên sống động, con ngươi lưu chuyển, ánh mắt lộ ra vẻ sáng tỏ:

- Ta nghĩ... Ta vốn đã biết bọn họ là ai.

Nhâm Nhược Tích nói xong ánh mắt vừa ngước lên, đúng lúc nhìn thấy ánh mắt chưa kịp thu hồi của Khánh Kỳ đang nhìn lại. Mắt thấy ánh mắt làm càn lớn mặt của hắn đang dò dẫm trên người mình, khuôn mặt Nhâm Nhược Tích không khỏi nóng lên.

3187

(1) Xương quai xanh: Phần xương gồ lên dưới cổ, trên ngực.

26. Chương 25: Quỷ Quyết

- Cô nương vốn đã biết là ai?

Nhâm Nhược Tích "Ừm" một tiếng, ánh mắt hơi hơi tránh đi, nói:

- Nhược Tích tuy chỉ mang theo bốn trăm gia tướng, nhưng mỗi người đều dũng mãnh thiện chiến, ngay cả là lén lút ăn cướp, trong Lỗ quốc có năng lực này, cũng cùng lắm chỉ có hai thể lực là có thể. Một là quân đội Lỗ quốc, quân chính quy làm cướp là chuyện không phải không có khả năng, nhưng ta... có điều lại không đoán như vậy.

Khánh Kỵ ánh mắt chột lóe, mỉm cười nói:

- Nói như vậy, người giao dịch cùng cô nương, nhất định là tướng lĩnh trong quân đội Lỗ quốc, hoặc là người nắm giữ binh quyền Lỗ quốc.

Nhâm Nhược Tích mới nói có một nửa, đúng lúc khép miệng vào rồi mà vẫn bị hần đoán ra, cảm thấy càng phải cẩn thận hơn:

- Mà một cỗ thể lực khác, chính là đạo tặc Triển Chích, Nhược Tích nghĩ trong tất cả đạo tặc Lỗ quốc, chỉ có Triển Chích mới có thực lực như vậy.

- Đạo tặc Triển Chích!

Khánh Kỵ lặp lại câu này, đây là lần thứ hai nghe thấy danh tự của người này, Khánh Kỵ không khỏi âm thầm suy nghĩ: “Triển Chích tại Lỗ quốc thật sự có thể lực cường đại như vậy sao?”

Nhâm Nhược Tích nói:

- Triển Chích có thực lực này, và cũng có lý do. Trước mắt, thể lực của hần càng ngày càng lớn, lại khổ nổi trang bị thô sơ, không ít kẻ dưới tay còn sử dụng gậy gỗ bình thường, giáp trụ cung nỏ lại càng ít, cho nên nhu cầu vũ khí cấp bách. Theo Nhược Tích đoán, đánh vào kinh doanh vũ khí của ta nhất định là Triển Chích, trừ người này không còn ai khác.

Khánh Kỵ mỉm cười nói:

- Triển Chích này cũng đã từng có ‘lẽ’ với ta, hôm nay hần đoạt vũ khí của người, ngày sau cũng sẽ có dũng khí tới gây phiền toái cho ta, không bằng ta cùng với cô nương liên thủ làm giảm nhuệ khí của hần, Nhược Tích cô nương nghĩ như thế nào?

Nhâm Nhược Tích vừa nghe thấy thế thì lập tức liền muốn cự tuyệt, nếu cùng Khánh Kỵ liên thủ chống địch, Ngô quốc kia nàng cũng không chắc đã còn đường về, lập tức thông tri cho phụ thân bỏ nhà mà chạy trốn chết đi thôi, Hạp Lư không lập tức động thủ mới là lạ.

Khánh Kỵ bổ sung thêm:

- Cô nương sao không nghe kế hoạch của ta một chút, tin tưởng rằng chỉ cần bố trí khéo léo, chẳng những sẽ không bại lộ sự thực là ta cùng người liên thủ, hơn nữa... Ngay cả tin tức người vận chuyển hơn trăm xe vũ khí cũng có thể che lấp đi.

Nhâm Nhược Tích trầm nghĩ:

- Khánh Kỵ nóng lòng tương trợ như vậy, xem ra đúng là đã hạ quyết tâm muốn ta phải nợ hần một cái nhân tình, cũng thể thôi, hôm nay hần đã giấu không truyền tin tức ra, dĩ nhiên là đã thiếu hần một cái nhân tình, nếu thiếu thêm một hai cái nữa cũng có sao? Chẳng qua... Nếu hần muốn Nhâm gia làm nội ứng cho hần, hoặc là cung ứng cho hần bốn tẩu, còn là do phụ thân ra quyết định cuối cùng, đừng mơ tưởng rằng ta sẽ đáp ứng một chữ.

Nhâm Nhược Tích quyết định xong chủ ý, liền nói:

- Không biết công tử có diệu kế gì?

Khánh Kỵ nói ra ý tưởng của hần, Nhâm Nhược Tích nghe hần nói, không hiểu sao lại mang tất cả mọi chuyện đặt lên đầu hần, mỉm cười cảm thấy bất an nói:

- Việc này vốn toàn bộ không can hệ với công tử, công tử giúp ta như vậy...

Khánh Kỵ ngắt lời cười nói:

- Cô nương nói lời này sai rồi, ta giúp cô nương, đó là tự giúp mình. Ta đã nói rồi, ta cùng với Triền Chích sớm đã có 'lễ' với nhau, thế lực của hần càng cường đại, đối với ta càng thêm bất lợi. Ta cứu cô nương, đó là tự cứu mình. Huống chi... Có thể làm hộ hoa sứ giả của người, vốn đúng là một chuyện vô cùng vui vẻ.

Nhâm Nhược Tích con ngươi sáng lên, hơi hơi vuốt cằm nói:

- Nếu như vậy... không bằng công tử cứ an bài, Nhược Tích theo công tử 'Thiên Lôi sai đâu đánh đó'.

- Tốt, như vậy ta xin cáo từ, người và ta cứ y kế mà hành sự là được. - Khánh Kỵ cười đứng dậy, hơi hơi chấp tay.

Nhâm Nhược Tích đứng dậy ra tiễn, đi xuống dưới sân, mới thấp giọng nói:

- Khánh Kỵ công tử, việc trong Ngô quốc, như thế nào không cần Quý Tử tương trợ.

- Diên Lăng Quý Tử...

Khánh Kỵ đột nhiên xuất thần, cười mà lắc đầu:

- Quý Tử là đại hiền đương đại, chăm sóc dân sinh, danh lợi với hần chỉ là phù vân (mây trôi), điều cầu mong chỉ là giang sơn Ngô Thị vĩnh viễn kế tục, hương khói truyền thừa, dân chúng an cư lạc nghiệp mà thôi. Hiện giờ Hạp Lư đã là chủ Ngô quốc, chỉ sợ Quý Tử thà rằng đã sai rồi thì cho sai luôn, chứ không hy vọng lại khởi việc binh đao, ta đi tìm hần, không phải tự chuốc lấy bê mặt sao?

- Đã sai rồi thì cho sai luôn...

Nhâm Nhược Tích thưởng thức một hồi, nói:

- Nhưng mà nếu nhất định phải khởi khói lửa, Quý Tử chung quy vẫn không thể ngồi yên không màng tới, khi đó lòng hần hướng về ai, kẻ đó sẽ có trợ lực to lớn. Công tử ở Vệ quốc chắc là không biết chuyện trong nước. Sau khi Tiên Vương gặp chuyện, Quý Tử đã về nước, khóc nức nở trước mộ Tiên Vương, sau đó trở về đất phong Diên Lăng, xây thành đào sông, gọi là 'Yên thành', phát ngôn ra ngoài là cả đời không bước một bước vào Ngô quốc.

Khánh Kỵ ngắt ra:

- Có chuyện như vậy?

Hần trầm ngâm một lát, trên mặt lộ ra vẻ tươi cười:

- Ta biết rồi, nhưng Quý Tử mặc dù cảm phần hành vi cướp ngôi của Hạp Lư, cũng chắc gì đã chịu giúp ta phục quốc. Một ngày nào đó, phải cho Quý Tử biết, trận binh đao này là muốn tránh cũng không thể tránh được, ta Khánh Kỵ lại càng không dễ dàng có thể bị Hạp Lư khuất phục, khi đó... Hần mới sẽ ra mặt. Mặc kệ như thế nào, đa tạ cô nương nhắc nhở, bản công tử xin cáo từ.

Khánh Kỵ phất áo thi lễ, ngang nhiên ra khỏi cổng chính Nhâm phủ. Nhâm Nhược Tích đứng ở sau cửa, nhìn địa phương mà hần vừa mới biến mất thật lâu không nói gì. Nhâm Băng Nguyệt lăm la lăm lét tới phía sau nàng, gian xảo 'hề hề' cười nói:

- Tỷ, Khánh Kỵ công tử so với những công tử thế gia tỷ đã gặp qua thì như thế nào?

Nhâm Nhược Tích quay đầu lại, sắc mặt điềm đạm nguyên bản đã biến thành 'Hung thần ác sát', thái độ hung dữ quát:

- Người còn dám nói, hôm nay thật sự là mất hết cả Nhâm gia thế diện...

Nhâm Băng Nguyệt sợ hãi, vội vàng giải thích:

- Không phải, ta cùng Thanh Vũ trên đường có gặp qua người này, mới vừa rồi lại thấy hần là Khánh Kỵ, trong lòng ngạc nhiên, cho nên mới thất thủ...

Nhâm Băng Nguyệt vừa nói, một bên di chuyển bước chân như muốn chạy trốn, dời đi được năm sáu bước liền co chân bỏ chạy, Nhâm Nhược Tích ở phía sau kêu to:

- Từ mai trở đi, theo ta tập võ, cùng làm kinh doanh, ngồi cùng chiếu, nằm cùng giường, đi cùng xe, không cho phép người cả ngày chơi đùa, không làm việc dằng hoàng..., Này! Người đứng lại đó cho ta...

oOo

Quý Tử, chính là chú của Khánh Kỵ, người này không chỉ ở Ngô quốc danh vọng cao tới mức cho dù là Quân Vương cũng khó mà với tới, mà còn có danh tiếng rất tốt ở các quốc gia chư hầu. Thành ngữ “Quý Trát treo kiếm” (1), chính là xuất phát từ vị Quý Tử này. Chớ thấy thời kỳ Xuân Thu việc hành thích vua đoạt vị ở các nước chư hầu xảy ra âm ỉ, nhưng mà người quân tử vẫn nhiều vô cùng. Chú của Khánh Kỵ cùng ba người anh em của ông cũng là bốn vị quân tử phóng túng.

Bốn vị quân tử này đều là con của Ngô Vương Thọ Mộng, huynh trưởng Chư Phàn, nhị ca Dư Sái, tam ca Dư Muội, Quý Trát nhỏ nhất, là tứ đệ của bọn họ. Đại vương Thọ Mộng trong số các con, thích nhất là tiểu nhi tử này, muốn truyền vương vị cho hắn. Đại ca Chư Phàn nhìn ra tâm ý của phụ thân, liền chủ động nhường ngôi vị Thái tử, Quý Trát không chịu nhận, vì để tránh cho phụ thân phế trường lập út, đã dứt khoát rời khỏi Ngô quốc.

Bất đắc dĩ, Chư Phàn sau khi phụ vương qua đời liền kế thừa vương vị, nhưng hắn cho rằng vương vị này vốn là thuộc về tứ đệ, vì thế sau khi mắc bệnh qua đời cũng không truyền ngôi cho con, mà sau khi hạ chiếu tuyên Quý Trát về nước không có kết quả, liền đem vương vị truyền cho nhị đệ Dư Sái, mục đích đương nhiên là hy vọng có một ngày em út của mình sẽ kế vị.

Mấy vị huynh trưởng của Quý Trát đều là quân tử, đáng tiếc là không trường thọ, Dư Sái không lâu sau thì nhiễm bệnh không chữa được, sau khi lâm chung lại truyền vương vị cho tam đệ Dư Muội, sau đó vài năm Dư Muội lại sinh bệnh nặng, trong lúc thập tử nhất sinh hết sức phấp phồng người đi tìm tứ đệ, vốn nghĩ lúc này hắn tóm lại là cũng sẽ về nước, không ngờ Quý Trát căn bản là không có ý muốn vương vị, nói thế nào cũng không trở lại, rơi vào đường cùng, Dư Muội đành phải đem vương vị truyền cho con trai Cơ Liêu, cũng chính là phụ thân của Khánh Kỵ.

Công tử Quang là con của lão đại Chư Phàn trong bốn vị huynh đệ, hắn cảm thấy tứ thúc không chịu về nước, tam thúc đáng ra phải trả vương vị về cho con của huynh trưởng, cũng chính là hắn, bởi vậy tức giận bất bình, lúc này mới dùng thích khách giết vua Liêu, dùng vũ lực cướp vương vị.

Quý Trát không chỉ uy vọng tại Ngô quốc rất lớn, trong các nước chư hầu cũng có tiếng hiển đức. Công tử Quang tuy rằng là cướp được ngôi vua, lại chỉ kiêng kị mỗi vị vương thúc này, nếu hắn ra mặt can thiệp, với uy vọng của hắn, tự biết rằng vị trí Đại vương Ngô quốc này chung quy lại là vẫn không ngồi được.

May mắn Ngũ Tử Tư lại nghĩ ra một kế, sau khi Quý Trát nghe được tin về nước, liền sai người đi xung quanh tung tin tức, nói Hạp Lư có chí nhất định phải đoạt vương vị, nếu Quý Tử sau khi về nước can dự, đòi trả lại vương vị cho con của Vương Liêu, sẽ không tránh được một trận đại chiến, khiến cho dân chúng lầm than. Trừ phi, Quý Tử chịu tự mình ngồi lên vương vị.

Chính là cái gọi là ‘quân tử không tự dối lòng mình’ (1), tự Quý Tử đã không hứng thú với vương vị, hắn lại từ trước tới nay yêu quý bách tính thường dân, sau khi về nước đối mặt với sự đã rồi, vì sự ổn định của Ngô quốc, chung quy cũng không làm ra hành động gì, chỉ ở trước mộ phần của Vương Liêu khóc rống một hồi, rồi quay trở về đất phong của hắn, thề cả đời không nhìn mặt Hạp Lư.

Thử nghĩ một người như vậy, Khánh Kỵ cho dù đi gặp hắn, hắn lại chịu giúp hắn chiêu binh mãi mã, dùng vũ lực đoạt lại vương vị? Khánh Kỵ cũng đã nghĩ thông suốt điểm này, cho nên ít nhất là trước mắt hắn cũng quyết không đi gặp Vương thúc Quý Trát này.

Triển đại phu cùng Khổng phu tử tới chiều mới trở về, hai người được vị lão bằng hữu chiêu đãi, uống tới mức về mặt đã ngà ngà say, Khánh Kỵ đón bọn họ trở về phòng, ba người uống trà đàm luận, đợi Khánh Kỵ vừa đi, hai người liền kê cao gối mà ngủ không dậy nổi, tới cơm chiều cũng không muốn ăn.

Mặt trời chiều ngả về tây, ráng hồng đầy trời. Thành phủ đầy lên khói bếp, Khải Khiếu từ trong giếng lấy đầy gánh nước, rồi đưa vào nhà bếp, Xạ Lễ đang ở ngoài nhà bếp đun củi, ánh mắt hơi hơi liếc qua nhìn hắn một cái, không lên tiếng chào hỏi. Sau khi tiến vào nhà bếp, Đại Lương đang ở trong nhà bếp nấu ăn vội vàng mở nắp một cái vại, Khải Khiếu đưa nước rót vào trong vại, không thấy có người phát hiện liền nhẹ nhàng gật gật đầu, khoe miệng Đại Lương lộ ra một nụ cười quỷ quyệt...

(1) “Quý Trát treo kiếm” - Quân tử không tự dối lòng mình

Diên Lăng Quý Tử sang sứ nước Tấn có đeo thanh bảo kiếm qua chơi với vua nước Từ.

Vua nước Từ ngắm thanh kiếm ra dáng thích, muốn xin mà không nói ra.

Diên Lăng Quý Tử vì còn phải đi sứ thượng quốc, tuy chưa dâng vua Từ được thanh kiếm ấy, nhưng trong tâm đã định cho.

Khi sang sứ Tấn xong, về qua Từ, thì vua Từ không may đã mất, đành tháo thanh kiếm đưa cho tự quân. Các người theo hầu ngăn lại, nói:

- Thanh kiếm ấy là của báu của nước Ngô, không phải là thứ để tặng được.

Diên Lăng Quý Tử nói:

- Không phải là ta tặng. Độ trước ta lại đây, vua Từ xem kiếm của ta, tuy chẳng nói ra, mà như dáng muốn lấy. Ta vì còn phải đi sứ thượng quốc, chưa dâng được. Tuy vậy đã định cho. Nay vua Từ chết mà ta chẳng hiến thanh kiếm, thì là ta tự dối tâm ta. Tiếc kiếm mà dối tâm, người liêm không chịu làm.

Nói xong, bèn tháo thanh kiếm đưa cho tự quân.

Tự quân nói:

- Tiên quân tôi không có dặn lại việc ấy, tôi không dám nhận kiếm.

Quý Tử bèn treo kiếm vào cái cây ở mộ vua Từ, rồi đi.

Người nước Từ ai cũng khen Duyên Lăng Quý Tử rằng không quên người thân cố, đem thanh gươm báu treo vào cây trên mộ.

Tân Tự Lôi bàn: Lúc vua Từ có ý lấy thanh kiếm thì Quý Tử không tự ý đưa được, vì công việc phải làm còn chưa xong. Đến lúc Quý Tử có thể tặng thanh kiếm được thì vua Từ không sao nhận được nữa, vì đã thác mất rồi. Giá phải người tầm thường, xử vào cái địa vị Quý Tử, thì tuy trong bụng có điều hối hận, nhưng cũng tiếc thanh kiếm mà đem về nước. Nhưng Quý Tử vốn là người trong tâm đã nghĩ làm sao thì phải làm cho kì được như thế mới nghe, cứ đem thanh kiếm treo tại mộ vua Từ. Người ta tuy khuất, nhưng tâm mình vẫn còn, mà mình không muốn dối tâm mình, thực là liêm lắm vậy. Chẳng bù với những kẻ đã tự dối mình lại đi dối thiên hạ, nhất là dối với người đã khuất tuy có hản lời hứa đình ninh mà rồi nuốt ngang lời đi được.

(Theo “Cổ học tinh hoa” của Nguyễn Văn Ngọc và Trần Lê Nhân – NXB Trẻ)

Cầm_để

27. Chương 26: Dạ Ca (tiếng Hát Trong Đêm)

Đây là một buổi đêm yên tĩnh xinh đẹp, ánh trăng sáng tỏ trên không trung, những hoa văn mỹ lệ trên bề mặt đều nhìn thấy được rõ, con dế mèn trong bụi cỏ xước ca không biết mệt mỏi, tia sáng nhàn nhạt chiếu lên mặt đất, giống như một tầng sương mù là là mặt đất.

Cái khô nóng của ban ngày bị gió đêm thổi đi, khiến cho người ta nhẹ nhàng khoan khoái, có vài người cũng đã đi ngủ trước, trong trang viên chỉ còn một vài ngọn đèn dầu đang sáng, Khánh Kỳ thân mặc giáp trụ trở về sau trạch, vẫn chưa vội về phòng cởi bỏ áo giáp nghỉ ngơi, hẩn ngồi ở chòi hóng mát, Bạch Ny bưng lên rượu gạo lứt dạn, Khánh Kỳ tự rót tự uống, lại ăn thêm một ít đồ ăn khuya.

Đúng lúc này, bên kia tường có tiếng đàn êm ả lượn lờ truyền tới, khi thì yếu ớt như tơ, khi thì biến ảo như ẩn như hiện, tiếng đàn cổ xưa êm tai giống như âm thanh của tự nhiên khiến cho mọi mệt mỏi phiền toái

trong lòng người ta trở thành hư không. Khánh Kỳ buông chén lẳng lẳng lắng lắng nghe, chút sau, trong tiếng đàn một giọng nữ hát lên êm dịu tao nhã như tiếng sáo, cùng tiếng đàn kia hòa hợp thành một khối, làm cho người ta nghe không ra được là tiếng đàn trợ nền cho tiếng hát, hay là tiếng hát trợ tiếng đàn.

- Người là ai mà như gió thoảng...

Khánh Kỳ uống rượu một mình dưới ánh trăng, khóe miệng hơi hơi mỉm cười:

- ‘Người là ai mà như gió thoảng’... Có một người như vậy, chung quy lại vẫn vương vấn trong đầu ta, giống như gió thổi bông bênh, lại khiến lòng ta hỗn loạn... Không biết trong lòng Nhâm tiểu thư, nam hài giống như gió thoảng đó là ai nhỉ?

Hắn ngửa đầu uống, lại rót thêm một chén rượu nữa.

Ở Bạch phủ bên cạnh, một gã đạo tặc đang quỳ sụp xuống đất, Triển Chích dẫm lên lưng hắn rình động tĩnh bên Thành phủ. Triển Chích ló đầu qua tường nghe ngóng tiếng động ở hậu viện, con mắt loạn chuyển nhanh như chớp. Từ trên tường xuống, lẳng lẳng ra lệnh cho hơn mười kẻ hầu cận cùng các thủ lĩnh đạo tặc đứng thành hàng, kiểm kích san sát, uy nghiêm sừng sững dưới ánh trăng.

Khánh Kỳ nghe hát, bỗng nhiên “leng keng” một tiếng rút ra bảo kiếm trong bao, liền múa kiếm theo tiếng ca dưới ánh trăng...

- Chàng là ai mà như gió thoảng? Sao không tới Bắc? Sao không tới Nam? Lại tới nước Lương ta, làm rối lòng ta..., - Bàn tay Khánh Kỳ múa kiếm mềm mại nhưng lại có khí thế như rồng, theo tiếng ca nọ, kiếm quang bay lượn, phát ra tiếng gió ‘vu vu’.

Một khúc ca đã ngừng, nhưng dư âm vẫn quanh quẩn đầu đây, trường kiếm của Khánh Kỳ cầm trước ngực, nhắm mắt đứng đó chốc lát, đột nhiên trường kiếm trong tay rung rung hướng lên trời, mãnh liệt như rồng.

Khánh Kỳ tay múa kiếm, yết hầu cũng lớn tiếng hát lên:

- Ném cho ta đu đủ, ta sẽ báo ngọc cư. Vĩnh viễn cùng nhau hòa hợp! Ném cho ta trái đào, ta sẽ báo ngọc dao. Vĩnh viễn cùng nhau hòa hợp! Ném cho ta trái mận, ta sẽ báo ngọc cửu. Vĩnh viễn cùng nhau hòa hợp...

(Ngọc cư, ngọc dao, ngọc cửu: đều là các loại ngọc quý)

Triển Chích nhảy từ trên tường xuống, hung tợn mắng một câu:

- Ta... Nhổ vào! Gian phu dâm phụ!

Một đám đại hán hung ác cầm kiếm sáng loáng đã vây quanh hắn, nhất tề chấp tay, thấp giọng nói:

- Chủ thượng!

Triển Chích đảo mắt qua, lạnh lùng hỏi:

- Bọn Xạ Lễ, Khải Khiếu đã chuẩn bị tốt cả chưa?

Một đại hán bẩm báo:

- Chủ thượng yên tâm, Đại Lương ba người bọn họ đều nhập làm tân binh của Khánh Kỳ, nhận làm một vài công việc tạp vụ, không có ai hoài nghi, những tên lính kia đối với chuyện này chắc đã sớm coi như bình thường rồi.

Triển Chích nở nụ cười, vuốt cằm nói:

- Tốt, phân phó xuống dưới, kiên nhẫn chờ đợi tin tức, tín hiệu của bọn Xạ Lễ vừa tới, lập tức động thủ.

- Rõ!

Triển Chích vung tay lên, nhóm đạo tặc nhất tề ẩn vào bóng đêm. Triển Chích lạnh lùng cười, cũng hướng đi vào trong đình, phía sau, bốn gã lực sĩ đi theo sát sao, mỗi người khiêng một thanh chùy đồng rất nặng, đây là binh khí nặng dùng để phá tường.

Kế của Triển Chích đêm nay, chính là dùng thuốc mê. Lần này đến Tắt Thành để cướp Nhâm phủ, hẳn cũng không mang theo thứ này. Khánh Kỵ đột nhiên xuất hiện ở cạnh Nhâm phủ, quấy rầy an bài vốn có của hắn, một khi nửa đêm phát sinh đại chiến, hai trăm quân của Khánh Kỵ đầy đủ sức lực để tham chiến, đối với hành động của hắn có uy hiếp quá lớn. Mà những nhân thủ hắn triệu tập đều đã tới rồi, giờ lại điều động thêm tinh anh tới thì sợ thời gian đã không kịp nữa, cho nên bây giờ mới nghĩ ra biện pháp này.

Thủ hạ Lộc Khoách của Khánh Kỵ phụ trách giám sát đi theo bọn họ đến làng quê thôn xóm, nhìn thấy bọn họ vào một hộ y sư, kỳ thật đó chính là y sư cầu kết với bọn họ, tới chính là để lấy thuốc mê.

Lại nói về thuốc mê này, lúc ấy cũng đã có, chứ không phải là các tiểu thuyết gia bịa đặt ra. Thuốc này cũng không thần kỳ giống như trong truyền thuyết, không làm cho người uống phải bị hôn mê ngay tức khắc, đã thế tạt nước vào một cái là lập tức sẽ tỉnh lại. Có điều loại dược vật này thực sự là có thể làm cho người ta ngủ say.

Kỳ thật thuốc mê này cũng chính là cà độc dược, sử dụng một loại cỏ có tác dụng làm cho thần chí mê mẩn, tác dụng của nó được con người phát hiện ra, lập tức liền áp dụng ngay vào thực tiễn, người sử dụng ban đầu đương nhiên là những nhân vật hắc đạo. Về sau lại phát hiện ra nó cũng trọng dụng ở những khía cạnh khác, từ ban đầu là Biện Thước dùng thuốc mê áp dụng vào lâm sàng, sau đó Hoa Đà lại đem phát dương quang đại, các lương dân an phận mới phát hiện ra rằng nguyên lai thuốc mê cũng thực đáng yêu.

Triển Chích sai người mang thuốc này tới, muốn thần không biết quỷ không hay làm cho toàn bộ trên dưới Thành phủ đều bị hôn mê, sau đó chỉ cần phái sang vài người là có thể giết sạch cả Thành phủ, hắn sẽ cùng thủ hạ tiếp tục đại kế cướp bóc Nhâm phủ.

Bởi vì có người ăn trước có người ăn sau, Khải Khiếu Đại Lương sợ đánh rần động cỏ, không dám hạ dược quá mạnh, gói dược thảo phải cẩn thận tính toán tẩm vào trong nước giềng, dược hiệu phát tác tương đối chậm chạp, cho nên lúc này bọn họ còn phải kiên nhẫn chờ đợi dược hiệu phát tác.

Rốt cục, từ Nhâm phủ cũng truyền tới động tĩnh, ở sân trước của Thành phủ có một ngọn đèn sáng lên, ngọn đèn dầu vẽ ra ba đường tròn, nhóm cướp đang lấp ló trên bờ tường phát hiện ra, liền lập tức châm một ngọn đuốc, ở trên tường cũng vẽ một vòng tròn. Một lát sau, ngọn đèn lồng kia liền rung rinh rồi vọt đến trước mặt, người cầm đèn lồng chính là người thợ thủ công giỏi sửa xe Đại Lương.

- Chủ thượng, chủ thượng?

Triển Chích áp tai vào tường, thấp giọng hỏi:

- Đại Lương, thế nào?

Đại Lương cười hắc hắc, nói:

- Chủ thượng yên tâm, đều đã ngủ giống như lợn chết hết rồi.

Triển Chích cười ha hả, nói:

- Tốt, lập tức động thủ! Mạc Phong, người mang theo vài người sang Thành phủ...

Hắn vừa mới nói xong, Sở Tài cũng đã nhảy ra, hăng hái nói:

- Chủ thượng, cho ta tới Thành phủ đi.

Triển Chích chau mày:

- Người đi làm cái gì?

Sở Tài khăng khái dâng trào nói:

- Chủ thượng, miễn cùng với Lý Huyền luôn luôn giao hảo. Lý Huyền chết thảm trong tay Khánh Kỵ, Sở Tài muốn đích thân moi tìm Khánh Kỵ cùng Lương Hồ Tử kia, để tể linh hồn Lý Huyền trên trời. Hơn nữa... Kế hèn nhận ra được đại gia (tức Triển đại phu), sẽ không để cho các huynh đệ làm ngộ thương Triển đại gia.

(Lý Huyền: là gã bị Lương Hồ Tử sang Bạch phủ chém đầu.)

Triển Chích trong lòng căm giận: “Sở Tài này thực sự khó thành người tài, đầu tiên là trăm mê nữ sắc, đã bị ta đánh mất rồi mà còn không hối cải, hiện giờ không thấy còn lợi lộc gì, lại muốn chọn việc thoải mái vừa ý để làm, loại người thế này, lưu hán lại làm gì?”

Triển Chích ngằm khởi sát tâm, có điều giờ phút này cần phải hành sự, không phải vội mà trăm hán trước trận, hán cười ha ha, vỗ vỗ vai Sở Tài nói:

- Tốt, vậy để người dẫn người tới Thành phủ giết sạch từ trên xuống dưới cho ta. Mạc Phong, người vẫn theo an bài lúc trước tới Nhâm phủ phóng hỏa. Cổ Quân Hải, người vào cửa chính, Lưu Dục đánh nghi binh hai bên sườn, những người khác đi theo ta.

Các thủ lĩnh ‘Rõ’ một tiếng, soát lại người của đội mình, chỉ nghe thấy tiếng bước chân rầm rập rầm rập, mỗi nhóm đã chia ra mà đi.

28. Chương 27: Dị Tâm

Mặc dù như thế, Sở Tài vẫn cứ tránh chiến mà cầu nhân, toàn bộ nguyên nhân là bởi vì nếu bây giờ hán có thể thành công, liền không cần để ý tới Triển Chích có trọng dụng hán hay không. Sở Tài chủ động xin mang người sang Thành phủ thu dọn tàn cục, là có bốn mục đích: Một là để tránh sự nguy hiểm khi công kích mạnh mẽ Nhâm phủ, đao kiếm vô tình, tấn công một gia tộc vũ trang cường đại như Nhâm gia lại càng nguy hiểm, tránh được thì nên tránh;

Hai là vì tìm tài vật, Thành phủ chủ nhân mặc dù không ở chỗ này, nhưng là một đại phú ở Lỗ quốc, những thứ đáng giá trong Thành phủ hán là không ít, mượn gió bẻ măng kiếm về vài món, là đủ cho hán tiêu dao vài năm; ba là nếu đã không thể nhắm được các mỹ nữ của chị em Nhâm gia, trong Thành phủ mỹ nữ vũ kỹ cũng không phải ít, không có cá cũng có vịt, tóm lại là có thể đoạt được.

(Mỹ nữ: nữ xinh đẹp, vũ kỹ: vũ nữ thời xưa)

Điểm tối trọng yếu cuối cùng, là hán muốn tự tay chặt đầu của Khánh Kỳ!

Sở Tài không hề muốn cả đời làm cướp, hán cũng không muốn giả dạng một kẻ xuất thân đứng đắn. Hán đã nghe nói, Chuyên Chư đâm Vương Liêu, điều kiện Hạp Lư hứa cho hán là một khi thành công, liền phong cho con hán làm thượng khanh, hiện giờ quả nhiên đã thực hiện lời hứa. Trừ bỏ Vương Liêu thì Khánh Kỳ chính là đối thủ mà Hạp Lư kiêng kị nhất, nếu mình cầm đầu của hán tới để xin gia nhập, cho dù không được phong khanh, kiểu gì cũng được phong làm tướng quân. Ý niệm này hiện lên trong đầu, hán còn quản chuyện Triển Chích không vui hay sao.

Vào Thành phủ, Sở Tài liền bắt đầu áp dụng tính toán của mình, mắt thấy Xạ Lễ, Khải Khiếu và Đại Lương đi sát ngay phía sau, hán không khỏi nhướn mày. Triển Chích tuy là đạo tặc, nhưng cai quản thủ hạ rất nghiêm, coi trọng ‘đạo của đạo tặc, y như quân pháp’. Sở Tài nếu không chỉ muốn giết người mà còn muốn cướp tiền, Triển Chích chắc chắn sẽ không đồng ý. Ba người Xạ Lễ cũng không phải là thân tín của hán, hơn nữa Xạ Lễ, Khải Khiếu có một thân lực lượng, nếu bọn họ ngăn cản, hoặc đi báo cho Triển Chích, thì muốn thu thập bọn họ cũng không dễ dàng.

Con người Sở Tài đảo mấy vòng, rồi nói:

- Xạ Lễ, trong Thành phủ cũng phải có hơn trăm tên gia tướng, chúng ta ít người, vạn nhất có vài người được lực ít tác dụng mà tỉnh sớm quá, sẽ gây nhiều bất lợi cho chúng ta, người cùng Khải Khiếu dẫn người phân công nhau đi chém giết bọn chúng, Đại Lương dẫn ta ra sau trạch giết Khánh Kỳ.

Trong nhóm đạo tặc thì Sở Tài ở vị trí cao hơn ba người Xạ Lễ, nói như vậy cũng có lý, ba người đều đồng ý, lập tức Xạ Lễ, Khải Khiếu liền dẫn hơn mười tên đạo tặc cầm đoản đao trường kiếm sáng loáng đi khắp nơi trong nhà chém đầu giết người, Sở Tài vội vàng chạy theo hưởng Đại Lương dẫn đi.

Dọc theo đường đi nương theo ánh trăng sáng ngời, ánh mắt của Sở Tài không ngừng tập trung vào sau gáy của Đại Lương. Những người tùy tùng bên cạnh đều là những thủ hạ xưa nay luôn ở bên hán, hán nếu muốn phản bội Triển Chích, lại lấy nữ tử tiền tài dụ bọn họ, bọn họ chắc chắn sẽ dốc hết sức đi theo, chỉ còn con quỷ bị bệnh lao Đại Lương, xem ra không thể thiếu một đao lấy mạng hán được.

Đại Lương đối với tâm tư của Sở Tài hoàn toàn không biết, vẫn cẩn thận dẫn đường phía trước. Hắn chỉ đi qua có một lần, nhưng hắn vốn là một lão tặc thành tinh, cách bố cục kiến trúc của các nhà giàu thường thì giống nhau, chỉ cần nhìn qua vài lần, là có thể biết vị trí đại khái của phòng chủ nhân, khách quý. Hắn dẫn Sở Tài vào hậu viện, đi qua ao nước tiểu đình, mở một cánh cửa, sờ soạng xông vào.

Đây là một căn phòng hình vuông, chính là nơi tiếp đón khách quý thân thiết ở hậu viện, trái phải đều có hành lang, mỗi bên hướng tới một phòng ngủ. Mọi người trước tiên là thích ứng với tình hình trong phòng, Sở Tài thì thầm:

- Tách ra trái phải, phân công nhau tìm.
- Ha ha, làm sao phải vất vả như vậy, Khánh Kỵ đợi người đã lâu.

Những lời này đột ngột vang lên, khiến cho Sở Tài kinh hãi tới mức nhảy dựng lên, chỉ nghe thấy ‘xoạt xoạt’ vài tiếng động rất nhỏ, ở phía trước mặt liền sáng lên vài đốm lửa, loáng thoáng nhìn thấy một vài khuôn mặt, sau đó một ngòi lửa châm lên, chợt lóe lên tia sáng đỏ, chỉ thấy Khánh Kỵ ngồi ngay ngắn ở sau bàn, trên bàn đặt một thanh trường kiếm. Khánh Kỵ cầm trong tay mỗi lửa, vẫn ung dung thông thả châm đèn.

- Đại sự không ổn!

Đại Lương cùng Sở Tài đồng thời biến sắc, lập tức cảm thấy tình hình không ổn, quay người định đào tẩu, có điều vừa quay đầu lại thì thình lình, chỉ nghe thấy tiếng bước chân dồn dập, không biết từ đâu xuất hiện hơn mười võ sĩ, sát sao bảo vệ nơi cửa, những mũi nhọn sắc bén của trường mâu toàn bộ đều hướng vào trong phòng, chỉ cần đâm lên, lập tức sẽ khiến cho cơ thể bọn hắn bị thủng lỗ chỗ.

Khánh Kỵ châm xong ngọn đèn, liền chậm rãi cầm một cái chụp đèn trang trí tinh mỹ làm bằng lụa nước Lỗ úp lên trên, cùng lúc đó, hai bên hành lang đều dậy lên tiếng bước chân, mười mấy tên võ sĩ lao tới, trên tay mỗi người đều cầm trường mâu, chặn lại mọi con đường trên dưới trái phải mà bọn đạo tặc có thể trốn thoát.

A Cừ cùng Tái Cừ đội mũ mặc giáp, trong tay mang theo hai thanh đoản kích, đi ra đứng phía sau Khánh Kỵ. Hai tiểu thị nữ Bạch Nỵ cùng Di Vi mang theo đèn lồng, đi tới vách tường hai bên thắp sáng từng chiếc đèn dầu, nhất thời trong phòng trở nên sáng rõ.

Khánh Kỵ phẩy tắt mỗi lửa trong tay, nhẹ nhàng đặt lên bàn, ấn tay lên bàn hơi hơi nghiêng người về phía trước, cười mỉm nói:

- Đại Lương, người đã đầu nhập làm môn hạ của ta, tức là người của ta, người cũng biết phản bội chủ thông đồng kẻ trộm, phải bị tội gì không?

Đại Lương thoát nhìn có vẻ gầy yếu, bộ dạng có vẻ trời sinh thiếu dinh dưỡng, nhưng cũng là một lão tặc lâu năm, kinh nghiệm vô cùng phong phú, vừa thấy vậy đã biết rằng bị lộ chân tướng ở đâu, mưu kế của bọn chúng đã không thành công. Trước mặt chính là Khánh Kỵ nổi danh là Ngô quốc đệ nhất dũng sĩ, hắn gần như đã đánh mất hoàn toàn ý chí chiến đấu, có điều nghĩ rằng chủ thượng đang dẫn quân tấn công Nhâm phủ, gần như vậy nhất định là có thể ứng cứu, lúc này chỉ cần chống lại một lát, khi tiếng chém giết truyền ra chủ thượng nhất định sẽ tới tiếp ứng, dũng khí liền tăng lên, quát to:

- Các huynh đệ, chủ thượng ở ngay lân cận, chúng ta liều mạng giết ra ngoài!

Đại Lương nói xong, Lỗ tước trong tay dụng lực ném tới, bắn thẳng về phía Khánh Kỵ đối diện, Khánh Kỵ cười mỉm nắm lấy võ kiếm, gõ lên thân đao một cái, ‘Keng’ một tiếng, đao kia liền thay đổi phương hướng, lướt qua đầu vai của hắn, ‘Phập’ một tiếng cắm vào cây cột gỗ ở đằng sau.

Đại Lương quay người bỏ chạy, đoạt lấy một thanh kiếm của đồng bọn, nhưng bước chân của hắn vừa chuyển, vừa mượn lực để nhảy lên không trung, liền kêu thảm một tiếng, giống như một con chim to trúng tên ngã gục xuống mặt đất. Ở một bên sườn hắn lộ ra một cái chuôi kiếm, ở sườn bên kia máu theo mũi kiếm chảy ‘tí tách tí tách’ xuống đất.

- Người... Người được lắm!

Đại Lương quay đầu lại, hung hăng trừng mắt nhìn Sở Tài hai tay đang trống không, nói một tiếng oán hận, thân mình run rẩy kịch liệt mấy cái liền tắt thở bỏ mình, hận ý nồng đậm tới mức mắt cũng không nhắm lại được.

Sở Tài trên mặt vẫn coi như không có việc gì, có điều khi nhìn thấy ánh mắt oán hận của Đại Lương, trong lòng không khỏi phát lạnh. Hắn tức giận nhắc chân đá một cái, một cước này thực sự tàn nhẫn, dùng mười phần lực, mũi chân đá thẳng vào hai hàng lông mày của Đại Lương, tức khắc đá nát đôi con ngươi của hắn.

Thủ đoạn ngoan độc thế này, Khánh Kỵ nhìn thấy mà cũng không khỏi phát lạnh trong lòng. Mà Sở Tài lại đá thêm cái nữa, chỗ vốn là hai con mắt của Đại Lương đã chỉ còn là một vùng huyết nhục mơ hồ. Sở Tài không thèm liếc mắt nhìn hắn một cái, quay người hướng về Khánh Kỵ, ‘Phịch’ một tiếng quỳ gối, cung kính nói: “Uy danh Khánh Kỵ công tử, thiên hạ đều biết. Hôm nay đã bị công tử bắt, Sở Tài nguyện mang theo bộ hạ đầu nhập dưới trướng, vì công tử mà dốc sức, mong rằng công tử tiếp nhận.”

Cảnh tượng coi mạng người như cỏ rác như vậy, Khánh Kỵ vẫn là lần đầu tiên tận mắt nhìn thấy, hơn nữa người bị giết lại là đồng bọn của hắn, Sở Tài thế mà lại có thể sử dụng thủ đoạn tàn nhẫn như vậy. Khánh Kỵ đầu tiên là ngẩn ra, lúc này mới lạnh lùng sắc mặt, thản nhiên nói:

- Lâm nguy phản bội, giết bạn để được sống, hành động xấu xa như vậy cũng làm được, bản công tử dám nhận kẻ ty tiện bỉ ổi như ngươi sao?

Sở Tài mặt không đổi sắc, hiên ngang nói:

- Chim tốt chọn cây làm tổ, người hiền chọn chủ mà phụng. Công tử tranh cướp thiên hạ, hạ người nào mà không thể dùng được? Sở Tài mặc dù bất tài, cũng có khả năng dốc sức cho công tử, mong muốn của Sở Tài, chỉ là làm một môn hạ tay sai, công tử còn không chịu thu dụng sao?

Khánh Kỵ ha ha cười, nói:

- Kẻ tiểu nhân chuột xây hai ổ như ngươi, bản công tử mà thu nhận, chẳng phải sẽ làm nguội lạnh tâm tư của tráng sĩ sao?

Sở Tài nghe vậy thì biến sắc, Khánh Kỵ liếc mắt nhìn những thủ hạ theo Sở Tài tiến vào phòng, thản nhiên nói:

- Sở Tài này vì bảo toàn tính mạng chính mình, lâm nguy hàng địch, như thế cũng được, nhưng hắn lại còn ám sát đồng bọn để lấy công chuộc tội, thực không bằng cả heo chó. Bản công tử cho các ngươi một cơ hội, nếu ai giết hắn, bản công tử liền tha tính mạng cho ngươi, từ nay về sau đi theo ta, ngày sau bá tánh phong hầu, theo đuổi tiền đồ rộng lớn, thế nào?

Thủ hạ của Sở Tài nghe vậy thì đưa mắt ngơ ngác nhìn nhau, bọn họ đều là bộ hạ vẫn đi theo Sở Tài, hắn đã lập uy xuống dưới, đột nhiên bảo bọn họ chém giết chủ nhân, thật sự có chút không nể nang nổi dũng khí. Chính là khi đao kiếm đã tới cổ, ai lại không có ý niệm muốn sống? Vả lại thủ đoạn ngoan độc mới vừa rồi của Sở Tài chém giết Đại Lương, có ai nhìn vào mà không thấy khinh thường kẻ máu lạnh? Hơn mười người nhìn nhau một hồi, trong mắt dần dần lộ ra sát khí dữ tợn, đột nhiên la lên một tiếng, lưỡi đao sắc bén trong tay đồng loạt đâm về phía Sở Tài.

Sở Tài vừa mới nghe thấy lời nói này của Khánh Kỵ, cả người lập tức đổ mồ hôi lạnh, đôi mắt xoay tròn loạn chuyển, hận không thể đào một cái lỗ trên mặt đất để nhảy vào, bộ hạ của hắn vừa động thủ, Sở Tài liền kinh hoàng cảm thấy không ổn, vội vàng lăn một vòng tại chỗ, vừa kịp tránh được đao kiếm của bọn chúng, có điều chân trái vẫn bị một kiếm đâm trúng, máu tươi đầm đìa.

Sở Tài lớn tiếng kêu thảm thiết, cố gắng nhịn đau, hắn nhảy bật lên, liền hướng hành lang bên phải mà chạy như điên. Vài tên võ sĩ muốn đuổi theo, Khánh Kỵ đã cười lạnh một tiếng, hắn dễ như bỡn ném thanh trường kiếm trên bàn đi, mũi kiếm phá không, vẽ ra một đạo hàn quang, chỉ nghe ‘Phập’ một tiếng, Sở Tài đã bị thanh kiếm xuyên qua ngực.

Sở Tài hét thảm lên, ‘Bịch’ một tiếng té ngã xuống đất, lại kiệt lực bò về phía trước một chút, rốt cục im lặng bất động. A Cừu chạy tới đó, rút thanh trường kiếm máu chảy đầm đìa, quay trở lại bên Khánh Kỵ hai tay dâng lên.

Khánh Kỳ tiếp kiếm, cầm lấy một cái khăn trắng chậm rãi lau đi vết máu trên thân kiếm, ‘Xoát’ một tiếng tra lại kiếm vào vỏ, đột nhiên đứng lên, ánh mắt từ từ lướt qua người hơn mười tên đạo tặc còn lại, cười nói:

- Tốt! Mới vừa rồi các người rút kiếm giết kẻ bất nghĩa tiểu nhân kia, coi như đã biểu lộ côi lòng, ta muốn các người từ nay về sau quy thuận theo ta, các người có bằng lòng hay không?

Hơn mười tên đạo tặc nhìn trái nhìn phải, rốt cục đồng loạt quỳ gối:

- Tiểu nhân nguyện đi theo sau ngựa công tử.

Khánh Kỳ cười ha ha, rút kiếm nơi tay, lớn tiếng nói:

- Tốt! Các người chờ lần sau, không phải giao chiến với chủ cũ, để tránh vì giao tình trước kia mà bị thương. Bạch Nỵ, Di Vi, nơi đây không an toàn lắm, nhanh đi hầu hạ Triển đại phu, Thân Kiện, người cùng với hơn mười huynh đệ mới đầu nhập này cùng nhau đi bảo vệ chỗ ở của Triển đại phu, Khổng Khâu tiên sinh.

- Rõ!

Khánh Kỳ nói xong, nhướn mày lên, hào khí bừng bừng nói:

- Những người còn lại, toàn bộ đi theo ta!

Chúng võ sĩ giống như chúng tinh phủng nguyệt*, vây quanh Khánh Kỳ ào ào đi ra khỏi phòng...

(Các vì sao vây quanh mặt trăng)

29. Chương 28: Phản Khách

- Những kẻ ẩn vào trong phủ ta đã giải quyết hết chưa?

Lương Hồ Tử thân mặc giáp trụ, chấp tay chào theo nghi thức quân đội:

- Thưa, một vài tên cướp mọn, đã bị bọn kẻ hèn chém chết toàn bộ.

Khánh Kỳ ‘Ừm’ một tiếng, tiếp nhận trường mâu của mình từ tay Tái Cừu, quát mắt lên, quát:

- Xuất phát!

Đại môn mở ra, chúng binh vệ lập tức theo hần lao ra ngoài.

Từ lúc nghe Nhâm Nhược Tích nói, đã xác nhận nhóm người bên cạnh muốn gây bất lợi với nàng chính là Triển Chích, hần liền không đem kế hoạch của mình kể lại cho Triển đại phu biết. Triển đại phu cùng Khổng Khâu đều không biết cho nên vội vã chạy đến, những thủ hạ gần đó cùng với môn đồ của Khổng Khâu đều quần áo không chỉnh tề mang theo binh khí chạy tới, lại bị Anh Đào cười hà hà ngăn lại.

Anh Đào ở cổ và ngực bị bỏng, lúc này không nên động võ, cho nên cho dù hần luôn luôn đợi lệnh, Khánh Kỳ vẫn chỉ an bài hần canh giữ ở ngoài cửa chỗ ở của Triển đại phu, bảo hộ người trong nhà. Anh Đào cười hà hà nói:

- Triển đại phu, Khổng tiên sinh, hai vị không phải kinh hoảng, cứ trở về phòng thư giãn mà ngồi, chủ nhân của ta ở nhà trên có một chút việc nhỏ, không dám làm phiền tới hai vị đại nhân.

Triển đại phu kiễng chân nhìn lửa cháy to ở phủ bên, lại thấy đao thương kiếm kích đầy sân, không khỏi kêu lên:

- Đã... Đã xảy ra chuyện gì vậy?

Anh Đào cười nói:

- Hai vị đại nhân thấy đó, cảnh đêm mới đẹp làm sao, văn nhân nhìn thấy thì ý thơ tràn đầy, quân nhân nhìn thấy thì khí phách hào hùng, chủ thượng của ta thì, đúng là vì xem cảnh đẹp mà hưng phấn, cho nên... mới nổi hứng giết người phóng hỏa gì đó.

Triển đại phu nhất thời phát nổi nóng:

- Giết... giết kẻ nào? Khánh Kỵ công tử dẫn binh đi tấn công Nhâm gia sao?

Lúc này Thân Kiện đã dẫn theo người tới, vừa nghe Anh Đào đang tranh luận cùng hai vị đại nhân, vội vàng bước lên phía trước thì lễ, nói:

- Đại nhân hiểu lầm rồi, là có kẻ cướp nhòm ngó tiền tài của Thành phủ, định thừa dịp ban đêm tập kích, chủ thượng nhà ta khởi binh nghênh địch thôi.

Triển đại phu trở mặt nói:

- Thế này... tại sao trong Thành phủ lại im lìm, mà ở phủ bên thì lại đốt lửa?

Thân Kiện nghiêm trang trả lời:

- Kẻ cắp mò nhằm địa phương đó thôi.

Triển đại phu nghe xong thì chán chả buồn nói tiếp, Khổng Khâu hơi kéo tay áo hắt, nháy mắt với hắt, nói:

- Triển huynh, chúng ta trở về phòng đi thôi. Khánh Kỵ công tử tuy rằng tuổi còn trẻ, nhưng làm việc từ trước tới nay luôn có chừng mực, đợi hắt trở về, chúng ta sẽ biết rõ ràng thôi.

Trên đường cái, lúc này có mấy đội sĩ tốt đang hoành hành phố xá, đi khắp nơi kêu la:

- Ngô quốc Khánh Kỵ công tử đang lùng bắt đạo tặc, người lương thiện mau mau đóng cửa ở trong nhà không được ra ngoài, để tránh ngộ thương tính mạng. Ngô quốc Khánh Kỵ công tử...

Những người này kêu la lập đi lập lại, những người chung quanh nghe xong đều đóng chặt cửa nhà không dám ra ngoài, những nhà giàu đều tập kết gia nhân, tay cầm binh khí bảo vệ môn hộ, chỉ sợ loạn binh xông vào. Nhất thời ở hai trang viện Thành phủ, Nhâm phủ tiếng ‘Sát’ rung trời, ở ngoài đường cũng không có ai tới xem.

Những gia đình và hộ viện (người bảo vệ cho viện) mà Nhâm gia dùng đều là những lão nhân trong nhà, tất cả bốn trăm gia tướng mang theo ở đây cũng đều là con em của Nhâm gia, toàn bộ Nhâm phủ có thể nói là ‘tích nước không rỉ ra ngoài’, ngoại nhân căn bản là không thể thâm nhập vào được. Bọn chúng hai đêm trước cũng đã dòm trộm vài lần, gia tướng trong phủ ngày đêm tuần tra, muốn đầu độc cũng không có khả năng, cho nên trận này chỉ có thể tấn công mạnh mẽ.

Mạc Phong dẫn theo một vài bộ hạ thông minh lợi dụng đêm tối xâm nhập vào Nhâm gia, vốn định đốt lửa khắp nơi, tiếp ứng cho các huynh đệ cường công, không ngờ vừa mới tiến vào Nhâm phủ, từ trong bóng tối một tiếng cồng vang lên, một vài chồng củi được xếp ở góc tường chỗ đất trống xa khu nhà ở, bỗng cháy ‘Phùng’ lên, nhất thời ánh lửa ngút trời, khiến cho bọn hắt không còn chỗ nào ẩn náu.

Ngay sau đó tiếng dây cung ‘Phụt phụt phụt’ vang lên, vô số cung tên không biết từ nơi nào bắn ra, rất nhiều tên đạo tặc ngã xuống đất, Mạc Phong ý vào thân thủ linh hoạt, vừa thấy không ổn lập tức dán xuống đất lẩn vài vòng, khó khăn di chuyển, sau đó chạy trốn tới sau một gốc cây, chỉ một chút mà toàn thân đã đổ ra toàn mồ hôi lạnh.

Vùng Ngô Việt không giỏi dùng tên, nếu là hai quân giao chiến, rất nhiều binh lính Ngô Việt hai nước căn bản là không biết dùng cung tên, một tên bắn ra, liền giống như chim nhạn, không biết là bay đi đằng nào. Nhưng đó chỉ là những người dân bình thường tham chiến mà thôi, không phải ai cũng giỏi dùng cung tên. Chỉ ít là gia tướng của Nhâm phủ chẳng những mỗi người đều tinh thông võ nghệ, hơn nữa bắn tên cũng xuất chúng. Thời đại bấy giờ, một đại gia tộc sở hữu tài sản to lớn, cũng phải có được vũ lực cường đại, càng phải dựa vào thế lực chính trị cường đại mới có thể sinh tồn được, đây chính là tiền vốn để sinh tồn của bọn họ.

- Nguy rồi, Nhâm phủ sớm đã có chuẩn bị, phải làm sao bây giờ?

Mạc Phong âm thầm sốt ruột, tên ngầm của đối phương bắn ầm ầm, không nói tới đang là ban đêm, cho dù là trời sáng rõ đi chăng nữa, trong tay không có khiên chắn, hắt cũng không dám xông ra. Đúng lúc này, Cổ Quân Hải tấn công cửa chính vừa thấy trong trạch lửa đã nổi, lập tức dẫn ba trăm tên đạo tặc mạnh mẽ tấn công vào cửa chính.

Trong ba trăm đạo tặc của hãn ước chừng có trăm người cầm trong tay đao ngắn khiên mây, ở phía sau đều cầm trường mâu đại kích, chính là chuẩn bị đội hình để đánh giáp lá cà, hùng hổ vọt tới cửa chính, điều hai người lấy dây thừng buộc một cái trục lăn lúa, ‘Bình bình bình’ đập vào đại môn, chưa được bao nhiêu lâu, còn chưa chờ bọn chúng đập gãy cánh cửa, đại môn đã rầm rầm mở ra, khiến cho hai tên đạo tặc kinh hãi bỏ quên cả trục lăn lúa mà chạy trốn ra đằng sau.

Đại môn vừa mở ra, Cổ Quân Hải lập tức lệnh cho người chuẩn bị chiến trận, trong khoảnh khắc khiên chắn dựng thẳng tạo thành một bức tường, trong những khe hở của ‘tường’ mâu kích chọc ra như rừng, lạnh lẽo nhắm vào Nhâm phủ. Đại môn Nhâm phủ mở rộng, hai hàng người cầm đuốc như con sông chảy ra, phân chia đi ra hai bên trái phải, ở giữa bước ra một viên tiểu tướng, thân mặc giáp da cá sấu, đầu đội mũ đồng, trong tay là một cây trường mâu sắc bén, ở trên dải lụa đeo bên hông còn lộ ra một thanh đoản kiếm, chính là Nhâm Nhược Tích Nhâm đại cô nương.

Nhâm Nhược Tích cười lạnh đứng ở trên bậc thang, liếc mắt nhìn trận địa nghiêm chỉnh của Cổ Quân Hải, lặng lẽ nói:

- Bày ra một trận thế lớn như vậy, không biết đêm khuya tới chơi là khách quý phương nào?

Cổ Quân Hải vừa thấy chính là Nhâm gia Đại tiểu thư tự mình nghênh địch, trong lòng không khỏi mừng thầm. Mục tiêu chân chính của chủ công bọn họ chính là ở phía sau trạch, là trăm xe vũ khí của Nhâm gia. Nhâm đại tiểu thư ở đây, gia tướng Nhâm phủ tất nhiên đa số sẽ tập trung ở tiền đình để hộ vệ, nhân thủ sau trạch chẳng còn bao nhiêu, chủ thượng Triển Chích sẽ càng dễ đắc thủ.

Dụng ý của Cổ Quân Hải là dụ dỗ nhân thủ của đối phương, có thể kèm chân Nhâm Nhược Tích được phút nào hay phút ấy, nếu nàng đã đi ra, thật không vội gì mà tiến công, vì thế cười ha ha nói:

- Thỉnh Nhâm đại tiểu thư, mở phụng mệnh của chủ công Triển Chích, hướng tiểu thư xin chút vũ khí, mong rằng tiểu thư vui lòng biểu tặng, để tránh song phương tổn thương hòa khí.

Đôi mắt xinh đẹp của Nhâm Nhược Tích hơi hơi nghiêng sang bên trái, con mắt linh động đó, nhìn thấy rất rõ ràng dưới ngọn đuốc, Cổ Quân Hải theo bản năng cũng nhìn thoáng qua bên trái, bên đó là hướng của Thành phủ, cũng không có dị trạng gì.

Nhâm Nhược Tích ha ha cười, nói:

- Nguyên lai là Triển Chích môn hạ, khó trách dám có chủ ý với Nhâm Nhược Tích ta. Bỏn cô nương ở ngay đây, người đánh bại ta, vũ khí trong trạch người cứ mang hết đi.

Cổ Quân Hải cười gằn một tiếng:

- Nếu như thế, chớ có trách ta không khách khí, lên cho ta!

Cổ Quân Hải ra lệnh một tiếng, gần ba trăm tên đạo tặc cường hãn lấy lưới kiếm đập vào mặt khiên, tiếng vang ‘bình bình’ giống như tiếng trống trận ngọt ngào, toàn bộ đội hình bắt đầu tiến về phía trước. Cùng lúc đó, từ trong Nhâm phủ có một tiếng hét lớn, đột nhiên vô số quả cầu lửa vượt tường bay ra, ném vào trận của Cổ Quân Hải, lập tức gây ra hàng loạt tiếng kêu kinh hãi.

Ở phía sau trận của Cổ Quân Hải đều là quân cầm trường mâu đại kích, trong tay cũng không có khiên. Một trận quả cầu lửa vẽ ra đường parabol ném vào trong đám người, bọn họ không có khiên chắn ngăn cản, lập tức rất nhiều người bị quả cầu lửa ném trúng, đầu tóc quần áo bị dính lửa, cả kinh nhảy loạn hết lên, có người lấy mâu kích đập vào quả cầu lửa, quả cầu lửa đó lập tức vỡ vụn, các mảnh nhỏ văng loạn khắp nơi, khiến cho càng nhiều người phải né tránh, toàn bộ trận hình nhất thời đại loạn.

Trận quả cầu lửa thứ hai ném gần hơn một chút, Cổ Quân Hải hét lớn:

- Nâng khiên!

Khiên chắn đều giơ hết lên, bảo vệ đầu của đạo tặc, nhưng chính vào lúc này, trên tường cao đột nhiên ‘loạt xoạt’ xuất hiện một loạt tiễn thủ, giương cung bắn vào ngực, bụng, chân của những kẻ cầm khiên, rất nhiều người trúng tên ngã xuống đất, vốn một trận hình kín kẽ nhất thời đã xuất hiện một vài lỗ hổng.

Nhâm Nhược Tích không hề chậm trễ, hô to một tiếng, nâng trường mâu nhằm vào trận địa của địch. Tất cả gia tướng nhất tề xông lên, song phương nhất thời chiến đấu giáp lá cà. Nhưng đúng vào lúc này, đại môn Thành phủ rộng mở, Khánh Kỵ dẫn theo binh lính thủ hạ vọt ra, hướng của quân tiên phong, chính là trước đại môn của Nhâm phủ nơi dừng sĩ hai bên đang hỗn chiến một vùng.

30. Chương 29: Nghiêm Trận

Cây trường mâu trong tay nàng, đâm chém vài cái, đã thấy năm sáu tên đạo tặc chết dưới tay. Là một chủ tướng, bên cạnh nàng luôn có hai gã gia tướng võ nghệ xuất chúng nhất bảo vệ, thay nàng chặn lại những mâu đao kiếm tập kích, Nhâm Nhược Tích như hổ chấp thêm cánh, một tiểu tam giác trận này sát nhập vào rừng đạo tặc, đúng là đánh đâu thắng đó, không gì cản nổi.

Nhâm đại tiểu thư thân thể ngàn vàng, nàng tự mình xông vào trận của địch nhân, là sự khích lệ rất lớn với sĩ khí của chúng gia tướng. Tất cả gia tướng theo Nhâm Nhược Tích đều anh dũng giành tiến lên trước, mỗi người kiêu mãnh như hổ.

Cổ Quân Hải thấy Nhâm Nhược Tích xuất chiến, đoán rằng cổng lớn chắc chắn còn phải ào ra không dưới hai trăm tên gia tướng bảo hộ, hẳn chỉ mong gia tướng trong Nhâm phủ lao ra càng nhiều càng tốt, như vậy áp lực ở sau trạch sẽ giảm bớt rất nhiều. Cũng không ngờ được rằng Nhâm Nhược Tích chỉ dẫn hơn bốn mươi gia tướng đánh sâu vào trận của hắn, đại môn ở phía sau ‘Uỳnh’ một tiếng đóng lại, cung tiễn thủ ở trên bờ tường cũng đột nhiên không thấy bóng dáng.

Cổ Quân Hải đang cảm thấy kinh ngạc không thôi, đại môn của Thành phủ lại mở rộng, Khánh Kỵ tự mình dẫn hơn trăm năm mươi binh sĩ lao tới, đương nhiên là phát động công kích vào trận của hắn. Cổ Quân Hải cực kỳ sợ hãi, lúc này mới biết người Nhâm Nhược Tích ý vào không phải ở trong viện, mà là ở Thành phủ. Thấy tình hình như vậy, kế hoạch của chủ thượng chắc chắn đã bị đối phương đoán trước được, đại kế đêm nay sợ là khó thành.

Chỉ có điều lúc này hiểu ra được thì cũng đã quá muộn, Cổ Quân Hải không biết chiến sự sau trạch của Nhâm gia diễn ra thế nào, chỉ có thể mong ngóng chủ thượng ở bên kia vẫn có thể thành công. Lúc này hắn bắt chặp khó khăn vọt lên, thừa dịp đội quân hung mãnh của Khánh Kỵ chưa giết lại đây, toàn lực phát động công kích điên cuồng vào nhóm bốn mươi người Nhâm gia.

Cổ Quân Hải dùng một thanh kiếm bản to, liên tiếp chém chết ba gia tướng Nhâm phủ, vọt tới đối diện Nhâm Nhược Tích, hét lớn một tiếng, hai tay cầm kiếm bổ mạnh xuống đầu. Gia tướng ở sườn bên phải Nhâm Nhược Tích lập tức thối lui để nàng né tránh, nhưng nàng sát tính đã nổi lên, lại tự phụ về võ nghệ, xoay người thấy kiếm tới, nhưng lại không tránh sang, gấp gáp cầm trường mâu trong tay chặn lại, chỉ nghe ‘Răng rắc’ một tiếng, thanh trường mâu đã bị một kiếm chặt đứt, Nhâm Nhược Tích kinh hãi, lúc này mới vội vàng lui thân về phía sau, mũi kiếm xoẹt một đường qua song phong cửa nàng, trên giáp da xuất hiện một vết rạn nứt.

Cổ Quân Hải tiến bước lên trước, lại là một kiếm, hai vị gia tướng trái phải Nhâm Nhược Tích nhất tề nghênh đón, một người lấy trường mâu gạt mũi kiếm, một người lấy đoản kích đâm vào sườn hắn, Cổ Quân Hải ‘Hây’ một tiếng, vội người lui lại một bước, thu hồi lợi kiếm, đẩy thanh đoản kích ra.

Nhâm Nhược Tích suýt nữa mất mạng trong tay hắn, không khỏi giận dữ, nàng một tay cầm một nửa thanh đồng mâu, một tay rút đoản kiếm bên hông, cầm kiếm giữ mâu, trái phải đều phát động, kiếm phong xẹt qua cần cổ của một gã định nhân cơ hội để chiếm tiện nghi, đoản mâu liền ‘Phập’ một tiếng xuyên qua bụng của một tên đạo tặc khác.

Gia tướng bên trái thay nàng bảo hộ mặt đó, gia tướng bên phải lại đang bị Cổ Quân Hải bức lui từng bước. Cổ Quân Hải quát một tiếng chói tai, một kiếm chém tới như điện quang sét đánh, cánh tay phải của tên gia tướng theo binh khí rơi xuống, đau tới mức kêu thảm một tiếng, lão đảo lui lại.

Nhâm Nhược Tích vừa thấy thì khóe mắt như muốn nứt ra, một bước dài đánh về phía hắn, lưỡng kiếm tương giao, ‘Keng’ một âm thanh vang lên, thân hình hai người tách ra, Cổ Quân Hải lui một bước, rồi đứng vững thân hình, khua kiếm đẩy một mâu mà gia tướng của Nhâm Nhược Tích đâm vào. Nhâm Nhược Tích lực không bằng hắn, toàn lực đâm ra một kiếm này, bước chân đã trở nên lão đảo, lại đang đặt

chân ở chỗ gia tướng nọ vừa mới bị chém, dưới chân là một vũng máu ảm ứt, không đứng vững được phải lui lại hai bước. Một tên đạo tặc cầm kiếm bên cạnh vừa thấy có cơ hội, thừa dịp nhắc tay bỏ xuống một kiếm, chém vào cái cổ thanh tú của Nhâm Nhược Tích.

- Đại tiểu thư cẩn thận!

Phàm là những gia tướng Nhâm phủ nhìn thấy một kiếm nguy hiểm này đều hoảng sợ kêu to, có điều bọn họ có muốn tới cứu viện cũng không còn kịp rồi. Đúng lúc này chỉ nghe thấy một tiếng hét lớn như sét đánh, một đạo hắc ảnh nặng nề xẹt qua ngang trời, đạo tặc kia mắt thấy một kiếm này sẽ làm cho Nhâm đại tiểu thư đầu mình tách biệt, trong mắt chỉ lóe ra tia sáng hưng phấn hung tàn, đột nhiên kêu thảm một tiếng, toàn bộ thân mình đều lẳng không bay lên, cao cách mặt đất ước chừng phải hai thước, ra xa ba thước, khiến hai kẻ đang chiến đấu quần lấy nhau ở đó phải tách ra, 'Bịch' một tiếng ngã ngửa ra đất.

Lúc này mới có người thấy rõ, trên người hấn xuyên qua một cây trường mâu, một mâu này lực đạo thật là lớn, khiến hấn thân mình hơn trăm cân cũng bị bay ra ngoài, vũng vàng cắm lên mặt đất. Ngay lúc hấn bị trường mâu làm cho bay đi, Cổ Quân Hải cũng tận dụng thời cơ, một kiếm đâm tới Nhâm Nhược Tích. Chỉ nghe cách đó không xa lại có một tiếng hét lớn, khoe mắt Cổ Quân Hải liếc thấy một đạo ánh sáng, lập tức không cần suy nghĩ, thân hình vốn đang tiến tới liền ngửa ra đằng sau, chỉ thấy một thanh lợi kiếm sượt qua mũi hấn bay qua.

Nhâm Nhược Tích ban đầu bị Cổ Quân Hải làm cho toàn thân toát mồ hôi lạnh, vừa mới đứng vững thân mình, thanh kiếm này đã bay tới rồi, xẹt qua đầu vai của nàng, cắt ngọt sợi dây buộc giáp của nàng, khiến cho một nửa phiến giáp ngực bị rơi xuống. Khuôn mặt nhỏ nhắn của Nhâm Nhược Tích nhất thời sợ tới mức mặt cắt không còn một giọt máu.

Khánh Kỳ trước phi một mâu sau lại phi một kiếm nhanh chóng chạy tới, vừa thấy tình hình như vậy thì chính mình cũng hoảng sợ:

- Sơ xuất! Sơ xuất! Chỉ là sơ xuất, vốn là định giải vây, nào ngờ thiếu chút nữa thì đã một kiếm xử lý mỹ nhân này rồi, xem ra binh khí đúng là không nên quăng ném lung tung.

Hấn gấp gấp chạy tới, rồi lại không biết xấu hổ hướng Nhâm đại mỹ nhân để nhận công. Sau đó nhắc chân một cái, đá một thanh trường mâu từ dưới mặt đất lên, lẳng không bắt vào trong tay, xoay mâu một vòng, 'Vù' một tiếng xé gió vang lên, dọn sạch phạm vi hơn trượng xung quanh, rồi hét lớn một tiếng:

- Khánh Kỳ ở đây, Triển Chích ở chỗ nào?

oOo

Nhâm phủ đã có chuẩn bị, mà đạo tặc lại không đề phòng, kế hoạch của Triển Chích gần như nơi nơi đều thất bại. Mặc Phong phụ trách phóng hỏa quấy nhiễu dĩ nhiên là đã thất bại, Lưu Dục đánh nghi binh hai bên cũng khó tiến nửa bước, tường của Nhâm gia vừa cao vừa dày, bọn họ bắn tên lên tường, lại ném quả cầu lửa, lấy trường kích đâm chém những đạo tặc dám mạnh mẽ tấn công trên tường. Lưu Dục nhân thủ quá ít, trong tay lại thiếu phần lớn những công cụ công thành, chỉ có thể nhìn tường mà ca thán, làm sao còn có thể công cho được.

Triển Chích dẫn người lách tới tường sau, nơi này có một con sông, nghiêng tai nghe ngóng một chút, bên trong tường không hề có động tĩnh, Triển Chích mừng rỡ, vội vàng cho người chuẩn bị bè gỗ thật tốt đặt lên trên sông, đi tới chân tường sau của Nhâm gia, sai lực sĩ đập tường.

Trải qua hai đêm âm thầm rình rập, hấn đã rõ ràng cách bố trí bảo vệ trong trạch, hậu viện phòng thủ nghiêm mật nhất, xe của Nhâm gia mặc dù để ở trong phủ, nhưng mỗi đêm gia đình tuần tra đều lui tới không dứt. Hiện tại tuy rằng tấn công mạnh mẽ phía trước đã hấp dẫn sự chú ý của bọn họ, lại có tiếng la giết giấu cho, nhưng chỉ cần đập mấy chùy, gia tướng bên trong đương nhiên sẽ phát giác, cho nên phải thúc giục rất gấp.

Tường này là do những viên đất nén chồng lên, 'Bình bình bình' thêm mấy đại chùy, tường vốn chịu lực, chỉ lở ra một chút bùn đất, nhưng toàn bộ bức tường vừa cao vừa sâu vẫn đứng sừng sững y như cũ. Từ trong tường truyền ra tiếng la hét kêu gào, tiếng mõ báo hiệu nổi lên bốn phía. Nghe thấy tiếng 'sát' thảm liệt ở

trước trạch, Triển Chích gấp quá, ra lệnh cho lực sĩ thay nhau đập tường, dùng hết khả năng, rốt cục cũng móc ra được một cái hốc từ tường đất.

Thủ hạ lập tức mang công cụ đã chuẩn bị tốt chuyển tới phía trước, lấy dây thừng thô buộc quanh một cái thang rồi luồn vào trong tường, dựng thẳng lên cho đứng vững dựa vào tường đất. Thủ vệ phía trong tường tựa hồ không đoán được rằng bọn chúng không đào tường để vào, mà ý đồ thật sự là muốn kéo đổ tường, ở trong tường có mấy trường mâu cổ đâm ra, rồi lại có người hét to mang kiếm tới.

Triển Chích lại càng không thể chậm trễ, mấy trăm đạo tặc vốn đã được huấn luyện, thừa dịp cơ hội khó có được này hò nhau kéo dây thừng giống như kéo co. Kéo như vậy vài lần, chỉ thấy bức tường lay động vài cái, ‘Uỳnh’ một tiếng bị bọn chúng kéo sập, bùn đất vỡ ra bốc lên bụi mù có mảnh văng xuống sông, làm bọt nước bắn lên tung tóe. Triển Chích không hề chần chừ, lập tức làm gương cho binh sĩ, người đánh đầu tro bụi mạo hiểm vọt vào trong viện, cao giọng quát:

- Diệp Vũ, không nên ham chiến, nhanh chóng tìm vũ khí chở đi, những người khác theo ta...

Hắn nói với những người này xong thì đưa mắt nhìn thẳng, hậu viện thương kích san sát, ít nhất không dưới ba trăm gia tướng Nhâm phủ trang nghiêm đứng ở trong viện, xếp thành mười lăm người một tiểu trận, có người cầm khiên kiếm, cầm trường kích, cung tiễn thủ đứng ở xa. Binh khí dài ngắn kết hợp lại thành trận hình, những cây đuốc bùng cháy trong trời đêm, trước mặt gia tướng Nhâm phủ đột nhiên xông ra một đám kẻ trộm, bọn họ thần sắc vẫn nghiêm nghị, không hề nhúc nhích.

Ở trung tâm của trận, có một cái đài cao, trên đài là một tiểu đình bốn góc, mái đình cong cong như móc câu, trong đình có tám binh sĩ đứng như hổ, mỗi người đều ghim kiếm, tay cầm bó đuốc. Ở giữa có hai tiểu tướng mặc giáp cầm mâu, dáng người xem ra có hơi chút gầy yếu, tuổi dường như cũng không lớn.

Diệp Vũ vừa sợ vừa nghi hoặc, tiến tới trước mặt Triển Chích nói:

- Chủ thượng, Cổ Quân Hải công kích mạnh mẽ ở trước trạch, ít nhất cũng phải hấp dẫn được một nửa số người chứ, Nhâm phủ tổng cộng đem theo có bốn trăm gia tướng, lại phải phân hai nhóm ứng phó với quân ta đánh nghi binh quấy rầy tả hữu, làm sao có thể còn nhiều người đợi ở chỗ này? Hơn nữa thấy bọn chúng áo giáp sáng loáng, thần sắc thông dong, dường như sớm đã biết chúng ta sẽ tới, thế này...

Lúc này, tiểu đình trên đài cao, Nhâm Băng Nguyệt một tay chống mâu, một tay giữ kiếm, dương dương tự đắc kêu lên:

- Đây, cường đạo đẳng trước, kẻ nào là Triển Chích, mau mau quỳ tới trước mặt bản cô nương nhận lấy cái chết!

Chúng đạo tặc xôn xao giận dữ, sắc mặt Triển Chích đã tái mét, quyết định thật nhanh, quát:

- Cơ mật đã lộ, sự đã không ổn, mau lui!

31. Chương 30: Nếu Có Tình

- Chủ thượng, nhân thủ của chúng ta đâu kém gì nó, sao có thể không đánh đã lùi?

Triển Chích lặng lẽ cười lạnh:

- Mục đích của chúng ta, không phải là công thành chiếm đất, sự đã không ổn, phải biết rút lui đúng lúc, biết là không thể mà cứ đâm đầu vào, là không khôn ngoan. Ham chiến không lui, làm được cái gì?

Dứt lời, hắn hét lớn một tiếng:

- Mau lui!

Triển Chích đúng là đệ nhất đạo tặc trong lịch sử Trung Quốc, làm đạo tặc cũng phải có quy củ của đạo tặc, tổng cộng đúng năm điều, một là cần phải tường tận, phải nắm rõ trong lòng bàn tay tất cả thông tin về mục tiêu chuẩn bị xuống tay; hai là lâm chiến phải dùng cảm, ra sức tranh lên trước, không được sợ chết; ba là huynh đệ phải có nghĩa khí, nếu thế địch mạnh, không thể trốn sau lưng bạn hữu; bốn là hành sự theo hoàn cảnh, chuyển đổi cho thích hợp; năm là đoạt được tiền tài, phải chia đều.

Năm quy củ của đạo tặc này, Diệp Vũ là thuộc hạ thân cận của hắn đương nhiên biết rõ ràng, vừa nghe thấy âm thanh mạnh mẽ của hắn, cũng không chần chừ nữa, lập tức nghiêm nghị nghe lệnh, quát lên:

- Nhâm gia có chuẩn bị, sự không thể thành, mau lui!

Lập tức dẫn tùy tùng như thủy triều rút lui.

Nhâm Băng Nguyệt vừa thấy động tĩnh của đối phương thì nhất thời sửng sốt, ba trăm gia tướng của nàng đều phối hợp diễn luyện từ nhỏ, cực kỳ quen thuộc lẫn nhau, mỗi kẻ đều tinh thông liên thủ tác chiến, ba trăm người đủ để phát huy ra uy lực của năm trăm người. Đêm nay tỷ tỷ giao toàn bộ binh lực cho nàng để bảo hộ xe vũ khí, nàng đã an bài bố trí trận thế như vậy, vốn định làm một chuyện đại sự là bọc lộ tài năng trước mặt tỷ tỷ, nào ngờ đầu kẻ địch không đánh mà đã chạy?

Bọn gia tướng dưới đài cũng trở tay không kịp, chỉ bắn linh tinh ra vài mũi tên, làm bị thương vài tên cường đạo, còn nhân mã của Triển Chích chẳng bị tổn hại gì lớn. Nhâm Băng Nguyệt vội vàng nói:

- Mau, đuổi theo cho ta, chớ để bọn chúng chạy mất.

Gia tướng trái phải Từ Thủy và Trọng Thường vội vàng khuyên nhủ:

- Nhị tiểu thư, Đại tiểu thư đã phân phó, sứ mệnh của chúng ta là bảo hộ xe vũ khí, không được rời đi nửa bước, không được để một binh khí rơi vào tay Triển Chích. Nếu đem quân truy kích, trận thế tự loạn, vạn nhất Triển Chích thừa dịp phản công, chỉ sợ sẽ gây bất lợi cho chúng ta.

Nhâm Băng Nguyệt nhớ tới lời dặn nghiêm khắc của tỷ tỷ, ngừng lại một chút, chung quy lại cũng không phát ra mệnh lệnh đuổi giết, đành phải nhìn bọn đạo tặc thông dong thối lui.

Triển Chích rời khỏi Nhâm phủ hậu viện, quay đầu nhìn lại, thấy Nhâm gia gia tướng hàng ngũ chỉnh tề, chỉ đứng đợi trong viện, cũng chẳng có ai lao tới chém giết, không khỏi thầm than một tiếng, hắn tung hoành Tề Lỗ, còn chưa bao giờ gặp phải đại bại thế này. Hắn biết thế lực Nhâm gia không giống bình thường, đã sớm có chuẩn bị, triệu tập tinh anh đạo tặc ở các nơi, đoán rằng trăm xe vũ khí này nhất định sẽ đoạt được, hiện giờ tin tức bị lộ, đối phương sớm đã có chuẩn bị, nếu dây dưa lâu, mục thủ của vùng lại dẫn quân tới đánh giáp công thì, ngay cả có đoạt được xe vũ khí, cũng không kịp vận chuyển ra khỏi thành. Hôm nay đã hoàn toàn hết cơ hội, Triển Chích đành phải mất hy vọng mà từ bỏ.

Nhất thời âm thanh nổi lên bốn phía, lúc này bọn đạo tặc không còn dùng ‘mật mã’ như kiểu “Căng buồm, đón gió” nữa, mà là ‘minh mã’, nhất thời khắp nơi đều vang lên tiếng gào:

- Đối thủ quá mạnh mẽ, mau lui ra khỏi thành.

Cổ Quân Hải ở tiền phương chật vật chống đỡ vừa nghe được tin tức, liền huyết sáo một tiếng, dẫn người của mình chạy đi tứ phía, Khánh Kỳ binh lực có hạn, lúc này lại là ban đêm, đường ngang ngõ tắt hắn không quen, cũng không chia quân ra đuổi theo, chỉ ở ngoài cửa đồng thanh hô to:

- Khánh Kỳ tại đây, đạo tặc Triển Chích bỏ trốn mất dạng.

Khánh Kỳ để người la lên như vậy, thật sự không phải để thổi phồng thanh danh của mình, mà là làm cho lảng giềng tất cả đều nghe thấy, ngày mai lan truyền khắp phố phường, sẽ là một trận chiến của Khánh Kỳ hắn cùng Triển Chích, bỏ Nhâm gia qua một bên, để tránh tin tức Nhâm gia tự bán binh khí lộ ra ngoài.

Mất nhìn thấy đạo tặc ở các nơi đều đã lui bước, Khánh Kỳ thu hồi binh khí, thở hắt hắt mỉm cười nhìn về phía Nhâm Nhược Tích. Nhâm Nhược Tích chém giết cả buổi, tay chân đã hơi mềm ra, cái trán đã đầy những hạt mồ hôi nhỏ bé, mấy sợi tóc đen dính vào trán, khuôn mặt trắng trẻo đã trở nên hồng hào.

Nàng đang gơ tay quạt mồ hôi, nhìn thấy Khánh Kỳ trông về phía nàng, không khỏi mở miệng cười. Khánh Kỳ đi đến gần, thấp giọng nói:

- Nhâm cô nương, thỉnh nhanh chóng mang người của ngươi trở về, sáng sớm ngày mai, cứ theo kế hoạch mà làm.

Nhâm Nhược Tích đang định nói chuyện, trong lòng bỗng dưng run lên yếu ớt, ngày mai, là phải cùng thuộc hạ dọn đồ chạy đi, từ nay về sau ngày dài đường xa, còn có thể có ngày gặp lại sao? Nhâm Nhược Tích

tâm tư không khỏi buồn bã, không biết phải rời đi thế nào, Khánh Kỳ là kẻ mà nàng đã dùng trăm phương nghìn kế để lảng tránh, nhưng ở trong tâm hồn của nàng cũng đã lặng lẽ lưu lại một bóng dáng.

Có điều lúc này tử thi đầy mặt đất, mắt nhìn trờ trờ, cho dù có muốn nói gì cũng nói không nên lời. Nhâm Nhược Tích môi mấp máy mấy lần, rốt cục chỉ cúi đầu nói một tiếng:

- Đa tạ công tử nghĩa khí.

- Công tử, mâu của ngài!

A Cừu tìm được trường mâu của Khánh Kỳ, hắn không nhìn thấy Khánh Kỳ và Nhâm Nhược Tích hai người đang đối mặt tình cảm mơ hồ, lỗ mãng trình lên.

Khánh Kỳ trắng mắt lườm một cái, ‘hung tợn’ bắt lấy trường mâu, ngón tay vừa mới đặt lên cán mâu, một bàn tay mềm mại đã giành cầm lấy. Khánh Kỳ cùng A Cừu nhất tề sửng sốt, Nhâm Nhược Tích bắt mâu vào tay, từ trong ngực lấy ra một chiếc khăn thêu, tỉ mỉ chậm rãi lau sạch những vết máu trên cán mâu, gió nhẹ nhàng thổi những sợi tóc rũ xuống của nàng, khiến cho trong huyết tinh lại có một tư vị ôn nhu.

Lau sạch cán mâu, Nhâm Nhược Tích mới hai tay nâng mâu, đưa đến trước mặt Khánh Kỳ:

- Đa tạ ân cứu mạng của công tử, tiểu nữ xin cáo lui!

Khánh Kỳ thoáng sửng sốt, lập tức tiếp nhận trường mâu, thấp giọng nói:

- Cô nương không phải khách khí, nhanh chóng quay về trạch đi thôi.

Nhâm Nhược Tích nhìn hắn một cái thật sâu, xoay người bước đi, những người rình động tĩnh trên bờ tường truyền tin hiệu xuống, đại môn đã mở rộng. Nhâm Nhược Tích dẫn đầu đi vào, gia tướng Nhâm phủ ôm lấy đồng bạn chết trận theo ở phía sau.

Khánh Kỳ đứng bên kia đường, chỉ thấy Nhâm Nhược Tích đi vào trong cánh cửa, đột nhiên quay người lại, đứng ở sau cửa lẳng lặng nhìn hắn, cặp mắt sáng ngời không chớp một cái. Gia tướng Nhâm phủ nói đuôi nhau mà vào, đại môn lại chậm rãi khép lại, ‘Kẹt’ một tiếng, ngăn cách tầm mắt đôi bên.

Khánh Kỳ đã đem ánh mắt u oán phức tạp kia thu hết vào đáy mắt, bước vào đại môn, Khánh Kỳ liền ‘Hây’ một tiếng, cảm pháp đại mâu lên mặt đất, hai tay nắm chặt, trong lòng hung hăng phát thệ:

- Có nhà mà khó trở lại, có nước lại khó trở về, thật sự là thống khổ. Đại trượng phu một khi không có quyền, ngay cả nữ tử mình thích cũng không thể theo đuổi, cho dù chỉ là vì thế, trận đấu này của ta với Hạp Lư coi như đã định rồi!

Không biết có phải là do đã dung hợp ký ức của hai người hay không, hiện tại tính cách có chút hơi hai mặt, biểu hiện hào hùng xong, tâm tư của Khánh Kỳ liền hạ xuống, dăm dăm nghĩ thầm:

- Ta nếu có thể đoạt quốc của hắn, có thể nạp nàng làm phi, để cho nàng hàng đêm lau ‘mâu’ của ta, chẳng phải là tuyệt diệu sao?

Trên khoe miệng Khánh Kỳ một tia cười ‘vô sỉ’ còn chưa kịp lộ ra, chợt nghe thấy xa xa có tiếng quát mắng liên thanh, hàng loạt đèn lồng đuốc sáng từ xa xa chạy tới, ở giữa có một chiếc chiến xa, bên sườn chiến xa có cắm giáo, mác, kích, mâu để luân phiên sử dụng. Trên chiến xa đứng bên trái là một gã giáp sĩ tay cầm cung tên, đứng bên phải là một gã giáp sĩ tay cầm trường kích.

Ngồi ở phía trước là hai người, bên trái là người đánh xe, bên phải là chủ tướng. Xe đến gần, người đánh xe ghì cương ngựa, bốn thốt ngựa đều dừng lại, vị chủ tướng ngồi ngay ngắn phía bên phải vịn xe nhảy xuống, người này tuổi chừng năm mươi, râu dày buông xuống ngực, đội mũ mặc giáp, tay cầm một cây đại mâu, hắn uy phong凛凛 nhìn ngắm chung quanh, trờ trờ mắt hô lớn:

- Nơi này xảy ra chuyện gì? Đạo tặc Triển Chích ở chỗ nào?

Khánh Kỳ nhin không được phì cười một tiếng, nhìn thấy vị lão tướng quân này, hắn không biết làm sao lại nhớ tới cảnh thời hiện đại khi có xảy ra trộm cướp, cảnh sát Hongkong luôn luôn khoan thai đến chậm nhất...

Ai..., nhớ tới chuyện xưa, trong lòng không khỏi dâng lên một trận thương cảm cùng phiền muộn, chuyện cũ nghĩ lại mà đau lòng, ánh trăng sáng vàng vàng giữa bầu trời...

32. Chương 31: Anh Đào

Trên đường cứu Khổng Khâu, có đệ tử của Khổng Khâu làm nhân chứng; Bạch phủ là ổ đạo chích, lục soát một chút là biết manh mối; hôm qua kẻ cắp quấy rầy, kết quả bị bộ hạ Khánh Kỵ phá cửa chặt đầu, toàn thành trên dưới đều có thể làm chứng; về phần một trận đại chiến đêm nay, còn phải nói sao, song phương chết vô số, chứng cứ đều rõ ràng trên mặt đất. Càng ghê gớm hơn là, còn có hơn mười tên bộ hạ của Triển Chích bỏ gian tà theo chính nghĩa, bảo bọn họ ra ngoài nói, miệng bọn họ chỉ nói một câu là Triển Chích trả thù Khánh Kỵ, khiến cho tối nay đại chiến.

Công Tôn Quyền Nhĩ nghe vậy đập bàn giận dữ, Thành Bích phu nhân chính là Quý Tôn Thị nhất mạch (ý chỉ bà có con trai), Quý Tôn Thị chính là đương kim Lỗ quốc chấp chính, nếu mà trang viên của bà bị người đốt, người hầu đầy tớ trong nhà bị trảm bị bắt thì phải làm sao? Khánh Kỵ càng không cần phải nói, nghe nói trong triều Quý Tôn đại nhân chủ trương sẽ dùng hãn, nếu không biết tại sao mà chết ở chỗ này, chính mình tội sẽ không hề nhẹ.

Tuy biết Triển Chích kia là huynh đệ của Triển đại phu, lúc này cũng không thể theo tư mà trái pháp luật, dung túng cho đạo tặc. Công Tôn Quyền Nhĩ lập tức truyền lệnh xuống, lệnh đóng chặt bốn cửa thành, truy nã đạo tặc. Một lát sau có người báo lại, thủ thành ở cửa Đông bị đầu bếp dội nước sôi chết, rồi mở cửa thả cho mấy trăm đạo tặc chạy ra, Công Tôn Quyền Nhĩ nghe thấy vậy lại càng giậm chân mắng to.

Vị đại phu này tính tình có hơi chút tục tằn, tuy rằng thân phận cao quý, nhưng khi mắng người thì có chút hơi không dễ nghe cho lắm, cái gì mụ mụ nãi nãi, tổ tông tám đời đều lời hết ra. Triển Hoạch nghe thấy thì thần tình phẫn nộ, đành phải ra về không nghe thấy. Khổng Khâu đứng ở một bên phải nhướn lông mày lườm ánh mắt nhắc nhở Quyền Nhĩ đại nhân cả buổi, Công Tôn đại nhân từ trong thịnh nộ mới tỉnh ngộ ra, vội vàng phát phát tay áo giải thích cho Triển Hoạch đại phu, Triển Hoạch chỉ còn biết cười khổ không thôi.

Triển Hoạch miễn cưỡng cười với Công Tôn Quyền Nhĩ vẫn còn thi lễ, rồi hướng sang thi lễ với Khánh Kỵ, hổ thẹn nói:

- Khánh Kỵ công tử, Triển Thị gia môn bất hạnh, xuất ra đứa con ngỗ nghịch như vậy. Trọng Ni may là được công tử cứu, bằng không nếu bị tiểu đệ của ta làm hại, Triển mỗ cả đời sẽ không yên. Không ngờ Triển Chích lại giận cá chém thớt sang công tử, may mắn công tử không việc gì, bằng không Triển mỗ thật sự là... Ài...

Khánh Kỵ cười nói:

- Triển Hoạch là Triển Hoạch, Triển Chích là Triển Chích, đại phu không cần giải thích, Khánh Kỵ qua lại khắp thiên hạ, có sóng gió nào mà chưa từng gặp qua? Một chút việc nhỏ, đại phu không nên để ở trong lòng.

Công Tôn Quyền Nhĩ không biết trong thành của mình còn có nơi nào bị quấy rầy nữa không, nóng lòng muốn đi dò xét thành trì. Triển Hoạch đại phu bởi vì sự tình là do tiểu đệ của chính mình dựng nên, trong lòng bất an, liền cũng chủ động xin đi theo, cùng hãn ra ngoài. Khánh Kỵ lại đem những gì đã nói với Công Tôn đại phu lặp lại một lần cho Khổng Khâu nghe, trong đó còn cố sức thêm vào nhiều đoạn hung hiểm, khiến cho vị thánh nhân này nghe cũng không khỏi liên mồm thán phục.

Một loạt chuyện mệt mỏi này, phải tới nửa đêm mới an tĩnh lại được, Khánh Kỵ thăm sĩ tốt bị thương, cho đến khi sắc trời hơi lộ ra ánh rạng đông mới trở về phòng ngủ. Lúc này Nhâm phủ hậu viện vẫn đang bận rộn không ngớt, may mắn rằng tường sau giáp với ven sông, bên kia sông cũng chỉ là một cánh rừng hoang, không có người ở, cũng không có ai thấy được thân ảnh mấy trăm gia tướng đang bận rộn trong Nhâm phủ.

Bọn họ mang túi túi bùn đất đến dưới chân tường, dùng nước cơm đầm lại từ đầu, trải qua nửa đêm, tới khi sắc trời sáng sủa, bức tường bị kéo sập kia lại một lần nữa đứng lên sừng sững, những bụi đất ở ngoài tường đều bị người quét xuống sông, ngay cả có người nhìn thấy, cũng không biết rằng bức tường này đêm qua đã từng bị đạo tặc kéo đổ ngã.

Sau khi sắc trời sáng rõ, một hồi đại chiến đêm qua trở thành đề tài đứng hàng đầu sáng nay của thị dân Tất Thành. Đêm qua các hộ xa gần đều nghe được không ngừng có người hô to tên Triển Chích, Khánh Kỵ, lại được gia nhân Thành phủ cùng các bộ hạ của Công Tôn Quyển Nhĩ xác nhận, trận đấu PK của công tử Khánh Kỵ cùng đạo tặc Triển Chích chính thức bị truyền rộng rãi ra ngoài.

Đạo tặc Triển Chích thanh danh tại khu vực Tề Lỗ còn vang dội hơn cả Khánh Kỵ, một trận đại chiến đêm qua, Triển Chích tổn binh hao tướng, suốt đêm dẫn người chạy ra khỏi thành, Khánh Kỵ nhất thời uy danh đại chấn, còn chưa tới giữa trưa, đã có rất nhiều tráng sĩ trong thành tới muốn đầu nhập vào. Khánh Kỵ từ chối thì bất kính, lưu lại thì lại sợ có gian tế lẫn vào, may mắn thay Anh Đào lại chính là người địa phương, liền để cho hắn ra mặt chiêu nạp, nghiêm khắc dặn dò rằng nếu người nào hắn không hiểu rõ thì cứ tận lực từ chối, để tránh vàng thau lẫn lộn.

Tới giữa trưa, Anh Đào hoan hỉ tới gặp Khánh Kỵ báo cáo:

- Công tử, trải qua chọn lựa, sau khi khéo léo cự tuyệt một vài người già quá, trẻ quá hay thân thể ốm yếu, kẻ hèn tổng cộng thu được tám mươi hai tráng sĩ, danh sách ở đây, mời công tử xem qua.

Khánh Kỵ lấy làm kinh ngạc:

- Có nhiều người như vậy sao?

Anh Đào cười đáp:

- Công tử, Tất Thành vốn là nơi dân cư đông đúc. Tuổi trẻ thanh niên ai mà chẳng muốn kiến công lập nghiệp, mưu cầu công danh? Danh tiếng công tử anh dũng có một không hai trên thiên hạ, một khi truyền ra ngoài, mọi người đương nhiên đều nguyện phụng công tử làm chủ nhân, làm đầy tớ cho công tử.

Khánh Kỵ cười ha hả, nói:

- Tốt, những người này toàn bộ giao cho người suất lĩnh, người hãy đối đãi với bọn họ như với huynh đệ, dốc lòng truyền thụ quyền thuật cho bọn họ, ngày sau chinh chiến sa trường, kiến công lập nghiệp, bọn họ chính là trụ cột của người.

Anh Đào ngẩn ra, chần chừ nói:

- Công tử, Anh Đào vốn chỉ là một võ sĩ lụi bại, vừa mới đầu nhập làm môn hạ của ngài, thấp cổ bé họng, chỉ sợ khó có thể đảm nhiệm...

- Ài, anh hùng chớ có hỏi xuất thân, dũng khí của người chạy đi đâu hết rồi? Người sợ người khác nói người không đảm đương được chức vụ, thì hãy dốc sức mà khiến cho người ta phải thừa nhận bản lĩnh của người, khi đó cho dù có lời nói ngang nói dọc, không cần dập cũng sẽ tự hết.

Anh Đào thần sắc kích động không nói nên lời, môi mấp máy vài cái, đột nhiên xoay người quỳ gối, khẳng khái nói:

- Công tử coi trọng như thế, Anh Đào nhất định không phụ sự tín nhiệm của công tử.

Khánh Kỵ mỉm cười đưa tay nâng hắn dậy, hỏi:

- Đúng rồi, Anh Đào, người vốn họ gì? Tên chỉ có Anh Đào thôi sao?

Anh Đào ngại ngùng nói:

- Thực... Thực không dám giấu diếm công tử, Anh Đào tuy là võ sĩ, nhưng lại xuất thân hèn mọn, cũng không có họ, không có tên. Khi còn bé thường hay khóc lóc, gia phụ thường lấy quả anh đào chơi với ta, lại cho mút quả anh đào, kẻ hèn liền tươi cười rạng rỡ, vì thế mà gia phụ mới gọi ta là Anh Đào.

Khánh Kỵ gật gật đầu, suy nghĩ qua một chút, nói:

- Tên của người nghe hơi nữ tính một chút, không bằng bản công tử ban thưởng cho người một tên một họ, tương lai đạt được công danh sự nghiệp, trong sử sách cũng sẽ lưu lại đại danh, người thấy thế nào?

Rất nhiều tiểu dân, đàn độn cả đời, cùng lắm chỉ có một cái tên, những dòng họ truyền nhiều đời đúng là không nhiều, Khánh Kỵ là công tử Ngô quốc, chính mồm ban thưởng họ cho hắn, đó là vinh quang lớn lao, khó trách Anh Đào vui tới mức không tự kìm chế được.

Khánh Kỵ nói:

- Anh Đào là tên do người cha đã mất của ngươi đặt, là người đương nhiên phải hiểu nghĩa, tên do phụ thân đặt cũng không nhất thiết phải bỏ đi. Theo ta thấy, từ nay về sau, ngươi hãy sửa ‘Anh’ là ‘Anh’, lấy ‘Anh’ làm họ, ‘Anh’ trong ‘Anh hùng hào kiệt’. Chữ ‘Đào’ này, liền đổi thành ‘Đào’ trong ‘đại lăng đào sa’, ‘Đại lăng đào sa, phương hiển anh hùng’ (1), thế nào?

- Anh Đào... Anh Đào? Đại lăng đào sa, phương hiển anh hùng!

Anh Đào mới nhận được danh tính liền trịnh trọng quỳ xuống, lớn tiếng nói:

- Công tử ban thưởng tên họ cho ta, từ hôm nay trở đi, hễ hèn sẽ họ ‘Anh’ tên ‘Đào’, đời này kiếp này, Anh Đào đi theo công tử, nhất định không làm nhục ý nghĩa của cái tên này!

2301

(1) Đại lăng đào sa, phương hiển anh hùng: Phải trải qua sóng to gió lớn mới có thể đãi hết bùn đất bám vào sa thạch, so sánh với, con người phải trải qua khó khăn thử thách cùng trải nghiệm mới có thể có phẩm chất anh hùng.

Về tiêu đề chương: Anh Đào ở đây khác với Anh Đào tiêu đề chương 20, thực ra là đồng âm khác nghĩa, cách viết cũng khác nhau.

33. Chương 32: Tựa Như Vô Tình

Đoàn xe vào trong thành, trong một chiếc xe màn xe chọt vén lên, ngồi thẳng trong xe là một gã đại hán mặc hắc bào, thân cao tám thước, cường tráng và oai phong, tuy là ngồi thẳng người trong xe, lại vẫn có dáng vẻ như một con mãnh hổ lúc nào cũng có thể cắn người, toàn thân tỏa mát ra một loại mùi vị hung mãnh.

Người này tuổi gần bốn mươi, mày rậm mắt sáng, mặt như trái táo, một bộ ria mép xoắn lại, thật có bảy phần giống như Khổng Khâu. Có điều trong ánh mắt ẩn ẩn có một loại oai khí, loại uy thế của kẻ đã lâu ngày đã ngồi ở vị trí bề trên nhìn đời bằng nửa con mắt, cái này Khổng Khâu không thể bắt kịp.

Hàng xe của hắn ngoặt vào con phố tập trung các nhà hào phú, lúc đi qua Thành phủ, nhìn thấy trên cột cờ bên cạnh là bốn chữ to “Ngô quốc Khánh Kỵ”, ánh mắt người này chọt lóe lên, hơi hơi mỉm cười.

Xe ngựa lại tiếp tục đi tới, đi qua Thành phủ, Nhâm phủ, phía trước có một cái viện, tiếp giáp với Nhâm phủ. Lúc này đại môn của trang viên đã sớm mở rộng, ở trên bậc thang có đặt tấm ván gỗ dành cho xe qua, đoàn xe không ngừng lại, cứ như vậy trực tiếp đi vào...

Sau giờ Ngọ, ve sầu trên cây cao xướng không biết mệt mỏi, bóng cây từ trên cao chiếu xuống, những cành lá lòa xòa đu đưa đu đưa. Cá ở trong ao lười biếng lê cái đuôi, ở trong mặt nước như gương nhẹ nhàng đọng đưa thân mình, chui xuống dưới lá sen để tìm bóng râm, từ miệng nhả ra từng bọt bong bóng nước.

Kỳ thật trung tuần tháng tư cũng không phải là quá nóng, có điều ở địa phương Tề Lỗ khí hậu nóng bức vốn hay tới sớm, năm nay lại càng sớm, tịnh không có chút gió, khiến cho người ta oi bức khó chịu. Dưới bóng râm của ngọn giả sơn, Khánh Kỵ mặc áo ngắn cùng quần đùi (thời này có quần đùi rồi à?), để chân trần nằm trên chiếu trúc hóng mát.

Lúc này còn chưa tới mùa đào, mận, táo, hạnh, lê, quất, ở trên cái bàn bên cạnh ngoại trừ một đĩa dâu là hoa quả tươi, còn lại đều là một ít quả khô linh tinh để điểm tâm. Đêm qua bận rộn tới nửa đêm, bây giờ thật sự là có chút ủ rũ, nằm chưa được bao lâu, mắt Khánh Kỵ đã bắt đầu díp lại buồn ngủ, đầu dần dần gỏi lên chiếu trúc trơn nhẵn.

Đầu đập xuống một cái, hắn liền tỉnh lại. Bạch Ny thấy thế, vội đem đầu hắn gối lên đùi mình. Khánh Kỵ gối lên một vùng ẩm ẩm mềm mềm nhẵn, ngáp một cái, hàm hồ nói:

- Aaa..., trời vẫn còn sớm a...

- Công tử nếu mệt, nghỉ tạm một chút cũng không sao, không bằng trở về phòng đi ngủ, hầu gái giúp ngài... quạt.

Bạch Ny nói đến chỗ này, trên mặt hơi hơi đỏ lên. Tuy rằng việc thị tỳ của các đại hộ hào môn* hầu hạ khách quý ngủ nghỉ cũng không phải là việc bình thường hiếm thấy, thậm chí còn là nghĩa vụ hàng đầu của các nàng, có điều từ chính mồm tự tiến cử đến như vậy thì, vẫn không khỏi có chút ngượng ngùng.

(*Đại hộ: Gia đình lớn, dòng tộc lớn. Hào môn: Nhà giàu có)

Khánh Kỳ ngáp một cái, lười biếng nói:

- Không ngủ, mới vừa rồi chỉ là ngủ gật thôi.

Trong ánh mắt Bạch Ny hiện lên một vẻ thất vọng, Di Vi ở một bên đang quạt bếp để pha trà, thấy tình cảnh như vậy, không khỏi che miệng cười trộm Bạch Ny. Khánh Kỳ gổi lên đùi Bạch Ny, chậm rãi hít thở đều đều, xoay mình để nằm thoải mái hơn một chút, Bạch Ny liền cầm một cái quạt hương bồ quạt cho hần, nhón lấy một quả dâu đỏ tía đưa tới bên môi hần.

Quả dâu mặc dù còn chưa chín hẳn, nhưng vị ngọt như say mê, đẩy lùi cơn khát, Khánh Kỳ hé miệng nuốt quả dâu vào, gió mát thổi nhẹ, người ngọc bên cạnh, cũng đã vô cùng mãn nguyện. Đúng lúc này, chợt nghe thấy một tiếng đàn du dương truyền tới, Khánh Kỳ nhắm mắt nghe trong chốc lát, hai mắt hé ra, hơi hơi nghiêng tai nghe cho rõ.

Chỉ nghe thấy tiếng ca réo rắt, từ từ hát lên:

”Đông phương chi nhật, chiếu lâm hạ thổ.

Mặt trời phương Đông chiếu xuống mặt đất.

Thập mẫu chi điền, bá quyết bách cốc.

Ruộng rộng mười mẫu gieo trăm hạt ngũ cốc.

Tâm chi ưu hĩ, duy kỳ thương hĩ.

Tâm chứa ưu phiền rồi, lại chịu tổn thương thêm.

Mỗi hữu lương bằng, hưởng dã vĩnh thán.

Mỗi lần gặp bằng hữu tốt, lại phải mãi mãi thở dài.

Ôn ôn kỳ cung, tiểu tâm dực dực.

Cung kính dịu dàng, nhẹ nhàng cẩn thận.

Hữu giác đức hành, giải cấu tương ngộ. . .

Giữa đường có ân, bất ngờ gặp gỡ...”

(Lời dịch thơ có đôi phần chém gió, mong các bạn hiểu rộng rộng ra một tí là được)

Khánh Kỳ bỗng nhiên ngồi dậy, thầm nghĩ: “Nhâm gia tiểu thư đã giao xong hàng hóa, sắp phải đi rồi.”

Bạch Ny hỏi:

- Công tử, sao lại không nghỉ ngơi tiếp?

Khánh Kỳ đứng dậy xỏ guốc vào, vội vàng nói:

- Đi, nhanh lấy giáp trụ binh khí của ta tới.

Bạch Ny ngăn cả người, đáp:

- Dạ, công tử chờ một chút.

Bạch Ny vội vàng chạy đi, Khánh Kỳ lại nói với Di Vi:

- Trà cứ để nguội, chờ ta trở về sẽ uống. Người ra tiền đình, bảo Lương Hồ Tử, Đông Cầu, Anh Đào cấp tốc điểm danh xếp trận dàn binh, theo bản công tử ra khỏi thành sẵn sẵn.

Di Vi nghe vậy, vội vàng vứt bỏ cây quạt nhỏ, hấp tấp đi về phía tiền đình.

o0o

”Linh vũ kỳ mông, dương liễu y y.

Mưa rơi mông lung, dương liễu lá lướt.

Tâm chi ưu hĩ, duy kỳ thương hĩ.

Tâm chứa ưu phiền rồi, lại chịu tổn thương thêm.

Như xuyên chi lưu, miên miên dục dục.

Như dòng chảy của con sông, kéo dài rất có quy củ.

Phong vũ như hồi, duy thiên chi mệnh.

Mưa gió mịt mù, sinh mệnh dựa vào số trời.

Kỳ khắp hoàng hoàng, du du ngã tâm.

Thầm khóc lo sợ không yên, lòng ta trở nên hoang đường.

Hủy quang kỳ cầu, bất khả phương tư.

Dây cung đã kéo căng, không thể có tưởng niệm.

Xuân nhật tái dương. . .

Ngày xuân năm đó...”

“Tang” một tiếng, câu cuối cùng “Dữ tử giai hành” (Cùng nhau giết địch) còn chưa hát ra, dây cầm (đàn cầm) đột nhiên bị đứt, Nhâm Nhược Tích ngẩn ngơ, phát tay áo đứng lên, thản nhiên nói:

- Khởi hành đi!

Ra khỏi Tắt Thành hướng Đông Bắc, đoàn xe hơn trăm chiếc của Nhâm Nhược Tích chậm rãi mà đi. Chúng gia tướng bảo vệ mặt trước và sau, có mười mấy tên võ sĩ tách ra do thám mặt trước và trái phải, để phòng ngừa có người mai phục cung thủ. Bởi vì đã giao phó xong vũ khí, hiện tại trên xe chỉ có của cải tiền tài, nguy hiểm cũng đã giảm bớt, cho nên thần sắc của bọn gia tướng vẫn tương đối thoải mái. Chỉ có Nhâm Nhược Tích cười ngửa đi ở giữa, lúc nào cũng nhìn xa xa, mảy mảy lại, nhìn không ra sự thoải mái sung sướng sau khi bàn giao xong trọng trách.

Nhâm Băng Nguyệt lúc nào cũng nhìn trộm vẻ mặt của tỷ tỷ, nghiêng người nói nhỏ với Thanh Vũ:

- Thanh Vũ, ta thấy tỷ tỷ cũng không vui vẻ mấy, có phải đêm qua ta lại làm chuyện gì khiến cho nàng không vui phải không?

Thanh Vũ nói cho cùng cũng lớn hơn nàng vài tuổi, so với một thiếu nữ thanh xuân mới ở tuổi mười ba đang dậy thì thì đã hiểu một chút chuyện nam nữ, nàng mỉm cười, thấp giọng nói với Nhâm Băng Nguyệt:

- Tiểu thư chớ có lên tiếng, cũng đừng nói cho Đại tiểu thư nghe được mà lại cáu với người, Đại tiểu thư đúng là không vui, có điều không quan hệ gì với người.

- Sao?

Nhâm Băng Nguyệt hai mắt mở lớn, ngốc nghếch nói:

- Thế thì kỳ lạ, trên dưới Nhâm phủ cũng chỉ có ta mới hay chọc nàng, đánh hay trừng phạt cũng không được, mắng cũng mắng không được, nàng mới phải sinh hờn dỗi, người bên ngoài còn có ai có thể khiến cho nàng rầu rĩ không vui như vậy? Người mau nói cho ta biết, ta sẽ trút giận thay tỷ tỷ.

Thanh Vũ cười ‘hi hi’, có chút bất đắc dĩ với vị tiểu thư hay lỗ mãng này. Đúng lúc này, võ sĩ dò đường bên phải đánh ngựa chạy như bay về, hần lướt tới bên cạnh Nhâm Nhược Tích, chấp tay bẩm:

- Đại tiểu thư, phía trước phát hiện ra mấy trăm giáp sĩ, đi men bờ sông, sóng vai đồng hành cùng chúng ta.

Nhâm Nhược Tích cả kinh, vội hỏi:

- Có dò xét xem là ai không?

Võ sĩ kia sắc mặt lướt qua một tia thần sắc cổ quái:

- Kẻ hèn đã tới gần xem qua, bọn họ là... nhân mã của Khánh Kỵ công tử.

- Hả?

Nhâm Nhược Tích thần sắc vừa động, tay nhỏ bé nhẹ nhàng ấn một cái lên lưng ngựa, vọt người lên, hai chân nhẹ nhàng đứng trên lưng ngựa, tay đưa lên trán che nắng nhìn về phía xa xa một lát, lúc trở xuống lưng ngựa hai hàng lông mày đã nhíu lại, giống như vầng trăng khuyết.

Nàng dùng roi nhẹ nhàng quất vào đùi ngựa, vẫn cứ một bộ dáng không để ý chút nào nói:

- Không cần để ý đến hần, tiếp tục đi thôi.

34. Chương 33: Cổ Đạo Biên

Lại nói tới Khánh Kỵ, con đường mà hần đi là một con đường nhỏ trên đê, đường xá chật hẹp, bất lợi cho ngựa xe hành tẩu, có điều đa phần binh sĩ của hần là lính bộ, dùng để huấn luyện hành quân dã ngoại càng thích hợp. Hơn nữa trên đê có cây liễu, dương liễu hàng hàng, đi ở dưới bóng râm cũng rất mát mẻ.

Ở ven sông cũng có vài nhà nông cư trú, rải rác ở trong rừng cây, lùm cỏ. Phong cảnh xinh đẹp nơi này tràn ngập hương vị nguyên thủy, giống như một thế giới đồng thoại, ở hậu thế, muốn tìm cảnh đẹp như vậy, chỉ có thể đến núi cao sông rộng chỗ sâu, những nơi mà sự phá hoại của con người còn chưa tới được, ở chỗ này thì khắp nơi đều có thể thấy được.

Khu vực Tề Lỗ chủ yếu là người Đông Di, người Đông Di thân hình cao lớn, người dân thuần phác. Lỗ quốc tuy rằng là một địa phương hoàn toàn chấp hành Chu lễ, nhưng mà chỉ giới hạn ở cư dân trong thành trì, cũng chính là quốc dân (người trong nước). Dân chúng ở vùng thôn quê lúc đó gọi là dã dân (dân quê), không hề được xếp vào hàng ngũ phải giáo hóa, cho nên dọc theo đường đi thường thấy những cô gái Đông Di mặc y phục không tay cùng váy ngắn, dưới váy lộ ra một đôi chân tròn lẳn duyên dáng trắng nõn, hoặc đang lam lũ ở dưới bờ ruộng, hoặc đang ca hát trong lúc thả dê trên đồng cỏ, binh sĩ của Khánh Kỵ thấy vậy không khỏi hô to gọi nhỏ một phen.

Nhà sàn và giai nhân nơi này, đúng là sót lại từ thời thượng cổ*, Khánh Kỵ nhìn thấy mà hai mắt cũng tỏa sáng. Cách ăn mặc như vậy vô cùng giống với cách ăn mặc của thế kỷ 21, thật không hiểu vì cái gì, rất nhiều hành vi, tư tưởng của con người, trải qua hàng bao nhiêu biến đổi rề ngoặt, cuối cùng qua mấy ngàn năm, lại quay trở về với bản chất.

(*ở thời kỳ đó con người đã không còn mặc thế nữa rồi, thời nay thì lại ‘mát mẻ’ trở lại)

Lại đi tới phía trước không xa có một con sông lớn, gọi là sông Lạc Mã. Sông Lạc Mã nối thẳng với sông Nghi*, hần đã nghe Nhâm Nhược Tích nói qua, tới sông Lạc Mã, các nàng sẽ đổi sang đi thuyền, đi tới Dương Quan là tới được ranh giới Tề quốc, cho nên con đường ven đê mà Khánh Kỵ đi này mới hướng về phía sông Lạc Mã.

Trời chiều đã dần dần xâm xẩm tối, phía trước là một vùng đất bằng phẳng, có lẽ là mùa mưa nước sông tràn vào đây đã xói mòn, nơi đây là một vùng cát lớn bằng phẳng, không có cây cối, chỉ có một loại cỏ xanh thẫm tới đầu gối. Phía cuối đồng cỏ là một con sông lớn, từ xa nhìn giống như một cái thắt lưng ngọc bích vây quanh một thảo nguyên xanh biếc, ở trên thắt lưng ngọc có nhiều chấm đen, chính là những con thuyền đi tới đi lui.

Khánh Kỵ đứng lại, quay người quan sát tứ phương. Dưới chân chính hấn là một vùng cát trắng bằng phẳng, con đê mà hấn đã đi qua phải uốn éo ngoằn ngoèo, rồi còn quẹo sang bên phải, sau đó mới uốn lượn mà nhập vào sông Lạc Mã. Phía bên phải là một vùng đất bằng phẳng phải dài tới năm sáu dặm, ở phía cuối là một ngọn đồi cao, đồi cao mà dốc đứng, sườn đồi đất badan tràn đầy những mảnh rừng rậm.

Khánh Kỵ thở dài một hơi, thầm nghĩ:

- Tới nơi này rồi hấn là không phải lo lắng nữa, chỉ cần lên thuyền, không tin rằng Triền Chích hấn thủ đoạn thông thiên đến vậy, đường thủy đường bộ đều có thể điều động vô số nhân mã tới để đánh cướp trả thù.

Quay đầu lại nhìn đoàn xe của Nhâm Nhược Tích còn đang trên đường chậm rãi mà đi, Khánh Kỵ liền lệnh cho toàn quân nghỉ ngơi ngay tại chỗ. Một vài binh lính ngay lập tức nằm lăn xuống mặt cỏ xấp trên bờ cát, có vài người thì lại chạy xuống sông, dùng mũ da múc nước để uống. Khánh Kỵ ngồi ngay trên ngựa, nhìn về phía đoàn xe Nhâm gia ở xa xa, do dự không biết có nên đi tới gặp nàng không.

Bộ hạ của hấn đều là những hán tử hào sảng, ngay cả khôn khéo như Lương Hồ Tử, cũng chỉ đoán rằng cái mà chủ thượng gọi là săn bắn luyện quân, kì thực chính là bảo hộ cho đoàn xe Nhâm gia lên phía Bắc, chứ không nghĩ tới trong đó còn có lẫn lộn tình cảm cá nhân. Nhưng thật ra Anh Đào thận trọng bẩm sinh, lại nhìn ra được ít manh mối.

Hấn mặc dù không thấy buổi huyết chiến trên phố tối qua mà chỉ nghe kể lại tỉ mỉ, có điều “thần gió” A Cửu sau khi trở về cũng đã thổi phồng qua một lượt với hấn cùng đám người Bạch Ny, Di Vi, công tử như thế nào một mâu ném bay một gã đạo tặc, như thế nào một kiếm bức lui thủ lĩnh bọn giặc là Cổ Quân Hải, như thế nào trăm địch vô số, Nhâm Nhược Tích tâm hồn ái mộ như thế nào, tự tay vì hấn lau sạch vết máu dính trên trường mâu vân vân, miêu tả thế này cứ như kiểu nam nhân vật Vương Bá* ở trong tiểu thuyết ở hậu thế, hình dung ra một thân hình to lớn, hào kiệt tám hướng đều tới khẩu đầu.

(Vương Bá: niên hiệu của chính quyền do lãnh tụ nông dân Hoàng Sào lập nên vào đời Đường, Trung Quốc, 878-880)

Anh Đào lúc ấy nghe đến đó thì tâm tư lay động, hấn là người địa phương, hàng hóa Nhâm gia từ Nam ra Bắc, tuy rằng Nhâm đại tiểu thư cũng không thường xuyên tự mình mang đội tới, nhưng mà người nhà của nàng ở Tất Thành thì cũng không ai xa lạ. Từ trong miệng người nhà của nàng thì biết rằng Nhâm đại tiểu thư vốn xưa nay tâm cao khí ngạo, rất khó yêu thích, khiến cho nàng không ngại tanh nồng mà lau chùi binh khí cho một nam tử, quan hệ của hai người trong đó chỉ sợ không đơn giản chỉ là hợp tác không thôi. Lúc này thấy Khánh Kỵ ngồi cao trông về phía xa, ngưng mắt nhìn về phương hướng đoàn xe Nhâm gia, liền đi tới bên cạnh khuyên nhủ:

- Công tử, hôm nay từ biệt, ngày sau gặp gỡ không biết đến bao giờ, không bằng đi tới gặp mặt đi?

Khánh Kỵ vốn đang do dự, nghe lời hấn nói, tâm tình ngược lại đã bình tĩnh xuống: “Tuổi thực tế của ta cũng không phải là nhỏ, như thế nào còn làm bộ làm tịch giống như một ông cụ non? Gặp mặt lúc này, không bằng không gặp, một cô nương cao ngạo tự phụ như nàng, nếu cứ dính chặt vào chỉ sợ lại không hay. Ngô quốc sớm muộn gì cũng phải đánh, cùng nàng có duyên phận hay không, rốt cuộc là thành bạn hay là địch, bây giờ còn khó mà nói được, gặp mặt thì phải nói thế nào?”

Khánh Kỵ nghĩ đến đây thì quay đầu lay động, hấn xoay người xuống ngựa, quàng cương ngựa đi, tùy ý để con ngựa tới bờ đê ăn cỏ, lớn tiếng nói:

- Mọi người ở bờ đê nghỉ ngơi một lúc đi, chờ đoàn xe Nhâm gia lên thuyền xong, chúng ta sẽ trở về Tất Thành.

Anh Đào cười cười, ngậm một nhánh cỏ đuôi chó vào trong miệng, rồi đi sang một bên.

Khánh Kỵ đi xuống đê, lấy nước sông trong suốt mát lạnh rửa mặt, lại uống vài ngụm nước sông ngọt lành, lúc này mới trở lên đê. Vừa ngẩng đầu, chỉ thấy Anh Đào kiễng chân nhìn ra xa xa, bỗng nhiên đi tới dưới một tàng cây, nhổ một ngụm nước miếng vào lòng bàn tay, tay chân cùng sử dụng giống vượn khỉ trèo lên.

Hấn đứng ở trên một chạc cây, tay che trán nhìn nhìn về hướng đoàn xe Nhâm gia, đột nhiên gấp giọng nói:

- Công tử, tình hình khác thường, đoàn xe Nhâm gia vội vàng chạy tới, hình như phía sau có người đuổi theo.

Khánh Kỳ quay đầu nhìn lại, quả nhiên có bụi đất bay lên, hắc vội vàng nhảy lên chiến mã đi sang bên kia đường nhìn lại, quả nhiên thấy cảnh tượng đoàn xe Nhâm gia đang rất gấp, bởi vì bụi đất trên đường hanh khô, bánh xe rầm rập, làm bay lên một vùng bụi đất, chỉ còn thấy được khoảng mười chiếc xe ở phía trước, phía sau cuộn cuộn một cái phủ Hoàng Long (1), tất cả dấu vết đều bị ẩn đi dưới lớp bụi đất.

Khánh Kỳ trong lòng căng thẳng, lập tức quát:

- Tập hợp đội ngũ, lập tức đi tới thảo nguyên.

—————1945

(1) Phủ Hoàng Long: đô thành nước Kim thời xưa, nay là huyện Nông An, tỉnh Cát Lâm, Trung Quốc. Sau dùng để chỉ sự hiểm yếu của địch.

Về cụm từ “thần gió”, vui lòng search “Trần Tam Linh”.

35. Chương 34: Vạn Nhân Địch

- Tiểu thư mau nhìn, phía sau có truy binh vô số.

Nhâm Nhược Tích theo tiếng nhìn lại, chỉ thấy ở trên đường phía sau có chừng hơn ngàn nhân mã, đuổi theo tới mức chân tung bụi mù, trên tay mỗi người đều cầm binh khí dài ngắn, nhìn tư thế kia, xem ra không phải là người quen.

Nhâm Nhược Tích không khỏi kinh hãi, tay đưa lên trán xem trang phục của bọn họ, thượng vàng hạ cám, cũng không phải quân đội chính quy hay là gia tướng của một gia tộc thế gia quyền thế, rõ ràng chính là nhân mã của Triển Chích tới hôm qua đã từng tranh đấu kịch liệt.

- Bọn họ thật sự không biết ta đã đem vũ khí giao cho người mua, hay là chỉ vì muốn trút giận mà đuổi theo đánh một trận?

Nguyên nhân bên trong Nhâm Nhược Tích đã không còn kịp phân tích, nàng chỉ hơi có chút kỳ quái, tới hôm qua còn không thấy nhiều đạo tặc thế này, như thế nào hôm nay nhân mã còn nhiều hơn so với hôm qua?

Nàng không biết rằng tấn công Nhâm phủ đêm qua đều là bộ hạ tinh anh của Triển Chích, lúc ấy còn có hơn mười người tiếp ứng ở cổng thành, ngoài thành ở chỗ vắng vẻ còn có Tiểu Át dẫn theo hơn trăm xe trống chuẩn bị dùng làm nghi binh, mà đánh xe đều là nhóm đạo tặc của Triển Chích, nhân mã của hắc sao mà thiếu được?

Triển Chích đêm qua hành sự thất bại, càng nghĩ càng thấy tức giận, hắc điều đến rất nhiều nhân mã từ khắp các nơi, chưa nói tới còn chẳng vợ vết được tí chỗ tốt nào, lại còn khiến cho thanh danh sĩ khí của hắc chịu ảnh hưởng cực lớn. Danh tiếng Triển Chích dương khắp thiên hạ, chưa bao giờ nếm phải thất bại nặng nề như vậy, nổi nhục lớn như vậy há có thể không rửa sao? Vừa mới ra khỏi Tắt Thành, hắc lập tức ở đồng không tập hợp tất cả quân bản bộ, mưu đồ phản kích.

Hắc biết hôm nay Nhâm Nhược Tích sẽ giao binh giáp vũ khí cho Dương Hổ, Dương Hổ chấp chương Lỗ quốc binh quyền, địa vị cao thượng, hắc hiện tại thực lực có hạn, còn chưa thể trêu chọc Dương Hổ. Vũ khí đã giao vào tay Dương Hổ, thì không thể nghĩ cách nào nữa, vì thế ánh mắt của hắc liền dừng ở tài vật của Nhâm Nhược Tích.

Có điều hắc không đoán trước được rằng hôm nay Nhâm Nhược Tích cùng Dương Hổ giao dịch xong xuôi lập tức liền khởi hành đi luôn, khi người thám thính tin tức ở trong thành của hắc trở về, đoàn xe của Nhâm Nhược Tích cũng đã ra khỏi Tắt Thành, Triển Chích nghe thấy tin tức liền lập tức suất lĩnh quân bản bộ một đường đuổi theo đến đây.

Gia tướng Thái Thành của Nhâm phủ thấy bọn đạo tặc đông không kể xiết, vội la lên:

- Tiểu thư, trái phải đều là cỏ dại đồng hoang, chưa hẳn là không thể bày trận, xem tốc độ của bọn hần, xe của chúng ta đã không kịp thoát rồi, không bằng lập tức lấy xe làm trận, ỷ vào sự lợi hại của cung nỏ quay đầu lại, chúng ta nhân số tuy ít, cũng chắc gì đã thất bại.

Nhâm Nhược Tích lắc đầu nói:

- Không thể, nơi này khắp nơi đều là cỏ dại, nếu bọn chúng châm lửa tới, vậy thì đại sự coi như xong, đến lúc đó chúng ta chạy thoát được mấy người?

Từ Thủy đánh ngựa lại, kêu lên:

- Đại tiểu thư, không bằng toàn lực đi tới đi, qua sơn khẩu (cửa khe núi) phía trước, đó chính là bãi cát bằng phẳng, nơi đó đương nhiên không thể đốt lửa được, chúng ta tới bờ sông rồi hãy nói.

Trọng Thường phản bác lại:

- Xe của chúng ta ở trên đường chỉ có thể đi như một con rắn dài, với tốc độ đuổi theo của bọn chúng, chúng ta có tới được bờ sông cũng không lên được thuyền, khi đó trận hình tán loạn, càng khó chống đỡ lại địch.

Nhâm Băng Nguyệt giận dữ, hai hàng lông mày dựng ngược nói:

- Đây cũng không được, kia cũng không được, rốt cuộc thì phải như thế nào mới được đây?

Thanh Vũ ánh mắt vừa động, liền nói:

- Đại tiểu thư, Khánh Kỵ công tử đồng hành phía xa, hình như có ý hộ vệ, không bằng...

Thái Thành sắc mặt ngưng trọng nói:

- Khánh Kỵ công tử chỉ đem theo hơn hai trăm binh lính, thật sự là có thể lấy một chọi mười sao? Còn nữa, nơi này không giống với đêm qua, trang viện hai nhà sát nhau, lại có bóng đêm che dấu, vạn nhất lúc này có người hồi hương nhìn thấy chúng ta liên thủ thì...

Nhâm Nhược Tích thấy lúc này cũng không phải là lúc để bàn bạc, cho dù thế nào, lưu lại ở chỗ này thì nguy hiểm còn lớn hơn nữa, liền nói:

- Đi nhanh về phía trước, qua cốc khẩu rồi nói tiếp.

Đại tiểu thư hạ lệnh, hơn trăm chiếc xe đánh ngựa cấp tốc, tất cả xe ngựa đường dài cũng bắt chấp làm hồng trục xe, đều dùng tốc độ nhanh nhất mà đi tới, khiến cho bụi đất bay loạn lên không, tro bụi che trời. Đây chính là tình cảnh mà Khánh Kỵ vừa mới chứng kiến.

Nhân mã của Khánh Kỵ đi xuyên qua bụi cỏ, đợi tới khi bọn hần đuổi tới đường lớn, đoàn xe của Nhâm Nhược Tích cũng vừa đi qua sơn khẩu. Khánh Kỵ thấy vậy, lập tức hạ lệnh:

- Thối lui trở lại sơn khẩu chặn truy binh.

Nhâm Nhược Tích ruổi ngựa một bên đi đằng trước, đang vắt óc để suy nghĩ kế sách đối phó với địch, nhưng trong lúc hấp tấp làm sao có thể dễ dàng nghĩ ra phương pháp, mắt thấy Triển Chích càng đuổi càng gần, trong lòng nàng lửa cháy vạn phần. Xem tốc độ truy kích của Triển Chích, cho dù nàng có chạy ra khỏi đồng cỏ, hơn trăm chiếc xe ở trên bờ cát bố trí sắp xếp thành một vòng tròn trận, sợ là trong khoảnh khắc cũng không làm nên chuyện, chỉ sợ là không thể tránh được bị đánh một cái trở tay không kịp.

Đúng lúc này, nhân mã của Khánh Kỵ chui ra từ trong bụi cỏ, Nhâm Nhược Tích vừa thấy liền mừng rỡ. Quân của Khánh Kỵ chỉ có hơn hai trăm người, thực đúng là như muối bỏ biển, có điều vừa thấy Khánh Kỵ xuất hiện, trong lòng Nhâm Nhược Tích liền giống như gặp được người tâm phúc, nàng lập tức ghì mình ngựa nói:

- Xe đi nhanh về trước, chạy tới sông Lạc Mã. Những người còn lại tất cả lưu lại, chặn ở sơn khẩu.

Lúc này Khánh Kỵ đã lui về hướng sơn khẩu, Đông Cầu vừa thấy truy binh khá đông, không khỏi nhướng mày. Hần nhìn trái nhìn phải, đề nghị:

- Công tử, không bằng phân một đội binh lên sườn núi trấn giữ, lấy lợi thế trên cao để chống địch.

Khánh Kỵ nhìn sườn núi dốc đứng bên cạnh, lắc đầu nói:

- Chúng ta không có tên nhọn, trên sườn núi cũng không có thân cây hay đá để lẩn, sườn lại dốc trên dưới đều khó trèo, đi lên làm gì? Để ngắm cảnh sao?

Đông Cầu cười khanh khách, Khánh Kỵ nhìn Nhâm Nhược Tích đang quay ngựa dẫn đội đánh trở lại, lại nghe thấy tiếng ‘Sát’ rung trời của bọn đạo tặc Triển Chích. Nhìn hai nhà sát nhập lại cũng chỉ hơn năm trăm quân lại phải đấu với một ngàn mấy trăm đạo tặc thảo khấu, hôm nay chỉ sợ là một màn hao tổn khí lực rồi.

Hắn cầm mâu nơi tay, đang muốn lệnh cho binh lính chuẩn bị tốt để xung phong, nâng trường mâu lên không trung, ánh mắt nhìn nhân mã của Triển Chích càng đuổi càng gần, đột nhiên nhớ tới một chuyện, Khánh Kỵ nhất thời mừng rỡ:

- Ha ha, Triển Chích gặp ta, thật sự là kẻ cấp gặp bà già. Không cần lưu lại người nào của Nhâm gia, chỉ cần thực hiện được kế này, hai trăm người của ta phá một ngàn binh của hắn cũng thừa sức, chắc chắn! Ta không địch vạn người, ai có thể địch vạn người?

36. Chương 35: Phong Phạm Hiệp Nghĩa

- Vị ở trên ngựa đây chính là Nhâm Đại cô nương?

Nhâm Nhược Tích ghìm giữ yên cương, chỉ thấy người này mi thanh mục tú, dáng người cao gầy, có điều dù trời rất nóng, trên cổ hắn lại quần tầng tầng mảnh lụa Lô cảo, tựa hồ mới bị thương, liền đáp:

- Đúng là bản nhân, người là...

Anh Đào thi lễ nói:

- Công tử nhà ta dặn dò, tiểu thư cứ lên thuyền rồi rời đi thôi, đám ô hợp của Triển Chích, công tử nhà ta có thể ứng phó.

Nhâm Nhược Tích lấp bắp kinh hãi, thất thanh nói:

- Cái gì? Đối phương có hơn ngàn người, công tử nhà ngươi lại chỉ có hai trăm người, mà lại muốn lấy ít địch nhiều với chúng ư?

Anh Đào kỳ thật trong lòng cũng rất bồn chồn, không biết công tử của mình đang có chủ ý gì, chỉ có thể nghĩ rằng công tử là vì người trong lòng mà cố tình trở tài, công tử nhìn cũng không giống một kẻ cuồng vọng tự đại không biết chừng mực. Nếu không phải như vậy, thì còn vì nguyên nhân gì? Thủ hạ của Triển Chích cũng không phải là nông dân khiêng gậy gỗ, đó đều là đạo tặc dũng mãnh thiện chiến. Hai trăm đấu với một ngàn, cho dù thật sự có thể thắng, thì cũng là một trận thắng thảm, nhân mã bên ta sợ rằng không còn lại được bao nhiêu.

Nhưng mà công tử nếu đã phân phó như vậy, hắn cũng chỉ có thể làm theo. Nhâm Nhược Tích nghe hắn lên tiếng “Đúng!” khẳng định, nhin không được kinh ngạc nghĩ: “Khánh Kỵ có quá cuồng vọng không? Người của Triển Chích nhìn thì như đám ô hợp, nhưng đó đều là bọn cướp càn kiêu ngạo không có tính người.”

Lúc này Nhâm Bằng Nguyệt đã sớm tập hợp hơn mười chiến thuyền lớn, phân phó nhanh chóng đưa xe lên thuyền, sau đó lập tức đưa người trở lại, nghe thấy Khánh Kỵ bảo Anh Đào chuyển lời như vậy thì không khỏi biến sắc kinh hãi nói:

- Hắn điên rồi phải không? Cái gọi là địch vạn người, chỉ đáng khen cái dũng lực của hắn mà thôi, ngàn quân chém giết, đao kiếm vô tình, người không dùng mảnh như hắn thì phải làm thế nào đây? Hắn... thật sự là nói như vậy ư?

Anh Đào mỉm cười gật đầu, nói:

- Công tử nhà ta nói, nếu cô nương không yên lòng, thỉnh ở chỗ này lập một đạo phòng tuyến, xem người chơi đùa với địch nhân. Tại hạ phải quay trở về trận trước đã.

Nhâm Nhược Tích gật gật đầu, nhìn hắn quay trở về đội hình của Khánh Kỵ, rồi phân phó với Thái Thành:

- Sau khi đưa hết xe ngựa lên thuyền xong, người ở chỗ này cấp tốc lập một đạo phòng tuyến thứ hai cho ta. Bởi vì hai trăm sĩ tốt trước mặt ngăn cản tầm mắt, không thể nhìn rõ được động tĩnh của Triển Chích bên kia, Nhâm Nhược Tích dứt lời liền xoay người xuống ngựa, dẫn theo vài tên gia tướng đi lên đồi cao để nhìn.

Đường lên đồi cao là một sườn dốc, bên trên lại tương đối bằng phẳng, trên sườn dốc tràn đầy cỏ xanh, lại có một vài cây nhỏ, bám sâu vào đất, có thể bám vào đó để trèo lên. Nhâm Băng Nguyệt thấy tỷ tỷ trèo lên sườn núi, liền cũng xuống ngựa, trèo lên theo sau, từ trên cao ngóng về phía trước.

Ở sơn khẩu, mắt Khánh Kỵ nhìn thấy Triển Chích sắp dẫn người vọt tới, liền thông dong phân phó:

- Lương Hồ Tử dẫn nhân mã của mình tản ra bụi cỏ bên trái, lập một tiểu trận. Quân của Đông Cửu là quân ở trung tâm của bản công tử, Anh Đào, quân người người tản sang cánh phải, mượn sườn núi cao để chuẩn bị đánh lén. Bộ hạ của người non nửa vẫn còn dùng giáo, sau trận đại chiến này có thể đổi sang dùng binh khí sắc bén hơn, ha ha...

Ba binh vệ mắt thấy chủ tướng tin tưởng mười phần, trong lòng tuy rằng bồn chồn, trên mặt cũng không dám biểu hiện ra ngoài, vội y theo hấn mà sắp xếp lại đội hình, chia ra chiếm cứ các vị trí có lợi.

Một lát sau, nhân mã của Triển Chích đã đánh tới. Bọn đạo tặc này thân thể cường tráng, lướt đi như bay, cầm trường mâu đoản kiếm, dọc đường hò hét ầm ỹ. Chạy đường dài như vậy, bọn đạo tặc cũng đã đổ mồ hôi đầy đầu. Nhưng mà bọn hấn biết đối phương ít người, hơn nữa nơi này không phải trong thành, không lo lắng Khánh Kỵ sẽ có viện binh tương trợ, mắt thấy tiền tài nữ tử ở ngay bên bờ sông, dễ như trở bàn tay, một đám sĩ khí trào dâng, chiến ý đại tăng.

Ở giữa băng cướp có một con ngựa nhỏ đang lướt nhanh, ngồi trên ngựa chính là Triển Chích, tuy là ngựa nhỏ, nhưng tay áo phướn phất, râu tóc tung bay, thoạt nhìn lại có vẻ mười phần uy vũ. Triển Chích ngay lập tức quát tháo liên miên, không ngừng thúc giục bộ hạ đi tới, mắt thấy có thể quét sạch được mối nhục, Triển Chích nhin không được cười một tiếng thật dài.

Tiếng vó ngựa tiếng hô hét khiến cho vô số chim chóc kinh sợ bay lượn một vòng cũng không dám hạ xuống, nhất thời tạo ra kỳ quan. Mây cao đồng rộng, cây cỏ rạp xuống như sóng, sơn khẩu ở trước mặt xuất hiện một mảnh rừng kim loại. Vô số đại kích trường mâu sắc bén gộp lại thành một vùng, um tùm nghênh đón băng cướp của Triển Chích. Ba đội hình này mặc dù không quá lớn, nhưng mà tác phong nghiêm chỉnh, sát khí trùng trùng, khiến cho kẻ thịnh nộ mà đến Triển Chích cũng không khỏi âm thầm tán thưởng: Khánh Kỵ kẻ này, quả là có tài cầm quân.

Ánh mắt hấn chợt lóe, liền chú ý tới sự tồn tại của Khánh Kỵ. Đứng độc lập ở trước rừng thương và mâu, có một vị tướng quân trẻ tuổi đang cầm mâu cưỡi ngựa. Hấn vung vàng ngồi trên lưng ngựa, trong tay cầm một cây trường mâu, mũi mâu hướng xuống dưới, ánh mặt trời chiếu lên lưỡi mâu làm phát ra tia sáng lạnh lẽo, như muốn đâm thủng hai mắt của người khác.

Khánh Kỵ, hấn nhất định là Khánh Kỵ!

Ánh mắt hai người cách nhau khoảng hơn mười trượng đột nhiên chạm nhau, hai mắt Triển Chích híp lại, khóe miệng lộ ra một nụ cười gần, hấn đá vào bụng ngựa, đột nhiên tăng tốc, rời khỏi trận, một mình phóng nhanh về phía trước nghênh đón. Khánh Kỵ cũng cười, nụ cười vừa lộ ra, hấn đột nhiên hét lớn một tiếng, ném mâu về hướng thị vệ A Cừu, nhảy một cái xuống ngựa, chạy nhanh về hướng Triển Chích.

Đông Cửu ở trong trận của Khánh Kỵ thấy thế thì kinh hãi, muốn hạ lệnh cho toàn quân đánh lén cũng đã không còn kịp rồi, chỉ thấy Khánh Kỵ chạy nhanh về phía trước như điên, Triển Chích cũng thúc ngựa rất cấp bách, khoảng cách giữa hai bên trong khoảnh khắc ngắn lại, Khánh Kỵ bước dài về phía trước, đón đầu đánh lên con ngựa cao lớn.

Triển Chích cưỡi ngựa chỉ là thay cho đi bộ, dưới chân không có bàn đạp, không thể phát ra khí lực, cũng vô pháp sử dụng binh khí dài, cho nên hấn chỉ đeo một thanh đoản kiếm, vừa thấy Khánh Kỵ một mình vọt tới, Triển Chích ngay lập tức hét lớn một tiếng, vung kiếm đánh xuống. Đáng tiếc kiếm dài không quá hai xích, Khánh Kỵ ở dưới thân ngựa thân thủ linh hoạt, lách hông tránh khỏi một kiếm này, lập tức hét lớn một tiếng, một thiết quyền nặng nề đánh vào tai của con ngựa.

Hắn biết thương thế của chính mình còn chưa khỏi hẳn, lúc này nhiều lắm cũng chỉ có thể sử ra bảy phần lực, cho nên mượn một chút khéo léo, sau khi đánh ra một quyền, dưới chân lại hung hăng đạp vào chân ngựa, con ngựa này cũng không phải là ngựa tốt, chịu một quyền một chân của hắn, rốt cuộc không đứng yên được, “Uỳnh” một tiếng ngã ra mặt đất, khiến cho bụi đất bay lên mù mịt.

Triển Chích thân thủ linh hoạt, khi chiến mã khuynh đảo đã từ trên lưng ngựa nhảy xuống, một kiếm đâm về Khánh Kỳ, Khánh Kỳ lách mình rút kiếm, sắc bén đáp trả một kiếm, ‘Keng’ một tiếng song kiếm chạm nhau, đều tự âm thầm rung mình: “Khí lực của hắn thật lớn”. Khánh Kỳ nhân cơ hội thối lui vài bước, cao giọng nói to:

- Dừng lại, nghe ta nói một lời!

Triển Chích giương kiếm ngang ngực, mắt liếc nhìn hắn, lạnh nhạt cười nói:

- Người chính là Khánh Kỳ? Lúc này ở đây còn muốn nói cái gì, là muốn quỳ xuống trước Triển mỗ xin tha, hay là muốn giao phó lại một câu di ngôn?

Khánh Kỳ cười ha ha, cất cao giọng nói:

- Triển Chích, bản công tử đêm qua khao khát được đánh một trận với ngươi, không ngờ ngươi không đánh đã chạy, thiện hạ đệ nhất đạo tặc, có điều chỉ là hư danh, thực là nghe tên không bằng gặp mặt, khiến cho bản công tử thất vọng. Hôm nay ngươi dẫn nhiều người tới đây, là muốn dùng đa số thắng thiểu số sao? Hừ! Ở trong mắt bản công tử, ngươi cho dù có là đạo tặc hoành hành Tề Lỗ, cũng chỉ là một đám ô hợp, bản công tử có cái gì phải sợ?

Bằng cướp của Triển Chích nghe thấy vậy thì xôn xao, nhưng Triển Chích lại không bị chọc giận, hắn vừa muốn chế giễu lại, thì Khánh Kỳ vẽ mặt ngạo nghễ lại nói:

- Khánh Kỳ hành sự từ trước tới nay luôn quang minh lỗi lạc, gặp các người một đường chạy như điên tới, chạy tới mức thở không ra hơi, giống hệt như một đám chó nhà có tang. Bản công tử nếu tấn công lúc quân địch mệt mỏi, thì có thắng cũng chẳng có gì oai phong, truyền ra ngoài sẽ làm bản thanh danh của bản công tử. Các người cứ tạm nghỉ ngơi ngay tại chỗ, chờ hết thở gấp rồi sẽ cùng đại chiến với quân ta, trận chiến hôm nay của bản công tử, muốn các người phải chết tâm phục khẩu phục!

Lời Khánh Kỳ vừa nói ra, người ở trận doanh bên hắn nghe xong cũng ‘Ồ’ lên, Triển Chích đầu tiên là ngẩn ra, lập tức cười hô hô, hắn chỉ nghe danh Khánh Kỳ anh dũng lưu truyền khắp thiên hạ, chỉ có điều tuyệt đối không nghĩ tới Khánh Kỳ lúc này chỉ có hai trăm binh sĩ, ở vào cục diện bất lợi lấy ít địch nhiều mà còn muốn noi theo “Bất kích bán độ” (1) của Tống Tương công, trên đời lại có kẻ ngu dốt như thế, thật sự là khiến cho thiên hạ phải bái phục.

Triển Chích hữu dũng hữu mưu, không phải là một kẻ mẫn phu chỉ biết dũng cảm gan dạ, nghe vậy thì cảm thấy mừng rỡ, lại còn sợ Khánh Kỳ thay đổi chủ ý, lập tức đáp:

- Tốt! Khánh Kỳ công tử đã sợ thắng mà không oai, Triển Chích ta đây liền thành toàn cho ngươi một phần nhân nghĩa, ha ha ha..., các huynh đệ, nghỉ ngơi đi cho ta, khôi phục khí lực, sẽ đánh một trận với Ngô quốc đệ nhất dũng sĩ!

Khánh Kỳ nghe xong liền mỉm cười, bước quay lại trận của chính mình, hắn vừa mới quay lại, Đông Cầu, Lương Hổ Tử, Anh Đào liền đồng loạt chạy vội tới, góp lời khuyên can hắn. Lương Hổ Tử mặt vô cùng lo lắng nói:

- Công tử, tuyệt đối không thể được, nhân số của chúng ta đã ít hơn Triển Chích, lại để cho bọn chúng khôi phục khí lực, khi đó lại đánh thì quân ta sẽ gặp bất lợi rất lớn.

- Đúng vậy đúng vậy, nhân mã Triển Chích hơn ta những năm lần, lúc này nghênh địch chính là lấy ít địch nhiều, ai dám nhạo báng công tử thắng mà không oai? Công tử, chúng ta không thể quản nhiều như vậy, nếu không người chịu thiệt sẽ là chính mình đó.

Khánh Kỳ nhẹ nhàng cười, nói:

- Dừng vội dừng vội, các người là sợ ta bước vào vết xe đổ của Tống Tương công sao? Tống Tương công không biết tự lượng sức mình, chỉ biết nói suông nhân nghĩa, bản công tử như thế nào có thể noi theo cái

đạo lý nhân nghĩa của hần để mà làm trò cười cho thiên hạ? Sĩ tốt của Triễn Chích tuy rằng mệt mỏi, nhưng sĩ khí vẫn cao như vậy, thể lực chưa tiêu hao, lại đông người hơn, chúng ta cho dù lấy khỏe ứng mệt, nhưng hảo hán khó địch bốn người, chắc gì đã có thể thắng được. Bọn họ hiện giờ dừng lại nghỉ ngơi, cơ hội thắng của chúng ta mới thật sự tới.

Ba binh vệ nghe vậy thì nhất tề ngẩn ra, chần chờ một lúc, Đông Cửu kinh ngạc nói:

- Kế của công tử có phải là để yên ổn quân tâm? Hay là... hay là công tử đã thông tri tin tức cho Công Tôn Quyền Nhĩ đại phu, đợi lát nữa hần sẽ dẫn binh tới cứu viện?

Khánh Kỵ bật cười nói:

- Ta cũng không phải là thần nhân, dẫn quân hộ tống chỉ là phòng ngừa vạn nhất, làm sao đoán trước được Triễn Chích sẽ đuổi theo? Tới giờ khắc này làm thế nào mà thông tri cho Công Tôn đại phu được. Ha ha, kế này của ta, kỳ thật cũng không có gì kỳ diệu, hơn nữa chỉ có thể dùng một lần, lần sau dùng lại là sẽ mất linh, các người đưa lỗ tai lại đây, bản công tử nói cho mà nghe.

Ba người tiến lại gần, Khánh Kỵ to nhỏ với ba người bọn họ một trận, ba người nghe xong đầu tiên là thần tình mê hoặc, nháy nháy mắt cẩn thận suy nghĩ một chút, rồi lại lộ ra thần sắc bình tĩnh đại ngộ. Nét vui mừng lộ rõ trên mặt Anh Đào:

- Chuyện tình tằm thường như vậy, lại có thể dùng để khắc chế thắng địch, nếu không phải công tử nói rõ, có đánh vỡ đầu ta, kẻ hèn này cũng không thể nghĩ được, ha ha, rất thú vị, rất thú vị.

Lương Hồ Tử cùng Đông Cửu hào hứng tràn trề cũng muốn nói ra, Khánh Kỵ nháy mắt, quát khê:

- Chớ có lên tiếng, lại khiến cho Triễn Chích nổi lên lòng nghi ngờ, nhanh chóng quay về trận chờ mệnh.

- Rõ!

Ba binh vệ chấp tay lui ra, đều tự chạy về trận mình, xoa tay nhìn nhân mã Triễn Chích, cả một đám cứ nhe răng ra cười, giống như bọn kia là một đàn sơn dương đang chờ được làm thịt vậy.

Con ngựa của Triễn Chích bị gãy một chân, ngã xuống mặt đất không đứng dậy được, Triễn Chích liền một kiếm cắt đứt yết hầu của nó, khoanh chân ngồi trước trận, đặt ngang kiếm trên đầu gối, cười lạnh nhìn về phía quân Khánh Kỵ, quan sát nhất cử nhất động của bọn họ, sợ Khánh Kỵ lại lặng lẽ dùng cái quỷ kế gì đó, mắt thấy Khánh Kỵ vẫn không chia người ra, cũng không có một người trốn thoát, bộ hạ ở trên cao cũng không có ai lặng lẽ trốn vào trong bụi cỏ, Triễn Chích dần dần an tâm, hần lại không hề biết rằng, lúc này hần đã trúng kế của Khánh Kỵ.

3612

(1) Bất kích bán độ:

Tương công là quốc quân nước Tống từ năm 650 TCN tới năm 637 TCN.

Năm 638 TCN Tống Tương công cầm quân nước Tống đối đầu với quân nước Sở tại trận Hoàng Thủy (nay nằm ở phía Tây Bắc Chá Thành, Hà Nam). Lúc đó khi chứng kiến binh lực mạnh mẽ của quân Sở, đại tư mã nước Tống là Tử Ngư khuyên Tương công chờ quân Sở đi tới giữa sông thì tung quân tấn công, Tương công từ chối vì cho rằng quân Tống là quân nhân nghĩa nên không thể làm như vậy. Tới khi quân Sở đã sang sông và đang bày thế trận, Tử Ngư lại khuyên Tương công tấn công vì cho rằng quân Sở chưa kịp ổn định đội ngũ, tấn công ngay thì may ra mới có cơ hội thắng lợi, Tống Tương công lại đem bài nhân nghĩa ra để cự tuyệt, rốt cục quân Sở đánh cho quân Tống đại bại, bản thân Tương công cũng bị trúng tên trọng thương, không lâu thì mất.

37. Chương 36: Lẽ Nào Lại Như Vậy

Ít lúc sau, một gã gia tướng vội chạy trở về, nói lại cho nàng Khánh Kỵ đã đình chiến nghỉ tạm, Nhâm Nhược Tích sau khi nghe xong thì cực kỳ sợ hãi, thầm nghĩ rằng: "Trên đời như thế nào lại có người ngu đến vậy? Đạo tặc này một đường chạy như điên đuổi theo, khí huyết sôi trào, mồ hôi ướt đẫm, dĩ nhiên là

có chút mệt mỏi, hấn không nhân cơ hội mà phản công, lại còn tỏ ra hào phóng, nói cái gì mà nhân nghĩa với bọn kẻ trộm, đây không phải là ‘bảo hổ lột da’ (1) sao?

Nhâm Băng Nguyệt oán hận giậm chân tại chỗ, nói:

- Thôi rồi, hôm nay nhìn hấn có vẻ tỉnh táo, không thể tưởng được lại chỉ là một kẻ thất phu cuồng vọng tự đại. May mắn rằng người của chúng ta đã bày ra một đạo phòng tuyến, Khánh Kỵ một khi tan tác, còn có thể nhất thời ngăn cản Triển Chích, kéo dài thời gian cho chúng ta lên thuyền. Có điều nhân mã của người này bị tổn thất là không thể tránh được!

Nhâm Nhược Tích vốn cũng nghĩ như thế, nhưng nghe nàng ta nói vậy, ngược lại lại phủ định ý nghĩ của chính mình, ánh mắt của nàng xoay chuyển trên người Nhâm Băng Nguyệt, rồi lại hồ nghi nhìn Khánh Kỵ ở dưới chân núi, bỗng nhiên nói:

- Ta thấy cũng chưa chắc, có lẽ... Khánh Kỵ công tử có chỗ dựa nào đó khác cũng không chừng.

Nhâm Băng Nguyệt quay người xem thường, tức giận nói:

- Hứ! Tỷ tỷ tin hấn tới mức mù quáng rồi, tình hình như hiện giờ, hấn có thể có cái phương pháp nào tốt?

Nhâm Nhược Tích cười, nói:

- Ta thật ra không phải là tin hấn, mà là bởi vì tin người.

Nhâm Băng Nguyệt đầu tiên là ngẩn ra, tiếp đó vui vẻ, xấu hổ nói:

- Tin ta? Tỷ tỷ tin ta... Tin ta chuyện gì, kỳ thật người ta thực rất ngốc, cũng không có đề nghị ra cái gì cao minh mà.

Nhâm Nhược Tích ha hả cười nói:

- Đúng vậy, tỷ tỷ cũng biết nha đầu người thật sự là rất ngốc, cho nên... Người cũng có thể tính ra được rằng đối địch như vậy thì chính mình cũng gặp bất lợi to lớn, Khánh Kỵ công tử sẽ không thể nghĩ ra sao? Cái mà người nhìn ra được, hấn như thế nào có thể không nhìn ra? Cho nên... Người nói hấn nhất định sẽ bại, thì tám chín phần mười kết quả sẽ là ngược lại.

Nhâm Băng Nguyệt nghe thấy tỷ tỷ nói vậy thì không khỏi lâm vào chán nản.

Khánh Kỵ thong thả chậm chạp bước đi trước trận mình, đôi mắt sít sao nhìn nhìn chằm chằm vào nhân mã của Triển Chích, vẻ mặt, cử chỉ, khí sắc của bọn chúng, kể cả dấu vết mồ hôi từ trán xuống cằm đã dần dần tiêu tan hấn cũng không bỏ qua, đồng thời lại không ngừng cùng Lương Hồ Tử, Anh Đào đàm luận người liếc mắt nhìn nhau.

Qua thời gian ước định là hai nén hương, Nhâm Nhược Tích ở trên sườn núi đã khản trương tới mức mồ hôi ra đầy cả lòng bàn tay, Khánh Kỵ mới đứng thẳng thân mình, hét lớn một tiếng:

- Thời gian đã tới, Triển Chích tới đây, đại chiến ba trăm hiệp với bản công tử!

Triển Chích ngồi xếp bằng giống như mãnh hổ ở đằng kia, trong lòng sớm đã không còn kiên nhẫn, vừa nghe thấy lời ấy thì lập tức nhảy dựng lên, giờ kiểm quát to:

- Các huynh đệ, động thủ!

Nhâm gia tiểu tử muội đứng ở trên sườn núi đã nắm chặt đôi bàn tay trắng như phấn, giương to mắt nhìn chiến trường ở dưới núi, chỉ thấy Khánh Kỵ tay cầm một cây trường mâu, dẫn trung quân thành hình mũi khoan hướng tới Triển Chích, nhân số tuy ít, nhưng khí thế khiến cho người ta sợ hãi, tả quân Lương Hồ Tử, hữu quân Anh Đào, cũng dẫn theo binh sĩ gào thét xông lên, nhân mã song phương lập tức chém giết lẫn nhau, trên đường lớn, trong bụi cỏ nơi nơi đều là dừng vật lộn quật mắng lẫn nhau.

Nhâm gia tỷ muội đứng ở trên sườn núi càng xem càng kỳ, chỉ thấy song phương vừa mới giao thủ, nhân mã của Triển Chích liền bại như núi lở, sĩ tốt của Khánh Kỵ tuy ít, nhưng mỗi người lại có uy phong có thể lấy một chọi mười, đối mặt với địch quân mà giống như đang chặt chém đồ ăn, khí thế không thể đỡ, nhất thời khiến người ta phải ngáy người.

Nhâm Băng Nguyệt không biết chiến lược của bọn đạo tặc Triển Chích như thế nào, Nhâm Nhược Tích lại đã biết đến. Đêm qua nàng cùng những người này đã giao thủ, biết chiến lược của bọn chúng thế nào, cũng biết chiến lược của binh lính Khánh Kỳ thế nào. Đạo tặc của Triển Chích dù rằng vũ khí không thật tốt, nhưng mỗi người đều dũng mãnh thiện chiến, võ công xuất chúng, so với quân sĩ tầm thường còn phải cao hơn vài phần, như thế nào lại bị đánh bại như hoa rơi nước chảy như vậy?

Không nói tới những lão binh thủ hạ của Khánh Kỳ thân đã trải trăm trận, mà kể cả những nông phu đại hán vừa mới gia nhập quân ngũ còn mặc quần áo thường dân, trong tay chỉ cầm gậy gỗ, đánh với bọn chúng mà đều giống như hổ giữa bầy dê. Mắt thấy bọn đạo tặc rõ ràng là cầm đao thương trước mắt, thế mà một đám chân tay lại mềm như bún, động tác chậm chạp, liên giống như sơn dương mặc kệ cho người xâu xé, chẳng lẽ Khánh Kỳ làm yêu pháp cho bọn hán sao?

Triển Chích trong lòng cũng đại hận, càng hận hơn chính là hán hoàn toàn không thể hiểu nổi, hán như thế nào cũng không thể tưởng được tụ tập hơn ngàn đạo tặc thiện chiến, vừa mới giao thủ đã có cục diện như vậy, hôm qua Cổ Quân Hải chỉ hơn Khánh Kỳ không đến hai trăm người, mà đã có thể quán lấy hán lâu như vậy, mà hôm nay chính mình tự tay đối phó với địch, như thế nào lại bị đánh ra bộ dáng thế này?

Triển Chích cùng Khánh Kỳ giao thủ chưa tới ba hiệp, binh hỗ trợ trái phải đã bị quân Khánh Kỳ chém chết, Triển Chích là chủ tướng, đều có thị vệ không ngừng bổ sung làm thủ vệ trái phải cho hán, nhưng mà những người này tựa hồ hoàn toàn không dũng mãnh như bình thường, một đám lúc tiến lúc lui bước đi chậm chạp, rất khó phối hợp cùng hán.

Mắt thấy hai trăm binh sĩ của Khánh Kỳ giống như mãnh hổ xuống núi, người của chính mình lại không biết trúng phải cái tà ma gì, ngay cả một nửa chiến lược bình thường cũng không phát huy ra được, Triển Chích tức giận đến gần như hộc máu, cái gì mà trộm cũng có đạo của trộm, lúc này đều vứt đi hết, Triển Chích khéo mắt như muốn nứt ra, toàn lực đẩy một mâu của Khánh Kỳ ra, hét lớn:

- LUI!

Bọn đạo tặc đã sớm đỡ không nổi, rất nhiều người không rõ vì sao, đều nghĩ rằng Khánh Kỳ có thần tượng trợ, trong lòng liền kinh khiếp, trong lòng đã khiếp thì sẽ không còn chiến ý, thủ lĩnh vừa nói lui lại, lập tức đều nhảy vào bụi cỏ hai bên, Triển Chích thật ra cũng còn chút nghĩa khí, thề sống chết ngăn cản, yểm hộ cho nhân mã của mình lui lại.

Bên người có nhiều tử sĩ hộ vệ, Triển Chích còn chưa bị dính thương, nhưng mà một lát thời gian, bên người hán đã có hơn mười người chết dưới kiếm của quân Khánh Kỳ. Khánh Kỳ thấy hán muốn chạy trốn, một mâu ngang trời, đâm vào cổ của kẻ hộ tống bên phải hán, mang theo một chùm máu tươi lại đâm vào ngực của Triển Chích, mâu này hung mãnh, Triển Chích đã đánh đến mệt mỏi, mắt thấy không thể tránh kịp, một tử sĩ đã tranh bước lên trước, đẩy Triển Chích ra, một mâu này liền xuyên qua ngực hán.

Đạo tặc này thật sự là dũng mãnh, hai tay gắt gao cầm lấy cán mâu, mắt trợn trừng không chịu buông tay. Khánh Kỳ giật mấy cái, dùng sức rút mâu ra khỏi thi thể của hán, Triển Chích mắt thấy thủ hạ tử chiến để cứu hán thoát thân, con mắt rưng rưng hét lớn một tiếng vừa muốn bổ nhào tới, Cổ Quân Hải mang theo một thanh kiếm bản to máu chảy đầm đìa ngăn ở trước người hán, một mặt ầu đả như hổ điên, một mặt kêu to:

- Chủ thượng, đã bảo lui thì phải lui, không thể chần chờ!

Triển Chích ngẩn ra, liền bị tùy tùng kéo vào bụi cỏ, việc đã đến nước này, Triển Chích đành phải quay người chạy trốn, một đường chạy trốn, một đường cắn răng tới mức tiếng 'ken két' vang lên. Từ khi Triển Chích hán dương danh ở Tề Lỗ tới nay, chỉ có người khác chạy tán loạn trước mặt hán, bao lâu nay hán đã bao giờ phải chật vật như vậy đâu? Hôm qua lâm trận bỏ chạy còn có thể nói là tùy thời thế mà lui, hôm nay thực sự là đã bị đánh bại, hơn ngàn đạo tặc mà đánh không lại hai trăm binh Khánh Kỳ đem theo, nhân mã của Khánh Kỳ đều là thiên thần hạ phàm hay sao?

Lúc này bốn phía đất trời mênh mông tất cả đều là cỏ hoang, bên tai chỉ nghe thấy tiếng bước chân lung tung rối loạn, ngay cả người của mình cũng không thể chú ý hết được, cũng cố không tự hỏi nguyên do vì sao, chỉ nương theo cỏ hoang ẩn giấu mà liều mạng chạy về phía trước, chạy trốn càng xa càng tốt mà thôi.

Khánh Kỵ mắt thấy nhân mã Triển Chích đã đại bại mà chạy, cỏ hoang bụi rậm không thể đuổi theo, liền lệnh khoa chiêu thu binh, lần lách qua khe cửa hẹp này cuối cùng đã thành công.

Trên sườn núi, Nhâm Thị tỷ muội thấy mà ngây người, Nhâm Băng Nguyệt mở to mắt như hòn bi, há hốc mồm, ngây ngốc nhìn binh lính của Khánh Kỵ ở dưới sườn núi như tia chớp đánh tan đạo tặc của Triển Chích, thương vong cơ hồ chỉ lẻ tẻ vài người, quả thực không thể tin được những gì đã thấy:

- Ông trời! Khánh Kỵ nhất định là biết yêu pháp!

Nhâm Nhược Tích cũng không khác nàng cho lắm, kinh ngạc một lúc lâu mới thất thanh kêu lên:

- Lẽ nào lại như vậy?

—2530—

(1) Bảo hổ lột da: không thể hy vọng đối phương đồng ý vì việc đó có liên quan đến sự sống còn của đối phương.

P/S: Đoán đi đoán đi đoán đi đoán đi, đoán trúng sẽ có phần thưởng là một cái hôn môi của Nhâm đại mỹ nhân, tụi tụi chỗ Nhược Tích MM mà lĩnh (NQ)

38. Chương 37: Dục Cự Hoàn Nghênh

Lúc này Khánh Kỵ đã bắt đầu sai người dọn dẹp chiến trường, xử lý thi thể. Trận giao chiến ngắn ngủi này, Triển Chích lưu lại hơn ba trăm thi thể, dù cho lúc ấy còn chưa chết hẳn, người của Khánh Kỵ sau một hồi dọn dẹp chiến trường cũng sẽ ‘Chết’, đây là việc không có cách nào khác.

Những cường đạo nửa sống nửa chết này nếu giao cho địa phương mục thủ Công Tôn đại phu, hẳn cũng chỉ có thể xử lý nốt, bởi vì cũng không có đủ phòng giam để giam bọn chúng, cũng không có đủ lương thực để cấp cho phạm nhân ăn, nếu thả ra thì chúng sẽ ngày càng làm ra nhiều chuyện ác hơn, biện pháp duy nhất chỉ có thể là giết chết. Ở cái thời đại này, có những cách làm mà ở thời hiện đại coi là vô nhân đạo, kỳ thật là do chịu sự giới hạn của trình độ phát triển toàn bộ xã hội, cho nên tuy rằng Khánh Kỵ thấy thế, cũng không làm gì khác được.

Những cường đạo này xưa nay luôn đánh người cướp của, mỗi người đều có của nỏ. Bọn họ không có sơn trại cố định, lại không có chỗ để cất mấy thứ này, cho nên tài vật đều cất ở trên người, lần quét dọn chiến trường này, binh lính thủ hạ của Khánh Kỵ hoặc nhiều hoặc ít đều có thể kiếm được một chút ưu đãi.

Hơn nữa một trận đánh thật nhẹ nhàng, thương vong bên ta lại cực kỳ nhỏ bé, khiến cho toàn quân sĩ khí đại tăng, những dũng sĩ mới đầu nhập ở Tắt Thành, nắm trong tay những binh khí sắc nhọn mới đoạt được, túi căng phồng những tài vật thu được, quả thực đã cực kỳ tôn thờ Khánh Kỵ.

Nhâm Nhược Tích cùng Nhâm Băng Nguyệt tỷ muội đã xuống núi, đến bên ngựa rồi nhìn sang, quân Khánh Kỵ ở rất xa cũng đã bắt đầu chỉnh sửa lại đội ngũ. Nàng vốn nghĩ lúc này Khánh Kỵ nhất định sẽ đến gặp nàng, nói một vài câu ly biệt gì đó, không ngờ chờ một lúc lâu cũng không thấy Khánh Kỵ tới, thật ra chỉ có hán tử trắng nõn vừa mới đưa tin lại cười hì hì đi tới.

Tâm tư con gái luôn luôn có chút kỳ quái, Khánh Kỵ nếu muốn tới gần nàng, nàng sẽ tránh xa một chút, Khánh Kỵ nếu không gần gũi với nàng, nàng lại có chút lưu luyến. Vừa thấy người tới không phải Khánh Kỵ, trong lòng Nhâm Nhược Tích nhất thời có chút mất mát. Cái loại tâm lý “Dục cự hoàn nghênh”* này, chính nàng cũng không nhận thức được một cách rõ ràng.

(*Dù muốn cự tuyệt nhưng vẫn chờ đợi)

Anh Đào đi đến gần, hướng nàng nhã nhặn lịch sự hành lễ, cười nói:

- Cô nương, công tử nhà ta nói, băng cướp của Triển Chích đã tan tác rồi, cô nương có thể yên tâm khởi hành. Đợi hôm khác, khi cô nương không còn kiêng kị thân phận của công tử nhà ta, người sẽ cùng cô nương rót rượu nâng cốc, thoải mái tâm tình.

Nhâm Nhược Tích đối với hắn tất nhiên là không biểu lộ sắc thái gì, nàng thản nhiên lên tiếng:

- Việc hôm nay, Nhữợc Tích nhớ ơn trong lòng, thỉnh thay mặt Nhữợc Tích gửi tới Khánh Kỵ công tử lòng biết ơn.

Nhâm Nhữợc Tích dứt lời rồi xoay người lên ngựa, thúc mạnh ngựa giống như muốn rời đi, có điều đôi mắt nhìn Anh Đào lại vẫn có bộ dáng muốn nói lại thôi, nàng hỏi không ra miệng, Nhâm Bằng Nguyệt ở bên cạnh lại đã sớm không kiềm chế được, cao giọng hỏi:

- Nay, người mau nói cho ta biết, công tử nhà người rốt cuộc là làm thế nào mà đã bại Triển Chích?

Nàng vừa hỏi, Nhâm Nhữợc Tích cùng gia tướng trái phải tất cả đều đã dựng thẳng lỗ tai, có điều đại đa số người trong đó cũng không kỳ vọng mấy có thể từ trong miệng Anh Đào nghe ra chân tướng. Nếu thực sự có đại bí mật gì đó, dù là ai cũng đều sẽ nghiêm ngặt bảo mật, làm sao có thể nói cho bọn hắn nghe được.

Anh Đào cười nói:

- Cô nương là muốn hỏi bí mật làm sao mà công tử nhà ta khiến Triển Chích đại bại sao? Ha ha, kỳ thật bí mật này nói ra cũng không có gì lạ, mẹo là ngay lúc nhân mã của Triển Chích dùng toàn lực đuổi đến...

Anh Đào đem những gì Khánh Kỵ nói với hắn giảng giải rất êm tai cho mọi người, khiến cho ai cũng vừa sợ vừa thần phục.

Khánh Kỵ khiến trận chiến này Triển Chích đại bại, nói thật ra cũng không có gì là thần kỳ, cái hắn vận dụng chính là một loại hiện tượng sinh lý khi cơ thể con người vận động. Loại hiện tượng này rất nhiều người có thể đều đã gặp qua, tỷ như suốt ngày vận động lớn, nghỉ ngơi một đêm đến hôm sau những bộ phận vận động quá mức sẽ mỗi như không xuất được ra lực nữa.

(Ai lâu ngày không tập tậ mà tập lại sẽ biết)

Loại hiện tượng này hầu như mỗi người đều đã trải qua, nhưng không ai thấy nó có liên hệ gì với chiến tranh cả, mãi đến thời Tống triều, một vị tướng lãnh bình thường họ Tào lợi dụng nó để đánh một trận thắng lớn, cũng được lưu vào sử sách, lúc này thế nhân mới biết được.

Lúc ấy vị tướng lãnh họ Tào kia dẫn một đội binh sĩ đang tiến quân trên đường, đột nhiên bị một đạo quân Liêu đi đường xa mà tập kích vây quanh, vị tướng quân lúc ấy liền sử ra kế này, ra vẻ hào phóng mời quân địch nghỉ ngơi, sau đó khai chiến. Kết quả vốn quân Liêu như lang như hổ mạnh hơn quân Tống gấp mấy lần lại chẳng hiểu làm sao mà phải nếm mùi thất bại. Về sau một đại tướng quân Tống nghĩ mãi không thông mới hướng vị tướng lãnh họ Tào hỏi rõ nguyên nhân, việc này mới được mọi người biết đến.

Trong ký ức hậu thế của Khánh Kỵ, từng có lần xem qua một chuyện xưa trên tạp chí, mới vừa rồi đột nhiên nhớ tới, liền dùng kế này. Một người bình thường ngồi lâu mà hấp tấp đứng lên, cũng sẽ cảm thấy khí huyết không thông, vầng đầu hoa mắt, huống chi là bọn đạo chích này đã toàn lực đuổi theo?

Quả nhiên, vừa mới giao chiến, bọn đạo tặc hung hãn đã chịu lỗ lớn, vũ dũng bình thường hoàn toàn không thi triển ra được, bị người chém tới mà cứ như thái rau, khí thể càng suy giảm, rất nhiều người thậm chí còn nghĩ tới đối phương có thần tương trợ hay đã làm yêu pháp với bọn họ, làm gì còn chút chiến ý nào?

Nếu là thời đại vũ khí nóng thì bọn họ cũng không thua thảm đến vậy, cho dù chỉ tùy ý bóp cò súng quét ngang một cái, cũng có thể giết chết vài địch nhân. Nhưng vào thời đại vũ khí lạnh, uy lực của binh khí lớn hay nhỏ lại quyết định bởi con người, người vô tích sự, đao thương kiếm kích so với cây còi lò cũng không mạnh hơn bao nhiêu.

Thiên hạ có nhiều kẻ sĩ thông minh, Khánh Kỵ biết cho dù có giữ kín bí mật này, người khác lật lại suy xét cũng có thể hiểu được đạo lý, mặc dù có thể vẫn chưa rõ ràng, nhưng lần sau hắn muốn mời địch thủ nghỉ ngơi trước trận chỉ sợ đối phương sẽ tuyệt đối không chịu đáp ứng, cho nên cứ thoải mái mà nói ra.

Nhâm Nhữợc Tích sau khi nghe xong lúc này mới bình tĩnh đại ngộ, hiểu được nguyên do trong đó mới cảm thấy việc này cũng không có gì thần bí. Nhưng cẩn thận nghĩ lại, lại cảm thấy một hiện tượng bình thường như vậy, có thể được hắn ứng dụng lên chiến trường, lấy ít địch nhiều, giành được thắng lợi hoàn toàn, loại nhanh trí gấp ngàn không loạn này quả thực là khiến cho người ta cúi người thần phục.

Nhâm Nhữợc Tích sau khi nghe Anh Đào nói như vậy, ngẩng đầu lên, ý vị thâm sâu nhìn thoáng vào đoàn quân của Khánh Kỵ, thấy hắn từ đầu đến cuối vẫn chưa hiện thân, chỉ đành nhẹ nhàng thở dài, nói:

- Thì ra là thế, Khánh Kỳ công tử kỳ tư diệu tưởng, thật sự là khiến cho người ta kinh ngạc. Nhược Tích lúc này phải lên thuyền đi Tề quốc, hôm nay được chúng tráng sĩ khăng khải tương trợ, Nhược Tích không biết báo đáp thế nào, giờ lưu lại năm xe tài vật, thỉnh Anh tráng sĩ cử vài người tới nhận, để biểu hiện một phần tâm ý của Nhược Tích.

Anh Đào ngăn ra, hắn còn chưa kịp từ chối, Nhâm Nhược Tích đã quay ngựa phi về hướng sông lớn.

Nước sông cuộn cuộn, tâm tình của Nhâm Nhược Tích cũng quay cuồng không thôi. Khánh Kỳ, con của Tiên Vương, thiếu niên dũng sĩ, trừ những thứ đó ra, nàng còn biết gì về hắn nữa? Tự hồ càng nghĩ càng đã hiểu về hắn lại càng không nhìn thấy rõ chân diện mục của hắn. Lòng người chính là kỳ quái như vậy, càng không nhìn thấy rõ, lại càng không thể quên được. Vì thế người nọ cứ quanh quẩn trong lòng, muốn lái đi cũng không được...

“Chàng là ai mà như gió thoảng? Sao không tới Bắc? Sao không tới Nam? Lại tới nước Lương ta, làm rối lòng ta...”

Không thể tưởng được lúc ấy đàn một khúc, giờ không ngờ lại trở thành sự thật, chỉ có điều ly biệt hôm nay, thật sự có duyên sau này gặp lại sao? Ngày sau gặp lại, ta và hắn là địch hay là bạn đây?

Vó ngựa đạp nhẹ, muôn vắn suy nghĩ, Nhâm Nhược Tích nhẹ nhàng thở dài, những u oán tựa như làn khói nhàn nhạt, làm chân mây của nàng sụp xuống. Nhưng đúng lúc này, từ rất xa phía sau bỗng nhiên truyền đến tiếng ca của một người nam nhân:

”Ném cho ta đu đủ, ta sẽ báo ngọc cư. Vĩnh viễn cùng nhau hòa hợp!

Ném cho ta trái đào, ta sẽ báo ngọc dao. Vĩnh viễn cùng nhau hòa hợp!

Ném cho ta trái mận, ta sẽ báo ngọc cửu. Vĩnh viễn cùng nhau hòa hợp...”

Nhâm Nhược Tích nghe xong nhin không được phì cười, vẻ u sầu đầy cõi lòng kia nhất thời hóa thành gió xuân ôn nhu, từ trước mặt thổi tới...

39. Chương 38: Người Tới Ta Đi

- Anh Đào.

- Kẻ hèn có mặt! - Anh Đào gấp gáp đuổi tới, chạy tới trước ngựa hắn.

Khánh Kỳ cúi người xuống, quan tâm hỏi han:

- Thương thế trên cổ người thế nào?

Anh Đào sờ sờ cổ, toét miệng cười nói:

- Vốn là bị phỏng nên tróc mất một lớp da, sau khi được đắp thuốc thì không còn gì đáng ngại.

Khánh Kỳ gật đầu nói:

- Vẫn nên cẩn thận thì tốt hơn, nếu mà chảy mủ thì sẽ lành chậm, ta còn có đại sự phải dùng người. Hôm nay một trận đại chiến, nhất định là da bị cọ sát, người đi tìm y sư đắp lại thuốc một lần nữa đi. Còn nữa, người là người địa phương, người buôn bán trong chợ hắn là đều quen biết, người mang vài người đi theo, mua hai con heo mập về, buổi tối nay... Mọi người có thể uống rượu.

Anh Đào nghe vậy thì mừng rỡ, xoay người liền tới bên một tảng đá lớn bên đường, kêu lớn:

- Mọi người nghe rõ chưa, chủ thượng lệnh cho chúng ta mua hai con heo mập, người nào khí lực lớn mau xưng tên ra, khí lực lớn, heo nâng về mới đủ mập, mọi người cũng có thể ăn nhiều thịt heo hơn, ha ha!

Nhóm sĩ tốt vừa nghe thấy thì đại chấn tinh thần, lập tức có một vài hán tử mạnh mẽ hữu lực lớn tiếng hô to:

- Ta đi ta đi, khí lực của ta lớn nhất.

Những sĩ tốt đó cũng không phân biệt tả quân hữu quân, hay là tân quân mà Anh Đào mới chiêu nạp, cười mắng so đo với nhau một lượt, cuối cùng tuyền ra tám đại hán đi theo Anh Đào. Khánh Kỳ nhìn thấy thì âm thầm gật đầu, người giống như Anh Đào, cực kỳ dễ khiến cho người khác thành một khối, bộ hạ của mình nếu ít chia bè kết phái, mọi người hòa hợp một chỗ, đó là không còn gì tốt hơn.

Khánh Kỳ dẫn theo nhân mã nhanh chóng quay về Thành phủ, đúng lúc nhìn thấy cửa bên sườn mở ra, bên trong đi ra một chiếc xe bốn ngựa, phía sau lại có một chiếc ngư xa, còn có vài hán tử trên lưng gánh nặng đi bộ theo. Khánh Kỳ ghìm giữ yên cương quan sát, chiếc xe đang đi kia, chính là xe của Triển đại phu, người đi theo phía sau ngoại trừ một vài đầy tớ khỏe mạnh của Triển đại phu, còn có Tử Lộ và mấy người đệ tử của Khổng Khâu.

Khánh Kỳ tò mò hỏi han:

- Bên trong xe chính là Triển đại phu cùng Khổng sư phải không?

Rèm kiệu theo tiếng vén lên, bên trong có hai người đang ngồi, đúng là Khổng Khâu và Triển Hoạch. Vừa thấy hai người bọn họ, Khánh Kỳ lập tức nhảy xuống ngựa bước dài tới đón, cười nói:

- Triển đại phu, Khổng sư, không biết nhị vị đây là muốn đi đâu vậy?

Khổng Khâu cùng Triển đại phu vội vàng xuống xe, Khổng Khâu tiến lên phẩy tay áo thi lễ, cười nói:

- Khánh Kỳ công tử, người cũng đã trở lại, Khổng mỗ vốn muốn tới trước cổng để chờ người. Công tử, Khổng Khâu phải trở về quê nhà, nay hướng công tử xin từ biệt.

Khánh Kỳ vội vàng nghiêng người né, nói:

- Khổng sư sao lại đi gấp gấp như vậy, trời cũng sắp tối rồi...

Khổng Khâu ảm đạm cười, nói:

- Khiến công tử chê cười rồi, Khổng Khâu càng ở gần quê nhà, tâm tư muốn trở về quê lại càng trở nên cấp thiết, đã nhiều ngày nhưng nhớ thân nhân trong gia đình, một khắc cũng không thể đợi thêm được nữa.

Triển Hoạch ở một bên liên tục nháy mắt ra dấu cho Khánh Kỳ, Khánh Kỳ nhìn thấy vậy, cũng không hỏi nhiều nữa, Triển Hoạch cười ha ha nói:

- Công tử trở về thật đúng lúc, thỉnh hồi phủ trước, Triển mỗ tiễn Trọng Ni một đoạn đường rồi sẽ trở về.

Khánh Kỳ vội đáp:

- Nếu Khổng sư đã muốn về quê, Khánh Kỳ cũng không gấp phải hồi phủ, nên cùng đại phu tiễn Khổng sư ra khỏi thành mới phải.

Khổng Khâu vội vàng xua tay nhẹ nhàng từ chối, Triển Hoạch cũng nói:

- Công tử không cần khách khí, hướng hồ trong quý phủ còn có khách nhân tới nhà thăm, đã đợi công tử từ lâu.

Hắn một mặt nói một mặt giữ chặt tay Khánh Kỳ, ở trong tay áo hắn nhéo một cái, Khánh Kỳ hiểu ý, liền nghiêng đầu tránh ra một chút, Triển Hoạch thấp giọng nói:

- Dương Hồ đã đến Tất Thành, đang đợi ở nhà trên Thành phủ, thỉnh công tử quay về đi, Triển Hoạch đi một lát sẽ trở lại.

Khánh Kỳ ngăn ra, Triển Hoạch cũng đã rút tay lại, chấp tay cười vang nói:

- Thỉnh công tử quay về, ta cùng với Trọng Ni đi đây.

Khánh Kỳ vội vàng chấp tay giống y, nhìn theo hai người lên xe dẫn chúng đệ tử đi ra ngoài phố. Khó trách Khổng Khâu vội vàng rời đi, năm đó ông ta bị Dương Hồ chế nhạo một phen, từ đó về sau coi đó là nỗi nhục vô cùng, đến nay vẫn canh cánh trong lòng. Hơn mười năm trôi qua, gia nô Quý Thị năm đó nhạo báng hắn nay đã trở thành một đại nhân vật ở dưới một người mà trên vạn người, mà ông ta thì lại như chó nhà có tang, bốn tẩu khắp các quốc gia, nhưng từ đầu tới cuối vẫn không được trọng dụng. Hiện giờ Dương Hồ nếu đã tới đây, ông ta đương nhiên không muốn gặp lại.

Khánh Kỳ một mặt quay người trở lại cổng chính, một mặt suy nghĩ, Dương Hổ là đệ nhất quyền thần, thủ hạ của kẻ chấp chính Lỗ quốc Quý Tôn Ý Như, quyền thế hiển tại của Quý Tôn Ý Như giống như vua Lỗ, vậy Dương Hổ xem như tương đương với Tể tướng Lỗ quốc. Một vị Tể tướng tới Tất Thành tự mình tiếp đón một công tử Ngô quốc lưu vong, nếu đã như thế, Quý Tôn Ý Như có vẻ rất coi trọng tác dụng của chính mình. Chỉ có điều... Hắn có thể cung cấp bao nhiêu trợ giúp cho mình chứ?

Khánh Kỳ ngẩng đầu lên, nhìn về phía cánh cổng chính sơn son, quyền thần của Lỗ quốc còn chưa gặp qua hắn, không có khả năng lúc này đã đưa ra quyết định chính thức nào cả, tất cả mọi chuyện còn cần phải chính mình tự tay giành lấy. Lần này đi Khúc Phụ, tuy rằng không có cảnh tàn sát khốc liệt, có điều sự hung hiểm trong đó cùng với quan hệ tới an nguy của cả đất nước, hơn xa mấy trận đánh lẻ tẻ ở Tất Thành, nếu so sánh hai nơi với nhau, ở chỗ đó còn khó khăn hơn gấp vạn lần.

Hắn ưỡn ngực, hít vào một hơi thật sâu, bước chân trở nên trầm ổn hữu lực, đi tới đại môn Thành phủ...

oOo

Dương Hổ ngồi ngay ngắn trên phòng khách, chén nâng trong tay, hai mắt đang nhắm lại, giống như là đang ngủ.

Ngồi bên trái phải hắn là hai vị môn khách, trái là Kỳ Anh, phải là Trịnh Bồn. Kỳ Anh đang nhỏ giọng thì thầm nói chuyện với Dương Hổ, dùng thanh âm giống như là nói với một đứa trẻ đang ngủ, cứ như thanh âm chỉ cần hơi lớn một chút, sẽ làm cho hắn bừng tỉnh vậy:

- Đại nhân, Khổng Khâu nghe nói đại nhân đã tới, vội vội vàng vàng chạy ra từ cửa hông, thế mà hắn cứ luôn mồm nói cái gì Lễ, người này thật sự là không biết đối nhân xử thế.

Dương Hổ mỉm cười, vẫn chưa đáp lời, Trịnh Bồn đã nịnh nọt cười nói:

- Đại nhân, Khổng Khâu suốt ngày chỉ vùi đầu vào kinh thư, nghiên cứu học vấn, có điều lại không thông thời thế, chỉ là một gã gà gàn dở không biết thức thời. Đại nhân quyền cao chức trọng, không nên chấp nhặt cùng loại người như vậy. Chỉ có điều Triển đại phu kia, hắn cùng với đại nhân đều là môn hạ của Quý Tôn chấp chính, nhưng đại nhân đến hắn cũng không chào đón, ngược lại lại đi tiễn Khổng Khâu, rõ ràng là không để đại nhân vào trong mắt, Triển Hoạch người này, quả là quá cuồng vọng.

Dương Hổ sắc mặt trầm xuống, nhẹ nhàng siết chặt chén rượu, hai người lập tức cảm mồm không dám nói tiếp. Bạch Ny cùng Di Vi đứng ở phía sau Dương Hổ lại càng không dám thở mạnh. Các nàng là gia nô, Dương Hổ cũng là gia nô, chỉ có điều gia nô này hiện giờ là đệ nhất gia thần của Quý Thị, rất nhiều chuyện đại sự ngay cả Lỗ quốc chấp chính Quý Tôn Ý Như cũng đều tôn trọng ý kiến của hắn. Tại Lỗ quốc, một lời nói của hắn có thể quyết định sinh tử của một người, cho dù là Thành Bích phu nhân gặp hắn cũng phải tiếp đãi như thượng khách, những thị tỳ tầm thường lại càng không dám chậm trễ tiếp đón.

- Nghe nói Dương Hổ đại nhân đã tới rồi?

Trong viện đột nhiên truyền tới thanh âm vang dội của một người, đôi mắt đang khép hờ của Dương Hổ đột nhiên mở ra, hai đạo tinh mang đột nhiên chột lóe trong mắt. Theo thanh âm, Khánh Kỳ thân mặc giáp trụ, tiến vào như lốc xoáy, khuôn mặt trẻ tuổi và anh tuấn còn mang theo vài giọt mồ hôi.

Đôi mắt sáng ngời của hắn vừa thấy Dương Hổ, liền cười sang sảng, thuận tay tháo chiếc mũ đồng nặng trịch ném vào lòng Bạch Ny, bước tới trước mặt Dương Hổ, đứng thẳng người, sang sảng cười to nói:

- Vị này, chính là Dương Hổ đại nhân sao?

Từ lúc hắn vừa tiến vào, Dương Hổ đã chú ý đánh giá hắn. Người thanh niên trước mắt này khí khái bừng bừng, thần thái phấn chấn, cho dù là trên người đầy bụi đất, trên mặt mồ hôi đang chảy ròng ròng, cũng không che dấu được phong vị uy vũ của hắn. Mặc dù động tác của hắn hơi thô lỗ một chút, có điều được hắn làm ra, lại có một loại khí chất tao nhã của những người cao quý.

Hắn, giống như một chú hổ con, chẳng sợ chưa cai sữa, chẳng sợ vuốt chưa trưởng thành sắc bén, nhưng hổ chính là hổ, nó cho dù có còn nhỏ có đáng yêu cũng không ai dám đối đãi với một con hổ con giống như với một con mèo.

Một chút ý vị tán thưởng hiện lên trong mắt Dương Hổ, con ngươi của hắn sáng lên. Dương Hổ đặt chén rượu xuống, mỉm cười đứng lên, thân mình oai phong hữu lực vừa động, liền giống như một con hổ đang nằm đột nhiên bừng tỉnh, có một loại phong vị rất uy mãnh.

Chờ Dương Hổ đứng hẳn lên, Khánh Kỳ mới phát hiện ra thân hình hắn còn cao hơn mình một chút, mày rậm mắt sâu, râu cuộn lại, tướng mạo lại có vài phần tương tự Khổng Khâu. Dương Hổ phỉ phỉ những nếp nhăn trên y phục, mỉm cười nói với Khánh Kỳ:

- Vị này, hắn là người đã từng tay không bắt tê giác Ngô quốc đệ nhất dũng sĩ Khánh Kỳ công tử?

40. Chương 39: Hổ Lớn Hổ Bé

Ở trong ký ức hậu thế của Khánh Kỳ, không có ký ức gì về Lỗ quốc quyền thần Dương Hổ này. Mà hiểu biết của bản thân Khánh Kỳ về Dương Hổ, cũng chỉ vờn vờn biết rằng hắn là gia thần của Quý Tôn Ý Như, túc trí đa mưu, quyền hành khuynh đảo, trừ những điều đó ra thì không biết gì thêm. Cho nên đối mặt với một người có binh quyền rất lớn như vậy, hắn ngược lại còn thoải mái hơn so với đối mặt với hai nhân vật nổi tiếng thiên cổ là Khổng Khâu và Liễu Hạ Huệ. Nhưng bản thân Khánh Kỳ là một kẻ đại dũng, dung hợp với ký ức của Tịch Bân, lại tăng thêm vài phần trầm ổn và trí tuệ. Tuy không phải là thông minh tuyệt đỉnh, nhưng có thể bù lại được những chỗ thiếu hụt trong tính tình Khánh Kỳ, đối nhân xử thế, không khỏi lấu cá hơn vài phần, liền cười nịnh nọt nói:

- Từ khi Dương Hổ đại nhân phò tá Quý Tôn đại nhân chấp chính tới nay, Lỗ quốc như có một làn gió mới thổi qua, triều đình và nhân dân luôn mạnh mẽ đầy sinh khí, Khánh Kỳ đối với Dương Hổ đại nhân, chính là ngưỡng mộ đã lâu.

Dương Hổ nghe xong những lời này thì nhất thời vẻ mặt vui vẻ, là người ai cũng để ý những điều này, cho dù biết rõ đối phương đang tăng bốc chính mình, nhưng mà nói tới chuyện tình mà mình đặc ý nhất trong cuộc đời, tóm lại là không khỏi mở cờ trong bụng. Lỗ quốc cho tới nay vẫn theo đuổi chính sách kiên trì nhường nhịn vì lợi ích của quốc gia dân tộc, nhưng khi nhần tới cực hạn, có khi lại trở thành yếu đuối. Mỗi khi có quốc sự xảy ra gây ra tranh cãi, phần lớn cũng chỉ khiến trách kháng nghị một chút mà thôi, cũng chẳng có cái hành động thực tế nào cả, mà Dương Hổ vốn tính tình cương liệt, lại không để mình bị đồng dạng như vậy. Từ khi hắn phụ tá Quý Tôn cầm quyền, nắm giữ quyền lực Lỗ quốc tới nay, mỗi khi gặp phải sự tập kích quấy rối của Tề quốc nơi biên cảnh, Dương Hổ thường xuyên giúp đỡ quân biên ải chống chọi lại với Tề quốc. Có hắn làm chỗ dựa, quân biên ải của Lỗ quốc ở biên giới động thủ vài lần với quân Tề, cũng không hề thua kém tí nào. Tề quốc tuy rằng thường xuyên khiêu khích, nhưng mà cũng không có ý tứ muốn khai chiến toàn diện với Lỗ quốc, thấy Lỗ quốc phản ứng cường ngạnh, ngược lại còn thu liễm lại nhiều. Chuyện này chính là chiến tích mà Dương Hổ rất đặc ý, đương nhiên nghe thấy thì rất là hớn hở.

Dương Hổ mặt giãn ra cười nói:

- Đâu có đâu có, Khánh Kỳ công tử thật sự là quá khen, lúc công tử phạt Sở, công thành chiếm đất thế như chẻ tre, mùa xuân này lại phạt Ngô tới tận Hàn Ấp, sự dũng mãnh của công tử trên đời hiếm có, Dương Hổ cũng đã ngưỡng mộ đại danh từ lâu.

Hai người cùng vỗ mông ngựa cho nhau, đồng thời cất tiếng cười to. Kỳ Anh và Trịnh Bồn bên cạnh cũng liền cười ha ha bắt chước theo, tiếng cười chưa dứt, Kỳ Anh liền khom lưng mặt mày hớn hở nói:

- Sự anh dũng của Khánh Kỳ công tử, tiểu nhân cũng...

Dương Hổ phẩy phẩy tay giống như phỉ ruồi bọ, thản nhiên nói:

- Các người xuống phía dưới, ta muốn cùng Khánh Kỳ công tử đàm đạo một lúc.

- A... Kẻ hèn xin cáo lui!

Kỳ Anh cùng Trịnh Bồn vội vàng vái chào, mặt xám xịt đi ra ngoài. Bạch Ny và Di Vi thấy vậy, cũng vội vàng lui ra ngoài. Trên đại sảnh nhất thời chỉ còn lại hai người Dương Hổ và Khánh Kỳ.

- Công tử mời ngồi!

Dương Hổ mặt mày rạng rỡ gọi Khánh Kỵ ngồi chung một chiếu với hắn, bảo những kẻ không có việc ở nhà trên lui ra, ánh mắt hắn ngừng ở Khánh Kỵ, mỉm cười nói:

- Công tử trên Trường Giang bị Yêu Ly ám sát, đến nỗi phạt Ngô thất bại, hiện giờ công tử bình không quá ngàn, giáp trụ vũ khí không đầy đủ, không biết sau này có tính toán gì chưa?

Khánh Kỵ âm thầm cười, nói:

- Dương nhiên là chiêu binh mãi mã, đánh ngược trở lại.

Dương Hổ mỉm cười nói:

- Công tử bại một lần, khí thế sẽ giảm đi một ít, Ngô Vương thắng một lần, khí thế sẽ mạnh hơn một ít. Thời gian kéo dài thêm mỗi ngày, địa vị của Ngô Vương lại càng được củng cố thêm, lần này phạt Ngô bất thành, lần sau nhất định càng thêm khó khăn, công tử không cảm thấy là con đường phía trước mờ mịt, không có hi vọng phục quốc sao??

Khánh Kỵ cười lạnh trong lòng: “Thật là toàn nói lý luận thuyên, nếu lão tử thật sự không muốn phục quốc, chỉ muốn chạy Đông chạy Tây để cầu đường sống, người lại chịu tới gặp ta mới là lạ!”

Hắn ‘Hừ’ một tiếng, nhắc bầu rượu đồng thau trên bàn lên, liền há miệng tu ừng ực, rồi chùi qua miệng, cầm bình rượu trên tay, hai hàng lông mày dựng thẳng lên khí khái bừng bừng, ngang nhiên nói:

- Dương Hổ đại nhân lại coi rẻ Khánh Kỵ như vậy sao? Khánh Kỵ hiện giờ chỉ cần xuất danh hào ra, anh hùng thiên hạ vẫn cứ theo tiếng mà hưởng ứng như thường. Mà ở trong Ngô quốc, Cơ Quang cũng không hoàn toàn chiếm được dân tâm, Quý Tử nhất quyết ở trong thành, vĩnh viễn không quay về Ngô, đó là chứng cứ rõ ràng.

Trong Ngô quốc có rất nhiều công khanh thế tộc trong lòng còn hướng về cố chủ, đối với hành vi giết vua soán vị của hắn không dám theo bừa. Bọn họ hiện giờ chỉ mong có thể tự bảo vệ mình, không thể không mặt nọ mặt kia, chỉ cần lực lượng của Khánh Kỵ đủ cường đại để uy hiếp sự tồn tại của Cơ Quang, bọn họ tất nhiên sẽ tập hợp mà hưởng ứng Khánh Kỵ, tùy thời thế mà theo.

Ở bên ngoài Ngô quốc, Vệ quốc là quốc gia che chở cho Khánh Kỵ, lại tương trợ rất lớn cho Khánh Kỵ, có sự trợ giúp của Vệ quốc, Khánh Kỵ coi như có một cái gốc. Hơn nữa Sở quốc thu lưu hai vị công tử Yểm Dư, Chúc Dung, tuy rằng chỉ ở trong hai tiểu bá quốc (1) bên trong Sở quốc, chính là nếu không có gợi ý của Sở Vương, hai tiểu bá quốc này lại dám thu lưu địch nhân ngày xưa sao? Sở quốc tuy rằng không thấy có cái hảo tâm gì, nhưng mà đối với người xuất binh phạt Ngô, nhất định là cũng vui mừng mà có tâm tương trợ.

Cho nên, Cơ Quang hiện giờ tuy rằng vẫn ngồi trên vương vị, có điều không được vững chắc, Khánh Kỵ nếu muốn phục quốc, còn có rất nhiều cơ hội. Lần trước bình bại, chỉ là do Cơ Quang sử dụng kế của bọn đạo chích, thử hỏi một thủ đoạn như vậy đã sử dụng một lần, lại dùng lần nữa thì sẽ có hiệu quả sao? Nếu chí hướng to lớn thì sẽ có thời cơ, con đường phục quốc của Khánh Kỵ tuy không phải là một con đường bằng phẳng, nhưng cũng không phải là việc khó như lên trời. Tại sao lại nói rằng con đường phía trước mờ mịt, không có hi vọng phục quốc? Đại nhân chỉ cần đứng ở trước sân hỏi bất kỳ một gã bộ hạ nào của Khánh Kỵ, bọn họ đều sẽ nói cho ngài, chúng ta nhất định có thể đánh bại Cơ Quang, trả lại Ngô quốc về tay ta!

Dương Hổ ánh mắt phát sáng, vỗ bàn khen:

- Hay cho một câu ‘chí hướng to lớn thì sẽ có thời cơ’, khí phách của công tử thật sự là khiến cho Dương Hổ thần phục! Như vậy công tử lần này tới Lỗ quốc ta, vốn chỉ là muốn mượn đường về Vệ, hay là hy vọng Lỗ quốc có thể giúp công tử một tay?

Khánh Kỵ nghĩ thầm: “Rốt cuộc cũng nói đến vấn đề quan trọng.” Hắn lập tức ngồi thẳng người, thẳng thắn nói:

- Thực không dám dấu diếm, Khánh Kỵ tới đây, đích xác là có ý muốn mượn lực lượng của Lỗ quốc, nếu Lỗ quốc chịu trợ giúp cho ta, khả năng thành công của Khánh Kỵ chỉ ít có thể đề cao thêm một thành. Có điều không biết... Lỗ quốc có muốn thực hiện nghĩa cử này không?

Dương Hổ khẽ cau mày, hỏi lại:

- Nếu có Lỗ quốc ta tương trợ, khả năng nắm chắc thành công của công tử mới chỉ đề cao thêm một thành thôi sao?

Khánh Kỵ nói:

- Để giành lại đất nước, phần thắng có thể đề cao lên một thành, đó là loại lực lượng to lớn đến nhường nào? Huống chi Lỗ quốc có chịu tương trợ hay không, muốn tương trợ như thế nào, Khánh Kỵ vẫn hoàn toàn không biết gì cả. Phỏng đoán một thành, có lẽ có hơi chút e dè, nhưng không thể chỉ nghĩ đến thắng mà không nghĩ đến bại, như thế mới có thể phòng ngừa chu đáo. Huống hồ...

Mắt hần chăm chú nhìn Dương Hổ, thần nhiên cười nói:

- Ví như muốn trợ giúp Khánh Kỵ phục quốc, không ngoài ba con đường mượn binh, mượn tiền, mượn đất, trừ ba con đường này không còn con đường nào khác. Trong ba con đường này, mượn binh đương nhiên là trợ lực lớn nhất. Nhưng mà theo hiểu biết của Khánh Kỵ, cho dù Quý Tôn Ý Như đại nhân có muốn cho ta mượn binh, chỉ sợ cũng không làm được.

Hai hàng lông mày của Dương Hổ cau lại, trên mặt hiện lên một tia thoáng giận, đáp lại:

- Lời ấy của Khánh Kỵ công tử là có ý gì? Chủ công nhà ta hiện giờ đang là Lỗ quốc chấp chính, quyền giống như Lỗ quân (quân: vua), không xuất được binh, còn làm chủ được sao?

Khánh Kỵ lập tức đáp:

- Dương Hổ đại nhân, người nên biết, lời Khánh Kỵ nói đều là sự thật, hiện giờ Lỗ quân đang ở xa tại Tề quốc, một nửa quân đội Lỗ quốc nằm trong tay Quý Tôn đại nhân, một nửa chia đều vào tay Thúc Tôn, Mạnh Tôn đại nhân. Nếu dùng để hộ vệ cho an nguy Lỗ quốc, ba quân đương nhiên là có chung mối thù. Nếu bảo bọn họ xuất binh viện trợ Khánh Kỵ, trừ khi gia chủ ba nhà nhất trí tán thành, nếu không ba quân cản trở nhau, làm sao mà nên việc được? Theo Khánh Kỵ thấy, gia chủ ba nhà đối với việc viện trợ cho Khánh Kỵ, chắc gì đã có ý kiến giống nhau?

Mắt Dương Hổ chăm chú nhìn Khánh Kỵ thật lâu, rồi bỗng nhiên cười ha hả:

- Công tử rất thẳng thắn, thật sự là sáng khoái. Dương Hổ giao tiếp cùng người khác, luôn thích thẳng như ruột ngựa. Nếu đã như thế, Dương Hổ liền nói thẳng hết cho công tử, chủ công nhà ta lấy nhân nghĩa để thống trị, lấy lễ trí quyết đất nước, đối với việc của Ngô quốc, chủ công nhà ta đương nhiên là dốc hết sức chủ trương muốn tương trợ. Có điều hai nhà Thúc Tôn, Mạnh Tôn luôn muốn giữ gìn những cái đã bám vào gốc rễ, không muốn vì công tử mà kết thù kết oán với Ngô quốc, liên lụy tới dân chúng Lỗ quốc, vì vậy mới phản đối. Chủ công nhà ta tuy rằng chấp chính, nhưng dù sao cũng không thể chuyên quyền độc đoán, vì chuyện của công tử, chủ công nhà ta đã khẳng khái nói ra thiệt hơn, rốt cuộc cũng khuyên được hai nhà Thúc Tôn, Mạnh Tôn hồi tâm chuyển ý. Chỉ là... đối với việc trợ giúp công tử như thế nào, ba nhà luôn có ý riêng của mình, tới lúc này vẫn chưa nhất trí được ý kiến.

Nhìn thấy thần sắc của Khánh Kỵ, Dương Hổ cười ha hả, lại nói:

- Công tử cứ yên tâm, chủ công nhà ta đã quyết ý muốn tương trợ công tử, bằng không, Dương Hổ đến Tất Thành để định làm chuyện gì? Dương Hổ đến thế này, là muốn nghênh đón công tử trước hết vào Khúc Phụ cái đã, có chủ công nhà ta vì công tử mà làm trung gian, tin tưởng rằng cuối cùng sẽ lấy được sự giúp đỡ của Thúc Tôn thị và Mạnh Tôn thị.

Loại quốc gia đại sự này, hai bên còn chưa từng tiếp xúc nói chuyện qua, cho dù trên dưới Lỗ quốc nhất trí đồng ý cho mượn binh, hiện tại cũng chưa thể có được một cái kế hoạch rõ ràng nào. Chuyện này vốn Khánh Kỵ đã đoán trước ra, vì thế khi nghe Dương Hổ nói như vậy, Khánh Kỵ chỉ chuyển từ giận sang tâm trạng vui vẻ, tự mình nâng cốc vì Dương Hổ mà rót đầy một chén rượu, hai tay dâng lên, xúc động nói:

- Quý Tôn đại nhân cao thượng, Dương Hổ đại nhân nhiệt tình, Khánh Kỵ mãi khắc trong tâm khảm. Đại ân không dám nói cảm ơn, chỉ cần Khánh Kỵ có thể phục quốc làm vua, chắc chắn sẽ kết huynh đệ với Lỗ quốc, cùng nhau phòng thủ, cùng tiến cùng lùi!

Dương Hổ cười to, Khánh Kỵ là Ngô quốc công tử, hần mặc dù quyền lớn, nhưng thân phận địa vị không thể so sánh được với Khánh Kỵ, không dám nhận rượu Khánh Kỵ rót cho, cứ từ chối mãi. Cuối cùng Dương

Hổ cũng rót một chén rượu, hai tay dâng lên cho Khánh Kỵ, hai người lúc này mới nâng chén uống một hơi cạn sạch. Thừa dịp hào hứng, Dương Hổ liền gọi thị tỳ làm một mâm rượu, hai người vô cùng cao hứng mà cùng ly chuyện trò với nhau.

Khánh Kỵ một mặt chén tạc chén thù với Dương Hổ, một mặt thăm dò ý đồ chân chính của hắn. Cái gì mà lấy nhân nghĩa để thống trị, lấy lễ trí quyết đất nước, mấy cái rắm ra vẻ quang minh chính đại này chỉ dùng để lừa gạt ma quỷ thôi, Khánh Kỵ căn bản là không tin. Hắn muốn biết, Quý Tôn Ý Như mời mình đi Khúc Phụ, là thật sự có tâm tương trợ hắn, nâng đỡ một thế lực phản đối Ngô quốc; hay là giống một vài quốc gia ở hậu thế, luôn có ý niệm đầu cơ kiếm lợi trong đầu, thu dụng lãnh tụ chính trị của nước người ta, sau đó cò kè mặc cả với người quản quốc để kiếm chác ưu đãi.

(Lãnh tụ là chỉ Khánh Kỵ, người quản quốc là Cơ Quang)

Thoạt nhìn Lỗ quốc có vẻ không có ý tứ này, nếu không phải vậy, Dương Hổ căn bản không cần phải giải thích với mình thái độ của ba nhà, đáng ra cứ đưa mình gấp rút về Khúc Phụ thỏa thuận điều kiện với ba họ, sau đó mỗi người cứ tự quyết, khi đó thì mình phải làm sao đây?

Hắn nhìn thấy thái độ biểu hiện ra của Quý Tôn Ý Như cùng với hai đại thế gia kia, dường như có rất nhiều thành ý với mình, vấn đề là làm gì có chính trị gia nào ra một quyết sách trọng đại hạng nhất mà lại không vì ích lợi chính trị của họ? Mục đích của Quý Tôn Ý Như là gì, hắn muốn đạt được cái gì từ đó?

3343

(1) Tiểu bá quốc: Những quốc gia nhỏ, thường chịu thần phục các nước lớn, thời kỳ Xuân Thu không chỉ có các đại quốc gia mà còn có nhiều quốc gia nhỏ do vua chúa phong tặng đất đai cho bá tước, vương hầu.

41. Chương 40: Thế Đạo Tại Tranh

Kỳ thật Quý Tôn Ý Như và Dương Hổ là thực tâm muốn xúc tiến xuất binh của Lỗ quốc, nguyên nhân cũng chẳng phải vì cái gì mà ‘thiên hạ đại nghĩa’, cũng không phải muốn kiếm lợi lộc gì, mà là xuất phát chính từ sự tranh đấu bên trong Lỗ quốc.

Cục diện ba nhà phân chia nước Lỗ cũng đã giằng co hơn hai trăm năm. Hơn hai trăm năm qua, ba đại thế gia vì quyền lực mà tranh đấu gay gắt, đồng thời cũng liên thủ nhau lại để tập trung quyền lực Lỗ quân, tấn công những quý tộc mới quật khởi, ở dưới loại cục diện này, ba nhà dần dần hình thành một loại ngầm hiểu: Phá hoại lẫn nhau, duy trì lẫn nhau.

Trong ba nhà, nếu có một nhà thế lực quá lớn, hai nhà còn lại sẽ liên thủ đến khi thế lực của hắn trở nên suy yếu. Còn bất kể là nhà nào quá mức suy nhược, hoặc là bị vua diệt trừ hoặc là bị quý tộc mới phát thay thế, hai nhà còn lại liền sẽ liên thủ để hỗ trợ hắn, hình thành một loại quan hệ dị dạng vừa là bạn vừa là thù.

Hiện giờ Quý Tôn Thị đã khống chế được một nửa quân đội của Lỗ quốc, đang dần dần đi vào hướng cục diện ‘nhất gia độc đại’, việc này khiến cho hai nhà kia luôn bất an, bọn họ liền bắt đầu tìm cách phá cái ngai của Quý Tôn Ý Như, dùng trăm phương nghìn kế làm suy yếu quyền lực của Quý Thị. Đối mặt với loại cục diện này, Quý Tôn Ý Như cũng không hoàn toàn quyết liệt tranh đấu với bọn họ, lại cũng không chịu buông tay khỏi quyền lực đã đoạt được, đến nỗi các bên đều sứt đầu mẻ trán, lâm vào ngõ cụt.

Đúng vào lúc này, Khánh Kỵ chạy trốn sang Lỗ quốc, Dương Hổ nhận được tin tức này lập tức nhanh trí, khuyên nhủ Quý Tôn Ý Như xuất binh trợ giúp Khánh Kỵ, mục đích của việc này chỉ có một: Phát động chiến tranh ngoài nước, giải quyết mâu thuẫn trong nước, ở trong chiến tranh lợi dụng ưu thế về địa vị chấp chính dần dần nắm toàn bộ binh quyền trong tay.

Gia chủ hai nhà Thúc Tôn, Mạnh Tôn đều không phải là ngu ngốc, ý kiến này vừa nói ra, bọn họ đã đoán ra được mục đích đích thực của Quý Tôn Ý Như, vì thế nên ra sức phản đối, ý kiến tóm lại là khó có thể thống nhất, đây cũng là nguyên nhân khiến cho Khánh Kỵ bị ngăn lại ở Tắt Thành. Quý Tôn Ý Như thấy hai nhà còn lại phản ứng kịch liệt, liền cũng tìm đường lui, Dương Hổ vừa thấy không ổn, cũng đành phải lui mà tính kế tiếp theo, khuyên hắn mặc kệ như thế nào trước hết cứ đem Khánh Kỵ vào Khúc Phụ, về

phần có lợi dụng hấn hay không thì còn tùy vào hoàn cảnh. Quý Tôn Ý Như suy nghĩ hết lần này đến lần khác, cuối cùng gật đầu đáp ứng.

Dương Hổ luôn nhiệt tình tập trung quyền lực về Quý Thị, kỳ thật cũng có mục đích của hấn. Dương Hổ hiện giờ binh quyền mặc dù lớn, những hấn vẫn chỉ là gia nô Quý Thị, thân phận hèn mọn là không thể thay đổi, hấn muốn thoát khỏi cái xuất thân đó, chỉ có thể lập công lao, mà quyền lực Lỗ quốc lại chia làm ba phần, khát vọng của hấn làm thế nào mà thực hiện được?

Bởi vậy, Dương Hổ vất óc trợ giúp cho Quý Tôn Ý Như thống nhất quyền lực ba nhà, từ đó đạt được đại nghiệp của chính mình. Đáng tiếc Quý Tôn Ý Như đã tâm có thừa, khí phách lại không đủ, tóm lại vẫn không dám quyết liệt với hai nhà Thúc, Mạnh. Dương Hổ không biết làm sao, đành phải đi được bước nào hay bước ấy, trước tiên chuẩn bị cho Khánh Kỵ tiến vào Khúc Phụ rồi nói sau. Hấn vừa gặp mặt đã nói ra sự phân chia của ba nhà, cũng vì hy vọng Khánh Kỵ có thể hiểu được một ít tình huống, Khánh Kỵ nếu có biện pháp làm lay chuyển hai nhà Thúc, Mạnh, đương nhiên là điều vô cùng tuyệt vời.

Khánh Kỵ thấy hỏi bóng hỏi gió cũng không được gì, dường như lòng kiên nhẫn đã bị bào mòn tới mức không còn nữa, hấn bỗng nhiên nâng chén lên, cảm giận nói:

- Lỗ quốc hiện giờ cũng chỉ có Quý Tôn chấp chính cùng Dương Hổ đại nhân được coi như là hào kiệt một phương, hai vị gia chủ Thúc Tôn, Mạnh Tôn chỉ biết gìn giữ, không biết gây dựng, hắc, cái vì mà ‘nhẫn’ vì quốc gia, ‘nhẫn’ có khác gì yếu đuối không? Quả thực là còn không bằng đàn bà.

Dương Hổ bật cười khảnh khách:

- Cần thận một chút cũng chưa chắc là chuyện xấu cơ mà?

Khánh Kỵ dường như đã say ba phần lại cầu nhàu:

- Giúp đỡ Khánh Kỵ chẳng lẽ không có lợi cho Lỗ quốc sao? Lỗ quốc Bắc có Tề mạnh, tình cảnh khó chống đỡ. Hiện giờ Cơ Quang tại vị, người này đã tâm bưng bưng, một khi vương vị yên ổn, sẽ Tây phạt Sở, Nam đánh Việt, Bắc dẹp Lỗ, đó là chuyện tất nhiên. Khánh Kỵ nếu được Lỗ quốc trợ giúp đoạt lại vương vị, Lỗ quốc sẽ có ân huệ lớn lao với ta, đến lúc đó, Lỗ Ngô thành một nhà, láng giềng hoà thuận hữu hảo, trở thành hai nước huynh đệ, Tề quốc còn dám có chủ ý với Lỗ quốc sao? Hai vị gia chủ Thúc Tôn, Mạnh Tôn chỉ nhìn thấy trước mắt, không nhìn ra lâu dài, tầm nhìn hạn hẹp như vậy, chẳng nhẽ không phải giống đàn bà sao?

Dương Hổ mỉm cười nói:

- Công tử say rồi, dụng binh là đại sự to lớn nhường nào, đương nhiên cần có sự thận trọng. Hạp Lư hiện tại đã có được toàn bộ Ngô quốc, mà công tử lại chỉ có một Ngải thành, thực lực cách nhau quá xa. Lỗ quốc giáp biên giới với Ngô, một khi dùng binh, Lỗ quốc sẽ phải đứng mũi chịu sào, thử hỏi sao có thể không càng thêm thận trọng. Lỗ quốc đã nhiều năm rồi không phải động binh khí, chẳng lẽ không phải là do ‘nhẫn’ vì quốc gia, là kết quả của thuật cai trị đó sao.

- Ha ha! Loại chuyện lừa mình dối người này Dương Hổ đại nhân thực sự tin sao?

Khánh Kỵ cười to:

- Nếu quân không chịu nổi một kích, khi đó Lỗ quốc còn có thể ‘nhẫn’ như thế nào, làm sao còn có thể nói lớn về nhân nghĩa, thử hỏi chư hầu sẽ bỏ qua một miếng thịt béo như Lỗ quốc hay sao? Lỗ quốc đã bình an vô sự nhiều năm như vậy, còn không phải bởi vì có vũ lực làm hậu thuẫn sao.

Chỉ có điều, không có chí tiến thủ, không thể làm lớn mạnh chính mình. Không thể cứ ở xung quanh Lỗ quốc xây dựng một cục diện có lợi đối với nó, loại an bình kiểu này có thể duy trì được bao lâu? Không kể nào nhìn xa, tất có mối lo gần, Quý Tôn chấp chính chẳng lẽ ngay cả điểm này cũng không nghĩ ra được?

Ánh mắt Dương Hổ hơi lóe lên:

- Như vậy, theo công tử thấy, Lỗ quốc chúng ta đi theo Chu lễ, thực thi vương đạo, ngược lại hóa ra là tự đi tìm chết?

Khánh Kỵ gặm một miếng lớn thịt nai mỡ chảy đầm đìa, cười lạnh nói:

- Chẳng lẽ lại không đúng? Thiên hạ này, nhỏ từ một nhà, lớn tới một quốc gia, chuyện gì cũng phải tranh. Người không tranh, sớm muộn gì cũng sẽ trở thành đồ ăn trong bụng hổ báo. Chỉ có người có khả năng tranh, chịu tranh, sẽ tranh, mới có thể trở nên ngày càng cường đại, trở thành kẻ bề trên.

Dương Hổ đại nhân nếu như không tranh, sẽ có vinh hoa quyền quý như hôm nay sao? Cơ Quang nếu không tranh, sẽ đoạt được Ngô Vương vương vị sao? Khánh Kỵ nếu không tranh, hôm nay còn có thể sống để cùng uống rượu với đại nhân ư? Thúc Tôn, Mạnh Tôn hai vị đại nhân luôn lo trước lo sau, có thể làm nên đại sự gì? Theo Khánh Kỵ xem ra, thiên hạ này, nắm tay kẻ nào lớn, kẻ đó có thể làm chủ! Trong thời loạn, bá đạo mới là vương đạo! Cá lớn nuốt cá bé, cường giả mới được sinh ra, thế giới này, từ lúc khai thiên lập địa cho tới hôm nay, chính là một ‘Đại tranh chi thế’!

Dương Hổ là nhân vật theo phái chủ chiến của Lỗ quốc, chính là một người thờ phụng vũ lực tối thượng, nghe được Khánh Kỵ sau khi ‘say rượu’ nói ra những lời thực tâm này, không khỏi vỗ bàn trầm trồ khen ngợi, cao giọng cười to nói:

- Lời này của công tử rất hợp ý ta. Tới đây, chúng ta vì một chữ ‘Tranh’ mà cạm chén này!

Hai người nâng chén uống sạch, đúng lúc này, từ xa có một tiếng cười dài, thanh âm của Triển Hoạch truyền đến từ xa xa:

- Khánh Kỵ công tử, thất lễ thất lễ, Triển mỗ đã trở lại.

Khóe miệng của Dương Hổ hơi nhếch lên, sắc mặt nhất thời cũng trầm đi, Khánh Kỵ nhìn thấy bất giác trong lòng khẽ động: “Lỗ quốc ba nhà đương nhiên là đang lục đục với nhau, Quý Tôn Thị lại trọng dụng vài tâm phúc thế này sao... Xem ra là không hề hòa thuận nha.”

42. Chương 41: Chỉ Luận Huyết Thống

Triển Hoạch cùng Dương Hổ đích xác là có hiềm khích rất sâu. Triển Hoạch là công khanh mấy đời, xuất thân danh môn, mà Dương Hổ tuy binh quyền rất lớn, nhưng mà luận về thân phận, Triển gia tùy tiện lấy ra một người đều cao quý hơn hẳn. Đây là sự chênh lệch lớn đến thế nào? Thời hiện đại cho dù mua một con chó, nuôi một con ngựa, nếu điều tra rõ ràng tổ tông tám đời của nó không tạp giao, giá trị của nó sẽ tăng gấp bội, huống hồ là cổ nhân còn cực kỳ coi trọng tôn ti huyết thống.

Thân phận của quý tộc và gia nô đã hằn sâu, trở thành một cái khe sâu mà bọn họ vĩnh viễn không thể vượt qua được. Đồng thời cũng bởi vì xuất thân bất đồng, những thế lực phụ thuộc vào hai người bọn họ cũng không giống nhau. Thường xuyên tới lui với Triển đại phu là những thế gia quý tộc, bọn họ kiên trì theo Chu lễ chế độ cũ, giữ vững sự thuần khiết của huyết thống quý tộc, kiên trì theo chế độ tề điền cùng chế độ nô lệ, những điều này hoàn toàn tương phản với chủ trương chính trị do Dương Hổ làm đại biểu.

Chế độ tề điền ở Chu triều, thân phận công khanh khiến cho bọn họ có thể không mất thù lao mà vẫn có thể sử dụng nô lệ vì bọn họ mà trồng trọt làm ruộng, mở rộng ruộng đất. Bọn họ sinh ra đã là quý tộc, mà dân đen sinh ra đã là dân đen, loại quan hệ giai cấp này nếu vĩnh viễn không thay đổi, quyền lợi của bọn họ cũng vĩnh viễn không bị tổn hại.

Chỉ có điều Dương Hổ đại biểu cho tầng lớp quyền quý mới nổi thì lại khác, bọn họ vốn là dân đen, dựa vào việc kinh doanh buôn bán mà trở nên giàu to lắm của cải, sau đó lấy của cải đổi lấy địa vị, lấy địa vị đổi lấy quyền lực, lại có quan hệ thông gia với một vài quan lại lụn bại, dần dần cũng tiến thân vào xã hội thượng lưu, lúc đầu một cái là biến đổi, trở thành quý tộc mới nổi.

Những quý tộc mới nổi này không được phong ấp, không được cấp ruộng, cũng không đủ người đến phục vụ cho bọn họ, vì thế mới dùng thủ đoạn tỉ mỉ như ‘đầu nhỏ thì thu gạo, đầu lớn thì cho vay’, hay giảm thuế tăng lương để mời chào người tới dốc sức vì bọn họ. Kết quả là rất nhiều nô lệ sau khi có được thân tự do, đều chạy tới nương tựa vào những quý tộc đó, thậm chí còn có kha khá dân thường vì chạy theo cuộc sống tốt hơn mà ruộng bỏ chủ cũ.

Đến lúc này quyền lợi của hai đoàn thể trở thành thế như nước với lửa, Quý Tôn Ý Như cần cả hai thế lực mới đủ hỗ trợ, nên đều vẫy gọi bọn họ làm môn hạ của chính mình, có điều hẳn cũng vô lực giải quyết mâu thuẫn giữa hai thế lực, nên mới tạo thành loại cục diện thế này.

Mắt thấy cục diện rất gian nan, lúc sắc trời gần hoàng hôn, Khánh Kỵ liền mời Dương Hổ, Triển Hoạch chuyển tiệc vào trong viện, cùng quân của hắn uống rượu mừng công. Hai vị đại nhân cứ luôn phải giả vờ cười vừa nghe thấy thì như trút được gánh nặng, mặc dù cảm giác hơi có chút tự hạ thân phận, vẫn vội vàng không ngừng đáp ứng. Ba người liền di chuyển vào trong viện, cùng vui với sĩ tốt.

Hai ngày hai chiến thắng, khiến cho sĩ khí của binh sĩ dâng cao, lại nghe nói ngày mai là có thể đi Khúc Phụ, khiến nhóm binh sĩ hò reo ầm ỹ. Dương Hổ cùng Triển Hoạch tới sau, dưới sự âm thầm ra hiệu của bọn họ, môn hạ hai người đã sớm chia ra chiếm cứ hai góc tiểu đình trái phải, đều dưới tán cây hoa. Chịu vào trong viện uống rượu đã là tương đối nể tình, bọn họ đương nhiên không có khả năng thật sự cùng chiếu chèn chèn với nhóm binh sĩ thân phận thấp hèn này. Khánh Kỵ trước tiên bồi bọn họ uống rượu, sau đó xin lỗi rồi đi, tiến vào ngồi cùng nhóm binh lính.

Dương Hổ ở trong đình trầm tĩnh bàng quan, nhìn Khánh Kỵ tay đang cầm bát rượu cùng ào ào tới muốn nứt bát, cùng những sĩ tốt thô tục không chịu nổi bá vai bá cổ lớn tiếng cười nói, bát rượu cùng nhau liên miên khiến cho rượu từ bát này trào cả sang bát khác.

Hắn nhìn Khánh Kỵ ngồi trước một cái lẩu lớn bằng đồng đen*, phía dưới củi lửa bập bùng, giống với sĩ tốt không ngại bẩn chút nào ngồi thẳng lên mặt đất. Một binh lính xuất ra một tảng thịt heo luộc béo ngậy thơm phức mà không ngấy, cung kính trình lên công tử của bọn họ, vẻ tươi cười trên mặt hắn tràn ngập kính ý phát ra từ nội tâm, Khánh Kỵ rút thanh tước (dao con), đem tảng thịt béo cắt ra thành những miếng thịt mỏng, tự tay phân cho những binh lính xung quanh...

(lẩu: đồ dùng để nấu nướng thời xa xưa, có hình dáng giống như cái đỉnh, nhưng chân rộng)

Dương Hổ xem tới nhập thần, một lúc lâu sau ánh mắt mới buông xuống, nhìn về trước mặt, trên chiếc bàn đá trước mặt hắn đặt một chiếc đỉnh đồng nhỏ, phía dưới đỉnh là than củi đang cháy hồng hồng, khói nhẹ nhàng lượn lờ bay lên bốn phía, nước ở trong lòng đỉnh cũng đã sôi rồi.

Kỳ Anh cầm đũa gỗ, hơi khom lưng đứng bên cạnh hắn, gấp từng miếng thịt ba chỉ còn tươi sống vào trong đỉnh, sau đó lại cho thêm tỏi, củ cải, rau cần, rau niễng cùng cải trắng, cuối cùng cho thêm gia vị rồi khuấy đều lên, lại cung kính dâng một chiếc đĩa nhỏ tới trước mặt hắn, hai tay trình lên đôi đũa, phục vụ thật sự là cẩn thận.

Dương Hổ cầm lấy đôi đũa, từ trong đỉnh gấp ra một miếng thịt, chấm một ít gia vị rồi đưa vào miệng, mùi vị rất ngon, có điều Dương Hổ lại cảm thấy một chút ý vị tẻ nhạt, hắn thở dài một tiếng, buông đôi đũa trong tay xuống. Kỳ Anh thấy hắn không vui, còn tưởng rằng hắn không hài lòng với hương vị của thức ăn, vội vàng khom lưng hỏi, Dương Hổ khoát khoát tay, không nói gì: Tư vị ngồi trên cao mà không bằng những kẻ tầm thường, Kỳ Anh làm sao mà hiểu nổi?

Dương Hổ bỗng nhiên có chút hâm mộ Khánh Kỵ: “Thật đáng tiếc... ta không giống như hắn, hắn là công tử, là quý tộc, là người trời sinh đã cao cao tại thượng. Hắn ngồi giữa những người dân tầm thường, người khác chỉ thấy rằng hắn đang chiêu hiền đãi sĩ, mà ta nếu tới đó...”, Dương Hổ chỉ biết cười khổ một tiếng.

Kỳ Anh thấy Dương Hổ vẻ mặt tĩnh mịch nhìn Khánh Kỵ, nhất thời hiểu sai ý, còn tưởng rằng hắn là vì trách Khánh Kỵ chỉ lo uống rượu cùng binh lính, không chiếu cố chu toàn cho hắn, liền nói phụ họa:

- Đại nhân, Khánh Kỵ kia vốn là con của Ngô quốc Đại vương, thân phận cao quý, có điều ngài coi hắn xem, lại cùng một vài sĩ tốt đề tiện khoanh chân ngồi cùng mâm, hành vi phóng túng, làm gì có phong phạm của công tử. Đại nhân ngài từ xa tới nghênh đón hắn, là loại lễ ngộ thế nào? Hắn đã không kính mà bồi đại nhân uống rượu, lại còn đi nịnh bợ bọn tiểu tốt này, còn làm được cái rắm gì...

Sắc mặt Dương Hổ nhất thời trầm xuống:

- Ngu si! Lớn đầu mà mắt như mắt cẩu! Khánh Kỵ kẻ này, quả thật là mãnh hổ đương thời, giấu giếm thực lực, co được giãn được, phải như hắn mới là người có thể làm nên thành tựu.

- Đúng, đúng đúng...

Kỳ Anh quẹt qua cái mũi dính đầy tro, vội vàng vâng vâng dạ dạ. Trịnh Bồn Nhi đứng ở một bên hơi hơi liếc hắn cười lạnh: “Dương Hổ vốn xuất thân là gia nô hèn mọn, người lại ở trước mặt hắn mà nói lớn cái gì xuất thân, thật sự là ngu không chịu nổi. Hắc, Dương Hổ khen Khánh Kỵ, việc gì phải làm liên lụy tới ta?”

Ánh mắt Dương Hổ chăm chú nhìn Khánh Kỳ thật lâu, sau đó đột nhiên khẽ cười. Khánh Kỳ kể này, xem ra hẳn có đủ mọi phẩm chất, anh dũng, mưu mẹo, biết tạo lòng tin từ mọi người, lại không thiếu khôn ngoan, là một nhân vật khó có thể không chế, mà chính hẳn lại có chí lớn báo thù cho cha, có lẽ... thật sự là có thể trông cậy vào hẳn.

Dương Hổ bưng chén lên, mạnh mẽ uống vào một ngụm rượu, lại gấp một miếng thịt béo, dùng sức chấm một chút gia vị rồi nhai nhồm nhoàm, làm cho hương vị cay nồng xộc thẳng lên mũi, khiến hai mắt hẳn mờ đi...

43. Quyển 2: Khúc Phụ Xuân Thu – Chương 42: Lỗ Quốc Tam Hoàn

Trải qua hơn năm trăm năm Lỗ quốc thường xuyên tu bổ, đô thành tọa ở đây có vẻ đồ sộ hùng vĩ khí thế rộng lớn. Tất Thành mặc dù cũng là nơi phồn hoa, có điều so sánh với nơi này, quả thực là cách biệt một trời một vực.

Thành hào (1) rộng mười trượng, những cánh hoa trắng tinh nhẹ nhàng bập bềnh trên mặt sông, thoát nhìn tựa như một bức tranh cảnh sắc thiên nhiên liên tiếp như kéo dài đến vô tận, những binh lính áo giáp sáng loáng qua lại tuần tra, những cờ xí có hoa văn phi hổ, phi long, phi hùng, phi báo phấp phật đón gió.

Lỗ thành Khúc Phụ có mười một cổng thành, Đông, Tây, Bắc mỗi mặt có ba cổng, phía Nam có hai cổng, mỗi một cổng thành đều bố trí một tri môn, là cánh cổng lớn rộng hơn mười thước, cao ba trượng, bất kể là Ngô quốc hay Vệ quốc cũng không có loại quy mô kiến trúc cao lớn thế này.

Quân đội của Khánh Kỳ bị lưu lại ở ngoài, Quý Tôn Ý Như ở ngoài thành an bài cho họ một địa phương để làm doanh trại tạm thời, Khánh Kỳ lưu Lương Hổ Tử cùng Đông Cầu ở lại trông coi doanh trại, mang theo Anh Đào, A Cừu, Tái Cừu cùng hơn ba mươi hộ vệ như hổ làm tùy tùng theo hẳn vào thành.

Xuyên qua tri môn, từ cổng thành phía Nam mà vào Khúc Phụ, trước mặt là một con đường lớn rất có khí thế, đường rộng phải tới năm trượng. Trong thành này, các đường lớn ở Đông Tây và Nam Bắc đều có năm đường kẻ, đường ngang ngõ tắt nhiều vô số kể. Bọn Khánh Kỳ đang đi trên một cái ngã tư phồn hoa nhất. Bởi vì thành nội của Lỗ quốc ở đô thành nằm lệch về phía Bắc, cho nên những chiếc xe tứ mã chở Dương Hổ, Triển Hoạch cùng Khánh Kỳ cứ đi thẳng một con đường lớn thông suốt Nam Bắc.

Dọc theo phố xá chợ búa, thối vu trống sắt (2), đánh trúc đánh cầm (3), chọi gà đuổi chó, đánh bạc đá cầu cái gì cũng có, những quan to quý nhân trên đường cũng không ít, xe có lọng che như mây, những kẻ sĩ đội mũ quan chen vai thích cánh. Gia tướng của Dương Hổ ở phía trước phóng ngựa mở đường, ép những người đi đường né tránh nhường đường, liền tạo ra rất nhiều hỗn loạn.

Khi đó bộ phận trục xe đều rất dài, để tránh đụng phải đoàn xe Dương Hổ, những xe ngựa này phải tránh sang một bên, xe lắm người nhiều, những tiểu thương, người bán rong chiếm đường kinh doanh và những người dạo chơi khắp nơi cũng nhiều, con đường rộng tới năm trượng lại có thể trở nên chật hẹp, thỉnh thoảng lại phát sinh va chạm bánh xe, mắc vào nhau khiến cho nửa bước cũng khó tiến được. Có vài người đánh xe tính tình nóng nảy không khỏi chửi mắng lẫn nhau, nhìn những người mặc trường bào, đội mũ quan mà lại đánh mất hết cả văn hóa, dứ dứ tay bộ dạng như chỉ muốn đánh nhau, Khánh Kỳ không khỏi bật cười.

Dương Hổ không biết có phải là do với cảnh tượng này đã nhìn nhiều quá mà quen rồi, vẫn đặc biệt chú ý bảo trì uy nghi của hẳn trước công chúng, lúc này chỉ ngồi ngay ngắn trên xe không cười nói tùy tiện, mắt không liếc ra ngoài, giống như một cái tượng đất tượng gỗ vậy.

Đi ở trong đám người, những thiếu nữ xấn tay áo mà đi nhìn thấy trên chiếc xe có một thiếu niên công tử anh tuấn, mặt phấn mắt sao, đôi mắt sáng ngời, không khỏi liên tục liếc mắt đưa tình. Có những thiếu nữ lớn mật thuận tay tháo bông hoa từ trên búi tóc xuống, hoặc có khi lại là một trái cây gì đó trong làn, rồi thẹn thùng ném vào áo Khánh Kỳ. Khánh Kỳ phát giác nhìn lại, thiếu nữ kia liền cười đáng yêu với hẳn.

“Ha! Suy cho cùng đúng là thành phố lớn nha, nữ tử cũng thật là cởi mở, hơn xa thôn làng ấp nhỏ có thể sánh được.” Khánh Kỳ than thở, nhón lấy một đóa hoa tươi đưa lên mũi hít nhẹ, đôi mắt sáng ngời nhìn xuống dưới xe, thiếu nữ kia liền đỏ mặt cười rộ lên, những tỷ muội hai bên cũng rất thích thú, đẩy nàng tiến lên bắt chuyện, thiếu nữ ra vẻ rụt rè, xấu hổ không dám đến, làm cho Khánh Kỳ thấy mà tâm sinh

ngựa ngáy, hần cuối cùng cũng đã chính thức thấy được thiếu nữ Hoa Hạ trước khi nhận lễ giáo thì nhiệt tình lớn mật như thế nào.

Đi vào trong thành, cảnh sắc lại dần thay đổi, người đi trên đường cũng nhất thời trở nên thưa thớt, nơi nơi đều là tường đất nện chặt, một tòa hào môn đại viện chỉ có thể nhìn thấy mái cong cong, bên trong tường các căn nhà đồ sộ, mái hiên san sát, cũng không biết là phủ đệ của công hầu nào.

Đi đến cuối thành nội, chính là vương thành Lỗ quốc, ba người xuống ngựa, lưu lại thị vệ, qua cầu Vân Tước, từng bước đi lên ba mươi hai bậc thềm đá, thẳng tới đài Phi Vân, lúc này đã có cấm vệ cửa cung đi vào truyền báo. Chỉ chốc lát sau, có hai tiểu nội thị mặc áo bào chạy như bay ra, tới gần thì lễ với Dương Hổ, Triển Hoạch, dùng thanh âm như gà mái nói:

- Dương Hổ đại nhân, Triển Hoạch đại nhân, chấp chính đại nhân cùng Thúc Tôn, Mạnh Tôn hai vị đại nhân đang ở ‘Tri Lễ đường’, mời hai vị đại nhân cùng với Ngô quốc Khánh Kỵ công tử vào gặp.

- Tốt, đi trước dẫn đường!

Dương Hổ phân phó một tiếng, hướng Khánh Kỵ chấp tay, mỉm cười nói:

- Công tử, mời!

- Hai vị đại nhân mời.

Khánh Kỵ cũng chấp tay cười, ba người sóng vai nhau đi vào, hai tiểu nội thái giám rút cổ đi phía trước dẫn đường, thỉnh thoảng còn quay đầu lại sợ đại nhân đi nhầm đường, nhìn cứ như con chim cú. Bọn họ đi qua ba khuyết môn (4), rẽ sang tay phải, đi dọc tới cuối một hành lang gấp khúc trên mặt nước, liền tới một tòa đại điện.

Tòa cung điện này tất cả đều được làm bằng gỗ, rường cột chạm trổ, hết sức xa hoa. Đại điện dài khoảng hai mươi trượng, rộng mười lăm trượng, bốn phía có hành lang gấp khúc, trên giá gỗ ở hai bên đại điện có treo tám chiếc chuông thành một chùm (5), phía cuối đại điện không có đài cao, chỉ bày ba chiếc kỷ án (6), phía sau án được che bằng bình phong, ở mặt sau bình phong là một mảnh vải lụa Lỗ cảo rất lớn buộc vào cột chống ngang trên đỉnh rồi buông xuống, theo gió phiêu lãng, khí thế dâng trào.

Đại điện này bốn phía đều thoáng gió, mùi cỏ lau cùng hoa tươi nhẹ nhàng theo gió bay tới, khiến cho người ta hít vào đều cảm thấy sảng khoái, không hề có một chút cảm giác đè nén. Tiến vào đại điện, Khánh Kỵ liền đề cao toàn bộ tinh thần, hần cũng không hề nhìn Đông ngó Tây, chỉ trực tiếp nhìn về phía cuối đại điện.

Ở nơi đó ngồi ba người, chính là ba người phân chia đại quyền Lỗ quốc, bọn họ chính là gia chủ của ba đại thế gia đương thời, thay vua Lỗ quản lý Lỗ quốc tới gần hai trăm năm nay.

- Vị ngồi bên phải chính là Thúc Tôn đại nhân, vị bên trái chính là Mạnh Tôn đại nhân. Ba vị đại nhân, vị này chính là Ngô quốc Khánh Kỵ công tử!

Triển Hoạch đứng ở trên đường (7) giới thiệu, Dương Hổ đứng thẳng một bên không liếc ngang liếc dọc, hai tay chụm lại, tay áo buông xuống, một bộ dạng vô cùng bình tĩnh tự nhiên, khiêm tốn thủ lễ, hoàn toàn bất đồng với khí thế như mãnh hổ của hần xưa nay. Khánh Kỵ liếc nhanh mắt sang phía hần, có thể phát hiện ra trong mắt hần có ẩn chứa một chút khó chịu cùng khuất nhục cất giấu thật sâu.

Dù cho người có bản lĩnh lớn bằng trời, khi tới ‘Tri Lễ đường’, không thể tránh khỏi hiện nguyên hình: gia nô của Quý Thị. Bậc cha chú của hần là gia nô, hần cũng là gia nô, đời đời con cháu đều là mệnh môn hạ tay sai. Đứng ở ngoài cung thành, Dương Hổ uy phong tám hướng, chỉ có điều khi tới nơi này, hần liền từ hổ biến thành chó, chó nếu được chủ nhân sủng ái, chủ nhân cũng sẽ không bắt nó làm cây tơ bẫy mồi mà đãi khách.

Khánh Kỵ nghĩ đến đây, không khỏi vì hần mà cảm thấy một tia bi ai.

—2179

(1) Thành hào: Sông bao quanh bảo vệ thành.

(2) Vu: nhạc cụ cổ, hình dạng giống cái sênh

Sắt: đàn sắt (25 dây hoặc 16 dây)

(3) Trúc: đàn trúc (một loại đàn cổ có 13 dây)

(4) Khuyết môn: lầu gác trước cung điện

(5) Chuông chùm: Bộ chuông gồm mười sáu chiếc treo vào một cái giá. Những chuông nhỏ này có độ dày mỏng khác nhau. Khi đánh, tùy theo độ dày mỏng mà phát ra âm thanh trong, đục khác nhau.

(6) Kỹ án: Bàn con, để uống trà uống rượu

(7) Đường: Hiểu theo nghĩa như là một khoảng rộng ở trước kỹ án, giống như ‘công đường’

44. Chương 43: Tri Lễ Đường

Vị ngồi bên phải chính là Thúc Tôn đại phu, từ trước tới nay sự phân công ở Lỗ quốc là Quý Tôn nắm binh quyền, Thúc Tôn nắm ngoại giao, Mạnh Tôn nắm quyền về của cải (như kinh tế ngày nay). Đương nhiên, sự phân công đó không phải tuyệt đối rõ ràng, chỉ là nặng về mặt đó thôi. Vị gia chủ của Thúc Tôn gia này, thoát nhìn thật đích xác là giống một nhân vật ngoại giao thân thiện, tuổi chừng trên dưới bốn mươi, mặt như ngọc, tao nhã, tuy rằng trời rất nóng, ông ta vẫn đội một cái mũ quan cao, cho thấy rằng đây là một người rất trọng hình thức.

Mạnh Tôn Thị bên tay trái đáng người gây yếu, mặt nhiều nếp nhăn, một đôi mắt híp lại nhìn thế nào cũng giống như là chưa tỉnh ngủ, nhưng râu tóc vẫn toàn một màu đen, nhìn không giống như một người đã về già.

Lúc hẳn đang đánh giá ba người, ba người cũng đang xem xét hẳn, tỉ mỉ đánh giá lẫn nhau một lúc, Quý Tôn Thị mỉm cười nói:

- Khánh Kỵ công tử quả nhiên anh khí bừng bừng, tuần tú lịch sự. Lão phu sau khi nghe nói công tử đến Lỗ, vô cùng hoan hỉ, cho nên đặc biệt để cho gia nô đến nghênh đón, gia nô này có làm công tử chậm trễ không?

Khánh Kỵ hạ thấp người đáp:

- Quý Tôn đại nhân quá khách khí rồi, Khánh Kỵ trên đường được Dương Hổ đại nhân nhiệt tình khoản đãi, chưa lúc nào cảm thấy không thoải mái, Khánh Kỵ chỉ là một công tử mất nước, Quý Tôn đại nhân lại dùng lễ ngộ như vậy, danh tiếng Lỗ quốc nhân nghĩa thật sự là chân thực chứ không phải hư ngôn.

Thúc Tôn Thị Bên cạnh mỉm cười, tiếp lời nói:

- Những chư hầu thiên hạ hiện nay, phần nhiều đều lấy bá đạo vũ lực để trị quốc, Khánh Kỵ công tử từ trước tới nay cũng vũ dũng nổi danh khắp thiên hạ, không biết tại trong lòng công tử, cho rằng việc trị quốc nên dùng bá đạo, hay thực thi “Lễ nhạc giáo hóa, vương đạo trị quốc”?

Lễ nhạc giáo hóa, vương đạo trị quốc, chính là quốc sách của Lỗ quốc. Quyền hành Lỗ quốc nằm trong tay ba nhà cũng đã hơn hai trăm năm, nói cách khác, loại quốc sách này chính là kiệt tác của ba đại thế gia, có là đồ ngu mới nói rằng loại chính sách này là không hợp thời. Khánh Kỵ không chút nghĩ ngợi, lập tức đáp:

- Vũ dũng chỉ có thể dùng để lui giặc chống trộm, muốn thống trị đất nước, ổn định và hoà bình lâu dài, đương nhiên phải thực hiện lễ nhạc giáo hóa, thi hành đạo của vương giả.

Khánh Kỵ nghĩ rằng, lễ giả, thuận với trời, đúng với đất, hợp với dân. Trị quốc an thiên hạ, không thể thiếu lễ nhạc giáo hóa. Lỗ quốc nhường nhịn vì lợi ích quốc gia, đặt lễ nghĩa lên hàng đầu, có thể xưng là tấm gương cho thiên hạ, lần lượt có hơn mười chư hầu ngưỡng mộ danh tiếng nhân nghĩa của Lỗ quốc, năm này qua năm khác triều kiến thần phục, đây không phải chính là hiệu quả của ‘vương đạo trị quốc’ sao?

Mạnh Tôn Thị hai mắt mở to, đột nhiên nói:

- Công tử nói có lý, Lỗ quốc ta đúng là lấy lễ nhạc phổ biến dân chúng, lấy nhấn nhện để đối đãi lân bang, cho nên mới bỏ giáo dừng binh, nước giàu thì dân cường. Công tử trên đường tới đây, cũng đã chứng kiến rồi sao.

Hắn nói đến “bỏ giáo dừng binh”, cố ý nhấn mạnh vào, rồi hơi hơi liếc nhìn Quý Tôn Thị một cái. Quý Tôn Thị sắc mặt hơi trầm xuống, hơi có chút không vui. Khánh Kỵ thấy vậy thì giật mình, thảo nào mà Thúc Tôn Thị vừa mở miệng đã nói tới chuyện ‘lễ nhạc giáo hóa, vương đạo trị quốc’, nguyên lai là muốn đi đường vòng, mục đích là không muốn nói tới việc động binh khí lúc này.

Khánh Kỵ vội vàng xoay chuyển suy nghĩ trong đầu, làm bộ như không nghe ra được ý tứ trong lời nói của hắn, thoải mái nói:

- Mạnh Tôn đại nhân nói thực đúng, Khánh Kỵ từng ở Ngô quốc, qua Sở quốc, Vệ quốc, cũng chưa từng thấy qua một tòa thành đồ sộ hùng vĩ như Khúc Phụ. Nhớ rõ khi vào thành nhìn thấy một vài nơi, mặc dù chẳng để làm gì, nhưng cũng xây dựng hùng vĩ đồ sộ, xa hoa rộng rãi, nếu không phải Lỗ quốc tài lực hùng hậu, nước giàu dân mạnh, thì nhất định không thể làm được.

Vừa nói như vậy, Quý Tôn Thị đã thiếu kiên nhẫn, chỗ chẳng để làm gì mà cũng xây dựng hùng vĩ đồ sộ, xa hoa rộng rãi, thế này không phải làm tiêu hao mồ hôi nước mắt nhân dân sao, có cái gì mà khen ngợi cơ chứ? Quý Tôn Thị trong lòng không vui, hai mắt hơi hơi nhíu lại, liền hỏi lại:

- Chỗ mà không để làm gì cũng xây dựng hùng vĩ đồ sộ, không biết Khánh Kỵ công tử đang chỉ nơi nào?

Khánh Kỵ cười nói:

- Khi ta vào thành, thấy sông bảo vệ thành rộng tới hơn ba trượng, vừa sâu vừa rộng, như thế là Hoàng Hà ôm trọn lấy thành, không biết phải hao phí bao nhiêu sức người tài lực để tu sửa giữ gìn. Lại như tường thành ở trong thành nội Khúc Phụ, chiều cao ba trượng không nói, mà dày cũng tới ba trượng, tác dụng của một bức tường, có chẳng chỉ dùng để ngăn cách trong ngoài, xây dựng to như núi Thái Sơn, chẳng lẽ không to không được sao?

Quý Tôn Thị nghe hắn chỉ chính là hai chỗ này, sắc mặt mỉm cười nguôi giận, Mạnh Tôn Thị đã nhìn không được phì cười, Khánh Kỵ đảo mắt qua, kinh ngạc nói:

- Mạnh Tôn đại nhân hà cớ gì mà cười?

Mạnh Tôn Thị nhướng mắt, mỉm cười nói:

- Ta cười công tử rất cuộc là vẫn còn trẻ, ha ha, có điều Ngô quốc ở vùng sông nước Giang Nam, nhiều đầm lầy hồ nước, chưa từng thấy qua một tòa thành to lớn, công tử không hiểu được tác dụng của việc đào sông sâu đắp tường dày, cũng không có gì ngạc nhiên. Đào kênh hộ thành phải lớn, giả sử có địch nhân cường đại công thành, sĩ tốt trên tường thành mới có thể dễ dàng thủ hộ cho thành trì. Vả lại, một khi phát sinh lũ lớn, lại có thể thoải mái thoát nước. Mà tường thành vừa dày vừa nặng lại càng trọng yếu, thành nội là nơi Quốc vương ở, vạn nhất mà phát sinh binh loạn, tường thành kiên cố, quân hoàng cung mới có thể bảo toàn được, đây đều là đại sự của đất nước, sao có thể xây nhỏ được?

Khánh Kỵ kinh ngạc nói:

- Nơi này là Lỗ quốc đô thành, đường đường là trung tâm của một quốc gia, làm sao mà có cường địch thường xuyên lui tới được? Lỗ quốc tồn tại đã gần sáu trăm năm, chưa bao giờ có kẻ nào đánh được tới dưới chân thành, Mạnh Tôn đại nhân có quá lo xa không?

Mạnh Tôn Thị cười ha ha:

- Công tử chưa nghe thấy câu ‘trong thời bình phải nghĩ tới thời loạn’, phòng bệnh còn hơn chữa bệnh sao? Một thành trì là như vậy, một quốc gia lại càng như vậy. Phải luôn có phòng bị, phòng bị thì sẽ không có họa nạn, làm sao có thể chỉ nhìn trước mắt mà không tính đến lâu dài được. Công tử thân là con của Ngô Vương trước, chẳng lẽ ngay cả thuật trị quốc này cũng chưa từng được học sao?

- A..., đúng là có học qua, chỉ có điều chưa học được tí mảy, thông hiểu đạo lý thôi, hôm nay nghe lời này của Mạnh Tôn đại nhân, lúc này mới bừng tỉnh đại ngộ, Mạnh Tôn đại nhân, Khánh Kỵ thụ giáo! - Khánh Kỵ đứng thẳng lưng, rồi trịnh trọng hướng hắn thi lễ.

Mạnh Tôn Thị đã châm biếm lại còn được hần thi lễ, đang muốn bày ra dáng vẻ của trưởng giả, rồi giáo huấn hần thêm một chút, Thúc Tôn Thị ở bên cạnh đột nhiên liếc xéo hần một cái, đôi mắt Thúc Tôn Thị dài nhỏ như mắt phượng, mắt lạnh liếc nghiêng rất nghiêm nghị sinh uy, Mạnh Tôn Thị ngẩn ra, đột nhiên hiểu ra. Quý Tôn Ý Như thâm ý liếc nhìn Khánh Kỵ một cái, ở dưới đáy mắt hiện lên một chút ý cười.

Thúc Tôn Thị ngăn đề tài lại, không chút khách khí hỏi han:

- Khánh Kỵ công tử còn có lòng thanh thần nghiên cứu về thành trì của Lỗ quốc ta sao, hiện giờ Hạp Lư đăng vị, Ngô quốc cũng đã đổi chủ, công tử phạt Ngô mà phải đại bại quay về, không biết lần này tới Khúc Phụ có dự tính gì không, chính là muốn nhờ Lỗ quốc ta che chở sao?

Khánh Kỵ mỉm cười, nói:

- Lời ấy của Thúc Tôn đại nhân sai rồi, Khánh Kỵ lần này đến không phải vì muốn sống mà nhờ Lỗ quốc che chở, mà là hy vọng có được sự trợ giúp của Lỗ quốc, lại phạt Ngô quốc, rửa sạch nỗi nhục, báo thù nước.

Thúc Tôn Thị ung dung nói:

- Công tử bại mà không nản, chí khí vô cùng đáng khen. Nhưng mà, Hạp Lư lãnh binh nhiều năm, chiến công rất nhiều, dưới sự khổ tâm xây dựng của hần, trong quân của Lỗ quốc có rất nhiều vây cánh, sau khi hần đăng vị lại không e dè mà bài xích những kẻ chống đối và bỏ nhiệm thân tín, hiện giờ hần đã nắm chặt quân đội Ngô quốc, Khánh Kỵ công tử hiện giờ có sức mạnh xoay chuyển trời đất như vậy sao?

45. Chương 44: Thần Thương Thiệt Kiếm*

- Khánh Kỵ trước kia đến Ngải thành tuyển binh, thiên hạ ai ai cũng hưởng ứng, mang quân tới Ngô, khói lửa đột khởi, tình kỳ chỉ khắp nơi, bọn chuột nhất tan tác, đám phản quân của Cơ Quang chỉ nghe tiếng gió đã bỏ chạy không dám ngăn cản. Nếu không phải vì trùng kế đạo chích của Cơ Quang, bị thích khách gây thương tích, Khánh Kỵ hiện tại đương nhiên là đã đăng vị Ngô Vương, chém đầu Cơ Quang mà tể Tiên Vương. Lần này trở về, chính là để chiêu binh mãi mã, lại phạt Ngô quốc, sao lại nói tới hai chữ ‘che chở’ chứ?

Hần nói đến chỗ hưng phấn, thân dài dựng thẳng, ở trong đại điện rộng lớn đi đi lại lại, nhất thời thanh âm âm vang hùng hồn toàn điện đều nghe thấy:

- Khánh Kỵ mất Ngô quốc, cái mất chỉ là biên giới thành trì, chứ lòng người chưa mất; Cơ Quang được Ngô quốc, cái được chỉ là biên giới thành trì, chứ dân chúng thiên hạ chưa từng quy thuận, lúc nào cũng có thể trở thành địch nhân của hần, muốn nói lợi hại, còn khó mà nói được ta và hần ai lợi hại hơn ai.

Đạo quân thần, là chính đạo của trời, Cơ Quang soán ngôi tự lên, chính là đi theo con đường nghịch thiên. Vứt bỏ lễ nghi, không tuân thủ đạo lý, người như vậy cho dù có lên vương vị cũng là danh không chính mà ngôn không thuận. Khánh Kỵ thực hiện theo ý trời, Cơ Quang lại làm trái ý trời, làm sao có thể nói Khánh Kỵ không có năng lực xoay chuyển trời đất? Ta muốn đánh đuổi kẻ cướp, trên thuận thiên ý, dưới hợp dân tâm, Thúc Tôn đại nhân nghĩ rằng ta có thể thắng chính sao?

Thúc Tôn Thị há miệng thở dốc, những lời như vậy làm cho hần không phản bác nổi câu nào, Khánh Kỵ luôn mềm nói cái gì mà dân tâm thiên ý, vương đạo nhân nghĩa, dường như hần nắm được những cái này là có ‘Siêu cấp vũ khí’ vậy, lúc nào cũng có thể quay lại đánh Ngô quốc. Những thứ hư vô mờ mịt này thực chỉ dùng để lừa người, làm gì có cái tác dụng gì cho ra hồn. Nhưng vấn đề là những thứ lễ nhạc vương đạo này đều được hần coi trọng, chính là quốc sách được Lỗ quốc mang ra mà kiêu ngạo, thế này thì hần phản bác kiểu gì?

Khánh Kỵ đã khiến cho hần ngậm miệng, thừa cơ chậm rãi mà nói:

- Cơ Quang phản bội, mưu sát hoàng thượng, dùng vũ lực để dân chúng phục tùng, lấy chiến tranh để bức lê dân, những cái này đi ngược lại ‘vương đạo trị quốc’, người người oán trách, ba vị đại nhân cho rằng, người như vậy có thể lâu dài được sao? Khánh Kỵ thân là con của Tiên Vương, về nước mà nói chính là Thái tử, về nhà mà nói chính là con trưởng, Khánh Kỵ lĩnh quân chống lại chính sách tàn bạo của Cơ Quang, chính là hạn nước thù nhà, là đạo quân đi theo chính nghĩa, như thế nào mà không thể thắng?

- Nói rất đúng, nói rất đúng, công tử nói rất có lý, lão phu cũng cho rằng như vậy.

Quý Tôn Thị thấy Thúc Tôn, Mạnh Tôn kinh ngạc, trong lòng không khỏi cười trộm, liên tục gật đầu bảo đúng, nổi trống cổ vũ cho hần, Thúc Tôn Thị cũng trở thành người cầm ăn sen đắng, có khổ không nói nên lời.

Mạnh Tôn không ngừng ra hiệu cho Thúc Tôn, ánh mắt giật giật liên tục, thấy hần không nói nổi lời nào, đành phải tự mình ra trận, giờ không nói được về đạo nghĩa nữa, hần mới hỏi về thực tế:

- Công tử đương nhiên là theo thiên ý, nhưng mà lực lượng của Hạp Lư cũng không thể khinh thường, công tử tóm lại không thể chỉ bằng nhân nghĩa giáo hóa mà khiến cho bọn họ bỏ giáp đầu hàng được? Ta nghe nói lần này công tử đến Khúc Phụ, bên người chỉ còn lại có hai trăm hộ vệ, cho dù lấy hai trăm binh lính thủ một thành còn khó hơn lên trời, làm sao mà phạt Ngô quốc được?

Khánh Kỵ nói:

- Khánh Kỵ dẫn ba vạn tinh binh phạt Ngô, bởi vì gặp chuyện ở Trường Giang bị hôn mê bất tỉnh, quân đội trong tay lại bị thuyền sư của Cơ Quang đánh lén, cho nên mới bị đại bại. Có điều lúc đó lại là ban đêm, toàn quân cũng bỏ thuyền lên bờ, cho nên chủ lực vẫn được bảo toàn, người chết không tới một phần tư, hiện giờ ước chừng có hai vạn sĩ tốt đã trở lại Ngải thành, tính thêm cả nhân mã lưu lại ở Ngải thành để vận chuyển quân nhu lương thảo, Khánh Kỵ hiện giờ cũng phải có gần ba vạn người...

Thúc Tôn cùng Mạnh Tôn đều lắp bắp kinh hãi, thân mình nghiêng về phía trước, hai tay ấn lên bàn, cùng kêu lên:

- Cái gì, người... có tới ba vạn quân binh?

Khánh Kỵ không hề chớp mắt nói:

- Không sai! Trong tay Khánh Kỵ, có tới hơn ba vạn binh!

Thúc Tôn, Mạnh Tôn thầm hít vào một hơi thật sâu, không hén mà cùng đem ánh mắt hướng vào Dương Hổ đứng ở một bên. Dương Hổ mặc dù không ở triều đình, cũng là người trên thực tế thao túng quân đội Lỗ quốc, tin tức này là thật hay là giả, cũng chỉ có hần may ra mới biết một chút. Không đợi bọn họ nhìn qua, Dương Hổ đã mất nhìn mũi, mũi nhìn tim, thành một cái tượng gỗ điêu khắc, ánh mắt hai người liếc qua, Dương Hổ làm như không thấy.

Mạnh Tôn suy tư một chút, đưa một ánh mắt ý vị sâu xa tới Thúc Tôn đối diện, hai người dùng mắt ra hiệu, bắt đầu trao đổi ý kiến lẫn nhau.

Khánh Kỵ coi thấy biểu tình của bọn họ, không khỏi cười thầm trong lòng. Hần không trông cậy vào lời nói này có thể lấy được tín nhiệm của bọn họ, chỉ cần có thể làm cho bọn họ nghi thần nghi quỷ là đủ rồi. Muốn tra sao? Khó lắm, thám báo thời đại này làm gì lợi hại như vậy, cách truyền tin tức lại lạc hậu, muốn làm tình báo còn khó hơn lên trời. Chưa nói tới ba vạn quân 'rởm' của hần ở Vệ quốc, cho dù là hai quân đối chọi, đã không có kính viễn vọng, lại không có trinh sát trên không, muốn thăm dò xem đối phương thực hư thế nào còn khó nữa là, bằng không làm sao mà 'kế giảm táo' (1) của Tôn Tẫn có thể thành công được?

Lại nói về sách sử thời kỳ Xuân Thu, công tác thống kê ra số lượng binh lính ăn lương còn vượt qua tổng dân số toàn thiên hạ, làm sao có thể như vậy? Còn không phải do quan chép sử ăn không nói có sao? Tào Tháo đánh trận Xích Bích, mồm vừa mở ra, hai mươi vạn quân lại nói thành tám mươi vạn. Chính phủ Dân Quốc (2) mỗi lần có công tác thống kê diệt phi báo về, nhân số tiêu diệt được đều là toàn bộ, mà không hiểu sao có nhiều kẻ vẫn có thể 'chết đi sống lại' mà trở về. Đó là chính trị, thực thực giả giả, không nhất thiết phải làm cho người tin tưởng, chỉ cần người bên cạnh người, hay người trong quân doanh của người tin tưởng, vậy là đã có tác dụng làm suy yếu, phân hóa rồi.

Nếu hiện tại ở trên 'Tri Lễ đường' vẫn là Khánh Kỵ ban đầu, với ý chí thẳng thắn của hần quyết sẽ không nói những từ thổi phồng này, nhưng mà Khánh Kỵ hiện tại là ai cơ chứ? Nói dối thổi phồng thì làm sao, có thể đạt được mục đích là được, có một vĩ nhân không phải đã nói sao, kẻ thắng có bao giờ bị lên án đâu.

Quý Tôn Ý Như ngồi ở vị trí chủ trì dùng ánh mắt ý vị sâu xa nhìn chăm chú thật sâu vào Khánh Kỵ đang đứng ở đằng kia, 'Bộp bộp bộp' vỗ tay tán thưởng ba cái, hấp dẫn sự chú ý của mọi người, sau đó vuốt râu

cười, nói:

- Khánh Kỵ công tử từ xa tới, lão phu đã sắp xếp tiệc rượu, chư vị, mọi người không ngại thì để tới buổi tiệc bàn tiếp, Khánh Kỵ công tử, mời.

Mọi người ra khỏi ‘Tri Lễ đường’, men theo hành lang gấp khúc trên mặt nước mà đi, cỏ lau trên bờ ao tung bay, cánh bướm uốn lượn đầy trời. Thúc Tôn Thị cùng Mạnh Tôn Thị cố ý bước chậm từng bước, cách Khánh Kỵ, Quý Tôn Thị một khoảng, Mạnh Tôn Thị thấp giọng hỏi:

- Người bảo những điều Khánh Kỵ nói có phải thật không?

Thúc Tôn Thị sắc mặt âm trầm nói:

- Thật hay giả cũng không quan trọng, quan trọng là..., Quý Tôn lão nhân đã có lý do.

Mạnh Tôn Thị chau hai hàng lông mày:

- Hẳn chịu tin sao?

Thúc Tôn Thị hừ lạnh một tiếng:

- Con cáo già đó, cho dù hẳn tin hay không cũng phải có biện pháp. Đừng hoảng, cứ nén lại, trên tiệc rượu không bàn chính sự, sau tiệc, mời qua phủ nói tiếp.

Mạnh Tôn Thị khẽ gật đầu.

Triển Hoạch cùng Dương Hổ đi ở sau cùng, Dương Hổ đưa tay phẩy đi một nhành lau sậy bay đến trước mặt, nhìn Quý Tôn Thị cùng Khánh Kỵ đi ở hàng đầu đang cao giọng cười nói, lại nhìn hai vị gia chủ Thúc, Mạnh ở giữa khe khẽ thì thầm, trên mặt hẳn tựa hồ đang cười mà lại như không cười.

2192

* Tiêu đề chương: Thần thương thiết kiếm - Mồi có gươm, lưỡi có kiếm - Lời lẽ danh thếp.

(1) Kế giảm táo: (Giảm bếp)

Năm 341 trước CN, nước Tề dùng mưu của Tôn Tấn ‘vây Ngụy cứu Triệu’ bao vây nước Ngụy mà cứu được nước Triệu. Quân Ngụy tấn công lại quân Tề, quân Tề lại dùng kế ‘giảm táo’ để mê hoặc địch. Ngày đầu tiên đào 10 vạn bếp, ngày thứ hai đào 5 vạn bếp, ngày thứ ba đào 2 vạn bếp. Tướng Ngụy Bàng Quyên không biết đó là mưu kế, cứ tưởng rằng quân Tề có ba ngày đã đào ngũ quá nửa, do đó mà đem quân truy kích, cuối cùng bị quân Tề phục kích ở Mã Lăng, đại bại thảm hại.

(2) Chính phủ Dân Quốc: Từng nắm giữ toàn TQ, về sau khi Đảng cộng sản nắm giữ đại lục, chính phủ Dân Quốc chỉ còn nắm đảo Đài Loan và vài đảo nhỏ. Vì những lý do chính trị, ngày nay Trung Hoa Dân Quốc thường được gọi là Trung Hoa Đài Bắc, trên quốc tế mang tên Chinese Taipei.

46. Chương 45: Quý Tôn Tính Kế

Dương Hổ cùng Triển Hoạch bồi hấn tới Nhã Uyển để sắp xếp. Bởi vì hai người trước giờ vẫn không hợp, Khánh Kỵ cũng không tìm được chủ đề nào mà tán gẫu. Sắp xếp xong Dương Hổ cùng Triển Hoạch liền đứng dậy cáo từ, Khánh Kỵ mỉm cười tiễn bọn họ ra cửa, chờ cho bọn họ biến mất hẳn trong tầm mắt mình, lập tức gọi Tái Cừ lại, cẩn thận dặn dò một hồi, để cho hắn lập tức rời khỏi Khúc Phụ chạy về Ngải thành, thông tri cho Lữ Thiên và các tướng lãnh bố trí một phen, canh phòng nghiêm ngặt người lạ ra vào quân doanh, đồng thời tạo ra dư luận để phô trương thanh thế. Tái Cừ lĩnh mệnh, lập tức cầm lộ phí rồi gói ghém quần áo đi ra khỏi thành.

Dương Hổ rời khỏi Nhã Uyển cũng không trực tiếp quay về phủ đệ của mình, mà là chạy tới trạch viện của Quý Tôn Thị. Hắn biết, đại sự như vậy Quý Tôn Ý Như nhất định phải thương nghị một hồi với hắn. Quả nhiên, vừa đến Quý phủ, vào đại sảnh đã thấy chủ thượng thay một bộ quần áo màu đen ngồi xếp bằng đang chờ hắn.

Ở trước mặt Quý Tôn Ý Như là một cái kỷ án dài, ở trên án là một ấm trà bằng bạc, nước đang hơi sôi. Phía sau là hai nữ tử, xem tuổi khoảng chừng mười ba mười bốn, khuôn mặt như họa, vòng eo thon nhỏ. Nàng lấy bộ ngực mềm mại làm đệm, để cho chủ nhân dựa vào thư thái, một đôi bàn tay nhỏ bé trắng như tuyết đang xoa bóp đầu vai hần. Đầu bạc cùng hồng nhan, tôn nhau lên rất thú vị.

Dương Hổ không dám xem nhiều, chấp tay trước ngực thi lễ, liền thối lui sang một bên. Quý Tôn Ý Như chậm rãi dùng một que gỗ đẩy một cây trà mới vào trong ấm trà, nhìn lá trà theo nước sôi cuộn lên, mùi hương dần dần lan ra, mũi hít hít về mặt rất thoải mái.

Quý Tôn Ý Như hít vào một hơi, sau đó thân mình trượt xuống dưới, gối lên đùi của nữ hài, ngón tay nhẹ nhàng vuốt ve eo nàng, hai mắt khép hờ, sau một lúc lâu mới nói:

- Khánh Kỵ... đã dàn xếp ổn thỏa chưa?

- Dạ, đã mời hần vào ở tại Nhã Uyển.

Quý Tôn Ý Như “Ừm” một tiếng, chậm rãi hỏi:

- Dương Hổ, theo người thấy, lời đó của Khánh Kỵ, nói rằng có ba vạn quân, có thể tin được hay không?

Dương Hổ khước miệng hơi hơi nhếch lên có chút ý cười:

- Chủ nhân, hần thực sự có hay không có ba vạn quân, việc gì phải vội chứ? Chúng ta cũng không phải thật sự muốn giúp hần phục quốc, chỉ là mượn sức hần để thu quyền lực của Mạnh Tôn, Thúc Tôn, chỉ cần đạt được mục đích của chúng ta, hần có bao nhiêu binh lính thì có quan hệ gì đâu?

Quý Tôn Ý Như cười rộ lên, bàn tay to của hần sờ lên ngực anh đào của thiếu nữ, trêu đùa khiến cho thiếu nữ kêu lên một tiếng yêu kiều, ngón tay vẫn còn mang theo cảm giác mịn màng của Quý Tôn Ý Như chỉ sang Dương Hổ, ha hả cười nói:

- Người khá lắm, đã có tâm tư này rồi, trên Tri Lễ đường như thế nào lại không thay hần xác thực rằng đúng là có ba vạn quân đi?

Dương Hổ cũng cười nói:

- Chưa có ý tứ của chủ nhân, Dương Hổ không dám tự tiện quyết định. Hơn nữa, chủ nhân vốn có tâm giúp hần, nếu Dương Hổ ra mặt làm chứng cho hần, chỉ sợ khéo quá hóa vụng, lại khiến cho Thúc Tôn, Mạnh Tôn hai nhà do dự không tin.

Quý Tôn Ý Như trầm ngâm một lát, gật gật đầu, gõ gõ ngón tay vào đầu gối của thiếu nữ, thiếu nữ xinh đẹp kia hiểu ý, vội vén tay áo xanh biếc, đem một đôi bàn tay trắng như tuyết đặt lên trán của hần, nhẹ nhàng mát xa. Quý Tôn Ý Như nhắm mắt lại, trầm tư một lát, nói:

- Thúc Mạnh hai nhà chắc chắn chưa từ bỏ ý định, chú ý quan sát động tĩnh của bọn họ.

Còn nữa, Khánh Kỵ nói như vậy bọn họ chắc gì đã tin tưởng, không biết chừng sẽ cho người tới Vệ quốc dò xét, nếu có cơ hội, người phải giúp hần che giấu một chút, đúng rồi..., để cho hần có chút thời gian, cho hần còn kịp chuẩn bị. Còn có, để một vài công khanh đại phu thường xuyên mở tiệc chiêu đãi hần, chúng ta không thể thất lễ, thiếu thốn khách nhân được. Hơn nữa, khi tên của Khánh Kỵ được giương cao ở Khúc Phụ, những kẻ đứng xa theo dõi tình thế nên hiểu được ý tứ của lão phu, hừ! Những kẻ lưỡng lự đó, cũng phải buộc bọn hần phải chọn lựa một trong ba nhà chúng ta.

- Rõ, tiểu nhân tuân mệnh.

Quý Tôn Ý Như suy nghĩ một chút, lại nói:

- Mặc kệ chuyện ba vạn quân của hần là thật hay giả, trước hết cứ giúp hần phô trương thanh thế ra, quan sát động tĩnh của dân chúng, lão phu sẽ đưa ra quyết sách cuối cùng.

Dương Hổ trong lòng khe khẽ thở dài: “Chủ thượng rốt cuộc là vẫn thiếu quyết đoán, tuy rằng tâm rất ham quyền lực, có điều càng mong muốn, trong lòng lại càng do dự. Ai, không thể cứ phô trương thanh thế là được, chỉ sợ sẽ khiến cho hai nhà Thúc Mạnh có đủ thời gian, để bọn họ thông dong sắp xếp phản công.”

Có điều hấn biết vị chủ tử này tính tình rất bảo thủ, mình chỉ cần đề cập qua một lần là được, nếu cứ khuyên can mãi, nhất định sẽ khiến hấn phản cảm. Hiện giờ mình tuy là Quý Thị môn hạ đệ nhất gia thân, có điều Trọng Lương Hoài, Công Sơn Bất Nữ hai kẻ đó vẫn giương đôi mắt hổ nhìn địa vị của mình, không thể khiến cho Quý Thị không vui, liền chỉ biết vâng vâng dạ dạ.

Quý Tôn Ý Như phân phó những lời này xong, liền xoay sang hỏi về việc gieo trồng dâu ở phong ấp của Quý Thị, việc sản xuất và tiêu thụ vải lụa vải bố và kinh doanh muối biển, còn có việc an bài cuộc đua thuyền rồng vào tháng năm Đoan Ngọ, Dương Hổ trong lòng hiểu rõ, nhất nhất trả lời. Nghe nói để có thể tại cuộc đua thuyền rồng áp đảo Mạnh, Thúc hai nhà, Dương Hổ hiện giờ đang chuẩn bị một đội thuyền rồng, Quý Tôn Ý Như không khỏi mỉm cười, nói:

- Đại sự hiện nay, tùy thuộc vào việc áp chế Thúc Mạnh hai nhà, tranh thủ thu lấy binh quyền và tài quyền (kinh tế) vào tay, loại sự tình này, người không phải đích thân tham dự vào.

Dương Hổ sắc mặt nhất thời căng thẳng, vội vàng nói:

- Tiểu nhân chính là vì chủ nhân mà bồn tẩu, vốn chỉ lo việc bên trong. Chủ nhân không phải lo lắng, tiểu nhân sẽ an bài mọi việc thỏa đáng, sẽ không phân tâm bởi những sự tình khác.

Quý Tôn Ý Như tay vuốt chòm râu mở mắt cười nói:

- Không ổn không ổn, việc của Khánh Kỵ quả thực là trọng yếu. Như vậy đi, phân phó thêm nữa, các nhà các viện môn hạ của Quý Thị, cùng tổ chức đội thuyền dự thi, ai có thể đoạt được giải nhất, lão phu sẽ để cho hấn độc quyền kinh doanh muối biển trong vòng ba năm. Ha ha, trọng thưởng tất có dũng phu, một gia tộc khổng lồ như Quý Thị ta, còn lo không tuyển được một đội thuyền rồng hạng nhất sao?

Dương Hổ vừa nghe vậy mới yên lòng, vội vàng gật đầu xưng vâng, không hề lo rằng mình ôm đồm quá nhiều, chỉ cần việc này không giao cho Trọng Lương Hoài hay là Công Sơn Bất Nữ là hấn an tâm rồi. Cuộc đua thuyền rồng có điều chỉ là một trò chơi, Dương Hổ vì sao phải để ý như vậy? Chỉ là đề phòng cẩn thận mà thôi. Quý Tôn Ý Như tính cách cực kỳ hiếu thắng, nếu do người khác chủ trì mà thắng được trận này, khiến cho hấn vui vẻ, đối với địa vị của mình khó có thể bảo toàn được. Hấn có được địa vị ngày nay, đối với những đối thủ trong bóng tối, cùng với những cơ hội có thể khiến cho đối phương tấn thân, đều cần phải nghiêm mật phòng bị.

Một trận đấu chỉ là việc nhỏ sao? Đối với một đại quý tộc cực kỳ coi trọng thanh danh thể diện, tuyệt đối không phải chuyện nhỏ. Quốc vương Lỗ quốc Cơ Trù vì cái gì mà phải chạy trốn tới Tề quốc? Còn không phải bởi vì một trận chơi gà hai năm trước sao. Lúc ấy, Quý Tôn Ý Như cùng Hậu Chiêu Bá chơi gà, Quý Tôn Ý Như nghĩ ra kế, bôi mù tạt lên cánh gà, muốn gian dối để thủ thắng. Mà Hậu Chiêu Bá cũng rất nghiêm túc, có điều móng gà của hấn lại trở thành móng sắt. Thế này còn so được sao, Quý Tôn Ý Như thua nát bét, hấn phát hiện ra móng gà của đối phương lại hóa thành móng sắt, không khỏi giận dữ, liền phẫn nộ khiển trách Hậu Chiêu Bá dối trá không theo quy định.

Hậu Chiêu Bá cũng không cam lòng yếu thế, giấu cột lại, mắng hấn bôi mù tạt lên cánh gà. Hai người đầu tiên là đấu võ mồm, sau đó là tới động chân động tay. Dương nhiên, không phải là bọn hấn động thủ, mà là môn khách gia tướng của bọn hấn. Bọn họ là người quân tử, chỉ phụ trách việc cổ vũ trầm trồ khen ngợi đội ngũ của mình.

Sau một hồi hỗn chiến, song phương đều đã chết không ít người, ai cũng không chiếm được ưu thế, Quý Tôn Ý Như càng nghĩ càng thấy khó chịu, dứt khoát phái gia thân Công Sơn Bất Nữ xuất binh, chiếm đất phong của Hậu Thị. Hậu Thị chạy tới hoàng cung khóc lóc cáo trạng, Lỗ quân Cơ Trù nghe vậy thì mừng rỡ, hấn vẫn muốn thu hồi quyền lực của ba nhà, hiện giờ Quý Tôn dám tự tiện đoạt đất phong của công khanh khác, đây chính là một cơ hội.

Cơ Trù lập tức điểm nhân mã, ngồi trên xe xuất chinh, thảo phạt Quý Tôn Ý Như. Quý Tôn Ý Như không nghĩ tới vua Lỗ sẽ chạy tới đối phó, nên bị vây ở trong trang viện của hấn. Thúc Tôn, Mạnh Tôn hai nhà lo lắng ba nhà phải đi mất một, thế lực của vua Lỗ sẽ tăng nhiều, khi đó bọn họ cũng xong đời, liền xuất binh tương trợ, quốc vương đại bại. Cơ Trù ngẫm lại thấy mình là vua của một nước mà thật sự là uất ức, liền một mạch chạy trốn sang hàng ngũ kẻ địch Tề quốc.

Quốc vương Tề quốc chính là hậu duệ của Khương Thượng Khương Tử Nha, một dòng họ làm quân chủ, gọi là Khương Chử Cự. Kế thừa giên trường thọ của Khương Thái Công, lão nhân này cũng đã làm quốc vương hơn ba mươi năm, vẫn đang làm tinh thần hừng hực. Quan hệ giữa các quốc gia thời kỳ Xuân Thu cũng giống như nhà với nhà, hôm nay đánh nhau chết đi sống lại, ngày mai lại xưng huynh gọi đệ cũng không có gì ngạc nhiên. Thấy Cơ Trù tìm đến, Khương Chử Cự không để ý ân oán cũ, liền thu dụng hắn. Được hai năm thì một người hiền họ Sung người nước Tấn khuyên bảo Quý Tôn Ý Như nghênh đón vua về nước, Quý Tôn Ý Như cũng không có tâm mưu phản, liền đi mời hắn trở về, có điều Cơ Trù lại bướng bỉnh như trẻ con, thà ở lại Tề quốc làm quan to nơi đất khách, đánh chết cũng không quay về, lúc này mới tạo thành cục diện Lỗ quốc không có vua, mà do Quý Tôn chấp chính.

Thử nghĩ xem, chơi gà một chút mà có thể phát triển thành đại sự như vậy, Dương Hổ có thể nào không đề phòng cẩn thận, nào dám đem chuyện đua thuyền rồng giao cho hai đại gia thần khác của Quý Thị là Trọng Lương Hoài hoặc Công Sơn Bất Nữ đi làm?

Quý Tôn Ý Như phân phó thêm một vài việc quan trọng nữa, tâm thần thả lỏng, liền thân thân thiết thiết với tiểu thiếp bên cạnh, Dương Hổ ở một bên, Quý Tôn Ý Như cũng không thèm để ý, trêu đùa âm ỹ với thiếp hầu, một mái đầu trắng xóa rất nhanh đã tiến vào trong lòng ngực. Dương Hổ nhìn xem rất kỳ cục, vội vàng cáo từ lui ra, tới khi hắn lui tới cửa quay đầu ngoảnh lại, đã thấy thiếu nữ kia quần áo thoát hết, ngọc thể lộ ra, Quý Tôn Ý Như đang cúi người xuống, làm một dạng giống như người đánh ngựa vùng roi, không khỏi âm thầm lú lẫm: “Chủ công tuổi đã cao như vậy, còn có thể càng về già càng dẻo dai, quả nhiên là vẫn làm được, bội phục, bội phục!”

47. Chương 46: Các Tự Bị Chiếm*

Vệ quốc mặc dù cũng được, nhưng dựa theo tốc độ giao thông lúc này, cách Ngô quốc thật sự quá xa, nằm xa tầm với, ảnh hưởng đối với Ngô quốc là cực kỳ nhỏ bé. Hắn biết rằng trong lịch sử Hạp Lư soán vị không tới vài năm đã dần dần cường đại lên, bắt đầu đánh Đông dẹp Bắc thiết lập sự thống trị. Nói cách khác, nếu không phải do Khánh Kỵ hắn hiện tại kỳ diệu mà còn sống, như vậy Hạp Lư hẳn chỉ mất từ ba tới năm năm là có thể giải quyết tất cả mâu thuẫn trong quốc nội, nắm chặt chẽ quyền lực trong tay.

Hắn hiện tại tuy rằng còn sống, nhưng nếu căn cứ địa lại thiết lập ở địa phương cách xa Ngô quốc, như vậy lực ảnh hưởng của hắn tất yếu sẽ từ từ biến mất, chờ tới khi lực lượng của hắn gom đủ, địa vị của Hạp Lư cũng đã không thể lay chuyển. Khi đó, ở thời kỳ Xuân Thu loạn thế này, một công tử mất nước như hắn cũng chẳng còn ảnh hưởng gì đến đại cục, hết thấy đều cứ dựa theo quỹ tích vốn có mà đi thôi.

Muốn đối phó Hạp Lư, phải thành lập một đội ngũ phản kháng ở ngay trong tầm mắt Ngô quốc, lúc này mới có khả năng bảo trì ảnh hưởng của Tiên Vương cùng Khánh Kỵ hắn với Ngô quốc, làm cho những thế lực bên trong Ngô quốc còn đang xem xét sẽ không mất hy vọng mà quy phục Hạp Lư. Ngô quốc một mặt giáp biển, ba mặt còn lại giáp ranh với Lỗ quốc, Sở quốc, Việt quốc. Việt quốc thực lực quá yếu, cho dù sau này Câu Tiễn diệt Ngô, đều là trước tiên dùng quỷ kế lừa gạt Phù Sai Nam chinh Bắc chiến, hao mòn thực lực của quốc gia, sau đó lại đánh lên Cô Tô thành, lúc này mới đoạt được thắng lợi. Ở tình hình bình thường, Việt quốc nhỏ nhỏ so sánh với Ngô quốc, thật sự là kém xa, nếu xét theo quốc lực mà nói, Việt quốc không thể nhờ cậy được.

Hơn nữa Việt quốc tuy nhỏ, Việt Vương Duẩn Thường (cha của Câu Tiễn) lại có dã tâm bành bành, luôn không ngừng khiêu khích Ngô quốc, mỗi lần khiêu khích thất bại liền cúi đầu cam chịu bái làm tiểu đệ, sau đó giao tiền giao nữ nhân giao vũ phí gọi là phí hao tổn. Nhưng người này không có trí nhớ, qua hai năm hắn đã quên nỗi đau lúc trước, tin tưởng rằng một khi bành trướng, sẽ lại vươn cánh tay sang tiếp tục khiêu khích. Một kẻ vô lại như thế, làm cho Ngô quốc chịu rối loạn vô cùng, trên dưới Ngô quốc đối với nước lân cận này thực sự rất căm thù, nếu đầu nhập vào tiểu quốc này, chẳng phải tạo cơ hội cho Hạp Lư mời gọi dân tâm sao. Giả sử mà Hạp Lư dẫn quân đến tấn công, với cái tính thấy gió là chạy của Duẩn Thường, có được giãn được, chỉ sợ sau khi bị đánh bại, lại mang hắn ra mà cấp lễ cho Hạp Lư. Mà Lỗ quốc chỉ ít cũng lấy nhân nghĩa ra mà phô trương chính mình, loại chuyện vô sỉ này bọn họ không làm được.

Sở quốc và Ngô quốc thường tranh đấu tranh ruộng, bởi vì thường xảy ra chiến tranh nơi biên cảnh, bọn họ hẳn là vui vẻ mà nhìn Ngô quốc nội loạn, càng loạn càng tốt, chỉ có điều muốn dưới mắt Sở quốc mà thành

lập một chính phủ lưu vong thì dễ dàng, nhưng muốn thành lập một đội quân đủ để làm đảo điên một quốc gia, thì lại đặc biệt khó khăn.

Sở quốc đối với việc tập trung Vương quyền cực kỳ coi trọng, Ngũ Tử Tư, Bá Dĩ hai đại thế gia bị diệt, mặt ngoài là do quyền thần Sở quốc hãm hại, kỳ thật nguyên nhân sâu xa là vì tập trung quyền lực về Vương thất. Ngũ gia bốn đời quyền thần, binh uy nặng gây nguy hiểm cho Vương thất, gia chủ đời này có thể trung thành, ai biết gia chủ tiếp theo của nhà hần có dã tâm hay không? Người vẫn còn lưu luyến quyền lực mà không hiểu sao? Vậy chỉ còn tìm cơ hội mà diệt người, ở trong giang sơn xã tắc, sự tồn tại của một nhà một họ có coi là cái gì đâu.

Bá Dĩ hai nhà cũng là như vậy, Bá gia là công khanh nhiều thế hệ ở Sở quốc, mà lão Bá Khích Uyển ở Sở quốc lại có hiền danh nhất, được nhân dân vô cùng trọng vọng, nào xây cầu sửa đường, khai khẩn đất hoang, cùng với mấy việc tốt khác lão làm cả sọt, khiến cho dân chúng vô cùng kính yêu. Nếu có ai ở trên đường mà dám nói một câu không phải với lão, lập tức có thể có một đám người nhảy ra dí tận mũi mà chửi, một vài kẻ tính tình bất hảo có thể tại đương trường đập người bẹp như con gián, đức vọng còn cao trên cả Sở Vương, cái mầm mống diệt tộc này cũng phải chôn xuống thôi.

Sở quốc luôn cảnh giác đối với những thế lực cường đại xuất hiện trong nội bộ, làm sao có thể trong quốc nội bồi dưỡng một lực lượng quân sự không phải do Sở Vương nắm giữ, cho nên duy nhất chỉ có thể trông cậy vào, chỉ có Lỗ quốc. Lỗ quốc ‘nhân nhĩn vì nước’, nhân nghĩa lễ giáo, khiến cho quốc sách của Lỗ quốc chưa bao giờ nghĩ đến việc phát triển ra bên ngoài, sử dụng bá quyền và vũ lực. Kết lân bang tốt, láng giềng hoà thuận cùng tồn tại, thi hành đạo nhân nghĩa, là biện pháp nhất quán mà bọn họ sử dụng. Cái này là ưu điểm, mà cũng là khuyết điểm, nhưng mà không phải là hần hoàn toàn không có cơ hội, sau khi Hạp Lư đăng vị đã đưa cho hần một cơ hội.

Hạp Lư vừa mới đăng vị, liền phát ra lời nói hùng hồn, muốn làm lớn mạnh Ngô quốc, phạt Sở, phạt Lỗ, thậm chí phạt Tề để xây dựng sự thống trị. Hần lúc ấy nói như vậy, một là vừa mới đi lên đại vị, trong lòng kích động, cả người xúc động, những lời như thế từ đáy lòng chưa suy xét đã thốt ra. Về phương diện khác cũng là bởi vì ủng hộ hần đăng vị đều là tướng lĩnh trong quân, tướng lĩnh trong quân nếu muốn thăng chức chỉ có thể là quân công, loại chí hướng thế này mới có thể hấp dẫn bọn họ sẵn sàng xin chết vì hần mà dốc sức.

Không ngờ lúc ấy những kẻ đối lập còn chưa diệt trừ sạch sẽ, có người đã đem tư tưởng vĩ đại của hần ở “Quân sự hội nghị” tiết lộ ra ngoài, Tề quốc cường đại, lại ở phương xa, chỉ coi Hạp Lư như người mê nói mộng, nhất thời cũng không để ý tới, Lỗ quốc lại tự biết từ trước tới nay không có xem trọng vũ trang, trong quân không có danh tướng, nếu thật sự mà chiến tranh, thật đúng là đánh không lại Ngô quốc, đây là một cơ hội cho Khánh Kỵ. Hơn nữa Lỗ quốc luôn luôn rêu rao về nhân nghĩa, Hạp Lư là soán vị tự lên, nếu trợ giúp chính mình, đó chính là ‘nghĩa’, chỉ cần hứa nhất định cấp cho Lỗ quốc vài chỗ tốt, như vậy nhóm sĩ phu Lỗ quốc hẳn là sẽ tán thành viện trợ cho hần đi.

Cho dù không thể đoạt được sự trợ giúp của Lỗ quốc, nhưng ở chỗ này hoạt động càng lâu, lại càng dễ dàng khiến cho Ngô quốc cùng Lỗ quốc đối địch, Ngô quốc có thêm một địch nhân, đối với nghiệp lớn phục quốc của hần coi như là một trợ giúp lớn. Chính là bởi vì căn cứ vào những nguyên nhân này, cho nên Khánh Kỵ sau khi trải qua suy nghĩ tường tận, cũng quyết định phải hết sức nỗ lực tranh thủ Lỗ quốc.

Trong Lỗ quốc ba nhà, Quý Tôn Ý Như có tâm tương trợ, sẽ không phản đối mục đích của hần, hần tin tưởng, trong vòng hai ngày Dương Hổ sẽ tìm đến nhà hần lật bài ngửa, việc hần phải làm bây giờ, chính là kiên nhẫn chờ đợi. Khánh Kỵ có thể kiên nhẫn chờ đợi, Thúc Tôn Thị cùng Mạnh Tôn Thị lại một khắc cũng không thể chờ, Quý Tôn Ý Như hung hăng gây sự, mục đích độc tài quyền hành ngày càng rõ ràng, bọn họ không thể đợi cho sau khi mất hết quyền hành mới khởi xướng phản công, vì thế, sau khi yến hội chấm dứt, hai vị gia chủ liền chân trước chân sau bước vào gia môn của Thúc Tôn Thị.

Trang viên mỗi nhà trong ba đại thế gia đều thập phần khổng lồ, bên ngoài dựng tường cao chòi gác, bên trong không chỉ có người trong gia tộc và đầy tớ nữ tỳ, còn đóng quân vài trăm thậm chí hơn ngàn binh sĩ, nghiêm nhiên là một tòa thành bên trong thành. Lúc này, ở một dải đất trống sau hậu viện Thúc Tôn gia, đang chính tề đứng nghiêm hơn năm trăm sĩ tốt khỏe mạnh hữu lực, ở phía trước quân trận, là một nữ tử dáng người cao gầy khỏe đẹp, nàng mặc một thân võ phục, những đường cong thướt tha của thân thể lộ ra không thể nghi ngờ.

Giờ phút này, nàng đang mặt đối mặt với nhóm sĩ tốt, bên cạnh là một đại hán vạm vỡ như hổ gấu. Hai tay ở nàng đặt ở sau lưng, nói:

- Ngươi Bát Lang, từ trong năm trăm người này, chọn ra cho ta một đội cường tráng hữu lực, cuộc đua thuyền rồng tế thần năm này, chúng ta Thúc Tôn gia nhất định không thể lại mặt xám mày tro được.

Ngươi Bát Lang chấp tay trước ngực nói:

- Tiểu thư, lực sĩ thì rất dễ có, nhưng thông thạo chèo thuyền thì lại ít, khi thi đấu đua thuyền, nếu chèo thuyền không bằng người, cũng khó mà giành được đại thắng.

Nữ tử kia vẫn để tay sau lưng, nói:

- Ta biết, trước cứ chọn lực sĩ, sáng sớm mai, ngươi cùng ta đi tìm người giỏi chèo thuyền đến làm người dạy.

- Rõ!

Ngươi Bát Lang trả lời một tiếng, rồi từ trong quân trận chọn lựa lực sĩ.

Cuộc đua thuyền rồng tế thần trong lời của bọn họ, kỳ thật chính là tết Đoan Ngọ (1). Âm lịch tính tháng theo địa chi (2), tháng giêng là Dần, tháng hai là Mão, lần lượt tới tháng năm là Ngọ, bởi vậy gọi tháng năm là tháng Ngọ, “Ngũ” giống với “Ngọ”, “Ngũ” lại là số đếm, nên có khi gọi Đoan Ngọ là Đoan Ngũ, ngày hội tế tự thần long này ở thời kỳ Xuân Thu chính là một ngày hội trọng yếu, bởi vì dân tộc Hoa Hạ lấy rồng là vật tổ.

Tới đầu tháng năm tết Đoan Ngọ, ném bánh ú, đua thuyền rồng, đều có liên quan đến rồng. Ném bánh ú vào nước là để phụng dưỡng giao long, mà đua thuyền phải dùng đúng thuyền rồng. Lúc đó còn có tập tục đập cỏ, đấu cỏ, ngắt cây thuốc, treo cây xương bồ, uống rượu Hùng Hoàng chờ Đoan Ngọ, những cái này đều có liên quan đến rồng, rắn, chứ không có quan hệ tới việc tưởng niệm Khuất Nguyên mà sau này hay nói. (Nếu không rõ, bạn nên đọc phần chú giải tết Đoan Ngọ rồi đọc tiếp)

Khuất Nguyên chính là Sở quốc đại phu, ông ta có trung trình như thế nào, cũng chỉ trung với Sở quốc, ông ta sau khi đã khuất, những chư hầu khác cũng không có khả năng đi tế tự một đại phu trung thành với Sở quốc. Huống chi ngay lúc đó Sở Vương còn không cho ghi ông ta vào sổ sách, ngay cả dân chúng Sở quốc muốn vì ông mà cử hành những hoạt động kỷ niệm thanh thế lớn còn không được, huống hồ là toàn bộ thiên hạ.

Chỉ có tế tự thần long - một vật tổ chung của dân tộc Hoa Hạ, mới khiến cho các quốc gia một khối tuân theo truyền thống này. Người đời sau lại xuyên tạc đi, có người nói là tưởng niệm Ngũ Tử Tư, có người nói là tưởng niệm Khuất Nguyên, có người lại nói là tưởng niệm cô gái hiếu thuận Tào Nga, chẳng qua là do cố sự của Khuất Nguyên ảnh hưởng rộng khắp, hơn nữa loại tư tưởng trung với vua của ông còn được những kẻ thống trị đời sau tán thưởng, cố ý đề cao lên, dần dần về sau một ngày hội cổ để tế tự thần long lại đặc biệt chỉ dành cho ông ta.

Tế tự thần long là một việc đại sự trang nghiêm thần thánh, nhưng mà theo thực tế thì, đó là một ngày hội long trọng để dân chúng cùng nhau vui vẻ, ba nhà thế gia đều muốn đoạt giải quán quân của cuộc đua thuyền rồng, áp chế sự kiêu ngạo của hai nhà kia, đương nhiên là không tiếc tiền vốn.

Thúc Tôn gia Đại tiểu thư ở hậu viện chọn lựa lực sĩ chuẩn bị dự thi, ở tiền viện, Thúc Tôn, Mạnh Tôn hai vị gia chủ cũng đã đi vào một căn phòng nhỏ, đối mặt ngồi xuống, bắt đầu thương nghị về đối sách ứng phó với Quý Thị và Khánh Ky.

—2954

Tiêu đề: Các tự bị chiến - Mỗi nhà đều tự chuẩn bị

(1) Tết Đoan Ngọ: Vào cuối thời Chiến Quốc, có một vị đại thần nước Sở là Khuất Nguyên. Ông là vị trung thần nước Sở và còn là nhà văn hoá nổi tiếng. Tương truyền ông là tác giả hai bài thơ Ly tao và Sở từ, nổi tiếng trong văn hóa cổ Trung Hoa, thể hiện tâm trạng buồn vì đất nước suy vong với hoạ mất nước. Do can ngăn vua Hoài Vương không được, lại bị gian thần hãm hại, ông đã uất ức gieo mình xuống sông Mịch La tự vẫn ngày mùng 5 tháng 5. Thương tiếc người trung nghĩa, mỗi năm cứ đến ngày đó, dân Trung Quốc xưa

lại làm bánh, quần chỉ ngũ sắc bên ngoài (ý làm cho cá sợ, khỏi đớp mất) rồi bơi thuyền ra giữa sông, ném bánh, lấy bỏ gạo vào ống tre rồi thả xuống sông cúng Khuất Nguyên.

Ngoài ra, có truyền thuyết khác về sự bắt nguồn của ngày tết Đoan Ngọ, nhiều nguồn tin cho rằng tập tục tết Đoan Ngọ là bắt nguồn từ Hạ Trí trong thời cổ, có người thì cho rằng, đây là sự tôn sùng vật tổ của người dân vùng sông Trường Giang.

Ở Việt Nam tết Đoan Ngọ được đổi thành ngày giết sâu bọ, người ta tin rằng khi ăn món ăn đầu tiên trong ngày này thì sâu bọ; giun sán trong người sẽ bị chết hết.

(2) Địa chi: gồm 12 chi, tỵ, sửu, dần, mao, thìn, tỵ, ngọ, mùi, thân, Dậu, Tuất, Hợi

48. Chương 47: Nhị Hoàn Mật Mưu

Vừa vào phòng nhỏ, Mạnh Tôn Thị đã căm giận mà nói, Thúc Tôn Thị ảm đạm cười, khuôn mặt trắng như ngọc hơi hơi nổi lên một chút ửng đỏ kích động, nhưng đáy mắt hẩn lại lộ ra vẻ lạnh buốt xơ xác tiêu điều:

- Tử Uyên, ta gọi ngươi tới, chính là muốn thương nghị cho thật tốt một phen, hiện giờ quyền lực của Quý Tôn Ý Như cũng đã khuynh đảo triều đình và dân chúng, bực tức ra như vậy thì có tác dụng gì?

Mạnh Tôn Tử Uyên hừ lạnh một tiếng, ngồi xuống chiếu, liếc mắt nhìn hẩn một cái nói:

- Tử Ngọc, ngươi bảo chúng ta phải làm sao bây giờ? Theo ta thấy thì, không bằng giết Khánh Kỵ đi để trừ hậu họa. Nếu Khánh Kỵ chết, mọi chuyện sẽ chấm dứt, trừ bỏ đi mầm mống tai họa này, Quý Tôn Ý Như còn có thể làm gì được?

Thúc Tôn Ngọc cười nhàn nhạt:

- Nếu ngươi giết hẩn, không sợ Quý Tôn Ý Như sẽ giận cá chém thớt sao? Vả lại, Lỗ quốc ta luôn luôn hành nhân nghĩa thì lễ giáo, nếu làm ra chuyện như vậy, chẳng phải sẽ khiến cho thiên hạ chê cười sao?

Mạnh Tôn Tử Uyên ha ha cười lớn, ngạo nghễ nói:

- Còn không phải dễ dàng sao? Hạp Lư dùng thích khách giết Vương Liêu, dùng thích khách giết Khánh Kỵ, cũng không phải là một lần hai lần, Khánh Kỵ mà chết, cho dù là ai cũng sẽ nghĩ đến hẩn đầu tiên.

Thúc Tôn Ngọc không cho là đúng, nói:

- Hồ đồ, Hạp Lư lòng muông dạ thú, làm sao có thể nhận ‘ân tình’ mà chúng ta dành cho hẩn, định mang một cái tội danh mơ hồ mà đổ cho hẩn sao? Đừng tưởng hẩn hiện tại còn đang gấp gáp muốn diệt trừ Khánh Kỵ, đến lúc đó có khi còn coi đó là cái cớ để phạt Lỗ. Huống hồ, Quý Thị đã có tâm độc tài quyền hành, Khánh Kỵ chẳng qua cũng chỉ là một quân cờ của hẩn, nếu quân cờ này bị ăn mất, ai mà biết được nước tiếp theo của hẩn là gì?

Mạnh Tôn Tử Uyên phẫn nộ nói:

- Như vậy theo ý kiến của ngươi thì phải như thế nào? Quý Tôn Ý Như đã tiến từng bước, may là hẩn làm việc trước giờ vẫn luôn lo trước lo sau, do dự không quyết, lúc này mới chậm trễ chưa hạ quyết định, nếu chờ hẩn tâm ý đã quyết, dùng cái cớ lấy binh viện trợ, mượn binh quyền của ta, lúc đó chẳng phải quân quyền, tài quyền sẽ đều nhất nhất lọt vào tay hẩn sao, đại thế của chúng ta coi như xong, khi đó còn có thể phản kháng như thế nào?

Thúc Tôn Ngọc hơi hơi nhíu mày, ở giữa phòng từ từ đi đi lại lại hai vòng, chậm rãi nói:

- Tử Uyên huynh, như ý kế ngu này nghĩ, tiến hành ám sát thì rủi ro rất lớn, chưa nói tới Khánh Kỵ vũ dũng ít người có thể địch, hơn nữa ngay cả gạt bỏ được Khánh Kỵ, chỉ cần tà tâm của Quý Thị một ngày còn chưa chết, chúng ta tóm lại là vẫn không thể ngủ ngon được, phải nghĩ ra một biện pháp, làm xua tan hoàn toàn tham vọng của hẩn.

Mạnh Tôn Tử Uyên nghi hoặc nói:

- Hắn hiện giờ là Lỗ quốc chấp chính, lại nắm giữ một nửa quân quyền, chúng ta phải làm thế nào để xua tan tham vọng của hắn?

Thúc Tôn Ngọc đột nhiên quay đầu, ánh mắt sáng ngời nhìn hắn, nói:

- Không bằng chúng ta mời Quốc Vương từ Tề quốc trở về, người thấy thế nào?

Mạnh Tôn Tử Uyên lấp bắp kinh hãi, thất thanh nói:

- Cái gì? Đây là cái chủ ý quái gì, Tấn quốc từng một lần làm trung gian điều đình, Quý Tôn Ý Như đã tự thân đi mời, Quốc Vương cũng không chịu trở về, chúng ta đi mời, hắn làm sao chịu đáp ứng?

Thúc Tôn Ngọc cười nói:

- Có cái gì mà không chịu, chúng ta cũng không phải là Quý Tôn Ý Như. Quý Tôn Ý Như đi mời, Quốc Vương còn lo lắng không biết hắn có hại mình không, chúng ta đi mời, chỉ cần thoáng để lộ ra dã tâm của Quý Tôn Ý Như, Quốc Vương đương nhiên sẽ hiểu được thành ý của chúng ta. Hắn nếu chịu trở về, như vậy vị trí chấp chính của Quý Tôn Ý Như đương nhiên là miễn đi. Đến lúc đó, hắn sẽ không thể lấy danh nghĩa chấp chính để dùng thế lực bắt ép chúng ta, Quốc Vương có ta và người tương trợ, chống đỡ với Quý Tôn Ý Như cũng không phải là khó, tiến tới làm suy yếu lực lượng của hắn cũng không phải là chuyện không thể làm được.

Mạnh Tôn Tử Uyên suy nghĩ một chút, vẫn cảm thấy rằng không nên quá dựa vào việc này, cái vấn đề ở đây là, lúc trước khi vua Lỗ Cơ Trù đánh dẹp Quý Tôn Ý Như, Thúc Tôn, Mạnh Tôn hai nhà xuất binh giải vây, hắn lại là kẻ đánh ác nhất, khi đuổi giết theo nhân mã của vua Lỗ, thủ hạ của hắn một tên bắn vỡ trâm cài tóc của Quốc Vương, khiến cho Cơ Trù sợ đến mặt cắt không còn giọt máu. Cơ Trù nếu ghi hận trong lòng, chờ tới khi Quý Thị suy yếu, khó chắc rằng sẽ không khai đao với Mạnh Tôn Thị hắn.

Mạnh Tôn Tử Uyên suy nghĩ nhiều lần, cuối cùng lắc đầu nói:

- Không ổn, vẫn không ổn, theo ta thấy, vẫn nên giết Khánh Kỵ, cắt đứt tai họa về sau cho thỏa đáng. Khánh Kỵ nếu chết, Quý Thị cũng sẽ không giữ được thủ đoạn gì nữa, khi đó ta và người liên thủ, sẽ không nhường bước cho hắn. Về phần lo lắng của người, chỉ cần chúng ta làm xảo diệu, không lưu lại sơ hở gì, thì có gì phải sợ?

Hai người ai giữ ý nấy, một người kiên trì dùng thủ đoạn lôi đình diệt trừ Khánh Kỵ, một người kiên trì cho rằng hắn nên mời Lỗ quân quay về, giải quyết triệt để, hai người đang giằng co lẫn nhau, chợt nghe thấy trong viện có tiếng ồn ào, Thúc Tôn Ngọc nhíu mày, đứng dậy đi ra nghe ngóng, đứng ở hành lang nhìn xuống, chỉ thấy gia nhân đang dắt tới hai con ngựa cao lớn, lại mang một chiếc xe đến, chính là xe ngựa, giống như là muốn đi ra ngoài, liền hỏi:

- Trời đã muộn rồi, ai còn muốn ra ngoài?

Một đầy tớ quay đầu lại, thấy là gia chủ hỏi, vội vàng chạy lên, cười nói:

- Chủ thượng, là Đại tiểu thư muốn ra ngoài.

Thúc Tôn Ngọc nghe xong mặt càng thêm nhăn lại:

- Đã trễ thế này, Diêu Quang còn muốn ra ngoài làm gì?

Đầy tớ kia áp ứng nói:

- Đại tiểu thư hẹn bạn bè ở Lỗ Quái cư gặp nhau uống rượu, cho nên...

Mạnh Tôn Tử Uyên từ trong phòng kêu lên:

- Tử Ngọc, con gái nhàn rồi để ý đến nó làm gì, mau mau nghị luận đại sự mới phải.

Thúc Tôn Ngọc thở dài, bước vào trong phòng, vừa đi vừa nghĩ: “Ai! Quốc sự gia sự, mọi chuyện đều phải lo. Diêu Quang là một nữ hài, lại thường xuyên xuất đầu lộ diện, không tốt cho thanh danh của nó, đứa nhỏ này tính tình lỗ mãng, xem ra hắn là nên để nó chọn một vị hôn phu, lúc đó ra khỏi cửa mới yên tâm.”

-1889

* Tiêu đề chương: Nhị hoàn mật mưu - Hai nhà mưu đồ bí mật.

49. Chương 48: Thản Thành Tương Kiển

Gia nhân Quý Phủ vừa đi không lâu, tỳ nữ trên phủ đã tới bẩm báo có Dương Hổ tới, Khánh Kỵ lập tức đứng dậy đón chào. Dương Hổ chỉ dẫn theo một đầy tớ, một mã phu, vội vàng xuống xe ngựa đi vào Nhã Uyển. Hai người cũng đã xem như bằng hữu quen thuộc, không cần phải quá khách sáo, Khánh Kỵ nghênh đón ở cửa, cùng Dương Hổ quay vào bên trong, ngồi ở nhà trên. Dương Hổ yên vị, mỉm cười nói:

- Công tử, Nhã Uyển này ở có quen không?

Khánh Kỵ cười nói:

- Rất tốt, thanh tĩnh lịch sự tao nhã, chim hót hoa thơm, phẳng phất giống như nhân gian tiên cảnh. Khu vườn ở đây dù không rộng lớn, nhưng lại có kiến trúc như Giang Nam, sơn thủy tương giao, cây cối xanh tươi, đa tạ Quý Tôn đại nhân cùng Dương Hổ huynh an bài chỗ ở thoải mái như vậy.

Dương Hổ mặt hơi hơi biến sắc, xua tay nói:

- Khánh Kỵ công tử, thế này... không được, công tử là con trai của Ngô Vương trước, Dương Hổ không nhận nổi Khánh Kỵ công tử gọi một tiếng 'huynh trưởng'.

Khánh Kỵ nhợt nhạt cười nói:

- Có gì mà không nhận nổi? Nhà giàu có lúc nào cũng quần áo là lượt, thân thể tuy rằng cao quý, Khánh Kỵ cũng không để ở trong mắt. Dương Hổ huynh một bàn tay trần, có thể có giờ này ngày này, không có đại trí tuệ thì không làm được, trở thành hào kiệt đương thời. Anh hùng không luận xuất thân, Khánh Kỵ luôn luôn chỉ kính trọng nhân vật giống như Hổ huynh thôi.

- Anh hùng không luận xuất thân..

Dương Hổ xưa nay tâm cơ thâm trầm, đa mưu túc trí, nhưng mà những lời này cũng làm cho hắn cảm động không thôi. Hắn muốn người khác nể hắn sợ hắn thì rất dễ dàng, nhưng nếu muốn người ta từ trong đáy lòng kính trọng hắn, có dùng quyền lực cũng làm không được. Điều hắn theo đuổi cả đời, chính là thoát khỏi số mệnh gia nô, lần này nghe lời nói như vậy, kích động tới hai mắt đều đã ướt ướt, sau một lúc lâu hắn mới hướng Khánh Kỵ trịnh trọng thi lễ, thở dài:

- Được công tử coi trọng như thế, Dương Hổ vô cùng cảm kích. Có điều... có điều cách gọi huynh trưởng này, xin đừng nói tới trước mặt người khác, nếu không không khỏi làm cho người ta...

Nói đến chỗ này, trên mặt Dương Hổ lộ ra một tia tươi cười chua xót, sự tự ti cực độ tạo nên hắn có tính cách tự tôn cực độ, hắn luôn luôn hận nhất là người khác trước mặt hắn lại nói tới cái gì thân phận gia thế, hiện giờ không hiểu làm sao lời nói ra khỏi miệng lại tự thừa nhận thân phận hèn mọn như vậy.

Khánh Kỵ vừa nghe liền hiểu được, hắn ha ha cười nói:

- Lời thật là thật, lời giả là giả, những kẻ nhàn rỗi nói lung tung, Khánh Kỵ cũng chỉ coi là hắn đang đánh rắm, làm sao lại để trong lòng được?

Dương Hổ cảm kích cười, lúc này mới nghiêm mặt nói:

- Công tử, Dương Hổ đến thế này, là có việc muốn bảo.

Khánh Kỵ nói:

- Hổ huynh mời nói.

Dương Hổ hít sâu một hơi, hỏi:

- Không biết lời nói của công tử, ở Vệ quốc Ngải thành có ba vạn binh, việc này là thật hay giả?

Khánh Kỵ nghe xong thì trong lòng căng thẳng, hiện giờ Lỗ quốc chấp chính tuy là Quý Tôn Ý Như, nhưng mà Quý Tôn Ý Như tuổi tác đã cao, lại là một đại quý tộc, không có khả năng mọi chuyện đều xuất đầu lộ

diện. Trên thực tế rất nhiều đại sự đều do Dương Hổ làm, nói cách khác, kẻ mang thân phận hèn mọn gia nô Quý Thị này mới là người chân chính nắm giữ quyền lực khống chế Lỗ quốc. Nếu giao cho toàn bộ chi tiết, chẳng khác nào chủ động lọt vào nắm gọn trong lòng bàn tay đối phương, đối với tình cảnh của hắn hiện nay quá mức bất lợi.

Nghĩ đến đây, Khánh Kỵ ha ha cười nói:

- Sao vậy, Dương Hổ huynh còn có hoài nghi sao? Khánh Kỵ ba vạn nhân mã thật là có, nếu không phải lương thảo không đủ, muốn chiêu thêm chút binh cũng không khó. Người cũng biết, hiện giờ võ sĩ lụi bại trong các quốc gia thiên hạ rất nhiều, bọn họ muốn khôi phục vinh quang tổ tiên, nhưng chỉ có thể dựa vào một tay dũng lực. Nếu muốn phát triển, không phải hướng Khánh Kỵ đầu nhập là một lựa chọn rất tốt ư? ‘Dệt hoa trên gấm’ cùng với ‘Đưa than sưởi ấm trong ngày tuyết rơi’ (1), đạo lý này do ai nói không biết?

- Hay cho một cái dệt hoa trên gấm, đưa than sưởi ấm trong ngày tuyết rơi! - Dương Hổ khen một tiếng, sau đó mắt chăm chú nhìn Khánh Kỵ thật lâu, cười nói:

- Công tử quả thực còn có ba vạn binh mã vậy là tốt rồi, nếu Dương Hổ dự liệu không sai, Thúc Tôn, Mạnh Tôn hai nhà đều có hoài nghi, nhất định sẽ cho người tới Vệ quốc dò xét thực hư.

Thần sắc trên mặt Khánh Kỵ hơi hơi căng thẳng, tâm tính và kinh nghiệm của hắn, tóm lại cũng không phải là tăng núi băng mà có thể trầm ổn không đổi sắc, Dương Hổ nhìn thấy trong mắt, không khỏi mỉm cười, lại nói:

- Có điều, chủ công nhà ta có tâm tương trợ công tử, hiển nhiên là sẽ dốc sức vì công tử. Dương Hổ trong Lỗ quốc cũng có ảnh hưởng nhất định, về phương diện này công tử không phải lo lắng, nếu sợ bọn họ cố ý tạo ra ‘Hư ngôn vọng ngữ’ (2), Dương Hổ cũng có thể làm chứng cho công tử.

Khánh Kỵ thầm nghĩ rằng: “Quả nhiên, loại sự tình này mặc dù giấu diếm được ba vị gia chủ từ nhỏ đã cao cao tại thượng, không biết ngũ cốc, không gần thứ dân, nhưng lại không thể gạt được Dương Hổ đã thấu hiểu nhân tình. Theo ý trong lời hắn, rõ ràng nói dù cho ta có nói dối, cũng sẽ giúp ta nguy tạo bằng chứng. Một người giống như hắn, từ nhỏ không biết phải ăn bao nhiêu khổ cực, trải qua giao tranh sinh tử với biết bao nhiêu người, mới giành được quyền lực và địa vị lúc này.

Người như vậy tâm tính kiên định, lạnh như sắt đá, cái duy nhất có thể làm cho hắn tôn trọng chính là thực lực cường đại. Đừng bảo rằng ta chỉ gọi hắn một tiếng Dương Hổ huynh, là sẽ làm cho hắn cảm kích, cho dù ta và hắn có chặt đầu gà đốt giấy vàng kết nghĩa đi nữa, hắn cũng sẽ không bởi vì một câu nói mà đánh cược tiền đồ và tánh mạng chính mình, trừ phi... hắn làm như vậy căn bản là ý tứ của Quý Tôn Ý Như. Quý Tôn Ý Như rất cuộc vì cái gì mà làm như vậy?” Khánh Kỵ nghĩ đến đây, nghiêm sắc mặt, trịnh trọng nói:

- Đa tạ lòng tốt của Dương Hổ huynh, Quý Tôn đại nhân có ý giúp đỡ, Khánh Kỵ đương nhiên là trong lòng cảm kích, có điều... Không biết Quý Tôn đại nhân có điều kiện gì, mong rằng Hổ huynh có thể nói rõ, chỉ sợ lực không thể đáp lại, Khánh Kỵ cũng sẽ ghi nhớ trong lòng, Khánh Kỵ không phải là một kẻ phụ lòng tin người khác.

Dương Hổ mỉm cười nói:

- Công tử, chủ công nhà ta chỉ hy vọng sau khi công tử phục quốc thành công, có thể cùng Lỗ quốc kết thành hai nước huynh đệ, giúp nhau tương trợ, cùng tiến cùng lùi, như vậy là đủ rồi.

Dương Hổ như lời nói, là muốn thành lập đồng minh quân sự, một quốc gia có chuyện, nước kia sẽ xuất binh tương trợ. Trừ phi nước thứ ba phải nắm chắc đối phó được Ngô Lỗ liên quân, nếu không thì hoàn toàn có thể bảo trì được cục diện hòa bình một đoạn thời gian và ở một khu vực tương đối lớn.

Quý Tôn Ý Như là Lỗ quốc chấp chính, đây là quyền lực của hắn, cũng là nghĩa vụ của hắn, nếu có một ngày thực hiện được Ngô Lỗ đồng minh, đối với sự ổn định thống trị của Quý Tôn Ý Như không thể nghi ngờ là khá có lợi. Nhưng mà, đây là một trận chiến không thể nắm chắc, một sự đầu tư hy vọng xa vời, cũng không khác gì một trận đánh bạc, Quý Tôn Ý Như liệu có kiên quyết hay không?

Dương Hổ hai tay đặt lên đầu gối, hai mắt hơi hơi khép lại, thần nhiên lại nói:

- Công tử không cần phải nghi vấn, Lỗ quốc luôn luôn giỏi văn tri lễ mà xem nhẹ võ công, cho nên võ bị xưa nay luôn rất yếu. Chủ thượng nhà ta đã có tâm phần chấn, tương trợ công tử, đúng là một cơ hội, không biết ta nói như vậy, công tử có hiểu được không?

Dương Hổ nói quá mức mật mờ, may là Khánh Kỵ có kiến thức hơn hai ngàn năm, cẩn thận suy nghĩ, cuối cùng cũng hiểu được dụng tâm của Quý Tôn Ý Như. Mục đích của Quý Tôn Ý Như làm như vậy, chính là tìm một cái cớ để phát động chiến tranh đối ngoại, từ đó giải quyết mâu thuẫn quốc nội. Đây đích thực là một chiêu diệu kỳ, một khi phát động chiến tranh, điều quan tâm của trên dưới cả nước là sinh tồn tử vong, những mâu thuẫn, tranh chấp vốn có bên trong, mặc kệ người có nguyện ý hay không, cũng phải nhượng bộ trong chiến tranh, nếu không sẽ trở thành kẻ có tội với đất nước, người người đều muốn chém, Quý Tôn Ý Như muốn tập hợp quyền lực cũng dễ dàng hơn.

Đã biết mục đích của Quý Tôn Ý Như, tâm tình của Khánh Kỵ liền thả lỏng đi nhiều. Trừ phi Quý Tôn Ý Như tình nguyện từ bỏ quyền lực tới tay, hoặc là tìm được một cái biện pháp tập trung quyền lực tốt hơn, nếu không hẳn nhất định sẽ trợ giúp mình phạt Ngô. Dương Hổ thấy hẳn lộ ra sắc mặt vui mừng, liền nhắc nhở:

- Công tử, Thúc Tôn, Mạnh Tôn hai nhà cùng Quý Thị thống trị Lỗ quốc hai trăm năm, cây lớn rễ sâu, thế lực hùng hậu, chủ công nhà ta tuy có tâm hỗ trợ công tử, có điều nếu lực lượng phản đối quá lớn, thậm chí bởi vậy mà gây ra chia rẽ Lỗ quốc, thì chủ công nhà ta cũng sẽ không bắt chấp hậu quả mà làm đâu.

Ánh mắt Khánh Kỵ hơi lạnh, vội vàng nói:

- Đa tạ Hổ huynh nhắc nhở, không biết Hổ huynh có thể có thượng sách gì?

Dương Hổ mỉm cười:

- Thượng sách thật ra thì không có, hiện nay công tử đang ở Lỗ quốc, ngại gì không đi kết thân rộng rãi, người ủng hộ công tử phạt Ngô càng nhiều, phần thắng của công tử càng lớn. Chủ công nhà ta hôm qua ở trong cung mở tiệc chiêu đãi công tử, chính là một bước thăm dò, kế tiếp, còn xem Thúc, Mạnh hai nhà ứng phó như thế nào.

Dương Hổ nói đến đây, đứng dậy chấp tay nói:

- Hôm nay mở tiệc chiêu đãi công tử, đều là các công tử nhà giàu thế gia trong đô thành, nếu có thể đạt được hữu nghị với bọn họ, đối với việc đại sự của công tử là phi thường có ích, công tử đừng ngại mở rộng lòng mình, kết giao với các công tử đó một chút. Ha ha, chỉ nói thế thôi, Dương Hổ còn có việc, xin cáo từ.

—————2828

* Tiêu đề chương: Thản thành tương kiến - Thành khẩn gấp mặt

(1) Dệt hoa trên gấm: Ý nói một việc đã tốt lại càng tốt hơn, ở đây là chỉ các võ sĩ đã có dũng lực mà đầu nhập vào Khánh Kỵ thì càng có lợi.

Đưa than sưởi ấm trong ngày tuyết rơi: Câu này cũng như ‘một miếng khi đói bằng một gói khi no’, các võ sĩ khi đầu nhập vào thời điểm này, sẽ dễ dàng lập quân công và được ghi nhận.

(2) Hư ngôn vọng ngữ: Những tin đồn nhảm nhí không có thật.

50. Chương 49: Lỗ Quái Cư

Những người nhà giàu hào phú đều hay dùng phòng làm tiệc rượu của chính mình, lại có gia nhân và ca kỹ phục vụ, cho nên mở tiệc chiêu đãi khách nhân ít khi đi đến tửu quán, nhưng mà sinh ý của Lỗ Quái cư vẫn rất náo nhiệt. Không chỉ có khách buôn bán thích đến, mà phú hộ cường hào ở đây cũng thích đến Lỗ Quái cư, chính là bởi nơi này chế biến món ăn tinh mỹ, không chỉ có các tửu quán nơi khác trong thành không so với được, ngay cả đầu bếp của các thế gia cũng không so được, cho nên Quý Tôn Tư mời tiệc khách, liền định ước địa điểm ở chỗ này.

Ngồi ở nhà trên là rất nhiều thế gia công tử, những người này xưa nay thường ngồi cùng một chỗ uống rượu mua vui, lần này người mà Quý Tôn Tư ra mặt mời chính là Ngô quốc công tử, nghe nói có thể lấy hai trăm

người đã bại đạo tặc Triệu Chích, người người đều nói rằng người này vũ dũng vô địch, hơn nữa còn tinh thông xảo thuật, mọi người hiện tại đều đã bỏ không dùng nhàn dương liễu, chuyển sang dùng bàn chải đánh răng, nghe nói bàn chải đánh răng này chính là xuất phát từ sáng kiến của hắn. Đối với người như vậy, ai mà không có tâm tò mò, những thế gia công tử đều muốn nhìn tận mắt nhân vật này, đương nhiên vừa mời là tới ngay.

Từ quán thời kỳ Xuân Thu, còn chưa chú ý tới riêng tư, đi lên lầu hai, là kiểu phòng rộng lớn thoải mái, trong phòng có một vài cột trụ thông thẳng tới lầu ba, ở giữa có một khoảng rộng, ở hai bên sườn đặt những cái bục bằng gỗ cao hơn mặt đất một chút, bên trên bục gỗ có trải chiếu, bày tới khoảng mười cái kỷ án chân thấp, khi những khách nhân uống rượu, mỗi người một bàn, ngồi thẳng xuống chiếu, khoảng rộng rãi ở giữa còn có thể mời vũ kỹ đến nhảy.

Vũ kỹ có thể tự mang theo, cũng có thể trước khi yến hội thì mời từ tửu điếm. Lúc này có một vài đoàn biểu diễn ca múa để mưu sinh, những vũ đoàn này phần lớn đều là tự nguyện hợp lại, tổ chức thành đoàn đi biểu diễn, lợi nhuận được chia căn cứ theo danh tiếng hay mức độ được hoan nghênh, ấn định tỉ lệ phân phối từ trước. Nếu trong nhóm ca múa có người được khách nhân nhìn trúng, tự nguyện cùng người ta hoan hảo, thì toàn bộ tiền thưởng sẽ thuộc về người ấy, coi như là cũng công bình.

Hôm nay Quý Tôn Tư mời khách, khiến cho lão bản Viên Công của Lỗ Quái cư thay hắn mời đến đây một đoàn kịch ca múa có danh tiếng nhất ở Khúc Phụ. Nhóm nhạc công ngồi ở góc phòng đang lau chuông, khánh, trống, đàn sắt, thi thoảng lại truyền ra một vài âm thanh nhạc khí không có tiết tấu. Ở một góc lầu hai có dựng bình phong, nhóm ca vũ kỹ đang ở phía sau bình phong thay đổi trang phục. Trong đại sảnh các thế gia công tử áo mũ chỉnh tề cũng đã ngồi xuống, cùng nhau bắt chuyện cười nói.

Bỗng nhiên, một đại hán ‘bịch bịch bịch’ đi lên lầu trên, đại hán này mặc một bộ y phục dài màu xanh, giày bị che ở dưới áo bào, mang thắt lưng to bản, đầu đội khăn quan, đứng ở cửa lầu giờ lên một bộ mặt râu quai nón gọi to:

- Ta có đến muộn không, vị nào là Ngô quốc Khánh Kỳ công tử?

Ngồi ở nhà trên phần lớn là những công tử chưa tới hai mươi, công tử là một loại thân phận, không nhất định cứ phải là tuổi nhỏ, có điều Quý Tôn Tư mới chỉ mười lăm tuổi, kết giao qua lại cũng chỉ là những thiếu niên nhà thế gia, lớn nhất vừa mới hai mươi, nhỏ nhất cũng chỉ tới mười bốn. Hiện tại đại hán vừa lên này bộ dáng cũng phải tới hai mươi bốn hai lăm, rõ ràng là lớn tuổi nhất trong số những người ở đây.

Phụ thân của đại hán này là Lỗ quốc đại phu Tôn Thúc Tử, hắn tên là Tôn Ngao, hắn có cái tên tự thời ấy thì coi là bình thường, nhưng nếu để cho người hiện đại nghe thấy thì có chút buồn cười: Nữ Sinh. Hắn giao tình tốt nhất với Quý Tôn Tư, ngày bình thường một vài tiểu mao đầu (1) uống rượu hắn cũng không tới, nhưng hôm nay mở tiệc chiêu đãi Khánh Kỳ, hắn cũng phải chạy đến đúng giờ.

Quý Tôn Tư nhìn thấy hắn, ngoắc ngoắc cười nói:

- Nữ Sinh, nơi này, đến đây đến đây, Khánh Kỳ công tử còn chưa tới.

Quý Tôn Tư chưa tới hai mươi, tuần tú lịch sự, hơn nữa dáng người dong dỏng cao, ở trong chúng công tử như hạc giữa bầy gà, Tôn Ngao liếc mắt một cái nhìn thấy bạn tốt, liền cười ha ha đi tới:

- Tử Tư, người tới sớm vậy, ta tập chèo thuyền cả buổi nay, sắp nóng muốn chết, trước lấy một chút rượu giải khát đã.

Quý Tôn Tư nghe xong cười hì hì hỏi:

- Thế nào, nhà ngươi cũng muốn dự thi sao? Hắc, ba vị trí đầu, sợ là không có cơ hội cho nhà ngươi.

Tôn Ngao nói:

- Đó là đương nhiên, đua thuyền rồng này, đứng tên đầu bảng chưa bao giờ thiếu ba nhà thế gia bọn ngươi, Tôn gia ta làm sao mà so với được? Có điều là..., ta tập luyện phương pháp chèo thuyền không phải là Tôn gia ta muốn dự thi, mà là phải giúp Thúc Tôn gia dự thi.

Quý Tôn Tư ngăn ra, lập tức chỉ vào hắn cười to:

- Người tiểu tử này, hay là đã mê đắm Thúc Tôn Diêu Quang? Tính cách Diêu Quang như con ngựa hoang khó thuần phục, như gió mưa khó dò, người dính vào nàng, thật sự là rất to gan...

Tôn Ngao đảo cặp mắt trắng dã, không cho là đúng nói:

- Diêu Quang cô nương có chỗ nào không tốt?

Quý Tôn Tư xoa xoa cằm cười quỷ dị nói:

- Thành Bích phu nhân của Quý gia ta cũng đang tổ chức đội dự thi đó, không bằng người đầu nhập làm môn hạ của nàng, Thành Bích phu nhân mười phần quyến rũ, xinh đẹp đủ đường, không phải còn hơn nhiều so với Thúc Tôn Diêu Quang sao?

Khi đó tuổi kết hôn bình thường của nam tử là khoảng 20 tới 30 tuổi, nữ tử thì từ 15 đến 20 tuổi, nữ tử bị nhà chồng vứt bỏ cũng là hiện tượng vô cùng phổ biến, mà nữ tử ly dị tái giá cũng là chuyện bình thường. Thành Bích phu nhân thật không phải là bị trượng phu đuổi, mà là trượng phu đã chết nên đó lại càng là một chuyện tình vô cùng bình thường.

Quý Tôn Tư cùng Tôn Ngao luôn giao hảo xưa nay, hơn nữa phụ thân của Tôn Ngao là Lỗ quốc tư khấu, đứng hàng cửu khanh, cũng là một nhân vật quyền cao vị trọng, vô luận là vì tình nghĩa cá nhân hay vì lợi ích gia tộc, Quý Tôn Tư đều hy vọng Tôn Ngao có thể cưới Thành Bích phu nhân của gia tộc mình, như vậy tình hữu hảo của hai người sẽ càng thêm bền chắc. Thành Bích phu nhân tuổi mặc dù lớn hơn một chút so với Tôn Ngao, lại đã từng gả cho người, nhưng mà dung mạo vẻ đẹp lại như giai nhân đôi tám (2), Thành Bích phủ lại có gia tài bạc triệu, hai nhà cũng xem như là môn đăng hộ đối, lúc này vô luận là tái hôn hay nhà gái tuổi hơi lớn hơn chút cũng không là vấn đề gì, đó đều là chuyện bình thường, chỉ tiếc là Tôn Ngao này đã có tình thâm đối với Thúc Tôn Diêu Quang, làm sao nghe lọt được.

Quý Tôn Tư thấy hần lắc đầu, đang muốn khuyên vài câu nữa, ngoài cửa đột nhiên có người kêu lên:

- Mau đến xem, mau đến xem, người kia, hần chính là Ngô quốc Khánh Kỵ.

Rất nhiều công tử liền ủa ra cửa sổ, đẩy cửa ra nhìn xuống, chỉ thấy ngoài cửa đi tới một chiếc xe, xe song mã, đánh xe là một đại hán vạm vỡ, râu tóc lửa cháy, thập phần uy mãnh, ngồi bên cạnh là một công tử mặc áo bào trắng, mặt mày thanh tú, dáng người cao gầy.

Tôn Ngao chen ở cửa sổ nói:

- Đại hán râu quai nón kia hần là Khánh Kỵ rồi? Nghe nói người này vũ dũng vô địch, chạy có thể vượt tuần mã, nhảy có thể bắt phi điều, từng tay không ghì sừng bò tốt, cũng chỉ có đại hán vạm vỡ như vậy mới có thể.

Mạnh Tôn Tử Dã bên cạnh cười mỉa nói:

- Khánh Kỵ là Ngô quốc công tử, há có thể tự mình đánh xe, nếu không phải là vị mặc áo bào trắng bên cạnh, thì chính là ngồi trong xe mới đúng.

Lời còn chưa dứt, xe kia đã đến dưới lầu, rèm kiệu vén lên, bên trong lại xuất hiện một người tuổi còn trẻ, một bộ vân văn thâm y (3), đầu đội mũ công tử, hần không vội vàng đi vào, trước tiên ngẩng đầu nhìn một chút tòa tửu lâu này, ánh mắt sáng ngời lướt tới chúng công tử trên lầu, Tôn Ngao bất giác thất thanh kêu lên:

- Phải là người này, quả nhiên tuần tú lịch sự, có điều... so với bộ dáng Ngô quốc đệ nhất dũng sĩ mà ta tưởng tượng, thực sự khác nhau quá xa.

Vị công tử kia nhảy xuống xe, cùng thanh niên mặc áo bào trắng từng bước đi hướng tới tửu lâu, người đánh xe đã đỗ xe sang một bên.

- Đến đây đến đây. - Quý Tôn Tư thấy người đó đã vào tửu lâu, vội vàng quay lại, cùng các công tử gia đứng ở cửa thang lầu chờ. Khánh Kỵ lên lầu, ánh mắt xoay chuyển, thấy cao thấp mập ốm mười mấy thiếu niên công tử đứng ở cửa lầu, vội chấp hai tay, cười nói:

- Ngô quốc Khánh Kỵ, đáp ứng lời mời tới, đa tạ thịnh tình của chư vị công tử, không biết vị nào là Quý Tôn công tử?

Cặp mắt sao vừa chuyển, nhìn xung quanh sinh ra hào khí, thân hình đứng thẳng, ngọc thụ lâm phong, vừa biểu hiện ra ngoài, chúng công tử đã ngưỡng mộ phong thái này, không khỏi âm thầm tán thưởng:

- Nguyên lai Ngô quốc đệ nhất dũng sĩ lại là một nhân vật ngọc thụ lâm phong như vậy!

—————2546

(1) Tiểu mao đầu: Ý chỉ bọn trẻ con vất mũi chưa sạch.

(2) Đôi tám: Là mười sáu.

(3) Vân văn thâm y: Y phục dài (thâm) trang trí hoa văn hình mây.

51. Chương 50: Đề Tài Vĩnh Hằng

Hắn bày ra thần sắc nghiêm nghị, nói:

- Khi đó, Khánh Kỵ tuổi còn nhỏ, có một lần, cùng một vị thế gia nữ tử vào trong rừng chơi trốn tìm rồi bỏ nhau vào nhau, không biết tại sao, ham muốn nổi lên, ta chỉ cần lời ngon tiếng ngọt nói một hồi sau này nhất định sẽ lấy nàng làm vợ, thiếu nữ kia liền cũng ôm ờ, cùng làm chuyện tốt với ta.

Khánh Kỵ dứt lời, bưng chén rượu lên uống, mọi người đang nghe đến chảy nước dãi, thấy hắn im miệng không nói, lập tức truy hỏi:

- Nói nhanh nói nhanh, thế nào mà phần trọng yếu nhất lại lược bỏ là sao? Nàng kia tưởng mạo như thế nào, đáng người ra làm sao?

Có người tức sùi bọt mép kêu:

- Quá trình! Quá trình, ta cần quá trình, không cần kết quả!

Quý Tôn Tư cười mỉa lắng nghe, lập tức tăng tốc nói:

- Khánh Kỵ công tử, quá trình... quá trình lần đầu hoan hảo là nói xong rồi sao?

Khánh Kỵ nghiêm trang nói:

- Xong rồi.

Mọi người vừa nghe thấy thì đều nhụt chí, người này quá mức nhàm chán, thật sự không thú vị, quả thực cực kỳ không thú vị. Quý Tôn Tư nghe xong cũng vẻ mặt cười khổ, từng trải như vậy còn không bằng không nói, hắn tăng hăng cổ họng, đang muốn tự mình nói lên một chuyện phong lưu để dẫn dắt Khánh Kỵ rời khỏi bị vây công, đã thấy Khánh Kỵ bưng chén rượu, tiện nói:

- Khi đó Khánh Kỵ tuổi nhỏ, 'chơi' ở trong rừng một lúc lâu, vốn đã mỏi mệt, lại trải qua nhận thức lần đầu tiên trong đời người, lại càng mềm nhũn buồn ngủ, rốt cuộc ôm lấy nàng ngủ luôn trong rừng.

Tôn Ngao vừa nghe thấy, hấp tấp nói:

- Cầm miệng, cầm miệng, chỗ mấu chốt còn ở phía dưới.

Mạnh Tôn Tử Đã quay người xem thường nói:

- Nói vô nghĩa, chỗ mấu chốt của ta cũng ở phía dưới.

Có một nam nhân tốt liền tươi cười vui vẻ nói:

- Chỗ mấu chốt này nói đúng là phải ở phía sau, ừm... phải là ở phía sau.

Mọi người cười ha hả, Quý Tôn Tư xị mặt quát:

- Đều cầm miệng hết, không quản hắn phía dưới phía sau, lắng nghe Khánh Kỵ công tử nói.

Lúc này động tác thân thể của các vũ nữ cũng đã toàn bộ chậm lại, hiển nhiên lực chú ý của các nàng cũng đều bị lời nói của Khánh Kỵ hấp dẫn, các nàng đều là những nữ tử phục vụ các cuộc vui, chuyện nam nữ vốn nghe như cơm bữa, những người khác nói cái gì phiêu phiêu dục dục, các nàng cũng không thèm để ý,

nhưng Khánh Kỵ nói ra từng trải, quá trình đơn giản như vậy, tựa hồ như cố sự chân chính lại phát sinh ở phía sau, ngược lại khiến cho các nàng thấy kỳ lạ.

Khánh Kỵ thấy đã khiến cho mọi người hứng thú, liền nhấp qua một ngụm rượu, cười mỉm nói:

- Lại nói tới Khánh Kỵ mỗi một không chịu nổi, liền ôm lấy nàng ngủ trong rừng, mặt cô mềm mại, ánh mắt trời ấm áp, hương hoa hòa với gió, người như đê mê, Khánh Kỵ ngủ vô cùng ngọt ngào, đúng lúc này...

Có vị công tử khấn trương nói:

- Xảy ra chuyện gì, hay là xuất hiện mãnh thú...

Hắn còn chưa nói xong, liền bị đồng bọn bên cạnh gõ thật mạnh một cái trên đầu, lập tức câm miệng. Khánh Kỵ chậm rãi nói:

- Khánh Kỵ chỉ nghe thấy một tiếng khóc yếu ớt, lúc xa... lúc gần..., lúc ẩn lúc hiện...

Người họ thiếu kiên nhẫn, lại nói:

- Hay là xuất hiện quỷ? - Nói xong, lập tức ôm lấy đầu trước.

Khánh Kỵ cười cười, nói:

- Đều không đúng, lúc ấy Khánh Kỵ cũng cả kinh, lập tức mở hai mắt, đã thấy thiếu nữ thể gia kia thân thể mềm mại trần trụi, đang ngồi ở bên người Khánh Kỵ thút thít khóc.

- Hử! - Tôn Ngao nhứt chí nói:

- Thì ra là thế, con gái mà, trải qua lần đầu, có mấy ai mà không khóc, chỉ cần nói một hai câu dễ nghe, nàng liền quên buồn mà mỉm cười, cố sự như vậy thì có gì thú vị?

Khánh Kỵ nghiêm mặt nói:

- Đạo lý như vậy, ta đương nhiên cũng đã nghe các huynh trưởng, bằng hữu nói qua, trong lòng không cho là đúng, liền ngồi dậy hỏi nàng. Ta đã hứa lấy nàng làm vợ, lại khóc như vậy là vì sao, các người đoán nàng nói như thế nào?

Chúng công tử lập tức hứng thú, đều giành nói trước, vô luận là đáp án gì, Khánh Kỵ đều một mực phủ quyết, mọi người thật sự là đã động lòng hiếu kỳ, khúc nhạc kia đã ngừng, nhóm vũ kỹ cũng không nhảy, Khánh Kỵ đảo mắt qua, thấy lão bá gõ trống kia tay giờ hai cái dùi, lỗ tai cũng dựng thẳng lên nghe hắn nói, không khỏi bật cười.

Khánh Kỵ cười nói:

- Chỉ nghe thấy nàng nói: “Khánh Kỵ công tử, được người đáp ứng hứa lấy ta làm vợ, người ta trong lòng đương nhiên là vui vẻ rồi. Có điều... Có điều người ta vừa rồi tỉnh lại, ngồi dậy nhìn xuống phía dưới của người, ô ô ô..., mới chỉ dùng một lần, đã thu nhỏ lại còn có một đoạn như vậy, thế này về sau, làm sao mà sinh con được?”

Chúng công tử nghe xong đầu tiên là ngẩn ra, rồi lập tức ôm bụng cười lăn lộn, Tôn Ngao lấy tay đập bàn, thở hổn hển nói:

- Chịu không nổi, chịu không nổi, cười chết ta, oa ha ha ha...

Sáu vũ kỹ kia ‘phì’ một tiếng nở nụ cười, trong chốc lát đã cười run rẩy cả người, trong tai còn nghe thấy tiếng vang ‘đình đình’, hóa ra là do nhóm nhạc công ngồi ở góc tường cười không cẩn thận làm nhạc khí phát ra.

Quý Tôn Tư cười tới chảy cả nước mắt, hắn dụi dụi khóe mắt nói:

- Nếu nàng kia hôm nay gặp lại Khánh Kỵ công tử, nhất định sẽ lại kinh hô một tiếng: “Oa, nguyên lai thứ này cũng giống như râu, còn có thể không ngừng dài ra, thế này là ta an tâm rồi.”

Tôn Ngao lập tức nói:

- Chưa yên tâm, chưa yên tâm, còn phải hỏi thêm một tiếng: “Chỉ không biết nó một đêm có thể dài ra mấy lần, nếu như dài chậm quá, vậy cũng không đủ dùng, không biết phải ăn cái gì để tắm bổ, người ta sẽ làm cho người ăn.”

Mọi người lại lần ra cười, nhưng đúng lúc này, chỉ nghe thấy từ dưới lầu có một thanh âm lạnh lẽo, quát:

- Vô liêm sỉ, người dám chặn đường của ta?

Thanh âm của người nọ vô cùng lạnh lạnh sắc nhọn, vừa lớn tiếng quát, mọi người mặc dù đang cười to, cũng nghe thấy rành mạch. Quý Tôn Tư nhướng mày, cảm thấy có chút không vui, hắn hôm nay mở tiệc mời khách, nếu có người làm cho khách nhân khó chịu, vậy thì hắn coi như mất hết mặt mũi. Quý Tôn Tư trầm mặt xuống, nói với người hầu hạ đứng bên cạnh:

- Kẻ nào kiêu ngạo ở dưới kia?

Vừa đúng lúc này, nữ tử dưới lầu lại nói:

- Quý Tôn Tư? Quý Tôn Tư có gì đặc biệt hơn người, cái tên tiểu tử cả ngày kéo theo hai đồng nước mũi chảy rề rề cũng dám trước mặt ta làm bộ dạng thúi sao?

—1908

Tiêu đề: Nhân chi sơ - Lần đầu tiên trong đời người.

52. Chương 51: Nhân Chi Sơ

Hắn bày ra thần sắc nghiêm nghị, nói:

- Khi đó, Khánh Kỵ tuổi còn nhỏ, có một lần, cùng một vị thể gia nữ tử vào trong rừng chơi trốn tìm rồi bỏ nhau vào nhau, không biết tại sao, ham muốn nổi lên, ta chỉ cần lời ngon tiếng ngọt nói một hồi sau này nhất định sẽ lấy nàng làm vợ, thiếu nữ kia liền cũng ồ ồ, cùng làm chuyện tốt với ta.

Khánh Kỵ dứt lời, bưng chén rượu lên uống, mọi người đang nghe đến chảy nước dãi, thấy hắn im miệng không nói, lập tức truy hỏi:

- Nói nhanh nói nhanh, thế nào mà phần trọng yếu nhất lại lược bỏ là sao? Nàng kia tướng mạo như thế nào, đáng người ra làm sao?

Có người tức sùi bọt mép kêu:

- Quá trình! Quá trình, ta cần quá trình, không cần kết quả!

Quý Tôn Tư cười mỉm lắng nghe, lập tức tăng tốc nói:

- Khánh Kỵ công tử, quá trình... quá trình lần đầu hoan hảo là nói xong rồi sao?

Khánh Kỵ nghiêm trang nói:

- Xong rồi.

Mọi người vừa nghe thấy thì đều nhụt chí, người này quá mức nhàm chán, thật sự không thú vị, quả thực cực kỳ không thú vị. Quý Tôn Tư nghe xong cũng vẻ mặt cười khổ, từng trải như vậy còn không bằng không nói, hắn tăng hăng cổ họng, đang muốn tự mình nói lên một chuyện phong lưu để dẫn dắt Khánh Kỵ rời khỏi bị vây công, đã thấy Khánh Kỵ bưng chén rượu, tiện nói:

- Khi đó Khánh Kỵ tuổi nhỏ, ‘chơi’ ở trong rừng một lúc lâu, vốn đã mỏi mệt, lại trải qua nhận thức lần đầu tiên trong đời người, lại càng mềm nhũn buồn ngủ, rốt cuộc ôm lấy nàng ngủ luôn trong rừng.

Tôn Ngao vừa nghe thấy, hấp tấp nói:

- Cầm miệng, cầm miệng, chỗ máu chốt còn ở phía dưới.

Mạnh Tôn Tử Dã quay người xem thường nói:

- Nói vô nghĩa, chỗ máu chốt của ta cũng ở phía dưới.

Có một nam nhân tốt liền tươi cười vui vẻ nói:

- Chỗ mấu chốt này nói đúng là phải ở phía sau, ừm... phải là ở phía sau.

Mọi người cười ha hả, Quý Tôn Tư xị mặt quát:

- Đều câm miệng hết, không quản hấn phía dưới phía sau, lắng nghe Khánh Kỵ công tử nói.

Lúc này động tác thân thể của các vũ nữ cũng đã toàn bộ chậm lại, hiển nhiên lực chú ý của các nàng cũng đều bị lời nói của Khánh Kỵ hấp dẫn, các nàng đều là những nữ tử phục vụ các cuộc vui, chuyện nam nữ vốn nghe như cơm bữa, những người khác nói cái gì phiêu phiêu dục tiên, các nàng cũng không thèm để ý, nhưng Khánh Kỵ nói ra từng trải, quá trình đơn giản như vậy, tựa hồ như cố sự chân chính lại phát sinh ở phía sau, ngược lại khiến cho các nàng thấy kỳ lạ.

Khánh Kỵ thấy đã khiến cho mọi người hứng thú, liền nhấp qua một ngụm rượu, cười mỉm nói:

- Lại nói tới Khánh Kỵ mỗi một không chịu nổi, liền ôm lấy nàng ngủ trong rừng, mặt cỏ mềm mại, ánh mặt trời ấm áp, hương hoa hòa với gió, người như mê, Khánh Kỵ ngủ vô cùng ngọt ngào, đúng lúc này...

Có vị công tử khấn trương nói:

- Xảy ra chuyện gì, hay là xuất hiện mãnh thú...

Hắn còn chưa nói xong, liền bị đồng bọn bên cạnh gõ thật mạnh một cái trên đầu, lập tức câm miệng. Khánh Kỵ chậm rãi nói:

- Khánh Kỵ chỉ nghe thấy một tiếng khóc yếu ớt, lúc xa... lúc gần..., lúc ẩn lúc hiện...

Người nọ thiếu kiên nhẫn, lại nói:

- Hay là xuất hiện quỷ? - Nói xong, lập tức ôm lấy đầu trước.

Khánh Kỵ cười cười, nói:

- Đều không đúng, lúc ấy Khánh Kỵ cũng cả kinh, lập tức mở hai mắt, đã thấy thiếu nữ thế gia kia thân thể mềm mại trần trụi, đang ngồi ở bên người Khánh Kỵ thút thít khóc.

- Hử! - Tôn Ngao nhut chỉ nói:

- Thì ra là thế, con gái mà, trải qua lần đầu, có mấy ai mà không khóc, chỉ cần nói một hai câu dễ nghe, nàng liền quên buồn mà mỉm cười, cố sự như vậy thì có gì thú vị?

Khánh Kỵ nghiêm mặt nói:

- Đạo lý như vậy, ta đương nhiên cũng đã nghe các huynh trưởng, bằng hữu nói qua, trong lòng không cho là đúng, liền ngồi dậy hỏi nàng. Ta đã hứa lấy nàng làm vợ, lại khóc như vậy là vì sao, các người đoán nàng nói như thế nào?

Chúng công tử lập tức hứng thú, đều giành nói trước, vô luận là đáp án gì, Khánh Kỵ đều một mực phủ quyết, mọi người thật sự là đã động lòng hiếu kỳ, khúc nhạc kia đã ngừng, nhóm vũ kỹ cũng không nhảy, Khánh Kỵ đảo mắt qua, thấy lão bá gõ trống kia tay gơ hai cái dùi, lỗ tai cũng dựng thẳng lên nghe hắn nói, không khỏi bật cười.

Khánh Kỵ cười nói:

- Chỉ nghe thấy nàng nói: “Khánh Kỵ công tử, được người đáp ứng hứa lấy ta làm vợ, người ta trong lòng đương nhiên là vui vẻ rồi. Có điều... Có điều người ta vừa rồi tỉnh lại, ngồi dậy nhìn xuống phía dưới của người, ô ô ô..., mới chỉ dùng một lần, đã thu nhỏ lại còn có một đoạn như vậy, thế này về sau, làm sao mà sinh con được?”

Chúng công tử nghe xong đầu tiên là ngẩn ra, rồi lập tức ôm bụng cười lăn lộn, Tôn Ngao lấy tay đập bàn, thở hổn hển nói:

- Chịu không nổi, chịu không nổi, cười chết ta, oa ha ha ha...

Sáu vũ kỹ kia ‘phì’ một tiếng nổ nụ cười, trong chốc lát đã cười run rẩy cả người, trong tai còn nghe thấy tiếng vang ‘đình đang’, hóa ra là do nhóm nhạc công ngồi ở góc tường cười không cẩn thận làm nhạc khí phát ra.

Quý Tôn Tư cười tới chảy cả nước mắt, hấn dụi dụi khóe mắt nói:

- Nếu nàng kia hôm nay gặp lại Khánh Kỳ công tử, nhất định sẽ lại kinh hô một tiếng: “Oa, nguyên lai thứ này cũng giống như râu, còn có thể không ngừng dài ra, thế này là ta an tâm rồi.”

Tôn Ngao lập tức nói:

- Chưa yên tâm, chưa yên tâm, còn phải hỏi thêm một tiếng: “Chỉ không biết nó một đêm có thể dài ra mấy lần, nếu như dài chậm quá, vậy cũng không đủ dùng, không biết phải ăn cái gì để tắm bổ, người ta sẽ làm cho người ăn.”

Mọi người lại lần ra cười, nhưng đúng lúc này, chỉ nghe thấy từ dưới lầu có một thanh âm lạnh lẽo, quát:

- Vô liêm sỉ, người dám chặn đường của ta?

Thanh âm của người nọ vô cùng lạnh lạnh sắc nhọn, vừa lớn tiếng quát, mọi người mặc dù đang cười to, cũng nghe thấy rành mạch. Quý Tôn Tư nhướng mày, cảm thấy có chút không vui, hấn hôm nay mở tiệc mời khách, nếu có người làm cho khách nhân khó chịu, vậy thì hấn coi như mất hết mặt mũi. Quý Tôn Tư trầm mặt xuống, nói với người hầu hạ đứng bên cạnh:

- Kẻ nào kiêu ngạo ở dưới kia?

Vừa đúng lúc này, nữ tử dưới lầu lại nói:

- Quý Tôn Tư? Quý Tôn Tư có gì đặc biệt hơn người, cái tên tiểu tử cả ngày kéo theo hai đồng nước mũi chảy rề rề cũng dám trước mặt ta làm bộ dạng thái độ sao?

—————1908

Tiêu đề: Nhân chi sơ - Lần đầu tiên trong đời người.

53. Chương 52: Hữu Nữ Diêu Quang

- Việc này... Khụ khụ, nói cho Thúc Tôn tiểu thư, Tử Tư đang mở tiệc chiêu đãi một vị khách quý, nếu có tiện, mời Thúc Tôn tiểu thư tìm một tửu điểm khác.

Nguyên lai người tới dưới lầu chính là Đại tiểu thư Thúc Tôn thế gia Thúc Tôn Diêu Quang, ba nhà thế gia luôn rất thân quen, khi Quý Tôn Tư tuổi còn nhỏ, ba nhà thời điểm đó còn vô cùng hòa hợp, trẻ con tới lui cũng nhiều. Thúc Tôn Diêu Quang lớn hơn hấn một tuổi, từ nhỏ đã khéo tay, dùng cò đại gấp châu chấu vân vân làm ra những vật rất sinh động, Quý Tôn Tư cả ngày bám đuôi đại tỷ tỷ này, quần quít lấy nàng để nàng bận cái này tết cái kia cho mình, tình cảm vô cùng tốt. Có điều sau này lớn lên bởi vì sự tranh quyền đoạt lợi của bậc cha chú, những đứa con cũng trở nên xa lánh hơn. Nhưng mà dù sao cũng là bạn chơi đùa từ nhỏ, vừa lúc nghe nàng đến đây, Quý Tôn Tư cũng thật không dám mang cái kiêu ngạo công tử của hấn ra.

Người phục vụ kia nghe phân phó xong thì đi xuống lầu, thang lầu vang lên tiếng ‘bịch bịch bịch’, một nhóm người cũng đã vọt lên. Lập tức xuất hiện một người, cả người trang phục võ sĩ, trên vai khiêng một con hươu bào béo ú, hai tay mỗi tay cầm ba con gà rừng, bên hông khoác cung, sau lưng đeo giỏ tên, vóc người cao lớn uy mãnh, giống như gấu hổ, Tôn Ngao ngồi trên chiếu đã coi là một đại hán cực kỳ cường tráng, mà so với hấn, lại còn nhỏ hơn một chút.

Đôi mắt to của người này đảo qua khắp nơi, lắc mình liền đứng sang một bên, lập tức một công tử nhẹ nhàng tới. Người này mặc y phục dài thuần trắng, dùng chất liệu là vải lụa mịn tinh mỹ của nước Tề, là

loại lụa trắng mềm mại nhất. Trên ống tay áo có thêu hoa văn gọn sóng, từ tay áo tới cổ áo trang trí hoa văn hoa mai, vải lụa làm tôn lên nước da trên mặt thuần khiết như gốm sứ.

Đôi giày dưới chân nàng ẩn đi dưới y phục dài, nhất thời nhìn không thấy. Một mái tóc đen bóng trên đỉnh đầu được buộc lên, tạo thành búi như công tử, ở trên còn xuyên qua một cái trâm ngọc xanh biếc.

Khánh Kỵ chăm chú nhìn ngắm, thấy ngũ quan của nàng tinh xảo, miệng anh đào nho nhỏ, mày liễu cong cong, cái mũi tinh tế, một đôi mắt hạnh, ngẫm mang một chút nhu mì của cô gái, lúc này mới ngộ ra người này hẳn là một nữ tử búi tóc giả nam nhân.

Vừa thấy nàng xuất hiện, Quý Tôn Tư mắt tự nhiên giật giật mông trên chiếu, thấy một đôi con người trong suốt của nàng nhìn về phía mình, đành phải xấu hổ đứng lên, cười trừ thi lễ:

- Diêu Quang công tử, tiểu đệ có lễ.

Khi đó chịu ảnh hưởng của những nữ tử Tề quốc mặc nam trang, rất nhiều tiểu thư quý tộc Lỗ quốc xuất môn cũng mặc nam trang, cũng xưng công tử, Quý Tôn Tư biết nàng thích, nên cũng gọi là công tử.

- Có cái lễ rắm, làm bộ làm tịch!

Diêu Quang trừng mắt hạnh, sau đó lười nhác uể oải duỗi thân mình, tuy mặc một thân nam trang, nhưng bộ ngực đẹp kia, đường cong thắt lưng giãn nở, lại có một hương vị khác lạ, khiến cho những công tử là nam nhân chính hiệu không khỏi hai mắt tỏa sáng, âm thầm nắm chặt bàn tay không thôi: “Đáng tiếc nàng không thật sự là nam nhi, sinh ra một kẻ họa thủy như vậy mà làm gì? Đáng tiếc, đáng tiếc.” Quý Tôn Tư lại vội vàng hạ ánh mắt, làm một dạng chính nhân quân tử.

Thúc Tôn Diêu Quang thấy đã đề nén được bọn họ, cười nhạt phát tay nói:

- Mời người nào mà phải phô trương lớn như vậy? Hừ! Trái phải cũng chỉ toàn là hồ bằng cầu hữu (bạn bè xấu), Lý Hàn, chúng ta lên lầu, không nên để những tục nhân này làm vẩn đục chúng ta.

Thúc Tôn Diêu Quang vừa châm chọc xong, liền nhường vị trí, mời một người phía dưới đi lên. Người nọ chậm rãi lên lầu, cũng là một nam tử trẻ tuổi, quần áo tuy rằng bình thường, dung mạo lại cực kỳ nghiêm chỉnh, hơn nữa một đôi mắt trầm ổn hữu thần, Tôn Ngao vừa thấy, sắc mặt nhất thời trở nên thập phần khó coi.

Hắn luôn luôn ái mộ Thúc Tôn Diêu Quang, đáng tiếc rằng cô gái này đối với hắn xưa nay không biểu hiện thái độ gì, gần đây Tôn Ngao khổ luyện phương pháp chèo thuyền, chính là vì muốn khiến cho Thúc Tôn Diêu Quang vui vẻ. Sáng sớm hôm nay hắn còn mời Thúc Tôn Diêu Quang ra khỏi thành cùng du ngoạn, có điều Thúc Tôn Diêu Quang lại nói hôm nay có việc không thể ra khỏi cửa, hiện giờ xem ra, nàng rõ ràng là cùng cái gã họ Lý này xuất môn đi săn.

Tôn Ngao điên cuồng đổ kỵ, vừa thấy Thúc Tôn Diêu Quang định đi, lập tức hét lớn một tiếng:

- Chậm đã! - Rồi liền nhảy dựng lên, tức giận nhảy ra ngoài.

Thúc Tôn Diêu Quang mới vừa rồi nhìn thấy hắn, nàng cũng không nghĩ tới lúc này lại gặp được Tôn Ngao, buổi sáng tìm cơ không nhận lời mời của hắn, lúc này thấy không khỏi xấu hổ, cho nên đành phải làm bộ như không thấy, không ngờ Tôn Ngao chính mình lại nhảy ra.

- Nữ Sinh, có chuyện gì không?

Thúc Tôn Diêu Quang thấy hắn nhảy ra, đành phải kiên trì hỏi.

Tôn Ngao tức giận nói:

- Người... Người sáng sớm rõ ràng đã nói hôm nay sẽ không xuất môn, như thế nào lúc này lại cùng kẻ họ Lý nào đó đi săn trở về?

Thúc Tôn Diêu Quang sáng sớm đã đi tìm cao thủ chèo thuyền, tới vùng thôn quê nhất thời ngứa nghề, còn sẵn bần thêm một vài thú hoang mới vừa trở về, vốn tâm tình vô cùng tốt, nghe Tôn Ngao hỏi vô lễ như vậy, nhất thời sắc mặt trầm xuống, lạnh lùng nói:

- Tôn Ngao, ta muốn cùng ai xuất môn du ngoạn, còn phải được người cho phép sao?

Tôn Ngao đỏ bừng mặt nói:

- Việc này đương nhiên không cần, nhưng người... đã qua loa với ta thì chớ, sao lại cùng người đó ra ngoài, ta tốt xấu gì cũng là một vị công tử, mà hần... hừ hừ, hần là cái quái gì, có tư cách gì mà cùng người ra ngoài du ngoạn?

Thúc Tôn Diêu Quang cười giễu cợt, khinh thường nói:

- Trong thành Khúc Phụ công tử như mây, có cái gì hiếm lạ đâu, nếu cứ thân phận cao quý là có thể cùng ta du ngoạn, xếp ở trên người còn có khối người.

Tôn Ngao không dám đắc tội nàng, nhưng lại không sợ tiểu tử áo vải kia, liền lớn tiếng quát:

- Tiểu tử, ngươi là ai?

Người thanh niên kia khiêm tốn cười cười, hướng hần thi lễ nói:

- Tại hạ họ Lý, Lý Hàn, chỉ là một dã nhân (người ở vùng thôn dã), không dám nhận chiếu cố của công tử.

Tôn Ngao cười lạnh một tiếng:

- Lý Hàn? Hắc! Người quen biết Thúc Tôn tiểu thư từ lúc nào?

Thúc Tôn Diêu Quang giận dữ, quát:

- Tôn Ngao, ngươi thái quá rồi đấy, bằng hữu của ta, từ lúc nào đến lượt ngươi vung chân múa tay? Lý Hàn, chúng ta lên lầu, kẻ ngu dốt như vậy, không cần để ý đến hần.

- Không được đi!

Tai nghe được bên cạnh có người âm thầm cười trộm, Tôn Ngao không nhận được, nhất thời mặt đỏ như tiết gà, hần bắt lấy đầu vai Lý Hàn, cười lạnh nói:

- Thuật săn bắn của Thúc Tôn tiểu thư rất tốt, đã có thể bồi tiểu thư du ngoạn, thân thủ của người cũng không tệ phải không? Có dám cùng ta đánh giá một phen không?

Tình cảnh tranh giành tình nhân như vậy cổ kim đều có, nói thật, Thúc Tôn Diêu Quang kia cùng với Tôn Ngao cũng không có danh phận gì, Tôn Ngao xúc động như vậy, không khỏi làm mất phong độ. Tuổi thực tế của Khánh Kỳ lớn hơn bề ngoài, tính tình cũng hơi cứng chặc, vốn không cho rằng hành động của hần là đúng, hần chỉ ngồi ngay ngắn ở chỗ của mình mà thờ ơ, có điều là lúc Tôn Ngao chụp vào đầu vai của Lý Hàn, đột nhiên lại hấp dẫn lực chú ý của hần.

Bàn tay to của Tôn Ngao vừa mới bắt lấy đầu vai của Lý Hàn, trong mắt Lý Hàn liền mơ hồ có tinh mang chột lóe, đầu vai hần hơi động giống như muốn giãy khỏi bàn tay to của Tôn Ngao, chính là vào lúc này Thúc Tôn Diêu Quang đã tức giận đến cực điểm, bước vọt lại đây, đầu vai Lý Hàn chỉ vừa thoáng động, vừa thấy nàng, ngược lại lại làm ra một cái bộ dáng đứng thẳng không được ngã về phía sau vài bước.

Mặc kệ là ai, khách quý do chính mình mời bị người ta làm ô nhục, thì chẳng khác nào cái tát vào thể diện của nàng, mà người thân phận cao quý, tâm cao khí ngạo lại càng để ý chuyện này, Tôn Ngao thất lễ như vậy, Thúc Tôn Diêu Quang cũng đã giận tới cực điểm, nàng vừa nâng tay lên, Tôn Ngao mặc dù đang nổi nóng, lại cũng không dám đối nghịch với nàng, vội vàng rút tay trở về.

- Lý huynh, thật sự là xin lỗi, là do Diêu Quang đãi khách nhân chậm chạp, tạm lên lầu đã, Diêu Quang sẽ mời rượu bồi tội.

Thúc Tôn Diêu Quang không thèm liếc mắt nhìn Tôn Ngao một cái, chỉ nói với Lý Hàn.

- Không có gì đáng ngại, Tôn công tử chính là thân phận thể gia, lại có giao hảo với Diêu Quang công tử, tại hạ chỉ là một dã nhân thôn quê, không thể nói là thất lễ.

Thúc Tôn Diêu Quang 'hừ' một tiếng, nói:

- Cái gì giao hảo, Thúc Tôn Diêu Quang ta không quen biết người này, chúng ta đi!

Nói xong, nàng lại còn kéo tay Lý Hàn, Tôn Ngao nghe thấy nàng nói như vậy, lại tức giận không chịu được, hét lớn:

- Lý Hàn, hảo nam nhi, chỉ biết nhờ phụ nữ che chở dưới váy, cũng không cảm thấy thẹn sao, người có dám đấu sức cùng Tôn Ngao ta không?

54. Chương 53: Hùng Tính Chiến Tranh

- Bản lãnh đấu sức của người rất cao sao? Nếu có bản lãnh, thì đánh giá một phen với Bát Lang nhà ta, thế nào?

Tôn Ngao vừa nghe thấy liền có chút khiếp đảm. Khi đó luận võ, tập bắn, đánh xe, đấu sức, chính là những hạng mục của mãnh tướng trong quân. Vũ khí đồng đen trên chiến trường bị gãy là chuyện thường xuyên xảy ra, lúc này song phương cần phải vật lộn, bởi vậy trong quân phần đấu sức rất được coi trọng, đấu sức chính là vật cho ngã.

Ngưu Bát Lang là người đánh xe và bảo vệ cho Thúc Tôn Ngọc, công phu đấu sức đã có danh trong đô thành, Tôn Ngao mặc dù giỏi về đấu sức, nhưng làm sao có thể là đối thủ của hắn? Ngưu Bát Lang là đệ nhất cao thủ đấu sức của Thúc Tôn gia, đấu sức cùng hắn, không phải là tự rước lấy nhục sao?

Sắc mặt Tôn Ngao căng hồng như máu, nhưng cũng không phản bác được gì. Quý Tôn Tư giao tình cùng hắn tốt nhất, không đành lòng nhìn hảo bằng hữu bị bắt nạt, liền nói:

- Diêu Quang công tử, người Tôn Ngao muốn đánh giá chính là Lý Hàn, cũng không phải là tranh đoạt đệ nhất đấu sức, Lý Hàn vì sao không dám xuất đầu?

Nhóm thế gia công tử đều là những người trẻ tuổi huyết khí bừng bừng, mặc kệ đúng sai, đương nhiên phải giúp đỡ người một nhà rồi, lúc này thấy Tôn Ngao bị bắt nạt, bỗng nhiên trong tâm như có cùng chung mối thù, tới tập nói: - Không sai, người muốn Ngưu Bát Lang thay hắn xuất đầu, chẳng lẽ bên ta nhất định phải cho Nữ Sinh xuất mã? Đương nhiên cũng phải tìm cao thủ đấu sức khác.

- A, đúng rồi, Khánh Kỵ công tử, Khánh Kỵ công tử ở đây, hắn chính là dũng sĩ tay không đánh chết bò tót, Ngưu Bát Lang dù mạnh, mạnh hơn được bò tót sao? Người muốn Ngưu Bát Lang ra mặt, chúng ta liền mời Khánh Kỵ công tử ứng chiến.

Khánh Kỵ vốn vẫn ngồi ngay ngắn không nói lập tức bị đưa ra đầu gió, Thúc Tôn Diêu Quang cùng Lý Hàn, Ngưu Bát Lang nghe thấy tên Khánh Kỵ, thần sắc đều biến đổi, Thúc Tôn Diêu Quang giật mình nói:

- Các người... Hôm nay mở tiệc chiêu đãi chính là Ngô quốc Khánh Kỵ sao?

Khánh Kỵ đứng thẳng thân lên, thi lễ từ xa:

- Khánh Kỵ ra mắt Diêu Quang công tử.

Thúc Tôn Diêu Quang trên dưới đánh giá hắn một phen, thần sắc trên mặt dần dần nhu hòa, gật đầu nói:

- Đại danh công tử Diêu Quang ngưỡng mộ đã lâu, hôm nay gặp được, thật là may mắn. Nếu công tử đã ở chỗ này, ta cũng không chấp nhặt với những người này, công tử, mời.

Thúc Tôn Diêu Quang chấp tay lại giống như nam tử, xoay người liền muốn lên lầu, chúng công tử thấy nàng sợ dũng lực của Khánh Kỵ, nhất thời đắc ý dào dạt, tiếng huýt sáo nổi lên bốn phía, vô hình chung, bọn họ đã đem Khánh Kỵ trở thành người bên mình.

Thúc Tôn Diêu Quang đích thực là khiếp sợ dũng lực của Khánh Kỵ, tên tuổi của Khánh Kỵ thật sự là quá lớn, cái gì mà chạy nhanh hơn ngựa, nhảy bắt phi điều, có phần hơi bị ly kỳ, nàng cũng không phải chưa từng thấy qua chuyện ở nông thôn, đương nhiên sẽ không tin tưởng, có điều lực có thể vật bò tót là chuyện thật, Khánh Kỵ ngay cả bò tót cũng có thể tóm được, sợ rằng cũng phải có thần lực ngàn cân. Lý Hàn này là nàng thông qua một gia thần đã về hưu hỏi thăm ra được, thông bơi lội, giỏi thuyền bè, là giáo tập (1) mà lần tham gia đua thuyền này nàng coi trọng nhất, đương nhiên sẽ không thể bỏ lỡ hắn.

Khi nàng nghênh đón Lý Hàn trở về, Thúc Tôn Diêu Quang sẵn bắn ở nông thôn, Lý Hàn nhất thời ngứa nghề, mượn cung tiễn của nàng bắn trúng một con hươu bào, xem qua tiễn pháp vô cùng chuẩn xác, càng khiến cho nàng kính trọng, có điều tên tuổi của Khánh Kỵ thật sự quá lớn, Thúc Tôn Diêu Quang cũng không thể tin được Lý Hàn vô danh lại có thể so được với Khánh Kỵ. Đương nhiên, dáng vẻ tướng mạo xuất chúng của Khánh Kỵ cũng chiếm chút tiện nghi, nam nhân gặp được mỹ nữ, chung quy không nhiều thì ít cũng phải cho chút thuận lợi, mà nữ nhân gặp mỹ nam tử làm sao không có tâm lý giống vậy được.

Lý Hàn nghe nói đối phương là Ngô quốc Khánh Kỵ, trong lòng cũng có chút kinh ngạc, thuật chèo thuyền của hắn là từ Ngô quốc học được, đối với đại danh cùng vũ dũng của Khánh Kỵ đương nhiên nghe nói càng nhiều hơn, bảo hắn đi đấu với Khánh Kỵ, hắn cũng không nắm chắc, có điều bảo hắn cứ như vậy rời đi theo Thúc Tôn Diêu Quang, Lý Hàn cũng không nguyện ý.

Lý Hàn người này, tâm cơ đích thực là thâm trầm, xuất thân của hắn hèn mọn, phụ thân mất sớm, toàn bộ phải nhờ sự giúp đỡ của cậu là quản sự về hưu của Thúc Tôn gia, nên mới có thể miễn cưỡng qua ngày. Chính bởi vì thuở hàn vi mà Lý Hàn muốn cầu danh tiếng, lợi dụng tất cả cơ hội để học võ, lại nhờ hắn có thiên chất xuất chúng, mặc dù không có thầy giỏi, cũng tập được một thân văn tài võ nghệ xuất sắc. Vì để leo lên quyền quý, cầu được danh vọng, Lý Hàn có thể nói đã hao tổn tâm cơ khá nhiều, hắn thương nghị cùng với cậu, che giấu quan hệ lẫn nhau, vì muốn tiến thân mà sang Ngô quốc học thuật chèo thuyền, sau đó lại được cậu tiến cử, tiến vào Thúc Tôn thế gia.

Những thế gia này xem nặng danh vọng, nếu có thể giành được phần thắng trong cuộc đua thuyền cho Thúc Tôn gia, là có thể được Thúc Tôn gia trọng dụng. Khi đó lại từng bước hiển lộ tài năng, tiền đồ liền sẽ rực rỡ vô cùng. Kỳ thật hắn trực tiếp thông qua quan hệ với cậu cũng có thể đặt quan hệ với Thúc Tôn gia, nhưng mà cậu của hắn chính là gia nô Thúc Tôn, nếu lợi dụng tầng quan hệ này để tiến vào Thúc Tôn gia, thì hắn chắc chắn sẽ được đặt vào thân phận gia nô, rốt cuộc khó có thể đổi đời. Mà đã nhân thôn quê lại không giống thế, đã nhân cũng là người trong nước, chỉ có điều khác là ở trong thành hay nông thôn thôi, nhưng tóm lại thân phận dù có là nông dân, cũng có tư cách trở thành kẻ sĩ. Nếu được Thúc Tôn Thị trọng dụng, muốn phong quan, thậm chí là báỉ làm công khanh đại phu cũng chỉ cần người cầm quyền nói một câu, cũng không có khó xử vì vượt quá tôn ti.

Hơn nữa sau khi nhìn thấy Thúc Tôn Diêu Quang, hắn đã thay đổi tâm tư, nghĩ rằng lấy tâm cơ của hắn, lại thêm tài năng, nếu có thể được Thúc Tôn Thị trọng dụng, lại làm cho Diêu Quang tiểu thư vui vẻ, như vậy việc trở thành con rể của Thúc Tôn Thị cũng không phải không có khả năng, nếu như vậy, tương lai chí ít cũng có thể làm đại phu. Kế hoạch ban đầu của hắn là ở Thúc Tôn gia từng bước hiển lộ bản lĩnh tài năng, có điều lúc hơi bộc lộ tài năng bản tên, lại nảy ra lòng tham, muốn khiến cho Thúc Tôn tiểu thư chú ý đến hắn.

Hiện giờ đối phương đột nhiên nhảy ra một tên Khánh Kỵ, xem qua thần thái vừa rồi của tiểu thư, khi quan sát tướng mạo đối phương, thần sắc lộ ra có vài phần thưởng thức hơn so với nhìn hắn, nếu lúc này khiếp đảm rời đi, như vậy tương lai cho dù biểu hiện xuất sắc đến đâu, trong lòng nàng cũng dừng hồng lẩn át được Khánh Kỵ, trong lòng nữ nhân một khi đã tồn tại sự so sánh, nếu muốn lại làm cho nàng ái mộ sẽ khó khăn hơn nhiều.

Lý Hàn nhanh chóng xoay chuyển ý niệm trong đầu, thầm nghĩ rằng: "Khánh Kỵ dũng mãnh vô địch, nghe nói cả người dũng lực, kích pháp cũng thập phần hung hãn, có tiếng địch được vạn người, nhưng đó là ở trên chiến trường. Hiện giờ muốn thi đấu kỹ năng, hắn đường đường là Ngô quốc công tử, ta lại chỉ là một thảo dân áo vải, hắn không thể tự hạ thấp mình mà đấu vật với ta được, ta liền nhân cơ hội này nắm thế chủ động, dùng sở trường của ta, nghênh với sở đoản của hắn, bốn sự của hắn một khi bị hạn chế, liền như rỗng lên chỗ nước cạn, có có thể làm gì được?"

Đúng rồi, người nước Ngô không giỏi bắn cung, cũng không giỏi xa chiến (đánh xe chiến đấu), mà ta thì, về tài bắn cung, ta có thể bách phát bách trúng, xa chiến ta cũng tinh thông, nếu có thể áp đảo hắn ở điểm này, còn sợ Thúc Tôn tiểu thư không ái mộ ta sao? Hắn là Ngô quốc đệ nhất dũng sĩ, một bước ngã đau như vậy, đến lúc đó chỉ sợ ba nhà thế gia đều đến tranh nhau cướp đoạt nhân tài như ta, Thúc Tôn gia muốn lưu ta lại..., dù sao cũng phải xuất ra chút điểm thành ý..."

Tưởng tượng đến muốn khiêu chiến Khánh Kỵ, quả tim của hắn không tự chủ được đập thành thịch, nhưng mà... Phú quý khó cầu a, hắn hao bao nhiêu khổ tâm, dùng đua thuyền rỗng làm cơ hội để cho Thúc Tôn

tiểu thư chú ý, không phải là để cả đời phú quý sao? Cái gì mà ả sĩ, cũng chỉ là thủ đoạn lừa bịp mà thôi. Nhưng mà mới chỉ bắt đầu, muốn chân chính được Thúc Tôn thế gia coi trọng, còn không biết phải chờ bao nhiêu cơ hội sau này, chí hướng của chính mình lại càng không biết có thực hiện được hay không. Nhưng mà hiện tại, hết thấy đều trở thành có thể, chỉ cần... Đã bại hần.

Nghĩ như vậy, Lý Hàn nhẹ nhàng tránh khỏi tay của Thúc Tôn Diêu Quang, mỉm cười với nàng, không khom người cũng không cao ngạo nói:

- Tôn công tử là bằng hữu của tiểu thư, ngẫu nhiên nổi lên tranh cãi, Lý Hàn không dám sinh sự. Nhưng mà hiện giờ chư vị công tử đã cử ra Khánh Kỵ công tử, tiểu thư nếu cứ đi như vậy, khiếp sợ uy danh của Khánh Kỵ công tử, như vậy chẳng phải là bỏ đi uy danh của Thúc Tôn thế gia? Lý Hàn bất tài, thuở nhỏ cũng tập được một thân võ nghệ, nguyện cùng Khánh Kỵ công tử đánh giá một phen.

—2385

(1) Giáo tập: Giáo viên, người hướng dẫn.

55. Chương 54: Ước Hẹn Mười Ngày

Bọn công tử này nghe Lý Hàn nói như vậy, nhất thời kêu gào cả lên, có người châm biếm hần khiêu chiến Khánh Kỵ là không biết tự lượng sức mình, có người cổ vũ Khánh Kỵ ra mặt đập tắt uy phong của hần, Khánh Kỵ ngồi ngay ngắn ở đó, mặt mang theo nụ cười cũng không nhiều lời. Lấy thân phận của hần, nếu không tiếp nhận khiêu chiến cũng không để mất uy phong, có điều cho dù Lý Hàn thua dưới tay thủ hạ của hần, cũng là bại trong vinh quang, chẳng khác nào thành toàn cho kẻ gian trá?

Thúc Tôn Diêu Quang nghe Lý Hàn nói như vậy cũng có chút khấn trương, Khánh Kỵ như cây cao rợp bóng, thanh danh thật sự quá lớn, các quốc gia không ai không biết, đánh giá võ nghệ cùng hần, phần thắng chỉ sợ rất ít ỏi. Lý Hàn lại trịnh trọng thi lễ với nàng, nói:

- Lý Hàn đã nhận lễ vật của tiểu thư, thì chính là người của Thúc Tôn gia, làm sao có thể vì ta mà làm tổn hại thanh danh của Thúc Tôn gia? Khánh Kỵ công tử mặc dù dũng mãnh, Lý Hàn vẫn cầu một trận chiến, mong rằng tiểu thư thành toàn.

Thúc Tôn Diêu Quang nghe xong, trong lòng có chút cảm động, ánh mắt kia không khỏi nhìn trộm Khánh Kỵ.

- Khánh Kỵ công tử, dạy cho tiểu nhân cuồng vọng này một bài học.

- Khánh Kỵ công tử, sử công phu đầu vật của người ra, đánh ngã hần thành phế nhân đi!

Những thế gia công tử này tới tấp xúi giục Khánh Kỵ xuất mã, Khánh Kỵ tựa cười lại như không cười liếc nhìn Lý Hàn, Lý Hàn thấy ánh mắt sắc bén của hần, dường như là đã hiểu dụng tâm của mình, trong lòng không khỏi rung mình. Hần vội vàng nói:

- Khánh Kỵ công tử thân phận cao quý, Lý Hàn xuất thân hàn hèn, công tử không muốn đáp ứng, là sợ cùng kẻ hèn mọn như ta đấu vật thì đánh mất thân phận sao? Lý Hàn mặc dù đến từ thôn quê, nhưng cũng hiểu được thuật nghệ xe săn bắn của quý nhân. Lý Hàn mong cùng công tử so kỹ năng săn bắn, không biết công tử có đáp ứng không?

Săn bắn là sở trường của người nước Lỗ, Lý Hàn vừa nói như vậy, bọn công tử này rất là hưng phấn, hô xằng gọi bậy, khua tay múa chân chỉ mong Khánh Kỵ đáp ứng. Khánh Kỵ thấy thanh thế như vậy, trong lòng hơi động, một ý niệm hiện lên trong đầu, đột nhiên trở nên mừng rỡ. Chính mình đang muốn kết giao cùng với bọn công tử này, cơ hội không phải là tự đưa đến cửa rồi sao? Bốn điều danh thếp trong nhân sinh là gì? Cùng nhau vác thương, cùng nhau khoét ngạch, cùng nhau chia của, cùng nhau chơi gái a. Những Lỗ quốc công tử này, là lực lượng trung kiên tương lai của Lỗ quốc. Nếu trở thành bằng hữu cùng đội với họ, cùng nhau lẫn lộn, kẻ vai chiến đấu, giành được thắng lợi, cùng chung vinh quang, vậy thì tình cảm...

Ha ha, đây không phải giống như tập quân sự sao? Chỉ tiếc là nhân tính ở hậu thế phức tạp, tập quân sự hai ba ngày, toàn là cho đạo chơi ra ngoại thành, sau khi trở về hợp tác cứ việc hợp tác, phá đám cứ việc

phá đám, cái gì mà tinh thần tập thể, đánh rắm cũng không có, có điều tâm tính của cổ nhân chất phác hơn một chút, họ lại đang ở tuổi thiếu niên dễ thích nghi với mạnh mẽ.

Khánh Kỵ giống như thấy được một nhóm tiểu huynh đệ, sau lưng mỗi người đều là một gia tộc khổng lồ, hắc ha ha cười, mặt mày hớn hở nhướng mắt lên, nghênh đón ánh mắt Lý Hàn, mỉm cười nói:

- Được, vậy thì độ kỹ năng săn bắn! Có điều, một người vui không bằng nhiều người vui, chứ vị công tử đều giỏi săn bắn, nếu để cho bọn họ làm khán giả, chẳng phải là không thú vị sao? Như vậy đi, chúng ta bên này mười một người, tổ chức ba đội xe, thỉnh Thúc Tôn tiểu thư cũng tổ chức ba chiến xa, độ săn bắn, nhất quyết phải phân thắng bại.

Hắn lại quay đầu, mê hoặc nhóm thể gia công tử:

- Đội chúng ta mười một người, đều là thể gia công tử, liền lấy một cái danh tự, gọi là... Công tử quân, có được không?

Trò hề như vậy đối với người trưởng thành thành thực chừng chạc, chỉ coi như trò chơi, nhưng mà đối với nhóm thiếu niên chưa tới nhũc quán (hai mươi) này mà nói, lại cực kỳ coi trọng. Nghe đến chỗ này, đám này quá thừa hoóc-môn, hưng phấn đến độ một bọn công tử suất thì biến thành vượn người Thái Sơn hô to gọi nhỏ, liên thanh vỗ tay tán thưởng, lúc này ai muốn ngăn cản bọn họ, làm hỏng trận đấu này, là tuyệt đối không thể.

Thúc Tôn Diêu Quang nhìn Khánh Kỵ một cái thật sâu, trong lòng khẩn trương suy tư. Nếu là đánh giá võ nghệ cá nhân, mình sợ rằng không chọn ra được ai có thể đối địch với hắn, có điều so sánh kỹ năng săn bắn, không chỉ là đánh giá tài bắn cung, kích pháp, thuật điều khiển xe, hơn nữa càng phải chú ý tới sự phối hợp giữa chiến xa với chiến xa bên trong trận chiến và giữa mỗi người với nhau. Mười vị công tử này tài nghệ hữu hạn, phần lớn đều là khoa chân múa tay, mình nếu từ trong đội ngũ chọn ra những người thành thực xa chiến, phối hợp ăn ý tới, nếu như vậy, tiếng tăm Khánh Kỵ tuy lớn, nhưng thật ra phần thắng lại là bên ta chiếm ưu thế. Nếu có thể đánh bại Khánh Kỵ, vậy đối với thanh danh của Thúc Tôn gia có lợi rất lớn.

Nghĩ đến đây, Thúc Tôn Diêu Quang đưa một đôi mắt đẹp thanh tú nhìn Khánh Kỵ, trong con ngươi lộ ra tia sáng hưng phấn, trên gò má cũng đã nhuộm một vầng đỏ bừng động lòng người:

- Tốt, Diêu Quang tổ xe tham chiến, chúng ta sẽ đánh giá kỹ năng săn bắn!

- Chậm đã! Diêu Quang công tử, thi đấu lớn như vậy, không tính một chút phần thưởng sao?

Ánh mắt Khánh Kỵ dừng lại trên người nàng đang mặc nam trang, khuôn mặt tươi cười thuần khiết như ngọc hơi hơi chuyển, dừng lại trên bộ ngực sữa giống như trái đào chín động lòng người của nàng, khẽ cười cười.

Thúc Tôn Diêu Quang thần sắc hơi động, trở nên cảnh giác nói:

- Ô? Không biết Khánh Kỵ công tử muốn dự tính phần thưởng thế nào?

Bọn công tử này nghe xong hai mắt tỏa sáng, mồm mép tép nhảy xuất ra loạn cào cào chủ ý, cảm nhận được không khí như vậy, Khánh Kỵ dường như cũng trở về với thời thiếu niên còn trẻ hết sức lỏng lẻo của mình, hắc nhệ nhàng cười, nói:

- Nếu chúng ta bại, Khánh Kỵ trước mặt mọi người sẽ kính rượu tiểu thư, còn tặng một phần hậu lễ.

Trong mắt Thúc Tôn Diêu Quang lóe ra một tia hào quang đã tính đầy tính khiêu chiến, hỏi:

- Nếu ta bị bại, thì tính sao?

Chúng công tử mồm mép tép nhảy lại nói lung tung, Khánh Kỵ hơi hơi dè hai bàn tay xuống, mọi người nhất thời im miệng, chỉ nghe thấy Khánh Kỵ cười nói:

- Chỉ cần bàn tay trắng nõn của tiểu thư nâng chén, kính mỗi người trong mười một huynh đệ chúng ta một ly rượu ngon. Ha hã, chứ vị, rượu mạnh mỹ nhân, đã là lễ vật tối vừa ý, có phải hay không?

Quý Tôn Tư ở một bên nhìn, thầm khen một tiếng:

- Khánh Kỵ hảo thủ đoạn, cứ như vậy, còn sợ những công tử này không trở thành bạn tri kỷ của hắn sao?

Bọn công tử này nào có đem tiền tài lễ trọng để vào mắt, chỉ nghĩ tới mỹ nhân tâm cao khí ngạo cúi người, hầu hạ rượu ngon, như vậy hư vinh của nam nhân sẽ bành trướng tới mức nào? Lập tức trầm trồ khen ngợi nhận lời.

Lý Hàn hoảng sợ biến sắc nói:

- Tiểu thư, Lý Hàn cho dù chết cũng không sợ đấu một trận với Khánh Kỳ công tử, nhưng không dám lấy danh dự của tiểu thư ra để đặt cược...

Thúc Tôn Diêu Quang giơ tay lên, ngăn lời nói của hắn lại, ánh mắt không chớp nhìn chăm chăm vào Khánh Kỳ, một lúc lâu sau đột nhiên thần nhiên cười nói:

- Được! Một lời đã định!

Quý Tôn Tư hỏi:

- Khi nào, thi ở đâu?

Khánh Kỳ lập tức ngắt lời nói:

- Địa điểm Thúc Tôn tiểu thư định, thời gian tùy ta định, như thế nào?

Thúc Tôn Diêu Quang nói:

- Được, khi nào thì đấu?

Khánh Kỳ mỉm cười suy tính, nói:

- Thời gian sao, mười ngày sau đi!

Thúc Tôn Diêu Quang vuốt cằm nói:

- Được rồi, địa điểm, trước đó ta sẽ thông tri cho các người.

Ánh mắt Thúc Tôn Diêu Quang dừng ở trên người Tôn Ngao, lạnh lùng cười, quay người lại, nhắc vạt áo từng bước lên lầu, đi lên mấy bậc, đột nhiên quay đầu, hân hỷ lắm mới lộ ra một nụ cười tinh quái:

- Mười ngày sau, ở nơi này, bản công tử còn phải chờ Khánh Kỳ người kính rượu.

Tôn Ngao mắt thấy Thúc Tôn Diêu Quang nét mặt tươi cười như hoa với người khác, khóe mắt ngay cả lướt qua cũng không liếc hắn một cái, biết trong lòng nàng đối với mình đã hận tới cùng cực, từ hôm nay trở đi mơ tưởng mà có thể giành được tâm hồn của nữ tử này, tình yêu tràn ngập đã chuyển thành ghen ghét dữ dội. Người thiếu niên biến yêu thành hận vốn chỉ trong một thoáng suy nghĩ, hắn đối với vũ lực của Khánh Kỳ lại có một loại sùng bái mù quáng, tự nghĩ rằng kết quả tất thắng, tâm liền hung ác, nổi lên ý niệm làm nhục Thúc Tôn Diêu Quang trong đấu, liền ngừng đầu kêu lên:

- Khoan đi đã, thi đấu kỹ năng như vậy, chỉ cần một chén rượu nhạt làm phần thưởng, chẳng phải là keo kiệt quá sao?

Thúc Tôn Diêu Quang trầm mặt xuống, lạnh lùng liếc hắn một cái, trong ánh mắt tràn đầy hận ý:

- Người muốn thế nào nữa?

Tôn Ngao ưỡn ngực, giọng căm hận nói:

- Nếu muốn đấu, phải đấu cho thật lớn, nếu ta thua, sẽ dắt ngựa đánh xe, trước đình hầu hạ, làm nô ba tháng! Tiền đặt cược này, người dám tiếp không?

Thúc Tôn Diêu Quang ung dung cười:

- Tiền đặt cược này rất lớn sao? Thúc Tôn thế gia ta, không cần gia nô ngu xuẩn như người.

Quý Tôn Tư nghe thấy đặt cược của Tôn Ngao không khỏi biến sắc, phải biết rằng cổ nhân xem trọng nhất là lời thề, nói một là một, nếu thực sự bại, Tôn Ngao nhất định phải tới cửa làm nô, thể diện chẳng phải là tổn thất lớn sao? Hắn vội vàng níu chặt tay áo Tôn Ngao, thấp giọng nói:

- Nữ Sinh, không phải làm vậy...

Tôn Ngao gạt tay hắt ra, cười lạnh nói:

- Sao, người không dám nhận à?

Thúc Tôn Diêu Quang nhướng đôi mi lên, tính tình cũng đã nổi lên, không khoan nhượng nói:

- Có gì không dám, người đã tự nguyện làm nô, ai lại ngăn cản người được.

Tôn Ngao hắc hắc hai tiếng, hỏi:

- Nếu là người thua, thì tính sao?

Thúc Tôn Diêu Quang cả giận, không chút nghĩ ngợi lên tiếng trả lời ngay:

- Trong các người ai có thể sẵn con nai đầu tiên, đánh bại chiến xa của ta, ta sẽ đi làm nô làm tỳ cho quý phủ người đó, trải chiếu gấp mền, hầu rượu thay y phục, thời hạn, cũng là ba tháng!

Tôn Ngao mừng rỡ, lập tức nói:

- Quân tử nhất ngôn!

Thúc Tôn Diêu Quang tức quá mà cười, một tia hào quang ngang bướng lóe lên trong đôi mắt thanh tú, lớn tiếng nói:

- Tứ mã nan truy!

56. Chương 55:

Một đôi mắt đại bàng nham hiểm của Lý Hàn trông trực liếc nhìn Khánh Kỵ một cái, ánh mắt Khánh Kỵ vốn là bị Thúc Tôn Diêu Quang hấp dẫn, hắn vừa nhìn đến, Khánh Kỵ hình như có cảm giác, nhưng ánh mắt vừa chuyển, Lý Hàn đã rời ánh mắt đi, không dám đối mặt, Khánh Kỵ bất giác mỉm cười.

Đội bọn hắn lên lầu, bọn công tử đều rời khỏi chiếu, ngồi chen chúc trước bàn Khánh Kỵ, tới tấp hỏi:

- Khánh Kỵ công tử, trận chiến mười ngày sau, người có nắm chắc phần thắng không?

Khánh Kỵ nghiêm mặt nói:

- Chư vị, cuộc thi đi săn này, cũng không phải là việc của mình ta, hiện giờ còn có hơn mười ngày thời gian, từ ngày mai trở đi, chúng ta phải tập luyện nhiều hơn, ta biết chư vị công tử đều thạo săn bắn, chỉ là không biết tay nghề rốt cục thế nào?

Chúng công tử vừa nghe thấy liền có chút chột dạ, bọn họ xưa nay đi săn, đều là lấy ưng đầu khuyến, hô bằng gọi hữu, để gia nhân tới mang một con mồi chạy tới trước mắt sau đó loạn tiễn bắn chết, cao thủ chân chính chẳng có ai, Thúc Tôn Diêu Quang bên kia có thể từ trong đội ngũ chọn ra một vài kẻ mạnh về xa chiến ra dự thi, bọn họ làm sao nắm chắc được?

Khánh Kỵ vừa thấy biểu tình của bọn họ, trong lòng liền có chút phát khổ, cảm thấy rằng những cậu ấm này đều có lời nói như người khổng lồ, nhưng hành động lại như người lùn, đi săn cũng không phải chuyện của một người, nếu các người không chịu hăng hái, bằng sức một mình ta làm sao thắng được?

Quý Tôn Tư trịnh trọng nói:

- Chư vị, chúng ta ngày thường đều là nhân vật phong vân trong thành Khúc Phụ, nếu lỡ bại dưới một đứa con gái như Thúc Tôn Diêu Quang, từ nay về sau sẽ không còn mặt mũi làm người nữa. Khánh Kỵ công tử đã từng lĩnh binh đánh giặc, một thân võ nghệ cũng chỉ đấu được hãn hữu địch thủ, chúng ta mười ngày này, sẽ trở thành binh của Khánh Kỵ công tử, hảo hảo theo hắn luyện tập xa chiến, trận chiến mười ngày sau, như thế nào cũng không thể để mất thanh danh của chúng ta.

Chúng công tử lúc này cũng đã thấy phần thắng không phải mười phần nắm chắc, một đám đều đã khấn trương lên, lập tức mồm mép tép nhảy hiển kế bày mưu, thương nghị việc đi săn. Quý Tôn Tư bị bọn họ làm ầm ĩ tới mức đầu muốn to gập đôi, vội vàng lấy tay vỗ án, hét lớn:

- Được rồi được rồi, hôm nay là tiệc rượu để ta đón tiếp thết đãi Khánh Kỳ công tử, mọi người ngày mai bắt đầu chuyên tâm tập luyện săn bắn cũng không muộn, mau mau trở lại chỗ ngồi đi.

Khánh Kỳ cũng nói:

- Chư vị công tử đều xuất thân công khanh thế gia, từ nhỏ đã học một thân võ nghệ, ngay cả không có bao nhiêu kỹ năng kinh nghiệm, nhưng mà căn cơ là đã có, chư vị nếu như tin được ta, từ ngày mai chúng ta sẽ cùng nhau tập luyện thuật săn bắn, chư vị yên tâm, Khánh Kỳ sẽ đem hết khả năng có thể, cùng tận tụy, thế nào cũng không thể làm cho đường đường nam nhi như chúng ta lại thua dưới tay nữ nhân.

Khánh Kỳ lúc nói cứng rắn mười phần, mọi người nghe xong trong lòng cũng an tâm hơn một chút, ngay cả những kẻ ngay từ đầu có địch ý với hắn, lúc này cũng có cùng chung mối thù, thập phần coi trọng và thân thiết với hắn. Khánh Kỳ thấy vậy, liếc nhìn Quý Tôn Tư cùng nhau cười, mặc kệ có thắng hay không, ít nhất hiện tại cũng đã bước đầu đặt hữu nghị với bọn công tử này.

Quý Tôn Tư quay đầu lại, nói với Tôn Ngao sắc mặt âm trầm:

- Nữ Sinh, tình thế hôm nay, đã như tên căng trên dây, không thể không bắn, mọi người lần này là vì để cho người hả giận, đủ loại tình ý của người đối với Diêu Quang, lúc này đều buông hết đi, một trận chiến này, nhất định phải đại bại Diêu Quang, mới có thể giương cao chí khí nam nhi của chúng ta!

Tôn Ngao ‘hắc’ một tiếng, oán hận nói:

- Việc này còn phải nói sao? Ta si mê nàng, trong lòng của nàng lại chưa từng có vị trí cho ta. Uống rượu, uống rượu, chư vị huynh đệ hôm nay đều là vì ta mà xuất đầu, Nữ Sinh vô cùng cảm kích, tới đây, một bát rượu này, ta kính mọi người. - Nói xong giữa đầu một cái, uống một hơi cạn sạch bát rượu kia.

Khánh Kỳ cười nói:

- Thế này mới đúng, chân trời nơi nào chả có hoa thơm, làm sao phải đơn phương yêu mến một bông hoa, Tôn huynh tiêu sái như vậy, mới chân chính là hảo nam nhi, tới, huynh đệ chúng ta uống rượu.

Trong ngôn ngữ của Khánh Kỳ, bất tri bất giác đã cùng chúng nhân xưng hô gọi đệ, nghe cực kỳ tự nhiên, chúng công tử lại không thấy có gì khác thường, tới tấp nâng chén đáp lại.

Tôn Ngao nhân tình sáng lên, khen:

- Hay cho một cái ‘chân trời nơi nào chả có hoa thơm’, một câu này thật thâm diệu, phải uống cạn một chén lớn.

Nói xong rót đầy một bát rượu, lại bộ dáng uống một hơi cạn sạch giống như cá voi hút nước biển. Nhìn bộ dáng của hắn, cho dù nói rằng tiêu sái, nhưng trong lòng vẫn còn rất để ý, lúc này chỉ có thể uống rượu tiêu sầu.

Khánh Kỳ còn muốn khuyên hắn dăm ba câu, Quý Tôn Tư đã lặng lẽ kéo áo hắn, sắp lại gần nhỏ giọng nói:

- Quên đi quên đi, không cần phải khuyên bảo, ta cùng với Nữ Sinh quan hệ tốt như đôi uyên ương, hiểu biết rõ nhất tính tình của hắn, người không cần phải khuyên hắn, hai ngày tới là sẽ tốt thôi.

Khánh Kỳ nghe thấy ‘Tốt như uyên ương’ bốn chữ, chỗ bị hắn giữ chặt tóc gáy đều dựng thẳng lên: “Hắn... Hai người bọn hắn... Tốt như uyên ương? Không phải chứ...”

Cũng may hắn đã vội vàng điều động ký ức trong đầu của Khánh Kỳ, thế mới biết lúc này ‘uyên ương’ đúng là hình dung tình cảm của huynh đệ, ngược lại không ai dùng để hình dung phu thê tình lữ, Khánh Kỳ lúc này mới yên tâm. Bằng không nhớ mà hắn đỡ khóc đỡ cười, lại cầm thẳng đầu xuống đất, làm sao mà uống rượu thêm được nữa?

Bởi vì bọn họ nháo loạn, những vũ kỹ toàn bộ chỉ để làm cảnh, các nàng đứng ở đó, thấy lui ra cũng không tốt, ca múa tiếp cũng không tốt, đều không biết phải làm gì, Quý Tôn Tư nhìn thấy, liền cười nói:

- Các người còn đứng ngốc ở đó làm gì? Ngừng hết ca múa lại, mau tới bồi rượu cho các công tử đi.

Mạnh Tôn Tử Đã kêu lên:

- Chúng ta có tới mười một người, tiểu mỹ nhân lại chỉ có sáu, phải bởi ai ngồi uống rượu mới được?

Quý Tôn Tư cười hắc hắc:

- Việc này sao, phải do tiểu mỹ nhân chính mình lựa chọn.

Chúng công tử nghe xong thì tâm hiếu thắng lại nổi lên, đều ngồi thẳng thân mình, đôi mắt đều chăm chú nhìn lên người các vũ kỹ, tuy rằng chỉ là vui vẻ bởi rượu, nhưng dạng trường hợp này chính là chuyện mà các thiếu niên thích gây hấn nhất, để cho các nàng tự mình chọn? Mặc kệ là bởi ai, những người còn lại chỉ sợ sẽ mất hứng, vạn nhất có người lại kiếm chuyện...

Khánh Kỳ thấy vẻ lúng túng của các nàng, liền động tâm tư thương hương tiếc ngọc, tiện nói:

- Bỏ đi bỏ đi, chứ vị công tử đều anh tuấn không ai kém ai, nếu để cho các tiểu mỹ nhân này tự chọn, chỉ sợ sẽ luyến tiếc không thể chọn người này mà bỏ người kia, mà một người thì không thể chia ra làm hai nửa, không phải quá làm khó các cô nương này sao?

Chúng công tử nghe xong liền cười, ai cũng ngượng ngùng không có khí thế tranh đoạt nữa, không khí liền dịu đi. Sáu vị cô nương biết Khánh Kỳ là giải vây cho các nàng, đều đưa ánh mắt cảm kích nhìn hắn. Các nàng chụm lại cúi đầu thương nghị vài câu, sau đó xoay người lại, hướng chúng công tử chĩnh vật áo thi lễ, một nữ tử liền dịu dàng nói:

- Tiểu Nhã cùng các tỷ muội vừa mới tận mắt chứng kiến chứ vị công tử đánh cuộc cùng Thúc Tôn cô nương, chứ vị công tử đều là những người anh tuấn của Lỗ quốc, lại có nhân vật anh hùng như Khánh Kỳ công tử làm thủ lĩnh, trận chiến mười ngày sau nhất định sẽ đoạt được phần thắng. Tỷ muội chúng ta ở đây hướng chứ vị kính một chén rượu, chúc cho 'Công tử quân' của chứ vị tướng quân giương cờ chắc thắng.

Người phục vụ thông minh, cũng đã mang bầu rượu ra, bưng lên sáu cái chén, sáu thiếu nữ nâng chén trên tay, hướng chứ vị công tử kính rượu. Những công tử này nghe các nàng chúc mừng thắng lợi, tất cả đều hoan hỉ, lại được nàng gọi là tướng quân, trong lòng lại càng lâng lâng, lời này đối với người trưởng thành mà nói thì chỉ cười mà bỏ qua, rót vào tai các vị thiếu niên này lại là lời nịnh hót khiến cả người thư thái, liền nhất tề nâng chén uống cạn bát rượu này.

Buông chén, bọn họ đều đoán rằng sáu thiếu nữ sẽ rời khỏi sân khấu, không ngờ nữ tử cầm đầu kia lại nói:

- Quý Tôn công tử để cho tỷ muội chúng ta tự mình lựa chọn, theo Tiểu Nhã thấy, chứ vị công tử hôm nay mở yến là để khoản đãi Khánh Kỳ công tử, Khánh Kỳ công tử cao húng, đó cũng là chứ vị công tử cao húng, tỷ muội chúng ta sao có thể khiến cho các vị công tử mất hứng? Mặc Ly, Dịch Niếu, các người liền đi hầu hạ Khánh Kỳ công tử trước đi.

Lúc này hai thiếu nữ tựa như chim yến non bay vào lồng ngực, nhanh nhẹn bay tới bên người Khánh Kỳ, người không chịu ôm nàng, nàng cũng không khách khí, một kéo bàn tay to của Khánh Kỳ đặt cứng lên eo nhỏ nhắn, một kéo tay hắn làm đệm dưới kiêu đồn chính mình. Các vị công tử nghe thế thì cười ha ha, quả nhiên không có ai tức giận.

Khánh Kỳ thầm khen, không hổ là nữ tử đã lăn lộn trong các cuộc vui, quả nhiên vừa ra lời, lý do tìm được cũng thỏa đáng. Chao, hai thiếu nữ cả người mềm mại, đáng yêu thơm tho, ôm vào trong ngực thật đúng là không ai không thể động tâm, hơn nữa hắn có tâm hòa nhập vào các vị công tử này, không khỏi phải giả dạng thành cá mè một lứa, lập tức cũng cười ha ha, không khách khí ôm sát các nàng vào lòng.

Ách, cố ý khinh bạc như vậy, tư vị quả nhiên thâm diệu, bên này một vòng eo nhỏ nhắn như liễu, cong cong vào, còn đặt vừa một bàn tay to. Bên kia kiêu đồn tròn trịa, co dãn mười phần, cảm xúc thực là tiêu hồn..., vốn có tâm tư có cơ hội thì cứ chơi, lúc này lại nhịn không được diễn giả thành thật, một bàn tay lướt từ trên xuống như lướt đàn tì bà, hai nữ tử đều bày ra một bộ dáng hiểu ý ngênh đón, mặc dù có thể trong lòng chỉ có vài phần chân thành, nhưng trên mặt vẫn là một biểu tình mềm mại đáng yêu thành ý.

Tiểu Nhã lại nói:

- Hôm nay chính là Quý Tôn công tử làm chủ, Quý Tôn công tử còn như cha mẹ chu cấp áo cơm cho ta, lẽ ra phải hầu hạ người trước, ngày sau nếu vị công tử nào mở tiệc chiêu đãi khách nhân, nếu yêu quý mời tỷ

muội chúng ta tới trình diễn, chúng ta cũng sẽ chiếu theo quy củ hôm nay, tả hữu hầu hạ, chư vị công tử chắc không có dị nghị gì, hì hì, Diệp Thanh, Ngữ Phi?

Được nàng ra hiệu, hai thiếu nữ cười hì hì, liền tới ngồi vào lòng ngực của Quý Tôn Tư, đáng yêu quyến rũ, chọc cho Quý Tôn Tư mặt mày hớn hở, bật cười nói:

- Mồm miệng khéo lắm, ngày sau bản công tử sẽ một ngày ba lần mở tiệc, đều mời các người tới trình diễn, một ngày ba yến, hẳn là đều được sáu người tỷ muội các người hầu hạ tả hữu, ha ha...

Tiểu Nhã che miệng cười nói:

- Vậy thì nhân gia cầu còn không được, chư vị công tử, các vị xưa nay đều là hảo bằng hữu, hôm nay Tôn công tử tổn thương tình cảm, chư vị công tử trọng nghĩa tương trợ, nên đã vì Tôn công tử mà thi đấu để lấy lại thể diện, nhưng nữ nhi như chúng ta không có bản sự như vậy, nên Tiểu Nhã sẽ cùng Tiểu Trúc hầu hạ Tôn công tử mấy chén rượu nhạt, giúp công tử mở rộng tâm tình, chư vị công tử cảm thấy Tiểu Nhã an bài như vậy có thích hợp không?

Những thiếu niên công tử này đều đã hòa nhã khuôn mặt, vả lại cũng muốn làm người nghĩa khí, nghe nàng nói khéo như vậy, làm gì còn ai muốn gây khó dễ, một đám đều làm ra một bộ dáng khảng khái, hai thiếu nữ nhìn nhau cười, liền tới bên người Tôn Ngao, gấp thức ăn cho hắn, hầu hạ thật cẩn thận.

Lầu hai hoan thanh tiểu ngữ (1), ở lầu ba Thúc Tôn Diêu Quang cùng Lý Hàn nghe được, trong lòng lại cũng có tâm tư, thật là khó nuốt nổi. Lửa đen gặp lão hổ, trong lòng chắc hẳn là phải sợ hãi, có điều hiện tại song phương đều có sở trường sở đoản riêng, ai là lừa, ai là hổ, còn chưa thể đánh giá chính xác được, ai cũng không nắm chắc phần thắng.

—3448

(1) Hoan thanh tiểu ngữ: Nói chuyện vui vẻ và hân hoan.

57. Chương 56: Đi Đường Cũng Khó

- Lý Hàn, canh bạc này chính là liên quan đến thanh danh của Thúc Tôn Thị ta, người đã chủ động ứng chiến, có nắm chắc sẽ thắng hẳn không?

Lý Hàn nghiêm nghị nói:

- Tiểu thư, dưới kẻ dũng mãnh mà lại chỉ có binh sĩ hư nhược thì làm được gì? Lý Hàn không dám cuồng vọng, có điều con người có sở trường, cũng có sở đoản, người nước Ngô vốn không mạnh về cung mã, xa chiến lại càng không thành thạo, đây là nhược điểm của hắn, lại là sở trường của tại hạ. Những công tử còn lại, cũng chỉ là hoa chân múa tay, xem ra thế này, phần thắng của chúng ta hẳn là có thể chiếm bảy thành.

Đôi mắt đẹp của Thúc Tôn Diêu Quang chăm chú nhìn hắn một lúc lâu, nhìn đến nỗi hắn lo sợ không yên phải cúi đầu, nàng mới cười nhạt:

- Đối thủ là Ngô quốc Khánh Ky, người lại nói rằng phần thắng của chúng ta tới bảy thành, cũng đủ cuồng vọng rồi!

Lý Hàn vội vàng biện giải nói:

- Tiểu thư, cũng không phải là tại hạ cuồng vọng, mà là...

Thúc Tôn Diêu Quang giơ tay ngăn lại, cười nói:

- Không phải giải thích, cuồng vọng thì có gì không tốt? Thúc Tôn Thị ta hiện tại chỉ còn thiếu kẻ sĩ cuồng vọng như người. Canh bạc này nếu bại, ta sẽ phải hạ mình đi làm nô, người nếu không tin tưởng, trận này làm sao thắng được? Nếu thắng, đối với thanh danh của Thúc Tôn gia ta sẽ có lợi rất lớn, đến lúc đó, ta tất sẽ tiến cử hiền tài với phụ thân, giao cho người làm những chuyện trọng yếu.

Trong mắt Lý Hàn hiện lên một tia kích động, sắc mặt hớn hở, vội vàng cúi đầu che giấu, chấp tay nói:

- Đa tạ tiểu thư cất nhắc.

Trận này đối với tiền đồ của hắn ảnh hưởng quá lớn, vô luận như thế nào cũng không thể thua, trong lúc nói chuyện, đầu hắn đã xoay chuyển ý niệm, nghĩ phải dùng thủ đoạn thế nào, mới có thể khiến cho trận này tất thắng. Trong nhất thời, rất nhiều chủ ý đã nảy lên trong lòng. Hắn trong đầu đang tính toán những ý đồ âm hiểm, Thúc Tôn Diêu Quang lại nói với Ngưu Bát Lang:

- Đối phương tuy có ba cỗ chiến xa, nhưng mà kẻ có thể chân chính chiến đấu chỉ có Khánh Kỳ, chiến xa bên ta có Lý Hàn thần tiễn, cận chiến có công phu đầu vật của người, nếu không thể thắng, chí ít cũng không thua mất mặt, chỉ cần có thể quán lấy hắn, phần thắng của chúng ta cũng sẽ tăng lên nhiều, tính toán như vậy, sợ rằng phải tìm được hai chiến xa khác trợ giúp, người lập tức đi tìm những dũng sĩ tinh thông xa chiến tới, từ ngày mai bắt đầu huấn luyện.

Ngưu Bát Lang chính là kiện tướng trong quân, đương nhiên biết người nào tinh thông xa chiến, chỉ trong chốc lát, đã tìm được hơn mười dũng sĩ. Hơn mười đại hán đứng ở ngoài phòng, Thúc Tôn Diêu Quang đi ra, giải thích với bọn họ chuyện thi đấu sắp sẵn với Khánh Kỳ, sau đó mặt cười lạnh, lớn tiếng nói:

- Trận chiến này chính là liên quan đến thanh danh của bản Đại tiểu thư, các người phải tận tâm dốc hết sức. Ta nói cho các người, đối phương đều là những thế gia công tử không kiêng nể gì, làm việc bất kể hậu quả. Thương kích vô tình, một khi thi đấu với các người bọn họ vị tất đã hạ thủ lưu tình, mấy ngày này nếu các người không đề cao tinh thần hảo hảo diễn luyện, tới cuộc đấu sắp sẵn sẽ phải chịu thiệt thòi lớn.

Chúng binh sĩ vừa nghe vậy thì âm thầm kêu khổ, bọn công tử này thân kiêu nhục quý, ai dám làm bọn họ bị thương, mà khi binh khí của bọn họ giáng xuống người mình, chỉ sợ là tuyệt sẽ không hạ thủ lưu tình, hơn nữa, chủ tướng của đối phương là Khánh Kỳ a, Khánh Kỳ... Chính là Khánh Kỳ đó, cùng hắn thi đấu, có thể sống mà làm tù binh là được rồi, còn muốn thắng hắn? Thượng Đế a, phù hộ cho ta trận chiến mười ngày sau có thể được làm tù binh đi...”

(Sao lại là Thượng Đế mà không phải ông trời? Xem chú giải của Nguyệt Quan phía dưới nhé)

Còn chưa có chính thức đánh, bọn lính đã nghĩ xem làm sao để đủ tư cách làm tù binh, Lý Hàn vừa thấy sắc mặt lộ ra của đám sĩ tốt, trong lòng liền biết không ổn. Thúc Tôn Diêu Quang là Đại tiểu thư đương nhiên là thông minh lanh lợi, có điều dù sao từ nhỏ đã cao cao tại thượng, không có khả năng quan sát tình hình, ở trong mắt nàng những gia tướng sĩ tốt này cũng đại khái không khác gì chó săn mà nàng nuôi dưỡng, tin tưởng rằng chỉ cần nói ra vinh nhục mà nàng quan tâm, lại mô tả sự lợi hại của đối phương, những thủ hạ sẽ cùng chung mối thù, liều chết ứng phó. Nào ngờ những kẻ tiểu nhân hèn mọn này ngoại trừ địa vị xuất thân khác nàng, ở những phương diện khác thì có gì khác nhau đâu? Bọn họ cũng có máu thịt, bọn họ cũng có cha mẹ, ai mà không ham sống sợ chết? Đe dọa bọn họ thì hiệu quả sẽ hoàn toàn ngược lại.

Lý Hàn vội vàng đứng ra cổ động nói:

- Chư vị, ý tứ của Đại tiểu thư là muốn các người khắc khổ huấn luyện, phải khiến lần thi đấu kỹ năng sắp sẵn này thành chiến đấu chân chính, có điều các người yên tâm đi, đây là thi đấu kỹ năng, chú không phải chiến trường chém giết, ai nếu đã thương người thì sẽ bị phê phán, các công tử đó cũng sẽ không dám làm các người bị thương. Hơn nữa, chỉ cần mọi người thắng tranh bạc này, Đại tiểu thư của chúng ta đương nhiên sẽ thưởng lớn.

Nghe thấy Lý Hàn nói như vậy, những sĩ tốt lo lắng bất an mới thoáng yên tâm một chút. Lý Hàn nói xong liền hướng Thúc Tôn Diêu Quang chấp tay nói:

- Đại tiểu thư, Lý Hàn lập tức sẽ ra sau trạch bố trí, chèo thuyền đưa thuyền, ngựa xe sắp sẵn, đến ngày đó nhất định sẽ mang lại cho tiểu thư song hỷ lâm môn!

Thúc Tôn Diêu Quang cười nhạt, hai hàng lông mày nhướng lên, nói:

- Không, ta cũng tự mình tham chiến! Người là thủ lĩnh, Ngưu Bát Lang hỗ trợ, ta đánh xe, ba người chúng ta sẽ ở trên cùng một xe!

oOo

Khánh Kỵ rời khỏi Lỗ Quái cư, lười biếng nằm duỗi ra trong xe của mình. Công khanh thể tử ra khỏi nhà đều coi trọng uy nghi, ở trong xe đều ngồi nghiêm chỉnh, hiện giờ Khánh Kỵ cũng chẳng chú ý này kia, hẳn hôm nay để kết giao với những thế gia công tử đó, quả thật đã uống không ít rượu, rượu kia mặc dù cũng không phải rượu nồng độ cao, uống nhiều cũng hơi choáng váng, lại thêm gió xuân thổi vào, liền nằm thẳng cẳng trên xe.

Xe chạy tới Nhã Uyển, A Cừu đánh xe, Anh Đào ôm kiếm ngồi một bên, dựa vào cửa xe nói với vào trong:

- Công tử, kẻ hèn ngồi một bên nhìn, thấy rằng những công tử Lỗ quốc đều đem hy vọng thủ thắng đặt lên người công tử. Kẻ hèn dù biết công tử anh dũng, nhưng cũng không biết công phu xa chiến, sẵn bắn của công tử thế nào?

Khánh Kỵ nằm trong xe ngáp một cái, nói:

- Bắn cung cũng được, mặc dù không dám nói bách phát bách trúng, nhưng cũng không khó khăn lắm. Có điều Ngô quốc ta không xem trọng xa chiến, công phu xa chiến của ta đích thực là không am hiểu cho lắm, chỉ nghĩ đến chiến xa là đã thấy xóc nảy cả người rồi, mười ngày này ta sẽ gắng sức luyện làm sao để có thể đứng vững trên xe cái đã.

Anh Đào nghe xong giật mình nói:

- Nói như vậy, chúng ta không phải chịu thiệt thòi lớn sao? Ai! Đáng tiếc rằng chỉ giới hạn trong các công tử, nếu không kẻ hèn thật muốn ở cùng xe với công tử. Nói về kỹ xảo xa chiến, kẻ hèn thật cũng tạm được.

Khánh Kỵ đã say đến đỏ bừng cả mặt, hần nhắm hai mắt trầm tư một lát, nói:

- Nếu như lúc đó không nhận lời, sẽ đắc tội với bọn công tử này, ta cũng như tên đã trên dây, không thể không bắn. Người bảo rằng ta và người vì sao phải kết giao với bọn công tử này? Phục quốc, không phải là một lời nói suông, lại càng không phải là đánh giá vũ lực. Mặc dù chỉ là một trận chiến đơn giản, nhưng rất nhiều thời điểm, thắng bại lại nằm sau màn những cuộc đọ sức. Đừng tưởng rằng những vị công tử này không ở trong triều, nhưng bọn hần lại có khả năng ảnh hưởng đến những lực lượng rất lớn, quyết không thể khinh thường, vô luận như thế nào, ta cũng sẽ cột chính mình vào chiến xa với bọn họ. Ha hã, việc này không phải nghĩ trước, xe tới trước núi ắt phải có đường, tóm lại cũng sẽ có biện pháp.

Khánh Kỵ an ủi người khác như vậy, trong lòng lại không dám khinh thường. Hần nằm ở trong xe, mệt mỏi dần dần tan biến, chống tay đỡ lấy đầu, nhìn trần xe đang lay động, âm thầm tính toán đối sách. Trên thực tế, trong lòng hần cũng không có nắm chắc tất thắng, chẳng qua lúc ấy không có thời gian suy nghĩ, hần chỉ có thể trước tiên nắm lấy cơ hội này, ra sức thực hiện nó, sau đó lại từ từ cân nhắc phương pháp ứng phó.

Khánh Kỵ mặc dù không giỏi xa chiến, nhưng mà đối với xa chiến cũng không phải là không có nghiên cứu, hần tinh tế cân nhắc đủ loại quy củ sẵn bắn của Chu lễ, hy vọng từ đó có thể tìm ra điều gì có thể tận dụng được, mỗi một bước trong thi đấu sẵn bắn đều được hần cân nhắc nhiều lần trong lòng, một vài ý tưởng cũng dần dần hiện lên. Khi Khánh Kỵ đang rất tâm đắc, xe cũng đã quẹo vào nội thành.

Tiến vào khu vực nội thành tập trung các hào môn thế gia, công khanh, trên đường không có hàng quán gì, cũng không có mấy người du ngoạn trên phố, đường xá rất vắng vẻ lạnh lẽo. A Cừu chuyên tâm lái xe, Anh Đào ngồi ở một bên vẫn luôn trách nhiệm quan sát mọi nơi. Phía trước có một thiếu nữ, nhìn trang phục chắc là thị nữ của một nhà giàu, trong tay cầm theo một làn đồ ăn, Anh Đào hí húp mắt cẩn thận đánh giá thần thái của nàng, nhíp điệu bước đi trên đường, quần áo trên người, nhất là đoạn thắt lưng và tay chân, sau đó liền dời ánh mắt đi.

Song phương đi qua nhau, bên trái vẫn là một bức tường cao, bên phải phía trước là một cái ngõ nhỏ, đó là do bức tường ở hậu viện hai nhà hào môn tạo thành một lối đi nhỏ, xưa nay chỉ dùng để rác rưởi, là nơi chỉ có gia nô ra vào. Bên trong ngõ nhỏ chất cả một đồng củi, cùng hai cái xe nhỏ để mấy đồ linh tinh. Ở cửa ngõ có một gốc cây hòe lớn, lá cây rậm rạp, bóng cây lác lác.

Anh Đào hí húp mắt nhìn về nơi đó, đột nhiên hai mắt mở to, hét lớn một tiếng:

- Công tử cẩn thận! - Rồi quát mắt đứng bật dậy, đồng thời 'keng' một tiếng rút kiếm ra khỏi vỏ. P/S: Người nước Chu gọi Thiên Đế là Thượng Đế, khi cơ đốc giáo truyền vào Trung Quốc mượn từ ngữ này, cho nên Thượng Đế ở đây không phải là chỉ GOD, mà là Hạo Thiên Thượng Đế mà người thuộc Chu triều kính trọng.

58. Chương 57: Tráng Sĩ Giận Dữ

Anh Đào kinh hãi, không biết trên cây có bao nhiêu tiền thủ, hoảng sợ gấp gáp quát:

- A Cừu, nhanh chóng đánh xe!

Nói xong nhảy vọt xuống, lảng không bỏ nhào về phía cây đại thụ kia, Anh Đào một bàn tay đặt lên thân cây rồi nhảy vút lên, hóp bụng xoay mình, đã cực kỳ linh hoạt đứng trên một thân cây.

Ẩn thân trên cây bắn tên đương nhiên là bất ngờ khiến người ta không kịp đề phòng, nhưng mà chỗ đứng lại không thuận lợi, một mũi tên bắn ra, lại phải rút một mũi tên nữa đưa lên cung, tốc độ tuyệt đối không nhanh được. Anh Đào nhảy vọt lên cây, chính là muốn tranh thủ lúc này giải quyết bọn chúng, bởi vì sự tình khẩn cấp, hắn ngay cả nhìn xem Khánh Kỵ có bị trúng tên hay không cũng không có thời gian, trong lòng thực cũng lo lắng, có điều trước sau cũng không nghe thấy tiếng kêu của chủ công, hắn là không bị trúng tên.

Anh Đào thầm cảm thấy may mắn, trong lòng suy nghĩ lộn xộn, hạ thủ không dám trì hoãn, hắn vọt lên trên cây, hai tiền thủ trốn ở trong tán cây rậm rạp đã không còn chỗ nào che giấu, Anh Đào liếc mắt một cái đã thấy ở trên chạc cây phía trước có một tiền thủ đang dựa vào thân cây, người nọ vốn đang đưa tay lên rút tên, không ngờ Anh Đào đột nhiên nhảy lên cây, hoảng hốt rút đoản kiếm bên hông ra nhưng đã không còn kịp rồi.

Anh Đào một kiếm đâm ra, kẻ đó cũng không thể tránh được, một kiếm đâm vào giữa ngực, hắn kêu lên thảm thiết rồi ngã xuống dưới đất. Cách đó không xa còn có một tiền thủ, mắt thấy Anh Đào thân thủ linh mãnh như vậy, không khỏi kinh hãi, lập tức vút cung rút kiếm, Anh Đào lòng nóng như lửa đốt, cũng không quản có thể ngã từ trên cây xuống hay không, buông tay nhảy lên, một kiếm đâm về phía hắn, người nọ không kịp ngăn cản, liền chủ động nhảy xuống.

A Cừu lúc thấy Anh Đào hô hoán, liền lập tức phát giác tình hình nguy hiểm, hắn run run cương ngựa, thầm nghĩ phải nhanh chóng thoát khỏi chỗ nguy hiểm này, từ trong ngõ nhỏ bên cạnh phía sau một đồng cỏ khô đột nhiên xuất hiện một võ sĩ che mặt, kẻ đó hét lớn một tiếng, nhắc tay ném tới, một cây gỗ thô to liền bay tới xuyên qua bánh xe, bị nó mắc vào, con ngựa cũng chỉ kéo được vài bước, rồi lại không bước được tiếp.

Lúc này, ở phía sau đồng cỏ trong ngõ nhỏ đột nhiên có không ít người nhảy ra, trên tay mỗi kẻ đều cầm mâu sắc nhọn, hò hét vọt tới. A Cừu vừa thấy vậy, liền bỏ cương ngựa, đưa tay vớ lấy một thanh đoản kích rồi nhảy xuống xe, vung ngang ra trước xe, hét lớn:

- Kẻ nào dám đi tìm chết? - Lúc này 'bịch' một tiếng, tiền thủ vừa bị Anh Đào một kiếm đâm chết từ trên cây rơi xuống.

Khánh Kỵ ở trong xe trợn mắt há hốc mồm, một giọt mồ hôi lạnh phải to cỡ hạt đậu từ trên trán chậm rãi lăn xuống, chỉ thấy một mũi tên lông chim lướt qua đầu hắn cắm vào thành xe đang rung lên bần bật. Sau một chút kinh hãi giật mình, nghe thấy tiếng quát mắng liên hồi bên ngoài, Khánh Kỵ rốt cuộc đã tỉnh táo lại, một loại tức giận cùng sát khí khó có thể ngăn nổi nhất thời bao phủ toàn thân hắn.

Xem góc độ bắn của mũi tên, nếu là hắn ngồi ngay ngắn ở trong xe, một tên này sẽ xuyên thẳng qua huyết Thái Dương, làm sao có thể giữ mệnh được? Từng một lần gặp nạn, chính là Khánh Kỵ hàng thật giá thật, hắn còn chưa từng đích thân lĩnh hội, lúc này hắn mới lần đầu tiên cảm giác được, tử vong, chỉ cách mình gần như vậy.

- Người muốn ta chết, ta sẽ bắt người chết!

Không biết là có phải chịu ảnh hưởng của ý thức Khánh Kỵ, hay là trong tâm Tịch Bân vốn đã có một chút huyết tính, đã bị sự uy hiếp của tử vong kích phát ra ngoài. Hắn hét lớn một tiếng, một cước đá bay cửa xe xông ra ngoài. Lúc này Anh Đào cũng đã nhảy xuống từ trên cây, cùng A Cừu một cầm kiếm, một cầm kích, đánh một chỗ cùng năm sáu đại hán. Bọn họ cũng biết nếu để cho những thích khách này lao ra khỏi

ngõ nhỏ, hai người có phối hợp cũng không xong, bởi vậy nên điên cuồng như hổ, dốc toàn lực áp chế bọn chúng trở vào trong ngõ nhỏ.

Khánh Kỳ nhảy xuống xe, hai tên võ sĩ cầm mâu vừa mới lao ra khỏi ngõ nhỏ nhìn thấy hấn tay không, không khỏi mừng rỡ, lập tức giơ trường mâu, hét lớn một tiếng đâm về phía hấn. Anh Đào và A Cừu bị một vài tên võ sĩ quần lấy không thể viện thủ, gấp đến nỗi kêu to:

- Công tử chạy mau, nhanh chóng hồi phủ.

Khánh Kỳ đã bị một mũi tên kia khiến cho tức giận, sự phẫn nộ cực độ tràn ngập trong lòng hấn, ký ức bị thương khi bị đâm của Khánh Kỳ hòa cùng với sự sợ hãi khi sinh tử như chỉ mảnh treo chuông, đã làm cho lòng hấn dấy lên lửa hận hừng hực, lúc này chỉ có thể giết bỏ những thích khách đã suýt nữa lấy mạng hấn mới có thể hóa giải sự phẫn nộ và sợ hãi này. Vừa thấy hai kẻ vọt tới, Khánh Kỳ hai mắt đỏ ngầu cười gằn một tiếng, trở tay kéo một cái, nắm lấy thanh gậy gỗ đang bị mắc vào bánh xe, từ trong không trung vang lên một tiếng ‘vù’ kì quái, hai thanh trường mâu bị gậy gỗ đánh vào, lập tức rời khỏi tay bay thẳng lên trời.

Cây gậy gỗ trong không khí vẽ ra một vòng cung, mang theo một tiếng ‘vút’ khiến cho người ta sợ hãi bổ tới, ‘bịch’ một tiếng đập thẳng vào đầu tên thích khách đã bị mất trường mâu. Cây gậy gỗ này được làm bằng loại gỗ cứng rắn nhất, lại được một người có thần lực như Khánh Kỳ dùng, một gậy thẳng vào đầu, toàn bộ đầu đều bị đập bể, từ sọ có vài thứ đỏ trắng bắn ra, gậy gỗ bay qua, nửa đầu còn lại của kẻ đó đã trở nên bằng phẳng.

Tên thích khách bên cạnh chưa bao giờ nhìn thấy phương thức giết người đáng sợ đến như vậy, não và thịt nát của đồng bọn bắn lên mặt hấn, sợ đến mức hấn tưởng như muốn phát điên, không thể khống chế nổi hét to một tiếng run run chói tai.

- A ~ a ~

Tên thích khách bị kích thích cực độ kia hét lên còn chưa kịp dứt, bởi vì gậy gỗ rất to, dùng lực lại quá độ mà vượt khỏi tay, Khánh Kỳ đã một quyền đánh thẳng vào ngực hấn, tròng mắt quát to:

- Đi tìm chết đi!

Khánh Kỳ một quyền có thể đánh ngã tuần mã, thích khách này làm sao có thể chịu nổi, hấn lúc này lại đang há to miệng thần tình hoảng sợ mà hét to, căn bản là không thể ngăn cản được, chỉ nghe thấy một tiếng xương gãy, máu của thích khách kia đã văng lên mặt Khánh Kỳ, ngực lõm hấn vào trong, sau đó toàn bộ thân mình liền bay ra phía sau.

Những thích khách đang lục tục lao tới thấy uy thế của Khánh Kỳ như vậy thì đều hoảng sợ, Khánh Kỳ dùng mũi chân gẩy hai thanh trường mâu lên nắm chặt trong tay, hai tay cầm ở vị trí khoảng hai phần ba trường mâu, cánh tay dán vào cán mâu, cán mâu cụp xuống, kẹp chặt vào bên sườn, nhanh như con báo vọt vào trong ngõ nhỏ. Những thích khách cầm mâu kích, đoản kiếm trong ngõ nhỏ vẫn kiên cường xông lên, hai thanh trường mâu trong tay Khánh Kỳ đâm chém quét tám hướng, giống như hai cái lưỡi phun ra nuốt vào của rắn độc. Ở trong ngõ nhỏ chỉ có thể chứa được hai ba người đứng sòng vai, thỉnh thoảng còn có đồng củi chặn đường, ưu thế về nhân số của thích khách hoàn toàn không thể phát huy được.

Khánh Kỳ không nói một tiếng, hai mắt đầy sát khí, chỉ tránh né một vài chỗ yếu hại, một đường giết vào trong, mũi mâu sắc bén không phải đâm vào cổ họng địch nhân thì cũng đâm vào ngực hấn, trong khoảng khắc đã có năm sáu người chết trên tay hấn.

Vừa thấy Khánh Kỳ dừng mãnh như vậy, quả thực giống như Ma thần tới Trái đất, những thích khách này làm gì còn nữa điểm chiến ý, có người kêu gào một tiếng, những thích khách còn lại liền quay đầu bỏ chạy như điên. Khánh Kỳ cũng không đuổi theo, mắt thấy bọn chúng chạy đủ xa, hai thanh trường mâu trong tay đột nhiên phóng rời khỏi tay, trường mâu bay lên không, như mũi tên nhọn, chỉ nghe thấy hai tiếng kêu thẳm, lại có hai tên thích khách vốn tưởng rằng đã thoát được tính mạng bị hấn đóng đinh tươi sống trên mặt đất, vài tên thích khách chạy trốn chết khác sợ hãi đến mức chân đều nhũn ra.

Khánh Kỳ phóng trường mâu xong, liền xoay người quay trở lại, sáu tên thích khách phía sau mà A Cừu cùng Anh Đào ứng phó lúc này đã chỉ còn lại một người, hấn một bên giao thủ với A Cừu, một bên lia mâu loạn lên, mong tìm một cơ hội để đào tẩu. Anh Đào thấy chủ công đại phát thần uy, đã ép bọn thích khách

phải bỏ chạy, lúc này mới yên lòng, ôm kiếm đứng ở một bên xem A Cửu đang đấu với địch, trong miệng còn không khách khí kêu lên:

- Nhẹ một chút, nhẹ một chút, phải để tên này còn sống, chớ nên thật sự giết hắn.

Khánh Kỳ vừa trở lại, thích khách kia càng thêm mất đi tự tin chống cự, bị A Cửu vung kích đập tới, 'kịch' một tiếng binh khí tuột khỏi tay, vừa quay lưng lại thì đã thấy mũi kiếm của Anh Đào trấn trụ, hấn lập tức cử động cũng không dám.

- Nói, người chịu sai bảo của kẻ nào?

Khánh Kỳ đi đến trước mặt hấn, cầm lấy cánh tay hấn, ngón cái chế trụ gân mạch ở sau khuỷu tay, khi nơi này bị ép xuống, nửa người hấn đều tê rần, muốn động cũng không động được.

- Muốn giết cứ giết, không phải nói nhiều vô nghĩa.

Thích khách kia cắn răng chịu đau, ngang nhiên nói.

Khóe miệng Khánh Kỳ lộ ra một tia cười lãnh khốc nói:

- Khá lắm, rất có cốt khí, bản công tử sẽ thưởng thức xem người rần rở đến mức nào.

Hấn nắm đầu ngón tay út của tên thích khách, bẻ cong một chút về phía sau, mười ngón nối liền tới tim, đau đớn làm sao mà chịu nổi, thích khách kia nhịn được một lát, rốt cục phải lên tiếng kêu đau, chỉ nghe thấy 'răng rắc' một tiếng, ngón tay kia cũng đã mềm oặt trên mu bàn tay của hấn, xương ngón tay đã hoàn toàn bị bẻ gãy.

(Sợ quá, địch giả ta là người yếu tim)

- Nói, ai xúi giục người tới?

- Đại... Đại trượng phu dù chết cũng không sợ, không cần phải bẻ... bẻ... Aaaaa...

Thích khách kia còn muốn ngang ngạnh, ngón áp út đã 'rắc' một tiếng bị bẻ gãy, đau tới mức khuôn mặt hấn vặn vẹo, mồ hôi lạnh chảy ra ròng ròng, Khánh Kỳ mỉm cười bẻ cong ngón giữa của hấn, thần nhiên hỏi:

- Xúi giục người là ai, là ai?

Thích khách kia đau tới mức cả người run rẩy, ý chí đã sắp sụp đổ. Hấn đã nghe nói qua cổ sự của Khánh Kỳ ở trên Trường Giang trượng nghĩa mà thả Yêu Ly, vốn nghĩ rằng mình chỉ cần biểu hiện ra kiên cường một chút, bày ra một cái bộ dáng không quản sinh tử, có thể khiến cho hấn tán thưởng, nói không chừng kẻ ngu xuẩn chỉ biết nghĩa khí này lại có thể lại một lần nữa làm ra chuyện ngu xuẩn thả địch nhân, nào có dự đoán được rằng hấn lại sử dụng thủ đoạn hung ác như vậy.

Quân tử cũng phải có lúc nọ lúc kia, hấn muốn được như ý, nào biết rằng Khánh Kỳ hiện giờ cũng không phải là quân tử gì cả, Khánh Kỳ này cho tới bây giờ chưa từng nghĩ tới để giữ gìn danh tiếng hào hiệp khí phách mà coi khinh sinh mệnh chính mình. Mới vừa rồi đã mạo hiểm thoáng gặp tử thần, thật sự đã khơi dậy lửa giận trong lòng hấn, hấn sẽ không có chuyện động lòng trắc ẩn lần nữa, hành sự như đàn bà.

- Không nói phải không? Ta trước tiên sẽ bẻ gãy mười ngón tay người, sau đó lại bẻ gãy cổ tay người, rồi từng tắc từng tắc bẻ gãy xương cốt toàn thân của người, ta thật muốn nhìn xem, xương cốt của người rốt cục là cứng rắn đến đâu!

Vừa nói xong những lời này, lại một ngón tay nữa bị bẻ gãy tận gốc, thích khách đau tới nước mắt giàn giụa, rốt cuộc không chịu nổi nữa, run giọng nói:

- Đừng..., khoan... đừng làm gãy nữa, ta... Ta nói...

Khánh Kỳ nắm ngón trỏ của hấn, lạnh lùng nhìn chằm chằm vào hấn, thích khách kia cũng không dám giấu diếm, hít một hơi lạnh nói:

- Công tử tha mạng, tiểu nhân... Tiểu nhân cũng là bị người sai phái, vốn không dám làm địch với công tử...

- Nói ít lời vô nghĩa thôi, là ai xúi giục người tới?

- Là... Là Ngô quốc Hạp Lư Đại vương...

- Lại là Hạp Lư, cầu tặc kia..., - A Cừu vừa nghe thấy liền chửi ầm lên, Anh Đào lại hơi hơi nhú mày.

Khánh Kỵ nở nụ cười, hấn dùng ánh mắt thương hại nhìn tên thích khách trên mặt mồ hôi nhễ nhại này, thản nhiên nói:

- Hạp Lư phải không? Cơ Quang đương nhiên là Ngô quốc Đại vương, đâu có phải là Lỗ quốc Đại vương đúng không? Người đâu có cần phải nhắc nhở ta như vậy?

Thích khách kia ngẩn người ra, còn chưa hiểu được trong lời nói của mình có lỗ hổng gì, ngón trỏ đã bị bẻ gãy tận gốc, lúc này đây, Khánh Kỵ không chỉ bẻ gãy nữa, mà còn nắm đầu ngón tay đó nhẹ nhàng day qua day lại, giống như muốn bẻ lìa ngón tay đó của hắn ra. Xương gãy chà sát lên cơ thể, đau thấu tới linh hồn.

Thích khách thống khổ, nhắm tịt mắt lại, hét lớn:

- Ta nói, ta nói, đừng tra tấn ta nữa, xui ta tới là Mạnh... Mạnh Tôn đại nhân..., - Nói xong những lời này, cũng không biết là do sợ hãi hay là đau đớn, nước mắt nước mũi của hắn đều chảy ra.

Thời kì Tiên Tần (1) có rất nhiều nghĩa sĩ hào hiệp, nhưng mà không phải ai cũng là nghĩa sĩ hào hiệp. Thời kì Chiến quốc, Liêm Pha (2) nuôi dưỡng ba ngàn kẻ sĩ, kết quả sau khi bị bãi quan miễn chức, những thực khách (kẻ ăn bám) đó lại rào rào bỏ đi, không có ai để ý đến hắn thân đang ở biên ải. Tới khi hắn phục chức Đại tướng quân, những thực khách đó lại mặt dày chạy về hầu hạ, có thể thấy được rằng thời đại Xuân Thu Chiến Quốc tuy rằng có thị hiếu tôn trọng hiệp nghĩa, mặc dù so với các triều đại khác thì sản sinh ra nhiều kẻ sĩ hiệp nghĩa hơn, nhưng ở trong đám người vẫn chỉ như lông phượng sừng lân, Mạnh Tôn Thị trong lúc hấp tấp sao có thể tìm được những kẻ hào hiệp dù chết cũng không sờn, ở dưới thủ đoạn độc ác của Khánh Kỵ, hắn rốt cục cũng phải nói thật.

- Mạnh Tôn đại nhân? - Khánh Kỵ sắc mặt trầm xuống:

- Mạnh Tôn Tử Uyên?

- Đúng đúng đúng, đúng là Mạnh Tôn Tử Uyên đại nhân.

Khánh Kỵ từ từ thở ra một hơi thật sâu, sắc mặt liên tiếp thay đổi mấy lần, lập tức buông tay, thản nhiên nói:

- Cho hắn được thông khoái.

- Không nên, tha... Á..., - Thích khách kia còn chưa nói xong, một mũi kiếm sắc bén đã lộ ra ba tấc sau cổ họng hắn.

- A Cừu lưu lại, chờ những sĩ sư Lỗ quốc tới rồi báo án, Anh Đào theo ta hồi phủ. Hai người các người nhớ lấy, mặc kệ là ai hỏi, đều phải nói rằng trong tai nghe thấy kẻ ám sát dùng khẩu âm Ngô quốc cao giọng hò hét, những thích khách đó đều đến từ Ngô quốc! (1) Tiên Tần: Thời kỳ trước khi nhà Tần thống nhất các quốc gia chư hầu.

(2) Liêm Pha: là danh tướng thời Chiến Quốc trong lịch sử Trung Quốc. Ông từng làm tướng nước Triệu, nước Ngụy và nước Sở.

59. Chương 58: Quý Tôn Tử Tư

A Cừu lui ra, cầm trong tay hai thanh đoản kích máu chảy đầm đìa đứng ở đầu đường, Anh Đào nhảy lên xe, nhặt yên cương quất ngựa. Khánh Kỵ sắc mặt bình tĩnh trèo lên xe, Anh Đào bỗng nhiên nói:

- Công tử, Mạnh Tôn Thị muốn phá hỏng kế của Quý Tôn đại nhân, lại dám để thích khách đến, chúng ta có nên...

Khánh Kỵ hơi hơi nâng ánh mắt lên, hỏi:

- Nên làm gì?

- Chúng ta có nên thông tri cho Quý Tôn đại nhân hay không, như vậy...

- Hừ! Làm như vậy cũng chẳng có tác dụng gì. Sự thiếu hụt lớn nhất của Quý Tôn Ý Như khi hành sự chính là dũng cảm quyết đoán, hẳn có tâm muốn giúp ta hay không còn chưa quyết được, hiện tại nhất định sẽ không trở mặt với hai nhà Mạnh Tôn, Thúc Tôn, đi tìm hẳn thì cũng để làm gì? Chỉ làm cho trên dưới Lỗ quốc hoảng sợ, không dám thân cận với ta.

Anh Đào khe khẽ thở dài, hẳn hiểu, cho dù biết được thân phận của thích khách cũng không làm gì được Mạnh Tôn Thị, thân phận của Mạnh Tôn Thị như vậy, quyết sẽ không tự nhận mình đã điều thích khách, cho dù có bắt được nhân chứng sống, cũng hoàn toàn không thể làm bằng chứng gây khó dễ cho hắn. Nếu hiện tại trở mặt, chính là bức Quý Tôn Ý Như lập tức phải lựa chọn giữa Khánh Kỵ và Mạnh Tôn Thị mà thôi, Khánh Kỵ lúc này ở trong triều đình Lỗ quốc vẫn chưa có thực lực cùng nhiều ảnh hưởng, giữa bài quá sớm không phải là điều tốt với công tử.

Khánh Kỵ trầm ngâm một lát, nói:

- Mạnh Tôn Thị chưa chết tâm muốn giết ta, sẽ không kiêng nể gì tiếp tục phái thích khách tới, hẳn cùng Quý Tôn Ý Như đã tranh đấu gay gắt vài thập niên, biết rõ bản tính của Quý Tôn Ý Như, nghĩ rằng lão cáo già này trước khi chưa quyết tâm được sẽ không vì ta mà quyết liệt với hắn. Hiện giờ... Chúng ta không thể dựa vào kẻ khác, chỉ có thể dựa vào chính mình.

- Công tử yên tâm, chỉ cần mệnh Anh Đào này còn, cho dù có phải vào long đàm hổ huyệt, Anh Đào cũng quyết không dung cho kẻ nào dám làm tổn thương công tử.

Khánh Kỵ mỉm cười:

- Lòng trung thành của người, ta đương nhiên biết, có điều... Chỉ có đạo lý ngàn ngày làm kẻ trộm, nào có đạo lý ngàn ngày đề phòng trộm, cho dù phương pháp bảo hộ của nghiêm mật, có cẩn thận mấy cũng phải có thời điểm sai sót. Muốn phòng thủ, chỉ có tiến công, tiến công mới là phương pháp phòng thủ tốt nhất.

(Tịch Bân chắc là ham bóng đá lắm)

Anh Đào ngăn ra:

- Công tử, ý của người là?

Khánh Kỵ trầm mặc ở trong xe, một bánh xe của xe ngựa đã bị tổn hại một chút, đi trên đường cứ lọc cọc lọc cọc, Khánh Kỵ trong tiếng lọc cọc đó tĩnh lặng một lát, chậm rãi nói:

- Sau khi hồi phủ, người ra ngoài thành một chuyến, từ đội của Lương Hồ Tử chọn lấy vài gương mặt đến đây, chọn người phải can đảm và cẩn trọng, thân thủ linh hoạt, giỏi về trèo tường khoét ngạch, trộm chó trộm gà. Ừm... Ngày trước có vài đạo tặc là thủ hạ của Triển Chích đã chiêu hàng, có thể chọn ra vài người xuất sắc, nhân số không quá hai mươi. Đêm nay... Ta có việc trọng dụng!

oOo

Không lâu sau khi Khánh Kỵ hồi phủ, Quý Tôn Thị liền phái người đến thăm hỏi, Khánh Kỵ tự nhiên như không có việc gì, ung dung đối đáp, căn bản là không để chuyện bị tập kích ở trong lòng, trong lời nói tất cả đều là khinh thường Cơ Quang lại sử dụng kỹ xảo ám sát tiểu nhân. Sứ giả của Quý Thị hỏi không ra cái gì, cũng nghiêm trang lên án một phen, vừa mới quay trở về để phục mệnh Quý Tôn Ý Như, đại tư khấu Tôn Thúc Tử phụ trách tư pháp luật án đã vội vã chạy tới.

Người đó là phụ thân của Tôn Ngao, hẳn đã nghe nói con trai đánh cược săn bắn với Thúc Tôn gia, bại là phải đi làm nô, lúc ấy nghe xong liền mắng chửi thậm tệ Tôn Ngao một lúc, mắng hắn làm càn bừa bãi. Có điều là vẫn quan tâm đến mặt mũi của nhà mình, nếu mà đã ồn ào tới mức cả thành đều biết, hẳn cũng không muốn thua mất mặt. Mấu chốt để thắng lợi, đều đặt lên người Khánh Kỵ, hẳn là thật tâm không hy vọng Khánh Kỵ gặp chuyện không may.

Tôn Thúc Tử vội vàng chạy đến, hàn huyên ân cần thăm hỏi một phen, còn nghiêm túc hỏi:

- Những thích khách này đều đã chết, không biết khi bọn họ ám sát dùng khẩu âm phương nào, có từng để lộ ra thân phận không?

Khánh Kỵ thần nhiên cười nói:

- Muốn nói oán cừu, ta chỉ có oán cừu với một người, chính là Ngô quốc Cơ Quang. Những thích khách đó mặc dù quần áo, binh khí sử dụng đều mang hình thức Lỗ quốc, có điều chỉ để che đậy thân phận thôi. Bọn họ lúc hò hét chém giết, ầm ầm có mang theo khẩu âm của người nước Ngô, ngoại trừ Cơ Quang, còn có thể là ai?

- Ngô Vương Hạp Lư?

Tôn Thúc Tử sắc mặt âm trầm bất định, sau một lúc mới chấp tay với Khánh Kỵ nói:

- Công tử, Tôn mỗ phải quay về, ta muốn lập tức an bài nhân thủ điều tra tất cả những ngoại nhân trong Khúc Phụ, nhất là người nước Ngô, nhất định phải nhanh chóng truy nã hung thủ, trả lại công đạo cho công tử, Khánh Kỵ công tử, ta xin cáo từ.

- Vất vả cho Tôn đại phu rồi, hết thấy đều dựa vào tư khẩu đại nhân.

Khánh Kỵ mỉm cười tiến hẳn ra ngoài cửa, còn chưa kịp quay về đại sảnh, gia nhân lại đã truyền báo, có Quý Tôn công tử tới. Không đợi Khánh Kỵ ra ngoài nghênh đón, Quý Tôn Tư đã nhanh chóng bước tới, Khánh Kỵ chỉ nghĩ rằng lại có người tới thăm hỏi, chuẩn bị đem mấy lời cảm tạ lặp lại một lần nữa, Quý Tôn Tư thần tình đỏ bừng đã tới trước mặt hắn, nháy nhót nói:

- Khánh Kỵ công tử, nghe nói người lại gặp chuyện?

Khánh Kỵ ngần ra, không rõ chính mình gặp chuyện thì hắn có gì phải cao hứng, chỉ hơi hơi gật đầu, Quý Tôn Tư đã mặt mày hớn hở giương ngón tay cái:

- Khánh Kỵ công tử quả nhiên có sự dũng cảm vạn người khó địch, ta nghe nói, những thích khách này mai phục bên cạnh, trước dùng tên nhọn đánh lên, không làm công tử bị thương mấy may, rồi lại lấy kiếm kích ám sát, công tử dùng tay không, giết cho bọn chúng thất bại thảm hại, thì thể khắp nơi...

Quý Tôn Tư thao thao bất tuyệt, nói tới nổi nước miếng văng tứ tung, Khánh Kỵ nghe xong không khỏi có chút đỏ khò khò cười, cảm thấy rằng thiếu niên này không phải đến để thăm hỏi, mà là sau khi nghe thấy chuyện như vậy, liền cấp tốc chạy tới để chiêm ngưỡng hắn như một vị anh hùng.

Quý Tôn Tư hưng phấn tới mặt đỏ cả lên:

- Công tử dũng mãnh phi thường như vậy, khó trách người nói đánh trở lại Ngô quốc dễ như trở bàn tay, hắc! Hiện tại ta đối với người là tin tưởng mười phần.

Khánh Kỵ vốn đang muốn khiêm tốn một chút, nghe như vậy thì nhất thời động tâm, lại chỉ mỉm cười, đối với lời khen của hắn thì đều nhận toàn bộ. Quý Tôn Tư còn nói tiếp cả buổi, lúc này mới mừng rạo rục nói:

- Ban đầu ta còn lo lắng công tử không thiện về xa chiến, chúng ta mười ngày sau thi đấu liệu có thể nắm chắc phần thắng không, hiện tại xem ra, chẳng còn vấn đề gì nữa rồi.

Khánh Kỵ sóng vai cùng hắn đi vào phòng ngồi xuống, lúc này mới nói:

- Quý Tôn công tử, chiến trường chém giết, sinh tử giao tranh, Khánh Kỵ đích xác là không ngại gì cường địch. Nhưng mà, thi đấu săn bắn lại hoàn toàn khác. Không nói gạt người, săn bắn... Ta ở Ngô quốc, cho nên công phu cung tiễn và chiến xa cũng không tốt, thực sự không có gì ưu tú, hơn nữa xa chiến không thể chỉ dựa vào sức của một người, nếu chỉ dựa vào mình ta, làm sao có thể thủ thắng được.

Quý Tôn Tư nghe thấy vậy buồn buồn nói:

- Vậy thì hỏng rồi, ta đã đem tất cả hy vọng ký thác lên người người, người nếu không được, Công tử quân của chúng ta..., hắc! Ngoại trừ Nữ Sinh và ta còn có vài phần dũng lực, kẻ khác... Chỉ có mỡ mồm là lợi hại thôi, ai da, ta đã cho người đi chế cờ chiến của 'Công tử quân', cũng không nên để mất mặt mới phải.

Khánh Kỵ thấy hắn sốt ruột, liền an ủi:

- Công tử chó hoảng sợ, những vị công tử này có thể không thông thạo về võ thuật, nhưng bọn họ chắc gì đã không có tác dụng, đối phương chỉ có thể xuất động những binh lính bình thường, cho dù bọn chúng có trăm lá gan, cũng không dám thật sự làm những công tử này bị thương. Bọn họ ở trước mặt các công tử phải lo đầu lo đuôi, sẽ rất khó phát huy sở trường, đó chính là cơ hội của chúng ta. Đến lúc đó người và ta những kẻ thiện chiến nhất tập trung trên một chiến xa, lấy xe này làm chính, muốn thất bại, sợ rằng cũng không dễ dàng như vậy.

Quý Tôn Tư liền mồm nói:

- Không thể bại, không được bại, nếu mà bại thì không chỉ Nữ Sinh mất mặt xấu hổ, mà những huynh đệ liên can chúng ta cũng sẽ không thể ngẩng đầu lên được, chúng ta phải hảo hảo thương nghị một phen.

Hắn ngoảnh đầu nhìn khắp nơi xung quanh, hỏi:

- Có cái gì ăn không? Lấy cho ta một ít, vừa rồi ở Lỗ Quái cư chỉ lo uống rượu, trở về nhà liền nghe nói người gặp chuyện, ta còn chưa kịp ăn cái gì đấy.

Khánh Kỵ cười, gọi A Cừu lại, bảo hắn tới nhà bếp phân phó một tiếng. Người khi đó còn chưa biết xào thức ăn, nếu không có chuẩn bị trước, lúc này làm sẽ phải mất nhiều công phu, cũng may lúc đó đã biết hầm và kho đồ ăn, trong đó đồ ăn hầm chưa có sẵn ngay được, những thứ nguội đã có thể trực tiếp bưng lên, mùi thơm đồ ăn hầm nhanh chóng bay lên, hai người liền ngồi chiếu tiếp tục uống rượu.

Ở trong lòng Quý Tôn Tư, việc gặp phải vài tên thích khách trên đường, thật sự là một việc quá nhỏ, đại sự chân chính trọng yếu chính là trận đấu mười ngày sau, tuyệt đối không thể để thua, vì thế hai người một bên ăn cơm, một bên nghiên cứu về kỹ năng. Quý Tôn Tư am hiểu sâu về kỹ thuật săn bắn, hai người người một câu ta một câu mang toàn bộ quy trình thi đấu kỹ năng ra cân nhắc lại một lần, những kỹ xảo bí ẩn loạn xạ liền từng cái lộ ra.

Khánh Kỵ không nghĩ tới Quý Tôn Tư chỉ là một công tử tuần tú lịch sự, thế nhưng đầy mình lại toàn là những chiêu âm độc, quả thực linh hội được sự liều mạng của du côn vô lại, thật sự là nghe mà mở rộng tầm mắt. Quý Tôn Tư nói xong lời cuối cùng, bỗng vỗ đùi, nói:

- Ai da, ta làm sao lại quên nhỉ, khi đi săn, tiến viên môn (1) chính là một quy củ rất lớn, nếu chúng ta có thể lợi dụng nó...

Hắn đem chủ ý nghĩ ra thấp giọng nói qua cho Khánh Kỵ một lần, sau đó liền đắc ý cười to:

- Về điểm này, cần phải tin tưởng trên người người, trừ người ra, kẻ khác cũng không có bổn sự làm được.

Khánh Kỵ xoa xoa cằm chần chờ nói:

- Thế này... Có phải hơi quá âm hiểm hay không?

Quý Tôn Tư biến sắc, cười gượng nói:

- Khánh Kỵ công tử quang minh lỗi lạc, khinh thường sử dụng thủ đoạn như vậy sao?

- Đâu có, đâu có, thi đấu cũng là chiến trường, thủ thắng mới là mục đích duy nhất, thủ đoạn gì cũng không phải trọng yếu. Những chuyện âm hiểm như vậy Quý Tôn công tử người cũng làm được, ta nếu không âm hiểm một chút, làm sao có thể xem như huynh đệ tốt của người đây?

Khánh Kỵ nói xong bật cười lớn, Quý Tôn Tư ngậy người ngẩn ra, rốt cục cũng cười ha hả, hắn bỗng nhiên cảm thấy, vị Khánh Kỵ công tử này cũng không phải là loại quân tử chán ghét, đích thực là rất hợp khẩu vị của nhau, nhất thời lại cảm giác có chút thân cận.

Quý Tôn Tư vui vẻ nói:

- Sự tình đã thương nghị tạm ổn rồi, giờ đã nói chuyện xong, phải cho gọi vũ kỹ lên giúp chúng ta uống rượu thôi, uống rượu cho đã đi, rồi ta còn phải trở về.

Khánh Kỵ cười nói:

- Khiến công tử thất vọng rồi, phủ đệ này là do lệnh tôn cho ta mượn, vũ kỹ một người cũng không có.

Quý Tôn Tư chớp chớp con ngươi nhìn hần, giả hoạt cười nói:

- Ai nói không có? Vốn là không có, đêm nay lại nhất định có, lúc ta tới có dẫn theo ba cỗ xe ngựa, đều dừng lại ở trước viện, lệnh cho người của người tới xe của ta gọi người tới đây đi, ha ha ha...

(1) Viên môn: ngày xưa vua đi tuần ở ngoài, đến chỗ nào nghỉ thì xếp xe vòng xung quanh làm hàng rào, mà để một chỗ ra vào, hai bên để xe dốc xuống cang xe ngồng lên để làm dấu hiệu, cho nên gọi là viên môn (viên: cang xe).

60. Chương 59: Một Đêm Hoang Đường

- Các nàng chính là các vũ kỹ trong ‘Lỗ Quái cư’, lúc ta tới đây liền cũng gọi các nàng theo, hôm nay gặp chuyện, cảnh tượng đồ sát khắp nơi, sáu tiểu mỹ nhân này là để an ủi cho công tử.

Hần chớp chớp mắt nhìn Khánh Kỵ, cười nói:

- Ta nói công tử nghe này, những nữ tử này thích nhất là cuộc sống tự do thoải mái, thật sự là không muốn làm tỳ thiếp hay vũ nữ cho nhà giàu nào, Khúc Phụ có khá nhiều phú hộ hào môn đã từng đánh chủ ý với các nàng mà không được mỹ nhân nào gật đầu, nếu không ta đã sớm mua hết rồi. Công tử nghi biểu bất phàm, thiếu niên anh hùng, nữ tử mà không động tâm thực sự là không nhiều lắm. Ta chỉ nói muốn các nàng tới hầu hạ người một đêm, không tốn bao nhiêu tài vật, các nàng đã vui vẻ đáp ứng rồi, xem ra cũng đều là hướng về người đó, người nếu đêm nay đại triển hùng uy, bắt hàng phục sáu nữ nhi này, nói không chừng các nàng sẽ hoan hỉ, từ nay về sau sẽ ở lại bên cạnh người không rời, ha ha ha...

Sáu mỹ nhân? Khánh Kỵ nghe thấy vậy, bỗng nhiên cũng cười, cười tới phi thường vui vẻ, từ trong con ngươi còn lộ ra một loại thần thái khó có thể diễn tả bằng lời, Quý Tôn Tư rốt cuộc vẫn còn trẻ, không hiểu được ý tứ hàm xúc bên trong mắt hần, chỉ cảm thấy rằng hần đối với lễ vật của mình vô cùng vừa lòng, nói tới đây, hần ngời dậy cười nói:

- Đúng rồi, bên người ta còn có mấy thị nữ, diện mạo cũng rất là duyên dáng, thông thạo hầu hạ trong bữa tiệc, người phải trụ lại ở Lỗ quốc thời gian dài, bên người lại không có một nữ hầu nào, không bằng ta đưa hai người cho người, thế nào?

Khánh Kỵ đối với sức hấp dẫn của nữ sắc thật đúng là không có sức chống cự, nhưng mà chuyện mang nữ nhân bên người mình ra để làm hàng hóa thực sự là làm cho người ta phản cảm, hơn nữa hần lại quen biết với Quý Tôn Tư, thân mật với nữ nhân của hần thì... Nghĩ đến đó liền cảm thấy không được tự nhiên, cho nên liên tục xua tay khước từ.

Vài thị nữ bên người Quý Tôn Tư đều là trăm dặm mới thấy một, là những nữ tử nhu thuận đáng yêu, mỹ mạo lại càng không cần nói, phải dạy dỗ rất lâu mới có thể hầu hạ khiến cho chủ nhân vừa ý thỏa mãn, bảo hần tặng cho đi thì thật là cũng có hơi luyến tiếc. Mới vừa rồi chỉ là khí phách công tử trong nhất thời mà thôi, nói ra xong còn có chút hối hận, thấy hần cự tuyệt, liền cũng không kiên trì nữa.

Khánh Kỵ nhẹ nhàng thở ra, chợt nhớ tới một chuyện, vội nhắc nhở:

- Đúng rồi, ta thấy Mạnh Tôn Tử đã đối với ta không được thân thiện cho lắm, trong bữa tiệc biểu hiện cũng không bình thường. Mạnh Tôn Thị cùng Thúc Tôn Thị luôn luôn đi lại tương đối gần gũi, chuyện nghị sự của chúng ta không nên cho hần biết nhiều quá, vạn nhất mà hần để cho tin tức lộ ra ngoài, có thể sẽ làm hỏng đại sự.

Quý Tôn Tư giật mình nói:

- Hần dám? Nếu thực sự làm tới bức này, đừng mơ tưởng huynh đệ chúng ta về sau sẽ để ý tới hần.

Có điều suy nghĩ một chút, hần lại gật đầu nói:

- Cũng được, giờ cẩn thận một chút cũng là đúng, những chủ ý này khi ta đi phân phó, chỉ cần gạt Tử Dã ra là được.

Khánh Kỳ khẽ cười nói:

- Cũng không thể không nói cho hần một chút tin tức gì được, nếu bảo mười ngày này chúng ta không thương lượng một đổi sách gì, chẳng phải sẽ khiến người ta nghi ngờ sao? Nếu nói với hần một vài tin tức tưởng thật mà lại là giả..., ha ha, thế thì thật sự không ngại.

Quý Tôn Tư chỉ vào hần cười to:

- Mới vừa rồi còn bảo ta âm hiểm, nguyên lai là người cũng âm hiểm như vậy.

Hai người đang cười nói, sáu mỹ nhân đã lướt tới nhà chính, quả nhiên chính là sáu nữ tử đã ra mắt trong bữa tiệc, sáu người chia ra tả hữu, đều tự vậy lấy một vị công tử, khom người nghênh đón. Bên người Khánh Kỳ là ba nữ tử, một là Tiểu Nhã nhu thuận nết nã có khả năng ăn nói rất tốt; một là Dịch Niếu đã từng bồi hần ở Lỗ Quái lâu, lớn lên xinh xắn lạnh lợi, khuôn mặt như họa; còn có một nữ tử eo nhỏ chân dài, bộ ngực sữa sung mãn, đó là Mặc Ly.

Mặc Ly gấp một miếng thịt, đảo qua dập dờn trước mặt Khánh Kỳ, đem miếng thịt đó cho vào miệng mình rồi ngửa môi lên, Khánh Kỳ hiểu ý, cười ha ha cúi đầu hỗ trợ, khi đôi môi hai người tiếp xúc, môi anh đào của Mặc Ly đột nhiên mở ra, đầu lưỡi bên trong đẩy miếng thịt vào trong miệng của hần, lưỡi linh hoạt như rắn lại khiêu khích tiến vào tựa như dò xét.

Khánh Kỳ trong lòng rung động, sao có thể chịu để cho thiếu nữ này nắm thế chủ động, hần nuốt chửng miếng thịt ướt át kia vào bụng, rồi liền đem cái lưỡi thơm tho của Mặc Ly trở thành miếng thịt, mút mát quần quýt lấy, Mặc Ly tuy là cố ý trêu chọc hần, chỉ chốc lát sau đã bị hần biến thành thổ gấp gấp, mặt đỏ như lửa, mềm mại ngồi phịch vào trong lòng ngực hần, một bộ dáng dễ cho người ta tùy ý thưởng thức.

Quý Tôn Tư hiển nhiên là đã nhìn quen loại tình cảnh phong lưu này rồi, cười mỉm không cảm thấy có chút kỳ lạ nào, hần dựa nửa người vào lòng ngực Diệp Thanh, một tay vuốt hai chân thon dài của nàng, lưỡi biếng há mồm, để cho Tiểu Trúc gấp thức ăn hầu rượu, hầu hạ cực kỳ ân cần.

Dịch Niếu thấy Khánh Kỳ, Mặc Ly hôn nồng nhiệt không ngớt, kéo lấy cánh tay hần không vừa ý nói:

- Công tử nhất bên trọng nhất bên khinh rồi, chỉ thân mật với Mặc Ly tỷ tỷ, lại không thèm nhìn tới người ta.

Khánh Kỳ ‘ưm’ một tiếng rồi môi, Dịch Niếu đã ngậm một ngụm rượu, đẩy Mặc Ly ra, miệng đối miệng sắp lại gần. Một cái ‘chén thịt’ đưa tới tận miệng, tránh không được lại là một đợt thân thiết nữa, tới lúc đôi môi ẩm ướt đã tách ra, Tiểu Nhã ôn nhu cười, cánh tay ngọc nâng cốc, lưỡi như gió xuân, xấu hổ nâng chén nói:

- Công tử, Tiểu Nhã cũng tới kính ngài một ly.

Nàng ả ả đưa tình liếc nhìn Khánh Kỳ, môi nhỏ bé uống vào một ngụm, sau đó lại mang chén rượu còn một nửa nâng lên trước mặt hần, cổ tay trắng nõn nà, toàn thân đoan trang mềm mại thật đáng yêu.

Khánh Kỳ lúc này đã hoàn toàn buông lỏng cảm xúc, dung nhập ôn nhu như quê nhà. Hôm nay đã gần sát với tử vong, hần chưa từng lĩnh hội qua sự sống và cái chết rõ ràng tới như vậy, chịu sự kích thích khi nguy hiểm tưởng rằng chết nhưng vẫn còn sống, hần đã sáng tỏ thông suốt, hiểu được sự vô tình của thời gian và vận mệnh. Nhân sinh quá ngắn a..., sao không tận hưởng lạc thú trước mắt đi?

Khánh Kỳ đã mở rộng ý chí mỉm cười nắm lấy eo nhỏ nhắn của Tiểu Nhã, kéo nàng vào trong lòng ngực, thân người nhẹ nhàng mềm mại, lại mang theo một chút hương vị ngọt ngào ấm áp, mị hoặc giống như một hồ ly tinh động lòng người. Khánh Kỳ cúi người tiến sát vào, ‘Ê a’ một tiếng, sóng mắt của Tiểu Nhã nhộn nhạo lưu động rồi nhẹ nhàng nhắm lại, bộ ngực sữa pháp phồng, cái gáy thiên nga thon dài cũng nâng lên... Mang theo cảm giác say lâng lâng, Khánh Kỳ được đỡ vào phòng tắm, căn phòng này rất rộng lớn, toàn bộ được làm bằng gỗ, mùi gỗ thông mát lạnh lướt qua mặt. Ở giữa có bình phong ngăn cách, một bên là ao, một bên là một cái giường nhỏ cực kỳ rộng. Bốn vách tường có ánh nền, trong ao nước nóng bốc hơi mù

mặt, ôm Khánh Kỳ tiến vào, bảy tay tám chân thoát hết quần áo khiến hân trần truồng rồi đẩy hân vào trong hồ, sáu mỹ nhân liền ở trước mặt hân thoải mái cởi dây lưng y phục.

Nhất thời cả sảnh đường tràn đầy xuân sắc, làm cho Khánh Kỳ lần đầu tiên nhìn thấy chuyện phong lưu bậc này xem tới hoa cả mắt, trong mộng lung, hân cảm giác dường như giống với năm đó lần đầu tiên ở sau bức nhìn trộm người mẫu thay quần áo, vụng trộm rút rè, nhìn những đường cong cho đã đã mắt, xem một lúc vẫn còn có cảm giác lóa hết cả mắt. Khác biệt chính là, khi đó chỉ có thể vụng trộm mà nhìn, hiện tại lại có thể thưởng thức thoải mái, mà những người mẫu đó cũng không thuộc về chính mình, khi bọn họ lướt qua bên người mình, chỉ có thể dùng ánh mắt liếc trộm xem xét, mà hiện tại, các nàng đều thuộc về chính mình.

Một thùng nước ấm không ngừng rót vào trong ao, các nàng cười duyên bước tới tiến vào trong ao xúm tới bên người hân, sáu đôi cánh tay ngọc vờn ở quanh người, trơn nhẵn mềm mại ở trên người hân dường như không có ma sát, cái loại tư vị thế này thì ai mà chịu nổi? Khánh Kỳ đã bắt đầu giở thủ đoạn phản công, sáu thiếu nữ vờ chống cự lại ngênh đón, cười duyên liên tục, ở trong ao khí nóng cuộn cuộn, xa xa thoát nhìn, giống như là bóng trắng của sáu mỹ nữ uốn éo vờn quanh quần lấy hân.

Lúc này cảnh này, Khánh Kỳ như tên đã trên dây, dục hỏa như núi lửa cuộn cuộn bốc lên.

Cái gì?

Ngồi trong lòng mà vẫn không loạn?

Đó có còn là người không, quả thực không bằng cả cầm thú! Vô luận là Khánh Kỳ hiện tại, hay là Khánh Kỳ ban đầu, cũng đều không phải là một tiên sinh cổ lỗ.

Thân mình trần truồng nóng hôi hổi bước ra từ trong ao, được đỡ lên chiếc giường mềm mại bên cạnh ao, sáu thiếu nữ vây tới, tóc và kiều đồn như rừng, vờn quanh thân thể giống như một đám tinh linh yêu mỹ. Mười hai bàn tay mềm mại cái thì nhẹ nhàng xoa bóp bờ vai, cái thì niết bàn chân, cảm giác tê dại từ đầu chạy thẳng tới tận đầu ngón chân, thoải mái khiến cho hân không mở nổi mắt nữa.

Nhân sinh như vậy, còn cầu gì nữa? Đây là cuộc sống muôn màu muôn vẻ đến mức nào. Tuy rằng có những thời khắc lo lắng về tính mạng, nhưng mà sự huy hoàng sáng lạn của loại cuộc sống này, không biết rằng còn phần khích hơn biết bao nhiêu lần so với cuộc sống bình thường quá khứ. Nếu hiện tại cho hân cơ hội có thể trở lại trước kia, tiếp tục trở lại cuộc sống của một tiểu nhân vật giống như một con kiến, cho dù có thể kéo dài đến trăm tuổi, hân cũng sẽ vứt bỏ không nhận, loại tranh đoạt sớm chiều hiện nay, lại tràn đầy mạo hiểm và kích thích, đồng thời cũng là cuộc sống tràn đầy kinh hỉ và mộng ảo, trên đời liệu có mấy người có thể ngăn được sự hấp dẫn này?

- Công tử, người chỉ cần nằm thôi, ngay cả ngón tay cũng không cần phải động, tỷ muội chúng ta, đêm nay nhất định sẽ hầu hạ cho người thư giãn thoải mái, giống như thiên thượng nhân gian.

Dịch Niếu êm dịu nép sát vào người Khánh Kỳ, bắt lấy tay hân đang bừa bãi ở trước ngực mình, thở gấp ghé vào tai hân thì thầm.

Lập tức, những đôi môi thơm mùi đàn hương liền tiếp dán lên mặt hân, lên cơ ngực rắn chắc, lên cơ bụng bằng phẳng hữu lực..., những đôi môi anh đào tràn ngập sức hút kỳ lạ, đem một loại cảm giác run rẩy và tê dại đưa đến chỗ sâu nhất trong linh hồn hân... - A! - Một tiếng rên rỉ của nam nhân truyền ra, ánh lửa bập bùng, ở giữa một cặp đùi xinh đẹp tròn trịa, đột nhiên xuất hiện một cặp đùi của nam nhân, mười ngón chân căng cứng thẳng ra, chân như cánh của chuồn chuồn, dùng một loại tần suất cực cao rung động...

oOo

Ánh sao mộng lung, cảnh xuân vô hạn, không biết từ khi nào, trận chiến kịch liệt cũng đã chấm dứt, một đôi tay nhỏ bé đang nhẹ nhàng ấn xoa trên người Khánh Kỳ mới vừa trải qua cực lạc, khôi phục thể lực cho hân, Khánh Kỳ quả nhiên thử động đây cũng không động được, hiện tại thì cũng chẳng nghĩ tới động nữa.

Bên tai Tiểu Nhã hương khí như lan, dùng âm điệu kiều diễm ôn nhu ca ngợi:

- Công tử, người là người lợi hại nhất trong mắt nhân gia, nếu là... nam nhân khác, ngay cả hai tỷ muội cũng không ứng phó nổi...

Khánh Kỵ cười nói:

- Được rồi, không phải khoa trương, bản công tử cũng không phải thân làm bằng sắt, nói một câu là đã lảng lảng muốn khoe mẽ anh hùng, chúng ta đắp chăn to cùng ngủ ở đây đi, sáng sớm ngày mai khi đã hồi phục sức lực, bản công tử sẽ lại cho các người hiểu biết sự lợi hại của ta.

Dịch Niếu đang quỳ xuống thưởng thức ‘đồ vật’ nọ của hắn, Khánh Kỵ ở trên kiệu đồn tròn bóng của nàng vỗ ‘bộp’ một cái, khiến nàng ‘ai da’ kêu lên một tiếng đáng yêu, lười biếng cười nói:

- Muốn ép khô ta sao? Ngủ, ngủ...

Sáu thiếu nữ ha ha cười duyên ôm lấy người hắn, kéo lên một cái chăn mỏng thật lớn, nhẹ nhàng che khuất ngọc thể ngang dọc khắp giường, Khánh Kỵ thu hồi ý cười nhắm mắt lại, bình tĩnh hô hấp, trải qua một trận phóng túng này, cảm giác say của hắn cũng đã toàn bộ biến mất, những cảm xúc lung tung phiền não bởi chuyện gặp đêm nay cũng đã hoàn toàn bình tĩnh lại.

Gió nhẹ nhàng thổi, tấm màn lụa trên cửa sổ theo gió lay động, Khánh Kỵ lẳng lặng nằm ở đó, một hồi lâu sau, hắn bỗng nhiên mở mắt, ánh nến chiếu lên mặt hắn, trong ánh mắt có một tia trấn tĩnh. Khánh Kỵ nhẹ nhàng đẩy hai cánh tay ngọc trên ngực ra, rời khỏi đầu vai của một nữ tử rồi ngồi dậy, sau đó xê dịch rút hai chân ra, một ở dưới hai chân nữ tử, một ở dưới kiệu đồn nữ tử, thân thể đi hướng tới cửa sổ.

Dáng người hắn phi thường ưu mỹ, eo tinh tế, đùi thon dài rắn chắc, đường cong của đồn bộ to lớn khỏe mạnh hữu lực, ở dưới ánh nến thân hình của hắn lại phủ thêm một tầng màu vàng, lại càng làm tăng thêm vẻ đẹp. Hắn vén màn ra, gió nhẹ lập tức nổi lên thổi vào mái tóc dài trên đầu hắn, Khánh Kỵ ngừng mặt nhìn lên, bầu trời không trăng, ánh sao sáng lạn.

- Tới lúc rồi!

Khánh Kỵ bắt lấy áo mỏng, quần ngắn bên cạnh, nhanh chóng mặc vào, sau đó nắm lấy bức màn kia giật xuống, một tiếng ‘xoẹt’ rất nhỏ của vải lụa bị xé phát ra, trong tay hắn đã có một vài mảnh vải Lỗ cáo rộng khoảng ba ngón tay. Khánh Kỵ dùng mảnh vải quấn cẩn thận mấy vòng vào cổ chân và cổ tay, trở thành hình thức giống như trang phục của võ sĩ hậu thế, sau đó thắt chặt đai lưng, nhặt lấy đoản kiếm xuyên qua đai lưng, lúc này mới mặc áo bào bên ngoài, quay đầu lại nhìn sáu nữ tử nguyện ý hầu hạ hắn mà mệt tới say sưa chìm vào giấc ngủ, hít sâu một hơi, nhẹ nhàng lướt ra ngoài.

Ở một góc tiền viện, Anh Đào mang theo hai mươi bộ hạ thân thủ mạnh mẽ, đang lẳng lặng đứng chờ ở đó, một đám thân hình cao ngất tựa như những cây cột, chỉ có binh khí trên người bọn họ, ở dưới ánh sáng lấp lờ của các vì sao mà lấp lóe hàn quang.

Tĩnh nắm kiếm giết người, say gỏi đùi mỹ nhân...

Lúc nhìn thấy bọn họ, trong lòng Khánh Kỵ bỗng nhiên hiện lên một tia hưng phấn khó hiểu, hắn bắt đầu thích cuộc sống phấn khích như vậy.

61. Chương 60: Đêm Dò Xét Thúc Tôn

Quý Tôn thế gia, ba người mỗi góc hỗ trợ lẫn nhau, thật cẩn thận nấp vào, sau một lát, không biết từ nơi nào truyền tới một tiếng hét thảm thiết, lập tức tiếng mõ vang loạn lên khắp viện, những binh sĩ mặc giáp chung quanh chạy vội tới, đèn lồng bó đuốc tới tập nổi lên, chiếu sáng khiến cho Quý Thị đại viện giống như đang ở ban ngày, ba đạo thân ảnh nhanh nhẹn trèo tường thoát ra, một đội gia tướng Quý Phủ hò hét đuổi theo, đồng thời loạn tiến cùng bắn ra.

Những kẻ chạy trốn phía trước rất nhanh, nương theo kiến trúc các căn nhà mà ẩn náu, tách ra giống như những bóng chim bay vào đêm tối, chờ khi những gia tướng kia đuổi tới ngoài đường, chỉ nhìn thấy trên mặt đất còn sót lại một khối tử thi, trên người dính một mũi tên, máu tươi đầm đìa, một gia tướng nhanh

chóng tiến đến gần tử thi kia, dùng cây đuổi soi vào, chỉ thấy trên tay người đó cầm một cây mác nước Ngô, tóc búi lên, trang phục điển hình của người Ngô, liền vung tay lên, quát:

- Mang thi thể quay về! - Bó đuốc đèn lồng giống như một dòng sông ánh sáng, từ thượng lưu chảy về Quý Phủ, toàn viện giương cung bạt kiếm, nghiêm mật đề phòng, một đêm này dường như có ai được ngủ ngon giấc.

Thúc Tôn thế gia, ba đạo nhân ảnh nép sát vào tường, lại có hành lang gấp khúc che dấu cho, lặng lẽ lần ra phía sau đình. Ba nhà thế gia tồn tại đã mấy trăm năm, từ lâu đã sa vào an nhàn, phòng vệ cũng chỉ là hình thức, căn bản cũng không sử dụng biện pháp cảnh giới quá mức nghiêm mật, ba người một đường đi trôi chảy, bước chân càng lúc càng thêm gấp gáp hơn.

Vượt qua một cái cổng nửa vầng trăng, phía trước có một cái đường mòn rải đá, hai bên là cỏ tươi xanh mướt, ba người vừa đi được vài bước, ở phía sau đột nhiên xuất hiện hai người đi tới. Ba đạo bóng đen lập tức kinh hãi, hai thân hình phía trước hơi động định phi thân thoát sang bên, lại bị người thứ ba ở sau hơi dè lên đầu vai, sau đó quay lại, đi về phía những kẻ kia.

Hai gia tướng tuần tra của Thúc Tôn phủ chợt thấy phía trước xuất hiện ba bóng người, dáng đi thong dong tiến về phía bọn họ, nhất thời không đoán ra được thân phận của đối phương, lại sợ rằng có khi là người chủ nhân nào, không dám quát to lung tung, liền bật chuôi kiếm ra nghênh đón, hô khẽ hỏi:

- Người nào?

- Mắt chó của ngươi bị mù à, ngay cả ta cũng không biết?

Người đi ngang nhiên phía trước hung hăng mắng một câu, hai tên gia tướng ngẩn ra, rất nhanh ngón tay đặt lên chuôi kiếm đã thả lỏng ra, chần chừ hỏi:

- Ngươi... là vị ấy?

Bóng đen cước bộ nhanh hơn, lại tiếp cận hai bước, thản nhiên nói:

- Đương nhiên là ta, còn có... vị ấy!

Hai chữ “còn có” vừa nói ra, kiếm của hắn đã thoát bao bay ra, đồng thời nhảy một bước dài về phía trước, vốn khoảng cách đang là năm sáu bước, một bước nhảy về phía trước này, hơn nửa cánh tay và kiếm đều dài, ở dưới ánh sao kiếm quang chợt lóe, mũi kiếm sắc bén đã xoẹt qua yếm hầu của một gia tướng, hắn ngay cả thì giờ để hét to cũng không kịp, đã tắt thở mà chết.

Bóng đen giống như tia chớp vọt tới, gã gia tướng ở phía sau thân thủ cũng có chút linh hoạt, vừa thấy không ổn lập tức đưa tay rút kiếm, rút kiếm đến một nửa thì miệng cũng mở ra, muốn hô to một tiếng. Bóng đen một kiếm đâm thẳng vào miệng rộng của hắn, mũi kiếm tiến vào khoang miệng, xuất ra sau não, phát ra một tiếng ‘két’ rợn người, chính là tiếng ma sát với xương cốt, gia tướng kia ngửa mặt ngã, tiếng hô to chưa kịp hô ra đã biến thành tiếng kêu đau đớn.

Hai người phía sau ứng biến cũng rất nhanh, đã bước nhanh tới đỡ lấy thi thể bọn họ, đẩy vào bụi cỏ hai bên, người nọ lạnh lùng nói:

- Đi!

Ba người cước bộ nhanh hơn, nhẹ nhàng lần ra sau một hòn giả sơn, tinh tế đánh gia bố cục phòng ốc nơi này, chỉ chốc lát sau, từ hành lang gấp khúc phía trước lại xuất hiện hai người rẽ tới, bóng dáng chậm rì rì đi qua hành lang, nếu không phải có ánh sao chiếu vào làm cho quần áo của họ hơi loang loáng, thì cho dù ba người có cẩn thận gấp bội, cũng không thể phát hiện ra sự tồn tại của bọn họ.

Ba người lập tức cúi người trốn sau ngọn núi đá giả sơn, đợi cho bọn hắn đã đi ra phía sau tòa nhà, người ở giữa vung tay lên, hai người còn lại lập tức động tác mau lẹ, thân thủ cực kỳ linh hoạt lên vào căn phòng rộng ở giữa. Một lát thời gian, hai người đã từ căn phòng đó trở về, bóng đen đứng chờ đang muốn dẫn bọn họ rời đi, vừa quay đầu lại, từ góc độ này, nhìn thấy phía trước bên trái sau một cây đại thụ, có một căn phòng ở trong góc ẩn ẩn truyền ra một chút ánh đèn, liền giơ tay ngăn lại, mang theo hai người bọn họ lặng lẽ lên tới.

Người này chính là Khánh Kỳ, vốn cũng đã đạt được mục đích, hắn đang muốn dẫn người rời đi, chợt thấy ở sau hậu viện có một chỗ còn sáng đèn, nghĩ rằng người bình thường không có đạo lý lúc này đêm khuya vắng vẻ mà vẫn chưa ngủ, lúc này mà thắp đèn thì mười phần là phòng của Thúc Tôn gia chủ, có điều không biết là hắn đang xem xét công văn, hay là lúc này mới gặp nhân vật nào đó? Nếu đã nhìn thấy, hắn thế nào cũng phải dòm đến tận cùng.

Khánh Kỳ chạy vội tới dưới lầu, ngừng đầu nhìn lên, thấy ở một góc lầu hai có ánh đèn sáng, cửa sổ mở ra, màn che bị gió thổi phần phật, thỉnh thoảng bay lên không trung. Khánh Kỳ gọi hai thị vệ lại, cúi đầu cẩn thận dọn bọn họ vài câu, hai người lập tức trèo lên cây đại thụ, ẩn thân vào trong vòm cây, một người thấp hơn trốn sau khóm hoa, cho dù có người ở ngay bên cạnh hắn, nếu không phải cố ý tìm kiếm, đừng mơ tưởng mà thấy được một tia dị thường.

Khánh Kỳ cúi kiểm vào bên hông, vươn người nhún lên, bấu lấy một phần nhô ra của lầu gỗ, lặng lẽ trèo lên. Ở bên ngoài cửa sổ lầu hai có một mái nghiêng để cho nước mưa chảy xuống, không rộng lắm, nhưng đủ để đứng chân. Khánh Kỳ cẩn thận đứng vững, lặng lẽ dịch về phía cửa sổ, thăm dò nhìn vào phía trong.

Trong phòng bố trí vô cùng trang nhã, dưới sàn nhà sơn sáng bóng đặt một chiếc án thấp, ở trên án bày ra hoa quả, điểm tâm đủ loại kiểu dáng cùng một vài đồ vật bằng bạc lấp lánh tỏa sáng, phía sau án lộ ra một tấm da hổ mềm mại thoải mái, một nữ tử nghiêng người nằm trên tấm da hổ, một tay đỡ má thơm, mái tóc dày uốn lượn xuống, rủ lên trên da hổ.

Nàng quay lưng về phía cửa sổ, Khánh Kỳ không nhìn thấy bộ dáng của nàng, nhưng nhìn thấy vóc dáng của nàng, cũng đủ để khiến cho người ta sáng ngời con mắt. Nàng mặc một kiện áo bào trắng mềm mại bó sát người, được làm bằng lụa Lỗ cao tinh mỹ nhất, màu trắng trong sáng, phiêu dật như mây, sau áo bào là một thân thể tao nhã thon dài, những đường cong trên thân thể như lượn sóng, ở dưới áo bào lộ ra một đôi chân nhỏ thanh tú duyên dáng cùng với cẳng chân hoàn mỹ xinh xắn, cặp chân nhẹ nhàng đặt lên nhau, ngón chân giống như một đóa bách hợp tinh mỹ.

Phía trước nàng là một tấm bình phong, bình phong chính là một mảnh vải sa trắng, bên trên thêu một cây mai cứng cáp theo phong cách cổ xưa, hoa mai điểm điểm, đẹp như máu đào, hơi lơ mờ có thể nhìn thấy, phía ngoài bình phong có một nam tử đang ngồi quỳ, khuôn mặt thấp thoáng rất khó nhận ra, nhưng mà thân hình vô cùng mạnh mẽ.

Chỉ nghe thấy nữ tử áo lụa trắng hơi nằm trong phòng nói:

- Ai da, hóa ra là đã trễ thế này rồi, tối nay cùng người đốt đuốc đàm luận, thời gian vô thức cứ trôi qua, ha ha, không thể ngờ được người lại có tài thao lược tới mức này, ta vốn chỉ nghĩ rằng đi tìm một giáo tập chèo thuyền, không nghĩ tới lại tìm được một anh tài văn võ song toàn. Người có tài học như thế, thật không thể có tài lớn mà chỉ dùng vào việc nhỏ, không bằng ngày mai ta đi báo cáo với phụ thân, tiến cử người ra làm quan, người thấy thế nào?

Nam tử ngoài bình phong cao giọng nói:

- Tại hạ một thân áo vải, nhận được sự coi trọng của tiểu thư, đã quá bộ nghênh đón ta tới nhập phủ, trong lòng thực vô cùng cảm kích. Hiện giờ tại hạ chưa lập được chút công trạng nào, chưa dám làm quan. Tại hạ nguyện ở lại Thúc Tôn thế gia, dốc sức vì tiểu thư, vì Thúc Tôn thế gia lo lắng hết lòng, dù đầu rơi máu chảy cũng không tiếc!

Nữ tử áo trắng kia cười khanh khách, vai run run, những đường cong mê người ở vòng eo và đồn bộ bên dưới áo bào trắng lại càng thêm rõ ràng, nàng vươn một bàn tay, cầm lấy một chiếc ly bạc chân cao ở trên án, rót rạch uống một ngụm, ôn nhu nói:

- Tốt, người đã có lòng trung thành thế này, vậy trước hết làm tốt cho ta hai việc đưa thuyền và săn bắn này đi. Đưa thuyền tuy rằng không thể ảnh hưởng tới đại cục, nhưng nếu thắng cũng có thể áp đảo sự kiêu ngạo của Quý Thị, về phần đi săn... Ta đã đem chính mình ra thế chấp...

Nam tử ngoài bình phong khẩu đầu nói:

- Vâng! Tại hạ biết, vô luận như thế nào, tại hạ cũng sẽ không để cho tiểu thư phải chịu nhục.

- Ủm, vậy là tốt rồi, người cũng đã mệt, sớm trở về nghỉ ngơi đi, Thúc Tôn gia ta còn nhiều việc phải trông cậy vào người, đại ca của ta kế thừa chức vụ của phụ thân, thường xuyên đi sứ các quốc gia, việc nội bộ của Thúc Tôn gia phần lớn là do ta quản lý, chỉ cần người hết sức trung thành dốc sức vì Thúc Tôn Thị ta, ta cũng sẽ không bạc đãi người. Ở bên người ta... rất thiếu một nam tử giống như người...

Khánh Kỳ nghe đến đó trong lòng bất giác hơi động, hẳn đã biết hai người trong phòng rốt cuộc là ai.

62. Chương 61: Lần Đầu Tiếp Xúc Thân Mật

Lý Hàn thăm kiểm chế kích động trong lòng, sợ ở thời khắc mấu chốt lại không giữ được chừng mực, đến nỗi thất bại trong gang tấc, vội ra về bình tĩnh nói:

- Đa tạ tiểu thư coi trọng, ơn tri ngộ của tiểu thư đối với Lý Hàn, khiến cho tại hạ vô cùng cảm kích, sao có thể dám không toàn lực? Hôm nay nói chuyện một hồi với tiểu thư, Lý Hàn như thấm gió xuân, thể xác và tinh thần sung sướng, không cảm thấy chút vất vả nào. Nhưng tiểu thư ngọc thể kiều quý, rất cần nghỉ ngơi, tại hạ xin cáo lui.

Lý Hàn dứt lời, khẩu đầu thi lễ, tiêu sái phát tay áo đứng dậy, cũng không liếc nhìn Thúc Tôn Diêu Quang một cái, chậm rãi rời khỏi phòng. Cửa phòng “kẹt” một tiếng, Thúc Tôn Diêu Quang nhẹ nhàng ngồi dậy, lười nhác duỗi mình vươn vai, cúi đầu cười:

- Hừ hừ, đã tâm thực không nhỏ, muốn đánh chủ ý với ta sao? Nam nhân ư, một đám đều là như vậy. Thực đáng tiếc, người nếu như không giả bộ làm một ẩn sĩ không màng danh lợi, ta có thể sẽ thực sự xem trọng người.

Nàng thấp giọng tự nói, thanh âm rất nhỏ, Khánh Kỳ bên ngoài cửa sổ cũng không nghe rõ, hẳn chỉ thấy được vị Thúc Tôn tiểu thư ban ngày mặc nam trang ở ‘Lỗ Quái cư’ này khoan thai đứng lên, sợ nàng đột nhiên quay đầu lại, cấp bách đứng sát vào tường, hơi hơi ghé mắt nhìn lên vào bên trong, chỉ thấy một bộ trường bào mềm mại bó sát lên người nàng, thân thể là lướt lồi lõm, thon dài kiêu mỹ, chỉ tiếc rằng ngọn đèn mặc dù khiến cho áo choàng kia trở nên nửa trong suốt, nhưng mơ tưởng mà nhìn thấy cái gì rõ ràng, không khỏi khiến cho người ta muốn xem ngọc thể bên dưới lụa trắng phong cảnh như thế nào.

Lý Hàn xuất thân cùng khổ, có thể có được một thân tài học hiện giờ, kỳ thật cũng là rất khắc khổ, là người có đủ thiên phú, chỉ tiếc hắn vì muốn khiến cho Thúc Tôn Diêu Quang vui vẻ, vô luận là lúc ngồi hay hành tẩu, mỗi lời nói cử chỉ, đều muốn biểu hiện ra mình là một người có tu dưỡng, là nam tử có đầy đủ phong phạm quý tộc, như thế này, ngược lại lại phản tác dụng.

Phải biết rằng hẳn dù sao cũng không phải quý tộc chân chính. Tri thức có thể học được từ sách vở cho dù bao nhiêu, mỗi lời nói cử chỉ của quý tộc, nhất cử nhất động, cũng không cần phải dồn sức tập luyện, đó là mưa dầm thấm lâu từ nhỏ, thói quen đã trở thành tự nhiên. Một vài cử chỉ của hắn, chỉ có thể hù dọa người thường, thật ra cũng mô phỏng được kiêu dáng và hình thức, nhưng mà ra vẻ tao nhã trước những người xuất thân chân chính là quý tộc, ngược lại lại có vẻ giả dối.

Hơn nữa, hôm nay khi triệu kiến những sĩ tốt chuẩn bị tham gia săn bắn, những lời giáo huấn kém chất lượng của Thúc Tôn Diêu Quang cũng làm cho hắn thả lỏng tâm cảnh giác. Hắn đã coi Thúc Tôn Diêu Quang như một tiểu thư thể gia không thông thế sự, nghĩ rằng một tiểu thư nhà giàu như vậy thực dễ dàng mắc câu, bởi vậy đã thả lỏng tâm lý mà nói thay, hơi có chút phô trương.

Thúc Tôn Diêu Quang xác thực là không biết tâm lý của những gia nô gia tướng ở tầng lớp dưới cùng này, đó chính là bởi đối với những người ở tầng giai cấp này nàng từ trước tới nay ngoại trừ phân phó mệnh lệnh ra, tâm tư và sự sống còn của bọn họ đều có thể trực tiếp coi thường, thật sự không cần phải hạ mình chịu thiệt thòi tiếp cận, đi gỡ nút cho bọn họ. Nhưng mà đối với một nam tử do dự ôm một tâm tư khác bên cạnh nàng, vị Đại tiểu thư này từ năm mười hai tuổi đã giao tiếp với những loại nhân vật như vậy, làm sao có thể là một thiếu nữ ngây thơ không biết gì.

Khánh Kỳ vừa thấy trong phòng là Thúc Tôn Diêu Quang, lập tức thay đổi ý niệm rời đi trong đầu. Còn có thủ đoạn nào đáng sợ hơn là tìm được khuê phòng của Đại tiểu thư Thúc Tôn thế gia? Có thể tìm được khuê phòng của Thúc Tôn Diêu Quang, đương nhiên là có thể tìm được phòng ngủ của Thúc Tôn Ngọc, có thể tự nhiên mà tiến gần Thúc Tôn Diêu Quang, muốn chặt thủ cấp của Thúc Tôn Ngọc hiển nhiên là như lấy đồ trong túi, loại uy hiếp này đối với Thúc Tôn Ngọc mà nói nhất định là rất hiệu quả.

Nghĩ đến đây, Khánh Kỳ hơi bước về phía trước hai bước, đưa tay gạt tấm màn sa, nhấn một cái vào cửa sổ liền nhảy vào trong. Hần đeo giày mềm, tiếp đất rất nhẹ, Thúc Tôn Diêu Quang hoàn toàn không phát hiện ra. Thúc Tôn Diêu Quang gấp dài một cái, đang muốn quay lại đóng cửa sổ đi ngủ, đột nhiên một bàn tay to đã bịt kín miệng nàng, đôi mắt Thúc Tôn Diêu Quang nhất thời kinh hãi trừng lên.

Khánh Kỳ giống như âm hồn tới gần Thúc Tôn Diêu Quang, thân thể dán chặt vào lưng và hông nàng để phòng ngừa giấy dựa, một tay che miệng, một tay đặt một lưỡi kiếm sắc bén ngang trên cổ họng của nàng. Làn da trên cổ của Thúc Tôn Diêu Quang vừa chạm vào lưỡi kiếm lạnh lẽo, lập tức nuốt nước bọt run rẩy, cũng không dám giấy dựa chút nào, trong mắt lộ ra thần sắc sợ hãi.

Khánh Kỳ kéo thân thể của nàng rời khỏi cửa sổ, tới gần cái giường bên cạnh, lúc này mới thoáng dời tay đang che miệng nàng ra một chút.

Thúc Tôn Diêu Quang căng cứng lưng không dám cử động, chỉ dè dặt thanh âm hỏi:

- Người muốn làm gì?

Khánh Kỳ không nghĩ tới đại cô nương này nhìn có vẻ nhất gan mà đảm lượng hóa ra cũng không nhỏ, tới lúc này vẫn có thể bảo trì bình tĩnh, không khởi nổi lên ý niệm bốn cột trong đầu, hẳn hạ thấp giọng trả lời:

- Người nói xem?

Thúc Tôn Diêu Quang thắm hít một hơi thật sâu, hồi đáp:

- Ta cho người trăm lượng vàng, được không?

Khánh Kỳ cười nhẹ một tiếng:

- Quá ít!

Thúc Tôn Diêu Quang cười ảo não:

- Cho người ngàn lượng vàng, người mang đi được sao? Được rồi, ta cho người thêm mười khóa minh châu, thậm chí toàn bộ châu báu nữ trang của ta đều có thể cho người, như vậy đã đủ chưa?

Khánh Kỳ hừ một tiếng:

- Ở trong mắt ta, ngay cả vạn lượng vàng, cũng không bằng một mỹ nhân.

Thúc Tôn Diêu Quang lý luận nói:

- Những tài vật đó, đủ cho người tìm được trên dưới một trăm xử nữ xinh đẹp.

Khánh Kỳ cười hắc hắc, nói:

- Chỉ có điều Thúc Tôn Diêu Quang, trên đời lại chỉ có một.

Thúc Tôn Diêu Quang thân thể mềm mại chấn động, giật mình nói:

- Người... là nhắm vào ta mà đến?

Khánh Kỳ trêu ghẹo nói:

- Không sai, tại hạ vừa thấy tiểu thư, đã lo lắng hết lòng, máu chảy đầu rơi cũng sẽ không tiếc! Diêu Quang tiểu thư nghe thấy vậy, có chút cảm động một chút nào không, hay là lấy thân báo đáp?

Những lời này của hắn, chính là bắt chước theo cách nói chuyện vừa rồi của Lý Hàn, Thúc Tôn Diêu Quang quả thực thông minh, nghe thấy hắn nói như vậy thì bỗng nhiên cảnh giác hỏi han:

- Người rốt cuộc là ai?

- Ta có là ai cũng để làm gì? Hắc hắc!

Lưỡi kiếm của Khánh Kỳ dán vào cổ họng của Thúc Tôn Diêu Quang, nhẹ nhàng lướt qua từ trái sang phải, Thúc Tôn Diêu Quang thân mình cứng ngắc, vẫn không nhúc nhích, ánh mắt kinh hãi dùng sức nhìn xuống lưỡi kiếm bên dưới, khi lưỡi kiếm kia vẽ ra đường cuối cùng, một giọt mồ hôi lạnh rớt cục đã theo mái tóc mai nhỏ xuống.

- Kiếm của ta chỉ cần tiến về phía trước ba phân, yết hầu của người sẽ bị lưỡi kiếm sắc bén cắt vỡ, máu sẽ lập tức từ trong yết hầu bắn ra ngoài, phun ra khắp nơi nơi. Người... sẽ cảm thấy trong lồng ngực nghẹn muốn chết, người muốn hít vào, dùng sức hít vào, nhưng mà miệng của người đã không còn chịu sự khống chế...

Diêu Quang tiểu thư, người đã tận mắt nhìn thấy con gà bị cắt đầu chưa? Thân mình không đầu của nó sẽ liêu mạng giãy dụa, nhảy loạn khắp nơi trong sân, nhảy lên, nhảy lên, sau đó sẽ ngã rũ ra trên mặt đất. Khi người tới túm chân nó lên, thân mình của nó vẫn còn nhẹ nhàng run rẩy...

Thúc Tôn Diêu Quang tựa hồ đã bị cảnh tượng đáng sợ mà hần miêu tả khiến cho không chịu nổi mắt, thân thể của nàng tựa như lá rụng theo gió không thể khống chế được bắt đầu run rẩy, khóc thút thít nói:

- Người... Người rốt cuộc là muốn gì, chỉ cần ta có thể, ta nhất định sẽ cho người, cầu người không nên...

- Nếu ta muốn người thì sao?

Thúc Tôn Diêu Quang bỗng nhiên trầm mặc, sau một lát đột nhiên thẳng lưng lên nói:

- Vậy người lúc này giết ta đi!

Khánh Kỳ kinh ngạc nói:

- Sao vậy, lúc này lại không sợ chết à?

Thúc Tôn Diêu Quang tuyệt vọng nói:

- Người dám muốn ta, phải chuẩn bị đón nhận Thúc Tôn thế gia ta ngày ngày đêm đêm vô cùng vô tận đuổi giết người. Cho nên... Nếu mục tiêu của người thật sự là ta, ta không tin người sau khi chiếm được thân thể sẽ lưu lại tánh mạng cho ta, muốn giết thì bây giờ người giết luôn đi!

Khánh Kỳ khoái trá nở nụ cười:

- Thông minh, quả nhiên thông minh, nói chuyện cùng người thông minh, quả là đỡ mất hơi sức. Nếu ta hiện tại buông người ra, người sẽ không lớn tiếng kêu to chứ? Nói thật, ta rất không muốn thấy trong khuê phòng của người đột nhiên lại xuất hiện một cái đầu gà bị chặt...

Thúc Tôn Diêu Quang lập tức đáp:

- Sẽ không, ta sẽ không nói lung tung, cũng sẽ không lớn tiếng kêu to!

- Tốt lắm!

Khánh Kỳ dời kiếm, nhẹ nhàng đẩy nàng về phía trước, Thúc Tôn Diêu Quang ổn định thân mình, chậm rãi quay người lại. Tới khi nàng nhìn thấy rõ ràng bộ dáng Khánh Kỳ, không khỏi giật mình mở to hai mắt. Nàng nhanh chóng che miệng lại, dùng ánh mắt kinh hãi nhìn hẩn, sau một lúc lâu mới buông tay, kinh ngạc kêu lên:

- Là người? Sao lại là người?

Khánh Kỳ cười mỉa nói:

- Đương nhiên là ta, ngoại trừ ta, còn có ai có thể thoải mái ra vào Thúc Tôn thế gia người, tiến vào từng bước như giẫm trên bình địa?

Ánh mắt Thúc Tôn Diêu Quang hơi hơi lóe lên, bỗng nhiên lộ ra vẻ mặt bừng tỉnh đại ngộ, nàng sợ hãi hai tay ôm lấy nhau, nơm nớp lo sợ lui về phía sau, run giọng nói:

- Người... Người là sợ nếu thua sẵn sẵn sẽ bị mất mặt sao, ta đây nhận thua là được, ta không so đo nữa, thật sự không so đo nữa, cầu người không nên, người là đại anh hùng đại trượng phu, ta chỉ là một tiểu nữ tử, người không thể giết ta...

Khánh Kỳ thấy bộ dáng của nàng như vậy thì có chút không biết nên khóc hay nên cười, hần hừ lạnh nói:

- Ai nói ta muốn giết người? Ta nếu có tâm giết người, người hiện tại đã là một khối tử thi, trốn cái gì, ngồi xuống cho ta...

Hần bước từng bước về phía trước, đang muốn bắt lấy cánh tay Thúc Tôn Diêu Quang, lúc này đang co quắp ở phía sau, Thúc Tôn Diêu Quang giống như một con thỏ trắng bé nhỏ đang sợ hãi đột nhiên hai mắt sáng ngời, thân hình đang co rụt lại chợt bắn ra, ở dưới áo bào trắng có một vật gì đó trơn bóng bay ra, nàng cũng bất chấp cảnh xuân lộ ra ngoài, hung hăng một cước liền đá vào hạ âm của Khánh Kỳ.

(Hạ âm là chỗ mà ai cũng biết là chỗ nào đó)

“Bịch” một tiếng, giữa hai chân Khánh Kỳ đã bị trúng một cước hung ác, “keng” một cái, đoản kiếm đã rơi xuống đất.

Thúc Tôn Diêu Quang nhìn về phía Khánh Kỳ, thấy Khánh Kỳ chỉ hơi nhíu mày, vẻ mặt thâm trầm nhìn nàng, trên mặt không có một chút biểu tình nào, thân mình lại vẫn đứng vững vàng, không kêu thảm thiết mà cũng chẳng ngã xuống. Con người Thúc Tôn Diêu Quang vừa lộ ra một tia vui mừng liền nhất thời biến mất:

- Hả? Người này... đá như vậy mà cũng không ngã xuống đất sao?

Thúc Tôn Diêu Quang xoay người bỏ trốn, Khánh Kỳ giận dữ, đưa tay kéo một cái, chỉ nghe “xoẹt” một tiếng, một kiện áo choàng đã bị hắn kéo xuống, Thúc Tôn Diêu Quang “A” một tiếng, chỉ còn mặc trên người áo lót và tiểu khố, lộ ra hai đùi trơn bóng, còn chưa kịp hô to lên một tiếng, đã bị bàn tay to của Khánh Kỳ bóp chặt vào sau gáy nàng.

Sức lực của Khánh Kỳ nhiều đến thế nào? Hắn chỉ nhẹ nhàng sử lực, Thúc Tôn Diêu Quang liền dăng văng giá vũ bay lên, bịch một tiếng té lên giường ngủ của nàng. Áo lót nho nhỏ kia thật sự là khó có thể che đậy thân thể, thân thể mềm mại ném lên giường dường như giống một con dê trắng nhỏ, Thúc Tôn Diêu Quang đầu óc choáng váng còn chưa kịp tỉnh táo lại, đã cảm giác một thân thể nặng nề hung hăng đè lên người nàng.

- Cứu... Ừm... Ừm ừm...

Thúc Tôn Diêu Quang đột nhiên bị nam nhân đè lên, kinh hoảng tới mức không để ý gì nữa mà chỉ biết giãy dụa, Khánh Kỳ một tay che miệng của nàng, một tay nhanh chóng bắt lấy eo nàng, thân mình gắt gao đặt lên trên thân thể của nàng. Thân thể của Thúc Tôn Diêu Quang khỏe khoắn non nớt bóng loáng, eo và chân cực kỳ đàn hồi, ở dưới thân hắn lưng uốn éo giống như một con cá mới bị bắt lên mặt nước, thân mình Khánh Kỳ suýt nữa bị cô gái giống như con ngựa hoang này làm cho ngã xuống. - Tiểu thư, tiểu thư, có chuyện gì sao?

Từ ngoài cửa phòng truyền tới thanh âm của một thiếu nữ, ngay sau đó cánh cửa sau bình phong có hơi hơi bị kéo ra. Thúc Tôn Diêu Quang lập tức đình chỉ giãy dụa, nàng giãy dụa tới mức mái tóc đen đã hỗn loạn, thân tình ửng đỏ, hơi thở gấp gáp hỗn hển, xem ra đã tiêu hao không ít khí lực. Khánh Kỳ lạnh lùng nhìn chăm chăm vào nàng, tay từ miệng nàng từng tắc từng tắc trượt xuống cổ họng, một bàn tay đã nắm trọn cả cái cổ của nàng.

Thúc Tôn Diêu Quang liếc mắt nhìn hắn, trong lòng không khỏi phát lạnh. Nàng không nghi ngờ chút nào, nếu hiện tại dám nói ra nửa chữ hắn không muốn nghe, cổ của nàng nhất định sẽ bị Khánh Kỳ cứng rắn bóp gãy. Nàng nuốt một ngụm nước miếng, chậm rãi nói:

- Không... chuyện gì, ta muốn ngủ. Người lui ra!

- Vâng!

Thị nữ ngoài cửa đáp lại một tiếng, cánh cửa ngoài bình phong lại được kéo vào.

Hai người cứ như vậy một trên một dưới, vẫn không nhúc nhích. Khánh Kỳ không nói lời nào, thậm chí còn không hít vào thở ra, liền đem một đôi mắt hung hăng nhìn chăm chăm vào nàng. Thúc Tôn Diêu Quang càng thêm sợ hãi, một đôi ánh mắt như biết nói nhìn Khánh Kỳ, chịu tội, xin tha thứ, cam đoan, yếu đuối, rất khó tưởng tượng một đôi mắt ở trong thời gian ngắn ngủi lại có thể biểu hiện ra nhiều cảm xúc và hàm ý như vậy.

Khánh Kỳ lại không để ý tới nàng. Thúc Tôn Diêu Quang nuốt nước miếng, lấy hết dũng cảm nhỏ giọng nói:

- Thả ta... đứng lên được không? Ta... ta cam đoan, lần sau sẽ không bao giờ... lừa người nữa, thật sự không lừa nữa.

- Nếu... Nói... Như vậy, ta... thực an toàn...

Khánh Kỳ cắn răng nói ra một câu, lập tức hít một hơi thật nhẹ, lại không nói gì.

Thúc Tôn Diêu Quang cười gượng nói:

- Đối với người thôi... Ta lại cảm thấy không được an toàn nha...

Khánh Kỳ không nói gì, liền đem cánh tay đang ôm lấy vòng eo của nàng siết vào thật chặt, đè nén tới mức nàng hỗn hển có chút thở không ra hơi. Thúc Tôn Diêu Quang đột nhiên hiểu được, một cước kia đối với hắn không phải là không có thương tổn, chỉ là hắn mạnh mẽ ấn nhẫn đến lúc này mà thôi. Nghĩ đến đây Thúc Tôn Diêu Quang trong lòng một trận sợ hãi:

- Trời ơi, một cước kia của ta sẽ không thật sự đá hỏng hắn chứ? Ngàn vạn lần không nên, nếu không... Ta sẽ xong đời, hắn chịu thả cho ta sống mới là lạ... - Trong mắt Thúc Tôn Diêu Quang rốt cục cũng đã lộ ra sự sợ hãi thực sự.

Khánh Kỳ tuyệt đối không nghĩ tới, cô nàng tiểu thư quý tộc thân kiêu nhục quý này lại cũng sẽ có võ, hơn nữa thân thủ lại mạnh mẽ như vậy. Kỳ thật nữ tử thời đại này ít có ai yếu đuối, ngay cả kiến ốc xây lầu, công trình thủy lợi trị thủy, nữ nhân đều phải giống như nam nhân đi làm lao dịch. Có một vài nước chư hầu ngay cả nữ tử cũng phải ra chiến trường, trông coi biên cương. Hơn nữa lúc ấy quan lại không có phân biệt văn võ, những đại phu đều là lên ngựa quản quân, xuống ngựa quản dân, đạo lý văn võ đều xem trọng, cho nên những tiểu thư phú quý, mặc dù vẫn áo gấm ăn ngon, nhưng sẽ không chỉ tập kinh thư lễ nghĩa, phần lớn đều phải tập cưỡi ngựa bắn cung võ nghệ.

Hắn đã kế thừa toàn bộ ký ức của Khánh Kỳ vốn là đã biết, nhưng mà lối suy nghĩ chủ đạo của hắn dù sao vẫn là Tịch Bân đến từ thế kỷ 21, cho nên theo bản năng vẫn cứ tưởng rằng đối phương là một thiên kim tiểu thư trói gà không chặt, đến nỗi bị hình dáng của nàng mê hoặc, ăn phải một cái lỗ vốn. Bị một cước kia đá vào tận tới lúc này mới có thể hô hấp bình thường.

Khi một cước của nàng đá tới, Khánh Kỳ mặc dù là sơ suất, nhưng vẫn tránh được thân mình một chút, một cước này vẫn không đá trúng hắn, chỗ yếu hại chỉ bị chân nàng cọ qua một chút mà thôi. Nhưng mà nơi đó là chỗ mềm yếu nhất, kể cả như thế cũng chịu không nổi, nằm úp sấp ở đó cả buổi cũng không động dậy được. Khánh Kỳ bất động, Thúc Tôn Diêu Quang ngực và bụng bị đặt dưới thân hắn lại càng không dám giẫy dụa, lực chú ý dời đi chỗ khác, lúc này mới chú ý tới tư thế ám muội của hai người.

Một nam tử trẻ tuổi cường tráng nằm úp sấp lên thân thể đã lộ ra gần như trọn vẹn của nàng, một loại cảm giác kỳ diệu không biết tả thế nào từ trong đáy lòng nàng nảy sinh tới, trái tim không chịu thua kém cũng nhảy loạn, ngực, bụng, đùi khắp nơi đều có cảm giác tê dại ngứa ngáy, muốn gãi lại không dám động, trên khuôn mặt thanh tú liền chậm rãi hiện lên một tia đỏ ửng, ngay sau đó nhanh chóng lan ra, càng ngày càng đỏ, cuối cùng mặt đỏ tía tai, giống như là ánh mặt trời ban ngày giữa tháng năm, bởi vì không thể kìm nén được tim đập kịch liệt, nàng chỉ có thể hô hấp từng ngụm từng ngụm, có thể nhìn thấy bộ ngực cao ngất phập phồng.

Sắc mặt Khánh Kỳ rốt cục đã dịu lại, hắn thở ra một hơi dài, oán hận nhìn nữ nhân dưới thân. Thúc Tôn Diêu Quang cười lấy lòng, lúng ta lúng túng nói:

- Ta... Chúng ta ngồi đàm luận được không? Ta cam đoan... Không chạy trốn, không phản kích, ngoan ngoan nghe người nói chuyện.

Khánh Kỵ hừ nói:

- Không cần, cứ như thế này nói là được!

Thúc Tôn Diêu Quang vừa tức vừa thẹn, bất đắc dĩ nói:

- Người... Người rốt cục muốn nói chuyện gì? Đêm khuya lại trốn vào chỗ ta ở, người rốt cuộc có dụng ý gì?

Khánh Kỵ sắc mặt bình tĩnh nói:

- Lời này người không nên hỏi ta, hẳn là phải hỏi lệnh tôn đại nhân.

- Cha ta? - Thúc Tôn Diêu Quang giật mình mở rộng đôi mắt:

- Ta... Cha ta làm sao vậy?

Khánh Kỵ nhìn nàng một lúc lâu, từ trong ánh mắt của nàng, không có một vẻ mặt có vẻ biết chuyện gì, Khánh Kỵ đã lường trước loại sự tình này Thúc Tôn Ngọc cũng sẽ không nói cho con gái nghe, mới nói:

- Hôm nay khi từ Lỗ Quái cư trở về Nhã Uyển, Khánh Kỵ bị người mai phục ám sát, chuyện này Diêu Quang tiểu thư đã nghe nói chưa?

- Cái gì? - Thúc Tôn Diêu Quang chấn động, lập tức vẻ mặt giật mình, âm thanh kinh ngạc nói:

- Chẳng lẽ... Chẳng lẽ là cha ta phái thích khách đi?

- Mặc dù không hẳn, nhưng cũng không phải là sai. Theo ta được biết, thích khách là do Mạnh Tôn Thị phái đi, nhưng mà người không định nói là, lệnh tôn đại nhân không phải là đồng mưu với Mạnh Tôn Thị đi?

Thúc Tôn Diêu Quang muốn phản bác, nhưng mà cẩn thận nghĩ lại quan hệ giữa ba nhà trong lúc này, đành phải yếu ớt giải thích:

- Nhưng... nhưng oan có đầu, nợ có chủ. Người... người như vậy phải tìm tới Mạnh Tôn Thị mới đúng chứ, vì sao lại lên vào nhà ta, chẳng lẽ... chẳng lẽ người muốn gây bất lợi cho cha ta sao?

Khánh Kỵ lạnh lùng nói:

- Người không phạm ta, ta không phạm người, người nếu phạm ta, ta tất phạm người! Mạnh Tôn Thị làm chuyện tốt, ta đương nhiên sẽ không dễ dàng buông tha cho hắn, chính là làm đồng mưu với hắn, ta cũng muốn cho phụ thân người biết, đừng tưởng rằng nơi đây là Lỗ quốc, là có thể muốn làm gì thì làm với Khánh Kỵ ta. Chuyện hôm nay, chỉ phát sinh tới đây là đủ rồi, nếu lại một lần nữa, nơi ta tới sẽ không phải khuê phòng của người, mà là phòng ngủ của lệnh tôn đại nhân!

- Nhưng mà Thúc Tôn chúng ta...

- Câm miệng!

Thúc Tôn Diêu Quang lập tức im miệng, hiện giờ nàng đã như miếng thịt bò trên thớt gỗ đợi Khánh Kỵ làm thịt, có trời mới biết được nếu chọc giận hắn, hắn sẽ lại làm ra cái chuyện gì. Khánh Kỵ cười lạnh lại nói:

- Người nghe đây, Khánh Kỵ ta nói được thì làm được. Nếu ta lại bị Mạnh Tôn, Thúc Tôn hai nhà ám sát, các người sẽ bị lọt vào bẫy tổ phản kích, nếu giả sử ta chết, những tử sĩ trung với ta cũng sẽ tiếp tục chấp hành mệnh lệnh, trừ phi các người vĩnh viễn cuộn mình bên trong nhà cao cửa rộng, vĩnh viễn an bài vô số binh lính ngày đêm tuần tra!

Thúc Tôn Diêu Quang ngượng ngùng nói:

- Ta... Ta đã biết, công tử nói như vậy ta nhất định sẽ một chữ không quên chuyển cáo cho gia phụ biết, ách... Chúng ta hiện tại có thể đứng lên chưa?

- Chưa thể, ta còn nói chưa xong.

Thân thể cô dần mềm mại kinh người của Thúc Tôn Diêu Quang ở trong lòng ngực của hắn tránh ra một chút, kháng nghị nói:

- Công tử nếu sẽ không giết ta, ta đương nhiên sẽ không mạo hiểm phản kháng, ngồi lên nói chuyện không được sao? Chúng ta như vậy thì... như vậy thì... nói được cái gì?

Khánh Kỵ tức giận nhướn mắt:

- Đây là do ngươi tự tìm tới, ta cảm thấy như thế này thực là thoải mái, hơn nữa cũng rất an toàn!

Khánh Kỵ nói xong, giống như báo thù vực mặt vào cái cổ trắng trơn mềm thơm phức của nàng hít một hơi thật sâu, Thúc Tôn Diêu Quang vừa then vừa tức, hai gò má đã đỏ lên, đành phải cứng giọng nói:

- Ngươi... Còn muốn nói chuyện gì, mau nói đi.

Thần sắc trên mặt Khánh Kỵ trịnh trọng lên, hai mắt long lanh sáng ngời, ngữ khí càng thêm nghiêm nghị:

- Thúc Tôn cô nương, ta hôm nay tới, tất nhiên là muốn dùng thủ đoạn của ta để cho Thúc Tôn, Mạnh Tôn hai vị đại nhân biết, Khánh Kỵ không thể nhẫn nhục. Nhưng cũng không phải chỉ thuần túy phô trương ra lực phản kích của ta, ta còn muốn nói cho các ngươi, chuyện tranh quyền đoạt lợi của ba nhà thế gia Lỗ quốc, Khánh Kỵ ta cũng không muốn tham dự vào, Khánh Kỵ chỉ nghĩ khôi phục Ngô quốc, giết Cơ Quang trả thù cha.

Về phần Lỗ quốc là cho mượn binh hay cho mượn thành, Khánh Kỵ đều vô cùng cảm kích. Cho dù Lỗ quốc không muốn tương trợ, Khánh Kỵ cũng đành phải đi nơi khác tìm sự trợ giúp, nhưng các ngươi không nên vì tranh đấu bên trong mà làm liên lụy tới ta, muốn đem ta ra diệt trừ. Khánh Kỵ là người phải chịu trách nhiệm sao? Nếu Quý Thị quyết ý chuyên quyền, kể cả trên đời không có ta, hắn cũng nhất định sẽ nghĩ ra biện pháp khác, nếu vẫn có ý muốn diệt trừ ta, ta nói cho các ngươi, các ngươi sẽ chỉ tăng thêm một cường địch mới, lại tăng thêm vô số kiếp nạn.

Thúc Tôn Diêu Quang đảo qua mắt, hoài nghi hỏi:

- Những lời này, vì sao ngươi không trực tiếp gặp gia phụ ta nói, lại phải qua miệng ta để truyền đạt?

Khánh Kỵ đương nhiên sẽ không nói rằng mình là do đánh bậy đánh bạ mới tìm được phòng của nàng, hắn hừ lạnh một tiếng nói:

- Tựa hồ như Diêu Quang tiểu thư thực sự hy vọng ta rút kiếm xâm nhập vào phòng ngủ của lệnh tôn đại nhân? Lệnh tôn dù sao cũng là gia chủ Thúc Tôn, bị ta rút kiếm xâm nhập vào phòng ngủ, còn mặt mũi gì nữa? Với quyền cao chức trọng của ông ta, thân phận hiển hách bất phàm, lại chịu quỳ gối dưới lưỡi kiếm của ta? Ta làm sao có thể tin tưởng lời hứa hẹn ở dưới mũi kiếm của hắn? Nếu không phải như vậy, ngươi nghĩ rằng ta đêm nay không dám gặp hắn sao? Hừ!

Thúc Tôn Diêu Quang âm thầm kinh hãi, nghe thấy khẩu khí của hắn quả nhiên đã hiểu hết rõ ràng về nhà của mình, thật sự là kỳ quái, hắn mới tới Khúc Phụ, sao lại có thể đối với nhà mình rõ như lòng bàn tay được? Hay là... đã bỏ số tiền lớn ra mua gia nhân của mình sao. Nếu thật sự có người làm nội ứng cho hắn, lại với thân thủ của hắn, ngay cả nhà mình có phân bố binh gác, cũng làm sao có thể phòng được hắn?

Khánh Kỵ nhìn thấy ý sợ hãi trong mắt nàng, vừa lòng cười, lại nói:

- Tranh đấu quyền lực Lỗ quốc, ba nhà cứ việc thi triển hết thủ đoạn, nhưng hai nhà Thúc Mạnh nếu chỉ nghĩ rằng giết Khánh Kỵ một người, là có thể tiêu đi mầm mống tai họa, đó chính là đã sai lại càng sai. Ta hiện tại muốn phạt Ngô cũng chưa chắc đủ lực lượng, nhưng dù sao ở Ngải thành cũng phải có tới hàng vạn tướng sĩ trung thành, ba vạn binh lính dưới trướng nếu đều đầu nhập làm môn hạ của Quý Thị, tới lúc đó... Hai nhà các ngươi sẽ có kết cục gì, không cần ta phải nhắc nhở, ngươi cũng nên tự đoán được. Khánh Kỵ nói xong xoay người ngồi dậy, hắn vừa rời khỏi, thân thể của Thúc Tôn Diêu Quang bỗng nhiên lộ ra dưới ngọn đèn, “A” một tiếng xấu hổ, luống cuống tay chân liền kéo áo ngủ bằng gấm trùm quanh thân mình.

Khánh Kỵ thừa cơ lui về phía cửa sổ, vang vang nói:

- Đề dài ngàn trượng, lại vỡ bởi tổ kiến, nhà dài trăm thước, lại hủy bởi đốm lửa. Mọi sự nên lưu lại một con đường, ngày sau gặp lại, hôm nay là cừu nhân biết đâu sau này lại là tân khách? Thỉnh thay ta chuyển lời tới lệnh tôn đại nhân, nếu ta lại nhận được mũi tên bắn lên của hai nhà Thúc Mạnh, lần gặp mặt sau của chúng ta sẽ không có chuyện hữu hảo giống như đêm nay, lời chỉ thế thôi, Khánh Kỵ cáo từ!

Khánh Kỵ liền chấp tay, xoay người nhảy ra ngoài cửa sổ, từ trên tán cây từng người nhảy xuống, ba người đồng loạt tập hợp, cũng không phải nói nhiều, chỉ cần một cái ra hiệu, liền nhanh chóng chạy về phía tường cao.

Thúc Tôn Diêu Quang đắp chăn kín người, kinh ngạc ngồi một chỗ, lời nói uy hiếp của Khánh Kỵ, ần ần còn lộ ra hàm ý, rồi sự rung động của thiếu nữ trong khuê phòng thân cận da thịt với người ta, đủ các loại cảm giác, làm cho trái tim của nàng đập mạnh và loạn nhịp.

Một hồi lâu sau, tâm thần hoảng hốt của nàng mới thanh tỉnh lại, trong lòng đột nhiên dâng lên một cảm giác tự xấu hổ buồn phiền: “Những con cháu thế gia trong thành Khúc Phụ, làm gì có ai dám khi dễ ta như vậy? Chỉ có đúng tiểu tặc Khánh Kỵ này, sau khi khinh bạc ta như thế rồi, lại còn nghênh ngang mà đi như vậy, Thúc Tôn Diêu Quang ta còn mặt mũi gì nữa?

Cái gì mà lần sau gặp lại sẽ không hữu hảo như lúc này..., phải! Bỏ cô nương đêm nay hữu hảo với người lúc nào? Trận chiến mười ngày sau, ta mà không khiến người phải chịu nhục nhã to lớn, Thúc Tôn Diêu Quang ta liền sẽ theo họ người!”

63. Chương 62: Nam Nhi Tự Hữu Nam Nhi Hành

Nhưng mà đêm nay lại có đội đội binh lính giờ được đi khắp thành tuần tra, nơi nơi đều là tiếng quát mắng liên thanh của binh sĩ. Thích khách lên vào Quý Phủ vì muốn chạy thoát thân, ở mấy địa phương trong thành đều đốt lửa lên, sau đó thừa loạn để đào tẩu, tuy rằng không làm ảnh hưởng đến kho thóc, bọn họ chỉ đốt những đồng củi chất đồng ở trước sau một vài hộ gia đình, nhưng mà bởi vì phần lớn kiến trúc thời này đều được làm bằng gỗ, một khi lửa bén ra, ai cũng không dám khinh suất, những nhà bị cháy cùng với hàng xóm sang tương trợ suốt đêm không có được một giấc ngủ yên ổn.

Buổi sáng sớm ở Khúc Phụ vốn rất thanh tĩnh, mặt trời mới mọc lên ở phía Đông như một quả cầu lửa, không có sĩ nông công thương đi làm từ sáng sớm, không có hàng rong tiệm cơm sáng, trên đường vắng vẻ lạnh tanh, ngẫu nhiên chỉ có vài người dậy sớm, và bước chân trên đường cũng có tiết tấu chậm rãi. Chỉ có điều rạng sáng hôm nay lại không hề thanh tĩnh, đại tư khấu Tôn Thúc Tử tức sùi bọt mép, cầm kích mặc giáp, thân vịn chiến xa đang tuần tra toàn thành.

Chiến xa lọc cọc, lăn trên con đường rải đá sau cơn mưa nhỏ sáng sớm, một vài người ngẫu nhiên đi bên ven đường vào buổi sớm bị ánh mắt của đại tư khấu đại nhân nhìn trừng trừng, lại thấy sĩ tốt phía sau hần cầm trong tay đao thương sắc bén, nhất thời liền cảm thấy thấp thỏm lo âu. Chỉ cần thấy ai vẻ mặt khả nghi, hoặc cước bộ vội vàng muốn lẩn tránh, liền sẽ có người mang theo một đội binh lính vây lên kỹ càng vặn hỏi, tra xét thân phận. Trong lúc nhất thời, mỗi người trong thành đều cảm thấy bất an.

Các lệnh sư, sĩ sư, thành vệ, tiểu lại mang theo quan binh, lùng bắt khắp nơi nơi, nếu có ai ăn mặc như người nước Ngô, không cần biết lai lịch, hết thấy cứ bắt giam vào trước. Có những người nước Ngô thân phận cao quý, hoặc là có quan hệ với Lỗ quốc sĩ khanh đại phu, cho dù chưa tập trung được vào tạm giam, cũng phải thiết lập trước cửa nhà bọn họ sĩ tốt trông coi, không cho phép dễ dàng ra vào.

Quý Thị gặp chuyện! Đây là truyền báo mà Tôn Thúc Tử đại nhân nghe được trong lúc nửa tỉnh nửa mơ, khiến hần hoảng sợ tới mức mặc giáp đội mũ, vội vàng điểm binh đem đèn lồng đốt đuốc chạy tới Quý Phủ, lại bị gia tướng Quý Phủ chặn ở ngoài cửa. Hơn một ngàn gia tướng của Quý Phủ tuốt kiếm ra khỏi vỏ, khiến cho đại viện của Quý Thị chật như nêm cối, bất luận là kẻ nào cũng không dễ dàng ra vào, kể cả là đại tư khấu hần cũng bị cản lại.

Chờ ở cửa cả buổi, Tôn Thúc Tử mới nhận được mệnh lệnh của Quý Thị, lệnh cho hần chặt chẽ tìm kiếm hung thủ, ở trong ngôn từ còn lên án mạnh mẽ đối với sự thất trách của đại tư khấu là hần, Tôn Thúc Tử nén giận đem binh quay về, bắt đầu tuần tra toàn thành, tới tận rạng sáng, vẫn không bắt nổi một hung phạm nào có chứng cứ xác thực, Tôn Thúc Tử sao lại không tức cơ chứ.

Cho tới hừng đông, Tôn Thúc Tử mới được Quý Tôn Ý Như gọi vào phủ đệ, đầu tiên là chửi như tát nước vào mặt hắn, sau đó lại kéo tới tử thi còn lưu lại của bọn thích khách, tử thi búi tóc, có hình xăm, xăm mình là thói quen của vùng Ngô Việt, thân phận của thích khách đương nhiên là người nước Ngô không phải nghi ngờ. Lại liên tưởng đến hôm qua Khánh Kỵ gặp chuyện, hung thủ cũng là người nước Ngô, chân tướng đã rất rõ ràng bị vạch trần: Ngô Vương sai thích khách giết Khánh Kỵ, sự việc không thành, vì thế liền muốn xử lý Quý Thị là người có khả năng che chở cho Khánh Kỵ nhất. Đại tư khấu sao còn có thể khách khí với người nước Ngô, nhất thời lật tung toàn thành, khi sắc trời sáng rõ cũng đã giam giữ không ít người nước Ngô. Mà ngay cả người nước Tề, nước Trịnh, nước Trần, nước Tào, nước Sở, mặc kệ là buôn bán hay mai mại (2), chỉ cần là cha mẹ sinh ra hắn có khuôn mặt tương đối hung hãn một chút, đều bị Tôn Thúc Tử giam giữ lại.

Lúc này, còn chưa có ai biết rằng Mạnh Tôn thế gia cũng xảy ra chuyện. Những phòng xá trạch viện của ba nhà thế gia cực kỳ rộng lớn, diện tích giống như ba tòa thành nhỏ, bên trong dù có náo động âm trời, bên ngoài cũng không dễ gì nghe thấy tiếng động. Lúc này, Mạnh Tôn Tử Uyên cũng vừa mới bị con trai gọi dậy, Mạnh Tôn Thị dáng người gầy nhỏ, tính tình nóng nảy nhất trong ba nhà, nếu không phải là con trai đích thân đến gọi, người khác thật sự là không dám đánh thức hắn từ trong giấc ngủ.

Cho dù là như thế, Mạnh Tôn Tử Uyên cũng rất là không vui, hắn đẩy cánh tay ngọc của một mỹ thiếp ở trước ngực ra, cảm giận mặc áo choàng, mái tóc hoa râm rối bù cũng không cần chải qua, cứ thế như vậy mà đi ra. Con trai Mạnh Tôn Hiệp ghé vào lỗ tai nói nhỏ vài câu, khuôn mặt không vui của Mạnh Tôn Tử Uyên nhất thời bị thay thế bởi sự hoảng sợ, vội vàng theo hắn ra ngoài.

Đi tới đại sảnh yến khách của Mạnh Tôn Thị, Mạnh Tôn Tử Uyên không khỏi biến sắc, trợn mắt kinh hãi. Trong đại sảnh tiếp khách, ở ngay phía trước bức bích họa núi xanh cổ tùng mây trắng khóm hoa, ở sát tường xếp một loạt thi thể, sát bên trái là bốn con mãnh khuyến (chó dữ) mà hắn nuôi dưỡng trong trạch, bốn con mãnh khuyến lúc này đều đã đi đời nhà ma, mềm nhũn nằm trên mặt đất. Ngay sau đó là hai con tuần mã mà hắn thích nhất, một đầu ngựa xanh xám, một đầu ngựa đỏ thẫm, hai cái đầu ngựa được đặt ngay ngắn, đôi mắt lớn của ngựa còn đang trợn lên, lại vẫn nhìn bên trái, là sáu gia tướng phụ trách tuần tra ban đêm trong trạch, bọn họ cũng song song nằm trên chiếu, xác người, xác thú, máu tươi thấm dẫm chiếu ngồi, toàn phòng đều có mùi huyết tinh.

Mạnh Tôn Tử Uyên nao nao biến sắc, run giọng nói:

- Thế này... sao có thể như vậy, là ai làm, thích khách xông vào lúc nào? Vì sao không có ai kinh động?

Những đệ tử, gia thần, gia tướng vây quanh bên cạnh Mạnh Tôn Tử Uyên đều không dám nói, Mạnh Tôn Thị nhìn bọn hắn, càng nhìn lại càng giống như nhìn một đám quỷ ngục, đột nhiên giận tím mặt. Thích khách hôm nay có thể vô thanh vô tức giết chết mãnh khuyến hộ viện của hắn, giết chết tuần mã hắn yêu thích, xử lý gia tướng hộ viện, ai biết sau này có thể hay không trực tiếp xông vào phòng ngủ của hắn, cắt cổ lấy đầu hắn?

Mạnh Tôn Tử Uyên nổi giận lôi đình, chỉ tay mắng chửi, đệ tử gia thần Mạnh Tôn Thị mặt xám như tro không ai dám nói, Mạnh Tôn Tử Uyên càng mắng càng giận:

- Đần độn, đứng ở đó thì thích khách sẽ hiện thân sao? Mau đi gọi thường nhâm, chuẩn phu, sĩ sự, tất cả các quan về tư pháp hình luật đến đây cho ta..., không, trực tiếp bảo tư khấu Tôn Thúc Tử đến, cần phải bảo hắn tìm cho ra hung thủ, giải trừ lo lắng trong đầu ta...

Mạnh Tôn Tử Uyên đang vung chân múa tay, thị thiếp mà hắn âu yếm nhất là Tề Cơ vội vàng hoảng sợ tiến vào, vừa thấy cả sảnh đường toàn huyết tinh, thoáng như địa ngục trần gian, sợ tới mức nàng hét lên một tiếng, chân mềm nhũn, cơ hồ ngã xuống mặt đất, đồ vật đang ôm trong tay 'bịch' một tiếng rơi xuống, lại chính là rơi vào vũng máu.

Mạnh Tôn Tử Uyên vội vã bước lên phía trước đỡ lấy, kêu lên:

- Tề Cơ, ngươi sao có thể vào được, nơi này khắp nơi đều là huyết tinh, rất kinh khủng, phu nhân mau mau ra ngoài.

Tề Cơ lấy lại bình tĩnh, tức khắc nhào vào trong lòng ngực hắn, ôm chặt lấy thân mình hắn. Có điều là dáng người Mạnh Tôn Tử Uyên nhỏ gầy, mà Tề Cơ này lại cao gầy đầy đặn, cao hơn hắn phải tới nửa cái

đầu, nói là nhào vào trong lòng ngực hấn, thật lại giống như Mạnh Tôn lão đầu nhai cả đầu bị một bà vú kéo vào ôm ấp.

Tề Cơ kinh hoảng nói:

- Đại nhân, ta buổi sáng khi đi nhà xí phát hiện ra, không thấy y phục và mũ lên triều còn có ngọc khuê mà đại nhân hay đặt trên án thư trong phòng nhỏ, ở trên án chỉ đặt một tấm thẻ có chữ.

Mạnh Tôn Tử Uyên kinh hãi, vội vàng hỏi:

- Phu nhân, tấm thẻ đó ở nơi nào, mau mau đưa ta tới xem.

- Ở... ở đằng kia...

Tề Cơ khiếp hãi chỉ vào đồ vật đang ở trong vũng máu, Mạnh Tôn Tử Uyên vừa hướng nhìn xuống mặt đất, một gia tướng đã bước tới cầm lấy tấm thẻ, lấy tay áo lau sạch vết máu trên mặt, sau đó tước những đoạn dính máu, rồi hai tay cầm tấm thẻ gỗ dâng lên cho Mạnh Tôn Tử Uyên.

Mạnh Tôn Tử Uyên vội vàng mở ra xem, chỉ thấy có vài chữ đã bị máu tươi thấm vào, nhưng có thể dựa vào tàn dư của vết bút mà đọc được toàn bộ chữ, ở trên thẻ gỗ sứt sứt viết mấy câu:

Quân hữu vấn:

Nam nhi tự hữu nam nhi hành.

Nam nhi hành, đương bạo lộ.

Sự dữ nhân, lưỡng bất lập.

Nam nhi sự tại sát đầu tràng, đảm tự hùng bi mục như lang.

Sinh nhược vi nam tức sát nhân, bất giáo nam khu khóa nữ tâm.

Nam nhi tông lai bất tuất thân, tủng tử địch thủ tiểu tương thừa.

Cừu tràng chiến tràng nhất bách xử, xử xử nguyện dữ dã thảo thanh.

Vua thôi chất vấn:

Nam nhi tự biết đường hành động

Đã ra tay, phải quyết lòng

Sự nghiệp, nhân từ chẳng thể đi chung

Nam nhi dựng nghiệp nơi chinh chiến, gan hùng mắt dữ tựa sói lang

Hãy sống đời trai trong chém giết, chớ để đời cười dạ nữ nhân

Xưa nay nợ nước thân không tiếc, xả xác quân thù miệng hát vang

Cả trăm trận chiến cùng quân địch, nơi nào cũng nguyện đắp cỏ xanh

Mạnh Tôn Tử Uyên vội vàng ngừng xem, tức giận đến cả người phát run, hấn nheo hai mắt lại suy nghĩ, lẩm bẩm nói: “Lấy sát báo thù? Ai có cừu hận với lão phu?” Thân mình hấn đột nhiên chấn động, phần nộ kêu lên:

- Đúng rồi, nhất định là hấn, nhất định là Khánh Kỵ. Hắc! Ta còn tưởng là giấu diếm được hấn, không ngờ rằng hôm qua ta cho người đi ám sát, hôm nay hấn đã đến lấy lại mặt mũi. Người đâu, người đâu, lập tức điểm năm trăm quân binh, theo ta đi bắt người... Con trai hấn Mạnh Tôn Hiệp lúc này cũng đã hơn ba mươi, tính tình ổn trọng hơn cha rất nhiều, nghe thấy lời ấy vội hỏi:

- Phụ thân, có chắc đúng là Khánh Kỵ không? Chữ trên thẻ gỗ này cũng không phải là kiểu chữ Điều Triện mà người Ngô quen dùng.

Mạnh Tôn Tử Uyên khinh thường cười:

- Đồ ngu, Khánh Kỵ thân là công tử một quốc gia, làm sao lại không biết những loại chữ thông dụng khác?

Nguyên lai, thời kỳ Xuân Thu, mặc kệ hai quốc gia cách nhau bao xa, lúc ban đầu đều sử dụng một loại văn tự thống nhất. Vương triều nhà Chu dùng chữ Đại Triện, tới cuối thời kỳ Xuân Thu, triều đình nhà Chu đã mất đi lực khống chế thiên hạ, các quốc gia phân hóa, dần dần các loại chữ tượng hình nguyên bản là giống nhau ở các quốc gia lại có một chút biến đổi, cho đến sau khi thiên hạ thống nhất, Tần Thủy Hoàng lại một lần nữa quy phạm lại văn tự, loại chữ thông dụng liền thành chữ Đại Triện.

Lúc ấy, loại chữ của Ngô quốc là từ Đại Triện biến đổi mà thành Điều Triện, bút họa giống như chim bay giương cánh, nhìn tuyệt đẹp, còn thì cũng thay đổi không nhiều lắm. Văn tự các quốc gia đều có đặc sắc riêng, nhưng mà vô luận là văn tự hay ngôn ngữ của các quốc gia thì đều có ngọn nguồn thống nhất, cho nên các quốc gia truyền qua nhau quốc thư, đi sứ sang nhau vẫn dùng chữ Chu, nói Chu ngữ. Khánh Kỵ là Ngô quốc công tử, Mạnh Tôn Tử Uyên đương nhiên không tin hẳn chỉ biết vẽ vẽ mấy con chim nhỏ.

Mạnh Tôn Hiệp tóm lại vẫn cảm giác thấy rằng chỉ bằng sự phỏng đoán này mà đánh tới cửa nhà hắn, sẽ là bất lợi lớn cho nhà mình, mặc kệ như thế nào, ở trong mắt nhân dân trong nước, Khánh Kỵ là do ba nhà thế gia bọn hắn long trọng mời tới, hiện giờ chứng cứ không đủ, chỉ bằng một cái thẻ gỗ mà đi bắt Khánh Kỵ, thực không khiến cho người ta phục, chỉ sợ một cửa của Quý Thị cũng không qua được.

Hơn nữa cả sảnh đường toàn huyết tinh, quý khí dày đặc nhìn thật sự là rất dọa người rồi, vô cớ lại kết thêm một cường địch, nếu một kích không thể trí mạng, như vậy thì hậu hoạn sẽ vô cùng. Nghĩ đến đây, Mạnh Tôn Hiệp kiên trì tiếp tục khuyên nhủ:

- Phụ thân, nếu quả thật là Khánh Kỵ, chúng ta càng nên tính mưu đã rồi động sau, không thể dụng đến việc binh đao, nếu không làm nháo loạn lên, người khác ra hỏi làm thế mà Khánh Kỵ có thể cho người tới quý phủ của ta giết người lập uy, khi đó phải biết trả lời thế nào? Còn nữa, Khánh Kỵ còn là khách nhân mà Quý Tôn chấp chính lấy quốc lễ để tiếp đãi, phụ thân muốn giết hắn, chỉ sợ Quý Tôn đại nhân kia sẽ không để cho chúng ta dễ dàng hành động, phụ thân, người xem... Có phải nên cùng Thúc Tôn đại nhân thương nghị một chút rồi lại quyết định tiếp?

Mạnh Tôn Tử Uyên nhẫn nhịn tức giận, cảm thấy con trai nói cũng có đạo lý, liền dậm mạnh chân một cái, giận dữ quát:

- Được! Người chuẩn bị xe, Tề Cơ, nhanh mặc quần áo cho lão phu, ta muốn lập tức tới Thúc Tôn thế gia!
(1) Nha sai: sai dịch của nha môn.

(2) Mại nghệ: Buôn bán nghệ thuật, như mãi võ, ca hát rong.

64. Chương 63: Sinh Thương Tiếc

Con gái bây giờ đang êm đẹp đứng ở đây, Thúc Tôn Ngọc đương nhiên trong lòng sẽ không nghĩ ngờ những lời con gái nói, lại càng không thể nghĩ tới Ngô quốc đệ nhất dũng sĩ lại có thể bị con gái của hắn một cước hiễm độc chặt đứt đường con cái, hắn lẳng lặng nghe con gái kể, ánh mắt hơi lóe lên, chờ con gái dứt lời, hắn cúi đầu nhìn mũi tên trong tay đã bị bẻ gãy làm hai nửa, trầm ngâm một lát, hỏi:

- Hắn nói... Vô luận là mượn binh hay là mượn thành, Khánh Kỵ cũng đều vô cùng cảm kích, là như vậy sao?

Thúc Tôn Diêu Quang gật đầu nói:

- Đúng vậy!

- Mượn binh hay là mượn thành, mượn binh hay là mượn thành, mượn binh..., mượn thành..., - Thúc Tôn Ngọc tựa hồ nghiệm ra cái gì, hắn bỗng nhiên đứng lên, hai tay đặt ở sau lưng, nhón lấy một mũi tên, theo bản năng nhẹ nhàng xoay xoay ở sau người, chậm rãi bước đi thông thả.

Ánh mắt Thúc Tôn Diêu Quang di động theo phụ thân, trong lòng âm thầm kinh ngạc:

- Những lời này có cái huyền cơ gì, sao mà phụ thân lại lặp đi lặp lại không ngừng.

Thúc Tôn Ngọc đột nhiên đình trụ thân mình, ngửa đầu suy nghĩ một lát, nói:

- Người lặp lại cái đoạn hần nói thêm một lần nữa.

Thúc Tôn Diêu Quang thật ra có trí nhớ rất tốt, nhưng cũng thực làm khó cho nàng, thân hình lộ hết bị đặt dưới thân người ta, sao có thể không hoảng không loạn, còn có thể nhớ được đối phương nói như vậy đã là khá lắm rồi, nàng lặp lại một lần, khi nói tới “Ba vạn binh dưới trướng đầu nhập làm Quý Thị môn hạ”, Thúc Tôn Ngọc ung dung mỉm cười.

Sau khi Thúc Tôn Diêu Quang nói xong, Thúc Tôn Ngọc phảng phất giống như không biết, chỉ đang lẩm bẩm:

- Mượn binh, mượn thành, thay vì cản trở, chi bằng tham dự...

Đúng lúc này, một viên gia tướng chạy lên nhà trên, chấp tay bẩm:

- Chủ nhân, Mạnh Tôn đại nhân tới.

- À..., - Thúc Tôn Ngọc phục hồi lại tinh thần, thản nhiên nói:

- Ta biết rồi, mời hần tiến vào. Diêu Quang, người đi đi, việc này không nên cho bất luận kẻ nào khác biết, ừm..., cuộc đua thuyền rồng..., ừ, người xem như cũng biết giúp phụ thân làm điểm chính sự.

Thúc Tôn Diêu Quang lè lè lưỡi, lộ ra một khuôn mặt tươi cười nhu thuận, ra vẻ ngây thơ nói:

- Con gái muốn san sẻ với phụ thân thôi, hơn nữa, có con gái ra mặt cũng có chỗ tốt nha, nữ nhi nếu thắng, đó là vinh quang của Thúc Tôn gia, nếu là thua thì... Hi hi, dù sao con cũng chỉ là con gái, cho dù có bại bởi Quý Thị hay là Mạnh Thị thì cũng không có gì dọa người, người bảo có đúng không, phụ thân đại nhân?

Thúc Tôn Ngọc trầm mặt xuống:

- Hừ! Hoa ngôn xảo ngữ, người thực sự là hiểu chuyện như vậy? Nếu không đã không đấu sẵn sẵn gì đó với đứa con bảo bối của Tôn Thúc Tử, đặt cược quá mức hoang đường! Nếu thua, chẳng lẽ đường đường Đại tiểu thư Thúc Tôn thế gia, thật sự phải đi làm nô làm tỳ cho người ta? Khi đó thì thể diện của Thúc Tôn Thị ta còn để đi đâu?

Thúc Tôn Diêu Quang nhớ tới biện pháp đã cùng Lý Hàn thương lượng đêm qua, dũng khí chợt lớn thêm, không phục nói:

- Phụ thân sao có thể nhận định con sẽ thua được? Hừ hừ! Con chẳng những sẽ thắng, mà còn thắng thật xinh đẹp nữa!

Thúc Tôn Ngọc trừng mắt liếc nhìn nàng một cái:

- Khánh Kỵ tiếng tăm nổi như cồn đến mức nào? Tuy rằng đồng bọn của hần chỉ là bọn bần nhầy không bám nổi lên tường, cũng tuyệt đối không thể khinh thường được, hừ! Người chỉ toàn gây chuyện cho ta không thôi, đi đi, mang tứ vệ bên người ta theo. Những người người chọn lựa, võ nghệ sao có thể bằng một phần bọn chúng?

Bốn gã thị vệ bên người hần, đều có một thân hảo công phu, bọn họ mặc dù không tên tuổi, nhưng mà lại có kỹ thuật kinh người, nếu như có bọn họ tương trợ, như vậy việc thắng Khánh Kỵ đã có thể nắm chắc thêm mấy thành. Thúc Tôn Diêu Quang nghe thấy vậy thì rất mừng rỡ, hưng phấn ôm lấy cánh tay phụ thân, kiễng chân lên thơm một cái lên gò má hần, nhảy nhót nói:

- Cám ơn phụ thân.

Thúc Tôn Ngọc cười rộ lên, vô cùng thân thiết nhẹ nhàng gõ một cái lên đầu con gái, cười mắng:

- Quỷ tinh linh, vì phụ còn không biết tâm cơ của người sao? Ta nói cho người, Quý Thị cũng đã truyền tin ra ngoài, trong nhà Quý Thị nếu ai có thể đua thuyền đoạt giải quán quân, liền có thể độc nhất vô nhị quản lý sinh ý muối biển của hần trong vòng ba năm, thưởng lớn tất có đúng phụ, một nhà Quý Thị không biết có bao nhiêu người muốn thắng trận này, vì phụ nghe nói, Thành Bích phu nhân đã dùng số tiền lớn mời chào những người thiện chèo thuyền, nàng cũng là bậc nữ lưu, không thể để thua nàng, làm mất thể diện của vi phụ.

- Đã biết, đã biết, - Thúc Tôn Diêu Quang nói xong, liền nhảy dài chạy ra ngoài, toàn bộ tâm tư trong lúc nhất thời đều bị ý niệm thắng Khánh Kỳ chiếm cứ trong đầu.

Thúc Tôn Diêu Quang vui không chịu nổi chạy ra ngoài, mới vừa ra ngoài đã thấy Mạnh Tôn Tử Uyên mặt bình tĩnh đi tới, dưới chân sinh gió, hai tay áo phất vù vù rung động, Thúc Tôn Diêu Quang vội dừng thân thi lễ:

- Mạnh Tôn thúc phụ...

Mạnh Tôn Tử Uyên 'hừ' một tiếng, con mắt cũng không chuyển chút nào, liền hấp tấp vọt vào trong phòng.

Thúc Tôn Diêu Quang kinh ngạc nói:

- Hử? Mới sớm tinh mơ, là ai đã chọc cho tiểu lão đầu nhi không vui? Có vẻ tức lắm đây!

oOo

Khi Khánh Kỳ nương bóng đêm trở về tới Nhã Uyển, trong thành đã có mấy chỗ đốt lửa lên, bởi vì trạch viện của ba nhà thế gia trong thành Khúc Phụ đều tự chiếm cứ một khu vực, phân bố thành một hình tam giác, giữa mỗi nhà có khoảng cách không nhỏ, Quý Thị bên kia loạn tới người ngã ngựa đổ, bên này của hần lại không một tiếng động.

Trở về Nhã Uyển, trèo tường mà vào, nghe nói các đạo nhân mã đều thuận lợi hoàn thành nhiệm vụ, Khánh Kỳ không khỏi mừng rỡ, xong hết mọi chuyện, lúc này mới trở lại trước cửa phòng mình, ở ngoài cửa tháo băng buộc tay, buộc chân, giấu kiếm vào trong tay áo, tháo giày lạng lẽ vào phòng.

Ở trên giường êm ái rộng lớn, một chúng thiếu nữ tuổi thanh xuân nằm ngổn ngang lộn xộn, ngọc thể ngang dọc, tất cả cảnh đẹp lộ ra, Khánh Kỳ mỉm cười, buông đoản kiếm, cởi y bào, thật cẩn thận dịch đùi nàng này, cánh tay nàng kia ra, giống như một chiến sĩ đang bò rạp dưới tầng tầng dây thép gai, mất khá nhiều sức lực mới có thể nằm thoải mái, vừa mới nằm chưa ấm chỗ, thân mình đã bị mấy cánh tay ngọc đùi phần quần lấy như chân nhện.

Khánh Kỳ nằm ở trong ôn hương nhuyễn ngọc, tuy rằng cả đêm vẫn chưa ngủ, trong lòng lại bởi vì những điều trải qua đêm nay mà hưng phấn dị thường, đột nhiên không hề mệt mỏi, hần vất tay làm gối, giường hai mắt nhìn trần nhà đen kịt, qua một lúc lâu, một tia uể oải bao trùm xuống, lúc này mới mông lung ngủ.

‘Ồ ó o’, gà gáy ba tiếng, Khánh Kỳ là người đầu tiên tỉnh lại, hần không ngủ được bao nhiêu, nhưng mà từ tối qua đến nay, mỗi sự kiện hần làm đều trần ngập kích thích, đều khiến cho người ta hưng phấn, sáng sớm tỉnh lại, chỉ cảm thấy tinh thần dồi dào, đột nhiên không hề có cảm giác mệt mỏi.

Ngoài cửa sổ trên cành hoa, tiếng hót thanh thúy của chim hoàng oanh ần ần truyền đến, ánh dương quang chiếu vào khiến cho cả một vùng sáng bóng như ngà voi. Mỹ nhân ngủ đầy sức sống, kiều diễm ướt át, bên người là tay ngọc đùi phần ngổn ngang, trên ngực các nàng là những hạt phần hồng không tỳ vết, theo đùi xuống đến cẳng chân, lại tới mắt cá chân, những đường cong tuyệt diệu, những nét vẽ trôi chảy biểu hiện ra ở dưới thân thể mềm mại kia ẩn chứa sức sống thanh xuân đến thế nào.

Vuốt ve da thịt non nớt bóng loáng, tràn đầy co giãn kia, dường như chính mình chưa bao giờ từng rời khỏi đây, ký ức hãy còn như mới trải qua tràng cảnh một đêm phong lưu. Khánh Kỳ mỉm cười tiến tới, trên da đùi nõn nà non nớt hôn ‘chụt’ một cái, sau đó lại nhẹ nhàng cắn một cái, khiến cho chủ nhân của nó phải rên rỉ một tiếng tỉnh lại.

Nàng dụi dụi mắt, liếc mắt một cái nhìn thấy Khánh Kỳ, liền rút đùi lại, nhúc nhích toàn bộ thân mình tới bên người hần, nhẹ nhàng nhào vào lòng ngực, thân mình mềm mại dựa vào người hần, nũng nịu nói:

- Công tử, tỉnh dậy sớm vậy.

Khánh Kỳ mỉm cười vuốt ve đầu vai bóng loáng mượt mà của nàng, ôn nhu hỏi:

- Đêm qua... ngủ có tốt không?

Tiểu Nhã ôn nhu gật đầu, trong con ngươi vẫn còn mông lung buồn ngủ:

- Ừm, công tử đừng mãi phi thường, người ta... người ta bị người sát phạt tàn nhẫn, lúc này vẫn chỉ muốn ngủ..., - Tiểu Nhã nói xong xấu hổ cười rộ lên. Tiểu Nhã ôn nhu gạt đầu, trong con ngươi vẫn còn mông lung buồn ngủ:

- Ừm, công tử đừng mãi phi thường, người ta... người ta bị người sát phạt tàn nhẫn, lúc này vẫn chỉ muốn ngủ..., - Tiểu Nhã nói xong xấu hổ cười rộ lên.

Hải đường xuân thủy (1) , vốn đã càng tăng thêm phong tình, huống chi lại là nữ tử đã quen với những trận chiến phong lưu thế này, mị sắc tự nhiên sinh ra, Khánh Kỳ nhìn mà tâm động không thôi, bụng thon mềm mại phẳng lì của Tiểu Nhã đột nhiên chạm vào một cây gậy đó cứng rắn nóng như lửa, trên mặt lại càng đỏ bừng, con ngươi lóng lánh như sóng nước, đột nhiên thân thiết nói:

- Công tử, người ta lúc nữa sẽ phải rời khỏi Nhã Uyển, công tử không muốn... cùng Tiểu Nhã hoan hảo thêm một lần sao?

Khánh Kỳ bị nàng trêu chọc đã khó kìm lòng nổi, thầm nghĩ: “Thử một chút cũng tốt, nếu một cước của xú nha đầu kia thực để lại tai họa về sau, cũng phải sớm đi tìm một y sư xem qua.”

Đã tìm thấy cho chính mình một lí do đáng hoàng để buông thả, Khánh Kỳ liền vui vẻ vỗ lên mông phần sáng bóng trơn láng như quả trứng gà luộc, cười nhẹ nói:

- Tốt, cười lên người ta, tận tình thì triển hết bản lĩnh của ngươi, để cho bản công tử kiến thức một chút thủ đoạn phong lưu của ngươi!

Tiểu Nhã cười ha ha, không hề xấu hổ liếm nhẹ vành tai hắn, đầu lưỡi như con rắn nhỏ chui vào lỗ tai, thân mình tựa như xà mỹ nữ uốn éo trên người hắn, khi nàng đã trêu chọc cho Khánh Kỳ tới khó có thể kiềm chế được nữa, liền đắc ý cười, hai tay đè lên bụng rắn chắc như sắt thép của hắn, nhẹ ấn, cười lên thân mình hắn, mông tròn đầy đà mượt mà nhẹ nhàng ngồi xuống dưới...

Tiếng thở dốc ‘A a’, khiến cho vài nữ tử bên cạnh đều bị đánh thức, một hồi vui vẻ tận hứng, Tiểu Nhã đổ mồ hôi đầm đìa nằm trong lòng ngực Khánh Kỳ, nũng nịu si tình nói:

- Đúng rồi, công tử lúc muộn đi đâu vậy? Người ta đêm khuya tỉnh mộng, cũng không nhìn thấy công tử, đợi một lúc lâu cũng không thấy người về, bất tri bất giác mới lại ngủ tiếp.

- Đúng đó, công tử đi đâu vậy, lúc người ta tỉnh dậy cũng không thấy người đâu? - Mặc Ly cũng làm nũng cười nói.

Ngón tay của Khánh Kỳ đang vuốt mái tóc mềm mại của Tiểu Nhã bất giác cảm thấy căng thẳng, ở trong mắt nổi lên một chút hàn ý lạnh lẽo: Ta biết mà, muốn giấu diếm được một người gối đầu bên mình đã khó, huống chi còn là sáu, đáng tiếc, ta đã không hạ mê dược cho các nàng ngủ không tỉnh được, cũng không điểm vào huyệt ngủ của các nàng...

- Công tử? - Tiểu Nhã cảm thấy được thân thể của hắn có chút cứng ngắc, tò mò ngẩng đầu, bộ ngực sữa đầy đặn cao ngất kia đè lên ngực Khánh Kỳ, từng đợt cảm giác kỳ diệu truyền đến, thân thể kia đứng là thanh xuân dồi dào sức sống, làn da bóng dáng non nớt không có một chút tí vết...

Từ trong đáy mắt Khánh Kỳ lặng lẽ hiện lên một tia băng sương cùng một chút ôn nhu không đành lòng đau khổ vướng mắc...

Một cái nhà nổi, bốn phía bị nước bao quanh, chỉ có một hành lang gỗ nổi vào trong. Hai bên hành lang là cây cối thuần dài nhiều màu sắc, những bông sen trong ao bắt đầu nở, từng đợt hương thơm theo gió thổi tới, nước xanh biếc, lá xanh lục, hoa sen phấn hồng, hợp với nhau lại càng tăng thêm sức biểu cảm, càng hiển lộ sự tươi mát lịch sự tao nhã.

Khánh Kỳ ôm lấy sáu mỹ nhân, Anh Đào và A Cừu đi theo phía sau, cùng nhau đi về hướng mái đình nổi mặt nước, Dịch Niếu lại lấy vấn đề đêm qua ra làm đề tài đùa giỡn:

- Công tử, đêm khuya hôm qua ngươi rốt cục là đi đâu? Người ta vốn định tựa vào lòng ngực của ngươi để ngủ cho ngọt ngào, mà mở to mắt cũng không thấy thân ảnh người đâu, hay là trong phủ của ngươi còn cất giấu tuyệt sắc mỹ nhân, công tử ngay cả một đêm cũng không nỗ lực rời khỏi?

Tiểu Trúc ha ha cười nói:

- Có lẽ công tử là sợ chúng ta yêu cầu vô độ, sáng sớm rồi cuộc không đứng dậy nổi, cho nên mới vụng trộm mà tránh đi đấy.

Mặc kệ thật giả, vài thiếu nữ đều khanh khách nở nụ cười, các nàng sau khi được tưới mưa dầm sương thể xác và tinh thần đều thỏa mãn, trên mặt lại có thêm vẻ rạng rỡ càng xinh đẹp. Có thể nhìn thấy được, các nàng là phi thường thích Khánh Kỳ một nam tử tuổi trẻ anh tuấn lại phong tình như vậy, có điều là, các nàng tuy rằng còn trẻ, nhưng cũng đã trải qua lắm nhân sinh, các nàng biết rõ cái gì mình có thể đạt được, cái gì mình không thể đạt được. Hiểu được chừng mực, thì sẽ không sinh tâm vọng tưởng, vận mệnh của các nàng là chìm yếm tước trong mảnh rừng hoang, vĩnh viễn sẽ không chỉ ở tại tổ yến tơ vàng sợi bạc. Cho nên loại thân thiết như thế này, cũng chỉ giới hạn trong sự vui vẻ nhất thời của nam nữ. Các nàng biết rằng một nam tử như Khánh Kỳ, vĩnh viễn sẽ không thuộc về các nàng.

Tầm ván gỗ dưới chân mỗi bước giẫm lên đều phát ra thanh âm kéo cà kéo kẹt, Quý Tôn Tư đang ngồi trên nhà nổi thường thức phong cảnh nghe thấy tiếng vang, quay đầu nhìn lại liền giãn mặt chào đón:

- Khánh Kỳ công tử, ngày hôm qua công tử các nhà đều đã ấn định hôm nay sẽ đánh xe ra khỏi thành, Quý Tôn Tư đặc biệt đến nghênh đón, chỉ còn chờ công tử chỉ huy chúng ta diễn luyện xa chiến thôi.

Khánh Kỳ cười nói:

- Hổ thẹn hổ thẹn, tại hạ dậy quá muộn, còn làm cho công tử vất vả tới đón.

Quý Tôn Tư liếc mắt sang sáu cô nương bên người hắn, nháy mắt mấy cái cười nói:

- Ha ha, hôm nay dậy muộn là đúng rồi, yêu tinh như vậy, một thôi đã sợ là đủ nhiều, huống chi còn là sáu, nếu là ta, chỉ sợ lúc này còn chưa đứng dậy nổi.

Sáu mỹ nữ Tiểu Nhã các nàng che miệng hi hi cười trộm, lần thu thủy liên tiếp đong đưa, có ý trêu chọc với hắn. Quý Tôn Tư nói xong, tiến sát một bước, trên mặt lộ ra thần sắc bí hiểm:

- Công tử đã nghe nói chưa, đêm qua gia phụ gặp phải thích khách.

- Cái gì? - Khánh Kỳ 'chấn động', vội vàng hỏi:

- Quý Tôn đại nhân không việc gì chứ? Có bị thương không?

Quý Tôn Tư cười hắc hắc đáp:

- Đương nhiên là không việc gì, hắc hắc, Quý gia ta đầm rồng hang hổ, là nơi mà người ta dễ dàng ra vào sao? Thích khách kia vừa vào đã bị phát giác, ngay cả cái bóng của cha ta còn không thấy được, có điều, ha ha... Người sẽ không đoán được đâu, Mạnh Tôn Thị đêm qua cũng bị thích khách dày vò không nhẹ, nhà hắn còn thảm hơn, nghe nói mãi tới sáng sớm mới phát hiện dị thường, trong phủ đã chết không ít người.

Khánh Kỳ kinh ngạc nói:

- Sao lại thế... Mạnh Tôn gia cũng đồng thời bị thích khách ghé thăm? Đó là kẻ nào, lại có thể lớn mật như vậy!

Quý Tôn Tư lặng lẽ cười nói:

- Còn có thể là ai, nhất định là cùng cùng một ruộc với những kẻ tối hôm qua đâm giết người đó, sát hại người không thành, lại sợ người nước Lỗ chúng ta giúp người phạt Ngô, liền xuống tay với ba nhà thế gia thôi.

Khánh Kỳ ghé sát vào hơn một chút, thấp giọng nói:

- Quý Tôn công tử, liệu có phải là cùng một ruộc hay không? Mạnh Tôn Thị chính là kẻ ngáng chân ta, người Ngô sao có thể ngay cả hắn cũng giết, thế không phải là tự cắt trợ giúp sao?

Quý Tôn Tư tỏ vẻ vui sướng khi người gặp họa nói:

- Những thích khách này từ Ngô quốc xa xôi tới, giấu đầu hở đuôi không dám gặp người, sao có thể biết được bao nhiêu tin tức? Chuyện ba nhà thế gia chúng ta phân chia, chỉ có những công khanh đại phu trong

triều mới biết được, còn những người dân bình thường trong nước chỉ biết rằng ba nhà thế gia nghênh đón Khánh Kỵ công tử vào Khúc Phụ, chỉ nhìn thấy ba nhà mở yến khoản đãi nghênh đón người vào thành, nào biết đâu rằng bên trong cũng có mạch nước chảy ngầm, hướng chỉ là những thích khách Ngô quốc này, ha ha, xui xẻo cho chúng là đụng phải Quý Tôn Thị ta.

Nói đến chỗ này Quý Tôn Tư khó chịu nói:

- Có điều..., mặc kệ thế nào, bọn chúng dám xuống tay với ba nhà thế gia, ta cũng thực cảm thấy không ngờ, Hạp Lư cũng quá cuồng vọng, khinh Lỗ quốc ta không dám xuất binh thảo phạt sao? (nổ to chưa)

Quý Tôn Tư ngẩng đầu ưỡn ngực giận dữ, vừa dứt lời mới nhớ Lỗ quốc quyền lực chia làm ba phần, quân lực ba phần, ba nhà thế gia đưa tay ra cản nhau, canh giữ ở biên giới còn chưa xong, nếu thật sự muốn xuất binh, thì phải như kiềng ba chân không có dị tâm, đó quả thực là khó mà xảy ra được, không khỏi nhún nhún vai, nhụt chí nói:

- Ai! Thật đúng là không xuất được binh. Ta cùng Dương Hổ khổ tâm khuyên bảo, lại không biết bao giờ gia phụ mới có thể hạ quyết tâm, chỉ khi đại sự của người làm xong, cha ta mới có thể thuận thế...

Nói đến đây hần mới chợt nhớ ra bên cạnh còn có sáu vũ kỹ, nhất thời đổi giọng cười nói:

- Ai da, bọn công tử chỉ sợ là chờ tới mức nóng nảy rồi, chúng ta phải đi ngay thôi.

Khánh Kỵ cười nói:

- Được, mời công tử lên xe trước chờ ta một lát, ta đưa sáu vị cô nương rồi đi, lập tức quay lại.

Quý Tôn Tư cười đáp:

- Hay cho một công tử đa tình, mới trải qua một đêm, đã ân ái khó rời như vậy sao? Hay hay lắm, các người có chuyện gì lời gì tâm tình, cứ việc nói cho hết, ta ra phía trước chờ người.

Khánh Kỵ nhìn theo Quý Tôn Tư rời đi, chậm rãi xoay người, ý cười như gió xuân trên mặt bất chợt biến mất, trong cô đơn lại có một vẻ tiêu điều. Tiểu Nhã nhìn thấy thần khí của hần như vậy, lại liên tưởng đến hết thấy những điều mới nghe vừa rồi, trong đầu như tia chớp chợt lóe, nàng đã bừng tỉnh đại ngộ.

Tiểu Nhã hai chân mềm nhũn, liền quỳ sụp xuống đất, run giọng nói:

- Công... Công tử tha mạng, công tử tha mạng... - Nói đến đây Tiểu Nhã răng run lập cập, rốt cuộc nói không nên lời nữa.

Trên mặt Khánh Kỵ lộ ra một tia cười khổ bất đắc dĩ:

- Tiểu Nhã à Tiểu Nhã, trong sáu người nữ tử, có người là người thông minh nhất, ta chỉ biết rằng, chỉ cần nghe thấy một tin đồn gì đó, người nhất định sẽ đoán được hậu quả như thế nào. (1) Hải đường xuân thụ: Hoa hải đường thường dùng để ví với người con gái đẹp, đặc biệt khi muốn nói lên nét gợi cảm hay vẻ xuân tình. Theo “Dương Quý Phi truyện” trong Đường thư, một hôm Đường Minh Hoàng ghé thăm Dương Quý Phi, nghe nàng còn chưa tỉnh giấc, nhà vua hỏi: “Hải đường thụ vị tức da? ”, nghĩa là “Hải đường ngủ chưa đủ sao?”

65. Chương 64: Dẫn Tới ‘họa Thủy’

Khánh Kỵ bùi ngùi thở dài nói:

- Có rất nhiều chuyện, chỉ có những đại nhân vật mới có thể chân chính quyết định nó, đối với những nhơ nhớp trong đó, đối với những chân tướng trong đó, kỳ thật trong lòng đôi bên đều biết rất rõ ràng. Nhưng mà, bọn họ sẽ không vạch trần, bởi vì một khi vạch trần, trò chơi sẽ không thể chơi thêm được nữa. Cho nên, điều đó không thể ồn ào cho cả phố chợ nghe thấy...

Tiểu Nhã tuyệt vọng hô nhỏ:

- Công tử...

Khánh Kỵ chưa sót nói:

- ... Bọn họ luôn có một lý do đường hàng, hoặc là vì nước, hoặc là vì dân, hoặc là vì đại nghĩa thiên hạ, kì thật trong tâm đều là vì tập trung ích lợi về họ, thử hỏi, bọn họ làm sao có thể cởi cái áo khoác đường hoàng này ra, khiến cho chính mình bại lộ trước mặt tiểu dân? Lực lượng của tiểu dân tuy rằng không đủ để quyết định một đại sự, lại có thể phá hỏng một đại sự.

Sáu vũ kỹ mỗi người đều thông minh lanh lợi, Tiểu Nhã vừa quỳ, năm người kia đã nhanh chóng thông suốt mấu chốt trong đó, tất cả đều quỳ rạp xuống trước mặt Khánh Kỵ, cả người phát run bần bật.

Khi nam nhân biến các nàng trở thành một món đồ chơi để vui tai vui mắt, các nàng có thể được dâng bốc lên đến tận mây xanh, chẳng sợ mà vui cười hờn mắng những đại nhân vật nắm trong tay quyền sinh quyền sát, hẳn cũng sẽ chẳng để ý, ai mà lại làm khó cho một món đồ chơi của mình cơ chứ? Nhưng khi các nàng chân chính mạo phạm vào ích lợi của một đại nhân vật, mệnh của các nàng cũng không khác gì một con kiến, người đó sẽ không nhàn mặt chút nào nhìn các nàng chết, lục nữ hiển nhiên là hiểu được điểm này rất rõ ràng.

Khánh Kỵ ngồi xuống lan can sơn son của đình, cười khổ nói:

- Ta nói có lẽ người sẽ không tin, ta trước kia kỳ thật ngay cả giết một con gà cũng không dám, khi ta lần đầu tiên giết gà, một dao hạ xuống, con gà chạy đi, tay của ta mềm tới mức cầm dao cũng không nổi...

- Công tử tha mạng..., tha mạng..., - Sáu cô gái bò tới dưới gối hắn, sắc mặt trắng bệch.

Anh Đào cùng A Cừu lạnh lùng đi theo, chậm rãi rút binh khí ra ngoài, thanh âm lưỡi đao ma sát với vỏ bao nghe rõ tới nổi cả da gà.

“Nam nhi đương sát nhân, sát nhân bất lưu tình,

Thiên thu bất hủ nghiệp, tẫn tại sát nhân trung.

Tích hữu hào nam nhi, nghĩa khí trọng thiên nặc.

Nhai tí tức sát nhân, thân bỉ hồng mao khinh.”

“Nam nhi phải giết người, cứ giết chẳng sờn lòng

Nghiệp thiên thu muôn thuở, chém giết lập nên công

Xưa có chàng tráng sỹ, nghĩa khí nặng như non

Giết người trong nháy mắt, chết nhẹ tựa lông hồng.”

Đây chính là những miêu tả sinh động về tráng sĩ thời kỳ Xuân Thu, bọn họ coi tính mạng chính mình tựa như lông hồng, sao có thể bỏ qua nghiệp lớn mà thương tiếc vài tiếng cười mua vui của nữ tử.

Khánh Kỵ giống như không nhìn thấy sáu người nước mắt tuôn rơi, hắn nhìn một đám mây bay xa xa, buồn bã nói:

- Khi ta vừa cảm giác tỉnh lại, liền phát giác ra chính mình vừa mới chết một lần. Ai..., vô tri vô giác dấy giữa trong tay Tử thần đã lâu, ta rốt cục còn sống đến bây giờ. Có điều, một mũi tên ngày hôm qua, khiến cho ta ý thức được kỳ thật tử vong luôn luôn tại bên người ta, luôn như hình với bóng bên ta. Vì thế, ta đã nghĩ rằng, ta nếu còn sống, sẽ quý trọng mỗi một ngày, hưởng thụ mỗi một ngày, khi nào ta cần phải đưa ra lựa chọn, cũng sẽ không chút do dự.

Hắn cúi đầu, nhìn sáu nữ tử quỳ gối trước người:

- Ta biết các ngươi vô tội, không biết vì sao lại trở thành những nữ tử đáng thương, ta cũng không đành lòng làm như vậy với các ngươi. Có điều, nếu tấm màn che này không bị vạch trần, ba nhà thế gia sẽ còn chơi với ta thêm nữa. Nếu vạch trần thì sẽ thế nào? Ta, còn có người của ta, mấy trăm hán tử trung thành và tận tâm với ta, ta không thể coi khinh tính mạng bọn họ.

Ngữ khí Khánh Kỵ ngưng lại, ánh mắt buông xuống nhìn chằm chằm vào cổ của nàng. Cổ của nàng tinh tế, trên da thịt trắng bóng nhẵn nhụi có vài sợi tóc đen rủ xuống hơi hơi phất phơ trong gió, nếu xuống tay vào chỗ này, tin rằng một đao có thể chặt đứt đầu nàng. Khánh Kỵ nói xa xăm:

- Tối hôm qua...

Tiểu Nhã đột nhiên lết gối về phía trước, ôm lấy hai chân hắn, vùi khuôn mặt loang lổ nước mắt vào hai chân của hắn, run giọng nói:

- Tối hôm qua, công tử cùng chúng hầu gái vui vẻ thân mật cá nước, cùng chăn cùng giường, trắng đêm không rời nửa bước.

Khánh Kỵ ngắt ra:

- Ô? Chúng ta đêm qua vẫn luôn ở cùng một chỗ, chưa từng tách ra một lát?

- Đúng, công tử cùng chúng hầu gái khó có thể chia lìa, một đêm ân ái, chưa từng rời nhau một chút nào.

Khóe miệng Khánh Kỵ hơi động một chút, tỏ vẻ giật mình:

- Đêm qua ta cùng với Quý Tôn công tử uống rượu say khướt, mơ mơ hồ hồ, rất nhiều chuyện còn không nhớ rõ, bảy người chúng ta quả nhiên một đêm chưa từng tách rời sao?

- Đúng vậy, chúng ta tỷ muội sáu người một đêm chưa từng tách rời khỏi công tử. - Lần này không phải chỉ một người Tiểu Nhã, mà là lục nữ đồng thanh đáp.

- Công tử, đại sự quan trọng hơn, không thể động lòng dạ đàn bà!

Anh Đào bước tiến đến trước mặt, vội vàng nhắc nhở, hắn không hy vọng rằng nghiệp lớn của công tử lại bại bởi những chuyện vặt như dính vào nữ lưu, mắt thấy Khánh Kỵ mềm lòng, trong lòng không khỏi khẩn trương. Ở đằng trước đã an bài tốt, lục nữ vừa chết, lập tức sẽ kéo vào xe của Khánh Kỵ, lại cho một người đưa lục nữ ra khỏi phủ, đêm qua thích khách tới đây ám sát, chuyện ngộ sát lục nữ thật dễ như trở bàn tay, lúc này lại có Quý Tôn Tư làm nhân chứng, có thể nói không thể chê vào đâu được, tuyệt không có sơ hở, nếu mà công tử mềm lòng, lại để sót sáu mầm mống tai họa.

Dịch Niếu nước mắt đau thương nói:

- Công tử khai ân...

Khánh Kỵ nhìn sáu cô gái trước mắt, trong lòng đấu tranh một lúc lâu, mệnh lệnh nhần tâm tuyệt tình kia cuối cùng vẫn không nói nên lời. Các nàng chỉ là sáu nữ tử không hề có quan hệ với chuyện này, sát phạt quyết đoán, nói nghe có vẻ dễ dàng, lúc làm thật thì lại chẳng biết đụng phải biết bao nhiêu ý thức và đạo đức cổ hữu, hắn đúng là vẫn chưa thể khởi tâm địa cứng rắn, làm cho các nàng hương tiêu ngọc vẫn ở đương trường, thây phơi đầy đất.

Khánh Kỵ thở dài một tiếng, do dự hỏi:

- Các người... Hiện giờ có tính toán gì chưa, chỉ là muốn rời khỏi sao?

- Công tử!

Anh Đào mắt đã đỏ rực, gấp đến độ rút cả kiếm ra: Không thể được, nếu công tử không đành lòng hạ lệnh, đành phải giành lấy giết người trước, vô luận như thế nào, không thể bởi vì sáu nữ tử chẳng có gì quan trọng mà làm hỏng đại kế phục quốc của công tử.

- Không không không, công tử. - Vừa nghe thấy 'keng' một tiếng lưỡi kiếm tuốt ra khỏi vỏ, lục nữ liền hoảng sợ thất sắc, Tiểu Nhã ôm chặt hai chân Khánh Kỵ, ngẩng mặt lên đau khổ cầu xin:

- Chúng nô tỳ không muốn rời đi, công tử tuần tú lịch sự, oai phong bất phạm, chúng tỳ nữ đã sớm ái mộ công tử, nguyện ý lưu lại phụng dưỡng bên người công tử, chỉ cầu công tử khai ân thu nhận.

Tâm tư cứng rắn của Khánh Kỵ cuối cùng thả lỏng, một câu "Giết các nàng" vẫn không nói nên lời, hắn thở dài, áy náy liếc mắt nhìn Anh Đào một cái, đặt tay lên vai Tiểu Nhã, nhẹ nhàng vỗ vỗ, thân mình Tiểu Nhã không khỏi phát run. Thanh âm Khánh Kỵ lạnh lùng nói:

- Tiểu Nhã, người là nữ tử thông minh, sáu người các người đều thực thông minh. Hôm nay, ta không phụ các người, hy vọng ngày sau các người cũng sẽ không phụ ta...

Tiểu Nhã mừng như điên, vội vàng buông hai chân hấn ra, dập đầu liên tục nói:

- Tỳ nữ không dám, tỳ nữ tạ ơn đại ân của công tử. - Năm nữ tử còn lại cũng dập đầu liên tục.

Khánh Kỳ thở dài, đứng thẳng người nói:

- Tốt lắm, cảm tạ ta cái gì, các người đều đứng lên đi.

Hắn nhìn thấy sáu nữ tử lo sợ không yên không dám đứng dậy, thản nhiên nói: - Ta hiểu được tâm ý của các người, các người chính là nhân vật như nhân vân dã tước (1), sống cuộc sống tiêu điều tự tại, căn bản là không muốn bị trói buộc trong các nhà giàu nhà cao cửa rộng. Huống hồ là bản công tử hiện giờ cũng chỉ là ăn nhờ ở đậu, ngay cả nhà giàu cũng không được bằng, các người cứ tạm lưu lại đây đã, chờ mọi chuyện qua rồi, nguyên do bên trong không còn sợ bị người khác biết được nữa, ta sẽ tha cho các người đi. Hiện tại, phải làm phiền các người trước tiên ở lại đây cho tốt, A Cừu, đưa các nàng trở về phòng, chăm sóc cẩn thận!

- Rõ! - A Cừu nâng kích đáp lời, hung hăng liếc mắt lườm sáu nữ tử một cái, dường như oán trách các nàng khiến cho công tử thay đổi tâm tính vậy.

Tiểu Nhã lại dẫn đầu quỳ gối nói:

- Công tử nhân đức, tạ ơn ân không giết của công tử. Chúng tỳ nữ nguyện làm nô tỳ cho công tử, không muốn rời đi.

Khánh Kỳ làm sao có thể tin tưởng cõi lòng bên dưới dao mổ, chỉ âm đạm cười nói:

- Đây không phải chủ ý của cô nương, Khánh Kỳ sao biết được? Không cần phải cố ý lấy lòng ta, ta bảo không giết, chỉ cần người không làm hỏng đại sự của ta, đó là không giết!

Tiểu Nhã hoảng sợ nói:

- Tỷ muội chúng ta chỉ biết đêm qua cùng công tử triền miên một đêm, trắng đêm không tách rời, chuyện gì khác cũng không biết, chuyện gì cũng không nhớ trong lòng.

Khánh Kỳ ngửa mặt lên trời cười ha hả, đi nhanh hướng ra phía ngoài, sáu mỹ nhân vừa mới thoát chết hai tay chồng lên nhau phục xuống đất, trán chạm vào tay, bái lạy thật lâu không dám đứng dậy, ở dưới ánh nắng mặt trời, mồ hôi thấm cả ra ngoài y phục...

(1) Nhân vân dã tước: Như mây trôi nhân hạ, chim tước tự do trong rừng. Khánh Kỳ ngửa mặt lên trời cười ha hả, đi nhanh hướng ra phía ngoài, sáu mỹ nhân vừa mới thoát chết hai tay chồng lên nhau phục xuống đất, trán chạm vào tay, bái lạy thật lâu không dám đứng dậy, ở dưới ánh nắng mặt trời, mồ hôi thấm cả ra ngoài y phục...

Thấy Khánh Kỳ đi ra, Quý Tôn Tư cười to nói:

- Làm gì mà lâu vậy, khó tách rời khỏi sáu mỹ nhân đến như vậy sao?

Khánh Kỳ ngồi vào chỗ của mình, người đánh xe phía trước giật dây cương, đánh xe ngựa chạy ra bên ngoài. Người hầu mở rộng đại môn, xe ngựa lộc cộc rẽ vào phố dài. Thị vệ hôm nay rõ ràng tăng thêm nhiều, hơn mười đại hán cưỡi ngựa cảnh giác liếc nhìn chung quanh, trái phải xe ngựa có nối dài thêm bốn tám ván để chân, đứng trên đó là thị vệ phòng thân của Khánh Kỳ và Quý Tôn Tư mỗi bên hai người.

Khánh Kỳ sóng vai ngồi bên Quý Tôn Tư, giả ra một bộ dáng dâm đãng, ha ha cười nói:

- Không phải vậy, không phải là khó có thể tách rời, mà là như keo như sơn. Sáu người các nàng không rời khỏi ta, khổ sở cầu xin được lưu lại hầu hạ, ài! Ta là người mềm lòng, mỹ nhân lại mềm giọng cầu xin, làm sao có thể từ chối được, đành phải đưa các nàng quay về phòng.

Quý Tôn Tư trừng to mắt, giật mình hỏi:

- Không phải chứ? Sáu người các nàng ở Khúc Phụ có tiếng xinh đẹp, cũng từng có không ít quan lại hào môn động tâm tư, muốn mang các nàng về để chính mình độc chiếm, chỉ có điều những tiểu mỹ nhân này lại không chịu, hôm nay sao có thể... sao có thể...

Khánh Kỳ giống như một con gà trống kiêu ngạo, ngẩng cao đầu lên, dương dương đắc ý nói:

- Ha ha, những công khanh đại phu đó há lại có thể so sánh với Khánh Kỳ ta?

Hắn liếc nhìn khắp nơi, ra vẻ thần bí ghé sát vào lỗ tai Quý Tôn Tư thì thầm một hồi, Quý Tôn Tư nghe xong thất thanh nói:

- Thực vậy sao? Một đêm chống lưng nữ, lại còn có thể làm cho các nàng phục tùng như vậy, Khánh Kỳ công tử thật là có hảo bản sự, người...

- Suyt, đừng nói, đừng nói, loại chuyện tình trên giường này có cái gì hay ho mà thổi phồng?

- Buồn cười, chuyện này mà không thổi, còn có chuyện gì đáng giá để thổi nữa? - Quý Tôn Tư bỗng nhiên chuyển sang một bộ mặt tươi cười lấy lòng, ghé sát vào, gian xảo hề hề cười nói:

- Chuyện đó..., không biết..., khụ khụ..., Khánh Kỳ công tử chính là có bí quyết bí phương nào sao? Chúng ta đều là huynh đệ một nhà, nếu có cái bí quyết gì, mong rằng công tử vui lòng chỉ giáo cho...

Khánh Kỳ bật cười nói:

- Quý Tôn công tử, không phải Khánh Kỳ giấu làm của riêng, mà... tại hạ thật sự không có bí quyết gì để giảng.

Hắn vỗ đùi, rất là phiến não nói:

- Ài! Khả năng thiên phú, có biện pháp gì đâu.

Quý Tôn Tư nghe thấy vậy cũng vỗ đùi đánh 'bộp' một cái, buồn rầu nói:

- Ài, có biện pháp nào, làm cho ta cũng có thể có khả năng thiên phú đi?

Khánh Kỳ nhìn thấy bộ dáng phiến muộn của hắn, không khỏi chột động trong lòng, cậu ấm này rõ ràng thuộc loại thân thể tương đối yếu, chẳng lẽ là có chút không đắc ý cho lắm với chuyện trên giường? Hắn chợt nhớ tới năm đó ở trường quay có gặp qua một lão đẹp trai, ông anh này mỗi đêm đều làm "Đầu nang" (1), vốn là làm rất bí ẩn, xui xẻo thay có một lần bị người ta bắt gặp tại trận, trở thành trò cười cho toàn bộ tổ kịch. Lão đẹp trai kia bị nhạo báng, bèn đổ mặt tía tai giải thích "Đầu nang ngoại thận" là phương pháp dưỡng sinh mà các nhà qua các thời đại tôn sùng, chẳng qua là lại càng làm cho người ta cười to hơn.

Ngoài ra còn có một vài phương thuốc Đông y bổ thận tráng dương, ở niên đại này chỉ biết rằng ăn gì bổ nấy, phỏng chừng còn không có bao nhiêu y sư biết hiệu quả trị liệu thực sự của chúng, vài thứ thuốc đó được tính dịu nhẹ, chỉ có ích không có hại, không sợ thử một lần, liền cố ý hạ thấp giọng, ra vẻ thần bí nói:

- Quý Tôn công tử, bí quyết tuy rằng không có, nhưng lại có vài toa thuốc tẩm bổ, nguyên là chỉ có trong cung đình Ngộ quốc ta, công tử nếu thích, ta sẽ nói cho người nghe.

Quý Tôn Tư vừa nghe thấy liền mừng rỡ, nói như vớ được vàng:

- Đa tạ công tử, mau mau nói đi, mau mau nói đi, tiểu đệ rửa tai lắng nghe.

Khánh Kỳ cười, nói phương pháp thực hiện "Đầu nang ngoại thận" cùng một vài bài thuốc có chứa rau hẹ, là loại thực vật đã xác nhận là có hiệu quả tráng dương cho hắn nghe. Quý Tôn Tư nhớ kỹ trong lòng, thở dài:

- Phương thuốc này thật là kỳ diệu, nguyên lai rau hẹ một vật tầm thường như vậy lại có thể làm bổ thận, tráng dương, (sinh tinh, bổ huyết ^^) ha ha ha, đêm nay ta sẽ mang mấy thứ này ra thử một lần. Đa tạ công tử, phương pháp thần kì này, công tử rộng rãi ban cho, trong lòng Tư vô cùng cảm kích, nguyện cùng công tử kết làm hảo uyên ương.

Khánh Kỳ nghe thấy hai chữ 'uyên ương', trong lòng đầu tiên là phát lạnh, lập tức cười ha ha nói:

- Ta đã có ý muốn, chỉ là chưa dám mời ngươi, Khánh Kỵ cùng công tử đúng là ý hợp tâm đầu, tiếc là gặp nhau quá muộn, chúng ta liền kết làm... kết làm hảo uyên ương! Ha ha ha...

Phía trước mắt đã thấy sắp ra khỏi cổng thành phía Tây, dòng người xa xa đã bắt đầu nhiều lên, người đánh xe liên tục thét mắng xua người nhường đường, mà người đi bộ trên đường vẫn như đang tản bộ trên sân vắng, ai cũng không để ý đến hắn. Khi đó người đi đường cũng không tập trung, công tử trong thành nhiều như vậy, ai biết hắn là người nào, người đánh xe bất đắc dĩ, đành phải giảm tốc độ xe. Hơn mười võ sĩ cưỡi ngựa chung quanh đều đi sát hơn vào, để phòng ngừa có người đi đường tiếp cận.

Khánh Kỵ liếc mắt nhìn chung quanh, thấy cổng thành phía trước ẩn hiện có treo một cái gì đó, dòng người chen chúc chính là bởi vì có nhiều người dồn vào đó quan sát, đến nỗi tắc cả đường. Tới lúc xe ngựa đến gần, mới nhìn rõ từ lầu cao bên trên cổng thành có hạ xuống một sợi dây thừng, trên dây thừng treo lơ lửng một khối tử khí, toong teng cách mặt đất, hai tay để ở sau lưng, thi thể nhẹ nhàng lung lay đung đưa.

Bên cạnh đứng vài tên lính, cao giọng giảng giải:

- Mọi người nghe rõ, đây là một thích khách, nếu ai nhận biết được người này, chỉ cần nói ra thân phận, chỗ ở của hắn, chấp chính đại nhân sẽ thưởng người đó năm mươi lượng. Mọi người nghe rõ, đây là một thích khách...

Quý Tôn Tư chỉ một ngón tay vào tử thi, trên mặt cười lạnh nói:

- Khánh Kỵ công tử thỉnh xem, khối tử thi này, chính là thích khách tối hôm qua đã lẻn vào phủ của ta, khi đào tẩu thì bị bắn chết, hừ hừ, trên người kẻ này có hình xăm, chính là người nước Ngô lẻn vào, gia phụ treo thi thể hắn ở cổng thành, bảo người dân trong thành xác nhận thân phận hắn, nếu có ai nhận biết được hắn, nói không chừng còn có thể bắt được những con cá chưa lọt lưới khác.

Khánh Kỵ vuốt cằm nói:

- Quý Tôn công tử nói rất phải, chỉ cần tìm ra thân phận kẻ này, những kẻ chứa chấp thích khách, đồng lõa với thích khách sẽ không còn chỗ nào che giấu. Có điều nếu đã xóa hết dấu vết, thì sẽ không để lại dấu mối nào, vậy thì...

- A, hóa ra là hắn, ta biết hắn, ta biết hắn!

Một thanh niên mặc áo sam rách tả tơi đeo quang gánh giỏ mây đột nhiên nhảy căng lên, hưng phấn kêu to, lập tức cắt đứt lời nói của Khánh Kỵ. Quý Tôn Tư đập vào thành xe ngựa hưng phấn mà kêu loạn:

- Dừng xe, dừng xe!

Binh lính bên cạnh cùng người đi đường liền xô vào vây quanh, thanh niên kia dường như không thấy, buông thõng hai tay, cái cuốc cùng quang gánh song mây rơi xuống đất, hắn đã ngửa mặt lên trời cười điên dại:

- Năm mươi lượng a, năm mươi lượng, ta bán đồ ăn một năm cũng không được một lượng, tròn năm mươi lượng a, ha ha ha, ta có thể chữa bệnh cho mẹ ta! Ta có thể lấy Lê nữ về nhà rồi, ta có thể...

Một sai dịch cười dài mắng:

- Ngươi có thể cái rắm a, đi vào động phòng cũng không vội như lúc này, nói mau, thích khách này rốt cuộc là ai? Nói chậm thì để cho người khác nói, ngươi có thể nhặt quanh gánh mà về nhà.

Người nọ vừa nghe thấy quả nhiên lo lắng, chạy nhanh tới chỉ vào tử thi, nước miếng văng tứ tung nói:

- Ta nhận biết hắn, hắn là người đánh xe ở Ngô quốc dịch quán, buổi sáng hôm qua còn mua đồ ăn của ta đó, chính là hắn, tuyệt đối sẽ không sai.

Quý Tôn Tư vừa nghe thấy liền nhe răng cười nói:

- Quả nhiên là người nước Ngô, ha ha, hiện giờ bắt tại trận được người đánh xe của sứ giả Ngô quốc, để ta xem bọn hắn còn muốn giảo biện thế nào.

Khánh Kỵ trong lòng cười thầm, trên mặt lại cố tình biến sắc nói:

- Cái gì? Sứ giả Ngô quốc? Quý Tôn công tử, các người... đang tới lui với sứ giả Ngô quốc ư?

Quý Tôn Tư vừa thấy vẻ mặt hẩn trở nên phi thường khó coi, vội vàng giải thích:

- Công tử không nên hiểu lầm, sau khi Ngô quốc Hạp Lư đăng cơ, cử sứ giả đi chu du các nước, đội sứ giả này là vừa mới từ Trịnh quốc, Tào quốc trở về, mượn đường nước ta để về Ngô, chứ không phải vì chuyện của công tử mà tiếp xúc với Lỗ quốc ta. Gia phụ chưa từng tiếp kiến bọn họ, mà ngay cả Thúc Tôn Thị cũng chỉ phái vài tên lâu la ra khoản đãi, đối với bọn họ chỉ thể hiện sơ qua lòng hiếu khách thôi.

Khánh Kỵ lúc này mới làm ra bộ dáng thoải mái. Quý Tôn Tư biết được lai lịch của hung thủ, đã một khắc cũng không thể ngồi yên, mắt nhìn thấy binh lính nhà mình kéo thi thể của thích khách xuống, dẫn theo thanh niên kia quay về phủ đệ, nhin không được nói với Khánh Kỵ:

- Công tử, thực sự là có lỗi, người đánh xe của ta biết chỗ rồi, trước cứ để hẩn mang công tử tới đó, ta phải lập tức về phủ một chuyến, nếu gia phụ muốn giam giữ người của Ngô quốc dịch quán, không thể thiếu được ta thay gia phụ xuất chinh, tự mình đi bắt người.

Khánh Kỵ cười cười, chấp tay nói:

- Phải như vậy, phải như vậy, Quý Tôn công tử thiếu niên anh hùng, lại có thêm vài phần mạnh mẽ vang dội oai phong của chấp chính đại nhân, công tử có chuyện quan trọng trên người, xin mời quay về trước, Khánh Kỵ tự đi tới chỗ săn bắn chờ tin tức tốt lành của công tử, lúc này chỉ biết chúc công tử hành sự thuận lợi, giành lập công đầu. - Quý Tôn Tư cười ha ha, vội vàng quát gọi binh lính nhà mình, nhảy lên chiến xa của bọn họ, hấp tấp trở về nhà.

Khánh Kỵ cùng Anh Đào đứng ở càng xe hộ vệ chột chạm ánh mắt, hai người nhìn nhau cùng cười. (1)
Đầu nang ngoại thân: Là một phương pháp cổ truyền để làm 'chỗ ấy' dài ra. Tại hạ đã tìm ra phương pháp cổ này trên baidu, có điều vì ngại đụng phải nhiều cái nhạy cảm nên không tiện đưa lên đây.

66. Chương 65: Uy Quá, Công Tử Quân

Ở một bên sườn núi từ trên kéo xuống, sinh trưởng các loại cây lim, nhãn, quế, ớt... có loài cây nở hoa, hoặc kết quả, hoặc cành lá sum xuê. Bên trong rừng cây chẳng những nhiều chim muông cầm thú, phong cảnh cũng cực kỳ tươi đẹp, bọn công tử này vô luận là vì thú săn bắn, hay là hô bằng gọi hữu đi săn nữ nhân, phần lớn cũng đều lựa chọn vậy sẵn ở đây.

Khi xe Khánh Kỵ chạy tới, đã thấy những công tử này đều chờ ở đó, ở trước cửa cốc có hơn mười chiếc xe ngựa đình lại, cách đó không xa có một con sông nhỏ, dưới tàng cây bên bờ sông một đám đầy tớ gia tướng đang bận rộn, trải chiếu đặt gối, đặt bếp nấu nướng, lượm củi nhặt gỗ, đi hái trái cây, giống như là đang đi ăn dã ngoại.

Hướng nhìn ra phía sau mười cỗ xe ngựa đỗ ngổn ngang, là ba cỗ chiến xa mới tinh, ba cỗ chiến xa đều được sơn tinh mỹ, chế tạo rắn chắc, tay vịn được bọc đồng lấp lánh ánh sáng, trục xe thật dài ẩn ẩn bóng lên, phía trước là bốn thốt ngựa kéo, hai bên sườn chiến xa có cấm kích, giáo, mác, mâu các loại binh khí, còn đựng hai hộ kỳ* phân phát đón gió.

(*Hộ kỳ: Dựng cờ không chỉ lập uy mà còn để bảo hộ ví dụ khi địch nhân chém ngang)

Bọn thiếu niên công tử này nghiễm nhiên đã xem lần đi săn này là trận đại chiến quan trọng nhất bình sinh tới nay, một đám đều ăn mặc đúng như trên chiến trường, mặc áo dài, ngoài khoác áo giáp, buộc kín bảo vệ bắp chân, chân đeo giày, đầu đội mũ, uy phong lẫm liệt. Cái mũ đồng đen có dây tơ tằm thắt xuống dưới cằm, một phần dây còn thừa buông xuống trước ngực, chột nhìn thấy, quả nhiên đúng là thiếu niên anh hùng.

Vừa thấy xe của Khánh Kỵ đến, bọn họ đã hoan hỉ nhảy nhót tới nghênh đón, tới gần rồi, Khánh Kỵ mới phát hiện ra áo giáp của bọn họ được trang bị đến mức hoàn mỹ nhất, hộ giáp hai tay dài tới tận cổ tay,

gan bàn tay cũng có phần giáp bảo vệ, trên cổ cũng có hộ giáp bao quanh như đeo một cái chày, mặc dù ở dưới ánh nắng mặt trời chói chang, bọn họ cũng không nổi lổm một chút nào.

Khánh Kỳ thấy vậy, trong lòng liền có chút hoan hỉ:

- Mặc kệ bản lĩnh của bọn họ thế nào, ít nhất quân tâm sĩ khí thế này là có thể dùng được.

Các vị công tử ăn mặc như tướng quân vây quanh lấy Khánh Kỳ để hắn kiểm tra trang trí của bọn họ, về phần bữa tiệc dã ngoại đang được chuẩn bị ở dưới tàng cây, theo như lời họ nói, chính là binh mã chưa động, lương thảo đã phải đi trước một bước, Khánh Kỳ nghe thấy liền liên tục tán thưởng:

- Chư vị công tử thật sự là... Thật sự là hổ phụ sanh hổ tử, am hiểu những điều quan trọng trong binh pháp a!

Đi săn, mùa xuân gọi là sưu săn, mùa hè là miêu săn, thu là di săn, đông gọi là thú săn, bốn mùa đều có thể đi săn. Sử dụng nhiều nhất trong săn bắn, chính là bản lĩnh bắn cung và điều khiển xe, này cũng là lí do mà Lý Hàn dù biết rõ đối phương là Ngô quốc đệ nhất dũng sĩ, vẫn dám đứng ra ứng chiến. Bởi vì người nước Ngô sở trường bộ chiến, Khánh Kỳ bộ chiến cho dù dũng mãnh vô địch, thì khi xa chiến cũng không chắc có thể phát huy ra một phần mười chiến lực, nếu người nào lại có tật xấu là say xe nữa thì, chỉ còn biết nôn ra mặt xanh mặt vàng, càng không nói tới cái gì mà chiến đấu.

Săn bắn cũng có quy định riêng của nó, không theo quy định săn bắn mà tàn phá môi sinh, sẽ bị người khinh bỉ. Tỷ như trong quy định, đi săn không bắn thú nhỏ, không lấy trứng chim, không giết thú đang mang thai. Vây săn bắn giết chỉ được vây chứ không được khép kín, phải lưu lại một đường chạy, không được một lưới bắt hết, diệt trừ tận gốc.

Đi săn còn quy định, cầm thú chạy ra ngoài phạm vi săn bắn, sẽ không bị đuổi giết, đó là đạo trong chiến tranh không đuổi giết bại quân bỏ chạy. Cầm thú bị bắn trúng nếu bị thương trên mặt, trên đầu, sẽ dễ rút lại mà không bắt, theo ý tứ “Không giết kẻ đầu hàng”; cầm thú bị bắn mà còn quá nhỏ, cũng phải thả ra, theo đạo không tàn bạo với trẻ nhỏ.

Chẳng qua những người chân chính tuân theo lễ pháp săn bắn cũng không nhiều, ít nhất là bọn công tử này xưa nay săn bắn là thấy cái gì thì bắn cái đó, còn không có thấy bọn họ tuân theo cái quy củ gì, nhưng mà đây lại khác, nếu đã là tranh đấu săn bắn, phải phòng ngừa đối phương bởi móc khuyết điểm của bọn họ, cho nên những quy củ đi săn lại phải nói lại một lần nữa.

Cũng may là những bọn công tử này bình thường thì không tuân thủ theo, nhưng mà cũng đều biết, chỉ cần nhắc lại, bọn họ đã thông suốt, không cần phải tốn nhiều lời. Có lẽ phần nhiều những quy củ này, khi bọn họ mới tập đi săn, giáo tập hoặc phụ thân cũng đã từng đề cập qua, lại sớm bị bọn họ bỏ xó ở trong đầu mà thôi. Lúc này Anh Đào đang có tác dụng lớn, hắn tuy là võ sĩ lụn bại, nhưng đối với những tri thức này lại thập phần quen thuộc, nói lên rất rõ ràng rành mạch.

Những công tử này ngoại trừ Yến Vũ, Tôn Ngao và một ít người, phần lớn còn lại đều không nhớ rõ những quy củ phức tạp này, cho nên lắng nghe rất là nghiêm túc. Anh Đào liền giảng giải về quy định điều khiển xe khi săn bắn, khi đánh xe ở trên đường, bụi đất bay lên không thể bay cao quá bánh xe; ngựa đi ở bên trong đường, bốn vó khớp nhau, tốc độ vừa phải, người không chế chiến xa không thể rong ngựa chạy nhanh. Sau đó lại giảng làm thế nào để hô gọi phối hợp giữa các chiến xa khi xa chiến, người đánh xe làm sao để có thể di chuyển xe, chủ xe phó xe phối hợp thế nào, thao thao bất tuyệt nói một hồi lâu, sau đó để cho Khánh Kỳ phân phối từng công tử đảm đương chức vụ phù hợp.

Một chiếc chiến xa do ba đến bốn người tạo thành, trên xe có một binh sĩ cầm mác, một binh sĩ cầm cung, một người đánh xe. Trên chiến xa, người điều khiển ngựa phụ trách về phương hướng chiến xa công kích, chỉ huy binh lính trên các chiến xa phối hợp cùng tác chiến, đồng thời chính mình cũng phải tinh thông võ nghệ, nếu không một khi bị đối phương đánh rơi khỏi xe, cả cỗ chiến xa sẽ tê liệt, bởi vậy phải là người đứng đầu một xe.

Những công tử này xưa nay đều chỉ thích vây săn tìm sung sướng, phần lớn đều chỉ tập bắn cung, đối với cầm mác chém giết, ngựa mã đánh xe cũng không nắm rõ. Khánh Kỳ cẩn thận hỏi tài nghệ mỗi người am hiểu, lại so sánh lẫn nhau cả buổi, mới tuyển ra ba vị công tử thông thạo một chút kỹ xảo đánh xe đảm đương việc điều khiển chiến xa.

Khánh Kỵ rất chú ý tới thái độ của Mạnh Tôn Tử Dã, hôm nay Mạnh Tôn Tử Dã vẻ mặt sáng láng, xem ra cũng rất là hưng phấn, trên vẻ mặt không nhìn ra có gì khác thường, hắn còn chủ động xin đảm đương trách nhiệm đánh xe, Khánh Kỵ mặc dù không nhìn ra hắn có phải là do Mạnh Tôn thế gia phái tới để giám thị bọn công tử này không, nhưng vẫn không dám đem trọng trách như vậy giao cho hắn, bởi vậy để hắn đảm đương cầm mác, cuối cùng tuyển ra ba người đánh xe là Tôn Ngao, Yến Vũ, và một công tử có tên là Sở Qua.

(Ở đây xin nhắc lại từ ‘viên môn’, sẵn sẵn ở đây không phải bệ đầu bệ đó mà có khu vực đằng hoàng, có vạch biên, có cổng vào, cổng vào gọi là viên môn, là nơi các bên bắt đầu xuất phát. Viên môn ở đây được tạo bởi hai chiếc xe ngựa có cấm cờ.)

Mọi thứ đã chuẩn bị sẵn sàng, Khánh Kỵ đứng ở viên môn do hai chiếc xe ngựa tạo thành, nhìn vào ba người đánh xe đang thoả thuê mãn nguyện, giương giọng quát to:

- Chư vị công tử, ở trong cuộc đấu di sẵn này, giống như ở trên sa trường. Phải nghiêm khắc tuân thủ quân tướng, quân lệnh nghiêm minh, mới là đạo lý thủ thắng, từ giờ trở đi, chúng ta chỉ có quân lệnh, hết thảy chỉ làm theo quân lệnh, đều nghe rõ chưa?

- Rõ!

- Nói đúng lắm!

- Hảo!

- Nghe thấy rồi!

- Khi nào thì xuất phát?

Chúng công tử mỗi người nói một câu, Anh Đào nghe thấy thế thì hoa hết cả mắt. Khánh Kỵ liền nhếch miệng, tay mạnh mẽ vỗ xuống, quát to:

- Xuất phát!

Chúng công tử vừa nghe quân lệnh, tinh thần chấn động, ba công tử ngự mã trên chiến xa gào lên một tiếng, nhất thời liền đem những điều mà Khánh Kỵ vừa mới phân phó, Anh Đào vừa mới giải thích, tất cả như “nước đổ đầu vịt” vút hết ra đằng sau xe. Chỉ thấy cương ngựa trong tay bọn họ điên cuồng mà vung, trong miệng quát mắng liên thanh, mười hai thốt tuần mã vâng lệnh chạy như điên, lòi kéo chiến xa như phát rồ bằng bằng mà chạy.

Trục bên của chiếc chiến xa “Phanh” một tiếng đánh lên càn xe của chiến xa bên cạnh, càn xe lắc lư một chút rồi quét qua chỗ Khánh Kỵ và Anh Đào đang đứng ở cuối, sợ tới mức hai người vội vàng thả người nhảy xuống, chỉ nghe thấy một trận âm thanh hỗn loạn hí hí rầm rầm, bánh xe lăn qua làm những hòn đá nhỏ vi vu bay loạn, những công tử cầm kích, cầm cung trên xe nhất thời ném binh khí trong tay, ôm chặt lấy cột trụ trên chiến xa, xe vẫn nhảy loạn lắc lư nghiêng ngả chạy tiếp, bụi đất theo sau xe bốc lên, tung lên đầy trời.

Những hộ binh, tùy tùng, gia nô đang xúm lại xem náo nhiệt, thấy uy thế đáng sợ như vậy thì tới tấp ôm đầu chạy trốn, chờ khi bụi đất đầy trời từ từ hạ xuống, sương khói lượn lờ tản đi, hiện ra hai bóng người mặt xám như tro, bọn họ thân mình cứng ngắc, dùng một ánh mắt tuyệt vọng nhìn theo ba điểm đen đang trôi đi ở xa xa...

- Các vị công tử! - Anh Đào vẻ mặt cầu khẩn kêu lên:

- Chiến xa không thể đuổi kịp được thú, mà thú chạy không thể thoát nổi tên bắn. Cho nên khi chúng ta đánh xe đuổi theo dã thú, không cần nhanh, nhưng cần ổn, để cho cung thủ bên trái dễ dàng nhắm trúng con mồi mới được. Còn nữa, lần di sẵn này, là thi đấu kỹ năng với Thúc Tôn Thị, bởi vậy không chỉ thi đấu một cửa sẵn bắn, mà còn một cửa đánh giá xa chiến, khi đó lại cần dùng đến người cầm mác ở trên xe.

Chiến xa không thể tự chiến đấu được, phải có ít nhất hai chiến xa hỗ trợ lẫn nhau, để tránh địch nhân chia ra mà diệt. Lần này so kỹ năng chỉ có ba cỗ chiến xa tham gia, có thể bố trí một chủ xe, hai phó xe, người đánh xe phải chú ý khi hai bên sườn xe tiếp địch, phải xoay tròn xe, cung thủ phải chú ý khi chưa đến gần thì chưa phát huy được hết lực của cung nỏ. Được rồi, chúng ta lại tới đây!

Anh Đào bước về phía trước, chỉ về trái phải, nói:

- Ở đây có hai chiếc xe ngựa cấm cờ, đại biểu cho viên môn, khi đi sẵn cũng là tiến vào từ đây, không thể để cho trục xe chạm vào viên môn, nếu mà cả viên môn cũng đánh đổ, còn muốn tham chiến cái kiểu gì? Những công tử đánh xe còn phải nhớ thêm một chút, ở bên rìa khu vực đi sẵn sẽ có chốt cò làm ranh giới, ra ngoài tức là thua, cho nên không chỉ quan sát tình hình bên địch, còn phải đồng thời chú ý quan sát mặt đường để tránh đi ra ngoài...

Anh Đào giảng tới khản cả giọng, vất vả nói xong, Khánh Kỳ lại hạ lệnh đi sẵn. Đã thêm một lần lặp lại, mà kết quả vẫn chẳng thấy có hiệu quả gì. Những vị công tử này nếu không phải là cứ đánh xe chạy thì cũng là tự chiến, chính là mỗi khi người đánh xe nhất thời hứng khởi lên, lại một lần nữa phóng ngựa tuyệt trần mà chạy, mặc kệ phó xe ở đằng sau, căn bản là không thêm quan tâm. Phó xe thấy chủ xe phóng đi, cũng không hiểu là đuổi theo cái gì, cứ tự cầm kiếm vung xuống đường, giống như ở phía trước có vô số quân xanh, giết tới mức hưng phấn ác liệt.

Anh Đào đứng ở bên cạnh Khánh Kỳ, ánh mắt đại đi, vẻ mặt tuyệt vọng nói:

- Công tử, kẻ hèn thật sự không có năng lực trong vòng mười ngày huấn luyện bọn họ thành tinh binh quen thuộc xa chiến. Đánh xe không xong cũng được, đều tự chiến không nghe theo chỉ huy cũng thế, có điều... Lực cầm mác không đủ, không vung được mác, tiến pháp cung thủ cực kỳ kém, bắn không chính xác, quả thực là rối tinh rối mù, không theo kết cấu gì cả...

Khánh Kỳ thở dài, cười khổ nói:

- Ta cũng không nghĩ rằng thực lực của bọn họ đột nhiên lại yếu tới mức này. Hiện giờ đã lỡ đâm lao rồi đành phải theo lao, chiều nay vẫn là người chỉ điểm cho bọn họ, ta cũng phải lấy một chiếc chiến xa, chỉ cần ta quen với xóc nảy, đứng ổn định gót chân, là có thể phát huy ít nhất tám phần thực lực. Ha ha, Anh Đào à, người cũng không cần phải lo lắng quá, tận lực là tốt rồi. Loạn quyền đánh chết lão sư phụ, không kết cấu nói không chừng lại có cái hay của không kết cấu đó.

Khánh Kỳ vỗ vỗ bả vai Anh Đào, cười cười an ủi một hồi, sau đó liền đi về phía những công tử vừa mới đánh xe xung phong liều chết trở về, mang theo vẻ mặt tươi cười thân thiết, hướng về những cậu ấm mồ hôi ướt đầm kêu lớn:

- Các công tử vất vả rồi!

Bọn thiếu niên công tử mồ hôi tuôn đầy đầu, khuôn mặt đỏ bừng trông lại về phía hấn, có mấy người hữu khí vô lực vẫy tay đáp lại.

- Khụ... Khụ khụ..., đến đến đến, chư vị công tử, La Mã... Khúc Phụ không phải một ngày là xây nên được, nóng vội sẽ không ăn được đậu hũ nóng... Ăn cơm thôi, lúc này cũng đã trưa rồi, ban ngày phơi nắng cũng không tốt, chúng ta tới bên kia rừng ngồi nghỉ tạm một chút đi.

Lời Khánh Kỳ vừa nói ra, chúng công tử liền lên tiếng hoan hô, lập tức mũ xiêu giáp vẹo nhảy xuống xe, chạy về phía bóng râm ở cốc khẩu, “Keng”, đây là ném một cái mũ đồng đen, gia nô phía sau vội nhặt lên, “Rầm”, bên kia cưỡi giáp trụ ném xuống đất, mặc quần lót chạy như điên nhắm tới con sông nhỏ phía dưới tàng cây, gia tướng phía sau lại vội vàng nhặt lên áo giáp của hấn...

Khánh Kỳ thấy vậy thì lắc lắc đầu:

- Ai, mười ngày thôi, mười ngày thì làm sao có thể khiến cho những cậu ấm thân kiêu nhục quý này luyện thành chiến sĩ chân chính? Hôm nay mới chỉ là ngày đầu, dựa vào ý niệm hiếu thắng trong đầu, bọn họ còn có thể chịu gian khổ, còn như vậy thêm nữa, chỉ sợ là không được quá hai ngày, những tiểu tử này lại tìm đủ lí do bị bệnh bị thương để cự tuyệt huấn luyện. Như vậy không được, phải làm cho bọn họ cảm thấy thú vị, làm cho bọn họ cảm thấy đây là một trò chơi rất dễ dàng, không thể làm theo cách huấn luyện của Anh Đào, tới quá ngộ, ta vẫn phải cùng Quý Tôn Tư thương nghị một biện pháp thật tốt mới được...

- Khánh Kỳ công tử, mau tới đi, ta có mang theo rượu ngon thịt kho, đến đến đến, mau ngồi trên chiếu đi.

Yến Vũ ngồi dưới tàng cây ngoắc ngoắc, hấn đã nhanh chóng cởi hết, giờ phút này tay để trần, chỉ mặc một cái quần nhỏ, gió thổi nhẹ qua, đùng quần chắn hưng, nhiệt tình dào dạt la lên gọi Khánh Kỳ,

Khánh Kỳ cười khỏ một tiếng, hướng về bên đó đi tới, chuẩn bị cùng ăn cơm dã ngoại với những công tử này.

67. Chương 66: Rút Củ Dưới Đáy Nồi

- Người thấy thế nào, Khánh Kỳ hẳn đúng chỉ là một con chó nhà có tang, Quý Thị muốn mượn danh nghĩa hẳn để đoạt quyền của người và ta, cho nên mới nâng hẳn lên làm thượng khách, hắc! Hắc ở Lỗ quốc chỉ có mỗi hai trăm thân binh, thế mà dám ban đêm lên vào phủ ta, giết người đe dọa, Mạnh Tôn Tử Uyên ta để bị dọa lắm sao? Ta muốn mang binh tiêu trừ Khánh Kỳ, ý người thế nào?

Thúc Tôn Ngọc liếc nhìn hẳn một cái, thản nhiên nói:

- Người sáng sớm đã chạy sang đây, còn chưa nghe nói tin tức gì à?

Mạnh Tôn Tử Uyên trừng mắt nói:

- Tin tức gì chứ, còn có tin tức gì lớn hơn so với tin tức trong nhà ta đây?

Thúc Tôn Ngọc thản nhiên cười, nhẹ nhàng thở dài một cái nói:

- Đêm qua, Quý Thị cũng bị người hành thích.

- Cái gì? - Mạnh Tôn Tử Uyên ngây người, sau một lúc lâu mới hô lên kỳ quái:

- Điều đó là không thể, quyết không thể được, hẳn bị điên rồi phải không? Nếu không phải là hẳn, chẳng lẽ... thực là có kẻ khác muốn gây bất lợi cho ta và người?

Thúc Tôn Ngọc ha hả cười:

- Tử Uyên huynh, người cũng không có chủ ý chắc chắn, phải không? Ha hả, ngay cả người nghe xong tin tức như vậy, cũng không dám xác định thân phận của hung thủ, thử hỏi, ta và người đánh tới chỗ của Khánh Kỳ, Quý Thị sẽ tin tưởng lời người nói sao?

Mạnh Tôn Tử Uyên cứng lưỡi, Thúc Tôn Ngọc lại nói:

- Tối lúc đó, người muốn lật Khánh Kỳ, ngược lại có khi còn bại lộ chuyện người ám sát hẳn, trở thành một kẻ bất nhân bất nghĩa.

Thúc Tôn Ngọc nói đến đây, tán thưởng nói tiếp:

- Cơ Liêu có con trai như thế, thật sự là làm cho người ta hâm mộ. Một thiếu niên chưa tới nhược quán, lại có thể có tâm kế như vậy, phản ứng nhanh chóng như thế khiến cho người ta phải thán phục. Người tới ám sát, ta vốn đoán rằng, hẳn chỉ có thể sử dụng được hai thủ đoạn thôi, một là tố giác với Quý Thị, đến lúc đó, hẳn không có chứng cứ rõ ràng, Quý Thị lại chưa quyết tâm quyết liệt với ta và người, nếu đã trở mặt lẫn nhau, vừa lúc buộc Quý Thị phải sớm lựa chọn.

Nếu hẳn không theo cách này, vậy tất nhiên là ỷ vào sự can đảm của bản thân, chuẩn bị ứng phó với sự tập kích ám sát vô cùng vô kể của người. Nào ngờ, hẳn ở trong địa phận Lỗ quốc ta, lại có thể dám trả thù với người như vậy, những tưởng hẳn chỉ là một kẻ hữu dũng vô mưu, nào ngờ ngay cả Quý Phủ cũng tới hành thích...

Thúc Tôn Ngọc nói tới đây, ngửa mặt lên trời than thở:

- Ai, Lỗ quốc công khanh chúng ta, ai chẳng biết Quý Thị là người ủng hộ hẳn, nếu bảo là hẳn đi ám sát Quý Thị, trừ phi phải bắt tận tay day tận mặt, còn không thì ai chịu tin?

Mạnh Tôn Tử Uyên cả giận nói:

- Theo lời người nói, chẳng lẽ khi hẳn tới tận cửa nhà ta, còn phải nén giận, ra vẻ không biết sao?

Thúc Tôn Ngọc cười:

- Theo ý ta, kế của Khánh Kỵ không phải chỉ có thể, hần... tất còn chủ ý đằng sau. Tử Uyên huynh, nếu người hiện tại đánh tới cửa nhà hần, ngoại trừ tự lộ ra hành tung của mình, còn thì chẳng có cái lợi gì cả.

Mạnh Tôn Tử Uyên nghi hoặc nói:

- Hần còn có thể có cái gì ở đằng sau?

Thúc Tôn Ngọc nói:

- Ta đã cho người đi theo dõi Nhã Uyển và Quý Phủ, nếu tính toán không sai, rất nhanh sẽ có tin tức. - Hần mỉm cười, nhón lấy mũi tên gãy ở trên án nói:

- Khánh Kỵ giỏi dùng binh, binh quý ở thần tốc mà.

Mạnh Tôn Tử Uyên thấy thứ gì đó trên tay hần, ngạc nhiên nói:

- Tử Ngọc, người cầm mũi tên gãy làm gì?

Thúc Tôn Ngọc đưa đoạn mũi tên cho hần, thông dong cười nói:

- Đây là đêm qua, Khánh Kỵ tự mình đưa tới quý phủ của ta.

Mạnh Tôn Tử Uyên thân mình chấn động, hoảng sợ nhìn về phía Thúc Tôn Ngọc. Thúc Tôn Ngọc cười, tỉ mỉ kể lại sự tình xảy ra đêm qua một lượt, Mạnh Tôn Tử Uyên lắng nghe thần sắc biến chuyển mấy lần. Chờ khi Thúc Tôn Ngọc nói xong, hần đang muốn lên tiếng, từ cửa phòng có một viên gia tướng bấm báo:

- Chủ thượng, có tin tức.

Thúc Tôn Ngọc nghiêm nghị ngồi dậy, hai hán tử ăn mặc như người dân bình thường một trước một sau bước vào, chấp tay trước ngực thi lễ nói:

- Kẻ hèn ra mắt chủ thượng.

Thúc Tôn Ngọc nhìn chăm chăm bọn họ, nói:

- Nói, có tin tức gì?

Một người trong đó nói:

- Chủ thượng, sáng sớm hôm nay, Quý Thị công tử tới Nhã Uyển đón Khánh Kỵ, cùng xe hương về phía Đông thành. Thuộc hạ bám theo suốt đường, ở ngoài cửa thành thì thấy Quý Phủ đang treo giải thưởng, đang tìm người nhận biết ra xác thích khách, có một thanh niên bán đồ ăn nhận ra thích khách kia là người đánh xe của Ngô quốc dịch quán, Quý Tôn công tử mừng rỡ, lập tức nói tạm biệt Khánh Kỵ, theo gia tướng của hần trở về Quý Phủ. Kẻ hèn nhận mệnh giám sát Khánh Kỵ, cho nên mặc kệ Quý Tôn công tử, đuổi theo Khánh Kỵ ra khỏi thành. Không ngờ xe của hần đi thẳng về phía Đông Nam, mục tiêu là hướng tới núi Ni Khâu, trước xe sau xe có hơn mười võ sĩ hộ vệ, con đường đó lại hoang vắng, kẻ hèn không dám để hần phát hiện ra, đành phải trở về bấm báo.

Mạnh Tôn Tử Uyên kiềm chế không được nói:

- Thích khách là người của Ngô quốc dịch quán, thế này... sao có thể như vậy? Cho dù người nước Ngô biết rằng chúng ta thu lưu Khánh Kỵ, nhưng dù sao cũng chưa đồng ý phát binh, đã điều thích khách tới ám sát ta sao? Thật sự là vớ vẩn.

Thúc Tôn Ngọc thần nhiên nói:

- Ở trong mắt người là vớ vẩn, ở trong mắt thiên hạ chắc gì đã vớ vẩn. Cơ Quang có thể sai thích khách mà đoạt quốc, lại sai thích khách trừ bỏ họa lớn, vì sao không thể lại dùng thích khách để đối phó với người và ta? Triều đình và nhân dân Lỗ quốc nghĩ như vậy, thế cũng là đủ rồi. Người muốn phản bác, thử hỏi người có thể nói rõ tại sao người đánh xe của Ngô quốc dịch quán lại trở thành thích khách không?

Mạnh Tôn Tử Uyên cảm giận hừ một tiếng, ánh mắt của Thúc Tôn Ngọc lại chuyển hướng lên tên còn lại, gật đầu nói:

- Người có tin tức gì?

Người nọ chấp tay nói:

- Chủ thượng, kẻ hèn nghe ngóng được, Quý Tôn công tử hồi phủ chưa được bao lâu, liền lĩnh một đội nhân mã tới Ngô quốc tịch quán tịch thu tài sản, giam giữ sứ giả...

Mạnh Tôn Tử Uyên chau mày:

- Cho dù như thế nào, sứ giả là đại biểu cho Ngô quốc, chỉ vì một khối tử thi, Quý Tôn Thị đã kết luận rằng là do người nước Ngô làm sao?

Thúc Tôn Thị mỉm cười:

- Quý Thị không có quyết đoán như vậy, nếu ta đoán không nhầm, tất là có Dương Hổ và con trai hần Quý Tôn Tư thêm mắm thêm muối vào, không được bao lâu là hần sẽ lại đổi ý thôi, có điều hần cho dù không giết sứ Ngô, sợ rằng cũng sẽ không thả, tất nhiên sẽ phái người tới Ngô quốc chất vấn, chiếm trước tiên cơ, như vậy một khi người nước Ngô muốn Lỗ quốc ta giao Khánh Kỵ ra, hần là có thể lấy chuyện Ngô sứ ám sát ra để kéo dài thêm thời gian.

Mạnh Tôn Thị bưng tỉnh, Thúc Tôn Ngọc lại hỏi:

- Chỉ có mấy tin tức này sao?

Người nọ ngắt ra, lại nói:

- Đúng rồi, ngoài ra... không có tin tức gì nữa. Quý Tôn công tử sau khi giam Ngô sứ xong, liền đánh xe đi tới Đông thành. Kẻ hèn cả đường theo dõi, nghe hần nói với vị công tử quen biết rằng muốn tới chân núi Ni Khâu để diễn luyện kỹ năng săn bắn, còn giao ước với hai vị bằng hữu đêm nay sẽ đi Hạc Minh quán uống rượu. A, đúng rồi, còn nói hần đêm qua đưa cho Khánh Kỵ công tử sáu mỹ nhân, Khánh Kỵ công tử một đêm truy hoan, chống được cả lực nữ, làm cho cả sáu vũ kỹ vốn không nguyện làm thị thiếp nhà giàu toàn bộ đều phục tùng cả về thể xác lẫn tinh thần, rốt cuộc không thể tách rời khỏi hần, sáng sớm hôm nay khi hần đi đón Khánh Kỵ công tử còn thấy sáu vũ kỹ kia đau khổ cầu xin, nguyện từ nay về sau cam lòng hầu hạ...

Thúc Tôn Ngọc sau khi nghe thấy vậy thì mặt lung tung rối loạn, không có gì hữu dụng cả. Nhú mày một chút, xua tay nói:

- Ta biết rồi, lui xuống đi.

Hai gia tướng vội vàng khom người lui ra, Thúc Tôn Ngọc nhướng mi lên, cười hắc hắc, Mạnh Tôn Tử Uyên bực mình không thôi, hỏi:

- Người cười cái gì?

Thúc Tôn Ngọc ánh mắt nhấp nháy, trầm ngâm nói:

- Ta đang nghĩ, chuyện đêm qua, chỉ là chủ ý của Khánh Kỵ một người, hay là Dương Hổ, Quý Tôn Tư vì muốn gia chủ sớm hạ quyết tâm, cho nên hợp mưu với Khánh Kỵ. Hoặc cũng có thể là Quý Thị tự mình làm ra trò hay? Ở cổng thành đã phát hiện ra thân phận thích khách, là người đánh xe của Ngô quốc, con trai của Quý Thị lại đã truyền phát thông tin Khánh Kỵ đêm qua một khắc cũng chưa từng rời khỏi phủ đệ, chỉ cùng với sáu mỹ nhân mà hần đưa giao hoan... Chắc chắn chắc, nếu không phải là có những lời nói của con gái thân sinh, ngay cả ta cũng phải hoài nghi rằng hần đêm qua có rời đi hay không. Mạnh Tôn Tử Uyên biến sắc tự nhiên thấy nao nao, khẩn trương nói:

- Tử Ngọc, nếu Quý Thị mới là chủ mưu, vậy thì hỏng rồi. Người ta hai nhà hợp nhau lại, cũng chỉ miễn cưỡng ngang bằng kèm chân hần. Nếu hần là chủ mưu, chứng tỏ rằng hần đã hạ quyết tâm, không ngại quyết liệt cùng người ta hai nhà, lại muốn giúp đỡ Khánh Kỵ, xuất binh phạt Ngô. Nếu kế của hần mà thành, chúng ta sẽ bị giảm uy thế, không thể, chúng ta bây giờ phải tiên hạ thủ vi cường đi!

Con người Thúc Tôn Ngọc chợt lóe, đột nhiên vui vẻ nói:

- A! Ta nhớ ra rồi, không phải, nhất định không phải là chủ ý của Quý Thị. Đêm qua Khánh Kỵ tới đây, theo lời nữ nhi của ta thuật lại, từng nhắc tới việc mượn binh, mượn thành, còn khuyên ta thay vì cản trở,

chi bằng tham gia. Hắc hắc, nếu Quý Thị đã quyết ý trợ giúp hần rồi, hần việc gì phải lưu lại lời thừa, còn mượn sức ta làm gì?

Mạnh Tôn Tử Uyên bối rối nói:

- Tiểu tặc này giao hoạt như thế, liệu có phải là dùng kế làm lay động người không?

Thúc Tôn Ngọc là người thông minh, Mạnh Tôn Tử Uyên tính tình thô lỗ, tâm cơ cũng không có bao nhiêu, nhưng khi hần thuận miệng nói ra câu này, Thúc Tôn Ngọc tức trí đa mưu nghe vào, lại thêm đôi tai nhạy cảm, cũng sẽ không đơn giản là nghe rồi bỏ qua. Một chuyện không có gì đặc biệt rơi vào trong mắt hần, đều có thể suy nghĩ dò đoán xem đối phương có bao nhiêu âm mưu quỷ kế, loại đại sự quyết định đến vận mệnh của cả một gia tộc, hần nào dám qua loa, cho nên càng nghĩ càng thấy bất an, nhất thời cũng không có chủ ý gì chắc chắn.

Mạnh Tôn Tử Uyên hai tay đặt trên đầu gối, ánh mắt sáng ngời, chỉ chờ Thúc Tôn Ngọc đồng ý, liền vỗ án đứng lên trở về điều binh, nhưng mà Thúc Tôn Ngọc trầm ngâm một lúc lâu sau, sát khí trong ánh mắt lại dần dần thu liễm, khép hờ một lát, Thúc Tôn Ngọc đột nhiên ngắt đầu, chậm rãi nói:

- Ba nhà nội chiến, kết cục tốt đẹp nhất, là thắng bại đều chiếm một nửa. Môn hạ Quý Thị nhân tài đông đúc, có Dương Hổ, Công Sơn Bất Nữu, Trọng Lương Hoài một chúng hào kiệt, lại nói thêm phần thắng của hần còn lớn hơn một chút, hướng hồ... Khánh Kỵ có ba vạn hùng binh theo như lời nói mặc dù chưa chắc có thể tin, nhưng mà binh lực hàng vạn là xác nhận có thể, chúng ta nếu tác chiến cùng Quý Thị, Khánh Kỵ tất sẽ trợ giúp Quý Thị, sau lưng Khánh Kỵ lại có Vệ quốc làm chỗ dựa, nếu Quý Thị hướng Vệ quốc mượn binh bình loạn, khi đó người và ta nên làm sao cho phải?

Mạnh Tôn Tử Uyên tóm lại vẫn không suy nghĩ thấu đáo bằng Thúc Tôn Ngọc, nghe hần nói vậy, khuôn mặt biến sắc, cái lưng vốn uốn rất thẳng lại dần dần sụp xuống. Thúc Tôn Ngọc nhẹ nhàng thở dài, nhủ mày nói:

- Bây giờ, biện pháp duy nhất không động đao binh mà có thể tiêu đi mối họa, chính là mời Quốc Vương về Lỗ, hơn nữa còn phải nắm hần trong tay chúng ta, đây mới là kế sách ổn thỏa nhất, Tử Uyên huynh, người nghĩ thế nào?

Mạnh Tôn Tử Uyên nghe xong những phân tích vừa rồi của hần, cũng không dám lại dốc hết sức chủ trương dùng vũ lực, dù sao, mục đích của hần là bảo tồn chính mình, chứ không phải cùng chết với Quý Thị, Mạnh Tôn Tử Uyên suy tư thật lâu sau, chần chờ nói:

- Nhưng... Quân thượng chịu trở về sao? Hơn nữa, lúc trước đuổi Quân* chạy sang Tề, cũng có phần của ta và người, ta sợ rằng...

(Mong các bạn đừng hiểu nhầm: Quân nếu viết hoa sẽ là chỉ vua, còn viết thường sẽ là quân đội. Cám ơn)

Thúc Tôn Ngọc cười:

- Lúc đó là lúc đó, bây giờ là bây giờ. Như vậy đi, người và ta đều cử một người, cùng sang Tề quốc, trước tiên bàn bạc một chút với Quân thượng, dò xét ý tứ của hần, nếu Quân thượng đồng ý về Lỗ, chúng ta sẽ an bài tốt hết thảy. Tử Uyên huynh, người được cử đi phải thông minh đa trí, có thể biện luận tốt, nếu Quân thượng không muốn quay về Lỗ, làm thế nào cũng phải thuyết phục hần mới được. Chỉ cần Quân thượng chịu trở về, vậy thì tốt rồi, hần muốn ngồi ổn Quân vị, làm sao có thể thiếu sự hỗ trợ của ta và người? Quý Thị một ngày chưa diệt, hần sẽ không quay sang đối phó với người và ta, mà Quý Thị...

Thúc Tôn Ngọc mỉm cười, từng chữ từng chữ nói:

- Quý Thị chỉ có thể yếu, không thể vong, ba nhà thế chân vạc, luôn phải trường tồn.

Mạnh Tôn Tử Uyên nghĩ tới quan hệ phức tạp giữa ba nhà thế gia, cười khổ vỗ lên một cây trụ phòng, thở dài:

- Không tồi, ở giữa sảnh lại có một cái cột, đứng sững ở đây thật là vướng đường, chẳng nhẽ không thể đẩy ngã nó được sao? Ai, lại không được dùng võ, vậy đành phải dùng kế của người thôi.

Thúc Tôn Ngọc vui vẻ nói:

- Như vậy là tốt.

Hắn ‘bộp bộp bộp’ vỗ tay, một tên đầy tớ đứng ở cửa lên tiếng trả lời, Thúc Tôn Ngọc phân phó xuống:

- Nhanh gọi Bồi Lương tới.

Không lâu sau, một nam tử trên dưới ba mươi vội vàng tiến vào phòng khách, Thúc Tôn Ngọc nói với Mạnh Tôn Tử Uyên:

- Việc này không thể chậm trễ, người cũng đã đồng ý với chủ ý của ta, vậy chúng ta sẽ lập tức phái người sang Tề. Muội muội của Bồi Lương là một vị phu nhân mà Quân thượng rất yêu thích, Quân thượng cũng có quen biết với Bồi Lương, Thúc Tôn thế gia ta liền phái Bồi Lương đi, Tử Uyên huynh cứ hồi phủ trước, để ta căn dặn hẩn dăm ba câu, rồi sẽ cho Bồi Lương sang quý phủ của người, cùng người người phái đi sang nước Tề.

Ba nhà thế gia, phân phân hợp hợp, Thúc Tôn, Mạnh Tôn hai nhà hiện tại tuy là quan hệ hợp tác thân mật, nhưng mà đồng thời cũng tồn tại sự cạnh tranh quyền lực, đại sự như vậy, đương nhiên hai nhà phải đồng thời phái người đi, giám thị cho nhau mới được. Mạnh Tôn Tử Uyên gật đầu đáp ứng, vội vàng chấp tay thi lễ, đứng dậy rời đi.

Thúc Tôn Ngọc mắt dõi theo hắn đi ra, trong lòng cười thầm:

- Khánh Kỵ à Khánh Kỵ, cho dù là người có tính kỹ đến đâu, cũng có thể làm khó cho ta được sao? Nếu không có chiêu đó của người, Mạnh Tôn Tử Uyên sao có thể dễ dàng theo chủ ý của ta như vậy được, phải nói rằng người thật ra đã giúp ta một tay. Hắc, chờ khi Lỗ Quân về nước, tất cả cục diện bế tắc sẽ được gỡ nút, người chính là ôm một tảng đá đặt lên chân mình rồi.

Hậu viện to lớn rộng rãi của Thúc Tôn gia, có cỏ có ao, Lý Hàn đang truyền thụ những nội dung chính của thi đấu kỹ năng, Thúc Tôn Diêu Quang đã ở trong đội ngũ, tự mình giám sát huấn luyện, lúc này mọi người đã luyện đến mồ hôi đầy đầu, vừa mới giải tán tới bóng râm nghỉ ngơi. Thúc Tôn Diêu Quang ngồi giống hệt như nam nhi, một chân đạp lên tảng đá, trong tay đang bưng một bát nước ô mai, vừa mới uống được hai ngụm, chợt thấy hai gia nhân thân tín đi tới, biết bọn họ phải đi làm tại mất giám thị Quý Thị và Nhã Uyển, vội vàng gọi đến trước mặt hỏi tin tức.

Hai gia tướng đem những điều nói với chủ thượng lặp lại một lần cho Thúc Tôn Diêu Quang, trên mặt Thúc Tôn Diêu Quang nhất thời lộ ra thần sắc cổ quái:

- Tiểu tử gian trá kia, chẳng những lột sạch sẽ chính mình, còn khơi mào hiềm khích giữa Quý Thị với Ngô quốc, hảo tâm cơ nha!

Nàng hừ một tiếng, nâng bát lên chậm rãi nốc một ngụm nước ô mai mát lạnh, bỗng nghĩ tới:

- Hả... Lỗ Quái lực mỹ bị hắn thu về một trưởng? Tiểu tử này lợi hại vậy sao? Hừ, một cước kia của ta, sao không đá tàn hắn!

Tưởng tượng như vậy, chợt nhớ lại đêm qua thân thể trần truồng nằm ở dưới thân hắn, cách một tầng đồ lót mỏng manh, da thịt tiếp xúc cảm giác thấy một chút khác thường, khuôn mặt trắng nõn như ngọc nhất thời nổi lên từng tầng đỏ hồng, tự xấu hổ cảm tức nói:

- Phi phi phi, ta một cô nương còn ở trong nhà, đang suy nghĩ cái gì vậy?

Lý Hàn đang cầm bát nước ô mai, ngồi trên một thân cây lồi kéo làm quen với Thúc Tôn tứ vệ, chợt thấy Diêu Quang tiểu thư liên mồm ‘phi phi’, vội vàng ra vẻ quan tâm, hỏi:

- Tiểu thư, làm sao vậy?

Thúc Tôn Diêu Quang mặt đỏ bừng lờ mờ hẩn một cái nói:

- Còn có thể như thế nào? Trong nước... có hạt cát chứ sao nữa.

Lý Hàn nhướng mày, lập tức quay đầu quát:

- Thật sự là không có quy củ, là ai rót nước, làm sao lại để cho nước của Đại tiểu thư có sạn?

Thúc Tôn Diêu Quang dở khóc dở cười, chỉ có thể bất đắc dĩ xoay người đi thẳm khinh bỉ hẳn.

68. Chương 67: Sơn Vũ Dục Lai

(Nếu bạn tưởng rằng giống như cảnh trên phim người anh hùng mặt mày nghiêm nghị, tay giương cung cứng cổ bắn một tên, con nai trúng phải chết tức khắc, vậy thì bạn nhầm to rồi ^^)

Con nai này thật là đáng thương, một tướng sĩ Công tử quân sau khi phát hiện ra nó liền hô to gọi nhỏ đồng bạn lên đường đuổi giết. Đầu tiên là bị trúng hai tên, tên nhẹ bay tà tà không làm bị thương chỗ nào yếu hại, vẫn thấy con nai vô sự tiếp tục chạy băng băng về phía trước. Lại bị một thanh mâu ném lên trên lưng, cán mâu rung rung lắc lắc, vẫn không làm thương chỗ nào yếu hại. Ngay sau đó thậm chí cả lưới cá, bình thường khi đi săn chỉ dùng để săn thả rừng, cũng được ném ra ngoài, lại ném trúng vào sừng con nai, con nai không may mắn kia một cước đạp lên lưới cá, kéo lưới tiếp tục ương ngạnh đấu tranh với chúng công tử, cho đến khi lực kiệt, cuối cùng bị một chiến xa chạy qua dùng bánh xe cán chết tươi, lúc này mới đi đời nhà ma.

Người cuối cùng săn được con nai này chính là con trai của Điền đại phu Điền Sinh, Điền công tử đối với việc chính mình rốt cục làm thế nào mà bắt được con nai này thì giữ kín như bưng, chỉ đặc ý đào tạc, nói lớn về thành quả trận chiến là việc hấn dũng mãnh như thế nào cầm con nai này về, mọi người cũng không ai thêm đi vạch trần hẳn. Chờ khi bọn gia tướng đem mổ bụng con nai kia bỏ nội tạng rồi cho lên nướng, hấn lại hưng phấn mãnh liệt, mặt mày rạng rỡ tự mình chạy tới xoay chuyển xiên nướng con nai, không ngừng lấy muối ăn cùng các loại gia vị rắc lên thịt nai đã nướng vàng xém.

Khánh Kỵ thấy hấn hứng chí bưng bưng, liền đưa cho hấn một thanh Lỗ tước sắc bén, bảo hấn sau khi nướng chín thì tự mình cắt ra chia cho các bằng hữu, Điền Sinh tự cảm thấy rất có mặt mũi, vội vàng nhận lấy tước, đem thịt nai đã nướng chín cắt ra thành từng tảng chia cho mọi người. Uống rượu ăn thịt, lại hòa thuận ấm áp, mọi người ai cũng ăn tới thập phần vui vẻ.

Khi Quý Tôn Tư tới chính là nhìn thấy tình hình như vậy. Ngồi dưới bóng râm tàng cây, một đám thiếu niên bông bột tinh thần phấn chấn đang chuyện trò vui vẻ, bên trên chiếu trúc bày ra những đồ đựng đan bằng tre nhiều màu sắc, bên trong đựng rượu thịt đồ ăn, mọi người ngồi trên chiếu, vũ khí khôi giáp tiện tay đặt ở bên cạnh, liền cứ như vậy không hề cố kỵ lấy tay bốc đồ ăn, lại lấy bát lớn cộng ly, quả nhiên hào khí như mây.

Nhìn thấy Quý Tôn Tư đã tới, Khánh Kỵ cùng với bạn tri kỷ ba năm Tôn Ngao vội vàng nghênh đón kéo hấn ngồi xuống chiếu, không nói hai lời trước tiên đưa qua một bát rượu lớn, Quý Tôn Tư bị các bằng hữu hưng phấn hừng hực đổ cho ba bát rượu lớn, đã hơi ngà ngà say. Lúc này mới lấy tay cầm một miếng thịt nai vàng óng ánh, một mặt cảm nhận hương vị của thịt, một mặt tươi cười hờ hờ kể lại việc hấn lĩnh mệnh phụ thân tới Ngô quốc dịch quán tịch thu tài sản, lập công lao to lớn.

Bữa tiệc này mở ra đây đưa thời gian rất lâu, không bao lâu sau từ công tử ít tuổi nhất đến công tử lớn tuổi nhất đều đã uống đến say mềm, khuôn mặt đỏ lựng nằm ở trên chiếu ngáy o o, Khánh Kỵ thấy vậy, liền biết rằng trận mở tiệc vui vẻ này sắp sửa trở thành tiết mục chủ yếu của toàn bộ buổi chiều, ngày thành lập oanh oanh liệt liệt đại huấn luyện vận động của “Công tử quân”, chỉ sợ là chỉ giới hạn trong khoảng ba tiếng buổi sáng là thôi.

Mắt thấy Quý Tôn Tư cũng đã uống tới mức say lờ lờ mông lung, đầu đỏ đầy mồ hôi, Khánh Kỵ liền dắt hấn tới bờ sông, tìm tới một địa phương mát lạnh thanh tịnh. Nơi đây cỏ dày như đệm, cây cối sum xuê, cành lá vắt ngang qua sông. Nước suối từ trên núi ào ào chảy xuống, như tơ lụa vắt qua một tảng đá xanh um, chảy xuống dưới vào một cái đầm nhỏ, bọt nước bắn lên ào ào. Hơi ẩm khắp nơi trong không khí, cảm giác mát lạnh thấm sâu vào trong người.

Hai người cởi giày, ngâm chân vào trong làn nước thanh lương, Khánh Kỵ liền đem tất cả tình hình luyện binh buổi sáng kể lại một lần cho Quý Tôn Tư, sau đó cười khổ nói:

- Quý Tôn công tử, xem ra nếu đánh giá về xa kỹ chiến kỹ, phần thắng của chúng ta thực sự rất ít. Hơn nữa... mười ngày thời gian, muốn huấn luyện cho những công tử đó trở thành tinh binh, chưa nói tới không ai có thể có cái bổn sự đó, mà cho dù có, bọn họ cũng phải chịu không biết bao nhiêu khổ cực. Ta nghĩ rằng, biện pháp mà chúng ta bày ra, xem ra thật là phải sử dụng.

Quý Tôn Tư hiểu ý, hắc hắc cười nói:

- Vô binh bất trá, dùng chút quỷ kế thì có cái gì quan trọng? Một khi đã như vậy, ta sẽ trở lại tách biệt dẫn dò bọn họ chuẩn bị một chút, hắc hắc! Mấy thứ này không cần phải huấn luyện, trong lòng mọi người biết là được rồi. Có điều... cứ như vậy việc huấn luyện đi săn của chúng ta có cần phải tiến hành thêm không?

Khánh Kỵ cười nói:

- Dương nhiên là cứ tiến hành như thường. Thứ nhất là, có thể cho các công tử đứng trên một xe luyện tập một chút phương pháp phối hợp. Thứ hai là các công tử còn chưa quen việc đánh xe, có thể đứng vững vàng trên chiến xa chạy điên cuồng đã là một khó khăn không nhỏ, cái này mới cần phải tập luyện. Hơn nữa loại đánh xe giống như đua xe này, chư vị công tử nghĩ tới là thấy thích thú rồi, không phải lo rằng bọn họ thấy nhàm chán, huống hồ, nửa ngày tập nửa ngày nghỉ chơi, săn bắn tiêu diêu tự tại như vậy, Quý Tôn công tử không cảm thấy vui sướng sao?

Quý Tôn Tư cười ha ha:

- Không tồi không tồi, có điều... Ách... nếu mang nữ nhân tới..., có vấn đề gì hay không?

Khánh Kỵ buông lỏng tay, bật cười nói:

- Có quan hệ gì đâu? Chúng ta luyện binh cái kiểu gì người cũng không phải không biết, có nữ nhân tới mới tốt, nam nhân ở trước mặt nữ nhân, luôn có vẻ mạnh mẽ hơn bình thường.

Quý Tôn Tư nghe thấy vậy thì mừng rỡ, nói:

- Vậy là tốt rồi, không chỉ là bọn công tử muốn mang nữ nhân tới, có vài vị tiểu thư nhà đại phu nghe nói ta hô bằng gọi hữu đi săn, cũng hỏi ta muốn tới du ngoạn. Người là thủ lĩnh của Công tử quân chúng ta, phải có cái gạt đầu của người, ta mới có thể cho phép được, như vậy là được rồi.

Khánh Kỵ gơ chân đá nước, bọt nước bắn lên, mấy con cá sợ quá vội lẩn đi mất. Khánh Kỵ hơi hơi nghiêng đầu liếc nhìn Quý Tôn Tư, thấy hắn có vẻ ngà ngà say, hai mắt mông lung, liền không chút để ý ngữ khí hỏi:

- Quý Tôn công tử bất thích khách Ngô quốc, không biết lệnh tôn đại nhân định xử lý như thế nào?

Nói về việc này, Quý Tôn Tư tinh thần hơi hơi rung động, vỗ đùi nói:

- Khụ, khi ta vừa mới hồi phủ, gia phụ nghe nói là người của Ngô quốc dịch quán phối hợp với thích khách ám sát, rất là oán giận, lập tức bảo ta bắt bọn họ trở về, nghiêm hình tra khảo, một khi lấy được lời chứng sẽ lập tức xử tử. Có điều..., khi bắt bọn họ về phủ, phụ thân lại thay đổi chủ ý, bảo Dương Hổ mang về thẩm vấn, chỉ không hiểu sao lại giam giữ bọn họ ở một chỗ biệt viện, chứ không phải trong địa lao nhà ta, tựa hồ như... không muốn làm sự tình âm ỷ quá.

Khánh Kỵ trầm nghĩ: “Đây mới là tính cách của Quý Tôn Ý Như, do dự thiếu quyết đoán, xử sự khó quyết, ta muốn thành đại sự, nói không chừng phải dựa vào Dương Hổ đã tâm bình bực cùng vị thiếu niên công tử trước mắt này.”

Ánh mắt Khánh Kỵ chợt lóe, khẽ cười nói:

- Công tử không nên hậm hực bất bình, chấp chính đại nhân quyền cao chức trọng, hiểu thời tỏ thế, đương nhiên phải nhìn xa trông rộng hơn so với ta và người, hiện giờ Lỗ quốc Quý Thị uy danh hiển hách, thanh thế còn trên cả Thúc Tôn, Mạnh Tôn, đó còn không phải là công của lệnh tôn đại nhân sao?

Quý Tôn Tư hừ nói:

- Nói là như vậy thôi, nhưng Thúc Tôn, Mạnh Tôn liên thủ chống lại, gia phụ còn không phải là nửa bước cũng khó đi hay sao? Ài, phụ thân tuổi già, nhuệ khí đã mất, nếu là ta, há có thể để cho bọn họ cản trở như thế?

Khánh Kỵ cười ha ha, hai tay đặt sau đầu, gối lên mặt cổ xanh, nhìn trời xanh mây trắng, thản nhiên nói:

- Ta cùng với Tử Tư tình như thủ túc, không ngại nói ra những điều này: Với quyền thế địa vị hôm nay của Quý Tôn đại nhân, chỉ cần lập kế hoạch tốt một chút, là có thể quản lý cả ba nhà Lỗ quốc. Muốn biến Quý Thị thành một nhà độc đại, kỳ thật cũng không phải là chuyện khó. Chỉ cần có thể đem binh quyền nắm ở trong tay, hắc! Đâu chỉ có một nhà độc đại? Mà còn nắm cả Lỗ quốc để trở thành... A a...

Khánh Kỵ lời còn chưa dứt, đã ngáp dài, say khướt ngủ. Quý Tôn Tư nghe xong câu cuối của hắn, xoay người chấn động, hoảng sợ nhìn lại Khánh Kỵ, chỉ thấy Khánh Kỵ đã ngủ say rồi, phát ra âm thanh hàm hồ.

- Một nhà độc đại, nắm Lỗ mà thành..., - Một chữ cuối cùng kia Khánh Kỵ còn chưa nói ra, Quý Tôn Tư cũng đã đoán ra được đó là chữ gì, lại không dám nói ra, đâu chỉ không dám nói, thậm chí là không dám nghĩ. Từ nhỏ đến giờ, nguyện vọng lớn nhất của hắn chỉ là kế tục chức vị của cha hắn, trở thành gia chủ Quý Thị. Dã tâm lớn nhất, chỉ là bảo trì ưu thế của Quý Thị đối với Thúc Tôn và Mạnh Tôn, trước sau vẫn vượt lên trên hai nhà bọn họ. - Một nhà độc đại, nắm Lỗ mà thành..., - Một chữ cuối cùng kia Khánh Kỵ còn chưa nói ra, Quý Tôn Tư cũng đã đoán ra được đó là chữ gì, lại không dám nói ra, đâu chỉ không dám nói, thậm chí là không dám nghĩ. Từ nhỏ đến giờ, nguyện vọng lớn nhất của hắn chỉ là kế tục chức vị của cha hắn, trở thành gia chủ Quý Thị. Dã tâm lớn nhất, chỉ là bảo trì ưu thế của Quý Thị đối với Thúc Tôn và Mạnh Tôn, trước sau vẫn vượt lên trên hai nhà bọn họ.

Quý Thị gia chủ là Lỗ quốc chấp chính, tuy rằng chỉ cách ngai vị Lỗ Quân có một bước, nhưng hắn chưa bao giờ thêm muốn cái Quân vị đó. Có lẽ, thời gian hơn hai trăm năm qua, đã khiến cho bọn họ cứ tự nhiên mà hình thành một thói quen. Cũng giống như thiên hạ chư hầu đối với Chu thiên tử, Chu thiên tử bây giờ dù chỉ có một số đất ấp, binh xe chưa tới một ngàn, nhưng thiên hạ chư hầu lại chỉ lo tranh bá chứ chẳng ai có dã tâm với thiên tử cả, chẳng có ai nghĩ tới sẽ chiếm đoạt quyền lực. Không phải chỉ lo rằng sẽ trở thành mục tiêu cho mọi người phỉ nhổ, mà từ trong đáy lòng cũng không nghĩ rằng mình có thể đoạt được quyền. Giang sơn Đại Chu cũng đã được hơn năm sáu trăm năm, rất nhiều thế hệ người đã sớm hình thành thói quen rồi. Loại bố cục chính trị hiện nay trong cảm nhận của nhiều người đã trở thành một loại quán tính, sinh ra một loại cảm giác ‘trơ’ với hoàn cảnh.

Nhưng mà, tới ngày nào đó, tóm lại vẫn phải có một người dẫn đầu phá vỡ loại quán tính này. Lực ảo tưởng của người trẻ tuổi thật là dồi dào, dã tâm của người trẻ tuổi cũng rất dễ bành trướng, một câu nói tựa hồ như vô tình này của Khánh Kỵ, làm cho Quý Tôn Tư đang trong men say mộng lung bổng nhiên nghĩ tới một điều tưởng như không có khả năng hóa ra lại có khả năng. Ngồi một lát, rút chân lên khỏi mặt nước, đặt lên mặt cổ mềm, nhánh cổ chạm vào lòng bàn chân, có chút cảm giác nhồn nhột. Quý Tôn Tư duỗi thẳng hai chân, hai tay gối ra sau đầu, nhìn mây bay trên bầu trời, một tâm tư tuổi trẻ càng thoải càng bay, càng bay càng xa...

Khánh Kỵ không ngờ chỉ trong nháy mắt, tâm tư của Quý Tôn Tư đã bay nhanh đến như vậy. Vô luận là người nào, vốn cũng không có sẵn tố chất hiểm độc của một chính trị gia trong người. Dem dã tâm như vậy truyền thụ cho Quý Tôn Tư, một công tử phóng đảng trong lòng không mang chí lớn, hắn không khỏi sinh ra một chút áy náy trong lòng. Hắn không biết điều này đối với Quý Tôn Tư mà nói là phúc hay là họa, có lẽ, với căn cơ của Quý Thị và thế lực cường đại, Quý Tôn Tư sẽ vì dã tâm mà dần dần lộ xác, làm nên đại sự nghiệp. Cũng có thể, an phận thủ thường, gìn giữ tổ nghiệp đối với hắn mà nói mới là lựa chọn tốt nhất. Vô luận là như thế nào, gây ảnh hưởng như vậy tới một người, cũng khiến cho hắn cảm giác như đang xúi bẩy người ta.

Nằm ở đó, hắn bỗng nhiên nhớ tới một người mà hắn không biết phải mang ân hay thù địch - Ngũ Tử Tư. Nếu không phải do Ngũ Tử Tư tiến cử thích khách giết Khánh Kỵ, như vậy Tịch Bân hắn cũng sẽ không sống lại. Nhưng cũng vì Ngũ Tử Tư luôn bám riết đuổi giết Khánh Kỵ không tha, mới làm cho hắn mệt mỏi.

Sau khi hắn kế thừa toàn bộ ký ức của Khánh Kỵ, cảm tình cũng bất tri bất giác nghiêng về Cơ Liêu và Cơ

Khánh Kỵ, đối với loại tiểu nhân như Ngũ Tử Tư thì căm thù đến tận xương tủy, mới vừa rồi nói với Quý Tôn Tư những điều ẩn ẩn mê hoặc như vậy, hẳn đột nhiên lại nghĩ tới Ngũ Tử Tư kẻ đã tạo ra cho hắn cái cục diện hôm nay.

Khi Ngũ Tử Tư mệt mỏi, chẳng phải rất giống với tình hình của chính mình lúc này sao? Hắn chạy trốn sang Tống quốc, Tống quốc lại đang có nội loạn, vì thế hắn cùng với thái tử Kiến, công tử Thắng của Sở quốc lại chạy sang Trịnh quốc, muốn mượn binh Trịnh quốc để báo thù, nhưng Trịnh Quân không đồng ý cho mượn binh. Hắn sốt ruột báo thù, lại lấy oán trả ơn, dụ dỗ quyền thần Trịnh quốc phản loạn, kết quả bị thất bại, thái tử Kiến bị giết, hắn cùng với công tử Thắng lại chạy trốn sang Ngô quốc, thối tiêu khát thực để sống. Phụ thân của Khánh Kỵ Vương Liêu trọng dụng hắn, Ngũ Tử Tư được phong làm đại phu, nhưng bởi vì Vương Liêu không có ý định muốn giúp hắn đánh trở lại Sở quốc, vì thế hắn lại đầu nhập vào công tử Quang vốn đã có dã tâm, hơn nữa còn hiến kế giết hại Vương Liêu.

Một kẻ tiêu nhân vì thù riêng của mình, bất trung bất nghĩa, thay đổi thất thường như vậy, quả là một phiên bản của cổ sự “Nông phu dữ xà” (1), chỉ có điều bên trong lịch sử, chẳng những không ai trách hắn gió chiều nào xoay chiều ấy, xấu xa thấy lợi quên nghĩa, ngược lại còn thối phồng thành một người trung nghĩa! Khánh Kỵ vốn đối với một con người như vậy thì căm thù đến tận xương tủy, nhưng mà khi hắn cũng bị bức cần mượn binh, cần phục quốc, hắn bất tri bất giác cũng đi lên một con đường giống như vậy. Có lẽ, điều duy nhất không giống là, Sở Vương không có phái người ra ngoài đuổi giết Ngũ Tử Tư, mình so với hắn lại càng có lý do bất đắc dĩ bức bách. Có lẽ, Vương Liêu trọng dụng Ngũ Tử Tư, chẳng qua là vì tán thưởng tài hoa của hắn, mà mình và Quý Tôn Ý Như vốn chỉ là lợi dụng lẫn nhau, cho nên không phải đeo cái món nợ tình cảm trên lưng như Ngũ Tử Tư. Lại nói thực chất, tâm cơ của hắn hiện giờ còn chưa đủ độc, không đủ đen tối, Ngũ Tử Tư đã là một chính khách thành thực, mà hắn, còn kém xa rất xa...

Không hẹn mà gặp, hai khuôn mặt thiếu niên cùng ngửa lên trời, nhắm mắt giả vờ ngủ, đều nhẹ nhàng thở ra hít vào những hơi thật sâu...

Ngô quốc, ở trên một công trường quy mô rất lớn, hàng ngàn hàng vạn lao dịch đang làm việc sục sôi ngất trời. Ở trên một con đường đất sắp xếp rất nhiều cây gỗ, từng khối từng khối đá tảng hình chữ nhật rất lớn được những lao dịch dùng gậy gỗ bẩy, từng tắc từng tắc tiến về phía trước. Một cái chiến hào to và sâu đang được đào, đây là sông hồ thành tương lai. Bùn đất đào lên được những lao dịch dùng xe con vận chuyển sang một bên, trộn gạo nếp với nước, lại ấn định tỉ lệ trộn vào các loại bùn đất, rồi đầm chặt vào, xây nên tường thành. Xa xa, quy hoạch ngã tư đường cũng đã thành hình, phương hướng hoàng cung cũng đã dựng lên những giàn giáo để xây cung điện.

Nơi đây, chính là đô thành tương lai của Ngô quốc - Cô Tô thành. Từ quy hoạch đến xây dựng, cũng đã được hơn một năm. Hạp Lư sau khi đoạt vị, liền cùng Ngũ Tử Tư tìm cách kiến tạo một tòa thành có thể cất giữ hùng binh, có thể chứa trăm vạn lê dân Đại Thành (2) trở thành tân đô của Ngô quốc, hiện giờ xem ra, tới cuối năm nay là đã có thể xong công việc.

Bên ngoài thành Cô Tô, ở nơi đang xây trì lâu (3), một nhóm lao dịch tay để trần, dây thừng sít chặt đến đỏ hồng cả đầu vai, đang kéo một cái cối xay đá nặng nề nện đất làm nền. Một chiếc xe ngựa dừng lại trên mặt đất bằng, một vị đại phu đội mũ quan cao đang đứng chấp tay ở xa xa. Lát sau, chỉ thấy một vị nam tử thân mặc áo bào đen, chân đeo giày cổ, khôi ngô cao lớn, đầu đầy tóc bạc bước ra từ trong công trường, vài vị công sư* đi theo phía sau.

(Công sư: Như công trình sư)

Vị đại phu đội mũ quan cao vội vàng tới nghênh đón, thi lễ nói:

- Tướng quốc đại nhân, Úc Bình Nhiên phụng mệnh Đại vương, đi sứ Lỗ quốc, đặc biệt đến bái kiến tướng quốc, không biết tướng quốc còn có phân phó gì không.

Nguyên lai, vị trung niên nam tử đầu đầy tóc bạc, mặt đỏ hồng, thân hình cao lớn, khoảng ba lăm ba sáu này chính là tướng quốc Ngũ Tử Tư. Khuôn mặt hắn chữ quốc (), xương gò má cao, mi dày, một đôi mắt sáng ngời hữu thần, môi vênh, tự có một loại cương nghị.

Thấy Úc Bình Nhiên đại phu, trên mặt Ngũ Tử Tư lộ ra vẻ tươi cười, đi đến trước mặt hắn nói:

- À, Úc đại phu đi sứ Lỗ quốc, đúng là bồn tướng và Đại vương đã từng thương nghị qua, sứ mệnh của người, đã hiểu hết chưa?

Úc Bình Nhiên cẩn trọng nói:

- Những điều Đại vương phân phó, Bình Nhiên đã ghi nhớ trong lòng.

Ngũ Tử Tư nhưống đôi mày rậm, lớn tiếng hỏi:

- Liệu có nắm chắc thuyết phục Lỗ quốc ba nhà chém chết Khánh Kỵ?

Úc Bình Nhiên ngẩn ra, sợ hãi nói:

- Tướng quốc, hạ quan thực không nắm chắc.

-Ồ? - Ngũ Tử Tư nhú nhú mày, hỏi:

- Vậy người đi lần này, là muốn làm thế nào?

Úc Bình Nhiên vốn biết Ngũ Tử Tư bản tính cương trực, đồng thời lại có chút bảo thủ, cực kỳ không chấp nhận người khác trái ý mình, hiện giờ hấn ở Ngô quốc dưới một người, trên vạn người, cũng biết rằng phải nói sao cho hấn vui vẻ. Nhưng mà nếu huênh hoang mà lại không hoàn thành sứ mệnh, sau đó trở về khó trách khỏi chịu phạt, nghĩ trước nghĩ sau, đành phải cố lấy dũng khí nói:

- Tướng quốc đại nhân, trên dưới Lỗ quốc vốn luôn khoe khoang nhân nghĩa, hiện giờ Khánh Kỵ nhờ Lỗ quốc bao che, muốn bảo Quý Thị giết Khánh Kỵ, sợ rằng kẻ này sẽ không chịu mang danh bất nghĩa. Hạ quan lần này đi, sẽ gắng sức thuyết phục, nếu như không thể thành, thì lại khuyên Lỗ quốc trục xuất Khánh Kỵ trở về Vệ quốc, Khánh Kỵ bị trục xuất, thanh thế tất sẽ suy, mất đi kì vọng của mọi người, ngay cả người còn, cũng khó có thể gây nên uy hiếp với Ngô quốc ta.

Ngũ Tử Tư bỗng nhiên chuyển giận thành vui, cất tiếng cười to:

- Phải như thế. Ha ha ha, người nếu như ở trước mặt ta cũng không dám nói thẳng suy nghĩ trong lòng, khi tới Lỗ quốc làm sao có thể bạo gan nói thẳng? Ha ha, ta quả nhiên không có nhìn lầm người. Không tồi, lần này đi người phải chuẩn bị cho tốt, làm sao để Quý Thị giết Khánh Kỵ đi là tốt nhất, nếu mà không, cũng có thể lùi mà cầu điều sau, đem đuổi hấn ra khỏi Lỗ quốc. Khánh Kỵ không của cải, có thể tuyển binh, chống đỡ với Vua của chúng ta, chẳng qua chỉ là dựa vào cái danh vũ dũng vang vọng thiên hạ. Hôm nay bị Lỗ quốc trục xuất, mặt mũi không còn, ngày sau làm gì còn quốc gia nào coi trọng hấn? Hắc, vô uy mà mất, hấn cũng đã đi tới đường cùng.

Ngũ Tử Tư vui vẻ một hồi, nhìn Úc đại phu, trịnh trọng nói:

- Vô sự, tất phải lấy văn sự trau chuốt; văn sự, tất cũng phải ỷ vào võ sự. Lần này đi Lỗ quốc, không thể chỉ bằng miệng ba tác lưỡi, thế thì vọng tưởng mà có thể thuyết phục được ba nhà đó. Người cứ đi đi, bồn tướng sẽ triệu tập mấy vạn binh giáp, trấn ở biên giới Ngô Lỗ, lấy hành động uy hiếp, giúp người nên việc.

Úc Bình Nhiên hết sức vui mừng, vội vàng chấp tay quá đầu, vái lạy khom lưng, kích động nói:

- Úc Bình Nhiên... tạ ơn tướng quốc, lần này đi Lỗ quốc, Bình Nhiên nhất định đem hết khả năng có thể, đối với Khánh Kỵ hoặc giết hoặc trục xuất, tất phải đạt được mục đích, không phụ sự kỳ vọng của Đại vương, không phụ sự giúp đỡ của tướng quốc!

(1) Nông phu dữ xà: Chuyện kể rằng một người nông phu ngủ trong đêm đông rét lạnh nhìn thấy một con rắn đông cứng. Người nông phu đó ôm con rắn vào trong lòng, sưởi ấm cho nó. Con rắn dần dần mềm ra bắt đầu cử động được, liền lập tức khôi phục bản năng, nhe răng cắn ân nhân một cái trí mạng. Trước khi chết người nông phu nói: “Ta thương phải ác nhân, không tính thiệt hơn, kết quả là hại chính mình, gặp phải báo ứng như vậy.”

(2) Đại Thành: nay là tên huyện, ở tỉnh Hà Bắc, Trung Quốc.

(3) Trĩ lâu: Lâu trên tường thành. Tường trĩ là tường cao một trượng dài ba trượng thời xưa.

69. Chương 68: Thiên Hạ Rộn Ràng

Khánh Kỳ đứng trên chiến xa thử nghiệm vài lần, khi Anh Đào đánh xe vững vàng, tên hán bắn ra mười phải trúng bảy tám, coi như là chuẩn xác. Nếu lấy tốc độ đánh xe của bọn công tử, độ chuẩn xác chỉ còn giảm xuống dưới bốn thành, có khi xóc nảy quá kịch liệt, một mũi tên bay ra liền như chim nhận xa xăm chẳng biết bay đi đâu.

Điều duy nhất khiến hán an tâm chính là, khi đứng trên xe cầm mác tác chiến, với lực bắp tay của hán, tuy rằng dưới chân xóc nảy đứng thẳng còn chưa xong, cũng có thể sử ra sáu bảy phần chiến lực. Khánh Kỳ bỗng nhiên nghĩ ra một chủ ý, bỏ giày chiến đứng hai chân trần trên xe, xúc giác càng trở nên linh mẫn, quả nhiên đứng trên xe càng ổn định hơn. Trải qua vài lần rong ruổi, đã có thể dần dần thích ứng với việc múa mác kéo cung trên chiến xa. Khánh Kỳ mừng rỡ, thầm nghĩ nếu chiếu theo cách tập luyện này mười ngày, khi xa chiến chính mình về cơ bản là có thể phát huy ra trình độ như bình thường, tuy rằng khả năng xa chiến của hán cũng không phải cao minh, có điều lại phối hợp với âm mưu quỷ kế đã cùng Quý Tôn Tư thương nghị, cũng có thể giành được trận này. Trời đã hoàng hôn, chúng công tử khởi hành về thành. Lúc này bọn công tử đã tỉnh rượu trở nên mạnh mẽ tinh thần thập phần hưng phấn, dọc theo đường đi còn rống lên một bài hành khúc của Lỗ quốc, bài hành khúc cổ này dùng rất nhiều từ láy âm, tối nghĩa khó hiểu, nghe không ra được âm nào cụ thể, nhưng mà hơn mười công tử cùng nhau rống to, thật sự rất có khí khái dũng cảm khí thế ngất trời. Khi vào trong thành tiếng ca cũng không dứt, dẫn theo nhiều cái lườm nguýt của người đi đường. Chúng công tử khi thấy người đi đường chỉ trở ngược lại lại càng thêm đắc ý dào dạt, Khánh Kỳ nhìn cũng thấy thập phần buồn cười. Lấy tâm lý tuổi thực tế của hán, cũng rất khó để có thể lý giải tâm tình của những thiếu niên này, hoàn toàn không rõ cái niềm tin tất thắng của bọn họ từ đâu mà đến, chẳng thấy chút lo lắng nào về khả năng thua. Có điều thân đứng trong đó, Khánh Kỳ vẫn bất tri bất giác bị sự lạc quan của bọn họ cuốn hút cảm xúc.

Khánh Kỳ vỗ vỗ lên thành xe vẫn còn hơi âm ẩm bởi ánh nắng mặt trời hun đốt, thấp giọng ngâm nga:

Nhật lạc tây sơn hồng hà phi,

Mặt trời lặn núi tây, rặng mây đỏ bay lững lờ

Công tử điền liệt bả doanh quy,

Công tử sẵn bắn trở về doanh

Hung tiền hồng anh ánh thái hà,

Trước ngựa hồng anh* ánh ngũ sắc

Du khoái đích ca thanh mãn thiên phi...

Tiếng ca khoái chí vang vọng khắp trời...

*Hồng anh: Là tua đỏ dùng làm dây mũ, buộc dưới cằm, sau đó đoạn thắt nút còn thừa rủ xuống ngực.

Tự cảm thấy hát thật là buồn cười, Khánh Kỳ phì một tiếng bật cười, ở một bên, Tôn Ngao hưng phấn bưng bưng hỏi han:

- Công tử vừa hát chính là hành khúc Ngô quốc sao?

Khánh Kỳ rút cuộc nhìn không được cất tiếng cười to:

- Đúng vậy, ha ha...

Những công tử này đều là con của công khanh đại phu, chỗ ở đều ở hướng Tây Bắc, nơi đó gần cung thành Lỗ quốc, dùng từ hiện đại giải thích thì chính là khu dân cư xa hoa. Mười lăm mười sáu chiếc xe chậm rãi đi trên đại lộ rộng lớn của Khúc Phụ, quẹo vào nội thành. Ở trong một tòa trạch viện giáp với khu vực công khanh đại phu, có hai nam nhân đang ngồi đối diện nghị sự.

Tòa nhà này mặc dù không có khí thế bằng các nhà công khanh hào môn, nhưng tường cao đầu củng (1), mái cong góc vểnh, trong viện hoa và cây cảnh đẹp như ngọc. Vườn hoa tĩnh mịch, cũng là một nơi ở thật tốt. Nghe thấy từ ngoài đường truyền tới tiếng ca hào hùng, hai người đang ngồi đối diện nói chuyện với nhau liền dừng lại, một người trong đó vuốt râu ngạc nhiên nói:

- Là kẻ nào đang trên đường gây ồn ào, người đâu, ra xem sao.

Chỉ chốc lát sau, một đầy tớ chạy về bẩm báo, chính là hơn mười công tử đại phu ra ngoài thành đi săn trở về, bên trong còn có Ngô quốc Khánh Kỳ. Nghe người qua đường nói, bọn họ mười ngày sau sẽ đánh giá kỹ năng đi săn với Thúc Tôn thế gia.

Hai người ngồi ngay ngắn ở nhà trên không khỏi bật cười, khoát tay đuổi hạ nhân, lại trở lại câu chuyện. Chuyện công tử Tôn Ngao nhà đại tư khấu Tôn Thúc Tử cùng ái nữ Diêu Quang của đại tư mã Thúc Tôn Ngọc đánh cược đầu kỹ năng cũng đã truyền ra ngoài, người người đều biết, bọn họ đương nhiên vừa nghe thấy đã biết là ai rồi.

Hai người ngồi ở nhà trên, một trên dưới năm mươi, dáng người nho nhã, làn da trắng sáng, dưới hàm có ba chòm râu quai nón, mặc dù không có khí thế uy vũ, nhưng thần sắc thông dong, pha thêm khí độ ung dung. Đại hán đối diện mặc một bộ cát bào (2), sườn đeo kiếm, hơn bốn mươi tuổi, dáng người mặc dù không cao lắm, nhưng thân hình cường tráng, khôi ngô hữu lực, lộ ra khuôn mặt to tướng đối khó coi, mi mắt nhắm mở, màu da ngăm đen.

Hai người này chính là hai trong tam đại gia thần, môn hạ của Quý Tôn Ý Như chấp chính Lỗ quốc đương triều, Trọng Hoài Lương và Công Sơn Bất Nữu. Giống như ba nhà thế gia hiện giờ Quý Thị một nhà độc đại, Quý Thị môn hạ tam đại gia thần, hiện giờ cũng là Dương Hổ một nhà độc đại. Trọng Lương Hoài, Công Sơn Bất Nữu bị lạnh nhạt, quyền thế không lớn bằng trước, ba gia thần vốn là lực đục phá đâm lẫn nhau, hiện giờ Dương Hổ quyền hành khuynh đảo nơi nơi, hai người này cũng liên cầu kết với nhau.

Nam tử trên dưới năm mươi diện mạo nho nhã kia chính là Trọng Lương Hoài, hần cười than thở:

- Những thế gia công tử này, yếu đuối như cô nương làm sao có thể chơi cái gì mà kỹ năng sẵn sẵn. Nghĩ đến vụ đặt cược hoang đường như trò xiếc này, thật sự là buồn cười. Có điều, Khánh Kỳ vừa tới, chẳng những làm cho quan hệ giữa ba nhà ngày càng có xu hướng khẩn trương, mà cả bọn thiếu niên công tử cũng trợn vào, hừ, người này sinh ra đã không chịu ngồi yên a.

Công Sơn Bất Nữu hai đoạn mi mắt nhắm lại, nói:

- Từ trước tới giờ khi trở thành người mất nước, có kẻ nào chịu an phận? Vốn, Dương Hổ hiền kế tương trợ Khánh Kỳ, mượn cơ hội cướp lấy binh quyền tài quyền, là vì có lợi cho cho chủ công. Nhưng mà, Thúc Tôn Ngọc đa mưu túc trí, Mạnh Tôn Tử Uyên tính tình dữ dằn, bọn họ đã nhìn ra ý đồ của chủ công, lại chịu ngồi xem sao? Ta lo rằng, tranh chấp ba nhà, chỉ có họa không có phúc a.

Trọng Lương Hoài mỉm cười, Công Sơn Bất Nữu nói đường đường chính chính, cứ như toàn bộ là tính toán của Quý Tôn Ý Như vậy. Trong lòng hần đương nhiên hiểu được nguyên nhân chân chính mà Công Sơn Bất Nữu phản đối, chính là Dương Hổ cũng có thể mượn cơ hội mà vươn lên cao, mà Dương Hổ một khi thành công, hai người bọn họ lại đành phải xuống, không còn cách nào xoay người.

Trọng Lương Hoài cũng không vạch trần, cười nói:

- Đúng vậy, hiện giờ chủ công là Lỗ quốc chấp chính, nắm quyền của Lỗ Quân. Binh quyền nhất thời chia hai, Thúc Tôn, Mạnh Tôn hai nhà cũng không thể không xem ánh mắt của gia chủ nhà ta khi hành sự, sao còn cần phải thúc nhau làm gì. Vạn nhất Thúc Tôn, Mạnh Tôn hai nhà chó cùng rứt giậu, bọn họ hợp binh lại một chỗ, lực lượng cũng chẳng kém gì chủ công, đến lúc đó lưỡng bại câu thương, sợ rằng sẽ không phải là phúc cho Quý Thị ta.

Công Sơn Bất Nữu vui vẻ nói:

- Đúng vậy, lời Trọng huynh nói cùng Công Sơn không bàn mà hợp, hôm nay báỉ phỏng Trọng huynh, chính là vì việc này. Người cũng biết, chủ công hiện giờ tin mù quáng Dương Hổ, lời khuyên can của chúng ta người phần lớn không nghe vào đâu. Nhưng mà ta và người đều là Quý Thị gia thần, mặc kệ là chủ công

không tiếp thu, chúng ta cũng không thể ngồi xem chủ công bị nguy khốn, tóm lại phải có biện pháp mới được.

Trọng Lương Hoài hai mắt híp lại, thản nhiên cười nói:

- Như vậy, Công Sơn hiền đệ cho rằng, chúng ta phải làm như thế nào bây giờ?

Công Sơn Bất Nữu hơi nghiêng người về phía trước, mắt chăm chú nhìn Trọng Lương Hoài, trầm giọng nói:

- Chủ công muốn đoạt quyền từ tay Thúc Tôn, Mạnh Tôn, nguyên do tất cả là từ Dương Hổ một người. Theo ý của kẻ ngu dốt này, nên hạ thủ với Dương Hổ, làm mất sự kiêu ngạo, không còn được sủng ái tin tưởng, chỉ cần làm cho chủ công bất hòa với hắn, không còn tin tưởng hắn nữa, khi đó ta và người lại can gián chủ công, tất có thể có thể làm cho chủ công thu tay lại đúng lúc, ba nhà thân thiện hữu hảo.

Trọng Lương Hoài ngồi thẳng lưng, hai tay đặt trên đầu gối, hỏi:

- Công Sơn hiền đệ có thượng sách gì?

Công Sơn Bất Nữu nói:

- Trọng huynh, ta cho rằng, muốn đả kích Dương Hổ, chỉ cần hai chữ, một là hợp, hai là phá.

Trọng Lương Hoài nghi hoặc nháy nháy mắt, nói:

- Nói rõ hơn xem nào.

Công Sơn Bất Nữu giải thích:

- Hợp. Là liên thủ với những sĩ khanh đại phu. Dương Hổ hiện giờ tuy không phải là Lỗ tướng, nhưng thực lại nắm binh quyền của Lỗ, đại phu trong triều đối với việc hắn chỉ là một gia thần mà lại du ngoạn bên trên các công khanh, sợ là không có ai vừa lòng. Tuy rằng các công khanh đại phu này cũng không phải quá hợp với chúng ta, nhưng mà đả kích Dương Hổ, lại là cùng mục đích với chúng ta. Chỉ cần chúng ta có tâm, không phải là không thể hợp tác.

Trọng Lương Hoài trong mắt lóe lên tia sáng, vội vàng nói:

- Khoan đã, khoan đã, nói tỉ mỉ hơn một chút.

- Phải. Trọng huynh, môn hạ của chủ công chúng ta, chia làm hai phái: một phái là công khanh đại phu, xuất thân cao quý, một phái là những gia thần chúng ta. Chủ công tuy rằng rất hợp ý dùng chúng ta, nhưng mà dù sao cũng có cùng xuất thân với những công khanh đại phu, đừng tưởng binh quyền giao phó vào những gia thần, nhưng trong lòng hắn coi trọng nhất, quyết không phải là những gia nô chúng ta, mà là những công khanh đại phu như Triển Hoạch kia.

Trọng Lương Hoài cười khổ nói:

- Đúng vậy, cũng không còn cách nào khác, ở trong mắt chủ công, chúng ta cuối cùng chỉ là một gia nô, chỉ có thể đưa cho cái roi, chứ làm sao có thể để vào mắt?

Nhắc tới chuyện bất bình, Công Sơn Bất Nữu cũng hừ lạnh một tiếng, sau đó tiếp tục nói:

- Trọng huynh, Tắc từ* vài ngày trước bị xuân lôi đánh trúng xảy ra hỏa hoạn, hiện giờ chủ công không phải là đang muốn trừng tu lại Tắc từ sao? Ta nghĩ, an bài người của chúng ta, góp lời với chủ công cho Dương Hổ tu kiến lại Tắc từ, Dương Hổ vì để chủ công vui vẻ, luôn luôn mặc kệ chuyện gì cũng đều ôm vào tay, nhất định sẽ vui vẻ nhận mệnh.

(*Từ: đền thờ, từ đường)

Trọng Lương Hoài có chút nghi không ra, hỏi:

- Như thế thì sao?

(1) Đẩu củng: một loại kết cấu đặc biệt của kiến trúc Trung Hoa, gồm những thanh ngang từ trụ cột chìa ra gọi là củng và những trụ kê hình vuông chèn giữa các củng gọi là đẩu.

(2) Cát bào: Áo làm bằng vải sần, mặc mùa hè thường gọi là ‘cát’. Trọng Lương Hoài có chút nghi không ra, hỏi:

- Như thế thì sao?

Trên mặt Công Sơn Bất Nữ lộ ra một tia cười giảo hoạt:

- Trọng huynh, Xã từ, Tắc từ, đều là những nơi thần thánh. Tắc thần là nông thần, nông là căn bản của quốc gia, đại sự như vậy rất nghiêm túc và trang trọng, nếu Dương Hổ nhận công việc trùng tu Tắc từ, lấy thân phận gia nô của hắn đi làm việc thần thánh này, thử nghĩ xem, các công khanh đại phu Triển Hoạch sao lại không phiền muộn? Bọn họ tất sẽ lại đi cật vấn chủ công, chỉ một việc này đương nhiên không thể đẩy ngã được hắn, nhưng mà ta và người đến lúc đó cố ý vô tình lộ ra một vài tin tức của Dương Hổ cho bọn họ, Dương Hổ không thể không ngã. Người cũng đã biết tính tình của chủ công, đến lúc đó để bình ổn sự phẫn nộ của mọi người, Dương Hổ chỉ có thể làm kẻ chịu tội thay, cho dù chủ công chỉ tạm làm vậy để giải quyết thỏa đáng, tách hắn ra khỏi người, cho hắn quay về đất phong để lánh nạn, thì Khúc Phụ cũng đã ngoài tầm với của hắn.

Nét vui mừng lộ rõ trên khuôn mặt Trọng Lương Hoài, nói:

- Kế này rất thâm diệu, Dương Hổ luôn luôn tham công, hơn nữa lại cuồng vọng tự đại, mang cái việc vô tích sự này cho hắn, hắn cũng sẽ hoan hỉ không thôi, quyết không nghĩ tới khi làm sẽ mang tới hậu quả thế nào, ha ha. Công Sơn hiền đệ, thật sự là diệu kế, chúng ta sẽ như vậy mà lo. Đúng rồi, Thiếu Chính Mão là một văn nhân của Lỗ quốc ta, người này ngôn từ sắc bén, học rộng tài cao, là niềm hi vọng của những sĩ khanh, nếu có hắn ra mặt, Dương Hổ càng khó chống đỡ. Đợi Dương Hổ trúng kế, ta sẽ tìm cách đem tin tức tiết lộ cho hắn.

Công Sơn Bất Nữ cũng lộ ra ý cười:

- Tốt, như vậy người và ta liên y kế hành sự, Trọng huynh không phải tự mình ra mặt, người được an bài nhất định phải thông mình một chút, chờ để cho chủ công phát hiện ra ý này xuất phát từ người và ta.

Trọng Lương Hoài vuốt râu cười nói:

- Chuyện này ta sẽ để ý, nhất định sẽ phân phó xuống dưới.

Trên khuôn mặt xấu xí của Công Sơn Bất Nữ cũng lộ ra vẻ hiểu ý, nhắc đầu gối đứng lên nói:

- Như vậy, Công Sơn Bất Nữ không quấy rầy nữa, xin cáo từ.

Trọng Lương Hoài đứng dậy ra tiễn, nghĩ tới có thể lật đổ được Dương Hổ, lại lấy được niềm vui của chủ công, không khỏi thoải mái cười to. Nhưng lại nghĩ tới, nếu Dương Hổ ngã, Công Sơn Bất Nữ hôm nay là minh hữu lại trở thành đối thủ mạnh mẽ tranh quyền với hắn, nếu luận về cơ mưu, chính mình thực không bằng hắn, đến lúc đó chẳng lẽ phải đành lòng ở dưới?

Trọng Lương Hoài khổ tư suy nghĩ lâu sau, đột nhiên nhớ tới Thành Bích phu nhân ở trong Quý Thị cực kì có quyền thế, đến lúc đó nếu có nàng nói tốt cho mình ở trước mặt Quý Tôn Ý Như..., Trọng Lương Hoài vỗ đầu, vội vàng đứng dậy, hô người chuẩn bị xe, nhắm hướng phủ Thành Bích phu nhân mà đi.

Khánh Kỵ trở về phủ, đang ổn định ngồi trên chiếu, một ấm trà nóng còn chưa sôi hẳn, A Cừu liền từ sau trạch vội vã chạy tới, tới cửa phòng liền kêu:

- Công tử, công tử!

Khánh Kỵ hoảng sợ, vội vàng đứng thẳng dậy, hỏi:

- Chuyện gì, sáu nữ tử kia gây ra chuyện gì à?

A Cừu ngẩn ra, trở mắt nói:

- Sáu nữ tử kia? Các nàng có thể gây ra được chuyện gì? Bị ta hăm dọa, ngay cả khóc cũng không dám khóc một tiếng, nếu muốn đi nhà xí, cũng phải được A Cừu gật đầu đáp ứng, ai dám sinh sự?

Khánh Kỵ dở khóc dở cười lại ngồi xuống, oán hận mắng:

- Nếu đã không có chuyện gì, người hô to gọi nhỏ để làm gì? Còn có, phân phó người của chúng ta canh chừng trong sân, không cho các nàng đi ra ngoài, không cho các nàng tiếp xúc với người ngoài là được, cũng không nhất thiết phải đối xử như phạm nhân như thế.

Khánh Kỵ nói xong thấy hấn vẫn còn ngốc ra ở đó, cười mắng:

- Đứng dần ở đó làm gì? Còn có chuyện gì?

A Cừu ấp úng nói:

- Ách..., à! Là như thế này, công tử, Lữ Thiên tướng quân từ Vệ quốc Ngải thành sai người đến gặp.

- Lữ Thiên phái người đến đây?

Khánh Kỵ nghe thấy vậy rất mừng rỡ. Từ khi chia tay với đám người Lữ Thiên, hấn tự mang theo hai trăm thân vệ tới Khúc Phụ, Lữ Thiên mang theo nhân mã còn lại trực tiếp trở về Ngải thành, hai thành cách nhau xa xôi, chính đại bản doanh của mình đang có tình huống gì hấn giờ này còn hoàn toàn chưa biết. Hấn ở Lỗ quốc tìm kiếm trợ lực, nhưng mà lực lượng căn bản vẫn phải dựa vào chính mình, cả ngày mong ngóng tin tức Ngải thành. Hiện giờ cuối cùng người đã tới.

Khánh Kỵ vội hỏi:

- Người ở đâu, mau mau dẫn hấn tới gặp ta.

- Rõ! - Vừa thấy bộ dáng vui sướng cấp bách của Khánh Kỵ, A Cừu không dám chậm trễ, vội vàng ra khỏi phòng gọi người tới. Mang tin tức tổng cộng có bốn người, đều là thủ hạ thân tín của Khánh Kỵ, bọn họ ăn mặc như những hành thương (1) một mạch chạy tới Khúc Phụ, cho nên lúc này nhìn mới giống bộ dáng của thương nhân nước Vệ, may là như thế, chứ nếu ăn mặc theo người nước Ngô, sợ là mới vào thành đã bị đại tư khấu Tôn Thúc Tử bắt làm cu li rồi.

Bốn người thấy công tử nhà mình, hoan hoan hỉ hỉ tiến lên bái kiến. Khánh Kỵ thân dài đứng thẳng, rồi lại đỡ bọn họ dậy. Nhìn bọn họ, nghĩ tới bọn họ là từ Ngải thành tới, cái loại cảm giác này giống như một kẻ xa quê đột nhiên tìm được nhà của chính mình. Nhất là, bọn họ chính là những người đi theo bên người mình khi mình còn giẫy giụa trong sợi dây tử vong, lại được chính mình phái đi Vệ quốc.

Hiện tại đột nhiên nhìn thấy bọn họ, tràng cảnh khi đó giống như đột nhiên hiện ra trước mắt. Nhìn thấy bọn họ, những ký ức kiếp trước đã ngày càng mờ nhạt, ngày càng giống một giấc mộng huyền hoặc lại đột nhiên trở về trong lòng của hấn. Sự chua xót tràn ngập khi phải vĩnh viễn rời khỏi thế giới này lại trở lại, bọn họ chính là quá khứ và hiện tại của mình, là những người chứng kiến cự thế và tân sinh, Khánh Kỵ trong lòng kích động, ngay cả con người cũng đã hơi ứa.

Bốn gã sĩ tốt thấy công tử biểu lộ chân tình, còn tưởng rằng nhìn thấy bọn họ mà vui sướng quá, không khỏi cũng lâm vào cảm động rơi nước mắt, năm người xiết chặt tay nhau, ngồi xuống nửa buổi, Khánh Kỵ mới bình tĩnh trở lại, liền mồm nói:

- Đến đến đến, ngồi xuống rồi nói, cứ ngồi đã rồi nói, các người đường xa mà tới, phong trần mệt mỏi, không cần giữ lễ tiết, tất cả đều ngồi xuống.

Bốn người theo lời ngồi xuống, Khánh Kỵ lập tức khẩn cấp hỏi:

- Ngải thành hiện giờ như thế nào? Chúng ta còn có bao nhiêu nhân mã? Vệ quốc hiện giờ tình hình thế nào? Còn có, có tìm được nơi ẩn thân của hai vị công tử Yểm Dư, Chúc Dung ở Sở quốc không, các người mau mau nói cho ta nghe.

Khánh Kỵ liên tục đặt câu hỏi, bốn người cũng biết rằng công tử rất cấp bách, người đứng đầu mang tin vội đáp:

- Công tử đừng lo lắng, Ngải thành chúng ta hết thấy đều bình yên. Chúng ta lúc trước quay về Ngải thành khoảng hai ngàn người, hơn nữa còn quân sĩ lưu thủ ở Ngải thành, cùng với những binh tứ tán lục tục chạy về Ngải thành, cuối cùng tập hợp ước chừng khoảng năm ngàn năm trăm người. Gần đây, Lữ Thiên tướng quân, Kinh Lâm tướng quân lại chiêu mộ gần một ngàn tân binh. Hai vị tướng quân ở Ngải thành tiến hành

khai hoang trồng trọt, lại cho binh lính đi săn thú buôn bán, hơn nữa Quốc Vương Vệ quốc cũng cấp cho tài vật, đủ để cheo chống nhu cầu của đại quân.

Khánh Kỵ rót cuộc cũng thả lỏng, chân mày giãn ra hoan hỉ nói:

- Vậy là tốt rồi, vậy là tốt rồi, A Cừu, trà nóng rồi, mau mở ra châm trà cho bốn vị huynh đệ.

A Cừu là thân vệ của Khánh Kỵ, bốn tiểu tốt nào dám để cho hấn châm trà, vừa nói không dám, liền có một người đưa tin đứng lên, tay cầm ấm sứ rót ra vài chén trà, trước cung kính trình lên cho Khánh Kỵ một chén, mới thần tình sùng kính tiếp lời nói:

- Công tử hiện tại chính là nhân vật anh hùng lưu truyền trên phố, mấy người huynh đệ ta trên đường đi tới, khắp nơi trên phố đều lưu truyền việc công tử như thế nào đánh bại đạo chích, đều nói rằng công tử có thiên thần hộ thể, chỉ cần uy phong hiển hách đứng đó, mấy ngàn đạo tặc đạo chích rót cuộc không đề lên nổi nửa phần khí lực, bị dọa cho chạy trốn chết.

- Đúng vậy đúng vậy, - Một gã đưa tin ngay sau đó vẻ mặt hưng phấn nói:

- Ta trên đường đi qua Tào quốc, nghe thấy trên phố đều cảm mến tên tuổi anh hùng của công tử, Tào quốc cũng giống Lỗ quốc, xưa nay bị đạo chích hại quá nặng, một trận chiến này của công tử, chính là uy danh lan xa, ta trên đường nghe thấy những lời ca tụng đó đối với công tử, đều luôn vui mừng khôn xiết.

Khánh Kỵ mỉm cười, nhẹ nhấp một ngụm trà, mới thản nhiên nói:

- Lời đồn trên phố, không thể tin vào, trận chiến với đạo chích, thực chỉ là dùng trí mà thôi. Yểm Dư, Chúc Dung hai vị công tử tình hình như thế nào?

Bởi vì lúc trước không thể xác định được Khánh Kỵ phải ở Lỗ quốc bao lâu, khi nào thì quay về Vệ quốc, cho nên lúc ấy Lữ Thiên phân phó người tới Sở quốc rải tin tức về Khánh Kỵ ở Vệ quốc, đồng thời bố trí mật thám đi tìm hai vị công tử để chờ khi nào có tin tức chuẩn xác, sẽ lập tức quay về Vệ quốc Ngải thành. Bởi vậy có tin tức của hai vị công tử hay không, Khánh Kỵ cũng còn muốn hỏi bọn họ.

Người đưa tin cảm đầu nói:

- Khi huynh đệ chúng ta đi, còn chưa có ai mang tin tức hai vị công tử về. Có điều khi chúng ta đi ngang qua Tào quốc, thật ra lại nghe nói một chút tin tức liên quan đến hai vị công tử, chỉ có điều không thể chứng thật.

Khánh Kỵ vội hỏi:

- Mặc kệ thật giả, người cứ nói đi. Ai, các người không biết, ta ở Lỗ quốc, bởi vì thân phận thế này, công khanh trong triều cũng không tiện tiết lộ những tin tức có liên quan tới Ngô quốc cho ta, ta lại không tiện đi ra phố phường dò hỏi, hiện tại giống như người mù, kẻ điếc, biết nhiều tin tức hơn một chút, đối với việc tiến thoái ở Lỗ quốc rất có ích lợi.

Người đưa tin nói:

- Đúng vậy, công tử, khi kẻ hèn đến Tào quốc, đúng lúc sứ giả Ngô quốc vừa mới rời khỏi, nghe người của bọn hấn rải tin tức nói rằng, Yểm Dư công tử và Chúc Dung công tử vốn là ẩn náu ở Từ quốc và Chung Ngô. Binh tướng của mỗi vị công tử khoảng ba ngàn người, Sở Vương thu dụng, lệnh cho hai vị công tử đóng ở Thư thành. Có điều Cơ Quang lại phái Bá công phạt Thư thành, giành được thắng lợi, hiện giờ không biết hai vị công tử lại trốn hướng nào.

Từ quốc và Chung Ngô quốc, chính là hai tiểu bá quốc phụ thuộc vào Sở quốc, hai nước đều không bằng một huyện của một tiểu quốc gia, binh xe không tới trăm, thành trì lại bé tới đáng thương, làm gì có tác dụng phòng thủ thành, sáu ngàn đấu với một vạn, vốn đã là một trận đánh khó, huống chi Bá còn là một viên chiến tướng cực kỳ dũng mãnh.

Khánh Kỵ nghe tới khản trương, vội hỏi:

- Tình hình cụ thể tỉ mỉ thế nào, người từ từ nói ra xem!

(1) Hành thương: Những người buôn bán nhỏ qua lại khắp các quốc gia thành trì.

70. Chương 69: Trong Tâm Bão

- Kể hèn cố ý đi tìm một nhạc công phục vụ tại bữa tiệc tiếp đãi sứ thần Ngô quốc, dùng chút tiền tài để dụ hèn nói ra. Theo Ngô sứ nói, Bá tấn công Thư thành, dựng doanh trại ở cách Thư thành ba mươi dặm, lấy tên bắn chiến thư vào trong thành. Yểm Dư công tử thủ vững không ra, nhưng Chúc Dung công tử cho rằng Thư thành không đủ hiểm, không bằng lấy binh nhân đánh binh mỗi một, chủ động công kích.

Đúng là lúc này, binh của Bá mới hành quân từ xa tới, hai vị công tử công kích ngay lập tức thì cũng không bị rơi vào hạ phong. Chúc Dung công tử liền dẫn nhân mã bắn bộ đánh ra khỏi thành, Yểm Dư công tử bắt đầu dĩ, đành phải dẫn quân ra Tây thành để hỗ trợ giáp công. Binh mã của Bá đông hơn, nhưng mà đi đường xa có nhiều binh mỗi một, bởi vậy song phương chiến đấu lại thành ra khó phân thắng bại. Lúc này Bá đứng trên xe nhìn thấy bộ hạ của hai vị công tử chủ yếu là người nước Ngô, liền lệnh mấy trăm thân vệ thủ hạ đồng loạt hô to: “Cha mẹ vợ con của người đều ở Ngô quốc, nếu không biết hối cải, giao chiến với Ngô, Đại vương sẽ diệt ba đời nhà ngươi!” Rất nhiều binh lính nghe thấy vậy thì sinh tâm sợ hãi, quăng giáp đầu hàng Bá...

Nói tới đây, trên mặt người đưa tin lộ ra dị sắc, hiển nhiên là cũng nhớ tới cha mẹ vợ con của mình. Khánh Kỵ thấy vậy trong lòng không khỏi rung mình, hẳn biết binh lính của mình trung thành và tận tâm với hèn, một là bởi danh vũ dũng của hèn, khiến cho võ sĩ phục tùng. Hai là, hèn đối đãi rộng lượng, thường phạt phân minh, thuộc hạ cảm động ân đức này. Còn lại điều thứ ba là, ngoại trừ trận thua khi phạt Ngô bởi vì kẻ ám sát của Cơ Quang, còn đối mặt tác chiến thì chưa từng bại lần nào, cho nên binh tốt thủ hạ không nổi dị tâm.

Khánh Kỵ đang trầm ngâm, người đưa tin lại nói:

- Hai vị công tử thấy tình thế không ổn, đành phải dẫn tàn binh chạy đi, về phần lui về nơi nào, Ngô quốc sứ giả tại tiệc rượu cũng không nói.

Khánh Kỵ ”ừm” một tiếng, trầm ngâm nói:

- Bọn họ không lọt vào tay Bá là tốt rồi, Sở Vương thật gian trá, để cho hai vị công tử thủ ở một cô thành (thành đơn độc), không phái một binh một tướng tương trợ, rõ ràng là để cho tự sống tự chết, chủ ý là muốn an tọa một chỗ rồi nhận công về mình. Yểm Dư, Chúc Dung hai vị công tử cũng không phải là kẻ ngu dốt, lần này nếm mùi thất bại, nhất định là có thể nhìn ra dụng tâm của hèn. Chỉ cần biết tin tức của ta, nhất định sẽ nghĩ biện pháp rời khỏi Sở quốc tới Vệ quốc tìm nơi nương tựa.

Người đưa tin kia nói:

- Công tử nói quá đúng. Nói về trong triều Vệ quốc, thực cũng không có đại sự gì. À, đúng rồi, Vệ quốc Quốc Quân gần đây có lấy thêm một vị phu nhân, là con gái Nam Tử của Tổng quốc Quốc Vương...

Khánh Kỵ sững sờ:

- Vệ Quân... Cưới thêm một vị tân phu nhân?

Hèn biết lời đồn đại về Vệ Hần, bên người nuôi rất nhiều luyện đồng (đại khái là đồng tính). Lúc này người được sủng ái nhất chính là một thiếu niên mỹ mạo tên là Tổ Di Tử, vài vị phu nhân trong cung và thị thiếp đông đúc cả năm trời cũng không được Vệ Hần ân sủng một lần, hẳn sao có thể lại đi cưới thêm một tân phu nhân? Huống hồ hèn hiện tại tuổi đã tới năm mươi, vị công chúa Tổng quốc kia, hẳn là một nữ tử xinh đẹp rồi, sao có thể đường đường con gái một Quốc Quân lại chịu gả cho một lão nhân đã quá nửa trăm? Chẳng lẽ bởi vì xấu xí, mới được dùng để làm đám hỏi chính trị?

Khánh Kỵ đem những nghi vấn trong lòng nói ra, trên mặt người đưa tin liền lộ ra chút thần khí cổ quái:

- Công tử, vị Nam Tử phu nhân này thập phần mỹ mạo, những người đã gặp qua nàng còn nói nàng giống như tiên giáng trần, làm cho người ta như muốn mất hồn. Chẳng qua... khụ, nghe nói nữ tử này đối nhân xử thế không được giữ gìn cho lắm, tại Tổng quốc có tới mấy vị đại phu vì nàng mà ghen tuông tới mức sứt đầu mẻ trán, Tổng Quân sợ làm nhục nề nếp gia phong, cho nên mới để nàng sang Vệ quốc.

Có điều, vị Nam Tử phu nhân này rất có thủ đoạn, tới Vệ quốc không được bao lâu, liền chiếm được niềm tin tuyệt đối của Vệ Hầu, còn quan hệ qua lại với nhiều quyền thần trong triều. Hiện giờ, những chuyện tình trong cung của Vệ quốc tất cả đều giao cho Nam Tử phu nhân quản lý, ngay cả chuyện trong triều, nàng cũng có thể hỏi, rất nhiều người ở sau lưng đều nói Nam Tử phu nhân chính là vị Quốc Quân thứ hai của Vệ quốc.

- Hả? - Khánh Kỵ nghe đến đó thì trong lòng bất giác chợt đông, Nam Tử này vừa mới tới Vệ quốc, đã có bản lĩnh như vậy rồi. Thời gian càng lâu, lực ảnh hưởng lên triều chính Vệ quốc lớn tới thế nào là có thể tưởng tượng được. Bản thân mình mượn thành của Vệ quốc, lại nhận quà của Vệ Hầu, toàn bộ chẳng qua là do mẹ đẻ của mình là thân tộc của Vệ quốc. Lại nói tiếp, bản thân mình và Vệ Hầu cũng chẳng có thân tình gì, có điều Vệ Hầu mặc dù cuộc sống thối nát, chính sự cũng chẳng để ý, nhưng mà khi có người danh vọng cao tìm tới hắn, hắn lại đặc biệt khách khí mà thôi. Về sau những chỗ muốn mượn sự giúp đỡ của Vệ quốc còn rất nhiều, vị Nam Tử phu nhân này đã có bốn sự như vậy, cũng phải kết thân với nàng mới được.

Khánh Kỵ nghĩ đến đây, nói:

- Ủm, ta biết rồi, các người từ xa tới vất vả, A Cừu, an bài chỗ ở cho mấy vị huynh đệ, thiết yến khoản đãi, sau đó nghỉ ngơi cho khỏe. Các người nghỉ tạm ở đây hai ngày, sau đó lại quay về Vệ quốc. Đến lúc đó, mang theo về cho ta một phong mật thư, một phần lễ vật.

Người đưa tin ngẩn người, hỏi:

- Lễ vật?

- Đúng! - Khánh Kỵ cười cười:

- Mật thư là cho Lữ Thiên tướng quân, lễ vật là cho Nam Tử phu nhân. Tốt rồi, để A Cừu sắp xếp chút rượu và thức ăn, cùng ngồi uống với các người một lúc, sau đó đi nghỉ tạm đi.

Bốn người đưa tin chấp tay quay ra, Khánh Kỵ khoanh tay bước đi thông thả ở trong phòng, đưa lễ vật gì bây giờ? Nữ nhân thích cái gì, ừm..., hoa tươi, đưa hoa... hình như hơi vô nghĩa. Châu báu trang sức? Đường đường là công chúa Tổng quốc, phải tìm kỳ trân dị bảo gì mới có thể làm cho nàng thích đây? Còn có... giày, túi, y phục...

Y phục..., Khánh Kỵ chợt động trong lòng, vội vàng tìm một mảnh lụa Lỗ cảo bày lên trên án, nghiền mực, nhắc bút lông bôi vẽ loạn lên. May là lúc bé có học qua môn mỹ thuật, nền tảng là có, chỉ có điều dùng bút lông vẽ tranh..., Khánh Kỵ nhìn trái nhìn phải, nhìn thấy ấm trà đang sôi sùng sục, bếp lửa đang rùng rục, đột nhiên nghĩ tới một biện pháp, liền từ trong lò rút ra một thanh củi cháy còn một nửa, thổi tắt lửa, nhìn thấy phần gỗ đã bị than hóa, vừa vặn có thể dùng làm bút chì, liền lại lấy một tấm vải lụa, rải ra bàn, tinh tế vẽ phác thảo.

Khánh Kỵ vẽ xong rồi, cẩn thận chỉnh sửa một hồi, rồi nhẹ nhàng nở nụ cười. Nữ nhân không ai không thích quần áo đẹp, nữ nhân xinh đẹp lại càng thích quần áo hoa mỹ. Thời đại hiện giờ, kiểu dáng quần áo chắc chắn là theo phong cách đoàn trang tạo nhã cổ xưa, nhưng mẫu mã lại quá ít, bản thân mình đã vài lần tham gia quay chụp vài bộ phim cổ trang, những bộ trang phục xa hoa từ xưa tới này, dù cho chỉ có chút ấn tượng, nhưng khi vẽ ra áo lông cũng vô cùng tinh mỹ.

Áo lông lúc này cũng phải chịu trói buộc của Chu lễ, chỉ Thiên Tử mới có thể mặc áo lông màu trắng, chư hầu có thể mặc áo lông màu vàng, đại phu mặc áo lông xanh biếc. Giai cấp sĩ thì lại không thể mặc áo lông chồn hay lông cáo, chỉ có thể mặc áo lông cừu non. Về phần thứ dân dưới sĩ, mặc lông dê, lông chó xám là có thể.

Nam Tử là Vệ Hầu phu nhân, giống như Vệ Hầu, có thể mặc áo lông thú màu vàng. Mà mấy tấm da chồn tuyệt hảo hạng mà Khánh Kỵ mua ở Tất Thành đều có màu trắng như tuyết, Khánh Kỵ cũng không biết Vệ Hầu vốn luôn luôn làm việc vô lý liệu có dám đi quá giới hạn lễ tiết, để cho phu nhân mặc áo lông trắng

hay không. Để tránh phiền toái, hần thiết kế cho kiểu dáng chiếc áo này có phần lông mao hướng vào bên trong, ở bên ngoài trang trí đẹp đẽ, chỉ có phần cổ tay áo là để lộ phần lông thú ra ngoài. Bởi vì theo Chu lễ, thiên tử và chư hầu sử dụng áo lông là kiểu áo lông toàn bộ, đồng thời lúc này đại bộ phận áo lông đều là phần lông hướng ra ngoài. Cách thiết kế như thế này, mặt lông hướng vào trong, giấu diếm toàn bộ phần lông, như vậy cho dù cổ tay áo có màu trắng cũng không bị tính là quá lễ.

Nhìn bộ y phục do chính mình thiết kế, tưởng tượng thấy nó mặc trên người một tuyệt sắc giai nhân. Kiểu dáng mới mẻ độc đáo, ở trên cái cổ trắng ngần như tuyết là một khuôn mặt thiên kiều bá mị, Khánh Kỳ không khỏi tự đắc cười rộ lên.

Hần sửa lại sơ qua bản vẽ một chút, ghi rõ thêm một vài chú thích, rồi gọi Anh Đào, bảo hần nhanh đi tới khu chợ của Khúc Phụ, tìm một thợ may lành nghề nhất, trả thù lao hậu hĩnh, cần phải mau chóng chiếu theo bản vẽ chế tạo ra một chiếc áo lông đến đây. Phái Anh Đào ra ngoài xong, Khánh Kỳ lại nhấp một ngụm trà nóng, đứng dậy đi về phía sau trạch. Hôm nay cứ lặn đi lặn lại suốt, lại còn cả buổi chiều đánh xe đi săn, xương cốt đã có chút mỏi nhừ, nhất là toàn thân đầy mồ hôi, lúc này cảm thấy không được khỏe cho lắm. Quý tộc cổ đại một ngày ít nhất phải tắm rửa hai lần, Khánh Kỳ là người hiện đại ngược lại thì không có cái tập quán này. Có điều hôm nay ra tắm mồ hôi một lần, hần thật chỉ muốn lập tức ngâm mình vào nước ấm, thoải mái thả lỏng một chút. Đi vào trong đình, nghe nói Khánh Kỳ đã trở về, Tiểu Nhã, Diệp Thanh lục nữ thần tình hoan hỉ vội nhào ra ngoài, quỳ xuống nghênh đón Khánh Kỳ, rồi lập tức vây lên, giúp hần giải giáp cởi y phục, chuẩn bị nước thơm để tắm. Khánh Kỳ bất giác có chút xấu hổ, những nữ tử này đích xác đều là những kẻ vô tội, lại trở thành vật hi sinh cho sự đấu đá lẫn nhau giữa các nhân vật cao cao tại thượng. Khánh Kỳ mặc dù không đủ hung ác để giết các nàng, có điều cũng phải trợ mắt nhìn các nàng bị đối đãi như nửa tù binh. Đêm qua vui vẻ, đó là bởi vì các nàng là vũ kỹ, còn mình là khách nhân, một người trả giá một người cười, đó là bởi vì nhu cầu, ai cũng không phải nợ ai. Hiện giờ lại cưỡng ép các nàng lưu lại, giới hạn tự do, quản lý hành tung, quan hệ lẫn nhau đương nhiên là có thay đổi, lại bắt các nàng phải hầu hạ, vậy thì càng không thể nói nổi, nam nhân có thể phong lưu, chứ không thể hạ lưu.

Biểu tình Khánh Kỳ có chút hơi cứng nhắc, phát tay nói:

- Không cần hầu hạ, bản công tử có hơi mệt mỏi, tự đi vào ao tắm là được, giảm bớt mệt mỏi là được rồi, các người lui ra đi.

Khánh Kỳ vừa nói như vậy, lục nữ nhất thời thất sắc, lo sợ không yên quỳ xuống không dám hở miệng. Khánh Kỳ ban đầu là ngăn ra, rồi lập tức hiểu ra tâm ý của các nàng, liền chậm rãi nói:

- Các người không cần phải sợ, ta cũng đã phân phó cho A Cừu, đối với các vị cô nương cũng không được mất lễ phép. Lúc này các người thật là gặp tai bay vạ gió, trong lòng Khánh Kỳ cũng có chút hổ thẹn, hiện giờ giải quyết như vậy, cũng chỉ là do bất đắc dĩ. Chỉ cần các người an phận thủ thường, ta sẽ không làm khó cho các người, chờ đại sự của ta đã xong, ta sẽ thả cho các người rời đi, cũng sẽ có chút bồi thường cho việc các người mấy ngày phải chịu khổ trong Nhã Uyển.

Khánh Kỳ ngữ khí hiền lành, lục nữ mới biết rằng không phải là Khánh Kỳ đổi ý, lại động sát tâm. Sáu người liếc nhìn lẫn nhau, lúc này Tiểu Nhã là gan lớn nhất mới sợ hãi nói:

- Chúng tỳ nữ không dám có chút oán hận, những nhà giàu có quyền quý, chúng tỳ nữ đã thấy rất nhiều, nhưng người có trái tim nhân ái như công tử, thực không thấy nhiều lắm, chúng tỳ nữ vô cùng cảm kích. Chúng ta chỉ là những nữ hài, vốn chính là sống để lấy lòng nam nhân, hầu hạ nam nhân, hiện giờ đã ở Nhã Uyển, hầu hạ công tử là một phần trách nhiệm của chúng ta, công tử hãy cho phép tỳ muội chúng ta hầu hạ đi, không nói về chuyện cảm kích gì cả, chỉ với con người kiệt xuất như công tử, chúng tỳ nữ... chúng tỳ nữ cũng cam tâm tình nguyện phụng dưỡng công tử.

Nói đến lời sau, Tiểu Nhã cúi gầm mặt, má nổi lên hai vầng đỏ bừng, tóm lại vẫn có chút bộ dáng xấu hổ không tự kiềm chế được.

Khánh Kỳ lắc đầu cười, nói:

- Tình ý của các cô nương Khánh Kỳ xin nhận, nhưng hôm nay thực sự là mệt mỏi.

Tiểu Nhã thấy hần vẫn không chịu đáp ứng, trong lòng đã bớt sợ hãi, cũng không dám nói nữa sợ làm cho hần tức giận, đành phải cùng với chúng nữ vái tay lui ra. Nhìn bộ dáng lo sợ không yên của các nàng, Khánh

Kỵ cũng thấy bất đắc dĩ, muốn tín nhiệm một người vốn không phải là chuyện dễ dàng gì, hiện giờ cũng chỉ có thể để các nàng rời đi, đường dài biết mã lực, lâu ngày biết nhân tâm, sớm muộn gì các nàng cũng sẽ hiểu rõ tâm ý đích thực của mình, hiện tại cũng chưa cần phải phân trần với các nàng.

Lục nữ xinh đẹp động lòng người, hầu hạ nam nhân lại cực kỳ nhu thuận, vô luận là có cử chỉ ngại ngần đến thế nào, các nàng cũng đều gắng sức nghênh đón, không có một tia không vui hoặc đưa đẩy qua loa tắc trách, đó chính là mẫu bạn tình tốt nhất. Khánh Kỵ cũng không phải là một tiên sinh gàn dở, nếu bảo không động tâm thì chắc chắn là giả.

Nhưng mà thứ nhất là, hắn phải chịu cảm giác hổ thẹn, thứ hai, những nữ tử này là những kiều nữ trong tiệc vui, vô luận là từng câu nói, hay cảm xúc vui buồn hoan hỉ, vốn đã có thói quen diễn xuất, thật sự khó mà có thể phân biệt được thật giả. Vả lại, hắn còn có đại sự phải làm, cũng không thể mỗi ngày sa vào những cuộc vui giường chiếu được. Huống hồ, hiện giờ quan hệ lẫn nhau thật sự là không được tự nhiên, đừng xem các nàng chỉ là tiểu nữ tử, ai biết được nhờ nhất thời hồ đồ, lại làm ra cái loại chuyện ngu xuẩn gì? Minh triều có một vị hoàng đế, suýt chút nữa bị treo cổ bởi một cung nữ mà hắn vốn coi là yếu ớt như con kiến, đã có vết xe đổ rồi, không thể không có chút lo lắng. Từ lúc tự định đoạt việc tạm gò bó các nàng ở Nhã Uyển, Khánh Kỵ đã quyết định không có liên can gì nữa với các nàng.

Tâm cứng rắn nhìn lục nữ lui ra, Khánh Kỵ thở dài một hơi, cởi thắt lưng y phục, trần truồng tiến vào trong ao. Nước ấm ôn nhu bao lấy thân thể hắn, Khánh Kỵ xếp khăn mặt thành một chồng bên cạnh ao, rồi gối lên đó thả lỏng thân thể. Nước ấm tùy ý chậm rãi làm tiêu tan một mối trong thân thể, trong lòng lại nghĩ tới đại sự.

Người nước Ngô nếu đã phạt Sở đuổi giết Yểm Dư, Chúc Dung hai vị công tử, thì sao có thể bỏ mặc mối uy hiếp lớn nhất là hắn, chỉ không biết là bọn chúng muốn chọn dùng cái thủ đoạn gì với mình. Ngũ Tử Tư trừ khi là một con lừa đen, nếu không thì có thể sẽ không dùng lại cái thủ đoạn thích khách ám sát đó, loại sự tình này đã dùng tới hai lần, không thể dùng tới lần thứ ba thứ tư, số lần ám sát càng nhiều thì lại càng không hiệu quả, chỉ có thể đem ra làm trò cười cho thiên hạ, khiến cho người ta hoài nghi năng lực của Cơ Quang và Ngũ Tử Tư, như vậy xem hắn còn có thể làm thế nào đây?

Vệ quốc bên kia là căn bản của chính mình, là địa phương không thể để mất nhất, cũng may Vệ Hưu hiếu khách, mà mình lại là thân thích của hắn, chỉ cần an phận thủ thường ở Ngải thành, không tham dự vào việc của nước Vệ, thì tạm thời sẽ không xuất hiện vấn đề gì. Về phần Lỗ quốc bên này, nếu cứ chỉ ngồi một chỗ chờ đợi Quý Tôn Ý Như ra quyết định, theo cái tâm tính không hề quyết đoán của hắn, chỉ sợ là sẽ phải ở lại một năm hai năm, thậm chí ba đến năm năm vẫn chưa có kết quả là chuyện hoàn toàn có thể. Phải làm thế nào để tìm ra được một khe hở nhỉ?

Biện pháp khi trước của Ngũ Tử Tư... Không thể thế được, hắn vì ở Trịnh quốc xúi giục quyền thần mưu phản mà suýt chút nữa phải bỏ mạng ở đó. Ở Ngô quốc lại kích động Cơ Quang tạo phản, nguyên nhân thành công là bởi vì Cơ Quang vốn là vương tộc, hơn nữa đã nắm binh quyền nhiều năm. Mình dù sao tuổi vẫn còn trẻ, danh vọng mặc dù ở trên Cơ Quang, lại có được uy tín rất lớn trong các binh lính Ngô quốc, nhưng những tướng lĩnh lại chỉ coi trọng ích lợi thực tế, phần lớn đều là môn hạ của Cơ Quang. Khi mình không có mặt ở đó, thì việc Cơ Quang hành thích vua tự lập là vô cùng nắm chắc. Nhưng mà tình hình ở Lỗ quốc lại không giống thế, rập khuôn theo biện pháp của Ngũ Tử Tư căn bản là không thể được.

Bên trong ba nhà, trước mắt không có ai có dã tâm như vậy, mà những thế lực khác thì lại không đủ thực lực để tranh đoạt với gia chủ ba nhà, nếu cứ cố ý liên hệ với những nhân sĩ có dã tâm bên trong ba nhà, chỉ sợ rằng chính mình không chắc đã rời khỏi Lỗ quốc được nữa. Quyền thần Dương Hổ hiện giờ quyền thế ngập trời, hơn nữa còn thay Quý Tôn Ý Như xử lý việc quân sự, dưới quyền có khá nhiều người trung thành với hắn, nếu bảo tạo phản, hắn hẳn là có thực lực, nhưng mà Khánh Kỵ phán đoán, mặc dù có thể thuyết phục được hắn, sợ rằng hắn cũng không thành công được.

Ba nhà thế gia, cơ nghiệp hai trăm năm, đã thành thâm căn cố đế rồi, sao có thể để một người như Dương Hổ mới cầm quyền chưa đầy mười năm lay động được? Kết cấu quyền lực của Lỗ quốc tương đối rời rạc, ngoại trừ một Quý Tôn Ý Như, không thể dễ dàng nhổ hết sự ảnh hưởng và thế lực ở khắp các ngành các nghề của Quý Thị trải rộng khắp cả nước, Quý Thị một nhà hoàn toàn có thể tự chọn ra một vị gia chủ. Thời đại dân quốc, tứ đại gia tộc dốc sức kinh doanh 20 năm mà đã có thể hô mưa gọi gió đến thế, huống chi là những thế gia hào môn đã có tới hơn hai trăm năm, thì lực lượng còn khổng lồ đến mức nào? Chỉ có

thể lợi dụng, chứ không thể làm địch. Có điều Quý Tôn Ý Như tuy rằng có dã tâm, nhưng lại không quyết đoán, phải làm sao để có thể thúc giục hấn hạ quyết tâm hợp tác với mình bây giờ?

Khánh Kỳ nghĩ tới đau cả đầu, liền vốc một ít nước vẩy lên mặt, thở hắt ra một hơi thật dài, đành phải trút bỏ tâm sự, trước tiên tận tình hưởng thụ khoảnh khắc thanh nhàn khó mà có được này. Lúc này, sứ giả của Mạnh Tôn Thị, Thúc Tôn Thị vừa mới trèo lên xe ngựa, lặng lẽ chạy về hướng Tề quốc; sứ giả của Quý Thị thì đang hướng tới Ngô quốc để vấn tội; Úc Bình Nhiên, Úc Đại Bình của Ngô quốc nhận mệnh lệnh của Ngô Vương Hạp Lư, mang theo ba trăm thị vệ đang hướng tới Lỗ quốc, mưa gió sắp dồn ép lên thành, một trận gió lốc chính trị sắp nổi lên, mà Khánh Kỳ, đang ở trong mắt bão...

Gió lốc lại cường liệt, vùng tâm bão bao giờ cũng là nơi bình lặng nhất, có điều cuồng phong càng lúc càng mãnh liệt, mắt bão di động, những vật nằm ở trong tâm bão bây giờ bất cứ lúc nào cũng có thể bị đánh tan thành những mảnh nhỏ.

Ở Khúc Phụ lúc này, vẫn là một sự yên lặng tĩnh mịch. Quý Tôn Ý Như đang chờ đợi Khánh Kỳ tranh thủ được đủ nhiều sự hỗ trợ của các đại phu Lỗ quốc, để giảm bớt đi sự cản trở của hai nhà Thúc Mạnh; Thúc Tôn cùng Mạnh Tôn Thị thì lại đang kiên chân mong ngóng Lỗ Quân trở về, để thực hiện kế rút củi dưới đáy nồi đối với Quý Thị; các vị công tử thì đang tập luyện quyền thuật, chuẩn bị cho cuộc thi đấu sắp bắt đầu vào ngày mai.

Mà Thành Bích phu nhân, đệ nhất đại thương nhân của Quý Thị phú khả địch quốc (1), lại bởi vì một lần bãi phỏng của Trọng Lương Hoài, mà cũng đã bước một chân vào trong tâm bão...

(1) Phú khả địch quốc: Giàu có tới mức có thể so với cả một quốc gia.

71. Chương 70: Nhất Tự Càn Khôn

Đình, thụ, đài, cầm, một mỹ nhân.

Gió nhẹ hiu hiu thổi, thổi rớt một cánh hoa cúc, cánh hoa phiêu diêu, rơi vào trong ao rồi nổi bập bênh. Nữ tử trong đình ngồi thẳng trước đài, mười ngón tay nhỏ và dài đang lướt nhẹ trên chiếc đàn ngọc cầm, tiếng đàn đinh đang du dương, như gió lay ngọn cây, như suối chảy trong khe, như cánh hoa nhẹ rơi, thấp phàn u nhã.

Từ cửa viện trông vào, nàng đang ngồi thẳng lưng, không thấy rõ tướng mạo của nàng, liếc mắt nhìn một cái, chỉ cảm thấy thân nhỏ nhắn như mặt trăng, tóc dài uốn lượn, vạt áo tung bay, eo nhỏ cong cong, một bộ dáng nũng nịu vô cùng yếu đuối.

Đúng lúc đó, một vị thiếu niên công tử vội vàng chạy tới, thoạt nhìn có vẻ khoảng mười hai mười ba tuổi, tròn tròn mập mập, trắng trắng mũm mĩm, ăn mặc hoa lệ, ở gần đầu gối có một chuỗi ngọc bội trang sức mỹ lệ đang leng keng rung động, đủ để mua được mười con tuần mã. Hai thị tỳ ở cửa viện thấy hấn cũng không cản, chỉ quỳ gối thi lễ nói:

- Công tử.

Thiếu niên trắng trắng mập mập kia khuôn mặt đỏ bừng, đầu đã đổ đầy mồ hôi, hấn giơ ngón trở lên môi 'suyt' một tiếng, khiếp đảm nhìn vào nơi phát ra tiếng đàn cầm, sau đó thấp giọng hỏi:

- Mẫu thân mới vừa rồi có phát giận không?

Hai thị tỳ đột nhiên phì cười, nhẹ nhàng lắc đầu với hấn, thiếu niên kia nhất thời nhẹ nhàng thở phào, vội vàng chỉnh quần áo, uốn thẳng ngực, bước chân chỉnh tề hướng vào bên trong, chỉ có điều vẻ mặt lăm lăm lét lét nhìn thế nào cũng thấy buồn cười.

Thiếu niên này chính là Quý Tôn Sanh, thiếu chủ nhân của nhà Quý Tôn Tử Phi, con trai của Thành Bích phu nhân. Lúc trước, khi Thành Bích phu nhân và Ngải Thị phu nhân tranh giành sủng ái, đấu với nhau tới mức thể cờ hai bên tương đương nhau, mà chính là bởi đúng lúc đó sinh hạ được người thừa kế cho gia tộc, cho nên mới giành được toàn thắng. Cuối cùng Ngải Thị phu nhân tức giận căm phẫn mà tự sát.

Vị tiểu công tử này từ nhỏ đã được cha mẹ sủng ái, không học văn, không luyện võ, đến khi tuổi đã hơi lớn, tâm chơi bời đã quen, nếu giờ muốn ước thúc hấn hoi tâm thì sẽ rất khó khăn. Đến giờ đã mười ba tuổi, mà vẫn cả ngày vui chơi nô đùa, chọi gà chọi chó, không chịu vất vả học tập, khiến cho Thành Bích phu nhân thập phần phiền não, mắt thấy hấn dần dần lớn lên, lại chẳng thành thạo cái gì, cho nên phải tăng mạnh quản giáo với hấn, năm lần bảy lượt gọi hấn tới răn dạy, vị tiểu công tử này quả thực là cũng sợ mẫu thân.

Quý Tôn Sanh rón ra rón rén đi tới sau lưng Thành Bích phu nhân đang đánh đàn, cẩn thận đứng đó, dường như nín thở. Thành Bích phu nhân nghe thấy sau lưng có người tới, mười ngón tay tào nhả nâng lên, nhẹ nhàng ấn một cái lên dây đàn, tiếng đàn đột nhiên ngừng lại. Quý Tôn Sanh đã sớm chờ thời khắc này lập tức giơ hai tay béo núc liềm mạng võ tay, lớn tiếng hoan hô, đồng thời gật gù đắc ý, làm ra một bộ dạng vô cùng say mê.

Thành Bích phu nhân quay người cười phì mắng:

- Hừ! Mẫu thân gọi người tới, là để cho người võ mông ngựa sao?

Vị phu nhân này quay người, liền khiến cho người ta sáng ngời đôi mắt. Hiện giờ nàng đã gần tam tuần, chỉ có điều nhìn thì thấy da thịt vẫn mềm mại, mắt trong vắt như suối, tướng mạo vẫn như thiếu nữ mới chỉ đôi mươi, khuôn mặt xinh đẹp như tranh vẽ, tinh xảo tào nhả. Một hàng mi thăm thẳm như núi xa, một đôi mắt quyến rũ, cái mũi thanh tú, cái miệng khéo léo. Vừa nhìn thấy dung mạo của nàng, liền giống như đám mây đang che mặt trăng đột nhiên tản ra, trong chớp mắt đã chiếu ánh sáng trong veo xuống khắp mặt đất.

Mỹ nữ có rất nhiều loại, loại đẹp nhất là phải có hương vị nữ nhân. Trong một trăm nữ nhân có thể có một mỹ nữ, mà trong một ngàn nữ nhân vị tất đã có một nữ nhân quyến rũ trời sinh, nữ nhân như vậy thì cho dù chỉ là nhất cử nhất động, một nụ cười mỉm, trời sinh đã có một loại hương vị hấp dẫn người ta, khiến cho người ta thấy mà vương vấn, thấy mà hoài niệm.

Vị Thành Bích phu nhân này quả nhiên không hổ là đấng ngã được cả chính thể của Quý Tôn Tử Phi, từ một thị thiếp nhỏ thân phận hèn mọn trở thành phu nhân địa vị cao quý, quả thật là có năng lực làm nên đảo chuyển sinh.

Đôi mắt trời sinh quyến rũ của nàng liếc nhìn đứa con một cái ra vẻ không thèm chấp trẻ con, tựa hồ như không để ý nói:

- Hôm nay không theo phu tử* đọc sách, lại đi đâu chơi?

(*phu tử: thầy)

- Ủa, Sanh đâu có chơi đùa, - Quý Tôn Sanh nắm chặt chéo áo, căng thẳng đến mức hơi hơi nói lắp, khiến cho khuôn mặt to béo trắng mũm mĩm cũng hơi ửng hồng:

- Sanh theo phu tử đọc sách mệt quá, liền đi vào trong viện tập bắn, ưm... ta hình như quên chưa nói cho phu tử...

Thành Bích phu nhân giận dữ nói:

- Tập bắn? Người có thể căng được cung, bắn được tên sao? Lại còn định nói hươu nói vượn lừa ta, hừ! Người cái đứa nhỏ này, làm cho nương quá thất vọng rồi, cho người học cái gì cũng không được, lại chỉ biết chơi đùa, mà kể cả chơi đùa, cũng thường để thua người ta, ta như thế nào lại sinh ra một đứa con ngu ngốc như vậy? Nói, đấu để mền lại thua người ta bao nhiêu tiền?

Quý Tôn Sanh vừa nghe thấy thì sắc mặt càng đỏ hơn, căm giận cự lại:

- Mẫu thân sao có thể xem thường Sanh như vậy, Sanh đánh bài cho tới bây giờ còn chưa bao giờ thua, mới vừa rồi đấu để mền với đứa con thứ hai nhà họ Tào, ta đã thắng hết cả ngọc bội của hấn, còn có tới hôm

qua, chọi gà với Cao Bảo Nhi, ngay cả cái cốc uống rượu bằng đồng đen của cha hấn cũng phải đưa cho ta. Mẫu thân nếu không tin, người xem...

Quý Tôn Sanh để khoe thành tích, liền cởi áo choàng, từ trong ngực lấy ra một đồng đồ vật loạn thất bát tao, hấn đều là chiến lợi phẩm mà hấn cờ bạc thắng được, “Đây đây, nhưng thứ này đều là do ta thắng được, cái này là từ hôm kia...”

Quý Tôn Sanh nhất nhất nói lại mỗi một thứ là làm thế nào thắng được, nói tới hoa chân múa tay vui sướng, mặt mày hớn hởi, Thành Bích phu nhân một đôi mày ngài nhướng lên, biểu tình trên mặt càng lúc càng khó coi, Quý Tôn Sanh càng nói thanh âm càng yếu ớt đi, cuối cùng cúi gầm mặt, than thở:

- A... ta..., mẫu thân, hài nhi sai lầm rồi...

Nói xong, hấn ngẩng đầu, mắt lướt nhẹ qua liếc nhìn mẫu thân một cái, không phục nói:

- Mẫu thân lại lừa gạt ta...

Thành Bích phu nhân vừa bực mình lại buồn cười, đang muốn răn dạy đứa con một phen, thì thị tỳ từ cửa chợt đến bẩm:

- Phu nhân, Trọng Lương Hoài cầu kiến.

- Trọng Lương Hoài? - Thành Bích phu nhân sắc mặt hơi biến, hai tay dưới ống tay áo lập tức nắm chặt lại, nàng muốn nói gì đó lại thôi, ánh mắt lóe lên, ở trong đình vội vàng bước qua bước lại hai bước, liếc liếc mắt nhìn Quý Tôn Sanh còn ngốc trệ đứng ở một bên, sáng giọng:

- Còn không quay về theo phu tử đọc sách? Lại tới khắp nơi làm loạn đi, nếu để ta biết, nhất định sẽ đập nát mông ngươi!

Nói xong lại ngồi xuống trở lại, thản nhiên nói:

- Gọi hấn vào đi.

Quý Tôn Sanh nghe thấy vậy thì mừng rỡ, hôm nay thật sự là quá may mắn, có khách nhân tới thăm, mình cuối cùng cũng tránh được một hồi trách cứ của mẫu thân, bằng không cứ đứng ở đây mà nghe mẫu thân giáo huấn, cảm giác thật như ở trong địa ngục, thật sự là tra tấn vô tận. Quý Tôn Sanh trong lòng cảm kích tám đời tổ tông của Trọng Lương Hoài, vui vẻ xa xả chạy ra khỏi đình.

Tới ngoài cửa viện, Quý Tôn Sanh lại đụng ngay phải Trọng Lương Hoài đang đứng đợi ở đó, suýt chút nữa thì ngã đập mặt. Trọng Lương Hoài vội một tay đỡ lấy hấn, khuôn mặt già nua hé ra nụ cười, dùng một ánh mắt phức tạp khó có thể diễn tả bằng lời nhìn hấn từ trên xuống dưới nói:

- Ai nha, thiếu công tử, ngài có thể chạy chậm một chút thôi được không, nếu mà khiến cho ngài bị thương, tiểu nhân sợ rằng không đảm đương được.

Quý Tôn Sanh đúng là đang cực kỳ hoan kỉ, cũng không so đo với hấn, đẩy hấn ra liền vội vã chạy đi. Mới vừa rồi nghe thấy mẫu thân gọi hấn, hoảng tới mức đang đầu để mèn với người ta, lại phải mang con cục phẩm để mèn đầu đồng tướng quân mà chính mình bắt được đem giấu bấy vào một góc sân, nếu chậm trở về, con để mèn kia lỡ mà bị gà mổ mất, vậy thì thật là khóc không ra nước mắt, ai có thời gian để ý tới cái lão gia hỏa này.

Trọng Lương Hoài cười cười nhìn Quý Tôn Sanh rời đi, lại liếc mắt nhìn Thành Bích phu nhân đang ngồi ở trong đình, phỉu phỉu ống tay áo, mỉm cười đi vào đình, vái dài thi lễ, cung kính nói to:

- Trọng Lương Hoài ra mắt Thành Bích phu nhân.

Thành Bích phu nhân quay đầu liếc mắt nhìn hấn một cái, thấy hai thị tỳ đều đã ở sau cánh cửa viện, liền xoay hấn người lại, ngón tay nhỏ và dài vẫn đang ở trên dây cầm nhẹ nhàng gảy một cái, dây cầm đình đang phát ra một tiếng trong trẻo, làm ra vẻ bình tĩnh hời hợt:

- Trọng Lương Hoài, người tới tìm bản phu nhân, là có chuyện gì sao?

Trọng Lương Hoài nheo mắt lại đánh giá Thành Bích phu nhân, Thành Bích phu nhân ngồi thẳng lưng, váy dài màu xanh nhạt, gáy dài thanh tú, hai bên bờ vai nghiêng nghiêng, mái tóc đen của nàng chỉ dùng một

sợi dây trắng tinh tể buộc lại, thả xuống tận đồn bộ phía sau. Eo nhỏ nhắn giống như là một chiếc cầu vòng hướng vào bên trong, mái tóc thẳng tắp sau lưng như một thác nước chảy, một thân phong lưu, quyến rũ vô cùng.

“Thành Bích phu nhân giống như một trái cây đã chín muồi, so với năm đó, phong thái lại càng mê người.” Trọng Lương Hoài âm thầm tán thưởng một tiếng, khi đó, hắn còn làm việc ở quý phủ của Quý Tôn Tử Phi, đang lúc tráng niên, nháy mắt một cái đã hơn mười năm trôi qua, chính mình đã loang lỗ đầu bạc, dần trở thành một lão già, mà Thành Bích phu nhân lại vẫn tao nhã như trước, nghĩ tới mà không khỏi thổn thức.

Trọng Lương Hoài mặt cười bồi xu nịnh nói:

- Tiểu nhân cũng đã lâu chưa ra mắt phu nhân, trong lòng thực rất nhớ mong, hôm nay thấy được phu nhân, phu nhân quốc sắc thiên hương, phong thái vẫn như cũ, tiểu nhân cũng vì người mà hoan hỉ...

Thành Bích phu nhân ‘hừ’ một tiếng, có chút không kiên nhẫn nói:

- Trọng Lương Hoài, người tới gặp ta rốt cục là có chuyện gì cứ việc nói thẳng ra, bản phu nhân là người thích được tâng bốc sao?

Trọng Lương Hoài sắc mặt khê biến, hơi hơi có chút ầm ục nói:

- Phu nhân, nói như vậy không khỏi khiến tiểu nhân đau khổ, khi tiểu nhân làm việc ở Quý phủ, đối với phu nhân cũng lễ độ cung kính, tôn thờ, không chuyện gì không lo nghĩ cho người, nếu không có tiểu nhân..., hắc! Phu nhân chỉ sợ chưa chắc đã có địa vị ngày hôm nay đâu.

Thành Bích phu nhân xoay mạnh người lại, hai mắt hơi hơi ngưng tụ, lạnh giọng nói:

- Trọng Lương Hoài, người thật to gan! Đây là uy hiếp ta sao?

Trọng Lương Hoài lập tức vẽ mặt tươi cười, cúi lưng nói:

- Ha hắc..., tiểu nhân nào dám làm thế. A, mới vừa rồi nhìn thấy thiếu công tử, lại nói tiếp, thiếu công tử tuần tú lịch sự, dần dần trưởng thành, Trọng Lương Hoài thấy vậy cũng rất vui vẻ. Nhìn mà xem, phu nhân mẹ hiền con thuận, ấm áp vui vẻ, đối với vị thiếu công tử này, phu nhân chắc hẳn cũng rất vừa lòng phải không?

Thành Bích phu nhân biến sắc nói:

- Trọng Lương Hoài, Quý Thị môn hạ nhân tài đông đúc, Dương Hổ, Công Sơn Bất Nữ là anh hùng đương thời, người có cái bổn sự gì mà sánh vai với bọn họ? Làm người có những điều phải tự hiểu lấy, nếu không có ta âm thầm tương trợ, người sẽ có quyền thể hiện giờ sao? Nhân tình của người, ta vẫn còn nhớ, người việc gì phải đưa ra đây?

Trọng Lương Hoài thấy đã uy hiếp được nàng, cũng không muốn bức người quá đáng, vội chấp tay cười nói:

- Phu nhân chiếu cố tới tiểu nhân, tiểu nhân chính là chưa bao giờ quên, đối với phu nhân, tiểu nhân luôn cảm kích từ tận đáy lòng. Tiểu nhân đến lần này, là vì nghe nói phu nhân đang lập tổ đội tham gia đua thuyền rồng, những việc vất vả này tiểu nhân rất thành thực, không biết có chỗ nào cần tiểu nhân dốc sức hay không? Phu nhân chỉ cần phân phó một tiếng, tiểu nhân nhất định toàn lực thực hiện.

Thành Bích phu nhân phát tay áo ngồi xuống trở lại, lạnh nhạt nói:

- Đua thuyền rồng sao, chẳng qua là vì bản phu nhân nhàn rỗi chẳng có việc gì, tổ chức đội tàu để tiểu khiển giải sầu thôi, hiện giờ người đã là quản sự của chấp chính đại nhân, bản phu nhân không dám làm cho người phải phiền phức chân tay.

- Có sao có sao, Trọng Lương Hoài một ngày là gia nô môn hạ của phu nhân, cả đời đều là gia nô môn hạ của phu nhân, sao dám phản chủ quên ơn? - Trọng Lương Hoài liếm liếm môi, cười giả hoạt:

- Phu nhân, chuyện này cũng không phải là chuyện nhỏ. Chấp chính đại nhân đã phát tin rằng, Quý Thị môn hạ thuyền đội của ai đoạt được giải quán quân, sẽ có thể kinh doanh sinh ý muối biển độc nhất vô nhị trong ba năm. Chắc chắn, ba năm lận, ba năm sinh ý muối biển, là phần thưởng hậu hĩnh đến mức nào, sợ rằng cho dù có ngồi trên đỉnh Kim Sơn, phu nhân cũng thật sự không thềm để ý sao?

Thành Bích phu nhân liếc hắt hắt một cái, thầm nghĩ: kẻ này chẳng hiểu làm sao lại tới, rốt cuộc là có ý đồ gì? Hay là... hắt hắt thực có biện pháp nào có thể giúp ta đoạt giải quán quân sao? Nếu là như vậy, hắt hắt muốn từ đó được chia một chén canh sao? Có điều với món lãi kếp sù của độc doanh muối biển, nếu hắt hắt thực có biện pháp, cùng kẻ đáng ghét này hợp tác một chút cũng không phải không thể.

Nghĩ tới đây, sắc mặt Thành Bích phu nhân dịu xuống, nàng xoay người trở lại, nhìn thẳng vào Trọng Lương Hoài, nghiêm nghị hỏi:

- Nói như vậy, người có cái biện pháp gì tốt sao? Nếu không ngại thì có thể nói ra nghe một chút.

Trọng Lương Hoài nhất thời ngẩn ra, hắt hắt nào có cái biện pháp gì để đưa thuyền tắt thắng? Mới vừa rồi hỏi về thuyền rồng chẳng qua là nói chuyện khách khí mà thôi, tìm một cái cớ để dẫn nhập câu chuyện. Tóm lại là không thể vừa vào tới cửa đã trực tiếp nói luôn: Phu nhân, tiểu nhân tức khắc sẽ lật đổ Dương Hổ, Dương Hổ vừa ngã, Công Sơn Bất Nữu tắt sẽ cùng tiểu nhân tranh quyền, khi đó mong rằng phu nhân nói tốt vài vâu về tiểu nhân trước mặt chấp chính đại nhân, để cho tiểu nhân có thể thể thân Dương Hổ sao.

Hiện giờ Thành Bích phu nhân thực sự đã hướng hắt hắt hỏi kế sách, Trọng Lương Hoài không khỏi choáng váng, người cần mặt, mặt cần da, nếu ngay cả cái rắm cũng không phóng ra được, thì ngay cả một tí da mặt cũng sẽ mất hết toi, làm sao còn có thể không biết xấu hổ hướng Thành Bích phu nhân xin giúp đỡ được nữa?

Trọng Lương Hoài trong tam đại gia thần của Quý Thị, chính là kẻ thiếu tài trí nhất, nếu không được Thành Bích phu nhân giúp đỡ, với năng lực của hắt hắt thực không có khả năng tiến lên tới vị trí này. Người này vốn không nhanh trí, trong khoảng thời gian ngắn vậy làm sao có thể nghĩ ra cái phương pháp gì, lập tức trong lòng cuống lên, con người loạn chuyển, chỉ có điều trong đầu vẫn chỉ mơ hồ có ý niệm về việc Dương Hổ sụp đổ, rồi chính mình thượng vị, còn ngoài ra thì không nghĩ ra nổi cái gì nữa.

“Dương Hổ sụp đổ, Dương Hổ sụp đổ...”, Trọng Lương Hoài đang nát óc suy nghĩ đột nhiên ‘oành’ một cái, nảy ra một tia trí tuệ mà mười năm qua khó gặp một lần, nhớ tới một người hết sức quan trọng trong việc đoạt quyền từ Dương Hổ, Trọng Lương Hoài không khỏi vỗ đùi, vui không nhịn được nói:

- Phu nhân, tiểu nhân lúc này có một biện pháp, phu nhân nếu cứ y theo phương pháp của tiểu nhân mà làm, lần đưa thuyền rồng này nhất định sẽ đoạt giải quán quân!

72. Chương 71: Thủ Đoạn Lả Lướt

- Biện pháp gì?

Trọng Lương Hoài đã có chủ ý, vẻ mặt cũng trở nên thông dong hơn:

- Phu nhân, lần đưa thuyền này, trên thực tế chính là đấu bốn sự chèo thuyền. Người nước Lỗ chúng ta không sở trường về thuật chèo thuyền, nếu có thể mời người nước Ngô về chèo thuyền, khi đó còn sợ rằng không thắng được kẻ khác sao?

Thành Bích phu nhân ung dung nói:

- Thật là vô nghĩa, cuộc đua thuyền rồng, mỗi năm chỉ có một lần, vốn không ngờ tới rằng năm nay chấp chính đại nhân lại trọng thưởng đến vậy, làm gì có quý phủ nhà nào lại nuôi dưỡng cả một đám người rảnh rỗi, chỉ dùng cho cuộc đua thuyền rồng mỗi năm một lần? Hơn nữa, người nước Ngô cũng không phải ai cũng am hiểu chèo thuyền, những người Ngô đến Lỗ quốc ta chủ yếu là thương nhân, hiện giờ nhiều kẻ còn bị Quý Tôn đại nhân giam giữ, nếu đi tới Ngô quốc tìm kiếm, đi tới đi lui một chuyến, thời gian sao có thể kịp, người nước Ngô? Làm sao mà kiếm được người nước Ngô đây?

Trọng Lương Hoài cười hắc hắc, đã định liệu từ trước nói:

- Phu nhân nói thế sai rồi, muốn người nước Ngô sao, xa tận chân trời, mà gần ngay trước mắt đó.

Thành Bích phu nhân ngẩn ra, thất thanh nói:

- Người từ khi nào đã biến thành người nước Ngô rồi?

Trọng Lương Hoài cười gượng nói:

- Khiến phu nhân chê cười rồi, tiểu nhân đâu có phải là người nước Ngô, ý ta là nói... Hiện giờ ở Khúc Phụ ta có một người, chỉ cần tìm được hắn, là có thể tìm được đủ tráng sĩ thạo chèo thuyền. Chỉ cần hắn chịu tương trợ, còn có kẻ nào có thể tranh đoạt ngôi đầu với phu nhân nữa?

Thành Bích phu nhân hoan hỉ, vội vàng hỏi:

- Hắn là ai?

Trọng Lương Hoài mỉm cười nói:

- Đương nhiên là vị Ngô quốc công tử Khánh Kỵ hiện đang ở tại Nhã Uyển.

Thành Bích phu nhân ngạc nhiên hỏi:

- Ngô quốc Khánh Kỵ? Thế này... làm sao mà có thể?

Trọng Lương Hoài nói:

- Làm sao lại không thể? Khánh Kỵ lúc đến Khúc Phụ dẫn theo hai trăm tên thân binh, phần lớn đều là những binh sĩ dũng mãnh vốn đã theo bên người hắn từ khi còn ở Ngô quốc, những người này hiếm có ai không tập thủy tính. Từ bọn họ chọn ra những người nổi trội nhất, muốn đoạt quán quân đua thuyền còn không phải là dễ như trở bàn tay sao? Hơn nữa, khi Khánh Kỵ công tử ở Tấn Thành, chính là ở nhờ phủ đệ của phu nhân, cũng coi như là thiếu phu nhân một phần nhân tình, phu nhân nếu mời Khánh Kỵ tương trợ, hắn sao có thể cự tuyệt?

- Khánh Kỵ?

Thành Bích mặt lộ vẻ trầm ngâm, dĩ nhiên là rất động tâm. Nàng khẽ cắn làn môi mỏng, cẩn thận suy nghĩ chốc lát, trong lòng đã lập ra kế hoạch, thần sắc trên mặt nhất thời cũng thoải mái hơn, hơi hơi nghiêng đầu liếc liếc mắt nhìn Trọng Lương Hoài chờ ở bên cạnh, nói:

- Được, chủ kiến khác lạ này của người cũng không tồi, ta cẩn thận suy nghĩ lại rồi sẽ nói sau, hôm nay tới tìm ta, cũng chỉ vì một chuyện này thôi sao?

Trọng Lương Hoài mừng rỡ, mặt dày cười nói:

- Đúng, chủ yếu chính là vì đại sự này của phu nhân. Có điều... tiểu nhân còn có một việc nhỏ, đối với phu nhân mà nói, chỉ như là nhắc chân nhắc tay mà thôi, tiểu nhân xuất thân là môn hạ của phu nhân, nếu bảo phu nhân không chịu giúp ta, vậy thì còn ai có thể giúp ta đây?

Thành Bích phu nhân hừ một tiếng, tựa cười lại như không cười nói:

- Được rồi, không cần hoa ngôn xảo ngữ, rốt cuộc là chuyện gì, người hiện giờ có thể nói luôn.

Trọng Lương Hoài hoan hỉ một mạch nói ra tính toán của mình, Thành Bích phu nhân nghe xong thì do dự một chút, sau một lúc lâu mới nói:

- Trọng Lương Hoài, con người quý ở chỗ tự hiểu, cho dù là địa vị hiện tại của người, nếu không có ta tương trợ, người cũng sẽ không đoạt được. Với tài trí và năng lực của người, một khi đến được địa vị cao như vậy, không biết sẽ có bao nhiêu người lại âm thầm ham muốn, dồn dập hạ độc thủ, người... sợ là đến tự bảo vệ chính mình còn không nổi. Nếu muốn thay thế Dương Hổ, đối với người mà nói thực đúng là rước họa vào thân. Ta hảo tâm khuyên người, giờ nên an phận thủ thường, vừa lòng vui vẻ đi.

Trọng Lương Hoài vừa nghe thấy vậy, sắc mặt nhất thời trở nên cực kỳ khó coi:

- Phu nhân, cái gì gọi là vừa lòng vui vẻ? Ngày xưa Thành Bích phu nhân được Quý Tôn Tử Phi đại nhân sủng ái, đặt song song với Ngải Thị phu nhân địa vị đã vững như bàn thạch, nếu là vừa lòng vui vẻ, cần gì phải bảo ta đi tìm một đứa trẻ sơ...

- Câm miệng!

Thành Bích phu nhân đứng bật lên, trên khuôn mặt lộ ra một chút ráng đỏ như son, nàng hít thở gấp gáp, một lúc lâu sau mới tự kiềm chế được, phẩy tay nói:

- Được! Ta đáp ứng với người, người nếu lật đổ được Dương Hổ, ta sẽ giúp người nắm địa vị này. Có điều từ nay về sau, người cũng đừng có...

Trọng Lương Hoài cười ha ha, đón lời mà nói:

- Phu nhân yên tâm, chỉ cần ta có thể thay thế được Dương Hổ, thì bên trong Lỗ quốc, chỉ có Quý Tôn chấp chính đại nhân là ở trên ta, còn có chuyện gì mà ta không làm được nữa? Khi đó đương nhiên sẽ không lại đến gây phiền toái cho phu nhân nữa.

Thành Bích phu nhân khẩu khí chậm rãi, vuốt cằm nói:

- Tốt, Trọng Lương Hoài, hy vọng người lần này không chỉ nói được mà còn làm được.

Trọng Lương Hoài tự đắc cười, chấp tay lui ra:

- Phu nhân yên tâm, đây là sự kiện cuối cùng mà tiểu nhân làm phiền phu nhân. Tiểu nhân xin cáo lui.

Trọng Lương Hoài chậm chậm từng bước lui ra, tới cổng vườn, vừa lúc va phải một thanh niên nam tử mi thanh mục tú, người nọ liếc mắt nhìn qua hắn một cái, hừ lạnh đi qua, Trọng Lương Hoài cũng không muốn gây gổ, quay đầu lại tự mỉm cười rồi đi.

Người kia vội vàng đi đến trước mặt Thành Bích phu nhân, hỏi:

- Tỷ tỷ, ta mới vừa nghe nói Trọng Lương Hoài tới đây, liền lập tức chạy đến, hắn đến tìm tỷ tỷ làm gì?

Thành Bích phu nhân hừ lạnh nói:

- Còn không phải là để đề cao cái ân khi xưa, bức ta phải làm việc cho hắn. Hừ, định thay thế Dương Hổ sao? Dương Hổ một đại kiêu hùng, há có thể để cho loại tiểu nhân bình thường như hắn có khả năng địch lại được. Với bốn sự của hắn, không nên mạnh mẽ lật đổ Dương Hổ, thật sự là tự đi tìm đường chết.

Nam tử kia nhún mày nói:

- Tỷ tỷ đáp ứng với hắn rồi sao? Dương Hổ... cũng không phải là dễ chọc vào, nếu đắc tội với kẻ này, sợ là cho dù lấy thân phận của tỷ tỷ, cũng vẫn bị hắn tìm mọi cách gây khó dễ.

Thành Bích phu nhân thở dài nói:

- Người yên tâm đi, ta đã đáp ứng với hắn, nhưng là sau khi hắn lật đổ được Dương Hổ, mới góp lời với gia chủ về hắn. Chỉ bằng hắn? Thật sự lật đổ được Dương Hổ sao? Hừ, người si nói mộng mà thôi.

Nam tử kia nắm chặt bàn tay, phiền não nói:

- Tỷ tỷ, lưu lại kẻ này, tóm lại vẫn là một cái đại họa, chúng ta không bằng tìm vài người tin cậy, bắt hắn đi xử lý, như vậy là xong hết mọi chuyện...

Thành Bích phu nhân liếc xéo hắn một cái, sáng giọng:

- Thành Tú, người cũng đã trưởng thành rồi, sao có thể đến giờ vẫn không cẩn thận như vậy? Trọng Lương Hoài so với Dương Hổ, Công Sơn Bất Nữu thì có vẻ bình thường hơn một chút, nhưng có điều kỹ xảo tiểu nhân vẫn biết được một ít, hắn nắm một đại bí mật như vậy, chẳng lẽ không sợ ta giết hắn diệt khẩu sao? Người này nhất định có phương pháp ứng đối, cũng may, hắn là đồng mưu của ta. Nếu không phải vào thời điểm sinh tử khó lường, hắn cho dù vô luận thế nào cũng sẽ không nói, cứ kệ hắn đi.

Thành Tú giậm giậm chân, đành phải bất đắc dĩ đáp ứng. Thành Bích phu nhân lại hỏi:

- Đúng rồi, bảo người thu mua lương thực, súc vật, tơ tằm mấy thứ đó, hiện tiến hành thế nào rồi?

Thành Tú nói:

- Tỷ tỷ yên tâm, ta đã phá nhiều nhân thủ, không chỉ tại Lỗ quốc, còn thu mua ở mấy quốc gia xa hơn như Tề, Tào, Trịnh, Tống, ngay ở trên bãi cỏ chăn thả gia súc. Số súc vật hiện có, ước chừng có thể cung cấp cho tất cả dân chúng Khúc Phụ dùng trong một năm. Có điều là..., tỷ tỷ, chúng ta thu mua nhiều lương thực, súc vật, tơ tằm mấy thứ đó, cũng đã mất khá lớn tiền bạc, mấy thứ này để càng lâu thì càng không đáng giá, chúng ta thu mua tứ phương rầm rộ như vậy, năm nay mưa lại nhiều, không có vẻ gì là sẽ phát sinh ra thiên tai, nếu không bán lại đúng lúc thì...

Thành Bích phu nhân thoải mái tự nhiên nói:

- Yên tâm đi, ta quyết ý thu mua mấy thứ này, là đã cẩn thận suy nghĩ rồi. Hiện tại phía Nam có Ngô Sở hai nước mài kiếm soàn soạt; về phía Bắc à, Tề quốc mấy nhà quyền thần Cao, Loan, Bảo, Điền đang tranh đấu kịch liệt; mà ở Lỗ quốc ta, gần nhất thì có Khánh Kỵ, mưa gió thay nhau nổi lên, tình thế hết sức căng thẳng. Cả ba địa phương này, chỉ sợ là sớm muộn gì cũng sẽ xảy ra đại loạn, chiến loạn đồng thời, dân sinh đứng mũi chịu sào, thiên tai kiểu gì cũng không lợi hại được bằng mấy chuyện này. Khi đó chúng ta đứng giữa tích trữ lương thực, súc vật, nhất định sẽ lấy được lãi lớn.

Ánh mắt kinh doanh của Thành Bích phu nhân từ trước tới nay vô cùng cao minh, Thành Tú đối với tỷ tỷ thì thập phần tin phục, cho nên nghe nàng nói như vậy, cũng không góp lời nữa. Thành Bích phu nhân là phu nhân của Quý Tôn Tử Phi đại phu, với thân phận cao quý như vậy mà đi kinh doanh, tại lúc ấy mà nói thì cũng không có gì đáng ngạc nhiên.

Thời kỳ Xuân Thu Chiến Quốc, là thời đại hoàng kim của thương nhân Trung Quốc, bởi vì chư hầu san sát, cho nên vật tư giữa các quốc gia muốn trao đổi được phải dựa vào thương nhân, bởi vậy thương nhân địa vị cực cao, thậm chí sánh ngang với sĩ. Tề quốc danh tướng Quản Trọng là xuất thân từ một thương nhân kinh doanh cá và muối; Phạm Lãi, Tử Cống cũng lần lượt kinh thương, cũng không tổn hại đến hiên danh một đời, nguyên nhân chính là bởi lúc ấy thương nhân cũng không phải là một nghề nghiệp thấp hèn bị kỳ thị. Thời kỳ Xuân Thu Chiến Quốc, là thời đại hoàng kim của thương nhân Trung Quốc, bởi vì chư hầu san sát, cho nên vật tư giữa các quốc gia muốn trao đổi được phải dựa vào thương nhân, bởi vậy thương nhân địa vị cực cao, thậm chí sánh ngang với sĩ. Tề quốc danh tướng Quản Trọng là xuất thân từ một thương nhân kinh doanh cá và muối; Phạm Lãi, Tử Cống cũng lần lượt kinh thương, cũng không tổn hại đến hiên danh một đời, nguyên nhân chính là bởi lúc ấy thương nhân cũng không phải là một nghề nghiệp thấp hèn bị kỳ thị.

Lúc ấy các quý tộc môn hạ của Quý Thị kinh thương rất nhiều, mỗi nhà đều có một chút sinh ý, bằng không Quý Tôn Ý Như cũng sẽ không lấy kinh thương muối biển làm phần thưởng, khiến các nhà môn hạ phải cật lực giành phần thắng. Thành Bích phu nhân khi vừa mới bước vào nhà Quý Tôn Tử Phi, đã biểu hiện ra năng lực kinh thương siêu phàm, Ngải Thị phu nhân đuổi đi rất nhiều thị thiếp của trượng phu, duy chỉ để lại mình nàng, ngoại trừ việc thị thiếp Thành Bích rất biết đối nhân xử thế, việc kinh thương trác tuyệt cũng là một nguyên nhân trọng yếu. Phải biết rằng Ngải Thị phu nhân vốn là một cao thủ kinh thương, cho nên mới có thể trong mấy năm khiến cho tài sản của trượng phu tăng theo cấp số nhân, Thành Bích cố ý hạ mình rồi lại biểu hiện ra một chút năng lực kinh doanh là đã có thể được Ngải phu nhân coi trọng, đã cho thấy một phần bản lĩnh rồi.

Sau khi Ngải Thị phu nhân suy sụp, trượng phu về sau cũng chết, Thành Bích phu nhân liền chuyên tâm vào kinh doanh buôn bán, hiện giờ đã trở thành phú giàu nhất Lỗ quốc, phú khả địch quốc. Lúc ấy phú thương buôn bán lớn kiếm được những khoản lời kék sù, thủ đoạn có ba, một là đồng thời sử dụng thuyền và xe, qua lại các nước, lợi dụng không gian khác biệt để kiếm những món lãi kék sù, bởi vì đường xá xa xôi, những thứ vận chuyển đều là của hiếm đồ cổ, hoặc đồ dùng sinh hoạt xa hoa; loại thứ hai là sử dụng lượng vốn hùng hậu, đầu cơ tích trữ, mua một vài thứ nhu yếu phẩm cần dùng trong cuộc sống mà lợi nhuận vốn không cao như lương thực, súc vật, tơ tằm về tích trữ, đến thời điểm có thiên tai lại bán ra, lợi dụng thời gian khác biệt để thu được khoản lợi kék sù; loại thứ ba chính là cho vay tiền, vay tiền đương nhiên không thoát khỏi cho vay nặng lãi.

Những thủ đoạn kinh doanh đó chính là ba phương diện kinh doanh chủ yếu của Thành Bích phu nhân. Nhưng mà trừ những thứ đó ra, nếu nói tới buôn bán thứ gì có thể lấy được món lãi lớn hạng nhất, thì đó phải là làm muối và bán muối. Cái thời đại này bán muối có thể thu được lợi cực lớn, lợi nhuận thậm chí còn trên cả kinh doanh châu báu, nếu độc nhất vô nhị kinh doanh trong ba năm, thì lợi nhuận sẽ là tài phú

khổng lồ không thể tưởng tượng ra được. Có nguyên nhân này, Khánh Kỳ phụ nhân đối với việc có thể đoạt được thắng lợi trong cuộc đua thuyền hay không sao có thể không để trong lòng?

Nàng hỏi qua chuyện mua gạo thóc súc vật, nhân tiện nói:

- Thành Tú, người lập tức thay ta đi làm một chuyện, hướng tới quân đội của Khánh Kỳ ở ngoài thành đưa vài thứ, ừm..., đưa mười con trâu, hai mươi con heo, hai mươi con dê, cho thêm lúa, gạo, cỏ* vào ba xe, để cho bọn họ dùng.

(*cỏ: chính là lúa Lỗ cỏ nổi tiếng nước Lỗ.)

Thành Tú ngẩn ra, hỏi:

- Khánh Kỳ? Là Khánh Kỳ công tử từ Ngô quốc tới sao? Chúng ta chẳng có liên quan gì với hắn, vì sao phải đưa hắn lễ vật?

Thành Bích phụ nhân thần nhiên cười nói:

- Khánh Kỳ là khách quý của Quý Tôn gia ta, ta đưa lễ vật tặng khách nhân nhà ta, còn cần phải có lý do sao?

Thành Tú không rõ dụng ý của tỷ tỷ, đành phải gật đầu đáp ứng. Thành Bích nhìn đệ đệ rời đi, mỉm cười làm biếng đuối lưng, đôi mắt quyến rũ nổi lên một tia đắc ý:

- Hôm nay đưa người trâu béo dê béo, mai lại đưa người trâu cày ngựa cưỡi, Ngô quốc đệ nhất dũng sĩ sao, ha ha, nếu có thể khiến cho hắn dốc sức vì ta, cuộc thi này còn sợ không đoạt được thứ nhất sao?

Thành Bích phụ nhân thần tình thần nhiên, tiếng cười róc rách như nước chảy, trên khuôn mặt quyến rũ lộ ra một tia ý cười ngọt ngào thỏa mãn.

oOo

Chạng vạng hôm đó, Khánh Kỳ cùng chúng công tử hát bài “Tập bắn trở về” phiên bản Xuân Thu từ bãi săn bắn trở về, vừa mới vào trong phủ, Dương Hổ đã tới rồi. Dương Hổ có vẻ rất mãn nguyện, mặt như mang theo tin mừng. Khánh Kỳ luyện xạ chiến cả ngày, trong bụng đang đói gần chết, vội nghênh đón hắn tiến vào trong sảnh ngồi an vị, rồi sai người mang rượu thịt, ngồi đối diện với hắn chèn chén ăn cơm, cầm đũa cười nói:

- Hổ huynh hôm nay thần tình phấn chấn, chắc hẳn là có việc vui vẻ, có phải là Quý Tôn đại nhân đã có quyết định rồi chăng?

Dương Hổ thở dài nói:

- Chủ công nhà ta, thôi đi thôi đi, muốn ngài quyết định cái đại sự gì, tưởng dễ vậy sao? Không nói gạt người, chủ công nhà ta mấy ngày nay cũng không nhàn rồi, không ngừng triệu kiến các vị đại phu đến để nghị sự, thương nghị chuyện xuất binh trợ giúp người. Đáng hận là Thúc Tôn, Mạnh Tôn không ngừng cản trở, các đại phu biết rõ vô luận là đồng ý hay là phản đối, cũng không khỏi đắc tội với một bên, cho nên cứ dùn đẩy tranh luận, loạn ra chủ ý, đến bây giờ vẫn còn chưa thể quyết định được.

Nói đến đây, hắn lại an ủi:

- Có điều công tử không cần phải quá mức lo âu, mượn binh giúp một người phạt cả một quốc gia, vốn là chuyện phải cực kỳ thận trọng, không thể đưa ra quyết định hấp tấp được. Hơn nữa, cho dù chủ công quyết ý xuất binh, lúc này cũng chưa tới thời điểm, ta đang liên lạc khắp các nơi, san bằng các cản trở cho công tử, công tử chỉ cần yên tâm ở đây, kết giao với nhiều công tử hơn nữa, nói không chừng sẽ có hiệu quả bất ngờ.

Khánh Kỳ biết, binh lính các quốc gia đều là lâm chiến mới chiêu binh, bình thường đều chỉ là nông phu, hiện giờ lại là thời điểm vụ mùa, bởi vậy lúc này các quốc gia ít khi gây chiến, tiến hành chiến tranh lớn. Mặc dù Quý Tôn Ý Như đã đáp ứng, nhưng tình hình của Lỗ quốc rất phức tạp, đêm dài lắm mộng, nói không chừng sẽ lại xảy ra chuyện gì đó ngoài ý muốn, hiện giờ trong lúc tạm thời trì hoãn, gắng sức tranh thủ những tình hình có lợi cho mình kỳ thật cũng có đạo lý, liền vui vẻ cười nói:

- Hổ huynh nói rất đúng, như vậy Hổ huynh là vui sướng vì chuyện gì, hay là... mới lấy về được tuyệt sắc giai nhân nào?

Dương Hổ cười ha hả, gắp một miếng thịt kho lớn, vui vẻ xua tay nói:

- Ài, nữ nhân mà thôi, chỉ giống như là mù tạt, dù gì cũng chỉ là một loại gia vị, chấm qua một chút, đã thơm lại càng thơm, không chấm vào, ừm... cũng không có gì khác biệt. Dương Hổ ta không hợp với loại chuyện này cho lắm, chỉ là thi thoảng đi tìm vui, điều hòa một chút thôi.

Nói đến chỗ này, hắn đột nhiên giương mắt lên, tựa cười lại như không cười nói:

- Công tử, ta nghe nói... Hôm qua Thành Bích phu nhân tặng cho quân doanh của ngươi một ít dê trâu vải vóc, có việc này sao?

Khánh Kỳ vuốt cằm nói:

- Đúng vậy.

Dương Hổ cười hắc hắc:

- Chuyện này... Cũng không phải là ý tứ của chủ công nhà ta, ngươi cũng nhận sao?

Khánh Kỳ cười nói:

- Bất kể năng là vì lý do gì, ta thì ai đến cũng không cự tuyệt, để cho binh lính của ta được một trận ăn no nê đầy đủ, trên chiến trường mới có thể liều chết hết mình.

Dương Hổ chớp chớp mắt, vuốt râu cười gian tà nói:

- Thành Bích phu nhân vì sao lại đưa cho ngươi hậu lễ, chẳng lẽ là nghe nói tới chiến công vĩ đại của công tử một đêm chóng lục nữ, nhất thời động xuân tâm, muốn có chủ ý với ngươi?

Dương Hổ đánh giá hắn từ trên xuống dưới một phen, càng nhìn càng cười lớn:

- Ủm, ta xem ra, nhân phẩm tướng mạo của công tử như vậy, chắc chắn, bất luận là nữ tử nào nhìn thấy, lại chẳng muốn trói chặt người ấy à.

Khánh Kỳ nghe xong không biết nên khóc hay cười, hắn thật sự không ngờ rằng hóa ra Dương Hổ cũng là người thích nói giỡn, đành phải xấu hổ nói:

- Hổ huynh nói đùa rồi, Thành Bích phu nhân là một người phụ nữ ở góa dưới cửa Quý Thị, vả lại thân phận cao quý, sao có thể... sao có thể lấy làm trò cười?

Dương Hổ khinh thường nói:

- Ta khinh! Công tử một đời anh hùng, làm sao lại học theo kẻ khác làm bộ làm tịch? Nam nữ hoan ái, chỉ cần đôi bên vui vẻ, có ai mà quản được? Phu nhân ở góa nếu muốn lập gia đình, nếu muốn tìm thân mật, thì đó là việc của nàng, chủ công sao có thể quản những chuyện nhàm chán như vậy?

Nói đến đây hắn liền cười hắc hắc, vẫn chứng nào tật ấy nói:

- Có điều... Thành Bích phu nhân thật sự là một đại vu vật, liền ngay cả ta từ xưa tới nay không ưa nữ sắc mà nhìn thấy tư thái xinh đẹp của nàng, cũng phải tim đập thình thịch, công tử...

Nói đến chỗ này hắn chợt nhớ lại thân phận của mình, tình yêu nam nữ dĩ nhiên là không có việc gì, nhưng tôn ti cao thấp thì lại là có chuyện, vội uống một ngụm, bưng cái bát lên, về mặt chính khí nói:

- Hết thấy đều do ông trời sắp đặt, không yêu được người này, tất sẽ yêu người khác. Chúng ta không nói chuyện nữ nhân, không nói chuyện nữ nhân.

Khánh Kỳ cười ha ha nói:

- Hổ huynh cũng tin rằng nữ nhân đúng là họa thủy sao?

Dương Hổ nghiêng đầu, nói:

- Nữ nhân là họa thủy sao? Ừm, không sai, họa thủy, đến đây đến đây, không nói chuyện họa thủy, uống rượu uống rượu.

Khánh Kỵ thấy hân thấp thỏm không yên, cũng không nỡ trêu chọc hân, liền cười hì hì đáp lại chén rượu này, nói:

- Hồ huynh, người còn chưa nói hôm nay có việc vui gì đấy?

Nhắc tới chuyện này, trên mặt Dương Hồ lại hiện lên sắc mặt vui mừng, cười nói:

- Công tử không biết đấy thôi, chấp chính đại nhân muốn xây dựng lại Tắc từ, để cho ta chủ trì thi công, cúng thần, nặn tượng, tế tự và tất cả đại lễ, ha ha, chủ công nhà ta tín nhiệm như vậy, Dương Hồ há có thể không mừng sao?

Khánh Kỵ nghe thấy vậy cũng cao hứng cho hân, vội nâng chén nói:

- Không tồi, quả là một chuyện vui, đến, Khánh Kỵ cũng kính một ly, chúc mừng Hồ huynh.

Dương Hồ cười ha ha, liền nói không dám không dám, nhưng cũng nâng chén, vui vẻ dạt dào.

Khánh Kỵ uống cạn chén rượu này, vừa đặt chén xuống, trong lòng bỗng nhiên cảm thấy hồi hộp, ần ần có một loại ý niệm không ổn trong đầu, cẩn thận suy nghĩ lại một chút, lại lấy tay xoa xoa đầu, không biết cái cảm giác kì quái này từ đâu mà tới.

Dương Hồ thấy hân thần sắc có vẻ cổ quái, liền quẹt rượu trên miệng hỏi:

- Thần sắc công tử sao lại như vậy?

Khánh Kỵ nghĩ không ra nguyên do, liền cười nói:

- À, không có việc gì, chúng ta uống... Ai da, không đúng, không ổn, việc này cực kỳ không ổn!

73. Chương 72: Dao Nhuyễn Giết Người

- Có gì không ổn, làm sao lại không ổn?

Khánh Kỵ vội vàng xua tay, nhíu lông mày định thần nghĩ kĩ lại, Dương Hồ thấy vậy liền ngậm miệng, tay để trên đầu gối nhìn hân chăm chăm, không biết được hân rốt cuộc là đang nghĩ cái gì.

Kỳ thật Dương Hồ vừa mới nói, Khánh Kỵ đã nghĩ tới rồi, bởi vì khi đó việc xây dựng là một đại sự, mà xây dựng từ đường để tế thần, tế tổ lại là một chuyện tình vô cùng thần thánh trang nghiêm, mang ý nghĩa chính trị phi thường trọng đại. Người may mắn được chủ trì thi công loại kiến trúc trọng yếu này, điều cần thiết hàng đầu là phải có đức cao vọng trọng, thân phận tôn quý, tốt nhất là thánh hiền đương thời, như thế mới dễ dàng nối liền được với thánh thần.

Nguyên nhân chính là bởi vì loại ý nghĩa phi thường này, cho nên người có thể có đủ tư cách xây dựng loại kiến trúc thần thánh này, chắc chắn phải làm chính trị, ở trong quan trường phải có quyền uy cực cao, được đại chúng tán thành. Ngũ Tử Tư ở Ngô quốc dùng thân tướng quốc tự mình chạy tới trông coi công sự, chính là bởi nguyên nhân như vậy. Bởi ở chỗ hân, không có ai có uy vọng cao hơn hân, cho nên loại chuyện vinh quang này phải do hân đảm nhiệm. Tuy rằng việc quy hoạch, xây dựng thành trì đều có những người cụ thể làm, nhưng đều phải nhận được cái gật đầu của hân. Nếu không việc xây dựng Tắc từ, chẳng qua chỉ là làm một đống công mà thôi, Dương Hồ sao có thể cao hứng như vậy?

Nhưng mà cũng bởi vì loại đặc tính văn hóa vô cùng trang nghiêm này, cho nên để một gia nô đi chủ trì chuyện trọng yếu như vậy, liền có vẻ giống như một trò đùa, có thể trở thành chủ đề câu chuyện ở khắp các nơi. Chuyện như vậy một khi bị kẻ khác cố ý lợi dụng, nhất là tại Lỗ quốc đặc biệt coi trọng Chu lễ, quốc gia lấy lễ chế làm căn bản của cả đất nước, thì không khác nào một vụ tai nạn chính trị.

Khánh Kỵ biết yêu cầu nghiêm khắc của loại lễ chế này, lại có kiến thức hơn người khác tới mấy ngàn năm, biết rằng trong lịch sử không biết đã có bao nhiêu người từng sử dụng loại phương pháp này để hạ bệ đối thủ, vượt tường rút thang (1), đem đối thủ đặt lên trên lò lửa, trở thành mục tiêu công kích của tất cả mọi người, cho nên phải vô cùng nhạy cảm sắc bén mới có thể cảm nhận được âm mưu trong đó. Nếu đối lại là người khác, vô luận là Quý Tôn Ý Như, hay là Dương Hổ, cũng không có khả năng thận trọng đến như vậy. Công Sơn Bất Nữu nghĩ ra quỷ kế này, vốn là lấy hữu tâm tính vô tâm (2), chỉ có điều hắn không nghĩ tới rằng Dương Hổ sẽ khoe với Khánh Kỵ, mà Khánh Kỵ này lại đã xem qua rất nhiều vở kịch cung đình rồi, cho nên suýt nữa thì thành mà lại bại.

Khánh Kỵ càng nghĩ càng cảm thấy không ổn, hiện giờ Dương Hổ là trợ lực lớn nhất của hắn, nên tuyệt đối không thể để mất được, có điều hắn lại sợ rằng mình chỉ đa nghi quá thôi, cho nên trầm ngâm một lúc lâu, mới nghiêm túc hỏi:

- Hổ huynh, việc tu bổ Tắc từ, là do chấp chính đại nhân tự mình để ý tới huynh, hay là do người khác đề nghị?

Dương Hổ vốn là người cực kỳ thông minh, lập tức cảm giác có điều khác thường, sắc mặt chuyển thành ngưng trọng, vội vàng hỏi:

- Có vấn đề gì?

Không đợi Khánh Kỵ trả lời, hắn lại đáp:

- Tháng trước Tắc từ bị sấm đánh dẫn đến cháy lớn nhiều nơi, vốn là phải trùng tu, nhưng vì chuyện của công tử, trong triều tranh chấp còn chưa xong, cho nên chuyện này tạm thời phải gác lại. Hiện giờ bởi vì chuyện mượn binh phạt Ngô còn đang giằng co chưa có kết quả, tạm thời cũng bị gác lại, Mạc đại phu liền nhắc chấp chính đại nhân mau chóng xây dựng lại Tắc từ. Theo ta được biết, sau khi chấp chính đại nhân tiếp nhận tấu trình của Mạc đại phu, liền hỏi gia thần trong phủ là Hoắc Khai, Tiễn Nhất Bình, hai người này hướng chấp chính đại nhân tiến cử...

Nói đến đây, sắc mặt hắn đã biến thành thập phần khó coi. Hắn cùng Công Sơn Bất Nữu, Trọng Lương Hoài đều là Quý Thị môn hạ, là ba vị gia thần quyền thế lớn nhất, đều có phủ viện và thủ hạ của chính mình, bình thường cũng không ở Quý Phủ nhận mệnh của kẻ hầu. Bên người Quý Tôn Ý Như còn có một vài gia thần thân cận, mà Hoắc Khai, Tiễn Nhất Bình này là hai trong số đó.

Dương Hổ sau khi được phái đi, cũng đã từng lén hỏi qua xem ai là người đã tiến cử mình trước mặt Quý Tôn Ý Như, biết được rằng đó là Hoắc Khai, Tiễn Nhất Bình tiến cử, hai người này là trực tiếp thuộc về Quý Tôn Ý Như, không phải là thuộc hạ của tam đại gia thần, nhưng mà xưa nay luôn luôn qua lại gần gũi với Công Sơn Bất Nữu, Trọng Lương Hoài. Dương Hổ nghe nói là bọn hắn tiến cử, lại nghĩ không ra trong đó có phương diện gì bất lợi với mình, còn tưởng rằng bọn họ đã thấy được Công Sơn Bất Nữu và Trọng Lương Hoài thất thế, cố ý lấy lòng mình, cho nên lúc ấy còn có chút hơi tự đắc. Lúc này hắn đương nhiên biết trong đó tất có quỷ kế, hai người kia chỉ sợ là đã mang ý niệm làm hại mình trong đầu, có điều tuy rằng là nghĩ như vậy, nhưng tới giờ hắn vẫn chưa rõ âm mưu của đối phương là ở chỗ nào.

Khánh Kỵ thấy sắc mặt hắn, cũng đoán ra được rằng người tiến cử hắn chỉ sợ là không đi chung trên một con đường, xem ra như vậy, phán đoán của mình thực là có căn cứ. Vì thế Khánh Kỵ liền kể lại tỉ mỉ một lần những hiểu biết của mình về lễ chế kiến trúc cúng tế, Dương Hổ đối với những lễ tiết rườm rà này thì ù ù cạc cạc, nghe hắn giải thích một lúc lâu sau mới bừng tỉnh đại ngộ (mà bây giờ hay gọi là máu lên não chậm đó ^^), không khỏi nuốt thầm một ngụm nước bọt: mình đạo mình thương (3) đối thủ hắn cũng chẳng sợ, nào biết được chỉ đi xây một tòa từ đường mà lại có nhiều nguy hiểm sâu xa không tưởng được như vậy, sát khí thật là quá lớn.

Khánh Kỵ sau khi nói xong lại nói tiếp:

- Hổ huynh, việc này không lớn cũng không nhỏ, tội danh có thể nhẹ cũng có thể nặng, nếu có kẻ sẽ cố ý lợi dụng, tạo ra những tin đồn thất thiệt, rồi chìa thẳng ngón tay về phía chấp chính đại nhân thì không ổn. Hiện giờ Thúc Tôn, Mạnh Tôn hai nhà đang bất hòa với đại nhân, cho dù không phải là xuất phát từ chủ ý của bọn họ, bọn họ cũng sẽ lợi dụng nó. Đường nhiên, chỉ dựa vào một sự kiện như vậy, tuyệt đối không thể lật đổ được chấp chính đại nhân, chỉ có điều Hổ huynh là người thực hiện, khi đó...

Dương Hổ vẻ mặt đã tràn đầy lo lắng, trầm giọng nói tiếp:

- Khi đó, không cần chấp chính đại nhân phải mở miệng, Dương Hổ ta sẽ chia sẻ với chủ nhân, phải tự xin giáng chức, kết cục tốt nhất, là trở về phong ấp của chủ công nhà ta, làm một kẻ hộ viện, từ nay về sau không được rời khỏi Khúc Phụ nửa bước.

Khánh Kỵ không nói gì, Dương Hổ là người như thế nào cơ chứ, cái lợi cái hại bên trong, chỉ cần một chút là hắn đã hiểu ra được, hoàn toàn không cần mình phải nói thêm, với cơ trí của hắn, giờ phút này chắc là đã nghĩ thông suốt nguyên nhân hậu quả, ngay cả ai là kẻ sau màn hại hắn có khi cũng đã biết. Khánh Kỵ trầm tĩnh nhìn hắn hỏi:

- Hổ huynh đã biết âm mưu trong đó, hiện giờ có tính toán gì không?

Dương Hổ nhướng đôi mày rậm, cắn răng nói:

- Dương nhiên sẽ không để cho bọn chúng được thỏa mãn ý nguyện, ta bây giờ sẽ đi gặp chủ công, nói rằng thân phận chính mình... đề tiện, không xứng đáng gánh vác việc xây dựng từ đường, thỉnh chủ công tìm người hiền khác.

Nói đến chỗ này, khuôn mặt dữ tợn của Dương Hổ vẫn vẹo cau có, phải biết rằng người này lòng tự trọng rất nặng, điều không muốn nhắc tới nhất chính là xuất thân ti tiện của mình. Hiện tại bất đắc dĩ phải chính mình nói ra, trong lòng đã cực kỳ hận cái kẻ đã sử dụng cái kế kia.

Khánh Kỵ lắc đầu nói:

- Không ổn, những lễ chế này, Quý Tôn đại nhân sao có thể không biết? Ngài nghe người khác tiến cử, sai Hổ huynh giám sát xây dựng Tắc từ, một là xuất phát từ sự tín nhiệm đối với Hổ huynh, tin rằng Hổ huynh sẽ không phụ sự kỳ thác, mau chóng hết sức xây dựng xong Tắc từ; về phương diện khác, cũng là do Quý Tôn đại nhân hoàn toàn không ngờ rằng, có kẻ khác lại rắp tâm định bẫy Hổ huynh vào tội bất nghĩa.

Nói tới đây, hắn cười lạnh một tiếng nói:

- Loại sự tình này, đúng là con mẹ nó thối như con heo, muốn thối lớn là lớn, muốn thối nhỏ là nhỏ, nếu không ai có ý định sinh sự, xây thì cứ việc xây, căn bản là chẳng có sóng gió gì khiêu khích, đó là lí do vì sao Quý Tôn đại nhân không nghĩ tới được. Vả lại, với quyền hành địa vị của hắn cũng chẳng sợ có ai dám khiêu chiến quyền uy, cho nên mới vui vẻ lệnh cho Hổ huynh đi làm chuyện này. Người nếu cứ như vậy quay về gặp Quý Tôn đại nhân, nếu Quý Tôn đại nhân hỏi, khi đó người phải nói thế nào? Nói thẳng là có người muốn hại người sao? Bằng chứng đâu? Đến lúc đó chỉ có thể làm cho Quý Tôn đại nhân biết rằng có người bất hòa với người, chứ chẳng có gì tốt cả.

Vẻ mặt Dương Hổ trở nên trịnh trọng, nghiêm túc chắp tay nói:

- Công tử nói rất đúng, theo công tử thấy, Dương Hổ phải làm như thế nào?

Khánh Kỵ nghiêng đầu nhìn trời nghĩ nghĩ, tựa cười lại như không cười nói:

- Phi thường đơn giản, tương kế tựu kế, thuận nước đẩy thuyền.

Dương Hổ vội nói:

- Nguyên nghe rõ hơn.

Khánh Kỵ nói:

- Hổ huynh có thể đi gặp Quý Tôn đại nhân, nói ra lo lắng trong lòng mình, sau đó thỉnh Quý Tôn đại nhân chọn tới một vị công khanh đại phu đức cao vọng trọng vốn có hiền danh để xây dựng từ đường, Hổ huynh trở thành phụ tá trợ giúp, sự tình cụ thể đương nhiên là để cho Hổ huynh làm, còn vị đó chỉ cần ở trên điện cúng tượng thần, mặc kệ là mình đao ám tiền nào, cũng chẳng có thể làm thương tổn mấy may đến Hổ huynh. Tắc từ xây xong, Hổ huynh cũng có nửa công, đồng thời lại khiến cho Quý Tôn đại nhân vui vẻ, hơn nữa còn có thể làm cho mối họa đó tự tiêu tan không để lại dấu vết. Còn về phần kẻ trong bóng tối đã sử dụng mưu này...

Khánh Kỵ vén vén tay áo nhấc ẩm, châm rượu vào trong chén, thản nhiên nói:

- Tin rằng với bản lĩnh của Hồ huynh, tự có biện pháp để tiêu khiển với hấn.

Dương Hồ nghe thấy vậy thì mừng rỡ, vỗ án tán thưởng:

- Hay! Hay cho một chiêu biết thời biết thế, kế này thật thâm diệu, liên y theo lời công tử mà làm. Công tử, Dương Hồ giờ phải trở về.

Khánh Kỵ biết việc này còn chưa làm cho tốt, Dương Hồ còn chưa có lòng dạ nào mà uống rượu, nên cũng đứng dậy tiễn, ra tới cửa, Khánh Kỵ nói:

- Hồ huynh, Khánh Kỵ còn có một lời, không biết nên nói hay không.

Dương Hồ xúc động nói:

- Khánh Kỵ công tử, được người xưng một tiếng huynh trưởng, Hồ ta vốn không dám nhận, có điều Dương Hồ thân phận tuy hèn mọn, nhưng trong lòng cũng không thấp hèn, công tử đối đãi chân thành như vậy, Dương Hồ há có thể không biết? Kể cả những lời không lọt tai, ta cũng biết công tử là vì tốt cho ta, Dương Hồ cũng không phải là người không biết tốt xấu, làm sao có thể tức giận? Công tử cứ nói đừng ngại.

(1) Vượt tường rút thang: Ở đây là chỉ hại người mà không để lại dấu vết.

(2) Lấy hữu tâm tính vô tâm: Kẻ có dã tâm cố tình tính kế với người không để ý, cũng như đâm lén sau lưng.

(3) Minh đao minh thương: Ý chỉ công kích ở ngoài sáng, không phải âm thầm công kích. Khánh Kỵ gật đầu, nói:

- Hồ huynh, người xuất thân hàn hân, từ vị trí thấp hèn nhất vươn lên, đi từng bước tới được ngày hôm nay, tuy không phải là công khanh, vị trí lại ngang với công khanh, tuy không phải là công khanh, quyền hành lại vượt cả công khanh, đó đương nhiên là do Hồ huynh tài trí trác tuyệt, mới có được thành tựu hôm nay, nhưng mà cũng bởi vậy nên có rất nhiều kẻ ghen ghét mưu hại.

Nếu là âm mưu quỷ kế tầm thường, với cơ trí ứng biến của Hồ huynh, tin rằng có thể ứng phó được. Chỉ có điều những lễ chế quý tộc cao cao tại thượng này, phức tạp cao thâm, có đọc qua cả quyển sách, sợ rằng cũng không thể nhớ được hoàn toàn, hơn nữa Hồ huynh làm sao có đủ thời giờ để học thuộc lòng hết bách khoa toàn thư về Chu lễ? Vả lại với địa vị quyền thế hôm nay của Hồ huynh, những người dốc sức vì người thì không nhiều, mà những đại sự cần người phải quyết đoán, bày mưu tính kế thì lại ngày càng nhiều.

Cho nên... Hồ huynh hấn là nên tìm một vài kẻ sĩ học rộng tới tương trợ, ví dụ như lần này trợ giúp Khánh Kỵ chuyện phạt Ngô, Khánh Kỵ cũng biết, Hồ huynh vẫn là tương trợ lớn nhất, nhưng lại phải bồn tẩu, liên hệ khắp nơi. Nếu bên người Hồ huynh có mấy người nhiều mưu trí, tin rằng có thể an bài những chuyện này càng thêm ngăn nắp gọn gàng. Hồ huynh nếu muốn ngồi chắc chắn ở vị trí này, cần phải tìm một vài cái đầu thông minh tới để nghĩ thay người, chứ không phải một mình người phải lao lực bồn ba mệt mỏi.

Dương Hồ lấy lại bình tĩnh, tuy rằng trong lòng có chuyện, nhưng mà những lời nói này hấn thật sự cũng nghe lọt được, hơn nữa nghĩ rằng chính mình nếu sau khi đạt được vị trí Tể tướng Lỗ quốc, đích xác là làm việc phải tốn nhiều sức hơn rất nhiều, lời của Khánh Kỵ đích xác không phải là giả, liền chấp tay, cảm kích nói:

- Lời hay của công tử, Dương Hồ xin ghi nhớ trong lòng.

Dương Hồ vội vàng chạy ra cửa, lên xe ngựa phân phó:

- Lập tức tới Quý Thị phủ đệ.

Xe ngựa ào ào chạy đi như bay, Dương Hồ dựa hấn cả lưng vào ghế, tức giận, lo âu, còn có một cảm giác khuất nhục sâu xa, đồng loạt xuất hiện trong lòng. Bị người ghen ghét gièm pha bịa đặt, hấn có thể không để ý, minh thương ám tiên, hấn có thể không để ý, duy chỉ có cái xuất thân này, xuất thân thấp hèn, là điểm yếu mà hấn vĩnh viễn không thể vượt qua được. Có trời biết, phụng mệnh gia chủ đi xây một tòa từ đường, cũng có thể bởi vì thân phận này mà suýt nữa hấn bị chôn vùi. Nỗi đau chôn sâu dưới tận đáy lòng, lại một lần nữa nổi lên, ăn mòn lòng tự tôn của hấn.

Khánh Kỵ nói rất đúng, địa vị của hắn càng cao, càng cần phải có kẻ sĩ tài trí trợ giúp. Cần phải có giai cấp sĩ hỗ trợ, chứ không phải là những đồ đệ chó săn gà chọi, chỉ thích đánh nhau tàn nhẫn. Nhưng mà, kẻ sĩ tài trí chân chính không chỉ khó tìm, mà còn có bao nhiêu kẻ sĩ tài trí chịu đầu nhập làm môn hạ của hắn? Dốc sức cho một gia nô? Tuy nói rằng quyền tương đương Lỗ tướng, nhưng nghe vẫn không được hay cho lắm.

Bánh xe lọc cọc, Dương Hổ trong lòng dường như giống cái bánh xe không biết lăn qua lộn lại vòng vo bao nhiêu lần, suy nghĩ đi suy nghĩ lại, khi xe ngựa đã sắp tới Quý Phủ, Dương Hổ đột nhiên nghĩ tới một người, một người mà hắn vốn nghĩ rằng cả đời này sẽ không gặp lại, không bao giờ có khả năng cộng sự.

Người đó tuy là quý tộc, nhưng là một quý tộc lụi bại, nếu dùng quyền thế dụ hoặc, chưa chắc sẽ không cúi người trước hắn. Người nọ am hiểu Chu lễ, học rộng đa tài, là một Lỗ quốc văn nhân, nhưng lại nghèo túng không tên tuổi, nóng lòng làm quan. Nếu có thể kéo hắn về cho mình sử dụng..., cũng không tất yếu phải trở thành cổ vấn bên người mình, chỉ cần tiến hắn vào triều làm quan, ở ngoài sáng là đồng liêu trong triều, ở trong tối lại là đồng minh vui buồn có nhau, thế thì có gì mà không được?

Dương Hổ là người cầm được thì cũng buông được, lại luôn xem trọng ích lợi thực tế, nghĩ tới người này có thể dùng được, ân oán ngày xưa liền nhất thời gác lại, lập tức nổi lên ý muốn mời chào, trong lòng thầm nghĩ:

- Khổng Khâu... Không biết giờ này hắn đang ở cái xứ núi nơi nào, hay là cũng đã tới Khúc Phụ rồi?

Sáng sớm tinh mơ ngày hôm sau, Dương Hổ thoải mái cầm một hộp đồ ăn đi vào trong Nhã Uyển, bên trong hộp chính là một con lợn sữa nướng thơm lừng bốn phía, đây là một phần lễ vật mà hắn muốn đưa cho Khánh Kỵ. Hôm nay đến, hắn vẫn mặt mày hớn hởi, vấn đề là loại vui sướng này hoàn toàn khác với hôm qua. Hôm qua là mừng vì tiếp nhận được một đại sự, hôm nay cũng mừng, nhưng lại khoái chí bởi đã cho đối thủ ăn phải một quả đắng.

Hai người ngồi xuống, Dương Hổ trước tiên là tạ ơn Khánh Kỵ, sau đó cười gằn nói:

- Hai kẻ kia, gần đây ta đã không để bọn chúng ở trong lòng, nên giờ mới suýt nữa thì dính bẫy, nếu không bọn chúng làm sao có thể làm khó được ta? Hừ! Công Sơn Bất Nữ, Trọng Lương Hoài, sớm muộn gì cũng phải làm cho bọn chúng biết sự lợi hại của ta.

Nói tới đây, hắn chợt nhíu mày:

- Trọng Lương Hoài ngày hôm trước có gặp qua Công Sơn Bất Nữ, rồi lập tức đi tới quý phủ của Quý Tôn Tử Phi gặp Thành Bích phu nhân. Ta bây giờ vẫn chưa biết Thành Bích phu nhân có phải là cùng một giuộc với hắn hay không, nếu Thành Bích phu nhân là bạn cùng đường với hắn, vậy thì, hắc hắc...

Dương Hổ chỉ nói tới đây thì dừng, cũng không nói gì rõ ràng, nhưng trong con người lại lộ ra một tia tàn nhẫn. Đây cũng là bởi hắn biết Khánh Kỵ chính là người mà mình nể trọng nhất, tuyệt đối sẽ không làm ra chuyện gì bất lợi cho hắn. Nếu không Thành Bích phu nhân là một thân tộc trọng yếu của Quý Thị, lại là thương nhân giàu nhất Lỗ quốc, quyền lực sao có thể nhỏ, hắn ngay cả trong lòng có cực kỳ hận, cũng sẽ không để lộ ra một tia đối sắc trước mặt người khác. Cho dù như vậy, cũng đã khiến cho Khánh Kỵ phải âm thầm kinh hãi: “Dương Hổ thân phận là một gia nô, lại ngay cả một chủ nhân của Quý Thị cũng không để vào mắt, bình quyền và lực lượng hắn nắm giữ, hiển nhiên là so với mình phỏng chừng còn lớn hơn rất nhiều.”

Dương Hổ nói chuyện với Khánh Kỵ một hồi, lại thể hiện lòng biết ơn rồi cáo từ, như là người đệ nhất bận rộn ở Lỗ quốc. Dương Hổ quả thật mỗi ngày có rất nhiều việc cần phải hoàn thành, Khánh Kỵ tiễn bước Dương Hổ, cũng không quay trở lại phòng, trực tiếp mặc áo giáp, gọi người chuẩn bị xe, liền chuẩn bị tới núi Ni Khâu đi săn với chúng công tử.

Giáp da vừa mới mặc, đúng lúc đang thắt dây buộc giáp, A Cừu dẫn một đồng tử mặc cẩm y tiến vào, đồng tử đó vừa thấy Khánh Kỵ liền thi lễ nói:

- Khánh Kỵ công tử, chủ nhân nhà ta Quý Thị Thành Bích phu nhân mời công tử tới nay qua phủ dự tiệc rượu, không biết ý của công tử thế nào?

- Thành Bích phu nhân? - Ngón tay đang buộc dây của Khánh Kỳ đột nhiên khựng lại, hơi có chút sững sờ: Thành Bích phu nhân mời ta qua phủ uống rượu?

Hắn bỗng nhiên nhớ tới sự oán hận mà vừa rồi Dương Hổ lơ đãng biểu hiện ra, Thành Bích phu nhân trước thì tặng hậu lễ, sau lại mời tới nhà, rốt cuộc là có mục đích gì? Hiện giờ Lễ quốc đang tranh chấp, tình thế rất cổ quái, công khanh đại phu cả triều cũng không ai dám khinh suất mời ta tới dự tiệc, tránh khiến cho kẻ khác nghi ngờ. Vị Thành Bích phu nhân này tuy không phải là nhân vật quan trường, dù sao cũng là xuất thân công khanh, vì sao lại không ngại hiềm nghi?

Nếu không rõ ràng ý đồ của nàng mà đã tùy tiện dự tiệc, thực dễ dàng khiến cho Dương Hổ hiểu lầm, mà Dương Hổ hiện tại đối với Khánh Kỳ mà nói, chính là đồng minh hợp tác trọng yếu nhất, nghĩ như vậy, Khánh Kỳ liền nói:

- Nguyên lai là Thành Bích phu nhân mời, hôm trước đã nhận hậu lễ của phu nhân, Khánh Kỳ đang muốn cho người tới hoàn lễ, không ngờ phu nhân đã mời tại hạ tới dự tiệc, Khánh Kỳ thật sự là không ngờ tới.

Tiểu đồng kia đứng mỉm cười, nghe hắn nói khách khí, chỉ chờ hắn lập tức sẽ nói lời đáp ứng, không ngờ ngữ khí của Khánh Kỳ chợt chuyển, lại nói:

- Khánh Kỳ đã có ước hẹn cùng chư vị công tử, cùng tới Ni Khâu săn bắn, chạng vạng mới trở về mệt mỏi không chịu nổi, toàn thân bụi bặm, thật sự không tiện tham gia tiệc rượu, thỉnh thay Khánh Kỳ hồi đáp phu nhân, ý tốt của Thành Bích phu nhân, Khánh Kỳ xin tâm lĩnh.

Tiểu đồng ngẩn ra, phu nhân nhà hắn phú khả địch quốc, xinh đẹp như hoa, một khi nàng đã ra mặt mời ai tới, còn chưa từng có ai cự tuyệt tới dự tiệc, nhất thời không nói nên lời. Khánh Kỳ xoay người nói:

- Khụ! Anh Đào, lấy lễ vật mà ta đã chuẩn bị cho phu nhân, theo đồng tử đưa tới về Thành phủ.

Anh Đào ngẩn ra, thầm nghĩ: “Công tử có chuẩn bị lễ vật nào bao giờ? Bảo ta lấy cái lễ vật gì mà tặng đây.”

Ánh mắt Khánh Kỳ liếc nhìn lên án, Anh Đào nhất thời hiểu ý, vội vàng nâng lên con lợn sữa nướng mà Dương Hổ vừa mới đưa tới kia, cười nói với tiểu đồng đang ngẩn người ra:

- Tiểu ca, thỉnh.

Khi đó cực kỳ chú trọng lễ có qua có lại, người nếu tặng lễ, phải hoàn lại lễ, nếu danh vọng hoặc địa vị của đối phương cao hơn người, càng phải tự mình tới cửa để hoàn lễ, với thân phận của Khánh Kỳ đương nhiên không cần phải tự mình tới cửa, có điều hoàn lễ là phải có, lúc này lại vừa lúc có thể mượn hoa hiến Phật (1), giải đi được khá nhiều băn khoăn.

Trong Thành phủ, tiếp nhận lễ tạ ơn của Anh Đào, lại bảo người tiễn hắn rời đi, Thành Bích phu nhân liền cẩn thận hỏi lại quá trình tiểu đồng tới mời Khánh Kỳ dự tiệc, nghe nói Khánh Kỳ vô tình cự tuyệt lời mời của nàng, Thành Bích phu nhân trong lòng ngực chợt nổi lên một cổ bất bình, nàng nhú chặt đôi mày liễu, hừ lạnh nói:

- Ngô quốc Khánh Kỳ, thật là cao giá, bản phu nhân đã mời, hắn cũng có thể cự tuyệt.

Thành Tú cũng đã nghe qua dụng ý của tỷ tỷ khi mời Khánh Kỳ, biết rõ bên trong đó ẩn chứa tài phú khổng lồ đến cỡ nào, nghe vậy cấp bách nói:

- Tỷ tỷ, hắn không chịu đến, phải làm sao cho phải đây?

Thành Bích phu nhân rung động ánh mắt, tựa cười lại như không cười nói: ”

- Hắn không chịu đến, ta còn có thể không đi sao? Khánh Kỳ công tử người ta kiêu ngạo như vậy, bản phu nhân đành phải hạ thấp địa vị, tự mình đi gặp hắn thôi.

Thành Tú nghe vậy thì ngẩn ra:

- Với thân phận của tỷ tỷ, vị tất không cao quý bằng một công tử mất nước như hắn, tỷ tỷ... làm như vậy chẳng lẽ không sợ mất thể diện?

Đứa con đầu to đang đứng ở một bên Thành Bích phu nhân, tay cầm cái đùi lợn sữa nướng nhai một miếng to, nghe thấy lời này cũng thay mẫu thân mà bất bình, kẻ xuất thân trong nhà thương nhân, mưa dầm thấm lâu, cũng có suy nghĩ kinh tế, lập tức phản nộ nói:

- Hắn đưa tới một con lợn nướng, mà mẫu thân lại phải chính mình tới tận cửa, thật là thiệt, rất là thiệt, quá đáng quá!

Thành Bích phu nhân mắt hạnh trợn lên, giận dữ quát:

- Đầu heo nào heo, nghĩ cái gì đấy? Cút đi theo phu tử đọc sách mười năm đi, thật sự là đồ bất học vô thuật!

Quý Tôn Sanh vừa nghe thấy còn phải đọc sách mười năm nữa, đó chẳng phải là đọc sách cho tới chết hay sao, liền lập tức chạy trốn đi mất.

Thành Bích phu nhân hừ một tiếng, quay đầu lại phân phó với Thành Tú:

- Thành Tú, ngươi cho người đến chỗ phòng thủ cổng thành, một lát nữa Khánh Kỵ đến, lập tức bẩm báo với ta.

Thành Tú đáp:

- Tỷ tỷ yên tâm, lát nữa ta sẽ an bài người tới cổng thành đứng đợi.

Hắn nhìn trái nhìn phải, thấy trong sảnh không có người, liền bước một bước tới gần Thành Bích phu nhân, hơi trầm ngâm nói:

- Tỷ tỷ, chuyện của Sanh nhi, sớm muộn gì cũng là họa lớn bên trong chúng ta, một khi bị phát ra, mọi sự sẽ hỏng hết. Hiện giờ Trọng Lương Hoài và Dương Hổ tranh chấp, có trời mới biết hắn có bởi vậy mà tiết lộ bí mật của tỷ tỷ hay không, một khi liên lụy đến chúng ta, khi đó muốn thoát thân cũng không thể được nữa. Hiện giờ chúng ta ở Việt quốc, Tống quốc, Sở quốc vài nơi đã dùng tên giả kinh doanh, sản nghiệp ở những nơi đó cũng đã lớn mạnh lên, là kế vụn toàn, tỷ tỷ hắn là nên...

- Ta biết, - Thành Bích phu nhân ngắt lời, nói:

- Ài, đợi một hai năm nữa đi, Sanh nhi bây giờ còn nhỏ, chờ sau khi hắn lớn lên..., đứa nhỏ này tuy rằng lười đọc sách, kỳ thật cũng rất thông minh, hơn nữa cũng thực hiểu thuận, ta sao nhẫn tâm...

- Tỷ tỷ, Quý Tôn Sanh cũng không phải là cốt nhục của tỷ, người sao phải...

Thành Bích phu nhân im lặng một lát, trên khuôn mặt trời sinh quyền rũ ẩn ẩn hiện lên sự ôn nhu và trang trọng của một người mẹ:

- Thành Tú à, Sanh nhi tuy không phải là thân sinh cốt nhục của ta, nhưng dù sao cũng đã được ta nuôi dưỡng nhiều năm như vậy, trong lòng ta, sớm đã xem hắn giống như đứa con thân sinh của mình, người bảo ta làm thế nào có thể... vứt bỏ được đây?

Thành Tú nghe thấy vậy thì im lặng, thật lâu sau mới thở dài, lắc đầu đi ra khỏi phòng.

(1) Mượn hoa hiến Phật: Dùng vật của người tặng mình lại đem tặng cho người khác.

74. Chương 73: Nhị Nữ Tranh Phong

Thành Bích phu nhân im lặng một lát, trên khuôn mặt trời sinh quyền rũ ẩn ẩn hiện lên sự ôn nhu và trang trọng của một người mẹ:

- Thành Tú à, Sanh nhi tuy không phải là thân sinh cốt nhục của ta, nhưng dù sao cũng đã được ta nuôi dưỡng nhiều năm như vậy, trong lòng ta, sớm đã xem hấn giống như đứa con thân sinh của mình, người bảo ta làm thế nào có thể... vứt bỏ được đây?

Thành Tú nghe thấy vậy thì im lặng, thật lâu sau mới thở dài, lắc đầu đi ra khỏi phòng.

Khi Khánh Kỳ cùng đám người Quý Tôn Tư trở về thành, sắc trời đã muộn, hôm nay có mấy vị công tử mang theo bạn gái, cho nên không có tập luyện xa chiến được bao lâu, mà thật ra hơn phân nửa thời gian là cùng các vị cô nương du sơn ngoạn thủy. Trên chiếc xe ở đằng trước, chỉ có Tôn Ngao và Khánh Kỳ là không có bạn gái, càng ngày càng gần tới ngày thi đấu kỹ năng, trong lòng Tôn Ngao lại càng khẩn trương, dọc theo đường đi không ngừng thương nghị với Khánh Kỳ các loại khả năng xảy ra khi thi đấu và cách ứng biến, thời gian bất tri bất giác trôi qua, không ngờ cũng cảm thấy phiền muộn.

- A, Khánh Kỳ công tử, nghe nói... khi người mười sáu tuổi đã có thể tay không vật một con bò tót, có đúng vậy chăng?

Một vị tiểu cô nương mười ba xuân xanh đỏ mặt hướng về hấn hỏi, vị cô nương này khuôn mặt tròn tròn, đôi mắt to to, sắc đẹp mặc dù không xuất chúng, nhưng bộ dáng lại thật ngọt ngào. Nàng là con gái của Khúc Phụ Thường Bá, Thường Bá làm chức quan tương đương với phủ doãn khai phong thời Tống triều, cũng là một chức quan cực kỳ quyền thế, vốn hôm nay mời nàng tới là Thường Tam công tử, nhưng mà tiểu nha đầu này từ khi đến đã chăm chú nhìn Khánh Kỳ, một đôi mắt to động một tí là liếc mắt lên người hấn, chính là bởi vì thẹn thùng, tóm lại vẫn không dám chủ động nói chuyện với hấn, lúc này mắt thấy sắp vào thành, phải chia tay lẫn nhau, không biết ngày mai phụ thân có đồng ý cho mình lại ra ngoài thành du ngoạn hay không, trong lòng rối cuộc không nhin được, cho nên lấy hết can đảm nói chuyện cùng hấn.

Thường Tam công tử dùng trăm cách đón mời, vị cô nương này lại vẫn hồ hững với hấn, lúc này thấy nàng chủ động tới gần Khánh Kỳ, Thường Tam công tử không khỏi nóng mặt.

Khánh Kỳ cười cười, nói:

- À, đúng là có đấu qua, có điều con bò tót đó cũng chưa trưởng thành, cũng không tính là lợi hại.

- Oa, cho dù là bò tót chưa trưởng thành, cũng thập phần đáng sợ, công tử có thể tay không nắm được đầu bò tót, người... người thật sự là rất cường tráng, so với ta... ơ, so với đại ca của ta còn cường tráng hơn. - Tiểu cô nương mặt đỏ tía tai, hai mắt tỏa sáng nói.

Thường Tam công tử ở một bên xụ mặt xuống, Khánh Kỳ nghe thấy vậy thì không khỏi bật cười, hấn không nghĩ tới một tiểu cô nương như vậy lại cũng có thể động xuân tâm, trong lòng bất giác có chút buồn cười. Hấn đang muốn trả lời, xe ngựa phía trước đột nhiên dừng lại, chỉ thấy Mạnh Tôn Tử Dã kêu lên kỳ quái:

- Ai vậy, thật to gan, dám ngăn cản đường đi của chúng ta?

Một hàng ngựa xe đều đình lại, Khánh Kỳ cũng nhân cơ hội ngừng nói chuyện, quay đầu nhìn về phía trước, chỉ thấy một chiếc xe ngựa ngăn ở giữa đường, Mạnh Tôn Tử Dã đương nhiên sẽ không tránh sang nhường đường, chỉ lớn tiếng trách cứ người trên xe ngựa kia.

Chiếc xe ngựa kia nước sơn bóng loáng, khung xe bằng gỗ đồng (1), rèm thuần một màu trắng, tua cờ màu hồng nhạt, phía trước chính là song mã, ngựa là ngựa cao to, cái hiếm có chính là cả hai con ngựa đều thuần màu trắng, không có một chút tạp sắc, ở dưới ánh nắng chiều con ngựa trắng ẩn ẩn như được phủ lên một tầng vàng óng, thoạt nhìn hùng dũng vô cùng.

Xa phu ngồi thẳng trên xe ngựa, cũng hết sức uy phong, đối với việc Mạnh Tôn Tử Dã hò hét cũng không chút phật ý. Không biết hấn nói gì với Mạnh Tôn Tử Dã, mà Mạnh Tôn Tử Dã kinh ngạc quay đầu lại nhìn về hướng Khánh Kỳ bên này, thần sắc kiêu căng trên mặt bỗng chốc trở thành hư không. Các công tử tiểu thư trên xe ngựa đang kinh ngạc đoán thân phận của chủ nhân chiếc xe ngựa, thì vị đại hán đáng người khô ngô, mặt râu quai nón kia đã nhảy xuống xe, kéo tấm ván ra (ván để bước lên xuống xe), sau đó rèm kiệu hơi vén lên, chợt hiện ra một vị nữ tử mặc áo xanh dáng người yếu điệu.

Xanh, đỏ, vàng, trắng, đen là những màu cơ bản, mà thuần sắc thì chắc chắn là thân phận quý tộc, cho nên khi nàng vừa bước xuống xe, liền có mấy vị công tử lộ ra thần sắc thoải mái. Nàng vén váy bước lên ván

gỗ, hơi hơi ngẩng đầu lên trông về phía này, đôi mắt sáng ngời như nước đảo qua, mỗi người đều cảm thấy được ánh mắt của nàng dừng lại trên mình một khoảnh khắc, thanh âm ồn ào theo đó mà phát ra.

Nàng từ từ xuống xe, Mạnh Tôn Tử Dã ở trên xe đối diện đã chấp tay cung kính nói với nàng vài câu, ánh mắt của nàng lại nâng lên, liếc nhìn về phía chiếc xe của Khánh Kỵ. Quý Tôn Tử Tư thất thanh nói:

- Ai da, Thành Bích phu nhân sao lại đến đây?

- Thành Bích phu nhân?

Khánh Kỵ lấy làm kinh hãi, khi hắn ở Tất Thành, đã nghe nói qua về vị phu nhân này, hai ngày trước còn nhận hậu lễ của nàng, chính là cho tới giờ phút này mới lần đầu tiên nhìn thấy nàng, trông thân thể tướng mạo của nàng giống như một đóa hoa tươi giấu trong khuê phòng, làm cho người ta khó có thể liên hệ nàng với một vị đại thương nhân phú khả địch quốc, một nữ tử vô cùng trí tuệ và mưu kế, từ phận nô tỳ thay thế cả chủ nhân.

Lúc này, Mạnh Tôn Tử Dã đã nhảy xuống xe, bồi Thành Bích phu nhân đi tới bên này, Quý Tôn Tử thần tình kinh ngạc, còn đang lăm lăm nói:

- Kỳ quái, Thành Bích phu nhân ngăn chúng ta lại làm gì?

Khánh Kỵ cũng đã biết rằng vị Thành Bích phu nhân này đến mười phần là vì mình, lúc này giả bộ cũng không được nữa, đành phải nhảy xuống xe, Thành Bích phu nhân từ từ đi tới, chỉnh trang thi lễ, tiếng cười như nước chảy, nói:

- Khánh Kỵ công tử, nhân gia vừa mới chờ người.

Nữ tử này mặc một bộ y phục dài màu xanh, trang trí hoa văn tối màu, trên mái tóc đen bóng chỉ xuyên qua một chiếc trâm bạch ngọc, cả người trên dưới lại không có trang sức gì nữa. Áo xanh da trắng, phụ trợ lẫn nhau liền giống như trắng sáng treo cao trên bầu trời đêm, mắt ngọc mây ngai, môi châu mộng nước, cái loại phong tình thành thực thể này, thật sự khiến cho ai nhìn thấy cũng khó kiềm chế nổi chính mình.

Khánh Kỵ đành phải hoàn lễ, nói:

- Khánh Kỵ ra mắt Thành Bích phu nhân.

Đôi mắt đẹp của Thành Bích phu nhân khẽ lưu chuyển, trên mặt đều là ý cười, giống như được phết mật đường. Thấy Khánh Kỵ hoàn lễ, trong con ngươi của nàng đầu tiên là hiện lên một tia thần sắc đắc ý, trong nháy mắt lại phục hồi trở thành sóng mắt trong suốt quyền rũ, che miệng khẽ cười, nói:

- Công tử là quý nhân, tiện thiếp không dám nhận đại lễ của ngài. Sáng sớm hôm nay, Thành Bích đã sai một tiểu đồng trong nhà tới mời công tử qua phủ nói chuyện một chút, không ngờ công tử lại đang ra ngoài, cho nên bỏ lỡ cơ hội. Thành Bích hiện giờ đích thân đến nghênh đón, đã đủ thấy thành ý, công tử có nguyện theo ta về phủ dự tiệc không?

- Việc này..., - Khánh Kỵ cảm thấy lúng túng, liếc mắt nhìn Quý Tôn Tử, Quý Tôn Tử vừa nâng cằm, ánh mắt phiêu phiêu hướng về phương xa, coi như chưa từng thấy gì.

” Thành phủ không thể tới, một khi xảy ra khúc mắc với Dương Hổ, vậy là mất đi một cái ô dù. Thành Bích phu nhân không thể bị mất thể diện, mặc kệ nói như thế nào, nàng chính là phu nhân của Quý Thị môn hạ, làm mất thể diện của nàng, thì ngay cả với chấp chính đại nhân cũng không tốt.”

Khánh Kỵ vội vàng suy nghĩ, đổi sắc mặt cười nói:

- Thịnh tình của phu nhân, Khánh Kỵ nào dám không nhận? Chỉ có điều ngày hôm trước đã nhận lễ vật của phu nhân, hôm nay Khánh Kỵ lại tới quý phủ dự tiệc của phu nhân, không khỏi cảm thấy thất lễ, như vậy đi, phu nhân nếu đã tới đây, liền để Khánh Kỵ làm chủ, chúng ta...

Khánh Kỵ xoay chuyển ý niệm, hắn vừa mới đến Khúc Phụ, cũng không nhớ được từ lâu nào khác, liền nói:

- Chúng ta đến Lỗ Quái cư nghỉ chân uống rượu đàm đạo, có được không?

Thành Bích phu nhân trong lòng hơi hơi kinh ngạc, nhìn bộ dạng hần, thật không giống như hạng người kiêu căng vô lễ, có điều... ta đã đích thân đến nghênh đón hần, vì sao vẫn không muốn tới dự tiệc nhà ta? Hần chính là khách nhân của Quý Thị gia chủ nhà ta, hay là..., nhớ tới hần nhắc tới chuyện đã nhận trọng lễ, không dám lại nhận lời mời, Thành Bích phu nhân không khỏi trên mặt nóng lên: Hần nghĩ cái gì vậy? Hần hoài nghi rằng ta với hần... động cái tâm tư gì sao, cho nên mới cố ý trốn tránh?

Khánh Kỳ thấy nàng nhú mày, khế cắn môi, tựa hồ như đang do dự, vội vàng nói:

- Nếu phu nhân đã không có ý kiến, như vậy chúng ta liền tới Lỗ Quái cư đi, phu nhân mời lên xe.

Thành Bích phu nhân liếc mắt nhìn hần một cái, hơi hơi xoa cằm, xoay người hướng về xe ngựa của mình. Khánh Kỳ chấp tay nói:

- Chư vị công tử, Khánh Kỳ phải mời khách quý dự tiệc, không thể đồng hành cùng chư vị, vậy xin cáo từ.

- Cáo từ, cáo từ! - Chúng công tử tới tấp chấp tay, Thường Tam công tử mừng rỡ, mặt mày hớn hở nói:

- Thành Bích phu nhân chính là mỹ nhân nổi danh ở Khúc Phụ ta đấy, ha ha ha, công tử cứ việc đi, cung hỉ, cung hỉ.

Hần vừa nói như vậy, một vài công tử bên cạnh liền cười ha ha không ngừng. Tiểu cô nương ngưỡng mộ Khánh Kỳ trong lòng vô cùng chua xót, liền hung hăng dùng chân giẫm lên chân của Thường Tam công tử, trừng mắt hướng về phía Khánh Kỳ, nhất thời cũng không biết nàng đang tức giận ai nữa.

Khánh Kỳ rời khỏi chiến xa tóm lại là không thể đi bộ theo Thành Bích phu nhân được, Thành Bích phu nhân bảo hai viên gia tướng xuống ngựa, đem ngựa nhượng cho Khánh Kỳ và Anh Đào. Một xe hai ngựa, chậm rãi đi tới Lỗ Quái cư, tới nơi Khánh Kỳ rất có phong độ thân sĩ đỡ tay Thành Bích phu nhân xuống xe, vừa mới đi tới cửa, đã bị một lão giả tóc hoa râm tuổi chừng năm mươi, toàn thân mặc áo bào cát ngăn lại, cười nói:

- Ôi cha, xin lỗi, hôm nay tiệm rượu của tiểu lão nhân đã được người bao toàn bộ, hai vị khách quý lúc khác rảnh hãy tới đây, tiểu lão nhân thật sự rất xin lỗi.

Khánh Kỳ còn nhớ đây là điểm chủ của nhà này, liền hỏi:

- Người là Viên Công chủ nhân nơi đây phải không?

Lão nhân kia cúi đầu khom lưng cười, nói:

- Không dám nhận, không dám nhận, đúng là tiểu lão nhân, công tử, hôm nay điểm đã có người bao, xin công tử thứ lỗi.

Lần trước Khánh Kỳ tới đây, còn có hơn mười công tử đi cùng, nhiều người rối mắt, vị điểm chủ này không chú ý tới Khánh Kỳ, cho nên lúc này vẫn chưa nhận ra hần. Khánh Kỳ nghe thấy vậy thì không khỏi lúng túng, không có người địa phương dẫn đường, tóm lại vẫn phải mời Thành Bích phu nhân đi uống rượu, chẳng lẽ lại để Thành Bích phu nhân giúp hần tìm chỗ sao? Khánh Kỳ đành phải kiên trì nói:

- À, ta thấy điểm của người thanh tĩnh, khách nhân hình như ở lầu hai, ta nhớ hình như nhà người có đình ở lầu ba, phong cảnh lịch sự tao nhã, cũng khá thanh tĩnh, Viên Công nếu không ngại có thể thương lượng với khách nhân kia một chút, để lầu ba cho chúng ta, có được không?

Nói xong, Khánh Kỳ sờ sờ trong lòng ngực, chạm tay vào một thứ trơn trơn, lại bóng loáng, lấy ra nhìn thì là một tấm trân châu, một miếng mỹ ngọc, liền tiện tay nhét vào tay điểm chủ, cười nói:

- Làm phiền Viên Công.

Viên Công nhìn mấy thứ trong tay, bày ra một sắc mặt đứng đắn nói:

- Tiền tài chỉ là vật ngoài thân, sinh không mang theo được, chết không thể mang đi, lão nhân tuy không phải là hiền giả coi tiền tài như rác rưởi, nhưng mà mở cửa buôn bán, cũng phải nói chuyện tín nghĩa...

Thành Bích phu nhân vẫn đứng ở phía sau Khánh Kỳ đột nhiên lắc mình đi ra, thản nhiên nói:

- Được rồi, Viên Nhị, cầm rác rưởi của người mau cút đi, lâu ba của người ta sẽ không lên, phải ngồi ở lâu hai của người, nhanh đi an bài.

Viên Công liếc mắt nhìn thấy Thành Bích phu nhân, sắc mặt nhất thời đại biến, cặp mắt ti hí cũng nhất thời mở lớn, thất thanh nói:

- Thành... Thành..., dạ dạ, phu nhân chờ một chút.

Viên Công không dám nói nhiều lời, lập tức cầm rác rưởi của hắn bỏ trốn mất dạng.

Thành Bích thản nhiên nói:

- Công tử, Viên Công này vốn là gia nô trong phủ ta, còn dám không để cho ta chút mặt mũi sao, chúng ta đi vào thôi, mời.

Khánh Kỳ xấu hổ, nhìn cách đãi khách hấp tấp như vậy, thật sự có chút dọa người, lúc này cũng không tiện đi chỗ khác, đành phải cùng Thành Bích phu nhân đi vào, hai người sóng vai mà đi, kề sát bên nhau, chớp mũi ngửi thấy một mùi hương thơm ngát, truyền tới một loại hương vị phụ nữ say lòng người.

Một lát sau, Viên Công kia vội như muốn té từ trên lầu xuống, vẻ mặt cầu khẩn nói:

- Phu nhân, vị trên lầu kia sau khi ta đã hết lời cầu xin, vốn là đồng ý lấy bình phong ngăn cách, lưu cho phu nhân một chỗ ngồi, chính là vừa nghe thấy danh tự của phu nhân, nàng lại không chịu nữa.

Thành Bích phu nhân biến sắc, hỏi:

- Trên lầu là tiệc rượu của ai?

Viên Công lắp bắp nói:

- Dạ... Là ái nữ Diêu Quang tiểu thư của Thúc Tôn đại nhân.

Thành Bích phu nhân xoay chuyển con người, đột nhiên mặt giãn ra cười cười: - A..., hóa ra là nàng à. Ha ha, đi làm việc của người đi, công tử, mời.

- Phu nhân..., - Viên Công vẻ mặt đau khổ nói.

Thành Bích phu nhân vẻ mặt đang tươi cười liền trầm xuống, trách mắng:

- Hết thấy đã có ta, người sợ cái gì? Quý Thị môn hạ đệ nhất kiếm thủ ngày xưa hôm nay thế nào lại trở thành một nhân vật đáng khinh sợ đầu sợ đuôi như vậy?

Viên Công thấy nàng tức giận, không dám nói nữa, đành phải lui sang một bên. Thành Bích phu nhân vẫy tay ra hiệu với Khánh Kỳ, rồi ưỡn ngực đi trước lên lầu. Khánh Kỳ không biết nàng cùng Thúc Tôn Diêu Quang đã xảy ra chuyện gì, thấy tình hình như vậy cũng chỉ đành đuổi theo lên lầu. Trước khi lên lầu, còn liếc mắt nhìn Viên Công một cái thật sâu, Thành Bích phu nhân nói hắn năm đó là Quý Thị môn hạ đệ nhất kiếm thủ, tất phải giỏi thuật đấu kiếm, có thể xưng đệ nhất ở Quý Phủ, cũng phải là một cao thủ quyền thuật, chỉ có điều nhìn từ tướng mạo thì không có vẻ gì là giống cả.

Hai người lên trên lầu, vừa mới hiện thân, vài vị khách nhân đang chuyện trò vui vẻ nhất thời im lặng không nói gì. Song phương nhìn qua nhìn lại, chỉ thấy trên chiếu ngồi bốn nữ tử, tuổi cũng không lớn, ngồi ở đối diện cửa chính là Thúc Tôn Diêu Quang, nàng một tay để trên đầu gối, một tay đặt trên bàn, giống như lúc nào cũng có thể vọt người nhảy lên, hằm hằm nói:

- Thành Bích phu nhân, người không có nghe thấy bản đại tiểu thư đang yến khách sao?

Thành Bích phu nhân mỉm cười nói:

- Tiểu cô nương, không nên tức giận như vậy, cho dù là cha người Thúc Tôn đại nhân, cũng phải khách khách khí khí với bản phu nhân đây.

Nói xong, nàng dường như không có việc gì nói với Khánh Kỳ:

- Công tử, mời.

Khánh Kỵ cười gượng, nhìn tình hình thế này, cũng không biết hôm nay là ai mời ai nữa, nhất là có hai nữ nhân ám tranh ám đấu, một đại nam nhân đứng ở giữa thật sự là không được tự nhiên.

Khánh Kỵ vừa nhìn sang Thúc Tôn Diêu Quang, Thúc Tôn Diêu Quang cũng đang mở to đôi mắt hạnh hung hăng trừng trừng nhìn hắn, có điều khi chạm phải ánh mắt của hắn, không biết làm sao lại đột nhiên thần tình ứng đỏ, vội quay đầu đi chỗ khác. Thành Bích phu nhân một đôi mắt tích thủy bất lậu (2), đem vẻ mặt của hai người hoàn toàn thu vào tầm mắt, không khỏi tò mò liếc mắt nhìn bọn họ một cái.

Thúc Tôn Diêu Quang bị nàng trông thấy lại càng tức giận khó chịu, chợt đứng lên, xem tình hình có vẻ là muốn xuống lầu tìm Viên Công gây phiền toái, Thành Bích phu nhân thần nhiên nói:

- Viên Công chỉ là chủ nhân một tiệm rượu, không đắc tội nổi với người, cũng không làm gì được ta, ai muốn tới trước mặt một kẻ đáng thương để thể hiện uy phong, thì cứ việc đi thôi.

Nàng vừa nói như vậy, Thúc Tôn Diêu Quang lại đặt mông ngồi trở lại, liền trừng đôi mắt hạnh, cắn chặt răng giống như muốn giết người. Khánh Kỵ thấy vậy thì cảm thấy buồn cười, Thúc Tôn Diêu Quang có văn có võ, vị Thành Bích phu nhân này thân hình nũng nịu, dáng người như thể gió thổi cũng bay, tuyệt đối không phải là người đã luyện qua võ nghệ, có thể nói, trong hai người hắn là Thúc Tôn Diêu Quang mạnh hơn một chút. Chỉ có điều Thành Bích phu nhân cứ nói một câu là như một mệnh lệnh không thể cưỡng lại, lệnh vừa hạ xuống, là có thể dễ dàng khống chế vui buồn của Thúc Tôn Diêu Quang trong tay nàng.

Nhìn tình hình hai nữ tử đấu nhau như vậy, dường như... không thể dễ dàng phân định được.

Chỉ có điều, màn diễn này đương nhiên là đẹp; mà rượu này, lại rất khó uống... (1) Gỗ đồng: Cây đồng (cây vòng), một thứ gỗ dùng để đóng đàn.

(2) Tích thủy bất lậu: Giữ nước không để rỉ ra, ở đây ý chỉ không để cái gì lọt ra khỏi tầm mắt.

75. Chương 74: Nữ Nữ Chiến Tranh

Chỉ có điều, màn diễn này đương nhiên là đẹp; mà rượu này, lại rất khó uống...

- Diêu Quang muội muội, vị này chính là Thành Bích phu nhân à? Ta nghe nói Thành Bích phu nhân ở goá đã nhiều năm nay, cũng chưa từng tái giá, hôm nay sao lại cùng một vị công tử dắt tay dạo chơi vào tiệm rượu vậy nhỉ? Có thể thấy được là, lời đồn đại vị tất đã tin được.

Cùng ngồi với Thúc Tôn Diêu Quang đều là bạn tâm giao của nàng, mỗi người đều là tiểu thư nhà công khanh hào môn, cho nên cũng không e ngại quyền thế của Thành Bích phu nhân. Các nàng cùng chung mối thù với Thúc Tôn Diêu Quang, nhìn thấy bạn tốt chịu ức hiếp, không khỏi cảm gậy vác thương ra bên vực nàng.

Một nữ tử khác liền dùng một đôi mắt long lanh liếc nhìn Khánh Kỵ nói:

- Thế cũng chẳng sao cả, phu nhân tuổi trẻ xinh đẹp, sống uống thì giờ chẳng phải rất tiếc sao, vị công tử này nhân phẩm như vậy, lỗi lạc xuất chúng, ta thấy rằng rất xứng với Thành Bích phu nhân đó.

Thành Bích phu nhân hơi nhếch khóe miệng, trên mặt càng lộ rõ ý cười, đối với những lời chế nhạo của các nàng toàn bộ không thèm để ý. Nàng nhẹ nhàng vỗ tay, hô vọng xuống dưới lầu:

- Viên Công, mang rượu và đồ ăn lên cho bản phu nhân, không cần phải giấu đầu hở đuôi, Thúc Tôn Đại tiểu thư là loại thân phận nào cơ chứ, sao có thể gây khó dễ cho tiểu nhân được.

Xem ra Viên Công đúng là nghe được từ dưới lầu, một lát thời gian, Viên Công đã tự mình bưng một chiếc mâm lên, bên trên bày thệt rượu các món ngon, cúi đầu khom lưng từng đĩa xếp ra, lại liếc trộm mắt sang nhìn Thúc Tôn Diêu Quang, Thúc Tôn Diêu Quang bị Thành Bích phu nhân chế trụ, quả nhiên không lấy thân phận để dồn ép hắn, chỉ oán hận trừng mắt nhìn hắn, Viên Công vội cười trừ không dám lưu lại thêm nữa.

- Khụ! - Vừa thấy nữ nữ chiến tranh có vẻ đã lắng xuống, Khánh Kỳ là chủ nhân của buổi tiệc rượu quyết định nắm lại quyền chủ động, hân ho khan một tiếng, nói:

- Cảm tạ phu nhân đã nhận lời mời của ta, Khánh Kỳ trước vì phu nhân châm một ly...

- Công tử chậm đã!

Thành Bích phu nhân khom lưng về phía trước, đặt tay lên tay hắn đang cầm bầu rượu, Khánh Kỳ ngẩn ra, chỉ cảm thấy sự đụng chạm ấm áp, mềm mại đến không nói nên lời, tay của vị phu nhân này bảo dưỡng cực kỳ mềm mại tinh tế, giống như trân châu vậy, chạm vào tay liền giống như có một trận gió mát lạnh thổi qua.

Khi ánh mắt hạ xuống thăm dò, Thành Bích phu nhân hơi nghiêng mình về phía trước, cổ áo hở ra một nửa, bộ ngực sữa đầy đặn ôm lấy một khe ngực sâu thăm mệ người, mà ở trên nửa bộ ngực trắng mềm, là một đôi xương quai xanh gợi cảm trắng như bông bười. Eo nhỏ vai nghiêng, lại cứ kết hợp với một đôi tô nhũ khiến người ta mất hồn, hai thứ tôn nhau lên, càng làm cho phát hỏa. Thật không hiểu trong thân thể mềm mại quyến rũ này còn ẩn chứa hương vị gợi cảm đến mức nào.

- Tiệc tiếp ở nhà đã từng nghe nói, hiện giờ trong thành Khúc Phụ truyền một câu chuyện, Khánh Kỳ công tử liên thủ với mười công tử Khúc Phụ muốn thi đấu săn bắn với Thúc Tôn thế gia, có việc này hay không?

- Thành Bích phu nhân làm ngừng động tác của Khánh Kỳ, cười nhẹ hỏi.

- A... Đúng là có chuyện này. - Khánh Kỳ nói xong, lại liếc mắt nhìn Thúc Tôn Diêu Quang một cái, Thúc Tôn Diêu Quang giương giương cái cằm thanh tú lên, vẻ mặt khinh thường.

- Nói như vậy, chén rượu đầu tiên này, hẳn phải là Thành Bích kính công tử. -

Thành Bích phu nhân nói xong thướt tha đứng dậy, động tác duyên dáng, đi vòng quanh bàn như một con sóng rồi ngồi quỳ bên cạnh Khánh Kỳ, sau đó nhắc bầu châm rượu, hai tay nâng lên dâng cho Khánh Kỳ, ngọt ngào nói:

- Sự uy vũ của công tử đã dương danh khắp thiên hạ, săn bắn ở nông thôn chỉ là một cuộc thi cỏ con mà thôi, Thành Bích lời thứ nhất chúc, là chúc công tử giương cờ tất thắng, mã đáo thành công, mời công tử uống hết chén này.

- Hừ! Nổi danh thôi, chắc gì đã dựa vào được, trận chiến này ai thắng ai bại, lúc này sợ nói còn quá sớm đấy. - Thúc Tôn Diêu Quang ở một bên lạnh lùng nói.

Thành Bích ánh mắt cũng không chuyển, chỉ nâng chén cười nhìn Khánh Kỳ, từ trong lòng ngực tản mát ra một hơi thở yếu đuối như cây cỏ, khiến người ta như muốn say vào trong đó. Khánh Kỳ thật sự có chút ăn không tiêu ánh mắt dập dờn nhìn chăm chú của nàng, đành phải lấy tay tiếp chén, uống hết chén này.

Thành Bích phu nhân lại châm một chén, khẽ cười nói:

- Thúc thị có con gái mới lớn, hương thơm thoát tục, khiến người triu mến. Chén rượu thứ hai này, Thành Bích chúc công tử giành được mỹ tỷ hầu hạ, quỳ gối hầu rượu, khom người trải chiếu, không biết là ước mơ của biết bao nhiêu thiếu niên công tử ở Khúc Phụ.

- A..., - Khánh Kỳ lại nhìn Thúc Tôn Diêu Quang, Thúc Tôn Diêu Quang mặt đỏ tai hồng ngồi ở đằng kia, há miệng thở gấp, nén giận không nói gì.

Ba nữ tử bên người Thúc Tôn Diêu Quang cũng đã biết công tử anh tuấn ngồi đối diện chính là Ngô quốc Khánh Kỳ, nữ tử mặc áo trắng ngồi bên tay trái thấp giọng nói:

- Diêu Quang, Khánh Kỳ đánh cuộc đi săn với người nguyên lai chính là hắn à?

Nữ tử mặc áo đỏ ngồi bên phải cúi đầu cười nói:

- Muội muội, ta thấy người cứ thua hắn đi, người tuấn tú như vậy không thể để tiện nghi cho muội Thành Bích yêu tinh kia, đoạt lấy từ tay nàng, cũng coi như là báo được mối thù.

Thúc Tôn thế gia cũng có việc kinh doanh của mình, người chủ quản chính là Thúc Tôn Diêu Quang, nhưng mà thủ đoạn và tầm nhìn xa của nàng trong việc buôn bán không bằng được Thành Bích phu nhân. Hai

nhà đều kinh doanh Lỗ cỏ, bởi vì Lỗ cỏ của Thành phủ vô luận là chất lượng màu sắc hoa văn hay thủ đoạn kinh doanh, thậm chí cả việc xā giao với khách thương cũng đều xuất sắc hơn nàng, cho nên hai người giao phong lần nào Thúc Tôn Diêu Quang cũng bại trận. Giữa hai người sớm đã có khúc mắc, cho nên nữ tử này mới lấy đó đùa cợt, bảo nàng đoạt lấy nam nhân của Thành Bích phu nhân, cũng coi như là báo được mối thù.

Thúc Tôn Diêu Quang hận tới nghiến răng kèn kẹt, chính là khi đề cập đến chuyện nam nữ, nữ nhân vô luận nói như thế nào cũng phải chịu thiệt. Nàng bây giờ chỉ mong sớm đến ngày thi đấu săn bắn, khiến cho Khánh Kỵ mặt xám mây tro, đó mới là ngày mà nàng hãnh diện nhất.

Thành Bích phu nhân vẫn thông thả ung dung châm chén rượu thứ ba, nheo mắt hạnh liếc nhìn Thúc Tôn Diêu Quang một cái, nụ cười càng trở nên ngọt ngào, trong thanh âm tràn đầy mỉa mai hoặc nói:

- Chén rượu thứ ba này, trước chưa vội uống, tiện thiếp hiện có một chuyện, muốn mượn công tử tám người để giúp tiện thiếp một chút việc nhỏ, nếu công tử cho phép, Thành Bích lại dâng chén rượu thứ ba này chúc mừng công tử.

Khánh Kỵ cười khổ, hắn sao lại không biết mình đã trở thành vũ khí trong trận chiến của Thành Bích phu nhân và Thúc Tôn Diêu Quang, chẳng qua khi hai nữ nhân lấy một nam nhân làm vũ khí, nam nhân này bình thường đúng là không có quyền lên tiếng. Nếu trong hai nữ nhân có một người có quan hệ với mình gần hơn một chút, vậy thì lại càng phải nể mặt. Mặc kệ thế nào, mình hiện tại đúng là đối lập với Thúc Tôn Thị, với Quý Tôn Thị mới là minh hữu. Hơn nữa vị Thành Bích phu nhân này đã tặng lễ trước, thân tới đón sau, nàng trước mặt mọi người nói như vậy, mình là một nam nhân, thế nào cũng phải phối hợp một chút, không thể làm mất mặt mũi của nàng. Khánh Kỵ đành phải than thở: - Phu nhân khách khí rồi, nếu là mượn một vài sĩ tốt thì có gì không thể? Chỉ có điều, môn hạ của phu nhân nhân tài đông đúc, nếu có chuyện gì không làm được, Khánh Kỵ chỉ sợ là phải khiến phu nhân thất vọng rồi.

Thành Bích phu nhân lấy mu bàn tay trơn bóng trắng như tuyết che miệng anh đào nhỏ nhắn, lộ ra lòng bàn tay mềm mại, khanh khách cười rộ lên. Tuy nói rằng cử chỉ này có chút ngây thơ hồn nhiên, không nên được làm ra từ một phu nhân thành thực như nàng, có điều khi nàng biểu hiện ra thì lại cực kỳ tự nhiên. Ý nhị trêu chọc trong đó, giống như khờ dại lại mang theo sự quyến rũ, hương vị đặc biệt khiến người ta xúc động không thể khống chế được.

- Công tử đáp ứng là tốt rồi, như vậy... ngày mai Thành Bích sẽ tự đến trong quân của công tử để chọn người, có thể được không?

- Đương nhiên là được, chỉ là... không biết phu nhân rốt cuộc có chuyện gì, nhất định phải người của ta mới làm tốt sao?

Thành Bích phu nhân giãn hai hàng lông mày, vui vẻ cười nói:

- Tháng năm Đoan Ngọ có cuộc đua thuyền rồng, Thành Bích cũng muốn tổ chức một đội người để tới góp vui, chỉ có điều người Lỗ chúng ta về kỹ thuật thuyền bè thì không bằng người nước Ngô, gia tướng trong phủ Thành Bích thì lại biết càng ít, ta vẫn đang lo lắng nhớ mà thua thì lại khiến cho người khác giễu cợt đây.

Nàng hướng sóng mắt thoáng nhìn sang phía Thúc Tôn Diêu Quang bên kia, thở dài nói:

- Tiện thiếp chỉ là phận nữ nhân, lại phải xuất đầu lộ diện, một mình chống đỡ cửa nhà, vất vả đã lâu không nói làm gì, sau lưng lại còn có vài nhân sĩ nhàm chán thích nói huyền thuyēn xuyên tạc đủ điều, phải báng đến không thể chịu nổi.

Thành Bích phu nhân lại nhoẽn miệng cười nói:

- Công tử đến Khúc Phụ lần này, chẳng phải là do lão thiên gia thương hại ta, để cho thiên sứ là người tới giúp ta giành phần thắng sao?

Khánh Kỵ nghe thấy chỉ là mượn vài người đi chèo thuyền, không khỏi phá lên cười:

- Nguyên lai là như vậy, được rồi được rồi, ngày mai phu nhân cứ việc tới trong quân doanh của ta chọn người. Có điều... kẻ mạnh còn có kẻ mạnh hơn, ta cũng không dám cam đoan người của ta nhất định sẽ đoạt

giải quán quân đâu.

Thành Bích phu nhân đạt được nguyện vọng, liền cười quyền rũ nói:

- Người ta đối với công tử chính là tin tưởng mười phần đó, tháng năm Đoan Ngọ đưa thuyền rồng, một khi giành được phần thắng, các tráng sĩ trong quân của công tử mỗi người đều có quà tặng, về phần công tử thì...

Thành Bích phu nhân nhượng đôi hàng mi, tự đắc nói:

- Thành Bích sẽ tự tay nướng một con cá béo để tặng công tử, chỉ là chút tâm ý của Thành Bích, công tử, tay nghề nướng cá của nhân gia có thể nói là nhất tuyệt đó.

Khánh Kỵ ha ha cười lớn:

- Được rồi, được rồi. Có thể được phu nhân nướng cá cho Khánh Kỵ, đó chẳng phải là lễ vật tốt nhất rồi sao.

Thúc Tôn Diêu Quang nghe nói Thành Bích phu nhân muốn mượn người của Khánh Kỵ, thế nhưng lại là vì chuyện đua thuyền, dĩ nhiên là cảm thấy kinh hãi. Lại càng thêm nhìn thấy hai người mắt qua mây lại, trong lòng cũng không biết là như thế nào, vô cùng không thoải mái, nghe thấy chuyện này liền cười lạnh một tiếng nói:

- Thành Bích phu nhân cũng quá keo kiệt đi, người được cả một núi vàng, lại chỉ biểu lại một con cá nướng, mua bán như vậy thật sự là rất được, khó trách việc buôn bán của Thành phủ lỗ ít lãi nhiều, ngày thu được cả đống vàng.

Khánh Kỵ nghe thấy vậy thì ngẩn ra, hắn đối với chuyện Quý Tôn Ý Như nhất thời hứng khởi, lấy sinh ý muối biển của gia tộc ra làm phần thưởng thì không hay biết, cũng không biết cuộc đua thuyền rồng năm nay có ý nghĩa gì trọng đại, cho nên nghe nói có thể có được cả một núi vàng, liền biết là bên trong còn có ẩn tình, có điều lại không tiện hỏi nàng.

Nữ tử áo đỏ bên cạnh Thúc Tôn Diêu Quang nhẹ giọng sợ hãi than thở:

- Cái này sao ta lại không nghĩ ra, Khánh Kỵ... công tử ngay ở đó, mà bao nhiêu Quý Thị môn hạ vất hết óc suy nghĩ về việc thắng ván này, như thế nào lại không ai nghĩ tới việc nhờ hắn giúp đỡ nhỉ. Ai nếu đoạt giải quán quân, sẽ độc quyền về sinh ý muối biển trong vòng ba năm, chắc chắn, đó thật sự là tài phú mà người ta khó có thể tưởng tượng ra được.

Khánh Kỵ thế mới biết được nguyên nhân bên trong, hắn không phải là người làm ăn, không biết sinh ý muối biển rốt cuộc có thể kiếm được nhiều ít bao nhiêu, với thân phận công tử của hắn đúng là sẽ không tiếp xúc với loại việc này, lại thêm trong ý thức của một người hiện đại, đối với những loại muối ăn rẻ tiền thì lại càng không biết quý trọng. Nhưng mà hắn biết những kẻ vụng trộm buôn lậu muối ăn thì nhiều không kể xiết, chẳng sợ có thể bị chặt đầu, mặt khác nếu không có lợi lớn, sao có thể cứ người khác ngã xuống, người sau lại tiến lên, Khánh Kỵ nhất thời xoay chuyển đầu óc suy nghĩ.

Thành Bích phu nhân mắt chăm chú nhìn Thúc Tôn Diêu Quang, nhìn chằm chằm một lúc lâu, dường như có chút tiếc hận nhẹ nhàng lác đác.

Thúc Tôn Diêu Quang vốn là không muốn hỏi nàng, chỉ có điều khi nhìn thấy thần sắc của nàng, quả thực có chút nhịn không nổi, bật thốt lên hỏi:

- Người hiện giờ đã đạt được mong muốn chưa? Hoan hỉ sợ còn không kịp ấy, còn thở dài cái nỗi gì?

Thành Bích phu nhân phì cười, nói:

- Ta không phải thở dài vì mình, mà là thở dài vì Thúc Tôn tiểu thư đó.

Thúc Tôn Diêu Quang gương hai hàng mày liễu, cười lạnh nói:

- Không phải chỉ là chuyện đua thuyền rồng thôi sao? Đối với nhà ta mà nói, cũng chẳng phải là chuyện gì ghê gớm, thua cũng vậy, thắng cũng thế, cũng chẳng có cái gì là giới, sao mà lại phải thở dài?

Thành Bích phu nhân nghiêm trang nói:

- Đợi đến cuộc thi đấu thuyền rồng, người đã người của Khánh Kỳ công tử rồi, ta thắng thì chính là Khánh Kỳ công tử thắng, vinh quang của ta cũng là vinh quang của Khánh Kỳ công tử, người không thay chủ nhân nhà mình mà vui vẻ, sao lại có vẻ tức giận bất bình như vậy?

Thúc Tôn Diêu Quang đập án đứng lên, đỏ bừng mặt nói:

- Thối lắm! Ai là người của hần?

Thành Bích phu nhân nháy mắt mấy cái:

- Với bản lĩnh của Khánh Kỳ công tử, việc săn con nai đối với hần mà nói chỉ như trò đùa, đi săn tất nhiên là hần sẽ đoạt giải quán quân. Thúc Tôn tiểu thư lời thề son sắt, phải tới nhà làm nô làm tỳ cho người ta, trong Khúc Phụ ai ai cũng biết, lời nói còn văng vẳng bên tai, Thúc Tôn tiểu thư định đổi ý phải không?

Thúc Tôn Diêu Quang đỏ mặt giải thích:

- Cho dù bốn tiểu thư có thua, ta cũng chỉ là người của hần, chứ không phải là nữ nhân của hần, người cố ý chọc tức ta có phải không?

Thành Bích phu nhân che miệng cười nói:

- Khó trách Thúc Tôn tiểu thư thường mặc nam trang chạy lung tung khắp nơi, hay là... người thật sự là nam nhân sao? Nếu là nữ nhân thì, ai... Thúc Tôn tiểu thư chính là cô nương nhà hào môn nha, như thế nào ngay cả bốn phận của một thị nữ cũng không biết?

Thúc Tôn Diêu Quang về đấu võ mồm thì không phải là đối thủ của Thành Bích phu nhân, chỉ biết tức giận tới lồng ngực phập phồng, không thể đấu lại, nàng oán hận nói:

- Hôm nay ra ngoài, vốn là giải sầu, ai ngờ lại rước lấy một bụng tức, chẳng có hứng uống rượu nữa, chúng ta đi, mặc kệ người đàn bà này.

Chúng nữ tử đứng dậy, theo Thúc Tôn Diêu Quang đi tới cửa lầu, trước khi xuống lầu, Thúc Tôn Diêu Quang quay đầu cười lạnh nói:

- Bốn cô nương đã bao cả tửu lâu này, sẽ rất là thanh tĩnh, nơi tuyệt hảo thế này, chính là rất hợp cho các người tình chàng ý thiếp, câu kết làm bầy, người cũng không nên bỏ qua cơ hội tốt như vậy, nếu có thể thành chuyện tốt, cũng đừng quên tạ ơn bà mai của các người.

Nói xong nhảy huỳnh huých xuống thang lầu, rầm rầm chạy đi, cũng không biết “Người” mà nàng nói là Khánh Kỳ, hay là chỉ Thành Bích phu nhân. Thành Bích phu nhân thấy đã làm cho nàng tức giận, che miệng cười duyên nói:

- Thúc Tôn tiểu thư đi thông thả, thứ cho bản phu nhân không tiễn xa được.

76. Chương 75: Thiệu Phụ Xa Tư

- Bốn cô nương đã bao cả tửu lâu này, sẽ rất là thanh tĩnh, nơi tuyệt hảo thế này, chính là rất hợp cho các người tình chàng ý thiếp, câu kết làm bầy, người cũng không nên bỏ qua cơ hội tốt như vậy, nếu có thể thành chuyện tốt, cũng đừng quên tạ ơn bà mai của các người.

Nói xong nhảy huỳnh huých xuống thang lầu, rầm rầm chạy đi, cũng không biết “Người” mà nàng nói là Khánh Kỳ, hay là chỉ Thành Bích phu nhân. Thành Bích phu nhân thấy đã làm cho nàng tức giận, che miệng cười duyên nói:

- Thúc Tôn tiểu thư đi thông thả, thứ cho bản phu nhân không tiễn xa được.

Khi hai bên còn đang lo đấu võ mồm, tâm hồn của Khánh Kỳ cũng đã bay đi phương nào rồi. Hần vốn là lo lắng Thành Bích phu nhân liên thủ với Trọng Lương Hoài, Công Sơn Bất Nữu đối phó với Dương Hổ, không biết bởi vì nguyên nhân gì mà lại muốn mượn sức của mình nhập vào trận doanh của bọn họ, cho

nên không muốn tiếp xúc với nàng. Khi bị nàng ngăn lại ở trên đường, cũng bởi vì loại tâm lý này, cho nên mới đảo khách thành chủ mời nàng đến tửu điểm, ở nơi công cộng thì cũng không đến nỗi làm cho Dương Hồ nghi kỵ quá mức. Bây giờ thì hắn đã biết mục đích đích thực của Thành Bích phu nhân.

Bởi vậy, Khánh Kỵ lập tức nghĩ tới nghiệp lớn phục quốc của mình. Nếu muốn phục quốc, cái căn bản nhất, ngoài binh ra chắc chắn là tiền, hiện giờ văn văn chỉ dựa vào chút sinh ý của bọn Lữ Thiên, đồng thời mình cũng có cho khai hoang trồng trọt, thật ra chỉ có thể đủ nuôi sống cho những binh lính này, nếu muốn chiêu thêm nhân mã, mua quân giới và lương thảo, thì rõ ràng là không đủ sức. Sự giúp đỡ đến từ Vệ Hầu lại chỉ có hạn, hiện giờ nghe nói đến chuyện của Thành Bích phu nhân, hắn nhất thời lại động tâm tư.

Thúc Tôn Diêu Quang vừa đi, trên lầu liền tĩnh lặng hẳn, trong căn phòng to như vậy chỉ còn lại hai người bọn họ, cô nam quả nữ, lại vừa mới quen, không khí không khỏi có chút xấu hổ. Cũng may Thành Bích phu nhân kinh thương nhiều năm, cũng biết cách nói chuyện, rất nhanh đã khiến cho không khí trở nên hòa hợp hơn, tuy chỉ là hai người mới quen nhau, nhưng mà trong lúc nói chuyện Khánh Kỵ cảm thấy như được đón một luồng gió xuân mát rượi, không hề cảm thấy mất tự nhiên.

Rượu đã quá ba tuần, hai người chọn một vài chuyện nhẹ nhàng thú vị để nói, tươi cười cùng uống, thoải mái cùng ăn, bất tri bất giác Khánh Kỵ đã uống được mấy chén, trên mặt nổi lên một chút ửng đỏ nhàn nhạt, lộ ra một khuôn mặt tuấn tú uy phong đầy sức sống. Thành Bích phu nhân thấy vậy thì cười duyên nói:

- Công tử thực đúng là một nhân vật tuấn tú hiếm thấy, thật là có chút xứng đôi với Thúc Tôn tiểu thư. Thúc Tôn cô nương tuy rằng tính tình có hơi thô lỗ, kỳ thực những nữ tử trong nhà công khanh thế gia phàm là còn chưa lấy chồng, có mấy vị cô nương ở thời điểm này lại không được nuông chiều như vậy? Thúc Tôn cô nương ngược lại còn coi như là người có tính tình sáng sủa nhất rồi, công tử nếu thắng trận đi săn này, nhất định phải để nàng thực hiện lời hứa mới được, công tử là nhân tài như vậy, nói không chừng có thể làm rung động tâm hồn thiếu nữ của nàng, thành một mối nhân duyên tuyệt hảo.

Khánh Kỵ cười khổ nói:

- Phu nhân lại giễu cợt ta rồi, nha đầu diêu ngoa kia chỉ cần nhìn thấy ta là mũi không ra mũi mắt không ra mắt ngay. Nếu ta thật sự có nàng làm thị tỳ, chỉ sợ mỗi tối đi ngủ đều phải mở to đôi con ngươi để đề phòng nàng ám toán. Ha ha, chuyện đi săn, ta chỉ là muốn giúp bọn công tử lấy về một chút mặt mũi, vị Thúc Tôn Đại tiểu thư này, ta thực sự không dám lĩnh giáo.

Thành Bích phu nhân chớp chớp mắt cười nói:

- Công tử không thấy rằng Thúc Tôn tiểu thư thông minh lanh lợi, xinh đẹp đáng yêu sao?

Khánh Kỵ cười nói:

- Khánh Kỵ hiện tại một lòng chỉ nghĩ về việc báo thù nước, tư tình nữ nhi còn chưa phải lúc để trong lòng.

Nói tới đây hắn lại khen tặng một câu:

- Nói về xinh đẹp, phu nhân thực đúng là đệ nhất mỹ nữ mà Khánh Kỵ từng chứng kiến, tướng mạo phong tình, dường như đã đạt tới cảnh giới tuyệt hảo. Nếu không có lời nói của phu nhân, thì nhìn chỉ như một thiếu nữ hai mươi tuổi, thật sự là khiến cho người ta phải thán phục.

Nữ nhân, luôn luôn đặc biệt chú ý tới tướng mạo và tuổi tác, Thành Bích phu nhân nghe thấy vậy thì mặt cười rạng rỡ, đầu mày cuối mắt đều lộ ra vẻ hoan hỉ. Khánh Kỵ một lời vừa dứt, đột nhiên chuyển đổi đề tài nói:

- Kỳ thật phu nhân cũng không cần phải để ý quá đến chuyện đua thuyền rồng, kinh doanh muối biển thôi mà, ngay cả có tiêu thụ được ở cả Lỗ quốc, thì cũng có kiếm được bao nhiêu lợi nhuận đâu.

Thành Bích phu nhân tự đắc nói:

- Công tử tập luyện rồi học tập suốt ngày suốt đêm, đương nhiên không hiểu việc kinh thương. Muối ăn tuy không phải là vật đắt tiền, nhưng lại là thứ mà nhà nhà không thể thiếu. Muối ăn chỉ cần lấy từ nước biển, phí tổn không cao, nhưng một khi tiêu thụ ra, tích tiểu thành đại, tích suối thành biển, đó chính là đại tài phú mà người ta khó có thể tưởng tượng ra được. Huống hồ, sinh ý của Thành Bích không chỉ ở Lỗ quốc,

Tổng Trần Tào Vệ, Thái Sở Tấn Tần, không nơi nào không có vết xe của xa mã Thành phủ chúng ta. Nếu vận chuyển ra ngoài Lỗ quốc, lợi nhuận sẽ còn tăng gấp bội, các đoàn xe của Thành phủ tới các nước chư hầu, mỗi lần đi tới, quy mô ít nhất cũng phải năm mươi xe, người còn muốn lợi nhuận đến đâu?

Khánh Kỵ nghe thấy vậy, trong lòng cũng đã hiểu rõ, hơn nữa cũng đã nắm chắc cơ hội thương lượng. Vị Thành Bích phu nhân này trừ phi là không động tâm, nếu đã động tâm, lần đua thuyền rồng này nàng nhất định phải thắng cho bằng được, nếu không thì với thân phận tôn quý của nàng, sao có thể hạ mình bày tỏ với một công tử lưu vong như mình.

Khánh Kỵ trong lòng đã lập kế hoạch, liền khẽ cười nói:

- Ô? Nói như vậy, chỉ cần ta giúp phu nhân thắng trận đấu này, thế thì tài phú lớn như vậy, phu nhân chẳng phải là đoạt dễ dàng như trở bàn tay sao?

- Đúng đó, ha ha, ta nghĩ... ngày mai những đối thủ nghe được tin tức này, nhất định là sẽ mặt xám mày tro.

Thành Bích phu nhân vui vẻ gật đầu, có điều vừa nói xong, đột nhiên ngẩn ra, ẩng ẩng nhận ra được ngữ khí của Khánh Kỵ tựa hồ hơi có vấn đề.

Quả nhiên, Khánh Kỵ buông ánh mắt xuống, nhẹ nhàng xoay xoay chén rượu, từ từ nói:

- Nếu như thế, phu nhân chỉ lấy một con cá nướng để cảm tạ, có vẻ hay không... hơi quá ít ỏi đi?

Thành Bích phu nhân vốn định nói sẽ có một phần hậu lễ nữa để tặng, nhưng mà người trước mặt không phải là người làm ăn để mà cò kè mặc cả, hẳn là Khánh Kỵ, Khánh Kỵ là ai? Đường đường là Ngô quốc công tử, tuy nói rằng hiện tại đang lưu vong bên ngoài, nhưng mà hổ chết không mất uy, công tử chính là công tử, đều có thân phận và tôn nghiêm của công tử, như thế nào lại có thể đi tính toán chi li một chút tạ ơn, như vậy... Hẳn hỏi như thế, là có ý tứ gì?

Thành Bích phu nhân tâm niệm chuyển động, nhìn biểu tình tựa cười lại như không cười của Khánh Kỵ, một ý niệm trong đầu đột nhiên nảy ra từ đáy lòng: Nếu không phải tiền, vậy hẳn... hẳn vì cái gì? Hay là...

Sinh ra đã xinh đẹp, Thành Bích phu nhân lập tức liền cảm thấy không được tự nhiên, ráng hồng chợt xuất hiện trên khuôn mặt, trên gò má đột nhiên có cảm giác như muốn phát sốt.

Thành Bích phu nhân toàn thân phong lưu, quyến rũ tự nhiên, không biết có bao nhiêu nam tử thấy tư sắc của nàng mà thêm nhỏ dãi, sau khi Quý Tôn Tử Phi qua đời, liền giống như ruồi bọ bay tới bay lui bên người nàng, chỉ mong chờ được nàng ưu ái, trở thành nam nhân của nàng. Thành Bích phu nhân rất miễn cảm đối với loại sự tình này, hơn nữa nàng thật sự khó có thể tưởng tượng được một vị vương tôn công tử lại có thể bàn chuyện kinh doanh với nàng, nên đương nhiên là liền nghĩ đến loại sự tình này.

- Như thế... Công tử người... người là có ý tứ gì?

Vừa hỏi như vậy, trái tim của Thành Bích phu nhân liền cũng không chịu thua kém liền đập loạn lên.

Khánh Kỵ hơi hơi nghiêng người, mắt chăm chú nhìn mặt nàng, cười nói:

- Ta giúp phu nhân lấy được quyền hành này, ba năm kinh doanh, đừng nói là Lỗ quốc, chỉ sợ là giàu có như Tề quốc, cũng không tìm ra được thế gia hào phú nào có thể so sánh được với phu nhân. Dù sao... Tề quốc không giống như Lỗ quốc, có thể một nhà độc chiếm sinh ý muối ăn. Thúc Tôn Diêu Quang nói thật không sai, ba năm sau, phu nhân chẳng sợ có thể góp được cả một núi vàng hay sao? Huống hồ ba năm thời gian này còn có thể giao tiếp với thương nhân nhiều quốc gia, ba năm sau thử xem có ai còn có thể sống vai với phu nhân. Khánh Kỵ nỗ lực đương nhiên là nhỏ bé không đáng kể, nhưng mà thành quả cũng đủ khiến cho người ta phải trợn mắt. Phu nhân... phải chăng cũng nên trả công cho Khánh Kỵ một chút chứ?

Thành Bích phu nhân gò má đã trở thành màu phấn hồng, thấy Khánh Kỵ nghiêng người về phía trước, liền ngả người về phía sau, nổi giận nói:

- Trả... trả công cái gì? Không được! Không thể! Tuyệt đối không thể!

Khánh Kỵ đảo cặp mắt trắng dã nói:

- Phu nhân xuất thân là người làm ăn, đã từng thấy qua người nào chịu nói chuyện khi chưa được trả giá đúng mức chưa? Phu nhân tốt nhất là nên cẩn thận cân nhắc một chút, ta giúp phu nhân giành được nhiều chỗ tốt như vậy, hắc hắc, phu nhân cũng không nỡ chia cho ta một chút bánh ngọt sao? Khánh Kỵ đảo cặp mắt trắng dã nói:

- Phu nhân xuất thân là người làm ăn, đã từng thấy qua người nào chịu nói chuyện khi chưa được trả giá đúng mức chưa? Phu nhân tốt nhất là nên cẩn thận cân nhắc một chút, ta giúp phu nhân giành được nhiều chỗ tốt như vậy, hắc hắc, phu nhân cũng không nỡ chia cho ta một chút bánh ngọt sao?

Thành Bích phu nhân vừa thẹn lại vừa giận, tâm hồn thiếu nữ giống như nai con nhảy loạn bình bịch bình bịch. Nàng vốn xưa nay nhạy bén tài trí, giỏi ứng đối các loại cục diện, cũng bị yêu cầu trực tiếp lớn mật của Khánh Kỵ làm cho chân tay biến thành luống cuống. Nam nhân phần lớn là háo sắc, vô luận là công khanh, đại phu hay là người bình thường, nàng đã thấy rất nhiều người nhìn thấy nàng mà thần hồn điên đảo.

Nhưng mà, thân phận của nàng vẫn còn ở đó, nam nhân dám không kiêng nể trước mặt nàng thực sự là không có. Điều buồn cười nhất là, những nam nhân bị nàng làm cho điên đảo, lại càng tìm mọi cách che giấu, càng muốn ở trước mặt nàng làm ra bộ dáng như một chính nhân quân tử, điều này khiến cho Thành Bích phu nhân có một loại sáng khoái rất đặc biệt, trêu đùa loại ngụy quân tử thể này đã trở thành một trò chơi để nàng tiêu khiển thời gian.

Nhưng mà hôm nay rốt cục đã có người phá bỏ cấm lệ này, Khánh Kỵ không kiêng nể gì mà nói toạc móng heo, khiến cho nàng vừa sợ lại kinh ngạc vừa thẹn vừa giận, đồng thời lại có một loại cảm giác hưng phấn và mới lạ khó tả. Phải biết rằng, nàng vừa mới trưởng thành, đã bị bán vào Quý Phủ, tuy rằng thiên tư lệ sắc, nhưng vì sinh tồn nên đành phải nịnh bợ lấy lòng Quý Tôn Tử Phi. Đến khi nàng trở thành Quý gia chủ mẫu, những người tiếp cận với nàng cũng đồng dạng là những kẻ nịnh bợ lấy lòng.

Có thể nói, nàng là một nữ nhân, một nữ nhân xinh đẹp mỹ lệ, nhưng lại chưa từng được nếm thử tư vị được người ta theo đuổi. Những người đủ tư cách theo đuổi nàng, lại đều có dụng tâm rõ ràng, lại còn giả dạng thành bộ dáng chính nhân quân tử, cái trò hề cổ làm ra vẻ khiến cho người ta thấy là ghét, mà Khánh Kỵ này...

Là sự pha trộn của cảm giác vui sướng khoái cảm, xấu hổ bực bội tức giận đồng thời tràn ngập lòng nàng. Khánh Kỵ thân phận cao quý, nhân phẩm tuần tú, uy danh hiển hách. Hơn nữa tuổi còn trẻ như vậy, có một thiếu niên còn trẻ tuổi anh tuấn tiêu sái mê muội nàng, trong lòng nữ nhân nào chẳng có chút cảm giác mừng thầm?

Chỉ có điều, hẳn cũng quá trực tiếp đi? Yêu cầu như vậy rõ ràng là lợi dụng lúc người ta gặp khó khăn, làm gì có nửa phần tôn trọng với mình? Huống hồ, nàng cũng không phải là một kẻ ham mê tình cảm, đối với Quý Tôn Tử Phi, nàng căn bản là không có tình yêu, nếu chỉ cần thấy một nam tử anh tuấn là tìm đã đập loạn, nhảy vọt vào lòng ngực hắn, thì làm sao nàng có thể thủ tiết tới tận ngày hôm nay.

Thành Bích phu nhân đỏ mặt nói:

- Công tử xin tự trọng, người sao có thể... sao có thể đưa ra yêu cầu vô lễ như vậy?

Khánh Kỵ trong lòng kinh ngạc, giận tái mặt nói:

- Phu nhân, Khánh Kỵ vô lễ lúc nào? Đang nói chuyện kinh doanh, chẳng lẽ ta không thể đàm luận với người một chút điều kiện? Phu nhân giàu hạng nhất thiên hạ, không thể tưởng được lại keo kiệt bủn xỉn như thế.

Thành Bích phu nhân vừa thẹn vừa giận, tức tối nói:

- Thật sự là buồn cười, người đưa ra yêu cầu vô lại như vậy, còn nói Thành Bích keo kiệt bủn xỉn, trên đời này có nữ nhân nào đối với chuyện... có thể thoải mái được? Hừ! Người xem ta là người như thế nào?

Khánh Kỵ đầu tiên là hơi hơi nhú mồm, nghi hoặc nhìn về phía nàng, từ đáy mắt đột nhiên chột lóe lên một đạo quang mang khó gọi tên. Con mắt hắn vừa động, lập tức biến thành vẻ mặt mờ mịt, hoang mang hỏi lại:

- Ta chỉ hy vọng phu nhân đem sinh ý muối ăn ở hai nước Vệ Tấn chuyển giao cho ta bán ra, có liên quan gì đến chuyện phu nhân là người như thế nào? Thế nào mà không có tự trọng?

- Hả?

Thành Bích phu nhân khuôn mặt nhất thời nóng bừng tới mức có thể chiên trứng, quỷ tha ma bắt! Tại tên hỗn đản nhà người cứ nói ám muội như vậy, hóa ra... hóa ra... hóa ra là ta hiểu sai ý à.

Thành Bích phu nhân trong lòng vừa thẹn vừa giận, thật không chịu nổi: “Cám ơn trời đất, may mắn là ta chưa từng nói cái gì mình bạch, hẳn cũng không hiểu được rõ ràng, nếu không Thành Bích giờ phút này đành phải tìm một cái lỗ mà nhảy vào, cả đời này cũng không dám bò lên trên gặp lại tên hỗn đản này.”

Thành Bích phu nhân sợ hãi lại đánh hơi ra được, cổ ý gắt giọng:

- Quân tử không nói lợi, công tử là thế gia đẳng hoàng, cao cao tại thượng, sao có thể lại học theo một thương nhân như ta, thế này... thế này còn không phải là không có tự trọng sao?

Khánh Kỳ ha hả cười nói:

- Quân tử không nói lợi, tất nhiên là quân tử. Quân tử nói lợi mà không làm mất dáng vẻ, mới thực là quân tử. Không làm chủ nhà không biết cùi gạo quý, phu nhân nắm giữ môn đình (1) lớn như vậy, sao lại có thể nói như thế? Khánh Kỳ chiêu binh cần tiền, đánh giặc cần tiền, ăn cơm mặc quần áo đi đường cũng đều cần tiền. Có tiền đi khắp thiên hạ, không tiền nửa bước khó đi. Ta nếu chỉ dựa vào thanh danh bản thân, mang theo chỉ toàn là binh khát thực, đó mới trở thành bị chê cười.

Thành Bích phu nhân gò má phẫn hồng còn chưa nhặt bớt, nhưng mà nghe đến đây thì cũng đã khôi phục sự khôn khéo vốn có, nói:

- Người muốn bàn, ta sẽ bàn, công tử đòi thù lao thế nào? Là quyền bán ra muối ăn ở hai nước Tấn Vệ sao?

...

Khánh Kỳ đứng ở dưới lầu của Lỗ Quái cư, chấp tay nhìn Thành Bích phu nhân ngồi lên xe, rồi nghênh ngang mà đi. Anh Đào tới đón, kêu lên:

- Công tử.

Khánh Kỳ quay đầu lại nhìn hẳn, cười cười khen ngợi:

- Nữ nhân này, thật lợi hại nha! Có cơ hội để ép người khác là nàng tuyệt đối không chịu bỏ qua.

Hắn chưa nói Thành Bích phu nhân lợi hại thế nào, lại ép hẳn cái gì, Anh Đào cũng không tò mò hỏi, lại càng không buồn đoán. Hắn cảnh giác quan sát chung quanh, rồi nói với Khánh Kỳ:

- Công tử, ám tiễn khó phòng, chúng ta mau chóng trở về thôi.

Khánh Kỳ gật đầu nói phải, rồi cùng đi về Nhã Uyển. Chậm rãi cước bộ, nhớ tới Thành Bích phu nhân vừa rồi hiểu lầm, e lệ rụt rè, cái miệng của hắn không khỏi khẽ mỉm cười. May mắn là tuổi thực tế của mình cũng không dưới Thành Bích phu nhân, từng trải xã hội chắc gì đã ít hơn so với nàng một Lỗ quốc đại thương nhân? Chỉ cần vừa động não hiểu ra, là lập tức có thể tỏ ra ngốc nghếch, giúp nàng che giấu đi, nếu không thì tiểu mỹ nhân này còn không phải là xấu hổ muốn chết sao?

Khánh Kỳ cười xong, lại nghĩ tới biểu tình động lòng người của nàng lúc ấy, trong lòng không khỏi hơi hơi rung động: Nữ nhân này, trời sinh đã có ý vị nữ nhân, nếu Vương đạo diễn nhìn thấy nàng, nhất định sẽ cảm thấy nàng là một mỹ nữ tuyệt hảo theo phong cách gợi cảm, không biết có nên... quy tắc quy tắc hay không... (cái này tự hiểu nha, giới showbiz, haizzz)

Thành Bích phu nhân ngồi trên xe, một lúc lâu sau mới ổn định được tinh thần, lại lần nữa tính toán về sinh ý vừa mới đàm luận. Từ trước đến giờ chỉ có nàng rút ruột người ta, làm gì có ai có thể chiếm tiện nghi của nàng. Đàm luận cái sinh ý này cũng không chịu thiệt, cẩn thận tính toán thì, nếu Khánh Kỳ thật sự có thể giúp nàng giành được thắng lợi, để cho hẳn quyền kinh doanh muối ăn ở hai quốc gia kỳ thật cũng không phải là không thể.

Căn cứ theo hiệp nghị mà vừa rồi đã thỏa thuận được, Khánh Kỳ không chỉ giúp nàng thắng lợi ở cuộc đua thuyền rồng, mà sau này... lương thảo, giáp trụ, đều phải mua ở sản nghiệp đứng tên nàng. Ngoài ra, nếu tương lai cần xe, thuyền các loại vật tư, chỉ cần Thành phủ có đứng tên kinh doanh, thì đều phải mua của nàng.

Hơn nữa, Vệ Tẩn hai nước ngăn cách nàng với nước Tần, núi non cùng rừng rậm cản trở đường xá. Nếu đã giao sinh ý ở Vệ Tẩn cho Khánh Kỳ, Thành Bích phu nhân nàng cũng không cần phải áp tải trên trăm xe hàng đi qua Vệ Tẩn tới Tần. Phàm là muối ăn nàng muốn hưởng tới Tần, thì chỉ cần vận chuyển đến Vệ quốc, sau đó để cho Khánh Kỳ tiếp nhận vận chuyển thay, thu nhập cũng không bị giảm đi. Đương nhiên, tiền xe ngựa và vận chuyển nàng cũng sẽ đưa cho hắn, nhưng nếu làm thế này, nàng cũng sẽ tiết kiệm được đáng kể. Nếu tính như vậy, Khánh Kỳ quả là rất có ích, mà nói về lâu dài, nàng cũng chẳng phải chịu tổn hại gì.

Nhớ tới điều này, Thành Bích tự đắc cười lên. Gió lùa qua khe cửa, rất nhẹ lướt qua mặt, khiến nàng chợt nhớ tới một màn bối rối lúc nãy, thực là tức chết đi được, ai lại nghĩ là hắn muốn bàn luận sinh ý với mình chứ, suýt nữa thì... thì... Thành Bích phu nhân trên mặt lại phủ một lớp ửng hồng, lúc này đã bất tri bất giác đi lên gò má, lại cảm thấy một nửa bộ ngực trắng mịn cũng thấm ra một chút mồ hôi, khiến cho thân thể mềm mại của nàng thực không được tự nhiên cho lắm. Thay đổi tư thế ngồi, có điều ngồi như thế nào cũng cảm thấy không được thoải mái, nàng không khỏi oán hận xấu hổ mắng một câu:

- Tiểu tử này thật khiến cho người ta tức chết.

Lòng của nàng cũng chưa từng mở ra với ai, nếu hôm nay Khánh Kỳ thật sự là lợi dụng lúc người khác gặp khó khăn, nói ra với nàng những điều đáng trách, thì cho dù Khánh Kỳ có xuất sắc như thế nào, nàng có tự đắc mừng thầm đến thế nào, cũng không khỏi cực kỳ khinh bỉ xem thường hắn. Chỉ có điều kết quả là, chỉ có chính mình có ý nghĩ kì quái, xấu hổ không chịu nổi. Nội tâm của nàng giống như chiếc rèm xe ngựa vậy, chỉ cần buông lỏng lộ ra một khe hở, là gió xuân (2) sẽ nhẹ nhàng ôn nhu thổi vào, lại nhẹ nhàng hồi tưởng.

Đã nhiều năm như vậy độc thủ xuân khuê (3), trái tim này cũng đã phong bế thật chặt rồi. Hiện giờ thể xác và tinh thần của nàng vừa mới thành thực, đang là thời điểm mà mùi hương nữ tính cường thịnh nhất, chỉ cần động ý niệm, là có rất nhiều phong cảnh kiều diễm mà bình thường không dám nghĩ bồng bồng thẳng lên đầu, mà đối tượng trong ảo tưởng đó, lại là... lại là cái kẻ vừa mới gặp kia.

- Đi chết đi! Hồn dẫn hại nhân. - Thành Bích phu nhân xấu hổ buồn bực dậm chân một cái, mở miệng mắng hắn, trong lòng xấu hổ giống như một đóa hoa đón gió xuân, đóa hoa ở tận đáy lòng, từ từ nở ra, trong lúc nhất thời toàn thân như có rần rờ, lại càng cảm thấy không được tự nhiên.

(1) Môn đình: Môn: cổng, Đình: sân. Ở đây nói ‘môn đình’ là chỉ một sản nghiệp lớn, do Thành Bích làm chủ. Về sau nếu có xuất hiện từ ‘môn đình’, tại hạ xin mạn phép không chú thích lại.

(2) Gió xuân: Trong văn học TQ từ ‘xuân’ thường ám chỉ vấn đề nam nữ, lạc thú. Độc giả nào hay đọc sắc hiệp chắc rành cái này hơn cả tại hạ ^^

(3) Độc thủ xuân khuê: Độc: cô độc, một mình, Thủ: giữ gìn, Xuân: như trên, Khuê: khuê phòng. Ý chỉ về việc quả phụ thủ tiết.

77. Chương 76: Binh Bất Yếm Trá*

Nguyên bản chỉ là trò đùa của mấy vị thiếu niên công tử, kết quả bởi vì trận đánh cuộc của Thúc Tôn Diêu Quang và Tôn Ngao, khiến cho trận thi đấu kỹ năng săn bắn này lại trực tiếp liên quan đến danh dự của hai nhà đại tư không Thúc Tôn Ngọc và đại tư khấu Tôn Thúc Tử. Cũng bởi nguyên nhân như vậy, tất cả hào môn thế gia ở Khúc Phụ không ai không phái nhân vật đại biểu đến để quan khán, rất nhiều rất nhiều

các vị công tử, tiểu thư lấy thân phận cá nhân lén lút chạy tới tham gia vào sự kiện kích động lòng người này. Chỉ có điều kỳ quái là, Thúc Tôn Diêu Quang lại chưa xuất hiện.

Khúc Phụ năm nay thực là có chút dị thường, một cuộc đua thuyền rồng hàng năm vốn nguyên bản là rất bình thường, đột nhiên lại trở thành một trận cầu mà các nhà các hộ môn hạ Quý Thị tranh đoạt tài phú; một cuộc thi đấu kỹ năng săn bắn thành linh xảy ra ở tửu điểm, cuối cùng lại trở thành cuộc tranh đoạt danh dự của đại tư không và đại tư khấu.

Hai sự kiện này đều có liên quan đến các vị nhân vật cửu khanh, mà hai sự kiện này cũng rất kỳ diệu đều có quan hệ với Khánh Kỵ, vị Ngô quốc công tử này hiện giờ cũng đã trở thành một nhân vật trọng yếu khá nổi tiếng ở Khúc Phụ. Ở thời đại không có TV, không có tòa soạn báo không có radio, có thể trong một thời gian ngắn ở Lỗ quốc đạt được thanh danh lớn như vậy, nếu không có được cơ duyên, thật khó để làm cho ai ai cũng biết. Miệng truyền miệng, những người dân Lỗ quốc có hứng thú với Khánh Kỵ càng ngày càng nhiều.

Ở trên bình nguyên dưới núi Ni Khâu, hai chiếc xe ngựa dùng làm viên môn đứng gọn gàng trên mặt cỏ, trên mỗi chiếc xe có cắm một chiếc chiến kỳ vẽ hình phi xà, ở giữa chỉ lưu lại một khe hở đủ cho một chiếc xe đi qua, đó chính là viên môn.

Ở bên ngoài viên môn là vô số xe ngựa, đều là những thế gia công tử đến xem náo nhiệt. Bởi vì bãi săn bắn khi diễn ra trận đấu không cho phép người khác tiến vào, cho nên những công tử tiểu thư này cùng lắm chỉ xem được lúc các xe đi vào bãi, sau đó chỉ có thể chờ trận thi đấu kết thúc để biết kết quả. Đối với tất cả những công tử và tiểu thư nhàm chán mà nói, một khắc tối kích động lòng người không phải là quá trình tuyệt luân của trận đấu, mà là thời khắc cuối cùng tuyên bố kết quả, nhìn người ngày xưa cùng đứng cùng ngồi với mình đột nhiên trở thành nô bộc, đối với bọn họ mà nói, đúng là một chuyện vô cùng thú vị.

Thời gian chờ đợi đúng là rất lâu dài và nhàm chán, vì thế, dưới bóng những tàng cây liễu bên con sông nhỏ liền trở thành nơi tốt nhất để tiêu khiển. Bọn công tử dẫn theo đầy tớ, rải chiếu bày rượu và thức ăn, đã bắt đầu bố trí dưới tàng cây, có chiếu còn bày ra hộp đựng đế mèn, lồng sắt chọi gà, bọn họ đúng là sẽ không tịch mịch.

Tất cả những người dự thi đều mặc toàn thân giáp trụ, thoát nhìn đặng đặng sát khí, nhưng mà về hình thể mà nói, các võ sĩ của Thúc Tôn Diêu Quang bên kia mỗi người đều vóc dáng khôi ngô cao lớn, nhất là trên chiếc chiến xa do bốn thiếp thân thị vệ của Thúc Tôn Ngọc tạo thành, một người cầm cương, một người cầm mác, một người giương cung, một người nắm kích, bốn người sừng sững như quả núi, riêng khí thế đó đã đủ để đè ép mười tên chiến sĩ bên phía Công tử quân.

Công tử quân bên này người nào cũng mặc khôi giáp, chỉ có điều cao thấp mập ốm không đồng nhất, những người thân thể gầy yếu nhiều lắm. Có rất nhiều người mong ngóng Thúc Tôn Đại tiểu thư bị thua, mong thấy nàng trở thành nô tỳ mua vui cho người ta, bọn họ chỉ có thể đem hy vọng kí thác lên người Khánh Kỵ. Khánh Kỵ giờ phút này không hề nghi ngờ chính là nhân vật được chú ý nhất bên phía Công tử quân, ở trong tình cảnh như vậy, hần thể nhưng lại không hề mặc giáp trụ, chỉ một bộ áo bào trắng, môi hồng răng trắng, anh khí bừng bừng, trở thành một ngôi sao được chú ý nhất trong toàn trường, rất nhiều tiểu thư khuê các ánh mắt hướng tới hần đều mang theo sự tán thưởng, hâm mộ.

Mà Khánh Kỵ lúc này lại không có thì giờ để ý tới những nữ nhân đó, săn bắn là một cuộc đấu đòi hỏi sự hợp tác cao độ, chỉ bằng sự vũ dũng của một người thì cũng chỉ vô ích. Thông qua mười ngày tìm hiểu, hần cũng đã rõ ràng tính cách của các chiến hữu bên cạnh hần, thật không biết được chốc nữa bắt đầu cuộc đi săn, bọn họ có thể có bao nhiêu tác dụng, trong lòng hần thực sự không yên tâm.

Cẩn thận đánh giá đối thủ của mình, Khánh Kỵ phát hiện ra rằng ba cỗ chiến xa của đối phương trên căn bản đều là từ những quân sĩ dũng mãnh thiện chiến tạo thành. Chiếc chiến xa đầu là do Lý Hàn chỉ đạo, trên chiến xa có bốn người, hai người đứng thẳng phía sau, trái cầm cung, phải cầm mác, phía trước là hai người đang ngồi, một là Lý Hàn, người ngồi bên cạnh hần dáng người gầy yếu hơn so với Lý Hàn một chút, thân khoác khôi giáp, bấp chân quần hộ thối*, đầu đội mũ chiến, phần giáp bảo vệ cổ cao thẳng đứng lên, che khuất quá nửa khuôn mặt, chỉ lộ ra một đôi mắt, một cái mũi, không thấy rõ tướng mạo của hần.

(*hộ thối: bảo vệ chân)

Khánh Kỵ mặc dù cảm giác rằng thân hình của người này là gầy yếu nhất trong bốn người, nhưng mà hắn có thể ngồi ở vị trí chủ xe đằng trước, đủ để cho thấy rằng cũng có đủ bản lĩnh để kiêu ngạo, cho nên Khánh Kỵ chú ý nhìn vào hai mắt hắn. Người kia tựa hồ cũng đang đánh giá hắn, thấy hắn trông lại, liền dời ánh mắt đi. Khánh Kỵ lại mắt đối mắt với Lý Hàn, trong mắt hai người địch ý thập phần rõ ràng.

Nhưng mà khi Khánh Kỵ nhìn đến cổ chiến xa cuối cùng, trong lòng lập tức căng thẳng, càng trở nên cẩn thận hơn. Trên cổ chiến xa này, chính là tứ đại thị vệ của Thúc Tôn Diêu Quang. Người bình thường chỉ xem náo nhiệt, người tinh thông thì thấy rõ ràng, chỉ cần nhìn cách bọn họ ăn mặc, tư thế đứng của bọn họ, khí thế ngưng trọng đầy sát khí, Khánh Kỵ đã biết bốn người này mỗi người đều là nhân vật hổ tướng một phương.

Bốn người mắt không liếc ngang liếc dọc, đứng ở trên xe bất động, ngưng thần nhìn về phía trước, ánh mặt trời chói lọi, vẻ mặt bọn họ vẫn thập phần bình tĩnh, không hề thấy nửa điểm thần sắc sốt ruột.

Khánh Kỵ hơi hơi thu lại ánh mắt, nghiêng đầu thấp giọng nói với Quý Tôn Tư:

- Người nhìn cổ chiến xa thứ ba đi.

Quý Tôn Tư khẩn trương nuốt một ngụm nước miếng, thấp giọng nói:

- Ta cũng đã thấy rồi.

Hai người ánh mắt chạm nhau, Khánh Kỵ gật gật đầu, nói:

- Chính là nó!

- Ừm!

Quý Tôn Tư vuốt dây thắt mũ dưới hàm, mắt tỉ mỉ nhìn trái phải, sau đó đi tới cạnh Thường Tam công tử bên kia, trước mặt hắn nói nhỏ với nhau một chút. Thường Tam công tử gật đầu, đi đến bên cạnh chiếc chiến xa làm viên môn, một chân đạp ở trên xe, ngoắc gọi gia nhân của hắn tới buộc lại dây giày, sau đó tùy ý nói vài câu gì đó, gia nhân kia gật gật đầu, buộc tốt giày cho hắn, rồi lắc mình lui vào trong đám người.

- Khánh Kỵ công tử, mời!

Lý Hàn ở trên xe đứng lên, chấp hai tay, lớn tiếng nói:

- Dựa theo điều kiện đã ước định trước đó, sẽ thi đấu tổng cộng là ba lượt, trận đầu là chiến xa săn bắn, trong thời gian là ba nén hương, hết ba nén hương, song phương phải về lại nơi đây, dựa theo số con mồi săn được nhiều ít mà phân thắng bại.

Trận thứ hai, song phương xa chiến, người trúng tên hoặc bị đánh rớt khỏi chiến xa thì không được tiếp tục tham chiến, cuối cùng bên nào vẫn còn chiến sĩ thì tính là bên đó thắng.

Trận thứ ba, cắt dây thả một con nai bị buộc vào cột, song phương không cần biết dùng thủ đoạn gì, chỉ cần có thể bắt sống con nai trước là thắng.

Khi Lý Hàn nói, đã có người cầm túi tên lần lượt đưa cho chiến xa của song phương. Song phương đều có mang theo giỏ tên của mình, bên trong chính là mũi tên nhọn giết người, nhưng chỉ dùng để săn bắn dã thú, mà những túi tên này đều là mũi tên gãy, đầu mũi tên quấn lụa trắng được nhuộm chất lỏng màu đỏ, đặc biệt dùng để bắn người, khi bắn trúng người sẽ để lại dấu vết, phòng ngừa có ai trúng tên mà lại không chịu rút khỏi cuộc chiến.

Khánh Kỵ nghe hắn nói xong, cao giọng đáp:

- Tốt, thời gian đã đến, chúng ta bắt đầu đi.

Lý Hàn chấp tay nói:

- Lý Hàn không dám qua mặt, mời công tử nhập viên môn trước.

Khánh Kỵ nhìn ngó bốn phía, chiến xa của đối phương sớm đã bố trí đội hình sẵn sàng, mà bên phía Công tử quân của mình, các tướng sĩ mặc quần áo vẫn đang mặc quần áo, nói chuyện phiếm vẫn đang nói chuyện

phiếm, ba hoa khoác lác với nữ bằng hữu thì vẫn đang ba hoa khoác lác. Bất lực nhất chính là, Yến Vũ Yến công tử đang đứng ở một góc đám người, hai gia nhân bên cạnh một nâng ấm nước, một nâng hộp đồ ăn, vị nhân huynh này tay trái cầm một miếng thịt, tay phải cầm ly nước, lại có thể... lại có thể còn chấm gia vị, ăn đến quên trời quên đất.

Khánh Kỳ có chút xấu hổ nói lớn:

- Mời đoàn xe của Thúc Tôn Thị môn hạ đi trước nhập tràng, chúng ta... khụ, chúng ta lập tức lên xe chuẩn bị. - Nói xong quay đầu lại tức giận hét lớn:

- Lên xe, chuẩn bị thi đấu.

Chúng công tử lúc này mới vội vàng lên xe. Yến Vũ còn chưa ăn xong, vừa nghe nói vậy thì cuống quýt cả lên, lúng ta lúng túng giơ tay đoạt lấy hộp đồ ăn, ấm nước, lại còn có thể mang theo cả lên xe. Lý Hàn hít hai mắt lại, nhìn biểu hiện ba lẳng nhăng của những công tử bạn hữu bên phía Khánh Kỳ, khóe miệng lộ ra một nụ cười khinh miệt:

- Được! Vậy Lý Hàn xin vượt bốn phận. Nhập sẵn, xuất phát!

Đám người vây xem xung quanh lập tức trở nên hưng phấn, có một vài thiếu nữ đã lớn tiếng hò hét ủng hộ, ‘cố lên’, trên cơ bản các nàng đều hô ‘cố lên’ cho Khánh Kỳ, người có bộ dáng anh tuấn, luôn chiếm chút tiện nghi. Công tử bạn hữu cũng đều lớn tiếng hô ‘Khánh Kỳ cố lên’, Tôn Ngao làm nô bộc cho Diêu Quang thì có gì là thú vị, thiên kim đại tiểu thư làm nữ nô cho kẻ khác mới làm thỏa mãn hứng thú tà ác của bọn họ.

Chiến sĩ thân hình tương đối gầy yếu bên cạnh Lý Hàn thập phần thành thạo cương ngựa, một tiếng the the: “Giá!” Chiến mã bốn vó di chuyển, dẫn theo chiến xa lọc lọc lọc chạy về phía viên môn.

Để tránh cho chiến xa của đối phương dễ dàng tiếp cận, hai bên trục bánh xe của chiến xa luôn được thiết kế thật dài, còn bọc đồng hoa mỹ, ở đầu còn bọc đồng đen trang trí, lấp lánh sáng lên. Viên môn không rộng, còn chiến xa đã rộng mà trục bánh xe còn rộng hơn, lại còn đang tiến nhanh về phía trước. Hai bên viên môn chỉ lưu lại một khoảng không gian chừng trên dưới bốn tấc*, nhưng mà kỹ xảo đánh xe của vị này rất cao, đường mặc dù không phải rộng thênh thang, hấn lại đánh xe cực kỳ vững vàng, điều khiển chiến mã đi thành một đường thẳng tắp vô hình, thẳng tiến qua viên môn.

(*tức là khi xe đi qua, trục xe sẽ cách hai bên viên môn bốn tấc, bốn tấc là chừng 40 phân)

Ngay sau đó cỗ xe thứ hai cũng qua, khi chiến xa thứ ba, cũng chính là chiến xa được tạo bởi Thúc Tôn tứ vệ tới gần viên môn, trong đám người đứng xem náo nhiệt bên cạnh đột nhiên nhảy ra một vài vị công tử choai choai nhỡ nhỡ, trong tay cầm mõ trúc đập loạn hết cả lên, lớn tiếng hò reo lên:

- Thúc Tôn tất thắng! Thúc Tôn tất thắng! Thúc Tôn tất thắng... Cộc cộc cộc...

*Tiêu đề chương: Binh bất yếm trá - Việc binh không khởi đối trá Ngay sau đó cỗ xe thứ hai cũng qua, khi chiến xa thứ ba, cũng chính là chiến xa được tạo bởi Thúc Tôn tứ vệ tới gần viên môn, trong đám người đứng xem náo nhiệt bên cạnh đột nhiên nhảy ra một vài vị công tử choai choai nhỡ nhỡ, trong tay cầm mõ trúc đập loạn hết cả lên, lớn tiếng hò reo lên:

- Thúc Tôn tất thắng! Thúc Tôn tất thắng! Thúc Tôn tất thắng... Cộc cộc cộc...

Một trận tiếng mõ bất thành linh ngoài dự kiến nổi lên, tuy rằng những chiến mã này đều đã trải qua huấn luyện, lúc này cũng hơi hơi hoảng sợ, bước chân liền có chút rối loạn. Người đánh xe lập tức phản ứng lại, vội vàng giật cương trấn an, chiến xa tuy rằng nặng và vững vàng, nhưng mà chiến mã đã bị quấy nhiễu một bên, theo bản năng hơi hướng sang phía sườn bên kia. Trục bánh xe rất dài, chỉ cách hai bên viên môn có bốn tấc là tối đa, khi đi tới liền quẹt qua cổ chiến xa dùng làm viên môn, khiến cho tứ vệ đang đứng trên chiến xa cũng phải lắc lư.

- Dừng lại! Phạm quy, chiến xa của Thúc Tôn thế gia phạm quy!

Thường Tam công tử lập tức nhảy nhót chạy tới, cao giọng reo lên:

- Cổ chiến xa này bị hủy tư cách, không được nhập sân!

Hai cổ chiến xa của Thúc Tôn Thị đã qua viên môn chờ ở bên trong, vừa nghe thấy lời này hai người chỉ đạo ngồi trên xe đều đứng lên, Lý Hàn hơi hơi nghiêng tai, lập tức phần nộ chất vẫn:

- Vị công tử này, vì sao không cho chiến xa bên ta nhập sân?

Thường Tam công tử phần chân cự tuyệt:

- Dựa theo lễ chế, khi chiến xa nhập sân, trục bánh xe không được chạm vào viên môn, nếu không sẽ không có tư cách nhập sân, quy củ này, người không biết sao? À..., cũng phải, người như người, làm sao có thể biết được bao nhiêu quy củ?

Ở bên trong Chu lễ thượng vàng hạ cám, đích thực là có một quy củ như vậy, chiến xa khi nhập sân chạm vào viên môn, chứng tỏ rằng năng lực khống chế chiến xa của người đó quá kém, đúng là sẽ không được vào nhập sân nữa, chẳng qua chẳng có ai coi trọng quy củ như vậy mà thôi. Trên thực tế, đi săn ban đầu vốn là một sự kiện long trọng, thần thánh, nhưng tới niên đại này, lại chỉ là một thú vui tiêu khiển hạng nhất của những kẻ phú quý. Bình thường đánh xe đi săn, cần bản là chẳng cần phải làm viên môn, ai còn để ý tới Thương lễ, Chu lễ nữa. Chỉ có điều lúc này là trận đấu long trọng, người quả thật đã phạm nội quy, đối phương dự thi cũng không đáp ứng, vậy thì cứ ẩn theo lễ chế mà làm.

Bọn công tử bốn phía đều biết quy củ này, vừa nghe Thường Tam công tử nói, liền tới tấp đứng lên, liên tục gật đầu bảo đúng. Bọn họ vốn là mong ngóng Công tử quân thắng lợi, lúc này lại chiếm được lý lẽ, liền mồm năm miệng mười âm ỉ cả lên. Bên phía Thúc Tôn Thị lập tức liền có chút chịu không nổi, có một vài đầy tớ đứng ra biện bạch cho chủ nhân, đem trách nhiệm đổ lên đầu mấy tiểu công tử trợ uy lung tung kia.

Thường Tam công tử cười lạnh nói:

- Buồn cười, có người trợ uy ủng hộ cho các người cũng bị tính là sai sao? Trên chiến trường tiếng Sát rung trời, âm thanh còn khiến cho chiến mã kinh sợ hơn nữa, người nếu chết trên chiến trường, chẳng lẽ lại oán hận rằng ngựa của người chịu không nổi mà hoảng sợ sao? Lý Hàn, trận đấu hôm nay, vì sao Diêu Quang tiểu thư lại không đến hỗ? Không phải đã sớm dự đoán được hôm nay phần thắng không lớn, cho nên mới cố tình trốn đi, để trút hết trách nhiệm lên đầu kẻ tiểu nhân mặt dày vô lại như người sao?

Những người bên phía Thúc Tôn Thị giận mà không làm gì được, Lý Hàn sắc mặt tái mét, chiến sĩ bên cạnh hắn toàn thân mặc giáp, dáng người gầy yếu giáp y trước ngực phập phò phập phồng, quả thực là đã tức đến mức ngực muốn nổ ra.

Bên cạnh có rất nhiều người ồn ào gây náo nhiệt, mọi người đồng loạt lên tiếng phê phán, bên phía Thúc Tôn Thị đã có chút không chịu nổi nữa, Lý Hàn hơi hơi nghiêng đầu, thấp giọng hỏi:

- Đại tiểu thư, làm sao bây giờ?

Giáp sĩ đánh xe gầy yếu bên cạnh chính là Thúc Tôn Diêu Quang, nàng cắn chặt răng ken két, giận giữ nói:

- Bọn họ... thế mà lại sử ra quỷ kế như vậy, thật đáng giận cho những kẻ vì bọn họ mà phát cỡ hò reo. Hừ! Quá mức vô sỉ!

Lý Hàn cắn hận nói:

- Quy củ này ta biết, chỉ có điều đã sơ suất, tuyệt đối không nghĩ tới Khánh Kỵ chính là một nhân vật danh chấn thiên hạ, lại có thể vô sỉ như vậy!

Thúc Tôn Diêu Quang hừ lạnh nói:

- Sử ra quỷ kế này không phải Quý Tôn Tư thì chính là Tôn Ngao, Khánh Kỵ chắc gì đã biết. Hắn giao hảo cùng với bọn công tử này, giúp bọn hắn đối phó ta, nguyên nhân chẳng qua là vì muốn lôi kéo bọn họ mà thôi.

Hai người đang thương nghị, ở bên ngoài tiếng đánh trống reo hò càng lúc càng vang dội, Thường Tam công tử dương dương đắc ý, trên mặt mấy nốt mụn dậy thì đều đã đỏ cả lên:

- Lý Hàn, người của người ở trước mắt bao người sảy tay phạm quy, người còn gì để nói nữa, nếu ngay cả quy củ đi săn cũng không tuân thủ, vậy thì chúng ta còn thi đấu cái gì? Cứ đánh loạn lên là được...

Thúc Tôn Diêu Quang cắn răng, thấp giọng nói:

- Bảo bọn hần lui ra ngoài!

Lý Hàn vội la lên:

- Tiểu thư, chúng ta mất đi một cỗ chiến xa, trận này chính là so sánh sức bắn, chẳng phải là muốn thua bọn hần sao?

- Hắc! - Thúc Tôn Diêu Quang cười lạnh:

- Người nhìn coi bộ dạng của bọn hần, chỉ bằng bọn họ, có thể bắn được con mồi sao? Chúng ta còn hai xe có thể chiến, mà bọn họ chỉ có một Khánh Kỵ mà thôi. Huống chi, cũng chỉ có trận này thôi, trận tiếp theo bọn họ vẫn có thể tham gia, bảo bọn họ nghỉ ngơi cho tốt, đến lúc đó dùng quân nhân đánh kẻ địch một mẻ, Khánh Kỵ dù có lợi hại nữa, ta muốn xem hần một người có thể lấy gì để liều mạng với ta!

Dưới mệnh lệnh của Lý Hàn, Thúc Tôn tứ vệ bị bắt phải rời khỏi sân thi đấu, bốn gã võ sĩ lui về một tán cây đại thụ để hóng mát chờ trận thi đấu tiếp theo. Chiến xa của Khánh Kỵ bắt đầu thật cẩn thận chạy qua viên môn, Thúc Tôn Diêu Quang có tâm mà không làm gì được, chỉ tiếc rằng trước đó không hề chuẩn bị (cũng muốn gõ mõ lắm chứ ^^), chỉ có thể trừng đôi mắt tóe lửa nhìn bọn họ tiến vào.

Song phương đều đã tiến vào viên môn, tất cả chiến xa xếp theo hình chữ nhất (), một chiếc kỷ án được đặt bên ngoài viên môn, trên án thấp lên nén hương thứ nhất, Khánh Kỵ ra lệnh một tiếng, năm cỗ chiến xa đồng loạt chuyển động, “Ầm” một tiếng chạy về phía trước. Ngay từ đầu cuộc đi săn, ba cỗ chiến xa của Công tử quân đã giống như lên cơn chạy đi như điên, khiến cho những người trên hai cỗ chiến xa chạy vững vàng của Thúc Tôn Thị phải hoảng sợ. Thúc Tôn Diêu Quang giật mình ở trên xe đứng lên, chỉ thấy ba đạo bụi đất một lúc lâu vẫn chưa tiêu tan, ba cỗ chiến xa của Khánh Kỵ đã tuyệt trần mà đi, một đường đập bằng mọi chông gai, rất nhanh đã biến thành ba điểm đen ở cuối cánh đồng hoang vu.

Thúc Tôn Diêu Quang giật mình một lát, không khỏi bật cười nói:

- Cái kiểu này, bọn họ săn bắn như vậy, là muốn đâm chết con mồi hay sao? Chúng ta không cần để ý bọn họ, trận săn bắn này, hai xe chúng ta tách ra, đều tự đi tìm con mồi, nhất định phải trở về đúng lúc, đừng có trở về chậm, lại bị bọn tiểu nhân đề tiện kia bắt lỗi.

Sĩ tốt trên cỗ chiến xa kia cung kính xưng vâng, xe ngựa chuyển hướng, tự đi về phía cánh đồng hoang vu. Chiến xa của Thúc Tôn Diêu Quang đi nhanh về phía trước một lúc lâu, chỉ bắn được hai con phi điểu, dừng nói là đại thú, cho dù là tiểu thú bình thường cũng chẳng tóm được con nào, trong lòng không khỏi kinh ngạc:

- Lý Hàn, lần trước ta đến, trên cánh đồng hoang vu này dã thú cực kỳ nhiều, hiện giờ thế nào lại không gặp được con nào? Địa phương này là chúng ta vừa mới xác định, bọn họ không có khả năng động tay động chân a.

Lý Hàn cũng thấy kỳ quái, đôi mắt đánh giá mọi nơi trong bụi cỏ rừng cây, đột nhiên nhìn chằm chằm trên mặt đất những dấu vết của cỏ dại bị rạp cả xuống, tiếp đó thân mình chấn động, thốt thanh nói:

- Bất hảo, ta đã biết quỷ kế của bọn họ.

- Là gì?

Thúc Tôn Diêu Quang nghe nói lại có quỷ kế, không khỏi hoảng sợ, trận chiến này nếu bị thua, nàng sẽ phải đi làm nô cho nhà người ta đấy. Tuy nói rằng cho dù nàng có đưa đến tận cửa, những thế gia này cũng không ai dám nhận nàng, lấy nàng làm nô tỳ để sai sử, nhưng mà thể diện chung quy lại là vẫn mất. Đối phương lại định gỡ mảnh gì ra nữa?

Lý Hàn chỉ vào bụi cỏ nói:

- Đại tiểu thư, người xem những dấu vết trên mặt đất đi, những nhánh cỏ này đều mới bị gãy rạp, vết bánh xe vừa mới chạy qua đây thôi, nơi này cho dù có con mồi, cũng bị bọn họ dọa cho chạy mất, chúng ta còn săn bắn cái gì nữa?

Thúc Tôn Diêu Quang ngạc nhiên nói:

- Bọn họ... nào có cái kiêu săn bắn nào như vậy, người nhìn những dấu vết này đi, lung tung lộn xộn, qua lại không biết bao nhiêu lần, bọn họ đánh xe nhanh như vậy, mơ tưởng mà bắn trúng được một con mồi nào.

Lý Hàn bình tĩnh cười lạnh:

- Bọn họ chắc gì đã cần bắn trúng con mồi. Kế đầu tiên, là khiến cho cổ chiến xa uy hiếp nhất của chúng ta rời khỏi trận đấu. Hiện giờ thì, chỉ sợ thật sự chạy đi săn bắn chỉ có một chiếc xe của Khánh Kỵ mà thôi, hai chiếc xe kia căn bản không cần săn bắn, sứ mạng duy nhất chỉ là đuổi con mồi ra khỏi phạm vi săn bắn, khiến cho chúng ta không còn thú để mà săn nữa.

Thúc Tôn Diêu Quang giận dữ nói:

- Mau, lập tức chạy về phía trước, đề tiện, thật sự là đề tiện!

Nàng biết rõ tình hình khẩn cấp, dù sao khu vực săn bắn cũng chỉ có phạm vi cố định, hơn nữa lại còn hạn chế thời gian, nếu để muộn chỉ sợ đại sự sẽ đi tong, lập tức vội vàng ruổi ngựa chạy về phía trước, chọn một chỗ vắng lặng để đi tới. Được một lát, chợt thấy ở phía trước trong bụi cỏ có một con hươu bào đang ngồi chồm hổm hết nhìn đông lại nhìn tây, Thúc Tôn Diêu Quang mừng rỡ, vội vàng đánh xe chậm lại, Lý Hàn nhanh chóng cài tên lên cung, nhắm về phía con mồi đáng yêu ở xa xa kia.

Đúng lúc này, ầm ầm truyền đến một vài tiếng động, con hươu bào kia liền giống như bị kinh hãi, nhảy dựng lên lùi vào trong bụi cỏ. Lý Hàn vừa muốn bắn tên, mục tiêu đã chạy mất rồi, vội la lên:

- Mau đuổi theo tới.

Không cần hẳn phải nói, Thúc Tôn Diêu Quang sớm đã vung cương ngựa, chạy nhanh tới chỗ con hươu bào vừa biến mất. Chỉ trong tức khắc đã tới gần, ở trong bụi cỏ ầm ầm thấy được con hươu bào đang lẩn trốn, đứng im quan sát cảnh vật xung quanh. Con hươu bào kia quỳ hai chân trước, một đôi mắt trượt khắp mọi hướng cảnh giác đánh giá, Thúc Tôn Diêu Quang không dám tiến tới quá gần, đã sớm giảm tốc độ xe, Lý Hàn lại cài tên lên cung, đúng lúc này, con hươu bào kia lại lóe lên lùi vào bụi cỏ.

Lý Hàn tức đến đỉnh điểm, đột nhiên lại nghe thấy một trận hô to gọi nhỏ, một cổ chiến xa rung rung lắc lắc từ trong một bụi cỏ gần đó vọt ra, cung thủ trên xe giương cung cài tên, cũng không thèm ngắm đã bắn ra, kêu to lên:

- Bắt lấy nó, bắt lấy nó.

Kẻ khác hô to:

- Lại gần chút, lại gần chút, xem ta một mâu đập chết nó đây.

- Ha ha ha ha..., làm gì phải khó khăn như vậy, chờ ta đuổi kịp nó, sẽ trực tiếp cán chết nó là xong!

Công tử đánh xe giống như lũ đua xe ở hậu thế, điên cuồng cười lớn mặc sức vung cương ngựa, đánh xe hoành hành, từ xa xa hướng tới đây, vọt lên phía trước Thúc Tôn Diêu Quang, một xe tuyết trần, khi chiến xa chạy qua đây, trên mặt đất chợt xuất hiện một chiếc mũ đồng, “Đình đình đình” nảy lên vài cái, rung rung lắc lắc rồi dừng lại. Có lẽ là chiến xa chạy quá nhanh, không biết là vị công tử nào thất nút dưới hàm quá lỏng, khiến cho ngay cả mũ đồng cũng điên cuồng rơi xuống đất.

Thúc Tôn Diêu Quang trợn mắt há hốc mồm, Lý Hàn vội la lên:

- Tiểu thư, nhanh tới dưới núi Ni Khâu, Khánh Kỵ nhất định là săn bắn ở đó, chúng ta nhanh đuổi theo đi.

Thúc Tôn Diêu Quang bình tĩnh đại ngộ, gấp gáp cầm giận nói:

- Đi, bọn họ muốn quấy rối, vậy thì ta cũng quấy rối, không cho Thúc Tôn Diêu Quang ta đắc thủ, Khánh Kỵ hẳn cũng đừng mơ mà bắn, hừ hừ, xem rốt cuộc là ai khổ sở!

78. Chương 77: Không Thể Mua Danh Học Đòi Làm Bá Vương

- Tiểu thư, nhanh tới dưới núi Ni Khâu, Khánh Kỳ nhất định là săn bắn ở đó, chúng ta nhanh đuổi theo đi.

Thúc Tôn Diêu Quang bình tĩnh đại ngộ, gấp gấp cầm giận nói:

- Đi, bọn họ muốn quấy rối, vậy thì ta cũng quấy rối, không cho Thúc Tôn Diêu Quang ta đắc thủ, Khánh Kỳ hẳn cũng đừng mơ mà bắn, hừ hừ, xem rốt cuộc là ai khổ sở!

Một khi đã hiểu ra, chiến xa của Thúc Tôn Diêu Quang cũng không tìm kiếm con mồi bên trái hay phải nữa, mà tăng tốc chạy về phía trước. Phạm vi săn bắn được xác định trước đó cũng không phải là quá lớn, thoáng một cái đã đuổi tới bãi cỏ trống trải dưới chân núi Ni Khâu, xe ngựa chạy nhanh tới, xa xa cũng đã nhìn thấy chiến xa của Khánh Kỳ. Lúc này, hai cỗ chiến xa khác của Công tử quân cũng đã từ phương xa trở về, một tả một hữu, tạo thành thế gọng kìm hô to gọi nhỏ đánh trống hò reo chạy tới.

Nhìn thấy tình cảnh như vậy, Thúc Tôn Diêu Quang hùng hổ vốn định chất vấn hỏi tội ngược lại lại nghẹn ở trong họng, rốt cuộc không nói nên lời nữa. Nhìn quỹ đạo, lộ tuyến mà hai cỗ chiến xa tả hữu của Công tử quân đang băng băng chạy về, bọn họ thật sự là không có ý định quấy rối mình, mà là một trái một phải đuổi con mồi vào khu vực bên trong, cái kiểu lộ tuyến hình cung lập đi lập lại này, chính là vì muốn ép con mồi phải chạy về phía trung tâm, thuận lợi cho người chủ săn xuống tay.

Nếu là nói như vậy, người ta vốn không có sai, muốn chỉ trích cũng không tìm ra được cái gì. Bởi vì đi săn, nhất là khi Quốc Quân, hoặc là nhân vật trọng yếu nào đó đi săn, những thủ hạ luôn phải đi ngăn đón con mồi, dẫn con mồi vào một chỗ để dễ dàng săn bắn. Có điều bình thường chỉ có những cuộc đi săn quy mô lớn mới làm như vậy, khu vực rộng mênh mông, nhân thủ tham gia phải đông. Trận đấu này song phương chỉ hữu hạn có ba chiến xa tham dự, lại có tâm lý là đánh giá kỹ năng lẫn nhau, cho nên Thúc Tôn Diêu Quang có lối suy nghĩ hoàn toàn hạn chế ở bốn chữ “Đánh giá lẫn nhau” này, ba cỗ chiến xa của nàng mỗi cỗ đều mang một chức năng riêng biệt, hoàn toàn không có nghĩ tới cái thủ đoạn mà phải khi cả trăm ngàn người đi săn mới dùng này. Nàng cũng không dự đoán được những công tử tâm cao khí ngạo này lại có thể chịu làm cái chuyện lừa thú dọa chim vốn chỉ dành cho bọn đầy tớ, mà lại còn làm không biết mệt.

Kỳ thật Thúc Tôn Diêu Quang cũng đoán không hề sai, khu vực này mặc dù không tính là quá lớn, nhưng hai cỗ chiến xa của Công tử quân muốn đi tìm thú để xuống tay thôi đã cảm thấy thiếu rồi, làm gì có thời gian mà sang địa phương nàng vừa săn bắn để chặn đầu lừa thú. Chẳng qua thấy nàng đã nhìn ra tính toán của mình, vì không muốn nàng có cơ để chất vấn, cho nên lúc này mới làm ra bộ dáng như đang lừa thú vậy thôi. Thúc Tôn Diêu Quang mặc dù tranh đấu cùng Khánh Kỳ, nhưng mà dưới danh tiếng của Khánh Kỳ, lại với tính cách anh hùng của hắn, từ tận đáy lòng quả thật không có chút nghi ngờ nào, đương nhiên càng dễ dàng tin tưởng vào phong thái của hắn.

Nghĩ như vậy, không biết Khánh Kỳ đã săn được bao nhiêu con mồi, nàng ngừng đầu nhìn xung quanh, thấy còn chưa đuổi kịp một chiến xa nào, Thúc Tôn Diêu Quang trong lòng lo lắng, vội vàng đánh xe đuổi theo. Phía trước ở trong bụi cỏ có một con tê giác đang hoảng sợ vì bị truy kích khắp nơi, sợ hãi không dám bước ra ngoài.

Thúc Tôn Diêu Quang mừng rỡ, lập tức nhảy dựng lên, phi thường lưu loát lấy tay rút tên, cài tên lên dây, kéo dây cung một cái, dây cung uốn cong như vầng trăng khuyết, tiếng gió “vút vút” bên tai, một tên đã bắn ra. Lý Hàn bên cạnh cũng đồng thời bắn ra một tên.

Tê giác gầm rú một tiếng rung trời, trên lưng cùng lúc trúng hai tên một màu, lão đảo chạy như điên về phía trước một chút, chân trước gập lại rồi té xuống mặt đất, lại mạnh mẽ gắng gượng đứng lên, trên lưng máu tươi đỏ thẫm, vẫn đang ra sức giãy giụa. Nhưng nhìn bước chân lê đi yếu ớt thế này, chứng tỏ rằng nó không còn giãy giụa được bao lâu.

Trên lưng tê giác đúng là hai mũi tên mà vừa rồi Thúc Tôn Diêu Quang và Lý Hàn cùng bắn, nhưng mà một cái cán mâu ngắn lòi ra là của ai thì?

Chiến xa của Khánh Kỵ ào ào tới, đánh xe chính là Tôn Ngao, bên trái xe là Quý Tôn Tư, bên phải xe là một tiểu tướng mặc áo bào trắng hai tay trống trơn, nhẹ bám càng xe, không phải chính là Khánh Kỵ hay sao?

Một mâu hai tên này đồng thời nhắm trúng tê giác, có thể nói rằng thương thế không hề nhẹ, đương nhiên Khánh Kỵ cũng chiếm tiện nghi. Thúc Tôn Diêu Quang một đôi mắt hạnh như muốn tóe lửa, hung hăng trừng mắt nhìn Khánh Kỵ, Khánh Kỵ lại không nhìn ra tiểu tử được trang bị đến tận răng kia là ai, hần ngạo ngễ đứng trên xe, cao giọng cười lớn với Lý Hàn:

- Lý Hàn, con mồi này ở giữa chúng ta, coi như tính mỗi bên một nửa đi, ha ha, ta thấy trên chiến xa của người còn rộng tuếch, nếu không ngại thì cứ nâng lên xe đi, khi tới viên môn đếm con mồi thì nhớ tính cho ta một nửa đó.

Dứt lời Tôn Ngao liền kéo cương ngựa, chiến xa quẹo một góc chín mươi độ, lại tiếp tục đi tìm con mồi.

- Bùn xin!

Thúc Tôn Diêu Quang tức giận phát điên, vốn tưởng rằng Khánh Kỵ sẽ thể hiện bản chất anh hùng, thoải mái đem con tê giác kia tặng cho bọn nàng, nào ngờ hần lại còn có vẻ sợ rằng con mồi của mình sẽ bị tính vào tên người khác không bằng. Khánh Kỵ chẳng thêm quan tâm, Khánh Kỵ này cũng chẳng phải là Khánh Kỵ, ở trước mặt đối thủ cạnh tranh, hần cũng không thích giở thói anh hùng, chấp tay đem cơ hội thắng lợi cho kẻ khác.

Thúc Tôn Diêu Quang thảm bại mình, đành phải sai người xuống xe nhắc con tê giác vừa mới ngã lăn quay kia lên chiến xa, làm lãng phí thêm không ít thời gian, Khánh Kỵ trong lúc đó đã kịp săn thêm một con thỏ, một con cáo. Đúng lúc này một cỗ chiến xa khác của Thúc Tôn Diêu Quang đã từ xa xa đi tới, còn ba cỗ chiến xa của Khánh Kỵ thì cứ đi đan xen chồng chéo lên nhau, việc đi săn liền biến thành đuổi thú làm việc chính, dùng tất cả khả năng để đuổi con mồi ra khỏi khu vực săn bắn đã quy định trước đó.

Thời gian ba nén hương cũng chẳng kéo dài bao nhiêu, hơn nữa ba cỗ chiến xa của Khánh Kỵ nhìn hoạt động thì có vẻ là săn bắn, nhưng thực ra là âm thầm quấy rối không thôi. Tuy rằng hai cỗ chiến xa của Thúc Tôn Diêu Quang đều là các hảo thủ, nhưng bên phía nàng con mồi lớn nhất săn được cũng chỉ là một con heo rừng bị lạc mất đàn lơ ngơ dưới chân núi.

Khi song phương chạy về viên môn để đếm số con mồi trước mặt công chúng, Thúc Tôn Diêu Quang cũng đã lĩnh giáo đủ sự lợi hại của “Đê tiện Công tử quân”, đứng ở đó dùng một ánh mắt phẫn nộ khinh thường nhìn sang bọn họ. Các chiến sĩ của Công tử quân chiến thắng vẻ vang đang dương dương tự đắc, chỉ chỉ trỏ trỏ về phía bạn bè khoe khoang chiến tích của mình, không hề có chút xú nào là cảm thấy hổ thẹn.

Khánh Kỵ mặc dù dùng kế để thắng ván này, nhưng trong lòng vẫn tuyệt đối không thả lỏng. Trận thứ hai xa chiến, mới là nhược điểm lớn nhất của bọn hần. Quý kế vừa rồi không dùng lại được nữa, vả lại trải qua một trận thất bại vừa rồi, đối phương đã căm thù vô hạn, sĩ khí tăng lên gấp bội, mấy bọn công tử chỉ biết bốc phét này chỉ sợ không phải là đối thủ.

Song phương nghỉ ngơi sơ qua, liền lại tiến vào viên môn. Bên phía Thúc Tôn Diêu Quang như lâm đại địch, sớm đã chuẩn bị để ứng phó với mọi sự kiện có thể đột nhiên xảy ra. Thúc Tôn gia nhân đã đứng ở hai bên viên môn để giám sát, những tiểu công tử có ý đồ muốn quấy rối tóm lại là khó có thể thành công được.

Trận thi đấu này chính là song phương giáp mặt giao chiến, ngay khi trận đấu vừa được bắt đầu, sự chênh lệch giữa đôi bên đã lập tức bại lộ ra. Trong xa chiến thường sử dụng chiến thuật hai xe làm một tổ, một xe làm chủ, một xe hỗ trợ, phối hợp chặt chẽ với nhau, khi giao chiến với địch từ hai phía trái phải đồng thời tiếp cận vào sườn của xe địch, tạo thành thế gọng kìm để giáp công; mà ở trong phòng ngự, hai xe có thể giúp nhau che chắn một bên cho xe kia, không để cho hai bên đều có địch, có chút hơi giống như phương pháp phối hợp trong chiến đấu không chiến cũng có mấy bay dẫn đầu và mấy bay yểm trợ. Lúc này lại có một xe làm chủ hai xe hỗ trợ, càng thêm thỏa đáng. Những chiến thuật phối hợp đó, bọn công tử này hoàn toàn không am hiểu tí gì.

Chỉ một nắm đấm đã khiến cho đội quân bên phía Khánh Kỵ tan thành năm bè bảy mảng, khiến cho cự ly tác chiến giữa các xe trở nên hỗn loạn. Đối phương di chuyển linh hoạt, bọn công tử này cho dù có đánh xe chậm hơn một chút, cũng khó có thể đánh trúng được đối phương. Biện pháp tốt nhất chỉ có thể là đánh

giáp lá cà, lấy thân phận công tử của mình để áp chế dũng sĩ bên đối phương không dám động thủ. Có điều chiến xa đều có trục xe dài để bảo hộ, tác dụng chính là để ngăn cản xe địch tiếp cận, chiến xa song phương nếu muốn áp sát vào nhau, nhất định phải khiến cho hai bánh xe lồng vào nhau mới được.

Bánh xe hai bên né tránh lẫn nhau, quá trình tìm kiếm thời cơ khá là phức tạp, yêu cầu phải luôn xoay tròn không gián đoạn, tiến lùi đều phải bám lấy nhau, giống như compa vẽ ra một đường tròn. Tôn Ngao là người am hiểu thuật ngự xe nhất bên phía Khánh Kỵ cũng không đạt được yêu cầu này, bởi vậy ba cỗ chiến xa bên phía Khánh Kỵ đều bị động đôn vào giữa.

Túi gia vị của Yến Vũ bỗng nhiên lại có chút tác dụng, khi hai bên tiếp cận chiến đấu, hắc cố ý làm ra bộ dáng như vung tay che ngực, rồi khiến cho túi bột mù tạt “Hi sinh oanh liệt” tung bay đầy trời, kết quả là, một gã đồng bọn trên xe của chính hắn cùng bốn gã chiến sĩ bên phía đối phương đều lệ rơi đầy mặt, chiến đấu thật sự chật vật không chịu nổi.

Nhưng mà thực lực đôi bên chênh lệch quá nhiều, chúng công tử hoặc bị “trúng tên” hoặc bị mâu kích của đối phương “bổ trúng”, tới tấp lui khỏi chiến trường. Quý Tôn Tư và Tôn Ngao cũng trước sau trúng tên bỏ mình, ba cỗ chiến xa vây quanh Khánh Kỵ đại chiến giống như một cái đèn kéo quân. Khánh Kỵ hiểu rằng đại thế đã mất, cũng không nguyện chịu thần phục như vậy, hắn đứng vững vàng trên xe, một cây đại kích trong tay vung lên ngang trời, kích pháp đại khai đại hợp, sử dụng khí lực để bức nhân. Kích kia vừa mạnh vừa chuẩn xác, chiêu chiêu như ác diệu mổ cá, kích kích như sư tử vỗ mồi, ba cỗ chiến xa vây chặt quanh hắn, cung thủ đều đã vút cung cầm trường mâu ứng chiến, sáu bảy thanh trường mâu đâm tới từ bốn phía, Khánh Kỵ thể nhưng lại không sợ, đối phương ngược lại còn có mấy người bị hắc phản kích thành công, rơi khỏi chiến xa.

Mất thấy những người này cũng không chắc đã đánh bại được Khánh Kỵ, Lý Hàn hô lên một tiếng, ba cỗ chiến xa ào ào thối lui, đều cầm cung nơi tay, từ xa nhắm tới Khánh Kỵ. Khánh Kỵ đã bị ước định ràng buộc không được xuống xe, cười khổ một tiếng, bất đắc dĩ đành phải dùng đại kích. Đương nhiên là hắn có thể đánh xe đi, vấn đề là nếu hắn đánh xe, thì ai sẽ chặn tên? Giờ đằng nào cũng chết, còn không bằng cứ đứng như vậy vinh quang tới chết cũng không lùi.

Tên của đối phương như sao băng, từng mũi từng mũi không ngừng bay tới. Khánh Kỵ đầu tiên sử một mâu để chặn tên, nhưng mà dũng sĩ gì đi chăng nữa, cũng không có khả năng dùng sức người để chặn lại sức của trang bị. Chấn bay ba bốn mũi tên dài, trên vai hắn đã bị trúng một tên.

Thúc Tôn Diêu Quang lúc này xem ra đã trở nên dữ tợn, tay vung ra sau, một mũi tên liền cài lên dây cung, mũi tên này vừa bắn ra, bàn tay trắng nõn lại lập tức rút ra một mũi tên khác, đôi mắt thanh tú hung hăng nhìn chằm chằm vào Khánh Kỵ áo bào trắng, miệng oán hận mắng chửi:

- Bắn chết người! Bắn chết người! Để xem người có chết hay không!

Sau lưng Khánh Kỵ lại trúng một tên, hắc thở dài một tiếng, quăng mâu nhận thua, chiến sĩ đối phương đều kính phục sự dũng mãnh của hắn, thấy hắn vút mâu, cũng không bắn nữa. Riêng chỉ có mình Thúc Tôn Diêu Quang là vẫn hí hửng bắn, trước ngực trúng một tên, bụng lại trúng một tên, bắn đến mức quên trời quên đất, thấy hắn vẫn đứng bất động, nhớ tới lần trước một cước cũng chưa phé được hắn, lại ngấm hướng vào hạ thể của hắn...

Khánh Kỵ toàn thân “hoa đào”, dở khóc dở cười nói:

- Này, tiểu huynh đệ, người đã hết nghiên chưa?

Thường Tam công tử cũng đã bỏ mình ở dưới xe khua chân múa tay kháng nghị, lòng đầy căm phẫn nói:

- Nào có cái lí đó, giết người cùng lắm là đầu rơi xuống đất, lại còn muốn đâm thi thể nữa, các người có còn nhân tính hay không? Thật là quá tàn nhẫn!

Quý Tôn Tư đứng ở một bên nhìn vị tiểu huynh đệ đã nhập tâm tới thái quá này, trong mắt tràn ngập sự khinh thường.

79. Chương 78: Ngao Cò Tranh Đấu

(*tuy thua cuộc nhưng còn vinh quang hơn cả giành chiến thắng)

Khánh Kỳ cũng biết cách thu phục lòng người, sau khi thay quần áo xong thì luôn nở nụ cười trên mặt, liên tục vẫy tay về phía khán giả, khiến cho Thúc Tôn Diêu Quang hàm răng ngứa ngáy, hận không thể qua đó một ngoạm cắn chết... Ách... Một cước đá chết hẳn!

- Chuẩn bị trận thứ ba!

Thúc Tôn Diêu Quang vừa nói nhỏ dặn dò Lý Hàn vừa xoa tay, nàng rất muốn giày vò Khánh Kỳ một trận như lúc này, nàng bắt đầu thích cái cảm giác đó rồi.

Con nai đã bị bắt trước đó bây giờ được người ta cho vào chiếc lồng rồi khiêng lên, hai bên kiểm tra không thấy sai sót gì cả, sau đó Quý Tôn Tư và Lý Hàn mỗi người lấy một kiện tín vật cài lên tai con nai. Trận này không được phép dùng binh khí gây thương tổn, người cuối cùng bắt sống con nai mang về viên môn sẽ là người chiến thắng. Do mục tiêu là con nai, mà con nai thì lại chẳng biết tuân thủ những hạn định mà con người vạch ra đối với nó, cho nên trận này không giới hạn phạm vi, cũng không giới hạn dùng xe hay chạy bộ. Tóm lại, mặc cho bên nào dùng biện pháp gì, cứ bắt sống được con nai mang về viên môn thì bên đó sẽ giành phần thắng.

Từng chiếc chiến xa chạy vào trong viên môn, con nai nằm trong lồng sắt bị đưa lên phía trên, Quý Tôn Tư cùng Khánh Kỳ thì thầm vài câu, sau đó đảo mắt qua hai bên, chúng công tử hiểu ý, đều khê gật đầu, Mạnh Tôn Tử Dĩ vì có giao hảo với nhà Thúc Tôn nên hình như có đôi chút không bằng lòng, nhưng lúc này người đã ngồi trên xe, hẳn cũng chẳng biết làm gì hơn.

Trận chiến cuối cùng này có quan hệ rất trọng đại, Lý Hàn cũng vô cùng khẩn trương, không ngừng đi đi lại lại trước chiến xa, cũng chẳng biết dặn dò gì cho đám sĩ tốt cả, cuối cùng đành trèo lên chiến xa của mình.

Trong ngoài viên môn giống như có một thanh âm vô hình hét lên ra lệnh im lặng vậy, bỗng nhiên trong chốc lát tất cả những âm thanh tiếng động âm ỉ đều biến mất, gió cứ thổi, cỏ cây đong đưa, từng đám mây trắng nhẹ trôi, kể cả là mặt đất, tất cả hình ảnh trong nháy mắt đều trở nên tĩnh lặng.

- Vào chỗ!

Thanh âm không lớn, nhưng dường như ai ai cũng đều nghe thấy cả, trong lòng căng thẳng bứt rứt, hơi thở lập tức trở nên gấp gáp. Cửa lồng gỗ được mở ra, con nai có vẻ như không dám tin đó là sự thực, ngẩng đầu nhìn ra bốn phía, hội trường im lặng như tờ, vô số cặp mắt dán vào cơ thể của nó, âm thanh duy nhất chỉ là tiếng chiến mã đang thở phì phò.

Con nai tựa hồ cũng cảm thấy căng thẳng, nó bước ra khỏi lồng gỗ, tiến về phía trước hai bước, quay đầu quan sát. Con nai lưng khom khom, chân sau đạp mạnh một cái, một tư thế tung nhảy tuyệt đẹp, sau khi rơi xuống đất xoải rộng bốn vó, giống như một mũi tên cắm đầu lao đi điên cuồng.

- Đuổi!

Lý Hàn và Khánh Kỳ đồng thời hạ lệnh, “Băng đua xe” gào lên một tiếng, rất hưng phấn, danh chính ngôn thuận bắt đầu điều khiển xe. Lúc này đây, ba chiếc chiến xa của Lý Hàn cũng đang sóng vai rong ruổi, không chịu thua kém. Sáu cỗ chiến xa phát ra những âm thanh rầm rầm, phóng như bay về phía trước.

Trên đường đi, những con thú nhỏ lúc trước chưa bị quấy nhiễu và mấy con chim tước vừa mới bay trở lại đều kinh hoàng bỏ chạy tứ tán, bánh xe ngựa lăn như bay, một đầu bánh xe của Lý Hàn đè qua thân một con chồn, con chồn bị xe cán chết tươi tại chỗ. Xe chạy nhanh quá đến nỗi hơi nghiêng về một bên, suýt chút nữa thôi thì bị lật nhào, bọn họ căn bản là không để tâm tới những con mồi trên mặt đất, trong mắt chỉ có con nai kia, chỉ có duy nhất con nai đang chạy thực mạng ở phía trước, con nai đó tượng trưng cho vinh dự, tiền bạc, thậm chí là cả quyền lực. Mỗi người đều vì mục tiêu của mình mà phóng theo con nai.

Lý Hàn tay vịn chiến xa, liếc mắt về phía ba cỗ chiến xa của Khánh Kỳ, chỉ thấy chiến xa của đối phương đang chạy sóng đôi với chiến xa của mình, nếu nói về tốc độ thì có khi còn nhanh hơn chút ít, con mắt khê lay động, cầm lấy cung trong tay, đặt lên một mũi tên sắc bén, hẳn tỉ mỉ quan sát tình hình khu vực sẵn bắn, lắng lắng chờ đợi.

Khánh Kỳ trước giờ rất hay dùng quỷ kế, lẽ nào hắn lại không có tay sau sao? Địa điểm đi săn này hắn đã chọn từ mấy hôm trước, từ vài ngày trước đã chuẩn bị xong xuôi hết cả rồi, để tránh ánh mắt chú ý của mọi người, nơi này được thiết lập ở vùng cây cỏ thưa thớt, điều hắn cần làm lúc này là dẫn dụ con nai chạy về hướng đó, thu hút đám công tử tới đó, vậy thì hắn có thể ung dung giành được nai, giành được đại thắng trở về rồi.

Quan sát địa hình phía trước, Lý Hàn đột nhiên hít một hơi, kéo cung tạo thành hình như trăng rằm, mũi tên sắc nhọn nhắm về mục tiêu, “vèo” một cái, mũi tên được bắn ra ngoài, Con hươu kia bị sáu cổ chiến xa truy đuổi, còn đang lo chạy thực mạng, phía trước bỗng nhiên rơi xuống một mũi tên sắc bén, cắm trên mặt đất, đuôi tên còn hơi rung rung. Con nai hoảng hồn, lập tức nhào người chạy về hướng khác. Tất cả chiến xa cũng ngay lập tức đổi hướng đi, bánh xe chuyển hướng đột ngột khiến bụi tung bay mù mịt.

Lý Hàn khoe miệng hơi nhếch lộ vẻ đắc ý cười lạnh, mũi tên thứ hai lại được lên dây, quan sát hướng chạy của con nai, một tên nữa lại phóng ra, con nai đang hoảng sợ một lần nữa lại chuyển hướng, đúng theo toan tính của Lý Hàn, từ từ chạy về phía mà hắn đang mong đợi.

Bất sống con nai này không được sử dụng đến binh khí sát thương, nhưng không có nghĩa là không được sử dụng vũ khí. Trong đi săn có một loại vũ khí đó là lưới cá, vừa bắt được thú, lại vừa bắt được người, đó chính là một loại vũ khí, chiến xa của hai bên gắng sức đuổi theo con nai, mục đích chính là định dùng lưới cá để bắt sống con mồi.

- Đáng hận, chúng đuổi sát quá, đã chuẩn bị xong chưa?

Quý Tôn Tư nhìn thấy ba cổ chiến xa bên Lý Hàn bám gót như hình với bóng, chiến xa của Lý Hàn ở ngoài cùng, dùng tên khống chế hướng chạy của con nai, lo sợ hắn sẽ dụ cho con nai chạy về phía mình, Quý Tôn Tư không khỏi âm thầm lo lắng.

Nói đến tài bắn cung, đến cả Khánh Kỳ cũng phải khâm phục Lý Hàn, đất có thổ địa, sông có hà bá, chẳng có anh hùng nào cái gì cũng biết, am hiểu tất cả các loại kỹ năng. Xét về tài bắn cung, tiền pháp thần diệu của Lý Hàn thực sự là bách phát bách trúng, Khánh Kỳ còn lâu mới làm được như hắn, bắn tên kiểu hắn, vừa không làm con nai bị thương, lại vừa điều khiển được hướng đi của con nai một cách chính xác, khống chế hướng chạy của nó theo ý muốn của mình, trong đám người kia chẳng có ai là người thứ hai dám nghĩ tới cả.

P phía trước hiện ra một khu vực cỏ cây thưa thớt, nhìn về phía trước hơn hai dặm, lại là nương rẫy thoải thoải dốc núi, phía trên cây cối um tùm, tuy không rậm rạp, nhưng chiến xa cũng không thể đi vào được.

Trên mặt Lý Hàn lộ ra nụ cười đắc ý, lặng lẽ phát tín hiệu về phía ba chiếc chiến xa của phe mình, người đánh xe trên ba chiếc chiến xa hiểu ý, hãm tốc độ chiến mã lại, góc độ hơi nghiêng, tựa hồ đang kéo giãn khoảng cách với ba chiến xa của Khánh Kỳ, chuẩn bị đi đường vòng cung. Quý Tôn Tư thấp giọng dặn dò:

- Phải quảng chuẩn, không được trượt tay.

Thường Tam công tử về mặt hơn hỏ khoái trá nhảy loạn lên, cười hắc hắc nói:

- Quý Tôn huynh yên tâm, ta chuẩn bị không phải chỉ có một cái, tung trượt một lần, thì không có lý nào lại tung trượt lần nữa.

- Tốt! Có tiền đồ! - Quý Tôn Tư khen một tiếng, đột nhiên to giọng hét lớn:

- Phía trước trống trải, không có vật cản trở, mau mau tóm lấy nó, chớ để nó chạy thoát.

Quý Tôn Tư hô xong, trên ba chiếc chiến xa mỗi chiếc có một đại hán lấy ra một tấm lưới cá, giống như đường kiếm tấn công bất thành linh vụng mạnh trong không trung.

Thúc Tôn Diêu Quang mắt tròn xoe như quả hạnh đào liếc nhìn, cười lạnh nói:

- Đám ngu xuẩn này, đang giở trò quỷ gì, lưới cá nhẹ bằng, không thể quảng được xa, bây giờ còn bày trò như thế, bộ muốn... ai da!

Thúc Tôn Diêu Quang hét lên một tiếng kinh ngạc, vội vã đánh xe tránh sang một bên, nhưng đã không còn kịp nữa rồi. Chỉ nhìn thấy đám tướng sĩ Công tử quân bên phía Khánh Kỳ lợi dụng sức gió tung mạnh,

nhưng vừa rời khỏi tay... cả ba chiếc lưới chết dẫm đều chạy cả tới chỗ Thúc Tôn Diêu Quang rồi.

Nếu là một tấm lưới cá rời khỏi tay, còn có thể nói là lỡ tay, học nghệ không tinh, thì người có biện pháp gì đây? Có điều... ba tấm lưới cá, không trùm được con thú nào, lại quăng chuẩn xác vào xe người ta đến vậy?

Chiếc chiến xa thứ nhất đứng mũi chịu sào, một cái lưới lớn vung ra bao lấy đầu hai chiến mã phía trước, chiến mã vẫn chạy được, nhưng càng giầy giụa quần quai thì lưới cá càng sít chặt lại, nếu muốn chuyển hướng, với thân hình to lớn của chiến mã thì không thể được, phu xe bất lực, chỉ biết ghì chặt dây cương, xuống xe cố gắng gỡ lưới ra.

Tấm lưới cá thứ hai ném lệch chút ít, quăng xuống dưới gầm xe, xuyên qua bánh xe, bánh xe khuấy đảo, toàn bộ tấm lưới cá đã quấn vào trục xe, một bên bánh xe đã khó tiến lên trước, toàn bộ chiếc chiến xa quay vù vù hai vòng tại chỗ, cuối cùng vênh thẳng lên trời.

Chiếc chiến xa thứ ba chính là chiếc mà Thúc Tôn Diêu Quang và Lý Hàn đang ngồi, tấm lưới cá ném ra không tốt lắm, ở giữa không trung căn bản không chịu mở ra, rơi thẳng xuống chỗ cách xe khoảng hai trượng, Thúc Tôn Diêu Quang cười thầm, nhưng nụ cười lập tức tắc nghẹn trên mặt, chiến mã chạy băng băng, lưới cá vừa rơi xuống, vó ngựa liền nhảy qua, một con chiến mã vấp vào lưới cá, ụp một tiếng ngã lộn xuống đất, lập tức kêu rống không thôi, thì ra một chân đã bị gãy rồi.

Mấy con ngựa khác không kịp chân lại kịp, kéo lê con ngựa bị què chân kia đi tới ba bốn trượng mới ngừng lại.

Đám công tử bên phe Quý Tôn Tư ôm bụng cười ha hả, mấy công tử ném lưới cá ra làm bộ kinh ngạc, chấp tay từ xa, liên tục xin lỗi:

- Lỡ tay, lỡ tay, thật có lỗi, thật có lỗi!

Tiếng cười còn chưa dứt, ba cỗ chiến xa của họ đã chạy tới vùng bình địa cây cối cực kỳ thưa thớt kia, chợt thấy ba cỗ chiến xa đột nhiên rung động mãnh liệt, rồi lại bắn ra, giống như con châu chấu bị vó ngựa dẫm qua sợ hãi nhảy vọt lên, người ngồi trên xe ngã dúm dụi sang hai bên, không ngừng kêu lên sợ hãi, chiếc chiến xa tạo ra một làn sóng cát, cuối cùng bị lún sâu trong cát, đứng im tại chỗ không động đậy gì được cả.

Người trên ba cỗ chiến xa của đối phương miệng không ngớt chửi thề, nhìn thấy vậy thì mọi người đều không giấu nổi tiếng cười ha hả. Chỗ đó đương nhiên là thủ đoạn do Lý Hàn bày ra, có điều đối phương dù sao cũng mang thân phận thế gia công tử, hẳn không dám giở những thủ đoạn có thể dẫn đến thương tổn cho bọn họ, ví dụ như bí mật đào rãnh ngầm, như vậy rất dễ làm đối phương bị thương, cho nên mới nói lỏng một chút, thay đổi bằng một đồng cát để xe địch lún vào.

Xe địch bị dính cạn bấy, hẳn đương nhiên có thể thoải mái đi bắt nai, nhưng không ngờ rằng đối phương cũng tính kế với hắn, hai bên cùng lúc phát động, lúc này đều không thể đi tiếp được nữa.

Có người kêu lên:

- Không xong rồi, con nai định chạy vào rừng kia!

80. Chương 79: Dã Tính Khó Thuần

Có người kêu lên:

- Không xong rồi, con nai định chạy vào rừng kia!

Đang lúc hai bên còn đang chỉ trích lẫn nhau, bỗng quay đầu lại nhìn thì con nai kia quả nhiên đã sắp vọt xuống khu rừng nằm dưới chân núi. Thúc Tôn Diêu Quang thấp tha thấp thỏm lâu như vậy, lại bị đối phương chọc giận tới mức tức anh ách trong bụng, hôm nay thắng lợi đang trong tầm mắt, lại phải trở mắt đứng nhìn con nai cơ giò chạy mất, trong lòng đau chịu cam tâm, nếu đợi đến khi thả hạ gỡ lưới cá ra thì con nai kia đã chạy mất tăm từ bao giờ rồi.

Thúc Tôn Diêu Quang lòng như lửa đốt, cái khó ló cái khôn, trí kế đột nhiên nảy ra trong đầu, nàng đột nhiên đứng bật dậy khỏi xe ngựa, hét to một tiếng, tung người nhảy về phía trước, mũi chân mượn lực của càng xe, giậm một bước thật mạnh nhảy lên mình một con chiến mã, rút ra thanh đoản kiếm sắc bén bên hông, kéo mạnh cương ngựa về phía sau, cương ngựa bị kéo căng tới mức bị đứt lìa, nàng lại dùng kiếm quét mạnh vào lưng ngựa, một mình cưỡi ngựa xông lên.

Quý Tôn Tư còn đang đắc ý, thấy vậy không khỏi kinh hãi. Tôn Ngao đang mang việc bên mình, càng thêm lo lắng, liền thanh hô lớn:

- Không hay rồi, không hay rồi, bọn chúng....bọn chúng lại tiếp tục truy đuổi rồi, phải làm sao cho tốt đây?

Khánh Kỵ thấy vậy cũng cả kinh, lập tức nhảy vùng lên, lực bật nhảy của hắn vượt xa so với Thúc Tôn Diêu Quang, một bước này thôi đã nhảy lên trên lưng một con chiến mã khỏe mạnh. Lý Hàn đang định bắt chước đoạt ngựa, thấy Khánh Kỵ phi thân nhảy lên, chợt cảm thấy không ổn, lập tức cầm lưới cá quăng mạnh hết sức, đồng thời ngoác miệng thét lớn:

- Quăng lưới!

Khánh Kỵ lúc này vùng kiếm bổ mạnh, chém đứt dây buộc, đầu ngựa đã bị lưới cá trùm lên, ngay sau đó một màng lưới cá khác cũng đã ùn ùn bay tới, hắn vội vàng tung người nhảy lên, nhảy về phía trước ba thước.

Lúc này người bên phe Khánh Kỵ đã bắt đầu phản ứng trở lại, không kiềm được đại phần, lập tức cầm lấy lưới cá quăng ngược trở lại, hai bên ném qua ném lại, chỉ trong chốc lát đã tự trói mình, vô luận là người hay ngựa đều bị lưới chụp thất điên bát đảo.

Tôn Ngao gặp tình hình này, có muốn khóc cũng không khóc nổi. Đang trong lúc mải gân cổ lên chửi tục, không để ý phía trước một cái bóng trắng phóng xẹt tới như điện, ngay người ra một lúc mới kéo căng vòm họng ra mà kinh hô:

- Là Khánh Kỵ! Khánh Kỵ công tử!

Chiến trường đang ngập đầy những tiếng chửi rủa quát mắng của hai phe bỗng nhiên tĩnh lặng trong chốc lát, tất cả mọi người đều trở mắt nhìn hai cái bóng một trắng một đen phía trước. Chỉ thấy rằng khoảng cách giữa hai cái bóng trắng và đen kia đang dần dần được rút ngắn.

Sau một lát tĩnh lặng, trong trận doanh của Công tử quân bỗng nhiên nổ ra những tiếng hoan hô cổ vũ như sấm dậy:

- Khánh Kỵ! Tráng kiện biết bao! Tráng kiện biết bao! Khánh Kỵ! - Đám công tử điên cuồng hét như muốn nổ tung yết hầu, phô trương thanh thế mạnh mẽ cho Khánh Kỵ.

Người bên Thúc Tôn Diêu Quang vừa thấy Khánh Kỵ khí thế như vậy, người nào người nấy hoảng sợ thất sắc, trợn mắt há hốc miệng chứng kiến truyền thuyết thần kỳ trở thành hiện thực. Lý Hàn lại gấp đến độ khóe mắt như muốn nứt ra, nhưng khổ một nỗi là đang bị lưới cá trói gấu, không thể động cựa được một tí nào cả, chỉ có thể trở mắt nhìn đám công tử bột cũng ở trong hoàn cảnh tương tự như mình đang điên cuồng hò hét mừng rỡ.

Phần mông của Thúc Tôn Diêu Quang khê chạm sát vào bụng ngựa, thân kiếm không ngừng vỗ vào đùi ngựa, quay đầu nhìn về phía sau. Chỉ thấy xa xa một cái bóng trắng đang đuổi tới, quần áo trắng như tuyết, vạt áo phiêu phiêu, không phải Khánh Kỵ thì còn là ai vào đây nữa? Thúc Tôn Diêu Quang cắn chặt răng xoay người lại, gò má kề sát vào bờm ngựa, kẹp chặt vào bụng ngựa chỉ chú tâm tới việc xông lên phía trước.

Thân thể của nàng không mảnh khảnh yếu điệu như Thành Bích phu nhân, tuy cũng là chân dài lưng ong, nhưng lưng và chân trông rất rắn chắc có lực. Động tác ngồi trên lưng ngựa hài hòa duyên dáng, uyển chuyển đẹp đẽ, toàn thân vũ trang trông càng lộ rõ dáng dấp của anh hùng kiệt xuất. Nhưng có điều là Khánh Kỵ lúc này chỉ nghĩ tới chuyện đuổi theo cho kịp, không chế viên tiểu tướng tinh ranh kia, sau đó bắt lấy con nai, nào thêm để tâm đến tư thế hiên ngang oai hùng của nàng.

Con nai vọt tới chân núi, chạy thẳng vào trong rừng, Thúc Tôn Diêu Quang thấy vậy, vội vàng kéo ra một sợi dây buộc giáp, sợi dây này hai đầu được nạm đồng, Thúc Tôn Diêu Quang vung tay hất mạnh, sợi dây giống như một con linh xà vọt khỏi tay, quấn vào chân của con nai. Động tác của con nai lập tức chậm lại trong giây lát, hai chân sau bó vào nhau, vừa chạy vừa nhảy vô cùng khó khăn mới vào được trong rừng.

Thúc Tôn Diêu Quang thấy vậy rất vui mừng, chợt thấy Khánh Kỳ đang gắng sức đuổi tới, Diêu Quang hoảng hốt, cầm kiếm lên, gắng sức đâm mạnh vào đùi ngựa, con ngựa bị đau, hí một tràng dài, bật mạnh vó toan chạy điên cuồng, Khánh Kỳ thấy tình thế như vậy, liền nhảy vọt lên, một tay kéo chặt đuôi ngựa, dùng sức ghì xuống phía dưới, con ngựa bỗng nhiên bị kéo lại, cất vó hí dài, nhưng không thể tiến thêm được nửa bước.

Thúc Tôn Diêu Quang khoe miệng cất lên một tiếng cười khẩy, bắt thần hét lớn một tiếng, thanh kiếm sắc bén được tuốt khỏi vỏ giữa không trung vạch ra một đường hàn quang, hướng về phía đôi tay đang ghì ngựa mà chém.

Nếu là chạy đuổi suốt một đoạn đường dài, Khánh Kỳ cũng chỉ đành ngồi nhìn nàng bỏ đi, nhưng đoạn đường này không hề xa, nếu đi tiếp sẽ là rừng rậm rồi, không có cách nào mượn sức ngựa, hấn dốc toàn lực đuổi theo, đến lúc này quả nhiên đã đuổi kịp. Khánh Kỳ tay trái giữ chặt đuôi ngựa, đầu ngón tay phải kéo xuống, kiếm đeo bên sườn đã cầm chắc trong tay, “Đinh” một tiếng đánh trúng ngay điểm đầu mút trên mũi kiếm.

- A!

Thúc Tôn Diêu Quang hoảng sợ thét lên, nàng vốn dĩ không thể độ sức với Khánh Kỳ được, lại bị Khánh Kỳ nhằm thẳng vào chỗ nàng dùng sức yếu nhất, thân hình mỹ miều của Thúc Tôn Diêu Quang rung lên, trường kiếm phóng ra phía ngoài, bộ ngực mở rộng, Khánh Kỳ cười ha hả, vịn tay quát: “Xuống mau!” Một tay nắm chặt giáp ngực của nàng, lôi cả cơ thể nàng xuống dưới lưng ngựa.

Thúc Tôn Diêu Quang xấu hổ và giận dữ khó tả, vung tay về phía sau dùng khuỷu tay huých vào ngực Khánh Kỳ, Khánh Kỳ cười hắc hắc, thu kiếm giơ tay lên, lòng bàn tay “Bịch” một tiếng đỡ lấy cú huých của nàng, Khánh Kỳ chỉ cảm thấy lòng bàn tay rung lên một hồi, không nhận được cười nói:

- Hắc, khí lực không nhỏ.

Hắn một tay giữ lấy Thúc Tôn Diêu Quang, cổ tay đột nhiên vận lực, Thúc Tôn Diêu Quang đang quay lưng về phía Khánh Kỳ lúc này quay bật người trở lại, không ngờ cơ bụng của Thúc Tôn Diêu Quang có lực rất lớn, treo trên không trung rồi hóp bụng co người lại, giống như dùng thổ vật lộn độ sức với chim ưng, hai chân tung về phía Khánh Kỳ đập tới tấp.

Khánh Kỳ giật mình kêu lên, thân thể khẽ tránh né sang phía bên trái, thuận thế ấn nàng xuống phía dưới, một đầu gối kẹp ngay giữa phần ngực và bụng của nàng, một tay chặn cổ bóp chặt cổ họng của nàng, mỉm cười nói:

- Tiểu huynh đệ, thân thủ khá đấy.

Thúc Tôn Diêu Quang lúc này đã là lần thứ hai bị hấn đè xuống dưới thân rồi, trong lòng xót xa đau khổ không biết để đâu cho hết, nàng trợn to đôi mắt long lanh, hung dữ trừng mắt lườm Khánh Kỳ, cắn chặt răng không nói một câu.

Khánh Kỳ ngẩng đầu nhìn lên, con nai kia gãy giữa đôi chân bị vướng chặt bởi sợi dây buộc giáp, nhảy lên nhảy xuống cũng khó có thể chạy xa được, lúc này Khánh Kỳ mới yên tâm, lại cúi đầu xuống, nhìn thấy đôi mắt đầy hận thù của nàng, không khỏi bật cười nói:

- Ấy, người cũng chỉ là tận tâm tận sức vì chủ nhân mà thôi, cần gì phải trừng mắt nhìn ta như vậy chứ? Ta đâu có cướp nữ nhân của người đâu, ha ha ha...

- Phi! Các người...gian kế đầy rẫy, thắng cũng có cái gì vinh quang?

- Hử?

Khánh Kỳ vừa nghe thấy giọng nói, lúc đầu có hơi giật mình, sau đó nói lỏng dây buộc mũ của nàng, lấy tay nhắc mũ giáp của nàng ra, Thúc Tôn Diêu Quang không cam chịu cúi gầm đầu xuống giữa giữa, nhưng

không thể vùng ra được, mái tóc như đám mây xanh trải dài dưới đất, lộ ra khuôn mặt xinh đẹp như hoa, hiện ra ngay trước mặt Khánh Kỳ. Nàng nằm dưới đất hai má còn bị che dấu trong chiếc khô giáp đang dựng đứng, cho nên khuôn mặt non nớt trông lại càng nhỏ bé.

Khánh Kỳ bật cười nói:

- Thì ra là Thúc Tôn tiểu thư, thất lễ thất lễ.

Dứt lời Khánh Kỳ bỏ đầu gối ra khỏi bụng nàng, vội vàng thu mình đứng dậy.

Thúc Tôn Diêu Quang tức giận nhảy cẫng lên, gân cổ lên nói:

- Thất lễ cái gì chứ, người vốn dĩ đâu biết lễ nghĩa là gì.

Khánh Kỳ mỉm cười, định bắt chuyện với nàng, Thúc Tôn Diêu Quang khẽ lay động đôi mắt, đột nhiên nâng giày lên tung chân đá Khánh Kỳ.

Trong lúc đôi mắt của nàng khẽ thay đổi, Khánh Kỳ đã bắt đầu đề cao cảnh giác, làm sao để cho nàng đá trúng được. Một cước này chỉ cần không đá trúng hạ âm, với đôi chân to vạm vỡ chắc nịch như sắt thép của Khánh Kỳ, đá vào đó với gãi ngứa cũng chẳng khác gì nhau, Khánh Kỳ lại còn cố ý kêu “ái da” một tiếng, nhíu mày cong người, mặt mày khổ sở.

Thúc Tôn Diêu Quang ngay sau đó dựng thẳng tay giống như thanh đao, toan định chém vào phần gáy của hắn, nhưng trông thấy bộ dạng thống khổ đáng thương của hắn như vậy, bỗng thấy có đôi chút hối hận, vội thu tay lại, cứng miệng giận dỗi nói:

- Dám bắt nạt ta, đáng đời nhà ngươi! - Dứt lời, quay người lại vội vàng đuổi theo về phía rừng cây.

Khánh Kỳ đang ôm bụng “đau đòn” đứng thẳng người dậy, neho mắt nhìn vào trong rừng. Chỉ thấy Thúc Tôn Diêu Quang mặc giáp toàn thân đi lại không tiện, vừa chạy vừa nhảy trong rừng, cái mông ông ẹo, động tác đó cũng chẳng mạnh hơn so với con nai nhỏ đang trốn chạy phía trước là bao, khéo miệng không giấu nổi một tia cười khoái trá:

- Nha đầu này, đánh nhau thì chỉ thích đánh vào chỗ hiểm rồi còn la hét ầm ĩ, xem ra nếu kẻ nào làm chồng của ả chắc chỉ có đường làm công công mất. Ha ha...

(cẩn thận đấy, không biết là đang nói ai đâu ^^ - lh)

Hắn vuốt cằm cười cười, nghiêng mình đuổi theo.

Con nai nhỏ kia nhảy từng bước từng bước một lên trên núi, Thúc Tôn Diêu Quang bám theo đằng sau, vừa chạy vừa cởi bỏ giáp trụ, trong chốc lát đã cởi bỏ hết toàn bộ bì giáp trên người vứt xuống dưới bãi cỏ, chỉ mặc một chiếc áo dài, thân thủ bỗng chốc hoạt bát hẳn lên.

Khánh Kỳ vốn chỉ mặc một chiếc áo nhẹ, đuổi theo đằng sau không nhanh không chậm, Thúc Tôn quay đầu lại phát hiện Khánh Kỳ đang đuổi theo, thầm trách mình lúc này đã nường tay, đáng nhẽ ra phải trút hận vào người hắn, không ngờ rằng hắn lại hồi phục sức lực nhanh như vậy, bước chân lập tức nện bước nhanh hơn trước.

Khánh Kỳ thấy nàng gia tăng tốc độ, biết rằng nàng đã phát hiện ra mình, cười ha hả ba tiếng, phát lực dưới bàn chân, nhanh nhẹn như báo, ngọn núi này ít có người lui tới, lá khô mục nát dày đến vài thước, giẫm lên mềm nhũn, trên đường cỏ dại mọc thành bụi, cành lá đan xen rậm rạp, nhưng tốc độ của Khánh Kỳ lúc này quả thật không hổ danh tiếng nhảy bắt phi điều, chạy đua khoái mã, dầm chân đi như giữa chốn bình địa, chỉ trong thoáng chốc đã đuổi tới giữa sườn núi, tranh đua với Thúc Tôn Diêu Quang đằng trước.

Đất đai phì nhiêu, mọc ra đủ loại kỳ hoa dị thảo khác nhau, cỏ thụ chọc trời, thỉnh thoảng có dòng nước suối từ dưới lòng đất phun ra, hình thành nên những đầm nước nho nhỏ trong veo. Những tán cây rủ xuống phía đầm yếu ớt, ướt át, đứng cạnh những cây đại thụ to lớn dựng đứng trông rất thú vị. Ngoài ra còn có vô số những loài hoa cỏ dại không biết tên, tỏa ra hương thơm nhẹ nhẹ, còn có một vài cây ăn quả dại, kết đầy những quả còn xanh chưa chín.

Thế nhưng hai người đều không có tâm tư đi thưởng thức cảnh đẹp kia, hai người lúc này đã đi sánh ngang vai nhau, khoảng cách giữa hai người chỉ còn chưa đầy một trượng, hai bên đưa mắt nhìn nhau, đều nhìn

thấy thần thái bất phục của đối phương, sau đó nhất tề quay đầu, dán mắt nhìn về con nai nhỏ, tăng tốc đuổi theo.

Con nai nhỏ kia chỉ chạy bằng hai chân trước, hai chân sau bị quấn vào một chỗ, lúc này đã không còn hơi sức, sợi dây buộc giáp càng giãy giụa lại càng quấn chặt, chạy thêm được một lát, chân sau bị vấp, “bịch” một tiếng con nai ngã xuống đất. Lúc này nó đang nằm khá gần với vị trí của Thúc Tôn Diêu Quang, Thúc Tôn Diêu Quang mừng rỡ, tranh bước xông về phía trước, toan định giành lấy con nai. Nàng bổ nhào lên người con nai, với tay ra bắt lấy con nai, đồng thời vô thức quay đầu lại nhìn về phía Khánh Kỵ.

Chỉ thấy Khánh Kỵ biến sắc, đột nhiên thét lên một tiếng rút kiếm ra khỏi vỏ, quát lên:

- Không được nhúc nhích! - Nói xong vung kiếm bổ về phía nàng, Thúc Tôn Diêu Quang giật thót, nàng không ngờ Khánh Kỵ vì để giành phần thắng mà dám gây thương tích cho mình, nhìn thấy kiếm quang như điện, bất luận là tránh né thế nào cũng không tránh kịp, bèn nhắm chặt hai mắt lại, chỉ nghe thấy tiếng mũi kiếm xé gió, “Vù!” một tiếng, mấy sợi tóc trên trán bị chém đứt một vài cọng, lập tức sau đó Khánh Kỵ lao cả người tới, ôm nàng đẩy ngã dúi vào đám lá rụng dày vài thước, lăn trên mặt đất vài vòng.

Thúc Tôn Diêu Quang phần nộ vô cùng, đầu gối, khuỷu tay, vai, tay, răng, hét thảy thành vũ khí, bắt chấp tất cả đánh về phía Khánh Kỵ trả thù. Nàng thật không ngờ rằng Khánh Kỵ chỉ vì muốn giành chiến thắng mà không từ thủ đoạn, lúc này nếu như không phải nàng hoảng sợ đứng lại, không để ý tới lời của Khánh Kỵ mà bước tiếp, vậy thì nhất kiếm kia chẳng phải đã bổ vào trán nàng rồi sao? Tên này...tên này hóa ra lại là kẻ máu lạnh. Nàng chưa bao giờ phần nộ với Khánh Kỵ như lúc này, thậm chí... còn có một chút thương tâm.

“Híc, quả thực giống như một con báo mẹ!” Khánh Kỵ bình tĩnh nghĩ, một tay bấu chặt vào bả vai nàng rồi trườn xuống phía nách phải dưới sườn, một tay nắm chặt hai cổ tay nàng, thân dưới đầy đặn, phần mông săn chắc cố sức giãy dụa, liền dùng thân thể đè xuống. Thúc Tôn Diêu Quang tập võ sẵn bản, không phải hạng nữ nhi nhút nhát, ngoại trừ mông eo cũng đầy đặn mềm mại như thiếu nữ bình thường, còn có độ đàn hồi săn chắc khác thường, cặp mông mây mây như quả lê, cơ thịt rắn chắc, vô cùng gợi cảm, va vào phần dưới của Khánh Kỵ lại có cảm giác đau nhức.

Khánh Kỵ có chút bực mình, cánh tay trượt xuống vùng hông dưới cong ngược lên của nàng mạnh mẽ dùng sức néo một cái, sáng giọng quát:

- Đừng làm ồn!

Thúc Tôn Diêu Quang rõ ràng cảm nhận được sự xâm phạm của hấn, thân hình yêu kiều khẽ rung động, sức giãy giụa trong chốc lát dường như đã không còn, nhưng sự xấu hổ trong lòng lại càng thêm sâu sắc, lần thứ ba rồi, đây là lần thứ ba bị hấn đè xuống, hơn nữa hấn lại còn... hấn còn đụng vào đúng chỗ “ấy” của mình (Chỗ nào các bác tự hiểu @@). Thúc Tôn Diêu Quang mặt đỏ như gấc, quay mặt đi hậm hực nói:

- Khánh Kỵ, ngươi dám ức hiếp ta, làm nhục ta, ta...ta phải giết ngươi, mới ngươi được cơn giận này!

Phần mông dưới tròn vo không còn giãy giụa nữa, lúc này đã dính vào nhau rất chặt, Khánh Kỵ đã có thể cảm thấy được cái cảm giác sung sướng khoan khoái đó, nhất thời không nỡ bỏ ra. Nghe thấy Thúc Tôn Diêu Quang thốt ra câu nói hậm hực, hấn hừ một tiếng rồi nói:

- Thật sự không biết tốt xấu gì cả, lúc này nếu cô còn tiến thêm một bước thì đã bị con mãng xà nó “hôn” rồi đấy.

Thúc Tôn Diêu Quang che miệng hoảng sợ nói:

- Ngươi...ngươi dám! Ngươi...Bây giờ ngươi sẽ giết ta!

Khánh Kỵ dở khóc dở cười nói:

- Ta van cô đấy, ta nói là nói con rắn độc cơ mà.

- Hả?

Thúc Tôn Diêu Quang tự đặt một dấu chấm hỏi to đùng trong đầu.

Khi nàng bị dắt tới nơi vừa rồi, trên mặt đất còn để lại một thanh kiếm sắc, bên cạnh có xác của một con độc xà ngũ sắc sắc sỡ, đầu con rắn kia trông hung ác vô cùng, miệng vẫn còn đang há rộng, nhìn răng nanh vô cùng đáng sợ.

Con rắn độc vừa rồi nằm trên một cái cây nhỏ, Thúc Tôn Diêu Quang chạy qua, con rắn độc phát hiện con mồi di chuyển, mạnh mẽ lao từ trên cây xuống, hung tợn bổ về phía nàng, nếu không có Khánh Kỳ kịp thời phát hiện, xông tới bên cạnh một kiếm chém đứt, con rắn độc kia chắc chắn sẽ ngoạm trúng nàng là cái chắc.

Thúc Tôn Diêu Quang nhìn con rắn độc mà vẫn còn sợ hãi, Khánh Kỳ thản nhiên đi qua, không chút hoang mang dùng sợi dây buộc giáp buộc tứ chi con nai lại thật chặt, sau đó vác lên vai, cười mỉm nói:

- Thúc Tôn cô nương, giờ thì con nai con này đã là của ta, cô nương có muốn đi cùng ta xuống dưới núi không?

81. Chương 80: Nai Con Trên Vai

- Hả?

- Ha ha, công tử... sẽ không để cho ta thật sự phải làm thị nữ của người, đúng không?

Thúc Tôn Diêu Quang đi bên cạnh hắn, mặt tươi cười như hoa, thanh âm thực ngọt ngào, so với hoa anh đào còn ngọt hơn, thanh âm thực mềm mại, so với gió xuân còn mềm mại hơn.

Khánh Kỳ cười thâm, cố ý 'khụ' một tiếng, khó xử nói:

- Về ta mà nói đương nhiên là không có vấn đề gì, có điều... ta sợ cô nương nuốt lời, sẽ làm ảnh hưởng đến danh dự của người đó. Việc này đã huyền não tới mức ai ai cũng biết đến, cô nương bây giờ lại hối ước, chẳng phải là càng khiến cho người ta nhạo báng sao?

- Không có chuyện đó, nếu là do người hủy bỏ đánh cược, đương nhiên sẽ không tính là ta thất ngôn, đúng không nào?

Khánh Kỳ cố ý nhìn trái nhìn phải, chỉ xuống dưới chân núi nói:

- Cô nương nhìn xem, từ trên núi nhìn xuống, phong cảnh tuyệt đẹp, khiến cho người ta như muốn ngưng thở, nơi này thật giống như thần tiên cảnh giới a. Đúng rồi, bên người còn có một cô nương giống thần tiên như vậy, chặc chặc chặc...

Thúc Tôn Diêu Quang hận tới nghiến răng ken két, rất muốn một cước đá hắn bay thẳng xuống chân núi. Ánh mắt của nàng không tự chủ được hướng về phía sau lưng Khánh Kỳ, trên lưng Khánh Kỳ khiêng một con nai, chân nai thông xuống sau lưng. Một đôi mắt to của Thúc Tôn Diêu Quang đối diện với đôi mắt còn to hơn so với nàng của con nai, Thúc Tôn Diêu Quang không khỏi oán hận trừng mắt lườm nó một cái, nếu không phải là do người không chịu nỗ lực tranh đấu, làm sao có thể bị Khánh Kỳ tóm được?

Diêu Quang trong lòng đang tính toán, hai người đã rẽ ra khỏi hẻm núi, cảnh sắc trước mắt đích xác là rất hùng vĩ tráng lệ, khiến cho người ta nhìn mà có cảm giác như muốn ngưng thở. Lúc này không khí cứ như là đã được tinh lọc qua vậy, hết thấy đều rõ ràng tươi đẹp. Dưới ánh mặt trời, mặt đất vô cùng vô tận kéo dài mãi đi, đồng quê xanh rì, rừng cây rậm rạp, con sông xanh biếc uốn chuyển uốn lượn, một đàn chim bay lượn trên thảo nguyên, những đám mây trắng như tuyết trên bầu trời, tinh tế giống như mộng cảnh được dệt nên bằng tơ tằm, bầu trời xanh lam, không có nửa điểm vẩn đục hay ô nhiễm.

- Người nhìn xem, thảo nguyên kia giống như một tấm thảm, kéo dài đến tận đường chân trời. Nếu kỳ mã theo chân núi, chạy về phía đó...

Khánh Kỳ thông thả say mê. Thúc Tôn Diêu Quang nhin không được hỏi:

- Đường chân trời là cái gì?

Khánh Kỵ cứng họng, sau đó ra vẻ thần bí nói:

- À... Đường chân trời chính là... một từ dùng trong ý thơ mà thôi, cũng chính là thiên nhai* đó.

(*nhai: bờ bến)

Thúc Tôn Diêu Quang bĩu môi, cái nàng để ý tới hiện tại chính là thua rồi thì phải làm sao bây giờ? Hối ước có được không nhỉ, người trong thiên hạ đều trọng chữ tín, công khai hứa hẹn rồi lại bội ước, sẽ khiến cho người khác khinh bỉ, đây là cách làm người cần bản. Chỉ có điều... đường đường là Đại tiểu thư của Thúc Tôn gia, đi làm thị tỳ cho nhà người ta ba tháng trời, thì không phải là làm trò cười cả đời sao, sau này làm sao còn có thể ở trong đô thành ưỡn ngực gặp người nữa.

Thúc Tôn Diêu Quang xoay chuyển con người, đột nhiên nảy ra một ý hay, đi tới đi tới, nàng đột nhiên “Ai da” một tiếng, Khánh Kỵ gấp gáp quay đầu lại, chỉ thấy một chân của Thúc Tôn Diêu Quang đã nằm dưới đám lá cây, mảy nhíu lại gắt gao, trên khuôn mặt nhỏ nhắn hiện lên một bộ dạng thống khổ đến không chịu nổi, vội vàng hỏi:

- Người làm sao vậy?

- Ai ôi, đau quá, - Thúc Tôn Diêu Quang hít vào một hơi, đau khổ tội nghiệp nói:

- Ta... chân của ta bị trẹo.

- Ài, nữ nhân thực là phiền toái!

Khánh Kỵ lắc đầu than rồi quay lại, đi tới bên người nàng khom lưng hỏi:

- Làm sao, đau lắm không, có muốn ta đỡ người đi không?

- Ừm, đau quá đau quá, - Thúc Tôn Diêu Quang e lệ cười cười:

- Thỉnh công tử đỡ ta lên vậy.

- Được!

Khánh Kỵ vươn tay ra, đôi mắt đẹp của Thúc Tôn Diêu Quang xoay chuyển, nở nụ cười ôn nhu với hấn, có điều cười thì ôn nhu, nhưng khi nụ cười còn chưa biến mất, cái chân tựa hồ như bị vùi trong đám lá cây kia đã rút mạnh ra, cái giày da nai tinh xảo giống như một tia chớp đá thẳng vào bụng Khánh Kỵ.

Khánh Kỵ vốn là đang đỡ cánh tay của nàng, dường như đã sớm có chuẩn bị, giày vừa nhấc lên, tay của Khánh Kỵ đã ra, thật giống như Thúc Tôn Diêu Quang tự mình đưa chân đặt vào tay của Khánh Kỵ vậy. Khánh Kỵ hơi nhấc tay tung một cái, toàn bộ thân mình của Thúc Tôn Diêu Quang liền bay lên, rơi vào trong đám lá cây mục mềm nhũn.

Khánh Kỵ ha ha cười lớn:

- Thúc Tôn cô nương, làm một lần thì còn không sao, làm hai lần thì chính là ngu xuẩn, người muốn giả vờ đáng thương để đánh lén, bản công tử có thể cho người thành được kẻ lớn?

Thúc Tôn Diêu Quang từ trên mặt đất nhảy dựng lên, vung nắm tay vọt tới, vừa mới chạy được hai bước, thân hình bỗng nghiêng ngả, kêu thảm một tiếng, liền đứng bất động ở đó.

Khánh Kỵ nhíu mày nói:

- Lại cái gì nữa?

Thúc Tôn Diêu Quang vẻ mặt đau khổ nói:

- Ta... chân của ta bị trẹo...

Khánh Kỵ bất đắc dĩ nói:

- Đại tiểu thư, đổi cái gì khác đi được không?

Thúc Tôn Diêu Quang cười gượng:

- Lần này... trẹo thật...

- Ồ?

Khánh Kỵ hoài nghi nhìn nàng, không giống giả vờ, vấn đề là... nha đầu kia mà giả vờ thì cũng không giống giả vờ.

Ánh mắt của Khánh Kỵ vừa chuyển trên mặt nàng, đột nhiên biến sắc kêu lên:

- Tránh ra, có rắn!

- A!

Thúc Tôn Diêu Quang nghe thấy thế thì thét lên chói tai, nhảy lò cò tới, một chân nhảy một chân chầm đất, nhảy mấy cái đứng thẳng không xong liền đột nhiên nhào vào trong lòng ngực Khánh Kỵ.

Khánh Kỵ cười to nói:

- Ha ha, quả nhiên là trọc thật.

Thúc Tôn Diêu Quang tức đến cùng cực, nắm chặt đôi bàn tay trắng như phấn hung hăng đâm đâm vào ngực hắn, động tác nhìn thì rất lớn, mà khí lực thì lại rất nhỏ, thật giống như một tiểu nhi nữ khờ dại làm nũng, cũng không nhận ra rằng dưới chân đã không sử ra lực được nữa.

Khánh Kỵ nhìn thấy như vậy thì khó có thể đi đường núi được, liền hỏi:

- Còn đi được không?

Thúc Tôn Diêu Quang rời khỏi ngực hắn, đỏ mặt lắc đầu.

Khánh Kỵ suy nghĩ một chút, chợt cúi người, lập tức ôm lấy chân nàng.

Thúc Tôn Diêu Quang sợ tới mức vội vàng nắm lấy bờ vai hắn, thét to:

- Người định làm gì?

Khánh Kỵ tức giận nói:

- Người bảo ta định làm gì? Ta hiện tại không công được người, chẳng nhẽ cấp người đi đường? Ôm cho chắc vào.

Nói xong cánh tay nâng lên trên, đưa nàng lên đầu vai của mình, để cho nàng ngồi vững vàng trên vai.

Khánh Kỵ ha ha cười nói:

- Chắc chắc, lần đi săn này thật là đáng giá, vai trái một con nai, vai phải nai một con, ha ha ha.

Điều đáng ngạc nhiên chính là, lúc này đây, Thúc Tôn Đại tiểu thư vốn luôn mạnh mẽ lại không hề nói gì. Ngồi ở trên bờ vai rộng của hắn, Thúc Tôn Diêu Quang trong lòng có một loại cảm giác thực đặc biệt, nàng không hiểu được, mà cũng không nghĩ ra được, không biết có phải được đưa lên cao quá không, đầu óc có chút choáng váng, mơ mơ màng màng, đau đốn trên chân dường như cũng không còn cảm thấy nữa.

Khi Lý Hàn và Quý Tôn Tư dẫn theo người của mình xông lên núi nghênh đón thì đúng lúc nhìn thấy tình cảnh như vậy, Khánh Kỵ ngẩng đầu ưỡn ngực, trên vai gánh vác Thúc Tôn Diêu Quang và một con nai. Khuôn mặt của Thúc Tôn Diêu Quang đỏ hồng giống như một đóa anh đào, cái loại then thùng từ trước tới giờ chưa bao giờ biểu hiện ra trên mặt nàng, khiến cho ánh mắt của mọi người đều ngây ngất.

Mặt của Lý Hàn bị kéo ra dài hơn cả con lừa, nghe nói Khánh Kỵ bắt được con nai, bên phía Quý Tôn Tư liền hoan hô nhảy nhót. Khánh Kỵ đưa Thúc Tôn Diêu Quang giao trở về cho người nhà của nàng, Thúc Tôn Diêu Quang lướt mắt qua liếc nhìn hắn một cái, cúi đầu nói:

- Cảm ơn.

Tất cả sự ngang ngược trước kia, kể cả kết quả thắng bại lần này, tựa hồ đã bị nàng quên bẵng đi. Bị Khánh Kỵ hai ba lần đề lên người, càng lúc càng tiếp cận thân mật hơn, nàng cũng chẳng có cảm giác gì. Nhưng mà sự quan tâm và săn sóc mà Khánh Kỵ hiếm khi biểu lộ ra này, khi nàng ngồi trên vai của Khánh Kỵ xuống núi, đã khắc sâu vào trong tâm khảm của nàng.

Xe của hai bên đều hướng về phía viên môn, bên phía Thúc Tôn Diêu Quang lặng ngắt như tờ, bên này của Khánh Kỳ thì đánh trống reo hò không thôi. Thúc Tôn Diêu Quang vịn chiến xa, vung trộm nhìn sang bên kia, mọi người ở bên kia cũng đang nhìn về bên này hi hi ha ha cười đùa, ánh mắt của nàng không biết thế nào lại đụng phải ánh mắt của Khánh Kỳ, khuôn mặt của Thúc Tôn Diêu Quang nhất thời có chút nóng lên, vội vàng quay đầu đi chỗ khác. Mái tóc đen trên đầu nàng rối loạn, dưới làn gió thổi, lướt qua trên mặt hơi ngứa ngứa.

- Phải làm thị nữ của hần, đến ở quý phủ của hần sao?

Thúc Tôn Diêu Quang trong tâm phát hoảng, vừa sợ, vừa có chút xấu hổ, có điều cũng chẳng nghĩ ra là sợ cái gì, xấu hổ cái gì. Những suy nghĩ về chuyện phải cúi khom người, rồi bị bọn tử muội và chúng công tử trong toàn đô thành giễu cợt, thế nhưng lại không hề nổi lên trong tâm tư của nàng.

Từ xa xa nhìn thấy bọn họ đang đến, đám người đang kiễng chân đã sớm chen chúc lên, khiến cho hai cỗ xe ngựa được dùng làm viên môn đều bị đẩy sang một bên. Vừa nghe thấy là Công tử quân thắng lợi, mọi người liền cất tiếng cười to, sau đó rất nhiều công tử liền mặt mày hớn hở truy hỏi xem ai là người săn được con nai, không ít tiểu thư nhà công khanh khi nghe nói Thúc Tôn Diêu Quang bị bại bởi Khánh Kỳ, lại liếc trộm bộ dáng anh tuấn của Khánh Kỳ, tâm tư giễu cợt bỗng chốc không có bao nhiêu, chỉ có chút hâm mộ với nàng.

Lập tức liền có không ít người đùa giỡn, bảo Thúc Tôn Diêu Quang đương trường nhận chủ. Thúc Tôn Diêu Quang khuôn mặt đỏ bừng lên, nhìn Khánh Kỳ cách đó không xa, trong lòng vừa mong hần cự tuyệt việc chấp hành đánh cuộc, lại có chút ngây thơ chờ mong đối với loại kích thích chưa từng trải qua này. Ngay tại lúc đó, từ xa có một chiếc xe ngựa điên cuồng phi tới, chiếc xe hai ngựa kéo, trên ngựa là một đại hần đầm mồ hôi, vung roi như bay.

Rất nhiều người quay đầu nhìn lại, Khánh Kỳ đang kiểm lý do để thoái thác, nghĩ phải làm sao để khéo léo cự tuyệt lời đánh cuộc, vừa không làm cho chúng công tử thất vọng, lại để chút mặt mũi cho Thúc Tôn Thị, chợt nghe thấy tiếng bánh xe ầm ầm, ngẩng đầu nhìn lại, thì chính là thị vệ A Cừu nhà mình, Khánh Kỳ không khỏi căng thẳng trong lòng, vội vàng tiến tới đón.

Xe ngựa kia còn chưa đứng ổn, A Cừu đã nhảy xuống xe, bước dài chạy tới đón Khánh Kỳ.

- A Cừu, xảy ra chuyện gì?

- Công tử, xin nhanh chóng hồi phủ, Dương Hồ đại nhân có đại sự khẩn cấp muốn mật đàm cùng người.

A Cừu thấp giọng trả lời.

Khánh Kỳ lấy làm kinh hãi, gắng bình tĩnh hỏi:

- Có chuyện gì?

A Cừu lắc đầu:

- Dương Hồ đại nhân không nói, chỉ nói việc này có liên quan đến sự an nguy với tiền đồ của công tử, thỉnh công tử lập tức trở về.

Khánh Kỳ thẫn thờ hít vào một hơi lạnh, lập tức quay người chấp tay, cao giọng nói:

- Chư vị, cuộc thi hôm nay đã xong, hết thảy mọi sự cứ dựa vào Quý Tôn công tử xử trí, quý phủ của tại hạ hiện giờ đang có một chuyện quan trọng, cần phải lập tức chạy về thành xử lý, xin lỗi chư vị công tử.

Dứt lời liền nhảy lên xe ngựa của A Cừu, vội quát lên:

- Đi mau!

82. Chương 81: Thịnh Kiến Phu Nhân

- Chư vị, cuộc thi hôm nay đã xong, hết thấy mọi sự cứ dựa vào Quý Tôn công tử xử trí, quý phủ của tại hạ hiện giờ đang có một chuyện quan trọng, cần phải lập tức chạy về thành xử lý, xin lỗi chư vị công tử.

Dứt lời liền nhảy lên xe ngựa của A Cừu, vội quát lên:

- Đi mau!

Khánh Kỵ lòng như lửa đốt gấp gấp xông vào Nhã Uyển, trông thấy Dương Hổ đang ở đại đường đi qua đi lại. Dương Hổ thân hình cao lớn, lưng hơi khom. Căn phòng rất vuông vắn và rộng rãi, nhưng khi hắn đứng ở bên trong, lại cộng thêm cả việc liếc nhìn căn phòng với khí chất bất nộ tự thành, nhìn như thể một con thú bị vây hãm trong lồng vậy, đang định ngửa mặt lên trời thét dài.

Vừa thấy Khánh Kỵ tiến vào, hắn liền cướp bước tiến lên nói:

- Khánh Kỵ công tử, Dương Hổ vừa nhận được tin, Ngô quốc trấn trọng binh ở biên giới, thêm vào đó còn phái sứ tiết tới Khúc Phụ, với tình hình này, e rằng mục đích của bọn chúng không còn nghi ngờ gì nữa là nhằm vào công tử rồi.

Khánh Kỵ giật mình, vội vàng hỏi:

- Ngô sứ đã đến Khúc Phụ? Quý Tôn đại nhân đã tiếp kiến bọn chúng rồi?

Dương Hổ khẽ lắc đầu, trầm giọng nói:

- Ngô sứ vẫn chưa tới, chúa thượng giờ phút này vẫn chưa biết, Dương Hổ có tai mắt của mình ở biên giới, tất cả tin tức đều báo cho ta biết trước một bước, nhưng muộn nhất là ngày mai lúc trời nhá nhem tối thì tai mắt của hai nhà Thúc Tôn Mạnh Tôn sẽ truyền tin tức về, cho nên muộn nhất là chiều ngày mai, ta phải dự tiệc yến với gia chủ, Khánh Kỵ công tử, ngài hiểu ý của ta chứ?

Khánh Kỵ hít vào rồi thở ra một hơi thật dài, cúi đầu vái chào nói:

- Khánh Kỵ đã rõ, đa tạ Hổ huynh.

Dương Hổ liếc nhìn hắn thật kỹ, sắc mặt ngưng trọng nói:

- Công tử không cần cảm ơn, giúp công tử cũng chính là giúp ta, nhưng việc ta có thể làm chỉ là thông báo những tin tức này cho công tử. Những chuyện khác cho dù có khả năng làm được thì ta cũng không thể đi làm, tất cả đều dựa vào bản thân công tử thôi.

Khánh Kỵ trang trọng nói:

- Khánh Kỵ sẽ chú ý.

Dương Hổ vuốt cằm, cười nhạt một tiếng nói:

- Chúa công nhà ta hành sự, giỏi nhất là việc nhìn trước ngó sau, lo nghĩ chu toàn, hôm nay Ngô quốc dùng binh đe dọa, cử sứ đến thăm dò, là ngoại thế, nếu như hai nhà Thúc Tôn, Mạnh Tôn hợp lại hưởng ứng thì là nội thế, nội ngoại bức bách, rất khó đoán trước chúa công của ta sẽ đưa ra lựa chọn gì. Công tử, đang trong khốn cảnh, cần phải phóng tay đánh cược một lần, mới có thể tả xung hữu đột mà xông ra tìm một con đường sống cho mình được.

Dương Hổ điềm nhiên nói, nhưng trong ngữ khí lại có một loại thù hận mơ hồ, sự lạnh lùng cay nghiệt còn cứng rắn hơn cả kim thạch, mơ hồ có thể ngửi ra mùi máu tanh và sự vô tình của sự sát phạt chém giết lẫn nhau trên chiến trường, trong mắt Khánh Kỵ cũng phóng ra tia sáng lạnh lùng và hung ác, giống như một con dã thú ngửi thấy mùi nguy hiểm:

- Hổ huynh, Khánh Kỵ ghi nhớ kỹ rồi. Hổ huynh, chuyện về sứ giả Ngô quốc, Khánh Kỵ tự có cách giải quyết, nhưng động tĩnh của hai nhà Thúc Tôn, Mạnh Tôn thì Khánh Kỵ không thể nắm rõ, mà hai điều này lại rất quan trọng, dám mong Hổ huynh...

Dương Hổ hơi kinh ngạc nhưng lập tức bình tĩnh, không sai, Ngô sứ không giết được người tại Khúc Phụ, cho dù mục đích đến đây lần này là vì Khánh Kỵ, kể cuối cùng động thủ vẫn phải cần đến Lỗ nhân, nếu

như vậy thì hai nhà Thúc Mạnh sẽ trở thành nhân vật chính, không được lơ là cảnh giác với họ được. Khóe miệng Dương Hổ hơi co lại, thoát nhìn có chút dữ tợn:

- Công tử yên tâm, bên đó ta sẽ chú ý trông chừng hơn, Dương Hổ không thể ở lại lâu, vậy xin cáo từ.

Dương Hổ thật sự có chút thấp thỏm lo lắng, ngoài việc Ngô sứ dùng vũ lực bức bách, bên trong thì hai nhà Thúc Mạnh kiên quyết phản đối, còn nội bộ Quý Thị lại có Công Sơn Bất Nữu, Trọng Lương Hoài chặn đường lui của hắn. Nếu như đại sự không thể thành, nói không chừng hắn cũng phải bỏ của chạy lấy người mất. Nhưng chỉ còn một chút hy vọng, thì hắn sẽ tiếp tục cố gắng cho đến cùng.

Dương Hổ vừa đi, Khánh Kỵ lập tức trở về trạng thái như Dương Hổ lúc này, như con thú bị vây hãm đi qua đi lại trong đại sảnh. Chưa được bao lâu, Anh Đào được hân cử đến dưới núi Ni Khâu cấp tốc trở về. Tiến vào trong sảnh nói:

- Công tử, xảy ra chuyện lớn gì thế?

Khánh Kỵ quay người ngồi xuống nói:

- Người tới rồi.

Khánh Kỵ thần sắc bình tĩnh, nói lại một hồi những lời Dương Hổ nói lúc này, Anh Đào lộ vẻ xúc động nói:

- Theo như ý vị trong lời nói của Dương Hổ, rõ ràng là có ý nói Ngô sứ một khi đến, lại có thêm hai nhà Thúc Tôn, Mạnh Tôn hưởng ứng, Quý Thị mười phần thì có đến tám chín phần sẽ chịu khuất phục bọn chúng, vậy chúng ta...

Khánh Kỵ cười lạnh nói:

- Vậy thì cũng còn cần sứ tiết Ngô quốc đến được Khúc Phụ mới nên chuyện!

Ánh mắt Anh Đào lóe sáng, nghiêm nghị khoanh tay nói:

- Anh Đào xin được chờ lệnh công tử.

Khánh Kỵ liếc nhìn hắn, điềm đạm nói:

- Người với ta xưa nay như hình với bóng, nếu như đột nhiên biến mất vài ngày, lẽ nào không đáng nghi hay sao?

Anh Đào sững người, hỏi:

- Vậy...công tử định để Lương Hổ Tử, Đông Cầu đại nhân đi trước sao?

Khánh Kỵ lắc đầu:

- Vốn dĩ là có thể làm vậy, trên đường đi sẵn lần này xuất hiện luồng gió lớn, e rằng quân doanh ở ngoài thành cũng đã bị chú ý, Quý Tôn Ý Như từ trước đến nay lấy nhân nghĩa đối xử với chư hầu, nếu như Ngô sứ có mệnh hệ gì trong địa phận của Lỗ quốc, nhất định hắn sẽ phải ăn nói với Ngô quốc. Vốn dĩ, kể cả Ngô sứ đến nơi rồi, Quý Thị dù phải chịu khuất phục dưới áp lực cường quyền, cũng sẽ không mạo hiểm đánh mất đi danh tiếng nhân nghĩa của mình, cùng lắm là ta chỉ bị trục xuất mà thôi, tuy nhiên nếu trong doanh trại của ta đột nhiên có mấy người thậm chí mấy trăm người biến mất trong vài ngày, thì sẽ giải thích thế nào với hắn? Lúc đó muốn giết muốn chém, thì chỉ cần một câu nói của Quý Thị mà thôi.

Anh Đào vội la lên:

- Vậy phải làm thế nào mới được đây?

Khánh Kỵ ngửa mặt nhìn trời, trầm ngâm một lúc lâu, chợt lộ ra một tia cười quỷ quái:

- Anh Đào, người nói xem...nếu Ngô sứ chết trong tay đạo tặc Lỗ quốc Triển Chích, người khác sẽ nói thế nào?

Anh Đào ngăn người:

- Triển Chích? Hắn làm sao có thể...

Khánh Kỵ vươn người đứng dậy, nói:

- Đi, lập tức chuẩn bị xe, báỉ kiến Thành Bích phu nhân.

Anh Đào lại ngậy người lần nữa:

- Thành Bích phu nhân?

Khánh Kỵ cười:

- Không sai, chính là Thành Bích phu nhân, chuyện lớn như vậy, mượn vị phu nhân xinh đẹp này dùng một lát mới thỏa đáng. Đi, chuẩn bị cho ta một món quà.

- Ách...Công tử, chuẩn bị lễ vật gì mới được chứ?

Khánh Kỵ nhú mảy, lại giãn mặt ra cười nói:

- Được rồi, lát nữa đi qua khu chợ, lại mua một con heo sữa quay nữa vậy.

oOo

- Mẹ ơi mẹ ơi mẹ ơi mẹ...

Thằng béo Quý Tôn Sanh chạy nhanh như chớp vào trong sảnh, tám thị tỳ nhất tề xoay người, leo đèo chạy theo nó:

- Thiếu công tử.

Thành Bích phu nhân uể oải ngồi trên ghế ngảng đầu lên, sảng giọng:

- Gọi gọi gọi, gọi ma à, nhìn người đi, đã lớn đầu không còn nhỏ nữa, nếu là con người ta thì bây giờ đã lập nghiệp rồi, ài, còn người thì sao, giống như là có lớn mà không có khôn vậy, thế là thế nào? Bị phu tử mắng, hay là bị thua bạc người ta rồi?

Quý Tôn Sanh nhếch môi, cười hề hề nói:

- Hôm nay phu tử không mắng, còn khen con trả lời câu hỏi rất tốt nữa, cũng không bị thua bạc, bọn chúng không thắng nổi con, nên đều không đánh bạc với con nữa.

Thành Bích phu nhân vừa bực mình vừa buồn cười, nàng chẳng có biện pháp gì với cái thằng hề này nữa rồi, có điều thằng bé này không phải không có điểm tốt nào, Quý Tôn Ý Như cũng rất mê bài bạc, cho nên vô cùng cưng chiều cái thằng cháu cũng ham đánh bạc như mình. Đôi lúc đánh bạc với người ta còn gọi nó đến, một già một trẻ mười phần hợp ý, Thành Bích phu nhân ở Quý Thị môn hạ thân phận siêu nhiên, thứ nhất là bởi năng lực xoay vần của nàng rất giỏi, mặt khác cũng là vì Quý Tôn Sanh và gia chủ luôn giữ một mối quan hệ mật thiết với nhau.

Nàng trừng mắt lườm đứa con, nói:

- Không phải thua tiền, cũng không phải bị mắng, vậy thì có chuyện gì?

Quý Tôn Sanh chùi miệng, mặt mảy hơn hử cười nói:

- Mẫu thân, người lần trước lại tới đây cùng con heo sữa quay.

oOo

- Khánh Kỵ công tử. Chúc mừng công tử đi săn thắng lợi trở về.

Thành Bích phu nhân bước xuống bậc thềm nghênh đón, nhẹ nhàng cười nói. Chỉ là vừa nhìn thấy Khánh Kỵ, nhớ tới hiểu lầm hôm trước, trên mặt nàng hơi có chút nóng lên.

Bởi vì nghe nói Khánh Kỵ tới báỉ kiến nên nàng đã mặc trang phục kiểu cách, một bộ xiêm y dài quần quanh người, chiếc băng trên đầu đóng đưa cùng nhịp bước, tay phất tay áo, cánh tay đeo vòng vàng, sau tai đeo minh châu. Khuỷu tay giắt túi thơm, đai ngọc bên hông, trang phục vô cùng điểm lệ, trang điểm giống như mỹ nhân trên trời vậy.

Ánh nắng vàng óng chiếu lên trên người nàng, giống như phủ thêm lên người nàng một ánh bình minh sáng ngời, bộ ngực với đôi nhũ hoa đầy đặn, bờ vai phẳng phiu như được cắt gọt một cách tinh tế, eo thon nhỏ còn thừa tay nắm. Dáng dấp thon dài, nàng yếu điệu với thân hình như vậy khiến lòng người rung động, Khánh Kỵ tuy đã nhìn thấy khuôn mặt yêu kiều của nàng, lần này lại được nhìn thấy nữa, nhưng vẫn không tránh khỏi cảm giác thưởng thức hương vị của sự mê mê ngây ngất,

- Phu nhân.

Khánh Kỵ tiến lên nhẹ nhàng chào, mỉm cười nói:

- Chuyện cuộc thi săn, chẳng qua chỉ là trò chơi của các công tử để giải trí, chẳng phải là chuyện đại sự gì cả, cuộc đua thuyền rồng của phu nhân mới là chuyện Khánh Kỵ để tâm tới nhất.

Thành Bích phu nhân che môi cười nói:

- Sao lại không coi là đại sự được? Thúc Tôn tiểu thư như vậy...

Vừa nói đến đây, nghe Khánh Kỵ nhắc đến cuộc đua thuyền rồng, Thành Bích phu nhân lập tức nghiêm sắc mặt nói:

- Tiệp thiếp đang nghĩ đợi công tử tới đây rồi hai ta cùng bàn bạc một phen.

Trong khi nói, Thành Bích phu nhân đã dẫn hần vào trong sảnh an vị, rồi truyền thị tỳ mặc quần áo như hoa mang hoa quả tươi thơm, rượu quý thức ăn ngon lên. Thành Bích phu nhân sai người nhận lễ vật từ tay Anh Đào, cảm ơn lần nữa. Sau đó nói:

- Thoáng chốc chỉ còn mấy ngày nữa là cuộc thi đã bắt đầu, thủ hạ của công tử tuy là những người chèo thuyền thiện nghệ ở Ngô quốc, e rằng lâu ngày không luyện tập, nên chẳng cho họ diễn luyện trước không?

Khánh Kỵ nhìn thấy trong sảnh xa hoa diễm lệ, so với cung điện Ngô quốc còn xa xỉ hơn vài phần, nô tỳ hầu hạ khắp nơi đều xinh đẹp như hoa. Hần lại không hề liếc mắt, chỉ nhìn chăm chú vào Thành Bích phu nhân, nói:

- Đúng vậy, cuộc đua thuyền này đối với phu nhân mà nói, là một chuyện đại sự vô cùng cấp bách. Hiện nay đối với Khánh Kỵ mà nói, cũng là một chuyện đại sự, chỉ được thắng, không được phép thua, để cho thủ hạ của ta quen với những kỹ năng đua thuyền, ta hy vọng rằng có thể mau chóng tiến hành huấn luyện cho họ.

Thành Bích phu nhân vui vẻ nói:

- Cái này thì dễ thôi, ngoài thành Khúc Phụ có một trang viện của nhà ta, trong viện có một cái ao rất lớn...

Thành Bích phu nhân giơ về quan sát nét mặt, vừa thấy Khánh Kỵ lộ ra thần sắc đáng cười, nửa câu đang định nói nốt bỗng thôi không nói nữa, có đôi chút ngượng ngập nói:

- Công tử... Tiệp thiếp nói có gì không đúng sao?

83. Chương 82: Thỉnh Kiến Tiểu Thư

- Phu nhân không quen thuyền bè, không hiểu rõ những đạo lý này. Vốn cũng không có gì lạ, thử nghĩ xem cái ao có to rộng nữa thì liệu có to hơn hồ nước không? Và lại, ở nơi ao tù nước đọng, không một ngọn sóng, sao có thể luyện ra người chèo thuyền tốt cho được?

Thành Bích phu nhân có chút choáng váng mặt mày, cười ngại ngần nói:

- A, Thành Bích thật sự không thông hiểu những đạo lý này. Có điều... trong ngoài thành Khúc Phụ cũng chỉ có cái hồ này của nhà ta là lớn nhất, lại khó tìm được...

Khánh Kỵ ngắt lời nói:

- Ý của ta là, việc đầu tiên là phải đi đến hồ Lịch Ba, luyện tập ở ngay tại chỗ đó, có như vậy, dòng chảy của nước, sự thay đổi hướng gió, việc quen thuộc địa hình sẽ hoàn toàn được nắm rõ như trong lòng bàn tay. Nắm bắt được toàn bộ cục diện, như vậy mới nắm được phần thắng, cần phải biết rằng, ngoại trừ việc có một chiếc thuyền tốt, một đám người chèo thuyền lành nghề, những yếu tố này cũng là những điểm then chốt quyết định thắng bại không khác gì những yếu tố kia, không được làm qua loa đại khái.

Thành Bích phu nhân giạt mình nói:

- Có điều... hồ Lịch Ba xa xôi, đi một chuyến tới đó cũng phải mất tới gần nửa ngày trời, mỗi ngày đi tới đi lui...

Khánh Kỵ mang dáng vẻ ngùn ngụt khí thế, mặt đầy biểu cảm nói:

- Điều này không đáng lo, binh sĩ của ta lúc này đang đóng quân ngoài thành, hiện cũng chưa có việc gì làm. Ta dẫn toàn bộ bọn họ tới hồ Lịch Ba rồi đồn trú ở đó, vừa luyện thuyền vừa luyện binh, nhất cử lưỡng tiện. Đừng nói rằng việc này có liên quan tới lợi ích của ta, cho dù nó không có dính dáng gì tới ta, đã nhận lời của phu nhân thì sẽ dốc toàn lực đi làm, không để cho phu nhân phải thất vọng mới phải.

Thành Bích phu nhân trong lòng cảm thấy rất vui, cảm động nói:

- Công tử thật tốt bụng, nhưng cái hồ đó nằm trong sơn cốc, ít người tới ở thường xuyên. Đã không có sẵn thành trì đồn trú, lại tới nơi không người qua lại, khó tránh khỏi điều kiện thiếu thốn khó khăn đôi chút.

Khánh Kỵ cảm khái nói:

- Như vậy càng tốt, để có thể nắm chắc thêm vài phần, ta vốn không muốn có người ngoài nhìn thấy người của ta chèo thuyền tập luyện, để tránh tiết lộ cơ mật bị người khác tìm ra cách khắc chế. Chỉ cần phu nhân dẫn đường cho người của ta, chuẩn bị tốt thuyền rồng là được rồi. Thời tiết lúc này đang ấm dần lên, đón cái làm nhà vô cùng dễ dàng, những khó khăn khác thì không đáng phải bàn.

Thành Bích phu nhân vui vẻ nói:

- Được, nếu đã vậy thì sáng sớm ngày mai, ta sẽ phái người dẫn công tử đi hồ Lịch Ba, chọn một nơi cho quân sĩ của công tử đồn trú, đồng thời sẽ sai người chuyển thuyền rồng tới. Còn về vấn đề ăn uống ngủ nghỉ, Thành Bích sẽ không bạc đãi bộ hạ của công tử đâu, rượu ngon thịt ngon, nhất định sẽ cung ứng đầy đủ không thiếu một thứ.

- Được! Sáng sớm ngày mai Khánh Kỵ tự mình ra khỏi thành, đem quân đội bản bộ tới ven hồ Lịch Ba. Làm phiền phu nhân rồi, Khánh Kỵ không còn việc gì nữa, vậy xin được cáo từ ở đây.

Khánh Kỵ mắt thấy đã xong việc, đứng khom người cáo từ.

Thành Bích phu nhân lại một lần nữa ngẩn người, một câu “Phải đi rồi à?” cơ hồ thốt miệng hỏi ra. Mất thấy Khánh Kỵ đã đứng lên, chỉ còn biết đứng dậy đưa tiễn, khoan thai tiễn ra cửa, rồi lại sai quân gia trong nhà thay mình tiễn Khánh Kỵ ra tới cửa lớn. Nhìn bóng dáng Khánh Kỵ dần dần biến mất, bước chân gấp gáp như thể mảnh hổ đang chực ăn thịt người vậy, Thành Bích phu nhân đứng ở dưới bậc thềm không khỏi sững sờ. Tính tình hùng hống hổ hổ của vị Khánh Kỵ công tử này thật sự có chút kỳ quái, càng khiến cho nàng thêm hứng thú. Từ trước đến giờ nam nhân nhìn thấy nàng đều chỉ mong sao được nàng giữ lại thêm chút lát, dù là nghe giọng nói của nàng, nhìn nhan sắc kiều diễm của nàng cũng được. Thế nhưng tên Khánh Kỵ này...

Nhìn thần sắc của hán diêm đạm, chỉ khi có việc mới tới đàm luận, nàng là một bông hoa tươi tắn cũng tốt, một ngọn cỏ xanh rờn cũng xong, cần bản là không để vào trong lòng, sau khi bàn xong việc thì lập tức đứng khom người cáo từ. Không hề có chút do dự, không hề để tâm một chút nào đến thiên tư đoan trang của nàng, rõ ràng là từ đầu chí cuối người ta đều không để mắt tới mỹ sắc của nàng.

Thành Bích phu nhân luôn rất tự phụ với dung mạo của mình, ghét nhất là nam nhân nhìn thấy mình mà không nở rời bước đi, thế nhưng Khánh Kỵ hiện tại không hề để mắt tới dung mạo của nàng một chút nào, ngược lại lại kích khởi một ý niệm bất phục trong nàng. - Chẳng lẽ... Cái con nha đầu của Thúc Tôn gia kia đã đến bên hán làm truyền tì*? Hừ, nam nhân! Tên nào tên nấy đều là như vậy, trên thế gian này chẳng lẽ không có con mèo nào là không thêm đồ ăn tươi sao?

Thành Bích phu nhân không hề phát giác rằng chính mình bắt tri bắt giác lại ghen tuông với Thúc Tôn Diêu Quang.

(*truyền tì: nô tì thân cận)

Nàng phẩy tay áo, đôi mắt đẹp khẽ lay động, bỗng sắc mặt nghiêm nghị, vẻ mặt cứng rắn quát:

- Ra đây!

Cậu mập Quý Tôn Sanh từ phía sau cây cột trụ ngoài hành lang co đầu rút cổ bước ra, Thành Bích phu nhân sáng giọng:

- Người lén lút lút lút trốn ở đó làm gì?

Quý Tôn Sanh thấy mẫu thân vẻ mặt không được tốt lắm, hoảng hồn căng thẳng bắt đầu nói lắp, trong lòng đang nghĩ gì thì nói ra hết:

- Con...con thấy Khánh Kỵ lại tặng heo sữa quay, không biết là mẫu thân có đi theo ra ngoài không. A...Cứu mạng!

Quý Tôn Sanh vừa trông thấy mẫu thân lao về phía mình, ngón tay búp măng thon dài tựa hồ như muốn tóm lấy tai của nó, lập tức ôm lấy “đầu heo mập” tru mỏ lên hết rống rồi chạy thực mạng, Thành Bích phu nhân đuổi được hai bước, “khì khì” một tiếng cười, đỏ mặt mắng:

- Tiểu tử thối này, đúng là ngứa da đây mà.

Quý Tôn Sanh chạy đến chỗ ngoặt, quay đầu lại thấy mẫu thân không đuổi theo nữa, nản lòng lầm bầm nói:

- Ài, tại sao lần này mẫu thân không theo Khánh Kỵ ra ngoài chứ. Vốn định bụng mẫu thân ra ngoài là mình sẽ lập tức đi tìm người chọi gà, chọi dê. Lần này bị hớ hoàn toàn rồi, đọc sách khổ a đọc sách khổ...

Quý Tôn Sanh đột nhiên dừng lại thôi không bước tiếp nữa, ánh mắt đảo qua đảo lại trầm nghĩ:

- Mẫu thân nếu như thật sự thân mật với Khánh Kỵ, nhất định không có thời gian quản lý mình. Sau này nếu như có thể có thêm một đệ đệ nữa, vậy thì càng không cần đến mình phải đảm đương cái địa vị chủ nhà đáng ghét này, há chẳng phải không bao giờ phải đọc sách nữa, ngày ngày đều có thể đánh bạc đùa vui hay sao?

Nghĩ tới đây, Quý Tôn Sanh đắm mạnh một cái, nhiệt huyết sôi trào. Cứ như thể đã được vươn mình tự do vậy, suy nghĩ kỹ càng, vô cùng hưng phấn đi tiếp.

oOo

Khánh Kỵ vừa ra khỏi Thành phủ thì lập tức lên xe ngựa, nói với Anh Đào:

- Sáng mai toàn bộ người ngựa của chúng ta dời tới hồ Lịch Ba, chờ khi thuyền rồng của Thành phủ được chuyển tới, lập tức phong tỏa nơi đồn trú, không cho phép bất cứ kẻ tạp nhân nào vào, một nửa ở lại làm nghi binh, một nửa còn lại người thống lĩnh, mau chóng đi chặn đường sứ tiết Ngô quốc.

Anh Đào hưng phấn nói:

- Dạ, công tử yên tâm, thuộc hạ nhất định không phụ sứ mạng!

Khánh Kỵ ừ một tiếng, từ tốn nói:

- Mang theo cả mấy huynh đệ thủ hạ của Triển Chích đi trợ sức, thỉnh giáo họ một chút về tác phong, phương pháp hành sự của đạo tặc Triển Chích ở các nước Tề, Lỗ, Trần, Tống... Rõ chưa?

Ánh mắt Anh Đào sáng lên, bừng tỉnh nói:

- Thuộc hạ đã rõ, công tử yên tâm, thuộc hạ biết rõ phải làm thế nào.

Khánh Kỵ mỉm môi cười, tựa vào ghế ngồi, nhắm mắt trầm ngâm một lát, hỏi:

- Đúng rồi, ta vội vã trở về, lúc đó tình hình dưới núi Ni Khâu thế nào?

Vừa nhắc tới chuyện này, Anh Đào không nhịn được phì cười nói:

- Công tử Quý Tôn Tư kiên quyết yêu cầu Thúc Tôn tiểu thư đến Nhã Uyển làm nô tỳ cho công tử, ngược lại thì Tôn Ngao công tử không đành lòng, can ngăn ra mặt, kết quả bị tất cả các tiểu thư công tử xem náo nhiệt mắng chửi cho tới tấp mặt mũi...

Khánh Kỳ ngắt lời nói:

- Sau đó thì sao?

Anh cười cười nói:

- Thúc Tôn tiểu thư bị bọn họ nói cho mặt đỏ ửng lên, từ màu đỏ chuyển sang tím tái, cuối cùng thực sự ngăn cản không nổi, đi đến xe của mình, trong nháy mắt đã quay về thành, trên đường thuộc hạ còn trông thấy đội xe của tiểu thư. Nguyên một đám ử rữ, cứ như là bị sương tấp vào mặt vậy, à, đúng rồi, khi thuộc hạ đi Quý Tôn Tư công tử còn nhờ thuộc hạ gửi lời tới công tử, tối nay ở Lỗ Quái cư, Quý Tôn công tử muốn thiết yến mừng công, mong công tử đến cho.

Khánh Kỳ cười, xe đến Nhã Uyển, đại môn rộng mở, xe ngựa lái thẳng vào trong. Vừa mới dừng lại, mới bước ra được một chân, Nhã Uyển quản sự Lão Trác trên mặt lộ rõ vẻ vui mừng ra nghênh đón hô lớn:

- Công tử, cuối cùng công tử cũng về rồi, trong phủ xảy ra chuyện lớn rồi!

Khánh Kỳ quyết định xong một việc đại sự trong lòng nhẹ nhõm, nghe nói vậy thì cười nói:

- Xem thần sắc của người, chắc là chuyện tốt, ha ha. Chẳng lẽ có người mang lễ tới ư?

Theo cách nghĩ của hắn, cho dù người ngoài không dám kết giao cùng hắn, đại tư khấu Tôn Thúc Tử dù gì cũng phải đem tới một phần lễ vật thật hậu hĩnh, sau này trừ phi là đại sự nguy cấp tới Tôn gia, nếu không giả dụ như lúc cần đến hắn lựa chọn, vị đại tư khấu này chắc chắn sẽ nghiêng đôi chút về phía mình. Thời đại này đúng là niên đại khó phân giữa việc nhà với việc nước.

Lão Trác vỗ đùi, nuốt nước bọt ừng ực nói:

- Không phải đâu công tử, không phải mang lễ vật tới, là có người mang mình tới a! Nhưng vị cô nương này... tôi không dám không hầu hạ...

Những ngày sống ở đây, Anh Đào cũng là chỗ quen biết với hắn, nhìn thấy hắn như đang ngậm dưa đắng, không nhịn được cười nói:

- Là nữ nhân phải không? Ha ha, công tử nhà ta số đào hoa thật đấy, nữ nhân đó có xinh không...ô...a!

Đột nhiên hắn hiểu ra, vội vàng quay đầu nhìn Khánh Kỳ, chỉ thấy Khánh Kỳ bước hụt một bước, suýt chút nữa thì ngã xuống xe.

- Thúc Tôn Diêu Quang đến rồi sao?

Khánh Kỳ cố đứng vững, định thần lại hỏi.

- Dạ!

- Cô ta...mang theo bao nhiêu người? Không phải chỉ có mình cô ta thôi đấy chứ?

- Dạ!

Khánh Kỳ xoa xoa mũi, dở khóc dở cười tiếp tục hỏi:

- Ai ở trong sảnh hầu hạ nàng?

Lão Trác lần này rốt cuộc cũng chịu nói nhiều hơn một chữ:

- Là A Cừu huynh đệ, chỉ có điều là đứng hầu đằng kia, công tử không về, ai dám thu nhận cô ấy?

Khánh Kỳ “xì” mũi giễu cợt hắn:

- Các người thật là, chẳng phải chỉ là một nữ nhân thôi sao, đâu phải cạp cái đầu, sợ cô ta làm quái gì? Để ta đi gặp cô ta!

Dứt lời phất tay áo, đi về phía đại sảnh.

Lão Trác thán phục nhìn sau lưng hắn, quay về phía Anh Đào hỏi:

- Anh Đào huynh đệ, sao ngươi không đi theo qua đó cùng luôn?

Anh Đào mỉm cười, chậm rãi cưỡi bỏ đệm trên lưng ngựa:

- Ài, loại chuyện này một mình công tử ứng phó là đủ rồi.

- Ủm, vậy để ta đi chuẩn bị bữa tối.

- À, người chờ chút, tối nay công tử không dùng cơm ở trong phủ, không cần chuẩn bị phần ăn cho công tử đâu.

- Ủm, vậy còn Thúc Tôn tiểu thư?

- Không biết.

84. Chương 83: Mỹ Nhân Sắc Sảo

- Ài, loại chuyện này một mình công tử ứng phó là đủ rồi.

- Ủm, vậy để ta đi chuẩn bị bữa tối.

- À, người chờ chút, tối nay công tử không dùng cơm ở trong phủ, không cần chuẩn bị phần ăn cho công tử đâu.

- Ủm, vậy còn Thúc Tôn tiểu thư?

- Không biết.

Khánh Kỵ ngẩng đầu đứng thẳng người đi tới chỗ cách không xa cửa nhà, bước chân thong thả điềm tĩnh, hắn do dự một chút, đang toan tính không biết nên dùng phong thái bộ dáng gì để đi vào, A Cừu đang đứng dật dờ bên cạnh môn sảnh trông thấy hắn, liền cất tiếng gọi thật to:

- Công tử đã về!

Khánh Kỵ cười gượng gạo, chỉ biết cầm đầu cầm cổ đi tới, trừng mắt nhìn A Cừu rồi thò đầu vào nhìn qua cửa, thấy đại sảnh trống không, chỉ có một cô nương đang ngồi quỳ bên cạnh kỷ án, đầu tết hai búi, khoác chiếc áo đen, ánh hoàng hôn chiếu nghiêng xuống phác họa những đường cong gợi cảm thanh tú của nàng trong cảnh tranh tối tranh sáng.

Khánh Kỵ lại nhìn lên trên kỷ án, thấy có một túi quần áo nhỏ, hắn thấy vậy mà da đầu không khỏi nóng ran lên, nha đầu này... sao nhìn cái cảnh này lại giống như kiểu một người vợ bé nhỏ bỏ cha chạy theo trai vậy nhỉ? Nếu như nàng giấu diếm Thúc Tôn Ngọc mà tới đây, lát nữa lão tử của nàng ta đập cửa xông vào, thì mình phải đối phó thế nào đây?

Khánh Kỵ một chân bước vào trong cửa, e hèm một tiếng, Thúc Tôn Diêu Quang ngồi bên trong cũng không quay đầu lại. Khánh Kỵ nhìn A Cừu, A Cừu đang trợn tròn đôi mắt nhìn hắn, Khánh Kỵ vội vàng khoát tay bảo hắn lui ra, A Cừu hiểu ý, rón ra rón rén đi ra ngoài. Khánh Kỵ lúc này mới chỉnh lại y phục, tạo ra một vẻ mặt khả ái thân thiện, chậm rãi đi vào trong phòng.

- Thúc Tôn tiểu thư?

Vừa vào cửa, Khánh Kỵ đã hướng về cái hình bóng quyến rũ đang ngồi quay lưng về phía mình mà chào hỏi một câu rất nhã nhặn, khom người nói:

- Thúc Tôn tiểu thư, tiểu thư...sao lại ở đây?

Thân hình diễm lệ khẽ chuyển mình, một khuôn mặt thanh tú với mái tóc dài óng ả, dung nhan trời sinh hiện ra trước mắt, Thúc Tôn Diêu Quang đưa mắt nhìn về phía hắn, vẻ mặt không thêm bận tâm:

- Thiếp Thúc Tôn Diêu Quang, đi sẵn bị thua công tử, lần này đến đây để thực hiện giao ước. Kể từ hôm nay, trong vòng ba tháng, Thúc Tôn Diêu Quang chính là thị tỳ của công tử, công tử không cần phải đa lễ với thiếp như vậy.

Khánh Kỵ cười gượng:

- Cô nương nói gì lạ vậy, lúc này... Ài, lúc này bản công tử đang mang công chuyện, cho nên phải gấp gáp rời đi, chưa kịp tới đón tiếp. Đám công tử nhất thời cao hứng, đặt tăng thêm tiền cược để tạo không khí hào hứng cho cuộc chơi thôi, Khánh Kỵ nào dám muốn cô nương tới bên cạnh hầu hạ thật chứ. Ngộ nhờ để cho lệnh tôn đại nhân biết được, há lại chẳng trách tội Khánh Kỵ vô lễ ư? Thế này... chi bằng để tại hạ tiễn cô nương về vậy.

Thúc Tôn Diêu Quang trông thấy bộ mặt khổ sở mãi không thôi của Khánh Kỵ, trong đôi mắt hiện lên nụ cười đắc ý, nhưng ngay sau đó lại được che giấu đi, cố ý nói với giọng lạnh lùng:

- Công tử đừng hiểu lầm gia phụ, lời hứa quân tử nặng tựa Thái Sơn. Dù rằng là lời nói chơi, cũng cần tuân theo mới phải đạo. Gia phụ đã biết chuyện này rồi, chuyển đi tới đây lần này cũng là do gia phụ lệnh cho Diêu Quang không được thất tín với người khác, nhất định phải đến thực hiện ước định.

Khánh Kỵ lấp bắp kinh hãi:

- Cái gì? Đây là...Thúc Tôn đại nhân bảo nàng tới đây?

Thúc Tôn Diêu Quang gật đầu nói:

- Đúng vậy, sao nào, công tử không hoan nghênh ta sao? Việc lớn việc nhỏ gì thì Diêu Quang cũng làm được hết.

Đến lúc này, nàng mới lấy lại được vài phần tinh ranh ngỗ ngược và giảo hoạt, đã mang chút thần thái thật sự của Thúc Tôn Diêu Quang rồi.

Khánh Kỵ cười khan nói:

- Điều này... không phải vậy, mà là... Cô nương bỗng nhiên trở nên dịu dàng như vậy, Khánh Kỵ thấy không quen cho lắm.

Thúc Tôn Diêu Quang cười “hì hì” một tiếng, nhưng ngay lập tức thu nụ cười lại, vênh vênh khuôn mặt thanh tú nói:

- Công tử cứ nói đùa, cần phải làm gì thì sẽ phải làm cái đó, bây giờ nhân gia đã là nô tỳ của công tử, lẽ nào lại dám giận dỗi trước mặt chủ nhân sao? Dù sao thì cũng chỉ có ba tháng, nếu Diêu Quang có chỗ nào làm không tốt, kính xin công tử rộng lòng lượng thứ. Canh bạc này, bất luận ra sao cũng cần phải được thực hiện. Bằng không, công tử có thể phủ áo bỏ đi, Diêu Quang mang cái tiếng là hủy bỏ bội ước, làm sao có chỗ đứng ở Khúc Phụ được?

Thúc Tôn Diêu Quang chậm rãi nói xong, đứng dậy khỏi ghế trịnh trọng thi lễ với hắn:

- Cho nên, mong công tử chiếu cố giúp đỡ Diêu Quang được toại nguyện.

Lỗ Quái cư, bởi vì tối này Quý Tôn Tư mở tiệc chiêu đãi bằng hữu binh gia, cho nên Lỗ Quái cư không đóng cửa theo thời gian như lệ thường, lúc Khánh Kỵ đi xe tới, Lỗ Quái cư vẫn còn đèn đuốc sáng trưng, náo nhiệt lạ thường. Người của Nhã Uyển thông báo cho Quý Tôn Tư, Quý Tôn Tư thông báo cho bằng hữu thân thiết, những người này tới đây cũng là muốn xem bộ dạng Thúc Tôn Diêu Quang quỳ gối làm nô tỳ như thế nào.

Anh Đào vén màn lên, đặt ván giậm xuống, cung kính nói:

- Công tử!

Khánh Kỵ khom người đi từ trong xe ra, ngẩng đầu nhìn lên trên lầu, sau đó quay người lại, cười thân mật:

- Thúc Tôn tiểu... khụ, Diêu Quang, ra đây đi.

Một người nữa chậm rãi bước ra khỏi xe, khẽ khom gối bước xuống xe. Khánh Kỳ đứng cạnh bàn giậm, trông cứ như là phu xe của nàng vậy. Anh Đào nhìn Khánh Kỳ mà không nhịn nổi cười, Khánh Kỳ nhìn nàng, cũng chỉ biết gượng cười, bên cạnh có một thị tỳ tuyệt sắc không thể sai khiến, chỉ nhìn được mà không thể dùng được, thực sự là phiền phức lớn.

Kỳ thực hẳn cũng mơ hồ đoán ra dụng tâm của Thúc Tôn Ngọc cứ khẳng khẳng muốn nhi nữ thực hiện giao ước của cuộc đánh cược. Nếu như thua mà không chịu thực hiện giao ước, như vậy không chỉ gây bất lợi cho thanh danh của nhi nữ, mà còn liên lụy đến cả trọng thần nắm giữ đại quyền ngoại giao của nước Lỗ như hẳn. Ở thời đại này, con người ta vẫn rất coi trọng tín nghĩa.

Đại hiền quân tử Quý Trát của nước Ngô năm đó đi sứ các nước, quốc vương Từ quốc rất thích bội kiếm của hẳn, nhưng bội kiếm khi xuất sứ là một kiểu lễ tiết, lúc đó không thể gỡ kiếm dâng tặng. Trên bàn rượu Quý Trát hứa hẹn với quốc vương rằng đợi khi hồi quốc nhất định sẽ tặng kiếm cho ông ta. Khi Quý Trát hồi quốc, quốc vương Từ quốc đã chết bệnh, thế nhưng Quý Trát vẫn nhất quyết đi tới Từ quốc, đặt kiếm trên mộ phần của quốc vương Từ quốc để thực hiện lời hứa, được người trong thiên hạ ca tụng về mỹ đức của ông. Cho nên, tuy chỉ là một cuộc thi tài vui chơi của đám công tử, Thúc Tôn Ngọc cũng không vì vậy mà chịu để mang tiếng bất tín.

Đồng thời, lão cáo già này hẳn là còn có một mục đích khác, chính là thừa cơ găm một cái đinh bên cạnh mình. Chỉ cần cho nhi nữ luôn đi theo Khánh Kỳ mọi lúc mọi nơi, đương nhiên hẳn có thể nắm được nhất cử nhất động của Khánh Kỳ. Chuyện tốt như vậy, tội gì không làm? Mấy câu của Thành Bích phu nhân kia chẳng qua chỉ là trêu ghẹo Khánh Kỳ mà thôi, Thúc Tôn Diêu Quang là ai cơ chứ? Đường đường là một nhi nữ của đại tư không nước Lỗ, có ai lại dám thật lòng bảo con mình đi làm thị tỳ cho người ta sai khiến? Về việc mạo muội xâm phạm nàng thì lại càng không có khả năng, Thúc Tôn Ngọc còn phải lo lắng gì nữa?

Đối với người khác mà nói thì đây là sự hưởng thụ ngọt ngào, nhưng với Khánh Kỳ lại là sự cực khổ. Đây đâu phải là một thị tỳ chứ, mà là một bà cô chính hiệu! Thường ngày Khánh Kỳ ra khỏi nhà, ở trong xe muốn ngồi thì ngồi, muốn nằm thì nằm, thậm chí trồng cây chuối trong xe cũng chẳng ai quản cả.

Giờ thì hay rồi, Thúc Tôn tiểu thư ngồi chễm trệ ở trong, tuy vóc dáng trang phục đẹp mê người, song Khánh Kỳ vì để giữ dáng vẻ quân tử trước mặt nàng, nên ngồi rất ngay ngắn, trước đây nằm ngang duỗi dọc quen rồi, bây giờ phải duỗi thẳng lưng ngồi suốt nửa canh giờ nên vai lưng đau buốt. Ài! Người ngoài tưởng hẳn diễm phúc bất tận, trên thực tế thì khổ không kể xiết. Như vậy cũng thôi đi cho rồi, đứng trước mặt người khác còn phải giả vờ mang bộ mặt ta đây là trang hảo hán, đúng là nỗi khổ của mình chỉ mình mình biết!

- Khánh Kỳ công tử đến rồi!

Thường Tam công tử hít hơ hít hải bổ nhào lên trên lầu, vung hai tay ra hưng phấn kêu to, lầu hai đang uống rượu, đổ nhau, tán phét, ôm eo trêu chọc vũ kỹ, bỗng chốc ngừng hết cả lại, quang cảnh bất động trong năm giây, sau đó mồm năm miệng mười hỏi han tứ phía:

- Thúc Tôn Diêu Quang đến rồi sao?

- Hừ!

Khánh Kỳ nghe rõ ràng một tiếng ‘hừ’ lạnh phía sau lưng, hẳn miễn cưỡng cười, trong lòng hẳn biết rất rõ mục đích thật sự của đám công tử kia trong buổi yến tiệc ngày hôm nay. Hẳn đi lên trên lầu, đứng ở đầu bậc thang, tất cả mọi con mắt đều đổ dồn vào hẳn, một tiếng thở nhẹ cất lên, chỉ nhìn thấy Thúc Tôn Diêu Quang búi tóc kiểu nha đầu, một chiếc áo với ống tay áo xanh nhạt của nô tỳ, nhẹ nhàng thanh tú đi lên lầu, đứng bên cạnh Khánh Kỳ.

Đám công tử nhìn bọn họ, trong ánh mắt đều là sự hưng phấn, hiếu kỳ, còn có cả đắc ý ranh mãnh. Trong đám người chỉ có duy nhất một người mang vẻ mặt rầu rĩ đó chính là Tôn Ngao, thực sự là hẳn đã báo thù Thúc Tôn Diêu Quang thành công, nhưng kết cục này thì chẳng khiến hẳn vui vẻ chút nào cả, khi ánh mắt Thúc Tôn Diêu Quang đập vào hai mắt của hẳn, Tôn Ngao chỉ còn biết xấu hổ cúi đầu.

Hẳn cũng biết, hôm nay mọi người đến đây cũng chỉ là để xem Thúc Tôn Diêu Quang nén giận ra sao, muối mảy muối mặt làm một thị tỳ, tất cả những thứ đó đều do hẳn mà ra cả.

Khánh Kỵ ngồi xuống, Thúc Tôn Diêu Quang cũng ngồi xuống bên cạnh, bày chén, rót rượu, gấp thức ăn cho hẵn trước mặt tất cả mọi người, trên mặt lúc nào cũng không ngớt nở nụ cười dịu dàng, khi làm xong hết những việc đó, hai tay nàng đặt lên đầu gối, nói một tiếng nhỏ nhẹ:

- Mời công tử dùng bữa.

Thoạt nhìn dường như Thúc Tôn Diêu Quang đã trở thành một con người khác vậy, nhu thuận ngược nòng, so với bộ dạng hồi trước giả nam lên lầu, kiêu ngạo ương ngạnh thì cứ như là hai con người vậy, con người của đám người Quý Tôn Tư như muốn rụng xuống, bọn họ cứ ngỡ rằng Thúc Tôn Diêu Quang sẽ không tự nguyện, sẽ vừa ngược vừa giận, thậm chí la lối om sòm hoặc khóc lóc, thế mà...

Hứng thú đang dâng trào của mọi người bỗng chốc tụt xuống, bỗng nhiên họ cảm thấy rất nhàm chán, vô cùng nhàm chán, buổi yến tiệc hôm nay hoàn toàn không đạt được mục đích như mong muốn. Chẳng ai chịu nhìn một Thúc Tôn Diêu Quang cam tâm tình nguyện, tươi cười dịu dàng vui vẻ hầu hạ một nam nhân, thứ họ muốn xem là những lời lăng nhục của nàng, sự phẫn nộ của nàng, sự không cam tâm của nàng cơ!

- Ài!

Mọi người chán ngán nâng chén, sau đó cảm giác bữa rượu tối nay thật sự là nhạt nhẽo tẻ nhạt, còn Khánh Kỵ, cũng cảm thấy rất gượng gạo, rất vô vị, Thúc Tôn Diêu Quang hầu hạ sẵn sàng cho hẵn chu đáo như thế, chỉ là để đáp trả lại đám công tử kia theo một cách khác thường mà thôi. Buổi yến tiệc đêm nay, người duy nhất cảm thấy hả hê thật sự, cũng chỉ có mình nàng.

85. Chương 84: Đùa Giỡn Chân Tình

- Công tử, sau khi thuộc hạ trở về Sở quốc, lập tức quay trở về Ngải thành, lúc đó mới biết rằng công tử vẫn đang ở Lỗ quốc, Lữ Thiên tướng quân không dám chậm trễ, lệnh cho thuộc hạ tức tốc tới đây...

“Bịch! Cạch cạch cạch cạch...” Một cái bát to đựng đầy thức ăn đập mạnh một cái lên mặt bàn, chuyển động lăn lóc như con quay mãi không ngừng, đại hồ tử đang bấm báo tin tức kinh ngạc ngẩng đầu, nhìn người nô tỳ dám giương oai trước mặt công tử nhà hân.

- Được rồi, được rồi, không cần mang thức ăn lên nữa, nàng... đi ra ngoài đi! Phàn Thần, người nói tiếp đi.

Khánh Kỵ vẫn hơi mỉm cười khoát khoát tay về phía Thúc Tôn Diêu Quang đại tiểu thư đang đứng một bên nguyền miện, vẻ mặt đầy cảm giận. Đại hồ tử kia thấy vậy lại càng kinh ngạc, không thể đoán được công tử nhà mình rốt cuộc có mối quan hệ thế nào với tiểu tỳ kia.

Thúc Tôn Diêu Quang hừ lạnh một tiếng, mặt đầy hàm ý quay đầu bỏ đi. Tối hôm qua vì chộc tức đám công tử đang đợi xem kịch hay kia, ở trước mặt Khánh Kỵ giả bộ nhu thuận đáng yêu, đường đường là đại tiểu thư Thúc gia, không biết trong thâm tâm đã phải chịu biết bao nhiêu tủi nhục rồi, không tìm Khánh Kỵ tính sổ không được, ôi chao!

Hắn hình như đã coi mình là ông lớn rồi, lại dám sai ta đi bưng trà dâng nước cho một tên đưa tin, phải cho hắn thấy chút lợi hại, để xem hắn còn dám dè dặt cười cợt mình nữa hay không nào?

Khánh Kỵ vốn là đang vui vẻ mà buột miệng nói ra, giờ nhìn thấy nàng ta như vậy cũng có chút lo sợ, bà cô này nếu như giả chiều quá ư gì đó đối với vị tín sứ này thì e là Khánh Kỵ sẽ không nghe được thông tin mình cần được nữa.

Chẳng phải là mất công toi sao? Lùi một bước biển rộng trời cao, đại trượng phu không chấp nhặt với nữ nhân. Khánh Kỵ vừa thầm an ủi chính mình, vừa nói với tín sứ:

- Người nói đi, nói đi.

- À... chuyện là thuộc hạ ở Sở quốc giả trang thành tiểu phu gánh củi đi bán, khắp nơi đều đang truy tìm tung tích của nhị vị công tử Yểm Dư, Chúc Dung, nhưng vẫn chưa tìm được. Về sau vì Ngô Bá phạt Sở

nên thuộc hạ mới biết tung tích của nhị vị công tử, nhưng khi thuộc hạ đuổi tới nơi, nhị vị công tử đã thua trận trốn chạy mất rồi, thuộc hạ đi dò hỏi dọc đường, mãi đến vùng Tiềm Sơn mới đuổi kịp nhị vị công tử, thông báo cho bọn họ tin tức của công tử.

Khánh Kỳ vui vẻ nói:

- Nhị vị công tử nói thế nào ...

Hắn còn chưa nói xong, ánh quang chiếu rọi, đưa hình bóng một người in trên bàn, ánh mắt khê lay động, nhìn thấy Thúc Tôn Diêu Quang còn chưa được triệu vào đã xuất hiện trước cửa, Khánh Kỳ miễn cưỡng cười, nô tỳ học đòi làm phu nhân cũng không giống, phu nhân học đòi làm nô tỳ thì cũng không hợp lý cho lắm. Hắn lắc lắc đầu, nói với tín sứ:

- Đi, chúng ta vào trong nội viện.

Khánh Kỳ cùng tín sứ đi thông thả trong vườn, Khánh Kỳ nói:

- Người nói tiếp đi, nhị vị công tử, tại sao không trở về Ngải Thành cùng người?

Phàn Thần nói:

- Nhị vị công tử lúc đó mang theo tàn binh bại tướng trốn ở Tiềm Sơn, sợ rằng nếu tin tức đến Ngải Thành bị truyền ra thì Bá sẽ truy đuổi tới. Hơn nữa, nhị vị công tử nói, nếu bọn họ đến Ngải thành thì cũng không giúp đỡ được nhiều cho tình hình lúc này của công tử, nhưng chỉ cần họ ở lại Sở quốc, thì có thể thu hút được sự chú ý của một bộ phận quân chủ lực của Ngô quốc, càng có lợi hơn cho đại sự của công tử.

Khánh Kỳ hơi trầm tư, mỉm cười như thể đang suy nghĩ điều gì đó, chỉ gật gật đầu, không nói gì cả. Hắn dừng chân lại, nói với Phàn Thần:

- Được, người nghỉ ngơi một ngày, sáng sớm mai quay về. Về Ngải thành nói với Lữ Thiên, bảo hắn giống trống khua chiêng, tiếp tục chiêu binh mãi mã. Không cần phải lo về chuyện tiền bạc, bản công tử sẽ giải quyết. Bảo hắn chỉnh đốn quân ngũ, tập trung tàn binh già nua yếu ớt vào thành một đội, ta sẽ có trọng dụng.

Sau khi sai người dẫn vị tín sứ kia lui xuống nghỉ ngơi, Anh Đào vừa hay từ ngoại thành trở về, hắn nhìn hình bóng Thúc Tôn Diêu Quang ở phía xa, nói với Khánh Kỳ:

- Công tử, quân sĩ ngoài thành đã chuẩn bị xong xuôi việc nhổ trại rồi, thành phủ cũng đã phái người quản lý xe tới, khi cần có thể dùng.

Khánh Kỳ 'Ừm' một tiếng, Anh Đào hơi chút do dự, lại nói tiếp:

- Công tử, thứ lỗi cho thuộc hạ nhiều chuyện, cô nàng Thúc Tôn lưu lại ở Nhã Uyển... không có lợi chút nào cho công tử, ả là nhi nữ của Thúc Tôn Ngọc, thân phận đặc thù, đại sự của công tử cấp bách, nữ tử mỹ mạo nơi nào mà không có? Công tử không thể vì một nữ tử mà...

Khánh Kỳ mỉm cười, trừng mắt nói:

- Tên tiểu tử này, sợ ta bị nữ sắc mê hoặc, nhờ mất chuyện đại sự phải không? Công tử của nhà người có phải là loại quý sắc hơn quý mạng sống không hả?

Khánh Kỳ thu lại nụ cười, nghiêm mặt nói:

- Cho dù Thúc Tôn Ngọc có mưu mô gì khác, Thúc Tôn Diêu Quang cũng không phải là một công cụ làm gian tế, hừ hừ, người yên tâm đi, mạnh mẽ cự tuyệt, ngược lại lại cho thấy rằng chúng ta đang chột dạ, tựa hồ có chỗ nào đó không muốn người khác thấy được. Để cô ta lưu lại vài ngày, ta tự khắc có cách ép cô ta phải bỏ đi...

Hồ Lịch Ba, cách Khúc Phụ hơn sáu mươi dặm, Thành phủ huy động rất nhiều cỗ xe đến trợ giúp việc vận chuyển, hơn hai trăm quân sĩ hùng dũng rời khỏi Khúc Phụ. Thuyền rồng chỉ cần tám người là được, nhưng Khánh Kỳ lại kiên quyết muốn đi diễn luyện tại chỗ, không thể chỉ phái có tám binh sĩ đi hồ Lịch Ba đóng quân đơn độc, toàn bộ đội ngũ cũng miễn cưỡng di chuyển địa điểm đóng quân tới hồ Lịch Ba.

Thúc Tôn Diêu Quang vừa sáng sớm đã nghe tin Khánh Kỵ dời binh tới hồ Lịch Ba luyện thuyền rồng, lập tức sai người đi báo cho nhà mình biết. Cuộc thi săn bọ họ thất bại thảm hại, Thúc Tôn Diêu Quang đích thân tham chiến, nài biết việc thất bại đó không liên quan đến Lý Hàn, ngược lại qua cuộc tranh tài này, đã thấy được bản lĩnh của Lý Hàn.

Thúc Tôn Diêu Quang cũng không phải là một đại tiểu thư hành sự theo cảm tính yêu ghét, cho nên không những không quở trách Lý Hàn, ngược lại còn giao việc thi đấu thuyền rồng cho hắn phụ trách.

Đội thuyền đi thi đấu trong phủ của nàng luyện tập trong cái ao lớn sau hoa viên Thúc Tôn Thị, ao nước kia thật ra không nhỏ, có chu vi mười mấy mẫu, được xưng tụng là một cái vịnh hay một cái hồ nhỏ. Nhưng ở chỗ Khánh Kỵ bất luận là dòng chảy, sức gió, địa lý đều rất dọa người, Thúc Tôn Diêu Quang coi đó là lời nói thật, lập tức thông báo cho người nhà cũng đưa đội thuyền tới hồ Lịch Ba diễn tập.

Cho nên vừa sáng sớm khi nhân mã của Khánh Kỵ khởi hành, người ngựa đội đua thuyền rồng của phủ Thúc Tôn Thị cũng xuất phát, lên đường tới hồ Lịch Ba cùng họ. Hồ Lịch Ba rất lớn, khuôn viên hơn một ngàn dặm vuông, là một hồ nước rộng mênh mông, xung quanh hồ nước đầy núi trập trùng, cây rừng rậm rạp, cả đội mấy trăm người chia thành những tiểu đội ngũ khoảng tám người mười người tiến vào, toàn bộ hồ nước vô cùng yên tĩnh.

Cách nhau một khúc ngoặt tương đối yên bình, đội chèo thuyền hai nhà lần lượt đóng quân ở trong rừng. Nhìn ra cách nhau một cái hồ, lơ mơ có thể thấy được đối phương. Lý Hàn sắp đặt như vậy, là muốn khi tập luyện trong hồ có thể quan sát rõ hơn một chút đặc điểm của đội thuyền Khánh Kỵ, hy vọng từ đó học được sở trường, tìm ra sơ hở của họ.

Còn Khánh Kỵ cố ý để người ngựa của mình đồn trú ngay sát vị trí đồn trú của đối phương. Chính là để cho họ làm nhân chứng, chứng minh người ngựa của Khánh Kỵ đều ở đây, không hề đi đâu cả. Hai bên cách nhau một cái hồ, xa xa nhìn nhau thì không thể thấy rõ nhân số chính xác bên trong, hai trăm người rồi bỏ một nửa, còn lại một nửa đủ để đánh tráo nếu như bày bố trận thế nghi binh.

Các binh sĩ khảm phạt cây cối, dựng lều gỗ tạm bợ, đồn trừ cỏ dại, đào khu phòng hỏa hoạn, khí thế lao động ngút trời. Khánh Kỵ dẫn tiểu tỷ Thúc Tôn Diêu Quang leo lên một đỉnh núi thấp, ngắm ra xa cảnh tượng của Lịch Ba.

Lịch Ba là mảnh đất địa linh nhân kiệt, phong cảnh hoa lệ, nơi thì nước chảy êm đềm, nơi thì rừng núi âm u. Mặt hồ sáng bóng, vài cái đảo nhỏ, rừng rậm, hoa sen trôi nổi, lau sậy dập dờn, tạo nên cảnh đẹp thi vị. Đi lên chỗ cao, núi non sông nước thu hết vào tầm mắt, mặt hồ dập dềnh, phi điều đậu rồi lại bay, không có cảnh đẹp nào trữ tình đến thế.

Khánh Kỵ lượm một hòn đá lớn ngồi xuống, vọng trông cảnh hồ lặng núi non tươi đẹp hồi lâu không nói gì, Thúc Tôn Diêu Quang đứng cách đó không xa nhìn hắn, Khánh Kỵ lúc này, trên mặt mang khí chất không tương đồng với tuổi tác. Những sợi lông tơ trên môi cho thấy hắn vẫn còn khá trẻ tuổi, song hắn nhìn hồ nước với quang mang chột lóe trong mắt lại giống như sự trầm tĩnh khi suy tính công việc của phụ thân nàng. Khí chất thuần thực, cẩn trọng, tướng mạo trẻ trung tuấn tú, khiến hắn phát ra một mê lực đặc biệt.

Thúc Tôn Diêu Quang nhìn hắn, hai mắt si mê, nhất thời có chút không rời xa. Vốn đang định nói mấy câu cay nghiệt, lúc này đến một câu cũng không thốt ra nổi. Thúc Tôn Diêu Quang nhìn hắn, hai mắt si mê, nhất thời có chút không rời xa. Vốn đang định nói mấy câu cay nghiệt, lúc này đến một câu cũng không thốt ra nổi.

Một cơn gió mát lành thổi tới, Khánh Kỵ nhắm mắt lại. Tâm hồn phẳng phất như đang phiêu du trên chín tầng mây.

Cơn gió dài không dứt tung bay những sợi tóc của Khánh Kỵ. Rất lâu sau, Khánh Kỵ mới thở dài một hơi nhẹ nhõm. Quay đầu nhìn Thúc Tôn Diêu Quang mỉm cười, gật đầu nói:

- Lại đây!

Thúc Tôn Diêu Quang rất muốn xị cằm biểu lộ sự coi thường với hắn, thế nhưng hai chân lại không nghe theo lệnh đi tới chỗ Khánh Kỵ.

- Ngồi đi!

Khánh Kỵ mỉm cười nói, quay đầu nhìn về phía hồ lặng núi non tươi đẹp:

- Nàng xem, đẹp không?

Thúc Tôn Diêu Quang rất tự nhiên ngồi xuống bên cạnh hắn, theo ánh mắt của hắn nhìn về hồ nước trong sáng như gương dưới núi, trên mặt hồ gió thổi sóng gợn, gợn từng đợt sóng lăn tăn, thật khiến cho người ta phải say mê.

Thúc Tôn Diêu Quang không kiềm được lòng mình gật đầu, đồng ý nói:

- Rất đẹp.

- Ài! Nếu như ta không phải là Khánh Kỵ thì tốt biết bao, cũng không cần phải dẫn theo đám người kia đi chém giết, không cần phải nghĩ gì hết, chính tại nơi này xây dựng một dãy phòng ốc, dong thuyền câu cá, nhàn nhã tự tại, lấy sơn thủy làm bạn...

- Còn phải có thêm dăm ba mỹ nhân bầu bạn nữa!

Thúc Tôn Diêu Quang không nhịn được cướp lời nói.

Khánh Kỵ cười:

- Đương nhiên, điều đó đương nhiên rồi.

Thúc Tôn ném một cái nhìn khinh khỉnh về phía Khánh Kỵ:

- Nam nhân, hừ, đều cùng một giuộc với nhau cả.

Khánh Kỵ cười nói:

- Bẩm sắc nam nhân mà. - Sau đó đưa ánh mắt nhìn chằm chằm vào nàng, Thúc Tôn Diêu Quang không giấu nổi vẻ thẹn thùng, hơi co mình lại một chút, nói:

- Người... người nhìn ta thế làm gì?

Nàng nhăn trán lại, cong cong hai hàng lông mày, đôi mắt tươi sáng, vểnh vểnh lên. Cặp môi căng mọng, bột phấn trang điểm sáng sáng, còn hồng mịn hơn cả quả anh đào, một chút lông tơ trên môi, càng làm tôn lên môi châu xinh xắn của nàng.

Kỳ thật khi nhìn kỹ, những đường cong trên khuôn mặt của Thúc Tôn Diêu Quang có chút gì đó “trong nhu có cương”, mơ hồ mang theo sự ngang bướng không chịu thuận phục, tuy nhiên nước da của nàng vô cùng trắng trẻo hồng hào, nhất là đôi môi tuyệt đẹp, nước da trong sáng thuần khiết, đường cong nhu mỹ của đôi môi hồng mịn, khiến cho sự cứng rắn trên ngũ quan của nàng như dịu bớt đi phần nào.

- Nàng... rất đẹp..., - Khánh Kỵ không hề có ý đồ xấu nào, hoàn toàn khen ngợi xuất phát từ bản năng của mình.

Thúc Tôn Diêu Quang mở to miệng, không nói được lời nào. Nàng có thể cảm thấy những lời của Khánh Kỵ là thật lòng.

Thật sự, trong thâm tâm trước tiên cảm thấy xấu hổ, sau đó là vui mừng, nghĩ tới ngày đó trong khuê phòng của mình bị hắn đè sát xuống giường, nghĩ tới ngày đó một mỗi ngồi trên đôi vai rộng và vạm vỡ của hắn, để hắn nâng xuống núi, trong lòng lại khẽ rung động lần nữa, đột nhiên mặt mũi đỏ ửng cúi gằm mặt xuống, thẹn thùng nhận lấy lời khen ngợi của hắn.

Vẻ đẹp của cái cúi đầu e thẹn đó mang theo sự thủy mị vô bờ bến, sự thú vị mà Diêu Quang biểu hiện ra lúc này mới đúng là trạng thái thuần khiết như nước của nữ nhi, gió thổi qua mái tóc nàng, từng sợi tóc như tơ như lụa tung bay đưa đẩy trên mặt nàng, tạo ra một vẻ đẹp mê ly.

Tâm hồn của Khánh Kỵ hoàn toàn đắm chìm trong vẻ đẹp mỹ lệ và mê người của thiếu nữ, hắn bất thần vươn tay, chuyển mình sờ lên cái cằm non nớt nhẵn bóng của Thúc Tôn Diêu Quang, Thúc Tôn Diêu Quang giật nảy mình, định đưa tay ra ngăn lại, nhưng toàn thân chỉ còn lại chút sức lực để run rẩy, cánh tay muốn giơ lên cũng không thể giơ nổi.

Khánh Kỳ xoay người nâng khuôn mặt của nàng, đôi mắt long lanh mê ly như ánh sao sáng, phát ra tia sáng mờ mờ lung pha chút ngưng ngừng. Khánh Kỳ không tìm được khe thở dài:

- Giả sử, ta không phải là Khánh Kỳ, nàng không phải là Diêu Quang, vậy thì tốt biết mấy...

- Cái gì?

Thúc Tôn Diêu Quang cảm giác giọng nói của mình như đang run rẩy, toàn thân như nhũn ra, trực giác cảm thấy cần phải phát sinh cái gì đó, nhưng nàng lại chỉ có chút cảm tức vì mình không hề chống cự gì cả. Dưới cái tư thế bị ối trên đùi của Khánh Kỳ kiểu ta-thích-ta-cứ-làm, nàng lại chẳng nghĩ ra nổi cái gì, chỉ cúi gằm mặt nhìn đầu gối.

Khánh Kỳ trong mắt nhấp nháy ánh mắt nguy hiểm, đột nhiên hỏi:

- Nàng có phải là thị tỳ của ta hay không?

- Hả? Tại sao lại hỏi vậy?

Thúc Tôn Diêu Quang cố hết sức mở to đôi mắt mờ mờ.

- Phải-hay-không?

Khánh Kỳ dồn dập hỏi.

- Phải... Ờ...

Chưa nói hết câu, cặp môi anh đào căng mọng và mềm mại đã bị Khánh Kỳ hôn chặt, Thúc Tôn Diêu Quang thất thần hoảng sợ trợn to hai mắt, đầu óc trống rỗng, chỉ cảm thấy trời đất quay cuồng, dường như mình đang bay bổng lên vậy. Từ hồ lên trời, từ trời xuống hồ...

Khánh Kỳ từ từ thưởng thức hương vị của đôi môi tuyệt đẹp mỹ miều của nàng, cảm nhận đôi môi mát lạnh của giai nhân, Thúc Tôn Diêu Quang hơi thở hỗn hển gấp gáp, chưa bao giờ nếm trải hương vị ngọt ngào khiến nàng mê mẩn ngây ngất mà quên đi mọi thứ, lúc trước còn thấy xấu hổ, sau đó thì dường như đã quét sạch mọi thứ trong đầu. Cơ thể căng thẳng và cứng nhắc trở nên mềm nhũn, hai cánh tay mềm mại đặt lên vai Khánh Kỳ.

Thế nhưng, khi đầu lưỡi của Khánh Kỳ thò ra toan định tiến vào trong miệng nàng, Thúc Tôn Diêu Quang chợt tỉnh ngộ, theo bản năng đẩy hẳn ra. Hốt hoảng lùi lại vài bước, mặt đỏ như gấc, một cảm giác mất mặt bao trùm lấy cơ thể nàng, muốn mắng chửi cũng không nói nên lời, không mắng chửi thì không biết thể hiện sự tôn nghiêm của thiếu nữ ra như thế nào, cuối cùng đành chỉ nhún chân, rảo bước chạy trốn.

Khánh Kỳ cố quẹt quẹt lưỡi, dường như như vậy có thể khiến xúc cảm đẹp đẽ trên đôi môi giữ lại lâu hơn một chút.

Được một lúc, hẳn phát giác, hình như mình có chút đùa giả làm thật, rõ ràng đã hôn một cách rất chân thực.

- Thật đúng là...tiểu yêu tinh có sức quyến rũ mê người..., - Khánh Kỳ lẩm bẩm bằng giọng nói khàn khàn.

- Không thể đùa với lửa, người và nàng...không thể..., mục đích của người...không phải là nàng ta...

Khi Khánh Kỳ đi xuống ngọn núi, Anh Đào trông thấy từ xa, tiến tới gần nói:

- Công tử!

Anh Đào bước nhanh tới, ánh mắt quét qua một lượt, khẽ gật đầu về phía hắn:

- Người đã chuẩn bị xong rồi, tổng cộng chọn ra 10 người, tối nay sẽ khởi hành.

- Ừ..., - Khánh Kỳ dường như không màng tới điều đó, đưa mắt nhìn ra bốn phía, một căn nhà đơn sơ bằng gỗ đã sắp được xây dựng xong. Những căn phòng gỗ đó được kiến tạo cho hai trăm người, từng gian thấp thoáng lộ ra trong đám cây rừng, hắn cười cười, thần nhiên nói:

- Chuyến đi lần này của Ngô sứ, là vừa đấm vừa xoa, đội quân thị vệ được bố trí bên người Ngô sứ chắc chắn là không ít hơn các người, nhân lực của các người có hạn, hơn nữa tuyệt đối không được để lộ mặt, cho nên, tùy cơ ứng biến, gắng sức lấy trí lực để kiểm soát tình hình, tuyệt đối không được dùng vũ lực...

Anh Đào trịnh trọng nói:

- Công tử yên tâm, Anh Đào hiểu rõ, ra ngoài nhất định sẽ không phụ sự giao phó của công tử, nhất định sẽ đích thân chém lấy thủ cấp Ngô sứ.

Khánh Kỵ gật đầu, bỗng phát hiện ra điều gì đó nhìn ra hai bên, ngạc nhiên hỏi:

- À, đúng rồi, thị tỳ... thị tỳ Thúc Tôn Diêu Quang đi đâu rồi, coi chừng nàng một chút, không được để nàng chạy lung tung.

Anh Đào nhếch miệng cười, chỉ tay vào một dải đất bằng mà các thị vệ vừa mới sửa sang xong rồi nói:

- Công tử yên tâm, thuộc hạ luôn để mắt đến nàng, nàng rất biết điều, chỉ ngồi ở đó, không đi đâu linh tinh cả.

Khánh Kỵ nhìn Thúc Tôn Diêu Quang đang ngồi trên một hòn đá lớn, quay lưng về phía mình cúi đầu, liền lặng lẽ đi tới bên nàng. Đi sát tới gần, thấy nàng vẫn đang cúi đầu, không hề phát hiện ra sự có mặt của mình. Trong lòng Khánh Kỵ bất giác lo lắng: “Nàng ta... không phải đang ở đó khóc nhè đó chứ?”

Khánh Kỵ duỗi tay duỗi chân đi tới sau lưng nàng, lộ đầu về phía trước thăm dò, bỗng nhiên mất bỗng ngây dại cả ra, trước mặt Thúc Tôn Diêu Quang là một khối đá màu xanh, phía trên là rất nhiều chuồn chuồn, châu chấu, dế, rắn, chuột con, tất cả được sắp xếp chỉnh tề, phía trước còn có một con cóc đang phập phồng bụng thật to đứng đó.

Trong tay Thúc Tôn Diêu Quang cầm một ngọn cỏ đuôi chó, nhẹ nhàng vuốt lên lưng con cóc, con cóc ngồi chồm hổm một chỗ. Thúc Tôn Diêu Quang học âm điệu của Khánh Kỵ, phối hợp với động tác của con cóc, ngồi đó nói:

- Ài, nếu ta không phải Khánh Kỵ thì tốt biết bao, như vậy thì ta sẽ không phải dẫn đám các người chém chém giết giết, không phải nghĩ gì hết, ở bên hồ này xây một dãy nhà ở, dong thuyền câu cá, nhàn nhã tự tại, làm bạn với sơn thủy...”

Khánh Kỵ lau trán, khẽ vuốt mồ hôi, vốn chỉ nghĩ định sử dụng mấy thủ đoạn này để ép nàng phải rời bỏ nơi này, lúc này nhìn những hành động như trẻ con của nàng, bỗng chốc cảm thấy như phạm phải tội ác với đóa hoa của tổ quốc

Càng tai hại hơn là, một cảm giác bất an đã bập bênh trong lòng, loại trực giác này rất lâu rồi không xuất hiện, còn nhớ lần đầu tiên xuất hiện cái cảm giác này đó là vào lúc hắt giương mắt nhìn cổ phiếu của mình đầu tư vào trượt giá liên tục, đưa các cổ đông vào trong vòng lao lý...

86. Chương 85: Đêm Bận Rộn

Càng tai hại hơn là, một cảm giác bất an đã bập bênh trong lòng, loại trực giác này rất lâu rồi không xuất hiện, còn nhớ lần đầu tiên xuất hiện cái cảm giác này đó là vào lúc hắt giương mắt nhìn cổ phiếu của mình đầu tư vào trượt giá liên tục, đưa các cổ đông vào trong vòng lao lý...

Đêm đã khuya, Khánh Kỵ nằm trên giường trần trọc suy nghĩ về chuyện của mình, không hề thấy buồn ngủ chút nào, cuối cùng xoay người ngồi dậy, lẳng lặng ngồi trong chốc lát, sau đó cũng không thấp đèn, chỉ mặc tiểu y, cầm lấy đôi giày, nhẹ nhàng đẩy cánh cửa.

“Két két” một tiếng, một luồng sáng rực rỡ tinh khiết như làn nước tràn ngập khắp căn phòng, trắng non nhìn như cái móc, tỏa ánh sáng rực rỡ nhàn nhạt. Ngoại trừ tiếng côn trùng kêu, thì cả màn đêm chỉ được

bao phủ bởi sự tĩnh mịch. Khánh Kỳ đi ra ngoài, lần theo ánh trăng nhàn nhạt chậm bước trong rừng, từ từ bước tới tiểu đình, ngồi xuống trên bệ đình.

Quay đầu nhìn lại, trong nội viện không có ánh đèn, căn phòng của Thúc Tôn Diêu Quang cũng là một màu đen kịt, lúc này có lẽ nàng đang ngủ say rồi. Nhớ tới nàng, Khánh Kỳ lại xuất hiện cảm giác dở khóc dở cười. Câu thành ngữ “mua dây buộc mình”, đại khái là chỉ cái tình hình của hắn lúc này đây. Thúc Tôn tiểu thư cũng không phải vì sự vô lễ của hắn mà uất ức bỏ đi, ngược lại, lại vụng trộm liếc nhìn hắn, phúc khí trên mặt vô cùng cổ quái, trong vẻ thẹn thùng mang một chút hiền dịu, làm cho Khánh Kỳ tim đập chân run, Thúc Tôn Diêu Quang giống như một quả trái cây có vỏ cứng, lớp vỏ cứng đó hiện tại đã bị sự biểu hiện không có trình tự của hắn phá vỡ rồi, phơi bày ra trước mặt hắn là phong tình mà người khác chưa từng nhìn thấy.

Nghĩ tới sự đáng yêu của nàng, cùng những sự việc xảy ra từ khi hai người gặp nhau tới nay, Khánh Kỳ có đôi chút rung động, nhưng ngay lập tức lắc đầu, xua tan ý nghĩ của mình. Hắn và Thúc Tôn thế gia, do lợi ích đôi bên bất đồng, hiện nay thế như nước với lửa, trên mặt chỉ còn cố duy trì một loại hòa bình, không có một nhân tố nào xúc tác khiến giữa hai bên phát sinh xung đột mà thôi. Hắn không phải một công tử thái bình trong hào môn thế gia ở Khúc Phụ, tự mình chìm đắm vào trong chuyện tình tình ái ái là tự mình chuốc lấy khổ vào thân. Giữ nàng ở lại thêm hai hôm nữa, qua loa lấy lệ chuyện công thân làm nô này một chút, nhất định phải nghĩ cách đuổi nàng đi.

Hết lần này tới lần khác bụng dạ người này lung lạc, khó lòng làm một bậc kiêu hùng. Nếu để cho Ngô sứ bình yên tới Khúc Phụ, chỉ e dã tâm của Quý Tôn Ý Như không địch nổi với mối đe dọa của hàng vạn đại quân Ngô quốc. Làm không xong, chuyến đi lần này của ta đến Lỗ quốc chẳng khác nào công dã tràng. Có lẽ, trợ giúp Thành Bích phu nhân giành lấy quyền kinh doanh muối độc quyền sẽ giải quyết được rất nhiều vấn đề quân phí của ta, cho dù chuyến đi tới Khúc Phụ lần này mất đi mục đích chính, cũng vớt vát lại được không ít.

Bầu trời tối sầm lại, ánh trăng lưỡi liềm đã bị những lớp mây bàng bạc che khuất. Khánh Kỳ buồn bã thở dài, bị vây ở Khúc Phụ nhiều ngày qua, nửa bước cũng khó đi, không nói đến khát vọng phục quốc, ngay cả việc dành lấy một tòa thành để trú chân còn là một việc xa vời, phục quốc, hóa ra là gian nan như vậy.

Lương Hồ Tử cùng Anh Đào dẫn theo một trăm hai mươi hổ sĩ nhân đêm tối rời khỏi hồ Lịch Ba, bí mật đi về hướng Tất Thành. Qua Tất Thành sẽ về hướng Nam, trên đường tới Lư Khâu có một sơn cốc, cũng chính là nơi mà Khánh Kỳ tình cờ gặp tỷ muội Nhâm Nhược Tích trong lúc dừng chân nghỉ ngơi. Sơn cốc đó lối đi chật hẹp, rừng sâu rậm rạp dễ dàng ẩn thân. Theo sự bàn bạc của Anh Đào và Khánh Kỳ, bọn họ sẽ mai phục trên đoạn đường độc đạo tới Khúc Phụ mà sứ tiết Ngô quốc bắt buộc phải đi qua.

Tại nơi này, đã tiếp cận với đô thành Ngô quốc, tính cảnh giác của sứ tiết Ngô quốc sẽ giảm xuống, càng dễ dàng tập kích thành công. Hơn nữa địa hình địa thế ở nơi này rất thích hợp cho bọn họ bố trí mai phục, tận dụng hết mức địa thế hiểm trở ở nơi này để tung một đòn trí mạng. Vả lại nơi này cũng không quá xa, Lương Hồ Tử và Anh Đào tới đây lần này có thể ngày phục đêm ra, tránh tai mắt của người khác, nếu địa điểm bố trí mai phục quá xa, bất luận đi tiếp hay quay trở về đều dễ dàng bị bại lộ hành tung.

Lúc này, tiết sứ Ngô quốc Úc đại phu đã tới Danh dịch, được mục thủ Lỗ quốc tại địa phương bố trí trong dịch quán ở tạm. Trong phòng ánh sáng đèn dầu nhỏ như hạt đậu, bóng đêm mặc dù đã đen kịt, hắn vẫn chưa thể chìm vào giấc ngủ được. Ngồi trên mấy cái ghế đối diện trong phòng, còn có ba người nữa, một người là phó sứ Phùng Dịch Phùng đại phu của hắn, ngoài ra còn có mật thám do hắn đặc phái ở Lỗ quốc trước đó. Úc Bình Nhiên can đảm cẩn trọng, hành sự lần nào cũng đột xuất kỳ bình, nhưng không hề lỗ mãng, thường vạch mưu trước rồi mới hành động, Ngũ Tử Tư chọn hắn đến Lỗ quốc chính là nhìn thấy ưu điểm này của hắn.

Hai tên mật thám lần lượt nói cho Úc đại phu nghe về những tin tức mà chúng nghe ngóng được, Úc đại phu trầm ngâm hồi lâu, trên mặt lộ ra nụ cười nhạt:

- Tốt lắm, hai người các ngươi đi nghỉ đi, sáng sớm ngày mai, đi trước dò đường, tiếp tục thăm dò tin tức.
- Rõ! - Hai tên mật thám chấp tay thoái lui, Úc đại phu nhìn Phùng Dịch hỏi:
- Phùng huynh nghĩ sao?

Phùng Dịch chau mày:

- Theo như tình hình bọn chúng vừa kể, Lỗ quốc coi Khánh Kỳ như thượng khách, hẳn còn giao hảo được với công tử Lỗ quốc, qua lại với họ vô cùng thân thiết, chỉ sợ... mong muốn của đại vương muốn giết Khánh Kỳ tại Khúc Phụ rất khó thực hiện được, tại hạ có ngu ý này, chúng ta dùng binh uy hăm dọa, vừa đám vừa xoa, bắt Quý Tôn Ý Như phải ép Khánh Kỳ rời qua biên giới, đã là kết quả tốt nhất rồi.

Úc Bình Nhiên khẽ lắc đầu:

- Phùng huynh nói vậy sai rồi, theo ta thấy, những tin tức mà đám mật thám thu thập được, chẳng qua chỉ là tin đồn trong dân gian, sự việc có lẽ cũng đúng như vậy, tuy nhiên chân tướng sau bức màn bí mật chưa chắc đã là như vậy. Người xem, Khánh Kỳ đến Khúc Phụ, ba nhà thiết yến khoản đãi, lại vào phủ của Quý Tôn Ý Như ở, không thể nói là không long trọng. Tuy nhiên, những sĩ khanh đại phu kia tại sao không thấy tổ chức yến tiệc khoản đãi?

Ánh mắt Phùng Dịch dừng lại:

- Ý Úc huynh là...?

Úc Bình Nhiên khẽ mỉm cười, vuốt râu nói:

- Kẻ làm quan nhất cử nhất động đều phải thận trọng, nếu như ba nhà Lỗ quốc thật lòng coi Khánh Kỳ như thượng khách, thì đám công khanh đại phu kia có lý nào dám xua đuổi hẳn như đuổi vịt vậy? Bọn họ lúc này có ý phui tay, e rằng nội bộ ba nhà không đồng nhất, đám công khanh đại phu kia không biết theo ai, lúc này mới yên lặng quan sát tình hình. Khánh Kỳ bỏ công khanh mà theo công tử là minh chứng rõ ràng.

Phùng Dịch giật mình, tán đồng nói:

- Lời Úc huynh nói chí phải.

Úc Bình Nhiên cười nhạt, phó sứ kia là thân thích của Hạp Lư đại vương, tuân theo bốn phận, chỉ là do không có bản lĩnh, lần này xuất hành theo hẳn. Gánh cả phó sứ, tuy nhiên đã phân công cả rồi, Úc đại phu vốn cũng chẳng mong đợi vào vai trò của hẳn, nhưng dù sao hẳn vẫn là phó sứ, những quyết định phân tích của mình vẫn cần phải bàn bạc với hẳn.

- Còn nữa, lúc này Lỗ quốc đang khao tin âm ỉ về cuộc đi săn, nhìn bề ngoài thì đó là trò chơi của các cậu ấm cô chiêu của công khanh thế gia, Khánh Kỳ cũng tham dự trong đó, mọi người hòa hợp êm thấm. Tuy vậy, người đừng quên rằng, tiền cược của chúng là kẻ thua làm nô, tuy đây chỉ là trò chơi của đám trẻ con, nhưng đối với đám công khanh đại phu coi trọng lễ tiết kia mà nói, thì chưa hẳn đã nghĩ như vậy. Đại tư không Thúc Tôn Ngọc, đại tư khấu Tôn Thúc Tử lại càng không nghĩ vậy, bất luận là ai thua, con cái trong nhà phải đến làm nô trong ba tháng, thể diện của họ không được đẹp đẽ cho lắm. Người nghĩ, Khánh Kỳ tuy còn nhỏ tuổi, nhưng so với đám thế gia công tử vô tích sự kia thì dày dặn từng trải hơn gấp mấy lần, hành sự tất nhiên chắc chắn hơn nhiều, tại sao hẳn lại tham gia vào chuyện này, lẽ nào không sợ đắc tội với người ta sao?

Phùng Dịch mặc dù bất tài, nhưng cũng không đến nỗi ngu xuẩn, nghe tới đây đương nhiên là đã hiểu, ánh mắt sáng ngời, nói:

- Ta hiểu rồi, Khánh Kỳ chính là muốn giúp Quý Tôn Tư và Tôn Ngao, ý Úc huynh là, Khánh Kỳ và Thúc Tôn thế gia bất hòa, đại tư không chưa chắc đã đứng về phía hẳn?

Úc Bình Nhiên nói:

- Người còn không biết, Lỗ quốc Tam Hoàn, tồn tại trong hơn hai trăm năm, luôn luôn vịn vào nhau, cũng luôn luôn phá rối nhau, cùng nhau cân bằng để mưu cầu ổn định, đến nay Quý Thị nhất gia độc đại, vượt lên phía trên hai nhà kia, e rằng Thúc Tôn, Mạnh Tôn hai nhà đều chưa hẳn đã chịu khuất phục. Hơn nữa, một mình Thúc Tôn Thị cũng khó lòng nào tạo ra sự uy hiếp tới Quý Thị, cần phải Thúc Tôn, Mạnh Tôn liên thủ thì mới có đủ lực được.

Khánh Kỳ ở tại Nhữ Uyển, lại thường xuyên qua lại với Dương Hồ, còn phải phụ Quý Thị môn hạ tranh đấu sẵn sẵn, hiển nhiên Quý Thị thật tâm muốn thu nhận Khánh Kỳ, thậm chí còn giúp sức cho nữa. Trong khi Thúc Mạnh hai nhà thì ngược lại. Phùng Dịch vỗ đầu gối nói:

- Đúng vậy, Úc đại phu thấy mầm biết cây, khiến Phùng mỗ bội phục, không sai, những hành động của Khánh Kỵ hôm nay nhìn thì như trò đùa, nhưng sau lưng lại lộ ra tin tức to lớn là ba nhà bất hòa. Như thế xem ra, chúng ta có thể trông mong hoàn thành đại sự.

Úc Bình Nhiên vui vẻ cười nói:

- Không sai, nói không chừng, đại sự của chúng ta, cần phải trông cậy vào hai nhà Thúc Mạnh. Được rồi, Phùng huynh, đêm đã khuya rồi, huynh về nghỉ ngơi đi, ngày mai chúng ta lại cân nhắc kỹ càng tiếp.

- Được!

Phùng Dịch vui mừng khôn tả, chuyển đi tới Lỗ lần này, chỉ cần đuổi Khánh Kỵ đi, đã là một đại công, nếu như có thể lợi dụng sự mâu thuẫn giữa nội bộ ba nhà Lỗ quốc thích sát Khánh Kỵ, loại trừ được mối họa trong lòng đại vương, công lao này sẽ tăng thêm mối quan hệ thân thích giữa hắn với đại vương, nói không chừng có thể được tranh giành quan vị thượng khanh, nghe Úc Bình Nhiên phân tích, hắn hoan hỉ đi về.

Úc Bình Nhiên vẫn ngồi đó, im lặng nghiền ngẫm lại lần nữa những tin tức thu được, tin tưởng phán đoán của mình đại khái đúng là vậy, ha hả cười, hắn vươn người đứng dậy, cởi áo nói dây lưng, định lên giường nghỉ ngơi.

Úc Bình Nhiên mặc tiểu y, tháo ngọc trâm xuống, duỗi mớ tóc dài, thổi tắt đèn, sờ soạn lần tới giường nằm xuống, khẽ khàng lau trán, đang định chìm vào giấc ngủ, thì chợt một ý nghĩ hiện lên trong đầu, hắn lại ngồi phắt dậy. Căn phòng tối om, chút ánh sáng ngoài cửa sổ hắt vào, trong bóng tối đôi đồng tử của hắn lờ lờ sáng: “Ba nhà nếu như đồng tâm giúp đỡ Khánh Kỵ, chuyển đi tới Lỗ quốc lần này, Úc mỗ ắt là không công mà lui; tuy nhiên, nếu như ba nhà bất hòa, Quý Tôn Ý Như sẽ đưa ra lựa chọn nào đây? Nếu như khuất phục binh uy của Ngô quốc, với Khánh Kỵ kia bất luận là giết hay đuổi, đều sẽ làm suy yếu thanh danh của Quý Thị, Thúc Mạnh hai nhà tất nhiên thừa cơ tranh quyền. Quý Tôn Ý Như nếu không cam lòng, liệu có sử dụng một chiêu tuyệt hậu kế, cắt đứt triệt để ý niệm của chúng không?”

Nghĩ đến đây, Úc đại phu kinh hãi toát mồ hôi lạnh toàn thân: “Lỗ quốc xưa nay yếu ớt, nhưng từ khi Quý Thị trọng dụng Dương Hổ, phía Bắc kháng cự với Tề quốc mạnh mẽ, phía Nam thu nạp Khánh Kỵ, có vẻ rất muốn thử, có phần muốn gây dựng võ công, ta phụng mệnh của đại vương, theo phó thác của tướng quốc, tuyệt đối không được sơ suất.”

Nghĩ tới đây, Úc đại phu không chờ được thêm một khắc nào nữa, vội vã khoác thêm áo, đập đá lửa châm đèn, gọi ra bên ngoài:

- Người đâu, người đâu, mau mời Phùng đại phu tới, ta có chuyện quan trọng cần bàn với hắn!

87. Chương 86: Kế Thâm Trầm

Hai người mặt mày rạng rỡ, hớn hở vui mừng. Thúc Tôn Ngọc một đôi mi phượng nhẹ lướt, thoả thuê mãn nguyện cười nói:

- Tử Uyên, hiện giờ quả tim của người đã bỏ lại vào trong ngực chưa?

Mạnh Tôn Tử Uyên nâng cốc uống một hơi cạn sạch, hướng sang bên cạnh, ha ha cười lớn, nói:

- Đó là đương nhiên, thống khoái, quá thống khoái, hôm nay song hỷ lâm môn, ta chờ đại sự đến mòn mỏi rồi, ha ha, châm rượu đi, ta chính là rất lâu rồi không được thống khoái như vậy.

Lão nô Hao bên cạnh vội vàng rót đầy rượu ngon cho chủ nhân, Mạnh Tôn Tử Uyên cầm chén, nghiêng người liếc Thúc Tôn Ngọc nói:

- Chủ công nếu đã đáp ứng, chúng ta bao giờ sẽ đón hắn về nước?

Thúc Tôn Ngọc mỉm cười nói:

- Tử Uyên huynh gấp gấp làm gì? Quân thượng về nước lần này, còn chưa thể giống trống khua chiêng, chúng ta vẫn phải bố trí cho thật thỏa đáng, sắp xếp an toàn mới được.

Mạnh Tôn Tử Uyên chỉ vào hần cười nói:

- Sao ngươi còn có thể bình tĩnh như vậy, ta chính là một khắc cũng không đợi nổi nữa. Việc quái gì phải cẩn thận, Quý Thị thực có lá gan gây bất lợi cho Quân thượng sao? Hần nếu đã có tâm như vậy, lúc trước cũng sẽ không để cho chủ công thông dong rồi khỏi nước.

Thúc Tôn Ngọc bình tĩnh liếc mắt nhìn hần một cái, Mạnh Tôn Tử Uyên đang mỉm cười cũng chợt động trong lòng, bỗng nhiên hiểu được ý tứ của hần. Mới vừa rồi nghe lời của bọn Bồi Lương, Lỗ Quân đích thật là có tâm muốn quay về nước, nhưng mà hần ở Tề quốc cũng không nhàn rỗi, vẫn luôn cùng Cao Chiêu Tử, Trần Thị, Quốc Thị, Điền Thị và mấy đại quý tộc khác bàn bạc, muốn mượn binh đánh lại Lỗ quốc, đường đường chính chính trở lại vị trí cũ.

Chẳng qua tể tướng Yến Anh vẫn luôn phòng bị mấy đại quyền thần lợi dụng việc binh để lớn mạnh chính mình, đồng thời kiên trì giao hảo với Lỗ quốc, chứ không phải vớt Lỗ quốc mà theo Lỗ quân. Trên thực tế nắm giữ quyền hành ở Lỗ quốc chính là ba nhà, Yến Anh không tán thành xuất binh vì Lỗ quân mà phạt Lỗ, hần là tể tướng, quyền cao chức trọng, lại cực kỳ được Tề quân tin tưởng không hề gây khó dễ cho hần. Cao Chiêu Tử mấy quyền thần mặc dù muốn trợ giúp Cơ Trù, lại trước sau vẫn không thể làm được.

Mắt thấy năm tháng phí hoài, mượn binh vô vọng, Lỗ Quân Cơ Trù mới không thể không vớt bỏ oán giận trước đó, đáp ứng phản hồi Lỗ quốc dưới sự trợ giúp của hai nhà Thúc Mạnh. Cho hần hy vọng, lại để hần ở đó thêm một đoạn thời gian, khiến cho trong lòng hần càng thêm bức thiết, sau khi trở về hần mới có thể càng thêm cảm kích Thúc Mạnh hai nhà, cũng càng dễ dàng bị bọn họ nắm trong lòng bàn tay.

Một khi đã hiểu được tâm tư của Thúc Tôn Ngọc, Mạnh Tôn Tử Uyên liền nói tránh đi:

- Đêm nay mới vừa nhận được tin tức, Ngô quốc sứ giả cũng đã đi vào cảnh nội của Lỗ quốc ta, hơn nữa ở Ngô quốc biên cảnh bỗng nhiên thấy xuất hiện mấy vạn đại quân, rất có khí thế như muốn đẩy binh phạt Lỗ. Chỉ vì chuyện này, sợ là đêm nay Quý Tôn Ý Như cũng sẽ trắng đêm mất ngủ.

Thúc Tôn Ngọc cười nói:

- Ngươi cũng chớ nên khinh thường Quý Thị, phía nam Ngô quốc có cái Việt quốc vô lại suốt ngày đánh đánh gõ gõ chúng, phía tây vẫn cùng Sở quốc giao chiến, đây đưa đến binh lực Ngô quốc. Lúc này mà phạt Lỗ, Hạp Lư không sợ Sở càng thừa dịp thành trống mà vào sao? Điểm này, Quý Thị nhất định là có thể nhìn ra. Có điều, đối với Ngô quốc mà nói, Khánh Kỵ hiện giờ mặc dù binh nhỏ tướng ít, nhưng mối nguy đối với Ngô quốc còn lớn hơn cả Sở, dù sao, Sở chỉ là muốn chiếm đất đoạt tiền, mà Khánh Kỵ một khi được thế, sẽ lấy được cả giang sơn xã tắc của hần, ngôi vị Ngô quốc Đại vương của hần. Quý Tôn cho dù biết là Ngô quốc đang đe dọa, cũng sẽ không cho rằng Ngô quốc có thể bất chấp tất cả, ngang nhiên đi phạt Lỗ.

Hần nhẹ nhàng nhấp một chút rượu, chậm rãi nói:

- Tóm lại, Ngô sứ đến Khúc Phụ, sẽ làm cho hần đau đầu một trận. Chúng ta lại ở bên cạnh đánh động hần, khiến cho hần phải khó khăn ứng phó. Trong khoảng thời gian này, việc chân chính mà chúng ta phải làm, đương nhiên là ung dung bố trí đón tiếp Quân thượng về nước, đến khi Quốc Quân đột nhiên xuất hiện ở cung thành, hắc...

Mạnh Tôn Tử Uyên trong mắt chợt lóe lệ quang, cười lạnh nói:

- Đến khi Quân thượng đột nhiên xuất hiện ở trong cung thành, Quý Tôn Ý Như tất nhiên là trở tay không kịp. Sau đó chúng ta liên hợp thúc Quốc Quân đáp ứng lời thỉnh cầu của Ngô quốc, chém giết Khánh Kỵ, đến lúc đó trăm Khánh Kỵ, lập quân uy, nam cùng Ngô quốc, Bắc giao Tề quốc, có Cao Chiêu Tử, Điền, Trần, Quốc Thị mấy tộc làm ô dù cho ta, khi đó còn sợ Quý Tôn Ý Như không ngoan ngoãn cúi đầu ủy quyền sao?

Thúc Tôn Ngọc ngăn ra, bốn ý của hần chỉ là muốn đuổi Khánh Kỵ ra khỏi Lỗ, lấy việc này để đả kích uy danh của Quý Tôn Ý Như, lại mượn danh Lỗ quân, làm suy yếu quyền lực của hần, một lần nữa khôi phục địa vị ba nhà quyền thế ngang nhau, thật không nghĩ tới cần phải xử tử Khánh Kỵ. Có điều, mấy ngày nay cảm thấy dấu pháp trong tối ngoài sáng của Quý Thị, hần cũng đã cảm nhận được một loại sợ hãi thật

sâu đối với việc mất đi quyền lực, cho nên suy tư sơ qua, cũng ngầm đồng ý với cách nói của Mạnh Tôn Tử Uyên, vẫn không đưa ra lời dị nghị. Mạnh Tôn Tử Uyên liếc nhìn hắn một cái, đột nhiên nghĩ tới một chuyện, nhú mày lại nói:

- Đúng rồi, ta nghe người trong nhà nói, con gái của người cùng con trai Quý Thị, con trai của Tôn Thúc Tử còn có mấy bọn công tử không có việc gì làm đánh đồ săn bắn, rồi lại tự mình thua, hiện tại đã làm nô ở quý phủ Khánh Kỳ, có việc này sao? Tử Ngọc, việc này không tránh khỏi làm mất đi thân phận của người thái quá.

Thúc Tôn Ngọc cười cười nói:

- Đúng vậy, có điều, ta khiến cho nữ nhi thực hiện lời hứa, nhưng thật ra hơn phân nửa là lưu lại một người bên cạnh hắn, khiến cho hắn phải cố kỵ, không dám giở trò gì lung tung. Hiện giờ tình hình cũng đã xuất hiện cơ hội xoay chuyển, đại sự trong tầm tay, thật không nên làm ủy khuất nữ nhi nữa, ngày mai, ta sẽ cho người sang nói tốt, để cho hắn chủ động đưa con gái của ta hồi phủ là được.

Mạnh Tôn Tử Uyên cười nói:

- Nói thế mới phải, có điều nói đi cũng phải nói lại, con gái của người cũng đã mười bảy rồi phải không? À, sang năm hả? Ài, thế cũng không tính là nhỏ, con thứ của ta năm nay cũng đã hai mươi tư tuổi, đang muốn tìm một nhà môn đăng hộ đối để kết làm thông gia, lại nói, sợ là không có nhà nào hợp hơn người ta hai nhà, không biết ý của người như thế nào?

“Kết thông gia?” Thúc Tôn Ngọc hơi ngẩn ra, Lỗ quân về nước, liên thủ kẹp chặt Lỗ quân, đề Quý Thị xuống, Thúc Tôn, Mạnh Tôn hai nhà nếu muốn hợp tác thì càng phải hòa hợp, đích xác cần phải làm sâu sắc hơn quan hệ lẫn nhau. Kết thông gia, không thể nghi ngờ chính là loại thủ đoạn tốt nhất.

Có điều... mình đã sinh ba nam hai nữ, phần lớn đều đã chết non, hiện giờ chỉ có một nữ hầu hạ dưới gối, con trai lại thường xuyên thay hắn đi các quốc gia, đứa con gái này tuy rằng bướng bỉnh, nhưng lại là niềm vui lớn nhất của hắn.

Mạnh gia con thứ hai cũng có tài, địa vị cũng xứng đôi với nữ nhi nhà mình, có điều nghe người ta nói tính tình cực kỳ tàn bạo, uống rượu xong là mất nết, thường dùng bạo lực, cũng đã có vài nữ tỳ thị thiếp bị hắn vụt roi đến chết đi sống lại, nữ nhi của mình lại có tính tình mạnh mẽ như vậy, bọn chúng nếu ở cùng một chỗ thì...

Thúc Tôn Ngọc thấy Mạnh Tôn Tử Uyên còn đang chờ câu trả lời của hắn, liền nâng cổ nhấp nhấp môi, lại bỏ xuống, bắt đầu dĩ cười nói:

- Người này, sao lại có cái tính hấp tấp như thế. Nữ nhân hôn nhân đại sự, người cũng phải để ta suy nghĩ cho kĩ chứ? Hơn nữa, nữ nhi của ta, từ nhỏ đã được nuông chiều, tính tình như thế nào người cũng đã biết, nói thật, xưa nay ta cũng không quản giáo nổi nó. Việc này, hay là để ta trở về để lộ tin tức cho nó biết, xem thử ý tứ của nó, được không?

- Được rồi.

Mạnh Tôn Tử Uyên dứt khoát nói, hắn cũng biết tác phong thích mặc giả nam trang, lê la khắp hang cùng ngõ hẻm của Thúc Tôn Diêu Quang, nếu không phải vì đám hỏi giữa hai nhà cho có lợi cho sự hợp tác này, hắn cũng không có hứng thú với một đứa con dâu như vậy. Thúc Tôn Ngọc muốn cân nhắc thì cứ tùy hãn đi, hiện giờ vẫn đang là thời điểm cùng chung mối thù phải chịu Quý Thị ức chế, chỉ cần Quân thượng về nước, Quý Thị suy yếu, Thúc Mạnh hai nhà có thể nắm quyền hành Lỗ quốc trong tay, khi đó sẽ có rất nhiều sự kiện cần phải nhất trí ý kiến cùng tiến cùng lui, không có quan hệ thân thiết hơn thì đúng là không thể phối hợp nổi. Nếu không làm được như vậy, thì sẽ bị Quý Thị thừa dịp phản kích, một lần nữa lại lật nhào bọn họ xuống đất. Cho nên hắn chắc rằng Thúc Tôn Ngọc sau khi cân nhắc lợi hại, cuối cùng nhất định sẽ đưa ra một lựa chọn chính xác.

- Nào nào nào, đêm nay lão phu thực rất hứng trí, người cũng không cần phải về, chúng ta tiếp tục uống rượu.

Mạnh Tôn Tử Uyên liếc nhìn Bồi Lương hai người đang cung kính quỳ bên cạnh, xua tay nói:

- Đại sự cũng đã bàn xong, các người đi nghỉ ngơi đi, gọi vài thị nữ tới đây, hầu hạ Tử Ngọc cùng ta.

Hắn lại khoát tay, nói với bốn lão nô:

- Được rồi, các người cũng lui ra đi.

Đang ở một bên hầu hạ hâm rượu gấp thức ăn, bốn lão nô liền ứng tiếng, cũng lui ra theo. Chỉ chốc lát sau đã có vài thiếu nữ còn đang ngái ngủ mông lung đi vào phòng, thoạt nhìn ngược lại càng có thêm hương vị, bày ra vẻ mặt quyến rũ ngênh tới hai vị gia chủ hiển hách đương thời...

Bốn lão nô của Mạnh Tôn Thị đúng là những người đời đời phụng dưỡng Mạnh Tôn Thị gia chủ, hiện giờ tuổi tác đã cao, ở trong các gia nô rất có địa vị, cho nên cũng có nơi ở. Nói là nơi ở, chẳng qua cũng chỉ là một gian phòng ngăn ra làm vài căn phòng nhỏ, trong phòng ngoại trừ một sạp một tủ, cũng không có vật gì khác. Giữa các phòng chỉ cách nhau một tấm ván gỗ, phóng cái rầm cũng đều nghe thấy.

Hao đi vào phòng của mình, híp đôi mắt già nua bò lên giường. Phòng nhỏ hẹp, lại là đây tở, hắn không có tư cách được dùng đèn, hắn lại mắc chứng quáng gà, một khi không có ánh sáng thì hai mắt tối đen, chẳng nhìn thấy cái gì nữa. Có điều đã cực kỳ quen thuộc với bố cục trong phòng, cho dù nhắm mắt lại, cũng vẫn nắm rõ hết thấy bố trí trong phòng.

Nằm ở trên cái sạp có lót cỏ vẫn cứng đờ, xoa nhẹ lưng eo mỗi nhừ, khoe miệng của hắn lộ ra một tia ý cười vui thích. Làm gia nô cả đời, không có ruộng, không có phòng, không có bạn già, cũng chẳng có đứa con. Hắn đã từng cưới một người vợ, cũng là gia nô của Mạnh Tôn Thị, tiếc là, khi ba mươi tuổi bị khó sinh mà chết, về sau vẫn chỉ là một người cô đơn. Có điều bây giờ đã tốt lắm rồi, trong thành có nhà của chính mình, có năm mẫu ruộng, còn có cô nương này nọ, Dương Hồ đại nhân cũng đã đưa cho hắn. Tuy nói cô nương này xuất thân là kỹ nữ, nhưng mình là một lão nô, còn có thể cầu cái gì nữa. Cô nương tuổi trẻ như vậy, còn có một cái tên rất đáng yêu: Đậu Đậu. Khuê nữ này, tuy nói rằng thân hình có chút nhỏ xinh, có điều khi xem trong mắt, lại giống như một đóa hoa sen xinh đẹp trong veo nổi trên mặt nước...

Hao chép chép miệng đến mức sắp gãy cả hàm răng, hồi tưởng tư vị khắc cốt ghi tâm kia. Đã bao nhiêu năm như vậy còn chưa đụng chạm vào thân thể nữ nhân, hơn nữa nàng lại còn tuổi trẻ như vậy, nữ tử thật là đáng yêu, ài! Chính mình thật sự là chẳng ra gì cả, tốt xấu gì cũng đã lớn tuổi như vậy, kết quả là vừa mới dính vào thân thể của nàng, liền đã trở nên rối tinh rối mù. Khuê nữ thật là tốt, không hề chê ta chút nào, lại còn ôn nhu, sẵn sàng, nói những lời làm cho trong lòng người ta vô cùng ấm áp...

Tin tức hôm nay, Dương Hồ đại nhân nhất định sẽ rất thích nghe. Đến khi hoàn thành được giao phó của Dương Hồ đại nhân, ta sẽ tìm một cái cơ để đem nàng biến mất, về sau... sẽ không bao giờ làm một tiểu nhị đi hầu hạ người ta nữa, cùng sống vui vẻ với khuê nữ Đậu Đậu, thừa dịp còn chưa qua già, nói không chừng... không tới một năm là có thể sinh ra một đứa con béo núc nữa.

Hao cười, trở mình xoay người, ôm lấy gối ôm vào trong ngực, liền tưởng tượng như là đang ôm Đậu Đậu đáng yêu mềm mại, hương vị thật là ngọt ngào, tiến vào trong mộng đẹp hạnh phúc...

88. Chương 87: Tứ Diện Sở Ca*

Hao cười, trở mình xoay người, ôm lấy gối ôm vào trong ngực, liền tưởng tượng như là đang ôm Đậu Đậu đáng yêu mềm mại, hương vị thật là ngọt ngào, tiến vào trong mộng đẹp hạnh phúc...

Trời vừa sáng, đại sảnh Quý Phủ một bề yên tĩnh, mỗi người trong phủ đều biết gia chủ hôm nay tính khí không tốt lắm, ai nấy đều nơm nớp lo sợ, chỉ sợ phải dây dưa với hắn. Dương Hồ, Trọng Lương Hoài, đều ngồi quỳ trên giường, lặng lẽ quan sát Quý Tôn Ý Như trong đại sảnh tức giận nôn nóng đi đi lại lại, đến thở cũng không dám thở mạnh.

- Ngô quốc... Ngô quốc tập trung ba vạn binh lực ở biên giới hai nước Ngô - Lỗ, lại phái sứ tiết đến Lỗ, rốt cuộc là chúng định làm gì?

Quý Tôn Ý Như phần nộ chất vấn.

Trọng Lương Hoài liếc nhìn Dương Hổ, cúi đầu nói:

- Chủ công, Ngô vương Hạp Lư, đối với Khánh Kỵ là quyết chí phải làm cho bằng được, lần này e rằng không phải là phô trương thanh thế, thật sự thì chúng ta không nên chỉ vì một Khánh Kỵ kia mà làm ảnh hưởng tới đại nghiệp của chúa công. Theo ý kiến của thuộc hạ, nên trực xuất Khánh Kỵ... không, nên nhân lúc Ngô sứ còn chưa đến, tìm một lý do nào đó mà bắt hấn lại, giao cho Ngô sứ, như vậy đối với chúa công mà nói...

- Đối với chúa công mà nói, chính là tự hủy giang sơn!

Dương Hổ ngắt lời nói:

- Chúa công từ trước tới nay dùng nhân nghĩa hành xử với chư hầu thiên hạ, nếu như làm ra chuyện như vậy thì nghìn người phần nộ, vạn người mắng chửi, cái tiếng nhân nghĩa ắt sẽ không còn, thử hỏi sau này còn nắm quyền chấp chính, thủ lĩnh quần hùng được ở Lỗ quốc như thế nào nữa đây?

Trọng Lương Hoài cười nham hiểm:

- Theo như lời Dương Hổ nói, vậy thì chúa công trực xuất Khánh Kỵ rời khỏi kinh thành là nhân cùng nghĩa tận, sẽ không có người nào lời ra tiếng vào dị nghị lung tung hay sao? Hiện nay Khánh Kỵ tại Khúc Phụ có phần không an phận, kết giao với đám công tử, gần đây lại còn nhận nhi nữ của Thúc Tôn Thị làm nô, hoang đường cực độ, đi ngược lại lễ chế một cách trầm trọng, chúa công có thể coi đó là lý do, nhanh chóng trực xuất hấn ra khỏi Lỗ quốc, Ngô quốc cho dù có đến, cũng như là dùng quyền chém gió, không dùng đến vũ lực nữa, há chẳng phải là đã dễ dàng trừ diệt mối họa này đây vào cõi hư vô ư?

Quý Tôn Ý Như nghe xong không khỏi ý động, nhưng khi tiếng “Được” còn chưa thốt ra khỏi miệng hấn, Dương Hổ đã ngửa mặt lên trời cười lạnh ba tiếng, trợn mắt quát to:

- Kế hay, quả nhiên là kế hay! Thì ra đây chính là diệu kế của Trọng Lương Hoài người. Khánh Kỵ sớm không trực xuất, muộn không trực xuất, mà khi Ngô sứ sắp đến, chúa công nhà ta không thể chờ đợi được mà trực xuất Khánh Kỵ khỏi kinh sư. Hắc! Ngô vương đúng là uy phong lẫm liệt a, không được Chu thiên tử lệnh phong, đã là phương bá chín châu rồi. Thử hỏi anh hùng thiên hạ sẽ đối đãi với chúa công nhà ta thế nào? Chu thiên tử sẽ đối đãi với chúa công nhà ta thế nào? Ngô quốc nằm ở vùng xa xôi hẻo lánh, chỉ là một Nam man tiểu quốc mà thôi, lẽ nào đến nay Lỗ quốc chúng ta lại trở thành thuộc quốc của lũ man Ngô kia hay sao?

Xuân Thu bá chủ, thay mặt Chu thiên tử trị chư hầu, người cầm đầu đi chinh phạt, cái danh hiệu bá chủ kia không phải tự phong, mặc dù vũ lực của người cường đại thế nào đi chăng nữa, cũng cần phải nhận được sự công nhận của Chu thiên tử, lệnh phong là “Bá trưởng”, cũng chính là trưởng giả của chư hầu, ban thưởng dùng cung nỏ, thịt cứng, thực hiện những nghi thức này mới coi là danh chính ngôn thuận, cho nên Dương Hổ mới nói ra lời này.

Hấn càng nói càng giận, bỗng nhiên đứng lên, giận dữ quát lớn:

- Chúa công nhà ta là người chấp chính ở Lỗ quốc, làm như vậy sẽ khiến chúa công nhà ta nhục mặt với chư hầu, bị dân chúng coi khinh, há chẳng phải là đã trở thành mục tiêu công kích rồi sao?

Quý Tôn Ý Như nghe hấn nói như vậy, lập tức do dự. Hấn tuy sợ phiền phức, lại là kẻ háo danh, nếu như việc này khiến người khác khinh thường, vậy thì còn khó chịu hơn là giết hấn đi. Huống chi Thúc Tôn, Mạnh Tôn giương giương mắt hổ, nếu như danh tiếng của hấn bị tổn hại nặng nề, mất đi lòng tin của mọi người, bọn chúng có lý nào lại thừa cơ mà làm loạn?

Trọng Lương Hoài thấy hấn tức giận, trong lòng cũng có chút lo sợ, nhưng nhớ tới việc Công Sơn Bất Nữ là đồng minh của mình, cơ hội ngày hôm nay lại hiếm có hơn bao giờ hết, dững khí lại mạnh mẽ lên, hiên ngang nói:

- Dương Hổ khuếch đại suy đoán, phô trương thanh thế. Chúa công thân là Lỗ quốc chấp chính, đương nhiên lo nghĩ cho Lỗ quốc. Để tránh mối họa binh đao, đem một mối họa trực xuất ra khỏi quốc gia, sao lại

gắn tội danh như vậy? Lỗ quốc chúng ta từ trước tới nay nhẫn nhịn vì đất nước, trước giờ luôn dĩ hòa vi quý, từ lúc nào mà đã suy yếu thanh danh của Lỗ quốc rồi?

Dương Hổ phản bác nói:

- Vào lúc này đây thời cuộc đã khác, nếu là lúc đầu chưa từng gặp Khánh Kỵ, thì may ra còn có thể dùng. Đến nay Khánh Kỵ đường hoàng đi tới Khúc Phụ, vừa nghe Ngô quốc dụng binh, lập tức trực xuất hấn đi, nếu không phải là sợ Ngô quốc thì sao phải làm việc này? Thử hỏi, hành động như vậy, cho dù tìm ra được lý do quang minh chính đại, hành vi tổn thương quốc thể, tổn hại thanh danh này sẽ che mắt được thiên hạ sao?

Trọng Lương Hoài cười ha hả một tiếng quái dị:

- Đã biết có ngày hôm nay thì đã chẳng làm? Lẽ nào lúc đầu không phải người đã dốc sức khuyên bảo, nghênh tiếp Khánh Kỵ tới Khúc Phụ sao?

Quý Tôn Ý Như nghe vậy mặt bắt đầu nóng lên, lúc trước cố nhiên là Dương Hổ đề nghị, nhưng bất luận thế nào, dù sao thì hẳn là người đưa ra chủ ý, nếu tiếp tục tranh luận nữa thì chẳng khác nào buộc dây vào cổ hấn cả. Quý Tôn Ý Như thẹn quá hoá giận nói:

- Được rồi, được rồi, hai người không cần phải cãi nhau nữa, cãi nhau đến mức khiến lão phu quay cuồng mặt mày, rốt cuộc cũng không thể đưa ra được biện pháp tề mỹ song toàn, hừ! Tất cả đều là một đám ăn hại!

Quý Tôn Ý Như lật mặt, Dương Hổ và Trọng Lương Hoài trừng mắt nhìn nhau, nhất tề ngậm miệng lại, ai cũng không muốn động vào hấn lúc này. Quý Tôn Ý Như khi thì khoanh tay, khi thì phất tay áo, lại tiếp tục thông thả khởi bước trong đại sảnh, đáng tiếc rằng đi tới đi lui nhưng vẫn chưa nghĩ ra nổi một kế sách vừa không làm tổn hại đến thanh danh của hấn, lại vừa có thể giải quyết ổn thỏa việc đại binh Ngô quốc đang gây áp lực.

Đứng vào lúc này, cửa ra vào có người hô to một tiếng:

- Chúa công, nô tài đã quay về rồi.

Theo giọng nói, Công Sơn Bất Nữ long hành hổ bộ (1), từ bên ngoài đại sảnh sải bước vào trong, tiến tới hai tay chấp lại toan định thi lễ, Quý Tôn Ý Như giống như gấp gấp không thể nhẫn nại được nữa nói:

- Được rồi được rồi, không cần phải lễ bái, người mau nói đi, ta muốn Thúc Tôn Mạnh Tôn hai nhà liên thủ xuất binh, đối phó với địch ở biên cương, tại sao lâu rồi chưa thấy hồi âm, bọn họ nói thế nào?

Công Sơn Bất Nữ kính cẩn nói:

- Chúa công, nô tài phụng lệnh chúa công đi mời nhị vị gia chủ Thúc Tôn, Mạnh Tôn qua phủ nghị sự, cùng nhau bàn bạc về sách lược xuất binh nghênh địch, nhưng...Thúc Tôn đại nhân hồi đáp rằng, quan hệ hai nước, dĩ hòa vi quý. Tương nhẫn vi quốc (2) là quốc sách mấy trăm năm nay của Lỗ quốc chúng ta, trước nay đều vận hành rất có hiệu quả, cố gì mà bây giờ lại muốn “thay đàn đổi dây”? Thúc Tôn đại nhân khuyên chúa công...

- Khuyên ta thế nào?

- Ách... Hấn khuyên chúa công nên thức thời, trọng đại thể, biết sai biết sửa, biết nghe lời phải...

- Thối tha, thối không ngửi được, đúng là thối tha!

Quý Tôn Ý Như nghe những lời cười nhạo của Thúc Tôn Ngọc như vậy, không nhịn được nổi giận đùng đùng, hấn phần nộ phát tiết, lại hỏi:

- Mạnh Tôn Thị nói như thế nào?

Công Sơn Bất Nữ trên mặt lộ ra một nụ cười khó khăn:

- Mạnh Tôn gia chủ hiện không có trong phủ.

Quý Tôn Ý Như nghi hoặc nói:

- Ta không tin là Mạnh Tôn Tử Uyên không có bộ hạ làm tai mắt, không biết tin tức Ngô sứ đến đây, lão thất phu đó vừa sáng sớm đã đi đâu vậy?

Công Sơn Bất Nữu thu lại nụ cười trên miệng, trầm giọng nói:

- Mạnh Tôn đại nhân rời khỏi thành rồi, nói là phải diễn võ đi săn dưới núi Ni Khâu, đã truyền lệnh xuống dưới, triệu tập mười lữ nhân mã trú chân dưới núi Ni Khâu.

Quý Tôn Ý Như nghe xong thì hít vào một hơi lãnh khí, trong Tam Hoàn, Mạnh Tôn Thị là có tính tình nóng nảy nhất, dám làm dám chịu, hẳn đột nhiên điều 5000 binh tới Khúc Phụ, rốt cuộc hẳn định làm gì đây?

Thập ngũ chế được sáng lập từ thời nhà Thương, sau này được Chu triều kế thừa. Trong “Mục tệ” mà Châu Vũ Vương phạt Trụ ban bố đã đề cập tới các chức quan “Bách phu trưởng”, “Thiên phu trưởng”. Biên chế quân đội hồi đó thông thường được chia làm bảy cấp: “Quân, 2500 người; Sư, 2500 người; Lữ, 500 người; Tốt, 100 người; Thiên, 50 người; Lượng, 25 người; Ngũ, 5 người. 10 lữ nhân mã chính là 5000 người, đã là biên chế của hai sư rồi, xưa nay lúc diễn võ tập luyện cũng chưa từng dùng nhiều đến vậy.

Công Sơn Bất Nữu và Trọng Lương Hoài chạm ánh mắt nhau, trên mặt Trọng Lương Hoài lộ ra một nụ cười đắc ý, Dương Hổ quan sát ánh mắt của bọn họ, trong lòng nổi giận, bỗng nhiên đứng dậy ôm quyền nói:

- Chúa công, nô tài mạo muội nguyên đem một đạo binh mã, đến biên giới Lỗ - Ngô cự địch, giải vây cho Lỗ quốc, xin chúa công ân chuẩn.

Quý Tôn Ý Như lườm hắn, quát lớn:

- Hồn trưởng, Thúc Mạnh hai nhà không xuất binh, chỉ có mình ta Quý Thị môn hạ đảm nhận trách nhiệm vệ quốc thôi sao? Giết một nghìn người, mình ắt mất tám trăm, lúc đó Quý Thị binh lực của ta sẽ bị suy yếu trầm trọng, làm sao có thể chống lại hai nhà Thúc Mạnh đây? Hơn nữa... - Quý Tôn Ý Như trên mặt âm tình bất định, chần chờ không quyết được nói:

- Mạnh Tôn Thị rốt cuộc đang giở trò quỷ gì? Nếu ta xuất binh cự địch, Mạnh Tôn Thị ở sau lưng liệu có thừa cơ... Không thể, tuyệt đối không thể.

Công Sơn Bất Nữu liếc mắt nhìn Dương Hổ, trên mặt lộ ra một nụ cười đầy ẩn ý:

- Chúa công, theo ý của nô tài, tất cả những sự cố ngày hôm nay đều do Khánh Kỵ mà ra. Khánh Kỵ không đi, Lỗ quốc khó lòng nào an bình được. Tuy vậy, nếu như cưỡng ép mạnh tay trục xuất Khánh Kỵ ra khỏi Lỗ quốc dù sao cũng tổn hại tới uy danh của chúa công. Theo ý của nô tài... sao chúa công không đem điều khó của mình nói cho Khánh Kỵ biết, hẳn tự biết chuyện không thể thành, lại lo sợ sứ giả Ngô quốc gây bất lợi cho hắn, nếu là người thức thời sẽ tự chủ động mà bỏ đi, nếu như vậy, vừa có thể giải nguy cho Lỗ quốc chúng ta, lại không làm nguy hại tới uy danh của chúa công, không biết ý chúa công thế nào?

Ánh mắt Quý Tôn Ý Như sáng lên, vui mừng nói:

- Tuyệt a, kế này thật tuyệt, chỉ có điều... làm sao khiến Khánh Kỵ chủ động rời khỏi Lỗ quốc đây?

Công Sơn Bất Nữu hơi khom lưng nói:

- Nô tài nguyên đi gặp Khánh Kỵ, chia gan sẻ ruột mà nói chuyện với hắn, để hắn hiểu mà lui bước, tự động rời đi.

- Khoan đã! - Dương Hổ thấy tình hình này, vội vàng nói:

- Chúa công, nô tài cũng cho rằng kế của Công Sơn Bất Nữu là chu toàn, nô tài cũng nguyên đi thuyết phục hắn.

* Tiêu đề chương: Tứ diện Sở ca: Bốn phía đều vang lên bài ca nước Sở, ngụ ý bị bao vây tứ phía. Dựa theo tích Hạng Vũ bị Lưu Bang đem quân bao vây, nửa đêm nghe thấy xung quanh vang lên toàn các điệu dân ca nước Sở, thế là Hạng Vũ tiêu tan ý chí chiến đấu, mở vòng vây chạy đến bờ sông Ô Giang mà tự tử.

(1) Long hành hổ bộ: vốn là chỉ dấp dấp không đồng loại của đế vương, sau này còn chỉ tư thái anh võ của tướng quân, ở đây chỉ nghĩa thứ hai.

(2) Tương nhẫn vì quốc: Vì lợi ích của quốc gia dân tộc mà nhường nhịn nhau. - Khoan đã! - Dương Hổ thấy tình hình này, vội vàng nói:

- Chúa công, nô tài cũng cho rằng kế của Công Sơn Bất Nữ là chu toàn, nô tài cũng nguyện đi thuyết phục hần.

Công Sơn Bất Nữ cười nói:

- Đến nay nội lo ngoại khôn, đúng là thời khắc nguy cấp, người là kẻ hầu hạ đắc lực bên cạnh chúa công, sao có thể rời đi một giây một phút được? Công Sơn Bất Nữ lúc này đang lúc nhàn hạ, hay là để ta đi cũng được.

- Bằng không! - Dương Hổ nghiêm mặt nói:

- Bất luận là đóng kịch giỏi đến thế nào thì chỉ e là Khánh Kỵ cũng sẽ biết rõ là Lỗ quốc chúng ta không muốn làm Ngô quốc nổi giận. Nếu hần lòng mang phần nộ mà đi, đi tới khắp nơi rêu rao, vậy thì cái vạ toàn chi kế của người cũng không còn linh nghiệm nữa, vẫn là tổn hại đến thanh danh của chúa công ta như cũ. Khánh Kỵ tới Khúc Phụ, là Dương Hổ đích thân đi tới Hải Thành nghênh đón. Ngày thường qua lại cũng coi như hòa hợp, để ta đi, nói rõ chỗ khó xử của chúa công nhà ta, nói cho hần biết rằng không phải chúa công nhà ta không muốn giúp hần, mà là ý trời khó cưỡng, không có cách nào giúp cho hần cả, chắc hần sẽ tiếp nhận dễ hơn một chút.

Dương Hổ nói đến đây, âm đạm thở dài nói:

- Ai, vả lại, bất luận thế nào, lúc trước là do ta chủ trương mời Khánh Kỵ đến Lỗ, đến nay khiến chúa công rơi vào chỗ bất nghĩa, hoàn toàn là sai lầm của Dương Hổ, nếu Dương Hổ không thể lấy công chuộc tội thì có chết cũng không thể an lòng; Huống hồ, Dương Hổ và Khánh Kỵ cũng coi như một mối giao tình, lúc trước là do ta mời hần đến, bây giờ cũng là ta tiễn hần đi, trước sau vẹn toàn, cũng coi như đã hết tâm hết ý vì bằng hữu.

Quý Tôn Ý Như hoan hỉ ra mặt, vui vẻ nói:

- Dương Hổ xưa nay trọng tình trọng nghĩa, điều này lão phu biết, không vì thắng tiến mà xu nịnh, không vì chán nản mà lãnh đạm, đây mới đúng là hành vi của kẻ quân tử. Được, lão phu cho người toại nguyện, cho người đi thuyết phục Khánh Kỵ.

Công Sơn Bất Nữ trong lòng thầm mắng: “Mẹ nó nữa, nói mồm thì đường đường chính chính, đem hết tội lỗi đổ lên đầu mình, còn làm bộ làm tịch quân tử nhân nghĩa gì đó, nhận được chúa công khen ngợi, đúng là gian trá vô cùng. Thất phu! Làm như ta không biết người muốn đi bàn kế sách với Khánh Kỵ sao?”

Trọng Lương Hoài cũng thầm chửi tục: “Dương Hổ quả nhiên gian trá, vào thời khắc mẫn cảm như thế này, nếu hần vụng trộm đi gặp Khánh Kỵ, một khi sự việc bị phát giác, chắc chắn sẽ khiến chúa công nghi kỵ, bây giờ nguy trang đi hóa giải mối âu lo cho chúa công, đường hoàng đăng môn đi gặp hần, không những không còn nỗi lo về sau, ngược lại còn khiến chúa công vui mừng khôn xiết, chẳng khôn nặn!”

Dương Hổ nhận được sự cho phép của Quý Tôn, lập tức vội vã cáo biệt, ra khỏi thâm trạch đại viện. Đến trước hành lang gọi người chuẩn bị xe, một tên tâm phúc của hần vội vã chạy tới, kéo Dương Hổ sang một bên, thấp giọng bẩm báo:

- Đại nhân, trong phủ Mạnh Tôn Thị vừa gửi tin tức tới, Thúc Tôn Thị và Mạnh Tôn Thị cả đêm qua gặp mặt nhau, trong tiệc họ nói, phái sứ tới Tề...

Dương Hổ nghe xong lời hần nói lập tức sững sờ tại chỗ, hai tay run rẩy, nhiệt huyết bỗng chốc lạnh lẽo đi phân nửa:

- Lỗ quân muốn về nước? Thúc Tôn, Mạnh Tôn hùng hổ dọa người, từng bước một rất vững chắc, bên ngoài mượn thế Ngô quốc, bên trong kéo lấy cái uy của Quý Thị. Dùng binh hăm dọa, dùng Quân áp chế, với bản tính của chúa công nhà ta, bảo ngại chống đỡ ra sao đây?

Dương Hổ nhất thời nản lòng thoái chí:

- Thôi vậy, đại thế đã mất, vốn định cùng Khánh Kỵ bàn bạc tìm đối sách, bây giờ đã thế này, ai! Trời không giúp ta, trời không giúp ta a...

Dương Hổ thở dài ngao ngán, yên lặng khoát khoát tay áo, bước từng bước nặng nề đi về phía xe ngựa...

Nhã Uyển, Khánh Kỵ nghênh đón Dương Hổ vào trong đại sảnh, hai bên an vị. Thấy Dương Hổ vẻ mặt thâm trầm, Khánh Kỵ cảm giác có gì đó không ổn. Rồi Dương Hổ nói rõ sự tình, kể rõ từng âm mưu một của hai nhà Mạnh Tôn, Thúc Tôn, Khánh Kỵ cũng ngây người ra. Hai người im lặng nhìn nhau, sắc mặt trầm tĩnh, hồi lâu không nói tiếng nào. Thúc Tôn Diêu Quang đi tới cửa, nhạy bén phát hiện ra hào khí dị thường trong sảnh, đây là lần đầu tiên nàng nhìn thấy thần sắc như vậy trên mặt Khánh Kỵ, trên mặt hẳn không hề biểu lộ cảm xúc, nhưng trong đôi mắt lại phát ra ngọn lửa rực cháy nguy hiểm, nhìn mà khiến cho người ta tự sinh sợ hãi trong lòng.

- Bây giờ công tử có dự định gì?

Dương Hổ thần sắc buồn bã hỏi.

Khánh Kỵ hít một hơi thật sâu vào trong lồng ngực:

- Hổ huynh... chẳng lẽ phải kết thúc dự vọng tại đây sao?

Dương Hổ để lộ ra một thần sắc ảm đạm:

- Việc đã đến nước này, ai có thể xoay chuyển trời đất được đây? Công tử, hiện tại lưu ở Lỗ quốc đã không còn tác dụng gì nữa cả. Haizzz! Công tử mau chóng phái người đi bảo những binh mã đang ngăn trở Ngô sứ quay về, trước tiên hãy tạm quay về Vệ quốc đi. Lúc này, lại nói đúng là do Dương Hổ ấu trĩ, giúp người phạt quốc, nói ra thì dễ, nhưng nhìn quốc cữu ở Tề quốc, có lợi thế to lớn như vậy, dùng thời gian mấy năm, vẫn chẳng mượn nổi một binh một tốt nào, ta lại cứ mộng tưởng rằng chúa công có thể quyết đoán mà giúp người phạt Ngô? Hắc!

Dương Hổ ngượng ngịu cười, lắc lắc đầu.

- Người muốn ta biết thời mà lui, từ già Lỗ quốc?

Dương Hổ không nói gì, Khánh Kỵ dừng ánh mắt vào hắn, trong lòng bỗng nhiên dâng lên một cơn lửa giận to lớn, vào lúc này, hắn “hồn nhiên” quên đi sự khác biệt giữa Khánh Kỵ này và Khánh Kỵ kia, hắn tự coi mình là một người hoàn chỉnh, không phải vì Khánh Kỵ, không phải vì Tịch Bân, mà vì hắn hiện tại, con người của hắn lúc này là vì sự tôn nghiêm của chính hắn.

Hắn không thể đi, không thể chán chường bỏ đi như vậy được!

Dù đêm hôm qua hắn cũng đã nghĩ tới việc chuyện tới đường cùng thì sẽ tính toán khả năng rút lui, nhưng vào lúc này hắn vẫn không thể tiếp thụ được. Ở Lỗ quốc lâu như vậy, luôn luôn cẩn thận chặt chẽ, lẳng lặng chờ Quý Tôn Ý Như đưa ra một câu quyết đoán, cuối cùng lại chờ được một kết cục như thế này ư? Làm sao ăn nói với những nghĩa sỹ một mực trung thành với hắn đây? Còn mặt mũi nào quay về Ngải thành, tiếp tục yên tâm thoải mái nhận được sự ủng hộ của binh sỹ đây?

Lỗ quốc Tam Hoàn, chẳng phải là ba tên gia chủ được kế thừa chút căn của tổ tông để lại sao? Ta đem vận mệnh giao cho các người, nhưng các người lại khiến ta quá thất vọng. Từ bây giờ, các người không còn quyết định vận mệnh của ta nữa, ta không những nắm chắc vận mệnh của chính mình, mà ta còn dùng tất cả mọi thủ đoạn, nắm lấy vận mệnh của các người, để các người là công cụ cho ta sử dụng! Nhân cấp sinh trí (1), một kế hoạch to gan mà hung hiểm xuất hiện trong đầu, hắn quyết định phản khách vi chủ, từ bây giờ, dùng hành động của hắn để xách đầu Tam Hoàn đi theo sự điều khiển của hắn, chứ không phải sự viện trợ kiểu “ngồi đợi bố thí” nữa.

Khánh Kỵ cười lạnh lùng, nhìn thẳng vào Dương Hổ, trầm giọng nói:

- Hổ huynh, ta biết huynh đang nuôi chí lớn, khao khát kiếp này có thể kiến công lập nghiệp, vợ con hưởng đặc quyền (1). Ta hỏi huynh, hôm nay Khánh Kỵ rời đi, cái họa của Ngô quốc được bình ổn, Lỗ Quân trở về Lỗ quốc, dưới sự tiếp tay của hai nhà Mạnh, Thúc làm suy yếu Quý Thị, dù rằng có những bậc anh hùng

hào kiệt như huynh trợ giúp đắc lực thì phải mất bao nhiêu năm, Quý Thị mới có thể khôi phục nguyên khí đây?

Mi mắt Dương Hổ rử xuống, nói:

- Trải qua thất bại này, chỉ sợ là chúa công nhà ta không còn hùng tâm đại chí nữa, an phận giữ gìn thành quả, bảo vệ căn cơ, hắc! Khôi phục nguyên khí... có lẽ lại trải qua ba mươi năm, năm mươi năm, một trăm năm nữa trong nhà Quý Thị mới lại xuất hiện một anh hùng lòng ôm chí lớn, mới có thể trấn áp được Thúc Mạnh lương thị.

Khánh Kỵ khẽ gật đầu, tiếng nói sang sảng:

- Quý Tôn đại nhân gặp nguy lùi bước, cái giá phải trả chẳng qua chỉ là giao nộp quyền chấp chính, chỉ có điều sẽ lại phải xưng huynh gọi đệ với hai nhà Thúc Mạnh, bình khởi bình tọa mà thôi, ngoài điều đó ra thì còn tổn thất gì nữa? Còn Dương Hổ đại nhân thì sao? Ngài từ một giới gia nô bần hàn, ngày nay cao cao tại thượng, nắm quyền đồ sát, công khanh nhìn cũng phải dè dặt, đại phu nắm quyền sinh sát trong tay, uy phong không ai bì nổi.

Trong trường hợp đó, hôm nay thế nhân đều biết Quý Thị môn hạ tam kiệt, Dương Hổ, Công Sơn Bất Nữ, Trọng Lương Hoài, có mấy người biết đến gia thần Mạnh Tôn Thị họ gì tên gì? E rằng chẳng ai biết tường tận cả. Tại sao lại thế? Chính là bởi Quý Thị một nhà độc đại, trấn áp được Thúc Mạnh hai nhà, đến nay cũng tương đương như Quốc Quân Lỗ quốc. Nếu như Quý Tôn đại nhân vì vậy mà lui bước, đối với cá nhân ngài mà nói, chỗ mất có hạn, nhưng Dương Hổ đại nhân còn lưu lại được gì đây? Tất cả những thứ hiện có của người, vinh hoa phú quý, quyền bính địa vị, anh minh chói lọi sử xanh, hết thảy đều tan thành mây khói, người cam tâm sao?

Sắc mặt Dương Hổ bắt đầu dữ tợn, hơi thở nặng nề, khàn giọng nói ra:

- Khánh Kỵ công tử, người không cần phải dùng ngôn từ kích động ta, người nghĩ Dương Hổ ta cam tâm sao? Khổ tâm lao lực, hao tâm tổn huyết, rồi rơi vào kết cục thế này, Dương Hổ cam tâm sao? Dừng tay ở đây, Dương Hổ vẫn còn có thể có nhà có ruộng, cơm áo không lo, thế nhưng, Dương Hổ không hề muốn có cuộc sống như vậy. Cho dù gan khô máu cạn, có chết cũng không thể quay lại, Dương Hổ có thể thế nào? Có thể thế nào đây!

Khánh Kỵ cười lạnh nói:

- Tình thế hiện nay nhìn có vẻ nguy hiểm, kỳ thật rất có triển vọng. Chuyện vốn không thể thành hiện thực, bây giờ thì hoàn toàn có thể làm được. Mây giấu trăng đây, lại có thể che mắt được Hổ huynh sao? Người có biết vén mây thấy trăng, sau đám mây sẽ là bầu trời quang đãng chứ?

Dương Hổ đỏ sầm mặt, phần nộ nói:

- Thúc Tôn Mạnh Tôn cậy thế làm càn, quốc vương sắp quay về Lỗ quốc, Ngô sứ từ xa đến, hàng vạn đại quân tập trung ở biên giới, ngoại ưu nội hoạn, mà còn bao nhiêu thứ nữa, còn có cơ hội gì nữa? Người nói đi!

Ánh mắt Khánh Kỵ sắc lạnh, mặt đầy sát khí nói:

- Nếu như Quốc Vương quý quốc không quay lại được Lỗ quốc, sứ thần Ngô quốc không đến được Khúc Phụ, Thúc Tôn Mạnh Tôn lại khó liên thủ bức bách, lúc đó chẳng phải tất cả bài toán khó đều được giải quyết dễ dàng sao?

- Làm sao làm được như vậy?

- Ngài không làm được, ta làm được!

Ánh mắt Dương Hổ tròn tròn:

- Quốc Vương không quay lại được Lỗ quốc? Sứ thần Ngô quốc không đến được Khúc Phụ, Thúc Tôn Mạnh Tôn khó lòng liên thủ? Người làm được kiểu gì? Làm sao có thể làm được?

- Đương nhiên, trong chuyện này cũng cần Hổ huynh giúp ta một tay.

Dương Hổ biến sắc nói:

- Điều đó là không thể!

Khánh Kỵ điềm nhiên cười:

- Hổ huynh, lúc này lời thề son sắt, cao giọng gan khô máu cạn? Trong chốc lát đã lại khiếp sợ rồi sao?

Dương Hổ xấu hổ nói:

- Không phải Dương Hổ khiếp sợ, mà là không muốn hy sinh vô ích, Khánh Kỵ công tử, lúc này công tử còn bao nhiêu binh mã có thể dùng được? Có thể làm nên đại sự gì? Lần trước công tử có thể ra vào phủ đệ Thúc Tôn, Mạnh Tôn như đi ở chốn không người, là bởi vì bọn họ thái bình đã lâu, canh phòng lơ là. Ta dám cá rằng nếu bây giờ công tử lại muốn nhân đêm tối đột nhập phủ đệ, thì chỉ có vào mà khó có đường ra. Ai, Khánh Kỵ công tử, ta khuyên công tử nên quay lại Vệ quốc đi thôi, khổ tâm chuẩn bị một phen, chưa chắc không còn cơ hội phục quốc. Mặc dù không còn cơ hội, cũng có thể chiếm cứ một thành mà hưởng thái bình. Dương Hổ dù sao cũng là người Lỗ, tuy muốn kiến công lập nghiệp, nhưng việc mình chính tay hủy hoại Lỗ quốc căn cơ, ta không thể làm.

Khánh Kỵ nghe thấy vậy cười nói:

- Hổ huynh không cần nghi kỵ, ta muốn huynh giúp, chỉ là cho ta tranh thủ chút thời gian. Mười ngày, ta chỉ cần mười ngày, Hổ huynh chỉ cần giúp ta thuyết phục Quý Tôn đại nhân cho ta mười ngày, ta sẽ có thể cải thiên hoán nhật, nghịch chuyển càn khôn!

(1) Công thần thời phong kiến, vợ được ban tước hiệu, con được tập ấm làm quan, ở đây ám chỉ việc được phong làm công thần.

89. Chương 88: Nam Nhi Khăng Khái

- Hổ huynh không cần nghi kỵ, ta muốn huynh giúp, chỉ là tranh thủ chút thời gian cho ta. Mười ngày, ta chỉ cần mười ngày, Hổ huynh chỉ cần giúp ta thuyết phục Quý Tôn đại nhân cho ta mười ngày, ta sẽ có thể cải thiên hoán nhật, nghịch chuyển càn khôn!

- Không có khả năng đâu, Khánh Kỵ công tử.

Dương Hổ cười khổ nói:

- Ta khuyên người không nên uổng phí sức lực, hiện tại nếu phải đi, ta còn có thể cung kính đưa lễ cho người xuất cảnh. Nếu người tại Lỗ quốc gặp phải đại họa tày trời, Dương Hổ cũng không bảo vệ được người. Dương Hổ đã hết lời vậy rồi, còn xin Khánh Kỵ công tử suy nghĩ cho kĩ.

Dương Hổ đứng dậy đi ra cửa, quay đầu lại nói:

- Công tử, chủ công nhà ta còn đang chờ tin tức của người, xin công tử sớm ra quyết định, Dương Hổ ở bên ngoài Nhà Uyển chờ công tử ba nén hương thời gian. Dương Hổ xin cáo từ, công tử tự thu xếp cho tốt.

- Hổ huynh chậm đã!

Dương Hổ dừng chân quay đầu lại, Khánh Kỵ chậm rãi đứng lên, trên khuôn mặt non nớt hơi hiện lên một chút ý cười ngạo nghễ:

- Được, chúng ta lấy thời gian ba nén hương làm hạn định, người có thể ở bên ngoài thoải mái suy nghĩ một chút, là muốn trốn tránh, cả đời làm nô; hay là mạo hiểm theo đuổi, ra sức tranh đoạt. Ta, chờ câu trả lời thuyết phục của người!

Dương Hổ ngây người...

Nhìn Dương Hổ đi ra ngoài, Khánh Kỳ đi nhanh vào trong viện, vào đình đứng hiên ngang, cao giọng gọi:

- A Cừu!

A Cừu vừa rồi còn đứng hầu ở cửa, cuộc nói chuyện của hai người đều nghe rõ, vừa nghe hẳn gọi, vội vàng chạy đến trước mặt, mặt mang vẻ lo âu nói:

- Công tử.

- Nhanh nhanh chỉnh tề tất cả thị vệ, mặc giáp cầm đao, chuẩn bị rời đi!

A Cừu ngẩn ra, nhưng mà thấy sắc mặt hẳn ngưng trọng, trong ánh mắt còn ẩn hiện lên sát khí, lập tức không dám hỏi nhiều, vội nghiêm nghị chấp tay đáp:

- Rõ!

A Cừu vội vàng chạy đi sượt qua Thúc Tôn Diêu Quang vừa tới, Thúc Tôn Diêu Quang kinh ngạc nhìn thân ảnh vội vàng của hẳn, lại nghi hoặc nhìn Khánh Kỳ, do dự một lát, rốt cuộc vẫn lên nghênh đón:

- Đây... ách... Công tử...

Nàng vốn đang muốn ngông nghênh gọi hẳn, chỉ có điều không biết vì sao, Khánh Kỳ vừa quay đầu lại, ánh mắt nhìn nàng có vẻ xa lạ khác thường khiến cho tâm nàng hoảng loạn, ngực bỗng nhiên như bị một tảng đá lớn đè lên, có một loại cảm giác như không hít thở nổi. Ánh mắt xa lạ của Khánh Kỳ, có chút khiến cho người ta sợ hãi, dưới loại uy áp này, nàng không tự chủ được mà phải sửa lại lời nói.

Khánh Kỳ nhìn nàng, ánh mắt bất định, trong lòng trăm loại suy nghĩ, cuối cùng rốt cục đã nắm được chủ ý. Hẳn mỉm cười, cái loại thần thái trong ánh mắt gây áp lực cho người ta liền biến mất, thay vào đó là một giọng nói nhu hòa:

- Diêu Quang, hiện giờ, nàng vẫn còn là thị nữ của ta sao?

“Ông trời ơi!” Trong lòng Thúc Tôn Diêu Quang kêu lên một tiếng, hôm qua ở hồ Lịch Ba, hẳn đã một lần hỏi mình như vậy, kết quả... kết quả là mình mơ mơ màng màng thể nào lại bị hẳn trộm đi mất nụ hôn đầu tiên trong đời, hiện tại... hiện tại hẳn lại hỏi mình như vậy làm gì? Nơi này là ở trong đình viện đó, lúc nào cũng có người qua lại mà.

Tim Thúc Tôn Diêu Quang nhảy loạn, mặt đỏ bừng, chân mềm nhũn, lắp bắp không dám trả lời, hai con mắt nhìn trái nhìn phải, như muốn tìm một con đường để chạy trốn.

Khánh Kỳ nở nụ cười, tiến gần từng bước về phía nàng, tiếp tục hỏi:

- Diêu Quang, ta đang hỏi nàng đó, hiện tại, nàng vẫn là thị nữ bên người ta sao?

Thanh âm của hẳn thực ôn nhu, nhưng mà trong đó lại mang theo một ngữ khí cường thế không thể nghi ngờ. Thúc Tôn Diêu Quang từ trong xương tủy đã cam tâm chịu thần phục loại bá đạo mang theo ôn nhu, cường thế lộ ra oai hùng từ nam tử này rồi. Trong lúc nhất thời, trở nên si mê loại khí chất đặc thù biểu hiện ra ngoài này của hẳn. Thúc Tôn Diêu Quang cúi đầu, đỏ mặt lên tiếng “Dạ”.

- Ừm! - Khánh Kỳ gật gật đầu, ngón tay nhẹ nhàng trượt trên hai má của nàng. Thân thể mềm mại của Thúc Tôn Diêu Quang run lên, còn chưa kịp phản ứng lại, ngón tay của Khánh Kỳ đã ôn nhu lướt qua làn da non nớt bóng loáng của nàng. Đầu ngón tay nhẹ nhàng lướt qua đôi môi của nàng, nói:

- Một khi đã như vậy, đi, mang binh khí giáp trụ của ta lại đây, mặc giáp cho bản công tử.

- Ách..., được, vâng... - Thúc Tôn Diêu Quang chỉ cảm thấy chỗ bị hẳn mơn trớn trở nên tê dại, tất cả tri giác đều biến mất. Nàng đỏ mặt đáp ứng một tiếng, vội vàng chạy đi.

Giáp ngực, giáp vai, giáp tay, giáp chân, bồn lĩnh (phần bảo vệ cổ), từng thứ từng thứ mặc cho hẳn, Thúc Tôn Diêu Quang hoảng hốt cảm thấy rằng mình giống như một vị tiểu thê tử, phụng dưỡng nam nhân của chính mình, mặc y giáp cho chàng, tiễn chàng lên chiến trường. Trong lòng có một loại tư vị khó tả, ngọt ngào, ngọt ngào, lại có một loại cảm giác chua xót như nước suối nhẹ nhàng chảy trong lòng nàng.

Thắt đai lưng thật chặt cho hần, nhẹ phẩy mấy sợi tóc đen trên vầng trán anh khí bùng bùng của hần, sau đó kiễng mũi chân đội mũ sắt cho thật chỉnh tề, tay... lướt nhẹ qua hai má của hần, giống như tay hần vừa mới lướt qua gò má mình, ôn nhu thắt dây buộc mũ dưới cằm, sau đó treo bội kiếm lên đai lưng, cuối cùng, lấy tới thanh trường mâu sắc bén “Ngô quốc Khánh Kỵ, tự chế dụng binh” của hần.

Khánh Kỵ nở nụ cười:

- Diêu Quang, nàng có biết hay không, kỳ thật khi nàng ôn nhu, bộ dáng thực nữ tính, vô cùng nữ tính.

Thúc Tôn Diêu Quang được hần khen ngợi, nhất thời có chút tay chân luống cuống, Khánh Kỵ trước mắt, mặc giáp cầm mâu, đã từ một công tử như ngọc, trở thành một chiến thần bất bại. Nàng vẫn chưa biết đã xảy ra chuyện gì, trong lòng khó tránh khỏi có chút khẩn trương và lo lắng, nguyên nhân chính là vì vậy, nàng lờ đi lời khen của Khánh Kỵ, nhẹ nhàng hỏi:

- Công tử, rốt cuộc đã xảy ra chuyện gì, người vì sao phải... phải ăn mặc như thế này?

Khánh Kỵ cười cười nói:

- Đây là chuyện của nam nhân, không quan hệ tới nàng. Diêu Quang, nàng đã thực hiện lời hứa, hầu hạ rất tốt, ta thực vừa lòng. Từ nay trở đi, cuộc đánh cuộc lúc đó của chúng ta xem như hủy bỏ, nàng không còn là thị tỳ của ta nữa, về nhà đi thôi.

- Cái gì? Không, Thúc Tôn Diêu Quang ta nói được thì làm được, lúc trước đã nói là làm nô ba tháng...

- Ha hã, nha đầu ngốc, lúc chơi đùa nói như vậy, sao phải coi là thật? Nàng biết không, hiện giờ Ngô quốc sai sứ sang chỉ trích, lệnh tôn cùng Mạnh Tôn đại nhân có ý muốn nhân cơ hội bức ta phải rời biên giới. Vạn nhất ta và phụ thân của nàng phát sinh xung đột, nàng ở đây chẳng phải sẽ khó xử sao? Quay về đi.

Thúc Tôn Diêu Quang sắc mặt trắng nhợt:

- Người... Người mặc giáp cầm mâu, là vì muốn đối địch với phụ thân của ta sao?

Khánh Kỵ nhướng hai hàng lông mày, ngạo nghễ nói:

- Nàng nhầm rồi, ta không muốn trở thành kẻ địch với bất luận kẻ nào ở Lỗ quốc. Lệnh tôn muốn đuổi ta đi, ngài có lập trường của ngài, trách nhiệm của ngài, ta cũng không trách ngài. Nhưng Khánh Kỵ mặc dù phải đi, cũng quyết không hành quân lạng lẽ, ủ rũ rời đi. Chỉ đợi lệnh đuổi khách của Dương Hổ, Khánh Kỵ sẽ lập tức rời khỏi Khúc Phụ, phi ngựa nghênh đón sứ giả Ngô quốc, nhất định phải lấy thủ cấp của đám cú vọ này, mới quay trở về Vệ quốc. Có điều, đến lúc đó, nếu Lỗ quốc ra mặt hộ Ngô quốc...

Hần cười lạnh một tiếng, nói như chém đinh chặt sắt:

- Như vậy... Khánh Kỵ cũng sẽ không ngồi yên chờ chết, mặc kệ là ai tới, trước hết phải cùng người chết ta sống với Khánh Kỵ đã.

Hần nhìn Thúc Tôn Diêu Quang, cười cười an ủi:

- Nàng không cần lo lắng, ta giết Ngô quốc sứ giả xong sẽ lập tức phi ngựa chạy trốn, ngay cả khi có người chặn đường, cũng không có chuyện lệnh tôn đại nhân tự thân xuất mã. Ngài là Thúc Thị gia chủ quyền cao chức trọng, sẽ không trực tiếp đối địch với ta. Diêu Quang, ta rất vui vì đã biết nàng, hôm nay từ biệt, có thể không hẹn ngày gặp lại. Ha hã, nếu như sau hôm nay ta còn có thể sống, thì ta sẽ nhớ rất rõ, từng có một nữ tử tên là Thúc Tôn Diêu Quang, đã từng phát sinh ra một chuyện thú vị. Nếu như, trước kia từng có gì mạo phạm đối với nàng, ta tại đây nói với nàng một tiếng “xin lỗi”.

Con người của Thúc Tôn Diêu Quang đã rưng rưng đầy lệ, nàng run giọng hỏi:

- Không... không còn cách nào khác sao?

Khánh Kỵ cười khổ nói:

- Cũng không phải là Khánh Kỵ không muốn, mà là đã không còn đường lui nữa. Đa tạ Diêu Quang tiểu thư quan tâm, từ khi cha mất nước vong, Khánh Kỵ đã bốn ba trôi giạt khắp khắp thiên hạ, trận này cũng không coi là hung hiểm, tiểu thư không nên lo lắng.

“Mấy năm nay, ta chưa dừng để nam tử nào lọt vào mắt, chỉ có hấn..., hấn đụng chạm thân thể ta, chiếm đôi môi của ta, đoạt mất lòng ta, bây giờ... bây giờ hấn bảo đi là đi sao?”

Thúc Tôn Diêu Quang cũng không biết nên hận hay buồn, tóm lại đều lòng đau như cắt. Nàng cắn cắn môi, bỗng nhiên quay người bước đi, lúc này A Cừu mang theo hơn mười thị vệ, mỗi người đều đội mũ mặc giáp, cầm binh khí, dồn dập chạy tới bên người Khánh Kỵ. Khánh Kỵ cảm thấy khó hiểu nhìn theo bóng dáng của Thúc Tôn Diêu Quang, rồi xoay người nhìn về phía thị vệ của mình, bọn họ từ miệng A Cừu đã nghe qua sự tình hiện tại, trên mặt mỗi người đều mang theo khí chất uất hận khảng khái, nhưng mà không có ai lộ ra thần sắc uể oải, thất vọng.

Khánh Kỵ vui mừng cười, ngẩng mặt nhìn lên không trung, bầu trời xanh thăm thẳm, nhìn vào nó, cảm giác như linh hồn của mình được tiến vào một vùng xanh lam sâu thẳm. Nhìn bầu trời xanh trên không trung, linh hồn như đã được tẩy rửa tinh lọc, tinh thần Khánh Kỵ chấn động, đột nhiên quát lớn:

- A Cừu.

- Kể hèn tại đây.

A Cừu bước một bước lên trước, một tiếng ‘bịch’ phát ra từ mặt đất.

- Nói cho ta biết, ngươi vì sao tên là A Cừu?

A Cừu lớn tiếng đáp:

- Phụ thân của kẻ hèn vốn là một hộ săn bắn ở Việt quốc, mẫu thân từng bị gia nhân của đại tộc Hàn Thị gần đó sỉ nhục. Phụ thân tranh cãi với họ, lại bị người đánh, gia phụ không cam lòng khuất phục, quyết chí thề báo thù, cho nên đặt tên ta là A Cừu để khắc sâu chí nguyện.

- Kết quả như thế nào?

- Kết quả Hàn Thị thế lớn, thấy cha ta đối nghịch với hấn, nên lại gây hấn đánh gãy chân phụ thân ta. Vừa lúc này huynh đệ của ta ra đời, phụ thân liền đặt tên cho hấn là Tái Cừu, dự ý là ân oán rõ ràng, tuyệt không chịu yếu thế, không trừ được cừu nhân, thề không bỏ qua.

(Cừu: mối thù, thù hận)

- Như vậy, mối cừu của phụ thân ngươi cuối cùng báo thế nào?

- Báo, phụ thân tuy rằng gãy một chân, vẫn quyết chí thề không quên báo thù, người mang huynh đệ chúng ta cùng mẫu thân rời khỏi sơn thôn, sau đó chờ một năm, nhân lúc cừu nhân sơ suất, rốt cục có cơ hội, một tên bắn chết hấn, báo mối hận nhục thề, mối thù chân gãy!

(Nhục thề: thề tử bị sỉ nhục)

Khánh Kỵ ‘hắc’ một tiếng, nói:

- Hảo hán tử! Đây mới là nam nhân! Khánh Kỵ hiện giờ lưu vong mất nước, không có binh quyền phú quý tặng cho các người, các người thề sống chết đi theo ta, cũng là bởi thấy được Khánh Kỵ là một hảo hán đáng để các người tin tưởng ký thác sinh mệnh. Hiện giờ, Ngô quốc Cơ Quang, giết cha của ta, soán vị tự lập, có thù không đội trời chung với Khánh Kỵ. Lỗ quốc phụ nghĩa, e ngại thế lực Ngô quốc, muốn trục xuất Khánh Kỵ, các người bảo, Khánh Kỵ có nên ử rử bỏ trốn hay không?

- Không nên!

- Nói rất phải! Cha của A Cừu, một hộ săn bắn trong núi, còn có thể sắm khoái ân cừu. Hiện giờ cừu nhân của Khánh Kỵ từ Ngô quốc tới, đạo tặc đoạt quyền, còn bày đặt sứ giả, các người bảo, Khánh Kỵ như vậy nên làm gì bây giờ?

- Lấy sát tẩy nhục!

- Tốt, nhân sinh trên đời, nên có ân báo ân, có cừu báo cừu, mới không phụ một thân nam nhi. Nếu chuyện ở Khúc Phụ đã không xong, Khánh Kỵ muốn xuống Nam giết chết Ngô sứ, chư vị huynh đệ có nguyện đồng hành cùng ta không?

- Bọn kẻ hèn, thề cùng công tử tiến, lùi! - Chúng võ sĩ ầm ầm hét lên, dưới ánh mặt trời, y giáp binh khí, lấp lánh phát lạnh, Khánh Kỳ ngửa mặt lên trời cười to.

- Còn có ta! - Phía sau đột nhiên truyền đến một tiếng kêu đáng yêu, tiếng cười của Khánh Kỳ im bật lại, lập tức quay đầu, đã thấy Thúc Tôn Diêu Quang mặc cả người bì giáp, trong tay cầm một thanh trường kiếm, vội vã chạy tới phía hắn. Có lẽ chiếc mũ đồng trên đầu không phải quá vừa, nàng vừa chạy, một tay còn phải lo đỡ mũ đồng.

Khánh Kỳ ngẩn ra, nhú mồm nói:

- Thúc Tôn tiểu thư, nàng có biết mình hiện giờ đang làm gì không?

Thúc Tôn Diêu Quang thở phì phì phò phò, trên mặt lộ ra hai vầng đỏ ửng, chớp chớp mắt nói với hắn:

- Công tử nghĩ rằng Diêu Quang đang nói mớ hay sao?

Khánh Kỳ lại càng cau mày:

- Ta chuẩn bị đi giết người!

- Ta đi giết người với người!

Khánh Kỳ trừng mắt nhìn nàng không nói nổi câu nào.

Thúc Tôn Diêu Quang bỗng nhiên nở nụ cười, đôi môi đỏ mọng, hơi hơi khiêu khích, một chút quyến rũ bồng bồng hiện lên trên khuôn mặt của nàng:

- Thời hạn ba tháng một ngày chưa hết, người vẫn sẽ là công tử của ta, ta vẫn sẽ là thị tỳ của người. Người đi nơi đâu, ta đương nhiên đi theo đó! Chỉ cần người mà người giao thủ không phải cha ta, mặc kệ người muốn đi đâu, mặc kệ người đi giết ai, ta sẽ đều đi theo người!

Khí thế ngất trời của bọn thị vệ đã hoàn toàn biến mất, vẻ mặt bi tráng và hào hùng vốn có, đều bị một loại buồn cười cổ quái thay thế. Khánh Kỳ cup hai mắt xuống không thêm nói nữa, Thúc Tôn Diêu Quang thấy hắn ngậm đồng ý, cười ngọt ngào, chạy vào trong đội ngũ thị vệ của hắn, sau đó nhìn trái nhìn phải, tìm thấy một tên đầu nhỏ nhỏ, lấy chuôi kiếm gỗ lên đầu hắn, “đỉnh” một tiếng, tiểu binh kia đang sững sờ, Thúc Tôn Đại tiểu thư đã khởi uy con gái nói:

- Đây, bỏ mũ xuống, chúng ta đổi nhau!

Dương Hổ đi qua đi lại trước Nhã Uyển, trong lòng giao chiến kịch liệt. Cả đời này của hắn, chỉ sợ chưa từng lâm vào tình cảnh khó lựa chọn như vậy. Chỉ cần giúp hắn kéo dài mười ngày? Trên đời này nào có chuyện gì ngon ăn như vậy, mà chuyện gì càng đơn giản, thì lại càng phiêu lưu. Cái phiêu lưu đó không phải là người nào khác, mà chính là hắn, chính là chuyện hắn phải làm.

Đi theo, bỏ đi? Lui một bước, cả đời sợ rằng không có cơ hội thứ hai. Tiến thêm một bước, gặp ghềnh hiểm trở, là vực sâu bùn lầy vạn trượng, hay là đại lộ thênh thang trải rộng, họa phúc thực là khó lường.

”Hạo hạo bạch thủy, bạch thủy hạo hạo.

Nam nhi ý khí, trực trùng vân tiêu.

Tráng chí vị thù, nan đắc tiêu diêu.

Hạo hạo bạch thủy, bạch thủy hạo hạo.

Nam nhi ý khí, trực trùng vân tiêu.

Tráng chí vị thù, nan đắc tiêu diêu. . .”

Dịch thơ:

”Cuồn cuộn bọt nước, bọt nước cuộn cuộn.

Khí phách nam nhi, thẳng tới tận trời.

Chí khí chưa đền, khó được tiêu dao.

Cuốn cuộn bọt nước, bọt nước cuộn cuộn.

Khí phách nam nhi, thăng tới tận trời.

Chí khí chưa đền, khó được tiêu dao.”

Một khúc ca vang lên rõ ràng từ trong Nhã Uyển, đầu tiên là một người hát vang, sau đó là hơn mười người cùng hát theo, khí thế xuyên đêm.

Dương Hổ nhắm mắt, thở hắt ra một hơi, sau đó mở mắt ra, mắt hỏ ngưng lại, tiến nhanh về phía trước, hai tay chấn động, đẩy mạnh đại môn...

90. Chương 89: Ba Gã Thợ Giày Thối

- Người... Rốt cuộc có thể có biện pháp gì? Nếu định lấy vũ lực để mong thành công, thì chỉ có thể rơi vào kết cục thân chết ở dị quốc. Cho dù người thật sự là dũng sĩ địch vạn người, cũng tuyệt đối không thể ứng phó được với những hậu quả sau đó đâu.

Thanh âm của hắn có chút phát khở, rõ ràng biết rằng Khánh Kỵ không thể có khả năng nghĩ ra biện pháp ứng phó với cục diện nan giải này, thế mà hắn cứ ma xui quỷ khiến thế nào, đã đi rồi lại quay đầu trở lại.

- Ta biết. Vũ lực không thể không có, nhưng chỉ khi ta đã có được thực lực tuyệt đối, nếu không vũ lực sẽ là không đủ. Có điều, ta đương nhiên có biện pháp của ta. Theo tình hình thực tế, tuyệt đối không có nửa điểm có lợi cho người, người chỉ cần giúp ta kéo dài thêm mười ngày, trì hoãn phản ứng ở các nơi, sau đó ngồi đợi tin tức của ta. Người chỉ cần làm được những điều này, là có cơ hội thực hiện được nguyện vọng cả đời, đặt cược thế này, mới là đáng giá, không phải vậy sao?

Dương Hổ nhìn hắn một cái thật sâu, hỏi:

- Chỉ cần mười ngày?

- Đúng! Chỉ cần mười ngày!

Khánh Kỵ thở dài:

- Ta nghĩ, đây cũng đã là cực hạn mà người có thể làm rồi.

Dương Hổ cũng đã ngầm đồng ý với hắn, nói:

- Dù sao, trong tình hình phức tạp này, mười ngày cũng hơi..., được! Vậy mười ngày đi, nhưng mà người cần phải cho ta một lí do.

- Yên tâm, lí do à, trước chập tối hôm nay, người sẽ nhận được.

Dương Hổ cắn răng, nặng nề gật đầu một cái, sau đó mắt hỏ xoay chuyển, hỏi:

- Thúc Tôn tiểu thư hiện đang ở đâu? Ắ là nữ nhi của Thúc Tôn Ngọc, người lưu ả lại bên người, nhất định là một đại họa tày trời, một khi vô ý, đại kế có thể bị hủy bởi ả đàn bà này, nữ sắc, chỉ có thể giải trí, không thể trầm mê, nếu không, khó thành đại sự.

Khánh Kỵ hơi xoay chuyển ánh mắt, liếc mắt nhìn Thúc Tôn Diêu Quang đứng ở xa xa trong nhóm binh sĩ, cười cười nói:

- Ta biết, trong kế hoạch của ta, nàng nhất định là một đại tai họa, có điều... không phải họa cho ta, mà là cho ba nhà thế gia.

- Sao có thể như vậy?

Dương Hổ nhíu mày, nghi hoặc liếc mắt nhìn hắn.

Khánh Kỵ cười mà không đáp, lại nói:

- Hiện tại xin mời Hồ huynh quay về hồi đáp với Quý Tôn đại nhân đi, nói rằng Khánh Kỳ cảm động tâm ý này, cũng biết chuyện không thể khác được nữa, sẽ không làm Quý Tôn đại nhân phải khó xử, ta sẽ rời đi. Nhưng mà đại trượng phu một lời đáng giá ngàn vàng, Khánh Kỳ đã đáp ứng sẽ giúp Thành Bích phu nhân trong cuộc đua thuyền rồng, đường đường một đấng nam nhi sao có thể thất tín với phụ nữ? Ta phải tới hồ Lịch Ba an bài một chút, lưu lại dừng sĩ dự thi, sau đó cùng những người khác quay về thành. Sáng sớm ngày mai, sẽ khởi hành trở về Vệ quốc.

Dương Hồ ánh mắt hơi lóe lên, chấp tay nói:

- Được, ta chờ tin tức của người. Cáo từ.

- Không tiễn!

Dương Hồ trở lại Quý Thị phủ đệ, Quý Tôn Ý Như nghe thấy Khánh Kỳ đã đồng ý rời đi, không khỏi vui mừng hớn hở, liên tục vuốt râu vuốt cằm. Trọng Lương Hoài và Công Sơn Bất Nữu cũng thở phào nhẹ nhõm, hai người liếc mắt nhìn nhau, trên mặt lộ ra vẻ tươi cười vừa lòng.

Dương Hồ chấp tay thi lễ, tiếp tục hồi đáp:

- Khánh Kỳ công tử nói, đại trượng phu trọng chữ tín, hần đã đáp ứng với Thành Bích phu nhân, phải giúp đỡ nàng tham gia cuộc đua thuyền rồng, không thể bởi chuyện như vậy mà hủy bỏ lời hứa. Lúc này hần cũng đã đi hồ Lịch Ba, lưu lại nhân thủ dự thi, sau đó nhờ trại quay về thành, sáng sớm ngày mai sẽ trở về Vệ quốc.

- Tốt, tốt lắm.

Quý Tôn Ý Như liên tục gật đầu, chỉ cần Khánh Kỳ chịu đi, đừng nói là một ngày, dù là hai ba ngày hần cũng chờ được tốt. Nghĩ lại một chút, hần lại cảm thấy một chút hổ thẹn, khê thở dài:

- Khánh Kỳ, thực là một người thành thật, đúng là lão phu đã phụ hần rồi. Dương Hồ, chuẩn bị cho lão phu ba mươi xe tiền tài trâu dê, ai... Coi như là lễ vật lão phu đưa tặng Khánh Kỳ công tử, bày tỏ ý xin lỗi trong lòng vậy.

- Chủ công yên tâm, một chút việc nhỏ, Dương Hồ sẽ tự mình sắp xếp ổn thỏa. Sáng sớm mai khi Khánh Kỳ công tử rời đi, Dương Hồ sẽ thay chủ công tiễn hần ra khỏi thành mười dặm, cấp mặt mũi cho hần, thể hiện lòng hiếu khách, danh nhân nghĩa của chủ công.

- Tốt, tốt lắm.

Quý Tôn Ý Như vui vẻ cười nói:

- Việc này để người làm, không cần phải nói cho lão phu.

Hần vỗ kỹ án, nâng một chén rượu lên uống, thống khoái nói:

- Lần này Ngô sứ hùng hổ tới, Khánh Kỳ rời đi, là có thể khiến chiến tranh chấm dứt được không? Hừ! Thúc Mạnh hai tên hỗn đản đó sao có thể làm khó dễ được ta? Thúc Tôn Thị lão cáo già muốn chê cười lão phu, Mạnh Tôn Thị lão thất phu lại luôn muốn gây loạn, cứ theo kế hoạch này, nan đề đã được giải quyết dễ dàng. Lão phu vẫn sẽ làm Lỗ quốc chấp chính như thường, chỉ cần ta còn ở đây một ngày, thì vẫn sẽ vững vàng ngồi trên đầu bọn chúng, ha ha ha ha...

Công Sơn Bất Nữu và Trọng Lương Hoài cũng cùng ha ha cười lớn, Dương Hồ liếc mắt nhìn ba người đang đắc ý vênh váo, trong lòng âm thầm thở dài: "Dương Hồ thời vận không tốt, phụng dưỡng phải một kẻ tâm thường, cộng sự lại là hai kẻ ngu đần. Ai! Cứ việc đắc ý đi. Đến khi Quốc Quân trở về Lỗ quốc, người còn có thể an ổn ngồi ở đây được sao?"

Hần có tâm muốn nói ra tin tức về việc Thúc Mạnh hai nhà lên kế hoạch nghênh đón Lỗ Quân quay về, chỉ có điều nhớ tới tính cách nhất quán của Quý Tôn Ý Như, hần liền gạt ý niệm này ra khỏi đầu. Quý Tôn Ý Như tuy rằng đã tâm bình khí yên, nhưng mà chí hướng lớn nhất cùng lắm chỉ là vinh viễn nắm giữ quyền hành chấp chính, đứng trên Thúc Mạnh hai nhà, tuyệt đối không có dũng khí soán vị tự lập.

Hần sợ hãi như vậy, thật ra là bởi lo lắng phải đối kháng vũ lực với Thúc Tôn, Mạnh Tôn hai nhà, làm suy yếu thực lực ba nhà thậm chí thực lực của cả Lỗ quốc, khiến cho kẻ thù bên ngoài thừa cơ áp chế. Còn có

nguyên nhân lo lắng danh dự tiếng tăm bị hao tổn, hẳn không muốn làm một kẻ hành thích vua soán vị, lại bị hậu nhân thóa mạ. Danh dự tiếng tăm là một thứ gì đó vô hình, có đôi khi, nó có thể sinh ra được sức mạnh cường đại, chỉ cần có người còn quan tâm đến nó, thì nhất định hành vi của hẳn còn bị ràng buộc, Quý Tôn Ý Như đúng là một người có tiếng tăm rất tốt.

Cứ cho rằng biết Thúc Tôn, Mạnh Tôn khao khát nghênh đón Quốc Quân về nước, Quý Tôn Ý Như cũng tuyệt đối không dám gây thương tổn gì cho Quốc Quân. Khi đó, bị dồn vào ngõ cụt, hẳn sẽ chẳng biết làm gì mà phải lui từng bước, hồi phục lại cục diện thế chân vạc ba nhà khi trước, chấp tay nghênh đón Lỗ Quân về nước. Nhưng mà, hai năm qua, bởi vì để đối phó với Quý Thị hẳn, Thúc Tôn, Mạnh Tôn hai nhà đã trở nên cực kỳ thân cận, hiện tại hai nhà còn muốn trở thành thông gia, kết thành đồng minh chính trị, chỉ sợ hẳn có muốn hồi phục lại cục diện chính trị ban đầu cũng không được nữa rồi, lại còn bị Thúc Mạnh hai nhà cười ở trên đầu.

Thúc Tôn Thị, Mạnh Tôn Thị đều là hậu nhân của Lỗ Hoàn Công (1), đều mang họ Cơ. Theo quy củ thì cùng họ không được kết hôn, những quy củ này dân gian chấp hành rất triệt để, ngược lại, các quý tộc xuất phát từ đủ loại lợi ích cá nhân, lại chưa từng nghiêm khắc chấp hành. Thời này những chư hầu cùng họ xuất phát từ lợi ích chính trị mà kết làm thông gia có rất nhiều, Thúc Tôn, Mạnh Tôn hai nhà từng là họ hàng xa nhưng đã tới mấy trăm năm rồi, làm gì có chuyện còn quan tâm đến quy củ này?

Đến lúc đó, Quý Tôn Ý Như từng bước nhượng bộ, tất nhiên sẽ trở thành kẻ yếu nhất trong ba nhà. Quý Thị nếu đã chẳng còn gì, thì mình còn có nơi nào mà dốc sức? Nghĩ đến đây, suy nghĩ trong đầu Dương Hồ xoay chuyển, đặt hy vọng duy nhất lên người Khánh Kỵ. Hiện giờ, hẳn chỉ hy vọng có thể kéo dài thêm mười ngày, có thể khiến cho Khánh Kỵ rẽ mây nhìn thấy bầu trời, xuất hiện bước ngoặt.

Lúc này, ở một căn phòng trong Nhã Uyển đang nghênh đón một vị khách nhân, vị khách nhân này chính là Triển Hoạch đại phu. Mới sáng sớm hẳn đã bị gọi tới phủ đệ của Thúc Tôn Thị, nhận sự ủy thác của Thúc Tôn Ngọc, đi tới Nhã Uyển khuyên bảo Khánh Kỵ giải trừ đánh cuộc, thả Thúc Tôn Diêu Quang về phủ. Nhưng khi xe ngựa của hẳn chạy tới Nhã Uyển, cỗ xe của Khánh Kỵ cũng đã ra khỏi thành, thẳng đến hồ Lịch Ba. Triển đại phu đã nghĩ ra đủ mọi lời lẽ rồi, vậy mà tình cảnh lại như vậy, cũng không tiện đuổi theo, có vẻ hẳn cũng gấp thật, đành phải lệnh cho xe ngựa quay đầu lại, trở về Thúc Tôn Thị, chờ buổi tối Khánh Kỵ trở về thành rồi tính tiếp.

Trên đường tới hồ Lịch Ba, một chiếc xe ngựa, hơn mười thị vệ đang vội vàng đi. Khánh Kỵ ngồi ở trong xe, vén bức màn, nhìn non xanh nước biếc ven đường. Ánh mắt khi thì bình tĩnh xuất thần, khi thì lấp lánh không thôi, cũng chẳng biết đang suy nghĩ cái gì nữa.

- Công tử, khi nào thì xuất phát đi đánh Ngô sứ?

Khánh Kỵ xoay chuyển con người, khôi phục lại thanh tĩnh:

- Diêu Quang, nài đi theo ta, không sợ khó có thể giải thích được với lệnh tôn sao?

- Sao có thể như vậy? Người là người, ta là ta, hiện giờ ta là thị tỳ của người, tùy người đối đãi. Vốn là chuyện tín nghĩa, người trong thiên hạ sao có thể bởi vậy mà trách móc gia phụ ta?

Khánh Kỵ cười cười không nói, Thúc Tôn Diêu Quang thấy hẳn trầm mặc, con người xoay chuyển, lại dẫn dắt để hẳn nói chuyện:

- Công tử, tới hồ Lịch Ba tập hợp nhân mã, tới đêm nay sẽ khởi hành suốt đêm sao?

- Chuyện nam nhân, nữ nhân ít hỏi thôi!

Khánh Kỵ không còn kiên nhẫn, hung hăng đáp lại một câu.

- Ách... Người ta... chẳng phải chỉ là quan tâm đến người thôi sao...

Thúc Tôn Diêu Quang đại khái là đã bị hẳn câu mất hồn rồi, nói thế mà cũng không giận dữ gì, ngược lại còn quanh co giải thích. Khi đôi mắt kia liếc đến, trong ánh mắt còn có chút oán hận sâu thẳm, thật sự khiến cho người ta có chút chịu không nổi. Ánh mắt của Thúc Tôn Diêu Quang Đại tiểu thư liếc hẳn thật nóng bỏng, bên trong còn có chút thẹn thùng... Ai! Nói sao nhỉ, người mù cũng có thể nhìn ra đó là hương

vị nữ nhân liếc nhìn tình lang của mình. Khánh Kỵ... Khánh Kỵ đành phải nhích sang bên cạnh một chút, lấy an toàn làm trọng.

Thúc Tôn Diêu Quang ngồi ngay ngắn ở giữa xe, liếc liếc mắt nhìn hắn, chỉ thấy Khánh Kỵ ngồi dán vào một bên xe, ngồi nửa mông trên đệm, ánh mắt nhìn ra ngoài cửa sổ, giống như là mấy cái gốc cây ở ngoài kia nhìn còn thích hơn là nhìn nàng, trong lòng không khỏi nổi cơn tức đại cô nương, hừ lạnh một tiếng, sẵn giọng:

- Này!

- Hả?

Khánh Kỵ băng quơ quay đầu lại, tiêu cự của ánh mắt rõ ràng không đặt lên người nàng.

Thanh âm của Thúc Tôn Diêu Quang lại trở nên ôn nhu:

- Đường còn dài lắm, người ngồi như vậy... Có mệt hay không?

Khánh Kỵ gật gật đầu:

- Ừm, đúng là có hơi mỏi.

Khuôn mặt Thúc Tôn Diêu Quang hơi ửng đỏ, nàng đáng yêu liếc mắt nhìn lướt qua Khánh Kỵ, sau đó cúi đầu, xấu hổ vân vê chéo áo nói:

- Vậy... người ngồi... ngồi lại gần đây thì tốt hơn...

- Ừm..., cũng được!

(1) Lỗ Hoàn Công Cơ Doãn 711 TCN - 694 TCN, chúa công Lỗ quốc, tại vị 18 năm. Khuôn mặt Thúc Tôn Diêu Quang hơi ửng đỏ, nàng đáng yêu liếc mắt nhìn lướt qua Khánh Kỵ, sau đó cúi đầu, xấu hổ vân vê chéo áo nói:

- Vậy... người ngồi... ngồi lại gần đây thì tốt hơn...

- Ừm..., cũng được!

Khánh Kỵ đáp lại một tiếng, đứng dậy, lách qua Thúc Tôn Diêu Quang, đi đến cửa xe bên kia, nửa mông lại ngồi lên ghế, vén bức màn lên, ánh mắt nhìn chằm chằm phong cảnh ngoài cửa sổ, tâm thần lúc đó đã nhẹ nhàng bay đi xa xa.

- Người...

Thúc Tôn Diêu Quang oán hận trừng mắt nhìn hắn, giận dữ uốn éo eo nhỏ nhắn, cái mông đầy đà dịch dịch lại gần hắn một chút.

Khánh Kỵ phát hiện ra, quay đầu lại cười khở nói:

- Này, nàng bây giờ toàn thân mặc quân phục, là binh lính của ta đó, hắn là nên xuống xe đi cùng với mọi người mới đúng chứ?

Thúc Tôn Diêu Quang trán đẹp (1) hơi nhăn, cái miệng nhỏ nhắn kiều diễm ướm ắt chậm rãi chuyển thành hình chữ O:

- Người... người bảo là, để cho ta xuống xe đi đường hả?

- Đúng vậy.

Thúc Tôn Diêu Quang dùng một đôi mắt to đen trắng rõ ràng nhìn hắn, ánh mắt chậm rãi nhướng lên, như trắng non lười liềm, biểu tình tựa cười lại như không cười, thanh âm kiều diễm ôn nhu nói:

- Người ta đương nhiên là không vấn đề gì, chỉ có điều... người nữ làm vậy sao?

Khánh Kỵ nghe vậy, chịu chẳng biết nói gì...

Hồ Lịch Ba, một đội sĩ tốt đã được lựa chọn tỉ mỉ đang ở trong hồ chém sóng chặt gió, luyện tập thuyền rồng. Cách đó một tầm tên bắn, có một chiếc thuyền rồng khác, đó là thuyền của Thúc Tôn thế gia. Trên bờ, các binh sĩ đã sớm huấn luyện xong, có người đang rảnh rỗi ở chỗ đóng quân, có người đang ngủ, có người lại tới ngọn núi để hái nấm, săn bắn thú hoang dã. Thành Bích phu nhân phú khả địch quốc, không hề tiếc tiền đầu tư vào những chuyện có thể mang tới cho nàng tài phú khổng lồ, nàng sai đưa tới thóc gạo thịt cá cực kỳ phong phú, vốn là chẳng cần phải săn bắn thêm, nhưng những sĩ tốt vẫn làm như vậy, chẳng qua là để đốt thời gian mà thôi.

Khi Khánh Kỳ đi tới hồ Lịch Ba, chính là nhìn thấy tình hình như thế. Thấy vậy, Khánh Kỳ càng yên lòng, lúc này cho dù có người khác tới, trừ phi là lập tức tập hợp toàn bộ sĩ tốt tiến hành kiểm kê, nếu không trong thời gian ngắn cũng không thể làm rõ được trong doanh tổng cộng có bao nhiêu người.

Vừa đến nơi trú quân, Khánh Kỳ liền nghĩ sẽ giao phó cho A Cừu một vài sự tình, thế nhưng Thúc Tôn Diêu Quang cứ ở bên cạnh không rời, lại chẳng có cách nào mà thoát khỏi nàng, may mắn là Khánh Kỳ chợt nhớ tới nữ nhân rất thích làm một chuyện, cho nên...

- Diêu Quang... Nàng có thể nấu ăn hay không?

- Dương nhiên rồi.

Thúc Tôn Đại tiểu thư đắc ý dào dạt nói:

- Người cho rằng Diêu Quang là con nhà thế gia chỉ biết áo đến giờ tay, cơm đến há mồm sao? Mấy thứ thêu thùa may vá, nấu cơm nấu canh mọi thứ ta đều không kém.

- Ồ?

Khánh Kỳ vuốt cằm nói:

- Ta luôn luôn thích nhất là ăn thịt gà om nấm...

- Ta đi!

Thúc Tôn Đại tiểu thư lập tức mặt mày hớn hở xin đi giết giặc:

- Bây giờ ta sẽ vào núi bắn một con gà rừng, rồi hái thêm chút nấm, cho người nếm thử tay nghề của ta.

Thúc Tôn Diêu Quang dẫn theo hai gã thị vệ, đeo cung trên vai kích động đi lên núi. Vừa thấy nàng rời đi, Khánh Kỳ như trút được gánh nặng, lập tức gọi A Cừu cùng với hữu binh vệ Đông Cầu hiện tại đang là người phụ trách binh sĩ trong trận doanh vào một gian phòng. Những căn phòng nơi đây đều là chặt cây tùng lấy gỗ vừa mới dựng lên, trong phòng còn có mùi hương gỗ tùng nồng đậm. Khánh Kỳ tiến vào phòng, thần sắc lập tức trở nên ngưng trọng:

- Thời gian có hạn, các người lưu ý lắng nghe.

Thần sắc Đông Cầu khẩn trương hẳn lên, hai tay để trên đầu gối, lưng thẳng tắp, tập trung nghe hẩn phân phó. Khánh Kỳ vội vàng nói rõ những tình hình trước mắt, sau đó nói:

- Lỗ quốc ba nhà đang tranh đấu kịch liệt từ bên trong, tình thế hiện giờ đối với ta đúng thực là rất bất lợi, có điều... Cơ hội thường tới vào những thời điểm tưởng chừng như tuyệt vọng nhất. Quý Tôn Ý Như là người luôn luôn cẩn thận chặt chẽ, tính tình như vậy, nếu như còn chờ hẩn quyết định chủ ý, không biết là phải đến tháng nào năm nào. Hiện giờ ta vừa đúng lúc nhân cơ hội hành động, buộc hẩn không còn đường lui, không thể không cùng tiến cùng lui với ta!

Hẩn nhìn hai người trước mặt, sắc mặt ngưng trọng nói:

- Ta ở Nhà Uyển tuy chỉ dùng kế hoãn binh để làm Dương Hổ tin tưởng, nhưng mà thực tế là ta đúng thực có nghĩ tới một biện pháp, chỉ có điều lúc ấy là do nhất thời nhanh trí, còn rất nhiều chỗ còn chưa nghiền ngẫm một cách tinh tế. Chuyện này phải làm cho thật hoàn hảo không một kẽ hở, nên giờ mới gọi hai người các người tới để thương nghị.

- Công tử có tính toán gì? - Đông Cầu hỏi.

- Đêm nay ta sẽ rời khỏi nơi này, đi làm một chuyện. Chuyện lần này, ta không thể tin tưởng giao cho người khác, phải tự ta đi làm mới được!

Đông Cửu và A Cửu yên lặng lắng nghe, Khánh Kỳ nhìn thấy biểu hiện của bọn họ, vừa lòng cười nói:

- Chủ ý này là do ta nghĩ ra trong lúc gấp gáp, còn có rất nhiều kẻ hở, cần các người phải phối hợp để hoàn thành. A Cửu, người là thiếp thân thị vệ của ta, luôn theo ta đi khắp các nơi, rất nhiều người ở Khúc Phụ nhận ra người, nên người phải lưu lại, che đậy tai mắt của kẻ khác.

Đông Cửu vuốt cằm nói:

- Được, để cho A Cửu lưu lại, ta đi cùng công tử.

- Không thể, hiện giờ những người đang ở trong quân doanh, lên chiến trường chém giết cũng không có vấn đề gì, nhưng mà phải có một nhân vật đủ bản lĩnh để chỉ huy điều hành, ứng phó đối đáp. Một khi ta rời đi, không thể không có một ai chủ trì cục diện, người cũng phải lưu lại.

Đông Cửu cùng A Cửu vừa nghe thấy vậy thì lập tức trở nên khấn trương:

- Công tử muốn đi làm chuyện gì vậy? Bên người nếu không có một cận vệ đặc lực để sử dụng, thì sao có thể làm được?

- Không cần tranh cãi, thanh danh của bản công tử ngày hôm nay, cũng không phải là dựa vào tánh mạng của hạ nhân để đổi lấy. Việc này quan hệ rất trọng đại, thử hỏi trong số các người ai có thể có thân thủ so sánh được với ta? Chỉ có ta tự mình tiến lên, phóng tay vào tới, thì khả năng nắm chắc thành công mới là lớn nhất! Không được xen ngang, nghe ta nói thêm đã.

Khánh Kỳ tĩnh lặng, lại nói:

- Sáng nay khi nghe nói Quý Tôn Ý Như khiếp đảm, muốn trực xuất ta rời khỏi Lỗ quốc, ta mới vội vàng nghĩ ra chủ ý này. Mới vừa rồi ở trên xe ta đã cẩn thận cân nhắc lại một chút, đối với một vài khâu mấu chốt thì chỉ cần sắp xếp là làm được, chỉ có điều hiện tại có một chỗ khó xử, nhất thời chưa có ý kiến gì hay...

Khánh Kỳ hơi hơi cau mày, suy tư nói:

- Chuyện ta muốn đi làm, các người không cần biết. Các người chỉ cần có thể thủ tại chỗ này, che dấu hành tung của ta, chính là một kiện đại công. Nếu hành tung của ta bị bại lộ, thì chuyện ta đang đi làm cũng chẳng còn ý nghĩa gì nữa. Chỉ có giấu diếm hành tung của ta, như vậy sau khi ta trở về, mới có thể tiếp tục bước tiếp theo của kế hoạch. Hiện tại việc quan trọng nhất chính là, làm thế nào để cam đoan rằng ta có thể rời đi, mà không bị ai phát giác.

Đông Cửu và A Cửu hai mắt nhìn nhau, nhất thời không nói nên lời nào. Trong doanh trại một trăm người rời đi cũng chẳng sao, bởi vì bọn họ không phải là Khánh Kỳ, muốn Khánh Kỳ rời đi mười ngày mà không bị người khác phát giác, cho dù là bình thường cũng quyết không có khả năng, huống chi còn là thời khắc khẩn trương như thế này. Quý Tôn Ý Như nóng lòng muốn Khánh Kỳ lập tức biến mất, nếu hấn cứ cù nhây ở đây không đi, Quý Tôn Ý Như mặc dù khoa trương thân phận là không tiện bức bách, nhưng nhất định sẽ cho thủ hạ đến nói bóng nói gió với hấn, khi đó sao có thể không phát hiện ra rằng hấn cũng đã biến mất rồi.

Khánh Kỳ nhướng mày, nói:

- Chỗ khó xử của ta là ở đây, tuy đã có Dương Hồ âm thầm tương trợ, nhưng tóm lại cũng phải nghĩ ra một cái lý do dễ nghe để có thể kéo dài thêm thời gian. Lý do thì rất dễ kiếm, sinh bệnh, bị thương, cái gì cũng được. Dương Hồ chỉ cần lợi dụng quyền lực của hấn để làm thêm một vài động tác nữa là được. Ngô quốc sử giả cho dù không có Lương Hồ Tử, Anh Đào chặn lại, đại đội nhân mã khoan thai mà đi nhanh nhất cũng phải sau mười ngày mới tới được Khúc Phụ, Quý Tôn Ý Như sẽ không bởi vậy mà trở mặt bắt ta phải rời đi trong khi đang mang bệnh. Nhưng mà, muốn kéo dài mười ngày, lại còn muốn làm cho hấn không biết ta đã rời khỏi nơi này, thế thì quá khó khăn. Người hấn phải tới thúc giục ta, chắc gì đã là Dương Hồ. Nếu thay đổi người khác, chẳng phải là sẽ bại lộ giữa đường trường sao?

Nghe Khánh Kỵ nói như vậy, Đông Cửu và A Cửu cũng không khỏi nhíu mày. Chuyện này mặc dù không quá phức tạp, nhưng mà để làm đến mức kín kẽ không một lỗ hổng thì quả thật là rất khó khăn. Hiện giờ những người biết Khánh Kỵ ở Khúc Phụ quả là không ít, kẻ khác không nói, giả sử người Quý Tôn Ý Như phải tới thăm hỏi chính là con trai Quý Tôn Tư, như vậy thì tuyệt đối không thể lừa gạt được. Quý Tôn Tư không phải là Dương Hổ, cũng sẽ không giúp hắn giấu diếm trước mặt phụ thân.

Khánh Kỵ thấy hai người nhìn trộm nhau dò xét, cuối cùng cũng không nghĩ ra biện pháp gì, trong lòng không khỏi âm thầm thở dài:

- Mẹ nó, vì sao khi tới lượt ta thì lại gặp phải lắm chuyện rắc rối thế này? Nhớ năm đó Hạng Thiếu Long xuyên Việt tìm Tần, chỉ cần đeo một lớp da khỉ trên mặt, là một Đồng Mã Sĩ đã long trọng ra lò, mà chẳng ai có thể nhận ra nổi. Tại sao ở bên người ta lại chẳng có một kỳ nhân nào biết thuật dịch dung trong truyền thuyết nhỉ?

Khánh Kỵ trầm ngâm nói:

- Giả bệnh... Sợ là không gạt được người, bởi vì vẫn phải có một người khác cải trang làm ta. Nếu thật sự không còn biện pháp nào khác, thì chỉ có bị thương, hơn nữa còn phải bị thương trên mặt, ta có thể làm bộ khi sẵn bản trong rừng bị trượt chân ngã xuống, khiến cho khuôn mặt bị thương toàn bộ, chỉ có điều... đến lúc đó lại phải khiến cho huynh đệ cải trang làm ta phải chịu ủy khuất.

A Cửu vội la lên:

- Công tử, dẫu tặng tính mệnh cho công tử chúng ta cũng không oán không hận, trên da mặt tạo ra một chút vết thương thì có là cái gì? Có điều cứ như vậy, khi công tử quay trở lại thì phải làm sao bây giờ? Chẳng lẽ cũng phải cắt da mặt giống hệt thế?

Khánh Kỵ khẽ cắn môi:

- Việc đó cũng không thành vấn đề, ta vốn là đã liều mạng đi vào con đường ghập ghềnh này, cắt một chút trên mặt thì có là cái gì? Ta cũng không phải là nữ nhân, coi trọng khuôn mặt hơn cả so với tính mạng. Chỉ cần có thể làm được đại sự, thì cắt đứt một tay cũng không tính là gì.

Đông Cửu lắc đầu nói:

- Công tử, người muốn đi làm chuyện, cũng phải cắt mặt mà đi, chẳng nhẽ phải che mặt mà đi trên đường sao? Nếu không làm vậy, đến khi trở về mới tạo ra vết thương, thì vết thương mới tạo đó sẽ khác xa so với vết thương đã qua mười ngày, người khác sao có thể không nhìn ra sơ hở trong đó kia chứ?

Khánh Kỵ vừa nghe thấy vậy, không khỏi hơi nhíu mày. Hắn vốn nghĩ rằng trong kế hoạch này chỗ khó nhất là đi làm kiện đại sự kia, chưa biết được hắn định giải quyết vấn đề ba nhà như thế nào, hiện giờ xem ra muốn rời đi mà không ai biết đã đủ khó như lên trời rồi. Kế hoạch này vốn là hấp tấp nghĩ ra, rất nhiều chi tiết còn phải tính từng bước. Muốn tính từng bước, hiện giờ nào có đầy đủ thời gian cho hắn suy nghĩ một cách vẹn toàn?

A Cửu bỗng nhiên vỗ đùi, nói:

- Nghe công tử nói vậy, kẻ hèn lại nghĩ ra một biện pháp, không biết có thể sử dụng được hay không?

Khánh Kỵ mừng rỡ, hắn không nghĩ rằng một kẻ thô lỗ lại là người nghĩ ra chủ ý đầu tiên trước cả bọn hắn, lập tức vội vàng nói:

- Nếu đã có biện pháp, người mau mau nói ra đi.

(1) Trán đẹp: Nguyên bản là 'tân thủ'. Con cò cộ, vì trán nó rộng mà vuông, cho nên người nào có đầu trán đẹp thì gọi là tân thủ .

91. Chương 90: Rắn Và Kim Thiên

- Phụ thân của nô tài vốn là thợ săn trong núi, nô tài từng nghe phụ thân nói vậy. Trong núi có một loại kỳ xà hiếm gặp, gọi là “rắn hai đầu”. Nếu như bị loại rắn này cắn, ngũ quan tím tái, sưng tấy dị dạng, thất không sấm huyết, mê man bất tỉnh, mặc dù có được uống thuốc cứu chữa kịp thời, cũng cần sáu bảy ngày sau mới có thể loại bỏ độc tính và tỉnh lại.

Khánh Kỳ vui vẻ nói:

- Phương pháp này rất hay, ta chưa từng nghe nói về loại “rắn hai đầu” này. Thế nhưng... nhất thời phải đi tới đâu để bắt được loại rắn hiếm gặp như vậy?

A Cừu cười hắc hắc, lộ ra một bản mặt giảo hoạt thường thấy ở những kẻ thật thà:

- Công tử, chúng ta bảo nó là rắn hai đầu, thì nó chính là rắn hai đầu. Lẽ nào người khác còn phải đi bắt con rắn hai đầu này tới làm vật đổi chứng với chúng ta mới được sao?

Đông Cầu cũng vui vẻ nói:

- Như vậy thì mọi sự tất thành rồi, trong doanh trại của chúng ta còn hơn một trăm người, tìm được một người có thân hình tướng mạo hao hao giống công tử không phải là chuyện khó, đến lúc đó ngũ quan tím tái, sưng tấy dị dạng thì bất kể là ai nhìn vào cũng không thể kết luận được người đó không phải là công tử.

Khánh Kỳ gật gật đầu, rồi lại lắc đầu, trầm ngâm nói:

- Không thể kết luận, không có nghĩa là không có ý nghi ngờ, nếu tìm được người có đủ uy tín khiến cho bọn chúng tin tưởng giúp ta làm nhân chứng, vậy thì bọn chúng chẳng còn gì để nói nữa rồi.

Đông Cầu chần chờ một chút, rồi nói:

- Nhưng chúng ta tìm đâu ra được một người khiến đối phương tin tưởng, lại chịu giúp công tử che giấu sự tình nữa? Người của chúng ta bọn chúng nhất định sẽ không tin, Dương Hổ không nói đến việc có giúp đỡ hay không, cho dù hấn đồng ý, quan hệ lại vắng giữa công tử và hấn quá mức thân thiết, lời của hấn cũng chưa chắc đã khiến cho đám người ba nhà tin tưởng được.

Khánh Kỳ vuốt cằm nói:

- Người nói không sai, có điều...Nếu như người đó là người luôn đối đầu với ta - nhi nữ bảo bối của Thúc Tôn Ngọc, người nói xem bọn chúng có tin hay không?

A Cừu vỗ tay kêu lên:

- Quá hay, Thúc Tôn đại tiểu thư đã thích công tử nhà chúng ta, nhất định tiểu thư sẽ giúp đỡ công tử.

- Không hẳn vậy, không được để lộ chân tướng cho nàng biết.

Khánh Kỳ quả quyết lắc đầu:

- Lòng người khó đoán, chuyện này có mối quan hệ vô cùng to lớn, cho dù thế nào thì ta cũng không thể mạo hiểm được; huống chi Thúc Tôn Diêu Quang tính tình ngay thẳng, thẳng thắn vô tư, căn bản không phải là người giỏi giang trong việc che dấu cảm xúc. Nếu như nàng ấy thật sự thích ta, thậm chí đồng ý giúp ta giấu diếm phụ thân của nàng, nhưng sau khi nàng biết được người bị thương không phải là ta, thần sắc trong giây lát sẽ khó lòng kiềm chế được, sẽ lộ ra một vài điểm bất thường.

Thúc Tôn Ngọc gian hiểm giảo hoạt, nếu như thấy nhi nữ của mình có bất kỳ điều gì dị thường thì làm sao mà hấn không nhận ra cơ chứ? Cho nên, không những không được để cho nàng biết tường tận tình hình, mà còn... người đầu tiên ta phải che giấu chính là nàng ấy, chắc chắn phải là nàng ấy! Ta muốn... để cho nàng tận mắt nhìn thấy ta bị thương!

Một khi đã nghĩ ra được biện pháp thì các phương thức tiến hành thương lượng cụ thể cũng dễ dàng hơn rất nhiều, ba người người một câu ta một câu hoàn thiện từng chút một kế hoạch, khiến cho sơ hở càng lúc càng khó bị phát giác. Cuối cùng, Khánh Kỳ nói:

- Được rồi, bây giờ sẽ chia nhau ra hành động. Đông Cầu, người đi tìm một huynh đệ có tướng mạo giống ta. A Cừu, người đi chuẩn bị sẵn một con rắn không có nọc độc về đây để tiện sử dụng khi cần. Còn về việc sử dụng độc vật thực sự, là rắn độc bò cạp độc hay là nọc ong độc đều không quan trọng, thậm chí thảo dược độc cũng đều được hết. Chỉ cần xuất hiện triệu chứng như chúng ta mong muốn, khiến người khác tin đã bị con rắn hai đầu kia cắn trúng là được.

- Tuân lệnh, bọn nô tài lập tức đi làm ngay.

- Còn nữa, con rắn độc này...hay bò cạp độc, ong độc gì đó, không phải lấy mạng người ta thật sự đó chứ?

A Cừu nói:

- Công tử không cần lo nghĩ, tính mạng của huynh đệ chúng tôi từ lâu đã thuộc về công tử. Cho dù kiếm phóng sát người cũng quyết không chớp mắt. Chỉ cần nói là làm thể thân cho công tử, thì sẽ không có chuyện huynh đệ nào cau mày nhăn trán cả.

- Nói vậy, chiến trường chém giết là chuyện khác, nếu để cho huynh đệ của ta vô duyên vô cớ nạp mạng, lòng ta làm sao yên ổn được?

- Dạ dạ, công tử yên tâm, nô tài nhất định sẽ sắp xếp thỏa đáng, kịp thời xuất hiện, cứu lấy “công tử”.

- Tốt lắm, các người đi chuẩn bị đi. Hôm nay trước khi rời thành, bất luận thể nào thì “ta” cũng phải ‘bị thương’!

- Rồi!

Đông Cầu, A Cừu chấp tay đứng dậy, đứng vào lúc này, bên ngoài phòng không xa truyền đến một âm thanh.

- Ô, đại tiểu thư, người quay về rồi, mới có một loáng thôi mà đã sẵn được nhiều thứ như vậy rồi ư?

- Đương nhiên rồi, với tài bắn cung của bản cô nương ta đây, chẳng qua chỉ là thử chút thân thủ mà thôi, đi, tới bên hồ đem những con vật sẵn được thu gọn lại một chỗ, lát nữa sẽ phải dùng tới. À, Khánh Kỳ công tử đâu rồi?

Khánh Kỳ nghe thấy vậy, lặng lẽ khoát tay áo, Đông Cầu và A Cừu chấp tay lui ra, Khánh Kỳ đứng dậy, phủi phủi áo bào, chậm rãi thông thả bước ra ngoài...

Khánh Kỳ cùng Thúc Tôn Diêu Quang sóng vai đi lên trên núi. Trên đường cây non cỏ dại mọc lan tràn khắp nơi, tràn đầy sức sống mãnh liệt. Bởi vì món ăn dân dã thôn quê cần được đun cách thủy trong lửa riu riu, cho nên sau khi đã làm xong tất cả, Khánh Kỳ vừa mời, Thúc Tôn Diêu Quang đã vui vẻ cùng hắn leo lên đỉnh núi tầm u phóng thẳng (đi tìm nơi thanh tĩnh, cảnh đẹp).

Khánh Kỳ đã đổi sang mặc một bộ áo bào trắng, còn Thúc Tôn Diêu Quang thì đã cởi bì giáp, khoác lên mình một bộ quần phục màu xám bình thường. Chiếc áo có vẻ hơi dài và rộng, nhưng được vái bố quần sát lấy eo lưng, khiến cho nàng lộ ra những đường cong chết người. Sóng lưng áo chặt mỏng nhưng lại không làm mất đi sự khêu gợi. Vạt áo trước tuy là hơi rộng, nhưng lại không thể che giấu hết được “đỉnh núi” trước ngực hùng vĩ kiêu sa của người đẹp. Vạt áo khê phanh ra, lộ ra cái cổ trông như cổ thiên nga trắng muốt, mịn màng. Bộ trang phục thô kệch vô cùng thường dành cho đàn ông kia mặc lên người nàng, so với áo váy lụa là còn gợi cảm hơn rất nhiều.

Phía trước xuất hiện một thảm cỏ xanh. Nơi này còn cách đỉnh núi một đoạn nữa, bên cạnh đám cỏ xanh còn có một vài bông hoa, nở ra đây những nụ hoa nhỏ nhắn màu vàng nhạt. Phong cảnh tươi đẹp vô ngần, từ nơi này vọng trông xuống núi, có thể trông thấy hồ Lịch Ba hình dáng như ánh trăng tròn, nước hồ trong veo, hai chiếc thuyền rồng lướt qua mặt hồ, phía sau con thuyền rẽ ra những làn sóng gợn, phong cảnh đẹp khiến con người ta như muốn nín thở để tận hưởng.

- Chúng ta nghỉ một lát tại đây đi.

Khánh Kỳ quay đầu lại cười nói.

- Há...được.

Thúc Tôn Diêu Quang lại đỏ mặt, nàng vẫn chưa quên, lần trước cũng là trên núi này..., bắt đầu từ lúc đó những ý nghĩ mông lung về ái tình bắt đầu sáng rõ trong đầu nàng, cũng khiến cho nàng làm ra lựa chọn như ngày này giờ này đây, trong lòng chứa đựng một người. Cảm giác đó thật là tuyệt diệu, giống như trong lòng đang chứa một bình mật, chỉ cần nghĩ đến hắn, luôn luôn là sự ngọt ngào, ngọt ngào đến mức say lòng mất rồi.

Khánh Kỳ cẩn thận ngồi lên đám cỏ. Hắn không thể không cẩn thận, dưới áo bào đang cất giấu một con rắn a, tuy rằng con rắn này không phải là loại rắn độc, hơn nữa còn được A Cửu giấu ở trong một cái bao vải, thế nhưng Khánh Kỳ sợ nhất là cái loại rắn kinh kinh trơn trơn, xanh xanh đỏ đỏ này. Hắn thà rằng phải đối diện với hổ báo sài lang, cũng không muốn phải đối diện với một con rắn. Hiện tại trên người đang cất giữ một sinh vật như vậy, một nửa người của hắn đại đại tê tê, quả thực có chút tâm kinh nhục khiêu (hết hồn; hãi hùng khiếp vía).

Thúc Tôn Diêu Quang ở bên cạnh cách hắn không xa cũng cẩn thận ngồi xuống. Thứ Khánh Kỳ sợ là rắn, còn thứ nàng sợ chính là Khánh Kỳ, điều khác nhau ở đây chính là, Khánh Kỳ hận không thể ngay lập tức vứt bỏ cái con độc xà kia đi, còn trong tâm ý rụt rè của nàng, còn có một vẻ mong đợi hồi hộp.

- Diêu Quang, nói cho ta biết, bây giờ ta là kẻ “Cùng đồ mật lộ” (cùng đường bí lối; đến bước đường cùng), tại sao nàng vẫn đi theo ta?

Khánh Kỳ quay đầu sang, hỏi một cách chân thành.

Cô gái ngồi bên cạnh, dường như đã định sẵn chủ ý sẽ đi theo hắn rồi, nhưng hắn lại không phải là một thiếu niên huyết khí dồi dào, khoảng cách và khó khăn chắn ngang giữa hai người, Thúc Tôn Diêu Quang sẽ không chịu nghĩ tới, cũng không nghĩ ra được, nhưng hắn thì không thể không suy nghĩ được, trong lòng hắn cũng rất thích cô gái này, nhưng lý trí khiến cho hắn tiếp cận Thúc Tôn Diêu Quang vì mục đích của hắn nhiều hơn. Điều này khiến cho hắn có chút hổ thẹn.

- Ta đánh cược thua người, không phải sao? Cho nên ba tháng này, ta chính là truyền tỳ của người, đương nhiên hết thấy đều phải phục tùng người, giữ gìn cho người...

Khánh Kỳ mỉm cười, cắt đứt lời nói của nàng:

- Ta muốn nghe lời nói thật lòng!

Diêu Quang lập tức ngậm miệng, Khánh Kỳ nhìn thẳng vào khuôn mặt của nàng. Diêu Quang bị cái nhìn của hắn khiến cho có đôi chút hoảng loạn, trên khuôn mặt trắng nõn trơn bóng giống như ngà voi thượng hạng từ từ lộ ra một lớp phấn hồng hào. Nàng rủ xuống hàng lông mi rậm rạp đen tuyền đang nửa khom nửa vênh, thuận tay bứt lấy ngọn cỏ nhỏ trước đầu gối, lắp bắp nói:

- Người... người... người có thể không hỏi người ta kiểu như thế được không, ta... ta không biết phải nói thế nào cả.

Khánh Kỳ khe thở dài nói:

- Nàng có biết hay chăng, Ngô quốc công tử Khánh Kỳ này chỉ là một cái thùng rỗng kêu to, vừa không có thành trì phong ấp, lại cũng không có trọng binh trong tay, người ta kính trọng ta, gọi ta một tiếng công tử. Nếu không phải vậy thì một kẻ bôn ba lặn lội, lưu lạc khắp nơi không chốn nương thân như ta đến cả một thứ dân thấp bé cũng không bằng? Nàng không phải là nữ tử tầm thường, mà là đại tiểu thư của Thúc Tôn thế gia, lá ngọc cành vàng, giàu có không đâu sánh bằng, còn ta...

- Khánh Kỳ công tử một đời anh hùng, sao lại nói ra những lời miệt thị bản thân như vậy chứ? Tại sao công tử lại chán nản còn hơn cả Tần quốc công tử Trọng Nhĩ năm xưa? Khi Trọng Nhĩ công tử lưu vong sang các quốc, bên mình chẳng qua cũng chỉ có một vài tùy tùng ít ỏi đi theo, còn công tử chỉ ít cũng còn có Ngải thành, còn có rất nhiều thuộc hạ một lòng một dạ trung thành với công tử. Trọng Nhĩ kia lưu vong các quốc, giống như tang gia chi khuyến(chó nhà có đám: ví với mất nơi nương tựa, lang thang đây đó), thế nhưng trên đời tự khắc có kẻ có huệ nhãn tinh tường biết nhìn người.

Khi hắn nương nhờ Tề quốc, Tề Hoàn Công kính trọng hắn, gả nữ tử trong họ Tề Khương cho hắn; Khi hắn đến Tào quốc, Tào cộng công Tào Tương đối với hắn vô lễ như là đối với một đào kép (người hát); Khi hắn đến Tống quốc, Tống Tương Công dùng lễ đối đãi; Hắn đến Trịnh quốc, Trịnh Văn Công không cho

hắn nhập cảnh; Khi hắn đến Tần quốc, Tần Mục Công đem năm tông thất nữ tử, trong đó có cả nhi nữ ruột thịt của ông sinh ra gả cho hắn nhằm để lôi kéo hắn về với mình.

Trọng Nhĩ công tử lang bạt kỳ hồ suốt hai mươi năm mới có thể về nước. Cuối cùng lại trở thành bá chủ thiên hạ, hôm nay quay đầu lại nhìn, tất cả những kẻ năm xưa vô lễ khinh thị đối với Trọng Nhĩ đều là bọn chuột nhắt không có chí lớn trong lòng, còn những người dùng lễ nghĩa để khoản đãi hắn, Tề Hoàn Công, Tống Tương Công, Tần Mục Công, mỗi người đều đã từng là bá chủ thiên hạ. Có thể thấy rằng, chỉ có anh hùng mới biết anh hùng, trọng anh hùng. Những kẻ khinh khỉnh với người đều là hạng xoàng xĩnh bất tài. Công tử việc gì phải để ý đến ánh mắt của chúng? Trọng Nhĩ một đời bá chủ, còn có lúc lên lúc xuống, ba chìm bảy nổi như thế, công tử việc gì phải vội nản lòng?

Khánh Kỵ bật cười nói:

- Diêu Quang, lời của nàng đã gom cả phụ thân của nàng vào rồi đấy. - ... Có thể thấy rằng, chỉ có anh hùng mới biết anh hùng, trọng anh hùng. Những kẻ khinh khỉnh với người đều là hạng xoàng xĩnh bất tài. Công tử việc gì phải để ý đến ánh mắt của chúng? Trọng Nhĩ một đời bá chủ, còn có lúc lên lúc xuống, ba chìm bảy nổi như thế, công tử việc gì phải vội nản lòng?

Khánh Kỵ bật cười nói:

- Diêu Quang, lời của nàng đã gom cả phụ thân của nàng vào rồi đấy.
- Ta đâu có nói vậy.

Thúc Tôn Diêu Quang khẽ rung cặp mày ngài nói:

- Quý Thị ruộng rẫy người, là hắn đã bỏ lỡ một cơ hội tốt. Phụ thân của ta thường hay khen ngợi người không tiếc lời, chỉ là... người muốn dựa vào thế lực của Quý Thị, mà phụ thân của ta lại không mong muốn Quý Thị nhờ vào những kế hoạch của người độc chiếm quyền bính ở Lỗ quốc. Đạo bất đồng bất tương vi mưu (người không đi trên cùng một con đường thì không thể bàn mưu tính kế với nhau được, ví von với việc ý kiến, chí hướng không giống nhau thì không thể bàn chuyện cùng nhau được.), đã không thể làm bạn, vậy thì chỉ còn làm địch được thôi, kỳ thực... phụ thân của ta rất quý mến người. Mối thù của người và phụ thân ta cũng không phải là không thể giải, cái họa Quý Thị một khi được tiêu trừ thì các người cũng không có lý do gì để bị phụ thân ta coi là địch nữa.

Khánh Kỵ mỉm cười nói:

- Cho nên, nhi nữ bảo bối của hắn mới dám yên tâm to gan lớn mật yêu thương địch nhân của hắn?

Thúc Tôn Diêu Quang sững sờ, đột nhiên bị hắn nói toạc ra tâm sự. Dù là Diêu Quang xưa nay gan dạ hùng dũng, lúc này cũng không giấu nổi vẻ xấu hổ, nhất thời cái khuôn mặt xinh đẹp thanh lệ như ngọc kia bị sự xấu hổ e thẹn khiến cho quay cuồng mặt mũi, kiều diễm như một đóa hoa đào khoe sắc, Khánh Kỵ nhìn mà không giấu nổi vẻ thèm muốn, chịu không nổi sáp lại gần, nhẹ nhàng nâng cằm Thúc Tôn Diêu Quang lên.

Thúc Tôn Diêu Quang ngắc đầu, bắt gặp ánh mắt của hắn, lập tức xấu hổ nhắm mắt lại. Bộ dạng đó trông diễm đam đáng yêu, trông như cái kiểu “ai cần thì cứ việc”, khiến cho Khánh Kỵ không kiềm nổi sự hoan hỉ trong lòng. Cặp môi ngọt ngào kia, lại một lần nữa trở thành đóa hoa cho hắn giày vò.

Lúc này đây, đầu lưỡi của hắn rốt cục giống như một con linh xà, đã được toại nguyện chui vào trong cái miệng nhỏ nhắn thơm tho như đỉnh hương của Thúc Tôn Diêu Quang. Đằm thủy thức, loa toàn thức, thâm nhập thức, hấp duyên thức, triển miên thức... (nói chung là tất cả những thứ mà một cái lưỡi có thể làm được khi cho vào trong miệng người khác giới, a di đà phật, thiện tai, thiện tai ^.^) Ngay cả thâm khuê oán phụ (1) cũng không thể chống chịu được những cái đưa lưỡi muôn hình muôn vẻ của chàng Khánh Kỵ đã “tu luyện thành tinh” kia. “Đáng thương” cho một đứa con nít như tiểu Diêu Quang, chỉ cần bị hôn thoáng qua thôi mà cũng đã ngây ngất mê mị chìm đắm trong sự cực lạc rồi. Lúc này đầu cũng quay quay, thân hình mềm nhũn rồi. Trong lồng ngực con tim bé nhỏ đang đập thình thịch, hồn phách bay lên cứu tiêu vân ngoại, chỉ có thể để mặc cho hắn điều khiển. Bất cứ ý niệm gì trong đầu cũng đều không còn nữa.

Khánh Kỵ dùng một tay ôm lấy cái eo thon nhỏ của nàng. Thân thể của nàng lúc này đã mềm oặt đi như không còn xương nữa rồi, nếu không ôm chặt lấy một chút thì e là đã rơi phịch xuống đất rồi.

“Đến lúc rồi!” Khánh Kỳ thầm nghĩ, liếc nhìn về đám cỏ cây ở bên cạnh, sau đó một tay nhẹ nhàng thò vào trong áo bào.

Đột nhiên, thân thể hắn cứng đờ, toàn thân cứng nhắc không thể cử động được. Thúc Tôn Diêu Quang lúc này mới khôi phục được một chút linh hồn, ngượng ngùng dùng tay đẩy hắn ra, khuôn mặt trắng nõn trở nên đỏ ửng, cái miệng thắm ướt còn hơi sưng sưng, bộ ngực sữa che lấp dưới lớp y phục đang phập phồng kịch liệt. Nàng há miệng thở một hơi thật dài, cặp mắt trong veo to tròn bịt kín một tầng sương mù ướt át, quuyền rũ như là tích nước vậy.

Đáng tiếc, Khánh Kỳ không còn tâm trí thưởng thức khuôn mặt lung linh kiều diễm của nàng nữa, sắc mặt hắn trắng bệch, toàn bộ tâm can đều đặt vào trong đũng quần. Ách... nói là đũng quần, thực ra chỉ là tương đương với cái bộ vị trong đũng quần kia. Chỗ đó nhất trụ kinh thiên, ngẩng lên thật cao, có một vật thể, đang mang theo sinh khí bùng bùng, không khuất phục dựng lên cao, cao dần... cao đến mức dưới háng của hắn dựng lên một cái lều nhỏ...

- A!

Thúc Tôn Diêu Quang kinh hãi kêu lên một tiếng, đưa tay ra che lấy miệng, hoảng sợ nhìn phần phía dưới của hắn.

Quốc nhân thời Xuân Thu chiến quốc cũng không có nhiều quy tắc như những người đời sau, chuyện chăn gối chẳng phải là chuyện gì đáng xấu hổ cả, trên thực tế thì ngay cả những công khanh đại phu đạo mạo đường hoàng nghị sự trong triều, có lúc cũng dùng chuyện chăn gối để bỡn cợt nhau. Nữ nhi thành niên bấy giờ đương nhiên cũng không còn là những nữ tử ngây ngô khờ dại, ngốc nghếch ngờ nghệch, đối với chuyện nam nữ, Thúc Tôn Diêu Quang ít nhiều cũng hiểu được đôi chút. Nhìn thấy cảnh tượng hùng vĩ như vậy, làm sao mà không sợ đến mức tim đập chân run cho được cơ chứ?

Khánh Kỳ bình sinh chỉ sợ rắn, lúc này tay chân lạnh buốt, hồn bay phách tán kêu lên:

- Hình...hình như nó muốn lấy mạng của ta, đây là cái túi của ai thế, tại sao lại để cho nó chạy ra ngoài? Nó... nó liệu có cắn ta không?

- Người... Người người...

Thúc Tôn Diêu Quang trợn tròn đôi mắt, run rẩy chỉ vào Khánh Kỳ. Nhưng dù sao thì nàng cũng là đại cô nương gia, tuy rằng kinh hãi, cuối cùng cũng ngượng nghịu không dám thốt ra câu hỏi.

Toàn bộ tâm thần Khánh Kỳ đều dồn hết vào phía dưới đũng quần, đâu có còn nghe thấy những lời nàng nói, tuy nói rằng con rắn kia đã bị loại bỏ nọc độc ở răng, thế nhưng nó cứ bò ở “chỗ hiểm” nấn ná không chịu rời đi, nhìn mà thấy khiếp chết đi được!

Con rắn kia tự mình chui ra khỏi túi, thò đầu ra, lúc này Khánh Kỳ thò tay vào, định lấy cái túi ra. Thừa dịp Thúc Tôn Diêu Quang điên đảo thần hồn, nhẹ nhàng cởi bỏ miệng túi, bỏ rắn để xuống dưới đất. Sau đó giả bộ bị rắn cắn, không ngờ rằng khi tay thò vào trong lại vừa hay sờ ngay được cái thân hình lạnh lạnh, trơn tuột, lúc đó không giật mình mới là chuyện lạ.

Con rắn kia cuối cùng đã được giải phóng khỏi lao tù, đến một không gian rộng lớn hơn trước rất nhiều. Thế nhưng không ngờ được khi nó bò ra ngoài, lại gặp phải cái đồng vải trên áo dưới xiêm tạo thành rào cản ngăn trở nó. Không thể động đậy, con rắn bắt đầu có chút tức giận, đầu của nó đột nhiên đong đưa thật mạnh, Thúc Tôn Diêu Quang trông thấy, nhân châu đều sắp rơi ra ngoài mắt rồi. Nàng nhìn thấy một dị vật gì đó dưới lớp áo bào của Khánh Kỳ với một tốc độ đáng sợ đong đưa hết phải sang trái, quả thực... (hóa ra là hiểu lầm – ai bảo, hiểu đúng đó chứ)

“Trời ơi là trời, hắn... rốt cuộc hắn có phải là người không? Không phải sơn tinh mộc tiều (ma núi) biến thành người chứ?”

Thúc Tôn Diêu Quang lồng lộn trong lòng.

Lúc này, con rắn kia dường như cảm nhận được có luồng gió thổi qua phần dưới của lớp áo choàng, đầu rắn chồm lên mạnh mẽ, lao về phía dưới bào. Khánh Kỳ cảm thấy cái thân thể lạnh lạnh của nó đang di chuyển xuống phía dưới. Tình thế cấp bách, vội vàng kêu thảm một tiếng:

- A!

Thúc Tôn Diêu Quang nghe hần hét thảm một tiếng, liền ngay sau đó nhìn thấy một con rắn trườn ra từ phía dưới áo bào của hần, xoạt một cái đã lẩn vào bụi cỏ, trong lúc kinh hoàng chỉ kịp nhìn thấy cái đuôi sặc sỡ của nó.

Thúc Tôn Diêu Quang lúc này mới hiểu ra, nàng sợ hãi bỏ nhào tới, một tay bấu chặt vào Khánh Kỳ, run sợ nói:

- Chàng... chàng sao rồi? Thương... thương ở....

- Mau, ta bị rắn độc cắn rồi, không thể di chuyển, mau xuống núi gọi người.

- Ô, ơ ơ, chàng.... ta... được! Chàng đợi ở đó, đừng sợ!

Thúc Tôn Diêu Quang dậm chân một cái, vội vã quay người chạy xuống dưới núi.

Bên trong bụi cỏ lập tức nhảy ra ba người, Đông Cửu A Cừu cùng một sĩ tốt có thân hình, tướng mạo có vài phần giống với Khánh Kỳ, kiểu tóc, áo bào đều giống hệt với Khánh Kỳ.

- Công tử, chúng tôi đến rồi.

Khánh Kỳ ngay lập tức đứng phắt dậy, một tay nắm chặt cổ áo A Cừu nói:

- Đáng chết, cái túi của người thế nào vậy? Con rắn đó đột nhiên bò ra ngoài, ta... ta... ta chả sợ gì cả, chỉ sợ mỗi cái loại mềm mềm nhờn nhờn này thôi. Người thật sự dọa cho ta hết cả hồn.

A Cừu không ngờ rằng công tử nhà mình đường đường là một chiến thần địch vạn người, thế mà cũng có thứ phải sợ, bị con rắn dài trườn san sát mặt đất kia khiến cho mặt không còn hột máu, suýt chút nữa thì không nhịn nổi cười, Khánh Kỳ trừng mắt nhìn hần, rồi lại nhìn viên sĩ tốt chuẩn bị đóng giả hần, thần sắc hơi do dự:

- Hữu binh vệ... đã nói với người hết rồi chứ?

Viên sĩ tốt kia xúc động nói:

- Lũ chúng tôi theo gót công tử, chuyện sống chết từ lâu đã không còn để tâm đến, nếu có thể giúp công tử hoàn thành đại sự, nô tài chết còn vinh quang hơn là sống. Huống hồ đây chỉ là làm thế thân cho công tử, vậy chẳng khác gì một kẻ lùn mà còn có thể nghĩa bạc vân thiên (tinh thần cao thượng đấu tranh vì chính nghĩa), nô tài cũng là nam nhi có máu nóng trong người, công tử nếu còn do dự, thì tức là đã xem thường nô tài rồi, xin công tử bắt đầu đi.

Khánh Kỳ nhìn thẳng vào hần, khó khăn gạt đầu, dùng sức vỗ một cái thật mạnh vào vai hần:

- Tốt! A Cừu...

A Cừu đáp:

- Có nô tài!

Nói rồi mở túi ra, cái túi kia mềm nhũn treo trên không trung, con độc xà ở bên trong không có chỗ nào để bám vào, không thể bò ra ngoài được. Hần thò đầu nhìn vào bên trong, nhanh tay lẹ mắt đã bắt được con rắn ngũ sắc kia. Đông Cửu bên cạnh cũng móc ra một cái túi nhỏ, bên trong là một con ong độc cực lớn, đã bị cắt bỏ hai cánh. A Cừu nói với viên sĩ tốt kia:

- Với nọc độc của con rắn này, lại cộng thêm châm độc của con ong kia, sẽ có thể sản sinh ra hiệu quả mà chúng ta mong muốn. Người không phải sợ, ta đã mang theo bên người thảo dược, tuyệt đối không để cho người phải mất mạng.

Viên sĩ tốt kia cao giọng cười vang, vén áo choàng lên, để lộ ra cặp đùi của mình...

- Khởi bẩm chúa công, Khánh Kỳ công tử đi dạo trên núi ven hồ Lịch Ba bị một con rắn hai đầu cắn phải!

- Hả!

Quý Thị ngỡ ngàng ngẩng đầu lên, một hồi lâu mới có phản ứng:

- Hẳn sao rồi?

Dương Hổ trầm giọng nói:

- Theo người truyền tin vừa trở về báo cáo, độc tính phát tác, vô cùng nguy hiểm. Nếu trong quân của hắn không có lang y lành nghề kịp thời đến dùng thảo dược chữa trị thì lúc này Khánh Kỵ đã đi đời nhà ma rồi. Hiện tại tạm thời giữ được tính mạng, thế nhưng...thất khiếu (gồm hai tai, hai mắt, hai lỗ mũi và miệng) chảy máu, ngũ quan sưng tấy, da dễ tái nhợt, rốt cuộc ra sao cũng rất khó dự liệu.

- Làm sao có thể?

Trọng Lương Hoài không giữ được bình tĩnh, ghen ngào kêu lên:

- Trên đời làm gì có chuyện gì trùng hợp đến vậy, hắn sớm không bị rắn cắn, muộn không bị rắn cắn, vừa mới nhận lời ngày mai rời khỏi Lỗ quốc, hôm nay lại bị rắn cắn là sao?

Dương Hổ liếc mắt nhìn hắn, điềm nhiên nói:

- Chuyện trên thế gian, nếu tất cả đều có đạo lý có thể giảng, đều có đạo lý có thể theo, thì đã không có nhiều thị phi như thế rồi.

Công Sơn Bất Nữ xấu hổ giống như cười mà không phải cười nói:

- Khánh Kỵ thất khiếu rướm máu, ngũ quan sưng tấy, nói cách khác tức là... ngay cả người quen biết, bây giờ mà gặp hắn thì cũng không thể nhận ra?

Dương Hổ ung dung cười:

- Người nghi ngờ Khánh Kỵ công tử dối trá? Khánh Kỵ là nhân vật như thế nào, người cần phải hiểu rõ. Xa thì không nói, chuyện Yêu Ly là chuyện gần đây nhất phát sinh, với hạng người quân tử anh hùng khảng khái vô tư như hắn, mà lại biết giả trò mưu mô quỷ kế của lũ tiểu nhân sao?

Công Sơn Bất Nữ đang định phản bác lại, Dương Hổ ngắt lời nói tiếp:

- Vả lại, nếu là hắn sử dụng gian kế, hắn cố ý muốn ở lại Khúc Phụ, nguyên nhân là tại làm sao?

Quý Tôn nghĩ ngợi, đôi mắt hơi híp lại:

- Chuyện này, có ai nhìn thấy? Chỉ có người của Khánh Kỵ thôi sao?

Dương Hổ lập tức kính cẩn nói:

- Hồi bẩm chúa công, không phải chỉ có thuộc hạ của Khánh Kỵ công tử nhìn thấy, theo như người truyền tin bẩm báo, lúc đó nữ tử của Thúc Tôn đại nhân cũng ở bên cạnh hắn, tận mắt chứng kiến hắn bị độc xà cắn bị thương.

- Thúc Tôn Diêu Quang?

Quý Thị khẽ giật mình, sắc mặt lập tức dịu xuống:

- Nếu là Thúc Tôn Diêu Quang tận mắt chứng kiến, vậy chắc hẳn không phải là giả, Thúc Tôn Diêu Quang không thể nào không nhận ra được thật giả, càng không thể nào nói giúp cho hắn. Ai! Đang yên đang lành, tại sao lại bị rắn cắn cơ chứ?

(1) Thâm khuê oán phụ: ý nói tiểu thư đài các bị nam nhân lạnh nhạt, suốt ngày lủi thủi trong khuê phòng với bộ mặt ảo não, bi thương, uất ức. Thúc Tôn Diêu Quang tâm cao khí ngạo, từ trước tới nay chưa bao giờ nói dối trước mặt đàn ông, nhi tử của hắn cũng thường bị Thúc Tôn Diêu Quang nhieếc móc, Quý Tôn Ý Như cũng hiểu rõ tính tình của tiểu ny tử kia, một thế gia nữ tử như vậy, đánh cuộc thất bại, bị ép làm nô, đó là một sự nhục nhã biết bao đây? Thúc Tôn Diêu Quang nhất định sẽ hận Khánh Kỵ đến tận xương tủy, và dĩ nhiên là sẽ không đời nào chịu bao biện giúp hắn. Thành Bích phu nhân tối qua bái kiến, cũng đã nhắc tới Thúc Tôn Diêu Quang. Lúc đó cũng nói, Khánh Kỵ từng nói: thu nhận nàng làm nô, đến ngày cả lúc ngủ cũng phải mở to một con mắt, để đề phòng nàng ám toán, như vậy cũng đủ thấy mối quan hệ của hai người khốc liệt như thế nào.

Công Sơn Bất Nữu và Trọng Lương Hoài vừa nghe đến việc Thúc Tôn Diêu Quang cũng tận mắt chứng kiến, sự hoài nghi trong lòng lập tức giảm đi mấy phần, nhưng Công Sơn Bất Nữu nói gì đi nữa thì trong lòng vẫn còn ẩn chứa đầy nghi kỵ đối với Dương Hổ kiêu hùng ngạo nghễ kia. Không thể tận mắt trông thấy tình trạng vết thương của Khánh Kỵ, không thể tận tai nghe thấy lời chứng thực từ miệng của Thúc Tôn Diêu Quang thì hẳn vẫn chưa thể yên tâm được.

Công Sơn Bất Nữu nhân châu xoay động, tiến lên nói:

- Nếu đã vậy, việc Khánh Kỵ công tử bị thương chắc không phải là giả rồi, Ngô quốc khí thế hùng hổ, điều sứt giả tới. Nhưng khả năng lớn nhất vẫn là bức bách Khánh Kỵ ra đi, áp chế thanh uy của hắn. Dù sao Ngô quốc cũng không có khả năng ra lệnh cho Lỗ quốc chúng ta, như thế, cứ để cho Khánh Kỵ công tử tạm dưỡng thương cũng là lẽ thường tình hợp đạo lý, nô tài cho rằng, chúa công vẫn nên cho người đi thăm hỏi, để thể hiện lòng nhân đức.

- Dương Hổ nguyện được đi...

Dương Hổ vừa nghe thấy vậy, lập tức vượt lên trước cướp lời nói, Công Sơn Bất Nữu quét mắt nhìn hắn một cái, cười nói:

- Sớm đã biết Dương Hổ người sẽ chủ động đề xuất. Ha ha, ngài và Khánh Kỵ công tử là chỗ quen biết, ngài đi đương nhiên là sự lựa chọn tốt nhất rồi.

Dương Hổ sững sờ, lập tức tỉnh ngộ ra mưu mô của hắn. Chính là vì quan tâm tắc loạn (có mối quan tâm thái quá tới ai đó thì khi giải quyết vấn đề hoặc qua lại lẫn nhau sẽ gây ra đại loạn). Hắn sợ người khác đi sẽ nhìn ra sơ hở. Thỉnh lệnh gấp gáp như vậy, e rằng Quý Tôn đại nhân ngược lại sẽ không dùng hắn.

Quả nhiên, Quý Tôn Ý Như vừa nghe xong, liền nổi lên sự nghi kỵ trong lòng, nói với Công Sơn Bất Nữu:

- Không, người đi.

Công Sơn Bất Nữu đắc ý liếc nhìn Dương Hổ, chấp tay với Quý Thị nói:

- Công Sơn Bất Nữu chưa từng được tiếp kiến Khánh Kỵ công tử, không biết tướng mạo của công tử, nô tài có thể xin chúa công cho quân sự của Nhã Uyển đi cùng được không?

Quý Tôn Ý Như khoát tay nói:

- Thế nào cũng được, người đi đi.

- Rồi!

Công Sơn Bất Nữu chấp tay lui về phía sau, đi ra ngoài sảnh, phất tay áo lên, lệnh cho người chuẩn bị xe rồi tới Nhã Uyển đi tìm quân sự lão Trác.

Trọng Lương Hoài sờ sờ mũi, quay về phía Dương Hổ hỏi:

- Ách... người đưa tin có nói Khánh Kỵ công tử bị thương ở chỗ nào?

Dương Hổ liếc nhìn hắn, đáp:

- Nghe đâu là bị con rắn trườn vào trong áo bào, cắn vào.... hạ thể của hắn.

Trọng Lương Hoài nghe xong, trên mặt lộ ra thần sắc cổ quái, nhin cười nói:

- Vậy.... bị thương đúng vào chỗ ấy? Đáng thương, không biết sau này còn có thể... Hổ hổ... Hổ hổ...

Quý Tôn Ý Như hằm hằm quét mắt về phía hắn, nghiêm nghị phất tay áo nói:

- Tiểu nhân bỉ ổi!

- Dạ dạ.

Trọng Lương Hoài sợ hãi khom người lại.

- Lui ra!

- Dạ dạ!

Trọng Lương Hoài mồ hôi khắp mặt, chấp tay lui ra.

Quý Tôn Ý Như khoát khoát tay, nói với Dương Hổ:

- Được rồi, người cũng đi làm việc của mình đi.

- Vâng, nô tài xin cáo lui!

Dương Hổ vừa mới lui ra ngoài, Quý Tôn Ý Như liền về về mấy sợi râu, để lộ ra nụ cười đầy cổ quái:

- Khánh Kỵ... thật là quá xui xẻo, lại bị con rắn hai đầu kia cắn đúng vào chỗ hiểm. Ai da... Rắn hai đầu ơi, nếu như mỗi cái đầu cắn một “hòn”, thì... ách, cũng không biết được liệu hần từ đây sẽ trở thành tự nhân hay không nữa, hớ hớ... hớ hớ.

(Tự nhân: tức là thái giám – chủ nào tớ này, haizzz)

Dương Hổ tâm thần bất an quay về phủ đệ của mình, nhất thời tâm trạng không yên, không biết liệu Khánh Kỵ có lộ ra sơ hở gì không. Hần giống như thường ngày, sải bước về phía trong phủ trạch, tâm trạng để đầu đầu, đến cả môn tử liên tục hô gọi ở phía sau cũng không nghe thấy.

Cho đến khi tiến lên bậc thang đại sảnh, hần mới nghe thấy đằng sau có người đang gọi, quay đầu lại nhìn, không khỏi ách thanh ách khí cả giận nói:

- Hô to gọi nhỏ làm cái gì, nhà người có người chết hả?

Môn tử kia sợ hãi, vội vàng dừng lại cước bộ, rụt cổ lại nói:

- Đại nhân, trong môn phòng có... có hai người, nói là mua ngựa của đại nhân.

Dương Hổ tự gia kinh doanh không ít thứ, buôn bán ngựa chính là một trong những thứ đó. Nhưng hôm nay tâm trạng hần không được tốt, làm gì còn tâm trạng đi bàn chuyện làm ăn, liền phất tay áo nói:

- Muốn mua bao nhiêu con, có cần đàm phán trực tiếp với ta không?

Môn tử gơ ra bốn ngón tay, nháy mắt nói:

- Bốn con.

Dương Hổ giận dữ, gầm hét lên:

- Vô sỉ, dám đến đây dùng ta làm thứ tiêu khiển sao? Thằng ngu này, ai cũng dẫn được vào trong phủ.

Môn tử kia hơi co rúm lại một chút, lúng ta lúng túng nói:

- Bọn họ... bọn họ nói là muốn tự tay giao tiền đặt cọc cho ngài, vị thương nhân đó luôn miệng gọi đại nhân là Hổ huynh, tiểu nhân nghĩ hần là bằng hữu của đại nhân nên không dám chậm trễ.

- Hả?

Thân thể Dương Hổ hơi chấn động, đôi mắt hờ hợt lay động một chút, thu lại vẻ giận dữ nói:

- Đưa bọn họ đến gặp ta.

Môn tử kia như thể được đại xá, vội vàng chạy đi như chớp.

Chỉ thoáng một cái, hai đại hán mặc áo lam bằng vải thô trạc tam tuần được môn tử dẫn vào trong đại sảnh, hai người vóc dáng cao to, khí vũ hiên viên. Tuy là hai kẻ áo vải, nhưng cử chỉ và khí độ của họ quả thực bất phàm, cũng khó trách môn tử kia không vì thấy họ quần áo giản dị mà xem thường. Dương Hổ neoh mắt lại nhìn kỹ một lần nữa, chỉ thấy hai người đều có chòm râu che khuất mặt, trông có vẻ là đại hán bưuhần phương bắc. Người đứng phía trước nhìn hần, trong mắt ẩn giấu tiểu ý. Dương Hổ căng mắt nhìn thật kỹ, không khỏi thất kinh, bất thần đứng thẳng dậy, lập tức đuổi hết tả hữu, tiến lại gần thấp giọng nói:

- Trời ơi, Khánh Kỵ công tử, người... sao người lại tới đây được?

Khánh Kỵ thấp giọng cười nói:

- Trạch viện của Hồ huynh tuy là trọng môn điệp hộ, cửa lớp trùng trùng, nhưng cũng chẳng phải là đầm long hang cọp, vả lại ta với huynh là chỗ thân tình, có gì mà không đến được chứ?

Dương Hổ khẩn trương nói:

- Công Sơn Bất Nữu đã tới hồ Lịch Ba thăm dò thực hư về người rồi đấy.

Khánh Kỳ bình tĩnh nói:

- Ta biết, nếu Quý Tôn đại nhân không phái người đi thì mới là lạ. Để hần tới cũng tốt.

Dương Hổ thấy hần vẻ mặt ung dung, cũng dần trấn tĩnh lại:

- Công tử, người đến gặp ta là có chuyện gì?

Khánh Kỳ ung dung nói:

- Hồ huynh đừng căng thẳng, sáng nay tai mắt đông như kiến, hành động vội vàng, Khánh Kỳ không kịp bàn rõ với Hồ huynh. Lần này tới đây, là muốn hỏi thăm Hồ huynh một vài chuyện.

Khánh Kỳ và Dương Hổ cùng an tọa, hần tử râu quai nón kia đi ra ngoài sân, cảnh giác quét mắt tứ phía. Khánh Kỳ hỏi dò rất nhiều tin tức về Tề quốc, Dương Hổ càng nghe càng kinh ngạc. Nhưng chuyện đã đến nước này, khó có thể quay đầu, chỉ có thể lao đầu vào mà đáp ứng, nói đến chỗ phức tạp còn phải lấy ngón tay nhúng rượu rồi vẽ ra trên bàn giải thích.

Hai người đàm luận rất lâu, Khánh Kỳ mới vươn người đứng dậy nói:

- Được rồi, Khánh Kỳ đã sáng tỏ mọi chuyện, bây giờ Khánh Kỳ muốn mượn Hồ huynh bốn con ngựa tốt, con tuần mã có sức nhất.

Dương Hổ ngăn người:

- Muốn ngựa? Không cần xe sao? Lần này đi Tề... lộ trình dài như thế, ngựa không thể chạy quãng đường dài như vậy được.

Khánh Kỳ mỉm cười:

- Hồ huynh không cần hỏi nhiều, ta chỉ cần bốn con tuần mã, không cần xe ngựa.

- Được!

Dương Hổ cẩn thận nói:

- Người đợi một chút, ta lập tức đi chọn bốn con tuần mã khỏe nhất cho người.

Được một lúc, Dương Hổ lại quay trở về, đằng sau dẫn theo hai gia nhân, dắt bốn con tuần mã khỏe mạnh. Khánh Kỳ bước xuống dưới, cười ha hả:

- Tuy phải trả một món tiền lớn, có điều... bốn con tuần mã này quả thật ngày chạy nghìn dặm, đáng, đáng lắm a, Hồ huynh, bây giờ đã nhận được ngựa, tại hạ phải cáo từ rồi.

- Ách? Đó là... được.

Dương Hổ sau một thoáng giật mình liền phản ứng lại, vội vàng nói theo sau lời của Khánh Kỳ.

Dương Hổ còn một bụng câu hỏi muốn chất vấn, thế nhưng Khánh Kỳ lúc này muốn đi, với thân phận của hần, thêm nữa là không có cái lý phải đích thân tiễn mấy người làm ăn ra khỏi cửa, đành phải trở mặt nhìn bọn họ bỏ đi.

Khánh Kỳ cùng thị vệ của mình vội vã xuất thành, đi đến một khu vực bí mật ngoài thành. Nơi này đã cất giấu sẵn một cỗ xe ngựa, một phu xe đang nằm sẵn trên xe, trên miệng còn ngậm một cọng cỏ khô. Vừa trông thấy bọn Khánh Kỳ, người này lập tức nhảy xuống xe, chấp tay nói:

- Công tử.

- Ủ, chuyển đồ xuống đi.

Khánh Kỵ dặn dò.

Thị vệ hộ thân cho Khánh Kỵ tên là Đậu Kiều Kính, võ nghệ xuất chúng, thông minh lanh lợi, là một tốt tướng dưới trướng của Khánh Kỵ. Hắn nhìn thấy phu xe lấy từ trong xe ra hai món đồ quý hiếm cổ quái, nhú mày nói:

- Công tử, tại sao không lấy của Dương Hổ một cỗ xe thượng hạng, cưỡi ngựa e rằng không đi được chặng đường dài.

Thời đó không có yên ngựa, cũng không có bàn dặm. Ngồi trên lưng ngựa đều dựa vào lực của đôi chân, đoạn đường ngắn thì còn có thể, nếu như đi từ đây tới Tề quốc, hai bắp đùi đều sẽ rã rời, e rằng làm chuyện gì cũng không được mất!

Khánh Kỵ cười nói:

- Nếu như ngồi xe ngựa thì sẽ phải đi đường lớn, chạy qua chạy lại, còn phải đi qua rất nhiều trạm kiểm soát. Đợi đến khi chúng ta tới Tề quốc thì e rằng đã không kịp thời gian nữa, nghe lời của ta đi.

Người phu xe chuyển những thứ kia xuống dưới, Khánh Kỵ khua tay nói:

- Tốt lắm, người lập tức quay về ngay.

- Rõ!

Người phu xe kia nhảy lên xe ngựa, gấp gáp đánh ngựa chạy đi.

Khánh Kỵ đặt hai đoạn mộc đáp tử lên trên lưng ngựa, đoạn mộc đáp tử này giống như chỗ ngồi có thể gác trên lưng ngựa, hai bên lại độn lụa Lỗ cáo rất dày, ngoài cùng lấy vải thô phổ thông bao lấy, ngồi lên không có cảm giác cộm cộm. Khánh Kỵ buộc thật chặt mộc đáp tử lại, lại nhét vào lỗ hổng hai bên mộc đáp tử tầng tầng vải dày, thông xuống tạo thành như dây thừng. (Chắc các bạn cũng thấy được đó là yên ngựa và bàn dặm, mộc đáp: mộc - gỗ, đáp - ngồi, là chỉ chỗ ngồi bằng gỗ)

Đậu Kiều Kính nhìn hành động của hắn một cách khó hiểu, không thể hiểu nổi hắn dặn dò gia nhân gấp gáp làm ra cái thứ đồ kia rốt cuộc để làm vào việc gì, Khánh Kỵ cũng làm một cái dây thừng giống như vậy đối với ngựa của hắn, sau đó buộc hai con ngựa còn lại vào phía sau cái mộc đáp kia. Thò tay ra ấn vào sống lưng con ngựa, trở mình nhảy lên lưng ngựa, cho chân vào trong cái vòng, cầm lấy cương ngựa cười nói:

- Nào, người cũng leo lên thử đi.

Đậu Kiều Kính tò mò nhảy lên chiến mã, thử chút xem sao, bỗng nhiên vừa mừng vừa sợ, có thứ này, ngựa có thể chạy với tốc độ nhanh nhất, kỵ sĩ có thể vững vàng ngồi trên lưng ngựa, dưới chân có hai bộ vòng, cưỡi ngựa đường trường cũng không mệt nhọc, càng không đến mức hai bắp đùi máu chảy đầm đìa.

Đậu Kiều Kính mừng rỡ nói:

- Công tử, tại sao công tử lại có thể nghĩ ra vật dụng kỳ diệu như thế này, xe ngựa kia quả thật là lời thời vô cùng, từ nay về sau trèo đèo lội suối, xuyên rừng vượt núi cũng không thành vấn đề nữa rồi, quá tuyệt!

Khánh Kỵ nói:

- Thế nào? Có được vật này, chúng ta từ Khúc Phụ đi Lâm Truy sẽ chỉ là một con đường thẳng, nếu như mọi việc thuận lợi, đợi khi chúng ta xuất hiện trở lại tại Khúc Phụ thì, cho dù chúng ta có chính miêng thừa nhận, cũng tuyệt đối không có người tin tưởng rằng trong thời gian ngắn như vậy chúng ta đã đi tới đó thành Tề quốc một vòng rồi quay về, ha ha ha...

Hắn cưỡi ngựa đi trước hai bước, nhìn Đậu Kiều Kính nói:

- Chỉnh lại áo khoác của người một chút, che đi yên ngựa và bàn dặm.

- Vâng.

Đậu Kiều Kính giậm hai chân lên bàn dặm một cái, cái mông nhấc lên một chút, sửa sang lại áo khoác. Dùng bào cư rộng rãi che đi yên ngựa, bàn dặm, vui sướng nói:

- Đúng là đồ tốt, sao công tử không tạo ra nó sớm hơn một chút a.

Khánh Kỵ cười nhạt một tiếng, trịnh trọng nói:

- Không thể tạo được! Đâu Kiều Kính, vật này hôm nay người nhìn thấy chỉ được ghi nhớ nó trong lòng thôi, ngày nào chúng ta còn chưa có bãi cỏ để nuôi ngựa, thì ngày đó vật này còn chưa thể được chế tạo ra. Hiểu chưa? Ya!

Khánh Kỵ quát mạnh roi, thúc ngựa chạy đi, con ngựa hí lên một tràng dài, cất vó lên, đập thật mạnh, như tên rời khỏi dây cung phóng đi.

Đâu Kiều Kính nghe Khánh Kỵ nói lúc đầu có chút kinh ngạc, ngay sau đó vội bình tĩnh, hấn gật gật đầu, quát ngựa phóng đi, hướng về phía Khánh Kỵ dưới ánh tịch dương huyết hồng chạy theo...

92. Chương 91: Chập Chờn Như Thế Muôn Ngàn Sao Bay

Đâu Kiều Kính nghe Khánh Kỵ nói lúc đầu có chút kinh ngạc, ngay sau đó vội bình tĩnh, hấn gật gật đầu, quát ngựa phóng đi, hướng về phía Khánh Kỵ dưới ánh tịch dương huyết hồng chạy theo...

Lỗ quốc đô thành Khúc Phụ, bầu trời trong vắt sau cơn mưa, xanh ngắt ẩm ướt, một vầng cầu vồng vắt qua phía cuối chân trời, không khí tươi mát làm cho người ta hít vào mà như muốn say mê trong đó. Những vùng nước nông nằm rải rác trên mặt đường, đôi khi một giọt nước mưa từ trên ngọn cây rơi xuống, tạo nên vòng vòng gợn sóng.

Một chiếc xe ngựa nước sơn bóng loáng đỗ ở trước cổng phủ Thành Bích phu nhân, trước sau trái phải có tới hơn bốn mươi võ sĩ đáng người vạm vỡ đeo giày da trâu, đứng thẳng tắp ở đó, dường như là chủ nhân sắp xuất môn.

Ở trong phủ, nhà trên, Thành Tú đang khuyên nhủ Thành Bích phu nhân:

- Tỷ tỷ, sứ giả Ngô quốc còn có vài ngày nữa là sẽ tới Khúc Phụ, Quý Tôn đại nhân có ý sợ hãi, cũng đã cố tình mời Khánh Kỵ công tử rời đi. Lần này Khánh Kỵ công tử gặp chuyện không may, là do rủi ro bị răn cản khi đến hồ Lịch Ba triệu tập nhân mã của hần. Hiện giờ, không khí ở Khúc Phụ đã vô cùng căng thẳng, rất nhiều công khanh đại phu một khi còn chưa đánh giá được chính xác giữa Quý Thị và Thúc Mạnh hai nhà ai có thể chắc thắng, thì trước mắt đều sẽ chỉ đứng nhìn mà tránh tai họa, lúc này ngay cả cánh cửa của ba nhà thế gia còn không dám bước qua, càng không nói tới việc đi thăm Khánh Kỵ công tử. Đệ nghe nói, ngoại trừ Công Sơn Bất Nữu nhận sự dặn dò của Quý Tôn đại nhân tới thăm hần một lần, ngay cả Dương Hồ cũng chưa từng tới đó lần nào. Tỷ tỷ sao lại có hứng thú đi tới đó chứ.

Thành Bích phu nhân liếc xéo hần một cái, hừ nói:

- Đi thăm Khánh Kỵ một chút thì có sao? Quý Tôn Tư, Tôn Ngao mấy bọn công tử không phải đều đã tới đó sao?

Thành Tú nói:

- Bọn họ phần lớn toàn là những thiếu niên công tử còn chưa lớn, không mang chức vụ và quân hàm, đi thăm Khánh Kỵ đương nhiên là không thành vấn đề.

Thành Bích phu nhân bĩu môi, mỉa mai nói:

- Thành Bích ta có phải là nhân vật trọng yếu gì trong triều đình không? Hiện giờ, ta chỉ là một thương nhân dựa vào buôn bán mà làm giàu thôi, Khánh Kỵ giúp ta đưa thuyền, chính là khách nhân của ta, hiện giờ hần bị thương, ta nếu chẳng quan tâm, làm sao trong lòng an ổn được? Những đại nhân đó đang động cái tâm tư gì, cũng chẳng đáng đáng tới ta.

Thành Bích phu nhân đội một cái nón trúc lên đầu, một tấm vải mỏng buông xuống che khuất khuôn mặt, mắt ngọc mây ngai lập tức trở nên mơ hồ, mờ mờ ảo ảo, giống như một đoá thược dược trong sương mù, càng tăng thêm vài phần kiều mỹ.

- Được rồi, ta tới hồ Lịch Ba một chuyến, có lẽ tối muộn mới về, người lo việc của người đi.

Thành Bích phu nhân nói xong, mang theo một trận hương thơm, khoan thai bước ra ngoài, Thành Tú bất đắc dĩ thở dài. Đằng sau một cây cột trụ ngoài hành lang, Quý Tử Sanh thấy mẫu thân đã rời khỏi, lập tức rón ra rón rén rời đi, né tránh tầm mắt của cậu, vội vàng chạy đi tìm người đánh bạc.

Đáng thương thay cho Thành Bích phu nhân còn chưa biết, đứa con bảo bối của nàng vì cuộc sống “Tự do, hạnh phúc”, cũng đã mạnh mẽ thúc đẩy quan hệ giữa nàng và Khánh Kỳ. Lời đồn về việc Thành Bích phu nhân và Khánh Kỳ thân mật với nhau, chính là bởi Quý Tôn Sanh khéo léo để lộ ra, sau đó lại từ những bằng hữu đánh bạc với hắn truyền ra ngoài, hiện giờ thấy nàng đi thế này, những kẻ vốn chưa tin cũng cảm thấy có chút nghi ngờ.

Bên bờ hồ Lịch Ba, người nghênh đón Thành Bích phu nhân chính là Đông Cửu và A Cừu. Về mặt Đông Cửu trầm trọng, về mặt của A Cừu lại càng khoa trương hơn, khuôn mặt đưa đám cứ như kiểu là cha chết không bằng.

Thành Bích phu nhân ngồi trong một căn phòng tràn đầy vị thuốc Đông y, nàng vẫn chưa hạ chiếc mũ trúc trên đầu xuống, chỉ liếc mắt xuyên qua một tầng lụa mỏng manh nhìn vào bên trong. Cách một tầng vải che như sương mù, cặp mắt long lanh vừa động, vẫn có mị lực cường đại làm điên đảo chúng sinh, khiến cho Đông Cửu đang giả vờ đau buồn nhìn thấy cũng phải hơi sững sờ.

Ở bên trong phòng hơi mờ mịt, có một người đang nằm trên giường, bên cạnh là một chiếc bếp nhỏ, lửa trong bếp đang hừng hực cháy, ánh lửa đỏ hồng lấp lóe lấp lóe. Một thị nữ áo xanh ngồi chồm hổm bên cạnh bếp, đang cẩn thận nhắc xuống một cái ấm sứ, sau đó lại đặt một chiếc ấm khác lên.

- Khánh Kỳ công tử sao rồi?

Thành Bích phu nhân thở dài một tiếng hỏi.

Đông Cửu mặt mày ủ rũ thở dài, chấp tay nói:

- Đông Cửu thay mặt công tử nhà ta tạ ơn phu nhân có tình tới thăm, thực không dám dấu diếm, tính mệnh của công tử nhà ta hẳn là đã được bảo toàn, nhưng mà độc tố còn sót lại trong người công tử còn chưa được thanh lọc hết, đến nay vẫn hôn mê bất tỉnh, chưa hết sưng tấy, có lẽ phải qua mấy ngày mới có thể khôi phục được thần trí.

Thành Bích phu nhân nhẹ nhàng than thở, tấm lụa mỏng dưới nón trúc hơi hơi lay động:

- Thiếp thân hai ngày này thực sự là rất thấp thỏm. Đông tướng quân, thiếp thân có thể vào xem ngài một chút được không?

- Phu nhân mời.

Đông Cửu đứng lên, khách khí nói với nàng.

Thành Bích phu nhân mỉm cười gật đầu, duyên dáng đứng dậy, nhẹ nhàng bước vào trong.

Đi vào bên trong, mùi thuốc Đông y lại càng nồng đậm, thiếu nữ đang dựa vào giường quay đầu lại liếc mắt nhìn nàng một cái, chỉ thấy mái tóc của thiếu nữ này rối bù, khí sắc trên mặt rất tiêu tụy, thoát nhìn phi thường mệt mỏi. Ánh mắt của Thành Bích phu nhân cũng lướt qua nàng một chút, lập tức phát giác có chút quen mắt, lại tập trung nhìn vào, lúc này mới nhận ra thiếu nữ tiêu tụy này chính là Thúc Tôn Diêu Quang.

Thành Bích phu nhân hồ đồ cả kinh: “Sao lại là nàng, nhìn bộ dáng tiêu tụy hao tâm tổn lực này của nàng, chẳng nhẽ là thực sự thích Khánh Kỳ sao? Ta còn tưởng rằng nàng đã hồi phủ, không thể tưởng được Thúc Tôn Ngọc lại có thể còn để cho nàng ở chỗ này.”

Kỳ thật sau khi Thúc Tôn Ngọc nghe nói Khánh Kỳ trúng nọc độc của rắn, liền muốn đón Thúc Tôn Diêu Quang trở về. Thúc Tôn Diêu Quang đương nhiên là cự tuyệt phụ thân, lý do của nàng là Khánh Kỳ một

ngày chưa chết, nàng vẫn sẽ thực hiện lời hứa. Thúc Tôn Ngọc không tự mình tới hồ Lịch Ba, không nhìn thấy vẻ mặt thương tâm, dị thường của nữ nhi, nhưng vẫn tin là thật.

Thương thế của Khánh Kỳ thật giả thế nào, vốn là một chuyện đại sự. Nhưng mà chính trường thay đổi bất ngờ, cực kỳ khó dò. Thúc Mạnh hai người vốn là ước gì Khánh Kỳ càng sớm rời khỏi Lỗ quốc càng tốt, có điều hiện giờ tình thế thay đổi, gây ra bất lợi cực lớn cho Quý Tôn Ý Như, khiến giờ lại trở thành Quý Tôn Ý Như muốn bức Khánh Kỳ phải rời đi, mà bọn họ ngược lại lại không hy vọng Khánh Kỳ rời Lỗ vào lúc này. Khánh Kỳ lưu lại, bọn họ mới có thể có thêm một lý do để gây khó dễ cho Quý Thị. Bởi vì nguyên nhân này, cho nên Thúc Mạnh hai nhà đối với chuyện Khánh Kỳ bị trúng độc cũng không truy xét đến cùng. Cũng là bởi vì hai người quá mức tin tưởng vào khả năng bảo mật của mình, hoàn toàn không ngờ được rằng tin tức Quốc Quân về nước lại bị tiết lộ ra ngoài, nếu không chắc gì đã có thể ngồi yên ổn như bây giờ.

Thành Bích phu nhân nhẹ nhàng ngồi xuống bên giường, Thúc Tôn Diêu Quang lùi về phía sau một chút, nhường vị trí cho nàng. Thúc Tôn Diêu Quang lúc này, hoàn toàn không còn cái khí phách khi đối chọi gay gắt với nàng lúc trước ở Lỗ Quái cư, toàn bộ tâm tư của nàng đều đặt hết lên người Khánh Kỳ.

Đây là mối tình đầu của nàng, chính là nam nhân đầu tiên mà nàng yêu thương, lòng tràn đầy mật ngọt, cùng với khát vọng về tương lai tươi đẹp, đột nhiên trong lúc đó, người trong lòng nàng lại gặp phải đại nạn, hấp hối giãy dựa trên sợi dây tử vong, điều này khiến cho tình cảm của nàng sao có thể chịu đựng được? Nàng chưa từng biết rằng, trong lòng nhớ nhung một người, lại đau đớn như vậy, lại thống khổ như vậy.

Trái ngược với Thúc Tôn Diêu Quang, Thành Bích phu nhân lại bình tĩnh hơn nhiều. Nàng có hảo cảm với Khánh Kỳ, một là bởi vì Khánh Kỳ dù bị bắt phải rời khỏi Lỗ cũng không quên thực hiện lời hứa với nàng, khiến nàng cảm thấy mình cũng phải có một phần trách nhiệm đối với Khánh Kỳ; về phương diện khác, cuộc tiếp xúc ngắn ngủi với Khánh Kỳ, đã khuấy động tâm tư thiếu nữ mà lâu nay nàng không hề bận tâm, khiến cho nàng có một chút suy tư tưởng niệm đối với Khánh Kỳ, loại tình cảm như có như không này, mơ hồ lại trêu chọc tâm tư của nàng, khiến cho ngay cả nàng cũng không có cách nào nhận biết được rõ ràng. Có điều mặc kệ là như thế nào, ít nhất hiện nay nàng còn xa mới có được tình thâm như Thúc Tôn Diêu Quang, lần này đến thăm hỏi, chủ yếu chỉ là xuất phát từ đạo nghĩa và trách nhiệm mà thôi.

“Khánh Kỳ” nằm ở trên giường, dưới ánh đèn âm u lơ mờ, khuôn mặt tím đen phình to ra, làm thay đổi toàn bộ hình dáng, Thành Bích phu nhân nhìn mà cảm thấy sợ hãi, lời đồn đại nói rằng chỉ cần liếc mắt nhìn thấy song đầu xà thì chắc chắn sẽ chết, tuy rằng lời đồn là không có thật, nhưng nhìn tình hình thế này, loại rắn này cực kỳ độc thì quả không phải là giả, đột nhiên có thể khiến cho một đại nam nhân biến thành bộ dáng như thế này.

Thành Bích phu nhân khe khẽ thở dài, trong lòng âm thầm cầu khẩn cho hắn. Ngồi cạnh hắn một lúc, lại hỏi cụ thể Đông Cửu bên cạnh về tình hình tiến triển thương thế của Khánh Kỳ, Thành Bích phu nhân liền muốn đứng dậy cáo từ. Lần này đến đây, nàng cũng có mang theo y sư trong phủ của mình tới, nhưng mà nhìn thấy sinh mệnh của Khánh Kỳ đã được bảo trụ, tâm tư xoay chuyển, liền không nhắc tới chuyện này.

Kỳ thật không chỉ ở quý phủ của nàng có y sư cao minh, trong ba nhà thế gia, thậm chí cả những danh môn vọng tộc trong Khúc Phụ, phần lớn đều có nuôi dưỡng y sư cao siêu về y thuật trong nhà, ít nhất là cũng uyên bác hơn những y sư trong quân của Khánh Kỳ nhiều. Chẳng qua là để tránh hiềm nghi, bọn họ không có một ai dám phái y sư của mình đến để khám và chữa bệnh cho Khánh Kỳ. Thân phận hiện giờ của Khánh Kỳ cực kỳ bất tiện, nếu ai phái y sư của mình đến chữa bệnh cho Khánh Kỳ, chữa được thì không nói làm gì, chứ nếu chữa trị không kịp thời làm cho người ta chết đi, thì có nói thế nào cũng không giải thích được, nhảy xuống Hoàng Hà cũng không thể gột sạch.

Trên đời này vốn không thiếu những kẻ sâu bọ lấy dạ tiểu nhân đi đo lòng người khác, nếu tính mạng của Khánh Kỳ đã không đáng ngại, Thành Bích phu nhân liền cũng không đề cập đến chuyện này. Nàng thương tiếc nhìn thoáng qua Khánh Kỳ đã hoàn toàn thay đổi bộ dáng, thở dài thầm kín, đang muốn đứng lên rời đi, ánh mắt lướt qua cái cổ của Khánh Kỳ, đột nhiên thân thể mềm mại khẽ run lên.

Đông Cửu vẫn chú ý nhất cử nhất động của nàng, thấy thân hình nàng khẽ run lên, vội hỏi:

- Phu nhân, có chuyện gì sao?

- Hả? À...

Thành Bích phu nhân trấn tĩnh lại, thở dài:

- Thiếp thân biết công tử thân trúng kỳ độc, ngũ quan sưng tấy biến dạng, lúc nhìn khó tránh khỏi khiến cho người ta sợ hãi, có điều vừa liếc mắt nhìn qua, vẫn cảm thấy thật kinh hãi, lá gan của thiếp thân thật sự là rất nhỏ.

Đông Cửu thoải mái nói:

- Phu nhân chưa từng nhìn qua tràng diện như vậy, có một chút khiếp đảm cũng là chuyện thường tình. Thương thế của công tử nhà ta sẽ dần dần tốt lên, phu nhân, nơi này vị thuốc Đông y quá nồng, vẫn nên ra phòng ngoài ngồi thì hơn.

Thành Bích phu nhân cắn cắn môi, đột nhiên nhẹ nhàng cười:

- Không cần đâu, thiếp thân phải trở về thành Khúc Phụ ngay. Khánh Kỵ công tử lời hứa như núi, đã đáp ứng chuyện tình với Thành Bích, ngay cả chính thân mình đang ở trong nguy nan cũng không thất hứa, chính là một nhân vật anh hùng mà Thành Bích cực kỳ kính trọng. Thành Bích sợ hãi, chỉ là vì lo lắng cho thương thế của công tử mà thôi. Nói tới đây, nàng xoay thân thể mềm mại, lại liếc về phía Khánh Kỵ một lần nữa, nhìn chăm chú một lúc lâu, chậm rãi nhắc tấm lụa mỏng trên mặt lên, lộ ra khuôn mặt kiều mỵ làm điên đảo chúng sinh, chỉ có điều khuôn mặt của nàng hướng về phía “Khánh Kỵ” đang hôn mê bất tỉnh trên giường, người bên ngoài không thể nhìn thấy được.

Một đôi mắt như nước hồ thu tập trung chăm chú nhìn lên cổ của “Khánh Kỵ”, Khánh Kỵ ngửa mặt kê cao gối mà ngủ, nặng nề bất tỉnh. Thành Bích phu nhân sóng mắt hơi động, một tia ý cười cổ quái chợt lóe lên trên miệng nàng rồi vụt tắt, nàng buông tấm lụa che mặt, thoáng cái đứng dậy, nói:

- Khánh Kỵ công tử cát nhân thiên tướng (1), liên tiếp gặp đại nạn mà không chết, chính là đứa con được ông trời bảo hộ. Tánh mạng của ngài đã không còn đáng ngại, là thiếp thân yên tâm rồi. Đông tướng quân, thiếp thân bây giờ phải khởi hành trở về thành, nếu công tử ở nơi đây cần thứ gì, hoặc đồ ăn bổ dưỡng gì, Đông tướng quân không cần khách khí, cứ việc đi tới quý phủ của ta mà lấy.

- Đa tạ phu nhân!

Đông Cửu chấp tay thi lễ, một trận hương thơm thanh nhã lướt qua chóp mũi, Thành Bích phu nhân đã lắc mình ra khỏi phòng.

Màn xe vừa buông xuống, nụ cười nhạt trên mặt Thành Bích phu nhân liền biến mất, nàng nhíu đôi mày ngài thanh tú, khẽ cắn môi dưới mềm mại, lâm vào trầm tư.

Sẽ không có chuyện nàng nhớ lầm, khi hai người mật đàm ở Lỗ Quái cư, có một lúc Khánh Kỵ cúi người về phía trước, ngôn ngữ ám muội, hại nàng hiểu sai ý, cảnh tượng lúc đó về sau nàng thường xuyên nhớ tới, cho tới nay ký ức hãy còn mới mẻ. Lúc Khánh Kỵ cúi người hướng tới nàng, nàng chỉ nghĩ rằng Khánh Kỵ có chủ ý gì đó với nàng, vừa thẹn vừa giận, vừa khấn nguyện lại sợ hãi, không dám đối diện với ánh mắt của hắn, cho nên đôi mắt liền nhìn vào cổ của hắn. Lúc ấy nhìn thấy rõ ràng, trên cổ Khánh Kỵ không có cái gì cả, có điều vừa rồi khi nhắc cái chụp đèn lên để nhìn cho kỹ, trên cổ của “Khánh Kỵ” này lại có một vết tròn nhỏ, không phải là do bắn hay vết máu, mà là một nốt ruồi, một nốt ruồi vốn có từ khi sinh ra tới khi lớn lên.

Thành Bích phu nhân dựa thân mình mềm mại yếu kiều lên chiếc gối mềm, trên mặt lộ ra một thần khí tựa cười lại như không cười:

- Gia hỏa này, lưu một gã thể thân ở đây, còn chính hắn thì... đi đâu nhỉ?

oOo

Triệu khách man hồ anh.

Ngô câu sương tuyết minh.

Ngân an chiếu bạch mã.

Táp đập như lưu tinh.

Dịch nghĩa:

Khách nước Triệu đeo giải mũ thô sơ

Có thanh gươm Ngô câu sáng như sương tuyết.

Yên bạc soi chiếu con ngựa trắng,

Lấp lánh như sao bay.

Dịch thơ:

Khách nước Triệu phất phơ dải mũ,

Gươm Ngô câu rực rỡ tuyết sương.

Long lanh yên bạc trên đường,

Chập chờn như thể muôn ngàn sao bay

(Hiệp khách hành - Lý Bạch. Bản dịch thơ của GS Trần Trọng San)

Bóng đêm nặng nề, trăng như lưỡi liềm. Thót ngựa vút bay, nhanh như xé gió. Chính là bởi vì tiếng vó vội vã này, khiến cho những chú chim đang ngủ trong rừng phải kinh hãi...

Lại là một ngày mặt trời ban mai mọc lên ở phương Đông, Tề quốc tiểu thành Kiền Hậu nghênh đón hai vị khách nhân phong trần mệt mỏi, Khánh Kỵ và Đậu Kiều Kính. Hai người vẫn một thân áo vải thô cát bào, râu ria rậm rạp. Những vật đặc biệt như yên ngựa, bàn đạp đã được bọn họ giấu đi ở vùng ngoại ô, hai người dắt ngựa đi vào thành, tìm một quán rượu để nghỉ chân.

Khi đang uống rượu, Đậu Kiều Kính hỏi người hầu rượu chỗ ở của Lỗ Quân Cơ Trù, tin tức nhận được quả thật không khiến cho người ta phải thất vọng: Lỗ Quân Cơ Trù cùng phu nhân Ngô Mạnh Tử đã rời khỏi Kiền Hậu, tới Lâm Truy mừng thọ Tề quốc Tể tướng Yến Anh.

Đậu Kiều Kính nói tin tức này cho Khánh Kỵ, Khánh Kỵ nghe thấy vậy thì trong lòng không khỏi mắng to: “Người ta nói cấm có sai, Cơ Trù này thực là rất không biết điều. Thúc Tôn, Mạnh Tôn lập tức sẽ phái người tới đón người về nước, là loại sự tình khẩn cấp đến thế nào, hắn là nên sớm chuẩn bị để về nước, lúc này ngay cả Yến Anh có mời, cũng nên tìm một lí do gì đó để thoái thác. Huống chi Yến Anh luôn luôn phản đối việc vì Cơ Trù mà khai chiến với ba nhà Lỗ quốc, căn bản sẽ không chủ động thân cận với hắn. Cơ Trù à, người bảo người tới Lâm Truy để nịnh hót cái gì hắn?”

Lỗ quốc tiên quân qua đời khi chưa chỉ định người kế vị, con trai trưởng của hắn lại mất sớm, Cơ Trù này là con vợ kế. Lúc ấy Quý Thị gia chủ Quý Vũ Tử dốc hết sức tiền cử để hắn trở thành Lỗ Quân, gia chủ Thúc Tôn thế gia Thúc Tôn Báo từng phản đối mạnh mẽ, lý do có nhiều lắm, đại ý là người này làm việc không biết nặng nhẹ, hành vi hoang đường, không có đầu óc, lại chẳng có mưu kế. Có điều Quý Vũ Tử muốn chọn một gã hồ đồ như vậy làm Quốc Quân, “ưu điểm” này hắn đương nhiên là nhìn thấy trong mắt.

Lúc ấy gia chủ Mạnh Tôn Thị vừa mới qua đời, gia chủ mới còn chưa kế vị, Thúc Tôn Báo một người không thể đối kháng với Quý Thị, kết quả tóm lại là vẫn phải chọn hắn làm Quốc Quân. Phu nhân của hắn là Ngô Mạnh Tử, lại nói tiếp chính là bà cô họ hàng xa của Khánh Kỵ, tuy nhiên hắn chưa từng ra mắt, cũng chưa từng có liên hệ gì. Ngô Mạnh Tử là nữ nhi trong hoàng tộc Ngô quốc, cùng họ Cơ với Cơ Trù, vốn tên là Cơ Mạnh Tử, rất được Cơ Trù sủng ái, khi Cơ Trù chạy trốn sang Tề quốc còn dẫn nàng đi theo.

Hiện giờ nghe nói Lỗ Quân tới Lâm Truy, hơn nữa cũng đã đi được ba ngày, Khánh Kỵ tự biết rằng đuổi theo cũng không kịp nữa rồi, chỉ đành thở dài một tiếng, phân phó Đậu Kiều Kính đi tìm một lữ quán để nghỉ ngơi nửa ngày, sau đó khởi hành đi Lâm Truy.

Trời nhá nhem tối, ánh tịch dương như lửa, hai người vội vàng ra khỏi thành, ở ngoài thành lấy yên ngựa bàn dặm đeo lên lưng ngựa, nâng cao tinh thần, ra roi thúc ngựa chạy thẳng tới Lâm Truy.

Lâm Truy, chính là đô thành của phương Đông đệ nhất đại quốc Tề quốc, mang danh là đô thành của thiên hạ, phồn vinh còn hơn cả Khúc Phụ. Lúc chưa tới Lâm Truy, Khánh Kỵ còn tưởng rằng Lâm Truy thật sự

giống như ở trong lời đồn, rằng bởi vì pháp luật tàn khốc nghiêm khắc, trên đường nơi nơi đều là những người bị chặt đứt hai chân chỉ có thể dùng nghĩa túc (chân giả) để đi đường. Tới nơi rồi mới phát hiện ra rằng lời đồn đại đúng là khuếch đại thái quá, những kẻ ngu muội khi ngưỡng mộ văn hóa, luôn luôn không biết tự lượng sức mình đi miêu tả đối phương sao cho càng kém văn hóa hơn chính mình càng tốt.

Pháp luật ở Tề quốc hiện nay đúng là rất nghiêm khắc, nhưng cũng không tới mức cường điệu hóa như thế kia. Nét đặc trưng của Tề quốc, tổng thể mà nói là, từ khi Khương Tử Nha kiến quốc, xây dựng nên một bầu không khí thư giãn, lạc quan, tự do, cởi mở. Khương Thái Công sau khi được phong Tề, phương pháp trị quốc đầu tiên được áp dụng chính là đơn giản hóa những lễ nghi quân thần phức tạp, thuận theo phong tục địa phương, bình dị gần dân. Điều này gây ra ảnh hưởng rất sâu sắc, trước mặt chư hầu các quốc gia, đại thần muốn không tuân theo Chu lễ còn phải ngại ngại ngùng ngùng, che che giấu giấu, mà Tề quân còn dám đem vũ nhạc, trang phục của tứ di (2) vào trong cung đình. Dân gian cũng tương tự như vậy, nữ tử mặc nam trang, đường hoàng đi chợ, cũng là trào lưu do Tề quốc khởi xướng, ở nhiều mức độ khác nhau, hiện giờ phong cách ăn mặc của các quốc gia trong thiên hạ, đều là do Tề quốc khởi xướng trào lưu.

Tề quốc để cổ vũ cho buôn bán, từ thời đại Quản Trọng (3) trở đi, liền mở bỏ các lệnh cấm, hạ thấp thuế quan, quy định những thương nhân đi xe tứ mã đến Tề quốc, miễn phí ăn cơm; mang hai thớt ngựa ba chiếc xe đã được miễn phí ăn cơm lại còn được miễn phí cung cấp thức ăn cho gia súc; mang hai mươi con ngựa năm chiếc xe thì ngoại trừ những điều kiện kể trên, còn được trang bị đặc biệt năm nhân viên lao dịch, tùy ý sai sử. Cứ như thế Tề quốc buôn bán cực kỳ phát đạt, khách nhân từ bên ngoài tới rất nhiều, bởi vậy Khánh Kỵ và Đậu Kiêu Kính từ xa tới mang theo bốn con ngựa, tuy rằng phong trần mệt mỏi trông có chút đặc biệt, nhưng ở trong mắt người nước Tề đã nhìn quen những người ngoại quốc lạ lẫm, thì lại chẳng lấy gì làm kỳ quái.

Tề quốc từ khi Quản Trọng thiết lập nữ lư (kỹ viện), các quốc gia tới tập mô phỏng, trước mắt theo quy mô mà nói, vẫn đang là Tề quốc lớn nhất. Khánh Kỵ cùng Đậu Kiêu Kính sau khi vào thành, đi tới nơi tập trung Tề quốc nữ lư. “Khu đèn đỏ” ở Tề quốc ngang dọc giao nhau mấy khu phố lớn, nơi nơi đều là xưởng liêu kỹ viện (4). Những con kỳ mã đứng dựa bên thành cầu, những bóng tay áo hồng vẫy chào đầy trên lầu gác, oanh oanh yến yến, son phấn thơm hương. Những thành phần nơi đây thường phức tạp, sẽ không ai hỏi thăm thân phận lẫn nhau, chính là nơi tốt nhất để ẩn thân.

(giới cho lão Nguyệt Quan, cái lí do tới lâu xanh thật là đường hoàng)

Khánh Kỵ đổi một chút Tề quốc đao tề (5) rồi giao cho Đậu Kiêu Kính, cười nói với hắn:

- Mới vừa rồi nhìn thấy nơi này nữ tử xinh đẹp mỹ lệ rất nhiều, dọc đường đã phải bôn ba vất vả rồi, người cũng cần phải tìm một chỗ thưởng thức tư vị ôn nhu đi?

Đậu Kiêu Kính cười khổ nói:

- Công tử, hai bên đùi của kẻ hèn đều đã tê rần, đã cưỡi ngựa cả đoạn đường rồi, hiện tại làm gì còn khí lực mà cưỡi ngựa son (6), vào lúc này đại sự của công tử vẫn quan trọng hơn.

Khánh Kỵ ha ha cười lớn, nói:

- Được, chúng ta tìm một nhà riêng, giả làm khách nhân buôn ngựa, thả lỏng nghỉ ngơi một chút. Khi tinh thần khỏe khoắn lại, sẽ ra bên ngoài để hỏi thăm tìm kiếm nơi hắn ở.

Đậu Kiêu Kính nói:

- Công tử, kẻ hèn không vấn đề gì, chúng ta cứ đi luôn cũng được.

Khánh Kỵ lắc đầu:

- Không được, dù thế nào cũng phải tìm chỗ trụ đã, còn có chỗ để ngựa, rồi tắm rửa nghỉ ngơi một chút. Sự tình càng cấp bách, tới thời khắc quan trọng lại càng phải giữ bình tĩnh, để tránh thất bại trong gang tấc

Hai người dắt ngựa đi men theo con phố, vừa thấy hai gã đại hán thô lỗ tục tằn như vậy, nữ tử hai bên thanh lâu vội dựa vào lan can vẫy tay loạn lên, mị nhãn tung bay, muốn hấp dẫn bọn họ đi vào. Hai người lại chẳng để ý tới, cứ thẳng đường mà đi, men theo ngõ nhỏ đi sâu vào trong, nhìn thấy một hộ gia đình,

sân trong không lớn, lại có vẻ tĩnh mịch, trên cửa có treo một ngọn đèn hoa nhài, cho thấy đây là một nhà riêng.

Đậu Kiều Kính tiến lên gõ cửa, một lát sau một nữ tử xinh xắn lạnh lẽo ra ngoài nghênh đón, mặc một bộ xiêm y màu đỏ tươi, nhìn diện mạo da dẻ trắng nõn, mặt mày thanh tú, lại phối hợp với dáng người nhỏ xinh, hương thơm tươi mát đáng yêu như đứa trẻ, có điều nhìn bộ dáng cũng phải tới hai mươi lăm hai sáu tuổi rồi.

Nàng vừa mở cánh cửa, nhìn thấy ở ngoài cửa là hai đại hán uy phong lẫm lẫm, chính mình chỉ cao tới dưới bộ ngực của bọn họ, không khỏi lắp bắp kinh hãi. Nàng hơi đánh mị nhãn, một tay nhẹ nhàng vuốt mái tóc dài, hi ha cười quyến rũ nói:

- Ai nha, hai vị đại gia chịu tới chiếu cố sinh ý của nhân gia, nhân gia thực rất hoan hỉ, có điều... Các người là hai đại hán uy vũ như vậy, người ta lại chỉ là một tiểu nữ tử, sợ là sẽ không ứng phó nổi.

Nhân vật như vậy Khánh Kỵ đương nhiên sẽ không tiến lên trả lời, Đậu Kiều Kính xoay chuyển con người, hung hăng nói:

- Nói nhảm ít thôi, mở kỹ liệu (7) lại còn sợ chim to (con chim à nha, ai hiểu ý gì khác thì tùy). Bọn ta vừa mới tới Lâm Truy, thấy viện của người thanh tỉnh trùng ý ta, muốn ở nơi này trụ lại hai ngày mà thôi. Kéo đèn xuống đi, tiền cho người sẽ không ít đâu.

Nói xong, một xấp đao tề đã được ném vào trong tay nàng, nhãn tình của nàng sáng lên, lập tức vui vẻ nói:

- Có thể có thể, hai vị đại gia mau mời tiến vào. Ôi, sao lại có tới những bốn con ngựa nha.

Đậu Kiều Kính buồn bực khó chịu nói:

- Tiền coi ngựa ta sẽ đưa cho, lo lắng cái gì, kéo đèn xuống rồi đóng cửa viện lại, đun nước nấu cơm, đại gia muốn nghỉ ngơi một chút.

(1) Cát nhân thiên tướng: Người hiền được ông trời phù hộ.

(2) Tứ di: người Trung Hoa xưa vốn coi các dân tộc khác là bốn rợ (tứ di). Cái nhìn của họ đối với các dân tộc Mông, Tạng, Hồi, Khất Đan, Tây Hạ... rất khinh bỉ. Ngay chính trong Liên thành quyết, Kim Dung cũng không giấu được cái nhìn khinh bỉ đó. Chỉ đến Thiên Long bát bộ, ông mới xác nhận rằng người Khất Đan, Nữ Chân, Tây Hạ là những giống loài bình đẳng như bao giống loài khác.

(3) Quán Trọng: Quán Trọng (chữ Hán: 貫重; 725 TCN - 645 TCN) là một chính trị gia, nhà quân sự và nhà tư tưởng Trung Quốc thời Xuân Thu (685 TCN). Tên ban đầu của ông là Di Ngô (). Trọng là tên hiệu. Được Bảo Thúc Nha tiến cử, Tề Hoàn Công phong ông làm Tế tướng năm 685 TCN. Ông nổi tiếng với “chiến lược không đánh mà thắng” mà người Trung Hoa gọi là diễn biến hòa bình - đó là tấn công bằng mưu trí, trừng phạt và dùng kinh tế để giáo huấn.

(4) Xướng liêu: xướng - kỹ nữ, con hát, liêu: lầu, căn nhà nhỏ. Những căn nhà nhỏ của kỹ nữ, có thể để khách nhân ở trọ đồng thời phục vụ những nhu cầu quan trọng khác.

(5) Đao tề: Tiền lưu hành thời kỳ Xuân Thu.

(6) Ngựa son: Ngựa trang điểm. Đậu Kiều Kính không muốn cười thêm ngựa gì, ai ai cũng hiểu

(7) Kỹ liêu: Như xướng liêu bên trên thôi. Nói xong, một xấp đao tề đã được ném vào trong tay nàng, nhãn tình của nàng sáng lên, lập tức vui vẻ nói:

- Có thể có thể, hai vị đại gia mau mời tiến vào. Ôi, sao lại có tới những bốn con ngựa nha.

Đậu Kiều Kính buồn bực khó chịu nói:

- Tiền coi ngựa ta sẽ đưa cho, lo lắng cái gì, kéo đèn xuống rồi đóng cửa viện lại, đun nước nấu cơm, đại gia muốn nghỉ ngơi một chút.

Khánh Kỳ không nói lời nào đi vào trong sân, đánh giá chung quanh, chỉ thấy tiểu viện rất sạch sẽ, ở góc tường có một cái chuồng gà, nuôi một vài con gà mái đã đến tuổi lão, đang rải rác ở trong viện, bên phải có một cái giếng nước, ở chân tường có trồng một cây táo, táo chín đầy cây, trĩu cả đầu cành. Căn nhà có ba gian, gian chính ở giữa đang mở cửa, vào nhà thông sang trái phải mỗi bên là một gian.

- Cô nương xưng hô như thế nào? Viện này chỉ có một mình người ở thôi sao?

Khánh Kỳ xem xét tình hình trong viện, thuận miệng hỏi.

Nàng kia xách đèn đóng cửa tiến vào, nghe thấy hần hỏi, liền quan sát trên dưới, hần tử râu quai nón này ngũ quan anh tuấn, ngữ khí ôn hòa, vừa mắt hơn so với người kia, trong lòng liền có chút yêu thích, vì thế tiến đến trước mặt hần, ôn nhu nói:

- Tiểu nữ tử tên là Thư Nhi, viện này chỉ có tiểu nữ tử một người ở, cực kỳ thanh tĩnh.

- Không biết hai vị đại gia xưng hô như thế nào?

Khánh Kỳ thản nhiên cười:

- Ta họ Tịch, hần họ Đậu, đều là khách nhân buôn ngựa.

-Ồ, hóa ra là Tịch gia, Đậu gia.

Nàng má phấn ửng hồng, ánh mắt uyển chuyển liếc mắt nhìn Khánh Kỳ một cái:

- Hai vị đại gia nếu cần Thư Nhi hầu hạ, đó là bốn phận của Thư Nhi, nếu cần phải đồng thời hầu hạ hai vị đại gia, cũng hơi vất vả chút, Tịch gia ngài xem có phải là nên...

Nàng thấy trong hai vị này vị họ Tịch mới là người định đoạt, muốn lại kiếm thêm một chút tiền. Đậu Kiều Kính đuối kịp, hung hăng nhéo một cái lên cái mông tròn lẳn của nàng, cười mắng:

- Như thế nào lại giống như tiểu gà mái 'cục ta cục tác' sắp không xong rồi? Có muốn đại gia hỗ trợ hay không, giúp người đẻ trứng ra? Mẹ nó, nhanh đi nhóm lửa nấu cơm, chuẩn bị nước ấm.

Thư Nhi cường điệu duyên dáng kêu to một tiếng, ôm lấy cái mông nhảy đi, chạy vào nhà trong.

Đậu Kiều Kính cười gượng hai tiếng, nhỏ giọng nói với Khánh Kỳ:

- Công tử, đối với nữ tử như vậy, phải thô lỗ một chút, bằng không sẽ không giống như hần tử buôn ngựa.

Khánh Kỳ cười nói:

- Thô lỗ một chút cũng không vấn đề gì, chỉ cần đừng để nàng quần quít lấy ta là được rồi.

Hần ngửa đầu nhìn xem sắc trời, nói:

- Đi thôi, đi vào nghỉ ngơi một chút, trú tạm ở chỗ này vậy, đợi khi sắc trời tối một chút chúng ta sẽ lại đi tìm hiểu tin tức.

- Rồi!

Đậu Kiều Kính đáp ứng một tiếng, lập tức gỡ bọc vải đựng binh khí nặng trĩu xuống, treo vào trong phòng.

Khánh Kỳ ăn cơm, rồi lại ngồi trong thùng nước ấm tắm rửa thoải mái một chút, toàn thân thoải mái nằm lên giường, khi ngủ dậy thì cảm thấy tinh thần dồi dào, cả người thư thái. Không biết Đậu Kiều Kính nói cái gì với Thư Nhi, người đàn bà lẳng lơ kia quả nhiên không có tới đây đùa với hần.

Khánh Kỳ lười biếng đuối lưng, sửa sang y phục đứng lên, đi tới gian khách, thấy một ấm nước đặt trên kỷ án, rót một ly để uống, vẫn không thấy thân ảnh của Thư Nhi và Đậu Kiều Kính đâu. Hần đi sát tới cửa gian bên cạnh, vén rèm cửa nhìn vào bên trong, chỉ thấy Thư Nhi đang nằm trên giường, thân mình trần truồng trắng bóc như cừ non, Đậu Kiều Kính phủ lên người nàng, cái mông ngăm đen đang già gạo giống như bận việc không thể ngừng.

Mười ngón tay nhỏ dài của Thư Nhi chộp lấy lưng hần, cứ như thể là bị chết đuối không bằng, miệng không ngừng rên rỉ:

- Ai nha, chịu không nổi, Thư Nhi thật thoải mái, mạnh nữa lên, lại mạnh nữa...

Đậu Kiều Kính một bên nghiêng răng nghiêng lợi sử lực, một bên thấp giọng mắng:

- Câm miệng, đừng có đánh thức đồng bọn của ta.

Khánh Kỳ buồn cười: “Cái đồ, lúc nói thì ra vẻ nghiêm trang, cuối cùng vẫn không nhịn nổi hấp dẫn, rốt cuộc vẫn đề lên năng ta. Thôi cũng được, cứ để cho hấn khoái hoạt một chút đi vậy.”

Khánh Kỳ sờ sờ cái mũi, cước bộ thoải mái đi ra gian giữa, đứng ở dưới tàng cây táo nghỉ ngơi, nghĩ tới kẻ thể thân ở hồ Lịch Ba có thể giấu diếm được tai mắt của Quý Thị hay không, nghĩ tới Lương Hồ Tử và Anh Đào có thể ám sát Ngô quốc sứ giả thành công hay không. Sau một lúc trầm tư, phía sau chợt nghe thấy tiếng người, quay đầu nhìn lại, chỉ thấy Đậu Kiều Kính đang thắt áo choàng đi ra, Thư Nhi đi theo phía sau, thần tình xuân sắc, quần áo không chỉnh tề, trong tay bưng một cái chậu gốm, muốn múc nước để tẩy rửa. Liếc mắt nhìn thấy hấn đang đứng đó, Đậu Kiều Kính nhất thời có chút xấu hổ đứng lại, tay cấp bách ra dấu ở sau lưng, Thư Nhi vội vã đỏ mặt, bưng chậu lại trốn vào trong phòng.

Đậu Kiều Kính đi lên nghênh đón, ngượng ngùng cười nói:

- Công tử, ách... Kê hèn..., là do người đàn bà kia cứ câu dẫn...

- Được rồi được rồi!

Khánh Kỳ cười khoát tay:

- Mặc kệ là người gặp cái chuyện xui xẻo gì, nhanh chuẩn bị sẵn sàng đi, chúng ta phải đi dạo trong Lâm Truy.

- Đúng đúng!

Đậu Kiều Kính chạy như bay quay về phòng, chỉ chốc lát sau đã ăn mặc chỉnh tề, cầm hai thanh kiếm đi ra, Khánh Kỳ cùng hấn đeo kiếm vào bên sườn, Đậu Kiều Kính lại căn dặn Thư Nhi vài câu, hai người liền ra khỏi tiểu viện, đi ra ngoài đường cái.

Đi tới nơi tập trung nữ lữ, hai người lại ra vẻ như khách nhân buôn bán hương liệu (chất thơm), hỏi thăm mọi người nơi ở của những nhân vật trọng yếu ở Lâm Truy. Những phú tộc ở Lâm Truy đều có nguồn cung cấp hương liệu cố định, có điều có những quý nhân tạm thời đang ở Lâm Truy làm khách, những thương nhân tới tận cửa nhà họ để chào hàng hương liệu, cũng có cơ hội rất lớn để buôn bán, bởi vậy hai người cứ chuyên tâm hỏi chỗ ở của các quý nhân, cũng không khiến cho ai hoài nghi cả.

Hai người dọc theo đường đi không ngừng hỏi thăm, thông qua một vài ý kiến, đã có một chút hiểu biết bước đầu về cục diện chính trị hiện nay ở Tề quốc. Tề quốc không thể nghi ngờ đúng là rất giàu có và cường đại, hơn nữa mặt ngoài thoạt nhìn thì phi thường ổn định. Là phương Đông đệ nhất đại quốc, đủ để trở thành một chư hầu ngạo thị thiên hạ, Tề công Khương Chủ Cự chính là một đại minh quân, Yên Anh là một đại hiền tướng, quân thần tương đắc, thống trị Tề quốc chỉ sau thời đại Hoàn Công Quân Trọng. (Tề Hoàn Công - Quân Trọng)

Nhưng mà trên thực tế những mạch nước ngầm vốn yên ả đã bắt đầu ngầm khởi động, nguy cơ đồng dạng tứ phía. Thế đạo hiện giờ, chư hầu công thất cường ép Chu thiên tử, thế gia quyền thần lại cường ép chư hầu công thất, đủ loại nguy cơ được chôn giấu, lúc nào cũng có thể phát ra. Tề quốc khác với Lỗ quốc chính là ở chỗ, Tề quân vẫn còn thực lực tương đối lớn, cũng nắm giữ được một nhánh quân đội cường đại của những chư hầu công thất trung thành, cho nên Tề quân vẫn còn có thể khống chế được mấy đại thế gia bên trong Tề quốc, cũng lợi dụng được mâu thuẫn giữa bọn họ để áp chế lẫn nhau.

Nhưng mà bên trong Tề quốc giữa các thế gia với thế gia, giữa quyền hành của các thế gia với nhau, luôn luôn minh tranh ám đấu, giống như nham thạch nóng chảy dưới nền đất, không biết lúc nào thì có thể phát triển thành đại họa. Cao, Loan, Bảo, Điền tứ đại gia tộc lúc thì tranh đấu gay gắt, tranh thủ tình cảm của Tề quân, có khi tứ tộc lại về cùng một giuộc, tranh quyền đoạt lợi với đệ nhất quyền tướng Yên Anh, liêu chết đấu tranh. Yên Anh cũng xem như là một vị tể tướng cực kỳ dẻo cổ tay (1), đối mặt với tứ đại gia tộc thậm chí rất nhiều quý tộc bề phái phụ thuộc vào tứ đại gia tộc liền thủ lại công kích, hấn vẫn có thể hữu kinh vô hiểm (2), ổn định chiếm thế thượng phong.

Những đầu đá ở bên trong này, thế lực các phương đều có ý thức giấu nó ở đằng sau màn, gạt những thứ dân bình thường, gạt Tề quân cao cao tại thượng, không muốn để cho bọn họ biết được mâu thuẫn giữa các bên. Cho nên lần này Yến Anh đại thọ, những thế gia gia chủ này dù trong lòng hận thấu xương Yến Tỏa Tử (tên khác của Yến Anh), ước gì hắn một hơi không thở được nữa, liền đi đòi nhà ma, giá hạc tây quy (3), nhưng mặt ngoài vẫn giữ vẻ mặt khách khí và nhiệt tình với nhau, tới tấp mang trọng lễ tới Lâm Truy, tham gia đại thọ hỉ yến của hắn.

Bởi vì những quý tộc gia chủ này đều có phong ấp của chính mình, rất nhiều người ở Lâm Truy cũng không có nơi ở khác, cho nên trước mắt những hạ khách quý nhân (4) tới đô thành phần lớn đều ở trong dịch quán phía Đông thành, trong lúc nhất thời các quý nhân đều tập trung ở nơi đó. Khánh Kỵ cùng Đậu Kiều Kính hỏi rõ được Lỗ Quân Cơ Trù cũng đang ở khu dịch quán, liền bước một mạch tới đó, quan sát hoàn cảnh lân cận, tìm hiểu chỗ ở cụ thể của Lỗ Quân Cơ Trù.

Phía trước mặt xuất hiện một dãy hàng quán lâu các, đi qua chiếc cầu trước mặt, sẽ đi vào khu dịch quán. Nơi này đề phòng rất sâm nghiêm, ngoại trừ gia tướng võ sĩ của các đại thế gia bảo vệ cho mỗi tòa dịch quán, còn có binh lính của những gia tộc chư hầu Tề quốc được Yến Anh phái tới để duy trì trật tự. Bên này cầu dòng người như nước, bên kia cầu lại bóng dáng thưa thớt, nhìn tình hình này, cũng không dễ để trà trộn được vào.

Khánh Kỵ đang chậm rãi hành tẩu theo dòng người, quan sát tình hình phía bên kia, phía sau hơn mười cỗ xe ngựa đang đi tới, đại mã cao lớn, hương xa bảo sức (5), tấm rèm trên xe buông xuống, nhìn không ra được là vị quý nhân nào tới, Khánh Kỵ cùng Đậu Kiều Kính vội tránh sang bên đường.

Đậu Kiều Kính thấp giọng nói:

- Công tử, tình hình có vẻ không tốt cho lắm, bên kia phòng bị quá sâm nghiêm, nước sông ngăn cách dịch quán cũng phải rộng tới hơn trăm bước, nếu đi đường đó cũng sẽ bị người ta phát giác.

Khánh Kỵ gật gù đầu, nhìn bánh xe cao cao lộc cộc đi qua, trong lòng hắn đột nhiên chợt động, nói nhỏ:

- Trước mắt bao người, đúng là không thể đi qua được. Rất nhiều thế gia quý tộc hôm nay mới vừa tới Lâm Truy, còn có những người tới thăm người thân trước, buổi tối mới tới đây, buổi tối chúng ta lại đến, nghĩ thử biện pháp ẩn thân trà trộn vào trong xe.

Hai người đang nói nhỏ, trên đầu nghe thấy ‘Vút’ một tiếng quát roi, một xa phu đứng trên xe ngựa cao giọng quát:

- Đứng xa chút, đứng xa chút! - Hai người sợ khiến người ta chú ý, vội vàng lẩn sang bên cạnh.

Nhâm Nhược Tích đang ngồi ở trong xe si ngốc xuất thần, ánh mắt trong lúc đó là một mảnh ưu thương gợn sóng, nghe thấy tiếng hô quát, nàng lơ đãng liếc mắt nhìn ra phía bên ngoài, cách tấm màn mờ hồ nhìn thấy một bóng dáng nam tử, đột nhiên quá giống với người mà nàng hay hoài niệm trong mộng. Thân thể mềm mại của Nhâm Nhược Tích chấn động, cơ hồ muốn vén màn lên cao giọng gọi hắn, nhưng ngón tay vừa chạm tới màn trúc, lập tức thanh tỉnh trở lại: “Ai, ta thật sự là hồ đồ, hắn... hắn sao có thể ở chỗ này.”

Nhâm Nhược Tích thở dài một tiếng, ấn chặt ngực, trong lòng ầm ầm có chút đau đớn, nàng kim lòng không đậu lại nghĩ tới những điều nói trong tín thư của phụ thân: “Nữ nhi, Ngô Vương gần đây bận việc phạt Sở bực Lỗ, diệt trừ hậu hoạn, dường như không có ý đối phó với Nhâm gia ta. Khi vi phụ dâng tặng vũ khí khí cụ cho hắn, đã thử suy đoán tâm ý, Hạp Lư thần sắc thần nhiên, không mừng không giận, làm người ta khó có thể lường được tâm ý. Tướng quốc Ngũ Viên (tức Tử Tư), tính tình hung ác, thái độ làm người quyết đoán, chỉ cần có một tia tai họa ngầm, tuyệt đối sẽ không buông tha, chỉ cần liếc mắt là một nhân vật sẽ trở thành cát bụi. Có một quân một thần như vậy, vi phụ đoán rằng, sau khi họa ngoại xâm được giải trừ, Nhâm gia ta sẽ ngập đầu tai ương.

Hiện giờ Yểm Dư, Chúc Dung đã bại, Ngô Quân sắp quân ở biên cảnh để khắc chế Lỗ, Hạp Lư thấy họa ngoại xâm vừa đi, chắc chắn sẽ đồ sát cả nhà Nhâm Thị ta, nhất định phải mau chóng tìm đường lui, nếu không cả nhà Nhâm Thị, trên dưới hơn ngàn tộc nhân, chỉ sợ sẽ rơi vào kết cục nam tử bị sung làm đình, nữ tử bị sung làm nô tỳ.

Tề quốc vọng tộc, Quốc, Cao, Loan, Bảo, Điền các đại tộc có thể bám vào được. Trong đó, Điền gia gia chủ

ngồi ở vị trí Tề quốc thượng khanh, Tôn Thị gia chủ Tôn Bằng - một nhánh của họ Điền - cũng là Tề quốc trung khanh, Điền Nhưông Tư xuất thân là con thứ thiếp ở Điền gia tuy là hạ khanh, nhưng lại làm quan tới tư mã, binh quyền nắm trong tay. Một nhà ba khanh, quyền bính rất lớn.

Tôn Thị là một nhánh của họ Điền, cũng là một danh môn vọng tộc như Nhâm gia ta, vi phụ nghe nói, Tôn Bằng có con trai, tên Vũ tự Trường Khanh, đang tuổi tráng niên, học rộng đa tài, còn chưa kết hôn. Vì vậy vi phụ đã viết thư cho gia chủ, xin ra mặt làm mai cho nữ nhi, nếu có thể kết thân với Tôn Thị, là có thể dựa vào Điền Thị, thì Nhâm gia ta có thể phòng xa không phải lo lắng nhiều nữa.”

————— (1) Dẻo cổ tay: Có mảnh khõe, thủ đoạn

(2) Hữu kinh vô hiểm: Chỉ bị kinh động chứ không gặp nguy hiểm gì.

(3) Giá hạc tây quy: Cưỡi hạc bay về phương Tây trở thành cát bụi, ý chỉ người đã mất.

(4) Hạ khách: Khách tới chúc mừng.

(5) Hương xa bảo súc: Xe thơm được trang trí xa hoa.

93. Chương 92: Đầu Trộm Đuôi Cướp

Khánh Kỵ đang ở ven đường bên kia, trong khoảnh khắc đó nhân cơ hội chạy đến chiếc xe dưới cùng, khi xuống được tới dưới gầm xe, tìm vẫn còn đập thình thịch. Lúc này cần phải phân vân suy nghĩ tìm ra phương án tối ưu nhất mới được.

Bấy giờ trời đã tối, người đi đường đã bắt đầu thưa thớt, ngõ bên trái đột nhiên lao ra một chiếc xe, thu hút toàn bộ ánh mắt của các kỵ sĩ, nhưng không phải tất cả kỵ sĩ đều xông lên trước, đám sĩ tốt được huấn luyện đằng hoàng này đại đa số chỉ phi ngựa lên trước vài bước để đề phòng khi bắt trắc thì còn phối hợp tác chiến, nhưng cách cũng không quá xa với chỗ cũ. Hai bên xe ngựa có hai cái trục xe rất dài, con đường cũng không được rộng rãi cho lắm, đám kỵ sĩ không thể đi song song cùng với xe ngựa được, cưỡi ngựa lên trước như vậy lập tức tạo ra một khoảng cách tương đối xa so với lúc trước. Ở bên trong hai chiếc xe đằng trước có những đại nhân vật, một khi xảy ra sự cố, toàn bộ kỵ sĩ hộ vệ sẽ theo bản năng lao lên phía trước, chiếc xe bình thường đằng sau đương nhiên không còn người trông chừng nữa.

Nhưng khoảng thời gian đó trôi qua cực kỳ ngắn ngủi, chỉ cần thân thủ hơi chút không linh hoạt, tốc độ đôi chút chậm chạp cũng sẽ bị người ta phát giác. Khánh Kỵ vừa mới chui vào trong, những kỵ sĩ vốn hộ vệ phía sau đoàn xe, chỉ là theo bản năng nên cưỡi ngựa lao lên trước vài bước, khi thấy sự việc không phải quá nghiêm trọng, tình hình được kiểm soát thì liền quay trở lại chỗ cũ.

Người lái xe gây nên sự nhốn nháo chính là Đậu Kiêu Kính, hấn la hét om sòm cưỡi ngựa lao đến, thu hút hết thảy sự chú ý của mọi người, đợi đến khi lao gần tới sát đoàn ngựa, mới thúc mạnh ngựa, vội vàng kéo cương ngựa lại. Mấy tên kỵ sĩ đại nộ, vung roi quát mạnh, trong miệng không ngớt chửi tục, Đậu Kiêu Kính vội vàng giải thích vài câu, đã phải chịu ăn mấy roi rồi, nhất thời giả bộ không chống đỡ được, ôm đầu bỏ chạy, đến cả chiếc xe ngựa ăn trộm kia cũng không cần nữa. Mấy tên kỵ sĩ thấy bộ dạng hấn thảm hại như vậy, không khỏi cười ha ha.

- Chuyện gì thế?

Xe ngựa phía trước kéo rèm xe ra, một công tử trẻ tuổi dò hỏi.

Một kỵ sĩ vội vàng cưỡi ngựa qua đó, giải thích cho hấn vài câu, vị công tử kia liếc nhìn chiếc xe ngựa bỏ lại của Đậu Kiêu Kính, cười nhạt một tiếng nói:

- Đi thôi, phụ thân đợi đã lâu rồi.

- Vâng vâng!

Kỵ sĩ giục ngựa lui về phía sau, phất tay ra lệnh cho đoàn xe tiếp tục đi, Khánh Kỵ bám vào giá gỗ ở gầm xe, khe khẽ thở một hơi dài. Chiếc xe qua cầu không bao xa, trên đường có vài đám hoa cỏ, Khánh Kỵ vốn định khi qua cầu sẽ tách ra lẫn vào đám cây cỏ, đợi khi trời tối thêm chút nữa sẽ tiếp tục lên đường. Thế nhưng trông thấy hai bên đều là chân ngựa đang đi song hành theo xe, sắc trời tuy đã nhá nhem tối, nhưng cũng không thể nào che giấu được thân hình, đành phải đi theo vậy, đồng hành cùng với chiếc xe tiến về phía trước.

Trên đường đi quẹo trái quẹo phải, cũng không biết đã đi qua mấy khu nhà rồi. Khánh Kỵ đầu óc này giờ quay cuồng mệt mỏi, đã quên mất con đường lúc đến, nhìn thấy xe ngựa dừng lại trước một trạch viện, có người trải tấm ván gỗ, xe ngựa đi thẳng vào trong, sau đó vị công tử kia cùng đám người trên những chiếc xe khác lần lượt xuống xe, liền có người hầu dắt xe ngựa tới viện bên cạnh, đỡ đệm ngựa xuống dắt vào chuồng ngựa cho ăn cỏ khô, xe được đặt ở hành lang bên cạnh.

Khánh Kỵ kiên nhẫn chờ ở dưới xe, được một lúc, đám người hầu rời khỏi chuồng ngựa, Khánh Kỵ ngó trước ngó sau, không thấy có ai nữa, mới yên tâm bỏ hai tay ra, rơi phịch xuống dưới gầm xe, lặng lẽ chui ra khỏi gầm, cảnh giác nhìn động tĩnh hai bên, sau đó ẩn mình trong đám cỏ chất đống trong chuồng ngựa.

Chờ đợi, chờ đợi, sắc trời cuối cùng đã hoàn toàn chìm trong bóng đêm rồi, một vành trăng non rải trên khắp mặt đất những ánh bàng bạc nhàn nhạt, Khánh Kỵ nhúc nhích một chút rút ra đoản kiếm bên hông, cất bước rời khỏi viện, lẫn vào trong bóng đêm.

Gian viện này rất lớn, trong viện thỉnh thoảng vẫn có nô bộc nữ tỳ qua lại, trong hậu viện đèn đuốc sáng trưng, xem ra chủ nhân không những vẫn chưa an giấc, mà hãy còn đang mở tiệc vui vẻ ở hậu đường. Khánh Kỵ dáng điệu nghênh ngang đi trong viện lạc, trong viện lạc này nô bộc nữ tỳ chỉ nghĩ hắn là võ tướng trong phủ, không có ai vặn hỏi cả. Khánh Kỵ muốn tìm một ai đó hỏi cho rõ cách sắp xếp chỗ ở của khách nhân trong khu dịch quán này. Tuy nhiên đám gia tỳ nô bộc tầm thường kia chắc chắn là không thể biết rõ được, tâm niệm của hắn khẽ chuyển, liền bước đi về phía hậu trạch.

Trong hậu trạch có đám gia tướng tuần tra canh gác, muốn gạt chúng để vào trong thì không được rồi, nhân châu Khánh Kỵ khẽ lay động, rồi nhẹ nhàng lẫn về một góc tường, giấu mình đi men theo bức tường của ngoại viện, nhờ vào bóng đêm trợ giúp, trèo tường vào trong, ngồi xổm ẩn mình đằng sau rặng hoa, bên cạnh một mùi hôi thối thum thum bốc ra, thì ra ở cạnh đó không xa là một gian nhà xí.

Chỉ một lúc sau, một nam nhân say lướt khướt đi tới, chui vào nhà xí, Khánh Kỵ định bụng đi vào tóm hắn hỏi chuyện cho rõ ràng, nhưng nghĩ lại thì hắn đã là khách, chắc hắn phải là một nhân vật quan trọng, hỏi cặn kẽ tình hình thì sẽ buộc phải giết hắn diệt khẩu, nếu không một khi hắn kêu lên một tiếng thôi thì hỏng bét hết cả mọi việc. Nhưng mà nếu giết hắn thì người ở trong phòng lớn chắc chắn sẽ đến tìm, lúc đó thì việc cơ mật đứng trước nguy cơ bại lộ rất cao, vậy nên đành buông tha cho hắn.

Nam tử say rượu kia không biết suýt chút nữa thôi thì mình đã bị chôn vùi tính mạng, đi ra khỏi nhà xí ngân nga mấy câu hát rồi đi thẳng về đoạn đường phía trước, Khánh Kỵ lập tức khom người bám theo phía sau.

- Đại... đại nhân.

Một võ sĩ cầm đầu tiến lại gần, tác phong phù phiếm, cũng có mấy phần men say trong người, nhưng khi nhìn thấy nam nhân say túy lúy ở phía trước, vội vã đứng thẳng người rồi nép về một bên hành lễ, nam tử kia cũng chẳng thèm để ý đến hắn, vẫn ngêu ngao hát khúc ca đi tiếp. Đợi hắn đi qua, viên võ sĩ kia mới thôi đứng thẳng người lại, vừa mới bước về phía trước được một bước, đột nhiên một bàn tay to lớn chắc khỏe bịt kín miệng của hắn lại, lôi về phía bụi cỏ.

Viên võ sĩ kia mở to mắt kinh hãi, hai chân giãy dụa liên hồi, miệng không phát ra nổi lấy nửa thanh âm, chỉ thấy đám cỏ lay động trong giây lát, rồi ngay lập tức khôi phục lại về tĩnh lặng như cũ. Một loáng sau, trong bụi cỏ lại đi ra một người, hắn giật nhẹ vật áo, cảnh giác đưa ánh mắt quét khắp bốn phía, vội vã đi tiếp.

Khánh Kỵ lúc ở trong bụi cỏ đã truy hỏi được một số thông tin. Vừa biết được người mà hắn muốn tìm không phải là chủ nhân nhà mình, viên võ sĩ kia liền tiết lộ những tin tức mà hắn biết cho Khánh Kỵ. Thì ra nơi này chính là nơi ở của Điền Thị gia chủ Điền Khắc, đêm nay tại đây mở tiệc yến mời bốn gia chủ

đại thế gia khác. Rất nhiều nhân vật tai to mặt lớn ở trong khu dịch quán ở đây hẳn đều biết rất rõ nơi ở, nhưng cái tên Lỗ quân Cơ Trù kia khi tại vị cũng chỉ là một tên phế vật không có chí tiến thủ, huống hồ bây giờ chán nản đến nỗi phải dùng lễ quỳ để gặp mặt Tề quân, ai còn để ý đến hắn đang ở đâu làm cái gì.

Khánh Kỳ không thu hoạch được gì, liền chuyển chủ ý sang người nắm vị gia chủ đang ở trong đại đường kia, bọn họ nhiều ít gì thì hẳn cũng phải biết một số thông tin, nói không chừng trong cuộc đàm luận của mấy vị gia chủ này còn có thể thu được một số thông tin quan trọng khác. Bởi vì năm đại gia tộc gia chủ lúc này đang mở tiệc vui vẻ, mỗi người đều mang theo tới đây không ít vệ sĩ, bởi vậy trước đại đường có không ít thị vệ của năm nhà. Chẳng ai quen biết nhau cả, điều này cho hắn cơ hội để lợi dụng, cho dù ngông nghênh bước vào bên trong cũng sẽ chẳng thể bại lộ chân tướng cho được.

Nhưng một thị vệ thì không có đủ tư cách đi vào bên trong, hắn liền đi vòng ra sau căn phòng, nhân lúc không có ai để phòng treo lên trên mái, bóc một viên ngói ra để lộ một khe hở, neho mắt nhìn vào bên trong căn phòng. Tề quốc Thượng khanh Điền Thị gia chủ Điền Khất lúc này đang tiếp khách ở bên trong đại đường, những khách nhân nhận lời mời đến tham gia đều là các đại thế gia Quốc, Cao, Bảo, Loan. Những người này nói cười vui vẻ, cử chỉ thân mật, hoàn toàn không thể nhận ra được bọn họ mấy chục năm nay luôn đối đầu nhau một mất một còn, người lừa ta gạt. Hiện nay, địch nhân chung của bọn họ là Yến Anh, một địch nhân cường đại đã khiến cho bọn họ gác lại thù cũ, trở thành đồng minh chính trị kiên định của nhau.

Khe hở của viên ngói kết hợp với những ngọn đèn bông bồng bay lên những ánh sáng như đám sương mù bàng bạc, đập vào mũi tỏa ra hương thơm. Đó là hương thơm tạo ra do thực lan đốt cháy phát tán, trong tiếng chuông kèn phát ra tiếng nhạc thanh thủy, trên đại đường, những vũ nữ yếu điệu uốn mình uyển chuyển, hòa cùng với tiếng chuông khánh ngân nga nhảy múa thanh thoát. Chủ nhân Điền Khất ngồi ở chính giữa, trong tay cầm bình rượu, híp mắt vui cười nhìn đám vũ kĩ. Trong mắt thỉnh thoảng vụt qua tinh quang, thỉnh thoảng lại đưa mắt trộm nhìn những khách nhân đã say quá đến mức đờ đẫn nghiêng trái nghẹo phải kia, nhưng ngay sau đó lại hiện ra một vẻ mặt say rượu vô tri vô thức.

Khi Khánh Kỳ tới, buổi yến tiệc của bọn chúng đã sắp kết thúc, đám khách nhân gần như đã say hết cả rồi. Ngồi trên là Quốc Thị, Cao Thị gia chủ say khướt gục trên bàn tiệc, một tay gác lên cặp đùi của một thị nữ xinh đẹp, tay để lên ngực các nàng bóp bóp nắn nắn, thi thoảng uống một hớp rượu các người đẹp rót cho, ăn một miếng thịt, ở đâu trên mặt cũng có vết tích của rượu.

Bảo Thị cùng Loan Thị ngồi ở đầu dưới, bên cạnh mỗi tên đều có một nữ nhân thiên kiều bách mị đang hầu rượu. Bọn hắn chỉ là trung khanh, còn ba tên ngồi trên kia là thượng khanh, dù sao thì chức vị cũng kém hơn một bậc. Thế nhưng nữ nhân đang e ấp dựa vào ngực thì... lại không phải là thị nữ bình thường, mà là những thị thiếp có danh có phận của thượng khanh Điền Khất. Bọn hắn không dám làm càn giống như hai gã Quốc, Cao, nhưng cũng ôm lấy bờ eo nhỏ nhắn của các nàng, thỉnh thoảng lặng lẽ dò xét xuống phần dưới hông, thừa dịp chủ nhân không để ý cái là mặc sức nhăm nháp cái xúc cảm mê người từ bộ phận đấy đang vênh vênh lên cao đó.

- Yến tướng quốc đại thọ tám mươi, cả nước cùng chúc mừng, chắc chẳng có ai có thể tụ tập được nhiều người đến chúc thọ hắn như vậy, thật đúng là rầm rộ chưa từng thấy a, haha.

Điền Khất ra vẻ cảm khái cười thán. Quốc Thị nghe xong hừ lạnh một tiếng, trên mặt hơi lộ vẻ không vui. Cao Thị từ trên gối mỹ nhân ngẩng đầu lên, nhìn Điền Khất một cái, khẽ cười không nói gì.

Hắn cũng đã mặt mũi say khướt, nhưng nhãn thần vô cùng tỉnh táo, không thể nhìn ra một chút cảm giác say nào cả. Cao Thị gia chủ Cao Chiêu Tử, thân thể mập mạp, mặt mày lúc nào cũng híp híp mắt lại, mặt mũi hiền lành, thoạt nhìn vô cùng an tường, thực chất không ai không biết đến bụng dạ nham hiểm của hắn, Cao Chiêu Tử giết người lúc nào cũng cười giễu mà phóng tay. Lần này mấy đại gia tộc liên thủ, muốn mượn ngày mừng thọ ám toán Yến Anh chính là chủ ý do hắn bày ra, còn người hành động là Điền Khất.

Quốc Thị cười lạnh một tiếng nói:

- Yến Tỏa Tử có gì giỏi giang cơ chứ, các gia tộc đến mừng thọ hắn, không phải là nể mặt hắn, mà là nể mặt quốc quân nên mới đến, ai bảo hắn là kẻ tâm phúc số một của quốc quân chứ? Có điều nói đi thì cũng phải nói lại, lão già này... cũng được đấy!

Điền Khất cười híp mắt nói:

- Bất luận là nể hay không nể mặt mũi hần, có điều Yến tướng quốc thực sự là kẻ có bản lĩnh, phò tá cho quân chủ Tề quốc của chúng ta đã qua ba đời, ba đời đều được trọng dụng, người của hần có thể nói là phân bố khắp nơi. Đứng trước hần già rồi thì đầu óc sẽ không minh mẫn nữa, quyền lực trong tay nhất thời chưa thể lật đổ được. Cái khác không nói, ngay chuyện năm trước Lỗ quân Cơ Trù đến tìm, chúng ta định khởi binh giúp hần phục quốc, cơ hội tốt biết bao a. Đáng tiếc, đại quân đều xuất phát rồi, Yến Tỏa Tử được tin từ bên ngoài quay về đô thành, một đạo lệnh dụ được hạ xuống đã lệnh cho đại quân phải quay trở lại, khiến chúng ta mất hết cả thể diện.

Nghe bọn hần nói đến chuyện Lỗ quân Cơ Trù, Khánh Kỵ lập tức tinh thần chấn động, vội vàng tập trung lại tiếp tục nghe tiếp câu chuyện. Không ngờ Quốc Thị nghe xong chỉ mắng Cơ Trù một câu là đồ phế vật, rồi chuyển đề tài sang Yến Anh:

- Lão phu rất ghét cái kiểu giấu giấu điểm điểm như là hành vi của đàn bà, có điều gì không thể nói toẹt ra cơ chứ, chẳng phải chúng ta đã định...

- Khụ!

Cao Chiêu Tử hắng mạnh một tiếng, chặn lời của hần lại, ánh mắt hướng sang đám thị thiếp, vũ kỹ bên cạnh, Quốc Thị hắc một tiếng, cầm chén uống một hơi cạn sạch, kéo lấy một mỹ nữ yêu kiều lại rồi rót rượu vào miệng của nàng, dứt ra không nói chuyện chính sự nữa. Nghe bọn hần nói đến chuyện Lỗ quân Cơ Trù, Khánh Kỵ lập tức tinh thần chấn động, vội vàng tập trung lại tiếp tục nghe tiếp câu chuyện. Không ngờ Quốc Thị nghe xong chỉ mắng Cơ Trù một câu là đồ phế vật, rồi chuyển đề tài sang Yến Anh:

- Lão phu rất ghét cái kiểu giấu giấu điểm điểm như là hành vi của đàn bà, có điều gì không thể nói toẹt ra cơ chứ, chẳng phải chúng ta đã định...

- Khụ!

Cao Chiêu Tử hắng mạnh một tiếng, chặn lời của hần lại, ánh mắt hướng sang đám thị thiếp, vũ kỹ bên cạnh, Quốc Thị hắc một tiếng, cầm chén uống một hơi cạn sạch, kéo lấy một mỹ nữ yêu kiều lại rồi rót rượu vào miệng của nàng, dứt ra không nói chuyện chính sự nữa.

Cao Chiêu Tử lại trừng mắt nhìn Điền Khất một cái, Điền Khất đỏ mặt, lúng túng cười nói:

- Ách...Tối nay chư vị bằng hữu tới phủ của ta là để vui vẻ, là Điền Khất không nên nhắc đến chuyện không được nói, đáng phạt, đáng phạt.

Hần nói xong, tự mình rót rồi nốc cạn một chén, cười ha hả:

- Sắc trời đã tối, ta thấy chư vị đại nhân không cần phải về nữa, hay là nghỉ lại trong phủ của ta nhé? Sáng mai cùng đi đến buổi tiệc mừng của Yến tướng quốc, thế nào?

Dứt lời nháy mắt với mấy thị thiếp nói:

- Còn không mau đỡ các vị đại nhân vào trong nghỉ ngơi.

Mấy thị thiếp vội vàng đứng dậy, dìu mấy vị gia chủ vọng tộc đứng dậy, Cao Chiêu Tử cười tủm tỉm đứng dậy, rồi lấy một tay dìu đỡ Quốc Thị, Bảo Loan nhị Thị gia chủ còn đang vờ vĩnh từ chối, cũng bị mấy thị thiếp không thêm giữ kê ôm lấy dìu vào bên trong nội trạch.

Những nữ tử kia không phải là thị nữ dùng để tiếp khách trong phủ của Điền Khất, họ đều là những thị thiếp có danh có phận của hần, cũng chính là vợ bé của hần, Bảo, Loan hai Thị cảm thấy nếu như ngủ lại Điền phủ, ngủ với thị thiếp của hần, khó tránh khỏi có chỗ vô lễ, cho nên mới giả vờ khước từ một câu nhưng Điền Khất lại chẳng thêm để tâm, để cho thị thiếp của mình dìu bọn hần vào trong.

Dùng thị thiếp của mình để hầu hạ khách nhân, cùng khách nhân mê ngây ngất trong trụy lạc, đây chắc hẳn là tập tục kế thừa mà nhất mạch tổ tông của hần truyền thụ lại. Những gia tộc này vốn từ lâu đã có tập tục hủ bại phóng đảng này. Tiên tổ Điền Khất là con của A Quốc Trần Lệ Công Trần Hoàn, Trần Lệ Công lấy vợ là Thái Cơ, Thái Cơ cùng một nam tử Thái quốc thông dâm, Trần Lệ Công không những không ngăn cản, còn chạy tới Thái quốc cùng hai người này chơi trò 3P (hình thức 2 nam 1 nữ, bó tay bọn

này luôn@@), cuối cùng vì hoang dâm mà bị giết. Thời của Trần Linh Công, Trần Linh Công lên tâng lầu cao, cùng hai đại phu trong triều với tuyệt đại yêu cơ Hạ Cơ trong lịch sử “Tam vi vương hậu, thất vi phu nhân, công hầu tranh chi, mặt bất mê hoặc thất ý”(Hạ Cơ: Mỹ nhân thời Xuân Thu, bốn câu thơ tiếp theo nói về Hạ Cơ có nghĩa sau: Hạ Cơ làm vương hậu của quân vương Trần Linh Công, 7 lần lấy chồng, quốc quân các nước chư hầu tranh nhau theo đuổi, không ai là không bị mê hoặc động lòng với nàng) đồng sàng với nhau, cùng nhau chơi trò “4P”, thân là quốc quân, một chút ý tứ tranh đoạt tình nhân đều không có, quan niệm về chuyện nam nữ của gia tộc kia có vẻ rất khác với người thường. Căn bản không thèm để tâm đến chuyện “đội mũ xanh”(người Việt mình thì hay nói là bị cắm sừng đấy@@).

Trần Lệ Công bị giết, con của hắn là Trần Hoàn chạy đến Tề quốc, sau đó đổi tên là Điền, từ đây lưu truyền Điền Thị nhất mạch, vì sự phát triển của gia tộc, kết giao hữu hảo, dùng hàng trăm thị thiếp của mình làm công cụ để lung lạc người khác, đối với Điền Thị mà nói thì chẳng qua chỉ là chuyện nhỏ. Hắn đến cả mắt cũng không thèm chớp lấy một cái.

Cao Chiêu Tử chờ ở sau cùng, thấy hai vị gia chủ Bảo, Loan lúc đầu còn dè dặt không dám bỏ, nhưng sau đó được những thị thiếp kia dìu đỡ, vừa mới đi qua khỏi tấm bình phong thôi liền sốt sắng như không thể chờ được nữa ôm lấy vòng eo của các nàng rào chân bước đi về phòng, Cao Chiêu Tử nhìn mà không khỏi phì cười.

- Các người lui ra hết đi!

Điền Khất phân phó đám nhạc sư, những vũ kỹ còn lại và đám thị thiếp, sau đó đi đến bên cạnh Cao Chiêu Tử, lễ độ cung kính nói:

- Cao đại phu.

Cao Chiêu Tử mỉm cười trầm mặt xuống, khẽ quả trách:

- Điền Khất hồ đồ!

Hai người đều là thượng khanh, Cao Chiêu Tử răn dạy như vậy, Điền Khất thấy có chút khó chịu, cười mỉa nói:

- Vâng, may có đại nhân nhắc nhở, nếu không...thật là...haizzz!

- Hừ!

Cao Chiêu Tử tức giận lườm mắt nhìn hắn, rồi nhìn đám nhạc sư, thị thiếp, vũ kỹ đang đi xuống đại đường, lạnh lùng nói:

- Kẻ không có tài lại ngồi ở đây cầu nhàu oán trách. Càng là thời khắc quan trọng, càng cần phải yên ổn. Mấy nhà chúng ta đã cắt máu ăn thề, liên thủ để tiêu diệt tên tiểu Tảo Tử kia. Trước khi Yến Tảo Tử chết, chúng ta việc gì phải biểu hiện trước mặt kẻ khác sự bất kính đối với hắn? Thật đúng là thiếu suy nghĩ, ngu xuẩn cực độ!

- Vâng vâng vâng, Cao đại nhân dạy rất phải, tại hạ...thật là hổ thẹn.

Điền Khất đỏ mặt tía tai, quả thực là có chút xấu hổ thực sự.

Cao Chiêu Tử lườm hắn một cái, bỗng nhiên lại chuyển đổi mặt mày, cười hớn hở:

- Điền Khất a, dù sao thì ngươi vẫn còn trẻ, bỗng nhiên được ngồi vào chức vị thượng khanh, có chút không biết trời cao đất dày là gì, còn cần được rèn luyện nhiều nữa mới được.

Điền Khất mặt lộ vẻ sợ hãi, thành khẩn nói:

- Vâng, Điền Khất còn cần đại nhân chỉ bảo nhiều, Điền Khất nguyện đi theo Cao đại nhân, bám gót từng bước, sau này còn cần thỉnh đại nhân phối hợp cùng mới phải.

Từ trong lỗ mũi Cao Chiêu Tử đặc ý hừ lên một tiếng, nheo mắt lại cười nói:

- Kiểm của ngươi, cho dù là một khắc sau sẽ cắt đứt cổ họng của hắn, trên mặt cũng phải mang nụ cười thân thiện, như vậy thì địch nhân mới không có ý cảnh giác đề phòng. Yến Tảo Tử là kẻ dễ đối phó như

vậy sao? Mũi của hắn còn thính hơn cả mũi chó, chúng ta càng muốn tiêu diệt hắn, thì đối với hắn lại càng phải không được biểu lộ ra địch ý, càng phải kính cẩn với hắn mới đúng.

Cho dù chỉ có một mình người ngồi trong phòng tối, cũng không được biểu lộ bản tâm, cho dù là giả vờ, cũng phải giả vờ một bộ dạng hết sức chân thành, không chỉ cần lừa người, còn phải lừa được cả thiên địa quỷ thần!

Cao Chiêu Tử cười hi hi nói, hoàn toàn không có một chút kính ý đối với thiên địa quỷ thần. Nói tới đây, hắn còn dùng mấy ngón tay mập mập chỉ lên xà nhà, Khánh Kỵ ở trên mái nhà theo bản năng rụt đầu lại.

Diên Khất khom người vái lễ rồi nói:

- Diên Khất thừa giáo, đa tạ đại nhân chỉ điểm.

Cao Chiêu Tử lại hừ một tiếng, nhãn châu liếc nhìn bốn phía, chậm rãi hỏi:

- Thế nào, không có món hàng mà ta thích sao?

- Có có có.

Diên Khất vẻ mặt tươi cười, vội vàng đứng thẳng lưng lên, thanh khái một tiếng, sau đó vỗ tay ba cái nói:

- Vào đi!

Bên ngoài cửa theo tiếng vỗ tay lập tức đi vào một mỹ thiếu niên, tiến lên vài bước, nhẹ nhàng thi lễ, giọng nói dứt khoát:

- Đại nhân. - Mỹ thiếu niên này khoảng chừng mười hai, mười ba tuổi, áo tơ trắng như tuyết, khuôn mặt đẹp như tranh vẽ, trời sinh ra một khuôn mặt tuần tú phong lưu.

“Luyện đồng kiều lệ chất,

Tiến đồng phục siêu hà.

Vũ tướng thần hương mãn,

Châu liêm tịch lậu xa;

Thúy bị hàm uyên sắc,

Đieu sàng lữ tượng nha.

Diệu niên đồng tiểu sử,

Xu mạo bỉ triều hà;

Tụ tài liên bích cấm.

Sàng chúc tế chủng hoa.

Lâm khổ khinh hồng trần.

Hồi đầu song tấn tà;

Lại nhân thì hàm tiểu,

Ngọc thủ sạ phàn hoa.

Hoài tình phi hậu diêu,

Mật ái tự tiền xa,

Định sử yển cơ đồ,

Di lệnh trịnh nữ giai. . .”

(“Luyện Đồng” của Lương Giản Văn đế)

Những câu thơ trên nếu dùng để hình dung về mỹ mạo của tiểu đồng này thì thật là quá hợp. Trông thấy thiếu niên kia phong tình còn hơn cả nữ tử vài phần, đến cả người không hảo nam sắc như Khánh Kỳ cũng bất giác sáng bừng đôi mắt, càng không nói gì đến Cao Chiêu Tử hảo nam sắc kia rồi, nước miếng của gã to béo phốp pháp kia đều chảy hết cả ra, vui mừng lộ rõ trên nét mặt nói:

- Thật là vất vả cho Điền quân rồi, lại có thể tìm được người có mỹ sắc đến vậy.

Điền Khất cũng cười theo nói:

- Đương nhiên, đương nhiên, đại nhân nếu thích thì sáng ngày mai Điền Khất sẽ đem nó đến quý phủ.

Cao Chiêu Tử nghe vậy càng vui, cười ha hả nói:

- Điền đại phu thật tốt, được, được được, hahaha...

Hắn đi đến trước mặt thiếu niên, đưa tay ra nâng cằm của nó, quan sát tỉ mỉ, mắt ngọc mày ngài, mặt mũi tuấn tú, phong độ phóng khoáng, toàn thân phong lưu, càng nhìn càng thấy thích. Hắn không thể cùng nước miếng nuốt trôi mỹ thiếu niên trắng ngần kia xuống. Hắn nuốt nước miếng, híp mắt cười nói:

- Bé con, tên là gì thế?

Mỹ thiếu niên hơi có chút e thẹn, con mắt tuấn tú khẽ rủ xuống, giòn thanh đáp:

- Nô tì tên Hoán Tiểu Chân.

- Tiểu Chân? Hahaha, tên hay, tên hay lắm. Nào nào nào, cùng lão phu ra hậu trạch nghỉ ngơi. (Đồng tính luyến ái có từ thời này rồi???)

Cao Chiêu tử véo một cái vào đôi má thơm tho đẹp đẽ như hoa đào của nó, không thể chờ được nữa vừa bá vai nó vừa đi.

Điền Khất nhìn thẳng về phía trước, nhìn theo bóng dáng của hai người kia cười nhạt một tiếng, trong mắt hơi nổi lên quang mang hình băng lạnh lẽo.

Trên mái nhà, Khánh Kỳ mất hết hy vọng trở mình ngồi dậy, dưới ánh trăng sáng phóng tầm mắt nhìn ra xa, chỉ thấy tầng tầng lớp lớp các đình đài lầu các liên tiếp không thôi, trải dài vô tận, nếu không có mục tiêu rõ ràng, cứ tiếp tục đi tìm mãi trong vô vọng thế này, e rằng nếu hắn cứ tìm tiếp, thì cho dù tìm tới trời sáng cũng chưa chắc đã tìm được Cơ Trù .

Đang lúc Khánh Kỳ cảm thấy nhụt chí, bỗng nghe thấy trong phòng truyền ra một tiếng nói:

- Hải nhi kính chào phụ thân.

Khánh Kỳ nhẹ nhàng trở mình, từ khe ngói nhìn xuống phía dưới, chỉ thấy một người thanh niên chừng hơn hai mươi tuổi không biết từ lúc nào đã vào trong đại đường, đang quay về phía Điền Khất thì lễ.

Điền Khất vuốt râu cười nói:

- Hằng nhi, con tìm được thị đồng này quả thật là giỏi, Cao đại phu rất vừa lòng.

Điền Hằng khom người nói:

- Tạ ơn phụ thân đã khen.

Điền Khất nhìn thẳng vào nhi tử, trên mặt lúc này đã bớt đi điệu bộ xu nịnh lúc nãy, mà đã bộc lộ nhiều hơn một chút tình yêu thương từ tận đáy lòng mình với nhi tử, hắn ngồi xuống bàn tiệc, phỉ phỉ chỗ bên cạnh, cười nói với Điền Hằng:

- Nào, ngồi xuống đây.

- Phụ thân, chuyện về Yến Tỏa Tử... chuẩn bị xong chưa?

Đây là lần thứ hai Khánh Kỳ nghe thấy bọn họ nói chuyện gì đó của Yến Anh, lần đầu tiên là từ miệng Cao Chiêu Tử nói ra, hắn tập trung tinh thần nghe ngóng tin tức của Lỗ quân Cơ Trù, không để tâm cho lắm, lần này lại nghe Điền Hằng nhắc đến, hắn bắt đầu chú ý, ghé tai vào trong lảng lảng theo dõi.

Điền Khất trang dung ngồi dậy, trên mặt không hề có chút men say:

- Hừm, chuyện này con không cần hỏi nhiều, sáng sớm ngày mai con rời khỏi Lâm Truy, bắt luận chuyện này thành bại thế nào, tốt nhất là không nên dính dáng tới Điền gia chúng ta.

Điền Hằng vâng vâng dạ dạ, ngồi xuống nói:

- Phụ thân thật ra không cần phải cẩn thận như vậy, bốn tộc Quốc, Cao, Bảo, Loan lại cộng thêm Điền gia chúng ta, nắm đại gia tộc liên thủ, còn diệt trừ không xong một Yến Anh sao?

Điền Khất lườm nguýt hần, nhieác mắng:

- Hằng nhi tại sao lại hồ đồ như vậy, cứ cho là diệt trừ được Yến Anh, cũng không được để chúa thượng biết chúng ta cũng tham dự trong đó, hiện tại... không phải là lúc Điền gia chúng ta khoe khoang.

Hần cười lạnh một tiếng, vuốt râu nói:

- Yến Anh chưa bị diệt trừ là mối họa cho Điền Thị chúng ta. Nếu như Yến Anh bị diệt trừ, hai Thị Quốc, Cao cũng sẽ thay hần trở thành đại địch của chúng ta, Hằng Nhi à, tiểu bất nhẫn tắc loạn đại mưu (chuyện nhỏ không nhẫn nhịn sẽ làm hỏng chuyện lớn), lúc này Điền Thị vẫn còn cần tiếp tục nhẫn nhịn, không thể bộc lộ tài năng ra vội, đại sự mưu quốc thành nghiệp như vậy, nếu nóng lòng muốn hoàn thành chỉ trong tay một thế hệ, có khi lại phản tác dụng rước lấy đại họa sát thân diệt môn, có thể nhịn được thì nhất định phải nhịn.

Nói đến đây, trong mắt của hần phát ra quang lai nóng bỏng, nhìn khắp bốn phía, kìm thấp giọng xuống nói:

- Hằng nhi, lời thề mà tiên tổ Điền Thị chúng ta bói được con còn nhớ rõ chứ?

Ngữ khí của Điền Hằng cũng rất kích động:

- Hải nhi đương nhiên nhớ rõ.

Khánh Kỵ ở trên mái nghe thấy cha con họ nói chuyện quái từ (lời trong quẻ bói), trong lòng lại càng buồn bực gấp bội. Vốn dĩ đêm nay định mò vào đây tìm Cơ Trù, kết quả đầu tiên là nhìn thấy mấy tên quỷ háo sắc, giờ lại chui ra hai tên thần côn (có nhiều nghĩa nhưng ở đây có nghĩa là những kẻ mê tín). Đêm nay e là phải tự đi một chuyến rồi. Nhưng hần không vội rời đi, hần cũng muốn xem, tổ tiên Điền gia đã bói được cái lời tiên đoán chó má gì (giữ nguyên lời tác giả, hơi tục tí nha ^^).

Điền Khất dùng thanh điệu như nói mê:

- Phượng hoàng vu phi, hòa minh thương thương. Hữu Quỷ chi hậu, tương dục vu Khương. Ngũ thể kỳ xương, tịnh vu chính khanh. Bất thể chi hậu, mạc chi dữ kinh*.

(*: Giải nghĩa tiếng Việt: Phượng hoàng vỗ cánh bay, tiếng chuông kêu vắng vắng. Sau khi có Quỷ sẽ sinh ra Khương. Đời thứ năm sẽ hưng thịnh, có người được làm chính khanh. Đời thứ tám, sẽ có được kinh đô)

Ngữ khí của hần vừa dừng lại, trên mặt lộ ra thần sắc trang trọng thần thánh:

- Hằng nhi, đến nay đã là đời của phụ thân, chính là đời thứ năm, phụ thân thật sự đã trở thành thượng khanh của Tề quốc rồi. Tính đến nay xem ra lời trong quẻ bói mà tổ tiên truyền lại là có thật, nhất định là thật, sau đời thứ tám, Điền Thị chúng ta có thể thay Khương Tề mà lập quốc được rồi. Thế nhưng bây giờ, thời cơ chưa tới, chúng ta buộc phải ẩn giấu tài nghệ. Tích lũy lực lượng, đây không phải là việc của riêng người làm cha, còn có con, thậm chí cả hậu thế của con. Khánh Kỵ ở trên mái nghe thấy cũng không khỏi giật mình, tổ tiên Điền Khất thật sự đã truyền lại những quái từ như vậy, những quẻ bói đó đã linh nghiệm thật sự, hay là chỉ là sự trùng hợp mà thôi? Nếu trên thế gian quả thực có loại bói thuật thần kỳ như vậy thì mình cũng muốn tìm một dị nhân đến bói cho mình một quẻ, xem liệu có hy vọng phục quốc hay không.

Điền Khất thở dài trầm ngâm, thần sắc khôi phục lại vẻ tỉnh táo, trong đáy mắt hiện lên một tia âm độc:

- Về điều này, vì phụ đã có trải nghiệm sâu sắc rồi. Mấy năm trước, vì phụ không biết đã chịu bao nhiêu thiệt thòi, nghĩ rằng thượng khanh Tề quốc vốn dĩ luôn luôn chỉ thuộc về Quốc, Cao, hai Thị nắm giữ. Vì phụ có thể hòa nhập vào đó, thụ phong làm thượng khanh, lúc đó còn dương dương tự đắc, ai ngờ được rằng

hai nhà Bảo, Loan bọn chúng liên thủ chen ép vi phụ, suýt chút nữa khiến cho vi phụ bị chống phá đến mức không đứng dậy lại nổi nữa.

Nói đến đây, hần đắc ý cười:

- Còn may, chúng ta còn cùng chung một địch nhân.... Yến Anh. Vi phụ đã thuyết phục được các đại phu trung thành với công thất, gấp rút mời Yến Anh tước thế gia chi quyền, cuối cùng cũng nhờ vào Yến Tỏa Tử kia mà dẫn dụ được sự chú ý của bọn chúng, cùng liên minh với ta đối phó với Yến Anh.

Tuy nhiên, sau khi Yến Anh chết thì sẽ ra sao? Lúc đó bọn chúng sẽ chỉ đối phó với ta, ta lúc này không ngừng yếu thế, lấy lòng Cao Thị chính là để ẩn náu dưới vây cánh của hần. Hần càng xem nhẹ ta thì càng không coi ta là đối thủ, mới cảm thấy người như ta có thể đào tạo, thậm chí thế chân Quốc Thị, trở thành một thượng khanh nằm trong sự khống chế của hần. Như vậy, Điền Thị ta mới có thể tả hữu phù nguyên (thuận lợi mọi bề). Hằng nhi, ta là người đã sống lâu ở Tề quốc, nhưng vi phụ không biết rằng mình có được cái phúc phận đó không. Nếu ta chết đi, Điền gia sẽ được giao vào tay con, hàng ngày con cần học nhiều về đạo đối nhân xử thế, nhìn người dùng người, thì ta mới yên tâm cho được a.

Mấy đại gia tộc ở Tề quốc, vì lợi ích mà không ngừng âm thầm tranh đấu với nhau, thậm chí động cả binh đao. Nhưng mối nguy lớn nhất đối với các gia tộc, chính là Tề tướng quốc Yến Anh. Để củng cố quân quyền, Yến Anh luôn đốc sức đả kích thế lực tư hữu của các đại gia tộc, các đại gia tộc bị bức ép đã đoàn kết lại, tận lực đối phó với Yến Anh. Chính vì nguyên nhân này, bốn nhà Quốc, Cao, Bảo, Loan mới thôi việc đả kích Điền Thị, tự giết lẫn nhau là tự làm suy yếu chính mình, thay đổi và liên hợp với Điền Thị, nhất trí đối kháng “làm thịt” Yến Anh. Chỉ là bọn chúng tuyệt đối không thể ngờ rằng, tất cả những điều này đều là do Điền Khất âm thầm bày ra, thêm dầu vào lửa, đã dần dần nắm được toàn cục.

Điền Hằng nghe phụ thân giáo huấn, liên tục gật đầu nói phải, Điền Khất nghĩ một lát rồi nói:

- Đúng rồi, vi phụ nghe nói Cừ Khâu lũ lụt, nước ngập hoa màu, sau khi con trở về lập tức đến Cừ Khâu một chuyến, phân phát lương thực và hạt giống cho vụ mùa cuối xuân, tránh việc vào mùa thu thất thu, nạn dân không có gì bỏ bụng.

- Phụ thân yên tâm, hài nhi quay về sẽ lập tức đi tới Cừ Khâu.

Điền Hằng vội vàng trả lời.

Gia tộc Điền Thị cũng giống như những hào môn thế gia khác, luôn luôn đốc hết sức mình để vơ vét của cải, mở mang môn hộ của mình. Tuy nhiên ngay sau khi Điền Khất lên chức thượng khanh, một Điền Thị gia tộc với một ước mơ vĩ đại trong truyền thuyết về quái từ bỗng nhiên được coi trọng hơn bao giờ hết. Gia tộc Điền Thị chính thức lấy “Thay Tề thế Quốc” để dựng nên phương hướng phát triển của gia tộc Điền Thị. Phương pháp của gia tộc Điền Thị cũng được đổi mới, từ việc vơ vét của cải trở thành đốt tiền làm từ thiện. Vào thời kỳ giáp hạt, Điền gia dùng đấu lớn cho mượn lương bên ngoài, đợi mùa thu hoạch, lại dùng đấu nhỏ thu lại tiền vốn. Nơi nào có thiên tai, Điền gia càng không tiếc công sức mà cứu trợ tế dân.

Sau khi Điền Khất, đời gia chủ thứ năm của Điền gia trở thành thượng khanh Tề quốc, gia tộc Điền Thị đã vô cùng tin tưởng vào quái từ của tổ tiên để lại. Trong quái từ nói đời thứ năm thành thượng khanh, đời thứ tám có thể thay Tề vậy thì chắc chắn sẽ là như thế, đến đời chất trai của Điền Khất, toàn bộ giang sơn Tề quốc đều là của Điền gia rồi. Giờ đây hần đã coi bách tính Tề quốc là con dân của mình, đương nhiên không tiếc công sức mà “Chịu thiệt là phúc”, thu mua nhân tâm.

Điền Khất duỗi lưng một cái, cười nói với nhi tử:

- Được rồi, con đi ngủ đi, sáng ngày mai hãy quay về làm việc của mình. Chúng ta càng ung dung bình tĩnh thì kẻ khác càng không nghi ngờ Điền Khất ta và chuyện của Yến Anh có quan hệ gì với nhau. Lần này năm đại thế gia liên thủ đả kích Yến Anh, vô luận thành bại, ta cũng phải giành được phần lợi trong đó.

Điền Hằng đáp: “Vâng”, hần do dự đôi chút, sắc mặt trầm ngâm nói:

- Phụ thân....có cần hài nhi khi trên đường quay về phong ấp tiếp ứng cho người.

Điền Khất ngó ra, bụm miệng cười nói:

- Hằng nhi, không cần phải cẩn thận như vậy, Cao Thị chỉ thị vi phụ lộ diện, con nói vi phụ sẽ ngu xuẩn đến mức làm cung tiễn cho hần sao? Haha..., sáng mai khi đi đến buổi thọ yến của Yến Anh, tự khắc sẽ có người đề nghị thỉnh chúng đại phu cùng Yến tướng xuất du, cùng đi đến núi Song Phong săn bắn. Đến lúc đó ta sẽ đi cùng hần. Còn về những tử sĩ mai phục, đều là những tinh binh được từng gia tộc tuyển chọn kỹ càng, binh khí, y phục đều được ngụy trang, cho dù để lại mấy thi thể, cũng không thể tra ra được thân phận lai lịch của chúng.

Nói đến đây, hần cười giảo hoạt:

- Huống hồ Điền gia chúng ta, là dùng Tôn Bằng động thủ. Nếu sự việc bị bại lộ, cũng chẳng liên quan tới ta, Tôn Thị từ lâu đã không còn qua lại với Điền Thị chúng ta, Yến Anh có thể làm khó dễ được ta sao? Nếu cái tên Tỏa Tử già mà không chết kia lần này mệnh lớn, vậy hần sẽ báo thù, đối thủ cũng chỉ có thể là Tôn Bằng, chẳng có quan hệ gì tới vi phụ cả.

Người trên thế gian, trừ phi trải qua đóng gói làm đẹp, nếu không chẳng có mấy ai là thập toàn thập mỹ cả. Rất nhiều nhân tài vô cùng kiệt xuất trong một lĩnh vực nào đó, kỳ thực cũng giống như là khuyết điểm, là sơ hở của hần. Nói ví dụ như phụ thân của Tôn Vũ là Tôn Bằng chính là một điển hình. Tôn Bằng cũng giống như gia phụ Tôn Thư, là một viên hổ tướng của Tề quốc, nhạy bén giỏi ứng phó, gan dạ sáng suốt hơn người, giỏi văn giỏi võ, tài học xuất chúng. Thế nhưng về tính cách thì hần lại có điểm tương đồng với Ngũ Tử Tư ở Ngô quốc, cậy tài khinh người, bảo thủ cố chấp. Ngạo mạn ngang tàn, qua lại với người khác chẳng bao giờ yên bình, dần dà, khiến mọi người kính nhi viễn chi (chỉ kính trọng mà không dám lại gần)

Bởi vậy mặc dù Tôn Bằng chiến công lớn lao, nhưng vẫn chỉ nhận được chức trung khanh, hơn nữa không có công việc nào trọng yếu giao cho hần đi làm cả, làm người khó nhất chính là phải biết mình, Tôn Bằng đương nhiên không hiểu nguyên nhân là do mình mà ra, ngược lại cho rằng do Yến Anh cố ý chèn ép hần. Hơn nữa, hần cùng với Điền Thị là dạng cha truyền con nối, trong tâm khảm vẫn tự nhận mình là người của Điền gia. Bởi thế năm đại thế gia liên thủ đối phó với Yến Anh lần này, bị Điền Khất dùng xảo ngôn che đậy, Tôn Bằng nghiêm nhiên làm tiên phong cho Điền Thị.

Điền Khất vừa nói đến Tôn Bằng, Điền Hằng chợt nhớ tới một chuyện, vội hỏi:

- Phụ thân, người nói thì hài nhi mới nhớ đến một chuyện, trên đường tới đây, hài nhi có gặp Lạc An Nhâm Thị gia chủ, Nhâm Thị gia chủ cũng tới Lâm Truy đi chúc thọ Yến Tỏa Tử, lúc hài nhi cùng hần nói chuyện phiếm, nghe hần nói lần này đến Lâm Truy, còn có một chuyện khác, hần muốn đề cập chuyện hôn sự với con của Tôn Bằng là Trường Khanh, nữ tử kia là con của gia chủ một phân chi khác của Nhâm gia ở Ngô quốc, nghe đâu tên là... à, đúng rồi, tên là Nhâm Nhược Tích.

Khánh Kỵ vừa mới nghe tin ngày mai Yến Anh ra khỏi thành săn bắn, trong lòng đã định sẵn kế hoạch, vui mừng định rời đi, vừa nghe thấy lời này trong lòng đột nhiên trầm xuống, trống rỗng như thể thiếu dưỡng khí, có chút cảm giác bức bối. Dưới ánh trăng trong trẻo nhưng lạnh lùng, hần bỗng nhớ tới khuôn mặt đã lâu không gặp kia. Nàng ở trong đình viện cùng đối vũ với mình, nàng ở giữa nơi máu tanh lau máu cho mình, nàng ở bên bờ sông Lạc mã lưu luyện chia tay..., tất cả điều đó, dường như mới là chuyện của ngày hôm qua, mà hôm nay, nghe tin nàng sắp được gả làm vợ cho người khác, trong lòng Khánh Kỵ khó tránh khỏi dạt chút buồn man mác...

Điền Khất đứng dậy, chấp tay sau lưng chậm rãi bước đi trong sảnh, bước được vài bước thì quay đầu lại nói:

- Nhâm Thị đến Lâm Truy cầu thân, chắc hần phía Tôn Thư đã đồng ý rồi. Khi về con đi tới chỗ Tôn Thư trước báo với hần, Điền thị gia chủ không đồng ý chuyện hôn sự này, Tôn Bằng ở đâu, để ta đi nói với hần!

Khánh Kỵ nghe được câu nói này của Điền Khất, bỗng nảy sinh một loại hảo cảm với lão hồ ly âm hiểm xảo trá đó, haizzz..., rõ ràng đã biết lão già này còn âm hiểm hơn cả Cao Chiêu Tử, Cao Chiêu Tử là miệng nam mô bụng bồ dao găm, còn Điền Khất lại là giả heo giết hổ, còn thâm độc hơn hần rất nhiều, thế nhưng...lúc này đây Khánh Kỵ cảm thấy nhìn lão hồ ly này rất chi là ưng mắt, ưng mắt vô cùng.

Điền Hằng ngẩn ngơ:

- Phụ thân, con còn tưởng người sẽ đồng tình cơ. Nhâm gia tại Ngô quốc nghe nói phú khả địch quốc(tài sản gần như ngang bằng với tài sản của cả nước cộng lại, giàu không để đâu cho hết, haizzz), nếu như kết

thông gia với Điền gia chúng ta chẳng phải là phụ thân sẽ có trợ thủ đắc lực sao?

- Hồ đồ!

Điền Khất trừng mắt lườm nhi tử:

- Tôn Thị đã phân ly khỏi Điền Thị chúng ta, còn được coi là người của Điền gia chúng ta nữa không? Bất luận có nói thế nào, bây giờ bọn họ mang họ Tôn, chúng ta mang họ Điền. Tri gia và Trung Hành gia của Tấn quốc cũng cùng một nguồn cội là Tuân gia, đến nay đã qua bốn đời, quan hệ hai nhà hiện tại thế nào? Con có biết không?

Điền Hằng nghĩ đến tình hình của Tấn quốc, nghiêm mặt đáp:

- Phân chi của Tuân gia là Tri gia nhân tài xuất hiện trùng trùng, bốn đời có ba người từng đảm nhiệm chính khanh của Tấn quốc, một người khác cũng làm tới thứ khanh Tấn quốc, hiện tại bọn họ kế thừa đích tông của Tuân gia Trung Hành gia, thậm chí bức bách đích tông Trung Hành gia của Tuân gia, ngoài ra còn lập tông miếu thay họ Trung Hành, trở thành tông môn Trung Hành bình đẳng, khiến Trung Hành Thị không còn dám dùng danh nghĩa đích tông áp chế bọn họ nữa.

Nói tới đây Điền Hằng lập tức tỉnh ngộ, Điền Thư lúc trước lập nhiều chiến công, Tề quân ban họ đổi tên cho thành Tôn Thư, chưa chắc đã là âm mưu của Tề quốc Khương Chữ Cựu noi theo Tấn quốc chia mà trị. Đến nay Tôn gia tự lập môn hộ đã được ba đời, hơn nữa tổ phụ Tôn Thư công trạng vô cùng to lớn, phụ thân Tôn Bằng là trung khanh Tề quốc, đến đời của Tôn Vũ nếu như kết thân cùng với Nhâm Thị phú khả địch quốc, yên tâm kinh doanh một phen, ngày sau chưa hẳn sẽ không đề đầu cưỡi cổ bản gia Điền Thị.

Điền Khất thấy nhi tử đã hiểu, thần sắc ôn hòa trở lại, vuốt râu cười nói:

- Con hiểu được là tốt, chuyện trước không quên, làm tấm gương cho chuyện sau, chúng ta không được đi lại con đường cũ như Tấn quốc Tuân Thị được.

Điền Hằng nhân châu xoay động, đột nhiên nhớ tới Nhâm Thị gia chủ đề cập qua, cháu gái của hãn Nhâm Nhược Tích thiên kiều bách mị, là mỹ nhân hiếm có, đáng tiếc trên đường đến vị cô nương Nhâm gia kia trên xe không hề lộ diện, lúc đó chỉ trông thấy một tiểu tỷ bên cạnh nàng, dung sắc so với mấy mỹ thiếp bên cạnh mình cũng chẳng kém là bao, từ tỷ biết chủ, dung mạo của cô nương Nhâm gia kia chắc chắn không hề kém, nhất thời trong lòng nóng bừng, đề nghị nói:

- Phụ thân, nếu đã vậy, không biết để con lấy nữ tử đó có được không? Có đại thương nhân phú khả địch quốc làm ô dù, đối với đại nghiệp của Điền Thị chúng ta có ích lợi rất lớn.

Điền Khất lạnh lùng trừng mắt nhìn hãn, thần nhiên nói:

- Làm sao mà Nhâm Thị đồng ý để nữ tử kia làm thiếp của con, con muốn thì cứ việc lấy. Danh phận chính thê được giữ lại cho nữ nhi Cao Thị, bất luận nó xấu đẹp thế nào, tàn phế bệnh tật thế nào, nó buộc phải là chính thê của con.

Điền Hằng nhụt chí gục đầu xuống, lí nhí đáp lại:

- Vâng.

- Lui ra đi.

Điền Khất dặn dò một câu, Điền Hằng yên lặng không nói gì, chấp tay trở ra.

Điền Khất im lặng hồi lâu, neho mắt lại nhìn chằm chằm vào một thanh nền đỏ trên vách, thì thào lẩm bẩm một mình nói:

- Năm xưa tổ phụ suất nữa phé trưởng lập ấu, đem Điền Thư (Tôn Thư) phù chính (từ thiếp lên làm vợ cả) Điền Thị gia chủ của ta. Đến nay Điền Thư đã tự lập họ Tôn, chưa chắc không còn dã tâm khổng chế căn nguyên Điền Thị ta, trong quẻ bói nói chỉ có ta mới có thể trải qua tám đời mà lập quốc, Tôn Thị bọn chúng có to lớn nữa cũng không có cơ hội đó, Tôn Thị không định đổi lại thành Điền Thị để soán vị ta đây chứ? Hừ, địch nhân đáng sợ nhất mãi mãi vẫn là đối thủ trong nội bộ của mình, với Tôn Thị, nhất định ta phải đề phòng cẩn thận, chỉ có thể suy yếu, vĩnh viễn không được để cho chúng cơ hội.

Lúc này truyện lại đi vào giai đoạn mà tại hạ tạm gọi là ‘chuyển đổi’, Khánh Kỵ di chuyển từ khu vực này sang khu vực khác, xuất hiện thêm nhiều nhân vật mới toanh, những tình tiết mới toanh, mà những nhân vật lạ hoắc này lại không chịu yên phận, tự họ cũng có những mưu mô xảo quyệt với nhau, chỉ khổ cho địch giả địch mà độc giả đọc cũng đau hết cả đầu. Hồi trước cũng có một đợt thế này rồi, là khi Khánh Kỵ di chuyển từ Tắt Thành sang Khúc Phụ, tại hạ nhớ lại khi đó hình như rắc rối tới mức phải sáng tạo thêm phần tên nhân vật và địa danh ở cuối chương, nếu không chính tại hạ cũng chẳng nhớ nổi ai vào với ai nữa. Vì thế nên tại hạ làm tạm một bài bình luận này, để giúp chư vị độc giả nắm kỹ hơn về tình hình thế cục hiện giờ.

Hiện giờ hai mối nguy hiểm lớn nhất đối với Khánh Kỵ chính là:

- Tề quân. Nếu Lỗ quân trở về Lỗ, quyền lực của Quý Thị sẽ suy giảm nghiêm trọng, mà Lỗ quân lại trở thành con rối trong tay hai nhà Thúc Mạnh, đồng nghĩa với việc Khánh Kỵ sẽ không bao giờ có thể mơ tới việc mượn binh nước Lỗ nữa. Vì vậy, việc quan trọng nhất chính là sang Tề tìm kiếm Lỗ quân, diệt đi mầm mống từ trong trứng nước. Có điều Lỗ quân sang Tề là dùng lễ khấu đầu với Tề quân, cũng chẳng được coi là một đại nhân vật gì cả, cho nên tìm được lão nhân này quả thực là khó. Cơ hội đã tới khi Khánh Kỵ biết được trong cuộc đi săn mừng thọ tể tướng Yến Anh, mỗi người tham gia sẽ dùng một lá cờ riêng, mà Lỗ quân, đương nhiên là dùng cờ nước Lỗ (tiết lộ tiên cơ tí, hí hí). Nhưng liệu mọi chuyện sẽ chỉ đơn giản như vậy? Chờ xem nha.

- Ngô sứ. Những sứ giả cú vọ do Ngô quốc gửi sang, cộng với sự uy áp của trọng binh trấn ở biên giới, khiến cho Quý Thị phải lo sốt vó mà tìm cách đẩy Khánh Kỵ đi. Mối thù với Ngô quốc của Khánh Kỵ lớn đến nhường nào? Chuyện này bọn Ngô sứ tất dễ đi khó về. Nhưng Khánh Kỵ cũng không phải loại quân tử ân oán giải quyết đường đường chính chính, trong thời kỳ đại tranh chi thế này, có đôi khi cũng phải mưu mô, xảo quyệt một chút. Lương Hồ Tử, Anh Đào đã lĩnh mệnh xuất quân, nhưng không phải với danh nghĩa Khánh Kỵ, mà lúc này, những đạo tặc thu nhận được từ Triển Chích lại tiếp tục phát huy tác dụng. Triển Chích ở vùng Tề Lỗ đã làm ra biết bao điều ác, làm thêm một hai điều cũng chẳng ai làm gì được hắn, mà có ai sẽ nghe hắn giải thích cơ chứ? Đúng là một kẻ âm hiểm.

Bây giờ xin nói thêm về cơ cấu ở Tề quốc, có lẽ đây là cái đầu đầu nhất vài chương gần đây, xin lỗi các bạn vì bài viết muộn này, mong các bạn bỏ qua và ghi nhớ một chút vài cái tên sau đây:

- Tề công Khương Chử Cự: Tề quân, khác với Lỗ quân, Tề quân vẫn còn những đại thần trung thành, nắm giữ một nhánh quân đội đủ để trấn áp các thế lực đối địch. Ngoài ra Tề quân lợi dụng rất tốt sự tranh quyền đoạt lợi giữa các nhà thế gia với tể tướng Yến Anh, khiến cho toàn cục nhìn bề ngoài thì vẫn có vẻ bình yên.

- Tể tướng Yến Anh: Một nhân vật nổi tiếng trong lịch sử, làm tể tướng qua ba đời Lỗ quân, còn có tên khác là Yến Tỏa Tử (hay Yến Tử). Yến Anh chưa xuất hiện trong những chương đã qua, nhưng sẽ không thể thiếu ông trong những chương tới bởi buổi tiệc mừng thọ của ông đang trở thành một chiến trường cho những kẻ xảo trá tính toán mưu mô xảo quyệt. Tạm thời với việc ông không có thiện cảm với Lỗ quân, ta tạm coi ông là cùng một chiến tuyến với Khánh Kỵ.

- Các nhà thế gia: Giống với ba nhà Lỗ quốc, có điều như các bạn đã biết, giữa các nhà thế gia Tề quốc không có kiểu ‘vừa đánh vừa xoa’ như ba nhà Quý Thúc Mạnh. Các nhà cần phải quan tâm đến gồm: Điền Thị, Cao Thị, Quốc Thị là thượng khanh, Loan Thị, Bảo Thị là trung khanh. Trong ba nhà thượng khanh, Cao Thị và Quốc Thị là gạo cội, Điền Thị chỉ vừa lên thượng khanh, nhưng đã được Cao Thị nhắm trở thành đồng minh tương lai, thay thế cho Quốc Thị đã dần thoát ra khỏi tầm kiểm soát.

Nói tới Điền Thị, không thể không nhắc tới Tôn Thị. Tôn Thị vốn là một nhánh của Điền Thị, gia chủ Tôn Thị Tôn Bằng cũng là trung khanh. Tâm điểm nhất là đứa con của Tôn Thị, Tôn Vũ, người có khả năng trở thành phu quân tương lai của Nhâm Nhược Tích. Tôn Vũ có lẽ không có gì là xa lạ với các độc giả Việt Nam, được xưng là dụng binh chi thánh (Khánh Kỵ gọi vậy), Tôn Vũ chính là Tôn Tử với 36 mưu kế nổi tiếng của mình. Có điều hiện giờ Tôn Vũ hãy còn tuổi trẻ, cũng giống như Khổng Tử, hãy còn long đong lận đận lắm. Dụng binh chi thánh, nhưng đối phó với tình thánh Khánh Kỵ, liệu Nhâm Nhược Tích sẽ rơi vào tay ai đây?

94. Chương 93: Âm Lịch Dương Sai

Lỗ quốc ba nhà tuy rằng luôn luôn tồn tại tranh đấu quyền lực, nhưng mà giữa ba nhà cũng có một loại ăn ý, đó là vừa phá đám đồng thời lại vừa hỗ trợ cho nhau, không để cho một nhà ngã xuống, để tránh bị một thế gia khác thừa dịp mà vào, phá hủy loại quan hệ cân bằng này.

Bởi vì loại ăn ý này, cho nên tranh đấu giữa ba nhà thế gia tóm lại có chút giống như đang làm trò, ba nhà thế gia cũng chưa từng tồn tại cái loại độ sức liều chết sinh tử tồn vong, cho nên phòng vệ thường ngày của gia tộc đích thực là lơ lửng. Mà Tề quốc lại không giống vậy, giữa các đại thế tộc ở Tề quốc, một khi phát sinh xung đột, đều là dốc sức dồn ép đối thủ vào chỗ chết, làm cho hãn viễn không thể ngóc đầu lên nổi nữa, cho nên bên trong dịch quán phòng ngự mới thập phần thâm nghiêm như vậy.

Khánh Kỳ là bởi chui vào gầm xe của Điền Hằng, được đưa thẳng vào trong Điền phủ dịch quán, mới tránh được tầng tầng kiểm tra bên ngoài, sau đó lại lợi dụng nhược điểm là các gia tướng thủ hạ của các vị đại phu không hề quen biết nhau, cho nên mới có thể tiến vào từng bước, đi lại thông dong. Đến khi buổi tiệc vui vẻ đã tàn, tất cả gia tướng thị vệ đều quay trở về vị trí, hãn muốn di chuyển cũng trở nên vô cùng khó khăn.

Nhưng mà, Khánh Kỳ không chỉ phải đi, mà còn phải chạy về cái khu nhà xí lúc nãy. Mới vừa nghe mấy vị thế gia chủ nhân Tề quốc nói chuyện, Khánh Kỳ cũng đã buông kế hoạch tìm kiếm Lỗ Quân Cơ Trù ngày hôm nay. Cơ Trù tới là để vượt móng ngựa của Yến Anh, cuộc đi săn ngày mai không thể thiếu một phần tử như hãn. Tất cả những vị đại nhân hơi có chút thân phận khi đi săn đều dựng thẳng một cây đại kỳ (cờ lớn), ghi rõ thân phận của hãn. Vậy thì cứ đi tìm đại kỳ, là tìm ra được chủ nhân của nó, quả là dễ dàng hơn rất nhiều.

Cho nên, hãn phải quay lại xử lý cho tốt cỗ thi thể kia, bằng không với những kẻ xảo quyết đa nghi như Cao Chiêu Tử, Điền Khất, một khi phát hiện ra có thị vệ bất ngờ chết, nói không chừng sẽ thay đổi kế hoạch, vậy thì mình sẽ không thể lợi dụng được.

Khánh Kỳ lén truồn như con rắn, lặng lẽ truồn lại, kéo cái thi thể võ sĩ kia đi, trước thay lại y phục cho hãn, sau đó ném hãn vào trong hầm cầu của nhà xí, rồi bịt mũi lẩn đi. Võ sĩ này ngay cả khi lập tức sẽ bị người khác phát hiện, hơn phân nửa sẽ tưởng rằng do nửa đêm say rượu mà rơi vào trong hầm cầu, muốn biết rõ nguyên nhân chết thực sự thì cũng phải phí nhiều công sức. Cho dù có điều tra rõ nguyên nhân cái chết, người nước Tề sợ là có đập vỡ đầu cũng không thể tưởng được rằng Khánh Kỳ lại bỏ ở trên nóc nhà, chỉ làm cho các thế gia nghi kỵ mà thôi. Mà khi đó Khánh Kỳ đã sớm làm xong việc mà lui thân, bình yên trở về Lỗ quốc.

Khánh Kỳ lách mình đi ra, nương theo những cây cột đá hoa ngoài hành lang, tới một bên tường cao lặt người treo ra ngoài.

Ra bên ngoài tối như hũ nút không phân biệt nổi cái nào vào cái nào, khi hãn đến là bấu vào gầm xe, lúc này không thể phân biệt được đường đi lối lại. Khánh Kỳ tuy rằng có một thân võ nghệ cao minh, nhưng dù sao cũng là lần đầu đi làm trộm, không hiểu rõ những mảnh khóe trộm gà trộm chó, khi thấy những sĩ tốt tuần tra đi tới, hoặc là ẩn náu, hoặc là treo tường vào trong một tòa phủ đệ khác để trốn, cách làm này tuy rằng không gặp nguy hiểm, nhưng lại không thể tìm được con đường để thoát ra.

Khánh Kỳ ngẫm sốt ruột, hãn vừa mới tiến vào một cái ngõ nhỏ, phía trước đột nhiên sáng lên, lại có một đội quan binh đi tới. Con đường này rất bằng phẳng, hai bên không có cây cối hay chiến hào để ẩn thân, Khánh Kỳ vội vàng chạy vội vài bước lớn tới bức tường bên cạnh, vờn người nhảy, tay bấu lên trên, giống như một con vượn trèo vào trong hộ của người ta...

Mùi nước thơm nồng đậm, sương khói mờ mịt, Nhâm gia tử muối giống như hai đóa hoa sen, đang tắm rửa trong nước, trên mặt nước, chỉ lộ ra hai đầu vai tròn mềm mướt mà trắng như ngọc của các nàng. Nhâm Nhược Tích nhắm mắt lại, lòng đầy tâm sự, Nhâm Băng Nguyệt ở một bên cũng rất không chịu an phận, nàng vẩy nước chơi đùa, có khi còn nghịch ngợm vẩy những giọt nước lên khuôn mặt của tử tỷ.

Cánh tay ngọc vừa nhấc lên, cảnh xuân chợt tiết, trên mặt nước liền hiện lên một đôi ngực sữa căng đầy, tuy là nửa ẩn nửa hiện, cũng đủ khiến cho người ta vui vẻ thoải mái. Những giọt nước từ trên những ngón tay nhỏ bé hạ xuống gương mặt mềm mại của Nhược Tích, giống như những giọt sương trong suốt long lanh thấm vào một đóa hoa sen tinh khiết, thoát nhìn rất động lòng người. Đáng tiếc rằng Nhâm Nhược Tích như đã đi vào cõi tiên cảnh, vẫn không nói một lời, Nhâm Băng Nguyệt vô cùng mất hứng, cũng ngâm thân mình vào trong nước, ở bên cạnh tỷ tỷ nhắm hai mắt lại.

Khi Khánh Kỳ lên tới đây thì tình cảnh của hai vị tỷ muội chính là như vậy. Sau khi hần trèo tường vào, lập tức phát hiện ra tòa trang viện này phòng ngự vô cùng lợi lỏng, Khánh Kỳ trong lòng mừng rỡ, định đi tìm căn phòng chứa củi nấu ăn để làm nơi nấu tạm, những người ở trong dịch quán khi trời sáng đều phải khởi hành để đi mừng thọ tể tướng Yến Anh, khi đó lại có thể lập lại trò cũ, trốn ở dưới gầm xe trốn đi.

Nhâm Thị gia chủ ở những địa phương khác là một đại nhân vật uy phong hiển hách, nhưng ở Lâm Truy cũng không tính là gì, cũng không có khả năng sẽ có người tới ám sát hần, bởi vậy sau khi vào dịch quán, nơi này cảnh vệ cũng không sâm nghiêm. Chỗ hai vị Đại tiểu thư đang tắm lại là ở sau trạch, bọn nam tử lại càng phải tránh, cho nên nơi này ngay cả lính canh đi tuần cũng không có, Khánh Kỳ lần mò một hồi, phát hiện ra nơi này lực lượng cảnh vệ rất bạc nhược, liền trốn tới nơi này.

Chờ khi hần lên tới gần, mới phát giác ra rằng ở trong gian ốc kia lại lộ ra một ánh đèn, ở dưới hành lang còn có một tiểu tỷ đang ngồi. Tiểu tỷ ngồi ở trên bậc cửa, há mồm ngáp một cái, sau đó tựa vào khung cửa, bộ dáng có vẻ buồn ngủ. Khánh Kỳ vội vàng nhìn thoáng qua, lại thêm cả ngọn đèn mờ mờ, cho nên vẫn không nhận ra nàng chính là tiểu tỷ Thanh Vũ luôn ở bên người Nhâm Băng Nguyệt, chỉ thấy trước cửa có người, Khánh Kỳ liền cẩn thận đề phòng, bước từng bước nhẹ chuyển đổi phương hướng, nhẹ nhàng bám theo hông phòng ốc lặng lẽ hướng ra sau nhà.

Ở sau ốc là một ao nước, một ao nước tràn đầy ở sát ngay bên cạnh phòng ốc, giữa phòng ốc và ao nước chỉ cách nhau một bậc thềm, ở trên bậc thềm mọc đầy rêu xanh ẩm ướt, trong nước có những tấm lá sen mỏng rất lớn, dưới ánh trăng như được nhuộm màu sắc bằng bạc giống hệt nhau, bên tai truyền đến tiếng ếch kêu ‘oàm oạp’ không ngớt.

Khánh Kỳ thấy tình hình như vậy thì bỗng nhiên nảy ra ý định, hần thấy ở phía cuối bậc thềm là một bức tường cao, cách nơi hần đang đứng chỉ khoảng ba bốn trượng, liền nghĩ có thể rời đi từ nơi đó. Hần hít vào một hơi, nhẹ phóng thân mình, cẩn thận giẫm chân lên bậc thềm ướt át, hai tay bấu vào chỗ nhô ra phòng ốc, đi từng bước về phía trước.

Cước bộ vừa động, những con châu chấu, dế mèn bên trong bụi cỏ ‘tách tách’ nhảy loạn, mấy con ếch ‘oàm oạp’ nhảy bổ xuống nước, Khánh Kỳ vội vàng dừng chân, đợi một hồi rồi mới lại bước tiếp. Hai tỷ muội Nhâm Nhược Tích ở trong ao đang có tâm tư trong lòng, cũng rất bất cẩn, không nghe ra có dị động bên cửa sổ.

Cửa sổ lúc này cũng không có giấy dán, những người phú quý thì thường lấy vải vóc phủ lên song cửa hoa văn, tới khi khí trời nóng bức thì lại gỡ vải vóc xuống để dễ thông khí, tới mùa đông lại thay đổi để phong bế cửa sổ. Ở nơi dịch quán này bình thường cũng không có người ở, cửa sổ cũng chỉ có chấn song hoa văn làm qua loa, cũng không được che đầy. Tuy nói rằng có chút đơn sơ, nhưng nơi này dù sao cũng không phải là nhà mình, Nhâm Nhược Tích tỷ muội là nữ nhi, nữ nhi thì yêu thích sạch sẽ, lại đoán rằng cũng không có ai dám đến rình coi, cho nên cũng tạm chấp nhận, ai lại ngờ được rằng “Dâm tặc” này có thể ‘bịch bịch’ chạy từ tận Lỗ quốc đến đây.

Khánh Kỳ qua khe hở nhìn thấy rõ rành rành, có hai vị cô nương ngồi ở trong ao, mà lại chính là Nhâm Nhược Tích tỷ muội: “Các nàng... như thế nào lại ở chỗ này?”

Khánh Kỳ kinh ngạc trong lòng, ánh mắt bắn khoắn nhìn về phía hai đầu vai tròn trịa của hai vị cô nương. Hai tỷ muội ngồi sóng vai nhau, đang nhắm mắt nghỉ ngơi, một đôi đầu vai mê người kia, chỉ cần nhìn qua, là tựa như có thể cảm giác được sự mềm mại co giãn của chúng, tuyệt vời khôn tả.

Lại nhìn hai khuôn mặt duyên dáng thanh tú như hai đóa hoa, khiến cho người ta tim đập thành thịch. Nhâm Nhược Tích hơi hơi nhắm mắt lại, giảm đi sự khôn khéo thường ngày, đôi lông mi dài mềm mại khiến cho nàng cực kỳ có hương vị nữ nhân. Cái mũi cao thẳng, đôi môi xinh đẹp giống như cánh hoa bách hợp,

những đường cong dưới hàm trơn bóng mềm mại, cổ thẳng nhỏ nhắn, xương quai xanh tinh xảo, nằm ở trên bộ ngực sữa trắng muốt hơi hơi phập phồng của nàng.

Dáng người của Nhâm Nhược Tích hơi cao hơn so với Nhâm Băng Nguyệt, ngồi ở trong nước, một lớn một nhỏ. Bộ ngực sữa tinh xảo tròn như cái bát úp ngâm một nửa vào trong mặt nước, phập phồng lên xuống, ở giữa có một khe rãnh tuyết trắng bí ẩn, đẹp tới mức khiến cho người ta như ngưng thở.

- Tỷ tỷ...

- Ủm?

Nhâm Nhược Tích không mở mắt, lười biếng lên tiếng.

- Từ khi tới Tề quốc, tỷ hình như không được vui vẻ hay sao ấy.

- Xí, tiểu hài tử, biết gì mà nói?

- Ai bảo muội nhỏ bao giờ, nếu là sinh ra ở gia đình bình thường, muội bây giờ không chừng đã gả cho người ta rồi, còn có cả em bé nữa.

Nhâm Băng Nguyệt không phục nói.

Nhâm Nhược Tích phì cười, dùng đầu vai khẽ đụng vào nàng, gắt giọng:

- Người đó, thật sự là không biết giữ mồm giữ miệng.

Hai người vừa động, mặt nước dập dềnh, những bộ phận trên thân thể bại lộ ra càng nhiều, những đường cong lả lướt tỉ mỉ mượt mà như nước, ở dưới ánh đèn mập mờ, lờ mờ phập phồng, chỗ lồi chỗ lõm, càng lộ ra vẻ mê người. Hơn nữa thân hình xinh đẹp, lại thuộc về hai chị em ruột thịt, càng thêm hương diễm kích thích, mặc dù đang ở trong hoàn cảnh như vậy, Khánh Kỳ cũng bất giác cảm thấy đầu lưỡi khô nóng, trong bụng như có một lò lửa lớn, nhịn không được phải nuốt một ngụm nước miếng.

Nhâm Băng Nguyệt cười hì hì, thân mật nói:

- Sợ cái gì cơ chứ, cũng không có người ngoài. Tỷ tỷ, muội nghe nói Tôn Trưởng Khanh kia cũng rất được đó, phụ tử đều là đại tướng chiến công hiển hách. Hắn từ nhỏ tới lớn đều ít bước ra khỏi cửa, nghe nói là quyết chí viết một bộ binh thư lưu truyền thiên cổ, mấy năm nay thường lật xem sách cổ, thỉnh giáo các vị danh gia, một lòng tận lực nghiên cứu về học vấn, đúng là một nam tử không tệ.

Nhâm Nhược Tích hừ một tiếng, lười biếng nói:

- Thế à, ngoại trừ những thứ đó, người còn nghe được gì nữa?

95. Chương 94: Dưới Ánh Trăng

- Không còn nữa, muội đóng giả làm một gã sai vặt đi cùng gia chủ tới Tôn phủ, gia nhân của họ còn nói cho muội cái gì nữa nhỉ? À... Đúng rồi, muội còn nghe nói tới một chuyện, tỷ phải chú ý một chút, Tôn Trưởng Khanh này à, có học vấn, nhân phẩm cũng được, chỉ có điều, hắn viết chữ cực kỳ xấu. Nghe nói hắn rất giỏi văn chương, nhưng thể nào mà không viết nổi chữ, cho nên cực kỳ để ý đến loại sự tình này, trừ bỏ người thân hay trưởng bối, nếu người ngoài mà tùy ý giấu cợt chữ của hắn, hắn sẽ thực sự tức giận, có thể trở mặt ở đương trường đó.

Phàm là khi làm mai làm mối, bản thân đôi bên không tiện lộ diện, huynh đệ tỷ muội sẽ thay tới cửa, nói bóng nói gió hỏi thăm nhân phẩm, thói quen của đối phương một chút, ở chung với mọi người trong nhà hòa hợp hay không hòa hợp, sau đó về kể lại cho huynh đệ hay tỷ muội của mình để tiện tham khảo, việc này vốn cũng bình thường.

Khánh Kỳ đứng nghe ngoài cửa sổ, cũng thấy buồn cười, hóa ra đường đường là binh thánh cũng có khuyết điểm, nhưng lại có chút hơi giống như mông lão hồ lại không để đánh cái rắm, thật sự là rất đáng yêu a.

Cũng khó trách được, dù sao hần lúc này tuổi còn nhỏ, lại từ bé đã sinh ra trong gia đình nhà quan lại, chưa từng chịu qua cái gì gian khổ khó khăn, ý chí khí độ sao có thể thông suốt, cũng không có khả năng giống như một lão nhân từng trải việc đời.

Nghĩ tới vị bình gia chi thánh (thánh về dụng binh) này, trong lòng Khánh Kỵ thực sự là hơi động, đáng tiếc, mời chào nhân tài cũng cần phải tư bản đó (có tài sản), với tình cảnh hiện giờ của hần, có thể mời chào được Tôn Vũ hay sao? Khánh Kỵ thở dài một tiếng trong lòng.

Trong phòng, Nhâm Nhược Tích hừ nhẹ một tiếng, dứt khoát xoay người đi không thèm để ý tới đề tài này. Nhâm Băng Nguyệt xoay đầu sang, mở mắt nhìn tỷ tỷ, nhỏ giọng nói:

- Tỷ tỷ, người muội nói chính là Tôn Vũ đó, nếu hôn sự đã định rồi, thì đó chính là vị hôn phu tương lai của tỷ, tỷ sao lại không có chút hứng thú nào vậy?

- Có hứng thú hay không, có gì khác đâu?

Nhâm Nhược Tích thản nhiên hỏi lại một câu. Hứng thú tiêu tan, Nhâm Băng Nguyệt tuổi nhỏ, nghe không ra được ý phiên muội bên trong lời nói của tỷ tỷ, đôi mắt của nàng xoay chuyển, đột nhiên nở mặt cười nói:

- Hi hi, muội biết tỷ vì sao không vui rồi, tỷ cũng đã có người trong lòng, không muốn lấy Tôn Vũ này, có phải hay không?

Nhâm Nhược Tích lấp bắp kinh hãi, mạnh mẽ mở hai mắt, quay đầu sang giọng:

- Không được nói bậy, tỷ tỷ... làm gì có người nào trong lòng?

Nhâm Băng Nguyệt cười hắc hắc, đã định liệu từ trước nói:

- Có mà, có một đêm muội nghe thấy tỷ nói mớ, còn gọi qua tên của hần nữa.

Nhâm Băng Nguyệt 'hì hì' cười nói:

- Muội lúc ấy đã nghĩ rằng, tỷ nếu thực gả cho Tôn Trưởng Khanh, tỷ phu tương lai xui xẻo kia của muội nếu nửa đêm nghe thấy tỷ kêu tên của một nam tử khác, còn nói thêm mấy câu ám muội nữa, thì không biết sẽ thế nào đây?

Khánh Kỵ bỗng nhiên cảm thấy tim nhảy gập gáp:

- Nàng đã có người trong lòng? Đó... là ai vậy?

Ở bên kia Nhâm Nhược Tích cũng đã mặt đỏ tai hồng, xấu hổ reo lên với muội muội:

- Không được nói bậy, người ta... có bao giờ nằm mơ kêu tên ai đâu, người nói người nói, ta gọi ai hử?

Nhâm Băng Nguyệt xoay người xem thường, lăm bằm nói:

- Không chịu thừa nhận à? Chính là hai ngày trước, buổi tối khi tỷ đang ngủ, bỗng nhiên lại nói mớ, vài câu đầu người ta còn nghe không rõ ràng, bị tỷ đánh thức, cho nên phải nhào người sang xem tỷ nói gì, nói gì nhỉ, ừm...

Nhâm Băng Nguyệt bỗng nhiên khép hờ ánh mắt, chu cái miệng nhỏ nhắn ra, thở phì phò hỏn hển, bắt chước thanh âm đứt quãng của tỷ tỷ nói:

- Khánh... Khánh Kỵ..., người không nên ép ta, còn muốn thế nào, người mới chịu buông tha cho người ta? Người ta... đối với người đều... đều đã hết lòng như vậy rồi...

Khánh Kỵ ở ngoài cửa sổ nghe được cũng cảm thấy mặt hơi nóng lên, nghe những từ này sao lại có vẻ ám muội vậy nhỉ, chẳng lẽ cô bé này thật sự là nằm mơ xuân mộng, lại có thể... lại có thể mơ thấy cùng với mình... làm cái chuyện tình tôm cá gì đó?

Trong kia Nhâm Nhược Tích vừa xấu hổ vừa uất ức, mặt đỏ tai hồng một lúc lâu, mới ngượng ngùng nói:

- A! Hóa ra là muội nói chuyện này..., tỷ tỷ sáng dậy đã quên đi giấc mộng này rồi, muội vừa nói tới, tỷ mới nhớ ra đó.

Nhâm Băng Nguyệt vỗ tay cười nói:

- Ha ha, tỷ tỷ thừa nhận rồi phải không?

Nhâm Nhược Tích tức giận trắng mắt lườm nàng một cái, thần tình ứng đỏ nói:

- Ta thừa nhận cái gì, không được nói bậy, căn bản là không phải như ngươi nghĩ đâu.

- Hì hì, người ta có nghĩ cái gì đâu?

Nhâm Băng Nguyệt nháy nháy đôi mắt xinh đẹp với tỷ tỷ:

- Nói đi nói đi, tỷ rốt cuộc là mơ thấy cái gì, tỷ nếu không nói, người ta xem như là tỷ mơ cùng với công tử Khánh Kỳ làm cái khụ khụ khụ khụ...

Nhâm Băng Nguyệt nổi lòng hiếu kỳ, bức nàng nói ra giấc mơ của mình, Nhâm Nhược Tích không muốn dây dưa nhiều, đành phải nói:

- Giấc mộng này của ta... thực ra có chút cổ quái. Hừ, đại khái là tại ngày nào cũng bị người dí sát lỗ tai nói loạn cào cào cái gì làm mai làm mối đó, ta mới mơ thấy giấc mơ này.

Nàng trầm tư, khoe miệng mang theo một tia ý cười mờ mờ:

- Ngày đó trong mộng, ta mơ thấy Khánh Kỳ công tử làm Ngô quốc Đại vương, mà ta à... lại làm Ngô quốc tướng quốc...

- Hả?

Nhâm Băng Nguyệt trừng to mắt, kinh ngạc hỏi:

- Sao lại là tướng quốc? Không phải là vương hậu sao?

Nhâm Nhược Tích trắng mắt lườm nàng một cái, sắc giọng:

- Lại nói xen vào, ta không nói nữa.

Nhâm Băng Nguyệt vội vàng cầu khẩn:

- Được rồi được rồi mà, muội không xen ngang nữa, tỷ tỷ nói đi.

Nhâm Nhược Tích suy nghĩ một chút, lại nói:

- Ta cũng không biết hắn sao lại trở thành Ngô Vương, ta là một nữ nhi, mà lại trở thành tướng quốc, dù sao khi bắt đầu mơ, hắn cũng đã là Ngô Vương, ta cũng đã là tướng quốc. Có một vấn đề là Khánh Kỳ Đại vương của chúng ta lại không có vương hậu, cho nên hắn liền lệnh cho tướng quốc ta giúp hắn tuyển phi tử...

Nhâm Băng Nguyệt trừng lớn hai mắt, nghe câu chuyện hoang đường này, ngoài cửa sổ mặt Khánh Kỳ lại càng dựa sát vào chấn song, ý đồ muốn nghe cho rõ hơn chút. Nhâm Nhược Tích dường như đã đắm chìm vào trong mộng cảnh, tự nói với mình:

- Hắn còn nói, nếu không tìm được người nào hợp với tâm ý của hắn, thì sẽ chém đầu ta. Lòng ta hận đến chết, sao lại có thể có cái loại Đại vương không biết nói đạo lý như vậy chứ? Người ta làm tướng quốc, chẳng lẽ chính là để tuyển phi cho hắn sao? Thực sự là một hôn quân!

Có điều... không còn cách nào khác nha, ta liền phái người đi tìm rất nhiều mỹ nữ ở Ngô quốc, Việt quốc, Sở quốc, Tống quốc, có tới vài trăm người, một đám ăn mặc trang điểm xinh đẹp, sắp xếp thành hàng đi tới trước mặt hắn, ai... thật là tức chết đi thôi, hắn ngồi ở trên vương tọa, không thèm nhắc mí mắt nữa. Qua một người, hắn lắc đầu một cái, người tiếp đi qua, hắn lại lắc đầu một cái, lắc tới mức đầu ta như muốn quay mòng mòng. Hắn lại có thể không nhìn trúng một ai, cuối cùng không còn ai để chọn, hắn liền giận dữ với ta, ta sợ hắn chém đầu ta, cho nên... vội vàng nói với hắn câu 'người ta đã hết lòng rồi, không nên bức ta như vậy...', người hiện tại đã biết chưa? Không được phép nói bậy.

Khánh Kỳ vốn tưởng rằng nàng mơ cái gì mà thiếu nữ xuân mộng, không ngờ lại là mộng cảnh như vậy. Nhâm Băng Nguyệt coi giấc mơ đó là sự thực, ở đằng kia vẫn còn muốn tranh luận nữa, truy hỏi xem rốt cục là Khánh Kỳ Đại vương thích dạng nữ tử như thế nào, còn kinh ngạc, hỏi tỷ tỷ xem rốt cục có đưa nàng

lên để tuyển hay không, Khánh Kỳ Đại vương có coi trọng nàng hay không, khiến cho Nhâm Nhược Tích có chút dở khóc dở cười.

Kỳ thật Nhâm Nhược Tích nói ra giấc mộng này là nửa giả nửa thật, nàng chỉ nói có một nửa, sửa lại một chút mà thôi. Có lẽ là do lá thư này của phụ thân, với cả trưởng bối trong Nhâm Thị tộc nói suốt cả ngày, hơn nữa muội muội Nhâm Băng Nguyệt lúc nào cũng huyền não, cả ngày toàn nghe thấy chuyện làm mai làm mối, cho nên đêm đó nàng mới mơ thấy một giấc mộng làm mai. Trong mộng, nàng thực sự đã gả vào Tôn gia, sau đó liền mơ thấy Khánh Kỳ trở thành Ngô Vương, mà Tôn gia không biết như thế nào lại có thể ngụ ở trong Ngô quốc đô thành. Khánh Kỳ liền phái binh, bắt hết gia nhân của nàng đến, nói nàng bạc tình bạc nghĩa, không xứng với tình ý của hắn. Cuối cùng bảo nàng phải giúp mình tuyển được vương hậu đẹp nhất trên đời, nếu không làm được, sẽ giết cả nhà nàng, những chuyện phía sau, thì giống như những gì nàng vừa mới kể.

Ở trong kia Nhâm Băng Nguyệt còn đang quần quýt lấy tỷ tỷ hỏi này hỏi nọ, Nhâm Nhược Tích không kiên nhẫn nổi nữa, nói:

- Được rồi được rồi, làm gì có ai nằm mơ đầy đủ như vậy? Người ta chỉ nhớ đến thế thôi, thật là, mơ một chút cũng không được yên, giống như một đứa trẻ không chịu lớn vậy, nước sắp lạnh rồi, mau đứng lên đi, vào trong ngủ thôi, ngày mai còn phải dậy sớm đó.

- Được, đêm nay muội sẽ ngủ với tỷ tỷ, chờ xem tỷ tỷ ngủ rồi sẽ nói cho muội cái gì, không đúng không đúng, lúc đi ngủ tỷ phải tiếp tục nằm mơ, nhìn xem cuối cùng tìm ra được người như thế nào có thể làm vương hậu của hắn, hì hì.

Khi nàng nói chuyện, Nhâm Nhược Tích cũng đã quay đầu lại, Khánh Kỳ trốn không kịp, vừa vặn chạm phải ánh mắt của nàng. Nhâm Nhược Tích kinh hãi muốn chết, suýt nữa thì kêu lên thành tiếng, nhưng nàng lập tức nhìn thấy rõ đứng ở ngoài cửa sổ là người kia... người mà nàng luôn nghĩ tới, nhưng lại không dám nhớ, Khánh Kỳ. Một tiếng kêu sợ hãi liền nghẹn trong yết hầu, rốt cuộc không kêu ra được.

Cửa sổ kia chấn song cũng lớn, nhưng chỉ có thể che được non nửa khuôn mặt mà thôi. Trên cằm Khánh Kỳ có dán râu, nhưng không thể giấu được người quen, chỉ khiến cho người xa lạ nhìn vào thì không phỏng đoán ra được là hắn bao nhiêu tuổi mà thôi. Khánh Kỳ ngay cả không phải là nhân vật mà Nhâm Nhược Tích ngày nhớ đêm mong, nóng ruột nóng gan tới cực hạn, ít nhất cũng là một nam nhi mà mới đây thôi đã khắc sâu lên ký ức nội tâm của thiếu nữ, một cái liếc mắt nhìn lại, sao có thể không nhận ra hắn cơ chứ?

Khánh Kỳ xấu hổ vạn phần, mới rồi không kịp né, lúc này có muốn trốn cũng không được nữa rồi, có điều... tình cảnh bên trong là như thế, tóm lại cũng không thể vậy tay, thoải mái lên tiếng gọi nàng được.

Đôi bên còn đang ngẩn người, Nhâm Băng Nguyệt đã vô tư đứng lên:

- Nước thật sự là hơi lạnh rồi, tỷ tỷ, chúng ta trở về phòng... Ai da...

‘Tùm’ một tiếng nước bắn lên, thân thể mềm mại lơ lửng kia đang chuẩn bị hướng về phía Khánh Kỳ, Nhâm Nhược Tích đã nhanh chóng phản ứng, vội vàng kéo cánh tay của nàng, xoay người nàng vòng lại, Nhâm Băng Nguyệt ngạc nhiên nói:

- Tỷ tỷ, tỷ làm cái gì vậy, suýt nữa thì kéo ngã người ta rồi, sao tỷ còn chưa đứng dậy?

Nàng đã quay người lại, bộ ngực bí ẩn nhất đương nhiên là không thể nhìn thấy được, nhưng mà bờ vai tròn láng, vòng eo nhỏ nhắn đều lọt vào trong tầm mắt hắn. Hai bên đồn bộ, tuy rằng còn hơi nhỏ có vẻ chưa nẩy nở hết, nhưng mà cũng tròn căng vênh lên, thập phần động lòng người. Đùi mặc dù chưa đầy đà nhưng vừa chắc lại vừa mịn, da thịt non mềm đáng yêu, quả nhiên là ‘sấu bất lộ cốt’ (gầy nhưng không lộ xương), cực kỳ phù hợp.

Nhâm Nhược Tích thấy tình hình như thế của muội muội, xấu hổ đến mặt đỏ tai hồng, vội kêu lên:

- Ngồi xuống mau, thế này... thế này còn ra thể thống gì nữa.

Nàng thậm chí còn không dám liếc mắt nhìn Khánh Kỳ đứng ở đằng kia, chỉ vội vàng vàng gọi muội muội ngồi xuống. Nhâm Băng Nguyệt nào biết được nội tình trong đó, chẳng những không chịu ngồi xuống, ngược lại còn bước chân ra khỏi ao. Nhâm Nhược Tích ngồi trong nước không dám động đậy, càng không

dám tới kéo nàng lại, ngẩng đầu thấy Khánh Kỳ vẫn đứng ở đó, Nhâm Nhược Tích trong lòng đại hận, nếu không phải do mình không tiện đứng lên, lúc này đã nhảy lên đá cho hắn một cái bay đi rồi.

Khánh Kỳ cũng bởi biến cố này mà nhất thời có hơi lúng túng, hơn nữa trong lòng lại nghĩ rằng đằng nào nhìn thì cũng đã nhìn rồi, hiện giờ né tránh chẳng phải là tiểu nhân sao? Nam tử hán đại trượng phu dám làm dám chịu, hành sự nên quang minh lỗi lạc, hiện giờ mà né tránh, có khi còn bị nàng xem thường. (nghĩ hay đấy ^^)

Nhâm Băng Nguyệt vừa bước ra khỏi mặt nước, liền đi tới chỗ treo quần áo lấy một chiếc áo bào mỏng khoác lên người, quay người lại thấy tỷ tỷ vẫn còn ngồi trong nước, liền đi tới kéo nàng nói:

- Tỷ tỷ, còn ở trong nước làm gì, chúng ta đi thôi!

- Ai da, không cần!

Nhâm Nhược Tích xấu hổ kêu lên, đã bị muội muội kéo lên. Nhâm Nhược Tích xấu hổ tới mức muốn nghẹt thở, nàng vội vàng xoay người lại, cũng hướng cái lưng của mình về phía Khánh Kỳ, chính mình không nhìn thấy hắn, vậy thì hắn cũng không nhìn thấy mình, rồi như con đà điểu nhảy ào ra khỏi ao, chạy tới giá áo khoác áo choàng lên.

Khánh Kỳ dám thề với trời, mới vừa rời khi Nhâm Băng Nguyệt đứng lên, một thân thể mỹ lệ tuyệt đẹp mặc dù lọt cả vào trong tầm mắt, nhưng mà lúc ấy hắn cũng đang ngây người, hình ảnh không nhập được vào đại não, mặc dù chỉ vừa mới nhìn thấy, nhưng nếu bảo hắn nghĩ lại xem lúc đó thấy cái gì, hắn cũng không nhớ ra được. Có điều tới khi Nhâm Nhược Tích đứng lên khỏi mặt nước, hắn cũng đã tỉnh táo lại, hết thấy đều đập vào mắt, mà xem rất rõ ràng, nhớ cũng rất rành mạch...

Nhâm Nhược Tích vừa rời khỏi nước, đã vội vàng quay ngược thân mình, cái lưng dài và thẳng tắp, vòng eo thon thon nhỏ gầy, những đường cong lả lướt, đồn bộ giống như trái lê tươi ngọt ngào giòn tan, một cặp đùi tròn trịa thẳng tắp, hơi hơi phần hồng, dài tới nửa người đều hiện ra trước mắt. Nàng vội vã chạy đi lấy y phục, đồn bộ cứ vểnh lên, dập dờn lay động, khiến người xem hoa cả mắt (ta phản đối, ta cũng muốn xem T_T). Cặp đùi thẳng tắp như nét vẽ, không có một chỗ nào gấp khúc uốn lượn. Toàn bộ thân thể da thịt mềm mại của nàng đều là màu phấn hồng xinh đẹp, cũng không biết là do ngâm mình ở trong nước ấm quá lâu, hay là bởi vì bị hắn nhìn thấy mà xấu hổ.

Nhâm Băng Nguyệt nhìn thấy bộ dáng luống cuống tay chân của tỷ tỷ, không nhịn nổi cười, nói:

- Tỷ tỷ sao phải cuống cuống như vậy, cứ bảo muội muội là không trầm ổn, nhìn tỷ hiện giờ xem có khá hơn muội từ chỗ nào không?

Nhâm Nhược Tích hận tới nghiến răng kèn kẹt, cũng không thể nói cho nàng rằng thân mình trong sạch mà tỷ muội ta đã ẩn giấu suốt mười mấy năm trời, mới vừa rồi đều đã bị người ta nhìn thấy sạch trơn. Nàng nhìn thoáng qua chỗ cửa sổ, thân ảnh của Khánh Kỳ đã biến mất, trong lòng không biết tại sao lại càng hận: “Tên hỗn đản này, sớm không trốn, muộn không trốn, hiện giờ lại trốn, định giả làm cái loại quân tử gì?” Nhâm Băng Nguyệt nhìn thấy bộ dáng luống cuống tay chân của tỷ tỷ, không nhịn nổi cười, nói:

- Tỷ tỷ sao phải cuống cuống như vậy, cứ bảo muội muội là không trầm ổn, nhìn tỷ hiện giờ xem có khá hơn muội từ chỗ nào không?

Nhâm Nhược Tích hận tới nghiến răng kèn kẹt, cũng không thể nói cho nàng rằng thân mình trong sạch mà tỷ muội ta đã ẩn giấu suốt mười mấy năm trời, mới vừa rồi đều đã bị người ta nhìn thấy sạch trơn. Nàng nhìn thoáng qua chỗ cửa sổ, thân ảnh của Khánh Kỳ đã biến mất, trong lòng không biết tại sao lại càng hận: “Tên hỗn đản này, sớm không trốn, muộn không trốn, hiện giờ lại trốn, định giả làm cái loại quân tử gì?”

Nàng cố ý phóng đại thanh âm, giọng nói:

- Thanh Vũ, bồi Nhị tiểu thư trở về phòng nghỉ ngơi.

Nhâm Băng Nguyệt một mặt buộc dây lưng, một mặt hỏi:

- Tỷ tỷ, tỷ thì sao?

- Mau trở về đi, tỳ còn muốn làm một vài chuyện, rồi sẽ về phòng ngay.

Nhâm Băng Nguyệt không nghi ngờ gì cả, đáp ứng nói:

- Vậy được rồi, muội về phòng trước, tỳ tỳ đêm nay đến phòng muội ngủ đây nhé.

Nói xong rời khỏi chỗ tắm, dẫn theo Thanh Vũ thông dong rời đi. Nhâm Nhược Tích khoác áo choàng, xỏ chân vào guốc gỗ, lấy một sợi dây ngắn buộc mái tóc dài ướt sũng lại, bận bịu một lúc, nét đỏ bừng kiêu diễm trên mặt đã dần nhạt đi. Đối mặt với đạo tặc Triển Chích hung hãn, mặt nàng cũng không đổi sắc, thế mà lúc này đứng trong phòng, đôi chân trắng như tuyết của nàng lại lưỡng lự, nâng lên..., hạ xuống, lại nâng lên..., lại hạ xuống...

Do dự một lúc lâu, nàng mới thở sâu, cố lấy dũng khí bước ra khỏi cánh cửa. Ở ngoài cửa nàng vẫn còn lưu lại một ngọn đèn lồng, Nhâm Nhược Tích cầm ngọn đèn đó, chậm rãi đi xuống bậc thang. Bên cạnh liễu rủ như sương khói lập lờ, từng đóa hoa từng ngọn cỏ từng thân cây từng hòn đá, ở trong bóng đêm đều đẹp như cảnh trong mơ không giống hiện thực, song Nhâm Nhược Tích chỉ nhìn thẳng phía trước, không hề để ý gì đến xung quanh.

Thân mình của nàng dừng lại, bốn phía vắng vẻ, chỉ nghe thấy tiếng côn trùng kêu lên trong đêm tối, đứng một lúc, Nhâm Nhược Tích nắm chặt đôi bàn tay phấn hồng, đột nhiên một giọng nói đáng yêu pha thêm chút quả trách phát ra:

- Người đi ra cho ta!

Bên tai truyền tới một tiếng thở nhẹ, một đạo nhân ảnh từ trong bụi cỏ chậm rãi đi ra. Nhâm Nhược Tích bỗng chuyển thân xoay người về phía người nọ, nhìn ngay thấy một đôi mắt lấp lánh trong bóng đêm, trong ánh mắt đó mang theo một hương vị không thể nói thành lời, giống như một làn gió xuân thổi qua khiến cho người ta tâm loạn.

Chỉ cảm thấy 'bịch' một tiếng, dường như có cái gì đó thoáng cái đã đánh vào địa phương mềm mại nhất trong đáy lòng nàng, một đôi mày liễu đang dựng thẳng lên liền chậm rãi, chậm rãi hạ xuống, những đường nét căng thẳng trên khuôn mặt cũng trở nên nhu hòa, vốn đang nổi giận muốn trách cứ giờ đã tan thành mây khói. Hai người si ngốc nhìn nhau một lúc lâu, Nhâm Nhược Tích mới hơi mỉm cười mở rộng ánh mắt, thấp giọng hỏi:

- Khánh Kỳ công tử... người... đến Lâm Truy làm gì?

Nàng hiểu rõ ràng rằng Khánh Kỳ không có khả năng vì nàng mà từ Lỗ quốc ngàn dặm xa xôi chạy theo tới đây, chỉ có điều trong đáy lòng lại cứ hiện lên một tia hy vọng như vậy. Khánh Kỳ lắc đầu, nhìn chăm chăm nàng, ánh mắt khi tỏ khi mờ, tựa hồ trong lòng đang giao chiến kịch liệt, đang đấu tranh ý niệm gì đó trong đầu, Nhâm Nhược Tích thấy vậy, không tự chủ được lui lại từng bước.

Ánh mắt của Khánh Kỳ dừng lại ở dưới chân nàng, sau đó dời lên thân hình cô độc mảnh khảnh kia, bỗng nhiên thở dài, chấp tay nói:

- Mới vừa rồi... thật là có lỗi, Khánh Kỳ... thực là vì một chuyện đại sự mới tới nơi này, nhưng mà trong dịch quán phòng vệ sâm nghiêm, Khánh Kỳ luôn phải tránh né thị vệ tuần tra, cho nên mới xông nhầm tới... thực sự không cố ý...

Ánh mắt Nhâm Nhược Tích trở nên buồn bã, cũng không biết nên nói gì cho phải.

Khánh Kỳ cười gượng một tiếng, lại trầm mặc một lát, ánh mắt mạnh mẽ nhìn chăm chú xuống mặt đất, chấp tay vãi thật sâu nói:

- Nhâm cô nương, chuyện hôm nay... là do tại hạ thất lễ, tại hạ cả đời này, sẽ không nói cho bất cứ kẻ nào, để tránh bôi nhọ danh dự của cô nương, cô nương cứ yên tâm. Sắc trời đã muộn, Khánh Kỳ không dám ở lại lâu, Nhâm cô nương... cáo từ!

Khánh Kỳ xoay người lại liền bước đi, mắt thấy hắn đã đi được vài bước, Nhâm Nhược Tích dường như cảm thấy có chuyện gì đó đang xảy ra bên trong nội tâm của mình, mỗi bước đi của hắn, trong lòng liền cảm thấy trống rỗng đi một phần.

- Chậm đã!

Nhâm Nhược Tích bỗng nhiên lên tiếng gọi. Khánh Kỵ dừng thân mình, nhưng cũng không quay đầu lại, gió đêm thổi qua mái tóc của hắn nhẹ nhàng bỗng bành, nhấp nhô như sóng.

Nhâm Nhược Tích chậm rãi tiến lên hai bước, cắn cắn môi, thấp giọng hỏi:

- Người mới vừa rồi, có phải muốn giết ta hay không?

Thân mình Khánh Kỵ chấn động, không trả lời.

Nhâm Nhược Tích chăm chú nhìn vào thân ảnh của hắn, khóe môi chậm rãi lộ ra một tia ý cười vui vẻ:

- Ta không hỏi người tới nơi này để làm chuyện gì, không cần hỏi cũng biết, có thể khiến người tự mình tới, tự mình ra tay, chuyện này nhất định là một đại sự, một sự kiện mà khi phát sinh ra nhất định sẽ long trời lở đất, liên lụy đến những đại sự to lớn, nói không chừng còn nguy hiểm tới cả sinh tử của người. Nam nhân khi làm đại sự, thường kiêu ngạo coi sinh mạng như cỏ rác, nếu có thể xuống tay giết nữ nhân, thì càng xem chính mình là đại anh hùng sát phạt quyết đoán, không ai bì nổi. Người vì sao lại không làm như vậy, người yên tâm... đem cả tính mạng của người giao cho ta sao?

Khánh Kỵ hừ một tiếng, ngẩng đầu nhìn lên, dùng ngữ khí khinh thường nói:

- Chỉ là một nữ lưu, giết thì có ích lợi gì? Người ngay cả có nói gì với người khác, người ta sẽ tin tưởng người sao? Ta là khinh thường giết người, chứ không phải là không đành lòng giết người.

Nhâm Nhược Tích phì cười, ôn nhu nói:

- Được rồi được rồi, cứ cho rằng tâm tư của người là như vậy đi, nhân gia... không truy cứu người nữa... Người nhìn lên nhân gia tắm rửa, cũng không quản người là do khinh thường hay là không đành lòng, người là đại nam nhân, đại anh hùng, người nói như thế nào thì cứ như thế ấy là được rồi.

Khánh Kỵ mặt đỏ tai hồng, thẹn quá hóa giận nói:

- Thực là lẩm bầm, nói toàn điều vô nghĩa, người không sợ rằng ta sẽ thay đổi chủ ý mà giết người diệt khẩu sao?

Nhâm Nhược Tích cười khanh khách, tâm hồn thả lỏng, thân thiết nói:

- Tốt, nếu xuống tay được, người cứ làm đi.

Hai hàng lông mày của Khánh Kỵ dựng thẳng lên, bỗng nhiên xoay người, Nhâm Nhược Tích cười ngọt ngào, trên mặt có một loại thần thái khác thường, nàng ngẩng mặt đến, bày cổ họng của mình ra cho hắn, bộ dáng mặc cho người muốn giết thì giết. Khánh Kỵ bất đắc dĩ thở dài một tiếng, cười khổ nói:

- Nhâm cô nương, người... người làm cái gì vậy? Không phải là sống quá thiếu kiên nhẫn sao?

Nhâm Nhược Tích gục đầu xuống, giấu đi nụ cười, thần sắc yếu ớt nói:

- Ai, ta đúng thực là sống thiếu kiên nhẫn, cuộc sống thế này, thì có ý nghĩa gì cơ chứ.

Nàng ngẩng đầu lên liếc mắt nhìn Khánh Kỵ, chân hơi hơi di chuyển, thu hồi tâm sự tràn đầy trong lòng, nói:

- Thỉnh công tử tới hàng hiên bên cửa để ăn náu, ta đi gọi xe, tiễn người rời đi.

Nàng nhanh nhẹn lướt qua bên người Khánh Kỵ, ở chóp mũi của hắn lưu lại một mùi hương yếu ớt thơm ngát, Khánh Kỵ giật mình nhìn thân ảnh của nàng, bỗng nhiên nói:

- Chậm đã!

Nhâm Nhược Tích dừng bước, lại cũng giống như hắn vừa rồi, không quay đầu lại, thanh âm trở nên lạnh lẽo:

- Người... không tin được ta sao?

Khánh Kỵ chậm rãi bước từng bước về phía trước, trầm mặc một lúc, nói:

- Lấy đám hỏi của nữ tử để cầu ô dù, chính là chuyện tình từ xưa đến nay nhìn mãi cũng quen mắt. Nhưng mà, một đám hỏi so với đại sự tồn vong của một đại gia tộc, chỉ giống như một sợi tơ mỏng manh, giắt một cái là đứt. Thử hỏi có thể gia hào môn nào, thật sự sẽ vì một cuộc hôn nhân của đứa con mà cùng người khác cùng tiến cùng lùi? Ý tưởng đem an nguy cột vào thân một nữ tử, thật sự là buồn cười! Chân chính có thể khiến cho người ta nắm tay hợp tác, vĩnh viễn chỉ có cùng chung lợi ích.

Nhâm Nhược Tích yếu ớt nói:

- Ta sao lại không biết? Chỉ có điều... làm như vậy, cuối cùng song phương cũng có thêm một phần tín nhiệm, người nói có đúng không?

Khánh Kỳ nở nụ cười nói:

- Có lẽ vậy, có điều ta hy vọng cô nương không cần phải khiến mình trở thành một kiện hàng. Theo ý của ta, trên đời này những thứ trọng yếu hơn lợi ích, còn rất nhiều rất nhiều...

- Người còn nói nhiều lời vô nghĩa hơn ta!

Nhâm Nhược Tích cắt ngang lời nói của hắn:

- Nếu không có chuyện gì khác, ta đi an bài đây. Người cũng không cần phải tự tác đa tình, người sống lâu thêm một ngày, sự an nguy của Nhâm gia ta lại được đảm bảo thêm một phần, đây mới là nguyên nhân mà ta giúp người. Đã hiểu chưa hả, Khánh Kỳ công tử! Khánh Kỳ trong ánh mắt lộ ra ý cười:

- Đã hiểu. Ai, nhân sinh chó làm thân con gái, trăm năm vui buồn dựa theo người. Khánh Kỳ hiện giờ lang bạt kỳ hồ, mà cô nương người cầm y ngọc thực, dường như sẽ không được vui vẻ bên ta.

Nhâm Nhược Tích hừ một tiếng, Khánh Kỳ lại nói:

- Đúng rồi, vừa rồi những lời mà người nói trong mộng, ta đã nghe thấy được. Hy vọng người, cùng lệnh tôn đại nhân, có thể suy xét một chút về khả năng phục quốc của Khánh Kỳ. Nếu Khánh Kỳ lần này không chết, nếu cô nương lần này không bị gả đi, nếu Khánh Kỳ thật sự phục quốc làm vương, ta nhất định sẽ triệu người vào cung... làm tướng quốc tuyền phi cho ta.

Thân thể mềm mại của Nhâm Nhược Tích khẽ chấn động, Khánh Kỳ thành linh nói ra câu này, một câu hai ý, giống như một hòn đá lớn ném vào trong lòng nàng, bọt nước bắn lên đầy trời, những làn hơi nước nhanh chóng bay lên, làm hai mắt nàng như có sương mù. Nàng phát phát ồng tay áo, rời đi vội vàng như muốn trốn...

Tiếng vó ngựa giòn tan vang lên trong đêm, một chiếc xe ngựa đi ra khỏi cánh cửa phủ, vội vàng chạy về phía xa xa.

Trên xe ngựa có treo hai ngọn đèn lồng, bên trên viết tên dòng họ Nhâm Thị, biểu lộ thân phận của chủ xe. Nhưng mà giữa đêm khuya như vậy lại có xe ra ngoài, những binh lính tuần tra vẫn phải kiểm tra chiếc xe. Có điều đối với việc này Nhâm Nhược Tích cũng không hề lo lắng, xe ngựa của Nhâm gia không giống như những nhà khác, thoạt nhìn thì chỉ giống như những chiếc xe phổ thông bình thường, nhưng bên trong lại có một bí mật, người khác rất khó có thể phát hiện ra được dị trạng.

Bởi vì Nhâm gia làm sinh ý về binh khí, mà binh khí thì lúc nào cũng có thể tiêu thụ với bất cứ ai. Nhưng mà thương nhân trục lợi, có lúc cũng không tránh khỏi những kẻ ghen ghét chỉ điểm này nọ, đôi khi còn mang theo cả lệnh cấm buôn bán hàng cấm, bởi vậy những thợ thủ công của Nhâm gia đã dày công nghiên cứu, tạo ra cửa ngấm và ngăn ngấm tinh xảo.

Từ bên ngoài thoạt nhìn, xe của Nhâm gia cũng giống như những chiếc xe bình thường, nhưng ở bên trong xe lại lợi dụng ảo giác thị giác, kiến tạo ra một không gian đủ để cho một người cỡ vừa có thể ẩn náu. Loại xe ngựa này là bí mật bất truyền của Nhâm gia, dùng để giấu người là không thành vấn đề, không nói hiện tại ở khu dịch quán còn rất yên lặng, cho dù hiện tại có ai truyền ra báo động đi chăng nữa, những sĩ tốt bình thường này cũng đừng mơ tưởng từ trong chiếc “xe trống” này bắt ra được ai.

Nhìn chiếc xe dần dần đi xa biến mất vào trong màn đêm, tâm tư của Nhâm Nhược Tích như bị co rút vào, chịu trăm ngàn vết thương đau đớn, một mảnh tình ý đã theo chiếc kia đi vào trong bóng đêm mịt mờ.

Nhớ tới lời mà Khánh Kỳ vừa nói với nàng, trong lòng của nàng vừa ngọt ngào lại vừa chua xót. Nhưng nàng cũng biết rằng, điều đó là không thể được, cả đời này nàng và nam nhân ấy hữu duyên vô phận, không có khả năng ở cùng một chỗ. Tôn Thụ lão gia tử cũng đã đồng ý cuộc hôn sự này rồi, Tôn Bằng là con trai tuyệt đối sẽ không phản đối, rất nhanh thôi, nàng sẽ trở thành cháu dâu của Tôn gia. Nếu còn có thể tiếp tục gặp nhau, khi đó, nàng cũng đã trở thành vợ người khác...

“Nhân sinh chớ làm thân con gái, trăm năm vui buồn dựa theo người.” Nghiền ngẫm lại những lời mà Khánh Kỳ vừa mới nói, Nhâm Nhược Tích bỗng có một loại cảm giác muốn khóc.

- Đại tiểu thư, đêm khuya để xe đi ra ngoài, là vì chuyện gì vậy?

Nhâm phủ quản sự Dương Bá nghe thấy tiếng vội vàng chạy ra hỏi, lão nhân này đầu tóc bạc trắng, nhưng xương cốt toàn thân vẫn còn nhanh nhẹn. Lão chính là sứ giả mang theo bức mật thư của gia chủ tới Tề quốc, nhận trách nhiệm thúc đẩy cuộc hôn nhân chính trị này. Ở Nhâm gia, lão đã hao tâm tổn lực, được Ngô quốc Nhâm Thị gia chủ vô cùng tín nhiệm, chính là phụ tá đắc lực nhất mà Nhâm Thị gia chủ nể trọng. Lần này ngay cả lão cũng được phái ra, đủ để thấy phụ thân của Nhâm Nhược Tích coi trọng chuyện lần này đến thế nào.

Nhâm Nhược Tích khôi phục lại bình tĩnh, dường như không có việc gì nói:

- A, là Dương Bá à, không có chuyện gì lớn, chỉ là đi đường thấy hơi lạnh, nên trong bụng cảm thấy hơi không thoải mái, cho nên cho người đi đón một vị y sư đến, hoặc là mua một ít thuốc về.

Dương Bá tin là thật, nói:

- Thì ra là thế, Đại tiểu thư mau chóng quay về nghỉ ngơi đi, khi người mua thuốc quay về, lão nô sẽ sắc cho tiểu thư uống.

Nhâm Nhược Tích đáp ứng một tiếng, vừa quay người vừa nói:

- Dương Bá đã mượn thế này sao còn chưa đi ngủ?

Dương Bá đáp:

- Ngày mai phải dự yến tiệc của Yến tướng, rồi sau đó còn đi gặp Tôn Bằng Tôn tướng quân, lão nô đang suy tính về những lễ vật cần thiết, và an bài những người ngày mai sẽ cùng gia chủ và hai vị tiểu thư đi dự tiệc.

- Ừm, Dương Bá mau đi đi, ta tự về ngủ cũng được.

- Vâng! - Dương Bá chắp tay lui đi.

Nhâm Nhược Tích nhẹ nhàng đi vào nữ quyền nội viện, lúc này, màn đêm như sương, trong viện tiếng côn trùng kêu ro ro, càng làm nền cho sự tĩnh mịch của bóng đêm. Nhâm Nhược Tích đứng ở trong viện, tim đập mạnh loạn nhịp hồi lâu, bỗng nhiên lại nghĩ tới tình cảnh xấu hổ vừa rồi bị Khánh Kỳ nhìn xuyên thấu qua cửa sổ, khuôn mặt thanh tú liền vừa giận vừa nóng lên. Nhớ tới tình cảnh khi đó, dường như ánh mắt của hắn tới giờ vẫn còn lưu luyến trên cơ thể mình, rất nhiều tình ý dồn dập kéo đến, khiến cho cả người như tê dại đi, bàn chân cũng như bị hỏa thiêu mà nóng lên...

Đeo guốc ‘cạch cạch cạch’ đi vài bước, nàng bỗng nhiên dừng lại, cũng không biết là do sợ làm tỉnh những người đang ngủ say, hay là chính tâm tư của mình đã bùng tỉnh, nàng nhẹ nhàng xoay người, cởi guốc ra cầm trên tay, đi chân trần bước trên con đường rải đá, nhẹ nhàng hướng về phía phòng ngủ của mình. Những hòn đá tròn trịa lấp lánh như gương, lạnh như nước hồ thu, bàn chân trắng muốt mềm mại bước từng bước lên trên đá, lại giống như từng cánh từng cánh hoa mảnh dễ nhẹ nhàng rơi xuống...

96. Chương 95: Mây Đen Ấp Thành Người Chưa Tỉnh

Thế nhưng đợi suốt nửa đêm, vẫn chưa thấy Khánh Kỳ quay lại, Đậu Kiều Kính không khỏi lo sợ trong lòng. Vốn dĩ những thủ hạ của Khánh Kỳ dường như ai nấy đều có một loại tự tin mù quáng vào võ dũng của Khánh Kỳ, tin tưởng rằng Khánh Kỳ nếu không thể đạt được mục đích thì chí ít cũng có thể thành công thoát khỏi nguy khốn, nhưng đợi đã lâu rồi mà Khánh Kỳ vẫn chưa quay lại, Đậu Kiều Kính bắt đầu lo lắng, hần dậm dậm chân, định bụng quay trở về phòng lấy binh khí đi tới khu dịch quán Tề quốc thăm dò tình hình cụ thể thế nào, bỗng nhiên trông thấy Khánh Kỳ xuất hiện ngay trước mặt hắn, Đậu Kiều Kính vui mừng quá đổi, vội vàng tiến tới nghênh đón.

Khánh Kỳ cảnh giác quay đầu lại thăm dò, nhanh chóng đóng kín cửa phòng lại, thấp giọng hỏi nhỏ:

- Thư Nhi đâu?

Đậu Kiều Kính đáp:

- Cô nương đó đã đi ngủ từ sớm, công tử, sự việc thế nào rồi?

Khánh Kỳ lắc lắc đầu nói:

- Sự tình có biến, chúng ta vào trong phòng nói chuyện cho tường tận.

Hai người vội vã trở về phòng, Khánh Kỳ trở về phòng của mình trước, Đậu Kiều Kính đi qua phòng của Thư Nhi dạo qua một vòng, trông thấy Thư Nhi đang trong giấc ngủ say, không hề có bất kỳ hiện tượng lạ thường nào, lúc đó mới rón ra rón rén quay trở lại. Hai người ngồi khoanh chân trên giường, Khánh Kỳ liền tường thuật lại tình hình thám thính được từ trong phòng của Điền phủ cho Đậu Kiều Kính một hồi.

Đậu Kiều Kính nghe mà líu lười mãi không thôi, thật không ngờ được rằng Tề quốc nhìn bên ngoài yên bình an khang, kỳ thực bên trong là những thế lực ngầm đều hung hiểm một bầy như nhau, so với Lỗ quốc còn đáng sợ gấp bội

Khánh Kỳ nói:

- Ở trong khu dịch quán, Lỗ Quân Cơ Trù không được coi là một nhân vật quan trọng, cho nên để tìm ra được chỗ ở của hắn là vô cùng khó khăn. Có được tin tức này đối với chúng ta mà nói thật đúng là một cơ hội to lớn. Kế hoạch của chúng ta cần phải thay đổi một chút, sáng sớm ngày mai, các nhân vật quyền thế ở các nơi, các quan viên đại phu đều sẽ đi chúc thọ cho Yến Anh. Theo như kế hoạch của bọn Cao Chiêu Tử, Điền Khất, chúng sẽ dẫn dụ Yến Anh ra khỏi thành, đến núi Song Phong ngao du săn bắn, Cơ Trù chắc chắn sẽ đi cùng với chúng, ta nghĩ nên chọn lúc này để ra tay hành động, như vậy còn có một cái hay, đó là “vàng thau lẫn lộn”. Chuyện đám thế gia Cao Chiêu Tử, Điền Khất hành thích Yến Anh một khi được tung ra, Lỗ quân bị hành thích và chuyện này kết hợp lại với nhau, sẽ càng khó để cho chúng tìm ra động cơ thực sự của hung thủ.

Hắn vén tay áo lên, lấy ngón tay chỉ lên trên bàn nói:

- Người xem, giả dụ nơi này là Lâm Truy, từ nơi này xuất thành đi về hướng Đông Nam, đi thẳng tới đây chính là núi Song Phong. Sáng sớm ngày mai người dắt ba con ngựa xuất thành trước, lấp thêm yên ngựa và bàn dạm, đi tới phía sau núi Song Phong đợi ta trước, ta cưỡi con còn lại, lựa thời mà giải quyết Cơ Trù, rồi sau đó lập tức phi ngựa chạy tới đó tụ hợp cùng người.

Đậu Kiều Kính thân thể chấn động, giọng thất thanh nói:

- Công tử không thể làm thế được, giữa ban ngày ban mặt ngang nhiên hành thích, nguy hiểm sẽ rất lớn, công tử thân mang trọng trách phục quốc, không được để xảy ra bất kỳ sơ suất nào cả. Tội nay công tử đi thăm dò khu dịch quán, nô tài đã lo lắng đứng ngồi không yên, chịu đủ sự dày vò dằn vặt rồi, hay là để nô tài đi cho?

Khánh Kỳ hung dữ trừng mắt lườm hắn:

- Được thôi, nếu ngươi là đối thủ của ta, vậy thì đổi cho người đi.

Đậu Kiều Kính nghe thấy vậy, vội vàng xoa xoa tay nói:

- Công tử, nô tài thân thủ tuy không thể nào được bằng công tử, nhưng thích sát một Cơ Trù không có chút phòng bị nào trong người thì nhất định có thể hoàn thành được sứ mệnh một cách thuận lợi a.

Khánh Kỵ lắc đầu nói:

- Ta không thể mạo hiểm được, chuyện này có can hệ trọng đại, vạn nhất thất bại thì chúng ta vực dậy sao đây?

Đậu Kiều Kính nói:

- Nếu để công tử một thân một mình vào chốn hiểm địa, ngộ nhỡ có mệnh hệ gì, nô tài có chết ngàn vạn lần cũng không thể chuộc lại được lỗi lầm này, nếu công tử thật sự không yên lòng, vậy thì để nô tài đi cùng công tử vậy.

Khánh Kỵ cười mắng:

- Nói nhảm! Chúng ta cưỡi ngựa, bọn chúng ngồi xe, chúng ta còn có ngựa khỏe thay thế, nói về tốc độ thì chúng ta chiếm thế thượng phong một cách rõ ràng, chỉ cần có thể thành công thoát khỏi trùng vây, mặc chúng có thiên binh vạn mã, cũng đều khó lòng nào mà đuổi kịp được chúng ta. Cho nên người không cần phải cảm thấy mình thừa thãi, chuyện của người kỳ thực cũng quan trọng không kém gì cả, nếu như ta chạy tới sau núi, không nhìn thấy đám ngựa của người thì như vậy mới là không ổn. Được rồi, không cần nói nữa! Vánh đôi tai lừa của người lên mà nghe cho rõ lời ta nói, sáng sớm ngày mai...

Đậu Kiều Kính bất đắc dĩ không còn cách nào khác, đành phải im lặng mà nghe Khánh Kỵ giảng thuật kế hoạch an bài ngày mai. Hai người một hỏi một đáp, thảo luận bàn bạc qua lại một hồi, cuối cùng đã vạch ra được kế hoạch hành động, lúc này mới tạm yên tâm nằm ngủ, nghỉ ngơi lấy sức một chút.

Sáng sớm ngày hôm sau, toàn bộ thành Lâm Truy đều được bao trùm trong bầu không khí hân hoan mừng vui, Danh đô đệ nhất Đông phương này có dân bảy vạn hộ, hơn ba mươi vạn nhân khẩu, lại cộng thêm thương nhân từ khắp các nơi trên đại lục, cùng với các khách nhân, tùy từng nườm nượp đi đến đô thành chúc mừng lễ mừng thọ tám mươi của Yến tướng quốc, tổng cộng nhân khẩu cũng đã vượt qua hơn bốn mươi vạn, dầu cho ngày thường trong thành trên đường lúc nào cũng là người người chen vai thích cánh, dòng người như nước triều dâng tấp nập, ngày hôm nay lại càng náo nhiệt lạ thường.

Khánh Kỵ buộc chặt yên ngựa, chiếc bàn dặm thô sơ để tạm dưới yên ngựa, phía bên trên lại chất mấy cái túi vải che chắn, giả vờ là một hành thương đang đi khắp thành du tẩu, tìm hiểu tin tức.

Tể tướng Yến Anh xưa nay thanh liêm, không thích phô trương xa xỉ, chỉ có điều hôm nay là đại thọ tám mươi của hắn, đến cả Tề quân còn phải long nhi trọng chi (1) biểu thị sự chúc mừng đối với hắn, công khanh cả nước làm sao có thể không đồng thanh phụ họa theo cơ chứ? Yến Anh suy tính rằng hành động lần này cũng là một cơ hội tốt để xoa dịu quan hệ với các thế gia đại tộc, cho nên cũng thuận nước đẩy thuyền mà hòa theo với họ.

Một lễ mừng thọ long trọng đến như vậy, những người có thân phận nhỏ bé đều không thể vào được Yến phủ, rất nhiều người chỉ có thể dâng lên lễ vật, rồi lui xuống nghỉ ngơi ở những bàn tiệc được dựng tạm ở hai bên ven tường Yến phủ, Khánh Kỵ đương nhiên là càng không thể vào trong được. Hắn cũng chẳng muốn vào, chỉ đứng đợi ngoài cửa phủ, vừa giả vờ chào hàng làm ăn, vừa là đợi lũ Cao Chiêu Tử, Điền Khất thuyết phục Yến Anh xuất thành ngao du săn bắn trộ hứng.

Bên trong Yến phủ ra ra vào vào, khách khứa đến chúc mừng không ngớt, bên ngoài xe ngựa tắc nghẽn, nơi đâu cũng thấy có đám gia tướng nô bộc của các vị đại nhân đứng, hỗn loạn không chịu nổi. Khánh Kỵ đeo râu xồm xoàm cái trang khắp mặt, trên đầu đội một chiếc mũ che nắng, đi qua đi lại trong đám người không hề bị chú ý, căn bản là chẳng có ai thèm chú ý hắn là nhân vật như thế nào.

Khi mặt trời sắp lên cao ba ngọn tre (tức là khoảng mười hai giờ trưa), trong Yến phủ bỗng truyền ra những giọng nói tiếng cười ồn ào huyền ảo, đám đông trước cửa đại môn bị đám gia tướng dọn dẹp hết, một đám đại phu đầu đội mũ quan lớn, lấp lánh sáng loáng vây chặt lấy một lão nhân nhỏ bé hơi lùn râu tóc bạc phơ từ trong cửa bước ra. Bên ngoài cửa bất luận là khách nhân, thị vệ hay là đám gia tướng nô bộc của các vị đại phu đều hô to “bái kiến Yến tướng”, đồng loạt quỳ rạp xuống hành lễ.

Khánh Kỵ vội vàng khom gối quỳ xuống theo, lấy tay vịn nón lá xuống, vụng trộm liếc nhìn nhân vật truyền kỳ trong lịch sử kia. Vóc dáng Yến Anh nổi tiếng bé nhỏ, năm đó hẳn đại diện cho Tề quốc đi sứ Sở quốc, Sở quốc quốc quân đã từng giễu cợt chê cười vóc dáng của hắn, bảo hắn đi qua lỗ đào cho chó vào triều tấn kiến, bị Yến Anh trả miếng rằng đi sứ Cầu quốc mới đi vào cầu động, nay thân đi sứ Sở quốc, không dám vì vậy mà cự tuyệt không vào. Lúc này thấy bộ dạng của hắn quả thực là thấp bé vô cùng, so với thân hình của người hiện đại mà nói thì còn chưa tới một mét sáu! Tuy thừa tướng Yến Anh thân hình cao chưa tới một mét sáu, râu tóc bạc phơ, tuổi đã tám mươi, đứng giữa bao nhiêu là đám công khanh đại phu kẻ cao to kẻ béo tốt, nhưng vẫn không thể giấu nổi vẻ uy nghi của hắn đi một chút nào. Bất luận là ai đang nhìn về đâu, đầu tiên chú ý không phải là đám người có thân hình cao to bên cạnh hắn, mà cái nhìn đầu tiên nhất định sẽ là nhìn vào hắn.

Yến Anh mỉm cười hướng về phía đám thứ dân tới tở hèn mọn chấp tay đáp tạ, nói chuyện, luôn miệng mỉm cười, không hề kiêu ngạo. Khánh Kỵ không rảnh nhìn vị danh nhân liệt quốc, sau này sẽ kết bạn tri giao với đại thánh nhân Khổng tử, trọng học thức phẩm cách của hắn, nhưng không tán thưởng với cái danh tiếng Tề quốc và tài năng chính trị của hắn, đưa mắt chuyển sang nhìn phía sau lưng của hắn.

Các gia chủ thế gia đêm qua hẳn đã được tiếp kiến Cao, Quốc, Điền, Bảo, Loan chư vị đều đang vây quanh Yến Anh, ai ai cũng nói cười vui vẻ, mặt đầy hồng quang, hoàn toàn không nhận ra được ngay sau đó sẽ đưa kẻ thù Yến Anh kia vào nơi tử địa. Lại nhìn tiếp về phía sau cũng chỉ thấy toàn là những đại phu lớn tuổi xõ guốc gỗ, mũ quan đạo mạo, quần áo trắng lợt, phong độ thanh tao, nhã nhặn nho nhã, nhưng lại không nhìn thấy ai mới là Lỗ quân Cơ Trù. Xem ra phải đợi đến khi đến được trường sân, những đám đại phu kia đứng dưới cờ hiệu của mình thì lúc đó mới có thể phân chia rõ ràng được.

Dưới yêu cầu nhiệt liệt của các vị công khanh đại phu, Yến Anh ôm ý niệm chúc vui cùng dân chúng trong đầu, cuối cùng đi ra khỏi Yến phủ, lên xe đi về phía núi Song Phong ngao du săn bắn, các vị đại phu cũng ai về xe nấy, theo đuôi phía sau, Khánh Kỵ không rảnh nhìn xem phía sau có Nhâm Nhựt Tích đi ra hay không, từ lúc Yến Anh trèo lên xe thì hắn đã dắt ngựa, đi vòng lên phía trước rồi.

Phía trước một chiếc xe ngựa vượt lên đi đầu, đó chính là chiếc xe điều binh. Nhiều vị công khanh quý tộc ra khỏi thành ngao du như vậy, tuy rằng mỗi vị đều đã mang theo một đám gia tướng của mình, nhưng để đảm bảo an toàn, Yến Anh vẫn phái người triệu tập quân đội công thất năm nghìn người đi thành hàng xuất thành, hộ vệ phía trước, để tránh xảy ra sự cố bất ngờ, một chuyện đại sự lại thành ra phiền phức.

Khánh Kỵ đi đến chỗ khuất ném bỏ mấy cái túi chứa đầy hàng hóa, cưỡi lên chiến mã, dùng áo choàng che khuất yên ngựa, hai chân áp vào hai bên hông ngựa, ung dung thông thả đi sát phía sau đoàn xe. Để tránh kẻ khác chú ý, hắn không mang theo vũ khí gì trên người cả. Trong thành tự có một đám nhân rồi chơi bởi lêu lổng, rồi hơi vô cùng xuất thành đi phía sau xem náo nhiệt, Khánh Kỵ xen lẫn trong đám người, thanh thoi ra khỏi thành Lâm Truy, chạy thẳng về núi Song Phong ở hướng Đông Nam.

Núi Song Phong to lớn hùng vĩ, núi non trùng trùng điệp điệp, suối chảy róc rách, thủy vực nước chảy óng ánh, cảnh đẹp tự nhiên tươi đẹp muôn màu muôn vẻ, khiến cho người ta như bị chìm đắm vào trong cảnh đẹp. Giữa hai đỉnh núi có một ải cốc hẹp ở giữa, ngọn núi cao nhất núi cao dốc đứng, đỉnh núi chọc trời, bốn phía vách núi như được gọt đẽo, chỉ có duy nhất một lối nhỏ đi lên trên núi, xem như chỗ hiểm yếu duy nhất.

Trên núi dưới núi, cây rừng xanh ngắt, nước sông Tri uốn lượn vờn quanh, giống như một dải ngọc đá vắt qua núi, nơi này không có dã thú lớn, nhưng hôm nay ngao du săn bắn, mục đích không phải là ở con mồi, ai thèm để tâm đây.

Yến Anh tuổi đã cao, đã lâu lắm rồi chưa ra khỏi thành du ngoạn, hôm nay nhìn thấy cảnh xuân tươi đẹp, trong lòng phấn khởi, hắn dí dỏm trêu đùa người khác, ngôn từ khôi hài, tuy tuổi đã bát tuần, nhưng khi kể chuyện cười, mồm miệng lưu loát, tư duy nhanh nhẹn, nói chuyện cười đùa với các đại phu, trong đám người thỉnh thoảng lại rộ lên những trận cười to.

Yến Anh tuổi đã quá già rồi, đến dưới chân núi, xe ngựa của hắn liền dừng lại, Yến Anh ngồi trên cái ô nấp hạ, tay vuốt chòm râu, híp híp đôi mắt, thưởng thức cảnh sắc sơn thủy hữu tình, niềm nở cười nói:

- Chư vị đại phu không cần phải vây quanh lão phu, lão phu tuổi đã già, đã cười không nổi ngựa, kéo không nổi cung rồi, haha..., nói đi cũng phải nói lại, cái hồi lão phu còn trẻ, thì cũng có lên nổi ngựa, kéo nổi cung

đầu.

Chúng đại phu nghe xong cười lớn, Yến Anh lại nói:

- Hôm nay đi săn, lão phu chỉ làm khán giả, haha....Đợi chư quân đi săn được cầm thú trở về, chúng ta sẽ nướng thịt uống rượu tại nơi này, lúc đó lại cùng chúng đại phu uống rượu chúc vui, đến tận cùng vui sướng.

Chúng đại phu cười lên ầm ầm, rồi lĩnh mệnh, cầm đầu gia tướng nhà mình, đánh xe ngựa xuống vùng thảo nguyên hoang dã dưới núi. Mấy đại phu đang toan tính âm mưu Cao Thị, Quốc Thị trước khi đi còn khẽ quét mắt nhìn về phía Điền Khất, Điền Khất hiểu ý, hướng về phía họ vuốt cằm ra hiệu, đám Cao Chiêu Tử khẽ mỉm cười, ai nấy đem theo binh mã bản bộ rời đi.

Thấy xe ngựa của họ đã đi xa dần, trên mặt Điền Khất bỗng nhiên vụt qua một nụ cười âm hiểm.

(1) Long nhi trọng chi: Một cách long trọng

97. Chương 96: Mười Bước Giết Một Người

- Hôm nay đi săn, lão phu chỉ làm khán giả, haha....Đợi chư quân đi săn được cầm thú trở về, chúng ta sẽ nướng thịt uống rượu tại nơi này, lúc đó lại cùng chúng đại phu uống rượu chúc vui, đến tận cùng vui sướng.

Chúng đại phu cười lên ầm ầm, rồi lĩnh mệnh, cầm đầu gia tướng nhà mình, đánh xe ngựa xuống vùng thảo nguyên hoang dã dưới núi. Mấy đại phu đang toan tính âm mưu Cao Thị, Quốc Thị trước khi đi còn khẽ quét mắt nhìn về phía Điền Khất, Điền Khất hiểu ý, hướng về phía họ vuốt cằm ra hiệu, đám Cao Chiêu Tử khẽ mỉm cười, ai nấy đem theo binh mã bản bộ rời đi.

Thấy xe ngựa của họ đã đi xa dần, trên mặt Điền Khất bỗng nhiên vụt qua một nụ cười âm hiểm.

Điền Khất vốn là địch nhân với hai nhà Quốc, Cao, thậm chí với cả hai nhà Bảo, Loan hai vị trung khanh, đến nay lại hóa thù thành bạn hợp tác cùng đối phó với Yến Anh, lại còn muốn hắn làm chủ chuyện này, kỳ thực có chút muốn hắn đứng đầu chịu trận, lộ rõ ý đồ bên trong nội tâm. Điền Khất cũng hiểu rõ điều này, sở dĩ không chút do dự, vui vẻ lĩnh lệnh, là vì hắn tin tưởng một điều rằng, “Chịu thiệt chính là chiếm tiện nghi.”

Lưu ở bên cạnh Yến Anh, còn có một vị đại phu, tên là Lê Chử, Lê Chử khoảng hơn ba mươi tuổi, da trắng, bộ râu tinh mỹ, dáng người to lớn, chính là một mỹ nam tử phong độ nho nhã. Hắn là người cai quản thành Lâm Truy, nắm giữ quân thủ thành trong ngoài, là một đại phu có chức trách rất nặng nề trong đô thành. Hôm nay quý nhân xuất thành quá nhiều, hắn lo ngại xảy ra sơ suất gì, cho nên đích thân điều binh tới bảo vệ, nhìn thấy Điền Khất không tham gia cuộc đi săn, hắn liền đi tới cười nói:

- Điền đại nhân, Lê Chử được nghe nói về tài bắn cung tuyệt đỉnh của đại phu đã lâu, tại sao ngài không xuất thủ cho mọi người được mở rộng tầm mắt?”

Điền Khất tuy là thượng khanh, nhưng đối với hắn lại không hề có một chút kiêu căng, nghe hắn hỏi vậy liền chấp tay cười nói:

- Lê đại phu quá lời rồi, tiễn thuật của Điền Khất rất vụng về, kỳ thực không dám để người ta thấy, vả lại, Điền Khất thường ngày sống trong phong ấp nhà mình, không thường qua lại chốn kinh thành, rất khó có cơ hội được bá kiến Yến tướng môn hạ, thật khó có được cơ hội tốt như hôm nay, Điền Khất muốn đàm luận với Yến tướng một phen, thỉnh giáo học vấn.

Lê Chử vuốt cằm cười nói:

- Nếu vậy, Lê Chử không quấy rầy đại phu nữa, chư vị đại phu xuất thành ngao du săn bắn, Lê Chử có trách nhiệm đi theo hộ vệ, nên phải đi an bài phòng ngự một chút, cáo từ!

Điền Khất mỉm cười khách sáo, đưa mắt nhìn Lê Chữ rồi đi.

Vị Lê đại phu này quả thực là người học rộng tài cao, nhưng tính cách của hắn quá láu cá. Hắn qua lại thân cận với Cao Chiêu Tử - nhân vật thủ lĩnh trong các thế gia, đồng thời lại rất được thừa tướng đương triều Yến Anh trọng dụng và yêu mến. Lê Chữ chưa bao giờ bộc lộ ra lập trường của mình, luôn luôn khôn khéo hành sự ở giữa hai nhân vật thế lực cực lớn đó, là một người giữ thái độ trung lập, Điền Khất cũng có đôi chút kính nhi viễn chi (kính trọng nhưng không gần gũi).

Hai người chấp tay từ biệt, Lê Chữ di chuyển chiến xa, tự mình dẫn hơn một trăm viên quan binh đi xuống dưới tuần tra khu vực săn bắn. Điền Khất thì xuống xe đi tới trước xe ngựa của Yến Anh, trò chuyện với hắn vài câu, rồi được Yến Anh mời lên xe, ngồi cùng Yến Anh dưới bóng râm mát của chiếc lọng che, nhìn phía đằng xa từng chiến xa đi lại rong ruổi, câu được câu không trò chuyện phong hoa tuyết nguyệt.

Đằng sau còn có một số đại phu chức danh khá thấp, bởi vì đại đa số đều khá giản dị, chỉ mang một chiếc xe chạy tới, bên mình không có các gia tướng giúp bọn hắn dồn ép con mồi, dù cho có vào được trường săn thì e rằng cũng khó có được thu hoạch gì, nên đều lười nhác không muốn đi đầu, chỉ dựng xe ở phía sau ngồi nghỉ.

Trông thấy Yến tướng và Điền thượng khanh trò chuyện với nhau vui vẻ dưới ánh nắng gay gắt, trong đám người kia có người bắt đầu nảy sinh tâm địa định nột lấy lòng. Hắn chạy đến trước mặt Yến tướng, chấp tay hành lễ, xen ngang cuộc trò chuyện của Yến Anh và Điền Khất, cười nhỉnh nói:

- Yến thừa tướng, Điền đại phu, lúc này ánh nắng chói chang, tuy rằng thỉnh thoảng cũng có mấy cơn gió thổi qua, nhưng e rằng cũng không đủ mát được. Sao Yến thừa tướng và Điền đại phu không lên Song Phong hiệp cốc (1) đi? Thứ nhất là nhìn xuống bên dưới có thể thưởng thức được tư thế oai hùng của các vị đại phu đang đi săn dưới núi, thứ hai là trên núi vô cùng mát mẻ, phong cảnh tươi đẹp, lát nữa đợi khi chư vị đại phu đi săn quay về, uống rượu chuyện trò, dưới bóng cây nghe tiếng nước chảy róc rách, ngắm nhìn đám mây trắng trên trời cùng phiêu bồng với thiên nhiên tươi đẹp, như vậy chẳng phải là rất tuyệt vời sao?

Điền Khất nghe xong không nhin nổi cười nói:

- Vị đại phu này đúng là một người tao nhã, xin thứ lỗi cho Điền Khất vụng về, không biết đại phu là...

Người kia vội vàng chấp tay mỉm cười nói:

- Tại hạ là hương đại phu Mã Luân, không dám phiền Điền đại khanh phải cất tiếng hỏi.

- À.

Mắt Điền Khất sáng lên, nhìn chằm chằm một hồi lâu vào đối phương, mỉm cười quay đầu lại nói với Yến Anh:

- Yến thừa tướng thấy sao ạ? Đề nghị của Mã đại phu rất hay, lát nữa chư vị đại nhân quay lại sẽ phải ngồi tại đây bày tiệc, nắng gió thiêu đốt, quả thực không phải chuyện gì nhỏ nhả cho lắm, chỉ có điều sơn cốc trên dãy Song Phong tuy không cao lắm, nhưng độ dốc hơi lớn, Yến thừa tướng tuổi tác đã cao, như vậy.... có vẻ không thích hợp cho lắm.

Yến Anh mỉm cười suy nghĩ, vẻ râu cười nói:

- Không sao, cùng chư vị đại phu ăn tiệc trên núi, lên cao nhìn ngắm phong cảnh phía xa, quả thực sẽ càng thêm khoan khoái. Lão phu tuy tuổi đã già, nhưng thân thể vẫn còn rắn chắc, cho dù không lên được núi cũng có thể nhờ các dũng sĩ của ta công lên cũng được.

- Nếu đã vậy, Điền Khất xin nghe theo lời thừa tướng.

Điền Khất khẽ mỉm cười, chấp tay trả lời.

Lê Chữ tuần tra một lượt, nhìn thấy những kẻ nhàn rỗi trong thành đến xem náo nhiệt đi theo đoàn đều an phận tụ tập lại bên bờ sông, chỉ chỉ trỏ trỏ, cười đùa vui vẻ với nhau, hơn nữa cũng không có ai dám chạy vào trong khu vực đi săn quấy rầy các quý nhân. Vả lại sĩ tốt của hắn cũng đã tản ra đi tuần xung quanh

khu vực săn bắn, bảo vệ cho các vị đại phu ở trong trường săn, trên trường săn rất yên ả có trật tự, trong lòng cũng thấy yên tâm.

Khi hần cưỡi ngựa quay lại, nhìn thấy cờ xí của Yến thừa tướng cùng Diên đại phu di chuyển, người ngựa đi lên núi Song Phong, vội vàng đẩy nhanh tốc độ đuổi theo lên theo cùng, đến trước mặt hỏi, hiểu được ý tứ của Yến thừa tướng, Lê Chữ cũng vội xuống ngựa, cùng hai vị đại nhân đi trên đám cỏ xanh tươi mơn mớn, đi men theo con đường lên núi Song Phong.

Đến dưới chân núi, xe ngựa không thể đi lên được nữa, Lê Chữ bèn phái hai ba mươi viên sĩ tốt bản bộ đi trước mở đường, gạt bỏ cỏ dại, cành cây. Ở phía sau hai gã binh sĩ khỏe mạnh, vóc dáng vạm vỡ, trung thành hết mực trong quý phủ của Yến Anh đỡ lấy lão nhân tóc bạc phơ này, các gia tướng khác thì vây quanh lấy lão thừa tướng đã phục vụ qua ba đời quân chủ Tề quốc này, chậm rãi đi lên trên núi.

Ngon núi này cũng không cao lắm, giữa hai ngọn núi được nối với nhau bởi một vùng sườn núi nằm giữa. Do sườn núi này hơi thấp một chút, thoạt nhìn giống như giữa lưng chừng núi hiện ra một sơn cốc, trong cốc bằng phẳng, chim kêu riu rít, hương hoa khoe sắc, phong cảnh vô cùng thanh tao, dùng để nghỉ ngơi thì quả là một nơi lý tưởng.

Binh sĩ đi đằng trước tận tâm làm việc, trên đường quét sạch bụi gai, rồi phát quang rặng cỏ để tránh có dã thú hoặc thích khách đả thương người, có điều leo trèo suốt cả chặng đường, cũng không hề phát hiện được gì cả. Yến Anh đi được nửa đường, vịn vào một tảng đá hô hấp chậm lại, hần nheo mắt nhìn lên ngọn núi cây cỏ um tùm phía trên, cặp lông mi trắng từ từ nhú lại một chút, một cảm giác bất an lặng lẽ dâng lên trong đầu hần.

Lê Chữ vốn rất nhạy bén, nhìn thấy Yến Anh vịn tay vào đá nhìn khắp bốn phía, cặp lông mi trắng khẽ nhú lại, vội vàng tiến lại gần dò hỏi:

- Yến thừa tướng, ngài có gì muốn dặn dò sao?

Ánh mắt Yến Anh lóe lên, muốn nói nhưng lại thôi, chuyển sang mỉm cười rồi nói:

- Sức khỏe của lão phu quả thực là không chịu được rồi, chúng ta nghỉ ngơi dưới tảng đá này trong chốc lát đi.

Lê Chữ nghe vậy không thể không theo, vội vàng phân phó xuống dưới, các thị vệ trên dưới trái phải đều ngồi xuống tại chỗ. Nơi Yến Anh đang ngồi là một khối đá cực lớn lồi lên, phồng chùng cả tảng đá ẩn dưới mặt đất còn lớn hơn nhiều. Tảng đá cứng rắn, phần bùn đất lộ ra bị ánh mặt trời thiêu đốt trở nên nóng bỏng, Yến Anh và Diên Khất, Lê Chữ lấy tảng đá đó làm gối, tựa vào đó nghỉ ngơi.

Diên Khất thấy Yến Anh đột nhiên không đi nữa, trong lòng có chút lo lắng, nơi này vẫn chưa lọt vào vùng bố trí mai phục, đường núi chật hẹp, khó có thể tập kích, Yến Anh dừng chân tại đây, vậy thì phải làm sao? Có điều... Yến Anh nói hần tuổi cao đi lại khó khăn, muốn nghỉ ngơi một chút, mà cũng không giống như là đã phát hiện ra điều gì đó. Bình thường thì một lão nhân gia như vậy, cho dù là có hai binh sĩ khỏe mạnh dìu đi e là cũng khó lòng nào leo nổi lên núi, hần có thể trèo được tới đây cũng là giỏi lắm rồi, chắc là hần chưa phát hiện ra điều gì cả.

Nghĩ như vậy, Diên Khất có chút an tâm, liền đến ngồi cạnh Yến Anh, tìm vài chủ đề nói chuyện với hần để làm nhiều loạn tâm trí đối phương. Đúng vào lúc này, Lê Chữ đột nhiên biến sắc, bật phắt đứng dậy, hét lớn:

- Các người xem, kia là cái gì?

Diên Khất giật thót mình, còn tưởng rằng bị hần phát hiện ra điều gì, ngẩng đầu lên nhìn thấy ngón tay Lê Chữ chỉ xuống dưới núi, lúc này mới yên tâm. Hần đưa mắt chăm chăm nhìn theo phía tay Lê Chữ chỉ xuống, hai mắt mở to ra nhìn thật kỹ, bản thân cũng không khỏi ngáy người.

Chỉ trông thấy dưới núi một người đang cưỡi ngựa phi nước đại, bụi bay đầy phía sau. Khoái mã phi được mấy trượng xa thì phía sau bụi mới nổi lên, quả thật là phóng nhanh như chớp. Ngựa chạy băng băng, tuy nhiên để có thể đạt được tốc độ như vậy, người cưỡi trên lưng ngựa tuyệt đối khó có thể ngồi một cách vững vàng được, thế nhưng người kia lại ngồi một cách vững vàng trên lưng ngựa, lên xuống đều đặn theo nhịp chạy của con ngựa, uy phong lẫm liệt, cách cưỡi ngựa như vậy quả thật là chưa từng nhìn thấy bao giờ.

Ngay sau đó, những sĩ tốt bao vây xung quanh trường săn phát hiện ra người này, nhất tề xông lên chặn lại. Chỉ thấy người kia lao khoái mã về phía trước, lách người né tránh những mâu nhọn lao tới, cướp lấy một cây trường mâu, khiến cho sĩ tốt cầm cây mâu đó bị ngã dúi dụi xuống đất, văng ra đến hai trượng. Sau đó mâu đã ở tay, chỉ thẳng về phía trước, như linh xà thè lưỡi, móng ngựa lướt qua, sáu bảy tên sĩ tốt đã bị đánh té nhào xuống dưới, xác người còn chưa kịp nằm xuống thì người kia đã phi ngựa chạy xa mấy trượng.

Lê Chử và Điền Khất đồng thanh kêu lên:

- Không thể như vậy được! - Vừa hét xong, hai người đưa mắt nhìn nhau, trong mắt đối phương đều hiện lên sự kinh hãi và khó tin.

Hai người bọn họ đều tinh thông võ nghệ, đều đã từng cưỡi ngựa, nhưng chỉ là những lúc bốn bề yên tĩnh mới cưỡi ngựa tản bộ trong thành mà thôi, nếu tốc độ của ngựa đạt đến mức này, lưng ngựa xóc nảy như sóng triều, người trên ngựa không thể ngồi vững được; Hơn nữa, khi người ngồi trên lưng ngựa, dưới chân không có điểm tựa nào cả, căn bản là không thể dùng lực được, đừng nói là vừa rồi cướp mâu giết người, ngay cả lúc này khi cướp mâu đã kéo lê một hán tử nặng hơn 100 cân (=50kg) một đoạn đường hơn hai trượng, hán tử ngồi trên lưng ngựa vẫn vững như Thái sơn, chỉ vậy thôi đã không thể nào làm được, vậy mà hết thấy những điều đó lại xuất hiện rõ ràng trước mắt họ.

Khánh Kỳ chen lẫn vào trong đám người xem náo nhiệt, đảo mắt khắp nơi tìm tung tích của Lỗ quân Cơ Trù, cuối cùng, hán tử cũng nhìn thấy được đại kỳ của Lỗ quân. Đại kỳ của Lỗ quân thì ra chính là đại kỳ của Lỗ quốc, cờ xí rất giản dị, toàn bộ được tô nền đen, phía trên viết một chữ “Lỗ” rất to. Ở vùng ngoại biên của Lâm Truy Tề quốc này, có thể nắm giữ loại đại kỳ như vậy chỉ có thể là Cơ Trù mà thôi.

Khánh Kỳ vừa nhìn thấy mục tiêu của mình, lập tức vùng roi ngựa thật mạnh, phi ngựa như bay, lao thẳng về phía cây đại kỳ kia, lúc này đã đoạt được mâu, như hổ thêm cánh, Khánh Kỳ cầm cây trường mâu lao đi vun vút, trái đâm phải giết, không gì ngăn cản nổi, khói bụi mù mịt, phía sau lưng để lại hơn hai chục thi thể.

Bắt ngờ tập kích, lao lên được hơn trăm trượng, không một kẻ nào có thể chống lại nổi sức mạnh của Khánh Kỳ, những mũi tên phóng tới vội vàng cũng bị hán tử dùng trường mâu gạt ra. Phía trước có một lực sĩ thân hình cao lớn, ý mình người to lực khỏe, giơ cao một chiếc rìu đồng xông về phía Khánh Kỳ, hét to một tiếng, dùng rìu bổ vào đầu Khánh Kỳ.

Chiếc rìu đồng cực lớn nặng vô cùng, đập xuống với lực cự đại, Khánh Kỳ nếu như dùng mâu để đỡ, cộng thêm tốc độ của khoái mã lúc này, rất có khả năng sẽ bị rìu bổ thành hai mảnh. Khánh Kỳ lo Cơ Trù sợ hãi đào tẩu, lại không muốn lách ngựa tránh đòn, lập tức không thèm tránh né, hét to một tiếng, lưỡi mâu nhọn hoắt đâm thẳng về phía trước, “Keng” một tiếng đã đâm trúng ngay vào chiếc rìu to lớn.

Thanh mâu cứng cáp hơi cong lại một chút, sau đó đột nhiên bắn thẳng ra, đánh bật chiếc rìu kia lên cao. Chiến mã chồm lên hí một tiếng dài, đạp gót lao về phía trước, Khánh Kỳ rút mâu lại rồi đâm tiếp, một mâu đâm trúng yết hầu tên lực sĩ kia, đồng thời đoạt lấy chiếc rìu trong tay hán tử.

Một vài sĩ tốt đang định lao lại gần, thấy người này vô cùng vũ dũng, hoảng sợ thất sắc không dám tiến lên. Phía trước một binh sĩ thấy tình cảnh như vậy sinh ý sợ hãi, vốn đang trên đường lao tới, lúc này lại muốn tránh ra, giơ trường mâu ra hơi do dự, Khánh Kỳ người ngựa hợp nhất, đã xông tới trước mặt.

Binh sĩ kia không kịp tránh, vừa nhìn thấy khoái mã lao đến, chỉ còn biết nơm nớp lo sợ giơ binh khí trong tay lên. Khánh Kỳ vọt ngựa lao tới, một bên vai xuất lực, rìu lớn phá không, vạch ra một tiếng gió rít như sấm dậy, chỉ nghe “Răng rắc” một tiếng giòn vang, cây rìu lớn dính đầy máu tươi giống như cuồng phong lao qua, binh sĩ kia tay cầm một đoạn mâu đứng nguyên tại chỗ, người hơi nghiêng về phía trước, vẫn đang bày ra tư thế đâm tới, nhưng trên vai trống trơn, máu phun ra mạnh mẽ từ trong lỗ cổ, một chiếc đầu lâu theo đà bổ của chiếc rìu đang bay giữa không trung.

Về mặt Khánh Kỳ lúc này được che phủ bởi chòm râu rậm rạp, ánh mắt hung dữ, thẳng đường lao về phía trước, hai mắt một mực chăm chú nhìn vào Lỗ quân Cơ Trù. Lỗ quân Cơ Trù nhìn thấy kẻ giống như sát thần kia đang hùng hổ lao về phía mình, nhìn thấy tình hình này, mục tiêu chính là mình chứ không phải ai khác, trong lòng lộ ý kinh hãi. Lại trông thấy hán tử áo bay trong gió, ngựa phi như bay, thể như chẻ

tre, quả thật là không có đối thủ, không khỏi sợ hãi đến nỗi hồn bay phách tán, hấn nắm lấy cung, nhưng hai tay mềm nhũn căn bản là không thể kéo được dây cung, chỉ hét lớn một tiếng:

- Có thích khách, hộ giá, mau hộ giá!

Sĩ tốt thủ hạ của Cơ Trù không thể bỏ quân thượng lại chạy trốn, đành phải liều mình cầm đầu như ong vỡ tổ xông tới. Khánh Kỵ chỉ nhằm vào Cơ Trù, căn bản là không muốn ham chiến với bọn chúng, nhìn thấy hai bên đang lao về phía mình, trong tiếng vó ngựa đập như sấm dậy, hấn tung người nhảy lên, vọt khỏi lưng ngựa, một tay cầm rìu, một tay cầm mâu, trên lưng ngựa mượn lực, “Hây” một tiếng, thân mình đã vọt thẳng lên không. Hơn mười mũi mâu sượt qua chân hấn, Khánh Kỵ lại giống như cơn gió, lướt qua bọn họ, bay vút lên cao hướng về phía chiến xa của Cơ Trù.

Khánh Kỵ ở trên không trung, chiếc rìu lớn đột nhiên giơ lên, tựa như Thiên Lôi, lớn tiếng hét lên:

- Hây.... xuống!

(1) Hiệp cốc: Khe hẹp

98. Chương 97: Thoát Khỏi Trùng Vây

Chỉ nghe “Uỳnh” một tiếng rất lớn, rìu cự đại bổ xuống dưới, mảnh gỗ vụn bay lả tả như mưa, một chiếc chiến xa rắn chắc trong nháy mắt đã bị bổ ra thành năm đoạn bảy khúc. Bốn con chiến mã phía trước sợ hãi, lập tức lồng lên bỏ chạy. Bị bốn con ngựa kéo đi, chiếc xe đã bị bổ toạc kia lại càng vỡ vụn hơn, bốn con ngựa kéo lôi chiếc xe ra thành bốn phần, lao chạy như điên.

Cơ Trù kinh hãi mặt không còn chút máu, chiến xa nứt toác, toàn bộ thân thể của hấn rơi từ trên xe xuống. Hai chân còn chưa kịp đáp đất, Khánh Kỵ vừa mới đáp trên mặt đất đã phóng thanh trường mâu như một con độc long đâm tới. Mũi mâu sắc bén dài một thước nghiêng nghiêng đâm vào vùng ba tắc dưới yết hầu, mang theo dải tua đỏ đâm thủng một lỗ, “Phốc” một tiếng mang theo một chùm máu tươi xuyên ra phía sau. Hai mắt Cơ Trù trợn tròn, vẻ kinh hãi đầy mặt, vẻ mặt không tin nổi, thế nhưng dù sao ánh mắt đó cũng chỉ là của một lão nhân đã trạc bát tuần, tan biến cũng rất nhanh.

Chính vào lúc này, một mũi tên bắn ra từ phía trong khu rừng, trúng ngay vào lưng một gia tướng đứng ở phía sau Yến Anh. Viên gia tướng kia kêu thảm một tiếng, ngã nhào trên đất, lăn xuống phía dưới, nằm im bất động. Đám quân sĩ kinh hoảng, đồng thanh kêu lên:

- Trong rừng có thích khách.

Yến Anh đứng đằng trước quát khê:

- Không cần phải để ý tới, mau chóng xuống núi!

Trong một khắc xảy ra đó, hấn cũng không cần phải quay đầu lại. Các gia tướng trong phủ của hấn đều lăm lăm binh khí trong tay, vây chặt hấn lại như nơm cồi, bao quanh hấn rồi vội vàng đi xuống dưới núi, giẫm lên đá vụn lạo xạo dọc theo đoạn đường nhấp nhô.

Lúc này trong rừng nổi lên những âm thanh hò hét không ngừng, một đội nhân mã lao ra. Thì ra là Tôn Bằng nhìn thấy Yến Anh định bỏ đi, mai phục ở đây đã không còn hiệu quả nữa, lại không cam tâm để Yến Tỏa Tử sống sót mà bỏ chạy, cho nên quyết định thống soái đám tử sĩ mai phục trong rừng xông ra ngoài. Người còn chưa tới, một trận mưa tên rào rào đã đến trước, hơn mười viên sĩ tốt kêu thảm ngã xuống, Lê Chử rút kiếm ra, hét lớn một tiếng, cầm kiếm quay như chong chóng, chém gãy mấy mũi tên, hô lớn:

- Tản ra, phản kích!

Điền Khất nhanh nhạy, biết rõ giờ phút này đao thương không có mắt, không thể phân biệt nổi địch ta, vừa thấy mưa tên phóng tới, không cần nghĩ ngợi, liền bỏ nhào xuống bãi cỏ. Cho dù phản ứng nhanh nhẹn như

vậy, nhưng vẫn bị một mũi tên bắn tung bụi tóc, khiến hấn sợ đến nổi mặt mày trắng bệch, mặt cắt không còn chút máu. Lập tức tóc tai bù xù, lao lên tranh bước với đám sĩ tốt bỏ chạy, đi theo sau lưng Yến Anh bỏ trốn xuống dưới núi.

Bị tập kích bất thành khiến cho quân sĩ của Lê Chử hoảng loạn trong chốc lát, bị thương vong hai mươi mấy người. Thế nhưng đám quân đội này dù sao thì cũng là tinh binh, sau một thoáng kinh hoảng, đám sĩ tốt đã cầm kiếm trong tay, kẻ dùng tảng đá, kẻ dùng cây cối để yểm hộ, vừa tránh né mũi tên của đối phương, vừa tiếp cận lại gần đối phương. Rất nhanh đôi bên đã giáp lá cà cận chiến, đánh nhau loạn xạ. Vì đường núi chật hẹp, lợi thế về quân số của Tôn Bằng không tận dụng được, nhất thời hai bên được coi là lực lượng ngang bằng nhau.

Đám quân lính mà Lê Chử thống lĩnh chính là quân đội tinh nhuệ của các gia tộc chư hầu, tất cả quân sĩ đều không phải lo lắng về gia đình, lại kiêm luôn chức trách hộ vệ thành trì, bồng lộc hậu hĩnh, cho nên tướng sĩ phục vụ quên mình, anh dũng thiện chiến, đây cũng là một nguyên nhân mà Cao Chiêu Tử và Điền Khất cực kỳ coi trọng. Nhân mã của Tôn Bằng tuy đều là những dũng sĩ của năm đại gia tộc tập hợp lại, nhất thời cũng chưa thể chiếm được thế thượng phong.

Điền Khất vội vàng chạy xuống dưới núi, khi sắp đến dưới chân núi thì quay đầu lại liếc nhìn, chỉ thấy phía trên đỉnh núi một làn khói bụi mù đang bốc lên, Điền Khất không khỏi thầm mắng Tôn Bằng táo tợn, cơ hội mất đi một lần thì sẽ có lần nữa, chỉ cần Yến Anh không phát hiện ra đang có hành động ám sát nhằm vào hấn, thì sẽ có lúc thành công. Nhưng lúc này đây Tôn Bằng vội vã phát động tập kích, lại đốt lên tín hiệu, hiệu lệnh cho binh lính mai phục các nơi đồng loạt phát động tấn công, một khi thất bại, thì làm gì có cơ hội lần hai? Nhưng chuyện đã đến nước này, hấn cũng không còn cách nào khác, đành phải cắn răng tháo chạy xuống dưới núi, chỉ là lúc này hấn làm rơi mất một chiếc giày, bây giờ chỉ còn lại một chiếc, bị đám đá cửa vào đau nhói phải nhảy lò cò, nên không thể đi nhanh được như trước.

Yến Anh chạy xuống dưới núi, nhân mã dưới núi xông lên tiếp ứng, có người đỡ Yến Anh lên xe, mười mấy người tay cầm khiên lớn lấy chiếc xe làm trung tâm dựa vào, bao quanh bảo vệ bốn phía. Yến Anh ngồi trên xe ngựa thở dốc, còn chưa kịp định thần lại, Lê Chử cầm một thanh bảo kiếm nhuốm đầy máu, trong sự bảo vệ của mấy thân binh tiến lên trước, thở hồng hộc nói:

- Yến thừa tướng, thích khách từ trên cao lao xuống, nhân số rất đông, không có lợi cho quân ta giao chiến, mặt tướng đã cho quân lui lại rồi.

Yến Anh nhìn hấn mặt đầy máu me, trên mặt không giấu nổi lộ ra một nụ cười, hấn gật gật đầu, đang muốn trấn an vài câu, Điền Khất tóc tai bù xù đã chạy tới, lớn tiếng kêu lên:

- Còn đứng ngây ra đó làm gì, ai da, Lê đại phu, mau mau hộ giá đưa Yến thừa tướng về thành.

- Khoan đã!

Yến Anh cao giọng ngăn lại, trấn tĩnh ngẩng đầu nhìn lên luồng khói đen cuộn cuộn trên núi, đồng tử khê co lại, phân phó rằng:

- Không cần phải kinh hoảng, các vị đại phu còn đang trong chốn nguy hiểm, ta sao có thể bỏ mặc được? Lệnh cho quân sĩ bản bộ, chậm rãi lui quân cách một tầm tên, quan sát động tĩnh của địch.

- Rõ!

Lê Chử nhanh chóng truyền lệnh xuống, mấy vệ binh bảo vệ cho xe ngựa của Yến Anh từ từ rút lui, đi đến khoảng cách một tầm tên thì dừng lại, đợi đám gia tướng của các vị đại phu đến tụ tập lại. Nhìn thấy tình hình này, Điền Khất đứng dậy nói với Lê Chử:

- Lê đại phu, các vị đại phu cùng gia tướng lui về đây đều nên an bài ở vòng ngoài, không nên dẫn vào giữa toàn quân, để đề phòng trong đó có nội ứng của thích khách.

Lê Chử đầu tiên khê giạt mình, lập tức bưng tỉnh, trịnh trọng chấp tay nói:

- Đa tạ Điền đại phu nhắc nhở. - Nói xong chuyển mình vội vã đi an bài. Ngày hôm nay trách nhiệm hộ vệ cho Yến Anh đều nằm trên đầu hấn, nếu như vị thừa tướng đức cao vọng trọng kia bị kẻ khác hãm hại

trong lãnh địa bảo vệ của hần, vậy thì cái mạng này cũng khó mà giữ được, được Điền Khất nhắc nhở như vậy, hần đương nhiên là cảm kích vô cùng.

Yến Anh vốn có một tia nghi kỵ đối với Điền Khất, nghe thấy hần phân phó như vậy, lại nhìn thấy hần chạy theo đến nỗi bị rơi mất một chiếc giày, búi tóc trên đầu xõa tung, tia nghi kỵ kia liền giảm bớt vài phần...

Kinh nghiệm chiến trận của vị hắc giáp tướng quân kia cho dù có phong phú cỡ nào, cũng chẳng thể có được mấy kinh nghiệm tác chiến với kỵ binh (đã có kỵ binh đâu mà tác), nào có ngờ được rằng Khánh Kỵ ở trên ngựa không những có thể cướp mâu giết người, mà còn có tốc độ kinh người, tới khi hần phản ứng lại thì một mâu của Khánh Kỵ đã đâm về phía trước. Hắc giáp tướng quân hoảng sợ rút đầu, mũi mâu của Khánh Kỵ đã đâm vào chiếc mũ sắt trên đầu hần, rồi hất tung chiếc mũ xuống, ngay lập tức cao giọng cười, khoái mã lao tới, đã vượt qua chiến xa của hần.

Chiến mã lao vút qua, đại kích của một kích thủ đánh xuống, lại sượt qua đuôi ngựa đập xuống mặt đất, viên kích thủ với kinh nghiệm phong phú này cũng đã tính sai tốc độ của chiến mã. Hắc giáp tướng quân nơm nớp lo sợ vịn lấy càng xe thò đầu ra ngoài, tóc tai bù xù, mặt mũi trắng bệch trông giống như quỷ sứ vậy...

Khánh Kỵ vọt lên trước, chỉ muốn từ trong vòng vây giết ra ngoài, vòng ra sau núi tụ hợp cùng Đậu Kiều Kính, cho nên khi tiến lên không hề chủ động va chạm với người khác. Kẻ khác khua kiếm trước mặt hần, hần cũng không phân biệt là vị đại phu nào đó đang đi săn bắn, hay là binh tướng của năm đại tộc mang theo, hần chỉ cần biết là người cần giết người, thần cần giết thần.

Binh mai phục của năm đại tộc vừa tiến về phía trước vừa quét sạch đám công khanh đại phu đang đi săn, nhìn thấy phía trước đang lao tới một viên mãnh tướng, không ai bảo ai hợp lại thành một đội ngăn chặn. Nhưng thanh thế của Khánh Kỵ quả thực là quá kinh người, chỉ trong chớp mắt, đã phóng ngựa nhảy qua khỏi đám người, tiếp đó nghe thấy những tiếng kêu thảm không dứt, phần tay cụt hòa cùng với làn máu nóng hối vung vẩy khắp mọi nơi, khắp người Khánh Kỵ tung tóe máu tươi, giống như hung thần ác quỷ, khiến cho người ta chỉ nhìn thôi đã phải khiếp sợ.

Nhìn trang phục của Khánh Kỵ, cùng lắm chỉ là một nhân vật cùng loại với đám gia tướng, không phải mục tiêu thanh trừ lần này. Hơn nữa phương pháp đánh trận hung hãn như vậy, quả thực khiến cho người ta phải khiếp sợ, cho nên binh mai phục của năm đại gia tộc cũng không dấy dờ chém giết với Khánh Kỵ. Huống hồ Khánh Kỵ có vẻ dũng mãnh trời sinh, lại là kỵ binh đầu tiên trong lịch sử Trung Hoa, lại cộng thêm vẻ tàn ác bất chấp sống chết, có thể độ sức cùng hần thật sự chẳng có mấy người. Càng lao về phía sau, những kiếm kích đâm về phía hần càng ít, rốt cuộc cuối cùng cũng thoát ra khỏi trùng vây, phía trước là cánh đồng bát ngát, tâm lý Khánh Kỵ lúc này đã bớt căng thẳng, đã tạm yên tâm đôi chút, tính chiến đấu dần dần giảm xuống.

Sức người dù sao cũng chỉ có hạn, lần tả xung hữu đột chém giết này, khí lực của hần đã bị hao tổn bảy phần, lại cộng thêm những vết thương rải rác, máu chảy ròng ròng, mất máu quá nhiều, cũng dần dần giảm đi khí lực.

Phía trước đã đến sơn khẩu, quay người sang phải, rồi ngoặt về phía bên phải đi đến chỗ đã hẹn trước với Đậu Kiều Kính, nhưng lúc này binh mai phục của năm đại tộc cũng chính là lao ra từ hướng này, Khánh Kỵ lo rằng Đậu Kiều Kính đã bị bọn chúng hạ độc thủ. Ngoặt sang bên phải, đã là sơn đạo gập ghềnh, trước mắt Khánh Kỵ từng đoàn từng đoàn mây đen trôi qua, xuất hiện đôi chút cảm giác buồn ngủ. Hần biết mình đã bị mất máu quá nhiều, nhưng phía trước chưa đến một dặm đã là địa điểm tụ hợp đã hẹn trước, hần liền cố hết sức bình sinh mà phóng ngựa tới.

Đến trước một rừng cây bạch dương, hần ghìm ngựa lại, hướng mặt vào trong rừng định hô gọi Đậu Kiều Kính, chỉ cảm thấy vừa ngẩng đầu lên, khắp trời ánh nắng chiếu rọi, trời đất quay cuồng, bỗng nhiên từ trên lưng ngựa ngã xuống dưới đất.

99. Chương 98: Loạn Trong Loạn

Đến trước một rừng cây bạch dương, hấn ghìim ngựa lại, hướng mặt vào trong rừng định hô gọi Đậu Kiêu Kính, chỉ cảm thấy vừa ngẩng đầu lên, khắp trời ánh nắng chiếu rọi, trời đất quay cuồng, bỗng nhiên từ trên lưng ngựa ngã xuống dưới đất.

Bên trong thành Lâm Truy, cảnh tượng vô cùng tiêu điều, khắp nơi đều có những đội giáp sĩ cầm mác vội vàng chạy qua chạy lại. Vẫn chưa thể thăm dò ra lai lịch của hơn ngàn tử sĩ bị đánh hạ trên đỉnh Song Phong, nhưng đội quân do tứ tộc Cao, Quốc, Loan, Bảo điều tới đều có cờ hiệu rõ ràng, làm sao có thể che giấu được.

(Đây là cánh quân mai phục do Cao Thị dùng khói hiệu huy động, được ăn cả ngã về không, nên không che giấu cờ hiệu. Điền Khất không tham gia vào.)

Yến Anh được bảo vệ dưới núi Song Phong, dựa vào địa thế hiểm, đại quân của hấn lại đông, cho nên khó mà công tới được. Thành Lâm Truy gần trong gang tấc, vừa nghe tin cấp tốc chuyển về, lập tức nhanh chóng phái đại quân tới tiếp ứng. Quốc, Cao, Loan, Bảo bốn nhà thấy sự đã không thể thành, chỉ còn cách điều quân đào tẩu, lui về phong ấp của mình.

Các đại thế tộc liên thủ, đã tâm trừ bỏ Tề quốc Tể tướng, trong cuộc săn bắn dưới chân núi Song Phong đã làm chết đi hơn mười vị đại phu. Đại sự như vậy, Tề quốc quốc quân cho dù là với người chết cũng phải ra mộ phần của họ khóc rống lên mấy tiếng, bằng không thì cái danh quốc quân của hấn còn dùng làm gì được nữa? Tề quốc quốc quân Khương Chữ Cự cùng với các mỹ nhân từ trong đám mồ mã đi ra, nổi giận lôi đình, hằm hằm giận dữ, thế phải trừng trị tất cả những kẻ phạm tội.

Hấn vốn định giao chuyện này cho Yến Anh xử lý, nhưng Yến Anh năm nay cũng đã quá tám mươi, một đợt đi qua đi lại lên núi xuống núi này, khiến cho lão trở về thành liền cảm thấy trong ngực khó thở, khó có thể xử lý công việc được. Cả Yến phủ hoảng sợ tới mức triệu cả vài danh y nổi tiếng nhất tới để chẩn đoán bệnh, Khương Chữ Cự thấy vậy cũng luống cuống, Khương Chữ Cự trầm mê trong hưởng lạc, nhưng cũng không phải kẻ ngốc, hấn hiểu được rằng chính Yến Anh mới là trung thần mà hấn có thể dựa vào nhất, vội vàng phái tới thái y của mình, còn dặn lão tể tướng từ từ điều dưỡng thân thể.

Yến tướng dương bệnh, ba thượng khanh thì hai người đã phạm tội, cho nên vụ án này đương nhiên là giao vào tay thượng khanh duy nhất còn lại là Điền Khất. Điền Khất ‘trung thành tận tâm’, mạnh mẽ cương quyết, vừa nhận được mệnh lệnh của quốc quân, lập tức liền tiếp quản thành phòng (lực lượng phòng thủ thành), suất binh sĩ bắt đầu làm cuộc đại tẩy trừ bên trong thành Lâm Truy.

Việc đầu tiên hấn làm, chính là triệu tập tất cả những đại phu hộ tống Yến Anh lên núi, đã trốn được trở về thành. Hấn trấn an lòng trung thành của bọn họ, nói rõ rằng tất cả bọn họ tuyệt đối đều là những trung thần đáng tin cậy, vừa có thể ổn định nhóm người này, mà đồng thời còn có thể lôi kéo quan hệ với bọn họ. Rất nhiều đại phu còn hoảng hồn chưa bình tĩnh được, nghe thấy những lời này thì cảm động tới rớt nước mắt, đều nghiêng hết về phía vị Điền thượng khanh này.

Lập tức Điền Khất liền sắp xếp tiến hành điều tra với những đại phu không lên núi Song Phong, hoặc là có lên núi nhưng mà trở về không có chút hư tổn gì; phái quân đội phong tỏa tất cả đường lớn đường nhỏ xung quanh thành, nghiêm khắc tra khảo những tàn dư của thích khách, thẩm vấn những kẻ phản nghịch, nhằm truy vấn thân phận của những quan viên cùng tham gia...

Phủ Công Tôn đại phu, rơi vào trong vòng vây của hơn ba trăm thành vệ quân, những sĩ tốt thành vệ quân đẳng đẳng sát khí, lừng lừng vây quanh toàn bộ tràng viện. Canh giờ đã điểm, trong viện vẫn rất yên ắng, Công Tôn đại phu vẫn chưa nghe lệnh tự trời ra hàng. Tướng sĩ thành vệ ‘keng’ một tiếng rút kiếm ra khỏi vỏ, soàn soạt chìa về phía trước. Ba trăm danh tướng cầm cung như trăng lưỡi liềm, kiếm tuốt khỏi vỏ, kích mác lạnh lẽo như rừng, ào ào chìa về phía phủ đệ Công Tôn đại phu, những bước chân chấn động nhân tâm áp sát về phía trước.

Bên trong bức tường của phủ Công Tôn đại phu hiện lên thân ảnh của một vài tiền thủ, thành vệ quân giờ lên khiên mây nhẹ đã chuẩn bị từ trước, những binh sĩ cầm cung đẳng đẳng sau đã giành bắn trước, song phương bắt đầu giao chiến từ xa, mưa tên bay giữa không trung, một cuộc chiến đấu liều chết rất nhanh sẽ diễn ra...

Ở một nơi khác, đứng xa xa trước phủ đệ của Lư Thượng Công đại phu, Lê Chữ vững vàng ngồi ung dung trên lưng ngựa, ánh mắt lạnh lùng nhìn về phía trước. Khói lửa trong viện đã sắp sửa tàn, tiếng chém giết dần dần yếu đi, một lúc sau, một gã thiên trường (trưởng một cánh quân) vội vã chạy tới, chấp tay nói:

- Bẩm tướng quân, những kẻ phản kháng trong Lư Thượng Công phủ đều đã bị tiêu diệt, tổng cộng một trăm sáu mươi hai người, bản thân Lư Thượng Công đã kiệt sức mà chết.

- Tình hình thương vong bên ta thế nào?

- Bẩm, sáu mươi bốn người chết trận, bị thương bảy mươi bảy người.

Lê Chữ cười lạnh lùng, phân phó xuống:

- Trói tất cả nam đinh lại, nữ tử giam sang viện khác, chờ Điền Thượng Khanh xử lí.

- Rõ!

Lê Chữ kéo cương ngựa, lười biếng quất roi lên đuôi ngựa, vó ngựa nhẹ nhàng đạp. Đi được không xa, trong lòng đột nhiên chợt động: “Kẻ ám sát Lỗ Quân Cơ Trù, rốt cuộc là ai? Có quan hệ gì với những kẻ muốn ám sát Yên tướng? Hẳn dùng cái gì... mà có thể phóng ngựa như bay vậy, còn có thể thoải mái đối phó với kẻ địch? Bên trong đó rốt cuộc là có huyền diệu gì?”

Phủ Tông Phân đại phu, cổng phủ mở to, thượng khanh Điền Khất toàn thân đội mũ mặc giáp được một đám người hầu bảo vệ xung quanh chậm rãi xuống xe, từ từ đi vào trong phủ. Cả nhà nam nữ già trẻ đều ở ngoài, tất cả đều mặc trang phục nô bộc, quỳ trên mặt đất nơm nớp lo sợ. Điền Khất hiên ngang không để ý tới, đi thẳng vào phòng giữa, bên trong phòng lớn trống rỗng, giữa phòng có một người đang treo lủng lẳng trên không trung, đã tuyệt khí bỏ mình.

Người này toàn thân mặc áo tang trắng, khuôn mặt hơi nộ, hai chân để trần, treo trên không trung, thân hình theo gió còn nhẹ nhàng lay động. Điền Khất dùng ánh mắt nhẹ nhàng ra hiệu, một gã võ sĩ lập tức bước lên phía trước, vén vén tóc của kẻ treo cổ, cẩn thận dò xét thân phận, rồi lui về bên cạnh Điền Khất, chấp tay nói:

- Hồi bẩm đại nhân, người chết đúng là Tông Phân.

Điền Khất nghe thấy vậy thì im lặng một lát, yếu ớt thở dài:

- Ai, Tông đại phu à Tông đại phu, sớm biết có ngày hôm nay, hà cớ gì lại đi làm việc đó. Điền Khất cùng đại phu, cũng coi như là người quen cũ, chỉ là thân đang mang chức trách, thỉnh xin khoan thứ, đường tới hoàng tuyền, thỉnh ngài ra đi an lành...

Điền Khất túm tay áo lại vái chào, chậm rãi khom lưng, rồi lại chậm rãi đứng thẳng lưng, xoay người, tiêu sai sai đi ra ngoài, ở đằng sau, cổ tử thi kia vẫn treo trên không trung, nhẹ nhàng lay động...

Yến Anh quý phủ, Yến Anh uống một chén thuốc, rồi để cho người hầu đỡ mình đứng lên, chậm rãi đi lại trong phủ, nhìn ra ngoài cửa sổ bóng râm xanh biếc, nghe tiếng ve kêu râm ran, trong lòng lại cảm thấy phiền não. Trong thành Lâm Truy phát sinh đủ loại biến cố, hẳn cũng đã nghe nói, cuộc tẩy trừ huyết tinh như vậy, khiến cho lòng hẳn thập phần bất an. Hẳn cũng ần ần cảm thấy được, hổ lang hung mãnh mặc dù đã lẩn trốn mất, nhưng mà nguy cơ vẫn chưa được giải trừ. Dù các loại hành vi của Điền Khất, không giống như tính cách của hắn trước kia, rõ ràng là không phù hợp, hiện giờ hành vi của hắn vô cùng tàn bạo, vừa mới gặp nạn ở trong núi, hẳn không kinh sợ chút nào sao?

Ngoài cửa, từ xa xa có tiếng bước chân nặng nề truyền tới, Yến Anh bỗng nhiên xoay người, ra cửa nghênh đón, nhì tử của hắn vội vàng đi theo đỡ lấy. Cửa phòng vừa mở ra, một gã võ sĩ toàn thân mặc giáp vào cửa liền bái kiến, trầm giọng nói:

- Kẻ hèn Lương Thân, bái kiến Yên tướng.

Yến Anh nhướng đôi mi trắng, vội vàng hỏi:

- Ta muốn người đưa Mã Luân tới gặp ta, bây giờ hắn đang ở đâu?

Mã Luân chính là hương đại phu ở dưới chân núi Song Phong, đề nghị với Yến Anh và Điền Khắc lên núi hóng mát. Yến Anh nghe nói về những hành vi của Điền Khắc, trong lòng đã cảm thấy không đúng, hẳn nhớ tới Mã Luân này đề xướng việc lên núi, kể cả hẳn không phải là tay sai của bọn kia, thì tất nhiên cũng là bị kẻ khác xúi bẩy, cho nên lập tức lệnh cho gia tướng mang người này tới.

Gia tướng kia chấp tay nói:

- Bẩm Yến tướng, khi kẻ hèn tới đó, Điền thượng khanh đã tự mình lãnh binh từ trong quý phủ của Mã Luân đại phu rời đi, theo lời kể, Mã Luân đại phu tập hợp gia nhân chống lại lệnh bắt, quân sĩ thành vệ dùng vũ lực để vào phủ, Mã Luân đại phu quý phủ cả nhà hơn trăm người, vô luận là già trẻ lớn bé, đều bị xử tử! Không một ai còn sống.

Yến Anh nghe vậy thì cả kinh, gió nhẹ thổi đến, chiếc chuông gió đồng đen dưới mái hiên mơ hồ vang lên, thanh âm tựa hồ huyền ảo huyền hoặc, lại tựa hồ như mang theo sát khí nồng đậm, khiến cho lão già hơn bát tuần này cảm thấy rùng mình ớn lạnh...

Khánh Kỳ mở mắt ra, chỉ thấy khắp nơi xung quanh tối tăm mù mịt, bên cạnh là một đồng lửa, trên lửa là một con thú nhỏ, đang được nướng tỏa mùi thơm ra khắp phía, Đậu Kiều Kính đang ngồi bên cạnh, tập trung tinh thần nướng thịt thú. Hắn không khỏi hoảng sợ, thất thanh nói:

- Ta ngất đi bao lâu rồi?

Đậu Kiều Kính nghe tiếng hắn nói, lập tức bỏ miếng thịt thú xuống, vui mừng xa xả chạy tới:

- Công tử, ngài tỉnh rồi?

- Ừm!

Khánh Kỳ sờ sờ lên vai, đã được băng bó ổn thỏa, liền ngồi dậy hỏi:

- Ta ngất đi lâu rồi sao? Sao trời đã tối rồi?

Đậu Kiều Kính nói:

- Cũng không phải lâu, đây là một sơn động.

Khánh Kỳ nhìn kỹ lại, không khỏi bật cười, nơi này quả nhiên là một sơn động, chỉ có điều cửa động không rọi thẳng vào, mới vừa rồi nhìn chưa kỹ, còn tưởng rằng mình đã ngủ say tới tối.

Đậu Kiều Kính nói:

- Hôm nay ở cốc khẩu không biết thế nào lại tập kết một đại đội sĩ tốt, kẻ hèn mới đầu thì lo lắng, sợ bọn chúng thủ ở đó thì công tử không thể tới đây, ai ngờ lúc sau bọn chúng liền rời đi. Kẻ hèn ở trong rừng thấy công tử một ngựa mà tới, liền xuống núi nghênh đón, tới nơi mới phát hiện ra công tử bị trúng tên.

Nói xong hắn đi sang một bên, nhắc hai cái vỏ kiếm đang dựng thẳng trên mặt đất, quay trở lại nói:

- Kẻ hèn ở trong rừng săn được một con hươu con, đang quay trên lửa. Khi này làm thịt con hươu, cũng đã lấy cho công tử một ít máu hươu, máu này không có chỗ để, nên đành dẫn vào vỏ kiếm. Công tử mất máu quá nhiều, nhưng uống cái này cũng có thể khôi phục đôi chút.

Khánh Kỳ “Ừm” một tiếng, nhận lấy vỏ kiếm, chịu đựng mùi tanh nồng, ừng ực uống hết máu hươu bên trong vỏ kiếm, bụng hơi hơi phồng lên, một luồng hơi nóng dần dần chạy tới khắp tứ chi.

Đậu Kiều Kính dùng tiểu đao sắc bén thái một ít thịt hươu nướng chín, tay kia thì nâng từng cái ‘chén đĩa’ ở dưới mặt đất được làm từ những phiến lá cây rộng, sau đó đưa tới tay Khánh Kỳ, nói:

- Công tử thỉnh dùng, địa phương này rất bí mật, hẳn là sẽ không có người tới, ngựa của chúng ta được giấu ngoài động, đợi khi công tử khôi phục chút khí lực, chúng ta lại đi cũng không muộn.

Nói tới đây, hắn do dự một chút, rốt cục nhịn không được hỏi:

- Công tử, đại sự của chúng ta... sao rồi?

Khánh Kỳ khẽ cười nói:

- Bản công tử xuất mã, đương nhiên là mã đáo thành công.

Đậu Kiều Kính mừng rỡ, toét miệng hoan hô một tiếng, dường như còn muốn nhảy dựng lên.

Khánh Kỳ phân phó xuống:

- Ngũ tộc giết Yến Anh, hiện giờ cũng không biết ai chết ai sống. Nếu ngũ tộc thành công, hiện tại nhất định là ở Lâm Truy ép Tề quân thanh trừng bè cánh của Yến Anh, nếu Yến Anh còn sống, hiện tại tất nhiên là sai đại tướng đi lục soát bọn phản loạn ngũ tộc, nói vậy, khó chắc là sẽ không tìm tới đây. Chúng ta không thể ở đây lâu, ta nghỉ tạm một chút, tới khi sắc trời tối, chúng ta sẽ theo bóng đêm mà rời đi.

- Rõ!

Đậu Kiều Kính hoan hỉ đáp lời, thấy Khánh Kỳ nâng lá cây, ‘nhỏ nhẹ’ ăn thịt hươu, hần liền quay ra giữ lửa, xoay con nai xiên trên cây gỗ hai vòng, sau đó lại dùng tiểu đao xẻ thịt ra cho hần. Nhìn bộ dáng hoan hỉ chuyên chú của hần, Khánh Kỳ trong lòng cũng cảm thấy ấm áp, có điều tâm tư của hần chung quy lại cũng không đơn giản như Đậu Kiều Kính. Giết chết Cơ Trù, chỉ là một khởi đầu, một cơ hội để thay đổi kết cục, đồng thời cũng là một kíp nổ có thể khiến hần rước lấy họa diệt thân.

Là diêm lành hay diêm xấu, là họa hay phúc, bây giờ còn khó mà nói được. Lúc này đây, tinh thần của hần đã bay về Lỗ quốc, bay về Khúc Phụ, bay tới mối quan hệ phức tạp giữa ba nhà. Đồng thời, hần còn nghĩ tới Lương Hồ Tử cùng Anh Đào dẫn binh đi tập kích Ngô quốc sứ giả, chuyện bên này đã đại công cáo thành, không biết tình hình bên bọn họ như thế nào đây?

100. Chương 99: Chém Đầu

- Phía trước đã gần đến Tất Thành, càng gần với Lỗ quốc đô thành, càng phải thận trọng hơn, nếu trong cốc có kẻ xấu mai phục, quân ta thực không dễ ngăn cản, cho một vệ binh đi đầu, do thám cẩn thận.

Binh lính kia lĩnh mệnh đi. Trên một chiếc xe ở tiền phương Phùng Diệc Phùng đại phu đang đuổi cái lưng mồi rã rời, trong lòng nổi lên chút ý hưng phấn, cả một đường ngựa xe mệt nhọc, hiện giờ Lỗ đã ở trong tầm mắt, tâm tình không khỏi có chút thả lỏng.

Vệ binh đầu tiên cưỡi ngựa đi dọc sơn đạo, cũng không thấy gì khác thường. Úc Bình Nhiên thấy vậy, mới mệnh lệnh cho toàn quân khởi hành. Sơn đạo trong cốc này nhỏ hẹp khó đi, một bên giáp với suối, suối trào ra từ núi, bọt nước tươi mát, rộng nhất khoảng trên dưới một trượng, hẹp nhất chỉ tầm ba thước, dòng suối chảy xiết, khó có thể đặt chân. Sườn bên kia là núi rừng rậm rạp, cây cối tầng tầng, từ đây lên tới đỉnh núi không có lấy một con đường mòn. Rừng rậm như vậy nếu muốn giấu cả trăm ngàn người cũng khó có thể phát hiện ra, nhưng mà ngay cả có người ở trong rừng thì cũng khó có thể tập kích xuống dưới núi, Phùng Diệc thấy vậy thì yên lòng, thả rềm kiệu xuống, không nhìn nghiêng ngựa nữa.

Dọc theo đường đi khắp nơi Lỗ quốc đại phu đối đãi với bọn họ vô cùng long trọng, lúc đầu khi vào Lỗ quốc các quan viên mục thủ đối với bọn họ có hơi chút không lạnh không nhạt, nhưng mà sau vài ngày, đi qua một vài thành trì, các mục thủ trong thành lại phi thường nhiệt tình với bọn họ. Theo Phùng Diệc thấy, đó là do cao tăng Lỗ quốc biết rằng Ngô quốc đại binh đã áp sát, sợ hãi nổi lên, cho nên mới có thái độ cẩn thận như vậy với Úc Bình Nhiên, hần cảm thấy thế cũng chẳng có gì là lạ.

Lại nói về tiền phương, chính là một vách núi. Vách núi không cao cho lắm, chỉ cao tầm bảy tám trượng, thế dốc vô cùng, cực kỳ hiểm trở, chiều rộng chỉ đủ cho một xe đi qua, trên vách núi đá là cây rừng tươi tốt, đi qua chỗ đó là có thể nhìn thấy lối ra của cốc, các quân sĩ phía trước đều thở phào nhẹ nhõm.

Đúng lúc này, chỉ nghe thấy một trận tiếng ‘Két... Lộc cốc... Lộc cốc... Lộc cốc...’ kỳ quái vang lên, mọi người ngẩng đầu lên nhìn, không khỏi vô cùng sợ hãi, chỉ thấy một tảng đá cực lớn đang lăn từ trên sườn núi xuống, đập vào sườn dốc nảy lên ầm ầm, mang theo vô số bụi đất, cát đá rớt xuống. Bọn họ ngẩng đầu nhìn lên, cát đá cũng đã bay thẳng vào mặt, trong lúc nhất thời khiến cho nhiều người phải nhắm tịt hai mắt.

Tảng đá to lăn xuống đường ra của hẻm núi, tạo thành một cái chốt chặn, lập tức có vô số mảnh đá vụn lăn xuống theo, che lấp toàn bộ lối đi. Lúc này ở phía sau cũng có cái gì đó lăn xuống, chính là một bó bảy tám cây gỗ lớn được buộc chặt với nhau, bó gỗ đó rơi xuống đất, sợi dây mây buộc bị đứt, các cây gỗ liền ngổn ngang tứ tung, ngăn cản đường lui của bọn họ.

Lúc này, hai chiếc xe ngựa, cùng với khoảng ba bốn mươi sĩ tốt bị chặn lại ở trong cốc, bị ngăn cách với quân sĩ ở trước sau. Phùng Diệc vén rèm lên, thấy tình cảnh như vậy thì không khỏi sợ hãi thất sắc, the thé kêu lên:

- Có mai phục, mau mau trốn đi! (trốn đi đâu vậy???)

Đang nói chưa xong, lại có một tảng đá lớn thẳng hướng xe ngựa của hán lăn xuống. Chiến mã hí to một tiếng, phu xe đứng cả người lên, liều mạng quất ngựa, phía trước đã không còn đường, lại còn dẫm lên các binh sĩ, hán cũng chẳng quan tâm, liều mạng đánh ngựa tiến tới trước. Vó ngựa loạn đạp, những binh sĩ này thấy vó ngựa đã tới gần, rất nhiều người hoảng sợ đành phải nhảy ra khỏi sườn núi, rơi xuống dòng nước chảy xiết.

Tảng đá lớn kia sượt qua đuôi xe lăn xuống, những mảnh đá vụn bay tán loạn. Ngay sau đó từ trong rừng đột nhiên xuất hiện một đám đạo tặc quần áo lung tung, miệng hô to gọi nhỏ, giương cung gài tên, nhất thời một trận tên dày như cơn mưa bắn tới, những binh sĩ bị ngăn cách ở hai đầu sơn đạo nhìn thấy thế, những kẻ có cung đều cầm cung trong tay, giương cung bắn trả, song phương cùng lúc giao chiến.

Nhưng mà những bó củi to từ trên núi không ngừng lăn xuống, những tiễn thủ này vừa phải chú ý nhìn lên cao để né tránh, vừa phải bắn với đạo tặc trước mặt, không khỏi trở nên hoảng sợ lúng túng, lực lượng phản kích rõ ràng là không đủ, người phu xe của Phùng Diệc đã bị trúng tên ngã xuống đất.

Đại quân bảo vệ sứ giả của Úc Bình Nhiên đã bị tổn hại lại còn mất đi lợi thế địa hình, đối phương đã chiếm trước tiên cơ, ở trên sườn núi, những tảng đá, những bó củi không ngừng lăn loạn xuống, rồi lập tức lại có vô số bó đuốc được ném xuống, những bó củi trên mặt đất bén lửa, khói lửa không ngừng bốc lên. Đối phương ở trong rừng sau một hồi lăn ném loạn lên, liền cầm đoản kiếm trường mâu trong tay, ‘bình bịch bình bịch’ nhảy xuống, mục tiêu chính là hai chiếc xe ngựa của sứ giả.

Trong rừng vẫn còn rất nhiều tiễn thủ, lúc này chỉ chuyên chú bắn tên vào những Ngô quân bị ngăn cách ở hai bên. Ngô quân vốn không lấy cung tên làm trọng, đội nhân mã của Lương Hồ Tử, Anh Đào bởi vì chiêu nạp rất nhiều dũng sĩ phương bắc, cho nên mới có những cung thủ thiện nghệ như vậy, Ngô quân lại chịu sự uy hiếp từ đá tảng thân cây trên núi lăn xuống, cho nên hoàn toàn chịu sự khống chế, tuy rằng có người muốn mạnh mẽ nhảy qua suối, nhưng nước suối chảy xiết khó đứng vững, phàm là những người nhảy xuống nước, đều trở thành cái đích ngắm, căn bản là không có cách nào tránh được.

Hai vị sứ giả sợ tới mức mặt không còn chút máu, phía trước xe ngựa chỉ còn khoảng mười mấy tên lính, lúc này đều đang múa may binh khí đón địch. Hai quân giao chiến, nhất thời âm thanh kim loại va chạm vang lên không dứt bên tai. Bọn ‘đạo tặc’ có hai thủ lĩnh, một cầm mâu, một cầm kiếm, thân thủ mạnh mẽ, đàng đàng sát khí, những Ngô quân còn đang kinh hồn chưa định thần này làm sao có thể địch được, chỉ trong nửa khắc đã bị giết trước xe ngựa.

Phùng Diệc này là một kẻ hữu dũng vô mưu, mà cũng bị một trận này khiến cho hồn phi phách tán. Vừa thấy thủ hạ không ngăn cản nổi hai gã đại hán dẫm máu như sát thần kia, hán sợ tới mức hét to nhảy xuống xe, tay chân cùng sử dụng, liền muốn trèo lên sườn núi. Vách núi dốc đứng, khiến cho hán khó có thể leo lên được, bình thường đã không chắc, huống chi lại còn vào thời khắc khẩn trương như vậy. Anh Đào giống như gió xoáy đánh tới, giương kiếm đâm thẳng, một binh sĩ gần đó gờ mâu cản lại, lưỡi mâu còn chưa tới được thân người Anh Đào, đã bị Lương Hồ Tử một mâu đánh bay cả thân mình. Anh Đào thể như hổ điên, căn bản là mặc kệ những binh khí đâm về phía hán, một bước nhảy vọt tới trước mặt Phùng Diệc, kiếm quang chọi lóe, máu tươi bắn lên, Phùng Diệc hô to một tiếng: “Úc lão cầu...”, lời còn chưa dứt, một cái đầu người đã lăn lóc trên mặt đất.

Anh Đào cùng Lương Hồ Tử không dừng một bước, ngồi trên ngựa lại áp sát về chiếc xe ngựa ở phía sau. Úc Bình Nhiên một tay giữ kiếm, đứng ở trên cang xe, bên người đã mất đi vài tên quân sĩ, mắt thấy hai người trước mắt phối hợp như lưới trời khó thoát, rất nhanh sẽ hướng về phía hán, Úc đại phu đã không thể lui được nữa, hét to lên một tiếng, cầm kiếm nhảy xuống đất, đánh về phía Anh Đào.

‘Keng’ một tiếng, kiếm sắc tương giao, Anh Đào đang vội vàng vọt tới đột nhiên bị đẩy lui hai bước.

- Hả?

Anh Đào cả kinh, hấn không nghĩ tới vị Úc đại phu này lại có thân thủ nhanh nhẹn và khí lực như vậy, lập tức múa kiếm đâm tới. Lương Hồ Tử bên cạnh một mâu đẩy ngã một gã binh sĩ, sử mâu quét ngang, liên thủ cùng hấn. Úc đại phu mỗi tay cầm một kiếm, lách mình lui từng bước về phía sau, đột nhiên chân trái đau nhói, đã bị trường mâu của Lương Hồ Tử đâm trúng.

Úc đại phu lão đảo, khụy một chân xuống đất, lúc này Anh Đào đã vọt người lao tới, kiếm quang loang loáng, “Phập” một nhát kiếm đâm xuyên vào ngực hấn, ngấp tới tận chuôi. Úc đại phu bị thương thét thảm một tiếng, thanh kiếm trong tay vung lên, Anh Đào một kiếm đâm xong, lập tức hơi nghiêng mình né, lưỡi kiếm sượt qua vai hấn. Lương Hồ Tử theo sát đó xông về phía trước, lại đâm thêm một mâu nữa, “Phập” một tiếng đâm xuyên qua yết hầu của Úc đại phu. Tròng mắt Úc đại phu như muốn nổ tung, đôi mắt trợn tròn, long sông sọc, toàn thân nghiêng ngả về một bên, đúng là chết không nhắm mắt.

Anh Đào và Lương Hồ Tử đưa mắt nhìn nhau, trong mắt lộ ra sắc thái hả hê vui mừng. Anh Đào nhảy phốc lên càng xe, dùng kiếm gạt bỏ rèm xe, ngó vào phía trong, bỗng hét thất thanh:

- Tin tức sai rồi, trong xe không có tiền tài. Mau rút! Mau rút thôi!

Lập tức sáu bảy tên sĩ binh nhất tề hô hét, toàn bộ đám người đang giao chiến khốc liệt bỗng dừng tay lại, theo Lương Hồ Tử và Anh Đào lui về bờ bên kia, mấy người này khi đến khí thế hung hăng, khi bỏ đi thì còn nhanh hơn lúc đến, trong nháy mắt đã như gió cuốn mây tan, mất hút giữa biển rừng mênh mông, chỉ bỏ lại ở đó một đám thi thể.

Vị tướng lĩnh phụ trách hộ vệ lúc này mới có thể chui ra từ trong khe hở của cây gỗ to, vội vàng chạy đến trước thi thể của Phùng Diệc đại phu xem xét, chỉ thấy thi thể bị chia thành hai phần, đã không còn chút khả năng sống sót, lại đến trước mặt Úc Bình Nhiên Úc đại phu, quỳ một gối xuống, mắt rưng rưng lệ, vị Úc đại phu kia máu nhuộm khắp trên áo bào, đôi mắt trợn tròn, đã sớm tắt thở từ lâu rồi.

Vị tướng lĩnh kia đỡ thi thể của Úc đại phu lên, nơi cổ họng của Úc đại phu máu phun ra bắn thành tia, tung tóe ướt hết cằm của hấn, ba chòm râu nhuộm đẫm máu rỉ xuống, một chòm râu trong đó đột nhiên rụng xuống, dưới hàm lúc này trợn nhẵn, vị tướng lĩnh kia cũng không thèm để tâm đến, đưa thi thể của hấn ôm vào trong ngực, chỉ hét lên một tiếng: “Tứ đệ...”, rồi tuôn rơi hai hàng lệ lã chã.

Màn đêm buông xuống, Khánh Kỳ và Đậu Kiều Kính dắt ngựa im lặng tản bước trong rừng. Bọn họ rời khỏi hiệp cốc, chỉ phi ngựa cách núi Song Phong không xa, đi qua một tiểu trấn, bỗng phát hiện đầu trấn có bóng người di chuyển, rõ ràng là đã bày bố binh vệ. Nhìn thấy tình hình này, Khánh Kỳ biết là Yến Anh vẫn chưa chết, bây giờ chắc chắn đang lui về Lâm Truy, phản kích trả miếng đến cùng với năm đại thế gia. Khánh Kỳ lập tức xuống ngựa, cùng Đậu Kiều Kính dắt ngựa đi vòng vào trong rừng. Không ngờ rằng mới đi chẳng được bao xa, bỗng nhìn thấy phía trước lửa cháy rừng rực, vài đội binh sĩ áo giáp trên mình, binh khí lăm lăm, đang tuần tra trong rừng.

- Công tử, làm sao đây?

Đậu Kiều Kính vuốt đầu ngựa, phòng không cho ngựa hí, rồi lo lắng hướng về Khánh Kỳ nói.

Hai hàng lông mày Khánh Kỳ nhíu lại, suy nghĩ một lát, trên mặt lộ ra một mảnh sát khí, lạnh lùng nói:

- Chúng ta không còn nhiều thời gian nữa, cần phải mau chóng chạy về Khúc Phụ. Giờ đây không thể âm thầm mà rời đi được, vậy thì đành phải mở đường máu vậy!

- Nhưng... công tử đang bị thương, chỉ sợ...

- Bây giờ thì còn quan tâm đến điều đó làm gì nữa, không nhân lúc đêm tối thoát thân, đến khi trời sáng có muốn chạy cũng không thoát được đâu. Lên ngựa!

Khánh Kỳ ra lệnh một tiếng, hai người lẳng lặng lên ngựa, một con ngựa đáng nhẽ nên dùng dây cương dài buộc vào phía sau một con ngựa, thế nhưng nơi đây là rừng rậm, dùng một con ngựa để rong ruổi cũng đã ngại cổ cây vướng bận, nếu như buộc lại với một con ngựa khác, đến khi luồn lách lao băng băng trong

đường rừng rậm rạp thì hai con ngựa không thể phối hợp được với nhau, một khi dây thừng vướng vào thân cây thì không thể nào tháo chạy thêm được nữa. Khánh Kỵ vắt trán suy nghĩ một chút, rồi quả quyết nói:

- Lần này hành sự vẫn được coi là thuận lợi, thời gian gấp lắm rồi, bỏ lại một con ngựa đi, chúng ta cùng đột phá lao ra ngoài!

(các bạn nhớ lại rằng khi tới đây bọn họ mang theo bốn con ngựa)

Đậu Kiều Kính đáp lại một tiếng, rồi tháo bỏ yên ngựa bàn đạp từ trên hai con ngựa kia xuống, dậm dậm nát tung trên mặt đất, sau đó bỏ lại hai con ngựa, cựa mình nhảy lên ngựa, hơi khom người xuống, từng bước chậm rãi, từ từ tiếp cận với đám quân binh đang được bố phòng trong rừng kia.

Gần, gần hơn chút nữa, Khánh Kỵ thấp giọng nói khẽ: “Lên!” Giơ trường mâu lên rồi phóng ngựa vọt tới, Đậu Kiều Kính lập tức theo sát phía sau, đám sĩ tốt tiền phương vô cùng nhanh nhạy, vừa nghe thấy tiếng vó ngựa, mấy tên sĩ tốt đang ngồi nghỉ ngơi lập tức đứng bật dậy, một vài sĩ tốt tuần tra giương mâu lên đâm tới, hét to:

- Kẻ nào đó, đứng lại!

Khánh Kỵ chẳng nói chẳng rằng, một mũi trường mâu nhanh như điện xẹt qua, rồi đâm, bổ, móc. Trong tiếng rú thảm, mấy tên sĩ tốt ngã nhào xuống đất, nhất thời không biết sống chết. Khánh Kỵ một mâu đâm trúng một viên quân sĩ, vốn định kéo thi thể của tên này ném vào mấy tên sĩ binh đang lồm cồm bật dậy, nhưng một bên lưng bị thương, nên chỉ lật ngửa người hấn lên được thôi, không thể khiến cho hấn bay lên không trung được. Khánh Kỵ thầm lo lắng trong lòng, biết rằng lúc này mình đã không còn nhiều sức lực, cần phải tốc chiến tốc thắng, lập tức lấy thanh trường mâu thuận đà vung mạnh, mũi mâu thọc vào đồng lửa trên mặt đất, mạnh mẽ hất tung lên, đốt cháy những cành cây đám lá xung quanh bùng bùng, kêu nổ lách tách, đám sĩ binh đang vây quanh nhất tề tránh né, Khánh Kỵ nhân tiện lao qua luôn.

Đậu Kiều Kính đứng bên cạnh, không rời hấn nửa tắc, đại mâu trong tay quét một đường lớn, đuổi lui đám sĩ binh đang chen chúc nhau lao tới, tiện tay cầm lấy hai thanh trường mâu ở chính diện, ném về phía trước.

- Chỗ này có tàn dư của bọn thích khách, cộc cộc cộc cộc...

Cùng với tiếng hét, một hồi tiếng mõ phát ra từ trong rừng, làm kinh động cả khu rừng.

- Chặn chúng lại, bắt được thích khách sẽ có trọng thưởng!

Tiếng hô hoán vang lên không ngớt, trong rừng chiến mã chạy không nhanh, từ chỗ tối mờ mờ không biết có bao nhiêu binh mã đang lao tới, hai người vừa chạy vừa chém giết, triển khai tất cả đòn thế, may mà trong rừng bọn họ muốn đào thoát không dễ, mà đối phương muốn vây công hoặc bắn tên cũng không dễ. Trong bóng tối, người hét ngựa hí, cũng không biết đã công kích bao nhiêu địch nhân, cuối cùng đã thoát khỏi vòng vây, chạy về phía trước được một đoạn, đoạn rừng bỗng được khai thông, xuất hiện một con đường, hai người mừng rỡ, kéo ngựa lao đến, chẳng được bao lâu, phía sau chiến xa âm âm, một đội nhân mã đang đuổi theo sát gót. Chắc hẳn những chiến xa này đã phục sẵn trên đường, khi thấy tiếng báo động từ trong rừng, bọn chúng liền đến đây ngăn chặn, thì mới có thể thần tốc đến như thế được.

Hai người chạy trốn thật nhanh, phía sau truy binh không ngừng bám theo, trong đêm tối, ngựa cũng chẳng chạy nhanh hơn đối phương là bao nhiêu, Khánh Kỵ tức giận, giật mạnh cương ngựa, quay người trở lại chém giết. Khánh Kỵ lao đến bên một chiếc chiến xa, một mâu vừa mới xuyên qua lồng ngực tên đánh xe, một đại kích đã lẳng không bổ xuống phía hấn.

Phát kích này, bất luận là về tốc độ, góc độ hay thời gian, đều là rất vừa vặn, đặc biệt là trong đêm, người lại trên lưng ngựa, khó lòng nào tránh được. Khánh Kỵ khẽ run lên, biết rõ kẻ dùng kích này không phải dễ chơi, bây giờ sức lực của hấn có hạn, không thể khoe mẽ sự dũng mãnh của kẻ vô biên, lập tức hét to một tiếng, mâu chuyển sang tay trái, hướng lên trời, tay phải thuận đà cầm lấy đoản kiếm rút ra.

“Keng” một tiếng, kích mâu chạm vào nhau, Khánh Kỵ vốn là muốn ngăn hấn, cán mâu ghì xuống. Khánh Kỵ buông lỏng tay ra, mâu rơi xuống đất, phía sau vai đau nhói một hồi, miệng vết thương bị hở ra, lúc này tay phải của Khánh Kỵ trong ánh đuốc chiếu rọi quét ra một vòng hàn quang, ném tên tướng lĩnh cầm kích kia ra.

Kẻ kia làm sao tưởng tượng nổi hấn ở trên lưng ngựa lại có thể dễ dàng làm được như vậy, đợi đến khi kịp phát giác ra đã không thể né tránh kịp, đường kiếm của Khánh Kỳ đâm trúng vào mặt hấn, tên này hét lớn một tiếng, ngựa mặt lên trời đổ vật xuống.

Khánh Kỳ thúc mạnh ngựa, rồi lại xông về phía trước, cung thủ trên chiến xa phía sau bắn liên tiếp mấy tiễn về phía hấn, trong đêm tối không biết có trúng hay không. Bởi con đường này nhỏ hẹp, phu xe trên chiếc xe đi đầu bị giết, những chiếc xe phía sau đều không thể tiến lên được, đợi khi bọn chúng cho một người lên điều khiển chiếc xe đi đầu thì Khánh Kỳ và Đậu Kiều Kính đã mất hút trong màn đêm tăm tối.

101. Chương 100: Tráng Sĩ

Tiếng xe ngựa phía sau lúc xa lúc gần, đám truy binh kia đúng là bám dai như đĩa, Khánh Kỳ thầm kinh ngạc: “Thật chẳng thể hiểu nổi đám người này, điều động bao nhiêu là truy binh, suốt đêm truy kích hai người thân phận không rõ ràng, chẳng lẽ quan trọng như vậy sao?”

Hấn không biết rằng, đám lộ binh này, là quân đội của trung quân đại phu Tần Anh Tử. Vị đại phu này thường ngày qua lại rất gần với Quốc thị, kỳ thực hấn làm như vậy cũng chỉ là để nịnh nọt, cậy nhờ quyền thế quan to mà thôi. Ai ngờ được rằng Quốc Thị đột nhiên hành thích Yến tướng, bây giờ quốc quân nổi giận lôi đình, phát lệnh truy nã toàn thành, không biết có bao nhiêu người đã phải rơi đầu rồi.

Vì Tần Anh Tử cùng Yến Anh lên núi tị nạn, lần thanh trừng thứ nhất hấn may mắn trở thành cá lọt lưới. Thế nhưng khi nhìn thấy Diên Khất càng giết càng hăng, đã đồ ngẫu cả đôi mắt, suốt cả ngày chỉ có tịch thu nhà cửa, giết người, trong lòng Tần Anh Tử lại càng lo sợ gấp bội. Nên mới tâu báo xin được bố trí quân mai phục ở ngoài thành, hy vọng Diên Khất trong lúc bận rộn, quên không “sờ” tới hấn. Bây giờ lại có hai tên thích khách đột nhập doanh trại, hấn chỉ muốn bắt cho được hai thích khách kia mang về nộp cho Diên Khất, để cho thấy lòng dạ của mình, đương nhiên là sẽ phải đuổi dai như đĩa, đuổi cho đến khi bắt được mới thôi rồi.

Khánh Kỳ và Đậu Kiều Kính tháo chạy ở tiền phương, hấn dẫn quân truy đuổi ở hậu phương, không một phút nào ngơi nghỉ. Lúc Khánh Kỳ và Đậu Kiều Kính bí mật ra khỏi sơn cốc thì trời đã gần nửa đêm rồi, bí mật di chuyển, đột nhập doanh trại, rồi còn tháo chạy đến tận bây giờ, bầu trời đã hơi hưng hửng sáng, Khánh Kỳ thấy vậy rất vui mừng, một khi trời sáng thì có thể yên tâm mạnh bạo phi ngựa thật nhanh rồi. Tuy dưới hắng chiến mã mồ hôi đầm đìa, hơi thở nặng nhọc, nhưng nếu như ra sức thúc ngựa thì còn có thể phi nước đại thêm một đoạn đường nữa, đủ để có thể cắt đuôi đám truy binh phía sau.

Khánh Kỳ quay đầu sang nói với Đậu Kiều Kính:

- Ha, chúng ta mau thúc ngựa chạy....ngươi sao vậy?

Lúc Khánh Kỳ quay đầu sang mới phát hiện Đậu Kiều Kính hơi thở khác lạ, hấn hơi gục về phía trước, sắc mặt xanh xao. Thân hình lão đảo muốn ngã, Khánh Kỳ cả kinh, vội vàng ghì cương dừng ngựa lại.

- Công...công tử..., Kiều Kính không xong rồi, công tử cứ đi trước đi.

Đậu Kiều Kính miễn cưỡng ghì ngựa lại, nói với Khánh Kỳ.

Hai ngựa đứng ngang hàng, Khánh Kỳ mới nhìn thấy rõ phía sau lưng Đậu Kiều Kính bị một mũi tên cắm vào, mũi tên ngập sâu nửa thước, máu tươi chảy dọc theo mũi tên ra ngoài, khiến cho con bạch mã cũng nhuốm đầy sắc máu trên người.

Khánh Kỳ lo lắng nói:

- Mau xuống ngựa băng bó vết thương lại.

Nói rồi nhảy xuống ngựa, đỡ hấn xuống. Đậu Kiều Kính lão đảo một chút, rồi mới đứng vững được, nói:

- Công tử, chuyện ta ta biết, Đậu Kiều Kính biết mình không cầm cự được thêm nữa, không thể để liên lụy tới công tử được.

Khánh Kỳ giận dữ nói:

- Đậu Kiều Kính, người coi bản công tử là người như thế nào? Mau mau cởi áo rút tên ra, rồi bằng bó lại vết thương.

Đậu Kiều Kính hiện ra một nụ cười khó khăn:

- Công tử, chạy nhanh suốt đường, miệng vết thương khi di chuyển lại càng mở rộng ra. Công tử xin lấy đại nghiệp làm trọng, bao nhiêu huynh đệ chết mà không hề oán thán, hôm nay tại sao lại phải tiếc rẻ tính mạng của một Đậu Kiều Kính? Công tử, người mau lên ngựa, chạy trốn ngay lập tức. Nếu công tử bình an trở về Lỗ quốc, thì Đậu Kiều Kính hôm nay có chết cũng không hối tiếc.

- Đậu Kiều Kính...

Đậu Kiều Kính đột nhiên giãy giụa, giằng ra khỏi tay của Khánh Kỳ, lay động trường mâu, mâu chống xuống đất, mũi mâu dặt vào cổ họng mình, hét lớn:

- Nếu công tử vì Đậu Kiều Kính mà làm hỏng việc lớn, Đậu Kiều Kính có chết cũng không thể nào nhắm mắt được, cầu xin công tử hãy mau mau rời khỏi đây, nếu không, Đậu Kiều Kính chỉ còn biết tự vẫn tại nơi này.

- Đậu Kiều Kính!

Đậu Kiều Kính hét lên một tiếng kêu đau đớn, mũi mâu xuyên vào da thịt, dưới cổ chảy ra một dòng máu, Khánh Kỳ hoảng hốt đứng yên tại chỗ.

- Xin công tử lên ngựa, mau mau rời khỏi đây!

Đậu Kiều Kính hít vào ba hơi, hai mắt đỏ ngầu, mũi mâu sắc nhọn cắm vào cổ họng, dường như định tự vẫn mà chết. Khánh Kỳ không còn cách nào khác, lùi lại vài bước, hét lớn một tiếng rồi nhảy lên lưng ngựa, cúi đầu xuống thấp, quát roi thật mạnh, thúc ngựa bỏ đi, hai hàng nhiệt lệ rơi xuống bụi rậm.

Đậu Kiều Kính nhìn thấy công tử đi đã xa, đứng thẳng người dậy, thúc mâu vào đùi ngựa, đuổi con ngựa của mình chạy đi, ngựa mặt lên trời thét dài:

- Ai! Hận chỉ hận, không thể tận mắt chứng kiến công tử nhà ta khôi phục giang sơn Ngô quốc, đăng lâm vương vị uy quyền!

Tần Anh Tử thúc chiến xa gấp gấp chạy đuổi theo, đến một đoạn ngã ba đường, nhìn thấy một đại hán đứng ở đó, tóc tai rối bù, áo bào cởi xuống, buộc vào bên hông, để lộ ra một thân hình đen trũi cơ bắp cuộn cuộn, trông như một thanh trụ sắt đứng sừng sững ở đó. Trong tay hắn cầm một thanh trường mâu, mũi mâu chúc xuống đất, lạnh lùng nhìn hơn chục cỗ chiến xa đang lao về phía mình, đưa mắt liếc nhìn, không chút sợ hãi.

Viên lính đánh xe phía trước không tự chủ được ghìm cương ngựa lại, chiến xa dừng lại cách nơi Đậu Kiều Kính đứng khoảng năm, sáu trượng, Tần Anh Tử vịn tay vào chiến xa hơi nghiêng người ra, hét lớn:

- Người là thủ hạ của kẻ nào, còn có một tên đồng bọn nữa, chạy đi đâu rồi?

Đậu Kiều Kính cười hắc hắc, gườm mắt nhìn hắn với vẻ khinh thường. Tần Anh Tử giận dữ, chỉ tay nói:

- Người đâu, bắt nó lại cho ta!

Hai viên võ sĩ vừa mới nhảy xuống chiến xa, Đậu Kiều Kính đột nhiên thét lớn, cầm chắc trường mâu, buông thông hai chân ra đâm về phía trước, râu tóc tung bay, trông như bị ma nhập vậy. Tần Anh Tử lại càng hoảng sợ, vội vàng hét lớn:

- Chặn hắn lại cho ta!

Đậu Kiều Kính đi nhanh như bay, lao tới lắc mạnh trường mâu, không đâm người ngồi trên xe, mà nhằm thẳng vào ngực của một con chiến mã “Phốc” một tiếng đâm mạnh vào trong. Con chiến mã ngẩng đầu lên trời hí dài, bốn vó run rẩy trong giây lát, rồi “Ầm” một tiếng đổ uesth xuống đất.

Mọi người lúc này mới chợt hiểu ra, biết được ý đồ của hắn là muốn phá hỏng chiến xa, ngăn không cho người đuổi theo về phía trước. Lập tức liền có mấy võ sĩ nhảy xuống xe chặn hắn lại, Đậu Kiều Kính lại lao như điên thêm mấy bước nữa, chạy đến cỗ chiến xa thứ hai rồi lại giở trò cũ, đâm vào một cái làm gục một con chiến mã. Đám võ sĩ tức tối, bao vây vòng quanh hắn rồi nhất tề đâm mâu tới, trên người không biết có bao nhiêu vết thương mới xuất hiện.

Cuối cùng, một giáo quét qua cắt đứt gân chân của hắn, rồi lại có hai thanh trường mâu đâm vào sườn của hắn, Đậu Kiều Kính hét lớn một tiếng, hất mâu lên cao, dốc hết hơi sức hung hăng bỏ về phía trước, đám võ sĩ hoảng sợ lùi lại, chiếc mâu kia bổ xuống mặt đất, “Rắc rắc” một tiếng gãy thành hai khúc, Đậu Kiều Kính chống tay vào nửa khúc còn lại của thanh trường mâu, đứng vững vàng tại chỗ, hai mắt dữ tợn nhìn về phía đối phương, đám võ sĩ trông thấy hắn như vậy, không có một kẻ nào dám tiến lên trên.

Tần Anh Tử xuống xe, nổi giận dưng dưng bước lại gần, chỉ thấy Đậu Kiều Kính tóc tai bù xù, trông giống như ác quỷ vậy. Trên người đầu đầu cũng trông thấy vết thương, hai thanh trường mâu cắm vào cơ thể của hắn. Hắn tuy là hai chân đứng vững, hai mắt trừng trừng, nhưng máu chảy ròng ròng từ trên trán xuống đã ngưng đọng lại trên đôi mắt của hắn, còn hắn thì đến cả mí mắt cũng không hề chớp động, cho thấy rõ ràng là hơi thở đã tắt.

Tần Anh Tử không tìm được đại nộ, tức tối quát mắng:

- Một cái xác chết mà cũng khiến cho các người phải khiếp sợ như vậy ư, thật đúng là một đám ôn vật ngu ngốc!

Hắn đi đến trước mặt Đậu Kiều Kính, cười lạnh một tiếng rút kiếm ra chỉ thẳng vào Đậu Kiều Kính mà chửi:

- Thất phu, người cho rằng phá hủy chiến xa của ta, thì đồng bọn của người có thể chạy thoát được sao?

Tần Anh Tử dứt lời, giương cao thanh kiếm trong tay, hắn định một kiếm chém rụng thủ cấp của Đậu Kiều Kính, cầm đi treo trước thành Lâm Truy, treo thưởng cho ai nhận ra mặt Đậu Kiều Kính. Hắn không tin là không thể tra ra được thân phận của Đậu Kiều Kính. Nhưng đúng vào lúc đó, ánh mắt của Đậu Kiều Kính khẽ lay động, đôi mắt đỏ ngầu máu bất ngờ thay đổi, dữ dằn nhìn chính diện vào mặt hắn.

Cặp mắt của Đậu Kiều Kính đã bị máu tươi che khuất, không biết có thể nhìn rõ bộ dạng của đối phương hay không, nhưng khuôn mặt dữ dằn, đồng tử đỏ ngầu cũng đủ khiến cho người ta phải kinh hãi. Tần Anh Tử sửng sốt, còn chưa kịp kinh hô thì Đậu Kiều Kính đã giang rộng đôi tay chắc khỏe lao về phía hắn, hung dữ hét lớn một tiếng, mở rộng miệng “ngoạt” một miếng cắn chặt răng vào gò má của hắn.

Tần Anh Tử hét thảm lên một tiếng, đám võ sĩ đứng xung quanh còn đang sửng sốt chưa kịp phản ứng gì lúc này mới cuống quýt xông đến, giật Đậu Kiều Kính mồm đang ngậm đầy một cục thịt ra, kiếm mâu đâm tới tấp, tay chân đầm đìa, đợi đến khi Tần Anh Tử mặt mũi nhoe nhoét máu run rẩy bỏ chạy, Đậu Kiều Kính đứng trước mặt hắn giờ đây đã bị băm thành một đồng thịt vụn...

Khánh Kỳ thúc ngựa chạy băng băng, vết thương ở vai râm râm đau. Hắn biết rằng, bị truy đuổi liên tục không được nghỉ ngơi, lại không có thời gian vệ sinh vết thương, e rằng sẽ bị nhiễm trùng. Tuy nhiên càng đau nhức hơn gấp bội, chính là nỗi lòng của hắn. Từ khi hắn đến cái thời đại này, đây đã không phải là lần đầu tiên giết người, cũng không phải là lần đầu tiên bị kẻ khác truy sát, thế nhưng những lần trước đó, hắn đều đứng trên phương diện một người chỉ huy, một nhân vật thống lĩnh điều binh khiển tướng, đối mặt với thương vong, rất ít khi động lòng với ai đó.

Nhưng lần này thì không giống, hắn với Đậu Kiều Kính tuy phân biệt chủ tớ, thế nhưng đều là một cặp thích khách đồng sinh cộng tử, ai là thượng cấp? Ai là kẻ hạ nhân hèn mọn? Tất cả những ràng buộc hữu hình đều không còn nữa, ở trong lòng hắn, hắn đã coi Đậu Kiều Kính là huynh đệ, một huynh đệ vào sinh ra tử với mình.

Trước mắt hiện lên hình ảnh khuôn mặt ngăm đen của Đậu Kiều Kính đầy vẻ mừng rỡ khi trông thấy hân tỉnh lại. Đậu Kiều Kính vì hân mà nướng hươu con, sau đó dùng dao nhỏ cạy cùi cật từng miếng từng miếng thịt nóng hổi, thần sắc đầy quả quyết khi bắt hân phải chạy đi, trong lòng Khánh Kỳ đột nhiên có một cảm giác đau nhói.

Gần như là tự làm khổ mình, hân mặc cho chiến mã điên cuồng lồng lộn, làm hân giật nảy người liên tục, khiến hân đau lại càng đau, dường như có như vậy mới có thể giảm bớt nỗi thống khổ trong lòng hân. Con chiến mã mất kiểm soát đi lệch ra khỏi đường lớn, chạy lên một gò núi xanh tươi, chiến mã kiệt sức, bỗng hí lên một tiếng dài, hai đầu gối quỵ xuống, Khánh Kỳ ngã theo từ trên lưng ngựa xuống, lăn dọc theo bãi cỏ mấy vòng, một người một ngựa, đều phục trên mặt đất, hơi thở hỗn hển...

- Vô luận thế nào, cũng phải sống sót trở về, bất kể là vì bản thân ta, hay là vì Đậu Kiều Kính hy sinh oanh liệt về vãng!

Khánh Kỳ nắm chặt lấy hai nắm cỏ dưới đất, hướng lên trời xanh nguyện cầu.

102. Chương 101: Nhất Đại Gian Hùng

Một nam tử tầm ba mươi tuổi, thần sắc tinh anh đứng trước mặt Điền Khất. Điền Khất khoanh tay lại chậm rãi bước trong phòng, từ từ nói:

- Vô Thương, lần này đi tới phong ấp của Cao Chiêu Tử, trên đường ngươi phải hết sức cẩn trọng. Ngươi nói với Cao đại phu rằng, đại sự lần này tuy bại, nhưng vẫn may là Yến Anh chưa phát hiện ra Điền Khất và Cao đại phu có liên quan, chúng ta chỉ cần nhẫn nhịn giấu mình một thời gian rồi tìm cơ hội khác, đại sự chưa chắc không thành.

Ta ở Lâm Truy, sẽ dốc hết sức giúp hân hòa giải, để tiêu trừ sự tức giận của quốc quân. Có điều trước mắt quốc quân đang ở đỉnh điểm của cơn tức giận, ta không thể không giết mấy tên tôm tép để bảo vệ mình, còn người của Cao đại nhân, Điền Khất có thể bảo vệ được thì bảo vệ, như vậy thì chỉ còn cách xử chém mấy tên tâm phúc của Quốc đại phu. Xin Cao đại phu chuyển lời của Điền Khất cho Quốc đại phu, Điền Khất cũng là vạ bất đắc dĩ mới phải làm vậy, mong Cao đại phu cảm thông cho nỗi khổ của Điền Khất.

- Vâng, Vô Thương nhớ rồi.

Nam tử kia chấp tay nghe lệnh, hơi chút chần chừ, rồi lại nói:

- Bá phụ, năm tộc giết Yến tướng thất bại, quốc quân nổi giận, trong tay Cao Chiêu Tử không có chứng cứ bá phụ đồng mưu với hân, vậy thì việc gì bá phụ phải đi lấy lòng hân? Nhân cơ hội này, diệt trừ sạch sẽ tất cả bọn chúng, vậy thì... đương kim Tề quốc, ngoài Yến Anh ra, còn có kẻ nào dám chống đối chúng ta nữa?

Điền Khất cười lạnh lùng nói:

- Diệt trừ sạch sẽ? Bọn chúng có tiền có binh có đất đai, ngươi cho là bọn chúng sẽ khoanh tay chịu chết sao? Nếu quốc quân thật sự muốn thảo phạt bọn chúng, trận chiến này, e là đánh ba năm năm năm cũng khó mà có kết quả được. Mọi người ai cũng kiêng dè nhau, trận chiến này sẽ không thể nào xảy ra được. Cái giận của quốc quân ngày hôm nay, là bởi người là quốc quân, là quốc quân thì không thể không giận. Ngươi cứ chờ đi, chưa đầy mấy hôm nữa thôi, Cao, Quốc, Bảo, Loan mấy đại gia tộc đều sẽ phái sứ đi tạ tội quốc quân, thỉnh cầu được trách tội. Còn trong đô thành, ắt sẽ có người nhìn thấu được dụng tâm “tức sự ninh nhân”* của quốc quân, ra mặt...

(* Tức sự ninh nhân: nhân nhượng cho khỏi phiền hà về sau)

Hân mới nói tới đây, cánh cửa khẽ vang lên tiếng gõ cửa, Điền Khất thôi nói, lạnh lùng hỏi:

- Chuyện gì thế?

- Khởi bẩm đại nhân, Yến tướng vào cung rồi.

- Hả?

Diễn Khất suy nghĩ một chút, một nụ cười thoáng vụt qua trên nét mặt của hắn:

- Ra mặt... cầu xin cho bọn chúng à..., hắc! Lão già Yến Tỏa Tử này, mắt sáng như đuốc, quả nhiên lợi hại!

Hắn phất ống tay áo ra, quả quyết nói:

- Vô Thương, ngươi lập tức lên đường, ven đường không được tiết lộ một chút tin tức nào hết.

Diễn Vô Thương nghiêm mặt nói:

- Vô Thương rõ rồi. Vô Thương vốn dĩ là đi phong ấp Cao Thị dò la tin tức về một vị bằng hữu, lần này căn bản là chưa từng đến đô thành.

- Ủm, ngươi hiểu được là tốt, trên đường chớ có rêu rao linh tinh, đi đi.

Diễn Vô Thương vội vàng rời đi, còn Diễn Khất lập tức vội vã thay quần áo vào cung.

Trong nội cung, thừa tướng Yến Anh đang lo lắng trăm bề góp lời với Tề quân Khương Chữ Cự:

- Quân thượng, Quốc Cao Bảo Loan Tôn năm tộc chỉ muốn giết mình Yến Anh mà thôi. Đây là thù riêng, cũng là để tư lợi, không phải năm tộc bất trung với quân thượng, mưu đồ chiếm đoạt Tề quốc. Vả lại, năm tộc hợp sức, giáp binh mười mấy vạn, chiến xa trăm nghìn chiếc, một khi bức ép bọn chúng không còn đường lui, thì xã tắc rung chuyển, bá tánh chịu khổ. Lão thần khẩn thỉnh quân thượng nuốt trôi cơn giận lôi đình này, thay vào đó phái sứ giả đến trách mắng, để cho chúng tạ tội mà tự răn mình...

- Đúng lắm, đúng lắm, Yến tướng nói phải lắm.

Quần thần nhất tề hưởng ứng, nếu như khai chiến với năm tộc, một khi sát phạt nổ ra, chắc chắn nguyên khí Tề quốc sẽ bị hao tổn nặng nề, e rằng địa vị Đông phương đệ nhất đại quốc của Tề quốc sẽ khó mà giữ được. Quần thần đương nhiên cũng không muốn làm to chuyện.

Đang nói đến đây, Diễn Khất vội vã vào cung kiến giá, đám công khanh đại phu đứng hầu hai bên nhìn thấy Diễn Khất, giống như chuột thấy mèo, lập tức câm bặt như tờ. Hai hôm nay bọn họ thật sự đã bị Diễn Khất dọa cho phát sợ rồi. Hiện nay hai người có địa vị cao nhất trong triều, một là Yến Anh, là người bọn họ kính sợ từ tận đáy lòng. Người còn lại, chính là Diễn Khất, là người bọn họ sợ hãi từ tận đáy lòng.

- Diễn khanh, khanh đến đúng lúc lắm.

Vừa nhìn thấy Diễn Khất, Tề quân vui mừng gọi hắn lại gần, nói ý nguyện của Yến Anh cho hắn hết một lần. Rồi hỏi:

- Diễn khanh, ngươi thấy kiến nghị của Yến tướng thế nào?

Kỳ thực trong lòng Tề quân cũng hiểu rõ, không thể ép các tộc Cao, Quốc, Bảo, Loan làm phản được, chỉ vì thân là quốc quân, đám người Cao, Quốc phạm phải tội lớn như vậy, ông không thể không tỏ thái độ được. Bây giờ nhân vật chính trong chuyện này là Yến Anh mở miệng cầu xin đặc xá cho chúng, nếu như thượng khanh Diễn Khất kia cũng gật đầu đồng ý, vậy thì ông có thể yên tâm được rồi.

Diễn Khất nghe xong, xúc động gật đầu nói:

- Yến tướng lòng dạ bao dung, tất cả đều coi quốc quân làm trọng, coi Tề quốc làm trọng, đức độ vô ngần, làm Diễn Khất khâm phục không thôi, thần lần này vào cung kiến giá, cũng là muốn biểu đạt ý tứ này.

Tề quốc nghe vậy, vui vẻ nói:

- Nếu Yến tướng và Diễn khanh đều có chung một ý nguyện như vậy, vậy thì quả nhân sẽ nghe theo lời các khanh, sáng mai cử sứ đi đến đám Quốc, Cao trách móc giáng tội, cắt bớt phong ấp dân cư, giáng cấp tước vị của chúng.

Diễn Khất nghe đến đây, bỗng nhiên “phù phù” một tiếng quỳ rạp xuống đất, khóc không thành tiếng nói:

- Quân thượng, thần xin được thỉnh tội với người.

Tề quân giật mình, kinh ngạc nói:

- Điền Khanh cần quét gian ninh, trung thành tận tụy, thì có tội gì đây?

Điền Khất rơi lệ nói:

- Lần này hành thích Yến tướng, có người nhà của Điền Thị tham gia vào, Điền Khất thân là Điền Thị gia chủ, khó lòng gạt bỏ trách nhiệm, xin quốc quân trừng phạt để giữ nghiêm quốc pháp.

Tề quân đầu tiên là khê giật mình, lập tức xua tay lắc đầu nói:

- Ai, lời này từ đâu mà nói vậy? Không nói đến chuyện Tôn Thị phân tông đổi họ với Điền Thị đã được ba đời, cho dù là cùng một họ, Điền Khanh đối với việc này cũng không hề hay biết, trước tiên là hộ vệ cho Yến tướng tại núi Song Phong, sau đó là quét trừ gian ninh, có công an định đô thành, hết lòng vì nước, quang minh lỗi lạc, quả nhân làm sao có thể phạt Khanh được?

Yến Anh đứng ở một bên, khê vuốt chòm râu, thờ ơ bàng quan đứng nhìn Điền Khất diễn kịch. Điền Khất quỳ đó không chịu đứng dậy nói:

- Quân thượng lượng thứ, thần vô cùng cảm kích, tuy vậy thần thân là Điền Thị gia chủ, lại có người trong nhà tham gia vào chuyện này, thần có tội tặc trách, tội này đáng phạt, xin quân thượng giáng tội.

Tề quân không chịu được nữa, đứng dậy nói:

- Người đứng lên đi, quả nhân thưởng phạt phân minh, muốn nói có tội, cũng không đổ tội lên đầu người.

Ông khê nhú mày một cái, khuôn mặt nghiêm nghị nói:

- Tôn Thư năm xưa chiến công hiển hách, mở rộng biên cương, có công lao không nhỏ đối với Tề quốc. Tuy hấn nuôi dạy con không tốt, có điều niệm tình hấn tuổi đã cao, quả nhân cũng không trách tội hấn, bảo hấn an tâm ở nhà dưỡng lão, không được tự ý ra ngoài là được. Tôn Bằng thân là trung khanh, nhưng lại là kẻ cầm đầu hành thích, trên núi Song Phong kẻ suýt chút nữa đã giết hại Yến tướng chính là hấn, nổi khói ra hiệu cho phục binh đồ sát công khanh cũng là hấn. Người khác thì có thể cho qua, nhưng duy chỉ có hấn, quả nhân tuyệt đối không thể dung tha, cần phải bị ngũ xa phanh thây mà chết, làm gương cho kẻ khác.

Điền Khất nghe thấy thế, sắc mặt đại biến, vội vàng quỳ gối lê mấy bước, ôm chặt lấy giày của Tề quân, khóc lóc nói:

- Quân thượng bớt giận, Điền Khất nguyện bị mất đi Khanh vị, giao trả phong ấp, để bù đắp cho tội của Tôn Bằng, chỉ mong quân thượng khai ân, tha tội chết cho hấn. Quân thượng khai ân...

Điền Khất nói dứt lời, đập đầu xuống đất, tạo ra tiếng động ụp ụp, công khanh đứng đầy đại diện thấy vậy cũng không khỏi động lòng, Tề quân hơi do dự đôi chút, thở dài nói:

- Ài! Điền Khất à, quả thật là một người nhân nghĩa. Thôi vậy, nể mặt người, quả nhân tha tội chết cho hấn, cắt bỏ tước vị, miễn bỏ quân chức, giáng xuống phong ấp Lạc An, để hấn dưỡng lão vậy.

- Tạ ơn quân thượng!

Điền Khất vui mừng ra mặt, liên tục đập đầu, Yến Anh đứng một bên thầm lắc đầu:

- Hắc! Lão hồ ly này, đóng kịch giỏi lắm, đến cả lão phu cũng không thể chen miệng vào được, hậu sinh khả úy, hậu sinh khả úy a!

Ra khỏi cung điện Tề quân, trèo lên xe ngựa, rèm kiệu vừa hạ xuống, Điền Khất suýt tý nữa thì bật tiếng cười to. Tại sao hấn không cười cho được, biến động lớn như vậy, chỉ có một kẻ chiến thắng, đó chính là hấn.

Diệt trừ mạng lưới của Quốc Thị ở đô thành, làm suy yếu lực lượng Quốc Thị; Thu nạp vô số các công khanh đại phu tùy hấn sử dụng; Thay thế vị trí Quốc Thị, kết thành đồng minh với Cao Thị, đặt nền móng vững chắc hơn nữa cho công cuộc tranh quyền với Yến Anh.

Còn về tộc thị Điền gia, vinh dự một nhà ba khanh tuy đã mất, thế nhưng việc Tôn Bằng, một phân chi quan trọng của Điền Thị bị bãi quan, về nhà an dưỡng tuổi già, từ bây giờ không còn có khả năng vực dậy, uy hiếp lớn nhất đến từ trong nội bộ Điền Thị, thế cục bất lợi khi trước đều đồng loạt thay đổi.

Hơn nữa, hôm nay với màn kịch quá xuất sắc trên cung điện Tề quốc của mình, trong lòng quốc quân Khương Tử Cữu và thậm chí là cả đám công khanh, đã để lại một ấn tượng vô cùng tốt đẹp, thanh danh của hắn tại triều đình và dân chúng Tề quốc sẽ càng được nâng cao, còn người của Tôn gia, phân chi của Điền Thị, nghe nói đến chuyện hắn đã bảo vệ cho Tôn Thị gia tộc đến như vậy, thì sẽ nghĩ sao đây?

Điền Khất vén rèm kiệu ra, đưa mắt nhìn về phía trước. Người ngồi bên cạnh phu xe chính là diệt nữ (cháu gái) của bản gia Điền Đường Ngô. Điền Khất hắng một tiếng, đưa mắt ra hiệu cho Điền Đường Ngô đang quay đầu dò xét xung quanh, Điền Đường Ngô hiểu ý, lập tức lui vào trong xa kiệu.

- Ngồi xuống!

Điền Khất tránh sang một bên nhường chỗ, thấp giọng nói:

- Đường Ngô, con hãy mau chóng an bài nhân thủ đặc lực, kín đáo đi tới Tôn gia Lạc An, bảo Tôn gia tiểu tử.... Hử?

Hắn xòe rộng năm ngón tay, rồi mạnh mẽ nắm lại, đôi mắt lạnh lùng liếc nhìn Điền Đường Ngô.

Điền Đường Ngô hiểu ý, hưng phấn nói:

- Diệt nhi hiểu, có điều....Tôn Bằng gây ra đại họa lớn như vậy, lúc này không biết đang trốn ở đâu nghe ngóng tin tức nữa, e rằng chưa chắc đã dám quay về Lạc An.

Điền Khất khẽ giật mình, bật cười nói:

- Ai bảo con đi đối phó Tôn Bằng hả?

Khóe miệng của hắn hơi lay động một chút, vuốt ve chòm râu rồi nói:

- Lão phu nói Tôn gia tiểu tử.... là Tôn gia tiểu nhi Tôn Vũ.

- Hả?

Điền Đường Ngô vô cùng kinh ngạc, một hậu sinh tiểu tử không quan không chức, sao gia chủ lại phải để tâm đến hắn như vậy? Nhưng Điền Khất nói tới đây nhắm mắt thư giãn, đã không còn để ý đến nàng nữa, Điền Đường Ngô không dám hỏi nhiều, chỉ còn biết chấp tay xưng mệnh, nhẹ nhàng lui ra ngoài.

Điền Khất lúc này mới nhẹ nhõm mỉm cười, Tôn Bằng lần này bãi chức, giống như phượng hoàng gãy cánh, ngay cả một con gà cũng không bằng nữa, giết hắn có ích gì? Giờ đây hắn tuổi đã ngoại ngũ tuần, lần này chưa rụng, nhưng cũng không còn cơ hội vực dậy. Tuy nhiên, Tôn gia còn có thiếu chủ, thiếu chủ còn đó, hy vọng của Tôn gia cũng còn đó, chỉ cần diệt trừ cái rễ gốc này của Tôn gia, thế lực của Tôn gia mới có thể hợp lẽ mà nằm chắc trong tay ta.

Điền Khất nhẹ nhàng vuốt chòm râu nhắm mắt trầm tư, nghĩ đến đây nét mặt có chút thay đổi, khóe môi lộ ra một nụ cười nham hiểm.

103. Chương 102: Trở Về

Tám ngày, đi tới đi lui giữa đô thành hai nước, hoàn thành nhiệm vụ ám sát một vị quốc quân, tổng cộng chỉ mất thời gian tám ngày. Trong lòng Khánh Kỵ kích động, hắn tựa hồ cũng đã ngửi thấy hơi nước tươi mát ở hồ Lịch Ba, lập tức quất mấy roi, trầm nghĩ mau chóng chạy tới doanh trại của hắn. Nhưng mà, ngựa kia đã mệt mỏi tới không chịu nổi, mặc hắn thúc giục như thế nào, cũng không nhanh hơn nổi nữa.

Khánh Kỵ lúc này, thực mệt mỏi không chịu nổi còn hơn cả con ngựa. Tư thế oai hùng hiên ngang khi xưa, tướng mạo anh tuấn tiêu sái, cũng đã hoàn toàn không thấy đâu nữa rồi. Dù là ai nhìn thấy nam tử sắc mặt bầm thiu, môi da nứt nẻ, hai mắt vô thần này, chỉ sợ cũng không nhận ra nổi hắn chính là Ngô quốc công tử Khánh Kỵ vừa mới tới Khúc Phụ. Bộ dáng hiện tại của hắn, nếu đặt lên giường, rồi hóa trang một chút, là có thể thay thế hoàn hảo cho vị huynh đệ thể thân kia luôn.

Hồ Lịch Ba, Khánh Kỵ đại doanh, A Cừ cùng Đông Cửu đứng ở trước giường ‘Khánh Kỵ’, tỉ mỉ đánh giá thương thế trên khuôn mặt của người thể thân, Đông Cửu thở dài:

- Ai, cũng đã tám ngày, muốn cho khuôn mặt của hần duy trì bộ dáng như thế này, thật là không dễ nữa.

A Cừ cười khổ nói:

- Đúng vậy, độc khí sắp tiêu tán, khuôn mặt sắp khôi phục nguyên hình, có nên chăng... cho hần thêm phát nữa? Bằng không Thúc Tôn tiểu thư quay lại, chỉ sợ nàng sẽ nhìn ra sơ hở mất. - A Cừ nói xong, từ trong túi lấy ra một con độc xà, nắm lấy đầu của nó, ngại ngần nhìn Đông Cửu.

Thúc Tôn Diêu Quang ở chỗ này trông coi chừng bảy ngày, cực nhọc ngày đêm, chiếu cố vị Khánh Kỵ giả này. Ý tình chân thực ấy, khiến cho ngay cả Đông Cửu và A Cừ cũng thấy cảm động. Thúc Tôn Ngọc mặc dù thấy nữ nhi ở hồ Lịch Ba không phải chịu khổ, cũng không có ai dám ăn hiếp nàng, nhưng dù sao cũng là nữ nhi bảo bối, đã bảy ngày không gặp, quả là cũng có hơi nhớ, chiều hôm qua đã phái quân sự Hưu Trù tới đón nàng, muốn nàng về gặp một chút. Thúc Tôn Diêu Quang không tiện từ chối, liền đáp ứng quay về một ngày. Tối hôm qua đi rồi, phỏng chừng nếu Thúc Tôn Ngọc chịu thả người, đêm nay nàng sẽ lại trở về. Đến khi nàng trở lại, thấy được bộ dáng của kẻ thể thân này, nhất định sẽ nhìn ra sơ hở, tất cả sự chuẩn bị trong biết bao nhiêu ngày sẽ bị hủy hoại trong chốc lát, cho nên mặc dù không đành lòng, nhưng A Cừ cũng không nghĩ ra được biện pháp gì khác.

Đông Cửu lắc đầu, sắc mặt ưu tư:

- Bỏ đi, qua hôm nay, kì hạn mười ngày cũng chỉ còn có hai, nếu công tử không thể trở về kịp, chỉ sợ... Ai! Hơn nữa, Thúc Tôn tiểu thư là chân thành với công tử, ta nghĩ... ngay cả khi có nhìn ra điều gì không ổn, nàng cũng sẽ không gây ra chuyện gì bất lợi cho công tử.

Nói tới đây, hần lại nói với A Cừ:

- Lương Hồ Tử cùng Anh Đào vừa mới về, còn đang nghỉ ngơi dưỡng thương, người đi huấn luyện những tân binh vừa mới chiêu mộ đi. Lần này đánh lên Ngô quốc sứ giả, đã chết hơn bảy mươi huynh đệ, nhân số giảm bớt rất nhiều, dễ khiến cho kẻ khác hoài nghi. Nếu công tử có thể trở về đúng lúc, mặc kệ bước tiếp theo là như thế nào, cũng phải tuyển thêm tân binh cho đủ số lượng, tối thiểu cũng phải làm cho bọn họ hơi có bộ dáng quân sĩ một chút.

A Cừ ‘Ừ’ một tiếng, xoay người liền rời khỏi. Hần vén rèm cửa lên, một sĩ tốt đang từ bên ngoài xông tới đâm thẳng vào hần, A Cừ trừng mắt, còn chưa kịp lên tiếng quát mắng, sĩ tốt kia đã lắp bắp nói:

- Đông tướng quân, công tử, công tử đã trở lại, công tử đã trở lại.

- Cái gì?

Đông Cửu cùng A Cừ vừa nghe thấy thì vui mừng khôn xiết, đồng loạt tiến đến, vội la lên:

- Công tử đang ở đâu?

Sĩ tốt kia thở hổn hển, vừa mới từ trên núi chạy thẳng một mạch về, nói tiếp:

- Tuân theo mệnh lệnh tướng quân, chúng ta mỗi này đều chờ ở trên núi, mới vừa rồi rốt cục đã đón được công tử, huynh đệ... các huynh đệ đã nâng công tử quay về.

Đông Cửu nao nao biến sắc:

- Nâng? Công tử sao phải nâng?

Sĩ tốt kia nói:

- Đúng vậy, công tử khí sắc cực kém, thật... nhìn không thấy có thương tích, nhưng khi chúng ta đón công tử, hai chân công tử đã cứng đờ, không xuống nổi ngựa, các huynh đệ đành phải nâng...

Hần còn chưa dứt lời, A Cừ cùng Đông Cửu đã đẩy hần ra, vội vàng xông ra ngoài.

Vài tên binh lính tâm phúc ba chân bốn cẳng nâng Khánh Kỵ từ trong con đường rừng nhỏ hẹp vội vàng chạy về, Đông Cửu cùng A Cừ tiếp đón, kích động bá nói:

- Công tử, người đã trở lại, kẻ hèn... - Nói tới đây, trong mắt lệ quang lóng lánh, đã nói không nên lời nữa.

Khánh Kỳ thần tình cũng rất kích động:

- Mau mau đứng lên, không cần phải bái, tình hình hiện giờ thế nào?

A Cừu cùng Đông Cẩu đỡ lấy Khánh Kỳ từ tay sĩ tốt, một tả một hữu nâng hần, dìu hần đi vào trong phòng, đồng thời vội vàng nói tình hình mấy ngày nay ra cho hần. Khánh Kỳ nghe nói Lương Hồ Tử và Anh Đào đã giết được Ngô sứ, không khỏi mừng rỡ, vội hỏi:

- Lương Hồ Tử cùng Anh Đào trở về lúc nào?

A Cừu nói:

- Vừa mới đêm qua, tổn thất mấy chục huynh đệ, có điều đã xử lý được cả chánh phó sứ giả của Ngô quốc. Lương Hồ Tử tướng quân bị thương nhẹ, bọn họ một đường trèo đèo lội suối gấp gấp trở về, hao lực quá sức, thập phần mệt nhọc, hiện giờ vẫn còn đang nghỉ ngơi trong phòng.

- Ủ, đợi vào phòng nói tiếp.

- Đại sự của công tử sao rồi?

Khánh Kỳ miễn cưỡng cười cười:

- Tạm cho là xong rồi.

Hai người vừa nghe thấy, nhất thời mừng rỡ. Nhóm người vào trong phòng, hai người đỡ Khánh Kỳ ngồi xuống, lúc ngồi xuống, tác động lên vết thương trên vai, hơn nữa chân đã cứng ngắc, Khánh Kỳ đặt mông ngồi lên giường, không khỏi ‘Ồi’ một tiếng, nhú nhú mày. A Cừu lấp bắp kinh hãi, hỏi:

- Công tử bị thương ở đâu sao?

Hần vừa hỏi, Khánh Kỳ không khỏi nhớ tới Đậu Kiều Kính một mình lưu lại ngăn địch, vỗ vỗ đầu vai, thần sắc ảm đạm nói:

- Đúng, ta có bị thương, vẫn chưa được chữa. Còn có Đậu Kiều Kính Đậu huynh đệ, hần... hần đã...

- Công tử không nên đau buồn, Đậu huynh đệ cũng đã đạt được nguyện vọng rồi, trong những huynh đệ chúng ta có ai là không giống như Đậu huynh đệ cùng chung suy nghĩ như vậy. Chỉ cần chúng ta sống thật vui vẻ, sống thật khoái hoạt, đó chính là làm vui lòng cho những huynh đệ đã hi sinh, bọn họ ở dưới hoàng tuyền, cũng sẽ vui vẻ như chúng ta.

Người nói chính là A Cừu, Khánh Kỳ thật không ngờ rằng anh chàng lỗ mãng này lại có thể suy nghĩ được như vậy.

Khánh Kỳ tinh thần chấn động, hơi hơi lộ ra nụ cười:

- Người nói rất đúng, chúng ta chỉ có sống tốt, sống vui vẻ, không giống như chó chạy ngược xuôi, mới không... làm thất vọng những huynh đệ đã hy sinh. Mấy ngày này, trong thành Khúc Phụ có ai tới thăm ta không?

Cười cười một tiếng, Khánh Kỳ lại nhú mày, da thịt sau lưng hần cọ xát với vải áo, đau đớn đến buốt óc. Miệng vết thương đã mở toang không thể khỏi hần, lúc này cũng đã sinh mủ. Xé rách áo hần nhìn thấy chỗ thịt thối, A Cừu hai má run run, hai tay đột nhiên không cử động nổi.

Trải qua một phen sinh tử, Khánh Kỳ lúc này thật sự là đã như thoát thai hoá cốt, hần chỉ thần nhiên cười, lấy một con dao từ trong ngực ra đưa tới, cũng không quay đầu lại, nói:

- Thương rất nặng sao? Khoét thịt thối ra, rồi giúp ta xoa chút thảo dược.

- Vâng, vâng, vâng!

A Cừu hai mắt rưng rưng, thanh âm run rẩy.

- Sao lại thiếu tiền đồ như vậy, đem dao ra hơ lửa đi, định lấy đồ không sạch để khoét thịt sao?

- Vâng!

A Cừ cắn răng một cái, quay người vào phòng trong. Đã nhiều ngày làm bộ làm tịch, hấn ngắt đủ loại thảo dược để ở trong phòng, chỉ là để che mắt người khác, thảo dược đó thật không thể trị liệu độc rắn. Lúc này hấn mò ra vài cọng thảo dược, đúng là có tác dụng lưu thông máu, làm lành vết thương.

A Cừ hơ qua hơ lại con dao trên lửa than, cầm dao nhỏ cùng thảo dược quay lại, đứng ở sau lưng Khánh Kỳ, do dự một chút, nói:

- Công tử, đừng động đây! Đông Cửu, người nói tiếp đi.

A Cừ cắn cắn răng, ghì lòng xuống, hấn quỳ gối sau lưng Khánh Kỳ, dùng dao con khoét đi chỗ thịt thối. Thân thể của Khánh Kỳ nhẹ nhàng run rẩy, trên trán chảy ra những giọt mồ hôi li ti, hấn cũng không để ý, vẫn ngồi yên lắng nghe Đông Cửu báo cáo.

Đông Cửu nói tới Thúc Tôn Diêu Quang đã nhiều ngày cực nhọc mệt mỏi, ân cần chăm sóc, Khánh Kỳ nghe thấy vậy thì trong lòng cũng cảm động không thôi. Hấn lấy lại bình tĩnh, lại hỏi:

- Ngoại trừ Công Sơn Bất Nữ đã tới một lần, còn lại không có ai khác tới thăm sao?

Đông Cửu lắc đầu nói:

- Không có, à, không đúng, còn có Thành Bích phu nhân. Thành Bích phu nhân đã tới, sau khi thăm hỏi công tử, ngày hôm sau còn cho người đưa tới rất nhiều thứ tẩm bổ, còn thường xuyên phái người tới thăm bệnh tình của công tử.

- Hả?

Ngô sứ ở gần, những công khanh đại phu ở Khúc Phụ ai cũng coi hấn như độc dược, tới cả người thiếu hấn một cái nhân tình là Tôn Thúc Tử Tôn đại phu cũng không chịu tới. Khánh Kỳ thật không ngờ rằng, vị Thành Bích phu nhân lấy thương nghiệp làm trọng này lại còn có vài phần hào khí hơn cả nam nhi bấy trước.

(Tôn Thúc Tử là cha Tôn Ngao)

A Cừ phía sau khoét đi thịt thối, mắt thấy phần dưới đã dần dần chảy máu tươi, còn ít thịt thối không đành lòng dùng dao khoét, liền cúi người xuống, dùng miệng làm sạch thịt thối và mổ sót lại, Khánh Kỳ thân mình run lên, lại cố gắng nhịn xuống, một tay đặt lên đầu gối, bấm sâu vào trong da thịt, một lúc lâu sau mới buông tay ra, hít một hơi thật dài:

- Anh Đào cùng Lương Hồ Tử đêm qua vừa trở về, hôm nay tin tức Ngô sứ bị giết đã truyền tới Khúc Phụ, ta nghĩ sẽ không bao lâu, bên phía Khúc Phụ sẽ phái người tới đây xem xét động tĩnh, nhanh đi gọi Lương Hồ Tử và Anh Đào, binh lính bị thương cũng phải che dấu đi, tránh để cho người ở Khúc Phụ tới nhìn ra sơ hở.

Đông Cửu nao nao cảnh giác, vội vàng đứng lên nói:

- Công tử nói phải, kẻ hèn đi an bài ngay. Người đâu, các người nhanh chóng thay quần áo cho công tử đi.

Đông Cửu vội vàng đẩy cửa đi ra ngoài, A Cừ ở sau Khánh Kỳ hút sạch mủ, rồi cho thảo dược vào miệng nhai đi nhai lại, sau đó bôi loạn lên miệng vết thương. Xong đâu đấy lại lấy một vài mảnh Lỗ cỏ ở trên mặt đất, xé thành mấy mảnh băng bó cẩn thận lại cho hấn. Vài binh lính phía sau mang quần áo tới, những quần áo này đều là quần áo trong nhà, giống y như đức với huynh đệ thể thân đang mặc.

Mấy người nâng Khánh Kỳ dậy, gấp rút thay đổi y phục cho hấn, A Cừ nói:

- Mau, trước tiên nâng vị huynh đệ này ra ngoài, giấu vào trong rừng, lát nữa ta còn phải dùng thuốc cho hấn mau chóng tỉnh lại.

Vài tên binh lính vội vàng xưng dạ, người thì ôm đám quần áo rách nát vừa thay ra của Khánh Kỳ, người thì đi nâng huynh đệ thể thân kia, đúng lúc này, chợt nghe thấy ngoài phòng có một thanh âm đáng yêu của nữ tử nói:

- Các người sao lại cản đường ta?

Khánh Kỳ ngẩn ra:

- Hồng rồi, Thúc Tôn Diêu Quang nha đầu kia... sao lại tới đúng vào lúc này?

104. Chương 103: Động Tình

- Đông tướng quân phân phó, nơi công tử dưỡng thương, tuyệt đối không thể... để... ừm... ngoại nhân... A...

Thúc Tôn Diêu Quang vừa tức vừa buồn cười, với tính cách ương ngạnh đại tiểu thư của nàng, lúc này sớm đã vả cho hấn một cái, lại một cước đá cho hấn mặt song song với bầu trời. Nhưng mà nhớ lại bọn họ chính là thủ hạ của Khánh Kỳ, xem như là cũng trung thành với Khánh Kỳ, hành động như thế thì đúng là ngu xuẩn, yêu người yêu cả thủ hạ, tay vừa giương lên, lại không tát tới, chỉ hừ lạnh một tiếng:

- Nói bậy bạ! Ta mà là ngoại nhân sao? Cút ngay cho ta!

Nói xong đưa tay đẩy hấn, nhanh chóng hướng về phía cửa. Đã nhiều ngày nay, nàng luôn ở trong phòng chiếu cố ‘Khánh Kỳ’, chỉ thiếu mỗi việc ngay cả đi bài tiết cũng đích thân đi làm. Kỳ thật cũng không phải nàng không muốn làm, mà là Đông Cầu cùng A Cửu biết trong lòng nàng đúng là thích Khánh Kỳ, mà Khánh Kỳ tựa hồ cũng rất thích nàng, nếu để cho nàng làm cái chuyện đó với Khánh Kỳ giả, một khi bọn họ thực sự trở thành phu thê, phu thê trên giường nói ra chuyện này với nhau, khi đó kẻ không hay ho chính là mình, cho nên kiên quyết không đồng ý.

Tâm tư của Thúc Tôn Diêu Quang, tất cả mọi người đều hiểu rõ, những sĩ tốt đều lén bàn tán, nếu công tử có thể phục quốc hoặc có thể đạt được sự trợ giúp của Lỗ quốc, như vậy vị cô nương này mười phần có thể trở thành phu nhân của công tử, hiện giờ vị phu nhân này nhất định muốn xông sao, sao có thể động vô được, nhưng mà nếu không động vô thì cần bằng cách nào? Đúng lúc do dự, Thúc Tôn Diêu Quang đã đẩy cửa phòng rồi.

Trong phòng, Khánh Kỳ thấy bọn họ đối thoại, liền cảm thấy không ổn, vị cô nương này chỉ ở trước mặt mình mới có thể biểu hiện ra chút hương vị ôn nhu như nước, ở trước mặt người khác, nàng căn bản không hiểu ôn nhu là cái quái gì, vài tên binh lính sao có thể gần gũi được nàng?

Thúc Tôn Diêu Quang ngoài kia quát lên một tiếng: “Cút ngay!” Khánh Kỳ trong này đã vội vàng nói với sĩ tốt ôm y phục của mình: “Nhét vào trong góc tường đi, kéo rèm cửa xuống, mau!”

Hết thấy vừa mới làm xong, Thúc Tôn Diêu Quang đã đẩy cửa đi vào, một tia nắng rực rỡ từ ngoài cửa tràn vào trong phòng, chỉ thấy Khánh Kỳ ngồi ở trên chiếu, tóc rối tung, sắc mặt tiêu tụy, nhưng mà... ánh mắt kia rõ ràng đang mở to, khóe miệng hơi hơi nhếch lên, chính là một nụ cười yếu ớt. Thúc Tôn Diêu Quang đột nhiên si ngốc đứng ở đằng kia, chỉ giương đôi mắt lên nhìn hấn, ngay cả một câu cũng không nói nên lời.

Trong mắt nàng, lúc này chỉ có một mình Khánh Kỳ, ngoài ra không để cái gì vào trong mắt. Lệ quang lấp lánh, nổi lên trong mắt nàng, cặp mắt to tròn kia, đen đen sáng sáng, so với ánh mặt trời còn nóng bỏng hơn.

- Diêu Quang, vừa mới mở mắt ra là thấy được nàng, thật là khiến cho người ta vui vẻ.

Khánh Kỳ trong lòng khản trương, trong phòng còn có một Khánh Kỳ khác đang nằm trong, nếu để nàng phát hiện ra, có trời mới biết được vị đại tiểu thư này sẽ gây ra chuyện gì, cho nên trước hết phải dùng lời ngon tiếng ngọt để cho nàng một chén mê dược.

Thúc Tôn Diêu Quang hoan hô một tiếng, hoan hỉ lao tới, nhào vào lòng ngực hấn. Dù đã đoán trước, nhưng trên vai Khánh Kỳ có thương tích, đến ngồi còn chưa xong, nàng vừa lao tới, Khánh Kỳ sợ đau, theo bản năng né ra sau, Thúc Tôn Diêu Quang dừng lại không kịp, ôm hấn nhất tề lăn ra chiếu.

A Cừu một bên há hốc miệng, hẩn nhìn trái nhìn phải, thấy hai binh lính bên cạnh miệng há ra còn lớn hơn cả hẩn, vội lấy khuỷu tay huých huých, về mặt chính khí trừng mắt nhìn bọn họ một cái, hai binh lính vội vàng khép miệng lại.

Khánh Kỵ kêu đau một tiếng, trên mặt lộ ra thần sắc thống khổ, Thúc Tôn Diêu Quang giật mình hỏi:

- Công tử, chàng làm sao vậy? Ai da, ta...

Nàng lúc này mới phát hiện ra mình còn đang nằm trong lòng ngực hẩn, không khỏi mặt đẹp ửng đỏ, hoảng hốt muốn đứng lên. Khánh Kỵ che giấu vết thương trên đầu vai, mỉm cười nói:

- Khánh Kỵ gặp tiểu thư ba lần, là ba lần nhào vào tiểu thư, thường nói có qua có lại, giờ tiểu thư chỉ mới đáp lại một lần, như thế nào đã vội đứng lên?

Thúc Tôn Diêu Quang xấu hổ uất ức, bàn tay phấn hồng nhẹ nhàng đập lên vai hẩn, sáng giọng:

- Bại hoại, vừa mới tỉnh đã nói năng ngọt xớt như vậy!

Một quyền này đánh cho Khánh Kỵ đau tới nghiêng rặng, có điều hẩn đau là ở trong lòng, còn mặt vẫn phải cười, không dám lộ ra chút vẻ mặt nào khiến cho nàng hoài nghi. Quân sự Hưu Trù đưa Thúc Tôn Diêu Quang trở về đứng ở ngoài cửa, nhìn thấy tình cảnh trong phòng như vậy, trong lòng ‘ầm’ một tiếng:

- Khó trách tiểu thư không ngớt tranh cãi với đại nhân, khăng khăng đòi chạy tới hồ Lịch Ba. Hóa ra... không phải là thực hiện cái ước hẹn gì, mà là... Ai!

Thúc Tôn Diêu Quang ngồi dậy, lúc này mới phát hiện ra bên cạnh còn có người. A Cừu cùng vài sĩ tốt đứng ở đằng kia, vẫn đang trợn mắt nhìn nàng, mới vừa rồi... mới vừa rồi hoan hỉ quá, sao có thể phát hiện ra? Trong lúc nhất thời, Thúc Tôn Diêu Quang thẹn tới đỏ bừng khuôn mặt, mà thân mình lại không có chỗ trốn. Nàng ngượng ngùng cúi thấp đầu, rồi đột nhiên ngẩng đầu lên, trừng lên một đôi con ngươi lão đại, hung hăng lườm lại bọn hẩn, còn có vẻ can quấy hơn bọn hẩn. Một phen mắt to trừng mắt nhỏ này, đến mức A Cừu cùng hai gã binh lính phải xoay đầu đi, Thúc Tôn Diêu Quang mới đắc ý dào dạt thu binh.

Khánh Kỵ nhìn bộ dáng của nàng, trong lòng không khỏi buồn cười. Thúc Tôn Diêu Quang lườm lui được A Cừu đám người, nâng ngón tay thanh tú lên, hơi vuốt mái tóc đen, xấu hổ nói:

- Công tử, chàng... tỉnh lại khi nào, độc thương trong người, đã khỏi hẩn chưa?

- A, ta hôm qua tìm được một cây thảo dược cực nhỏ, nhưng lại có thể kiềm chế độc tính của song đầu xà, vội hái về cho công tử ăn, lúc này mới tỉnh lại được. - A Cừu ở một bên cuống quýt giải thích.

- Ừm!

Thúc Tôn Diêu Quang liếc mắt nhìn hẩn:

- Trong phòng nhiều người, làm sao mà thở nổi, công tử vừa mới khỏi hẩn, các người lại là những hán tử thô lỗ, đi ra ngoài đứng đi, trong phòng phải thanh tĩnh một chút, mới tiện cho công tử nghỉ ngơi.

- Sao?

A Cừu ghen một tiếng, thầm nghĩ: “Cái quái gì thế này? Một thị nữ cũng có thể ra lệnh cho chúng ta ra ngoài sao? Thế này... có khác nào tự nhận là phu nhân không?”

- Ách... Thúc Tôn tiểu thư...

A Cừu một lời còn chưa dứt, Thúc Tôn Diêu Quang đã ôm đồm nói:

- Yên tâm đi, có chuyện gì ta sẽ chiếu cố công tử.

Khánh Kỵ cười cười:

- Các người ra ngoài đi.

- Rồi!

A Cừu lo lắng nhìn thoáng vào trong phòng, không biết làm sao đành phải dẫn người lui ra ngoài.

Hưu Trù đứng ở ngoài cửa đảo mắt trắng dã, mắt thấy tiểu thư nhà mình làm thị nữ mà còn cao hứng như vậy, hẳn một hạ nhân còn nói được cái gì? Thúc Tôn Diêu Quang thấy bọn họ đều đã lui ra ngoài, liền ôn nhu nói với Khánh Kỵ:

- Công tử, chàng mới lành bệnh, cần thận kéo trúng gió, để ta đỡ chàng quay về phòng nghỉ ngơi.

Thúc Tôn Diêu Quang lúc nói như vậy, trên mặt tràn đầy ôn nhu cùng quan tâm, không điên cuồng như lúc kinh hãi khi mới thấy hắn, không thẹn thùng như lúc nhào vào lòng ngực hắn, nhưng ngữ khí ôn nhu biểu hiện ra chân tình này, lại càng hấp dẫn hơn.

Nếu hiện tại trở về phòng, vậy thì hồng bết, với tính tình của Thúc Tôn Diêu Quang, Khánh Kỵ không tin rằng nàng sau khi biết được chân tướng sẽ có thể ôn nhu đối đãi với mình được nữa, cho dù nàng có không vạch trần sự thật với bất cứ kẻ nào chẳng nữa, nhưng đã lừa gạt nàng, khiến cho nàng phải thương tâm nhiều ngày, chịu khổ đủ điều, nàng sẽ không dễ dàng bỏ qua cho mình.

Khánh Kỵ cảm thấy nặng nề, vẫn mỉm cười nói:

- Nàng đó, đuổi bọn họ ra làm gì? Có một số việc, nàng có thể thay bọn họ chăm sóc cho ta được sao?

- Việc gì?

Thúc Tôn Diêu Quang chớp chớp hai mắt, Khánh Kỵ cười, âm thầm cắn răng nói:

- Ta vừa mới tỉnh dậy, toàn thân hôi thối, toàn mùi thuốc Đông y, đang muốn để bọn A Cừ chuẩn bị nước ấm cho ta tắm rửa, chuyện này, nàng có thể thay bọn họ chăm sóc cho ta được không?

- A!

Thúc Tôn Diêu Quang xấu hổ đỏ mặt, lí nhí nói:

- Chàng... chàng sao không nói sớm. Ta... ta ra gọi bọn họ vào. - Nói xong hoảng hốt lúng túng đứng lên, liền muốn chuồn ra ngoài.

Khánh Kỵ khó mà thấy được bộ dáng thẹn thùng của nàng, cố ý đùa giỡn với nàng thêm:

- Sao nào? Thật sự không muốn xem sao? Cơ hội khó có được nha, dáng người hùng vĩ kiện mỹ của bản công tử, người bên ngoài muốn nhìn còn không có phúc khí đó.

Thúc Tôn Diêu Quang xấu hổ xì một tiếng, mặt hạnh trợn lên, gắt giọng:

- Tới địa ngục đi! Có quỷ mới thích nhìn người, bổn cô nương nhìn thấy người là thấy không vừa mắt, hừ! Cái lúc người khiến cho người ta nhìn thuận mắt nhất, chính là lúc bị sưng thành đầu heo, nằm ở trên giường không nhúc nhích.

Nói tới đây, nàng phì cười, nghiêm mặt đứng lên:

- Ta đi gọi người vào hầu chàng tắm rửa, chàng ngồi yên đó, không được lộn xộn.

Khánh Kỵ vuốt cằm mỉm cười nói:

- Hóa ra là Thúc Tôn Đại tiểu thư thích nam nhân có khuôn mặt như heo, không nói câu nào. Ừm... Khánh Kỵ muốn lại biến thành bộ dáng như vậy, thực là có chút khó khăn. Không biết Diêu Quang cô nương có cách nào dễ hơn không?

Thúc Tôn Diêu Quang khoan thai đi tới cửa, đột nhiên xoay thân thể mềm mại, đôi mắt quyến rũ, ngữ khí đáng yêu, dùng một loại âm điệu kiểu diêm khác thường nói:

- Nếu muốn vậy cũng không khó, đợi khi chàng nghỉ ngơi cho tốt, lại gọi nô tỳ cùng chàng lên núi tán gẫu, rồi để con rắn đó cắn chàng lần nữa là được.

Quả tim Khánh Kỵ đập 'bình bịch', nữ tử này, một khi đã trở nên động tình, căn bản đều coi người ngoài thành không khí hết. Nàng... dám dùng cách nói một câu hai nghĩa này để trêu chọc mình như vậy, Khánh Kỵ cuối cùng cũng đã lĩnh giáo được tính tình dám yêu dám hận của nữ tử thời kỳ Xuân Thu. Cô nương người ta một khi đã nổi lá gan lên, Khánh Kỵ nhất thời cũng đành phải nhắc chân thối lui, vuốt cái mũi kêu lên buồn bực, không dám nói tiếp với nàng.

Thúc Tôn Diêu Quang nhướn đôi mi nhọn, đắc ý dào dạt cười với hắn, bước ra khỏi phòng, thuận tay khép cửa lại cho hắn.

Khánh Kỳ nhẹ thở ra một hơi, chậm rãi đứng dậy, chờ bọn A Cừu tiến vào dời người thể thân của mình đi ra ngoài. Thúc Tôn Diêu Quang đại khái là từ sáng sớm đã khởi hành đến đây, tính toán thời gian một chút, bọn Anh Đào trở về từ đêm hôm qua, bọn họ về bằng cách trèo đèo lội suối đi đường nhỏ, đoàn sứ giả Ngô quốc bị tập kích muốn thu thập xong tàn cục, sau đó đi qua Tất Thành tới Khúc Phụ, tuyệt đối không có chuyện nhanh như vậy. Có điều bọn họ một khi đã tới Tất Thành, nhất định mục thủ địa phương là Công Tôn Quyển Nhĩ đại nhân sẽ phái người truyền tin tới Khúc Phụ. Cứ tính như vậy, chậm nhất là giữa trưa hôm nay, người đưa tin của Công Tôn Quyển Nhĩ có thể đã tới Khúc Phụ. Tin tức Ngô sứ bị giết một khi truyền ra, kẻ đầu tiên bị hoài nghi chính là mình, vô luận là Quý Thị, hay là Thúc Tôn, Mạnh Tôn Thị, nhất định đều sẽ cho người tới dò xét mình. Mà về phía Tề quốc...

Khánh Kỳ vừa mới nghĩ tới đó, cánh cửa đã kết kết mở ra. Khánh Kỳ ngẩng đầu nhìn lên, chỉ thấy Thúc Tôn Diêu Quang chậm chậm rảo bước tiến vào, ngẩng đầu liếc mắt nhìn hắn, khẽ khép cửa lại. Trái tim Khánh Kỳ liền không khắc chế được đập thình thịch thịch thịch:

- Nàng... nàng vào đây làm gì?

Thúc Tôn Diêu Quang cúi đầu, thanh âm như muỗi kêu, ập a ập ứng nói:

- Người ta nghĩ lại rồi, giờ đã là thị nữ của chàng rồi, ừm... hầu hạ chàng tắm rửa... hắn là cũng nên làm...

105. Chương 104: Cơn Mưa Đúng Lúc

- Nàng... nàng vào đây làm gì?

Thúc Tôn Diêu Quang cúi đầu, thanh âm như muỗi kêu, ập a ập ứng nói:

- Người ta nghĩ lại rồi, giờ đã là thị nữ của chàng rồi, ừm... hầu hạ chàng tắm rửa... hắn là cũng nên làm...

Khánh Kỳ nghe thấy vậy, ngồi ngây ra ở đó, lý do như vậy mà nàng cũng đưa ra được..., thật khiến cho người ta toát mồ hôi lạnh.

Vị tiểu thư này chỉ là bởi vì đánh cược thua, cho nên mới phải làm nô ba tháng mà thôi, kỳ thực ý nghĩa tượng trưng của hình phạt khá xa xôi so với thực tế. Hôm nay nàng làm như vậy, căn bản chính là làm sáng tỏ mối quan hệ mập mờ giữa hai người, trực tiếp biểu lộ tình ý của mình với đối phương, Khánh Kỳ rất cảm động về điều này, nhưng lại lo là vị thể thân trong phòng bị nàng phát giác, cho nên mới đứng sững ngây ra đó không biết phải làm gì cho phải.

Đúng lúc này, từ xa cất ra một tiếng loan báo:

- Dương Hổ đại nhân....đến!

“Dương Hổ đến đây?” Khánh Kỳ vui mừng, thật đúng là nắng hạn gặp mưa rào, thằng cha này này rốt cuộc cũng đã chịu lộ diện.

Thúc Tôn Diêu Quang nghe thấy vậy thì xì mặt tiu nghỉu. Dương Hổ là quyền thần đệ nhất trong đám thuộc hạ của Quý Tôn Ý Như, hiện nay ba nhà đối lập, lâm vào cục diện như thế này, rất có khả năng là do kẻ có dã tâm bưng bưng đó đã xúi người gây ra. Thúc Tôn Diêu Quang vốn dĩ có một loại cảm giác bài xích đối với hắn.

- Dương Hổ... đại nhân...

Hưu Trù đứng ở ngoài cửa, trông thấy Dương Hổ sải bước đi tới, hơi do dự một chút, rồi tiến lên phía trước, ngửa điệu khó hiểu chấp tay làm lễ.

Dương Hổ là gia nô của Quý Thị, hần là gia nô của Thúc Thị, cả hai người đều có thân phận quản gia như nhau, thậm chí hần còn lớn hơn Dương Hổ vài tuổi, dù thế nào thì cũng không đến lượt hần phải thỉnh lễ với Dương Hổ, rồi còn xưng là đại nhân. Thế nhưng... so người với người, thật tức chết đi được a, tuy nói hiện tại Quý Thị có chút thu mình, nhưng Dương Hổ trước mắt trừ ba nhà ra vẫn là kẻ có thế lực nhất, ở Lỗ quốc, đây là một sự thực không thể chối cãi, làm sao mà hần không cúi đầu cho được chứ?

Thị vệ kia vội vàng thi lễ nói:

- Dương Hổ đại nhân, công tử nhà tôi tới hôm qua vừa mới tỉnh lại, lúc này còn đang...

- Hả? Đã tỉnh lại rồi?

Dương Hổ khẽ nhướng mày, cất bước định đến đẩy cửa vào, tay vừa chạm vào cửa, cánh cửa liền kety một tiếng rồi mở ra, Thúc Tôn Diêu Quang đứng trước cửa, đưa ánh mắt lạnh lợi liếc nhìn hần.

Dương Hổ giật mình, nhìn thấy tay của mình vẫn còn đang giơ về phía trước, như thể có ý định động chạm vào bộ ngực sữa non nà của tiểu thư Diêu Quang, vội vàng thu tay lại, khom người chấp tay thi lễ:

- Thì ra là Diêu Quang tiểu thư, tại hạ xin kính chào tiểu thư.

Thúc Tôn Diêu Quang hất hất mũi lên cao, sau đó dùng khí âm hừ lên một tiếng, cất bước đi ra khỏi phòng, đụng vào bờ vai của hần đi ra ngoài, Dương Hổ vội vàng lùi lại một bước, nhường đường cho nàng đi. Miễn cưỡng mỉm cười, khởi bước vào trong phòng, sau đó thuận tay đóng cửa phòng lại.

- Dương Hổ đại nhân, xin mời ngài vào nội thất!

Dương Hổ vừa vào trong phòng, Khánh Kỵ đã nghiêm nghị đứng chấp tay, sau đó bước lên phía trước, vén cửa màn ra, Dương Hổ cũng không khách khí, đi theo hần bước vào trong phòng, không thèm nhìn cái vị thể thân đang nằm trên giường kia, nghiêm túc nói:

- Công tử từ khi nào... từ khi nào trở về từ Tề quốc?

Khánh Kỵ khẽ mỉm cười:

- Vừa mới xong thôi.

- Chuyện của công tử...

Khánh Kỵ lại cười tiếp:

- Hổ huynh, ngươi là người thứ hai hỏi ta như vậy rồi đấy.

Lúc này ở bên ngoài, Khánh Kỵ gọi Dương Hổ là đại nhân, lúc này khi đã vào trong nội đường, cách xưng hô liền trở nên thân mật hơn rất nhiều.

Khánh Kỵ cười nói:

- Hổ huynh, nếu đại sự không thành, liệu Khánh Kỵ còn có thể ngồi ở đây một cách an lành được không? Lúc này sớm đã thu dọn hành lý, chuẩn bị tháo thân rồi.

Dương Hổ sắc mặt thay đổi mấy lần, một hồi lâu mới cất một tiếng thở dài nói:

- Trong vòng tám ngày, đi tới đi lui Tề Lỗ, lại làm được chuyện lớn như vậy, trong thiên hạ.... trong thiên hạ còn có việc gì mà Khánh Kỵ công tử không làm được?

Khánh Kỵ cười nhạt một tiếng:

- Còn một tin tức muốn thông báo cho Hổ huynh, chánh phó sứ tiết của Ngô quốc đã táng mạng toàn bộ, phơi xác ở Không Lan cốc.

Dương Hổ sắc mặt lạnh lùng:

- Công tử, Dương Hổ chính là vì chuyện này mà tới. Sứ tiết Ngô quốc đang yên đang lành đi tới Tất Thành, phái tín sứ (người đưa tin) đi Khúc Phụ. Nói trên đường bị tập kích, chỉ trích Lỗ quốc vô lễ, chúa công của ta chính vì chuyện này mà tâm tình bất an, Thúc Tôn, Mạnh Tôn Thị đang ra sức khua chiêng gõ trống, muốn phái đại quân đi nghênh đón.

- Cái gì?

Khánh Kỵ lấp bắp nói:

- Sứ tiết Ngô quốc vẫn còn sống?

Dương Hổ nặng nề hất quai hàm nói:

- Không sai, Ngô quốc đại phu Úc Bình Nhiên, cơ mưu túc trí, giỏi tùy cơ ứng biến, trên đường đi hấn sai tướng lĩnh hộ quân, cũng chính là tông đệ (em họ) của hấn mạo danh ngồi trong xe, tự mình đánh xe làm hậu binh, thì ra là muốn đề phòng bất trắc, lại nghĩ tông đệ võ nghệ cao cường, có thể ứng phó được, ai ngờ lại để tông đệ phải chết oan uổng. Úc Bình Nhiên may mắn thoát chết, đến Tất Thành, oán giận trách móc, gửi thư tín đến Khúc Phụ, ngôn từ kịch liệt, rất thiếu kính trọng.

Khánh Kỵ đứng bật dậy, rảo bước đi trong phòng, đi được một hồi bỗng nhiên dừng lại cước bộ ha hả cười lớn:

- Úc Bình Nhiên chết hay không thì cũng có sao? Từ khi biết được Thúc Tôn, Mạnh Tôn Thị có ý muốn đón Lỗ quân từ Tề quốc về, như vậy thì vai trò của Úc Bình Nhiên đã quá mức bé nhỏ, huống hồ lại có thời khắc như ngày hôm nay?

Hấn lạnh lùng cười, quay đầu nhìn về phía Dương Hổ:

- Hổ huynh, phen này Khánh Kỵ lại phiền huynh....

Dương Hổ nghe xong, bỗng thẳng thốt giật mình, vội vàng liên tục khoát tay nói:

- Khánh Kỵ công tử đừng mơ tưởng đến chuyện hại ta, từ khi biết được Ngô quốc sứ giả đến Lỗ, lại biết được tin Thúc Tôn, Mạnh Tôn Thị đón quốc quân từ Tề quốc về, chúa công nhà ta sa sút tinh thần nghiêm trọng, hiện giờ tuy ngài chưa mở miệng trách cứ nửa lời với ta, nhưng trong thực tâm đã rất hận ta đưa ra hạ sách này, hại ngài đến khốn cảnh như vậy, đến nông nổi bây giờ đã hơi tỏ vẻ lạnh nhạt với Dương Hổ. Hôm nay Dương Hổ đến gặp công tử, không hề phụng theo lệnh dụ của chúa công, khi trở về còn chưa biết chúa công sẽ chất vấn ta thế nào nữa, Khánh Kỵ công tử đừng nên...

Dương Hổ vừa nói vừa bắn nước bọt tung tóe, thao thao bất tuyệt một hồi, Khánh Kỵ chỉ khẽ cười im lặng nghe, nghe đến đây, ngắt lời nói:

- Lúc này Hổ huynh vào đây, người thi lễ ngoài cửa với huynh là ai?

Dương Hổ khẽ giật mình, bật thốt lên nói:

- Công tử không nhận ra hấn sao? Đó chính là quản sự Hưu Trù của quý phủ Thúc Tôn Thị.

Khánh Kỵ hỏi tiếp:

- Hổ huynh có muốn tiếp bước Hưu Trù, làm kẻ tôi mọn, kính cẩn khom lưng, tiếp đón khách nhân không?

Dương Hổ khẽ giật mình, trong mắt bỗng nhiên nổi lên một tia sát khí:

- Từ khi Khánh Kỵ công tử đến Lỗ quốc, Dương Hổ dốc tâm cạn lực vì công tử, tuy rằng cũng có chút tư tâm, nhưng đối với công tử, Dương Hổ có thể nói cũng là nhân cùng lực kiệt, công tử tại sao lại khinh thường ta như vậy?

Khánh Kỵ không để ý tới, chậm rãi nói:

- Hổ huynh nửa đời khổ nhọc, chỉ là muốn thoát khỏi kiếp gia nô, có thể tấn vị công khanh, vợ con được hưởng đặc quyền. Kỳ thực làm được điều đó không hề khó chút nào, sau ba ngày nữa, chính là tháng năm Đoan Ngọ, Hổ huynh chỉ cần trong ba ngày này, làm chậm lại tốc độ của Ngô sứ đến Khúc Phụ, không cho hấn tự nhiên chồm mũi vào, tiếp đó lại giúp Khánh Kỵ làm chút việc hòa hoãn, để cho Khánh Kỵ rời khỏi Lỗ sau khi kết thúc cuộc thi đua thuyền rồng, những thứ huynh muốn, chỉ còn là chuyện dễ như trở bàn tay. Dương Hổ biến sắc, thất thanh nói:

- Người... người lại muốn giết ai vậy?

Khánh Kỵ lắc lắc hai tay, bất đắc dĩ mà hỏi:

- Hồ huynh thấy Khánh Kỳ giống như là một ma vương giết người không ghê tay sao?

Dương Hồ lạnh lùng liếc nhìn hắn, không nói lời nào.

Khánh Kỳ bắt đầu nói:

- Được rồi, bây giờ Khánh Kỳ xin thề với thiên địa quỷ thần, chuyện nghị sự Khánh Kỳ bàn với Dương Hồ khi hành sự sẽ không giết một ai, không làm thương một ai, nếu trái lời thề, Ngô quốc vĩnh viễn không thể khôi phục, Khánh Kỳ ruột thừa bụng nát, ắt chịu đột tử!

Hồi đó rất ít có người dám bắt kính với thiên địa quỷ thần, Dương Hồ nghe thấy hắn phát ngôn ra những lời thề độc như vậy, về mặt lúc này mới dịu lại. Hắn trầm ngâm một hồi lâu, ngẩng đầu lên hỏi:

- Công tử trừ Ngô sứ ra, chém..., mục đích hành động, Dương Hồ hiểu rõ. Tuy nhiên, Khánh Kỳ công tử đã chuẩn bị thế nào để đạt được mục đích? Dương Hồ trong lòng lo lắng, mong công tử có thể giải tỏa nghi hoặc trong lòng Dương Hồ.

Khánh Kỳ im lặng một lát, rồi cười nhạt nói:

- Hồ huynh không cần phải gấp gáp, ba ngày sau mọi chuyện sẽ rõ như ban ngày thôi.

Dương Hồ khẽ dừng ánh mắt tại một điểm, hỏi:

- Công tử nắm chắc mấy phần thành công?

Khánh Kỳ thần nhiên lắc đầu:

- Một phần nắm chắc cũng không có.

Dương Hồ biến sắc, Khánh Kỳ lại nói:

- Nếu đại sự không thành, Khánh Kỳ chỉ còn đường chết mà thôi. Còn về phần Hồ huynh, một lời hùng tâm hóa thành bọt nước, từ nay về sau an phận làm một gia nô của Quý Thị, cũng giống như Hưu Trù mà thôi, hắc! Bình an là phúc a...

Dương Hồ cắn mạnh răng nói:

- Thôi được rồi, Dương Hồ đã nhảy lên trên cùng con thuyền với ngươi, bây giờ chỉ còn biết đi một bước nhìn một bước thôi. Dương Hồ không thể chậm trễ, ai biết được đám Thúc Tôn, Mạnh Tôn hai nhà trong thời gian này đang giở trò quỷ gì nữa. Ta phải lập tức quay về, cố gắng hết sức, đảm bảo cho ngươi ba ngày không sao là được rồi.

Khánh Kỳ mỉm cười đứng dậy, chấp tay vái chào:

- Đa tạ Hồ huynh.

Dương Hồ kêu lên một tiếng xót xa:

- Chỉ cần nghe ngươi gọi ta một tiếng Hồ huynh, là Dương Hồ đã cảm thấy hân hân khiếp vía lắm rồi. Kiểu xưng hô này, quả thực không dám nhận.

Khánh Kỳ cười ha hả:

- Hồ huynh việc gì phải sĩ diện hão, hôm nay tình thế đã đến nước này, ngựa chết coi là ngựa sống thôi. Sau ba ngày nữa, nếu Khánh Kỳ thành công, Hồ huynh ngồi mát ăn bát vàng, nếu Khánh Kỳ thất bại... năm sau trên mộ phần, Hồ huynh chỉ cần nhớ đến giúp Khánh Kỳ nhổ bỏ cỏ dại, rải một chén rượu là được rồi.

Dương Hồ khẽ động lòng, hắn nhìn thẳng vào Khánh Kỳ một hồi lâu, hai tay chấp lên, vái chào thật thấp, trầm giọng nói:

- Là Dương Hồ cả nghĩ rồi, bỏ đi, Dương Hồ sẽ đi cùng công tử đến hết con đường này!

Khánh Kỳ nghiêm nghị phất tay áo, chậm rãi chấp tay vái chào, khi hắn ngẩng đầu nhìn lên, Dương Hồ đã đi ra khỏi phòng, trong phòng vắng vẻ, ngoại trừ tiếng thở của vị thể thần đang ngáy ngủ, không còn tiếng gì khác.

Nhìn qua cánh rèm cửa hơi đung đưa, trong lòng Khánh Kỳ cảm khái không thôi, kỳ thật từ phương diện nào đó mà nói thì hần cũng đồng dạng như Dương Hổ. Dương Hổ không thỏa mãn với quyền thế, địa vị hiện tại, vì muốn thoát khỏi thân phận gia nô hèn mọn, tôn nghiêm, vinh quang mà sống, không tiếc dùng vinh hoa phú quý hiện tại để cho vào canh bạc, cố hết sức mình để nghĩ tới việc mưu đồ một thân phận mới, một thân phận đường đường chính chính. Còn hần, muốn phục quốc, muốn đánh bại Ngô vương Hạp Lư, muốn quay về khôi phục thân phận công tử Ngô quốc của mình đường đường chính chính, thậm chí lên ngôi vị Ngô quốc đại vương, từ nay về sau không còn ăn nhờ ở đậu, hối hả ngược xuôi. Trong lòng của hai người bọn họ, ngoài việc lợi dụng lẫn nhau, còn có một loại bệnh đồng liên, anh hùng khốn cùng tương trợ lẫn nhau.

Nói cho cùng, kỳ thực Dương Hổ còn dưng cảm hơn hần, có tham vọng hơn cả hần. Hần là bị bức ép vào cái vị trí hiện giờ, không tiến vào là chết, không còn đường lui, còn Dương Hổ thì không. Thế nhưng vô luận thế nào, hần đã bước trên con đường này thì đã không còn đường quay lại, chỉ còn cách tiến bước về phía trước, bất chấp tất cả tiến về phía trước, không chỉ là vì bản thân hần, mà còn vì những hần tử đã đi theo hần. Trên vai hần, gánh vác trách nhiệm, hy vọng của rất nhiều người.

Khánh Kỳ đi đến gian ngoài căn phòng, kẹt kẹt một tiếng, Thúc Tôn đại tiểu thư lại đi vào trong, chu cái miệng nhỏ nhắn nói:

- Công tử, Dương Hổ đi đến đây, rồi còn thì thầm to nhỏ gì với công tử vậy?

Khánh Kỳ nhìn nàng, bỗng nhiên cười lớn, rồi nói:

- Diêu Quang, nàng bảo...sau ba ngày nữa, trên hồ Lịch Ba, công tử Khánh Kỳ cầu hôn với ái nữ của Thúc Tôn đại nhân, lão đại nhân liệu có đồng ý không nhỉ?

- Cái gì? Người xin cầu hôn với ai cơ! Thúc Tôn....á!

Thúc Tôn Diêu Quang sức tỉnh ngộ, hét lên một tiếng.

106. Chương 105: Âm Thầm Dội Sóng

Hồ Lịch Ba ngày thường vắng vẻ yên tĩnh, những chiếc thuyền nhỏ hai đầu vênh lên như vành trăng lặn lơ lửng ở trong ghềnh bãi trên đầu hồ. Những chiếc thuyền nhỏ này so với thuyền rồng của Ngô Việt thì nhỏ hơn gấp đôi, thuyền rồng của dải đất Ngô Việt, thông thường ít nhất cũng có thể chở được mười tám tái thủ (1), còn ở đây mỗi chiếc chỉ được có tám người. Dải đất Ngô Việt té long thần long trọng hơn nhiều, những chiếc thuyền rồng ở đó hai đầu đều được điêu khắc tỉ mỉ với vật liệu gỗ, phía trên bôi một lớp nước giống như sơn, cố định trên chiếc thuyền. Còn thuyền rồng ở nơi này, đầu rồng có thể bỏ xuống bất cứ lúc nào, và cũng có thể gắn lên tùy ý muốn!

Phía trên bờ áng chừng có khoảng hai chục chiếc thuyền nhỏ, phía sau nhô lên mười tòa cao đài, chúng được dựng nên bởi những thế gia tham gia thi đấu và những công khanh gia tộc có địa vị quyền thế tương đối lớn đến xem thi đấu. Phía trung tâm nhất, chính là một té đài to nhất đồ sộ nhất, phía trên phủ lụa hồng, chằng đèn kết hoa, trên mỗi cột gỗ đều buộc thêm vào mấy cành tùng. Ba vọng đài (2) phía sau té đài to lớn kia chính là tòa đài của Lỗ quốc ba nhà gia tộc. Ba tòa đài tạo thành hình tam giác, vây quanh lại xung quanh té đài.

Cuộc đua thuyền rồng năm nay hoàn toàn khác lạ so với mọi năm, những năm trước té long thần, đua thuyền rồng là ngày quần thần và nhân dân Lỗ quốc chung vui, cũng là ngày các công khanh đại phu đáp thanh du ngoạn (đi chơi trong tết Thanh Minh), cũng là một phương thức để thế gia ba nhà thậm chí các công khanh qua lại giao thiệp với nhau. Tuy nhiên, cuộc đua thuyền rồng té long thần tết Đoan Ngọ năm nay, lại hiện ra một không khí vô cùng trang nghiêm, ngoại trừ những tiếng chuyện trò vui vẻ của đám tiểu dân đến xem náo nhiệt, tiếng động náo nhiệt ồn ào ra, thì rất nhiều đại gia tộc trên cao đài đều im phăng phắc, những công khanh đại phu kia sắc mặt trầm ngâm, giống như phía trước hồ Lịch Ba đang có thiên binh vạn mã lao tới.

Các phái hệ của Quý Thị môn hạ vì muốn tranh chức quán quân, có thể độc quyền kinh doanh ba năm buôn bán muối mà xấn tay áo lên, thế nhưng chuyện này là chuyện nội bộ của Quý Thị mà thôi, không thể đủ để khiến cho toàn bộ công khanh đại phu của Lỗ quốc căng thẳng. Bọn họ căng thẳng là bởi vì xung đột giữa Thúc Tôn, Mạnh Tôn hai nhà với Quý Thị ngày càng trở nên khốc liệt, sợ khi trong thành có biến, thì bọn họ chỉ như cá trong chậu mà chịu trận thôi.

Còn cả thông tin sứ tiết Ngô quốc bị tập kích ở Không Lan cốc, kẻ đóng giả chánh sứ và phó sứ thật sự liên tiếp táng mạng, mâu thuẫn xung đột giữa ba nhà lại càng nhanh chóng được công khai. Tam đại quyền thần trong triều đình, đám công khanh đảm đương toàn bộ tư cách thượng triều nghị sự, xé toạc những ôn tình và hữu nghị trước kia. Đánh võ mồm, đối chọi gay gắt, cuộc tranh đấu giữa ba nhà không thể tránh khỏi liên lụy tới đám công khanh đại phu.

Tuy nhiên, muốn bọn họ tỏ thái độ, khó lắm. Trên quan trường mà đứng nhằm bên, thì đại sự khó có thể lường trước được. Bây giờ ép người quá đáng, Quý Thị đã có có dàn hòa, Ngô quốc Khánh Kỵ cũng đã mở lời sẽ nhanh chóng rời Lỗ, cục diện chuyên quyền của Quý Thị sắp bị phá vỡ. Thế nhưng Quý Thị chấp chính hai năm, vây cánh rất nhiều, vả lại trước đó nhiều năm, lực lượng của Quý Thị trong ba nhà vẫn luôn cường đại nhất. Lần này, rốt cuộc hẳn sẽ bại đến mức độ nào đây? Nếu như vẫn là thủ lĩnh ba nhà, vậy thì...

- Ai, những thứ dân kia nhìn chúng ta ngồi trên cao đài, chắc là vô cùng ngưỡng mộ, thật không biết, cao đài này cũng không dễ ngồi, gió lớn quá...

Quay đầu sang nhìn, cao đài của ba nhà thế gia tạo thành hình tam giác bọc lấy tế thần cao đài. Bên dưới đài của mỗi nhà đều có bốn vệ binh mã, y giáp sáng loáng, kiếm kích uy nghiêm, đây là chuyện chưa từng xảy ra, rất nhiều đại phu không khỏi âm thầm thở dài.

Quý Thị ngồi ở trên cao đài, ánh mắt không tự chủ được liếc nhìn lên góc bên trái ngọn núi, trong đám núi kia, có thể mờ mờ trông thấy vài gác mái hiên, đó chính là doanh địa của Khánh Kỵ. Sau ngày hôm nay, chỗ phòng ốc đó sẽ được dỡ bỏ, Khánh Kỵ sẽ dẫn quân rời khỏi Lỗ quốc. Còn sứ giả Ngô quốc...

Nghĩ tới đây, Quý Thị rất đau đầu, hẳn cũng rất phiền não, hẳn cũng không tin lời chỉ trích của Mạnh Tôn Thị, căn bản không tin là người của Khánh Kỵ đã làm, hai ngày nay phái người giả trang thăm dò Khánh Kỵ, chưa phát hiện thấy quân số trong doanh trại Khánh Kỵ bị giảm bớt. Trong lòng hẳn, hẳn nghiêng về ý nghĩ cho rằng đạo tặc Triển Chích động thủ. Nhưng tên Triển Chích kia tuy là nhân vật tung hoành các nước, khiến ai cũng phải sầu não, thế nhưng hẳn rõ ràng là người của Lỗ quốc, mà còn mang thân phận công tử Lỗ quốc, bây giờ lại ở trên lãnh thổ của Lỗ quốc, tập kích sứ tiết Ngô quốc, thân là người chấp chính Lỗ quốc, hẳn chẳng biết phải giải thích thế nào với Ngô quốc cả.

Vì vậy, hẳn vừa nghe tới chuyện sứ tiết Ngô quốc bị Triển Chích tập sát, liền lập tức gọi Triển Hoạch tới, mắng chửi tể tát, rồi sau đó bảo hẳn nhất định phải nghĩ cách tìm được đệ đệ đã cam tâm làm đạo tặc kia. Bất luận hẳn dùng biện pháp gì, nhất định phải mang cái tai họa kia quay trở về phong ấp cạnh quan nghiêm ngặt, nếu không, hẳn chỉ còn cách xuất binh tiêu trừ thôi.

Phiền lòng không đâu vào đâu, Quý Thị nhìn về Quý Tôn Tư đang đứng trước đài hoan hỉ chỉ vào đám gia tướng làm trò này trò kia, bỗng nhiên hồi tưởng lại cái thời thiếu niên vô âu vô lo của mình. Một thị thiếp xinh đẹp ân cần mang qua một chiếc gối mềm, mời Quý Thị nằm xuống nghỉ, sau đó ngồi quỳ trước gối hẳn, nhẹ nhàng bóp chân cho hẳn. Quý Thị mở to mắt nhìn một đám mây trắng nhẹ nhàng phiêu bạt về hướng Tây Bắc, thầm nghĩ:

- Sau khi cuộc thi kết thúc, trước tiên tiễn Khánh Kỵ rời Lỗ, sáng mai Ngô sứ đến rồi, ài... Không thể nói trước, trước tiên chọn đại mấy tên tử tù quy thành đồng lõa của Triển Chích rồi giết đi, qua loa tặc trách một phen rồi nói sau vậy.

Trên cao đài của Thúc Tôn Thị, bộ dạng Thúc Tôn Ngọc như thể càng kéo càng dài ra, hẳn nhìn ngang liếc dọc hồi lâu, vẫn chưa thấy nhi nữ xuất hiện, liền trầm mặt nói:

- Diêu Quang đâu rồi? Hưu Trù, Hưu Trù...

Hưu Trù đang ở dưới đài bận việc bỗng nghe chủ nhân hô gọi, vội vàng chạy lên đài, trước tiên dùng ống tay áo lau lau mồ hôi trên trán, sau đó nở nụ cười trên mặt nói:

- Chủ thượng.

- Đi, gọi Diêu Quang lại cho ta, bảo ta muốn gặp nó.

Hưu Trù thấy sắc mặt gia chủ không vui, không dám nói nhiều, lập tức nghe lệnh lui xuống đài. Thúc Tôn Ngọc khẽ thở dài, sau khi Hưu Trù trở về, đã đưa tin tức Diêu Quang tiểu thư yêu thích Khánh Kỳ cho hắn nghe, Thúc Tôn Ngọc nghe vậy vừa sợ vừa giận, nhưng tính cách của hắn không dữ dằn như Mạnh Tôn Tử Uyên. Nghĩ đến việc ngày hôm sau, Quý Thị đuổi Khánh Kỳ đi, thời gian trôi đi, tâm tư của nhi nữ cũng phai nhạt dần, cũng không cần phải dữ dằn ập tới cướp nhi nữ về làm gì cả. Đứa nhỏ này tính tình cương liệt, nếu cố cưỡng ép, chỉ e sẽ phản tác dụng, bởi thế nên phải nén chịu một chút.

Thế nhưng cho tới lúc này, nhi nữ vẫn đang leo đèo đi theo Khánh Kỳ kia, không thèm ngó ngang nhìn đến phụ thân của nàng, trong lòng Thúc Tôn Ngọc cũng có đôi chút không thoải mái. Nói cho cùng, Khánh Kỳ kia bất luận là về tướng mạo, tài năng, nhân phẩm, thân phận đều rất xứng với nhi nữ. Nếu như bây giờ hắn vẫn là công tử Ngô quốc, như vậy thì mới là Thúc Tôn Ngọc đã trào cao. Thế nhưng... Khánh Kỳ công tử kia, bây giờ đang ở hoàn cảnh nào? Hắn làm sao có thể gả nhi nữ cho người như vậy được. Một khi gả cho hắn, sẽ đồng nghĩa với việc gì? Đồng nghĩa với việc Thúc Tôn thế gia đã đứng về phía Khánh Kỳ, đại sự như vậy không thể coi là trò đùa được.

Hưu Trù vội vàng đi xuống dưới đài, Lý Hàn đang mặc chiếc áo ngắn màu đỏ thẫm, đầu quấn khăn đỏ, trang phục của một thuyền thủ, xem ra cũng anh tuấn uy vũ, hắn tiến lại gần nói:

- Hưu quản gia, chúa thượng triệu ngài lên là có chuyện gì thế?

Hai người ở giữa nơi đông người, không hề biểu lộ quan hệ thân thích với nhau, cho nên Lý Hàn không gọi hắn là cậu, mà gọi là quản gia.

Hưu Trù cười khổ một tiếng nói:

- Ài, còn chuyện gì khác ngoài chuyện về đại tiểu thư, bây giờ ta phải đi lên núi một chuyến, mời đại tiểu thư về, người chuẩn bị cho tốt chuyện đưa thuyền, lần trước đi săn đã thua rồi, lần này nếu lại thua nữa, vậy thì chẳng còn mặt mũi nào nữa đâu.

- Vâng, quản gia xin cứ yên tâm, Lý Hàn sẽ dốc hết sức.

Lý Hàn đưa mắt nhìn Hưu Trù vội vàng trào lên ngựa, đang đưa người phi lên núi Thanh Sơn, trong mắt hiện lên một tia oán hận, hắn cắn răng một cái, xoay người đi về chỗ thi đấu.

Khánh Kỳ mặc một bộ áo bào trắng như tuyết, trên đỉnh đầu là chiếc mũ Thiên Vũ mà người Lỗ rất thích đội, ngọc đá bên lưng, bội ngọc dưới gối, bên hông giắt một thanh bảo kiếm, áo mũ chỉnh tề. Hắc, Quý Thị không phải đã cố ý lãng quên hắn, không mời hắn tham gia cuộc đua thuyền ư? Tự ta đi vậy! Xem tên quân tử đạo mạo nhà người, có dám đuổi ta đi không?

A Cừu nhảy từ trên xe xuống, sải bước đi tới, dạo bước hai vòng quanh một căn mộc thất, không chờ đợi được nữa xát tay nói:

- Thúc Tôn tiểu thư thay bộ y phục sao mà lâu thế nhỉ? Chậm chút nữa thì cuộc thi đấu đã bắt đầu rồi.

Khánh Kỳ mỉm cười nói:

- Đừng vội, nữ nhân mà, ai chả vậy.

Anh Đào gác kiếm bên hông, đứng sau lưng Khánh Kỳ. Nếu bình thường, nghe công tử nói vậy thì hắn còn có thể vui vẻ nói vui vài câu, chỉ là bởi lần này ám sát Ngô sứ bất thành, Anh Đào đương nhiên cảm thấy mất mặt, đứng ở phía sau ử rử, không nói xen vào.

Khánh Kỳ quay đầu nhìn hắn, mỉm cười vỗ vỗ đầu vai của hắn:

- Anh Đào, người ấy, vô luận võ công, cơ trí, đều là sự lựa chọn tốt nhất, so với Lương Hồ Tử chỉ hơn không kém, nhưng người chỉ có một chỗ không bằng hắn.

Anh Đào nghe chủ nhân khen ngợi như vậy, trong lòng vừa vui mừng lại vừa lo sợ, nghe thấy câu sau cùng, không nhịn được lòng háo hức:

- Anh Đào xin được nghe công tử chỉ giáo.

Khánh Kỵ nói:

- Lương Hồ Tử là một viên hổ tướng, chinh chiến sa trường, thắng bại vô số, tôi luyện nên tính cách kiên cường. Còn người, tâm cao khí ngạo, không quen thất bại, người xem lần này quay về, Lương Hồ Tử vẫn như trước, không có gì thay đổi. Còn người, liên tiếp ba ngày rồi, cứ như mèo cụp đuôi vậy. Một viên hổ tướng chân chính, có thể đánh thắng trận, cũng có thể bại trận, bất luận thắng bại, trước sau vẫn giữ vững tâm chí. Như vậy mới có thể bại mà không nản, bại mà cầu thắng.

Anh Đào tỉ mỉ nhăm nhốt từng lời một của hắn, có chút linh ngộ gật gật đầu. Đúng lúc này, “kẹt kẹt” một tiếng, cánh cửa liền nhẹ nhàng mở ra. Đám sĩ binh đợi hầu đứng bên ngoài cửa đã lâu đồng loạt thở dài nhẹ nhõm, nhất tề dán mắt vào phía cánh cửa, chỉ thấy một bàn tay ngọc ngà lộ ra một nửa trong ống tay áo, nhẹ nhàng vịn bên cánh cửa, đôi bàn tay với những ngón tay nõn nà trắng muốt, móng tay được tô màu đỏ hồng...

Đám nam nhân đứng chờ trước cửa đã lâu ai ai cũng mở to mắt ra nhìn, đồng loạt nín thở, chỉ giương mắt ra nhìn “bà cô trẻ” kia đang từng bước một bước ra khỏi cửa. Nhìn thấy tình cảnh như vậy, Khánh Kỵ bất giác nhớ tới một câu thơ:

”Mời mọc mãi thấy người bờ ngõ

Tay ôm đàn che nửa mặt hoa...”

(Trích Tỳ Bà hành - Bạch Cư Dị)

Ách..., Thúc Tôn tiểu thư trang điểm làm thực nữ, tại sao lại khiến người ta có chút rợn tóc gáy vậy nhỉ...

(1) Tái tử: Những người thi đấu.

(2) Vọng dài: Đài có tầm nhìn tốt để ngắm.

107. Chương 106: Thiếu Nữ Hoài Xuân Đến Tận Chân Trời

”Mời mọc mãi thấy người bờ ngõ

Tay ôm đàn che nửa mặt hoa...”

(Trích Tỳ Bà hành - Bạch Cư Dị)

Ách..., Thúc Tôn tiểu thư trang điểm làm thực nữ, tại sao lại khiến người ta có chút rợn tóc gáy vậy nhỉ...

Từ ngày hôm đó khi Khánh Kỵ nói với Thúc Tôn Diêu Quang, trong tháng năm tết Đoan Ngọ, sau khi tế long thần và kết thúc cuộc đua thuyền rồng sẽ nói chuyện cầu thân trước mặt Thúc Tôn Ngọc, Thúc Tôn Diêu Quang lập tức giống như đã thay đổi trở thành một con người khác vậy. Nói thể nào nhỉ, ừm... chính là trở nên rất rụt rè, rất ôn nhu, rất ngượng ngùng, rất thích giữ một khoảng cách nhất định với Khánh Kỵ (bỏ tay bọn con gái!)

Đến nỗi mỗi khi Khánh Kỵ nhìn thấy bộ dạng “thẹn thùng e ấp” của Thúc Tôn đại tiểu thư, trong lòng đều không kìm nén được mà tự suy xét một vấn đề: giang sơn dễ đổi, bản tính khó chữa, tiểu ny tử kia có thể giả vờ đến bao giờ, mới quay lại “chúng nào tạt nấy”, lộ ra nét xấu.... ài, hoài niệm a...

Có một số việc, một số mức độ, nam nhân có đôi chút “ê tiện” (haizzzz)

Cửa mở, Thúc Tôn Diêu Quang cuối cùng cũng đã đi ra.

Tháng năm Đoan Ngọ lễ bái long thần, là một nghi thức cực kỳ thần thánh trang nghiêm. Hoạt động đua thuyền rồng mang đậm bản sắc tôn giáo sớm đã được thịnh hành từ thời Chu Mục vương, trải qua hơn một

ngàn năm phát triển, lễ nghi, trình tự càng cẩn thận hơn, đối với những người có thân phận mà nói, cách ăn mặc trên người lại càng phải kỹ lưỡng. Hôm nay lại là ngày Khánh Kỵ cầu thân trước mặt phụ thân, đây là đại sự quan trọng nhất trong đời một người con gái, Thúc Tôn Diêu Quang làm sao mà không trang điểm kỹ càng cho được chứ?

Trường hợp quan trọng như vậy, nhưng phàm là quý tộc đều ăn mặc quần áo năm loại màu chính, năm loại màu đó không ngoài xanh, đỏ, vàng, trắng, đen. Những màu sắc lịch lãm như vậy tuy trang trọng, nếu như kết hợp không tốt thì lại khó có thể thể hiện được nét đẹp của người phụ nữ. Như Thúc Tôn Diêu Quang từ hai ngày trước đã bắt đầu hao tâm tổn trí vắt óc suy nghĩ xem nên ăn mặc trang điểm như thế nào. Với tâm tư đó, đến nay có thể nói là nàng đã phát huy được vô cùng tinh tế.

Nàng chọn mặc một bộ quần áo màu trắng thuần khiết, hai hoa văn hình hoa mai cài lên trên ngực áo, phối màu với vạt áo màu tím biếc, bên hông là những đangg ten ngũ sắc bện thành một dải. Cách ăn mặc như vậy chính là tượng trưng cho thiếu nữ đang độ tuổi cập kê.

Tay áo linh hoạt nhỏ nhắn, vạt áo gấp nếp ngay ngắn, những hoa văn trang trí điểm xuyết, trong nét nhẹ nhàng thanh lịch không mất đi sự dí dỏm đáng yêu. Bên đầu gối có ngọc bích thắt vào quần áo, ngọc bội vòng lắc leng keng. Tư thế yếu diệu, làn váy bồng bềnh, bước đi không nhìn thấy chân, vai lưng thẳng tắp, như lướt trên mặt nước vậy. Trên vai của nàng còn khoác thêm một chiếc áo choàng màu xanh tô điểm chút hoa văn màu tối, cách trang điểm như vậy, chiếc eo được thắt lại nhỏ nhắn, bộ ngực tròn trĩnh, trong nét xinh đẹp mang thêm ba phần anh khí, hết sức khêu gợi (ực ực)

Nhìn thấy tất cả mọi người đang nhìn nàng, hai con người nàng bỗng hơi e thẹn. Có điều Thúc Tôn Diêu Quang rốt cuộc vẫn là Thúc Tôn Diêu Quang, sau chút ngượng ngịu ban đầu nàng bắt đầu lấy lại dũng khí, gò má ửng hồng, thanh thoát bước về phía Khánh Kỵ. Chiếc eo thon lắc lư, đôi chân đan xen rảo bước. Tư thái với vẻ ung dung tao nhã đến khó tả, kết hợp với bộ áo trắng tuyền, áo choàng phát phơ, mang theo chút màu sắc thần bí của thần tiên. Nhưng thân hình nàng kiện mỹ, ngực mẩy, eo thon, cặp mông căng tròn hằn lên những đường cong nổi bật, hiện ra vẻ đẹp quyến rũ mê người khó nói được thành lời. Sự trinh khiết và gợi cảm hòa chung vào trong một cơ thể, thật sự khiến cho người ta càng ngắm càng yêu.

- Công.... công tử, chúng ta đi thôi.

Thúc Tôn Diêu Quang tuy trước nay rất phóng khoáng, thế nhưng đến thời khắc quan trọng này, cũng có chút không dám thả lỏng. Nhất là khi Khánh Kỵ đưa đôi mắt sáng quắc nhìn nàng say đắm, nhìn đến nỗi hơi thở của nàng như bị tắc nghẹn, tim đập như nai nhảy loạn, thật chẳng dễ để giữ được tư thái đoan trang cần có của thiếu nữ quý tộc khi đi đến bên cạnh Khánh Kỵ. Trên khuôn mặt diễm lệ kia, gò má trắng trẻo ửng hồng như ráng chiều đỏ nắng, kiêu diễm ướt át, cho dù che giấu thế nào cũng không thể giấu hết được.

”Hắc! Có thể có được kiều thê như thế này, cũng là một điều sướng khoái trong đời người đàn ông. Nghĩ đến bản thân mình, chỉ là một công tử lưu vong mà thôi. Ngoại trừ một thân ngông nghênh cùng mấy nghìn tử sĩ, thì không có một tác thành tri nào cấm dui, cả ngày lang bạt kỳ hồ, ước mơ phục quốc vẫn còn xa vời. Tình hình như vậy, có thể lọt được vào mắt xanh người đẹp như vậy, chân tình thật sự với mình, thành thực dành tình yêu cho mình, nha đầu Diêu Quang kia, quả thực khiến cho người ta phải thương mến a.

Chỉ là.... có thể lấy được nàng làm vợ hay không, còn phải xem vị Thúc Tôn Ngọc đại nhân kia có chịu chấp thuận hay không, nếu hấn đánh mất lý trí, chỉ là so đo tính toán ta dụ dỗ nhi nữ của hấn, vậy thì.... hơn nữa cái cửa ải Thúc Tôn Ngọc này cho dù có qua được, còn có Mạnh Tôn Thị, Quý Tôn Thị nữa, đều là những cửa ải khó qua. Nhưng có một điểm mấu chốt gây trở ngại, đó là hôm nay muốn rời khỏi đây còn khó, đến lúc đó, không biết nàng sẽ thương tâm đến thế nào...”

Nghĩ tới đây, trong lòng Khánh Kỵ dâng lên một tình cảm triu mến và nhu tình chưa từng thấy, liền ôn nhu nói với Thúc Tôn Diêu Quang:

- Được, chúng ta xuất phát thôi, nào, để ta đỡ nàng lên xe.

Khánh Kỵ kéo một cánh tay của nàng, đi đến trước bàn dậm xe ngựa, ôn nhu ân cần nắm lấy bàn tay ngọc của nàng, nhẹ nhàng đỡ nàng lên xe. Lần đầu tiên được nếm trải sự ôn nhu chăm sóc của Khánh Kỵ, trong lòng Thúc Tôn Diêu Quang giống như ăn mật, trong dạ dày giống như uống rượu, khê quay cuồng mê mị, niềm vui từ trong lòng rung động từng vòng ra khắp bốn phía, nàng thẹn thùng liếc nhìn Khánh Kỵ, tóc r

xuống trán, nhẹ nhàng cất bước lên xe. Xe ngựa lóc cọc, chạy về phía tế thần cao đài. Tuy có mỹ nhân ở bên, lại có hương thơm nhàn nhạt, thần trí của Khánh Kỳ vẫn đắm chìm trong những suy nghĩ của mình. Dự định ngày hôm nay, trong lòng hắn cũng đã nhiều lần cân nhắc, tự cho rằng mình có phần thành công rất lớn trong tay. Thế nhưng đám gia chủ thế gia kia, tính tình cổ quái, hỉ nộ vô thường, rất khó nói bọn họ sẽ đưa ra lựa chọn đúng như suy nghĩ của mình.

Nhất là nhân vật gia chủ ba nhà Lỗ quốc. Lỗ quốc yên bình đã quá lâu rồi, đã yên bình được mấy trăm năm nay, ba nhà nắm giữ triều chính ở Lỗ quốc, tranh đấu với nhau còn xa mới bằng được một nửa sự hung hiểm so với Tề quốc. Hoàn cảnh chính trị ao tù nước đọng như vậy, thế nào Lỗ quốc cũng không thể bồi dưỡng được nhân tài chính trị kiệt xuất, bọn họ không giống với tên gian hùng Điền Khất, cũng không giống với minh tướng Yến Anh kia.

Ở nơi này, cho dù là nhân vật “mạnh vì gạo, bạo vì tiền” như Thúc Tôn Ngọc, cũng chỉ tương đương với Quý Tôn Thị và Mạnh Tôn Thị hơi có chút kiệt xuất hơn mà thôi. Cho nên vừa nghe tin Ngô quân áp sát biên ải, Ngô sứ đi thăm dò, đã khiến cho bọn họ loạn tay rối chân. Nếu thay là Điền Khất hoặc Yến Anh chỉ huy, trong lúc đàm tiếu cũng có thể giải quyết được vấn đề đơn giản này, việc gì phải gây ra nhiều cơ sự đến như thế.

Thế nhưng chính vì điều này, trong nội tâm Khánh Kỳ lại thấy lo sợ, giao thiệp cùng người có chỉ số thông minh chính trị thấp hơn mình, kỳ thực càng khó. Bởi vì mình không có cách nào đem mối quan hệ lợi hại trình bày cho họ hiểu được, và cũng không có cách nào phỏng đoán được đối phương sau khi nghe xong sẽ gỡ quai chiêu gì. Cho nên, bây giờ Khánh Kỳ chỉ kỳ vọng vào ba vị gia chủ ba nhà chấp chính Lỗ quốc không quá ngu xuẩn, thật sự không nên quá ngu xuẩn.

Thúc Tôn Diêu Quang ngồi bên trộm mắt liếc nhìn thân hình cao lớn, khuôn mặt anh tuấn của Khánh Kỳ. Cứ nghĩ tới việc từ ngày hôm nay, hắn sẽ bầu bạn với mình cả đời, trái tim của nàng bỗng thổn thức dao động, so với những cú xóc nảy của xe ngựa khi đi trên đường núi còn rung chuyển mạnh hơn nhiều. Nàng bỗng nghĩ tới cảnh toàn thân thể của mình bị hắn đè xuống dưới, tiếp đó lại nghĩ tới lần thứ hai, thứ ba...

“Ý, sao lại trùng hợp vậy nhỉ, chẳng lẽ đây là một dấu hiệu. Mình đã xác định cả đời này sẽ bị hắn.... phi phi phi, không biết xấu hổ, một nữ hài gia giáo, lại suy nghĩ lung tung bậy bạ cái gì thế. Ai da, lần trước đá hắn một cước... haha, nơi hắn bị rấn cấn cũng rất... giống như hắn chiếm tiện nghi ta hai lần, ta chẳng chịu thiệt lần nào cả...” Thúc Tôn Diêu Quang nghĩ ngợi, cặp mắt kiều diễm cong cong thành hình trăng non...

Khi Hưu Trù chạy tới, nhìn thấy cảnh Khánh Kỳ và Thúc Tôn Diêu Quang sóng vai ngồi trên cùng một chiếc xe, Thúc Tôn Diêu Quang nhất quyết không chịu sang xe của hắn, chỉ nói là muốn cùng Khánh Kỳ đi gặp phụ thân, bảo hắn cứ về trước. Hưu Trù cuối cùng không dám đòi co cùng tiểu thư, đang định đánh ngựa bỏ đi, Khánh Kỳ nội tâm khẽ động, về mặt ôn hòa nói với hắn:

- Hưu quản sự không cần phải vội vã trở về phục mệnh, Khánh Kỳ và Thúc Tôn tiểu thư cũng đang đi tấn kiến Thúc Tôn đại phu, Hưu quản sự đi cùng chúng ta cho vui. Khánh Kỳ nội tâm khẽ động, về mặt ôn hòa nói với hắn:

- Hưu quản sự không cần phải vội vã trở về phục mệnh, Khánh Kỳ và Thúc Tôn tiểu thư cũng đang đi tấn kiến Thúc Tôn đại phu, Hưu quản sự đi cùng chúng ta cho vui.

Hưu Trù đang sợ quay về một mình sẽ bị Thúc Tôn Ngọc quở trách, vừa nghe thấy vậy thì như trút được gánh nặng, vội vàng gặt đầu đồng ý. Thúc Tôn Diêu Quang lông mày kẻ đen khẽ cau lại, thấp giọng nói với Khánh Kỳ:

- Công tử, cần gì phải đi cùng với tên đáng ghét đó, đuổi hắn đi có phải nhanh không.

Khánh Kỳ cười nói:

- Bất luận thế nào, hắn cũng là quản sự của Thúc Tôn Thị nhà nàng, sau này Khánh Kỳ qua lại phủ Thúc Tôn Thị có thể nói là không ít, quay đi quay lại đều thấy nhau, tuy là kẻ hạ nhân trong nhà nàng, thế nhưng có chút lễ ngộ với hắn cũng chẳng phải chuyện xấu, nàng nói có đúng không nào?

Thúc Tôn Diêu Quang hiểu được ý tứ trong lời nói của hắn, không khỏi nóng mặt, không còn cảm giác chán ghét như trước đối với Hưu Trù đang đánh xe đi sát đằng sau họ nữa.

Phía trước đã là tế long thần đài cao vời vợi. Ở phía sau là cao đài của ba nhà thế gia lập thành hình tam giác. Phía trước tế đài, rất nhiều người đang bài trí hương án, lễ cúng những vật hy sinh trừ bị cho buổi cúng tế là gà, gạo, thịt, trái cây cúng... Phía trước tế đài, các đội thuyền tham gia thi đấu đều đang giờ đầu rồng lên đứng ở đó, đợi khi giờ lành đến, chấp chính đại nhân Quý Tôn Ý Như thay mặt quốc quân hành lễ, dâng lâm tế đàn, khẩn cầu long thần, cầu cho Lỗ quốc mùa màng bội thu, mưa thuận gió hòa, tai họa qua đi, thiên tai loại trừ, cầu mong cho vạn sự được như ý.

Đoàn xe của Khánh Kỵ đến đã thu hút sự chú ý của đám thứ dân cùng công khanh đại phu phụ cận, vệ sĩ của Quý Tôn Thị dưới đài đã có người tiến lên ngăn bước, quát hỏi thân phận.

Khánh Kỵ quay đầu sang nói với Thúc Tôn Diêu Quang:

- Diêu Quang, chuyến đi lần này của Khánh Kỵ đến Lỗ quốc, đã nhận lễ ngộ của Lỗ quốc. Quý Tôn đại nhân chính là chấp chính Lỗ quốc, hôm nay đã lành bệnh, Khánh Kỵ theo lễ phải đi tới bái tạ, nếu như cứ mặc nhiên mà đi qua, vậy thì rất là thất lễ rồi, chi bằng dừng xe trong chốc lát, ta đi đến chỗ Quý Tôn đại phu bái tạ hoàn lễ có được không?

Đề nghị của Khánh Kỵ, Thúc Tôn Diêu Quang đương nhiên nghe theo, tuy Quý Tôn chưa chắc đã có cái hảo tâm nào, nhưng lễ không thể bỏ, nếu như cứ mặc nhiên đi ngang qua như vậy, thì phu lang của nhà mình sẽ mang tiếng thất lễ. Vả lại, nàng cũng không muốn để Khánh Kỵ có cảm giác như thể nàng đang mất kiên nhẫn. Khánh Kỵ thấy nàng gật đầu đồng ý, ghé mắt nhìn theo quân sự Hưu Trù của phủ Thúc Tôn đang đi phía sau, mỉm cười, khóe miệng lộ ra một thần sắc quỷ dị.

Hai chiếc xe ngựa, mấy chục thị vệ, chậm rãi đi vào trong phạm vi bảo vệ của Quý Tôn gia. Sau khi cho biết thân phận cùng mục đích đến thăm, đám thị vệ ở lại phía ngoài, chỉ mình xe của Khánh Kỵ và Hưu Trù được vào trong, Quý Thị ở trên đài nhìn thấy rõ ràng. Nhìn thấy Khánh Kỵ tới, Quý Tôn Ý Như nhướng mày đôi chút, hôm nay Khánh Kỵ giống như một cái gai trong mắt hần, hần hận một nỗi không thể nhổ ngay cái gai này ra khỏi mắt, quả thực không muốn gặp kẻ đó. Thế nhưng hần trước nay luôn tỏ vẻ nhân nghĩa, làm sao có thể làm chuyện thất lễ đến thế ở đây được chứ?

Khi xe ngựa đi đến nơi cách đài không xa, Quý Tôn Ý Như đột nhiên ngạc nhiên phát hiện người ngồi cùng xe Khánh Kỵ, sóng vai bên hần lại là tiểu thư Thúc Tôn gia. Mà kẻ điều khiển chiếc xe thứ hai đi theo sát đằng sau lại là quân sự của Thúc Tôn thế gia Hưu Trù. Chuyện nhi tử của Thúc Tôn Diêu Quang thua trong cuộc thi săn, phải đi làm thị nữ cho nhà người ta hần đương nhiên biết, thế nhưng hiện giờ Thúc Tôn Diêu Quang trang điểm khắp người, chắc hần không phải là kiểu ăn mặc của thị nữ, hơn nữa nàng còn không kiêng nể gì ngồi sóng vai với Khánh Kỵ, về mặt lễ nghĩa mà nói, càng không phải là một hành vi của thị nữ, thế là chuyện gì vậy?

Quý Tôn Ý Như trong chốc lát bắt đầu để ý, hần ngồi dậy, khoát tay đuổi lui thị nữ đang bóp chân cho hần, nheo mắt nhìn xuống dưới đài, nhìn thật kỹ, lại nhìn thấy một hình ảnh khiến hần cứng họng, Quý Tôn Ý Như không khỏi tròn tròn đôi mắt già nua, không chớp mắt nhìn chăm chăm xuống dưới, trên mặt lộ rõ vẻ kinh ngạc khó hiểu, thần sắc không thể tin được.

Thúc Tôn thế gia một mực phản đối tiếp nhận Khánh Kỵ, chỉ muốn đuổi càng nhanh càng tốt, chuyện này Khánh Kỵ không phải không biết, còn Thúc Tôn Diêu Quang luôn ngang ngược, không coi ai ra gì, một nữ tử cao ngạo như nàng, bị người ta thúc ép làm nô, chịu làm trò cười cho bao nhiêu thế gia nam tử tại Khúc Phụ, càng phải hận Khánh Kỵ đến tận xương tủy mới đúng, bất luận là công là tư, bọn họ... bọn họ đều không nên... tại sao bọn họ lại có thể như thế được?

Xe của Khánh Kỵ đi đến dưới đài không xa thì dừng lại, Khánh Kỵ quay đầu sang Thúc Tôn Diêu Quang cười nói:

- Sau khi gặp Quý Tôn đại phu, ta muốn cùng nàng đi tiếp kiến lệnh tôn đại nhân.

- Ừm...

Thúc Tôn Diêu Quang nhẹ nhàng ‘ừm’ một tiếng bằng giọng mũi, có chút thẹn thùng cúi đầu xuống, trên mặt nổi lên một mảnh đỏ ửng. Đáng thương thay, chỉ một ngày hôm nay mà nàng đã đỏ mặt đến mấy lần, so với mười sáu năm trước của nàng cộng lại còn nhiều hơn.

Khánh Kỵ dừng ánh mắt tại nàng, bỗng nhiên hỏi:

- Diêu Quang, có một số chuyện ta muốn hỏi ý kiến nàng để dễ quyết định. Tuy rằng có chút khó nói, thế nhưng... nếu như, chỉ là nếu như. Nếu như lệnh tôn đại nhân không đồng ý gả nàng cho một công tử vong quốc như ta, lúc đó thì phải tính sao?

Thúc Tôn Diêu Quang nhảy dựng lên trong lòng, sắc mặt lập tức trắng bệch, lo sợ nhìn Khánh Kỵ, môi mấp máy vài câu, lại không nói ra câu gì. Không phải nàng chưa nghĩ qua khả năng này, hơn nữa còn hiểu rằng khả năng phụ thân không đồng ý còn lớn hơn một chút. Thời đại này, không có một vị đại gia trưởng nào coi việc nhi nữ có tâm đầu ý hợp hay không thành nhân tố chủ yếu quyết định hôn sự cả. Hôn sự của nhà quý tộc, có thể có lợi cho sự sinh tồn của gia tộc mới là hôn nhân hoàn mỹ nhất.

Bản thân phải chấp nhận hy sinh, lại là một phần tử vinh quang trong gia tộc, càng là một nghĩa vụ mà nàng phải cố gắng hết sức hoàn thành. Phụ thân của nàng đã cực kỳ cưng yêu nàng rồi, thế nhưng thân phận của Khánh Kỵ nhạy cảm như vậy, e rằng khó có thể hợp ý ông được. Nàng chỉ còn biết ôm tâm niệm tự mình lừa gạt không thềm nghĩ tới, mới có thể khiến cho nàng an tâm. Bây giờ Khánh Kỵ buột miệng nói ra chuyện mà nàng lo lắng nhất, sợ hãi nhất như vậy, giống như một giấc mơ đẹp dễ bỗng chốc bị hủy diệt, Thúc Tôn Diêu Quang sẽ trả lời sao đây?

Khánh Kỵ tựa hồ sớm biết nàng sẽ có biểu hiện như vậy, hần nhìn thẳng vào Thúc Tôn Diêu Quang thật lâu, bỗng nhiên mỉm cười, thân mật vuốt vuốt lên khuôn mặt của nàng:

- Nàng ấy, rốt cuộc vẫn chỉ là một tiểu cô nương mười bảy tuổi, làm việc không để ý trước sau. Haha, không sợ nhất vạn, chỉ sợ vạn nhất a, ta chỉ hỏi nàng, nếu lệnh tôn không đồng ý, Diêu Quang tiểu thư có nguyện cùng ta đi tới nơi chân trời góc bể hay không?

Thúc Tôn Diêu Quang không chịu nổi cái nhìn sát mặt của Khánh Kỵ, sắc mặt trắng tái cúi thấp đầu xuống, tim đập mạnh, loạn nhịp một hồi lâu, một sắc đỏ hồng khê hiện lên trong khuôn mặt, nàng đột nhiên ngẩng đầu lên, trong mắt phát ra tia sáng kiên nghị, bỗng nở nụ cười, gò má như quả đào, ngữ khí chắc nịch như kim thạch, phát ra thanh âm:

- Đi cùng chàng tới chân trời góc bể ư? Chẳng phải chỉ là đi đến đường chân trời thôi sao, đối với Diêu Quang mà nói thì cũng không có gì là xa xôi!

Khánh Kỵ cười sáng khoái, nắm lấy đôi bàn tay thon nhỏ mềm mại của nàng, nhẹ nhàng đặt một nụ hôn lên đó, trong tiếng hô xú hổ của Thúc Tôn Diêu Quang hần hít vào một hơi rồi nhảy xuống xe, thản nhiên rảo bước lên trên đài.

Quý Tôn Ý Như mở to mắt nhìn, đúng là hai người tíu ta tíu tít bên cạnh nhau.

Khánh Kỵ hiên ngang lên đài, mắt nhìn không chớp, còn hai bước nữa thì sẽ lên đài, liền chấp tay từ xa hướng về phía Quý Tôn Ý Như, mỉm cười nói:

- Khánh Kỵ xin chào Quý Tôn đại phu.

Quý Tôn Ý Như hơi chút chần chờ, đứng dậy đáp lễ, thần sắc hơi có vẻ miễn cưỡng nói:

- Khánh Kỵ công tử lành bệnh rồi à? Đúng là chuyện đáng chúc mừng. Máy ngày nay Quý Thị bận rộn công việc, không thể dứt ra được, mong công tử đừng giận.

- Không dám không dám, ha ha, hôm nay Khánh Kỵ không mời mà tới, là có một ít lời thực dạ, muốn được nói cho Quý Tôn đại phu biết. Quý Tôn đại phu có thể cho lui tả hữu ra được không?

Khánh Kỵ mặt mày hớn hở, thần sắc ung dung nói.

- Điều này...

Quý Tôn Ý Như hơi do dự, nhưng thấy Khánh Kỵ áo trắng bông bông, mỉm cười vô tư, rồi lại nghĩ tới hoàn cảnh éo le của mình, phải ép cho hần rời khỏi Lỗ. Đối với hần mình đã là tận tâm tận nghĩa, Khánh Kỵ bất luận thế nào cũng không gây bất lợi cho mình, khua tay gạt đầu nói:

- Các người lui ra.

Đám tâm phúc gia tướng, quân sự đứng bên cạnh, thậm chí là cả Dương Hổ, Công Sơn Bất Nữ, Trọng Lương Hoài ba đại gia nô cũng mang vẻ mặt thất thường, thế nhưng đã nghe gia chủ nói vậy, ai cũng không dám nhiều lời, lũ lượt vâng lệnh lui xuống. Dương Hổ chấp tay lĩnh lệnh, ngẩng đầu liếc nhìn Khánh Kỵ, Khánh Kỵ mỉm cười nhìn Quý Tôn Ý Như, cũng không liếc nhìn lại hắn. Dương Hổ cắn răng một cái, quay người đi, rào những bước dài đi xuống dưới.

Tầng không trong vắt, đầy trời nắng tỏa, mây trong nước biếc, chiến kỳ phấp phật. Khánh Kỵ vui vẻ nhìn quanh, sau đó bỗng quay đầu lại, vẻ mặt nghiêm trang, dừng lại ở Quý Tôn Ý Như nói:

- Quý Tôn chấp chính hôm nay hiệu lệnh quân thần, oai phong thiên hạ, phong độ tuyệt đỉnh, nhưng... chấp chính đại phu có biết rằng ngài sắp gặp phải họa rơi xuống đầu hay không?

108. Chương 107: Lừa Dối

- Công tử từ đâu mà nói ra lời ấy?

Khánh Kỵ cười, ngông nghênh đi về phía trước, ngồi xuống chiếu, mỉm cười nói:

- Chấp chính đại phu sao không ngồi xuống nói chuyện một chút?

Khánh Kỵ đảo khách thành chủ, khiến cho Quý Tôn Ý Như cảm thấy hơi lúng túng, hắn do dự một lúc, liền cũng đi qua đó, ngồi xuống đối diện với Khánh Kỵ. Mới vừa rồi Khánh Kỵ lên đài, bốn phương tám hướng rất nhiều công khanh đại phu cũng trông về nơi này, tới khi đám người Dương Hổ lui xuống đài, toàn bộ trên đài chỉ còn có mình hắn cùng với Quý Tôn Ý Như hai người, lại càng thu hút ánh mắt vạn người, tất cả mọi người đều chú ý tới sự tồn tại của hắn.

Khi hai người đang ngồi đối diện với nhau, thì ở trên hai cao đài xếp cùng với đài của Quý Thị thành hình tam giác, Thúc Tôn Ngọc, Mạnh Tôn Tử Uyên đều đang giương đôi mắt hồ nhìn về nơi đó. Những công khanh đại phu cũng hết sức chăm chú, mặc dù ở xa không nhìn rõ vẻ mặt của bọn họ, nhưng cũng hi vọng từ động tác của hai người có thể lần ra được manh mối gì đó. Những thân thích và gia tướng của bọn họ, thấy vẻ mặt của gia chủ như vậy, liền cũng dần dần trở nên nghiêm túc, loại không khí này nhanh chóng lan truyền khắp cả sơn cốc, ngay cả những thứ dân đang cười hi ha cũng cảm thấy tình huống có chút khác thường, dần dần cũng ngưng miệng lại. Trong lúc nhất thời toàn bộ Lịch Ba sơn cốc đều không nghe thấy một tiếng động nào, Quý Tôn Ý Như cùng Khánh Kỵ ngồi ở trên cao đài, bên tai chỉ nghe thấy tiếng gió thổi phấp phật phấp phật.

- Công tử, lời này của ngươi rất cuộc là từ đâu ra, không biết lão phu có cái đại họa nào trước mắt?

Quý Tôn Ý Như có chút mất kiên nhẫn, vừa ngồi xuống liền đặt câu hỏi với hắn luôn.

- Quý Tôn đại phu có biết lý do nào khiến Thúc Tôn, Mạnh Tôn Thị mong muốn Ngô sứ đến Lỗ không? Có biết quỷ kế của bọn chúng định liên lạc với các công khanh đại phu, áp chế Quý Tôn chấp chính người không?

Quý Tôn Ý Như nghe thấy là chuyện này, thần sắc liền trở nên thoải mái, bình tĩnh cười nói:

- Ha ha, hóa ra là chuyện này à. Công tử sao phải nói giật gân vậy, ngay cả khi Ngô sứ có tới đây, cũng có năng lực gây khó dễ cho ta sao? Thúc Tôn, Mạnh Tôn Thị nếu muốn dựa vào chuyện này để lật đổ lão phu, nói thì dễ hơn là làm đó.

Nói tới đây ánh mắt hắn xoay chuyển, đột nhiên khẩn trương nói:

- Hả? Hay là công tử định thay đổi chủ ý, không muốn rời khỏi Lỗ quốc?

Sắc mặt của hắn lập tức trở nên rất khó coi:

- Công tử, Lỗ quốc hiện giờ lâm vào nội loạn, lão phu bị cưỡng bách không biết phải làm sao, thật sự không thể cho người mượn binh để giúp người phục quốc. Công tử cũng đã đồng ý sẽ trở về Vệ quốc rồi, nếu bây giờ lại cố tình không đi, chẳng phải sẽ khiến cho mọi người đều khó xử sao?

Khánh Kỵ ung dung cười, thuận tay nhắc một bầu rượu lùn ở trên án, rót hai chén, một ly đặt vào tay của Quý Tôn Ý Như, một ly dùng tay nâng lên, lạnh nhạt nói:

- Chấp chính đại nhân không cần phải vội, Khánh Kỵ còn chưa nói xong. Quý Tôn đại phu có biết chuyện Thúc Tôn, Mạnh Tôn hai nhà hơn mười ngày trước đã phái người vụng trộm tới Tề quốc gặp mặt Lỗ Quân Cơ Trù, ý đồ muốn mời hần về nước chưa?

Quý Thị kinh hãi, ngón tay run lên, cơ hồ lúc nào cũng có thể đánh rơi chén rượu.

Khánh Kỵ cười nói:

- Ha ha, thiết nghĩ, sứ giả chính thức đi nghênh đón quốc quân của quý quốc lúc này hần là đã xuất phát rồi. Thúc Mạnh bắt tay, Cơ Trù trở về vị trí cũ, Quý Tôn đại phu còn muốn sống yên thân kiểu gì? Thúc Mạnh mượn uy thế của Ngô quốc, gây tổn hại cho cái uy của Quý Thị ngài. Trong Lỗ quốc quần thần, lòng người cũng đã bắt đầu động, đến khi Lỗ quân về nước, quyền hành chấp chính của các hạ cũng sẽ tan biến, các công khanh đại phu lại càng muốn đi theo Thúc Mạnh hai nhà đó.

Quý Thị vẫn ngồi ở vị trí đứng đầu ba nhà, nhưng mà gặp phải chuyện này, chỉ sợ sẽ bị Thúc Tôn, Mạnh Tôn Thị chèn ép xuống, từ nay về sau không thể kiêu ngạo được nữa. Nghĩ lại thì cũng không có gì nguy hiểm đến tính mạng, nhưng mà Quý Thị một nhà nếu cứ như vậy mà suy bại, rơi vào vị trí hèn kém nhất ba nhà, không biết liệu Quý Tôn đại phu sau trăm tuổi, có còn mặt mũi nào đi gặp liệt tổ liệt tông dưới cửu tuyền nữa hay không?

Kỳ thật không cần hần chỉ ra, Quý Thị kể cả là không có đầu óc chính trị, cũng không tệ đến mức ngay cả hậu quả thế nào cũng không nghĩ ra được. Có người vươn mình tới vị trí cao hơn, có người từ trên cao lại ngã đau xuống dưới, cái loại tương phản mãnh liệt này, đúng là không có mấy người chịu được. Tinh thần trách nhiệm của cổ nhân, phần lớn đều là lập nên một phen sự nghiệp, trên thừa kế tổ tông, dưới để con cháu kế thừa, đây là giấc mộng và sự nghiệp lớn nhất trong đời người, nhất là cả đời của một nam nhân.

Sức mạnh của Quý Thị, bắt đầu từ đời cha của Quý Tôn Ý Như là Quý Vũ Tử, Lỗ quốc binh mã có bốn phần, thì Quý Thị độc chiếm hai phần. Tác phẩm nổi tiếng nhất của Quý Vũ Tử, chính là ông đã sắp xếp cho chúng quần thần nghị luận đưa Cơ Trù kẻ vừa mới bị Khánh Kỵ đâm chết lên làm quốc quân. Bày ra đủ mọi biện pháp, để đặt Quý Thị vào vị trí tách biệt trong ba nhà, tính cả nước thì cũng chỉ lớn thứ hai. Cơ nghiệp của Quý Thị nếu cứ như vậy để mất ở trong tay hần, trên thẹn với tổ tông, dưới thẹn với tử tôn (con cháu), đối với một người như Quý Tôn Ý Như mà nói, so với giết hần đi còn thống khổ hơn, hần có thể nào không bạo gan tham vọng hơn?

Nhưng mà... nhưng mà hần có thể làm gì bây giờ? Hần chưa bao giờ nghĩ tới việc đoạt quốc, lại càng không dám gánh cái danh hành thích vua, hưởng hồ Thúc Tôn, Mạnh Tôn đã có tính toán như vậy, há lại không có phòng bị gì sao? Nghĩ tới hần đã vô cùng vất vả, thầm nghĩ rằng còn tốt hơn so với cha mình, giúp cho Quý Thị càng lúc càng mở rộng gia nghiệp, không thể tưởng được chẳng những không thể độc bá triều đình, ngược lại còn bị người ta đánh cho hoa rơi nước chảy, suy bại đến hàng chót ba nhà, ý niệm vừa hiện lên, Quý Tôn Ý Như ngũ tạng như bị thiêu đốt, tim đập như tê dại.

Khánh Kỵ trong tình huống này vẫn ung dung nâng chén nhẹ nhấp một ngụm, khẽ cười nói:

- Quý Tôn đại phu, hiện giờ... cũng biết sợ sao?

Quý Tôn Ý Như thần sắc hơi động, sắc mặt nghiêm túc nói:

- Việc này là thật sao? Tin tức này ngay cả lão phu cũng chưa từng nghe thấy, Khánh Kỵ công tử làm sao lại biết được?

Khánh Kỵ cười ha ha, thoải mái phất tay áo, thản nhiên tự tại nói:

- Khánh Kỵ đâu chỉ có biết, hơn nữa sau khi biết, còn tự thân xuất mã, cũng đã thay Quý Tôn đại phu hóa giải mối họa to lớn này rồi.

Quý Tôn Ý Như đầu tiên là cả kinh, tiếp đó là vui vẻ:

- Công tử nói thật sao? Người... người thay ta hóa giải đại họa này rồi à? Công tử mời mau mau nói đi.

Khánh Kỵ mỉm cười nói:

- Tối tối tới, chúng ta trước uống hết chén này đã, nói sau cũng chưa muộn.

Quý Tôn Ý Như nào còn lòng dạ nào mà uống rượu, lập tức vội vàng nâng chén chạm với hắn, ngửa đầu một cái liền uống sạch.

Ở xa xa, Thúc Tôn Thị cùng Mạnh Tôn Thị thấy hai người đẹp lười tả hữu, ở trên cao đài chẳng coi ai ra gì mà uống rượu. Mắt thấy thời điểm tể tự Long thần sắp tới, mà hai người bọn hắn lại không thèm để ý, càng nói càng có vẻ thân mật, không khỏi hai mặt nhìn nhau, trong lòng mơ hồ nghi ngờ, không biết được Quý Tôn Ý Như cùng Khánh Kỵ lại đang chơi cái trò gì.

Thúc Tôn Ngọc tâm tư kỹ càng, thấy tình cảnh như vậy liền lặng lẽ gọi gia tướng đầu lĩnh lại, dặn hắn suất lĩnh đội thị vệ trong tay đề phòng chặt chẽ, để ngừa vạn nhất. Lúc này Quý Tôn Ý Như cũng không còn rảnh mà để ý tới những người khác đang nhìn gì nghĩ gì, hắn nâng chén uống cạn, lau miệng xong, liền khăn cấp nói:

- Công tử mau nói, người làm sao lại biết được việc này, lại như thế nào giúp ta hóa giải được việc này?

- Ta sao lại biết? Ha ha...

Khóe mắt Khánh Kỵ hơi thoáng nhìn hướng xuống dưới đài, khẽ cười nói:

- Quý Tôn đại phu chẳng lẽ không nhìn thấy vị Thúc Tôn tiểu thư ở dưới đài kia sao?

Khánh Kỵ thầm nghĩ trong lòng: “Diêu Quang à Diêu Quang, lão công của nàng cũng chỉ vì để chúng ta sau này có nhà có xe, thoải mái tự tại, đến khi nàng sinh cho ta một đứa con béo tốt, sẽ không phải giống như cha nó chạy khắp đông tây. Lần này làm oan uổng cho nàng, cũng là kẻ bất đắc dĩ mà thôi, chúng ta người một nhà không nói cho kẻ khác, về sau nếu nàng biết được chân tướng, không nên trở thành sư tử Hà Đông, phát uy đối với ta nha.”

- À! Thì ra là thế!

Quý Tôn Ý Như bừng tỉnh đại ngộ, liên tục lắc đầu, bi ai thay cho Thúc Tôn Ngọc nói:

- Ài, nữ sinh hướng ngoại, nữ sinh hướng ngoại a. Vậy người mau nói, người đã dùng biện pháp gì, giúp ta hóa giải việc này?

Khánh Kỵ hơi nâng chén lên, thần nhiên cười nói:

- Việc này không phải quá đơn giản sao? Lỗ Quân sắp tới, tiền đồ của Quý Tôn đại phu sẽ bị gạt bỏ. Quý Tôn đại phu toàn bộ là vì Khánh Kỵ ta, mới rơi vào kết cục như vậy, nghĩ lại Khánh Kỵ ta, một hán tử đỉnh thiên lập địa, há có thể ngồi xem mà mặc kệ? Khánh Kỵ sau khi biết được tin tức này, liền nghĩ ra một chủ ý, lập tức liền lấy cớ trúng nọc rắn, rồi để người khác thế thân mình, sau đó tự mình đi tới Tề quốc, tiến vào trong vạn mã ‘xẹt’ một kiếm, giết chết Cơ Trù, thế là xong.

Khánh Kỵ nói xong, tay kia cũng giống như đao, hung hăng bổ một cái xuống dưới, làm động tác giết người, sau đó thuận thế vịn vào kỷ án, thân mình nghiêng về trước, thực ‘thâm tình’ nhìn Quý Tôn Ý Như nói:

- Có câu cửa miệng nói, ‘sĩ’ là tri kỷ của ‘tử’, Khánh Kỵ vì Quý Tôn đại phu, cho dù có là đầm rồng hang hổ, cũng có thể xông vào trong đó, huống chi chỉ là đột nhập Tề quốc, giết đi một quốc quân, Quý Tôn đại phu không cần để ở trong lòng.

Quý Tôn Ý Như ‘cảm động’, thật sự là hắn bị ‘cảm động’. Hai mắt của hắn đăm đăm nhìn Khánh Kỵ, trên mặt không có bất cứ biểu tình gì. Hồi lâu, hồi lâu, một trận gió thổi tới, khiến cho chòm râu bạc trắng dưới hàm hắn trong gió tiêu điều run rẩy, run rẩy...

Khánh Kỵ chau mày, ân cần nói:

- Quý Tôn đại phu, ngài sao lại... sao lại hoan hỉ thành bộ dáng thế này?

Quý Tôn Ý Như giống như là bị ong vàng đốt vào mông, giật mình chấn động, cổ giương lên, khuôn mặt căng ra đỏ lựng, trong mắt bắn ra sát khí điên cuồng, dùng giọng nói giống như một con gà trống nói:

- Người... người lại còn châm chọc? Người giết Lỗ quốc quốc quân của ta, người đột nhiên... đột nhiên lại giết Lỗ quốc quốc quân..., lão phu... lão phu phải giết người, nhất định phải giết người!

Khánh Kỵ thực vô tội buông tay nói:

- Sao vậy, Quý Tôn đại phu... đây là muốn giết người diệt khẩu sao? Đại phu muốn giết ta, Khánh Kỵ thúc thủ chịu trời, đại phu chỉ cần động thủ là được.

Quý Tôn Ý Như ngẩn ra, giọng nghi ngờ hỏi:

- Giết người diệt khẩu? Diệt cái gì khẩu?

Khánh Kỵ lâm nguy mà vẫn ung dung cười nói:

- Kẻ không hy vọng Lỗ Quân về nước nhất, chính là Lỗ quốc đương kim chấp chính Quý Tôn Ý Như đại phu. Lỗ Quân về nước, có hại cho kẻ nào nhất? Chẳng phải là đứng đầu trong ba nhà thế gia - Quý Tôn thế gia sao. Về phần Khánh Kỵ, người trong thiên hạ đều biết rằng Khánh Kỵ ta bị Ngô sứ bức bách, lập tức sẽ rời đi, Lỗ Quân quay về cũng vậy, mà không trở về cũng vậy, có can hệ gì với Khánh Kỵ cơ chứ?

Nếu bảo Lỗ Quân chết ở trong tay Khánh Kỵ, mà Khánh Kỵ lại chết trong tay Quý Tôn đại phu, người trong thiên hạ sẽ nghĩ ra sao đây? Hơn nữa Khánh Kỵ lại là giả trúng độc rắn mới trốn đi được Tề quốc, trong lúc đó, Quý Tôn đại phu môn hạ Công Sơn Bất Nữ, Thành Bích phu nhân, còn có cả lệnh công tử Quý Tôn Tư đều đã từng tới thăm ta, lại không nhìn ra một chút sơ hở nào. Hắc hắc! Có ai tin sao?

109. Chương 108: Tiếp Tục Lừa Dối

- Giết người diệt khẩu? Diệt cái gì khẩu?

Khánh Kỵ lâm nguy mà vẫn ung dung cười nói:

- Kẻ không hy vọng Lỗ Quân về nước nhất, chính là Lỗ quốc đương kim chấp chính Quý Tôn Ý Như đại phu. Lỗ Quân về nước, có hại cho kẻ nào nhất? Chẳng phải là đứng đầu trong ba nhà thế gia - Quý Tôn thế gia sao. Về phần Khánh Kỵ, người trong thiên hạ đều biết rằng Khánh Kỵ ta bị Ngô sứ bức bách, lập tức sẽ rời đi, Lỗ Quân quay về cũng vậy, mà không trở về cũng vậy, có can hệ gì với Khánh Kỵ cơ chứ?

Nếu bảo Lỗ Quân chết ở trong tay Khánh Kỵ, mà Khánh Kỵ lại chết trong tay Quý Tôn đại phu, người trong thiên hạ sẽ nghĩ ra sao đây? Hơn nữa Khánh Kỵ lại là giả trúng độc rắn mới trốn đi được Tề quốc, trong lúc đó, Quý Tôn đại phu môn hạ Công Sơn Bất Nữ, Thành Bích phu nhân, còn có cả lệnh công tử Quý Tôn Tư đều đã từng tới thăm ta, lại không nhìn ra một chút sơ hở nào. Hắc hắc! Có ai tin sao?

Mắt thấy Quý Tôn Ý Như mặt xám như tro, Khánh Kỵ thoải mái cười nói:

- Khánh Kỵ nếu như có chết, cho dù ta có không an bài người đi khắp nơi đồn đại, nói là phụng mệnh của Quý Tôn đại phu mới đi làm thích khách, thì trong thiên hạ sợ rằng cũng chẳng có ai tin người. Đến lúc đó, cho dù cho gieo mình xuống nước hồ Lịch Ba, Quý Tôn đại nhân cũng đừng mơ rửa sạch được tội mưu sát Quân thượng. Có lẽ, Quý Tôn đại phu ngay bây giờ trong dịp tết Đoan Ngọ làm sáng tỏ mọi việc, giao lại Quý Thị phong ấp rồi từ nay về sau tự hạ mình làm thứ dân, có lẽ cũng sẽ có một vài kẻ sĩ tin rằng ngài trong sạch.

Quý Tôn Ý Như sau khi nghe xong, đặt mông ngã ngồi lên chiếu, vẻ mặt suy sụp, giống như trong chốc lát đã già đi mười tuổi. Hoảng sợ một lúc lâu, hắn đột nhiên vịn án ngồi thẳng dậy, thở hổ hển khăn khăn khê quát:

- Khánh Kỵ, người vì cái gì mà hại lão phu như vậy?

Khánh Kỵ bình tĩnh nói:

- Quý Tôn chấp chính chứ vội nóng nảy, ngồi xuống từ từ nói chuyện, công khanh đại phu bốn phía đều đang nhìn chúng ta đó.

Quý Tôn Ý Như đảo mắt khắp nơi, trong lòng cả kinh, vội vàng thu liễm khí thế, nhưng vẫn oán hận nói:

- Người vì sao lại làm như vậy, vì cái gì?

Khánh Kỵ cười nhạt nói:

- Vật không chỗ nào không có, người không việc gì không làm. Là vì bất buộc, là để sống sót, Khánh Kỵ không thể không làm được.

Quý Tôn Ý Như hai tay vịn vào án, cánh tay hơi hơi run rẩy:

- Người tự nhiên lại đi giết Lỗ quân, người cho rằng như thế là có thể làm tiêu tan đi đại họa này sao? Hắc! Quốc quân của ta một khi chết, tai họa cũng chỉ vừa mới bắt đầu mà thôi, tin tức một khi truyền ra, người cho rằng lão phu làm sao có thể đối mặt được với Lỗ quốc quân thần, làm thế nào để biện bạch rằng mình trong sạch? Lão phu đối đãi với người cũng coi như không tệ, người vì sao lại hại ta như thế?

- Quý Tôn đại phu nói cái gì vậy, Khánh Kỵ liều mạng chính mình đi làm chuyện đại sự như thế, còn không phải là vì chia sẻ khó khăn với Quý Tôn đại phu sao?

- Giúp ta? Người làm thế mà cũng bảo là giúp ta?

Quý Tôn Ý Như la lên:

- Tin tức nếu truyền ra, Thúc Tôn, Mạnh Tôn hai nhà chỉ cần tận dụng cơ hội này, lão phu sẽ trở thành kẻ thù chung của cả Lỗ quốc, khi đó... chết cũng không có chỗ chôn!

- Ha ha, chấp chính đại nhân cứ an tâm chứ nóng nảy, hậu quả sao có thể nghiêm trọng như vậy? Ta đã chỉ con đường Dương Quan* cho ngài mà ngài lại không đi, đến đến đến, bình tĩnh để Khánh Kỵ giải thích cho ngài hiểu rõ hơn.

(*Dương Quan: chỉ con đường qua Dương Quan - nay thuộc phía tây nam huyện Đôn Hoàng tỉnh CamTúc - đi Tây Vực, sau này ví với tiền đồ sáng lạn thành thang)

Khánh Kỵ cũng chẳng quản khi đó còn chưa có địa danh Dương Quan này, thuận miệng nói ra một câu hài hước, liền tiến lại gần, thì thầm với hắn. Trong mắt những người đang chú ý vào cuộc nói chuyện của bọn họ, tình cảnh lúc này, rõ ràng là giống như những người bạn vong niên càng đàm luận càng hợp ý, liền ngay cả đại sự tế tự Long thần cũng đều ném sang một bên. Áp lại gần, rất có khả năng là muốn nói chuyện lâu dài.

- Chấp chính đại nhân xin cứ an tâm, nghe ta chậm rãi nói đã. Việc đầu tiên là, Cơ Trù lúc chết, chính là lúc Tề quốc ngũ đại thế tộc Cao, Quốc, Điền, Bảo, Loan liên thủ lật đổ Yến Anh, ở dưới chân núi Song Phong dẫn quân đánh lên, lúc ấy hiện trường cực kỳ hỗn loạn, Tề quốc công khanh đại phu chết nhiều không đếm xuể. Cơ Trù lúc ấy cũng tới chúc thọ Yến Anh, bởi vậy hắn dù có chết, người ta cũng không biết được nguyên nhân tại sao, rất nhiều người sẽ nghĩ rằng là do bị ngũ đại thế tộc hành hung. Lỗ quân bị ngộ sát, đó là thứ nhất.

Thứ hai là, ba tối năm ngày nữa, Tề quốc hẳn là sẽ đưa tin tức tới. Quý Tôn đại phu nếu không biết trước tin tức này, hẳn là sẽ kinh ngạc kích động, mà ở trong mắt những kẻ có ý đồ, hung thủ không phải là ngài cũng sẽ là ngài. Nhưng mà Quý Tôn đại phu đã được nói cho biết trước tin tức này, liền sẽ có sự chuẩn bị, chiếm trước tiên cơ. Đến lúc đó chỉ cần nghe nói quốc quân qua đời, Quý Tôn đại phu có thể lập tức khóc rống lên nước mắt tuôn rơi, 'bi thương' không thể chịu đựng nổi, sau đó 'triền miên giường bệnh', không còn tâm trí nào để trông coi công việc nữa.

Rồi sau đó, lại chủ động đề nghị, quốc quân đã qua đời, thỉnh quân thần thương nghị để lập tân quân (vua mới). Ngài chính là Lỗ quốc chấp chính a, tân quân một khi được lập, địa vị chấp chính này của ngài liền sẽ không giữ được nữa, thử nghĩ xem nếu ngài làm như vậy, sẽ làm gì có chút ý tứ 'ngựa nhốt chuồng' * nào? Nếu đã không lưu luyến quyền lực, thì việc giết Lỗ quân có quan hệ cái rắm gì với ngài, còn không đủ để

cho thấy là ngài trong sạch hay sao? Đến lúc đó, tân quân được lập, ngài cũng có công, cũng vẫn đứng đầu trong ba nhà, Thúc Mạnh hai người làm cái quái gì được ngài?

(*Ngựa nhớ chuồng: ví với người làm quan không muốn rời bỏ chức vị của mình)

Quý Tôn Ý Như khuôn mặt âm trầm bất định, biến hóa thất thường, ánh mắt kia khi thì hung ác, khi thì do dự, trong lòng giao chiến kịch liệt, không biết được hẳn rốt cuộc là đang suy nghĩ cái chủ ý gì.

Khánh Kỵ trên mặt lộ ra một nụ cười ma quỷ, nói:

- Quý Tôn đại phu, thời giờ cấp bách, ngài hiện giờ hẳn là nên đưa ra lựa chọn luôn đi.

Quý Tôn Ý Như hoảng sợ lúng túng nói:

- Lựa chọn... lão phu phải lựa chọn cái gì? Vô luận là làm thế nào, cũng không có kế sách gì vẹn toàn a...

Khánh Kỵ thông dong nói:

- Trong thiên hạ làm gì có nhiều kế sách vẹn toàn như vậy? Quý Tôn đại phu, trên đời này, không phải tất cả các lựa chọn đều là tốt hoặc không tốt, ở rất nhiều thời điểm, tất cả những lựa chọn ngài đối mặt đều bị phá hỏng, việc duy nhất ngài có thể làm, chính là từ giữa những lựa chọn đó chọn ra một cái không bị phá hư nhất mà thôi.

Quý Tôn Ý Như đột nhiên nhướng ánh mắt lên, lạnh lùng nhìn hẳn nói:

- Quân thượng mặc dù xa đất nước, nhưng bên người vẫn còn rất nhiều thị vệ, người đi ám sát, là vô cùng phiêu lưu, người làm như vậy đương nhiên sẽ không thể không có mục đích gì. Người hiện giờ mê hoặc như thế, là muốn từ lão phu lấy được cái ưu đãi gì?

Khánh Kỵ nghiêm nét mặt nói:

- Điều kiện của Khánh Kỵ cũng không có gì khó khăn, tin tưởng rằng Quý Tôn đại phu có thể tiếp nhận. Ta cũng đã cẩn thận nghĩ qua, nếu muốn ở Lỗ quốc công khai thành lập trận doanh phản Ngô, bởi vì khoảng cách tới Ngô quá gần, Cơ Quang tất nhiên sẽ bất an, cho dù có được sự tương trợ to lớn từ Lỗ quốc, Cơ Quang cũng sẽ không để cho ta được thông dong chiêu binh, không để cho ta có cơ hội được nghỉ ngơi lấy sức, tất nhiên là sẽ xuất binh đến chinh phạt, trong tương lai gần, đó sẽ khiến cho Lỗ quốc rước lấy tai họa binh đao vô tận, cho nên, không thể làm lộ liễu được. Điều duy nhất ta muốn Quý Tôn đại phu giúp, chính là âm thầm cho ta mượn một tòa thành trì, chỉ cần giữ bí mật sự tình một chút, làm sao để có thể giấu diếm được tai mắt của người nước Ngô, sẽ không mang tới phiền toái cho Quý Tôn đại phu.

Ánh mắt Quý Tôn Ý Như trở nên hung ác, cười lạnh nói:

- Đến lúc đó, lão phu đã không còn là Lỗ quốc chấp chính. Không tôi, cứ theo kế của người, lập tân quân, lão phu đích xác là muốn tránh bị Thúc Mạnh dùng thế lực chèn ép lâm vào bại cục. Nhưng mà việc cất thành, cho phép người được chiêu binh, trên có tân quân cầm quyền, dưới có Thúc Mạnh gây khó dễ, lão phu có thể làm chủ được sao?

Khánh Kỵ thần nhiên nói:

- Quý Tôn đại phu nghĩ rằng Khánh Kỵ hôm nay thỉnh gặp, là chỉ dựa vào công lao giết Lỗ quân hay sao?

Quý Tôn Ý Như vốn trong lòng sát khí lơ lửng, đang đấu tranh không thôi, vừa nghe hẳn nói một câu có hai hàm ý, nhất thời cả kinh:

- Lời này của công tử, là có ý gì?

Khánh Kỵ mỉm cười nhìn hẳn, chấp tay nghiêm mặt nói:

- Không dám giấu diếm Quý Tôn đại nhân, hôm nay Khánh Kỵ chính là phụng mệnh nhạc phụ tới khuyên bảo đại phu, cùng bình ổn một hồi huyết vũ tinh phong (1) sắp xảy đến với Lỗ quốc, mong rằng Quý Tôn đại phu có thể nghe theo lời phải, nếu vậy, ngài tốt, ta cũng tốt, tất cả mọi người đều tốt.

Quý Tôn Ý Như kinh nghi nói:

- Nhạc phụ? Người... đính hôn lúc nào, nhạc phụ của người là ai?

Khánh Kỵ chấp tay hướng về phía Thúc Tôn Ngọc đang đứng trên cao đài ở xa xa, nhàn nhạt nói:

- Nhạc phụ đó chính là Thúc Tôn Ngọc đại phu, Khánh Kỵ hôm nay thỉnh gặp, là lấy thân phận Ngô quốc công tử, cũng lấy thân phận nữ tể (con rể) của Thúc Tôn Thị, hai thân phận này, đã đủ phân lượng chưa?

Như một tiếng sét đánh giữa trời quang, đại não của Quý Tôn Ý Như đã hoàn toàn không phản ứng được nữa. Cái chết của Lỗ quân, cũng đã khiến hắn sợ hãi tới hồn bay phách lạc, hiện tại nghe được một tin tức càng không thể xảy ra, Quý Tôn Ý Như lại một lần nữa ngây người. Hắn cứng họng trừng mắt nhìn Khánh Kỵ, ánh mắt không chớp lấy một cái, một trận gió thổi qua, khiến cho chòm râu của hắn theo gió run rẩy, run rẩy...

- Người... người nói gì cơ? Thúc... Thúc Tôn Ngọc là... là gì của người?

Quý Tôn Ý Như run lập cập như bị sốt rét, khiến cho Khánh Kỵ thấy vậy mà không khỏi lo lắng, chỉ sợ lão nhân này nhờ đâu lại có bệnh gì đó về tim mạch, chỉ vì chuyện này mà đã 'ra đi'.

- Quý Tôn đại phu không cần phải kinh ngạc, nắm tay là bạn, trở mặt thành thù, lặp đi lặp lại, thế sự vốn khó đoán trước được. Mới ba ngày trước, Khánh Kỵ sau khi từ Tề quốc trở về, Thúc Tôn đại phu liền hứa gả ái nữ, muốn kết làm đồng minh với Khánh Kỵ, cùng ứng phó với cục diện hung hiểm mà Lỗ quốc mấy trăm năm qua chưa từng gặp phải này.

Quý Tôn Ý Như ánh mắt lấp lóe, do dự không tin, cười lạnh nói:

- Sao có thể như vậy? Thúc Tôn Ngọc có cái cơ tốt để lật đổ lão phu, làm gì có chuyện lại bỏ qua? Mà cũng làm gì có chuyện lại đi kết minh với người?

Khánh Kỵ nhẹ nhàng thở dài một tiếng, thở dài nói:

- Đúng vậy, thẳng thắn mà nói, Khánh Kỵ ám sát Cơ Trù, vốn chủ ý đích thực là muốn cho Quý Tôn đại phu ngài không còn đường lui, đành phải cùng ta tiến thoái, ta cũng thật không ngờ nhạc phụ lại... Khi ta trở về, đúng lúc quân sự của người là Hưu Trù đang đưa Diêu Quang đến hồ Lịch Ba, đã nhìn lén được hành động của ta. Nhạc phụ của ta khi biết những sự tình ta đã trải qua, liền cũng biết rằng đại thế đã mất.

Lại nói tiếp, nhạc phụ không hổ là kẻ sĩ có đầu óc a, vô cùng nhạy bén quyết đoán, thông minh bất phàm. Người mặc dù có thể thừa cơ hội này mà liên thủ với Mạnh Tôn Thị, kêu gọi trên dưới Lỗ quốc thảo phạt Quý Tôn đại phu ngài, đánh cho ngài vĩnh viễn không thể vươn mình. Nhưng mà hiện giờ cường địch đang ở bên, ba vạn hổ lang chi sư của Ngô quốc đang ở Hàn Ấp giương mâu chờ đợi. Bọn họ vốn chỉ là phô trương thanh thế, nhưng nếu trong Lỗ quốc có nội chiến, bọn họ sẽ đùa hóa thành thật, xua quân sang tấn công.

Mặc kệ là nói thế nào, nhạc phụ cùng với Quý Tôn đại phu cũng không phải là có mối thù không thể giải được, người cũng không muốn lâm vào tình thế lưỡng bại câu thương, khiến cho kẻ ngoại nhân hưởng lợi. Vì giang sơn xã tắc Lỗ quốc, vì không để cho kẻ thù bên ngoài có thể thừa cơ, nhạc phụ đại nhân đã lấy đại cục làm trọng, cho nên mới quyết định..., ha ha, lại nói tiếp, ta cùng với Diêu Quang tuy rằng lưỡng tình tương duyệt (tình cảm đến từ hai phía), hơn nữa nhạc phụ cũng rất tán thưởng Khánh Kỵ, nhưng mà người vốn là không đồng ý. Đến bây giờ vì để bày tỏ thành ý, mới biết thời biết thế, đáp ứng cho hôn sự của ta và Diêu Quang.

Nhạc phụ biết rằng, tranh đấu với Quý Tôn đại phu bao năm qua, giữa mọi người là có hiềm khích, không thể khiến cho ngài tín nhiệm. Có điều, Khánh Kỵ vốn là đồng minh của Quý Tôn đại phu, nếu ta ra mặt, tin rằng đại phu sẽ không hoài nghi chứ? Đương nhiên, nếu hợp tác, cũng phải có lợi. Nhạc phụ cũng có một điều kiện, nếu Quý Tôn đại phu đáp ứng, chúng ta cũng khỏi cần phải uống máu ăn thề, hôm nay chính là ngày hội tế tự Long thần, liền ở trên đàn tế đồng thời hướng lên trời, tế tự thần long, lập nên minh ước.

Nếu Thúc Tôn Ngọc không đề cập tới điều kiện, Quý Tôn Ý Như còn lâu mới tin là hắn vĩ đại như vậy, nghe thấy hắn còn có yêu cầu, cảm thấy đã tin tưởng vài phần, liền vội vàng hỏi han:

- Điều kiện là gì?

(1) Huyết vũ tinh phong: Máu chảy như mưa, gió mang theo mùi thịt tanh tươi.

110. Chương 109: Lại Thêm Lần Nữa

- Nhạc phụ đại nhân chỉ có một điều kiện, việc lập tân quân là do Quý Tôn đại phu đề xướng, sẽ lựa chọn từ trong các công tử của tiên quân (vua trước). Nhưng người được chọn làm tân quân, phải do nhạc phụ quyết định. Đây cũng coi như là... một chút mong muốn của nhạc phụ ta.

Quý Tôn Ý Như lúc này đã hoàn toàn tin tưởng, hần cúi đầu xuống, trong lòng không ngừng tính toán, suy nghĩ, so đo lợi ích được mất. Khánh Kỵ mỉm cười nói:

- Nhạc phụ vốn kiên quyết phản đối Quý Tôn đại phu tương trợ Khánh Kỵ, là bởi lo rằng Quý Tôn đại phu sẽ lợi dụng quyền hành chấp chính, tập kết hết binh mã, tiền tài vào trong tay Quý Thị. Hiện giờ Quý Tôn đại phu chỉ cần làm ra vẻ một chút, rồi khước từ quyền vị chấp chính, đối với Thúc Mạnh hai nhà mà nói, không còn uy hiếp nữa, bọn họ đương nhiên sẽ không còn ý chí chiến đấu. Đối với Quý Tôn đại phu mà nói, sẽ tránh khỏi đại họa, âu cũng là một kết cục cực kỳ lý tưởng. Nhạc phụ còn đang chờ Quý Tôn đại phu quyết định, không biết Quý Tôn đại phu lần này có thể đưa ra chủ ý của mình được chưa?

Quý Tôn Ý Như chần chờ ngẩng đầu, đưa mắt nhìn về phía Thúc Tôn Ngọc ở đằng kia. Không sai, Thúc Tôn Ngọc đang đứng ở trên đài, chỉ im lặng nhìn về bên hần, dường như đang đợi quyết định của hần. Ánh mắt lại đưa xuống dưới dò xét, Quý Tôn Ý Như không khỏi chần động trong lòng, mấy đội binh mã của Thúc Tôn Ngọc dù chẳng có phản ứng gì, nhưng mỗi người hình như đang rất dăm chiêu, từ trong cử chỉ thần sắc có thể nhận ra được điều đó. Nếu trong cả đám binh mã chỉ có một người như vậy thì không nói làm gì, nhưng mà mỗi người trong đội binh mã đều như là đang mang địch ý, muốn không nhìn ra được cũng khó...

“Lẽ nào...nếu ta không đáp ứng, lão cáo già Thúc Tôn Ngọc kia lại dám gây khó dễ cho ta ngay tại đây? Ai da, không được!” Sắc mặt Quý Tôn Ý Như đại biến, trên đài chẳng có một thị vệ nào, chỉ có một mình Khánh Kỵ “dịch vạ người” đứng đó, nếu như mình không chịu đáp ứng, e rằng Khánh Kỵ sẽ lập tức lấy mạng mình. Cùng lúc đó, Thúc Tôn Ngọc ở bên kia tung binh tới công, hai bên tiếp ứng cho nhau, người của mình như rắn mất đầu, sợ rằng sẽ phải phơi thây toàn bộ tại nơi này.

Nghĩ tới đây, Quý Tôn Ý Như lập tức toát ra mồ hôi lạnh. Nhìn thấy Khánh Kỵ vẫn mang bộ dáng không gấp gáp nhìn thẳng vào hần, Quý Tôn Ý Như bùi ngùi thở dài, tựa như sương sớm gặp ánh nắng ban trưa vậy, âm ảm nói:

- Việc đã đến nước này, lão phu còn được lựa chọn sao? Thôi, lão phu đồng ý vậy, chỉ có điều... chỉ có điều chẳng phải Thúc Tôn Ngọc đã từng qua lại với Mạnh Tôn Thị sao? Mạnh Tôn Thị từ trước đến nay tính tình nóng như lửa, hần... nếu không đáp ứng, một hồi nội loạn ở Lỗ quốc là khó tránh khỏi. Cần phải biết rằng, Mạnh Tôn Thị là đại tư mã danh chính ngôn thuận ở Lỗ quốc chúng ta, binh mã của lão phu mặc dù đông hơn hần, thế nhưng vài ngày trước hần lấy lý do luyện binh tập trận, điều động đại đa số tinh binh đến đồn trú trong Khúc Phụ, lão phu và Thúc Tôn Ngọc liên thủ, binh sĩ trong thành Khúc Phụ cũng không nhiều hơn được.

Khánh Kỵ cười, đứng dậy đáp lễ nói:

- Quý Tôn đại phu cứ yên tâm, chỉ cần ngài đồng ý làm như vậy là tốt rồi, Mạnh Tôn Thị cho dù có cương liệt hơn nữa, liệu hần có dám được ăn cả ngã về không, coi Quý Tôn, Thúc Tôn hai đại thế gia là địch không? À, đúng rồi, giờ Khánh Kỵ sẽ đi gặp Mạnh Tôn đại phu, kính xin Quý Tôn đại phu lệnh cho binh mã bản bộ đề phòng cẩn thận, ngộ nhờ Mạnh Tôn Thị thật sự không thức thời...

Khánh Kỵ lộ ra một vẻ mặt lạnh lùng:

- Vậy thì Khánh Kỵ sẽ bắt lấy Mạnh Tôn Tử Uyên ngay trên đài, Quý Tôn đại phu sẽ cùng nhạc phụ xuất binh dùng vũ lực áp chế, bãi vị gia chủ Mạnh Tôn, lập nên một tên bù nhìn chỉ biết vâng theo lệnh đại nhân, chỉ cần khiến cho tai họa khỏi lửa tan biến thành vô hình, không để cho kẻ thù bên ngoài có thời cơ là được.

Quý Tôn Ý Như than thở, bắt đầu gõ gậy đầu, cao giọng nói:

- Dương Hổ, lên đây.

Khánh Kỵ mỉm cười, chấp tay lui về phía sau nói:

- Khánh Kỵ cáo từ.

Dương Hổ lên đài, Khánh Kỵ xuống dưới, hai người sóng vai đi ngang qua nhau, Dương Hổ đưa ánh mắt thăm dò về phía hắc, Khánh Kỵ chỉ nói rất nhanh một câu:

- Yên lặng theo dõi tình hình biến đổi, đợi Quý Thị phân phó.

Dương Hổ chẳng hiểu mô tê gì, kinh ngạc nhìn hắc một cái rồi đi lên đài. Khánh Kỵ đi từng bước một xuống dưới đài, nhẹ nhàng vận vẹo thân thể một chút, rõ ràng đang có vẻ rất đau nhức bả vai, Thúc Tôn Diêu Quang vội áp lại gần, ân cần hỏi:

- Công tử, thế nào rồi? Sao lâu thế?

- À, haha, không có chuyện gì. Quý Tôn đại nhân cứ lâu bà lâu bâu, nói cái gì đó mà hắc không dám giúp ta là bởi tình thế ép buộc, đành phải cùng hắc đàm luận một phen.

Khánh Kỵ dứt lời, ngẩng đầu nhìn về phía xa nơi có Mạnh Tôn Thị đang đứng. Chỉ thấy Mạnh Tôn Thị lại đang ngồi ngay ngắn trên đài, không còn đưa mắt theo dõi về phía bên này nữa. Nhưng con cháu và quần sự của hắc đều đứng ở một bên đưa mắt thám thính thăm dò về bên này không thôi, tình hình ở nơi này, hắc không thể không biết được.

Khánh Kỵ cười, nói với Thúc Tôn Diêu Quang:

- Nàng tạm thời đi theo quần sự Hưu Trù đi về bên cạnh Thúc Tôn đại nhân, ta đi gặp Mạnh Tôn đại nhân, sẽ quay lại ngay.

Thúc Tôn Diêu Quang ngẩn người:

- Gặp Mạnh Tôn Tử Uyên? Gặp hắc để làm gì?

Khánh Kỵ nắm lấy tay nàng, trước mắt bao nhiêu người vừa đi vừa nói:

- Quý Tôn cũng đã bá rồi, còn thiếu Mạnh Tôn mà. Lúc trước đi tới Khúc Phụ, Mạnh Tôn Tử Uyên cũng là một trong những gia chủ thiết yến mời ta, đến chỗ hắc bá tạ cũng là điều nên làm, ngộ nhớ lát nữa lệnh tôn không chịu đồng ý chuyện hôn sự của chúng ta..., e rằng sẽ không còn cơ hội nói lời từ biệt với vị gia chủ này rồi.

- Ừm. - Thúc Tôn Diêu Quang khấp khởi trong lòng để mặc cho hắc nắm tay đi, đi được khoảng một đoạn, đến vị trí giữa hai cao đài của Thúc Tôn Thị và Mạnh Tôn Thị, Thúc Tôn Diêu Quang dừng lại, ngẩng đầu lên, nhìn về phía Khánh Kỵ, dừng cảm nói:

- Chàng đi đi, ta ở bên phụ thân chờ chàng, nếu phụ thân ghét bỏ chàng, ta... sẽ đi cùng chàng tới nơi chân trời góc bể!

- Ừ! Đợi khi sinh cho người một thằng cháu ngoại rồi lại quay về, không sợ người sẽ không nhận, haha.

Khuôn mặt Thúc Tôn Diêu Quang bỗng trở nên đỏ ửng, nhưng nàng không tức giận, chỉ xấu hổ liếc mắt nhìn Khánh Kỵ, cười tùm tùm chạy về cao đài chỗ phụ thân đang đứng. Khánh Kỵ mỉm cười nhìn đáng vẻ yêu kiều thướt tha của nàng đang rảo bước, rồi hít một hơi dài, ngẩng đầu mà bước, lòng đầy tự tin đi về phía Mạnh Tôn Tử Uyên. Đúng vậy, ngồi đối diện phía trước mặt chính là Mạnh Tôn Tử Uyên, chứ không phải là Quý Tôn Ý Như. Khánh Kỵ thần sắc điềm đạm, vững như Thái sơn, Mạnh Tôn Tử Uyên râu tóc duỗi ra, mắt mở như chuông, ngoại trừ những thân tộc kề cận Mạnh Tôn Tử Uyên đang ở dưới đài ra, những người ở xa không có khả năng nhận ra thần sắc biến hóa thay đổi giữa hai người.

Khánh Kỵ lại kể chuyện đã nói với Quý Tôn Ý Như ra cho hắc nghe một lần nữa, có một điều khác, đó chính là lần này hắc không chỉ là con rể của Thúc Tôn Ngọc, mà còn là minh hữu với Quý Tôn Ý Như, Quý Tôn minh hữu, Thúc Tôn giai tế, công tử Ngô quốc, thân phận như vậy đã quá đủ tư cách để đàm phán với hắc.

Vừa nghe đến chuyện Lỗ quân đã bị giết chết, Mạnh Tôn Tử Uyên bị phá vỡ mộng tưởng vừa sợ vừa giận, lão già này tính tình dữ dằn, già nhưng vẫn cường mãnh, không thêm nghĩ ngợi chém một quyền về phía Khánh Kỵ. Chỉ có điều gân cốt người già thì cũng chẳng còn như xưa, mà thậm chí lúc xưa khi hắn còn là trai tráng thì cũng chẳng phải là đối thủ của Khánh Kỵ, huống hồ bây giờ tuổi đã già. Bả vai của hắn vừa cử động, Khánh Kỵ bước một bước dài đến trước mặt, bàn tay mới tung ra được một nửa, đã bị Khánh Kỵ nắm chặt lấy. Áo bào che khuất, động tác tứ chi không được rõ ràng, dưới đài gương cung bật kiếm, người khác nhìn vào thì cứ tưởng là hai bên đang nắm tay thân thiết.

Cho đến khi Khánh Kỵ nói hắn đã có minh ước ba người với Quý Tôn Ý Như, Thúc Tôn Ngọc, Mạnh Tôn Tử Uyên mới nhụt chí ngồi xuống, tuyệt vọng nói:

- Gã thất phu Thúc Tôn Ngọc, chẳng trách không chịu gả nhi nữ cho Mạnh Tôn gia ta, thì ra đã sớm cùng lão già Quý Tôn có chủ ý như vậy rồi.

- Mạnh Tôn đại phu, ngài đã trách oan cho nhạc phụ rồi, nói cho cùng, đây mới là chuyện của ba ngày trước.

- Hắc! Ba ngày trước? Ta nhớ vào! Hai ngày trước hắn còn ngồi uống rượu với ta, sao hắn không nói chuyện đó cho ta biết luôn? Chỉ đến khi định minh ước với lão tặc Quý Tôn, hắn mới cho ta biết, uống công bao năm qua ta xưng huynh gọi đệ với hắn.

- Mạnh Tôn đại phu, ai mà lại không nghĩ cho mình cơ chứ? Cho dù không nghĩ cho mình, cũng phải nghĩ cho gia tộc, cho tử tôn chứ. Gia nhạc biết rõ Mạnh Tôn đại phu tính tình như lửa, sợ nói trước cho ngài nghe thì ngài lại không đồng ý. Một khi mở miệng nói ra, tam hoàn nội chiến, chịu thiệt đâu chỉ có một nhà một họ. Kính xin Mạnh Tôn đại phu thông cảm.

Mạnh Tôn Tử Uyên thở hồng hộc, nhìn thấy binh vệ của Quý Tôn Thị, Thúc Tôn Thị hai đại gia tộc ai nấy đều đằng đằng sát khí, hai vị gia chủ đứng trên cao đài, nhìn xa xăm về phía mình, e rằng chỉ cần lắc đầu, lập tức đầu thân mỗi thứ một nẻo. Ai, nguy hiểm cận kề, còn nói gì được đây?

Mạnh Tôn Tử Uyên chán nản ngồi phịch xuống, nghiêng răng ken két.

Khánh Kỵ cười nói:

- Mạnh Tôn đại nhân còn đang chấp nhất làm gì thế? Muốn đánh nhau sao? Có phải Mạnh Tôn đại phu cứ nhất định phải xóa sổ Mạnh Tôn thế gia trong tam hoàn thì mới cam tâm sao?

- Người thật to gan, dám uy hiếp cả ta ư?

Mạnh Tôn Tử Uyên trợn mắt nhìn Khánh Kỵ.

Khánh Kỵ không thay đổi thần sắc, thản nhiên nói:

- Núi có chỗ cao chỗ thấp, nước có chỗ sâu chỗ cạn, không có bản lĩnh, sao dám đàm phán với đại nhân? Mạnh Tôn đại phu, bây giờ không phải là lúc ngài mạnh mẽ lớn tiếng, nghi ngờ này nọ. Đồng ý hay không, can hệ tới sự tồn tại của Mạnh Tôn gia tộc, lại chẳng có can hệ gì tới ta, ngài nói có phải không?

Mạnh Tôn Tử Uyên lồng ngực phập phồng, một hồi lâu mới “Phật” một tiếng phất tay áo lên, sắc mặt tái mét nói:

- Thất phu! Lão tặc! - Sau đó ngửa mặt lên trời than dài một tiếng, oán hận nói:

- Nếu không phải là vì gia tộc Mạnh Tôn, lão phu có chết cũng không chịu khuất phục sự bức hiếp này!

Khánh Kỵ mỉm cười, lay dài thi lễ, lễ độ nói:

- Đa tạ Mạnh Tôn đại phu thành toàn, giờ Khánh Kỵ sẽ đi gặp nhạc phụ đại nhân, trình bày ý tứ của Mạnh Tôn đại phu cho người biết. Mạnh Tôn đại phu, Khánh Kỵ cáo từ đây.

- Cút! Cút! Cút mau! Lão phu không muốn nhìn thấy bộ dạng xấu xa của ngươi nữa.

Mạnh Tôn Tử Uyên ngửa đầu nhìn trời, không thèm nhìn qua.

Khánh Kỵ cười ha hả, bước xuống dưới đài...

Thúc Tôn Ngọc nhìn Khánh Kỵ đang đứng trước mặt, rồi lại nhìn Thúc Tôn Diêu Quang đang lo lắng đợi chờ ở phía dưới, hai người đều mặc một bộ đồ trắng như tuyết, nam phong độ ngời ngời, nữ dung nhan bạch ngọc, đúng là một cặp xứng đôi cực kỳ. Không bàn tướng mạo, ngay cả tài năng của hắn, năng lực của hắn cũng là vạn người có một rồi, chẳng trách nhi nữ lại thích hắn đến vậy, chỉ đáng tiếc... Ài! Chỉ đáng tiếc tuy là trước nay luôn rất cưng chiều nhi nữ, nhưng lần này hắn không thể nghe theo ý của nhi nữ được rồi.

Thúc Tôn Ngọc lặng lẽ thở dài, lạnh lùng quay về phía Khánh Kỵ hỏi:

- Công tử đến đây làm gì?

- Khánh Kỵ lần này tới đây là có hai chuyện đại sự, thứ nhất, chính là muốn cầu thân với lệnh nữ Thúc Tôn tiểu thư.

Thúc Tôn Ngọc lộ ra một nụ cười mỉa mai trong khóe miệng:

- Khánh Kỵ công tử nói đùa đấy à? Công tử nhìn lại mình xem, nhi nữ của ta dù không phải là nữ nhi công thất tôn quý, nhưng ta cũng không đời nào lại gả nó cho một vương tôn gặp nạn lang bạt kỳ hồ được!

111. Chương 110: Có Chí Thì Nên

- Công tử đến đây làm gì?

- Khánh Kỵ lần này tới đây là có hai chuyện đại sự, thứ nhất, chính là muốn cầu thân với lệnh nữ Thúc Tôn tiểu thư.

Thúc Tôn Ngọc lộ ra một nụ cười mỉa mai trong khóe miệng:

- Khánh Kỵ công tử nói đùa đấy à? Công tử nhìn lại mình xem, nhi nữ của ta dù không phải là nữ nhi công thất tôn quý, nhưng ta cũng không đời nào lại gả nó cho một vương tôn gặp nạn lang bạt kỳ hồ được!

Khánh Kỵ thản nhiên cười:

- Thật không ngờ Thúc Tôn đại phu cũng chỉ là một người thiên cận, không có con mắt nhìn xa trông rộng như vậy. Còn nhớ công tử Trùng Nhĩ (1) năm xưa, bốn tẩu các nước, hoảng sợ bất an từng khắc, ròng rã suốt ba mươi năm, thê thảm tới mức nào? Cuối cùng vẫn có thể phục quốc đăng cơ, trở thành bá chủ một thời. Tề Hoàn Công, Tần Mục Công có con mắt biết luận anh hùng, vô cùng lễ ngộ với Trùng Nhĩ, lần lượt gả nữ nhi trong tôn thất rồi nữ nhi thân sinh cho hắn để lung lạc nhân tâm, lôi kéo hắn về với mình. Bọn họ quả không hổ là những nhân vật bá chủ thiên hạ, nhân quang cao rộng biết bao? Từ đó hai nước thuận hảo, hỗ trợ lẫn nhau, trở thành giai thoại ngàn đời truyền đến tận hôm nay. Khánh Kỵ hiện tại, so với Trùng Nhĩ năm xưa, không biết còn mạnh hơn bao nhiêu lần, tại sao Thúc Tôn đại phu chỉ thấy Khánh Kỵ hôm nay chán nản, mà không nhìn thấy Khánh Kỵ ngày sau huy hoàng?

Thúc Tôn Ngọc nhún vai mà cười:

- Trùng Nhĩ tuy rằng nghèo túng, nhưng tình hình các nước lúc đó thật sự rất khác so với hiện nay. Ngày nay Khánh Kỵ công tử chỉ dựa vào một vùng đất Ngải Thành Vệ quốc, mà lại muốn đẩy Cơ Quang ra khỏi vương vị, đoạt lấy giang sơn Ngô quốc sao?

Khánh Kỵ không thay đổi thần sắc:

- Thúc Tôn đại phu cho rằng không thể sao? Lần trước khởi binh ở Ngô quốc, Khánh Kỵ thế như chẻ tre, nếu không bị ám sát trên Trường Giang, thì liệu rằng hôm nay Khánh Kỵ đã leo lên ngôi vị Ngô vương được chưa?

Thúc Tôn Ngọc lại nói:

- Lúc đó khác, bây giờ khác. Bách tính lê dân không cần biết người bị hành thích hay bị bại trận, chỉ cần người bại, trong con mắt của họ uy danh bất bại của người sẽ bị giảm xuống đáng kể, sự sợ hãi của Ngô

vương với người tất sẽ giảm bớt đi nhiều. Cơ Quang có Ngũ Tử Tư, e rằng với sự phò trợ của những công thần như vậy, Ngô quốc sẽ nhanh chóng khôi phục được thể cục, dành được lòng dân Ngô quốc. Còn người, khởi binh một lần nữa mà nói dễ dàng vậy sao? Nếu người đợi thêm dăm ba năm nữa thì cũng đã khó lòng mà lay chuyển được hẳn rồi.

Khánh Kỵ nghe vậy mà thầm khâm phục, vốn trước đây rất khinh thường, không ngờ lúc này hẳn ta lại suy nghĩ thấu triệt được như vậy. Lịch sử chẳng phải đã phát triển như vậy sao, Cơ Quang đạt được vương vị Ngô quốc, chỉ trong vòng vài năm đã củng cố được địa vị, chiếm được lòng tin của nhân dân, bắt đầu yên tâm đi chinh phạt khắp nơi.

Nhưng vào lúc này, Khánh Kỵ đương nhiên sẽ không đại gì mà khen ngợi hẳn, khen hẳn có con mắt nhìn xa trông rộng. Khánh Kỵ ngẩng mặt nhìn trời cười ha hả, trong lòng đã có dự tính nói:

- Nếu như Khánh Kỵ có thể khởi binh một lần nữa vào tháng ba năm sau, nhận được sự hậu thuẫn tương trợ của Lỗ quốc, thì hành kế sách tập kích, Thúc Tôn đại phu còn cho rằng Khánh Kỵ không có chút cơ hội nào nữa không?

Thúc Tôn Ngọc bật cười nói:

- Ai ở Lỗ quốc sẽ chịu giúp người? Kẻ điên cuồng Quý Tôn Ý Như có đúng không?

Khánh Kỵ nghiêm mặt nói:

- Kẻ điên cuồng không chỉ có mình Quý Tôn đại phu đâu, còn có Mạnh Tôn đại phu nữa.

Thúc Tôn Ngọc cuối cùng mặt cũng biến sắc, động dung nói:

- Người nói cái gì?

Vậy là..., Khánh Kỵ lại kể cùng một chuyện một lần nữa, chỉ có điều lần này, hẳn trở thành minh hữu kiên định của Quý Tôn Thị và Mạnh Tôn Thị.

Biết được Lỗ quân đã chết, vốn còn đang chờ mong hẳn quay lại, đả kích Quý Thị hung hăng càn quấy kiêu ngạo ngút trời, Thúc Tôn Ngọc đang ôm trong lòng bao nhiêu khát vọng lúc này sắc mặt tái nhợt, hẳn nhìn chằm chằm vào Khánh Kỵ, dùng âm thanh rên rỉ mà nói:

- Người...người thật to gan, lại dám gây ra chuyện như vậy! Người nên biết, bây giờ chỉ cần ta ra lệnh một tiếng, dũng sĩ dưới trướng sẽ đồng loạt xông lên, dù người dũng mãnh thế nào, hôm nay cũng phải đổ máu tại nơi này.

- Việc gì Thúc Tôn đại phu phải dọa ta? Chẳng phải là cái chết sao, trên đời này chẳng có thứ gì là vĩnh viễn, huống hồ là tính mạng ngắn ngủi. Sự nghiệp ngàn thu, một đời vinh hoa, nói cho cùng cũng chỉ là một đồng cát bụi. Tuy nhiên, cả đời này, dù có ngắn ngủi, nhưng những việc mình làm cũng nên có chút ý nghĩa.

- Người không sợ chết?

- Ta không sợ chết!

Hai người đối mặt nhìn nhau, ánh mắt lạnh buốt, ai cũng không chịu nhượng bộ.

Qua hồi lâu, Khánh Kỵ nhẹ nhàng nhắm hai mắt lại, hơi nghiêng đầu, lắng nghe tiếng gió vi vu thổi bên tai, ôn tồn nói:

- Đời người như ngọn nến, cháy từ trên xuống, sáng rồi lại tắt...

Hắn ngồi quỳ trước mặt Thúc Tôn Ngọc, cách nhau có ba thước. Thúc Tôn Ngọc để kiếm bên hông, tay đang nắm chặt lấy chuôi kiếm, chỉ cần rút kiếm vung lên, trong nháy mắt Khánh Kỵ sẽ máu bắn xa năm bước, thi thể chia thành 2 phần. Cho dù hẳn có hết sức tập trung, cấp tốc bật lên đỡ đòn cũng không thể nào né tránh được tốc độ của thanh kiếm này.

Thế nhưng, Thúc Tôn Ngọc nắm chuôi kiếm thật chặt hồi lâu, nắm đến nỗi cánh tay có hơi run rẩy, sự hung dữ lập lờ trong đôi mắt rừng rực lửa, rồi lại từ từ biến mất, cơ thể đang kéo căng ra cũng từ từ được thả lỏng.

Khánh Kỵ mở mắt ra, đột nhiên cười nói:

- Thúc Tôn đại phu vốn có hai lựa chọn: Một là, giết Khánh Kỵ, khiến nhi nữ của ngài hận ngài cả đời, đồng thời khai chiến với Quý Tôn, Mạnh Tôn. Lỗ quốc nội chiến, Ngô quốc thừa cơ khởi binh, một đòn đánh úp, trong thiên hạ giờ đây sẽ không còn tam hoàn thế gia nữa, cũng không còn Khánh Kỵ nữa, mọi người cùng tan biến vào cõi hư vô.

Xem ra Thúc Tôn ngài không muốn đưa ra lựa chọn này. Vậy thì, chỉ còn lại lựa chọn thứ hai, thuận thế mà làm, biết nghe lời phải, mọi người thuận hòa êm thấm. Để làm điều kiện trao đổi, việc chọn Lỗ quốc quân chủ sau này, sẽ do Thúc Tôn đại phu ngài quyết định. Thúc Tôn đại phu, ngài không nhớ tới cái nhục của Nhất Tuyệt lệnh tôn năm xưa ư? Hôm nay có cơ hội mở mày mở mặt như vậy, tại sao ngài lại không muốn? Ngài đấu với Quý Tôn mấy chục năm nay, chẳng phải cũng chỉ để làm lớn mạnh Thúc Tôn thế gia, nắm giữ quyền lực lớn hơn sao? Hôm nay cơ hội ở ngay trước mắt, tại sao lại không muốn?

Chẳng lẽ cứ tận trung với Lỗ quân sao? Thật buồn cười! Ta không tin ngài có dã tâm hành thích Lỗ vương soán ngôi, nhưng ta cũng không tin ngài tận trung với Lỗ quân. Nếu ngài có kính ý đối với Lỗ quân, thì hai năm trước đã không động thủ cùng Quý Tôn, Mạnh Tôn, đuổi hẳn ra khỏi Lỗ quốc. Khánh Kỵ thật sự không biết, ngài cứ khẳng khẳng một mực, rốt cuộc là có ý nghĩa gì.

“Rửa sạch nỗi nhục phụ thân năm xưa” Câu nói này như một tiếng sét rền vang trong lòng Thúc Tôn Ngọc, khiến cho hắn hơi có chút kích động.

Quý Vũ Tử năm đó dùng diệu kế chia đội quân nước Lỗ thành bốn phần, độc chiếm một nửa, quyền uy lập tức vượt qua hai nhà Thúc Tôn, Mạnh Tôn. Lúc đó Lỗ quốc tiên quân băng hà, không kịp để lại lời trăng trối, cũng không có thể tử chính thức, tiên quân có ý muốn tam hoàn cùng nhau xác lập. Gia chủ của Mạnh Tôn thế gia vừa vắn lúc đó cũng nói gót Lỗ tiên quân, mắc bệnh nặng mà qua đời, Gia chủ mới của Mạnh Tôn Thị vẫn chưa được chọn, cho nên đương thời trong triều chỉ có cha của Thúc Tôn Ngọc là Thúc Tôn Báo và cha của Quý Tôn Ý Như là Quý Vũ Tử cùng nhau chủ trì chuyện đại sự trong triều.

Thúc Tôn Báo không đồng ý cho Cơ Trù kế vị, trong triều, trước mặt đám công khanh, Thúc Tôn Báo thẳng thắn nói ra, đại thể là những khuyết điểm khiến Cơ Trù không xứng với vương vị, suốt trong thời gian hai nén hương. Quý Vũ Tử trầm mặc không nói gì, cho đến khi Thúc Tôn Báo nói hết, Quý Vũ Tử mới dùng ngữ khí khinh miệt thản nhiên nói một câu:

- Chính là hắn!

(1) Trùng Nhĩ: Tấn Văn công (chữ Hán: 晉文公, cai trị: 636 TCN – 628 TCN), tên thật là Cơ Trùng Nhĩ (姬重耳), là vị vua thứ 24 nước Tấn - một chư hầu của nhà Chu trong lịch sử Trung Quốc. Thúc Tôn Báo không đồng ý cho Cơ Trù kế vị, trong triều, trước mặt đám công khanh, Thúc Tôn Báo thẳng thắn nói ra, đại thể là những khuyết điểm khiến Cơ Trù không xứng với vương vị, suốt trong thời gian hai nén hương. Quý Vũ Tử trầm mặc không nói gì, cho đến khi Thúc Tôn Báo nói hết, Quý Vũ Tử mới dùng ngữ khí khinh miệt thản nhiên nói một câu:

- Chính là hắn!

Chỉ một câu nói như vậy, đám công khanh trong triều lập tức cúi đầu hưởng ứng, Lỗ quân mới từ đó được lập ra, Thúc Tôn Báo mất hết thể diện, tức giận đến nổi nôn ra máu, sau khi về nhà thì lâm bệnh, nằm liệt giường trong suốt nhiều năm. Lúc đó, Thúc Tôn Ngọc mới là một thiếu niên, tận mắt nhìn thấy phụ thân chịu nhục nhã và dày vò, chuyện đó đã để lại những dấu ấn không thể nào xóa nhòa trong lòng hắn. Chuyện đó đã từng khiến cho Thúc Tôn Ngọc hồi thiếu niên một dạo xấu hổ không dám ra khỏi cửa, hắn sợ bị đám công tử thế gia khác cười nhạo.

Hôm nay, những lời này của Khánh Kỵ bỗng nhiên khơi gợi lên trong lòng hắn những uất khí đã bị đè nén từ lâu. “Lỗ quân ngày nay, do ta chỉ định, để rửa nhục cho vong phụ!” Ý nghĩ này giống như một ngọn nến sáng bừng trong căn phòng tăm tối. Còn Khánh Kỵ chính là hòn đá lửa, hòn đá lửa “Cạch” một tiếng thấp nên ngọn nến, dần dần thấp sáng khắp căn phòng ký ức của hắn.

- Thúc Tôn đại nhân, ý ngài thế nào?

Thúc Tôn Ngọc thu lại suy nghĩ trong lòng, giương mắt lên, lạnh lùng nhìn người thiếu niên trước mặt:

- Cứ cho là ta đồng ý với chúng, cũng không nhất định phải gả nhi nữ cho ngươi. Cái minh ước này, không cần phải lấy con gái của ta ra làm tín vật chứ?

Khánh Kỳ ung dung nói:

- Đương nhiên không cần, ta đã nói rồi, cầu thân, là chuyện thứ nhất, minh ước là chuyện thứ hai. Hai chuyện này không có quan hệ gì với nhau hết. Thúc Tôn đại nhân không muốn biến Diêu Quang tiểu thư trở thành một kiện tín vật, Khánh Kỳ lại càng không muốn để cho Thúc Tôn tiểu thư chịu tủ nhục, ta thật sự yêu nàng, nên mới trình trọng cầu thân với đại nhân.

Thúc Tôn Ngọc nheo mắt lại, trong ánh mắt lóe ra ẩn quang mờ ảo:

- Nếu ngươi có một nhi nữ, liệu ngươi có yên lòng gả nó cho một nam nhân vô gia vô quốc, tiền đồ tăm tối hay không?

Khánh Kỳ cẩn thận suy nghĩ, nghiêm túc nói:

- Nếu như, ta yêu quý người thân còn hơn cả lợi ích, và nhi nữ yêu nam nhân kia, ta sẽ đồng ý. Còn nếu như ta yêu quý lợi ích hơn cả người thân, và nhi nữ có khả năng trở thành vị vương hậu đầu tiên trong lịch sử gia tộc của ta, thì ta cũng sẽ đồng ý.

Đồng tử của Thúc Tôn Ngọc co lại:

- Khéo mồm khéo miệng gớm a!

- Đa tạ nhạc phụ đại nhân quá khen.

Thúc Tôn Ngọc nhú đôi lông mày lại:

- Ta đồng ý rồi sao?

- Ngài sẽ đồng ý.

Khánh Kỳ tự tin mỉm cười:

- Bởi vì... bất luận là vì gia tộc hay vì nhi nữ, điều kiện tiếp theo của ta tin chắc rằng sẽ khiến ngài vừa ý.

- Hử? - Thúc Tôn Ngọc lại nhú hai hàng lông mày lại.

- Bởi vì ta cần một tòa thành trì, giấu kín thân phận xây dựng lực lượng tại đó, mặt ngoài, ta không được tam hoàn Lỗ quốc tiếp nhận, vì vậy, việc hôn sự này cũng đương nhiên không cần phải tổ chức công khai. Như vậy, nó sẽ trở thành một bí mật chỉ có ta và tam hoàn thế gia biết được. Còn thời điểm ta lấy Diêu Quang cô nương, sẽ được xác định sau khi khôi phục Ngô quốc...

Thúc Tôn Ngọc có chút không dám tin nhìn hắn, Khánh Kỳ nhàn nhạt cười nói:

- Yêu mến một người, không chỉ là chiếm hữu, mà còn nên lo nghĩ cho người ấy. Nếu như trên con đường phục quốc, Khánh Kỳ chết trận nơi sa trường, ta không hy vọng nàng sẽ trở thành một vị vong nhân (góa phụ) đốt giấy để tang cho ta!

Hai hàng lông mày của Thúc Tôn Ngọc chậm rãi giãn ra, sự sắc bén trong ánh mắt dần dần được thay thế bằng một nụ cười hòa nhã:

- Được, ta... đồng ý với ngươi, tam hoàn hợp tác, cùng nhau đương đầu với loạn cục sau khi quốc quân băng hà...

Khi Khánh Kỳ và Thúc Tôn Ngọc đấu võ mồm suốt từ nãy đến giờ trên cao đài của Thúc Tôn Thị, Thúc Tôn Diêu Quang ở phía dưới đài căng thẳng phát run toàn thân. Phía trên, một người là phụ thân của nàng, một người là tình lang mà nàng yêu thương, hai người đều là những nam nhân quan trọng nhất trong cuộc đời của nàng, nàng hy vọng biết bao giữa hai người sẽ không xảy ra những mâu thuẫn không thể hòa giải được.

Đến khi Khánh Kỵ bước xuống dưới đài, Thúc Tôn Diêu Quang căng thẳng đến mức cổ họng khô khốc, chân run lẩy bẩy không còn sức bước lên phía trước, chỉ luống cuống theo dõi Khánh Kỵ. Khánh Kỵ nhìn nàng cười, rồi lại gật gật đầu, nỗi lòng của Thúc Tôn Diêu Quang đã được giải tỏa, nàng vui mừng nhìn Khánh Kỵ, đôi môi hấp háy, đột nhiên cúi đầu, khắp mặt là những ráng mây hồng, diễm lệ như hoa đào.

Khánh Kỵ mỉm cười, cất bước đi về xe của mình. Hôm nay Khánh Kỵ đã giải quyết được hậu quả mang tới sau cái chết của Lỗ quân, hơn nữa còn khiến cho tam hoàn hợp tác với hắn, thêm vào đó còn đều phải dựa vào hắn làm sợi dây liên kết, kết nối mối quan hệ giữa tam hoàn với nhau. Nhưng dù sao đây cũng là giao dịch bí mật, cần phải che giấu tai mắt của Ngô quốc.

Theo như ước định, tam hoàn sẽ nhượng bộ trước sự bức bách của Ngô quốc Úc Bình Nhiên Úc đại phu, “Khánh Kỵ” sẽ vì điều này mà bị trục xuất khỏi biên giới Lỗ quốc mà quay về Vệ. Nếu như vậy, Khánh Kỵ hiện tại sẽ không thể lộ diện công khai nữa rồi, bây giờ cũng không còn thích hợp để thể hiện mối quan hệ thân mật với Thúc Tôn Diêu Quang đã tiến thêm một bước. Nói không chừng, qua hai ngày nữa Thúc Tôn Diêu Quang còn phải làm ra bộ mặt u uất khi bị mất cuộc hôn nhân mong muốn trước mặt các tử muội trong thành để che giấu cho Khánh Kỵ.

Thế nhưng, động tác mắt đi mày lại của hai người không thể qua được con mắt của một người. Lý Hàn đứng cách đó không xa, đôi mắt âm độc đang lạnh lùng nhìn về phía họ. Đồ kị là một loại độc, nếu như hắn không có ý nghĩ xằng bậy với Thúc Tôn Diêu Quang, vậy thì hắn đã không phải mang bộ dạng đau khổ như bây giờ. Vậy nên, khi trong lòng một nam nhân kiên cường tự phụ nảy sinh ý nghĩ xằng bậy, hắn sẽ một lòng một dạ mà biến vọng tưởng của mình trở thành hiện thực. Tình ý của Thúc Tôn Diêu Quang đối với Khánh Kỵ, trong con mắt của hắn chính là một sự phản bội. Lòng oán hận đã chôn sâu trong đáy lòng của hắn...

Giờ lành đã tới.

Đầu rồng phủ thêm lụa đỏ, được các thuyền viên dự thi khiêng trên vai, đốt hương nến, hiến tế sinh, dâng đàn tế, mời long thần.

Gia chủ tam hoàn bước xuống cao đài, chậm rãi đi về tế đài cao nhất ở trung tâm, dừng lại trước những bậc tế đàn dài ngoằng. Quý Thị ở chính giữa, Thúc Tôn bên trái, Mạnh Tôn bên phải, đưa mắt nhìn nhau, vẻ mặt khác thường.

Mạnh Tôn Tử Uyên vẻ mặt lạnh lùng, nhìn hai người kia tức đến không thở ra hơi, đến một câu cũng không thêm nói. Ba vị gia chủ ai cũng có mục đích riêng của mình, Thúc Tôn Ngọc không phát giác ra rằng vẻ mặt của Mạnh Tôn Tử Uyên không giống với việc đã cùng với Quý Tôn Ý Như là đồng đảng hợp mưu với nhau từ lâu. Hắn và Quý Tôn Ý Như đưa mắt nhìn nhau, bỗng nhiên nhất tề chấp tay, Quý Tôn Ý Như cười ngoài mặt nhưng trong lòng thì chẳng thể cười được nói:

- Thúc Tôn đại phu, chúc mừng ngài có được giai tế như vậy nha.

Thúc Tôn Ngọc cũng cười ngoài mặt nhưng trong lòng thì không cười nổi nói:

- Quý Tôn đại phu, đúng là tuệ nhân biết anh tài a.

- Ha ha ha ha...

Nụ cười nham hiểm trên mặt hai người còn chưa kết thúc, Mạnh Tôn Tử Uyên đã không chịu nổi mà phẩy tay áo nói:

- Anh hùng cầu hùng cái gì chứ, giờ lành đã tới, dâng đàn tế thần thôi. - Dứt lời không thèm để ý tới thân phận Quý Tôn Ý Như là chấp chính Lỗ quốc, rảo bước thật nhanh lên trên đàn tế.

Quý Tôn Ý Như cùng Thúc Tôn Ngọc liếc nhìn nhau, cười mỉa mai, cũng phất tay áo, cất bước dâng đàn. Vốn đã có hiềm khích lẫn nhau, bọn họ cũng chẳng cần phải mổ xẻ phân tích lời nói của đối phương là mang ý gì.

- Hôm nay ngày lành tháng tốt, thỉnh cầu trời xanh hè, nổi gió đưa sóng lên cao hè, tâm bay lên cao hè lồng lộng; Sóng cuộn cuộn hè tới đón, đón long vương hè ngao du tứ hải...

Cũng giống mọi người, Khánh Kỵ đứng nghiêm túc chấp tay nghe Quý Tôn Ý Như ngâm xướng đảo từ, nhìn tam hoàn trên tế đài, khóe miệng bất giác hiện lên một nụ cười kín đáo.

Từng chiếc từng chiếc thuyền rồng sắp đập gió rẽ sóng, chưa từng có từ trước tới nay, Khánh Kỵ nhìn những làn sóng trong xanh ở hồ Lịch ba, trong lòng sáng ngời ngời.

Đường đi khó, đường đi khó, nhiều lối rẽ, có chí thì nên, giăng buồm ra biển lớn.

Ngày đó, đã không còn xa nữa rồi...

112. Chương 111: Giành Ngôi Đầu

Tam hoàn gia chủ đều có tâm tư, ánh mắt nhìn vào nước hồ Lịch Ba xanh như ngọc bích, nhưng trong lòng lại đang tính toán vận mệnh chính trị sau khi Lỗ quân qua đời, gia tộc của mình làm sao để có thể từ đó giành được ích lợi lớn nhất, quan hệ giữa Khánh Kỵ với các thế gia khác chặt chẽ tới mức nào, có hay không còn gạt mình ra mà có ước định bí mật nào khác.

Mà các công khanh đại phu cũng đang bận mồm lời với các quân sự, con cháu, và những bằng hữu có giao hảo tốt với tam hoàn thế gia, bóng gió hỏi thăm vừa mới rồi Khánh Kỵ công tử bước lên cả ba tòa cao đài, rốt cuộc là nói cái gì với tam hoàn thế gia.

Chân chính vô ưu vô lo, chính là các tiểu dân đang hò hét ủng hộ, thập phần tập trung chú ý vào cuộc đua thuyền rồng đang diễn ra. Trong khi các đại nhân vật còn đang tâm thần để đi đường nào, vất óc ra mà suy nghĩ về chuyện quyền bính, thì bọn họ ngược lại lại thoải mái nhất, vui vẻ nhất.

Trên hồ, dốc sức nhất chính là các đội thuyền của Quý Thị môn hạ và đội thuyền của Thúc Tôn Thị môn hạ do Lý Hàn suất lĩnh. Lý Hàn biết rằng, giấc mộng muốn thăng tiến như điều gặp gió của hắn ở Thúc Tôn về khía cạnh nào đó đã gần như tan biến, nhưng mà chỉ cần còn lại một tia hy vọng, hắn cũng sẽ không bỏ qua. Muốn tìm một cơ hội để từ đó bầu vùi vào một thế gia vọng tộc, cũng không phải dễ dàng mà có, xa Thúc Tôn gia, xa sự chiếu cố của cậu hắn Hưu Trù, hắn chắc gì đã được tốt đẹp như hôm nay. Thúc Tôn Điều Quang cùng Khánh Kỵ có tình, nhưng Thúc Tôn Ngọc chắc gì đã đồng ý? Lý Hàn là từ Hưu Trù mà biết được khá rất nhiều tin tức, sau khi biết rằng Thúc Tôn Điều Quang và Khánh Kỵ yêu mến nhau, Thúc Tôn gia chủ đã từng nổi giận xung thiên lên.

“Một nữ tử còn trẻ tuổi, tâm tính còn chưa ổn định, sao có thể có được khí phách. Tới khi Khánh Kỵ bị đuổi ra khỏi Lỗ quốc, không tới ba ngày, nàng sẽ vứt bỏ hắn ra khỏi đầu ngay thôi. Có vẻ là nàng thích những nam tử mạnh mẽ vũ dũng, về điểm này ta chắc gì đã kém Khánh Kỵ. Nàng có thể yêu một kẻ chó nhà có tang như Khánh Kỵ, thì chắc chắn cũng có thể thích ta một dân thường xuất thân bình dân. Chỉ cần ta khiêu khích một chút, thì một tiểu nữ tử như nàng... Hề hề!”

Lý Hàn cắn răng nghĩ, trên khóe miệng lộ ra một nụ cười phát lạnh, hai tay càng đánh trống trận thật nhịp nhàng. Dững sĩ hai bên sườn khua những mái chèo dài rất đều nhịp, bọt nước bắn lên khắp nơi. Đầu thuyền rẽ trên mặt nước một đường thẳng, lướt đi vùn vụt về phía trước. Xa xa, ở điểm cuối cùng có cắm một cột cờ lụa gấm làm cột mốc, ai tới đó nhanh nhất, lại trở về tế đài đầu tiên, là chiến thắng.

Lý Hàn hơi hơi liếc mắt nhìn sang bên cạnh, trong hơn mười đội thuyền rồng, hắn chỉ chú ý duy nhất đến đội thuyền tạo thành từ những thân binh của Khánh Kỵ. Ngày trước luyện thuyền trên hồ, hắn đã quan sát nghiên cứu không ít kỹ xảo chèo thuyền của người nước Ngô, rồi lại đem những kỹ xảo đó luyện ra một đội người, tự nghĩ rằng bọn họ chắc gì đã kém hơn, nhưng mà lúc này nhìn thoáng qua, đối phương đã nhanh hơn mình cả nửa thân thuyền, Lý Hàn không khỏi âm thầm kinh hãi.

Đội thuyền này của Thành Bích phu nhân, là tạo thành bởi những người nước Ngô giỏi sông nước. Bọn họ hàng ngày luyện thuyền, kỳ thật cũng không che giấu gì cả, có điều rất nhiều vấn đề người có xem được cũng không thể nắm giữ được. Bọn họ chịu phô bày hết toàn bộ thực lực ra, chính là đã định liệu rằng người Lỗ làm gì có khả năng trong thời gian ngắn có thể học hết được toàn bộ. Kỹ xảo thì người có thể

học được, nhưng chắc gì đã có thể thành thực nhanh như thế được; mà có nắm giữ thành thực được kỹ xảo, cũng chỉ được một hai người, sao có thể phối hợp lại như một. Đấu thuyền rồng, vốn không phải là trận đấu của một người.

Thế giới rộng lớn ba ngàn năm, có ai mà không tranh? Chỉ có điều cuộc tranh đấu của bọn họ mặc dù hừng hực khí thế, xem ở trong mắt người ngoài thì chính là vô cùng kịch liệt. Nhưng mà về độ hung hiểm và ác liệt, thì còn lâu mới sánh bằng được với sự hung hiểm mà vừa rồi Khánh Kỳ cùng tam hoàn tranh đấu bằng miệng lưỡi đánh thép, mà khi nhìn qua thì cứ tưởng như là rất thoải mái. Nếu như vừa rồi có xảy ra vấn đề gì, thì giờ phút này trên hồ Lịch Ba đã là tiếng ‘sát’ rầm trời, không biết bao nhiêu máu thịt nam nữ sẽ làm mồi cho tôm cá, tưới đầm cho thổ địa. Nhưng mà, giờ đây sự hung hiểm như vậy là điều mà những người dân bình thường không có cơ hội đụng phải, là phúc, hay là họa đây?

Thành Bích phu nhân đứng ở trên đài của Thành phủ, nhón mũi chân, ngẩng cổ nhìn về phía xa xa. Đôi bàn tay phấn hồng nắm lại thật chặt, khuôn mặt như có chút đỏ lên. Tới khi nhìn thấy đội thuyền rồng nhà mình là đội đầu tiên tới được cột cờ tam giác màu đỏ, vẽ ra một đường vòng cung tuyệt đẹp rồi quay lại, giống như một người cá nhanh nhẹn lao vút đi, nàng liền kinh hãi giống như một tiểu cô nương nhảy cẫng lên, hô lên hoan hỉ một tiếng.

Thấy hành động của nàng như vậy, Khánh Kỳ không khỏi buồn cười nhìn nàng một cái. Thành Bích phu nhân hai mắt sáng lên, chăm chú nhìn chằm chằm vào mặt hồ, đôi môi kiều diễm ướm át hơi hơi mấp máy, dường như là muốn động viên cho các dũng sĩ vậy, không hề chú ý chút nào rằng chính mình đã có hơi thất thố.

Khánh Kỳ định hôn với Thúc Tôn Diêu Quang, trước mắt đúng là không thể để lộ ra ngoài, đã có ước định, nhưng vẫn phải tránh hiềm nghi. Hơn nữa, danh phận nếu đã định rồi, tâm tư con gái nhà người ta sẽ trở nên tinh tế, vô cùng hoan hỉ nhưng vẫn có thêm vài phần ngượng ngùng, cho nên nếu để nàng ngang nhiên đứng cùng với Khánh Kỳ, ngược lại lại có chút không tiện.

Nay giữa ban ngày ban mặt Khánh Kỳ không mời mà tới, nhất thời cũng không biết an bài cho hắn ra sao mới tốt, tam hoàn đều đang tính toán mưu mô, mặc kệ là hắn đứng trên đài của nhà nào, chỉ sợ là sẽ khiến cho người khác phải ngờ vực lung tung vô căn cứ. Đúng lúc này, Thành Bích phu nhân đã để đệ đệ Thành Tú tự mình tới đón hắn, đội thuyền của Thành Bích phu nhân là do Khánh Kỳ cấp người cho nàng, nàng đến mời, cũng rất hợp tình, an bài thỏa đáng như vậy, Khánh Kỳ đương nhiên là vui vẻ đáp ứng.

Hôm nay Khánh Kỳ vừa tới, kỳ thật Thành Bích phu nhân cũng có lưu tâm. Trong lòng nàng đã nhận định rằng Khánh Kỳ sử dụng thế thân, là để chính mình mượn cơ hội để chạy trốn, đối với mục đích của Khánh Kỳ, nàng vẫn có chút tò mò. Có điều với tính cẩn thận và giáo hoạt của thương nhân, khiến cho nàng vẫn giữ gìn bí mật này theo bản năng, chưa nói ra với bất kỳ kẻ nào. Hôm nay thấy Khánh Kỳ lên cả ba đài, bái phỏng tam hoàn, nhìn coi còn có vẻ thân mật, Thành Bích phu nhân không khỏi âm thầm vui mừng vì đã không phá hư chuyện tốt của hắn. Thấy hắn từ trên đài của Thúc Tôn Ngọc đi xuống, Thành Bích liền bảo đệ đệ tự mình tới đón.

Khánh Kỳ vốn muốn đi tới đài của Quý Tôn Thị, dù sao hắn vẫn là khách nhân do Quý Thị mời đến, đứng ở đó coi như cũng hợp tình hợp lý. Vừa mới đứng ở đó nói qua loa với Dương Hổ vài câu, Thành Tú đã cho người tới rồi. Thành Bích phu nhân vốn là Quý Thị môn hạ, mà đến chỗ của nàng thì có vẻ sẽ ít kích động đối với Thúc Tôn cùng Mạnh Tôn hơn, cho nên Khánh Kỳ liền vui vẻ đi theo.

Thực vừa vặn, hôm nay Thành Bích phu nhân mặc một bộ y phục lưới, cũng toàn màu trắng, nàng luôn thích màu trắng thuần. Thành Bích phu nhân đối với dung nhan của mình thì thập phần kiêu ngạo, nàng vốn trời sinh đã có khuôn mặt diễm lệ, vốn là không cần phải có thứ gì làm tôn lên, chỉ có điều Khánh Kỳ cũng mặc toàn thân màu trắng, một cao lớn, một yếu điệu, hai người đứng cùng một chỗ, hơi có chút... Vốn từ đáy lòng nàng đã có chút không được tự nhiên rồi, chính là lúc này nhìn gần thì càng cảm thấy căng thẳng, phải cố gắng bỏ Khánh Kỳ ra khỏi đầu.

Dưới đài, Quý tiểu mập đang bĩu môi, khuôn mặt đầm đìa mồ hôi ngồi thành vòng tròn với bọn trẻ con mấy nhà công khanh đại phu mà bài bạc:

- Còn có ai cược nữa không? Không cược là chậm đấy, sắp phân thắng bại đến nơi rồi.

Vài đứa nhỏ vắt mũi chưa sạch cười nhặt với hần:

- Người thực coi chúng ta là đồ ngốc hay sao? Cha ta nói, những kẻ đua thuyền rồng nhà người đều là người nước Ngô, nhất định sẽ thắng, chúng ta có điên mới cược với người.

Quý tiểu mập cười đến mức có hơi ngơ ngê, bụng mỡ dưới cằm theo tiếng cười của hần cũng hơi rung rung:

- Không thể nói như vậy được a huynh đệ, người có lúc lỡ tay, ngựa có lúc sảy chân, nhờ đâu nhà ta lại thua thì sao? Ta nhất định sẽ bồi lại mười phần, người so đo mấy món tiền nhỏ này làm gì, vạn nhất mà thắng, là có thể thu lại gấp bội, muốn giàu thì phải liều a huynh đệ.

Vừa nói như vậy xong, liền có hai đứa nhỏ trở nên do dự. Quý tiểu mập vừa thấy có cửa, vội vàng hoa ngôn xảo ngữ mê hoặc một hồi, rốt cuộc cũng nói cho bọn chúng động tâm, đặt cọc tiền tiêu vật của mình. Quý tiểu mập càng cười ân cần, lại nhìn sang một vài đứa nhỏ khác, vài vị tiểu công tử vội vàng cảnh giác che túi tiền lui lại một bước, một người trong đó reo lên:

- Ta không nghe lời người nói, ta nhất định sẽ không cược.

- Ha hã, không cược đua thuyền, thì cược cái khác cũng được a.

Quý tiểu mập tươi cười bắt tay nói:

- Không bằng chúng ta cược cột cờ rồng trên đàn tế nha, người nhìn lá cờ kia đi, chúng ta cược xem đến bao giờ thì nó bị gió thổi bay.

Vị tiểu công tử kia lắc đầu nói:

- Không cược cái này.

Hần xoay chuyển con người, đột nhiên nhỏ giọng nói:

- Nếu không, chúng ta cược xem bao giờ thì mẫu thân của người gả cho Khánh Kỵ công tử, có được hay không?

Quý Tôn Sanh giả vờ biến sắc:

- Nói vậy, mẫu thân của ta đang êm đẹp, vì sao phải gấp gáp gả cho Khánh Kỵ công tử?

Thiếu niên kia nói:

- Hã? Người không nghe nói rằng mẫu thân của người thích hần hay sao? Còn có người nói, bọn họ cùng vào tửu điểm, đứng rồi, còn vụng trộm gặp nhau lúc đêm khuya nữa... Vị tiểu công tử kia lắc đầu nói:

- Không cược cái này. - Hần xoay chuyển con người, đột nhiên nhỏ giọng nói:

- Nếu không, chúng ta cược xem bao giờ thì mẫu thân của người gả cho Khánh Kỵ công tử, có được hay không?

Quý Tôn Sanh giả vờ biến sắc:

- Nói vậy, mẫu thân của ta đang êm đẹp, vì sao phải gấp gáp gả cho Khánh Kỵ công tử?

Thiếu niên kia nói:

- Hã? Người không nghe nói rằng mẫu thân của người thích hần hay sao? Còn có người nói, bọn họ cùng vào tửu điểm, đứng rồi, còn vụng trộm gặp nhau lúc đêm khuya nữa...

- Xuyt.

Quý Tôn Sanh “sắc mặt đại biến”, hần đem một ngón tay mập mạp dựng thẳng lên môi, nhìn trái nhìn phải, mới khần trương nói:

- Không được nói vậy a, nếu để cho mẫu thân của ta biết các người nói chuyện đó với người khác, sẽ đi tìm phụ mẫu của các người để nói chuyện đó, các người sẽ không tránh khỏi bị đánh đòn đâu, biết chưa? Về sau nói chuyện phải cẩn thận một chút!

Về việc truyền bá bí mật, chính là người càng làm cho nó có vẻ bí mật, người khác sẽ truyền đi càng hăng say, xem ra Quý Tôn Sanh đúng là hiểu rất rõ điều này. Mấy đứa trẻ nước mũi thò lò bưng tỉnh đại ngộ, trong lòng đều cảm thấy lo sợ gật đầu:

- Hiểu rồi, hiểu rồi.

Khánh Kỵ buồn cười liếc nhìn bộ dáng hí hửng của Thành Bích phu nhân, rồi cũng chuyển đầu nhìn về phía hồ Lịch Ba sóng mênh mông cuộn cuộn. Kế tiếp, hẳn phải đi làm nhiều chuyện lắm. Rời khỏi Vệ quốc đã mấy tháng, đó chính là căn cơ của hắn, nhất định phải mau mau trở về xem mới được.

Nhưng mà trước khi đi, hắn còn phải xác định hết mọi chuyện với Lỗ quốc tam hoàn, ít nhất phải chờ cho mọi chuyện ở nơi này đi vào quỹ đạo mới trở về. Nếu không tất cả những nỗ lực cố gắng này sẽ bị nước cuốn trôi đi mất, dù sao kéo dài càng lâu, hy vọng càng trở nên xa vời, thời cơ tốt nhất để phản công Ngô quốc, là ngay trong ba tháng đầu năm sau.

Có cùng cảm xúc pháp phòng như hắn, chính là Quý Thị môn hạ đệ nhất quyền thần Dương Hổ. Là một kẻ đồng mưu biết được khá nhiều tin tức, Dương Hổ hôm nay đã tận mắt chứng kiến kẻ nổi danh vũ dũng Khánh Kỵ sử dụng một loại thủ đoạn khác để đùa giỡn khiến cho Lỗ quốc tam hoàn phải quay mò mò. Điều này khiến cho lòng hắn rộng mở thông suốt, hóa ra tam hoàn gia chủ, trời sinh là kẻ bề trên, kỳ thật cũng chỉ đến thế mà thôi. Đã tâm, ở trong lòng Dương Hổ càng nảy sinh nhanh chóng hơn.

Một kẻ gia thần, một kẻ áo vải, vùng lên từ thấp hèn, ở trong cái xã hội lấy huyết thống luận cao thấp này, mấy đại gia tộc và dòng tộc của quốc quân đã chiếm hầu hết những chức quan béo bở trong bộ máy, hẳn tuy rằng luôn luôn tranh đấu, nhưng vẫn không biết phải đặt hy vọng vào nơi nào. Mà nay, Khánh Kỵ dùng thủ đoạn đùa giỡn với tam hoàn, đã mở ra một cánh cửa cho hắn, một tia kính sợ cuối cùng đối với kẻ bề trên, đều đã bị đã tâm đột nhiên nảy sinh trong lòng hắn thay thế hết.

Một trận tiếng hoan hô như sóng thần vang lên, Khánh Kỵ đang dạo chơi chốn tiên cảnh chợt cảm thấy khuỷu tay của mình bị bầu chặt, quay đầu lại nhìn, chỉ thấy Thành Bích phu nhân đang túm lấy cánh tay hắn, hoan hô tới mức thần tình ứng hồng, giống như một đứa nhỏ nhảy dựng lên, liên mồm nói:

- Thắng! Thắng! Công tử, chúng ta thắng rồi, đội thuyền của Thành phủ ta đã về thứ nhất, ha ha!

Khánh Kỵ bật cười nói:

- Chúc mừng phu nhân, chúc mừng phu nhân.

Vài sợi tóc mai bám vào cái trán khiết bạch của Thành Bích phu nhân, trên trán là một chiếc vòng vàng trang sức, ở giữa mi tâm còn uốn thành hình hoa mai, bên trong khảm năm hạt hồng ngọc nho nhỏ, làm nền cho da thịt nàng càng thêm kiều diễm, giờ phút này nàng nhảy dựng lên, đóa “hoa mai” đó cũng nhảy tung lên trên trán nàng.

Mắt thấy Khánh Kỵ vẫn bình tĩnh, Thành Bích phu nhân vui vẻ nhưng vẫn trắng mắt lườm hắn:

- Chỉ chúc mừng ta thôi sao, công tử từ tay ta đoạt được sinh ý ở hai nước Vệ Tấn, chẳng lẽ không thấy vui sao?

Khánh Kỵ nhin không được mừng rỡ:

- Không sai không sai, cùng vui, cùng vui.

- Như vậy mới đúng, người đâu, bày rượu.

Thành Bích phu nhân buông tay, thần thái phấn chấn đi lên đài, một người hầu xinh xắn lập tức châm hai chén rượu, cước bộ nhẹ nhàng đưa lên đài. Thành Bích phu nhân nụ cười trong vắt tiến lên đỡ lấy rượu, hai tay vừa nhắc lên, tay áo liền chảy xuống, lộ ra một đoạn cổ tay trắng như tuyết, cái khay đựng rượu đỏ thắm đã được nàng đỡ trong tay.

Khánh Kỵ ở một bên nhìn ngắm, Thành Bích phu nhân toàn thân mặc áo lưới mềm nhẹ, thân thể mềm mại khê động, eo nhỏ nhắn tinh tế, cổ trắng xinh, đường cong toàn bộ thân thể nhu thuận, nhưng lại không hiện lên vẻ thon gầy, quả thật là rất duyên dáng. Phải biết rằng khi đó mặc bộ y phục dài thì chất liệu dù

có mềm nhẹ đến thế nào, vẫn phải có chút rộng rãi, nếu mặc áo dài mà vẫn có thể biểu hiện ra sự tinh tế, thì thân mình dưới áo bào tất phải thon thả nhỏ nhắn mềm mại tới cực hạn.

Như vậy có thể che giấu đi gầy ốm, lại có cảm giác non mềm, đúng là vật báu của nữ tử. Huống chi... huống chi ngày đó ở Lỗ Quái cư, Khánh Kỵ từ trong áo bào của nàng chính mắt nhìn thấy hai đường cong tuyệt diệu, khi đó hàng giả còn chưa lan tràn, đó chính là bảo bối hàng thật giá thật a.

Chỗ cần thon thì thon, chỗ cần nở thì nở, nếu mà được ôm lấy thì không biết cảm giác sẽ tuyệt vời như thế nào. Lại nghĩ nàng thanh xuân mỹ mạo còn chưa tới ba mươi, trượng phu lại mất sớm. Có lẽ đúng như lời của Dương Hổ, hết thấy vưu vật trong thiên hạ, dù không yêu con người, cũng phải yêu thân mình, dù có lên trời cũng không thể tìm được sự hoàn mỹ tuyệt đối như vậy.

Thành Bích phu nhân quay người đi tới, thân thể uyển chuyển, nhẹ nhàng như múa, đi tới trước mặt Khánh Kỵ, hơi khom lưng đỡ khay, thản nhiên cười nói:

- Công tử mời uống rượu.

- Ai da, nào dám khiến cho phu nhân phải vất vả, Khánh Kỵ thật lo sợ đó.

Thành Bích phu nhân nâng con mắt liếc nhìn Khánh Kỵ, cũng không đứng thẳng, đôi má lúm đồng tiền đáng yêu tựa cười lại như không cười, dùng một thanh âm mà người khác không thể nghe thấy khẽ cười nói:

- Ít làm bộ làm tịch thôi, Khánh Kỵ công tử từ bao giờ đã là người biết lễ như vậy?

Bộ dáng đó vừa xinh xắn lại đáng yêu, rất có hương vị kích thích ám muội, Khánh Kỵ biết rõ nàng không phải là cố tình khiêu khích, mà chỉ là phát tiết lại sự không vừa lòng hôm ấy ở Lỗ Quái cư, chỉ có điều nhìn bộ dáng lên mặt quyền rũ như vậy, môi đỏ mọng xinh đẹp như vẽ, vẫn bất giác cảm thấy rung động trong lòng.

Thành Bích quý phủ đoạt giải quán quân, trên dưới Thành phủ hoan hô nhảy nhót, đặc ý đào dật. Thành Tú sớm đã cho người gõ mấy cái nhạc cụ đến đình tai nhức óc, bốn phía chúc mừng, khen ngợi oai phong Thành phủ. Tiểu mập mạp Quý Tôn Sanh ôm trong lòng ngực một đồng chiến lợi phẩm loạn xì ngầu, ở trong đám người tránh tới tránh lui, lẩn trốn mấy đứa trẻ ít tuổi thua mà không cam lòng, muốn đòi lại bảo bối của mình.

Gã thủ lĩnh của đội thuyền Thành phủ, được tám tay chèo, một tay trống nhất tề nâng lên, đi lên cao đài, được chấp chính đại nhân khoác lụa hồng, ban cho lễ vật, hết thấy đều đã có trình tự chuẩn bị sẵn. Ba vị đại phu nhớ không được hết, nhưng đã có những quân sự quý phủ sớm đã thuộc lòng như nước chảy, chỉ dẫn cho bọn họ từng bước hoàn thành.

Thật vất vả mới xong xuôi hết thấy, Thúc Tôn, Mạnh Tôn chấp tay với Quý Tôn chấp chính, chẳng kịp nói vài câu khách sáo, chỉ ước định địa điểm gặp mặt đêm nay, liền vội vàng đi xuống đài. Ngày hôm nay thành lập minh ước, chẳng qua chỉ là mọi người bằng lòng bắt tay giảng hòa mà thôi, rất nhiều vấn đề liên quan đến lợi ích cụ thể của từng nhà còn chưa được thương lượng, mà ngày mai Ngô quốc sứ thần Úc đại phu sẽ tới Khúc Phụ, cũng phải xác định một biện pháp ứng phó, bảo trì sự nhất trí hành động trong lúc đó của tam hoàn. Những điều đó, mới là những trọng điểm mà bọn họ quan tâm, làm gì còn lòng dạ nào mà đứng ở đây nữa, đều muốn lập tức trở về bố trí một hồi, cùng thương nghị với mấy kẻ thân tín khôn ngoan, để buổi tối tam hoàn và Khánh Kỵ sẽ lại cùng bàn bạc thảo luận một chút.

Mọi người cùng có suy nghĩ này, Quý Tôn Ý Như cũng là như vậy, có điều khác biệt so với Thúc Tôn Ngọc, Mạnh Tôn Tử Uyên chính là, trong lòng hắn chẳng những nghĩ những việc này, mà còn có chút hối hận, không chịu cam lòng. Vốn Khánh Kỵ là do hắn dùng chủ trương mạnh mẽ mà mời tới Khúc Phụ, Khánh Kỵ trong lúc ở Khúc Phụ cũng là do hắn tận lực bảo vệ, có thể nói quan hệ giữa hai người là thân mật nhất. Hận chỉ là hận, chính mình đã do dự không quyết, mãi không quyết được chủ ý, khiến cho Thúc Mạnh hai người ung dung phản kích, cuối cùng lại để cho Thúc Tôn Ngọc xác lập quan hệ đồng minh với Khánh Kỵ trước nhất.

Hiện giờ, Khánh Kỵ chính là nữ tế của Thúc Tôn Ngọc, người ta đã là cha vợ con rể rồi, một chút ân huệ khi xưa của mình làm sao có thể so sánh được với quan hệ đó? Mặc kệ là tính như thế nào, quan hệ giữa mình

với hấn cũng đã cách nhau một tầng rồi. Tối khi hấn có được thành, âm thầm chiêu binh, tương đương với việc tăng thêm một đội quân nữa ngoài Lỗ quốc tam hoàn.

Đội quân này mặc dù không trực tiếp do Thúc Tôn Ngọc nắm trong tay, nhưng mà một khi tới thời điểm hai người ý kiến bất đồng, chỉ sợ Khánh Kỵ mười phần là sẽ đứng bên phía Thúc Tôn Ngọc. Ai quy định rằng nhánh quân đội này chỉ được dùng để đối phó Ngô quốc? Kiểm nắm nơi tay, bỏ về phía ai, còn không phải là do người cầm kiếm định đoạt? Chỉ với điều này, Thúc Tôn Ngọc đã đủ để có địa vị ngang bằng với mình, huống chi tân quân lại còn do hấn chỉ định, mặc kệ là nói thế nào, đối với hấn cũng phải thân cận hơn một chút.

Quý Tôn Ý Như ảo não nghĩ, đang định bước xuống đài, bỗng nhiên thoáng nhìn thấy môn hạ của mình là Thành Bích phu nhân đang bưng khay sơn, trình rượu tới Khánh Kỵ, hai người đều áo trắng như tuyết, nụ cười trong vắt, nhẹ nhàng vui vẻ phảng phất như một đôi ngọc nhân (người ngọc), Quý Tôn Ý Như không khỏi chợt động trong lòng, trên mặt liền lộ ra một chút ý cười hàm xúc.

113. Chương 112: Dẫn Dắt Từng Bước

- Úc đại phu, thỉnh, vị đón chào ở tiền phương chính là Dương Hổ đại nhân.

Công Tôn Quyển Nhĩ đại phu phụng mệnh tự mình hộ tống Ngô quốc sứ giả tới đô thành giới thiệu với Úc Bình Nhiên.

- À, thì ra là Dương Hổ đại nhân.

Úc Bình Nhiên cũng đã nghe qua đại danh của Dương Hổ, người này tuy là Quý Thị môn hạ, cũng không phải thân phận công khanh đại phu, lại nghiêm nhiên chính là Lỗ quốc Tể tướng, quyền lực rất lớn, không thể mất lễ được. Úc Bình Nhiên áp chế sự căm phẫn bởi đệ đệ bị tập kích, nâng cao tinh thần nghênh đón tới.

Dương Hổ rạng rỡ đón chào, từ xa đã vái tới, cao giọng nói:

- Úc đại phu, Dương Hổ không nghênh đón được từ xa, thất lễ, thất lễ...

Quý phủ Quý Thị, Thành Bích phu nhân ngồi nghiêm chỉnh, than củi trong lò cũng đã tắt ngấm, nước trà cũng bị đun đến không còn mùi vị gì nữa rồi. Trà, vốn là một loại đồ uống thượng hạng mà chỉ có công khanh đại phu mới được hưởng thụ, vốn còn chưa được lưu hành nhiều, có điều Lỗ quốc luôn luôn đi theo thị hiếu của Tề quốc, Yến Anh Tề quốc đúng là vô cùng thích uống trà, vì thế thị hiếu uống trà liền được truyền bá rất nhanh trong khu vực Tề Lỗ. Khi đó mặc dù còn chưa có nhiều các loại trà, nhưng mà trà ngon hay không ngon đúng là rất khác nhau, Thành Bích giàu có hàng đầu thiên hạ, chỉ cần thưởng thức, là biết ngay trà hôm nay uống chỉ là loại bình thường. Có điều Thành Bích phu nhân cũng không dám hiện ra nửa điểm không vui.

Tuy nói rằng với thân thế của nàng, bên ngoài thực không phải sợ ai; bằng vào mỹ mạo của nàng, nam nhân đổ xô vào đúng là nhiều không đếm xuể, nhưng nơi này là Quý Phủ, chủ nhân nơi này chính là gia chủ Quý Tôn gia tộc, đồng thời lại là đương kim Lỗ quốc chấp chính, vô luận là quyền lực chính trị hay là quyền lực dòng họ, chỉ cần một câu nói là có thể khiến cho nàng mất hết quyền thế vĩnh viễn không vươn lên được. Cho nên, vưu vật một đời cũng chỉ đành ngoan ngoãn ngồi ở đó, không dám biểu hiện ra chút mất kiên nhẫn nào.

Hôm qua đua thuyền đoạt giải nhất, nàng liền ước gì Quý Thị ngay lập tức chuyển giao quyền kinh doanh muối biển cho nàng. Nhưng mà, nàng đương nhiên không thể chủ động xin, mà Quý Thị thì còn đang bận suy nghĩ về các chi tiết cụ thể của việc ký kết đồng minh với Thúc Tôn, Mạnh Tôn, thương lượng về biện pháp ứng phó với Ngô quốc sứ thần, sợ rằng chẳng còn thời gian đâu ra mà nghĩ tới chuyện này, nàng lại không dám tới cửa thúc giục, liền ngay cả tâm tư ám chỉ cũng không dám. Nghĩ rằng chậm mất mười ngày nửa tháng thì không biết sẽ mất đi biết bao nhiêu nguồn thu, nàng không khỏi cảm thấy đau lòng.

Không ngờ mới sáng sớm hôm nay, Quý Thị đã cho người tới cửa, lệnh cho nàng qua phủ gặp. Thành Bích phu nhân vừa kinh ngạc lại hoan hỉ, vì thế vội vàng ăn mặc sẵn sàng, chạy tới Quý Phủ. Ai ngờ đâu, nàng đã tới rồi, mà Quý Tôn Ý Như vẫn còn đang ở trong cung thành nghị sự, đã ngồi chờ một lúc lâu rồi, hai bên ** đã hơi hơi tê tê, vẫn chưa thấy hân trở về.

Đúng lúc này, từ ngoài phòng truyền tới một trận âm thanh, có người hô lên: “Chủ nhân đã về.” Liền có một vài gia nô thị tỳ ra ngoài nghênh đón, Thành Bích vừa nghe thấy, vội vàng đứng lên, hai chân ngồi lâu có chút tê dại, đi lại có chút không tiện, nàng cũng không dám biểu hiện ra ngoài, cố gắng ra tới cửa. Huyết mạch hai chân vừa mới thông được chút, Quý Tôn Ý Như cũng đã bước vào phòng, đi theo phía sau là Dương Hổ, Công Sơn Bất Nữ và Trọng Lương Hoài.

- Thành Bích ra mắt gia chủ.

Thành Bích phu nhân bước tới phía trước hành lễ.

- Hả? À à, ngồi đi ngồi đi, người một nhà, không cần phải giữ lễ tiết.

Quý Tôn Ý Như chính là bạn bài bạc của Quý Tôn Sanh quý tử của Thành Bích phu nhân, hai bên đứng là rất quen thuộc, có điều đã hai năm rồi không nhìn thấy mẫu thân của hắn, hiện giờ vừa thấy khuôn mặt tươi đẹp, nằng chiếu lên người, càng kiều diễm hơn xưa, Quý Tôn Ý Như cũng không khỏi ánh mắt sáng ngời: “Nữ tử này, toàn thân thơm ngát, càng quyến rũ hơn xưa. Đáng tiếc cho Tử Phi, lại không có phúc tận hưởng, đã ra đi sớm. Ai, tông đệ (em họ) Tử Phi cũng coi như là một viên đại tướng của mình, nếu hắn còn sống, huynh đệ đồng tâm, cục diện của Quý Thị cũng sẽ không bị động giống như bây giờ.”

Quý Tôn Ý Như tiếc nuối nghĩ, ngồi trước xuống chiếu, Thành Bích phu nhân lúc này mới an vị ở một bên chiếu, hạ thấp người nói:

- Được gia chủ triệu kiến, Thành Bích không dám chậm trễ, sáng sớm đã tới quý phủ chờ. Gia chủ xử lý việc trong triều, nhất định rất mệt mỏi, có cần nghỉ tạm một chút hay không?

Quý Tôn Ý Như khoát tay:

- Không có chuyện gì mấy, chỉ là ứng phó với Ngô quốc sứ giả, nói vài câu qua lại thôi, có điều Úc đại phu kia thật sự là khéo ăn nói a, ngay cả lão phu cũng suýt nữa không chống lại được.

Hắn ngẩng đầu lên nhìn, thấy Dương Hổ, Công Sơn Bất Nữ ba gia thần vẫn đang đứng ở ngoài cửa. Trên chiếu đang ngồi là một vị gia chủ, một vị phu nhân trong gia tộc, bọn họ là gia nô chỉ có thể đứng một bên hầu hạ, chính là không được phép ngồi. Quý Tôn Ý Như phát tay nói:

- Các người xuống đi, cứ theo dặn dò của ta, cần làm gì thì đi làm đi, chưa có báo cáo, thì không cần phải lên đây.

- Rõ.

Ba người vừa nghe thấy, vội vàng xoay người thi lễ, chắp tay lui ra.

Thành Bích phu nhân nghe thấy vậy thì có hơi hơi không được tự nhiên, nàng là một phu nhân, nhưng lại là một góa phụ phu nhân. Gia chủ cho lui tả hữu, chỉ lưu lại mình nàng một phu nhân ở nhà trên, riêng chuyện này đã đủ thất lễ rồi. Tuy nói đại môn mở rộng, bên cửa dẫn ra hành lang hai bên cũng có gia nô hầu hạ, nhưng mà trong mắt những người thượng đẳng, cho tới bây giờ chưa từng coi bọn họ ra gì, những người đó cùng với những đồ vật bên người thì không có gì khác nhau, cho nên hiện giờ hai người có thể coi như là cô nam quả nữ ẩm muối ở trong phòng.

Thành Bích phu nhân hơi khấn trương, nàng liếm liếm môi theo bản năng, hơi hơi hạ thấp người nói:

- Gia chủ, không biết triệu kiến tiện thiếp tới, là có phân phó gì?

Quý Tôn Ý Như nghiêng nghiêng nằm xuống một bên đệm, một tay đỡ má, một tay vỗ nhẹ đùi, có chút suy nghĩ nói:

- Hôm nay, Ngô quốc sứ giả Úc Bình Nhiên mang đến một tin tức...

Thành Bích phu nhân ngồi thẳng lưng, lạnh lợi lắng nghe, im lặng giống như một đóa hoa sen trắng rủ xuống trên mặt nước.

- Ngô Vương Cơ Quang, kiêng kị nhất chính là Khánh Kỵ. Nghe nói Lỗ quốc ta đón Khánh Kỵ tới Khúc Phụ, cố ý cho sứ giả tới, trách Lỗ quốc ta thu lưu Ngô quốc phản nghịch, ngược lại với tình hữu hảo hai nước. Hắc... Ngô quốc còn bày mấy vạn đại quân ở biên giới, ý đồ đe dọa, muốn lão phu giết Khánh Kỵ, để tỏ rõ lòng hữu hảo.

Thành Bích phu nhân nghe thấy vậy thì đầu tiên là cả kinh, lát sau liền nghĩ: “Khánh Kỵ nếu chết, thì giao dịch giữa ta và hần sẽ khởi cần phải thực hiện, Vệ Tấn hai nước, không biết sẽ kiếm lại được bao nhiêu tòa châu báu.”

Những suy nghĩ trong lòng như vậy, chính là theo bản tính của thương nhân, nghe được cái tin tức gì, liền tự phát nghĩ tới tiền lời đầu tiên. Nhưng mà trong lòng nghĩ tới đây, không biết làm sao, nằng lại hoàn toàn không có chút vui mừng nào, ngược lại còn có chút cảm giác hơi kinh hoảng.

Quý Tôn Ý Như vỗ đùi, cười mắng:

- Buồn cười, Vệ quốc chẳng những thu lưu Khánh Kỵ, còn cho hần hần một tòa thành để hần chiêu binh mãi mã. Người nước Ngô sao lại không đi uy hiếp Vệ quốc đi, chẳng lẽ người Lỗ ta lại không bằng Vệ sao? Hừ!

Nghe tới đây, gánh nặng trong lòng Thành Bích liền được giải tỏa, không khỏi thở ra một hơi, trong lòng không hiểu sao lại cảm thấy vui vẻ.

Quý Tôn Ý Như mở lớn mắt nhìn lên trần nhà, biểu tình mơ hồ, thoát nhìn cũng không biết rằng hần đang nghĩ cái gì.

Qua một hồi lâu, hần đột nhiên hỏi:

- Tử Phi... mất bao nhiêu năm rồi?

Thành Bích phu nhân ngần ra, không biết hần vì sao lại nghĩ tới trượng phu Quý Tôn Tử Phi của mình, liền nói:

- Thưa gia chủ, đã được mười một năm.

- Ủm... người một nữ tử, không dễ dàng a, nắm giữ môn hộ to như vậy của Tử Phi, hiện giờ đã trở thành nhà giàu nhất Lỗ quốc ta, cũng lập nhiều công đức cho Quý Thị ta, không dễ, thực không dễ dàng chút nào.

- Tạ ơn gia chủ khích lệ, đây vốn là trách nhiệm của Thành Bích.

Thành Bích phu nhân nghe thấy hần nói không đầu không đuôi, càng không hiểu rõ dụng ý của hần.

- Giờ đây, đua thuyền rồng, người đã lấy lại thể diện cho Quý Thị ta, lập nên công lớn, tốt lắm. Ha hã, dựa theo lời nói lúc trước của lão phu, sinh ý muối biển của Quý Thị, sẽ giao cho người độc nhất vô nhị kinh doanh trong ba năm. Trong ba năm này, hoàn toàn có thể đặt Thành phủ vào địa vị nhà giàu số một Lỗ quốc, trong vòng năm tới mười năm, nếu không có gì bất ngờ, cũng sẽ không người nào có thể vượt qua được người.

Thành Bích phu nhân vui vẻ không tự kìm hãm được, vội vàng nói:

- Điều là do gia chủ thương hại Thành Bích một giới nữ lưu, một mình chống đỡ môn hộ không dễ dàng, cho nên mới cho Thành Bích nhiều ưu đãi như vậy. Ân đức của gia chủ, Thành Bích sẽ khắc sâu trong lòng, không bao giờ dám quên.

Quý Tôn Ý Như thản nhiên cười, nghiêng đầu liếc mắt nhìn nàng một cái, bỗng nhiên nói:

- Đúng vậy, người chỉ là bậc nữ lưu, một mình lo liệu gia nghiệp, thực là không dễ dàng gì. Thành Bích à, người hiện giờ tuổi vẫn còn trẻ, sao... không đi tìm cho mình một nam nhân hợp tâm ý đi?

- Hã?

Khuôn mặt Thành Bích phu nhân nóng lên, lập tức bị những lời này của Quý Tôn Ý Như hù dọa.

- Khụ khụ, lão phu cũng không phải già mà nói lẫn, đương nhiên rồi, người còn trẻ, giống như hoa tươi, lại trơ trọi như vậy, lão phu cũng rất không đành lòng. Tử Phi đã qua đời nhiều năm, Sanh nhi lại đang lớn dần rồi, kỳ thật người cũng nên lo lắng cho chuyện tình của mình đi. Về phần người chứng quần tài sản của Quý Thị gia tộc, có thể đợi Sanh nhi lớn thêm vài tuổi nữa thì để nó để ý cho. Có những lời này của lão phu, người cứ tái giá đi, hoặc là đi thích nam tử nào đó, cũng không có ai dám đoạt đi phú quý của người.

“Hắn... hắn hắn... đột nhiên nói ra những lời này là có ý tứ gì? Trước thì đem sinh ý muối biển hứa cho ta, rồi lại nhắc tới..., lão già không biết xấu hổ, hay là hắn... hắn có chủ ý với ta?” Vụng trộm liếc nhìn khuôn mặt già nua của Quý Tôn Ý Như, đầu tóc bạc trắng, Thành Bích phu nhân bất chợt rung mình, toàn thân nổi da gà, vội vàng cúi đầu, không dám nhìn hắn, mà quả tim cũng đang đập thình thịch gay gắt.

Cũng không trách Thành Bích hiểu sai, Quý Tôn Ý Như vốn đúng là có ý tứ đó, chẳng qua người muốn ép nàng theo không phải là hắn mà thôi, chẳng qua thấy nàng xinh đẹp như vậy, cho nên mới nói hàm hàm hồ hồ khó hiểu một chút. Thời đó, Sở Vệ vài quốc gia có những vương hầu công khanh trên thì lăm thiệp, dưới lại đoạt thê của con, làm nhục thiệp của những quan lại mất chức, đó vốn là những đề tài câu chuyện trà dư tửu hậu được bí mật truyền lưu giữa quý tộc các quốc gia. Hắn nói ám muội như vậy, Thành Bích lại chịu vô số nỗi khổ bởi những kẻ dòm ngó, tâm tư luôn luôn mẫn cảm, nghe thấy lời này của Quý Tôn Ý Như thì trong lòng bối rối khôn kể: “Hắn... hắn nếu bắt buộc ta, vậy thì phải làm sao cho tốt đây? Chỉ cần một câu của hắn, là thế lực của Thành phủ ta lớn như vậy cũng sẽ tan thành mây khói. Lão già không biết xấu hổ, sao có thể có tâm tư hoang đường như vậy, không còn chút mặt mũi nào, ngay cả tức phụ (vợ) của tông đệ mà cũng có chủ ý ư?”

114. Chương 113: Mỹ Nhân Kế

(* chính là sinh ý muối biển)

Quý Tôn Ý Như tự đắc nghĩ, quyết định sẽ gợi ý rõ ràng hơn một chút, bèn nói:

- Thành Bích a, người là người nhà Quý Thị, có nhiều chuyện ta cũng chẳng giấu người, chỉ có điều khi ta nói ra, người nghe thấy rồi thì tuyệt đối không được truyền bá ra ngoài.

Thành Bích trong lòng lo sợ không yên, lo rằng hắn sẽ đưa ra yêu cầu quá đáng, lúc đó mình thì không dám cự tuyệt, lại không muốn nghe theo lời của hắn, đúng là rơi vào tình cảnh tiến thoái lưỡng nan rồi. Bỗng nhiên nghe thấy hắn đi thẳng vào chủ đề, trong lòng như trút được gánh nặng, vội vàng đáp lời:

- Gia chủ xin dạy bảo, Thành Bích tuyệt đối sẽ không nói cho người ngoài biết.

- Ừm...

Quý Tôn Ý Như lấy tay vuốt râu, ung dung nói:

- Quý Thị chúng ta luôn nở mày nở mặt, vượt hơn hẳn hai nhà Thúc Mạnh, Quý Thị chúng ta có thể có được vinh quang như ngày hôm nay, thử hỏi là dựa vào cái gì? Đó là dựa vào thực lực của chính Quý Thị ta, cả Lỗ quốc này chẳng có kẻ nào địch nổi. Nếu không thì nữ của Thúc Tôn Thị Thúc Tôn Diêu Quang, diệt tử Mạnh Tôn Thị Mạnh Tôn Hạo, những kẻ đó cũng rất có năng lực trong việc quản lý kinh doanh, tại sao duy chỉ có Thành Bích người trong khoảng thời gian ngắn ngủi mấy năm đã trở thành người giàu nhất Lỗ quốc? Há chẳng phải là nhờ cậy vào thế lực của Quý gia sao?

- Gia chủ nói phải.

- Ài, thế nhưng hiện tại Quý gia chúng ta đang gặp phải một chuyện khó khăn a.

Quý Tôn Ý Như thở dài một tiếng nói:

- Chuyện đại sự trong triều, người là một phụ nữ đức hạnh, lão phu cũng không cần phải nói rõ ràng ra làm gì, ngọn ngành gốc rễ của một số chuyện càng không nên để cho người biết. Người chỉ cần biết kết quả vậy là đủ rồi. Ngô quốc cử người tới đưa tin, muốn lão phu giết Khánh Ky. Giết Khánh Ky, đó là việc tuyệt

đổi không nên làm. Một khi làm chuyện đó, chúng tỏ rằng Lỗ quốc đã thần phục mệnh lệnh Ngô quốc, chắc chắn sẽ không còn mặt mũi khi đứng trước các chư hầu. Nếu xuống tay làm những chuyện hạ đẳng bất nghĩa này thì lão phu cũng chẳng còn mặt mũi nào mà làm chấp chính Lỗ quốc nữa.

Nếu không chịu phục tùng Ngô quốc, thì cũng không nên chọc giận Cơ Quang. Ai bảo Lỗ quốc chúng ta bị chia thành 3 phần, khó lòng hợp lực lại được đây? Nếu như Ngô quốc xuất binh đến phạt, thì lão phu phải chống đỡ sao đây? Bởi vậy, lão phu cùng Thúc Tôn, Mạnh Tôn Thị đã thống nhất, bức ép Khánh Kỵ rời khỏi Lỗ quốc, trở về Vệ quốc. Ngô quốc không còn cơ nào nữa, chỉ còn biết lui quân mà thôi.

Thành Bích kỳ thực đã sớm đoán được cùng lắm cũng chỉ là kết cục như thế, nhưng giờ đây tận tai nghe thấy, vẫn có chút ử rữ mặt mày, hôm qua còn cùng Khánh Kỵ trò chuyện uống rượu, lần từ biệt này, e rằng sẽ là cơ hội gặp nhau cuối cùng rồi. Thời đại này, muốn chu du thiên hạ, vốn dĩ không phải là chuyện mà người bình thường có thể làm được. Huống hồ đôi bên đều có thân phận đặc thù, còn nhiều sự nghiệp phải làm.

Quý Tôn Ý Như cười hắc hắc nói:

- Thế nhưng... đây chỉ là kế nghi binh loạn thật loạn giả của lão phu và Thúc Mạnh hai nhà bày ra mà thôi. Ngô quốc Cơ Quang, dã tâm bừng bừng, người này còn tại vị sớm muộn gì cũng sẽ gây hại cho Lỗ quốc chúng ta. Về việc “cư an tư nguy”(sống trong thời bình phải nghĩ tới thời loạn), khi hoạn nạn chưa xảy ra, lấy Khánh Kỵ để chia rẽ thế lực Ngô quốc, đối với Lỗ quốc ta mà nói, chỉ có lợi không có hại. Cho nên, ta và hai nhà Thúc Mạnh đã quyết định sẽ giúp đỡ Khánh Kỵ.

Thành Bích bị bất ngờ quá đổi, nhẹ nhàng “A” lên một tiếng, Quý Tôn Ý Như ngồi xuống, vẻ mặt nghiêm túc hơn chút:

- Có điều, việc này không thể rêu rao, giả vờ rằng Khánh Kỵ đã thống soái binh mã của hãn ra khỏi thành, Tây tiến về Vệ quốc rồi. Còn sự thật, bây giờ hãn đã bí mật vào trong phủ của ngươi rồi.

Thành Bích phu nhân ngẩn ngơ, thất thanh nói:

- Cái gì? Gia chủ nói... Hãn đã đến phủ của thị thiếp?

- Không sai, lão phu muốn bám vào Khánh Kỵ, còn phải che dấu tai mắt của Ngô quốc, nên phải khéo léo an bài mới được. Bây giờ ngươi đã thắng trong cuộc đua thuyền rồng, việc làm ăn của Quý Thị môn hạ đều đã giao cho người quản lý, cho nên, lão phu muốn đại sự của Khánh Kỵ công tử cũng giao nốt cho người phụ trách, lấy việc kinh doanh muối biển làm tấm bình phong che mắt, giúp hãn chiêu binh mãi mã, huấn luyện sĩ tốt.

Thành Bích phu nhân nghe thấy vậy thì trợn mắt há hốc mồm, nàng là một giới nữ lưu, hứng thú lớn nhất chính là kinh doanh, chí hướng lớn nhất chính là làm một đại phú hào, bỗng chốc vị chấp chính Lỗ quốc kia lại nghiêm túc nói: Người phải phụ trách huấn luyện đại quân phục quốc, thật sự khiến cho ả có chút mơ hồ.

Quý Tôn Ý Như thực không lo lắng về chuyện nàng dám không đồng ý, lúc này phí hao nhiều công sức để nói như vậy, quả thực đều không phải là những yêu cầu không đường hoàng, bây giờ mới chuyển ngoặt vào vấn đề.

- Ngày nay ngươi nắm giữ toàn bộ kinh doanh muối biển của Quý Thị môn hạ, nhân lực vật lực phải tiêu tốn rất nhiều, vãng lai nhiều lần đến các nước, kiến tạo trang viện thương xá, chiêu nạp võ sĩ trẻ trung cường tráng, đều sẽ không khiến cho kẻ khác nghi ngờ, vừa hợp dùng vào việc giúp Khánh Kỵ chiêu binh. Còn địa điểm, sẽ đặt ở Phí thành, đó là phong ấp của Quý Thị, kinh doanh mấy trăm năm, là nơi an toàn nhất, người ngoài rất khó xâm nhập, nghe ngóng tình hình.

Ngoài ra đường xá từ Phí thành tới Khúc Phụ cũng chẳng bao xa, qua lại thuận tiện, hơn nữa bên cạnh Phí thành còn có sông sâu, phía Tây thông sông Tứ, phía Đông sát biển lớn, nói là dùng để tập kết hàng buôn muối, lý do đó hoàn toàn thuyết phục. Để cho an toàn, sau khi người đi, có thể dựa vào vùng sông núi, người ở thừa thốt dựng nên một tòa thành, phía trước làm kho trữ muối, trong núi lấy làm nơi luyện binh, người chỉ cần lo che dấu, chiêu binh là được, chuyện luyện binh khác có Khánh Kỵ công tử lo rồi. - Ách..., vâng, xin theo gia chủ phân phó.

Thành Bích phu nhân trong lòng rối bời, vừa mừng vừa lo, ngay cả chính nàng cũng không thể nhìn thấu được đó là cảm giác gì.

- Vừa rồi là thương nghị của lão phu với hai nhà Thúc Mạnh, chuyện này quan hệ trọng đại, một khi tiết lộ ra, hậu quả sẽ khôn lường, người nhất định phải hết sức thận trọng.

- Vâng.

- Ngoài ra, lão phu còn có vài lời cho người.

Quý Tôn Ý Như dứt lời đứng dậy, Thành Bích phu nhân cũng vội vàng đứng dậy theo.

Quý Tôn Ý Như chấp tay đi tới đi lui trong phòng, trầm giọng nói:

- Thành Bích à, Thúc Mạnh hai nhà đối với việc lão phu độc chiếm quyền chấp chính, ngự trị hai đại gia tộc, luôn cảm thấy canh cánh trong lòng. Thế lực Lỗ quốc được chia làm bốn phần, thì ta đã độc chiếm hai, khiến cho bọn chúng lực bất tòng tâm, chỉ biết khuất phục với ta. Bây giờ Khánh Kỵ chiêu binh ở Phí thành, chẳng khác nào ngoài bốn đội quân lại mọc thêm một đội quân khác, đội quân này vốn là dùng để đối phó với Ngô quốc. Nhưng nếu như Lỗ quốc của ta xảy ra tranh chấp, đội quân này đứng về phía bên nào chính là yếu tố quyết định. Chúng ta cần phải có được đội quân của Khánh Kỵ, lôi kéo về phe chúng ta thì mới yên tâm được.

Thành Bích phu nhân âm thầm kinh ngạc, lúc trước Quý Tôn Ý Như là người đầu tiên xướng nghị mời Khánh Kỵ tới Khúc Phụ, hôm nay lại giúp hắn chiêu binh mãi mã, kiến lập doanh địa, bất luận thế nào, Khánh Kỵ cũng nên nghiêng về phe của Quý Thị mới đúng, tại sao gia chủ lại không yên tâm như vậy, lẽ nào lại lo rằng Khánh Kỵ sẽ chạy về phe Thúc Tôn, Mạnh Tôn ư? Bọn chúng có thủ đoạn gì mà có thể lôi kéo được Khánh Kỵ bỏ mạnh theo yếu đây?

Quý Tôn Ý Như không cho nàng có nhiều thời gian để suy xét, trịnh trọng nói tiếp:

- Nếu như có thời khắc nào cần đến việc Khánh Kỵ quyết định đứng ở phía bên nào, thì e rằng lúc đó cũng là lúc cuộc chiến giữa lão phu với Thúc Mạnh đã rơi vào đỉnh điểm, lão phu nếu thất thế thì Quý Thị môn hạ ba ngàn tử đệ, đều sẽ bị người khi dễ. Tất cả những thứ có được hôm nay, e rằng phải giao nộp gần nửa thì mới thỏa mãn được yêu cầu của bọn chúng. Cho nên, ta hao tâm tổn sức lôi kéo Khánh Kỵ về đây, dựng thành chiêu binh ở phong ấp của ta, nên người nhất định phải dùng mọi cách để lung lạc hắn ở dưới trướng của ta, để không phụ nỗi khổ tâm mà lão phu đã dành cho Quý Thị gia tộc.

Thành Bích phu nhân nghe tới đoạn này, chẳng biết đâu mà lần, những lời nói lộn xộn một lần nữa lại được tĩa tuốt lại, nghĩ cho kỹ, đột nhiên mới hiểu được ý tứ của hắn, bất thời tim gan như muốn nhảy dựng lên:

- Gia chủ hần... hần muốn ta không tiếc hết thảy, thậm chí dùng mỹ nhân kế, cũng phải... cũng phải lấy lòng dạ của Khánh Kỵ lưu lại dưới trướng của hần...

Quý Tôn Ý Như thấy sắc mặt nàng không được tốt, ánh mắt lóe ra không dám nhìn về phía mình, biết rằng nàng đã hiểu được ý tứ của mình, hắn mỉm cười rồi nói:

- Người yên tâm, mọi chuyện đã có lão phu làm chủ, chỉ cần người khiến cho Khánh Kỵ trước sau trung thành đứng về phe của ta, thì sẽ là công đức vô biên, lão phu dù chỉ còn một hơi thở, lợi ích của Thành phủ cho dù là kẻ nào cũng đừng hòng mơ tưởng xâm chiếm một đồng một hào nào cả.

- Dạ, Thành Bích đa tạ gia chủ đã quan tâm!

Dưới ánh mắt hùng hổ dọa người của Quý Tôn Ý Như, Thành Bích phu nhân không tự chủ được cúi đầu, nhưng trong lòng bỗng dâng trào một nỗi bi thương khó hiểu: “Kiếp nữ tử chúng ta, trong con mắt của nam nhân, rốt cục cũng chỉ là dụng cụ hàng hóa, là một vật để lung lạc kẻ khác mà thôi.”

Thành Bích phu nhân trèo lên xe trở về phủ đệ của mình, chuyện ngày hôm nay đi gặp gia chủ nhà mình, Thành Bích phu nhân không dám rêu rao, chỉ dám mang theo một chiếc xe ngựa, dẫn theo tám vệ sĩ. Nhưng thân là người giàu nhất Lỗ quốc, xe ngựa hoa lệ, ngựa cưỡi hùng kiện, trang phục, sắc thái kỳ vĩ đều có chỗ khác người, đi lại trên phố, uy phong vẫn rất hiển hách, thu hút ánh mắt của mọi người.

Úc Bình Nhiên ngồi xe ngựa đi đến quán dịch, vừa hay gặp xe ngựa của Thành Bích phu nhân đi theo hướng ngược lại, vì thời tiết nóng bức, rèm được cuốn lên, có thể thấy được phía trong có một mỹ nhân đang ngồi, duyên dáng thướt tha, phong thái vô hạn.

Thấy kéo xe của nàng là hai con ngựa trắng bóc như tuyết, trên xe được trang trí đầy bạc với đồng, cao quý hoa mỹ, bên xe là tám kỵ sĩ, ai nấy trông cũng rất bất phàm, Úc Bình Nhiên có đôi chút ngạc nhiên, quét mắt nhìn, vừa hay cặp mắt bồ câu của Thành Bích phu nhân cũng vụt qua, hai cặp mắt đụng vào nhau, Úc đại phu tuy sống trong vùng Ngô Việt mỹ nữ như sao, trông thấy phong thể nhan sắc của nàng cũng không khỏi chấn động tinh thần.

Hai xe đi ngang qua nhau, trong đầu tựa hồ vẫn còn thoáng hiện dung mạo kinh diễm mỹ lệ của nàng. Không ngờ Lỗ quốc cũng có mỹ nhân sắc nước hương trời như thế này! Úc Bình Nhiên trộm thở dài một tiếng, trở về với thực tại. Bên cạnh còn có một nam tử thần sắc nhanh nhẹn dũng mãnh, Úc Bình Nhiên quay đầu sang nói :

- Hôm nay, sẽ đề cập đến chuyện trọng yếu mà đại vương phái ta đi can thiệp. Sáng mai, ta phải đi gặp Thúc Tôn Ngọc, bắt hắn phải giao nộp nhân viên dịch quán Ngô quốc mà Lỗ quốc đang bắt giữ ra, còn người..., Khánh Kỵ vừa xuất thành hôm nay thì hãy nhắm vào hắn cho ta!

Nam tử kia ánh mắt chợt lóe, trên mặt xẹt qua một mảnh sát khí:

- Nô tài hiểu rõ, chúng ta bị tập kích tại Lỗ quốc, tuyệt đối không được để hắn chạy về Vệ quốc. Vô luận thế nào, nô tài cũng sẽ khiến hắn phải chết trên Lỗ quốc, cho hắn biết tay!

115. Chương 114: Nữ Nhân Tâm, Kim Đáy Bể

- Hôm nay, sẽ đề cập đến chuyện trọng yếu mà đại vương phái ta đi can thiệp. Sáng mai, ta phải đi gặp Thúc Tôn Ngọc, bắt hắn phải giao nộp nhân viên dịch quán Ngô quốc mà Lỗ quốc đang bắt giữ ra, còn người..., Khánh Kỵ vừa xuất thành hôm nay thì hãy nhắm vào hắn cho ta!

Nam tử kia ánh mắt chợt lóe, trên mặt xẹt qua một mảnh sát khí:

- Nô tài hiểu rõ, chúng ta bị tập kích tại Lỗ quốc, tuyệt đối không được để hắn chạy về Vệ quốc. Vô luận thế nào, nô tài cũng sẽ khiến hắn phải chết trên Lỗ quốc, cho hắn biết tay!

Khánh Kỵ không ngờ rằng Úc Bình Nhiên, một con cá lọt lưới, sau khi gặp nạn như vậy mà vẫn còn dám đến Khúc Phụ để khẩu chiến với Tam Hoàn. Ép hắn đi thì không nói làm gì, nhưng trong tình hình nhân mã hộ tống bị tổn thất nghiêm trọng như vậy mà còn dám chơi trò “gây ông đập lưng ông”, mang ý đồ tập kích hắn. Chỉ có điều, hắn không hề trở về Vệ quốc, Úc Bình Nhiên tuy rằng cơ trí, cũng không thể nào ngờ được Tam Hoàn Lỗ quốc trước nay luôn bất hòa với nhau thì nay lại phối hợp vô cùng ăn ý. Khánh Kỵ phái người đi ám sát Úc Bình Nhiên, ám sát nhằm tên phó sứ, lần này Úc Bình Nhiên trả đũa ám sát lại hắn, cho dù có thành công, cũng chắc chắn rơi vào kết cục ám sát nhằm kẻ khác mà thôi.

Tổng cộng có hơn hai trăm người quay về Vệ quốc, do Lương Hổ Tử và Đông Cửu dẫn đầu, A Cừu cũng đi cùng theo đội. Trong số những người biết được Khánh Kỵ vẫn chưa quay về Vệ quốc, chỉ có vài nhân vật như thế này mà thôi. Suốt đường đi kẻ thế thân ngồi trong xe đơn giản là không để cho người ngoài thấy mặt, đám thủ hạ cũng chẳng có ý đi thăm dò công tử, lại được đám Lương Hổ Tử che giấu, cho nên cũng có thể che giấu được.

Để giữ bí mật, hành động lần này của Khánh Kỵ đã giấu tất cả những người có thể giấu, trong những người Lỗ ngoài Tam Hoàn và ba người Lương Hổ Tử ra, cũng chỉ có Thúc Tôn Điều Quang mới biết được hướng đi thật của hắn. Thúc Tôn Điều Quang đúng là nghĩa nặng tình sâu, lúc hắn ra đi có phần quyến luyến, cũng may nàng dù sao cũng là tiểu thư khuê các, tuy rằng nhi nữ mê tình, nhưng khi biết nam nhân đi làm chuyện đại sự, cũng đành ngậm ngùi mà ủng hộ, không được trói buộc tâm tư của hắn, chỉ còn biết nước mắt lưng tròng tiễn hắn ra đi.

Đi cùng Khánh Kỳ tới Phí thành còn có Anh Đào và mấy tên đạo tặc chiêu hàng từ chỗ Triển Chích tới, tổng cộng chưa đến mười người. Những người này đại đa số là người bản địa Lỗ quốc, khi đến Phí thành sẽ không dễ để bị người trong vùng chú ý. Hơn nữa bọn họ vào Nam ra Bắc, hiểu rộng biết nhiều, đặc biệt am hiểu việc trốn tránh ẩn nấp, trong lúc cần phải che giấu tai mắt của người khác như lúc này thì đúng là những nhân thủ đắc lực nhất.

Về phần sáu vũ kỹ Mặc Ly, Tiểu Nhã, Khánh Kỳ đã phái họ đi nơi khác. Trước khác nay khác, bí mật lúc trước, bây giờ đã không còn sợ bị họ tiết lộ ra ngoài, hơn nữa lúc này Khánh Kỳ còn mong sao cho họ tiết lộ ra ngoài. Nếu như tin tức Khánh Kỳ tập kích Mạnh Tôn phủ được truyền ra ngoài, như vậy chính là màn sương mù tốt nhất, càng che đậy mối quan hệ đồng minh của họ để dằng hơn.

Ai ngờ rằng sáu vũ kỹ này từ lâu đã trở thành chim sợ cành cong, cái miệng có nạy cũng không chịu mở ra, làm sao dám rêu rao tin đồn về hắn. Mấy ngày nay giữ sáu nữ tử kia trong phủ, Khánh Kỳ tự cảm thấy có lỗi, có khi lại động tâm, trong hậu trạch có sáu mỹ nhân mời mọc khêu gợi, thế nhưng hắn cũng không để cho họ hầu hạ. Khánh Kỳ khẳng khái vô tư, không biết rằng hắn càng xa cách thì sáu thiếu nữ kia lại càng lo sợ, cả ngày ăn không ngon, ngủ không yên, không biết bao giờ thì vị công tử Khánh Kỳ này mới đổi ý, để các nàng ra mà... (không dám nói đâu, hihi). (biên: ta nói, nguyên tác là 'làm thịt' file:///C:/Users/pc/Documents/My Dropbox/Truyen VVD/1.Nhan Van Thien/Dai Tranh CHi The/30_files/biggrin.gif)

Giờ đây khó khăn lắm mới được ra ngoài, bọn họ ai về phòng nấy lấy tiền tích góp, quần áo, cũng không dám thăm dò người khác xem tình hình Khúc Phụ hiện giờ như thế nào, sợ rằng Khánh Kỳ lại ngầm đặt người theo dõi bọn họ, nhìn thấy họ không chịu an phận sẽ lập tức lấy mạng.

Sáu nàng làm một cuộc nghị luận nhanh, tỷ một câu, muội một lời, thương nghị nửa ngày, Dịch Niếu ưỡn ngực một cái rồi nói:

- Chúng ta chạy càng xa thì càng an toàn, chúng tỷ muội nếu chưa có nơi nào để đi, thì chỉ bằng đến quê hương Hội Kê của ta đi, chúng ta đi tới Việt quốc, như vậy có thể tránh xa được hắn, cả đời này không phải nhìn thấy Khánh Kỳ công tử kia nữa.

Chúng nữ tử không có ý kiến, nghe vậy thì cho là phải, lập tức đi thuê hai cỗ xe bò, gấp gáp chạy ra khỏi thành. Đi tới Việt quốc để "Cả đời này không phải nhìn thấy Khánh Kỳ công tử kia nữa".

Xe ngựa của Thành Bích phu nhân vào trong cửa phủ, xuống xe ngựa, khoan thai đi thẳng tới hoa viên cách tiền viện không xa, nỗi lòng của Thành Bích phu nhân rối loạn mơ hồ, đối với Khánh Kỳ, tâm tư của nàng rất phức tạp, có thể nói rằng vừa yêu vừa hận.

Nói yêu, là vì Khánh Kỳ có tướng mạo anh tuấn, thân phận cao quý, có sức hấp dẫn vô cùng lớn đối với mọi phụ nữ. Trải qua lần hiểu lầm ở Lỗ Quái cư, tâm tư bị trói chặt của Thành Bích phu nhân bỗng nhiên bị hắn mở ra một khe hở. Nàng rất sợ phải nghĩ tới chuyện tình cảm, vốn dĩ vẫn luôn có một cảm giác chán ghét khinh miệt đối với đàn ông tự trong đáy lòng, không thể kìm nén được. Bây giờ tâm tư vừa động, lúc xuân khuê tịch mịch làm sao ngăn cấm không nghĩ tới chuyện đó được, những hoài niệm đẹp đó làm sao có thể không lay động tâm trí của nàng. Cho dù với lý trí và sự minh mẫn của nàng, rõ ràng biết rằng người như Khánh Kỳ là không thể đụng vào được, nhưng một sợi tơ tình vẫn lặng lẽ bò vào trong đầu nàng.

Nói hận, nàng làm ăn vốn dĩ luôn dùng mách khéo rất cao minh, lại cộng thêm trời sinh đoan chính, nam nhân một khi nhìn thấy nàng thì thần hồn điên đảo, nàng xuất mã làm ăn trước nay đều chiếm tiện nghi với người khác, còn chưa có ai dám lấy cái gì từ chỗ của nàng. Chỉ duy có Khánh Kỳ nhân lúc người ta gặp khó khăn, từ trong tay nàng cưỡng ép đòi chia cho hắn kinh doanh muối ở Vệ quốc, Tấn quốc 2 nước, trong chốc lát làm giảm đi rất nhiều thu nhập, trong lòng nàng có đôi chút hờn giận.

Còn nữa, mỹ nhân không hề không thích được nam nhân hâm mộ, đặc biệt là nam nhân có thân phận, có địa vị, tuổi trẻ anh tuấn, cho dù nàng không tiếp nhận, nhưng cũng thích hưởng thụ cái cảm giác hư vinh này. Nhưng nàng, một người cao ngạo tự phụ, lại thêm mỹ mạo và sự giàu có, dù là có tình ý với nam nhân kia, cũng sẽ vẫn không chấp nhận để mất đi tôn nghiêm thể diện của mình, bị bức ép đến cùng như vậy. Bây giờ Quý Tôn Ý Như nói đã quá rõ ràng rồi, chính là muốn nàng tận dụng vẻ đẹp chết người của mình đi mê hoặc Khánh Kỳ, khiến hắn đứng về phe Quý Thị. Nàng dẫu gì cũng là danh môn phu nhân thân phận cao quý, Quý Tôn Ý Như coi nàng như một loại hàng hóa tầm thường để tiện, cơn thịnh nộ không dám hướng vào Quý Thị, đành phải trút vào Khánh Kỳ thôi.

Thành Bích phu nhân cầm đầu đi đến trước đại sảnh, trước mặt là hơn mười đại hán đứng tại hành lang đại sảnh, bọn họ đều là đám hạ nhân, thị vệ đội lệnh truyền tới, Thành Bích phu nhân cũng không nhìn kỹ, bèn đi vọt qua không màng tới ai hết, tâm trí của nàng sớm đã bị chiếm cứ hết bởi Khánh Kỵ đang ngồi trong phòng kia rồi.

Vừa bước vào trong phòng, Thành Bích phu nhân đã đưa mắt lướt nhìn một lượt, bốn góc tường có bốn thị nữ đang đứng, ngồi ngay ngắn trước bàn là một đại hán uy phong lẫm liệt, trắng kiện tuấn tú, Thành Bích phu nhân khẽ giật mình, kinh ngạc kêu lên:

- Dương Hổ đại nhân?

Dương Hổ mỉm cười đứng dậy, hướng nàng thi lễ:

- Dương Hổ xin chào Thành Bích phu nhân.

- A!

Thành Bích định thần lại, hai con ngươi nhanh chóng lóe lên, vẫn không nhìn thấy cái tên chơi bởi khôi ngô tuấn tú kia, liền cười ha ha nói :

- Dương Hổ đại nhân, hôm nay sao lại rảnh rỗi tới phủ ta thế này?

Dương Hổ mỉm cười nói:

- Chúc mừng phu nhân, cuộc đua thuyền giành thắng lợi từng bừng, rồi còn được quyền kinh doanh độc nhất muối ăn trong 3 năm, sau này sẽ tiền vào như nước a.

- Đâu có, đâu có.

Thành Bích phu nhân vội vàng chỉnh áo hành lễ, nàng không dám ra vẻ trước mặt tên gia nô này. Dương Hổ lại nói:

- Tại hạ trước nay hành sự luôn đi thẳng vào vấn đề, có lời này tại hạ xin được nói thẳng, tại hạ có một tông đệ, tên là Dương Bán. Ai, tuy đã thành niên nhưng vẫn chưa thành người, suốt ngày chơi bởi lêu lổng, không làm việc đàng hoàng, thân là huynh trưởng, Dương Hổ luôn buồn phiền về nó. Gần đây hay tin Thành Bích phu nhân sắp đi Phí thành, xây dựng một kho chứa muối ở đó, vận chuyển kinh doanh muối ăn, Dương Hổ muốn gửi gắm tông đệ chưa thành tài này cho phu nhân, xin phu nhân coi sóc cho nó, thêm một phần ăn cho nó, Dương Hổ vô cùng cảm kích.

Thành Bích phu nhân khẽ lay động, trầm nghĩ:

- Tông đệ chó má gì chứ, tên Dương Bán, chắc chắn là tiểu tử Khánh Kỵ kia rồi, thật không ngờ trước mặt của ta mà còn dám đóng kịch.

Nhưng khi nàng đảo mắt nhìn quanh, trông thấy bốn góc tường đang là bốn thị nữ, mới hiểu được sự cẩn trọng của Dương Hổ, trong lòng cũng thận trọng hơn:

- Dương Hổ đại nhân có bốn sự như vậy, muốn an bài cho tông đệ một chỗ làm ăn chỉ là chuyện dễ như trở bàn tay, bây giờ lại nhờ vả Thành Bích, vậy là đã đề cao bản phu nhân rồi, haha, nếu đã là tông đệ của Dương Hổ đại nhân, vậy thì đại nhân cứ yên tâm, Thành Bích nhất định sẽ để ý đến hắn.

Dương Hổ mỉm cười, một câu hai nghĩa nói:

- Được vậy thì tốt quá, vậy Dương Hổ sẽ giao nó cho phu nhân. Dương Hổ vốn là gia nô của chấp chính đại nhân, tông đệ của ta cũng sẽ là gia nô, từ nay về sau, giao phó cho phu nhân tức là đã trở thành gia nô trong phủ của phu nhân, phu nhân không cần phải nể mặt Dương Hổ, ra roi sai sử, không cần khách khí.

Thành Bích phu nhân biết rõ câu nói này của hắn là để nhắc nhở mình không được vì người kia là Khánh Kỵ mà có ánh mắt khác với hắn trước mặt người ngoài, tránh cho việc rơi vào tầm ngắm nghi ngờ của kẻ khác. Không biết tại làm sao, bỗng nhiên nàng cười càng tươi hơn, càng thêm sáng rõ, lập tức thần nhiên nói:

- Dương Hổ đại nhân khách khí rồi, Thành Bích biết phải làm thế nào mà.

Thành Bích cười vừa tươi tắn vừa mê người, đôi mắt đong đưa, sóng mắt lưu chuyển, trong mắt là ý cười rực rỡ, giống như là mật ngọt rót vào trong lòng người khác, dù là Dương Hổ đã qua cái tuổi bất hoặc chi niên (khoảng chừng 40 tuổi), trước nay cũng không háo nữ sắc, cũng không tránh khỏi tâm hồn xao động. Hắn vội vàng thu lại tư tưởng, khẽ nhủu mày xuống đôi chút, trầm giọng nói:

- Được vậy thì tốt quá, Dương Bân, mau đến bái kiến Thành Bích phu nhân.

Dưới hành lang lập tức có một trận tiếng bước chân hữu lực vang tới, theo đó là một nam tử từ cửa bước vào, chấp tay hành lễ, trầm giọng nói:

- Dương Bân bái kiến Thành Bích phu nhân.

Nghe thanh âm của hắn, Thành Bích đã biết đúng là Khánh Kỵ rồi, giờ đây khi hắn đã bước vào phòng, Thành Bích phu nhân khẽ nheo mắt lại, đảo mắt nhìn về phía hắn. Chỉ thấy hắn đang mặc một chiếc cát bào ống nhỏ, phía dưới vận quần ngắn, bên hông thắt một chiếc thắt lưng bằng vải, đúng là trang phục của gia nô.

Đầu của hắn hơi cúi xuống, môi gấn một chòm râu, đôi mắt chỉ hơi ngược lên nhìn nàng, rồi giả bộ cung kính cúi đầu xuống.

Trong đôi mắt của Thành Bích phu nhân hiện lên một vòng dị sắc, trông thấy bộ dạng, thần thái của Khánh Kỵ như vậy, trong lòng nàng rất khoái ý, dường như lộ ra một tia ác ý vậy, liền đi tới dáng điệu thướt tha, mỉm cười duyên dáng nói:

- Người chính là tông đệ của Dương Hổ đại nhân sao?

- Chính là tại hạ!

Khánh Kỵ mỉm cười hơi khom lưng xuống.

-Ồ, quả nhiên cũng có vài phần tướng mạo giống Dương Hổ đại nhân, vạm vỡ khôi ngô, thân hình cao lớn.

Thành Bích phu nhân chế nhạo cười nói, đi đến trước mặt hắn, đã ngăn Dương Hổ và 4 thị tỳ kia ở phía sau.

Khánh Kỵ tay áo lắc lắc, mùi hương cỏ xanh phả vào mặt, thẳng thắm vào tim gan. Thành Bích phu nhân đã đứng trước mặt, hắn không khỏi bất giác nghi hoặc ngẩn đầu, chỉ thấy Thành Bích phu nhân cười tinh ý như thể một tiểu hồ ly vừa mới trộm được hai con gà, đắc ý hấp háy mắt, hàng lông mày cong cong, môi hồng gợi cảm, hơi thở như hương lan, thanh âm nhẹ nhàng như làn gió thoảng:

- Công tử tự nguyện làm nô, hihi, chớ trách người ta lấy công tử làm trò tiêu khiển.

Khánh Kỵ nhin không nổi liếc mắt thăm nghĩ: “Hôm qua còn chàng chàng thiếp thiếp, tôn kính như khách, trong nháy mắt đã thành thể này rồi, nữ nhân này trở mặt còn nhanh hơn cả gấp sách, không biết rằng mình đã đắc tội gì với nàng.”

Ai mà biết được, nữ nhân trở mặt, nếu mà cần một cái lí do, thì đó đã không phải là nữ nhân. Về phần không hiểu vì sao lại giận cá mà đi chém thớt, vậy cứ coi đó như là một đặc điểm độc nhất vô nhị của nữ nhân đi.

116. Chương 115: Loạn Cục Xôn Xao

Thành Bích phu nhân đi Phí thành, điều này khiến người Khúc Phụ ít nhiều có chút chán nản, rất nhiều công khanh đại phu thêm thường được đàm đạo cùng mỹ nhân, có cơ hội yết kiến giai nhân, còn Quý Thị môn nhân mất to mắt nhỏ nhìn ngọn núi vàng to lớn rơi vào trong tay nàng, sự ghen tỵ trong lòng càng thêm sâu sắc. Những thông tin về việc Thành Bích phu nhân dùng sắc đẹp dụ dỗ mê hoặc Khánh Kỵ để lợi dụng, dùng sắc đẹp dụ dỗ mê hoặc Quý Tôn chấp chính để ngài lấy kinh doanh muối biển làm phần thưởng

lan tràn ra khắp nơi, nói cứ như thật, cái cục diện ướm át đó cứ như thể là bọn họ đứng bên cạnh mà nhìn thấy tận mắt vậy.

Có vài người không ngần ngại phỏng đoán người khác với ác ý cao nhất, hướng hồ Thành Bích phu nhân là một quả phụ, lại là một quả phụ mê hoặc “chết người không bồi mạng”, cho dù biết rõ đó không phải là sự thật thì người ta cũng rất khoái được rêu rao cái tin đồn đó, trong hoàn cảnh như vậy, đã thỏa mãn đôi chút ý dâm trong lòng.

Có điều lời đồn về Thành Bích phu nhân vẫn còn chưa mạnh mẽ thành bọt nước có thể gây ngập chết đuối người khác trên quy mô lớn, thì đã bị một chuyện khác thay thế: quốc quân Cơ Trù hai năm trước đi Tề quốc, mời không chịu về nay đã chết rồi, nguyên nhân cái chết vẫn chưa thể kết luận được. Nhưng cái chết của hân lại phát sinh đúng vào thời khắc quan trọng khi ở Tề quốc năm đại thế tộc đang thích sát Yến Anh, đại bộ phận người dân Lỗ quốc đều cho rằng vị quốc quân đen đủi này đã làm kẻ chết thay cho Tề quốc Yến ả tử (thấp lùn), trong lúc hỗn loạn bị người ngộ sát.

Người Lỗ cũng không có nhiều bi thương cho lắm, trên thực tế trong con mắt của nhiều người dân Lỗ, họ chỉ biết đến Tam Hoàn, không biết đến Lỗ quân. Nếu không phải ngẫu nhiên trong một nghi thức trọng đại cần Lỗ quân phải lộ diện, thì toàn bộ mọi người đều đã lãng quên mất hân rồi. Chẳng phải sao? Hơn hai trăm năm rồi, quốc chính (việc nước) là do Tam Hoàn nắm giữ, thuế ruộng phải giao nộp cho Tam Hoàn, sĩ nông công thương, các ngành các nghề, hết thảy mọi thứ đều có quan hệ mật thiết với Tam Hoàn thế gia, cần đến Lỗ quân làm gì?

Cũng duy chỉ có lúc này, khi Lỗ quân bị thích sát, hân mới có thể nổi bật hơn Tam Hoàn, được người Lỗ bàn tán, nghị luận mấy câu. Chỉ có điều mấy câu nghị luận cũng chẳng duy trì được lâu, mọi người liền chuyển sự chú ý sang chỗ khác.

Khi tin Lỗ quân bị ám sát truyền đến, Lỗ quốc Tam Hoàn đang thiết yến tiệc khoản đãi Ngô quốc sứ thần Úc đại phu. Nghe tin Lỗ quân bị tử nạn, chấp chính đại phu Quý Tôn Ý Như lỡ tay làm rơi chén rượu, khóc thảm tại chỗ. Khóc đến nổi nước mắt nước mũi giàn giụa, gào khóc nói rằng khi xưa tranh giành chấp chính với quân thượng, chộc tức quân thượng bỏ đi, Quý Tôn lấy quốc sự làm trọng, mới chuốc lấy cái danh bị bêu riếu, tạm giữ chức chấp chính, chỉ mong có ngày quân thượng bớt giận trở về Lỗ quốc, giao trả quyền chấp chính cho ngài. Bây giờ quân thượng tử nạn tại Tề quốc, chết nơi đất khách; Từ giờ không thể bạch được tâm ý của mình cho quân thượng hay, càng thêm khổ tâm hơn. Hân càng nói càng thương tâm, càng nói càng khéo léo, khóc đến nổi đầm ngực dậm chân, ngắt lên ngắt xuống mấy lần.

Thúc Tôn Thị, Mạnh Tôn Thị cũng buồn bã bi thương biểu lộ lòng trung, trông thấy Quý Tôn Ý Như đập bàn khóc lớn, khóc đến thống khổ, thật sự có chút thái quá, liền chạy đến lau nước mắt khuyên nhủ, Ngô quốc Úc đại phu thấy vậy cũng đành phải tiến lên nói ngon dở ngọt, cho hân được nhẹ nỗi lòng.

Làm gì được, khéo mắt Quý Tôn Ý Như ướm đầm, nước mắt như Trường Giang chảy xiết, không thể cầm lòng được mà khóc. Cứ tiếp tục như vậy cũng không hay ho tí nào, Thúc Tôn, Mạnh Tôn Thị đành phải sai người đỡ Quý Tôn đại phu lúc này mắt đã sưng húp, quỳ sụp dưới đất không chịu đứng lên về phủ nghỉ ngơi, sau đó cáo lỗi với Úc đại phu.

Tam Hoàn cùng khóc, công khanh trong triều ai ai cũng hưởng ứng, gào khóc thê thảm. Úc Bình Nhiên trông thấy cả triều đình đều ảo não lộn xộn, vốn đã chuẩn bị một bụng những lời lẽ lí luận, định ở trên triều chiếm ít tiện nghi cho Ngô quốc, lúc này đã không thể nói nên lời được nữa rồi. Khuyên bảo một lúc, trông thấy quần thần Lỗ quốc ai nấy mặt mày bi thương, cũng chẳng có ai rảnh rỗi mà tiếp đón hân, bữa tiệc rượu này chắc cũng không nuốt nổi nữa, đành phải chấp tay cáo từ trở về dịch quán.

Các quan viên phụ trách bói, chúc, tế bắt đầu thu xếp tang lễ cho quốc quân, tuy nhiên Quý Tôn Ý Như vốn phải là người chủ trì tất cả thì vì thương thảm quá độ mà ốm liệt giường rồi, vì thế chức chủ trì rất hợp lẽ mà đổ lên đầu Thúc Tôn Ngọc. Tang lễ còn chưa được cử hành xong, Quý Tôn Ý Như liền dâng tấu chương xin quần thần nghị sự, nói rằng quốc gia không thể một ngày không có vua, quân thượng vốn sống ở Tề quốc, tuy bỏ nước mà đi, nhưng quân thượng thì vẫn còn, cho nên ngài vẫn có thể thay mặt cho quân quyền. Bây giờ quân thượng đã mất, cần phải chọn ra tân quân, chuyện đại sự cấp bách như vậy, hân do ốm bệnh, không thể thượng triều nghị sự, thỉnh đại tư không Thúc Tôn Ngọc, đại tư mã Mạnh Tôn Tử Uyên hội hợp lực khanh, cùng bàn bạc chuyện lập tân quân. Biểu hiện đó của Quý Tôn Ý Như khiến cho

lòng nghi ngờ của rất nhiều công khanh đại phu trong triều đối với việc hấn thích sát quốc quân đều biến mất, tinh lực của chúng đại phu giờ đây được tập trung vào việc sắc lập tân quân. Con trai trưởng của Cơ Trù Tảo Yêu lúc trước vội vã rời khỏi Lỗ quốc, chỉ đem theo ái phi Ngô Mạnh Đạt, nhưng đám công tử còn lại đều bị vứt bỏ lại ở Lỗ quốc.

Đám công tử kia không hề phạm phải tội gì, để thể hiện lòng trung với nước của mình, Tam Hoàn luôn bảo đuổi Lỗ quân là vì xã tắc chứ không phải vì ham muốn cá nhân, cho nên đối với đám công tử đó còn tăng thêm lễ ngộ, muốn gì được nấy. Vì thế mười mấy nhi tử của Lỗ quân đều được hậu đãi trọng thể.

Chỉ có điều để tránh hiềm nghi, bá quan trong triều không dám có lai vãng với đám công tử này, đa số không quen biết bọn họ, giờ đây một trong số bọn họ sắp được trở thành Lỗ quốc quân chủ rồi, toàn bộ chú ý của công khanh trong triều đều đổ vào họ.

Trong lúc nhất thời, Quý Tôn, Thúc Tôn, Mạnh Tôn ba nhà đông như trẩy hội, ngựa xe như nước, cả ngày đều chỉ tiếp khách không ngừng nghỉ. Có người đến làm thuyết khách cho kẻ mà mình thấy hợp ý, có người đến là vì được người khác phò thác làm thuyết khách, có người đến để nói bóng nói gió thăm dò tin tức, còn có cả những công tử Lỗ quân không tiếc ngàn vàng mời người đến để tỏ lòng với Tam Hoàn. Có điều đại đa số mọi người vẫn xem trọng Quý Thị hơn cả, số người đến phủ Quý Thị vẫn là đông nhất, nếu bảo Quý Thị cáo bệnh nằm nhà là chỉ có thể hờ hết được một đám tiểu dân, đám công khanh đại phu đương nhiên là không tin rồi.

Trong lúc thành Khúc Phụ đang hỗn loạn, Thành Bích phu nhân đi thẳng về Đông, đã đến được Phí thành. Phí thành gần sông Tuấn, giáp núi Nghi, núi Nghi chính là thuộc dãy núi Nghi Mông, núi non trùng trùng, đó là nơi dân cư ít lui tới. Phong ấp của Quý Tôn thế gia rất lớn, bọn họ khổ tâm kinh doanh tại đây, kiến tạo một tòa thành to lớn vững chắc như thế này, chính là vì nhìn trúng địa thế ở nơi này.

Sống yên ổn nghĩ đến ngày gian nguy, bất luận là cái gì thì đây cũng là vấn đề quan tâm hàng đầu của gia tộc. Nhưng phạm là thế gia đại tộc, chẳng có mấy nhà ngoài phạm vi nhà mình mà lựa chọn một địa phương trọng yếu để cho lúc bất ngờ cần đến. Giống như Ngô quốc Nhâm Thị gia tộc, phát lên chẳng qua chỉ mới trong vòng ba đời, không có đủ thời gian và tinh lực để chọn lựa vùng đất căn cơ thứ hai cho gia tộc, lúc này khi gặp phải tình thế nguy hiểm tiền lui không còn đường, đành phải ngậm ngùi phái nữ nhi chu du các nước, giao du với các quốc gia quyền quý, hy vọng chọn lựa cho gia tộc một nơi tồn tại mà thôi.

Phí thành là Quý Thị tư ấp, bình thường do đám người tâm phúc Dương Hổ, Công Sơn Bất Nữu, Trọng Lương Hoàn luân phiên đến đây quản lý, cư dân trong thành thậm chí nông phu ngoài đồng hai trăm năm nay đều chỉ tuân theo lệnh Quý Thị. Tuy nói Phí thành phần hoa, cũng thường có thương nhân bên ngoài lui tới, thế nhưng chỉ giới hạn trong hoạt động của Phí thành. Thành Bích phu nhân chuẩn bị tu bổ tòa thành để trữ muối, xây dựng trong một sơn cốc ở ngoài thành cách thành mấy dặm, đến lúc đó doanh trại đứng riêng một cõi, người ngoài rất khó xâm nhập, cho nên vô cùng an toàn.

Việc kinh doanh muối, sản xuất, tích trữ, vận chuyển, kinh doanh đều cần rất nhiều nhân lực, phải chiêu mộ nhiều người tới để tham gia vào quá trình vận chuyển buôn bán, để đề phòng bất trắc nên thường xuyên tăng cường tập luyện cũng là lẽ bình thường, không khiến cho người khác chú ý. Vào lúc này, nông phu buông cuốc cầm đao chính là binh sĩ, binh sĩ được trải qua huấn luyện như vậy đương nhiên tinh nhuệ hơn binh sĩ phổ thông chút ít.

Do xây dựng thành cần phải xác định đặt ở một địa điểm cụ thể, cho nên lúc này Thành Bích phu nhân chỉ có thể sống trong Phí thành. Chỗ ở lớn nhất trong Phí thành chính là một dãy phòng ốc của Quý Thị gia tộc, Quý Thị rất ít đến ở, Dương Hổ và Công Sơn Bất Nữu mỗi năm cũng chỉ tới đây quản lý trong hai mùa xuân thu, cho nên tuy những căn phòng ở đây rất to lớn, thế nhưng đều có vẻ cũ kỹ.

Vì biết rõ Thành Bích phu nhân trong tương lai sẽ định cư lâu dài ở đây, nên đám nhân mã đi tới chỗ này đã tu sửa mới lại rất nhiều phòng ốc, viện xá, có điều so với những căn phòng tinh mỹ lộng lẫy ở Khúc Phụ thì còn lâu mới bằng được.

Xe vào trong trạch viện, dừng lại, phu xe nhảy xuống, cao giọng nói vào:

- Phu nhân, đã đến nơi rồi, mời phu nhân xuống xe.

Hắn gạt lông che nắng ra một bên, khuôn mặt sáng sủa, tuy khoác trên mình một bộ quần áo thô kệch, nhưng không thể che lấp được vẻ tuấn tú của hắn, người phu xe đó đích thị là Khánh Kỳ.

Rèm kiệu khẽ nâng lên, Thành Bích phu nhân khom người bước ra, đứng ở càng xe nghiêng mắt liếc nhìn hắn, thanh tú động lòng gạt gạt đầu, trên mặt biểu lộ đáng vẻ cười mà không phải cười. Khánh Kỳ hiểu ý, nở trên mặt một nụ cười gượng gạo, đi tới trước buồng bàn dặm để bên cạnh cho nàng, sau đó duỗi ra một cánh tay.

Bên cạnh không có người ngoài, đám nô bộc đều đang bận rộn vận chuyển đồ đạc ở chiếc xe lớn phía trước. Lần này vì lý do bảo mật, tuy trong phủ không có mấy người từng gặp Khánh Kỳ, Thành Bích cũng vẫn thay hết những người đã từng gặp qua hắn, những gia nô, gia tướng, nô bộc, thị tỳ đi tới Phí thành không có ai là từng gặp hắn cả.

Những người này đều nghĩ rằng Dương Bản kia thật sự là em họ của Dương Hổ, trên đường đi, phu nhân có việc thì tìm hắn làm, không có việc thì tìm hắn nói chuyện, ngay cả phu xe nhà mình cũng để cho hắn làm thay, vóc người tuấn tú thì được hưởng thơm a. Ai nấy đều biết phu nhân nhà mình coi trọng tiểu tử này, kẻ thức thời chỉ cần nhìn thấy hai người bên nhau, thì đều biết đường mà tránh ra.

Thành Bích giơ ra một cánh tay thon dài trắng nõn nhẹ nhàng khoát lên trên cánh tay hắn, bước từ trên xe xuống, chân vẩy mềm mịn, khẽ khàng vén lên, uyển chuyển bước xuống đất, thân thể mềm mại đứng thẳng, đưa mắt tình tứ nhìn hắn, nở nụ cười lại càng làm say mê lòng người, mang chút ý chọc tức nói:

- Công tử, hôm nay làm nô tại quý phủ, cực nhọc hầu hạ ta, không thấy vất vả sao?

117. Chương 116: Cuộc Sống Ở Phí Thành

- Công tử, hôm nay làm nô tại quý phủ, cực nhọc hầu hạ ta, không thấy vất vả sao?

- Ha ha...không thấy khổ!

Khánh Kỳ mỉm cười đáp lại một câu, hắn nhìn thấy Thành Bích phu nhân lấy việc hầu hạ dạ vâng của mình đem ra làm trò đùa, liền cười đáp tiếp một câu:

- Được hầu hạ bên cạnh phu nhân, không biết đó là giấc mộng đẹp mà bao nhiêu công khanh cầu mà không được, Khánh Kỳ có được diễm phúc này sao có thể coi là khổ, Khánh Kỳ có thể thường xuyên được song hành cùng người đẹp thì đó thật là vinh hạnh vô cùng.

Lúm đồng tiền của Thành Bích phu nhân bỗng đỏ ửng, hàm răng khẽ cắn vào cặp môi đỏ mọng, đôi mắt lung linh liếc nhìn hắn như kiểu liếc mắt đưa tình, sẵn giọng nói:

- Được nhé, nếu Khánh Kỳ công tử thấy đó là vô cùng vinh hạnh, vậy bản phu nhân không cần phải giữ kễ nữa rồi.

Nàng uốn bộ ngực trắng nõn đi về phía trước, đáng yêu kêu lên:

- Dương Bản, theo bản phu nhân, đi xem trong phòng quét dọn thế nào rồi.

Khánh Kỳ thở dài, khẽ khom lưng xuống, làm ra bộ dáng của một gia nô nhu thuận biết điều, đáp to lại một tiếng rồi nhanh chóng đi theo lên trên.

Cùng là ở nhà làm ăn, nhưng sự khác nhau giữa đại gia đình với gia đình phổ thông đều xuất hiện ở đây. Lần này tới Phí thành, Thành Bích phu nhân mang theo hơn trăm chiếc xe chở toàn đồ đạc, một bộ phận lớn trong đó là đồ khi tòa thành mới cơ bản hoàn thành xây dựng thì sẽ được đưa vào sử dụng. Những đồ vật có thể dùng được trong khu nhà cũ là mười chiếc xe lớn, chăn màn gối đệm, dụng cụ vệ sinh, đồ dùng sinh hoạt, thậm chí phòng, bàn ghế, cốc chén của phu nhân. Nhưng phàm là những đồ phu nhân hay dùng thì đều phải đổi hết, đám nô bộc thị tỳ bận tới mắt tới mũi. Khánh Kỳ chẳng động tay vào việc gì hết, chỉ đứng trong phòng quan sát thôi cũng đã chóng hết cả mặt!

Trên thực tế hẳn chẳng làm gì hết, Nhị quân sự Lão Tiêu không giao cho hẳn việc gì hết, Khánh Kỵ lại không tiện bỏ đi, bèn đứng riêng một góc suy nghĩ miên man.

- Ài! Thì ra một nô bộc ngày nào cũng phải làm từng ấy việc, quả thật không dễ dàng chút nào, may mà ta không phải làm gia nô thật, hai ngày này phải mau chóng vào núi chọn địa điểm đặt thành thôi. Khi thành mới được khởi công, ta sẽ không còn phải ở đây để bị ả dất mũi nữa rồi. Mau chóng dựng xong thành mới, việc chiêu binh cứ để cho Anh Đào làm là được rồi, ta còn phải đi Vệ quốc nữa.

Khánh Kỵ đang bận suy nghĩ, Thành Bích phu nhân lúc này đã thay một bộ khoan bào (áo bào rộng) mặc trong nhà màu đỏ tươi mềm mại, khoan thai bước vào trong phòng, trông thấy mọi người đều đang bận rộn, duy chỉ có Khánh Kỵ đứng chống nạnh một góc, không có việc gì để làm, liền trừng mắt lên, sáng giọng:

- Người khác đều đang bận rộn, duy chỉ có ngươi thanh thoi vô sự, ngươi có mắt hay không thế hả?

Người đi theo tùy tùng nàng lần này là nhị quân sự Tiêu Cẩn, người này chưa từng gặp qua Khánh Kỵ. Lần đầu tiên hẳn được phu nhân dẫn theo đi bên mình, tưởng rằng sau bao nhiêu năm cúc cung tận tụy cuối cùng mình cũng được phu nhân công nhận, cảm động đến nỗi rơi nước mắt. Suốt trên đường đi, dừng xe nghỉ trọ ở đâu hẳn cũng chạy ra chạy vào, vô cùng tận tâm.

Vì thấy phu nhân có phần đối đãi đặc biệt với Dương Bản, mặt mày phong tình, ngữ khí khi nói căn bản không giống như đang đối đãi một gia nô, Tiêu quân sự trong lòng hiểu rõ, nên cũng chẳng sai khiến hẳn làm gì hết.

Không ngờ phu nhân khi vào phòng lại chìa thẳng mũi nhọn vào hẳn, liền cuống quýt đi lên xem tình hình thế nào, chỉ cần tình thế không ổn, lập tức gia nhập lên tiếng phê phán hẳn.

Thành Bích phu nhân nói xong, quét mắt nhìn về phía Khánh Kỵ, rồi lại đổi ngữ khí ôn hòa nói:

- Nếu ngươi đã không có việc gì làm, vậy thì giúp bản phu nhân đi làm chút việc. Lần này bản phu nhân ra đi gấp gáp, quên mang theo một số đồ tùy thân, ngươi đi ra chợ rồi mua về cho bản phu nhân.

- Đồ tùy thân của phu nhân?

Tiêu quân sự nghe xong đến rầm cũng không thể đánh nổi, sờ sờ mũi quay đầu bỏ đi, oán hận nghĩ:

- Tốt nhất là không nên qua đó.

Khánh Kỵ cười khan một tiếng, chấp tay nói:

- Ách... không biết phu nhân thiếu đồ tùy thân gì vậy?

Thành Bích phu nhân thấy đám hạ nhân đều biết điều mà bỏ đi rồi, liền hạ thấp thanh âm xuống, khe khẽ nói:

- Đúng là gốc ghech, lẽ nào ngươi thích làm gia nô đến nghiện rồi à? Đúng đó làm cái gì, có chuyện gì đâu, còn không đi bàn bạc với người của người đi. Về việc đồ gì, lát nữa ngươi cứ mua đại mấy thứ gì đó về, chẳng phải là xong chuyện sao? Có điều... mua đại cũng phải mua thứ gì mà người ta thích mới được đấy, không được qua loa đâu nhé.

Khánh Kỵ mừng rỡ, nịnh nọt:

- Phu nhân đúng là khéo hiểu lòng người, yên tâm yên tâm, thứ mà ta mua nhất định sẽ khiến phu nhân hài lòng, Khánh Kỵ đi đây.

Thành Bích phu nhân hừ một tiếng, héch héch mũi nhí nhảnh rồi quay người bỏ đi.

Tiêu quân sự ở một bên cầm khăn lau lau cột trụ, liếc mắt lén lút dòm ngó động tĩnh bên này, nhìn thấy hai người mập mờ biểu lộ liếc mắt đưa tình, không khỏi khẽ rùng mình: “Quả nhiên là có gian tình, may mà ta lén nhanh, nếu mà để phu nhân phát giác được, nhất định sẽ dày ta đến vùng khí ho cò gáy, cả đời này đừng mong đến chuyện phát lên được nữa.”

Trên khắp đường đi Khánh Kỵ không có liên hệ gì nhiều với người của mình, tuy rằng mười mấy người đó đều là người được Dương Hổ giới thiệu, nhưng đều lẫn vào cùng với đám người trong Thành phủ. Nếu Khánh Kỵ tiếp xúc đơn lẻ với bọn họ, rất dễ bị nảy sinh ý nghi ngờ. Đồng thời, trên suốt đoạn đường cũng

không có gì để bàn luận, bây giờ đã đến Phí thành rồi, mọi việc đã khác trước, mọi chuyện sau này ít nhiều cũng cần phải làm chút an bài.

Khánh Kỵ nhân lúc mọi người đều đang bận rộn, gọi đám Anh Đào và mấy người cơ trí trong đám thị vệ ra ngoài, phân phó bọn họ nhân lúc vừa đến Phí thành, còn chưa đi vào trong núi, đợi lúc nghỉ ngơi sẽ lên phố, nắm rõ dân tình ở đây. Càng quen thuộc với nơi này thì sau này càng có lợi cho họ xây dựng căn cơ.

Phân phó xong, Khánh Kỵ liền dẫn theo Anh Đào và hai người nữa ra khỏi đại môn, hỏi thăm đường đi lối lại, đi đến khu chợ ở Phí thành. Chợ ở đây là một khu nhỏ tương đối giản đơn. So với Khúc Phụ mà nói, khu chợ ở đó đan chéo chằng chịt, lớn thì có hơn mười khu, con phố nọ chuyên bán tơ lụa vải vóc, con phố kia bán châu báu trang sức, phân chia rất rành rọt. Còn khu chợ ở Phí thành chỉ có một con phố lớn chạy thẳng theo hướng Bắc Nam, đi hết một con phố, tất cả những thứ có thể bán ở đây đều có thể nhìn thấy hết, bao gồm bán bò bán lừa, bán nam bán nữ.

Khánh Kỵ và Anh Đào quan sát dân tình thế thái ở đây, đặc biệt chú ý tới người dân bản địa. Thành Bích phu nhân có phân tiệm ở tất cả các chốn đô thị phồn hoa, việc tuyển người không nhất định phải là người bản địa, nhưng nguồn gốc chủ yếu thì cũng đều ở đây cả. Tòa Phí thành này không lớn lắm, đi từ Bắc tới Nam nếu như rảo bước đi nhanh, nửa tiếng đồng hồ là có thể đi hết một vòng, có điều người đi trên phố rất đông, hơn nữa có thể nhận ra đa phần đều là người qua đường.

Phí thành dựa sát sông Tuấn, trên thượng du sông là nước Chuyên Du (một nước nhỏ thời xuân thu, nay ở huyện Phí, tỉnh Sơn Đông, Trung Quốc), hạ lưu sông là thành, đường bộ phía Đông giáp Dương thành, phía Tây giáp Yển thành, là một đầu nút giao thông thủy bộ quan trọng. Bởi vậy thành trì tuy nhỏ, nhưng người vãng lai từ Nam ra Bắc tới đây rất nhiều, điều này rất có lợi cho việc chiêu binh sau này.

Khánh Kỵ thu vào trong tầm mắt quan sát toàn bộ những điều kiện tự nhiên đó, trong lòng rất vừa ý, khi hai người đi tới khu chợ, Anh Đào nhìn khắp bốn phía một lượt, rồi đột nhiên nói:

- Công... à, Dương huynh, không biết huynh định mua thứ gì cho phu nhân?

Khánh Kỵ chờ người ra, rồi nói:

- Điều này...Ta làm sao biết phu nhân cần đồ tùy thân gì chứ? Người xem mua gì thì được đấy?

Anh Đào nín cười nói:

- Dương huynh, tại hạ không có gia thất, làm sao biết được đồ tùy thân của phụ nữ là cái gì đâu.

Khánh Kỵ còn nhớ lần đầu tiên gặp hắn là ở một lều kỹ hạ đẳng, không nhìn nổi cười to, lúc này nghĩ lại cũng có chút làm khó cho hắn. Đám nữ nhân hậu thế thì hắn còn biết ít nhiều đồ dùng tùy thân của họ là gì, nhưng ở thời đại này họ dùng thứ đồ gì thì Khánh Kỵ đâu có biết được, đồ tùy thân của nữ nhân, đồ thường ngày...

Không thể mua một ít vải sợi rồi tự tay làm cho nàng một chiếc quần lót tình thú hình chữ “T” có khảm trân châu, vậy thì làm một băng quần ngực có quần viên hoa tặng nàng vậy. Đây là thời đại gì chứ, quần áo đâu có thể mặc tùy tiện ra ngoài được. Đã từng có một vị đại phu nước chư hầu, chính là bởi thích mặc những trang phục kỳ dị, cho nên bị quốc quân ghét bỏ, sai người chém đầu hắn, mang trang phục của hậu thế tới thời đại này một cách tùy tiện thì chẳng khác nào nạp mạng cả.

Khánh Kỵ suy nghĩ hồi lâu, rồi khoát tay nói:

- Được rồi, cứ vừa đi vừa xem, thấy có thứ đồ gì vừa mắt thì mua về làm cảnh cũng được.

Hai người đi khắp đoạn đường, nhìn thấy cửa hàng nào treo bảng hiệu, Khánh Kỵ cũng đi vào lục lọi, vừa đi vừa ngắm nghía. Khi sắp đi tới đầu bên kia, trong bụng Anh Đào đã đầy ắp những thứ thức ăn linh tinh, còn Khánh Kỵ thì vừa đi vừa toát mồ hôi khắp người. Hôm nay mặt trời hầm hập, lại không có gió, thời tiết này thật sự có chút oi bức.

Trông thấy đã sắp đi tới đầu kia của con phố, Khánh Kỵ liền dừng chân lại, nói với Anh Đào:

- Cứ cầm mấy thứ kia rồi về thôi.

Đúng lúc này, bên cạnh không xa đập vào tai hắn những tiếng cãi cọ ồn ào:

- Nói láo nói láo, lời của ta mới có lý, người bảo người nói đúng vậy người có thể phản bác lại lý do của ta được không?

Khánh Kỳ quay đầu nhìn lại, trông thấy một người bán đồ gốm sứ đang đứng bên cạnh hai thằng bé có bộ tóc đuôi sam chống lên trời, hai đứa bé chỉ chừng bảy tám tuổi, mặt đỏ ửng tai cái nhau ỏm tỏi. Khánh Kỳ bị thu hút ánh mắt về phía chúng, nhưng khi nhìn ra, thì mới chú ý đến một nam tử cao lớn đang đứng cạnh đó.

Người này mặc trường bào, thân hình cao lớn, mày rậm miệng rộng, mặt đầy lông lá, nhìn vào thì khiến người ta có chút sợ hãi. Hai đứa bé cao chưa tới đầu gối đứng trước mặt hắn. Thế nhưng anh chàng to con đó lại hơi khom lưng trước hai thằng nhóc con, nụ cười chân thành, vẻ mặt đầy hòa khí. Bên cạnh hắn còn có một người vác kiệu thuê chân trần, mặc chiếc áo ngắn bằng vải thô, người này mặt mũi đỏ gay, hàm râu quai nón, không ngừng trợn mắt, ra vẻ đã mất kiên nhẫn.

Hai tiểu tử vung tay múa chân, cãi vã đến mặt đỏ ửng tai. Chỉ thấy một đứa bé vẻ mặt tự tin nói:

- Người đương nhiên là nói sai rồi, mặt trời đáng lẽ ra lúc mới lên phải cách bọn ta gần hơn, bởi vì mặt trời khi mới mọc to như xa cái (xe có lọng che), đến giữa trưa thì lại bé hẳn. Thứ ở xa nhìn sẽ bé, thứ ở gần nhìn sẽ to, ta nói lẽ nào không đúng sao?

Khánh Kỳ nghe thấy vậy lập tức đứng ngậy tại chỗ, trong trí nhớ bỗng nhớ lại cái thời rất xa khi hắn còn đang học tiểu học:

- Khổng tử đi ngao du về Đông, gặp hai tiểu tử đang cãi nhau, hỏi rõ sự tình. Một đứa nói: lúc trời mới mọc thì ở gần ta, giữa trưa thì ở xa ta...

Trời ơi, hai đứa bé cãi cọ nhau vì chuyện đó, hôm nay lại xảy ra vào ngày này giờ này!

118. Chương 117: Hai Đứa Trẻ Cãi Nhau

Khổng Khâu vẻ mặt kinh ngạc, sau đó rạng rỡ mặt mày, Khánh Kỳ thầm kêu lên: “Khổ rồi!” Phía trước mặt là Khổng lão phu tử, việc giết người diệt khẩu Khánh Kỳ đến nghĩ cũng không dám nghĩ, không còn lựa chọn nào khác, hắn chỉ còn biết cầm đầu đi tới, nở một nụ cười rồi nói:

- Hóa ra là Khổng sư, ngài... tại sao lại tới đây?

Khổng Khâu mỉm cười chân thành, chấp tay hành lễ rồi nói:

- Haha, Khâu cũng đang muốn hỏi đây, công tử sao lại tới nơi này? Ấy, công tử sao lại ăn mặc thế này?

Khánh Kỳ nghe thấy vậy vội đánh trống lảng:

- Chuyện này nói ra thì dài lắm, lát nữa chúng ta đi tìm nơi nào đó tâm sự cũng không muộn. Khổng sư đang định đi đâu, đang nghe hai hài đồng kia nói chuyện gì vậy?

Hắn hỏi như vậy thì lúc này Khổng Khâu mới sực tỉnh, vội vàng nói:

- Không sai, hai ta lát nữa nói chuyện cũng không muộn, nghe hai đứa bé này nói lý với nhau, vấn đề mà chúng đang tranh luận rất thú vị, Khâu chưa bao giờ nghĩ tới trước đây.

Vị Khổng phu tử này vừa nghe tới việc nghiên cứu học vấn liền quên bằng mất mình, nói xong thì lại khom lưng xuống, cười híp mắt nói:

- Nếu đã vậy, đồng tử này, người thử nói đạo lý của mình, nhưng không được văng tục chửi bậy đối phương.

Khánh Kỳ thấy vậy, đành phải đứng cạnh một bên, nhân cơ hội này nghĩ xem lát nữa sẽ giải thích với ông ta thế nào.

Chỉ nghe thấy đứa trẻ kia phản bác lại:

- Vậy người nói đi, tại sao khi mặt trời mới lên thì khá lạnh, đến giữa trưa thì lại nóng bừng bừng thế này? Đương nhiên bởi vì nguyên cố là ở xa mới thấy lạnh, ở gần thì thấy nóng rồi! Như vậy mới hợp lý, bằng không người có thể giải thích hợp lý được không?

- Hà hà, người nói ở xa lạnh ở gần nóng. Ta không tìm ra được đạo lý trong đó, nhưng ta cũng nói là ở xa nhỏ ở gần to, lẽ nào người có lý do phản bác lại sao?

Hai đứa bé tranh chấp không có kết quả, liền nhất tề quay đầu sang nhìn Khổng Khâu, nói:

- Ấy, vị phu tử này, lúc nãy ngài nói giúp chúng tôi phân giải đúng sai, vậy ngài nói xem hai chúng tôi ai nói có lý hơn nào?

- Ách..., điều này...

Khổng Khâu nghe vậy thì lúng túng. Lúc nãy đứa trẻ thứ nhất nói xong thì ông luôn gật gật đầu, đợi khi đứa trẻ thứ hai nói ra lý do của mình, lão phu tử bỗng chốc có chút ngớ người. Tuy ông là một học sĩ thông thái của thời đại này, thông cổ thạo kim, học thức uyên thâm, thế nhưng một vấn đề tưởng chừng như rất dễ hiểu của người hậu nhân thì ông lại không thể đưa ra được đáp án thỏa đáng.

Hai đứa trẻ thấy ông lưỡng lự không trả lời được, không khỏi vỗ tay cười ha hả:

- Thật không biết xấu hổ, còn nói là sẽ giúp chúng tôi phân giải đạo lý, thì ra người lớn như ngài cũng chẳng hiểu được.

Khổng Khâu nghe xong cả chòm râu đều vểnh lên, cũng may màu da của ông vốn cũng đã đen. Tuy mặt đỏ tía tai nhưng người ngoài nhìn vào cũng không được rõ cho lắm. Người vác kiệu thuê bên cạnh chớp mắt mấy lần, bực mình nói:

- Phu tử, chúng ta tìm chỗ nào trú tạm đi, nói chuyện đôi co với hai thằng nhóc này làm gì.

Tuy hẳn nói như vậy, nhưng Khổng Khâu làm sao có thể mất mặt mà quay đầu bỏ đi được. Khánh Kỵ nhìn mà buồn cười, thật đáng thương cho Khổng thánh nhân, đúng là làm khó cho ông rồi, liền tiếp hai lần chịu nhục đều bị Khánh Kỵ nhìn thấy. Lần đầu tiên là ở triền sông bị Nhâm Băng Nguyệt thóa mạ một hồi, bây giờ lại bị hai thằng nhóc con gặng hỏi không nói nên lời. Chẳng trách Khổng tử nói: “Chỉ có trẻ con và phụ nữ là khó nuôi,” chẳng phải đó chính là nỗi đau thâm kín của ông sao? Cũng không biết ông còn bị vô lễ như vậy thêm lần nào nữa không.

Khánh Kỵ cười trộm xuyên tạc lời thánh nhân, vừa giúp ông giải vây, nói với hai đứa bé:

- Có câu đạo có trước có sau, mỗi nghề chuyên một thứ. Cho dù là thánh nhân cũng không thể tinh thông mọi thứ được a. Hai anh bạn nhỏ, vị Khổng phu tử này chuyên nghiên cứu về việc trị quốc an dân, vấn đề nhỏ tí này để ta trả lời các người là được rồi.

Khánh Kỵ mỉm cười nói tiếp:

- Thật ra mặt trời lúc sáng sớm và giữa trưa đều cách chúng ta một quãng đường như nhau. Vậy thì tại sao buổi sáng nhìn thì to, buổi trưa nhìn lại bé? Đây là một ảo giác của con người, mặt trời buổi sáng có cây cối, nhà ở, núi cao phụ trợ, cho nên trông có vẻ hơi lớn một chút. Đến giữa trưa, chỉ có một mình bầu trời với khoảng không rộng lớn vô ngần, cho nên trông có vẻ nhỏ đi. Hơn nữa khi mặt trời lên bầu trời còn tờ mờ tối, đường nét của mặt trời sẽ càng trông rõ, khi trưa bầu trời sáng rõ, đường viền của mặt trời bị thu hẹp lại theo ảo giác, nguyên nhân này cũng khiến cho vào buổi sáng mặt trời lớn hơn bình thường một chút.

Trên thực tế, mặt trời vào lúc sáng sớm và giữa trưa có một chút sai biệt về khoảng cách với địa cầu, có điều đối với một thiên thể khổng lồ như vậy mà nói, một chút sai khác đó có thể bỏ qua không tính vào được, hơn nữa đây cũng không phải là nguyên nhân chủ yếu tạo nên hiện tượng như hai đứa trẻ nói, cho nên Khánh Kỵ quyết định bỏ đi không cần nhắc tới, nếu không e rằng càng nói rồi như tơ vò mắt.

Đứa bé lấy căn cứ lạnh nóng không cam chịu hỏi:

- Vậy tại sao sau khi mặt trời ló ra, buổi sáng có vẻ lạnh, đến giữa trưa lại tương đối nóng bức?

Khánh Kỵ sờ sờ đầu của nó, cười nói:

- Vậy mà còn chưa rõ sao? Vào giữa trưa ánh mặt trời chiếu thẳng từ trên xuống, còn buổi sáng ánh mặt trời chiếu xiên xuống mặt đất, cậu nhóc nói xem trường hợp nào ánh nắng chiếu xuống mặt đất nhiều hơn? Hơn nữa, đã chiếu sáng suốt cả buổi sáng rồi, đến giữa trưa dù gì cũng phải âm hơn buổi sáng chút ít.

Hai đứa bé nghe xong cảm hòng không nói được câu nào, Khổng Khâu giật mình phần khởi nói:

- Thì ra là đạo lý đó, tuyệt vời, lời của công tử đã hóa giải được sự nghi hoặc trong lòng của Khổng Khâu, ba người đồng hành, ắt có một người là thầy của ta, thế gian vạn đạo, mỗi người biết mỗi thứ. Đúng là nỗ lực cả đời cũng đừng mơ tưởng tới việc có thể biết hết mọi thứ được.

Khánh Kỳ trông thấy Khổng Khâu nói mà không có chút kiêu căng, tự nhận là mình không biết, rất khiêm tốn, tấm lòng thẳng thắn vô tư, không khỏi thầm sinh lòng kính trọng, vội vàng hoàn lễ nói:

- Không dám không dám, Khổng sư khách sáo rồi. Ta và Khổng sư từ biệt đến nay cũng đã lâu rồi, tại hạ quả thực rất mong nhớ ngài, nào nào, chúng ta đi tìm nơi nào yên tĩnh để đàm đạo thoải mái đi.

Lúc này Khánh Kỳ đã nghĩ ra lý do thoái thác, muốn dẫn Khổng Khâu đến nơi yên tĩnh rồi nói rõ mọi chuyện cho ông biết. Hắn vừa nói vừa nhiệt tình nắm chặt cánh tay của Khổng Khâu, dắt ông đi cùng cho bằng được. Không ngờ vừa quay người đi, bỗng có một nhân ảnh xám xịt từ phía ngoài ngõ nhỏ chạy nhanh như bay về phía hắn. Trong ngõ bày biện nhiều sạp hàng, người đi trên đường vốn phải chen chúc lẫn nhau, Khánh Kỳ bỗng dừng quay người lại, người kia tránh không kịp, kinh sợ kêu lên một tiếng rồi ngã vào trong lòng hắn.

Khánh Kỳ hoảng hốt, không thềm nghĩ ngợi nắm chặt lấy cánh tay của người kia, người kia “ai da” một tiếng, bị Khánh Kỳ bóp chặt tay, đứng tại chỗ quay tròn rồi ngã người ra, lập tức bị Khánh Kỳ dùng khuỷu tay ghì chặt trước ngực.

Người kia vừa định giãy dụa, một thanh đoản đao sắc bén đã kề ngay trên cổ hắn, mũi đao nhọn hoắt kề ngay trước vành hòng, khiến thân thể hắn sững ngậy lại, không dám nhúc nhích thêm chút nữa.

Con dao này được Khánh Kỳ mua hồi còn ở Tất thành. Từ đó luôn mang theo bên mình, người này hành động lỗ mãng, lại khoác chiếc áo choàng đen, giấu đầu vào trong, hành tung bí hiểm, Khánh Kỳ lo rằng hắn là thích khách, không cần nghĩ ngợi đã không chế hắn lại.

Sau khi khống chế được người đó, mũi đao của Khánh Kỳ từ từ đưa lên, kéo khăn trùm xuống, chỉ thấy một búi tóc dài rủ xuống, cần cổ như ngọc, người mặc áo đen dáng người thấp bé này hóa ra lại là một nữ tử, Khánh Kỳ khẽ giật mình kêu “Há!” một tiếng, rồi thu đao lại đẩy nàng ra.

Thiếu nữ kia quay người lại, xoa xoa cổ tay bị bóp chặt đau nhói, tức giận nói:

- Ui da, người thật là lỗ mãng, người ta chỉ đụng vào người có một cái, vậy mà lại mạnh tay vậy, tay ta bị người bóp gần như muốn gãy lìa rồi đây này.

Thiếu nữ này dáng người nhỏ nhắn xinh xắn, khăn choàng lộ xuống vai, chỉ lộ ra phần đầu, không nhìn thấy xiêm y hoa mỹ hay không, chỉ trông thấy một khuôn mặt non nớt ngây thơ, thanh tú đáng yêu, vô cùng quyến rũ, cặp mắt thấp phần linh động.

Khánh Kỳ thu lại đoản đao cúi mình mỉm cười:

- Thật có lỗi, tại hạ còn tưởng là mấy tên tiểu nhân trộm vặt, thật không ngờ lại là một cô nương xinh đẹp, thất lễ, thất lễ.

Thiếu nữ kia trừng mắt nhìn hắn, còn chưa kịp nói lại, bỗng từ xa có tiếng người gọi đến:

- Tiểu Ngải cô nương, cô nương đừng đi, Tiểu Ngải, ta nhìn thấy cô rồi, cô không được đi nhé.

Thiếu nữ vừa nghe, trên mặt lập tức lộ ra thần sắc bối rối, Khánh Kỳ thầm nghĩ: “Không phải chứ, lẽ nào ta lại gặp cảnh bọn công tử ăn chơi trác táng cưỡng đoạt dân nữ? Vậy tiếp theo có phải là nên ”thiếu niên anh hùng vung đao giải cứu mỹ nhân” không nhỉ? Rồi tiếp đó là cảnh thiếu nữ không có gì báo đáp, chỉ có cách lấy thân báo ơn...”

Thiếu nữ kia nhìn trái nhìn phải, bước chân đang ngập ngừng bỗng muốn chạy đi, nhưng đúng vào lúc này một chiếc xe chở củi lộc cò chạy ra từ trong ngõ hẻm, đóng cửa trên chiếc xe thò ra ngoài, hai bên đường lại có người qua lại và sạp hàng dừng đó, làm gì còn khe hở nào cho nàng chạy?

Vị cô nương tên là Tiểu Ngải thấy bốn phía đều không có đường trốn chạy, ánh mắt lại nhìn về phía Khánh Kỳ, nhân châu của nàng đảo một vòng, rồi cầm chặt lấy tay Khánh Kỳ, gương mặt lên nói:

- Là người cản đường ta, hại ta bị hần đuổi kịp, người phải giúp ta thoát thân mới phải.

Khánh Kỳ cười nói:

- Cô nương, cô không hiểu đạo lý là gì à? Đáng ra phải là cô dựa vào ta mới đúng, chứ không phải là ta cản đường cô. Người đuổi theo cô là ai, cô muốn ta giúp cô thế nào đây?

Thiếu nữ kiễng chân lên nhìn vào trong đầu hẻm, chỉ thấy một công tử mặc áo trắng tuốt, mồ hôi nhễ nhại đang cầm áo choàng đuổi tới, liền vội vàng nói:

- Người không cần để ý gì hết, lát nữa ta nói gì, người chỉ cần gật đầu thừa nhận là được. Chỉ cần đuổi hần đi, hai ta coi như hòa.

Thiếu nữ vừa nói xong, vị công tử kia tay cầm áo choàng đã thở hồng hộc chạy đến. Khánh Kỳ nhìn từ trên xuống dưới, công tử này dáng người không cao lắm, da mặt trắng bóc, tuấn tú khôi ngô, mặt mày nhẵn nhụi, trông có vẻ chưa đến hai mươi. Chỉ có điều dáng người yếu ớt, ngoác rộng miệng thở hổn hển nửa ngày, đến nỗi chỉ biết nuốt nước bọt, một câu cũng không nói được. Xem dáng vẻ thì không giống với một tên công tử ăn chơi trác táng cho lắm.

Hần thở hổn hển hồi lâu, rồi mới nói được:

- Tiểu...Tiểu Ngải, ta...ta nhìn từ xa đã biết đó là nàng, ông trời có mắt, cuối cùng ta cũng đuổi kịp nàng.

Tiểu Ngải nguyền rủa một cái, dữ dằn quát lớn:

- Là ta thì sao nào, người cứ lẻo đẻo theo ta làm cái gì?

Công tử kia mặt đầy cảm xúc nói với nàng:

- Tiểu Ngải, lẽ nào nàng không hiểu tình cảm của ta dành cho nàng sao?

Tiểu Ngải rung mình một cái, vội vàng kéo dài khoảng cách an toàn với hắn, cau mày nói:

- Ê ê ê, người không được qua đây, ta sợ người lắm rồi, đương nhiên ta biết tâm ý của người, nhưng ta không thể tiếp nhận được. Anh Hùng, người tha cho ta đi mà, có được không...

Công tử áo trắng nói:

- Tại sao không tiếp nhận được ta? Lẽ nào gia thế của ta không xứng với nàng sao?

Tiểu Ngải liếc nhìn Khánh Kỳ, trong mắt hiện lên một tia giảo hoạt:

- Đương nhiên không phải, nhưng... nhân gia đã có ý trung nhân, đương nhiên không thể tiếp nhận người được rồi.

Công tử áo trắng sợ hãi thất sắc, vội vàng hỏi dồn:

- Cái gì cái gì cơ? Hắn là ai? Không thể nào, tuyệt đối không thể! Nàng lừa ta có đúng không?

Tiểu Ngải ra vẻ ngây thơ thản nhiên nói:

- Công tử, công tử với ta tình sâu nghĩa nặng, ta làm sao có thể lừa công tử được? Nhưng biết làm sao được, tạo hóa trớ trêu, Tiểu Ngải đã có nơi có chốn, đành phải phụ lòng tốt của công tử rồi. Công tử là một đấng quân tử đức hạnh, tin rằng sau này sẽ không làm khó cho Tiểu Ngải.

Tiểu Ngải nói rồi, chớp chớp lấy được đôi mắt đen nhánh như quả nho, cố gắng làm cho đôi mắt của mình ướt át một tí, Khánh Kỳ đứng bên cạnh xem nàng diễn xuất vụng về, biểu lộ có chút tức cười.

- Làm sao có thể, điều này sao có thể được?

Công tử áo trắng xanh mặt:

- Trước giờ ta chưa từng thấy nàng có qua lại với người đàn ông nào cả, tại sao tự dưng lại chạy ở đâu ra một ý trung nhân là sao? Nhất định là nàng gạt ta rồi.

Tiểu Ngải nhìn hắn với ánh mắt rất “ngây thơ”, thành khẩn nói với hắn:

- Ta thề với trời, thật sự không có... lừa ngươi. Ta với hắn, tuy chỉ là tình cờ gặp gỡ, thế nhưng sau khi tiếp xúc, tất cả tâm tư đều nghiêng về phía hắn, giờ đây hai chúng ta tình nồng thắm thiết, xin công tử từ sau đừng dây dưa với ta nữa.

Công tử áo trắng ghen tức lồng lộn, mắt đỏ ngầu nói:

- Hắn là ai? Hắn là ai? Nàng đừng tưởng rằng nói mấy câu mà gạt được ta, nàng nói xem kẻ đó ở đâu?

Tiểu Ngải lại liếc nhìn Khánh Kỳ, trong lòng Khánh Kỳ bỗng thấy có chút cảm giác bất ổn, chỉ thấy Tiểu Ngải ánh mắt đắm đuối nhìn Khánh Kỳ nói:

- Người đó... chính là chàng! Nhân gia với chàng thường xuyên đi lại với nhau, lâu ngày nảy sinh tình cảm, kết quả là đã yêu chàng mất rồi...

Khánh Kỳ nghe thấy vậy chỉ biết trợn mắt há hốc mồm:

- Trời ạ, lâu ngày nảy sinh tình cảm gì chứ, ngày nào hả? Ta ngày nào yêu cô hả? Đây là... đây đúng là mầm họa rồi!

119. Chương 118: Ô Long Cứu Mỹ Nhân

- Hắn là ai? Hắn là ai? Nàng đừng tưởng rằng nói mấy câu mà gạt được ta, nàng nói xem kẻ đó ở đâu?

Tiểu Ngải lại liếc nhìn Khánh Kỳ, trong lòng Khánh Kỳ bỗng thấy có chút cảm giác bất ổn, chỉ thấy Tiểu Ngải ánh mắt đắm đuối nhìn Khánh Kỳ nói:

- Người đó... chính là chàng! Nhân gia với chàng thường xuyên đi lại với nhau, lâu ngày nảy sinh tình cảm, kết quả là đã yêu chàng mất rồi...

Khánh Kỳ nghe thấy vậy chỉ biết trợn mắt há hốc mồm:

- Trời ạ, lâu ngày nảy sinh tình cảm gì chứ, ngày nào hả? Ta ngày nào yêu cô hả? Đây là... đây đúng là mầm họa rồi!

Biết người đang đứng trước mặt chính là tình địch của mình, lại thấy hắn mặc một bộ trang phục của gia nô, công tử áo bào trắng giận dữ, bỏ nhào lên trước, nắm chặt cổ áo Khánh Kỳ, phần nộ gầm hét lên:

- Ngươi là ai, lại dám tranh giành Tiểu Ngải với bản công tử, ngươi có biết ta là...

Khánh Kỳ tối sầm mặt lại, lạnh lùng quát lớn:

- Công tử, xin ngài tự trọng!

Nói rồi duỗi tay phẩy một cái như phẩy ruồi, công tử kia liền bị đẩy văng ra. Chân hắn run rẩy, thất tha thất thểu lùi lại vài bước, suýt chút nữa té ngã ra đất, may mà đằng sau có mấy võ sĩ giắt cung cầm kiếm chạy tới, vội đỡ lấy hắn.

- Gan to lắm, dám vô lễ với chủ công của ta?

Công tử áo bào trắng đứng vững lại, viên võ sĩ nâng hắn dậy lấy tay cầm lên chuôi kiếm, tức giận tiến về phía Khánh Kỳ, cao giọng quát lớn.

Khánh Kỳ nhìn kỹ, oa! Người này đúng là một đại hán khí phách ngang tàng, trông thật là cá tính. Trán gồ lên, hai mắt lõm sâu, đôi gò má cao cao, miệng rộng, dáng người vạm vỡ, lưng hơi còng một chút, căn bản là không khác lắm so với người vượn Bắc Kinh, xem ra có vẻ hơi “đần”.

Anh Đào trông thấy tình hình như vậy, đặt đồng đồ mua được sang một bên, tiến lên nghênh tiếp, cười lạnh nói:

- Người là cái thá gì, cả gan vô lễ với công tử... cả gan vô lễ với hai chúng ta?

Người vượn Bắc Kinh ngửa mặt lên trời cười ha hả, ngạo nghễ nói:

- Mỗ gia Nhiễm Mãnh, quý tính của công tử nhà ta đương nhiên không tới hạng người các ngươi được biết.

Dứt lời sắc mặt hắn trầm xuống, trán nhăn lại, nghiêm nghị quát:

- Bắt chúng nó lại cho ta!

Dứt lời vung kiếm xông lên đầu, Anh Đào không chịu yếu thế, thân phận của hắn ở Thành phủ là gia tướng, bên mình giắt theo một thanh kiếm đồng không bao, lập tức vung kiếm đón đỡ, hỗn chiến cùng với đối phương, tiếng kim loại đập vào nhau chan chát. Vừa trông thấy hai bên ẩu đả, người đi trên phố lập tức tránh ra thật xa, dọn ra cho bọn hắn một chỗ.

Người vác kiệu bỏ của chạy lấy người, vội vã ù té chạy thẳng, không cần đến tiền công nữa.

Khánh Kỳ không muốn vì chút chuyện vặt vãnh mà lấy mạng người ta, bây giờ có thể giữ mình được thì cứ giữ mình. Tuy rằng ở địa bàn của Quý Thị việc giết người không được coi là chuyện gì to tát, nhưng đối phương rõ ràng là một công tử con nhà quyền quý, chỉ dựa vào mấy tên thị vệ tùy tùng cũng đủ biết rồi. Khánh Kỳ liền vội vàng hô:

- Anh Đào, không được dả thương người!

Kiểm thế của Anh Đào nhẹ nhàng nhưng không kém phần mạnh mẽ, Nhiễm Mãnh tuy khỏe, nhưng vẫn bị hắn đánh cho phải chùn chân. Vừa thấy công tử nói không được dả thương người, Anh Đào vội hất kiếm lên, đẩy lui Nhiễm Mãnh hai bước, sau đó bứt ra lui về phía sau, hai bên phân ra.

- Cung thủ đầu rồi!

Trông thấy đối phương quần áo giản dị, không phải nô bộc nhà ai thì cũng là thứ dân tầm thường. Bị bọn chúng đánh lui, người vượn Bắc Kinh vẻ mặt cực kỳ khó coi, hắn hét lớn một tiếng, phía sau lưng những cung thủ bắt đầu giương cung, bốn chiếc cung đã được gắn tên lập tức nhắm thẳng vào đám người Khánh Kỳ. Sắc mặt Khánh Kỳ khẽ thay đổi, cự ly gần như vậy, một khi tên được bắn ra, cho dù là thân thủ của hắn cũng khó lòng tránh được, Khánh Kỳ vội vàng đẩy Khổng Khâu sang một bên, quát lớn:

- Khổng sư, mau tránh ra!

Thân thủ Khổng Khâu không nhanh được như hắn, lại không phải là một người thấy nguy thì khiếp đảm chạy trốn. Ông vội nhìn quanh, thuận tay quơ lấy hai cái nắp vung lớn, đúng là một đôi khiên che chắn cực tốt. Hai chiếc vung nổi lên đan vào nhau, ông đứng chắn trước người Khánh Kỳ, Khánh Kỳ kinh ngạc quá đỗi, không ngờ Khổng Khâu lại dũng mãnh như vậy.

Thiếu nữ tên Tiểu Ngải kia vốn đang đứng một bên cười tùm tùm xem náo nhiệt, trông thấy đối phương lộ ra cung tiễn, vội cuống quýt lên, chạy đến giang hai tay ra che chắn trước bọn Khánh Kỳ, đáng yêu mắng:

- Dừng tay, ta xem ai dám bắn tên!

Công tử áo bào trắng vốn đứng một bên nghiêm mặt không nói gì, nghĩ rằng đối phương chẳng qua chỉ là hai tên thứ dân, cho dù có bắn chết cũng chẳng phải chuyện gì to tát. Lúc này nhìn thấy Tiểu Ngải đứng chặn trước mặt, sắc mặt thay đổi ngay tức khắc, chỉ sợ tên thủ hạ nào nhỡ tay. Chỉ cần một mũi tên được phóng ra, mỹ nhân mà hắn thương yêu sẽ hương tiêu ngọc vãn, vội vàng cao giọng quát lớn:

- Hạ tên xuống, hạ tên xuống, mau hạ tên xuống!

Tiểu Ngải trông thấy hắn lo lắng cho sự an nguy của mình, dũng khí lại càng được tăng thêm, nàng ưỡn bộ ngực mây mẩy của mình ra, lông mày nhú lên, dương dương đắc ý khiêu khích:

- Bắn đi, bắn đi, người có giỏi thì bắn đi.

Công tử áo bào trắng cười trừ nói:

- Tiểu Ngải, khiến nàng phải kinh hãi rồi, nàng tuyệt đối đừng giận nhé...

Khánh Kỳ nghe bọn họ đối đáp thú vị, không nhịn nổi cười ha hả. Công tử áo bào trắng tức giận trợn mắt lườm hắn, nhân cơ hội này buông lời gièm pha cho Tiểu Ngải:

- Tiểu Ngải, tình thế lúc này nguy hiểm như vậy, hắn lại bỏ mặc cho nàng đứng chặn trước mặt, một nam tử như vậy, làm sao xứng đáng cho nàng trao thân gửi phận được. Tiểu Ngải, nàng hãy suy nghĩ cho thật kỹ đi.

Tiểu Ngải nghiêm mặt lại, hờn dỗi nói:

- Đây, buông lời gièm pha người khác đâu phải là hành vi của kẻ quân tử? Nói cho người biết, bản cô nương chúa ghét cái loại nam tử suốt ngày chỉ biết lê đéo bám váy đàn bà!

Tiểu Ngải nói rồi kéo lấy tay áo Khánh Kỳ, được thể lên giọng:

- Chúng ta đi, một kẻ tiểu nhân như hắn, ta không muốn nhìn thấy hắn thêm một lần nào nữa.

Anh Đào một tay cầm lấy túi đồ Khánh Kỳ mua về, đi theo sau hai người.

Công tử áo bào trắng giận dữ cực độ, ngửa đầu nhìn trời, căm hận nói:

- Kẻ hiểu ta nói ta âu sầu; Kẻ không hiểu ta nói ta sở cầu. Trời xanh với vợ, đây rốt cục là do ai gây ra?

Người vượt Bắc Kinh vội vàng tiến tới nhắc nhở:

- Công tử, Tiểu Ngải cô nương đã chạy mất rồi!

- A?

Công tử áo bào trắng quay đầu nhìn, lập tức co giò chạy theo, cao giọng nói:

- Đuổi theo bọn họ, nhất định là Tiểu Ngải lừa ta, ta không tin đó là nam nhân nàng yêu!

Khánh Kỳ bị Tiểu Ngải cô nương dắt theo chạy một đoạn, cười khổ nói:

- Ê này này, cô định dắt ta đi đâu thế?

Tiểu Ngải cũng cười khổ như vậy:

- Người cũng thấy đấy, tên vô lại đó bám dai như đĩa, phiền người dẫn ta về nhà người đi, chỉ cần hấn tin lời của ta, sau này sẽ không quấy rầy ta nữa, xin người đấy, đa tạ.

Yêu cầu của người đẹp luôn là rất khó để cự tuyệt, Khánh Kỳ bị lời van xin của Tiểu Ngải khiến cho mềm lòng, đành phải dẫn nàng về nhà cũ Quý Thị. Khổng Khâu đáng cao chân dài, chạy theo phía sau, bước đi nhàn nhả như dạo chơi.

Đến trước cửa nhà cũ của Quý Thị, Khánh Kỳ dừng lại, cười nói:

- Cô nương, đến nơi ta ở rồi, cô có cần đi vào cùng ta luôn không?

Tiểu Ngải suốt quãng đường chỉ lo ngoái đầu nhìn về phía sau, chỉ sợ tên công tử kia đuổi tới, nghe hấn nói vậy thì ngoảnh đầu lại nhìn, sắc mặt bỗng chốc biến đổi, giọng nói thất thanh:

- Người sống ở đây?

Khánh Kỳ vuốt cằm nói:

- Đúng vậy, có vấn đề gì sao?

Tiểu Ngải liếc nhìn hấn, thần sắc chuyển sang lạnh lùng, hỏi:

- Người là gia nhân nhà đó?

Khánh Kỳ cười nói:

- Cứ coi là vậy đi, hiện tại mà nói... Tại hạ đang kiếm ăn tại Quý Phủ Thành Bích phu nhân.

Tiểu Ngải khẽ nhăn trán, biểu lộ đôi chút vẻ khó chịu, gạt tay hắt ra lạnh lùng nói:

- Đa tạ đã giúp đỡ, Quý Phủ cao quý, bản cô nương không bước vào nỗi, cáo từ.

Nói rồi nhìn về phía sau, thấy công tử áo bào trắng còn chưa đuổi tới, vội vàng lên vào một ngõ hẻm khác chạy mất.

Khánh Kỳ đứng ngây người, bật cười nói:

- Vị cô nương này hỷ nộ vô thường, lẽ nào Quý Phủ có gì không phải sao?

Lúc này Anh Đào hô lên:

- Hồng rồi, tên đó lại đuổi tới rồi.

Khánh Kỳ cau mày nói:

- Tên đó tại sao lại chẳng biết điều gì thế?

Khổng Khâu trông thấy hắt có chút giận dữ, nhớ tới thủ đoạn lôi đình của hắt hồi còn ở Tất Thành, không khỏi thất kinh, vội vàng tiến lên khuyên nhủ:

- Công tử, thân phận người này e không tầm thường, đừng làm tổn thương hắt.

Khánh Kỳ sững sờ, nghe thấy ý tứ trong lời nói của Khổng tử, vội nói:

- Cái gì, Khổng sư quen với hắt sao?

Khổng Khâu lắc đầu nói:

- Khâu không hề quen biết hắt, chỉ là lúc này trông thấy trên người hắt đeo một chiếc ngọc bội, công tử không chú ý trang phục của hắt sao?

Khánh Kỳ lại sững sờ:

- Trang phục? Trang phục của hắt có gì đặc biệt?

Khổng Khâu lắc đầu đáp:

- Xem ra công tử không để ý thật rồi. Lúc này khi hắt đôi co với công tử, Khâu liếc nhìn miếng ngọc bội hắt giắt bên hông... Lúc đó cũng không để ý, đến đây mới nghĩ lại, ngọc bội của hắt... chính là du ngọc và kỳ tổ thụ...

(“Kỳ tổ thụ” cũng là một loại ngọc, về phần chi tiết, mời độc giả xem thêm cuối chương này)

Khánh Kỳ sững sờ, quay đầu nhìn về phía công tử áo bào trắng cùng đám gia tướng đang đuổi theo tới đây, trong mắt hơi lóe sáng, mặt giãn ra cười nói:

- Anh Đào, mời Khổng sư vào trong, lát nữa ta sẽ trò chuyện cùng Khổng sư.

- Công tử...

- Yên tâm, ta không có chuyện gì đâu.

Anh Đào vâng lệnh dẫn Khổng Khâu đi, Khổng Khâu bất đắc dĩ, bị Anh Đào kéo vào trong.

Tên công tử này thể chất quả thật quá kém cỏi, được hai tên võ sĩ dìu theo, vậy mà chạy vẫn mồ hôi đầm đìa, hơi thở hồng hộc. Khánh Kỳ đứng đợi trước cửa, trông thấy hắt sắp đến gần, vội phui quần áo, mỉm cười nghênh đón.

“Thiên tử đeo bạch ngọc và huyền kỳ tổ thụ, công hầu đeo sơn huyền ngọc và chu kỳ tổ thụ, công khanh đại phu đeo thủy thương ngọc và truy kỳ tổ thụ, công tử đeo du ngọc và kỳ tổ thụ, kẻ sĩ đeo đá mân và kỳ tổ thụ.” Những công tử được nói trong lễ chế này không phải là đám công tử bại hoại trong Chu lễ ngày nay, chỉ cần có xuất thân quý tộc, có tiền của để được xưng là công tử, mà là những công-tử thật sự, cũng tức là con của quốc quân như Khánh Kỳ vậy.

Tuy nói rằng hiện nay các chư hầu trong thiên hạ đã không còn coi trọng Chu thiên tử nữa, đến cách xưng hô công tử cũng đều bị biến chất, khiến cho khắp phổ đều là công tử, thế nhưng về cách ăn mặc, những kẻ dám trắng trợn bại hoại lễ chế không nhiều, nhất là ở một nước trọng lễ chế nhất như ở Lỗ quốc, loại quy tắc này càng thêm chặt chẽ.

Vậy công tử áo bào trắng có đeo du ngọc Kỳ tổ thụ kia, hẳn rồi cuộc là người như thế nào?

Chú thích: Theo Chu lễ thì

- Thiên tử đeo bạch ngọc và huyền tổ thụ: Ngọc trắng và tổ thụ màu đen
- Công hầu đeo sơn huyền ngọc và chu tổ thụ: Ngọc đen và tổ thụ đỏ thẫm
- Công khanh đại phu đeo thủy thương ngọc và truy tổ thụ: Ngọc xanh nước biển và tổ thụ màu lụa đen
- Công tử đeo du ngọc và kỳ tổ thụ: Ánh ngọc và tổ thụ đen xám
- Kẻ sĩ đeo đá mân và tổ thụ: Đá mân: một thứ đá đẹp. Kinh Lễ có câu: quân tử quý ngọc nhi tiện mân người quân tử quý ngọc mà khinh đá mân, ý nói hiềm vì nó lẫn lộn với ngọc vậy.

120. Chương 119: Chuyên Gia Tư Vấn Tình Yêu

Vị công tử mặc áo bào trắng kia đã vọt tới trước cửa, đang há hốc miệng liều mạng thở như thể con cá vừa mới nổi lên mặt nước, Khánh Kỵ đã cấp bách chạy tới trước mặt hắn, vái chào thi lễ.

Đám người Nhiễm Mãnh nắm chặt chuôi kiếm, tràn ngập địch ý nhìn hắn. Công tử mặc áo bào trắng thở hổn hển một hồi, mới chỉ vào hắn nói:

- Tiểu... Tiểu Ngải ở đâu?

Khánh Kỵ buông xuôi tay, bất đắc dĩ nói:

- Công tử, ngài hiểu lắm rồi, tại hạ căn bản là không quen biết vị Tiểu Ngải cô nương kia a.

- Hả?

Công tử áo bào trắng nghe thấy vậy thì không khỏi hết giận mà kinh hãi, hô lên mừng rỡ:

- Ta đã biết là nàng gạt ta mà.

Lập tức lại hung hăng trừng mắt nhìn Khánh Kỵ nói:

- Người là người phương nào, đã không quen biết với Tiểu Ngải cô nương, sao lại trợ giúp nàng lừa gạt ta? Nàng hiện đang ở nơi nào?

Khánh Kỵ cười khổ nói:

- Tại hạ là Quý Thị gia nhân, hôm nay phụng mệnh đi ra chợ là để mua sắm mấy thứ cho Thành Bích phu nhân, ở trên đường ngẫu nhiên gặp Tiểu Ngải cô nương, bị nàng đưa ra làm bia ngắm đó chứ.

Vừa nghe thấy đối phương là Quý Thị môn hạ, vị công tử kia hơi đổi sắc mặt, vài tên gia tướng bên cạnh thần sắc cũng giảm bớt kiêu ngạo. Nếu là bình dân phổ thông, muốn giết là giết, không có gì nghiêm trọng. Nhưng Quý Thị môn hạ, cho dù là một con chó, ở Lỗ quốc cũng không có mấy người dám làm nhục.

Vẻ tươi cười trên mặt Khánh Kỵ càng thêm thành khẩn:

- Vốn từ đầu, tại hạ cũng không biết công tử là ai, còn tưởng rằng công tử muốn gây rối Tiểu Ngải cô nương, cho nên mới ra tay tương trợ. Có điều trên đường đi Tiểu Ngải cô nương đã tự mình nói ra chân tướng, tại

hạ cảm phục công tử chí tình chí nghĩa, không muốn trợ giúp nàng lừa gạt công tử, cho nên Tiểu Ngải cô nương mới giận dữ rời đi.

Hành động như vậy, thật là hợp với tính tình của Tiểu Ngải, công tử áo bào trắng nghe thấy vậy thì kinh ngạc một lúc lâu, chán nản nói:

- Thì ra là thế, ai, nàng thà rằng lấy một hạ nhân để lừa gạt ta, không phải là không muốn tiếp nhận ta sao?

Khánh Kỳ đã đoán ra rằng kẻ dối hời này thân phận rất không tầm thường, hiện giờ hẳn chỉ sợ sẽ có người dây dưa làm nhỡ đại sự của mình, cho nên thầm nghĩ phải mau chóng lừa cho tên này rời đi. Thấy hắn còn đang lưỡng lự, liền cổ vũ nói:

- Lòng dạ nữ nhân, như kim đáy bể. Có đôi khi nàng khinh thường chắc gì đã là suy nghĩ thực sự của nàng, công tử cứ chân thành, kiên định, đến một ngày nào đó sẽ được thỏa mãn mong ước.

Lời này nói rất dễ nghe, công tử áo bào trắng chợt sinh ra một cảm giác tri kỷ với kẻ hạ nhân thân phận hèn mọn này, thần sắc trên mặt cũng trở nên dịu xuống đôi chút:

- Ai! Người có điều không biết rồi, bản công tử từ nhỏ đã thích nàng, muốn nói chân thành à, cũng đã chân thành mười ba mười bốn năm, nhưng nàng cho tới bây giờ vốn không có để ta vào trong mắt.

“Từ nhỏ? Từ nhỏ đã quen biết với một vị Lỗ quân công tử, gia thế thân phận của nha đầu kia sợ rằng cũng không phải thấp a, nàng vì cái gì mà lại đến đây?”

Khánh Kỳ trong lòng động rồi lại động, mới cười mà khuyên giải:

- Điều đó cũng không chứng minh được cái gì, công tử trước đây có phải khi thích một nữ tử nào đó, liền có ý chọc giận trêu chọc nàng, khiến cho nàng tức giận mà phải oa oa khóc lớn phải không?

Công tử áo bào trắng suy nghĩ một chút, cười nói:

- Có, có, khi còn bé thường xuyên trêu chọc nữ hài tử, càng thích thì lại càng trêu chọc các nàng nhiều hơn. Hử? Ý người là...

Khánh Kỳ cười hắc hắc, nói:

- Có thể chứ, ngài thích nàng, hẳn là phải lấy lòng nàng mới đúng chứ? Thế mà lại cứ dùng cái biện pháp khiến cho nàng chán ghét, đó là lí do. Chuyện tình cảm mà nói, rất là kì diệu, con gái lại càng hơn thế, nàng không có biểu cảm gì với ngài, chắc gì đã là không thích ngài?

- Thật sự... là như vậy sao?

Công tử áo bào trắng được hắn nói cho bắt đầu mở cờ trong bụng rồi.

Khánh Kỳ nghiêm trang nói:

- Đương nhiên rồi, tình trường như chiến trường, ngài phải tưởng tượng là giống như đánh giặc vậy. Cẩn thận cân nhắc nhất cử nhất động của nàng, mỗi cử chỉ tiếng nói, nếu ngài có thể hiểu rõ nhược điểm của đối phương, đương nhiên là có thể bách chiến bách thắng.

Rất nhiều từ mà Khánh Kỳ nói đối với công tử áo bào trắng đều là mới nghe thấy lần đầu, nhưng cẩn thận suy nghĩ lại thì lại thấy rất có đạo lý, hẳn nhất thời lại tăng thêm vài phần tin cậy với Khánh Kỳ, vội vàng nói:

- Như vậy, bản công tử nên làm như thế nào mới tốt đây?

Khánh Kỳ nói:

- Ngài quen biết với nàng từ nhỏ, bởi vì quá quen rồi, cho nên nàng đối với ưu điểm sở trường của ngài thì nhìn mà không thấy, đối với việc ngài nịnh nọt sẵn đón cũng đã tập mãi thành thói quen, cho nên mới không để ý rằng ngài tốt thế nào. Đầu tiên, ngài cần phải thay đổi hình tượng của chính mình, ở trước mặt nàng không thể khúm núm, phải cho nàng thấy được bộ mặt mạnh mẽ của ngài.

- Bộ mặt mạnh mẽ, a... bộ mặt mạnh mẽ...

Công tử áo bào trắng nắm tay trầm ngâm, nhất thời nghiêng răng nghiêng lợi, mắt lộ ra hung quang, phỏng chừng ở trong lòng hắn cái gọi là bộ mặt mạnh mẽ của nam nhân, chính là sử dụng bạo lực trước mặt nữ nhân mà thôi.

Khánh Kỳ thấy vậy thì âm thầm buồn cười, hắn vỗ vỗ bả vai của công tử áo bào trắng, cười nhẹ nói:

- Hơn nữa, công tử là con cháu thế gia, cưới một nữ tử yêu thích về nhà đương nhiên là một chuyện vui vẻ, nhưng nếu cứ để nàng quen thói lúc nào cũng vênh mặt hất hàm sai khiến, thì ngài về sau đúng là không có ngày nào sống được yên ổn a.

- Công tử nói đúng lắm, ta đây phải làm sao mới tốt?

Lúc này công tử áo bào trắng đã coi Khánh Kỳ là ngọn đèn soi đường cho tình yêu của mình, đối với hắn cực kỳ tin phục, vội vàng khiêm tốn xin lĩnh giáo.

Khánh Kỳ nhún vai cười nói:

- Nữ nhân thôi, cũng không chia ra làm nữ tử nhu thuận, nữ tử kiêu ngạo, kỳ thật trên đời này chỉ có một loại nữ tử, nhu thuận trở nên kiêu ngạo, kiêu ngạo trở thành nhu thuận, toàn bộ là dựa vào người đứng trước mặt nàng. Vì sao lại như vậy? Bởi vì kiêu ngạo và nhu thuận vốn đều là bản tính của nữ tử.

Một nữ tử ôn nhu hiền thực, ngài vì muốn làm nàng vui vẻ, nên luôn ngoan ngoãn vâng lời, nàng muốn làm gì thì làm, thời gian lâu dài, nàng vốn không biết nóng nảy, tính tình cũng sẽ biến đổi càng lúc càng lớn, vốn không điều ngoa, ở trước mặt ngài cũng sẽ trở thành kiêu ngạo.

Kết quả ngài vốn luôn nghĩ rằng nàng ôn nhu như nước, nhưng khi lấy tới tay thì lại là một mãnh hổ trong núi, là do ngài nhìn nhầm hay sao? Cũng không phải, nàng vốn quả thật rất ôn nhu, bộ dáng hiện giờ như vậy đều là do ngài nuông chiều. Ngài dung túng cho mặt kiêu ngạo của nàng, để nàng muốn làm gì thì làm, ngang ngược, thời gian lâu dài, Lan Nhi đương nhiên là biến thành Từ Hi.

Công tử áo bào trắng mờ mịt nói:

- Cái... Lan Nhi đương nhiên biến thành Từ Hi là có ý gì?

- A!

Khánh Kỳ vỗ gáy, vội vàng vớt vát nói:

- Lan Nhi là một thiếu nữ ôn nhu hiền thực ở quê ta, Từ Hi lại là một phu nhân nổi danh kiêu ngạo điều ngoa, ta chỉ dùng các nàng làm ví dụ so sánh mà thôi.

- À, thì ra là thế.

Công tử áo bào trắng liên tục gật đầu, cẩn thận nghĩ lại, cũng không phải chính là đang như thế này hay sao? Trước kia Tiểu Ngải đối với mình luôn hiền lành, gặp mặt còn nho nhã lễ độ, kết quả là mình càng lấy lòng nàng, nghe lời nàng, thì nàng lại càng xa cách mình, thái độ đối với mình lại càng ngang ngược. Hiện giờ cứ gặp hắn là luôn hò hét, làm gì có coi hắn là một vị công tử?

Nghĩ tới đây, công tử áo bào trắng hai mắt tỏa sáng, giống như bắt được một cọng rơm cứu mạng, cũng không để ý tới thân phận của mình, long trọng cúi người thi lễ với Khánh Kỳ:

- Bản công tử đã hiểu, ta biết phải làm sao rồi, ha ha! Ha ha!

Công tử áo bào trắng ngửa mặt cười to vài tiếng, liền dẫn mấy tên gia tướng quay đầu đi.

“Kỳ quái, Lỗ quân vừa chết, bọn công tử hắn là đều nên ở Khúc Phụ mới đúng nha, nếu hắn là công tử Lỗ quân, làm sao hiện tại còn ở chỗ này, hay là ở đây không thu nhận được tin tức từ bên ngoài?”

Khánh Kỳ chia tay công tử áo bào trắng, nghi hoặc đẩy cũi lồng trở vào trong viện, thấy Anh Đào và Khổng Khâu đang đứng ở dưới một tàng cây. Bởi vì nội viện đang bận rộn, hơn nữa Khổng Khâu là do Anh Đào kéo vào, không ai biết thân phận, nên cũng không có ai dùng lễ đãi khách, hai người lúc này chỉ đứng dưới một tàng cây mà chờ.

Khánh Kỵ tới hỏi trước tình hình gần đây của Khổng Khâu, mới hiểu được nguyên do hấn Đông du tới Phí thành. Khổng Khâu trước khi tới Tề quốc thì đã bỏ vợ, trong nhà chỉ còn một đứa con Khổng Lý, cũng có người trong tộc chăm sóc, cho nên cả người mới nhẹ nhàng thoải mái. Lần này quay về quê hương một thời gian thì không kiên nhẫn được nữa, hấn vốn là một người chí hướng rộng lớn, làm sao có thể trụ lâu dài ở vùng nông thôn, liền muốn tới Khúc Phụ đi thăm lão hữu Triễn Hoạch.

Không ngờ rằng tới Khúc Phụ thì hấn đã không còn ở nhà, bởi vì chuyện Triễn Chích tập kích Ngô quốc sứ giả, Triễn Hoạch bị Quý Tôn Ý Như răn dạy một trận, giao trách nhiệm cho hấn phải đem Triễn Chích về nhà nghiêm khắc trông coi, nếu không nhất định sẽ không tha, Triễn Hoạch cũng đã rời khỏi Khúc Phụ đi tìm Triễn Chích rồi.

Khổng Khâu nghe nói Triễn Hoạch đi về phía vùng này, ở đô thành cũng nhàn rỗi không có gì làm, liền Đông du tới đây, tìm kiếm hảo hữu (bạn tốt), lại có thể du sơn ngoạn thủy, hôm nay vừa vặn dạo chơi đến Phí thành. Khổng Khâu nói xong tình hình của mình, liền hỏi Khánh Kỵ sao lại dùng cách ăn mặc quái dị như vậy.

Khánh Kỵ mới vừa rời ở trên đường đã cẩn thận suy nghĩ, Khổng Khâu cũng không phải là một phu tử ngu dần, bịa đại ra một cái lí do gì đó cũng không thể dễ dàng giấu diếm được hấn. Cũng may hấn là người Lỗ, hơn nữa còn là một quân tử cương trực, chuyện này giảng giải rõ ràng cho hấn nghe, hấn đương nhiên sẽ biết được lợi hại, tuyệt đối sẽ không nói ra ngoài, mang tới Ngô binh gây ra thảm họa chiến tranh cho người Lỗ. Cho nên Khánh Kỵ liền nói chân tướng sơ qua cho hấn một lần.

Khổng Khâu nghe nói Lỗ quân qua đời ở Tề quốc thì cả kinh, lại nghe nói Ngô sứ bức bách, tam hoàn bị ép buộc phải ngoài đuổi trong giữ, để Khánh Kỵ tới Phí thành chiêu binh, không khỏi sắc mặt ngưng trọng. Hấn biết loại chuyện này không phải thân phận của hấn có thể biết được, Khánh Kỵ lại nói rõ hết thảy, hết sức chân thành, vội nghiêm nghị chấp tay nói:

- Đa tạ công tử, Khâu hiểu được lợi hại trong đó, việc này tuyệt đối sẽ không bị tiết lộ từ miệng Khổng Khâu.

- Đa tạ Khổng sư, Khổng sư hiện giờ đang ở nơi nào?

- Ai da!

Khổng Khâu vỗ gáy:

- Hồng rồi, hành lý của ta vẫn còn ở chợ.

Khánh Kỵ vội hỏi:

- Hiện giờ Khánh Kỵ ở Quý Phủ, dùng tên giả Dương Bán, chính là một hạ nhân, không tiện lưu phu tử ở lại được. Cứ để Anh Đào bồi phu tử trở về tìm hành lý, rồi tạm tìm một chỗ ở đi, khi nào tiện, Khánh Kỵ sẽ lại dâng môn bái phỏng.

Khổng Khâu cũng biết không tiện ở lại lâu, vội vàng chấp tay cảm ơn, được Anh Đào bồi, vội vàng đi ra cửa.

Khánh Kỵ nhắc cái gói to đựng lung tung mấy thứ đồ kia, trầm nghĩ rằng:

- Hiện giờ phải lấy những vật này tới chỗ Thành Bích phu nhân để báo cáo nhiệm vụ sao?

Hấn suy nghĩ một chút, đột nhiên nảy ra một kế, vội vàng xách cái túi lên, mỉm cười mà đi.

121. Chương 120: Đại Quân Sự

- Hiện giờ phải lấy những vật này tới chỗ Thành Bích phu nhân để báo cáo nhiệm vụ sao?

Hấn suy nghĩ một chút, đột nhiên nảy ra một kế, vội vàng xách cái túi lên, mỉm cười mà đi.

- Bản phu nhân bảo người đi mua cái gì nhỉ?

Thành Bích phu nhân dựa vào chiếc giường mềm mại, có một loại thần sắc cố ý gây hấn, nhưng mà bởi vì nàng trời sinh bộ dáng kiều mỹ, hơn nữa hiện giờ cách ăn mặc khiến cho xuân sắc tràn đầy, ngữ khí kia khi người ta nghe thấy lại hình như có chút lảng lơ. Một bộ áo bào mỏng, hai chân trần, lười biếng nằm nghiêng trên giường, ngón tay thanh tú như hoa lan, nhón lấy một trái anh đào, khẽ cắn một miếng, lại liếc nhìn hắn một cái, môi hồng thắm ướt bởi nước anh đào, còn có vẻ non mềm hồng nhuận hơn cả anh đào, một đôi mắt quyến rũ như mèo con.

Giai nhân kê cao gối dựa, y phục mềm mại, hờ hững trên một nửa bộ ngực non mềm trắng như tuyết, tựa như làn nước trong vắt chảy theo da thịt, làm nền cho làn da càng thêm tuyết bạch, trắng đến mức khiến cho người ta hoa cả mắt. Khánh Kỳ không dám nhìn, nhưng ánh mắt vừa di xuống dưới, một đôi chân sen (1) thanh tú động lòng người lại vừa vịn lọt vào trong tầm mắt, Khánh Kỳ không khỏi rung động trong lòng, tuyệt sắc vật này thật sự là toàn thân trên dưới không có chỗ nào không quyến rũ a.

Khánh Kỳ đột nhiên nhớ tới những vị phu nhân châu Âu thời Trung cổ, quý tộc thượng cổ của Trung Quốc tuy rằng rất nhiều chuyện cũng không tị hiềm hạ nhân nhìn thấy, nhưng so với phương Tây thì còn kém xa. Những gia đình quý tộc Âu Châu thời Trung cổ, khi phu nhân đi tắm, những đầy tớ nam cũng có thể mang nước sôi tiến vào trong, ừm... Hình như còn có phu nhân muốn nhìn thấy nam đầy tớ trong phòng tắm nữa, nếu Thành Bích phu nhân cũng để cho mình mức nước chà lưng, ha ha..., khóe miệng Khánh Kỳ không khỏi lộ ra một nụ cười xấu xa.

Đồng dạng đều là mỹ nữ, có điều nếu thân phận cao quý, cử chỉ đoan trang, ở trong lòng nam nhân, sẽ cảm thấy nàng càng trở nên trân quý hiếm có hơn. Đối với nữ nhân mà nói, cũng có tâm lý đồng dạng, quý phủ Thành Bích phu nhân tới tởm hầu hạ không biết nhiều tới bao nhiêu, nhưng mà trước mắt đây là Khánh Kỳ, chẳng qua cũng chỉ là giả tạo, chứ không phải là đầy tớ thực sự của nàng, khiến cho nàng có một cảm giác muốn sai bảo Khánh Kỳ không biết chán. Nàng nhìn chằm chằm vào Khánh Kỳ, chợt thấy khóe miệng Khánh Kỳ lộ ra một tia ý cười xấu xa, ánh mắt kia còn nhìn chằm chằm vào mũi chân của mình, không khỏi khuôn mặt nóng lên, theo bản năng liền co rút hai chân lại, thu vào trong áo bào, sắc giọng:

- Đây, nói chuyện với người đó, bản phu nhân bảo mua cái gì?

Khánh Kỳ nhướng mày, liếc mắt nhìn sáu thị tỳ đang hầu hạ bên cạnh, đành phải nhẫn nại chịu đựng, khôi phục lại bộ dáng kính cẩn. Thành Bích phu nhân đều thu hết vẻ mặt cử chỉ của hắn vào trong mắt, biết rằng nếu còn có người ở xung quanh, hắn còn phải ngoan ngoãn giả làm gia nô, không khỏi nhìn hắn mà cười đắc ý, giống như một tiểu hài tử chiếm được tiện nghi của người ta.

Khánh Kỳ thở dài, liền tháo túi vải, làm bộ làm tịch lục lợi bên trong lấy ra đồ vật này nọ, Thành Bích phu nhân mở lớn hai mắt, rất hào hứng mà nhìn, tới lúc thấy hắn lấy cái gì ra, không khỏi ngăn ra hỏi:

- Cái... cái này là cái gì vậy?

Khánh Kỳ nghiêm trang nói:

- Đây là tại hạ vì phu nhân người mà mua về đó.

Thành Bích phu nhân nhìn hai cái đồ vật đó, một cái kính thanh đồng, một cái bình thanh đồng cổ nhỏ chân cao, không khỏi bật cười nói:

- Người đi ra ngoài một lúc, là... là mua về được hai cái đồ vật này sao?

(thanh đồng: đồng thau, thời đại này rất nhiều thứ được làm từ thanh đồng)

Khánh Kỳ nói:

- Đúng vậy, phu nhân xem, tại hạ mua thứ này, có vừa lòng không?

Thành Bích phu nhân vừa bực mình vừa buồn cười, che miệng nói:

- Hai thứ đồ vật này chỉ là đồ tầm thường, có cái gì hiếm lạ?

- Phu nhân cảm thấy hai thứ đồ vật này quá mức tầm thường sao? Phu nhân ở quý phủ, không thứ gì không có, làm gì có cái gì trân quý mà không lấy được? Nhưng hai thứ đồ vật này lại khác, ở trong mắt phu nhân

tuy rằng tầm thường, chính là tại hạ có thể hóa nó thành thần kỳ, biến nó trở thành không hề tầm thường, phu nhân nói xem, như vậy có phải là vật hiếm lạ hay không?

-Ồ?

Thành Bích phu nhân quả nhiên bắt đầu hứng thú, nhẹ nhàng ngồi dậy, nói:

- Người định hóa thành thần kỳ như thế nào?

Khánh Kỳ cười, nhắc cái bình thanh đồng cổ nhỏ chân cao rồi xoay người đi ra ngoài. Thành Bích phu nhân tò mò chờ, qua một lúc, liền thấy Khánh Kỳ lại quay trở về, trong bình cắm mấy bông hoa tươi kiêu diễm ướt át. Khánh Kỳ tay nâng bình hoa, mỉm cười nói:

- Cái bình này vốn chỉ là một vật chết, nhưng cắm mấy bông hoa tươi vào, hương vị liền khác biệt rất lớn.

Thành Bích phu nhân chun mũi, liền giống như một cái hồ xuân thủy lay động hơi hơi gợn sóng, một loại u nhã bên trong ẩn hàm quyến rũ cũng không cảm chế được và lộ ra ngoài, không có trách cứ, chỉ giống như làm nũng, ở trước mặt những thị nữ thiếp thân (sát người), Thành Bích phu nhân đúng là tương đối tùy ý:

- Đó là hóa thành thần kỳ sao?

Khánh Kỳ nghiêm trang nói:

- Nếu không phải vậy, phu nhân mời tới gần để xem thật cẩn thận.

-Ồ? Bên trong còn có huyền cơ gì?

Thành Bích phu nhân quả nhiên mắc mưu, tò mò đứng dậy tiến lên, cúi đầu cẩn thận đánh giá những đóa hoa tươi trong bình, chính là một cái cúi người này, lớp lụa tơ tằm trước ngực nàng nhẹ nhàng lay động, một chút da thịt thơm mát hiện ra, một ít khe rãnh lúc ẩn lúc hiện, đứng gần nhìn thấy, như phấn như ngọc, trắng và trơn bóng như da trẻ em, tỏa sáng lóa mắt, lọt vào mắt Khánh Kỳ khiến cho con người xem chút nữa thì rớt ra ngoài.

Thành Bích phu nhân vừa nhắc đầu, thấy ngay ánh mắt khác thường của hắn, gò má tuyết trắng như ngọc liền hiển lộ chút đỏ bừng nhàn nhạt, nàng hung hăng trừng mắt nhìn Khánh Kỳ một cái, có chút không được tự nhiên nắm thật chặt cổ áo, hỏi:

- Có cái gì cổ quái?

Khánh Kỳ hạ thấp âm thanh, nhỏ giọng nói:

- Người đáng yêu như hoa, hoa tươi đẹp như người, nụ hoa đón gió xuân, lại lay động lòng người. Nếu là suy nghĩ cẩn thận, sẽ thấy hoa không đủ để tạo nên cảnh tượng này, nhụy không kham nổi vẻ đẹp này, phu nhân có cảm thấy rằng... lúc này bình hoa ở trước mặt người, đúng là có một sự thú vị khác biệt không?

Thành Bích phu nhân nghe ra ý trong lời nói của hắn, vui sướng cùng xấu hổ giống như nụ hoa đón gió xuân, đột nhiên liền nhăn mặt, nàng cắn cắn môi, hừ nói:

- Tính cho người, mở miệng ra là biết ăn nói, cái gương đồng này có chỗ nào thần kỳ?

Khánh Kỳ cười, cầm lấy gương đồng đi vào một góc, nơi đó có một án thư (bàn để viết), trên án thư có mấy thẻ tre, còn có bút mực dao khắc. Khánh Kỳ mài nghiền mực, nhón lấy bút lên, cẩn thận suy nghĩ một chút, liền viết chữ gì đó lên trên gương đồng. Viết xong chữ, thổi thổi cho nét mực kia khô bớt, liền mỉm cười trở về nói:

- Mời phu nhân xem qua.

Thành Bích phu nhân tò mò tiếp nhận mặt gương đồng kia, thợ chế tác gương đồng cũng không giỏi, nhưng mặt kính cũng mài coi như sáng. Ở một góc gương đồng đề bốn hàng chữ nhỏ, kiểu chữ điệu triện đặc biệt của Ngô quốc, hình chữ như chim bay, đề ở trên mặt liền xinh đẹp giống như hoa văn trang trí:

Bất tri kim tịch thị hà tịch,

Thôi xúc dương thai cận kính thai.

Thùy đạo phù dong thủy trung chủng,

Thanh đồng kính lý nhất chi khai.

Dịch nghĩa:

Không biết tối hôm nay là tối nào,

Trong lòng lại thúc giục tới giá gương.

Ai nói phù dung (hoa sen) chỉ mọc trong nước

Từ thanh đồng kính cũng có một bông nở ra.

Chém thơ:

Không biết tối nay sao khác lạ,

Trong lòng thúc giục tới giá gương.

Ai nói phù dung mọc trong nước,

Từ thanh đồng kính một nở ra.

Ý tứ của bài thơ Đường này vừa đọc là hiểu, không chịu sự hạn chế của thời đại, hơn nữa thời kỳ Xuân Thu còn tương đối chưa thống nhất về văn thể, cho nên thể loại thơ thất luật (bảy chữ) cũng không có gì là lạ, hơn nữa còn tương đối đoan chính. Thành Bích phu nhân ngâm tụng hai lần, không khỏi đuôi mày hoan hỉ. Thứ nữ nhân thích, quả nhiên thật đặc biệt, một vài câu khen tặng thôi, lại làm cho lịch sự tao nhã một chút, có thể khiến cho Thành Bích phu nhân xuân tâm phơi phới, mặt mày hớn hở.

Lại một lần vỗ mông ngựa, Thành Bích phu nhân như mở cờ trong bụng. Hai gò má đã đỏ bừng một mảnh, chiếu vào trong thanh đồng kính thật phù hợp với câu thơ kia. Ai nói phù dung mọc trong nước, từ thanh đồng kính một nở ra. Mới kiêu diễm mùi mẫn làm sao.

- Tại hạ mua hai thứ đồ vật này, có vừa ý phu nhân không?

Khánh Kỵ thấy thần sắc của nàng, cười hỏi.

Thành Bích phu nhân nhướn đuôi lông mày, trong vắt cười nói:

- Vừa ý, vô cùng vừa ý.

(1) Chân sen: Con gái bó chân thon thon nên gọi là kim liên. Đông Hôn Hầu chiều vợ, xây vàng làm hoa sen ở sân cho Phan Phi đi lên rồi nói rằng mỗi bước nẩy một đóa hoa sen. Vì thế nên gọi chân con gái là kim liên.

Nhân vật Kim Liên trong tích Kim Bình Mai cũng được Tây Môn Khánh say đắm bởi đôi chân thon nhỏ của mình (đấy là tại hạ nghe nói thế, chứ tại hạ cũng chẳng biết Kim Bình Mai là gì đâu, thật Nàng lưu luyến không rời cầm theo gương đồng trở lại chiếu nhẹ nhàng ngời xuống, vui vẻ nói:

- Dương Bân à, người quả nhiên không hổ là người đi theo Dương Hổ đại nhân làm đại sự, người thông minh, một khi làm việc, đều khiến người ta thích thú. Từ hôm nay trở đi, người liền làm đại quản sự cho tòa thành mới mà bản phu nhân sắp xây đi, phụ trách tất cả mọi chuyện trong ngoài thành mới cho phu nhân, có thể làm chủ thì tự mình làm chủ, nếu có chuyện gì khó quyết thì hướng bản phu nhân xin chỉ thị, rõ ràng chưa?

Khánh Kỵ sững sốt, ngẩng đầu nhìn tới, chính là thấy được cặp mắt lạnh lợi ý cười của Thành Bích phu nhân, Khánh Kỵ trong lòng chợt động, đột nhiên bừng tỉnh đại ngộ, người phụ nữ này... không đơn giản a. Đọc theo đường đi làm đủ các chuyện như vậy, hóa ra nàng đều có mục đích của mình. Tòa thành mới này, mục đích chủ yếu kỳ thật là để Khánh Kỵ luyện binh. Nhưng mà thân phận của hắn là tông đệ của Dương Hổ, ngay cả có nể mặt mũi của Dương Hổ, cũng không thể cho hắn vị trí quản sự, đó chính là một ngoại nhân (người ngoài) quyết không có khả năng được ngồi vào vị trí quản sự. Nếu hắn không thể làm đại quản sự, muốn ở sau thành muối xây dựng quân doanh trong núi, bí mật chiêu nạp quân sĩ, liền sẽ rất không tiện.

Nếu muốn vậy, Thành Bích phu nhân phải an bài một đại quản sự nắm giữ bí mật đến phối hợp với hần mới được.

Nhưng mà hiện tại hết thấy vấn đề đều đã được giải quyết dễ dàng. Dọc theo đường đi, Thành Bích phu nhân luôn biểu hiện ra bộ dáng thực cảm thấy hứng thú với hần. Hai người lúc nào cũng làm ra vẻ, dù là ai nhìn, cũng đều cho rằng vị thiếu phụ mỹ mạo ở góa nhiều năm này đã xuân tâm nảy mầm, thích thanh niên nam tử này. Lúc này nàng lại mượn việc nhỏ dâng tặng hai đồ vật này, để đề bạt nam tử mình ái mộ lên, đảm nhiệm đại quản sự cho nàng, lý do này cực kỳ thỏa đáng, còn ai có thể sinh nghi? Chỉ cần mình làm một đại quản sự dưới trướng Thành phủ, về sau vô luận là làm việc gì cũng đều thuận tiện hơn.

Khánh Kỳ tự cho là đã lĩnh ngộ được dụng ý những hành vi của Thành Bích, suốt dọc đường tới đây, hai người tình cảm ám muội khi gần khi xa, hóa ra là vì người ta muốn cho mình một thân phận thích hợp nên mới cố tình làm vậy, chứ không phải là thực sự động tâm tư với mình, trong lòng Khánh Kỳ bỗng chốc có chút hơi buồn bã mất mát...

Buổi sáng ngày thứ hai, thời tiết không đẹp lắm, gió có chút hơi mạnh, bầu trời cũng u ám. Khi mà Khánh Kỳ đang vội vã dựng một căn cứ bí mật để phản công Ngô quốc, Thành Bích cũng vội vã nhanh chóng dựng một đại bản doanh để tập trung vận chuyển kinh doanh, hai người cùng chí hướng, cũng không ngại mất một ngày, liền lên xe đi ra Bắc thành, tới núi lựa chọn khu vực để xây dựng.

Năm dặm phía Bắc Phí thành, là một ngọn núi rậm rạp. Nơi đây là một nhánh của dãy núi Nghi Mông, cây cối sum xuê, cỏ cây xanh tươi, trong núi có nhiều dã thú độc xà, ngoại trừ một ít hộ săn bắn, thì ngay cả tiêu phu cũng ít khi đi sâu vào trong đó. Ra khỏi thành đi về phía Bắc bốn dặm là sông Tuấn quanh co khúc khuỷu, ở đúng chỗ quẹo này, nếu ở bên cạnh cho xây một con đường, ở trong sơn cốc lại dựng một tòa thành, ở bờ sông xây một bến tàu, muối biển vận chuyển đến, là có thể cho lên xe đưa vào thành, giao thông cũng coi như là tiện lợi.

Khánh Kỳ hôm nay đã thi hành chức trách của một đại quản sự, đi theo Thành Bích phu nhân vừa đi vừa bàn bạc về địa lý xung quanh. Tới nơi này là đã vào vùng hoang dã, ven theo hướng Tây núi mà đi, là sẽ tới cốc khẩu thứ ba, nhìn thấy nơi này địa thế hiểm trở, bọn họ liền ngừng lại.

Một người thợ săn địa phương được mời tới dẫn đường, nghe hần nói cốc này có tên là Phi Hồ khẩu (của Phi Hồ), có điều cái tên này là do các thợ săn, nông phu truyền miệng với nhau, những người trong Phí thành phần lớn là không biết cái tên này. Gọi là Phi Hồ khẩu bởi vì trong cốc có nhiều cáo (hồ: cáo), xem thể núi của cốc khẩu này, cốc khẩu cực kỳ hẹp, hai bên sườn thể núi dốc đứng, trong cốc có suối nước chảy xiết.

Trong lòng cốc là một bình nguyên cực kỳ rộng lớn, ba mặt vây quanh bởi núi, đều là những cánh rừng rậm được hình thành trăm ngàn năm qua, khó có thể đi qua. Trong cốc có một cái hồ, hồ không lớn, từ trên cao nhìn xuống, giống như là một cái gương đặt lên mặt cỏ, sạch sẽ trong vắt, không nhiễm tục khí.

Bên trong cốc bên sườn núi có một đường dốc thoải, không có bao nhiêu cây cối, từ chỗ này đi lên cũng không tốn sức mấy. Bởi vì lần này tuy là xây thành muối, nhưng thực sự là dựng binh doanh, cho nên rất nhiều đề tài thảo luận không thể để cho người khác nghe được, Thành Bích liền để bọn thị vệ tùy tùng ở lại cốc khẩu, chỉ có nàng mang theo đại quản sự mới được bổ nhiệm đi lên trên vách núi.

Một đường từ Khúc Phụ tới, Thành Bích đã cố ý tạo ra bộ dáng “chàng hữu tình, thiếp hữu ý”, lúc này lại một mình dẫn hần lên núi, liền cũng hợp tình hợp lý không có gì ngạc nhiên. Khánh Kỳ không khỏi thầm khen nàng tâm cơ thâm trầm, có tầm nhìn xa, hơn nữa bởi vì mình, lại làm dơ bẩn danh dự đã thủ tiết nhiều năm của nàng, trong lòng có chút áy náy. Hần lại không biết rằng, Thành Bích phu nhân biểu hiện như thế suốt dọc đường, đương nhiên là cũng có tâm tư che lấp thân phận cho hần rồi, nhưng biết đâu đây cũng cảm lòng không nổi, diễn giả thành thực thì sao?

Mặt dốc thoải này mặc dù không khó đi, nhưng dù sao cũng không có đường mòn. Khánh Kỳ ở phía trước vùng kiếm cắt cây, thỉnh thoảng còn phải kéo bàn tay nhỏ nhắn mềm mại của Thành Bích phu nhân, dùng sức dắt cả buổi, cuối cùng cũng lên tới đỉnh núi. Thành Bích phu nhân đã mệt tới hai gò má đỏ hồng, đáng yêu thở hổn hển.

Khánh Kỳ trong lòng dâng lên một chút thương tiếc, liền bồi nàng nghỉ tạm trong chốc lát, rồi lại gạt mảy

cây ngải cao cao, dọc theo triền núi tiến về phía trước. Chỉ đi được khoảng năm sáu trượng, phía trước đã xuất hiện một tảng đá lớn, trên tảng đá không có lấy một nhánh cỏ. Đứng ở chỗ này, nếu không tới sát bờ đá, thì không thể nhìn tới được mặt đất dưới chân núi. Bên trong là thâm cốc, bên ngoài là hoang dã, đứng ở chỗ tảng đá này như là phiêu phiêu giữa bầu trời, hơn nữa hôm nay thời tiết âm u, những tầng mây kín kín như muốn áp thẳng tới lòng mi, gió thổi y phục phấp phật, đứng ở sát sườn dốc, nhìn quanh tứ phương, thật khiến cho tim người ta muốn đập nhanh hơn.

Xây thành tất phải có nguồn nước, thấy cái hồ bên trong cốc, Khánh Kỵ liền đã có vài phần vừa lòng, lại nhìn thấy địa thế bên trong sơn cốc, hẳn là từ cốc khẩu đi lên, nếu muốn leo lên cao cũng chỉ có thể đi từ đường này lên. Thế núi ba phía cũng không phải là thập phần hiểm yếu, nhưng mà những rừng cây hình thành trăm ngàn năm đã chở thành tấm lá chắn lớn nhất, cây rừng rậm rạp, bên trong rừng lại có vô số cỏ dại dây leo, tạo thành một tấm lưới xanh lục. Ba hướng này nếu muốn bò lên hoặc muốn nấp vào, dù có phải mười tám tráng hán, dùng kiếm sắc bén nhất để mở đường, chỉ sợ cũng phải mất tới mười ngày nửa tháng.

Khánh Kỵ vừa lòng nói:

- Chính là nơi này, phu nhân cảm thấy thế nào? Trong sơn cốc bằng phẳng có thể xây nhà kho doanh trại, lại có nguồn nước, bị vây trong núi cũng không sợ. Ba mặt được núi vây quanh, cỏ cây dày đặc chính là tấm lá chắn thiên nhiên, chỉ cần xây thành ở ngoài sơn khẩu, phía ngoài trại thì đối ngoại, còn trong cốc khẩu thì kín đáo, bên trong là nội thành. Ừm... chỉ có điều nước suối chảy trong cốc khẩu có chút vấn đề, vụn vặt mà có lũ bất ngờ..., vấn đề tháo nước... Phu nhân? Phu nhân?

Khánh Kỵ vừa quay đầu lại, chỉ thấy Thành Bích phu nhân sắc mặt trắng bệch, không còn một tia máu, đôi môi có chút tím tái, khuôn mặt cứng đờ, trong mắt đều là thần sắc sợ hãi, không khỏi hoảng sợ, vội vàng bước dài tới đó, cũng bất chấp ‘nam nữ thụ thụ bất thân’, một tay đỡ lấy nàng nói:

- Phu nhân, người làm sao vậy?

Thành Bích phu nhân vẫn đứng ở đó run lập cập, Khánh Kỵ vừa lại gần đây, Thành Bích liền tức khắc chui vào trong lòng ngực hắn, hai tay gắt gao siết chặt thắt lưng hắn, dùng hết toàn bộ khí lực, Khánh Kỵ có thể cảm nhận được nàng dùng toàn lực để ôm cùng với sự run rẩy không thể khống chế được.

- Phu nhân, người làm sao vậy?

- Cao... cao quá, người ta... tìm người ta đã nhảy ra khỏi lòng ngực rồi, người mau đỡ lấy ta, ta sợ lắm...

Khánh Kỵ nghe thấy vậy thì ngẩn ra, trên mặt bỗng nhiên xẹt qua một tia thần sắc cổ quái:

- Phu nhân, người... người mắc chứng sợ độ cao?

- Cái gì... cái gì sợ độ cao?

Thành Bích phu nhân dúi đầu vào trong lòng ngực hắn căn bản không dám lộ ra, run giọng hỏi ngược lại.

Khánh Kỵ đã hiểu, Thành Bích phu nhân nhất định là mắc chứng sợ độ cao, chẳng qua nàng trước kia chắc là chưa từng lên cao, cho nên ngay cả chính mình cũng không biết. Mới vừa rồi hai người lên núi, chỉ lo nhìn về phía trước, vừa đi vừa nói cười chưa từng liếc mắt nhìn lại một cái, lúc này đột nhiên đứng ở trên tảng đá, ngay cả hắn cũng có chút cảm giác hoa mắt, mà người mắc chứng sợ độ cao không sợ tới mức hồn phi phách tán, hồn vía lên mây mới gọi là lạ.

Mất thấy nàng bị dọa thành bộ dáng như vậy, Khánh Kỵ cũng không nhiều lời, vội vàng một tay ôm chặt vòng eo nhỏ nhắn của nàng, nói với nàng:

- Nhắm mắt lại, đừng sợ, có ta ở đây rồi.

Nói xong liền cúi người, quơ lấy đôi chân nàng, thân mình nhẹ nhàng kia đã bị hắn ôm lên.

Thành Bích phu nhân hét lên một tiếng, ôm chặt lấy cổ hắn, nhắm tịt mắt lại, quay đầu vùi vào ngực hắn. Khánh Kỵ đi nhanh trở lại, xuyên qua bụi cây ngải, đi vào trong rừng bằng phẳng, liền đổ dành:

- Được rồi, được rồi, không phải sợ, chúng ta đã rời khỏi vách núi rồi.

Thành Bích phu nhân toàn thân căng thẳng, từ trong ngực hần cẩn thận nhô đầu ra, hơi hơi mở mắt dò xét một chút, thân mình chậm rãi thả lỏng. Nàng lại cẩn thận đánh giá khắp nơi một phen, nhan sắc trên mặt mới thoáng khôi phục, e thẹn nói:

- Thả ta xuống dưới.

Khánh Kỵ nhẹ nhàng đặt nàng lên mặt đất, trêu ghẹo cười nói:

- Không thể tưởng được Thành Bích phu nhân uy phong không ai bì nổi lại có thể sợ độ cao, ha ha, đứng vững một chút, không nên sợ tới mức nước tiểu... khụ khụ...

122. Chương 121: Tâm Tư Đẹp Tràn Đầy Cối Lòng

- Thả ta xuống dưới.

Khánh Kỵ nhẹ nhàng đặt nàng lên mặt đất, trêu ghẹo cười nói:

- Không thể tưởng được Thành Bích phu nhân uy phong không ai bì nổi lại có thể sợ độ cao, ha ha, đứng vững một chút, không nên sợ tới mức nước tiểu... khụ khụ...

Thành Bích phu nhân ban đầu đúng thực là sợ hãi, lúc ôm chặt lấy cổ của Khánh Kỵ, vẫn hồn nhiên không thấy có gì khác thường. Hiện giờ đã an toàn, trong nháy mắt khi chân chạm xuống mặt đất, trong lòng nàng bỗng nhiên có chút lưu luyến không nỡ buông ra. Giờ phải rời khỏi lồng ngực của hần sao? Lồng ngực này thực dày thực rộng, thực có lực, thực... nam nhân.

Tại lúc Khánh Kỵ buông hai tay ra, Thành Bích còn chưa tách khỏi lồng ngực của hần, nàng bỗng nhiên vô thức hơi hơi cúi đầu, ở trong ngực hần hít sâu vào một hơi, một loại khí tức nam nhân đã lâu lắm rồi mới thấy dần dần thấm vào trong tứ chi toàn bộ xương cốt của nàng, bất giác dưới chân như muốn nhũn ra, gò má như rặng mây hồng, tâm thần có mấy phần dường như đã bay bổng đi đâu.

Hiện tại nghe thấy câu trêu đùa của Khánh Kỵ, Thành Bích phu nhân hung hăng trắng mắt lườm hần, đành phải thu hồi lại tình ý, tựa vào một thân cây thô to ánh chừng phải dăm ba người mới ôm hết được, làm ra một bộ dáng kinh hồn chưa bình tĩnh được vỗ vỗ lên bộ ngực mềm mại nói:

- Làm ta sợ muốn chết, mới vừa rồi không biết thế nào, vừa nhìn thấy khoảng không phía trước, trời xanh mây trắng đưa tay ra là có thể bắt được, sợ đến nỗi hồn vía bay lên mây, hai chân mềm nhũn muốn bước cũng không cử động nổi, tim đập nhanh tới mức muốn thở cũng không được.

- Được rồi, không phải sợ, chốc nữa là xuống dốc thoải rồi, không còn gì trở ngại, chúng ta không phải là đã tới nơi an toàn rồi sao?

Khánh Kỵ cười an ủi vài câu, liền nói với nàng:

- Ta thấy cốc này rất hợp ý, thứ nhất là địa điểm bí ẩn, hơn nữa có thể dựa vào cốc khẩu để dựng thành, ở bên ngoài dự trữ và vận chuyển muối ăn, bên trong thành dùng để luyện binh, trong cốc cũng không có gì quấy nhiễu, không sợ bị người ta nghe thấy.

Thành Bích lấy lại bình tĩnh, hô hấp đều đặn trở lại, nói:

- Ừm, chỉ cần ở chỗ này sửa sang một con đường, vận chuyển đi lại cũng tiện lợi, phía trước không xa chính là sông Tuấn, có thể xây bến tàu. Hơn nữa ngọn núi này chính là một tòa doanh trại thiên nhiên, có thể tiết kiệm được rất nhiều tiền xây tường bao.

Khánh Kỵ bật cười nói:

- Quả nhiên không hổ là Lỗ quốc đệ nhất đại thương nhân, làm việc gì cũng không quên tính toán chuyện tiền bạc.

Thành Bích phu nhân lườm hần một cái, sáng giọng:

- Không quản việc nhà sao biết củi gạo quý, Khánh Kỵ công tử không tính toán tiền tài, sao lại đoạt đi sinh ý hai nước Vệ Tấn của ta.

- Ha hã, phu nhân đối với việc này đúng là vẫn luôn canh cánh trong lòng nha. Khánh Kỵ cũng là do vạn bất đắc dĩ mà thôi, nếu là lúc khác, ta sao có thể tranh lợi cùng phu nhân?

Thành Bích phu nhân hậm hực ‘hừ’ một tiếng, nói:

- Chỉ có điều cái hồ bên trong cốc lại thông ra bên ngoài cốc khẩu, giả mà khi gặp mưa to thì nước sẽ chảy như lũ, nếu không có biện pháp thì đúng là không xây nổi.

Khánh Kỵ nói:

- Không sai, lúc ta ở vách núi đã nghĩ đến vấn đề này, đang muốn thương nghị với phu nhân...

Hai người liền nghiên cứu chi tiết một hồi, đột nhiên một trận gió nổi lên, ào ào thổi qua rừng núi, lại mang theo chút hơi lạnh, ngay sau đó “uỳnh uỳnh uỳnh” vài tiếng sấm, rừng núi rì rào rì rào, Thành Bích phu nhân bất ngờ không kịp chuẩn bị sợ hãi đến mức thét lên một tiếng chói tai, theo bản năng lại nhào vào lòng ngực Khánh Kỵ. Khánh Kỵ nhin không được ha ha cười lớn nói:

- Ha ha, lúc này mới chỉ trong chốc lát, cũng đã hai lần được phu nhân ôm ấp yêu thương rồi.

Hắn nói còn chưa dứt lời, những hạt mưa to như hạt đậu đã rào rào rào rào rơi xuống, rớt vào lá cây loạt xoạt, Khánh Kỵ kinh hãi “Ỗ” một tiếng, vội vàng nói:

- Phu nhân, người tránh ở dưới tàng cây đi. - Nói xong lắc mình liền đi.

- Này này, người không được đi xa đâu đấy.

Thành Bích phu nhân hét với theo, mưa đột nhiên như trút nước, hạt mưa tạt vào khuôn mặt đau rát, nàng buộc lòng phải quay lại trốn dưới tàng cây, cái cây này cành lá sum xuê, giống như một cái dù thiên nhiên cực lớn, mưa tạm thời còn chưa thể xuyên qua được tán cây.

Khánh Kỵ gạt cây cối đứng ở miệng núi, chỉ thấy mưa to như trút, cực kỳ dày, chỉ trong một chút thời gian đã khiến cho trời đất như liền lại thành một mảnh. Anh Đào cùng Tiêu Cẩn mấy người đang thận trọng vật lộn tìm cách lên núi, chỉ có điều hôm nay ông trời đột nhiên nổi giận, dùng sức người sao có thể phản kháng được. Mưa đột nhiên điên cuồng, sườn dốc nhất thời trở nên lầy lội ẩm ướt trơn tuột, chẳng những không đứng được chân, hơn nữa khi tiến vào chỗ lầy lội thì ngay cả chân cũng không rút ra nổi, muốn từ sườn núi đi lên nói thì dễ mà làm mới khó. Anh Đào thân thể mạnh mẽ, miễn cưỡng còn có thể chịu đựng được, những người khác cũng đã ngã mấy lần, toàn thân người toàn bùn đất.

Khánh Kỵ trông thấy cái hồ trong cốc, không khỏi thầm kêu không ổn, hắn vừa mới ở trên núi nhìn xuống, biết rõ rằng một khi nước lớn bộc phát thì vừa nhanh lại mạnh, xe ngựa và bọn thị vệ ở ngoài cốc khẩu nếu không nhanh chóng tìm một chỗ cao để tránh đi, một khi lũ bất ngờ đổ xuống, muốn tránh né cũng không còn kịp nữa rồi. Hắn vội vàng hướng xuống chân núi vung vung tay hét lớn lên, Anh Đào thấy động tác trên tay hắn, nhất thời hiểu được ý tứ của hắn, liền hí mắt kéo Tiêu Cẩn lại nói:

- Tiêu huynh, không cần phải đi lên, phu nhân cùng... Dương quân sự ở trên cao rất an toàn, chúng ta trước đi dàn xếp cho bọn thị vệ và xe ngựa, để phòng ngừa lũ lớn bộc phát.

Tiêu Cẩn cũng thấy Khánh Kỵ một tay chỉ hồ, một tay hướng về bọn họ liên tục khua loạn lên, nghĩ lại cũng thấy có đạo lý, liền từng bước theo Anh Đào trở xuống chân núi rồi chạy đi. Khánh Kỵ thấy bọn họ đã hiểu ý tứ của mình, lúc này mới yên tâm, xoay người chạy quay về, tới khi hắn chạy về tới gốc cây đại thụ thì toàn thân đã bị nước mưa làm ướt sũng, cả người ướt như chuột lột.

- Ta đi bảo bọn họ không phải gấp gấp lên đây, ai cũng không mang dù, lên đây cũng chẳng có gì dùng, trước tiên bảo bọn họ dời xe ngựa đi thì hơn.

Khánh Kỵ giải thích với Thành Bích.

- Ủm, ui da, người sao lại trở thành như thế này, nè, mau lau đi.

Thành Bích phu nhân không chút nghĩ ngợi, liền từ trong lòng ngực rút ra một chiếc khăn lụa vuông đưa tới, vừa lấy thứ đó ra ngoài, mới tỉnh ra rằng đó là vật sát thân của mình, muốn thu hồi lại, lại cảm thấy không ổn.

- Đa tạ phu nhân! - Khánh Kỵ vươn tay đón lấy.

- Nè...

- Sao vậy?

- À... không có việc gì.

Thành Bích gương mặt nhìn Khánh Kỵ đón lấy khăn tay, lau mặt, lau tay, lau cổ, lau ngực...

Khánh Kỵ lau xong rồi ngửi ngửi chiếc khăn tay:

- Thực thơm a, mỗi chiếc khăn tay mà nữ nhân các nàng mang theo người, đều thơm tho như thế này sao? A, còn hơi ẩm nữa chứ...

Chiếc khăn tay kia chính là vật sát thân của Thành Bích phu nhân, khí trời nóng bức, nữ tử xem trọng dung nhan, giấu trong ngực để lau mồ hôi. Bên môi hay thái dương, từ cổ xuống trước ngực, khi đổ mồ hôi liền lấy khăn tay này ra lau, cho nên đương nhiên có một loại hương thơm cơ thể thoang thoảng của thiếu phụ thành thực. Vừa thấy Khánh Kỵ đặt ở trên mũi ngửi tới ngửi lui, gò má Thành Bích phu nhân nóng đỏ hừng hực, giống như hấn ngửi không phải là cái khăn tay, mà chính là bộ ngực tuyết trắng non mềm của chính mình vậy. Khánh Kỵ lại ngửi hai cái nữa, Thành Bích phu nhân đỏ mặt vươn tay đoạt lại, Khánh Kỵ ngẩn ra, hình như tỉnh ngộ ra điều gì, liền cũng ngại ngùng không nói. Thành Bích phu nhân xấu hổ ngồi xuống một cái rẽ to như cái trống dưới gốc cây đại thụ che trời, nhẹ nhàng liếc mắt nhìn hấn một cái, trên người có một loại cảm giác cực kỳ không được tự nhiên, rõ ràng quần áo vẫn còn nguyên, nàng lại cảm thấy lúng túng cứ như là bị Khánh Kỵ lột ra hết vậy.

Chỗ Khánh Kỵ đứng vẫn có mưa nhỏ thưa thớt, mới vừa rồi bộ dáng xấu hổ của Thành Bích phu nhân khi đoạt lại khăn tay hấn cũng đã thấy được, liền cũng ngại ngùng tránh tránh đi. Khánh Kỵ liền đi sang phía bên kia, ngồi xuống một cái rẽ khác của cây, thân cây rất tròn, đến lúc này hai người tách nhau, xoay người lại... chỉ có thể nhìn thấy một góc tay áo của đối phương.

Mưa càng rơi càng lớn, từng đợt tiếng sấm liên tục phụ họa, những hạt mưa đều nhau rào rào trút xuống, lá cây soàn soạt, thấp phần buồn bã. Chợt có một trận gió thổi qua mang theo chút mát lạnh, Khánh Kỵ quần áo ướt đầm, khi gió thổi qua, cảm thấy hơi lạnh, liền dựa vào thân cây, kéo y phục sát lại gần hơn.

- Này, Khánh Kỵ công tử, người đang làm gì?

- Không làm gì, suy nghĩ việc này việc nọ thôi.

- Việc xây thành luyện binh à?

- Đúng vậy, trời mưa đúng là rất nhàm chán, có điều cũng dễ dàng khiến cho tâm hồn người ta yên tĩnh, thích hợp để nghĩ này nọ.

- Ừm!

Nghe hấn nói như vậy, Thành Bích liền cũng không nói lời nào nữa.

Tâm thần của Khánh Kỵ lúc này cũng đã hoàn toàn đắm chìm vào trong thế giới của chính mình. Hấn đang suy xét sơ lược về phương thức hành động, đây là một chuyện vô cùng trọng yếu, nếu mọi việc không có trù tính rõ ràng, vậy thì chỉ giống như một con ruồi không đầu, chỉ có thể đụng đông đụng tây phó mặc cho số phận.

Hiện giờ ở Lỗ quốc đã thành công đứng được một chân, gây dựng được một ít cơ nghiệp, xác lập quan hệ với Lỗ quốc Tam hoàn. Cho dù bọn họ không có đủ quyết đoán để xuất binh, sau này cũng sẽ dùng hết khả năng để cho mình được thuận lợi. Con đường phục quốc của hấn tuy rằng không phải là một con đường bằng phẳng, nhưng dù sao cũng đã lớn hơn vài phần.

Xét toàn bộ đại cục, có thể lấy Vệ, Lỗ hai nước làm gốc, Vệ quốc ở ngoài sáng, Lỗ quốc ở trong tối, một nhánh kì binh (1) này có thể phát huy ra tác dụng không thể tượng tượng được. Đồng thời, còn phải dùng hết khả năng để liên hệ với những lực lượng có động cơ và có điều kiện hợp tác với mình. Đầu tiên là Sở quốc. Sở quốc hẳn là có thể dễ dàng thành lập một loại quan hệ đồng minh ăn ý, điểm này không cần chính mình đi làm, nếu có thể liên hệ được với hai vị công tử Yểm Dư, Chúc Dung, thì có thể giao kế hoạch này cho bọn họ chấp hành, hợp tác đôi bên cùng có lợi như vậy, Sở quốc không có lý do gì mà không đáp ứng. Còn có một vài nước láng giềng khác nữa, tỷ như Tống, Trần, Thái...

Khánh Kỵ càng nghĩ càng xa. Thành Bích phu nhân nghe bên kia không có tiếng động gì, liền dựa vào thân cây, ngẩng đầu lên nhìn tán cây đại thụ râm mát, cũng suy nghĩ tính toán một chút về mọi mặt của việc tiếp nhận sinh ý muối ăn. Chính là ở bên cạnh đang ngồi một Khánh Kỵ, tâm tình sao có thể yên tĩnh cho được, tâm thần hoảng hốt không yên một hồi, nàng đột nhiên từ trong thất thần tỉnh táo lại, hơi hơi ngẩng đầu nhìn thoáng qua bên cạnh, chỉ nhìn thấy một cái chân đạp lên rễ cây cự đại, một bàn tay đặt trên đầu gối, mũi chân còn nhẹ nhàng nhịp đều đều lên rễ cây. Thành Bích phu nhân nhẹ nhàng hít vào một hơi, nắm chặt chiếc khăn lụa trong tay, do dự một chút, đột nhiên đưa lên chóp mũi, vụng trộm ngửi một cái, giống như một tiểu cô nương vụng trộm làm chuyện xấu. Tiếp đó, một tia sáng kỳ dị khó tả xuất hiện trong đôi mắt đẹp của nàng, trong lòng không biết đang nghĩ tới điều gì, nàng co hai đùi lại một chỗ, chỉ cảm thấy mơ hồ như có một luồng điện khác thường, giống như kiến bò trong lòng, cảm giác đó... giống như mỗi khi nàng ngẫu nhiên bột phát xuân mộng vậy.

(1) Kì binh: Đội quân không ai ngờ tới.

123. Chương 122: Cơn Mưa Triều Miên

Còn về nội bộ phía Ngô quốc, cũng cần phải dốc sức tranh thủ toàn bộ lực lượng, Nhâm gia đang gấp rút thiết lập quan hệ với đại quyền thần các nước lớn, xem ra điều này không có lợi chút nào đối với tình cảnh của Ngô quốc. Có lẽ nên phái người đến tiếp xúc với họ, nói không chừng Nhâm gia sẽ trở thành một trợ thủ đắc lực của mình ở Ngô quốc. Còn có Quý Tử, danh tiếng của Quý Tử tương đương với một đội quân hùng mạnh. Tuy rằng hiện tại hấn giận dữ mà bề tỏa đất phong, ảnh hưởng không còn lớn như trước, nhưng điều đó cũng chỉ là tương đối. Với quá khứ của hấn mà nói, chỉ cần hấn khởi xương, như vậy có thể hiệu triệu rất nhiều lão thần Ngô quốc hòa theo hưởng ứng. Nhưng quân cờ này chưa đến thời thì không có cách nào sử dụng được. Trong lòng Quý Tử, sự ổn định của toàn thể Ngô quốc vượt xa so với những ân oán thị phi. Nếu như không có thể lực to lớn hậu thuẫn đằng sau, khiến cho Quý Tử nhận ra rằng chiến tranh là điều không thể tránh khỏi, bản thân tuyệt đối không dễ dàng bị thua cuộc, thì hấn sẽ không bao giờ chịu xuất đầu lộ diện.

Cơn mưa dường như đang tạnh dần, những âm thanh rào rào khiến lòng người bất giác cảm thấy lạnh lẽo, Khánh Kỵ như đang tỉnh táo lại giữa dòng nước triều dâng, khẽ thở dài một tiếng, càng nghĩ tới những quy hoạch và phát triển cho tương lai sau này, hấn càng cảm thấy hiện tại mình đang thiếu hụt nhân tài đến thế nào. Liên hệ với các nước cần phải có một người giỏi năng ngôn thiện biện (ăn nói khéo léo); Huấn luyện sĩ tốt, cần một tướng lĩnh tài năng trác tuyệt, thế nhưng đám thuộc hạ hiện tại của mình lại chẳng có ai đảm đương nổi trọng trách đó.

Anh Đào có thể bồi dưỡng được, nhưng hiện tại hấn vẫn chỉ đang ở dạng tiềm lực. Kinh nghiệm của hấn còn quá ít, còn đám Lương Hồ Tử và Đông Cầu thì chỉ có thể làm được chuyện xông pha chém giết, tuyệt đối không có tài làm đại tướng. Người mà hấn cần phải là một nhân tài kiệt xuất lên ngựa quản quân xuống ngựa quản dân, thế nhưng với hoàn cảnh của mình hiện tại, trừ phi là người khác chủ động tới tìm, chuyện “khai quật” nhân tài đâu phải nói dễ dàng như vậy được. Cái khác không nói, ngay cả Khổng Khâu đang nuôi chí làm quan phục vụ triều đình, hơn nữa còn là bằng hữu tốt của mình nữa, nếu như muốn kéo hấn vào phò tá cho mình, e rằng hấn cũng sẽ chẳng chịu đồng ý đâu.

Còn có quân đội, việc kiến thiết quân đội là cực kỳ quan trọng, thắng làm vua thua làm giặc, đánh thắng vài trận rồi hãy nhắc đến mấy chuyện này. Trên chiến trường nhân tố có vai trò quyết định rốt cuộc vẫn là sự mạnh yếu của binh lực, bản thân mình đã hiểu được những phép luyện binh gì? Có lẽ chỉ quay quanh việc tập luyện đội hình để tăng cường cảm giác phục tùng của binh sĩ, nhưng đó là việc cấp bách lúc này sao?

Hơn nữa những nhóm quân này cũng không thể để cho họ luyện binh cả ngày được, thể chế kinh tế hiện tại chính là một quốc gia không thể nuôi dưỡng được toàn bộ những binh sĩ dự bị. Những người được tuyển mộ đều cần một thời gian dài dành cho việc làm ruộng buôn bán, tự cung tự túc. Với tài lực của mình, có lẽ cũng có thể huấn luyện được một đội quân tinh nhuệ, số lượng không phải nhiều lắm, nhiều nhất khoảng hơn ngàn người, đến lúc cấp bách dùng làm tiên phong tả xung hữu đột trên trận tuyến.

Khánh Kỵ tuy không phải là một tín đồ chỉ biết đến “vũ khí luận”, lúc này cũng không khỏi vắt óc cân nhắc về việc cải tiến vũ khí. Đáng tiếc a, hắn không rành kiến thức trong lĩnh vực này. Thứ đầu tiên hắn nghĩ tới chính là thuốc nổ, nhưng hồi ở Tất Thành hắn đã hỏi dò những thợ thủ công Lỗ quốc rồi, ở thời đại này còn chưa phát minh ra lưu huỳnh (diêm sinh, nguyên liệu tạo thuốc nổ), hắn không biết làm cách nào tinh chế ra lưu huỳnh. Ở niên đại của hắn, những nguyên liệu cơ bản này đều chỉ là có sẵn lấy ra mà dùng, có bao giờ chuyên tâm nghiên cứu về nguyên lý của nó đâu.

Hơn nữa cho dù có biết cách tinh luyện lưu huỳnh thì hắn vẫn chỉ là một người ngoại đạo. Chỉ dựa vào chút ít kiến thức mà hắn biết được mà muốn phát minh ra thuốc nổ quả là điều không dễ dàng chút nào. Tất cả đều phải bắt đầu từ con số 0: chiết xuất, pha chế, thí nghiệm, sản xuất quy mô, kiểm nghiệm, tích trữ, vận chuyển...vân vân...Nói chung là vô số vấn đề, lại còn cả quản lý tương ứng, bảo đảm an toàn...Toàn bộ những công đoạn này được tạo dựng nên, vẫn chỉ là ở việc phát minh ra thuốc nổ, vẫn chưa nói đến chế tác vũ khí. Những thứ vũ khí được sử dụng chính thức trên chiến trường là một đồng hồ độn các vấn đề đang chờ hắn giải quyết.

Đợi đến khi hắn xử lý được những chuyện đó, thứ có được sợ rằng cũng chỉ là một hộp hắc hỏa được (thuốc nổ màu đen), còn xa mới bằng được hình thức sơ khai của một công nghệ khoa học kỹ thuật hiện đại. Hắn có làm nổi không? Cho dù làm được, vậy thì cần bao nhiêu năm nữa? Hơn nữa ụy lực lúc đó cũng khó nói lắm. Còn nhớ, từ khi thuốc nổ được phát minh ra, nhà Tống đã bắt đầu vận dụng vào trong quân sự, không ngừng cải tiến, hoàn thiện. Nhưng cho đến tận thời Minh Mạt (cuối đời nhà Minh), binh khí chủ lực trên chiến trường vẫn chỉ là binh khí lạnh (giáo, mác, gươm, đao... nói chung là vũ khí bằng kim loại thô sơ). Cần phải suy xét về tính thực dụng a, không thể chọn thứ tiên tiến nhất được. Chỉ cần chọn ra thứ vũ khí chế tạo dễ dàng nhất, dễ dàng sử dụng nhất là được.

Sản phẩm đi trước thời đại càng hiện đại dĩ nhiên tai hại cũng càng lớn, đặc biệt là ở thời cổ đại. Bởi vì xu hướng khoa học kỹ thuật hiện đại thiên về phát triển ứng dụng kỹ thuật, tức là trước tiên tìm ra ý tưởng phát minh, chế tạo, sau đó ứng dụng. Điều này có quy hoạch, có mục đích, cho nên có trình tự rõ ràng. Còn ở thời cổ đại là ứng dụng phát triển kỹ thuật, cũng chính là trước tiên ứng dụng trong thực tiễn vật dụng nào đó, sau đó mới có người nghiên cứu xem nó được tạo thành như thế nào, nguyên lý của nó ra sao.

Khánh Kỵ nghĩ tới đó thì âm thầm thở dài, tạm thời gác lại nỗi phiền muộn trong lòng. Lúc này hắn mới phát hiện cơn mưa tí ta tí tách, càng lúc càng nhỏ, hơn nữa bên Thành Bích phu nhân cũng chẳng có động tĩnh gì cả. Khánh Kỵ tò mò hỏi:

- Phu nhân?

- Hả? - Âm thanh yếu ớt, có chút trầm mặc.

Khánh Kỵ hỏi:

- Phu nhân, sao lại sầu cảm như vậy, đang nghĩ gì thế?

Thành Bích phu nhân chán nản thở dài một tiếng, trầm giọng nói:

- Đang nghĩ sự tình.

Khánh Kỵ trêu chọc nàng nói:

- Nghĩ gì cơ, có phải là đang nghĩ kiếm tiền thế nào không?

Thành Bích không đáp, một hồi lâu mới nhẹ nhàng cất tiếng nói:

- Hồi còn nhỏ, gia cảnh rất bần hàn, thường xuyên không có cơm ăn...

Khánh Kỵ thôi không trêu chọc nữa, lặng lẽ ngồi nghe, Thành Bích tựa hồ như chìm đắm vào trong dòng hồi tưởng, dùng giọng điệu như nói mơ:

- Có một năm, biên giới Tề Lỗ nổ ra chiến tranh, phụ thân bị bắt đi đánh giặc, lúc đó tiết trời đang vào mùa thu, ngoài trời đang mưa rất to, giống như ngày hôm nay vậy, có hơi khác là cơn mưa đó nửa ngày cũng không thấy tạnh... Mẫu thân lo lắng hoa màu bị hủy hoại, đó là khẩu phần lương thực một năm của nhà ta, còn phải nộp lên Quý Thị phân nữa. Nếu như bị hỏng hết thì cả nhà chẳng biết sống thế nào nữa, cho nên lợi mưa đi ra ngoài gặt gắp lương thực.

Ai, ta ở nhà đói lắm, trên trời sấm chớp giạt đùng đùng, sợ đến chết đi được. Trong nhà chỉ có ta, còn có đệ đệ mới đầy tháng, ta cũng chỉ mới khoảng sáu bảy tuổi mà thôi, ôm lấy đệ đệ, ta chỉ biết khóc mãi không thôi, khóc đến nỗi khản cả cổ họng, mẹ vẫn chưa quay về. Ta sợ hãi tột độ, liền trùm chăn lên người, bởi vì không có quần áo mặc... Ta để đệ đệ lại ở nhà, chạy ra ngoài, một mình dầm dãi trong cơn mưa, chạy, chạy mãi không thôi, chỉ muốn tìm được mẫu thân.

Cách nhà ta không xa có một con suối nhỏ, ngày thường nước chỉ ngập đến mắt cá chân, nhưng hôm đó, nước dâng lên, dòng nước đó rất lạnh, khi ta lội đến giữa suối, hai chân lạnh cóng đến nỗi như không còn cảm giác nữa, không dám bước thêm nữa. Cơn mưa vẫn không ngừng đổ xuống, nước suối từ từ dâng cao, ta cảm thấy mình đã là một người chết, toàn thân mất hết tri giác. Ha ha... suy cho cùng cũng chỉ là một đứa trẻ, lúc đó đâu có nghĩ tới việc bị chết đuối, mà chỉ nghĩ... đi ra ngoài lâu như vậy mà không tìm thấy mẹ, đệ đệ lại không có người chăm nom, khi mẹ về mà thấy nhất định sẽ đánh chết mình mất...

- Vậy sau đó nàng làm thế nào mà...

- Chắc là do mệnh của ta vẫn chưa dứt, một người trong thôn cũng đi gặt gắp lương thực như mẹ ta trở về, trông thấy ta, lúc đó nước đã ngập đến bắp đùi. Hắn liền lao xuống dòng nước, ôm lấy ta rồi đưa vào bờ, cứu ta một mạng. Có điều kể từ sau hôm đó, mỗi khi trời nổi cơn mưa là chân của ta lại đau nhức khó chịu, đau đến không thể nào chịu nổi, hận không thể bỏ vào lò lửa cho dễ chịu hơn. Hai năm nay mới bắt đầu thuyên giảm chút ít...

Khánh Kỵ nghe thấy vậy rất xúc động, không biết làm thế nào để an ủi khuyên giải cho nàng. Thành Bích phụ nhân cười trầm mặc rồi nói:

- Vì nuôi nấng chúng ta mà mẹ chịu đựng không biết bao nhiêu khổ cực, còn cả cha ta, sau khi đánh trận trở về, đã bị cụt mất một chân, cho nên... về sau cha ta bán ta đi, ta không hận ông chút nào, ta biết nỗi khổ của ông...

Đôi mắt Khánh Kỵ hơi rơm rớm nước mắt, hắn yên lặng đứng lên, đi qua đó, chỉ trông thấy Thành Bích phụ nhân mềm yếu ngồi trên rễ cây đại thụ, lưng dựa vào thân cây, một khuôn mặt thanh tú, nhắm mắt lại, tư thế ngồi đó đẹp như tranh vẽ, khiến người ta cảm nhận được một nét đẹp bi thương. Trên khuôn mặt tinh thuần trắng muốt của nàng đọng lại mấy giọt nước. Không biết đó là nước mưa rơi từ ngọn cây xuống, hay là nước mắt của nàng.

Tạnh mưa, trong rừng bốc lên hương vị ẩm thấp của những chiếc lá rừng mục nát, ánh mặt trời lại nở nụ cười rạng rỡ, trải ánh nắng vàng rực khắp khu rừng. Khánh Kỵ hít một hơi thật sâu, duỗi tay ra đưa về phía nàng, ôn nhu nói:

- Tạnh mưa rồi, ánh nắng cũng ló dạng rồi, chúng ta xuống núi thôi.

Thành Bích mở to đôi mắt long lanh, trong mắt còn hiện lên vẻ đau thương không thể che giấu đi được. Thế nhưng Khánh Kỵ chỉ nói một câu, nàng liền khúc khích cười, khuôn mặt xinh đẹp mê hồn giống như bông hoa nhài sau cơn mưa đón ánh mặt trời rạng rỡ nở hoa vậy.

Khánh Kỵ lại nói:

- Còn lần thân đứng đó làm gì, chẳng nhẽ tưởng mình đang ở trong khuê phòng giường ấm nệm êm ư? Cùng lắm thì, để ca ca công nàng xuống núi.

124. Chương 123: Cứu Anh Hùng

Khánh Kỵ lại nói:

- Còn lần thần đứng đó làm gì, chẳng nhẽ tưởng mình đang ở trong khuê phòng giường ấm nệm êm ư? Cùng lắm thì, để ca ca công nương xuống núi.

Mái tóc mềm mại của nàng khẽ ve vuốt trên cổ Khánh Kỵ, cảm giác ngứa ngứa thích thích. Quý nhân ngọc ngà nằm sấp sau lưng, nhưng ở những chỗ tiếp xúc có cảm giác rất kỳ lạ. Thân thể đó rõ ràng không đầy đặn lắm, nhưng ở những phần đụng chạm da thịt đều có cảm giác mềm mềm như thể không có xương, nhẵn nhụi mà lại vô cùng đàn hồi. Nếu như nhào vào một nữ nhân có thân hình như vậy thì..., cứ nghĩ đến là lại khiến cho cơ thể khẽ rung mình. Huống hồ còn có cả mùi thơm thoang thoang thấm thấu vào tâm can. Khánh Kỵ bỗng cảm thấy, trên lưng công nương một nữ nhân như Thành Bích phu nhân, dưới chân ngược lại càng thanh thoát bay bổng.

Với sức lực của hần, trời thu mát mẻ gánh mấy trăm cân hoa màu trên vai còn làm được, huống hồ chỉ là một nữ nhân như Thành Bích phu nhân, chỉ có điều con đường có chút lầy lội trơn trượt, Khánh Kỵ không dám sơ suất, hai mắt chăm chú nhìn đường, đi dò từng bước từng bước một, không hề có khoảnh khắc nào mất tập trung.

Hồ nước trong cốc đầy ứ, cửa cốc quả nhiên giống như lũ quét vậy, lũ quét bất ngờ rít gào như tiếng súc vật gào thét, lúc này đây đã đỡ đi rất nhiều rồi. Chỉ có điều dòng nước chảy xiết không ngừng xói mòn, khiến cho rất khó dò được đường đi, cho nên đám người Anh Đào, Tiêu Cẩn vẫn chưa thể trèo lên được.

Thành Bích phu nhân nằm trên lưng Khánh Kỵ, do sợ độ cao nên nàng luôn nhắm tịt mắt lại suốt đường đi, bởi vậy cảm giác lại càng mẫn cảm. Nàng cảm thấy cái bờ ngực mình đang tựa vào một bờ vai chắc nịch to khỏe, Khánh Kỵ khi thì bước một bước dài, khi thì nhảy qua đám đá rải rác trên đường đi, nàng bỗng không còn cảm thấy sợ hãi chút nào nữa, cảm giác đó giống như mình đang nằm trên một chiếc thuyền kiên cố, an toàn, mặc cho sóng biển gào thét, thuyền có lắc lư nhưng vẫn tiến về phía trước giống như đang bay bổng giữa không gian bao la đại ngàn.

Dần dần đã đi tới khu vực bằng phẳng hơn, nơi này đất đá nhiều dần, không còn lầy lội như trước, đường đi xuống dưới đã không còn khó đi nữa. Khánh Kỵ đi tới một hòn đá lớn, cọ đám bùn đất đang bám chặt trên giày, vừa chậm rãi đi về phía trước vừa nói:

- Được rồi, nàng có thể mở mắt ra được rồi đây, nơi này bằng phẳng hơn nhiều.

Thành Bích nhắm chặt hai mắt, khuôn mặt dính sát vào sau lưng Khánh Kỵ, âm thầm lắng nghe nhịp tim đang đập thình thịch trong lồng ngực của hần, trong phương tâm (tâm hồn thiếu nữ) tràn đầy một cảm giác an bình nhẹ nhõm, khi nghe thấy Khánh Kỵ nói vậy mới tiếc rẻ lưu luyến ngẩng đầu lên.

- Bọn họ vẫn chưa quay về, xem ra dòng nước chảy xiết đã phá hỏng con đường, bọn họ chắc không dễ lên được đây, chúng ta cứ đến tạm bên bờ sông, ta cạo giấy một chút, nhân tiện quan sát thể nước ở nơi này, xem có nơi nào nước chảy êm không, nếu như có thể khoét rộng hai bên mép sông, mỗi bên xây một đập nước, khi gặp mưa lớn có thể ngăn dòng nước lũ lại, nếu đương đầu với quân địch có thể xả nước đánh địch, đúng là một kế sách phòng thủ rất hay.

- Ủ, công tử quả nhiên tài trí, có thể từ cái khó ló cái khôn, chuyển bất lợi thành lợi thế. Tòa thành mới này giao cho công tử, Thành Bích đã có thể yên tâm rất nhiều rồi. Công tử nghĩ nếu chúng ta dựng thành ở đây thì áng chừng mất bao nhiêu thời gian?

Khánh Kỵ lắc đầu nói:

- Nói thật lòng, về lĩnh vực xây dựng ta cũng không biết nhiều lắm. Có điều hai hôm nữa Thúc Tôn đại nhân sẽ phái người tới, có những người tinh thông kiến trúc phong thủy như vậy thì nhất định sẽ xây xong thành nhanh thôi.

Thúc Tôn Ngọc là đại tư không Lỗ quốc, cai quản kiến trúc thổ mộc, những thợ thủ công trong lĩnh vực này đều nằm trong tay hắn kiểm soát. Nói đến đây, tâm trí Khánh Kỳ khẽ lay động: không biết Diêu Quang có theo mấy người thợ thủ công đó đến đây thăm ta hay không nữa.

Tâm trí của hắn lay động trong chốc lát, rồi lại nói:

- Nàng xem, địa thế ở nơi này đa phần có thể tận dụng được, chỉ cần tu sửa một chút là có thể dựng được bức tường núi vững chắc. Việc xây dựng các ngôi nhà làm bằng gỗ cũng không tốn nhiều công sức lắm, hơn nữa chúng ta cũng chỉ cần chọn những điểm trọng yếu để xây dựng trước, chỉ cần có chỗ ra vào là được. Những phần còn lại có thể tu sửa dần cũng không sao. Mấy ngày tới phu nhân có thể chiêu nạp nhân sĩ và vận hành sinh ý muối ăn được rồi.
- Mấy chuyện đó công tử không cần phải lo, Thành Bích đã quá thạo mấy việc đó rồi. Trên thực tế thì lúc này ta đã bắt đầu bắt tay vào an bài rồi.
- Ha ha, ta quên mất, với sự khôn khéo của phu nhân, đâu cần đến ta phải nhắc nhở. Đa tạ phu nhân nhiều lắm, những binh sĩ của ta chiêu nạp được đều ăn, mặc, sử dụng đồ đạc của phu nhân, cũng coi như là một khoản không hề nhỏ.
- Này này này, người đang nghĩ gì vậy, công nhân gia xuống núi mà bắt nhân gia phải trả một cái giá lớn như vậy sao?

Thành Bích phu nhân gất giọng:

- Nuôi một mình người còn chưa đủ sao? Ai bảo sẽ nuôi đám binh đầu to của người chứ, việc ăn ở sinh hoạt thì ta có thể đảm đương được, nhưng tiền thì người phải tự lo lấy. Việc sinh ý muối biển ở hai nước Vệ Tấn chẳng phải đã dành cho người rồi sao? Đến lúc đó ta sẽ khấu trừ chi phí ăn ở sinh hoạt của các người.
- Không phải chứ, sao tính toán kỹ càng vậy, thật không hổ là đại gian thương a.

Khánh Kỳ nghe xong cảm thấy hụt hẫng đôi chút.

- Người mới là gian thương, muốn chiếm cả tiện nghi của nữ nhân.

Thành Bích phu nhân hờn dỗi, rồi cười khúc khích:

- Tiện nghi của bản phu nhân dễ chiếm đoạt vậy sao?

Khánh Kỳ cười hắc hắc:

- Không biết phu nhân nói chiếm tiện nghi là tiện nghi gì thế?

Thành Bích phu nhân then thùng, đập thật mạnh vào vai hắn:

- Miệng lưỡi dẻo quẹo, bây giờ người đang chiếm tiện nghi với ta đấy. - Khánh Kỳ vận sức nắm chặt bắp đùi của nàng, cố ý đi loạng choạng, Thành Bích phu nhân hoảng sợ la khẽ một tiếng, vội vã ôm chặt lấy cổ Khánh Kỳ, Khánh Kỳ thoải mái cười ha hả...

Lũ bắt ngờ tới nhanh, đi cũng thật nhanh, đợi đến khi mực nước trong hồ ngang bằng với mặt đất, dòng nước càng lúc càng chảy yếu dần, bầu trời bắt đầu tươi sáng trở lại, thiên không xanh biếc, phía bên trái cốc xuất hiện một vầng cầu vồng rực rỡ.

Khánh Kỳ quan sát tình hình dòng nước lũ, chuẩn bị lát nữa nói với thợ thủ công tới từ kinh thành, bảo họ mau chóng nghĩ ra biện pháp. Một khi đã quyết định được địa điểm xây thành, bọn họ cũng không lưu lại đây lâu. Khánh Kỳ liền đỡ Thành Bích leo lên xe quay trở lại thành. Khánh Kỳ đã là đại quân sự, cho nên ngồi ở chỗ cao bên cạnh phu xe.

Mặt đất lầy lội, người phu xe phải vất vả trầy trật lắm mới điều khiển được, chiếc xe xóc nảy liên tục trên đường, khiến cho việc giữ tay lái rất khó, cực nhọc lắm mới lên được đường lớn, lúc này mới đỡ xóc hơn một chút. Bên cạnh lề đường không xa đó là sông Tuấn, sông Tuấn với những con đường xung quanh tạo nên một bãi cát um tùm cỏ dại, lúc này nước sông đang dâng, dòng nước sông đục ngầu lẫn dần tới bãi cát, những ngọn cỏ cao nhất cũng chỉ còn lộ ra một đoạn ngắn, khe dong đưa giữa dòng nước lũ. Những cây gỗ mục cùng những thứ tạp nham khác thuận theo thượng du chảy từ từ xuống vùng thấp hơn.

- Này! - Trong xe đột nhiên vang lên một thanh âm giòn tan truyền ra.

- Hử?

Lúc này tuy đã là tháng năm, nhiệt độ trong núi giảm xuống chút ít, lại cộng thêm việc Khánh Kỳ ướt sũng toàn thân, những cơn gió lạnh lẽo thổi qua không khỏi khiến cơ thể Khánh Kỳ phải rùng mình vì lạnh. Do vậy hắn ngồi trên ghế khoanh chặt hai tay lại, bó sát vào cơ thể cho đỡ lạnh. Nghe thấy âm thanh liền quay đầu lại, rèm xe mở hé, không nhìn thấy người, chỉ thấy một bàn tay trắng muốt thò ra, trong tay cầm một thứ, đó chính là một chiếc áo choàng màu xanh lục.

- Quần áo đều ướt hết rồi, khoác tạm thứ này vào đi, ít nhiều cũng đỡ được gió buốt.

Âm thanh thật ấm áp, không tùy tiện như bình thường, nhưng sự ân cần trong lời nói càng thêm sâu đậm.

Trong lòng hắn bỗng cảm thấy ấm áp theo, nói:

- Cảm ơn phu nhân.

Khánh Kỳ nhận lấy áo rồi choàng lên người, chiếc áo tuy hơi mỏng, nhưng cũng có thể che chắn được những trận hàn phong, quả nhiên cũng thấy đỡ lạnh hơn. Khánh Kỳ siết chặt áo vào người, ánh mắt vô thức liếc nhìn về phía sau. Bị ngăn cách bởi chiếc rèm xe nên không nhìn thấy được Thành Bích phu nhân, thế nhưng Khánh Kỳ có thể cảm nhận được ánh mắt nhìn chăm chú của nàng, tuy rằng cách nhau một chiếc rèm, chẳng ai nhìn thấy mặt ai cả.

Khánh Kỳ khẽ nở nụ cười, trong số những người giao thiệp, Thành Bích phu nhân có tuổi gần với hắn nhất. So sánh với những ngôn từ và hành động của Nhâm Nhược Tích, Thúc Tôn Diêu Quang thì cũng thấy có đôi chút khác biệt. Thúc Tôn Diêu Quang giống như một ngọn lửa mãnh liệt, Nhâm Nhược Tích trong cương có nhu, so với Thúc Tôn Diêu Quang còn có lý trí hơn một chút, đối với gia tộc còn có cảm giác trọng trách sứ mệnh cao hơn. Còn vị Thành Bích phu nhân này, giống như một dòng nước mùa xuân, tuy rất lạnh lợi, nhưng nàng lại khiến cho người khác thường hay xem nhẹ điểm này, bất tri bất giác chìm đắm vào trong sự ôn nhu của nàng, không có cách nào kháng cự lại mị lực của nàng cả. Nhưng bên trong sự ôn nhu đó là một trái tim chất chứa đầy những vết thương, kỳ thực nàng rất nhạy cảm, cũng rất yếu đuối, chỉ có điều mị lực trời phú của nàng thường xuyên khiến cho người khác coi nhẹ điều này.

Khánh Kỳ khẽ quay đầu sang nhìn, người phu xe ngồi bên cạnh không hề chớp mắt, dường như căn bản là không nhìn thấy ánh mắt đưa tình của đại quân sự và phu nhân nhà mình vậy. Khánh Kỳ không nhịn nổi cười, lại đảo mắt sang nhìn chỗ khác, bỗng ánh mắt hắn tập trung vào một chỗ.

Cẩn thận nhìn thật kỹ, hắn bỗng đứng bật dậy, vịn tay vào thành xe đưa mắt nhìn vào trong dòng nước xiết, nói thất thanh:

- Dừng xe, dừng xe, dưới nước có người.

- Cái gì?

Phu xe vội vàng ghìm cương ngựa lại. Khi xe dừng lại mới nhìn thấy rõ hơn, trong dòng nước quả nhiên đang có một người chới với. Khánh Kỳ vội vàng đập thành xe nói:

- Ai biết bơi mau xuống đó cứu người đi.

Người thợ săn được bọn họ thuê làm người dẫn đường vốn bản tính chất phác nhiệt tình, Khánh Kỳ còn chưa nói xong, hắn đã tiến lên hai bước, lao mình vào dòng nước xiết. Người thợ săn này bị dòng nước cuốn đi một đoạn rồi mới lấy lại được cảm giác, đứng vững trong dòng nước, nửa người lộ lên trên mặt nước. Thì ra bãi cát này tuy đã bị nước nhấn chìm, nhưng cũng không sâu lắm, hắn men theo dòng nước cố sức tiến vào bờ.

Lúc này Thành Bích phu nhân cũng khom người nhìn ra khỏi kiệu, kinh ngạc thốt lên:

- Xảy ra chuyện gì thế?

Khánh Kỳ vội nói:

- Phu nhân, tại hạ phát hiện có một người bị chết đuối, bây giờ không biết sống chết thế nào.

- Hả?

Đôi mắt Thành Bích phu nhân khẽ lay động, nhìn về phía dòng nước. Người thợ săn đi vào bờ, vừa đi vừa kéo cơ thể kia vào theo. Khi đến ven bờ thì đã có mấy gia tướng lao tới đợi sẵn, lôi hắn và “cái xác chết trôi” kia lên bờ. Tuy đã vào hạ, nhưng dòng nước sông vẫn rất lạnh giá, người thợ săn lạnh quá đến nỗi đôi môi thâm tím, Thành Bích phu nhân liếc mắt nhìn hắn nói:

- Đại quân sự, sau khi về thành hãy tăng tiền công cho người thợ săn này lên gấp ba.

- Vâng.

Khánh Kỳ đáp lại một tiếng, người thợ săn kia vội vàng cảm ơn mãi không thôi.

- Đỡ ta xuống, xem người kia còn sống hay chết rồi?

Thành Bích phu nhân rất tự nhiên đưa tay cho Khánh Kỳ, đối với “chàng hầu” này, nàng cơ hồ càng dùng càng quen tay rồi.

Bên cạnh cái “xác chết trôi sông” kia đã có mấy gia tướng đứng vây quanh, ngồi bên cạnh thân thể dò xét tình hình. Thành Bích phu nhân vừa tới, bọn họ liền tránh ra một bên, Anh Đào lắc đầu nói:

- Phu nhân, đại quân sự, người này bị ngạt nước, lại còn phải chịu rất nhiều vết thương, đã không thể cứu chữa được rồi.

Khánh Kỳ tiến lên xem xét, người này bị ngâm trong nước làn da chuyển sang màu xanh nhợt nhạt, đầu tóc rối bời, một nhúm tóc dính vào mặt, cơ hồ có thể trông thấy được một gương mặt cương nghị, khí khái. Trường bào của hắn đã bị rách một góc, bắp đùi lộ ra một vết thương lớn, bởi vì bị va đập trong dòng nước hồi lâu, phần thịt xung quanh vết thương đã trở nên trắng bệch.

Trong tay hắn còn cầm một thanh kiếm, một tay của hắn nắm chặt lấy chuôi kiếm, trên kiếm sắc hào quang lóng lánh, rõ ràng là một thanh kiếm tốt. Lại nhìn người này, bụng trương phình lên như chiếc trống, sắc mặt tái nhợt, căn bản không nhìn thấy hô hấp, Khánh Kỳ không khỏi tiếc hận thở dài:

- Ai... đáng tiếc thay cho một hán tử, không còn cứu được nữa ư?

125. Chương 124: Lại Gặp Sự Cố

- Thật là đáng tiếc, hai người ở lại đây, chọn nơi nào đó chôn cất hán tử tể, tránh cho hắn khỏi rơi vào miệng lũ chó hoang sói dữ.

Hai gia tướng lập tức vâng lệnh đáp lời, Thành Bích phu nhân xoay người bỏ đi, Khánh Kỳ đang định rời đi cùng nàng, nhưng khi đưa ánh mắt nhìn lại, quét qua thì thấy tay chân đã lạnh buốt kia, bỗng nhiên đứng sững lại:

- Không đúng, người này vẫn chưa chết!

- Hả?

Tất cả mọi người đều kinh ngạc đưa mắt nhìn về phía hắn. Khánh Kỳ không bận tâm, vội bước về phía thân thể đã lạnh giá kia, đưa tay nén thật mạnh vào ngực hắn, chụm miệng vào miệng hắn thổi, từng ngụm nước sông từ trong miệng hắn thở ra, ngay sau đó đám người lại được mở rộng tầm mắt, tìm đập tình thích, thì ra là hô hấp nhân tạo. Bận bịu một hồi lâu, thân thể người kia khẽ động đậy, rồi bắt đầu thở nhẹ. Đám đông chỉ biết đứng trố mắt nhìn, có một vài người trước nay vẫn không phục tay Khánh Kỳ mặt trắng mảy rậm kia được làm chức đại quân sự cũng không khỏi lộ ra vài phần kính phục đối với hắn.

Khánh Kỳ xé toạc quần áo của người bị ngâm nước kia ra thành một mảnh vải dài, rồi quấn vào xung quanh phần vết thương của hắn, sau khi cứu người xong, nói với mọi người:

- Không cần phải kinh ngạc, ta chỉ là nhìn thấy ở chỗ vết thương của hấn chảy ra máu tươi, nên mới biết là hấn chưa chết thôi. Nếu đã chết rồi thì máu không thể lưu động được, bị ngâm trong nước lâu như vậy lại càng không thể chảy ra máu tươi được.

Tiêu Cẩn lú lười nói:

- Điều này không lạ, có điều phương pháp cứu người của đại quân sự thật là kỳ lạ, tại sao mà chỉ có đè ngực mấy cái, rồi lại còn thổi vào miệng hấn mấy hơi thì hấn lại sống rồi? Nếu không phải thổi tiên khí vào thì là gì?

Khánh Kỳ vừa bực mình vừa buồn cười, cũng chẳng buồn giải thích đạo lý cho bọn họ nữa, hấn băng bó vết thương cho người kia xong, người đó lúc này đã dần dần hồi tỉnh, khẽ mở đôi mắt thất thần nhìn xung quanh. Khánh Kỳ quỳ một gối trước mặt hấn, nâng đầu của hấn, ánh mắt người này khẽ lay động, ánh mắt dần dần định thần lại, nói với giọng yếu ớt:

- Là... là các người đã cứu ta?

- Không sai, chính là đại quân sự nhà ta đã cứu ngươi, lúc này thấy ngươi không còn hơi thở, đã định đem ngươi đi chôn rồi. Chính là đại quân sự nhà ta dùng một phương thức thần bí cứu sống ngươi đấy.

Khánh Kỳ còn chưa kịp nói, Tiêu Cẩn đã cướp lời nói trước rồi. Lúc này Lão Cẩn coi như là đã hiểu được rồi, đại quân sự và phu nhân chàng chàng thiếp thiếp, chính là vào lúc tình nồng ý thắm nhất. Nữ nhân vào thời kỳ này, thích nhất không phải là được nam nhân ve vãn, mà thích nhất lại là đi ve vãn nam nhân mà mình thích, điều đó còn vui sướng hơn là cố làm cho nàng vui vẻ. Muốn được mở mày mở mặt ở Thành phủ, nhất định là phải nịnh bợ tên tiểu tử mặt trắng Dương Bàn này mới được.

Khánh Kỳ cười hỏi:

- Tráng sỹ là ai, tại sao lại lâm vào tình cảnh này?

Người kia khẽ đưa mắt nhìn về phía Khánh Kỳ rồi đáp:

- Đa tạ ơn cứu mạng của các hạ, tại hạ... họ Trần, họ Trần... tên Trương Khanh. Xuôi thuyền xuống phía Nam, trên đường... đi ngang qua đây, gặp... gặp phải cơn lũ quét, đến nỗi... đến nỗi thuyền bị lật đắm...

Hấn nói đến đây, Khánh Kỳ đã hiểu rõ, thản nhiên cười nói:

- Thì ra là vậy, tráng sỹ không cần lo lắng, cứ theo chúng ta về phủ, đợi khi lành vết thương rồi hãy...

Nói đến đây, hấn bất giác nhận ra rằng mình đâu có phải người quyết định ở đây, liền quay sang nhìn Thành Bích phu nhân. Cũng may mà tất cả mọi người trong Thành phủ đều thâm hiểu với nhau về mối quan hệ của họ, nên không có ai cảm thấy hấn đã vượt quá thân phận của mình.

Quả nhiên, Thành Bích phu nhân chỉ cười rồi nói:

- Điều đó là đương nhiên, hãy dìu vị tráng sỹ này lên xe, đưa về phủ của chúng ta tĩnh bệnh.

Các người xem, phu nhân nói chuyện với Khánh Kỳ, trong phủ của ta thì không nói là trong phủ của ta, mà lại ngang nhiên nói là trong-phủ-của-chúng-ta, quả thật là... chắc chắn chắc, kiểu này, đám gia tướng, nô bộc, đều sẽ cảm thấy mình rất có con mắt chọn chủ, tiền đồ quả là vô cùng sáng lạn.

Đám người vội vã ba chân bốn cẳng nâng người kia dậy, vị hán tử này bỗng nhiên thét lên đau đớn, Khánh Kỳ vội hỏi:

- Sao thế?

Người kia khẽ chau mày, nhịn đau nói:

- Tại hạ... bị nước lũ cuốn trôi, hình như... hình như xương sườn bị đá va vào gãy mất rồi.

Khánh Kỳ nghe vậy liền nói:

- Nhẹ thôi, nhẹ thôi, đỡ lấy hông, nâng từ từ lên xe.

Dứt lời, Khánh Kỳ cầm lấy kiếm từ tay người kia, vị hán tử thanh niên này thoáng nhìn hần, rồi thả lỏng tay, đám gia nhân khiêng hần lên xe, Khánh Kỳ đặt kiếm bên cạnh mình.

Đoàn người quay lại nhà cũ của Quý Thị, Thành Bích phu nhân tự đi về hoa viên, Khánh Kỳ liền sai người dọn dẹp một căn phòng ở chỗ yên tĩnh để vị Trần Trường Khanh kia nghỉ ngơi, rồi sai người nấu hai bát cháo nóng cho hần ăn. Trông thấy sắc mặt của Trần Trường Khanh không tốt, có khí nhưng không có lực, Khánh Kỳ không dám hỏi nhiều, dẫn hần nghỉ ngơi tĩnh dưỡng, phái Anh Đào đi ra ngoài tìm một y sư y thuật giỏi một chút chẩn trị bệnh cho hần, sau khi an bài xong mọi việc mới quay trở về phòng mình.

Khánh Kỳ trút bỏ bộ y phục ẩm ướt ra khỏi người, chỉ khoác chiếc áo bào rộng, dẫn người đun nước tắm rửa, rồi lại bảo nhà bếp nấu cho mình một bát canh gừng. Uống xong bát canh gừng, nước nóng cũng đã đun xong rồi, hần liền sai người mang thùng gỗ và nước ấm, tắm rửa trong phòng, ngồi trong dòng nước ấm, hàn khí trong người tiêu tán hết, quả thực vô cùng dễ chịu.

Khánh Kỳ ngồi ở trong thùng, thả lỏng thân thể, hơi lim dim mắt, đang dưỡng thần, ngoài cửa bỗng nhiên truyền tới thanh âm của Anh Đào:

- Đại quân sự.

- Vào đi! - Khánh Kỳ mở mắt ra.

Anh Đào đi vào, thấy công tử đang tắm dở, liền lấy tay khé cửa lại, rảo bước đi về phía Khánh Kỳ, cầm lấy khăn mặt kỳ cọ vai cho hần, thấp giọng nói:

- Công tử, tìm được y sư rồi, người đó chỉ bị thương ngoài da, có điều bắp đùi bị đá sắc xé rách một lỗ lớn, xương sườn cũng bị đá đập làm gãy hai đốt, phải mất không dưới một tháng để lành vết thương.

Khánh Kỳ cười cười nói:

- Không sao, Thành phủ nhà cao cửa rộng, tiếc gì một phần ăn nữa đâu?

Nói đến đây, hần chợt nhớ tới khuôn mặt hẹp hòi tính toán khó coi của Thành Bích phu nhân, haha, quả không hổ là thương nhân a, nữ nhân này thật thú vị...

Nếu mà cùng nàng... hắc hắc, không biết với quan hệ như vậy thì nàng còn rạch ròi chi li với mình nữa không. Có điều... như vậy chẳng phải là ta đã hy sinh đi trinh tiết (đàn ông ^^) sao? Nhưng nói đi cũng phải nói lại, nếu như đối phương là một mỹ nhân tuyệt sắc như vậy, e rằng nam tử trong cả thiên hạ này đều sẵn sàng hy sinh cái ngàn vàng đó (ta cũng thích hy sinh như thế), haha...

Khánh Kỳ đang nghĩ ngợi, Anh Đào lại nói:

- Lúc này đi tìm y sư, phát hiện ra vị công tử áo bào trắng gặp hai ngày trước đang ở trọ cùng trong một quán trọ với Khổng Khâu phu tử, à, đúng rồi, vị cô nương đó cũng vậy.

Khánh Kỳ khẽ giật mình:

- Tại sao lại trùng hợp kỳ lạ đến vậy?

Anh Đào cười nói:

- Cũng coi như không đánh nhau thì không quen biết a, lại trùng hợp đến vậy. Khi thuộc hạ đi ra ngoài, vừa hay gặp được gia tướng của công tử áo bào trắng là Nhiễm Mãnh. Hần còn tỏ ra khách khí với thuộc hạ, hỏi dò thân phận của công tử. Thuộc hạ chỉ nói công tử là đại quân sự của Thành phủ, còn đâu không nói gì cả. Hần khen ngợi biện pháp của công tử rất hữu dụng, cô nương Tiểu Ngải kia đã không còn hung dữ với công tử của hần như mấy ngày trước, cũng không tìm cách tránh né nữa.

Khánh Kỳ bật cười nói:

- Chỉ cần bọn họ không đến gây rắc rối cho chúng ta là tốt rồi, hôm đó nhờ Khổng Khâu nhắc nhở, ta mới phát giác được ra rằng thân phận của vị công tử áo bào trắng đó không hề tầm thường. Với thân phận của chúng ta hiện tại, tốt nhất là càng ít giao thiệp với họ càng tốt.

Anh Đào còn chưa lên tiếng, ngoài cửa đã truyền vào một thanh âm dễ nghe của nữ tử:

- Đại quân sự có trong đó không?

Khánh Kỳ và Anh Đào ngừng nói chuyện, cảnh giác nhìn về phía cửa, Khánh Kỳ mở miệng nói:

- Ai đấy?

- Nô tỳ là Tiểu Hà, hầu hạ bên cạnh phu nhân.

- Ồ? Tiểu Hà cô nương, có chuyện gì không?

Khánh Kỳ hỏi như vậy, nhưng đã lường trước được là Thành Bích phu nhân tìm hấn, Anh Đào đứng bên trong mắt đã lộ ra mấy tia cười chế giễu. Xem ra hai người đi cả chặng đường từ Khúc Phụ tới Phí thành, mối quan hệ mập mờ giữa hai người, ngay cả hộ vệ bên mình như Anh Đào cũng đã cho rằng giữa hai người đang có mối tư tình nào đó rồi.

Không ngờ Tiểu Hà cô nương đang đứng ngoài cửa lại nói tiếp:

- Công tử, khi này Tiểu Hà ra ngoài, đúng lúc đó ngoài cửa có một võ sĩ tự xưng là Nhiễm Mãnh, nói là gửi lời mời thay cho công tử của hấn, mong đại quân sự đăng môn tiếp chuyện.

Khánh Kỳ và Anh Đào kinh ngạc nhìn nhau, tại sao vừa nhắc đến hấn thì hấn lại đến rồi. Hấn theo đuổi nữ nhân của hấn là được rồi, giờ lại còn đến tìm ta làm quái gì nữa đây?"

Khánh Kỳ không muốn gặp hấn, rệu rã nói:

- Hấn...hấn muốn gặp ta làm gì? Phiên Tiểu Hà cô nương gửi lời cho hấn, nói rằng Dương Bản công việc bận rộn, đang đi bàn việc do phu nhân giao phó, lúc này đang bận rộn ở ngoại thành, được không?

- Điều này...

Tiểu Hà cô nương đứng ngoài cửa lưỡng lự một chút, đáp lại:

- Thế nhưng, vị Nhiễm tráng sỹ đó nói, nếu như không gặp được đại quân sự, hấn sẽ đi cầu kiến phu nhân a.

- Hả, Tiểu Hà cô nương xin đợi chút xíu."

Khánh Kỳ hoảng hồn, vội vàng đứng dậy khỏi thùng nước, Anh Đào vội đi lấy khăn tắm, giúp hấn lau khô cơ thể, rồi còn phụ hấn mặc quần áo. Khánh Kỳ vội vàng sửa sang lại y phục rồi đi ra khỏi cửa.

Khánh Kỳ môi hồng răng trắng, sắc mặt như ngọc, vốn dĩ là một nam tử cực kỳ anh tuấn. Vừa mới tắm rửa xong, mặt mày ngũ quan có một kiểu tiêu sái tuấn tú khó nói nên lời, một mái tóc đen nhánh buộc kiểu đuôi ngựa, đơn giản thả phía sau vai, một chiếc áo choàng mềm mại giản đơn, thế nhưng cái dáng vẻ anh tuấn bảnh bao cùng khí độ phong lưu của đại trượng phu đội trời đạp đất thì lại càng lộ ra rõ ràng hơn. Tiểu Hà cô nương đang đứng đợi ngoài cửa khi nhìn thấy Khánh Kỳ như vậy thì khuôn mặt cũng bỗng đỏ bừng lên.

Những thị nữ xinh đẹp bên cạnh Thành Bích phu nhân chẳng có ai là không thích hấn cả, nhất là sau khi hấn được thăng làm đại quân sự ở Thành phủ. Khánh Kỳ càng trở thành tình lang lý tưởng trong mắt xanh của các thị nữ, là Vương Lão Ngũ số một trong Thành phủ (Vương Lão Ngũ: nhân vật trong phim điện ảnh Trung Quốc, xuất thân là một tên lưu manh, sau này nhờ dùng các thủ đoạn mà trở nên nổi tiếng, có địa vị). Thế nhưng vị đại quân sự Dương Bản này giờ đây đã là của riêng của Thành Bích phu nhân, bọn họ dù có hảo cảm với hấn, nhưng cũng không dám biểu lộ ra ngoài một cách công khai. Bây giờ chỉ có thể lợi dụng những lần đưa tin để kiếm cơ hội tiếp cận gần gũi với hấn.

- Tiểu Hà cô nương, chỉ có một mình Nhiễm Mãnh đến thôi chứ?

- Không... không phải, còn có hai võ sĩ, một chiếc xe nữa.

Vừa nhìn thấy Khánh Kỳ, tiểu cô nương bắt đầu nói lắp, hơi thở bắt đầu không đều nhịp nữa.

Khánh Kỳ nhíu mày rồi nói:

- Được, để ta đi gặp hấn. Nếu phu nhân có hỏi, cảm phiền Tiểu Hà cô nương nói giúp ta một tiếng.

- Dạ, đại quân sự yên tâm, nô tỳ biết phải làm gì.

Khánh Kỳ vội vã đi ra ngoài, khi ra ngoài cửa, trông thấy tên tráng sỹ trông như người vượn kia đang rào bước kiên nhẫn chờ đợi trước cửa, Khánh Kỳ liền thay bằng khuôn mặt đầy hòa khí, tiến đến cười nói:

- Nhiệm tráng sỹ, không biết đến tìm Dương Bân là có việc gì vậy?

126. Chương 125: Khổng Khâu Xin Đi

- Được, để ta đi gặp hần. Nếu phu nhân có hỏi, cảm phiền Tiểu Hà cô nương nói giúp ta một tiếng.

- Dạ, đại quân sự yên tâm, nô tỳ biết phải làm gì.

Khánh Kỳ vội vã đi ra ngoài, khi ra ngoài cửa, trông thấy tên tráng sỹ trông như người vượn kia đang rào bước kiên nhẫn chờ đợi trước cửa, Khánh Kỳ liền thay bằng khuôn mặt đầy hòa khí, tiến đến cười nói:

- Nhiệm tráng sỹ, không biết đến tìm Dương Bân là có việc gì vậy?

Nhiệm Mãnh thấy hần, một đôi lông mi đen dày đã dựng thẳng hết lên, chẳng qua cố kỵ hần là Thành phủ quân sự, sau lưng có Quý Thị làm chỗ dựa vững chắc, cho nên lúc này mới không rút kiếm ra mà đàm tới. Hần hắc hắc cười lạnh nói:

- Dương quân sự, công tử nhà ta mời người tới, có một chuyện muốn hỏi người.

Khánh Kỳ ra vẻ khó xử nói:

- Việc này..., không gạt Nhiệm huynh, phu nhân nhà ta vừa tới Phí thành, đã phân công cho tại hạ rất nhiều việc, thật sự là không thoát ra nổi, không biết công tử quý phủ có chuyện gì quan trọng, có thể cho ta biết ngay được không?

Nhiệm Mãnh khê đảo mắt, hắc hắc cười lạnh hai tiếng nói:

- Người đã là Thành phủ quân sự, ta đây cũng không ngại nói cho người, công tử nhà ta họ Cơ tên Tổng, chính là con của đương kim Lỗ quốc quốc quân. Công tử nhà ta có lời mời, Dương quân sự cũng muốn cao ngạo không đi sao?

- Cơ Tổng?

Khánh Kỳ nghe thấy vậy thì cả kinh, quả nhiên là một vị công tử hàng thật giá thật, vậy thì không thể không đi. Tuy nói rằng Lỗ quốc quốc quân sớm đã trở thành một vị quân chủ chỉ trên danh nghĩa của Lỗ quốc, nhưng mà các thần tử vẫn cực kỳ tuân thủ các lễ độ ở mặt ngoài, nhất là Tam hoàn thế gia. Cho dù chỉ là diễn, ở bề ngoài vẫn không được làm mất thể diện của một vị công tử, nếu không sẽ bị chỉ trích là phạm thượng. Thôi được, nếu đối phương đã không biết thân phận thực của mình, vậy thì cứ đi xem xem có gì hay ho.

Khánh Kỳ nghĩ đến đây, nháy mắt với Anh Đào, nói:

- Được rồi, công tử đã mời, Dương Bân sao dám không đi. Còn phải nhờ Nhiệm huynh dẫn đường.

Sắc mặt Nhiệm Mãnh lúc này mới dễ coi hơn chút, hừ nói:

- Lên xe!

Hai người lên xe, hai người khác cùng với Anh Đào đi theo sau chiếc xe, chiếc xe ngựa liền quay đầu đi về hướng khách điểm “Hạnh Viên” mà Khổng Khâu đang ở trọ.

Toàn cảnh Hạnh Viên thật sự là lịch sự tao nhã, từ ngoài vào trong có ba viện lạc (sân trong), càng đi sâu vào trong càng là người tôn quý có tiền. Mọi người tới khách điểm thì xuống xe, đi thẳng vào trong viện lạc thứ ba tới một tầng cây hạnh, liền thấy một cái bàn đá, có mấy người đang hoặc đứng hoặc ngồi bên cạnh.

Khánh Kỳ đi tới, chỉ thấy có một người ngồi trước bàn đá, gương mặt nở ra tím tái, hình như là vừa mới cãi nhau ầm ỹ với ai đó, đúng là vị công tử áo bào trắng Cơ Tổng. Mà người bắc chân chữ ngũ, cầm vênh

lên, vô cùng đắc ý, còn đang cố ý chọc tức hấn, lại chính là vị Tiểu Ngải cô nương. Những người khác đều là thị vệ của Cơ Tổng.

Khánh Kỵ đi tới một bên, trước liếc mắt nhìn Tiểu Ngải một cái, Tiểu Ngải dùng đôi mắt hạnh hung hăng trừng mắt nhìn hấn. Khánh Kỵ cũng chẳng biết mình có lúc nào đắc tội với nàng chưa, ù ù cạc cạc liếc nhìn nàng, lại nhìn trộm Cơ Tổng, chỉ thấy vị công tử này trừng mắt nhìn hấn còn hung hăng hơn cả Tiểu Ngải. Khánh Kỵ bất đắc dĩ đành tiến lên hành lễ nói:

- Hóa ra ngồi phía trước chính là Cơ Tổng công tử. Tiểu nhân lúc trước không biết, nếu có gì đắc tội, mong công tử thứ tội.

Cơ Tổng cười lạnh một tiếng, nhảy dựng lên, chỉ thẳng vào mũi Khánh Kỵ lớn tiếng nói:

- Được rồi, được rồi, hiện tại đều đã ở đây, chúng ta giáp mặt nói cho rõ ràng, Dương quân sự, người có thích Tiểu Ngải không?

Khánh Kỵ chẳng hiểu gì cả, không biết mấy kẻ dở hơi này đang làm cái trò quỷ gì, mới vừa rồi Anh Đào chẳng phải còn nói bọn họ ở chung một chỗ cũng không vấn đề gì sao, bọn họ còn kéo mình tới đây làm gì? Hấn nhìn vào đôi mắt của Tiểu Ngải, đôi mắt hoa đào của Tiểu Ngải đang cố gắng làm ra bộ dáng hung hăng mà trừng mắt nhìn hấn, chỉ có điều kết hợp với khuôn mặt xinh đẹp như tranh vẽ của nàng, thoát nhìn lại chẳng hề có tí lực uy hiếp nào.

Khánh Kỵ hạ mi mắt, chấp tay cúi người nói:

- Công tử minh giám, Dương Bân chỉ là một hạ nhân của Thành phủ, không dám với cao tới vị cô nương này.

- Ha ha ha ha...

Điểm yếu nhất của vị Cơ Tổng công tử này chính là nét mặt, động một tí là giận, thích một cái là quên luôn, hỉ nộ ái ố gì cũng đều biểu lộ hết ra khuôn mặt. Khánh Kỵ vừa nói như vậy, hấn liền tươi cười rạng rỡ, nói với Tiểu Ngải:

- Nàng nghe chưa, nàng nghe chưa, hấn không hề thích nàng đâu.

Tiểu Ngải cô nương nhảy dựng lên, khuôn mặt đỏ lựng căng ra trừng mắt nhìn Khánh Kỵ, hung tợn nói với Cơ Tổng công tử:

- Người cũng nghe rõ đấy, hấn nói là không dám trèo cao, chứ không phải là không thích ta, hơn nữa...

Nàng đắc ý dào dạt ưỡn thẳng bộ ngực mềm mại:

- Ta thích hấn là được rồi.

Cơ Tổng giận không ngăn nổi rít lên:

- Nhưng vừa rồi nàng không có nói như vậy, nàng bảo chỉ cần đưa hấn tới, hấn bảo không thích nàng, vậy thì...

Tiểu Ngải ưỡn thẳng ngực, thanh âm còn lớn hơn hấn mĩa mai nói:

- Này này này, người làm rõ ràng cho ta! Đầu tiên, hấn chưa nói là không thích ta, mà là không dám trèo cao, hấn không dám trèo cao, bốn cô nương lại không thể trèo thấp hay sao? Tiếp theo, ta chưa nói không thích hấn là sẽ thích người, vấn đề này sao có thể hợp làm một? Còn nữa, người dựa vào cái gì mà cứ bám vào câu nói của ta không buông như thế, ta sửa lại chủ ý thì làm sao? Từ nhỏ đến lớn, Tiểu Ngải ta nói cái gì, có bao giờ chắc chắn giữ lời không?

Lý do như vậy mà cũng có thể nói là hợp tình hợp lý sao? Khánh Kỵ cùng Anh Đào nghe được thì buồn cười, trên mặt đều lộ ra biểu tình quái dị.

- Hấn cùng lắm chỉ là một hạ nhân Thành phủ, làm sao mà xứng đôi với thân phận của nàng?

Cơ Tổng công tử đáng thương đã tức đến run cả người.

Tiểu Ngải cô nương quay người xem thường, khinh bỉ nói:

- Người là cha ta à, ai cần người lo nhiều như vậy? Ta để ý thân phận của hần làm gì, bốn cô nương là thích bộ dáng tuần tú của hần, có được hay không?

- Nàng... Nàng...?

Cơ Tổng công tử rất cuộc cũng không dám nói rằng bộ dáng của mình cũng thực tuần tú, hần tuy rằng sinh ra da trắng lại nho nhã, nhưng mà khuôn mặt đích thực là tầm thường, đứng ở bên cạnh người vượn Nhiễm Mãnh lại càng phụ trợ thêm cho vẻ khó coi của hần. Hần tức đến chóng mặt, xoay người... liền khàn giọng quát về phía Khánh Kỵ:

- Người nói xem, bộ dáng của người rất tuần tú sao?

Khánh Kỵ đã là cá nằm trong chậu, bắt đắc dĩ đành phải mở hai tay, cười gượng nói:

- Công tử xem đi, tại hạ địa vị hèn mọn, tướng mạo cũng vậy, sao lại coi là mỹ nam được? Nếu là dựa theo tiêu chuẩn của heo, tại hạ còn miễn cưỡng không gặp trở ngại gì...

Cơ Tổng công tử còn chưa kịp phản ứng lại, Tiểu Ngải cô nương đã tức giận đến nhảy dựng lên:

- Vậy có phải người muốn nói ta là heo?

Nàng xoay chuyển con người, nhìn thấy bộ dáng đắc ý của Cơ Tổng, bỗng hết tức giận, hì hì cười nói:

- Heo thì heo, cho dù là heo, ta cũng là một tiểu trư xinh đẹp nhất.

Khánh Kỵ nghe thấy lời nói như vậy, thực sự là muốn khấu đầu vái lạy cô gái xinh đẹp này, cực phẩm như vậy, thực là hiếm có. Cơ Tổng công tử tức đến cực độ, hần nhìn trái nhìn phải, đột nhiên kéo lấy Khánh Kỵ sang một bên, hỏi:

- Người nói xem, người quen biết Tiểu Ngải cô nương từ bao giờ?

Khánh Kỵ bắt đắc dĩ nói:

- Công tử, tại hạ hiện tại còn không biết thân thế của nàng nữa.

Cơ Tổng ngẩn ra, kinh ngạc nói:

- Người... ngay cả thân thế của nàng cũng không biết?

- Tại hạ đích xác là không biết nàng.

Tiểu Ngải đứng ở xa xa kêu:

- Này, người nói với hần cái gì đó, muốn bỏ ra số tiền lớn để mua hần sao?

Hai nam nhân cũng không để ý tới nàng, Cơ Tổng hắc hắc cười lạnh uly hiếp:

- Dương quản sự, người có thể ngồi vào vị trí Thành phủ quản sự, hần là không phải dễ dàng phải không? Nói thực với người, Tiểu Ngải cô nương, chính là trưởng nữ của Quý Tôn Tử Phi đại phu, hiện giờ là Đại tiểu thư của Thành phủ. Người là Thành phủ gia nô, nếu có liên quan gì với nữ nhi của gia chủ..., thì tiền đồ tốt đẹp của người... Hừ hừ! Huống chi, Thành Bích phu nhân luôn không hữu hảo gì với Tiểu Ngải cô nương, nếu biết rằng đại quản sự của mình qua lại với nàng... Tiểu Ngải chính là nữ nhi của Ngải Thị phu nhân? Khánh Kỵ lập tức nghĩ tới lúc trước ở Tắt Thành đã từng nghe gia nhân Thành phủ nói qua về ân oán giữa Ngải Thị phu nhân và Thành Bích phu nhân, hóa ra Tiểu Ngải chính là nữ nhi của vị Ngải phu nhân tự thất cổ kia. Vừa nghe thấy thân phận của nàng, Khánh Kỵ càng phải phân rõ giới hạn với nàng, vội vàng chỉ lên trời thổ lộ toàn bộ với Cơ Tổng công tử, giải thích sự khó xử và trong sạch của mình.

Cơ Tổng công tử nghe thấy vậy thì trong lòng hớn hở, tiêu tan toàn bộ địch ý với hần, mặt mày uly hiếp nói:

- Ai, ta sớm nên biết rằng, bằng vào thân phận của người, nàng sao có thể thích người được, chẳng qua là tìm một cái cớ để từ chối ta thôi. Nghĩ lại Cơ Tổng ta, cũng đường đường một vị công tử, có chỗ nào không xứng với nàng? Ta theo kế của người, sau khi đuổi theo nàng, không còn dây dưa với nàng cả ngày nữa, nàng cũng coi như là khách khí với ta. Chính là khách khí thì khách khí, nhưng vẫn chẳng để ý gì tới ta. Hôm nay nàng phải rời khỏi nơi đây, thấy ta muốn đi theo nàng, kết quả lại..., ai!

Cơ Tổng công tử thở dài một tiếng, ngửa đầu nhìn trời, ngâm:

- Sông Kỳ bên phải, suối nguồn bên trái, cười làm chi, đeo ngọc làm chi, nước sông Kỳ cứ chảy từ từ, chèo (mái chèo) gỗ thuyền tùng (gỗ tùng), đi đi mang theo nỗi lòng ta...

(thơ chém gió của lh4ever - nguyên tác - Cơ Tổng công tử)

“Xoạch”, một giọt mưa rơi vào lá cây hạnh, cắt ngang xương thi hứng của Cơ Tổng công tử.

“Hai kẻ dở hơi này... như thế nào cứ quẩn lấy ta, cứ thế này thì sẽ gây trở ngại cho đại sự của ta mất. Cơ Tổng không phải là tiểu dân bình thường, kể cả mặt mũi của phu nhân cũng không ứng phó nổi. Nếu cứ tìm ta gây phiền toái thế này, ta làm sao mà đi làm chính sự được?”

Khánh Kỳ đang âm thầm buồn rầu, đột nhiên nghĩ đến một chuyện, liền nói:

- Công tử, ngài... không phải là từ Khúc Phụ tới phải không?

Cơ Tổng lau những giọt mưa trên mặt, nói:

- Không sai, Tiểu Ngải cô nương tính như ngựa hoang, thích chu du tứ phương, bản công tử thực sự thích nàng, liền chạy theo nàng khắp nơi, lần này là vừa từ Đông Hải trở về.

Khánh Kỳ thở dài:

- Thì ra là thế, ta còn nghĩ vì sao công tử lại có thể nhân nhả như thế ở Phí thành, công tử có biết... có biết Lỗ quốc quốc quân đã băng hà mấy ngày trước rồi không?

- Cái gì?

Cơ Tổng chấn động, biến sắc nói:

- Người nói... Người nói quốc quân đã băng hà?

Khánh Kỳ nghiêm mặt nói:

- Đại sự như vậy, tại hạ không dám nói bừa, hiện giờ trong đô thành đang lo liệu tang sự, công tử thế mà lại không biết sao?

Khi đó hiệu suất truyền tin còn kém, tin tức còn chưa được truyền tới đây, hơn nữa nơi này là Quý Thị phong ấp, có truyền tới cũng chẳng ai để ý. Đã hai trăm năm nay ở nơi này không tồn tại sự thống trị của cái gọi là quân vương, ai thèm để ý xem hắn có tồn tại hay không cơ chứ?

Cơ Tổng giậm chân nói:

- Cơ Tổng thân là con của người, nếu biết phụ thân đã mất, sao có thể ở chỗ này tiêu dao được? Ta... ta phải lên ngựa quay về Khúc Phụ. Nhiệm Mãnh, Nhiệm Mãnh, mau mau chuẩn bị xe, lập tức quay về đô thành.

Khánh Kỳ mừng thầm trong lòng, từ biểu hiện lần trước mà nói, vị Tiểu Ngải cô nương kia đúng là cực kỳ chán ghét với Thành phủ, sẽ không thể tới cửa được. Cơ Tổng vừa đi, sẽ càng thêm thanh tĩnh, chỉ cần hù đi được hai vị này, là có thể ở Phí thành thông dong bố trí binh doanh của mình, chiêu binh mãi mã, xây dựng căn cứ.

Nhiệm Mãnh cả kinh nói:

- Công tử, lập tức quay về đô thành?

- Không sai không sai, mau mau thu dọn hành lý, chúng ta lập tức đi thôi. Tiểu Ngải, nàng... Ài! Chờ ta nhanh chóng hoàn thành chuyện trong đô thành, nhất định sẽ tới tìm nàng.

Cơ Tổng đối với Tiểu Ngải có si tình đến mức nào, cũng không dám lưu lại Phí thành, không nói trở về chậm trễ thì sẽ mất lễ nghi, hơn nữa... Tân quân, tân quân vị a, với một kẻ tâm thương, không phải chỉ là giấc mộng thôi sao? Hắn vội vàng không ngừng gọi người thu dọn hành lý, chuẩn bị ngựa xe, muốn lập tức chạy về Khúc Phụ. Tiểu Ngải nhìn thấy bộ dáng kích động của hắn, vừa sợ lại vừa kỳ, không biết Khánh Kỳ nói cái gì mà lại có hiệu quả kỳ diệu như vậy.

Mắt thấy Khánh Kỵ cũng muốn rời đi, Tiểu Ngải có ý muốn giữ hẩn lại để hỏi đến tận cùng, chính là nhớ tới vừa rồi hẩn không để cho mình chút mặt mũi nào, liền chỉ hừ lạnh một tiếng, để hẩn tự mình rời đi. Cơ Tồng vừa đi, không có ai quần quít lấy nằng, lại có thể chu du tứ phương, nằng nghĩ ngợi một chút, liền cũng trở về phòng thu dọn hành lý, nghĩ muốn rời khỏi nơi này.

Tiểu Ngải một mặt buộc bao đồ, vừa nghĩ tới Khánh Kỵ mới vừa rồi không chịu giúp nằng, càng nghĩ càng thấy tức, có điều người ta vốn không quen biết gì với nằng, tựa hồ cũng không có lý do gì để trách cứ. Vật tùy thân của Tiểu Ngải cũng không nhiều lắm, thu dọn hành lý xong chỉ có một cái bao nhỏ, liền ra khỏi khách điểm, đứng ở đầu đường mở mắt nhìn chung quanh, bước đi liền hướng tới phía khu nhà cũ của Quý Thị.

Nơi đó, mẫu thân của nằng cũng đã từng ở. Mấy năm nay nằng chu du các nơi, kỳ thật những nơi nằng đến, đều là những địa phương mà Ngải Thị phụ nhân từng để lại dấu chân. Nằng đứng là do trong lòng hoài niệm mẫu thân, cho nên mới dùng phương thức này để gợi lại sự tưởng niệm của mình.

Lúc này Khánh Kỵ còn chưa trở về khu nhà cũ của Quý Phủ, hẩn ra khỏi trạch viện thứ ba, đang muốn trở về thì chợt nhớ tới Khổng Khâu cũng ở chỗ này, đến đây mà không gặp hẩn, nếu để vị Khổng Lão Phu Tử cực kỳ chú trọng lễ tiết này biết, trong lòng khó tránh khỏi sẽ tổn tại khúc mắc, nên liền hỏi Anh Đào:

- Khổng phu tử ở chỗ nào?

Anh Đào lần trước nhận sai bảo của Khánh Kỵ, giúp Khổng Khâu tới chợ tìm lại hành lý, rồi lại đưa hẩn đến nơi này, đương nhiên là biết chỗ ở của hẩn, liền dẫn Khánh Kỵ tới chỗ ở của Khổng Khâu.

Khổng Khâu ở viện lạc thứ hai, trong một căn phòng dựa vào góc tường. Hai người đi tới trước cửa, Khánh Kỵ nhìn cách ăn mặc ở nhà phi thường tùy ý của mình, chỉ biết lắc đầu, đành phải sửa sang lại một chút dáng vẻ, đang muốn gõ cửa xin gặp, liền nghe thấy trong phòng có người nói:

- Xin thứ cho Trọng Khâu nói lời đường đột, Triển huynh ngươi là hiền sĩ đương thời, lệnh đệ (em ruột) lại là mối họa của thiên hạ, có câu cửa miệng “đạo trưởng huynh như cha”, Quý Tôn đại nhân trách cứ ngươi cũng không sai, lệnh đệ tự nguyện làm đạo tặc, càng ngày càng lún sâu vào vũng bùn, thân là huynh trưởng ngươi không thể chối bỏ được trách nhiệm.

Trong phòng có một người khác thở dài nói:

- Trọng Ni à, ta sao lại không muốn khuyên hẩn quay đầu lại? Kể cả khi Quý Tôn đại nhân chưa phân phó, ta cũng đã nhiều lần muốn tìm hẩn, khuyên hẩn bỏ ác hướng thiện, trở lại môn đình (nhà), thế nhưng xá đệ (gọi em trai của mình) không chịu nghe theo a. Hiện giờ vất vả lắm mới nghe được tin tức, biết hẩn ẩn náu ở trong núi Đông Mông, ngu huynh lúc này mới vội vàng tới đó, muốn khuyên hẩn về nhà, đáng tiếc hẩn... Ai, Tam đệ này của ta, cho người gác sơn môn (cửa núi), không thềm nhìn mặt ta, ta chần chừ dưới chân núi ba ngày vẫn không tìm được đường vào, cho nên mới trở về đô thành tạ tội với Quý Tôn đại nhân. Nếu không phải do trận mưa này cản trở hành trình, ta sợ là cũng không gặp được ngươi.

Khánh Kỵ nghe thấy vậy thì cả kinh, người còn lại trong phòng hóa ra là Triển Hoạch. Có điều Triển Hoạch là đại phu trong triều, lại là kẻ thân cận dưới trướng Quý Tôn Ý Như, thực không sợ cho hẩn biết thân phận của mình, nghĩ như vậy, trong lòng ổn định lại, liền nghe thấy Khổng Khâu cười nói trong phòng:

- Lệnh đệ không chịu gặp ngươi, chứng tỏ rằng hẩn còn có vài phần lương tri, sợ rằng thấy huynh trưởng ngươi thì không có cách nào mà đối đáp. Một khi đã như vậy thì tốt rồi, khuyên người hướng thiện, vốn là chuyện tốt, huống chi hẩn còn là huynh đệ của ngươi? Nếu đã như vậy, Triển huynh sao không ở đây tạm hai ngày, để Trọng Ni lên núi, khuyên bảo lệnh đệ hồi tâm chuyển ý, có được không?

127. Chương 126: Tâm Tư

- Lệnh đệ không chịu gặp ngươi, chứng tỏ rằng hẩn còn có vài phần lương tri, sợ rằng thấy huynh trưởng ngươi thì không có cách nào mà đối đáp. Một khi đã như vậy thì tốt rồi, khuyên người hướng thiện, vốn là

chuyện tốt, huống chi hần còn là huynh đệ của người? Nếu đã như vậy, Triển huynh sao không ở đây tạm hai ngày, để Trọng Ni lên núi, khuyên bảo lệnh đệ hồi tâm chuyển ý, có được không?

Triển Hoạch cười khỏ nói:

- Xá đệ tuy rằng vũ dũng hơn người, nhưng lại không phải là một giới măng phu (kẻ lỗ măng). Thuở nhỏ đọc đủ thứ sách, có thể ngôn thiện biện (có tài ăn nói), trước kia Triển Hoạch lý luận cùng hần thường xuyên rơi vào hạ phong, Trọng Ni đi cũng không chắc có thể tranh luận được với hần. Hơn nữa, xá đệ làm đạo tặc đã nhiều năm, thường làm việc đâm giết, tâm ngoan thủ lạt, hỉ nộ vô thường, đối với ta là huynh trưởng, hần còn nhớ vài phần tình nghĩa, nếu là người đi, vạn nhất chọc giận hần, khó tránh được sẽ tổn thương đến tính mạng của người, khi đó chẳng phải là vì huynh hại người sao? Trọng Ni, không thể đi trên chọc hần được.

Hai người mới vừa nói tới đây, Khánh Kỵ đã gõ cửa phòng, hai người liếc nhìn nhau, Khổng Khâu kinh ngạc đứng dậy ra mở cửa phòng, chỉ thấy Khánh Kỵ tươi cười nắm tay đứng ở ngoài cửa. Khổng Khâu ngạc nhiên mừng rỡ, hần trước tiên nhìn ngó qua hai bên, thấy bên người Khánh Kỵ chỉ có một mình Anh Đào đi theo, cũng không có người lạ ở đây, lúc này mới gọi tên hần, vui sướng nói:

- Khánh Kỵ công tử, sao ngài lại tới đây?

Khánh Kỵ cười nói:

- Hôm nay tranh thủ thời gian, đến gặp Khổng sư, ô..., hóa ra Triển đại phu cũng ở đây. - Khánh Kỵ lộ ra vẻ mặt kinh ngạc.

Triển Hoạch đứng dậy, vái chào làm lễ với hần nói:

- Khánh Kỵ công tử, Triển Hoạch có lễ. Triển Hoạch đã nghe Trọng Ni nói qua, công tử tới đây là theo ý tứ của Quý Tôn đại nhân, Triển Hoạch đương nhiên là sẽ giữ bí mật, công tử không nên kinh hãi.

Khánh Kỵ lúc này mới chuyển sắc mặt cười nói:

- Đúng là Khánh Kỵ sai rồi, Triển đại phu vốn là người trong nhà, Khánh Kỵ đương nhiên tin được.

Mọi người vào phòng, hàn huyên một hồi, nói xong một vài vấn đề khác nhau, cuối cùng đề tài lại vẫn dẫn tới Triển Chích. Triển Hoạch ảo não nói:

- Bây giờ Quý Tôn đại nhân đúng là rất giận, nhất định phải bắt xá đệ của ta về nhà quản lý mới bằng lòng bỏ qua, nếu không chắc chắn sẽ cho đại quân thanh trừng. Thật đáng giận... Súc sinh này ngay cả cái mặt cũng không thấy được, ai, hiện giờ quốc quân qua đời, ta cũng không có cách nào quay về tham gia tang lễ, vẫn còn đang du dương nơi đây, còn không biết khi về đô thành thì nên báo cáo thế nào đây.

Khổng Khâu đã định liệu trước, nói:

- Triển huynh nếu đã không còn kế nào, không bằng cứ để cho Khổng Khâu thử xem. Bản tính con người vốn thiện, Triển Chích lại là huynh đệ của người, thuở nhỏ cũng được thi thư lễ nghĩa hun đúc. Khổng Khâu tin tưởng, nếu dùng lời lẽ thông suốt, lay động tâm tình, là có thể làm cho hần hoàn toàn tỉnh ngộ.

Khánh Kỵ thầm nghĩ rằng, lúc trước lựa chọn Phí thành này, vốn là bởi vì nơi này là Quý Thị phong ấp, không sợ tin tức bị tiết lộ ra ngoài. Chỉ có điều không nghĩ rằng khi tới đây rồi, lại cứ xuất hiện một vài người có thân phận đặc thù đến quấy rầy, đầu tiên là Cơ Tổng và Tiểu Ngải, hiện tại lại chạy ra một Triển Chích. Càng không thể tưởng được chính là, hang ổ của hần lại là ở Mông Sơn, Mông Sơn cũng thuộc dãy núi Nghi Mông, hai bên rất gần nhau.

Phàm là đạo tặc kiêu ngạo, ở lân cận vùng hang ổ của hần luôn có tai mắt để cho an toàn. Nhất cử nhất động của mình ở chỗ này có thể giấu diếm được thứ dân bản địa bình thường, có thể giấu được khách thương vào nam ra bắc, nhưng mà muốn giấu diếm được bọn răn độc chỗ nào cũng chui vào này, nói thì dễ mà làm mới khó. Nếu mà bị Triển Chích dò xét ra tin tức của mình ở chỗ này, với ân oán cũ của hai người, cũng chẳng cần hần phải làm cái trò quỷ gì, chỉ cần hần rải tin tức này ra ngoài cho Ngô quốc biết được, thì toàn bộ tâm huyết của mình sẽ như bị nước cuốn trôi đi.

Khổng Khâu chủ động xin đi chiêu hàng Triễn Chích, chuyện này đối với mình đúng là chuyện tốt a. Nếu Khổng Khâu thật sự có thể uốn ba tấc lưỡi, khuyên bảo đạo tặc này hồi tâm hối cải đương nhiên là tốt nhất, nếu không thể được như vậy, thì hẳn cũng có thể có bốn sự như Đường Tăng, cứ nói lời nhảm nhí bầm bấn khiến cho đạo tặc này bị quấy rầy đến mức không chịu nổi phiền toái, phải tránh tới nơi khác, vậy thì mình cũng bớt đi vài phần ụy hiếp.

Nghĩ đến đây, Khánh Kỵ đồng ý nói:

- Triễn đại phu là danh sĩ Lỗ quốc, lệnh đệ là ruột thịt với ngài, đều là danh môn quý giới. Nếu nói về việc ăn mặc, tuyệt đối là không phải lo lắng, nếu muốn một cái chức quan, cũng là dễ như trở bàn tay, nhưng có điều lệnh đệ lại cứ muốn làm một đạo tặc đầu đao dính máu, làm thanh danh của mình bừa bãi thì không nói, hơn nữa còn làm nhục gia môn, chẳng phải là kì quái sao? Không biết lệnh đệ kêu gọi tập hợp ở núi rừng, có thể có nguyên nhân đặc biệt nào không? Ách... Thứ cho ta mạo muội, có phải là do huynh đệ không hợp nhau, hay là... bị ai đó làm nhục?

Triễn Hoạch lắc đầu, nói:

- Thực không có chuyện này, ba huynh đệ chúng ta tình cảm luôn luôn tốt đẹp, hơn nữa Triễn gia chúng ta cũng là Lỗ quốc danh môn vọng tộc, ai có thể làm hấn tức giận được? Xá đệ từ nhỏ tính cách cương nghị, cực kỳ căm ghét thế tục, lại thích kết giao với giang hồ hào kiệt, múa kiếm đập gậy, bởi vì hấn là ấu đệ (em nhỏ) của ta, nên ban đầu ta cũng mặc kệ hấn, cũng không quản hấn. Ai ngờ, sau này hấn lại kết giao với mấy tên phi giang hồ, còn bái một tên đạo tặc làm sư, sau khi tên đạo tặc đó chết, liền tiếp quản băng cướp của hấn, từ đó về sau kêu gọi nhau tụ ở núi rừng, không thèm về nhà nữa, ai!

Khánh Kỵ nghe thấy vậy, liền nói:

- Nói như vậy, lệnh đệ cũng không phải bởi vì lí do gì mà cứ khăng khăng làm đạo tặc, mà là khi còn trẻ kết giao với một vài bằng hữu giang hồ, lại bái một đạo tặc làm sư, cho nên mới bước nhầm vào con đường đó. Nếu là nói như vậy, Khánh Kỵ nghĩ rằng, có thể cho Khổng sư thử một lần, nếu như có thể khuyên giải cho hấn hồi tâm chuyển ý là tốt nhất, nếu không thể thì cũng không có tổn thất gì.

Khổng Khâu liên tục gật đầu, xem ra hấn đối với tài ăn nói của mình rất có niềm tin, phi thường tự tin có thể khuyên giải Triễn Chích hồi tâm chuyển ý. Triễn Hoạch nghe thấy vậy thì cũng động suy nghĩ, nhưng vẫn do dự nói:

- Nhưng... Trọng Ni không so được với ta, nếu xá đệ làm thương tổn Trọng Ni, vậy thì phải làm sao đây?

Triễn Hoạch đúng là quân tử, tuy nói rằng phải vội vàng quay về báo cáo kết quả cho Quý Tôn Ý Như, hấn cũng không ngại bởi chuyện của mình mà làm cho bạn tốt bị thương tổn, đây là quan tâm quá tất loạn. Khánh Kỵ cùng Khổng Khâu thấy rõ ràng hơn hấn, hơn nữa Khánh Kỵ đã có vài lần đánh nhau qua lại với Triễn Chích, biết rõ kẻ này không phải là hạng người hữu dũng vô mưu, dùng thủ đoạn gì đều có mục đích của hấn, tuyệt sẽ không vì vui buồn nhất thời mà giết người lung tung. Lần duy nhất hấn để mất lí trí, chính là khi ở bên bờ sông Trụy Mã muốn trả thù mình.

Khổng Khâu giao hảo với sư huynh Triễn Hoạch của hấn, không có quan hệ lợi hại gì với hấn, hấn ngay cả không có kiên nhẫn nghe, cũng không có đạo lý nào mà một kiếm giết luôn Khổng Khâu, thấy Triễn Hoạch còn đang do dự, Khánh Kỵ liền ôm đồm nói:

- Nếu đã như thế, chi bằng để Khánh Kỵ cùng đi với Khổng sư, nếu có gì không ổn, có Khánh Kỵ bảo hộ, sẽ giữ cho Khổng sư bình yên trở về.

Triễn Hoạch vừa nghe thấy vậy thì liên tục lắc đầu:

- Không ổn không ổn, nếu là Khổng sư đi, thì còn có một đường sinh cơ, nếu là Khánh Kỵ công tử đi, vậy thì sẽ là chuyện lớn. Người ở sông Trụy Mã đã đánh một trận chiến khiến xá đệ đại bại, hấn tất sẽ ôm mối hận trong lòng, nếu thấy người sao chịu để yên? Khánh Kỵ cười mà không nói, quay đầu lại bảo:

- Anh Đào, đi ra ngoài cửa xem xét một chút.

- Rõ!

Anh Đào lĩnh mệnh, rời khỏi phòng đóng cửa đi ra, ôm kiếm trong lòng đứng trước cửa, thân mình đứng thẳng vững vàng.

Trong phòng, Khánh Kỳ mỉm cười hỏi Triển Hoạch:

- Triển đại phu, ngài có nhớ vị người hầu bên cạnh Khánh Kỳ đó không?

Triển Hoạch nghe thấy thì ngẩn ra, từ đầu đến cuối, hắn cũng chưa liếc mắt nhìn thị vệ kia một cái, nào có biết hắn là người phương nào, chính mình còn chưa từng thấy qua. Triển Hoạch mờ mịt nói:

- Công tử là nói người theo hầu vừa mới đi ra ngoài đó hả? Ách... hắn là người phương nào vậy, Triển Hoạch chưa từng chú ý.

Khánh Kỳ cười nói:

- Chính thế đấy, trong căn phòng nhỏ thế này, chỉ có bốn người chúng ta, Triển đại phu cũng chẳng liếc mắt nhìn hắn lấy một cái, nếu như phái thêm vài tên dũng sĩ đi cùng Khổng sư lên núi, lệnh đệ sao có thể chú ý tới một trong số những võ sĩ theo cùng lại là Khánh Kỳ? Khánh Kỳ xen lẫn vào đó, lại thay đổi qua dung mạo, tất có thể che giấu tai mắt của người khác. Khổng Khâu cười nói:

- Lời đó của Khánh Kỳ công tử rất có lý, chẳng qua công tử theo giúp ta thì sẽ nguy hiểm, Khổng Khâu thực sự là rất băn khoăn.

Khánh Kỳ cười nói:

- Khổng Sư hiện tại hình như lại có tâm tư giống như Triển đại phu, mới vừa rồi còn khẳng định là không có gì nguy hiểm, lúc này có thêm ta, trái lại còn lo lắng, theo Khánh Kỳ thấy, cái này gọi là quan tâm quá tất loạn.

Khổng Khâu nghe thấy vậy thì không nhịn được mà vuốt chòm râu cười rộ lên. Triển Hoạch nghe hai người nói có lý, rốt cục cũng quyết định chủ ý, hắn vỗ đùi, vừa cảm kích vừa có chút bất an nói:

- Nếu là như vậy, nhị vị để cho Triển Hoạch chuẩn bị một chút, quay về chọn lựa một vài người hầu dũng mãnh, ngày mai đi cùng Trọng Ni và công tử tới gặp xá đệ.

o0o

Trước cửa khu nhà cũ của Quý Phủ, Thành phủ Đại tiểu thư Quý Tôn Tiểu Man, hiện giờ là Tiểu Ngải cô nương, đứng ở bên cạnh một sạp bán hàng bên đường, si ngốc chăm chú nhìn đại môn nước sơn loang lổ của khu nhà cũ. Đại môn kia niên đại đã rất lâu rồi, nhìn thực tang thương, những mái ngói màu xanh bên trên đã sớm tích một tầng bụi đất, mặt trên còn mọc vài cọng cỏ xanh, quật cường đứng sừng sững trên mặt ngói, theo gió mát thổi hơi hơi run run.

Người đi đường từng người đi qua trước mặt Tiểu Ngải, như đàn như sợi, lại không ngăn trở được ánh mắt của nàng.

Trong ngẩn ngơ, cảnh tượng trước mắt dần dần xảy ra biến hóa, trên mặt ngói bao trùm một tầng tuyết trắng xóa, cây cỏ từ trong tuyết chỉ lộ ra một đoạn héo rũ, lạnh run trong gió lạnh thét gào.

- Tiểu Man, cẩn thận kéo ngã đó, người cái đứa nhỏ này, sao búng bình vậy, mẩu thân nào có khí lực mà kéo được người.

Mẩu thân hờn dỗi nói xong, lại cứng chiều theo ý nàng, kéo cánh tay nhỏ bé của nàng. Quý Tôn Tiểu Man mặc áo dày, trên đầu đội mũ liền áo, bên ngoài lại khoác một kiện áo lông cáo, bao quanh chính mình trở thành giống như một quả cầu nhỏ. Hai tay nàng cầm lấy bàn tay to ấm áp của mẩu thân, hai chân chụm lại, bám xuống tuyết, cái móng nhỏ vểnh lên, không để cho mẩu thân dắt nàng đi, mà chỉ muốn trượt trên mặt tuyết.

Tuyết vẫn rơi, gió vù vù thổi, mẩu thân cũng mặc một chiếc áo lông cừu toàn thân, trong gió tuyết khí chất của nàng vẫn ung dung, khuôn mặt xinh đẹp, liền giống như một đóa tuyết liên hoa mềm mại rủ xuống. Ở trong lòng nữ nhi, nàng chính là nữ nhân xinh đẹp nhất thế giới, là người thân hiền hậu nhất, hai mẹ con đạp tuyết trở về trước khu nhà cũ của Quý Thị vui vẻ chơi đùa...

Hai mắt Tiểu Ngải đã ướt, nàng nháy mắt mấy cái, nhảy đi lớp sương mù mịt trong mắt, cắn răng một cái, đang muốn đeo hành lý rời khỏi nơi thương tâm này, đột nhiên một từ ngữ mẫn cảm từ cuộc nói chuyện của hai nữ tử bên cạnh khiến cho nàng chú ý.

Quầy hàng bên cạnh bán một vài thứ vật phẩm trang sức nhỏ cùng những dụng cụ cho phụ nhân được làm từ xương, trúc, gỗ, hai nữ tử mặc áo xanh ngọc vừa từ trong khu nhà cũ mà nàng si ngốc ngẩn nhìn đi ra, vừa lúc đứng ở quầy hàng bên cạnh. Hai nữ tử mặc y phục tinh mỹ hoa lệ, nhưng mà xem kiểu dáng, cũng chỉ là trang phục thị nữ của nhà giàu.

Quý Tôn Tiểu Man biết các nàng chắc chắn là gia nhân Thành phủ, vốn cũng không để trong lòng, chỉ là khi nàng định xoay người rời đi, đột nhiên nghe thấy các nàng nhắc tới Thành Bích phu nhân. Ở trong lòng nàng, ngày đêm quanh quẩn chỉ có hai cái danh tự, một là mẫu thân của nàng Ngải Thị phu nhân, một chính là Thành Bích phu nhân này, vừa nghe thấy nói tới nàng, Quý Tôn Tiểu Man lập tức ngừng bước chân.

Hai thị nữ đang nghịch mấy cái lược bằng sừng trâu, đối với thiếu nữ bên cạnh ăn mặc trang phục đi xa cũng không để ý, một thị nữ bộ dáng hơi đầy đặn trong đó nói:

- Muội muội, ta hôm nay thật may mắn, đang ở hành lang vắng nước quét nhà, lại gặp được Dương quản sự, Dương quản sự hình như là muốn đi ra ngoài a. Ai da, Dương quản sự vừa mới tắm rửa, bộ dáng môi hồng răng trắng kia, người ta chưa từng thấy qua một nam nhân nào tuấn tú như vậy.

Mái tóc kia tùy ý thả trên vai, chỉ mặc một bộ áo nhẹ ở nhà, phiêu dật tiêu sái giống như thần tiên, làm hại tỷ tỷ vừa nhìn thấy chàng, liền giống như uống phải rượu, quên cả việc thi lễ với đại quản sự, cứ đứng ngốc trệ nhìn chàng đi qua trước mặt..., đứng rồi đứng rồi, chàng còn cười cười với ta nữa, cười đến nỗi lòng ta trở nên mơ mơ màng màng, cảm thấy dường như hành lang đột nhiên trở nên sáng ngời vậy.

Nữ tử kia liền ha ha cười:

- Ít nằm mơ thôi, Dương đại quản sự là người mà phu nhân chúng ta thích đó, tới tám đời sau cũng không tới phiên người a.

Lão đầu nhi bán hàng ngồi ở quầy hàng, mặt cúi thấp uể oải không quan tâm. Những gia chủ đại nhân thường không để ý tới những thị tỳ hạ nhân, có rất nhiều chuyện riêng tư cũng không ngại làm trước mặt bọn họ. Mà bọn thị tỳ hạ nhân này, trước mặt những người yếu thế hơn họ, làm sao lại không có tâm lý giống như vậy, căn bản là không ngại ở trước mặt lão đầu nhi đàm luận tâm sự của mình.

Thị nữ hơi đầy đặn kia không phục nói:

- Phu nhân vừa xinh đẹp lại ôn nhu, lại có tài phú như núi, ta đương nhiên không thể so sánh được với phu nhân. Chỉ có điều phu nhân dù có thích chàng, tóm lại sao có thể gả cho chàng được? Mà chàng tương lai kiểu gì cũng phải thành thân a.

Nói tới đây, hai mắt của nàng hơi hơi khép hờ, si mê nói:

- Nếu có thể gả cho chàng là tốt rồi, ta cũng chẳng để ý đến chuyện của chàng cùng với phu nhân, một nam tử giống như chàng, ta vốn cũng không dám hi vọng chỉ mình mình có được.

Hai cô gái cười nói, lại nói rất nhiều chuyện ân ái kiều diễm của Thành Bích phu nhân cùng Khánh Kỳ, liền chọn được mỗi người một cái lược, sau đó xoay người đi về khu nhà cũ của Quý Thị.

Quý Tôn Tiểu Man nghe thấy hai nàng nói như vậy thì đầu tiên là giật mình, hoang mang nhìn bóng dáng của hai thị nữ, cẩn thận suy nghĩ hồi lâu, nàng đột nhiên thân mình chấn động, trong con người phun ra lửa giận không thể khống chế được, đến nỗi toàn bộ thân mình đều trở nên run run.

Cho tới nay, tuy rằng bởi vì cái chết của mẫu thân, nàng hận Thành Bích phu nhân tới thấu xương, nhưng mà nàng chỉ áp dụng phương pháp bỏ nhà ra đi để bày tỏ sự bất mãn của mình, chưa bao giờ nghĩ tới sẽ làm cái gì với Thành Bích phu nhân. Đó là bởi vì cho dù như thế nào, Thành Bích phu nhân cũng là thê tử của phụ thân nàng, hơn nữa còn để lại huyết mạch cho Quý Thị gia tộc, đó chính là cốt nhục của phụ thân. Hơn nữa dưới sự khổ tâm kinh doanh của nàng, gia tộc của mình lại càng thêm thịnh vượng, bởi vì những

nguyên nhân này, nàng mới ôm nỗi hận rời đi, chứ không nghĩ sẽ gây bất lợi gì cho nàng. Chỉ có điều... có điều hiện tại... nàng thế nhưng lại tư thông với nam nhân...

Cảm giác tổn thương bởi Thành Bích phu nhân phản bội phụ thân, phản bội gia tộc toát lên trong lòng Quý Tôn Tiểu Man. Nàng đoạt đi sự sủng ái mà mẫu thân xứng đáng được hưởng, nàng cướp đi tài sản và địa vị mà mẫu thân xứng đáng được có, những chuyện này đều có thể chịu được, mặc kệ như thế nào, đó đều là chuyện bên trong gia tộc. Nhưng mà hiện tại, nàng lại dám làm nhục gia phong, ngang nhiên tư thông với một hạ nhân, chia xẻ hết thủy gia tộc của mình với một ngoại nhân.

Quý Tôn Tiểu Man trở nên phần nộ, nguyên bản lửa giận đã được tích tụ lâu ngày, ở trong khoảnh khắc biết được hết thủy này, khiến cho nàng sinh ra hận ý vô hạn, khuôn mặt xinh đẹp kia cũng có chút trở nên méo mó: “Đoạt gia sản của ta, hại mẫu thân của ta, còn tư thông với nam nhân, ả sống thật là khoái hoạt a, trên đời này có ưu đãi nào thì đều bị ả chiếm cho bằng hết! Ta không phục, ta không cam lòng! Ta muốn ả phải trả giá cho những gì mình đã gây ra! Ta nhất định phải làm cho ả thân bại danh liệt, hai bàn tay trắng, bắt ả phải trả lại hết thủy mọi thứ mà ả hại chết mẫu thân của ta mới có được!” Tiểu Ngải đứng thẳng tắp ở đó, cắn chặt hàm răng ken két, đôi con ngươi tóe lửa hung hăng nhìn chằm chằm vào Quý Phủ đại môn một lúc lâu, mới quay người lại, oán hận rời đi...

Màn đêm buông xuống, một vành trăng non hiện lên nơi chân trời.

Khánh Kỵ, Anh Đào cùng mấy thị vệ bên người tụ tập dưới một gốc cây liễu ở trước viện, giả vờ hóng mát nghỉ ngơi. Mọi người ngồi cùng một chỗ, người một lời, ta một câu, mỗi người liền phát biểu ý kiến của mình về chuyện xây thành luyện binh từng bước một. Khánh Kỵ đối với một vài võ sĩ chiêu hàng được từ chỗ Triển Chích, còn cố ý hỏi một vài chuyện tình về Triển Chích, mới biết Mông Sơn đích thật là một doanh trại trọng yếu của Triển Chích, nhưng cũng chỉ là một trong số đó thôi.

Sơn trại, thủy trại, Triển Chích mỗi nơi có một tòa. Đại trại của hắn sở dĩ không thu hút ánh mắt của mọi người, tất cả là bởi doanh trại của hắn đều được bao vây trong những vùng hoang dã, trong khi những tài phú thì lại tập trung ở thành thị, bên trong thôn quê dân dã vốn là chẳng có gì. Một tòa sơn trại, một tòa thủy trại của Triển Chích, cũng không dựa vào việc đánh cướp những thôn trấn phụ cận mà sinh sống, mà là ở chỗ ở của chính mình, săn thú, bắt cá, nghiêm nhiên trở thành hai cái thành trì độc lập. Phong ấp ở các nơi lệ thuộc vào các công khanh đại phu khác nhau, vốn những vùng đất hoang cũng chẳng có ai chú ý đến, bọn họ cũng chẳng có xung đột lợi hại gì với nhau, căn cứ theo tâm lý “mỗi người tự quét tuyết trước cửa”, cho dù có người phát giác ra sơn trại thủy trại, cũng nhắm một mắt mở một mắt, không muốn ở trong phong ấp của mình xảy ra chuyện gì, cho nên không ai phái thủ hạ đi tra xét chi tiết đến tận cùng, bởi vậy hai tòa trại này cũng không lộ ra ngoài.

Khánh Kỵ dùng hết khả năng để biết về tình hình của Triển Chích, càng nghe càng cảm thấy kinh hãi. Hết thủy những gì Triển Chích làm nhìn thì có vẻ vô tình, nhưng mà trên thực tế lại đã thoát ly ra khỏi phạm trù một giang hồ hào kiệt muốn sắm khoái cưỡi sông cướp biển, những phương pháp hành động của hắn lại có hiệu quả giống hệt như chính mình trước mắt đang chuẩn bị thành lập căn cứ luyện binh, hay là... Triển Chích này từ bỏ thân phận thế gia cam tâm làm đạo tặc, hoàn toàn không phải là vì thích cướp đường, sắm khoái ân oán, mà là muốn...

Khánh Kỵ chưa kịp nghĩ tới suy nghĩ kinh người của mình, thị nữ Tiểu Hà bên người Thành Bích phu nhân đã vội vàng chạy đến, thấy một đám nam nhân đang ngồi vây quanh đằng kia, liền đứng ở xa xa, đỏ mặt nói:

- Đại quân sự, phu nhân muốn gặp ngài đó...

128. Chương 127: Tăng Thị Kinh Hồng Chiếu Ảnh Lai

Khánh Kỵ đáp lời, liền đứng dậy. Anh Đào bỗng nhiên giống như cổ họng nghẹn không nhin được ho nhẹ hai tiếng, Khánh Kỵ không khỏi quay đầu lại trừng mắt nhìn hắn một cái, lại khiến cho một vài hán tử khác ha

ha cười lên. Khánh Kỳ bắt đầu đi lắc đầu, đành phải ra về không thấy, đi theo Tiểu Hà cô nương về phía sau viện.

Khu nhà cũ của Quý Phủ phi thường rộng lớn, chỉ có điều đã lâu năm không được tu sửa, rất nhiều chỗ phòng ốc đã suy tàn, cỏ dại mọc thành bụi. Có điều những kiến trúc chủ yếu vẫn còn hoàn hảo, hơn nữa hàng năm đều được tu sửa. Tiểu Hà cô nương dẫn Khánh Kỳ vào một hoa viên ở phía sau, chỉ thấy một cái ao, trong ao có đình, cửa đình treo đăng (đèn), trong đình có một mỹ nhân thướt tha uyển chuyển đang ngồi, xoay thân vịn lên lan can nhìn vào nước ao sâu thẳm.

Tiểu Hà ngừng bước chân, mỉm cười nói với Khánh Kỳ:

- Đại quân sự, phu nhân đang ở trong đình chờ ngài, xin mời.
- Tạ ơn Tiểu Hà cô nương.

Khánh Kỳ chấp tay với nàng, bước đi về phía Thành Bích phu nhân.

Thành Bích phu nhân này luôn thần tình ám muội với hắn, nửa thật nửa giả, chọc cho Khánh Kỳ cũng hay nghĩ bóng nghĩ gió, thường nghĩ rằng thiếu phụ tuổi thanh xuân này không chịu được tịch mịch, chủ động yêu thương nhưng nhớ hắn, chính nàng cũng ốm ở có tâm tư bóng gió. Hiện giờ đêm đã tối muộn, Thành Bích phu nhân triệu hắn vào, Khánh Kỳ khẩn trương giống như một trận cân não, còn tưởng rằng chính mình dự liệu quả nhiên không sai, tới khi nhìn thấy nàng triệu kiến vào trong đình viện, bên cạnh mặc dù không có người khác, nhưng nhìn lại chẳng có tư tình, không khỏi có chút thất vọng.

Hắn đi tới phía trước, chấp tay thi lễ nói:

- Dương Bân ra mắt phu nhân.

Thành Bích phu nhân thướt tha đứng dậy, thản nhiên cười nói:

- Công tử mời ngồi đi, ở trong nội trạch của ta, không được ta phân phó, còn không có ai dám tự tiện tiến đến một bước, nơi này không có ngoại nhân.

Khánh Kỳ cười nói:

- Phu nhân muốn nói là không có ngoại nhân, hay là không có người ngoài?

Những lời này nói ra, hắn tóm lại cảm thấy có chút càn rỡ, trên khuôn mặt không khỏi có chút nóng lên. Không biết tại làm sao, khi ở trước mặt Thành Bích phu nhân, hắn đặc biệt thích chiếm chút tiện nghi vô mồm. Có lẽ là do loại phong vận thành thực thiên kiều bá mị của Thành Bích phu nhân, cùng với loại cảm giác thoải mái như gió xuân của nàng làm ảnh hưởng tới hắn.

Thành Bích phu nhân bị hắn bắt lỗi trong câu nói, nhưng không có lâm vào then thừng giống như bình thường, nàng chỉ tựa cười lại như không cười liếc nhìn Khánh Kỳ, trong sóng mắt có một loại ý nhị thần bí, giống như nàng đã nhìn ra được Khánh Kỳ sẽ nói như vậy, khiến cho Khánh Kỳ lại trở thành không được tự nhiên.

Bầu trời có trăng, trong đình có đăng. Dưới đăng ngắm mỹ nhân, lại tăng thêm ba phần nhan sắc. Nếu chung quanh có thêm hoa cỏ, lại có một vầng trăng cong cong ở phía chân trời tôn lên, thì cho dù chỉ là một nữ tử bảy phần sắc đẹp, cũng sẽ có mười phần kiều mỵ. Huống chi còn với cách ăn mặc hiện giờ của Thành Bích phu nhân, một bộ y phục tay dài vừa vặn cơ thể, vạt áo dài rủ xuống eo, bộ dáng lay động, mi như tranh vẽ, mặt cười như gió xuân, trong mỗi động tác lơ đãng đều toát ra phong tình vạn chủng.

Nàng uyển chuyển ngồi lên lan can chắn ngang, hỏi:

- Hồi tối người bảo thị nữ tới nội đình nói cho ta, bảo ngày mai người tới ngọn núi phụ cận để quan sát vật liệu gỗ, chuẩn bị chặt dùng. Trong cốc Phi Hồ vốn đã có nhiều đại thụ, ta mới không tin người sẽ ngốc tới mức đi xa như vậy, ngay cả một cái có có lý một chút cũng không tìm ra được.

Thành Bích phu nhân trừng mắt liếc nhìn hắn, lại nói:

- Được rồi, hiện giờ ngoan ngoãn nói cho ta, người lại đang định có cái chủ ý quỷ quái gì?

Nói về việc này, Khánh Kỳ thực không định gạt nàng, dù sao Thành Bích cũng là đồng bạn sau này hợp tác chủ yếu với hắn, vô luận là luyện binh hay là chuyện sinh ý. Khánh Kỳ liền nói chuyện bảo hộ Khổng Khâu đi Mông Sơn gặp mặt đạo tặc Triển Chích cùng với mục đích của chính mình cho nàng nghe. Đương nhiên, Khánh Kỳ chỉ nói tới việc làm láng giềng với Triển Chích sẽ là cực kỳ bất lợi với hắn, chứ không đề cập tới cái kết quả phỏng đoán của hắn sau khi biết được đủ loại tình hình từ thủ hạ của Triển Chích... Chính là cướp nước.

Thành Bích phu nhân nghe thấy vậy thì ngẩng mặt lên nhìn vầng trăng khuyết phía chân trời, một lúc lâu không nói gì. Khuôn mặt trong vắt, ánh trăng chiếu lên khuôn mặt nàng, trên da thịt như có một loại cảm giác trong suốt nhu hòa, nhưng mà Khánh Kỳ nhìn thấy hai hàng lông mày hơi khép lại của nàng, ẩn ẩn có mang theo một tia lo ngại cùng không yên lòng.

- Phu nhân có ý kiến gì không?

Khánh Kỳ nhin không được hỏi.

Thành Bích phu nhân chậm rãi cúi đầu, khép mi nói:

- Công tử, kỳ thật chúng ta chỉ cần làm cho bí ẩn một chút, là có thể giấu diếm được tai mắt của Triển Chích, công tử một thân còn gắn với ngàn vạn thứ, sao có thể tự mình mạo hiểm, có phải là hơi đường đột hay không?

“Nàng lo lắng cho an nguy của ta sao?” Câu nói khinh bạc này vừa tới cửa miệng, lại bị Khánh Kỳ nuốt trở vào, hắn suy tư một chút, mới nói:

- Phu nhân, Khánh Kỳ lúc này giấu tên chiêu binh, chính là một chuyện không thể tiết lộ ra được. Chỉ cần phát hiện ra một tia tai họa ngầm, đều phải kịp thời loại bỏ, chứ không thể chỉ ôm tâm lý may mắn là có thể lừa dối được. Nếu không, tin tức một khi tiết lộ ra, ngay cả cơ hội xoay chuyển cũng không còn. Hơn nữa, lần này bởi Khổng Khâu lên núi, theo ý của ta, cũng không có gì nguy hiểm. Kỳ thật điều ta lo lắng nhất hiện tại lại là Khổng Khâu không thể thuyết phục được hắn.

Khánh Kỳ suy nghĩ một chút, lại nói:

- Khổng Khâu cùng Triển Chích, là hai loại người hoàn toàn khác nhau, bất kể là cách đối nhân xử thế hay là tính cách. Khổng Khâu suy bụng ta ra bụng người, nghĩ rằng có thể giáo hóa được Triển Chích, chỉ có điều..., nếu thất bại, chúng ta phải nghĩ ra ý tưởng khác, phải tìm biện pháp để diệt trừ hoặc đuổi Triển Chích đi. Đi xem hang ổ của hắn, nghe ngóng một chút hư thực ở nơi đó, cũng tốt.

- Ai, ta cũng chỉ nhắc nhở ngươi thôi, vốn biết rằng, ngươi đã quyết chuyện gì rồi, thì ai có thể khuyên can được.

Thành Bích nói tới đây, lại nghĩ tới chuyện hắn để kẻ thế thân ở hồ Lịch Ba, mắt tích gần mười ngày, nàng rất muốn hỏi một câu “Quốc quân có phải do ngươi giết hay không?” Chỉ có điều câu nói vừa tới khóe miệng, lại hết lần này đến lần khác không ra được, vẫn phải nuốt vào lại.

Một khi đã biết chân tướng, quan hệ của nàng và Khánh Kỳ sẽ không còn là hợp tác đơn giản như bây giờ nữa rồi, mà là nàng nắm giữ một đại bí mật có thể khống chế được Khánh Kỳ. Trừ phi nàng cũng tín nhiệm giao phó cho Khánh Kỳ một đại bí mật liên quan đến sinh tử của nàng, bằng không Khánh Kỳ sẽ đối đãi với nàng như thế nào thì khó biết trước được.

“Nếu ta nói, ta đoán rằng người giết quốc quân là hắn, hắn có giết ta diệt khẩu hay không?” Thành Bích xoay người dựa vào lan can, nhìn mặt nước ao, ý niệm này chợt nảy lên trong lòng. Nàng thật sự muốn thử xem, thử xem ở trong lòng Khánh Kỳ rốt cuộc nàng có bao nhiêu phân lượng, chỉ có điều cuối cùng vẫn không dám mạo hiểm.

Bỗng nhiên, nàng cảm giác được có tiếng bước chân vang lên, Khánh Kỳ đã đi tới phía sau. Thành Bích phu nhân bỗng nhiên có cảm giác co quắp, có điều nàng cũng không né tránh, cũng không quay đầu lại.

Khánh Kỳ đi đến phía sau nàng, không nói gì, hai người đều nhìn mặt nước bên ngoài lan can, mặt nước ao sáng như trăng trên trời, trong trời đêm một vài cánh chim về muộn đột ngột bay qua, hồng nhạn vừa

hiện, trên mặt nước sáng bạc mờ mờ hiện lên một bóng ảnh mềm mại. Trên cái cây cạnh ao một vài chiếc lá rơi xuống, lá rơi vào nước tạo nên vài vòng gợn sóng, làm kinh động những chú cá đang bơi lội.

Lúc này trăng đang lên cao nhất, xanh ngọc như nước, bóng cây thưa thớt, cánh hoa rơi xuống, bên tai còn nghe thấy thanh âm côn trùng kêu vang, cảnh sắc yên tĩnh tuyệt đẹp. Ánh trăng như nước chiếu lên người Thành Bích phu nhân, khiến cho bộ váy trắng thuần của nàng có vài phần cảm giác như trong suốt.

Khánh Kỳ khẽ thở dài:

- Như thử lương thần mỹ cảnh, hoảng nhược thiên thượng nhân gian (Ngày tốt cảnh đẹp như vậy, bồng tỉnh thiên thượng nhân gian)

Nếu không phải là đứng ở chỗ này, hoặc chúng ta đang bận các loại sự tình, chính là sẽ vội vã mà đi qua mái đình này, cảnh vật xinh đẹp thế này, chúng ta đứng là sẽ không có cơ hội để thưởng thức được. Cho nên, mặc kệ là trải qua bao nhiêu đau khổ, chúng ta hẳn là nên tận lực nhìn về phía trước; mặc kệ sinh mệnh dài ngắn thế nào, người nào trải qua nhiều phần khích, khoái hoạt, sẽ càng ít tiếc nuối so với những người cả đời tầm thường.

Ta là một người không chỉ một lần từ trong sợi dây tử vong giãy dụa trở về, cho nên ta đã sớm khám phá ra, ta cũng chẳng để ý đến sinh tử, lại càng không muốn cả ngày hoảng sợ không chịu nổi phải trốn tránh khắp nơi vì sinh tồn. Ta đã từng trải nghiệm qua cảm giác chờ đợi bị động, chờ Tam hoàn thể gia quyết định vận mệnh của ta, nhưng mà cuối cùng cải thiện tình cảnh của ta, vẫn là dựa vào nỗ lực của chính mình ta. Cầu người không bằng cầu mình, cho nên ta muốn đi tranh đấu, huống chi cũng không có gì thực sự nguy hiểm, phu nhân, xin không cần phải lo lắng cho Khánh Kỳ. Bóng đêm luôn dễ dàng khiến cho người ta yếu đuối, biểu tình của Khánh Kỳ, thật sự có chút cảm động:

- Thân nhân của ta muốn dồn ta vào chỗ chết, mà nàng một người lạ bất ngờ tương ngộ lại lo lắng cho ta, cảm tình của nhân loại thực sự rất kỳ quái, có phải không?

- Người...

Thân thể mềm mại của Thành Bích phu nhân chấn động, thân mình lập tức trở nên căng cứng, giống như một sợi dây cung căng ra, hóa ra, Khánh Kỳ bỗng nhiên ôm lấy vòng eo nhỏ nhắn của nàng, một bàn tay dán lên vòng bụng bằng phẳng mềm mại của nàng, một bàn tay, cố định xương hông gầy gò của nàng, mà thân thể của hắn, lại dán sát vào kiều đồn dỗi dào co giãn vênh lên của nàng, ở bên tai nàng nhỏ giọng nói:

- Phu nhân, phong cảnh đêm nay, ngày tốt cảnh đẹp, chính là thiên thượng nhân gian, nàng, lại chính là một tiên tử trong đó.

Thành Bích mười mấy năm nay chưa từng được một nam nhân ôm như vậy, mà nam nhân này lại cao lớn hơn nàng rất nhiều. Nam tử duy nhất mà nàng động tâm, chỉ cần được hắn ôm một cái thân thiết, liền đã xương nhuyễn gân mềm không thể động đậy, một loại tư vị khó tả theo huyết mạch nhanh chóng truyền tới toàn thân, lại nghe thấy lời tỏ tình chưa từng nghe qua như vậy, hai mắt bất giác liền lộ ra tia sáng mê ly say đắm.

Một vầng trăng sáng trên bầu trời lẳng lặng chiếu xuống mặt đất rộng lớn, dưới đình mặt nước sóng sánh, tỏa sáng lấp lánh. Thành Bích phu nhân nhanh chóng nắm chặt đôi bàn tay phản hồng, tinh tế thở gấp, âm thầm động tình. Khánh Kỳ nhẹ nhàng đẩy hông của nàng, tay kia thì nhẹ nhàng vuốt ve vòng eo mềm mại, xoay người nàng lại, đối mặt với chính mình.

Mặc dù là dưới ánh trăng, nhưng nhìn sắc mặt của nàng là có thể biết, khuôn mặt của nàng hiện tại nhất định đã đỏ rực như một bông hoa lựu nở rộ. Thân thể mềm mại của Thành Bích trở nên run rẩy, nàng tựa hồ như ý thức được sắp sửa phát sinh ra chuyện gì, một đôi mắt sao né tránh, lóe ra tia sáng khác thường, cũng không dám đón nhận ánh mắt của Khánh Kỳ.

Người phụ nữ này quả thực giống như một trái chín mọng, mặc một bộ áo bào dài, trên bờ eo thon nhỏ buộc một chiếc dây lưng tinh tế, giống như một đóa hoa tươi lúc nào cũng có thể vịn cành hái xuống, thân thể thành thực động lòng người kia hiển lộ ra một loại phong thái đáng yêu biêng nhác chỉ có ở thiếu phụ. Khánh Kỳ cúi đầu nhìn nữ tử về mặt bối rối kẻ sát trước ngực mình, khóe miệng chợt mỉm cười, hắn nhẹ nhàng kéo bàn tay của Thành Bích, lui lại một bước, ôn nhu nói:

- Tới đây, để ta đưa nàng đi ngao du nhân gian thiên thượng, được không?

Khánh Kỵ nói xong, đưa tay rút ngọc trâm của nàng ra, mái tóc đen mượt của Thành Bích lập tức như thác nước chảy xuống dưới, dài quá kiều đồn, ở giữa mái tóc là một đôi mắt sao mờ lung, xinh đẹp giống như một tinh linh giữa đêm đen.

Khánh Kỵ nhìn không được cúi người hôn lên đôi môi đỏ mọng của nàng, Thành Bích phu nhân “Úm” lên một tiếng, nụ hôn nồng nhiệt của Khánh Kỵ đã như cơn mưa tới mái tóc, khuôn mặt thanh tú, cái miệng nhỏ nhắn, lỗ tai cùng cái gáy ngọc ngà của nàng. Thành Bích rốt cục cũng đã bỏ đi tia rụt rè cuối cùng, say sưa ôm lại hẳn, thấp giọng nỉ non:

- Công tử...

Đầu lưỡi của Khánh Kỵ đang ở trong miệng truy đuổi cái lưỡi của nàng, loại tư vị kích tình này khiến cho thân thể mềm mại run rẩy, hô hấp càng ngày càng dồn dập, theo sát sau đó, hai tay Khánh Kỵ từ eo nàng trượt xuống kiều đồn co dãn kinh người, không ngừng mà vuốt ve vỗ về nghịch ngợm, khiến cho Thành Bích cả người khô nóng, lồng ngực nín thở cơ hồ muốn nổ tung. Khi tay của Khánh Kỵ thâm nhập vào trong váy nàng, Thành Bích nhất thời kinh hô, rốt cục dùng sức lui lại, nhanh chóng lui lại hai bước khỏi cái ôm của hắn, tay vịn vào cột đình, nhìn hắn thở dốc. Nàng muốn chạy trốn, bởi vì không chịu nổi sự khiêu khích như vậy của Khánh Kỵ, nhưng nàng lại không dám trốn, bởi vì nàng sợ nếu đi sẽ làm lạnh tâm tư của Khánh Kỵ, từ nay về sau sẽ không để nàng ở trong lòng nữa.

- Đêm... Đêm đã khuya, công tử... Công tử nên trở về nghỉ ngơi đi.

Thành Bích cũng không biết sao mình lại nói ra những lời này, lời vừa nói ra, liền cắn chặt đầu lưỡi, hận không thể nuốt ngược nó trở lại.

Nhìn bộ dáng kích động lúng túng của nàng, loại tình diễm dấy lên trong lòng Khánh Kỵ đã hơi hơi được gỡ nút, thần trí khôi phục lại thanh tỉnh. Nữ nhân này... quá lợi hại, không nói tâm kế của nàng, chỉ cần dung nhan của nàng đã là một thứ vũ khí vô địch. Chính mình bởi vì cảm động sự quan tâm của nàng, vừa áp sát lại, ngửi thấy hương thơm yếu ớt của nàng, thoáng nhìn thân thể mê người của nàng, là đã động tình trở thành bộ dáng dơ dáy thế này.

- A... được, phu nhân cũng nghỉ ngơi sớm đi.

Khánh Kỵ khi nói những lời này về mặt vô cùng cổ quái, hai người vừa mới còn... Trên đôi môi anh đào lúng túng của nàng còn lóe ra ánh sáng kìa, mà sao lúc này đã nhả nhận thủ lễ như khách thể này.

- Úm...

Thành Bích phu nhân hơi hơi liếc nhìn hắn một cái, lại nhanh chóng thu hồi ánh mắt, phất tay áo xoay người, hoang mang lúng túng vội vàng từ một chiếc cầu cong khác của đình nhỏ tránh đi.

Một bộ váy dài, mái tóc đen bóng của nàng dùng một cây bạch ngọc trâm tùy ý búi lại, hai bờ vai gầy nghiêng nghiêng, vạt áo nhẹ bay theo gió, thân mình đáng yêu giống như bộ dáng một người đi trong bức tranh. Dưới ánh trăng sáng mờ lung, vẽ ra bên cạnh người nàng một bóng dáng lơ lửng sáng tối. Mê người đến như vậy, mặc dù đang kích động lúng túng, nhưng có bao nhiêu mỹ nữ có thể làm bộ được tác phong như nước chảy mây trôi, thông dong tự tại của nàng.

Khánh Kỵ nhìn bóng dáng của nàng, bỗng nhiên nhìn không được kêu lên:

- Phu nhân!

Thành Bích phu nhân lập tức dừng chân, cũng không dám quay đầu lại, chỉ thấp giọng hỏi:

- Chuyện... chuyện gì?

Thanh âm kia nhưng lại không tìm được run rẩy, nếu Khánh Kỵ lại tiến lên, ôm lấy vòng eo nàng, thỉnh cầu một đêm quyến luyến, nàng thật sự không biết liệu mình có đủ dũng khí để cự tuyệt hay không.

- Phu nhân còn thiếu ta một lời hứa hẹn, có còn nhớ không?

- Hứa... hứa hẹn gì? Người ta đáp ứng với chàng cái gì?

Thành Bích phu nhân kích động hỏi.

- Phu nhân từng nói, nếu Khánh Kỳ đoạt được quán quân đua thuyền rồng, thì sẽ nướng cá chúc mừng Khánh Kỳ, có còn nhớ rõ hay không?

Khánh Kỳ nhin không được buồn cười, bộ dáng của Thành Bích phu nhân xác thực là khiến cho người ta tâm động, nhưng mà đêm nay hẳn lại không muốn “ăn” nàng luôn. Mỹ nhân như vậy, vận thái như vậy, kỳ thật hưởng thụ chỉ trong một khắc cái loại tư vị tình cảm ám muội khôn tả này, càng khiến cho người ta tâm dâng thần trí (tâm thần rong ruổi lên mây), không phải sao?

Thành Bích phu nhân chậm rãi xoay người lại, sóng mắt dập dờn, giống như sóng nước dưới ao chợt lóe chợt lóe, cũng không nhìn ra được nàng đang nghĩ cái gì. Khánh Kỳ mỉm cười nhìn nàng, nhìn khuôn mặt như hoa ngọc của nàng, nhìn phong tình từ khóe mắt hàng mi của nàng, ngực cao eo nhỏ, chân dài hông cong, thử hỏi ai có thể không bùng bùng động tâm?

- Được..., chờ công tử từ Mông Sơn trở về, Thành Bích... nhất định thực hiện lời hứa, tự tay nướng cá, mời công tử ăn.

Khánh Kỳ cười rộ lên, giống như thấy được một con cá mùi vị tươi ngon cũng đã chui vào mồm hẳn rồi:

- Tốt, đến lúc đó Khánh Kỳ sẽ dạo chơi cùng với phu nhân, tự tay câu một con cá tươi, sau đó trải bạt ngồi xuống đất, nhóm lửa nướng cá, cùng hưởng thụ với phu nhân.

Thành Bích phu nhân hít vào một hơi thật sâu, mới trụ vững được tâm thần của mình, cánh tay áo như nước của nàng xòe ra, vội vàng nói ra một câu:

- Được, Thành Bích... liền theo... liền theo ý công tử...

Nói xong vội vàng xoay người rời đi, cánh tay áo mềm mại kia tung bay lên, dường như là ánh sao ánh trăng, tất cả ánh sáng đều tập trung lên thân thể của nàng.

Tâm hồn đóng chặt của nàng, kẽ nứt ngẫu nhiên bị phá ra càng lúc càng lớn, Khánh Kỳ giống như một con hồng nhạn, nhanh nhẹn nhảy vào trong lòng của nàng. Ở trong biển lòng giã giũa hết lực, nàng liền giống như một con cá rơi vào trong miệng Khánh Kỳ, kết cục cho dù thế nào cũng là để cho hắn cắn ăn, nàng một con cá, còn có thể giãy được hay sao?

Mông Sơn, dãy Thương Hà.

Triển Chích vừa mới luyện binh trở về, đi vào đại sảnh đơn sơ thô kệch, quay đầu tháo đồng khô (mũ đồng) xuống, ném “keng” một cái, kéo một cái khăn nhăn nhúm lại lau qua mặt, sau đó cầm một bầu rượu “Ứng ực” ra sức uống một hớp dài, cởi y phục ra kêu lên:

- Xắt hai cân thịt hươu kho ra đây, bổ mỳ dứa đôi lăm rồi.

Bên cạnh có người đáp lại một tiếng, lập tức lại có một người từ bên ngoài chạy vào, chấp tay bẩm:

- Chủ thượng, dưới chân núi có người cầu kiến.

Triển Chích sững sốt, trừng đôi mắt ngưu nói:

- Ai lại tới nơi này tìm ta? Lại là đại ca của ta sao? Không gặp không gặp, nhanh đóng sơn môn, không được để hắn tiến vào.

Tiểu tốt kia nói:

- Hồi bẩm chủ thượng, lần này tới không phải là đại ca của ngài, mà là một kẻ sĩ họ Khổng danh Khâu tự Trọng Ni, hẳn còn dẫn theo tám võ sĩ đeo kiếm, nói là... nói là có chuyện muốn đàm luận với chủ thượng.

- Khổng Khâu?

Triển Chích sững sốt, chấp tay sau lưng bước đi vài bước trong phòng, y bào của hắn vừa mới cởi một nửa, bộ ngực đầy lông trần trụi ra cũng không thêm để ý, qua lại hai vòng, Triển Chích nhú mỳ lại, trầm ngâm nói:

- Chẳng lẽ là đại ca sai hắn tới? Tên phế vật chỉ biết nói bốc nói phét này tới gặp ta làm cái gì?

Hắn giơ cánh tay lên, nói:

- Đi, cho hắn tiến vào, ta muốn xem hắn định phóng ra cái rắm thối gì!

129. Chương 128: Khổng Khâu Pk Đạo Chích

Triển Chích sững sốt, chấp tay sau lưng bước đi vài bước trong phòng, y bào của hắn vừa mới cởi một nửa, bộ ngực đầy lông trần trụi ra cũng không thêm để ý, qua lại hai vòng, Triển Chích nhú mày lại, trầm ngâm nói:

- Chẳng lẽ là đại ca sai hắn tới? Tên phế vật chỉ biết nói bốc nói phét này tới gặp ta làm cái gì?

Hắn giơ cánh tay lên, nói:

- Đi, cho hắn tiến vào, ta muốn xem hắn định phóng ra cái rắm thối gì!

Khánh Kỵ cùng bảy thị vệ khác đi theo Khổng Khâu lên núi, trên đường vừa đi vừa cẩn thận quan sát tình hình xung quanh. Đây là một cơ hội hiếm có, bởi vì có cái gọi là “Một núi không thể chứa hai cọp”, Triển Chích nghiêm nhiên có mặt tại nơi này, khó tránh khỏi những xung đột trong tương lai bùng phát giữa đôi bên, bây giờ hiểu rõ địa thế sơn trại của hắn hơn một chút, sau này khi xảy ra xung đột sẽ chiếm lợi thế rất lớn.

Địa hình ở nơi này vô cùng hiểm trở, hàng rào gỗ trong sơn cốc tuy khá đơn sơ, nhưng lại là những thân cây thô to, không hề dễ công phá, phía trong hàng rào đó còn dựng lên mấy lầu quan sát, cây cỏ đại bên ngoài sơn khẩu đều bị phát quang sạch sẽ, kết hợp thành một dải phòng hỏa hoạn. Tiến sâu vào trong núi thì hiện ra một cảnh tượng mới, nơi này nếu nói là một doanh trại của sơn tặc, thì không bằng nói là nơi ở tập trung của những cư dân miền núi. Trong núi chỗ nào chỗ nào cũng thấy cây ăn quả, phòng xá trong rừng như ẩn như hiện, những sườn dốc thoải thoải đều làm thành đồng ruộng, có rất nhiều người trông giống như nông phu đang bón phân làm cỏ trên núi. Trên đường dựa vào thể núi mà xây dựng các hàng rào tua tủa khắp nơi. Có thể chế tạo tầng tầng phòng tuyến, từ cao nhìn xuống được chồng lên hàng lớp lối thạch (tảng đá nhỏ), với địa thế dốc đứng thế này thì e rằng nếu muốn tấn công lên núi cũng phải mất không dưới trăm ba vạn quân mới được.

Dưới mấy tán cây trong rừng còn có mấy thôn phụ (người phụ nữ nông thôn), trong đám bùn dưới ao, mấy đứa trẻ đang nô đùa vui vẻ. Nếu không có mấy tên sơn tặc nắm trong tay trường mâu đoản kích thì chẳng ai ngờ được rằng cảnh tượng kia lại là trong hang ổ của bọn giặc cướp cả.

Khánh Kỵ nhìn thấy vậy mà không khỏi thán kinh hãi, không ngoài dự liệu, Triển Chích lao tâm khổ tứ tổ chức ở nơi này, quả nhiên toan tính không hề nông cạn a. Cái khác không nói, sơn trại này chính là dựa vào núi mà xây, phía sau là những dãy núi nối tiếp nhau trải dài một dải trùng trùng điệp điệp, đừng nói là quân đội thời đại này, ngay cả quân đội của hai ngàn năm sau muốn đến đây diệt phỉ, chỉ cần bọn họ xông lên núi, thì đa phần đều muốn tìm đường chạy trốn. Tại sao phải tốn nhiều thời gian sức lực để phòng ngự sơn trại như vậy? Đây liệu có phải là kế lâu dài của một tên nuôi chí làm sơn tặc không?

Tiền của lúc này đều tập trung trong các thành thị, là một tên đạo tặc, chỉ cần cướp đường khắp nơi, hoặc công thành cướp trại là có thể chiếm đoạt được tiền của, hơn nữa những quan viên trong thời này sự kiểm soát đối với các địa phương cũng rất lỏng lẻo, Triển Chích nếu muốn dẫn một đám thổ phỉ đi hành tẩu thiên hạ, có ai ngăn được hắn đây? Vậy mà hắn lại khổ tâm tổ chức trong một nơi khỉ ho cò gáy, đồng không mông quạnh, xây dựng căn cứ hùng vĩ như thế này, là có ý gì?

Nếu cố cường công, chẳng ai có thể gánh được tổn thất nặng nề như thế, nếu như tập kích..., Khánh Kỵ nhìn thấy mấy người trên vai vác xiên đồng (xiên: vũ khí thời xưa, hình thù giống như thanh giáo dài, có điều ở phần mũi xiên có cấu tạo hơi khác giáo một chút, giống như hình cái nĩa vậy), đi từ trên con đường nhỏ giữa lưng chừng núi, trên xiên treo mấy con gà rừng và thú nhỏ, lập tức hủy bỏ chủ ý đó. Triển Chích

tổ chức ở nơi này lâu như vậy, lại có nhiều thợ săn dưới quyền hấn, trong núi không biết đã bày bố bao nhiêu trận địa mai phục, cạm bẫy thông lộng, có thể đánh lén dễ dàng như vậy sao?

Khánh Kỵ hôm nay ăn mặc vô cùng mập mạp, thân hình hấn cao lớn, nên để che giấu thân phận, hôm nay hấn đã chọn mấy dũng sĩ Lỗ quốc thân hình cũng cao to vạm vỡ như mình, khiến cho thân hình của hấn không trở thành điểm nổi bật dễ bị chú ý. Đồng thời còn đeo vào một bộ râu xồm xoàm, bởi vì lũ giặc cướp này rất giỏi nhớ mặt, trong khi trước đó ở trên sông Khánh Kỵ đã từng giáp mặt hàng nghìn tên giặc cỏ kia đầu quyền độ ngựa, đại chiến với Triển Chích. Để không cho những tên tinh mắt nhận ra thân hình quen thuộc của mình, Khánh Kỵ dọn ở bên trong ba tầng bì giáp, bên ngoài lại phủ một chiếc áo choàng, giống hệt như lớp xe Michelin vậy (Michelin: hãng sản xuất lốp xe rất nổi tiếng ở TQ), hoàn toàn không thể nhận ra dáng dấp khi xưa được nữa.

Chính bởi vậy, đi lên trên núi chẳng được bao lâu, toàn thân Khánh Kỵ đã toát đầy mồ hôi. Nghĩ tới khi xưa lúc Cơ Quang đâm Vương Liêu, lão ba Cơ Liêu của mình khi đi dự yến tiệc, cũng là khoác ba tầng bì giáp, không biết có phải cũng mang vẻ mặt khổ sở mồ hôi đầm đìa như mình hôm nay không. Cái bộ dạng này nếu như mà phải động đến tay chân, động tác chắc chắn sẽ chậm chạp, ngộ nhỡ Triển Chích trở mặt, không biết vũ lực của mình có thể phát huy được mấy phần nữa?

Khánh Kỵ nghĩ ngợi, thăm hỏi hấn có chút sơ suất, nhìn về phía trước, chỉ thấy Khổng Khâu mũ mào chỉnh tề, ăn mặc vô cùng uy nghi. Phía trong đại bào là ba tầng nội y, mồ hôi cũng từ đó mà chảy dài trên trán. Hấn không hề chớp mắt, chấp tay như đang hành lễ, Khánh Kỵ không khỏi thầm kính phục tài chịu nóng của hấn.

Đến tòa đại sảnh bằng gỗ thô trước mặt, một tên sơn tặc tiểu đầu mục quát:

-Đứng đó chờ, để ta hỏi bẩm chủ thượng đã.

Tiểu đầu mục kia đi vào trong chốc lát, bên trong bỗng có người cao giọng quát lớn:

-Triệu Khổng Khâu vào tấn kiến.

Khổng Khâu chỉnh trang lại y phục, hiên ngang đi vào, Khánh Kỵ cùng đám võ sỹ có chút căng thẳng, ai nấy cầm kiếm theo sát phía sau. Khánh Kỵ đưa mắt lãnh đạm nhìn đám sơn tặc đang đứng hầu kế bên, không hề có kẻ nào ra mặt ngăn cản, chỉ trông thấy bọn người đó nhìn thấy bọn họ thì nhe răng cười, có hơi chút giống như kiểu đang nhìn mấy con dê con bò đang đợi làm thịt, nếu như người nào nhát gan một chút, với cái khí thế kia sẽ bị dọa sợ cho tim đập chân run mất thôi.

Khi đi vào trong sảnh, chỉ thấy trên đại đường ngổn ngang lộn nhộn, mấy tên đầu lĩnh đạo tặc khuôn mặt hung dữ đầy tà khí hoặc nằm hoặc ngồi, xuất hiện sờ sờ trước mặt là mấy tên đầu lĩnh đã từng gặp tại Tất Thành như Cổ Quân Hải, Tiểu Ất, Lưu Dục, mấy tên đầu mục lúc đó bị điều đi nơi khác, không phải là nhân mã cũ trong trại, bây giờ cũng không có trong phòng.

Ở giữa là một chiếc án, phía sau án có độc một chiếc ghế, trên ghế là một đại hán đang ngồi khoanh chân chễm trệ trên đó, hai hàng lông mày đen rậm, gò má như thể bị đao gọt, môi dày, dưới hàm lộ ra một chòm râu rậm rạp, hấn đang trừng đôi mắt to uy nghi lăm lệt, nhìn văn nhân Lỗ quốc đứng trước mặt ăn mặc trang trọng nghiêm túc.

Khổng Khâu quả là một người gan dạ, trông thấy những gã đao phủ ánh mắt hung hiểm như muốn thôn phệ người khác, vậy mà không hề thấy sợ hãi, hấn đi thông dong tới thẳng trước mặt Triển Chích, rồi lại lùi về phía sau 3 bước trước chiếc ghế để tậ lễ tiết, lúc này mới giương tay áo chấp tay nói:

-Lỗ nhân Khổng Khâu, nghe danh tướng quân là người trọng đạo nghĩa, vì vậy cố ý đến bái yết.

Triển Chích cười to 3 tiếng, khinh khỉnh nói:

-Khổng Khâu, ta cũng đã từng nghe về danh tiếng của ngươi, hôm nay gặp gỡ, quả nhiên chỉ là mấy loại tin đồn nhảm, xằng bậy dối trá vô cùng. Triển Chích ta chỉ có ác danh, chưa bao giờ mang tiếng trọng đạo nghĩa, ta tuy có mấy nghìn nhân mã dưới trướng, nhưng rốt cục cũng chỉ là một phường đạo tặc, cái danh tướng quân từ miệng ai phong thế? Cái tên tiểu tử nhà ngươi, mũ mào đạo mạo, vờ vờ vịt vịt, không cày ruộng mà vẫn có cái đút vào mồm, không đan dệt mà vẫn có quần áo đắp lên người, khua môi múa mép, đâm bị thóc chọc bị gạo, khiến cho kẻ đọc sách mất hết bản tính tự nhiên, còn đến khắp nơi đầu độc chư

hầu ban này thường nọ, đúng là khiến người người chán ghét, hôm nay đến cầu kiến ta, không biết còn muốn nói hoa ngôn xảo ngữ gì nữa thế?

Khổng Khâu không ngờ rằng tên Triển Chích này lại chẳng kiêng nể mình gì hết, lúng túng đáp lại:

-Điều này..., Khổng Khâu quen biết tôn huynh của ngài, nghe tôn huynh tâm sự vì chuyện của ngài mà tiến thoái lưỡng nan, khó xử vô cùng, vì vậy đến đây cầu kiến, có một số điều nấn ná trong lòng muốn được nói ra cho các hạ nghe.

Triển Chích cười lạnh lùng, cầm kiếm nói:

-Được, người tới gần ta nói chuyện, để ta xem người sẽ định nói những lời chó má gì đây, nếu như hợp ý ta thì sẽ để cho người đi, nếu không hợp ý ta... hừ hừ!

Khổng Khâu không hề sợ hãi, đồng dặc nói:

-Khâu từng nghe, thiên hạ có ba đức, thuở nhỏ lớn lên, đức hạnh xuất chúng, bất luận già trẻ bần hàn đến đâu cũng đều được khen ngợi, đây là thượng đức. Học rộng tài cao, thông thạo cổ kim, lạc quan thiên hạ, đó là trung đức; Gan dạ quả cảm, thống soái trăm dân, đó là hạ đức. Một người chỉ cần có được một trong ba thứ đức hạnh đó là có thể hùng bá một phương. Trong khi Triển Chích tướng quân lại có cả ba đức hạnh đó, hữu dũng hữu mưu, tài trí cơ mưu siêu quần, bỗng trở thành sơn tặc, Khổng Khâu cảm thấy đáng tiếc vô cùng a, dựa vào tài năng và khí độ của tướng quân, nếu như tiến tâm cách diện (thay đổi triệt để, hướng thiện), cải tà quy chính, lo gì không nổi danh thiên hạ? Thiên hạ hiện nay, bất luận Ngô Việt Tề Lỗ, Tống Vệ Tần Tấn, liệt quốc chư hầu, ai mà không cầu hiền nhược khát (tìm kiếm người hiền tài cho quốc gia)? Với tài năng của tướng quân, lo gì không được bá tướng phong hầu, làm rạng rỡ tổ tông, tạo phúc cho con cháu? Đó mới đó là chính đạo (con đường đúng đắn) của đời người a, tướng quân thấy Khổng Khâu nói có đạo lý không nào?

-Cốc khô! Đạo lý cái đít nhà người!

Triển Chích cười phì thật to rồi nói:

-Triển Chích ta sống cuộc sống tự do tự tại, tung hoành thiên hạ, ngày tháng khoái hoạt thế nào người có biết không? Còn người ư, bôn tẩu các nước, như chó nhà có tang, đã từng cầu xin van nài một bát cơm ăn bao giờ chưa? Bá tướng phong hầu, để phúc con cháu cái gì chứ, Nghiêu Thuấn (1) có được thiên hạ, con cháu không mảnh đất cắm dùi! Người nói cái gì mà quân quân thần thần, phu phu tử tử, thế nhưng Đường Nghiêu bắt từ (nhân từ), Ngu Thuấn bắt hiếu, Thương Thang (2) lưu đầy quân chủ, Văn Vương bị tù đầy, Vũ Vương (3) xuất binh phạt Trụ. Có kẻ nào nói tới đạo quân thần phụ tử đâu? Ngày nay còn được tôn sùng làm thánh nhân, thế nhưng nếu như bọn chúng trước đó thất bại thì sao nào? E rằng trong những lời đồn đại truyền miệng đến ngày nay, còn không bằng cả lũ tiểu nhân mưu cầu công danh. Từ đó có thể thấy, thắng làm vua thua làm giặc, thế gian này vốn dĩ đã là ý mạnh hiếp yếu, cường giả xưng vương, còn nói đến chuyện nhân nghĩa đạo đức gì chứ! Người giả nhân giả nghĩa, dùng cách nói quân thần phụ tử để lấy lòng quân chủ mưu cầu phú quý, đó chẳng phải là hành động của một tên cường đạo lừa đảo ư? Tại sao thiên hạ không gọi người là Khâu đạo tặc, mà lại cứ gọi ta là Chích đạo tặc? Công đạo cái gì, công đạo là gì chứ.

-Triển tướng quân...

-Câm mồm!

Triển Chích giật giọng hét lớn, tung chân đá đổ chiếc án, đám đạo tặc tả hữu đứng bật hết dậy, trong tay tên nào cũng lấp lăm binh khí, nhất thời trong đại đường tràn ngập sát khí, mấy võ sĩ đứng phía sau Khổng Khâu mặt mày biến sắc, tập trung nắm chặt lấy chuôi kiếm, Khánh Kỵ cũng cầm lấy kiếm, cố ý làm ra một bộ dáng hoảng sợ.

(1) Nghiêu Thuấn: các vị vua nổi tiếng thời cổ đại Trung Quốc, nằm trong tam hoàng ngũ đế.

(2) Thương Thang: vị vua sáng lập nên nhà Thương

(3) Vũ Vương: Chu Vũ Vương Cơ Phát, vị vua sáng lập nhà Tây Chu Triển Chích chỉ vào mặt Khổng Khâu mà cười rồi nói:

-Khổng Khâu à Khổng Khâu, nếu nói về những biến ảo của thế sự, Triển Chích ta còn nhìn thấu triệt hơn người nhiều, cái tên một sách nhà người, còn muốn dùng mấy tác lười để thuyết phục ta. Cái gì mà trung thần nghĩa sỹ, lưu danh muôn thuở chứ, luận về hiền sỹ trên đời, chỉ bằng nói về Bá Di, Thúc Tề (2 con vua nước Cô Trúc, chư hầu của nhà Thương, Bá Di là huynh trưởng, 2 người rất nổi tiếng vì sự trung thành với nhà Thương). Bá Di, Thúc Tề khước từ quân vị, cuối cùng chết đói trên núi Thử Dương, xương cốt chui vào bụng bầy sói lang. Bào Tiêu ra vẻ thanh cao chỉ trích Thế Trình, kết quả ôm hận mà chết. Thân Đồ Dịch nhiều lần khuyên ngăn không được chấp nhận, chỉ còn cách nhảy sông tự sát. Giới Tử Thôi cắt đùi cho Văn Công (Trọng Nhĩ) ăn, lại bị Văn Công quên ơn, cuối cùng thiêu trong rừng. Tỹ Can (chú Trụ Vương, thời nhà Thương) là đại trung thần, cuối cùng bị moi tim mà chết. Ha ha, trung thần nghĩa sỹ, thương thay cho trung thần nghĩa sỹ, khi sống thì thâm vô cùng, đến sau khi chết vẫn còn bị những kẻ như người suốt ngày lải nhải trên miệng, dùng để mê hoặc sỹ tử thiên hạ, lấy lòng quân vương bất nghĩa, mưu cầu tiến thân.

Nhân sinh trên đời, diệt trừ tật bệnh tang tóc gian nan khổ cực, mỗi tháng vui cười hơn hở chỉ có bốn, năm ngày. Thiên địa vô cùng, đời người có hạn, lấy cái hữu hạn để phó thác cho cái vô cùng tận, thời gian trôi nhanh như bóng câu qua cửa sổ, nếu không thể sống cuộc sống thoải mái thông dong, ngày ngày quỳ gối van xin mấy tên nhà giàu, những ngày tháng đó Khổng Khâu nhà người vẫn cảm thấy thích thú, còn Triển Chích thì khinh thường.

-Triển tướng quân, hãy nghe Khâu nói một lời...

-Không nghe, không nghe.

Triển Chích cao giọng nói:

-Mang rượu thịt ra đây, để ta ăn cho đã bụng.

Lập tức có mấy người đi lên đường bày biện rượu thịt thơm ngon lên bàn, Triển Chích vừa ăn vừa uống rượu, rồi chỉ vào Khổng Khâu giọng nói là nè:

-Khổng Khâu à, người cũng biết là đạo chích cũng phân thành 3 loại thượng trung hạ, thượng giả vũ dũng, tăng tiến từng bước, công thành quét trại, là cường giả thế gian, giống như chúng ta vậy, đó là đại đạo (đạo tặc). Chặn đường cướp của, trộm gà bắt chó, đó là trung đạo, còn được gọi là tặc; Còn những kẻ điêu ngoa giáo biện, đầu cơ luồn cúi, lừa lọc tài vật của kẻ khác, đó là những kẻ lừa đảo bỉ ổi nhất trong những kẻ bỉ ổi.

Cổ Quân Hải đứng một bên cười khẩy nói:

- Nghe rõ chưa, Khổng Khâu, trong mắt chủ công nhà ta, hành vi của người chỉ là lũ đạo tặc hạ đẳng, một tên lừa đảo giáo biện mà thôi!

Triển Chích ngửa mặt lên trời cười to, khua tay nói:

-Ta còn tưởng người đến gặp ta, còn có những thứ mới mẻ hay ho gì, thì ra cũng chỉ là mấy vở kịch luồn cúi, khua môi múa mép dối trá mà thôi. Triển Chích đang ngấm mùi rượu rồi, người mau rút đi, nếu còn nói xằng bậy chọc giận Triển Chích, ta sẽ một kiếm giết chết người, moi lòng ruột của người ra nhấm rượu!

Khổng Khâu bị hấn mĩa mai, căn bản không có cơ hội bộc bạch cách nghĩ của mình, hấn vẫn chưa chịu cam tâm, nhưng Triển Chích đã không muốn nghe tiếp nữa rồi, trông thấy Khổng Khâu vẫn còn muốn nói tiếp, không khỏi trợn mắt mắng:

-Làm gì có lẽ đó, người coi Triển Chích kéo bè kết đảng, lấy lòng chư hầu như người sao? Nể mặt đại ca, Triển Chích mới tha cho người một mạng, tại sao lại không biết tốt xấu gì thế?

Hắn bỗng nhiên đứng lên, chỉ tay về phía Khổng Khâu, nghiêm nghị quát to:

-Khổng Khâu, đừng nghĩ đến chuyện tranh cãi với ta nữa, Triển Chích làm đại đạo tiêu dao khoái hoạt, tên tiểu tử vô duyên cầu mong chức quan mà không có được, ăn hôm nay lo bữa ngày mai như người, lại muốn dùng vinh hoa phú quý để dụ dỗ ta, ngông cuồng nói chuyện nhân nghĩa. Triển Chích chỉ biết, sống vì danh, không bằng sống vì lợi, phù hợp thiên ý, thuận theo tự nhiên, mới là chính đạo. Thiên hạ ngày nay, khắp nơi đều là giặc, ta không làm giặc thì ai làm? Người người đều có lòng tham, ta không tham thì ai tham? Nói cái đạo lý chó má gì thế, người đâu, tổng cổ tên nguỵ quân tử đến đây nói lời xằng bậy này ra cho ta.

Tả hữu nghe vậy, cười to tiến lên, không để cho Khổng Khâu nói tiếp, đẩy hắn ra khỏi đại sảnh.

Khổng Khâu vừa bỏ đi, trong khóe miệng Triển Chích lộ ra một tia giảo hoạt đặc ý: “Tên tiểu tử Khổng Khâu này tiền đồ tối tăm, tự nhiên lại có đến tám tên thị vệ hộ tống? Nhất định là đại ca ta không lên được núi, mới bảo tên ngu xuẩn này đến đây khuyên bảo ta. Hắc hắc, lần này đuổi cổ hắn đi, đại ca sẽ biết rằng ý ta đã quyết, chắc cũng đã hết hy vọng gì nữa rồi.”

Lúc này, ngoài sảnh có một đại hán vội vàng chạy vào, còn liên tục ngoảnh đầu trông về phía sau, nhìn theo đám người Khổng Khâu đã bị đuổi đi tít xa. Vừa trông thấy hắn, Triển Chích liền chau mày nói:

- Tiểu Xuyên, ngươi lên núi làm gì, may mà Khổng Khâu không phải người địa phương, nếu như để người khác nhìn thấy ngươi, chẳng phải sẽ lộ thân phận của ngươi sao?

Hán tử tên Tiểu Xuyên kia ôm quyền nói:

- Chủ thượng, Tiểu Xuyên nghe ngóng được một số thông tin, mau chóng đến cấp báo cho chủ thượng biết, tình thế cấp bách nên mới vội đến đây bẩm báo.

Triển Chích kinh ngạc nói:

- Chuyện gì mà sốt sắng như vậy?

Tiểu Xuyên nói rõ vào tai hắn mấy câu, Triển Chích nghe được thì nhíu mày:

- Con mẹ đàn bà độc tài quyền sinh ý muối ăn của Quý Thị môn hạ? Vậy thì gay rồi, nữ nhân này kinh doanh sinh ý rất cao tay, ả thống nhất việc sinh ý muối ăn của Quý Thị môn hạ, với thế lực Thành gia của ả, trong thời gian không dài có thể ôm đồm việc cung ứng muối ăn ở Lỗ quốc và thậm chí những quốc gia khác. Chúng ta hao tổn bao tâm sức mới thiết lập được con đường buôn lậu muối, Thành Bích thống nhất thu mua, vận chuyển, buôn bán muối ăn, tiền vốn bỏ ra còn ít hơn chúng ta. Lần này ả đến đây, chẳng phải là đã cắt đứt con đường phát tài của chúng ta sao, như vậy sao được đây?

Tiểu Át cả kinh nói:

- Chủ thượng, nếu là vậy, chúng ta sẽ mất đi một lượng tiền tài không nhỏ, kế hoạch ban đầu há chẳng phải là lấy giỏ trúc mà múc nước, xe cát đã tràn sao?

Cổ Quân Hải trầm ngâm một lát, cười lạnh nói:

- Chủ thượng, theo ý tại hạ, việc này cũng không khó giải quyết, Thành Bích mê hoặc lòng người kia tuy có thủ đoạn kinh doanh, nhưng dù sao thì ả cũng chỉ là một phu nhân trói gà không chặt, chưa được trải qua chính trường lớn. Chúng ta chỉ cần gây phiền toái cho ả, ví dụ làm mất muối, lật thuyền, cháy kho chứa, chỉ cần đu đưa qua lại mấy lần, chẳng phải là sẽ được sao?

Tiểu Át vẫn không hiểu, trở mặt nói:

- Nhị đương gia, nói vậy là sao cơ?

Cổ Quân Hải trừng mắt nhìn hắn, cười mắng:

- Đồ óc lộn, ngươi nghĩ xem, ả ta không biết dùng thủ đoạn dụ dỗ ám muội gì khiến cho lão sắc quỷ Quý Tôn Ý Như kia giao hết sinh ý muối ăn cho ả, một mình ả độc chiếm quyền lợi, các môn khách nhà Quý Thị liệu có chịu cam tâm không? Vả lại, mặc dù ả độc quyền kinh doanh sinh ý muối ăn, nhưng cũng phải giao nộp một phần lợi nhuận nộp cho Quý Thị môn chủ. Đến lúc đó, việc sinh ý của ả không làm được nữa, lợi nhuận không thể cống nộp đúng hạn, Quý Tôn Ý Như trước tiên sẽ không hài lòng, những Quý Thị môn hạ bị ả chiếm đoạt việc sinh ý tự khắc nắm lấy cơ hội đó, giành lại quyền bán muối. Đến lúc đó, Quý Thị môn hạ sẽ bị chia rẽ, chỉ cần không để cho ả độc bá sinh ý muối ăn, chúng ta đã có thể thừa cơ được rồi.

Khóe miệng Triển Chích lộ ra một nụ cười, hắn vỗ vỗ bả vai Cổ Quân Hải khen:

- Ý kiến hay, việc này cứ giao cho ngươi làm vậy.

Cổ Quân Hải sững sờ:

- Mấy chuyện trộm gà bắt chó nhỏ nhặt này, Tiểu Át đi là được rồi, cần gì tại hạ phải đi.

Triển Chích ha hả cười:

- Chúng ta dựng sơn trại trong phong ấp của Quý Thị, đại ca ta có thể dò la tới được, Thành Bích phu nhân cũng không phải mù điếc, làm gì mà không dò la được? Đến khi ả liên tục xảy ra chuyện, liền sẽ hiểu được là do chúng ta làm. Triển Chích ẩn nhẫn đã đủ lâu rồi, muốn tiếp tục mở rộng cơ nghiệp, sẽ có xung đột với Quý Thị, điều này coi như là đòn phủ đầu a. Quân Hải, người đi bàn việc, nếu như ả hồ ly đó không biết tốt xấu, cứng đầu không chịu bỏ đi, vậy thì sẽ bắt ả lên núi, ta sẽ tác thành cho ả thành vợ người.

Hắn cười to nhìn Cổ Quân Hải:

- Người cũng không còn trẻ trung gì nữa rồi, sớm lấy vợ sinh con, kế tục hương khói được rồi.

Cổ Quân Hải mặc dù không phải thập phần yêu thích nữ sắc, lại cũng không phải không có mong muốn đó, nghĩ tới Thành Bích phu nhân, từ lâu đã nghe người ta nói về nàng sinh ra thiên kiều bá mị, tuyệt sắc giai nhân giống như Muội Hỷ, Bao Tự, Đát Kỷ, bất giác tâm động, khuôn mặt đen trũi bỗng đỏ ửng lên. Mấy tên đạo tặc thấy vậy đều nhìn hắn với con mắt ngưỡng mộ, chỉ hận lúc này không phải là mình đề xuất chủ ý, đến nỗi diễm phúc quá tốt lại rơi vào huynh đệ nhà mình.

Triển Chích trở lại ngồi xuống ghế, thâm nghĩ:

-Vốn định kiếm thêm chút thuế ruộng tích góp, bây giờ Quý Thị cùng ta tranh lợi, không thể nói trước đành phải sớm phát động. Cũng được, Triển Chích tuổi đã hơn tam tuần, lẽ nào phải đợi đến lúc già không nhắc nổi trường mâu? Lão rùa đen Quý Tôn Ý Như có thể nhẫn nại, vợ của huynh đệ của mình bị bắt lên núi làm áp trại phu nhân, cũng nhịn sao nổi ác khí a, hắc hắc...

Ánh mắt hắn sáng lóe, ngoắc tay nói:

- Tiểu Ất, lại đây.

Tiểu Ất đi lại gần, nói:

- Chủ thượng xin cứ dặn dò.

Triển Chích thấp giọng nói:

- Tiểu Ất, người xưa nay đa mưu túc trí, chuyện đại sự này ta giao cho người làm, người chọn lọc ra những hảo thủ cấp tốc đến Kiền Hầu Tề quốc, vô luận thế nào cũng phải bắt được quốc quân Cơ Trù toàn vẹn mang về đây.

Thần sắc Tiểu Ất lay động, thất thanh nói:

- Chủ thượng, chúng ta...chuẩn bị phát động rồi?

Triển Chích mỉm cười, nâng chén sát môi, thần nhiên nói:

- Không sai, một khi Cơ Trù rơi vào tay ta, sẽ lập tức giương cờ phát binh, quét trừ bọn gian thần, xu nịnh...

Tiểu Ất hiểu ý mỉm cười, vui vẻ chấp tay nói:

- Thuộc hạ lĩnh mệnh!

oOo

- Ài, thời nay thánh đức không được thừa tục, ta dù có vạn kho sách nói, thì cũng kể được cho ai nghe cơ chứ.

Xuống dưới núi, Khổng Khâu ngửa mặt nhìn trời thở dài, vẻ mặt sa sút.

Lần lên núi này của Khánh Kỳ không hề phí công, việc quan sát Thương Hà linh này cho hắn biết, tấn công tòa Thương Hà linh này của Triển Chích là điều không tưởng. Nếu muốn cố tấn công núi, khuất phục sơn trại này, trừ phi phát động mấy vạn nhân mã tiến hành đại chiến, riêng việc gạo mắm cơm củi đã không biết phải hao tổn bao nhiêu rồi, trừ phi Triển Chích gây ra đại sự làm nguy hại tới Lỗ quốc, nếu không Quý Tôn Ý Như tuyệt đối không điều động nhiều nhân mã, đến nơi sơn cùng cốc động này gây chiến tranh hoàn toàn không cần thiết như vậy a. Hiện tại xem ra chỉ dựa vào kế của Thành Bích phu nhân, làm việc tận

lực cần mật chú ý một chút, tòa sơn trại này là sào huyệt mà Triển Chích khổ công xây dựng suốt bao năm qua, muốn đuổi hắn đi là chuyện không thể, từ nay về sau chỉ có thể cùng chung sống với tên đại đạo Triển Chích này mà thôi.

Thấy Khổng Khâu uể oải, Khánh Kỵ tiến lại mỉm cười khuyên nhủ:

-Phu tử, giang sơn dễ đổi, bản tính khó dời, làm sao ngài có thể hy vọng ai ai cũng nghe theo đạo lý của ngài được? Vả lại, ngài cũng thấy tên Triển Chích, bản tính quái gở, ngừ khí hồng hách, từ đầu chí cuối cần bản không cho ngài cơ hội nói chuyện. Theo ta thấy, hắn để cho ngài gặp, mục đích là để mượn miệng của ngài gửi tâm ý của hắn cho huynh trưởng, để cho huynh trưởng của hắn thôi tiếp tục nán lại tại đây. Phu tử đã hết tâm hết ý, trở về nói thẳng thắn với Triển đại phu là được rồi.

Khổng Khâu thở dài:

- Ài, chỉ lo Triển huynh không dễ ăn nói với Quý Tôn đại phu, ngày sau phát binh đến thảo phạt, Triển huynh kẹt ở giữa, còn mặt mũi nào làm người nữa?

Khánh Kỵ an ủi:

-Phu tử không cần lo lắng, ngài xem ngọn núi này, hiểm trở dị thường, từng đường bước lên núi, mỗi bước đều có nguy cơ, với kinh nghiệm điều binh của Khánh Kỵ, nếu như không có dăm ba vạn quân thì đừng mong thu phục được sơn trại hiểm trở này. Triển Chích tuy gây họa nhiều, nhưng không hề gây hại tới căn bản của Lỗ quốc, Quý Tôn đại phu tuyệt sẽ không điều mấy vạn đại quân tới thảo phạt hắn đâu.

Khổng Khâu bất đắc dĩ lắc đầu nói:

-Giờ cũng chỉ còn biết như vậy thôi.

130. Chương 129: Chiêu Binh Mãi Mãi

-Phu tử không cần lo lắng, ngài xem ngọn núi này, hiểm trở dị thường, từng đường bước lên núi, mỗi bước đều có nguy cơ, với kinh nghiệm điều binh của Khánh Kỵ, nếu như không có dăm ba vạn quân thì đừng mong thu phục được sơn trại hiểm trở này. Triển Chích tuy gây họa nhiều, nhưng không hề gây hại tới căn bản của Lỗ quốc, Quý Tôn đại phu tuyệt sẽ không điều mấy vạn đại quân tới thảo phạt hắn đâu.

Khổng Khâu bất đắc dĩ lắc đầu nói:

-Giờ cũng chỉ còn biết như vậy thôi.

Khánh Kỵ quay về nhà cũ liền đi gặp Thành Bích phu nhân, thật là lạ, hôm nay Thành Bích phu nhân lại tránh sau tấm bình phong không muốn gặp mặt hắn, Khánh Kỵ trông thấy vậy không khỏi buồn cười, Thành Bích phu nhân còn sợ rằng mình sẽ cường dâm nàng giữa ban ngày ban mặt hay sao?

- Công tử, Khổng Khâu lên núi có gặp được Triển Chích không?

- Gặp thì gặp được, chỉ có điều... Khổng Khâu từ đầu chí cuối chẳng nói được mấy câu, đã bị Triển Chích chửi mắng té tát rồi đuổi xuống núi. Khổng Khâu là người văn nhả, tuy học rộng tài cao, ăn nói khéo léo, đáng tiếc, phu tử gặp phường thổ phỉ, hoàn toàn không có đất dụng võ. Theo ta thấy, tên Triển Chích này ngoài mặt hào sảng, thực chất bên trong có tâm kế. Hắn cho Khổng Khâu lên núi, kỳ thực là hợp với âm mưu của hắn, một là thông qua Khổng Khâu chuyển lời đến huynh trưởng, tránh cho Triển Hoạch lại đến quấy rầy, hắn cũng không muốn phải động thủ với huynh trưởng của mình. Thứ hai, cũng là muốn thông qua Khổng Khâu, đem cái hình tượng hung cường háo chiến, không om chí lớn của mình thêm một bước nữa công cáo với thiên hạ.

Thành Bích phu nhân nghe ra trong ngôn từ của hắn còn có ẩn ý, liền hỏi:

- Ý công tử là gì? Có phải ý công tử là nói Triển Chích có mưu đồ khác ư?

Khánh Kỵ cười không trả lời, lắng về chuyện của hắn, nói:

- Đến nay xem ra chỉ có dựa vào lời của phu nhân, khi chúng ta dựng thành chiêu binh ở Phi Hồ cốc, phải hết sức cẩn thận khi hành động, đơn giản là không nên gây hấn với hắn. Dây Thương Hà hiểm trở dị thường, “nhất phu đương quan, vạn phu mạc khai” (một người giữ cửa, vạn người tấn công cũng khó mà mở được), nếu xảy ra giao đấu, hấn lúc thì xuất núi quấy rầy, lúc thì trốn tránh trong núi, chúng ta cũng chẳng làm gì nổi hắn. Hấn hao tổn thì được, nhưng chúng ta thì tuyệt đối không.

Thành Bích nghe thấy hắn nói rằng phải dựa vào lời nói của mình, vui mừng giống như mở cờ trong bụng, đứng sau tấm bình phong khuôn mặt rạng rỡ vui vẻ nói:

- Người sẽ nghe theo lời của ta đúng không? Haha, có điều...thiết nghĩ đây là phong áp của Quý Thị nhà ta, lộ ra mấy tin đồn cũng chẳng sao, thế nhưng cứ như vậy thì rất nhiều chuyện sẽ không thể nói toạc móng heo ra được, ta cần phải vạch ra một kế hoạch chu đáo, vẹn toàn, có tiến có thoái mới được.

Khánh Kỵ vuốt cằm nói:

- Lý là phải thế, có điều...chúng ta cũng không cần phải cẩn thận quá, chỉ cần có thể che dấu được thân phận của ta, cho dù biết phu nhân chiêu binh mãi mã ở nơi này, thiết nghĩ tên Triển Chích kia cũng sẽ không đi rêu rao.

Thành Bích phu nhân nghi hoặc nói:

- Công tử dựa vào đâu mà lại nghĩ vậy? Dựa vào việc hắn là một tên cường đạo ư, công tử đừng quên, hắn đồng thời cũng là một công tử Lỗ quốc, hậu duệ của Lỗ Hiếu Công. Ta thấy hắn tung hoành các nước, công thành phá trại, duy chỉ có ở Lỗ quốc là bớt ngông cuồng. Rõ ràng là niệm tình cùng một nguồn cội với Lỗ quân, nên có chút tình hượng khôi. Nếu hắn nghi ngờ ta chiêu binh mãi mã mưu đồ làm phản, lẽ nào lại không đi rêu rao ra ngoài?

Khánh Kỵ không muốn nói ra dã tâm muốn ly khai lập quốc của Triển Chích, cười nói:

- Thỏ không gặm cỏ gần hang, Triển Chích không làm đại sự ở Lỗ quốc, chỉ là muốn sống ẩn cư ở nơi này mà thôi. Hắn là đại đạo, thiên hạ càng loạn hắn càng có cơ hội, nếu như hắn cho rằng phu nhân luyện binh ở nơi này là muốn làm một nữ vương toại nguyện, hắn sẽ không đi ra ngoài phao tin đồn.

Thành Bích phu nhân sáng giọng:

- Nói hươu nói vượn, người nhất định có chuyện giấu ta, nhân gia một lòng với người, người đối với nhân gia lại không có nửa lời nói thật.

Nói xong câu này, Thành Bích phu nhân ghen ngào thở nhẹ, hiển nhiên là ý thức được rằng mình đã lỡ lời, Khánh Kỵ vốn muốn nhân cơ hội đó mà chê cười, nghe thấy tiếng thở than của nàng sau tấm bình phong liền im bất không nói gì, biết rằng nàng lúc này đây đang rất lo âu, sợ hãi về việc lãnh địa của mình bị xâm phạm. Không muốn làm khó cho nàng, liền nghiêm giọng nói:

- Khi chúng ta rời Khúc Phụ, Thúc Tôn đại nhân đã phái người xuất chinh đi mời thợ thủ công, đến nay chắc đang trên đường tới đây, khoảng chừng hai ngày nữa sẽ tới. Chúng ta nên chẳng lúc này chiêu mộ nhân công, đợi khi thợ chính tới lập tức khởi công, có thể tiết kiệm được hai ngày quý giá.

- Được, lát nữa công tử hãy lấy danh nghĩa Thành phủ chiêu mộ nhân công được rồi.

Thành Bích thấy đối phương không hề bắt thóp câu nói sơ suất của mình lúc nãy mà chê cười, liền thâm thở phào nhẹ nhõm, vội vàng mở miệng đáp lời.

- Được, nếu đã vậy, Khánh Kỵ xin được cáo từ.

Khánh Kỵ đứng dậy, đứng trước tấm bình phong cung kính thi lễ, nói một tiếng lãnh đạm, rồi quay người đi ra khỏi tấm bình phong trước cửa. Nghe thấy tiếng bước chân ngày càng nhỏ dần, Thành Bích không khỏi ngơ ngẩn. Có lẽ là do bị Khánh Kỵ chọc ghẹo quen rồi, bây giờ Thành Bích rất thích được hưởng thụ cái tư vị mập mờ liếc mắt đưa tình đó. Mỗi ngày một kiểu, trở thành chuyện mà nàng mong đợi nhất trong ngày, đặc biệt là đêm qua sau khi bị Khánh Kỵ “cưỡng hiếp” xong, tâm hồn “trinh nữ” của nàng đã gục ngã (đổ rồi đây, hí hí). Thế nhưng biểu hiện hôm nay của Khánh Kỵ...

Trong lòng Thành Bích có chút cảm giác trống rỗng, mất mát, hôm nay hẳn...tại sao lại lãnh đạm như vậy, là do giận ta không muốn gặp hẳn ư? Ài, dù sao cũng là nam nhân kém ta mấy tuổi, một khi không được như ý là sẽ giận dữ, không hề lo nghĩ chút nào cho người ta. Người ta...người ta tối qua bị hẳn ức hiếp, hôm nay làm sao có thể không biết xấu hổ mà bình thản gặp gỡ hẳn được.

Thành Bích phu nhân vội vã rảo bước đi từ sau tấm bình phong ra ngoài, mặt ủ mảy chau, lơ đãng kêu lên một tiếng:

- Tiểu Hà...á!

Vừa ngẩng đầu lên, Thành Bích phu nhân bỗng giật mình kinh hãi, Khánh Kỵ thì ra vẫn đứng trước cửa, còn mang một nụ cười xấu xa hắc ám nhìn nàng. Thành Bích phu nhân còn chưa hết hoảng hồn, vỗ vào bộ ngực căng tròn sừng giọng:

- Người...dọa chết người ta rồi, bảo đi rồi, tại sao vẫn còn đứng đây là sao?

Khánh Kỵ cười hì hì mà nói:

- Tại hạ chợt nghĩ ra một chuyện, vội quay lại đây thỉnh thị phu nhân.

Thành Bích phu nhân oán hận trừng mắt nhìn hẳn, rồi vừa thẹn vừa giận nói:

- Chuyện gì?

- Ài, không biết bao giờ được nếm hương vị cá nướng béo ngậy của phu nhân đây a (gợi tình đây mà, keke)

Thành Bích phu nhân tức hết chỗ nói:

- Đi, đợi khi nào tâm tình bổn phu nhân tốt hơn rồi hãy nói chuyện đó.

- Hả? Phu nhân bây giờ tâm tình không tốt ư?

Khánh Kỵ khẽ cười đưa mắt nhìn nàng, rồi lại hỏi tiếp:

-Vậy thì...Không biết sáng mai tâm tình phu nhân thế nào?

- ...Được rồi, vậy thì sáng mai nhé.

Thành Bích nói xong, bỗng bị giật mình bởi ngữ khí ôn nhu và dịu dàng mà mình đã nói ra.

Khánh Kỵ cười ha hả, như thể có thâm ý đưa mắt nhìn nàng nói:

- Được, Khánh Kỵ xin được cung kính chờ đợi vào sáng mai. - Nói rồi đường hoàng bỏ đi.

Khánh Kỵ đi rồi, Thành Bích mới phát tác đáng bộ vừa giận vừa thẹn, nàng oán giận nhún chân nói:

- Ta sợ gì hẳn chứ, tại sao lại dễ dàng chấp nhận như vậy, con người này, suốt ngày bám riết, thật là đáng ghét. Từ lâu đã nghe nói phụ vương của hẳn rất thích ăn gỏi cá, chính vì thế mới bị Cơ Quang giấu kiếm trong ruột cá lấy đi tính mạng, tại sao lại sinh ra một nhi tử vô liêm sỉ cũng thích ăn gỏi cá đến vậy? Cũng không sợ trong cá có xương đâm chết người đi!

Ngoài cửa Tây Phí thành, cổ đạo(con đường cổ kính) lâu đời, dương liễu đìu hiu, một đội ngũ dẫn đám ngựa la đang chậm chậm đi trên đường, tiếng chuông buộc trên cổ ngựa kêu leng keng, đưa âm thanh trầm đục truyền đi nơi xa.

Trên đám cỏ cây ven đường, có một chiếc xe ngựa đang đỗ, đứng bao bọc bên ngoài đường là hai mươi mấy kỵ sĩ tay cầm bội kiếm, dắt ngựa đợi ở đó. Đứng bên cạnh xe ngựa trong bãi cỏ có ba người, đó là Khánh Kỵ và Triển Hoạch, Khổng Khâu, ba người đang quyền luyện nói lời từ biệt.

Triển Hoạch chấp tay nói:

- Công tử, ngài sự vụ bận bịu, không cần đến đây đưa tiễn đâu, xin công tử quay về cho.

- Vâng, đường xá xa xôi, Triển đại phu và Khổng sư cũng mau chóng lên xe khởi hành thôi. Chúc Khổng sư lần này tới đô thành, có thể đạt được ước nguyện, thực hiện được hoài bão suốt cuộc đời.

-Tạ ơn công tử.

Khổng Khâu mỉm cười đáp lễ.

Lần này Triển Hoạch về Khúc Phụ, hẳn cũng muốn theo gót trở về cùng. Triển Hoạch đã hứa hẹn rằng sau khi về Khúc Phụ sẽ thuyết phục Quý Tôn Ý Như phong cho hẳn một chức quan, còn nói rằng lần trước ở Tất Thành sau khi trở về đã thăm dò ý tứ của Quý Tôn Ý Như, dường như Quý Tôn Ý Như không thù dai, không hề để bụng tới chuyện lần trước hẳn chỉ trích chấp chính đại phu vượt lễ trước mặt mọi người, điều này đem đến cho Khổng Khâu rất nhiều hy vọng.

Từ Tề quốc, Tống quốc vấp vấp trở về, sau khi trải qua những thất bại liên miên, khiến cho Khổng Khâu ý thức được sự gian nan trong con đường làm quan, phát hiện ra rằng hoài bão lúc bình sinh không hề đơn giản như mình tưởng tượng, Những ngông nghênh trước kia cũng được giảm bớt sau những lần mài giũa tôi luyện này. Nếu như được người khác trọng dụng, đem kiến thức mà mình được học lúc bình sinh áp dụng vào việc quản lý quốc gia, nhân dân, hẳn bây giờ đã không ngại cạnh tranh những kẻ trước kia từng bị hẳn xem thường.

Trước việc Khánh Kỵ và Anh Đào đưa tiễn tận nơi, Triển Hoạch và Khổng Khâu chấp tay tạ liên tục, sau đó hai hảo hữu dắt tay nhau lên xe, dưới sự hộ tống của hơn hai chục kỵ sĩ chậm rãi đi vào hành trình trở về. Khánh Kỵ sau khi đưa mắt nhìn thấy bọn họ đã đi xa, liền đu mình lên ngựa, chạy song song cùng Anh Đào trở về thành.

Trước cổng thành, dựng nên một cáo thị rất to, do người biết chữ không nhiều, nên dưới cáo thị có một gia đình trong Thành phủ đang đứng, tay cầm một chiếc chiêng đồng gỗ “Keng keng keng” mấy cái, rồi đọc thật to đồng dạng những lời ghi trong cáo thị cho mọi người cùng nghe. Do có hành động này nên trước cổng thành tụ tập rất nhiều người.

Thành phủ đang chiêu mộ nhân sĩ, thợ gạch ngói, thợ mộc, thợ đá, thợ rèn, thậm chí cả phu xe, tiểu phu đầu bếp, tất cả loại nào cũng muốn, chiêu mộ nhiều nhất là lực sỹ, những người này không chỉ biết đốn cây, đào mương, xây công sự, dựng phòng xá, mà còn nhân thời gian này mà quan sát tuyển lựa ra được những người thể kiện anh dũng, trong khi xây công sự vẫn tiếp tục tuyển mộ, bí mật chiêu mộ làm binh.

Thành phủ cử người tới tất cả bốn cổng thành, kiêng cái bảng dán cáo thị kia đi khắp nơi tuyển người, thu hút rất nhiều người đi đường vây quanh đứng xem. Bởi vì Phí thành là đầu mối giao thông vào Nam ra Bắc, thủy bộ giao thoa, rất nhiều người ở nơi khác tới đây kiếm sống tâm tình đều hơi nghiêng ngả, vội tới chỗ gia đình kia đang nói thăm dò xem tình hình cụ thể thế nào.

Bên cạnh bảng cáo thị còn có một tiểu quản sự, ngồi bên một chiếc thư án, bên cạnh thư án còn có một lò than, lò lửa đang cháy đỏ rực. Bên tay tiểu quản sự đặt một chồng trúc bài (thẻ làm bằng trúc), một tay cầm bút lông đang đợi sẵn ở đó, có người tiến lên bắt chuyện, hai bên đàm phán thỏa thuận xong, liền viết lên một thanh trúc bài, chứng minh đối phương đã nhận lời làm việc, sau đó dùng con dấu của Thành phủ nung nóng in lên mặt kia của thẻ bài đưa cho người đó, hẹn hẳn hai ngày sau đến lão trạch (khu nhà cũ) của Quý phủ gặp mặt.

- Tránh ra a, để ta vào, ê ê ê, tránh ra nào!

Trong dòng người một người âm thanh lạnh lạnh hô lớn, sau đó một nhân ảnh thấp lùn chui qua nách mấy hán tử đứng chắn len vào trong, thở hồng hộc nói với tiểu quản sự:

- Quản sự đại thúc, tôi cũng đăng ký.

- Người?

Quản sự khẽ giật mình, nhìn từ trên xuống dưới dò xét, chỉ thấy người đứng trước mặt tuổi tác không nhiều, dáng dấp khoảng mười ba mười bốn tuổi, quần áo tả tơi, bộ mặt dơ dáy, có điều khuôn mặt thanh tú, ngũ quan tinh xảo, đôi mắt trắng đen rõ ràng, tinh tế đáng yêu, trông thấy bộ dạng thanh tú của “hắn”, rõ ràng là một nữ tử.

131. Chương 130: Tranh Chức Tân Quân

- Tiểu cô nương, đây là việc xây công sự a, cô nương còn bé thế này thì làm được gì, đi đi đi, ra chỗ khác chơi, đừng cản trở công chuyện của lão phu.

- Tại sao ta không làm được việc chứ?

Tiểu khất cái (người ăn mày) kia không phục chỉ vào một kiện phụ (người phụ nữ khỏe mạnh) cũng vừa trúng tuyển:

- Vị đại thẩm này cũng là nữ nhân, ta cũng là nữ nhân, đại thẩm ấy có thể thì tại sao ta lại không thể chứ?

Vào thời này nữ tử và nam nhân đều được tham gia các công việc chân tay bình đẳng như nhau, thậm chí ở một số nước chư hầu dân số khá ít, khi bày trận thế cho ba quân, chính là thanh niên trai tráng một quân, lão ấu (già trẻ) một quân, kiện phụ một quân, ngay cả nữ nhân cũng có thể ra chiến trường đánh trận, những việc xây thành đào sông như thế này, nữ tử đi làm kiếm thêm thu nhập cũng là chuyện hết sức bình thường.

Quản sự nghe cô gái kia nói vậy, không khỏi bật cười. Cô bé này khẩu khí tuy có chút ngông cuồng, nhưng trời lại phú cho một khuôn mặt đáng yêu. Tuy khuôn mặt bần thủ dơ dáy, nhưng ánh mắt linh động, hỉ nộ đan xen, quản sự kia không thấy cô bé phiền phức, ngược lại còn có đôi phần thích thú với tiểu cô nương tính tình thẳng thắn kia, liền cười mà nói:

- Ha ha, tiểu cô nương, thiếu phụ kia có thể đào mương dựng phòng, có thể đốn gỗ san đường, người tay chân nhỏ bé yếu ớt vậy thì làm được cái gì?

- Ta?

Tiểu cô nương đưa mắt nhanh như chớp, nói:

- Ta có thể nấu cơm a, có thể làm trợ thủ cho thợ gạch ngói a (kiểu phụ hồ bây giờ), ta còn có thể giúp đại thúc giặt quần áo a, thế nào, một con người tháo vát như vậy không dễ tìm phải không?

- Ha ha ha ha...

Vị quản sự kia cười lăn cười lộn, ông dùng bút lông quét lên mặt tiểu cô nương, buồn cười hết chỗ nói:

- Nha đầu này, mọc ở đâu ra cái miệng dẻo quẹo thế, được rồi được rồi, cho người thêm một suất ăn cũng được. Ha ha, nào nào, thẻ bài này của người.

Quản sự viết nhanh lên trên thẻ bài một chữ “Thiện”, người đứng phía sau triện ấn ký của Thành phủ lên, rồi đưa cho cô bé. Cô bé mặt mày hớn hởi, ngọt ngào nói:

- Cám ơn đại thúc, đại thúc là người tốt, làm việc tốt, nhất định sống lâu trăm tuổi, con cháu đầy nhà.

Cô bé nói xong liền cầm trúc bài hớn hởi chen ra khỏi đám người, viên quản sự kia cười cười lắc đầu:

- Nha đầu này, bản tính thông minh, ăn nói ngọt ngào, đáng tiếc a, còn nhỏ như vậy mà đã phải một mình ra ngoài kiếm sống rồi.

Hắn dứt lời bèn nghiêm mặt lại, đưa mắt nhìn một tráng hán (thanh niên khỏe mạnh) đang ưỡn ngực ưỡn bụng đứng trước mặt hỏi:

- Người, nói xem, có thể làm gì?

Cô bé tách ra khỏi đám người, bọc trúc bài vào trong ngực, ngẩng đầu lên, chợt trông thấy ở cổng thành Khánh Kỵ và Anh Đào đang song hành phi ngựa lao tới, ý cười vui vẻ trong khóe miệng bỗng tiêu tan, cô bé vội vàng quay người, nhón mũi chân nhìn vào trong đám người, giả vờ là một người xem náo nhiệt.

Khánh Kỵ cười ngựa đi từ từ vào thành, trông thấy một bên cạnh cổng thành một đám đông người đang chen chúc khí thế hùng hực, liền gật đầu tỏ vẻ hài lòng. Hắn không hề để ý tới tiểu khất cái trong đám người kia, vừa đi vừa nói chuyện với Anh Đào, hai người chậm rãi đi qua đám người đang chen chúc.

Cô bé quay đầu lại nhìn, nở nụ cười lạnh lùng, đảo mắt quét qua khắp nơi một lượt, rồi cũng nhanh chóng rảo bước rồi đi.

Vào lúc này, Khúc Phụ, hoàng cung, Tam Hoàn cũng vừa đi từ trong cung ra. Ba người mặt mày ủ rũ, trên mặt lộ chút không hài lòng. Sóng vai đi cùng nhau, không ai đưa mắt nhìn ai, ra khỏi kinh thành ai lên xe này, khi xe ngựa bắt đầu xuất phát, thì toàn bộ công khanh đại phu trong triều mới lục đục nổi gót ở đằng sau đi ra ngoài.

Quý Tôn Ý Như leo lên xe, khẽ dựa tay vào ghế, tay vuốt chòm râu lạnh lùng cười nói:

- Thúc Tôn Ngọc, hắc! Thật sự muốn mình làm nhân vật có thể chỉ điểm giang sơn rồi. Lão phu cũng không phản đối người. Chỉ cần không biểu lộ thái độ, không gật đầu, rất nhiều người biết nhìn nhân sắc (sắc thái biểu lộ trên đôi mắt) của ta như thế mà đứng ra phản đối nhà ngươi, tên tiểu tử nhà ngươi, có thể gây khó dễ cho ta sao?

Dựa theo ước định mật giữa Tam Hoàn và Khánh Ky, để dẹp yên loạn cục ở Lỗ quốc sau khi Lỗ quân băng hà, Tam Hoàn trở thành đồng minh, Quý Tôn Ý Như giao trả chức vị chấp chính để tỏ rõ sự thanh liêm của mình, còn Thúc Tôn Ngọc và Mạnh Tôn Tử Uyên thì bỏ qua cơ hội chèn ép Quý Thị, dẫn tới nguy cơ nội chiến Lỗ quốc. Điều kiện là tân quân do Thúc Tôn Ngọc chỉ định, hai bên cùng nhượng bộ nhau, cùng có lợi ích. Thế nhưng bây giờ loạn sự vẫn chưa được dẹp, trong khi Quý Tôn Ý Như đã nổi lên ý đồ tranh đấu.

Cái chết của Lỗ quân khiến ba nhà hợp lực che dấu, đã dần dần chìm xuống. Hắn cũng không sợ Thúc Tôn Ngọc, kẻ mà giờ đây đã trở thành đồng mưu của mình lúc này đây lại muốn lật lại chuyện cũ. Những ngày này không chỉ có rất nhiều công khanh đại phu trong triều dâng môn cầu kiến, mà còn có một vài công tử của tiên quân sợ bị mất phần mà đến xin được góp sức với hắn, hy vọng hắn sẽ ủng hộ cho mình được trở thành Lỗ quân.

Quý Tôn Ý Như đắc chí vừa lòng, cho mình là người đứng đầu Lỗ quốc, thông qua kiểm tra khảo sát, hắn vốn dĩ đã chọn được một công tử tên là Cơ Loan trong số đó, vị công tử này cũng đồng dạng là thứ xuất (con rơi hoặc con của thê thiếp không chính thức, ngoài giá thú), có điều mẫu phi của hắn là tiểu thiếp của Lỗ quân Cơ Trù, trong đám công tử thứ xuất thì tạm được coi là xuất thân cao quý nhất, đồng thời trong đám công tử này, tuổi tác của hắn lớn nhất, vốn là trưởng huynh, cho dù không nói đến việc tư lợi của mình, dựa theo quy củ bấy lâu nay “lập trưởng không lập ấu” âu cũng là hợp tình hợp lý.

Quý Tôn Ý Như vốn tưởng rằng Thúc Tôn Ngọc cũng không mưu mà hợp, chọn Cơ Loan giống hắn, lại thấy vị công tử Cơ Loan này khiêm tốn, lễ độ với mình, rồi còn được nhận hậu lễ của hắn, nhận lời bảo đảm nâng đỡ hắn được làm tân quân. Kỳ thực chủ ý hắn đưa ra cũng chỉ vừa là không làm bại hoại uy phong, vừa không cần thiết phải xuất đầu lộ diện, chỉ là thuận nước đẩy thuyền, đợi đến khi Thúc Tôn Ngọc tuyên bố đề cử vị công tử này làm tân quân, mình cũng mở lời hưởng ứng là phải, ai mà biết được màn giao dịch phía sau của bọn chúng? Chẳng phải sẽ nhận định rằng hết thấy đều do mình bày mưu đặt kế?

Ai ngờ hắn phái Trọng Lương Hoài đi tới chỗ Thúc Tôn Ngọc thông báo tình hình, Thúc Tôn Ngọc đang ở nhà vô cùng tức giận, mấy ngày nay người dâng môn cầu kiến không thấy mấy, cho dù là có, cũng chỉ là thỉnh cầu hắn nói tốt trước mặt Quý Tôn Ý Như, chẳng có kẻ nào nhận định hắn mới là đại nhân quyết định việc chọn tân quân ở Lỗ quốc. Đúng vào lúc này, Quý Tôn Ý Như lại chạy đến tiếp lời với hắn, nói rằng mình đã chọn trúng được một vị công tử, Quý Tôn Ý Như vốn mang vẻ mặt kẻ cả tự cho mình là đệ nhất Tam Hoàn, triệt để chọc giận Thúc Tôn Ngọc.

“Thị khả nhẫn thực bất khả nhẫn”(Chuyện này có thể tha thứ được thì chuyện nào mới không thể tha thứ được đây, ý nói không thể nào tha thứ được), hắn quyết định nhất định phải đáp đòn trả miếng, người mà Quý Tôn Ý Như chọn tuyệt đối không thể dùng, đó không phải là tranh đấu lấy khí thế, mà là để cho công khanh đại phu cả triều biết rõ ràng rằng, người mà hắn chọn ra chẳng liên quan gì tới Quý Tôn Ý Như cả. Đây là một tín hiệu, cho thấy quyền lực của hắn đã không còn nằm dưới quyền lực của Quý Thị, thậm chí còn nằm trên, những lời như vậy, đám quan viên gió chiều nào theo chiều ấy sẽ phải thay đổi, đến xin xỏ góp sức dưới trướng của hắn.

Thúc Tôn Ngọc cẩn thận điều tra toàn bộ những tư liệu về các công tử trong di thư của Lỗ quân, sau đó mua chuộc mấy tên gác cổng nhà Quý Tôn Ý Như, lấy tất cả danh sách những công tử đã đến cầu kiến Quý Tôn Ý Như, đối chiếu hai bên, phát hiện chỉ có một công tử tên là Cơ Tổng chưa từng đến chỗ hắn

cầu kiến một lần nào, lập tức không thèm nghĩ ngợi, ngay cả thân thể của công tử này cũng không điều tra, bèn quyết định ngay sẽ lập công tử này làm tân quân.

Đến sau khi hần nhắc đến tên công tử này trong buổi họp triều, các đại phu của Quý Tôn Ý Như môn hạ chỉ trích công tử này mất hết hiếu lễ, trong thời gian làm tang cho phụ hoàng không chịu trông coi trước linh cữu, hần mới biết rằng vị công tử Cơ Tổng này hiện nay không ở Khúc Phụ, nếu không phải vậy, thì chưa chắc hần đã không đến cầu cạnh Quý Tôn Ý Như. Nhưng lời nói đã buột khỏi miệng, nếu như thu lại không tránh khỏi việc mất đi uy phong, Thúc Tôn Ngọc đành phải cắn răng kiên trì kiến lập người này.

Cuộc tranh giành quyền lực tân quân năm xưa giữa các bậc tiền bối lại một lần nữa bùng lửa khai hỏa trong bọn họ, văn võ bá quan toàn triều đang theo dõi, xem người mà ai lựa chọn sẽ được đăng cơ chức vị Lỗ quân. Chính miệng Quý Tôn Ý Như đã chấp thuận việc lập tân quân do Thúc Tôn Ngọc quyết định, cho nên hần không tiện ra mặt phản đối, thế nhưng những kẻ tâm phúc bày mưu đặt kế cho hần cản trở Thúc Tôn Ngọc là điều không thể tránh khỏi.

So sánh giữa Cơ Loan và Cơ Tổng, mẫu thị của Cơ Loan có thân phận tương đối tôn quý, lại là con trưởng, việc hần thừa ngôi là điều thuận lý thành chương. Thúc Tôn Ngọc lại cố gắng đưa ra một đưa ra một công tử thân phận hèn mọn, lại không phải là con trưởng, danh bất chính thì ngôn bất thuận, cho dù hần có tài hùng biện đến thế nào, cũng không thể phản bác được những chất vấn đưa ra.

Quý Tôn Ý Như thái độ mập mờ, đám tâm phúc của hần giở trò “người hát xong thì ta lên diễn” (Cách nói châm biếm trong chính trị, chỉ việc thay thế quyền lực, nguồn gốc câu nói này từ trong tác phẩm ‘Hong lâu mộng’ của Tào Tuyết Cần), luân phiên nhau bắt bẻ hỏi khó Thúc Tôn Ngọc, những công khanh đại phu khác đứng vị trí trung lập thấy tranh đấu lại nổ lên, dùng kế “quân tử phòng thân”, giữ mình là chính, trong tình thế chưa có gì sáng tỏ, ai dám mở miệng ủng hộ?

132. Chương 131: Lý Ước Phó Ước (đã Hứa Là Làm)

Phía trước đoàn xe có hai ngựa mở đường, ngồi trên ngựa đều là các vị dũng sĩ, thân đeo trường cung (cung dài), sườn giắt bội kiếm, mặc một bộ áo ngắn quần bó thích hợp cho người cưỡi ngựa đi xa, trên đầu đội một chiếc mũ giống như lá sen để che nắng, mồ hôi chảy ròng ròng trên mặt.

Ở xa xa phía trước xuất hiện một rừng cây, một gã kỵ sĩ trên ngựa nhìn thấy, lập tức quay đầu lại vui sướng kêu lên:

- Công tử, phía trước có rừng cây, chúng ta có thể nghỉ tạm một chút.

Lúc này đã đến giữa trưa, ánh nắng mãnh liệt nhất, vị công tử tuần tú kia ngồi ở chỗ mát mẻ trên xe mà cũng cảm thấy khó chịu, càng khó phải nói những thợ thủ công ngồi ở những chiếc xe đằng sau không có ô che, nghe kỵ sĩ kia nói như vậy, vị công tử tuần tú kia trên mặt không khỏi lộ ra một tia vui mừng, vội gật đầu nói:

- Ừm, Lý Hàn, phân phó nhanh chóng tăng tốc, chạy vào rừng nghỉ tạm, ăn cơm, chờ nghỉ qua được ánh nắng, chúng ta sẽ lại tiếp tục đi.

Kỵ sĩ ngồi trên ngựa bên phải chấp tay nói: “Tuân mệnh!” Lập tức giục ngựa hô to, phân phó xuống dưới, đoàn xe uốn lượn nghe thấy tin tức này thì đều trở nên hưng phấn, tốc độ nhất thời nhanh hơn rất nhiều.

Vị công tử tuần tú ở trên xe này, chính là Thúc Tôn Diêu Quang mặc nam trang. Phụ thân an bài rất nhiều thợ thủ công tới Phí thành để kiến tạo thành mới, có cơ hội này sao nài lại chịu nán lại ở nhà, không đi gặp tình lang ngày đêm mong nhớ, vì thế nên tìm mọi cách quẩn lẩn, Thúc Tôn Ngọc đang bận những chuyện tình trên triều đình, chịu phiền toái đã đủ, liền đáp ứng cho, phái Lý Hàn dẫn theo một đội võ sĩ hộ vệ, lấy thân phận một vị con cháu Thúc Tôn gia hộ tống những thợ thủ công này tới.

Về phần lập tân quân (vua mới), Thúc Tôn Ngọc có nói qua cho nữ nhi, nhưng cũng chưa gấp gáp hi vọng Khánh Kỵ có thể giúp đỡ được cái gì, hiện tại điều hần cảm thấy bức thiết nhất chính là làm lớn mạnh lực

lượng của chính mình, mà nữ tể (con rể) tương lai này, không thể nghi ngờ chính là làm cho thủ đoạn của mình tăng thêm vài phần phân lượng, cho nên đối với việc Khánh Kỵ mau chóng kiến thành chiêu binh, hẳn cũng khá quan tâm.

Đoàn xe tiến vào trong rừng liền dừng lại, những thợ thủ công hữu khí vô lực tới tấp nhảy xuống xe ngựa, tìm được một dòng sông nhỏ bên trong khu rừng, ai rửa mặt thì rửa mặt, ai rửa chân thì rửa chân, vốc nước trâu để uống thì lại càng nhiều vô số kể. (Nước cho trâu tắm, trâu uống, thì bắn và gọi là ngư thủy)

Xe ngựa của Thúc Tôn Diêu Quang lại chậm rãi đi về phía trước một chút nữa, ngừng lại ở thượng du dòng sông. Nơi này cây rừng sâu thẳm, một trận gió thổi đến, liền cảm giác thấy một trận mát lạnh, so với chuyện bị ánh nắng gay gắt chiếu vào người cả ngày thì tình cảnh lúc này thật giống như thiên đường nơi trần thế vậy. Thúc Tôn Diêu Quang vui vẻ xuống xe, ngồi phịch cả cái thân hình mệt mỏi xuống.

Trên xe, hai thị nữ giả làm tiểu đồng mở ngăn tối (ngăn bí mật) của xe ngựa, lấy ra vật lấy nước, đến vùng trong sạch giữa sông lấy về, mời tiểu thư uống nước, lau mặt, rửa tay. Vốn dung nhan như ngọc, thấm thêm vài giọt nước suối, trở thành trong veo như nước, Lý Hàn ở một bên nhìn mà trong lòng không khỏi nhảy dựng, vội vàng dời ánh mắt đi, sợ bị tiểu thư nhìn thấy trong ánh mắt hẳn có dị sắc sẽ chán ghét.

Mấy ngày này với hắn mà nói vô cùng là gian nan, đi săn, đua thuyền rồng liên tiếp bị bại dưới tay Khánh Kỵ, khiến cho hắn mặt xám mày tro, lại mất đi cơ hội nổi tiếng. Có điều ở Thúc Tôn Thị môn hạ, hắn vẫn dần dần biểu hiện ra năng lực siêu việt hơn người, vô luận là Thúc Tôn Ngọc hay là Thúc Tôn Diêu Quang, đối với tài cán của hắn thì cực kỳ công nhận, hiện tại Lý Hàn ở Thúc Tôn phủ đã làm một quản sự không lớn không nhỏ.

Đối với một người bình thường mà nói, ở Thúc Tôn Thị một hào môn vọng tộc như vậy có thể cả đời làm việc cũng không lên nổi đến vị trí quản sự. Nhưng mà hy vọng muốn vượt trội hơn người của Lý Hàn, há lại chỉ là một quản sự, nếu muốn một bước lên trời, tốt nhất là nên đặt lên mỹ nhân Thúc Tôn Diêu Quang này. Thúc Tôn Diêu Quang cho dù xấu cho dù thiếu muối, vì tiền đồ hắn cũng nguyện ý lấy nàng, huống chi nàng lại xinh đẹp như vậy.

Khánh Kỵ bị Ngô sứ bức ra khỏi Lỗ quốc, điều này khiến cho Lý Hàn thấy được một tia hy vọng. Đại tiểu thư có thể yêu mến một công tử mất nước, không tính toán thân phận của hắn, thì giống vậy cũng có thể coi trọng mình. Nàng mặc dù đã từng thích Khánh Kỵ, nhưng mà Khánh Kỵ hiện tại cũng đã rời khỏi Lỗ quốc, có thể cả đời cũng chẳng trở về, tâm tình thiếu nữ, có thể lâu dài đến cỡ nào? Có điều chính mình muốn giành được phương tâm của nàng, còn phải tạo ra nhiều cơ hội hơn nữa.

Bởi vậy, Lý Hàn làm việc ở Thúc Tôn phủ, luôn tạo ra hết thấy cơ hội để làm cho mình có thể xuất hiện trước mặt Thúc Tôn Diêu Quang, hắn đối với tài học và tướng mạo của mình cực kỳ có niềm tin, tin tưởng rằng tới một ngày có thể được nàng ưu ái.

Các thợ thủ công và võ sĩ của Thúc Tôn phủ nằm trên mặt cỏ trong rừng nghỉ tạm, có vài người tản bộ chung quanh, Thúc Tôn Diêu Quang ở bên này, những người đó thực tự giác không xông tới quấy rầy. Lý Hàn nhìn nhìn tứ phía, đột nhiên nhìn thấy cách đó không xa có một cây dã hạnh (hạnh rừng), lúc này bên mặt hướng về mặt trời, rất nhiều quả hạnh đã chín muồi, vàng óng trêu ở đầu cành. Lý Hàn vui vẻ, tháo kiếm xuống để trên mặt đất, sau đó vươn người bám lên cành cây, chọn những quả hạnh to béo chín tới hái rất nhiều xuống.

Lý Hàn mượn từ thị nữ của Thúc Tôn Diêu Quang một cái chậu, tự mình đi tới dòng sông rửa hạnh thật sạch sẽ, sau đó đặt lên khay bưng trở về. Lúc này Thúc Tôn Diêu Quang đứng dưới một thân cây, đang ngắm nhìn con đường xa xăm đến xuất thần, Lý Hàn liền đi tới, nói:

- Tiểu thư, kể hèn tìm được một vài quả hạnh chín, hương vị thơm ngọt, có thể giải khát, đã rửa sạch rồi, tiểu thư có muốn ném thử chút không?

Thúc Tôn Diêu Quang nhìn ra phương xa, đang nghĩ tới nhìn thấy bộ dáng của Khánh Kỵ, mắt thấy Phí thành càng ngày càng gần, Thúc Tôn Diêu Quang trong lòng hoan hỉ cơ hồ như muốn bay lên, trên gò má cũng lặng lẽ hiện lên một mảnh ý cười ngọt ngào. Khi Lý Hàn nói chuyện với nàng, ý cười trên khuôn mặt nàng vẫn chưa tan hết.

Thúc Tôn Diêu Quang trên mặt lộ vẻ tươi cười ngọt ngào quay đầu đến, vui vẻ nói với hắn:

- Tốt, a, hạnh này mọc rất tốt, tươi ngon mong nước, nhìn là đã thấy thèm ăn rồi.

Nàng đưa tay nhón lấy một quả hạnh, “rôn rột” cắn một miếng, hơi hơi chun mũi nói:

- Ô, còn hơi chua, có điều đúng thực là rất giải khát.

Lý Hàn thấy nàng cười ngọt ngào với mình, linh hồn lúc đó xem như là đã bay đi mất rồi: “Nàng nở nụ cười với ta, nàng đột nhiên lại nở nụ cười với ta, ông trời có mắt, nỗi khổ tâm của ta rốt cục không có uổng phí.”

Thúc Tôn Diêu Quang cắn hạnh, thấy hân si ngốc nhìn mình, không khỏi bật cười nói:

- Đây, làm sao thế, người cũng ăn đi, ta một người sao ăn được nhiều như vậy.

- Được, được được!

Lý Hàn kích động đến không kiểm soát nổi, vội vàng cầm lấy một trái hạnh hung hăng cắn một miếng, mừng đến tâm hoa nở phồng - mở cờ trong bụng, con đường đi phía trước dù có muôn vàn gian khổ, hân cũng không để trong lòng...

oOo

Hôm nay, Thành Bích phu nhân thực hiện lời hứa, cùng Khánh Kỳ ra khỏi thành du ngoạn, nườm cá thết đãi. Hai chiếc xe ngựa, chiếc xe phía trước là xe của Thành Bích phu nhân, phía sau là một chiếc xe chở chiếu trúc, than lò, ngư cụ, cùng với nồi, chậu, gia vị một vài thứ, đầy ứ cả một xe.

Thành Bích phu nhân chỉ dẫn theo Tiểu Hà, Tiểu Lăng hai thị nữ thiếp thân, từ hậu trạch lả lướt đi ra. Nàng hôm nay mặc một bộ y phục thoải mái của quý tộc khi dạo chơi, không có vẻ chính thức long trọng, trên thân mặc một chiếc áo ngắn kiểu cổ bẻ màu vàng nhạt, váy vừa quá gối, vòng eo buộc dây lưng da, trên dây da có móc một chùm ngọc bội. Chân đeo giày da ống cao, tóc búi kiểu đuôi ngựa, hơn nữa với thần thái quyến rũ của nàng, từng bước đi hơi khom lưng, thật khiến cho người ta thấy yêu thương.

Vừa thấy Khánh Kỳ, khuôn mặt thanh tú của Thành Bích liền đỏ lên, ánh mắt không kìm nổi liền rủ xuống, xem ra một nụ hôn muộn như xuân phong hàm túy vẫn khiến cho nàng rung động đến tận bây giờ vẫn chưa tan. (xuân phong hàm túy: như gió xuân, như rượu say)

- Phu nhân mời lên xe.

Khánh Kỳ nho nhã lễ độ cười nói.

- Ừm!

Thành Bích hơi hơi gật đầu, nói giọng mũi đáp ứng lại, giơ tay đưa cho hân, để hân đỡ lên ngựa ngồi vào chỗ của mình, lúc này mới vụng về liếc nhìn Khánh Kỳ một cái. Khánh Kỳ đầu đội một chiếc mũ cánh ve mà người Lễ thường đội ngày hè, dây dài kết ở dưới hàm, eo thắt một chiếc đai to, áo bào rộng rãi, tay dài, vạt cong, ngọc thụ lâm phong, dáng vẻ nhanh nhẹn, từ khi hân trở thành Dương Bản tới nay, lúc này mới lần đầu thấy hân ăn mặc phục sức long trọng như vậy.

Phải biết rằng thân y (áo dài, sâu) là thường phục của quý tộc, cũng là lễ phục của thứ dân, nếu không phải thời khắc quan trọng sẽ không mặc, Khánh Kỳ mặc long trọng như vậy, Thành Bích phu nhân liền cảm thấy có chút hoan hỉ, hân thực sự... thực sự coi trọng lời mời của mình ư.

Phía ngoài Đông thành, một hồ nước, bèo rong um tùm, còn có vài cọng liễu già nhẹ phẩy lên mặt nước. Hiện giờ cách phân ruộng đất suy đồi, mục thủ đại phu các nơi đều kiệt lực khai phá tư điền (ruộng đất tư), Phí thành là Quý Thị tư ấp, đương nhiên là không ngoại lệ. Chính là hơn mười mẫu đất bên cạnh hồ nước này lại cực kì phì nhiêu, không biết vì sao, trước sau vẫn không được khai thác, cỏ dại đều đã mọc đến phân nửa thân người.

Những thị vệ đi theo mang những đồ vật này nọ dọn ra hồ nước xong, liền thối lui ra ngoài, cách xa khoảng hơn một mẫu canh gác bên ngoài. Những quý nhân đến những địa phương như thế này, vốn chính là để tu thân dưỡng tâm thả lỏng cảm xúc, làm sao có thể để cho bọn họ qua lại bên người, ảnh hưởng cảm xúc.

Thành Bích phu nhân mang theo Dương đại quân sự còn có hai thị nữ tới ven hồ nước, bất ngờ thấy trên hồ nước có một tòa đình rất lớn, đình có chút cũ kĩ, trang trí cũng không hoa lệ, nhưng mà cùng với hồ nước,

mặt cỏ, gốc liễu, trời xanh tạo ra một loại cảm giác hòa hợp thành một thể, giống như nó đã đứng ở đó từ rất lâu rất lâu rồi.

Trong đình đã được rải chiếu, bày xong nồi chậu, sắp xếp than lò, hộp gia vị cùng vò rượu mấy thứ đồ vật, Thành Bích phu nhân nhìn tòa đình, trong con người hiện lên một tia sáng kì dị, vẻ mặt kia, giống như nhìn thấy gì điều gì đó xa cách từ lâu, có chút sợ hãi, có chút hưng phấn, lại có chút hoài niệm cùng mơ màng...

133. Chương 132: Dã Đường Vô Nhân Thì

Trong đình đã được rải chiếu, bày xong nồi chậu, sắp xếp than lò, hộp gia vị cùng vò rượu mấy thứ đồ vật, Thành Bích phu nhân nhìn tòa đình, trong con người hiện lên một tia sáng kì dị, vẻ mặt kia, giống như nhìn thấy gì điều gì đó xa cách từ lâu, có chút sợ hãi, có chút hưng phấn, lại có chút hoài niệm cùng mơ màng...

Khánh Kỵ chưa nhận ra thần sắc khác lạ của nàng, từ lúc tới nơi này, hắn đã bị phong cảnh nơi đây mê hoặc. Rất nhiều năm sau này, người ta chỉ có thể thưởng thức phong cảnh ở trên lịch treo tường, may ra chỉ có những vùng nông thôn ở nước ngoài mới có vẻ đẹp tinh thuần như vậy, mà hiện giờ, hắn lại chính mắt thấy được.

Chỉ là hồ nước, mặt cỏ, gốc liễu, trời xanh, mây trắng bình thường, nhưng mà khi tất cả những thứ này kết hợp với nhau, lại tạo ra một vẻ đẹp không nói nên lời, khiến cho ngay cả không khí nơi đây cũng tựa hồ trở nên tinh thuần vô cùng. Ánh mặt trời xuyên qua những kẽ lá trên tán liễu, có vẻ không còn mãnh liệt như thường, mà trong nhu hòa lại lộ ra một loại ấm áp hiền dịu. Chim chóc bay lượn trên hồ nước, mây trên trời tựa như những nắm bông đẹp như mộng cảnh, bầu trời xanh lam, không thấy có một chút vẩn đục và ô nhiễm nào.

Thành Bích phu nhân nhắc chân bước trên con đường nhỏ rải đá đã đầy cỏ dại, hướng đi vào trong đình. Nàng đi vào đình, hơi hơi ngẩng đầu lên, Khánh Kỵ cùng hai thị nữ lặng lẽ đi theo, đứng phía sau nàng.

Thành Bích si ngốc nhìn không trung xanh thẳm, thật lâu sau, đột nhiên quay đầu lại cười, ánh mắt như ngọc, nói:

- Nhớ rõ một lần đến đây, đã là mười ba năm về trước, khi đó... Đình vừa mới được xây đẹp đẽ, đứng ở chỗ này, là Ngải phu nhân, mà ta, thì đứng ở chỗ của Tiểu Hà đằng kia...

“Ngải Thị phu nhân...” Khánh Kỵ nghe thấy vậy thì không khỏi lộ vẻ xúc động.

Từng một lần ở Hạnh Viên, công tử Cơ Tổng khe khẽ cho hắn biết về thân phận của Quý Tôn Tiểu Man, hắn cũng không nói cho Thành Bích phu nhân. Đó là chuyện nhà của Quý Tôn Tử Phi, là một hồi chiến tranh mãnh liệt của hai nữ nhân tranh sủng (tranh giành sự sủng ái), mà Quý Tôn Tiểu Man, chẳng qua chỉ là một nữ nhi đáng thương mà kẻ thất bại còn lưu lại mà thôi. Khánh Kỵ không biết nếu Thành Bích biết nàng đang ở chỗ này, sẽ đối đãi với nàng như thế nào, cho nên hắn lựa chọn trầm mặc.

Thành Bích phu nhân nhẹ nhàng gật đầu, giống như từ từ chìm vào trong hồi tưởng:

- Đúng vậy, ta theo Ngải Thị phu nhân tới, bà... luôn luôn rất thích câu cá...

Trầm tư một lúc lâu, Thành Bích phu nhân chợt như tỉnh giấc, thu liễm vẻ mặt trầm tư, thản nhiên nói với Tiểu Hà, Tiểu Lăng:

- Các người ra xe bên ngoài chờ đi, bản phu nhân muốn ở chỗ này câu cá vui vẻ, có đại quân sự cùng là được rồi, chưa gọi thì đừng tới quấy rầy.

- Dạ, tỳ nữ tuân mệnh.

Tiểu Hà, Tiểu Lăng vội cuống quýt đáp ứng, lúng ta lúng túng lui ra, vén cỏ dại rậm rạp mà chạy ra ngoài. Ở trong con mắt các nàng, Thành Bích phu nhân mang theo Dương đại quân sự ra vùng quê câu cá, rõ ràng là những người yêu nhau cùng nhau dạo chơi, chẳng qua là vì Thành Bích chưa từng phân phó bảo các nàng

rời đi, chứ nếu không các nàng đã sớm tránh đi xa xa để không ở nơi này gây chướng mắt. Hiện giờ Thành Bích phu nhân bỗng nhiên lại nhắc tới Ngải Thị phu nhân, đề tài này ở Thành phủ luôn luôn là một điều cấm kỵ, nàng có thể nói, mình lại không thể nghe, biết được càng nhiều, kết cục càng không ổn, cho nên vừa nghe thấy phân phó, hai cô gái thông minh lập tức chạy trốn cho êm chuyện.

- Phu nhân, chúng ta tới dưới tàng cây liễu ngồi đi.

Khánh Kỵ nhặt hai chiếc cần câu, lại cầm một hộp mồi câu, nói với Thành Bích phu nhân.

- Ủm.

Thành Bích phu nhân đáp ứng, hai người sóng vai nhau đi tới một gốc liễu cách phía ngoài đình không xa. Hồ nước khoảng tầm trên dưới hai mẫu, bởi vì mực nước vào mùa mưa và mùa khô có chút khác biệt, cho nên dọc theo cạnh hồ có một khối đất trống rộng khoảng mấy trượng. Ở những chỗ này không có cỏ dại cao cao, mà chỉ có cây cỏ xanh lục mềm mại thấp bé, giống như một tấm thảm lông lá được trải trên mặt đất.

Ở dưới tàng liễu có một khối đá nhỏ, cách đó không xa trong hồ nước lộ ra một góc đuôi thuyền, hóa ra là một con thuyền nhỏ mực nát bị chìm xuống nước. Khánh Kỵ bứt một vài nhánh cỏ xanh rải lên trên tảng đá, mời Thành Bích ngồi xuống, sau đó cầm hai cái cần câu được móc mồi câu thượng hạng, chuyển cho Thành Bích phu nhân một cái, hai cái cần câu cái trước cái sau được tung vào trong hồ nước, tạo ra trên mặt nước tầng tầng gợn sóng.

Thành Bích phu nhân mỉm cười nói:

- Hôm nay, nói không chừng chàng thật sự có thể câu được một con cá lớn đó, từ... sau khi Ngải phu nhân mất, ta liền xin gia chủ nơi này, không cho người khác làm ruộng thay đổi diện mạo chung quanh, không cho người tới nơi này câu cá, đã hơn mười cái tết rồi, trong ao hẳn là có rất nhiều cá béo.

Khánh Kỵ hỏi dò:

- Phu nhân... giữ lại nơi này, là để tưởng niệm Ngải phu nhân sao?

Thành Bích quay đầu, sóng mắt trong veo hơi hơi lướt qua khuôn mặt hắn, rồi lại quay đầu đi, lơ đãng nhìn mặt nước, nhẹ nhàng lắc đầu nói:

- Không, là để tưởng niệm chính ta, tưởng niệm Thành Bích của quá khứ. Không biết từ lúc nào, thân phận của ta đã không còn là một tiểu thị nữ khoái hoạt vô lo, mà là..., vận mệnh của ta cũng đã xảy ra biến hóa nghiêng trời lệch đất...

Nàng si ngốc một lúc lâu, bỗng nhẹ nhàng cười:

- Cuộc đời một con người, ai cũng không có cách nào mà đoán trước được, bước tiếp theo hắn sẽ đi hướng nào, hắn sẽ trở thành cái gì, cho dù hắn có trí tưởng tượng phong phú đến đâu, cũng tuyệt nhiên không thể tưởng tượng được. Mười ba năm trước đây, khi ta đứng ở trong đình, vẫn còn là một thị nữ, sóng vai ngồi câu cá ở chỗ này, là Ngải phu nhân cùng Quý Tôn Tử Phi đại phu; Mười ba năm sau, ngồi câu cá ở chỗ này là ta và chàng, hai người năm đó, hai người có thể cho ta sống, nhưng cũng có thể cho ta chết, cũng đã hóa thành đất vàng, nghĩ lại, thấy giống như một giấc mộng...

Khánh Kỵ bị lời nói của nàng khiến cho xúc động, than thở:

- Đúng vậy, đúng là con người không thể tưởng được, nhưng cho dù nhân sinh của nàng có lên xuống thế nào, biến hóa có li kỳ đến đâu, cũng làm sao mà kỳ quái bằng nhân sinh của ta.

- Hả?

Thành Bích quay đầu nhìn về phía hắn, Khánh Kỵ đã dời ánh mắt đi.

Vận mệnh của hắn đích xác là rất ly kỳ, ly kỳ đến nỗi rất nhiều đêm, hắn đều nhìn trần nhà mà si ngốc ngẩn ngơ, không biết rằng đây có phải là một giấc mộng hoang đường của mình hay không, có lẽ một ngày nào đó sẽ đột nhiên tỉnh lại, có điều bí mật này cũng không thể nhắc tới với bất kì ai.

Hắn cười khổ một tiếng nói:

- Mới ngay một năm trước, ta còn là Ngô quốc công tử lãnh binh tác chiến ở Sở quốc, phụ thân ta là Ngô quốc Đại vương, ai có thể nghĩ được một năm sau ta lại mai danh ẩn tích chạy tới nơi này? Có điều... Ta không tin vào vận mệnh, Hoàng Hà nước chảy về Đông, lục bình xuôi theo dòng nước, lá khô rụng dưới tàng cây, trăm sông đổ về một biển, đó chính là một loại quy luật, có thể nhận biết được. Khó nhận biết nhất chính là lòng người, khó lường được nhất chính là vận mệnh con người, không ai có thể hoàn toàn nắm nó trong tay.

Thành Bích phu nhân hít một hơi thật sâu, tràn đầy đồng cảm gật gật đầu, tầm mắt của nàng vô ý thức chuyển sang bên cạnh, đột nhiên nhìn thấy trên cành liễu có một thứ gì đó, Thành Bích không khỏi kinh hô một tiếng:

- Mau nhìn, có một con ve.

Khánh Kỳ quay đầu nhìn lại, trên thân cây quả nhiên có một con ve nằm úp sấp, chẳng qua, con ve này còn chưa hoàn toàn lột xác, cái cánh xanh biếc của con ve còn đang run nhè nhẹ bên trong lớp vỏ màu vàng đất, kiệt lực muốn giãy khỏi xác ve, giương cánh bay lượn.

Thành Bích phu nhân khi còn nhỏ cùng đồng bạn vào rừng chơi đùa, từng nhìn thấy cảnh ve lột xác, hiện giờ rất nhiều năm đã trôi qua, lúc này bỗng nhiên lại nhìn thấy tràng cảnh như vậy, tính trẻ con nổi lên, nàng gập ngón tay, đang định búng con ve vào trong nước, đột nhiên bị Khánh Kỳ vươn tay tới nắm lấy cổ tay của nàng, nói:

- Khoan đã!

- Hả?

Thành Bích phu nhân quay đầu lại cười trêu:

- Sao vậy, đừng sĩ Khánh Kỳ giết người quá ngàn mặt không đổi sắc, lại có thể thương tiếc cho một chú ve nho nhỏ hay sao?

Khánh Kỳ lắc đầu, nói:

- Ve trốn dưới đất, sinh sống mấy năm đằng đẳng trong bóng tối vô tận, sau khi nó ra khỏi mặt đất, lột xác bay lên, thì sinh mệnh chỉ còn hai ba tháng. Chờ đợi lâu như vậy, cũng chỉ vì khoảnh khắc huy hoàng này, cùng với nhân sinh khổ sở vùng vẫy của ta và nàng, sao lại không giống? Hiểu cho tâm nguyện của nó đi, một khắc giương cánh bay lên kia, chính là vĩnh hằng của nó.

Thành Bích nghe đến ngây người, chậm rãi buông cánh tay, dùng con ngươi rạng rỡ tỏa sáng nhìn chăm chăm vào chú ve còn đang giãy giụa nhúc nhích bên trong xác, hồn nhiên không chú ý rằng cổ tay mềm nhũn mảnh khảnh của mình vẫn còn nằm trong bàn tay của Khánh Kỳ. Khánh Kỳ lách qua người nàng tới trước, ngồi xổm bên cạnh cây liễu, thật cẩn thận xé mở cái xác ra cho chú ve đó.

Bỗng nhiên, chú ve dùng sức giãy một cái, lập tức ra được khỏi xác ve, nó chậm rãi bò ra phía trước một chút, sau đó thử thăm dò mở đôi cánh của mình ra, lông cánh của ve vừa thoát xác có màu xanh biếc, còn mang theo hoa văn màu vàng kim. Đôi cánh kia nhẹ nhàng mở ra, nhẹ nhàng lay động hai cái, sau đó giương cánh, liền lẳng không bay lên.

Khánh Kỳ nheo mắt lại, mỉm cười nhìn nó giương cánh bay lên, bay vào trong rừng, tới khi ánh mắt hắn bị chói bởi ánh mặt trời, lại quay đầu trở lại, hắn nhìn thấy một đôi con ngươi ôn nhu như nước đang lẳng lẳng nhìn hắn...

Phao chìm xuống, Khánh Kỳ nhanh tay lẹ mắt, vội vàng rung cổ tay giật một cái, cần câu cong lại, một con cá chép béo mập nhảy lên khỏi mặt nước, sau đó “tùm” một tiếng lại chui vào trong nước, bắn lên một đợt bọt nước, Thành Bích cả kinh kêu lên:

- A, một con cá thật là lớn!

Khánh Kỳ quả tìm kích động đã đập bình bình, cá lớn, cá lớn a, ít nhất là một con cá chép siêu béo mập tới mười cân là ít, hắn từ nhỏ đã đi theo phụ thân đến đập chứa nước để câu cá, có điều từ đó đến lớn, bên trong đập chứa nước cũng chưa từng nhìn thấy một con cá chép nào to béo như vậy. Con cá này nhìn sơ qua đã thấy, ít nhất cũng phải hơn mười cân, Khánh Kỳ hưng phấn lập tức nhảy dựng lên, kích động kêu:

- Cá lớn quá, cẩn thận tránh đứt dây cước, phải cho nó mệt mới được.

Khánh Kỳ vừa nói, một bên cầm cần câu, ở trên bờ sông chạy tới chạy lui, không để cho nó giây thoát, cũng không vội mà kéo cần câu lên, Thành Bích cũng vui vẻ đi theo phía sau hần, hoàn toàn đã quên đi thân phận cao quý của mình hiện giờ, vỗ tay cười, hò hét hô to gọi nhỏ, tất cả tâm sự và áp lực vào giờ khắc này đều đã bị nàng ném tới chín tầng mây.

Tới khi con cá này rốt cục cũng bị kéo lên bờ, Thành Bích sợ nó lại nhảy vào trong nước, vội vàng khom lưng đưa tay ra bắt nó, kết quả đuôi cá quẫy, bắn đầy bọt nước lên mặt nàng, Thành Bích cũng không quản, vội vàng đẩy đẩy con cá vào xa xa trên bờ, nhảy nhót nói:

- Cá thật là lớn, ha hả, hai bữa cũng đừng hòng mà ăn cho hết được.

Nụ cười của nàng giờ khắc này, hoàn toàn không có nửa điểm rụt rè giả tạo, đó là xuất phát từ sự vui thích trong nội tâm.

Khánh Kỳ lấy ra Lỗ tước (dao con), bỏ vẩy bỏ ruột cá, lại rửa sạch bằng nước hồ, rồi bỏ vào trong nồi. Thành Bích phu nhân xắn hai tay áo, lộ ra một đoạn cổ tay trắng như tuyết, nàng linh hoạt cho muối, đậu đen, giấm, gừng, vỏ quýt, hạt tiêu, hành, cần tây, tỏi, tia tô, thù du các loại gia vị phối hợp vào, tẩm cá cho hấp dẫn, rồi đắc ý cười duyên với Khánh Kỳ:

- Nướng cá chính là sở trường số một của bản phu nhân, người có phúc khí thưởng thức không có bao nhiêu, hôm nay thật tiện nghi cho chàng rồi.

134. Chương 133: Thanh Ca Nhất Khúc Nghê Thường Vũ

Bắt đầu nướng cá rồi, Khánh Kỳ rửa sạch tay, tò mò nhìn Thành Bích chuyên tâm nướng cá. Nàng dùng que trúc xuyên cá, đặt lên giá, lật lật không ngừng ở trên ngọn lửa than ổn định, tay kia thì dùng thìa bạc đều đặn rưới nước rau thơm đã giã từ trước lên trên mình con cá nướng.

Con cá béo dần dần được nướng chín, mùi thơm từ từ tỏa ra, tựa hồ trong vòng một trăm mét cũng có thể ngửi thấy. Khánh Kỳ vốn cũng không trông cậy vào vị nữ chủ nhân Thành phủ thân kiêu nhục quý, cao cao tại thượng này sẽ có tay nghề nấu nướng tốt, nhưng lúc này ngửi thấy mùi thơm nức mũi, không khỏi giương ngón cái lên, kìm lòng không đậu khen:

- Màu sắc, mùi vị đều tuyệt, quả nhiên đúng là tay nghề nướng cá đệ nhất đẳng.

- Đó là đương nhiên, còn chờ chàng khen sao...

Thành Bích dẫu môi cười với hần, trong ánh mắt vừa đắc ý lại hoan hỉ, lửa than khiến cho khuôn mặt của nàng đỏ bừng, tươi đẹp như đào mận tháng ba, một nhành hoa xuân.

Một vò rượu lâu năm cam thuần hương liệt (ngọt, thuần khiết, thơm và lạnh), một con cá béo nướng thơm phức, mặc dù không chấm gia vị, nhưng cũng là mỹ vị ngon miệng nhất. Hai người ngồi đối diện trên chiếu, nâng chén đối ẩm, mồm rộng ăn cá, nhẹ nhàng cười nói, thật sự là vui vẻ hòa thuận.

Ánh mặt trời cùng bóng cây tà tà chiếu vào trong đình, chiếu lên xiêm y vàng nhạt của nàng, lại chiếu sáng lên gò má non mềm bóng láng sau khi uống rượu của nàng, so với mỹ vị cá béo kia thì còn thơm ngon hơn, ít nhất, Khánh Kỳ sau khi đã ăn hơn nửa con cá béo, rốt cuộc không ăn nổi miếng nào nữa thì đang nghĩ như vậy. Ăn no ấm bụng, đối mặt với giai nhân xinh đẹp như vậy, ăn uống no đủ lại khiến thân mình hần thả lỏng, chỉ cần một chút tác động lên não là đã tràn đầy tình ý.

Thành Bích phu nhân bị ánh mắt sáng quắc thưởng thức của hần nhìn tới mức mặt ngày càng hồng, chệnh choáng mông lung. Thần chí của nàng hưng phấn, nàng cũng đã nhiều năm rồi không có thoải mái giống như hôm nay, lần cuối cùng có cảm giác thoải mái như vậy, chắc là từ thời thơ ấu vô lo của nàng.

Thành Bích bị Khánh Kỳ nhìn đến thẹn thùng, đột nhiên cúi đầu nói:

- Rượu đã nồng, công tử có nguyện ý nghe Thành Bích xướng một ca khúc không?

Khánh Kỵ hai con mắt sáng ngời, vui vẻ nói:

- Có mong muốn, nhưng không dám mời nàng.

Thành Bích ngẩng đầu, ánh mắt giống như vừa vui vừa hờn giận liếc mắt lườm hắn, liền mềm mại đáng yêu khom lưng đứng lên, vạt áo thật dài buông xuống bên eo, theo dáng đứng dậy của nàng chập chờn lay động. Khuôn mặt như tranh vẽ, thanh tú như gió xuân, động tác lơ đãng kia càng toát ra phong tình vạn chủng, Khánh Kỵ không khỏi khen ngợi:

- Kỳ thật ca hát không bằng múa lên, phu nhân có nguyện múa một điệu cho Khánh Kỵ xem không?

Thành Bích mặt phấn đã hơi choáng váng, xấu hổ “xì” một tiếng, sắc giọng:

- Tới địa ngục đi, coi người ta là thị tỳ trong quý phủ Khánh Kỵ công tử chàng sao?

Nàng nhắc một cái vò lên, lại đáng yêu làm như không nhắc nổi đưa cho Khánh Kỵ, nói:

- Đi, lấy một vò nước tới.

Khánh Kỵ ngạc nhiên nói:

- Phu nhân muốn mức nước làm gì?

- Bảo chàng đi thì cứ đi đi, như thế nào lại nói nhiều lời vô nghĩa vậy?

Khánh Kỵ cười ha ha, tiếp nhận cái vò, nhắc chân ra khỏi đình. Có lẽ là bởi đã ở bên nhau cả buổi, có lẽ là bởi cái ôm và nụ hôn muộn ngày hôm trước, có lẽ là bởi cảm giác say khiến cho bọn họ trở nên lớn gan hơn, tóm lại, ngôn ngữ giữa hai người đã càng lúc càng trở nên thân thiết.

Khánh Kỵ xách một vò nước đầy về, vào trong đình, chỉ thấy Thành Bích đã xếp một loạt bát gốm ở trên chiếu, sau đó dùng đũa trúc đánh lên, nghe âm thanh xem có nên cho thêm nước vào hay bỏ bớt nước ra. Khánh Kỵ nhìn thấy chợt động, đột nhiên nhớ tới từng xem một bộ phim nhựa tên là “Tần dũng”, Đông Nhi kia ở trong vườn hoa Tần hoàng cung không phải cũng dùng bát gốm hứng nước mưa tấu ca đó sao, lúc ấy nhìn rất mới mẻ, chẳng lẽ Thành Bích phu nhân hiện tại đang làm là...

Quả nhiên, Thành Bích phu nhân dùng nước chỉnh âm, chỉnh sửa nhạc âm cho một loạt bát gốm, rồi nhẹ nhàng xướng lên một khúc ca:

- Lan hề, cây cỏ lan dư, xương mộc huyền trạch dư, xương châu châu, trạm châu yên hồ, tần tư tư, man dư hồ, chiêu thiên tần chừng du, sấm tùy hà hồ...

Miệng đàn hương của nàng khẽ mở, dùng một giọng hát réo rất nhẹ nhàng mà xướng ca, cặp mắt long lanh luôn tập trung vào Khánh Kỵ, sóng mắt lưu động, ở trong sóng mắt của nàng ẩn chứa một loại ý nhị thần bí, bao hàm một loại ý tứ gì đó, có điều Khánh Kỵ tựa hồ hoàn toàn không đọc được, hắn chăm chú nhìn thật sâu vào Thành Bích một cái, đột nhiên lại khép mắt lại, tựa hồ đang cẩn thận thưởng thức ý tứ bên trong bài ca của nàng, trong mắt Thành Bích không khỏi hiện lên một tia thất vọng...

- Lan hề, thảo lan dư, xương mộc huyền trạch dư, xương châu châu, trạm châu yên hồ, tần tư tư, man dư hồ, chiêu thiên tần túc du, sấm tùy hà hồ...

Tiếng ca lại từ từ được xướng thêm một lần, thanh âm mềm mại yêu kiều mang theo một loại hương vị ôn nhu mềm dẻo, tựa hồ như không phải là một ca khúc địa phương của Lô quốc. Chim chóc ở trên cây hót lên theo, tiếng ve sâu huyền ảo lại bỗng nhiên ngừng lại, giống như là thẹn với tiếng ca êm tai này. Gió mát thổi tới, làm mặt nước hồ xuân hơi nhẩn, đẩy những sóng nước lấp lánh vào trong bờ, những tia sáng lấp lờ trên mặt nước chiếu vào khuôn mặt của hai người ngồi đối diện với nhau trong đình.

Khánh Kỵ mở mắt, yên lặng nhìn Thành Bích phía đối diện, bộ ngực sữa vểnh lên rung rung, bờ vai mềm mại tinh xảo như gọt, eo thon nhỏ một nắm tay cũng thừa, nàng yếu điệu động lòng người như vậy, ở tại đây trong khung cảnh thôn quê trong vắt, nàng liền tựa như một cây trinh nữ (xấu hổ), trên môi mang theo ý cười ngượng ngùng.

- Ca khúc rất êm tai.

Khánh Kỵ xúc động thở dài:

- Có điều nghe lần điệu hình như không phải là ca khúc của Lỗ quốc, ca từ cũng dễ nghe, nhưng lại khiến người ta khó hiểu được ý của nó, không biết phụ nhân nghe được ở đâu?

Thành Bích vẫn đang cười, nhưng trong nét tươi cười rõ ràng mang theo vài phần mất mát cùng tiếc nuối:

- Ở quý phủ của ta, vốn có một vài kiếm khách đến từ Việt quốc, Viên Công ở Lỗ Quái cư Khúc Phụ chính là một trong số đó (lão chủ quán rượu đó). Gia quyến của bọn họ đều biết những dân ca Việt quốc, khúc ca này, là năm đó ta nghe các nàng xướng lên, cảm thấy vô cùng dễ nghe, liền học theo. Còn hàm ý của ca từ sao... Hì hì, Thành Bích cũng không biết.

- Ồ?

Khánh Kỵ ánh mắt chợt lóe, khẽ cười:

- Cũng đúng, ngay cả trong Lỗ quốc, cũng có đủ loại tiếng địa phương, có những từ ngữ riêng, cho dù có là hai ấp liền nhau, nghe lẫn nhau cũng chưa chắc đã hiểu.

Thành Bích càng thêm bức bối, yếu ớt thở dài:

- Đúng vậy, có điều... cũng không cần phải nghe hiểu được a. Mẹ ta, ông nội ta, bọn họ cả đời chưa từng rời khỏi thôn trang, rất nhiều người giống như bọn họ, tỉnh tỉnh mê mê là qua một đời, hiểu được những ca từ này nọ, thì có ích gì...

Thanh âm của nàng càng lúc càng thấp, đầu cũng cúi xuống dưới, nhưng trong giọng nói lại có chút oán hờn, đã có chút khiến cho người ta nghe không rõ. Nàng là oán giận Khánh Kỵ nghe mà không hiểu sao?

Khánh Kỵ cười đồng tình, quay đầu ngoảnh ra ngoài, đột nhiên vui vẻ nói:

- Trời mưa!

Quả nhiên, ánh nắng tươi sáng, lại có mưa phùn nhẹ nhàng rơi xuống, Thành Bích nhướng mi nói:

- Đúng vậy, mưa mặt trời, thật là đẹp...

Nàng đứng dậy, đi ra rìa đình vịn tay ngắm nhìn. Mưa phùn như tơ như lụa nhẹ nhàng rơi xuống, mặt nước nổi lên vô số gợn sóng, ngẫu nhiên lại có một con cá nhảy lên khỏi mặt nước. Trên bờ, tấm nệm cỏ xanh được nước mưa tưới vào, cây cỏ trở nên bóng loáng, khiến người ta nhìn mà vui vẻ.

Mưa bụi rất nhỏ, nhìn quanh bốn phía, liền giống như sương mù, khiến cho nàng và hấn ở trong đình, như được ngăn cách với thế giới bên ngoài.

“Nếu... nếu cứ được ở cùng một chỗ với hấn như thế này, đứng ở chỗ này, thật là tốt biết bao. Đáng tiếc..., hấn có thể giới của hấn, ta có cuộc sống của ta, ta cùng hấn, chung quy lại cũng không có khả năng đến với nhau. Ý ca thổ lộ tâm tình mới vừa rồi, may là hấn nghe không hiểu, nếu không thì thực là mất mặt, sau này... làm sao mà đối mặt với hấn đây?”

Mới vừa rồi cố lấy được dũng khí, nửa che nửa hở thổ lộ hàm ý, nhưng bởi vì Khánh Kỵ không nghe ra, cũng không nhìn ra được. Giờ những hạt mưa rơi xuống, khiến cho Thành Bích đã hơi khôi phục lại lý trí, nàng lại bắt đầu lùi lại, cảm thấy may mắn vì hấn không sáng tỏ được tình ý của mình.

“Tôi khi thành được xây ỏn, hấn sẽ phải đi tới đi lui Lỗ Vệ hai nước, bắt đầu tiến hành nghiệp lớn của hấn. Chờ tới khi hết thấy mọi thứ ở đây xong xuôi, ta cũng phải trở về Khúc Phụ, cơ hội gặp lại hấn sau này cũng không nhiều lắm, còn muốn cùng hấn ngồi chiếu hoan ca, uống rượu nướng cá như hiện giờ, chỉ sợ là càng không có thêm cơ hội nữa. Có lẽ, mười ba năm sau, khi trên đầu ta bắt đầu có tóc bạc, tình cảnh ngày hôm nay, vẫn chỉ có thể là một hồi ức trong mộng.”

Thành Bích suy nghĩ tới đó, âm ỉ đau thương, nàng đột nhiên quay đầu, cười rục rờ với Khánh Kỵ, nói:

- Công tử muốn xem Thành Bích múa, Thành Bích sẽ ở trong mưa múa cho công tử một khúc được không?

Khánh Kỵ ngẩn ra, thất thanh nói:

- Tuy rằng mưa bụi rất mỏng, không dày lắm, nhưng sao có thể khiêu vũ trong mưa được, phu nhân không phải nói giỡn đó chứ?

Thành Bích cười, quay đầu đi, hô lên trong lòng: “Ngay lúc này đây, cả đời này, hãy để cho ta múa cho chàng xem ngay lúc này.”

Nàng đột nhiên cởi giày, cởi tất bó (vải bó), vén làn váy, một đôi chân trần trắng như tuyết đi ra ngoài đình. Đôi chân trắng bóng như ngọc, đập lên mặt cỏ xanh biếc, đi tới một chỗ bằng phẳng, đột nhiên nhẹ nhàng xoay người múa, tay áo tung bay, tựa như tiên tử lãng ba (lướt sóng).

Khánh Kỳ đứng ở trong đình, ngơ ngác nhìn Thành Bích múa ở trong mưa. Vũ kỹ thành thạo duyên dáng, bộ dáng thướt tha thùy mị, hoàn toàn không lọt vào mắt, hắn chỉ nhìn thấy một gương mặt đường như mang theo đau thương vô tận, mềm mại nồn nà, thấm vài giọt mưa, như sương trên cánh hoa, khiến người ta tự nhiên sinh ra cảm giác thương tiếc.

Về bài ca trong chương này: Đó là một bài ca cổ của Việt quốc, và toàn dùng cổ ngữ Việt quốc, Khánh Kỳ không hiểu (chắc vậy), dịch giả lại càng không hiểu.

Tiểu Mùi

135. Chương 134: Tầm Xuân Ngộ Nhập Đào Nguyên Cảnh

- Này, người ta cố sức mà múa như vậy, chàng cũng không biết đường mà khen lấy một tiếng à.

- A? A! Hay, hay lắm! Xiêm y của nàng ướt hết cả rồi.

Thành Bích hừ một tiếng, lườm hắn một cái nói:

- Ai cần chàng lo, chỉ cần uống chút rượu là đỡ lạnh ngay thôi.

Nàng nhón chân đi tới vò rượu trước mặt đang muốn nhấc lên, đột nhiên ‘ôi’ một tiếng té ngã xuống chiếu, thất thanh kêu lên:

- Đau, đau, đau quá...

Khánh Kỳ thấy hai tay nàng ôm chân phải, cuộn tròn trên chiếu kêu lên đau đớn, vội vã chạy tới hỏi gấp:

- Sao vậy, có gì đâm vào chân à?

Thành Bích phu nhân nhú mày, liên thanh kêu lên:

- Chuột rút, chân bị chuột rút, ai da da, đau quá, đau quá a...

- Đùng nhúc nhích, đùng nhúc nhích, ta tới đây!

Khánh Kỳ vừa bực mình vừa buồn cười, vội vàng một tay cầm chân nhỏ nhắn của nàng, một tay nắm chặt cổ chân hơi lạnh của nàng, cố định mắt cá chân bẻ về phía trước, nói:

- Đùng nhúc nhích, thả hết cơ ra là được.

Khánh Kỳ dùng sức bẻ một cái, đau đớn giảm đi rất nhiều. Thành Bích phu nhân thở ra một hơi, Khánh Kỳ bật cười nói:

- Nàng ơi là nàng, còn muốn đi chân trần mà khiêu vũ trong mưa, ha ha, như thế còn trách được ai đây?

- Còn không phải trách chàng!

Thành Bích oán hận trừng mắt lườm hắn:

- Lại xoay nữa đi, ta không dám dùng lực, sợ lại... lại chuột rút.

- Được, ha ha, phu nhân bình thường không ăn những thức ăn phù hợp, cũng không phơi nắng, đây là bị thiếu can-xi, sau khi trở về nhớ đun một ít đại cốt thang mà uống.

Khánh Kỳ mỉm cười nói xong, liền cầm mắt cá chân của nàng xoay nhẹ nhẹ.

- Chàng bảo thiếu cái gì?

Thành Bích kinh ngạc hỏi lại một câu, Khánh Kỳ cười mà không nói, Thành Bích liền cũng không truy vấn nữa. Mắt cá chân của nàng tinh tế, những đường cong của chân nhỏ tuyệt đẹp, màu da trong suốt như dương chi mỹ ngọc (1), trơn sạch nhẵn bóng. Khánh Kỳ nâng chân của nàng lên, nhìn bộ dáng như lê hoa đài vũ (2) của nàng, trường bào mềm mại áp sát vào thân thể, những đường cong lả lướt rung động, một thân thể thon dài đầy đặn động nhân nhảy cả vào trong tầm mắt, dưới bụng Khánh Kỳ đột nhiên dấy lên một đoàn lửa nóng, cái bộ phận đó đó dưới hạ thể bắt đầu lắc đầu quấy đuôi đòi ngoi dậy. Đời người khó có được mấy lần từng bừng, nhưng mà... từng bừng cũng phải có lúc nhá, Khánh Kỳ dù có chút ý nghĩ bậy bạ vẫn đành phải nỗ lực áp chế sự xúc động của mình lại.

- Ừm... Thật thoải mái, chàng này, đường đường là một công tử, thế mà cũng biết đủ trò, ản xuống thực đỉnh hảo (rất tốt).

Đôi mắt đẹp của Thành Bích như mở như khép, dễ chịu nói.

Khánh Kỳ cười xấu xa nói:

- Đó là đương nhiên, nếu như không đỉnh (không ‘thăng’), không phải là không tốt sao?

Thành Bích nhắm mắt không nói gì, nhìn thần sắc bất động của nàng, một tia cười ngọt ngào trên khóe miệng, hiển nhiên là không nghe hiểu được những lời đó của Khánh Kỳ. Một đùi của nàng gác lên đầu gối Khánh Kỳ, y phục ẩm ướt dính vào người, đường cong lộ ra, bộ dáng nằm ngửa quả thực giống như một lời mời gọi không tiếng động, Khánh Kỳ đột nhiên phát giác ra chính mình càng lúc càng không thể tự chủ, hần lần đầu tiên phát hiện ra rằng một nữ nhân không trang điểm lại có thể kiều mị như vậy, nhìn hai bờ môi như hai cánh hoa của nàng, Khánh Kỳ thật muốn lại được hưng hăng hôn lên đó, hưởng hết hương vị mê người của nó.

Thành Bích từ trong mũi phát ra thanh âm nhẹ nhàng ôn nhu, hồn nhiên không nhận ra bàn tay của Khánh Kỳ đã đại động. Đột nhiên, nàng nghe được một tiếng ca nhẹ nhàng:

- Kim tịch hà tịch hề, khiên chu trung lưu, kim nhật hà nhật hề, đắc dữ vương tử đồng chu...

(Tối nay là tối nào, nhỏ thuyền ra giữa dòng, hôm nay là ngày nào, cùng vương tử đồng thuyền...)

Thân thể mềm mại của Thành Bích chấn động, hoảng sợ mở to mắt, ánh mắt gặp ngay một đôi mắt đặc ý cợt nhả của Khánh Kỳ, khuôn mặt của nàng lại trở nên đỏ bừng. Đáng giận! Hần còn xuống tiếp:

- Mông tu bị hảo hề, bất tí cầu sĩ, tâm kỹ ngoan nhi bất tuyệt hề, đắc tri vương tử. Sơn hữu mộc hề mộc hữu chi, tâm duyệt quân hề quân bất tri...”

(Thẹn thùng cũng được, không thẹn cũng chẳng sao... Núi có cây thì cây có cành, lòng vua vui vẻ mà vua nào có biết...)

- Ai da!

Thành Bích xấu hổ đến mức giấu mặt sau hai tay, thân thể mềm mại uốn éo, liền rút chân ra khỏi tay hần, toàn thân mình đều khô nóng cả lên: “Trời ơi, hần lại nghe hiểu được, lúc trước học bài ca này, thím kia rõ ràng nói khúc ca này chỉ lưu truyền ở quê hương các nàng, lại là dùng cổ ngữ, những người ở địa phương khác Việt quốc chắc gì đã nghe hiểu được, như thế nào... Như thế nào hần một Ngô quốc công tử lại hiểu được?”

Hóa ra Khánh Kỳ xuống lên khúc ca này, lại chính là khúc ca mà mới vừa rồi Thành Bích dùng cổ ngữ Việt quốc xuống lên, chỉ có điều ca từ đã được hần phiên dịch lại.

Khánh Kỳ hắc hắc cười nói:

- Phu nhân, khúc ca này của Khánh Kỵ, xứng lên thế nào? Người ta cổ sức xứng như vậy, nàng cũng không biết đường mà khen lấy một tiếng à?

- Xí!

Thành Bích xấu hổ đến mức khuôn mặt thanh tú đều đã đỏ bừng, nàng giả vờ như không biết đã bị Khánh Kỵ vạch trần, mặt đỏ hồng ngồi dậy, phần nộ trùng mắt lườm hằn, đưa tay lấy tất bố đeo vào, đầu cũng không dám ngẩng lên, một chiếc tất vừa mới đeo được một nửa, Thành Bích bỗng nhiên kêu lên “A” một tiếng, Khánh Kỵ hoảng sợ, vội vàng đưa tay bắt lấy bàn chân nàng, vội vàng hỏi:

- Lại chuột rút?

Thành Bích đẩy tay hắn ra, ‘xì’ một tiếng, nói:

- Lại chiếm tiện nghi của ta, chàng mới chuột rút ấy, ta hỏi chàng, chàng... chàng mới vừa rồi nói cái gì không ‘thăng’ thì không tốt?

Khánh Kỵ sửng sốt, lập tức thất thanh cười to nói:

- Hiện giờ nàng mới phản ứng lại à? Ha ha ha, nàng đúng là thần kinh đi đường vòng đó. (Máu lên não chầm)

Thành Bích không biết thần kinh vòng vèo là cái gì, nàng cũng lườm hỏi, chỉ ngẩng khuôn mặt xinh xắn lên, ‘xì’ một tiếng nói:

- Ai như ngươi..., toàn nói những điều mà chẳng ai hiểu...

Bộ dáng của nàng, môi đỏ mọng dần lên cười, nét mặt xinh tươi, một đôi mắt quyến rũ như nước chảy, bộ dáng đó cho dù là ai nhìn thấy cũng nhin không nổi, Khánh Kỵ vốn là muốn khắc chế, chính là lúc này nhìn thấy bộ dáng phong lưu nhược cự hoàn nghênh (vừa chống đỡ vừa mời gọi), trong lòng nóng lên, rốt cuộc nhin nhin không nổi (đúng rồi đó, chờ mãi), liền nhẹ nhàng cúi xuống thân thể nàng.

Thành Bích hoảng sợ trừng to đôi mắt, giật mình nói:

- Chàng định làm gì?

Khánh Kỵ nói giọng khàn khàn:

- Phu nhân, nàng không biết rằng ở một địa phương bốn bề vắng lặng như thế này, trêu chọc một nam tử đúng là một chuyện nguy hiểm hay sao?

Thành Bích bị ánh mắt nguy hiểm cùng hô hấp dồn dập của hắn dọa sợ, hai tay nàng chống lên chiếu, giãy dụa muốn chạy trốn, miệng run run nói:

- Chàng... chàng đừng qua đây... Ừm...

Lời còn chưa dứt, nàng đã bị Khánh Kỵ hôn chặn lại, động tác lúc này của Khánh Kỵ cuồng dã mà nhiệt liệt, Thành Bích trở nên mơ mơ màng màng, ý thức còn chưa kịp thanh tỉnh đã lại..., kỳ thật ở bên người Khánh Kỵ, ý chí cùng tự chủ của nàng làm sao có thể thanh tỉnh cho được. Bộ ngực của nàng phập phồng kịch liệt, bởi vì thiếu dưỡng khí, nàng đang muốn ra sức đẩy đầu lưỡi của Khánh Kỵ ra, để cho mình có thể hít vào được một hơi, nhưng mà bàn tay nhỏ bé đã bị Khánh Kỵ bắt được, cho tiến vào trong y phục của hắn, bắt được một con măng xà đang nổi giận chuyển động loạn xạ. Thành Bích kinh hô một tiếng, lập tức hiểu được đó là cái gì, lần kinh động này, liền giống như bị rút hết xương cốt, toàn bộ thân mình đều mềm mại ngã xuống chiếu, lại cũng không còn chút sức lực nào mà phản kháng.

Khánh Kỵ tới thời đại này đã được nhiều ngày, lại đã trải qua lễ tẩy dục của lục mỹ nhân ở Lỗ Quái cư, ở trong thế giới nam nhân chủ đạo hết thảy này, cho dù có phong lưu cũng không bắn khoăn và áy náy như khi xưa. Mỹ nhân trước mắt đúng là một vưu vật khó tìm, hai người lại tình ý ám muội, hắn sao còn có thể nhẫn cho được?

Bàn tay nhỏ bé lạnh lạnh cầm lấy hắn, Khánh Kỵ liền rùng mình một cái, một luồng dục hỏa như núi lửa bùng nổ phun trào, khi hắn buông đôi môi anh đào đã bị chà đạp tới mức muốn sưng lên của Thành Bích

ra, nàng đã mềm nhũn ở trên chiếu, nhu nhược không xương, thân thể mềm mại như lụa, muốn động cũng không động được.

Khánh Kỳ tháo sợi dây tơ tằm buộc hông nàng, Thành Bích liền khấn trương tới mức thân thể mềm mại run lên, cũng may là Khánh Kỳ chưa tiến thêm một bước nữa là cởi áo của nàng. Bàn tay to nóng rực của hắn dán vào eo nàng, đùi, chậm rãi xoa đôi chân run rẩy của nàng, dòng nhiệt lưu cũng theo đó truyền vào thân thể nàng, truyền vào trong lòng nàng, khiến cho tâm can của nàng cũng nóng bỏng cả lên.

Khánh Kỳ trêu ghẹo vén váy của nàng lên, Thành Bích “Ủm” một tiếng, bàn chân nhỏ bé xinh xắn liền rụt về một chút, giấu ở dưới váy. Khánh Kỳ lại xốc váy tơ của nàng lên vài phần, để lộ ra cặp chân duyên dáng, Thành Bích không thuận theo “Ủm” một tiếng, hai chân tiếp tục cuộn lại, giấu xuống dưới váy...

Khánh Kỳ cứ đùa nàng như vậy, đến khi cặp chân kia không còn đường nào để lui, mới dùng tay cởi hết váy trong áo ngoài ra, trước mặt hắn nhất thời hiện ra một bức tranh ngọc thể khiến cho người ta phải nín thở, một thân thể con gái nằm cong cong, những đường cong uyển chuyển eo nhỏ mỏng đầy, như những nét vẽ xinh đẹp mê người, da thịt kia lóe ra sắc thái thanh xuân đến động lòng người.

Thành Bích phu nhân “A” lên một tiếng, đỏ mặt nhắm tịt mắt lại. Ở dưới ánh mắt sáng ngời của Khánh Kỳ, một vẻ đẹp sáng bóng như tuyết tràn đầy khắp đỉnh, khiến hắn nhất thời xem mà ngây ngốc, hô hấp lại càng trở nên dồn dập. Hắn đột nhiên ôm lấy tiểu mỹ nhân như ngọc ấm áp sinh hương này, che lấp toàn bộ thân thể mềm mại động lòng người của nàng, dùng hai chân khóa chặt đôi chân thon dài săn chắc đang xấu hổ ra sức giãy dụa của nàng.

Mưa như tơ như sợi vẫn nhẹ nhàng phiêu diêu dưới ánh mặt trời, dần dần thưa thớt, ở địa phương xa xa nơi mưa vừa dứt đã treo lên một chiếc cầu cong cong bảy màu. Ve trên cây bởi vì mưa rơi mà trở nên tĩnh lặng, chỉ có chim vàng anh thi thoảng hót lên những tiếng véo von.

Trong đình, Thành Bích bị đầu lưỡi của hắn lấp chặt miệng, răng môi mật thiết chỉ có thể ê a phát ra tiếng than nhẹ, tiếng than nhẹ đó, so với tiếng hót vàng anh còn êm tai hơn. Một đôi lông mi của nàng, dưới động tác hữu lực đè xuống chậm chậm của Khánh Kỳ, đầu tiên là mang chút đau đớn khép lại, sau đó dưới một chuỗi những cử động khoái hoạt sung sướng thì chậm rãi dễ chịu mở ra. Những tiếng thở gấp ở dưới mưa phùn nhẹ nhàng vang lên, một chuỗi những nụ hôn mật ngọt đến nóng ran cả người, được nàng thỏa thích khắc lên trên bộ ngực dày rộng rắn chắc của Khánh Kỳ...

Sự cường tráng của Khánh Kỳ vượt xa cực hạn mà Thành Bích mảnh mai có thể chịu đựng được, nhưng nàng vẫn cắn chặt răng, si mê đón nhận như một con thuyền nhỏ trôi trên biển mê đắm giữa cuồng phong bão táp...

Mái tóc uốn lượn như thác nước, cánh tay sen nhỏ bé lay động ham tình, bờ vai mảnh mai xinh xắn, lưng ong nhỏ yếu cùng chân đùi mượt mà, bức tranh vẽ nên những đường cong đến hoa cả mắt.

Ở ngoài đình dưới ánh mặt trời, mưa dần ngớt, phiêu diêu phiêu diêu. Bên trong túp lều mưa, hai người triển miên muốn chết, say sưa quên luyến...

Không biết qua bao lâu, mây tan mưa tạnh, hai người trong đình cũng đã theo mây mưa thất thường mà an tĩnh lại. Khánh Kỳ nhìn dáng người dưới thân mà mỉm cười, mặc sức hưởng thụ xúc cảm từ làn da trắng mịn động lòng người kia, nhẹ nhàng vỗ nhẹ lên thân thể nàng, khiến cho giai nhân lại một trận run rẩy.

Thành Bích hô hấp dồn dập, bộ ngực sung mãn không ngừng phập phồng, sau một hồi lâu mới khẽ mở hàng mi, biếng nhác vô lực liếc mắt nhìn hắn, trong tiếng mưa phiêu diêu, nàng cúi đầu dùng thanh âm ngọt ngào gọi cảm ơn nhu lẫn nhấm:

- Công tử, hôm nay, là ngày khoái hoạt nhất trong cả đời này của Thành Bích, khoái hoạt đến muốn chết.

Vừa nói, nàng vừa lấy thân thể mềm mại ngọt ngào của mình dùng hết sức ôm lấy thân mình Khánh Kỳ, giống như sợ rằng nếu buông lỏng tay ra, hắn sẽ rời khỏi nàng mà đi. Có lẽ, nàng chính là một con ve trên cành, trong bóng đêm chờ đợi đặng đặng, tới khi nàng rốt cục có thể giương hai cánh lên để bay lượn, đó chính là khoảnh khắc lãng mạn và huy hoàng nhất...

- (1) Dương chi mỹ ngọc: Trắng bóng như mỡ dê (ko rõ), mỹ ngọc.
- (2) Lê hoa đài vũ: hạt mưa rơi lên hoa lê - ý chỉ người con gái khóc, chắc đau quá nên khóc

136. Chương 135: Tâm Can Lả Lướt

Do thợ thủ công chưa tới, đối với quy hoạch cụ thể của tòa thành mới này vẫn chưa được xác định, Khánh Kỳ chỉ bảo bọn họ tới san bằng những khu vực dùng để xây dựng doanh trại và sân huấn luyện đội ngũ, chặt quang cây cối, phá bỏ cỏ dại, san phẳng mặt đất, kiến tạo phòng ốc tạm thời. Những chuyện vặt này, không cần đến những thợ thủ công cao minh lành nghề thì những công nhân vừa được tuyển kia cũng có thể làm được. Chỉ trong vòng một ngày, những công việc đó đều đã được hoàn thành gọn ghẽ, ngày hôm sau lại đốn phạt cây cối chuẩn bị dùng cho việc xây dựng.

Về mặt quân sự tuy Lỗ quốc không phải là nước mạnh, nhưng trong các nước thì Lỗ quốc lại có nền văn hóa tương đối phát triển, thợ giỏi lành nghề rất nhiều, nhất là thợ trong nghề điêu khắc gỗ. Những thứ dân bình thường ở Lỗ quốc cũng phần nhiều hiểu được kỹ thuật điêu khắc gỗ, những người này trúng tuyển lên núi, biết được công việc là xây dựng thành lũy công sự, không thể thiếu được công việc đốn gỗ, cho nên đều mang theo những dụng cụ tỷ như cưa rìu theo bên mình, những công việc đốn gỗ đẽo gọt đó được chuẩn bị rất nhíp nhàng đều đặn.

Khánh Kỳ chăm chú quan sát những chiếc cưa thủ công mà những công nhân này mang theo, chiếc cưa được làm bằng đồng đen, đại thể giống với những chiếc cưa sau này hậu thế làm ra, lúc này Lỗ Ban (bậc thầy về nghề mộc) còn chưa sinh ra, những chiếc cưa này đương nhiên không phải phát minh của ông. Khánh Kỳ còn nhớ trong cuốn sách giáo khoa hồi nhỏ có miêu tả rất sinh động về câu chuyện cổ rằng cưa cắt đứt tay, rồi từ đó Lỗ Ban phát minh ra chiếc cưa, không giấu nổi lắc đầu cười khổ. (chứng tỏ SGK toàn chém gió)

Những công nhân làm thuê kia có không ít người là những phụ nữ khỏe mạnh, những người này cùng nam nhân chịu khổ chịu khó như nhau, hơn nữa làm việc còn rất biết nghe lời, dễ dàng quản lý hơn. Đối với phụ nữ, Khánh Kỳ luôn luôn tồn tại chút ít tâm tư chiều cố, nên không sai bọn họ làm những việc nặng nhọc như đốn cây đào mương. Những nữ nhân công có khoảng trên dưới trăm người, đại đa số đều còn trong độ tuổi thanh niên, nói là kiện nữ, chỉ là thân thể khỏe mạnh, chứ không phải lưng hổ vai gấu như nam tử, trong đó còn có những người tư thái tác phong tuấn tú phong độ xuất chúng, trở thành một phong cảnh hết sức đẹp đẽ về đội ngũ nhân công này.

Những nam nhân kia cặm cụi làm việc, thỉnh thoảng lại hướng đôi mắt liếc nhìn về phía chị em một lượt, nói mấy câu chòng ghẹo. Khánh Kỳ đều rất dễ tâm tới điều đó, lo rằng có kẻ có ý đồ xấu, nên phải sai người đi kiến tạo những căn phòng nam nữ cách biệt nhau một khoảng cách an toàn, rồi còn xây thêm một dãy phòng ở đầu hồi của hồ nước cạnh sát với núi rừng ngăn cách khu ở giữa nam và nữ, sắp xếp cho tất cả gia tướng nô bộc của Thành phủ ở trong đó. Có bọn họ chặn ở giữa hai bên, nếu có kẻ nào có ý đồ bất chính cũng cần phải cân nhắc kỹ trước khi hành động a.

Khánh Kỳ bận tới mắt tới mũi trên công trường, Thành Bích phu nhân ở bên hồ nước dọn dẹp chỉnh đốn lại, tạo ra một khu vực bình địa để ngồi lên đó. Cặp mắt mơ huyền (không phải mờ nhá) không ngừng đảo mắt nhìn về phía Khánh Kỳ. Nếu nói về nữ nhân này, bất luận là rụt rè kín đáo, hay là lạnh lùng băng giá, một khi động tình đều nhiệt tình như lửa. Từ ngày hôm trước ở ngoại ô ven hồ vui đùa với nhau, đã mở ra một trang mới trong quan hệ giữa hai người, hai ngày nay Thành Bích phu nhân đối với hắn hơi có chút quần quýt si mê.

Cứ vào mỗi tối, Khánh Kỳ tất nhiên là muốn thi triển thân thủ vạm vỡ cơ bắp của mình, giả trang làm một tên dâm tặc dụ dỗ nữ nhân. Ban ngày, Thành Bích cũng không nỡ để hắn lọt ra khỏi tầm mắt mình. Những kiểu nhiệt tình như vậy đều khiến Khánh Kỳ có chút ăn không tiêu a.

Những công việc chỉ huy xây thành này vốn dĩ chỉ cần có đại quân sự Khánh Kỳ ở đây là đủ rồi, Thành Bích viện cớ là không thể an tâm, đích thân thị sát, đến Phi Hồ cốc thúc việc thi công, chỉ là những chuyện đứng đắn thì nàng chẳng hỏi, trước sau như một, cặp mắt gợi tình của nàng không rời khỏi Khánh Kỳ nửa giây nửa phút, làm gì có chút tâm sự nào đặt vào trong việc xây thành cơ chứ.

Kỳ thực Thành Bích phu nhân vốn dĩ là một nữ tử cực kỳ thông minh, tại sao lại không biết giữ mình? Chỉ là bởi vì những người nảy sinh lửa tình trong lòng, thần thái cử chỉ đều có chút khác thường. Huống hồ nàng là một người từ nhỏ đến lớn sướng vui không biết, cho đến khi tuổi đã cập kê ba mươi, một đóa hoa vào lúc nở rộ nhất bất kể lợi ích, bất kể thân phận, thật lòng thật dạ yêu thích một người.

Nàng tuy cố khắc chế chính mình, nhưng thần thái cử chỉ thì làm sao có thể không lộ ra ngoài được, những công nhân tầm thường sẽ không để ý những điều đó, rơi vào những người tinh tế thì có thể nhận ra được ngay manh mối đầu đuôi. Những gia nhân thân tín trong Thành phủ không cần thiết phải nhắc đến, những chuyện tình phong lưu ong bướm giữa Thành Bích và Dương đại quân sự bọn họ sớm đã biết từ lâu, lén lán truyền thông tin cho nhau rồi, lúc này chỉ là vờ như không thấy.

Nhưng cô nàng Tiểu Ngải giả trang trà trộn vào trong đám công nhân kia đối với mối quan hệ của Khánh Kỳ và Thành Bích phu nhân đã là ‘tiên nhập vi chủ’ (tự tưởng quan niệm bảo thủ), lúc này nhìn vào, nhìn thế nào cũng cảm thấy lời đồn không sai, nàng càng nhìn càng thấy hận. Thành Bích phu nhân liếc mắt đưa tình nhìn vị “Dương đại quân sự” kia, đôi mắt đầy lòng thù hận của Tiểu Ngải lại chỉ chăm chăm nhìn vào nàng, có cảm giác như nếu không làm cho địa vị cơ nghiệp của Thành Bích khổ tâm gây dựng bấy lâu nay tan thành mây khói, thê thảm đến nỗi sống không bằng chết thì không thể giải trừ được nỗi hận thù trong nàng, Tiểu Ngải bây giờ đang định lao tới, giết chết tươi mụ già Thành Bích phu nhân kia.

- Anh Đào, hiện tại thợ thủ công còn chưa tới, có điều trước tiên có thể bảo bọn họ chặt một ít cây cối làm nguyên liệu, chế tạo ngói bùn, ngoài ra đi đến nơi khác tìm đá tảng để dự trữ sử dụng, chuẩn bị nguyên vật liệu trong hết khả năng của mình, như vậy đội thợ thủ công vừa đến, tiến độ có thể mau hơn rất nhiều.

Trước mặt người khác, Anh Đào không dám mở miệng gọi công tử, liền nói:

- Đại quân sự yên tâm, việc này giao cho ta làm là được.

Anh Đào đáp lời, vội vàng đi đến chỗ đám công nhân kia. Lúc này Thành phủ nhị quân sự Tiêu Cẩn từ cốc khẩu trào lên, vội vàng đi về phía bên này. Khánh Kỳ tiến tới hỏi:

- Tiêu quân sự, chẳng phải ngài đang tiếp tục chiêu mộ nhân công trong phủ sao, gấp gáp chạy tới đây là có chuyện gì?

Tiêu Cẩn kích động nói:

- Đại quân sự, thợ thủ công của Thúc Tôn quý phủ đã tới rồi, khi ta đến đây, bọn họ phái người dùng khoái mã vào thành báo tin, đại đội nhân mã chỉ còn cách thành khoảng ba mươi dặm.

- Hả?

Khánh Kỳ vui mừng:

- Nhanh vậy sao, chẳng phải nói ngày mai mới tới sao?

Tiêu Cẩn cười nói:

- Đúng vậy a, xe ngựa của bọn họ rất nhiều, trên đường gặp phải trận mưa to, vốn dĩ sẽ bị chậm hành trình, dự liệu ngày mai mới tới, may mà Thúc Tôn tiểu thư đốc thúc mọi người đi tiếp, nên mới đến sớm trước một ngày.

Khánh Kỳ vui vẻ nói:

- Thúc Tôn tiểu thư đích thân dẫn đầu?

- Vâng

Tiêu quân sự kỳ quặc nhìn hắn, nghi ngờ nói:

- Có điều gì không đúng sao?

Khánh Kỳ vui vẻ nói:

- Thúc Tôn tiểu thư đích thân dẫn đầu?

- Vâng

Tiêu quân sự kỳ quặc nhìn hần, nghi ngờ nói:

- Có điều gì không đúng sao?

- À..., không có gì...

Khánh Kỳ định thần lại, vội vàng khôi phục thần sắc. Lúc này Thành Bích phu nhân bình thần đi tới, hỏi:

- Xảy ra chuyện gì thế? - Mở miệng nói chuyện hướng về phía Tiêu quân sự, nhưng cặp mắt của nàng rõ ràng đang không nhìn nổi mà nhìn về phía Khánh Kỳ.

Khánh Kỳ đáp:

- Thợ thủ công của Thúc Tôn phủ đã tới, khi Tiêu quân sự đến đây cũng là lúc bọn họ cách thành khoảng ba mươi dặm.

Tiêu quân sự tiếp lời nói:

- Hơn nữa, đại tiểu thư của Thúc Tôn gia cũng theo xe tới đây, cho nên tiểu nhân vội vàng chạy tới đây bẩm báo phu nhân.

Trên mặt Thành Bích phu nhân hiện lên một tia thần sắc cổ quái, nàng liếc mắt nhìn Khánh Kỳ, rồi nói:

- Cách thành ba mươi dặm sao..., nếu đã là Thúc Tôn tiểu thư đích thân áp tải đoàn xe, nếu không nghênh đón thì sẽ là thất lễ. Nhưng bốn phu nhân thân thể yếu đuối, xuống núi lên xe, rồi lại cấp tốc về thành, sợ là không kịp đi ra ngoài thành nghênh đón, Dương quân sự.

- Có nô tài!

Khánh Kỳ vội vàng khom lưng tiến lên.

Thành Bích phu nhân thản nhiên nói:

- Người đi thay mặt bốn phu nhân nghênh đón Thúc Tôn tiểu thư vào thành, ta sẽ đến ngay sau.

Khánh Kỳ sững người, vừa mới nói xong câu này, Thành Bích phu nhân ngoảnh lại, nhìn vào góc núi, lại nói:

- Đi luôn bằng xe của ta đi, ta không thể tự mình ra nghênh đón tiểu thư được, nếu là xa giá (kiểu xe ngựa không có mái che) thì lại quá sơ sài, sợ là Thúc Tôn tiểu thư sẽ nổi trận lôi đình.

- Vâng, nô tài đi ngay.

Khánh Kỳ ôm quyền, vội vã lui lại hai bước, xoay người bỏ đi.

Khánh Kỳ vừa đi trên đường vừa suy nghĩ, ngữ khí thần thái của Thành Bích phu nhân sao lại cổ quái như vậy..., nghĩ mãi nghĩ mãi, trong lòng của hần đột nhiên chấn động: “Hồng rồi, chuyện hộ tống thợ thủ công tới Phí thành, dù gì cũng không cần đến đại tiểu thư nhà Thúc Tôn xuất mã cực nhọc, thế mà Diêu Quang lại đến đây. Khi trước Diêu Quang hầu hạ cho thể thân của ta đau ốm nằm trên giường, thần sắc buồn bã, không lo nghĩ đến bản thân. Thành Bích phu nhân anh minh đến vậy, làm gì mà không nhận ra vấn đề chứ? Nếu không phải vậy, trên mặt nàng sao lại lộ ra thần khí cổ quái như vậy chứ, còn cố tình lảng tránh, để cho mình đi đón Diêu Quang...”

Nghĩ đến đây, trong nội tâm Khánh Kỳ hơi có chút bất an, nhưng không thể quay lại hỏi nàng, đành phải giấu đi mà giả bộ hồ đồ, rảo bước đi xuống dưới núi.

Kỳ thực cô nam quả nữ, mặt trong như đã, có hảo cảm với nhau, vậy thì rất dễ dàng phát triển tới một mối quan hệ mới, đặc biệt là khi Thành Bích đang vào độ tuổi thể xác tinh thần thuần thực, trong khi nam tử ở thời đại này, trêu hoa ghẹo nguyệt vốn là chuyện tùy theo ý thích, không hề tồn tại vấn đề khiển trách về đạo đức, cho nên tình đã chín muồi, trăng đã đến rằm. Thế nhưng ngay từ ban đầu ý thức của hần đã bị trói buộc bởi những ước thúc đối với bản năng của nam nhân, đến thời đại này mặc dù những ước thúc đó đã suy yếu đi, nhưng tâm tình của hần vẫn còn chịu ảnh hưởng rất lớn.

Thế nhưng, lời nói giết chết tâm lòng, trong lòng của hần, cho đến giờ khắc này, thích nhất lại là Thành Bích phu nhân. Thúc Tôn Diêu Quang nhiệt huyết dâng trào, đối với hần một lòng một dạ, Khánh Kỳ cũng

không phải là không cảm động, và cũng không phải không thích, nhưng mà hẳn cùng với Thúc Tôn Diêu Quang vốn dĩ không có khả năng kết hợp được, cho đến bây giờ, mặc dù đã ước định cùng Thúc Tôn Ngọc, hai bên đã định hôn ước, ngày cưới được ấn định sau khi hẳn khôi phục Lỗ quốc. Nếu như phục quốc không thành, chết nơi sa trường thì sao? Vậy thì đương nhiên không cần phải bàn nữa.

Loại ước định này một là khiến cho Thúc Tôn Ngọc phải tiếp nhận mà từ đó phải nhượng bộ. Hai là Khánh Kỵ ban đầu tiếp cận Diêu Quang tiểu thư, tất nhiên là ngoài việc yêu thích ra còn có một phần mưu lợi bên trong. Nhưng khi hẳn hiểu được tình ý của Thúc Tôn Diêu Quang đối với hẳn, hẳn ngược lại không muốn Diêu Quang bị sa lầy quá sâu vào chuyện tình cảm, nếu như không phải đại sự trúc trắc, thì hẳn sẽ không đời nào lừa gạt một tiểu cô nương tốt bụng như Thúc Tôn Diêu Quang. Thời này nữ tử tái giá, cũng không có gì là tổn hại đến danh phận, nhưng với tính tình cương liệt của Thúc Tôn Diêu Quang, nếu như tình cảm dành cho hẳn quá sâu nặng, thì sẽ không biết được nàng sẽ bị tổn thương trong bao lâu nữa. Bởi vậy, Khánh Kỵ đối với nàng có cảm giác như vừa muốn tiếp cận lại vừa muốn lánh tránh vậy, có một áp lực và day dứt như vậy, hẳn làm sao để rũ bỏ đây?

Còn Thành Bích phu nhân thì không giống vậy, bọn họ tuổi tác thực tế cũng ngang bằng nhau, ngôn từ qua lại càng thêm ăn ý, sự hợp tác của bọn họ không cần đến hôn nhân làm vật đảm bảo, không cần những mối quan hệ khác để làm vững chắc, hẳn với Thành Bích bắt đầu nảy sinh tình ý với nhau, là vô cùng tự nhiên, hơn nữa không cần thiết phải băn khoăn lo lắng có chút kìm hãm giống như Thúc Tôn Diêu Quang, càng không có những ước định về hiệu quả và lợi ích với Thúc Tôn Ngọc, bởi vậy khi ở bên nàng cảm thấy nhẹ nhõm tự tại hơn nhiều.

Khánh Kỵ đi ra ngoài sơn cốc, lúc này mới dừng lại suy nghĩ mông lung, ngồi trên chiếc xe của Thành Bích phu nhân, hẳn liền phân phó phu xe tăng tốc quay trở về thành. Từ cốc khẩu đến đường lớn đã phát quang được một con đường mới, xe tuy hơi xóc nảy, nhưng cũng không nghiêm trọng lắm, đợi đến khi xe quẹo vào đường cái là mọi thứ sẽ ổn.

Khánh Kỵ bực bội vì trong xe nóng bức, liền vén bức rèm lên, con mắt nhìn ra núi non cây cỏ bên ngoài, thần trí không biết phiêu bạt đến nơi nào, đúng lúc này, chiếc xe bỗng nhiên đi chậm lại, Khánh Kỵ thò đầu ra ngoài xem xét, chỉ thấy trước mặt có bảy tám cỗ xe lừa, chất trên xe toàn là cỏ khô, đang từ từ tiến tới. Con đường ở vùng quê cũng không rộng rãi lắm, khi hai xe giao nhau, chiếc xe của Khánh Kỵ lại có trục xe dài ngoẵng, để tránh va đụng vào nhau, người đánh xe liền điều khiển xe đi sát mép đường, tốc độ cũng chậm lại đôi chút.

Khánh Kỵ vốn không để tâm lắm, hẳn đang định rút đầu vào trong, quét mắt nhìn lại, bỗng nhiên nhìn thấy có gì đó bất thường, không khỏi hét to nói:

- Cẩn thận, chạy nhanh về phía trước!

Khả năng ứng biến của phu xe có hạn, phản ứng không đủ nhanh nhẹn, vừa nghe Khánh Kỵ lên tiếng, không khỏi ngẩn ngơ, ngạc nhiên hỏi:

- Đại quân sự, ngài nói gì cơ ạ?

Đúng vào khoảnh khắc này, biến cố đã xảy ra, những chiếc xe vừa đi ngang qua bỗng nhiên dừng lại, những nông phu dắt lừa đi qua đồng thời dắt xe chặn ngang đường, cắt đứt đường lui của họ, những chiếc xe phía trước cũng đồng thời chặn ngang đường, trong khi những chiếc xe đứng ngang hàng bỗng bốc lên làn khói dày đặc, những nông phu ở phía trước mặt từ trên xe rút ra mỗi người một chiếc xiên, đem những bó cỏ khô đang cháy bùng bùng lao tới, mấy viên kỵ sĩ hộ vệ xung quanh xe bị tấn công chớp nhoáng không kịp trở tay, sau một hồi người kêu ngựa hí tán loạn, bọn họ mới nhảy xuống xe lũ lượt rút vội kiếm ra lao tới.

Ngoại trừ hai chiếc xe được châm ngòi lửa vào đồng cỏ bốc cháy ngàn ngạt, những chiếc xe chứa cỏ khô khác đều giữ nguyên, có điều từ trong đồng cỏ chui ra rất nhiều đại hán vạm vỡ, trong tay cầm binh khí đủ loại, hô to gọi nhỏ xông tới, mục tiêu đích thị là chiếc xe của Khánh Kỵ.

Khánh Kỵ dựng thanh kiếm lên, nhún chân định lao ra ngoài, tay đã chạm đến rèm kiệu, trong lòng đột nhiên có chút cảnh giác, hẳn vội vã lôi từ trong ngực ra một chiếc túi, trong đó lấy ra một nhúm râu làm bằng lông lợn, đó chính là thứ được thợ thủ công trong Thành phủ chế tác ra khi đi cùng Khổng Khâu tới đây Thương Hà gặp Triển Chích lần trước. Khánh Kỵ biết rằng sào huyệt hang ổ của bọn Triển Chích cũng

ở Mông sơn, liền gắn râu vào để đề phòng bắt trắc, lúc này đúng là lúc dùng đến. Hắn gắn chỗ vẫn còn chút chất dính trên bộ râu vào trên mặt rồi nén nhẹ, một cước đá tung cửa kiệu, rồi phi người ra ngoài.

Bên ngoài xe mấy võ sĩ đã bắt đầu giao chiến với bọn cường đạo bất ngờ tập kích, quân địch có chuẩn bị trước, trong khu vực chật hẹp này gặp phải quân địch đông hơn nhiều, mấy viên gia tướng nhanh chóng rơi vào thế hạ phong, đúng vào lúc này, Khánh Kỳ từ trong xe nhảy ra ngoài, giống như một con báo đen tràn trề sức sống, thân thể vừa cong vừa gập, bội kiếm dưới đai lưng quét ngang một đường cầu vồng, nhanh như chớp đâm thẳng về phía tên đại hán đang vung vẩy chiếc xiên...

137. Chương 136: Các Bộ Kỳ Thiên

Đúng vào lúc ngậy người ra cũng là lúc hắn phải đi châu trời. Chiếc xiên đồng trong tay hắn chỉ ngừng lại trong chốc lát, mũi kiếm của Khánh Kỳ đã xuyên qua kẽ xiên của hắn sắc bén gọt một đường, “Á” một tiếng thảm thiết, bốn ngón tay của tên đại hán kia đã nhất tề rơi xuống đất, ngay sau đó cổ tay Khánh Kỳ chấn động, kiếm phong “Phập” một tiếng đâm vào bộ ngực của hắn, rồi nhanh như chớp rút ra. Quay phắt người sang một bên, gơ tay lên đỡ. Vừa kịp ngăn được nhất kiếm mà một tên cường đạo khác đâm tới.

Khánh Kỳ xoay người tại chỗ, cơ thể làm như vậy sẽ rất khó giữ thăng bằng. Thế nhưng khi song kiếm đụng độ, “keng” một tiếng lớn, hai thanh kiếm nhất tề gãy thành hai đoạn, Khánh Kỳ chỉ là thân trên hơi lắc đảo, còn người kia bị cuộc đụng độ khiến cho nghiêng ngã phải lùi về phía sau.

Khánh Kỳ nào để cho hắn có cơ hội mà thở, chân vừa nhấc lên, vớ lấy chiếc xiên đồng, hướng về phía ngực đối phương mà đâm. Tên kia vừa lùi lại lùi tiếp, núp vào đằng sau đồng xe ngựa hỗn loạn ngăn trở. Khánh Kỳ bất chấp tất cả, chiếc xiên đồng trong tay giống như trường mâu nuốt vào nhả ra, mỗi chiêu thức lại càng tàn nhẫn hơn. Đại hán kia rơi vào tình thế hết sức nguy hiểm, kinh hãi thất sắc, trong lúc vội vã hắn cắn răng một cái, nhấc chân lên đá mạnh, hất tung một bó củi ở dưới mặt đất đang cháy rừng rực, tung bay về phía Khánh Kỳ. Nhất thời hỏa tinh văng khắp nơi đầy trời, chặn tầm mắt của cả đôi bên. Trong đám hỏa tinh bắn tung tóe ở giữa, một chiếc xiên đồng đột ngột lao tới, xuyên thẳng vào chính giữa vùng ngực của hắn. Đại hán kia rú lên một tiếng, chiếc xiên đã ngấp sâu vào trong ngực hắn.

- Mau lui!

Trông thấy tình hình không ổn, một tên đạo tặc cường hô một tiếng. Hướng về phía đồng bọn mà hét, những tên đạo tặc này võ nghệ xuất chúng, lại không sợ chết, vốn không phải là những vật dễ dàng chịu khuất phục. Nhưng những tên đạo tặc này chặn đường đoàn xe lại, vốn dĩ chủ ý của chúng không phải là muốn giết bất kỳ ai cả, mà chỉ muốn cướp lấy Thành Bích phu nhân. Bây giờ trông thấy nhảy ra từ trong xe lại là một đại hán vạm vỡ, không phải mục tiêu hành động, bọn họ việc gì phải bán mạng ở nơi này?

Những người này đều là thủ hạ tâm phúc của Cổ Quân Hải, vâng lệnh đến Thành phủ gây ra rối loạn. Từ xưa tới nay, chính là phía trên đưa một phần chính sách, phía dưới thư thái gấp mười lần. Vô luận là quan trường hay giặc cướp cũng đều là như vậy. Triển Chích nói nếu như Thành Bích phu nhân không biết suy xét, vẫn muốn hoạt động phụ cận hang ổ của chúng, vậy thì sẽ bắt cho bằng được nàng về tặng cho Cổ Quân Hải làm phu nhân, phát động một trận chiến quang minh chính đại với Quý Thị. Điều này vốn dĩ Cổ Quân Hải chưa từng nghĩ tới, nhưng bị đám huynh đệ người một câu ta một câu trêu chọc một phen, lại bị bộ hạ mình giật dây, tâm tư liền dần dần bị lung lay. Hắn tồn tại phần tâm tư này, đám thủ hạ tâm phúc kia đều biết, khuyên hắn cứ việc ra tay trước, dù sao thì chủ công cũng chuẩn bị mở rộng cuộc chiến rồi, chỉ bằng cứ trực tiếp bắt thiếu nữ xinh đẹp kia lên núi rồi tính.

Cổ Quân Hải giết người phóng hỏa không chớp mắt, nhưng nói đến việc cướp người lên núi cưới thành vợ là mặt lại ngệt ra, hơn nữa hắn cũng sợ thông tin bị bại lộ ra ngoài, Triển Chích sẽ trách hắn quá nặng nữ sắc, cho nên bản thân không tiện lộ diện đi cướp Thành Bích về, liền căn dặn thủ hạ áp dụng phương thức “đe dọa” đối với Thành Bích, hắn tự đi tới lão trạch (nhà cũ) của Thành phủ gây phiền toái để làm màn khói mờ che mắt.

Thủ hạ tâm phúc biết rõ tâm ý của hắn, đã sớm an bài một đội thuyền bên cạnh con đường ven sông Tuấn, lại chọn lựa mấy tên hán tử biết bơi giả trang mai phục trên đường. Những chiếc xe lừa chở củi rơm là dùng để đối phó với đám hộ vệ của Thành Bích phu nhân. Đến lúc đó chặn đầu bọn họ, bất ngờ tập kích bất lý

Thành Bích phu nhân đem xuống sông, gia tướng Thành phủ có dũng mãnh thế nào cũng không thể đuổi kịp, ai ngờ trong xe lại đổi người, những tên đạo tặc này chỉ biết tin tức đã bị bại lộ, đương nhiên không chịu liều mạng.

Theo truyền thống, cường đạo và quan binh, trừ phi quan binh đến tận hang ổ tiểu trù, nếu không rất ít giao chiến chính diện. Mục đích của họ là cầu tài (đoạt được tiền), vô luận có thể đạt được mục tiêu hay không, công phu đào tẩu hay công phu liều mạng đều thuộc phương án tối ưu. Tên đầu mục đằng kia hét lên một tiếng lớn, đám đạo tặc lập tức né mình chạy về phía bờ sông, vội vàng chạy đi hơn mười bước, một bước nhảy xa đã lao vào dưới dòng sông. Bên kia bờ sông đã có sẵn ba chiếc thuyền nhỏ, sớm đã quan sát được động tĩnh ở bên này, khi bọn đạo tặc chạy về phía bờ sông, bọn chúng liền tức tốc đẩy nhanh mái chèo tới tiếp ứng.

Khánh Kỳ dẫn vài gia tướng đuổi tới bờ sông, bị dòng sông cuộn cuộn ngăn trở đường đi. Chiếc thuyền dừng ở giữa sông, dùng hai chiếc sào trúc rất lớn cố định, những tên đạo tặc bơi dưới nước đều trèo lên trên, hung dữ trừng mắt nhìn về phía bên này. Khánh Kỳ cười, khoát tay nói:

- Quay về.

Khánh Kỳ quay trở lại xe, vội vàng kiểm tra một lượt. Quân mình chết hai người, ba người bị thương. Lũ cường đạo bỏ lại ba tên, trong đó hai tên đã tắt thở, tên đại hán bị Khánh Kỳ dùng xiên đồng đâm trúng ngực đang hấp hối ngồi dựa vào bánh xe. Tên đại hán này là kẻ thuộc loại mình đồng da sắt, chiếc mũi khoằm như mỏ chim ưng, hai con mắt hung quang bạo phát, giữa cổ họng không ngừng rung động, chỉ có điều áo bào bị nhuộm đỏ máu, đã không còn sức mà giãy dụa nữa.

Khánh Kỳ đi tới, cúi xuống nhìn hán. Đại hán kia toàn thân đỏ máu, không còn chút sức lực nhưng vẫn cố trừng mắt nhìn lại hán. Một gia tướng bị thương ở cánh tay nhìn thấy tên cường đạo trừng mắt với quân sự nhà mình, liền hung hăng đá một cước thật mạnh vào dưới xương sườn hán rồi quát:

- Nói, các người là bọn nào?

Đại hán kia kêu lên một tiếng đau đớn, hung dữ trừng mắt nhìn hán, gia tướng kia nổi giận, đang định đá tiếp hán cước nữa, Khánh Kỳ phát tay ngăn lại, chậm rãi khom lưng xuống, cười mỉa nói:

- Trên đây Thương Hà, Triển Chích tướng quân, không tự mình đến đây sao?

Đại hán kia đưa ánh mắt hận thù cười lạnh nói:

- Chủ thượng nhà ta nếu có đến đây, thì hiện giờ các người còn sống mà đứng đó không?

Khánh Kỳ không khỏi ha hả cười, nếu hán đi hỏi thân phận đối phương, tên đại hán kia đã biết mình chắc chết, dù thế nào cũng sẽ không khai ra. Chỉ cần một chiêu này, quả nhiên biết được đây là nhân mã của Triển Chích. Hán lại hỏi:

- Triển Chích tướng quân tự xưng vương trên Thương Hà lĩnh, cùng với Quý Thị ở Phí thành phụ cận không can hệ gì tới nhau cả, nước giếng không đục nước sông, hôm nay lại dám cản đường chặn cướp, đó là có gì?

Tên đại hán kia bắt đầu trở nên cảnh giác, cảm hận nuốt nước bọt lại, nghiêng đầu đi nơi khác không trả lời. Thủ hạ của Khánh Kỳ thấy vậy liền muốn dùng hình với hán. Đại hán kia chỉ khinh thường cười lạnh, Khánh Kỳ mỉm cười nói:

- Là một trang hán tử, thật đáng tiếc, tài giỏi mà không được trọng dụng.

Hán đứng thẳng lưng lại đi về xe, mấy gia tướng xung quanh tiến tới hỏi:

- Đại quân sự, bây giờ phải làm sao?

Nơi này là phong ấp của Quý Thị, không có phong quan như ở triều đình. Hình ngục tổ tụng, thuế má buôn bán, tất cả đều do Quý Thị thao túng. Gặp cướp hay là chết người, đương nhiên cũng do Quý Thị tự hành xử. Khánh Kỳ liền nói với họ:

- Bào Thành, người dẫn theo một người nữa chạy về Phi Hồ cốc, bẩm báo chuyện ở nơi đây cho phu nhân. Bào nàng cẩn thận hơn nữa, không thấy ta thì không được xuống núi. Bốn quân sự đi về thành trước,

ngheh đón Thúc Tôn tiểu thư, rồi sẽ quay lại đón nàng về thành. Mông Hào, người dẫn theo một người, đưa những chiếc xe chở củi này thành hai chiếc xe, chở những thi thể của các huynh đệ và mấy tên cường đạo kia vào trong thành, những người còn lại theo ta cấp tốc trở về thành.

Gia tướng bị thương cánh tay giữ cánh tay trái, chiếc cầm hất về phía tên cường đạo đang hấp hối, hỏi:

- Đại quân sự, phải làm gì với tên này đây?

Khánh Kỵ cất bước trèo lên xe, thản nhiên nói:

- Người tiễn hân lên đường a, chúng ta đi thôi.

Người phu xe rung mạnh cương ngựa lao về phía trước, viên gia tướng nhìn đoàn người Khánh Kỵ đã đi xa, khoe miệng lộ ra một vẻ dữ tợn vui vẻ. Hắn lấy một thanh Lỗ tước từ bên hông ra ngắm nghía, đi về phía tên đạo tặc ánh mắt vẫn chưa mờ đục kia, sau đó chốc lát, trên con đường lớn hoang tàn vang lên một hồi tiếng kêu thê lương thảm thiết...

Cổng thành, chỗ nào cũng có lính gác của Quý Thị tư ấp. Người ra vào tấp nập để đóng thuế, thuế cưới hỏi cũng là một loại thu nhập không nhỏ của đám công khanh đại phu. Trên chiếc xe của Thành Bích có phù hiệu của Quý Thị, quân trông giữ cửa thành nhìn thấy thì đâu dám cản trở, vội vàng hùng hù hổ hổ dẹp đám tiểu dân mắt nhắm mắt mở đang đứng xếp hàng chật kín trước cổng thành ra, để cho cỗ xe của Thành Bích phu nhân vào thành. Chiếc xe của Khánh Kỵ đi xuyên qua thành trì, cũng không hồi phủ, mà đi vòng tới cửa Tây, đi đón đoàn xe của Thúc Tôn Diêu Quang.

Trong lúc đó ở bên một con xóm nhỏ bỗng có một người vội vã đi vào trong, tới sau một ngôi đền đã khá cổ kính. Rồi rẽ ngang về bên phải, nơi đó là những phòng ốc hoang phế sập xệ, trong viện lạc đã bị tàn phá, sau những bức tường đổ nát lấp ló xuất hiện mấy sĩ tử tay cầm bội kiếm. Vội vàng hỏi:

- Thế nào rồi?

Người vừa mới chạy đến đó là một sĩ tử mặc khinh bào, cử chỉ phong độ nho nhã, dưới sườn cũng giắt bội kiếm, hân nói:

- Lúc này ta ở trước cổng Quý phủ nói chuyện với một tiểu tì trong phủ, moi được một chút tin tức từ miệng ả. Nghe nói mấy hôm trước trong một hôm mưa bão bùng bùng đã cứu về được một thanh niên bị ngâm nước, người này bị thương ở đùi, xương sườn bị gãy, bây giờ vẫn đang dưỡng thương ở trong Quý phủ.

Một thanh niên mặt hình chữ quốc (mặt vuông chữ điền) ánh mắt đỏ quạch hỏi:

- Hồng Lâu, người đã dò ra thân phận của người đó chưa?

Sĩ tử tên gọi Hồng Lâu kia đáp:

- Vẫn chưa, trong Quý phủ chẳng có ai để ý tới người đi đường bị ngâm nước đó. Nếu không có Thành gia đại quân sự Dương Bán dặn dò cần phải chiếu cố tới người này, có lẽ đã chẳng có ai thèm để ý tới hắn. Tôi cũng nhiều lần nghe ngóng hỏi dò tin tức đó từ thị nữ kia, ả cũng không biết bản danh của hắn, chỉ nhớ hình như họ Trần.

Một người nói:

- Họ Trần? Vậy thì không phải hân rồi, Điền huynh quả thật đã hơi đa nghi rồi. Hắn bị chúng ta truy sát suốt cả đoạn đường dài, lại bị lật thuyền khi gặp phải mưa lũ, làm sao còn có thể sống được nữa chứ?

Người thanh niên khuôn mặt chữ quốc phụng lệnh Điền Khất truy sát Tôn Vũ chính là Điền Đường Ngô. Hân lạnh lùng cười, rồi nói:

- Người chó có quen, Điền Thị, Tôn Thị, tổ tiên chung họ là gì (1), vô luận tuổi tác của hân, hay là thời gian hân được cứu thoát đều rất trùng khớp, rất khó nói rằng đó không phải hân. Thúc phụ giao chuyện đại sự lớn như vậy cho ta, cần phải làm cho thật kỹ càng mới được. Chúng ta tạm thời ở lại Phí thành, Hồng Lâu, người nói tiếng Lỗ tương đối tốt, vậy người cứ ra mặt, cố gắng đi dò la tin tức, nếu như chắc chắn kẻ đó không phải Tôn Vũ, chúng ta sẽ trở về Tề quốc, nếu như là hân...

Trong mắt Điền Đường Ngô lộ ra hung quang, lạnh lùng thốt lời:

- Cần phải diệt trừ hần tận gốc rễ, mới có thể trừ mối đại họa này.

(1) Tôn Vũ vốn tên là Tôn Trường Khanh, người thanh niên mà Khánh Kỵ vớt được cũng tên là Trường Khanh, nhưng là Trần Trường Khanh. Tuy nhiên Điền Đương Ngô vẫn đoán rằng đó là Tôn Vũ, bởi vì họ Tôn vốn có quan hệ với họ Trần. Họ Trần từ Trần quốc chuyển sang Tề quốc, đổi thành họ Điền, về sau lại tách ra một phân chi là họ Tôn, vì vậy họ Tôn cũng coi như là truyền thừa của họ Trần.

138. Chương 137: Hương Thơm Vương Ngực Áo

- Điền huynh yên tâm, truyền tỳ (nô tỳ để sai bảo) Thành phủ kia đối với ta mắt qua mây lại, rất có cảm tình, lúc này ta còn mua hai kiện đồ trang sức tặng cho ả, chúng ta trước tiên tìm chỗ trú chân, sau đó sẽ quay lại tìm ả, nghĩ cách tìm ra thân phận của tên bị thương đó.

- Được, nơi này hoang vắng, không thể ở lâu, chúng ta đi thôi.

Điền Đương Ngô dứt lời, dẫn bọn họ đi khỏi lạc viện đồ nát, men theo những bức tường hoang vắng phía sau lão trạch (khu nhà cũ) của Quý phủ rồi đi vòng qua đó. Mới đi được vài bước, trong rừng cây phía trước đột nhiên lao ra một đám người, mỗi người mỗi loại vũ khí dài ngắn khác nhau, đáng người vạm vỡ, thần sắc hung hãn. Đột nhiên trông thấy những người kia đi tới, đám người này hoảng hồn, lập tức giơ kiếm lên, sẵn sàng tư thế phản kích.

Đám người Điền Đương Ngô trông thấy vậy, vô ý thức dừng chân lại, Hồng Lô cách những người đó khá gần, hét lên một tiếng rồi rút bội kiếm ra, quát to:

- Ai đó?

Đại hán đầu lĩnh của đối phương thần sắc chỉ hơi do dự rồi hắc hắc một tiếng cười lạnh, cũng không đáp lời, phát tay dẫn người lao tới. Bọn người Điền Đương Ngô, Hồng Lô vừa sợ vừa giận, trông thấy binh khí sáng loáng đã tới sát mình, không chút nghĩ ngợi, nguyên một đám rút hết bội kiếm ra, quát khê rồi xông tới. Hai bên ai cũng không cao giọng chửi tục, chỉ là nghiêng chặt răng lao tới.

Một đội người đột nhiên lao ra vào lúc này, chính là Cổ Quân Hải cùng tâm phúc của hắn. Cổ Quân Hải để thân tín nhà mình đi cướp bắt Thành Bích phu nhân, lại không muốn để cho Triển Chích và chúng huynh đệ trong sơn trại biết được hành động sắc tâm của hắn, cho nên hắn không trực tiếp tham gia bắt Thành Bích phu nhân, chỉ dẫn theo vài người, dùng xe củi giấu binh khí đi vào trong thành, định đến lão trạch Quý phủ sinh sự, khiến lảng giềng xung quanh cũng thấy bất an, tin tức truyền ra sẽ che đậy cho mục đích thực sự của hắn.

Đoàn người Điền Đương Ngô là do truy sát Tôn Vũ mà tới. Cần phải nói lại Tôn Vũ kia vốn là Tôn Thị thiếu chủ, cho dù bị kẻ khác ám sát cũng sẽ có thể chạy về gia môn, ẩn thân ở trong gia tộc Tôn Thị. Nhất là khi Tôn gia tuy có liên lụy vào việc thích sát Yến Anh, tuy nhiên sau khi Yến Anh phát hiện ra Điền Khất có dã tâm mượn cơ hội diệt trừ những kẻ đối lập, độc bá triều đình, để cân bằng lực lượng giữa các đại thế tộc, lão đã xin xỏ trước Tề quân, lấy phạt thay tội, bỏ qua cho các đại thế tộc. Trong tình hình đó, Tôn Vũ càng không có lý gì lại vong mạng nơi đất khách.

Huống chi tổ phụ của hắn Tôn Thư có đại công mở mang bờ cõi Tề quốc. Với uy vọng cực lớn ở Tề quốc, cho dù là nhi tử phạm phải đại tội gần như mưu phản, Tề quân cũng sẽ chẳng làm gì hắn cả. Hắn muốn bảo vệ Tôn nhi là điều rất dễ dàng. Nhưng tên Điền Khất này cực kỳ âm hiểm, trong triều đình hắn làm bộ làm tịch bảo vệ cho Tôn gia, tin tức truyền ra, Tôn Thư thậm chí cả Tôn thị gia tộc đều rất cảm kích, liền ngay sau đó Điền Khất viết một bức thư, bí mật gửi cho Tôn Thư, nói cho hắn biết quốc quân vô cùng tức giận việc nắm tộc tru sát Yến Anh. Hiện tại tuy đã xá miễn tội danh cho tộc trưởng nắm tộc, nhưng sẽ giáng chức, cắt giảm một phần phong ấp.

Trong số năm tộc, ngoại trừ Tôn Thị là nhân tài mới xuất hiện, những gia tộc khác đều là thừa kế công khanh Tề quốc, đã được hưởng những khoảnh phong ấp từ trước. Giao ra một phần chẳng phải là điều gì khó khăn cả, duy chỉ có phong ấp của Tôn gia là ít nhất, nếu như bị tịch biên, thì cũng giống như từ nay trở về sau chỉ còn hai bàn tay trắng, gia tộc này sẽ bị mất uy thế. Trong thư Điền Khất ngầm ám hiệu, nếu

như đầu sỏ Tôn Bằng tự trục xuất chính mình, rời khỏi Tề, có được cơ này thì hẳn có thể cầu xin khoan thứ trước mặt Tề quân được.

Làm xong những chuyện này, Điền Khất lại phái người đi giao hảo cùng Tôn Thị, ngay lúc đó đã nhờ vả một vị đại phu của hần giả vờ đến thăm hỏi Tôn gia, vừa hay biết được chuyện này, rồi đưa chủ ý cho Tôn Thư, cho Tôn Vũ thay cha chịu tội, tự mình trục xuất, đợi vài năm sau khi sự tình yên ắng trở lại, quay về nước cũng không muộn. Lúc ấy thay mặt cha thế tội, nếu nói như vậy, Tôn Vũ xưa nay lại có tiếng hiếu thuận, nếu nghe được chủ ý này, sẽ quyết không để cho gia phụ tuổi đã ngoại ngũ tuần phải tha phương cầu thực.

Quả nhiên, tất cả mọi thứ diễn ra đúng như những gì Điền Khất đã định trước. Sau khi Tôn Vũ biết được đã kiên quyết chịu phạt thay cha, Tôn Thư râu tóc đã bạc phơ bắt đắc dĩ, chửi bới nhi tử một hồi, rồi cho hần một trận đòn roi, sau đó nước mắt lưng tròng tiễn nhi tử ra đi. Lúc ấy an bài hơn hai mươi thị vệ, mang theo ba chiếc xe chở tiền bạc vật dụng, nơi đến chính là Lỗ quốc, muốn hần tìm nơi nào đó trú chân lại, đợi khi sự việc êm lảng sẽ quay về nước. Điền Đương Ngô dẫn theo rất nhiều thân tín đuổi tới Lạc An, đợi khi Tôn Vũ vừa đi khỏi liền tức tốc bám theo, dự định mai phục trong rừng rậm tại một nơi hần buộc phải đi qua, nhân lúc đêm tối đánh lén.

Tôn Vũ không thể ngờ rằng hành trình bí mật như vậy lại có kẻ tập kích được mình, trong lúc luống cuống khó có thể ngênh địch, trong khi các gia tướng hộ vệ đang giao chiến liền chạy trốn, cuối cùng cướp lấy được một con thuyền xuôi xuống phía Nam. Đoàn người Điền Đương Ngô cũng thuận dòng đuổi theo, cho đến hôm đó cơn lũ quét sau núi bất ngờ bột phát, đám người Điền Đương Ngô dạt lên bờ tránh lũ, Tôn Vũ bị lật thuyền không rõ tăm hơi.

Tên Điền Đương Ngô này cũng coi như là làm việc cẩn trọng rồi. Lúc ấy trong cơn mưa lũ nhìn thấy chiếc thuyền của Tôn Vũ bị lật úp, hần bị dòng nước lũ chảy xiết cuốn đi, vậy mà Điền Đương Ngô cũng không vì vậy mà quay về phục mệnh, mà đợi sau khi cơn lũ đi qua, trời tạnh cơn mưa thì tiếp tục đi men theo con sông xuống hạ lưu, hy vọng xác nhận được đúng là hần đã chết. Vừa đi trên đường tìm kiếm, vừa đi dọc theo các thôn trấn dò la tin tức. Khi đến bến đò ở Phí thành, biết được chuyện Quý phủ cứu một người bị ngâm nước.

Nơi này là phong ấp của Quý Thị, Quý phủ chính là một vùng trời ở trong Phí thành này, tất cả những chuyện ở Quý phủ đương nhiên là vấn đề quan tâm của các thứ dân trong vùng. Cho nên chỉ một chuyện nhỏ như vậy thôi, cũng thông qua những gia nhân lơ đãng lăm chuyện trong Quý phủ đồn đại ra ngoài. Điền Đương Ngô vừa nghe thấy vậy liền nổi ý nghi ngờ, do vậy gấp gáp đi vào trong thành tìm kiếm.

Hai phe đều là những kẻ không có ý đồ gì tốt đẹp, vừa trông thấy đối phương giắt theo binh khí, vẻ mặt khác lạ, đều nghĩ rằng hành tung của mình đã bị bại lộ. Hơn nữa Cổ Quân Hải hiện tại chỉ muốn náo động Quý phủ một hồi để làm bình phong che đậy cho hành động cướp mỹ nhân của mình, làm gì còn có tâm trí để phán đoán đối phương có phải người của Thành phủ hay không, chỉ biết đối phương áo mũ chỉnh tề, ai nấy giắt theo bội kiếm. Tại Phí thành nhỏ bé này ngoại trừ Quý phủ ra thì chắc không thể tìm được nhà nào có được những nhân vật như vậy, liền lập tức giờ binh khí tiến lên “chào hỏi”.

Bọn người Điền Đương Ngô chẳng hiểu có sự ra sao, tưởng rằng chuyện bọn chúng làm sẽ được giữ bí mật, nếu không thì đã nổ ra một trận chiến lớn trên quan trường Tề quốc rồi, không biết làm sao đành chỉ còn biết đâm lao theo lao mà xông tới ứng chiến, tại ngộ vắng nhà Quý phủ, hai đội nhân mã cùng thi triển thân thủ, hằm hè chuẩn bị lao vào nhau.

Cổ Quân Hải người đông thế mạnh, so với Điền Đương Ngô người nhiều gấp đôi, mỗi tên đều là những thổ phỉ dũng mãnh. Nhóm người của Điền Đương Ngô khó lòng đối phó được trong cảnh bị bao vây. Sau một hồi hỗn chiến, bên phía Điền Đương Ngô đã chết mất ba người, đối phương cũng chết hai người. Những người còn lại của hai bên phần nhiều cũng đã mang đầy thương tích, Điền Đương Ngô thấy tình thế không ổn, vội vàng hô lớn, dẫn đám tàn binh bại tướng còn lại chạy trốn chết, trốn vào một đoạn rừng cây hiểm trở. Từ đầu chí cuối hần cũng không thể biết được rốt cuộc đám người mà mình dụng độ có lai lịch thế nào.

Mấy tên thủ hạ của Cổ Quân Hải đang chém giết sướng tay, máu giết người nổi lên, bọn chúng liền long những đôi mắt đỏ ngầu định truy đuổi đến cùng. Cổ Quân Hải vội vàng quát bảo chúng thôi không đuổi nữa, cười lạnh nói:

- Không cần đuổi, Lỗ Ân bên kia ắt hẳn đã có đắc thủ, chúng ta hãy mau chóng rời khỏi thành đã.

Đoàn người Cổ Quân Hải vội vàng khoác áo bào vào, che lại những vết máu trên người. Trong đó có hai tên đồng đảng bị thương khá nặng được những tên khác dìu đi, quay đầu đi về hướng ngược lại với con đường mà bọn Điền Đường Ngô chạy trốn. Trên phiên phế tích hoang vắng ít người qua lại giờ đây chỉ còn để lại năm cổ thi thể cùng một vũng máu tươi lênh láng.

Trên con đường tiền biệt Triển Hoạch và Khổng Khâu ngoài cổng thành phía Tây lúc này xuất hiện một đội xe từ phía xa từ từ tiến lại. Thúc Tôn Diêu Quang ngồi vững vàng trên xe, lưng eo thẳng tắp, từ xa vọng nhìn ánh sáng bằng bạc hắt ra từ tòa thành lâu, tất cả mọi thứ trên đường đi dường như tiêu tan đi đâu mất.

- Lát nữa thôi là có thể được gặp chàng rồi, không biết chàng có đợi sẵn ở cổng thành đón mình không nhỉ?

Thúc Tôn Diêu Quang tự nói một mình, lòng dạ cứ bồn chồn liên tục. Những ngày này nóng ruột nóng gan, sắp tới sẽ thay đổi bằng một cảnh tượng phùng mừng vui tràn ngập.

Đúng lúc này, phía trước có một người phi ngựa chạy tới

- Là chàng sao?

Trong nỗi vui mừng, Thúc Tôn Diêu Quang ngồi không yên, không chịu nổi đứng bật dậy.

Kỵ sĩ kia đi tới phụ cận, trông thấy trên xe cấm cờ xí, chắp tay trên ngựa nói:

- Thưa công tử, Dương đại quân sự nhà tôi đang cung hầu đại giá ngoài thành, Dương quân sự nói, những công nhân ở phía Bắc thành đang san đất đốn cây, hơn nữa trong thành chưa có thợ thủ công, thỉnh công tử phái người thân cận, trực tiếp đem những thợ thủ công đó tới Phi Hồ khẩu, nô tài có thể dẫn đường.

Thúc Tôn Diêu Quang đầu tiên là ngẩn ngơ, lập tức liền minh bạch ý tứ của Khánh Kỵ, nàng hí hửng nghĩ: “Làng quân của ta thật chu đáo, hành sự cũng rất cẩn thận. Chàng muốn ta phái đi hết những người thân cận, là sợ người trong phủ của ta chưa biết chuyện chàng bí mật ở đây nhận ra chàng.”

Vị Thúc Tôn đại tiểu thư này từ trước tới giờ đều mang hơi hướng tính cách nam tử, chúa ghét những tên nam nhân hành sự cẩn thận, sợ hãi rụt rè, nhìn thấy là gai mắt rồi. Có điều những hành động an bài này là do nam nhân của nàng nghĩ ra, góc nhìn nhận vấn đề quay ngoắt 180 độ rồi, đúng là trong mắt người đang yêu ai cũng là Tây Thi, còn với nữ nhân nhìn tình lang, có lẽ chính là: người tình trong mắt như Tống Ngọc (học trò của Khuất Nguyên, tương truyền là một trong tứ đại mỹ nam của Trung Quốc).

Nàng khoan khoái quay đầu nói:

- Lý Hàn, người dẫn theo những thợ thủ công này, theo vị gia tướng kia đi tới Phi Hồ khẩu, sau đó đến Quý phủ phục mệnh.

- Rồi!

Lý Hàn nghe rõ từng chữ một về 4 chữ “gia tướng thân cận”, hẳn không biết trong lời nói còn có một tầng hàm ý khác, hôm nay Thúc Tôn Diêu Quang phái hắn đi, rõ ràng là đã coi hắn là kẻ thân cận rồi. Thân cận so với thân tín thì càng gần hơn một bậc, nhất thời vui mừng không thôi, vội vàng khí thế đáp ứng một câu, quay đầu lại nói:

- Đội xe phía sau, đi theo ta! - Nói rồi phi ngựa đi lên trước dẫn đầu.

Thúc Tôn Diêu Quang hoan hỉ ngồi trên xe, khuỷu tay dựa vào cằm, lấy tay nâng cằm lên, khẽ nháy đôi mắt tròn to, bỗng nhiên lại nghĩ:

- Chàng khờ này... tách những người bên cạnh ta, chỉ là để bảo mật thân phận ư?

Nghĩ như vậy, khuôn mặt của nàng bỗng có chút đỏ ửng, quay đầu lại nhìn, bỗng nhiên cảm thấy hai thị nữ theo hầu bên mình cũng thấy chướng mắt.

Lý Hàn lao ngựa đi lên trước, dẫn đoàn xe tăng tốc phóng tới, dẫn đầu đi tới cổng thành, trông thấy trên bãi cỏ lớn ngoài thành có một chiếc xe trang trí lộng lẫy ở đằng kia, trước xe có vài tên gia tướng đang đứng. Quét mắt nhìn, cũng không nhận ra ai là tông đệ của Dương Hồ, giờ đây là Thành phủ đại quân sự Dương Bân.

Hắn khẽ mỉm cười, hai chân nhẹ nhàng rung động, thúc mạnh vào bụng ngựa, con ngựa kia lập tức tăng tốc hơn một chút, đi qua trước mắt đám gia tướng thành phủ đang đứng đó.

“Cái thế giới này, muốn trèo lên địa vị cao hơn, luôn cần phải mượn thế lực gì đó, muốn đứng cao thì cần phải có chỗ đứng vững chắc, tông đệ của Dương Hồ mượn thế của tông huynh, đã có thể trèo lên cái chức vị đại quân sự mà người khác cả đời cũng không dám mơ tới chỉ trong có mấy ngày, còn ta thì sao?”

Hắn quay đầu lại nhìn dáng vẻ mỹ miều của quý nhân của mình đang ở đằng xa trong đội xe phía sau kia, trong lòng bỗng nóng lên:

- Kể thân cận... haha, ta đã ngày càng gần cái bậc thềm danh vọng rồi.

Lý Hàn mỉm cười cười ngựa đi vào thành.

Đoàn xe dài dằng dặc đã đi qua, phía sau cùng, dưới sự bảo vệ của đám thị vệ chỉ còn lại một chiếc xe, Khánh Kỳ ngồi bên trong bước ra ngoài, đi chậm chậm trên đường, ngẩng đầu nhìn chiếc xe kia, trên xe chỉ có một nam nhân, một nam tử mặc áo bào trắng tuấn tú.

Nhớ tới thời điểm lần đầu tiên hai người gặp mặt, nàng cũng đang trong hình dạng nam nhân, chính vì lần đó, vì canh bạc đó, bọn họ có được mối quan hệ ngày hôm nay. Sự kỳ diệu trong đời người chính là ở đây, người có thể lơ đãng bước thiếu một bước, nói nhiều một câu, một sự kiện quan hệ tới đại sự cả đời người có thể phát sinh, duyên phận của loài người kỳ diệu như vậy đấy.

Thúc Tôn Diêu Quang đã trông thấy Khánh Kỳ, cái nhìn đó si mê ngây ngốc như thể không nở rời xa, Khánh Kỳ không dám nhìn chính diện vào mắt nàng, sợ rằng sẽ bị kẻ khác nhìn ra sơ hở. Hắn đi từng bước vững chắc tiến tới, chấp tay hành lễ nói:

- Thành phủ Dương Bản, kính đón Thúc Tôn tiểu thư.

Thúc Tôn Diêu Quang giả trang làm nam giới, chỉ là dễ dàng hành sự trước mặt đám thợ thủ công kia, những thị vệ bên mình thì không thể nào che giấu nổi rồi, ngay cả gia tướng trong Quý phủ cũng biết thân phận của nàng. Nên lúc này đây Khánh Kỳ cũng không giấu diếm, đứng trước mặt những thân vệ gọi đích danh thân phận của nàng.

Ánh mắt Thúc Tôn Diêu Quang long lanh tỏa sáng, nàng hít một hơi, kiềm chế tình cảm của mình, cố sức nói với giọng bình tĩnh:

- Dương quân sự không cần câu nệ, Thành Bích phu nhân có trong thành không?

- Thành Bích phu nhân đang ở Phi Hồ cốc, không kịp tới đây, đặc phái tiểu nhân ngồi trên xe ngựa của phu nhân đến đón tiểu thư, phu nhân sẽ trở về thành nhanh thôi, xin đại tiểu thư ngọc giá rời xe.

Khánh Kỳ khoát tay một cái, bọn gia tướng liền đem xe ngựa mang lên đường. Chiếc xe này trang trí lộng lẫy, thoải mái hơn nhiều so với chiếc xe của Thúc Tôn Diêu Quang đang ngồi. Khánh Kỳ đi tới trước xe, giơ tay nhẹ nhàng đón lấy nàng, thần sắc ung dung, mắt nhìn không chớp, chậm chậm bước lên xe.

Hương thơm vương trên ngực áo, ngọc nhân dáng người thanh thoát, Khánh Kỳ suýt xoa khen một tiếng, đang định khen nàng bình tĩnh tinh tảo, trước mặt người khác rất biết che dấu, xoay mạnh cổ tay khẽ cảm thấy đau, dường như bị vật gì đó đâm vào, chăm chú nhìn lại, rõ ràng là một dấu tay.

Khánh Kỳ ngạc nhiên ngẩng đầu, đã thấy Thúc Tôn Diêu Quang điềm nhiên như không, cũng không quay lại ngồi xuống trong xe, giống như cười mà không phải, nghiêng mắt nhìn hắn, ánh mắt vũ mị xuân sắc quét qua, thần nhiên nói:

- Dương quân sự, khởi hành thôi.

139. Chương 138: Tranh Phong

Đám hạ nhân trong sảnh vừa lui ra ngoài, Thúc Tôn Diêu Quang vốn dĩ đang ngồi nghiêm chỉnh liền lách mình đi tới bên cạnh, bầu vú vào cánh tay của Khánh Kỳ, cười ngọt ngào nói:

- Hì hì, nhìn chàng làm Thành phủ quản sự, còn cả bộ dạng nữa. Thế nào, có nhã hứng tới Thúc Tôn gia thiệp không, nhân gia cũng xếp cho chàng một chức đại quản sự.

Khánh Kỵ vuốt nhẹ sống mũi nàng một cái rồi nói:

- Nàng ấy, quãng đường xa xôi là thế, màn trời chiếu đất, lại muốn chạy tới nơi này làm cái gì, bận rộn mấy ngày nay, ta đi Khúc Phụ thăm nàng chẳng phải tốt hơn sao.

Thúc Tôn Diêu Quang nhăn nhăn cái mũi, nói:

- Người ta muốn gặp chàng, có được hay không?

Nàng khẽ dựa gò má vào bờ vai to rộng của Khánh Kỵ, đáng yêu xen chút ngây thơ nói:

- Khánh Kỵ à, mấy ngày chàng đi khỏi, thiệp đều bị ốm bệnh đấy.

- A, bệnh gì thế?

Khánh Kỵ đưa tay lên sờ vào trán nàng, liền bị Thúc Tôn Diêu Quang hờn dỗi gạt tay ra, sau đó khẽ nâng trán, tiến đến bên tai hắt, thở hắt nhẹ nhẹ nói:

- Từ sau khi Khánh Kỵ công tử ra đi, tiểu nữ tỳ của chàng ăn không thấy ngon, ngủ cũng chẳng thấy yên, suốt ngày như người mất hồn, chàng nói xem như vậy có phải là bệnh không?

Khánh Kỵ nghe vậy trong nội tâm khẽ rung động, tiểu nny tử này, bỗng dừng lại nói được những lời tâm tình cảm động như vậy, hấn nắm lấy cánh tay mềm mại của Diêu Quang, tiến đến gần nàng áp tai cười nhẹ:

- Căn bệnh này vừa dễ chữa, lại vừa khó chữa, linh dược duy nhất ư, chính là...

Hấn vừa mới nói được tới đây, bên ngoài liền có người cao giọng bẩm báo:

- Đại quản sự, đại quản sự.

Hai người vội vàng tách ra, Khánh Kỵ giương giọng nói:

- Vào đi, có chuyện gì không?

Bên ngoài có một tên gia tướng vội vàng chạy vào, vội vàng mở lời:

- Đại quản sự, đằng sau bãi đất hoang ở hậu trạch phát hiện có mấy xác chết, trên mặt đất vẫn còn dấu vết của cuộc giao chiến.

Khánh Kỵ và Thúc Tôn Diêu Quang đưa mắt nhìn nhau, rồi đứng dậy nói:

- Dẫn ta đi xem.

Bãi đất hoang đằng sau hậu trạch Quý phủ quả nhiên có mấy cỗ thi thể. Bên cạnh còn có một đồng kiếm kích binh khí xếp gọn một bên, Khánh Kỵ và mấy tên gia tướng cùng kiểm tra lần lượt những vật dụng trên người mấy thi thể còn lưu lại, không có thứ gì chứng minh được thân phận của chúng. Khánh Kỵ quan sát quần áo của năm cỗ thi thể, nhíu mày trầm tư suy nghĩ.

Một lát sau đó, trưởng quan bản địa Phùng liên chương cũng được điều tới, chức liên trưởng này không phải là đại đội trưởng như trong thời hiện đại, mà là một quan dân chính. Thời đó Lỗ quốc noi theo Tề quốc, giữa thành thị và nông thôn sắp đặt các tiểu quan các cấp quản lý các công chuyện dân sự, trong thành thị thì năm nhà thành một quĩ, đặt một trưởng quĩ, mười quĩ là một lý, bốn lý thành một liên, tạo thành liên trưởng. Liên trưởng này quản lý hai trăm hộ dân xung quanh, đã là một nhân vật có quyền thế khá lớn trong Phí thành rồi, đương nhiên, chức quan của hấn tuy là chức quan của Lỗ quốc, thế nhưng lại chỉ phụ thuộc vào sự điều phối của Quý Thị.

Vị đại đội trưởng này quen biết tất cả cư dân trong Phí thành, sau khi tỉ mỉ quan sát những thi thể kia xong, kính cẩn nói với Khánh Kỵ:

- Đại quản sự, nô tài đã dò xét kỹ càng rồi, những thi thể này xét về tướng mạo thì không có ai là người trong vùng cả.

- Hả?

Khánh Kỵ trầm ngâm trong chốc lát, rồi nói:

- Phùng liên trưởng, ngài mua chóng điều động tất cả trai tráng trong thành lòng sục, nếu như có kẻ nào bị thương trên người, hành động khả nghi lập tức bắt hết lại tra hỏi. Đặc biệt chú ý người lạ từ vùng khác đến, còn nữa, thông báo cho bốn cửa thành tăng cường tuần tra, nếu như có kẻ nào mang binh khí vào thành, nhất định phải tra cho được thân phận danh tính.

Tòa thành nhỏ này mấy chục năm nay cũng chưa hề xảy ra một vụ hung án nào, bây giờ một lúc chết mất bốn năm mạng người, vị quan dân chính kia cũng biết sự tình cực kỳ nghiêm trọng, vội vàng nhận lệnh rồi chạy từng bước nhỏ ra ngoài. Khánh Kỵ trở về Quý phủ, nói tình hình sơ lược cho Thành Bích phu nhân nghe, nhân lúc không có người liền ôm hôn mấy cái để vỗ về nàng, dẫn mấy gia tướng của nàng tới Phi Hồ khẩu.

Tên gia tướng này là kẻ được phái đi để truyền tin hộ Thúc Tôn Diêu Quang, nói là từ khi xây thành đắp lũy đến nay, nội ngoại thành liên xuất hiện khá nhiều nhân vật khả nghi, vì Thành Bích phu nhân không có nhân thủ đắc lực thật sự, muốn Lý Hàn tạm thời trú chân trên núi, thay làm quản lý, đề phòng bất trắc. Khánh Kỵ phòng bị kỹ đến như vậy, Thúc Tôn Diêu Quang vốn không cho là đúng, có điều Khánh Kỵ đối với kẻ tình tình âm hiểm như Lý Hàn, luôn luôn là có chút cảnh giới, không muốn để hắn biết thân phận của mình, có thể tránh được thì cố sức mà tránh.

Lần này Khánh Kỵ đi Phi Hồ khẩu, dẫn theo gần trăm viên gia tướng để tránh gặp phải tình cảnh như lúc quay về thành hôm nay, vừa gặp được Thành Bích phu nhân lập tức quay trở về thành. Lý Hàn ở trên núi nghe được gia tướng nói về lời căn dặn của tiểu thư, vốn đang cảm giác thất vọng, nhìn xuống phía núi đại động can qua (chiến tranh) như vậy, mới biết Phí thành quả nhiên có kẻ gây sự.

Hắn vốn dĩ cũng là người ôm chí lớn, càng không phải là do thèm thuồng sắc đẹp của Thúc Tôn Diêu Quang mà bịn rịn không rời, vừa nghĩ tới việc đây cũng là cơ hội cho hắn luyện tập và thể hiện bản thân, liền hăng hái tinh thần, tập trung lãnh trọng trách cảnh giới Phi Hồ khẩu. Qua một hồi chỉnh đốn của hắn, đám công nhân trong ngoài sơn khẩu tuy nhiều, nhưng trật tự có lẽ lối, có trước có sau, người ngoài không dễ mà lọt vào được.

Khánh Kỵ đón Thành Bích phu nhân về phủ, trên đường kể tường tận những việc bị tập kích trên đường và việc phát hiện mấy xác chết đằng sau hậu viện. Thành Bích phu nhân nghe xong, nhíu mày suy tư rất lâu, rồi ôn tồn nói:

- Những kẻ tập kích ngoài thành là người của Triển Chích, vậy thì những kẻ bên ngoài hậu viện Quý phủ là ai? Người của chúng ta chưa từng phát sinh xích mích với bọn chúng ở đó, cho nên những kẻ bị chết kia chắc chắn có một địch nhân khác, chúng ta giả định rằng một phe trong đó là người của Triển Chích, chàng nói xem thế lực còn lại là ai?

Khánh Kỵ ngồi trước xe lắc đầu cười khổ nói:

- Nói thật lòng, việc này hỗn loạn lộn xộn, không tìm ra chút manh mối nào, thực sự ta cũng chưa nghĩ ra.

Thành Bích phu nhân cười một tiếng:

- Đã không nghĩ ra rồi, vậy thì cứ vứt tạm nó sang một bên đã. Chúng ta trước tiên cứ nghĩ đơn giản đi đã, những thế lực giao đấu với người của Triển Chích, chúng ta tạm thời không quan đến chúng, nói Triển Chích trước, hắn một mặt phái người xâm nhập lão trạch Quý phủ, một mặt sai người hành thích trên đường. Chàng nói xem dụng ý của hắn là thế nào?

Khánh Kỵ nhớ lại sự thay đổi trên nét mặt của tên đạo tặc cầm xiên lúc đó từ hờ hững đến khiếp đảm khi trông thấy Khánh Kỵ lao ra từ trong xe, lắc đầu nói:

- Không phải hành thích, bọn chúng...bọn chúng muốn cướp người thì đúng hơn.

- Cướp người?

Thành Bích phu nhân khẽ nhíu mày:

- Tại sao lại lập luận khác ta như vậy, cướp ta làm gì, đối lấy tiền tài ư?

Khánh Kỵ quay đầu nhìn nàng, nói:

- Cũng chưa chắc, có lẽ bắt nàng về để...

Thành Bích phu nhân ngẩn ngơ, lập tức minh bạch ý tứ của hắn, mặt nàng đỏ ửng lên. Trước mặt phu xe không dám nói gì nhiều, chỉ hung hãn trừng mắt lườm hắn một cái, rồi nói ra ý kiến của mình:

- Triển Chích tung hoành thiên hạ, công thành dẹp trại, nhưng rất ít gây chuyện tày đình ở Lỗ quốc.

Nói đến đây, nàng như có thâm ý đưa mắt nhìn Khánh Kỵ:

- Cho nên, chuyện Ngô sứ bị tập kích, bốn phu nhân luôn nghi ngờ một kẻ khác cơ.

Khánh Kỵ gượng cười hai tiếng nói:

- Điều này... phu nhân không phải là người của triều đình, hà tất phải quan tâm đến những chuyện này?

Thành Bích phu nhân ở trong xe thản nhiên cười về phía hắn, khẽ trộm liếc nhìn hắn, rồi nói:

- Thế nhưng bây giờ Triển Chích ngang nhiên cướp giật, ta lại là người của Quý Tôn gia, động vào ta cũng chính là động vào Tôn Thị. Triển Chích bất chấp hậu quả, ngài nói xem là tại làm sao?

Khánh Kỵ khẽ chấn động trong nội tâm, thầm nghĩ:

- Chẳng lẽ Triển Chích chiêu binh mãi mã, thực lực đã đủ lớn mạnh, muốn giương cờ khởi nghĩa trong thời gian sắp tới ư?

Nghĩ như vậy, hắn đã giải thích được việc bắt cóc Thành Bích phu nhân rồi, Thành Bích hiện tại là thần tài số một của Lỗ quốc, nếu có thể lấy được từ trong tay nàng một món khổng lồ, đủ khả năng chèo chống cho hắn làm phí dụng khởi sự.

Thành Bích phu nhân không biết Khánh Kỵ đã thay đổi suy nghĩ, tiếp tục phân tích:

- Ta nghĩ là có hai nguyên nhân, một là sào huyệt của hắn ở nơi này, trước đây nơi này ở Phí thành không được nhiều người chú ý, đến cả gia chủ cũng chỉ ghé qua đây ở rất ngắn. Thế nhưng bây giờ ta xây thành lập trại mới ở đây, từ đây đông tây thông thương, nam bắc thuận đường, nơi này chắc chắn sẽ náo nhiệt hơn gấp trăm lần, không tới mấy năm nữa thành trì sẽ lớn mạnh gấp mấy lần, trở thành một khu vực phồn hoa. Lúc đó việc tồn tại một đám sơn tặc là vô cùng bất lợi, cho dù chúng ta không đi công kích chúng, cũng khó có gì đảm bảo bọn sơn tặc trong núi không xuống núi gây sự.

Nguyên nhân thứ hai, chính là việc xây công sự ở nơi này động chạm tới lợi ích của hắn, theo như ngài nói, nhân mã trong núi của hắn rất nhiều, lập ruộng, trồng cây ăn quả, rất nhiều tên cướp còn cưới vợ sinh con, một quần thể cộng đồng khổng lồ như vậy, chỉ dựa vào những sơn điền cần cỗi và săn bắn hái lượm thì không thể đủ sống. Bọn chúng nhất định phải có tài nguyên khác, trong khi gần nơi này trước đây chưa từng xảy ra chuyện đạo tặc cướp bóc. Thậm chí rất nhiều người còn không biết sự tồn tại của chúng ở Thương Hà lĩnh, cho nên...bọn chúng nhất định còn có đường làm ăn khác, nếu nói là đường làm ăn, mà lại còn có xung đột với việc buôn bán muối của ta ở nơi này, vậy thì chỉ có thể là buôn lậu muối mà thôi.

Nếu như Triển Chích ở nơi này, nghe được những câu này của Thành Bích, nhất định sẽ kinh hồn bạt vía mà thốt lên: Thành Bích, đúng là thần nhân a!

Có điều Khánh Kỵ đã nhận định tên Triển Chích cam tâm rũ bỏ cuộc sống vô âu vô lo của một vị công tử thế gia để đi làm giặc cướp, chính là do ý chí cướp đoạt chính quyền của hắn. Không hề cho những nguyên nhân mà nàng nói là đúng, hắn chỉ phân phó nói:

- Bất kể thế nào, tóm lại Triển Chích sẽ gây bất lợi cho phu nhân là được rồi, phu nhân vẫn nên cẩn thận vẫn hơn, cố gắng lưu lại trong phủ, nếu cần ra ngoài, cần phải phòng bị thật cẩn thận.

Thành Bích nghe vậy nhìn chằm chằm vào sau lưng hắn, dường như muốn nói điều gì đó. Nhưng mục quang vừa lóe lên, không biết nghĩ đến điều gì, rồi tự nhiên lại trở nên chìm xuống, Khánh Kỵ không nhìn thấy vẻ mặt của nàng, hắn đang bận tâm suy nghĩ về chuyện của mình, nếu như lúc này Triển Chích khởi nghĩa động binh đao, bản thân có thể thu lợi từ đó được không, mở rộng lực lượng nhanh hơn được hay không.

Suốt đường suy tư, khi đi vào trong cổng thành, rốt cuộc hấn đã rút ra được kết quả phân tích của mình: không thể nào! Một khi Triển Chích làm phản, Lỗ quốc tất loạn, một khi Lỗ quốc loạn, việc sinh ý muối ăn mà mình đang dựa dẫm vào sẽ bị bế quan triệt để. Triển Chích có thể làm phản, còn hấn ở Lỗ quốc không hề có bất kỳ cái cơ hoặc thân phận nào để công khai tạo phản, thừa cơ công thành chiếm đất chiêu binh mãi mã. Nếu như đứng về phía Lỗ quốc Tam hoàn soái binh đi tiêu trừ thổ phỉ thì lại càng không thực tế, hơn nữa thân phận của hấn lại không được để lộ ra ngoài ánh sáng. Cho dù được lộ thân phận, bất kỳ người nào trong Tam Hoàn cũng sẽ không yên lòng mà giao quân đội cho hấn chỉ huy, kể cả nhạc phụ của hấn Thúc Tôn Ngọc.

Cho nên, Triển Chích không thể làm phản, chí ít trước khi đại nghiệp của hấn hoàn thành.

Chiếc xe tiến vào Quý phủ, người phu xe xuống xe cố định bánh xe lại, rồi tự mình đi gỡ càng xe, Khánh Kỵ đặt bàn giẫm, đỡ Thành Bích phu nhân xuống xe. Thành Bích phu nhân một tay vịn vào cổ tay của hấn, một tay khẽ nâng váy, thướt tha duyên dáng bước xuống xe, quét mắt nhìn khắp bốn phía, bỗng nhiên nói nhỏ với Khánh Kỵ:

- Buổi tối đi tới phòng ta.

Khánh Kỵ sững sờ, thất thố nói:

- Điều này...Thúc Tôn tiểu thư ở trong phủ của nàng, hay là thôi đi?

Phu xe phía trước từ một hướng khác quay người lại, Thành Bích phu nhân thoáng nhìn rồi quay về, hàng lông mày bồng bồng như lửa, lại lung linh như nước, trong đáy mắt hiện ra một loại ý vị không biết đang thách thức ai, cặp môi đỏ mọng hấp háy, từng chữ từng chữ một hất ra, không hề phát ra âm thanh: “Ta muốn thế đấy, chẳng đến, hay là không!”

140. Chương 139: Trần Trường Khanh

Kỳ thật Thành Bích phu nhân hiện giờ đang giúp Khánh Kỵ xây thành, trong con mắt của Thúc Tôn Diêu Quang, điều đó cũng đồng nghĩa với việc đang giúp nàng. Cho nên đối với Thành Bích phu nhân, nàng đã gạt phăng đi những hiềm khích trước kia, trong lời nói cử chỉ đã cho thấy sự nhiệt tình, thậm chí còn có đôi chút lấy lòng, đó là lấy lòng Thành Bích phu nhân thay cho phu quân của nàng, chỉ có điều bình thường nàng cũng không giỏi giả bộ cho lắm, những động cơ như vậy ngay cả Khánh Kỵ cũng có thể nhận ra.

Còn Thành Bích phu nhân ư, tâm tư khó đoán, vẻ mặt rạn nứt. Vốn là mạnh vì gạo, bạo vì tiền, đối nhân xử thế, ứng đối trả lời, đều không hề lộ ra chút sơ hở nhỏ nào cả. Hai người đều muốn sống chung với nhau vui vẻ một chút, bởi thế cuộc gặp của hai người có thể nói là tràn ngập niềm vui, tiến hành trong không khí hòa thuận hữu nghị. Nhưng Khánh Kỵ lại cảm thấy một loại không khí rất cổ quái.

Khi có người vào tắm bồn nước nóng đã được chuẩn bị xong, mời phu nhân và Thúc Tôn tiểu thư tắm rửa thay y phục, Khánh Kỵ không thấy có rắc rối gì xảy ra, lúc này mới thảnh thơi phào nhẹ nhõm. Thành Bích phu nhân mỉm cười đứng dậy, dặn đi dặn lại mời Thúc Tôn tiểu thư cứ về phòng tắm rửa nghỉ ngơi trước, sau đó sẽ cùng dùng chung bữa tối.

Hai người lễ độ chấp tay ra ngoài, một về hậu trạch, một về khách xá. Khánh Kỵ thân là Thành phủ quản sự, đi bên cạnh Thúc Tôn Diêu Quang dẫn đường. Nhân lúc người khác không chú ý, Thúc Tôn Diêu Quang liếc nhìn vào tai Khánh Kỵ nói:

- Thành Bích phu nhân rất cổ quái.

Khánh Kỵ lại giật thót mình, trên lưng cảm thấy có chút gì đó ngứa ngáy:

- Cổ quái thế nào?

- Không nói rõ được, nói chuyện cũng giả tạo, cười cũng giả tạo, tóm lại...rất giả tạo.

Khánh Kỵ cười khan một tiếng:

- Trực giác của nàng... thật sự không đáng tin. Cả đường bụi bặm, mệt mỏi rồi, nàng hãy về phòng tắm rửa nghỉ ngơi đi.

- Chàng định đi đâu?

- À, ta cứu được một tráng sỹ ở bên bờ suối, hai ngày nay rất bận, chưa đi thăm nom hẳn được. Để ta đi thăm hẳn.

Dứt lời, khi đi tới trước phòng của Thúc Tôn Diêu Quang, Khánh Kỵ liền rảo bước tiến lên hai bước, đứng trước tiên viện chấp tay hành lễ, làm ra tư thái vội vàng, dưới chân khễ dùng lực, mũi bàn chân bầm xuống đất, đã chuẩn bị “bôi dầu” cho lòng bàn chân, chuẩn bị “chuồn đẹp”.

Thúc Tôn Diêu Quang tư thái thanh nhã gật đầu ưng ý, đi lướt qua trước người Khánh Kỵ, rồi chớp miệng nói một câu rất nhanh:

- Đêm nay, tới phòng của thiếp.

Dứt lời, chân bước nhanh hơn, lả lướt đi qua người hẳn, Khánh Kỵ hai mắt đắm đắm, đứng ở đằng sau nhìn thấy vành tai của Thúc Tôn Diêu Quang tựa hồ đã đỏ ửng.

Khánh Kỵ mấy ngày nay quả thực không có thời gian đi thăm bệnh Trần Trường Khanh, lúc này trong lúc bối rối, tùy ý lấy hẳn ra làm cớ biện hộ, sau khi rời khỏi khách xá, bỗng thay đổi ý niệm, lập tức đi tới căn phòng Trần Trường Khanh đang nằm.

Khi Khánh Kỵ bước vào trong phòng, trong phòng sức bốc lên mùi vị thảo dược nồng đậm đến khó thở. Trần Trường Khanh dựa lưng trên gối, bưng một chén thuốc đang từ từ uống. Trần Trường Khanh đang biểu lộ một bộ mặt vô cảm lẳng lặng, trông thấy Khánh Kỵ vội nở một nụ cười ôn hòa chào đón hẳn. Hẳn để chén thuốc xuống giường, nhúc nhích định ngồi dậy. Khánh Kỵ vội vàng tiến tới giữ hẳn lại, nói:

- Không cần câu nệ, Trần huynh cứ nằm cho thoải mái.

Trần Trường Khanh cười áy náy:

- Đa tạ ơn cứu mạng của quân sự, Trường Khanh có vết thương bên người, không thể đại lễ tạ ơn, mong Dương quân sự thứ lỗi.

- Trần huynh không cần khách khí, tại hạ chỉ là...

Khánh Kỵ đỡ hẳn dậy, ngẩng nhìn bốn phía, trông thấy căn phòng lộn xộn dơ dáy, không khỏi nhíu mày, cảm tức nói:

- Người đâu? Người đâu hết rồi, đi lười biếng ở đâu rồi hả?

Nghe thấy Khánh Kỵ kêu gọi, hai tiểu tư(người sai vặt) khoảng mười hai mười ba tuổi luống cuống chạy vội vào phòng, cúi đầu khom lưng nói:

- Dạ đại quân sự.

Khánh Kỵ hừ lạnh nói:

- Các người chăm sóc người bệnh kiểu này đây à? ta đã dặn kỹ các người từ trước rồi, chiếc cửa sổ này phải mở thường xuyên, trời nóng như vậy, muốn om chết người ta hả? Còn nữa, trong phòng phải vẩy nước quét nhà thường xuyên, hầu hạ Trần tráng sỹ dùng bữa hoặc đi vệ sinh. Cần phải giúp đỡ ân cần tận tâm, không được để vết thương hở miệng. Hai ngày ta không ở đây, các người hầu hạ như thế sao?

Hai tiểu tư sợ quá đến nỗi mặt mày vàng vọt, thỏ thà thỏ thê không dám đáp lời, Trần Trường Khanh mỉm cười giải vây cho bọn họ:

- Dương quân sự đừng trách móc họ nặng nề thế, Trần mỗ được quân sự cứu mạng đã là điều vô cùng cảm kích, hai vị tiểu huynh đệ này đối với Trần mỗ còn coi là có chút khách khí, chỉ có điều tiểu hài tử thì vẫn ham ăn ham chơi tinh nghịch đôi chút mà thôi.

Khánh Kỵ vẻ mặt hầm hầm hừ lớn một tiếng, rồi trách mắng:

- Ra ngoài, lát nữa vào phòng dọn dẹp cẩn thận, nếu còn lười biếng như thế thì ta sẽ không dễ dãi như vậy đâu!

Hai tiểu tư vâng vâng dạ dạ lui ra, Khánh Kỳ thu hồi lại vẻ mặt giận dữ của mình, cười nói với Trần Trường Khanh:

- Trường huynh, huynh nghĩ tại hạ thích nhieếc mắng bọn chúng ư? Huynh không hiểu được đâu, những đứa này gian hoạt vô cùng, nếu huynh khách khí một chút, bọn chúng sẽ được đằng chân lân đằng đầu, lười nhác bằng ba phần so với trước đây ngay. Trước kia ta cứ nghĩ rằng suốt ngày hét mắng sai khiến lũ tiểu tư này là không hợp tình hợp lý, hắc, đến phiên ta làm quản lý, mới biết rằng bọn người này đúng là lũ lừa. Lời ngon lời ngọt bọn chúng không nghe, không xuất roi sai bảo, thì bọn chúng không chịu đi cho. Đúng rồi, cái này gọi là “những kẻ đáng thương ắt có những điều đáng hận”

- “Những kẻ đáng thương ắt có những điều đáng hận?”

Trần Trường Khanh trầm ngâm một phen, vui vẻ cười nói:

- Đúng là một câu diệu ngữ.

Vị Trần Trường Khanh này tựa hồ ngày thường rất ít nói, chỉ là trước mặt vị ân nhân cứu mạng mình nên mới đáp lại vài câu, hôm nay khí sắc của hắn tốt hơn nhiều rồi, Khánh Kỳ hỏi một số điều về lai lịch thân phận của hắn. Trần Trường Khanh từ từ “bộc bạch”, nói rằng hắn vốn là môn hạ kiếm thủ của Tề quốc Lục đại phu, bởi chuyện năm tộc thích Yến trên núi Song Phong, rất nhiều công khanh đại phu trở thành cá trong chậu, vị đại phu mà hắn theo hầu cũng bị chém đầu. Vì sợ bị liên lụy, nên mới xuôi xuống phía Nam, muốn trốn sang Lỗ quốc lánh nạn, trên đường gặp hồng thủy làm lật thuyền giữa sông, suýt chút nữa mất mạng.

Khánh Kỳ nghe hắn kể có ngọn có ngành, đại nạn này hắn cũng đã từng phải trải qua, dĩ nhiên là không chút nghi ngờ nào cả. Hắn trông thấy trên tay của Trần Trường Khanh có những vết chai rất dày, biết rằng thời gian hắn luyện kiếm hẳn phải không ít, mặc dù không phải kiếm khách cao cường, kỹ nghệ chắc cũng chẳng phải bất phàm, thủ hạ của hắn khiếm khuyết nhân tài, nghĩ tới điều đó liền nổi lên ý muốn thu phục, thế là liền đề cập vấn đề với hắn.

Trần Trường Khanh không ngờ rằng Dương quản sự lại muốn mời chào mình xuống dưới trướng của hắn, hắn trầm ngâm chốc lát, rồi dẫn đo nói:

- Đa tạ Dương quản sự đã coi trọng, Trường Khanh đột nhiên gặp đại nạn, đến nay thương thế vẫn chưa lành, đối với tiền đồ vẫn còn chưa suy xét kỹ. Gia nhân của tại hạ đều ở Tề quốc, ở lâu dài ở Lỗ quốc hay không vẫn còn chưa quyết, Dương quản sự có thể cho Trường Khanh suy nghĩ trong chốc lát rồi đưa ra quyết định được không?

Khánh Kỳ hiểu rằng những võ sĩ sa cơ lỡ vận này tuy vô cùng chán chường với hoàn cảnh, nhưng trong lòng vẫn luôn có chút ngông nghênh, đại đa số không chịu vì rơi vào khốn cảnh mà vứt bỏ thanh cao. Anh Đào chính là loại người như vậy, bọn họ có thể đi theo một công tử mất nước, nhưng lại không chịu đầu quân cho một gia nô đang có tiền đồ chói lọi nhà người khác. Đáng tiếc thân phận thật sự của mình lại không thể nói toạc ra. Thấy người này có ý thoái thác, chỉ còn biết tiếc nuối thở dài một tiếng:

- Thôi vậy cũng được, Trần huynh cứ ở đây tĩnh dưỡng cho tốt, có Dương mõ chiếu cố, sẽ không có kẻ nào làm khó huynh đâu.

Trần Trường Khanh cảm kích chấp tay nói:

- Dương huynh trượng nghĩa, Trường Khanh khắc cốt trong lòng, ơn cứu mạng, đức cứu giúp, nhất định sẽ báo đáp.

Khánh Kỳ cười ha hả, nói:

- Tiện tay mà thôi, Trần huynh không cần phải nhớ ở trong lòng, huynh cố gắng nghỉ ngơi cho khỏe, Dương mõ còn có chút việc vặt phải làm, vậy xin được cáo từ.

Khánh Kỳ từ biệt Trần Trường Khanh, đi ra khỏi phòng của hắn, gọi hai tên tiểu tư lại nghiêm khắc giáo huấn một phen, hai tiểu tư thấy đại quản sự vô cùng chiếu cố vị bệnh nhân này, rất cuộc đã thu hồi lại ý khinh mạn. Khánh Kỳ vừa đi, hai người liền quay trở lại phòng, mở cửa thông khí, vậy nước quét nhà. Lại đi lấy những bát đĩa mấy ngày hôm nay dùng đi dùng lại, mấy ngày hôm nay không thêm dụng đến đem đi

lau rửa sạch sẽ. Bưng nước rửa mặt, khăn lau tới, hầu hạ Trần Trường Khanh lau mặt rửa tay. Quả nhiên chăm sóc vô cùng cẩn thận.

Khánh Kỵ đi khỏi gian phòng của Trần Trường Khanh, đi dò hỏi mấy thị nữ ở nội trạch, được biết hai mỹ nhân Thành Bích phu nhân và Thúc Tôn tiểu thư đang nghịch nước tắm tấp với nhau. Sau khi hai người tắm rửa thay quần áo, buổi tối còn phải thiết yến bày rượu, do Thành Bích lo liệu tất cả. Thân phận của Khánh Kỵ là quân sự trong phủ, không có tư cách ngồi lên bàn tiệc, cũng không tư cách tiếp rượu, liền như trút được gánh nặng trở về tiền viện.

Ăn xong bữa tối, Khánh Kỵ quay trở lại phòng, đem những sự việc kỳ quặc ngày hôm nay suy xét lại mấy lần. Kết hợp với phân tích của Thành Bích phu nhân, cuối cùng rút ra kết luận Triển Chích muốn tạo phản, chỉ có điều những kẻ giao chiến với đám người của Triển Chích sau hậu trạch của Quý phủ là người của ai, hẳn suy nghĩ nát óc mà vẫn chưa tìm được lời giải.

Vừa rút ra được kết luận đó, trong lòng hắn bỗng có chút phiền lòng, Triển Chích phản hay không chẳng liên quan tới hắn, Triển Chích tạo phản thành công hay thất bại, cũng chẳng dính dáng gì tới hắn luôn. Thế nhưng vào khoảng tháng ba năm sau hắn sẽ thực thi chiến sách phản công với Ngô quốc, việc xây thành chiêu binh trở nên cấp bách hơn bao giờ hết. Mỗi ngày trôi qua là một ngày ít đi, tuyệt đối không thể để cho Triển Chích phá hoại đại sự của hắn. Chuyện ở nơi này chỉ cần đi vào quỹ đạo, hắn sẽ có thể trở về Vệ quốc, thăm Sở quốc, liên hợp tất cả thế lực đối chọi với Ngô quốc, tạo lập những điều kiện có lợi về mặt chính trị và quân sự cho chiến sách phản công vào tháng ba năm sau. Nếu chỉ vì một tên Triển Chích kia mà hỏng đại sự, vậy thì đúng là khóc không ra nước mắt mất.

Khánh Kỵ còn chưa dám chắc Triển Chích định làm phản thật không, thế nhưng một khâu quan trọng trong kế hoạch của hắn chính là Lỗ quốc, Triển Chích làm phản kẹp Lỗ quân lấy chủ ý lệnh công khanh, bản thân hắn chính là thế tộc Lỗ quốc, nếu như lại nắm trong tay Lỗ quân Cơ Trù, thanh trừng những loạn thần tặc tử bên cạnh quốc quân, loại bỏ khẩu hiệu Tam Hoàn. Tuy không thể khiến cho đa số công khanh đại phu xuôi theo, nhưng cũng mê hoặc được bọn họ, khiến bọn họ không còn cho rằng đây là một việc cải triều hoán đại, không ảnh hưởng tới lợi ích gia tộc và truyền thừa (thừa kế quyền lực) của chúng, như vậy những kẻ thù sống chết chống cự lại sẽ giảm đi rất nhiều, trong khi hiện tại Lỗ quân Cơ Trù đã chết trong tay hắn, một khi Triển Chích có được thông tin, kế hoạch tạo phản nhất định sẽ bị trì hoãn.

Khánh Kỵ trầm nghĩ, dựa vào lực lượng hiện tại và không nhìn rõ đối phương, thì không thể nào hình thành được sự đe dọa đối với Triển Chích, mấy ngày nay có lẽ cần phải dành thời gian trở về Khúc Phụ một chuyến, nói chuyện này cho Tam Hoàn biết, mang thêm quân đội tới thành ấp gần Mông Sơn, Triển Chích trừ phi cầm chắc trong tay thắng lợi, nếu không một khi Tam Hoàn có phòng bị, chắc chắn hắn phải trì hoãn hành động. Chỉ cần cho mình thêm thời gian một năm nữa là được.

Nghĩ tới đây, Khánh Kỵ lập tức triệu Anh Đào tới gặp. Do Lý Hàn từng gặp qua Anh Đào, tuy hai người gặp nhau mấy lần nhưng chưa hề chào hỏi nhau. Thế nhưng Anh Đào luôn đi theo bên mình Khánh Kỵ, khó tránh bị hắn phát giác, bởi vậy trước đó khi phái gia tướng trong Thành phủ dẫn Lý Hàn lên núi, đã bí mật dặn dò gia tướng đó thông báo cho Anh Đào tránh mặt Lý Hàn, sau đó khi đón Thành Bích phu nhân xuống núi, cũng đưa Anh Đào trở về cùng mình luôn.

Anh Đào nghe tin, vội vàng đi tới phòng Khánh Kỵ, Khánh Kỵ triệu hắn ngồi xuống, nói rành rọt ra tất cả suy nghĩ của mình, Anh Đào không hề động dung, trực tiếp hỏi:

- Công tử có dặn dò gì?

Trên mặt Khánh Kỵ lộ ra nụ cười thỏa mãn, gật gật đầu nói:

- Ta định đi Khúc Phụ một chuyến, con hồ Triển Chích này, được dùng mãnh thêm là nhờ sự dung túng của Tam Hoàn. Bây giờ phải cần tới Tam Hoàn áp chế hắn mới xong. Sau khi ta đi, mọi việc ở đây giao phó cả cho người, việc xây thành chiêu binh cần phải ngày đêm đẩy nhanh tốc độ, chúng ta không được phép kéo dài. Thành Bích phu nhân muốn triệu kiến mấy chủ quân đồng muối ở Đông Hải tới Phí thành, hai ngày nữa chắc họ cũng sẽ tới. Đợi bọn họ đến đủ, hãy thương lượng thống nhất chương trình vận chuyển buôn bán, đến lúc đó, việc sinh ý ở hai nước Vệ Tấn chúng ta sẽ phải tiếp nhận, cho nên ta cần phải dành thời gian về Vệ quốc an bài chuyện này. Khi ta không ở Phí thành, người cần phải đảm bảo an toàn tuyệt đối

cho Thành Bích phu nhân, không được để Triển Chích áp chế, những chuyện ta đã dặn dò, người đều nhớ hết cả rồi chứ?

Anh Đào gật đầu thật mạnh, nói:

- Công tử yên tâm, nô tài sẽ không phụ trọng trách công tử giao phó.

Khánh Kỳ ừ hử một tiếng, vách chắn trên cửa liền “cộc cộc” hai tiếng, Khánh Kỳ ngẩng đầu lên hỏi:

- Ai đó?

Ngoài cửa một giọng thiếu nữ ngọt lịm vang lên:

- Nô tài Tiểu Hà, phu nhân bảo Tiểu Hà đến hỏi quản sự một chuyện.

- Chuyện gì vậy?

- Phu nhân hỏi, chuyện phu nhân phân phó sau khi về phủ, Dương quản sự còn nhớ rõ hay chẳng?

Khánh Kỳ có chút cảm thấy khó xử, vụng trộm liếc nhìn Anh Đào, hẳn tựa hồ cũng không hiểu được câu nói mật mờ này, còn tưởng Thành Bích dặn dò Khánh Kỳ chuyện gì thật, vội vàng đứng dậy:

- Nô tài xin được cáo lui trước, công tử nếu còn có dặn dò gì, sau khi công tử quay lại, Anh Đào lại đến lĩnh nhận giáo huấn.

- Được! Người quay về trước đi.

Khánh Kỳ thuận nước đẩy thuyền, để Anh Đào đi. Sau đó đi ra ngoài cửa, nói với cô nương Tiểu Hà đang cười ngọt ngào kia:

- Tiểu Hà cô nương, xin nói lại với phu nhân rằng Dương Bân nhớ rõ, bây giờ còn đang bận giải quyết công chuyện, lát nữa sẽ đi làm.

Tiểu Hà cô nương xinh đẹp cười nói:

- Dạ, nô tì sẽ quay về hỏi bẩm với phu nhân ngay.

Tiểu cô nương nhẹ nhàng xoay người, men theo hành lang hậu trạch rời đi, eo đùi vẫn còn đang nhẹ nhàng lúc lắc, chiếc eo nhỏ của tiểu cô nương uốn éo, mềm mại như cành liễu. Tuy rằng vẫn chưa trút bỏ vẻ ngây thơ, nhưng vẫn có một bộ dạng thù mị thướt tha đến say lòng người. Đôi mắt của đàn ông, chẳng phải là do nhìn những nữ nhân phong tình như vậy mà dài ra sao?

Khánh Kỳ thành thật không khách sáo nhìn chằm chằm hai mắt vào đó(chỗ nào quý vị biết rồi, hí hí), đến khi Tiểu Hà rẽ sang khuất sau góc tường, lúc này mới cất bước rời khỏi hậu viện, đi đến khách xá bên cạnh. Đúng lúc gặp hai nữ tỳ đang đi ra, liền gọi lại hỏi:

- Thúc Tôn tiểu thư đã quay về khách xá chưa?

141. Chương 140: Dạ Phóng Hương Khuê

Thúc Tôn Diêu Quang tới dự yến tiệc của Thành Bích phu nhân trở về, liền cho lui tùy tùng, lại mở cửa sổ phía sau tâm thần không yên ngồi ở song cửa chờ Khánh Kỳ. Thiếu nữ khi đang yêu luôn rất thơ, ngồi một mình ở cửa sổ nhìn cảnh cây hoa đẹp trong hậu viện, lại si mê nghĩ về những điều đã trải qua từ khi biết Khánh Kỳ tới nay. Thúc Tôn Diêu Quang khi thì cười xấu hổ, khi thì tim đập mạnh loạn nhịp, khi thì nghiêng rãng nghiêng lợi, chính là khi nghĩ tới Khánh Kỳ mò vào khuê phòng của nàng rồi đặt nàng ở dưới thân.

Phong cảnh ngoài cửa phòng dần dần trở nên âm đạm, ngọn đèn xuyên qua tấm màn cửa sổ bằng lụa trắng mỏng, phát ra ánh sáng nhu hòa, hấp dẫn một ít côn trùng nhỏ không ngừng bay vào cửa sổ, Thúc Tôn Diêu Quang có chút mất kiên nhẫn đứng lên:

- Cái tên gia hỏa kia, đã trở như vậy, như thế nào còn chưa tới?

Nàng trở lại ngồi lên giường, từ trên kỷ án cầm lấy gương đồng soi khuôn mặt của mình, có chút hối hận vì khi tới giả nam trang, lúc này khi khôi phục lại trang phục nữ tử, lại không có son phấn, không thể trang điểm vì hấn. Phương tâm đang cảm thấy tiếc nuối, cánh cửa bỗng nhiên có tiếng gõ nhỏ, thị nữ tùy thân nàng mang theo từ Khúc Phụ nhẹ giọng nói:

- Tiểu thư, Thành phủ Dương quản sự cầu kiến.

- Đi đi đi, ai ta cũng không gặp, ngoại trừ... A!

Thúc Tôn Diêu Quang từ trên giường nhảy dựng lên, hưng phấn nói:

- Mời hấn tiến vào.

- Dạ, tiểu thư.

Cánh cửa ngăn được kéo ra, Khánh Kỵ thân hình thẳng tắp, nhãn quan tị, tị quan tâm (1), hiên ngang mà vào, hai tay chấp lại cúi người, nho nhã lễ độ nói:

- Tại hạ Dương Bản, ra mắt tiểu thư.

Thúc Tôn Diêu Quang hơi nghiêng người, thản nhiên xua tay nói:

- Không cần đa lễ, Dương quản sự nửa đêm cầu kiến bản cô nương, là có chuyện gì sao?

Nàng nâng mí mắt lên, nhìn thoáng qua phía cửa, không chút để ý nói:

- Đi xuống nghỉ ngơi đi, không cần hầu hạ.

- Dạ!

Tiểu tỳ trả lời, nhẹ nhàng kéo cánh cửa lại.

Cánh cửa kia vừa khép, Thúc Tôn Diêu Quang đã thấp giọng reo lên một tiếng, tức khắc chui vào trong lòng ngực Khánh Kỵ. Khánh Kỵ thuận thế mở hai tay ra, dùng lồng ngực rộng lớn hữu lực của hấn đón nhận nàng lao tới.

- Nhanh phục quốc đi thôi, Khánh Kỵ, người ta sẽ không còn phải mong nhớ chàng ngày đêm nữa. Thật vất vả mới gặp được chàng, lại còn phải vụng vụng trộm trộm.

Thúc Tôn Diêu Quang nhào vào lòng hấn, hai má dán vào lồng ngực, nghe trái tim của hấn đập mạnh mẽ, nhẹ giọng nỉ non.

Khánh Kỵ nắm bờ vai mảnh khảnh của nàng, vỗ nhẹ lên cái lưng mềm nhũn, cười nhẹ nói:

- Như bây giờ không phải là rất tốt sao? Nếu ta phục quốc, đối với nàng lúc đó, “Em gái theo cùng, vẫn vũ như mây”, đâu có khoái hoạt chỉ có ta và nàng như bây giờ?

Thúc Tôn Diêu Quang kiễng mũi chân, dùng hàm răng như vỏ sò cắn lên đầu vai của Khánh Kỵ một miếng, oán hận nói:

- Đừng có vọng tưởng, người ta không có tỷ muội đâu.

Khánh Kỵ nhìn bộ dáng của nàng khi ghen, nhin không được cười lớn. Nguyên lai, “Em gái theo cùng, vẫn vũ như mây” từ trong lời nói vừa rồi của hấn, chính là một câu thơ, miêu tả trạng cảnh long trọng khi Hàn Hầu (2) cưới vợ. “Em gái theo cùng”, là chỉ Đẳng hôn chế (thể chế hôn nhân). Đẳng tức là, khi một nữ tử xuất giá, phải có một bé gái cùng họ theo cùng, có nghĩa là khi một chư hầu cưới một cô gái làm tần, đồng thời cũng phải có của hồi môn là muội muội hoặc cháu gái theo cùng làm thứ tần.

Đẳng chế ở trước thời kì Xuân Thu áp dụng cho Chu thiên tử, tới thời kì Xuân Thu, trong các chư hầu cũng bắt đầu thực hiện. Nguyên nhân làm như vậy chủ yếu là bởi, một là chịu ảnh hưởng của tập tục hôn nhân thời thượng cổ cùng với thể chế nhất phu đa thê (một chồng nhiều vợ); hai là bởi Đẳng hôn có tác dụng đối với việc “Trọng thừa tự” (trọng con nối dõi); ba là bởi Đẳng hôn có thể làm mở rộng phạm vi đám hỏi, tăng mạnh liên minh chính trị hoặc quân sự. Trong đó tác dụng quan trọng nhất là bởi thừa tự, ngày đó con người sinh lão bệnh tử, khó sinh mà chết chính là một chuyện bình thường, tỷ lệ sinh hạ hài

tử cũng không sao. Theo Đàng chế, mặc dù tần có chết hoặc tần không thể sinh con, cũng có thể để muội muội hoặc cháu gái hồi môn sinh hạ lần nhì (con gần), để củng cố cho quan hệ thông gia giữa hai nước.

Lúc này cũng đã tới cuối thời kì Xuân Thu, Đàng hôn chế đang thời phát triển, bắt đầu xuất hiện chuyện khi một chư hầu cưới vợ ở nước khác, quốc gia đó có thể đưa ra một vài nữ nhi trong tông thất ra làm của hồi môn, nhưng mà vẫn giới hạn cùng một họ. Dưới Đàng hôn chế, quy định cao nhất có thể lấy tới chín nữ tử. Về phần những nữ hầu đi theo tuy rằng có thể truyền tẩm (truyền vào hầu hạ ngủ chung), nhưng chỉ có thể làm thiếp, không thể tấn vị (tăng cấp bậc) làm thứ tần.

Tình hình hiện tại là Thúc Tôn Ngọc không muốn gả nữ nhi cho Khánh Kỵ một công tử mất nước, nhưng mà Khánh Kỵ một khi phục quốc, tấn vị làm chư hầu, khi đó lại là nhà Thúc Tôn Ngọc không xứng với hần, không có quy cách cửu Đàng thì không thể lấy được (lấy 9 vợ 1 lúc á ??? ta khó). Khánh Kỵ vốn là thuận miệng treu đùa, khơi dậy tính ghen tuông của nàng, cặp ma thủ liên bất tri bất giác luôn từ eo nàng xuống đồn bộ vừa mềm mại vừa đầy đặn.

Thúc Tôn Diêu Quang dường như ngay cả khí lực cũng không còn, nàng đỏ mặt, dùng sức nhẹ đẩy Khánh Kỵ ra:

- Chán ghét, chỉ biết... khi dễ người ta, mấy ngày nay không gặp, chàng có nhớ tới người ta hay không?
- Đương nhiên là có nhớ, mấy ngày này nàng có khỏe không?

Khánh Kỵ đứng đắn hơn chút, đôi tay không còn lộn xộn, chỉ ôm chặt vòng eo của nàng, đôi mắt chăm chú nhìn nàng.

Thúc Tôn Diêu Quang khẽ gật đầu:

- Ừm..., thiếp vẫn tốt, có điều phụ thân gần đây lại gặp chuyện phiền lòng, khi thiếp rời khỏi Khúc Phụ người còn đang nổi cáu. Thôi..., quên đi, không nói chuyện này nữa, tháng sau ca ca của thiếp sẽ trở về, có ca ở đây, phụ thân có thể giảm bớt một chút khí lực.

Khánh Kỵ ngạc nhiên nói:

- Lệnh tôn nổi giận với ai? Tới, chúng ta ngồi xuống nói chuyện.

Khánh Kỵ đi tới chiếu ngồi xuống, lôi kéo cánh tay Thúc Tôn Diêu Quang, Thúc Tôn Diêu Quang đứng thẳng không được, bị hần kéo một cái, kiêu đồn đầy đặn liền ngồi lên trên đùi hần. Thúc Tôn Diêu Quang ngưỡng ngừng ngo ngoáy hai cái lấy lệ, liền cũng mặc cho hần ôm, nghiêm mặt kể chuyện Tam hoàn tranh lập tân quân cho hần nghe.

Khánh Kỵ nghe mà vừa bực mình vừa buồn cười, hần cũng không biết mình lựa chọn Lỗ quốc làm đầu não để phản công Ngô quốc có phải là chính xác hay không. Tam hoàn trong chính trị đúng là có con mắt thiên cận, thực thuận tiện cho hần đục nước béo cò, nhưng cũng là bởi bọn họ thiên cận trong chính trị, cho nên cũng thường bởi những chuyện không cần thiết phải phân tranh mà giằng xé lẫn nhau. Sau khi Khánh Kỵ nghe nói Tam hoàn lại nổi mâu thuẫn, đột nhiên nhớ ra rằng tới đây mình sẽ phải quay về đô thành thỉnh Tam hoàn điều binh áp chế Triển Chích. Nếu Tam hoàn lại tranh chấp vì chuyện lập tân quân, chẳng phải sẽ lại quay về cục diện tranh đấu trước kia sao? Triển Chích có thể có được thế lực hôm nay, chính là bởi luôn qua khe hở của sự đấu tranh nội bộ giữa Tam hoàn. Tam hoàn tranh đấu một ngày còn chưa dứt, ai sẽ phái binh đến đối phó Triển Chích? Xem ra ở trên Tam hoàn, đích thực là cần có một Lỗ quân. Quyền lực của hần có thể không cường đại như Tam hoàn, nhưng mà với địa vị chính trị đặc thù của hần, lại có thể hòa hoãn được mâu thuẫn giữa Tam hoàn, có tác dụng hòa giải cân bằng thế lực khắp các nơi, cho nên khó trách Tam hoàn muốn tranh lập người mà chính mình nhìn trúng.

Khánh Kỵ hơi hơi nhú mày, ôm lấy thân mình mềm mại của Thúc Tôn Diêu Quang, ở trên chiếu nhẹ nhàng đu đưa. Thúc Tôn Diêu Quang ngồi ở trên đùi hần, hai tay vòng qua cổ hần, ngọt ngào nhìn tình lang của mình, động tác cùng vẻ mặt đôi bên vô cùng tự nhiên ăn ý.

Khánh Kỵ suy nghĩ một lúc lâu sau, đột nhiên hai tròng mắt sáng ngời, bật thốt lên nói:

- Lỗ quân, mặc dù hữu danh vô thực, nhưng nhất định phải lập. Nay mai ta phải quay về Khúc Phụ một chuyến, nhất định phải khuyên cho được Tam hoàn gia chủ đạt thành hiệp nghị, cùng lập một tân quân,

sớm ổn định cục diện Lỗ quốc.

Thúc Tôn Diêu Quang ngẩn ra, ghen nói:

- Hóa ra chàng đang suy nghĩ việc này..., thế... chàng chọn lập Cơ Loan, hay là lập Cơ Tổng?

Khánh Kỵ sững sốt, hỏi ngược lại:

- Nàng hỏi chuyện này làm gì?

Thúc Tôn Diêu Quang cắn cắn môi, hơi hơi cúi xuống, buồn bã nói:

- Thiếp... chỉ lo rằng chàng sẽ ủng hộ Quý Tôn đại nhân lập Cơ Loan, sợ là sẽ nổi lên tranh chấp với phụ thân. Hai người các người, ta thật sự không muốn nhìn thấy bộ dáng các người giương cung bạt kiếm với nhau.

Khánh Kỵ lúc này mới hiểu, bật cười nói:

- Không cần phải lo, ta không giúp nhạc phụ của mình thì còn giúp ai? Lần này rồi thành, đương nhiên là muốn thuyết phục Quý Thị ủng hộ lập Cơ Tổng.

Thúc Tôn Diêu Quang hai tròng mắt sáng ngời, vui vẻ nói:

- Thật sao?

Không cần đợi Khánh Kỵ gật đầu khẳng định, Thúc Tôn Diêu Quang đã hoan hô một tiếng, liền nhào tới điên cuồng hôn lên hân...

Khánh Kỵ nhẹ nhàng rời khỏi phòng Thúc Tôn Diêu Quang, bước như hình chữ bát () chậm rãi đi tới dưới tán cây tử đằng, lúc này mới kéo tay áo lau mặt: “Nha đầu này, về sau phải tìm cơ hội hảo hảo dạy dỗ một chút, dạy bảo nàng rốt cuộc phải hôn môi như thế nào, không thể để nàng khiến ta cả mặt toàn nước miếng thế này được...”

Khánh Kỵ buồn cười lau sạch mặt, nhìn khắp mọi nơi không thấy ai, lập tức cúi người nhảy vào một mảnh rừng, nhô đầu ra lại nhìn khắp chung quanh, sau đó lấy ra một chiếc khăn gấm vuông quấn lên trên mặt, liền lén lút lén đến bên cạnh chỗ ở của Thành Bích phu nhân, đã nhiều ngày làm trộm hái hoa, con đường nhỏ sau trạch này đã đi quen rồi.

Hơn nữa Thành Bích phu nhân để cho hân thuận tiện, đã hạ mệnh lệnh, sau chiều tối nô tỳ bên trong không được tùy tiện đi lại, cho nên dọc đường đi cũng không gặp người nào. Khánh Kỵ xuyên qua một cái đình nhỏ trên hồ nước, ẩn vào trong đêm đen, lách qua chỗ ở của những nô tỳ, xoay người sải bước vào trong viện, mò tới cạnh tú lâu của Thành Bích phu nhân. Chỉ thấy trên lầu đèn vẫn còn sáng, Khánh Kỵ hiểu ý cười cười, nhìn khắp mọi nơi, liền thả người, nhẹ nhàng linh hoạt như vượn nhảy lên lầu hai, tay vịn vào song cửa sổ, nhẹ nhàng vén tấm màn cửa bằng lụa mỏng.

Màn cửa vừa xóc lên, từ trong phòng đã truyền ra một tiếng hờn dỗi:

- Tên hôn đản người, còn biết đường mà đến à.

(1) Nhân quan tị, tị quan tâm: Mắt nhìn mũi, mũi nhìn tâm. Ý chỉ người đi mà không liếc mắt nhìn ngang dọc.

(2) Hàn Hầu: Hàn vương Thành (chữ Hán: 成; ?-206 TCN) là vua chư hầu nước Hàn cuối thời Tần và thời Hán Sở trong lịch sử Trung Quốc.

142. Chương 141: Minh Nguyệt Hà Chước Chước

Khánh Kỵ khép cửa sổ, cười nói:

- Không phải là đã đến rồi đây sao, thực ra là do ta bị một số việc trì hoãn.

Thành Bích phu nhân đi tới cạnh giường, giả vờ sửa sang lại gối chiếu, thừa cơ kéo một góc chăn, nhẹ nhàng lau lau khóe mắt, lúc này mới quay đầu sáng giọng:

- Nguyên lai công vụ của Khánh Kỳ công tử bận rộn như vậy, một khi đã như vậy, cứ vội của ngài đi là được, đến phòng của một người không liên quan như thiếp làm gì?

Nàng mặc một bộ áo bào xanh lơ mềm mại trang trí hoa văn trúc mai, một mái tóc mây bung ra, chỉ dùng một sợi dây tơ màu vàng hạnh buộc lỏng lỏng, lớp trang điểm trên mặt đã tẩy hết, chính là lại lộ ra một khuôn mặt quyến rũ tự nhiên. Da thịt trắng như sữa như ngọc, lộ ra vẻ băng thanh ngọc khiết, thùy mị thướt tha.

Cách ăn mặc canh sương mì sợi (1) như thế, giống như một đóa bạch liên trong bóng đêm. Nhưng mà bởi vì áo bào vừa nhẹ lại mềm, hơi có chút trong suốt, cho nên làm cho những đường cong uyển chuyển của nàng đều hiện ra, khiến cho người ta cảm thấy được nàng thực sự là vừa đầy đặn, lại vừa thon thả. Đầy đặn là kiều đồn, thon thả chính là eo, thon dài là đôi chân, cao ngất chính là ngực, kết hợp với nhau không có chỗ nào sai lệch. Đó là chưa nói chỉ cần ngồi bất động ở đằng kia, đã có một loại gợi cảm tới từ xương cốt.

Con mắt của Khánh Kỳ chuyển trên thân thể mềm mại của Thành Bích phu nhân, nuốt nước bọt ừng ực, mặt cười cười nói:

- Ô? Ta với phu nhân không có chút liên quan nào sao?

Phu nhân trừng mắt hạnh, sắc mặt ửng hồng, nói:

- Nhân gia với ngài có liên quan gì với nhau?

- Chậc chậc, ta chỉ là muốn, cùng giường cùng chiếu, đêm đêm triền miên, không biết là có liên quan gì không...

Thành Bích phu nhân vô cùng xấu hổ, nắm cái gối ném lại đó, giận hờn nói:

- Xí, không nghe chàng nói nữa.

Khánh Kỳ bắt lấy cái gối trong tay, đi qua ngồi bên cạnh người nàng, nắm lấy đầu vai rồi gạt nàng:

- Thành Bích vốn không phải là một nữ tử quần quýt si mê, Khánh Kỳ đúng thực là có một số việc phải an bài, cho nên mới đến chậm.

Thành Bích phu nhân khó chịu hơi tránh, u oán liếc mắt nhìn hắn một cái, thở dài nói:

- Công tử à, chàng không nên lừa một nữ tử số khổ như thiếp, Diêu Quang tiểu thư nàng... Nàng lưu luyến bịn rịn chạy tới Phí thành, như thế nào lại chịu thả chàng ra?

Khánh Kỳ mặc dù đã sớm mơ hồ đoán ra được nàng có phát hiện gì đó với quan hệ của mình và Thúc Tôn Diêu Quang, lúc này nghe vẫn bất giác thấy chấn động. Thành Bích phu nhân nhìn thấy vậy thì cũng đã sáng tỏ, nàng mặc dù không biết chuyện hôn ước bí mật giữa Khánh Kỳ với Thúc Tôn thế gia, nhưng mà trực giác của nữ tử khiến cho nàng liếc mắt là thấy được tình cảm giữa Khánh Kỳ với Thúc Tôn Diêu Quang.

Nàng yếu ớt thở dài, ảm đạm nói:

- Thôi, thiếp vốn không có thân phận hỏi về chuyện của chàng. Ai! Khánh Kỳ à Khánh Kỳ, tại sao chàng cứ thích trêu chọc nhưng nữ tử vốn dĩ không nên thuộc về chàng cơ chứ?

Khánh Kỳ nghe thấy vậy thì cảm thấy thương xót, nhẹ nhàng nắm đầu vai của nàng, lại cũng không nói gì.

Thành Bích phu nhân thuận thế tựa vào bờ vai hắn, yếu ớt nói:

- Chàng không phải lo lắng, thiếp sẽ không ghen ghét đồ kỳ. Đồ kỳ là một con độc xà cắn nuốt tâm hồn, ngoại trừ làm cho chính mình khổ sở, còn có cái lợi gì đâu. Nam nhân thiên hạ ai mà chẳng tam tần tứ thiếp, mỹ tỷ thành đàn, chàng sao có thể ngoại lệ?

Ai, với thân phận của Thành Bích, căn bản không dám hi vọng xa vời có thể luôn luôn làm bạn bên cạnh công tử. Thiếp à, là giống như một con ve ăn gió uống sương, thật vất vả mới từ lòng đất bò ra, những năm

tháng thanh xuân đã không còn nhiều, có thể được chàng trêu mếu mấy đêm, thiếp thân đã cảm thấy mỹ mãn...

Cho tới hôm nay khi Khánh Kỳ tiến thêm một bước với nàng, tuy rằng hai bên lưỡng tình lưu luyến, nhưng cũng không suy nghĩ quá xa về tương lai. Với thân phận của Thành Bích phu nhân, chẳng nhẽ nàng có thể vứt bỏ gia nghiệp và thân nhân, còn có đứa con của nàng nữa, không oán không hận đi theo bên người hấn sao? Có lẽ, nếu phục quốc làm vương, nạp nàng làm phu nhân cũng không phải là không được. Ít nhất là hiện giờ khi tiền đồ còn chưa rõ ràng, cho dù nàng có nguyện ý, Khánh Kỳ cũng không nguyện ích kỷ để nàng bỏ nhà bỏ con, đi theo một kẻ vận mệnh khó dò như mình. Chính là vì thế sự nhiều khi không theo ý người, nghĩ thì là như vậy, nhưng khi tình cảm nổi lên thì lý trí cũng không khống chế nổi, hai người bấy giờ mới ở tầng quan hệ này.

Mắt thấy nàng sầu não vô cùng, Khánh Kỳ liền cố ý trêu ghẹo, muốn cho không khí trở nên thoải mái hơn chút:

- Phu nhân à, không nên xót xa thương cảm như vậy, nàng sao có thể đáng thương tới mức phải ăn gió uống sương, ve chính là hút nhựa cây, chứ đâu phải gió sương?

Cổ nhân không biết ve ăn thứ gì, vẫn cho rằng loại sinh vật này lấy sương sớm làm đồ ăn, cho nên Thành Bích phu nhân mới nói nó ăn gió uống sương. Cách nói như vậy của Khánh Kỳ nàng mới lần đầu tiên được nghe, nàng còn chưa kịp hỏi, Khánh Kỳ đã nói nhỏ bên tai nàng:

- Ve trên cành chính là hút nhựa cây, mà chú ve phu nhân thì hút thứ gì?

- Hả?

Thành Bích phu nhân ngẩng đầu, con mắt mông lung hơi chuyển, đột nhiên nhớ tới cái yêu cầu xấu hổ muốn chết mà đêm qua hấn yêu cầu khi tình ái nồng đượm, nhất thời hiểu được hấn hỏi mình hút cái gì là chỉ cái gì, không khỏi vừa giận vừa thẹn, hung hăng dấm lên bã vai của hấn nói:

- Kẻ vô tâm, người ta đang thương tâm muốn chết, chàng đã không biết đường mà khuyên nhủ, lại còn trêu chọc thiếp.

Đôi bàn tay phấn hồng đánh lên vai Khánh Kỳ, Khánh Kỳ chỉ cảm thấy như nàng đang gãi ngứa, cúi đầu cười, giữ chặt eo nàng nói:

- Không nên bi thương như thế, còn nhớ ta đã nói gì không? Hoàng Hà nước chảy về Đông, lục bình xuôi theo dòng nước, lá khô rụng dưới tàng cây, trăm sông đổ về một biển, đó chính là một loại quy luật. Thế gian này vốn không có vận mệnh, chuyện tương lai không ai có thể nói trước được, nếu Khánh Kỳ có thể phục quốc thành công, sẽ tới Lỗ quốc đòi phu nhân, nếu Lỗ quốc không cho, sẽ phát đại quân đến dùng vũ lực đòi lấy, nổi giận vì hồng nhan, được không?

- Nổi giận vì hồng nhan?

Con người của Thành Bích sáng ngời, lập tức lại thở dài:

- Từ miệng chàng nói ra, đều là những từ ngữ tuyệt diệu không tầm thường, ai, cho dù có là chàng gạt cho thiếp vui vẻ, người ta nghe thấy vẫn cảm thấy vui vẻ.

Khánh Kỳ nghe thấy vậy thì không khỏi tắt thở, hóa ra nàng vẫn chỉ coi là mình gạt nàng, căn bản trong lòng không hề tin tưởng. Khánh Kỳ nguyên bản là không muốn nói ra những an bài này nọ, bởi vì Thành Bích phu nhân là một nữ tử cực kì thông minh, người thông minh quá mức sẽ đa nghi, sợ rằng nếu mình nói ra, nàng lại tưởng rằng mình muốn từ nàng mà đoạt được nhiều viện trợ hơn. Tình yêu nam nữ, nếu liên lụy đến ích lợi, vậy thì thực không thú vị. Thấy nàng không tin, Khánh Kỳ cũng không giải thích, lại nói:

- Phu nhân, hồi khuya Khánh Kỳ vừa mới nghe được một tin tức, Tam hoàn tranh lập tân quân, lại nổi lên bất hòa lẫn nhau. Chúng ta kiến thành lúc này, phần nhiều là dựa vào Tam hoàn hỗ trợ đắc lực, để tránh Tam hoàn gia chủ lại phân tranh, làm nhỡ đại sự của chúng ta, ngày mai ta sẽ phải quay về đô thành một chuyến.

Thành Bích ngẩn ra, thất thanh nói:

- Cái gì? Chàng... ngày mai phải rời khỏi nơi này?

Khánh Kỵ gật gật đầu, cứng rắn quyết tâm nói:

- Đúng, Khánh Kỵ không thể cả đời ăn nhờ ở đậu, noi theo công tử Trùng Nhĩ, ngồi chờ quốc nội sinh loạn đón ta về nước được. Ta phải mau chóng lớn mạnh thực lực của chính mình, lại trở về phạt Ngô quốc, cho nên chuyện kiến thành chiêu binh, tuyệt đối không thể bởi vì tranh đấu của Tam hoàn mà trì hoãn.

Thành Bích trong lòng không muốn, nhưng cũng hiểu chuyện, nghe thấy lời đó thấy không thể khuyên nhủ, chỉ nhẹ nhàng thở dài nói:

- Chàng quay về Khúc Phụ... dự định làm thế nào?

Khánh Kỵ nói:

- Đương nhiên là hòa giải mâu thuẫn giữa Tam hoàn, mau chóng lựa chọn lập một vị tân quân. Ta nghĩ, đây cũng là nguyện vọng của Tam hoàn gia chủ, bọn họ đều không có quyết đoán tự lập mình làm quân, nói như vậy, phía trên bọn họ, nhất định phải có một vị quân chủ, cho dù có là trên danh nghĩa. Nếu Tam hoàn cứ mỗi người tự làm theo ý mình, vô luận là dùng biện pháp gì, mâu thuẫn sẽ chỉ càng lúc càng trở nên gay gắt.

Thành Bích trầm mặc một lúc lâu, yếu ớt nói:

- Chàng đi Khúc Phụ nếu có thể thuyết phục được bọn họ là tốt nhất, nếu là không thể, thì mau chóng quay trở lại. Tam hoàn tranh đấu, đã tồn tại lâu năm, chắc gì sẽ không hại tới Phí thành. Ai, chỉ tiếc rằng việc triều đình, Thành Bích cũng không quan tâm, cũng không giúp được chàng gì cả.

Khánh Kỵ mỉm cười nói:

- Ta hiểu mà, tận lực mà theo mệnh trời thôi, liên quan đến đại sự Lỗ quốc lập quân, ta là một ngoại nhân, đúng là sẽ không can thiệp được gì nhiều.

- Ừm!

Thành Bích đồng tình, đột nhiên bỏ nhào vào lòng ngực hắn, gắt gao ôm lấy hắn, vong tình nói:

- Công tử à, thiếp vốn tưởng rằng ngày chàng lên đường trở về Vệ quốc, mới là ngày thiếp và chàng phải tách nhau. Không ngờ rằng bận rộn trắc trở, phải đi qua đi lại Khúc Phụ, thời gian gặp nhau của thiếp và chàng lại càng thêm thiếu.

Khánh Kỵ một tay vuốt ve mái tóc dài mềm mại trơn bóng của nàng, một tay nhẹ nhàng di động ở thân trên mê người của nàng. Thành Bích tiến sát vào trong lòng ngực hắn, giống như chú mèo con khép hờ đôi mắt đẹp, nhẹ nhàng thở gấp, hưởng thụ sự ôn nhu âu yếm của hắn. Trong lòng nàng, Khánh Kỵ vốn không thể vĩnh viễn thuộc về một mình nàng, cho nên mấy ngày nay nàng mới quẩn quýt si mê như vậy, hận không thể mỗi một khắc đều dính lấy hắn một chỗ. Một chú ve, sau mấy năm trời sinh mệnh tối tăm, chỉ có nửa tháng ca xướng để thiêu đốt sinh mệnh ngắn ngủi còn lại của nó. Thành Bích tâm lý đang lúc cấp bách, càng muốn ôm chặt lấy Khánh Kỵ, ở trong thời khắc ngắn ngủi cùng một chỗ, hưởng thụ tình yêu một lần duy nhất trong cuộc đời nàng.

Khánh Kỵ nhìn thấy bộ dáng biểu lộ chân tình của nàng, ở sâu trong nội tâm có một loại xúc động dịu dàng. Hắn nhẹ nhàng vuốt ve mái tóc dài của Thành Bích, ôn nhu nói:

- Lương tình nếu đã lâu dài, thì há lại quan trọng sớm hay muộn. Tin Khánh Kỵ đi, duyên phận của ta và nàng sẽ không phải chỉ ở Phí thành này. Mười ba năm trước đây, nhân sinh của nàng từ đó về sau thay đổi, mười ba năm sau, nhân sinh của nàng từ đây về sau cũng sẽ bắt đầu một tương lai hoàn toàn mới.

Thành Bích phu nhân ngừng mặt lên, hai tròng mắt sâu kín xa xăm, giống như hai hồ rượu ngọt tinh thuần, dùng thanh âm mê say nói:

- Công tử à, vì sao chàng luôn có thể nói những lời ân ái mỹ diệu khiến cho người ta không khỏi tâm động, cho dù có biết rõ rằng chàng gạt thiếp, người ta cũng cam tâm tình nguyện, giống như một con bướm bướm cứ đâm đầu vào lửa...

Khánh Kỵ thấy nàng vẫn chẳng tin, không khỏi nóng cả đầu, ngửa mặt lên trời thở dài:

- Ai! Bảo thương nhân đa nghi, quả là không nói quá.

Thành Bích phu nhân ưu thương nói:

- Cũng không phải là Thành Bích đa nghi, thiếp chỉ là một bậc nữ lưu, trừ bỏ thân thể này thì chỉ có vài phần tư sắc, làm sao đáng giá cho công tử suy nghĩ về thiếp?

Khánh Kỵ tức đến đỉnh điểm, nâng tay lên vỗ một cái thật mạnh vào kiềng đồn màu mỡ của nàng, oán hận nói:

- Càng là nữ tử thông minh, một khi chui vào ngõ cụt, lại càng không thể nói lí. Chốc lát lên giường, ta phải giáo huấn nàng một chút mới được.

Thành Bích phu nhân u oán liếc nhìn hắn một cái, khẽ thở dài:

- Công tử à, chàng làm cho Thành Bích thích chàng, chính là vì hưởng thụ tư vị dục tiên dục tử như vậy sao?

Mi mắt nàng rủ xuống, khe khẽ nói:

- Thành Bích không phải bởi vì lưu luyến việc giường chiếu mới động ý niệm thâm dâng, mà bởi vì tâm tư lay động, mới nguyện đem thân mình này giao cho chàng.

Khánh Kỵ trong lòng trở nên hiền dịu, im lặng không nói gì, ôm lấy người ngọc vào trong lòng, nghe nhịp đập trái tim của nhau. Hắn bỗng nhiên có một loại cảm giác mọi sự đều đã đủ, không khỏi khẽ thở dài:

- Tối nay, tuy rằng nàng còn chưa tin ta, nhưng mà ta đã biết lòng của nàng. Giờ khắc này ôm nàng, không cần làm gì cả, ta cũng thấy đủ rồi.

Thành Bích phu nhân ở trong lòng ngực hắn xoay người, thay đổi sang một tư thế thật thoải mái, hơi hơi khép hờ đôi mắt đẹp, nhẹ nhàng “Ừm” một tiếng, khoe miệng mang theo ý cười ngọt ngào:

- Công tử à, chàng lại gạt thiếp rồi, có điều người ta thực sự thích nghe, thiếp thích chàng ôm thiếp vào lòng như vậy, thật an bình, thật thoải mái...

Nhưng mà, thân mình mềm mại của nàng ma sát trên cơ thể Khánh Kỵ, hương thơm phùng phức, xúc cảm mềm nhũn, khiến cho cái chỗ đó đó của Khánh Kỵ không tự chủ được liền đã xảy ra biến hóa. Thành Bích mắt khép hờ tay sờ soạng xuống dưới, đưa tay bắt lấy một cái, liền giật mình mở hai tròng mắt, kinh động cười lên:

- Nhân gia đã nói mà, nam nhân các người đúng là khẩu thị tâm phi, miệng thì nói chỉ cần ôm người ta là đã đủ thỏa mãn, thế mà nơi này... nơi này lại...

Nàng lấy mu bàn tay che miệng, hi hi nở nụ cười, Khánh Kỵ hắc hắc cười gượng nói:

- Lương tình nếu đã lâu dài, đương nhiên cần phải ân ái ái ái, phu nhân, đêm đẹp qua mau, chúng ta nên cởi y phục ngủ thôi. Hôm nay làm một chút kiểu mới, coi như là làm tiệc tiễn biệt ta, thế nào?

- Cái kiểu gì mới?

Thành Bích kinh ngạc hỏi.

Khánh Kỵ cúi xuống lỗ tai nàng nói vài câu, Thành Bích phu nhân xấu hổ hô lên một tiếng, nàng theo bản năng sờ sờ kiềng đồn cao ngất màu mỡ của mình, nhất thời xương nhuyển gân mềm, sắc mặt đỏ lựng như ánh nắng chiều cuối chân trời...

Đã đeo dây lưng rồi, ai cứ lại cởi ra?

Đèn trong phòng, tối sầm.

Trăng ngoài cửa, sáng tỏ.

Trời đã sáng, âm thanh gà gáy vang lên, Thúc Tôn Diêu Quang nỉ non một tiếng, lười biếng động dậy thân mình, vẫn muốn ngủ thêm không muốn dậy. Dù sao cũng chỉ là một cô gái mười bảy tuổi, suốt đường đi

bồn ba thập phần mệt nhọc, hôm qua bởi vì gặp Khánh Kỳ mà hưng phấn đến quên cả mệt mỏi, nhưng mà sau một đêm ngủ say, mới cảm thấy toàn thân giống như rời ra, vừa mỏi nhừ vừa đau nhức.

Ánh mặt trời tiếp tục sáng hơn, tới khi chim vàng anh ở ngoài cửa sổ bắt đầu cất tiếng líu lo, nàng mới mở mắt, duỗi thân mình một chút, biếng nhác đứng lên, giương giọng hỏi:

- Ai ở bên ngoài?

Bên ngoài không có ai trả lời, Thúc Tôn Diêu Quang có chút kinh ngạc, nàng ngồi xuống, mặc áo nhỏ quần nhỏ đeo guốc gỗ, tùy ý vén mái tóc dài, chậm rãi hướng tới cửa phòng. Cửa phòng vừa mở, liền thấy một thân ảnh mảnh mẽ ở dưới tàng cây trong viện, trong tay sử một thanh kiếm sắc. Kiếm từ thân phi ra, xoay chuyển bay nhảy, kiếm quang lấp lánh, bên tai còn truyền tới những âm thanh “vun vút” của lưỡi kiếm xé gió.

Hai tiểu tỳ của nàng đứng ở bên một bụi hoa, đang giương đôi mắt to tròn đáng yêu mà nhìn. Thúc Tôn Diêu Quang hai mắt nhất thời sáng ngời, một tiếng “Khánh Kỳ công tử” suýt chút nữa là thốt ra, cũng may là nàng sửa miệng đúng lúc, tươi cười hai tiếng, đôi mắt đẹp long lanh, hô lên một tiếng:

- Dương đại quân sự!

* Tiêu đề chương: Minh nguyệt hà chúc chúc - Trăng sao sáng như vậy.

(1) Canh sương mù sợi: Ở đây là cách ăn mặc giản dị.

143. Chương 142: Khúc Phụ Tìm Hồ

Khánh Kỳ đi tới trước mặt, ôm kiếm hành lễ, cười nói:

- Dương Bản phụng mệnh phu nhân, tới mời tiểu thư cùng dùng bữa sáng, bởi vì biết tiểu thư dọc đường mệt mỏi chưa tỉnh dậy, Dương Bản cũng không dám quấy rầy, liền chờ ở đây. Không ngờ mưa kiếm ở trong viện, lại đánh thức tiểu thư, thỉnh xin tiểu thư thứ tội.

Thúc Tôn Diêu Quang thần nhiên cười nói:

- Dương quân sự khách khí rồi, là do ta tham ngủ, sao có thể trách tội được.

Hai tiểu thị nữ ở một bên thấy vậy thì ngạc nhiên không thôi, tiểu thư nhà mình mắt cao quá đỉnh đầu, từ khi nào lại khách khí đối với nam nhân như vậy? Huống chi thân phận của đối phương lại là một quân sự của Thành phủ. Chỉ có điều khi nhìn lại bộ dáng của Khánh Kỳ, các nàng liền cũng thoải mái, ai kêu người ta bộ dáng tuấn tú như vậy, một mỹ thiếu niên môi hồng răng trắng, mặt mày anh tuấn như chàng, đúng thật là lần đầu mới thấy. Hai tiểu thị nữ tuổi cũng không lớn, tình đầu chưa khai, chỉ thấy rằng Khánh Kỳ anh tuấn, chứ cũng không có cảm giác tim đập thình thịch.

- Ai da!

Thúc Tôn Diêu Quang khách khí xong, đang muốn tìm cơ để đuổi hai thị nữ đi, ngón tay vừa chạm vào mái tóc dài trước ngực, đột nhiên tỉnh ra rằng mình vừa mới rời giường, quần áo không chỉnh tề, tóc tai bù xù, bộ dáng như thế này sao có thể gặp người, huống chi người đó lại là chàng. Thúc Tôn Diêu Quang kinh hô một tiếng liền lui lại vào phòng, vừa thẹn vừa giận kêu:

- Vũ nhi, Hỷ nhi, còn không tiến vào hầu hạ.

Hai thị nữ nghe thấy vậy thì vội vàng chạy vào trong phòng, Khánh Kỳ đứng ở trong viện không khỏi bật cười, nữ tử luôn rất trọng dung nhan, nhất là khi mới rời khỏi giường chưa kịp rửa mặt chải đầu ăn mặc chau chuốt, sợ nhất là bị người ta nhìn thấy. Kỳ thật hẳn là cảm thấy, nữ tử vừa ngủ dậy mới là lúc gọi cảm phong tình nhất, có một hương vị nữ nhân đặc biệt, thật không biết rằng có cái gì khó coi cơ chứ.

Thúc Tôn Diêu Quang ở trong phòng rửa mặt chải đầu ăn mặc một hồi, tới khi xong xuôi đầu ra đây, lúc này mới đuổi hai thị nữ đi, gọi Khánh Kỳ tiến vào. Khánh Kỳ tiến vào phòng, một thân mình thơm ngào ngạt liền bỏ nhào vào trong ngực, Thúc Tôn Diêu Quang ôm lấy hắn, ngây thơ hỏi:

- Chán ghét, ai kêu chàng mới sáng sớm đã tới rồi, làm hại người ta mất hết cả bộ dáng.

Khánh Kỵ cười nói:

- Cái mất bộ dáng đó mới thực mê người a, sao lại không thể gặp người? Hơn nữa, tới khi nàng đi theo ta, bộ dáng đó còn không phải sẽ thường xuyên để ta thấy được sao?

Thúc Tôn Diêu Quang nghe thấy thì hoan hỉ ngọt ngào, hờn dỗi đập vào ngực hấn một cái, lúc này mới buông thân mình hấn ra, đánh giá bộ dáng của hấn từ trên xuống dưới, chắc chắn khen:

- Chàng kiếm đâu ra bộ dáng y phục thể này, càng nhìn càng thấy uy phong bừng bừng, hơn nữa thực tiện để tập võ nữa.

Y phục này của Khánh Kỵ, có chút tương tự với y phục võ sĩ của hậu thế, hấn vốn không muốn lập dị, khiến cho người ta chú ý, ở trên y phục cũng không muốn thay đổi cái gì. Có điều lần trước khi tới Tề quốc, mất thấy nữ nhân Tề quốc mặc nam trang cũng có, sĩ tử mặc di phục (trang phục dân tộc thiểu số) cũng có, không khí rất cởi mở, chứ không bảo thủ như hậu thế. Nghĩ rằng ở các quốc gia khác mặc dù không biết thế nào, nhưng mà ở Lỗ quốc phục sức thường vẫn theo kiểu dáng lưu hành ở Tề quốc, sau khi tới Phí thành, đã kêu người thiết kế cho hấn một bộ y phục võ sĩ, với người khác chỉ nói rằng học được từ Tề quốc. Chờ tới khi quân đội của hấn ở Lỗ quốc được thành lập, hấn còn muốn ở trong đội quân mới này thống nhất một loại trang phục có thể dễ dàng hành quân tác chiến.

Bộ quần áo này vừa đẹp lại vừa tiện lợi, trên thân là một kiện áo ngắn màu trắng bó sát ngực, dài quá thắt lưng, bên hông buộc một cái đai nhỏ màu đen của võ sĩ, hạ thân mặc một cái quần chên màu trắng, ống quần dùng vải bố quấn thành nhiều vòng, tóc toàn bộ chải ra sau đầu, buộc lại thành đuôi ngựa, trên trán còn buộc một cái đai gấm, cả người lộ ra một tư thế oai hùng hiên ngang.

- Đây là một loại võ phục do người Tề quốc thiết kế ra, ta thấy mặc vào tiện lợi cho hành quân và tác chiến, cho nên mới bảo người làm một bộ.

Khánh Kỵ sớm đã có chuẩn bị, lập tức đem kiểu dáng của bộ quần áo này giao lại cho người nước Tề vốn xưa nay cởi mở, Thúc Tôn Diêu Quang vui vẻ nói:

- Hóa ra là một kiểu võ phục mới do người Tề thiết kế sao? Khá thật, thiếp cũng muốn làm một bộ.

Khánh Kỵ mỉm cười nói:

- Được, đợi khi từ Khúc Phụ trở về, ta sẽ tìm người làm cho nàng.

- Ừm. Đúng rồi, chàng định bao giờ thì quay về Khúc Phụ?

- Đương nhiên là càng sớm càng tốt, hôm nay ta sẽ khởi hành về đó.

Thúc Tôn Diêu Quang ngăn ra:

- Hôm nay đã đi? Được, thiếp sẽ đi gặp Thành Bích phu nhân, chào từ biệt bà ta.

- Chậm đã!

Khánh Kỵ nắm lấy cánh tay nàng, kéo nàng quay trở về bên người mình, ôm lấy vòng eo của nàng:

- Diêu Quang, nàng hãy nghe ta nói, ý tứ của ta là, một mình ta sẽ quay về Khúc Phụ trước.

Thúc Tôn Diêu Quang nghe thấy vậy thì buồn bực nói:

- Sao lại thế, thiếp vốn là đến để gặp chàng, vừa mới tới vì chàng, chàng đã lại phải đi, còn không muốn đi cùng thiếp nữa.

Khánh Kỵ an ủi nói:

- Diêu Quang, đây cũng là do bất đắc dĩ thôi. Nàng bồn ba suốt đường đi, lại không hề kêu mệt mỏi, ta cũng thấy đau lòng, nếu lại vội vàng quay trở về, thân thể sao có thể chịu nổi? Nếu ta hoãn chuyến đi để chờ nàng, ai biết được trở về trở một khắc, Khúc Phụ bên kia lại phát sinh ra biến hóa thế nào?

Thúc Tôn Diêu Quang nghe hấn nói có lý, nhớ tới lần này Khánh Kỵ trở về là muốn trợ giúp phụ thân của mình thoát khỏi cảnh khốn đốn, nếu có thể thành công, đối với ông tể (bố vợ con rể) mà nói, chính là một chuyện tốt để gần gũi mối quan hệ, cho nên tuy rằng trong lòng lưu luyến không rời, cũng chỉ đành gật đầu đáp ứng.

Nhìn ánh mắt u oán của nàng, lại nhớ tới cá tính của nàng, để nàng buồn bã cả ngày ở trong phòng đúng là làm khó cho nàng, hấn liền nói:

- Diêu Quang, ta để nàng ở lại đây, cũng không chỉ là để tu thân dưỡng tính. Sau khi ta quay về Khúc Phụ, chuyện tu kiến thành trì này một khắc cũng không thể đình lại, nàng quan tâm đến nó một chút, đó chính là tiền vốn để xem ta có thể phục quốc thành công hay không đó.

Thúc Tôn Diêu Quang nghe nói có việc có thể làm, hai mắt nhất thời sáng lên, nhảy nhót nói:

- Chàng yên tâm đi, chuyện này cứ giao cho thiếp.

Khánh Kỵ nghĩ tới một chuyện, lại dặn dò thêm:

- Nhưng mà nàng phải nhớ lấy, khi đi qua đi lại Phi Hồ cốc và Phí thành, phải mang theo hết số thị vệ có thể để phòng bất trắc.

Hôm qua tán gẫu, Thúc Tôn Diêu Quang cũng đã biết chuyện hấn bị tập kích ở trên đường, vội không ngừng gật đầu đáp ứng.

Khánh Kỵ thấy nàng nhu thuận nghe lời, trong lòng vui sướng, liền cúi người ở trên gò má thơm tho của nàng thơm một cái, sau đó rử rỉ ở bên lỗ tai của nàng những lời tâm tình. Thúc Tôn Diêu Quang nghe được, khuôn mặt nhỏ nhắn xinh đẹp như ngọc không khỏi thẹn thùng lại vui vẻ, nàng không thuận theo nhéo vào thân mình của Khánh Kỵ, nghiêm mặt ngẩng đầu, tình ý nhìn hấn thật lâu, ôn nhu nói:

- Diêu Quang chỉ yêu Khánh Kỵ một anh hùng đương thời, chàng có phải là Ngô quốc Đại vương hay không, nhân gia cũng chẳng cần, cho dù chàng không thể phục quốc, người ta cũng muốn được gả cho chàng, cũng muốn làm thê tử của chàng.

Khánh Kỵ mỉm cười nói:

- Nhưng mà ta lại để ý. Một nữ nhân thích một nam tử, tình ý thực sự biểu hiện ở việc vô luận là hấn nghèo túng hay là phát đạt, đều trung trinh không đổi, thủy chung như một, cho nên nàng mới là nữ nhân. Mà một nam tử thích một nữ nhân, tình ý chân thành nhất lại biểu hiện ở việc đem hết năng lực của hấn, đem đến cho nữ nhân của hấn hạnh phúc và vinh quang, đó mới là nam nhân.

Thúc Tôn Diêu Quang dùng đôi mắt thâm tình chăm chú nhìn hấn, trong ánh mắt tỏa sáng tràn ngập sự ái mộ cùng tin phục đối với nam nhân của mình.

- Sống chết cùng nhau, cùng chàng vui buồn, luôn nắm tay chàng, bách niên giai lão...

Thúc Tôn Diêu Quang nhẹ nhàng nói ra những lời tâm tình này, cũng là lời thề, sau đó ôn nhu cầm lấy bàn tay Khánh Kỵ, bốn mắt cùng nhìn nhau, sóng mắt như nước chảy...

Khánh Kỵ thở dài thật sâu trong lòng, hấn thực thích tình yêu trong thời kì Xuân Thu này...

Trong cơn mưa đến sâu lòng, Khánh Kỵ cùng Anh Đào cưỡi ngựa, đeo kiếm sắc, thân mặc áo tơ, đầu đội nón trúc, lặng yên rời khỏi Phí thành. Ở ngoài thành dưới một tàng cây liễu, Anh Đào từ trong một cái bao tải lấy ra yên ngựa bàn dặm mây thừ, nhanh nhẹn lưu loát đeo lên cho hai con ngựa. Hai người leo lên yên ngựa, toàn thân mát lạnh phần chần, phóng ngựa gior roi, phóng như bay về hướng Khúc Phụ.

Do ràng buộc thân phận, Thành Bích phu nhân và Thúc Tôn Diêu Quang cũng không thể tiễn hấn. Ở trong khách xá của lão trạch Quý Thị, Thúc Tôn Diêu Quang đứng ở dưới hành lang, tâm trạng chán chường nhìn những hạt nước mưa rơi xuống từ cái mái cong cong đến gần người. Mưa có chút lạnh, nàng khoác một kiện áo choàng, tấm màn treo buông xuống ngoài hiên, Thúc Tôn Diêu Quang phiền muộn thở dài, nhẹ nhàng vươn tay ra, để cho những hạt mưa rơi vào tay nàng, nước, lạnh lạnh...

Trong phòng Thành Bích phu nhân ở hậu trạch, Thành Bích phu nhân đẩy cánh cửa sổ, ngồi ở trên tiểu lâu, trước người có một kỷ án, trên án có một bầu rượu. Mỹ nhân tịch mịch bàn tay trắng nõn cầm chén,

tự rót rượu, buồn bã nhìn những hạt mưa rơi như tơ như sợi ngoài cửa sổ, trong lòng có một loại tư vị tiêu điều khôn tả, so với trước khi nhận ra hương vị ngọt ngào của tình yêu lại càng thêm khổ sở.

Lòng của nàng hoàn toàn khác với Thúc Tôn Diêu Quang. Thúc Tôn Diêu Quang tuy rằng thương cảm, thương cảm chỉ là tạm thời ly biệt, mà Thành Bích phu nhân lại không biết rằng tương lai của nàng hi vọng ở nơi nào, nàng chỉ có thể bất trụ lấy hiện tại. Hiện giờ tức cảnh sinh tình, điều nàng suy nghĩ tới, chính là không lâu sau sẽ thực sự phải ly biệt Khánh Kỵ, nhân cảnh mưa rơi, trong lòng càng trở nên sầu não hơn. Dưới tiểu lâu nghe mưa, lại nghe thấy sự lạnh lẽo và trống trải trong lòng mình.

Mỹ nhân ân trọng, Khánh Kỵ lại không biết được nỗi nhớ nhung âu sầu của thiếu nữ, vừa ly khai khỏi Phí thành, hân hoan vui vẻ thúc ngựa trở về Khúc Phụ.

Lỗ quốc Tam hoàn từ khi nắm giữ quyền lực Lỗ quốc thì luôn luôn tranh đấu, cũng đã tranh đấu hơn hai trăm năm. Suốt hai trăm năm tranh đấu, bọn họ vẫn ở trong cục diện khó phân thắng bại, bên trong tranh đấu nội bộ của Lỗ quốc, văn hóa không có cách nào để phát triển, cùng lúc chính trị, quân sự càng ngày càng đi xuống.

Hiện giờ, Khánh Kỵ phải thông qua sự nỗ lực của chính mình, để cho Tam hoàn có thể tạm thời bảo trì một chút cân bằng và yên ổn, để đảm bảo rằng ích lợi của hân không phải chịu tổn thất. Sau khi nghe lời khuyên bảo của Thành Bích phu nhân, Khánh Kỵ cũng nghĩ rằng mình nếu cấp tốc quay về Khúc Phụ, lại tự đứng ra giảng hòa cho Tam hoàn, thực dễ dàng khiến cho bọn họ nghi kỵ, cho nên vừa mới tới Khúc Phụ, liền đi thẳng tới phủ đệ của Dương Hổ.

Hân muốn trước tiên ở chỗ của Dương Hổ hiểu biết một chút chiều hướng hiện tại, nếu Tam hoàn cũng đã đạt được sự nhất trí, vậy hân cũng không cần phải lộ diện, nếu Tam hoàn còn đang tranh đấu, hân cũng có thể ở chỗ Dương Hổ phân tích một chút tình huống, để có tính toán trước trong lòng.

Khi Khánh Kỵ và Anh Đào hiện ra trước cổng lớn nhà Dương Hổ, cũng đã trở thành hai đại hán mặt râu quai nón. Người sai vặt kia mỗi ngày không biết phải nghênh đón bao nhiêu khách nhân, đương nhiên không được nhớ được hai vị khách nhân từng lấy thân phận buôn ngựa để báỉ phỏng Dương phủ này, vừa nghe thấy Khánh Kỵ tự giới thiệu thân phận là tông đệ của Dương Hổ, người sai vặt kia không dám chậm trễ, vội vàng mời hai người vào trong phòng khách.

Khánh Kỵ đứng ở phòng khách bên ngoài, người sai vặt kia đang muốn đi vào bẩm báo, liền nghe thấy âm thanh quát mắng chấn động phòng ốc của Dương Hổ từ trong sảnh truyền ra:

- Đúng là kẻ ngu không biết điều, cứ thích tự cho mình là thông minh, lại dám chọc vào ta, Dương Hổ thề không bỏ qua cho hân! Khổng Khâu lão thất phu, Khúc Phụ một ngày còn Dương Hổ, người đừng mơ tưởng có được một ngày yên ổn.

Khánh Kỵ nghe thấy vậy thì cùng Anh Đào liếc mắt nhìn nhau, trong lòng kinh ngạc, không biết là ai chọc cho Dương Hổ tức giận như vậy. Phải biết rằng Lỗ quốc hiện giờ, dám đối mặt đắc tội Dương Hổ không có ai ngoài Tam hoàn gia chủ, tất cả những công khanh đại phu khác, đối với Quý Thị gia nô này ít nhất cũng phải duy trì tôn kính và lễ nghi ở mặt ngoài. Nếu là Tam hoàn gia chủ nhục mạ hân, cho dù hân có ở trong nhà mình, cũng không dám không kiêng nể mắng to như vậy, lại càng không nói tới sẽ làm cho đối phương không có ngày yên ổn, nếu không phải là Tam hoàn gia chủ, vậy thì người phương nào có thể làm cho hân nổi giận lôi đình như vậy?

Người sai vặt kia mắt thấy gia chủ đang nổi giận lôi đình, thấy lúc này không phải là thời điểm tiến lên thông báo, chỉ có điều vị ở ngoài kia là Dương Hổ tông đệ, huyết tộc tình thâm, chính là điều cổ nhân coi trọng nhất, hân cũng không dám chậm trễ, cho nên cứ đứng ở ngoài cửa phòng muốn tiến lại lui, hơi có chút lúng túng.

Dương Hổ râu tóc đều dựng lên, giận không nén nổi, phía trước mặt trên mặt đất còn bày một cái giỏ trúc, phía trước còn có hai gia nô quỳ xuống hoảng sợ. Dương Hổ mắng xong còn chưa hết giận, nhắc chân đá một cái, đá bay cái giỏ trúc kia luôn, bên trong lăn ra một con vịt hoang, mềm nhũn quay hai vòng rồi dừng lại.

Dương Hổ thở hổn hển hít từng hơi thật sâu, nghiêng người liếc nhìn người sai vặt đứng ở ngoài cửa, quát:

- Có chuyện gì nói mau, có rắm gì phóng đi!

Lão sai vật kia nuốt một ngụm nước miếng, lúc này mới khiếp vía thốt lên:

- Đại nhân, tông đệ của ngài tới quý phủ cầu kiến.

Dương Hổ hung tợn mắng:

- Lão nô ngu xuẩn nhà ngươi, ông mày có mười bảy tông đệ, kẻ mà ngươi bảo là ai?

144. Chương 143: Dương Hổ Tặng Lễ

- Hử? Ta làm gì có...

Dương Hổ đang nói bỗng im bặt, bỗng nhiên thấy lo sợ trong lòng, vội vàng hỏi:

- Hắn đang ở đâu, mau mời hắn vào.

- Vâng vâng vâng

Tên sai vật vội vàng lui xuống, Dương Hổ liếc nhìn hai gia nô đang quỳ rạp dưới đất, hừ lạnh nói:

- Không còn chuyện của các ngươi nữa, cút hết ra cho ta, đem mấy con vịt chết tiệt này ra ngoài đi!

Hai gia nô cuống quýt nhặt vội chiếc làn với mấy con vịt hoang rồi theo hướng cửa đi ra ngoài. Khánh Kỳ vào sảnh, vừa hay cũng đi ngang qua mặt họ, trông thấy những thứ đồ trong tay những gia nô kia, không khỏi nhìn chăm chú với con mắt tò mò, rồi mới bước thong thả tiến vào sảnh. Hắn thấy trong sảnh không có người hầu, liền chấp tay nói với Dương Hổ:

- Hổ huynh, đã lâu không gặp.

Dương Hổ thu lại vẻ mặt giận dữ lúc này, tiến lên nghênh đón:

- Khánh Kỳ công tử, tại sao công tử lại trở lại Khúc Phụ thế?

Dương Hổ vốn liên thủ với Khánh Kỳ, muốn phò Quý Thị đánh bại Thúc Tôn, Mạnh Tôn hai nhà, từ đó nắm toàn bộ đại quyền Lỗ quốc. Sau khi chính lệnh ở Lỗ quốc được thống nhất, hắn với tư cách là quyền thần đệ nhất trong Quý Thị môn hạ sẽ có cơ hội để phát động chiến tranh đối ngoại, lấy chiến công để được bái tước phong hầu, từ đó thoát khỏi thân phận nô bộc. Không ngờ rằng Thúc Tôn, Mạnh Tôn Thị dùng kế rút củi đáy nồi, âm thầm đi mời Lỗ quân về nước, tuy rằng cuối cùng Lỗ quân bạo tử, thế nhưng để tránh bị hiềm nghi, chứng tỏ mình thanh bạch, Quý Tôn Ý Như chỉ còn cách đành phải tán thành việc lập tân quân, đồng thời từ bỏ chức vị chấp chính, trận chiến này trên thực tế Quý Thị đã nằm ở thế hạ phong, hùng tâm của Dương Hổ cũng tan thành mây khói.

Thế nhưng việc sắp thành lại bại, đều là bởi Quý Thị không quả quyết làm nhỡ thời cơ chiến đấu, không có can hệ gì tới Khánh Kỳ. Chính bởi lẽ mưu sự tại nhân, thành sự tại thiên, Dương Hổ cả đời kiêu hùng, không hề vì thế mà giận cá chém thớt hoặc gây sự với Khánh Kỳ, hai người hiện tại tuy không có mối quan hệ hợp tác chặt chẽ về lợi ích, thế nhưng hắn vẫn rất thân thiết đối với người chiến hữu kia.

Khánh Kỳ nói:

- Ở Phí thành ta gặp phải một ít chuyện khẩn yếu, cần phải thông báo cho Tam Hoàn đại phu với Dương Hổ đại nhân một tiếng, chính vì điều này mới quay về Khúc Phụ. Hổ huynh lúc này đấu khẩu với ai thế? Ta vừa nghe thấy... Khổng Khâu? Xảy ra chuyện gì vậy?

Dương Hổ nghe Khánh Kỳ nhắc đồng thời tới cả Tam Hoàn và mình, không giấu nổi vẻ mặt vui mừng, càng trở nên thân thiết với Khánh Kỳ hơn, vội kéo tay hắn vào trong, mỉm cười mà nói:

- Đừng nhắc tới hắn nữa, tên Khổng Khâu không biết trời cao đất dày là gì, để ta xem sau này hắn thành ra cái thá gì, nào nào nào, mau mau ngồi xuống đi.

Khánh Kỳ vốn định ngay lập tức vào chủ đề chính, vừa nghe tới việc hắn nhắc đến Khổng Khâu không khỏi có chút tò mò, Khổng Khâu đi cùng Triển Hoạch trở về Khúc Phụ, đáng nhẽ ra phải đi cùng đường với Triển

Hoạch để mưu cầu một chân quan chức, trong khi Triển Hoạch và Dương Hổ chưa từng có qua lại với nhau, nước giếng không phạm nước sông, tại sao Khổng Khâu lại chọc tức Dương Hổ được?

Vì vậy Khánh Kỵ không vội bàn đến chuyện của mình, thuận miệng hỏi lại mấy câu. Dương Hổ ngồi xuống cùng bàn với hắn, bắt đầu kể:

- Không giấu gì công tử, Hổ và Khổng Khâu quen biết từ nhỏ. Lúc tuổi còn trẻ, từng có một chút ít xích mích với nhau, có điều đó đã là chuyện của dĩ vãng rồi, Dương Hổ cũng không còn để tâm trong lòng nữa. Đến nay Dương Hổ làm việc cho Quý Tôn đại nhân, còn Khổng Khâu học thức uyên bác, trở thành văn nhân ở Lỗ quốc chúng ta, chính là bậc văn sỹ bác học, ta và hắn tuy đều là những kẻ có tiếng, nhưng lại không có cơ hội gặp mặt nhau.

Hắn nói rồi cầm lấy một chiếc bình gốm, rót cho Khánh Kỵ một cốc nước ô mai nhuận hầu. Bình gốm đó được ướp lạnh trong giếng nước, thời tiết oi bức, ngồi trong đại sảnh rộng rãi cũng chẳng thấy mát mẻ hơn là bao, uống chút nước ô mai không những làm dịu cơn khát mà còn có thể khử nóng.

Dương Hổ lại nói:

- Ta hành tẩu trước mặt Quý Tôn đại nhân, Triển Hoạch mời hảo hữu của hắn về đô thành, đòi hỏi Quý Tôn đại nhân một chức quan. Công tử cũng biết rồi đấy, Dương Hổ tuy rằng xuất thân là nô tài, nhưng những việc sát sườn của đại nhân đều do Dương Hổ lo liệu, đại nhân đương nhiên giao việc này cho ta. Ta nghĩ Khổng Khâu dù sao cũng là bậc chí sỹ bác học, về thân phận hiện tại tuy đã lụi bại, nhưng cũng là hậu duệ quý tộc, liền tuân theo phân phó của đại nhân, muốn tìm cho hắn một chức vụ thích hợp.

- Mấy ngày nay, vì công việc trên triều đình bận rộn, chưa kịp đưa ra sắp xếp cụ thể. Ta nghĩ, ta và Khổng Khâu sau này sẽ phải cùng làm việc trên triều, hắn vì một chút chuyện thù cũ ngày xưa, luôn canh cánh trong lòng đối với Dương Hổ, sau này không tiện cộng tác với nhau, liền bảo người tặng cho hắn hai cái chân lợn nướng để tỏ lòng hữu hảo. Đồng thời, giải thích cho hắn rằng bởi việc trong triều bận rộn, hai ngày sau sẽ có kết quả về chức quan của hắn, tránh cho hắn nghĩ ngợi này nọ.

Nói đến đây, cơn tức của Dương Hổ quay trở lại, đập mạnh xuống bàn mấy cái:

- Đáng hận Khổng Khâu, khiến ta nhục nhã. Người này quả thực gian trá vạn phần, nếu hắn không muốn kết giao với Dương Hổ, thì có thể cự tuyệt lễ vật đó, thế nhưng hắn lại nhận lấy lễ vật của ta, để rồi không chịu gặp mặt ta, lén lén lút lút, thừa dịp ta không có nhà đăng môn hoàn lễ (tặng lại lễ vật), hành vi tiểu nhân, quả thật khiến Dương Hổ tức chết đi được.

Khánh Kỵ nghe hắn kể đến đây mới hiểu rõ ngọn ngành câu chuyện, điểm mấu chốt trong câu chuyện này nếu như đổi lại là người hiện đại đi nghe thì chắc hẳn họ sẽ không nghe ra được đầu đuôi tai nghe ra sao. Người tặng lễ cho người khác, tại sao lại nhất định phải muốn họ hoàn lễ cho mình? Hơn nữa hoàn lễ còn phải bắt buộc diện kiến đích thân người, nếu không sẽ trở thành điều vô cùng bất kính? Bây giờ Khánh Kỵ đã được kể thừa toàn bộ ký ức và kiến thức của Khánh Kỵ trước đây, nên vừa nghe đã hiểu ý tứ của Dương Hổ.

Vào thời này, rất quan trọng chuyện có đi có lại, có tặng lễ, ắt phải có hoàn lễ, như vậy mới không mất lễ tiết. Đương nhiên, điều này không bao gồm lúc dứt lút, nếu như người đã đứng tuổi hoặc có địa vị cao tặng lễ cho người ít tuổi hơn hoặc địa vị thấp hơn mình, vậy thì người nhận lễ cần phải đích thân cầm lễ vật đi tới phủ đối phương đáp lễ, lễ vật không quan trọng nhiều ít hay quý hiếm, điều cần ở đây chính là lễ tiết.

Nhưng Dương Hổ ngày nay quyền thế ngút trời, vốn không cần phải đi tỏ lòng hữu hảo với một quý tộc hết thời như Khổng Khâu, Khổng Khâu có cảm nhận như thế nào về hắn, cũng chẳng ảnh hưởng là bao tới hắn cả. Hắn làm như vậy là có ý đồ gì? Khánh Kỵ ngẫm nghĩ mọi chuyện, liền minh bạch dụng tâm của Dương Hổ, Dương Hổ tặng lễ, thì ra là để ném đá dò đường a!

Chắc có lẽ lần trước đám đại phu dùng âm mưu của xây Tắc từ này để hãm hại một kẻ không hiểu biết lễ trị như Dương Hổ, đã khiến cho hắn bị kích động nặng nề. Lần này hắn muốn tìm một chí sỹ bác học am hiểu lễ trị làm phụ tá cho mình. Việc học lễ trị vô cùng phức tạp rườm rà, hơn nữa những kiến thức này lại chỉ nằm trong tay các quý tộc, thường dân không thể được học những kiến thức rối rắm như vậy được. Thế nhưng những người có thân phận quý tộc thì liệu có ai lại khom lưng uốn gối mà đầu nhập vào một gia nô môn hạ như hắn? Chỉ có người đã sa cơ lỡ vận như Khổng Khâu mới có thể làm vậy. Dương Hổ tặng lễ cho

Khổng Khâu, chính là để thăm dò thái độ của hần. Nếu như Khổng Khâu nhận lấy lễ vật, rồi lại đích thân dâng môn hoàn lễ, như vậy cho thấy rằng hần đã đồng ý cúng tận tụy cho Dương Hổ rồi. Nếu như từ chối nhận lễ vật của hần, kẻ khác chỉ nói Khổng Khâu không biết thời thế, mặt mày Dương Hổ cũng không đến nỗi khó coi cho lắm. Điều đó gọi là kẻ khác không thể nào nắm thóp người có học vấn hàm súc được, đây vốn là một thủ đoạn thường dùng trong chốn quan trường.

Chỉ có điều phản ứng đáp lại lòng tốt của hần lại quá mập mờ, hoặc là đừng nhận thì không nên chuyện, thế nhưng đã nhận lễ vật, lại chọn lúc Dương Hổ không có nhà để đến hoàn lễ, hơn nữa còn hoàn trả một con vịt hoang, khó trách Dương Hổ phần nộ uất ức. Cần biết rằng vào thời này không những coi trọng lễ tiết, mà còn quan trọng cả việc tặng thứ lễ vật gì nữa, bái sư thì phải tặng thịt cúng, thành thân thì tặng chim nhận..., khi thăm viếng mà tặng vịt hoang thì sẽ là rất bất kính với đối phương.

Khánh Kỵ nghe xong sự tình cũng không khỏi khẽ lắc đầu:

- Khổng sư là người có học vấn, đáng tiếc lại làm chuyện như vậy..., ngài cũng đừng quá trông chờ vào tất cả những người qua lại với mình đều là chính nhân quân tử như Triễn Hoạch, khi phương pháp sử dụng không thỏa đáng, làm sao có thể không đắc tội với người khác được đây?

Thực ra Khánh Kỵ cũng biết rõ cách nghĩ của Khổng Khâu, Khổng Khâu không hề có ý mượn cơ hội chọc tức Dương Hổ, khi Khổng Khâu thấy vị đệ nhất quyền thần Lỗ quốc này dâng môn tặng lễ, kỳ thực trong lòng có chút vừa mừng vừa sợ, đành vui vẻ nhận lấy lễ vật. Hành động chủ động tỏ lòng hữu hảo của Dương Hổ, một chút oán hận khi xưa bị hần chế nhạo, Khổng Khâu cũng không hề để bụng.

Chỉ là sau khi nhận lễ vật, tâm tình xao động vừa mới yên bằng trở lại, Khổng Khâu liền linh ngộ được thêm một tầng hàm ý trong việc Dương Hổ tặng quà cho mình. Khổng Khâu đắn đo nhiều lần, cân nhắc lợi hại, dần dần cảm thấy hối hận. Sau nhiều lần lặn lội, bây giờ hần chỉ muốn đạt được mục đích phát huy chủ trương chính trị của mình, vô luận đối phương là Quý Tôn Ý Như coi trời bằng vung hay là kẻ khí thế ngút trời như Dương Hổ, hần đều không ngại. Thứ hần muốn là mục đích, còn về lộ trình, đã không còn nghĩ tới việc cân nhắc chọn lựa nữa rồi.

Nhưng nói về việc không đồng đạo tất không đồng mưu, Dương Hổ cho dù chịu trọng dụng hần, chẳng qua cũng chỉ coi hần là một phụ tá bày mưu tính kế cho mình thôi, liệu có chịu ủng hộ hần khôi phục lễ tiết nhà Chu, chủ trương chính trị nhân chính(nền chính trị nhân từ) không? Lại nói, những thế lực chính trị xưa nay luôn một mực ủng hộ hần, là những quý tộc thế gia kế tục tước vị kia, lợi ích xung đột với thế lực đang lên của Dương Hổ, nếu như gia nhập môn hạ của Dương Hổ, chẳng khác nào tự cắt đường lui, đoạn tuyệt quan hệ với những quý tộc kia, từ đó ngoài việc quỳ gối hầu hạ Dương Hổ thì chẳng còn con đường thứ hai nào mà đi nữa cả.

Với cách nghĩ như vậy, thì Khổng Khâu liền không muốn thu nhận lễ vật của Dương Hổ, nhưng giờ đây hần trả lại lễ vật, khó tránh khỏi đắc tội với Dương Hổ, đương nhiên sẽ gây cản trở cho con đường làm quan của hần, vì vậy vắt óc nghĩ ra cách chạy lữa, hần nghĩ rằng làm như vậy thì không chê vào đâu được nữa, vừa không chọc giận Dương Hổ, lại có thể bù đắp lại sơ suất khi nhận lễ, từ nay về sau không nợ nần gì Dương Hổ cả. Nào biết rằng Dương Hổ kia tuy học hành không nhiều, nhưng cũng không thiếu cơ trí, một chính nhân quân tử như hần có thể nghĩ ra cách làm như vậy, một kẻ vùng vẫy đấu tranh trong môi trường lừa gạt lẫn nhau như Dương Hổ lại càng hiểu rõ hơn, làm sao mà lại không nhận ra được cơ chứ.

Khánh Kỵ thấy Dương Hổ cảm hận tội cùng, không khỏi cau mày, Khổng Khâu là bạn tốt của hần, hơn nữa do địa vị trong lịch sử của Khổng Khâu, Khánh Kỵ tự trong lòng luôn giữ vài phần kính ý với hần, hần không mong muốn vị Khổng Khâu kia bị kẻ khác chèn ép. Trong khi trước mắt, trợ lực lớn nhất của hần lại là Dương Hổ, đối với đệ nhất quyền thần Lỗ quốc kia hần càng không thể đắc tội được.

Suy nghĩ một hồi, Khánh Kỵ đành phải lựa lời khuyên bảo hần:

- Hổ huynh là người làm đại sự, hà tất phải so đo với một sỹ tử như vậy. Khổng Khâu như Trúc Chi quân tử*, thanh cao liêm khiết, hần làm như vậy, chắc hần bởi vì quyền thế của Dương Hổ đại nhân quá mạnh, là người chỉ dưới Tam Hoàn mà thôi, Khổng Khâu lo lắng sẽ bị người ngoài phỉ báng hần cậy quyền cậy thế người khác, bắt đắc dĩ mới đưa ra hạ sách này.

Lời nói của Khánh Kỵ đều nâng hai bên lên một chút, xem như là cho Dương Hổ một lối thoát, Dương Hổ không hiểu cho, hần cười lạnh một tiếng, khinh miệt nói:

- Ha ha, Dương Hổ biết công tử và Khổng Khâu có chút giao tình, công tử không cần phải lấp liếm cho hần làm gì. Cái gì mà Trúc Chi quân tử, thanh cao liêm khiết, theo Dương Hổ thấy, tên Khổng Khâu đó chỉ là tên chuột nhắt nhãi nhép mua danh chuộc tiếng, lừa gạt người đời mà thôi.

Hần không háo danh không háo lợi? Hắc, nếu quả thật là vậy, thì hần không thể nào sau khi sinh hạ nhi tử, quốc quân tặng cho một con cá chép làm quà mừng, rồi hồ hởi vui mừng mà đặt tên cho nó là Khổng Lý, vẫn chưa thấy được thân phận quý tộc của hần đã được quốc quân thừa nhận? Ta ị vào! Lúc trước quốc quân tại sao không tặng hần một cái đầu lừa!

Chú thích:

*Trúc Chi quân tử: Người xưa ví trúc với người quân tử, ý nói tính cách ngay thẳng, bền bỉ, hiên ngang giống như dáng cây trúc

145. Chương 144: Điều Vi Thực Vong (chim Chết Vì Ăn)

Dương Hổ tức giận thở mạnh một cái, lúc này mới khoát tay nói:

- Không nhắc tới tên điều nhân kia nữa, cứ nhắc đến là lại tức anh ách. Nói về chuyện của công tử đi, công tử đi Phí thành lần này chẳng phải là đang xây thành lập lũy, chiêu binh mãi mã ư, sao lại bí mật trở về Khúc Phụ vậy?

Khánh Kỵ nghe hần hỏi, suy tính rằng: Những chuyện liên quan tới việc Tam Hoàn tranh lập tân quân không thể trực tiếp giải bày với hần về ý kiến của mình, bất luận nói thế nào, Dương Hổ và Quý Tôn Ý Như vẫn có mối quan hệ mật thiết với nhau, nếu như biết mình còn có lòng khác thì chưa chắc đã chịu tiếp nhận ý kiến của mình. Vả lại, trước mắt Dương Hổ vẫn là nhân vật không thể thay thế trong mắt Quý Tôn Ý Như, những chuyện liên quan tới việc Triển Chích mưu phản, cho dù mình có giấu hần, hần cũng biết được từ chỗ Quý Tôn Ý Như mà thôi. Lúc đó ngược lại sẽ khiến hần nảy sinh hiềm khích, chỉ bằng cứ thẳng thắn thành khẩn khai báo, từ đó nhắc tới chuyện Tam Hoàn tranh lập tân quân, rồi lại thuận theo tự nhiên nói ra kiến giải của mình, sẽ không khiến cho bọn họ nghi kỵ.

Nghĩ tới đây, ánh mắt Khánh Kỵ dừng lại, nói:

- Hổ huynh, khi ta chọn nơi xây thành tại Phí thành, phát hiện đại đạo Triển Chích ở gần đó có một sơn trại ở trong Thương Hà linh, địa thế vô cùng hiểm trở. Lúc đó, Triển Hoạch đại phu phụ lệnh Quý Tôn đại nhân lên núi khuyên hàng, Triển Chích đóng cửa không tiếp, Khổng Khâu liền chủ động xin lên núi khuyên hàng thay cho Triển Hoạch. Bản công tử quen biết với họ, để an toàn, Khánh Kỵ bèn giả trang thân phận thành một thị vệ, hộ tống Khổng Khâu lên núi. Lần thương thuyết đó đương nhiên cũng không thành công, có điều Khánh Kỵ có một phát hiện khác khi ở trên núi.

Dương Hổ khi này dửng dưng như thể không coi ai ra gì, lúc này lại vô cùng trầm tĩnh, Khánh Kỵ nói được một nửa, liền cầm cốc nước ô mai uống cho nhuận hầu (trơn giọng), hần cũng không thúc giục, chỉ là lẳng lặng chờ đợi. Nét mặt bất động vô cảm như nham thạch, duy chỉ có đôi mắt phát ra tia hàn quang lạnh lùng.

Khánh Kỵ hớp một ngụm nước ô mai, nói một mạch tất cả những điều hần mắt thấy tai nghe khi ở trên Thương Hà linh, nhất là về cách nhìn phần bức khi Triển Chích quát mắng Khổng Khâu, Dương Hổ trầm ngâm nghe cho hết, hai mắt khẽ chớp:

- Ý của Khánh Kỵ công tử là... Triển Chích làm cướp, mưu đồ thực sự là làm đại sự, hần... muốn tạo phản sao?

Khánh Kỵ cười cười, nói:

- Chỉ có vậy, thì chưa đủ căn cứ khẳng định, hoặc cũng có thể hần chỉ muốn xây dựng sào huyệt của mình kiên cố hơn, có được một nơi trú chân lâu dài. Có điều những chuyện tiếp theo nếu không phải là nguyên nhân này thì có chút khó lý giải rồi.

Khánh Kỵ tiếp đó thuật lại cho hắn nghe rành rọt về chuyện trên đường về thành bị tập kích, mục đích đối phương nhằm vào Thành Bích phu nhân và việc đằng sau lão trạch Quý phủ phát hiện mấy xác chết kỳ lạ, Dương Hổ nghe xong đứng dậy đi lại quanh phòng, đi được vài vòng rồi ngừng lại nói:

- Đúng thật, nếu nói là để tạo phản, thì lý do đó mới có thể giải thích được. Tên Triển Chích này vốn là công tử Triển Thị gia, Triển Thị là đại tộc giàu có bậc nhất Lỗ quốc, một vị công tử thế gia, chẳng biết tại làm sao lại đi làm cường đạo, há chẳng khó hiểu?

Trước đây người ta thường bảo người này căm ghét thế tục mà bỏ đi, thà rằng làm một đại đạo khoái ý ân cừ (ý nói ở đây là hành động theo ý thích), chứ không chịu làm một công tử ăn sung mặc sướng, thế nhưng người này sau khi làm đại đạo, tung hoành giữa các nước, tất cả hành động đều có mục đích, vừa thông minh lại vừa cơ trí, lắm mưu nhiều kế, tuyệt đối không phải một mãng phu thích hô hào chém giết. Có lúc nghĩ đến, ta cũng cảm thấy hành vi của hắn hết sức cổ quái, thế nhưng người đời đều nói hắn là đại đạo, nghe quá nhiều rồi, ta cũng không đào sâu suy nghĩ tiếp về hắn nữa. Lúc này xem ra danh tiếng đại đạo của hắn quả nhiên không phải là giả, chỉ có điều mưu đồ quá nhiều thôi.

Dương Hổ hơi ngẩng đầu lên, trên mặt lộ ra vẻ mặt cười mà chẳng phải cười:

- Ai cũng không ngờ được, thứ hắn muốn cướp lại là chức vị quân hầu.

Trong mắt Dương Hổ lúc này lóe lên quang ảnh chớp động, Khánh Kỵ thấy trên mặt hắn tràn đầy khí thế quả cảm, bỗng cảm thấy thần vận trên mặt hắn không giống như kinh ngạc, cũng không giống như là cảnh giác, mà ngược lại...giống như là đang tán thưởng và thán phục Triển Chích vậy.

Dương Hổ ngẩng đầu lên tâm tư ung dung một hồi lâu, cũng không biết đang nghĩ gì, Anh Đào đứng ở ngoài cửa, cùng Khánh Kỵ đưa mắt nhìn nhau, Khánh Kỵ khẽ lắc đầu, rồi lại cười, rủ mi xuống điềm tĩnh uống nước.

Dương Hổ suy tư một lúc lâu, rồi bỗng nhiên quay lại nhìn Khánh Kỵ, có chút nhíu mày nói:

- Tất cả đều là phỏng đoán của hai ta, e khó có thể khiến Quý Tôn đại nhân tin tưởng được.

Khánh Kỵ gật đầu nói:

- Không sai, Dương Hổ đại nhân quá hiểu về Quý Tôn đại nhân, đó là điều khó phải bàn rồi. Mặc dù thời gian qua lại giữa Khánh Kỵ và Quý Tôn đại nhân ngắn ngủi, nhưng cũng hiểu được đôi chút về tâm tình của đại nhân, nếu như không có chứng cứ rõ ràng, Quý Tôn đại nhân e là khó có thể đưa ra quyết tâm xuất binh diệt trừ được.

Dương Hổ cười hơi chút cổ quái:

- Công tử sai rồi, cho dù là có chứng cứ sờ sờ, trừ phi Triển Chích giết tới Khúc Phụ, e rằng Quý Tôn đại nhân cũng sẽ không điều động đại quân tới tiêu diệt. Bởi vì... phân tranh trong Tam Hoàn lại nổi lên, trong triều đình ốc còn không mang nổi mình ốc, làm sao còn tâm trí mà xuất binh đây?

Khánh Kỵ kinh ngạc nói:

- Phân tranh trong Tam Hoàn lại nổi lên? Hổ huynh nói vậy là sao?

Ánh mắt Dương Hổ khẽ lay động, hồi lâu sau bỗng nở nụ cười, ánh mắt có chút lạnh lùng nhìn về phía Khánh Kỵ:

- Công tử, Dương Hổ coi ngài là bạn, chưa từng có chút lời giấu diếm, tại sao công tử lại coi Dương Hổ là kẻ dễ dàng khi dễ vậy?

Khánh Kỵ sững sờ:

- Hổ huynh nói vậy là có ý gì?

Dương Hổ không vui nói:

- Công tử với Thúc Tôn thế gia đã định sẵn hôn ước, Thúc Tôn Ngọc đã bố trí thợ thủ công đi Phí thành, vị hôn thê Thúc Tôn Diêu Quang của công tử cũng giả trang tới thăm công tử, chuyện Tam Hoàn tranh lập tôn quân, lẽ nào công tử lại không hay biết gì?

Khánh Kỵ giật mình, Thúc Tôn Diêu Quang từng nói nàng cải trang rời khỏi Khúc Phụ, không hề lộ diện trước bất cứ ai trong thành, đáng nhẽ ra không ai biết được chuyện nàng đã rời Khúc Phụ mới phải, không ngờ tai mắt của Dương Hổ lại thạo tin đến vậy, biết được hướng đi của nàng, từ đó đoán định được dụng ý đi tới đây lần này của hắn.

Trong lòng Khánh Kỵ nội tâm lộn xộn, Dương Hổ đưa ánh mắt sáng quắc như dao cạo chăm chăm nhìn hắn, không hề chớp mắt lấy một cái, trên mặt lơ mơ hiện ra vẻ dữ tợn. Khánh Kỵ thở dài một tiếng, nghĩ tới bộ dạng lúc này của hắn khi bị Khổng Khâu đùa giỡn, trong lòng đã có kế hoạch, vậy nên nghiêm nghị đứng dậy, chấp tay kính lễ với hắn, ung dung nói:

- Hổ huynh thứ lỗi, quả thật Khánh Kỵ có chỗ còn giấu diếm Hổ huynh, ngài đoán không sai, Khánh Kỵ quả thật đã biết đôi chút về chuyện tranh đấu giữa Tam Hoàn, chỉ là khi Diêu Quang đến phân tranh nổi lên, hơn nữa Khánh Kỵ từ Khúc Phụ đi thẳng tới đây luôn, chưa kịp ghé qua nơi nào hết, nơi đầu tiên chính là phủ đệ của Hổ huynh, để biết được căn cứ sự tình, không biết hiện tại kết quả đến đâu rồi. Khánh Kỵ đến Khúc Phụ, chủ yếu là vì Triển Chích, điều này là sự thật!

Dương Hổ chăm chú nhìn nhất cử nhất động và thần sắc thay đổi của hắn, một hồi lâu sau đột nhiên cười ha hả, Khánh Kỵ khẽ thở phào nhẹ nhõm. Hắn biết, những lời khấn khoản kia đã thành công.

- Công tử mời ngồi, kỳ thực thì ai cũng đều có mưu cầu riêng, Dương Hổ đâu dám muốn bí mật gì của công tử cũng đều phải nói hết ra cho Dương Hổ đâu, chỉ có điều không cam lòng bị lừa dối thôi. Công tử đã biết việc tranh lập tân quân, vậy có kiến ý gì đối với chuyện này?

Khánh Kỵ cau mày nói:

- Hổ huynh, lần này Khánh Kỵ tới Khúc Phụ, quả thực là vì chuyện của Triển Chích, chứ không phải xuất đầu cho nhà Thúc Tôn Thị.

Hắn cười lạnh lùng, cổ ra vẻ khinh thường nói:

- Hảo nam chí tại thiên hạ, nữ nhân... nơi đâu mà không có? Vả lại, Thúc Tôn Ngọc cũng chưa chắc thật lòng với bản công tử, việc gì ta phải xuất đầu cho hắn. Lần trở về này, ta không dẫn theo Thúc Tôn Diêu Quang về, chính là để thuận tiện bàn bạc với Hổ huynh.

Lời nói này của Khánh Kỵ trong thật có giả, trong giả có thật. Dương Hổ chỉ ít cũng tin bảy tám phần, bởi vì hắn sớm đã bố trí người theo dõi mọi động tĩnh của Thúc Tôn thế gia và Mạnh Tôn thế gia rồi, nếu Khánh Kỵ đi gặp Thúc Tôn Ngọc trước, chắc chắn không vượt qua tai mắt của hắn, cho nên việc Khánh Kỵ đi thẳng tới đây là lời nói thật, vì vậy, những lời bộc bạch này của hắn nghe rất lọt tai, nội tâm Dương Hổ thư thái hơn, niềm nở cười nói:

- Khánh Kỵ công tử là hào kiệt đương thời, lời của công tử đương nhiên ta phải tin rồi.

Khánh Kỵ mỉm cười, lại nói:

- Có điều, về chuyện Tam Hoàn tranh lập tân quân có quan hệ mật thiết tới Triển Chích, tân quân chưa được lập, vậy cũng có nghĩa là không có ai có thể khiến Tam Hoàn xuất binh, kìm hãm Triển Chích, vì vậy Khánh Kỵ vô cùng quan tâm tới chuyện lập tân quân, dụng tâm này quả không dám giấu gì Hổ huynh.

Dương Hổ nghe thấy vậy khoát tay lia lịa cười nói:

- Ha ha, Khánh Kỵ công tử, nếu công tử muốn hiểu rõ về động tĩnh hiện tại ở Khúc Phụ, Dương Hổ có thể giải thích rõ ràng cho công tử, nhưng nếu công tử muốn Dương Hổ trợ giúp, vậy thì không được đâu. Công tử có điều còn không biết, hiện tại cho dù là lập Cơ Loan hay Cơ Tống thì tranh cãi giữa các đại phu trong triều cũng không thể chấm dứt được. Hắc, Quý Thị đại nhân nhà ta luôn giả bệnh ở nhà không lên triều, Thúc Tôn Ngọc cũng rất quái gở, bắt chước không xuất đầu (ra mặt), chỉ để một đám thân tín làm loạn trên triều, đó đều là những kẻ đầy tớ không đáng đếm xỉa tới, lật đổ kẻ nào cũng chẳng hại ai, nhưng phạm là những nhân vật có ảnh hưởng lớn, hiện tại đều âm thầm nhìn tình thế. Công tử bảo Dương Hổ bước chân vào một chuyện phức tạp, lại chẳng liên can gì tới ta ư? Không được không được đâu!

Khánh Kỵ kinh ngạc nói:

- Việc này không liên can tới ngài? Hổ huynh tại sao lại nghĩ vậy?

Dương Hổ trợn mắt trắng dã nói:

- Liên quan quái gì tới ta nào?

Khánh Kỵ nói:

- Chuyện lập tân quân là đại sự cỡ nào, là đại công cỡ nào? Hổ huynh tài cán xuất chúng, là rường cột nước nhà, hiện tại mang danh Quý Thị gia nô, kỳ thực đã là tể tướng Lỗ quốc, tại sao không tiến lên một bước, phong tước giành ấp? Với thân phận gia nô hiện tại, cho dù có bản lĩnh lớn lao đến mấy, cũng khó thoát khỏi thân phận gia nô này. Thế nhưng nếu như trên Quý Thị đại nhân có quốc quân, việc lập tân quân có một phần công lao của Hổ huynh, vậy thì còn cần đến lập quân công mới được phong tước sao? Nếu quốc quân muốn dùng ngài, chỉ cần ban cho ngài thân phận nhân sỹ, thì sẽ có thể thoát khỏi thân phận nô tịch rồi. Lúc này chủ của ngài không còn là gia chủ, mà là quốc quân. Ngài cũng không còn là gia nô, mà là quốc thần, chí ít có thể phong làm đại phu, đó chẳng phải là mong ước cả đời của Hổ huynh sao? Giờ đây cơ hội ở ngay trước mắt, tại sao Hổ huynh lại nói không có can hệ gì được?

Dương Hổ nghe vậy thì biến đổi sắc mặt, hai mắt đảo loạn liên tục, thần sắc âm tình bất định, một lúc sau đó, hần bỗng nhiên khòe mắt khê neho neho, liếc nhìn Khánh Kỵ nói:

- Công tử lại gạt ta.

Khánh Kỵ hiện ra một sắc mặt không khác là mấy so với Thành Bích phu nhân lúc bàn chuyện làm ăn, cười gian xảo nói:

- Không phải không có khả năng đó, cơ hội rất lớn, chẳng phải vậy sao?

Dương Hổ lại một phen suy nghĩ, trầm ngâm lúc lâu, đột nhiên vỗ đùi, vẻ mặt đau khổ nói:

- Tại sao ta biết rõ là động cơ của người không trong sạch, thế nhưng vẫn muốn được mắc mưu của người nhỉ?

Khánh Kỵ nhin không nổi cười nói:

- Người chết vì tiền, chim chết vì ăn, cái lợi trước mắt, không thể không làm a!

- Người chết vì tiền, chim chết vì ăn, cái lợi trước mắt, không thể không làm!

Dương Hổ nhắc lại câu nói đó, lộ vẻ tán đồng nói:

- Có lý bỏ mẹ đi được! Công tử cứ nói rõ ra đi, người có bao nhiêu toan tính, người có mấy phần ăn chắc.

Nói đến đây, hần cũng lộ ra một nụ cười giống hệt gian thương:

- Nếu như lỗ vốn, Dương Hổ không làm đâu nhá!

146. Chương 145: Đại Xướng Song Hoàng

Khánh Kỵ và Dương Hổ chung xe rời khỏi phủ, hướng về phủ đệ của Quý Tôn Ý Như. Tiết trời tháng sáu, nóng nực oi bức, trên đường đi không có cả một cơn gió, hàng liễu hai bên đường ủ rũ, chỉ thỉnh thoảng đung đưa qua lại.

Hai người ngồi trên xe, vén hết thủy màn cửa màn xe lên, dù là vậy cũng khó tránh khỏi cái nóng khó chịu. Đang vào giữa trưa, người đi đường thưa thớt, chỉ lưa thưa vài người bước đi chậm chậm dưới bóng cây. Hai người trên xe bàn về cách làm sao để thuyết phục Quý Tôn Ý Như, Khánh Kỵ đang nói đến suy nghĩ của mình, Dương Hổ chăm chú lắng nghe, chợt ánh mắt lóe lên, đột nhiên hét lớn:

- Ngừng xe!

Xe ngựa lập tức dừng lại, Khánh Kỵ ngạc nhiên hỏi:

- Hổ huynh, có chuyện gì vậy?

Ánh mắt Dương Hổ nhìn xuyên qua vai hần, hướng về phía ngoài cửa sổ cười lạnh nhạt, mặt lộ vẻ nghiêm nghị:

- Xin công tử cứ ngồi trên xe, không cần ra mặt giúp hần đâu. Dương Hổ sẽ không làm khó hần, chỉ muốn hỏi hần vài câu thôi.

Khánh Kỵ ngạc nhiên:

- Hỏi ai?

Vừa nói vừa quay đầu lại, thấy có một sĩ tử cao lớn từ phía bóng cây liễu ven đường bước tới. Người này mặc chiếc trường bào vải thô, búi tóc, do tiết trời nóng nực, nhìn hần ta bước đi cũng uể oải, lâu lâu lại đưa vạt áo lên lau mồ hôi trên trán.

Khánh Kỵ nhìn thấy người này, kinh ngạc kêu lên:

- Khổng Khâu!

Lúc này người đó đã đi đến trước mặt, Dương Hổ cúi người né sang một bên, cho Khánh Kỵ nép vào phía trong, để mình ngồi trước cửa sổ, tay vỗ mạnh vào thành cửa, hét to:

- Người kia có phải là Khổng Khâu? Nào lại đây, Dương Hổ nói với người vài câu.

Khổng Khâu đi bộ định đến thăm người bạn Triền Hoạch, chợt nghe có tiếng gọi, Khổng Khâu thấy lạ, ngẩng đầu lên thấy Dương Hổ đang ngồi trong một chiếc xe ngựa, ánh mắt dữ tợn nhìn vào mình, cảm thấy lo lắng trong lòng. Dương Hổ hét lớn như vậy, muốn làm như không nhìn thấy mà tránh đi là không thể nào được, không còn cách nào khác, buộc phải bước tới trước xe hành lễ:

- Khổng Khâu xin chào Dương Hổ đại nhân.

Dương Hổ vẫn ngồi trên xe, tay gõ gõ vào khung cửa sổ, liếc nhìn Khổng Khâu, mở lời:

- Khổng Khâu, nhân sĩ nổi tiếng nước Lỗ, học cao hiểu rộng, tinh thông kim cổ, Dương Hổ đây có vài chuyện nghĩ hoài không ra, hôm nay may mắn gặp được phu tử, không biết có thể chỉ dạy giúp cho?

Khổng Khâu lặng người, biết chắc là người này không có ý tốt gì, thận trọng trả lời:

- Trước mặt Dương Hổ đại nhân, chỉ dạy thật không dám, không biết Dương Hổ đại nhân gặp phải vấn đề gì?

Dương Hổ cười nham hiểm:

- Nếu có một người, tự cho là mang trong mình tài năng siêu việt, có chí lớn an bang cứu thế, nhưng thấy đất nước suy tàn, nhân dân thống khổ, có cơ hội làm quan phò nước giúp dân, nhưng lại làm ra vẻ bất cần, tự cho là thanh cao, lấy lý do là không muốn đứng chung hàng ngũ với kẻ tiểu nhân, nhân sĩ kiểu này có xứng với chữ “Nhân” không nhỉ?

Khổng Khâu nghe nói vậy đã biết là hần vì chuyện mình từ chối hợp tác nên gây hần, tuy nhiên những lời Dương Hổ nói quá sắc bén, dù giải thích thế nào cũng không thể nói là không đúng, có điều muốn thành việc lớn không câu nệ tiểu tiết, đại nghĩa với tiểu nghĩa, lợi ích của xã tắc với danh tiếng cá nhân, bên nào nặng bên nào nhẹ há chẳng rõ rồi sao?

Khổng Khâu chỉ còn cách chấp tay:

- Dương Hổ đại nhân nói phải, đó là tiểu “Nghĩa”, không phải đại “Nhân”.

Dương Hổ cười ha hả:

- Đã lĩnh giáo.

Nhúu mày hỏi tiếp:

- Nếu một người mang chí lớn trong mình, vốn có rất nhiều cơ hội ra làm quan, thực hiện lí tưởng của mình, thế nhưng lại lúc nào cũng vì để ý một số tiểu tiết, thất bại lần này đến lần khác, người thế này có được coi là hiểu chuyện, là khôn ngoan không?

Khổng Khâu biết hẳn đang mĩa mai chuyện mình tức giận từ quan vì chán ghét cảnh Quý Tôn Ý Như xem điệu múa của tám người đẹp, kết quả là đến nước Tề không được trọng dụng, giờ đây Dương Hổ nắm quyền lớn trong tay, Khổng Khâu không thể cự nự, chỉ còn cách nhẫn nhịn:

- Người như vậy không được coi là khôn ngoan.

Dương Hổ cười to:

- Ta hiểu rồi, thì ra người này vừa bắt “Nhân” lại bắt “Trí”(trí tuệ), học “tử” lễ, đọc “tử” thư, chà, người như thế này, chỉ trốn tránh là giỏi, làm một sĩ tử học nhiều nhưng vô dụng mà thôi.

Khổng Khâu tức giận tái mặt, cắn răng chịu đựng, cơ ngực phập phồng, hai mắt hướng xuống cổ kiểm chế cơn giận trong lòng. Dương Hổ vừa cười to vừa vỗ lên thành xe, ra lệnh:

- Đi thôi, đi thôi. Ngày tháng thoi đưa, thời gian không đợi chờ ta đâu, Dương Hổ còn phải đi làm việc lớn, những kẻ ngốc thì chỉ có thể làm chú ve sầu suốt ngày kêu vang bên bóng cây vệ đường thôi, ha ha...

Khánh Kỵ quay đầu nhìn Khổng Khâu, chợt thương tiếc cho con người cô độc trên đường đời này. Dương Hổ vừa sỉ nhục Khổng Khâu hả giận, tâm trạng dường như bỗng nhiên sáng khoái khoan thai.

Hai người đến phủ Quý Tôn, vì có Dương Hổ đi theo nên không cần bẩm báo trước, cứ thế xuống xe, Dương Hổ đi trước dẫn đường, đi qua sảnh ngoài sân trong tới nhà sau.

Nghe tin vua Lỗ qua đời, đau xót trong lòng, Quý Tôn Ý Như thân mang trọng bệnh lúc này lại đang ôm gái đẹp uống rượu ngon, thưởng thức điệu múa của sáu cô gái ăn mặc sắc sảo, các cô gái khi xoay người lắc hông đều để lộ làn da trắng mịn, thật là quyến rũ. Biết Dương Hổ đến xin gặp, Quý Tôn Ý Như không để ý lắm, vẫn ôm lấy gái đẹp, hờ hững ngắm nhìn điệu múa của sáu cô gái xinh xắn.

- Dương Hổ vái chào chúa công.

Dương Hổ tiến lên trước chấp tay hành lễ, Khánh Kỵ đứng phía dưới ngóng đợi.

-Ồ, tốt tốt, đứng sang bên đã, người kiếm đâu ra sáu cô gái này, không những xinh xắn như hoa, lại là chị em song sinh nữa, hiếm thấy, thật là hiếm thấy. Lão phu khi cần chúng hầu hạ, trái phải ôm lấy một nàng, xoay đầu qua lại cứ như nhìn vào gương ấy, ha ha, thú vị thật.

Dương Hổ cười đáp:

- Đó là do Dương Hổ tìm các mỹ nữ khắp bốn nước Tống, Trần, Lỗ và Tề, chọn ra ba cặp mỹ nhân song sinh này dâng tặng lên chúa công, để chúa công thử cảm giác mới mẻ ạ.

-Ồ, tốt, tốt lắm! Ha ha, lão phu rất hài lòng, hài lòng lắm.

Quý Tôn Ý Như vuốt râu, cúi đầu uống ngụm rượu của cô gái nâng trong tay dâng lên, mắt chưa hề nhìn về phía Dương Hổ.

Dương Hổ thấy Quý Tôn Ý Như đang vui, bèn đến sau lưng hắn, quì gối xuống bước đi hai bước đến bên tai hắn nói thầm vài câu, Quý Tôn Ý Như chợt giật mình, đột nhiên quay đầu nhìn về phía cửa lớn, phẩy tay:

- Ngưng, ngưng, lui xuống lui xuống.

Các cô gái vũ nữ và nhạc sư đều ngưng lại, lần lượt lui ra. Quý Tôn Ý Như vỗ vào hông cô gái ôm trong tay:

- Người đẹp, nàng cũng ra ngoài đi, ta có chút chuyện dặn dò Dương Hổ.

- Dạ vâng!

Cô gái liếc xéo Dương Hổ một cái, đứng dậy bước ra. Quý Tôn Ý Như lại phẩy tay, hai tì nữ đứng quạt sau lưng cũng vội cầm quạt lui ra.

Đợi mọi người ra ngoài hết, Quý Tôn Ý Như đá vài phát vào cái thau gỗ đựng đá để làm mát bên cạnh, đứng dậy hướng về phía Khánh Kỵ:

- Công tử Khánh Kỵ, sao ngài lại về Khúc Phụ rồi?

Khánh Kỵ bước lên hành lễ, rồi cùng ngồi với hắn, sau đó nói cho Quý Tôn Ý Như nghe mối nghi ngờ về Triển Chích của y. Quý Tôn Ý Như không tin lắm:

- Triển Chích có ý làm phản ư?

Hắn suy ngẫm một lúc, lắc đầu:

- Chuyện này...e là công tử đa nghi thôi. Danh vọng của Triển Thị tại nước Lỗ thua xa Tam hoàn thế gia của ta, cho dù cả họ nhà Triển cùng làm phản, không không gây nên sóng gió gì đâu. Hơn nữa Triển Hoạch là một quân tử chân chính, người này quyết không phản ta, quyết không làm điều gì bất lợi cho nước Lỗ. Còn về Triển Chích, hắn đã rời bỏ họ tộc từ lâu, thành một kẻ cướp mất hết danh dự. Nhà họ Triển ngoài người anh em cùng mẹ Triển Hoạch còn niệm tình với hắn ra, những người khác đã sớm không còn xem hắn là người nhà. Hắn muốn làm phản? Hắn lôi kéo được bao nhiêu người đây? Quân lính đâu mà có? Tiền lấy đâu ra?

Khánh Kỵ liếc nhìn Dương Hổ, cố tình nói nghiêm trọng:

- Đại nhân, nếu muốn có người, chuyện này rất dễ, hiện nay thiên hạ bất ổn, chốn thôn quê biết bao trai tráng tha hương tìm con đường sống, muốn chiêu binh, chỉ cần có lương thực thì dễ như trở bàn tay.

- Lúc tôi ở trên Tang Hà lĩnh, nhìn thấy nhà cửa san sát, không chỉ tráng đinh, còn có phụ nữ và trẻ nít, ruộng đồng trên núi nhiều vô số kể. Triển Chích bỏ nhà làm kẻ cướp đã gần hai mươi năm, nếu hắn sớm nuôi ý định làm phản, chắc chắn có tính toán. Hai mươi năm tích lũy chuẩn bị, chỉ riêng dãy núi phía sau lĩnh Tang Hà thôi đã không biết tích trữ bao nhiêu binh mã lương thực rồi, hơn nữa hắn đâu phải chỉ có một sào huyệt duy nhất.

- Còn về tiền, Triển Chích tuy không hoạt động nhiều ở nước Lỗ, nhưng các nước Tống Vệ Tề Trần đều bị y cướp bóc nhiều, công thành phá đất đã vơ vét không ít tiền của, ngài nghĩ xem, hắn cướp nhiều tiền của dùng vào việc gì nào?

Quý Tôn Ý Như nghe vậy không khỏi lung lay, Dương Hổ ra vẻ mới biết được tin này:

- Thật đáng chết, hắn đi nơi khác xây doanh trại không được à? Sao cứ phải chọn Phí thành? Đây là phong ấp lâu năm của chúa công tôi, lại là con đường chính thông ra biển Đông, nếu xảy ra chiến loạn thật, không những toàn bộ tiền của ở Phí thành bị hắn cướp đi, muối từ biển Đông cũng không cách nào vận chuyển, thế...thế tổn thất sẽ...

Nghe hắn nói, Quý Tôn Ý Như biến sắc, cảm thấy chuyện này liên quan tới lợi ích cá nhân mình rồi, không cần biết tin này thật giả thế nào, không thể sơ ý được nữa.

Quý Tôn Ý Như lên tiếng:

- Nếu đã vậy, lão phu nhân lúc hắn chưa dậy binh tạo phản, xuất binh tiêu diệt lĩnh Tang Hà trước.

Thấy hắn bắt đầu lo lắng, Khánh Kỵ nói vào:

- Nếu muốn tiêu diệt cũng không dễ gì, Tang Hà lĩnh địa thế hiểm trở, dễ thủ khó công, không có ba đến năm vạn quân không tấn công được, hơn nữa phía sau Tang Hà lĩnh là dãy núi, nếu chống đỡ không nổi chỉ cần trốn trong núi là hết đường đuổi theo. Mặt khác, điều động quân đội, chi phí lớn lao, giờ tuy chúng ta đoán là Triển Chích có ý tạo phản, nhưng dù sao cũng không có chứng cứ, nếu dậy binh thảo phạt, lấy danh nghĩa vì nước diệt giặc cũng được đi, chỉ là như vậy sẽ hao tổn binh lực của đại nhân, cho hai nhà Thúc, Mạnh ngư ông đắc lợi, điều này cũng không thể được.

Quý Tôn Ý Như rầu rĩ:

- Đánh không được, không đánh cũng không xong, vậy phải thế nào?

Khánh Kỵ làm ra vẻ buồn bã:

- Khánh Kỵ cũng vì hết cách nên mới đến xin Quý Tôn đại nhân định đoạt.

Quý Tôn Ý Như nhíu chặt lông mày, tay nắm lấy râu không nói một lời. Dương Hổ đứng kế bên suy nghĩ hồi lâu, chợt vỗ đùi một phát:

- Chúa công, thuộc hạ có ý này, không biết ý chúa công thế nào?

147. Chương 146: Xảo Thiệt Như Hoàng

Quý Tôn Ý Như mừng rỡ:

- Mau nói ta nghe.

- Chúa công, nếu xuất binh thảo phạt, theo như lời công tử Khánh Kỵ, chưa chắc ta nắm phần thắng. Cho dù thắng được e cũng tổn thất nặng nề, chỉ bằng ta cho vài đội quân đến đó, trấn giữ các thành trì quan trọng xung quanh lĩnh Tang Hà, phong tỏa đường xuất quân của chúng, để phòng Triển Chích đẩy binh tạo phản làm hại đến chúa công. Sau đó cho người đi do thám tình hình trên núi, thám thính động tĩnh của Triển Chích, nếu hắn muốn làm phản thật, chúng ta đã phòng bị, hắn không kiếm được lợi lộc gì. Nếu như không phải làm phản, lần này điều động quân đội bố phòng, lấy lý do tập luyện săn bắn gì đó, tổn chi phí không nhiều, biết biết ý chúa công thế nào?

- Hay, hay lắm, cách này hay đó, tiền có thể tấn công, lui có thể phòng thủ, cứ làm theo...

Hắn nói đến đây sắc mặt lại bỗng nhiên trở nên khó chịu, lúc cầm quyền ở nước Lỗ còn không điều động quân đội hai nhà Thúc, Mạnh được, bây giờ phải quân đi bảo vệ đất của mình, hai nhà Thúc, Mạnh không có lý do gì xuất quân trợ giúp, còn chỉ điều động binh mã của mình thôi thì muốn trấn giữ các điểm trọng yếu xung quanh dãy Tang Hà cần bao nhiêu binh mã đây? Nơi đó là con đường giao thông huyết mạch nối đường thủy bắc nam, nối đường bộ đông tây, bao la rộng lớn đây.

Hơn nữa, đất của Quý thị giáp ranh nước Tề, do biên giới hay xảy ra xung đột, cho nên quân đội của Quý thị phần lớn phải trấn giữ ở biên giới hai nước Lỗ - Tề. Khi xưa cha hắn là Quý Vũ Tử chia quân đội nước Lỗ làm bốn, mình chiếm lấy hai chính là lấy lý do phải lo việc quốc phòng biên giới phía Bắc (viết hoa nha), bây giờ chẳng lẽ rút quân phía Bắc về, mở rộng cửa cho người Tề đến đánh sao?

Khánh Kỵ quan sát nét mặt Quý Tôn Ý Như, cố tình hỏi thăm:

- Quý Tôn đại nhân, tôi cũng cảm thấy ý của Dương Hổ rất ổn thỏa, sao đại nhân lại có vẻ khó khăn thế ạ?

Quý Tôn Ý Như thở dài, cười khổ:

- Khó đây, sợ là ta không thể điều động được nhiều binh mã thế này, Hai nhà Thúc, Mạnh chịu trách nhiệm biên phòng bốn phía, biên giới Nam Bắc do ta đảm nhiệm, ngoài ra còn rất nhiều thành trì phải đưa quân đóng giữ. Giờ điều động mấy vạn quân đến Phí thành, không dễ dàng đâu.

Khánh Kỵ lộ vẻ kinh ngạc:

- Đại nhân định xuất binh một mình sao? Nếu quả thật Triển Chích làm phản, sẽ gây bất lợi cho cả nước Lỗ, hai nhà Thúc, Mạnh không chịu xuất binh ư?

- Nếu không nguy ngập đến mình, ai chịu xuất binh giúp ta chứ? Triển Chích hiện đóng tại đất của ta, hai nhà Thúc, Mạnh còn mong cho...

Hắn nói đến đây chợt nhớ ra Khánh Kỵ là con rể tương lai của Thúc Tôn Ngọc, quan hệ với phía kia thân thiết, có những chuyện không nên nói quá rõ ràng, nên không nói tiếp nữa.

Dương Hổ giải thích giùm Quý Tôn Ý Như:

- Công tử Khánh Kỵ, có điều này ngài không biết, vua nước Lỗ chúng tôi mới mất, sau khi lo xong việc tang lễ, sẽ bàn chuyện lập vua mới. Tiên hoàng không có con trưởng nối dõi, theo lệ phải do con thứ Cơ Loan nối ngôi. Nhưng...Ài, Thúc Tôn đại nhân lại muốn lập con của một tì thiếp sinh là Cơ Tổng, làm cho rất nhiều đại thần trong triều không hài lòng.

Nói đến đây, hắn nhìn về phía Quý Tôn Ý Như, tiếp tục:

- Phế trưởng lập ưu (không lập con lớn mà lập con nhỏ), không phù hợp tục lệ, cho nên chúa công tôi không tán đồng. Cho đến giờ, lập Cơ Loan hay lập Cơ Tổng, trong triều đã chia làm hai phe, mạnh ai nấy đưa ra lí lẽ, tranh cãi không thôi. Vì chúa công tôi không tỏ ý ủng hộ, nay Thúc Tôn đại nhân hận chúa công tôi, lại không hiểu nỗi khổ của chúa công...

Quý Tôn Ý Như gật đầu lia lịa, làm ra vẻ yêu nước thương dân, gật gù:

- Đúng vậy, phế trưởng lập ưu, đi ngược lại di huấn tổ tiên. Nếu làm theo chuyện này các chư hầu sẽ cười chê, hư... Công tử nói xem sao lão phu lại chấp nhận được?

- Có chuyện này sao?

Khánh Kỵ khẽ nhún mày, lẩm bẩm: Nhạc phụ tương lai của ta rốt cuộc đang giở trò gì? Thỏa thuận đó...A!

- Kêu lên một tiếng, nhìn về phía Dương Hổ.

Quý Tôn Ý Như mỉm cười, chỉ vào Dương Hổ:

- Công tử yên tâm, chuyện của lão phu không hề giấu tên nô tài này, ha ha, công tử cứ nói ra không sao đâu.

- Được, thỏa thuận đó là Quý Tôn đại nhân nhường một bước, từ bỏ nắm quyền, để Thúc Tôn thị chọn vua mới, như thế đôi bên cùng có lợi. Dù cho chọn ai cũng là công lao của ông ta cả, vậy nên ông chọn Cơ Tổng để triều thần chống đối, sao lại không bỏ Cơ Tổng chọn Cơ Loan, người đều là do ông ta chọn, sao cứ phải cố chấp chọn Cơ Tổng.

Quý Tôn Ý Như lộ vẻ khó chịu ra mặt, trước đó hắn đã chọn Cơ Loan, còn thổ lộ ý mình với Thúc Tôn Ngọc, chuyện này tất nhiên không tiện nói với Khánh Kỵ. Thúc Tôn Ngọc nếu đổi ý lập Cơ Loan, Cơ Loan cũng sẽ cho là do công của Quý Tôn đại phu, sau này chắc chắn sẽ thân thiết với Quý Tôn Ý Như, Thúc Tôn Ngọc sao lại có thể làm chuyện không công cho người khác chứ.

Khánh Kỵ làm ra vẻ nghĩ không thông suốt, trầm tư hồi lâu, vỗ đùi một cái:

- Ta hiểu rồi, thì ra nhạc phụ có ý định này, quả nhiên là con cáo già.

Quý Tôn Ý Như nghe câu này không khỏi chột dạ:

- Hả? Ý định gì vậy?

- Việc này... Khánh Kỵ liếc nhìn Dương Hổ, ra vẻ khó xử.

Dương Hổ hiểu ý, đứng dậy:

- Chúa công, thuộc hạ có chút chuyện phải xử lí, thuộc hạ xin phép lui ra, lát nữa sẽ nghe dặn dò của chúa công.

Quý Tôn Ý Như nôn nóng muốn biết Khánh Kỵ đoán ra gì, bèn khoát tay:

- Được được, người lui ra đi.

Dương Hổ tức tối nhìn Khánh Kỵ một cái, đoạn quay người lui ra.

Đợi sau khi Dương Hổ rời khỏi, Khánh Kỵ mới lên tiếng:

- Quý Tôn đại nhân, Khánh Kỵ biết Dương Hổ là tâm phúc của ngài, chỉ là những lời thẳng thắn này có mặt tâm phúc của đại nhân bên cạnh thì thật khó nói, mong là Dương Hổ không vì thế mà để bụng oán trách.

- Không sao, Dương Hổ chẳng qua là con chó dưới trướng ta, sao dám làm gì bạn của lão phu chứ? Công tử có chuyện gì, giờ có thể nói ra được rồi.

- Đại nhân, vừa rồi tôi chợt nghĩ ra lí do Thúc Tôn đại nhân không lập con trưởng mà lập con nhỏ, thâm thúy đấy, đối với ngài cũng có nhiều lợi ích đó, đại nhân sao không tỏ ý ủng hộ, lập Cơ Tổng làm vua.

Quý Tôn Ý Như biến sắc:

- Công tử đến đây là để nói giúp cho Thúc Tôn thị phải không?

- Xin đại nhân đừng nghi ngờ, Khánh Kỵ phục quốc rồi mới dám kết thân với nhà Thúc Tôn, còn chuyện phục quốc thì không thể không dựa vào giúp đỡ của Quý Tôn đại nhân đây, ai nặng ai nhẹ, Khánh Kỵ tự hiểu. Giờ đây Khánh Kỵ như chó nhà có tang, sao lại có thể vì một cô gái làm ảnh hưởng quan hệ với Quý Tôn đại nhân được chứ? Há chẳng tự hủy hoại tương lai ư?

Quý Tôn Ý Như sắc mặt dịu lại, nhưng vẫn tỏ vẻ nghi ngờ:

- Được, vậy công tử giải thích cho lão phu nghe nào.

- Quân đội nước Lỗ được chia làm bốn, do ba nhà nắm giữ, quyền lực vua Lỗ là rất ít, tất cả đều nằm trong tay ba nhà. Xin hỏi Quý Tôn đại nhân, thế có hợp lí không?

Quý Tôn Ý Như ánh mắt sắc lạnh, nghiêm giọng:

- Công tử nói thế là có ý gì?

- Xin đại nhân trả lời tôi trước, điều này có hợp lí không? Hiện ở đây không có người ngoài, tôi và ngài cứ nói chuyện tự nhiên, đại nhân có gì phải e ngại?

Quý Tôn Ý Như lạnh lùng:

- Không hợp lí, thế thì đã sao?

Khánh Kỵ cười tiếp lời:

- Thế mới nói, Thúc Tôn đại nhân làm vậy là để củng cố địa vị của ba nhà đấy. Nếu lập Cơ Loan làm vua, hẳn là con trưởng danh chính ngôn thuận, hợp tình hợp lí, còn nếu lập Cơ Tổng, lúc đó sẽ thế nào? Vua nước Lỗ có thân phận không hợp tục lệ, thế hẳn có dám làm khó ba nhà sao? Chỉ còn cách dựa vào ba vị đại nhân, mới ngồi yên được trên ngai vị, phải đề phòng các vị huynh trưởng lớn tuổi hơn cướp ngôi ấy chứ.

Người ta thường nói, vị thế của Quý Tôn đại phu trên cả quân vương, điều đó khiến Quý Tôn đại nhân bị chỉ trích nhiều, nay nếu như quân vương không hợp lễ pháp, xét cho cùng đã không đúng, còn có ai đi so sánh chủ yếu thần mệnh nữa, đối với đại nhân đó chẳng phải là một chuyện tốt cực kì có lợi sao?

Quý Tôn Ý Như nghe xong chớp mắt, cảm thấy những lời Khánh Kỵ nói rất đúng, nhưng hẳn không tin là Thúc Tôn Ngọc lại nghĩ vậy, bèn nói cứng:

- Những lời công tử nói chưa chắc đúng đâu, cho dù Cơ Loan là người kế vị danh chính ngôn thuận, nhưng do lão phu đưa lên ngôi báu, chẳng lẽ không biết ơn lão phu, còn gây bất lợi cho ta ư?

Khánh Kỵ cười khẩy:

- Tiên quân Cơ Trù, cũng do lệnh tôn Quý Vũ Tử đại nhân đưa lên ngôi, Cơ Trù đối xử với ngài thế nào? Bè cánh của Cơ Loan một khi đủ mạnh, lúc đó muốn xử tội ngài thì có gì là không được.

- Ta...

Khánh Kỵ vội cướp lời:

- Chẳng lẽ ngài lại đuổi quân vương một lần nữa?

- Điều này...

Quý Tôn Ý Như nhíu chặt mày, mặt tối sầm lại, hồi lâu sau mới lên tiếng:

- Lời công tử nói có vẻ...đúng đó, thế nhưng... nhưng mà...

Hắn ngược nhìn Khánh Kỵ, cảm thấy khó mở lời:

- Lập Cơ Tổng làm vua, tất cả đều là ý của nhạc phụ công tử, lão phu bây giờ đồng ý, Cơ Tổng đăng cơ chắc sẽ thân với Thúc Tôn Ngọc, lão phu đã lui một bước từ bỏ chức vụ chấp chính, Thúc Tôn Ngọc không leo lên đầu lão phu sao?

Khánh Kỵ hỏi thẳng:

- Đại nhân có từng công khai phản đối lập Cơ Tổng làm quân vương trên miếu đường không?

Quý Tôn Ý Như lắc đầu:

- Cái đó thì không, dù sao thì...ta và Thúc Tôn Ngọc đã giao hẹn, quyền lập quân vương giao cho ông ta, lão phu không hỏi tới.

Khánh Kỵ mừng rỡ:

- Thế thì được rồi, đại nhân chưa hề bày tỏ quan điểm, ngày mai khi thượng triều lúc hai bên tranh cãi, ngài chỉ cần phán một câu, cứ làm như lệnh tôn Quý Vũ Tử đại nhân, chỉ phán đúng một câu: Lập người này! Lúc đó tranh cãi chấm dứt, tân quân lên ngôi, làm vậy người trong thiên hạ ai mà không nói đại nhân là nhân vật then chốt quyết định tân quân, không những không làm mất danh tiếng của ngài, ngược lại, danh tiếng đại nhân còn nâng cao nữa là đằng khác.

Quý Tôn Ý Như nghe đến đây, đôi mắt sáng rực lên, Khánh Kỵ nhìn rõ cả, nhủ thầm: “Phía Quý Tôn Ý Như coi như xong, còn có một Thúc Tôn Ngọc nữa, vị nhạc phụ tương lai này ta không thể đắc tội được, ta cũng nên nghĩ ra cách gì ăn nói với ông ta mới được...”

148. Chương 147: Đại Kế Đắc Thụ

Bàn bạc xong xuôi, Quý Tôn Ý Như dặn dò bày tiệc, đích thân ngồi uống với Khánh Kỵ, để an toàn, ngoại trừ tâm phúc đáng tin cậy ra, không ai biết vị khách quý Quý Tôn đại nhân đích thân tiếp đãi là Khánh Kỵ. Quý Tôn Tư đương nhiên không phải đề phòng, được biết bạn tốt Khánh Kỵ đến phủ, hân hăm hở đến gặp mặt.

Hai cha con Quý thị thiết đãi Khánh Kỵ xong, Quý Tôn Ý Như lại nhiệt tình mời Khánh Kỵ nghỉ lại trong phủ, còn rộng rãi chọn ra một đôi mỹ nhân song sinh trong số ba đôi khi này để hầu hạ Khánh Kỵ.

Khánh Kỵ biết Quý Tôn Ý Như làm vậy là vì chưa yên tâm, sợ mình đi thông báo cho Thúc Tôn Ngọc biết, nên lấy danh nghĩa là tiếp đãi, thực ra là giám sát mình, bèn nhận lời không chút do dự. Chỉ là hai cô gái ủy mị xinh tươi này, hẳn lấy lí do đi đường xa mệt mỏi, với lại quân tử không chiếm lấy vật yêu thích của người khác mà từ chối, Quý Tôn Ý Như vốn cảm thấy hơi tiếc nay lại càng có cái nhìn tốt về Khánh Kỵ hơn.

Tiệc tàn, hai người đứng dậy, Khánh Kỵ loạng choạng được người hầu dìu đến phòng ngủ. Quý Tôn Ý Như cũng đã say được tí thiếp dìu lấy, bước đi xiêu vẹo xuống sảnh, nhìn Khánh Kỵ rời khỏi. Đột nhiên hắn đẩy cô tí thiếp ra, ánh mắt trở nên tỉnh táo. Dương Hổ lập tức đến nghe lệnh, Quý Tôn Ý Như đã hết say, dặn dò:

- Sai người trông chừng phòng ngủ của Khánh Kỵ, trước khi ta thượng triều vào ngày mai, cho dù là một con chuột cũng không cho rời khỏi.

Dương Hổ nghe vậy đã biết Khánh Kỵ thuyết phục xong Quý Tôn Ý Như, vội vâng dạ nhận lệnh:

- Chúa công yên tâm, thuộc hạ sắp xếp ngay ạ, đêm nay phòng ngủ của chúng ta sẽ như thiên la địa võng, một con ruồi cũng không bay lọt ạ.

Quý Tôn Ý Như gật gù, mỉm cười hài lòng...

Trời tối mịt, trăng sáng lung linh, tiếng dế kêu lạnh lạnh, cái nóng ban ngày đã tan biến, tiết trời se lạnh. Căn phòng Khánh Kỵ ở rất đẹp, ba mặt có hồ nước, chỉ có một mặt liền với khu vườn. Trăng thanh gió mát, cơn gió thoảng qua, thật là sảng khoái, nhưng Quý Tôn Ý Như sắp xếp cho Khánh Kỵ ở đây, chủ yếu là để tiện giám sát. Khuya lắm rồi, dưới lùm cây lại có vô số cặp mắt dõi theo căn phòng, trong phòng lúc này không nghe thấy động tĩnh gì.

Lúc này, hai võ sĩ cải trang thành dân thường bước ra khỏi một quán trọ, họ không biết rõ về nhiệm vụ của mình được giao nhưng vẫn cứ thế thi hành. Cả hai mình đầy hơi rượu, cứ như là vừa mới hoan lạc ở đâu xong, loạng choạng bước về phía phủ của Thúc Tôn Ngọc.

Họ là hai gia tướng tâm phúc đi cùng Thúc Tôn Diêu Quang đến Phí thành, lúc Khánh Kỵ quay về Khúc Phụ, đã xin Thúc Tôn Diêu Quang hai tâm phúc, bảo họ tự đánh xe đến Khúc Phụ, nán lại quán trọ này

chờ tin tức của hần. Hai người này đến trễ hơn Khánh Kỳ, khi mặt trời xuống bóng mới đến nơi. Dù là vậy nhưng đi đường mệt mỏi, bước đi cứ như là đang trên con tàu lắc lư, không cần giả bộ cũng giống hai gã say rượu rồi.

Hai người nhanh chóng đến phủ Thúc Tôn, gõ cửa bước vào, lớn tiếng cười nói thân thiết với người mở cửa, người của Quý thị đang âm thầm theo dõi nhìn thấy họ có vẻ thân thiết với người nhà phủ Thúc Tôn cũng không để ý lắm. Phủ đệ Thúc Tôn thì không có ba ngàn cũng phải có hai ngàn người, mỗi ngày đi ra đi vào nhiều vô số kể, họ chỉ cần chú ý những người lạ có cử chỉ khác thường thôi.

Thúc Tôn Ngọc đã đi nghỉ, nhưng sau khi hai kẻ say bước vào, không lâu sau một căn phòng phía sau nhà đã sáng đèn. Thúc Tôn Ngọc khoác áo ngồi trên ghế, thần sắc nghiêm nghị, hai võ sĩ quỳ trước mặt, chính là hai gia tướng vừa về phủ lúc này.

Thúc Tôn Ngọc ngồi đó, mắt sáng như trăng, mũi cao miệng rộng, mặt láng như ngọc, tuy đã qua tuổi trung niên, nhưng vẫn là một nam tử khôi ngô. Hần hỏi hai kẻ thuộc hạ:

- Đây là dặn dò của Khánh Kỳ?

Một gia tướng kính cẩn trả lời:

- Dạ, tiểu thư dặn dò tiểu nhân tất cả nghe theo sắp xếp của công tử Khánh Kỳ, bảo bọn thuộc hạ nghe theo sai bảo của công tử. Tiểu thư còn nói, nếu chúa công nghi ngờ có hỏi đến thì trả lời: Xin chúa công tin tưởng Khánh Kỳ, chàng sẽ tuyệt đối không hãm hại chúa công đâu ạ.

Thúc Tôn Ngọc hứ một tiếng, khuôn mặt lộ vẻ khác lạ. Hần không phải không tin con gái mình, chỉ là cô con gái cứng như vàng như ngọc của mình còn chưa lấy chồng đã nói giúp cho người đàn ông này như vậy, người làm cha trong lòng có chút không vui.

Gia tướng kia nói tiếp:

- Công tử Khánh Kỳ gặp bọn thuộc hạ đã dặn dò nhanh chóng quay về Khúc Phụ, phải đến nơi trước lúc mặt trời lặn, ở tại quán trọ phía trước Lỗ Quái Cư, quán này xuất hiện nhiều ở những chương trước, là quán rượu của Thành Bích) đợi tin tức. Công tử Khánh Kỳ còn dặn, nếu đêm xuống còn chưa thấy công tử đến gặp thì phải thay đồ dân thường, tránh gây chú ý về gặp chúa công, đáng bức mặt hàm này.

Tên gia tướng vừa nói vừa cẩn thận lấy từ dây lưng ra một lá thư, hai tay dâng lên cho Thúc Tôn Ngọc. Tên còn lại đi đến cái bàn lấy ngọn nến đem lại gần chiếu sáng. Thúc Tôn Ngọc mở thư ra, xem qua một cách kĩ lưỡng.

Dưới ánh nến, nét mặt của hần dường như không có gì thay đổi, nhưng ánh mắt lúc rực sáng, lúc hoang mang, sau khi xem hết lá thư, hần vẫn mang vẻ kinh ngạc ngồi đó, ngón tay từ từ nắm lại siết chặt lá thư, rồi khép nhẹ đôi mắt.

Hai tên gia tướng không dám làm phiền chúa công, đứng ngậy ra đó chờ đợi...

Một hồi lâu, Thúc Tôn Ngọc mở mắt ra, mỉm cười:

- Được rồi, hai người lui xuống nghỉ ngơi đi, chuyện này không được cho ai biết.

Hai tên gia tướng vâng dạ lui ra, Thúc Tôn Ngọc suy nghĩ gì đó, đưa tay lên ngọn nến từ từ mở ra, lá thư nắm trong tay xoa xuống bắt lửa, khi cháy gần hết Thúc Tôn Ngọc phất tay ném thư sang một bên, nhìn lá thư cháy thành tro bụi, nhướng mày gọi:

- Người đâu, mau gọi Hưu Trù đến gặp ta!

Trời sáng, các công khanh đại phu vào cung.

Những ngày này châm trích lẫn nhau, những lí do nghĩ ra được đã nghĩ hết rồi, mỗi ngày qua đi vẫn cứ đầu mồm với nhau, không những người khác cảm thấy chán, ngay bản thân mình còn thấy chán nữa là, thế nhưng ngày tháng vẫn phải trôi đi, đầu mồm vẫn cứ tiếp tục, đó là chức trách của họ.

Ngay lúc các công khanh đại phu chuẩn bị tiếp tục khẩu chiến, thái giám trong cung lớn tiếng tuyên bố “Thúc Tôn đại phu tới.”

Tiếng hét ấy làm cho tất cả mọi người phấn chấn hẳn lên, phe cánh của Thúc Tôn cũng cảm thấy hơi kinh ngạc. Những ngày qua gia chủ ba nhà có quyền quyết định sự vụ nước Lỗ đều lui về phía sau, Dương Hổ nắm quyền chỉ sau ba nhà cũng giả cầm giả điếu trên điện nhìn mọi người khẩu chiến qua lại, ai cũng không biết cục diện này sẽ tiếp diễn đến khi nào. Nay Thúc Tôn Ngọc đột nhiên xuất hiện, chắc cục diện đây đưa này có gì thay đổi đây. Các đại phu đều lên tinh thần, đợi Thúc Tôn Ngọc bước vào đại điện, các đại phu tùy chức quan lớn nhỏ lần lượt lên hành lễ, Thúc Tôn Ngọc đảo mắt qua một lượt, còn chưa kịp nói gì, thái giám trong cung lại hét lớn “Quý Tôn đại phu tới.”

Quý Tôn Ý Như thân mang trọng bệnh không thương triệu giờ cũng có mặt, các đại phu liền xì xầm to nhỏ, Thúc Tôn Ngọc nhủ thầm “Quả nhiên hẳn đến!”

Hắn cười giả lả quay mặt lại, nhìn về phía Quý Tôn Ý Như đang từ tốn bước vào điện. Ánh mắt hai người chạm nhau, sắc như dao kiếm, tựa như có tia lửa xẹt ra. Các đại phu trung lập cảm thấy phấn chấn xoa xoa nắm tay: “Hôm nay có tuồng hay để coi đây!”

Quý Tôn Ý Như và Thúc Tôn Ngọc mặt đối mặt, từ từ bước về phía đối phương nghiêng người hành lễ, vừa định hàn huyên vài lời, thái giám ngoài cửa lại hét lên: “Mạnh Tôn đại phu tới.”

Chưa dứt lời, Mạnh Tôn Tử Uyên thân hình ồm nhách, tính tình nóng nảy đã lướt như cơn gió vào điện. Mạnh Tôn Tử Uyên nhận được thông báo của Thúc Tôn Ngọc nên mới vội đến đây, hắn và nhà Thúc Tôn là liên minh cùng tiến cùng lui. Khi Thúc Tôn Ngọc mới đưa ra ý kiến lựa chọn tân quân, hắn vì tức giận nên đứng sang bên nghe ngóng, Quý Tôn Ý Như thấy vậy đã đến thăm nhằm lôi kéo hắn về phía mình.

Tuy Mạnh Tôn Tử Uyên hữu dũng vô mưu, nhưng cũng hiểu rõ nhà Quý Tôn thị qua hai đời Quý Vũ Tử, Quý Tôn Ý Như phụ tử vất vả gây dựng, đã vượt xa hắn rồi. Hắn mà nương theo Quý Tôn Ý Như, chỉ cần Thúc Tôn Ngọc sụp đổ, người tiếp theo sẽ là hắn, cho nên hắn không liên minh với Quý Tôn Ý Như là vậy. Hắn còn đem chuyện Quý Tôn Ý Như đến thăm nói với Thúc Tôn Ngọc, hai người họ tuy có hiềm khích, nhưng việc lớn liên quan đến hệ thống quyền lực thì vẫn hợp tác chặt chẽ với nhau.

Tiêu đề chương: Đại kế đắc thụ (Kế lớn thành công)

Gia chủ ba nhà hàn huyên một hồi, mỗi người tự bước tới đứng lên phía trước đại điện, được Thúc Tôn Ngọc nhắc nhở, các đại phu phe cánh của hắn liền xướng lên giọng điệu cũ, nhắc lại lí do tại sao lập Cơ Tể làm tân quân, lí do là Cơ Tể nhỏ tuổi thông minh, hiểu nỗi khổ của dân, học rộng biết nhiều, là người thích hợp làm quân vương hơn cả.

Các đại phu phe Quý Tôn Ý Như không nhận được chỉ thị, đều hướng mắt về phía hắn coi sao, thấy Quý Tôn Ý Như khoanh tay trước ngực, hai mắt nhắm nghiền, cứ như là đã ngủ say, nhất thời không hiểu ý hắn là gì, chỉ còn cách theo dấn dò trước đây của hắn bước tới cự lại.

Các đại phu hai bên vì có mặt chủ nhân, càng cãi nhau hăng say hơn, lời qua tiếng lại rất cả mặt, tức tối quá thì chửi rủa “Mẹ nó!”, trong phút chốc đại điện huyên náo cả lên như ngoài chợ vậy.

Thúc Tôn Ngọc và Mạnh Tôn Tử Uyên cũng như Quý Tôn Ý Như không nói lời nào, hai tay nắm lấy tay áo, đứng yên như tượng gỗ trên đại điện, chỉ là ánh mắt của Thúc Tôn Ngọc không rời khỏi Quý Tôn Ý Như giám sát mọi cử động của hắn, khiến mọi người khó hiểu.

- Ài!

Chỉ là một tiếng thở nhẹ, các đại phu đang khua môi múa mép chợt tắt tiếng, đều hướng cả về phía nơi phát ra tiếng thở, đại điện vừa mới đây hãy còn ồn ào nay bỗng im phăng phắt.

Đôi mắt Thúc Tôn Ngọc lộ vẻ đồ kị xen lẫn ngưỡng mộ: Cho đến hôm nay, Quý Tôn Ý Như vẫn oai phong như xưa!

Quý Tôn Ý Như chậm rãi mở mắt ra, quét mắt qua một lượt, thông thả:

- Cơ Loan cũng được, Cơ Tể cũng được, đều là giọt máu của tiên chúa. Chúng ta bàn việc lập tân quân ở đây, không vì lòng riêng, chỉ nghĩ cho giang sơn xã tắc lê dân bá tánh nước Lỗ. Thật ra nếu theo tục lệ chúng ta lập Cơ Loan là không phải bàn cãi gì nữa.

Quần thần im lặng lắng nghe, Thúc Tôn Ngọc biến sắc nhưng chưa bộc lộ ra, giấu tay dưới tay áo, kêu nhẹ Mạnh Tôn Tử Uyên, kêu hần chớ manh động. Mạnh Tôn Tử Uyên sụ mặt không lên tiếng.

Tất cả động tác của Mạnh Tôn Tử Uyên đã bị Quý Tôn Ý Như nhìn thấy, Quý Tôn Ý Như nhìn về phía hần, hỏi:

- Mạnh Tôn đại phu, ngài có ý kiến gì về chuyện lập tân quân?

Nghe hỏi như vậy, Mạnh Tôn Tử Uyên không thể tránh né được nữa, buộc phải bước lên, đồng dặc:

- Các vị đều đã biết, nước Lỗ ta và nước Tề khi hòa khi chiến, nước Tề mạnh hơn chúng ta, có tên láng giềng ngang tàng này, nếu chúng ta không tự cường, chắc chắn bị lép vế. Lại nói đến nước Ngô, tuy là một nước man di nhỏ bé phía nam, giờ đây cũng dám ngang nhiên khiêu khích ta, thật là không sao nhìn được! Tại sao lại như vậy, là vì nước Lỗ ta như một nhúm cát, không đoàn kết mạnh ai nấy làm.

Chúng ta cần một quân vương có tài thì nước Lỗ mới hùng mạnh được. Vì thế chuyện chọn tân quân, có là con trưởng hay không có phù hợp tục lệ hay không, không là chuyện quan trọng nhất. Vì muôn dân nước Lỗ, chúng ta phải chọn vị vương tử có tài lên ngôi. Công tử Cơ Loan là con trưởng, nhưng tư chất thông minh không bằng công tử Cơ Tổng. Lão phu cho rằng, nên lập Cơ Tổng làm tân quân, lão phu nói ra những lời này, mong các vị thấu hiểu.

Quý Tôn Ý Như cười nhạt, ánh mắt lướt nhẹ khắp các đại thần có mặt, phán như đinh đóng cột:

- Mạnh Tôn đại phu nói chí phải, lão phu cũng tán đồng, lão phu cho rằng nên lập Cơ Tổng.

Câu này vừa nói ra, hết thảy đều ngây mặt ra, những kẻ ủng hộ lập Cơ Tổng không dám tin, phe phản đối lại càng không tin vào đôi tai mình hơn, trong một lúc trên đại điện, dù có đánh rớt cây kim cũng nghe thấy được.

Quý Tôn Ý Như quay đầu qua phía Thúc Tôn Ngọc:

- Ý Thúc Tôn đại phu thế nào?

Phủ công tử Cơ Tổng.

Nơi ở của Cơ Tổng là một ngôi nhà lớn ba khu vườn, diện tích cũng tựa như biệt viện mà Quý Tôn Ý Như dùng tiếp đãi Khánh Kỵ. Theo quy chế công tử, hần bố trí mười hai võ sĩ tháp tùng, khắp nhà ngoài mười hai võ sĩ này ra chỉ có hai cửa ra vào, bốn mảnh vườn, bốn tì nữ, thêm hai đầu bếp nữa. Là một vương tử, phủ đệ và người hầu như thế đúng là quá ít ỏi, nhưng thử nghĩ xem ngay cả vua nước Lỗ còn phải trốn sang nước Tề lánh nạn, hần không phải bị người ta hãm hại còn được như thế đã là tốt lắm rồi.

Phủ công tử Cơ Tổng, và các phủ công tử khác bình thường không ai ghé thăm cả, trước cửa vắng tanh hiu quạnh. Các đại thần đều sợ thế lực của Tam hoàn, không ai dám tự ý giao du với họ, Tam hoàn cũng chỉ phái người đến hỏi thăm tặng vài món quà vặt vào những ngày lễ lớn.

Cơ Tổng vội vàng về Khúc Phụ, trước tiên nghe ngóng tình hình biết được Thúc Tôn Ngọc muốn đưa mình lên ngôi, vừa mừng vừa lo. Phải biết hần quay về Khúc Trì chỉ mang theo một tia hy vọng mỏng manh, phụ thân hần có không ít con trai, dù tính thế nào cũng không đến lượt hần, thật không ngờ nay vận may lại từ trên trời rơi xuống người hần.

Nhưng như thế lại làm hần sinh mới lo ngại, nếu không có hy vọng thì thôi, nay ban hy vọng cho hần rồi, nhưng Quý Tôn Ý Như lại muốn lập anh hần là Cơ Loan, Quý Tôn Ý Như không những là người có quyền nhất nước Lỗ, hơn nữa phụ thân hần không có con trưởng, trong những người con thứ thì Cơ Loan lớn nhất, được lên ngôi là lẽ đương nhiên, nhất thời Cơ Tổng suốt ngày đứng ngồi không yên trong phủ, mỗi ngày đều phái Nhiễm Mãnh vào cung dò thám tin tức. Trong triều tranh cãi bao nhiêu ngày nay, hần cũng lo lắng bấy nhiêu ngày, cô nương Tiểu Ngải ngày đêm mong nhớ cũng đã tạm gác sang bên.

Hần không được Quý Tôn Ý Như ủng hộ, chỉ còn cách bám lấy Thúc Tôn Ngọc, hần vốn định đến thăm Thúc Tôn Ngọc, thăm dò tin tức, bày tỏ trung thành, lôi kéo tình cảm. Thế nhưng khi chưa được Thúc Tôn Ngọc nêu danh ủng hộ hần lên ngôi còn tiện đến thăm, giờ mà đến đó chỉ gây sự chú ý, nên chỉ còn cách ngồi trong phủ, chấp nhận bó tay hết cách.

Buổi thượng triều sáng nay, hần vừa mới phái Nhiễm Mạnh đi nghe ngóng, tên gác cửa đã chạy vội vào thông báo:

- Công tử, Hưu quân sự của phủ Thúc Tôn đại phu đến xin cầu kiến ạ.

Cơ Tổng vừa cầm chén cơm lên định dùng bữa, nghe vậy vội bỏ đĩa đứng dậy, hỏi thúc:

- Mau mời, mau mời vào đây!

Hưu Trù được mời vào đại sảnh, Cơ Tổng vui vẻ ra mặt, không có dáng vẻ gì của một vương tử, cũng không câu nệ Hưu Trù chỉ là một tên gia nô quân sự phủ Thúc Tôn mà thôi, mời hần ngồi như thượng khách. Hưu Trù nói qua một lượt, Cơ Tổng nghe xong vui mừng khôn tả.

Thúc Tôn Ngọc phái Hưu Trù tới phủ Cơ Tổng, chính là kế thận trọng của hần. Khánh Kỵ đêm qua đã nói rõ trong thư, hần sẽ phi ngựa về kinh, thuyết phục Quý Tôn Ý Như ủng hộ Cơ Tổng lên ngôi, nếu khi trời tối hần không đến gặp hai gia tướng ở quán trọ, nghĩa là hần đã thuyết phục được Quý Tôn Ý Như, mời Thúc Tôn Ngọc thông báo trước cho Cơ Tổng biết, đoạt lấy công lao ủng hộ tân quân, nếu để sau khi Cơ Tổng biết được Quý Tôn Ý Như đổi ý vào sáng nay, thì chưa chắc hần không biết ơn hướng về Quý Tôn Ý Như.

Thúc Tôn Ngọc vì con gái yêu đã tin đến bảy phần, hơn nữa hần có phái người đến báo cho Cơ Tổng một tiếng, sau đó lúc thượng triều Quý Tôn Ý Như không ủng hộ như lời Cơ Tổng nói thì hần cũng không bị thiệt gì, chẳng lẽ Cơ Tổng lại dám đi rêu rao khắp nơi nói là Thúc Tôn đại phu lừa phỉnh sao?

Nghĩ vậy nên Thúc Tôn Ngọc làm theo ý Khánh Kỵ, trước khi thượng triều đã phái quân sự tới phủ Cơ Tổng tiết lộ với hần rằng hôm nay Thúc Tôn đại phu sẽ nói hết lời thuyết phục quân thần đưa hần lên ngôi, mời hần cứ ở nhà chờ tin tốt, tin tốt mà đến sẽ lập tức chuẩn bị việc đăng cơ cho hần.

Những lời này nói ra chắc nịch, tuy nói là thượng triều tranh thủ giùm hần, nhưng lại ẩn ý nói hần biết thành công hay thất bại quyết định vào hôm nay. Như vậy nếu thành công, cho dù sau này Cơ Tổng biết Quý Tôn Ý Như có ủng hộ mình lúc thượng triều thì cũng sẽ cho rằng đó là công sức của Thúc Tôn Ngọc, Thúc Tôn Ngọc sẽ giữ chặt được Cơ Tổng, liên minh với hần ta.

Cơ Tổng nghe xong những lời kia, bao nhiêu ngày nôn nóng chờ mong nay được toại nguyện, sao mà không vui chứ?

Quý Tôn Ý Như đặc ý quay về Quý phủ, hôm nay hần đã được ném lại cảm giác uy quyền khi xưa, trên triều hần một lời quyết định lập ai trấn áp quần thần, khi tan triều các công khanh đại phu bu lấy hần nịnh bợ, cái oai ấy..., đại trượng phu đúng là không thể một ngày không có quyền lực à.

Lại nghĩ đến sau khi tân quân lên ngôi, vì mình ra sức ủng hộ hần mới được lên ngôi, chắc rằng tốt với mình, nghe theo mình răm rắp, lúc đó tuy bề ngoài mình không nắm quyền chấp chính nước Lỗ, nhưng thực sự quyền lớn lại nằm trong tay, vẫn yên ổn đề đầu cười cổ hai nhà Thúc, Mạnh, vui thật là vui.

Sau khi về phủ, Quý Tôn Ý Như mở cờ trong bụng, nhớ đến công thần số một Khánh Kỵ đã giúp hần hoàn thành việc lớn này, bèn hỏi tâm phúc trong nhà:

- Công tử Khánh Kỵ đâu? Vẫn còn đang nghỉ ngơi trong phòng à?

Tên người hầu bẩm báo:

- Mới vừa đi xem qua, công tử Khánh Kỵ đêm qua uống quá chén, vẫn đang say ngủ, đại nhân muốn gặp, để tiểu nhân đi mời công tử.

Quý Tôn Ý Như cười khoái chí:

- Không vội không vội, công tử Khánh Kỵ đi đường vất vả, lại uống quá chén, cứ để công tử nghỉ ngơi thêm, Dương Hồ đâu, kêu hần đến gặp ta.

Dương Hồ đích thân giám sát Khánh Kỵ một đêm, cũng không thấy Khánh Kỵ có động tĩnh gì, đến khi trời sáng mới thay người giám sát, còn mình về phòng nghỉ ngơi, chưa ngủ được một chút lại bị dựng dậy, bảo đến gặp Quý Tôn Ý Như gấp.

Quý Tôn Ý Như tươi cười hớn hở dặn dò:

- Dương Hổ, mau chuẩn bị một món quà hậu hĩ, lấy cả tử ngọc như ý mà lão phu hay cầm chơi đem tới phủ công tử Cơ Tổng, cứ nói là món quà lão phu chúc mừng công tử lên ngôi. Đợi sau khi đăng cơ, lão phu sẽ theo phép tắc yết kiến quân vương đến bái kiến.

Dương Hổ vui mừng ra mặt:

- Chúa công, kể lớn đã thành?

Quý Tôn Ý Như đắc ý vuốt râu, cười ha hả:

- Đúng vậy. Dương Hổ này, người biết không, lão phu đột nhiên thay đổi thái độ ủng hộ Cơ Tổng lên ngôi, không những các đại thần ngậy mặt ra, nhìn nét mặt ngơ ngác của Thúc Tôn Ngọc và Mạnh Tôn Tử Uyên cũng khá hay nhỉ. Ha ha ha...

Dương Hổ cũng cười theo nịnh bợ một hồi làm Quý Tôn Ý Như bay tuốt lên mây, rồi mới xin phép lui ra chuẩn bị lễ vật mang đến phủ Cơ Tổng...

Khánh Kỵ cố ý giả say ngủ đến trưa mới tỉnh dậy, đợi sau khi rửa mặt chải đầu ăn uống qua loa xong, thông dong đến sảnh ngoài. Quý Tôn Ý Như đang ngồi đó uống rượu thưởng thức ca múa, thấy hắn bước vào, Quý Tôn Ý Như đứng dậy nghênh tiếp, mời hắn ngồi xuống, rồi kể lại chuyện thượng triều lúc sáng cho hắn nghe, nói đến chỗ khoái chí cười ha hả.

Hai người đang nói chuyện thì Dương Hổ về đến, Quý Tôn Ý Như vội cho mọi người lui xuống hỏi chuyện hắn. Khánh Kỵ không tiện nhiều chuyện, bèn tìm một lí do lui ra ngoài, ra vườn dạo chơi ngắm cảnh.

Trong sảnh. Dương Hổ bẩm báo với Quý Tôn Ý Như:

- Chúa công, thuộc hạ đã đem quà đến phủ công tử Cơ Tổng, công tử Cơ Tổng thấy quà quý của chúa công rất cảm kích, còn luôn miệng dặn dò thuộc hạ về đa tạ chúa công. Trong lúc vội vàng công tử không kịp chuẩn bị lễ vật, bèn lấy ngọc bội đeo ở lưng bảo thuộc hạ cầm về, xem như trả lễ cho chúa công.

- Thế ư? Mau đưa qua đây.

Quý Tôn Ý Như đón lấy miếng ngọc bội Cơ Tổng tặng xem qua, vuốt râu vẻ hài lòng:

- Rất tốt, tên Cơ Tổng này kể ra cũng biết điều, hiểu là chỉ có lão phu đây mới đáng cho hắn dựa dẫm, ha ha...

Dương Hổ ngẩng đầu lên, ho nhẹ:

- Chúa công, lúc này Dương Hổ thấy...người của phủ Thúc Tôn đại nhân cũng đến đó nữa.

Quý Tôn Ý Như lặng người, dứt tiếng cười:

- Thế ư? Thúc Tôn Ngọc cái tên cáo già này động tác cũng mau lẹ nhỉ, hắn cũng phái người tặng lễ vật à?

Dương Hổ đáp:

- Dạ. Nghỉ ngơi một lát lại nói tiếp: Thúc Tôn đại nhân đã tặng công tử Cơ Tổng một món quà quý, lại còn kêu người mời Khổng Khâu tới đó, nghe nói Khổng Khâu học rộng hiểu nhiều, mời hắn dạy dỗ lễ nghi sau khi lên ngôi cho công tử Cơ Tổng.

Quý Tôn Ý Như nghe xong không thềm để ý:

- Hừ, Thúc Tôn Ngọc tưởng làm vậy là lôi kéo được Cơ Tổng về phía hắn ư, mặc kệ hắn. Rút hết người theo dõi hai nhà Thúc, Mạnh về thôi. Người chuẩn bị cho ta, ngày mai thượng triều phải chọn ngày lành đăng cơ, một số lễ nghi cần thiết phải bàn bạc đôi chút, những thứ rắc rối này ta không nhớ rõ lắm.

Khổng Khâu trước được Triển Hoạch tiến cử cho Quý thị, nay lại nhận lời mời của Thúc Tôn thị, Dương Hổ vốn định kể chuyện này ra Quý Tôn Ý Như sẽ chán ghét Khổng Khâu, không ngờ gặp lúc Quý Tôn Ý Như đang vui, nhân vật như Khổng Khâu hắn vốn chẳng để tâm đến, sao lại vì hắn mà nổi giận được.

Dương Hổ thất vọng, vái lạy xong lui xuống.

Dương Hổ bước ra ngoài, nhìn thấy Khánh Kỵ đang đi lại trong mái đình, nhớ lại chuyện tức tối trong lòng, đi về phía Khánh Kỵ. Khánh Kỵ thấy hắn lại gần, mỉm cười:

- Hổ huynh, việc lớn đã thành, sao lại không vui thế?

Dương Hổ hậm hực:

- Chúng ta vất óc toan tính, lại cho tên Khổng Khâu đó hưởng lợi, tên thất phu Khổng Khâu, Dương Hổ này muốn trừng trị hắn, nay hắn sáp vào quốc vương nước Lỗ, không tiện ra tay rồi, Dương Hổ này sao cam tâm cho dạng?

Khánh Kỵ ngạc nhiên:

- Khổng Khâu? Chuyện này thì liên quan gì Khổng Khâu?

Dương Hổ bèn nói qua đầu đuôi câu chuyện, Khánh Kỵ an ủi:

- Hổ huynh sao lại để ý chuyện nhỏ này, Khổng Khâu đi gặp công tử Cơ Tổng chỉ là để dạy lễ nghi lúc dâng cơ thôi mà, có gì to tát đâu chứ?

Dương Hổ lạnh lùng:

- Tên Khổng Khâu đó đâu phải là một khúc gỗ ngu ngốc, hắn muốn làm quan phát diên lên được, giờ có cơ hội tiếp xúc với quân vương tương lai của nước Lỗ, hắn còn không lợi dụng cơ hội phô diễn học vấn, nói cái mớ đạo lý quân thần phụ tử làm sao lấy lòng chư hầu của hắn? Lúc ta đi gặp công tử Cơ Tổng, Khổng Khâu đang ngồi đối mặt với công tử Cơ Tổng, ra sức lái nhai chủ trương trị nước của hắn, làm cho công tử Cơ Tổng vui ra mặt, thiếu điều lập tức tôn hắn làm thái phó, mẹ nó, để tên ngu này một bước lên mây, leo lên đầu Dương Hổ, tức chết đi được.

Khánh Kỵ không lời đối đáp, thật lòng hắn kính trọng Khổng Khâu, nhưng đại sự của hắn phải dựa vào kẻ đam mê quyền lực như Dương Hổ, xét lợi ích, hắn không đứng về phía Khổng Khâu được, nhưng Dương Hổ nói thế hắn cũng không muốn phụ họa theo.

Khánh Kỵ lựa lời an ủi, Dương Hổ nghe đến câu “Trong bụng tử tướng có thể chèo thuyền”(ý nói rộng lượng), sắc mặt mới dịu lại đôi chút:

- Đa tạ công tử Khánh Kỵ đã khuyên nhủ, chúa công còn muốn gặp công tử, mời công tử qua đó.

Khánh Kỵ nghe vậy liền nói:

- Được, công việc ở Phí thành bề bộn, Khánh Kỵ phải sớm quay về. Chuyện lập vua mới đã được quyết định, tân quân đăng cơ xong lấy danh nghĩa quân vương bắt Tam hoàn hợp sức khởi binh, điều này có ý nghĩa to lớn, không chỉ can hệ chuyện của Khánh Kỵ, còn can hệ đến doanh thu thuế má của Quý Tôn đại nhân, hơn nữa còn nói cho thiên hạ biết Tam hoàn đoàn kết một lòng sắc lập tân quân, Khánh Kỵ đi gặp Quý Tôn đại nhân đây, lát nữa xin Hổ huynh nói thêm trước mặt đại nhân, còn về công lao của Hổ huynh trong việc sắc lập tân quân thì...

Dương Hổ hớn hỏ:

- Cái này thì, công tử đúng là không tiện ra mặt, công tử cứ yên tâm, Dương Hổ tự có cách, để công tử Cơ Tổng biết Dương Hổ này có ích thế nào.

- Được, như vậy là Khánh Kỵ an tâm rồi.

Khánh Kỵ khoát tay, đi trở vào đại sảnh, nụ cười hài lòng hiện rõ trên khuôn mặt.

Trong lá thư đưa cho Thúc Tôn Ngọc, không những bảo hắn thông báo trước với Cơ Tổng, giành lấy công lao lập vua mới, còn bảo hắn đem tin tức đó báo cho các đại thần cần lôi kéo. Làm như vậy một khi vua mới lên ngôi, tuy là do Quý Tôn Ý Như nói ra, những người này cũng sẽ cho rằng là công lao của Thúc Tôn Ngọc, tự nhiên sẽ đứng về phía Thúc Tôn Ngọc.

Khánh Kỵ viết trong thư như vậy, là cho Thúc Tôn Ngọc cảm thấy mình hết lòng vì hắn, thực ra theo như tìm hiểu của Khánh Kỵ về Tam hoàn những ngày này, biết là Thúc Tôn Ngọc cần thận có thừa, chỉ không dám mạo hiểm thôi, một người đa nghi như vậy trước khi nắm rõ phần thắng sẽ không bao giờ làm chuyện

để người khác nắm đằng chuôi, Khánh Kỵ đoán chắc Thúc Tôn Ngọc tuyệt đối không báo trước cho các đại thần đâu.

Thế này thì đợi khi hấn chắc chắn Quý Tôn Ý Như quả nhiên bị mình thuyết phục, muốn lôi kéo nhân tâm thì đã trễ, các đại thần ai mạnh theo nấy đều ngã về phía Quý Tôn Ý Như cả, còn Cơ Tổng chắc chắn đứng về phía Thúc Tôn Ngọc, vì thế các đại thần trung lập trung quân coi như đã liên minh với Thúc Tôn Ngọc.

Thế mạnh đó không nên xem thường, hơn nữa quốc vương có đất ruộng và quân đội hoàng thất riêng, sau khi tiên quân Cơ Trù thua trận trốn sang nước Tề, số đất và quân đội này đều do Tam hoàn quản lý tạm, nay tân quân đăng cơ, số đất và quân đội này phải trả về cho quân vương, lúc trước quốc vương một mình khó chống đỡ Tam hoàn, nay quốc vương liên minh với hai nhà Thúc, Mạnh, quá đủ để chống lại thế lực ngày càng lớn mạnh của Quý Tôn Ý Như.

Nếu nói Tam hoàn trước đây là một tam giác vững vàng, vậy cái phía Quý thị quan trọng hơn cả, nay trên họ xuất hiện thêm một tân vương, tạo nên một khối kim tự tháp, quan hệ của họ vì thế càng kiên cố hơn.

Về sức mạnh quân sự, sự áp chế lẫn nhau giữa Quý thị và Thúc, Mạnh gia tăng, giúp ích không nhỏ cho ổn định chính trị, hơn thế nữa, cơ cấu quyền lực của nước Lỗ càng trở nên phức tạp, là người có quan hệ đặc biệt với cả ba phe như Khánh Kỵ, càng dễ dàng thừa nước đục thả câu, Khánh Kỵ sao mà không vui được chứ?

Dương Hổ mắt nhìn Khánh Kỵ bước vào đại sảnh, nghĩ đến tên Khổng Khâu dựa vào cái miệng khua môi múa mép, nói một số chủ trương vô dụng thể mà cưỡi lên đầu hấn, lên chức thái phó nước Lỗ, quả là khó nhẫn nhịn. Nhưng giờ mới lập tân quân, chúa công Quý Tôn Ý Như còn phải giả đồ nể mặt vua Lỗ, hơn nữa còn có hai nhà Thúc, Mạnh liên minh với quốc vương, nếu Cơ Tổng quả thật đưa Khổng Khâu lên làm thái phó, xếp vào một trong Tam công, với thân phận như hấn cũng không cách gì ngăn cản.

Dương Hổ càng nghĩ càng tức, suy ngẫm hồi lâu, hấn chợt nảy ra một ý, từ xưa đến nay người giữ chức thái phó, phải là người đức cao vọng trọng, là quân tử uyên bác đức độ có tài lãnh đạo được mọi người thừa nhận. Khổng Khâu tự cho là tinh thông kim cổ, tài năng xuất chúng, nếu có cách gì đó bêu xấu hấn, dù cho Cơ Tổng chịu bái y làm thái phó, y còn mặt mũi nào đi nhận chức không?

Nghĩ đến đây, Dương Hổ nhớ ra một người: Thiếu Chánh Mão. Người này cũng như Khổng Khâu, là nhân sĩ nổi tiếng thông minh học cao hiểu nhiều của nước Lỗ, nếu thuyết phục được người này đến giảng dạy, lại khiêu khích cho Khổng Khâu so tài với hấn, chỉ cần Khổng Khâu thua cuộc, lúc đó...

Dương Hổ hết giận, vui sướng cười to ba tiếng, sai chân bước đi.

149. Chương 148: Tân Quân Phủ Lập (vua Mới Lên Ngôi)

Hôm nay là ngày cử hành đại lễ đăng cơ của tân quân, đại thần trong triều lại nhận được ý chỉ thứ hai của tân quân Cơ Tổng, vì tiết trời nóng nực, lệnh cho các đại thần được ăn mặc gọn nhẹ, không cần mặc triều phục trong ngoài đến năm lớp dày cộm nữa, lệnh này làm cho càng nhiều quan lại biết ơn vị vua mới này hơn.

Vốn dĩ tân quân một khi chưa đăng cơ, là không có quyền sử dụng quyền lực nhà vua, hơn nữa vấn đề được đề cập trong hai mệnh lệnh này, kể làm thần tử lại không thể quyết định thay được, việc liên quan đến đại lễ đăng cơ đơn giản hay long trọng, chỉ có tân quân mới có quyền lên tiếng. Hai mệnh lệnh này Cơ Tổng trước đó đã phái người đi xin ý kiến của Tam hoàn, được sự đồng ý của Tư đồ, Tư không, Tư mã tam khanh, làm như vậy không sai qui tắc lại càng tỏ rõ vị vua mới yêu nước thương dân, quan tâm đại thần, hay nữa là đằng khác.

Chính vì thế mọi tầng lớp ở Khúc Phụ khen ngợi không ngớt, Cơ Tổng hãy còn không yên tâm lắm được các gia tướng thân tín dưới trướng kể cho nghe phản ứng của thần dân xong trong lòng an vui. Ban ra hai mệnh lệnh này, tất cả đều là kiến nghị của Khổng Khâu, do đó hấn càng coi trọng Khổng Khâu hơn.

Mặt trời lên cao, triều thần nước Lỗ bước lên Phi Vân đài, các đường chính trong thành Khúc Phụ và các lối từ phủ công tử Cơ Tổng đến hoàng cung đều được phong tỏa, mấy ngàn binh lính đứng dọc theo hai bên đường canh gác, trong hoàng cung dưới Phi Vân đài có một trăm chiến xa, năm trăm binh lính bày hàng

ngũ nghi thức, các chiến kì phi hùng, phi xà dương cao pháp phối, trên Phi Vân đài cắm cây cờ lớn ghi quốc hiệu “Lỗ”.

Đội vệ binh đi đón công tử Cơ Tổng đã về đến hoàng cung, cổng hoàng cung rộng mở, các đại thần xôn xao hướng cả về phía cổng, đi trước là các binh lính cầm giáo mở đường, hôm nay các ngọn giáo đều được bọc đầu nhọn lại, là binh khí tổ chức nghi lễ không được sắc bén.

Theo sau là các binh lính cầm rìu, tiếp đó là đội cầm cờ, rồi đến cỗ xe ngựa được bốn con ngựa kéo. Ngựa phải là ngựa trắng, trong cung có người quản lí ngựa riêng, căn cứ màu lông, hình dáng và sức chạy mà chia ngựa ra làm sáu loại, tức là Chung mã(dùng sinh sản), Nhung mã(dùng cho quân đội), Tề mã(dùng trong nghi lễ), Đạo mã(dùng đưa tin), Điền mã(dùng săn bắn), Nô mã(dùng chuyên chở tạp dịch), bốn con ngựa kéo xe lông trắng thuộc Tề mã.

Lúc bấy giờ chư hầu khắp thiên hạ đều không coi Chu thiên tử ra gì, lúc tổ chức nghi lễ long trọng theo nghi thức thiên tử ai cũng làm vậy, hơn nữa cái sau hoành tráng hơn cái trước, chỉ có nước Lỗ là còn giữ nghiêm nghi lễ Chu thất, quốc vương được bốn ngựa kéo đi, đồng thời theo quy tắc bố trí vật trang trí xếp thứ tự là Thiên tử, chư hầu cùng họ, chư hầu khác họ, chư hầu biên cương và chư hầu phiên quốc lần lượt dùng ngọc, vàng, da, ngà voi, gỗ, đá lấy vàng để trang trí.

Xe dừng lại, Cơ Tổng được mời xuống xe, phía trước có mười sáu đại thần dẫn đường, phía sau là Cửu khanh mặc triều phục tháp tùng, từ từ bước lên đài. Cửu khanh đều mặc triều phục, đội mũ giáp, đeo cung tên, tay cầm mâu, cứ như vệ sĩ của vua vậy. Các đại thần bình thường gặp mặt vua đều không quì xuống hành lễ, chỉ lúc này là ngoại lệ, Cơ Tổng vừa bước lên, tất cả đại thần đều nhất nhất quì xuống.

Cơ Tổng lần đầu được đối xử trọng thể như vậy, khuôn mặt ửng đỏ, có hơi nôn nao không tự nhiên lắm, bước đi chậm lại, muốn dừng lại trả lễ với các đại thần, nhưng lại không biết làm vậy có phù hợp không, ánh mắt nhìn về các đại thần đang quì mọp trước mặt.

Mười sáu khanh sĩ đi làm hai hàng, hai người cuối cùng người bên phải thân hình cao to, chính là Khổng Khâu, lúc này cũng đang len lén quay đầu lại, Cơ Tổng nhìn về phía Khổng Khâu, Khổng Khâu lập tức hiểu ý, khẽ lắc đầu bước đi tiếp. Cơ Tổng hiểu ra tiếp tục bước về phía trước, dưới sự hộ tống của các đại thần bước qua cánh cổng hoàng cung.

Quần thần đứng dậy, vẫn đứng trên Phi Vân đài chờ đợi, sau khi Cơ Tổng vào cung rồi, ngồi chênh chếch trên ghế cao giữa điện xong xuôi, thái giám mới ra truyền chỉ, lúc đó hai cánh cổng trái phải mới mở ra, dưới chỉ dẫn của quan Ti lễ trong cung, các đại thần chia ra hai bên trái phải, ai có chức tước không có chức quan vào cửa bên phải, ai có cả chức tước và chức quan vào cửa bên trái, tất cả vào đến đại điện chính giữa, triều bái tân quân.

Lúc này Cơ Tổng đã được các tì nữ trong cung hầu hạ thay áo bào của quốc vương sau bình phong, áo bào lộng lẫy có mười hai chương, mười hai chương nghĩa là mười hai hoa văn, bao gồm Nhật, Nguyệt, Tinh, Sơn, Long, Phụng, Tảo, Hỏa, Phấn, Mễ, Phủ, Phát. Áo bào thiên tử có cả mười hai loại hoa văn, áo bào của chư hầu chỉ được dùng tám hoa văn từ Long trở xuống.

Mặc chiếc áo lộng lẫy ấy vào, Cơ Tổng hồi hộp đến mướt mồ hôi, lòng bàn tay ướt nhẹp, miệng khô khốc ngồi ở trên cao, đọc thầm lời phát biểu Khổng Khâu đã dạy. Nhìn thấy các đại thần hai bên lần lượt bước vào, trong lòng sợ sệt quên mất một nửa, Cơ Tổng càng lo lắng, lựa lúc mọi người không để ý, lấy từ tay áo ra một mảnh lụa ghi chỉ chít chữ, xem tỉ mỉ thêm một lần nữa, miệng thì lầm bầm học thuộc.

Các đại thần đứng cả dưới đại điện, đều không biết Cơ Tổng đang bận học bài, nhìn thấy quốc vương ngồi trên cao, tuy trời nóng mồ hôi lấm tấm nhưng sắc mặt hồng hào, hai mắt cụp xuống tựa như không coi đại thần trong triều ra gì, vẻ uy nghi đó đúng là có phong thái của quân chủ, tất cả đều sinh lòng khâm phục.

Các nghi thức Mộc, Trai, Đàn, Tế (Tắm rửa, ăn chay, lập đàn, bái tế), sau khi được triều thần vái lạy, tân quân phải trả lễ, sau đó phải thực hiện chức trách của quân vương sau khi đăng cơ, dẫn quần thần đi tông miếu bái tế tổ tiên, còn phải chia thịt cúng ban thưởng... Tuy đại lễ đăng cơ của Cơ Tổng đã giảm đi nhiều thứ lằng nhằng nhưng cũng đủ bận bịu nửa ngày trời.

Các nghi thức cuối cùng cũng đã thực hiện xong, chia hết thịt cho quần thần, Cơ Tổng khắp người mệt mỏi về đến hoàng cung, ngồi trên đại điện nguy nga tráng lệ, nhìn khắp các thái giám đang cung kính cúi rạp

người, lại nhìn các cung nữ xinh xắn kể bên, Cơ Tổng cứ ngỡ đang trong mơ: Kể từ hôm nay, ta đã là quân chủ của nước Lỗ rồi sao?

- Bệ hạ, nghi thức đăng cơ đã xong, Khổng Khâu xin phép lui xuống.

Cơ Tổng hãy còn đang ngơ ngác, Khổng Khâu đã đứng ra hành lễ.

Vừa thấy Khổng Khâu, Cơ Tổng thấy vui trong lòng, vội nói:

- Phu tử đến hay lắm, hôm nay nếu không có phu tử quả nhân thật không biết phải làm sao, cũng nhờ phu tử nhắc nhở quả nhân mới không làm sai. Người xưa nói, quốc gia có hiền tài mà không dùng là sai lầm của quốc vương. Phu tử tài học xuất chúng, phẩm đức cao thượng, chính là hiền tài nước Lỗ ta, quả nhân muốn sắp xếp cho một chức vụ, để phu tử lúc nào cũng ở bên quả nhân, phò trợ quả nhân trị nước.

Khổng Khâu đáp tạ:

- Khổng Khâu chỉ là một sĩ tử cơ hàn, được bệ hạ nể mặt thật không dám nhận, được ở bên quốc vương đều là các trọng thần, Khổng Khâu chưa từng có công lao gì, thật không dám nhận chức vụ.

Cơ Tổng cười:

- Việc này phu tử không nên từ chối, đợi khi quả nhân nghĩ ra chức vụ thích hợp rồi nói sau. Nói đến quốc sự, ngày mai quả nhân phải lên triều nghị chính rồi, nhưng giờ không có chủ ý gì cả, phu tử có thể dạy ta không?

Khổng Khâu mỉm cười đáp:

- Chính trị, cũng là chính trực. Quân vương đoan chính, thần tử phục tùng. Quốc vương chỉ cần đối xử tốt với quần thần, yêu thương dân chúng. Vua dùng lễ đối xử với thần, thần tận trung với vua, đất nước sợ gì không hưng thịnh?

Cơ Tổng tỉnh ngộ:

- Phu tử nói rất đúng, nhưng... cụ thể quả nhân phải làm những gì?

Khổng Khâu đáp:

- Trị vì quốc gia không phải chuyện ngày một ngày hai, vội vàng không được. Bệ hạ vừa mới đăng cơ khó tránh bờ ngõ, vua mới đăng cơ cái cần trước mắt là ổn định lòng dân, còn các sách lược cai trị lớn lao không vội vào lúc này. Bệ hạ bản tính lương thiện, lại tuổi trẻ thông minh, đợi sau khi làm quen việc nước rồi, lo gì không cai trị tốt? Hôm nay vất vả cả ngày, chắc bệ hạ đã mệt, xin hãy sớm nghỉ ngơi ạ. Khổng Khâu không tiện nán lại trong cung quá lâu, xin phép cáo từ.

- Ồ...được.

Cơ Tổng nhìn Khổng Khâu chấp tay hành lễ lui ra, trong lòng chợt nảy ra một ý, buột miệng gọi:

- Phu tử hãy khoan, không biết phu tử giờ đang ở đâu?

Khổng Khâu cúi chào nói:

- Giờ Khổng Khâu đang thuê một căn nhà nhỏ trong thành, kể ra nơi đó cũng tao nhã thanh tịnh, sao bệ hạ lại hỏi đến?

- Thuê nhà để ở? Thế sao được, quả nhân giờ đã ở trong cung, nhà cũ kia của ta giờ bỏ trống, tặng cho phu tử vậy.

Khổng Khâu giật mình, vội xua tay:

- Làm thế đâu được.

- Sao lại không được?

Cơ Tổng quay mặt nhìn hai tì nữ hai bên, tiếp:

- Phu tử một mình ở Khúc Phụ, không ai chăm sóc không được đâu, hai cô gái này quả nhân ban cho ông, hầu hạ chuyện ăn uống ngủ nghỉ, đây là tấm lòng của quả nhân, phu tử không cần khách sáo.

Tiếp nhận căn nhà Cơ Tổng từng ở, Khổng Khâu có hơi chút lo âu, còn về việc tặng hai tì nữ, đó là chuyện thường thấy của các gia đình quý tộc, không bằng tấm chân tình tặng căn nhà quốc vương từng ở, Khổng Khâu thấy Cơ Tổng nhiệt tình vậy, chấp tay đáp tạ.

Cơ Tổng trẻ tuổi nóng vội, lập tức phái người chuẩn bị xe ngựa đưa hai cô tì nữ xinh xắn đến căn nhà ở trước kia, Khổng Khâu đáp tạ lui ra.

Cơ Tổng hài lòng mỉm cười, tự nhủ: Thế này là đối xử tốt với thần tử, ta ban cho ông nơi ở, mỹ nhân, còn sợ gì ông không tận trung phò trợ cho ta sao?

Nhớ đến mỹ nhân, trong đầu hần chợt hiện ra hình ảnh cô gái thướt tha ủy mị, trong lòng day dứt: Tiểu Ngải, trước đây nàng không chịu qua lại với ta, giờ ta là quân vương nước Lỗ, chẳng lẽ lại không xứng với nàng?

- Nhiệm Mạnh, Nhiệm Mạnh.

Nghĩ đến nàng ta, Cơ Tổng lập tức truyền gọi.

Nhiệm Mạnh là gia tướng của phủ Cơ Tổng, xưa nay rất trung thành, giờ Cơ Tổng lên ngôi, Nhiệm Mạnh được giữ chức tướng quân thống lĩnh thị vệ trong cung. Nhiệm Mạnh nghe truyền triệu vội bước vào, Cơ Tổng bảo hần bước lại gần, nhỏ tiếng căn dặn:

- Nhiệm Mạnh, mau sai mấy người lan lợi đến Phí thành dò la tung tích của Tiểu Ngải cô nương, mời nàng đến đây gặp ta.

Nhiệm Mạnh gật đầu người ra:

- Bệ hạ, giờ thân phận của ngài đã khác xưa, hà tất hạ mình với Tiểu Ngải cô nương? Chi bằng nói thẳng ra với Quý Tôn đại phu, chẳng lẽ ông ta từ chối cơ hội kết thân với ngài sao?

Cơ Tổng chỉ nghĩ tới giờ mình là quốc vương nước Lỗ, Quý Tôn Tiểu Man biết được thân phận hần, chắc sẽ không từ chối tình cảm của hần. Nếu nói với Quý Tôn Ý Như sắp đặt sẵn hôn sự trước, lại mất đi cái thú vị. Xua tay:

- Người cứ cho người đi tìm nàng ta, nếu được người đẹp gật đầu đồng ý, khi đó quả nhân mới đi cầu thân với Quý Tôn đại phu.

- Dạ.

Nhiệm Mạnh tuân lệnh lui ra, Cơ Tổng hài lòng thở phào, vừa định cởi chiếc áo bào lông lấy ra, thái giám chạy ù vào bẩm báo:

- Bệ hạ, Quý Tôn đại phu cầu kiến.

Cơ Tổng giật mình, giờ hần tuy đã là vua nhưng đối với Quý Tôn Ý Như nắm giữ quyền lớn trong triều vẫn e sợ đến bảy phần, vừa nghe hần đến, Cơ Tổng không khỏi lo lắng, trước mắt lại không ai để hỏi, chỉ còn cách gắng gượng:

- Mau mời ông ta vào đây.

Chỉ trong giây lát Quý Tôn Ý Như đã nghe truyền gọi bước vào. Trên đại điện, ba cánh cửa mở toang, vì hôm nay là đại lễ đăng cơ nên những tấm vải tang trắng để tế tiên quân được gỡ xuống, thay vào đó là tơ lụa màu đỏ, thể hiện không khí tươi vui.

Quý Tôn Ý Như ngang nhiên bước vào, lại đi vào bằng cửa giữa, cửa giữa là cửa quốc vương đi, theo quy tắc hần phải vào bằng cửa hông mới phải. Cơ Tổng trong lòng không yên, không để ý đến việc này, mà cho dù có để ý đến chắc cũng không có gan trách phạt Quý Tôn Ý Như.

Quý Tôn Ý Như bước vào đại điện, hai mắt quét qua mặt Cơ Tổng, Cơ Tổng cảm thấy nhói trong lòng, không tự chủ được đứng bật dậy. Quý Tôn Ý Như cười mỉm, hành lễ:

- Quý Tôn Ý Như tham kiến quốc vương.

- À, Tư đồ đại nhân không cần đa lễ, mời ngồi.

Cơ Tổng vội mời hẳn ngồi, lại sai người mang lên cây trái rượu ngon, sau đó còn kính hẳn một ly, dè dặt:

- Không biết tư đồ đại nhân đến gặp vào giờ này, chắc có...có chuyện gì quan trọng phải không?

Quý Tôn Ý Như không nâng ly, nghiêm nghị:

- Đúng vậy, Quý Tôn Ý Như nhận được mật báo, đại đạo Triển Chích dựng căn cứ tại Tang Hà lĩnh, chiêu binh mãi mã, tích trữ tiền lương, không lâu nữa sẽ làm phản!

Cơ Tổng giật nảy mình, tay cầm rượu run rẩy, nửa ly rượu ngon bị hất đổ xuống bàn:

- Cái...cái gì? Triển Chích muốn tạo phản?

150. Chương 149: Phi Hồ Cốc

Xe ngựa đang đi trên một con đường đầy bóng râm, trên xe, Khánh Kỵ đang ngồi ở trên một tấm đệm lót mềm mại thoải mái, ở đằng trước Anh Đào điều khiển xe ngựa, tuy rằng cưỡi ngựa sẽ nhanh hơn một chút, nhưng mà chạy đường dài thì quá mức vất vả, cho nên lộ trình này hai người cũng không nhất định phải cưỡi ngựa mà đi.

Khánh Kỵ nói:

- Không cần, muốn nghị định xong, kiểu gì cũng phải mất hai ba ngày. Nếu Quý Tôn Ý Như còn không xử lý được việc này, ta ở lại Khúc Phụ cũng không có tác dụng gì. Có điều theo ta thấy, hy vọng thành công ít nhất có bảy thành, khi Lỗ quốc không có quân chủ, Tam hoàn không thể hỗ trợ lẫn nhau, Quý Tôn Ý Như nếu muốn Tam hoàn hợp lực phát binh tới phong ấp của hần trừ đạo, điều đó là tuyệt đối không thể, Quý Tôn Ý Như cũng chẳng làm gì được bọn họ.

Nhưng mà hiện tại trên đầu bọn họ còn có một vị quân chủ, tuy rằng lực lượng của vị quân chủ này còn nhỏ bé không đáng kể, nhưng mà dù sao cũng là Lỗ quốc quân chủ trên danh nghĩa, lại vừa mới đăng cơ. Tam hoàn luôn luôn tự coi mình là trung thần nghĩa sĩ, cho dù chỉ là để cho thể nhân xem, nếm chuyện đại sự đầu tiên mà tân quân sau khi đăng cơ thực hiện, bọn họ cũng phải làm ra bộ dáng phụ họa theo đuôi.

Hướng chi, Thúc Mạnh hai nhà tự nhận là có công ủng hộ lập Cơ Tổng lên, bọn họ nếu muốn kéo gần quan hệ với Cơ Tổng, đối với đại sự thế này, phải làm ra một cái dáng vẻ, để cho Cơ Tổng cảm thấy được rằng bọn họ đúng thực là ủng hộ quốc quân, nếu không bọn họ hao hết cả tâm cơ, cuối cùng lại đẩy Cơ Tổng sang phía Quý Tôn Ý Như sao?

Lại nói, Triển Chích nếu tạo phản, đều là bất lợi với Tam hoàn. Vốn là bọn họ luôn tồn tại tâm lý tranh phong với Quý Thị, muốn cười nhạo Quý Thị, có điều hiện giờ bọn họ phải biểu hiện trước mặt thể nhân, lại muốn mượn sức của tân quân đứng về phía bọn họ, cho nên việc binh này, không muốn phát cũng phải phát.

Anh Đào thở dài:

- Công tử nói quá đúng, chỉ cần nghĩ như vậy, Anh Đào cũng hiểu được rằng chúng ta không có uống phí tâm cơ dúi dất Cơ Tổng thượng vị. Anh Đào vốn tưởng rằng công tử dùng mảnh phi thường đương thời có một không hai, thực không ngờ rằng...

- Thực không ngờ rằng Khánh Kỵ không chỉ một thân vũ dũng, lại còn có lắm mưu trí, phải không?

Khánh Kỵ tiếp lời, ha ha cười lớn, lại hỏi:

- Người còn nghe được tin tức gì nữa?

Anh Đào cười nói:

- Không còn gì khác... À, đúng rồi, Cơ Tổng đưa tòa trạch hán từng ở cho Khổng Khâu, còn ban thưởng hai cung nữ xinh đẹp làm thị thiếp của hán, mọi người đều nói, tân quân trọng đãi như vậy, là có ý muốn trọng dụng Khổng Khâu.

- Chuyện này cũng không có gì ngạc nhiên, hán vừa mới làm quốc quân, còn chưa có nòng cốt căn cơ của mình, đương nhiên phải chiêu đãi một nhóm người để hán có thể sử dụng. Ừm... còn tặng mỹ thiếp cho Khổng Khâu? Khổng phu tử lúc này có chức quan lớn để làm, tuần mã để cưỡi, mỹ nhân để ôm, đêm nay nhất định tinh thần long mã, khoái hoạt như thần tiên, ha ha...

“Thánh nhân xa tình ái.” Khánh Kỵ vẫn cho rằng câu nói này là một cái rắm thối không chịu được. Từ sau nhà Hán, những học giả Nho giáo thối phồng Khổng Khâu làm thần, dường như hán là một người không có hi vọng ái ố, thất tình lục dục như người bình thường. Kỳ thật dưới con mắt của Khánh Kỵ, Khổng Khâu giận cũng đã từng giận, vui cũng đã từng vui, buồn cũng đã từng buồn, hận cũng đã từng hận, đúng là một nam nhân sinh động. Đạo đức của hán cao thượng, tài học xuất chúng, học thuyết của hán có ảnh hưởng sâu xa đối với hậu thế, nhưng không phải bởi vì vậy, hán lại trở thành một cái gọi là thánh nhân vô tình vô dục.

Khổng Tử chính là người sáng lập khai phá lễ giáo phong kiến. Tinh hoa của lễ giáo phong kiến chính là tam cương ngũ thường, trong đó nam tôn nữ ti chính là một điều trọng yếu. Học thuyết của thánh nhân dù sao cũng chịu sự hạn chế của thời đại, trong đó có tinh hoa cũng có bã đậu. Những nhà sử học khảo chứng rõ ràng tám đời tổ tông của Khổng Tử, cũng chẳng nói Khổng Tử có bao nhiêu thê thiếp, ngay cả chuyện thê tử của hán bởi vì lỡ miệng nói vài câu hán không có bản lĩnh, không thể nuôi sống gia đình ăn cháo cầm hơi mà bị đuổi đi cũng không được nhắc tới. Luôn tận lực tô vẽ hán cho đẹp, thần hóa, là vĩ nhân thì nhất định phải là một con người toàn vẹn, không phải là con người toàn vẹn cũng phải có cách mà làm cho trở thành con người toàn vẹn. Khánh Kỵ thực không cho là đúng, cho nên trêu đùa với hán cũng chẳng có gì kiêng kỵ.

Một chiếc xe ngựa vội vã chạy qua bên cạnh xe của Khánh Kỵ, hất lên tro bụi đầy đường. Anh Đào ghìm cương ngựa, làm cho tốc độ xe chậm lại một chút, để tránh một đường hít bụi. Khánh Kỵ nhìn thoáng qua, chiếc xe kia cũng không có mái, trong xe có vài tên võ sĩ đang ngồi, Khánh Kỵ cũng không để ý, tùy tay thả màn trúc xuống, co duỗi thân mình một chút, nằm dựa xuống chợp mắt một lát, tâm thần đã bay trở về Phi thành Phi Hồ cốc.

Hán đương nhiên không đoán được rằng, chiếc xe vừa mới chạy qua vừa rồi, chính là của Lỗ quốc tân quân Cơ Tổng phải đi tìm Quý Tôn Tiểu Man, mà Quý Tôn Tiểu Man giờ phút này lại đang ở trong Phi Hồ cốc...

Công trường bên trong Phi Hồ cốc, người đến người đi như nước chảy. Bởi vì bên trong sơn cốc đã có những bức tường thiên nhiên làm lá chắn, còn lại phần lớn là lấy gỗ dầm với bùn đất để kiến tạo, cho nên tốc độ xây dựng rất nhanh, một tòa thành hùng vĩ cũng đã có quy mô ban đầu. Thúc Tôn Diêu Quang đang chậm rãi đi ở trong cốc với một vài tên đầu mục thợ thủ công, nghe bọn họ giải thích một vài chỗ bên trong quy hoạch thiết kế. Sau khi Khánh Kỵ đi, nàng không nghe theo lời khuyên bảo của Khánh Kỵ ở lại Quý Phủ, mà lại chuyển hán tới Phi Hồ cốc, mỗi ngày đều tham dự xử lý việc kiến thiết thành trì. Từ sau khi nàng tới, Thành Bích phu nhân đối với tòa tân thành này cũng không quan tâm nhiều nữa, mà ngày ngày đều tới các ruộng muối ở ven biển để gặp gỡ các vị quan sự tới bá kiến, chuyên tâm dự tính các chuyện về thống nhất sản lượng, thống nhất vận chuyển, thống nhất tiêu thụ, cho nên tòa Phi Hồ thành ở chỗ này, người cứ việc bỏ tiền ra là Thành Bích phu nhân, nhưng mà những đầu mục thợ thủ công đều nghiêm nhiên coi Thúc Tôn Diêu Quang trở thành người phụ trách của tân thành.

Ở bên cạnh cách không xa nữa xá có hơn mười hồ bếp lớn, trên hồ có những cái nồi to, ở dưới bếp lửa cháy hừng hực, ở đằng trước nữa xá, còn sắp xếp một loạt giá gỗ, bên trên treo những xiêm y đủ mọi màu sắc cách thức.

Quý Tôn Tiểu Man đứng ở trước một cái nồi, hơi hơi xoay xoay mặt tránh khí nóng hầm hập bốc lên từ đó, trong tay cầm một cây gậy gỗ được vót thẳng tắp, quấy quấy trong nồi một hồi, sau đó lại đi tới một cái nồi khác làm tương tự như vậy, một tới mức đầu nàng đổ đầy mồ hôi, khuôn mặt nhỏ nhắn đã trở thành màu đen đen đỏ đỏ.

Ào ào quấy một hơi hết cái nồi to cuối cùng, Quý Tôn Tiểu Man ném thẳng cái gậy gỗ vào trong nồi, hai

tay bấu đầu gối thở ra thở vào hồng hộc. Thật đúng là mệnh khổ, lúc trước trà trộn vào Phi Hồ cốc này, vốn là muốn bắt được chứng cứ cái con tiện nhân kia thông dâm với gia nô hạ nhân, để khiến cho ả thân bại danh liệt, ai ngờ...

Quý Tôn Tiểu Man ngẩng đầu, nhìn những bộ y phục vừa mới giặt xong mắc lên giá treo, lại nhìn hai bàn tay mình bị bọt nước khiến cho nhăn nheo lại, nhất thời khóc không ra nước mắt: tính sai rồi, thật sự là tính quá sai rồi, nào biết được mình vào trong cốc này làm việc, tiện nhân kia lại không hề lộ diện. Sau khi nghe ngóng, tên Dương Bàn kia cũng bị ả điều tới vùng khác để làm việc. Muốn bỏ đi, lại cảm thấy không cam lòng, cho nên cứ tạm ở trong cốc chờ đợi cơ hội.

Nhưng... hai ngày đầu còn tạm, có quần sự đại thúc lúc trước tuyển nàng vào lao dịch chăm nom cho, việc vào tay nàng cũng không tính là nặng, nhưng hai ngày sau lại có một Lý Hàn Lý đại quần sự tới đây, người này rất hung ác, ánh mắt cũng sắc bén. Không một ai được phép rảnh rỗi, tất cả mọi người đều phải quay vòng vòng quanh hắn để hắn sai sử. Nhiều y phục như vậy..., nàng phải giặt; bầy cái nồi cơm lớn..., nàng phải nấu. Đường đường là Đại tiểu thư của Quý Tôn thế gia, lại bị sai sử tới loại tình trạng này, thật sự là...

Nấu ở trong nồi là lúa mạch, lá đậu và rau dại, một ít mùi vị theo gió bay tới, mang theo bụi lửa than, Quý Tôn Tiểu Man ho khan vài tiếng, ở tận đáy lòng thở mả tám đời tổ tông của Lý Hàn một hồi, tiện thể hận ý đối với Thành Bích phu nhân cũng nặng thêm vài phần. Nàng vươn nắm tay nhỏ, dầm dẫm vào trong gió, rồi lại nhặt cây gậy gỗ lên quấy quấy một hồi.

Vài hán tử vừa mới ở trên núi chặt gỗ xuống núi đi qua bên cạnh, vừa ngửi thấy hương vị trong nồi, một hán tử liền vỗ mặt đau khổ mà nói:

- Lại là mấy thứ này à, Tiểu Ngải cô nương, có thể đổi cái gì khác hay không? Ngày nào cũng phải ăn mấy thứ này, sắp muốn ói mất rồi.

Tiểu Ngải xoay người lại, trừng mắt nói:

- Người muốn ăn cái gì nữa, ta một người còn chưa đủ bạn hay sao? Vả lại, còn có cái gì nữa?

Một nam nhân hơi luống tuổi nói:

- Tiểu Ngải cô nương, tối thiểu cũng nên nấu một ít cơm, hầm một ít thịt đi, lúc nào cũng cơm với đồ ăn cùng một chỗ, có chỗ mặn không ngon, có chỗ lại nhạt nhẽo không nuốt nổi, vả lại... lúa mạch kia cũng nấu không chín, ăn vào thấy đau dạ dày đấy.

Khuôn mặt nhỏ nhắn của Tiểu Ngải nhăn lại như cái bánh bao:

- Đại thúc, ta cũng không muốn như vậy, có điều người xem, y phục phía bên kia đều là do ta giặt, sáng mới bảnh mắt ra là phải giặt quần áo, giặt xong quần áo thì nấu cơm, thức ăn cho nhiều người như vậy, ta một người làm không kịp, sao có thời gian mà hầm thức ăn riêng? Lúa mạch nấu không chín, sao lại đi trách ta, nếu người ngại ăn cơm cứng, thế thì đừng ăn mấy nồi đầu là được.

Hán tử kia liền nói:

- Người mệt, chúng ta lại không mệt à? Lúa mạch kia người cũng không vo đãi, ăn vào không phải cát cũng là đất, toàn là sạn, còn y phục kia nữa, người giặt xong rồi ta mặc lên người, hắc, một mảng bùn lớn tướng vẫn còn trên đó, người giặt nó lúc nào vậy? Hay là chỉ nhúng vào nước cho ướt rồi phơi lên?

Khuôn mặt Quý Tôn Tiểu Man đã hơi đen lại, vùng chân lên nói:

- Ta cũng không phải nữ nhân của người, sao phải giặt cho người sạch sẽ, sao phải nấu ăn ngon cho người, bản đại tiểu thư hầu hạ người như vậy, người còn không thấy đủ sao? Người nếu không hài lòng, đi tìm Lý đại quần sự mà lăm chuyện đi.

- Hắc hắc hắc...

Hán tử kia nháy nháy mắt cười rộ lên:

- Người nếu là nữ nhân của ta, ta sao có thể để người mệt nhọc được, khẳng định mỗi ngày đều hầu hạ cho người thoải mái dễ chịu, Tiểu Ngải cô nương, ta thực ra là chưa cưới vợ đó, nàng có chịu gả cho ta hay không?

Quý Tôn Tiểu Man cười ruồi, liếc nhìn hần nói:

- Bốn cô nương chịu gả, người cũng không dám lấy.

Người nọ ưỡn ngực lên rất thẳng, nói:

- Có cái gì không dám lấy, nàng nếu đáp ứng, ta sẽ mang trâu ngựa tới tận nhà nàng cầu thân.

Đúng lúc này, Thúc Tôn Diêu Quang dẫn theo một vài đầu mục thợ thủ công đến, vừa thấy tình hình như vậy thì quát lên:

- Các người không có gì làm à, ở chỗ này làm gì?

Quý Tôn Tiểu Man khi còn nhỏ từng gặp Thúc Tôn Diêu Quang, nữ tử mười tám đại biến, hiện giờ lại ăn mặc thế này, thật không sợ bị nàng nhận ra, nhưng mà vừa thấy nàng tới, Quý Tôn Tiểu Man vẫn theo bản năng cúi thấp đầu xuống.

Đã ở chung với nhau nhiều ngày, những thợ thuyền này đều biết rằng vị Thúc Tôn Đại tiểu thư này dễ nói hơn nhiều so với vị Lý đại quân sự kia, lúc này đúng lúc Lý Hàn đang ở trên núi giám sát xây dựng đài quan sát, không có ở bên người Đại tiểu thư, liền mồm năm miệng mười tổ khổ một hồi với nàng. Thúc Tôn Diêu Quang nhìn mấy bộ y phục móc trên giá gỗ, lại nhìn bảy cái nồi to bốc hơi nóng nghi ngút kia, đôi mi thanh tú hơi hơi nhíu lại:

- Lý Hàn làm việc thế nào, nhiều việc như thế chỉ giao cho một người làm?

Nàng thấy Quý Tôn Tiểu Man thân mình gầy yếu, có chút thương hại nói:

- Tiểu cô nương, thật sự là làm khó người. Lát nữa ta sẽ bảo Lý Hàn phân vài người tới, nấu đồ ăn ngon miệng một chút.

Kỳ thật Quý Tôn Tiểu Man so với nàng không nhỏ hơn bao nhiêu, nhưng Thúc Tôn Diêu Quang một thân mặc xiêm y ung dung đẹp đẽ quý giá, nàng lại mặc một bộ y phục nam trang rách nát, thoát nhìn lại giống như một đồng tử chưa lớn.

Quý Tôn Tiểu Man cúi đầu đáp ứng qua loa, một đầu mục thợ thủ công ở bên cạnh quát lớn:

- Không hiểu quy củ, còn không tạ ơn Đại tiểu thư.

Thân phận của Quý Tôn Tiểu Man so ra thì không thấp hơn Thúc Tôn Diêu Quang, vốn là không muốn hành lễ với nàng, lúc này lại bị người khác quát lớn, chỉ sợ sẽ bị nhìn thấu thân phận, đành phải miễn cưỡng thi lễ, lẩm bẩm nói:

- Dù có thêm hai người, sợ rằng cũng không thể khiến bọn họ vừa lòng. Người dù nhiều, nhưng đồ ăn tách ra nấu, mất rất nhiều thời gian, còn phải xây thêm bảy tám hố bếp mới được.

- Ha ha, chuyện này có đáng gì? Cho ta hai ngày thời gian, mấy vấn đề này cứ để ta giải quyết.

Nghe thấy những lời này, thân mình của Quý Tôn Tiểu Man cùng Thúc Tôn Diêu Quang đồng thời chấn động, bốn con mắt đều nhất tề hướng về phía người vừa nói, Thúc Tôn Diêu Quang đã thất thanh kêu lên:

- Khánh..., hóa ra là Dương quân sự, người đã trở lại.

- Vâng, Dương Bân đã trở lại, ra mắt Thúc Tôn tiểu thư.

Khánh Kỵ cúi người thi lễ với Thúc Tôn Diêu Quang, ngẩng đầu lên nhìn nàng một cái thật sâu.

Khuôn mặt của Thúc Tôn Diêu Quang trở nên có chút phớt hồng:

- Dương quân sự trở về thật đúng lúc, đã mấy ngày xây dựng tân thành, đang có mấy việc muốn thương lượng với người, người đi theo ta.

- Vâng!

Khánh Kỵ đáp lời, đi theo nàng ở phía sau. Thúc Tôn Diêu Quang lòng tràn đầy hoan hỉ đi ở phía trước, cố gắng tự khắc chế mình không được quay đầu lại nhìn hần, nhưng mà hai chân bước đi ngân nga, eo thon

lúc lắc, dù là rất trang trọng, nhưng không khỏi mang theo vài phần quyền rũ mê người, đó đương nhiên là để cho người trong lòng ở đằng sau nhìn.

Mấy đầu mục thợ thủ công thấy bọn công nhân đồn củi còn đứng ở đó, liền khiển trách:

- Thất thần làm cái gì, còn không mau làm việc, nếu dám lười biếng, cẩn thận ta cắt lương các người.

Quý Tôn Tiểu Man nhìn theo bóng dáng Khánh Kỳ, trong lòng nổi lên hưng phấn: “Mấy ngày này, chịu khổ cũng không phải vô tích sự, kẻ đó đã trở về, cơ hội của ta sắp tới rồi, chỉ có điều... không biết Thành Bích có gặp gỡ hần trong cốc hay không, nếu buổi chiều hần lại về phủ ở, ta làm sao mà lên vào được?”

Quý Tôn Tiểu Man nghĩ tới đó, buồn rầu nhú nhú mày, từ trong gió bay tới mùi cơm hòa lẫn với mùi bếp, nàng cũng không nghĩ thấy...

151. Chương 150: Sáng Tổ

Trong phòng, Khánh Kỳ kể lại quá trình đi tới Khúc Phụ thuyết phục Quý Tôn Ý Như kế lập Cơ Tổng hết một lượt cho nàng nghe, Thúc Tôn Diêu Quang vui mừng khôn xiết, hai người chụm mặt vào nhau, bù đắp lại những tháng ngày khổ đau xa cách. Sau đó Khánh Kỳ liền nhắc nhở nàng rằng mình đã quay về, nàng cần phải mau chóng đưa Lý Hàn rời khỏi Phi Hồ cốc, tránh việc hai đại quân sự chạm trán nhau.

Đối với kẻ tâm địa âm độc, trong lòng rõ ràng có chút ý niệm ngưỡng mộ Thúc Tôn Diêu Quang như Lý Hàn, Khánh Kỳ luôn nâng cao vài phần cảnh giác, tuy rằng nói hiện tại hần đang cúc cung tận tụy cho Thúc Tôn Diêu Quang, Khánh Kỳ cũng không chấp nhận cho hần biết thân phận thật của mình. Vì vậy Thúc Tôn Diêu Quang thăm hỏi hần khi đã chọn Lý Hàn đi hộ tống tới Phí thành, để đến nỗi trong thời gian qua lại với Khánh Kỳ luôn phải che giấu tránh né tai mắt của hần, thế nhưng việc Khánh Kỳ ở đây xây thành chiêu binh mãi mã vốn là chuyện đại sự, hơn nữa còn quan hệ mật thiết tới lợi ích cả đời của nàng, nên nàng càng không dám sơ suất, thuận miệng đồng ý luôn.

Chiều ngày hôm nay, thợ thủ công ở Phi Hồ cốc nhận được tin Thành phủ đại quân sự Dương Bản đã về, Thúc Tôn tiểu thư và Lý Hàn Lý quân sự quay về Phí thành trú chân. Thiếu đi tên Lý Hàn mặt nghiêm mày lạnh quân thúc, rất nhiều công nhân thợ thủ công đều cảm thấy vui mừng. Khánh Kỳ đi vòng quanh Phi Hồ cốc một vòng, trông thấy tòa hùng thành trong giai đoạn xây dựng ban đầu, chỉ còn dăm bữa nửa tháng nữa là có thể hoàn công, trong lòng cũng cảm thấy rất vui.

Những thợ thủ công và lực sĩ được chiêu mộ lần này có không ít người không phải người bản địa, bọn họ làm xong công việc, lĩnh tiền công liền lập tức quay về quê nhà. Khánh Kỳ liền dặn dò Anh Đào và mười mấy thuộc hạ, chọn lọc ra trong số đó những tráng sĩ không bị vướng bận chuyện gia đình, sau này có thể chiêu mộ dưới danh nghĩa muối đình, trở thành thành viên trong những tân quân ở Phí thành.

Hoàng hôn, khói bếp bay lập lờ trên cao, Khánh Kỳ bỗng nhớ tới chuyện ban ngày tiểu nữ đầu bếp bị công nhân phản nản, liền bảo người đi tìm hai đầu mục thợ đá, hai đầu mục thợ rèn. Mọi người ngồi thành một hình tròn, dùng một cơn vừa vẽ vừa viết trên mặt đất, diễn giải cho họ hỏi lâu. Các đầu mục đưa mắt nhìn nhau, có chỗ nào khó hiểu liền cẩn thận hỏi lại. Khánh Kỳ trả lời lần lượt từng câu hỏi, mấy người đầu mục lúc này mới chịu chấp tay thoái lui.

Khánh Kỳ nhìn thấy kính ý phát ra từ trong con mắt bọn họ, không khỏi bật cười một trận. Nói ra thật cổ quái, từ khi hần tới thời đại này, kế thừa thân phận và sứ mệnh của Khánh Kỳ, vốn là vì phục quốc mà bôn ba, bận bịu, lo việc nước việc quân, thế nhưng rất nhiều chế độ và cách tân liên quan tới việc nước việc quân hần rõ ràng đều có những tư liệu tiên tiến cách tới hàng ngàn năm, nhưng lại không thể ứng dụng vào được. Điều đó không chỉ khiến người thường kinh hãi, mà những kế hoạch đại nhảy vọt siêu việt tiến trình lịch sử trên thực tế chẳng giúp được gì cho hần cả. Ngay đến cả một chiếc yên ngựa bàn đạp cũng phải giấu giếm giấu, thế tập quan tộc (cha truyền con nối trong chốn vua chúa quan lại cung đình) tuy rằng hủ bại, càng không thể đem ra thủ tiêu.

Ngược lại những chuyện dân sinh nhỏ nhặt này, vô luận là ăn mặc, vệ sinh, ăn uống, hần đều có thể không cần kiêng kị mà nói ra. Nếu không phải là thân phận Khánh Kỳ công tử, hần chắc đã trở thành một thợ thủ công có tiếng được mọi người tôn trọng, có thu nhập khá khẩm và một môi trường sinh hoạt ổn định. Thế

nhưng nếu như là vậy, thì bên cạnh hẳn làm sao có Anh Đào, Lương Hồ Tử, A Cừu, những người có nhiệt huyết như vậy theo gót đây? Làm sao có thể có được sự ái mộ từ những thiếu nữ tuyệt trần, gia thế giàu sang như Thành Bích, Thúc Tôn Diêu Quang? Có cái được ắt có cái mất, đời người chẳng bao giờ hoàn mỹ được cả.

Lúc này Thành Bích phu nhân không có ở Phi thành, mấy hôm trước, Thành Bích phu nhân dưới sự hộ vệ của các lộ quân sự và mấy trăm gia tướng, đi dọc theo về hướng Đông Hải, thị sát tình hình các bãi muối ở đây, gặp mặt những chủ muối lão làng ở đây đang phục vụ cho Quý Thị, cùng những “loại chư hầu” tay nắm đại quyền thương thảo về mối quan hệ hợp tác vận chuyển muối và phân chia lợi ích sau này.

Thúc Tôn Diêu Quang đã không còn lý do ở lại đây thêm nữa, chỉ đợi Thành Bích phu nhân quay lại, sẽ đi cùng trở về Khúc Phụ. Số lần gặp Khánh Kỳ không nhiều, nàng làm sao có thể bỏ phí cơ hội như vậy, cho nên ngày hôm sau liền bảo Lý Hàn dẫn theo người đi thành ấp lân cận mua đặc sản trong vùng làm quà tặng thân hữu khi trở về Khúc Phụ.

Tách được khỏi Lý Hàn, Thúc Tôn Diêu Quang mới có thể quay lại Phi Hồ cốc, lưu lại chút thời gian ngắn ngủi bên Khánh Kỳ. Thúc Tôn Diêu Quang còn không biết mùi vị sắc dục nam nữ, chỉ cần được thường xuyên ở nhìn thấy người nam tử trong lòng mình, là nàng đã thấy mãn nguyện rồi. Khánh Kỳ đang bận việc trên núi, nàng không hề quán quýt vò vập.

Đến sáng sớm ngày thứ ba, bốn người thợ rèn, thợ đá hôm trước được Khánh Kỳ phân phó, đến phục mệnh, hai ngày nay trải qua nhiều lần thử nghiệm chế tạo, bọn họ đã làm xong món đồ phù hợp với tiêu chuẩn của Khánh Kỳ rồi. Hai cái cối đá, sáu chiếc nồi sắt đáy bằng, cối đá được làm bằng những vật liệu thượng hạng. Còn về công cụ bằng sắt, chất sắt thời kỳ này khá giòn, dùng để đúc binh khí sẽ rất dễ đứt gãy hao phí, có điều dùng để đúc nồi thì không thành vấn đề. Vừa chế tạo xong thì bọn họ liền vội vàng nhắc lên, mời Dương đại quân sự giảng giải công dụng của chúng.

Kỳ thực những thợ thủ công này rất lành nghề, chỉ cần nghe Khánh Kỳ nói cấu tạo của chúng, bọn họ đã có thể đoán ra được mấy phần công dụng rồi, đối với họ mà nói, mỗi lần có phát minh sáng kiến mới, đều là một chuyện đại sự khiến lòng người hưng khởi, cho nên hai ngày nay tuy ngủ chẳng đã giấc, mắt ai này cũng đều có gân máu chẳng chịt, nhưng tinh thần lại vô cùng phấn chấn, hưng phấn lạ thường.

Khánh Kỳ trông thấy cái cối đá và nồi sắt đúng với yêu cầu của mình thì rất vui, vội gọi mấy lực sĩ nhắc lên, đi tới khu vực ăn uống của những nữ xá bên cạnh. Trong lòng vốn định khoe khoang một tí, muốn những cối đá kia dùng sức nước ma sát, thế nhưng nếu làm vậy thì sẽ phải chế tạo guồng nước, còn phải chế tạo hệ thống thoát nước, hơn nữa chẳng phải chỗ nào cũng thích hợp, nghĩ mãi cuối cùng đành phải bỏ đi.

Bảy hầm lò đã được đào mấy hầm, những nữ nhân làm cơm giặt giữ được Anh Đào tăng cường thêm hai người, có điều do ngại bận rộn, chỉ là không đến nỗi cơm cũng nấu không quen thôi. Hôm nay hầm món cơm đậu đỗ, Quý Tôn Tiểu Man tay khua cây gậy gỗ, đấu tranh với bảy nồi đựng cơm trưa, Khánh Kỳ dẫn một ít công nhân, vác theo mấy thứ đồ kỳ quái đó tới.

- Nào, đặt cối đá ở đây, mấy cái nồi lớn kia đặt lên trên.

Khánh Kỳ bảo ban mấy công nhân đặt cối đá đúng chỗ, mọi người đều đưa ánh mắt tò mò về phía những đồ vật kỳ lạ kia. Khánh Kỳ tuy đã nhìn thấy cối đá, hơn nữa những thứ này có cấu tạo khá đơn giản, nhưng đây mới chỉ là lần đầu tiên sử dụng, trong lòng có chút hồi hộp.

Hắn sai người dắt hai con lừa tới, bịt kín hai mắt, rồi lại gọi người mang tới một túi đậu, một túi lúa mạch, đặt lần lượt tại hai lỗ dẫn vào cối đá, rồi cho con lừa chạy vòng quanh, chỉ trong chốc lát, một ít thứ trông giống như cháo đã chảy ra từ khe phía dưới. Khánh Kỳ trông thấy thì thở phào, vui mừng nói:

- Cuối cùng đã thành công. Nào nào nào, phía dưới tiếp bao lên đây, dùng chổi quét gọn chỗ bột mì ở miệng lỗ vào trong túi lớn. Phía trên, phía trên tiếp tục đổ đậu, lúa mạch vào...

Đám thợ thủ công nhìn thấy vậy thì rất kinh ngạc, không khỏi tán thán:

- Dương đại quân sự quả nhiên thông minh hơn người, lại có thể nghĩ ra kỳ vật như vậy, tiểu nhân làm cả một đời thợ đá, đều chưa từng nghĩ tới thứ công cụ như thế này, thật là...thật là không thể tưởng tượng nổi.

Khánh Kỳ cười ha hả nói:

- Bây giờ đã biết phải làm sao rồi chứ? Sau này người có thể tạo nhiều một chút, rất có khả năng mở một nhà xay bột, chuyên xay cán lương thực. Phàm là những thực phẩm loại bột gạo cứng đều có thể dùng thứ này để nghiền thành bột, những hạt mạch này nghiền thành bột mì có thể chế biến dễ dàng, có điều không nên nấu bột mì ăn trực tiếp, mà phải...

Khánh Kỳ thuận miệng nói ra cách chế biến mấy món mì sợi, bánh mì, mìn thầu... Mấy nữ đầu bếp đứng cạnh tỉ mỉ ghi nhớ kỹ càng. Khánh Kỳ lại chỉ về cái thớt nghiền đậu nói:

- Nếu làm được cái cối nhỏ hơn rồi bỏ chỗ đậu đã được ngâm nước vào, đậu tương sau khi nghiền xong có thể uống được(hay còn gọi là sữa đậu nành). Còn có cả cây vừng ép dầu nữa, nghiền nhỏ thêm nữa có thể chế thành dầu, ép dầu không còn phí sức như lúc trước nữa, các người thấy thế nào?

Đám thợ thủ công nghe hẳn nói vậy, liền hiểu ra đạo lý trong đó, mấy người thông minh hơn đã nghĩ tới nghề nghiệp kiếm tiền kiểu mới, vui mừng không biết để đâu cho hết. Khánh Kỳ trông thấy vẻ mặt mừng rỡ đến khó hiểu của họ thì chỉ nở một nụ cười. Người đời sau rất hay nhìn thấy những thứ này, nhưng để giải quyết chuyện nấu ăn trên núi, đối với hẳn cũng không có tác dụng lớn lắm.

Hẳn không biết rằng việc phát minh ra chiếc cối đá bé nhỏ có ý nghĩa to lớn đến nhường nào. Vốn dĩ những loại thực vật ngũ cốc như cây đậu, lúa mạch rất dễ trồng ở đây, lại sinh sôi nhanh chóng, cũng bởi chế biến để làm thức ăn không dễ nên diện tích trồng trọt cũng không nhiều, nhưng chỉ với những cái cối đá thô kệch không bắt mắt, vai trò trong đời sống của chúng vốn không được như hạt lúa và hạt gạo, giờ đây đã nổi lên trở thành thức ăn chính, tuy nhất thời không nhìn ra tác dụng của chúng. Thế nhưng nó đã dẫn đến việc thay đổi toàn bộ cơ cấu sản xuất lương thực, có vai trò hết sức quan trọng, tạo phúc cho con cháu đời sau, so với việc hẳn khôi phục giang sơn còn trọng đại hơn vạn lần.

“Còn về những nồi sắt này...” Khánh Kỳ hắc hắc cười, vén tay áo đi lên, quát:

- Nổi lửa lên!

Lập tức liền có mấy thợ thủ công tranh nhau đi lên nhóm củi nổi lửa, để xem vị đại quân sự này có trò gì nữa. Vào thời này thức ăn không có hình thức chế biến hầm, xào, ninh, muối, ngay cả thức ăn hào môn quý tộc cũng được chế biến như vậy, chỉ là nguyên liệu cao cấp hơn mà thôi. Thời đó con người chưa nghĩ tới việc rau dưa chỉ cần xào một chút là có thể bỏ khỏi nồi ăn ngay được, cái nồi để sản xuất cũng chưa từng được xào nấu. Khánh Kỳ làm mẫu cho mấy đầu bếp nữ kia một chút, mấy người này vui mừng không kìm nổi.

Quý Tôn Tiểu Man mấy năm nay thường xuyên ở tại Lỗ Quái cư mà Lão Vệ của mẫu thân nàng năm xưa mở ra. Mưa dần thấm đất, những đầu bếp lành nghề có đôi chút am hiểu, nhìn cách làm của Khánh Kỳ ánh mắt có chút khác lạ, lập tức nghĩ ra nhiều món ăn mới:

- Nếu nói cho Viên thức biết, việc sinh ý ở Lỗ Quái cư nhất định sẽ phát đạt.

Tên đáng ghét này, khó trách hẳn được lòng Thành Bích, thì ra ngoài khuôn mặt tuần tú, hẳn còn có chút thông minh nữa.

Khánh Kỳ khoáng bữa mấy cuống rau dại, gửi gửi vào trong nồi, cười hài lòng, đưa đũa cho trù nương(đầu bếp nữ), quay đầu tìm Tiểu Ngải nói:

- Tiểu cô nương, cô xem...

Từ khi hẳn tới đây đã bận rộn với việc kê cối đá, dạy cách làm, căn bản không nhìn kỹ khuôn mặt của Quý Tôn Tiểu Man, hơn nữa Quý Tôn Tiểu Man cũng chủ động tránh mặt hẳn. Nhưng khi hẳn xào rau, Quý Tôn Tiểu Man cũng vì tò mò mà tiến lại gần, lúc này muốn tránh cũng không kịp, hai người chạm mắt vào nhau.

Quý Tôn Tiểu Man tuy những ngày này cũng không tắm rửa, đầu cũng không chải, cố ý làm cho mình trông bẩn thỉu nhem nhuốc giống như tiểu nha đầu, nhưng yêu cái đẹp là thiên tính của nữ hài(nam nhi cũng vậy chứ bộ), nàng sẽ không để cho mặt mình xấu quá, dù không rõ lắm nhưng vẫn trông thấy được khuôn mặt lúc trước. Khánh Kỳ gặp nàng hai lần, ấn tượng đối với tiểu cô nương đáng yêu này rất sâu, đặc biệt là cặp mắt lanh lợi của nàng, không vì nàng trang điểm cho xấu mà che giấu nổi, Khánh Kỳ nhìn mà khẽ lay động.

Quý Tôn Tiểu Man bối rối cúi mặt xuống, trong lòng thầm nghĩ:

- Lần này thảm rồi, nghìn vạn... nghìn vạn lần không được để hấn nhìn ra sơ hở, nếu không những ngày khổ cực đã qua đi tong mắt...

Sau một chút lay động, thần sắc Khánh Kỵ liền khôi phục về bình tĩnh, nói như không có việc gì:

- Ha ha, người xem... , lần này vấn đề có thể coi là được giải quyết rồi.

Trong lòng Quý Tôn Tiểu Man nhất thời mừng rỡ:

- Hắc, hấn không nhận ra ta! Đúng là đồ có mắt không trông.

Trên Thương Hà lĩnh, đám nhân mã đi Tề quốc Kiền Hầu cướp Lỗ quân đã quay về, được tin Lỗ quân Cơ Trù đi tham gia buổi lễ mừng thọ của tể tướng Yến Anh, kết quả dưới núi Song Phương, do ngũ tộc tru sát Yến Anh, bị kẻ khác ngộ sát, Triển Chích không khỏi ngậy ra như phồng, Kẹp Lỗ quân lệnh chư hầu, nổi lên ngọn cờ Thanh Quân Trắc(một hoạt động tiểu trừ những kẻ loạn thần tặc tử bên vua) tạo phản, vốn là một khâu quan trọng trong kế hoạch của hấn, bây giờ Cơ Trù lại chết mất rồi. Triển Chích đâm một đâm thật mạnh vào trong không khí, nhất thời hoang mang không biết phải làm sao.

Cơ Trù vừa chết, hấn vội phái người đi thăm dò tin tức đô thành, ai ngờ mấy thám mã còn chưa đến Khúc Phụ đã vội vã trở về phục mệnh. Tam Hoàn thế gia mỗi nhà khởi phát một đội quân tiến quân về phía Mông Sơn, nghe nói một là diễn tập quân đội, vừa là di chuyển thành trì.

Triển Chích nghe được tin tức nghi hoặc nói:

- Nơi này gần Đông Hải, sẽ không có địch từ hướng Đông tới, phía Bắc đã có quân phòng, dựa vào sông núi hiểm trở đủ sức ngăn chặn được Tề quân. Nếu Tam Hoàn thế gia tới diễn võ, đúng vào vụ mùa, hướng hồ lại còn di chuyển địa điểm đồn trú. Hắc, chúng dời binh tới đây, là muốn phòng ai?

Cổ Quân Hải ung dung nói:

- Chủ thượng, không lẽ tin tức chúng ta khởi binh đã bị bại lộ?

Lần trước lệnh hấn quấy rối Thành Bích, Cổ Quân Hải chuyển ý, trực tiếp bắt Thành Bích phu nhân lên núi, kết quả thất thủ bỏ về, Triển Chích đã mắng chửi đám tâm phúc này không ít, ngay sau đó bảo hấn ngoan ngoãn đợi trên núi, không được phép xuống núi gây chuyện thị phi. Giờ nghe hấn nói, Triển Chích vẫn còn chút tức giận, hung hấn trừng mắt nhìn hấn, rồi lại trầm ngâm nói:

- Chắc là không, biết ta khởi nghĩa chỉ có vài người, đều là những huynh đệ đáng tin, Tam Hoàn tại sao lại có được thông tin chứ? Lẽ nào... vì chuyện Thành Bích gặp cướp, lão già Quý Tôn Ý Như bắt đầu chột dạ rồi? Hắc, giữa bọn chúng quả nhiên có tư tình. Tiểu Ất về mặt cổ quái nói:

- Chủ thượng, nói vậy e không đúng lắm. Nếu nói Thành Bích và Quý Tôn Ý Như có gian tình thì còn có thể. Quý Tôn Ý Như hành sự thiển cận, không phân được nặng nhẹ, phát binh đến bảo vệ vì nữ tử mà hấn cương cường cũng không phải là không làm được. Nhưng... Thúc Mạnh hai nhà cũng phát binh, chắc chắn không phải để bảo vệ cho nữ tử kia? Trừ phi mưu yêu tình này đến cả Thúc Tôn Ngọc, Mạnh Tôn Tử Uyên cũng cho vào trò, thế nhưng Quý Tôn Ý Như là kẻ cả ghen, hấn có thể nhẫn nhịn nổi sao?

Triển Chích khẽ đưa mắt, sắc mặt trở nên trầm mặc:

- Ý người là... Tam Hoàn phát binh, mục tiêu là mổ gia?

Tiểu Ất gật đầu nói:

- Chủ thượng, thiết nghĩ, không thể không phòng.

Triển Chích bước từ từ trong sảnh, suy nghĩ mãi, cuối cùng ngồi xuống, hai tay xuôi theo đầu gối, phân phó:

- Cơ Trù đã chết, mổ đã mất một nửa chỗ dựa, bây giờ Tam Hoàn phát binh, mổ mất đi tiên cơ, lúc này mà manh động là không khôn ngoan. Tiểu Ất, người đích thân xuống núi, theo sát từng nhất cử nhất động của chúng, có tin gì báo lại cho ta ngay.

- Tuân lệnh!

Tiểu Át chấp tay cáo lui, dẫn theo thân tín xuống núi thám báo tin tức Tam Hoàn. Triển Chích đang định nói với Cổ Quân Hải, một tên sơn tặc vội vã chạy từ ngoài vào, cao giọng bẩm báo:

- Báo chủ thượng, có tin quan trọng!

Triển Chích nhìn thẳng vào hắn, căng thẳng hỏi:

- Có tin gì, mau nói.

Người nọ thở hổn hển nói:

- Chủ thượng, Thành Bích phu nhân từ Đông Hải trở về, lúc này đang xuôi theo mạn Tây sông Tuấn vòng về Phí thành, bây giờ đã tới Tù Long Độ (Độ: bến đò, bến sông) rồi.

Cổ Quân Hải nghe vậy thì lên tinh thần, mở miệng hỏi:

- Á có bao nhiêu nhân mã?

Người kia nói:

- Sáu chiến thuyền lớn, áng chừng có khoảng 300 gia tướng hộ vệ, hai bên bờ còn có mỗi bên 100 binh sĩ theo hộ vệ.

- Vậy tức là hơn năm trăm người?

Cổ Quân Hải bị kích động nhảy dựng lên, nói với Triển Chích:

- Chủ thượng, đám nhân mã này chúng ta nuốt trôi được.

Hai mắt Triển Chích lạnh lùng quắc về phía hắn, Cổ Quân Hải khẽ rùng mình, đáng vẻ bề vệ lập tức co rúm lại. Triển Chích lạnh lùng nói:

- Quân Hải, ta hỏi ngươi, chúng ta có thể đánh thủy chiến được không? Có những sĩ tốt thạo đánh thủy chiến không? Lấy cái gì ra sông bắt ả? Bắt ả để làm gì?

Cổ Quân Hải bị một chuỗi câu hỏi của hắn làm cho câm tịt không nói được câu nào.

Triển Chích nặng nề hừ lạnh một tiếng rồi nói:

- Kẻ trượng phu, đầu óc đen tối, cả ngày chỉ nghĩ đến chuyện rúc vấy đàn bà, còn có tiền đồ gì nữa!

Cổ Quân Hải lần đầu tiên bị hắn nhiếc móc giữa đám đông, vừa thẹn vừa giận, khuôn mặt đỏ bừng lên.

Triển Chích không hề để ý đến hắn, cắn răng cười lạnh nói:

- Không công được, thì ta thủ. Hừ, lão thất phu Quý Tôn Ý Như lần này dẫn quân từ phía Đông tới, nếu như muốn gây rắc rối cho ta, vậy chúng ta cũng chơi cùng hắn vậy. Ta muốn xem, là kẻ nào tổn thất nhiều hơn!

152. Chương 151: Ân Oán Tình Cừ

Sau tà áo mỏng, phần thân thể yếu kiều mờ mờ lộ ra, cặp nhũ phong pháp phồng khe khẽ theo hơi thở, nếu như cặp mắt đủ tinh tường, có thể nhìn thấy được cặp nhũ hoa trắng hồng mịn mịn, một cặp nhũ châu xinh đẹp bị Khánh Kỳ nhắm nháp trở nên ướt át, giống như hai quả anh đào căng mọng vậy. Đôi tay của Khánh Kỳ khẽ vuốt ve dưới làn áo của nàng, ngón tay đưa đẩy mân mê khắp nơi, khiến cơ thể nàng khẽ rùng mình toát mồ hôi lạnh, cơ thể của nàng, quả thực là rất hấp dẫn với điều đó (nữ nhân nào cũng vậy thôi, theo ngũ ý của tã hạ là vậy).

Mùi thơm da thịt đưa thoang thoảng, đường gân kẻ thịt trong cơ thể nàng đong đưa mềm mại, tràn ngập sinh cơ và co giãn bồng bồng, khiến Khánh Kỳ có cảm giác thương mến mà chẳng nỡ rời tay, thế nhưng Thúc Tôn Diêu Quang, người đang bị Khánh Kỳ nhắm nháp bừa bãi trên cơ thể, lại phải chịu sự giày vò tra tấn của xuân tình nhục dục, từng đợt từng đợt khiến chiếc bụng nhỏ nhắn không ngừng đưa từng luồng nhiệt lưu xuống những khe rãnh ở nơi nào đó, gây ra cảm giác ngứa ngứa khó chịu, nhưng nói ra thì xấu hổ

lắm, nên nàng đành phải cắn răng mà chịu đựng, lâng lâng cảm thấy một chất nhầy nhầy tanh nồng xộc ra ngoài, dần dần thấm ướt (chỗ tối mật) của nàng.

- Công tử...

Dường như không thể chịu được nữa Thúc Tôn Diêu Quang liền xoay người lại, ép chặt cặp song nhũ ngọc ngà vào lồng ngực Khánh Kỵ, đôi anh đào căng mọng đang dựng đứng cao vút ép thật chặt vào lồng ngực hắn, nhẹ nhàng cọ qua cọ lại, cảm giác sung sướng mê mê như bay lên mây truyền khắp cơ thể, thế là những tiếng rên rỉ nhẹ nhàng lại phát ra qua làn miệng nhỏ, dường như gió thổi qua tiêu quần khê khàng nắc từng tiếng nhẹ, khiến tâm tình Khánh Kỵ lại lần nữa dao động.

Thành Bích phu nhân hôm nay sẽ quay về Phí thành, sáng mai Thúc Tôn Diêu Quang sẽ quay trở về Khúc Phụ. Lần từ biệt này, không biết phải bao lâu nữa mới được gặp lại nhau. Thúc Tôn Diêu Quang khó cầm lòng trước những khổ nhục của biệt ly, liền muốn hiến tặng tấm thân trinh nữ cho nam nhân mà mình yêu mến, cam tâm tình nguyện làm vậy. Ai ngờ..., tên Khánh Kỵ này, thân mật cũng thân mật rồi, sở soạn cũng sở soạn rồi, còn bắt nàng hầu hạ những chuyện bất kham như thế, lại không muốn cơ thể của nàng, lần này động tình, cái tư vị xuân tình trầm bổng khó mà miêu tả cho hết được.

Bàn tay Khánh Kỵ xoa vuốt cặp đùi thon dài săn chắc của nàng, rồi trượt đến cặp kiêu đồn tròn vểnh, lưu luyến tại đó một lúc. Cặp mông nàng săn mềm rắn chắc, lại có tính đàn hồi, cái cảm giác đó tựa hồ dùng ngón tay có thể cảm nhận được. Chỗ da thịt bàn tay tiếp xúc nòn nà trắng muốt, mềm mại có thừa. Cảm giác mềm mại như không có xương khiến người ta chơi đùa lâu thêm nữa cũng chẳng thấy chán chường.

- Công tử...

Thúc Tôn Diêu Quang lại rên khê một tiếng, cặp đùi thon dài có lực kẹp chặt lấy mép chần, tâm hồn bay bổng say sưa gọi hắn. Khánh Kỵ cũng dường như không thể kiềm chế được nữa rồi, hắn ôm chặt lấy thân thể Thúc Tôn Diêu Quang, dòng hỏa nhiệt bùng bùng nén chặt lấy chiếc bụng nhỏ nhắn của nàng, khiến nàng sợ hãi giống như hổ ngọc trúng tên, cơ thể yếu kiêu bỗng nhiên run lên, hai chân đang kẹp chặt lúc này đã không còn khí lực.

Khánh Kỵ ôm thật chặt lấy thân thể mê người của nàng, dường như muốn nàng rướn người về phía mình. Thúc Tôn Diêu Quang mặt đỏ tâm động, trong khoảnh khắc hồi hộp mong mỏi, Khánh Kỵ bỗng hít lấy một hơi qua làn tóc đang xoa thẳng, đột ngột thủ thủ vào tai nàng thì thầm:

- Thành Bích phu nhân hôm nay sẽ về thành, nàng là khách nhân, không cần xuất thành nghênh đón. Nhưng cũng cần phải dậy sớm, nếu bị Thành Bích nhìn thấy bộ dạng này của nàng, sẽ bị lộ ra sơ hở ngay.

Thúc Tôn Diêu Quang ư hử một tiếng trong mũi, uốn éo nhúc nhích cơ thể mềm mại, nhắm mắt “ngây thơ” nói:

- Bộ dạng gì cơ?

Nàng bỗng hiểu được một chút gì đó, ngượng ngùng ôm chặt lấy thân thể Khánh Kỵ, áp khuôn mặt kiêu diễm vào trong lồng ngực rắn chắc vạm vỡ của Khánh Kỵ, si mê hồi lâu, nhẹ nhàng ngẩng đầu u oán nói:

- Người ta phải về Khúc Phụ rồi. Chàng... tại sao chàng lại không muốn người ta?

Khánh Kỵ xoa nhẹ cặp kiêu đồn rồi để nguyên tay tại đó, khê khàng thở dài nói:

- Diêu Quang, hai ta... dù sao vẫn chưa thành thân.

Thúc Tôn Diêu Quang há hốc mồm, hàm răng trắng muốt chính tề ở trước ngực Khánh Kỵ cắn nhẹ một miếng:

- Tấm thân của người ta, cả đời này đã xác định sẽ trao cho chàng, thành thân hay không... có can hệ gì chứ? Chàng là đồ xấu xa, đã nói là chưa thành thân, vậy mà còn bảo người ta làm... làm cái chuyện nhục nhã xấu mặt kia, lá mặt lá trái...

Lời còn chưa dứt, chính nàng cũng thấy đỏ ửng hết mặt, xấu hổ rúc vào người Khánh Kỵ.

Khánh Kỵ cười gượng nói:

- Ta... thì đàn ông mà, khiêu khích như vậy, ta chịu sao nổi?

Nói đến đây, hắn không khỏi hồi tưởng lại quá khứ từ lâu đã lãng quên, còn nhớ bạn gái đầu tiên của hắn, cũng giống như Thúc Tôn Diêu Quang bây giờ vậy, yêu nhau được nửa năm, đầu tiên là nắm tay, sau đó là hôn hít, tiếp nữa là những cử chỉ thân mật không để người khác biết, tuần tự từng bước, giống như hôm nay. Nếu còn tiếp tục với Thúc Tôn Diêu Quang như vậy, thật không biết còn có thể cầm cự được bao lâu, duy trì tới sau khi thành thân hay không nữa.

Thúc Tôn Diêu Quang gất giọng:

- Thật ích kỷ, chàng không chịu nổi, tại sao không... với người ta?

Khánh Kỵ gật gù đắc chí cười nói:

- Đó mới là hành động của kẻ quân tử. người ta thường nói Triển Hoạch ôm thiếu nữ trong lòng mà tâm không loạn, ai lại chịu cởi áo làm được chuyện như vậy? Vả lại dung mạo của cô nương kia cũng không được xinh đẹp cho lắm, nếu như đổi lại là một mỹ nhân như nàng, hắn mà chịu nổi thì mới là kẻ có bản lĩnh. Như ta hôm nay mới đúng là quân tử thật sự. Ai, sao ta khâm phục mình thế.

Thúc Tôn Diêu Quang khúc khích cười, nhẹ nhàng đánh hắn một quyền, sáng giọng:

- Bớt khoe khoang đi, quân với chả tử, trên đời làm gì có hạng quân tử như chàng!

Khánh Kỵ trông thấy khuôn mặt kiều diễm của nàng, lại cúi đầu, định liếm láp cặp song châu trước ngực nàng lần nữa, Thúc Tôn Diêu Quang kinh hô một tiếng, bứt ra khỏi Khánh Kỵ, thuận tay vớ lấy chiếc áo treo trên giường, qua một cú xoay người, trên mình nàng đã khoác một chiếc áo gấm.

Khánh Kỵ ngẩng đầu, say sưa nhìn động tác mặc áo của nàng, da lưng của nàng căng đầy, đường cong quyến rũ, thắt đáy lưng ong, kiêu đồn tròn trịa, chỉ trong chớp lát, cơ thể kiều diễm say người kia đã được che chắn bởi quần áo khoác ngoài, sau đó buộc áo, cột tóc, cấm ngọc trầm vào..., một tiểu thư khuê các thướt tha yêu kiều, đoan trang nền nã xuất hiện trước mặt Khánh Kỵ.

Thúc Tôn Diêu Quang tựa hồ như biết ánh mắt hắn đang dán vào người mình, nàng chỉnh chu áo quần tóc tai xong, quay lại mỉm cười nhìn hắn, tựa như đào hoa hé nụ:

- Hối hận chưa? Ai cần chàng làm ngụy quân tử. Lần sau a... đừng mong người ta sẽ chịu làm cho chàng chuyện mất mặt đó, trừ phi chàng chịu cùng người ta cộng hiệu uyên ương song(đừng hỏi mình nhé)

Khánh Kỵ yêu say đắm sự hoạt bát hài hước của nàng, hắn cười ha hả, liền bật dậy khỏi giường, Thúc Tôn Diêu Quang ngượng ngùng kêu lên một tiếng, che mắt lại, sáng giọng:

- Nhanh mặc quần áo vào, bộ dạng như vậy còn ra thể thống gì nữa.

Í? Lúc này ở trên giường thì thế nào cũng được, tại sao vừa mới ngồi dậy, đã chẳng ra thể thống gì rồi. Khánh Kỵ nhất thời đỏ khốc đỏ cười.

Thành Bích phu nhân thu hoạch được rất nhiều qua chuyến đi lần này. Ba khu muối lớn ở Đông Hải, dưới còn có một số khu muối nhỏ cát cứ khắp nơi, những chủ trường muối kia tuy hơn trăm năm qua đều dốc sức cho Quý Thị, nhưng vì đã sống lâu ở Đông Hải, trời cao hoàng đế ở xa, nên vì muốn có lãi nhiều, cũng thường làm một vài vụ buôn lậu. Triển Chích vốn không có khu muối, có muối lậu để buôn bán, chính là lén lút cấu kết với những chủ trường muối tham tiền kia mà ra.

Nước trong quá ắt không có cá, Thành Bích phu nhân đi guốc trong bụng chúng, chỉ cần chúng không làm quá đáng, nàng cũng chẳng cần bận tâm làm gì. Dù sao, nàng cũng chỉ độc quyền sinh ý muối ở đây có ba năm, với những chủ trường muối kia, chỉ cần lôi kéo là chính, không việc gì phải làm phật lòng bọn chúng cả.

Có điều ân trọng tất dùng uy, ngay cả khi Đại Vũ trị thủy, ông đã giết Phòng Phong Thị để chinh phục các bộ lạc, Thành Bích phu nhân lần này đi tuần thị Đông Hải, cũng có ý muốn bọn chúng kính sợ mình hơn. Một nữ tặc(chuẩn mực đạo đức của người phụ nữ), muốn răn đe những nhân vật cường hạng kia, chỉ dựa vào ân trọng thì đâu có thể thành?

Trong lòng nàng chất chứa nỗi niềm như vậy, liền có cơ hội được thử thách. Một chủ trường muối Xích Thị ở lân cận Tề quốc bình thường rất không biết điều, không những tư thông buôn bán muối với Tề quốc, lọt tai mắt của Quý Thị vận chuyển muối sang Tề quốc, sản lượng lúc báo lên thấp nhất, hơn nữa sau khi nghe ngóng được việc Thành Bích phu nhân, một nữ nhân nắm giữ việc sinh ý muối ở Quý Thị, hẳn lại càng không coi ra gì. Sau khi Thành Bích đến Đông Hải, hai lần truyền triệu các lộ chủ trưởng quản sự tới, hẳn đều khước từ không chịu đến, muốn hạ uy danh của nữ nhân này.

Thành Bích phu nhân không thấy hẳn tới, những quản sự kinh doanh và chủ trường muối đều có vài phần chế nhạo nàng, nàng cũng không hạ đạo khẩu lệnh lần thứ ba nữa, trực tiếp lệnh cho 300 thị vệ của nàng, rồi lại phái hai vị chủ trường muối tin cậy dẫn theo muối đình hộ binh khoảng nghìn người, nhân lúc đêm tối tập kích trường muối Xích Thị, lấy thủ cấp Xích Thị, tịch biên gia sản của hắn, sau đó chia trường muối của hắn cho hai vị chủ trường có công.

Chiêu này quả nhiên rất nhanh chóng khiến cho quần hùng ở Đông Hải nội tâm lo sợ, bỗng chốc trở nên rất phục tùng. Thành Bích mượn đó để lập uy, triệu tập các chủ trường muối tới nghị sự, cuối cùng vạch định ra các khâu sản xuất, vận chuyển, tiêu thụ, đợi khi mọi việc xong xuôi, nàng liền khéo léo từ chối những lời mời mọc của các chủ trường muối, quay trở về Phí thành. Phong cảnh Đông Hải tuy đẹp, nhưng không có chàng bên cạnh, cánh chim cô đơn giữa biển trời rộng lớn, nào được thanh thoát như cánh én dập dờn.

Phí thành thủ (thủ - quân thủ vệ Phí thành) nghe nói Thành Bích phu nhân quay lại, đã vội chuẩn bị một nghìn năm trăm tinh binh đến đón, Thành Bích đi đường thủy, thủ hạ Triển Chích đều là sơn tặc, trên mặt nước chẳng làm khó nổi nàng, lại thêm đội tinh binh tiếp ứng, đương nhiên là không ngăn gì cả.

Thành Bích phu nhân hồi phủ, tắm rửa nghỉ ngơi nửa ngày, rồi xuất hiện bày tiệc rượu chào đón Thúc Tôn Diêu Quang.

Trong bữa yến tiệc, Thúc Tôn Diêu Quang đa tạ những khoản đãi của phu nhân, xin được từ biệt trở về Khúc Phụ, Thành Bích phu nhân có chút bất ngờ, cặp mắt đẹp để liếc qua Khánh Kỵ, Khánh Kỵ đứng bên cạnh, không nói không rằng. Thành Bích đảo mắt nhìn ra chỗ khác, khẽ mỉm cười, rồi thản nhiên nói với Thúc Tôn Diêu Quang:

- Muội muội nếu không ngại thì ở đây thêm mấy ngày nữa, Thành Bích vừa trở về, còn muốn cùng muội thăm thú Phí ấp nữa.

Khóe mắt Thúc Tôn Diêu Quang cũng liếc nhìn Khánh Kỵ, khẽ thở dài nói:

- Đa tạ ý tốt của phu nhân, Diêu Quang ở đây cũng không phải là ngắn rồi, gia huynh mấy hôm nữa sẽ hồi quốc, Diêu Quang sao có thể không ở đô thành nghênh đón? Mấy ngày này được phu nhân thịnh tình khoản đãi, Diêu Quang vô cùng cảm kích, đợi khi phu nhân trở lại đô thành, Diêu Quang sẽ thiết yến hồi thỉnh phu nhân.

Thành Bích phu nhân cười thoải mái:

- Thì ra lệnh huynh sắp hồi quốc, đáng mừng đáng chúc. Nếu đã vậy, Thành Bích cũng không tiện giữ lại. Dương Bản...

- Có nô tài.

Khánh Kỵ vội vàng chấp tay ứng đáp.

Thành Bích phu nhân không thèm nhìn hắn:

- Lát nữa tàn tiệc, người ra hậu trạch, bản phu nhân chọn một vài đồ cần thiết, để làm quà tổng tiễn (lễ vật tiễn biệt) tiểu thư lên đường. Gần đây đường xá không yên tĩnh, phải an bài thị vệ dọc đường, hành trình qua đêm, nên cũng phải bàn bạc cho tốt.

Khánh Kỵ gật đầu lia lịa, Thúc Tôn Diêu Quang nâng chén tạ ơn Thành Bích, sau một hồi khách sáo, Thành Bích phu nhân liền kể những điều mắt thấy tai nghe ở Đông Hải, Thúc Tôn Diêu Quang cũng chưa từng đến biển, nghe vậy thì rất phấn khích. Trông bộ dạng chuyện trò thân mật của hai người, không hề thấy bộ dạng đầu khẩu như lúc trước nữa, Khánh Kỵ đứng bên cạnh quan sát, nghĩ tới tình hình lúc ban lúc thù của mình với Tam Hoàn, rốt cục cũng chẳng tự nhiên như bọn họ được, không khỏi âm thầm cười

nhạo: nữ nhân với nhau, bất kể trong lòng nhau có mấy phần thân thiết, khi đóng kịch tỷ muội thân tình, đều cùng một giuộc như nhau cả.

...Khánh Kỳ gật đầu lia lịa, Thúc Tôn Diêu Quang nâng chén tạ ơn Thành Bích, sau một hồi khách sáo, Thành Bích phu nhân liền kể những điều mắt thấy tai nghe ở Đông Hải, Thúc Tôn Diêu Quang cũng chưa từng đến biển, nghe vậy thì rất phấn khích. Trông bộ dạng chuyện trò thân mật của hai người, không hề thấy bộ dạng đấu khẩu như lúc trước nữa, Khánh Kỳ đứng bên cạnh quan sát, nghĩ tới tình hình lúc bạn lúc thù của mình với Tam Hoàn, rốt cục cũng chẳng tự nhiên như bọn họ được, không khỏi âm thầm cười nhạo: nữ nhân với nhau, bất kể trong lòng nhau có mấy phần thân thiết, khi đóng kịch tỷ muội thân tình, đều cùng một giuộc như nhau cả.

Lúc này, mấy võ sĩ phụng lệnh quốc quân tới Phí thành bí mật tìm Tiểu Ngải cô nương đang sầu não ủ ê trong mấy căn phòng ở Hạnh Viên, bọn họ đã đi dò xét mấy ngày ở trong ngoài thành rồi, nhưng chẳng tìm được chút tăm hơi nào của tiểu thư cả.

Lúc trước khi rời Khúc Phụ, quốc quân từng nói Tiểu Ngải cô nương đã ngủ ở tòa Hạnh Viên này, nếu cần manh mối thì bọn họ phải tìm từ đây. Bọn họ đến Phí thành, trước tiên đến hỏi thăm chủ nhân khách điểm Hạnh Viên, được biết Quý Tôn Tiểu Man vẫn chưa trả phòng, không khỏi mừng rỡ, liền đợi trong Hạnh Viên, không ngờ suốt cả một ngày vẫn chưa thấy bóng dáng nàng đâu cả, chia nhau đi tìm kiếm trong thành cũng không có tin tức. Hai ngày nay, mấy võ sĩ cảm bức họa do Cơ Tổng khắc họa Tiểu Ngải cô nương, tìm họa tượng(họa sĩ bây giờ) vẽ thêm vài tấm nữa. Mỗi người cầm một tấm đi tìm khắp thành, vẫn chưa tìm được chút manh mối nào cả.

Một võ sĩ nhíu mày nói:

- Tiểu Ngải cô nương vẫn chưa trả phòng, đồ đạc hành lý vẫn ở trong phòng, có lẽ vẫn chưa rời khỏi đây. Thế nhưng mấy ngày nay chưa thấy quay lại, trong thành cũng không có tin tức gì, các người xem, liệu có phải...

- Không được nói bậy!

Một võ sĩ khác biến sắc nói:

- Quốc quân từng nói, Tiểu Ngải cô nương từ nhỏ đã đi theo tập luyện kiếm thuật cùng Lỗ quốc đệ nhất kiếm khách Viên Công, đứng nhìn vẻ ngoài mảnh mai của nàng, kiếm thuật tài giỏi vô cùng, mấy năm nay đi Nam vào Bắc, sơn tặc thủy tặc không biết đã gặp bao nhiêu, nhưng chưa có kẻ nào làm khó được nàng. Làm sao có chuyện được?

Vị võ sĩ thứ ba lại do dự nói:

- Giang Nguyên nói có lý, người không nghe nói mấy hôm trước xa giá của Thành Bích phu nhân cũng bị cường đạo tấn công, nếu như bọn cường đạo trên núi Thương Hà nhắm vào nàng, vậy thì... muốn bắt nàng đi cũng chẳng khó khăn gì. Hảo hán nan địch tứ thủ(ý nói dù là nam nhi cũng khó chống chọi với số đông), huống hồ nàng chỉ là một nữ tử, thể lực dù sao cũng có hạn.

Bọn họ mồm năm miệng mười bàn cãi, võ sĩ đầu lĩnh Diêu Minh hết kiên nhẫn, trầm giọng nói:

- Không cần nói nữa, đã phụng quân lệnh, chúng ta phải dốc hết sức hoàn thành. Các người ai nấy giữ bức họa của Tiểu Ngải cô nương, đi ra ngoài dò tìm lần nữa. Quốc quân đã dặn, bí mật tìm kiếm, nhưng... nếu vẫn không tìm được, chúng ta chỉ còn cách đi cầu trợ đầu mục bản địa, công khai tìm kiếm tung tích của nàng, đi!

Chúng võ sĩ cầm lấy bội kiếm, lũ lượt rời khỏi Hạnh Viên, lại lần nữa đi len lỏi vào trong các góc ngách Phí thành.

Trong phòng Thành Bích phu nhân, Khánh Kỳ vừa đi vào, Thành Bích liền ôm chặt lấy chàng, trong khuê phòng, nàng không còn là thương nhân xảo trá nữa, cũng không phải là đương gia nắm giữ quyền hành gia tộc Quý Tôn Tử Phi nữa, nàng chỉ là một tiểu nữ nhân nhu tình ngàn vạn, đáng yêu triu mến mà thôi.

- Công tử, những ngày này, người ta đi càng xa thì lại càng lo nghĩ cho chàng nhiều hơn. Hôm nay có thể coi là đã quay lại với chàng rồi, chàng có nhớ người ta không?

Thành Bích phu nhân ôm lấy hắn, ngọt ngào hỏi:

- Ách, đương nhiên rồi, ta...
- Không cần chàng nói.

Thành Bích cắt đứt lời của hắn, rạo rức tựa vào ngực hắn:

- Nam nhân a, lúc nào không đạt được cái gì thì mới nhớ nhung, nữ nhân thì lúc nào đạt được cái gì thì mới nhớ nhung. Chàng bận như vậy, có thời gian nhớ thiếp mới là lạ, thiếp thay chàng nhớ tới thiếp là được rồi
- Khánh Kỳ nghe được dở khóc dở cười, lúc đó hắn nói chưa từng nhớ tới thì không được, nói nhớ thì lại là miễn cưỡng, cho nên đành im bật, im lặng là vàng.

Thành Bích phu nhân ép sát vào ngực hắn nghe con tim bồi hồi, tâm trạng kích động mới dịu xuống, khẽ ngẩng đầu lên nói:

- Sao Diêu Quang lại trở về Khúc Phụ vậy, sao chàng không giữ lại, không nỡ sao?

Khánh Kỳ bất đắc dĩ nói:

- Huynh trưởng của nàng ấy xa nhà đã gần nửa năm, bây giờ sắp hồi quốc, đương nhiên nàng ấy phải về tiếp đón, ta khuyên sao đây?

Thành Bích phu nhân dậm chân sảng giọng:

- Chàng chẳng chịu đùa giỡn thiếp mấy câu, nói có thiếp bên cạnh là vui đi được không?

Khánh Kỳ cười nói:

- Chẳng phải nàng đã nói thay ta rồi đấy ư?

Thành Bích nắm lấy tay của hắn, oán hận cắn một miếng thật lớn, trên tay hắn lưu lại một dấu răng, mặt hắn như tơ nói:

- Chàng hư lắm, không biết nói lời ngon ngọt, cũng không có kim châu ngọc bảo, không biết người ta thích chàng ở điểm nào mới được.

Thanh âm của nàng ngọt ngào, không hề có chút oán hờn, chỉ là thâm tình một mảnh. Khánh Kỳ khẽ rung động nội tâm, cười nói:

- Chắc là thích khuôn mặt trẻ trung tuấn tú của Khánh Kỳ rồi.

Thành Bích khẽ cắn răng vào cặp môi đỏ mọng, trong mắt nổi lên một tia toan tính, thò tay vào trong nội bào của hắn, thân mật nói:

- Khuôn mặt của chàng tuấn tú sao? Người ta thà thích cái này của chàng...

Khánh Kỳ hô hấp nặng nề hơn, mồ hôi tú (hồ li tình quyến rũ) này, lúc lắng lơ thực sự còn khó coi hơn cả Thúc Tôn Diêu Quang. Trời vẫn còn sáng, lúc này hắn không thể bỏ lỡ cơ hội được, nhưng cũng không muốn làm chuyện dâm ô giữa ban ngày, liền khẽ lui lại một bước, khắc chế những rung động của mình, nghiêm nghị nói:

- Phu nhân, ta có chuyện muốn hỏi nàng.

Thành Bích phu nhân sững sờ, bật cười nói:

- Có chuyện gì thì chàng cứ nói đi, việc gì phải nghiêm trọng vậy?

Khánh Kỳ kéo nàng ngồi xuống, Thành Bích phu nhân liền nhu thuận ngồi theo, chỉ là thân thể như mất hết gân cốt, mềm nhũn dựa vào cơ thể của hắn, Khánh Kỳ nắm lấy vòng eo của nàng, ngửi ngửi hương thơm trên người, thấp giọng nói:

- Gia sự (chuyện trong nhà) của nàng ta đáng ra không nên hỏi, thế nhưng... trong lòng ta quả thực có một chỗ khó quyết, mong rằng nàng có thể giúp ta trả lời. Ân oán ngày xưa giữa nàng và Ngải Thị phu nhân, rốt cuộc... rốt cuộc là như thế nào?

Thân thể Thành Bích phu nhân cứng đờ, từ từ ngồi thẳng người dậy, sắc mặt tái nhợt:

- Sao chàng lại hỏi vậy? Là ai... là ai nói với chàng những tin đồn đó?

Khánh Kỵ ôn nhu an ủi:

- Nàng không cần nghĩ nhiều, ta ở đây đã lâu, còn không biết tính cách của nàng sao? Ta chỉ muốn chính miệng nàng nói ra, nàng và Ngải Thị phu nhân...

Thành Bích phu nhân ngắt lời nói:

- Chuyện xưa đừng nên nhắc tới nữa.

Nàng khom lưng đứng dậy, vội vã đi đến trước cửa sổ, lấy tay mở rèm cửa ra, gió thổi vào phòng, thổi bay những ngọn tóc của nàng. Khánh Kỵ đứng dậy, nhẹ bước đi tới sau lưng nàng, ôm lấy vòng eo đã cứng đờ của nàng, kiêu khu của Thành Bích phu nhân khẽ run rẩy, chỉ trong chốc lát, mềm nhũn ngã vào trong lòng hắn:

- Công tử, có phải chàng cũng nghĩ Thành Bích là kẻ lòng dạ lang sói, không từ thủ đoạn sát hại Ngải Thị phu nhân không?

- Không hề...

- Đừng gạt thiếp, trong lòng chàng nghĩ vậy...

Đột nhiên nước mắt Thành Bích phu nhân chảy ròng ròng:

- Chuyện cũ năm xưa, thiếp thật sự không muốn nhớ lại nữa. Thiếp cũng mặc kệ người khác nghĩ thiếp ra sao. Duy chỉ có chàng... thiếp không muốn chàng nhìn lầm thiếp. Công tử, Thành Bích phu nhân dám thề với trời, Thành Bích tuyệt đối không làm chuyện gì có lỗi với Ngải phu nhân, cái chết của nàng, thực sự không phải lỗi của thiếp.

Khánh Kỵ trầm ngâm trong chốc lát, chậm rãi nói:

- Nhi nữ của bà ấy, lưu lạc bên ngoài, bao năm qua không về phủ đệ...

Thành Bích phu nhân uất ức nói:

- Chàng vì chuyện này trách cứ thiếp sao? Quý Tôn Tiểu Man, không phải do thiếp nhấn tâm đuổi đi. Nhiều năm qua, vì sự ra đi của nó, thiếp đã chịu không biết bao nhiêu lời chửi mắng sau lưng... Là do nó không chịu quay về, chẳng nhẽ thiếp lại ép nó về ư? Nếu thiếp làm vậy, người thiên hạ lại chẳng nói thiếp thừa cơ hại nó? Nó khỏe mạnh vô sự là được rồi, chỉ e gặp phải phong hàn, toàn thành Khúc Phụ lại bắt đầu xôn xao thôi, công tử à, chàng đã nghĩ tới chỗ khó xử của Thành Bích chưa?

Khánh Kỵ lại trầm ngâm, hồi lâu mới nói:

- Thành Bích, nàng thật sự không có ý giận chó đánh mèo Thúc Tôn Tiểu Man đấy chứ?

Thành Bích quay đầu lại, đẩy tay hắn ra, cặp lông mày dựng lên, phần nộ nói:

- Chàng không tin thiếp?

Trong lòng nàng vừa bi vừa phẫn, tức giận đến toàn thân run rẩy. Người ngoài nhìn nàng thế nào, nàng chẳng thèm để tâm, nhưng Khánh Kỵ nếu coi nàng là rắn rết, thì nàng khó mà chịu được, nghe thấy ngữ khí Khánh Kỵ như vậy, nàng bi phẫn muốn chết.

Khánh Kỵ nhẹ nhàng lau dòng nước mắt trên mặt nàng, ôn nhu nói:

- Không cần đau lòng, ta hỏi nàng như vậy, không phải là nghi kị nàng điều gì, chỉ là có một chuyện muốn nói với nàng, nếu không nghe nàng bộc bạch, thì cũng không dám nói ra.

Thành Bích phu nhân trợn to đôi mắt đăm lệ nói:

- Chàng có chuyện gì muốn nói với thiếp? Cùng Ngải phu nhân... không đúng! Chẳng lẽ có can hệ tới Quý Tôn Tiểu Man?

Tuy nàng đang uất hận, nhưng tâm trí vẫn còn rất tinh tế, khôn ngoan, lập tức đoán ra chuyện Khánh Kỳ muốn nói nhất định có liên quan tới Quý Tôn Tiểu Man.

- Thông minh!

Khánh Kỳ tán thưởng cười một tiếng, rồi nói:

- Ta kể với nàng, nàng không cần kinh ngạc, xử lý thế nào, vẫn là do nàng quyết định. Tiểu Man cô nương... bây giờ đang ở Phí thành.

Thành Bích phu nhân kinh ngạc thấp giọng kinh hô, vội vàng lau nước mắt, hỏi:

- Sao chàng biết? Chàng nhận ra nó? Nó ở đâu?

Khánh Kỳ vuốt cằm nói:

- Đúng vậy, ta nhận ra nó, bây giờ nàng... đang ở Phi Hồ cốc, giả trang một tiểu thôn nữ, trúng tuyển vào làm một dong phụ(người phụ nữ làm thuê) nấu cơm giặt giũ, ta nghĩ... nàng ấy làm vậy, chắc là do nàng mà đến...

Thành Bích phu nhân nghe xong sắc mặt thay đổi mấy lần, cuối cùng mục quang trầm xuống, khẽ nhếch miệng nói:

- Đi, chúng ta lập tức đi Phi Hồ cốc.

Thành Bích phu nhân cũng không tránh Khánh Kỳ, vội vã vọt tới sau tấm bình phong thay quần áo. Mặt trời sáng rõ, những hình ảnh lơ mờ sau tấm bình phong khó có thể che giấu. Thành Bích vừa đi qua đó, một dòng lệ ảnh ẩn hiện in dấu trên tấm bình phong, cổ áo, thay y phục, cặp ngực nở, đôi chân dài, cảm giác say đắm mê người, vào lúc quan trọng này, Khánh Kỳ cũng chẳng còn tâm trí thưởng thức, đợi nàng thay quần áo xong, hai người liền vội vã đi ra khỏi phòng.

Hai người vừa rời khỏi hậu trạch, liền gặp Tiêu Cẩm quản sự dẫn một võ sĩ học tốc đi tới, trông thấy phu nhân, Tiêu Cẩm vội vàng đứng lại, chấp tay thi lễ:

- Phu nhân, vị tráng sĩ này là sứ giả đương kim quốc quân phái tới Phí thành, có chuyện cần bẩm báo phu nhân.

Thành Bích phu nhân kinh ngạc dừng bước, sau khi nàng trở về đã hay tin trong triều lập tân quân là công tử Cơ Tổng, nhưng không biết vị tân quân này phái võ sĩ tới tìm mình có việc gì. Võ sĩ đó chính là Điều Minh, người phục lệnh đi tìm Tiểu Ngải, vừa trông thấy khuôn mặt kiều diễm của Thành Bích phu nhân, cặp mắt Điều Minh bỗng sáng lên, hắn không dám nhìn thêm, vội vàng cúi đầu xuống, tiến tới mấy bước, khom người thi lễ nói:

- Vương thành vệ phủ Điều Minh, vái chào phu nhân.

- Điều thống lĩnh, không biết ngài tới gặp thiếp thân là có chuyện gì?

Điều Minh lại vái chào lần nữa, nói:

- Điều Minh phụng lệnh quốc quân, tới đây tìm một vị cô nương tên Tiểu Ngải...

Thành Bích nghe đến đó sắc mặt lập tức biến đổi, Điều Minh cũng không ngẩng đầu lên, tiếp tục nói:

- Nhưng Điều Minh tới đây đã vài ngày, vẫn chưa gặp được Tiểu Ngải cô nương. Tại khách điểm Hạnh Viên, Tiểu Ngải cô nương vẫn chưa trả phòng, đồ đạc vẫn còn nguyên. Điều Minh sợ Tiểu Ngải cô nương có điều gì bất trắc, vậy nên cảm bức họa của cô nương tới khắp nơi dò hỏi, hôm nay hỏi một tượng nhân(thợ thủ công), nghe hắn nói, trong Phi Hồ cốc có một thiếu nữ nấu cơm có khuôn mặt giống như vậy...

Võ sĩ này vốn là võ sĩ trong nội cung, cũng không phải xuất thân là gia tướng hộ vệ tùy thân của Cơ Tổng, không hề biết đến sự ân oán giữa Thành Bích phu nhân và Ngải Thị phu nhân, càng không biết thân phận thật của Tiểu Ngải, nếu không chỉ cần nghe tới việc thiếu nữ kia làm dong phụ ở Phi Hồ cốc, cũng không thể ngờ rằng nàng chính là thiên kim đại tiểu thư trong phủ Quý Tôn Tử Phi.

Lúc này nói ra, hẳn sẽ tưởng rằng Quý phủ cậy thế hiếp người, cưỡng ép vô số tráng đinh lên núi làm công, nhưng Quý Thị thế lớn, tuy hẳn được quốc quân giao phó trọng trách, trong ngôn từ cũng không dám có chỗ bất mãn, chỉ khéo léo nói:

- Điều Minh vốn không tin lắm, nhưng ngoài điều đó ra thì không còn manh mối nào nữa, đành đi Phi Hồ cốc tìm người. Nào ngờ mấy hôm trước xa giá của phu nhân bị cướp, trong cốc canh phòng vô cùng cẩn mật, Điều Minh không thể nào vào được bên trong, đành phải quay về nói rõ thân phận, thỉnh phu nhân ân chuẩn nhập sơn.

153. Chương 152: Trần Niên Ẩn Tình (Ẩn Tình Năm Xưa)

Người thợ họ đã hỏi chuyện trong thành là tên thợ vào thành sửa dụng cụ, về đến nơi đã đem chuyện có người cầm bức tranh như đang truy tìm một vị cô nương nói với Quý Tôn Tiểu Man, cô ta tất nhiên để ý, đợi khi đám người Điều Minh bị chặn ở ngoài sơn cốc không được vào thì nàng đã biết hành tung bị bại lộ, sao còn nán lại ở đó chứ.

Về mặt đám người Điều Minh thật khó coi, trong lòng họ cho là Thành Bích phu nhân biết được tin đã đem giấu người lại rồi.

Khánh Kỳ hít một hơi dài, dặn dò Anh Đào:

- Đi cùng Điều thống lĩnh lực soát trong cốc một lần nữa xem sao, coi có tìm được tung tích nàng ta không.
- Vâng!

Anh Đào đáp lời, ra dấu mời Điều Minh, đám người Điều Minh ôm hy vọng đi theo hẳn ra ngoài. Khánh Kỳ sáp lại gần Thành Bích, nhẹ giọng:

- Phu nhân, hãy về phòng nghỉ ngơi giây lát đã.

Thành Bích thần thái ngơ ngác, cũng không biết gạt đầu hay lắc đầu, lê bước chậm rãi về hướng căn phòng mà Thúc Tôn Diêu Quang từng ở.

- Nàng ta đến là để giết thiếp...

Vừa vào phòng ngồi xuống, Thành Bích cất giọng ưu sầu.

- Không phải chứ? Nàng ta nếu muốn giết phu nhân, sao bây giờ mới hành động? Hơn nữa, mấy hôm trước phu nhân cũng hay vào cốc, lúc đó nàng ta đã có cơ hội ra tay.

Khánh Kỳ an ủi, nhưng cũng không sao hiểu được lí do Quý Tôn Tiểu Man trốn ở đây.

Thành Bích phu nhân cười khổ:

- Công tử đừng gạt thiếp, ngoài lí do đó ra, còn giải thích thế nào được? Hồi trước có lẽ nàng ta còn nhỏ tuổi, giờ đây...cuối cùng nàng ta đã quay về, về để giết thiếp đó.

Khánh Kỳ không biết làm thế nào khuyên nhủ, hồi lâu mới lên tiếng:

- Nàng ta chỉ là một cô bé thì có bản lĩnh to tát gì chứ? Bên cạnh phu nhân rất nhiều vệ sĩ, nàng ta sao tiếp cận được, sau này ra vào cẩn thận một chút là được.

- Thù hận trên thế gian này, có những lúc mình không muốn cũng phải dính vào, giống như thiếp và Ngải phu nhân...Bao nhiêu năm qua, thiếp chưa hề muốn nghĩ đến nàng ta, không muốn nhớ những ngày tháng ấy, nhưng vì Tiểu Man, thiếp không thể không khơi lại quá khứ đau buồn đó, mệt mỏi quá...thiếp rất muốn từ bỏ tất cả, mai danh ẩn tích, đoạn tuyệt với quá khứ, bắt đầu một cuộc sống mới...

Thành Bích rầu rĩ kể lể, đầu úp xuống hai gối.

Khánh Kỳ chợt thấy tội nghiệp:

- Phu nhân, phu nhân không cần...

- Công tử mặc kệ thiếp, thiếp không sao, nếu Tiểu Man lại đến, thiếp sẽ đem tất cả...trả hết cho nàng ta là được rồi...

Khánh Kỵ im lặng giây lát, nhẹ giọng:

- Phu nhân tâm trạng không tốt, cứ nghỉ ngơi một chút trong phòng vậy. Đừng suy nghĩ quá nhiều, ta không để ai làm hại nàng đâu, đừng quên lời hứa của ta, chỉ cần ta còn sống, ta có thể vượt qua cửa ải sang năm, ta nhất định bắt nàng mãi mãi ở bên ta.

Khánh Kỵ đẩy cửa bước ra ngoài, đứng dưới ánh mặt trời. Tiểu Hà khép nép tiến đến gần, giọng run run:

- Quân sự...

Khánh Kỵ thở dài:

- Đứng hầu trước cửa, hầu hạ phu nhân cho tốt.

- Dạ!

Tiểu Hà cúi người tuân lệnh, khi ngẩng đầu lên Khánh Kỵ đã bước ra cửa.

Bốn bề núi non xanh biếc, cây cối um tùm, các cánh cửa dựng dưới núi đều có người canh gác, ra vào phải có thể bài. Không ai nhìn thấy Quý Tôn Tiểu Man rời khỏi, nàng ta trốn ở đâu được chứ? Chẳng lẽ...nàng ta đi qua khu rừng um tùm, vượt núi bỏ trốn?

Khánh Kỵ khẽ chớp mắt, gơ tay đi về phía khu nhà nữ nhi ở.

Đêm trăng vành vạnh, nước trong hồ phản chiếu ánh trăng lấp lánh, khắp sơn cốc đều mát lạnh hơi nước. Thành Bích phu nhân đêm nay không về Phí thành, cứ ở tại căn phòng ven hồ trong sơn cốc. Hai chiếc đèn lồng treo ngoài sân lay nhẹ theo gió, mặt hồ lung linh ánh trăng, lăn tăn gợn sóng, phản chiếu lên bức tường căn nhà gỗ, ánh sáng lấp lánh.

Thành Bích phu nhân không biết bị Tiểu Man khơi gợi chuyện gì trong lòng, cơm tối cũng không ăn được nhiều, cứ trốn ở trong phòng, thần sắc ưu tư không biết đang nghĩ ngợi gì.

Tuy vào mùa hạ, nhưng trong núi mát mẻ, cửa sổ đều đóng kín, Thành Bích phu nhân ngồi trước giường, chải đi chải lại mái tóc dài mượt mà, cứ như làm thế để tìm chút bình yên trong lòng, đột nhiên có tiếng gõ cửa nhẹ nhẹ.

Thành Bích phu nhân cất tiếng:

- Tiểu Hà, các người đi nghỉ đi.

Bên ngoài cửa không thấy trả lời, lại gõ nhẹ hai tiếng, Thành Bích ngừng tay, ưu sầu:

- Thì ra là chàng...Ày! Thiếp không có gì đâu, chàng không phải bận lòng. Đêm nay thiếp muốn yên tĩnh một mình, chàng nghỉ ngơi đi, được không...

Ngoài cửa chợt vọng vào một tiếng cười lạnh lùng, Thành Bích phu nhân biến sắc, quay đầu lại. Cửa phòng bật mở, Quý Tôn Tiểu Man đứng chặn ngay trước cửa, trên tay cầm thanh đoản kiếm, ánh mắt sắc lạnh nhìn vào bà ta, cười mỉa:

- Sao, đêm nay lương tâm bất an, không ngủ với tên gian phu à?

- Tiểu Man!

Thành Bích phu nhân từ từ đứng dậy, ngược nhìn Tiểu Man, lộ vẻ bất ngờ:

- Bao nhiêu năm không gặp, cô...đã cao lớn thế này rồi à?

Tôn Quý Tiểu Man đứng ngay cửa, nắm chặt thanh đoản kiếm sắc nhọn, nhảy vào phòng, ánh mắt đầy thù hận:

- Không sai, ta đã lớn khôn rồi. Bao năm qua, ta không quên chuyện mẹ ta bị người ép chết, chỉ vì người còn an giữ bốn phận, trông giữ lấy nhà họ Quý, ta nhịn, tất cả ta đều nhịn lấy...

Giọng nói của Quý Tôn Tiểu Mạnh hơi chút thỗn thức:

- Nhưng giờ đây, cuối cùng người cũng không chịu được nỗi cô đơn, thứ đàn bà không biết liêm sỉ, lại tư thông với gia nô của mình. Có phải là tiếp theo đây sẽ đem hết gia sản của nhà họ Quý ta, trốn theo người đàn ông của người không? Ta, Quý Tôn Tiểu Man, cho dù là vì mối thù của mẹ, hay là vì Quý gia thanh lí môn hộ, đêm nay cũng phải bắt tên đàn bà dê tiện người chết ở đây.

Ánh mắt Thành Bích phu nhân vừa đổi hướng, Quý Tôn Tiểu Man đã lạnh lùng:

- Không cần gọi đâu, hai con tì nữ của người đã bị ta đánh gãy, đợi người bên ngoài đến nơi thì người đã chết dưới kiếm của ta rồi, Thành Bích người đừng chống cự có lẽ sẽ được chết dễ chịu hơn.

Thần sắc của Thành Bích phu nhân đã bình tĩnh lại, nghe những lời đe dọa của Quý Tôn Tiểu Man, cười chua chát:

- Cô muốn giết ta, ta không oán trách, nhưng cô cũng đừng nói ta không phải như thế, không sai, ta đã thích một người đàn ông, nhưng chàng là người đàn ông duy nhất ta yêu trên đời này. Cô luôn miệng nói đến nhà Quý Tôn, máu trong người cô là của nhà Quý Tôn, nhưng của ta thì không.

Quý Tôn Tiểu Man định lên tiếng, Thành Bích đã cướp lời, tiếp:

- Cô muốn nhắc đến phụ thân ư? Không sai, ông ấy là chồng của ta, nhưng ông ấy không phải là người đàn ông của ta, ta chưa từng yêu ông ấy! Lúc ở nhà Quý Tôn ta chỉ là một món hàng mua đi tặng lại, Quý Tôn Tử Phi có xem ta là con người không? Mười ba năm trước, ta chỉ là một tì nữ của nhà cô, nhưng phụ thân cô...trong lúc say rượu đã cưỡng bức ta. Cô cho là ta tham vinh hoa phú quý của nhà Quý Tôn ư? Cái tên Ngải phu nhân ai mà không biết, ta chỉ sợ, sợ lại bị nhà Quý Tôn của cô biến thành món hàng đem tặng qua tặng lại.

Trong mắt Quý Tôn Tiểu Man hừng hực:

- Thế là, người làm đến cùng, mê hoặc phụ thân ta, bức tử mẹ ta, chiếm luôn nhà ta! Mẹ ta...rất lương thiện, rất dịu dàng, bà chưa từng nghĩ đến phải hại ai cả...

Thành Bích phu nhân nhìn trừng trừng Tiểu Man, ánh mắt lộ vẻ đau khổ khó tả:

- Cô cho là ta vui lắm sao? Mỗi ngày ta đều sống trong những ngày tháng lo lắng sợ sệt, chỉ mong cho mẹ cô đừng đối xử ta như mấy tì thiếp trước đây của phụ thân cô, đuổi ta ra khỏi Quý phủ dồn ta vào đường cùng, cuối cùng phải làm kĩ nữ, nhưng...nhưng...nhưng ta lại mang cốt nhục của phụ thân cô...

Thành Bích đột nhiên kéo mạnh dây lưng, áo vải tuột ra, hai vai mở nhẹ mặc cho chiếc áo rơi tuột xuống chân. Đó là một thân hình mỹ miều làm người ta ngưng thở, thân thể chỉ khẽ nhúc nhích, làn da mịn màng cứ như có một dòng nước bóng loáng mềm mại chảy trên đó.

Có vẻ không chịu được gió lạnh lùa vào, thân hình mảnh mai của Thành Bích run rẩy. Ánh đèn đỏ bóng tẩm thân tuyệt đẹp ấy lên trên tường, do tác dụng của ánh sáng, chiếc bóng có chút khác đi, thân hình cao hơn, eo thon thả hơn, bầu ngực căng tròn, phần mông đầy đặn, chiếc bóng mê hoặc làm điên đảo lòng người.

Quý Tôn Tiểu Man lạnh lùng:

- Người cưỡi trần trường ra thế này, lại không biết xấu hổ muốn giở trò quyến rũ người khác ra sao? Rất tiếc, ta không phải là đàn ông.

Thành Bích phu nhân cười nhạt nhẽo, dưới mái tóc dài là đôi mắt lóng lánh như trăng, nhẹ giọng:

- Cô nhìn xem, chỉ vì ta đã có mang, mẫu thân lương thiện dịu dàng của cô đã phải thích khách muốn giết ta. Nhất kiếm này, đã chém đứt nửa lấy mạng ta rồi...

Dưới xương sườn của Thành Bích hiện rõ một vết sẹo, Quý Tôn Tiểu Man luyện kiếm từ lúc nhỏ, đương nhiên nhìn ra đó là vết sẹo do bị kiếm đâm. Tiểu Man giật mình, thất thanh:

- Không thể nào, mẹ ta không tàn nhẫn như thế, người gạt ta!

Vừa nói Tiểu Man vừa tức giận giơ kiếm lên chỉ vào tấm ngực trần của Thành Bích phu nhân.

Thành Bích phu nhân cũng không né tránh, cúi xuống nhặt áo lên, ung dung mặc lại vào người, trên mặt có vẻ gì đó mỉa mai:

- Trong lòng mỗi đứa con, mẹ của chúng đều dịu dàng nhất lương thiện nhất hoàn mỹ nhất. Trong lòng mỗi người mẹ, con của họ đều quý báu nhất đáng yêu nhất. Trong lòng Ngải phu nhân, cô là cành vàng lá ngọc, được bà ta yêu thương chiều chuộng, được xem như viên ngọc minh châu. Nhưng trong lòng Ngải phu nhân, Thành Bích này và một con chó...có gì khác biệt đâu?

154. Chương 153: Mưu Quốc Bị Mưu Thành

- Người gạt ta, chắc chắn là người đang gạt ta...

Tiểu Man không muốn chấp nhận sự thật, lại giơ kiếm lên, nhưng hình như không còn sức nắm vững cây kiếm, lưỡi kiếm run run.

- Ta không gạt cô! Quý Tôn Tử Phi không có con trai, ta có mang thì mẹ cô hạ độc thủ. Vì chuyện này bại lộ, không còn mặt mũi nhìn Quý Tôn Tử Phi nên mẹ cô mới xấu hổ tự vẫn, Thành Bích này có tội gì?

Thành Bích phu nhân siết nhẹ dây lưng, ánh mắt hơi chút thù hận:

- Thích khách nhận lệnh đến giết ta, là đệ nhất kiếm khách của nước Lỗ, đệ nhất cao thủ môn hạ Quý thị Viên Tổ, bây giờ là ông chủ Lỗ Quái Cư Viên công. Đường đường là một cao thủ kiếm thuật siêu phàm, cô cho là vì lý do gì mà hần trở thành một ông chủ quán rượu chợ trời chứ?

Thành Bích phu nhân đành nhón nói tiếp:

- Là vì lúc hần đâm nhất kiếm chọc sinh lòng thương hại, cố tình tránh đâm vào tim ta, không hoàn thành nhiệm vụ Ngải phu nhân giao thì là bất trung, đường đường là đệ nhất kiếm khách nước Lỗ lại đi hạ độc thủ với một cô gái chân yếu tay mềm, hại nàng ta..., nàng ta sém chết thảm, đó là bất nghĩa. Bất trung bất nghĩa như vậy nên hần mới phong kiếm ẩn mình trở thành một ông chủ quán rượu bao nhiêu năm qua.

Quý Tôn Tiểu Man hét lớn:

- Ta không tin!

Tiểu Man đứng không còn vững, nước mắt đầy mặt. Từ khi bị phát hiện hành tung, cô đã thay đổi ý định làm cho Thành Bích phu nhân thân bại danh liệt sống không bằng chết, trốn trong căn nhà Thúc Tôn Điều Quang từng ở này từ sớm, căn nhà này là nơi ở hoa lệ nhất trong sơn cốc, cô đoán chắc Thành Bích phu nhân nếu nghĩ lại chắc sẽ đến đây, nhưng thật không ngờ đêm nay lại nghe được một điều mà cô không thể chấp nhận được thế này.

Tiểu Man vừa khóc vừa lui lại, bỗng nhiên quay mặt hét lớn điên cuồng lao đi, khi đến chân tường hất tay một cái, trong tay áo phóng ra vật gì đó, xoẹt một tiếng bám vào cành cây to bên ngoài bức tường, đoạn dùng sức kéo mạnh, thân người như chim bay mất dạng.

- Ai đó? Đứng lại!

Các binh lính canh gác bên ngoài thấy một bóng đen bay từ chỗ ở của Thành Bích phu nhân ra, vừa tiếp đất đã nhanh nhẹn lủi vào bóng tối, hô hoán đuổi theo.

Thành Bích phu nhân bước chân lảo đảo đi ra trước cửa, tựa vào thành cửa, tay xoa nhẹ dưới bụng, ngược nhìn vầng trăng chói lọi, thổn thức:

- Cô hận ta, ta phải hận ai? Nhất kiếm đó tuy không giết chết ta, nhưng đã giết mất đứa con chưa chào đời của ta, cô cho rằng ta muốn có mọi thứ như hôm nay ư? Ta chấp nhận từ bỏ tất cả, chỉ cần xóa đi cơn ác mộng từng trải qua nơi nhà họ Quý của cô thôi. Thành Bích dứt lời, chợt quay mình vịn vào cửa, bờ vai run rẩy, nước mắt tuôn trào...

Nhón nháo qua đi, khắp trong ngoài tăng cường phòng vệ, Thành Bích phu nhân đóng cửa lại, ánh trăng lại soi rọi khắp mặt đất, vẻ tĩnh lặng bao trùm sơn cốc. Trên một cây to trong vườn, Khánh Kỳ lách mình

ra ngồi giữa một cành cây lớn, hần bỏ cung nỏ sang một bên, đôi chân thông xuống dưới nhánh cây, lắc lư nhẹ.

Sương đêm làm ướt áo hần, hồi lâu hồi lâu, hần mới thở dài một tiếng...

Quý Tôn Tiểu Man lần này biến đi mất dạng không còn tin tức gì nữa, ngay cả hành lí cô ta để trong quán trọ Hạnh Viên cũng không quay lại lấy. Đám người Điều Minh chờ thêm hai ngày không thấy tin gì, chỉ còn cách cúi đầu ủ rũ quay về Khúc Phụ phục mệnh.

Thành Bích phu nhân vì Quý Tôn Tiểu Man đến đây khơi gợi chuyện xưa ảnh hưởng tâm trạng, tâm trạng buồn bã đó mấy ngày sau mới qua đi. Con người không thể sống mãi thế được, phải hướng về tương lai mới có hy vọng.

Ngày tháng mùa hạ khó chịu rồi cũng trôi qua, gió thu hiu hắt lá vàng rơi, khắp nơi cây cối trơ trụi, Phi Hồ thành hùng vĩ hiện ngang chắn giữa sơn cốc hiểm trở, con đường lớn trước núi người ngựa tấp nập, đều là thương lái buôn muối từ phương Nam đi về phía Bắc, trong đó phần nhiều là các phân hiệu kinh doanh của Quý thị.

Dưới núi đã đào một con sông, nước hồ từ trên núi chảy xuống, dẫn trực tiếp vào con sông lớn phía Đông, con đường lớn hướng về nước Tề phương Bắc đã xây một cây cầu đá, như vậy dòng chảy thông thoáng ngay bên bờ cũng tiết kiệm đi, muối ăn vận chuyển từ ngoài biển vào có thể trực tiếp đưa đến Phi Hồ thành, tích trữ ở đây, rồi đưa lên xe vận chuyển bán đến các nước phía Tây. Do quân đội của Tam hoàn trú đóng ở các thành quách xung quanh, Tam Hà lĩnh được bình yên trở lại, đã lâu không có động tĩnh gì. Gió thu mang đến một tin, bên nước Tề lại xảy ra vụ cướp lớn, cả ngàn tên cướp tấn công một thành nhỏ trong đêm, cướp đi nhiều tài sản nhiều cô gái.

Cường đạo ngang nhiên tấn công thành trì, thiên hạ ngày nay ngoài Triển Chích ra không ai đủ sức làm vậy, Khánh Kỵ và các tướng trấn giữ ở xung quanh thở phào nhẹ nhõm. Sự việc đã quá rõ ràng, Triển Chích thấy không kiểm soát được gì đã rời bỏ Tang Hà lĩnh, làm vụ lớn ở nơi khác rồi.

Tam hoàn để mặc cho Triển Chích làm giặc, ngồi nhìn khí thế của hần lớn mạnh là có dụng ý của nó. Nước Lỗ không lấy vũ lực làm cơ sở, thường bị các nước xung quanh quấy nhiễu, nay có tên đại đạo Chiển Trích này, nhằm giữ nước an dân, các nước chư hầu khác không thể không điều động binh lính tinh nhuệ trấn giữ những nơi trù phú và các đường giao thông huyết mạch, việc làm phân tán binh lực thế này, Tam hoàn rất muốn xảy ra. Vì thế nghe tin Triển Chích đi cướp bóc ở nước Tề, Tam hoàn cũng ý thức được giữ khoảng cách với sào huyệt Tang Hà lĩnh của hần, mặc cho hần tồn tại, nhưng không cho hần mở rộng địa bàn, đôi bên tạm thời cứ như đạt được thỏa thuận ngầm vậy.

Lúc này, bên trong Phi Hồ lĩnh tiếng hét vang trời, từng đội từng đội binh sĩ đang hăng say tập luyện, số binh sĩ đóng trong cốc khoảng ba ngàn người, đều xuất thân nghèo khó cơ thể cường tráng chịu khổ chịu cực được.

Khánh Kỵ chiêu binh mãi mã khắp nơi, lấy chiêu bài tuyển diêm đình vận chuyển muối, đợi khi tuyển chọn được người ngựa, lại chọn ra những ai cường tráng trong lúc huấn luyện có thân phận trong sạch đưa ra sau núi, tiến hành tập luyện như luyện binh, đây chính là cơ sở xây dựng quân đội của hần.

Muốn vận chuyển muối đi các nước, núi sông hiểm trở, đường xá xa xôi, trên đường kẻ cướp lại nhiều vô số kể, rất cần lực lượng vũ trang đi theo bảo vệ. Theo thường lệ, mỗi lần đưa muối đi các nước ít nhất là một trăm xe, phu xe chính và dự bị là hai trăm người, số vệ sĩ đi theo chỉ ít cũng ba trăm, do đó Khánh Kỵ tuyển lựa vài ngàn người ngựa không có gì lạ.

Mỗi đội quân sau khi huấn luyện xong được phái đi làm diêm đình, rèn luyện thêm lúc đi đường, lại kiểm được tiền, chỗ trống đó lại được tuyển thêm người mới vào, vì thế Khánh Kỵ đã chiêu mộ được bao nhiêu binh mã, người ngoài khó đoán ra được. Số binh lính này mỗi ngày ngoài việc tập luyện ba lần ra, còn phải cày ruộng, hái trái cây, ngâm rượu, xẻ gỗ, săn bắn thú rừng lấy da đem bán, các hoạt động này một mặt giúp tăng cường thể chất, mặt khác tự cung tự cấp, tránh ăn không ngồi rồi đến lở cả núi. Tất cả những điều này Khánh Kỵ học theo Triển Chích, làm tốt công tác tự cung tự cấp.

Lúc bấy giờ việc huấn luyện quân đội thật ra không cần làm gì nhiều, những thứ cần họ nắm bắt không nhiều, chỉ cần biết nghe tiếng trống tiến lên nghe tiếng chiêng rút lui là được, hơn nữa lúc bấy giờ toàn dân

đều là quân đội, các binh lính cường tráng vốn đã nắm rõ kiến thức cơ bản của việc tòng quân, chỉ cần huấn luyện thêm chút đỉnh là chiến đấu được.

Thế nhưng Khánh Kỵ huấn luyện có trọng tâm, chính là tấn công thành trì. Hồi đó thành trì là trung tâm văn hóa kinh tế chính trị của một nước, dân số tập trung đông đúc, địa thế hiểm yếu, khi hai nước giao tranh là nơi phải quyết giành lấy, hơn nữa nhà nông không có lương thực thừa, sản lượng hàng năm phần lớn phải nộp cho chủ nhân chuyển vào trong thành, trong thành chỉ cần có nguồn nước thì với số lương thực tích trữ có bị bao vây hai năm cũng không sao.

Phe tấn công ở bên ngoài không có thành trì che chắn, lại phải chịu cảnh vận chuyển lương thực từ nơi xa đến, đối phương lại có thể phản công bất cứ lúc nào, đánh tiêu hao hoặc bao vây dựa vào điều kiện kinh tế lúc bấy giờ là không thực tế. Sách cổ hay nói thành nào là nơi nhà binh buộc phải tranh giành, kì thực tòa thành đó xung quanh không có tường thành ngăn cách, tại sao phe tấn công dù không có sự chênh lệch lớn về lực lượng không thể bao vây hoặc đi đường vòng đi qua đánh mục tiêu khác? Nguyên nhân là ở chỗ đó.

Cơ Quang đã nắm quyền cai trị nước Ngô, Khánh Kỵ là phía đẩy binh, trong tình hình lực lượng hai bên không cân xứng, hẳn phải chủ động phát động công thành chiến, còn phải dùng chiến thuật đánh nhanh thắng nhanh giành lấy thắng lợi, nếu không đối phương hoàn toàn có đủ thời gian điều động đại quân từ các nơi khác đến bao vây, cho nên các binh lính đều chủ yếu được huấn luyện tấn công chiếm thành. Các phương thức công thành, cách sử dụng dụng cụ công thành, Khánh Kỵ đã bỏ khá nhiều công sức vào đó.

Thành trì là kiến trúc độc lập, không chỉ có tường thành bao quanh và cổng thành kiên cố, mà cứ mỗi khoảng cách nhất định đều có xây dựng đài quan sát, bên ngoài tường thành lại có hào sâu và rãnh nước ngăn cách, có thể nói là phòng thủ nhiều tầng lớp, muốn tấn công vào không phải chuyện dễ, cần dùng đến rất nhiều dụng cụ công thành, chủ yếu là dụng cụ leo trèo, đào đất và các dụng cụ phá tường phá cửa thành.

Khánh Kỵ chủ yếu huấn luyện quân đội leo thang tấn công, đào địa đạo, các công cụ dùng đến có vân thê, lâu xa, xung mộc...(là thang dùng leo lên thành, chiếc xe chứa lính đưa lên cao, khúc gỗ bịt dùng tông cửa thành)

Có những công cụ hồi đó còn chưa phát minh hoặc đã có nhưng còn thô sơ, Khánh Kỵ dựa vào kiến thức của mình hoàn thiện chúng. Do hẳn từng phát minh ra các thứ như bàn chải đánh răng, đá mài, chảo đáy bằng nên trong mắt các binh lính, vị Dương Bán Dương đại quân sự này là một nhà thông thái giỏi việc chế tạo các thứ, nên cũng không có ai sinh nghi.

155. Chương 154: Mạc Mã Lệ Binh (thao Luyện Binh Lính)

Sau khi làm thử vài chiếc xe bắn đá, thực tế dùng thử phát hiện tuy tầm bắn xa hơn, sức sát thương tuy mạnh hơn xe bắn đá truyền thống, nhưng tốc độ bắn khá chậm, muốn đạt đến sức mạnh kinh hãi như trong phim ảnh, ít nhất cũng phải làm hơn trăm chiếc xe bắn đá như vậy bắn cùng lúc mới có hiệu quả đó. Mà làm ra vài trăm chiếc xe, dùng vài ngàn người đi thao tác, cần bao nhiêu thời gian đi chế tạo và sử dụng? Hơn nữa hiệu quả công thành cuối cùng cũng phải cần đến binh sĩ tiến lên đánh, do đó trong trận chiến rất ít dùng đến xe bắn đá, hiệu quả đe dọa của nó lớn hơn tác dụng sát thương nhiều lần.

Hồi đó các thành trì hùng vĩ lại hiểm trở vốn đã ít, phần lớn thành trì không được xây bằng gạch đá, dù là độ kiên cố hay qui mô hiểm trở đều không cao, phải phí sức chế tạo vài trăm xe bắn đá chỉ bằng tấn công nhanh chóng rút ngắn khoảng cách giáp lá cà với quân địch. Nghĩ vậy Khánh Kỵ tạm thời giấu phát minh đó lại, bắt các binh lính mỗi ngày dùng đồng gỗ chắt cao như núi học chế tạo lắp ráp các công cụ công thành khác. Đánh trận nơi xa không thể mang theo dụng cụ công kênh được, chỉ có thể đến nơi mới chặt cây chế tạo, chất lượng và độ quen thuộc của binh lính trong chế tạo công cụ công thành, có vai trò to lớn quyết định việc thành bại của trận chiến.

Về trang bị vũ khí cho binh sĩ, Khánh Kỵ từng nghĩ tới liên lạc Nhâm thị nước Ngô đã lâu không có tin tức gì, thu mua một số lượng binh khí tốt, dù sao hẳn cũng đã sắp phát động cuộc chiến phục quốc lần hai. Luyện thành thao mâu, thuẫn(mâu là giáo để đâm, thuẫn là khiên đỡ) của Ngô, trở thành một chiến sĩ ưu việt. Hơn nữa muốn chỉ huy tất cả binh sĩ phối hợp tác chiến cho tốt, số binh lính hẳn chiêu dụ này không làm được trong thời gian ngắn, mà hẳn cũng không có tướng tài để chỉ huy thống lĩnh họ. Muốn xây dựng

một đội quân phối hợp chiến đấu nhuần nhuyễn, đối với hần mà nói vừa không đủ thời gian vừa không đủ tiền dùng trang trải chi phí, có khiếm khuyết thì phải xem làm thế nào phát huy sở trường của mình thôi, Khánh Kỵ nghĩ ngay đến người Sở.

Người Sở có nỏ tốt, nỏ nước Sở là thứ vũ khí họ tự hào nhất. Nói đến nỏ, nó có nguồn gốc từ cung tên, lúc này đã có nỏ rồi, chỉ là mới đầu nỏ được dùng để săn bắn. Dùng nỏ trong chiến đấu, bắt nguồn từ Cầm thị nước Sở, Cầm thị đã cải tạo chiếc nỏ biến nó thành vũ khí sát thương cao thích hợp dùng trên chiến trường, vừa được phát minh ra đã trở thành binh khí quan trọng trang bị cho quân đội nước Sở.

Lúc Khánh Kỵ dẫn quân chiến đấu ở Sở, quân đội của hần cũng đã nếm mùi đau khổ của chiếc nỏ này. Nỏ của Sở có các cách bắn “Tỉ trương”, “Quyết trương”, “Yêu trương” (thế bắn tựa nỏ vào cánh tay, tựa vào chân, tựa vào eo), trong đó thế bắn tựa chân là mạnh mẽ nhất, mũi tên bắn ra lao vút như mưa, trong vòng trăm bước xuyên thấu giáp trụ, đó là sức sát thương đáng sợ lắm rồi, tính ra tầm bắn đến bốn trăm mét, Khánh Kỵ là người từng trải đã hiểu được hiệu quả sát thương kinh hoàng của chiếc nỏ khi dùng hàng loạt trên chiến trường.

Nguyên nhân quan trọng nhất hần thích chiếc nỏ là không những tầm bắn xa, sức sát thương mạnh, mà không cần mất nhiều thời gian tập luyện, chỉ cần ít kĩ xảo là thao tác được, cho dù là lính mới cũng trở thành cao thủ bắn nỏ trong thời gian ngắn. Một tên nông dân vừa vút bỏ chiếc cuốc cầm nỏ lên, có khả năng bắn chết một võ sĩ mặc giáp khổ luyện võ nghệ cả đời, với người được ca tụng thiện chiến địch cả vạn người như hần, nếu bị nỏ bắn một phát ngay mặt kết quả chắc cũng là lăn ra chết tươi, đó chính là nỗi nhục người dũng sĩ đứng trước khí tài quân sự.

Do vậy Khánh Kỵ sai người mang nhiều vàng đến nước Sở, hy vọng mua được một lượng nỏ lớn từ Cầm thị. Mấy tên thân tín đã nhận được mệnh lệnh, nếu phía Sở vì muốn giữ bí mật vũ khí không chịu bán, thì đi liên hệ hai vị công tử Yểm Dư, Chúc Dong, thông qua cách khác lấy bằng được nỏ Sở về, nếu không được nữa thì giết chết một tên lính Sở cướp lấy nỏ, hoặc bắt giữ một tên thợ biết làm nỏ đưa về.

Nếu đã dùng nỏ, tầm bắn hiệu quả và mật độ bắn dày đặc áp chế quân địch là yếu tố quan trọng. Do đó, Khánh Kỵ không tiếc tiền của chuẩn bị số lượng lớn gỗ cứng, tre nứa, sơn dầu, đồng xanh, sừng trâu, gân trâu, các thứ dùng để làm nỏ, thế sẽ trang bị nỏ cho mỗi quân sĩ một chiếc. Gỗ cứng và tre nứa đều phải chọn lựa kĩ càng, phơi khô đợi một năm sau dùng đến, sừng trâu có độ dài vừa phải, độ khoảng nửa mét, gân trâu thì lấy gân lưng, cũng phải thổi cho khô trước, rồi bọc lại bằng vải ướt dày dùng búa gỗ giã nó, sau cùng xé ra thành từng sợi ngâm vào nước chờ dùng đến.

Kế đến là “Phiêu”, đây là chất keo nấu ra từ cá, mấy chủ sản xuất muối bên biển Đông có xưởng tinh luyện loại keo này, đưa tin đi chỉ vài ngày là có một thuyền keo được đưa đến, keo này phơi khô xong cắt ra từng khúc cất trong rương, khi dùng pha nước là được.

Chuẩn bị những thứ này trước, một khi lấy được mẫu thì bắt tay vào làm ra nhiều chiếc nỏ phù hợp được rồi, số nguyên liệu này đều của Thành Bích phu nhân mua đến, Thành Bích phu nhân quả là thần thông quảng đại, số vật liệu đủ làm ra năm ngàn chiếc nỏ, thế mà có cách nhanh chóng thu gom đủ. Chỉ là số tiền thu mua nguyên liệu tính lên đầu Khánh Kỵ, hần phải lấy thu nhập từ kinh doanh muối giữa hai nước Vệ, Lỗ ra mà trả.

Thành Bích phu nhân thân mật với hần nhưng nói đến chuyện làm ăn thì một là một, hai là hai, tuyệt đối không nhượng bộ nửa bước. Khánh Kỵ biết Thành Bích phu nhân làm vậy không phải tiếc tiền, với gia đình giàu sụ như thế, chút tiền con con ấy Thành Bích phu nhân chẳng thèm để mắt.

Nàng ta làm vậy, có lẽ vì quan hệ giữa nàng và Khánh Kỵ. Nàng không muốn mối quan hệ ấy bị lợi ích vật chất xen vào, hơn nữa sau khi nàng bị Quý Tôn Tiểu Man chỉ trích mỉa mai, trong tiềm thức nàng không muốn lợi dụng gia sản Quý gia giúp đỡ cho Khánh Kỵ nữa. Khánh Kỵ hiểu đó là tác dụng tâm lí thôi, với lại Thành Bích phu nhân cho hần lấy thu nhập buôn muối hai năm tới để chi trả, thực tế đã là giả đồ giúp đỡ hần rồi. Ân tình mỹ nhân ban phát, nên hần cũng không đưa ra yêu cầu gì quá đáng.

Từ sau cái đêm Quý Tôn Tiểu Man bỏ đi, Thành Bích phu nhân càng phụ thuộc vào hần, tình cảm hai người như keo dính chặt nhau, Thành Bích phu nhân dường như biết hần sớm muộn cũng rời xa mình, với lại không tin hần sau khi phục quốc sẽ đưa một cô gái sắp qua thời xuân sắc như mình đến Ngô lập làm phu

nhân, nên nàng ta khao khát đòi hỏi, muốn nắm giữ từng ngày bên cạnh Khánh Kỳ, dùng thời gian mấy tháng ngắn ngủi, tận hưởng tình yêu theo đuổi cả một đời.

Mọi chuyện ở Phi Hồ cốc tiến triển thuận lợi, tất cả đều do Thành Bích phụ nhân ra sức giúp đỡ, cũng chính vì được Thành Bích phụ nhân tận lực giúp sức như vậy, mọi chuyện ở đây mới thuận lợi như thế, Khánh Kỳ mới yên tâm đi nước Vệ, Thành Bích thông minh lanh lợi, mỗi khi nghĩ đến nhân quả chắc cũng dày xéo trong tim lắm đây.

Ngày chia tay lên đường cuối cùng cũng đến.

Gió thu nổi lên, Khánh Kỳ thấy việc chiêu binh Phi Hồ thành tiến hành tốt đẹp, mà đối với Ngải thành nước Vệ, hẳn chỉ còn lưu giữ thân phận Khánh Kỳ, đã lâu lắm rồi không về đó, hẳn ngày càng mong nhớ tòa thành ấy, cuối cùng cũng đã đưa ra yêu cầu quay về nước Vệ với Thành Bích phụ nhân.

Hôm nay là ngày cuối cùng hẳn xem qua Phi Hồ thành trước lúc lên đường. Khánh Kỳ đứng trên đài chỉ huy, theo sau là võ sĩ nước Tề được hẳn cứu Trần Trường Khanh. Thương tích của Tôn Vũ đã khá hơn nhiều, giờ tuy vẫn chống gậy nhưng đi lại đã không sao. Những ngày này Khánh Kỳ hay qua lại với hẳn tại nhà Quý thị, vì biết hẳn từng làm tướng lĩnh dẫn quân ở nước Tề, hai người nói chuyện hay đề cập đạo binh pháp, Tôn Vũ tuy không nói gì nhiều, cứ cố gắng giữ im lặng, nhưng về chuyện hành quân đánh trận, cứ lên tiếng là có ý kiến độc đáo, Khánh Kỳ càng sinh lòng muốn chiêu dụ.

Tôn Vũ đang bắt tay vào viết một cuốn binh thư, chỉ là còn rất nhiều lí luận còn phải chỉnh lí, suy nghĩ trong lòng còn chưa tìm được câu cú diễn đạt sao cho phù hợp. “Tôn tử binh pháp” dùng từ ngữ viết văn, người xưa lúc viết văn không những ngữ pháp tinh tế, từ ngữ cũng rất khác với cách nói thường ngày, thế nên Khánh Kỳ tuy nghe hẳn nói nhiều kiến giải độc đáo về việc dụng binh, nhưng chưa một lần nghe được nguyên văn trong “Tôn tử binh pháp”, thật không dám tin người trước mặt đây chính là “Binh thánh”.

Con đường nhỏ hẻm núi bên phải, vừa có một nhóm lính chân cột bao cát chạy xuống, nằm lê lết khắp mặt đất. Khoảng đất trống bên phải có hai trăm tên lính đang tập bắn nỏ, lúc này chưa được trang bị tên, họ chỉ đang tập đội hình bắn nỏ thôi, dưới hiệu lệnh của đội trưởng, binh lính chia ra đứng thành ba hàng, hàng đầu tiên bắn, hàng thứ hai đặt tên, hàng thứ ba kéo cung, khi hàng đầu tiên bắn xong lui xuống thành hàng thứ ba, hàng thứ hai tiến lên thành hàng thứ nhất, hàng thứ ba thành hàng thứ hai, cứ thế hoán đổi liên tục.

Số binh lính tập bắn nỏ này mới tuyển vào chưa lâu, lúc chiêu mộ thấy họ vùng gươm múa gậy nhìn oai lẫm, lúc này trên tay chúng cầm thanh gỗ thay cho chiếc nỏ, thay đổi vị trí liên tục theo đội hình thì rối cả lên, không người này đụng vai người kia, thì là dẫm đạp lên nhau, làm nhốn nháo cả đội hình, may mà đội trưởng được huấn luyện qua như vậy rồi, biết khi mới bắt đầu sẽ như thế nên cũng không bức bối, tiếp tục lớn tiếng giải thích cho họ hiểu trình tự di chuyển đội hình.

Khánh Kỳ mỉm cười hướng về phía ấy, quay lại hỏi Trần Trường Khanh đứng sau lưng:

- Trường Khanh huynh, huynh thấy cách luyện binh của ta thế nào?

156. Chương 155: Hỉ Nạp Binh Thánh

-Thứ cho Trường Khanh nói thẳng, các hạ luyện binh, quả là có nhiều cái mới mẻ, nhưng theo ý Trường Khanh lại không có quy củ gì cả. Với lại xem nửa ngày trời, thấy các hạ luyện binh coi trọng “Thuật” (kĩ năng chiến đấu), không chú trọng “Pháp” (quân pháp), phải biết rằng Pháp là căn bản của Thuật, “Vô pháp bất thành quân”, dù cho huấn luyện binh sĩ hung hãn đến đâu, lúc lâm trận như tùm cát rời rạt, chỉ dựa vào ý chí riêng lẻ, dễ gặp trở ngại lập tức tan rã.

Khánh Kỳ cười lớn:

-Trường Khanh huynh nói chuyện thật là ngay thẳng, thế xin hỏi Trường Khanh huynh cho rằng nên luyện binh thế nào mới đúng?

-Trường Khanh cho rằng, luyện binh quan trọng nhất là “Pháp”, kể đến mới là “Thuật”, chủ yếu phải tăng cường bốn điều. Một là tôn chỉ trị quân, lấy luật lệ đi đầu, đối với binh sĩ, trước tiên phải có quân luật rõ

ràng để quân thúc; hai là lấy luật trị quân, kỉ luật nghiêm minh, thưởng phạt phân minh, không có quân kỉ nghiêm minh cho dù người đông thế mạnh cũng chắc chắn nắm phần thua, còn không thưởng phạt phân minh binh lính sao tuân theo mệnh lệnh? Những thứ này, đều phải cho mỗi quân sĩ ghi nhớ lấy trong lòng.

Thứ ba chính là chọn lựa tướng soái, quân đội mạnh hay yếu phụ thuộc tướng soái chỉ huy, biết tính toán điều động quân số, thắng thua thành bại tất cả đều do tướng soái quyết định. Thứ tư mới là huấn luyện binh lính, quân không tập luyện, trăm người không đánh lại một, quân tập luyện kĩ càng, một địch lại trăm người. Luyện binh cũng phải có phương pháp, một là huấn luyện nghiêm khắc, hai là luyện xong phải ứng dụng...

Có lẽ được không khí thao trường luyện võ ấy khơi gợi, hôm nay Tôn Vũ thao thao bất tuyệt, đem cách nhìn của hắn nói một hơi hết cả ra. Đợi khi hắn nói xong xuôi, do dự:

-Thật đáng chê cười, chỉ trong một lúc không nói hoàn chỉnh được, vả lại...đây chỉ là cách nhìn cá nhân của Trưởng Khanh, để cho các hạ tham khảo.

Khánh Kỳ than thở:

-Chỉ là kiến giải trong một lúc thôi đã khiến ta khâm phục sát đất rồi. Khó trách nước Tề trở thành một nước lớn phía Đông, binh cường mã tráng, thực lực hùng mạnh. Nếu các võ sĩ nước Tề đều mang bản lĩnh như Trưởng Khanh huynh đây, nước Tề sẽ mãi mãi là bá chủ thiên hạ rồi.

Tôn Vũ mỉm cười:

-Đất nước mạnh hay yếu, trên dưới có một lòng, quân thần có tài giỏi hay không, đó mới là cơ sở quyết định thắng thua. Bàn vào chi tiết, việc chọn lựa tướng lĩnh, huấn luyện binh sĩ, tình hình địa lí, thiên văn khí hậu...các điều kiện ảnh hưởng thắng thua nhiều vô số kể, không phải chỉ một người tướng tài là làm ngược ý trời được.

Khánh Kỳ đáp:

-Những thứ khác khoan hãy nói đến, tại hạ hiện đang thiếu tướng tài. Trưởng Khanh huynh, huynh có bằng lòng giúp ta một tay không?

Tôn Vũ chớp chớp mắt, muốn lên tiếng nói gì đó nhưng lại thôi.

Khánh Kỳ cảm thấy không vui:

-Ta và Trưởng Khanh huynh xưa nay luôn thành thật đối xử với nhau, huynh có lời gì xin cứ nói thẳng, nếu không muốn giúp sức ta cũng không miễn cưỡng, sao lại có điều chi khó nói chứ?

Tôn Vũ lên tiếng:

-Nếu đã vậy tại hạ xin nói thẳng, cái mạng Trưởng Khanh này là do các hạ cứu, quân tử biết đền ơn báo đáp, hơn nữa tại hạ giờ cũng không có chỗ nào để đi, được ở lại Phi Hồ thành cũng là chốn dung thân. Tuy nhiên nếu các hạ muốn chiêu nạp Trưởng Khanh, Trưởng Khanh có câu hỏi này, nếu các hạ trả lời, lúc đó mới quyết định tiếp.

-Cứ hỏi.

-Trưởng Khanh nếu ở lại, sẽ với thân phận gì?

Khánh Kỳ giật mình, ánh mắt Tôn Vũ nhìn hắn sắc bén, tiếp:

-Các hạ nếu là Dương quân sự, thứ cho Trưởng Khanh không giúp sức được; nếu các hạ không phải Dương quân sự, vậy Trưởng Khanh phải được biết mình phục vụ cho ai, vì lí do gì?

Khánh Kỳ gằn giọng:

-Trưởng Khanh, huynh đoán ra gì rồi?

Tôn Vũ nhìn hắn hồi lâu, khuôn mặt từ từ dịu lại, còn mang theo nụ cười nhẹ nhàng, thoải mái nói:

-Ta nhìn ra các hạ tuy ra vẻ tức giận, nhưng không có ý định giết ta.

Khánh Kỵ lại giật mình, Tôn Vũ mỉm cười:

-Các diêm đình Thành Bích phu nhân huấn luyện, cho dù huấn luyện theo quân pháp cũng chỉ cần tập đội ngũ hành quân, cách hạ trại, cách phòng thủ. Thế mà các hạ lại huấn luyện chúng công thành đoạt đất, đánh chiếm doanh trại, đây...tuyệt đối không là sở diêm đình mà một thương muối giàu có bậc nhất muốn có.

Khánh Kỵ biến sắc:

-Trưởng Khanh huynh, huynh không cho là ta muốn làm phản chứ?

Tôn Vũ chớp mắt một cái, nói tiếp:

-Nếu là tạo phản, các hạ được Thành Bích phu nhân giúp đỡ, lại được Quý thị trợ giúp, Quý thị có quân đội của mình, nếu có lòng riêng, không cần thiết phải che giấu thế này, nếu bị người khác phát hiện lại hóa không hay, cứ huấn luyện binh sĩ trong doanh trại của mình thì có ai nghi ngờ họ có ý làm phản chứ? Đâu cần thiết xây thành vận chuyển muối để che giấu mục đích, làm chuyện dư thừa?

Khánh Kỵ hỏi ngược lại:

-Vậy...huynh cho rằng...ta là ai?

Tôn Vũ suy tư giây lát, giọng đều đều:

-Vốn cũng không thể đoán ra, nhưng thấy các hạ luyện binh trong sơn cốc như vậy, nhìn tuổi tác, nghe giọng nói của các hạ, lại nhớ mấy tháng trước sứ giả nước Ngô đến Lỗ nói về chuyện đuổi Khánh Kỵ đi..., không biết tại hạ đoán có đúng không?

Khánh Kỵ thay đổi sắc mặt, lát sau đột nhiên ngược mắt lên, đồng dục:

-Không sai, ta chính là Khánh Kỵ nước Ngô, Trưởng Khanh huynh có bằng lòng ở lại giúp ta phục quốc không?

Tôn Vũ mỉm cười:

-Tại hạ đã đoán đúng như vậy, còn con đường khác để đi sao?

Tôn Vũ bước lùi ba bước, đặt gậy xuống, quỳ gối, hai tay đặt sát mặt đất, cúi chào đến khi trán chạm vào lòng bàn tay. Khánh Kỵ thấy vậy không khỏi vui mừng, cách hành lễ này chỉ có thể là con lạy cha, thần lạy vua, người lạy thần mới áp dụng.

Tôn Vũ hạ giọng:

-Trước mặt công tử Khánh Kỵ, Tôn Vũ xin được làm tiên phong của điện hạ.

Khánh Kỵ giật mình, không dám tin vào tai mình, thất thanh:

-Huynh nói gì?

Khánh Kỵ ngồi trên xe vui mừng khôn siết, quả là làm chuyện tốt nay được đền đáp, ai biết được cứu một người từ dưới sông lên, lại chính là Binh thánh Tôn Vũ chứ? Giờ hấn hầy còn trẻ, có lẽ chưa tài giỏi lắm, nhưng từ từ được rèn luyện qua chiến tranh, thành tựu sau này sẽ không ai sánh bằng. Lần quay về thời Xuân Thu này, Văn thánh Võ thánh đều được gặp, thật không uống chuyến đi.

Vị Văn thánh Khổng Khâu phải mấy trăm năm sau được Hán Vũ Đế giúp đỡ mới tu thành chánh quả được danh hiệu Chí Thánh Chi Sư, so ra Khánh Kỵ lại thấy khâm phục Tôn Vũ này hơn, không phải vì Tôn Vũ binh pháp giúp ích được nhiều cho hấn, mà là vì bản lĩnh quân sự của Tôn Vũ ứng dụng thực tế tốt hơn nhiều.

Nếu không vì Hán Vũ Đế muốn củng cố quyền lực độc tôn Nho giáo, mà cứ cho các trường phái khác tự do phát triển cạnh tranh, Nho giáo chưa chắc đứng được vào vị trí độc tôn, trước thời Hán Vũ Đế, nhà nho có địa vị cao và ảnh hưởng to lớn cỡ nào? Sau thời Hán Vũ Đế, Nho giáo mất bao nhiêu năm mới thực sự hòa nhập vào mọi tầng lớp trong cuộc sống? Tần Thủy Hoàng, Hán Vũ Đế, Đường Thái Tông, Tống Cao Tổ,

thành tựu của họ và Nho giáo không tách rời nhau, cho đến sau này không học đạo Nho thì không thể làm quan, Nho giáo không muốn phát triển huy hoàng cũng không được.

Về chiến lược quân sự của Tôn Vũ, không có vị vua nào dùng quyền lực áp đặt các học thuyết khác để đưa nó lên vị trí độc tôn, mà nó được công nhận vị trí tối cao từ chiến tranh đổ máu. Được tướng tài như thế phò trợ, đại sự chắc chắn thành công, sao Khánh Kỵ không vui ra mặt được chứ?

Thế nhưng, Khánh Kỵ không mù quáng đem tất cả hy vọng phục quốc đặt lên một mình Tôn Vũ. Theo như Tôn Vũ nói, những yếu tố quyết định thắng thua trong trận chiến là rất nhiều, tướng tài chỉ là một trong số đó, trong lịch sử lúc Tôn Vũ được Phù Sai trọng dụng, đem sức mạnh toàn quốc đi đánh nước Sở cũng phải chuẩn bị kỹ lưỡng, đợi khi nước Tần xuất quân cứu Sở thì buộc phải rút quân, nói cho cùng sức mạnh mới là yếu tố quan trọng nhất quyết định thắng thua, nhưng giờ đây có được vị Binh thánh này, phần thắng sẽ chắc chắn hơn, lòng tin phục quốc của Khánh Kỵ cũng gia tăng không ít.

Thành Bích phu nhân ngồi bên cạnh Khánh Kỵ, thấy hần không bận tâm đến mình, vẻ mặt háo hức muốn ra đi, trong lòng cảm thấy chua xót: “Tên vô lương tâm này, đêm qua còn lưu luyến trên giường với nhau, nói ngon nói ngọt không nỡ rời xa ta, giờ còn chưa đi, tim đã bay mất rồi.”

-Thành Bích...

Khánh Kỵ cảm nhận được ánh nhìn của Thành Bích, quay đầu lại, Thành Bích hơi ngược mặt, đang say đắm nhìn vào hần, lộ vẻ oán giận lại ưu buồn, thêm chút lưu luyến không nỡ rời xa, đôi mi ngấn lệ, tình cảm sâu nặng len lỏi tận đáy lòng.

-Chàng đó, cuối cùng chịu quay đầu rồi sao?

Thành Bích không muốn hần thấy mình rơi lệ, chớp chớp mắt xua đi nỗi buồn, môi khẽ mỉm cười quyến rũ.

-Nàng buồn gì chứ? Ta đâu phải là không trở về, không sớm đánh về nước Ngô, chẳng lẽ ngồi nhìn ta hao mòn chí lớn, còn nàng tiêu phí tuổi xuân ư?

Khánh Kỵ vuốt nhẹ lên đôi má mịn màng của Thành Bích, dịu dàng an ủi.

Thành Bích như con mèo ngoan, nũng nịu:

-Thành Bích nào dám đòi hỏi..., thôi không nói nữa, nam nhi chí tại bốn phương, đâu có người đàn bà nào giữ lại được.

Cuối cùng cũng không kiếm được hai hàng nước mắt tuôn dài trên mặt.

Khánh Kỵ cười:

-Nàng đó, một cô gái thông minh là vậy, nhưng nói thế nào cũng không chịu tin, thật không biết nàng nghĩ gì nữa. Yêu đương nam nữ là chuyện thường tình, chẳng lẽ muốn làm một đại anh hùng thấu trời hạ lại từ bỏ ham muốn tứ đại giai không sao? Khánh Kỵ không tin vô tình mới là hào kiệt, thương hoa tiếc ngọc, Khánh Kỵ không thể xem một cô gái si tình như đoá hoa đại vô tri bên đường được, nàng có hiểu không?

Thành Bích dựa vào lòng Khánh Kỵ, thổn thức:

-Thành Bích không mong gì hơn, chỉ mong lòng chàng như lòng thiếp...

Núi xanh mơn mớn, vẻ đẹp mông lung, Khánh Kỵ cúi đầu ngắm nhìn, Thành Bích trong vòng tay hần hơi gầy đi, đôi mắt đượm buồn, nhưng vẻ quyến rũ của chiếc mũi cao cao, đôi má hồng hào, hàng mi cong vút, bờ môi chúm chím vẫn như ngày nào.

-Tiễn đến đây thôi, đợi ta trở về.

Khánh Kỵ vỗ nhẹ nhẹ, cái cuối cùng lại vỗ mạnh vào mông Thành Bích làm nàng ta hét lên khoái trá.

Thuyền của Khánh Kỵ từ từ đi xa, Thành Bích đứng trên ngọn đồi, dõi mắt trông theo, Khánh Kỵ quay đầu nhìn lại, thấy Thành Bích vẫn đứng trên đồi, tà áo phấp phới trong ngọn gió, bên cạnh nàng chỉ là tia nắng hắt hiu.

157. Chương 156: Phản Vệ Tại Tức (sắp Về Nước Vệ)

Chuyện của Thành Bích và Quý Tôn Tiểu Man đêm đó, Thành Bích đến nay không biết Khánh Kỵ đã ở gần đó. Khánh Kỵ lục soát toàn sơn cốc, biết được Quý Tôn Tiểu Man không rời khỏi phía cửa, đã nghi ngờ nàng ta vẫn còn trốn trong cốc. Rừng rậm xung quanh hắn cũng xem xét rồi, suốt mấy trăm năm qua trong rừng cây cối um tùm, dây leo bít lối, lại có nhiều rắn rít sâu bọ, thật khó để vượt qua, Quý Tôn Tiểu Man tuyệt đối không rời khỏi bằng đường đó được, khả năng lớn nhất là nàng ta trốn ở đâu đó.

Cho dù nàng ta trốn ở đâu mục tiêu cuối cùng cũng là Thành Bích phu nhân, cho nên đêm đó hắn cố tình kéo dài thời gian giữ Thành Bích ở lại trong cốc, sau đó bảo vệ gần đó. Hắn chưa từng hỏi Thành Bích chuyện đau lòng xưa kia, nhưng Thành Bích phu nhân tựa cửa khóc to, tự thổ lộ những lời ấy hắn đều nghe hết, điều làm hắn ngỡ ngàng chính là lúc đó hắn mới biết Quý Tôn Sanh không phải là con ruột của Thành Bích.

Ráp nối những lời Thành Bích lại, Khánh Kỵ đã đoán ra phần lớn câu chuyện, tuy không được rõ ràng chi tiết lắm, nhưng hắn đâu phải là viên quan xét xử vụ án gia đình Quý thị, biết xuyên suốt quá trình câu chuyện để làm gì, hắn không muốn chạm vào nỗi đau của Thành Bích phu nhân, do đó giả dờ không biết gì cả.

Khi xưa Ngải phu nhân tranh giành với Thành Bích phu nhân, cuối cùng thất bại tự vẫn, người ngoài không ai được biết tường tận vụ việc, bao nhiêu năm qua lời đồn qua lại, đã khác xa với sự thật, toàn bộ chân tướng vụ việc giờ chỉ còn Thành Bích phu nhân và Trọng Lương Hoài biết mà thôi.

Lúc trước, Thành Bích phu nhân được Quý Tôn Tử Phi sủng ái, khiến Ngải phu nhân ghen tuông, đợi khi nàng mang thai, càng uy hiếp đến vị trí của Ngải phu nhân. Ngải phu nhân nảy ý định giết người, thừa dịp chồng theo quốc quân sang nước Tấn gặp vua Tấn, đã phái kiếm khách tâm phúc Viên Tổ giết chết Thành Bích.

Không ngờ Viên Tổ lúc xuất kiếm chợt động lòng trắc ẩn, nhất kiếm đó chỉ đâm vào sườn, không đâm vào tim Thành Bích, thấy Thành Bích nằm trong biển máu, Viên Tổ không nhẫn tâm đâm tiếp nhất kiếm thứ hai, lúc này đã kinh động đến các vệ sĩ trong phủ, Viên Tổ thở dài quay về phục mệnh với Ngải phu nhân.

Thế nhưng hắn không ngờ tới nhất kiếm đó tuy không lấy mạng Thành Bích nhưng lại giết chết đứa con trong bụng nàng. Thành Bích lúc bấy giờ ý thể được Quý Tôn Tử Phi sủng ái, lại thông minh cơ trí, đã nắm giữ phần lớn quyền lực trong Quý phủ, sau khi thọ thương lập tức trốn vào phạm vi thế lực của mình, từ đó thực hiện kế hoạch trả thù Ngải phu nhân.

Thành Bích hiểu rõ một đứa con, nhất là một đứa con trai có tác dụng quan trọng trong việc tranh giành vị thế với Ngải phu nhân sau này, do đó chuyện sảy thai Thành Bích không hề nhắc đến, chỉ nói với bên ngoài là thân mang trọng bệnh phải nghỉ ngơi, sau đó bí mật bảo quản sự Lương Trọng Hoài tìm một phụ nữ mang thai, đợi ngày sinh nở lấy đứa bé trai sơ sinh đó mạo nhận làm con do Thành Bích sinh.

Chiêu này quyết định ưu thế tranh giành quyền lực của Thành Bích với Ngải phu nhân, do Thành Bích có thế lực riêng, tránh gặp mặt Ngải phu nhân, nội tình trong chuyện này Ngải phu nhân lại không nắm rõ. Bà ta chỉ biết là Viên Tổ thất thủ, chứ không biết là hắn không nỡ ra tay đã tha cho Thành Bích, càng không biết Thành Bích sảy thai, hơn nữa tuy Viên Tổ có che mặt nhưng Thành Bích phu nhân nhìn dáng vẻ cử chỉ đã đoán ra lai lịch của hắn.

Ngải phu nhân tuy là vợ cả của Quý Tôn Tử Phi, nhưng tội danh tuyệt hậu là không thể nào gánh vác được, trước đây bà ta hay nổi máu ghen đã có không ít lời ra tiếng vào, Quý Tôn Tử Phi không có con trai, nếu để người khác biết bà ta muốn giết chết cô tì thiếp đang mang thai của chồng, lúc đó bà ta sẽ bị chồng bỏ, không thể có con đường thứ hai để đi được. Ngải phu nhân trong lúc hoang mang nên không dám tiếp tục manh động.

Thành Bích hồi đó còn nhỏ tuổi, gặp phải kiếp nạn lớn này, thân mang trọng thương vẫn cẩn thận bố trí không cho Ngải phu nhân thừa cơ hội, đã là đáng khen lắm rồi, điều không ngờ là nàng ta rất giỏi chịu đựng, khi Quý Tôn Tử Phi về nước tuyệt nhiên không nhắc tới chuyện này, chỉ là khi chồng đùa nghịch với con thì buộc phải đến nơi ở của nàng ta, Thành Bích không để con trai rời khỏi nơi ở của mình nửa bước, Quý Tôn Tử Phi nghĩ là nàng quá thương con nên cũng không nói gì.

Lúc con trai đầy tháng, Quý Tôn Ý Như qua phủ chúc mừng, Thành Bích lúc đó mới bảo người hầu lui ra, sau đó quỳ khóc trước mặt Quý Tôn Ý Như, kể lễ chuyện mình bị hành thích trước mặt chồng và Ngải phu nhân, ôm con cầu xin Quý Tôn Ý Như đưa nó đi nuôi nấng, để giữ lấy giọt máu cho Tử Phi.

Chiều này của Thành Bích phu nhân quả là ác độc, Quý Tôn Tử Phi muốn che giấu chuyện xấu mặt này cũng không được, nóng giận sôi sục, Quý Tôn Tử Phi tuốt kiếm định giết vợ ngay tại trận, lại được Quý Tôn Ý Như ngăn cản. Quý Tôn Ý Như vừa thay cha nhận chức đại tư đồ nước Lỗ, không muốn chuyện xấu của gia tộc đồn ra ngoài cho người khác chê cười, Ngải phu nhân không bị trừng phạt cũng không bị bỏ, nhưng từ đó bị đưa vào lãnh cung giam lỏng.

Ngải phu nhân đã cố gắng mấy lần nhưng Quý Tôn Tử Phi lòng như sắt đá, cứ nghĩ tới con trai ruột sém chút mất mạng vào tay ả đàn bà này, sao tha thứ cho bà ta được chứ? Trong lúc tuyệt vọng Ngải phu nhân đã treo cổ tự vẫn. Nói đúng ra, ân oán thị phi trong chuyện này khó mà phân xử rõ ràng được, Thành Bích phu nhân và Ngải phu nhân lúc đó như nước với lửa, buộc phải một mất một còn với nhau. Thành Bích không ra tay ác độc, sớm muộn gì cũng chết dưới tay Ngải phu nhân, ai đúng ai sai, bây giờ cũng không cần thiết phán xét nữa rồi.

Trải qua cuộc đấu đá sinh tử ấy, Thành Bích như chết đi sống lại, từ đó chán ngán chuyện trai gái, dù sau khi Quý Tôn Tử Phi qua đời, cũng chưa thấy xảy ra chuyện phong lưu, khắp đất trời bao la, có người đàn ông nào có thể trao thân gửi phận được đây? Như có ý trời cố ý sắp đặt, lại để nàng gặp được Khánh Kỵ, người đàn ông này mở ra cánh cửa đóng kín trong tim nàng, cướp đi thân thể nàng, trộm mất trái tim nàng.

Trong lòng Khánh Kỵ, đương nhiên thương hại Thành Bích nhiều hơn yêu, lúc hai người lần đầu gần gũi, Khánh Kỵ cũng từng sờ thấy vết sẹo dưới bụng nàng, chỉ là thời điểm lúc đó không tiện hỏi, với lại con gái coi trọng vẻ đẹp bản thân rất ghét nhắc đến tuổi tác và thiếu sót trên cơ thể của mình, Khánh Kỵ phong độ không hề hỏi đến. Mà dù cho có hỏi Thành Bích e cũng không kể chuyện đau lòng kia ra cho hắn nghe, thì ra vết sẹo đó lại có từ câu chuyện buồn này.

Lần này quay về nước Vệ, Thành Bích anh ách trong lòng Khánh Kỵ không thể không biết, chỉ là lựa lời an ủi quá nhiều chỉ càng khiến nàng lo lắng hơn, có những lúc nói một trăm câu ngon ngọt không bằng một hành động cụ thể. Muốn xua đi niềm hoài nghi của Thành Bích phải coi thái độ sau này của hắn thôi, trong thâm tâm Thánh Kỵ không hề có ý định phụ bạc người con gái khổ mệnh này.

Lần này Khánh Kỵ về Vệ theo đường thủy, đi dọc sông Tuấn lên phía Bắc, vào Tứ Thủy, qua Khúc phụ, vượt Lai Thủy, đi thêm một đoạn đường bộ, qua vùng đất hậu thổ gọi là Lương Sơn Bạc, sang bên kia Hoàng Hà là đến nước Vệ, lúc đó sẽ đi xe ngựa đến Ngải thành hoặc đến kinh đô Triều Ca của nước Vệ.

Đi như vậy tuy là có hơi chậm, nhưng khỏi phải đi xe ngựa vất vả một đoạn đường dài, trạm gác phải đi qua ít, trèo đèo vượt núi không nhiều, so ra chưa chắc chậm hơn đi đường bộ đâu.

Thuyền Khánh Kỵ khi đi ngang có ghé qua Khúc Phụ, lần này đi phải đến thăm Tam hoàn. Quý Tôn Ý Như đang ở trong phủ, Khánh Kỵ thăm hỏi xong đến phủ Thúc Tôn Ngọc không gặp được ông ta, con trai Thúc Tôn Ngọc là Thúc Tôn Vũ mới về nước không lâu, Thúc Tôn Ngọc đem theo gia quyến về đất của mình rồi. Khánh Kỵ lại đến phủ Mạnh Tôn Tử Uyên lại không gặp, bèn đi tìm Dương Hổ.

Phủ Dương Hổ, Khánh Kỵ vẫn lấy thân phận Dương Bàn cầu kiến, chỉ thấy Dương Hổ tươi cười hớn hở ra nghênh đón, cười đến nỗi không ngậm miệng lại được. Hai người hàn huyên một hồi, Khánh Kỵ nói rõ việc quay về nước Vệ, sau đó cười hỏi:

- Hổ huynh có chuyện vui gì thế?

Dương Hổ cười ha ha:

- Sung sướng quá, sung sướng quá, công tử chắc chưa được biết, hai tháng nay hai nhân sĩ nổi tiếng nước Lỗ ta Khổng Khâu và Thiệu Chánh Mão tranh luận với nhau, Khổng Khâu ba lần thua cả ba, rất nhiều đệ tử của hắn cũng chuyển qua làm môn hạ Thiệu Chánh Mão rồi, Khổng Khâu hẳn còn chưa chịu phục, hôm nay lại tranh luận với Thiệu Chánh Mão ở Phong Nhĩ đài, ha ha, chắc lại thua mất mặt thêm lần nữa đây.

Khánh Kỵ giật mình, vội hỏi rõ đầu đuôi câu chuyện, Dương Hổ khoái chí liền kể hắn nghe. Thì ra Thiệu Chánh Mão là một vị đại phu nước Lỗ, hai nhân sĩ nổi tiếng này, Khổng Khâu giỏi về học văn uyên thâm,

Thiếu Chánh Mão giỏi về tài biện luận, hai người đều tài năng xuất chúng, kiến thức uyên bác. Vị Thiếu Chánh Mão này cũng thích giảng đạo, chỉ là Khổng Khâu chủ trương khôi phục Chu lễ, lấy đức trị nước, Thiếu Chánh Mão lại chủ trương đổi mới, lấy pháp cai trị. Lúc bấy giờ Khổng Khâu được giới quý tộc muốn duy trì chế độ nô lệ ủng hộ, Thiếu Chánh Mão lại ảnh hưởng nhiều đến tầng lớp bá tánh trung lưu. Nói đến tu dưỡng người quân tử, học thuyết Khổng Khâu lúc ấy rất hoàn thiện, nhưng về trị nước, Khổng Khâu muốn khôi phục Chu lễ, khôi phục sự cai trị của Chu thiên tử, không chấp nhận sự thật chế độ nô lệ sắp tan rã, Khổng Khâu lại không giỏi tranh luận, sao cãi lại Thiếu Chánh Mão được, do đó hai người tranh luận quan điểm với nhau, Khổng Khâu đã thua mấy lần, Dương Hổ thấy thế, đương nhiên hả hê trong lòng rồi:

- Khổng Khâu nổi tiếng ở nước Lỗ, cũng được xem như có quan có chức, lần này tranh luận thua to, hần đâu còn mặt mũi nào nữa. Ha ha...

Dương Hổ mặt mày hớn hở, nói:

- Ấy da, xin công tử đừng trách, Dương Hổ có một chuyện đại sự làm thay quốc vương, thế này vậy, chỉ bằng công tử ngày mai hãy lên đường, tối nay Dương Hổ bày tiệc thết đãi công tử ở Lỗ Quái Cư.

Hần vuốt râu, nói tiếp:

- Lão Viên của Lỗ Quái Cư không biết học ở đâu mấy món mới lạ, cách nấu nướng khác xưa nhiều, lại nghiền đại mạch ra bột mì, vừa hấp vừa hâm gì đó, nhưng lại khá ngon miệng...

Nghe hần nói thế, chẳng qua đó là mấy món màn thầu, mì sợi thôi, Khánh Kỵ suy nghĩ: Quý Tôn Tiểu Man nhất định đã quay về Lỗ Quái Cư, cách làm các món ăn đó chắc do nàng ta dạy cho đầu bếp.

Khánh Kỵ đứng dậy theo Dương Hổ, mỉm cười:

- Khánh Kỵ vội quay về nước Vệ, vốn không muốn nán lại lâu, nhưng Hổ huynh mở lời, Khánh Kỵ không dám chối từ, vậy tối nay chúng ta gặp nhau. Hổ huynh giờ phải đi làm việc cho quốc vương? Chẳng lẽ Hổ huynh đã...

Dương Hổ hí hửng:

- Còn chưa, Dương Hổ giờ vẫn tạm giữ chức Tư sĩ, chưa được sắc phong Đại phu.

Khánh Kỵ nghe vậy chúc mừng:

- Chúc mừng Hổ huynh, được chức này đủ để thấy huynh được vua Lỗ trọng dụng, chuyện sắc phong Đại phu chỉ là sớm muộn thôi.

Dương Hổ cười ha hả:

- Dương Hổ có được ngày hôm nay, cũng nhờ công tử Khánh Kỵ, đại ân không cần nhắc, Dương Hổ ghi nhớ trong lòng. Dương Hổ giờ phải thay mặt quốc vương cầu thân với Quý Tôn đại nhân, không tiện nán lâu, chúng ta tối nay gặp nhau ở Lỗ Quái Cư.

Khánh Kỵ ngạc nhiên:

- Cầu thân cho quốc vương ư?

Dương Hổ vừa đi vừa giải thích:

- Bệ hạ rất thích Quý Tôn Tiểu Man con gái của Quý Tôn Tử Phi đại phu, tiếc là vị cô nương này hình như không thích bệ hạ cho lắm, bệ hạ đã cho người đi tìm nàng ta mấy lần, cũng không có tin tức gì cả. Trong lúc bế tắc, chỉ còn cách trực tiếp cầu thân phía gia chủ Quý Tôn Ý Như đại nhân, nếu được Quý Tôn đại nhân chấp nhận, một cô nương bé nhỏ còn bay đi đâu được chứ.

Khánh Kỵ trầm nhủ: Cơ Tống là do Thúc Tôn Ngọc đưa lên ngôi báu, nay lại lấy con gái họ Quý Tôn, vô tình quan hệ gần gũi thêm với nhà Quý Tôn, hai nhà Thúc, Mạnh chắc chắn không được vui, nay cả hai nhà Thúc Tôn Ngọc và Mạnh Tôn Tử Uyên đều không ở Khúc Phụ, e là có ý làm cho hần biết mặt đây. Hừ, cái tên Cơ Tống này, lại là một tên si tình thà yêu mỹ nhân dám từ bỏ giang sơn!

Hai người cùng rời khỏi phủ đệ Dương Hổ, Dương Hổ gọi xe ngựa đến, lại xin lỗi Khánh Kỵ thêm lần nữa, rồi mới vội đến Quý phủ. Khánh Kỵ leo lên xe, thấy giờ còn sớm chán, quay lại thuyền thì hơi xa, chợt nhớ

đến Dương Hồ có nói hôm nay Khổng Khâu tranh luận với Thiếu Chánh Mão ở Phong Nhã đài, bèn hỏi người lái xe:

- Phong Nhã đài ở đâu, người có biết không?

Tên lái xe khúm núm:

- Tiểu nhân biết ạ, đó là một đình đài trong Lê viên thành Đông, phong cảnh nơi đó rất đẹp.

Khánh Kỵ ra lệnh:

- Được, đưa ta đến đó dạo chơi.

158. Chương 157: Đại Luận Tranh

Xe ngựa dừng lại trước Lê viên, Khánh Kỵ xuống xe, men theo một con đường mòn nhỏ đi vào trong. Đó là một nơi tao nhã thanh ưu, trước có một hồ nước nhỏ, xung quanh nhiều cây lá vàng tươi, gió thu mát mẻ, lá cây xào xạc. Nước hồ trong xanh nhìn thấy đáy, dưới nước không thấy có cá tung tăng bơi lội. Xa xa là một bãi cát, trên bãi có ngôi đình, lúc này trong đình chải vài tấm chiếu, xung quanh ngồi rất nhiều sĩ tử.

Khánh Kỵ nắm nhẹ thanh kiếm đeo ở hông, lấy râu giả ra gắn dưới cằm, xong xuôi mới đi về phía bãi cát. Hôm nay đến xem Khổng Khâu tranh luận với Thiếu Chánh Mão, chỉ là hiếu kì thôi, cũng là để giết thời gian, vì sắp phải về Vệ, hành động của hắn cố gắng không để cho quá nhiều người biết.

Gió lay động mặt hồ, trên cành cây trái nặng trĩu, thoang thoảng hương thơm theo cơn gió. Trời xanh mây trắng, lòng người khoan khoái tươi vui. Bên bãi cát dừng đậu nhiều xe ngựa và phu xe, họ thấy Khánh Kỵ ăn mặc như một sĩ tử, tưởng là cũng đến đây nghe tranh luận, cũng không ai hỏi đến hắn, Khánh Kỵ lại gần ngôi đình. Trong đình đang tranh luận sôi nổi, không ai chú ý đến Khánh Kỵ bước vào.

Cảnh tượng tranh luận bên trong không như những gì Khánh Kỵ tưởng tượng, hai bên cãi nhau khá gay gắt. Nhìn vào cách ngồi lại cứ tưởng là rất tùy ý, trên bàn còn bày biện rượu, trà, trái cây, thức ăn vặt không thiếu. Các sĩ tử hoặc ngồi hoặc nằm, nhưng rất tập trung chú ý, rất có khí phách nghiên cứu học thuật, hoàn toàn không đến nỗi căng thẳng muốn tuốt kiếm ra chém giết lẫn nhau.

Nếu là hậu thế ai mà nói câu Nho giáo có thiếu sót, học thuật Nho giáo không bằng người ta, vậy thì cũng không cần tranh cãi nữa, sớm bị nho sĩ khắp thiên hạ đuổi đánh như chuột qua đường rồi. Kể thống trị sau đời Tây Hán xem trọng trọng tâm của học thuật Nho giáo là chữ “Trung” nên ra sức ủng hộ. Văn Khổng Khâu, võ Quan Vũ, cũng chính vì nguyên nhân này được đưa lên bực cao. Vì chính quyền càng thiếu cảm giác an tâm, cần thần dân phục tùng vô điều kiện càng cần tư tưởng học thuyết của họ, cho nên vào hai triều Nguyên, Thanh, chính quyền càng ra sức cổ vũ cho tư tưởng trung nghĩa của hai thánh nhân này. Mặc dù các chính quyền đều ngầm áp dụng cai trị theo Pháp gia, nhưng bề ngoài vẫn yêu cầu toàn dân tuân thủ quy tắc hành xử Nho giáo.

Đến giai đoạn đó, Khổng Tử không vĩ đại, hậu nhân cũng ca tụng cho vĩ đại, Nho giáo không phải là số một trong tất cả tư tưởng học thuật, hậu nhân cũng đưa nó lên làm số một. Người học khắp thiên hạ đều xuất thân Nho giáo, ai dám chê nửa câu không phải? Nhưng vào thời Xuân Thu, các tư tưởng mới mẻ mọc lên như nấm sau cơn mưa, không có học thuật nào giữ vị trí độc tôn tuyệt đối, đối với các nghiên cứu phát huy học thuật, quan phủ không ngăn cấm, những kẻ ủng hộ học thuật khác nhau cũng không đánh giết lẫn nhau, có chút tự do ngôn luận trong đó.

Khánh Kỵ bước vào đình, đưa mắt nhìn thấy Khổng Khâu, tuy ngồi trên chiếu nhưng vẫn cao hơn người khác cả cái đầu, nổi bật giữa đám đông. Khánh Kỵ đảo mắt khắp nơi, muốn tìm người ba lần cái thẳng Khổng Khâu, làm nhiều đệ tử của hắn chuyển qua môn hạ của mình Thiếu Chánh Mão, vì tất cả đều ngồi phân tán nên không biết ai là Thiếu Chánh Mão, đợi khi hai bên lên tiếng mới biết thì ra người ngồi đối diện Khổng Khâu, tay cầm quả lê chính là Thiếu Chánh Mão.

Thiếu Chánh Mão ngoài bốn mươi tuổi, thân hình cao ráo, mặc chiếc áo màu xanh đậm, búi tóc bằng cây trâm ngọc, sắc mặt thư thái ung dung, lại là một nam tử tuấn tú, nhìn hắn luôn tươi cười hờ hững như cuộc tranh luận này khá thoải mái đối với hắn vậy. Khổng Khâu lại khác, tuy học thuyết của hắn lúc bấy

giờ không áp đặt người khác nghe theo nhưng dù sao hần và Thiệu Chánh Mão đều nổi tiếng ngang nhau ở nước Lỗ, nay ba lần tranh luận thua cả ba, lúc này sao lại không căng thẳng được? Cho nên quỳ bằng hai gối, đang tập trung tinh thần, đừng nói là Khánh Kỵ bước đi nhẹ nhàng, dù có gây tiếng động chắc hẳn cũng không quan tâm chú ý đến đâu.

Hôm nay đã là cuộc tranh luận thứ tư của hai người, đối với quan điểm cai trị của đối phương đã hiểu thấu như lòng bàn tay, nên không cần diễn giải dông dài chủ trương quan điểm của đôi bên nữa, mà chỉ là tranh luận cụ thể về những quan điểm đối phương từng nhắc đến, nghe có hơi chút rối rắm.

Chỉ nghe Khổng Khâu gần giọng:

-Cho nên, Khổng Khâu cho rằng, duy trì nhân nghĩa, dùng Chu lễ trị nước, trên dưới giữ đúng tôn ti trật tự, quân thần phụ tử có trước có sau. Thần kính vua như cha, vua yêu thần như con, nhân đức làm chính trị, là cách ổn định thiên hạ.

Thiệu Chánh Mão cười nói:

-Lời của Khổng đại phu, Mão đây cho là không đúng, nhân đức hiểu nghĩa Khổng đại phu nhắc đến, là cơ sở để tu dưỡng người quân tử, cái Khổng đại phu nhằm lẫn ở đây là đảo lộn quan hệ giữa Nhân đức và Chính trị. Đức chỉ nên là tu dưỡng của người cai trị, chứ không thể dựa vào đó duy trì chế độ được, cai trị mà chỉ dựa vào nhân đức tự luật, có dám đảm bảo người làm quan tất cả đều thanh liêm không? Lấy đức làm cơ sở như là xây tường bằng tre, chỉ phòng quân tử không phòng tiểu nhân mà thôi.

Khánh Kỵ nghe qua biết hai người tranh luận đã được một lúc, nhìn xung quanh thấy bên kia có một chiếc chiếu còn chỗ trống, bèn đi về phía đó, gật đầu chào người ngồi cạnh, mỉm cười:

-Xin hãy ngồi qua một chút.

Vị đại phu đó đang chăm chú nghe tranh luận, chỉ ngược mắt: Cứ tự nhiên! Rồi mặc kệ Khánh Kỵ, Khánh Kỵ cũng không khách sáo ngồi vào chỗ trống, quan sát hai người kia tiếp tục tranh luận.

Lúc này Khổng Khâu đã cãi lại xong, Thiệu Chánh Mão lại tiếp lời:

-Khổng đại phu nói quân tử có khắp thiên hạ, thế ư? Lấy tiêu chuẩn nào để đánh giá? Thế nào là nhân nghĩa? Ai phân chia đại nghĩa tiểu nghĩa? Nếu chuyện gì cũng không màng lợi ích, mở miệng ra là nhân nghĩa, xin hỏi quyền đánh giá tiêu chuẩn nhân nghĩa do ai nắm? Là ngàn vạn lê dân sao? Nực cười!

Ngài nói hành động theo nghĩa, thế nào là nghĩa? Ngài bảo lấy đạo đi đầu, thế nào là đạo? Ngài nói thiên hạ công bằng, thế nào là công bằng? Chỉ với những lời mơ hồ này, thử hỏi dân đen sao thấu hiểu được? Cuối cùng chẳng phải người cầm quyền nói sao nghe vậy ư? Còn Pháp, ghi chép luật lệ rõ ràng, có tiêu chuẩn so sánh đánh giá, điều đó lại khác à.

Có Pháp để làm theo, cứ như mua hàng ngoài chợ vậy, biết rõ công dụng của nó, cũng biết giá tiền bao nhiêu, lê dân bá tánh đều hiểu rõ giá trị và công dụng của nó như đi mua sắm vậy, tự nhiên sẽ theo đó mà làm. Còn lấy đức, nghĩa làm căn cứ cai trị, như là món hàng chỉ nói rõ công dụng chứ không đưa ra giá bán, mặc cho người bán muốn kêu giá bao nhiêu cũng được, hiểu sao cũng đúng, xem có vẻ công bằng vô tư lắm, thật ra không bảo đảm cho lê dân chút nào cả, ngài chỉ cần nói mình làm vậy đã nhân nghĩa rồi là được. Điều đáng lo ở chỗ, ngoài chợ người bán hét giá cao, ngài có thể không mua, nhưng kẻ cầm quyền hét giá cao ban hành mệnh lệnh xuống, ngài không chịu cũng không được, vì người bán lúc này nắm quyền lớn sinh sát trong tay!

Những lời này của Thiệu Chánh Mão làm cho nhiều người gật gù đồng ý, các sĩ tử ngồi nghe phần lớn đều có chức vụ, tất nhiên hiểu chỉ dùng nhân đức để phân định thị phi, không bằng quản lý bằng pháp luật qui định rõ ràng chi tiết.

Khổng Khâu khẳng khái:

-Khắp đất trời không gì lớn hơn mặt trời mặt trăng, đạo làm người không gì lớn hơn nhân nghĩa. Đạo quân tử không chỉ tu thân còn dùng trị nước, người nhân đức yêu thương người khác, giữ gìn phép tắc trật tự, đạo thánh hiền đạo làm người tất cả đều nằm ở đấy, nếu giáo hóa dân chúng, để tất cả đều trở thành quân tử, quân coi thần như thủ túc, thần coi quân như phúc tâm, sợ gì đạo lớn không thành? Mà qui định bằng

điều luật, luật lệ không nhân đức, sẽ biến thành quyền lực áp đặt, lúc đó quân thành bạo quân, thi hành bạo chính.

Thiếu Chánh Mão nhướn mày, lập tức đáp trả:

-Khổng đại phu nói quá sự thật rồi, nghe có vẻ hợp lí nhưng thực ra khó thi hành, theo như ngài nói chẳng lẽ không có tôn ti trên dưới? Con người sống trên đời vốn đã biết phân biệt đúng sai, không phải cứ theo như Chu lễ mới có nhân nghĩa, chẳng lẽ Tam hoàng ngũ đế không là bậc thánh hiền? Theo lời ngài chỉ nên dựa vào thánh hiền, thế ngài có cách gì dạy dỗ tất cả người trong thiên hạ đều thành bậc quân tử? Thế chẳng phải là tự dối mình dối người sao?

Mão cho rằng, cứ cho là xây dựng luật lệ trước theo hướng có lợi cho bản thân thì cũng thừa nhận hiện trạng thực tế, chứ không đặt hy vọng viển vông vào bậc thánh hiền xuất hiện. Mối lo bạo chính của Khổng đại phu không phải không có, luật pháp lúc đầu chắc chắn tổn hại lợi ích của nhóm yếu thế mà lợi cho người nắm quyền nhưng chắc chắn được điều chỉnh theo thời gian, nếu không sẽ không tồn tại được, pháp luật đúng đắn, phải phân chia lợi ích bình đẳng giữa các nhóm, như vậy sẽ lâu dài mà cũng được công bằng.

Học thuyết của họ ai cũng có lí lẽ riêng, các sĩ tử say sưa lắng nghe, còn Khánh Kỵ có kiến thức hiểu biết hai ngàn năm sau, tự biết học thuyết của họ ai cũng có cái hay cái dở, chế độ sau này hoàn hảo hơn nhiều so với những gì họ đề xướng. Khánh Kỵ đến đây không vì mục đích học hỏi, hẳn đến đây một là để giết thời gian, hai là hiểu kì, nên cũng chẳng thêm bận tâm đi suy nghĩ nhiều làm gì.

Chỉ là trong thâm tâm hẳn hướng về Thiếu Chánh Mão, theo cách nhìn của hẳn, xã hội pháp trị mới là điều kiện cơ bản đảm bảo công bằng xã hội, sau này nói đến đạo đức suy đồi, hàng giả hàng kém, trộm cắp lừa đảo, những chuyện này xảy ra liên tục, cũng có người cho là vì không cổ vũ tư tưởng Nho giáo mà ra. Nhưng theo Khánh Kỵ đám người xấu thì thời đại nào mà chẳng có? Lúc trước tham quan vô lại hà hiếp dân lành có khác gì bọn gian thương lừa đảo sau này đâu? Bọn họ ai không là nhân sĩ Nho giáo đọc sách thánh hiền, miệng đầy nhân nghĩa chứ? Trung thần nghĩa sĩ, cứ như là tất cả đều là quân tử do Nho giáo dạy dỗ mà ra, còn đối với đám vô lại hại nước hại dân, lại không nói Nho giáo dạy dỗ thất bại?

Thiếu Chánh Mão hỏi rất đúng, Chu lễ bắt nguồn từ Chu công, trước thời Chu công chẳng lẽ không có quân tử hiền đức, không có trung thần nghĩa sĩ? Nhân nghĩa đạo đức không phải do Nho giáo sản sinh ra, Nho giáo chỉ đưa quan niệm đúng sai vốn đã tồn tại lên vị trí cao nhất, thậm chí biến nó thành cơ sở đảm bảo cai trị quốc gia mà thôi. Cho dù là các động vật bậc thấp đi nữa, cũng có quy tắc tồn tại sống theo bầy đàn của nó. Loài người trải qua thời kì hoang sơ ăn lông ở lỗ đến hôm nay, nền văn minh xã hội không ngừng phát triển, quan niệm đúng sai thích hợp tồn tại trong xã hội loài người, lúc đó quy tắc hành xử cũng sẽ được sinh ra. Nói thế không phải không coi trọng nhân nghĩa Nho giáo, cũng không nên chỉ tôn sùng Nho giáo mới giáo hóa được tất cả con người, cái lợi trước mắt chắc chắn có người làm chuyện bất nghĩa, muốn dẹp bỏ hiện tượng này, chỉ nên dựa vào “Pháp”.

Mặc dù lí luận Pháp trị của Thiếu Chánh Mão còn khoảng cách lớn với Pháp trị hai ngàn năm sau, nhưng tư tưởng Pháp trị này đã là bước một tiến lớn trong cách cai trị xã hội, nếu để Khánh Kỵ làm trọng tài phán xét, hẳn đã cho Thiếu Chánh Mão điểm cao rồi. Nhưng khi hẳn lên ngôi vua thì hẳn vẫn cứ độc tôn Nho giáo, dẹp các học thuyết khác đi, dù không đồng ý với đạo Nho, nhưng đạo Nho lại lợi cho việc thống trị của hẳn. Nói như vậy người ta lựa chọn cũng vì cái lợi, liên quan gì đến nhân nghĩa chứ? Chỉ là cái lợi có lợi lớn lợi nhỏ, cái lợi trước mắt cái lợi lâu dài, thế nên người cầm quyền cho dù dựa vào pháp trị, nhưng vì mưu cầu cái lợi lớn lâu dài nên sẽ không thực thi bạo chính. Chuyện cá biệt thì có, nhưng trong số các vị vua tuyên dương nhân nghĩa Nho giáo, lại không là loại người như thế ư?

Khánh Kỵ thở dài ngao ngán, cảm thấy Khổng Khâu khó mà thuyết phục được người khác, hẳn đưa mắt nhìn quanh, xem xét tướng mạo các sĩ tử ngồi nghe xung quanh, chợt thấy ngoài kia một người chạy vội đến, đến bên một sĩ tử thiếu niên ngồi bên kia ghé tai nói nhỏ mấy câu, vị sĩ tử đó lập tức đứng dậy.

Khánh Kỵ nhìn kĩ lại chợt giật mình, người đó tuy không trang điểm son phấn, là một thiếu niên khôi ngô mặt thanh mày tú. Nhưng Khánh Kỵ vừa nhìn đã nhận ra, người này chính là Quý Tôn Tiểu Man.

-Nàng ta làm gì ở đây?

Khánh Kỵ cảm thấy ngạc nhiên, chỉ thấy Quý Tôn Tiểu Man hỏi người đó vài câu, đột nhiên đứng lên kéo người kia qua phía cây cổ thụ tiếp tục hỏi chuyện, hai người một hỏi một trả lời, thần sắc bí hiểm.

-Khôi phục lễ chế, nói nhiều nhân nghĩa, thật là nực cười, nói một câu trung hiếu nhân nghĩa, làm sao quy định hành vi con người? Triều Hạ đến triều Thương, Thương xong đến Chu, ba triều đã qua đều có quân thần, nhưng có triều đại nào không phải là thần giết vua đoạt ngôi chứ? Phu tử nói đến đây sao không tiếp tục chứ?

Khổng Khâu đáp:

-Đó là vì cuối thời Thương, Hạ nội chính bất ổn, xa hoa lãng phí, đi ngược ý trời, làm khổ nhân dân, Thương Thang Chu Văn khởi binh hồi tội, thể thiên hành đạo, đó là hành động thuận theo lòng dân.

Thiếu Chánh Mão cười mỉa:

-Nói cũng phải, đến bước đường đó còn nói trung hiếu nhân nghĩa quân thần phụ tử gì nữa làm chi, triều đại mới ra đời lại đem ra nói, có thể thấy là quân thần trung nghĩa chỉ xuất phát từ trong lòng, không có tiêu chuẩn nào cả, nếu dùng làm cơ sở trị nước, thế người đời ai nấy có cách nhìn riêng, ai cũng cho là mình có nhân nghĩa, chỉ cần tự cho là đúng là được. Đại đạo Triển Chích nói hần có đạo nghĩa, rốt cuộc ai có đạo lý đây? Cuối cùng ai nắm lấy thiên hạ, thì nói người khác vô đạo, mình có đạo. Luật pháp rõ ràng, vi phạm khắc biết, ai cũng trông thấy. Chuyện nhân nghĩa đạo đức, thì có thể to nhỏ dài ngắn dày mỏng vuông tròn khác nhau, hoàn toàn không có định luật nào cả.

Thiếu Chánh Mão khéo tài hùng biện, lúc này đã bắt đầu công kích Khổng Khâu, nhưng Khánh Kỵ chẳng còn tâm trí nghe tiếp, hần từ từ đứng dậy, tiếp cận về phía Quý Tôn Tiểu Man. Từ sau cái đêm Quý Tôn Tiểu Man bỏ đi, Khánh Kỵ đã tăng cường vệ sĩ bảo vệ Thành Bích phu nhân, tuy Tiểu Man thất vọng vì biết được sự thật về mẫu thân, có vẻ không gây bất lợi cho Thành Bích phu nhân nữa, Khánh Kỵ cũng không dám buông lời cảnh giác.

Cuộc tranh luận giữa Khổng Khâu và Thiếu Chánh Mão ngày càng quyết liệt, lời qua tiếng lại đã bắt đầu nóng nảy.

-Đại đạo chi hành, thiên hạ vi công. Tuyển người hiền tài, trên dưới hòa thuận...Chu công lấy nhân đức trị thiên hạ, sao lại nói nhân đức không thể trị nước? Con người không tu dưỡng nhân đức, không trị nổi bản thân gia đình, sao trị nước được? Hình phạt nghiêm khắc không áp chế được lòng tham, người xấu nắm hình phạt trong tay càng không làm đất nước mạnh lên, ngược lại đẩy đất nước đến bờ vực suy vong?

-Trị nước không phải chỉ có mỗi một cách, thời Chu công đã qua bao lâu rồi? hồi đó có bao nhiêu thành trị, bao nhiêu dân để trị? Từ sau thời Chu công, trong vòng mấy trăm năm cách cai trị Chu lễ đã không dùng được nữa, Quân Trọng lấy Pháp trị nước, dân giàu nước mạnh, mới đưa nước Tề lên làm bá chủ thiên hạ. Tình thế hôm nay, ai mà trị nước theo nhân nghĩa nào?

Đất nước lâm nguy chiến loạn xảy ra nhân nghĩa của ngài nói cho ai nghe? Ngàn vạn dân chúng tan nhà nát cửa, không có cơm ăn áo mặc ngài đi nói chuyện nhân nghĩa? Ngài muốn chọn người hiền đức, lại bảo khôi phục Chu lễ, thử hỏi thời cuộc rối ren, làm sao chọn được đây?

Lại nói già thì phải chết, trẻ phải trưởng thành, phân chia mạnh yếu, nam nữ khác biệt là quy luật tự nhiên, ngài hoàn toàn không thừa nhận trên đời thiện ác cùng tồn tại, con người có giai cấp, đeo đuổi lợi ích vốn là bản tính con người, trong mắt ngài chỉ có một đạo lý duy nhất là nhân nghĩa của nho sĩ, rất tiếc đạo lý này lại là đạo lý không cách gì xác định, không có tiêu chuẩn, mơ hồ mông lung, rất tiếc đạo lý này đã không hợp thời, trước kia tốt nhưng nay thì không, người khác nghe vào thì thấy hay, nhưng không sao thực hiện được...

Lấy thí dụ ở nước Tề, tứ đại gia tộc Quốc, Cao, Bảo, Loan mà nói, gia chủ hiền đức thì đã sao? Không hiền đức thì thế nào? Ngài lấy đạo nghĩa quân thúc được hành vi của họ không? Chỉ có uy quyền luật pháp mới bắt họ giữ yên bốn phận, ngài không tin chuyện quỷ thần, lại xem trọng tục lệ của người đã mất.

Một mặt không tin quỷ thần, mặt khác lại xem trọng tế lễ, cứ như không có khách đến nhà mà phải tiếp khách, trong hồ không có cá mà cứ thả lưới, học thuyết nhà Nho dùng để tu thân còn được, dùng trị nước làm sao được? chỉ là khoa môi múa mép ngông cuồng mà thôi. Nói mà không làm được, uống danh trong

thiên hạ, sao mà lập quốc cai trị đây? Ngài nói Pháp gia vong quốc, ha ha... Với hiểu biết của ngài, lập quốc còn không xong, lấy đâu ra mà vong quốc chứ...

Hai người tiếp tục cãi nhau hăng máu, Khánh Kỵ đã tiếp cận Quý Tôn Tiểu Man, quay người lại giả dò chăm chú xem Khổng Khâu và Thiệu Chánh Mào tranh luận, đồng thời đồng tai lắng nghe Quý Tôn Tiểu Man hỏi chuyện với người kia.

-Chuyện này có thật không?

-Dạ, Viên đại gia bảo tiểu nhân lập tức đi tìm tiểu thư, báo cho tiểu thư biết sớm chuyện này, tiểu thư muốn làm thế nào là tùy tiểu thư ạ.

-Hừ! Tìm gia chủ Quý thị ta ra mặt giùm, thật là bỉ ổi vô liêm sỉ, chúng ta đi!

Quý Tôn Tiểu Man nổi giận đùng đùng quay người bỏ đi, tên hầu kia vội vã theo sau, Khánh Kỵ cũng lập tức bám theo.

Sau lưng Thiệu Chánh Mào dần chiếm thế thượng phong, Khổng Khâu tức giận sôi gan mặt mày tím tái, đôi tay run rẩy, tài hùng biện của hắn không bằng Thiệu Chánh Mào, trong lời nói đã thua kém đối phương, hơn nữa học thuyết của hắn không phải lấy thí dụ từ xa xưa thì lại hoan tưởng thế giới hoàn mỹ tốt đẹp ở tương lai, còn các tiêu cực Thiệu Chánh Mào dẫn chứng đều là sự việc đang xảy ra hiện tại, cần áp dụng cách giải quyết hữu hiệu ngay tức thì.

Thiệu Chánh Mào tiếp tục công kích:

-Tính người có thiện ác, không pháp luật không chế ngự được, thế giới đại đồng của ngài chỉ xuất hiện thời xa xưa, thời đại thôn làng chỉ hơn trăm người tụ tập sinh sống, thời nay sao thực hiện được? sau này càng không thể thực hiện. Làm sao khiến một đất nước có trăm vạn dân trên dưới một lòng? Khổng đại phu, với hiểu biết quan điểm của ngài chỉ thích hợp sống vào thời xa xưa, làm trưởng lão một thôn làng hẻo lánh chỉ hơn trăm người sinh sống mà thôi!

Khánh Kỵ bám theo sau Quý Tôn Tiểu Man, dựa vào cây cối trong Lê viên che chắn, theo nàng ta ra khỏi Lê viên, Quý Tôn Tiểu Man nhảy lên một chiếc xe ngựa chờ sẵn bên ngoài, hậm hực:

-Đi, ta càng ngày càng ghét cái tên ấy, thật là vô lí, coi Quý Tôn Tiểu Man này là một món hàng mua đi bán lại sao chứ?

Khánh Kỵ nghe câu này ngó người ra, chợt hiểu chuyện gì đang xảy ra, Quý Tôn Tiểu Man nổi giận chắc vì chuyện Cơ Tổng cầu thân với Quý Tôn Ý Như, thế này thì không liên quan đến Thành Bích phu nhân rồi. Khánh Kỵ dừng bước, nhìn chiếc xe ngựa đi xa, vốn định trở vào coi kết quả tranh luận của Khổng Khâu và Thiệu Chánh Mào, nhưng lại nghĩ Khổng Khâu uống mang trong người học vấn uyên thâm, lại không biết cách ăn nói, xem tình hình ban nãy chắc lại thua tiếp, thấy không có gì thú vị nữa, bèn lên xe rời khỏi.

Đêm đó, Khánh Kỵ đến Lỗ Quái Cư đúng giờ, do Lỗ Quái Cư có thêm nhiều món ăn mới lạ, nên khách khứa ra vào tấp nập, không tìm đâu ra chỗ ngồi. Khánh Kỵ chờ hồi lâu mới đợi được bàn trống trên lầu, bèn gọi hai đĩa đồ nhắm và một bình rượu, Khánh Kỵ ngồi sát góc tường, uống được nửa bình rượu, chợt nghe ngoài cửa ồn ào, tiếp đó có người lớn giọng thông báo:

-Tối nay toàn thành giới nghiêm, tất cả mau rời khỏi đây ai về nhà nấy, không được đi lại lung tung bên ngoài.

Tiếp đó hai hàng lính cầm giáo mác hùng dũng tiến vào quán rượu đuổi tất cả khách khứa ra ngoài. Khánh Kỵ ngẩng đầu lên, ngó thấy Dương Hồ đang tối sầm mặt đứng bên ngoài, sau lưng là bốn võ sĩ toàn thân giáp trụ đeo kiếm ngang lưng, chau mày: Dương Hồ này...giờ cũng ngang tàng quá, hắn đến uống rượu thôi mà phải đuổi hết tất cả khách khứa đi.

Thực khách lâu hai lâu ba đại đa số đều là sĩ tử đại phu có chức quan, đến quán thưởng thức các món ăn mới lạ, vốn ý vào chức quan chưa muốn đứng dậy. Một tên đội trưởng râu ria bước lên trên lầu trợn mắt hét lớn:

-Quốc vương có lệnh, Quý Tôn đại phu phụng mệnh phong tỏa thành trì, tối nay toàn thành giới nghiêm, các người sao còn không đi khỏi đây.

Nghe thấy đó là lệnh của vua ban, Quý Tôn Ý Như chấp hành, các sĩ tử đại phu đó không dám chậm trễ nữa vội vàng kéo nhau ra ngoài, đám tiểu nhị cũng hoảng hốt đứng yên một chỗ không biết làm gì, chủ quán Viên Tổ, đệ nhất kiếm khách nước Lỗ năm xưa đang đứng sau quầy, dùng miếng vải trắng lau chùi vò rượu cầm trên tay, thần sắc tự nhiên, không thềm ngược mặt lên.

Các binh lính xem xét một lượt thấy không còn một ai mới bước xuống lầu, chợt phát hiện góc tường còn có một người ngồi đó, tên đội trưởng râu ria chau mày hất tay, hai tên lính tiến về phía Khánh Kỵ.

-Các người lui ra ngoài!

Dương Hổ đứng ngoài cửa ra lệnh, hần đưa tay lên ngăn tên đội trưởng lên tiếng, bước về phía Khánh Kỵ. Tên đội trưởng hiểu chuyện, dẫn quân lui ra, trong quán bỗng chốc trở nên trống trải.

Dương Hổ đến bên Khánh Kỵ, kéo ghế ngồi xuống, Khánh Kỵ lấy ly rượu, rót đầy cho hắn, Dương Hổ tối sầm mặt nâng ly, uống một hơi cạn, rồi mới thở dài ngao ngán.

-Hổ huynh sao vậy?

Dương Hổ lại thở dài:

-Đêm nay định uống cùng công tử cho thỏa thích, tiếc là...Dương Hổ có việc công phải làm, không ngồi cùng công tử được rồi.

-Chuyện gì vậy?

Dương Hổ chưa chút:

-Hôm nay Dương Hổ phụng mệnh đi gặp Quý Tôn đại nhân, cầu thân cho quốc vương. Đây là việc tốt, Quý Tôn đại nhân tất nhiên đồng ý rồi. Quý Tôn tiểu thư bình thường không ở trong phủ, lúc tiểu thư ở Khúc Phụ chỉ đến Lỗ Quái Cư này thăm chủ quán Viên Tổ. Dương Hổ là gia nô nhà Quý thị, tuy nhận lệnh quốc vương, cũng là nhận lệnh Quý thị, hôn sự này được quyết định xong Dương Hổ nhận lệnh Quý Tôn đại nhân đến Lỗ Quái Cư báo tin vui cho tiểu thư biết, ai ngờ...

Khánh Kỵ nhớ lại tình hình hồi chiều ở Phong Nha đài, đoán ra chắc là Quý Tôn Tiểu Man từ chối hôn sự này. Quý Tôn Tiểu Man vì cái chết của mẹ, bao nhiêu năm qua không qua lại với nhà Quý thị, nàng ta trước mặt Thành Bích phu nhân ra vẻ coi trọng gia tộc chẳng qua đó là thành quả của mẹ cực khổ gầy dựng bao năm. Tiểu Man không thích Cơ Tổng, muốn cô gái tính khí ngang tàng này chịu sự áp đặt của Quý Tôn Ý Như, lấy lòng quân vương nước Lỗ, nàng ta nhất định không chịu khuất phục.

Khánh Kỵ vờ hỏi:

-Quý Tôn tiểu thư thế nào rồi?

Dương Hổ than thở:

-Quý Tôn tiểu thư nghe được tin lại xông vào hoàng cung gặp quốc vương, còn chửi cho quốc vương một trận, sau đó bỏ đi. Quý Tôn đại nhân biết được rất tức giận, sai người đến đây bắt tiểu thư về định trừng trị bằng gia pháp. Ai ngờ tiểu thư chống cự lại, người của Quý Tôn đại nhân phải đến không dám làm bị thương tiểu thư, để tiểu thư trốn mất. Quốc vương hiểu rõ tính khí tiểu thư, biết tiểu thư sẽ trốn khỏi Khúc Phụ nên lập tức lệnh cho Quý Tôn đại nhân phong tỏa thành trì, truy tìm tung tích của tiểu thư.

Khánh Kỵ vội hỏi:

-Nơi này đã lục xét rồi à?

Dương Hổ đáp:

-Tất nhiên rồi, không những lục xét mà ta còn phái người theo dõi nữa, cứ cho phép các thực khách tự do ra vào, chỉ hy vọng tiểu thư tưởng nơi này đã lục xét rồi quay về, chỉ là...Ày! Vẫn không thấy tiểu thư xuất hiện.

Khánh Kỵ lắc đầu:

-Bây giờ lục xét tiếp e là đã trễ, ai biết Quý Tôn tiểu thư đã rời khỏi thành chưa?

Dương Hổ quả quyết:

-Tuyệt đối là chưa, lúc đó đã qua hoàng hôn, khi hoàng hôn tắt cả xe ngựa đều không được ra khỏi thành. Đêm xuống bên ngoài thành tối đen như mực, hoang vu lạnh lẽo, tiểu thư thân gái một mình tuy biết võ nghệ chắc cũng không dám ở một mình ngoài đó.

-Đúng vậy!

Khánh Kỳ vỗ trán đồng ý, đừng nói là thời đại này, cho dù là thời đại của hắn, cũng hiếm có cô gái nào dám một mình ở lại chốn hoang vu vào ban đêm.

Dương Hổ nói tiếp:

-Công tử xin thứ lỗi, Dương Hổ còn phải dẫn người...

-Không sao, việc của quốc vương quan trọng hơn, Hổ huynh cứ đi làm việc của mình.

Dương Hổ đề nghị:

-Hay là công tử đến phủ của ta nghỉ ngơi một đêm, ta bảo vài vũ nữ hầu hạ.

Khánh Kỳ đứng dậy mỉm cười nói:

-Không cần đâu, hôm nay đến Khúc Phụ, một là chào qua gia chủ Tam hoàn, hai là cáo từ với Hổ huynh. Khánh Kỳ rời khỏi nước Vệ đã lâu, nôn nóng quay về, đêm nay ngủ lại đây, sáng mai mới đánh xe ra thành tới bến tàu lại phải mất nửa ngày trời. Giờ đây đã gặp được Hổ huynh, cũng nên quay về thuyền thôi. Không giấu gì huynh, Khánh Kỳ đã nói quay về trong đêm, nếu đêm nay không quay về, người của ta sẽ lo lắng đó.

Dương Hổ do dự một lát rồi nói:

-Nếu đã vậy Dương Hổ không tiện giữ lâu, đợi khi công tử lại đến nước Lỗ, Dương Hổ lúc đó mới bày tiệc tiếp đãi chu đáo. Chúng ta uống cạn ba ly, Dương Hổ phải người đưa công tử ra thành.

-Được! Tiểu nhị, mang rượu ngon ra đây.

Vừa nãy Khánh Kỳ uống một mình chỉ là loại rượu thường, giờ mới gọi mang rượu ngon lên, hai người uống uống cạn ba ly xong cùng bước xuống lầu.

-Ai đó?

Hai người ra khỏi Lỗ Quái Cư, tên lính đứng ngoài cửa nghe có tiếng động, rút kiếm ra hét lớn đi về phía bóng tối. Trước quán rượu chỉ treo hai chiếc đèn lồng, ánh sáng heo hắt, chỗ bóng tối là nơi dừng xe ngựa, lúc này đám thực khách bị đuổi đi hết, lúc này chỉ còn lại chiếc xe ngựa của Khánh Kỳ dừng ở đó, nghe tên lính hét to, gã phu xe đang ngồi ngủ trên xe giật mình tỉnh giấc, hốt hoảng:

-Chuyện gì vậy? Chuyện gì vậy?

Một con chó kêu ăng ăng chạy ra từ bóng tối, tên lính mới ngơ ngàng thu binh khí lại, Khánh Kỳ và Dương Hổ thấy vậy cười to.

Dương Hổ dừng bước, chấp tay nói:

-Công tử, bảo trọng.

Khánh Kỳ cũng chấp tay:

-Hẹn ngày gặp lại.

Hai người hành lễ xong, Khánh Kỳ quay người bước lên xe ngựa.

159. Chương 158: Suy Nghĩ Đêm Trăng

Bầu trời tối mịt, xe không dám chạy nhanh, lúc về đến tàu đã quá nửa đêm. Bến sông dừng không ít tàu thuyền, nhìn từ xa như là những con mãnh thú lớn nhỏ, nhấp nhô theo con nước, ở đó chiếc lâu thuyền to

lớn nhất và một chiếc thuyền nhỏ cách đó không xa là có ánh sáng hắt ra, chiếc thuyền lớn chính là thuyền của Khánh Kỳ.

Xe chạy đến cạnh thuyền, tên lái xe hét lớn, các thân binh và thuyền phu trên thuyền còn chưa ngủ nghe gọi vội thấp đèn lồng chạy ra mạn thuyền, đưa tấm ván lên bờ làm chiếc cầu nổi cho Khánh Kỳ bước qua.

Khánh Kỳ bước xuống xe, dặn dò:

- Đẩy xe lên đó, nhớ cho ngựa ăn no.

Nói xong nhảy phốc lên thuyền, phía sau tên lái xe lấy roi quất vào mông ngựa, mấy tên gia tướng và thuyền phu cùng hợp sức đẩy xe lên thuyền.

Khánh Kỳ về phòng mình, tắm rửa qua loa, cởi áo ngoài ra nằm ngủ trên giường. Thân tàu lắc lư, không thể ngủ được, Khánh Kỳ nghĩ ngợi mông lung, lúc nghĩ đến nước Ngô, lúc nhớ đến Phi Hồ cốc, lúc lại nhớ Ngải thành nước Vệ, trong lòng cứ như con sóng nhấp nhô bên ngoài.

Chính vào lúc này hắn nghe thấy tiếng nhạc du dương từ đâu vọng lại, tiếng nhạc có sức cuốn hút linh hồn, được tiếng sóng vỗ phụ họa như khóc lóc ca thán như bày tỏ nỗi niềm.

Tiếng nhạc thê lương vô cùng, được cất lên trong đêm thu thanh vắng thế này càng buồn bã hơn. Bao nhiêu ý nghĩ, bao nhiêu ưu tư, bao nhiêu nỗi cực, bao nhiêu bế tắc, dường như đều chất chứa trong tiếng nhạc ấy.

Khánh Kỳ ngồi bật dậy, lẳng lặng đến bên cửa sổ nhìn ra ngoài, hướng về phía phát ra tiếng nhạc, tiếng nhạc này vọng ra từ chiếc thuyền nhỏ còn sáng đèn kia, khúc nhạc cổ xưa lạnh lạnh trong đêm vắng. Khánh Kỳ lắng nghe một hồi, hơi thở nhẹ nhẹ, suy tư của hắn được hòa cùng cảnh đêm tĩnh mịch...

Hắn nhìn vào dòng nước lặng lẽ trôi, dãy núi đen như mực phía trước, lại chưa để ý thấy bóng người dưới cửa sổ, một thân hình nhỏ nhắn mặc áo xanh đang ẩn náu ở đó, chính là Quý Tôn Tiểu Man.

Hôm nay nghe nói Quý Tôn Ý Như đồng ý hôn sự của Cơ Tổng, Quý Tôn Tiểu Man trong lúc tức giận xông vào cung la lối trước mặt Cơ Tổng, nhưng sau khi chửi rửa xong cảm thấy không thể thay đổi ý định của Quý Tôn Ý Như, bèn nảy ra ý định bỏ trốn khỏi Khúc Phụ. Không ngờ Quý Tôn Ý Như lại phong tỏa khắp thành, Quý Tôn Tiểu Man không còn cách nào đành trốn tạm trong mật đạo Lỗ Quái Cư.

Vì năm xưa Ngải phu nhân tự vẫn, Viên Tổ tự thấy có lỗi với chủ nhân, do đó từ bỏ chức vị kiếm khách ở nhà Quý thị, trở thành ông chủ quán rượu trong thành Phúc Phụ này, hắn ở lại không bỏ đi nơi khác chính là vì bảo vệ cho cô con gái Tiểu Man của phu nhân. Thành Bích phu nhân vì biết hắn chỉ làm theo mệnh lệnh, lại thương hại không giết chết mình nên xưa nay không truy cứu hắn, nhưng Viên Tổ vẫn không dám không cẩn thận, với lại hắn nhận trách nhiệm lo cho an nguy của Tiểu Man, nên bề ngoài Lỗ Quái Cư là một quán rượu, bên trong lại có mật đạo phòng lúc cần lẫn trốn.

Những mật đạo cơ quan này Quý Tôn Tiểu Man rất quen thuộc, lúc nhỏ chơi trốn tìm với Viên thúc thúc đã quen lối mật đạo này rồi, vì thế lẫn trốn vào đó đám người Dương Hồ không phát hiện ra. Quý Tôn Tiểu Man cũng biết ban đêm không cách gì ra khỏi thành được, nhưng nhìn vẻ mặt nôn nóng của Quý Tôn Ý Như và Cơ Tổng, sợ khi trời sáng càng khó trốn đi hơn, chính vào lúc không biết làm sao thì Dương Hồ đến gặp mặt Khánh Kỳ.

Tiểu Man đang trốn không nhìn thấy mặt Khánh Kỳ, nhưng lại nghe tiếng hai người nói chuyện, nghe Dương Hồ nói phái người đưa công tử gì đó ra khỏi thành lên thuyền, bèn tận dụng cơ hội tốt này, len lén rời khỏi mật đạo ra ngoài. Trước cửa chỉ đang đậu một cỗ xe ngựa, chắc của vị công tử ấy, thế là Tiểu Man trốn trên nóc xe, nhờ thế đã ra khỏi thành trốn ở trên thuyền.

Thân binh của Khánh Kỳ đẩy xe lên thuyền cho ngựa ăn xong rời khỏi, nàng ta cũng nhảy xuống xe tìm chỗ ẩn náu, định sáng mai khi thuyền rời khỏi Khúc Phụ sẽ tìm cách rời thuyền đi nơi khác. Không ngờ vừa lủi tới dưới cửa sổ phòng Khánh Kỳ thì hắn mở cửa sổ ra. Tiểu Man chỉ còn cách núp ở đó không dám động dậy, trong lòng tức tối: Tên khốn này sao khuya vậy rồi còn chưa chịu đi ngủ, đứng ở đó làm gì không biết.

Tiếng nhạc lại vang lên, khơi dậy biết bao nỗi niềm trong lòng Khánh Kỳ. Hắn nhớ về sinh nhật kiếp trước, người thân trong một thời đại khác của hắn, cái tuổi thơ hồn nhiên vô tư ấy, nhớ về mẹ với ánh mắt dịu dàng và mái tóc điểm bạc, được sống bên người thân thật hạnh phúc biết bao...

Khánh Kỵ nhớ về nhiều kỉ niệm, vui có, buồn có, ngọt ngào, đau thương, tiếng nhạc ấy lúc to lúc nhỏ hòa cùng dòng suy nghĩ của Khánh Kỵ, trong một lúc nước mắt đã lăn dài trên má...

Quý Tôn Tiểu Man núp dưới cửa sổ, chợt cảm thấy mặt mình lạnh lạnh, thì ra có vài giọt nước mắt rơi xuống, Quý Tôn Tiểu Man ngước mặt lên, thấy bầu trời lấp lánh ánh sao.

Tách, lại một giọt nước mắt rơi xuống, rơi ngay môi Quý Tôn Tiểu Man, cảm thấy mằn mặn nơi đầu lưỡi, Tiểu Man mới biết người đứng bên cửa sổ đang khóc.

Quý Tôn Tiểu Man nuốt phải giọt nước mắt của đàn ông, trong lòng tức tối: Tên vô dụng này, nam nhi chảy máu chứ không chảy nước mắt, người có uất khúc gì mà phải khóc chứ? Người khóc kệt người nhưng lại rơi nước mắt vào mặt ta, nếu không phải ta đang trốn đã đánh người một trận cho người khóc thoải mái.

Quý Tôn Tiểu Man chửi rửa trong lòng, nhưng lại không dám động đây. Phía trên Khánh Kỵ thở dài:

- Đã qua rồi, tất cả đều đã là quá khứ, nghĩ tới có ích gì? Giờ đây ta phải sống cho tương lai, nếu người thân bạn bè trước đây của ta có biết ta rơi vào cảnh ngộ này, chắc cũng hy vọng ta sống hạnh phúc vui vẻ, chứ không phải khóc lóc nhớ về họ...

Những gì đã qua cứ thế qua đi, cứ như dòng nước chảy dưới sông vậy, không bao giờ chảy ngược trở lại. Vui thì nhớ lấy, buồn thì phải quên đi, bỏ lại quá khứ, sống cho hiện tại, hướng về ngày mai, Khánh Kỵ ta...mới không uổng phí chuyến đi này!

Khánh Kỵ nói xong, đưa tay đóng cửa sổ lại.

Quý Tôn Tiểu Man núp ở phía dưới, nghe hắt nói vậy giật mình. Khánh Kỵ, người này chính là công tử Khánh Kỵ của nước Ngô. Lúc bấy giờ nhiều cô gái ngưỡng mộ anh hùng, Quý Tôn Tiểu Man không mù quáng như họ nhưng Khánh Kỵ nước Ngô là đại anh hùng trong số ít người được nàng khâm phục, hôm nay thật không ngờ lại có dịp trốn trong xe, giờ lại đi chung thuyền với công tử Khánh Kỵ.

Khánh Kỵ..., sứ giả nước Ngô đến Khúc Phụ gây áp lực, ba tên gia chủ Tam hoàn vô tích sự ấy chẳng phải khiếp sợ nước Ngô, đã đuổi hắt ra khỏi nước Lỗ rồi sao? Thế mà giờ đây hắt vẫn ở tại nước Lỗ, lại cùng với Dương Hổ...

Quý Tôn Tiểu Man chớp mắt, dường như hiểu ra chút gì đó.

Cửa sổ được đóng lại, trong phòng không còn động tĩnh gì nữa, chắc Khánh Kỵ đã đi ngủ. Quý Tôn Tiểu Man vẫn không động đây, một lúc sau, nàng ta mới từ từ đưa mặt ra khỏi bóng tối, để ánh trăng soi rọi lên khuôn mặt, nhẹ nhàng nằm xuống.

Sóng nước lăn tăn, tiếng nhạc buồn tẻ, thân tàu nhấp nhô, trong tĩnh có động. Quý Tôn Tiểu Man nằm trên con sóng, nhìn vào ánh trăng nhạt nhẽo trên trời, nghĩ về những chuyện chưa xốt trước đây, ngẫm lấy những lời của Khánh Kỵ lúc nãy. Hồi lâu, mắt nàng nhắm lại.

Trời sáng, Khánh Kỵ thức dậy, ăn sáng xong bước lên mũi tàu, ánh nắng chói chang, làm tinh thần phấn chấn hẳn ra.

Bầu trời trong xanh, không một áng mây, gió thổi nhẹ nhẹ, Khánh Kỵ quay đầu mỉm cười nói:

- Thời tiết hôm nay thật tốt, ngay cả ông trời cũng giúp chúng ta, lên đường sớm thôi.

Thuyền phu nhe răng cười đáp:

- Công tử nói phải, tiểu nhân khởi hành ngay đây ạ.

Con thuyền lớn từ từ rời bến, mái chèo rẽ sóng, từ từ đi vào giữa sông, Khánh Kỵ bước về phía trước, vịn lấy mạn thuyền nhìn xa xăm. Hai bên bờ các túp lều xanh ẩn hiện, ở giữa là con sông lớn sóng nước cuộn cuộn này, những cơn sóng mạnh đập vào thân tàu, bọt nước trắng phau như tuyết, lòng người cuốn theo con sóng.

- Nước Lỗ, cuối cùng cũng rời khỏi.

- Lần này về nước Vệ, chinh đồn binh mã, tháng ba năm tới, lại đánh nước Ngô.

Khánh Kỵ đâm mạnh một phát vào mạn tàu, máu nóng sôi sục như mặt trời ló dạng, ý chí ngất trời.

- Có đội quân nước Lỗ này, có nhà quân sự như Tôn Vũ, sang năm ta nắm chắc phần thắng. Lần này về nước Vệ, ta phải tăng cường sức mạnh của quân đội Ngải thành, còn phải liên hệ với nước Sở, nếu cần...cứ tiếp xúc luôn với nước Việt, tất cả thế lực chống lại Hạp Lư, nếu dùng được đều tận dụng tối đa, phải đảm bảo thắng lợi của trận chiến này, nếu thua nữa, ta e là không có cơ hội nữa rồi.

Khánh Kỵ suy ngẫm: Đội quân nước Lỗ, là chuẩn bị dùng gây bức bối, lực lượng chủ lực vẫn cần dựa vào nước Vệ, dù sao quân đội nước Vệ mới là đạo quân thiện chiến, kinh nghiệm tác chiến phong phú, so về điểm mạnh này, đạo quân Phi Hồ cốc còn kém xa, dù cho có bậc kì tài như Tôn Vũ, cũng không thể thay da đổi thịt cho đám lính mới chiêu mộ trong thời gian ngắn được.

Hơn nữa, nước Vệ binh hùng tướng mạnh, khí thế càng lớn càng thu hút sự chú ý của quân Ngô, thế mới tạo điều kiện thuận lợi cho đạo quân nước Lỗ này thật sự phát huy tính bất ngờ được. Muốn được như vậy, ta phải tiếp tục nâng cao sức mạnh của nước Vệ.

Nhưng làm như vậy, buộc phải thu nạp thêm nhiều người nhập ngũ, tích trữ thêm lương thực, vũ khí vật dụng. Trên lãnh thổ nước Vệ, một đội quân nước ngoài phát triển thế này cần được nước Vệ cho phép, hơn nữa viện trợ từ nước Vệ không những không được đứt đoạn, mà còn phải nghĩ cách tranh thủ thêm.

Nghĩ đến những vấn đề này, Khánh Kỵ nhủ thầm: Nói không chừng, sau khi về Ngải thành, ta phải đến cung vua một chuyến gặp vua Vệ, xin ngài đồng ý, vua Vệ...

Nhớ đến Vệ Linh Công lưu danh hậu thế vì chuyện chia đào năm xưa này, Khánh Kỵ khẽ nhủ mày, con người Vệ Linh Công rộng rãi độ lượng, thích chiêu dụ anh hùng nhân sĩ, để dành được ủng hộ từ ông ta vốn rất dễ dàng. Nhưng lần trước nghe được tin, hiện nay quyền lực diên hành nước Vệ phần lớn đều nằm trong tay Vệ phu nhân Nam Tử. Sau này muốn nước Vệ giúp đỡ, e là buộc phải giao thiệp với vị Vệ phu nhân này thôi.

Nhưng hẳn quả thật không hiểu nhiều về vị mỹ nhân nước Tống Nam Tử này, ngoài việc cô gái này sắc nước hương trời, là một mỹ nhân hiếm gặp ra. Hơn nữa sử sách ghi chép, cô Nam Tử này tính tình lãng lợ, còn về năng lực chính trị của vị Nam Tử phu nhân này thì hẳn biết quá ít. Nước Vệ vốn là chư hầu hoàng tộc thời Tây Chu phong tặng. Khi lập quốc đã là công tước, địa vị tối cao, suốt thời gian dài là lãnh tụ các chư hầu, thay mặt Chu thiên tử cai trị thiên hạ. Đến giờ tuy nước Vệ vẫn giữ lễ lối xưa cũ, không chịu cải cách, vận nước ngày một suy tàn, nhưng vẫn là một trong mười hai nước lớn trong thiên hạ, do đó mới có thể viện trợ nhiều cho hẳn được, cũng không ngại mối đe dọa của nước Ngô.

Hai nước Vệ và Tống càng có mối quan hệ sâu sắc. Năm xưa sau khi Cơ Phát diệt nhà Thương, dân Thương không chịu sự cai quản của nhà Chu, từng phát động bạo loạn lớn, Chu Công Đán khởi binh đông chinh, dẹp yên phản loạn, chia toàn bộ dân Thương làm hai. Một là “Ân Thương thất tộc”, được ở tại cố đô Triều Ca nay đã hoang tàn, lấy quốc hiệu là “Vệ”, kinh đô vẫn ở Triều Ca. Hai là các hậu duệ hoàng tộc Ân Thương, bị tách ra riêng lẻ, trở thành nước Tống, do hoàng tộc Ân Thương làm vua, đấy là hai phần của Ân Thương.

Kinh đô nước Vệ chính là Triều Ca, trung tâm chính trị kinh tế văn hóa của nhà Thương, nhưng lúc bấy giờ do Bắc Định xâm chiếm đã dời đô Bộc Dương, cũng là nơi người ta gọi là Đế Khâu. Vệ và Tống đều là nước của di dân Ân Thương, giữa hai nước có quan hệ khăng khít, qua lại hai nước luôn mật thiết, tình cảm nhân dân hai nước cũng không mấy khác biệt, cho nên công chúa nước Tống Nam Tử sau khi được gả đến nước Vệ có thể nắm quyền lớn trong thời gian ngắn là vậy.

Ngoài thủ đoạn chính trị cao siêu của cô ta ra, thân phận của cô ta nhanh chóng được dân nước Vệ chấp nhận, được xem như người nhà, đó mới là nguyên nhân chính.

Hắn muốn phát triển tại nước Vệ, lúc trước được vua Vệ cho phép là xong, giờ đây nước Vệ có thêm một nữ chủ nhân nắm quyền lớn trong tay, mong là cô ta không gây khó cho mình thì tốt. Khó khăn lắm mới lôi kéo được nước Lỗ, sắp đặt phục binh sát bên nước Ngô, nếu lại gây ra chuyện ở nước Vệ vào lúc này, nhỡ mất kế hoạch phản công Ngô, há chẳng thành trò cười ư.

Khánh Kỵ đang tính toán, chợt nghe một khúc nhạc vọng lại, bèn ngẩng đầu lên. Phía bên phải tám mái chèo của chiếc thuyền nhỏ lướt nhanh, đã đuổi kịp thuyền lớn của hắn.

Để Khánh Kỵ được thoải mái, Thành Bích phu nhân đã kiếm cho hắn một lâu thuyền, thân tàu lớn, không chỉ có thủy thủ tay chèo, còn có cả các tay kéo dây những khúc sông hiểm trở. Chiếc thuyền lớn như vậy, không thể chỉ chở mình hắn, nên chở theo nhiều muối ăn, là món hàng đầu tiên vận chuyển sang nước Vệ, do đó trên thuyền có cả võ sĩ tháp tùng. Có chủ thuyền, thuyền phu, thợ kéo dây, diêm đình phụ trách vận chuyển muối, quản sự, khá là đông đúc.

Lúc bấy giờ dù là đi xe đường bộ hay là đi thuyền đường thủy, những nhóm đi nhỏ lẻ khi gặp đoàn lớn đều sẽ cố gắng bám theo, như vậy khi xảy ra chuyện dễ giúp đỡ lẫn nhau. Chiếc thuyền nhỏ kia thấy thuyền lớn khí thế đông đúc này đương nhiên là bám theo, do đó vừa bắt kịp, thuyền nhỏ lập tức đi chậm lại.

Hai chiếc thuyền đi song song nhau, khoảng cách khá gần, Khánh Kỵ nhìn thấy trên mũi thuyền nhỏ một vị công tử khôi ngô đang ngồi đó, dáng vẻ cao quý, tuy là đang ngồi, nhưng cũng thấy được thân hình cao ốm, dưới ánh nắng, chiếc áo bào thêu hoa mai màu nhạt của hắn tô thêm phong thái ung dung tao nhã. Khúc nhạc vừa dứt, Khánh Kỵ khen hay, nói vọng qua:

- Các hạ thổi huân hay lắm. (Huân là một loại nhạc cụ)

Vị công tử kia nghe thấy lời khen, quay đầu lại mỉm cười. Khánh Kỵ bất chợt nghi ngờ: Người này...chẳng lẽ là một cô gái sao?

Khánh Kỵ nhìn rất rõ tướng mạo người ấy, tuy là cải nam trang, nhưng đôi mày mang vẻ đẹp mềm mại, mũi như hạt ngọc, môi như cánh hoa anh đào, mắt đen lóng lánh. Hắn hai tay cầm sáo, lúc này buông nhẹ xuống đặt lên áo, vạt áo tay áo trắng như tuyết, da mặt và cổ mềm mại nõn nà, lấp lánh phản chiếu ánh mặt trời, dưới gầm trời này sao lại có nam tử hán như thế được?

- Haha, chỉ là chút tài mọn, đa tạ các hạ đã khen, tại hạ đi thuyền nhỏ, muốn cùng các hạ đồng hành, mong các hạ đừng chê trách.

Người kia đứng dậy hành lễ, giọng nói lại là giọng nam nhân.

Khánh Kỵ cười đáp:

- Không sao, đều là bạn đường cả, đúng ra phải giúp đỡ lẫn nhau.

Người kia cười khê, để lộ hàm răng trắng như tuyết, chấp tay nói:

- Còn chưa thỉnh giáo cao danh quý tánh của các hạ.

Khánh Kỵ hơi chút do dự, không tiện nói ra tên thật, nhủ thầm: Ta là Khánh Kỵ công tử nước Ngô, hay là lấy tên nước làm họ, đặt lấy một cái tên vậy. Dù sao cũng là người đi chung đường thôi, bèn lên tiếng:

- Tại hạ Ngô Kỵ, không biết các hạ đây là...

Người kia chớp mắt, mỉm cười:

- Tại hạ Tống Triều.

Tóm tắt Q1 và Q2 Tịch Bân là nhân viên một tổ làm phim. Trong khi quay một bộ phim ở Tây Tạng thì bất chợt bị một chiếc Đại Luân Hồi bàn rơi vào đầu, vô tình kích hoạt cơ quan của nó, khiến cho Tịch Bân bị rơi vào vòng xoáy luân hồi.

Thời kì Xuân Thu Chiến Quốc, Ngô vương Liêu bị công tử Quang (tức Hạp Lư) sát hại, công tử Khánh Kỵ - con trai của Ngô Liêu - cầm hận đưa quân đánh trở về nước Ngô, lại bị Hạp Lư dùng thích khách ám sát. Đúng lúc này Tịch Bân trọng sinh vào thân thể của Khánh Kỵ, linh hồn thể xác hợp làm một.

Khánh Kỵ bị trọng thương phải trốn sang nước Lỗ. Hắn để hai võ tướng Kinh Lâm và Lữ Thiên đưa phần lớn binh lính trở về căn cứ của mình là Ngải thành nước Vệ, còn chính mình thì đi tới đô thành Khúc Phụ để trị thương đồng thời tìm cách tranh thủ sự giúp đỡ của nước Lỗ.

Nước Lỗ:

Nước Lỗ được cai quản bởi Tam hoàn thế gia: Quý Tôn Thị, Mạnh Tôn Thị và Thúc Tôn Thị. Gia chủ Quý Tôn Thị là Quý Tôn Ý Như, Mạnh Tôn Thị là Mạnh Tôn Tử Uyên, Thúc Tôn Thị là Thúc Tôn Ngọc.

Do 2 năm trước vua Lỗ Cơ Trụ bị đuổi sang nước Tề nên hiện giờ Quý Tôn Ý Như đang là đương kim chấp chính nước Lỗ.

Tất thành là tòa thành phải đi qua trước khi tới Khúc Phụ. Trên đường đi Khánh Kỵ làm quen được với Khổng Khâu - chính là Khổng Tử. Hai người cùng đi tới Tất thành. Tới đây Khánh Kỵ được Triển Hoạch đại phu - môn hạ Quý Thị - tiếp đón. Khánh Kỵ ở tạm trong phủ Thành Bích phu nhân, cũng là môn hạ Quý Thị. Ở đây qua miệng những người hầu Khánh Kỵ biết được chuyện xưa của Thành Bích phu nhân và Ngải phu nhân.

Ở sát vách Thành phủ Khánh Kỵ đang ở là Nhâm phủ của Nhâm thị gia tộc nước Ngô. Hai chị em Nhâm Nhược Tích và Nhâm Băng Nguyệt thay cha mang hàng hóa sang bán ở nước Lỗ. Vốn cha của Nhâm Nhược Tích đã hứa gả nàng cho Khánh Kỵ, nhưng Ngô vương Liêu qua đời, Khánh Kỵ cũng không biết được việc này, vì thế nàng cũng không lên tiếng.

Ở vách bên kia lại là đạo tặc Triển Chích, Triển Chích mưu đồ hàng hóa vũ khí của Nhâm gia, đã chuẩn bị sẵn âm mưu cướp đoạt.

Không may cho hắn bị Khánh Kỵ biết được. Khánh Kỵ liên kết với Nhâm Nhược Tích, phá tan được âm mưu của Triển Chích. Nhâm Nhược Tích cảm tạ ơn của Khánh Kỵ, nhưng không dám gần chàng, bởi vì Nhâm gia của nàng còn chịu sự cai trị của Hạp Lư, vì lợi ích gia tộc, hai người đành phải chia tay. Hàng hóa cũng đã giao xong, Nhâm Nhược Tích liền mang gia tướng sang Tề quốc.

Khánh Kỵ tiễn Nhâm Nhược Tích ra tới bờ sông, chợt thấy đại đạo Triển Chích đuổi theo. Khánh Kỵ sử dụng mưu kế khiến cho hai trăm quân của hắn có thể đánh thắng được một ngàn quân của Triển Chích, Triển Chích đại bại bỏ chạy.

Ở Khúc Phụ - đô thành nước Lỗ

Khánh Kỵ được Dương Hổ đón vào Khúc Phụ. Dương Hổ là gia nô Quý Thị, nhưng quyền hành rất lớn, bởi Quý Tôn Ý Như nắm quyền chấp chính nên hắn cũng coi như là tể tướng đương thời. Chính Dương Hổ đề xuất cho Quý Tôn Ý Như giúp đỡ Khánh Kỵ, nhưng Mạnh Tôn Thị, Thúc Tôn Thị lại ra sức phản đối.

Khánh Kỵ tìm cách tranh thủ sự ủng hộ của các vị công tử trong Khúc Phụ bằng cách tham gia tiệc rượu ở Lỗ Quái cư. Ở đó xảy ra xích mích giữa một vị công tử là Tôn Ngao và nhi nữ của Thúc Tôn Ngọc là Thúc Tôn Diêu Quang. Hai bên giao ước sẽ thi đấu săn bắn, ai thua sẽ phải làm nô cho đối phương trong vòng ba tháng, một bên là Công tử quân do Khánh Kỵ cầm đầu, bên kia là do Diêu Quang và Lý Hàn - võ sĩ mới đầu nhập Thúc Tôn Thị - cầm đầu.

Khánh Kỵ bỗng bị tập kích ám sát, kẻ ra tay chính là Mạnh Tôn Tử Uyên, Khánh Kỵ biết nhưng không để lộ ra, chỉ âm thầm tới trả thù hai nhà Thúc Mạnh. Xảo ngộ thế nào, ban đêm hắn lên vào nhà Thúc Tôn lại vào đúng khuê phòng của Diêu Quang, hai người có một hồi tiếp xúc “mờ ám”, Khánh Kỵ rốt cuộc không thể nói với Diêu Quang rằng “ta vào bữa mới vô phòng người”, cuối cùng hắn thông qua Diêu Quang gửi lời đe dọa tới Thúc Tôn Thị.

Cuộc đấu săn bắn giữa Diêu Quang và Công tử quân cuối cùng cũng diễn ra. Cuộc đấu gồm ba vòng. Vòng đầu là thi săn thú, Công tử quân sử dụng tiểu xảo để giành chiến thắng “oanh liệt”. Trận thứ hai là đấu đối kháng, bên Diêu Quang gồm toàn các võ sĩ không khó để giành chiến thắng. Trận cuối cùng là săn nai, hai bên đều chơi bắn như nhau, cuối cùng hai xe ngựa kẹt cứng, để con nai chạy vào rừng, Khánh Kỵ lúc này mới trở tài “chạy nhanh như hổ”, bắt được con nai. Thúc Tôn Diêu Quang trở thành nô tì của Khánh Kỵ dưới con mắt ngưỡng mộ của các tiểu thư Khúc Phụ.

Khánh Kỵ được Thành Bích phu nhân mời giúp đỡ trong cuộc đua thuyền rồng thường niên, phần thưởng năm này là 3 năm độc quyền buôn bán muối. Khánh Kỵ “vòi” được điều kiện là sinh ý ở hai nước Vệ Tống, đồng thời còn sử dụng thủ đoạn khiến cho Thành Bích xuân tâm nảy mầm (haizzz)

Sóng gió liên tục ập đến, Hạp Lư sai sứ sang Lỗ yêu cầu Tam hoàn đuổi hoặc giết Khánh Kỵ, Thúc Mạnh hai nhà lại cho người đi mời vua Lỗ Cơ Trụ về, đe dọa tới vị trí chấp chính của Quý Thị. Trước tình hình căng thẳng đó, Khánh Kỵ đành phải giải quyết cả hai, một mặt cho binh lính đối phó với Ngô sứ, một mặt tự mình sang nước Tề giải quyết Cơ Trụ.

Hắn muốn sang Tề nhưng không ai biết, cho nên chọn giải pháp cho một kẻ thể thân bị răn cấm sưng phù mặt lên. Diêu Quang được mang ra làm bằng chứng cho hắn. Khánh Kỵ đưa Diêu Quang lên núi, tỉ tê tình cảm rồi hôn nàng, trong lúc đó không biết từ bao giờ tình cảm từ giả lại biến thành thật, tóm lại hắn vẫn không quên giả vờ bị răn cấm, ngay lập tức các thị vệ đưa hắn đi “trị thương” trong sự xót thương vô hạn của Diêu Quang.

Ở Tề

Khánh Kỵ cùng Đậu Kiều Kính sang Tề. Trong lúc dò xét ở dịch quán hắn bắt ngờ nghe được chuyện năm gia tộc Diên, Cao, Loan, Bảo, Đại sẽ ám sát tể tướng Tề quốc Yến Anh nhân ngày đại thọ của lão. Khánh Kỵ đoán ra rằng vua Lỗ Cơ Trù cũng ở đó. Cũng ở trong dịch quán, hắn bắt ngờ gặp lại hai chị em Nhâm Nhược Tích, trong tình cảnh xuân sắc ngập tràn (nhớ lại vẫn thấy nóng). Nhâm Nhược Tích sắp bị gả cho Tôn Trưởng Khanh (tức Tôn Vũ), Khánh Kỵ dù tiếc nuối nhưng không biết làm gì (làm được cái gì nữa). Hai người lại chia tay nhau, với lời hứa hẹn của Khánh Kỵ: nếu hắn không chết, nếu Nhược Tích không bị gả đi, hắn sẽ tuyển nàng vào cung làm... tể tướng để tuyển phi cho hắn.

Trong buổi đại thọ hỗn loạn của Yến Anh, Khánh Kỵ rốt cục cũng ám sát thành công Cơ Trù, giẫm bót đi một tai họa. Nhưng trên đường bỏ trốn không ngờ lại gặp quân lính, Đậu Kiều Kính đã anh dũng hi sinh để Khánh Kỵ có thể trốn đi.

Khánh Kỵ mệt lử quay trở về Khúc Phụ, ở đây hắn biết được binh lính của mình ám sát Ngô sứ không thành công, Tam hoàn vẫn phải chịu sức ép. Khánh Kỵ buộc lại phải dùng mưu mẹo. Sau khi biết được tình cảm mà Diêu Quang dành cho hắn, Khánh Kỵ vừa vì tình cảm vừa vì chính trị mà cầu thân với Diêu Quang. Hắn mang danh nghĩa là con rể Thúc Tôn Thị tới đàm phán hiệp ước với Quý Thị. Thành công xong, hắn lại mang danh nghĩa hiệp ước với Quý Thị sang đàm phán với Thúc Tôn Thị. Cuối cùng khi cả 2 nhà đã đồng ý, Mạnh Tôn đã không biết phải làm gì hơn. Khánh Kỵ đạt được hiệp ước được ở lại Lỗ quốc, bề ngoài thì làm ra vẻ trở về Vệ quốc, che mắt Ngô sứ, còn hắn thì tới Phí thành xây dựng căn cứ.

Cuộc đua thuyền rồng những võ sĩ nước Ngô giỏi sông nước của Khánh Kỵ đã giành quán quân, khiến hắn và Thành Bích lại gần gũi nhau hơn. Quý Tôn Ý Như tức giận vì Thúc Tôn Thị có Diêu Quang gần gũi Khánh Kỵ, nên cố tình muốn ghép Thành Bích và Khánh Kỵ với nhau.

Phí thành

Tới Phí thành, Khánh Kỵ đi với danh nghĩa em họ Dương Hổ, Dương Bân. Hắn được Thành Bích phụ nhân cho làm đại quân sự.

Ở đây hắn gặp lại Khổng Khâu, lại gặp Triển Hoạch đang đi tìm đứa em Triển Chích. Triển Chích bị Khánh Kỵ đổ thừa cho tội ám sát Ngô sứ, giờ phải trốn lên núi, nhưng lại ngay gần nơi Khánh Kỵ dự tính xây thành. Khánh Kỵ cải trang đi cùng Khổng Khâu lên núi khuyên giải Triển Chích nhưng không thành. Khánh Kỵ lại phát hiện ra một chuyện động trời, Triển Chích không chỉ mưu đồ làm đạo tặc, mà dã tâm của hắn còn lớn hơn thế nhiều...

Khánh Kỵ cứu được một tráng sĩ trôi sông, người này chính là binh thánh Tôn Vũ. Mang ơn với Khánh Kỵ, Tôn Vũ cũng xin được giúp sức (vô đối rồi).

Khánh Kỵ lại gặp được Cơ Tổng - con Cơ Trù và Tiểu Ngải - con của Ngải phu nhân. Cơ Tổng yêu Tiểu Ngải nhưng không được nàng chấp thuận, Tiểu Ngải trong lúc chạy trốn lại lờ Khánh Kỵ ra làm người tình hờ. Khánh Kỵ bị dây dưa vào, cuối cùng lấy cớ vua Cơ Trù mới chết đang lập tân quân để đẩy Cơ Tổng về Khúc Phụ, Quý Tôn Tiểu Man (Tiểu Ngải) định bỏ đi, nhưng khi nghe lời xì xào rằng Thành Bích thông dâm với Dương Bân một gia nô, nàng tức giận muốn lập tức giết chết Thành Bích. Tiểu Ngải trà trộn vào trong đám gia đình làm muối của Thành Bích, dự tính tìm cơ hội giết nàng.

Trong lúc đó, Thành Bích cũng đã hết chịu nổi tịch mịch và ngã vào lòng Khánh Kỵ. Có điều nàng chưa bao giờ tin rằng chuyện tình này sẽ đi đến đâu (thương nhân đa nghi - haizzz). Diêu Quang cũng từ Khúc Phụ tới thăm Khánh Kỵ, khiến hắn đôi khi phải rơi vào tình cảm dở khóc dở cười.

Chuyện lập tân quân chưa xong, Tam hoàn tranh chấp, Khánh Kỵ vội về Khúc Phụ, dàn xếp ổn thỏa để Cơ Tổng lên ngôi. Trở về Phí thành, hắn lại gặp phải tình cảnh Tiểu Man ám sát Thành Bích, Thành Bích giải bày tâm sự của mình cho Quý Tôn Tiểu Man, khiến nàng chùn tay, cuối cùng bỏ đi.

Khánh Kỵ thấy ở Lỗ quốc tình hình đã tạm ổn, liền trở về Vệ quốc xây dựng căn cơ, tạm xa rời Thành Bích và Diêu Quang (toàn các mỹ nhân).

Và tiếp theo là quyển 3 của chúng ta: HỢP TUNG LIÊN HOÀN

Quyển 3: Hợp Tung Liên Hoàn

160. Chương 159: Đồng Thuyền Cộng Độ

- Tại hạ Ngô Kỵ, không biết các hạ đây là...

Người kia chớp mắt, mỉm cười:

- Tại hạ Tống Triều.

Khánh Kỵ cách thuyền bắt chuyện vài câu với vị tự xưng là Tống Triều kia, ngôn từ qua lại rất hợp ý, bỗng chốc nảy sinh hảo cảm, liền nói:

- Ta và các hạ tương phùng ở đây, là chuyện hiếm gặp, ta muốn mời các hạ qua thuyền bên này nói chuyện, ha hả, hơi chút mạo muội, Tống huynh có đồng ý không?

Tống Triều hơi hơi do dự một chút, một đôi mắt quăn rũ như nữ nhân nhìn kĩ vào hai mắt Khánh Kỵ, ý đề phòng dần biến mất, liền vui vẻ gật đầu nói:

- Đương nhiên là được, Triều cũng đang muốn kết giao với các hạ.

Khánh Kỵ mừng rỡ, liền cho người dùng móc câu làm một cái cầu gỗ giữa hai thuyền, lại sai thủy thủ nắm giữ hai bên đầu cái cầu gỗ tạm, tự tay đưa một cây trúc qua bên đó, Tống Triều nắm cây trúc, cẩn thận từ chiếc thuyền nhỏ tiến tới, tới đầu thuyền thì thả người nhảy xuống, nhẹ nhàng hạ xuống đất, vỗ vỗ bụi bặm trên tay, hai người cùng nhìn nhau cười.

Thuyền xuôi dòng nước, vốn là rất nhàm chán, có người tâm sự cho đỡ buồn cũng tốt. Huống chi Khánh Kỵ bây giờ không chỉ muốn chiêu binh mãi mã, mà còn có tâm muốn chiêu hiền nạp sĩ. Hắn mới vừa rời cách thuyền nhìn thấy Tống Triều, đương nhiên là nổi lên nghi ngờ với thân phận của người này.

Tống Triều này, vô luận là cách ăn mặc, cử chỉ thần thái, đều có một loại phong vận ung dung tự tại, hiển nhiên chính là một nhân vật đã quen ngồi ở vị trí cao, nhưng có điều nếu là nhân vật có thân phận như vậy, sao lại ngồi một chiếc thuyền nhỏ, bên người chỉ mang theo vài võ sĩ, còn nhờ cậy thuyền lớn của người khác để bảo đảm an toàn dọc đường, vậy thì lại có chút đáng ngờ. Nếu hắn là một vị sứ giả mang theo sứ mệnh bí mật của một thế lực chính trị phương nào đó, như thế thì phải lo mà che giấu hành tung chứ, lại còn ngồi ở đầu thuyền thoải mái, rồi lại kết giao với mình?

Thiên hạ hiện giờ đang lộn xộn, giới chính trị các quốc gia đang sa sút, không ngừng có những người vì tranh đấu chính trị mà ngã ngựa, cũng có rất nhiều nhân tài trí sĩ trở thành cá trong chậu chịu tai ương, tỷ như Tôn Vũ Tề quốc chính là như vậy, nói không chừng vị Tống Triều này cũng là một vị hào kiệt một phương tranh đấu bị thất bại, nếu như vậy, có lẽ có thể thu nhận hắn, chắc chắn có chỗ dùng.

Khánh Kỵ vốn không tin vào mấy điều huyền diệu. Có điều từ khi chính hắn chết đi sống lại mới có ngày hôm nay, thì có không tin cũng phải tin. Trên đời này có biết bao sự tình mà với học thức hiện đại của hắn cũng không sao giải thích được. Đứng ở thế kỉ 21 quay đầu nhìn lại lịch sử, năm trăm năm trước, có ai tin rằng địa cầu là hình tròn sao? Ba trăm năm trước người Trung Quốc tin rằng ở bên ngoài Trung Quốc sẽ là thiên địa rộng lớn vậy sao? Hai trăm năm trước thế nhân tin rằng con người có thể một ngày nào đó bay lượn trên không trung sao? Một trăm năm trước, nhân loại có thể bước chân lên vũ trụ hay sao?

Khánh Kỵ trước kia đã từng đọc qua sách nói về học thuyết Ngũ luân (Ngũ luân là năm thứ bậc đối đãi theo đạo thường của con người đối với xã hội và gia đình) và Kim-Mộc-Thủy-Hỏa-Thổ nhưng vẫn chưa hiểu rõ hết, tới bây giờ hắn lại thấy có chút hứng thú. Không phải sao? Khi hắn chết đi sống lại, chính là ở trên Trường Giang; xoay chuyển cục diện bất lợi, do đó thúc đẩy được Lỗ quốc thay đổi thái độ, bí mật đạt thành đồng minh với hắn, là ở bên bờ hồ Lịch Ba; đạt được vị danh tướng đương thời Tôn Vũ, là ở bên bờ sông Tuấn. Nếu bảo là mình không hẹn mà hợp với Thủy, thì có vẻ không thông cho lắm, chí ít thì cũng

dựa vào Thủy mà hưng thịnh, hiện giờ ở trên mặt nước nhìn thấy Tống Triều, Khánh Kỵ không khỏi có chút hy vọng.

Quý Tôn Tiểu Man xen lẫn trong đám người, nghe thấy Khánh Kỵ tự xưng là Ngô Kỵ, không khỏi bĩu môi, trong lòng thầm mắng: “Kẻ lừa đảo! Đây là kẻ đại lừa đảo! Ở Phỉ thành hẳn tên là Dương Bản, tới nơi này lại thành Ngô Kỵ”.

Quý Tôn Tiểu Man giấu đầu hở đuôi, không dám gặp người sáng sớm nay lén lén vào trong bếp ăn vụng bị người ta phát hiện ra, may là nàng thông minh lại gan lớn, dám sửa ăn vụng thành lấy đồ ăn, cứ ngông nghênh mà ăn. Bởi vì những người trên thuyền phân biệt bởi nhiệm vụ vận chuyển muối, người kéo thuyền, võ sĩ, lái thuyền thuộc những nhánh khác nhau, đầu bếp kia cũng không biết thiếu niên tuần tú này là ai, cho nên mới bị nàng lừa gạt.

Quý Tôn Tiểu Man sau khi phát hiện ra những người trên thuyền chịu những sự quản lý khác nhau thì cũng không quen thuộc nhau cho lắm, cho nên cứ ngang nhiên đứng ở trên thuyền, cho tới tận lúc này cũng không ai phát hiện ra. Nàng xen lẫn trong đám người, đã sớm thấy rõ bộ dáng của Khánh Kỵ, một khắc đó nàng thực sự chấn động. Tới tận lúc này nàng mới biết Khánh Kỵ hóa ra chính là Dương Bản, Dương quân sự kia lại chính là do Khánh Kỵ hóa thân thành.

Khánh Kỵ vốn là một nhân vật anh hùng mà nàng ngưỡng mộ, Dương Bản là một tiện nô nhưng lại lớn mật phạm thượng, tư thông với gia chủ, thân phận của hai người trong lòng nàng đột nhiên lại trùng lên nhau, bởi vì quan hệ với Thành Bích, sự sùng bái ái mộ trong lòng Tiểu Man đối với hắn ngay lập tức bị cảm giác khinh bỉ áp đảo. Đã biết rõ thân phận của hắn đặc thù, không thể không có điều gì che giấu, nhưng vẫn không tránh khỏi thâm oán trách một hồi.

Khánh Kỵ mời Tống Triều cùng vào khoang thuyền an vị bắt chuyện, người trên thuyền ngoại trừ người chèo thuyền và thủy thủ là bận rộn, những người khác cũng không có việc gì, có người quay về khoang thuyền nghỉ ngơi, có người vịn mạn thuyền ngắm phong cảnh, có những người thường xuyên đi thuyền không có hứng thú với phong cảnh hai bên bờ sông thì tự lại một chỗ nói chuyện phiếm, ở đầu thuyền có mấy người đang khoanh chân mà ngồi, thoải mái đánh bạc.

Quý Tôn Tiểu Man lên tới đuôi thuyền đứng, nhẹ nhàng hít vào một hơi, thầm nghĩ rằng: “Lại phải lừa dối, chỉ cần tới bến tàu ở thành trấn tiếp theo, ta sẽ vụng trộm lên bờ chuẩn đi. Ai, hiện giờ đắc tội với gia chủ, Cơ Tống tên hỗn đản lại cứ bám riết không rời, ta muốn công khai lộ diện ở Lỗ quốc cũng khó khăn, nên đi về nơi đâu, cứ theo thuyền này tới Vệ quốc sao? Nhưng địa phương đó ta chưa từng đi qua, nhân sinh không quen thuộc...”

Nàng sờ nắn vàng bạc trên châu mấy vật quý giá giấu ở bên hông, trong lòng an tâm hơn một chút, lại nghĩ: “Khánh Kỵ, hóa ra người mà Thành Bích thích cũng không phải là Quý Thị gia nô, mà là... Ngô quốc công tử, hẳn là anh hùng đương thời, thân phận cao quý, đương nhiên sẽ không làm việc của bọn đạo chích, mưu đồ tài sản Quý Thị ta. Nói như vậy thì, hẳn qua lại với Thành Bích, thực là như lời của Thành Bích, chỉ vì lưỡng tình tương duyệt?”

Nghĩ đến đây, trong lòng Quý Tôn Tiểu Man có chút tư vị không thoải mái. Trong thâm tâm nàng, đúng là không muốn thừa nhận giữa Khánh Kỵ và Thành Bích có cái loại tình yêu nam nữ gì, đại anh hùng mà mình ngưỡng mộ, đương nhiên không muốn hắn có quan hệ gì với người mà mình căm hận nhất. Chỉ là khi nghĩ tới sự xinh đẹp của Thành Bích, ngay cả nữ tử nhìn thấy cũng bị quyến rũ tới động lòng, việc này hình như là đương nhiên. Nếu hắn hiện giờ còn đang ở Ngô quốc làm công tử, ỷ hồng ôi thúy, bên người không biết có biết bao nhiêu nữ tử, hiện giờ đang sa sút ở Lỗ quốc, thông đồng cùng với Thành Bích thì có gì ngạc nhiên. Ở trong con mắt của Quý Tôn Tiểu Man, trong số những đại nhân vật, có người nào mà không thể thiếp thành đàn? Chỉ có điều...

“Nhất định là con hồ li tinh kia thấy Khánh Kỵ tuổi trẻ anh tuấn, cho nên mới thông đồng với hắn!” Quý Tôn Tiểu Man nhìn núi xanh nước biếc trên bờ, căm hận nói.

Đầu thuyền, bên trong khoang thuyền, Khánh Kỵ ngồi đối diện bắt chuyện với Tống Triều. Khánh Kỵ cười nói:

- Hóa ra Tống huynh cũng đi Lê viên Phong Nhã đài nghe thuyết giảng? Tại hạ ở đó, nhưng không chú ý tới

công tử cũng đứng ở đó, không biết Tống huynh đối với chính luận (bàn luận chính trị) của Khổng Khâu và Thiệu Chánh Mỗ có ý kiến gì không, ngài khen ngợi luận điểm của ai?

Tống Triều khẽ cười nói:

- Tại hạ đối với ngôn luận của Khổng Khâu và Thiệu Chánh Mỗ đều không cho là đúng. Triều từng được nghe thuyết giảng của Lão Đam (tức Lão Tử), cảm thấy rất hợp ý ta. Tại hạ nghĩ rằng, thống trị thiên hạ, ứng với thiên nhiên vạn vật mà làm, theo bản tính trời sinh mà thành tựu, cùng với phong cảnh, với hồng trần, tùy theo tự nhiên mà trị. Giống như là dòng nước dưới chân ta và ngài, cần con người dùng lực để dẫn đường sao, nó đương nhiên là cứ theo lộ trình mà chảy. Không biết Ngô huynh có cao kiến gì không?

Khánh Kỳ âm thầm lấy làm kỳ lạ, người này thờ phụng chủ trương của Lão Đam. Cuộc nói chuyện giữa hai người, đã khiến cho hần suy đoán người này chắc chắn là một nhân vật sa sút đào vong trên quan trường của một nước nào đó. Nghe trong cách nói năng của hần hiển lộ sự bất phàm, đã nổi tâm muốn chiêu nạp, nếu muốn hần tin phục mình, lúc này không thể không xuất ra một vài kiến giải độc đáo.

Hần nghĩ một chút, thông dong đáp:

- Theo lời Tống huynh, từ đầu tới cuối, đi theo tự nhiên, cũng là một biện pháp trị thế, chỉ là hiệu quả không khỏi tới hơi chậm, trong lúc đó khó tránh khỏi sai lầm. Một nước hình thành, phải đứng ở trên cao nhìn xa trông rộng, chủ động dẫn đường, phát huy tầm ảnh hưởng, phải đi trước một bước so với hàng vạn hàng nghìn thứ dân, để tìm ra một con đường chính xác, nếu như cứ theo tự nhiên mà trị, thuận theo lẽ đương nhiên, chẳng phải sẽ đánh mất căn bản sao?

- Ô? Như vậy Ngô huynh có cao kiến gì?

Quyển 3: Hợp Tung Liên Hoàn

- Ô? Như vậy Ngô huynh có cao kiến gì?

Khánh Kỳ suy tư một chút, cười nói:

- Tại hạ trước tiên là nói về luận điểm của Khổng Khâu. Khổng Khâu cho rằng, thánh vương thượng cổ trị dân, thánh hiền hậu thế dạy dân, đều là một chữ “Lễ”. Chữ “Lễ” này, bản chất chính là “không biến đổi”, không quan tâm tới biến hóa của thế sự, kinh tế phát triển, phát minh tiến bộ, chỉ chú ý tới chính mình cùng cái gọi là “Ngũ luân” trong xã hội. Chỉ coi trọng lễ của nho gia, cường điệu tôn ti, sang hèn, địa vị lớn nhỏ, quy chế pháp luật, quy phạm đạo đức, chuẩn tắc sinh hoạt, là căn cứ vào chế độ chính trị huyết thống thị tộc mà hình thành nên, cấp bậc sâm nghiêm. Điều này để tu thân, trị trong một nhà thì còn được, nhưng mà mở rộng Lễ này ra toàn bộ thiên hạ thì càng ngày càng phức tạp, tiến tới lấy để “Trị quốc, bình thiên hạ”, đó là điều không thực tế.

Tống Triều mỉm cười nói:

- Nói như vậy, Ngô huynh thờ phụng luận điểm pháp trị của Thiệu Chánh Mỗ?

Khánh Kỳ cũng không trả lời thẳng, lại nói:

- Việc trị quốc mệnh mông thâm ảo, lời của ta và ngài cũng chỉ có thể chạm vào phần nông, vị tất đã là chính xác. Tại hạ sẽ kết hợp tình thế trên thiên hạ, nói sơ qua. Thời kì thượng cổ, thành trì cùng lắm chỉ như một thôn trấn như hiện nay, dân cư cũng ít ỏi, hơn nữa bên trong nhân dân, nhiều thế hệ sống quần cư một chỗ, ít khi lưu động. Cho đến tiếp tục phát triển, dân cư tăng lên nhiều, thành trì tăng lên nhiều, trao đổi cũng tăng theo, lúc này từ trong thị tộc bộ lạc mới xuất hiện chính quyền quốc gia. Từ triều nhà Ân, khai sinh ra quyền thống trị. Đứng đầu sự thống trị đó, tự xưng là thiên tử, cái mà hần nắm giữ, gọi là thiên hạ. Thiên tử phân chia thiên hạ cho các chư hầu, thành lập chư quốc. Chư quốc lại phân các phong ấp cho công khanh đại phu, gọi là thế gia. Gia, quốc, thiên hạ, bởi vậy mà hình thành. Đó là chế độ phong kiến, chế độ của quốc gia.

Nếu những công khanh đại phu trung với chư hầu, chư hầu trung với thiên tử, đó là thiên hạ hữu đạo, ngược lại, chính là thiên hạ vô đạo. Chỉ có điều tới hiện giờ không thể không thừa nhận rằng, công khanh mạnh hơn chư hầu, chư hầu mạnh hơn Chu thiên tử, đó là sự thật không thể tranh cãi.

Một tia ngạc nhiên chợt lóe trong mắt Tống Triều, vui vẻ nói:

- Nghe một lời đã giác ngộ, mời nói tiếp.

Khánh Kỵ lại nói:

- Hiện tại phải trị loạn thế, không thể không đối mặt với thế giới như vậy, nên giải quyết như thế nào đây? Nếu như dưới ép trên, đương nhiên sẽ không từ thủ đoạn, người lừa ta gạt, ánh đao ảnh kiếm, dân chúng thứ dân sẽ bị vây trong nước sôi lửa bỏng. Khổng Khâu muốn phục Lễ, lại dùng luận điệu cũ rích, muốn khôi phục Chu lễ, khôi phục gia quốc thiên hạ trong quá khứ, chính là làm suy yếu quyền lực chư hầu, suy yếu quyền lực công khanh, thử hỏi miếng thịt béo tới tay có ai chịu buông sao? Người nào đã nắm giữ quyền hành trong tay có ai chịu chấp tay nhả ra? Cho nên mới nói, luận điểm của Khổng Khâu tuy rằng lý tưởng, lại khó thi hành được.

Về phần Lão Đam thuyết giảng, huyền diệu khó giải thích, theo lẽ đương nhiên, thuận theo tự nhiên mà trị, cái gì không cần làm thì không làm. Ông ta cho rằng vì có gia, quốc, thiên hạ, mới có đủ loại mâu thuẫn do con người dựng nên, mới có tình hình hỗn loạn không chịu nổi hiện giờ. Nếu muốn giải quyết tận gốc, vậy không cần gia quốc thiên hạ nữa, đó là thuận theo tự nhiên mà trị, mặc cho nó phát triển tự nhiên, như nước chảy, đó là thuận theo lẽ đương nhiên. Ta nghĩ rằng, cũng không thể thực hiện được, bởi vì gia quốc thiên hạ đã có rồi, làm sao có thể tiêu tan được.

Luận điểm pháp trị, lấy pháp trị quốc. Nếu có người có dục vọng riêng, mục đích khác nhau, hành động sai trái, vậy thì không để cho người trị nữa, mà là định ra một pháp tắc, mọi người thống nhất tuân thủ theo, bắt phải làm theo một tiêu chuẩn thống nhất duy nhất để thống trị quốc gia. Ai nếu làm trái lại, chính là làm tổn hại tới ích lợi của mọi người, sẽ dùng pháp mà áp chế. Ta cảm thấy rằng, như thế sẽ phù hợp với thực tế hơn một chút. Tuy rằng pháp này là từ trên định ra, lúc đầu không khỏi có thể xiên lệch, thiên vị, nhưng mà so với những điều không thực tế như lấy Lễ mà trị, hoặc thuận theo tự nhiên để trị, thì có lẽ cao minh hơn một chút. Hơn nữa tuy rằng có thể có thiếu hụt, có thể có hạn chế, nhưng trong khi thi hành tất nhiên có thể dần dần cải thiện. Cách này tuy có lợi và có hại, nhưng nhiều lợi mà ít hại, dùng pháp trị là khả thi nhất.

Nói tới đây, ánh mắt hần hơi chớp động, cười lãnh đạm, nói:

- Chỉ có điều thiên hạ hiện giờ hỗn loạn, vô luận là gia hay quốc hay là thiên hạ, ai cũng như thế, bởi vậy cho dù là loại chính luận nào đi chăng nữa, muốn thi hành trong thời loạn, cũng không có khả năng. Muốn thi hành trong một nhà, trước tiên phải diệt trừ những đối lập trong một nhà, thống nhất hiệu lệnh; Muốn thi hành trong một quốc gia, trước tiên phải lấy vũ lực cường đại để thống nhất chính quyền, trừ bỏ cục diện chính trị hiện giờ mạnh đề ép yếu; Toàn bộ thiên hạ, cũng là như vậy. Nếu không, mặc kệ là loại chính luận cao minh nào, cũng chỉ như hoa trong gương, trăng trong nước, thành công đã tràng mà thôi.

- Tuyệt diệu!

Tổng Triều vỗ tay trầm trồ khen ngợi, khiến cho hần lâm vào kích động, không phải là pháp trị hay thuận theo tự nhiên để trị trong lời nói của Khánh Kỵ, mà là đoạn cuối cùng Khánh Kỵ nói bên trong ẩn ẩn mang theo ý sát phạt, cái luận điểm này ý là muốn trị một nhà, trước phải yên ổn nhà, muốn trị một nước, trước phải yên ổn nước. Hần sớm đã nhìn ra Khánh Kỵ kẻ này cũng không phải là một nhân vật tầm thường, lời nói ra từ trong miệng hần tất có thể trông cậy. Hần đang muốn tiến thêm một bước, hỏi chỉ hướng của Khánh Kỵ, chợt nghe thấy bên ngoài khoang thuyền ồn ào một trận, lập tức người lái thuyền liền giương giọng rống lên một tiếng:

- Xảy ra chuyện gì? Để cho ta yên ổn một chút. - Sau đó chính là một trận tiếng bước chân bình bịch, hai người kinh ngạc nhìn nhau, vội vàng đứng dậy đi ra ngoài.

Đi ra khoang thuyền tới chỗ vừa nghe thấy tiếng, chỉ thấy phía sau khoang thuyền tụ tập không ít người, ở giữa có người đang rống to, đoán rằng chắc là giữa hạ nhân xảy ra chuyện tranh cãi đánh nhau, loại sự tình này trong hạ nhân vốn là không hiếm thấy, Khánh Kỵ liền mỉm cười nói:

- Tổng huynh mời xem, nếu theo lẽ nhạc mà trị, thì nên từ từ giáo hóa, cần dạy đạo lý cho bọn họ. Nếu theo tự nhiên mà trị, chúng ta cứ làm như không thấy, cứ để họ đánh, đánh tới khi bọn họ tự cảm thấy rằng đánh nữa sẽ chỉ bất lợi cho cả hai, khi đó tự sẽ dừng tay.

Tổng Triều ha ha cười nói:

- Nếu như thế, Ngô huynh nếu không ngại thì lấy pháp lệnh mà bắt tuân theo, lấy pháp để phạt họ đi.

Khánh Kỳ mỉm cười:

- Phải như vậy thôi, mời.

- Mời.

Hai người mỉm cười bước đi, Khánh Kỳ đã định bụng nghe ngóng tình hình, phân rõ thị phi, đương trường hành pháp, trừng trị kẻ sinh sự, lấy việc nhỏ nhìn việc lớn, cho Tổng Triều được chứng kiến.

Ở khoang thuyền khiêu khích tranh cãi ầm ĩ không phải là người ngoài, mà chính là Quý Tôn Tiểu Man. Nàng đi tới khoang thuyền, đang ở mạn thuyền suy nghĩ tâm sự của mình, chợt nghe thấy một tiếng cục càn vang lên:

- Phía trước đã tới Hoàng Long độ, nơi đó nước chảy xiết, thuyền lớn như cửa chúng ta, nếu chỉ dựa vào tay chèo sợ rằng không qua được, bảo những người kéo thuyền chuẩn bị dây thừng tốt, lát nữa sẽ lên bờ kéo thuyền, chuẩn bị sẵn sàng đi!

Theo tiếng hét lớn, một đại hán hai chân trần, mặc cát bào đi tới khoang thuyền phía sau quát to. Người này dáng người vạm vỡ, khuôn mặt sần sùi, hiển nhiên là khi còn nhỏ bị mắc bệnh đậu mùa, bộ mặt xấu xí đó khiến người ta không dám nhìn lâu. Quý Tôn Tiểu Man lẩn vào trong thuyền từ sáng sớm, cũng biết rõ thân phận của hắn, người đó là phụ tá cho người lái chính, tên là Triệu Dương, phụ trách những việc tạp vụ trên thuyền, cũng coi như là quản sự.

Quý Tôn Tiểu Man vừa thấy hắn tới, xoay người liền muốn bỏ chạy, Triệu Dương đi tới, lại chính là mặt đối mặt với nàng, liếc mắt một cái là nhìn thấy bộ dáng của nàng, Triệu Dương hai mắt chợt sáng lên. Đem qua Quý Tôn Tiểu Man bởi vì chuẩn bị đào tẩu, thay đổi một bộ áo xanh bình thường, thoát nhìn giống như một hạ nhân làm tạp dịch. Triệu Dương đánh giá nàng từ trên xuống một hồi, thấy thiếu niên này dáng người nhỏ xinh, mặt mày tuấn tú, vẻ dữ tợn trên khuôn mặt rõ dần trở nên nhu hòa đi chút, thanh âm nhẹ nhàng hỏi:

- Vị tiểu huynh đệ này, người là ai, sao ta chưa từng thấy mặt người?

Quý Tôn Tiểu Man có chút chột dạ, cup mắt xuống đảo đảo suy nghĩ một hồi rồi nói:

- Ồ, ta... ta là theo thương đội tới Vệ quốc.

- Là người trong thương đội à?

Triệu Dương càng kỳ quái:

- Thương đội lúc lên thuyền ở Phí thành, bọn họ đều đã ra mắt ta, cũng không nhìn thấy mặt người, người rất cuộc là...

- Xuyt..., xin nhỏ giọng đi chút...

Quý Tôn Tiểu Man nhìn trái nhìn phải, áp sát vào hắn, khuôn mặt nhỏ nhắn trở nên ngọt ngào mang theo chút lấy lòng:

- Triệu đại ca, thực không dám giấu, ta vốn là ở Khúc Phụ. Phụ mẫu đáng thương của ta đều mất, một người ở Khúc Phụ không thể sống được, ta có một ca ca trong nhà, mấy năm trước tới Vệ quốc, ta nghĩ muốn tới dựa vào hắn, nhưng lại không có nhiều lộ phí như vậy, hôm nay ở bến tàu nghe nói chiếc thuyền này đi Vệ quốc, cho nên...

- Hay cho người, hóa ra là một tên vụng trộm lên lên thuyền...

Quyển 3: Hợp Tung Liên Hoàn

- Hay cho người, hóa ra là một tên vụng trộm lên lên thuyền...

- Triệu đại ca, ngài đừng gào lên. Ngài xem ta một người lẻ loi hiu quạnh, ngài lại không động lòng trắc ẩn hay sao? Người tốt sẽ được báo đáp, ngài xin giờ cao đánh khẽ, buông tha cho ta đi.

Quý Tôn Tiểu Man một bên đau khổ cầu xin, một bên từ trong tay áo lấy ra mấy đồng tiền lớn, lặng lẽ nhét vào trong bàn tay hắn, cười trừ nói:

- Chỉ cần Triệu đại ca ngài không nói, ai có thể biết được, đó là toàn bộ tiền bạc của ta, đều đưa hết cho ngài, chỉ cần Triệu đại ca có thể cho ta thuận tiện chút.

Quý Tôn Tiểu Man thanh âm giòn tan, ngọt ngào, giống như tiếng hát của đồng tử, mắt sáng long mi thanh tú, cái mũi xinh xắn, miệng nhỏ nhắn, ngũ quan tinh xảo, càng xem càng khiến người ta trêu mến, hơn nữa dưới ánh mặt trời chiếu lên khuôn mặt, làn da trắng mịn non nớt càng thêm bóng loáng, khiến cho Triệu Dương nhìn mà trong lòng giống như đang có con mèo nhỏ cào cào, ngứa không chịu nổi.

Hắn là người thường xuyên đi đường sông dài, lại là một tráng niên dương khí dồi dào, trên thuyền không có nữ nhân, lâu ngày khó có thể chịu được, dần dần liền cùng một vài người trẻ tuổi trên thuyền làm một chút việc đồng tính phóng dăng (ôi mẹ ơi). Hắn chạy thuyền thế này, ban ngày là đi đường thủy, tới buổi tối, hắn lại ở trên thuyền đi đường bộ (ặc), dần dần đã mê cái tư vị này, cảm thấy rằng so với đình hoa nữ nhân còn hút hồn hơn. Chỉ có điều trên thuyền dù có nam tử tuổi trẻ, nhưng cùng lắm là mặt thanh tú một chút, chứ cũng đều là hán tử cao lớn thô kệch, không khỏi khiến cho người ta tiếc nuối. Có lúc chở khách nhân, hắn liền bỏ ra chút tiền tài, thông đồng với gã sai vặt của nhà đó. Lúc này trông thấy Quý Tôn Tiểu Man, thấy nàng da mịn thịt mềm, mặt mày căng đầy, so với nữ hài “xịn” còn có phần hơn. Một thiếu niên có tiêu chí như thế quả là một cực phẩm luyện đồng (ừm, đừng hỏi nha file:///C:/Users/pc/Documents/My Dropbox/Truyen VVD/1.Nhan Van Thien/Dai Tranh CHi The/42_files/biggrin.gif), chỉ cần buông tóc ra, không cần thay nữ trang, là đã có tư chất xinh đẹp của một tiểu mỹ nhân rồi, hắn thêm ăn tới mức hận không thể ngay lập tức ôm mỹ thiếu niên này vào trong ngực bừa bãi một phen.

Triệu Dương lập tức thay đổi sắc mặt, đem tiền nhét lại vào tay Quý Tôn Tiểu Man, tận lực làm ra biểu tình thân thiết ôn hòa hỏi han:

- Ài, nhìn bộ dáng của người thực sự đáng thương, Triệu Dương ta tâm tính thiện lương, cũng không muốn làm khó người. Nhưng người... thực sự là trốn lên thuyền à? Vậy buổi tối người ngủ nơi nào? Ăn cơm có ai lo cho không?

Quý Tôn Tiểu Man vốn là nói dối lừa hắn, lại định lấy tiền bịt miệng hắn, cũng không hi vọng hắn sẽ chăm sóc cho mình suốt một đường đi về phía Tây, mà chỉ ngóng hắn không tiết lộ cho Khánh Kỳ, Khánh Kỳ nhận ra được nàng. Chỉ cần hắn có thể thu tiền của mình, chẳng sợ tới trạm tiếp theo sẽ đuổi nàng xuống, mà nàng cũng sẽ thần không biết quỷ không hay rời đi, không ngờ nghe được khẩu khí này, người này đúng là mặt ác tâm thiện, đã có ý niệm buông tha cho nàng trong đầu.

Nghĩ như vậy, Quý Tôn Tiểu Man trong lòng hoan hỉ, càng làm ra bộ dáng đáng thương, gục đầu xuống, yếu ớt nói:

- Không dối gạt Triệu đại ca, đêm qua... nhân gia tìm ngay một góc trong khoang thuyền để ngủ, sáng nay thì vụng trộm vào phòng ăn, thừa dịp người ta chưa chuẩn bị thì tiện tay bốc cái này cái nọ để ăn. Ai, cả một đường này nữa, còn không biết phải làm sao bây giờ?

Triệu Dương mặt mày hơn hớn nói:

- Chắc chắn chắc, nhìn bộ dáng nhỏ yếu của người, thật đúng là đáng thương, lão Triệu ta liền làm việc tốt vậy, buổi tối người đến chỗ ta ở tạm vậy. Về phần ăn uống, hắc hắc, ta uống một ngụm cũng không thiếu cho người một ngụm.

Theo tâm tư của Triệu Dương, là muốn trước hết lừa cho thiếu niên này nằm trong khoang thuyền của hắn, tới buổi tối sẽ dùng uy buộc hắn đi vào khuôn khổ. Chỉ cần tưởng tượng mỹ thiếu niên như vậy, thực đúng là cực phẩm khó có được, lại tưởng tượng lột hết y phục của hắn, ôm cái thân thể trắng hồng kia vào trong ngực hưởng thụ hương vị tiêu hồn, Triệu Dương đã thấy trong lòng rung động. Lại đúng lúc thiếu niên này gặp khổ không có chỗ dựa, có việc cầu người, liền trở mặt dí sát vào, dâm tà liếc nhìn cái miệng nhỏ nhắn như đóa hoa của nàng nói:

- Trời thu mát lạnh khó chịu được, chúng ta hai huynh đệ một ổ chăn, còn có thể ôm nhau sưởi ấm, cả hai cùng tốt, chẳng phải tuyệt diệu sao?

Nói xong, hắn liền đưa tay nắm bàn tay nhỏ bé của Quý Tôn Tiểu Man. Quý Tôn Tiểu Man là người sinh ra phú quý, lại thuở nhỏ đã vào Nam ra Bắc, kiến thức rộng rãi, vừa nghe thấy lời này liền biết không phải là lời hay, lập tức thay đổi sắc mặt, trầm giọng hỏi:

- Người nói gì cơ?

Triệu Dương vừa thấy đôi bàn tay nhỏ bé trắng như tuyết của nàng, trông mắt rồi cuộc không dịch đi nổi nữa. Ngón tay thon dài, dáng tuyệt đẹp, dưới ánh mặt trời, sáng lên trong suốt như ngọc. Hắn cũng không nghĩ rằng một đứa nhỏ cùng khổ lại có bàn tay mềm mại trắng nõn như vậy, tinh trùng lên não, thầm nghĩ một đôi ngọc thủ xinh đẹp như vậy mà an ủi của mình (cái gì của mình tự hiểu) thì sẽ tiêu hồn đến thế nào, liền động tình chớp tới bàn tay của nàng, vẻ mặt tươi cười dâm tiện, hắc hắc nói:

- Tiểu huynh đệ, ý tứ của ta... người còn không rõ sao? Ta cho người ăn cho người ở, đưa người thăng tới Vệ quốc, người không cần làm cái gì cả, ta cũng không thu tiền của người, chỉ cần người để cái miệng nhỏ ngon lành của người cho ta hàng đêm hưởng thụ, cũng không sợ mất đi một miếng thịt, người ta đều đạt được mong muốn, chẳng phải tốt sao?

Khuôn mặt của Quý Tôn Tiểu Man bỗng chốc đỏ bừng, tính tình Đại tiểu thư phát tác, nhất thời quên mất tình cảnh của chính mình. Triệu Dương lộ ra một khuôn mặt rồ cười muốn nở hoa, nhưng tay kia còn chưa quơ tới được bàn tay trắng nõn của Quý Tôn Tiểu Man, bàn tay nhỏ bé đáng yêu đó đã không thấy đâu nữa.

Triệu Dương ngạc nhiên ngẩng đầu, hai mắt vừa mới nâng lên, “Bốp” một tiếng vang lên, trên mặt đã trúng một chưởng rất mạnh, tát cho khuôn mặt của hắn tê rần, lập tức cảm giác nóng rất liền truyền tới tận đáy lòng. Bàn tay của Quý Tôn Tiểu Man thoát nhìn có vẻ mềm yếu đáng yêu, nhưng trên bàn tay đó lại có những vết chai cứng của việc luyện kiếm, nàng tập võ từ nhỏ, dưới sự dạy dỗ của Lỗ quốc đệ nhất kiếm khách Viên Công, lực tay sao có thể yếu được, hơn nữa nàng lại là cầm phần bọc phát, một chưởng này tát thẳng vào một bên hàm răng của Triệu Dương.

Triệu Dương bất ngờ không kịp đề phòng, bị một chưởng của nàng tát vào, cắn cả vào đầu lưỡi, rụng cả răng, miệng đầy máu tươi. Triệu Dương nhất thời quàng quạc kêu to lên:

- Mau dối đây, mau dối đây, chó chẻ muốn dây dối ở đây...

Triệu Dương ú ớ quang quác một trận, phía sau khoang thuyền lập tức có một đám người chèo thuyền chạy tới, đám hán tử này thấy bộ dáng của Triệu Dương, không khỏi hoảng sợ, người đứng đầu đội kéo thuyền giật mình hỏi:

- Đây, Triệu đầu nhĩ, ngài thế này là làm sao? Đang muốn nói cái gì?

Đầu lưỡi của Triệu Dương bị răng của mình cắn đứt một mảng lớn, cắn bản không dám cử động mạnh, nói cái gì cũng mơ hồ không rõ ràng. Nói cả buổi mà đám người chèo thuyền cũng không nghe ra, có điều thấy ngón tay hắn chỉ Quý Tôn Tiểu Man, vừa nói vừa khoa tay múa chân, liền biết chuyện này không thoát khỏi có quan hệ với Quý Tôn Tiểu Man, liền đi tới vây quanh Quý Tôn Tiểu Man ở chính giữa.

Xung quanh có rất nhiều diêm đình (thợ muối), tiểu thương xem náo nhiệt, khoanh tay đứng đó cười hì hì, ngay lúc đó, Khánh Kỳ theo tiếng ồn ào cũng đã từ khoang thuyền đi ra. Người lái thuyền chính đã nhanh hơn, từ đầu thuyền chạy tới, đẩy đám người sang một bên, lớn tiếng hô to:

- Xảy ra chuyện gì? Xảy ra chuyện gì?

Quý Tôn Tiểu Man mày liễu dựng thẳng, mắt hạnh trợn lên, nổi giận đến chẳng còn để ý tới thân phận của mình, nàng vừa thẹn vừa giận nhìn chằm chằm vào Triệu Dương, hung tợn mắng:

- Cái đồ vô liêm sỉ, dám có chủ ý với bản cô... dám sinh ra chủ ý hạ lưu xấu xa như vậy, tát người một cái là còn nhẹ đó, còn dám ngông nghênh cần quấy, ta một kiếm lấy đầu người.

Mắt thấy Quý Tôn Tiểu Man kiêu ngạo như vậy, đám người xung quanh ồn ào lên, hơn nữa những người chèo thuyền và kéo thuyền vốn đã có cùng một mối thù, tới tấp xắn tay áo lên, đưa mắt xem thái độ người lái chính, chỉ chờ hắn ra lệnh một tiếng, mọi người sẽ tiến lên bắt người. Người lái chính dù sao cũng còn chút lí trí, trên chiến thuyền này thân phận của bọn họ là ti tiện nhất, vô luận là thương nhân hay là diêm

đỉnh cũng không phải là hấn có thể trêu chọc được, nếu đó là võ sĩ bên người vị công tử kia, vậy thì đánh lại càng công toi, không biết rõ thân phận của đối phương trước, hấn sao dám động thủ, liền hỏi Triệu Dương:

- Xảy ra chuyện gì? Là hấn đánh người sao? Vị tiểu huynh đệ này vì sao lại động thủ với người?

Triệu Dương cộng sự với hấn từ lâu, cũng biết người lái chính đang suy nghĩ gì, liền chỉ ngón tay vào Quý Tôn Tiểu Man quát:

- Dừng dụng trộm bắt cút, bắt nạt...

Hấn vừa nói, máu loãng theo nước bọt bắn ra bên ngoài, kịch kịch hai tiếng động, mấy cái răng mang theo máu bắn ra boong tàu, người lái chính nhú mày, nói:

- Người chậm rãi nói thôi, nói cho rõ ràng chút.

- Chuyện gì vậy, cứ hết loạn lên.

Khánh Kỵ lắc mình đi tới.

Hấn vừa mới đi vào trong đám người, liếc mắt một cái nhìn thấy ngay Quý Tôn Tiểu Man, trong lòng cực kỳ kinh hãi. Không thể tưởng được Cơ Tổng cùng Quý Tôn Ý Như lục lọi tứ phương ở Khúc Phụ, nàng lại có thể lên lên thuyền của mình. Nàng trốn ở trên thuyền cũng phải được một ngày một đêm rồi, không có khả năng không nhìn thấy mình, Khánh Kỵ lúc này đã vô pháp giả câm giả điếc, đành phải đi tới, mặc kệ như thế nào, trước hết phải giải vây cho nàng, sau đó đem nàng vào trong khoang thuyền của mình, dò xét xem nàng có biết thân phận của mình hay không, rồi quyết định nên xử trí thế nào.

Triệu Dương chỉ vào Quý Tôn Tiểu Man, ô ô a a mấy tiếng, Khánh Kỵ cau mày nhăn mặt:

- Như vậy sao có thể nói rõ ràng, người muốn nói là nó đánh người à?

Triệu Dương liên tục gật đầu, Khánh Kỵ bật cười nói:

- Sao có thể như vậy, người thân hình cao lớn vạm vỡ như vậy, đáng người nó lại nhỏ yếu, có thể làm người bị thương nặng vậy sao?

Triệu Dương đầu tiên là gật gù đầu, rồi lại vội vàng lắc đầu, trừng mắt nói:

- Ông tử, tiểu niên tinh đẹp như vậy, đa cũng công nghĩ đời này chân hấn nại nại hại...

Hấn muốn nói, công tử, thiếu niên xinh đẹp như vậy, ta cũng không nghĩ tới tay chân hấn lại lợi hại như vậy, nhưng hấn còn chưa nói xong, Khánh Kỵ đã nói:

- Người lái chính, đỡ Triệu đầu nhi trở về, rửa mặt chút đi, bao giờ có thể nói rõ ràng thì sẽ hỏi lại. Thiếu niên này... khụ, cũng là một người hầu bên người ta, ta sẽ mang hấn về hỏi rõ ràng. Những người khác tản ra đi, nên làm gì thì làm đi, không tụ ở đây xem náo nhiệt nữa.

- Người...

Quý Tôn Tiểu Man chuyển hướng sang Khánh Kỵ, đang muốn phản bác, Khánh Kỵ đã một bước dài tiến tới trước mặt nàng, duỗi tay nắm lấy cánh tay mảnh khảnh của nàng, nói:

- Đi theo ta!

Ngón cái của hấn áp vào gân tê phía sau khuỷu tay của Quý Tôn Tiểu Man, dùng lực một chút, Quý Tôn Tiểu Man liền nhe răng nhếch miệng, toàn thân bủn rủn vô lực, sao có thể giãy dụa được nữa, liền bị Khánh Kỵ kéo vào khoang thuyền. Vội vàng trăm bề, Khánh Kỵ vẫn còn nhớ hô lên với Tổng Triệu:

- Tổng huynh chớ trách, tại hạ phải xử lý chút việc tư, sau đó sẽ lại nói chuyện với Tổng huynh.

Tổng Triệu trông Quý Tôn Tiểu Man lộ ra khuôn mặt đỏ bừng, xinh đẹp phong tình như nữ tử, Khánh Kỵ là chủ nhân hấn, lại tự tay nắm tay hấn, cứ chỉ rõ ràng là không giống như chủ và tớ, nhất thời liền hiểu nhầm, nghĩ thầm: “Hay là hấn và gã sai vặt này chính là... khụ, vị nhân huynh này mới vừa rồi còn nói hay vậy, bây giờ đã vì bề đồng của hấn mà theo tư làm trái pháp luật rồi...”

*Bé đồng: Tiểu đồng được sủng ái, hik, hủ nhằm kiểu gì lạ vậy.

161. Quyển 3: Hợp Tung Liên Hoàn – Chương 160: Hồng Nhạn Bay Về Phương Xa

.....

Cánh cửa khoang thuyền vừa đóng lại, Khánh Kỵ liền buông Quý Tôn Tiểu Man ra. Hai người lùi lại mấy bước, nhìn vào mắt nhau, thần sắc hết sức kì quái. Khánh Kỵ không biết Quý Tôn Tiểu Man đã biết được những gì, liệu có biết được thân phận đích thực của mình không? Quý Tôn Tiểu Man cũng đang băn khoăn, không biết liệu Khánh Kỵ cho rằng nàng là Tiểu Ngải hay là Quý Tôn Tiểu Man, hay là vẫn còn một điều gì đó vẫn đang được che giấu.

Một hồi lâu sau, Khánh Kỵ khoanh 2 tay lại, hỏi thăm dò:

- Tiểu Ngải cô nương...

Lúc đó, Quý Tôn Tiểu Man mới thắm thở phào nhẹ nhõm, giả bộ đáp :

- Dương đại quân sự.....

Khánh Kỵ tuy cười nhưng không vui, nói:

- Đã lâu không gặp, Tiểu Ngải cô nương vẫn đẹp như ngày nào, hôm nay dù ăn mặc như hạ nhân, nhưng vẫn xinh đẹp như xưa, thật làm rung động lòng người.

Quý Tôn Tiểu Man cười hiền đáp:

- Dương đại quân sự quá khen, thiếp long đong bụi trần, son phấn đâu thể che đi cái xấu của mình, thực không dám nhận.

Khánh Kỵ có phần nuốt không trôi với cách đối đáp văn nhả giả tạo này, vờ vờ mỉm cười gượng gạo:

- Ài, chúng ta... nói chuyện thẳng thắn đi.

Quý Tôn Tiểu Man khiêu khích nói:

- Vậy, chúng ta sẽ nói gì bây giờ?

Khánh Kỵ hừ lạnh một tiếng đáp:

- Tiểu Ngải, ta đã biết thân phận thật sự của cô rồi.

Quý Tôn Tiểu Man cũng lạnh lùng đáp lại:

- Ta vốn cũng không định cố gắng che giấu thân phận của mình, nay ngươi đã biết thì cũng không có gì là lạ, nhưng ta cũng rất tò mò muốn biết về thân phận thật sự của nhà ngươi, vậy ta nên xưng hô thế nào đây? Ngô Kỵ, Dương Bản hay là Khánh Kỵ công tử?

Khánh Kỵ hắc hắc cười một tiếng, đôi lông mày nhướn lên:

- Quả nhiên cô cũng biết rồi... Không sai, bản công tử chính là Ngô quốc Khánh Kỵ. Tiểu Ngải cô nương, thân phận của ta với Lỗ quốc, Quý Thị gia tộc của cô đều có mối quan hệ rất lớn, hi vọng cô nương có thể giữ bí mật này cho ta.

Quý Tôn Tiểu Man nói:

- Không có vấn đề gì, chỉ có điều, mong công tử cũng hãy giữ giúp ta hành tung và thân phận này, coi như là điều kiện trao đổi.

Khánh Kỵ hơi chau mày:

- Cô nương nữ tử dặm trường, ở nơi này vô cùng nguy hiểm, chỉ bằng đến bến đò tiếp theo, ta sẽ cho hai võ sĩ hộ tống cô nương trở về Khúc Phụ, cô nương thấy thế nào?

- Vậy cũng được, đợi khi ta về tới Khúc Phụ, sẽ lập tức rêu rao khắp nơi rằng công tử Khánh Kỵ chưa từng bị Ngô quốc đại phu trục xuất khỏi Lỗ quốc. Những người này đã ẩn náu trong Phí thành từ suốt mấy tháng nay, họ còn xây dựng ở nơi đây 1 tòa thành lập mưu khởi nghĩa. Ta nghĩ... chỉ cần làm rõ thân phận của ta, sẽ chẳng có ai còn nghi ngờ về tính chân thực mà ta nói đâu.

Quý Tôn Tiểu Man nói với giọng uy hiếp.

Khánh Kỵ chau mày:

- Cô nương rút cục muốn như thế nào?

Trên khuôn mặt của Quý Tôn Tiểu Man lúc này hiện lên nụ cười đắc thắng:

- Rất đơn giản, không được để lộ ra tung tích của ta, cũng không được can thiệp vào hành động của ta.

Khánh Kỵ hơi chút do dự, nói:

- Nếu cô nương vẫn ngoan cố không chịu trở về, như vậy cũng được, hãy cùng ta về Ngải thành đi. Đợi cho chuyện Cơ Tổng cầu thân lắng dịu, ta sẽ trả cô về nước Lỗ, như vậy được chứ?

- Cùng người đi Ngải thành? Dựa vào cái gì chứ?

Quý Tôn Tiểu Man lạnh lùng đáp.

Khánh Kỵ ghìim nén đáp:

- Với quan hệ giữa ta và gia tộc Quý Thị của cô nương, ta không thể thờ ơ nhìn một nữ nhi bốn ba tứ xứ bên ngoài được, nếu có bất trắc gì thì cô bảo sau này ta phải ăn nói thế nào với Quý Tôn gia chủ đây?

Quý Tôn Tiểu Man còn chầm chọc nói:

- Tiểu Man với người không thân chẳng quen, vậy người và Quý Thị chúng ta có quan hệ gì cơ chứ? Hay là người và Thành Bích kia cũng chỉ là quan hệ không đầu vào đâu?

Sắc mặt của Khánh Kỵ chợt thay đổi, Quý Tôn Tiểu Man nhận ra, trong lòng càng thêm phần nộ. Khánh Kỵ im lặng hồi lâu rồi chậm rãi nói:

- Cô nương biết nhiều hơn ta nghĩ đấy.

Quý Tôn Tiểu Man nói:

- Không thể xem là nhiều, nhưng chắc cũng đã đủ. Ta cũng không làm khó dễ gì cho nhà người, vậy cũng mong người không làm khó dễ ta!

- Không được!

Khánh Kỵ quả quyết nói:

- Nếu như ta không gặp tiểu thư thì sẽ như không biết, nhưng nay đã biết rồi thì làm sao mà bỏ mặc được? Tiểu thư đã biết quan hệ của ta và Thành Bích thì ta cũng sẽ không ngại gì khi nói với tiểu thư nữa! Thành Bích giờ đã là người góa bụa, cho dù ta và nàng ấy yêu thương nhau, thì cũng có gì là nghiêm trọng? Dù gì đi chăng nữa thì nàng ấy cũng là thứ mẫu của tiểu thư, vậy hãy dựa vào mối quan hệ ấy, tiểu thư đã lên thuyền của ta, coi như là ta cũng có quyền quản chuyện của tiểu thư.

- Đê tiện!

Quý Tôn Tiểu Man tức giận bừng bừng, toàn thân run lên như bị nhục hình, nàng chỉ thẳng tay vào mặt Khánh Kỵ, giọng run run:

- Khánh Kỵ, người dám xỉ nhục ta như vậy ư? Thành Bích chỉ là kẻ mua vui trong Quý phủ ta mà thôi, cho dù người cười ả ta, việc đó cũng chỉ như là Quý phủ ta đuổi một nữ tì đi mà thôi, người và Thành Bích đã làm những việc không thể coi được, giờ lại dám tự cho mình cái quyền là kẻ phụ của ta ư?

Trách nhiệm của Khánh Kỵ xuất phát từ cách nhìn của hậu thế, mà lại là ở thời Xuân Thu, trái lại lý do của Quý Tôn Tiểu Man cũng là hợp tình hợp lý. Nhà giàu cưới vợ, lấy thiếp có tới năm loại. Cưới, là lễ

nghi đàng hoàng, đường đường chính chính. Con của người vợ này sau sẽ là trưởng nam trưởng nữ. Nếu như người con có ngu dại hay thiếu năng thì nó vẫn có dòng dõi chính thống, có quyền thừa kế.

Nạp, là người hầu gái đi theo nhi nữ của một gia tộc đã thành thân với bên kia, địa vị thấp hơn cưới, gọi là tì thiếp. Nếu như nhà mẹ đẻ cô gái có địa vị cao thì có thể được lên làm trác thiếp, có cơ hội phù chính (thời xưa từ thiếp lên làm vợ) như Đát Kỷ, Ly Cơ thời Xuân Thu vậy. Thậm chí người con trai sẽ được thừa hưởng tì thiếp của cha mình, điều đó cũng tự nhiên như việc kế thừa tài sản, đất đai. Phong tục này tới thời Đường Tống vẫn còn được duy trì, ở người dân du mục thì tục lệ đó còn kéo dài lâu hơn.

Thiếp, là thị nữ được mua về bằng tiền, khi gia chủ chết, người thiếp này có thể sẽ bị đem đi chôn cùng. Nhưng cũng có thể bị chủ mẫu, người phụ nữ có uy quyền nhất trong nhà lúc này hoặc người thừa kế sẽ tiếp tục đem bán đi. Đó chẳng khác gì một cuộc trao đổi hàng hóa mà trong đó vật đem đi trao đổi chẳng hề có địa vị gì hết.

Bế (được sủng ái), chính là Thành Bích phu nhân, người mà trong chốc lát trở thành chủ nhân của gia tộc này. Cho dù người này là cô gái được gia chủ sủng ái nhưng thân phận địa vị hầu như cũng sẽ không thay đổi, chỉ như những người đầy tớ trong gia đình, là những người có địa vị thấp nhất. Nhưng nếu như vẫn được sự sủng ái của chủ nhân thì hoàn cảnh sẽ thay đổi nhưng địa vị thì không đổi, vẫn là những người hèn mọn, thấp bé nhất. Nếu lập Bế làm phu nhân thì thật không hợp lễ tiết chút nào.

Thành Bích phu nhân từ thân phận Bế trở thành phu nhân, có được địa vị cao như vậy, thì phải kể đến công lao của Ngải phu nhân. Ngải phu nhân chỉ vì ghen tuông với việc chồng là Quý Tôn Tử Phi cưới thêm, cho nên tất cả thị thiếp đều bị bà đuổi đi, khiến cho con đường quang vinh trở thành phu nhân của Thành Bích càng thêm sạch sẽ chường ngại. Bà ta chưa sinh được người thừa kế cho Quý gia, mà lúc bấy giờ, Thành Bích đã sinh cho Quý Tôn Tử Phi người con nối dõi tông đường. Nhưng theo tục lệ, đây cũng vẫn xem như là con trai của bà ta, vốn dĩ cũng là do bà ta nuôi nấng, nhưng do đố kỵ với việc Thành Bích ngày càng được sủng ái, Ngải phu nhân còn nhẫn tâm muốn giết luôn cả mẹ và con. Chuyện bại lộ, bà ta bị chồng ruồng bỏ, lạnh nhạt, thờ ơ. Điều đó đã giúp Thành Bích có được địa vị như ngày hôm nay, điều mà tưởng chừng như sẽ không bao giờ có thể xảy ra.

Khánh Kỵ nói nhân nhượng, do mối quan hệ giữa ta và mẹ kế tiểu thư, hơn nữa tiểu thư còn chưa trưởng thành, ta xem nàng như là con gái của ta vậy. Nhưng trong lòng Quý Tôn Tiểu Man, nàng và Thành Bích không có quan hệ gì hết. Dù bấy giờ Thành Bích đã là phu nhân, nhưng trong mắt nàng vẫn chỉ là một kẻ ở không hơn không kém.

Khánh Kỵ thấy nàng miệt thị Thành Bích, trong lòng không khỏi tức giận, hạ giọng nói:

- Việc trước kia, tiểu thư có hiểu không? Thành Bích là người vô tội, nàng mặc dầu xuất thân thấp kém, nhưng bây giờ không phải nhờ có nàng mà gia đình tiểu thư mới có thể giữ vững danh tiếng được như vậy, trở thành gia tộc giàu có bậc nhất Lỗ quốc này ư? Nếu không cứ như trước kia thì gia tộc đâu cho không suy tàn thì sớm muộn cũng sẽ bị người trong Quý Thị tranh giành phân chia tài sản mà thôi.

Tiểu Man cô nương, trời đã sinh ta ra làm thân phận nào thì hãy nên quý trọng nó. Vậy vì có gì mà tiểu thư không lấy chồng là hào phú nước Lỗ mà lại gồng sức tìm cách trốn chạy tới nơi đây? Hãy dứt bỏ oán ngày xưa, nghĩ xem, có phải là Thành Bích đã toàn tâm toàn sức vì gia đình tiểu thư, Quý Tôn Tử Phi đã có người nối dõi, công lao như vậy, lẽ nào tiểu thư còn kì thị với nàng. Tiểu thư cho rằng mình đáng thương? Rút cục cảnh ngộ này do ai mà ra? Lẽ nào Thành Bích không phải là do cha mẹ sinh ra, sinh mệnh của nàng không đáng giá gì ư? Cứ để mẫu thân tiểu thư lẳng nhục mà chết ư? Thật là hèn mạt.

Quý Tôn Tiểu Man vô cùng tức giận, dù nàng biết mẹ nàng năm xưa có phần cay nghiệt, nhưng cũng không vì vậy mà nàng bất kính với người mẹ đã khuất. Vừa nãy, nghe Khánh Kỵ trách móc, còn lớn tiếng mắng nàng, khiến nàng tức tối, hai lông mày dựng đứng hết lên, hai mắt đỏ ngầu. Nàng tức giận hết lớn:

- Ta hôm nay không phải là muốn tìm bà ta gây chuyện, cũng không phải là báo thù cho mẹ. Người còn muốn gì nữa? Bà ta mãi mãi cũng sẽ chỉ là một kẻ nô tì hèn mọn, muốn ta gọi mẹ ư? Có chết cũng không bao giờ. Giờ ta sẽ đi, người đừng ngăn cản ta, đừng dính vào chuyện của ta, chúng ta hãy đường ai nấy đi.

Khánh Kỵ lúc này cũng vô cùng tức giận, liền bước nhanh tới trước mặt nắm chặt lấy tay nàng. Quý Tôn Tiểu Man cũng nổi giận dữ, liền cắn luôn vào cổ tay Khánh Kỵ, vết cắn của hàm răng trắng đều đặn hằn

sâu vào bắp thịt. Khánh Kỵ cũng không ngờ rằng nàng lại dẻo để đến thế, hét lên đau đớn, ngay tức khắc bẻ tay nàng ra sau lưng, ép mạnh nàng xuống dưới đầu gối mình, tét một cái vào mông nàng.

“Bốp” một tiếng giòn vang, Quý Tôn Tiểu Man ngậy ra một lúc, phía sau mông chợt thấy đau rát, tê tê, cảm giác vô cùng đau đớn, nhưng cái cảm giác vừa hoảng sợ, ngưỡng ngấp, tức giận này nàng chưa bao giờ trải qua. Từ nhỏ, nàng luôn được mẹ cưng chiều, sau khi mẹ mất, cha lại thương nàng mồ côi nên cũng nuông chiều, không quản việc gì của nàng. Sau đến Lỗ Quái cư, được Viên Tổ chăm sóc, Viên Tổ coi nàng như bà chúa vậy, không bao giờ nạt nộ nàng bao giờ.

Suốt bao nhiêu năm nay, nàng luôn muốn ý sao làm vậy, chưa hề có ai từng nặng lời với nàng. Hôm nay lại bị Khánh Kỵ giáo huấn cho một hồi, lại bị mắng cho một trận, đối với nàng mà nói là một điều chưa từng nghĩ tới. Một cảm giác không tên cứ ủa tới, chốc lát, nước mắt đã rưng rưng. Không kiềm được, nàng nức nở nói:

- Người là đồ khốn nạn, dám đánh ta ư? Ta sẽ giết chết mi, ta nhất định sẽ giết chết mi!

Nàng vùng tay đánh liên tiếp lên người Khanh Kỵ rồi như tự nhiên cảm thấy mất hết sức lực, liền nhắm vào tay Khánh Kỵ mà cắn, lần này lại cảm thấy trong miệng có vị tanh mặn, hóa ra là nàng đã cắn chảy máu rồi. Khánh Kỵ gấp phải cô nương cứng đầu này, trong lòng càng thêm tức giận, dù đang bị cắn vào tay chảy máu cả ra, Khánh Kỵ vẫn gơ tay ra và liên tiếp đánh vào mông nàng, tiếng “bốp bốp” liên tục phát ra. Lúc này Quý Tôn Tử Man chỉ cảm thấy mông mình vừa tê vừa khó chịu, dường như mất hết cảm giác.

Nàng cuối cùng cũng buông lời, khóc rống lên:

- Người đường đường là bậc đại trượng phu mà lại đi bắt nạt phận nữ nhi như ta. Ai bảo ta không cha không mẹ, không nơi nương tựa. Người cứ giết ta đi.

Khánh kị vừa bực mình vừa buồn cười, dừng tay nói:

- Nhìn cái vẻ đần độn của nhà ngươi, không đánh thì làm sao hiểu được?

- Hiểu được cái rắm á. Vô ích thôi, ngươi có đánh chết ta cũng đừng hòng khiến ta xem mặt ta như mẹ. Ta không đi tìm bà ta để gây phiền phức, vậy còn chưa được à?

Nói xong, nàng lại đánh một hồi vào người Khánh Kỵ

Khánh Kỵ nói:

- Không chịu thì không chịu, ăn oán ngày xưa, thật thật giả giả, ta tin rằng trong lòng ngươi đã hiểu, ân oán giữa ngươi và nàng ta có được hóa giải hay không thì cũng tùy ngươi thôi. Nàng ta chỉ mong Quý thị gia chủ bảo toàn mạng sống cho mình mà thôi. Nàng cho rằng mình không có dính dáng gì đến chuyện này, là do mẫu thân ngươi cho rằng mọi chuyện đã bị bại lộ, lúc đó lại mất đi người chồng yêu dấu, khiến mẫu thân ngươi tự sát. Ngươi cho rằng bản thân mình là người đáng thương, lẽ nào nàng ta không đáng thương sao? Công bằng mà nói, nếu ngươi là nàng ta, bị người khác đối xử như vậy, chỉ một nhát đao là khiến ngươi toi mạng, lúc đó lại còn mang trong mình một hình hài chưa thành người, nguy hiểm đến tính mạng mình, ngươi có nên hận nàng thấu xương tủy như thế không? Liệu ngươi có cho phép con gái kẻ thù của mình sống bình yên trên đời không? Đẳng này nhiều năm trôi qua, khi nàng ta có quyền lực, bên người luôn có kiếm khách Viên Tổ bảo vệ, nếu muốn gây khó dễ cho nhà ngươi, thì nàng ta ra tay lúc nào chẳng được. Ngươi nên nghĩ lại xem.

Quý Tôn Tiểu Man rơi lệ nghẹn ngào đáp lại:

- Người muốn ta phải làm sao?

Khánh kị lại tét một cái vào mông nàng, quát:

- Ta gọi người trói người lại, rồi mang về giao cho Cơ Tổng.

Phía sau mông của Quý Tôn Tiểu Man mềm lại, các cơ co lại, cho dù giàu tính đàn hồi cũng phải có cảm xúc, giống như một vết thương bị bong mủ bên trong có nhiều nước. Khánh Kỵ có chút hơi quá tay.

Quý Tôn Tiểu Man xoa đầu lại, uất nghẹn nói:

- Người dám giao ta cho hắn, nhất định ta sẽ làm phu nhân của nước Lỗ, đến lúc đó, đừng trách ta khiến người phải làm những việc hèn hạ trên đời, nếu người không tin ta thì cứ việc thử xem?

Khánh Kỵ thoáng chút sợ hãi: “Nếu nàng dùng cách này, làm cho Cơ Tổng yêu nàng, chuyện này không phải là không có cơ sở, như vậy sẽ gây ra phiền phức lớn rồi”

Khánh Kỵ lập tức chuyển giọng đáp lại:

- Nếu người quyết không quay về, vậy thì đi cùng ta, bây giờ chúng ta đi Ngải thành, đợi cho mọi việc lắng xuống, ta sẽ bí mật đưa người quay về, người thấy thế nào.

- Quý Tôn Tiểu Man ta luôn hành hiệp đơn độc, ta không muốn đi với kẻ khốn nạn như người, người lấy có gì quản được ta.

Khánh Kỵ vừa bực mình vừa buồn cười đáp lại:

- Dựa vào cái gì ư, thì dựa vào dáng vóc ta cao hơn người, mạnh hơn người, vậy được chưa? Người không đồng ý, thì ta đành trói người lại, xuôi theo dòng nước mà đi thôi.

Quý Tôn Tiểu Man há mồm muốn nói, Khánh Kỵ lại nói không chút hảo ý:

- Để ta lột xiêm y của người, lộ ra cái mông khiết đỏ của người cho người ta xem, không tin rằng người dám biểu lộ thân phận, hừ hừ, không biết xấu hổ sao.

Quý Tôn Tiểu Man mặt đỏ bừng quát lên trong giận dữ:

- Người mới chính là là khiết đỏ.

Khánh Kỵ vuốt cằm đáp cười đáp lại:

- Ta vốn là công hầu, nói như vậy, nghe cũng được.

Quý Tôn Tiểu Man chịu không nổi buông một tràng cười trên khuôn mặt ngấn lệ, nụ cười trên khuôn mặt đẹp như tranh với đôi gò má ửng hồng, khiến cho Khánh Kỵ nao lòng, đột nhiên trong lòng mơ màng chạm đến một mùi vị mê hồn, hắn chợt hoàn hồn, cố ý lộ vẻ mạnh mẽ hỏi:

- Thế nào, người có đồng ý không.

Quý Tôn Tiểu Man mới không tin Khánh Kỵ dám lột áo quần mình, nàng soi mình vào dòng nước, nhưng nếu không đáp ứng yêu cầu của hắn, e rằng không thể thoát thân trong hoàn cảnh này, nàng lưỡng lự suy nghĩ một hồi rồi đáp lại:

- Được, ta đồng ý, mau thả ta ra.

Khánh Kỵ ngó người, đáp lại với dáng vẻ hoài nghi:

- Đồng ý nhanh vậy sao?

Quý Tôn Tiểu Man chợt dạ đáp lại:

- Không đồng ý thì người đánh ta, đồng ý rồi thì người lại không tin ta, có phải nhà người thật sự muốn ức hiếp ta?

Nghe nàng nói như vậy, Khánh Kỵ mặt đỏ bừng, vội vàng thả nàng ra, nhưng nàng vẫn không có động tĩnh gì, lúc đó mới yên tâm đáp:

- Người cứ ở yên trong khoang thuyền mà đợi, ở đây bốn bề là nước, người có muốn chạy cũng không chạy được đâu, tốt nhất là đừng nên làm vậy, nếu không thì lần sau đừng trách ta lại đánh vào mông người.

Quý Tôn Tiểu Man trừng mắt nhìn Khánh Kỵ, hắn đột nhiên cứng họng, cái cảm giác mê hồn lúc trước lại tràn về trong hắn, hắn bối rối nói lại:

- À, sai rồi, phải là cởi bỏ quần áo của người chứ, người cứ yên tâm mà ngồi đợi ở đây, mục đích của người là đào thoát khỏi bàn tay của Cơ Tổng và Quý Tôn đại phu phải không? Ta không mang người quay về là được chứ gì, chỉ cần người không gây phiền phức cho ta, thì ta cũng không gây ảnh hưởng gì đến tự do của người. Ta tạm thời ra ngoài đã.

Hắn đi ra ngoài mạn thuyền, đi được vài bước lại cẩn thận ngược nhìn lại, nhìn thấy Quý Tôn Tiểu Man vẫn đứng đó, hướng mắt nhìn theo hắn, mà không có động tĩnh gì, lúc đó hắn mới yên tâm đi tiếp.

Cửa khoang vừa đóng, Quý Tôn Tiểu Man lập tức xụ mặt, đưa tay sờ vào hông, chỗ bị tê, ngoài ra không có cảm giác nào khác, chắc đã bị đánh đến nổi vừa đỏ vừa đau, nàng ngồi xuống mà trong lòng uất hận, nhưng chỗ bị đánh đau khiến nàng không ngồi được, đành phải nằm sấp, xoa nhẹ nhẹ vào hông, chợt suy nghĩ đến xuất thân.

Kỳ lạ thật, trong lòng không có cảm giác phẫn nộ, ngược lại có chút gì đó hơi thân mật, từ nhỏ đến lớn, nàng nhận được không phải sự lạnh nhạt thì cũng là những lời nói nịnh hót, đành rằng được Viên Tổ đối xử như người thân, thì cũng chỉ là đối đãi theo kiểu chủ tử. Đây mới là lần đầu tiên nàng bị một người con trai đối xử theo kiểu dã man vậy, nhưng thực tâm lại tỏ ra quan tâm và chăm sóc cho nàng. Cái cảm giác này, thật giống như một người cha dạy dỗ con hư, về đến nhà bị cha giáo huấn vậy, điều này khiến cho tâm hồn một cô gái ngay từ nhỏ đã không nơi nương tựa có cảm giác đặc biệt, nó giống như... tình yêu của con trẻ dành cho người cha nghiêm khắc vậy.

Khánh Kỵ ra đến ngoài mạn thuyền, nhìn thấy vị Tổng Triều công tử đứng đó, vội vàng bước lại chấp tay tạ tội:

- Tổng huynh, thật có lỗi, ta vừa mới dạy bảo đứa mực đồng bên trong, chậm trễ đón tiếp huynh, mong huynh thứ tội.

Nụ cười đầy thâm ý hiện lên trên khuôn mặt Tổng Triều, hắn đáp:

- Ngô huynh không cần giữ lễ nghi làm gì, mực đồng của huynh chắc là đang làm nũng đó, lúc nào đó phải nên chỉ bảo lại hắn rồi. Ngô huynh bận rồi, tại hạ xin mạn phép về phòng trước, đường về phía Tây còn dài, huynh đệ ta còn nhiều thời gian đàm đạo mà.

- Ồ, vậy cũng được, Tổng huynh về nhé.

Khánh Kỵ chấp tay tiễn khách. Tổng công tử đôi chân mày nhíu lên, mỉm cười quay người bước lên cái cầu tạm về thuyền. Hắn dáng cao thon, tóc đen, môi đỏ, răng trắng, nhìn có vẻ giống là con gái hơn, dáng đi còn có vẻ thướt tha của phụ nữ, nếu không nghe giọng nói của hắn xác thực là nam giới, với hình dáng này trong mắt khánh kị, hắn ngỡ rằng Tổng công tử cũng giống như Quý Tôn Tiểu Man đều là giả trang.

“Ài, Quý Tôn Tiểu Man...” Nghĩ tới nàng, Khánh kị buồn rầu nhíu mày: “Đối với nàng, không thể mặc kệ nàng hành sự được. Đừng xem Thành Bích không nói gì, nhưng mà đối với Quý gia, nàng ta vẫn còn một phần trách nhiệm, nếu xảy ra chuyện gì với nàng, Thành Bích chắc là sẽ oán trách mình. Nhưng mà đã thu nạp Quý Tôn Tiểu Man, việc này lại phải làm cho thỏa đáng, nếu không nếu Cơ Tổng và Quý Tôn Ý Như mà biết được, thì ắt sẽ có chuyện lớn xảy ra.

Khánh Kỵ lắc lắc đầu cười một hồi, lại quay người đi vào bên trong khoang thuyền.

Đi được vài ngày, Khánh Kỵ dần cảm thấy yên tâm, từ hôm đó đến nay, Quý Tôn Tiểu Man đã an phận đi rất nhiều, trước mặt mọi người, nàng chỉ biểu hiện là người hầu của Khánh Kỵ. Trên thuyền cũng không có chuyện gì để nàng gây sự, mỗi lần đến cảng, Khánh Kỵ đều canh phòng nàng rất cẩn thận. Quý Tôn Tiểu Man cũng không có dấu hiệu chạy trốn, thuyền đến bây giờ đã đi qua địa phận nước Tề, lại tiếp tục hướng về phía trước có thể sẽ vào sông Hoàng Hà. Đến sông Duyên Hà rẽ trái, là vào đến Đế Khâu, lên bờ trực chỉ Ngải thành ở hướng Tây mà đi, trên đường đi dân cư thưa thớt, thị trấn cũng ít, đường đi vắng vẻ, Quý Tôn Tiểu Man dù có muốn đào tẩu thì cũng không dễ, Khánh Kỵ cũng dần dần bớt chút cảnh giác.

Hai ngày nay cùng Tổng Triều trò chuyện, nhìn cách nói chuyện của hắn, chỉ là Khánh Kỵ không tiện cho mọi người biết hắn vừa mới từ nước Lỗ trở về, không thể thổ lộ cho đối phương biết được thân phận của mình, do đó khó khăn càng thêm khó khăn, nhìn cái cách nói chuyện của Tổng Triều công tử, Khánh Kỵ có cảm giác vị công tử này dường như đang bóng gió thăm dò thân phận thật của mình, Khánh Kỵ ứng đối rất cẩn thận, không để lộ một sơ suất nào. Nhưng Khánh Kỵ cảm giác rằng, vị công tử này không có ác ý gì với mình cả, hơn nữa sau một ngày đàm đạo trên thuyền, hai người đều có vẻ thân thiết lắm, nhưng tuyệt đối không dấn động gì đến thân phận hay mục đích đến nước Vệ của mình. Kỳ thực, họ đã trở thành những người bạn tâm đầu ý hợp của nhau.

Tổng Triều đi về Đế Khâu, còn Khánh Kỵ thì hướng đến Ngải Thành, vừa qua cửa sông Hoàng Hà, cả hai đành phải chia tay nhau, nhưng có cảm giác gì đó luyến tiếc không muốn ly biệt. Cũng may là hai miền không quá xa nhau, họ giao hẹn nếu ngày sau ai đi qua địa phận của người kia thì sẽ liên lạc nhau. Khánh Kỵ nghĩ rằng sau khi điều tra rõ về Tổng công tử, lúc đó có thể đón mời hẳn cũng không muộn.

Thuyền cập bến Độ Khẩu trên sông Hoàng Hà, một chiếc cầu to nặng được bắc qua từ thuyền lên bờ, trước đem những cỗ xe lên bờ, sau đó từ thuyền hàng hóa được chuyển vào vào bờ, Khánh Kỵ cũng lên bờ từ biệt Tổng Triều. Thuyền của Tổng Triều lại tiếp tục đi về phương Nam đến Đế Khâu, từ đây đi tiếp thuyền bè nhiều, hơn nữa Hoàng Hà dòng nước chảy xiết, lại ít có cướp biển, nên đường đi rất an toàn.

Hai người lưu luyến chia tay nhau, thuyền của Tổng Triều nhỏ, nên cần được cung cấp thêm nhu yếu phẩm và nước sạch, lúc này cũng không gấp, nên hai người nán lại trò chuyện một hồi nữa, Khánh Kỵ thấy hàng hóa đã khuân vác xuống đủ, liền lên tiếng cáo lỗi, tạm thời lên thuyền sắp xếp mọi thứ. Tổng Triều lên đến thuyền, người lái thuyền cúi đầu tiễn biệt nói:

- Tiểu nhân chỉ đưa ngài tới đây thôi, chúc quản sự đại nhân hành sự thuận buồm xuôi gió.

Khánh Kỵ chấp tay cười đáp lễ:

- Thật vất vả cho ông, người của ta đã xuống thuyền hết rồi à?

Người lái thuyền càng cười lớn nói:

- Vâng, tiểu nhân đã kiểm tra qua rồi, A... vẫn còn một người ở trên thuyền, đó là mục đồng của ngài, ngài không phải đã bảo tôi trông coi hẳn cẩn thận đó sao, vì vậy... Ha Ha...

Hắn cũng nghĩ rằng Quý Tôn Tiểu Man là luyến đồng của Khánh Kỵ mà thôi, cho nên cười có chút quỷ bí.

Khánh Kỵ hiểu được dụng ý của vị thuyền phu, trong lòng bất giác bật cười, hắn bước tới vỗ vai người lái thuyền, cười đáp:

- Phiền người rồi, để ta mang nó đi.

Khánh Kỵ vào đến khoang thuyền, nhị quản sự Triệu Dương đang đứng chắn trước cửa, vừa trông thấy hắn, vội vàng tách ra hai bên dáng vẻ cung kính. Khánh Kỵ gật đầu, mở cửa khoang rồi hướng vào bên trong nói vọng:

- Được rồi, ra đi, chúng ta phải đi ngay bây giờ.

Trong khoang vắng lặng không một tiếng động, Khánh Kỵ gọi lớn:

- Người ở đâu?

Hắn vội vàng bước vào bên trong, người lái thuyền và Triệu Dương nhìn theo rồi vội vàng vào bên trong. Trong khoang trống không, không thấy bóng dáng người nào đâu cả. Khánh Kỵ vội vàng vào phòng trong, trên giường tuyết nhiên cũng không thấy Quý Tôn Tiểu Man, Triệu Dương nói trong sợ hãi:

- Tiểu nhân đứng canh ngay trước cửa, tuyệt đối không thấy y ra ngoài.

Khánh Kỵ lại xem cửa sổ, dang tay mở cửa, phía bên ngoài là dòng nước chảy xiết, hắn kinh ngạc tự vấn:

- Chẳng lẽ nàng nhảy xuống nước tẩu thoát rồi sao, a, đúng rồi!

Khánh Kỵ vỗ vỗ mạnh vào đầu, nhớ ra rằng nàng từ trong Phi Hồ cốc vượt qua tường cao tới đây, trong người nàng chắc chắn phải có một thứ gì đó có thể khiến nàng bay được. Chiếc thuyền này bằng gỗ, phía sau cửa sổ là mạn thuyền, nhưng bên ngoài có vách ngăn, chỉ cần nàng dùng phi trảo bám vào hai bên mạn thuyền thì có gì không chạy thoát chứ.

Khánh Kỵ vung tay đập mạnh vào cửa sổ, hắn cũng không trách Triệu Dương, quay mình bước ra ngoài, về đến khoang hành khách, bất chợt nhìn thấy một hàng chữ lớn được viết trên vách gỗ trước cửa thuyền:

- Công người hộ tống ta, sau này sẽ báo đáp, ta đi đây, nỗi nhục của ta, suốt đời không quên được, người hãy đợi đây.

162. Chương 161: Di Đào Chi Tử

- Ả nha đầu Quý Tôn Tiểu Man này thông minh lanh lợi, nếu ả cố ý ả náu, thì biết tìm đâu ra ở chốn đông đúc này? Không thể lục soát từng chiếc thuyền một được.

Ngồi trong quán khách nhìn thấy vẻ chau mày, mắt tìm quanh bốn hướng của Khánh Kỵ, Tống Triều vội đi ra hỏi:

- Ngô huynh, có chuyện gì vậy?

Khánh Kỵ không gấp gáp giải thích cặn kẽ, chỉ giậm chân thật mạnh nói:

- Nó.... Tên hầu của ta trốn mất rồi.

- Hử?

Ánh mắt Tống Triều chuyển hướng, nhưng cũng không tiện hỏi rõ hơn, hần suy nghĩ một lúc rồi nói:

- Bến tàu mặc dù có vẻ đông đúc, nhưng nếu nó muốn đào tẩu thì chắc đã thừa cơ chạy trốn, nhất định không thể lưu lại đây được.

Mắt Khánh Kỵ lóe lên, giật mình nói:

- Không sai, với lại ả không thể trà trộn vào những thuyền khác được, nếu muốn đào tẩu, cách tốt nhất là đi đường bộ.

Nếu muốn chạy trốn khỏi người khác, có cơ hội là chạy càng xa càng an toàn, tuyệt đối không thể ả náu tại nơi mà kẻ truy tìm đang ở, đây là tâm lý và trực giác của con người. Hơn nữa nếu ả náu tại thuyền bè khác, không những rất dễ bị phát hiện, mà khi bị truy đuổi thì khó bề trốn thoát, chỉ có đi theo đường bộ, bốn bề thông thoáng, đó mới là đường tẩu thoát tốt nhất. Vả lại, tuổi của Quý Tôn Tiểu Môn chưa đủ để hiểu được đạo lý nơi nguy hiểm nhất lại chính là nơi an toàn nhất.

Khánh Kỵ lập tức hỏi vị thuyền phu đang đứng trên bờ:

- Vừa rồi có bao nhiêu chuyến xe hàng rời khỏi đây?

Thuyền phu nhìn thấy trang phục sang trọng, khí thế bất phàm của Khánh Kỵ, không dám thất lễ, vội vàng đáp:

- Đại gia, vừa rời bến cảng này, thủy lộ có 2 chuyến thuyền, một chiếc đi lên phương Bắc, chiếc kia về phương Nam. Đường bộ có ba đội xe vừa đi khỏi, cách giờ không quá một tuần hương.

Khánh Kỵ nghe xong không trả lời. Nhảy vài bước dài, phóng lên xe ngựa của mình, ghì dây cương, quay lại quát người của mình:

- Các người ở lại đây đợi ta đi bắt nó quay về.

Khánh Kỵ vừa thúc cương ngựa, tay áo bay lên phần phật, vừa toan khuất bóng thì Tống Triều nhảy vài bước dài phóng lên xe của Khánh Kỵ, hướng về phía hần nói nhẹ:

- Ta cũng không gấp, để ta đi cùng huynh!

Khánh Kỵ không có thời gian nói nhiều, nhẹ gật đầu, thúc ngựa chạy, một số lữ khách mang vác hàng hóa đứng gần vội vàng tránh ra hai bên cho xe ngựa chạy qua, xe ngựa của Khánh Kỵ khói bụi dày đặc, lao ra khỏi bến cảng.

Vừa ra khỏi bến tàu, chỉ có một con đường nhưng lại chia thành ba hướng, mỗi hướng đều có dấu vết xe ngựa đi qua, thật khó đoán những chiếc xe hàng đó đi theo hướng nào, Khánh Kỵ không suy nghĩ thêm, giục cương, trực chỉ con đường bên tay trái thúc ngựa chạy. Một lúc sau đuổi kịp một lộ nhân mã. Nhưng những xe hàng này đều có võ sĩ áp tải bảo vệ, vừa thấy có người chạy tới, họ liền trở nên cảnh giác.

Đoàn xe này có mười chiếc, vận chuyển vải trắng, trên xe không che đậy gì cả, hai người nhìn thấy đoán rằng Quý Tôn Tiểu Man không thể nấp trong đồng vải này được, liền vội vàng quay về hướng con đường ở giữa, đoàn xe này quy mô còn lớn hơn nhiều đội xe lúc này, đoàn tùy tùng có võ thuật cũng rất đông, xe

ngựa của Khánh Kỵ chưa tới nơi, đoàn tùy tùng kia đã chuẩn bị sẵn gươm giáo sắc bén, trong tư thế sẵn sàng chiến đấu.

Khánh Kỵ giục ngựa vượt lên phía trước, đoàn xe bên kia xuất hiện một người, khoảng hơn ba mươi tuổi, thân hình cân đối, dưới cằm có râu, bước đi khoan dung, cử chỉ lịch sự, đôi mắt ánh lên vẻ thông minh sắc sảo. Khánh Kỵ dừng ngựa, giải thích mục đích đến đây với người kia. Người kia nghe xong, cười nhẹ đáp lại:

- Thì ra là như vậy, người hầu của ngài chắc chắn không có ở đây rồi, đội xe của chúng tôi đều là bằng hữu tập hợp lại, người ngoài không thể trà trộn vào được. Các hạ hãy đi tìm nơi khác nhé.

Hắn nhìn đội xe này, chỗ hàng chỉ có ba chiếc, còn lại đều là xe chở khách, bên ngoài được bọc bởi một lớp bạc, nên không thể nhìn thấy được ai ngồi trong cả. Tổng Triệu chấp tay thưa:

- Không phải tại hạ không tin ngài, chỉ là tên mục đồng kia đối với vị hảo bằng hữu của tôi đây rất quan trọng, tên này tự chất thông minh, lanh lợi, nếu muốn ẩn nấp trong xe của các huynh, nếu không chú ý thì không dễ gì phát hiện được, các sư huynh có thể cho phép chúng tôi lục soát một lúc được không vậy?

Người kia vừa nghe xong, thần sắc chuyển biến, mặt sầm xuống, tay ấn chặt vào chuôi kiếm bên sườn, hung tợn quát:

- Một tên hạ nhân mắt tích, có sao lại đi soát xét gia trưởng của chúng ta, các vị có biết bên trong xe đều là gia quyến của Cừ gia chúng ta, các người đừng có cao ngạo vô lễ như vậy!

Khánh Kỵ nghe thấy hai người đối đáp, thần sắc bỗng biến chuyển, hỏi lại:

- Cừ gia, có phải là gia quyến của Bá Ngọc Đại Phu quý phủ?

Nước Vệ họ Cừ không chỉ một người, nhưng với cách đi theo bảo vệ gia quyến quy mô như vậy, đương nhiên phải là bậc thế gia quý tộc, Khánh Kỵ nghĩ tới một người, nên mới hỏi như vậy.

Trịnh Mục ngược mắt nhìn hắn, buông lời với vẻ thách thức:

-Đúng, người có quen biết người của Cừ gia chúng ta sao?

Khánh Kỵ cười nhẹ đáp:

- Bá Ngọc đại phu là bậc quân tử đương thế, tại hạ sao không tin được chứ? Xin hỏi các hạ, vừa rồi có ba đội xe vừa rời bến tàu, trong đó một đội đi về hướng trái, đoàn xe của các hạ đi đoạn đường giữa, vẫn còn một đoàn xe nữa đi trước các huynh phải không?

Trịnh Mục nghe hắn giọng nói có vẻ khách khí, mới đổi giọng giải thích:

- Chúng ta rời khỏi bến thuyền đầu tiên, nếu còn một đội nữa, thì có thể đi về hướng bên phải, tuyệt đối không thể đi trước chúng ta được.

- Đa tạ. Làm phiền huynh rồi.

Khánh Kỵ gật đầu thị ý, rồi điều xe ngựa quay trở lại.

Tổng Triệu hoài nghi hỏi luôn:

- Ngô huynh, huynh tin lời của họ sao?

Khánh Kỵ trả lời:

-Đúng, Cừ Viên Cừ Bá Ngọc, hiền đức vang danh khắp các chư hầu, là bậc quân tử, quang minh chính đại, gia phong nề nếp, nên gia nhân của họ tuyệt đối không cho một kẻ đi đường lai lịch không rõ ràng trú ẩn đâu, chúng ta đi về hướng bên phải tìm vậy.

Đang vào mùa thu, cỏ cây tại đồng ruộng đã hiện lên màu xanh sẫm, rất nhanh đã úa tàn rồi. Đội xe đang đi bên phải, gồm năm chiếc xe ngựa đang độc hành, bỗng nhiên dừng lại. Từ bên trong của chiếc xe ngựa đi giữa, màn được vén lên, một khuôn mặt nam nhân ôn nhu trông giống khuôn mặt nữ tử lộ ra, nhìn qua chưa tới hai mươi tuổi, hắn hướng lên phía trước hỏi:

- Xảy ra chuyện gì vậy?

Một tên võ sĩ đi tiền trạm thám thính tình hình chạy lại bẩm báo:

- Bẩm đại nhân, xe của khách thương phía trước bị hư trên đường, hàng hóa đổ đầy trên đất, cản đường đi của chúng ta rồi.

- Vậy à?

Vị thiếu niên kia nhướn lên phía trước nhìn xem, quả nhiên phía trước vài chiếc xe nghiêng ngả trên đường, trong đó có một chiếc bị hư đang nằm trên đường, bánh xe bị gãy khiến cho chiếc xe nghiêng về một bên, trái cây chín bên trong đổ đầy ra đường, một vài người vội vàng nhặt lại.

Vị thiếu niên kia ra lệnh:

- Các người lại giúp họ đi, nếu là cùng đường với mình, thì đợi họ đi cùng, giúp họ chở một vài thứ đồ gì đó cũng không sao.

- Tuân lệnh!

Tên thủ hạ vừa nghe xong liền đem binh khí xếp lên xe rồi chạy lên phía trước giúp đỡ, vị thiếu niên kia cũng xuống xe ngựa, vượt vượt lại những nếp nhăn trên y phục, đưa tay mở nút thắt dây của chiếc mũ quan dưới cằm, đi đi lại lại bên đường để thư giãn. Khu vực biên giới nước Vệ đa phần là hậu duệ của các đời nhà Ân Thương di cư sang, trước đây Võ vương phạt Trụ, chiến trường Mục Giới mặc dù đã trở thành con dân của Chu thất chư hầu, nhưng ngược lại trong lòng họ đều không phục, họ không muốn làm nô lệ trên ruộng đất, thờ cúng tổ tiên trên đất nhà Chu, cố nhân Ân Thương sớm có truyền thống giọng ngữ xa (xe bò) hành tẩu giang hồ, buôn bán giao thương, vì vậy nam tử nước vệ xa quê đi buôn bán, du học, hành hiệp phóng khoáng rất nhiều, truyền thống đó tiếp nối vài trăm năm vẫn không thay đổi.

Người nước Vệ kinh doanh rất giỏi, và cũng hình thành tinh thần giúp đỡ, đoàn kết lẫn nhau giữa những người xa xứ, người kia mặc dù chỉ là thương nhân bình thường, nhưng vị công tử này tuân thủ theo truyền thống của bản quốc, nhìn thấy bọn họ có khó khăn không thể bỏ mặc, nên mới ra lệnh cho gia nhân lên trước giúp đỡ.

Không ngờ những tên võ sĩ theo hầu vừa đi tới toan khom lưng giúp họ thu gom hoa quả, thì những người đang dùng vật áo đựng trái cây đột nhiên từ trong áo bào rút đao sáng loáng, lần lượt nhằm hướng các võ sĩ xông tới. Một tên cao lớn khom người cúi lạy cảm tạ lúc này từ trong áo bào rút ra một thanh kiếm sắc bén, chạy nhanh tới, nhằm vào ngực của người cầm cương chiếc xe ngựa thứ nhất đâm tới.

Vị thiếu niên có khuôn mặt thanh tao vừa nghe thấy tiếng hét thất thanh quay đầu lại, bắt giác kinh hãi biến sắc quát:

- Các người là ai, người đầu mau đến đây!

Tên cao lớn vừa giết hạ người đánh ngựa vung thanh kiếm sáng loáng còn dính đầy máu chạy tới, cười độc ác quát:

- Đừng kêu vô ích, mau nạp mạng cho ta!

Theo sau hần, còn có vài tên đại hán vung kiếm sáng loáng đang thủ thế. Bên cạnh vị công tử trẻ kia vài tên thủ hạ kinh hãi cầm vội lấy binh đao, nhưng chưa kịp để họ hành động, đã bị bọn người kia rất nhanh chém chết. Công tử kia kinh hãi chết đứng, tung chân bỏ chạy, nhưng chạy được vài bước đã bị tên cao lớn kia đuổi kịp, tóm lấy cổ áo, dùng chuôi kiếm đánh một nhát thật mạnh vào phía trên bụng dưới, khiến hần đau đốn quằn quại, tựa hồ thở chẳng ra hơi.

Vị thiếu niên có khuôn mặt thanh tao vừa nghe thấy tiếng hét thất thanh quay đầu lại, bắt giác kinh hãi biến sắc quát:

- Các người là ai, người đầu mau đến đây!

Tên cao lớn vừa giết hạ người đánh ngựa vung thanh kiếm sáng loáng còn dính đầy máu chạy tới, cười độc ác quát:

- Đừng kêu vô ích, mau nạp mạng cho ta!

Theo sau hần, còn có vài tên đại hán vung kiếm sáng loáng đang thủ thế. Bên cạnh vị công tử trẻ kia vài tên thủ hạ kinh hãi cầm vội lấy binh đao, nhưng chưa kịp để họ hành động, đã bị bọn người kia rất nhanh chém chết. Công tử kia kinh hãi chết đứng, tung chân bỏ chạy, nhưng chạy được vài bước đã bị tên cao lớn kia đuổi kịp, tóm lấy cổ áo, dùng chuôi kiếm đánh một nhát thật mạnh vào phía trên bụng dưới, khiến hần đau đớn quần quạy, tựa hồ thở chẳng ra hơi.

.....

Đại hán kia giật rơi chiếc mũ đang đội trên đầu vị công tử, vút xuống đất giẫm đạp, cười độc ác nói:

- Tiểu súc sinh. Một thứ hàng hóa như ngươi, cũng xứng làm Vệ quốc đại phu.

Vị thiếu niên thanh tú kia nghe nói vậy, cố gắng nhịn đau, ngẩng đầu một hỏi:

- Các người.... Các người không phải kẻ cướp, vậy rốt cuộc các người là ai?

Tên này lỗ mãng cười độc ác. Cộc cằn đưa tay vuốt cằm, ngạo nghễ đáp:

- Ha ha, nhà ngươi đến tính mạng mình còn không giữ được, còn muốn biết danh tánh của ta làm gì?

Hần đẩy công tử kia về phía trước, hướng về đám thủ hạ quát:

- Nhanh trói hần lại đưa lên xe, lập tức rời khỏi đây.

Hai đại hán chạy lại, trói vị công tử kia giống như trói gà, đưa lên một chiếc xe rồi khởi hành, cũng vào lúc này, từ xa vọng lại tiếng xe ngựa, tên đứng đầu vội vàng ngẩng đầu nhìn tới, chỉ thấy một chiếc xe ngựa đang phóng nhanh tới trong làn khói bụi mù mịt, hần nói:

- Có người đang tới...

Khánh Kỳ giục ngựa chạy tới, từ xa nhìn tới phía trước xác người nằm la liệt, người đang đứng trên đường thì trong tay đang cầm những binh khí sáng chói, dưới ánh nắng của mùa thu làm chói lên một thứ ánh sáng rực rỡ, trong lòng thoáng chút sợ hãi nói:

- Tổng huynh, hãy cẩn thận.

- Ta biết rồi!

Tổng Triều mỉm cười đáp lại, hần mặc dù bộ dạng yếu ớt, mọi lời nói, hành động, cử chỉ đều có vẻ ôn nhu nho nhã, nhưng lúc này giữa hàng chân mày hiện lên điệu bộ nghiêm nghị, những ngón tay mảnh mai thon dài nắm chặt lấy chuôi kiếm, từ từ rút kiếm ra khỏi bao, động tác bình tĩnh mà dứt khoát.

- Đứng lại!

Tên thích khách đứng đầu từ trên xe của vị công tử kia cầm thanh thương thủ thế, hần một tay cầm kiếm, tay kia cầm mâu hướng mũi về phía trước quát lớn.

Khánh Kỳ ghì chặt cương ngựa, xe ngựa lập tức dừng lại, bụi khói sau xe bay tứ tung, mù mịt phía dưới chân của hần, Khánh Kỳ đứng trên xe thần sắc lạnh lùng, đưa mắt liếc qua những xác chết nằm la liệt trên đất, giận giữ quát:

-Các người là ai, cướp hàng của ai?

Tên đầu mục nhìn thấy trên xe chỉ có hai tên chưa qua tuổi hai mươi, không do dự, cười nhạt đáp:

- Bọn ta cướp của một tên yêu quái bán nam bán nữ, các người thật không đúng lúc, xuất hiện đúng vào lúc này, ta lập tức sẽ cho các người chết không toàn thây!

Hần hướng ánh mắt sang hai bên, quát lớn:

- Giết hết chúng đi!

Một đám thích khách lập tức vung kiếm xông lên.

- Bán nam bán nữ ư?

Khánh Kỵ quan tâm tất loạn (quan tâm quá đáng tất sinh loạn), chỉ nghĩ người mà bọn chúng cướp đi chắc là Quý Tôn Tiểu Man, lúc này cũng không có thời gian để suy nghĩ xem có hợp lý hay không, trước mắt đối phương đã cầm kiếm đâm tới trước, lập tức hấn phi thân xuống đất, hét lớn, rút kiếm từ trong bao ra “ Keng keng” giao đấu với bọn họ. Tống Triều cũng tiếp sức, từ trong xe nhảy xuống, vung kiếm đánh trả với mấy tên thích khách.

Võ công của Khánh Kỵ mặc dù không giỏi về kiếm thuật, nhưng đối phó với mấy tên thích khách này còn nhỉnh hơn vài phần, vừa mới giao đấu, đã có hai tên thích khách bị hấn đánh văng xuống đất, Khánh Kỵ hướng mắt nhìn qua bên cạnh, chỉ nhìn thấy Tống Triều thân thủ bất phạm, trong tay một thanh kiếm như rồng bơi lội, thanh kiếm như nhảy múa, sáng loáng theo những bước giậm nhảy của Tống Triều, chỉ một vài giây đã hạ được ba tên.

Lúc bấy giờ, kiếm khí càng dài càng khó đúc, do vậy hộ thân bình thường thì chỉ cần cây kiếm dài hơn một thước là được. Sĩ tử đại phu tùy thân mặc dù kiếm đều dài hơn ba tấc, nhưng đa phần đều là kiếm dùng để trang trí, do tính chất giòn dễ gãy, không thể dùng vào giao chiến, chỉ là cùng với áo bào, đai ngọc, là ba tiêu chí mà bậc quân tử tùy thân mang theo người. Nhưng kiếm của Tống Triều quả nhiên là thanh kiếm tốt, kiếm dài gần ba tấc, nhưng có thể dùng để giao chiến. Âm thanh phát ra lúc đao kiếm chạm nhau liên tục truyền tới tai, thanh kiếm trong tay hấn ngược lại không thấy tổn hại gì.

Khánh Kỵ bình tĩnh trở lại, tập trung tinh thần vung kiếm chiến đấu, thanh kiếm trong tay hấn dài chỉ hai thước, phía trước mặt vài tên thích khách đang bao vây, phối hợp lẫn nhau xuất chiêu, Khánh Kỵ càng không dễ dàng chiếm được tiện nghi. Nhưng lúc tên thích khách đầu mục vung kiếm lao đến, thuận tay cầm một thanh binh đao đưa đến tay Khánh Kỵ.

Khánh Kỵ vừa nhìn thấy cây mâu thì vui mừng, vung kiếm đỡ lấy thanh trường mâu, đưa tay cướp lấy nó, rồi nắm chặt cán mâu trong tay, dựa vào sức thần lực của hấn thì người nào có thể cản bước được, tên đầu mục cố gắng dùng sức, nhưng đều không may bị hấn hất văng ra phía trước, kinh hãi vội vàng buông tay. Trường mâu rơi vào tay Khánh Kỵ, hấn cười một tràng dài sang sảng, một tay cầm mâu, một tay cầm kiếm, trường mâu tấn công, đoản kiếm phòng thủ, trong phạm vi một trượng, một giọt nước cũng không thể lọt qua, chẳng có kẻ nào địch lại nổi tam hợp của hấn.

Đội Khánh Kỵ từ trong yết hầu của một tên thủ hạ rút thanh chiến thương dính đầy máu tươi, lại đi tìm địch thủ, thì phát hiện tên thủ lĩnh cùng với hai tên thủ hạ đã chạy đi xa. Nhìn hấn với đôi mắt khiếp đảm, hồn bay phách lạc.

Phía bên kia, tên giao chiến với Khánh Kỵ cũng quay đầu bỏ chạy, bọn họ đều bị thủ đoạn tàn độc giết người như mổ chó của Khánh Kỵ làm cho hoảng sợ rồi. Đội quân hung ác đã bị đánh cho tan tác làm cho tiêu tan ý chí, thì so với người bình thường càng thêm phần sợ hãi, bọn chúng đứng một bên run rẩy hoảng sợ, ngay cả Tống Triều cũng một mặt kinh sợ.

- Mau đem người mà các ngươi vừa bắt giao ra đây!

Khánh Kỵ trừng mắt nhìn tên đầu mục quát lớn.

Máu từ trên cây thương của Khánh Kỵ rơi từng giọt từng giọt xuống dưới, xem ra tên thủ lĩnh vẫn một hồi cứng đầu, hấn cứng đầu nói:

- Người... Người đừng cho rằng việc hành hiệp vì nghĩa là việc cao cả. Núi có cao thấp, Nước có nông sâu. Người dù có dũng mãnh chẳng nữa, cái vũng nước đục này... không phải người muốn vượt qua là vượt được.

Khánh Kỵ trong mắt lộ ra vẻ giễu cợt nói:

- Núi có cao hơn, khó cản được mãnh hổ, sông có sâu hơn, khó ngăn được giao long. Các ngươi đến từ đâu, tại sao lại ngông cuồng như vậy?

Người kia làm sao có thể nói ra thân phận thật của mình, mắt nhẹ nhàng biến chuyển, mạnh bạo đáp lại:

- Dưới trướng của đại đạo thống soái đội quân chín ngàn người, tung hoành liệt quốc, không ai có thể cản được, đó là thủ lĩnh Triển Chích, người có thể đã nghe qua?

Khánh Kỵ ngó người ra:

- Các người là người của Triển Chích?

Tên đầu mục nhìn thấy thần sắc của Khánh Kỳ, mạnh bạo đáp lại:

- Đúng, chủ công của ta chính là Triển Chích!

Khánh Kỳ cười nhạt đáp:

Triển Chích chỉ giỏi để đem ra hăm dọa mấy đứa trẻ nhỏ khóc đêm thôi, ta mà sợ hắn sao? Hãy mau giao người ra đây, ta còn tha cho con đường sống, nếu không thì tất cả các người đều phải nằm lại đây!

Tên thủ lĩnh giận giữ quát lại:

- Người....

Khánh Kỳ ánh mắt đánh lại, tên kia trong lòng chấn động, những lời muốn nói cổ nuốt vào trong.

Khánh Kỳ quát lớn lại lần nữa:

- Có giao người ra hay không?

Hắn vung tay một hồi, cây đao bên tay phải bay vù vù, tên thủ lĩnh cảm thấy có gì khác lạ trên mặt, đưa tay lên sờ, thì trong tay dính đầy máu tươi, hướng bên cạnh, hai tên thủ hạ đứng gần hắn cũng bị bó dây trên cây thương văng qua dính đầy máu, máu tươi đỏ thẫm, sắc mặt tái mét, trông giống như tiểu quỷ, nghĩ rằng sớm muộn gì cũng bị như vậy. Khánh Kỳ quát lớn:

- Ta nói lại, giao người ra, ta để cho các người đi, còn không, tất cả các người phải phơi xác tại đây!

- Đại... đại ca...

Hai tên thủ hạ bên cạnh tên đầu mục tay run run, có vẻ như cầm không nổi thanh kiếm nữa, run rẩy khẩn cầu tên đầu mục.

Tổng Triệu cười một tràng dài, thu kiếm dài trong tay bỏ vào bao kiếm, hắn đã hướng sang bên đường bước đi hai bước, nhìn hình dáng này, đã biết bọn kia đã bị đánh hạ hết rồi.

- Đại ca, lưu tại núi Thanh Sơn, không sợ không có củi đốt (còn người còn cửa), chúng ta không hoàn thành sứ mệnh, không cần phí công bỏ mạng vô ích...

Vài tên thích khách sợ hãi, lần lượt chấp tay thỉnh cầu thủ lĩnh.

Tên đứng đầu nghiêng nghiêng răng giận giữ, cuối cùng cũng khuất phục trước thái độ ngang ngược của Khánh Kỳ. Hắn uất hận mở lời:

- Mang người qua đây...

Bọn thích khách nghe xong vui mừng khôn xiết, trong đó một tên hét nhìn Khánh Kỳ, rồi đến Tổng Triệu, lấp bắp nói:

- Để... để ta đi mang người lại cho.

Nói rồi hắn vừa bước đi thăm dò chừng hai bước, nhìn thấy Khánh Kỳ hai người không có ý ngăn chặn, lập tức quay người chạy đi.

Vị công tử kia vừa bị bọn người kia nhốt trên xe ngựa, thì nghe bên ngoài có tiếng hò hét liên hồi, âm thanh chém giết không ngừng, trong lòng vẫn còn chút hi vọng, chỉ mong có người cứu mình thoát ra. Đang trong tâm trạng lo lắng, bỗng nhìn thấy một người mang kiếm chạy đến, lại tưởng là có người đến ám sát, lúc này toàn thân run rẩy, mắt nhắm nghiền nín thở, tên thích khách nhìn thấy điệu bộ của hắn, cực cần quát:

- Mau xuống xe.

Thiếu niên kia bị hắn đẩy từ trên xe xuống, nghiêng nghiêng ngã ngã nhào về phía trước, Khánh Kỳ và Tổng Triệu nhìn thấy bộ dạng của hắn như vậy không giấu được vẻ ngạc nhiên, ngó người ra. Tên đầu lĩnh giận giữ trong uất hận chấp tay nói:

- Người đã giao rồi, hi vọng các người cũng giữ lời cam kết.

Khánh Kỵ xua tay, tên đầu mục lập tức dẫn người chạy khuất, nhảy lên hai chiếc xe ngựa, quất ngựa chạy mất.

Khánh Kỵ và Tổng Triều hai người trên mặt đều hiện lên thần sắc cổ quái. Vị công tử kia trong lòng thận trọng, trên khuôn mặt giãn ra, cất giọng nói nhẹ nhàng chấp tay thưa:

- Đa tạ ơn cứu mạng của nhị vị tráng sĩ.

Khánh Kỵ lúc này đã biết cứu nhằm người, trong lòng khổ sở cười đáp:

- Không biết các hạ gia thế ra sao?

Vị công tử khuôn mặt thanh tao, vội vàng đáp:

- Vệ đại phu Di Hạ, còn chưa thỉnh giáo nhị vị tráng sĩ quý tính đại danh ra sao?

Khánh Kỵ ngó người:

- Sao lại có thể là hần, Dư Đào chi luyện Di Tử Hạ!

163. Chương 162: Trở Lại Nơi Đến

Khánh Kỵ lúc ở tại Ngải Thành biết Di Tử Hạ có thể đạt đến chức vị đại phu, là bởi vì hần nhận được sự sủng ái của tên Vệ hầu Cơ Nguyên, nói cho cùng, chẳng qua chỉ một cặp tình nhân đồng tính mà thôi. Cùng với hần đồng hành, Khánh Kỵ cảm thấy có chút không tự tại. Nhưng Khánh Kỵ bây giờ còn cần sự giúp đỡ của Vệ Quốc, có thể cứu được người mà Vệ hầu sủng ái, yêu mến thì mối quan hệ giúp đỡ giữa Khánh Kỵ và Vệ hầu được nâng lên một bước, do đó Khánh Kỵ mới có ý tiếp nhận Di Tử Hạ.

Di Tử Hạ lần này ở nước Tề trở về, bởi vì phía Đông của nước Vệ, ngăn cách bởi dòng Hoàng Hà, và tiếp giáp với ba nước Tề, Lỗ, Tống, trong đó nước Tề là cường quốc mạnh nhất. Thời gian trước đây, nước Tề ngỗ tộc giết Yên (Yên Anh), thế cục bất ổn. Là một quốc gia láng giềng, nước Vệ rất quan tâm đến sự biến đổi chính trị của nước Tề, còn phái sứ giả đến Tề quốc thám thính tình hình.

Nhận nhiệm vụ sứ giả xuất quốc, chính là một vinh hiển, hơn nữa đạt được chiến tích này cũng dễ dàng. Vệ Hầu biết vậy nên hần đề cử Di Tử Hạ, quốc dân nhiều lần nghị luận, tiện đem cái việc tốt xấu này giao cho hần. Di Tử Hạ là người hiếu thảo, hần về tới nước Tề, tiện nghỉ nhân cơ hội này về nhà thăm viếng mẫu thân, vậy nên hần cùng với đoàn sứ tiết chia ra làm hai tại bên bờ Hoàng Hà, đại đội người ngựa tiếp tục xuôi theo dòng sông đi về phía Nam, trực tiếp về Đế Khâu, còn Di Tử Hạ mang những tên hầu thân cận lên bờ, tạm quay về phong ấp nhà mình, không ngờ lại xảy ra chuyện như vậy nữa.

Thái ấp của Di gia ở Kiền thành, cách không xa Ngải thành, Khánh Kỵ tiện cho Di Tử Hạ cùng đi theo hướng Ngải thành, lại cho người đi theo hướng gia đình của hần báo tin, cử người đến đón Di Tử Hạ. Bởi vì Di Tử Hạ và Vệ Linh Công là những kẻ đồng tính, nên lúc đầu Khánh Kỵ cảm thấy khó chịu khi cho hần đi cùng, nhưng qua vài ngày đàm đạo, Khánh Kỵ phát hiện ra Di Tử Hạ chỉ là một chàng thiếu niên tuấn mỹ, nói năng nhỏ nhẹ thẹn thùng, đỏ mặt, tính tình hồn nhiên không có vẻ gì xảo quyệt, hần mặt dù được Vệ Hầu sủng ái, nhưng tuyệt không làm ra vẻ bên lên của kẻ nam nhân nữ tính, tuyệt không khiến cho người khác cảm thấy chán ghét.

Vào thời đó các sĩ phu đều tôn trọng người đồng tính, thậm chí còn có thơ ca ngâm về vấn đề này. Người đời tuyệt nhiên không xem chuyện này là xấu xa, Trượng phu là người đồng tính, thê tử cũng không kỳ thị, quan lại như vậy theo hầu quan trên, cũng không hề nhận được sự khinh bỉ, cùng lắm là bị người đời giấu cột hần không dựa vào bốn sự, chỉ dựa vào năng lực giường chiếu của bản thân mà thượng vị, vì thế nên được hậu thế truyền là thiên cổ đệ nhất đại thánh Khổng Khâu, đối với việc này, cũng mang thái độ khoan dung. Hai năm trước nước Lỗ và nước Tề xảy ra chiến tranh tại biên giới hai nước, một vị công tử nước Lỗ cùng với một tên thủ hạ họ Ôn nảy sinh tình yêu đồng tính, hai người đều tử trận nơi chiến trường. Do Ôn tuổi còn nhỏ, người trong nước muốn tổ chức lễ tang dành cho người chết yểu, Khổng Khâu đối với việc này phát biểu ngôn luận. Cho rằng hần vì tổ quốc mà hi sinh, thì nên long trọng tổ chức tang lễ như người trưởng thành, tuyệt không vì giới tính của hần mà kì thị. Do sự phóng khoáng như vậy, người đồng tính cũng không vì đó mà thay đổi tâm tính, bình thường ăn ở sinh hoạt với các nam nhân khác không có gì

khác biệt, cùng với Di Tử Hạ sinh hoạt đã nhiều ngày qua, càng có cảm giác vị công tử này là một người có tính tình ôn hòa, tâm tính lương thiện. Khánh Kỳ cũng bớt đi nỗi lo, cả hai trở thành bạn tâm giao tri kỷ của nhau. Thời gian này Khánh Kỳ từng hỏi Di Tử Hạ có biết ai phải người đến hành thích hắn hay không, Di Tử Hạ nhún mắt chau mày, điệu bộ ấp úng đáng thương, cứ bủn rủn lo. Nói đến nửa ngày mà cũng không tìm ra nửa phần trọng tâm vấn đề. Nhìn bộ dạng của hắn, mặc dù là bậc đại phu, nhưng đối với việc triều chính thì tỏ ra rất chậm chạp, càng đơn thuần có tính hai mặt, nói rõ ra là người không biết đã đắc tội với ai, cản đường ai, Khánh Kỳ nhìn thấy điệu bộ của Di Tử Hạ, trong lòng không kiềm được nụ cười khổ.

Di Tử Hạ nói đến nửa ngày cũng không tìm ra đầu mối nào, ngược lại cứ vẽ ra những chuyện không đâu vào đâu. Trên khuôn mặt trắng như tuyết, dường như đang chảy dài hai dòng lệ còn vương tại đôi gò má, hắn buồn bã khóc, nói trong nước mắt:

- Hạ nhận được sự ưu ái của Vệ Hầu, được ban chức đại phu. Nhưng nhất mực hướng thiện, lại chưa từng kết oán với ai, chuyện hoạn nạn hôm nay xảy ra với mình là hoàn toàn bất ngờ, nếu không được công tử ra tay cứu giúp, thì trên thế gian này không còn Di Tử Hạ nữa rồi. Thương cho mẹ ta góa phụ, đơn độc không người nương tựa. Nghĩ tới chuyện này, trong lòng Di Hạ thập phần lo lắng, tiền đồ nguy hiểm như vậy, Di Hạ ta muốn thoái lui cũng không thể, ta biết phải làm sao đây?

Di Tử Hạ càng nói càng đau lòng, hắn co hai chân lại, úp mặt vào gối, hai vai rung lên, khóc thút thít, tiếng khóc của vị thiếu niên tuấn mỹ này làm cho hai mắt Khánh Kỳ cũng chực khóc theo, loại cảm tính của nam nhân như thế này, đây mới là lần đầu hắn gặp phải, trên lá hoa rơi xuống từng giọt nước đều có thể làm người ta xao động, cảm xúc, muốn khuyên nhủ Di Hạ nhưng cũng không biết bắt đầu từ đâu.

Phía trước đã gần đến địa giới của Ngải Thành, Khánh Kỳ quay lại vùng đất này, trong lòng vô cùng xúc động, vừa vào đến địa giới Ngải Thành, thì vén màn xe kiệu, tận hưởng cái không khí mùa thu phía bên ngoài xe. Đi tiếp về phía trước, lại xuất hiện từng thửa ruộng, lúc này đang là mùa thu hoạch, trên cánh đồng đầy, trà, lúa xanh tốt, hướng mắt nhìn, hiện lên cảnh tượng một mùa bội thu.

Nước Vệ là quốc gia kiên trì với chế độ tề điền (chia ruộng đất), không chịu thay đổi, nếu chỉ dựa vào nông nghiệp, thì đất nước đã sớm bị suy nhược không phát triển, nhưng nước Vệ lại là đầu mối giao thông với các nước khác, cộng thêm có nhiều người hành nghề buôn bán, đủ để bù đắp những thiếu hụt, vì vậy nước Vệ là một quốc gia giàu có và đông đúc. Vì ở Ngải Thành biết tính toán kinh doanh, Khánh Kỳ ở đây, làm nông nghiệp rất mạnh, tự cung tự cấp, khai hoang rất nhiều vùng đất mới, đất đai ngàn dặm, vừa trồng trọt vừa chăn nuôi, cũng đủ để chu cấp cho cuộc sống.

Di Tử Hạ đứng trước xe, hoan hỉ nhìn theo từng hàng từng hàng bắp vàng kéo dài trên cánh đồng, quay đầu lại cười nói:

- Công tử, vùng Ngải Thành này ruộng đồng phì nhiêu, một vùng đất thịnh vượng, từng thửa hoa màu kéo dài không nhìn thấy bờ, Tử Hạ quả là từ nhỏ đến giờ chưa từng được diện kiến.

Do đã biết hắn là Vệ đại phu, vì vậy sau khi hai người đi trên đường, Khánh Kỳ mới nói rõ thân phận của mình, là để Di Tử Hạ biết rõ thân phận thật của hắn. Khánh Kỳ không kiềm được cảm xúc trong lòng, cười nhẹ đáp:

- Đúng vậy, chỉ có cây trúc chết khô trên núi Thanh Sơn, chứ ta chưa nhìn thấy cây bắp này chết vì khô hạn bao giờ. Loại bắp nhỏ này vừa chịu được khô hạn, vừa ít sâu bệnh, mùi vị lại rất thơm ngon. Đây là loại hoa màu mà người dân Ngải thành ta trồng nhiều nhất. Ha ha, năm nay trời đất ôn hòa, xem ra lại một mùa bội thu nữa rồi.

Khánh Kỳ khom người, bước ra khỏi xe, cùng với Di Tử Hạ đứng nơi đầu xe, mắt hướng về cánh đồng bội thu ở hai bên đường. Dọc theo con đường, từng hàng từng hàng đều là đồng ruộng, bên trong, nhiều thanh niên vạm vỡ đang thu hoạch, dưới ánh nắng mặt trời, chiếu xuyên qua lỗ rỗng từng tấm lưng trần của những thanh niên đang chăm chỉ làm việc trên cánh đồng. Bên trong cánh đồng, vài chiếc xe trâu kéo lúa đang dừng lại, ngũ cốc vừa thu hoạch xong được đóng vào bao, rồi những thanh niên vạm vỡ chất lên xe. Đã có vài chiếc chất ngũ cốc lên cao ngất, họ lại dùng những chiếc xiên bằng gỗ hoặc bằng thép xiên qua những bó ngũ cốc chất tiếp lên, vài chiếc đã chất đầy ngũ cốc, cột chặt lại, đang được vận chuyển vào trong thành.

Bên cạnh một chiếc xe chở đầy ngũ cốc đang vượt qua, bên trên chất đầy cao lương giống như một quả núi

nhỏ di động, Khánh Kỵ thuận tay từ trên xe rút một bông lúa, bứt từng hạt, trên mặt hiện lên nụ cười sảng khoái.

Ngải thành không lớn, tường thành nhỏ được xây bằng đất, đã bị xóa mòn vài chỗ, ngoài cửa thành, xe cộ vào vào ra ra, có quân sĩ đứng gác, người vào ra đều phải xem xét thân phận. Khánh Kỵ nhìn thấy vậy thâm gật đầu:

- Kinh Lâm là người cẩn thận, hành sự thận trọng. Quả nhiên dưới sự sắp xếp của hắn, Ngải thành dần trở nên ngăn nắp, rõ ràng hơn.

Xe đến trước cổng thành, Khánh Kỵ vội kéo Di Tử Hạ vào trong xe, ẩn ngồi xuống ghế. Lúc Khánh Kỵ cử Lương Hồ Tử quay trở về Ngải thành, tiện dùng hắn thay thế thân phận của mình, lúc này không biết trong thành tình hình thế nào, tùy tiện lộ diện nếu tên lính nào biết hắn nhìn thấy, thì e rằng khó tránh khỏi một hồi giải thích.

Những tên lính thân cận bên cạnh Khánh Kỵ thân phận rõ ràng, lính gác thành kiểm tra thẻ bài xong, cho phép vào bên trong thành, phía sau là một đội xe chở muối dài hàng đi cùng. Vừa vào đến cửa thành, chợt nghe thấy âm thanh “Leng keng, leng keng” của những tiếng đánh búa rèn vũ khí vọng tới. Khánh Kỵ nhẹ nhàng vén một góc màn rèm nhìn ra, nhìn xem Ngải thành bây giờ còn giống lúc trước không, bởi vì đến nơi này quân lính đóng quân ở đây đều là đội quân của hắn, dân cư ở đây lác đác thừa thớt, thành trì hình như đã cải tạo thành một doanh trại quân lính.

Nhìn vừa theo tầm mắt là xưởng cơ khí, bên trong nhiều thợ rèn với tấm lưng trần, tay cầm búa, đang đúc vũ khí. Ngải thành không sản xuất đồng, sắt, binh khí đa phần là đi mua, nhưng bên trong doanh trại quân đội đều phải có thợ sửa chữa vũ khí. Có lúc cũng tự mua kim khí về tự đúc rèn vũ khí để tiết kiệm quân nhu, những lò rèn kia lửa bùng lên bùng bùng bên các lỗ thông gió, để tạo ra vũ khí, trông rất vất vả.

Lại hướng về phía trước, là những thửa đất bằng phẳng, có đội quân đang bó những bó ngũ cốc mang ra sân phơi, hoặc có đội đang tuốt lúa, hoặc đang kéo cối đá, bên cạnh đặt cái chiếu trúc, cuối cùng lại dùng những chiếc mũng bằng gỗ, xúc lúa lợi dụng sức gió gieo xuống để tách lương thực và bụi đất ra.

Lại hướng về phía trước, là một cái nhà kho, có chỗ dùng để chứa lương thực, có chỗ dùng để lưu trữ da động vật và những sơn phẩm khác. Nhập gia tùy tục, người Vệ giỏi kinh doanh, Khánh Kỵ tại đây chiêu binh dưỡng quân, cũng chọn ra những binh lính có tài kinh doanh, nhưng hiền lành lương thiện để buôn bán kiếm thêm lợi nhuận.

Ngoài một bên đơn độc được quy hoạch thành một chiến khu, xung quanh được bao bọc bởi dòng dòng nước chảy, liên kết với bên ngoài bằng một cây cầu gỗ, trên cầu có sĩ binh cầm đứng gác. Chỉ nhìn thấy ở khoảng trống đối diện rất nhiều quần áo phụ nữ đủ màu xanh đỏ được phơi trên giá. Đây có thể là khu vực giành cho nữ giới trong doanh trại, kỹ nữ ở đây đều từ những thành trì gần đây được tuyển mộ vào, đa phần đều là phận buôn bán bán hương, đến nay thì đã qua cái tuổi xuân xanh, hết thời rồi nên không được còn được chú ý nữa, tìm ra được một ả xem được trong đám này thì thật là hiếm, nhưng bọn kỹ nữ ở đây giá cả phải chăng nên được bọn sĩ binh ở đây ưa chuộng. Trong doanh trại này, vừa giải quyết được nhu cầu của đám quân sĩ, lại vừa không để chúng chìm đắm trong nữ sắc, thậm chí còn xảy ra những vụ đánh ghen tranh giành tình nhân, do đó tất phải cử người đến quản lí.

Tiếp hướng về phía trước, thì xuất hiện một trạch viện, bên trong trạch viện, mặt dù không có ruộng cật chạm trổ, nhưng phòng ốc thì rất nhiều. Xe ngựa đi đến trước cổng, một tên lính vào bên trong thông báo, ngay trong tức khắc, tiếng bước chân từ trong vọng ra, A Cừu Tái Cừu trong nhà chạy ra hét lớn:

- Công tử đâu..?

Khánh Kỵ cố ghìm nén những kích động trong lòng, cười lớn quát tháo:

- Hai tên nô tài kia, toàn là mất bò hết, công tử nhà ngươi to lớn như vậy mà cũng tìm không ra sao?

- Công tử, ngài đã trở về rồi!

A Cừu Tái Cừu hai huynh đệ chạy tới, mỗi người ôm lấy một chân, vui sướng khóc rống lên.

Di Tử Hạ đứng bên cạnh mắt nhìn trân trân, với điệu bộ kỳ quái nhìn bọn họ. Khánh Kỳ nói cười trong nước mắt:

- Mau thả chân ta ra, để ta xuống đất đã nào, các người khóc gì chứ.

- A, công tử mau mau xuống xe.

A Cừu Tái Cừu nghe xong vội vàng lau nước mắt, vội vàng đặt ván gỗ để hấn xuống xe, Khánh Kỳ vừa nhảy xuống đất, đứng vững lại rồi cười nói:

- Ta không phải là con gà bị trói chân, còn đặt cái ván này làm gì chứ. Di Hạ, để ngài cười chê ta rồi.

Vừa nhìn thấy dáng vẻ thanh tao của Di Tử Hạ, A Cừu đón chào rồi nói:

- Ya, công tử đã thay đổi khẩu vị rồi sao? Người này là nam hay nữ?

Di Tử Hạ vừa nghe xong, khuôn mặt ửng hồng bỗng nhiên đỏ gay như lửa, hấn dữ dần đưa mắt trừng A Cừu, nhưng với dáng vẻ tuấn mỹ như vậy, thì cách nhìn không thể uy nghi được, ngược lại càng giống như cô gái đang hờn dỗi.

Khánh Kỳ gõ nhẹ vào sau lưng A Cừu, quát lớn:

- Cút đi chỗ khác, vị này là Vệ đại phu Di Tử Hạ đại nhân, người như người sao có thể vô lễ như vậy được. Tử Hạ, mời ngài xuống xe, mời vào phủ của ta nghỉ ngơi, ta sẽ phái người đến dinh phủ của ngài báo tin.

- Đa tạ công tử.

Di Tử Hạ bị A Cừu, Tái Cừu, hai cặp mắt nhìn chăm chăm gây khó chịu, ngại ngần bước xuống xe, trong lòng ngược lại có chút bên lên. A Cừu Tái Cừu là hai tên gốc ghêch, nghe qua vị thiếu niên này chính là người tình của Vệ Hầu, đưa mắt nhìn hấn giống như nhìn động vật quý hiếm, mà không để ý gì đến sắc mặt của Di Tử Hạ. Hai tên hầu nhìn kĩ vị thiếu niên, nhìn cách trang điểm của hấn, kì thực so với các cô gái khác còn đẹp hơn gấp mười lần, hai tên không kiềm được cứ gật đầu liên tục. Bỗng nhiên lại nghĩ, không biết công tử nhà mình là như thế nào với vị thiếu niên này, hay là cũng thích vị thiếu niên này rồi, hấn mặc dầu tuấn mỹ, nhưng tiếc là không thể sinh con, công tử nhà mình mà thích hấn, thì nhà mình sẽ không có tiểu công tử ra đời, hai tên bất giác lắc đầu.

Khánh Kỳ không biết hai tên hầu gốc ghêch đang suy nghĩ như vậy, hấn đỡ Di Tử Hạ xuống xe, rồi hướng về hai tên gốc đang nhìn chăm chăm Di Tử Hạ hỏi:

- Kinh Lâm, Lương Hồ Tử đâu, bọn chúng không ở trong phủ sao?

- Công tử, Tiểu nhân đây ạ.

Một âm thanh phát ra từ phía sau vọng đến, ngữ âm nhẹ nhàng pha chút run rẩy, Khánh Kỳ bỗng nhiên quay đầu lại, chỉ thấy Kinh Lâm người mặc chiếc áo giáp mỏng, khuôn mặt ốm, đôi mắt ngấn lệ, miệng run run cất lời.

- Kinh Lâm bái kiến công tử, cung hỉ công tử quay về Ngải thành!

Kinh Lâm bước tới ba bước, hướng về phía Khánh Kỳ phát tay áo, quỳ xuống, chấp tay bái kiến lễ phép theo quân lễ.

Khánh Kỳ vội bước tới đỡ Kinh Lâm dậy, hai tay cầm lấy khuỷu tay Kinh Lâm, mũi cay xè, đôi mắt cũng ngấn lệ.

164. Chương 163: Tình Hình Khác Đằng Sau

- Nào nào nào, các người ngồi xuống đi, không cần phải đa lễ.

Khánh Kỳ đối đãi với thuộc hạ từ trước đến nay hiền lành, nên những cận vệ thân tín đều hiểu rõ bản tính này, vội vàng ngồi xuống ghế, tiếng cười nói rộn ràng khắp nhà, cùng nhau đàm đạo một hồi, sơ lược về sự tình của nước Lỗ, Khánh Kỳ tiện hỏi Kinh Lâm đang ngồi phụ cận:

- Lương Hồ Tử đâu, sao ta không thấy hắn?

Kinh Lâm đáp lại:

- Lương Hồ Tử luyện binh ở Tây Sơn, thủ hạ đã cử người đến đó thông báo hắn quay về rồi.

Khánh Kỵ gật gật đầu, uống một hớp rượu, tiện tay bốc một quả mơ khô chua ngọt bỏ vào miệng, rồi nói tiếp:

- Hôm nay trở về, ta thấy việc cai quản Ngải Thành rất ngăn nắp rõ ràng, trong lòng rất vui. Kinh Lâm, Khánh Kỵ ta nếu khôi phục lại nước Ngô, thì công lao của ngươi rất lớn đó.

Kinh Lâm chấp tay cười đáp:

- Công tử quá khen, việc này giao phó cho Kinh Lâm, thần dốc tận tâm tận lực, dốc hết khả năng của mình ra làm việc.

Khánh Kỵ cười đáp:

- Ngươi tạm thời nói cho ta nghe qua tình hình nước Vệ gần đây, ta đi khỏi lâu như vậy có thay đổi gì không?

Với câu hỏi này, thần tình của Kinh Lâm bỗng nghiêm túc trả lời:

- Công tử, có một chuyện tỳ chức chưa nói cho ngài biết, Lương Hồ Tử cũng có ý như vậy, Công tử ở nước Lỗ vẫn còn nhiều chuyện đại sự cần làm, chúng thần cho rằng, chuyện nhỏ nhặt này không cần để công tử chiếu tâm.

Khánh Kỵ chăm chú hỏi lại

- Chuyện gì, nói ta nghe.

Kinh Lâm bậm môi, mở lời:

- Lương Hồ Tử thể thân cho công tử được A Cừu hai người họ hộ tống quay về nước Vệ, đã gặp phục kích giữa đường, nhìn binh khí, nghe giọng nói của bọn họ, chắc chắn là người nước Ngô.

(Đoạn này xin nhắc lại: Khi Khánh Kỵ tới Phí thành thì Lương Hồ Tử nhận trách nhiệm giả dạng Khánh Kỵ lên đường trở về Vệ quốc)

Khánh Kỵ nhăn mày hỏi:

- Lại đến hành thích sao?

Hắn bỗng chốc giật mình, nói:

- Có thể là người của Úc Bình Nhiên, ài! Hắn đã tan tác như vậy rồi, lại còn muốn hãm hại ta. Các người có bị sao không?

Kinh Lâm đáp:

- Thương vong quá nửa, nhưng bọn họ cũng không dễ dàng đánh được chúng ta. Chúng ta bởi vì giả vờ đang hộ tống công tử, sợ để lộ tin tức, nên đi trên đường rất cẩn thận, bọn họ còn chưa kịp phát động tập kích thì đã bị chúng ta phát hiện, bọn họ cũng đánh trọng thương xấp xỉ một nửa số quân ta. Trước tình hình đó, chúng ta đành phải tuyên bố ra bên ngoài, nói là công tử bị thương, người thay thế công tử do vậy nên không cần công nhiên xuất hiện nữa. Nói ra thì bọn họ cũng giúp đỡ cho ta rất nhiều.

Chỉ là lúc đầu còn tốt. Công tử vài tháng nay chưa lộ diện. Người của chúng ta biết công tử không phải là ít. Thần cũng không dám để kẻ thể thân ngài thường xuyên xuất hiện, là vì trong doanh trại có kẻ tung tin nhảm, đã nghiêm trị trừng phạt vài tên, vì thế không ai dám công khai tung tin nữa, nhưng lòng người thì khó tránh khỏi hoang mang.

Nói đến đây, hắn bỗng vui vẻ cười lớn đáp:

- Nhưng công tử bây giờ trở về rồi, vậy là tốt rồi. Hai ngày nay chỉ cần tại doanh trại đi lại một lúc, nói là vết thương đã khỏi rồi, tin đồn nhảm kia sẽ không còn nữa, lòng người cũng an tâm hơn.

Khánh Kỵ gật gật đầu, dùng tay ra hiệu, Kinh Lâm giờ tay đưa lên miệng nốc cạn chén rượu rồi nói tiếp:

- Nước Sở hai ngày trước đưa tin đến. Thủ hạ chưa cho người đưa tin cho công tử.

- Tin gì vậy?

- Yểm Dư, Chúc Dung hai vị công tử nói, thành mới của nước Ngô đã xây xong. Cơ Quang và Ngũ Tử Tư đang di chuyển những hộ gia đình giàu toàn quốc tới cư trú tại thành mới. Một là để tạo nên vinh hiển, hai là muốn ràng buộc, khống chế những gia đình giàu có này. Công tử bởi vì bị nước Ngô đánh đuổi khỏi nước Lỗ, sau khi trở về lại khỏi bệnh không khỏi, Cơ Quang hiện nay đang khẩn trương tấn công nước Sở, hình như không còn xem công tử là mối hoạ lớn nữa.

Nói đến đây, Kinh Lâm dường như thay công tử nhà mình nỗi thái độ khinh thường xen lẫn phần nộ bất bình.

Khánh Kỵ cười nhẹ đáp:

- Hẳn càng xem xem thường ta, thì càng có lợi cho ta. Ai có thể nở nụ cười sau cùng, đó mới là người chiến thắng. Đây là tin tốt, việc Cơ Quang tăng cường khống chế đối với những bậc thế gia nước Ngô thì vấn đề này thật nan giải, chúng ta muốn tìm kiếm sự giúp đỡ của những gia đình giàu có nhưng bất mãn với Cơ Quang, khó khăn càng thêm khó khăn. Hừm... đây nhất định là chủ ý của Ngũ Tử Tư, ta vốn chưa hiểu tên nô tài này tại sao lại đã rầm rộ xây kinh đô mới ở nơi Cơ Quang vừa cướp được, thì ra là vì chủ ý này. Người tiếp tục nói đi.

- Đúng, vì đã xem nhẹ việc cảnh giác đối với công tử, hiện tại nước Ngô đang tập trung quan tâm đến nước Sở, không ngừng phái binh lính đến tập kích, khẩu hiệu đánh tự nhiên là truy lùng Yểm Dư, Chúc Dung công tử, do đó một vài đại phu của nước Sở xem hai vị công tử là những người gây ra loạn lạc giữa hai nước Sở, Ngô. Hai vị công tử ấy đang rơi vào cảnh ngộ vô cùng khó khăn.

- Cái nhìn ngu xuẩn! Cơ Quang nếu thật sự có dã tâm, việc gì phải chia mũi dùi vào Yểm Dư, Chúc Dung? Sở Vương đã cho hai vị Vương thúc Yểm Dư, Chúc Dung ra bá quốc (một nước trực thuộc) ở ngoài nước Sở, ý là muốn để mặc cho hai hổ đấu nhau. Nhưng hai vị Vương thúc làm gì có đủ thực lực để đối phó với Cơ Quang? Nếu theo những gì ta dự liệu không sai, Cơ Quang nếu thật tâm muốn giết bọn họ, thì hai vị Vương thúc kia đã không còn sống đến bây giờ đâu. Cơ Quang cố ý đánh mà không giết, là do mê hoặc cái ngai vàng nước Sở, mục đích chính của hắn không phải là ở Yểm Dư, Chúc Dung, mà là nước Sở!

- Công tử mình giám. Nước Sở mặt dù là nước lớn, nhưng Sở Vương là bậc hôn quân, trong triều lại nhiều nịnh thần, khiến cho những bậc công thần nghĩa sĩ không được trọng dụng, lại thêm diện tích lãnh thổ rộng lớn, nhiều khu vực lớn, vì vậy mặc dù có mười vạn đại quân, nhưng để điều đi đánh trận chiến đấu với nước Ngô thì ngược lại không nhiều, do đó đối với thế tiến công của Cơ Quang như vậy, nhất thời cũng là bó tay chịu trói mà thôi.

Khánh Kỵ cười nhẹ, Cơ Quang là một tên có dã tâm, còn Ngũ Tử Tư thì sao? Người này vì muốn báo thù nên suy nghĩ điên rồ rồi, để báo thù mà không tiếc hai lần phản bội lại chủ, lần lượt mưu hại hai vị quốc quân Trịnh, Ngô đã thu lưu hắn (Chuyên Chư đâm Cơ Liêu chính là do Ngũ Tử Tư bày kế). Hiện tại hắn có đại quyền trong tay, ngọn lửa báo thù rửa nhục đang dâng trào trong người hắn, lại có thêm một tên tâm địa dã man Cơ Quang đối với hắn bảo sao nghe vậy, hai con người này hợp lại với nhau, không gây chuyện rắc rối, thị phi thì mới là lạ.

Nghĩ đến đây, Khánh Kỵ trong lòng xao động nhẹ: “Trong lịch sử Ngũ Tử Tư có hơn mười năm nuôi hận báo thù nước Sở, lấy thi hài của Sở Vương trong mộ phân ra mà quất, nỗi hận trong đầu hắn lớn như vậy, tâm địa báo thù của hắn mãnh liệt như vậy sao? Còn nhớ lúc bị hắn xúi giục, Cơ Quang vài lần giục binh tiến đánh nước Sở, đều bị Tôn Vũ lấy việc chuẩn bị chưa kĩ, thời cơ chưa đến mà khuyên can ngăn cản, tới khi sẵn sàng cho ra trận đánh, phải chuẩn bị gần mười năm mới xuất binh đánh Sở, một trận đánh đã chiếm được kinh đô Sính thành của Sở quốc. Tôn Vũ hiện giờ đang đứng ở dưới trướng của mình, lửa hận thù trong lòng Ngũ Tử Tư đang sục sôi, tâm địa hiểm ác của công tử Quang cũng dâng trào, thiếu đi sự bình tĩnh khuyên bảo của Tôn Vũ, bọn họ liệu có thể xuất binh đánh Sở sớm vậy không. Nếu là như vậy thì...”

Mắt Khánh Kỵ bỗng lóe lên tia sáng. Trai cò đánh nhau, ngư ông đắc lợi, Sở quốc lại không phải là một con chim giới, bây giờ không ngại lửa đổ thêm dầu, gây nên chút rắc rối giữa hai nước Ngô, Sở. Nếu Ngô,

Sở xảy ra đại chiến, quân đội ở nước Vệ sẽ trợ chiến nước Sở, thu hút sự chú ý của Cơ Quang. Lúc đó quân mai phục của hần ở nước Lỗ sẽ....

Một kế hoạch đầy bản lĩnh dần dần hình thành trong đầu Khánh Kỵ. Kinh Lâm nhìn dáng vẻ trầm tư suy ngẫm của Khánh Kỵ, cầm khẩu không nói gì, đồng thời nhẹ nhàng khoát tay, ra hiệu cho những thị vệ thân tín đang ngồi không được quấy nhiễu công tử đang suy nghĩ. Khánh Kỵ lặng lẽ suy nghĩ một lúc, rồi nói:

- Được, người tiếp tục nói, tình hình tập luyện võ thuật thế nào rồi, hiện tại có bao nhiêu binh mã?

Kinh Lâm đáp:

- Binh xe mũ áo giáp, chúng ta đã tích lũy đủ số lượng, binh khí một mặt đã được mua trang bị hoàn thiện, còn lại một số được chế tạo, chỉ khó khăn ở vấn đề chiêu binh.

Khánh Kỵ lập tức chú ý tới

- Khó khăn ở đâu?

Kinh Lâm đáp:

- Vệ hầu không quá quan tâm đến việc của Ngải thành chúng ta, để mặc cho người trong nước tới đầu nhập, cũng mặc cho dũng sĩ của nước khác nghe tin đến đầu nhập, bổ sung quân lính cơ bản là không khó khăn. Nhưng đến nay Vệ phu nhân nắm đại quyền trong tay tại nước Vệ, Vệ phu nhân nói, người nước Ngô chiêu mộ rộng rãi trai tráng nước Vệ vào quân ngũ, làm cho ruộng đồng tại Vệ quốc trở nên hoang vu, giao thương buôn bán suy giảm; binh lính các nước qua lại Vệ quốc, du thủ du thực, thường xuyên gây rắc rối, làm cho lãnh thổ bất an. Chúng ta tại Ngải thành giương một ngọn cờ, giống như là một quốc gia trong một quốc gia, nếu không khống chế, sợ rằng gây nguy hại đến nước Vệ. Do vậy phải thực hiện khống chế. Vệ Hầu đối với ả thì nói gì nghe đó, lại dựa vào chủ ý của ả, nghiêm ngặt hạn chế kết giao giữa dũng sĩ nước Vệ và chư hầu. Do đó, đến nay chúng thần chỉ chiêu mộ được hai vạn ba ngàn binh mã, trong đó tính binh một vạn rưỡi, bốn trăm chiếc xe binh, ngoài ra còn chiêu mộ được hơn năm trăm phu lái thuyền, đang đóng tại bến thuyền, bình thường thì chở khách sang sông, tương lai chỉ dùng để vận chuyển binh lính.

Khánh Kỵ lập tức chú ý tới

- Khó khăn ở đâu?

Kinh Lâm đáp:

- Vệ hầu không quá quan tâm đến việc của Ngải thành chúng ta, để mặc cho người trong nước tới đầu nhập, cũng mặc cho dũng sĩ của nước khác nghe tin đến đầu nhập, bổ sung quân lính cơ bản là không khó khăn. Nhưng đến nay Vệ phu nhân nắm đại quyền trong tay tại nước Vệ, Vệ phu nhân nói, người nước Ngô chiêu mộ rộng rãi trai tráng nước Vệ vào quân ngũ, làm cho ruộng đồng tại Vệ quốc trở nên hoang vu, giao thương buôn bán suy giảm; binh lính các nước qua lại Vệ quốc, du thủ du thực, thường xuyên gây rắc rối, làm cho lãnh thổ bất an. Chúng ta tại Ngải thành giương một ngọn cờ, giống như là một quốc gia trong một quốc gia, nếu không khống chế, sợ rằng gây nguy hại đến nước Vệ. Do vậy phải thực hiện khống chế. Vệ Hầu đối với ả thì nói gì nghe đó, lại dựa vào chủ ý của ả, nghiêm ngặt hạn chế kết giao giữa dũng sĩ nước Vệ và chư hầu. Do đó, đến nay chúng thần chỉ chiêu mộ được hai vạn ba ngàn binh mã, trong đó tính binh một vạn rưỡi, bốn trăm chiếc xe binh, ngoài ra còn chiêu mộ được hơn năm trăm phu lái thuyền, đang đóng tại bến thuyền, bình thường thì chở khách sang sông, tương lai chỉ dùng để vận chuyển binh lính.

.....

- Vệ phu nhân hạn chế chúng ta chiêu binh sao?

Khánh Kỵ nghe xong bỗng nhăn mày, nói tiếp:

- Đây là địa bàn của họ, Vệ quốc nếu như muốn hạn chế sự phát triển của ta, quả thực là quá dễ dàng. Ngải thành cách Đế Khâu không xa, nếu ở địa phương gần như vậy lại có một chính quyền lưu vong chiêu binh mãi mã tứ phương, dần dần trở thành một lực lượng cường đại, thì đúng là một nhân tố cực kỳ khó an tâm được. Một cỗ lực lượng như vậy mặc dù không có khả năng ở trong quốc gia của hần mưu đoạt quyền lực, chỉ là nếu đạt được liên minh với vị công tử hoặc đại phu nào đó có dã tâm trong quốc gia, lại trở thành

một cỗ lực lượng cường đại nằm trong tay những kẻ có ý đồ đảo điên chính quyền. Đó cũng là nguyên nhân chủ yếu mà Tam hoàn Lỗ quốc muốn mượn sức của ta, hiện giờ phải làm sao để thoát khỏi khốn cực đây?

Khánh Kỵ chợt nghĩ đến Di Tử Hạ vừa trở về nước đã gặp phải phục kích giữa đường, dần dần nhận ra rằng, chính cục nước Vệ không còn yên bình như cái vẻ ngoài của nó nữa. Hắn gật gật đầu, trong lòng chợt nghĩ: “Xem ra ta cần phải đi Đế Khâu một chuyến, tiếp xúc với vị Vệ phu nhân này thử.”

Hắn ngược mắt, nhìn thấy Kinh Lâm đang nhìn lại hắn, cười lớn một tiếng:

- Không sao, việc này tạm thời chưa cần quan tâm đến. Hai ngày tới, Bản công tử sẽ đưa Di Tử Hạ quay về Đế Khâu, rồi chờ chỉ thị từ Vệ Hầu là được. Mau gọi người chuẩn bị yến tiệc, hôm nay ta không bàn đến chuyện này nữa, để ta và các vị huynh đệ cùng say một bữa...

- Công tử, công tử!

Bên ngoài phòng vọng vào tiếng thỉnh cầu liên hồi, Lương Hồ Tử một mình thân mang áo bào, đầu đội mũ giáp, mồ hôi ướt đầm tiến vào bên trong.

Khánh Kỵ nhìn hắn rồi hướng về phía Kinh Lâm cười lớn nói

- Tên nô tài này thính thật, ta vừa nói đến đãi tiệc rượu, là thấy người xuất hiện rồi.

Kinh Lâm định giải thích gì đó với Khánh Kỵ, lời còn chưa nói ra, Khánh Kỵ đã cười lớn bước tới chỗ Lương Hồ Tử, dang hai tay, toan ôm lấy Hồ Tử, đồng thời đưa cánh tay ra định vỗ vào tay trái Hồ Tử, không ngờ lại vỗ vào không khí.

Nụ cười trên khuôn mặt của Khánh Kỵ bỗng nhiên tắt lịm, nghiêm mặt lại, hắn nắm lấy cái tay áo trống không của Hồ Tử, hạ giọng hỏi:

- Tại sao lại như vậy?

Kinh Lâm đứng bên cạnh vội vàng giải thích:

- Công Tử, đó là do lúc gặp người Ngô phục kích trên đường lần trước, Lương tướng quân một mình đấu với bốn tên, không đề phòng phía sau bị bọn chúng chém lên...

Nói chưa dứt lời, Lương Hồ Tử đã cười lớn cởi mở, lớn tiếng nói:

- Hảo nam nhi lấy chiến công làm đầu, có biết bao nhiêu binh sĩ bỏ mạng nơi sa trường, ta chỉ có vết thương nhỏ nhất này, tính toán làm gì chứ? Lương Hồ Tử chỉ có một ý nguyện, dốc hết lực phục thù công tử nhà ta thôi.

- Lương tướng quân.

Khánh Kỵ chịu không được, hai mắt chợt ngấn lệ, trong dòng nước mắt, Lương Hồ Tử đã nắm chặt lấy tay hắn, hướng về phía mọi người cười lớn:

- Tam quân Ngải thành, ngẩng đầu nên nào, hôm nay cuối cùng công tử nhà ta đã quay về, hôm nay các người cùng ta có nhiệm vụ phục thù công tử, không say không về.

Ngày hôm sau, Khánh Kỵ xuất hiện tại thao trường luyện binh. Hôm nay, Khánh Kỵ đầu đội mũ giáp, áo bào bao bọc toàn thân, bên ngoài khoác chiến khôi bằng da tê giác, hông đeo kiếm, tay cầm thương, lúc hắn xuất hiện trên thao trường, đám quân lính nghe qua là công tử đã khỏi bệnh lúc này tinh thần phấn chấn, đồng thanh hô vang hoan hỉ không ngừng.

Cái gọi là tinh thần của đám binh lính, mục đích và ý nghĩa tồn tại đều dựa vào Khánh Kỵ, có Khánh Kỵ, toàn bộ đám quân lính mới có được Tinh, Khí, Thần.

- Bày trận, đội cầm kiếm thuận hướng phía trước, đội cầm giáo thương phía sau.

Lương Hồ Tử đứng trên đài cao. Tay cầm một thanh trường thương dựng đứng uy nghiêm, giống như một vị thiên thần uy phong lẫm liệt. Theo tiếng hô to của Lương Hồ Tử, cờ lệnh phát động, tiếp theo là tiếng cổ vũ reo hò, nghe thấy tiếng hô hào này, nhìn thấy cờ hiệu đang phát, đội quân bắt đầu rời vị trí, đan xen vào nhau, đứng trên đài cao quan sát, nhìn thấy đạo quân biến hóa rất rõ ràng.

- Tập trận, binh khí dài ngắn phối hợp tác chiến.

Đội hình lại biến hóa một lần nữa, đội tay cầm giáo, đội cầm thương, đội cầm kiếm, thuần tập hợp thành những đội nhỏ, hình thành một trận đồ tác chiến. Từ trên cao nhìn xuống giống như từng đóa hoa mai. Tất cả đội hình này tùy vào cờ hiệu mà chuyển động lên phía trước.

- Giết, giết, giết

Hiệu lệnh tác chiến được phát ra, cả ngàn người đồng thanh hô to, rền vang trời đất. Âm thanh keng keng phát ra từ kiếm đánh vào mặt thuẫn, làm cho hồn người khiếp sợ, toàn đội dựa vào tiếng trống mà tiến lên phía trước, giáo đâm vào cổ, thương đâm vào bụng, kiếm thuần vượt qua đến gần đọ sức, chém vào thủ cấp, võ sĩ đầu tay không cũng tiến lại gần giáp lá cà.

Khánh Kỳ nhìn cách bày trận này, trong lòng vui mừng, mặc dù nói rằng chiêu binh không đủ, nhưng nếu như thế này, đối với việc huấn luyện binh lính cũ, cứ nghiêm chỉnh chấp hành quân lệnh, phối hợp ngầm với nhau, thì lực chiến đấu trong lúc chiến đấu không dám nói là một tương đương với mười, chí ít cũng có thể tương đương với ba người khi nghênh chiến với những đội quân chưa từng được chinh chiến huấn luyện qua.

- Luyện binh, chú trọng rèn luyện quân luật, chấp hành quân lệnh. Tiếp theo, là kinh nghiệm trước chiến đấu, lòng can đảm và dũng khí chống lại kẻ thù. Thứ ba, là đội quân cầm giáo, đội quân mang thương, đội kiếm thuần, đội cung tên có sự phối hợp hoàn mỹ, cuối cùng mới là trình độ của người dụng binh. Từ nay về sau, cần gia tăng tập luyện như vậy, chú trọng thứ tự trước sau, đồng thời, cũng không thể dùng chiến trận giả như vậy để giao chiến, có thể dùng kiếm gỗ thay thế để thực chiến, Kinh Lâm, Hồ Tử mỗi người một bên, chia nhau ra đánh trận thật.

Khánh Kỳ đứng trên đài cao khoanh tay đứng nhìn trận đồ, lần lượt giải thích cho hai vị đại tướng quân Kinh Lâm, Lương Hồ Tử.

- Tuân lệnh, xin nghe theo hiệu lệnh của công tử.

Kinh Lâm và Lương Hồ Tử thân mặc áo giáp, chấp tay xưng mệnh.

Khánh Kỳ vui vẻ gật đầu, quay mình bước xuống đài, vừa bước đi được vài bậc, bỗng quay đầu lại hỏi:

- À... Kinh Lâm, người vừa nói gì với ta, rượu gì?

Kinh Lâm vội vàng bước tới hai bước, đáp lại:

- Thủ hạ nói là, rượu mà chúng ta ủ, đã được đem ra khỏi hầm rồi, ngài xem, có cần giữ lại một ít không, chúc mừng công tử quay về? Đương nhiên, chúng tôi không thể nói như vậy được, vài ngày nay bởi vì công tử không xuất hiện trước mọi người, lại không có lí do nào khác, sĩ binh bọn họ tỏ ý nghi ngờ, lén lút đào ngũ. Những người ở lại, có thể nói là những huynh đệ trung thành với chúng ta, hơn nữa lại vừa thu hoạch xong, mọi người ai cũng vất vả hết...

Hắn nói còn chưa xong, Khánh Kỳ đã cười lớn, nói:

- Được rồi, giữ lại đủ rượu cho ta, để cho các huynh đệ vui sướng một hồi, còn nữa, gọi người giết cho ta hai mươi con lợn, dê đang nuôi trong chuồng, để các huynh đệ ăn một bữa thật no. Thời gian, để tối nay đi, tại khuôn viên doanh trại, đốt đèn lên, để cả nhà náo nhiệt một đêm...

Khánh Kỳ lại bước tiếp hai bước, rồi lại quay đầu ngạc nhiên hỏi

- Rượu ủ, rượu ủ phải cần lương thực, hơn nữa phải rất nhiều lương thực, chúng ta chuẩn bị đủ lương thực để nuôi vạn đại quân không? Binh thường tiêu hao lương thực tràn lan, lúc thu hút quân đi chinh phạt, quân nhu càng cần nhiều hơn đó.

Kinh Lâm cười vui giải thích:

- Công tử, rượu ủ mặc dầu cần lương thực, nhưng loại rượu cao lương mà chúng ta ủ mùi vị đậm đà, rất được ưa chuộng, giá bán rất cao, dùng số tiền bán rượu này đi mua lương thực về so với lương thực dùng để ủ rượu còn nhiều hơn gấp bội. Hơn nữa, chúng ta còn ủ rượu bằng thảo quả hái trên núi về, công không nhiều, lại chua chua ngọt ngọt, rất được các bậc sĩ đại phu nước Vệ ưa chuộng.

Khánh Kỵ nghe hần tính toán chi li như vậy, trong lòng vui lên nói

- Được lắm.

Hần lại chớp mắt hỏi tiếp:

- Lần này, ta thuận đường mang về mười xe muối, sau này, loại muối biển trắng như tuyết, chất lượng thượng đẳng này sẽ còn được đưa tới cuộn cuộn không dứt, ta bảo người đi thăm dò, việc bán muối này người chuẩn bị tới đâu rồi?

Kinh Lâm chấp tay thưa:

- Công tử yên tâm, thủ hạ đã chuẩn bị đầy đủ, hai nước Vệ, Tấn đều đã thăm dò kỹ càng rồi. Do công tử có chí phục quốc, chúng ta vài ngày nữa xuất binh, kinh thương chỉ là tức thời thôi, vậy nên sau khi thuộc hạ tính toán, cho rằng nếu phải bán hàng tại khắp các thành trấn, không bằng liên hệ với thương nhân, bỏ chút ít lợi ích, do họ buôn bán lẻ, hiện tại đã liên hệ với nhiều thương nhân rồi, chỉ chờ hàng muối đến, là lập tức áp tải đến đó.

Khánh Kỵ kêu một tiếng rõ to

- Được lắm

Rồi quay mình vỗ vỗ bả vai của Kinh Lâm, lại quay sang Hồ Tử nói:

- Hai người quản lý quân chính, tập luyện binh mã, cố gắng chuẩn bị tốt, qua hai ngày tới, ta đi Đế Khâu, tranh thủ sự đồng ý của Vệ Hầu và Vệ phu nhân, chiêu mộ thêm binh mã, tháng ba sang năm, lại khởi binh đánh nước Ngô.

Lương Hồ Tử và Kinh Lâm tinh thần phấn chấn, đồng thanh chấp tay thưa

- Tuân mệnh

Cung điện nước Vệ rường cột chạm trổ, mang một vẻ đẹp cổ vận, kiến trúc trong vườn cây được sắp xếp cẩn thận dựa vào sinh thái nguyên thủy, vết tích của các nhân công điêu khắc không hiện rõ lên. Hồ bơi, vườn hoa, đường đi, vườn cây, tất cả đều hiện lên đầy vẻ hoang dại, vui tai vui mắt.

Phía hai bên cung điện, vườn cây thấp thoáng, ẩn hiện, người vào ra rất nhiều, trong đó có thị vệ trong cung, lại có thị vệ đại phu ngoài cung, không kể trong ngoài, nhìn y phục thì biết là người có chức quan, phía trên cổng cung điện có treo một tấm bảng đen đề ba chữ: Nguyệt Hoa Cung

Vệ phu nhân Nam Tử ngồi chính giữa phía sau ngọc án, cổ thẳng đứng, hai hàng chân mày liễu. Một đôi mắt phụng chứa đựng vẻ tà khí. Cái miệng dễ thương cứ nhép nhép liên hồi bỗng nhiên dất nhẹ lên trên, kéo ra một sợi dây biểu lộ thần khí cười mà không cười.

Phía dưới thềm có các quan viên thần sắc nghiêm nghị, hơi thở nhẹ nhàng đang ngồi trên hai chiếc thảm, cố gắng không gây ra tiếng động khiến người khác chú ý. Vệ Hầu thì ra chính phu nhân là Thích phu nhân, nhưng nàng bị thất sủng, hiện tại chính phu nhân của Vệ Hầu là Nam Tử phu nhân. Nam Tử phu nhân mặc dầu còn trẻ, nhưng là người mưu mô thủ đoạn, đến nước Vệ không bao lâu, nhưng đã tạo thế chân kiềng, đầu tiên nắm giữ dân chính, sau đó nắm quân quyền, từng bước thu nạp những tên du thủ du thực, hay quyền lực của những đại công khanh không phục chính nghiệp Vệ Hầu giao phó. Việc mua bán quan chức trong ngoài triều, hần đều không quan tâm, hôm nay là lần đầu triệu tập nhiều người như vậy đến bàn chuyện triều chính, thử hỏi ai mà không thấp thỏm lo âu.

Nam Tử phu nhân hai mắt chớp nhẹ. Đưa ngón tay thon dài, đẹp đẽ ra hiệu, từ trên án thượng cầm một tấm thẻ bài, nhẹ nhàng đưa ra ngay trước mặt, hai hàng chân mày xao động nhẹ, nghiêm nghị quan sát. Bọn lính hầu phía sau nhất từ đầu đến cuối ngồi yên như núi, không hề nhúc nhích.

hần mặc bộ y phục màu xanh thẫm, cổ áo và tay áo được thêu thùa hoa văn đính vàng, ngay eo mang một dây thắt lưng thêu ngọc, mái tóc đen tuyền bóng loáng được búi lên cao, một cây trâm ngọc trắng tinh không chạm trổ hoa văn được cài lên trên búi tóc đen tuyền kia. Bờ vai giống như được gọt thành, tấm lưng dài, trắng mịn, cử chỉ tao nhã, đôi mắt đẹp khi lấp lánh giống như thanh vân che nguyệt, dung mạo rất đẹp. Hai mắt liếc nhanh nhìn phất chớp, Nam Tử cầm bút chấm nhẹ vài nét trên tấm thẻ trúc, sau đó

tay phải vén lấy tay áo bên trái, rồi gác bút lông trở về nghiên bút, mày ngài dao động một lát, lạnh nhạt đưa mắt nhìn xuống đám quần thần., tương giao mà nói

- Vài năm trở lại đây sản lượng tơ tằm, dệt lụa giảm xuống hằng năm. Càng ngày càng ít, nước Vệ chúng ta cho dù không phải là quốc thái dân an, nhưng cũng không xảy ra chiến loạn, lại không có thiên tai dịch bệnh gì xảy ra, cũng chưa từng có ai tâu trình cho ta nguyên nhân, ai nói cho quả nhân biết, nguyên nhân từ đâu?

Vợ Châu Thiên Tử, xưng Vương Hậu, phương nam mạo xưng Vương địa Sở Vương, Việt Vương, Ngô Vương, thê tử cũng xưng Vương Hậu. các nước chư hầu tuyệt nhiên không chịu tôn sùng Châu Thiên Tử là cung chủ. Vợ của An Lễ Chất, Bang Quân, vua xưng là phu nhân, phu nhân tự xưng là tiểu đồng, quốc nhân xưng là quân phu nhân, chẳng qua cũng là tự xưng là phu nhân đi cùng quân chủ, trước mắt hạ thần tự xưng là quả nhân, đó là truyền thống của nước Vệ.

Chúng quan viên chỉ biết nhìn nhau, đưa mắt ra hiệu lẫn nhau, cuối cùng mới có một vị đại phu chức vụ tương đối cao từ phía sau án thượng bước ra, bước đến đứng trước điện, chấp tay kính cẩn thưa

- Khởi bẩm quân phu nhân, thần tâu trung báo quốc, không dám tặc trách. Vài năm trở lại, sản lượng hàng tơ lụa, dệt may, thêu thùa giảm xuống, chắc hẳn nguyên nhân là do lợi ích mà giới kinh doanh trong nước ham muốn, lực lượng thanh niên lao động trong nước đa phần đã ra nước ngoài kinh thương, không chịu được khổ cực làm việc trên đồng ruộng, do đó sản lượng hàng năm liên tục suy giảm.

Thủ lĩnh Tự Nhân Thiệu bước ra, nói tiếp

- Lữ đại phu nói là, Quân phu nhân, hơn một năm nay, tên người nước Ngô Khánh Kỵ chiêu binh mãi mã tại Ngải thành, đã kiến công lập nghiệp, vợ con được hưởng đặc quyền khi đến đây đã thu hút, mê hoặc, khiến cho nhiều thanh niên trai tráng không chịu an tâm làm nông nghiệp, bỏ đến Ngải thành sung quân, đó cũng là một nguyên nhân...

- Nói vậy...

Nam Tử phu nhân phát tay áo, phát ra âm thanh phần phật, thẻ tre trên án thượng rơi xuống, Lữ đại phu kinh hoảng thối lui hai bước, vệ Nhân, Tự Nhân Thiệu vội quỳ xuống, đưa tay trước trán, run sợ nói

- Quân phu nhân tha tội!

- Quả nhân sớm biết, trên phố có người xuất bán các loại hàng tơ lụa, đồ trang trí, hàng dệt với phẩm chất thượng đẳng, những sản phẩm này tại sao lại được bán ở những nơi tầm thường đó được, người nói đi.

Nam Tử nhòm dậy, lạnh nhạt quát lớn, khoa tay chỉ, lộ ra chiếc móng tay dài hướng xuống dưới, cái móng tay dài được nuôi dưỡng từ lâu như chực đâm vào mũi của Tự Nhân đang quỳ cách đó vài trượng, Tự Nhân trong lòng run sợ, thân hình cúi xuống đất.

Lữ đại phu hoảng sợ lại lui một bước, trong điện một hồi yên ắng, không ai dám lên tiếng. từng cặp mắt run sợ hướng về người phụ nữ diễm lệ tuổi hai mươi chín đang ngồi trên án thượng.

Nam Tử hướng đôi mắt sắc lạnh, với hai con ngươi lạnh toát nhìn xuống đám quan thần trong ngoài ngơ ngác, cái môi đẹp dễ nhẹ nhẹ lấp liếm, miệng hơi nhếch lên, gọi lớn

- Điển Ti, Điển, Nhiễm Nhân, Lư Sư, Vũ Nhân, Chuông Cát, Chuông Nhiễm Thảo.. tất cả đứng dậy cho Quả nhân.

Điển Ti, Điển...đều là những tên quan hầu phụ trách việc sản xuất, chế tạo, và trưng thu các loại nguyên vật liệu như tơ tằm, vải dầy, ấn loát, thuốc nhuộm..., tùy theo tên gọi của Nam Tử phu nhân, một đoàn người bước ra, tới đại điện quỳ xuống.

Điển Ti Thành đại phu, người nói

Nam Tử phu nhân nghiêm giọng nói

- Nói thật cho ta nghe, nếu nửa lời giả dối, nghiêm trị không tha.

Thành đại phu quỳ dưới nền toàn thân run rẩy, mồ hôi thấm đầy ra mặt của Đậu Đại, đứng đó nửa nĩa nửa ngày cũng không nói ra một lời.

Nam Tử phu nhân ném ánh nhìn về phía y, cười nhạt nói

- Đồ vô dụng

Phía dưới cằm của hắn nhẹ nhàng giương lên, lướt mắt nhìn qua những quan sử đang quỳ dưới điện, nghiêm nghị nói

- Những thứ này, từ gieo trồng, thu hoạch, chế tạo, ẩn loát, trưng thu, đều khéo kín, chỉ có các người, nếu các người thông đồng với nhau, nếu các người không lừa đảo, thì làm sao có thể xảy ra chuyện này chứ?

Quân thần hoảng sợ không dám nói, Nam Tử nhìn thấy cảnh này càng thêm tức giận, hắn đập mạnh tay xuống án thượng, quát lớn

- Trồng cấy, dệt lụa là mạch máu kinh tế của nước Vệ ta, những sản phẩm tơ lụa thượng đẳng chỉ do nước ta chế tạo, hiện tại có kẻ tham ô, do đó sự giàu có của dân chúng, phồn thịnh của quốc gia, đều lọt vào túi của những kẻ này. Những tên sâu mọt, tiểu nhân như vậy, hai bên đều không dám ra mặt, các người đều là những quan viên có trách nhiệm trông coi việc này, đến hôm nay, còn có thể đổ lỗi cho nhau nữa không?

165. Chương 164: Tịch Liêu Mỹ Nhân Tâm

Điền Ti, Điền, Nhiễm Nhân, Lư Sư, Vũ Nhân và những quan lại không dám biện bạch, đồng loạt bái lạy xuống đất, hoảng sợ cáo tội.

Lữ đại phu mắt thấy mọi người quỳ xuống, cũng không dám đứng một mình, lo sợ không yên quỳ xuống theo mọi người, thái giám Thiệu dập đầu bình bịch, hoảng sợ kêu to:

- Quân phu nhân thứ tội, quân phu nhân thứ tội, chúng ta... chúng ta... - Hắn có tâm muốn đưa mọi người lên pháp trường, nhưng mà trước mặt người khác thì không tiện mở miệng, ề a ề a, khó có thể nói thêm được.

Nam Tử cười lạnh không nói, thái giám Thiệu chỉ biết dập đầu, trán dần dần chảy đầy máu tươi, âm thanh bình bịch dập đầu khiến cho mọi người nghe mà hãi hùng khiếp vía, mỗi tiếng vang lên, trán của bọn họ đều tê rần, như kiểu chính mình đang đập đầu lên mặt đất vậy.

Nam Tử phu nhân rử mi mắt nhìn hắn, bên trong đôi mắt quyến rũ hiện lên một tia sáng lạnh buốt kì dị, cao giọng nói:

- Nội ti, lấy Thiệu làm trưởng; Ngoại ti, lấy Lữ đại phu làm trưởng; Hiện giờ tài sản quốc gia đi vào trong nhà riêng, tội của hai người không thể tha thứ, người đâu, dẫn hai người kia đi, giao cho Tư Khẩu đại nhân thẩm tra xử lí!

Ngoài điện lập tức vài tên thị vệ như lang như hổ vọt vào, nắm lấy Lữ đại phu cùng thái giám tổng quản Thiệu kéo ra ngoài, những người khác mặt xám như tro, quỳ trên mặt đất chỉ biết phát run.

Nam Tử phu nhân mang theo chút ý đùa cợt liếc nhìn những người đang quỳ dưới kia, lạnh lùng nói:

- Các người đều là công khanh đại phu, đạo đức quân tử, xưa nay đều ra vẻ đường hoàng đạo mạo, ngôn từ toàn nói nhân nghĩa, lời lẽ không rời đạo đức, trên thực tế cũng chỉ là lừa trên gạt dưới, không từ bất cứ việc xấu nào, hiện giờ đã biết tội chưa?

Đến tình huống này rồi, cũng không còn ai dám phản bác, mọi người mồm năm miệng mười liên thanh xin lỗi. Bọn họ không biết Nam Tử sẽ xử lí bọn họ thế nào, trong lòng ai cũng sợ hãi, không ngờ Nam Tử chỉ nhẹ nhàng thở dài, nói:

- Thôi, việc này cũng không phải toàn bộ trách nhiệm của các người, kẻ bề trên đi làm cướp, làm việc như vậy thì sao có thể làm gương cho người khác noi theo. Mà những giám quan cũng lơ lửng quá mức, mới dẫn đến cục diện hôm nay. An trị Vệ quốc, toàn bộ phải dựa vào các khanh, quả nhân không muốn làm lớn, tha cho các người lần này vậy.

Nam Tử phu nhân nói lời này đúng là chiêu độc, trước tiên đem trách nhiệm chủ yếu đổ lên đầu Lữ đại phu cùng thái giám Thiệu, rồi lại không nhẹ không nặng làm giảm vị trí đứng đầu hậu cung của Thích phu nhân, những quan lại này lập tức theo gió lần tới, tới tấp thể hiện sự trung thành, theo ý tứ của nàng tới tấp người một lời ta một lời tố giác Thích phu nhân, Lữ đại phu, thái giám Thiệu vô năng ngu ngốc như thế nào, tham lam thành tánh thế nào, cái có cái không, càng nói càng trở nên thái quá.

Nam Tử liếc mắt nhìn trò hề của bọn họ, gõ gõ ngón tay, nhẹ nhàng băng quơ nói:

- Trước giờ không phạm tội, không có nghĩa là giờ có thể phạm tội. Quả nhân sẽ xin ý chỉ của quốc quân, Do Đặng Hiền, Bắc Cung Hỉ hai vị đại phu tra rõ việc này, lấy về tang vật tham ô của Lữ đại phu và thái giám Thiệu. Về phần các người... Không cần quả nhân dạy các người cũng biết nên làm thế nào rồi?
- Phải phải, chúng thần đã hiểu, chúng thần đã hiểu, chúng thần trở về sẽ lập danh mục, điều tra rõ thiếu hụt, tất cả tổn thất sẽ được bổ sung.

Nam Tử đứng lên, hừ lạnh một tiếng, phất tay áo rời đi, chân sen nhẹ nhàng. Những đại phu và thái giám đang quì sắp thỉnh tội vội vàng bỏ lui ra phía sau, tránh đường cho nàng đi, một đám đầu đầy mồ hôi cúi gằm. Chỉ nhìn thấy váy áo lướt qua, một làn gió thơm thoang thoảng thổi tới, Nam Tử phu nhân đã đi qua bọn họ thản nhiên ra ngoài.

Lúc Nam Tử rời khỏi Nguyệt Hoa cung, sắc trời u ám, những cơn mưa mùa thu rơi xuống, đập vào lá cây tí tách. Thị tỷ bên người sớm đã chuẩn bị ô che, phu nhân vừa tới, nàng đã mở ô ra. Nam Tử chưa quay về buồng ngủ, nàng hít một ít không khí trong lành, bước đi về phía hậu hoa viên. Thị tỷ vội vàng cầm ô đi theo, hơn một nửa thân mình đều đã dính dẫm nước mưa, tới khi đến hậu hoa viên, môi đã đông lạnh tím tái cả lại.

Nam Tử ngẩng đầu lên nhìn trời, thở dài một hơi, đón nhận cái ô từ trong tay thị tỷ, thản nhiên nói:

- Ta tự đi trong vườn một chút, người đi thay y phục đi, đứng ở trong điện chờ ta.
- Dạ!

Thị tỷ hành lễ lui ra, Nam Tử ngưng lại một chút, rồi bước đi về phía vườn.

Trong hậu hoa viên, những cây hoa chiều cao không đồng nhất đều đã dính đầy giọt nước mưa, mưa thu tí tách, những lá cây dính nước mưa cũng không tràn ngập dào dạt sinh cơ như mùa xuân, mà thoát nhìn có chút hương vị hiu quạnh.

Nhìn thấy tòa đình lầu các, trên mái hiên mưa rớt như những hạt ngọc, ào ào rung động.

Tòa đình phía trước, một nam tử thân mình thon dài tay để sau lưng đang đứng trong đình, nhìn mưa bên ngoài đến xuất thần. Nhìn thấy hắn, trong mắt Nam Tử lóe ra một tia thần sắc bối rối, trong giây lát lại trở nên trong sáng, liền đi vào trong đình. Nam tử đứng trong đình đúng là một thanh niên ngọc thụ lâm phong, mặt như Quan Ngọc, dung mạo tuấn mỹ, dáng người cao lớn. Gió thổi mưa tạt, có khi nhẹ hắt vào trong đình, rớt xuống dưới chân hắn, hắn vẫn không nhúc nhích, áo bào có khảm ngọc nên khá nặng, không thể bị khó thổi lên, chỉ theo làn gió mà khẽ đu đưa, bội kiếm đeo ở bên hông cũng nhẹ nhàng mà lay động.

Nam Tử nhẹ nhàng đi vào trong đình, để ô sang một bên, người kia không nhận ra có người đến, vẫn nhìn cơn mưa ngoài đình đến xuất thần. Nam Tử bỗng nhiên thở dài, đi tới đó, mở rộng vòng tay, nhẹ nhàng ở đằng sau ôm lấy eo hắn, dán mặt mình lên tấm lưng của hắn.

Thân mình người kia đầu tiên là chấn động, rồi lại trầm tĩnh lại, đôi mi thanh tú mở ra, trên vẻ mặt cô đơn lộ ra thần sắc vui sướng. Hắn nhẹ nhàng nắm bàn tay nhỏ bé lạnh lẽo của Nam Tử, ôn nhu xoa nắn một chút, sau đó xoay người lại, nhẹ nhàng vuốt ve cằm của nàng, đầu ngón tay nhẹ lướt qua làn môi nàng, một chút ý cười hiện lên trên khuôn mặt kiêu my của Nam Tử.

Nhìn bộ dáng người này, chính là Tống Triều đã theo Khánh Kỵ từ Lỗ quốc tới Vệ quốc.

- Tử Triều, để chàng đợi lâu.
- Không có gì, nàng hiện giờ là quân phu nhân cao quý, có rất nhiều đại sự buộc phải làm.

Nam Tử mỉm cười:

- Hiện giờ chàng đã là Vệ quốc đại phu, đối với chức vị hiện tại có vừa lòng không?

- đương nhiên là vừa lòng, tất cả đều là nhờ nàng đó.

Nam Tử khẽ sáng giọng:

- Nói cái gì đó, chàng là ca ca của thiếp, thiếp không giúp chàng thì còn giúp ai đây?

Tổng Triều giữ chặt tay nàng, nhẹ giọng cười nói:

- Nam Tử, ta chỉ là ca ca của nàng thôi sao?

Hai má Nam Tử trở nên đỏ bừng, đánh nhẹ vào ngực hắn một quyền, đôi mày đột nhiên nhướn lên, yếu ớt nói:

- Ai..., hiện giờ thiếp đã là Vệ Hầu phu nhân, chàng lại là huynh trưởng của thiếp, còn có thể làm được gì?

Tổng Triều nghe thấy vậy, đáy mắt hiện lên một tia che giấu, rồi lập tức tản đi, chỉ nhẹ nhàng thở dài.

Hóa ra, Tổng Triều này chính là Tổng quốc công tử, họ Tử tên Triều, cũng chính là mối tình đầu trong truyền thuyết ở Tổng quốc của Nam Tử. Tử Triều cùng Nam Tử theo bối phận xem như là đường huynh muội (anh em họ), tuy rằng Tổng quốc lập quốc đã hơn năm trăm năm, nếu thật sự tính toán, bọn họ cũng không biết tổ tông nào của mình là thân huynh đệ, nhưng mà đều là công thất quý tộc của Tổng quốc, tới thời bọn họ đồng lứa cũng được coi như đường huynh muội.

Nhưng mà đối với đôi đường huynh muội này, giữa hai người lại có cảm tình, cuộc tình này cũng có thể coi như là không theo luân lý, khiến cho người khác chỉ trích. Vua Tổng nghe phong phanh được, sợ hai người lại nháo lên làm nhục tôn nghiêm của công thất, cho nên mới vội vàng vàng đem gả Nam Tử cho Vệ Hầu.

Nam Tử rời khỏi Vệ quốc còn chưa tới một năm, Tử Triều bởi vì ở Tổng quốc tranh đấu thất bại, lo ngại bị đối thủ sát hại, vì thế nên cuống quýt chạy sang Tổng quốc. Hắn thân mật với Nam Tử, ở Tổng quốc ai ai cũng biết, hiện giờ Nam Tử là Vệ phu nhân, hắn muốn đào tẩu, dù là ai cũng đoán được rằng hắn muốn tới đầu nhập vào Nam Tử. Tử Triều lo rằng kẻ thù sẽ mai phục giữa đường, cho nên không đi theo đường bộ trực tiếp tới Vệ quốc, mà là lấy một chiếc xe lớn, trước tiên chạy sang Lỗ quốc, sau đó từ Lỗ quốc lại đi thuyền qua Việt Tề tới Vệ, gián tiếp đi tới Đế Khâu.

Nam Tử đang được Vệ Hầu sủng ái, theo sự tiến cử của Nam Tử, kẻ thống trị quốc gia tựa như một thẳng ngu, một Vệ Linh Công chiêu hiền đãi sĩ như thánh nhân liền thu lưu hắn, cũng bái quan làm đại phu, làm quan ở Vệ quốc.

Nam Tử thấy hắn trầm mặc, tự thấy hối hận đã nói lỡ, vội miễn cưỡng thay đổi đề tài, đặc ý nói:

- Vệ quốc trên dưới, thật sự là chủ tầm thường thần gian trá, thói nát không chịu nổi, cứ như vậy thêm, sớm muộn gì cũng do thế gia nắm giữ, giống như Lỗ quốc Tam hoàn vậy. Hiện giờ Nam Tử đã là Vệ phu nhân, không thể ngồi xem giang sơn xã tắc bị tư nhân nắm giữ, hiện giờ đang dốc sức thu hồi lại quyền lực.

Hôm nay, lợi dụng chuyện quyền thần trong ngoài cấu kết tham ô, thiếp đã cho bắt hai kẻ nắm giữ tài chính nước Vệ là Lữ đại phu và thái giám Thiệu, giao cho đại tư khấu Tề Báo xử trí, đồng thời bảo Đặng Hiền, Bắc Cung Hỉ hai vị đại phu kê biên tài sản của hai kẻ tham ô, hy vọng có thể lấy lại được những tài sản đó.

Công tử Triều nghe thấy vậy thì nao nao, ngạc nhiên nói:

- Tề Báo cùng Bắc Cung Hỉ đã đầu phục nàng rồi? Hai người bọn họ sẽ theo ý nàng hành sự, nhưng hai người đó lại chỉ có chức không có quyền, bị Công Mạnh Trập chi phối, chỉ sợ sẽ không có trọng dụng. Về phần Đặng Hiền, người này vốn có hiền danh, nhưng luôn luôn chỉ là một chính nhân quân tử không chịu leo lên quyền quý...

Nam Tử cười nhạt nói:

- Hắn thì tính là cái chính nhân quân tử quái gì, chỉ là một kẻ tốt bụng lúc nào cũng cẩn thận dè dặt không dám đắc tội với người khác mà thôi.

Công tử Triều nghe thấy vậy thì nao nao, ngạc nhiên nói:

- Tề Bão cùng Bắc Cung Hỉ đã đầu phục nàng rồi? Hai người bọn họ sẽ theo ý nàng hành sự, nhưng hai người đó lại chỉ có chức không có quyền, bị Công Mạnh Trập chi phối, chỉ sợ sẽ không có trọng dụng. Về phần Đặng Hiền, người này vốn có hiền danh, nhưng luôn luôn chỉ là một chính nhân quân tử không chịu leo lên quyền quý...

Nam Tử cười nhạt nói:

- Hắn thì tính là cái chính nhân quân tử quái gì, chỉ là một kẻ tốt bụng lúc nào cũng cẩn thận dè dặt không dám đắc tội với người khác mà thôi.

.....

Nam Tử cười nhạt nói:

- Hắn thì tính là cái chính nhân quân tử quái gì, chỉ là một kẻ nhát gan lúc nào cũng cẩn thận dè dặt không dám đắc tội với người khác mà thôi.

Công tử Triều cười nói:

- Bảo hắn là kẻ nhát gan cũng đúng, người này từ xưa tới nay không dễ mà đắc tội với người khác, đúng là một người tốt nổi danh xán lạn. Sau lưng Lữ đại phu chính là Công Mạnh Trập, Công Mạnh Trập thế lực khổng lồ, sẽ ngồi yên xem thân tín của mình bị đoạt quyền sao? Theo tâm tính của Đặng Hiền, chỉ cần Công Mạnh Trập vừa mới nhúu mày, hắn đã run sợ trong lòng rồi.

Công Mạnh Trập là huynh trưởng của đương kim Vệ Hầu, là một gã què, nhưng hắn là người nắm binh quyền nặng nhất chỉ dưới vua Vệ. Trong triều đình hắn có rất nhiều tai mắt, thế lực khổng lồ, áp đảo tất cả công khanh thế tộc, nếu tùy ý để cho hắn phát triển, gia tộc Công Mạnh Trập tất nhiên sẽ giống như Lỗ quốc Tam hoàn, quyền bính đảo ngược, khiến quốc quân trở thành thứ trưng bày.

Nam Tử mày ngài nhướng lên, nói:

- Thiếp biết, đâu chỉ có Đặng Hiền, trên dưới triều đình, có mấy ai dám chống lại kẻ quyền lực khuynh đảo triều chính như Công Mạnh Trập? Vốn là như thế, nên thiếp mới nhất định phải đối phó với hắn. Vua sở dĩ là vua, không thể dựa vào lòng trung thành của thần tử, mà phải dựa vào quyền hành và thế lực quân chủ, vua mà thất thế, tất sẽ bị thần khống chế. Cho dù thần tử bây giờ có trung thành, ai có thể cam đoan rằng sau này hắn vẫn trung thành? Hắn dù có trung thành, ai có thể cam đoan rằng hậu thế của hắn cũng sẽ trung thành, quyền lực tốt nhất phải nắm giữ trong tay mình.

Cho nên Nam Tử xuân khuê tịch mịch đem hết cả tinh lực đặt vào trong chính trị, nàng muốn lấy lại quyền lực, người đầu tiên phải đối phó chính là Công Mạnh Trập. Bằng nàng một người đương nhiên không thể, cho nên Tề Bão, Bắc Cung Hỉ toàn bộ đều rơi vào trong mắt nàng.

Tề Bão, Bắc Cung Hỉ đều là thế tộc công khanh Vệ quốc, nhưng mà hai người đều bị Công Mạnh Trập áp chế, ở trong triều không có triển vọng. Gã thọt này luôn không coi Tề Bão, Bắc Cung Hỉ ra gì, cứ trêu đùa bọn họ tới mức khiến cho người ta khó có thể tha thứ. Hắn thường xuyên bôi ra cái tội danh gì đó để cướp đoạt chức vụ của Tề Bão, thu hồi đất phong của hắn. Đến khi nào cần dùng hắn, lại thăng quan lại, trả lại thành, tới khi dùng xong người, lại tìm ra cái gì đó để bãi quan hắn, rồi lại thăng quan, lặp đi lặp lại. Tề Bão bị gã thọt này tra tấn tới mức sắp phát điên lên rồi, tình cảnh của Bắc Cung Hỉ với hắn so ra thì cũng giống nhau.

Hiện giờ Vệ phu nhân Nam Tử nghiêm nhiên chính là một ngôi sao sáng đang lên trong chính đàn Vệ quốc, với thân phận cùng địa vị đặc thù của nàng, khiến cho nàng trở thành người duy nhất có thể đối kháng với Công Mạnh Trập. Tề Bão cùng Bắc Cung Hỉ đương nhiên không chút do dự, lập tức đầu nhập làm môn hạ của nàng. Dưới sự nâng đỡ của nàng, Công Mạnh Trập cũng không dám bắt nạt bọn họ không hề kiêng nể như trước, nhưng mà đúng như lời của công tử Triều, bọn họ bây giờ còn chưa có đủ thực lực để đối kháng với Công Mạnh Trập.

Nam Tử thần nhiên cười nói:

- Chuyện này thiếp đương nhiên là biết, nhưng mà Đặng Hiền cái gã nhát gan kia không dám đắc tội với Công Mạnh Trập, cũng không dám đắc tội với thiếp. Theo như thiếp sở liệu không sai, hắn sau khi nghe cái

sai phách này, nhất định sẽ ăn không ngon ngủ không yên, nghĩ mọi biện pháp để từ chối. Ngày mai, thiếp sẽ thỉnh Vệ Hầu cho thiếp ra ngoài thành săn bắn, đến lúc đó kêu Đặng Hiền đi theo, chàng cũng đi cùng. Đặng Hiền tất nhiên sẽ tìm cơ hội để xin Vệ Hầu cho hấn thôi không nhận sai sử này, Lữ đại phu và Công Mạnh Trập quan hệ chặt chẽ, Công Mạnh Trập tóm lại sẽ không mặt dày đến mức đề cử chính mình đi tra án tử chứ? Đến lúc đó tự sẽ có người khéo léo tiến cử với Vệ Hầu cho chàng đi tra án...

Đôi mày liễu cong cong của nàng nhướn lên, đắc ý cười nói:

- Thiếp tin rằng, chàng sẽ không chịu khuất phục trước uy quyền của Công Mạnh Trập, đúng không?

Công tử Triều bưng tỉnh đại ngộ, vỗ tay nói:

- Biện pháp quá tốt, nếu là nàng trực tiếp tiến cử ta, không khỏi khiến cho lão mợ hồ có sự cảnh giác.

Hấn kích động nắm lấy đầu vai của Nam Tử nói:

- Nam Tử, nàng thật sự là khổ sở suy nghĩ, lo lắng cho ta. Sự khổ tâm như vậy, vi huynh thật sự là không biết nên tạ ơn nàng thế nào mới tốt.

Nam Tử nhẹ nhàng tránh khỏi tay hấn, yếu ớt nói:

- Chàng đó, tới lúc này mới nhớ ra rằng thiếp tốt. Thiếp tới Vệ quốc lâu như vậy, chưa từng thấy chàng hỏi thăm một lời, có đôi khi ngấm lại, thật không hiểu sao thiếp lại phải mang lắm tiếng xấu như vậy, thích chàng một kẻ vô lương tâm như thế thì đáng giá hay không đáng giá?

Công tử Triều thấy bộ dáng thương tâm của nàng, liền ôn nhu nói:

- Nam Tử, ta làm sao có thể quên nàng được, nàng tới Vệ quốc làm phu nhân, đó là nở mày nở mặt đến thế nào. Bên ngoài vốn có người tung tin đồn về ta và nàng, ta sao có thể nhờ người truyền tin cho nàng được? Một khi bị tiết lộ, chẳng phải sẽ khiến nàng bất lợi sao?

Nam Tử vẻ mặt khinh thường nói:

- Cái gì mà phu nhân nở mày nở mặt, rất thể diện sao? Cái lão già đó thích nữ nhân sao, trong mắt hấn, Nam Tử còn không bằng một thiếu niên thanh tú, thiếp từ lúc được gả vẫn còn chưa...

Sau đó có một vài điều khó có thể mở miệng, nàng ngừng nói, nâng đôi mắt lên, nhìn công tử Triều, si ngốc nói:

- Chàng thật sự nhớ ta?

Công tử Triều vẻ mặt chính sắc nói:

- Đương nhiên, trong lòng ta, trên đời này không có gì trân quý hơn nàng, lần này tranh đấu thất bại, bị buộc chạy khỏi Tống quốc, chính là bởi vì đối thủ mang chuyện của ta và nàng ra để công kích, khiến cho những công khanh đại phu tự xưng là chính trực trong triều đều bị kéo sang phía bọn họ, ta mới bị thất bại thảm hại. Cho dù như vậy, dọc đường chạy trốn chết, ta cũng không có chút hối hận, chỉ cần có nàng, ta không cần gì hơn.

- Tử Triều...

Nam Tử cảm động nhào vào lồng ngực hấn ôm chặt lấy thân mình hấn, một nữ nhân dù có khôn khéo mấy một khi lâm vào tình cảm, đều chỉ biết mù quáng không thấy rõ mọi thứ, công tử Triều nói một chút đã khiến cho Nam Tử nghe thấy mà cảm động.

Công tử Triều ôm nàng trong ngực, con mắt lại loạn chuyển nhanh như tia chớp, không biết đang suy tư cái gì, sau một hồi lâu, hấn tựa hồ cũng đã tìm được từ ngữ hợp lí, nắm thật chặt thân thể mềm mại của Nam Tử, ôn nhu nói bên tai nàng:

- Ta lần này vào Vệ quốc, có thể lại được nhìn thấy nàng, cả đời không cần gì hơn. Chỉ có điều... quan hệ của hai chúng ta, chỉ sợ sớm muộn gì cũng bị truyền tới tai Vệ Hầu, khi đó hấn sẽ đối với ta như thế nào? Mà ta... ta làm sao có thể từ nay về sau chỉ có thể gặp nàng mà không thể biểu hiện ra ngoài mặt, sao có thể bỏ nàng mà trốn đi chốn tha hương?

Nam Tử, nàng làm rất đúng, nếu muốn thoát ra khỏi lòng bàn tay kẻ khác, chỉ có thể nắm giữ lực lượng vào trong tay mình rồi đi khổng chế kẻ khác, nàng ở Vệ quốc đã khổng chế lực lượng rất lớn, nhưng nàng dù sao cũng chỉ là một nữ nhân, quyền bính không thể truyền lệnh trong cung thành, chỉ có thể thông qua những quyền thần phụ thuộc vào nàng để phát huy lực lượng chính mình, nàng cần một người toàn tâm toàn ý với nàng ở bên cạnh để giúp nàng, người này trừ ta ra thì còn ai. Hãy nghĩ biện pháp lợi dụng sự tín nhiệm và sủng ái của Vệ Hưu đối với nàng, mau chóng đưa ta lên làm thượng khanh, nắm giữ quyền lực tạm đủ, nàng và ta trong ngoài liên thủ, khi đó... Trên dưới Vệ quốc còn có ai dám nói xằng nói vậy về chúng ta nữa?

Nam Tử nghe thấy thế thì tim đập mạnh, mặc kệ là Vệ Hưu đối đãi với nàng thế nào, nàng dù sao cũng là Vệ phu nhân, đứng ở trên lập trường của nàng, đúng là không thể nhìn trượng phu chỉ có hư danh, bị kẻ khác khổng chế, cho nên nàng mới nghĩ trăm phương ngàn kế, nắm lại quyền lực, nhưng mà lời nói này của công tử Triều... Nàng vốn là kẻ trọng công tử Triều, tin tưởng rằng hắn đối với mình không có gì không trung thực, chỉ là với suy nghĩ đó của hắn, Công Mạnh Trập sau khi ngã xuống, hắn có thể hay không lại biến thành Công Mạnh Trập thứ hai?

Nam Tử nhẹ nhàng đẩy công tử Triều ra, nhìn chăm chú vào khuôn mặt hắn, khuôn mặt kia ung dung cao quý, thanh tú như xử nữ. Nhưng mà ánh mắt hắn sắc bén bình tĩnh, đó cũng là một đôi mắt rất nam nhân, tràn ngập khát vọng với quyền lực và sự sát phạt quyết đoán tàn nhẫn. Hắn rốt cuộc vẫn là nam nhân, bên trong lòng nam nhân, dã tâm, dục vọng, quyền lực cùng kiêu ngạo, đều mãnh liệt hơn rất nhiều so với tình yêu.

Nam nhi chí tại thiên hạ, một người tài trí song toàn như hắn, ở Tổng quốc một lòng mưu cầu quyền lực, sắp thành lại bại phải chạy sang Vệ quốc, có Vệ phu nhân làm cường viện cho hắn, hắn làm sao có thể chỉ cam tâm làm một trung đại phu lo áo cơm không đủ, điều hắn khát vọng là quốc gia, dã tâm nắm giữ giang sơn, hắn muốn dẫm nát người khác dưới quyền lực của mình.

- Nam Tử, nàng làm sao vậy?

Công tử Triều nhẹ lay nàng hỏi:

- Đây mới là kế an toàn nhất, nếu không, chúng ta chẳng phải chỉ là miếng thịt bò trên thớt gỗ, mặc cho người chặt sao? Chẳng lẽ... Nàng không muốn nói lại tình xưa với ta? Vệ Hưu thích nam nhân, để nàng tịch mịch như thế, nàng lại còn tuổi trẻ, cam tâm từ nay về sau giam cầm chốn thâm cung làm quả phụ sao?

Nam Tử chăm chú nhìn hắn, ánh mắt yếu ớt, không nói được một lời.

Công tử Triều có chút giận dữ, hắn chặt vật gặm nhẹ:

- Nàng không tin ta có phải không? Tốt! Ta biết rõ trên đường có kẻ muốn sát hại, vẫn không ngại nguy hiểm chạy tới gặp nàng, nàng lại nghi ngờ dụng tâm của ta, thôi, thôi, ta phải đi thôi, rời khỏi Vệ quốc, đi sang tha hương, tránh cho một ngày kia quan hệ giữa ta và nàng bị lộ, phá hỏng vinh hoa phú quý của nàng, một đời được tôn vinh! Quân phu nhân, người xin tự bảo trọng cho mình đi!

Công tử Triều dứt lời, giận dữ phất tay áo, xoay người liền đi.

- Không cần!

Nam Tử bỗng nhiên kéo cánh tay áo hắn, công tử Triều cũng không xoay người, chỉ đứng thẳng người xoay lưng lại với nàng, lồng ngực phập phồng, hơi thở khó bình tĩnh, lạnh lùng thốt lên:

- Không biết quân phu nhân còn có gì phân phó tại hạ?

Nam Tử chưa xót trong lòng, khẽ cắn môi nói:

- Được, thiếp... thiếp đáp ứng với chàng, ở lại bên thiếp, thiếp sẽ cho chàng... làm gì cũng được...

Công tử Triều nhanh nhẹn xoay người, kinh hãi nhìn nàng, sau đó ôm thẳng nàng vào trong lòng ngực, thật chặt, vui sướng nói:

- Ta biết mà, Nam Tử sẽ không gạt bỏ ta, nàng vĩnh viễn là Nam Tử mà ta yêu nhất.

Công tử Triều nhanh nhẹn xoay người, kinh hãi nhìn nàng, sau đó ôm thẳng nàng vào trong lòng ngực, thật chặt, vui sướng nói:

- Ta biết mà, Nam Tử sẽ không gạt bỏ ta, nàng vĩnh viễn là Nam Tử mà ta yêu nhất.

Nam Tử nằm trong lòng ngực hắn, lệ nóng tràn mi tuôn ra, ướt đầm cả ngực hắn.

- Nam Tử, sao nàng lại khóc?

Công tử Triều nhẹ nhàng lau đi những giọt nước mắt của nàng, kinh ngạc hỏi.

Nam Tử cố gắng kìm nén những giọt lệ, nâng con mắt lên yên lặng nhìn hắn, khoe môi hơi giật giật, rồi lại lộ ra một nụ cười mê người như hoa quỳnh lỏng lảy:

- Không có chuyện gì, nữ nhân... khi nào muốn khóc, sẽ khóc...

Nàng hít vào mấy hơi, đột nhiên quay người liền đi, ra tới cửa đình, bỗng nhiên ngừng lại, nhẹ nhàng nói:

- Chàng... sớm về nghỉ ngơi đi, ngày mai, ta sẽ phái người tới mời, cùng xe bắt thú.

Nói xong, Nam Tử bước nhanh vào trong cơn mưa, nhanh chóng biến mất sau bóng cây tử đằng bên trong mưa bụi mờ hồ.

Công tử Triều đối với biểu tình khác thường của Nam Tử thì có chút hoang mang, hắn nhăn mặt nhíu mày, ánh mắt nhẹ nhàng hạ xuống, một chiếc ô đang mở ra ở trong đình nhẹ nhàng đu đưa, mưa theo tán ô nhẹ nhàng chảy xuống, thấm ướt một mảng đất...

Mưa đập vào trần xe, thanh âm lộp bà lộp bộp khiến cho người ta nghe lâu thấy buồn ngủ, Khánh Kỵ giờ phút này cũng đã buồn ngủ. Dọc theo đường đi, Khánh Kỵ hỏi Di Tử Hạ rất nhiều về triều đình Vệ quốc, Di Tử Hạ tuy rằng không thông chính sự, nhưng mà những việc này hắn đều biết, rất nhiều điều nói ra, chính hắn còn không rõ ý vị trong đó, nhưng Khánh Kỵ lại từ những sự việc này mà nắm giữ được nhiều tình báo trọng yếu.

Đến khi không còn gì để hỏi, Di Tử Hạ liền đảo lại, hưng phấn bưng bưng hỏi hắn chinh chiến Sở quốc, đào vong Vệ quốc, phạt Ngô phục quốc rất nhiều chuyện xưa, nghe tới say sưa, hai người dọc đường đi đúng là không tịch tịch.

- Được rồi! Nhắm mắt lại ngủ một lát đi.

Khánh Kỵ nói xong sự tình trên sông Trường Giang, ngáp một cái nói:

- Việc này, kỳ thật cũng chỉ bình thường, nhưng mà cả đời người cũng không gặp phải. Ngày mai mới đến Đế Khâu, đường còn rất dài, bảo dưỡng tinh thần đi.

- Ừm!

Di Tử Hạ đáp ứng, một đôi mắt to đẹp như nữ tử chớp chớp, bỗng nhiên nói:

- Công tử, ngài không cần phải quá lo lắng, tới Đế Khâu, ta nhất định sẽ ở trước mặt Vệ Hầu nói tốt cho ngài, ngài đối với ta ân trọng như núi, Di Hạ thế nào cũng phải báo đáp lại ân tình của ngài với ta.

Nghe được ngữ khí kiên định của hắn, Khánh Kỵ kinh ngạc nhìn về phía hắn, Di Tử Hạ then thòng cười cười, khuôn mặt trắng nõn hơi hơi có chút đỏ ửng, nụ cười có chút ngại ngùng.

” Di Tử Hạ chỉ là một thiếu niên theo tình cảm mà thôi, cũng chẳng phải là người trong chốn quan trường.”

Khánh Kỵ cười rộ lên, nói:

- Tử Hạ, đa tạ hảo ý của ngươi, có điều việc này dính dáng đến Vệ phu nhân, ngươi là Vệ quốc đại phu, cho nên không nên đắc tội với nàng. Khánh Kỵ sẽ xử lý thích đáng việc này, tới Đế Khâu, nếu tiện, ngươi cho ta mượn một chỗ ở tạm, giúp ta hỏi thăm chút tin tức là tốt rồi.

Di Tử Hạ lập tức vỗ ngực đáp ứng:

- Tuyệt đối không thành vấn đề, chỉ cần có chỗ dùng Di Hạ, công tử cứ việc mở lời.

Mưa giông dài, xe xóc nảy, Khánh Kỵ dựa vào thành xe, gối lên gối đệm mềm mại, trên đỉnh xe truyền đến những tiếng mưa thu tí tách tí tách, khiến người ta nghe mà thấy nhàm chán, hắn cũng dần dần ngủ mất.

Di Tử Hạ khoanh chân ngồi trên ghế, nâng cằm, mở to đôi con ngươi đen như sơn nhìn hần, một lát sau lại nhàm chán nhìn ra cửa sổ. Một lát sau, hần cũng bị sự uể oải của Khánh Kỵ cuốn hút, thân mình mềm oặt, gối lên đùi Khánh Kỵ, chìm vào giấc mộng nặng trĩu...

Khánh Kỵ kỳ thật vẫn chưa ngủ, hần mặc dù nhắm mắt lại, nhưng trong lòng lại đang suy nghĩ rất nhiều, tâm tư đương nhiên không rời khỏi việc phạt Ngô phục quốc. Muốn phạt Ngô, có ba phương diện là trọng yếu nhất. Về phương diện lực lượng, từ tình huống hiện giờ xem ra, Cơ Quang cũng đã khống chế được Ngô quốc ở mức cao. Hần xây Đại Thành, phát binh phạt Sở, một phương diện muốn nhanh chóng thành lập chiến công, mở rộng ảnh hưởng của mình, củng cố địa vị chính mình, về phương diện khác cũng thuyết minh rằng hần trên cơ bản cũng đã khống chế được toàn cảnh Ngô quốc, cho nên mới thoải mái mà dùng binh đánh nước khác.

Ngô quốc quốc nội, có thể gây ra uy hiếp với Cơ Quang chỉ có những công khanh đại phu cùng gia thần phong ấp. Bọn họ ngay cả khi có điều gì bất mãn, nhưng khi khuyết thiếu một người lãnh đạo cường đại, cũng sẽ không mạo hiểm cả an nguy của gia tộc để đối đầu với Cơ Quang. Xuân Thu người vì nghĩa mà chết thì nhiều, kẻ vì trung mà chết thì ít, những trung thần tử sĩ như sắt thép, ở thời kì này đúng là không có, thời đại này, cha so với vua lớn hơn, nhà so với nước lớn hơn, cũng không trách được bọn họ.

Về phần mình, Lỗ Vệ hai nước đã có hai nòng cốt. Hiện giờ phân chia để Tôn Vũ, Anh Đào cùng Lương Hồ Tử, Kinh Lâm phụ trách, bọn họ làm khá tốt việc huấn luyện sĩ tốt, mở rộng quân bị, khiến mình có thể rút thân ra, lo lắng vấn đề đi mượn ngoại lực. Về phần đối với việc nắm giữ hai cánh quân này, hần thực sẽ không lo lắng, cũng không phải bởi vì sự trung tâm của mấy viên tướng lĩnh, trung tâm là một thứ gì đó vô hình mà lúc nào cũng có thể biến đổi, hoặc vì ngoại lực, hoặc vì nội lực, nhưng mà hai nhánh quân này là do hần thành lập nên, tôn ti quan niệm của sĩ tốt vẫn còn chịu giới hạn trong thời đại này, hơn nữa hai nhánh quân này lại thành lập trên đất đai của hần, điều kiện tồn tại duy nhất chính là hần tồn tại, vì sự nghiệp phục quốc của hần mà chiến đấu, bởi vậy ít nhất là trước khi hần phục quốc thành công, sẽ không có tướng lĩnh nào ăn no phê phờ quá mà sinh ra ý niệm, xuất hiện tình huống binh quyền đảo ngược, hần có thể yên tâm giao các việc nội vụ cho bọn họ làm.

Nhưng cho dù Tôn Vũ, Lương Hồ Tử bọn họ có giỏi đến đâu, dùng võ có thuần thực đến đâu, hần vĩnh viễn cũng không có khả năng vượt qua được Cơ Quang. Mặc dù hai vua Lỗ Vệ yên tâm để cho trong nước bọn họ có một nhánh quân không nằm trong tay mình được phép phát triển cường đại, nhưng mà Cơ Quang đang dốc nhân lực cả nước để kiến thiết quân đội, tốc độ và quy mô đúng là hần không bằng nổi. Ở trong tình huống Cơ Quang đã cơ bản nắm trong tay toàn cảnh Ngô quốc, hần phải mượn ngoại lực, phục quốc mới có thể thành công được. Lúc này cùng với việc tự lực phạt Ngô hồi đầu năm không giống nhau, sách lược phạt quốc cũng phải theo thời thế mà biến hóa.

Dùng binh đầu tiên là mưu, rồi đến ngoại giao, sau rồi mới công, điều này phù hợp với thời kỳ Xuân Thu tiểu quốc san sát, cục diện chính trị chính quyền thay đổi cứ như trò đùa. Rất nhiều chư hầu các quốc gia sau khi bị đuổi đi lại có thể phục quốc, nguyên nhân chủ yếu đều là mượn ngoại lực. Nhưng mà hiện tại cục diện chính trị có chút đặc thù, đầu tiên không có một vị bá chủ tự coi việc duy trì trật tự thiên hạ làm nhiệm vụ của chính mình (kiểu Mỹ bây giờ), những cường quốc như Tấn, Tề, Sở, Tấn Tề hai nước công khanh tranh quyền, nội chiến liên miên, không rảnh mà lo việc bên ngoài. Sở quốc tập trung quyền lực vào tay vua, không có thể khanh cường đại, nhưng mà Sở Vương ngu ngốc, không có chí lớn, người có tài cán đều bị hần tiêu diệt hết, nên không nhận nổi trách nhiệm này.

Còn các quốc gia khác thực lực đều chỉ có hạn, Lỗ quốc chỉ có thể âm thầm tương trợ, Vệ quốc tuy rằng khảng khái, cũng chỉ cho hần mượn một thành trì, tiện cho hần chiêu mộ binh mã, hiện tại lại bởi vì hần dần dần cường đại mà sinh tâm sợ hãi. Muốn phục quốc, hy vọng thành công lớn nhất là đi mượn ngoại lực, mà ngoại lực này, phải làm sao mới lấy được?

Lỗ quốc Tam hoàn có thể dùng được, nguyên nhân căn bản chính là lực lượng cân bằng giữa Tam hoàn. Còn Vệ quốc thì sao, những người cầm quyền Vệ quốc có dục vọng gì, có nhược điểm gì? Khánh Kỵ liên hệ đủ các loại tư liệu mà trong hai ngày qua âm thầm hỏi được từ miệng Di Tử Hạ, âm thầm phân tích dần dần.

Người Vệ trên trăm năm qua buôn bán mà lãi lớn, bởi vậy người nước Vệ không có những ý tưởng phi thực tế, mà chỉ chú ý ích lợi thực tế, không có những người như Quý Tôn Ý Như vì hư danh mà mê người. Người

Vệ thích lợi ích, chỉ có lợi ích mới có thể đánh động bọn họ. Người Vệ theo tính cách thích lợi ích, để cầu thành công cũng không từ thủ đoạn, từ những hào kiệt nước Vệ hơn trăm năm nay lần lượt xuất thế như Thương Ưởng, Ngô Khởi, Lã Bất Vi là có thể thấy được.

Những người này đều là hạng người hùng tài đại lược, nhưng mà đều là những người có cá tính và không có tình cảm, để đạt mục đích không từ thủ đoạn, thậm chí dùng bất cứ thủ đoạn tồi tệ nào. Thương Ưởng là pháp gia, “Bầy quốc gia hùng mạnh, nước Tần đứng đầu mạnh nhất, đều do Thương Ưởng.” Nhưng mà Thương Ưởng bởi vì quá mức tàn bạo, chỉ cần một tội danh là liên lụy trăm nhà, pháp nghiêm hình nặng, không thể hơn nổi nữa, hấn mặc dù đạt được thành công lớn, nhưng cũng chết bởi chính pháp luật tàn khốc do mình sáng chế ra.

(Thương Ưởng người nước Vệ làm tướng quốc nước Tần)

Ngô Khởi công lao sự nghiệp rạng rỡ, nhưng lại tàn nhẫn hay nghi kỵ, bạc tình bạc nghĩa, mẫu tang không về, giết vợ cầu tướng, đủ mọi hành vi vô lại để đạt được công tích trác tuyệt. Lã Bất Vi lại càng không cần nói, sự tích của hấn thì ai cũng thuộc rồi. Loại tính cách này chính là mấu chốt để người nước Vệ lấy được thành công, nhưng cũng là một đại thiếu hụt trong tính cách của bọn họ.

Nghĩ đến đây, Khánh Kỵ chậm rãi mở mắt, Di Tử Hạ bên cạnh đã ngủ say, trên mặt một mảng ửng đỏ, tươi đẹp như hoa đào. Khánh Kỵ cười cười, thuận tay nhấc cái áo choàng mặc trên vách phủ lên cho hấn, nhứ mày lại nghĩ: “Một khi đã như vậy, thì cứ tấn công vào lợi ích và hiệu quả của người Vệ, nhưng mà, hiện giờ thế lực Vệ quốc chia làm hai đại phe phái Công Mạnh Trập, Nam Tử. Công Mạnh Trập là chính khách uy tín, thế lực hùng hậu. Nam Tử phu nhân là ngôi sao đang lên trong chính đàn, tiền đồ không lường trước được, hai người đó, mình nên dựa vào người nào, xin giúp đỡ người nào?”

166. Chương 165: Chính Tranh

Khánh Kỵ sau khi tới Đê Khâu thì ở tạm quý phủ của Di Tử Hạ.

Phủ đệ nơi này chính là do Vệ Hầu Cơ Nguyên ban cho tiểu tình nhân Di Hạ của hấn. Di đại phu ở Đê Khâu, sứ mạng duy nhất chính là lấy thân thể ra phụng dưỡng, khiến cho Vệ Hầu vui thích, kì thực cũng được xem như là một ngoại thiếp (vợ bên ngoài) của hấn, hơn nữa lại còn là ngoại thiếp được sủng ái nhất. Khu vườn này mặc dù không lớn, nhưng lại thập phần thanh tĩnh lịch sự u nhã, mã phu đầu bếp, thị vệ gia nô, trang bị đầy đủ mọi thứ.

Di Tử Hạ thập phần nhiệt tình với ân nhân cứu mạng của mình, tự mình an bài, thu xếp thích đáng chỗ ở cho hấn, sau đó mới tắm rửa thay quần áo, vào cung gặp Vệ Hầu. Di Tử Hạ sau giờ Ngọ vào cung, cho đến chạng vạng, mới ngồi xe từ trong cung trở về.

Vừa về phủ đệ, Di Tử Hạ lập tức mời Khánh Kỵ tới gặp. Khêu đèn ngồi đối diện, mùi hương thoang thoảng phả vào mặt, ánh sáng nền càng tôn thêm khuôn mặt của Di Tử Hạ như tranh vẽ, trơn nhẵn như mỡ, trên khuôn mặt quyến rũ hiện lên chút ửng đỏ, bộ dáng giống như một thiếu nữ mới lần đầu trải qua mưa gió. Khánh Kỵ chợt động trong lòng, nhớ tới vừa rồi hấn phải quỳ gối khom người hầu hạ cho hạ thân một nam nhân, tưởng tượng tới việc Di Tử Hạ phải giả làm bộ dáng nữ nhân kiều mỹ, trong lòng bất giác có chút không được tự nhiên.

Đã kết giao nhiều ngày, Khánh Kỵ đối với việc Di Tử Hạ có chút thiên lệch về giới tính cũng không có thái độ kì thị, nhưng mà nhìn hấn vừa mới đi gặp tình nhân về, trong thần sắc khó tránh khỏi có hơi chút quái dị. Di Tử Hạ là một thiếu niên có tâm tư mẫn cảm, nhìn sắc mặt hấn, là biết được hấn đang đắm chiêu gì trong lòng, thần sắc không khỏi có chút ngưng ngưng lại lúng túng, khuôn mặt tròn lại càng trở nên phơn phớt hồng.

Khánh Kỵ tự biết đã thất thố, vội vàng chuyển đề tài làm hấn phân tâm, hỏi:

- Tử Hạ, hiện giờ tình hình Đê Khâu như thế nào?

Cái gọi là biết người biết ta, mới có thể trăm trận trăm thắng, Khánh Kỵ nếu đã biết Di Tử Hạ, ở Đê Khâu sẽ không tiếp xúc qua lại tùy tiện với những người cầm quyền. Căn cơ của hắn là ở Vệ quốc, đương nhiên là phải lập mưu rồi mới động, hành sự ổn thỏa.

Di Tử Hạ nghe thấy hắn hỏi, vẻ lúng túng trên mặt giảm bớt, hé môi nói:

- Di Hạ đã kể chuyện ở bên đò Hoàng Hà cho Vệ Hưu nghe, quốc quân rất giận dữ, nhưng Quân thượng cũng không đoán được ra rằng là ai muốn giết ta, vì để an toàn..., quốc quân ban thưởng mười tám tên dũng sĩ cho ta, theo bên cạnh bảo vệ cho sự an toàn của ta.

Nói tới đây, Di Tử Hạ có chút đắc chí, cặp mày liễu quẹo rũ xuống lên, lập tức lại nói:

- Chuyện công tử nhờ ta hỏi thăm ta cũng đã hỏi qua thái giám Ung Thư trong cung. Thái giám trưởng trong cung vốn là Thiệu, nhưng mà Thiệu đắc tội với quân phu nhân, hiện giờ đã bị hạ đại lao, vài thái giám đầu lĩnh trong cung đều đang thèm khát vị trí béo bở đó của hắn.

Ung Thư này là do Di Hạ góp lời, mới trở thành hoạn quan kề cận hầu hạ quốc quân, bởi vậy thực sự là bợ đỡ Di Hạ. Nhờ vào Di Hạ nên hắn mới có được vị trí hôm nay, cho nên hắn nói như thế thì có thể tin tưởng được.

Khánh Kỵ gật gật đầu:

- Ủm, không biết Tử Hạ từ chỗ Ung Thư dò xét được tin tức gì?

Di Tử Hạ nói:

- Hiện giờ quân phu nhân cùng Công Mạnh Trập đại phu càng đấu càng gay gắt. Hôm qua quân phu nhân mượn chuyện tham ô, trừng phạt hai kẻ thân cận Công Mạnh Trập đại phu là Lữ đại phu và thái giám Thiệu. Lại giao cho Tư Khẩu Tề Báo đại nhân thẩm tra xử lý vụ án này, tiến cử Đặng Hiền, Bắc Cung Hỉ hai vị đại phu kê biên tài sản đã nhận hối lộ của hai đại phu phạm án. Hôm nay sẵn thú, Đặng đại phu lấy có tuổi già sức yếu từ chức, Chử Sư Phổ đại phu liền tiến cử công tử Triều thay thế vị trí của Đặng Hiền đại phu.

Chính là tối buổi chiều, Công Mạnh Trập đại phu bảo có người báo rằng bên trong phong ấp của tư khẩu Tề Báo và Bắc Cung Hỉ đại phu tự tiện mở ruộng riêng, trốn tránh thu thuế, nên bãi miễn chức vụ bọn họ, còn bảo muốn thu hồi lại phong ấp của bọn họ, hiện giờ còn đang trối bọn họ ở trong phủ chờ xử trí. Đối với chuyện tham ô của Lữ đại phu và thái giám Thiệu, hắn không thể làm qua loa tắc trách, đành kiên quyết điều tra rõ ràng, truy cứu trách nhiệm của tất cả những kẻ phạm án, khiến cho hiện tại lòng người đều hoảng sợ, những bọn quan viên vốn đã đầu nhập vào quân phu nhân giờ lại tới sân nhà hắn tặng lễ đầu nhập.

Nói tới đây, Di Tử Hạ cười nói:

- Nghe nói quân phu nhân ở trong cung nghe được tin tức này, tức đến mức sắc mặt tái mét, đi gặp Vệ Hưu tranh luận, đi gấp tới mức, còn suýt nữa bị vấp ngã rách cả váy. Cuộc độ sức này, hôm qua nhìn thì thấy quân phu nhân chiếm thế thượng phong, nhưng mà hôm nay Công Mạnh Trập đại phu đã lấy lại được chút mặt mũi, hai bên đều bị mất đi hai đại tướng, nhưng có vẻ như tổn hại của quân phu nhân có lớn hơn chút đỉnh.

- Ồ?

Khánh Kỵ xoay chuyển con người, lại hỏi:

- Quân phu nhân chỉ giận dữ, chứ không có hành động gì sao?

Di Tử Hạ nói:

- Cũng khó, quân phu nhân đến Vệ quốc ta chưa lâu, trong triều tuy rằng có một vài đại thần nghe theo hiệu lệnh của nàng, nhưng mà căn cơ còn lâu mới bằng được Công Mạnh Trập. Công Mạnh Trập vốn kiêng kị nàng là quân phu nhân, nàng nói gì Vệ Hưu nghe nấy, cho nên mới có chút nhượng nhịn với nàng, nhưng mà quân phu nhân đã chọc giận hắn như vậy, hắn đâu có thêm để ý Nam Tử phu nhân có phải là đương kim Vệ phu nhân hay không.

Nói tới đây, hần nhướng đôi mi thanh tú cong cong như nữ nhân, khe khẽ thở dài:

- Khi ta vào cung, Vệ Hâu còn đang phiền não về chuyện quân phu nhân tranh đấu với Công Mạnh Trập, một bên là phu nhân của ngài, một bên là huynh trưởng của ngài, phu nhân đương nhiên sẽ không hại ngài, huynh trưởng cũng luôn trung thành và tận tâm, hai bên tranh quyền, chỉ khổ cho Vệ Hâu ở giữa không biết nên làm gì.

Khánh Kỵ nghe đến đó thì cau mày thật chặt, Di Tử Hạ liếc nhìn hần, nồng nhiệt nói:

- Công tử, theo lời ngài dặn, Di Hạ cũng không dám nói rằng ngài đã tới Đế Khâu, có điều chuyện quân phu nhân hạn chế ngài chiêu binh, ta cũng đã thăm dò ý tứ của Vệ Hâu.

Khánh Kỵ hơi động thần sắc, vội vàng truy hỏi:

- Vệ Hâu nói như thế nào?

Di Tử Hạ vui vẻ nói:

- Vệ Hâu nói, ngài biết chuyện này, quân phu nhân an bài như vậy, cũng là lo lắng cho Vệ quốc. Có điều ở trong lòng ngài, không bao giờ tin rằng một Khánh Kỵ công tử luôn có tấm lòng rộng rãi vô tư sẽ gây nguy hiểm gì cho Vệ quốc. Vệ Hâu rất cảm kích với việc ngài cứu ta, còn nói, hôm sau sẽ khuyên bảo phu nhân bỏ chủ trương đó đi. Có điều hiện giờ đúng là đang vào vụ mùa thu hoạch, hơn nữa Công Mạnh Trập và quân phu nhân đang có chút bất hòa, quân phu nhân đang vào lúc tức giận ưu sầu, lúc này ngài cũng không tiện yêu cầu quân phu nhân bỏ đi chủ trương đó, đợi sau này ngài sẽ từ từ khuyên bảo phu nhân. Công tử, ngài xem, Vệ Hâu đúng là đứng về phía ngài đó.

Khánh Kỵ vừa nghe thấy vậy thì trong lòng lạnh lẽo, kiểu nói qua loa tắc trách như thế này thì chỉ có Di Tử Hạ một thiếu niên không hiểu thời thế mới có thể tin là thực, cho dù lời đó của Vệ Hâu có là thật đi nữa, tới khi hần can thiệp cũng không biết sẽ tới ngày tháng năm nào, sợ rằng khi đó ngay cả cháu chắt của Cơ Quang cũng đã sinh ra đời, còn phục cái gì quốc? Khánh Kỵ cười khổ một tiếng nói:

- Đa tạ ý tốt của Tử Hạ, có điều... Ài! Thời gian không đợi ta, chờ đợi lâu quá, ta sợ sẽ bỏ lỡ cơ hội tốt để phản công Ngô quốc.

- Như vậy thì...

Di Tử Hạ cắn cắn đôi môi đỏ mọng mê người như đóa hoa, chau đôi mi thanh tú lại suy nghĩ một chút, nói:

- Nếu đã như vậy, không bằng công tử đi bá kiến Công Mạnh Trập đại phu đi.

- Ồ... ý tứ của Tử Hạ là...?

- Ngài nghĩ mà xem, người hạn chế ngài chiêu binh chính là quân phu nhân, nàng ngang nhiên hạ mệnh lệnh, làm sao có thể thu hồi lại làm mất uy phong của mình? Hơn nữa, hiện giờ xem ra, quân phu nhân tuy rằng lợi hại, nhưng tóm lại vẫn không thể so được với Công Mạnh Trập đại phu. Mạnh Trập đại phu nếu muốn đả kích quân phu nhân, đương nhiên sẽ nghĩ biện pháp để bác bỏ những chủ trương của nàng, làm cho nàng chỉ an phận ở sau hậu cung. Ngài đi thỉnh ông ta hỗ trợ, ta nghĩ ông ta tám chín phần mười sẽ đáp ứng.

Khánh Kỵ hơi suy nghĩ một chút, nhẹ nhàng lắc lắc đầu, đứng dậy bước đi thông thả trong phòng một hồi, ngẩng đầu lên nhìn xà nhà tới gần ra. Công Mạnh Trập tuy rằng tranh quyền với Vệ phu nhân, nhưng mà dù sao đây cũng là tranh đấu ở bên trong Vệ quốc, quyền lực của Công Mạnh Trập đến từ Vệ Hâu, dựa vào Vệ Hâu mà tồn tại. Hần hiện tại không có dã tâm muốn áp đảo bề trên, nếu trợ giúp mình thì cũng chẳng giúp gì được cho hần, hần vốn đã vững vàng ở thế thượng phong, việc gì phải làm việc thừa mà đi trợ giúp mình, người nước Vệ nếu không có lợi thì sẽ không làm.

Mà Vệ phu nhân..., hiện giờ xem ra, căn cơ của nàng còn ít, năng lực tự bảo vệ mình sợ còn không đủ. Thời điểm như thế này, cho dù nàng có chịu thay đổi chủ ý, cũng sẽ không vội vàng mà đi giúp mình, chuốc lấy mệt vào người. Ai! Vốn tưởng rằng làm xong xuôi chuyện ở Lỗ quốc, là có thể nắm chắc việc làm lớn mạnh lực lượng của mình chuẩn bị chiến tranh phục quốc, nào biết được bên trong công khanh của Vệ quốc lại xuất hiện tranh quyền đoạt lợi, chính mình cũng bị chịu ảnh hưởng. Chẳng nhẽ chỉ vì đấu tranh nội bộ nước Vệ mà làm hỏng đại sự của mình?

Khánh Kỵ từ từ bước đi thong thả, cân nhắc lập đi lập lại hồi lâu, bỗng nhiên dừng bước nói:

- Tử Hạ, ngài có thể tùy ý ra vào cung đình, lại được Vệ Hưu tín nhiệm, có thể nghe ngóng nhiều tin tức, ta nghĩ phải kính nhờ ngài tiếp tục tìm hiểu về những hành động của Vệ phu nhân và Công Mạnh Trập, không biết Tử Hạ có chịu...

- Việc này công tử không cần phân phó ta cũng sẽ làm.

Di Tử Hạ chặn lời hần, mỉm cười nói.

- Đa tạ Tử Hạ, đại sự của Khánh Kỵ phải kính nhờ ngài rồi. Nếu Khánh Kỵ có thể phục quốc thành công, bất cứ lúc nào Tử Hạ nguyện tới, đều sẽ sẽ vị trí đại phu, thái ấp chờ ngài đại giá. Chỉ có điều trước mắt...

Khánh Kỵ cười khổ nói:

- Khánh Kỵ không thể không ở tạm trong quý phủ Tử Hạ vài hôm.

Di Tử Hạ bị sự khách khí và hứa hẹn của hần khiến cho đỏ mặt, hần vốn dựa vào thân thể phụng dưỡng mới được tới chức đại phu, lúc đó những quý tộc thích nam nhân nơi nào cũng có, dù chưa từng nghe nói Ngô quốc Khánh Kỵ có thích nam nhân hay không, nhưng nghe Khánh Kỵ hứa hẹn mua chuộc lòng người như vậy, trong lòng không khỏi tự tưởng niệm rằng có lẽ hần cũng đã say đắm dung nhan của mình. Di Tử Hạ lộ ra một khuôn mặt nhất thời giống như một mảnh vải bố đỏ thẫm, cặp kẻ với Vệ Hưu lâu như vậy, hần cũng đã dần dần quen với tư vị hoan lạc hậu đình, nếu cho hần tuyển, Khánh Kỵ một nam tử anh tuấn trẻ tuổi, khí lực cường tráng như vậy đương nhiên có lực hấp dẫn hơn so với Vệ Hưu Cơ Nguyên.

Khánh Kỵ cũng không biết rằng việc mình đem danh lợi ra mua chuộc lòng người lại khiến cho mỹ thiếu niên thân nam nhi tâm nữ nhi này có suy nghĩ như vậy trong đầu, chỉ thấy Di Tử Hạ mặt đỏ hồng nói:

- Công tử chớ nên khách khí như thế với Di Hạ, anh hùng khó tránh khỏi có lúc gặp rủi ro, công tử hiện giờ mặc dù có nước khó về, nhưng mà với những người có con mắt tinh đời, ai dám bảo rằng công tử không phải là anh hùng đương thời? Hơn nữa mạng này của Di Hạ cũng là do công tử cứu, làm một chuyện nhỏ cho ngài, Di Hạ... đương nhiên là chịu, dò la một chút sự tình chỉ là việc nhỏ mà thôi, công tử sao phải nói cảm ơn...

Công Mạnh Trập phủ đệ, hôm nay là một cảnh tượng ca múa mừng thái bình.

Là huynh trưởng ruột thịt của đương kim Vệ Hưu, quy mô phủ đệ của Công Mạnh Trập cũng gần bằng cung thành, bởi vậy có thể thấy được quyền thế của hần. Giờ phút này, Công Mạnh Trập đang thoải mái nằm trên một tấm thảm gấm, đầu gối đùi mỹ nhân, một tay nâng chén, cười nhìn vũ kỹ ca múa ở lan can bên ngoài đình.

Tòa đình đó xây rất rộng, bốn phía là nước biếc, trên mặt nước tuy rằng hoa sen đã rụng, nhưng lá sen vẫn tươi đẹp, hạt sen đã chín muối. Đình này nối với bên trong bởi một chiếc cầu kiều cong cong, một con đường mòn nước chảy róc rách, bốn bề là núi đá, kết hợp với những cây cổ thụ tạo nên một phong cảnh xa xưa tĩnh lặng, cực kì lịch sự tao nhã.

- Đại phu, quốc quân đã tới.

Một đầy tớ quần sự vội vàng đi vào trong đình bẩm báo, Công Mạnh Trập nghe vậy hai hàng lông mày nhướng lên, mắt chợt lóe sáng ngời, vội vàng đứng dậy, phát tay áo nói:

- Ra nghênh đón!

Công Mạnh Trập dám tranh phong cùng với Vệ phu nhân Nam Tử, ngoại trừ việc thực lực của hần quả thực là cường đại, thì sự tín nhiệm và ủng hộ của Vệ Hưu cũng là một lí do. Công Mạnh Trập bởi vì hồi bé bị ngã què chân, hành động mất đi phần uy nghi, cho nên vô duyên với chức Vệ Hưu, ngài vàng Vệ Hưu này mới rơi vào tay của Vệ Hưu Cơ Nguyên. Vệ Hưu tự biết rằng mình thua kém người huynh ruột thịt này nhiều, cho nên vô cùng dung túng cho hần.

Công Mạnh Trập lại không vì được chiều mà kiêu ngạo, ngần ấy năm qua, hần vẫn chú trọng quan hệ qua lại với huynh đệ nhà mình, bảo trì tình cảm và sự thân mật, thường xuyên mở tiệc chiêu đãi lẫn nhau, lúc uống rượu, lúc du ngoạn, tình cảm huynh đệ vô cùng tốt. Vệ Hưu tới quý phủ Công Mạnh Trập dự tiệc, đó

là chuyện bình thường, bởi vậy cũng không phải long trọng đối đãi, Công Mạnh Trập chỉ mặc đại bào mặc thường ngày, dẫn theo một vài tên quân sự thân cận, đi ra cửa nghênh đón.

Xe của Vệ Hưu đã tới cửa hông của hậu hoa viên, dừng ở trước hiên cửa, Vệ Hưu mới từ trên xe đi xuống.

Vệ quốc hiện giờ mặc dù đã không còn cái khí thế bề trên với các chư hầu, so sánh với các cường quốc Tần, Sở, Tề có lẽ cũng không bằng, nhưng mà thực lực của một nước vẫn rất cường đại, vũ lực cũng rất mạnh. Vệ Hưu xuất môn mặc dù chỉ là đi chơi nhưng vẫn vô cùng phô trương.

Vệ đội cung đình mặc giáp cầm binh khí, nghiêm nghị đứng thẳng, mặc dù ở trong hoàn cảnh khắp nơi là chim kêu hoa nở, vẫn thẳng lưng đứng nghiêm giống như ở trên sa trường, không có ai lơ lửng. Công Mạnh Trập bước đi vội vàng, cà nhắc cà nhắc tới đón, vui vẻ cười nói:

- Quốc quân, thần nghênh giá chậm rồi.

Vệ Hưu Cơ Nguyên thấy huynh trưởng ra nghênh đón, cũng cười cười chào lại. Vị Vệ Linh Công nhân chuyện “Phân đào” (1) mà được văn thơ lưu danh sử sách, năm nay mới vừa trên 50, nhưng mà xem tướng mạo, thật chỉ như mới 40. Dáng người cao to, mi dài tới mai (tóc mai), ánh mắt sáng ngời, nhìn bộ dáng đó, khi còn trẻ nhất định cũng là một phần hồng mỹ nam tử mê đảo hàng vạn hàng nghìn người.

Công Mạnh Trập cùng Cơ Nguyên có vài phần giống nhau, chỉ có hai hàng lông mày là còn đậm hơn, nét mặt có vẻ già nua hơn một chút. Thoạt nhìn thì hắn có vẻ uy nghiêm hơn so với Vệ Hưu đẹp trai thanh tú lại hơi ngả ngớn, chỉ tiếc rằng, khi hắn đi đường, một tay phải đỡ đầu gối, cà nhắc cà nhắc, khi đó tất cả uy nghiêm đã không còn sót lại chút nào...

Trong đình vũ kỹ cất giọng ca ưu mỹ, nhảy múa tung bay, nhưng mà đôi huynh đệ này đối với ca múa thì nhìn mãi quen rồi, mắt điếc tai ngơ, làm như không thấy, chỉ lấy ca múa làm nền cho mình uống rượu, tâm sự một vài chuyện nhà mà thôi.

- Mạnh Trập, theo quả nhân thấy, cũng dễ xử lý thôi, Tề Báo cùng Bắc Cung Hỉ, cứ cho bọn chúng phục hồi nguyên chức là được, người là người mà quả nhân nể trọng nhất, phu nhân lại là người đứng đầu hậu cung của ta, hai người các người âm ỉ với nhau, quả nhân đứng ở giữa, hai bên đều khó xử.

Cơ Nguyên nâng một chén rượu, uyển chuyển khuyên bảo Công Mạnh Trập. Công Mạnh Trập nghe đến đó, hơi hơi lộ ra vẻ không vui, hắn phát tay áo, những người phụng dưỡng tả hữu lập tức đều lui ra, nội đường quân sự bước nhanh tới phía trước đình, phát tay ý bảo những người ca múa cũng đều lui ra, chỉ có hoạn quan Ung Thư vẫn cúi đầu đứng hầu hạ phía sau quốc quân, bên trong đình lập tức trở nên yên tĩnh.

- Quốc quân, Mạnh Trập lần này khổ tâm là vì ai? Quân phu nhân vốn là Tổng quốc công chúa, hiện tại anh họ của nàng lại đang có chức vị ở Vệ quốc ta, quyền hành nắm giữ trong tay nàng, thực không phải là phúc cho người Vệ.

Công Mạnh Trập buông chén rượu, khắp khiêng đi tới trước phòng, vịn vào lan can, phần uất bất bình dầm vài cái. Dưới mái hiên, mấy con chim én từ trong tổ nhô đầu ra, líu ríu kêu lên.

Công Mạnh Trập hít một hơi thật dài, giận dữ quay đầu lại nói:

- Nữ tử dựa vào đâu mà cầm quyền, thử hỏi Nam Tử nàng thân là Vệ phu nhân, không lo lẽ nghi ở hậu cung, lại cứ nhúng tay vào triều chính, là muốn như thế nào?

Vệ Hưu đứng lên, ngượng ngùng nói:

- Mạnh Trập, người là huynh đệ của quả nhân, ở trước mặt người quả nhân cũng không muốn giấu diếm. Người cũng biết quả nhân hơi lệch lạc, chuyện này... không khỏi làm phu nhân lạnh lẽo, nàng là Tổng quốc công chúa cao quý, tuổi trẻ mỹ mạo như vậy, gả cho quả nhân, vốn là đã ép nàng rồi, hiện giờ lại để nàng giường chiếu vắng vẻ, quả nhân tự cảm thấy thẹn, cho nên nàng có yêu cầu gì, quả nhân cũng không muốn làm trái lại ý tứ của nàng...

Công Mạnh Trập bỗng nhiên quay đầu lại, ánh mắt sáng ngời nói:

- Chỉ là bức nữ lưu, kim châu bảo ngọc, cẩm y ngọc thạch, là có thể làm nàng thỏa mãn. Chẳng lẽ giang sơn cũng có thể dùng cho nàng bớt tịch tịch? Quốc quân, xin thứ cho thần vô lễ, quốc quân là muốn làm

theo Chu U Vương đốt lửa giấu chư hầu (2), vì một nụ cười mà mất thiên hạ sao?

Vệ Hưu nghe thấy vậy thì mặt đỏ tai hồng, có chút không chịu đựng nổi. Công Mạnh Trập thấy thế, không tiện làm hấn khó xử, đành thở dài thật mạnh, nói:

- Quốc quân, nhìn xem thiên hạ, Tấn quốc lục khanh đoạt quyền, chiến loạn không ngừng; Tề quốc ngũ tộc giết Yến, cực kỳ nguy hiểm; Lỗ quốc Tam hoàn khi quân, người lừa ta gạt, nguyên nhân tất cả đều là do quyền lực của quân vương bị suy đồi.

Mạnh Trập được quốc quân coi trọng, giao phó cho chức vị quan trọng, vì cảm động ân huệ của Quân thượng, cho nên chưa bao giờ có chút buông lỏng với Vệ quốc ta, thay quốc quân nắm giữ triều chính Vệ quốc, dốc hết tâm huyết, đi từng bước đều cẩn thận..., chỉ có điều, quốc quân lại bởi vì trong khuê phòng có một quân phu nhân, mà mang cả giang sơn xã tắc ra làm trò tiêu khiển. Quốc quân, thần... thần vô cùng đau đớn!

Vệ Hưu Cơ Nguyên hơi giật mang tai, nghe hấn nói rất chân thành, không khỏi xấu hổ cúi đầu nói:

- Chuyện này..., vậy theo Mạnh Trập, quả nhân phải làm sao cho phải?

Trên mặt Mạnh Trập lộ ra một tia vui mừng, lập tức nói:

- Tề Báo, Bắc Cung Hỉ cậy quyền hậu cung, tự mở ruộng riêng, xứng đáng bị bãi chức quan, thu lại phong ấp, để cho người khác noi gương theo. Chử Sư Phổ, Công Tử Triều cũng là những người thân cận bên phu nhân, nhưng để bảo vệ chức tước, chắc chắn sẽ lấy an toàn làm thượng sách không can thiệp vào. Về phần quân phu nhân, tin rằng qua chuyện này, nàng sẽ thu liễm hơn một chút, quốc quân nếu cảm thấy ngại, thì về sau sủng ái nàng hơn một chút là được.

Vệ Hưu xúc động, không kìm lòng nổi nắm lấy tay Công Mạnh Trập, xúc động nói:

- Mạnh Trập nói quá lời rồi, Cơ Nguyên một ngày còn làm vua, Mạnh Trập sẽ còn là trọng thần Vệ quốc, huynh trưởng của Cơ Nguyên. Làm cho người tốt như người lại phải khổ tâm, đều là vì quả nhân, được, hôm nay quả nhân quyết định, huynh đệ là huynh đệ, phu nhân là phu nhân, việc này người cứ thoải mái làm, phu nhân nếu cản trở, quả nhân sẽ tới khuyên nhủ nàng.

Công Mạnh Trập mừng rỡ vái lạy, trình trọng nói:

- Quốc quân tiếp nhận lời khuyên thành thật, là phúc cho Vệ quốc ta. Thần thay mặt cho ngàn vạn lê dân Vệ quốc tạ ơn quốc quân, cầu cho Vệ quốc ta thiên thu muôn đời, phát triển không thôi. Tới đây, mang rượu tới, ca múa hầu hạ đi.

- Ài, rượu ngon thì được, ca múa thì thôi, quả nhân nghe tới mệt rồi.

Công Mạnh Trập ha ha cười lớn:

- Nếu quốc quân đã không thích oanh ca yến hát, trong quý phủ của thần còn có một môn khách rất giỏi múa kiếm, để gọi hấn lên múa một bài cho quân thượng xem, có được không?

- Ồ? Mau mau triệu hấn lên đi.

Vệ Hưu nghe thấy vậy thì hai mắt nhất thời trở nên sáng ngời, hấn vốn là người giỏi võ, nghe nói có người giỏi múa kiếm, nhất thời cũng động tâm.

Công Mạnh Trập mỉm cười, vỗ tay nói:

- Tới đây, triệu Ngải Tử Man múa kiếm cho quốc quân.

- Quốc quân, Ngải Tử Man này là môn khách mà thần mới chiêu nạp được, nói năng phong nhã, nhân phẩm phong lưu, kiếm nghệ xuất chúng, không phải võ sĩ thông thường có thể sánh được. Thần vui mừng quá, ban cho hấn cả Thừa Ảnh kiếm.

Vệ Hưu Cơ Nguyên nghe thấy vậy thì không khỏi kinh sợ, Hàm Quang, Thừa Ảnh, là danh kiếm đương thời, vô giá. Hai thanh kiếm này Hàm Quang là hùng, Thừa Ảnh là thục, từ trước tới nay luôn là bảo vật Công Mạnh Trập mang theo bên mình. Hiện giờ hấn lại tặng thư kiếm cho một môn khách để lấy lòng, người này thật sự là có kiếm nghệ kinh thiên sao?

Một lúc sau, một người cầm kiếm nhẹ nhàng đi vào đình, nhanh nhẹn đứng thẳng, thi lễ từ xa xa. Vệ Hưu Cơ Nguyên giương mắt ra nhìn, vừa nhìn thấy nhất thời như bị lôi đình đánh trúng, cứng cả họng, giống như người gỗ ngồi đó. Chén rượu đang nâng lên nữa, bất giác nghiêng đi lúc nào không biết, rượu chảy xuống ướt hết cả y phục, hắn còn hồn nhiên không phát giác ra.

Khóe mắt Công Mạnh Trập hơi hơi thoáng nhìn, thấy Cơ Nguyên lộ ra bộ dáng như con ong thấy mật, khóe miệng không khỏi hơi nổi lên chút ý cười.

Trong đình trên mặt nước, Quý Tôn Tiểu Man mặc một bộ áo bào võ sĩ màu trắng rất vừa vặn, trắng như phấn như ngọc. Y phục của nàng, cổ tay áo được thêu lên kim tuyến, hơi động là lấp lánh tỏa sáng. Bên hông đeo một cái đai đen của võ sĩ, làm tôn thêm vòng eo nhỏ nhắn, thân thể lả lướt, má phấn hồng mất lung linh, băng thanh ngọc khiết, khiến cho Vệ Hưu Cơ Nguyên thích nam giới không khỏi nuốt nước miếng ừng ực, hận không thể cho mỹ thiếu niên trước mặt này vào miệng một ngụm nuốt thẳng vào bụng.

Quý Tôn Tiểu Man đứng ở trong đình, mở to một đôi mắt đen lúng liếng, đang tò mò đánh giá vị Vệ Hưu Cơ Nguyên không thích nữ sắc chỉ thích nam nhân này, hoàn toàn đã quên rằng hiện giờ chính nàng cũng đang ở trong bộ dáng của một mỹ thiếu niên: “Oa, người kia chính là Cơ Nguyên à? Bộ dáng giống như một con cầu, tuyệt đối không éo lả như mấy vị nương nương nha...”

(1) Một lần, Di Tử Hạ theo Vệ Linh Công đi tản bộ trong vườn hoa, nhìn thấy một trái đào trên cây đã chín mới thuận tay hái xuống cho vào miệng ăn rất ngon lành. Cẩn xong một miếng mới đưa quả đào cho Vệ Linh Công, nói: “Gia thần hiến một quả bích đào, thần nghĩ, hôm này trời vẫn lạnh, cây cỏ vẫn chưa sinh, đây nhất định là đào tiên nên đặc biệt hiến đại vương hưởng thụ”. “Khó mà có được tấm lòng trung như ái khanh”, Vệ Linh Công vừa ăn quả đào dở vừa nói. Sau đó rất lâu mọi người cũng đã quên đi việc này thế nhưng Vệ Linh Công thì không. Gặp ai Vệ Linh Công đều khoe: “Di Tử Hạ rất yêu quý ta, một quả đào ngon cũng không ăn một mình mà chia cho ta ăn cùng”. Người đời sau vì thế mà gọi mối tình đồng tính giữa Vệ Linh Công và Di Tử Hạ là “mối tình chia đào”.

(2) Chu U Vương đốt lửa giễu chư hầu:

Bao Tự được Chu U Vương sủng ái. Để làm nàng cười, nhà vua đã làm mọi cách. Sau nhiều lần cố gắng nhưng không thành, Quốc công Thạch Phủ tâu với vua là mình có cách làm cho nàng cười. Quanh đất nhà Chu cai trị vốn xây nhiều tháp dầu để khi có giặc kéo đến thì đốt các cột lửa báo hiệu cho chư hầu đến cứu. Quốc Công khuyên Chu U vương đốt lửa cho chư hầu đến để cho Bao Tự cười. U vương làm theo.

Quân chư hầu mấy nước lân cận trông thấy các cột lửa cháy, ngỡ là có giặc bèn hốt hải mang quân đến cứu. Đến kinh thành, thấy mọi người vẫn đi lại bình thường, không có giặc gì cả. Các chư hầu ngỡ ngác nhìn nhau. Bao Tự ở trên đài trông thấy bật tiếng cười lớn. U vương vô cùng hoan hỉ vì làm được cho nàng cười. Xong U vương lệnh cho các trấn chư hầu rút quân về vì không có giặc.

Đến một thời gian sau, vua Chu lại sai đốt lửa lần nữa và các chư hầu lại bị lừa để Bao Tự có được tiếng cười.

U vương say mê Bao Tự, xa lánh hoàng hậu họ Thân. Bao Tự sinh được một hoàng tử, U vương rất yêu quý, định lập làm thái tử và muốn phế truất thái tử Nghi Cữu. Cha Thân Hậu bèn liên hệ với quân Khuyển Nhung bên ngoài kéo vào đánh úp Cảo Kinh. U vương vội cho đốt lửa hiệu triệu chư hầu tới cứu, nhưng các chư hầu bị lừa vài lần nên tướng vua đùa, không tới nữa. U vương mang Bao Tự và con nhỏ bỏ chạy, bị quân Khuyển Nhung đuổi theo giết chết. Riêng Bao Tự bị vua Khuyển Nhung bắt về cung để mua vui.

Quân Khuyển Nhung cướp phá giết người kinh thành. Thân Hậu ân hận mang họa cho dân Cảo Kinh bèn viết thư triệu các nước chư hầu Tấn, Tần, Trịnh đến đánh quân Khuyển Nhung. Quân ba nước kéo đến đánh tan quân Nhung. Vua Nhung bỏ chạy. Bao Tự thấy quân các nước kéo vào cung bèn thất cổ tự vẫn.

Con trưởng U vương là Nghi Cữu được lập lên ngôi, tức là Chu Bình Vương.

167. Chương 166: Mài Gươm Soàn Soạt

.....

Quý Tôn Tiểu Man lui về sau một bước, tay trái nâng bảo kiếm, tay phải nắm chuôi kiếm, “Keng” một tiếng, Thừa Ảnh kiếm đã ra khỏi vỏ, thanh kiếm đó vừa dài vừa mỏng, rút ra giống như dòng nước tuôn chảy, thanh âm rỗng ngâm không dứt bên tai, thật giống như một con thần long thét dài một tiếng trên chín tầng trời, dư âm ngân nga xuống tận dưới mặt đất.

Cơ Nguyên ngồi ở trong sảnh nhìn chăm chú, không khỏi khen ngợi một tiếng:

- Quả nhiên là kiếm tốt.

Chỉ có điều miệng hắn thì khen kiếm, hai mắt lại cứ không rời khỏi thân mình Quý Tôn Tiểu Man, nhìn từ trên xuống dưới không ngừng, nhìn càng lâu, ánh mắt lại càng hoan hỉ mê muội.

Thừa Ảnh kiếm dài hai thước tám tấc, nhưng tua kiếm hồng rủ xuống còn dài hơn ba thước. Quý Tôn Tiểu Man cầm kiếm lui về phía sau, nín thở ngưng thần, ánh mắt nhìn chăm chăm vào mặt nước hồ trước mặt, nói rõ ràng:

- Ngải Tử Man không có sở trường gì, chỉ biết một chút kiếm kỹ tầm thường, cùng lắm chỉ là một kẻ mới tập kiếm, xin vua đừng đi bêu xấu với mọi người, nếu có chỗ nào không được, mong được chỉ giáo thêm.

Bêu xấu? Sao phải bêu xấu, ở trong mắt Cơ Nguyên, Ngải Tử Man này quanh người trên dưới không có chỗ nào là không đáng yêu, lại nghe thấy âm thanh ngọt ngào giòn tan, thân thể mềm mại, hắn không khỏi vuốt râu tán thưởng. Quý Tôn Tiểu Man thanh kiếm quét ngang, kiếm theo thân người mà động, tua kiếm hồng như lửa đã bị kéo thành một đường thẳng tắp.

Chợt xem Tiểu Man dáng người nhỏ xinh, một khi bắt đầu múa kiếm, thân hình nhẹ nhàng bay lên, một lát sau chỉ thấy như tia chớp, kiếm phong loang loáng, khắp nơi trong đình đều chỉ thấy bóng kiếm sắc bén cùng với bóng của dây tua hồng vung lên như sợi roi, xem tới chấn động lòng người, khiến cho tâm thần người khác phải toàn tâm chú ý vào giữa bốn cột đình. Không gian trong đình rộng lớn, nhưng lúc này xem ra toàn bộ không gian đó đều đã bị thanh kiếm sắc của nàng bao trùm. Ánh mặt trời chiếu xiên lên thân kiếm, bóng kiếm phản quang lại lạnh lẽo, từng đạo hào quang phản xạ thỉnh thoảng xẹt qua căn phòng mà Cơ Nguyên cùng Mạnh Trập đang ngồi, giống như một người đang soi gương mà thỉnh thoảng lại để cho ánh mặt trời rơi vào.

Vệ Hẫu Cơ Nguyên cũng thông hiểu kiếm thuật, thấy công phu của nàng như vậy thì hai tròng mắt không khỏi lộ ra vẻ kinh diễm, không khỏi tán thưởng:

- Mỹ nhân như ngọc, kiếm khí như hồng (cầu vồng), quả nhân hôm nay đi một chuyến tới đây quả là không tệ, tuyệt diệu, thật sự là tuyệt diệu.

Hắn tiến về phía trước hai bước, hai tay vịn vào lan can, hận không thể bay vào trong đình, trong lòng nghĩ thầm: “Bên người quả nhân đã có Di Hạ, Di Hạ nhà nhân thanh tú, ôn nhu đáng yêu. Kẻ này tư thể oai hùng, còn tốt hơn nữa, quả nhân nếu đoạt được mỹ thiếu niên này, trái ôm phải ấp, vậy thì không còn gì phải tiếc nuối.”

Quý Tôn Tiểu Man ở trong đình thân mình duyên dáng uyển chuyển, kiếm như du long, kiếm thế hùng hồn tiêu sái, vô cùng sắc bén. Đó không chỉ là múa kiếm, đó còn là kiếm pháp giết người chân chính. Múa đến phần sau, Quý Tôn Tiểu Man giống như đang đuổi theo một kẻ địch hoảng sợ né tránh chạy trốn khắp đình, kiếm vung lên như tia chớp, khắp nơi đều bị ảnh kiếm bao phủ.

Bộ kiếm pháp này của Quý Tôn Tiểu Man là tập từ Lỗ quốc đệ nhất kiếm khách Viên Công. Nàng mặc dù nhỏ xinh, khí lực lại hữu hạn, nhưng mà mỗi chiêu mỗi thức đều là chân truyền từ Viên Công, thanh kiếm trong tay vung ra thu vào, tràn ngập khí thế bá đạo, hơn nữa thanh Thừa Ảnh kiếm đích thực là một thanh bảo kiếm khó có được. Kiếm quang vun vút, khiến cho người ta khó có thể tin tưởng rằng kiếm pháp sắc bén như vậy lại được sử ra từ một mỹ thiếu niên nhỏ xinh.

Đột nhiên, kiếm quang đầy trời chợt tắt. Quý Tôn Tiểu Man đột nhiên chuyển từ động sang tĩnh, cho kiếm lại vào bao, quay trở về bộ dáng xinh đẹp như khi nàng đang rút kiếm, mà trong ánh mắt của Cơ Nguyên

cùng Công Mạnh Trập vẫn còn lấp loáng dư ảnh của kiếm quang khắp đình mới rồi.

- Hay!

Công Mạnh Trập vỗ tay trầm trồ khen ngợi, Vệ Hâu cũng hưởng ứng theo.

Quý Tôn Tiểu Man cười ngọt ngào, thu kiếm lui về phía sau, thi lễ, lại bái, nói:

- Tử Man xin cáo lui.

Nàng khom người hành lễ, liền nhẹ nhàng lui ra.

Cơ Nguyên thấy hần tuổi còn nhỏ, bộ dáng lại đáng yêu, hơn nữa mới rồi khi dừng múa kiếm, trên khuôn mặt trắng nõn lại trở nên đỏ bừng như trái đào, đúng là đặc điểm độc nhất vô nhị của xử nữ, khiến cho hần vì thèm ăn mà xúc động không khống chế nổi, hần không thể lập tức lấy đùi mình làm ghế, gọi thiếu niên này ngồi vào đó rồi thân thiết hỏi chuyện. Vấn đề là mỹ thiếu niên này là môn khách của Công Mạnh Trập, hần là Vệ quốc quốc quân thân phận tôn kính, tạm thời cũng không có lí do thích hợp để gọi hần tới gần.

Công Mạnh Trập tay vuốt chòm râu, nhìn bóng dáng Quý Tôn Tiểu Man rời đi, tán thưởng nói:

- Trong hàng ngàn môn khách của Mạnh Trập, người có nhân phẩm xuất chúng, kiếm nghệ xuất sắc như vậy cực kỳ ít, hơn nữa hần cũng chỉ vừa học vài năm, đúng là một nhân tài dựa vào khổ luyện mới thành. Thần đặt kỳ vọng rất lớn vào hần, cho nên mới không do dự tặng Thừa Ảnh kiếm bên người cho hần, một thanh kiếm được coi là vô giá, chung quy lại cũng chỉ là vật chết, sao có thể bằng được một kẻ sĩ có tài? Ha ha...

Cơ Nguyên vốn định mở miệng hướng hần xin người, lường trước rằng đây là môn hạ của hần, nhưng một khi vua một nước mở miệng, Công Mạnh Trập chắc chắn sẽ đáp ứng. Có điều vừa nghe thấy Công Mạnh Trập nói như vậy, hần lại không mở miệng xin người nữa, dù sao... cái sở thích đặc thù của hần, Công Mạnh Trập chẳng biết quá rõ. Công Mạnh Trập đã có tâm bồi dưỡng cho Ngải Tử Man này thành rường cột nước nhà, sao có thể nhả ra làm luyện đồng cho mình được. Chẳng nhẽ thần thì nghĩ việc công, hần là quốc quân lại chỉ nghĩ tới dâm dục sao?

Nghĩ tới một mỹ thiếu niên đang tung tăng đằng kia, hần lại không thể chạm vào được, khiến cho Cơ Nguyên gấp đến độ muốn vò đầu bứt tai. Công Mạnh Trập lại cười nói:

- Quốc quân, ngài xem kiếm thuật của thiếu niên này có được không?

- Được, được chứ, quả nhân cho rằng, người tài giỏi như vậy, thật sự khiến cho người ta thần hồn điên đảo, a... Quả nhân là muốn nói kiếm thuật của hần vô cùng cao minh, thật sự là rất cao nha, quả nhân bên người có vô số kiếm khách, cũng chẳng có ai có võ nghệ cao siêu như vậy.

Công Mạnh Trập cười, đột nhiên nhíu mày nói:

- Thần muốn nói một chuyện, Tề Báo, Bắc Cung Hỉ, đều có lực lượng riêng, hiện giờ muốn tước đi chức vị của bọn họ, thu hồi phong ấp, chỉ sợ bọn họ sẽ chó cùng rứt giậu, gây bất lợi cho quốc quân.

Cơ Nguyên ngẩn ra nói:

- Không thể nào, quả nhân cho rằng bọn họ không có gan đó đâu.

Công Mạnh Trập thần nhiên cười:

- Quốc quân một thân gắn với ngàn vạn thứ dân, dù chỉ là chuyện vụn vặt, cũng phải cẩn thận. Thần nghĩ, Ngải Tử Man này kiếm nghệ vô cùng cao minh, hơn nữa trừ người trong phủ ta, không ai biết chi tiết về người này. Chờ khi trừng trị Tề Báo, Bắc Cung Hỉ xong, thì cho hần giả làm thái giám, theo hầu bên cạnh quốc quân, vụn vặt có chuyện gì, với võ nghệ của hần cũng có thể giữ an toàn cho quốc quân. Không biết ý của quốc quân thế nào?

Cơ Nguyên vừa nghe thấy vậy thì mừng rỡ như điên, thiếu niên này đã vào trong tay mình thì có thể trốn nổi sao? Công Mạnh Trập đưa ra đề nghị này đúng là hạn hán lâu ngày gặp mưa, Cơ Nguyên vội vã gật đầu liên tục nói:

- Ý kiến hay, ý kiến hay, vẫn là Mạnh Trập suy nghĩ chu đáo. Quả nhân lúc này nghĩ lại, Tề Báo, Bắc Cung Hỉ đám người trước nay rất ngoan độc, nếu không còn đường lui, không biết chừng thực sự sẽ bí quá hóa liều, vậy thì hôm nay quả nhân hồi cung liền mang hắc về luôn đi.

Công Mạnh Trập nói:

- Vậy cũng chưa thỏa đáng, gia tướng môn khách của Tề Báo, Bắc Cung Hỉ không phải ít, nếu muốn làm xằng bậy thì không phải là chuyện nhỏ. Quốc quân đã có ý muốn trừng phạt gian nịnh, thần phải chuẩn bị thật vẹn toàn, chờ thời cơ tốt hạ lệnh bắt người. Việc điều binh mã, còn mất một ít thời gian, lúc này không được để lộ tin tức. Ngải Tử Man này dù sao cũng không phải hoạn quan, lúc này mà cho vào cung, rõ ràng là không thích hợp. Huống hồ, hắc đối với những quy củ trong cung còn chưa biết gì cả, thần phải dặn dò một chút mới được.

- Như vậy... cũng được...

Cơ Nguyên khó chịu, cắn răng gật gật đầu. Hắc vốn là một người rất dễ dao động, hôm nay đáp ứng với Công Mạnh Trập, ngày mai nói không chừng lại nghe ai nói mà thay đổi chủ ý, chỉ có điều lúc này trong lòng hắc toàn bộ đã bị đám người của mỹ thiếu niên kia chiếm đầy, hắc không thể ngay lập tức ban bố mệnh lệnh, tước chức vị của Tề Báo, Bắc Cung Hỉ, để cho mỹ thiếu niên kia tới bên người chính mình, cho nên hắc tha thiết dặn dò:

- Mạnh Trập, đêm dài lắm mộng, chậm tắt sinh biến. Việc này, quả nhân liền giao cho người toàn quyền phụ trách. Cần phải nhanh chóng an bài thỏa đáng, thanh trừng bọn gian nịnh Tề Báo.

Công Mạnh Trập nghiêm nghị chấp tay nói:

- Rõ, thần Mạnh Trập, cung kính nhận mệnh! o0o

- Khánh Kỵ công tử, Ung Thư lúc đó cũng ở đó, những điều hắc nghe được là như vậy, ài, không thể tưởng được Công Mạnh Trập đại phu bình thường không động, nhưng khi đã muốn phản kích, lại ngay vào chỗ tử địa của đối phương, ngày thường gặp mọi người đều cười nói thân thiết, thập phần khách khí. Di Hạ nghe thấy chuyện này thì thực cảm thấy kinh hãi, thật là đáng sợ. Tề Báo, Bắc Cung Hỉ nếu bị lật ngã, quân phu nhân ở trong triều sẽ không còn dùng được ai, khiến cho cung đình trên dưới chỉ còn người của Công Mạnh Trập đại phu. Công tử, hiện giờ xem ra, ngài chỉ có thể xin đi giúp đỡ Công Mạnh Trập đại phu mà thôi.

Khánh Kỵ đi qua đi lại trong phòng, nghe Di Hạ nói xong, lại suy tư một lúc lâu, đột nhiên quay đầu lại hỏi:

- Tử Hạ, quan hệ của ngài với đám người Tề Báo, Bắc Cung Hỉ, Công Tử Triều là như thế nào?

Di Hạ ngẩng người ngẩn ra, nói:

- Công Tử Triều vừa mới tới Vệ quốc ta, Di Hạ còn chưa từng gặp mặt. Về phần Tề Báo, Bắc Cung Hỉ hai người xưa nay rất hòa hợp, mọi người gặp nhau đều nói nói cười cười, khách khách khí khí, về phần thâm giao thì chưa tới được. À... tương đối mà nói, quan hệ của Di Hạ với Tề Báo đại phu có tốt hơn chút.

Nói tới đây, trên mặt hắc hiện lên nét xấu hổ, Khánh Kỵ trong lòng sáng tỏ, chỉ sợ rằng Tề Báo này cũng là thích nam nhân. Di Tử Hạ bị Vệ Hầu độc chiếm, Tề Báo sao dám có chủ ý với Di Tử Hạ, nhưng mà nhìn thấy mỹ thiếu niên mà mình ngưỡng mộ trong lòng, nói chuyện kết giao thân thiết thì cũng có thể. Di Tử Hạ trên mặt hiện lên nét xấu hổ, chỉ sợ rằng Tề Báo đã từng nói với hắc cái gì đó thân thiết lại có chút ám muội. Nói như vậy, Tề Báo kia chẳng những hữu hảo với Di Tử Hạ, hơn nữa lá gan cũng không nhỏ. Vậy là được, người không có đảm lượng sao có thể làm nên chuyện?

Khánh Kỵ lập tức gật đầu nói:

- Tốt, chính là hắc. Tử Hạ, ta mong ngài hỗ trợ, an bài cho ta gặp mặt Tề Báo, không biết... ngài có chỗ nào khó xử không?

Di Tử Hạ giật mình nói:

- Tề Báo sắp tiêu đời rồi, công tử còn đi gặp hắc làm gì? Ày... nếu Di Hạ nói, chắc chắn không vấn đề. Di Hạ nếu muốn đăng môn báỉ phóng, Tề Báo sẽ không thể không gặp ta, công tử trốn trong xe của ta đi vào

Tề gia là được.

Khánh Kỳ nhìn Di Tử Hạ, một đôi mắt hoa đào trời sinh quyến rũ, ánh mắt tinh thuần ngây thơ, trong suốt thanh tuyền như nước. Khánh Kỳ không đành lòng lợi dụng vị thiếu niên này, không biết là may mắn hay bất hạnh, dựa vào sắc đẹp mà ngồi lên được chức đại phu, chỉ nói:

- Tử Hạ, không đơn giản chỉ như vậy. Hiện giờ Công Mạnh Trập cùng quân phu nhân đã ở vào thế không thể cùng tồn tại, ngài giúp ta đi gặp Tề Báo, chính là đối đầu với Công Mạnh Trập. Vốn, trong nước Vệ, ngài cũng không phải là nhân vật gì lợi hại, bây giờ nếu ta lôi kéo ngài vào, nói không chừng còn có thể bị Công Mạnh Trập trả thù, ngài có hiểu không?

Di Tử Hạ ngăn người, đôi mắt chột đỏ, hần nắm chặt tay áo Khánh Kỳ, bịn rịn nói:

- Di Hạ vốn là một thiếu niên ngây thơ, những đại phu ở Đê Khâu mặc dù thân thiết với ta, nhưng ta biết trong lòng bọn họ cũng không để mắt đến ta, càng không có một ai thành thật với ta. Công tử lại đối với ta như vậy...

Hần sụt sịt mũi, nói:

- Công tử là ân nhân cứu mạng của ta, chuyện như thế này mà Di Hạ còn không làm được, vậy thì thật uổng làm người, huống chi công tử lại đối đãi chân thành như vậy. Công tử không phải lo, ngài bao giờ muốn đi gặp Tề Báo, Di Hạ sẽ đưa ngài đi.

Khánh Kỳ gật đầu một cái thật mạnh, vỗ vỗ bả vai hắn nói:

- Được! Tử Hạ mặc dù tuổi đời còn trẻ, nhưng lại có can đảm hơn nhiều nam tử khác. Ngài trợ giúp ta như vậy, Khánh Kỳ chắc chắn sẽ không để ngài chịu thương tổn. Việc gặp Tề Báo, không nên trì hoãn, việc này không thể chậm trễ, hiện tại đi luôn!

- Được!

Di Tử Hạ nói:

- Công tử chờ một chút, Di Hạ sẽ bảo người chuẩn bị xe.

Tề Báo đang ở hậu viện nhà mình múa võ, Tề Báo có một thân khí lực cao lớn cường tráng, cơ bắp cuộn cuộn, dường như khí lực có thể dùng mãi không hết. Khuôn mặt hần hơi đen, một bộ râu quai nón, tóc mai dài tới môi, đôi lông mày rậm rạp, có vẻ cực kỳ uy mãnh.

Thời kỳ Xuân Thu, người đời thích võ. Mọi người đều tôn sùng yêu mến nam nhi khí khái anh hùng, đó là thời đại “Vũ phu oai hùng, công hầu giữ thành”. Công khanh đại phu ai cũng tập võ, Tề Báo lại là một người nổi bật trong số đó, vốn luôn nổi danh cậy sức khỏe.

Một cây chùy sắt ở trong tay hắn mạnh mẽ đập gió, hắn tựa hồ phát tiết tất cả phần uất vào trong cái chuôi chùy này, quát mắng liên hồi, một cây trùy nặng ở trong tay hắn cũng chẳng tính là gì. Tình cảnh thế này, gia tướng nô tài Tề phủ nhìn thấy cũng không thể khuyên bảo, đã sớm tránh đi, để mặc hắn phát tiết trên võ trường.

Tề Báo bị miễn chức chờ xử trí, hắn tuy rằng tức giận tới nổi điên, nhưng mà gia nhân ở Tề phủ thời gian này cũng thấy nhiều quen rồi, vị tư khấu đại nhân này hôm nay bị miễn chức, hôm sau lại phục chức, rồi sau đó lại miễn chức... Quanh đi quẩn lại, đã không chỉ là một hai lần, ở trong mắt bọn họ, chuyện này đã thành cơm bữa, ai cũng không để trong lòng. Khi chủ nhân phát hỏa, mọi người tránh đi một chút, chờ tới khi ngài phát tiết hết lửa giận, lại uống rượu một hồi là hết chuyện.

Nhưng mà hôm nay, có một quần sự đui mù trong lúc Tề báo đang múa chùy sau đình để hả giận, lại vội vàng chạy đi vào.

“Phanh!” Một trận đất đá rung chuyển, âm thanh khiến cho người ta sợ hãi phát ra khi cây chùy sắt to lớn đập vào mặt đất trước chân của vị quần sự, trên mặt đất lún xuống một hố to, bùn đất bắn lên cả mặt hắn, khiến cho vị quần sự trợn trừng hai mắt đứng im, không dám cử động tí nào.

- Cút đi, ai cho phép ngươi vào đây?

Tề Báo trợn mắt hét lớn.

Quản sự kia nơm nớp lo sợ nói:

- Đại nhân, có khách nhân tới thăm.

Bộ ngực lông lá của Tề Báo đã đầy mồ hôi, hắt nặng nề hít một hơi, quát:

- Khách nhân quái gì? Còn có con quỷ nào dâng môn sao?

Hắn thầm nghĩ: “Chẳng nhẽ là Bắc Cung Hỉ cái kẻ cùng cảnh ngộ với ta kia? Trước kia mình hay bị miễn chức, hắn cũng hay bị mắng chửi. Kẻ này cũng chịu tai ương như ta, chắc là không chịu nổi rồi.”

Tưởng tượng như vậy, Tề Báo thoải mái trong lòng hơn chút, hắn đi lấy y phục, mắt liếc ngang hỏi:

- Nói đi, là ai tới, không phải là Bắc Cung đại phu đấy chứ?

Quản sự nuốt một ngụm nước miếng, nói:

- Đại nhân, không phải là Bắc Cung đại phu đến đây, mà là Di Hạ Di đại phu.

- Di Tử?

Tề Báo sửng sốt, trong lòng đột nhiên hiện lên hình ảnh một mỹ thiếu niên làn da bóng láng mịn màng, da mặt ứng hồng, chỉ tiếc một cực phẩm thiếu niên như vậy hắn lại chỉ có thể nhìn mà không thể động, hơn nữa lúc này cũng chẳng có tâm tình đó. Có điều Di Hạ trước mắt cũng được Vệ Hầu sủng ái đệ nhất, ngay cả không có chủ ý gì với hắn, cũng không thể khinh nhờn được, Tề Báo vội nói:

- Mau mau mời vào trong sảnh, ta lập tức sẽ ra.

Tề Báo vội vàng ăn mặc chỉnh tề, sai bước đi tới phòng khách bên ngoài. Vào trong phòng, liền tươi cười chấp tay nói:

- Di đại phu, ít thấy tới, ít thấy tới, đại phu sao lại... Hử?

Đôi mày rậm của hắn hơi nhíu, kinh ngạc nhìn nam tử đang cùng ngồi với Di Tử Hạ. Hai người đều mặc một bộ áo choàng trắng thuần nhẹ nhàng, Di Hạ bộ dáng vũ mị, nam tử kia lại có vẻ đẹp cứng rắn mạnh mẽ. Đúng lúc này hắn đứng lên, thân hình hùng vĩ, còn cao hơn Di Tử Hạ cả nửa cái đầu, diện mạo anh tuấn, hai mắt hữu thần, sống lưng thẳng tắp, tùy ý đứng ở đó, cũng có một loại khí thế nghiêm nghị bất phàm. Tề Báo hai mắt hơi hơi nhíu lại, mơ hồ cảm thấy có chút quen mặt, lại nhớ không nổi gặp mặt nơi nào.

Di Tử Hạ chấp tay cười nói:

- Tề đại phu, Di Hạ mạo muội tới đây, thất lễ. Vị này là bạn tốt của Di Hạ, muốn gặp mặt Tề đại phu, hôm nay Di Hạ là bồi ngài ấy tới đây.

- Ồ?

Tề Báo thần sắc hơi hơi động, lập tức cho lui tả hữu, nghi hoặc hỏi:

- Vị này là...

Khánh Kỵ mỉm cười, tiến lên một bước nói:

- Tề đại phu, một năm không gặp, đại phu đã không nhận ra bản công tử rồi sao?

Tề Báo thần tình hoang mang, Khánh Kỵ lại nói:

- Ngô quốc Khánh Kỵ, một năm trước từng gặp Vệ Hầu, lúc đó Tề đại phu...

- A!

Tề Báo kinh động kêu lên một tiếng, dùng lực quá độ, các đốt ngón tay đều kêu lên “răng rắc”, thất thanh kêu lên:

- Ngài là Khánh Kỵ, công tử Khánh Kỵ! Ngài... hiện giờ hẳn là phải ở Ngải thành chứ, sao lại...

Nói tới đây hần biến sắc nói:

- Công tử sao lại tới Đế Khâu? Là Vệ Hầu vờ đến hay là tự ý đến?

Khánh Kỵ cười cười, nói:

- Tề đại phu không mời bản công tử ngồi sao? Khánh Kỵ tuy rằng không mời mà tới, nhưng thế này cũng không phải là đạo đãi khách nhân thì phải.

- Công tử... Mời ngồi.

Tề Báo liếc nhìn Di Hạ, thần sắc bình tĩnh trở lại, trong suy nghĩ của hần, Khánh Kỵ xuất hiện ở Đế Khâu, lại được Di Hạ tiếp đón, hần phải là do Vệ Hầu mời tới, chỉ không hiểu vì sao hần lại tới gặp mình, thật sự là vì chuyện gì?

Khánh Kỵ ngồi xuống, Tề Báo lại hỏi lần nữa:

- Công tử là do quốc quân có lời mời đến Đế Khâu sao? Không biết hôm nay quang lâm phủ của kẻ hèn, là có chuyện gì?

Khánh Kỵ mỉm cười nói:

- Khánh Kỵ tới, là muốn tương trợ, cũng là xin giúp đỡ.

Tề Báo trợn mắt nói:

- Lời đó của công tử là ý gì?

Khánh Kỵ nói:

- Tề đại phu cũng biết, ngài cùng với quân phu nhân bắt tay đối phó Công Mạnh Trập đại phu, từng bước áp sát, lại chọc giận tới hần. Ngày trước mất chức mất ruộng, mặc dù đại phu bị mất mặt, bị những đại phu ở Đế Khâu chê cười, nhưng thực tế lại chẳng tổn thất gì, có điều lúc này... Công Mạnh Trập đại phu đã thực sự giận, thuyết phục được Vệ Hầu, ý đồ muốn thu hồi đất phong của ngài và Bắc Cung Hỉ đại phu, tước đi bổng lộc của ngài.

Tề Báo nghe thấy vậy thì hoảng sợ chần động, thất thanh nói:

- Sao có thể như vậy, công tử không phải định lấy lời nói không căn cứ để lừa ta đó chứ?

Khánh Kỵ bình tâm tĩnh khí nói:

- Là thực hay giả, Khánh Kỵ cũng không biết. Tin tức này, Khánh Kỵ cũng chỉ nghe từ Tử Hạ nói.

Một đôi mắt hổ của Tề Báo lập tức trừng về phía Di Hạ, Di Hạ có chút co rúm nói:

- Tin tức này đúng là do thái giám Ung Thư nói cho Di Hạ, hần nói, hôm qua quốc quân tới Công Mạnh Trập đại phu quý phủ dự tiệc. Quốc quân chính mồm đáp ứng với Công Mạnh đại phu, sẽ giao việc này cho hần phụ trách, ít ngày nữa, Công Mạnh Trập đại phu sẽ điều binh mã tới phụ cận Đế Khâu để phối hợp tác chiến, lúc đó sẽ hạ lệnh bắt ngài.

Tề Báo nghe tới đây thì đã tin tưởng không thể nghi ngờ, hần từ lúc bị miễn chức, luôn phái người ở trong cung tìm hiểu tin tức, xúc tiến mời quân phu nhân ra mặt vì hần đòi lại công đạo. Trong lúc vô ý có nghe được tin tức, Công Mạnh Trập có điều một đạo quân phòng ngự bên bờ Hoàng Hà cấp tốc trở về Đế Khâu, lúc đó còn nghĩ là không liên quan gì đến hần, lúc này nghe Di Hạ nói vậy, hai bên đối chiếu với nhau, chắc chắn là tin tưởng không thể nghi ngờ.

Nghĩ một chút, sắc mặt của Tề Báo nhất thời như tờ giấy, trắng bệch đi. Trước kia Công Mạnh Trập làm nhục hần, liên tục thu ruộng, bãi chức, nhưng tước vị vẫn còn, vẫn là đại phu tôn quý, muốn khôi phục lại thì dễ như trở bàn tay. Nhưng nếu lần này tước đoạt cả vị trí thượng khanh của hần, trở thành thứ dân, chỉ sợ sẽ không có khả năng lật lại được nữa.

Lại tiến thêm một bước mà nói, Công Mạnh Trập nếu đã hạ nhần tâm muốn tước đi chức vị này, vậy tức là không còn muốn thấy hần sống trên đời, đoạt chức thượng khanh là việc đầu tiên, tới khi hần trở thành thứ dân, muốn diệt trừ hần chẳng phải quá dễ sao. Loại chuyện này cũng không phải là không có khả năng, hần

không thể so sánh được với Quốc, Cao hai tộc ở Tề quốc. Quốc Cao hai tộc là thể khanh Tề quốc do chính Chu thiên tử phong, Tề quốc quốc quân theo thể chế chỉ có thể bãi trừ bọn họ rồi lập hai môn hạ khác làm gia chủ, chứ không có quyền tước đi vị trí thượng khanh. Bên hần lại khác, chỉ cần Vệ Hầu đồng ý là được.

Thời tiết mùa thu đã rõ ràng, khí trời cũng không nóng bức, chỉ có điều Tề Báo vừa mới mùa chùy sắt, huyết mạch cả người đương nhiên là đã thông mở, lúc này đột nhiên nghe thấy tin tức như vậy, nhất thời kinh hãi ngậy ra như phồng, không nhúc nhích, chỉ có trên trán mồ hôi lạnh đầm đìa chảy xuống.

- Không có khả năng, không có khả năng, Tề thị ta đã lao tâm khổ tứ phò tá cho Vệ Hầu, mấy trăm năm nay luôn trung thành tận tâm chưa từng có ý gì khác. Quốc quân nếu tự đứng tước đi chức khanh của ta, chẳng phải sẽ làm rét lạnh cái tâm của những thế tộc trong nước ư.

- Vậy đã là gì, thiên hạ chỉ lo không có vua, chứ lo gì không có thần? Về phần chúng khanh Vệ quốc, đến lúc đó tuyệt nhà ai nhà đó quét, ai quản Tề đại phu ngài gặp tai họa lâm môn?

- Ta có tội gì? Chỉ là bởi mở ruộng riêng sao? Đó là cánh đồng hoang vu, ngay cả đi khai khẩn để trốn tránh thuế ruộng, cũng không thể vì vậy mà tước đi chức khanh của ta...

- Muốn có thêm tội, đâu có khó, Công Mạnh Trập đại phu nếu đã muốn dồn ngài vào chỗ chết, tội danh chẳng phải là muốn nhiều có nhiều, muốn ít có ít sao?

Tề Báo kinh hãi khiếp đảm, đột nhiên đứng dậy nói:

- Ta muốn lập tức đi cầu kiến quân phu nhân.

Khánh Kỵ ngồi ở đó không nhúc nhích, chỉ mỉm cười nói:

- Chỉ sợ quân phu nhân lần này cũng không thể nào cứu được ngài, quân phu nhân nếu có thể cứu được ngài, cũng sẽ không đợi tới lúc này, huống hồ Vệ Hầu đã có tâm tư, lúc này... hắc!

Hần quay sang Di Hạ, hỏi:

- Ung Thư nói, Công Mạnh Trập đại phu mời Vệ Hầu dự tiệc, còn mời một vị mỹ thiếu niên giỏi kiếm kỹ múa cho hần xem, có phải không?

Di Hạ chính mình là luyện đồng của Vệ Hầu, nhắc tới chuyện này thì có chút không được tự nhiên, hần hơi hơi xấu hổ nói:

- Đúng vậy, nghe Ung Thư nói, thiếu niên kia kiếm nghệ xuất chúng, phong thái rạng ngời, Vệ Hầu nhìn thấy, thất hồn lạc phách, bởi vì lúc đó không thể mang được hần về cung, cho nên dọc theo đường về luôn thở ngắn than dài, sau khi trở về cung còn... còn nhớ nhưng quên cả cơm nước.

Nói tới đây, trong lời nói của Di Hạ còn ản ản mang chút ghen tuông.

Tề Báo trầm nghĩ: “Khó trách hần dù không có thâm giao với ta, lại không ngại đắc tội với Công Mạnh Trập, nói tin tức trọng yếu như vậy cho ta biết, hóa ra là lo lắng Công Mạnh Trập hiến mỹ nhân, đoạt đi niềm vui của Vệ Hầu. Chỉ có điều Khánh Kỵ...”

Lúc này, hần mới thanh tỉnh lại, đột nhiên nhớ tới Khánh Kỵ mới vừa rồi nói rằng ” Tới xin tương trợ, cũng là xin giúp đỡ”, vội vàng hỏi hần:

- Khánh Kỵ công tử do thám biết được tin tức, lại tới báo cho ta, không biết ý muốn của công tử là gì?

Khánh Kỵ liếc mắt nhìn Di Tử Hạ một cái, áy náy cười nói:

- Tử Hạ có thể ra ngoài một lát được không, việc này ngài biết càng ít càng tốt.

- Đương nhiên.

Di Hạ tự biết rằng đối với những thủ đoạn người lừa ta gạt, tranh danh đấu lợi trên quan trường hần không hiểu được, Khánh Kỵ không cho hần tham dự, thực ra là vì lo lắng cho hần, liền ngoan ngoan đứng dậy đi ra ngoài.

Tề Báo vội nói:

- Di đại phu đi đâu vậy, không thể để ngài đứng ngoài sân được, Di đại phu mời ngài lại, ta mời công tử đi vào trong phòng nói là được.

Lập tức Tề Báo mời Di Tử Hạ quay lại, rồi dẫn Khánh Kỵ tới hậu thất, đóng nhanh cửa, lúc này mới khẩn trương hỏi:

- Công tử, hiện tại có thể nói.

Khánh Kỵ nói:

- Tình hình gấp gáp cùng hậu quả đáng sợ của các hạ hiện giờ, tin rằng Tề đại phu đã biết rõ trong lòng. Muốn hóa giải kiếp nạn này, chỉ có một biện pháp, tiên phát chế nhân (hành động trước để kìm chế đối phương)!

Ánh mắt Tề Báo chợt lóe, vội vàng hỏi:

- Tiên phát chế nhân? Ý công tử là gì?

Khánh Kỵ ung dung nói:

- Đại phu biết rõ rồi còn hỏi? Hiện giờ ngài cũng biết âm mưu của Công Mạnh Trập, chẳng nhẽ muốn chờ chết phải không? Không bằng giành động thủ trước, đánh vào tử địa của Công Mạnh Trập, tình thế nguy hiểm của các hạ tự nhiên là dễ dàng được giải quyết.

Tề Báo nghe thấy lời nói long trời lở đất này, khuôn mặt lập tức xám như tro, kinh sợ nói:

- Công tử sao lại nghĩ được ra chủ ý đó? Thế này... này chẳng phải giống với mưu phản sao. Quốc quân nếu đã đáp ứng Công Mạnh Trập, tất sẽ muốn trị tội Tề Báo. Huống chi, Công Mạnh Trập tay cầm binh quyền, nếu chỉ bằng mấy trăm gia tướng của ta mà muốn giết Công Mạnh Trập, thì chẳng khác gì lấy trứng chọi đá, không được không được, kế này không được.

- Tề đại phu, ngài hiện tại đã bị dồn vào tử địa, hoặc là ngồi chờ chết, hoặc là dốc sức làm một trận chiến. Chỉ có một trận chiến, mới có cơ hội, ngài đã không còn có lựa chọn thứ hai rồi!

Khánh Kỵ lạnh lùng nói:

- Điểm này, ngài chắc cũng đã rõ ràng. Về phần lo lắng của ngài, chỉ là binh quyền của Công Mạnh, cái này kì thực giải quyết rất dễ dàng.

Tề Báo thân mình chấn động, gắt gao nhìn hẩn hỏi:

- Công Mạnh Trập tay nắm binh quyền, Tề Báo làm sao có thể thắng được? Công tử mời nói rõ hơn.

Khánh Kỵ bình tĩnh cười nói:

- Công Mạnh Trập tuy có thiên quân vạn mã, bên người hẩn lại chỉ có chừng ngàn người. Kết hợp Tề đại phu, Bắc Cung đại phu, Chữ Sư Phổ đại phu, Công Tử Triều, tập hợp gia tướng của bốn người, nhân số cũng đã đủ để địch lại, huống chi hẩn lại còn không phòng bị cơ mà? Về phần binh lính bên ngoài, Khánh Kỵ bắt tài, nguyện dẫn quân trong tay ngăn trở ở ngoài thành Đế Khâu. Trong thành Đế Khâu kể cả có làm loạn tới long trời lở đất, Khánh Kỵ cũng không để cho ai được vào thành, tình hình như vậy, Tề đại phu cảm thấy được có thể có phần thắng hay không?

Nghe thấy lời nói long trời lở đất như vậy, Tề Báo đầu tiên là giương lớn hai mắt, hoảng sợ nhìn hẩn hồi lâu, rồi hoài nghi nói:

- Công tử tương trợ ta như thế, không biết công tử có yêu cầu gì?

Khánh Kỵ thần nhiên nói:

- Không gì khác, một là cầu sự thuận tiện, dốc sức lập công, hi vọng làm quân phu nhân vui vẻ, có thể cho Khánh Kỵ chiêu binh mãi mã, để mà phạt Ngô quốc; thứ hai là, phục quốc chiêu binh, thiếu tiền ít lương thực, nếu Khánh Kỵ có công trợ giúp quân phu nhân, giúp Tề đại phu cùng các công khanh thoát khỏi hiểm cảnh, tin rằng quân phu nhân và các công khanh có thể viện trợ cho ta. Ngoài cái này, không còn cầu gì.

Tề Báo vẫn chưa loại bỏ nghi ngờ, lại hỏi:

- Tương trợ ta, vô cùng nguy hiểm, cũng không nắm chắc mười phần thành công. Ngăn cản công tử tiếp tục chiêu binh chính là quân phụ nhân, vì sao công tử không đến cầu trước mặt quân phụ nhân, cũng không đi cầu Công Mạnh Trập tương trợ?

Khánh Kỵ thông dong đáp:

- Có mua mới có bán, có người cần mới có người giúp. Công Mạnh Trập hơn hở đắc ý, Tề đại phu một khi ngã xuống, toàn bộ Vệ quốc sẽ không còn địch thủ, thử hỏi hắn còn cần Khánh Kỵ hiến sức lực vào chỗ nào? Mà các công khanh lại không giống vậy, hiện giờ các công khanh nguy cơ sớm tối, cảnh ngộ so với một công tử mất nước phải nương tựa vào Vệ như Khánh Kỵ còn hung hiểm hơn. Các công khanh đang đi tìm cường viện, thời gian cấp bách, nước xa khó cứu được lửa gần, nếu muốn phản kháng, chỉ có thể dựa vào Khánh Kỵ mà thôi. Hợp tác đôi bên cùng có lợi, vậy thì vì sao lại không bắt tay hợp tác được?

Tề Báo nghe thấy vậy thì thần sắc trở nên âm tình bất định. Lời nói của Khánh Kỵ rất có logic, hắn không còn nghi ngờ vào dụng tâm của Khánh Kỵ, chỉ là suy nghĩ tới đủ các loại hậu quả của việc hành sự như vậy. Khi thì nghĩ rằng Vệ Hầu tức giận, sẽ phủ quyết đi chủ ý đại nghịch bất đạo này, khi thì lại sợ gia tộc mình từ nay về sau xuống dốc, chính bản thân mình có thể còn bị người ta ám sát ngoài đầu đường, nghiêng rằng nghiêng lợi quyết liều chết một phen, khi thì lo lắng Vệ Hầu sẽ phát binh trong cung thành để giải vây cho Công Mạnh Trập, khi đó cả nhà đều sẽ bị chém đầu.

Khánh Kỵ lại nói:

- Tề đại phu, ngài cùng với Công Tử Triều, Bắc Cung đại phu, Chử đại phu một khi tổn hại sẽ cùng tổn hại, một khi quang vinh sẽ cùng quang vinh, đại sự như vậy ngài đâu phải tự mình gánh vác, chuyện này ngài có thể thương nghị với bọn họ một chút, là muốn sống sót từ trong hung hiểm, hay là ngồi yên chờ chết, mọi người không ngại thương nghị một chút. Về phần lực lượng cung thành cấm vệ, ngài đừng quên, trong cung còn có một vị Nam Tử phu nhân đứng về bên phía các ngài, chỉ cần bà ta có thể kiềm chế được một chút, tới khi Công Mạnh Trập đầu rơi xuống đất, tất cả bụi bặm coi như được quét đi rồi.

Tề Báo do dự nói:

- Khó, khó đó, cung thành cấm vệ, là do thân tộc của quốc quân nắm giữ, quân phụ nhân sợ cũng không điều động được.

- Chuyện đó thì có gì? Trước hết thì giam lỏng Vệ Hầu lại, đợi tới khi quét sạch bụi bặm, lại cung thỉnh Vệ Hầu vào triều. Hắn ngay cả có cam lòng hay không, cũng dám xử trăm người đã nắm trong tay toàn cục hay sao, chưa kể các ngài còn xem như là có công nữa.

Chiêu này của Khánh Kỵ là được tiếp thụ từ giáo huấn của Ngũ Tử Tư. Ngũ Tử Tư ở Trịnh quốc mê hoặc những quyền thần có dã tâm làm phản, chính là ban đầu khống chế Trịnh quốc quốc quân, khiến cho hắn không thể thoát ra ngoài để triệu binh mã, tránh cho việc sắp thành lại bại. Hiện giờ hắn muốn lợi dụng tình thế hung hiểm không còn đường thối lui của bọn Tề Báo để phản kháng lại Công Mạnh Trập, đương nhiên trước tiên phải khống chế được quốc quân.

Tề Báo suy nghĩ trước sau, tóm lại vẫn cảm thấy không ổn, không khỏi liên tục lắc đầu.

Khánh Kỵ nói tới đây thì đứng lên, vẻ mặt khinh thường cười lạnh nói:

- Công Mạnh Trập mài kiếm soàn soạt, cũng đã chém tới đầu ngài rồi. Đại phu cứ ở chỗ này do do dự dự, khó quyết làm hay không, Khánh Kỵ sớm nghe nói Tề đại phu thần lực vô địch, có sự dũng mãnh vạn người khó địch, là dũng sĩ của Vệ quốc, cho nên mới có ý muốn kết giao với đại phu, không thể tưởng được lại là một người thiếu quả quyết, đối với một kẻ thọt như Công Mạnh Trập lại sợ hãi, giống như một thiếu phụ bắt tài, thật sự là khiến anh hùng thiên hạ chê cười! Thôi, ngài cứ đóng cửa chờ chết đi, Khánh Kỵ cáo từ!

Khánh Kỵ vén trường bào, đi nhanh về phía cửa. Tề Báo bị hắn nói tới đổ lạng cả mặt, mắt thấy Khánh Kỵ đã nắm lấy cánh cửa, đột nhiên hét lớn một tiếng:

- Công tử chậm đã!

Khánh Kỵ quay đầu lại, chỉ thấy Tề Báo chậm rãi gục đầu xuống, cúi đầu nói:

- Công tử chậm đã, việc này... việc này chờ Tề Báo triệu tri kỷ đến để bàn bạc một phen.

- Được, Khánh Kỳ sẽ ở quý phủ Di Hạ đại phu chờ tin tức của ngài. Có điều thời gian cấp bách, từ bến Hoàng Hà tới Đế Khâu, chỉ mất mấy ngày hành trình. Công Mạnh Trập đại quân chốc lát là tới, hy vọng đại phu sẽ không đợi tới thời điểm kiếm kích tới sát người, cả nhà bị chém mới thay đổi chủ ý!

168. Chương 167: Mạch Ngâm Mãnh Liệt

Qua hồi lâu, Tề Báo nói:

- Tin tức mà ta có được chính là thế đó, chư vị, các ngài thấy thế nào?

Bắc Cung Hỉ hít sâu một hơi, trầm giọng nói:

- Ta tin tưởng vào tin tức Khánh Kỳ đưa tới, hẳn có lẽ không có ý tốt, muốn từ chuyện này mà thủ lợi, có điều cái loại chuyện này hẳn cũng không dám bịa đặt, cho nên tin tức Công Mạnh Trập muốn xuống tay với chúng ta hẳn là thật. Hơn nữa, ngày trước gia tướng trong phủ ta từng nghe được một ít chuyện, lúc đó cũng không để ý lắm, lúc này nghĩ lại, đó chính là bằng chứng.

Hắn cau mày, lại tiếp tục nói:

- Chúng ta mặc dù bất hòa với Công Mạnh Trập, nhưng không thể cấm các môn hạ thực khách qua lại, trong phủ của ta có mấy thực khách, vẫn luôn hữu hảo với thực khách trong phủ Công Mạnh Trập, thường xuyên uống rượu dạo chơi, có điều hai ngày nay... Thực khách trong quý phủ Công Mạnh Trập đều an phận thủ thường chờ ở trong phủ, ta từng nghe môn khách của ta oán giận quý phủ Công Mạnh Trập nhiều quy củ rắc rối, hiện giờ xem ra, có vẻ chính là một dấu hiệu.

Bắc Cung Hỉ tướng ngũ đoản (mình và tứ chi đều ngắn), eo thô lưng dày, mắt tròn miệng rộng, nhìn rất bưư hân mạnh mẽ. Hắn giống với Tề Báo, gia tộc vốn luôn chấp chương binh quyền Vệ quốc, cho nên hai người luôn sở trường về vũ lực. Có điều hai mươi năm trước Công Mạnh Trập đã dần dần nhúng tay vào binh quyền, nắm trong tay vũ trang, hai nhà bọn họ liền trở thành hư danh, không còn ảnh hưởng gì lớn.

Tề Báo chăm chú hỏi:

- Như vậy, ý Bắc Cung đại nhân là như thế nào?

Bắc Cung Hỉ liếc mắt nhìn hắn một cái, gò má nhẹ nhàng giật giật hai cái, tựa khóc tựa cười nói:

- Chẳng lẽ, kiếm đã kề tới cổ, ta còn chịu ngồi bó tay chịu trói?

Hắn hung hăng cắn chặt răng, cười gằn nói:

- Hoặc là, cùng hợp lại liều mạng với hắn, tóm lại không thể để Công Mạnh Trập dễ dàng đắc thủ.

Lời đó của Bắc Cung Hỉ chính là hợp với tâm tư của Tề Báo, trước khi chưa biết ý kiến của mọi người, hắn còn chưa dám biểu đạt chủ trương của chính mình. Lúc này nghe thấy Bắc Cung Hỉ mở miệng, lập tức liền phụ họa theo, nói:

- Không sai, ta cũng có ý tứ này. Công Mạnh Trập cuồng vọng tự đại, không coi ai ra gì, không chỉ có mấy người chúng ta bị hắn làm nhục, mà những công khanh trong triều bị hắn khinh thường cũng có cả đống. Ta tin rằng nếu chúng ta giành được lòng người, chỉ cần giữ yên quốc quân sang một bên là không thành vấn đề gì rồi. Chứ đại phu, ngài thấy thế nào?

Sư Phổ trên dưới năm mươi tuổi, bộ dáng phúc hậu, đỉnh đầu hơi hói, cho nên mặc dù ở trong sảnh vẫn đội mũ quan chỉnh tề. Hắn mặc dù hơi mập, nhưng mà khuôn mặt tròn tròn lại hé ra nụ cười trời sinh hiền hậu, cằm đầy đặn, nhìn giống như một người rất phúc hậu, thật khiến cho người ta không ghét được.

Chỉ Sư Phổ ê a nói:

- Công Mạnh Trập không chỉ là thượng khanh Vệ quốc ta, còn là anh ruột của đương kim quốc quân, chúng ta... chúng ta hành sự như vậy, chỉ sợ..., theo ý ta, chúng ta không bằng trước tiên cầu khẩn với quân phu nhân, đi cầu tình với quốc quân, quốc quân xưa nay luôn nhân từ, có lẽ sẽ không...

Bắc Cung Hỉ tím mặt nói:

- Nói thoải mái thật, Công Mạnh Trập muốn san bằng Tề thị và Bắc Cung gia ta, lại chỉ răn đe qua loa với ngài, ngài đương nhiên chỉ coi đó là chuyện ngoài.

Sư Phổ mặt đỏ tai hồng nói:

- Bắc Cung đại phu nói cái gì vậy, ngài và ta cùng tiến cùng lùi, cùng tổn hại cùng quanh vịnh, Chử Sư Phổ sao có thể là loại tiểu nhân chỉ lo cho bản thân mình?

Công Tử Triều cúi đầu, vênh tai nghe bọn họ bàn bạc với nhau, thần sắc mặt mờ. Nghe tới đây, hần ngẩng đầu lên, cười nhẹ giải vây:

- Người không vì mình, trời tru đất diệt. Đại phu lo nghĩ vì nhà mình, đó cũng là việc hợp với đạo lý. Chỉ có điều, Chử đại phu, ngài phải hiểu rằng, Công Mạnh Trập sở dĩ muốn chém Tề thị, Bắc Cung thị, lại lưu lại ngài và ta, chỉ sợ là vì còn bị quốc quân ngăn cản. Sau khi Tề thị, Bắc Cung thị bị lật ngã, khi đó muốn đồ sát hai kẻ không có quyền bính là ngài và ta, còn không phải giống như nghiền một con kiến sao?

Hần đầy thâm ý liếc mắt nhìn Chử Sư Phổ, thản nhiên nói:

- Môi hở răng lạnh, nường tựa lẫn nhau, chẳng lẽ Chử đại phu không biết đạo lý đó sao?

Tề Báo vỗ tay khen ngợi:

- Vẫn là Công Tử khôn khéo, nhìn thấu dụng ý ác độc của Công Mạnh Trập, nói như vậy Công Tử cũng cho rằng chúng ta hẳn là nên chủ động ra tay, tiên phát chế nhân?

Công Tử Triều nhướng mi nói:

- Không sai, Triều cũng cho rằng, nên tiên phát chế nhân. Có điều, mặc dù Khánh Kỵ thật sự có thể chặn được quân chi viện, thuận tiện cho chúng ta hành sự, nhưng phải làm cho quốc quân đứng ngoài cuộc mới thành công được. Nếu không, hợp lực của ta và các ngài, mặc dù có thể chống lại Công Mạnh Trập, nhưng mà hai lực lượng cung vệ và thành vệ một khi tham chiến, chúng ta cũng không chắc thắng. Muốn ổn định quốc quân, không chế được cung thành vệ đội, không phối hợp với quân phu nhân thì tuyệt đối không được. Cho nên... chúng ta nên nói chuyện này cho quân phu nhân biết, chờ bà ta đồng ý, như vậy cũng xem như chúng ta có một cái lí do, không đến mức quá bị động.

Tề Báo nghĩ một chút, đại sự như vậy, nếu được Vệ quốc phu nhân gật đầu hỗ trợ, làm việc càng có thêm phần đạo nghĩa, liền gật đầu nói:

- Công Tử suy nghĩ thấu đáo, vậy cứ theo lời Công Tử, trước bẩm báo cho phu nhân đã. Chỉ có điều... Công Mạnh Trập lúc nào cũng có thể động thủ, chúng ta phải nắm chắc thời gian.

Công Tử Triều đứng lên, nghiêm nghị nói:

- Tử Triều hiểu, bây giờ ta vào cung, hỏi xem ý tứ của quân phu nhân thế nào.

Tề Báo chợt nhớ tới một sự kiện, vội hỏi:

- Đúng rồi, chư vị sau khi trở về cần phải xốc lại tinh thần, tăng mạnh cấm vệ trong phủ lên ngàn vạn lần, đề phòng bất trắc.

Bắc Cung Hỉ, Chử Sư Phổ liên tục bảo “được”, Công Tử Triều hơi hơi suy nghĩ, lại nói:

- Không thể! Đạo quân Công Mạnh Trập điều tới còn chưa tới Đế Khâu, hần hẳn là sẽ không động thủ. Nếu ta sở liệu không sai, thì hần sẽ làm ra vẻ công chính vô tư, dưới tình huống tự tin đã nắm được toàn cục, hần sẽ không làm chuyện không nói mà diệt. Tám chín phần mười là sẽ điều động quân đội không chế phủ đệ của chúng ta, sau ở trên triều đình tuyên bố tội trạng, ai trực xuất thì trực xuất, ai phải vào nhà lao thì vào nhà lao, để thể hiện quyền bính của hần.

Hần đã muốn xuống tay với chúng ta, đối với hành tung của chúng ta sao lại không giám thị? Chỉ sợ hành tung giờ phút này của chúng ta đã rơi vào tai mắt của hần. Theo ý ta, mọi người cứ làm ra bộ dáng giống như toàn bộ không biết gì, chuyện gì cần làm thì cứ làm, quý phủ không được có dị động, mới có thể làm cho hần lơ là mất cảnh giác. Nếu không, chỉ sợ hần sẽ bất chấp việc gây đại loạn ở Đế Khâu, động thủ trước...

Tề Báo hoàn toàn tỉnh ngộ, nói:

- Công Tử nói đúng, Tề Báo suýt nữa làm hỏng đại sự. Mọi người cứ theo kế của Công Tử mà thông thả hành sự, không thể để cho người khác nhìn thấy sơ hở.

Trong bốn người, căn cơ của Công Tử Triều mỏng nhất, nhưng hấn lại là đường huynh của quân phu nhân, lần này biểu hiện ra mưu trí khôn khéo lại càng khiến cho đám người Tề Báo tâm phục, vô hình, hấn đã trở thành nhân vật lãnh quân bên trong đám người Tề Báo, Bắc Cung Hỉ.

- Bắc Cung Hỉ, Chữ Sư Phổ, Công Tử Triều tụ tập ở quý phủ Tề Báo?

Công Mạnh Trập ngồi ở trên cái đôn bằng đá hỏi.

Một chân của hấn bị thọt, nếu không cần thiết thì sẽ không đi lại. Ở ngoài phủ đều đi trên xa mã, ở nhà nơi đâu cũng có thảm gấm đôn đá, chỉ có khi đón chào Vệ Hầu, mới phải làm phiền đôi chân bước đi.

- Vâng, Công Tử Triều rời khỏi Tề Báo phủ, liền vào cung gặp quân phu nhân, những người khác đều quay về nhà mình, cũng không có động tĩnh gì đặc biệt.

Người trước mặt đang chấp tay đáp lời là một trung niên nam tử hơi gầy, ánh mắt khôn khéo, người này chính là gia tướng quý phủ Công Mạnh Trập Ngao Thế Kỳ, một thân dũng lực, vũ kỹ tinh xảo, luôn trung thành tận tâm với Công Mạnh Trập.

- Trong phủ bọn họ có dị động gì không?

- Không có, Bắc Cung Hỉ sau khi về phủ thì tiếp tục uống rượu giải sầu, còn ném vỡ một chén rượu, làm ướt y phục thị tỳ của hấn. Chữ Sư Phổ buổi chiều đi bái kiến Sử Công, về phần quý phủ của bọn họ, cửa nhà mở rộng, thực khách gia tướng tản mạn ra vào, không có gì dị thường.

Công Mạnh Trập ung dung cười:

- Mấy kẻ này vốn là những nhân vật thích thông đồng làm bậy, như vậy xem ra, lén lút tụ tập cùng lắm cũng chỉ cầu nhàu mà thôi. Chữ Sư Phổ bái kiến Sử Công, ha ha, xin hấn nói giùm sao? Sử lão phu ở trước mắt ta có thể diện lớn vậy sao? Nếu bảo hấn đến quỳ gối trước mặt lão phu, lão phu có lẽ cũng không làm hấn khó xử. Còn về phần Công Tử Triều...

Hấn cười khinh miệt:

- Chỉ xứng bám váy nữ nhân!

Hấn liếc mắt nhìn Ngao Thế Kỳ, phân phó:

- Tiếp tục theo dõi phủ đệ bọn chúng, nếu có gì dị động, lập tức báo lại!

- Rõ!

Ngao Thế Kỳ chấp tay đi ra.

Công Mạnh Trập vuốt râu trầm ngâm một lát, gọi:

- Chu Bát!

Một đại hán mặc áo đen bước nhanh tới trước mặt hấn, chấp tay nói:

- Chủ công.

- Gia tướng thực khách trong phủ còn phải bị ước thúc, cấm ra ngoài một mình, hai ngày này... còn có lúc cần dùng tới bọn họ. Đồng thời, tăng mạnh đề phòng trong phủ.

- Rõ!

- Ừm, đi đi, phân phó người đi mời Khổng Chi Tuyên, bảo hấn ngày mai chờ ở cửa cung, đi cùng quốc quân tới yến tiệc ta mời.

- Rõ!

Chu Bát lĩnh mệnh lui ra.

Sáng sớm hôm sau, Vệ Hưu rời khỏi cung tới yến tiệc của Công Mạnh Trập. Hai ngày này hẳn đặc biệt chịu khó đi tới quý phủ Công Mạnh Trập, có điều lại có dụng ý khác. Đối với dáng vẻ mỹ miều của tiểu đồng kia, do e ngại quan hệ với Công Mạnh Trập, hẳn cũng không mạnh mẽ ép Ngải Tử Man đi vào khuôn khổ. Lại bởi vì nổi lên tâm tư thương hương tiếc ngọc, muốn mỹ thiếu niên kia thực tình phục vụ cho hắn, cho nên Cơ Nguyên liền sử dụng những thủ đoạn dụ dỗ mạnh mẽ, hai ngày gần đây, ban thường không kể xiết, mỗi ngày đều chui vào trong phủ của Công Mạnh Trập, không nghe múa hát, không thích vui chơi, chỉ thích luận bàn kiếm thuật cùng với thiếu niên kia. Người không biết rõ còn tưởng rằng quốc quân chuyển tính, xem trọng anh hùng tuổi trẻ hùng tâm tráng chí.

Vệ Hưu Cơ Nguyên hôm nay không mặc y phục quốc quân, chỉ mặc một bộ áo bào võ sĩ thêu hoa, đầu đội mũ võ sĩ cắm lông gà rừng, tay cầm một thanh bảo kiếm, chân đi nhẹ nhàng, thần thái phơi phới, miệng còn nhẹ nhàng hát một điệu dân ca. Cách ăn mặc này vào lúc đó có chút mới mẻ, chỉ có lúc vui đùa mới mặc, vua của một nước mà ăn mặc như thế, không khỏi có chút ngả ngớn, hẳn thầm nghĩ muốn cho thiếu niên kia vui vẻ, nên hạ thân mình, không thêm để ý xì xào.

- A! Tiệp thiếp tham kiến quốc quân!

Một bóng người chợt hiện ở hành lang, khiến cho Cơ Nguyên đang mỉm cười chợt cả kinh, vội vàng chỉnh đốn lại trang phục cho chỉnh tề. Người này mũ ngọc áo lông, eo đeo ngọc đá, dáng người thon thả duyên dáng, mái tóc mây tôn lên dung nhan xinh đẹp, có một loại kinh diễm thanh lệ không nhiễm bụi trần, siêu phàm thoát tục.

- A, là phu nhân à?

Cơ Nguyên lắp bắp kinh hãi.

Mỹ nhân trước mặt đã uyển chuyển cúi người thi lễ:

- Mới sáng sớm, quốc quân đang muốn đi đâu vậy?

- A... này..., à, quả nhân đi dự tiệc ở quý phủ Công Mạnh, hôm qua đã đồng ý với hắn tới dự rồi, quả nhân đương nhiên không thể nuốt lời, ha ha, ha ha...

-Ồ,

Nam Tử cười nhợt nhạt:

- Nếu như vậy, tiệp thiếp cung tiễn quốc quân.

- Miễn lễ miễn lễ, phu nhân không cần khách.

Cơ Nguyên có chút chật vật tăng cước bộ rời đi. Nam Tử một vật tuyệt diệu như vậy, vốn luôn là nữ tử mà mọi nam nhân tha thiết mơ ước, đáng tiếc lại ở trong tay của Cơ Nguyên. Một nữ tử xinh đẹp động lòng người như vậy, lại không bằng một luyện đồng tuổi trẻ, ở trong mắt người khác giống như vật báu thế gian, ở trong mắt hắn lại chẳng có giá trị gì, chỉ là một ái thiếp chính quy mà thôi. Lúc này hắn muốn đi tới Công Mạnh Trập quý phủ gặp tiểu mỹ nhân ngưỡng mộ trong lòng, tiểu mỹ nhân này lại là một nam tử, khiến cho hắn không dám đối diện với con người trong suốt của Nam Tử.

Nam Tử chậm rãi đứng dậy, nhìn bóng dáng vội vàng rời đi của Vệ Hưu, trên khuôn mặt thanh lệ thoát tục của nàng lộ ra một chút u oán thản nhiên. Vệ Hưu tuy nói rằng dự tiệc của Mạnh Trập, nhưng nàng ở trong cung cũng có tai mắt, sao lại không biết quốc quân đang si mê một kiếm đồng ở quý phủ Công Mạnh Trập như điên như cuồng. Tuy rằng nàng đối với Vệ Hưu cũng không có tình thâm gì, nhưng dù sao cũng là trượng phu của mình, trượng phu của chính mình lại đi mê luyện đồng, coi nàng không ra gì, khiến cho người luôn tâm cao khí ngạo như nàng không khỏi cảm thấy tổn thương.

Nàng vốn định sáng sớm đi tới ngự hoa viên để tản bộ giải sầu, lúc này tuy nhìn thấy non xanh nước biếc, hoa văn phượng hoàng trang trí tinh mỹ, bỗng nhiên nàng lại mất đi hứng thú, chẳng còn tâm tình gì nữa, liền xoay người trở về tẩm cung của mình.

Hậu hoa viên trong cung Vệ Hưu không phải là nhỏ, nhưng xây cách khu tập trung cung điện cũng không xa. Con đường rải đá ở trước mặt cung điện, nếu ban đêm có xe ngựa đi vào, thì thanh âm lộc cộc có thể truyền

vào tận tẩm cung. Cơ Nguyên bước nhanh đi, chỉ chốc lát đã tới cửa cung, Đại phu Khổng Chi Tuyền đang chờ ở cửa cung, hôm nay hắn cũng được mời đi cùng quốc quân tới phủ Công Mạnh Trập.

Thượng khanh Vệ quốc, vốn có Tôn Thị, Ninh thị, Tề thị, Bắc Cung thị, Khổng thị, Sử thị, Thế Thúc thị. Mấy trăm năm trước, Tôn Thị, Ninh thị bởi vì phản loạn mà tiêu vong, chỉ còn lại có Tề thị, Bắc Cung thị, Khổng thị, Sử thị, Thế Thúc thị, cùng với Công Mạnh thị vừa mới quật khởi chưa tới hai mươi năm. Vị Khổng Chi Tuyền Khổng đại phu này cũng là người trong Khổng thị.

Công Mạnh Trập sau khi mượn cơ miễn chức của Tề Báo, liền đưa Khổng đại phu tiến lên chiếc ghế đại tư khấu phụ trách tư pháp của Vệ quốc. Khổng Chi Tuyền cảm động đến rơi nước mắt, đương nhiên nguyện trung thành với Công Mạnh Trập. Hai ngày sắp tới binh mã vừa đến Đế Khâu, Công Mạnh Trập sẽ nhanh chóng bắt Tề Báo cùng Bắc Cung Hỉ, lúc đó đường đường hai thượng khanh, không thể không nói gì mà cứ thế diệt, cho nên hôm nay cho gọi Khổng đại phu tới, là muốn bàn bạc hành động, để cho hắn chuẩn bị.

Vừa thấy quốc quân đi ra, Khổng đại phu vội vàng chấp tay thi lễ, nói:

- Thần tham kiến quốc quân.

Bên cạnh cũng chợt hiện lên một người, chấp tay thi lễ nói:

- Thần Tử Triều ra mắt quốc quân.

Cơ Nguyên tập trung nhìn vào, hóa ra là Công Tử Triều, đường huynh của Nam Tử phu nhân.

Khổng đại phu là thượng khanh, ở trước mặt vua có thể tự xưng là vi thần. Công Tử Triều là trung khanh, ở trước mặt quốc quân phải xưng tên, phải xưng là ‘thần gì gì đó’ mới không bị thất lễ, cho nên ngôn ngữ của hai người mới không giống nhau.

Công Tử Triều môi hồng răng trắng, khuôn mặt tuấn tú, đúng là một nhân vật tao nhã khiến cho người ta vừa thấy liền sinh hảo cảm. Cơ Nguyên vốn là rất tán thưởng hắn, rất có hảo cảm, hơn nữa hắn cũng cảm thấy thẹn với Nam Tử, cho nên đối với người nhà của nàng thì thập phần khách khí. Công Mạnh Trập vốn hiểu tâm tư của hắn, cho nên bởi vì lý do này, để đề phòng có xích mích với Cơ Nguyên, hôm trước khi hiến kế mới có cách đối xử khác nhau, không đụng tới Công Tử Triều.

Nhìn thấy Công Tử Triều, Cơ Nguyên dừng bước, trên mặt lộ ra nụ cười, nói:

- Tử Triều, ngươi sao lại ở đây?

Công Tử Triều kính cẩn nói:

- Thần Tử Triều vốn muốn vào cung thăm quân phu nhân, ở đây lại gặp Khổng Chi Tuyền, nên bắt chuyện với ngài ấy một lát, đúng lúc lại gặp quốc quân.

Dựa theo lễ chế, ở trước mặt quốc quân, mặc kệ là chức vị cao thấp thế nào, các quan viên đại phu gọi lẫn nhau cũng chỉ xưng đủ tên họ, chứ không được xưng là đại phu gì, đại nhân nào, bởi vậy Công Tử Triều mặc dù về tuổi, về chức vị đều còn lâu mới bằng Khổng Chi Tuyền, nhưng ở trước mặt Cơ Nguyên cũng chỉ xưng tên chứ không xưng hô tôn kính.

Cơ Nguyên “Ồ” một tiếng, xua tay nói:

- Phu nhân dậy sớm, đang tản bộ trong hậu hoa viên, ngươi tự đi tìm nàng đi.

- Dạ, cung tiễn quốc quân.

Công Tử Triều vái thật sâu, nhìn theo Cơ Nguyên cùng Khổng Chi Tuyền lên xe đi, lúc đi mới đi vào trong cung.

Lúc này, ở cửa hông của cung Vệ Hầu, Di Tử Hạ cũng đang thản nhiên tiến vào trong cung. Công Tử Triều vốn là người thân của quân phu nhân, có thể bài là có thể thông hành. Có điều khi vào cung hắn cũng phải đăng ký, đã vào cung rồi là nhất định phải ra. Mà Di Tử Hạ còn được Vệ Hầu sủng ái hơn cả hắn, vào cung cũng chẳng ai để ý tới. Lúc này, hắn vi phạm lệnh cấm dẫn theo một người hầu đáng người cao lớn, thủ vệ cửa cung cũng chỉ mắt nhắm mắt mở, chứ không ngăn trở.

- Công Tử, Di Hạ chờ ngài ở Phụng Tiên điện, ngài... ngàn vạn lần phải cẩn thận một chút.

Di Tử Hạ vừa đi, vừa khấn trương nói với Khánh Kỵ phía sau. Ngày hôm qua Công Tử Triều vào cung gặp Nam Tử, Nam Tử nghe thấy Công Tử Triều nhắc lại chủ trương lớn mật của Khánh Kỵ, trong lòng trù trù không dám đáp ứng, sắc trời lại đã muộn, thời gian Công Tử Triều ở trong cung khuyên nhủ cũng chỉ hữu hạn, cho nên đành phải trở về phủ. Tề Báo tính tình không kiên nhẫn, buổi chiều cho người tới hỏi tin tức từ hân, Công Tử Triều bởi vì chưa có được câu trả lời thuyết phục từ phía Nam Tử, cho nên khó tránh khỏi chưa trả lời được rõ ràng. Tề Báo lo lắng không thôi, dù sao trong kế hoạch của Công Mạnh Trập, hân cùng Bắc Cung Hỉ là người đầu tiên bị đối phó, mà Công Tử Triều có thể mất đi quyền lực, nhưng mà ít nhất cũng không mất đi vinh hoa phú quý. Hân sao dám ký thác hi vọng duy nhất lên người Công Tử Triều, cho nên mới liên lạc với Khánh Kỵ và Bắc Cung Hỉ bàn bạc tự mình hành động.

Khánh Kỵ muốn lấy được trợ lực này, đương nhiên nắm càng chắc càng tốt, cho nên muốn tự mình vào cung thuyết phục Nam Tử. Vì thế nên tạm thời trấn an Tề Báo, để cho Di Tử Hạ dẫn hân vào cung, hân biết ngày hôm nay Công Tử Triều cũng sẽ vào cung gặp Nam Tử, chỉ có điều không nghĩ tới rằng hân lại đến sớm vậy thôi.

Khánh Kỵ mặc trang phục võ sĩ người hầu, tinh táo đánh giá bốn phía, nói:

- Tử Hạ yên tâm, nếu vạn nhất có người biết được, Khánh Kỵ sẽ bảo là do ta bức ép ngài, không để cho ngài phải phiền hà đâu.

Di Tử Hạ dậm chân nói:

- Di Hạ đâu có lo lắng điều đó? Ngay cả ta có đưa ngài vào cung, Vệ Hầu cũng sẽ không trách tội của ta. Ta là lo lắng ngài... trời sáng sửa thế này, ngài muốn lẫn vào hậu cung gặp quân phu nhân, nói dễ hơn là làm.

Khánh Kỵ cười cười, nói:

- Trong cung sao có thể so được với phủ đệ người khác, nếu buổi tối ta vào, ngay cả có ẩn nấu đến đâu, cũng không tránh nổi hơn mười con chó dữ tuần tra ban đêm. Yên tâm đi, trời càng sáng sửa, cấm vệ trong cung sẽ càng lơ lửng, ai lại nghĩ rằng có người xông vào cung làm gì? Ta là đứng về phía phu nhân, nàng ngay cả không đáp ứng ta, cũng sẽ không lấy oán báo ân, gây bất lợi cho ta.

Di Tử Hạ cảm thấy Khánh Kỵ nói có lý, trong lòng yên ổn đi chút. Hân nhìn nhìn khắp nơi, lúc này vừa khéo đi tới một bụi cây sum xuê, xung quanh không có thị vệ, liền dừng bước, nhỏ giọng nói:

- Cứ đi theo đường mòn này, là sẽ tới hậu cung. Công tử đã nhớ rõ địa hình trong cung mà ta vẽ chưa?

Khánh Kỵ thấp giọng nói:

- Tử Hạ yên tâm, ta đã nhớ kỹ trong đầu. Ta đi đây!

Khánh Kỵ chợt lóe thân mình, nhảy vào trong lùm cây, nhanh chóng khuất dạng.

Nguyệt Hoa điện, Vệ phu nhân tắm cung. Một chiếc giường hoa mỹ tinh xảo, mùi hương thơm lượn lờ quanh giường, khắp bốn phía đều có màn che. Lúc này tắm màn che đã được kéo vào, ngồi ở trên giường là một tiểu mỹ nhân dáng vẻ thướt tha.

Nàng đang chậm rãi thay y phục, mặc vào một bộ trường bào mặc ở trong cung, lúc này đã cởi giày, cởi tất bố, chuẩn bị đeo guốc gỗ để cao.

Trước giường cách đó không xa, Công Tử Triều đứng đó, một bộ y sam xanh lam, sáng sửa thanh tú, chiếc mũ công tử màu trắng đội trên đầu khiến cho hân càng thêm anh khí, nhưng mà cặp lông mi nhỏ nhả lại đang hơi hơi nhú lại, một bộ dáng đang có tâm sự nặng nề.

- Nam Tử, chúng ta gặp nhau ở trong tắm cung, nếu lan truyền ra ngoài chỉ sợ không ổn.

- Ta còn không sợ, huynh sợ cái gì?

Nam Tử liếc mắt nhìn hân, thần sắc mang theo một chút hương vị khiêu khích. Nàng trời sinh đoan chính, khiến cho người ta mất hồn, nhưng mà Công Tử Triều dù sao cũng đã quen biết nàng lâu ngày, đối với sắc đẹp của nàng có một loại miễn dịch không nhỏ, cho nên thần sắc vẫn rất ung dung.

- Nam Tử, ta không lo kẻ khác, chỉ lo rằng Vệ Hầu nếu biết, sẽ gây bất lợi cho muội.

- Hần? Hừ!

Đôi mày ngài quyen rũ của Nam Tử nhướng lên, cười lạnh nói:

- Cho dù huynh có nằm trên giường của ta bị hần biết được, chỉ sợ rằng cũng sẽ chẳng để ý. Tâm tư của hần, hiện tại đều đặt trên người một mỹ thiếu niên ở Công Mạnh Trập quý phủ rồi.

Con người của Công Tử Triều chợt lóe lên trong nháy mắt:

- Đây chính là việc tốt mà Công Mạnh Trập làm! Nam Tử, hôm qua chuyện ta nói cho muội, muội đã suy nghĩ thế nào rồi? Công Mạnh Trập sắp hành động rồi, chúng ta nếu không hạ thủ thì sẽ mất đi lợi thế.

Lúc này, Khánh Kỵ mặc một bộ y phục thái giám trong cung, lặng lẽ lẩn vào trong tấm cung của Nam Tử. Tấm cung của Nam Tử Di Tử Hạ cũng chưa bao giờ tới, có điều cung điện thiên hạ đều xây dựng theo Chu lễ, phần lớn là giống nhiều mà khác ít, Khánh Kỵ vốn là Ngô quốc vương tử, tới nơi đây như là ngựa quen đường cũ, hần xuyên qua các cánh cửa, tránh khỏi các thị tỳ và thái giám trong cung, dần dần tiếp cận với trung tâm của tấm cung. Nơi này những người phụng dưỡng đã sớm bị Nam Tử đuổi đi, cũng không có ai trông coi.

Chung quanh điện có những dải lụa trắng noãn hạ xuống, che giấu thân hình của hần, khiến cho hần có thể lặng yên tới gần. Nghe thấy trong điện mơ hồ truyền ra âm thanh nói chuyện, Khánh Kỵ lập tức đi nhẹ nhàng, rón ra rón rén theo những dải lụa tiến tới gần, sau đó nhẹ nhàng giữ chặt một vài dải, cố định chúng lại để che thân hình của mình, lặng lẽ nhìn về phía chiếc giường lớn trong điện.

Một cái liếc mắt nhìn này, một bóng người xinh đẹp lập tức nhảy vào mắt. Nữ tử xinh đẹp ngồi trên giường lớn kia, luận về nhan sắc, phải xấp xỉ với Thành Bích phu nhân, so với Nhâm Nhược Tích, Thúc Tôn Diêu Quang còn hơn một chút. Khác với sự thành thực quyen rũ của Thành Bích, sự diễm lệ của nàng mang theo một loại lãnh ý cao ngạo, cái loại phong vận cao cao tại thượng không thể xâm phạm này, khiến cho tất cả nam nhân đều nảy sinh dục vọng chinh phục.

Nam Tử ngồi nghiêng trên giường, cởi tất bố đang chuẩn bị đeo guốc gỗ, mắt cá chân tinh xảo đặt ở trên giường, áo bào mềm mại hơi co lại, lộ ra một đôi chân nhỏ rất cân xứng. Cái đường cong mềm mại đó rất khó có thể tả được. Nàng nhấc một chiếc guốc gỗ lên xỏ vào chân, động tác tuyệt đẹp, mang theo một tia ý nhị nồng đậm.

- Ta suy nghĩ cẩn thận rồi, chúng ta không thể làm như vậy.

Nam Tử thản nhiên nói.

Công Tử Triều nắm chặt hai tay, tiến lên hai bước, vội la lên:

- Tại sao lại thế? Chẳng nhẽ ta nói còn chưa rõ sao? Công Mạnh Trập lần này nếu đắc thủ, muội và ta sẽ mất đi đại thế. Vệ Hân sủng ái muội à? Đến lúc đó, muội chỉ có thể khổ sở ở thâm cung, còn làm được cái gì? Có khác gì với Thích phu nhân bị đẩy vào lãnh cung không? Mà ta, cũng chỉ có thể dựa vào một ít bổng lộc mà ăn ở, lấy lòng Công Mạnh Trập mà sống. Đó là kết quả mà muội muốn sao? Nam Tử, hiện giờ chúng ta không thể không đấu được!

Nam Tử ngẩng đầu lên, cổ thon dài lộ ra một loại tao nhã khó có thể hình dung, càng hiển lộ sự cao quý và ung dung:

- Tử Triều, ta đã thực sự suy nghĩ về những gì huynh nói, nhưng mà sau khi nghĩ kỹ, ta lại cảm thấy rằng, nếu khởi binh giết Công Mạnh Trập, thực sự không ổn.

- Có gì không ổn, muội nói đi!

Công Tử Triều vội vàng nói.

Khánh Kỵ núp sau dải lụa nín thở lắng nghe, trong lòng hần nghĩ, Nam Tử nếu phản đối, chỉ có thể xuất phát từ một nguyên nhân duy nhất, đó là sợ hãi. Đảm lượng của nữ nhân luôn tương đối nhỏ, hướng chỉ nàng là một cô gái vừa mới quá nhị cửu. Vốn ở thời đại của hần, cô gái tuổi này chỉ vừa mới vào cao đẳng, đại học, làm sao có đủ đảm lượng và kiến thức?

Đồng thời, hắn cảm thấy rằng thanh âm của nam tử xoay lưng về phía hắn cực kỳ quen tai, không khỏi âm thầm lấy làm lạ: “Công Tử Triều này, chẳng lẽ là người ta quen biết, như thế nào mà thanh âm của hắn... Giống như là nghe ở đâu đó rồi? A, hay là... hay lại chính là hắn...”

Khánh Kỳ thân mình vừa động, dải lụa trong tay liền lay động một trận, cũng may những dải lụa từ đỉnh điện rủ xuống này vốn vẫn nhẹ nhàng đung đưa, nên vẫn không khiến cho Nam Tử chú ý.

Nam Tử yếu ớt nói:

- Tử Triều, Vệ quốc còn chưa từng có tiền lệ giam lỏng quốc quân, tru sát quyền thần, nhất là lại còn có quốc quân phu nhân tham dự vào. Hơn nữa, lúc này lại phải mượn sức của Ngô quốc Khánh Kỳ, tai họa khó lường được.

Công Tử Triều cười lạnh:

- Chỉ lí sự cùn! Chúng ta bây giờ ngay cả hiện tại còn không có, muội còn lo lắng cho thiên thu muôn đời sau sao? Khi đó muội sớm đã trở thành đất vàng rồi, cho dù hắn có làm cái gì long trời lở đất, cũng chẳng có can hệ gì với ta và muội.

- Huynh!

Hai hàng lông mày của Nam Tử dựng thẳng, nhưng mà đón nhận ánh mắt sắc bén như lưỡi kiếm của Công Tử Triều, thái độ của nàng lại phải mềm xuống.

- Ai! Huynh đã nghe ta nói rõ ràng chưa?

Nam Tử u oán liếc mắt nhìn hắn, nói:

- Bối ý của ta là giảm mạnh nâng yếu, tập trung quyền lực về vua, chứ không phải là bỏ đi một quyền thần, lại bồi dưỡng một kẻ mới. Nếu là như vậy, thà rằng quyền bính này nằm trong tay của Công Mạnh Trập, ít nhất hắn cũng là huynh ruột Vệ Hầu, nhìn chung cũng mạnh hơn Tề Báo, Bắc Cung Hỉ. Tề Báo, Bắc Cung Hỉ vốn cũng là võ sĩ thế gia, một khi đoạt được quyền, sẽ như mãnh hổ thêm cánh, chắc gì đã kém bá đạo hơn Công Mạnh Trập.

- Ai nói quyền hành nhất định phải giao vào tay bọn họ?

Công Tử Triều vội nói.

- Không giao mà được sao?

Nam Tử lạnh lùng nói:

- Việc này nếu thành, chúng ta đã đắc tội với Vệ Hầu, huynh đừng nhìn bộ dạng hôn quân hoang dâm của hắn, Vệ Hầu kẻ này, ân oán rõ ràng, hơn nữa lại có đủ dũng cảm, khi còn trẻ thực sự đã làm nên một vài đại sự. Hiện giờ tuy rằng già nua, chìm vào tử sắc, nhưng vuốt hổ vẫn sắc, nanh hổ vẫn nhọn, nếu chúng ta giam lỏng hắn, giết huynh ruột vẫn giao hảo tốt với hắn từ trước tới nay, hắn có chịu không? Nếu không nắm giữ binh quyền trong tay chúng ta để tự bảo vệ, hắn có thể sẽ không trả thù với chúng ta sao? Công Tử Triều cả giận nói:

- Đó cũng chỉ là biện pháp giải vây trước mắt, muội nếu lo lắng bọn họ, vậy thì giao binh quyền cho ta là được.

“Dã tâm của huynh, nhỏ hơn bọn họ sao?” Những lời này Nam Tử thiếu chút nữa là thốt ra, nhưng nàng mặc dù từ Tổng quốc công chúa trở thành Vệ Hầu phu nhân, điều khiển hậu cung, cao cao tại thượng đã vài năm, đối với người khác có thể hất hàm sai khiến, nhưng đối với nam nhân duy nhất mà nàng thực sự yêu, vẫn giữ một tính tình công chúa hồn nhiên tươi đẹp như trước, sao có thể nói nặng lời với hắn.

Nàng uyển chuyển nói:

- Sao có thể như vậy? Huynh nghĩ xem, huynh là đường huynh của ta, lại vừa mới vào Vệ quốc, sao có thể đưa binh quyền Vệ quốc vào tay huynh? Người trong thiên hạ đều sẽ nói là chúng ta liên thủ cướp Vệ quốc, đến lúc đó chúng ta sẽ trở thành đồng phân trong mắt mọi người, họa sát thân lúc nào cũng có thể tới. Chỉ có điều nếu giao binh quyền cho Vệ quốc thế Khanh Tề Báo và Bắc Cung Hỉ, kết quả chỉ sợ còn tệ hơn so

với bây giờ. Ta cùng với Vệ Hưu hiện giờ chính là bằng mặt không bằng lòng, nhưng không tới mức như nước với lửa, đến lúc đó không dựa vào người ngoài thì không thể sinh tồn được, huynh nghĩ xem, không phải còn càng tệ hơn sao?

Nàng nói tới đây, liếc mắt nhìn Công Tử Triều, đứng dậy, đi đến trước mặt hắn, nhẹ nhàng kéo tay hắn, ôn nhu nói:

- Công Mạnh Trập mặc dù nắm hết quyền hành, nhưng hắn lúc này không có dã tâm muốn giành quyền từ Vệ Hưu, cũng không dám quá mức đe dọa tới ta. Hắn không dám khinh ta, chẳng lẽ ta còn không bảo hộ được huynh sao? Tề Báo, Bắc Cung Hỉ, vốn chỉ là hai con chó mà chúng ta nuôi dưỡng, hiện giờ nếu đã không đảm bảo, cứ để cho bọn họ chết đi cũng tốt. Công Mạnh Trập tuổi đã quá nửa trăm, huynh lại hào hoa phong nhã, sợ hắn cái gì, chúng ta tạm thời nhẫn nhịn, từ từ bàn mưu tính kế, cơ hội sao có thể không đến được? Hắn dù có cao đến đâu chẳng nữa, cũng không thể đối phó được với địch nhân cường đại nhất mà ai cũng không có cách nào chống cự: Thời gian trôi đi.

- Vậy phải đợi bao nhiêu năm?

Công Tử Triều phần nộ khó bình tĩnh, tức giận hỏi.

Khánh Kỵ ở phía sau màn nghe thấy Nam Tử tính toán như vậy, trong lòng không khỏi đại hận, tay hơi sử lực, lụa Lỗ caro kia đứt mà mềm mại, bị hắn nhẹ nhàng kéo thoi, hai dải lụa trắng đã nhẹ nhàng rơi xuống. Khánh Kỵ kinh hãi, vội vàng lắc mình lui về phía sau, tránh sau một dải lụa trắng khác.

Nam Tử ánh mắt chợt lóe, nhìn thấy màn lụa tự nhiên rơi xuống, nhất thời cả kinh, thất thanh kêu lên:

- Kẻ nào đó?

Công Tử Triều phản ứng nhanh hơn, khi ánh mắt Nam Tử chợt lóe, thất thanh kêu lên, hắn cũng đã xoay người, rút thanh kiếm từ ngang hông ra, ánh mắt có thể nhìn thấy một góc tay áo chợt hiện ra phía sau một dải lụa. Công Tử Triều tung người nhảy, vù vù một kiếm đâm vào đó.

Dải lụa nhẹ mềm vốn không chịu lực, nhưng tốc độ ra kiếm của Công Tử Triều cực nhanh, một kiếm này vô thanh vô tức xuyên thẳng qua, đột nhiên đâm ra phía sau màn.

Trường kiếm đâm ra, sau màn không có người, Công Tử Triều người theo kiếm tiến đến, vào trong màn, lại thấy một thân ảnh nhẹ nhàng trốn sau một vài dải lụa, Công Tử Triều lập tức vùng kiếm đâm tới, không lưu tình chút nào.

Hôm nay hắn tới gặp Nam Tử ở tấm cung vốn đã vượt lễ nghi, lại đàm luận chuyện cơ mật đại sự, nếu để bị người khác nghe thấy, mặc kệ kẻ đó là người phương nào, hắn cũng nhất định phải giải quyết.

Khánh Kỵ nhất thời cũng không biết có nên đi ra ngoài hay không, mắt thấy kiếm thế của đối phương tàn nhẫn ác độc, mỗi đường kiếm đều nhằm vào chỗ yếu hại, cũng không có cách nào dừng lại để giải thích, chỉ đành vội vàng né tránh sau màn lụa. Hai người giống như bướm bay trên những khóm hoa người tiến ta lui, chạy vòng quanh màn lụa bên trong đại điện, khiến cho những dải lụa cũng theo đó mà đung đưa dữ dội. Chỉ một lát thời gian, Công Tử Triều đã đâm ra mười ba kiếm, thân ảnh Khánh Kỵ bay ngược lại khổ sở tránh né kiếm thế của hắn.

Khánh Kỵ vừa mới vọt tới mặt sau màn lụa, liền đã thấy phía trước dải lụa nhẹ nhàng chấn động, một tia sáng lóe lên từ trên lụa vù vù lộ ra, thẳng tới ngực hắn. Khánh Kỵ hoảng hốt, lui lại đã không kịp, vội vàng rút ra bội kiếm của mình, kiếm mới rút ra được nửa, hào quang đã tới ngực. Khánh Kỵ một tay cầm vỏ, một tay cầm kiếm, liền nâng thanh đoản kiếm mới rút khỏi vỏ một nửa chắn ngang lại một kiếm của Công Tử Triều.

“Keng” một tiếng, mũi kiếm của Công Tử Triều khó khăn lắm mới đâm được tới ngực hắn, lại bị đánh bay ra. Hai kiếm đụng nhau, tàn lửa bay bốn phía. Trên thân kiếm của Khánh Kỵ đã xuất hiện một vết nứt chạy dài.

Công Tử Triều kiếm thế không ngừng, mũi kiếm vùng lên, quét ngang về phía eo hắn. Khánh Kỵ mắt thấy trên thân kiếm có vết nứt, lại cứng rắn lấy kiếm ra chặn, không ngờ đoản kiếm của mình cũng bị bảo kiếm của hắn đánh gãy, lập tức tra lại kiếm vào vỏ, ngay cả vỏ kiếm cũng mang ra chấn. Lại một thanh âm vang

lên, kiếm của Công Tử Triều lại bị ngăn, dải lụa kia cũng bị mũi kiếm chém đứt, chậm rãi rơi xuống mặt đất. Một nửa dải lụa bị gió thổi tung bay lên, khiến cho khuôn mặt hai người lộ ra trước mặt đối phương.

Một người mũ ngọc áo quan, mặt như bôi phấn, một người mày ngài sang sảng, phong vận ẩn vào bên trong, hai người thấy bộ dáng của đối phương thì đều ngẩn ra, Khánh Kỵ thất thanh nói:

- Quả nhiên là người.

Công Tử Triều thất thanh kêu lên:

- Hóa ra là người.

- Nguyên lai Tổng Triều chính là Công Tử Triều, ta sớm nên biết mới phải.

Khánh Kỵ vui vẻ cười nói.

- Thân phận chân chính của người, là gì?

Công Tử Triều không dám sơ suất, lưỡi kiếm đặt ngang trước ngực, nếu có gì không đúng, kiếm của hắn sẽ không chút do dự, lập tức vung ra.

Trên mặt Khánh Kỵ lộ ra nụ cười:

- Ngô quốc Khánh Kỵ công tử, ra mắt Tổng quốc Tử Triều.

169. Chương 168: Cực Kỳ Nguy Hiểm

Điều khác biệt là, Công Tử Triều khoác áo bào đen đã được Nam Tử bảo cho ra ngoài, để lại Khánh Kỵ khoác trên mình một bộ đồ thái giám nhưng vẫn không hề giấu đi tư thế oai hùng ở lại trong phòng. Vệ phu nhân Nam Tử ngồi trên giường, tư thế ngay ngắn, giống như một đóa hoa sen rũ xuống hồ nước trong xanh, thuần khiết tinh tú không gì có thể xâm phạm.

- Dụng ý của Khánh Kỵ khi tới đây lúc này Công Tử Triều cũng đã nói rồi. Nỗi lo của Quân phu nhân không phải không có đạo lý, song tuy rằng nuôi hổ có thể dẫn đến tai họa, tình thế hiểm nguy trước mắt càng cần phải giải quyết. Còn về chuyện sau này... tin rằng với sự sáng suốt của phu nhân và cơ trí của Công Tử Triều, đối phó với bọn Tề Báo, Bắc Cung Hỉ đương nhiên sẽ dễ dàng hơn rất nhiều so với việc đối phó một mình Công Mạnh Trập. Quyền lực chia ra hai nhà, mạnh hơn một nhà, hưởng chi là Tề Báo và Bắc Cung Hỉ chưa hẳn đã không có hiểm khích với nhau.

Nam Tử khuôn mặt dừng dừng, lạnh lùng nói:

- Người không cần nói nữa, lợi hại thế nào thì ta đã suy xét vô cùng tường tận, ta sẽ không chấp nhận làm đồng mưu phản nghịch với người đâu.

- Hử? Nếu đã vậy, Quân phu nhân việc gì phải bảo Công Tử Triều ra ngoài, nói chuyện riêng với ta?

Nam Tử từ từ đứng dậy, điềm tĩnh đi tới trước mặt hắn. Dáng người Khánh Kỵ lực lưỡng to cao, Nam Tử chỉ đứng tới vai của hắn, lúc đi tới trước mặt hắn, Nam Tử liền ngẩng trán lên định nói chuyện, thế nhưng trên mặt nàng rõ ràng mang sự cao ngạo hống hách kiểu bề trên.

- Quả nhân để lại một mình người trong phòng, là bởi vì có một số chuyện không tiện để cho đường huynh biết...

Nàng liếc nhìn Khánh Kỵ, lạnh lùng nói:

- Tử Triều có dã tâm của hắn, ta lẽ nào lại không nhận ra? Tề Báo, Bắc Cung Hỉ thì tranh đấu như bầy thú dữ để mong đường sống. Còn người thì lợi dụng Tử Triều kiếm lợi, Tề Báo, Bắc Cung ba người thì dùng lời ngon ngọt điều ngoa đầu độc bọn chúng, chẳng phải người cũng cầu lợi lộc về mình thì là gì?

- Sở quốc Ngũ Viên đề tiện vô sỉ, lấy oán trả ơn, vì lợi ích của cá nhân mà đầu độc quyền thần ở Trịnh quốc mưu phản làm loạn, lúc bại lúc thắng, làm chuyện phản nghịch chôn sống thái tử Kiến. Đó chính là đã đi theo vết xe đổ của Khánh Kỵ nhà người. Đám công tử vong quốc các người như những vô sĩ đã hết thời, luôn không quên những vinh hoa phú quý lúc trước, luôn không quên những ân oán thị phi của các người,

vì những điều này thì có ai là các người không thể hy sinh? Có ai là không thể trở thành công cụ cho các người lợi dụng?

Một lý do đường đường chính chính để các người yên tâm đi mưu sát thu phục, chiêu nạp ân nhân của các người, khiến nghìn vạn sinh linh ở nước của hần trở thành vật hy sinh. Nói cái gì mà hiểu đạo công nghĩa, ra dáng đạo mạo, cái đám tự xưng là nam nhi đại trượng phu các người, đều là lũ lòng lang dạ sói, khôn nạn vô liêm sỉ mà thôi.

-Nàng nói đúng lắm!

Khánh Kỵ thần sắc ung dung, không hề kích động:

- Chẳng bao lâu nữa, ta cũng căm ghét cái loại người đó, nhưng khi ta phải bước vào con đường sinh tử tiến thoái lưỡng nan, ta mới hiểu rằng làm một quân tử đạo đức quên mình vì người là khó như thế nào. Người có thân sợ, nghĩa có đại tiểu. Một người sống trong thế gian, điều đầu tiên là phải sống vì hần, sống vì người thân của hần, chà đạp lên kẻ khác mà sống.

Chư hầu trong thiên hạ này ai mà chẳng sống vì gia tộc nhà mình? Kẻ nào cũng đặt Chu thiên tử, đặt thiên hạ treo trên miệng, nhưng kẻ nào dám khẳng định là mình để tâm tới họ? Trong thiên hạ có mấy kẻ dám bỏ qua cái tôi, sống vì tập thể? Khi Cơ Quang hành thích quốc quân, ai đến chủ trì công lý cho ta? Khi ta thất thế chạy nạn, không ai chịu chứa nạp ta, có ai lại chẳng suy nghĩ cho mình chứ?

Ta không phải là kẻ tàn bạo khát máu, nhưng khi có kẻ đe dọa tới lợi ích và tính mạng của ta, ta cũng sẽ không ngồi yên khoanh tay mà chờ chết. Nếu bây giờ có kẻ lên phóng tiễn, ta không thể tránh kịp. Đứng bên cạnh ta lại là những thân thích bằng hữu mà ta yêu mến và kính trọng, thì ta thà chịu mũi tên đó, chứ không để cho bọn họ phải lao ra ngăn đỡ mũi tên thay ta. Nhưng nếu bên cạnh ta là một kẻ xa lạ không thân không thích, thì ta sẽ chẳng ngần ngại mà kéo hần lại làm khiên chống đỡ, nếu như kẻ đó vốn cũng chẳng đối tốt gì với ta, thì ta sẽ càng không cần phải do dự. Nếu như bên cạnh là những người nhỏ yếu vô tội, chắc ta cũng có thể động lòng từ bi, nhưng như vậy cũng chỉ là để lương tâm của ta được thanh thản, chẳng việc gì phải lôi ra mấy cái thiên hạ đại nghĩa đó làm gì cả.

Bản thân sống không bằng chết, còn ở đây đàm luận nhân nghĩa? Phu nhân là mẫu quốc tương công*, năm xưa xưng giảng nhân nghĩa, kết quả là trở thành trò cười cho thiên hạ. Bá Di Thúc Tề giảng giải nhân nghĩa, kết quả là trở thành công cụ hiệu triệu người trong thiên hạ của những kẻ không chịu thần phục Chu thất. Bọn họ chạy đến núi Thủ Dương, tuy hoàn cảnh khó khăn nhưng vẫn không chịu khuất phục trước kẻ địch. Khi còn sống Chu Thất năm lần bảy lượt phái người dò la thám thính, rồi còn thổi phồng tuyên dương nghĩa cử của chúng, nhân nghĩa Chu thất dụng tâm ác độc làm sao? Hành động lần này rõ ràng là ép buộc chúng phải đâm lao theo lao theo chiêu bài “nhân nghĩa” cao đẹp. Ép bức bọn họ phải chết không toàn thây. Đến khi bọn họ chết rồi thì Chu thiên tử cũng có thể yên tâm. Người chết, chỉ còn lại nghĩa, chẳng còn nữa những xung đột về lợi ích với kẻ sống. Thế là bọn chúng nhũn nhặn nhân nhượng quốc gia, trung giáo tiết liệt; Và thế là chúng trở thành thiên cổ đại hiền, được Chu thất tôn sùng thần phục, các bậc quân vương ca tụng, bị thương làm sao!

*(Tổng Tương Công, chú thích: Năm 638 TCN Tổng Tương công cầm quân nước Tống đối đầu với quân nước Sở tại trận Hoàng Thủy (nay nằm ở phía Tây Bắc Chá Thành, Hà Nam). Lúc đó khi chứng kiến binh lực mạnh mẽ của quân Sở, đại tư mã nước Tống là Tử Ngư khuyên Tương công chờ quân Sở đi tới giữa sông thì tung quân tấn công, Tương công từ chối vì cho rằng quân Tống là quân nhân nghĩa nên không thể làm như vậy. Tới khi quân Sở đã sang sông và đang bày thế trận, Tử Ngư lại khuyên Tương công tấn công vì cho rằng quân Sở chưa kịp ổn định đội ngũ, tấn công ngay thì may ra mới có cơ hội thắng lợi, Tống Tương công lại đem bài nhân nghĩa ra để cự tuyệt, rốt cục quân Sở đánh cho quân Tống đại bại, bản thân Tương công cũng bị trúng tên trọng thương, không lâu thì mất. Con trai Tương công lên nối ngôi quốc quân tức Tống Thành công. Vì tư tưởng quân nhân nghĩa lạc hậu của Tương công nên có thuyết không xếp Tống Tương công vào hàng Ngũ Bá.)

Kho đầy thóc thì mới biết lễ tiết, cơm no áo ấm thì mới biết vinh nhục, thời đại mà con người giãy dụa trong cuộc can qua. Ta không làm được như Bá Di, Thúc Tề, thà chết đói chứ không chịu mất khí tiết. Ta không làm được như Tống Tương Công không chịu nhục chí, mang khí tiết để lấy đức phục nhân. Ta, Khánh Kỵ, cũng chỉ là một kẻ phạm phu tục tử mà thôi. Hy sinh thân mình, chỉ để cho người trong thiên hạ cảm động

đôi chút sau một cuộc say sưa? Hy sinh bản thân ta cùng hàng trăm hàng nghìn nam nhi ý chí sục sôi luôn tận tụy theo gót ta, chỉ để trở thành những công cụ để kẻ khác lợi dụng? Ta không có những suy nghĩ vĩ đại như vậy, nếu như ta đặt bản thân mình giữa vòm trời đất giết người không thấy máu, vậy thì bây giờ ta cũng nên đi chết được rồi. Đừng nói với ta những thứ thiên hạ đại nghĩa gì đó nữa, đồng thiên hạ đại nghĩa đó, đợi khi ta trở thành người nắm giữ thiên hạ rồi hãy nói tới.

Nam Tử bị một tràng lời nói của Khánh Kỵ khiến cho đứng như trời trồng, Khánh Kỵ lại nói:

- Bây giờ Quân phu nhân có sở cầu, ta cũng có sở cầu, giúp đỡ nhau cùng có lợi chứ không có ý gì khác. Ta không hề gây bất lợi cho Vệ hầu, ta giúp các người đối phó với Công Mạnh Trập, còn Công Mạnh Trập không phải là không có tâm địa hãm hại Vệ hầu, chỉ vì nắm giữ đại quyền mà phải làm quân hậu chi quân(vua ở sau vua)? Điều này, ta tin chắc rằng Quân phu nhân sẽ tinh tường hơn ta nhiều.

Nam Tử khẽ chau mày, rồi điềm nhiên nói:

- Tinh tường thì sao nữa? Mặc người ăn nói khéo léo thế nào đi nữa, đừng mong thuyết phục được Nam Tử ta. Quả nhân có khối thủ đoạn xơi tái Công Mạnh Trập, không cần đến người ngoài phải động tay vào, kéo lại dẫn đến loạn cục ở Vệ quốc. Khánh Kỵ, ta khuyên người hãy từ bỏ ngay lập tức ý định ở Đê Khâu đi, trở về với Ngải Thành của người., an phận thủ thường tại đó. Chuyện ngày hôm nay ta có thể giả như không hề hay biết, nếu như người còn định đầu độc Công Tử Triều làm loạn nữa, lúc đó chớ trách quả nhân không khách khí với người!

Khánh Kỵ cười nói:

- Quân phu nhân nói năng thật là hiên ngang lắm liệt, ta còn tưởng rằng nàng đang suy nghĩ cho phu quân Vệ hầu cơ. Thì ra trăm phương ngàn kế, đều là sự tính toán từ người của nàng.

- Hồn xược!

Nam Tử nổi giận quát một tiếng, lồng ngực phập phồng, tâm tình khê động, những đường rãnh hấp dẫn lộ ra trước mắt, khuôn mặt hơi ửng đỏ nói:

- Khánh Kỵ, không cần nói những lời của bọn đồ tể nữa, bất luận là người dụ lợi, khích tướng hay dùng lãnh ngữ trào phúng, thì cũng chẳng có tác dụng gì với bản phu nhân đâu, người đừng phí công sức nữa.

- Ta đã từ bỏ rồi!

Khánh Kỵ cười nhạt:

- Trên đời này có rất nhiều loại nữ nhân, loại khó nói chuyện nhất là loại nữ nhân ngu xuẩn. Nữ nhân ngu xuẩn thì chẳng bao giờ biết nói lý, giờ đây ta thật bất hạnh khi gặp phải một kẻ trong số đó. Khánh Kỵ sẽ cáo từ ngay đây, tin rằng phu nhân sẽ không tiết lộ chuyện ngày hôm nay ra ngoài. Bởi vì trong đó... có quá nhiều điều không thể nói cho kẻ khác biết được, đúng không nào? Nhưng cũng không nhất định, ai mà biết được nữ nhân ngu xuẩn thì sẽ làm ra những gì chứ? Khi lên cơn có lẽ là hết thuốc chữa mất!

- Người... đồ khốn..

Nam Tử giận đến phát run, nhất thời không nói được câu nào.

Nàng vốn là công chúa Tổng quốc, giờ là Vệ quốc quân phu nhân, chưa từng có kẻ nào dám nói như vậy với nàng. Mấy câu nói vừa rồi của Khánh Kỵ khiến cho nàng giận dữ đến phát run toàn thân. Khánh Kỵ nói xong thì quay người bỏ đi, chẳng thèm ngoảnh lại tới nàng nữa, khiến cho cơn lửa giận dữ của nàng không có chỗ phát tiết.

Khánh Kỵ đi ra khỏi Nam Tử tấm cung, Công Tử Triều đang sốt ruột đứng ở bên ngoài liền tiến lại, mở miệng hỏi:

- Công tử, thế nào rồi?

Khánh Kỵ liếc nhìn hắn, gượng cười lắc đầu.

Công Tử Triều nghe xong mặt mày ủ rũ, khuôn mặt hắn âm tình bất định suy tư trong chốc lát, khẽ cắn răng một cái rồi nói:

- Ắ không chịu hợp tác, vậy chúng ta tự ra tay

Khánh Kỳ ngây người:

- Chúng ta ra tay? Nếu như không thể điều khiển được cung vệ và thành vệ, ngài cho rằng có thể thành công sao?

Trên mặt Công Tử Triều hiện lên một nụ cười u ám:

- Ai nói chúng ta không thể điều khiển được cung vệ, thành vệ? Đợi đến khi chúng ta phát động, ắ không tương trợ không được.

Khánh Kỳ thất thanh nói:

- Xuống tay trước để ép nàng chịu đi vào khuôn khổ? Liệu có quá mạo hiểm không, vạn nhất nàng cứng đầu không theo...

Công Tử Triều nhe răng cười nói:

- Trong hiểm nguy cầu phú quý, huống hồ cái mạo hiểm này ta đã không thể không mạo phạm được? Ta biết rõ tâm tính của ắ, ắ hiện tại tuy không chịu, đến hoàn cảnh đó, nếu ắ không muốn hành động cũng sẽ phải chịu liên lụy, còn lo gì về ắ nữa?

Khánh Kỳ không nói gì, hần nhìn thấy được tâm ý của Nam Tử với Công Tử Triều, tuy nhiên trong ý nghĩ của Công Tử Triều, công danh lợi lộc vượt xa một tấm phượng tâm, đứng ở lập trường của hần thì chẳng tiện mà nói thêm điều gì cả.

Trong bụng Công Tử Triều đã lập sẵn kế hoạch, khuôn mặt cũng bắt đầu rạng rỡ, hần nhìn khuôn mặt của Khánh Kỳ, khẽ chau mày nói:

- Ta định mời công tử đi thương nghị với đám Tề Báo, Bắc Cung, chỉ có điều... công tử mặc một bộ đồ thái giám, ra khỏi cung bằng cách nào đây?

Khánh Kỳ cười nói:

- Điều này không khó, ta phụng sự ủy thác theo Di Tử Hạ vào cung, đợi lát nữa ta đổi một bộ đồ kẻ hầu, rồi đi theo hần xuất cung là được rồi.

Lúc này Công Tử Triều mới biết hần không có tài năng thông thiên triệt địa, giữa ban ngày ban mặt vượt tường vào cung. Công Tử Triều vui vẻ nói:

- Nếu vậy thì tốt quá, ta đứng ở ngoài chính môn cung thành đợi công tử, sau khi công tử ra ngoài sẽ lập tức gặp lại ta, cùng nhau đi tới phủ Tề Báo, rồi chúng ta lại tiếp tục đàm đạo bàn bạc trên xe.

Khánh Kỳ giả trang làm thái giám trong cung, đi tìm Di Tử Hạ là điều quá dễ dàng. Cung thành này tuy không lớn, những thái giám trong cung không phải ai cũng quen biết nhau, lại cộng thêm việc thường xuyên có thái giám mới nhập cung, cho nên chẳng có ai nghi ngờ tra hỏi. Trên đường gặp một số thị nữ trong cung, trông thấy một thái giám anh hùng phi phàm trẻ tuổi, ngoài việc thăm tiếc trong lòng ra, còn khẽ liếc những con mắt đầy ý dâm về phía hần.

Trong phủ Tề Báo, mọi người lại lần nữa tụ hội, lần này ngồi cùng với Công Tử Triều còn có thêm một người ngọc thụ lâm phong (chỉ người có khí độ phóng khoáng, đáng vẻ oai vũ) như vậy, nhưng còn có thêm vài phần khí chất kiên cường nữa, đó chính là Khánh Kỳ.

- Chư vị, Quân phu nhân đã đồng ý với kế hoạch của chúng ta, đến lúc đó Quân phu nhân sẽ đoạt được binh phù, điều khiển cung vệ và thành vệ, chúng ta có thể phóng tay đại sát một phen rồi!

Công Tử Triều cười đắc ý nói.

Mọi người nghe xong như vậy thì xì xầm bàn tán, ai nấy vẻ mặt khác thường, Công Tử Triều không có thời gian để ý phản ứng của mọi người, lập tức nói luôn:

- Chư vị, hôm nay chúng ta tụ họp, là để vạch kế hoạch chi tiết tường tận từng bước một...

Công Tử Triều đem phương án hành động của hần cùng Khánh Kỵ bàn thảo lúc nãy trên xe ra cho mọi người xem một lượt, sau đó hỏi ngược lại:

- Chưa vị, có ý kiến bổ sung gì không?

Bắc Cung Hỉ nói:

- Nhân mã của Khánh Kỵ công tử lúc nào có thể đến được đây? Có thể điều động được bao nhiêu người?

Khánh Kỵ đáp:

- Công Mạnh Trập từ cửa sông Hoàng Hà điều năm nghìn binh lính tới Đế Khâu, số nhân mã ta mang tới không ít hơn con số đó, Khánh Kỵ nói rồi, sẽ không để một binh một tốt vào thành, chưa vị có thể yên tâm, còn về thời gian...

Hần tính toán sơ sơ trong chốc lát rồi nói:

- Dự tính nhân mã của Công Mạnh Trập nội trong vòng bốn năm ngày nữa sẽ tới Đế Khâu, ta đã phái người dùng khoái mã trở về Ngải thành triệu tập binh lính tới đây, nội trong ba ngày nữa là có thể đến chốt chặn ở các cửa ải hiểm yếu phía Đông của Đế Khâu chống cự với bọn chúng được rồi.

Công Tử Triều cười nói:

- Ngô quốc Khánh Kỵ có cái dũng vạn người khó địch, cầm quân đi đánh trận, e là chẳng có ai trong số chúng ta là đối thủ của công tử. Mọi người có thể tin tưởng tuyệt đối vào những phương thức và kế sách của Khánh Kỵ.

Nhớ tới uy danh của Khánh Kỵ, mọi người thi nhau gật đầu.

Công Tử Triều nói:

- Khi Tử Triều tới Vệ, bên mình chỉ mang theo hơn mười viên gia tướng thân tín, đều là những dũng sĩ sống chết theo mình. Đến giờ hành động, Quân phu nhân lấy được ấn tín binh phù, ta sẽ bảo những dũng sĩ đó hộ tống phu nhân tiếp quản cung cấm, thành vệ, diệt trừ những kẻ thân tín của Công Mạnh Trập dám cả gan trái lời.

Tề đại phu, Bắc Cung đại phu thì tập trung gia tướng, thực khách, hợp binh tại một chỗ, tiến đánh phủ đệ Công Mạnh Trập. Chưa vị nhớ kỹ, bất luận là ai bắt được Công Mạnh Trập, thì đều không được để cho kẻ nào sống sót. Nếu như ngộ nhờ hần chạy thoát được ra ngoài, lúc đó ngoài thành đã được Khánh Kỵ công tử khống chế, nơi duy nhất hần có thể chạy tới đó chính là cung thành của tâm phúc Nhâm chủ tướng của hần. Ta sẽ đợi sẵn ở đó bắt hần chui đầu vào lưới. Như thế có thể giữ được bí mật tuyệt đối.

Khuôn mặt căng thẳng của Chữ Sư Phổ toát đầy mồ hôi, hần móc từ trong tay áo ra chiếc khăn lụa để lau mồ hôi, lắp ba lắp bắp rụt rè hỏi:

- Vậy thì... vậy thì chỗ quốc quân các vị định tính thế nào?

Công Tử Triều và Khánh Kỵ đưa mắt nhìn nhau, Khánh Kỵ nói:

- Chữ đại phu, chỗ của Vệ hầu đành phải trông chờ vào ngài rồi. Đến lúc đó chỉ cần ngài dụ Vệ hầu vào trong phủ, hết sức khách khí và cung kính mời hần đợi ở đó, đợi khi đại cục đã định, thì lại cung thỉnh hần ra ngoài, ngài xem thế nào?

Chữ Sư Phổ vừa nghe vậy thì sắc mặt trắng bệch, nói thất thanh:

- Vậy sao được? À... ý ta là, Chữ mỗ làm sao có thể làm được đây? Ta... ta làm gì có cách gì có thể lừa phỉnh được quốc quân đến phủ đây?

Công Tử Triều cười híp mắt nói:

- Điều này đơn giản thôi, Tử Triều đã nghĩ giúp ngài rồi, mùa này gió thu hiu quạnh, trăm hoa điêu linh, ngài đi nói với quốc quân rằng, có một cây đào trong hoa viên nhà ngài bỗng nhiên hoa tươi nở rộ, giống như không khí tiết xuân, với tính cách của quốc quân chắc chắn sẽ tò mò mà đến thưởng ngoạn, chỉ dùng kế nhỏ, không động đến binh đao. Đó chẳng phải là đã mời được quốc quân tới phủ của ngài rồi sao?

Công Tử Triều biết rằng trong đám người này thì có Chữ Sư Phổ là ý chí không kiên định nhất, sợ hấn hai lòng, gặp lúc hoạn nạn thì sinh biến. Cho nên mới không giao cho hấn việc đi bắt Công Mạnh Trập, ngược lại đem cái việc nhìn bề ngoài thì nhẹ nhàng vô cùng, nhưng một khi động thủ, nó sẽ là một con bài trói buộc hấn không thể trốn tránh khỏi liên lụy: giam lỏng Vệ hầu.

Tề Báo và Bắc Cung Hỉ lúc này đều đã rõ dụng ý của Công Tử Triều, ai nấy cũng gật đầu khen ngợi. Chữ Sư Phổ giống như nuốt phải mật đắng, đắng từ ngoài miệng đến tận trong tâm can. Nhưng đến nước này thì hấn làm sao có thể thoái thác được? Chỉ biết cắn răng mà gật đầu nhận việc được giao mà thôi. Con mưa tầm tã, đây có lẽ là trận mưa to nhất kể từ khi vào thu đến giờ.

Mưa dày như màn, thu lạnh thấu xương. Trên thảo nguyên mênh mông, đang có một đội ngũ rồng rắn tiến về phía trước, đi qua những cánh đồng ruộng tiêu điều cũng như đã được thu hoạch. Mặt cờ của đội ngũ đi trước bị nước mưa làm ướt sũng, quán vào cán cờ, không thể nào nhìn rõ được cờ hiệu.

Trước mặt đã sắp đến Bạch Dương quan, nhìn từ xa, chòi quan sát của Bạch Dương quan đã có thể nhìn thấy. Một vị tướng lĩnh đứng ở trên mô đất cao, cao giọng quát lớn thúc giục sĩ tốt đẩy nhanh tốc độ cuộc hành quân. Thế nhưng đám quân đội đi suốt đêm từ cửa sông Hoàng Hà đến đây đều đã người ngựa mệt mỏi, sức cùng lực kiệt, dù là quân sĩ có quát mạnh roi thể nào chẳng nữa, thì ở dưới là bùn đất ướt át lầy lội, ngựa cũng không thể đẩy đi nhanh được.

Vị tướng quân kia nhìn thấy vậy không khỏi chau mày, vị tướng lĩnh binh này tên Vương Bình, tuổi hai mươi bảy, hấn vốn xuất thân từ hạ khanh đại phu, vì dũng mãnh thiện chiến, anh hùng quả cảm nên được Công Mạnh Trập coi trọng, nhiều lần được đề bạt, tuy tuổi còn trẻ nhưng đã là tướng lĩnh thống lĩnh hàng vạn đại quân rồi. Cũng vì thế mà Vương Bình thế sống thế chết cùng tận tụy cho Công Mạnh Trập.

- Tướng quân, trước mặt đã là Bạch Dương quan rồi. Binh sĩ đều đã mệt mỏi quá sức rồi, hay là nghỉ tạm ở đó một đêm?

Phó tướng Phạm Trọng Thúc vội vã chạy tới, lau những hạt mưa vương đầy trên mặt, đề xuất với Vương Bình.

Wương Bình nhíu mày nói:

- Mạnh Trập đại phu muốn chúng ta hành quân ngày đêm đi tới Đế Khâu chờ lệnh, chắc chắn là việc đại sự vô cùng hệ trọng, làm sao có thể trì hoãn hành trình được?

Phạm Trọng Thúc nói:

- Tướng quân, vẫn biết là chuyện đại sự quan trọng, nhưng nếu khi đến đó dẫn theo một đám binh uể oải không còn sức chiến đấu, thì liệu làm được nên chuyện gì đây? Tướng quân xem bọn họ đã không còn sức mà đi nữa rồi. Áo giáp nặng trĩu, lại thêm nước thấm vào nên sức nặng tăng lên không chỉ một lần, ai cũng phải vác theo lương thực, binh khí, đường đi trơn trượt, đám giầy kia dính bùn, trọng lượng một đôi trở thành 10 cân, đi đường thế nào được đây?

- Điều này...

Wương Bình nghe thấy vậy cũng hơi do dự, nghiêng người nhìn đám binh sĩ đang đi đứng lảo đảo trên đường, trong lòng đã có chút dao động

Một binh lính cũng mỗi một không chịu được nữa đứng bên cạnh thấy thế cũng khuyên nhủ:

- Tướng quân, hay là để mọi người nghỉ ngơi một lát đi. Nếu cứ đi liên tục không nghỉ thế này thì cũng nên đợi đến lúc mưa ngớt, tốc độ đương nhiên cũng được đẩy nhanh. Mưa to thế này thì để anh em nghỉ ngơi lấy sức một chút, đợi khi mưa tạnh rồi hãy lên đường. Lúc đó sức lực được hồi phục, mọi người sẽ đi nhanh hơn, chưa chắc đã đi chậm hơn đâu.

- Cũng được!

Wương Bình cuối cùng cũng bị thuyết phục, căn dặn:

- Đại quân vào trong Bạch Dương quan nghỉ ngơi, đợi khi mưa tạnh rồi đi tiếp.

- Rồi!

Viên lính kia nghe vậy thì mừng quýnh, vội vàng cao giọng phát ra mệnh lệnh, đám binh sĩ nghe xong thì tinh thần phấn chấn, vội dùng hết sức tàn còn lại rảo bước đi về phía Bạch Dương quan.

Vùi nồi nấu cơm, cọ rửa chiến mã, rất nhanh chóng khói bếp đã lượn lờ ở trên Bạch Dương quan. Chỉ có điều đám củi gỗ bị mưa thấm ướt, khói bay mù mịt, lửa không được to, khiến cho trong Bạch Dương quan người hô ngựa hí, tiếng ho khan phát ra không ngừng.

Lúc này, trên con đường từ Ngải Thành đi tới Đê Khâu, một đội ngũ gồm ba cánh quân, giống như ba con rắn lớn uốn lượn không thấy điểm đầu đuôi, cũng đang gấp rút hành quân. Tất cả binh sĩ đều mặc áo mỏng, không đeo bì giáp, bên ngoài khoác chiếc áo tơ mỏng bằng lá cây, trong tay cũng chỉ cầm một loại binh khí, dưới chân đều là những đôi giày rơm nhẹ nhàng, khi đi trên đường lầy lội thì không bị bám bùn như ủng da.

Bọn họ vừa đi vừa lấy từ trong ngực áo một miếng thịt bò khô nhét vào miệng, rồi lại ăn thêm một chiếc bánh ngô được nghiền từ bột ngũ cốc. Toàn bộ đội ngũ trước không thấy đầu, sau không thấy đuôi, lặng ngắt như tờ, ngay ngắn chỉnh tề.

- Dem tráng khí của các người ra hết đây cho lão tử xem nào!

Tướng quân cụt một tay Lương Hồ Tử vịn kiếm đứng trên xe, cao giọng gầm thét:

- Công tử nói rồi, nuôi binh ba năm dùng binh một khắc, giờ chính là lúc dùng đến các người, ai cũng không được lơ đãng xả hơi, muốn nhẹ nhàng đi tới Thanh Ngõa quan thì lão tử đã để cho các người toại nguyện rồi, bây giờ tất cả các người đều phải xốc lại tinh thần hết cho ta.

A Cừu dắt lưng một đôi đoản kích, cởi bỏ giày lộ ra đôi bàn chân đầy những vết chai sạn, cũng động viên tinh thần binh sĩ:

- Gắng sức lên, cố gắng tiến bước trên đường. Đến Thanh Ngõa quan sớm để chiếm địa lợi, khi đánh trận chúng ta sẽ có được tiện nghi. Đợi khi đánh thắng trận, công tử sẽ khao thưởng ba quân, lợn béo, dê béo, các người ăn bao nhiêu tùy thích. Lúc đó thì tất cả dũng sĩ tham chiến đều được nghỉ ngơi ba ngày, những nữ lư(kỹ viện) bây giờ đều đóng cửa cấm vào, đó là để đợi khao thưởng các người đấy!

Tái Cừu cười to nói:

- Đúng vậy, mọi người cố gắng tiến bước, vì thịt béo và nữ nhân mà hăng hái tiến bước, xông lên!

Đội ngũ đang yên lặng lập tức truyền ra những tiếng cười đùa bàn tán, những mệt mỏi và rét lạnh không cánh mà bay, đám binh lính chọc ghẹo lẫn nhau, bước chân cũng nhanh nhẹn hơn...

Công Mạnh Trập đứng trước cửa sổ, nghe tiếng mưa rơi tí tách, lông mày khép chặt lại.

Phía sau, gia tướng thân tín Ngao Thế Kỳ, Chu Bát cung kính đứng hầu một bên, đứng ngay ngắn không thốt một lời.

Ánh mắt Công Mạnh Trập hung ác nham hiểm, một hồi lâu sau mới nói:

- Lão phu luôn cảm thấy... bọn chúng nhiều lần tụ họp đến thế, có chút không bình thường. Chẳng lẽ... bọn chúng đã nghe ngóng được tin tức gì rồi?

Ngao Thế Kỳ tiến lên trước một bước nói:

- Chủ công, theo ý kiến của nô tài, chỉ bằng chúng ta động thủ trước, với số lượng của gia tướng và thực khách trong phủ của chúng ta, rồi lại thêm việc thỉnh được quốc quân hạ lệnh cho vệ thành đến tương trợ, lúc đó thì có thể dễ dàng mà tóm gọn toàn bộ bọn chúng.

Công Mạnh Trập dường như không nghe thấy, một lúc sau chợt hỏi:

- Chu Bát, mấy người trong nhà Tề Báo vẫn chưa có biểu hiện gì bất thường à?

Chu Bát đáp:

- Vâng, trong phủ của chúng nhìn bên ngoài thì rất bình lặng giống như ngày thường. Chỉ có điều những kẻ đó trước nay đều không có gì đáng chú ý, nên nô tài không cảm tai mắt ở trong phủ của chúng. Hai ngày

nay, nô tài đang phái người dùng tiền thưởng lớn đi mua chuộc gia nhân trong phủ của chúng, truyền rằng một tin tức thưởng năm mươi lượng vàng, nếu như thành công thì sẽ có tin tức truyền đến ngay.

Công Mạnh Trập “Ồ” một tiếng, rồi nói với Ngao Thế Kỳ:

- Tề Bão, Bắc Cung Hỉ đều xuất thân là võ tướng, những thực khách, gia tướng, gia nô, người hầu đều biết võ công, chỉ dựa vào lực lượng hiện tại của chúng ta, nếu như đánh chúng bất ngờ, trở tay không kịp thì chắc chắn bọn chúng không có cách nào phản kháng, nhưng nếu như chúng đột phá vòng vây đào tẩu, chúng ta dù có điều toàn bộ binh mã thành vệ thì cũng không thể phong tỏa được toàn bộ Đế Khâu, nếu như để bọn chúng chạy về phong ấp... Dù sao thì gia tộc của chúng ở đó xây dựng lực lượng cũng đã mấy trăm năm, làm sao có chuyện không ai giúp đỡ chúng được? Lúc đó thì một trận đại loạn là điều khó tránh khỏi, cho nên... cần phải suy nghĩ cho thật thấu đáo mới được.

Ngao Thế Kỳ nói:

- Chủ công, nếu như ta điều động binh mã cung vệ, thì phần thắng của chúng ta sẽ nhiều hơn.

Công Mạnh Trập quay đầu lại trừng mắt nhìn hần, trách mắng:

- Hồ đồ, cung vệ là đội quân bảo vệ cung thành, có lẽ nào mà quốc quân lại đồng ý điều động cung vệ cho ta sử dụng được chứ.

Nói đến đây, hần vuốt chòm râu đặc chí cười nói:

- Lão phu cẩn thận đề phòng như vậy, cũng chỉ là để tránh mắc phải sơ suất tới mức thấp nhất mà thôi. Kỳ thực cũng không cần phải lo nghĩ quá, bọn chúng rõ ràng là biết lão phu muốn đối phó với chúng, vậy thì chúng cũng làm được gì đây? Thành vệ canh giữ thành trì, bọn chúng không thể chạy ra ngoài được, trong phủ của ta phòng bị nghiêm ngặt, bọn chúng không thể đánh vào được. Đợi khi đại quân của ta đến, muốn chém giết muốn xẻ thịt thì đều phụ thuộc vào ta thôi. Trừ phi... bọn chúng cầu xin ông trời có được thiên binh xuống tương trợ, nếu không thì đừng hy vọng sống sót.

Hần khoát tay nói:

- Các người lui ra đi, hôm nay mưa rơi liên miên, quốc quân sẽ không đến đâu, mấy hôm nay uống rượu vô độ, lão phu cũng phải đi nghỉ một chút

Hai viên gia tướng thân tín lĩnh mệnh lui ra, một hần tử mặc áo tơ học tốc chạy về phủ Công Mạnh Trập, gõ mở cửa chính lách mình đi vào, một lát sau, hần đã xuất hiện trước mặt Chu Bát. Chu Bát tra hỏi một hồi, cầm lấy tiền thưởng đưa cho hần, rồi vội vã trở về hậu trạch.

Công Mạnh Trập vừa mới nằm ngủ, hai mắt đang lim dim mệt mỏi chìm vào giấc ngủ, bỗng cánh cửa nhẹ nhàng gõ vang, Công Mạnh Trập giật dử quát:

- Kẻ nào phá hỏng giấc mộng đẹp của ta?

Ngoài cửa một thị tì nhút nhát e lệ nói:

- Đại nhân, Chu Bát có việc gấp muốn cầu kiến.

- Hả?

Công Mạnh Trập khẽ hấp háy mắt, khôi phục lại dáng vẻ tỉnh táo:

- Mau chóng truyền hần vào cho ta.

Trong giây lát, Chu Bát đã vội vã đi vào, chắp tay thi lễ nói:

- Chu Bát đã quấy rầy giấc ngủ của chúa công rồi.

Công Mạnh Trập hừ lạnh một tiếng, nói:

- Nói mau, có chuyện gì quan trọng?

Chu Bát nói:

- Việc dùng kim tiền mua chuộc gia nhân trong phủ Tề Bão đã có tiến triển, thu được một vài thông tin.

Hai mắt Công Mạnh Trập sáng rực lên, nói:

- Nói mau đi.

Chu Bát nói:

- Vì thời gian gấp gáp, lại sợ đánh rắn động cỏ, người của nô tài không tiếp xúc được với quân sự trong phủ Tề Bão, chỉ mua chuộc được một tên gác cổng.

Công Mạnh Trập vừa nghe xong, ủ rũ nói:

- Một tên gác cổng thì có thể thu được thông tin gì đây?

Chu Bát nói:

- Dạ dạ, nhưng tên gác cổng đó kể một chuyện, nô tài cảm thấy cần phải bẩm báo cho chủ công biết. Mấy ngày trước, Di Tử Hạ đăng môn báỉ phỏng Tề Bão, đem theo một tên tùy tùng thiếp thân. Hai ngày nay Di Tử Hạ không hề lộ diện. Nhưng mỗi lần bốn bốn người Tề Bão, Bắc Cung Hỉ, Chữ Sư Phổ, Công Tử Triều gặp nhau thì tên tùy tùng đó đều xuất hiện, dường như... bây giờ hẳn đã là người của Công Tử Triều rồi. Tuy nhiên người của nô tài nhận được thông tin này xong, âm thầm truy theo hành tung của chúng, lại phát hiện người này vẫn đang ở trong phủ của Di Tử Hạ.

Công Mạnh Trập nghe vậy thì mặt biến sắc:

- Tên tiểu tử Di Tử Hạ từ trước tới nay không tham dự việc triều chính, tại sao hắn lại, tại sao hắn lại giao du với bọn người Tề Bão? Di Tử Hạ...

Di Tử Hạ căn bản là không hiểu chuyện trong quan trường, nhưng hắn lại nhiều lần phái một người đến tiếp xúc với bọn Tề Bão, một kẻ đa nghi như Công Mạnh Trập không thể không nghĩ tới người đứng sau lưng Di Tử Hạ: quốc quân Cơ Nguyên. Lẽ nào Cơ Nguyên không có động tĩnh, giả vờ ra vẻ đại khái qua loa, ý là muốn liên hợp hai đại gia tộc Tề thị, Bắc Cung thị, mong đoạt lấy quyền lực của hắn?

Nghĩ tới đây, Công Mạnh Trập bất giác toát mồ hôi lạnh, hắn lật đật đứng dậy, rảo bước đi trong phòng hai vòng, bỗng nhiên lắc đầu nói:

- Không thể nào không thể nào, nếu như quốc quân có dụng ý với ta, tại sao lại án binh bất động, ngồi đợi ta điều binh trở về đô thành? Lấy điều đó để khép ta vào tội mưu phản? Vậy thì sẽ phải mạo hiểm biết bao, không thể nào có chuyện đó được, nhưng... người đó... rốt cuộc hẳn là ai đây?

- Chủ công...

Chu Bát lập tức căng thẳng trở lại:

- Hay là... dựa theo kế của Ngao Thế Kỳ, chúng ta cứ ra tay trước đi. Phỏng chừng ngày mai binh mã của chúa công sẽ đến, cho dù bọn chúng chạy thoát được, thì chúng ta sẽ lại lập tức dẫn quân tấn công phong ấp của chúng, chắc hẳn chúng sẽ không kịp có cơ hội hợp binh phản kháng.

Công Mạnh Trập tuy chưa bao giờ đích thân đi dẫn quân đánh trận, dù sao cũng là chủ quản việc binh trong suốt hai mươi năm qua, nghe thấy nói vậy lập tức lắc đầu nói:

- Quân lính rệu rã, làm sao có thể đem ra sử dụng lần nữa? Vả lại, chưa xác định được liệu nhân vật thần bí kia có phải do quốc quân sai khiến, giống như cái gai trong lòng ta, không thể nào yên tâm cho được.

Hắn suy nghĩ hồi lâu trong phòng, đột nhiên dừng bước, xoay người lại, thần sắc nghiêm nghị nói:

- Chu Bát, ngươi lập tức đi tuyển chọn hảo thủ nhất đẳng trong phủ, bắt lấy cái tên hành tích khả nghi kia về cho ta một cách bí mật thần không biết quỷ không hay, việc này không thể để lộ ra ngoài.

- Vâng!

- À... đợi đã, mang theo cả Ngải Tử Man. Hắn thân thủ linh hoạt, kiếm kỹ xuất chúng, có thể trọng dụng.

- Tuân lệnh!

Chu Bát cũng biết tình thế cấp bách, lập tức lách mình đi ra ngoài, thông báo cho Ngao Thế Kỳ, Ngải Tử Man biết để chuẩn bị.

Công Mạnh Trập neho mắt lại, trầm ngâm nói một mình trong phòng:

- Người này... rốt cuộc là ai? Hẳn thuộc lực lượng của ai? Hắc! Lão phu cứ tưởng đã nắm được sự tình trong lòng bàn tay, giờ đây xem ra tình hình đã phức tạp rồi!

170. Chương 169: Lựa Chọn

Trong phủ Di Tử Hạ không có thực khách, ra vào đều là gia tướng trong phủ, những gia tướng này đều biết Khánh Kỵ, biết hẳn bây giờ là thị vệ được sủng ái của Di đại phu, Di đại phu đi đâu cũng đưa hẳn đi cùng. Khánh Kỵ khiến cho họ có cảm giác tuy trầm mặc ít nói, cũng không được thân thiện cho lắm, nhưng đối nhân xử thế cũng được xem là khiêm nhường, có lễ độ. Thế nên dù không nồng nhiệt nhưng họ cũng chấp tay đánh tiếng chào hỏi. Khánh Kỵ đáp lễ, nét mặt ung dung rời phủ Di Tử Hạ đi dạo trên đường.

Khánh Kỵ ra ngoài đương nhiên không giống như những gia tướng thị vệ đi tìm quán rượu giải khuây hay đến lầu xanh mua vui. Hôm nay người của Khánh Kỵ đã phi ngựa đến báo, đám người Lương Hồ Tử đang ngày đêm dẫn đại quân thần tốc đến, một trăm hai mươi tám dặm sẽ nhanh nhẹn, cường tráng đã đến trước mai phục ngoài cửa ải Thanh Ngõa Quan. Khánh Kỵ trong lòng đã quyết.

Ngày mai, đại toàn quân đến Thanh Ngõa Quan, bên này phải hành động ngay. Đến thời điểm đó, phủ Công Mạnh Trập sẽ trở thành chiến trường chính. Khánh Kỵ khá tin tưởng thuộc hạ của mình là Đại tướng Lương Hồ Tử, để Lương Hồ Tử một mình dẫn quân. Những chuyện như chặn đường cản địch đương nhiên hẳn ta làm được, không cần Khánh Kỵ phải đích thân giám sát và đốc thúc tác chiến. Khánh Kỵ muốn lưu lại Đề Khâu để tiện theo dõi tình hình.

Bởi vì đại sự sắp diễn ra, Khánh Kỵ muốn hiểu rõ hơn địa hình trong thành Đề Khâu. Lúc này, Khánh Kỵ muốn nhân lúc sau cơn mưa mùa thu ít người qua lại, đến gần phủ Công Mạnh Trập quan sát kiến trúc hai bên trái phải, đường đi trước sau. Để đạt được thành công thì cần phải hiểu rõ ngọn ngành. Vì Công Mạnh Trập nếu binh bại, rất có khả năng sẽ chạy vào cung cầu cứu Vệ Hân. Tường thành trong cung vững chắc, dễ phòng thủ khó tấn công, trong cung lại có đội quân tinh nhuệ đóng giữ, nếu để chúng trốn thoát vào trong thì đại sự bất thành.

Mặc dù nói Công Tử Triều dường như khá tin tưởng vào sự khuất phục của Nam Tử lúc lâm nguy, nhưng Khánh Kỵ lại không thể mang quyền chủ động hoàn toàn kỳ vọng vào sự chân thành của Nam Tử đối với Công Tử Triều. Ngộ nhỡ Công Tử Triều không thể khống chế cung vệ, cấm vệ. Hoặc Vệ Hân không bị họ giam lỏng trước. Vậy nếu có thể giết chết Công Mạnh Trập trước khi cung vệ thành vệ hành động, thì cũng giống như có thể đạt được mục đích. Vì thế mà mọi việc cần tìm hiểu kỹ lưỡng trước, nắm vững địa hình xung quanh Phủ Công Mạnh Trập là điều rất cần thiết.

Có ba con đường thông suốt giữa Phủ Công Mạnh Trập và Cung điện. Trong đó có một đường lớn, xe ngựa thường ngày qua lại, cực kỳ sầm uất, lúc đó sau cơn mưa hoàng hôn buông xuống tuy âm đạm nhưng trên đường người vẫn tấp nập năm tùm ba, cũng không ít người qua lại. Con đường này không thể là đường Công Mạnh Trập chạy trốn, bởi vì đường lớn rất dễ bị đuổi kịp, vả lại họ sẽ tấn công Phủ Công Mạnh Trập từ cửa chính. Công Mạnh Trập nếu có thể xông ra ngoài vòng vây từ cửa chính thì rất có khả năng là đã chuyển bại thành thắng, đánh tan quân địch, như vậy thì hà tất phải phá vây bỏ trốn.

Khánh Kỵ đảo mắt, theo dõi hồi từ trước đi xem con đường thứ hai. Con đường thứ hai này ngoằn ngoèo khúc khuỷu, là hẻm giữa các nhà dân tạo thành một con đường nhỏ quanh co. Có rất nhiều lối rẽ, lúc đó vì trời mưa lầy lội nên Khánh Kỵ chỉ đi vào ngõ một đoạn không xa, chỉ đi qua hai lối rẽ liền quay về đường cũ.

Ở đây giống như mê cung vậy, nếu như không phải người dân hàng ngày sinh sống ở đây, đi vào rất dễ bị lạc. Con đường này vốn dĩ nên là con đường chạy trốn tốt nhất, nhưng lại không hợp với Công Mạnh Trập, Công Mạnh Trập thân phận là hạng cao quý, không thể hiểu rõ đường quanh co khúc khuỷu thứ dân ở trà trộn này được. Còn các võ sĩ thuộc hạ thân tín của hắn cũng không thể thông thạo vượt qua khu dân cư này.

Con đường thứ ba...

Khánh Kỵ đứng hai bên sông quan sát. Con đường này gần sông, nối liền với một con sông của thành Đế Khâu, xem ra không rộng không sâu, một bên thông với tường sân sau của phủ Công Mạnh Trập, một bên thông hướng về cung điện, đến phía trên thành cung điện là sông Ngự rồi. Đi một hồi ven theo bờ sông, phát hiện ra đường đi bên sông khá bằng phẳng, nước sông lúc đó còn nhìn thấy một chiếc lá buộc bên mạn thuyền con theo dòng nước dòng đưa.

- Ủm, con đường này chắc là con đường Công Mạnh Trập chọn để thoát thân trong lúc hoảng sợ. Chúng ta có lẽ nên bố trí quân mai phục. Nhưng, Bắc Cung, Tề Báo tập trung người ngựa có hạn, nếu phân binh, e rằng lực mỏng, tiếc là ... Tề Báo bọn họ có đề phòng ta, không cho người và ngựa của ta vào Đế Khâu...

Khánh Kỵ đang suy nghĩ thì đột nhiên nghe thấy đằng sau vọng tới một loạt tiếng bước chân nhỏ. Khánh Kỵ lập tức quay đầu nhìn thì đã có bảy tám người đứng ngay đằng sau, tay cầm binh khí, bao vây thành hình cánh chim nhạn. Những người này hai mắt chăm chăm nhìn Khánh Kỵ, mặt hầm hầm sát khí, rõ ràng những kẻ này không thân thiện. Khánh Kỵ trong lòng thầm tự cảnh giác, nhẹ nhàng nắm chặt thanh kiếm.

Trong đám người này có một tên hình dáng gầy còm, đôi mắt sắc bén, nhìn cử chỉ rõ ràng là tên cầm đầu. Hắn cười lạnh một tiếng, đưa tay ra hiệu, đám người liền xông tới Khánh Kỵ.

Khánh Kỵ vừa di chuyển người quan sát thế trận bao vây của bọn chúng, vừa gần giọng hỏi:

- Chư vị đến từ đâu? Có thù oán gì với tại hạ?

Ngao Thế Kỳ cười lạnh đáp:

- Người không cần biết bọn ta đến từ đâu, hôm nay ta đến bắt ngươi, chúng ta đang muốn biết ngươi đến từ đâu.

Khánh Kỵ nghe xong cảm thấy yên tâm hơn một chút, chỉ cần bọn họ không biết thân phận thật sự của mình, như vậy thì có rất nhiều cách. Khánh Kỵ đưa mắt nhìn bốn xung quanh một lượt, hé mắt nhìn một khoảng trống, hét lên một tiếng rút kiếm xông tới.

Người đó thân hình cao lớn, tay cầm một cái giản đồng nặng chịch (giản: một loại binh khí cổ). Khánh Kỵ nhìn hắn di chuyển có chút chậm chạp, thân thủ không linh hoạt, Khánh Kỵ lúc này chỉ muốn phá vây, không muốn ham chiến, liền nghĩ dựa vào hấn phá vỡ lớp vòng vây.

Đại hán kia mắt nhìn Khánh Kỵ nhún người bỏ tới, lưỡi kiếm sáng lóe lên, ánh hào quang cùng ập tới đập vào mặt. Đại hán hoảng hốt giờ giản đồng lên ứng phó. Trong tay hắn là chiếc giản đồng nặng chịch, cho dù kiếm kia là thượng thừa bảo kiếm cũng không thể địch được binh khí nặng khó chặt khó chém như thế này. Đại hán trong lòng chắc mẩm lưỡi kiếm chém vào giản đồng thế nào cũng bị gãy.

Khánh Kỵ vung kiếm ra chém, vẫn giữ được bốn phần sức lực. Kiếm giản va vào nhau, Khánh Kỵ bỗng vịn mình rút kiếm ra, mạnh mẽ rút về bỏ ra một kiếm. Gió lốc lướt qua, đại hán kia kêu to hạ xuống, giờ tay ra sờ sờ, áo giáp bị rách, tay đầy máu. Thực ra hắn chỉ bị Khánh Kỵ chém một vết vào giữa bụng, nhưng hắn lại cảm thấy đau đớn, lại nhìn thấy máu tuôn ra nên vụ rằng Khánh Kỵ đâm thủng bụng hắn. Tự nghĩ thế nào cũng chết, trong lúc hung hăng, hai tay giờ giản đồng vọt dựng lên, nhắm vào Khánh Kỵ mà đâm.

Khánh Kỵ một chân giẫm vào vũng nước, lớp bùn bắn lên ngăn hai tên võ sĩ tiếp cận. Thấp người xuống Khánh Kỵ né được giản đồng của đại hán, khuynh khẩu tay hung hãn đánh vào ngực tên đại hán. Đại hán kia nhận của Khánh Kỵ một kiếm vốn dĩ bị thương không nặng, bây giờ ngực bị khẩu tay của Khánh Kỵ đập mạnh, phát ra tiếng xương bị gãy, máu tươi phun ra bắn vào mặt Khánh Kỵ, kêu thảm thiết. Đại hán thân hình cao lớn bị đánh bay ngược trở lại, hất ra xa hai trượng, đập vào nền đất bùn bịch một tiếng. Thở yếu dần, nhìn thấy không sống được nữa.

Cùng lúc Khánh Kỵ đánh bay đại hán, một tên võ sĩ nhân cơ hội cầm giáo dài đâm vào eo Khánh Kỵ, Khánh Kỵ dựa vào lực khẩu tay nghiêng người tránh cây giáo. Do chân bị ướt, trọng tâm không vững nên cả người Khánh Kỵ bị ngã xuống đất. Hắn thực sự muốn thoát khỏi đây, đặt ngang kiếm lướt một lượt, một tên võ sĩ bị bổ trúng mắt cá chân, chân bị cắt đứt, ngã bịch xuống đất la hét dữ dội lẫn vào Khánh Kỵ.

Khánh Kỳ túm lấy cơ thể quần quai của hắn cùng dịch chuyển, tránh những lưỡi kiếm đâm tới. Khánh Kỳ trở tay đẩy hắn ra, đánh hai tên võ sĩ trước mặt, nhân cơ hội vọt lên phía trước. Phía trước có hai bụi cây cao bằng nửa người, ở giữa là con đường hắn đi lúc đến đây. Khó khăn lắm mới chạy được đến bên lùm cây thì sau lùm cây đột nhiên có tiếng quát :

- Hãy nộp mạng!

Một bóng người uốn cong nhảy ra, kiếm trong tay vung lên giữa không trung tạo nên vầng sáng lung linh, vầng sáng này chuyển động cũng không biết muốn đâm vào ngực hay vào mặt Khánh Kỳ. Khánh Kỳ không thể ngờ rằng đối phương lại có mai phục, hoảng sợ lùi lại, người kia nhảy xuống đất, xoảng xoảng lại là ba thanh kiếm đâm tới, thân thủ mạnh mẽ, nhanh nhạy như vượn, bắn lên, xuất kiếm, nhảy xuống, thu kiếm, xoay người, đâm tiếp, tất cả hành động đều thành thực lưu loát, vừa đẹp lại sắc bén.

Khánh Kỳ chỉ hận không tiện có binh khí trong tay, bị vị thiếu niên áo đen này làm cho lại lùi hai bước, nhìn đằng sau đám võ sĩ đã đuổi tới nơi. Khánh Kỳ không muốn lại lùi nữa, dựa vào lực cánh tay, trầm giọng quát, giơ kiếm xông thẳng vào vị thiếu niên. Lúc này vị thiếu niên lật cổ tay, kiếm hướng chính vào chỗ dưới cổ họng ba tấc, nếu Khánh Kỳ không tránh thì đương nhiên lưỡi kiếm kia sẽ đâm trúng vào cổ họng. Nhưng với tốc độ vung kiếm của Khánh Kỳ thì vị thiếu niên áo đen kia cũng bị chém mất mạng.

Khánh Kỳ lưỡng lự trước đối phương và mình không có huyết hải thâm thù sát phụ đoạt mẫu, tất không cam tâm cùng đi đến chỗ chết. Khánh Kỳ nghĩ muốn lấy chiêu này buộc hắn phải tránh ra. Không ngờ khi hắn đâm kiếm đã nhìn thấy rõ dung mạo của Khánh Kỳ. Hắn nhất thời chần chừ, quên né tránh. Khánh Kỳ lúc này cũng nhìn rõ diện mạo của hắn, kinh ngạc cũng không kém phần.

- Quý Tôn Tiểu Man, sao lại là nàng?

Đôi mắt đen kia như điểm thêm nước sơn, ánh lên đầy bóng dáng của Khánh Kỳ, một chút ánh sáng hờ ra đường vòng cung, theo ánh mắt của nàng hướng xuống phía dưới chợt hiện là thanh kiếm sắc bén trong tay Khánh Kỳ. Chốc lát, trong mắt Quý Tôn Tiểu Man tràn ngập cảm giác kinh hãi, hoảng sợ, hối hận.

Khánh Kỳ vừa nhìn thấy nàng, liền dốc sức dồn lực thu kiếm về. Nhất kiếm này là Khánh Kỳ dốc toàn lực, phóng ra với sức mạnh ghê gớm, muốn thu kiếm lại không phải là chuyện dễ dàng. Kiếm này bổ tới trán của Quý Tôn Tiểu Man thì dừng lại. Cùng lúc đó, kiếm thế của Quý Tôn Tiểu Man định đâm vào cổ họng Khánh Kỳ cũng được nàng ra sức thu lại.

Cơ thể hai người đều đứng bất động. Một cơn gió thổi qua, vài sợi tóc trên trán Quý Tôn Tiểu Man bay xuống, cũng cùng lúc đó một giọt máu đỏ sẫm từ cổ họng Khánh Kỳ chảy ra, dọc theo lưỡi kiếm sáng như gương dần dần chảy xuống ngoằn ngoèo như con rắn, trượt đến nửa lằn rớt xuống dưới kiếm. Tuy nhiên trên thân kiếm một giọt cũng không dính.

Con người dường như đã bất động của Quý Tôn Tiểu Man hơi hơi lấp lánh, đã khôi phục lại vài phần sinh khí. Khánh Kỳ nhìn thấy một bóng mờ hồ trong đôi mắt nàng. Hắn theo bản năng nhìn xuống phía dưới, liền nhìn thấy trên lưỡi dao sáng như gương trong tay nàng cũng có một hình ảnh mờ hồ hiện ra. Khánh Kỳ chợt ngộ ra, bỗng nhiên ngẩng đầu lên, liền thấy một cái lưới lớn chụp lên đầu hắn.

Ở lùm cây bên kia, Chu Bát đắc ý đứng đó. Cái võng vừa rồi là do hắn quăng ra, cái lưới lớn hất lên không trung giống như đóa nụ nở hoa, nở rộ xòe ra giữa không trung rồi lại từ từ rơi xuống, chụp lấy con cá ở giữa...

“Ai! Nàng lúc đó rõ ràng đã kinh ngạc khôn xiết, khó mà nhúc nhích được. Nhất kiếm của ta đáng ra đã chém tới, coi như vì gặp cổ nhân không nỡ hạ thủ, ta cũng không nên lòng dạ hẹp hòi. Ta bị bắt sống, đám Tề Báo, Bắc Cung Hỉ không thấy bóng dáng của ta nhất định sinh nghi, chỉ sợ bọn họ không dám ra tay. Ta mà chết, mấy vạn tướng sĩ của ta sẽ làm thế nào đây?”

Khánh Kỳ quần áo rách tả tơi, mình đầy thương tích bị khóa trên cột đá thủy lao. Khánh Kỳ tự trách mình, bị nỗi đau này khắc sâu trong lòng.

Khánh Kỳ sau khi bị bắt về Phủ đệ Công Mạnh Trập, lập tức bị tra tấn bức cung. Khánh Kỳ nói đông nói tây, đương nhiên không để lộ ra chân tướng sự tình, nói tướng là thật mà lại là giả, lại làm cho Công Mạnh Trập sinh nghi.

Năm ngoái khi Khánh Kỵ lần đầu đến nước Vệ, đã từng đến Đế Khâu bá kiến Vệ Hầu, lúc đó trong triều có mặt rất nhiều công khanh đại phu, nhưng Công Mạnh Trập lại không tham dự nên đối với Khánh Kỵ Công Mạnh Trập không hề có chút ấn tượng. Tên Công Mạnh Trập này chỉ ham mưu danh cầu lợi nắm giữ quyền lực, đối với những nghi lễ ngoại giao không hề hứng thú. Hắn không thích lộ diện trước công chúng, Chuyện này đại khái có liên quan đến khuyết tật của hắn thuở xưa. Không phải bắt đắc dĩ, Công Mạnh Trập tuyệt đối không muốn lộ cái chân tật nguyên của hắn xuất hiện trước mặt người khác. Trời dần tối, Công Mạnh Trập từ đầu tới giờ vẫn chưa tra rõ được thân phận của Khánh Kỵ, đành phải tạm giam Khánh Kỵ đợi mai tra hỏi tiếp.

Khánh Kỵ lúc này bị trói trên cột đá, vết thương trên người đau rất như thiêu như đốt. Nhưng nghĩ đến tình hình gấp gáp hiện giờ ở Đế Khâu, nghĩ đến mấy ngàn tướng sĩ của mình đã xuất phát tiến về Thanh Ngõa Quan, trong lòng Khánh Kỵ lại như lửa đốt. Nhưng mà, Khánh Kỵ tự nhiên lại không hối hận, nếu thời gian quay ngược trở lại, cho hắn thêm một lần nữa, hắn có thực sự nhẫn tâm vùng kiếm chém vỡ đầu Quý Tôn Tiêu Man không? Hắn không biết .

Trên người bị tra tấn, chỗ nào cũng bị thương, nửa người bị ngâm trong nước. Vết thương ở nửa người phía trên vẫn nóng rất như thiêu như đốt, vết thương ở dưới bị ngâm trong nước ao lạnh buốt vốn đau rất nhức nhối giờ đã không còn cảm giác nữa.

Ở góc tường ẩm ướt, phía trên cao có một cái cửa sổ, ánh trăng mỏng manh yếu ớt đang chiếu vào, Khánh Kỵ ngẩng đầu nhìn thứ ánh sáng duy nhất trong nhà lao tối tăm, cười khổ một tiếng, ngẩn ngơ nghĩ:

- Ta, chung quy vẫn không phải là kẻ máu lạnh vô tình, giết người không nương tay, mọi việc lấy lợi ích của bản thân làm trọng. Rốt cuộc, thời gian ta ở trong cái thời đại người lừa ta gạt, đấu đá lẫn nhau, không từ một thủ đoạn nào này cũng chưa lâu. Nói thì dễ làm mới khó, nghĩ cho thông đạo lý rồi chưa hẳn có quyết tâm mà ngoan độc cho được. Có điều, ta chết không tiếc, các huynh đệ vì ta mà chết, hi sinh này vô nghĩa mất rồi...

Khánh Kỵ gục đầu, thở dài sầu não!

Đời người vốn đầy mâu thuẫn. Trong đường đời không ngừng xuất hiện những ngã rẽ cần phải lựa chọn, một khi đã chọn thì không có đường lui. Cho dù chọn con đường nào rồi cũng mất đi vài thứ, đánh rơi vài thứ.

Đời người vốn đầy nuối tiếc, nhưng đây cũng là nơi phồn hoa mỹ lệ mà nhân loại vạn vật trên cõi này đã tạo nên. Nếu như loài người hoàn toàn chỉ biết đến lợi hại được mất của bản thân thì nơi kia sẽ chỉ là màn bi kịch. Đặt mình vào trong đó, có ai lại không suy tính thiệt hơn đâu.

Trong lòng Khánh Kỵ cũng rõ rằng nếu như quay lại được, e rằng hắn cũng không nỡ ra tay. Đúng như cái ví dụ chặn tên mà hắn nói với Nam Tử. Nếu như đối phương và hắn không hề quen biết, hắn sẽ không do dự biến hắn thành cái khiên thịt, trong giây phút nguy cấp giữa cái chết và sự sống thì đại đa số con người đều ích kỷ. Nhưng nếu đối phương và ta quen biết nhau, mà lại có chút tình cảm chứ? Hoặc đối phương là một đứa bé hoặc một tiểu cô nương, hắn vẫn nhẫn tâm hạ thủ sao.

Con người vẫn là con người, không phải là một cái máy không có tình cảm chỉ biết lựa chọn đúng sai, có khi rõ ràng biết đó là sai, rõ ràng biết lựa chọn này sẽ khiến mình phải hối hận nhưng vẫn chọn...

Trong hoa viên, đêm xuống lạnh buốt, bầu trời trăng sáng tinh mịch chỉ có vài ngôi sao thưa thớt.

Quý Tôn Tiêu Man đặt ngang Thừa Ảnh kiếm, lặng lẽ ngồi bên cạnh bờ ao, ngửa mặt lên nhìn bầu trời đen như mực chiếu xuống trắng sáng như bàn ngọc, khuôn mặt thanh tú trắng ngần. Nàng có làn da sáng đẹp nhẹ nhàng, hai hàng lông mày nhú lại, phẳng phất nổi u buồn.

Nàng tới Đế Khâu, sau khi tình cờ được Công Mạnh Trập thu nạp làm thực khách, thì muốn ở nhờ nơi đây, đợi Cơ Tổng bên Lỗ quốc không si mê nàng nữa thì nàng trở về. Nàng không nghĩ lại gặp phải một tên Cơ Nguyên. Mấy ngày nay Vệ Hầu Cơ Nguyên ngày ngày chạy đến phủ Công Mạnh Trập, kiêu có mời nàng cùng đi luyện kiếm, lời nói và hành động biểu hiện rất tình tứ.

Mỗi khi nhớ đến Quý Tôn Tiêu Man đều dờ khóc dờ cười, chẳng nhẽ trời sinh nàng có mệnh làm phu nhân quân vương? Khi còn ở nhà thì có Lỗ quân Cơ Tổng theo đuổi không bỏ, nàng phải cải trang thành nam

nhì. Giờ tự nhiên lại đưa tới một Vệ Hâu Cơ Nguyên. Quý Tôn Tiểu Man thấy phiền toái không chịu được, mấy ngày nay đang tính lặn lội đi, tìm một nơi khác sống nhờ. Không ngờ hôm nay đột nhiên nàng lại nhận được lệnh đi bắt người.

Quý Tôn Tiểu Man tự nghĩ, mình làm thực khách ở đây, ở trong phủ này lâu cũng nhận được sự trọng đãi của Công Mạnh Trập, trước khi rời đi giúp ông ta một việc cũng coi như tròn bổn phận của thực khách, nếu cứ như vậy mà đi thì thật là áy náy. Nàng cũng không nghĩ được rằng lúc đó đi lại gặp đúng người mà đáng lý tuyệt đối không nên xuất hiện ở Đế Khâu này, ai mà ngờ được rằng người mà bọn họ muốn bắt lại là Khánh Kỵ.

Quý Tôn Tiểu Man không kịp được lòng nhớ tới ngày kinh hoàng khi hai bên giao kiếm. Khánh Kỵ đằng sau có binh đuổi theo, con đường này vốn dĩ là con đường thoát duy nhất bọn chúng cố ý lưu lại, bởi vì mục đích của bọn chúng chính là bắt giữ hắn ta mà không phải là mang một cái xác trở về. Vì thế người có kiếm thuật cao nhất là nàng được bố trí ẩn sau lùm cây cản địch, còn Chu Bát hạ thủ bắt địch.

Nàng sau khi đâm kiếm ra liền kinh ngạc nhận ra đối phương là Khánh Kỵ, lúc ấy nàng kinh ngạc đến ngây người. Khoảnh khắc ấy, kiếm thế của Khánh Kỵ đã bổ tới mặt nàng rồi, thanh kiếm quyền uy đó thật là đáng sợ. Nàng kinh ngạc, sau lại hoảng sợ. Khi kiếm của nàng gần đến cổ Khánh Kỵ, nàng lại thấy hồi hận vô cùng. Nàng hận tại sao mình không nhắm tâm ra tay, để hắn ta chết trong tay mình, nhưng mà...

Quý Tôn Tiểu Man nhẹ nhàng đưa tay lên sờ sờ trán mình, ở chỗ này bị chém đứt mất mấy sợi tóc, vẫn còn một vết thương mờ mờ. Khi đó nàng kinh ngạc rồi lại hoảng sợ đến nỗi người không biết phản ứng ra sao, lúc nàng hồi hận thì kiếm thế đã đưa tới điểm cuối, muốn giành lại nhất thiết phải thu thân, những thứ này nhanh như là ánh chớp từ hòn đá lửa, nàng nghĩ đến nhưng đã không còn phản ứng kịp nữa.

Nếu kiếm Khánh Kỵ cứ như thế bổ tới, hắn ta tự nhiên có thể thoát thân, còn nàng thì sao, nàng giờ đây đã là cái xác chia đôi, hương tan ngọc nát. Nhưng hắn cuối cùng đã không ra tay, cho dù biết rõ đằng sau quan binh đuổi theo rất sát rồi, vả lại hắn ta bí mật xuất hiện tại Đế Khâu này ắt phải có nguyên do rất lớn. Nhưng mà tất cả điều này đều vì mình mà từ bỏ, cuối cùng hắn ta đã lựa chọn ... đưa tay chịu trời.

Quý Tôn Tiểu Man trong lòng dâng lên một dòng chảy ấm áp, lan tỏa khắp cơ thể, khiến nàng không chút cảm nhận thấy cái lạnh của đêm thu.

Kiếm thế đó Khánh Kỵ vốn có thể đâm tới.

Quý Tôn Tiểu Man sinh ra trong gia đình quyền quý, tai nghe mắt thấy, đã nhìn quen tình cảnh như cha con, thân như huynh đệ nhưng cuối cùng cũng vì địa vị quyền lực, được mất thiệt hơn mà lừa gạt lẫn nhau, không chút nề nang. Vậy mà hắn ta...hắn ta vì tính mạng của mình mà từ bỏ...

Nói thì dễ, làm được có dễ gì đâu.

Khi Khánh Kỵ bị bắt về phủ Công Mạnh Trập chịu cực hình tra tấn, Quý Tôn Tiểu Man vẫn chưa vào thủy lao, nàng không chịu được cảnh Khánh Kỵ chịu cực hình. Nhưng nàng biết Khánh Kỵ nhất định đã phải chịu sự tra tấn đáng ra hắn không phải chịu. Nghĩ đến đây, đến cơm tối nàng cũng không ăn. Lúc này đêm càng ngày càng khuya, nàng nhẹ nhàng ngồi giữa vườn, trong lòng dậy sóng. Từ ngày phụ mẫu nàng qua đời nàng chưa từng đối với ai lo lắng rồi ruột gan như bây giờ.

Nhớ đến lúc quen biết Khánh Kỵ, Quý Tôn Tiểu Man chợt cảm thấy mong mình ngứa ngứa, nhẹ nhàng sờ sờ móng, cái kiểu đau này mang theo một cảm giác tê dại tựa hồ như lại truyền tới đầu ngón tay. Cái cảnh bị Khánh Kỵ vừa mắng vừa đặt lên đầu gối dữ dần quất vào móng cứ nhảy nhót trong đầu nàng. Lúc này Quý Tôn Tiểu Man toàn thân nóng bừng, da mặt cũng đỏ hết lên.

Nàng cắn một cái vào môi, đột nhiên vươn thân ra, đặt Thừa Ảnh kiếm sau vai, lấy dây đai lưng buộc lại, ồng tay áo giơ lên, “độc” một tiếng, trong tay áo bay ra một thứ ôm lấy cây đối diện mọc ở ao. Quý Tôn Tiểu Man dùng lực kéo, hai chân nhảy vút lên, phóng thân bay ra, vạt áo nàng bay trên mặt ao vút qua, chớp mắt mất hút trong màn đêm...

171. Chương 170: Quyết Định

.....

- Sao nàng cứu ta?
- Nàng trà trộn vào phủ Công Mạnh Trập có mục đích gì?
- Bọn chúng có biết nàng là nữ nhi không?
- Trong phủ Công Mạnh Trập tối nào cũng canh phòng nghiêm ngặt như thế này sao?

Quý Tôn Tiểu Man đi phía trước đột nhiên dậm chân, quay đầu sảng giọng:

- Ta chưa bao giờ gặp một nam nhân lăm lờ như vậy, người nhanh nên có được không?
- Chân của ta bị thương.

Quý Tôn Tiểu Man mềm lòng, quay đầu lại đặt cánh tay Khánh Kỳ lên vai mình.

- Thơm thật, trên cơ thể nàng có mùi thơm, có thật không ai phát hiện ra nàng là nữ nhi?
- Vệ Hầu đồng tính, trên dưới làm theo, nam tử nước Vệ đa phần trang điểm tô son trát phấn, chỗ nào cũng có kẻ làm điệu bộ nữ nhi nhu mì duyên dáng, ai có thể nghi ngờ ta?
- Ồ, nàng thấp quá, đỡ ta cũng không có tác dụng, ta còn phải khom đầu gối xuống mới có thể đỡ nàng đỡ được.

Quý Tôn Tiểu Man giận dữ đáp:

- Thế làm thế nào mới được đây, chẳng nhẽ ta phải cõng người sao? Ta làm sao mà cõng được một nam nhân nặng như người?

Khánh Kỳ cười gượng đáp:

- Như thế thật không cần, ý ta là... hay là để ta tự đi, sẽ đi nhanh hơn một chút...

Quý Tôn Tiểu Man tức tối bỏ tay Khánh Kỳ ra, nhưng lơ mơ nhìn thấy Khánh Kỳ đau đến nhăn nhó mặt mày, nghĩ đến vết thương trên người hắn, Quý Tôn Tiểu Man lại không đành lòng. Nhưng đương nhiên nàng không thể mở miệng giải thích, chỉ trề môi đi cạnh hắn.

Hai người vội vàng trở lại phủ Di Tử Hạ, lão quản gia cất tiếng trả lời mở cổng, nhắc đèn lồng híp đôi mắt hoa lên nhìn Khánh Kỳ, vội hỏi:

- Ai da, ngài đi đâu vậy? Đại phu đã tìm ngài rất lâu, mà... làm sao thế này, sao ngài lại bị thương thế này. Hử, hắn là tên nào?

Khánh Kỳ lách mình vào trong cửa, lấy tay đóng cửa lại, hỏi:

- Di đại phu đâu?

Hôm nay Khánh Kỳ muộn rồi mà vẫn chưa về, Di Tử Hạ đứng ngồi không yên. Đợi đến đêm khuya cuối cùng không chịu được nữa, dẫn gia tướng trong phủ tìm Khánh Kỳ khắp thành. Lão quản gia này tuy không biết thân phận thật của Khánh Kỳ nhưng cũng nhận ra Di Tử Hạ rất coi trọng Khánh Kỳ, thế nên đáng vẻ rất ân cần. Nghe thấy Khánh Kỳ hỏi liền đáp:

- Di đại phu thấy ngài quá đêm không về, không yên lòng, nên dẫn gia tướng trong phủ đi tìm ngài rồi.

Khánh Kỳ suy nghĩ sơ qua, liền nói:

- Lão quản gia, người đi nghỉ ngơi đi. Không có chuyện gì to tát, không cần làm ầm lên.

Lão quản gia hiểu trong đó có nguyên do, lúc đó tất nhiên biết điều không dám hỏi nhiều, vội vàng đáp tiếng lúi ra, sợ chuốc vạ lây.

Khánh Kỳ dẫn Quý Tôn Tiểu Man đến chỗ ở của mình, châm ngọn đèn dầu trên bàn, ánh đèn sáng lên giữa phòng. Quý Tôn Tiểu Man đứng ở cửa không tiến vào, chỉ nói:

- Người đã an toàn trở về. Ta... cũng nên trở về rồi.

Khánh Kỳ quay đầu nhìn nàng hỏi:

- Nàng vẫn muốn quay lại phủ Công Mạnh Trập sao?

Quý Tôn Tiểu Man trả lời:

- Yên tâm, ta ra tay nhanh gọn. Huống hồ bắt được người còn có công lao của ta, không thể có người phát hiện nghi ngờ ta được.

Khánh Kỳ suy nghĩ, lại hỏi:

- Hiện nay ở phủ Công Mạnh Trập liệu đã có kẻ phát hiện ra ta biến mất chưa?

Quý Tôn Tiểu Man ngập ngừng đáp:

- Có lẽ là chưa. Mấy ngày nay các gia tướng, thực khách trong phủ Công Mạnh Trập đều bị nghiêm cấm xuất môn, cùng ở trong phủ đợi lệnh, cũng không ai biết chuyện gì cả. Thủy lao kia một khi cửa đã đóng thì người không thể thoát ra được, thế nên từ trước tới nay chỉ để hai gia tướng bình thường canh gác ở trong nhà kế bên ngoài thủy lao. Buổi tối không có người thay phiên. Ta nghĩ... chưa đến bữa sáng thì không thể có người phát hiện ra có khác thường. Trừ khi bây giờ hoặc sáng sớm Công Mạnh Trập muốn tiếp tục tra khảo người.

Khánh Kỳ ừ một tiếng nói:

- Vậy thì tốt. Nàng đừng quay lại phủ Công Mạnh Trập nữa, tạm thời ở phòng của ta đi.

Quý Tôn Tiểu Man đỏ mặt. Sặng giọng:

- Buồn cười nhỉ, ai muốn ở phòng của người?

Khánh Kỳ ngẩn ra, giật mình nói:

- Không cần lo lắng, bây giờ ta lập tức phải ra ngoài.

Quý Tôn Tiểu Man trong lòng nghi ngờ nói:

- Người thân thì bị thương còn muốn ra ngoài sao? Đúng rồi, ta vẫn chưa hỏi, người đến Đế Khâu, lén lút che giấu thân phận, rút cuộc người muốn làm gì?

- Đừng dò hỏi lung tung! Ta bảo nàng ở lại đây là muốn tốt cho nàng.

- Ta không muốn ở lại, hôm nay ta cứu người là đã trả hết tình nghĩa cho người, nếu không phải thấy người thương tích đầy mình, hừ... Người không nhớ người đã bỏ nợ ta sao? Hôm nay bản cô nương chẳng thèm tính toán với người. Ta đi rồi, từ giờ chỉ có người nợ ta, ta không nợ người gì nữa. Ái... người làm gì vậy?

Quý Tôn Tiểu Man hét lên một tiếng, đã bị Khánh Kỳ túm lại. Khánh Kỳ một tay bắt nàng, giống như bắt một con gà con vậy. Ngón tay cái đặt lên bắp thịt trên khuỷu tay nàng, khiến nửa cơ thể nàng không thể động đậy.

Thời gian cấp bách, không có thời gian nói tỉ mỉ với nàng được, Khánh Kỳ không thể phân bua, liền ấn nàng lên giường, xé một tấm màn trướng, trói hai tay cùng với vai của nàng lại. Quý Tôn Tiểu Man tức quá, hai chân đạp lung tung:

- Mau thả ta ra. Người như người sao lại lấy ân báo oán, đáng ra ta phải để người chết trong thủy lao.

Khánh Kỳ không để ý đến nàng, lại xé một dây vải, đặt lên chân nàng trói lại.

Bàn tay to của Khánh Kỳ đặt lên một cái, chân của Quý Tôn Tiểu Man liền đạp loạn xạ không chịu bị chế ngự. Một sức nóng từ bàn tay Khánh Kỳ truyền thẳng vào da thịt nàng, rồi nhanh chóng truyền tiếp tới eo, khiến nàng khó ngăn được xao động, khuôn mặt tròn kia cũng vì thế mà đỏ như cái bánh nướng. Vừa nãy nàng vẫn còn hung hãn đạp lung tung, nhưng giờ đây đã ngoan ngoãn không dám cự quậy.

- Chà chà, đôi chân khỏe thật, thảo nào đạp cao như vậy...

Hừ! Quý Tôn Tiểu Man hừ một tiếng, nhướn mày lộ ra vẻ kiêu kỳ!

Khánh Kỵ tiếp tục nói:

- Giống như khi con vậy.

Quý Tôn Tiểu Man nghe không khỏi chán nản.

Khánh Kỵ từ mất cá chân, quần hết hai chân nàng, lúc này cả người nàng thẳng đờ ngã xuống giường, chỉ còn phần eo là có thể cử động.

- Nàng ở lại đây, đừng động đậy lung tung.

Quý Tôn Tiểu Man kêu lên:

- Người đi làm việc xấu xa gì mà lại trói ta ở đây?

- Nói bé một chút, hay là nàng muốn ta quất nàng ngồi không nổi, nằm không xong?

Khánh Kỵ đẩy cái eo nhỏ nhắn, lật thân hình mềm mại của nàng nghiêng sang một bên, nửa mông nhô hẳn lên. Hắn vung tay lên uy hiếp, Quý Tôn Tiểu Man đỏ hết cả mặt, khiêu khích nói:

- Người... người dám?

Khánh Kỵ hừ một tiếng, hạ tay xuống nói:

- Đánh thì đã đánh rồi, nàng nói ta không dám sao? Chà chà. Nàng nói như thế, lại là nhắc nhở ta.

Nói xong Khánh Kỵ liền hạ tay xuống, lại xé thêm miếng vải. Thấy Khánh Kỵ không ra tay, Quý Tôn Tiểu Man thở phào nhẹ nhõm, nhưng trong lòng dường như có chút hụt hẫng.

Khánh Kỵ xé ra một vốc vải vóc, vo tròn lại, không quan tâm Quý Tôn Tiểu Man phản kháng, liền nhét vào miệng nàng, vỗ vỗ tay nói:

- Như thế này được rồi!

Nói dứt lời Khánh Kỵ đến bên cửa sổ, kéo rèm cửa sổ làm bằng lụa xuống, xé ra một mảnh rộng, sau đó cởi bỏ y phục rách nát trên người xuống, lấy mảnh vải kia quấn vào người.

Quý Tôn Tiểu Man nằm trên giường, nhìn thấy Khánh Kỵ cởi áo chỉ còn mỗi quần, không khỏi xấu hổ đỏ hết mặt. Nàng vốn muốn quay đầu không nhìn nhưng nghe thấy tiếng động của Khánh Kỵ không kìm được hiếu kỳ, lại quay đầu lại nhìn. Nàng nhìn thấy trên người Khánh Kỵ đâu đâu cũng có những vết roi, vết bỏng, có chỗ đã bị loét ra. Những vết thương kia thực sự nhìn thấy mà đau lòng. Trong đôi mắt long lanh của Quý Tôn Tiểu Man bắt gặp lộ ra nét dịu dàng và thương cảm.

Khánh Kỵ cố chịu đau, lấy vải quấn chặt bụng, hai chân, hai cánh tay...

Khánh Kỵ bị bắt, điều này cho thấy Công Mạnh Trập đã phát hiện ra chút gì đó hành tung của họ. Hiện giờ thoát vây, nếu như Công Mạnh Trập phát hiện, khó mà đảm bảo không hành động trước. Hắn cần ngay lập tức báo cho đám Tề Báo hành động trước. Những vết thương này không băng bó, giữa lúc đó làm sao ra tay được.

Thân hình Khánh Kỵ đẹp cường tráng, trong mắt các cô gái vốn có lực hút chết người, mà trong thời đại đặc biệt tôn sùng võ sĩ cường tráng thì Khánh Kỵ càng có sức hấp dẫn. Cho đến khi hắn băng bó xong vết thương, lấy ra áo dài võ sĩ mặc lên người, Quý Tôn Tiểu Man nằm trên giường hai mắt vẫn lưu luyến, nhìn chăm chú.

Khánh Kỵ vẫn chưa chú ý đến ánh mắt của Quý Tôn Tiểu Man. Khi mặc xong áo, thuận tay hắn vớ luôn Thừa Ảnh kiếm của nàng, rút ra cắm xuống đất, nét mặt hờ hững nói:

- Quả là một thanh kiếm tốt, Quý Tôn tiểu thư, ta mượn kiếm dùng một lát, nàng chắc không thể không đồng ý chứ?

Quý Tôn Tiểu Man miệng không nói được, chỉ nhần nhần cái mũi, hai mắt trừng trừng nhìn Khánh Kỵ. Khánh Kỵ cười ha ha, giắt kiếm vào eo rồi đẩy cửa đi ra ngoài.

Khánh Kỵ vội vàng chạy đến phủ Tề Báo, cảnh giác đề phòng bốn xung quanh, không thấy có người bám theo, lúc này mới nhẹ nhàng gõ cửa viện. Cửa viện vừa vỗ nhẹ, lập tức hé ra một khe hở, hình như đã có người đợi sẵn, khiến Khánh Kỵ sợ hãi.

Dưới ánh trăng, chỉ thấy trong sân ánh kiếm lờ lờ, một đám người đứng đông nghịt, người đến trước mở cửa vẫn chưa thấp đèn lồng, nhưng trong tay lại nắm một thanh kiếm sáng loáng. Khánh Kỵ bị dẫn vào trong sân liền tỏ rõ thân phận.

Khánh Kỵ vừa đứng vững, cửa phòng mở ra, ánh đèn hắt ra phía ngoài. Đám Tề Báo, Bắc Cung Hỉ, Di Tử Hạ vội chạy ra, nhìn thấy quả đúng là Khánh Kỵ thì không khỏi mừng rỡ. Di Tử Hạ nói:

- Công Tử về rồi, thế là ta yên tâm rồi. Ta đi khắp nơi tìm công tử không được, vừa đến tìm Tề đại phu bàn cách.

Công Tử Triều nén giận nói:

- Công tử đi đâu vậy, cũng không nói một tiếng, hại bọn ta hoảng hốt lo sợ, còn lo công tử xảy ra chuyện.

Khánh Kỵ vội nói:

- Mọi người vào phòng nói chuyện, đừng đứng ngoài này.

Khánh Kỵ không muốn nói với bọn họ chuyện mình bị bắt, giờ phút này rất dễ làm dao động lòng quân, đặc biệt là Chữ Sư Phổ vốn ý chí không kiên định, nếu như bị dọa không chừng sẽ đánh trống lui quân.

Mọi người cùng quay lại phòng, Khánh Kỵ nhú mào nói:

- Sao lại thiếu kiên nhẫn như thế, tất cả đều chạy đến đây, ngộ nhờ người của Công Mạnh Trập biết được đêm khuya tụ họp, chẳng phải sẽ phá hỏng đại sự sao?

Chữ Sư Phổ nói:

- Điều này công tử không phải lo, Chữ mỗ cũng sợ thường qua lại sẽ khiến người ta chú ý nên dặn Tề đại phu hôm nay dùng một số tiền lớn mua nhà bên cạnh, chúng ta đều từ bên đó sang đây, khi ra ngoài đều mặc y phục gia tướng bình thường, cũng không ngồi xe, nhờ có người theo dõi cũng không đến nỗi ngay cả hàng xóm láng giềng cũng đưa vào tầm mắt.

Khánh Kỵ đưa mắt nhìn hẩn ta, thâm nghĩ: “Tên nhát gan này hóa ra cũng có cái được ra phết!”

Thời gian cấp bách, Khánh Kỵ cũng không hỏi nhiều nữa liền nói:

- Lúc này không có thời gian để nói nhiều, tối nay ta đến phủ Công Mạnh Trập thăm dò động tĩnh, nghe được Công Mạnh Trập và đám gia tướng thân tín của hẩn bàn bạc sáng mai sẽ hành động.

Nghe xong mọi người nhất loạt giật mình, Bắc Cung Hỉ vội nói:

- Hay là, bây giờ chúng ta hành động thôi.

- Từ từ đừng hấp tấp.

Khánh Kỵ vội ngăn cản, rồi quay ra nói với Di Tử Hạ:

- Khiến Tử Hạ lo lắng, Khánh Kỵ không sao nữa rồi. Hay là Tử Hạ về phủ trước đi, đợi ta hành sự. Chuyện này ngài vô can, không cần phải dính dáng tới làm gì.

- Được, vậy thì ta về trước đây.

Di Tử Hạ cũng biết mình không nhúng tay vào được, quay lại bọn họ vái chào rồi xoay người đi. Khánh Kỵ lập tức đuổi theo nói vài câu vào tai Tử Hạ. Tử Hạ kinh ngạc nhìn Khánh Kỵ rồi gật gật đầu vội vàng đi. Giờ phút vô cùng cấp bách này không đưa tiễn, Khánh Kỵ lập tức quay trở lại nói với mọi người:

- Tình hình bây giờ đặc biệt, buổi tối không phải là lúc bọn chúng canh phòng lỏng lẻo, dễ tấn công. Ngược lại, bọn chúng càng thêm cảnh giác, nếu chúng ta ầm náu trong phủ Công Mạnh Trập sẽ hao rất nhiều công

sức. Đại đội binh mã nếu như đi trước, cách xa cũng sẽ bị phát hiện. Tấn công ban đêm bọn chúng sẽ chiếm ưu thế, chúng ta sẽ tổn thất rất nhiều. Ngộ nhỡ Công Mạnh Trập nhân cơ hội chạy trốn cũng rất khó đuổi theo. Điều mấu chốt bây giờ là nếu chúng ta hành động mà vẫn chưa có cách nào khống chế được Vệ Hưu, như thế chẳng khác nào đi trên cầu phao đầy lưỡi dao.

Khánh Kỵ nói rõ nguy hiểm rồi lại động viên mọi người nói:

- Binh mã tiên phong của ta đã đến Thanh Ngõa Quan, binh mã phía sau đang tiếp tục đến, sáng sớm mai tất sẽ đến nơi, tấn công chặn đầu đại quân Công Mạnh Trập, phong tỏa cửa ải Thanh Ngõa Quan. Trong thành Đế Khâu đều dựa vào các ngài và ta, chúng ta cần hành động trước, nhưng thời cơ cần phải suy tính kỹ.

Gia tướng, thực khách của Công Mạnh Trập hai ngày đều đeo kiếm mặc nguyên quần áo, kiếm kê trên đầu gối. Đợi đến khi trời sáng bọn chúng không thể ngờ được chúng ta ra tay, mà lúc đó lại là lúc chúng lơ đãng, lại thêm cả đêm ngủ không ngon, khi đó cũng là lúc chúng mệt mỏi nhất, chúng ta sẽ động thủ.

Nhưng từ bây giờ trở đi, chúng ta phải sớm chuẩn bị. Tề đại phu, Bắc Cung đại phu, chúng ta lập tức bí mật triệu tập thực khách, gia tướng trong phủ, mặc áo giáp, mang binh khí. Sáng sớm làm cơm. Khi đó tất cả phải chuẩn bị xong, bất cứ lúc nào cũng có thể hành động. Chử đại phu cũng cần hành động sớm, sáng sớm phải vào cung ngay, bất luận thế nào cũng phải để Vệ Hưu đi ngao du, ra khỏi cung, Tử Triều...

Tử Triều hiểu mình cần làm những gì, quốc quân rời cung, Tử Triều lập tức vào cung gặp Quân phu nhân.

- Tốt!

Khánh Kỵ gật mạnh đầu, mặt nghiêm nghị nói:

- Tề đại phu còn phải giúp ta sắp xếp vài gia tướng lanh lợi, lập tức đến xung quanh phủ Công Mạnh Trập thăm dò động tĩnh. Bọn chúng chỉ cần động một cái là chúng ta hành động. Cho dù sút đầu mẻ trán, đến lúc đó cũng phải làm đến cùng!

- Được rồi, mọi người nếu không có ý kiến gì, lập tức chia ra hành sự.

Thời cơ, mọi người trong lòng nghiêm lại, không có ý kiến gì với sự sắp đặt của Khánh Kỵ. Chử Sư Phổ đi đến giờ phút này, càng ngày càng đi sâu vào, quyết không lùi bước, cắn răng một cái, cũng bằng lòng ưng thuận, đám người lập tức chia ra về phủ chuẩn bị.

Ở thời này mọi người trong gia tộc đều sống gần nhau, nhà nhà san sát, cùng chung sân vườn. Họ đều là cùng chung huyết thống tổ tông, ở như thế sẽ dễ cho họ liên lạc với nhau. Chử Sư Phổ, Bắc Cung Hỉ về đến phủ của mình lập tức gọi các trưởng lão đến, còn cụ thể nói những gì, làm thế nào thuyết phục trưởng lão tán thành thì phải dùng cách nói khéo.

Đêm nay đối với Khánh Kỵ mà nói, thực là dài như cả năm vậy. Chỉ đến khi trời sáng không thấy phủ Công Mạnh Trập phát ra động tĩnh gì thì Khánh Kỵ mới yên tâm được. Biết những lời Quý Tôn Tiểu Man nói không phải là giả. Tình hình canh phòng của phủ Công Mạnh Trập quả là trái ngược với phủ Tề Báo, Bắc Cung Hỉ, ngoài chặt trong lỏng, nội bộ bên trong xảy ra chuyện lại không dễ bị phát hiện.

- Quốc quân, Quốc quân, xảy ra chuyện lớn rồi!

Một buổi sáng sớm, Chử Sư Phổ vội vàng cấp tốc chạy vào cung cầu kiến Vệ Hưu, vừa gặp Vệ Hưu, Sư Phổ lập tức khoanh chân múa tay, ra vẻ ngạc nhiên mừng rỡ.

Vệ Hưu lúc này đang đánh răng, trong tay cầm bàn chải đánh răng loại mới thịnh hành ở các nước nhưng lại không biết người phương nào phát minh ra, ngạc nhiên nhìn Chử Sư Phổ, ậm ừ hỏi:

- Xảy ra chuyện gì?

Chử Sư Phổ ra vẻ chạy đến nỗi thở hồng hộc, kỳ thực là căng thẳng đến nỗi toát mồ hôi, may là thân hình hắn ta mập mạp, bình thường gặp Cơ Nguyên mặt cũng đầy mồ hôi, nên Vệ Hưu nhìn thấy cũng không thấy gì là lạ. Chử Sư Phổ hai đùi run run, giọng run rẩy nói:

- Quốc quân, hoa... hoa nở rồi!

Cơ Nguyên càng thêm khó hiểu, hỏi:

- Hoa gì nở?

Chữ Sư Phổ căng thẳng đến nỗi quên hết lời công tử Triều dặn dò, càng cuống mặt lại càng nhiều mồ hôi. Hắn ta thậm chí mồ hôi loang loang ở cổ thuận miệng nói:

- Hoa cúc nở.

Cơ Nguyên cười ha ha, chỉ vào hắn ta mắng:

- Cái đồ ngu dốt nhà ngươi, bây giờ là tiết trời cuối thu, đang là mùa hoa cúc nở rộ, có gì mà lạ? Chẳng nhẽ nở trên mông ngươi sao? Nếu thế thì đích thị là chuyện lạ.

Chữ Sư Phổ mặt đỏ ửng, lúng túng nói:

- Ái... điều này..., Quốc quân nói đúng, nhưng hoa cúc trong nhà hạ thần nở ra bảy màu, điều này từ trước tới nay chưa từng có.

- Ồ

Cơ Nguyên nghe xong không khỏi kỳ lạ, chuyện này chưa thấy ai nói, hắn cũng chưa từng nghe thấy có loại hoa kỳ lạ thế bao giờ.

Chữ Sư Phổ vội nói:

- Thần nhìn thấy hoa lạ như thế, tất Vệ quốc ta có điềm may, vì thế vội đến báo cáo với quốc quân, mời quốc quân đến xem.

Vệ Hầu nghe xong, vui vẻ nói:

- Rất tốt, đợi quả nhân dùng bữa sáng xong sẽ đến phủ của ngươi xem hoa lạ chưa từng nghe thấy.

Mưu đồ của Cơ Nguyên và Công Mạnh Trập vốn cực kỳ bí mật, không nghĩ lại bị lộ. Đặc biệt hôm nay người đến là Chữ Sư Phổ. Xưa nay hắn là tên nhát gan, lần này cũng không phải hắn bị phạt, làm sao có thể nghĩ được rằng hôm nay hắn lại to gan như thế.

Chữ Sư Phổ cười nói:

- Quốc quân đến phủ hạ thần dùng bữa sáng cũng được mà. Hoa cúc bảy sắc kia nở trong vườn, kỳ tình đẹp không tả xiết, đến lúc bình minh lên, hoa nở rộ là lúc hoa đẹp nhất. Đợi đến khi cảnh sắc tươi cao trào rồi, cảnh sắc kia sẽ kém đi.

- Cũng được, quả nhân lập tức khởi giá.

Vệ Hầu hiểu kỳ, vội vàng rửa mặt xong liền cùng Chữ Sư Phổ đi đến phủ của hắn. Công tử Triều đã sớm đợi ở bên ngoài ngoài cung, vừa nhìn thấy xe của Quốc quân chậm rãi rời cung, lập tức lấy bài vị giắt ở eo ra tiến vào trong cung, đi thẳng vào điện vua.

Nam Tử dậy từ rất sớm, hai ngày nay Công Tử Triều không đến gặp nàng. Trong lòng Nam Tử rất buồn bực, còn nói với hắn ta là bởi vì mình không chịu giúp hắn ta. Đúng lúc đó nghe thấy Công Tử Triều đến, Nam Tử hân hoan vui sướng, cũng muốn làm cho hắn ta bớt kiêu ngạo, liền trang điểm thật lộng lẫy đến cung Nguyệt Hoa. Với cung cách của Quân phu nhân, Nam Tử ngồi ngay ngắn giữa điện, mắt nhìn đường huỳnh của mình vào cung, trên mặt không chút biểu cảm. Cho đến khi Công Tử Triều hành lễ xong mới lạnh nhạt hỏi:

- Tử Triều, Khánh Kỵ trở về Ngải Thành rồi sao?

Công Tử Triều thực là một người làm đại sự. Trước đó trong lòng hắn lo lắng không yên, cũng có chút cảm giác bất an. Nhưng đến khi bước vào trong điện hắn lại bình tâm, điềm tĩnh không hoang mang. Tử Triều cũng thần nhiên thực hiện nghi lễ nói:

- Khánh Kỵ vẫn chưa rời Đế Khâu, không dám dấu Quân phu nhân, đêm qua thần và hắn vẫn còn gặp mặt.

Đôi bàn tay Nam Tử vút nắm chặt, giận dữ nói:

- Hai ngày nay huynh không đến gặp ta, ta biết ngay huynh chưa từ bỏ ý định. Huynh không nghe lời ta, còn lén lút qua lại với hắn.

Công Tử Triều ngang nhiên nói:

- Qua lại thế nào? Tử Triều bây giờ vẹn vẹn chỉ còn cái thân này, Quân phu nhân nếu muốn mang ta trị tội, chỉ cần hô một tiếng là được.

Nam Tử trừng mắt nhìn Tử Triều, sắc giọng nói:

- Huynh đoán là ta không thể bắt huynh hỏi tội, đúng không?

Câu hỏi này có chút hờn dỗi, không dấu lại được cái lỗi ngang ngược của Quân phu nhân, Công Tử Triều liền dịu dàng, nhẹ thở dài nói:

- Nam Tử, hai ngày này ta không vào cung, đám Bắc Cung Hỉ, Tề Báo hai ngày không đến gặp nàng, nàng ở trong chốn thâm cung, chuyện bên ngoài cung nàng cũng không biết chút nào sao? Không, nàng chuyện gì cũng không biết! Cho dù bên ngoài đã ầm ĩ tới mức long trời lở đất.

Nàng vẫn không biết? Nàng là phận nữ nhi, nếu không có lực bên ngoài giúp, thì lực lượng của nàng chỉ dừng lại ở hậu cung. Nếu những người như Tề Báo, Bắc Cung Hỉ bị diệt sạch, nàng còn có thể làm được gì? Cho dù nàng muốn đối phó với Công Mạnh Trập, khi đó nàng sống cô đơn trong chốn thâm cung như người mù, kẻ điếc, nàng sống được không?

Nam Tử trừng đôi mắt thanh tú, cười lạnh nói:

- Huynh không từ bỏ ý định, còn muốn khuyên ta, đúng không? Thiên hạ chỉ loạn vì không có vua, chưa từng loạn vì không có thần! Chỉ cần ta cầu cứu, chẳng nhẽ không có người thay nhau hi sinh sao?

Công Tử Triều ung dung cười đáp:

- Đợi đến khi Công Mạnh Trập độc bá vương triều, nắm quyền trong tay, thế lực mạnh hơn hôm nay, khi đó còn nhân vật đắc lực nào bằng lòng dựa vào nàng? Hôm nay Tề Báo, Bắc Cung Hỉ rơi vào kết cục thế nào, một con ngựa đau cả tàu bỏ cỏ, sau này còn ai dám trung thành với nàng?

Nam Tử ánh mắt sợ hãi, giọng cứng lại nói:

- Nghe điệu bộ huynh nói, vậy là huynh vẫn muốn cùng đám Khánh Kỵ, Tề Báo mưu toan làm loạn? Tử Triều, tâm tư này của ta, huynh hoàn toàn suy nghĩ vì Vệ quốc sao? Huynh làm sao biết ta không phải vì huynh... Tử Triều, nghe ta nói, sớm ngừng tay lại, vẫn còn ta, ắt bảo vệ được huynh, Công Mạnh Trập vẫn không làm gì được huynh.

Công Tử Triều cười lạnh đáp:

- Điều này thì ta tin, nhưng muốn ta nhờ một nữ quân vương bao bọc, làm một đại phu thu tàn không biết lo cơm áo gạo tiền sống nốt quãng đời còn lại ư? Đại trượng phu không thể một ngày không có quyền lực, đó không phải là cuộc sống ta mong muốn.

Công Tử Triều cao ngạo khiến Nam Tử trở nên quý mến, nhưng Công Tử Triều một mình liêu lĩnh lại làm Nam Tử giận dữ. Nàng phất ống tay áo một cái, trầm giọng quát:

- Công Mạnh Trập trong tay nắm giữ quyền lực binh mã, lại tình nghĩa sâu nặng với Vệ Hầu, chỉ dựa vào mấy người các ngươi làm sao động đến được hắn? Chẳng nhẽ lại dựa vào một thành cô độc của Khánh Kỵ với hai vạn binh sĩ? Đại quân của Công Mạnh Trập sắp đến Đế Khâu, nếu huynh không kịp thời ngừng tay, lại dính thêm tội phản loạn. Đến lúc đó chết không có chỗ chôn, ngay ta đây cũng không cứu nổi mạng huynh. Tử Triều, huynh đừng mộng tưởng hảo huyền nữa!

Công Tử Triều đứng thẳng lưng, cười nhạt, bình tĩnh nói:

- Nàng nói muộn rồi, chúng ta đã hành động!

Nam Tử nghe Công Tử Triều nói ngậy ra, trong mắt dần lộ ra vẻ sợ hãi, giọng cứng lại hỏi:

- Huynh nói gì?

Công Tử Triều chấp tay cúi mắt nhìn xuống, khoe miệng rung rung cười lạnh:

- Giờ phút này đại quân của Công Mạnh Trập đã bị binh mã của Khánh Kỵ ngăn lại ở ngoài cổng Thanh Ngõa Quan; Giờ phút này Tề Báo, Bắc Cung Hỉ đã dẫn tộc nhân, gia tướng, thực khách tấn công phủ Công Mạnh Trập; Giờ phút này, Vệ Hưu cũng đã bị dụ vào phủ Chử đại phu giam lỏng rồi.

Nam Tử càng nghe càng hoảng sợ, gương mặt phấn son đã trở nên xanh mét. Công Tử Triều nhẹ thở dài, nói:

- Nàng thấy đấy, ta nói rồi, trong triều nếu không có ai để nàng dùng, cho dù tấm lòng của nàng có cao hơn trời, thông minh hơn người, chính lệnh cũng khó mà ra khỏi cửa cung. Trong thâm cung này, nàng một điều không biết, hai điều chẳng rõ. Nam Tử, hiện giờ trước mặt nàng có hai lựa chọn. Một là, ngồi xem Tử Triều, Tề Báo, Bắc Cung Hỉ đi đến chỗ chết, còn nàng tự bảo vệ được mình, từ nay giam mình trong chốn thâm cung lạnh lẽo, hồng nhân vùi dập, ngẩng đầu cũng chỉ thấy được mảnh trời góc tường thành cung điện. Hai là, giúp ta thể lệnh binh thư, khống chế cung vệ, thành vệ, tiêu diệt Công Mạnh Trập.

Công Tử Triều nói đến đây, ngẩng đầu nhìn Nam Tử, ánh mắt tình tứ, dịu dàng nói:

- Nam Tử, Vệ Hưu già rồi, vả lại một tên đồng tính vốn không thể xứng với một người hiền lành lương thiện như nàng. Nàng không hi vọng... chúng ta thường xuyên bên nhau sao? Nếu quyền lực nằm trong tay chúng ta, chúng ta mới có thể không phải vụng trộm như thế, không phải hành lễ quân thần. Nàng giúp ta cũng là giúp chính mình. Nam Tử, thời gian gấp gáp, tên đã lên cung rồi, nàng hãy sớm quyết định!

172. Chương 171: Tiên Phát Chế Nhân

Đội quân của Vương Bình đi đến con đường hẹp phía trước Thanh Ngõa Quan, trong lòng bất giác tỏ ra vẻ vui sướng, hân hoan. Vượt qua Thanh Ngõa Quan, hôm nay có thể vào đến Đế Khâu thành, cuối cùng cũng không làm lỡ yếu sự của Công Mạnh đại phu. Hắn khoát tay ra lệnh:

- Xếp quân thành hình con rắn, nhập quan.

Đại quân xếp thành 'trường xà trận', uốn lượn đi vào sơn cốc, tuần tự hướng vào phía trước, đạo quân tiên phong phía trước đã thấy xa xa hiện lên ải thành lâu của Thanh Ngõa quan, bỗng nhiên từ hai bên núi vọng ra âm thanh rầm rập, từng khúc gỗ còn cả cành lá đổ xuống, đám quân lính bỗng nhiên hoảng loạn, bọn họ không ngờ gặp phục kích tại quốc thổ, tại nơi lân cận với đô thành, vài tên lính phản ứng không kịp bị đè bẹp dưới những thanh gỗ lớn, trên mặt đầy những vết thương do những đồng cây nguyên cành lá kia quất vào, đổ ụp dưới đất la hét kinh hoàng.

Những thân cây lớn đã làm tan tành 'trường xà trận', ở hai bên trong rừng lập tức từ trên cao nhảy xuống một đội vũ tiên, nã cung tên vào những toán lính hỗn loạn phía trước đang tìm đường thoát thân, hơn mười tên trúng tên toi mạng, đồng thời từ trong rừng vọng ra tiếng hô to:

- Công Mạnh Trập mưu đồ làm loạn, quốc quân đóng cổng thành để bắt giặc. Quân phòng thủ Hoàng Hà đứng im đợi lệnh, không được tiến bước, nếu không nghe lệnh, quy vào tội làm loạn.

Công thành vi hạ, công tâm vi thượng (đánh thành không bằng đánh vào tâm lý). Vừa nghe xong những tiếng hô đó, đội quân đang hoảng loạn của Vương Bình lúc này càng thêm kinh sợ. Không những đám binh sĩ kia, mà ngay cả đại đa số thống binh tướng soái cũng ngờ vực nghi ngờ, không biết những lời nói phát ra từ trong rừng kia có phải là sự thật, sĩ khí vì vậy mà giảm đi bội phần.

Đám quân phòng thủ trong rừng ngăn cấm bọn họ tiến lên phía trước, lại yêu cầu bọn họ đứng im đợi lệnh, chỉ có điều đối với phía trước có hơn trăm tên lính bị cắt đứt không người viện trợ, bọn họ lại không chút khách khí. Hai bên đường trong rừng bỗng vụt ra một đoàn nhân mã, dẫn đầu là hai vị tướng quân mạnh mẽ, uy lực. Râu tóc rậm rạp, tay mang đoản kích, gươm vang như sấm dẫn đầu đạo quân tiến ra sát phạt đạo quân tại trận đồ phía trước.

Đại quân của Vương Bình gấp rút tiến lên phía trước, bị rơi vào thế chống đỡ như vậy, đã sức cùng lực tận rồi, lại đến việc sau khi bị phục kích, nghe thấy họ đang cùng Công Mạnh tham gia vào mưu đồ gây loạn,

khiến cho binh sĩ hoang mang, đại loạn. Như vậy còn có thể đủ sức chiến đấu nữa không? Hơn nữa hơn trăm tên lính đang trong vòng vây bị chia cắt lại không còn tướng soái thống lĩnh chỉ huy chiến đấu, A Cừu, Tái Cừu hai người thúc binh mã tiến đánh tới tấp, giống như hổ dữ gặp bầy dê vậy .

Hai quân giáp nhau, trận thứ nhất, , đập tan đạo quân đang rơi vào thế thân cô thế cô của Vương Bình. Đám lính chỉ lo chạy tháo thân, không tên nào dám tổ chức phản kháng lại. Kết quả bị A Cừu, Tái Cừu chỉ huy đánh tan, trong phút chốc hơn trăm tên lính bị giết sạch không còn một tên sống sót.

Vương Bình từ xa nhìn thấy, khóe mắt mở to, lập tức ra lệnh cho quân binh chia làm ba đội, hai bên có cung tên áp chế, hướng vào bên trong khu rừng lũng sục, tự dẫn trung quân dẹp bỏ chướng ngại vật trên đường. Lương Hồ Tử biết rằng những lời nói kia chỉ có thể đánh động được quân tâm của hắn. Ngược lại không thể dă động gì đến những tên tướng lĩnh đang bị dồn vào chỗ chết tận tâm, quên mình phục vụ cho Công Mạnh, vì vậy từ sớm hắn đã chuẩn bị cho một cuộc chiến đẫm máu. Tại hai bên khu rừng hắn đã bố trí đào nhiều hố chông, bên dưới cắm nhiều cọc gỗ sắc nhọn, lại sai những tên lính biết đi săn trong doanh trại chế tạo những bẫy giạm, chông gỗ..., đám quân của Vương Bình vừa tiến vào trong rừng, còn chưa nhìn thấy tung tích quân thù đâu, đã có tên bị rơi xuống hố chông, hoặc bị bẫy giạm, chông nhọn giết hại, khiến cho bọn họ nơm nớp thận trọng, bước đi cẩn thận.

Đạo quân Vương Bình đang chỉ đạo ở con đường giữa, lại không có ai chặn đánh, chỉ có người từ xa lúc bọn họ đang dẹp chướng ngại vật bắn tên phá rối, nhưng mà hai đội quân địch mai phục trong rừng không thể tiêu diệt được, do đó cho dù có dẹp được đường, Vương Bình cũng không dám thâm nhập, vì vậy hắn một mặt thúc giục quân lính bất chấp mưa tên, nhanh chóng dẹp bỏ chướng ngại, một mặt khẩn trương chú ý quan sát tình hình hai bên đang giao chiến.

Phạm Trọng Thúc thống lĩnh binh lính phụ trách cánh trái của khu rừng, vừa gặp phải cạm bẫy, lập tức ra lệnh quân lính cẩn thận tiến về phía trước, tuân thủ mệnh lệnh của hắn, đám lính giống như rùa bò tiến lên, cánh phải hai bên đang giao chiến, còn hắn cánh này vẫn chưa thấy mặt đối thủ đâu. Phạm Trọng Thúc không phải là phe phái thân tín của Công Mạnh, lúc nghe thấy tiếng reo la phát ra từ trong rừng, hắn đã có tính toán. Công Mạnh nắm giữ quyền bính cực mạnh, nếu nói trong triều có người mưu đồ làm loạn, vậy thì chỉ có Công Mạnh mới đủ thực lực. Mặc dù người trong rừng hành tung bí hiểm, từ xa nhìn qua, từ trong rừng đám quân mai phục xông ra đánh hạ đạo quân phía trước, y phục trên người chúng cũng không giống binh lính nước Vệ, nhưng hắn vẫn còn có chút hoài nghi. Dựa vào lập trường của hắn, thì không thiếu kẻ vì Công Mạnh mà hi sinh thân mình, nên hắn không thể công nhiên phản kháng quân lệnh được, lại tiêu cực biếng nhác, đợi tình hình thế nào rồi tính tiếp.

Người của Lương Hồ Tử đợi cho quân địch mệt mỏi rồi mới tấn công, lại thông thuộc địa hình, bọn chúng lại không dễ dàng tấn công qua, lúc này trong lòng quân tướng lại đang có dị tâm, làm sao có thể tiến lên được.

Tin tức về trận đánh đẫm máu trong cốc đã loan truyền đến Thanh Ngõa quan, tướng quân của Thanh Ngõa quan từ trên cao nhìn tới, chỉ thấy trong cốc người người hỗn loạn, vô số binh mã đang chém giết không ngừng, tạm thời nhìn không rõ hai bên đến từ đâu, càng quyết không thể xem thường, chỉ cần không có người tấn công vào Thanh Ngõa quan, thì hắn cũng không dám mạo hiểm chỉ đạo xuất binh. Vội vàng ra lệnh toàn quân lập tức đóng cửa thành, tăng cường chuẩn bị súng bắn đá... cẩn trọng chờ đợi.

Vương Bình chỉ huy đạo quân Hoàng Hà giao chiến với tinh binh Ngải thành của thống soái Lương Hồ Tử, cuộc chiến đẫm máu diễn ra bên ngoài Thanh Ngõa quan...

Sáng sớm, ở nơi đại thành phần hoa Đê Khâu, trên phố cũng không bao nhiêu người qua lại. Vậy mà sáng nay, con đường lớn của thành Đê Khâu đi qua phủ đệ của Công Mạnh Chập, lại có một đám tráng sĩ vạm vỡ khoác áo vải chạy như bay trên con đường vốn yên lặng tĩnh mịch, tiếng bước chân phát ra không đều nhưng rất nhanh.

Những tráng sĩ này, trang phục kì dị, có người mang cảm bào áo mũ, có tên lại mặc y phục dột bằng vải, lại có kẻ mặc áo da, quần bông, xem ra có thể là toàn bộ những người trong thị tộc, lính trong nhà, thực khách, gia nô của một gia đình giàu có cùng đi, với lại người người trong tay đều cầm dao sắc, đằng đằng sát khí.

Trong đám người này còn có nhiều nam tử tuổi đã qua năm mươi đặc biệt gây sự chú ý, bọn họ trên người

khóa bộ áo giáp đã cũ kĩ, nhưng ngược lại binh khí trong tay họ được lau chùi sáng loáng. Mặc dầu, đại đội binh mã này chạy rất nhanh, nhưng những vị nam nhân này vẫn giữ được đội hình đi sát nhau, giống như một thanh gỗ lớn trôi theo dòng nước lũ, mặc dù tùy vào sóng gió mà nhấp nhô, lên xuống, nhưng những khúc gỗ đó, nó vẫn là nó. Bọn họ đều là những bậc lão binh trong đạo quân của Tề thị, Bắc Cung thị lúc nắm trong tay quyền bính năm xưa, và cũng đều là những tùy tùng thân tín của gia chủ Tề thị, hậu Bắc Cung ngày xưa. Sau khi hai nhà Tề thị, Bắc Cung thị mất đi quân quyền, những thân binh tì tướng này tự biết rằng khó có thể được Công Mạnh trọng dụng, nên cũng theo gia chủ mà thoái giáp quy điền (bỏ giáp về làm ruộng), Tề thị, Bắc Cung thị đối với những lão binh đã cùng họ vào sinh ra tử có phần chiếu cố, binh thường để cho họ cai quản việc làm ăn, điền địa, nông canh của gia chủ, cuộc sống của họ so với những gia đình binh thường khác có phần hậu đãi hơn nhiều.

Hôm nay gia chủ của họ gặp nguy, thân là bậc đại tướng phu có chí làm sao có thể khoanh tay đứng nhìn được chứ? Huống hồ bọn họ cả đời xem Tề thị, Bắc Cung thị hai gia chủ là người một nhà. Bất kể là vinh nhục hay thiệt hơn, bọn họ tuyệt đối không do dự khoác lên mình chiến giáp ngày xưa, cầm lại binh khí, theo ý gia chủ, tái chiến sa trường.

Đám người này đều là bách chiến lão binh, hai mươi năm chinh chiến, thể chất đã không còn như trước, nhiều người còn có bụng phê, nhưng kinh nghiệm chiến trường và tố chất tâm lý của họ, những chiến binh nhiều trận chinh chiến sa trường, ngược lại nhiệt huyết sôi của những chiến binh trẻ không thể so sánh được. Thân thể mập mập cường tráng, nhưng thái độ lạnh nhạt, ánh mắt sắc lạnh của họ so với đám binh lính tuổi trẻ hừng hực sát khí kia, ngược lại còn khiến người người sợ hãi.

Đám người Tề Báo biết một khi hành động thì khó có thể bưng tai bịt mắt người khác, quyết định xuất binh từng phần, trực tiếp xông vào phủ Công Mạnh Trập, trên đường hai bên tập hợp lại. Nhân mã hai bên thanh thế lẫy lừng, đi được nửa đường hai đạo quân lẩy lừng tác hợp, càng thêm đại chấn. Trong đó cũng không tránh khỏi có chút tác dụng tâm lý, khi mọi người xông pha chiến trận, không ngừng có người gia nhập, sĩ khí đó càng ngày được nâng cao.

Bọn họ với vận tốc nhanh nhất xông đến phủ đệ của Công Mạnh Trập, không cho bọn mật thám có thời gian quay về báo tin. Bọn mật thám mà Công Mạnh Trập phái đi thám thính tình hình không phải ít, phi nước đại quay về báo tin, bọn họ đặt chân xông vào trong phủ đệ. Quân mã của Tề Báo và Bắc Cung Hỉ cũng đã đến rồi

- Nhanh chóng đóng cửa phòng thủ, gõ chuông báo động, Bắc Cung Hỉ tạo phản rồi.

Âm thanh cấp báo lập tức hướng về phía sau hậu đường, gia quân môn khách bọn họ trong phủ của Công Mạnh Trập đang gối gáo và mặc đồ đi ngủ, lúc này đều rất mệt mỏi, đang nghĩ là sau khi ăn cơm lại tranh thủ thời gian rảnh để nghỉ ngơi một lát, tiếng kêu la thất thanh vọng vào âm ỉ khẩn cấp, cánh cửa chính đang được tận lực kéo lên lập tức bị đẩy ra, hai cánh cửa bị kéo ra, làm ngã vỡ vài bình hoa đặt trên hai bên hành lang.

Khẩn cấp, lệnh chém giết vang lên, một đạo quân tráng sĩ phá cửa xông vào, kiếm kích trường thương vung chém, giống như thủy triều cuộn cuộn, gia quân thực khách trong phủ Công Mạnh Trập đều cực kỳ hoảng sợ, may mà bọn họ hai ngày nay đã thủ sẵn binh khí đợi lệnh, vũ khí luôn mang theo bên người, lập tức cử khởi binh khí nghênh chiến.

Cửa lớn mở ra, người người xông vào như thủy triều, người của Tề Báo hô hào xông vào bên trong, vừa tiến vào vừa giao chiến với đối thủ, dưới chân tuyệt nhiên không dừng bước. Đám lính vừa mới giao chiến đã tiến vào hơn mười bước, lại thấy kẻ thù mới xuất hiện phía trước, Tề Báo và Bắc Cung Hỉ trước đó đã truyền lệnh, vượt qua tiến thẳng vào bên trong, kẻ nào bắt giết được Công Mạnh Trập coi như đã lập đại công, thưởng cho ngàn vàng, vậy nên kẻ nào cũng đầy dũng khí đối chiến với đám gia binh môn khách trong nhà Công Mạnh.

Đại quân hơn trăm tên đã tiến vào tiền đường, trong viện đã chất đầy người chết, lúc này Khánh Kỳ và Tề Báo, Bắc Cung Hỉ lãnh đạo đại quân thứ hai tiến vào bên trong. Tam quân đều mang sát khí hừng hực, Khánh Kỳ hông đeo kiếm, tay cầm trường thương, Tề Báo tay mang đại chùy, Bắc Cung Hỉ trong tay là một thanh giáo đường như là kì môn binh khí (binh khí hiếm thấy), điểm kì lạ ở loại binh khí này là toàn thân được đúc thành từ đồng thau, phần đầu thô to, còn có một đoạn dao ngắn, tương đối giống thanh

Lang Nha Bồng ở hậu thế.

Tề Báo khuôn mặt tàn bạo, trong mắt lộ ra ánh nhìn hung ác tàn nhẫn nói:

- Phủ Công Mạnh Trập có ba phần trọng yếu, lại có hai bên nhà ngang, ta tấn công ở giữa, Bắc Cung đánh vào hướng phải, Công tử tiến về bên trái, như vậy đi.

Bắc Cung Hỉ đáp:

- Được, chúng ta ba người đồng thời hành động, xem thử kẻ nào sát đến hậu trạch (nhà sau) đầu tiên, ai là người đem thủ cấp Mạnh Trập quay về.

Bắc Cung Hỉ tính tình táo bạo, lời còn chưa dứt, đã lệnh cho đám thân binh hướng về phía bên phải lung sục.

Khánh Kỵ cười nhẹ, tay nhắc thanh trường đao lên nói lại:

- Tề đại phu, hẹn gặp tại hậu trạch.

Tay chân vừa động, vết thương trên thân mặt dù được băng bó cẩn thận, nhưng vẫn cảm thấy đau đớn khó chịu. Thế nhưng vết đau này ngược lại càng kích thích tiềm năng trong người hắn, khiến thể năng của hắn phát huy đến cực hạn. Tề Báo và Bắc Cung Hỉ cũng đã phân phối sáu mươi tên lính đội lệnh của hắn, đám quân lính cùng tiến lên phía sau Khánh Kỵ hướng bên trái phủ đệ lục soát, người ngăn giết người, thánh cản giết thánh, thế tiến công áp đảo như chẻ tre.

Đám môn khách, gia quân trong phủ của Công Mạnh Trập ngang ngựa với đạo quân mà Khánh Kỵ phái tới, nhưng lúc này bọn họ thất kinh không còn động cơ chiến đấu, không có ai chỉ huy mà tự thân hành động. Một đại quân có mục tiêu rõ ràng, có thống soái lãnh đạo, một đạo quân khác thì giống như lũ kiến vỡ tổ, tháo chạy tứ tung, mặc dù cũng mười phần dũng khí, gặp kẻ thù là đánh, nhưng cao thấp đã được phân định rõ. Nếu như chủ động xuất quân, thì đạo quân uy nghi mãnh liệt của Công Mạnh Trập đối với liên quân của Tề Báo, Bắc Cung Hỉ lại không dễ dàng thua trận dễ dàng như vậy đâu, máu chảy thành sông, xác chết chất cao như núi.

Tiếng chém giết rền vang trong phủ của Công Mạnh Trập, tì nữ, gia nô lớn bé tháo thân trốn chạy, may mà liên quân do Bắc Cung Hỉ, Tề Báo, Khánh Kỵ chỉ mê hoặc bởi cái thủ cấp đáng giá ngàn vàng của Công Mạnh Trập, mà không gây hại đến những tên thanh niên, nữ tử kia, đám lính mất đồ hau, vung binh khí hùng hục tiến vào bên trong hậu đình. Nhưng càng tiến vào bên trong, đám gia binh thực khách bên trong càng nhiều, dần dần cũng ổn định tình hình, tổ chức phản kháng lại, do đó tốc độ đánh chiếm của đạo quân ba hướng cùng công tiến vào bên trong lại chậm lại, hai bên giáp là cả giao chiến dữ dội, từng bước từng bước chiếm cứ chiến địa.

Vệ hầu Cơ Nguyên hứng thú bước vào phủ đệ của Chữ Sư Phổ, liên thanh nói:

- Cây hoa cúc bảy màu kia đâu rồi, mau đem ra cho quả nhân xem.

Chữ Sư Phổ ra hiệu cho tên quản sự đứng nghênh tiếp trước cửa, rồi vội khom lưng, mặt mày hớn hở nói lại:

- Quốc quân, mời ngài đi bên này. Nó đang được đặt ở hậu hoa viên(vườn hoa phía sau nhà).

Chữ Sư Phổ hộ tống Vệ Hầu Cơ Nguyên bước ra hậu hoa viên, quanh quẩn trước sau, đi đến một cái đình quán trong khuôn viên. Cơ Nguyên tiến lên phía trước vài bước, nhìn kĩ tứ phía, nhìn thấy trong khuôn viên hoa cúc nở đầy, hương hoa thơm ngát, nhưng tuyệt nhiên không thấy loại hoa cúc kì dị bảy màu kia đâu, bất giác ngạc nhiên hỏi:

- Hoa cúc bảy màu kia đâu, không phải người nói đã khai nở đầy hoa sao?

Phía sau yên lặng không nghe thấy trả lời, Cơ Nguyên quay lại, nhìn thấy Chữ Sư Phổ đã thối lui vài trượng, quỳ rạp xuống đất chịu tội. Cơ Nguyên ngạc nhiên hỏi:

- Chữ Sư Phổ, người như vậy là có ý gì?

Chữ Sư Phổ đang quỳ, trán chạm đất, dập dập liên hồi đáp:

- Thần đáng tội chết, thỉnh cầu Quốc quân yên tâm, Chữ Sứ Phổ thần vạn lần không dám gây bất lợi cho quốc quân.

- Cái gì?

Cơ Nguyên thất sắc, ngạc nhiên hỏi tiếp:

- Chữ Sứ Phổ, ý của người là sao?

Chữ Sứ Phổ chỉ đập đầu, không nói tiếp. Cơ Nguyên kinh ngạc không hiểu, định bước qua hỏi rõ ngọn ngành, chợt từ phía tiếng âm thanh kiếm rút ra khỏi bao, nổ giương cung vọng tới, khoảng hơn mười tên mặt đỏ hồng sát khí tay thương, tay cung, tay kiếm hướng đến hần xông lên, Cơ Nguyên kinh ngạc thối lui vài bước, sống lưng dựa vào cột đình, giận giữ nhìn Chữ Sứ Phổ quát:

- Chữ Sứ Phổ người thật to gan, dám phạm thượng mưu phản sao!

- Thần không dám, thần có tội.

Chữ Sứ Phổ liên tục đập đầu nói:

- Thần làm như vậy, vạn lần cũng là bất đắc dĩ, thần một lòng trung quân, việc hôm nay, cũng chỉ vì muốn trừ nịnh thần, thỉnh cầu quốc quân thông cảm cho nỗi khổ của hạ thần.

Cơ Nguyên ngày thường chìm đắm trong tử sắc, dâm ô không biết gì, lần này kiếm kẻ tận cổ, ngược lại còn không chịu quy hàng, mà giận giữ quát lớn:

- Tặc tử, người nói kẻ nào là nịnh thần? Kẻ nào bên cạnh gây bất lợi cho quả nhân?

Chữ Sứ Phổ quỳ dưới đấy cũng không mở lời, chỉ dùng tay ra hiệu, đám lính trong phủ của hần lĩnh mệnh, lập tức cưỡng chế bắt trời tên hôn quân vô lại Cơ Nguyên lại.

Đợi cho tiếng gầm gừ, quát mắng của Cơ Nguyên đi khỏi, cái thân hình mập mạp đang quỳ rạp dưới đất Chữ Sứ Phổ mới đứng dậy, cái đầu tròn thắm đẫm mồ hôi, vội vàng bước đi, phui phui áo bào rũ cổ, hướng về phía trước đình mà đi. Bên trong Nguyệt Hoa cung, Nam Tử cắn cắn môi, từ từ hướng vào trong điện, rơi vào thế lựa chọn giữa hai con đường, người duy nhất nàng từng động chân tình là Tử Triều, muốn nàng mở to mắt mà nhìn người nàng thương yêu nhất chết đi, nàng làm không được. Nhưng nàng lại hận cái kẻ đã gây ra việc này, cương bức nàng phục tùng mưu kế hèn hạ đó, hơn nữa, nàng cũng không đặt quá nhiều hi vọng vào sự chắc chắn thành công của công tử Triều.

Công Tử Triều lạnh nhạt nhìn nàng, đoán rằng bên ngoài cung kế hoạch đã được thực hiện, không thể kiên nhẫn được nói:

- Nàng còn do dự chuyện gì nữa? Hay là không cam lòng với vị phu quân danh thực bất phù kia (cái danh và sự thực không giống nhau), hay là lo sợ binh quyền của Công Mạnh Trập? Hần tuy binh hùng tướng mạnh, nhưng trong Đế Khâu thành, binh mã hần có thể điều động vô cùng bị hạn chế, nước xa khó cứu được lửa gần, đợi hần bó tay chịu trời, binh mã các hướng còn có thể hi sinh vì hần mà giao chiến không? Còn Cơ Nguyên, từ đầu đối với nàng cũng chỉ vì xấu hổ mà kính trọng, nàng mới có quyền uy hôm nay. Nhưng quân vương vốn là người thiếu thốn tình cảm, loại cảm tình này còn có thể duy trì được bao lâu? Thời cơ tốt thế này, sao chúng ta lại không cất mồi này chứ?

Nam Tử bỗng nhiên dừng bước, ngơ ngẩn ngẩn ngẩn nhìn hần rất lâu, rồi nói:

- Được rồi, kiếp này ta nợ huynh, hôm nay ta và huynh cùng hội cùng thuyền, về sau huynh nếu phụ ta...

Công tử Triều hờn hờ đáp:

- Tử Triều xin chịu sét đánh chết.

Nam Tử cắn răng, trừng mắt quát:

- Ta sẽ tự tay giết huynh.

Nàng dùng chân nói:

- Đi với ta.

Công tử Triều hoan hỉ đi theo sau Nam Tử, rời khỏi Nguyệt Hoa Cung quay về Phụng Triều Điện.

Phụng Triều điện tổng quản là một vị đại nhân tuổi gần ngũ tuần, vào quân ngũ từ nhỏ, tên gọi là Đông Lý Hạ, một lòng trung thành đối với Vệ Hài, phụ trách quản lý bảo khí, ấn phù quân vương của Vệ quốc.

Bảo vật của Quốc quân, ai là Vệ quốc quân phu nhân thì có một chiếc chìa khóa dự phòng, đây là quy định đề phòng những tình huống bất ngờ của Vệ quốc. Nhưng trừ phi có xác nhận Quốc quân thân vong bên ngoài, thì chìa khóa đó vẫn được lưu giữ nơi người được chỉ định, nếu vậy thì quân phu nhân không có quyền hành điều dụng bảo khí. Nam Tử cùng với công tử Triều đến trước Phụng Triều điện, Đông Lý Hạ vội vàng ra nghênh tiếp, trịnh trọng nói:

- Nô tì bái kiến quân phu nhân. Quân phu nhân giá lâm Phụng Triều điện, có điều gì chỉ dạy?

Nam Tử bình tĩnh đáp:

- Đông Lý Hạ, mau đem bản quốc bảo khí ra cho ta.

Đông Lý Hạ ngớ người, nghi ngờ hỏi:

- Quân phu nhân, quốc quân đang bình yên, theo thức chế, nô tài không thể phụng chiếu.

Nam Tử vội đáp:

- Công Mạnh Trập tạo phản, quốc quân đã bị quân thúc, như vậy không thể phát hiệu thi lệnh sao? Mau mau đem bảo khí ra đây, quân nhân cần điều binh đi dẹp loạn.

- Việc này... Nô tài chưa nhận được tin, khó mà chỉ nghe một mặt những lời của quân phu nhân được, thỉnh cầu quân phu nhân....

Công tử Triều bên cạnh không giữ được bình tĩnh, hỏi:

- Nơi cất giữ bảo khí, quân phu nhân biết không?

- Ta biết.

"A..hhh" Nam tử vừa gật đầu đáp ứng, Công tử Triều đã không do dự, rút kiếm chém chết Đông Lý Hạ. Vệ quân tứ phía kinh hãi, cầm vũ khí xông lên, công tử Triều cầm ngang thanh trường kiếm còn dính đầy máu, trừng mắt quát:

- Quốc quân đang bị khống chế, mọi chuyện gấp lắm rồi, hôm nay quân phu nhân cần lấy quốc ấn binh phù điều binh dẹp loạn, kẻ nào dám cản đường, giết chết không tha.

Đám thị vệ nghe thấy hoảng hốt lúng túng. Thủ lĩnh đã chết, không ai hạ lệnh. Lại nhìn thấy quân phu nhân uy nghiêm đứng trước, do dự một lát, cuối cùng thối lui. Công tử Triều thấy vậy, vội vàng cùng với Nam Tử tiến vào Phụng Triều điện, tới phía bên góc thư án mở mật thất, lộ ra một chiếc đại đỉnh tạo thành từ đồng xanh, dường như đây là một ám kỷ (kết sắt), nhìn từ bên ngoài, có thể thấy chiếc ám kỷ này rất dày, nặng, sợ rằng phải đến bốn năm nhát búa cũng không thể đập vỡ được.

Nam Tử từ trong người rút ra chìa khóa, đút vào ổ khóa vặn một vòng, vang lên một tiếng "tách" nhẹ, dường như khóa đã được mở. Nam Tử đưa tay kéo ra, cánh cửa bằng đồng nặng nề kia bỗng nhiên nhẹ nhàng lắc lư.

- Để ta...

Công tử Triều không kịp đợi, cầm lấy chốt cửa, kéo mạnh, cánh cửa bằng đồng lập tức được mở ra. Bên trong không có ngọc châu, ngọc bảo, chỉ có bốn hộp tráp. Hộp lớn nhất ngay ngắn vuông vắn, không cần hỏi, cũng biết đó là ấn ngọc của nước Vệ.

- Hộp bên phải kia.

Nam Tử nói nhỏ bên cạnh hắn.

Công tử Triều nhìn chăm chăm vào quốc ấn, rồi mới đưa tay cầm lấy chiếc hộp bên phải mở ra, bên trong đặt nửa con hổ làm bằng đồng nguyên chất, nặng trĩu, trên thân hổ hoa văn tinh tế, mờ ảo hiện lên màu xanh gỉ đồng.

Đây là hồ phù, hồ phù kì thực không chỉ có một loại, mà có nhiều loại có quy cách khác nhau, loại bán hồ phù này, là loại có quyền hành cao nhất, hồ phù mà Công Mạnh Trập có trong tay, một lần nhiều nhất cũng chỉ điều động được một vạn binh mã, mà loại hồ phù này, hề có người nắm trong tay bán hồ phù, một khi được nghiệm chứng là thật, phải phục tùng vô điều kiện đối phương, giống như yết kiến quốc quân.

Nam Tử vươn ngón tay thon dài trắng thuần ra, nhẹ nhàng sờ vào chiếc hồ phù lạnh ngắt, hạ giọng nói:

- Chính nó, bất kể thị vệ trong cung, trong thành, hay là binh lính toàn quốc, đều có thể điều động.

Công tử Triều đại hỉ, hôn lên má của Nam Tử một cái, rồi bước đi, nói:

- Thời gian rất gấp, ta phải đi khống chế vệ quân trong cung, trong thành, nàng tạm thời ở trong cung đợi tin ta.

Công tử Triều nói xong, chạy biến đi. Nam Tử sờ tay lên má, trầm tư một lát, rồi thở dài một tiếng...

Trong phủ đệ của Công Mạnh Trập, hệ thống sân vườn ba hướng, chín ngõ, thảo đình, trung đình, hậu đình đều bố trí như vậy, trú tại tiền đình đều là bọn tôi tớ nô bộc, gia nô và bọn gia quân, thực khách thấp hèn. Bắt đầu xông vào bên trong trung đình, hai bên giáp lá cà giao chiến kịch liệt, gào gào trong sân thảo chạy toản loạn, đám tì nữ, gia nô cũng hoảng loạn tìm đường thoát thân, hai bên chỉ quản vung kiếm chém tới, mà không có thời gian tranh luận. Đại đội binh mã giết hạ những tên gia quân cản đường, dốc hết toàn lực truy sát vào bên trong.

Tam lộ binh mã do Tề Báo, Bắc Cung Hỉ, Khánh Kỵ chỉ huy, mỗi người dẫn đầu đại quân, thần tốc tiến lên. Khánh Kỵ dẫn quân tiến đánh lộ bên phải, thế trận thắng như chẻ tre, tiến đến trung đình sân thứ hai, thấy phía trước đã có đại quân tập kết, với hơn trăm tên lính đang xếp thành trận thế. Khánh Kỵ cũng không nhiều lời, đưa trường thương hướng tới, ra lệnh:

- Tiến lên

Khánh Kỵ vung kiếm, tiên phong xông vào trận đồ, với thanh trường thương trên tay, Khánh Kỵ như giao long xuất thủy, tiến lên phía trước mở con đường máu, binh lính phía sau Khánh Kỵ số lượng chỉ bằng một nửa, nhưng nhìn thấy Khánh Kỵ dũng mãnh như vậy, như tăng thêm động lực, đồng loạt hô hào, nhất tề xông lên.

Đại quân tiến đánh lộ bên trái của Bắc Cung Hỉ cũng gặp phải địch thủ càng ngày càng mạnh, càng ngày càng kiên cường phản kháng lại. Bắc Cung Hỉ toàn thân đầm máu, trong tay thanh Lang Nha Bổng giống như kỳ môn binh khí, trên ngọn thanh Lang Nha dính đầy từng mảng máu thịt, trộn lẫn vào nhau, phút chốc đều chuyển sang màu đỏ. Nhưng trận chiến hôm nay, nếu người không chết thì ta chết, tuyệt không có con đường thứ ba. Bắc Cung Hỉ không ngừng thúc quân xông lên, không hề tỏ vẻ sợ sệt.

Còn đạo quân tiến đánh trung lộ do Tề Báo chỉ huy, đại quân này nhiều binh mã nhất, lại có thêm đội cung tên hộ tống, từ xa thấy quân lính đối phương, chưa kịp đánh giáp lá cà, đã bắn qua một trận mưa tên, do đó thế thắng như chẻ tre, tuy nhiên trên đường vào con đường cuối cùng cũng gặp phải sự kháng cự kiên cường của đám tàn quân.

Đây là cánh cửa chính hướng vào hậu đình, mười phần rộng rãi, dưới cửa có thạch giá, trong sân là một khoảnh đất rộng, hai bên tường trồng đầy tùng, bách. Hai bên bảy tám mươi binh lính xông vào giáp lá cà tại cánh cửa này, Tề Báo tay cầm đại thiết chùy, dưới đùi dính đầy máu tươi, thở mạnh hô hào ra lệnh:

- Các người, hét lớn lên cho ta.

Nghe theo lệnh của Tề Báo, đám thủ hạ gia quân môn khách đồng thanh hô lớn:

- Những kẻ chống cự ngoan cố kia, Công Mạnh Trập khi quân phạm thượng, mưu đồ tạo phản, ta thừa lệnh quốc quân thanh trừ kẻ nịnh thần này, kẻ nào hạ vũ khí quy hàng, lập tức thôi lui đứng sát vào hai bên tường, sẽ không quy cho tội chết, còn kẻ nào chống đối, giết chết không tha.

Bọn họ tề thanh hô hào vài lần, khí thế phản kháng bên trong nội đình giảm dần. Vài ngày qua, Công Mạnh Trập hành động rất khả nghi, hơn nữa do người nhiều khẩu tạp, cũng không có chuyện hấn đem chuyện đại sự này đi nói với đám gia quân môn khách, lúc này nghe những lời của Tề Báo, nhiều người liên tưởng đến những hành động kỳ quái của gia chủ hai ngày qua, không tránh khỏi hồ nghi.

Bọn họ chưa hẳn đã sợ chết, nhưng chiến đấu tại trận chiến mà mình không có cửa sống, thử hỏi kẻ nào còn có dũng khí tử chiến? Đối phương đã tiến vào cửa, hơn nữa lại tuân theo mệnh lệnh của quốc quân, bọn họ chống lại mà không có viện trợ. Vừa nghĩ đến việc này, sĩ khí đã suy nhược, Tề Báo đã phát lực tấn công, đã tiến công vào bên trong, đang giao chiến với những tên gia quân đang do dự không chịu thối lui. Nhìn thấy tình hình này, đã có người chạy đến hai bên tường, Tề Báo quả nhiên không giết hại bọn họ, chỉ hạ lệnh cho quân lính tiếp tục tiến công, vì thế, xuất hiện nhiều tên chạy về một phía quy hàng, cánh cửa thứ ba tiến vào trạch viện, đã bị thất thủ.

Cũng vào lúc này, Khánh Kỳ, Bắc Cung Hỉ cũng tả hữu hai bên tiến đến, cùng với Tề Báo hợp lại tiến vào cánh cửa thứ ba. Lại tiến vào phía sau, là khuôn viên cuối cùng, nơi đây tất cả những người thân tín của Công Mạnh Trập ẩn trú.

Tề Báo hớn hở ra mặt, cười lớn nói:

- Hôm nay chúng ta thành sự rồi.

Khánh Kỳ nói:

- Việc lớn mà chưa hoàn tất thì coi như chưa thành sự được, ta đừng nên cười vội.

Bắc Cung Hỉ đáp:

- Đúng, nhất cổ tác khí*, đợi đến khi cái đầu chó của Công Mạnh Trập nằm trong tay lão phu, lúc đó mới an tâm. Giết...!

* Nhất cổ tác khí: “Tả Truyện” Trang Công thập niên: ‘phụ chiến, dũng khí dã. Nhất cổ tác khí, tái nhi suy, tam nhi kiệt’. Khi đánh trận dựa vào dũng khí, đánh một tiếng trống, dũng khí tăng lên, đánh hai tiếng trống, dũng khí suy giảm, đánh ba tiếng trống, dũng khí không còn. Sau này ví với người lúc đang hăng hái làm một mạch cho xong việc.

173. Chương 172: Mạng Rẻ Mạt Như Kiến

- Một lúc không cẩn thận, thua cả ván cờ! Không ngờ âm mưu bại lộ, bị họ ra tay trước, chuốc lấy hậu quả này đây. Các người đều có gia đình vợ con cả, không cần chết cùng lão phu, ai nấy tự bỏ trốn đi, có lẽ còn giữ được tính mạng.

Bên dưới là mấy trăm tên gia tướng trung thành cầm gươm giáo đứng đó, đứng đầu là Ngao Thế Kỳ và Chu Bát thấy âm mưu bại lộ vội đến hộ vệ. Ngao Thế Kỳ khảng khái nói:

- Chúa công đối với chúng ta ân trọng như núi, giờ là lúc chúng ta thề chết báo đáp chúa công, thuộc hạ và chúa công đồng sinh cộng tử, thề chết đi theo chúa công.

Mấy trăm gia tướng bên dưới cùng lúc đưa gươm giáo lên, đồng thanh hét lớn:

- Đồng sinh cộng tử, thề chết đi theo chúa công.

- Tốt, tốt...

Những lời Công Mạnh Trập nói lúc này vốn chỉ định kích động lòng thù địch của mọi người, nay thấy có tác dụng, trong lòng vui mừng, vội vỗ tay nói:

- Trong lúc nguy nan, mới thể hiện được khí tiết anh hùng, các tráng sĩ không phụ Mạnh Trập, Mạnh Trập cũng không dám phụ các tráng sĩ. Khi thoát nạn này, vinh hoa phú quý, Mạnh Trập cùng sẽ hưởng với các tráng sĩ đây.

Chu Bát ôm quyền nói:

- Chúa công không cần hoảng loạn, thuộc hạ biết người trong thủy lao đã trốn thoát, dám người Tề Báo, Bắc Cung Hỉ chắc là nhận được tin của hắn nên mới liều chết chống cự, đột nhiên tấn công ta. Bọn họ bỗng nhiên đánh tới đây chắc cũng chỉ chống cự trong tuyệt vọng, không có chuẩn bị kỹ lưỡng, chúa công nắm

giữ đại quyền binh mã nước Vệ, tiếc chi một phủ đệ? Chúng thuộc hạ liều chết hộ tống chúa công phá vòng vây chạy đến cung thành hợp sức với quốc quân. Trong thành lương thảo đầy đủ, tường thành kiên cố, bọn phản tặc Tề Báo khó tấn công vào. Sau đó chúa công điều động binh sĩ thành Vệ đến dẹp tan bọn phản tặc, đợi khi năm ngàn binh mã vượt Hoàng Hà đến nơi, lúc đó mới bao vây tiêu diệt bọn chúng.

- Chu Bát nói có lí lắm, chúng ta hộ tống chúa công giết ra ngoài nào!

Ngao Thế Kỳ vừa dứt lời, chỉ nghe tiếng la hét vang dội truyền đến, tiếng binh khí va chạm nhau nghe chói tai, người ngựa của Tề Báo đã tấn công vào khu vườn thứ tám.

Chu Bát sắc mặt thay đổi, cầm cây trường mâu thanh đồng lên lớn tiếng la hét:

- Quân địch tấn công dũng mãnh, Ngao Thế Kỳ mau hộ tống chúa công lui về phía cung thành, ta đi chặn giết kẻ địch!

Nói xong giơ cao trường mâu, dẫn theo một nhóm người xông ra ngoài như cơn lốc.

- Chúa công mau đi thôi!

Ngao Thế Kỳ giơ tay ra hiệu, mấy tên lính khiêng qua một chiếc kiệu, đưa Công Mạnh Trập ngồi lên đó, rút nhanh về phía hậu viên.

- Giết giết giết!

Đám người Tề Báo, Bắc Cung Hỉ hăng say chém giết, la hét tấn công vào khuôn viên khu vườn thứ tám, chém giết với đám gia tướng trung thành đang bày trận đợi sẵn ở đó. Những người của đôi bên đánh được vào đây, phòng thủ ở đây đều có võ nghệ cao cường, là dũng sĩ ngoan cường không khiếp sợ cái chết, hai bên giao chiến, kì phùng địch thủ, như hai cơn sóng mạnh đập vào nhau, bọt máu văng tung tóe cả lên.

Chính vào lúc này, Chu Bát phóng ra như cơn lốc, theo sau là một đám dũng sĩ đang hăng máu, khuôn viên khu vườn này khá rộng lớn, người của đôi bên chiếm giữ cả khu vườn, khắp nơi đều đang dằng co với đối phương, đội người của Chu Bát đến nơi, cứ như là dòng suối đổ thêm vào cơn sóng mạnh mẽ xô bờ, không làm dậy sóng thêm được bao nhiêu. Tuy nhiên quân cứu viện đến nơi lại tạo thêm không ít lòng tin nơi quân lính phe mình, các gia tướng trong phủ càng hăng say hơn chiến đấu, trong một lút đẩy lùi được đám người đang tiến vào của Tề Báo.

- Các cung thủ chuẩn bị!

Chính lúc này đại đội binh mã của Tề Báo, Bắc Cung Hỉ và Khánh Kỳ chỉ huy tụ lại giết đến nơi. Thấy tình cảnh này lập tức hét to một tiếng, các cung thủ giương cung lấp tiến, với khoảng cách gần như vậy, người của bên kia lại đứng san sát nhau, tức thì bị tên bắn chết ngã xuống rất nhiều.

- Giết, ai lấy được đầu của Công Mạnh Trập, thưởng một ngàn lượng vàng, một trăm mẫu ruộng.

Đám người Tề Báo lại tấn công vào bít cả lối đi, Chu Bát thấy thế, trường mâu giơ ngang, lớn tiếng ra lệnh:

- Tất cả theo ta, chặn lối vào lại.

Nói xong dũng cảm xông lên trước, các dũng sĩ theo sau hùng dũng tiến lên, liều chết giữ lấy cửa vào, hai bên đánh nhau đẫm máu, cánh cửa khu vườn vốn rộng rãi nay đã chen chúc chật ních, người này ngã xuống lập tức có người khác thế vào chỗ trống. Mạng người dưới đao kiếm không đáng giá một xu, không ngừng có người ngã xuống, bị giẫm đạp như mớ thịt vô tri vô giác dưới chân kẻ khác.

Dù sao thì phía Tề Báo đông người hơn, có thể bổ sung lực lượng liên tục không ngừng, Chu Bát giết đến nổi khắp người bê bết máu, nhìn thấy kẻ địch đông đúc, phe mình tổn thất nặng nề, người ngựa càng lúc càng ít đi, Chu Bát hét to:

- Đóng cửa, mau đóng cửa lại!

Cánh cửa này không phải là cửa thành, dù cho đóng lại thì chỉ cần đối phương dùng vật nặng tông cửa cũng chẳng cầm cự được bao lâu, hơn nữa tường ngăn cách tuy cao, cũng không phải không leo qua được, Chu Bát làm vậy chỉ muốn tranh thủ thêm ít thời gian cho chúa công trốn chạy mà thôi.

Phía sau có người nghe thấy mệnh lệnh, vội vàng đến đẩy cửa đóng lại, bậc thềm có rất nhiều xác chết, lúc này cũng không phân biệt của địch hay của ta nữa, cứ dùng chân đá qua một bên. Trường mâu của Chu Bát đã bị chém gãy, lúc này trên tay đang cầm hai thanh trường kiếm sắt mẻ, điên cuồng giữ lấy cánh cửa.

- Ấy...

Chợt đuôi bị trường mâu đâm xuyên, Chu Bát hét lên đau đớn, vung kiếm chém bay mất nửa cái đầu của tên cầm mâu đâm mình, múa kiếm loạng choạng lui lại vài bước, một cây trường mâu khác lại đâm vào dưới bụng hắn, người kia mừng rỡ, hai tay ra sức đâm mạnh, vừa định xoáy mâu đâm nát nội tạng của hắn, Chu Bát hét to giận dữ, thanh kiếm bên tay phải được phóng ra ngay giữa mặt tên lính, tên lính bị kiếm đâm xuyên mặt, tắt thở ngã về phía sau.

Chu Bát ha hả cười to ba tiếng, lão đảo lui về sau hai bước, vấp vào một xác chết dưới chân, vội dùng kiếm chống đỡ quỵ xuống đất, hắn trừng trừng đôi mắt đỏ rực về phía quân địch trước mặt, khí thế đó làm mấy tên gia tướng của Tề Báo nhất thời không dám tiến gần lui lại vài bước, lộ vẻ sợ hãi.

Nửa cánh cửa đã được đóng lại, Khánh Kỵ chợt hiểu ý, to tiếng:

- Hắn đang kéo dài thời gian, Công Mạnh Trập chắc đang bỏ trốn.

Tề Báo nghe vậy vội ra lệnh:

- Mau giết vào trong đó, đừng để hắn đóng cửa lại!

Nhận được lệnh của chủ nhân, đám gia tướng của Tề Báo một lần nữa lại xông lên, bên cạnh Chu Bát còn sót lại không có bao nhiêu người nữa, chúng vừa đánh vừa lui, bị ép lui lại sau cửa. Chu Bát bị đâm trúng bụng, biết là chết chắc, các võ sĩ xung quanh la hét bảo rút lui nên hắn cũng không chịu lùi lại, một chân quỳ gối, một tay cầm kiếm chống đỡ, tay kia lượm lên cây trường mâu kẹp dưới nách tiếp tục chiến đấu, lại đâm chết thêm hai người nữa. Thấy Chu Bát dũng mãnh như thế, tuy là kẻ địch một mất một còn với nhau, Khánh Kỵ vẫn sinh lòng khâm phục. Gã nam nhi trung thành này, tiếc là hắn bảo vệ cho Công Mạnh Trập nham hiểm độc ác hơn cả bọn Tề Báo, Bắc Cung Hỉ, cảm thấy không đáng cho hắn, hay may cho Công Mạnh Trập có thuộc hạ trung thành thế này đây?

Chính khách dùng mưu mẹo mưu cầu phú quý, dùng sĩ dùng lòng can đảm và máu thịt mưu cầu phú quý, cách thức khác nhau, mục đích lại giống nhau, chỉ là ai nấy dựa vào khả năng của mình cuốn vào vòng xoáy danh lợi giết hoặc bị giết mà thôi, tại sao chính khách bị người khác khinh bỉ, dùng sĩ lại được người ta kính trọng? Chính là họ phải hy sinh tính mạng, về hiện ngang đó tác động mạnh vào tâm lý người khác.

Tề Báo thấy thế lên cơn tức giận, gơ cây chùy lăm lem máu lên hét lớn:

- Một lũ vô dụng, lui hết ra cho ta, để lão phu giết tên điên cuồng này.

Bắc Cung Hỉ đưa tay ngăn lại, cười một cách lạnh lùng:

- Tề đại phu đâu cần thiết hạ mình như vậy chứ!

Nói xong giắt lấy cung tên trên tay thị vệ bên cạnh, giương cung lấp tên bắn về phía Chu Bát, Chu Bát hét to đau đớn, mắt phải đã bị trúng tên.

- Đóng cửa lại!

Chu Bát ngược mặt nhìn trời hét lên, nửa cánh cửa còn lại dưới sự liều mạng chống trả của hắn đã được đóng lại.

- Ha ha!

Chu Bát cười to, đưa tay cầm mũi tên nhỏ mạnh, mũi tên dính con mắt hắn được rút ra, Chu Bát ném mũi tên sang một bên, khuôn mặt bê bối máu, gơ kiếm điên cuồng xông về phía đám người Tề Báo, máu tuôn đầy mặt khiến hắn không còn nhìn thấy gì, đám võ sĩ của Tề Báo cùng xông lên gơ kiếm chém xuống, giết chết Chu Bát. Chiếc kiệu nhỏ lướt nhanh như gió trên con đường mòn nhỏ ven sông, theo sau là hơn trăm võ sĩ trung thành hộ tống, Công Mạnh Trập ngồi trên kiệu cần răng hối thúc liên hồi:

- Nhanh lên, nhanh nữa lên, chỉ cần xông được ra ngoài, lão phu là đã thoát nạn, lúc đó lũ phản loạn Tề Báo, Bắc Cung Hỉ tất cả đều bị xử tội chết, gia sản vợ con đều thưởng hết cho các người hưởng dụng!

Công Mạnh Trập đang hứa hẹn ban thưởng, phía trước khu rừng chợt tiếng thét vang trời, vài chục người nhảy từ sau bóng cây ra chặn đường, đó đều là phục binh Khánh Kỳ mới vừa điều động trong khi tấn công phủ đệ của Công Mạnh Trập. Vì số lượng binh mã có hạn, lại chưa xác định được mức độ khó khăn khi tấn công vào phủ đệ Công Mạnh Trập, Tề Báo không dám chia nhỏ lực lượng ra, làm suy yếu sức mạnh tấn công của mình, đội quân nhỏ này chỉ chuẩn bị dùng vào lúc ngăn cản kẻ địch, tuy nhiên tất cả họ đều là tử sĩ dưới trướng Tề Báo, quân số tuy ít nhưng không hề sợ sệt.

Lúc này đang lúc đúng chỗ hẹp nhất của con đường mòn, một bên là vực sâu, một bên là rừng rậm, ở giữa chỉ cần hai người đứng ngang nhau là chắn hết lối đi.

- Giết!

Ngao Thế Kỳ không chút do dự, cầm kiếm xông lên, thân pháp Ngao Thế Kỳ cực nhanh, nhưng mũi tên bắn từ sau lưng hắn còn nhanh hơn, hắn mới tiến được ba bước, một mũi tên đã xẹt qua vai từ sau lưng, cắm vào cổ họng một tên võ sĩ chặn đường. Tên võ sĩ không kịp kêu lên một tiếng, lăn ra chết tươi, Ngao Thế Kỳ lại tiến thêm hai bước, vừa giơ kiếm định đâm, lại một mũi tên bắn xẹt qua vai, giết chết thêm một tên võ sĩ nữa. Ngao Thế Kỳ như sớm biết ai là người bắn tên, cũng không hốt hoảng, lập tức vung kiếm đâm về phía các võ sĩ sau lưng hai tên vừa bị bắn hạ.

Đám võ sĩ này vốn định chặn ngay nơi chật hẹp này để đối phương không phát huy được ưu thế người đông, ai ngờ đối phương lại có một thần tiễn thủ bách phát bách trúng, trong lúc hai bên hỗn chiến lại đâm bắn tên trợ giúp, Ngao Thế Kỳ vung kiếm gạt nhất kiếm của kẻ địch đâm tới, lại một mũi tên bay tới cắm phập vào tên đó, Ngao Thế Kỳ không cần suy nghĩ, lại lao vào một tên khác.

Hai người phối hợp chặt chẽ, trong một lúc đã giết được mấy tên địch, mở ra con đường máu, đám gia tướng sau lưng ồa lên, tên mới ngừng bắn ra. Đám phục binh của Tề Báo này tuy ít ỏi nhưng lòng can đảm không sợ chết lại không hề thua kém bất kỳ một ai, chỉ thấy chúng vung gươm múa giáo, biết là chết chắc cũng không lùi bước, cho đến khi người cuối cùng ngã xuống, trên tay vẫn nắm chặt vũ khí chắn ngang đường.

- Mau đưa chúa công đi qua!

Ngao Thế Kỳ khắp người dính máu, vừa mới ra lệnh xong, phía sau lại vắng vắng tiếng hét, Công Mạnh Trập quay đầu lại thấy xa xa một đám người giơ binh khí đuổi theo đến nơi, sợ sệt kêu lên:

- Sao lại đến nhanh như vậy, Chu Bát chắc đã chết mất rồi...

Hắn vốn định mắng chửi Chu Bát vô dụng, nhưng lúc nguy nan này là lúc dùng người, nên nói đến đó thì ngừng không nói tiếp nữa, nhằm che giấu vẻ thất vọng, hắn mở miệng khóc to, làm ra vẻ đau thương tột cùng.

Các gia tướng xung quanh không nghe ra ý đồ thật sự của câu nói, Ngao Thế Kỳ nghiêng rằng, nắm chặt thanh kiếm trên tay, nói:

- Trường Sinh, chúa công giao cho đệ, nhất định phải hộ tống chúa công đến cung thành an toàn.

Liễu Trường Sinh là tên võ sĩ theo sát Công Mạnh Trập, mặc áo bào màu trắng, trên tay cầm cây cung lớn, sau lưng đeo một bao tên, mắt thanh mày tú, tướng mạo như một sĩ tử. Hắn chính là người hồi nãy bắn hạ các tên chặn đường, người này vốn xuất thân một gia tộc suy tàn, đầu quân môn hạ Công Tôn Trập, cùng với Ngao Thế Kỳ, Chu Bát được xưng danh “Mạnh Trập tam kiệt”. Giữa ba người tình như anh em, trong số ba người, Chu Bát dũng mãnh can trường, Ngao Thế Kỳ kiếm thuật tuyệt diệu, còn Liễu Trường Sinh lại giỏi về bắn cung.

- Nhị ca.

Giao tình của Liễu Trường Sinh và Ngao Thế Kỳ sâu nặng, ánh mắt chạm nhau đã hiểu tâm ý của Ngao Thế Kỳ, Liễu Trường Sinh gật đầu:

- Nhị ca yên tâm, chỉ cần Liễu Trường Sinh này còn một hơi thở, quyết không để chúa công gặp nguy hiểm.

- Ha ha, tốt!

Ngao Thế Kỳ hét lớn:

- Mau đưa chúa công đi trước, ta ở lại chặn kẻ địch.

Đám võ sĩ không dám dừng bước, khiêng kiệu lướt nhanh như cơn gió, Công Mạnh Trập ngồi trên kiệu làm bộ kêu lên:

- Thế Kỳ, đừng lao vào chốn nguy hiểm, cứ đi cùng lão phu.

Ngao Thế Kỳ cầm kiếm trên tay, cũng không đáp lại, vái chào hần một cái, từ từ quay người lại.

Khánh Kỳ, Tề Báo, Bắc Cung Hỉ công phá xong cánh cửa cuối cùng của phủ đệ Công Mạnh Trập, lục xét khắp nơi một lượt, quả nhiên không thấy tung tích Công Mạnh Trập đâu cả, thấy một cánh cửa nhỏ được khóa lại, lấy búa đập cửa ra, dẫn đến con đường mòn nhỏ ven sông, lập tức đưa người đuổi theo ngay.

Men theo đường mòn truy đuổi được một lúc, đã thấy bóng dáng đoàn người của Công Mạnh Trập phía trước, họ gia tăng tốc đuổi theo đến nơi, chỉ thấy xác chết la liệt, con đường trước mặt có Ngao Thế Kỳ cầm kiếm đứng một mình chặn lối, kiếm đặt ngang ngực, nghiêm giọng hét lớn:

- Ngao Thế Kỳ ở đây, ai dám đánh với Ngao mỗ một trận?

Tề Báo dừng bước, ánh mắt giận dữ, lúc này truy đuổi Công Mạnh Trập mới là việc quan trọng nhất, ai mà còn tâm trí giao đấu với tên võ sĩ này chứ. Chỉ là thời Xuân Thu dù cho áp dụng vào trận chiến nào, cũng còn mang phong độ người quân tử, lấy thí dụ, một nước đang dốc toàn lực tấn công nước khác, quốc vương nước đó đột nhiên bệnh nặng qua đời, trong phần lớn trường hợp, phe tấn công sẽ dừng lại, cho đối phương thời gian ba ngày lo liệu việc tang lễ, thông thường còn đến bái tế quốc vương đó nữa.

Mà cũng là đội quân đó, nếu quả thực chiếm được kinh đô của đối phương rồi, giết người cướp bóc, hãm hiếp phụ nữ, có thể chuyện gì cũng làm ra được. Hành vi mâu thuẫn này nghĩ ra có vẻ tức cười, thậm chí nói là giả tạo, nhưng lại là lễ tiết người thời đó tuân thủ. Ngao Thế Kỳ đơn thương độc mã khiêu chiến với họ, nếu lấy số đông xông lên giành chiến thắng, là một chuyện rất mất phong độ quân tử. Người nước Vệ chính vì thủ cựu, kiên quyết giữ lấy truyền thống Chu lễ, nhiều người nhìn vào thế này, sao làm chuyện ỷ đông hiếp yếu được? Hơn nữa nơi hần đứng chật hẹp một bên là vực sâu, một bên là rừng cây rậm rạp, có muốn xông lên bao vây cũng không thể nào.

- Chúa công, Dịch Tuyên xin ứng chiến!

Kiểm khách môn hạ của Tề Báo là Dịch Tuyên rút kiếm ra, xin phép Tề Báo.

Tề Báo không muốn kéo dài thời gian, lập tức xua tay:

- Đi, giải quyết hần cho nhanh vào!

Dịch Tuyên vâng một tiếng bước lên đối mặt Ngao Thế Kỳ, Ngao Thế Kỳ hướng mũi kiếm về phía trước, hai bên vừa thu gần khoảng cách, lập tức lướt tới đâm, Dịch Tuyên nhảy vút lên cao, như một con đại bàng lao về phía Ngao Thế Kỳ, Ngao Thế Kỳ chỉ chuyển động đôi chân, theo thế lao xuống của Dịch Tuyên cúi xuống tránh né, như một chú thỏ con khiếp vía dưới nanh vuốt đại bàng.

- Không hay rồi!

Khánh Kỳ kinh hãi kêu lên, Dịch Tuyên quá chủ quan khinh địch, kĩ năng chiến đấu ít có ai nhảy lên không trung như thế, trừ khi thực lực hai bên chênh lệch quá rõ ràng mới dám làm vậy, nếu không thân ở trên không trung, không cách gì xoay chuyển né tránh nữa, nếu thực lực đối phương tương đương, như thế người đứng dưới đất sẽ chiếm trọn ưu thế. Ngao Thế Kỳ nhìn có vẻ như bị Dịch Tuyên dồn ép, nhưng đôi chân di chuyển có bài bản, đôi mắt điềm tĩnh ứng phó, chưa có vẻ gì thua kém đối phương.

“Keng!” Hai thanh kiếm chạm nhau tóe lửa, Dịch Tuyên đã phóng qua bên kia, Ngao Thế Kỳ từ từ đứng thẳng lưng, phía sau Dịch Tuyên lao đảo, rồi ngã vật xuống đất, vừa nãy hai thanh kiếm chạm nhau, Ngao Thế Kỳ lập tức nhanh chóng thay đổi thế kiếm, đưa kiếm lên kéo lê một phát, nhát kiếm đó đã rạch ngang ngực Dịch Tuyên.

Đám người Tề Báo thấy vậy huyền não cả lên, vừa rồi hai người tiếp chiến như đại bàng vỗ vỗ, nhanh như tia chớp, chỉ trong chớp mắt Dịch Tuyên đã lăn ra chết dưới kiếm của Ngao Thế Kỳ. Phía Tề Báo ồn ào tức giận, lập tức lại có một kiếm khách dưới trướng Bắc Cung Hỉ đứng ra xin ứng chiến:

- Chúa công, Cát Anh xin ứng chiến!

Đến bước đường này, đám người Tề Báo như cười trên lưng cọp, không thể vừa thua một trận là tất cả cùng xông lên cho người khác chê cười, Bắc Cung Hỉ gật đầu đồng ý:

- Hãy cẩn thận, không được khinh địch.

Vừa nãy chứng kiến kiếm pháp của Ngao Thế Kỳ, Bắc Cung Hỉ và Tề Báo đều e ngại trong lòng, hấn và Tề Báo đều dùng binh khí nặng công kình, giết giặc trên chiến trường uy lực vô cùng, nhưng trên lối nhỏ chật hẹp một chọi một đánh nhau, binh khí nặng không linh hoạt khi thi triển quả là lép vế, hai người đều không có lòng tin sẽ chiến thắng thanh kiếm của Ngao Thế Kỳ, với thân phận hai người họ, tất nhiên không cần thiết đích thân ra tay. Tên Cát Anh này cũng luyện kiếm, thích hợp đối phó với kiếm thuật của Ngao Thế Kỳ.

Cát Anh cúi người:

- Dạ!

Chỉ thấy hấn nắm chặt kiếm trong tay, từng bước từng bước áp sát Ngao Thế Kỳ, khi hai người còn cách nhau một trượng, Cát Anh đột nhiên hét lớn, tuốt kiếm lao nhanh về phía Ngao Thế Kỳ, Ngao Thế Kỳ lần này không thêm né tránh, lúc Cát Anh vung kiếm lao tới, hấn cũng múa kiếm xông theo.

Hai người múa kiếm giao đấu, hư hư thực thực, vừa thật vừa ảo, động tác chiêu thức vừa nhanh vừa mạnh. Hai người đâm qua đỡ lại, phút chốc đã giao đấu mười mấy hiệp, trong khu vực chật hẹp này né tránh, xoay người, nhảy lên, đâm tới, kiếm ánh sáng choang nhưng chỉ nghe vài ba tiếng leng keng chạm khê, nhìn có vẻ hung hiểm vô cùng, thanh kiếm trên tay hai người chạm nhau không nhiều, cứ đâm không trúng lập tức thu về, chiêu thức cả hai đều cực nhanh.

“Keng keng keng!” ba tiếng lãnh lóť vang lên, Cát Anh vội vàng lùi bước, dồn hết sức nhảy ngược ra sau, lui ra hơn một trượng, lão đảo quay về đám đông, được hai võ sĩ tay chân lạnh lẽ đỡ lấy, một vết thương chạy dài từ cằm trái xuống đến vai, máu tuôn như suối, vết thương tuy không đủ lấy mạng hấn, nhưng ai nhìn vào cũng ghê tởm. Tất cả nói ra phức tạp, nhưng chỉ diễn ra trong giây lát, Khánh Kỳ đưa mắt dõi theo, lúc này Công Mạnh Trạch đã chạy xa tầm bắn cung tên, hấn không biết Công Tử Triều đã chiếm giữ cung thành được chưa, sao chịu hành động ngu ngốc lãng phí thời gian đấu kiếm ở đây chứ. Hai tên võ sĩ vừa đỡ lấy Cát Anh, ấn mạnh vết thương giùm hấn định băng bó, Khánh Kỳ đã giơ trường mâu trong tay lên, hét lớn:

- Để ta!

Môn hạ của Tề Báo và Bắc Môn Hỉ phần lớn không biết thân phận thực sự của Khánh Kỳ, nhưng bản lĩnh của hấn lúc tấn công vào phủ đệ Công Mạnh Trập vừa nãy thì ai cũng nhìn thấy, không ai là không khâm phục thân thủ của hấn. Bây giờ phe mình liên tiếp thua hai trận, ai nấy ngỡ ngàng, thấy hấn xung phong ra trận ứng chiến, mọi người lập tức tung hô ủng hộ.

Hai mươi mấy tên võ sĩ đang đứng phía trước lập tức tránh sang hai bên, mở ra một lối đi. Khánh Kỳ nắm chặt trường mâu, đi xuyên qua hai hàng võ sĩ oai vệ tiến về phía trước.

Khánh Kỳ bước nhanh, càng lúc càng nhanh về phía trước, thanh trường mâu trong tay hấn cũng từ từ hướng lên sắc nhọn, làm ra thế sẵn sàng đâm tới trước mặt, các tư thế khá uyển chuyển đẹp mắt, đến khi trường mâu trong tay lấy thế đâm ra, dưới chân vẫn không ngừng di chuyển. “Hãy!” hét to một tiếng, trường mâu đâm thẳng về phía Ngao Thế Kỳ.

Nhát đâm này nhắm vào vị trí ngang hông của Ngao Thế Kỳ, sức mạnh kinh hồn, nhanh tựa tia chớp, hoàn toàn không cần kĩ xảo nào, thứ Khánh Kỳ dựa vào duy nhất chính là thần lực trời phú và cảnh giới cao nhất đạt được trong tập luyện sau này.

Nhất này đâm ra, Ngao Thế Kỳ lấy làm kinh hãi, lập tức nhận ra đối thủ đáng sợ trước mặt, điểm đáng sợ là nhất mâu của hắn không biến hóa màu mè mà chỉ cần một sức mạnh to lớn, mà nguồn sức mạnh này được hòa hợp tuyệt hảo với thể đâm, nhất đâm quá nhanh Ngao Thế Kỳ không thể né tránh kịp, chỉ còn cách hai tay nắm chặt kiếm, phán đoán góc độ vị trí thời gian cây mâu đâm tới, chém một nhất mạnh vào mũi nhọn cây trường mâu.

“Bọt!” Kiếm của Ngao Thế Kỳ chém vào chỗ cán mâu cách mũi nhọn hai thước, cán mâu làm bằng gỗ cứng, được sơn đen, vừa cứng vừa dai, với tốc độ và sức mạnh kinh người của Khánh Kỳ đâm tới, càng khó chém đứt được.

Nhất là Ngao Thế Kỳ vốn dựa vào phán đoán góc độ và tốc độ đâm tới xuất kiếm chém xuống, muốn gạt nhất đâm mạnh mẽ của Khánh Kỳ ra, nhưng Khánh Kỳ cầm mâu chỉ với một tay, cây mâu vẫn còn độ dài hai thước được kẹp dưới nách, dồn sức đâm về phía trước trường mâu theo thể lướt tới, lúc này tay đang nắm phần đuôi cán trường mâu, Ngao Thế Kỳ bị trường mâu đâm xuyên bụng, nhất kiếm mới chém được vào cán mâu, “Keng” một tiếng vang lên, thanh kiếm đã gãy.

Khánh Kỳ buông tay ra, bước lùi ba bước, ôm quyền nói:

- Các hạ quả là một dũng sĩ đáng kính trọng, giao đấu trên chiến trường, không sống thì chết, thật là đáng tiếc.

Ngao Thế Kỳ sắc mặt trắng bệch, đôi môi run run, không còn sức lên tiếng hỏi danh tánh Khánh Kỳ, Ngao Thế Kỳ buông thanh kiếm gãy ra, hai tay nắm lấy cán trường mâu như muốn nhổ ra, nhưng chỉ nhổ được một nửa, máu nóng tuôn trào như suối, hơi thở hỗn hển một hồi, sau đó nằm ngửa ra tắt thở.

- Mau đuổi theo Công Mạnh Trập!

Khánh Kỳ lớn tiếng ra lệnh, chạy nhanh đuổi về phía trước, đám người Tề Báo hãy còn ngơ người ra theo dõi trận chiến không kịp tung hô, được Khánh Kỳ nhắc nhở, vội vàng theo sau đuổi đến, lúc đi ngang xác chết của Ngao Thế Kỳ, vì kính trọng hán anh dũng, không một ai dẫm đạp lên xác hắn.

Khánh Kỳ và mọi người tăng tốc đuổi theo sau Công Mạnh Trập, Công Mạnh Trập ngồi trên kiệu, tốc độ không kém người dồn sức chạy nhanh, bốn võ sĩ khiêng kiệu lúc mệt lập tức có người thay vào, Liễu Trường Sinh một tay cầm cung, một tay nâng kiệu, liên tục hô thúc tất cả tăng tốc. Đi dọc theo bờ hồ, phía trước cửa Tây cung thành đã đập vào tầm mắt, Liễu Trường Sinh mừng rơn.

Các võ sĩ càng đi nhanh hơn, điên cuồng lao đến dưới tường thành, đám người Khánh Kỳ vẫn còn một khoảng cách khá xa. Liễu Trường Sinh cất cao giọng:

- Mau mau đưa cầu treo xuống, mau đưa cầu treo xuống, Tề Báo, Bắc Cung Hỉ làm loạn, Công Mạnh Trập đại nhân phải vào cung gặp quốc vương.

Ai ngờ bên kia con hào ngăn cách, bốn tên lính cầm mâu đứng canh gác cứ như bỏ ngoài tai không thèm lên tiếng. Công Mạnh Trập thấy vậy tức giận, bước xuống kiệu hét lớn:

- Mấy tên khốn này, không nhìn thấy bốn đại phu sao hả?

Hắn giơ cao ấn soái đại tướng quân ra trước mặt, tiếp lời:

- Ta là huynh trưởng của quốc vương Công Mạnh Trập, sao các ngươi còn chưa thả cầu treo xuống.

“Ha ha ha ha...” trên tường thành chợt một giọng cười vang đến, Công Mạnh Trập ngược mắt nhìn lên, chỉ thấy một kẻ đang đứng trên tường thành ung dung ngược nhìn xuống dưới, chính là Công Tử Triều. Trong lòng Công Mạnh Trập chợt cảm thấy một niềm bất an, cung thành là nơi ở của quốc vương, Công Tử Triều nếu đoạt được đại quyền chỉ huy đám vệ sĩ trong cung, trừ khi không chế được Vệ hầu Cơ Nguyên trước, Công Mạnh Trập không tin hắn có bản lĩnh đó, vẫn ôm hy vọng hỏi lớn:

- Tử Triều sao ngươi dám leo lên tường thành hoàng cung? Mau thả cầu treo xuống, lão phu phải vào cung kiến giá.

- Kiến giá thì không cần đâu, đại nhân đã đến đây, xin để lại một món đồ rồi hãy đi.

- Món đồ gì?

Công Mạnh Trập biết có gì không ổn, thuấn soái lại.

- Tất nhiên là...cái đầu trên cổ lão tặc nhà ngươi.

Vừa dứt lời, thân hình Công Tử Triều lui lại một chút, sao đó một mũi tên lộ ra ngoài, bắn về phía Công Mạnh Trập.

- Chúa công cẩn thận!

Liều Trường Sinh không cứu viện kịp, trong lúc nguy cấp dùng hết sức nâng kiệu ném qua, mũi tên cắm phập xuyên qua ghế ngồi, hầy còn lắc lư không dừng. Công Mạnh Trập lồm cồm bò dậy, sắc mặt sợ hãi, hần một chân tàn phế, ghét nhất bị người ta nhìn thấy bộ dạng đó, giờ đáng đi khắp khiêng bị tất cả mọi người nhìn thấy hết, lại còn bị hất ngã ra đất nữa, thật không còn mặt mũi nào. Tức giận hết lớn:

- Giết tên tiểu tặc Công Tử Triều cho ta!

Sự thể đến nước này, dù cho là hần hay các gia tướng dưới trướng đều biết là phen này chết chắc, nhưng trước lúc chết, Công Mạnh Trập muốn bắn chết Công Tử Triều để hả cơn oán giận này.

Đến bước đường này, Liều Trường Sinh cũng bình tĩnh lại, với sức của hần, đã không còn cách nào bảo vệ an toàn cho chúa công, giờ đây hần chỉ còn cách giữ lời hứa chết cùng chúa công thôi. Nghe chúa công ra lệnh, Liều Trường Sinh bình tĩnh giương cung lắp tên, động tác vô cùng nhanh chóng, giờ tay đã bắn mũi tên ra, Công Tử Triều thấy hần giương cung vội bước lùi lại, nhưng Liều Trường Sinh bắn tên rất nhanh, mũi tên xuyên qua giáp trụ trên đầu, bắn bật giáp trụ xuống đất, Công Tử Triều thất kinh hồn vía.

Công Tử Triều tức giận giương cung lắp tên, nhưng không ngờ Liều Trường Sinh bên dưới đã lắp tên trước hần, tốc độ nhanh hơn hần ba phần. Công Tử Triều thấy thế lớn tiếng chửi rủa:

- Tên vô sỉ, không cho người ta bắn trả sao?

Liều Trường Sinh nghe vậy, dừng lại không bắn mũi tên ra, thần sắc lạnh lùng:

- Mời bắn!

Công Tử Triều cười lớn, ra lệnh:

- Phóng tiễn!

Trên tường thành hàng trăm cung thủ giương cung ra, mưa tên vù vù bắn về phía dưới.

- Thật vô sỉ!

Liều Trường Sinh tức giận hét lên, vội lao về phía Công Mạnh Trập lấy thân mình che chắn cho hần, mưa tên qua đi, đám gia tướng của Công Mạnh Trập dưới thành đã chết hết hơn một nửa. Tề Báo, Khánh Kỳ đuổi đến nơi, chỉ thấy xác nằm la liệt, Liều Trường Sinh nằm sấp trước kiệu, trên người bị năm sáu mũi tên bắn trúng, đã tắt thở từ lâu.

Công Mạnh Trập định thần lại mở mắt ra, thấy mình không bị suy suyễn gì, lập tức đẩy cái xác Liều Trường Sinh che chắn cho mình ra, khắp khiêng bước cao bước thấp men theo ngự hà chạy trốn. Đến lúc này rồi, hần còn trốn được đi đâu nữa chứ, chỉ là Công Mạnh Trập nắm binh quyền trong tay bao lâu nay, nhưng lại là tên công tử sống trong nhung lụa, trước giờ chỉ có hần giết người, chưa từng bị người khác đuổi giết. Hôm nay huyết chiến, chỉ là tinh thần cảm tử của đám thuộc hạ trung thành, còn hần đã sớm hồn siêu phách lạc, trong lúc nguy nan, giờ chỉ mong một mình trốn đi giữ lấy tính mạng, không quan tâm mạng sống của đám thuộc hạ trung thành nữa, cũng mặc kệ bộ dạng lủi thủi ấy bị người khác nhìn thấy.

Lại một trận mưa tên bắn xuống, thấy truy binh của Tề Báo đến nơi, Công Tử Triều lập tức xuống thành, dặn dò mở cửa thành ra đón tiếp, bản thân đeo cung tên đi trước bước ra ngoài. Công Mạnh Trập đi được mười mấy bước chân, thấy một người chắn ngang trước mặt, người này ánh mắt căm giận, khinh bỉ pha chút thương hại đang lạnh lùng nhìn vào hần, chính là tên thần bí bị nhốt vào thủy lao, Công Mạnh Trập bước lùi hai bước, giọng run rẩy:

- Lão phu...lão phu là anh của quốc vương, các ngươi không được giết ta.

- Anh của quốc vương không phải chết, người khác thì phải chết à?

Khánh Kỵ lạnh lùng cất tiếng:

- Công Mạnh Trập đại nhân, chết sớm chết trễ, đời người ai cũng phải chết, chết có chút khí tiết lên, đừng để các tráng sĩ trung thành của ngươi chết không nhắm mắt.
- Các ngươi muốn gì cứ lấy đi hết, xin đừng giết ta, xin đừng giết ta!

Công Mạnh Trập lại lao về phía cửa thành hoàng cung, hấn nhĩ thân mình tôn quý, không rẻ mạt như đám gia tướng kia, nhiều đôi mắt nhìn vào chắc chúng cũng nể nang không dám ra tay sát hại, chỉ cần bọn họ không phản cả vua, hấn vẫn còn cơ hội giữ được mạng sống.

Khánh Kỵ nhìn dáng vẻ khập khiễng của hấn, lạnh lùng lắc đầu, Công Tử Triều thả cầu treo xuống bước ra, gương cung lấp tên, hét to với Công Mạnh Trập:

- Mạnh Trập đại nhân, ngươi cậy quyền ý thế, định đuổi cùng giết tận người khác, có từng nghĩ đến bản thân cũng có kết cục như hôm nay.

Công Mạnh Trập cúi đầu bỏ chạy, thấy có người lên tiếng hỏi ngược mặt lên, thấy Công Tử Triều chặn ngay trước mặt, một tay cầm cung, tay kia kéo mạnh dây cung.

“Hự!” Công Mạnh Trập hai mắt lòi ra, giờ tay nắm lấy cổ họng, mũi tên đã bắn xuyên qua cổ họng hấn, trong lòng Công Mạnh Trập đã tắt hy vọng sống sót, hấn quỳ mọp dưới đất, đầu rũ xuống, tắt thở.

174. Chương 173: Mười Toan

Công Tử Triều vừa quay qua định hỏi Khánh Kỵ, Khánh Kỵ đã chấp tay nói:

- Tử Triều huynh, Tề đại phu, Bắc Cung đại phu, mời phái một viên Đại tướng, mang theo ấn tín Công Mạnh Trập, theo Khánh Kỵ đi Thanh Ngõa Quan một chuyến, nếu hai bên vẫn đang giao chiến khốc liệt, có thể ngăn lại tức thì.
- Công tử nói phải lắm, Mạnh Trập đã chết, chiến sự Thanh Ngõa Quan nên lập tức bình ổn! Để lão phu phái người đi với công tử vậy.

Tề Báo dứt lời, cúi xuống nhặt ấn tín của Công Mạnh Trập lên, quay đầu lại nói:

- A Bố, người cầm ấn tín đại tướng quân này, theo Khánh Kỵ công tử đến Thanh Ngõa Quan, quản thúc quân đội, chấm dứt cuộc chiến.

Tề Báo ra lệnh như thế, Bắc Cung Hi, Công Tử Triều cả hai đều không vui, nhưng lần này phản kích thành công Công Mạnh Trập, Tề Báo góp sức nhiều nhất, hơn nữa bây giờ chỉ là giết được Công Mạnh Trập, vẫn còn một đồng chuyện rắc rối cần xử lý tiếp theo, cần ba người hết sức hợp tác với nhau, nên hai người đều nín nhịn cơn giận trong lòng, không biểu lộ ra ngoài.

A Bố là tâm phúc của Tề Báo, Tề Báo kéo hấn sang một bên, âm thầm ặn dò, A Bố đón lấy ấn tín cầm trước ngực, chấp tay nhận lệnh. Công Tử Triều thầm cảm thấy tiếc nuối, hấn đã tiếp quản vệ sĩ trong cung và trên thành, nếu như sớm ra tay giết lấy ấn tín của Công Mạnh Trập trước, nói không chừng năm ngàn người ngựa được Công Mạnh Trập điều động tới đã được thuộc về hấn rồi, lúc đó thực lực của hấn tăng lên nhiều, giờ đây để Tề Báo đoạt lấy trước, hấn chỉ có thể làm ra vẻ không có gì mà thôi, bèn cười với Khánh Kỵ nói:

- Công tử lo cho thuộc hạ, giờ hãy đi mau. Chúng ta đón quốc quân hồi cung xong, đợi công tử về thành mới mở tiệc mừng công.
- Như thế rất tốt, Khánh Kỵ đi đây.

Khánh Kỵ thờ ơ đứng trông thái độ đó đã nhìn ra tâm ý của họ, lúc này hấn đang lo lắng cho thuộc hạ của mình ở Thanh Ngõa Quan, nên làm như không biết gì. Công Tử Triều ra lệnh xuống dưới, không lâu sau trong thành chạy ra một chiếc chiến xa do bốn con ngựa tốt kéo, Khánh Kỵ và A Bố thêm hai thị vệ nữa nhảy lên xe, phóng như bay về phía thành Đông.

Khánh Kỵ vừa đi khỏi, ba người Tề Báo túm tụm bàn bạc làm sao ăn nói khi tiếp đón Vệ hầu hồi cung. Công Tử Triều chớp chớp đôi mắt, mỉm cười nói:

- Công Mạnh Trập đã chết, mối đe dọa của chúng ta tiêu tan, đón quốc quân hồi cung, phải ăn nói ra sao còn phải bàn bạc kĩ lưỡng, như vậy đi, chúng ta chỉ bằng cùng vào cung một chuyến, đi gặp quân phu nhân trước, xin ý kiến của quân phu nhân, thế nào?

Tề Báo cười cười, đáp:

- Quân phu nhân là em gái Tử Triều, Tử Triều cứ đi một mình, có những chuyện nói ra thỏa đáng hơn. Giờ đuổi giết Công Mạnh Trập gấp gáp, trong phủ hẳn còn chưa thu dọn, lão phu xin đi lo liệu, tránh xảy ra chuyện gì rắc rối khác nữa.

Bắc Cung Hỉ vốn muốn vào cung, nhưng giờ được Tề Báo nhắc nhở, vội nói:

- Đúng vậy, Tử Triều cứ hỏi ý kiến quân phu nhân trước coi sao, rồi chúng ta mới bàn bạc cách làm thế nào đón tiếp quốc quân khi quay về. Mạo và Tề đại phu, xin đi thu dọn bên phủ Công Mạnh Trập trước là hay nhất.

Công Tử Triều như sớm biết bọn họ sẽ trả lời như vậy, tươi cười hớn hở thần sắc bình thường nói:

- Cũng được, vậy Tử Triều xin phép vào cung hỏi ý kiến của quân phu nhân đây, hai vị đại nhân, mời.

Tề Báo và Bắc Cung Hỉ cùng chấp tay, tự dẫn theo người của mình quay về hướng phủ đệ của Công Mạnh Trập. Công Tử Triều quay lại nhìn đám gia tướng của Công Mạnh Trập bị người của mình bắt giữ, thở dài ngao ngán:

- Thu dọn xác chết đi, những người khác hãy tạm thời giam giữ lại, bằng bó cho người bị thương, còn nữa, không được nhục mạ di thể của Mạnh Trập đại phu, cứ đặt yên đó đã, đợi sau này hẵng xử lí.

Đám thuộc hạ vâng dạ lo liệu ngay, Công Tử Triều phát tay áo một cái, liền đi vào cung đến gặp Nam Tử.

Nam Tử đang đi qua đi lại một mình trong tấm cung của mình, tâm thần không yên, cuộc tranh đấu ngoài cung, không phải một cô gái như nàng có thể can dự vào được, tuy sai người không ngừng thông báo tin tức, nhưng đi lại phải mất thời gian, hơn nữa chưa chắc lên được tường thành, lấy được thông tin sát thực nhất, nàng cũng không biết Công Tử Triều giờ thắng hay thua, trong lúc lo lắng, tâm thần bất định là lẽ đương nhiên.

Chính vào lúc này, thái giám bên ngoài cao giọng thông báo:

- Tử Triều cầu kiến!

- Mau, mau gọi vào đây!

Nam Tử phấn chấn tinh thần, vừa định chạy ra tiếp đón, đi được vài bước lại do dự, quay về ghế ngồi, còn thả tấm rèm che xuống nữa.

Công Tử Triều đi vội vào điện, vừa thấy Nam Tử ngồi ngay ngắn bên trong, tấm rèm vừa được buông xuống, bất chợt hiểu ý mỉm cười. Hắn xua tay cho các thái giám cung nữ lui ra, vui mừng thông báo:

- Nam Tử, Công Mạnh Trập đã chịu chết, chúng ta thành công rồi.

Nam Tử ở phía sau tấm rèm im lặng không lên tiếng, một lúc sau mới thốt thức:

- Tranh đoạt chính trị làm nảy sinh binh đao, từ nay nước Vệ không còn ngày tháng yên ổn.

Công Tử Triều ha hả cười to:

- Thiên hạ chỗ nào cũng vậy, nước Vệ cũng không ngoại lệ đâu? Nam Tử, muội yên tâm, chỉ cần quyền lớn nằm trong tay chúng ta, mặc cho phong ba bão táp lớn thế nào đi chăng nữa, chúng ta cũng vững vàng như núi. Giờ huynh đến gặp muội, có chuyện này muốn bàn bạc với muội, hôm nay khởi binh phản kích Công Mạnh Trập, chỉ là hành động nhất thời lúc ngay ngáp, rất nhiều chuyện cũng chưa suy nghĩ chu đáo chuẩn bị tỉ mỉ, Giờ đây Công Mạnh Trập đã chết, nhưng quốc quân còn đang ở phủ Chử Sư Phổ, bước tiếp theo chúng ta nên làm thế nào?

Nam Tử lạnh nhạt nói:

- Huynh xưa nay tức trí đa mưu, sao mà không nghĩ ra cách gì? Ày, chỉ là cho dù huynh làm tốt đến mấy, phen này cũng đều bị quốc quân ôm hận trong lòng rồi đó.

Công Tử Triều cười ngạo mạn:

- Nay đã khác xưa rồi, hần cũng chỉ dám ôm hận mà thôi, còn làm được gì nào?

Nam Tử im lặng giây lát, lên tiếng:

- Công Mạnh Trập là anh ruột của quốc quân, địa vị tôn quý, giờ đây huynh chưa được lệnh vua mà giết chết, phải nói ra lí do nghe sao cho hợp lí mới được.

Công Tử Triều chăm chú lắng nghe, nói:

- Huynh hiểu rõ mà, muội không có ý kiến gì khác, huynh đi bàn bạc cách vẹn toàn với đám người Tề Báo đây, rồi mới cung thỉnh quốc quân hồi cung.

Nam Tử rầu rĩ thở dài:

- Cách vẹn toàn ư? Ở đâu ra cách vẹn toàn chứ?

Công Mạnh Triều quay lưng định bước ra ngoài, Nam Tử chợt gọi lại:

- Khoan đã, hãy còn một việc.

Công Tử Triều ngoảnh mặt lại nói:

- Muội nói đi, còn việc gì nữa?

Nam Tử cắn răng, trừng đôi mắt đen lầy, hỏi:

- Giờ Công Mạnh Trập đã chết, huynh có định theo thỏa thuận giúp đỡ cho Khánh Kỵ?

Công Mạnh Triều chớp mắt, không đáp mà hỏi ngược lại:

- Muội nói như vậy là có ý gì?

- Khánh Kỵ ở Vệ quốc, một mình chiếm một thành, dẫn đội quân riêng của mình, như con hổ dữ.

Công Tử Triều cười khoan thai:

- Vậy thì đã sao? Muội và ta đang ở Vệ quốc, trên có Vệ quân, các triều thần cũng chưa chắc một lòng với chúng ta, Khánh Kỵ dũng mãnh có một không hai trên đời, hần nếu như phục quốc, chúng ta có ơn lớn với hần, lúc đó nước Ngô chẳng trở thành hậu thuẫn lớn cho ta sao, có gì là không tốt chứ?

Nam Tử cười lạnh lùng:

- Nếu cuộc chiến phục quốc của hần lại thất bại lần nữa thì sao? Con người này mang nặng dã tâm, chịu suốt đời làm chức quan nhỏ ở Ngải Thành của nước Vệ ta sao? Huynh sao biết được hần thua trận sẽ không toan tính âm mưu khác, làm chuyện gì bất lợi cho huynh?

Ánh mắt Công Tử Triều đột nhiên sắc lạnh, sắc mặt đanh lại, lấy tay che miệng, ho nhẹ vài tiếng, cười nói:

- Nam Tử, muội lo lắng thái quá rồi, nếu có ngày đó, đất trời rộng lớn không còn chỗ cho hần dung thân, lúc đó hần không thần phục chúng ta, còn nhờ cậy ai được? Khánh Kỵ nếu đánh thua, con mãnh hổ này sẽ thuộc về chúng ta sử dụng, lúc đó ai muốn chống lại, cũng e sợ Khánh Kỵ mấy phần. Đó là cơ hội tốt mà, muội đâu cần lo nghĩ đến vậy.

- Hầy, huynh không bao giờ chịu nghe lời khuyên của muội...

Nam Tử than thở, lại nói tiếp:

- Nếu theo ý muội, giờ đại cuộc đã định, không cần dùng đến hần nữa, chúng ta đâu cần thiết mạo hiểm, chỉ bằng huynh dụ hần vào cung, mai phục binh lính giết chết hần, làm như vậy lại đẩy hết tất cả tội danh

giết Công Mạnh Trập lên người hắn, huynh lại được Vệ hầu tin tưởng trọng dụng, lúc đó thay thế vị trí của Công Mạnh Trập thì dễ dàng hơn nhiều.

Công Tử Triều nghe nói vậy không khỏi động lòng, nhưng suy nghĩ kĩ lại, liền lập tức dẹp bỏ ý định này. Giờ đây tuy Công Mạnh Trập đã chết nhưng xét về thực lực, Tề Báo và Bắc Cung Hỉ vẫn mạnh hơn hắn nhiều, hắn có gì chứ? Ngoài quan hệ với một bằng hữu liên minh và được sự chiếu cố của quân phu nhân trong cung ra, hắn không còn gì cả, vừa không có binh mã, lại không có đất đai, trước mắt tuy là nắm được vệ binh trong cung và trên thành, nhưng lực lượng trong tay quá yếu, thực sự nắm giữ đội quân này bất chúng phục vụ còn phải mất một thời gian dài. Nếu làm theo lời Nam Tử, hắn mất đi một trợ thủ, đến lúc đó, hắn chỉ làm một tên nô lệ trước mặt Vệ hầu, đâu có con đường nào chọn lựa nữa? Chi bằng cứ theo kế hoạch riêng của mình thì hơn...

Nghĩ đến đó, Công Tử Triều bèn chắc nịch:

- Đại trưởng phu đã nói ra, sao lại không giữ lời hứa được? Nam Tử, muội muốn huynh làm người bất nghĩa ư? Hơn nữa trợ giúp Khánh Kỵ, lúc huynh và Tề Báo, Bắc Cung Hỉ, Chử Sư Phổ lập ước, đã từng thề trước quỷ thần, giờ mà bội ước, chẳng phải bị ông trời trách phạt sao? Người thời đó rất là tin vào quỷ thần, lấy chuyện thề thốt ra nói bừa chẳng có mấy ai dám, Nam Tử nghe hắn nói đã thề trước quỷ thần thì không tiện khuyên nhủ nữa, hơn nữa nghe hắn nói trọng chữ tín như vậy trong lòng cũng thấy vui vui. Đối với tên đàn ông vừa yêu vừa hận này, cho dù là Nam Tử tức trí đa mưu, cũng đành chịu đầu hàng, bèn nói:

- Thôi vậy, nhưng lòng hăm hại người khác có thể không có nhưng lòng đề phòng người khác không được buông lỏng. Công Mạnh Trập chính là tấm gương đó, huynh không được dung túng cho con mãnh hổ nhe nanh sắc nhọn bên cạnh mình được. Huynh muốn giúp hắn, cũng không phải không được, thế nhưng chuyện lương thảo trang bị huynh phải nắm lấy, không được tùy ý là cho người ta. Khánh Kỵ chiêu binh không phải không được, nhưng phải lấy lý do tránh thanh niên trai tráng nước Vệ tòng quân bỏ bê đồng áng, hạn chế quân số của hắn, làm vậy kiềm chế về binh lực lương thảo của hắn, thế mới an toàn.

Công tử Triều nghe xong vui mừng ra mặt, vội khen:

- Nam Tử quả nhiên thông minh, chủ ý này của muội rất hay, chỉ là...huynh lại không tiện ra mặt chủ động xin nhận lệnh này, đến lúc đó xin quân phu nhân ra mặt ủy thác mệnh lệnh thì tốt hơn.

Nam Tử hứ nhẹ một tiếng:

- Đã đến nước này, muội không giúp huynh có được không?

Công Tử Triều cười ha hả:

- Việc này không nên chậm trễ, huynh đi đến phủ Công Mạnh Trập gặp Tề Báo, Bắc Cung Hỉ bàn chuyện đón tiếp quốc quân hồi cung đây, Nam Tử..., Ấy! Thật hy vọng muội và ta cứ như trước đây còn ở Tổng quốc, ngắm hoa dưới ánh trăng... Hãy chờ đó, giờ đây huynh đã khống chế cung vệ, thành vệ, đợi huynh gây dựng quyền lực vững vàng xong, cung thành này có cao đến mấy cũng không ngăn cách được chúng ta đâu.

Nam Tử ngồi trên cao, hai tay nắm chặt xúc động, bên ngoài tấm rèm tiếng bước chân từ từ đi xa, qua giấy lát, Nam Tử vén nhẹ tấm rèm lên, để lộ khuôn mặt xinh xắn mịn màng, như đoá hồng hạnh thẹn thùng trước gió, lay động trên cành giữa nắng mùa xuân, đôi mắt tình tứ ngược trông theo bóng người đã đi xa.

Khánh Kỵ vội đến Thanh Ngõa Quan, cùng A Bố cầm ấn tín đại tướng quân xông vào, tiếp quản mọi thứ quân vụ, sau đó dẫn một đội quân ra khỏi quan, Lương Hồ Tử đã sắp xếp người theo dõi quan binh trong quan tiếp ứng Vương Bình, cửa quan vừa mở họ đã nhìn thấy, may là Khánh Kỵ đi ở phía trước, tướng lĩnh dẫn quân trên núi tất nhiên nhận ra công tử nhà mình, vừa thấy Khánh Kỵ, lập tức xuống núi tiếp đón, hai bên gặp mặt, Khánh Kỵ nói rõ đầu đuôi sự tình, mời A Bố tiến lên nói chuyện.

A Bố trước lúc lên đường đã nhận mật lệnh của Tề Báo, vừa có ý định tiếp quản đội quân này, nghe vậy không chút do dự, lập tức dẫn dắt quân trấn giữ trong quan tiến ra, một tay cầm kiếm, tay kia nâng cao ấn tín đại tướng quân lớn tiếng ra lệnh. Quân của Vương Bình không phát huy được sức chiến đấu, lại bị Lương Hồ Tử chiếm ưu thế địa lí, lúc này bị đẩy lùi về cốc khẩu.

Các binh sĩ mặc quân phục Vệ quốc đồng thanh hét lớn mệnh lệnh đại tướng quân, lập tức tạo cơn huyền náo trong quân của Vương Bình, rất nhiều binh sĩ nhìn mặt nhau, hoàn toàn không còn tinh thần chiến

đầu, Vương Bình thấy tình thế này, biết tất cả đã được sắp đặt, ấn tín đại tướng quân rơi vào đám người này, nói rõ Công Mạnh Trập đã tiêu đời, lúc này đánh tiếp cũng không còn ý nghĩa, Vương Bình thở dài, chỉ còn cách hạ lệnh ngưng chiến.

Tên A Bố kia được Tề Báo giao phó nhiệm vụ quan trọng như vậy, quả nhiên hắn cũng là một dũng sĩ, hắn quát bảo quân sĩ bên mình ngưng lại, một mình một ngựa đi về phía đại quân của Vương Bình, trên tay cầm chặt ấn tín thanh đồng, quân của Vương Bình thấy hắn chỉ đến một mình, không ai ngăn cản, A Bố để lính dẫn đến trước mặt Vương Bình, đối mặt với vị tướng quân chức vụ lớn hơn hắn không biết bao nhiêu bậc này, cất tiếng lạnh lùng:

- Công Mạnh Trập muốn làm phản, lệnh cho tướng quân dẫn quân về Đê Khâu. Nay Công Mạnh Trập đã bị tiêu diệt, tề Báo đại phu lệnh ta đến đây thông báo tướng quân, cứ đóng quân ở đây, đợi mệnh lệnh sau!

Quân đội của Vương Bình im lặng, ánh mắt của tất cả binh lính đều nhìn về phía Vương Bình, sống hay là chết, chết để báo đền ân đức tri ngộ của Công Mạnh Trập, hay là nương theo thời thế, đầu hàng môn hạ Tề Báo, Vương Bình nhất thời phân vân không biết quyết định thế nào.

Các tướng lĩnh dưới trướng Vương Bình sắc mặt thay đổi, A Bố đang đứng giữa lòng quân Vương Bình, giờ chỉ cần Vương Bình hạ lệnh một tiếng, các thân binh lập tức ủa lên phanh thây A Bố, nhưng thấy A Bố vẻ mặt ung dung, tay cầm ấn tín không hề cử động.

Sau một lúc lâu, Vương Bình thần sắc chuyển động, từ từ thở ra một hơi dài, buông lời thanh kiếm dưới lưng, bước về phía trước, đến trước mặt A Bố, gập người quỳ xuống, chấp tay theo nghi lễ quân đội một cách trang trọng:

- Vương Bình xin tuân lệnh Tề đại phu.

Các tướng lĩnh dưới trướng Vương Bình đều thở phào nhẹ nhõm, vẻ mặt nghiêm nghị của A Bố giờ cũng giãn ra để lộ nụ cười:

- Tốt, A Bố sẽ bẩm báo lại đúng sự thật, Vương tướng quân cứ hạ trại gần đây, lương thảo Tề đại phu đã dặn dò phía Thanh Ngõa Quan cung cấp, tướng quân cứ phái người đến lấy, tin là chỉ hai ba ngày sau, Đê Khâu sẽ có quân lệnh ban ra đưa tới đây.

- Vương Bình tuân lệnh!

Lúc này Khánh Kỵ đã hội hợp với đám người Lương Hồ Tử, A Cừu, Tái Cừu. Vừa nhìn thấy Khánh Kỵ, Lương Hồ Tử đã tiến tới trước mặt hành lễ, Khánh Kỵ đỡ lấy vai hắn, thấy hắn mình đầy máu me, vội vàng hỏi thăm:

- Quân ta thương vong thế nào rồi?

Lương Hồ Tử cũng cùng lúc cất tiếng hỏi:

- Công tử, đại sự ở Đê Khâu thế nào?

- Công tử!

Hai anh em A Cừu, Tái Cừu tinh thần phấn chấn, sau trận đại chiến hầy còn sung sức, chạy đến bên Khánh Kỵ lớn tiếng kêu lên.

Khánh Kỵ gật đầu cười đáp lễ với họ, lại nói với Lương Hồ Tử:

- Bên Đê Khâu mọi việc đều như ý, Công Mạnh Trập đã chịu chết, ở đây thế nào rồi?

Lương Hồ Tử nghe vậy ha hả cười to:

- Ha ha, công tử yên tâm, người Vệ giỏi xa chiến, chiến đấu trong rừng không phải thế mạnh của họ, chúng ta lại chiếm lấy ưu thế địa lý, ung dung đợi quân địch đến đánh, đánh cho chúng thua chạy tan tác. Về phía chúng ta, tình hình cụ thể chưa được báo cáo, nhưng người của chúng ta tổn thất không nhiều.

Khánh Kỵ vui mừng:

- Thế thì tốt, chỗ này không phải là chỗ để nói chuyện, nào nào, mau khiêng hết các huynh đệ bị thương của chúng ta vào trong quan bằng bó trị thương, tất cả huynh đệ đều nghỉ ngơi trong quan.

- Dạ! Không nghe thấy mệnh lệnh của công tử sao? Mau đi tập hợp người ngựa, tất cả vào quan nghỉ ngơi.

Lương Hồ Tử quay đầu hét lên với A Cừu, Tái Cừu, hai anh em họ nhận lệnh lui xuống. Lương Hồ Tử đứng cạnh Khánh Kỳ bên đường, nhìn người ngựa của mình đi ngang, các huynh đệ bị thương đều được khiêng vào trong quan trước, các quân sĩ tử trận thì được chôn cất ngay trong rừng.

- Ôi! Vẫn biết là “Nhất tướng công thành vạn cốt khô” (để làm nên chiến công của một vị tướng có hàng vạn binh sĩ hy sinh), nhưng mỗi khi nhìn thấy các huynh đệ tốt vẫn nói cười ngày nào nay đã biến thành cái xác vô tri vô giác, trong lòng không khỏi nhói đau.

Khánh Kỳ nức nở.

Bên ngoài cốc gió mạnh thổi vù vù, làm mái tóc dài phía sau lưng của Khánh Kỳ bù xù cả lên.

Lương Hồ Tử khắp người hào khí, khảng khái:

- Công tử không cần sầu cảm, sống trên đời ai mà không phải chết? Chết oanh liệt như thế còn mong gì hơn. Chỉ cần công tử quang phục Ngô quốc, bước lên ngôi vua, thì máu các huynh đệ đây không uổng phí. Bên Đê Khâu Công Mạnh Trập chết là tốt rồi, không uổng công các huynh đệ chiến đấu ở đây, sau này chuyện chúng ta khỏi vướng tay vướng chân rồi.

Khánh Kỳ mỉm cười:

- Vậy thì chưa chắc, nói không chừng còn phát sinh sóng gió khác.

Lương Hồ Tử ngó mặt ra:

- Sao? Chẳng lẽ...Bọn họ nuốt lời à?

Khánh Kỳ nói:

- Nuốt lời thì chưa chắc, thế nhưng muốn họ thật lòng ra sức giúp đỡ chúng ta, thì không dễ dàng thoải mái thực hiện được đâu.

Khánh Kỳ vỗ vai Lương Hồ Tử:

- Đi nào, chúng ta vào quan trước, mua chút rượu thịt uống say thỏa thích cùng các huynh đệ, sau đó các người cứ nghỉ ngơi trong đó, đợi khi ta có lệnh mới về Ngải Thành, ta còn phải quay về Đê Khâu có việc.

Khánh Kỳ hít một hơi dài, đôi mắt oai phong lẫm liệt, nói:

- Lúc này chính là lúc bọn Công Tử Triều, Tề Báo phân chia quyền lợi đây, chúng ta bỏ ra đáng nhận vào cũng phải bắt họ chi trả đầy đủ, thế mới không uổng công các huynh đệ đã hy sinh.

Khánh Kỳ nghỉ lại một đêm ở Thanh Ngõa Quan, sắp xếp yên ổn quân sĩ xong, trước mặt Lương Hồ Tử hẳn lộ vẻ yếu đuối, trước mặt các quân sĩ hẳn không hề bộc lộ vẻ nhân từ. Thân làm tướng lĩnh, có thể quan tâm binh lính nhưng không được mất đi vẻ nghiêm nghị, càng không được rơi nước mắt. Có câu nhân từ không thích hợp việc binh đao, một tướng lĩnh quá nhân từ trong việc dùng binh, có thể các binh sĩ tướng lĩnh dưới trướng cảm thấy hẳn lương thiện, nhưng oai phong uy tín của hẳn cũng theo đó tan biến, làm như vậy là một hành động nguy hiểm.

A Bố cả ngày bám theo Vương Bình nhìn hẳn chỉnh đốn binh mã, hẳn đương nhiên không thể vì vài câu nói phục tùng của Vương Bình mà tin theo. Vương Bình không nhận thêm lệnh mới, e cũng không chịu nán lại đợi lệnh ở Thanh Ngõa Quan lâu hơn. Đợi sau khi Vương Bình thu dọn tàn quân đến hạ trại bên bờ sông ngoài sơn cốc xong, A Bố mời Vương Bình vào trong lều nói chuyện, hai người nói hết ba nén nhang, Vương Bình về mặt vốn âm u nay hơn hớn bước ra, lại triệu tập các tướng cùng vào nói chuyện với A Bố. Đội quân nhận lệnh đến Đê Khâu truy sát Tề Báo, Bắc Cung Hỉ nay lại trở thành đội quân tận trung với Tề Báo. Đến hoàng hôn, hai bên đã cộng ly thân thiết như người một nhà, nói cười vui vẻ với nhau. Hôm sau, A Bố hớn hớn sau khi hoàn thành sứ mệnh cùng Khánh Kỳ đi xe về thành. Lúc này chính trị trong thành Đê Khâu chưa ổn định, vẫn còn canh phòng nghiêm ngặt, cầu treo đưa cao, tường thành lính canh qua lại

không ngớt, A Bố hét to thông báo, lại treo tín vật của mình đưa lên, độ khoảng một nén nhang trôi qua, cầu treo mới từ từ hạ xuống, cổng thành rộng mở, đón hai người vào trong.

Chiến xa tiến vào trong thành, đập vào mắt là cả trăm tên lính cầm giáo mác xếp hàng chỉnh tề đứng đó, khí thế dũng mãnh như ngọn núi chắn trước mặt, A Bố hãy còn nghi hoặc, đám lính bỗng cùng lúc tách ra hai bên nhường đường, phía xa Công Tử Triều đang bước xuống từ trên tường thành, tay cầm bảo kiếm, mặt mày hớn hờ.

Khánh Kỵ lần này về thành, không mang theo một binh một tốt của mình, thấy Công Tử Triều từ xa, cũng mỉm cười đáp lại rồi nhảy xuống xe, ngang nhiên bước đi giữa hai hàng lính giờ cao ngọn giáo.

- Công tử, mọi việc bên Thanh Ngõa Quan đều tốt đẹp chứ?

- Rất tốt!

Khánh Kỵ cười hô hô:

- Tướng lệnh của Tề Báo đại nhân vừa đến, tướng lĩnh Hoàng Hà Vương Bình biết mọi chuyện đã hết, ngoan ngoãn đầu hàng, giờ đã theo ý Tề đại nhân, hạ trại tại chỗ, đợi Đế Khâu sắp xếp coi sao.

-Ồ, thế thì tốt, ha ha, thế thì tốt.

Công Tử Triều thoáng chút khó chịu nhưng trở lại bình thường ngay lập tức, tay nắm kiếm lướt lên tháo dây đeo ra, hai tay nâng thanh kiếm lên nói:

- Phần hồng tặng giai nhân, bảo kiếm dâng anh hùng, thanh bảo kiếm này là tịch thu từ phủ đệ Công Mạnh Trập, sắc bén vô cùng, là danh kiếm của Vệ quốc ta, anh hùng trên thế gian, chỉ có công tử Khánh Kỵ là xứng với thanh kiếm này, nay Tử Triều hai tay dâng tặng.

Nói xong Công Tử Triều hai tay dâng thanh bảo kiếm đến trước mặt Khánh Kỵ, Khánh Kỵ mỉm cười:

- Tử Triều đứng đợi ở đây, chỉ vì muốn tặng kiếm cho ta thôi ư?

Tử Triều cười ha ha, ánh mắt quét qua vai Khánh Kỵ, thấy A Bố đang bước tới gần, bèn nhét thanh bảo kiếm vào tay Khánh Kỵ, khoát lấy tay hất nói:

- Công tử vừa về đến, lát nữa chúng ta lên xe nói chuyện.

Nói xong bỏ tay ra đi về phía A Bố, thăm hỏi qua loa vài câu, A Bố cảm ơn xong tự đi gặp Tề Báo phục mệnh.

Hắn mới quay lưng, nét mặt hớn hờ của Công Tử Triều lập tức đánh lại, hắn mời Khánh Kỵ lên xe, hai người cùng ngồi một xe quay về. Khánh Kỵ vừa nhảy vào xe đã hỏi ngay:

- Công tử, giờ làm sao giải quyết tốt tình hình Đế Khâu đây?

Công Tử Triều đáp:

- Tử Triều và Tề đại phu, Bắc Cung đại phu, Chủ đại phu đã bàn xong kế sách, sáng ngày mai chúng ta sẽ đi gặp quốc quân, tâu rõ tội trạng đáng chết của Công Mạnh Trập, cung thỉnh quốc quân hồi cung chấp chính.

Khánh Kỵ biết ba người đã bước đầu thỏa thuận xong cách phân chia quyền lực, hành động này chỉ là thúc ép vua, để lấy lí do danh chính ngôn thuận cho mình, lại lên tiếng hỏi:

- Giết chết gian thần Công Mạnh Trập, Tử Triều và Tề Báo, Bắc Cung Hỉ ba vị đại nhân có công lao lớn nhất, Vệ hầu hồi cung, chắc sẽ trọng dụng, đến lúc đó, việc của Khánh Kỵ...

Công Tử Triều hiểu ý, cười hi hí đáp:

- Công tử yên tâm, quân tử đã nói ra, sao dám nuốt lời. Tử Triều và Tề đại phu cũng đã bàn bạc chuyện này, hơn nữa còn hết lời thuyết phục, cuối cùng quân phu nhân đã đồng ý, điều kiện chúng ta thỏa thuận trước đây, chắc chắn làm theo đầy đủ, tuyệt đối không đổi ý.

Khánh Kỵ vui mừng:

- Như thế rất tốt.

Công Tử Triều hơi chút do dự, sắc mặt lộ vẻ khó xử:

- Có điều...có chút thay đổi nho nhỏ, rất mong công tử đừng trách.

Trong lòng Khánh Kỵ hơi ngỡ ngàng, nhưng vẫn không để lộ ra, cười mỉm:

- Quốc gia đại sự, vốn phải tùy thời điểm điều chỉnh cho phù hợp, Khánh Kỵ đương nhiên hiểu đạo lý này, không biết có thay đổi gì, Tử Triều cứ nói ra nghe xem.

Công Tử Triều ha ha cười lớn, làm ra vẻ thoải mái nói:

- Thật ra cũng không có gì, công tử binh hùng tướng mạnh, đóng ở nước Vệ ta, quân phu nhân dù sao cũng là nữ nhân, trong lòng khó tránh không yên, ngờ vực lung tung. Tuy Tử Triều đã lựa lời nói giúp, quân phu nhân vẫn không yên lòng được, thế nên...Nàng ta đối với điều kiện của công tử đưa ra, phải thêm chút bảo đảm nho nhỏ, nàng ta mới đồng ý thực hiện.

Công Tử Triều đem chuyện viện trợ lương thảo trang bị, cần phải chia ra cung cấp, còn phái quan viên chuyên trách quản lý, Khánh Kỵ chiêu binh không được tuyển chọn số lượng lớn thanh niên trai tráng của nước Vệ để tránh bỏ hoang ruộng đồng, và các binh lính đầu quân Khánh Kỵ cũng phải được quan viên chuyên trách phê chuẩn mới được từng chuyện từng chuyện nói rõ với Khánh Kỵ.

Vừa nói hần vừa quan sát vẻ mặt của Khánh Kỵ, ai ngờ Khánh Kỵ không lộ vẻ gì là không vui, nghe đến đâu lại gật gù đến đấy, đợi khi Công Tử Triều nói xong xuôi, Khánh Kỵ mới mỉm cười:

- Thì ra là vậy, cái này ta có thể hiểu được, nếu đổi lại Khánh Kỵ là vua của một nước, cũng không thể phó mặc hoàn toàn cho một đội quân không thuộc quản lý của ta tự do hoạt động trong lãnh thổ của ta được.

Công Tử Triều không nhìn ra thái độ thật sự của Khánh Kỵ, đành cười gượng nói:

- Công tử nói phải lắm, nhưng mà...Công tử có thể yên tâm, Tử Triều nghe sắp xếp của quân phu nhân xong đã đứng ra xin nhận trách nhiệm phụ trách hai việc này. Quân phu nhân không biết ta và công tử giao tình sâu nặng, ta là huynh trưởng nàng ta, có gì mà không tin tưởng chứ, nên đã giao hai việc này cho Tử Triều lo liệu rồi. Tử Triều đã quản lý hai việc này thì, chắc chắn tạo mọi thuận lợi cho công tử hành sự, hai điều kiện kèm theo này, có cũng như không, công tử không cần quá để tâm.

Khánh Kỵ khẽ nhướng mày lên, cười đáp:

- Như thế rất tốt, có Tử Triều huynh đứng ra lo liệu giúp, Khánh Kỵ còn lo lắng gì nữa.

Phân chia lợi ích, vốn cần công bằng, nhưng được nhiều được ít, lại phải xem thực lực. Làm thế nào lấy được phần mình đáng nhận còn phải xem thủ đoạn mỗi bên, chứ không cần nói nhiều làm chi, chỉ trong giây lát đó, trong lòng Khánh Kỵ đã nảy ra một kế hoạch.

Khánh Kỵ cười vẻ ụy nghi, câu nói này bề mặt nghe có vẻ khách sáo, Công Tử Triều nghe xong lại run bật trong lòng, có hơi chút lo lắng không yên, cũng không biết tại sao lại như vậy, tuy hần không biết nói thế nào nhưng cứ có một cảm giác hồi hận mất nhiều hơn được sao sao ấy.

Khánh Kỵ nhận lời mời của Công Tử Triều, đến gặp mặt Tề Báo, Bắc Cung Hỉ, Chử Sư Phổ, tất cả nâng ly uống thỏa thích, chắc là vì bốn người bọn họ đã thỏa thuận phân chia quyền lực xong, những chuyện không vui được bỏ lại phía sau hết, lại khôi phục không khí hòa thuận lúc mới liên minh, tiệc rượu vui vẻ kết thúc, đám người Tề Báo ngày mai còn phải đến thúc ép Vệ hầu hiện đang bị giam giữ ở phủ Chử Sư Phổ, do đó tiệc tàn khá sớm, Khánh Kỵ cũng được Công Tử Triều đưa lên xe chở về phủ Di Tử Hạ nghỉ ngơi.

Vừa bước vào cửa, Khánh Kỵ đã hỏi lão quần sự:

- Tử Hạ có trong phủ không? Vị cô nương ta dẫn về hôm trước thế nào rồi?

Hôm đó hần để Di Tử Hạ về phủ trước, đã nói chuyện của Quý Tôn Tiểu Man cho Tử Hạ nghe qua, nhờ Tử Hạ chăm sóc cẩn thận Tiểu Man, chỉ là đừng cho nàng ta bỏ trốn, nhưng cô nương này ranh ma như cáo, hần sợ Di Tử Hạ tính tình bộc trực không đối phó được nàng ta.

Lão quần sự giờ đây đã biết thân phận thật của hần, vội khúm núm:

- Chủ nhân đang ở trong phủ, công tử quay về đi uống rượu với Tề đại phu, chủ nhân cũng đã biết, vừa nãy mới đến gặp Tiểu Ngải cô nương báo tin này ấy, lúc này chắc vẫn còn ở đó.

- Ồ, Tiểu Ngải cô nương...nàng ta không gây ra chuyện gì chứ, hay là vẫn còn trối nàng ta lại?

Lão quân sự theo sát sau lưng Khánh Kỵ, tươi cười trả lời:

- Đã là khách quý của công tử dẫn theo, sao dám trối lại ạ, đã trối hai ngày rồi, trối nữa sẽ tiêu đó. Chủ nhân vừa về đến đã cởi trối cho nàng ta rồi ạ, Tiểu Ngải cô nương thấu tình đạt lý, lại dịu dàng biết lễ nghĩa, là một cô nương hiền thực, chưa hề gây ra chuyện ạ.

- Nàng ta..thấu tình đạt lý, dịu dàng biết lễ nghĩa, là một cô nương hiền thực ư?

Khánh Kỵ sém chút cần phải lưỡi, Quý Tôn Tiểu Man thay đổi tính tình rồi ư? Hay là...Nàng ta thấy Di Tử Hạ khô ngô tuấn tú, động lòng yêu mến rồi, nên mới giả làm thực nữ trước mặt hắn? Tuổi tác hai người tương đương, đó cũng không phải là việc không thể xảy ra.

Khánh Kỵ suy nghĩ lung tung, đi nhanh về phòng mình, lúc đi qua khu vườn quay đầu lại nhìn thấy lão quân sự thở hổn hển theo phía sau, vội nói:

- Lão quân sự ông đi lo việc của ông đi, bổn công tử giờ không cần ai hầu hạ đâu.

- Dạ, vâng ạ.

Lão quân sự thế mới dừng bước, gật đầu lia lịa.

Khánh Kỵ bước vào đây cửa phòng ra, gọi to:

- Tử Hạ?

Trong phòng không ai lên tiếng, Khánh Kỵ lập tức đi qua bức bình phong, chỉ thấy trên ghế một người nằm đó, tấm chăn che mặt, chỉ lộ đôi chân ra, ngoài ra trong phòng không còn ai khác, đành ninh rằng:

- Di Tử Hạ lại trối Tiểu Man lại rồi.

Hắn bước về phía ghế nằm, vén chăn ra xem chợt giật mình, chỉ thấy Di Tử Hạ mặt mũi sưng vù, hai tay bị trối ngược sau lưng nằm ngây đờ, miệng thì bị nhét một nùi vải, hai mắt mở to nhìn hắn, trông rất thảm hại. Mái tóc bù xù nhìn cũng rất giống một tiểu cô nương.

Khánh Kỵ thấy vậy vừa tức giận vừa tức cười, dậm chân nói:

- Đã bảo huynh phải mang theo võ sĩ bên mình rồi, Ấy, rốt cuộc cũng bị nàng ta chơi cho một vố, giờ đây khắp Đế Khâu binh hoang mã loạn, một cô nương nhỏ tuổi như nàng ta lại chạy đi đâu chứ, thật là làm người khác lo lắng.

Vừa nói, Khánh Kỵ vừa lấy nùi vải nhét trong miệng Di Tử Hạ ra, Di Tử Hạ hổn hển hít thở một hồi, la to thất thanh:

- Trên đầu!

- Cái gì?

Khánh Kỵ ngớ người, lập tức tỉnh ngộ, bước chân lùi lại, đưa tay rút kiếm, đồng thời ngược nhìn lên trần nhà, thấy một bóng đen lướt nhanh tới, chợt cảm thấy gió lạnh sau gáy, Khánh Kỵ thúc cùi trở về phía sau, cú đánh này không trúng ai, Khánh Kỵ vốn đang đeo hai thanh kiếm, một thanh là Hàm Quang, thanh kia là Thừa Ảnh, hắn vừa nắm được chuôi một thanh kiếm, kiếm kia đã bị bóng đen cướp lấy, tiếp sau đó thanh kiếm kề ngang ngay cổ họng Khánh Kỵ, bên tai tiếng nói đặc ý của Quý Tôn Tiểu Man vang lên:

- Khánh Kỵ ơ là Khánh Kỵ, cuối cùng người cũng rơi vào tay ta, ân hộ tống Tiểu Ngải đã đền đáp, mỗi nhục trối ta, hôm nay phải trả, thế nào?

175. Chương 174: Lật Lọng

- Nha đầu thối, vì biết là người nên ta mới không xuất kiếm đả thương người, nếu không người cho là có thể không chế ta dễ dàng thế ư? Còn không mau bỏ kiếm xuống.

Quý Tôn Tiểu Man dương dương đắc ý:

- Ít huênh hoang lại đi, người rơi vào tay ta đó là sự thật, ai biết là có phải người thật lòng nường tay không chứ?

Khánh Kỵ gầm gừ:

- Thế Tiểu Ngải cô nương muốn trả thù thế nào đây?

- Người đã làm gì ta, giờ ta trả lại thế này.

- Ồ?

Khánh Kỵ cười ha hả, vẻ mặt gian trá:

- Giờ đã rơi vào tay nàng, tùy nàng muốn làm gì thì làm vậy, mông ta ở đây, cô nương cứ ra tay đi.

- Hừ! Ai mà thêm đánh mông của người chứ!

Quý Tôn Tiểu Man đỏ mặt tía tai: “Ta muốn...ta muốn...”. Nghĩ kỹ lại, tuy là đã không chế Khánh Kỵ, nhưng lại chưa nghĩ ra nên trừng trị tội hấn sỉ nhục mình thế nào cho phải.

Di Tử Hạ vẫn nằm trên giường, hai con mắt lảo liên qua lại, trong lòng tò mò muốn biết đầu đuôi chuyện ân oán của hai người này sao lại liên quan đến mông đít, chỉ là hấn đã được lãnh giáo tính tình ngang bướng của tiểu mỹ nhân nhìn vẻ nhu mì này rồi, nên tự biết thông minh ngậm miệng không dám lên tiếng nói chen vào.

Khánh Kỵ cười ha hả:

- Nếu như nàng chưa nghĩ ra cách gì, hay là để ta trừng phạt nàng vậy nha.

Khánh Kỵ vừa dứt lời đưa tay ra sau tấn công, nắm lấy cổ tay Quý Tôn Tiểu Man một cách chuẩn xác, đoạn xoay người, tay nắm lại mạnh hơn, Quý Tôn Tiểu Man bị nắm đau, không tự chủ được ngã về trước, làm ra động tác cúi lưng uốn mông lên, cứ như là đang mời gọi hấn đánh mình. Khánh Kỵ không cần nỗ lực vồ vập vào mông Tiểu Man, lại tận hưởng cảm giác mềm mại đàn hồi của cái mông đó.

“Bốp!” một tiếng giòn vang, mặt Quý Tôn Tiểu Man bị bàn tay quét qua một cái, đỏ chót từ chóp mũi đến tận mang tai, lần này không như lần trước, trong phòng lúc này đang có mặt người thứ ba, Tiểu Man xấu hổ tức giận hét lên:

- Người...người dám vô lễ với ta lần nữa ư?

Cổ tay Tiểu Man bị Khánh Kỵ nắm giữ, thân người hầy đang cúi về phía trước, Khánh Kỵ cười hô hô khoái trá:

- Đã có lần đầu, sợ gì không tiếp lần hai nào?

Hấn vừa chọc tức vừa đưa tay còn lại lấy lại thanh kiếm còn chưa tuốt vỏ ra trên tay Tiểu Man, nghe răng cười:

- Ai bảo nàng không tuốt kiếm ra khỏi vỏ, chẳng lẽ thanh kiếm kề trên cổ có tuốt vỏ ra chưa mà ta không nhận ra à?

Quý Tôn Tiểu Man tức anh ách nói:

- Nếu không phải ta không muốn giết người, sao lại không tuốt kiếm ra?

Khánh Kỵ cười khẩy trên chọc:

- Không phải chứ? Ta thấy nàng không kịp tuốt kiếm ra thì có.

- Nói bậy, đồ không có lương tâm!

Quý Tôn Tiểu Man bị trêu tức giận dậm chân đùng đùng.

Khánh Kỳ khẽ nhấp vai nói tiếp:

- Ít huênh hoang lại đi, người rơi vào tay ta đó là sự thật, ai biết là có phải người thật lòng nương tay không chứ?

Câu nói này nói lại y chang lời Quý Tôn Tiểu Man lúc nãy, Quý Tôn Tiểu Man ghen lời không biết đáp trả thế nào.

Khánh Kỳ mỉm cười buông tay ra, Quý Tôn Tiểu Man tự hiểu nếu không phải đánh lén, mình tuyệt đối không phải là đối thủ của hắn, hắn đã có phòng bị, nên không muốn ra tay tiếp bị hắn trêu chọc nữa. Tiểu Man đứng yên tại chỗ trừng mắt tức giận nhìn Khánh Kỳ, xoa xoa cổ tay đau nhức, bỗng nhìn thấy Di Tử Hạ đang nằm trên giường, vẻ mặt như đang cười nhạo mình, bèn đem tức cả bực tức trút lên người hắn:

- Tên tiểu tử thối này, nhìn cái gì mà nhìn, chuyện hôm nay người mà dám nói ra ngoài nữa câu, bổn cô nương thề lấy mạng chó nhà người.

Di Tử Hạ hoảng sợ, vội vàng nói:

- Không dám không dám, quân tử sao lại nói xấu sau lưng người khác được. Di Tử Hạ này tuyệt nhiên không tiết lộ nửa câu với người ngoài đâu.

Quý Tôn Tiểu Man hứ một tiếng, lại quay qua Khánh Kỳ, ra lệnh:

- Trả bảo kiếm cho ta.

Khánh Kỳ cười, tra kiếm vào vỏ, xoay chuôi kiếm lại về phía Tiểu Man, Quý Tôn Tiểu Man hậm hực đón lấy, vừa định nhét vào ngang hông, bỗng nhìn thấy trên chuôi kiếm có ghi chữ, kêu lên:

- Đây không phải là kiếm của ta...Hử? Hàm Quang kiếm!

Khánh Kỳ “A!” lên một tiếng:

- Hai thanh kiếm giống y nhau, ta cũng không để ý.

Nói xong tháo thanh kiếm còn lại đưa qua cho Tiểu Man.

Quý Tôn Tiểu Man cảm thấy lạ, bèn lên tiếng hỏi:

- Hàm Quang kiếm sao lại ở trong tay người? À, đúng rồi, chắc là người lấy của Công Mạnh Trập.

Khánh Kỳ tươi tắn đáp:

- Đúng rồi, đây đúng là Hàm Quang kiếm, nhưng không phải là ta lấy, mà là Công Tử Triều tặng cho ta. Nào, trả kiếm kia cho ta.

Quý Tôn Tiểu Man xoay tròn đôi mắt, rút tay lại giấu sau lưng, điều ngoa:

- Không trả, Hàm Quang Thừa Ảnh kiếm chia làm thư hùng, người không giỏi kiếm pháp, lấy hùng kiếm làm gì, nếu muốn, thanh thư kiếm này thuộc về người.

Thư hùng kiếm có hai loại, một là kiếm có thể chia ra đựng, cũng có thể làm một vỏ kiếm đặc biệt, cùng lúc tra được hai thanh kiếm vào. Còn loại thư hùng kiếm thứ hai, chuôi kiếm bằng, lưỡi kiếm một bên bằng phẳng, một bên có gờ, hai kiếm có thể hợp lại làm một.

Hai thanh kiếm Hàm Quang Thừa Ảnh thuộc loại một, chia nhau ra đựng trong hai vỏ kiếm khác nhau, tuy mang danh thư hùng kiếm, nhưng về chất liệu chế tạo không có gì khác biệt, Khánh Kỳ sao lại tranh giành không thôi hai thanh kiếm với một cô nương chứ, chỉ thấy hắn ha hả cười to:

- Thôi được, nàng đưa con mái (“thư kiếm”, ở đây Khánh Kỳ cố ý nói vậy để trêu chọc) cho ta vậy.

Di Tử Hạ nằm trên giường nghe Khánh Kỳ cố tình nói sai, không kiềm chế được bật ra tiếng cười, Quý Tôn Tiểu Man lập tức trợn mắt lên liếc về phía hắn:

- Cười gì đó? Có phải vừa nãy bỗng cô nương đánh người quá nhẹ không hả?

Di Tử Hạ vội ngậm miệng lại, làm ra vẻ biết lỗi, trong bụng lại thầm trách móc: “Chỉ giỏi dữ với ta thôi, người kia đánh vào hông nàng, lại không thấy nàng trợn mắt với hắn.”

Quý Tôn Tiểu Man tự nghĩ phen này đã lời to, lập tức hết giận Khánh Kỳ, vui vẻ đưa Thừa Ảnh kiếm về phía hắn, Khánh Kỳ đón lấy nhét ngang hông, cảm thấy tức cười khẽ lẩm bẩm:

- Nữ nhân thật là khiến người ta khó hiểu, hai thanh kiếm giống hệt nhau, phân biệt thứ hùng gì chứ, đeo thứ kiếm ta cũng là nam nhân, còn nàng đeo hùng kiếm, cũng là nữ nhân, đâu có gì thay đổi.

Quý Tôn Tiểu Man dương dương tự đắc, hứ nhẹ một tiếng đeo kiếm lên người cứ như là bảo vật trời ban vậy, cũng không thêm tranh cãi với Khánh Kỳ. Nhưng Tiểu Man chợt nhớ ra thứ hùng kiếm vốn là một cặp, giờ nàng và Khánh Kỳ mỗi người giữ một thanh...Nghĩ đến đây không hiểu sao một cảm giác khó tả dâng lên trong lòng, trái tim Quý Tôn Tiểu Man bất chợt đập mạnh liên hồi.

Thanh hùng kiếm này vốn nằm trong tay Công Mạnh Trập, khi đó cũng không thấy Tiểu Man có suy nghĩ lung tung này, giờ đây nó thuộc về Khánh Kỳ, Tiểu Man lại cảm thấy ảm ức.

- Thôi được, bỗng cô nương rộng lượng, nể tình người đem thanh Hàm Quang kiếm này dâng lên cho ta, ân oán chúng ta coi như xóa bỏ, ta phải đi đây.

Quý Tôn Tiểu Man ra vẻ cao thượng nói một tràng xong quay lưng định bỏ đi.

- Hãy khoan, giờ nàng không về nước Lỗ được, Công Mạnh Trập thì đã chết, nàng còn định phiêu bạt khắp nơi sao? Giống như vừa nãy ta bị nàng khống chế vậy, tuy nàng thông minh lanh lợi, lại giỏi kiếm thuật, nhưng một thân một mình hành tẩu giang hồ, hề có chút sơ suất rơi vào tay người khác, với một cô nương mỹ miều như nàng, nên có kết cục nào nhỉ?

Quý Tôn Tiểu Man vốn định cất bước ra đi, không thêm để ý hắn có ngăn cản hay không, nhưng nghe hắn nói những lời này, đôi chân không tự chủ được dừng ngay lại, nhớ lại vừa rồi khi đang giấu mình trên trần nhà, Khánh Kỳ cũng có nói ra những lời quan tâm nàng với Di Tử Hạ, nếu là vậy thì tên Khánh Kỳ này cũng thật lòng quan tâm đến nàng, nghĩ thế Quý Tôn Tiểu Man chợt thấy ảm áp trong lòng, giọng điệu cũng theo đó mềm mỏng xuống, làm bộ trách cứ:

- Ta vốn đang yên đang lành ở phủ Công Mạnh Trập, chỉ tại người đến hại hắn...

Nói đến đây, Tiểu Man chợt phát hiện ra mình đang dụ giọng, bèn ưỡn ngực ra, ra vẻ tức tối bất cần:

- Người không cần lo cho ta, bỗng cô nương một mình phiêu bạt giang hồ cũng không phải mới ngày đầu, cũng chưa thấy ai dám làm gì ta cả.

Khánh Kỳ ho nhẹ vài tiếng, vẫn không yên tâm cho nàng ta tự ý phiêu bạt một mình. Mấy lần tiếp xúc, hắn nhận ra Tiểu Man là một cô bé ngang bướng, nhưng lại ngây thơ đáng yêu, lại nghĩ tới nàng ta từ nhỏ đã mất mẹ, thiếu thốn tình cảm, nhớ như nàng ta gặp phải bất trắc gì, hoặc bị giết chết hoặc bị rơi vào tay kẻ xấu hủy hoại danh tiết, lương tâm Khánh Kỳ khó tránh khỏi ray rứt. Hắn suy nghĩ chu đáo, nhớ ra Quý Tôn Tiểu Man giỏi về kiếm thuật, bỗng dấm mạnh tay một cái, mở lời:

- Có rồi, ta có ý này, cô nương kiếm thuật siêu phàm, nàng đã làm một kiếm khách trong phủ Công Mạnh Trập được, sao lại không đảm nhận chức tướng quân trong quân đội của ta được chứ?

- Hử?

Quý Tôn Tiểu Man ngạc nhiên mở to miệng, ngập ngừng hỏi lại:

- Làm...làm tướng quân? Ta hả?

- Thế nào, cô nương tự cảm thấy mình không đủ sức đảm nhận à?

- Sao lại không?

Quý Tôn Tiểu Man nảy tính hiếu thắng, lập tức vỗ ngực kiêu ngạo nói:

- Trên đời này có việc gì là ta không làm được chứ? Cho dù người mời ta đến nước Ngô làm vua, ta vẫn cứ ung dung làm tốt hết.

Đôi ngực mới lớn của Tiểu Man hãy chưa nhô cao, nhưng lại tràn đầy sức sống và vẻ quyến rũ lạ thường. Khánh Kỵ nhìn không chớp mắt, quả thật muốn vỗ một cái vào ngực vị nữ binh này coi sao, bông đùa:

- Tiểu quỷ này, cơ ngực luyện sẵn chắc nhĩ.

Khánh Kỵ khoái chí cười to:

- Thế là tốt, nàng dù sao giờ cũng không có chỗ nào để đi, chỉ bằng cứ giữ một chức tướng quân trong quân ta, giúp ta truyền dạy kiếm thuật cho binh sĩ, nhưng nàng yên tâm, ta không để một cô nương ra chiến trường đâu, nàng chỉ phụ trách dạy kiếm thôi, sau này khôi phục Ngô quốc, ta sẽ ghi một công lớn cho nàng. Thu nạp được giáo đầu võ nghệ cao cường như Quý Tôn Tiểu Man, Khánh Kỵ quá đổi vui mừng, lúc này vội đến cõi trời cho Di Tử Hạ vẫn đang bị trời gô nằm chết cứng trên giường, tạ lỗi:

- Tiểu tướng dưới trướng Khánh Kỵ vô lễ, cúi xin Tử Hạ đại phu rộng lượng bỏ qua cho.

Quý Tôn Tiểu Man mở miệng định cãi lại, nhưng nghĩ đến mình đã đồng ý ở lại, thế tức là chấp nhận làm tướng lĩnh của hắn rồi, nên cũng không lên tiếng nữa, chỉ hậm hực liếc nhìn Di Tử Hạ, Di Tử Hạ thấy Tiểu Man trừng mắt đe dọa, sao dám nói nửa câu không chịu bỏ qua, chỉ còn cách gật gù chấp nhận.

Di Tử Hạ vươn vai đứng dậy, vừa chỉnh sửa lại áo mũ vừa hỏi:

- Hôm qua các đại phu trong thành đều đóng cửa không ai dám ra khỏi nhà, Di Tử Hạ mạo hiểm phái người dò la tin tức của công tử, nghe nói Công Mạnh Trập đã chết dưới tay Công Tử Triều, còn công tử thì đã đi Thanh Ngõa Quan, bây giờ tình hình thế nào rồi?

Về chuyện này, Quý Tôn Tiểu Man cũng tò mò muốn biết, ngược tai định nghe xem Khánh Kỵ nói gì, lại nghe Khánh Kỵ thông dong:

- Việc này nói ra dài dòng, giờ đây chuyện ở Đế Khâu đã đâu vào đó, Khánh Kỵ sẽ sớm về Ngải Thành, đêm nay sẽ uống một bữa thỏa thích với Tử Hạ đại phu, đến lúc đó ta nói chuyện với nhau hãy còn chưa muộn.

Quý Tôn Tiểu Man nghe Khánh Kỵ nói vậy, cảm thấy không vui, thầm oán trách ba tiếng:

- Thật là chán.

- Thì ra là vậy, chà! Theo tình hình này thì, Tề Báo, Bắc Cung Hỉ bọn họ muốn tự bảo vệ, chỉ còn cách nắm giữ chặt binh quyền trong tay mới được, e là mai bọn họ đến gặp Vệ hầu, sẽ lấy những điều kiện này ra thúc ép đây. Từ nay về sau, Vệ hầu phải cúi đầu trước uy hiếp của họ, há chẳng phải mặc cho họ sắp đặt sao?

Di Tử Hạ tuy dần dần về quan điểm chính trị, nhưng nghe Khánh Kỵ phân tích tình hình một hồi lâu trên bàn tiệc, hắn cũng hiểu ra quan hệ lợi và hại trong đó. Hắn ở Đế Khâu, hoàn toàn phụ thuộc vào sự ủng hộ của Vệ hầu, Vệ hầu nếu như mất đi quyền lớn trong tay, tương lai của hắn thật đáng lo âu. Hắn chưa từng quên chuyện lần trước vừa từ nước Tề quay về sớm bị người khác mưu sát, đến giờ cũng chưa biết đó là chủ ý của ai, nói không chừng là quân phu nhân hận hắn chiếm lấy sự ủng hộ của Vệ hầu nên phái người ra tay độc ác, bây giờ quân phu nhân nắm quyền, Vệ hầu thất thế, hắn còn có kết cục tốt được sao?

Nghĩ đến đây, Di Tử Hạ chẳng còn tâm trí nào ăn uống tiếp nữa, khuôn mặt ủ rũ như áng mây đen, lại sầu nào bết tắc, hoàn toàn không nghĩ ra một chủ ý giải quyết khó khăn nào, với thân phận và trải nghiệm của hắn, ở quan trường Đế Khâu không có mấy người bạn tốt.

Khánh Kỵ ra vẻ uống say, hai má ửng đỏ, lời nói cũng không còn rõ ràng từng tiếng. Hắn nâng ly uống một ngụm rượu, tươi cười hơn hớn:

- Tử Hạ huynh không cần lo lắng, huynh xưa nay luôn tốt với ta, chỉ cần có Khánh Kỵ, sẽ không ai dám ức hiếp huynh đâu.

Di Tử Hạ cười khổ tạ ơn, trong lòng nhủ thầm: “Huynh sớm muộn phải đánh về Ngô quốc, bảo vệ được ta một lúc, không bảo vệ được cho ta cả đời. Chẳng lẽ bắt ta rời bỏ quê hương, trốn sang nước Ngô theo huynh à?”

Khánh Kỵ gấp một miếng thịt, bỏ vào miệng nhai nhóp nhép, lại nói:

- Nếu không phải ta mang thù cha sâu nặng trên người, cơ nghiệp tổ tiên hiện vẫn còn rơi vào tay kẻ tiểu nhân, Khánh Kỵ cũng không đưa ra hạ sách này. Tuy ai cũng nhìn thấy dã tâm của Công Mạnh Trập, nhưng cũng không đến lượt người ngoài như ta xen vào. Nhưng nói đi thì nói lại, giờ đây nếu binh mã quyền lực của Công Mạnh Trập được phân chia đều vào tay bốn người bọn Tề Báo, thật ra lại rất có lợi cho Vệ hầu, chỉ là trong thời gian ngắn, Vệ hầu phải nhẫn nhịn chịu nhục, chờ đợi cơ hội.

Di Tử Hạ nghe hắn nói câu này, lại nghĩ tình cảnh của mình hiện giờ, trong lòng càng thêm lo lắng, Khánh Kỵ uống thêm một ngụm rượu, đôi mắt lơ dờ:

- Tử Hạ...huynh nghĩ coi, Công Mạnh Trập một mình nắm hết đại quyền, mang nặng dã tâm, còn sắp xếp thân tín khắp nơi, vốn chẳng phải trung thần nghĩa sĩ gì, chỉ là Vệ quốc vẫn tồn tại tinh thần trung quân ái quốc, các nhân sĩ trung nghĩa hãy còn đông, Công Mạnh Trập chỉ dám nhân danh vua, nắm quyền lớn trong tay, chứ không dám giết vua đoạt ngôi, hơn nữa hắn vật vả gầy dựng cơ ngơi là nhằm mục đích gì? Chỉ là học theo cách làm của các gia tộc lớn bên các nước Tấn, Tề, Lỗ thôi. Thế lực của gia tộc Công Mạnh Trập nếu tiếp tục lớn mạnh, sẽ có ngày trở thành mối họa lớn của Vệ quốc, đến lúc đó Vệ hầu muốn xoay chuyển càn khôn, khó lắm thay.

Còn như hiện giờ, đám người Công Tử Triều, Tề Báo giết chết Công Mạnh Trập, chia sẻ quyền lực của hắn, khí thế có vẻ hơn cả Công Mạnh Trập, nhưng lại kém xa hơn nhiều, thực lực đã bị suy giảm không ít. Vệ hầu nếu biết khéo léo tận dụng tình hình lúc này, chỉ ít có thể giành lại một nửa quyền lực về tay mình, so với quá khứ huy hoàng bề ngoài trước đây, điều đó không cần phải nói nhiều. Đám người Tề Báo, Công Tử Triều là người chiến thắng trong cuộc nổi loạn này, Vệ hầu há lại không phải ư? Hắc, chỉ là không biết Vệ hầu có suy nghĩ thấu đáo được thế này không thôi.

Di Tử Hạ nghe xong rạo rực trong lòng, vội hỏi dồn:

- Công tử Khánh Kỵ nói vậy...A, mời uống, mời, không biết là theo như những lời công tử Khánh Kỵ vừa nói, Vệ hầu nên dùng diệu kế gì để xoay chuyển càn khôn ạ?

Khánh Kỵ ngáp dài, cười đáp:

- Có gì khó đâu, chỉ cần một người trung dũng, đủ rồi.

Di Tử Hạ giật mình:

- Cái gì? Chẳng lẽ phái người đi giết đám người Tề Báo?

- Không phải, những người trung quân ở nước Vệ rất nhiều, quân quyền kiên cố, đám người Tề Báo dám giết Công Mạnh Trập, nhưng lại không dám đụng đến Vệ hầu, chính là vì lý do này, lấy thí dụ, Cừ Bá Ngọc, Công Thúc Văn Tử, tất cả đều là các đại thần trung nghĩa, ở nước Vệ lại có uy tín, chỉ là lúc trước Công Mạnh Trập nắm quyền, các đại thần chỉ biết trung thành với Vệ hầu, không biết nịnh bợ tên Công Mạnh Trập nên không được trọng dụng, giờ nhân rồi ở nhà thôi.

Ngày mai, đám người Tề Báo, Công Tử Triều chắc chắn đi gặp Vệ hầu, vừa mềm mỏng vừa cứng rắn thúc ép Vệ hầu chấp nhận điều kiện của họ, mới chịu đón Vệ hầu hồi cung. Giờ đây ấn tín binh phù đều nằm trong tay đám người Tề Báo, cho dù là Vệ hầu cũng không điều động được một binh một tốt, nhưng các đại thần này trong nhà lại có gia tướng, có thể tổ chức thành một đạo quân bí mật, đạo quân này lại chỉ nghe lệnh của một mình chủ nhân, không bị quản thúc bởi ấn tín quân phù Vệ quốc nào cả.

Vệ hầu nếu như đủ tỉnh táo, ngày mai chỉ bằng cứ xuôi theo đám người Tề Báo, sau đó viết một mật chiếu, sai một kẻ trung thành đem mật chiếu đến triệu tập Cừ Bá Ngọc, Công Thúc Văn Tử, sai họ tập hợp các trung thần nghĩa sĩ gia tướng thân cận tiến vào Đê Khâu hộ giá, trong thành Đê Khâu lại phái người ngầm liên lạc các đại thần trung quân khác làm nội ứng.

Đến lúc đó Vệ hầu chỉ cần tìm cách kéo dài thời gian ba đến năm ngày với bọn Tề Báo, đợi người ngựa của Cừ Bá Ngọc, Công Thúc Văn Tử đến nơi, tuy chưa chắc chiếm được ưu thế áp chế bọn Tề Báo, nhưng cũng đủ chế ngự họ, lúc đó chỉ cần dùng thúc ép quá đáng bọn Tề Báo, họ cũng không dám làm liều tạo phản, làm vậy khiến họ phải e dè, sau đó Vệ hầu lại dùng kế chia rẽ bọn họ, cứ thế...

Di Tử Hạ đang chăm chú lắng nghe, vội hỏi:

- Làm sao chia rẽ?

- Ấy! Nếu ta mà là Vệ hầu, đến lúc đó ta cứ ban thưởng hậu hỉ cho họ để họ an tâm, chỉ là phong chức ban thưởng thôi mà, không được làm họ phật ý, họ chẳng phải đã tự bàn bạc chia nhau quyền lực rồi sao? Ta cứ thưởng cho người này nhiều, người kia ít, lúc này người ngựa của bọn Công Thúc Văn Tử đã có mặt, lại không phải hạ chỉ bắt bọn họ, họ đâu có dám làm quá đáng chứ? Đám người Tề Báo chẳng phải quân tử đạo đức gì, người được ban thưởng nhiều chẳng lẽ từ chối không nhận? Không sợ ít chỉ sợ không công bằng, lúc đó...ai được chia ít chắc chắn không vui, kể chia rẽ nhờ vậy mà thành công.

Ha ha, đạo làm vua không cần bắt tất cả thần dân đều trung thành, từ xưa đến nay không một vị quân vương nào làm được thế cả. Đạo làm vua chỉ là dùng quyền lực tối cao cai trị, như ngọn núi đè lên quả trứng, bắt bên dưới buộc phải tuân theo, nếu quân quyền chưa đủ mạnh, thì phải áp dụng “chia để trị”, làm cho tất cả phải dựa dẫm vào ta, lúc đó họ đấu đá nhau, còn ta thì ngồi vững trên ngai vàng, sau đó nên lôi kéo, chia rẽ, trừng trị như thế nào tùy ý, bọn họ chia rẽ rồi khó mà hình thành sức mạnh như hôm nay được nữa.

Di Tử Hạ nghe vậy đôi mắt phát sáng, trong lòng đã hiểu ra đạo lí. Trong các chư hầu khắp thiên hạ, ba nước Vệ, Tề, Sở quyền lực của vua tập trung nhất, trong triều tuy có đại thần nắm giữ quyền lớn, nhưng khắp nơi trong nước các quan lại trung thành với vua rất nhiều, đây chính là nguyên nhân vì sao đại quyền của Vệ hầu Cơ Nguyên rơi vào tay Công Mạnh Trập từ lâu, thế mà hắn vẫn cung kính với vua, không dám nảy sinh ý định giết vua đoạt ngôi. Nay đám người Tề Báo so với Công Mạnh Trập còn kém xa, cơ sở của chúng chưa vững mạnh, trước mắt chỉ khống chế được quyền lực Đế Khâu, không bằng thế lực của Công Mạnh Trập được phân bố khắp cả nước. Giờ Công Mạnh Trập bị giết, các thế lực này mất đi chỗ dựa, theo lí sớm muộn cũng bị bọn Tề Báo thu nạp, nhưng theo cách của Khánh Kỵ thì khác, Vệ hầu cũng hưởng lợi trong đó, thu nhận nhiều đại tướng có binh quyền trong tay về phe mình, thực sự quyền lực có mạnh hơn trước đây nhiều. Nếu như Vệ hầu từ nay tỉnh ngộ, siêng năng chăm lo việc nước, đó lại là một chuyện tốt. Tiệc tàn, hai võ sĩ diu Khánh Kỵ đã say về phòng nghỉ ngơi, Di Tử Hạ vẫn ngồi yên trầm tư trên bàn tiệc. Tên thiếu niên ngây thơ này giờ đây vì tương lai sinh tồn buộc phải suy nghĩ thấu đáo chuyện quan trường phức tạp, cho đến khi cây nến hồng cháy hết, Di Tử Hạ mới quyết định xong kế sách, phất tay áo đứng dậy, dặn dò người hầu thu dọn bàn tiệc, còn hắn đi về phía sau nhà nghỉ ngơi.

Khánh Kỵ về đến phòng mình, sờ soạng trong bóng tối định thắp nến lên, trong bóng đêm “xoạt xoạt” hai tiếng vang lên, ánh lửa thấp sáng, chỉ thấy Quý Tôn Tiểu Man đang ngồi trên ghế, kiểm đặt trên bàn, đôi mắt giận lẫy, nhìn đáng vẻ cứ như bà vợ oán trách ông chồng dám về khuya vậy.

Khánh Kỵ không nhịn được cười, Quý Tôn Tiểu Man hứ một tiếng nhẹ nhàng:

- Chưa thấy vị chúa công nào như ngươi, ta ở phủ Công Mạnh Trập chỉ là một kiếm khách còn được sự tiếp đãi lễ độ của hắn, giờ làm tướng quân gì đó dưới trướng của ngươi, vậy cũng tốt, nhưng ngươi lại chỉ lo huyền thuyên với tên Di Tử Hạ không ra nam không ra nữ đó, bỏ mặc ta ở đây không thèm hỏi han, hứ! hai người ở đâu ra lắm chuyện để nói như vậy?

Khánh Kỵ khịt khịt mũi, không biết ở đâu một mùi chua chua xộc vào mũi, cười hô hô:

- Cũng chẳng có gì để nói, ta chỉ dạy Tử Hạ cách nuôi chim mà thôi.

Quý Tôn Tiểu Man ngó người, ngạc nhiên hỏi:

- Nuôi chim? Hai người nói cả một đêm, chính là nói chuyện nuôi chim hả?

Khánh Kỵ cười hi hi:

- Đúng rồi, nếu không phải nuôi chim, cần cây cung làm gì?

Quý Tôn Tiểu Man đỏ khốc đỏ cười:

- Hai người thật là..., thôi bỏ đi, khi nào chúng ta đi Ngải thành?

- Vội gì chứ? Phía Ngải thành tất cả đều vào đó, chúng ta về sớm hay muộn vài ngày không thành vấn đề, hơn nữa trải qua trận chiến Thanh Ngõa Quan, các tướng sĩ của ta có người thương nặng, cần dưỡng thương

vài ngày mới được, nàng không muốn nán lại đây xem hần nuôi chim thể nào à?

Quý Tôn Tiểu Man diên tiết:

- Xem chim gì chứ, không chịu lo việc chính đáng, ta đi ngủ đây.

Khánh Kỳ nghe thể cười to, Quý Tôn Tiểu Man nhìn hần, đôi mắt chột nham hiểm, nàng cắn môi, cầm kiếm lên toan đi ra ngoài, lúc đi qua chỗ Khánh Kỳ, đột nhiên đưa chân đá một phát, mũi giày đá đúng vào giữa hai chân Khánh Kỳ, Khánh Kỳ tuy mình đồng da sắt nhưng chỗ đó sao chịu được cú đá, lập tức đau đến nổi la oai oái cả lên.

Quý Tôn Tiểu Man vuốt mũi một cái, cười khoái chí:

- Cười, cười nữa đi, tưởng ta không biết người cười vì chuyện gì à?

Khánh Kỳ đau tái cả mặt:

- Biết rồi sao còn...

Quý Tôn Tiểu Man đỏ mặt, nói cứng:

- Vừa rồi chưa nghĩ ra.

Sáng sớm hôm sau, Tề Báo, Bắc Cung Hỉ, Công Tử Triều ba người ăn mặc chỉnh tề, tụ tập tại phủ Chử Sư Phổ.

Vừa thấy bọn họ đến đây, Chử Sư Phổ vội bước ra đón tiếp, vừa thấy họ đã oán trách:

- Ta nói ba vị này, cuối cùng ba vị cũng đến, hai ngày này thật khó cho lão Chử này quá, quốc quân ở trong phủ ta cứ như tù nhân, lão Chử lại không dám có gì bất kính với ngài. Hay! Sáng mỗi ngày lão Chử đều phải cùng phu nhân đi thỉnh an cho ngài, đợi lúc ngài dùng bữa, lại cùng phu nhân hầu hạ hai bên, ngài chưa ăn phu thê hai ta không dám bỏ một hạt gạo vào miệng, các vị cũng biết là lão Chử bụng bự ăn nhiều rồi, đứng nhìn quốc quân dùng bữa, ta đói cồn cào không dám lên tiếng, đến khi ngài đi ngủ, lão Chử lại phải cùng phu nhân...

- Thôi được rồi được rồi, những chuyện vặt vãnh cơm nước đi ngủ thì đừng nói nữa.

Tề Báo thấy chán những lời lải nhải xua tay cho Chử Sư Phổ im miệng, lúc này hần đã tự cho mình là người có quyền lực nhất trong nhóm, dù cho không oai phong như Công Mạnh Trập trước đây, muốn bãi miễn ai thì tùy ý bãi miễn, nhưng về cách nói chuyện, giọng điệu cử chỉ đều đã bắt chước y chang phong thái của Công Mạnh Trập.

Tề Báo làm như hần chính là chủ nhân của Chử gia, bước thẳng thình vào giữa đại sảnh, đồng dục:

- Hôm nay chúng ta đã đến đây, một lát gặp mặt quốc quân, đừng làm ra vẻ sợ sệt, phải thúc ép quốc quân làm theo ý chúng ta mới thôi.

- Dạ dạ, tất cả chúng ta cứ nghe theo Tề đại phu là được.

Công Tử Triều cung kính chấp tay phục tùng.

Bắc Cung Hỉ trong lúc chiến đấu giết địch dũng mãnh như vậy, lúc này bảo hần đi gặp Vệ hầu đang bị giam lỏng, trong lòng cũng thấy hơi chút sợ sệt, vội lên tiếng hòa theo, Chử Sư phổ càng không cần nói tới, Tề Báo nhìn bộ dạng bọn họ, vừa thấy mình oai vừa thấy tức giận, hần hừ một tiếng, phát tay áo nói:

- Đi nào!

- Chúng thần tham kiến quốc quân!

Mấy người bước vào căn phòng giam lỏng Vệ hầu Cơ Nguyên, vừa vào phòng đã hành lễ quân thần trước, Vệ hầu đang nằm trên giường, mắt nhìn trần đang ngáy ra suy nghĩ gì đó lập tức bật dậy, thấy là bọn họ, sắc mặt liền thay đổi:

- Các người hay lắm, lại dám giam giữ quả nhân, giờ đến gặp quả nhân, muốn thể nào hả?

Hai hôm nay hấn hỏi đến dụng tâm của bọn Chử Sư Phổ, Chử Sư Phổ chỉ thỉnh tội, tuyệt nhiên không nói ra chữ nào, Đế Khâu xảy ra chuyện gì, Vệ hầu vẫn chưa biết gì cả. Nhưng Chử Sư Phổ giam lỏng hấn hai ngày, Chử phủ vẫn yên lặng như cũ, không thấy ai đến tìm hấn, Cơ Nguyên cũng đoán ra kinh thành chắc xảy ra chuyện lớn gì rồi, huynh trưởng Công Mạnh Trập của hấn e đã lành ít dữ nhiều, dù sao không biết được chi tiết sự tình, không tránh khỏi suy đoán lung tung, lúc này thấy bốn tên thần tử này, mà chúng vẫn hành lễ quân thần, Cơ Nguyên hơi yên lòng lại.

Tề Báo tiến lên ba bước, chấp tay lạy một lạy, nói:

- Xin quốc quân thứ tội, chúng thần làm vậy cũng là bất đắc dĩ, quốc quân bị gian thần Công Mạnh Trập lừa dối quá lâu, Công Mạnh Trập mang dã tâm tạo phản, lại nắm đại quyền binh mã Vệ quốc trong tay, dấy binh làm loạn sẽ nguy hại giang sơn xã tắc nước Vệ, chúng thần cực chẳng đã nghĩ cho quốc quân, nghĩ cho nước Vệ, chỉ còn cách tạm mời ngài chịu khó tránh mặt ở đây, chúng thần liều chết giết giặc, trời cao có mắt, Công Mạnh Trập đã phải chịu chết, trả lại yên lành cho nước Vệ.

“A!” Vệ hầu đã sớm có dự cảm không hay trong lòng, nhưng nghe những lời này xong, cũng không khỏi giật mình, trong lòng đau đớn, giọng run rẩy:

- Mạnh Trập...đã bị các người giết chết?

- Dạ!

Tề Báo vừa nãy nói chuyện hãy còn chút sợ sệt, nay đã tan biến hết, ngẩng đầu lên, to tiếng:

- Bệ hạ, Công Mạnh Trập một mình nắm giữ quyền lớn trong tay, khuynh đảo triều chính, lộng quyền trong triều, các đại thần bị hấn đùa cợt như gia nô, các chức vụ quan trọng đều được giao cho tâm phúc của hấn, ức hiếp trung lương, sắp xếp thân tín khắp nơi, quả thật nguy hiểm tột cùng, quần thần ai cũng sợ sệt, lê dân lo lắng, quốc quân lại bị hấn dối gạt, sớm muộn cũng bị hấn hãm hại, chúng thần lục xét thấy nhiều thứ ở phủ Công Mạnh Trập, có áo giáp binh khí nhiều vô số kể, đủ chứng minh cho dã tâm của hấn, vì thế cúi xin quốc quân công cáo thiên hạ, kể rõ tội trạng của hấn.

Công Tử Triều, Bắc Cung Hỉ, Chử Sư Phổ cùng quỳ xuống tiến về trước vài bước, quỳ ngay sau lưng Tề Báo, đồng thanh cất tiếng:

- Chúng thần xin quốc quân công cáo thiên hạ, vạch rõ tội trạng của hấn.

- Người...các người dám thúc ép quả nhân ư?

Cơ Nguyên tức giận tím tái mặt mày, bờ môi run rẩy, hấn đảo mắt xung quanh, vươn người cầm lấy một cái bình bông, Bắc Cung Hỉ vừa định hành động, bị Công Tử Triều kéo ngược lại, Cơ Nguyên giơ cao bình bông, do dự một lát, “Choang!” một tiếng ném vỡ chiếc bình trước mặt bọn đại thần đang quỳ trước mặt, hét lên:

- Đừng hòng quả nhân sẽ làm theo ý các người, các người đã giết Công Mạnh Trập, giờ giết luôn quả nhân đi vậy.

- Quốc quân!

Tề Báo ngẩng đầu lên, ánh mắt sắc lạnh.

- Quốc quân hà tất cố chấp như thế, chỉ cần ngài nghe theo lời khuyên của chúng thần, chúng thần lập tức nghênh đón ngài về cung, nếu không thì, chúng thần xin được đắc tội.

Cơ Nguyên lạnh lùng gằn giọng:

- Trong thiên hạ có trung thần thúc ép vua như các người sao hử? Tề Báo, người mở miệng ra là nói huynh trưởng của quả nhân là gian thần trong triều, theo ý quả nhân, Tề Báo người mới là đệ nhất gian thần đó.

Tề Báo nghe vậy liền thay đổi sắc mặt, Công Tử Triều vội can ngăn, bước lên đỡ lời:

- Quốc quân không chỉ là huynh đệ của Công Mạnh Trập, mà còn là vua của nước Vệ, đương nhiên phải lấy giang sơn xã tắc làm trọng, dã tâm của Mạnh Trập mọi người ai cũng biết, sao ngài lại vì tình riêng mà

quên mất việc công? Giờ đây Mạnh Trập đã chết, muốn an lòng dân, quốc quân có thể công cáo thiên hạ tội trạng của hắn, làm thế thể hiện uy danh thiên tử, xin quốc quân nghe theo can gián của thần.

Những lời uyển chuyển của Công Tử Triều so với những lời uy hiếp của Tề Báo cao minh hơn nhiều, nhưng Cơ Nguyên tuy đam mê hưởng lạc, có phần u mê nhưng dù sao cũng có chút tính khí cao ngạo của một quân vương, đã không sợ Tề Báo uy hiếp, sao lại chịu nghe những lời ngon ngọt của Công Tử Triều. Đám người Tề Báo lại ra sức thuyết phục, Cơ Nguyên vẫn kiên quyết không nghe, hai bên càng lúc càng căng thẳng, ngoài cửa chợt có một người bước vào, vội vã đến bên Chữ Sư Phổ, ghé tai nói nhỏ vài câu, Chữ Sư Phổ nghe xong ngậy mặt ra:

- Di Tử Hạ? Tên nhóc này đến đây làm gì?

176. Chương 175: Phản Kích

Chữ Sư Phổ làm liều nói một hơi xong, quay đầu nháy mắt với đám người Tề Báo, bọn Tề Báo không biết dụng ý hắn là gì, bèn hành lễ xong lục đục lui ra, ra đến hành lang bên ngoài, Tề Báo liền lên tiếng hỏi:

- Chữ đại phu, ông kêu tất cả chúng ta ra đây là có dụng ý gì?

Chữ Sư Phổ trả lời:

- Quốc quân mới biết tin dữ, tâm thần chưa ổn định lại, giờ đây thà chết không tuân theo, chúng ta sao có cách gì ép ngài nghe theo được? Chi bằng để ngài bình tâm suy nghĩ một lát lợi hại trong chuyện này, lúc đó nói không chừng ngài sẽ hồi tâm chuyển ý. Nói đến đây Chữ Sư Phổ lè lưỡi liếm đôi môi béo mập của hắn, tiếp lời:

- Vừa rồi có người thông báo, Di Tử Hạ đến thăm, e là vì quốc quân mà đến.

Tề Báo cười mỉa:

- Di Tử Hạ? bây giờ các đại thần trong triều ai mà không biết quốc quân đang trong phủ của ông, nhưng ai cũng giả câm giả điếc, không một ai dám lấy trứng chọi đá. Tên Di Tử Hạ này dám ngang nhiên đến đây, hừ, lão phu đã xem thường hắn rồi, tên nhóc này xem ra có tình có nghĩa hơn đám đại thần vô dụng kia.

Bắc Cung Hỉ chen vào:

- Vậy thì chưa chắc, chỉ sợ tên Di Tử Hạ ý mình đã từng giúp đỡ Khánh Kỵ, cũng là gián tiếp giúp đỡ chúng ta, nghĩ là chúng ta cũng không làm khó hắn, nên mới giả dờ chạy tới đóng vai trung thần nghĩa sĩ kiếm chút danh tiếng thôi.

Chữ Sư Phổ gật gù:

- Quốc quân luôn sùng ái tên Di Tử Hạ này, theo ta thấy, chi bằng chúng ta cho hắn vào gặp quốc quân, lời chúng ta nói có thể quốc quân không nghe lọt tai, nhưng nói ra từ miệng tên Tử Hạ này lại khác, nếu gặp được hắn, nói không chừng quốc quân lưu luyến vinh hoa phú quý chốn nhân gian, khi đó sẽ không kiên quyết chống đối chúng ta nữa.

Công Tử Triều khẽ thay đổi sắc mặt:

- Chữ đại phu nói có lí lắm, Di Tử Hạ có giao tình tốt với Khánh Kỵ, Khánh Kỵ và chúng ta là đồng mưu, chắc tên Tử Hạ này đến đây không có ác ý với chúng ta, hay là để Tử Triều đi gặp hắn, thăm dò coi ý hắn thế nào, nếu hắn chỉ muốn vào gặp quốc quân để thể hiện trách nhiệm thôi, lúc đó chúng ta sẽ nhờ hắn chuyển lời, bảo hắn làm thuyết khách giùm chúng ta, ý các đại nhân thế nào?

Tề Báo suy nghĩ giây lát, gật đầu đồng ý:

- Cũng được, vậy chúng ta qua đại sảnh bên cạnh chờ tin, để Tử Triều đi dò ý Di Tử Hạ đã rồi mới tính tiếp.

Di Tử Hạ gặp mặt Công Tử Triều, mặt đỏ tía tai ấp a ấp úng nói ra ý định muốn vào gặp quốc quân, hắn tuy cố gắng giữ bình tĩnh, nhưng thần sắc vẫn rất hồi hộp, nhưng vì quan hệ của hắn và Vệ hầu vốn đã đặc

biệt, nên có những điều khó nói trắng ra, Công Tử Triều chỉ nghĩ là hắn đang mắc cỡ, cũng không để ý lắm thái độ của hắn.

Công Tử Triều nói ra ý định nhờ cậy Di Tử Hạ chuyển lời thuyết phục Vệ hầu. Nói chuyện với Tử Hạ, Công Tử Triều không e dè gì cả, đem những lời nêu quốc quân không đồng ý xuôi theo, sẽ chọn một người khác trong gia tộc Cơ thị thay thế ngôi vua nói cả ra. Thực ra đám người Tề Báo vẫn chưa đủ lực lượng làm được chuyện đó, những lời này chỉ là hù dọa Di Tử Hạ mà thôi, Di Tử Hạ làm sao phân biệt được thật giả, sợ đến nỗi mặt mày trắng bệch, vội vàng luôn miệng nhận lời cố gắng thuyết phục quốc quân.

Công Tử Triều thấy đạt được mục đích, bèn dẫn Di Tử Hạ đi gặp Vệ hầu, cặp đôi đồng tính này vừa gặp đã ôm nhau khóc to, còn kể lể tâm tình ra sao thì người ngoài không ai biết. Chỉ là sau khi Di Tử Hạ rời khỏi, thái độ của Vệ hầu Cơ Nguyên lập tức thay đổi, một mình hắn ở trong phòng nửa ngày trời không thấy động tĩnh gì, đám Chử Sư Phổ mượn cớ hỏi thăm mấy lần cũng chỉ thấy hắn nằm im nhìn lên trần suy nghĩ gì đó, ngay cả có người đi vào cũng không nhận ra.

Chử Sư Phổ đem hành vi khác lạ của Vệ hầu nói với bọn Tề Báo, bọn Tề Báo nghe xong đều cảm thấy sự việc trần trụi hy vọng, đợi đến quá trưa, bốn người lại xin vào yết kiến, lặp lại lời cũ, Vệ hầu Cơ Nguyên rơi nước mắt một hồi, cuối cùng gật đầu đồng ý, bốn người mừng rỡ, lập tức chuẩn bị mọi việc đưa Vệ hầu Cơ Nguyên hồi cung.

Hôm sau, Vệ hầu Cơ Nguyên được bốn người Tề Báo cung kính đưa về hoàng cung, sau đó lập tức hạ chiếu chỉ, công bố thiên hạ mười tám tội lớn đáng phải chết của Công Mạnh Trập, trong chiếu chỉ nêu rõ các đại trượng phu có công dẹp loạn là Tề Báo, Bắc Cung Hỉ, Công Tử Triều, Chử Sư Phổ, còn về Khánh Kỵ của Ngải thành lại tuyệt nhiên không nhắc tới.

Vệ hầu triệu tập quần thần, bàn bạc công tác sắp xếp việc triều chính sau khi Công Mạnh Trập bị giết chết, còn vấn đề ban thưởng cho các công thần đứng đầu là Tề Báo nữa. Các đại thần trong triều có ai mà không biết chuyện bọn Tề Báo giam lỏng Vệ hầu, đuổi giết Công Mạnh Trập chứ? Chỉ là nghe quốc quân ban chiếu chỉ như thế, họ cũng chỉ còn cách giả câm giả điếc, đồng thanh tán thành.

Tề Báo vì muốn ra vẻ là một trung thần diệt trừ phản loạn, đã bỏ lệnh giới nghiêm trong thành, thương lái khắp nơi lại được tự do buôn bán, dân chúng được khôi phục sinh hoạt như trước đây trong thành Đế Khâu. Cái chết của Công Mạnh Trập như cơn động đất trong triều đình, nhưng đối với dân chúng lại chẳng ai quan tâm, khắp Đế Khâu như hồi phục về thanh bình thường ngày, còn trong triều sóng gió lại sắp nổi lên.

Sau khi Công Mạnh Trập chết xuất hiện khoảng trống quyền lực cần trám vào, theo lẽ thường thì sẽ do bốn người bọn Tề Báo chia nhau quyền lực, nhưng phân chia thế nào giờ lại trở thành đề tài bàn tán giữa các đại thần trong triều. Vệ hầu công bố quyết định thỏa thuận ngầm với bọn Tề Báo trên triều đình xong, Tề Báo cứ nghĩ mọi người không ai dám dị nghị, ai ngồi các đại thần chức cao quyền trọng thuộc phe Công Tử Kinh, Công Thúc Phát lại đứng ra bàn cãi sôi nổi về quyết định ban thưởng.

Đám đại thần này không phải phủ nhận công lao bọn Tề Báo, mà chỉ là cãi nhau công lao của ai lớn hơn, ai nên được thưởng chức quan to hơn, được chia nhiều đất hơn mà thôi. Bọn quan lại ủng hộ khác nhau, có người đứng về phía Tề Báo, có người đứng về phía Công Tử Triều, ai nấy cãi nhau đỏ mặt tía tai, nước bọt phun phì cả lên.

Bọn Tề Báo đang đóng vai trung thần nghĩa sĩ, tất nhiên không thể thấy người khác có chút ý kiến thì cậy quyền trấn áp, hơn nữa đám đại thần này đâu có chống đối gì, bọn Tề Báo cũng muốn nhân cơ hội này xem xem ai đứng về phía mình nên đều mặc kệ, cứ dung túng cho đám đại thần ủng hộ mình đi cãi nhau với phe khác. Hai ngày sau, bọn Tề Báo đã mất hết kiên nhẫn, đem đó vào hoàng hôn chọt cổng thành Đế Khâu rộng mở, đột nhiên có mấy ngàn người ngựa xông vào thành, tin tức lập tức được truyền đến phủ bọn Tề Báo, mấy người thất kinh hồn vía, vội mặc giáp đeo gươm, triệu tập thân tín phòng hờ bất trắc.

Tướng trấn giữ thành Nam Trần Long là thân tín của Công Mạnh, Công Mạnh từ sau khi Công Mạnh Trập chết luôn cung kính bọn Tề Báo, ra vẻ ngoan ngoãn phục tùng, lần này trên triều lại là người ra sức tán thành phong thưởng cho Tề Báo nhiều nhất, nên các cung vệ, thành vệ khắp nơi đều bị bọn Tề Báo đưa thân tín của mình vào giữ chức quan trọng, chỉ có tướng trấn giữ thành Nam là Trần Long, vì là thân tín

của Công Mạnh, Tề Báo muốn ban ơn cho Công Mạnh lôi kéo hần về phe mình nên chưa thay thân tín của hần đi, ai ngờ chính tên Trần Long giờ lại mở cửa cho mấy ngàn người ngựa ồ ạt vào thành.

Nghe tin, bọn Tề Báo lo sợ mình sẽ bị như Công Mạnh Trập, lập tức triệu tập người ngựa bày binh bố trận, nhưng mặc cho chúng cầm binh khí ngồi chờ đến sáng, cũng không thấy ai đến tấn công, mấy tên lính phải đi dò la tin tức về bẩm báo lại, đám người ngựa này là gia tướng của đại phu Công Thúc Bạt và con trai Công Thúc Tuất, còn của Cừ Viện đại phu nữa.

Bọn Tề Báo dẫn quân đột nhiên tấn công phủ Công Mạnh Trập, chỉ một số thương lái thấy xảy ra chiến sự đã nhanh chân trốn khỏi thành, do đó tin tức bị tiết lộ ra ngoài. Công Thúc Bạt và Cừ Viện chính là nghe được tin tức Đế Khâu có binh biến từ những thương nhân này, vội triệu tập người ngựa tiến vào thành hộ giá, đợi sau khi vào thành, nghe nói là quốc quân đã hạ lệnh giết Công Mạnh Trập, vì đã khuya không chỗ nghỉ chân nên cứ ở tạm xung quanh phủ Công Mạnh, đợi ngày mai vào triều yết kiến Vệ hầu tính sau. Tề Báo nghe vậy thở phào nhẹ nhõm, hồi đó giao thông khó khăn, tin tức qua lại rất mất thời gian, xảy ra những chuyện nhầm lẫn này cũng là bình thường, nhưng nghĩ lại cảm thấy với thái độ phục tùng của bọn Công Mạnh, Trần Long mấy hôm nay, không lí nào lại tự ý mở cửa thả mấy ngàn người ngựa vào thành, sau khi vào thành lại không báo một tiếng với hần, sự tình thật giả thế nào, quả là nghi vấn trùng trùng.

Tề Báo càng nghĩ càng thấy bất an, vội bàn bạc với Công Tử Triều và Bắc Cung Hỉ, ai cũng không đoán ra được ý định của đám người Công Thúc Bạt. May mà cung vệ giờ đây do Công Tử Triều nắm giữ, sáng ngày mai bọn Công Thúc Bạt, Cừ Viện vào cung không được mang theo quân lính, khi đó bọn Tề Báo nắm giữ phần thắng, nên thấy cũng không có gì đáng phải e sợ.

Đợi khi mặt trời lên cao, bọn Tề Báo vào cung kiến giá, tất cả đều mặc áo giáp bên trong, ngoài mới khoác áo bào, lại lén giấu binh khí trong người, được mấy trăm vệ sĩ hộ tống vào cung. Đến trước cổng hoàng cung, thấy các đại thần tất cả đều mang theo các gia tướng dũng mãnh, bên ngoài cung người ngựa chen chúc, cờ bay rợp trời, cứ như cảnh mười năm trước nước Tấn tiến đánh nước Vệ quốc, quốc quân đích thân dẫn quân xuất chinh vậy, cảnh tượng khá là náo nhiệt.

Bọn Tề Báo và Công Thúc Bạt, Cừ Viện là chỗ quen biết cũ, lúc trước khi Công Mạnh Trập còn nắm quyền, cả bọn còn hay uống rượu với nhau, thăm rửa Công Mạnh Trập lộng quyền, giờ đây gặp mặt, lại là ai nấy mang lòng riêng, Tề Báo và Bắc Cung Hỉ nháy mắt ra hiệu với nhau, cẩn thận tiến lên phía trước, còn Công Tử Triều lén chuẩn ra phía sau sắp xếp binh lính phòng ngừa bất trắc.

Công Thúc Bạt đã ngoài sáu mươi, khuôn mặt vuông vức, trán nhô cao, hai mắt sáng loáng, thân hình to cao, oai phong bệ vệ, hần đeo thanh kiếm to gấp hai lần người thường, khi bước đi hùng dũng mang dáng vẻ một đại tướng quân. Cừ Viện trẻ tuổi hơn, khuôn mặt thanh tao, thân hình cao ráo, ra vẻ quân tử nhu nhược, cũng đeo một thanh kiếm ngang lưng.

Lúc bấy giờ được phép đeo kiếm trước mặt vua, nhưng thanh kiếm phải là vật bất ly thân của người đó. Phần lớn đại thần khi yết kiến Vệ hầu đều không mang kiếm theo, hôm nay không ai bảo ai lại hầu hết đeo kiếm vào châu, một số ít đại thần trung lập thấy cảnh này tim đập thình thịch, không biết hôm nay sẽ xảy ra chuyện xấu gì đây.

Công Thúc Bạt là cháu của Vệ Hiến Công, thuộc dòng dõi hoàng tộc, địa vị cao quý, bọn Tề Báo tươi cười bước tới hành lễ, Công Thúc Bạt mỉm cười đáp lại, không ngớt lời khen ngợi bọn họ có công dẹp yên phản loạn, con trai hần Công Thúc Tuất đứng kế bên lại ngạo nghễ không thèm lên tiếng, có vẻ không coi ai ra gì. Bọn Tề Báo quan sát tỉ mỉ từng chi tiết nhỏ, không phát hiện có gì bất thường.

Một lúc sau, Công Tử Triều lo liệu xong mọi việc quay lại, hần ho nhẹ một tiếng, khẽ gật đầu với bọn Tề Báo, rồi mới tiến tới hành lễ với hai cha con Công Thúc Bạt và Cừ Viện. Tề Báo biết đã sắp xếp đầu vào đó, cảm thấy an tâm, lúc này mới cung kính tươi cười mời Công Thúc Bạt và Cừ Viện:

- Bạt công, Bá Ngọc huynh, quốc quân đã thượng triều, xin mời vào cung.

- Ha ha, Tề Báo à, ngài giờ đây đã là đại công thần của Vệ quốc, sao lại khiêm tốn như thế, nào nào, ngài và lão phu cùng sánh bước vào triều.

Công Thúc Bạt cười to, đưa tay nắm lấy cổ tay Tề Báo, hướng về phía cổng hoàng cung bước tới.

177. Chương 176: Trở Về Ngải Thành

“Vâng, Vệ Hưu có thể ân chuẩn cho Khánh Kỳ chiêu binh, Khánh Kỳ cảm kích vô cùng, lần này về Ngải thành, Khánh Kỳ chiêu binh mãi mã, gấp rút chuẩn bị cho việc chinh phạt nước Ngô, tháng ba năm sau, Khánh Kỳ phải xuất binh chinh phạt nước Ngô lần nữa.”

Khánh Kỳ khuôn mặt rạng rỡ vừa nâng ly vừa nói: “Hiện nay tình hình ở Đê Khâu phức tạp, Khánh Kỳ không tiện lộ diện, đành nhờ Tử Hạ hầu hạ Vệ Hưu, được Vệ Hưu trợ giúp, Khánh Kỳ suốt đời không quên, lần này nếu có thể chinh phạt nước Ngô thành công, thì Vệ Hưu sẽ là đại ân nhân của Khánh Kỳ. Khánh Kỳ nguyện kết tình giao hảo với nước Vệ, hai nước hỗ trợ lẫn nhau.”

Những lời này Khánh Kỳ nói một cách rất chân thành, đích thực là xuất phát từ trong tâm hẩn, dù cho trước đây vì lợi ích của mỗi người mà người gian ta trá thế nào đi nữa, nhưng trên quan trường, tình hữu nghị và hợp tác giữa chính trị và cá nhân, vốn được xuất phát từ lợi ích căn bản của mỗi người. Dẫu cho ngày hôm qua giữa hai bên còn đấu đến chết đi sống lại, nhưng một khi cùng chung lợi ích, thì có thể bắt tay làm hòa, trở thành đồng minh chính trị thân thiết, mấy trăm năm nay, vào cái thời Xuân Thu này những chuyện đại loại như thế đã được tái diễn không biết bao nhiêu lần rồi.

Huống hồ những gì hẩn làm không phải đối phó với Vệ Hưu Cơ Nguyên. Là một người bình thường, Cơ Nguyên có thể cảm hận hẩn đã ngấm ngấm chỉ đạo, nhúng tay vào việc của nước Vệ, nhưng là Vua một nước, một lãnh tụ chính trị, dù cho Cơ Nguyên có hận hẩn đến nỗi muốn ăn tươi nuốt sống, nhưng với tình hình trước mắt, Cơ Nguyên cũng không dại gì chuốc họa vào thân, tự tạo kẻ thù cho mình.

Cơ Nguyên hiểu rằng, một khi Khánh Kỳ phục quốc thành công, hẩn sẽ trở thành vua một nước. Lúc đó cho dù Khánh Kỳ xuất phát từ cảm ơn hoặc trên đạo nghĩa hoặc sự cần thiết về mặt lợi ích, hẩn chỉ có thể trở thành liên minh chính trị với một nước Vệ, hoàn toàn không có sự xung đột về lợi và hại, và không thể là đối thủ chính trị với nhau, vì vậy khi mọi việc đều trở thành hiện thực, Vệ Hưu Cơ Nguyên đành bỏ mặc sự căm ghét của mình, mà lựa chọn ủng hộ hẩn.

Sự ràng buộc và liên minh ở phương diện chính trị, không hề đơn giản như giao kết bằng hữu bình thường. Chỉ đơn thuần dựa vào lời nói và sự chân thành thì đúng là một biểu hiện rất ngây thơ và ấu trĩ. Bất luận là Vệ Hưu Cơ Nguyên hay là công tử Khánh Kỳ, đều không phải là dạng người đó.

Di Tử Hạ đột nhiên vui vẻ cười và nói: “Khánh Kỳ công tử xin yên tâm, ta tin rằng Vệ hưu nhất định sẽ rất vui mừng khi nghe được những lời này của công tử.”

Hẩn rất vui mừng, vì chỗ dựa của hẩn là Vệ Hưu, Vệ Hưu không những không bị sụp đổ, mà quân quyền tập trung còn tăng gấp bội phần so với thời Công Mạnh Trập vẫn còn. Lúc trước Vệ Hưu cần làm gì, ở giữa đều có Công Mạnh Trập trên dưới truyền đạt, khiến Cơ Nguyên và các vị đại phu công khanh trong triều, mục thủ và thái ấp của cả nước bị chia cắt, nhưng bây giờ, có một số quyền lực đã nằm trong tay của Cơ Nguyên.

Theo những lời nói đùa của Khánh Kỳ hôm “sau khi say rượu”, Vệ hưu Cơ Nguyên đối với những quyền lực thật giả xuất hiện sau khi Công Mạnh Trập chết tiến hành điều chỉnh một cách khéo léo. Nắm được thế chủ động trong việc triều chính, hiện nay thế cục của nước Vệ đã đạt được một sự cân bằng huyền bí, sự cân bằng này theo tổng thể mà nhận xét, đối với Vệ Hưu càng thêm có lợi.

Công Thúc Bạt, Cừ Bá Ngọc và Công Mạnh nội ứng ngoại hợp, họ đột nhiên cử một toán binh lính trung thành với công thất vào Đê Khâu, như vậy, về phía Vệ Hưu vốn dĩ đã hoàn toàn rơi vào sự khống chế của loại người như Tề Báo bỗng chốc thực lực được gia tăng. Khi chỗ dựa đã vững chắc, thì có thể theo cách của Cơ Nguyên mà tiến hành những điều chỉnh thích hợp. Do cách dùng người của Vệ Hưu Cơ Nguyên đối với đám người như công tử Triều, Tề Báo là vừa đánh vừa xoa, không hề dồn họ vào đường cùng, với tình hình như thế, họ không có dũng khí để liều chết phản kháng, chỉ đành chấp nhận sự an bài của Vệ Hưu.

Vệ Hưu Cơ Nguyên vẫn thừa nhận công lao của họ, thừa nhận tội danh của Công Mạnh Trập, để vỗ về đám người đã từng nắm giữ binh mã trong thành như Tề Báo. Nhưng với sự phân chia quyền lực mới này. Vệ Hưu lại không tiến hành theo những thỏa hiệp riêng với đám người công tử Triều, mà đã giữ một số thủ đoạn.

Về phía thị vệ trong cung. Từ một đội thị vệ biến thành 2 đội, thuộc quyền thống lĩnh của hai vị tướng quân, trực tiếp nhận lệnh từ Vệ Hầu, trong đó một đội sẽ do lực lượng thị vệ trong cung khống chế, đội quân này hiện do công tử Triều thống lĩnh, công tử Triều đã sắp xếp hơn mười vị tử sĩ mà chính hắn đã mang từ nước Tống sang trà trộn vào đội thị vệ trong cung làm thống lĩnh, nên gần như đã nắm trọn đội quân này trong lòng bàn tay, miếng mồi ngon đã đưa đến tận miệng hắn tuyệt sẽ không nhả ra lại, Vệ Hầu Cơ Nguyên bèn lấy cớ rằng thị vệ trong cung đã bị Công Mạnh Trập khống chế, trong lúc bình loạn không phát huy được tác dụng gì, để tránh việc này, nên đã lập thêm một đội quân, để hỗ trợ và giám sát nhau.

Đội quân còn lại gồm những binh sĩ được chiêu mộ từ đội quân riêng của Công Tôn Bạt và Cừ Bá Ngọc, do con trai của Công Tôn Bạt là Công Tôn Mậu thống lĩnh. Đồng thời, đối với thị vệ trong thành, tăng cường thêm quyền thống binh vốn có của Công Mạnh đại tướng quân, như vậy hai lực lượng phòng ngự trong cung và trong thành, hình thành lực lượng cân bằng và khống chế lẫn nhau.

Đề phòng Tề Báo và Công Tử Triều nảy sinh nghi ngờ là Cơ Nguyên đang âm mưu đối phó với họ, Cơ Nguyên đồng thời vừa tiến hành ban thưởng vừa vỗ về. Đối với công tử Triều, người đang nắm giữ một nửa lực lượng thị vệ trong cung, Vệ Hầu Cơ Nguyên đã cắt ra một tòa thành và ba nghìn mẫu đất từ đất phong vốn dĩ thuộc về Công Mạnh Trập, phong cho công tử Triều làm thái ấp, và đề bạt hắn lên làm thượng khanh.

Đại quyền trong triều vốn dĩ do Công Mạnh Trập độc bá, nay được phân chia cho các vị Tề Báo, Bắc Cung Hỉ, Trử Sư Phổ, Công Tôn Bạt, Cừ Bá Ngọc nắm vị, đảm nhận những chức vụ quan trọng khác nhau. Bên ngoài, Công Tôn Bạt và Cừ Bá Ngọc chỉ có hai người, yếu thế hơn so với thế lực của ba vị đại thần Tề báo, Bắc Cung Hỉ và Trử Sư Phổ, nhưng cũng không đến nỗi tạo thành uy hiếp quá lớn đối với họ.

Tề Báo được phong làm Thái Sư và Thái Bảo, hai chức vị trong Tam Công đã thuộc về Tề Báo, đây là hai chức vị vô cùng cao quý và vinh dự, và là việc chưa từng xảy ra trong lịch sử nước Vệ. Là người lập công đầu trong việc “trừng trị nghịch tặc”, hắn còn được phong tặng trước tên thụy là “Văn Tự”, và lại còn được phân mảnh đất lớn nhất, màu mỡ nhất của Công Mạnh Trập làm Thái Ấp, trông bề ngoài thì rất vinh quang, không ai sánh bằng, nhưng trên thực tế quyền lực để hắn có thể nhúng tay vào chính trị thì rất ít.

Bắc Cung Hỉ là người có công thứ hai trong lần chu sát Công Mạnh Trập này, hắn từ chức quan Đại Tư Khẩu được tấn phong lên chức Đại Tư Đồ, đây vốn là chức quan mà Tề Báo thèm muốn, Tư Đồ chấp chưởng dân chính lao dịch, đồng chức vị với Thừa Tướng, thực quyền lớn nhất trong số các cửu khanh, tuy rằng luận về quan chức và địa vị, hắn vẫn dưới Tề Báo một bậc, vinh quang không bằng người kiêm nhiệm Thái Sư, Thái Bảo như Tề Báo, nhưng lợi ích mà hắn thu được thì nhiều hơn Tề Báo gấp bội.

Bắc Cung Hỉ được phong chức vị cao, quả là tin vui bất ngờ, hắn biết Vệ Hầu phong chức như thế là muốn gây chia rẽ và nghi ngờ, nhưng vấn đề là sự nghi hoặc này thật khiến hắn hoàn toàn không có cách gì cự tuyệt. Thái độ của Tề Báo khi gặp Bắc Cung Hỉ là cảm hận tới tận xương tủy, về phần Công Tôn Bạt và Cừ Bá Ngọc, khi đã vào trong thành, thì gần như mất hết ưu thế, cũng chẳng thể nào khống chế được Vệ Hầu Cơ Nguyên nữa, vào lúc này họ tuyệt không thể trở mặt với Bắc Cung Hỉ, chỉ đành ngậm đắng nuốt cay, miễn cưỡng tươi cười mà chúc mừng Bắc Cung Hỉ.

Bắc Cung Hỉ cũng được sớm phong tên thụy là: “Trinh Tử”. Nghĩa là trung thành kiên định, Bắc Cung Hỉ được phong tên thụy này, cũng giống như đã tự khoác lên mình một chiếc vòng kim cô đạo đức, tuy chỉ là hư danh cũng không hề ràng buộc được gì, nhưng vào cái thời Xuân Thu rất chú trọng vào tiếng thơm sau khi trăm tuổi này, trừ phi nguy cấp đến sinh tử tồn vong của bản thân. Nếu không, từ nay về sau Bắc Cung Hỉ trước khi muốn gây bất lợi với Vệ Hầu, cũng phải suy nghĩ kỹ về cái giá phải trả sau này, càng không thể không nghĩ đến việc sau khi trăm tuổi có trở thành trò cười cho thiên hạ hay không.

Nâng đỡ Bắc Cung Hỉ để kiềm chế Tề Báo. Khiến Vệ Hầu Cơ Nguyên không tổn một công một sức nào, trở thành kẻ có lợi nhất trong màn tranh chấp này. Khánh Kỵ hiểu, sau khi các phương diện chính trị đã tạm thời được cân bằng, cái Cơ Nguyên cần là cục diện ổn định, nên vào lúc này hắn chỉ đành nhẫn nhịn sự tồn tại của bản thân, tiếp nhận điều kiện của Cơ Nguyên.

Cái mà Khánh Kỵ cần, cũng chỉ là trong mấy tháng này, nếu hắn không thể chinh phạt nước Ngô thành công. Bỏ mạng nơi chiến trường thì thôi. Còn nếu thành công, thì hắn sẽ là Vua nước Ngô, lúc đó Vệ Hầu càng phải chấp nhận hiện thực, giao kết liên minh với hắn. Tuy công tử Triều kiêm nhiệm việc hỗ trợ lương

thực và sơ thẩm những người tham gia đầu quân cho Khánh Kỳ, nhưng với tình hình này, liệu công tử Triều có dám gây khó dễ cho người mà chỉ tùy tiện đứng nép một bên đã có thể thay đổi cả thế cục? Với sự kềm chế của đội thị vệ mới, hấn dám rời khỏi cung để mà cứu vãn việc của hấn à? Tất cả mọi việc đều đang xảy ra rất thuận lợi theo kết quả mà Khánh Kỳ mong muốn, nên khi hấn rời khỏi Đệ Khâu, tâm trạng rất ư vui vẻ. Khánh Kỳ đã suy nghĩ thấu đáo về lợi và hại giữa các mối quan hệ, vui sướng vén bức rèm ở cửa kiệu nhìn ra bên ngoài, hai bên đều toàn những binh sĩ tay cầm binh khí, xếp thành đội hình ngay ngắn thẳng tiến về phía trước, vì có Khánh Kỳ, nên binh sĩ hai bên không ai dám cười nói ồn ào, chỉ có tiếng bước chân lạo xạo.

Họ đều khoác trên mình hai lớp áo bào, trông thì công kênh. Nhưng giữ ấm rất tốt. Chân mang giày được làm từ da chó. Tất cả đều do Khánh Kỳ dùng hết ngân lượng mua từ Thanh Ngõa Quan về. Ngoài ra, những thứ còn lại đều do đám người Vệ Hầu Cơ Nguyên, Tề Bảo và Bắc Cung Hỉ, xuất phát từ những mục đích khác nhau mà đem tặng cho Khánh Kỳ.

Đôi mắt Khánh Kỳ hơi trĩu xuống, đội quân này trải qua mấy tháng khổ luyện, kinh qua thử thách trong trận chinh phạt nước Ngô vào mùa xuân này, tinh thần và vẻ mặt so với trước đây đã có nhiều biến đổi. Trong trận chiến Thanh Ngõa Quan, sức chiến đấu và tính kỷ luật mà đội quân của hấn thể hiện, so với trước đây đã thêm phần nhuệ khí và vững vàng.

Khánh Kỳ bắt giắc cầm lên một quyển trúc giản, đó là danh sách công trạng của Lương Hồ Tử, khi còn ở nước Lỗ, hấn từng nói, phạm những ai lập được quân công, đều được ban thưởng, giờ là lúc hấn thực hiện lời hứa. Người không giữ chữ tín còn khó sống, hấn là thống soái, thì càng phải giữ chữ tín, thưởng phạt phân minh, như vậy mới có thể khiến sĩ khí tăng cao. Còn Đậu Kiều Kính, và rất nhiều vị dũng sĩ đã hy sinh, Khánh Kỳ không hề quên họ, hấn sẽ lập bia để lưu danh họ. Đây không chỉ đơn thuần là tưởng niệm những dũng sĩ đã khuất, thiên hạ dũng sĩ nghe tiếng cũng sẽ đến phò trợ, tin rằng chỉ trong vòng ba đến bốn tháng, hấn có thể chiêu mộ thêm những dũng sĩ từ các nước đến đầu quân, những người này đều là những võ sĩ có tố chất cao, không cần trải qua luyện tập cũng có thể trở thành một chiến sĩ thực thụ.

Lần trở về Ngải thành này, tin rằng các sứ giả được phái đi liên lạc với Tôn Vũ, Anh Đào, Yểm Dư và Chúc Dung đều đã quay về, đại kế phản công nước Ngô cũng đã vào giai đoạn gấp rút chuẩn bị. Đội quân chinh phạt nước Ngô của Khánh Kỳ được chia ra ba nơi, vào cái thời đại chưa có vô tuyến điện này, đội quân chia nhau đóng ở ba nước rất khó liên hệ và phối hợp chặt chẽ với nhau, thế nên Khánh Kỳ đã dùng thủ đoạn cho các thương gia buôn muối ở các nơi được lợi, biến các cửa hiệu buôn muối trên hai tuyến đường trọng yếu này thành dịch trạm của hấn, như vậy tốc độ truyền tin ít nhất cũng nhanh gấp ba lần, đối với hành động thống nhất vào tháng ba năm sau rất ư có lợi.

Hấn thở dài, đôi mắt hấn hướng về Quý Tôn Tiểu Man đang đứng dựa vào chiến xa, nàng mặc võ phục, áo giáp bên ngoài, đầu đội nón da, bên hông một thanh bảo kiếm, bao kiếm dài qua đầu gối, nhìn thân hình nhỏ bé của Quý Tôn Tiểu Man trong bộ trang phục đàn ông, trông như một đứa trẻ mười ba hay mười bốn tuổi, nhưng nhìn thần sắc thì rất là nghiêm túc.

Gió thu càng thổi càng lạnh, chung quanh chiến xa không có chắn gió, khuôn mặt của Quý Tôn Tiểu Man có vẻ xanh xao, tay nàng dựa vào thanh vịn của chiến xa, các ngón tay nắm chặt vào thanh vịn, nhìn ngón tay nàng có phần trắng bệch.

“Ngải tướng quân, xin mời lên xe.”

Khánh Kỳ thấy vậy trong lòng không nỡ, bèn lên tiếng.

Quý Tôn Tiểu Man liếc hấn, chớp mũi nàng lạnh đến nổi đỏ cả lên, không thềm lên tiếng, nàng nhảy tung lên, như một mũi tên được bắn từ chiến xa đến chiếc xe cách đó hơn một trượng. Thân thủ của nàng nhẹ như chim Yến, sau đó nàng đáp xuống cang xe, một vài binh sĩ nhìn thấy thân thủ của nàng, bất giác thốt lên kinh ngạc.

“Khinh công thật đáng nể!”, trong lòng Khánh Kỳ cũng thầm khen ngợi, ánh mắt hấn nhìn lướt qua đôi chân và mông của nàng.

Quý Tôn Tiểu Man đứng trên cang xe chấp tay cung kính, vẻ mặt nghiêm túc nói: “Công tử.”

Khánh Kỳ khẽ cười: “Mời vào!” vừa nói hấn vừa nép người qua một bên.

Quý Tôn Tiểu Man có chút do dự, sau đó xoay người bước vào trong. Khánh Kỵ buông rèm xuống. Khi đã yên vị bên trong xe. Quý Tôn Tiểu Man lập tức có chút không tự nhiên, hai má ửng hồng: “Công tử xin hỏi có điều chi cần dặn?”

Khánh Kỵ cười ha ha, nói: “Nàng thật hiểu phép tắc, nhưng vào lúc này tuy nàng đang trong quân ngũ, nhưng không phải là lúc có chiến sự, hà tất phải theo phép tắc lễ nghĩa, nào. Mời ngồi.”

Ngồi trong xe mà cứ khom lưng như thế thì thật là khó chịu, Quý Tôn Tiểu Man không chút do dự là theo lời của Khánh Kỵ, nàng ngồi bên phần cửa sổ còn lại. Khánh Kỵ lấy tay ôm lấy cổ áo, khẽ cười nói: “Thật ra cũng chẳng có việc gì, chỉ là thấy nàng mặc không đủ ấm, đứng trên xe hứng chịu cái lạnh của gió thu. Chi bằng ở trên xe cùng ta. Chúng ta có thể nói chuyện phiếm để không nhàm chán.

Quý Tôn Tiểu Man liếc hần, nói: “ Công tử đối với thuộc hạ đều quan tâm như thế sao?”

Khánh Kỵ cười đáp: “Đúng, bỗng công tử xem các thuộc hạ như huynh đệ vậy, huống chi lại là Quý Tôn giáo luyện do đích thân ta mời về, ha ha, ta càng phải đối đãi như thượng khách.”

Quý Tôn Tiểu Man chau mày. Nói: “Ta không phải huynh đệ của ngài. Sở dĩ tham gia quân ngũ của ngài, chỉ là muốn có thêm những trải nghiệm mới, khi nào tình hình nước Lỗ ổn định , ta sẽ rời khỏi.”

“Đương nhiên, Quý Tôn tiểu thư muốn đến muốn đi, đều tùy ý nàng, Khánh Kỵ tuyệt đối không ngăn cản.”

Quý Tôn Tiểu Man hứ một tiếng, mím môi, đôi mắt nhìn về phía rèm kiệu, ánh mắt nhấp nháy, như đang suy nghĩ điều gì đó.

“Nàng đang nghĩ gì thế?”

“Ngài đóng quân ở các thành, có phải là ý của gia chủ?”

“Thế nàng nghĩ sao?” Khánh Kỵ nhất thời chưa rõ nàng ấy đang suy nghĩ cái gì, cổ ý vừa cười vừa ko đáp lại.

“Ngài ở đây bí mật chiêu binh mãi mã, đương nhiên là đang tính việc đại sự, tại sao ngài cứ phải... cứ phải...” khi nói những câu này về mặt Quý Tôn Tiểu Man còn đầy chính khí, nhưng khi nói đến đoạn khúc mắc trong lòng, thì lại thấy khó mở miệng, thế nên rụt rè.

“Cứ phải thế nào”

Khánh Kỵ tươi cười nhìn Quý Tôn Tiểu Man, khiến Quý Tôn Tiểu Man càng cảm thấy quẫn bách, càng không dám hỏi tiếp.

“Sao nàng lại không nói?”

Quý Tôn Tiểu Man nghiêng rằng, ...: “Ngài và Thành Bích rốt cuộc là có quan hệ gì?”

Khánh Kỵ giật mình, có đôi chút do dự, hần nói: “Ta đã nói rồi, không lẽ nàng... không hiểu ta và nàng ấy rốt cuộc là quan hệ như thế nào sao?”

Hai má của Quý Tôn Tiểu Man ửng đỏ cả lên, rụt rè nói: “Ngài chỉ là... hay là muốn... muốn...”

Khánh Kỵ nghiêm chỉnh đáp: “Đương nhiên ta không phải trêu hoa ghẹo nguyệt. Người con gái mà ta thích, ta tin rằng không có nam nhân nào lại không thích, ta không có thói quen đùa giỡn tình cảm, với Thành Bích, cho dù nàng xem thường nàng ấy, thậm chí không thừa nhận những việc nàng ấy đã làm cho dòng họ Quý Tôn, trong mắt nàng, nàng ấy chỉ là một nô tì, trên danh nghĩa mà nói thì đúng là như thế, thế nhưng ta rất tôn trọng nàng ấy, nàng ấy là một cô nương thật lòng thật dạ, chứ không phải người lẳng lơ chỉ thích chuyện chăn gối, khi ta chấp nhận đến với nàng ấy, ta đã quyết định, chỉ cần ta còn sống, chỉ cần ta giành lại nước Ngô, ta sẽ về đón nàng ấy, khiến nàng ấy danh chính ngôn thuận trở thành phu nhân bên cạnh ta.”

Quý Tôn Tiểu Man thở dài, vẻ mặt như giãn ra, nhưng trong ánh mắt nàng như có thêm một cảm giác phức tạp khó tả, là thất vọng, ngao ngán, hay là đồ kỵ? Hoặc giả nàng ấy chưa từng có những tình cảm này, tóm lại, nàng ấy cũng có phần không thoải mái, và dường như có chút trống rỗng.

“Tại sao nàng lại hỏi vậy?”

Quý Tôn Tiểu Man lắc đầu, sau đó nhìn hấn, trên gương mặt thơ ngây có thêm nét nghiêm túc và trịnh trọng: “ Từ khi ta biết.. những gì mà mẫu thân đã làm với nàng ấy, ta đã không còn hận nàng ấy. Nhưng... trong ta đang chảy dòng máu của dòng họ Quý Tôn, đệ đệ còn nhỏ, ta phải gánh vác dòng họ này. Vốn dĩ, ta lo nàng ấy sẽ kết cấu với gia nô làm loạn, bán đứng Quý Tôn thị. Đến khi biết mẫu thân có lỗi với nàng ấy...”

Quý Tôn Tiểu Man ngập ngừng, nói: “Ta về Khúc Phụ, là muốn tìm một cơ hội thích hợp, lấy danh nghĩa là đại tiểu thư của Quý Tôn Tử Phi nói rõ sự việc với gia chủ, trả lại sự trong sạch cho nàng ấy, rời khỏi gia môn. Nếu người đó là ngài, nếu ngài không phải hạng treu hoa ghẹo nguyệt, không phải tiếp cận nàng ấy vì tham số gia sản của nàng ấy, được! Ta hứa với ngài, gả nàng ấy cho Ngài!”

Quý Tôn Tiểu Man là con gái chính thất của Quý Tôn Tử Phi, thân phận cao quý, còn Thành Bích chỉ là một phần tài sản của Quý Gia. Nếu Thành Bích phụ nhân không có người nối dõi, thì một khi Quý Tôn Tử Phi mất, Quý Tôn Tiểu Man sẽ là đương gia, Thành Bích chỉ là một tì thiếp, Quý Tôn Tiểu Man được quyền bán cho người khác, hoặc tặng cho người khác làm thiếp hoặc nô tì. Nếu Quý Tôn Tiểu Man là nam nhân, chỉ cần nàng ấy thích, nàng ấy thậm chí có thể giữ tì thiếp của phụ thân lại cho bản thân dùng, điều này cũng hoàn toàn hợp với lễ pháp.

Dù cho Thành Bích sinh được người nối dõi cho Quý Tôn Tử Phi, nhưng đứa con này cũng không được xem là con của nàng ấy. Trên danh nghĩa, Quý Tôn Sanh vẫn là con của Ngải thị Chánh phụ nhân. Chỉ là có quan hệ huyết thống với nàng ấy, do vậy địa vị của nàng ấy ở Quý Gia có phần khác biệt, xét cho cùng, nàng ấy vẫn là một phần tài sản có thể tùy ý xử lý của Quý gia, Khi đó Quý Tôn muốn lôi kéo Khánh Kỵ tùy tiện ra chủ ý nhường Thành Bích cho hấn, là vì trong mắt Quý Tôn, ko hề xem nàng ấy là người đàn bà của Quý Tôn thị.

Tuy trong tương lai hài nhi thân sinh của nàng ấy sẽ là Quý gia gia chủ, nhưng hiện giờ trái tim nàng ấy đã thuộc về nơi khác, thì bùa hộ mệnh này cũng mất đi tác dụng, trước khi đệ đệ đến tuổi trưởng thành để đảm nhận vai trò gia chủ, thì Quý Tôn Tiểu Man có quyền xử lý nàng ấy. Quý Tôn Tiểu Man nói như vậy, trên thực tế là một biểu hiện tốt đối với Khánh Kỵ, đồng thời cũng xem như là bù đắp cho những gì mà năm xưa mẫu thân đã gây ra cho Thành Bích. Khẩu khí của nàng, và việc xem Thành Bích như là một món hàng không có nhân cách và tôn nghiêm, khiến Khánh Kỵ nghe qua có chút không hài lòng. Nhưng hấn có thể hiểu ý tốt của Quý Tôn Tiểu Man, cũng hiểu rõ rằng những người như Quý Tôn Tiểu Man sinh trưởng vào thời đại này, muốn thay đổi cách nhìn của họ, xem Thành Bích bình đẳng với nàng ấy, thì thật khó gặp vạn lần, nàng ấy có thể có thái độ như thế, đã là đáng quý rồi.

“Hình như người... không được vui?” Quý Tôn Tiểu Man vốn cho rằng hấn sẽ vui mừng hơn hờ mà cảm ơn nàng, nhưng không ngờ hấn lại lặng đi, không kèm được hiểu kỳ nên hỏi.

Khánh Kỵ lắc đầu: “Không có gì, việc này... hãy để đến khi ta chinh phạt nước Ngô rồi hẵng tính, bây giờ, toàn bộ tâm ý của ta đều để ở trận chiến vào tháng ba năm sau, trận chiến này nếu thất bại, thì chẳng phải bàn gì nữa cả.”

Hấn quay mặt về phía Quý Tôn Tiểu Man, nhẹ nhàng nói: “Nàng là một cô nương tốt, tâm địa lương thiện, trông bề ngoài đánh đá chua ngoa, nhưng đó là cách mà nàng tự bảo vệ mình, nhưng bên trong nàng không kiêu ngạo, không nói lý lẽ như những tiểu thư đài các khác, Tiểu Ngải, nếu Khánh Kỵ chẳng may bỏ mạng trong trận chiến với nước Ngô, xin nàng hãy niệm tình của Khánh Kỵ, mà thiện đãi Thành Bích.”

Quý Tôn Tiểu Man mặt ửng đỏ, đôi mắt ngấn lệ, nàng cũng ko biết là do Khánh Kỵ đã nhìn thấu được bản chất của nàng, hay là vì việc Khánh Kỵ nói về những nguy hiểm của trận chiến với nước Ngô. Nghe hấn nói cứ như đang dặn dò hậu sự vậy, nhìn sự mềm yếu hiếm khi thấy trên mặt hấn.... tóm lại, trong lòng nàng ấy thấy khó chịu, chỉ muốn khóc mà thôi.

“Đừng quá lo lắng, bằng sự dũng mãnh của ngài, và sức mạnh của ba quân Lỗ, Vệ, Sở, thêm nữa ngài danh chính ngôn thuận mang thân phận thế tử, chinh phạt nước Ngô chưa chắc đã không thành. Viên Công là đệ nhất kiếm khách của nước Lỗ, cái danh đệ nhất kiếm khách này, hấn có được là do chinh chiến trên sa trường, Ta là thân nữ nhi, tuy từ nhỏ đã luyện tập võ nghệ, nhưng vì thể chất yếu ớt, nên cũng khó mà tinh thông như hấn, chứ chẳng phải ta không thường xuyên luyện tập kiếm pháp của Viên Công. Khi đã đến Ngải thành, ta sẽ truyền lại toàn bộ bí quyết kiếm thuật cho binh sĩ của ngài, giúp ngài như hổ thêm cánh.”

Quý Tôn Tiểu Man giọng nói nhỏ nhẹ, với bản năng của một cô nương, khiến nàng ấy muốn dốc hết toàn tâm toàn ý để giúp đỡ Khánh Kỵ.

“Ừm!” Khánh Kỵ liếc nhìn nàng ấy, ánh mắt dường như có vẻ đùa cợt.

Quý Tôn Tiểu Man nhìn bộ dạng nửa đùa nửa thật của hắn, toàn thân nàng lại cảm thấy không tự nhiên, Nàng nép về phía bên cửa sổ, mở to mắt nói: “Sao ngài lại nhìn ta như thế?”

Khánh Kỵ bỗng nhiên phát ra tiếng ừm vô nghĩa, vừa xoa cằm vừa nói: “Ta đang nghĩ... vậy ta nên cảm ơn nàng như thế nào đây.”

“Thật là ngốc, còn cảm ơn ta như thế nào à? Đây là do ta tự nguyện, nói không chừng, ngài sẽ cho ta bái tướng phong hầu? Thiên hạ này không có nữ nhi làm quan.” Quý Tôn Tiểu Man cười lớn, bỗng chốc tâm trạng thoải mái hơn nhiều.

Khánh Kỵ ra vẻ sầu não nói: “Đúng vậy, nếu ta có thật bái nàng làm tướng, phong nàng làm Thượng Khanh, chỉ e mọi người đều đồng ý, nàng cũng không màng.”

Quý Tôn Tiểu Man cười lớn đến híp cả mắt lại: “Người như ngài, sao lại trở nên khách sáo thế? Ta chỉ muốn giúp ngài, chứ chẳng ham gì của ngài cả.” Nàng ưỡn ngực, vui vẻ nói: “Ừm... nghĩ lại thì, Khánh Kỵ chinh phạt nước Ngô, một phần nhờ đại công của ta, vậy cũng đã mãn nguyện rồi.”

Khánh Kỵ cười, nụ cười có vẻ ác ý: “Ta đang nghĩ. Nếu ta trở thành Ngô Vương, với thân phận Ngô Vương, là chư hầu một nước, ta muốn cưới Tư Không đại tiểu thư của nước Lỗ, một mình nàng ấy gả về đây thì không đúng về mặt lễ nghĩa, không biết Tam Hoàn nước Lỗ... có thể gả cả em dâu, để biểu thị tình hảo hữu không?”

Vào thời Xuân Thu. Chư hầu lập phu nhân đa số đều được tiến hành giữa các nước chư hầu có tình giao hảo với nhau, tỉ như Tề Hoàn Công từng lập tiểu nữ của Châu Thiên Tử là Vương Cơ, tiểu nữ của Từ Quốc là Từ Doanh và tiểu nữ của Thái Quốc là Thái Cơ làm phu nhân, ngoài ra còn nạp thêm tiểu nữ của các nước Vệ, Đặng, Cát, Mật và Tống làm chuẩn phu nhân. Tấn Hiến Công từng lập tiểu nữ của Giả Quốc là Giả Cơ, tiểu nữ của Tề quốc là Tề Khương, các tiểu nữ của Nhung Dịch là Hồ Cơ, tiểu Nhung Tử và Ly Cơ làm Phu Nhân. Sở Thành Vương cũng từng lập tiểu nữ của nước Tần và nước Đặng làm phu nhân, Sở Trang Vương lập tiểu nữ của nước Đặng và nước Việt làm phu nhân. Các vị phu nhân này địa vị như nhau, mỗi vị phu nhân khi xuất giá đều mang theo vài nữ nhi tôn thất cùng họ làm chuẩn phu nhân, những gì Khánh Kỵ nói có vẻ thẳng thắn, nhưng kỳ thật là rất có khả năng.

Thúc Tôn Diêu Quang không có tỷ muội, chỉ có một đứa cháu gái nhỏ hơn nàng ba tuổi. Chư Hầu lập phi tần, đối với các chư hầu mà nói, việc nước Lỗ gả tiểu nữ, đối phương là đại vương nước Ngô, mà chỉ đem theo một cháu gái thì thật thất lễ, đây là một sai lầm mà một nước trọng lễ giáo như nước Lỗ không cho phép phạm phải, vậy thì... Tam Hoàn nước Lỗ liệu có...

Quý Tôn Tiểu Man giật thót người, tim nàng bắt đầu đập “thình thịch” loạn cả lên, gần như muốn nhảy ra khỏi lồng ngực nàng, nàng đỏ cả mặt, mở to mắt nói: “Ngài có ý gì?”

Khánh Kỵ khẽ cười: “Không có gì, ta chỉ là đang nghĩ, hiện giờ có người không tôn trọng Thành Bích, xem nàng ấy như là một món hàng của Quý Tôn Tử Phi có thể tùy ý xử trí, nếu sau này họ cùng chung một phu quân, có thể nào sẽ cảm thấy khó xử không nhỉ?”

Quý Tôn Tiểu Man kêu lên thất thanh: “Ngài mơ à, Quý Tôn Tiểu Man ta ngay cả ngôi vị phu nhân nước Lỗ ta cũng không màng, ta thêm gả cho người sao?”

Khánh Kỵ ưỡn ngực, cười nói: “Chư Hầu lập phi tần, là truyền thống thiên hạ, có gì mà không thể chứ? Còn về việc làm phu nhân nước Lỗ, hay làm phu nhân nước Ngô, ha ha, nàng thấy Khánh Kỵ so với Cơ Tống thì thế nào?”

Khánh Kỵ nhếch nhẹ chân mày đầy mê hoặc, răng trắng môi đỏ, mắt sáng mày ngài, khôi ngô tuấn tú như Khánh Kỵ mà so sánh với tên Cơ Tống nát rượu, quả đúng là một trời một vực. Huống hồ trong lòng nàng luôn ngưỡng mộ một đại anh hùng như Khánh Kỵ, Quý Tôn Tiểu Man vốn muốn trêu đùa với hắn vài câu, nhưng khi thấy đôi mắt trong sáng của hắn, nàng bỗng cảm thấy xấu hổ. Nàng ngại ngùng quay mặt đi, tức tối nói: “Đúng là dở hơi, chưa giành lại được nước Ngô, mà đã nằm mộng giữa ban ngày.”

Khánh Kỵ cười nói: “Kỳ thực nếu nàng không thích, ta có ý này rất hay có thể giúp nàng ứng phó.”

“Sao?” Lý Tôn Tiểu Man quay về phía hắn, nhìn hắn với ánh mắt hiếu kỳ.

Khánh Kỵ nghiêm túc nói: “Kỳ thực những điều ta vừa nói rất có khả năng xảy ra, nếu một ngày nào đó gia chủ Quý Tôn thật muốn gả nàng để làm hoàng hậu nước Ngô, nếu nàng không đồng ý, nàng có thể làm như bây giờ, bỏ đi lần nữa.”

Trên mặt Quý Tôn Tiểu Man lộ nụ cười, Khánh Kỵ đang bàn việc hôn nhân đại sự của nàng ấy, nhưng dường như nàng chỉ xem việc này giống như một trò chơi thú vị, Quý Tôn Tiểu Man cười nói: “Chủ ý hay, ngài dám cưới ta, ta sẽ bỏ trốn, làm cho ngài mất hết thể diện. Ừm... nên trốn đến đâu thì được nhỉ?”

Khánh Kỵ nghiêm túc nói: “Đương nhiên là nước Ngô.”

“Hả?” Quý Tôn Tiểu Man mở to mắt há hốc mồm: “Vậy chẳng phải ta tự sa vào lưới sao?”

Khánh Kỵ thở dài, ra vẻ tự ái: “Ôi, một nam nhi anh hùng như Khánh Kỵ ta đây, thử hỏi trong thiên hạ có nữ nhi nào không muốn gả cho ta? Nàng đã không có ý gả cho ta, thì ta phải đích thân bắt nàng về cung bá đường, để cả thiên hạ đều biết nàng không phải tình nguyện gả cho ta, vậy chẳng phải là nàng rất có thể diện sao?”

“Ngài...” Quý Tôn Tiểu Man vừa tức vừa buồn cười: “Sao ngài da mặt dày thế?”

“Lòng tự tôn của Quý Tôn Tiểu Thư sao mà dễ bị tổn thương thế”, Khánh Kỵ cười nói: “Nàng phải nhớ rằng, nếu nàng là do ta bắt về, vậy thì nhất định sẽ bị đánh một trận đòn đấy.”

Quý Tôn Tiểu Man toàn thân nóng lên, tay nắm chặt bao kiếm, giận dữ liếc nhìn hắn nói: “Ngài còn dám lấy ta ra trêu đùa nữa, ta sẽ một kiếm đâm chết ngài!”

“À..., đúng rồi,” Khánh Kỵ lập tức nói tiếp: “Ta nghe Di Hạ nói, Vệ Hưu về cung, sau khi ổn định chính sự, lập tức hạ lệnh cho những người ở phủ Công Mạnh Trập tìm kiếm một kiếm khách có tên Ngải Tử Man. Việc này đã gây nên nhiều tranh cãi, không biết diện mạo của Ngải Tử Man như thế nào, mà có thể khiến cho Vệ Hưu trong lúc đầy nguy cấp vẫn không quên được nàng ta.”

Quý Tôn Tiểu Man chợt dạ: “Ồ kìa... ta đến Phủ của Công Mạnh Trập không được mấy ngày, ta không hề quen người này?”

“Vậy sao?” Khánh Kỵ cười hi hi nhìn nàng ấy: “Tiểu Man cô nương nữ cải nam trang quả thực là ngọc thụ lâm phong, ngay cả ta cũng phải động lòng, thật tội cho Vệ Hưu, không tìm được ý trung nhân, chắc là đau lòng lắm, ôi! Hoạ thủy, đúng là hoạ thủy.”

Quý Tôn Tiểu Man từ e ngại chuyển sang tức giận, nói: “Ngài còn trêu đùa ta, thì khi đến Ngải thành, ta sẽ dạy cho binh sĩ của ngài mấy chiêu võ mèo quào, khiến ngài vỡ mộng phục Ngô, muốn khóc mà chẳng có nước mắt để khóc.”

Khánh Kỵ vui vẻ cười lớn: “Ha ha, được, đến Ngải thành, ta phải xem mấy chiêu võ mèo quào của Quý Tôn tướng quân đã đạt đến trình độ nào rồi.”

Quý Tôn Tiểu Man giận đến nghiêng răng nghiêng lợi, đột nhiên nàng giơ tay vỗ vào mông Khánh Kỵ, Khánh Kỵ vốn đã đoán trước nên nắm được cổ tay trắng trẻo của nàng, cười ha ha nói: “Quý Tôn Tiểu Man sao lại đối xử với ta vô lễ thế, bây giờ thì nàng vẫn chưa vỡ được?”

Quý Tôn Tiểu Man tức giận nói: “Thế đến khi nào ta mới được vỡ?”

Khánh Kỵ cười: “Đợi đến khi ta làm đại vương nước Ngô thì thế nào? Đến lúc đó nàng vỗ ta, ta vỗ nàng, nàng muốn vỗ bao lâu, vỗ...”

Tấm rèm cửa kiệu vừa được vén lên, Quý Tôn Tiểu Man ngại ngần đến nỗi không dám ngừng mặt lên bên lách mình ra khỏi kiệu, Khánh Kỵ cười lớn, trêu đùa vị tiểu cô nương này, khiến hắn cảm thấy vừa thư giãn vừa thú vị. Trên môi vẫn còn nụ cười, hắn lấy áo bào vẫn luôn để kế bên.

“Ê!” Khánh Kỵ vén tấm rèm cửa kiệu, đặt lên tay nàng ấy tấm áo bào nặng trĩu của hắn: “Khoác lên đi, không thôi lạnh cóng mất.”

Quý Tôn Tiểu Man hứ một tiếng không thềm để mắt tới hấn, Khánh Kỵ cười, buông tấm rèm cửa kiệu xuống. Quý Tôn Tiểu Man nhảy phắt sang chiếc xe của nàng, liền đó, nàng tung chiếc áo bào ra và khoác lên mình, từ trên xuống dưới đều nằm trọn trong chiếc áo bào của Khánh Kỵ, một luồng hơi ấm tràn vào trong tim nàng, trên khuôn mặt nàng bỗng chốc nở ra một nụ cười ngọt ngào mà đến ngay bản thân nàng cũng chưa nhận ra. Đường như, nàng đã bắt đầu quen cái cảm giác bông đùa, mập mờ, nhưng sau đó là quan tâm chăm sóc của Khánh Kỵ....

178. Chương 177: Mật Đàm

Quý Tôn Tiểu Man hai tay chấp sau lưng, bước từng bước một, đi ở trong bãi luyện binh, học theo bộ dáng lớn tiếng nói chuyện của sư phó nàng khi khuyên bảo đồ đệ. Nàng mặc một thân võ phục màu trắng, tóc buộc sau lưng thành đuôi ngựa, oai hùng hiên ngang, vô cùng tuấn tú. Bộ võ phục màu trắng thuần làm nổi bật lên vẻ đẹp thanh tú duyên dáng của nàng, không biết có bao nhiêu người nhìn thấy cô nương này mà sẽ mắc phải bệnh tương tư.

Các sĩ tốt trên bãi luyện võ đều biết nàng là nữ nhi, nhưng không có ai vì nàng chỉ là một thiếu nữ tuổi bé người như hạt đậu mà khinh thị. Thân thủ kiếm kỹ cao minh của nàng cùng với phương pháp giáo huấn đồ đệ nghiêm khắc đã khiến cho những nam nhi bấy trước cũng phải có một loại kính sợ khó nói thành lời với nàng. Huống chi, một nữ hài tử xinh đẹp đáng yêu lại có thể làm giáo đầu trong quân đội, rất nhiều người cũng đã xem nàng như là nữ nhân của công tử Khánh Kỵ, càng thêm không dám đắc tội.

Ở trước mặt nàng là một đội kiếm thủ đang chia nhóm để diễn luyện, bên trái có một đội đang đỡ mồ hôi như mưa luyện tập “không huy” (múa kiếm trên không). Dưới chân bọn họ là hai đốt tre, hai chân đạp lên thân tre trơn trượt, chân trước cong, chân sau thẳng, eo lưng phải thẳng tắp như núi, đã làm động tác múa kiếm cơ hồ hơn ngàn lần, một đám mật đến nổi lưng đều mỗi nhừ, nhưng mà giáo đầu ma quỷ đáng sợ Quý Tôn Tiểu Man này lại chưa cho phép bọn họ được dừng lại. Có người thể lực đã không chống đỡ nổi, ngồi xuống cũng không xong, đốt tre phía dưới đã bắt đầu theo động tác lóng ngóng của họ mà hơi hơi lún qua lần lại, một chút vô ý, chân sẽ bị trượt mà ngã xuống.

“Thẳng gối, thẳng hông, thẳng lưng, ngẩng đầu nhìn thẳng, không cúi cằm. Chú ý hô hấp, người... bả vai thả lỏng, được rồi! Sau khi thu kiếm về mũi kiếm không được rũ xuống, một kiếm đánh ra xong mũi kiếm phải cách phía trước đan điền khoảng cách nửa nắm tay. Đừng có giả chết! Mỗi ngày buổi sáng ‘không huy’ ba ngàn kiếm, ít hơn một kiếm cũng không được nghỉ ngơi!”

Quý Tôn Tiểu Man lớn tiếng quát lớn, căn bản là không để ý tới ánh mắt cầu xin của những sĩ tốt này. Chuyển thân đi, nàng lại đi tới một đội hình ở giữa. Những người ở đội hình này đang luyện tập ‘đi kiếm’, một vài giáo đầu Quý Tôn Tiểu Man đã huấn luyện trước đó đang cẩn thận tỉ mỉ chỉ huy mọi người luyện tập hít thở tuần hoàn. Mỗi một binh lính ôm ở trong ngực một tảng đá lớn, trên đùi cột một bao cát, đầu gối dùng gậy trúc cố định không thể cong lại. Mấy bước hít vào, mấy bước thở ra, đều đã có quy định nghiêm ngặt. Vừa thấy vị thiếu niên tuấn tú này đi tới trước mặt bọn họ, người trong đội này vội vàng đề cao tinh thần, không có một ai dám biểu lộ ra bộ dáng mệt mỏi.

Dựa theo quy luật do Quý Tôn Tiểu Man đề ra, mệt mỏi, đại biểu rằng người luyện còn chưa tới nơi, thuyết minh rằng thể lực của người còn chưa được đề cao, sẽ chỉ khiến nàng đưa tới cường độ huấn luyện lớn hơn, chứ không có chuyện thương hại. Biện pháp trừng phạt của Quý Tôn Tiểu Man đúng thực là đáng sợ, những người không phục theo quân lệnh đều có chế tài nghiêm khắc. Có vài người ý rằng mình là lão binh vẫn đi theo Khánh Kỵ, có chút thâm niên, liền chạy tới tỏ khổ với Khánh Kỵ. Khánh Kỵ rất kiên nhẫn lắng nghe bọn họ kể khổ, đồng tình an ủi một phen, sau đó lại phái bọn họ trở về.

Tới khi trở về, Quý Tôn Tiểu Man cô nương chính là đang trừng mắt hạnh, thần tình cười lạnh đứng ở trong bãi luyện binh chờ bọn họ. Ở phía sau nàng, là một nhánh đại quân sắp xếp chỉnh tề, khí thế ngất trời. Kết quả là, những binh lính đi tố cáo này đều bị làm thêm gấp đôi, sau khi thực hiện hình phạt xong, những binh lính này phải được những huynh đệ khác nâng đỡ về doanh trại, một đám mật mỗi cơ hồ muốn nát xương.

Tên hiệu “Tiểu Ngải ma quỷ” được lan truyền nhanh chóng, những đại hán ôm nỗi hận nằm úp sấp trên giường, một bên oán giận kêu khổ thấu trời, một bên nghiêng răng nghiêng lợi nguyện rửa nữ nhân của Khánh

Kỳ này tốt nhất là ban đêm sẽ bị hấn “khi dễ” thật độc ác, để buổi sáng không rời nổi giường, khiến bọn họ có thể thoát khỏi khổ ải. Ai ngờ vị tiểu cô nương thích mặc nam trang này lại có thể lực tốt phi thường, mỗi ngày trời còn chưa sáng, nàng đã tinh thần dồi dào đứng ở một chỗ trong doanh trại, dùng thanh âm thanh thúy dễ nghe của nàng gọi mọi người rời giường luyện kiếm, ở phía sau nàng, chính là hai đại hán vùng vẫy cây roi. Những binh lính bưu hấn dũng mãnh dưới tiếng quát của Quý Tôn Tiểu Man cùng với tiếng roi da uy hiếp đành phải ngoan ngoãn đứng lên chạy ra bãi luyện binh, ngoan như một bầy cừ non vậy.

Đội binh lính số ba cũng đã sống sót qua giai đoạn ‘Đi kiếm’ cùng ‘Không huy’, đang cầm trường kiếm trong tay chiến đấu lẫn nhau, tiến hành luyện tập thực chiến. Quý Tôn Tiểu Man chấp tay sau lưng đứng ở một bên, rất nghiêm túc nhìn những binh sĩ cao hơn nàng cả cái đầu vùng kiếm đối chiến, một bên cao giọng chỉ điểm cho họ: “Tốt! Cứ như vậy, một chém một đâm, dùng lực cả người; chân bước liên tục, thân mình tiến lui theo kiếm; từng bước tiến lên, lúc nào cũng phải thủ thắng; địch vội vàng thì ta đợi, chờ cho lực cũ của hấn vừa phát ra, lực mới còn chưa phát kịp thì toàn lực đánh tới. Địch muốn lui, chớ mau chóng đuổi theo; địch gấp rút tiến lên, chớ hoảng loạn mất cự ly...”

Trên bãi thao luyện truyền ra từng đợt “keng keng keng” của kiếm kích. Kiếm thuật của Trung Quốc cổ là cầm kiếm bằng cả hai tay, hơi giống như kiếm đạo hậu thế của Nhật Bản. Kiếm chiêu hoa mỹ không nhiều lắm, kiếm thức sắc bén, chiêu chiêu tàn nhẫn, đó là những chiêu thức giết người không hề màu mè, động tác nhìn cũng không đẹp, nhưng mà sát khí lẫm nhẫm, đúng là kiếm thuật thực chiến chiêu chiêu thấy huyết.

“Đúng thực là không tồi, kiếm thuật thực chiến của nàng rất mạnh mẽ, chỉ trong thời gian ngắn ngủi, khả năng đánh giáp lá cà của binh sĩ đã được đề cao lên rất nhiều!” Khánh Kỳ khoanh tay đứng ở xa xa, nhìn những binh sĩ như đất rừng đang vùng kiếm trong diễn võ trường, vui vẻ nói. Đứng phía sau hấn là Kinh Lâm, Lương Hồ Tử, A Cừu, Tái Cừu và vài vị tướng lãnh.

Kiếm thuật của chính Khánh Kỳ cũng không phải cao minh, nhưng hấn lấy chính mình làm một quân địch giả tưởng (quân xanh) cầm kiếm, so sánh lúc trước và bây giờ, đương nhiên có thể thấy được chiến lực của bọn họ có tăng lên hay không.

“Đúng vậy, đáng tiếc thời gian lại hơi ngắn, nếu để cho nàng dốc lòng truyền thụ ba năm, kiếm sĩ dưới trướng công tử, chiến đấu trên bộ sẽ là vô đối thủ.” Lương Hồ Tử tiếc nuối nói.

“Ừm!” Khánh Kỳ gật gật đầu: “Đó chính là chỗ mâu thuẫn. Thời hạn phạt Ngô càng sớm, đối với quân tâm sĩ khí của chúng ta càng có lợi, lại càng bất lợi đối với Cơ Quang vừa mới khống chế được toàn cảnh Ngô quốc, còn chưa thể dễ dàng sai khiến. Nhưng mà cùng lúc đó, đối với chúng ta cũng chứa nhiều bất lợi, một là hữu hạn trong việc thu nạp binh lính, hai là hữu hạn trong việc thao luyện tân binh. Ưu khuyết là thế, chỉ có chính chúng ta mới có thể lựa chọn.”

Hấn ngừng lại một, bỗng cười nói: “Có điều đối với lợi hại trong đó, kỳ thật phạt Ngô lúc này nên càng sớm càng tốt. Sau khi phạt Ngô thành công, chúng ta cũng sẽ không phải giấu kiếm trong kho, ngựa thả trong núi nữa, hôm nay để cho bọn họ học một chút kiếm kỹ, sớm muộn gì cũng sẽ có lúc phải dùng đến.”

Kinh Lâm hiểu ý cười nói: “Công tử nói đúng. Công tử nhà ta là anh hùng thiên hạ, sao có thể chịu giới hạn ở một cái xứ ở Đông Nam mà làm đại vương. Đợi công tử phục quốc thành công, chúng ta còn có cả thiên hạ rộng lớn để đánh mà.”

Khánh Kỳ cười cười: “Những lời này phải lén nói một chút, không thể nói ra ngoài được. Không nên nói, toàn bộ lực chú ý trước mắt của chúng ta còn phải đặt lên việc phạt Ngô phục quốc, không thể tính toán xa xôi.”

Hấn bước lên một gò đất cao, phóng mắt nhìn quanh toàn bộ bãi luyện binh, hỏi: “Tin tức của Ngải thành, Phi Hồ cốc cùng với Sở quốc còn chưa được truyền về, tiếp tục phái người tăng cường liên lạc, một khi có tin tức phải lập tức nói cho ta biết.”

Kinh Lâm nói: “Vâng, công tử xin yên tâm, về phương diện này kẻ hèn đã an bài những người chuyên trách chịu trách nhiệm.”

“Báo công tử, có một nhóm dũng sĩ Tần quốc xin đầu nhập.” Xa xa một gã chiến sĩ chạy tới, đứng ở dưới gò đất bấm báo với Khánh Kỳ.

Lương Hồ Tử vui vẻ cười nói: “Ha ha, hay lắm. Công tử, trận chiến Thanh Ngõa Quan của chúng ta quả là không uổng phí công phu, Tề Báo lão tiểu tử này quả thực là ‘bánh ít đi, bánh quy lại’, hiện giờ Vệ quốc quả nhiên không hạn chế dừng sĩ các nước khác tới đầu nhập. Đây đã là nhóm thứ sáu... Không đúng, là nhóm tráng sĩ thứ bảy từ Tần Tấn mấy nước tới đầu nhập phải không?”

Kinh Lâm mỉm cười: “Là nhóm thứ chín. Những người trong vùng của Vệ quốc tới đầu nhập cũng nối liền không dứt, có điều phải nói là những dũng sĩ tới từ nước khác, vô luận là tài nghệ hay là khí lực đều lợi hại hơn một chút, chỉ cần huấn luyện một ít là có thể tham gia chiến đấu. Kể hèn đi nghênh đón bọn họ.”

Khánh Kỵ mỉm cười nói: “Được, người đi đi, tối muộn, ta sẽ đích thân tiếp kiến hai nhóm dũng sĩ mới tới này.”

“Ta cũng đi, ta cũng đi. Binh ở dưới trướng của ta phần lớn đều là nông phu hạ cuộc, ta phải chọn lấy vài người đặc lực để đảm nhiệm ngũ trưởng, thập trưởng (quản lý nhóm 5 hay 10 người).” A Cừu vừa mới tấn chức lên làm thiên tướng vội vàng reo lên.

Khánh Kỵ mỉm cười: “Các người đều đi đi, nên tiếp đãi thì tiếp đãi, muốn chọn người thì chọn người, tất cả mọi người vội chuyện của mình đi, ta tùy ý đi một chút.”

“Rõ!” Chúng tướng nhất tề chấp tay, đều tự tản đi. Khánh Kỵ bước đi về phía bãi luyện binh.

“Công tử! Công tử!” Rất nhiều người tới tấp dừng chân, hạ trường kiếm thì lễ với Khánh Kỵ. Kỳ thật trên bãi luyện binh cũng không có nhiều quy củ như vậy, bọn họ phần lớn chỉ là kiếm cơ để được nghỉ ngơi một chút mà thôi. Khánh Kỵ trong lòng biết rõ ràng, cũng không nói ra.

“Này! Ta đang luyện binh, ngài tới đây làm loạn cái gì đấy?” Quý Tôn Tiểu Man oán hận đi tới, những binh lính này ngưng kiếm thì lễ với chủ soái, cũng không tính là lỗi, nàng không tiện trừng phạt, đành phải giận cá chém thớt sang Khánh Kỵ.

“Tiếp tục luyện, luyện binh trường, như chiến trường. Ở trên chiến trường, không phải người chết, thì là ta sống, ai cho người có thời gian mà cúi chào chủ soái? Tiếp tục luyện cho ta, ai dám giờ trò mèo, buổi tối múa kiếm sáu ngàn lần!” Quý Tôn Tiểu Man răn đe xong Khánh Kỵ, quay đầu hét lớn một tiếng, y như sư tử Hà Đông.

Những binh lính này thấy bị nàng nhìn xuyên chân tướng, lập tức lè lưỡi, cầm lấy kiếm tiếp tục khoa tay múa chân, vung kiếm thì vung kiếm, ôm đá thì ôm đá, đối luyện thì đối luyện, một đám nghiêng rã nghiêng lợi nguyên rửa ở trong lòng một nguyện vọng vẫn chưa được thực hiện: “Ông trời phù hộ, để cho ả ngày mai bị công tử làm cho không rời nổi giường...”

“Ha ha, tốt lắm, thực có vài phần phong phạm Đại tướng quân.” Khánh Kỵ mỉm cười, ánh mắt đảo qua khắp nơi, vui vẻ nói: “Như vậy là ta an tâm, vốn còn lo lắng nàng giấu bí mật không truyền dạy, thực sự chỉ dạy cho người của ta mấy kiếm pháp sát se, nhưng hiện giờ nhìn thấy Tiểu Ngải tướng quân tận tâm tận lực như vậy, Khánh Kỵ thực đúng là vô cùng cảm kích.”

Khánh Kỵ cười đến mức bộ dáng có chút hơi quỷ dị, Quý Tôn Tiểu Man tâm tư mẩn cảm nhất thời cảm thấy vô cùng xấu hổ: “Lời này là có ý tứ gì? Bảo bọn cô nương tận tâm hết sức, có vẻ bất thường, hấn ý là bảo ta nhanh chóng gả cho hấn à?” Quý Tôn Tiểu Man đỏ mặt sáng giọng: “Ai bảo ta ra sức dạy cho bọn hấn, cái ta hiện giờ đang dạy, chính là kiếm pháp sát se nhất!”

“Chắc chắc chắc, kiếm pháp sát se nhất mà đã là kiếm pháp giết người hữu hiệu như vậy? Ta hấn là nên sớm cưới nàng... A, không phải, mời nàng về mới đúng.”

Khánh Kỵ cố ý nói sai, sau đó hài lòng nhìn Quý Tôn Tiểu Man, quả nhiên là đỏ mặt, ngay cả cổ trắng nõn cũng nổi lên rãng đỏ, cặp mắt hạnh quyền rũ tận lực mở lớn ra trừng hấn, nhưng mà phối hợp với dung nhan của nàng, lại hoàn toàn chẳng sinh ra được chút lực uy hiếp nào.

“Công tử, công tử.” Xa xa có một người chạy tới, khi tới trước mặt thở không ra hơi nói: “Công tử, tin tức từ nước Sở đưa tin tới rồi.”

“Ồ?” Khánh Kỵ mừng rỡ, không đùa với Tiểu Ngải nữa, bước nhanh vài bước theo sĩ tốt kia, bỗng nhiên ngừng lại, quay đầu cười nói: “Đêm nay bản công tử thiết yến, là đón gió tẩy trần cho hai nhóm huynh đệ

mới đầu nhập, nàng cũng tới đi.”

“Không đi có được không?”

“Đây là quân lệnh!”

“Ta khinh!”

“Ách..., Khánh Kỵ thành tâm mời Ngải tướng quân dự tiệc, không biết tướng quân có chịu vui lòng đến dự không?”

“Hừ, nếu như vậy, bổn cô nương còn xem xét một chút.”

Quý Tôn Tiểu Man chấp tay sau lưng, nhìn thân ảnh nhanh chóng rời đi của hắn, bỗng nhiên ‘phì’ một tiếng nở nụ cười.

“Chỉ cần dũng cảm tác chiến, lập nhiều chiến công, bản công tử không hỏi xuất thân, mỗi người đều có cơ hội lên chức tướng quân. Khánh Kỵ một khi phục quốc, khi đó các huynh đệ sẽ được phong thê ấm tử (công thần thời phong kiến, vợ được ban tước hiệu, con được tập ấm làm quan), tiền đồ vô lượng. Có điều, đây đều là chuyện để sau nói, hiển nhiên những ngày tới, các vị huynh đệ sẽ là sĩ tốt trong quân, phải chịu sự ước thúc của quân pháp quân kỷ. Mọi người phải quý trọng cơ hội, đêm nay hãy tận tình uống cho thống khoái, nếu muốn sáng khoái một chút, đêm nay nữ lữ trong quân cũng sẽ miễn phí cho các vị, nhưng chỉ giới hạn đến tối muộn! Tối, chúng ta cạn chén này.”

Khánh Kỵ nói xong, giơ cao một bát rượu, uống một hơi cạn sạch thứ rượu cao lương mà quân phòng thủ Ngải thành tự ủ, chùi chùi miệng, rồi chấp tay với những dũng sĩ mới đầu nhập đang ngả gối hướng về phía hắn kính rượu, nói: “Mọi người hãy tận tình uống cho thống khoái, bản công tử kém tửu lực, xin về phòng nghỉ tạm...” Khánh Kỵ làm ra bộ dáng say rượu, rung rung lắc lắc tiến vào đại sảnh, xuyên qua phòng lớn, tiến vào một cái phòng khách riêng, cước bộ lập tức trở nên vững vàng. Đã ở sẵn trong phòng, Lương Hồ Tử, Kinh Lâm, A Cửu hai huynh đệ, cùng một vài thân tín gần đây nhờ tác chiến dũng cảm được tấn chức làm tướng lĩnh vừa thấy hắn tới, lập tức đồng loạt đứng dậy: “Công tử!”

“Đến đến đến, ngồi xuống nói chuyện.” Khánh Kỵ đi tới ngồi xuống cái chiếu phía trước, mọi người lần lượt ngồi xuống theo hình vòng.

Khánh Kỵ thần sắc trang nghiêm, nói: “Buổi chiều nay nghe ngóng được một chút tin tức từ Sở quốc đưa tới, ta đã nghiêm túc suy xét hồi lâu, có một số việc, quyết định cùng mọi người thương nghị một chút.”

Lần này phạt Ngô sắp đến, có một số việc phải làm cho trong lòng các tướng lĩnh thủ hạ được biết rõ ràng. Khánh Kỵ buổi chiều từ tin tức do Yểm Dư, Chúc Dung phái tới biết được một ít tình hình hiện giờ ở Sở quốc, cảm giác rất rõ tình thế gấp gáp. Hắn mặc dù muốn ở lại Ngải thành, thẳng tới khi phát binh phạt Ngô, nhưng mà giờ phút này xem ra, hắn phải rời khỏi Ngải thành tự mình đi tới Sở quốc một chuyến, nói như vậy, hắn vẫn phải để cho các tướng lĩnh hoàn toàn hiểu được phương hướng của hắn, để tránh ảnh hưởng đến quân tâm sĩ khí.

Trong những người đang ngồi, Kinh Lâm chính là phụ trách công việc chiêu binh. Đêm nay khoản đãi những dũng sĩ mới đầu nhập, hắn cũng đã uống được vài chén. Kinh Lâm vốn không giỏi uống rượu, lúc này khuôn mặt đỏ bừng cả lên, hai mắt có chút sụp xuống, ngồi ở một chỗ thân mình lay động. Khánh Kỵ thấy vậy cười nói: “Đều là huynh đệ một nhà, chúng ta bí mật thương nghị sự tình, không cần phải giữ lễ tiết. Kinh Lâm, nước trà này có thể giải rượu, người uống đi, cho hết mệt mỏi.”

Kinh Lâm ngại ngần nói: “Đa tạ công tử, Kinh Lâm vốn không giỏi uống rượu, mà mấy dũng sĩ Tân Tân kia lại giỏi uống, Kinh Lâm kiên trì uống được mấy chén, thực có chút không chống đỡ được.”

Khánh Kỵ cười, nghiêm nghị nói: “Chư vị, hôm nay Khánh Kỵ thu được tin tức từ nước Sở, Cơ Quang sai Bá lãnh binh, đuổi giết không ngừng hai vị Vương thúc Yểm Dư, Chúc Dung. Mà Sở Vương lại cố ý lợi dụng Yểm Dư, Chúc Dung hai vị Vương thúc làm tiêu hao binh lực Cơ Quang, cho nên luôn đặt họ vào những địa phương tiếp xúc chính diện với binh mã của Cơ Quang, hiện giờ binh mã của Yểm Dư, Chúc Dung hai vị Vương thúc đã tiêu hao gần như không còn.”

Mọi người vừa nghe thấy vậy, tất cả đều nghiêm nghị. Khánh Kỵ phạt Ngô, sớm đã định ra kế hoạch, phải nhờ Sở quốc Yểm Dư, Chúc Dung hấp dẫn sự chú ý của Ngô quân, tác dụng là để phân rã làm suy yếu binh lực Ngô quân. Nếu binh lực của bọn họ tiêu hao gần như không còn, không khác nào thuyết minh thắng ba năm sau cuộc chiến phạt Ngô, Khánh Kỵ chỉ có thể một mình chiến đấu, hẳn không thể đạt được mục đích chia thành ba đường, đồng loạt xuất kích. Lương Hồ Tử đảm người là những tướng lãnh tâm phúc của hắn, đối với toàn bộ kế hoạch của hắn thì biết rất rõ, vừa nghe thấy lời này, nhất thời kinh sợ xúc động, ngay cả Kinh Lâm say rượu cũng có vài phần tỉnh táo trở lại.

“Công tử không nên lo lắng quá, thắng ba năm nay khi phạt Ngô, không có sự tương trợ của Yểm Dư Chúc Dung hai vị công tử, chúng ta không phải là vẫn công đâu thắng đó, bách chiến bách thắng sao? Nếu không phải Cơ Quang sai Yếu Ly ám sát, chúng ta hiện giờ sớm đã đóng quân ở đô thành Ngô quốc. Cho dù hiện tại không có sự tương trợ của hai vị công tử Yểm Dư, Chúc Dung ở Sở quốc, chúng ta vẫn có thể đánh trở lại Ngô quốc!”

Lương Hồ Tử hiện giờ tuy là bị cụt một tay, nhưng sự vũ dũng hung hãn không giảm đi chút nào, mắt thấy mọi người trầm mặc, sĩ khí có chút giảm xuống, lập tức chau mày nói. Khánh Kỵ cười cười: “Đương nhiên, Ngô quốc đúng là vô luận thế nào cũng phải đánh, hơn nữa còn phải càng sớm càng tốt. Nhưng mà bây giờ với ngày xưa khác nhau, Cơ Quang ngày trước quân tâm chưa ổn định, hơn nữa lúc ấy hắn còn chưa hoàn toàn nắm giữ Ngô quốc, còn phải dùng nhiều lực để phòng bị phản loạn bên trong, cho nên chúng ta mới có thể có thể thắng như chẻ tre. Hiện giờ đã qua hơn một năm khổ công chuẩn bị, chúng ta giao thủ cùng với Ngô quân, cho dù binh lực của đối phương vẫn chưa gia tăng, cũng tuyệt đối không có dễ dàng như lần trước.”

Hắn im lặng một lát, rồi lại từ từ nói: “Thắng ba năm sau, là thời điểm chúng ta phạt Ngô. Nếu lần này lại bại, thế lực của Cơ Quang tại Ngô quốc sẽ ổn định như Thái sơn, không bao giờ chúng ta có thể lay động được nữa. Có lẽ, ta phải chờ tới vài thập niên sau, tới khi trong lòng Ngô quốc xuất hiện rung chuyển kịch liệt, khi đó mới có thể lại có cơ hội. Nhưng mà, cơ hội đó thực rất xa vời, vài thập niên sau... Ai còn nhớ tới Khánh Kỵ công tử nữa?”

Ánh mắt của hắn lướt qua khuôn mặt các tướng lĩnh, trầm giọng nói: “Ta đã cẩn thận suy xét tình hình địch ta khi phạt Ngô, cùng với tất cả các điều kiện mà chúng ta có thể lợi dụng, hiện tại sẽ mang những gì ta đã phân tích ra để bàn bạc với mọi người.”

Chúng tướng yên lặng lắng nghe, ngọn đèn chiếu lên khuôn mặt Khánh Kỵ, một bên rõ ràng, một bên lại trong bóng tối: “Về phương diện chúng ta mà nói, mấu chốt của việc phạt Ngô, một bên là binh lực, một bên là thời cơ. Chúng ta muốn phạt Ngô phục quốc, binh lực đương nhiên là càng nhiều càng tốt. Nhưng mà thời gian phạt Ngô lại phải càng sớm càng tốt, phạt Ngô càng chậm thì toàn bộ thế cục càng biến hóa có lợi cho Cơ Quang, lại càng bất lợi cho chúng ta. Nhưng mà muốn nhanh chóng phạt Ngô, lại mâu thuẫn với việc phát triển binh lực cường đại. Chúng ta chiêu binh cần rất nhiều thời gian, luyện binh cũng giống vậy cần thời gian rất lâu, cơ hội phạt Ngô lại là càng sớm càng tốt, mâu thuẫn bên trong như vậy thì phải giải quyết thế nào?”

Các tướng lĩnh hai mặt nhìn nhau, không biết nói sao cho phải.

Khánh Kỵ cười: “Bởi vậy, sự thật là chúng ta không có khả năng chỉ dựa vào lực lượng của chính mình mà quyết chiến với Cơ Quang. Cơ Quang hiện giờ đã có toàn bộ tài lực của Ngô quốc để chống đỡ cho chiến tranh, đã có toàn bộ dân cư Ngô quốc để bổ sung làm binh lính. Nếu ta chỉ tăng cường mở rộng và lớn mạnh quân bị của mình, chỉ dựa vào lực lượng của chúng ta muốn tới thắng ba năm sau khởi binh phạt Ngô, tỉ lệ thành công là hết sức nhỏ bé. Chính xác mà nói, đó là chuyện căn bản không có khả năng!”

Kinh Lâm tuy rằng say rượu, nhưng mà trong mọi người vẫn là người có suy nghĩ linh hoạt nhất, ánh mắt hắn chợt lóe, hỏi: “Ý tứ của công tử, chẳng lẽ là... mượn binh?” Khánh Kỵ bước đi về phía bãi luyện binh.

Khánh Kỵ thần nhiên nói: “Chim đại bàng nhờ gió mới có thể bay lên, trời đất tương hợp mới có mưa rơi, vì lẽ đó kẻ thiên chiến, phải biết dựa vào tình thế, không phụ thuộc vào số đông, biết chọn người thích hợp giao phó trách nhiệm, tay trắng gây dựng cơ đồ, lấy ít thắng nhiều, lấy tứ lạng đấu thiên cân. Nếu tự cao tự đại, không hiểu cách sử dụng những lực lượng bên ngoài, chỉ khoe khoang cái gì mà ‘tay không tác sát’, dùng tự lực để đối đầu thiên hạ, nhất định sẽ thất bại. Con đường tắt để thành công trong đời người, chính

là lấy sở trường của người khác để cho mình dùng. Kẻ trí giả phải biết mượn lực mà đi, đó chính là tinh túy của mượn lực phát lực.

Ta vốn chính là Ngô quốc công tử, nếu không phải do Đại ca Nhị ca bị Cơ Quang giết chết, còn không tới phiên ta có thể nhận danh phận thế tử này, trong chính trường Ngô quốc, căn cơ của ta vô cùng nông cạn, có thể nói căn bản là không có căn cơ, đây là một trong những nhược điểm của ta. Trong lòng quân Ngô, Khánh Kỵ thật ra cũng có một chút uy vọng, nhưng mà đã hơn một năm rồi, Cơ Quang cũng không phải là kẻ ngu, chỉ sợ tất cả những tướng lãnh không đáng tin, sớm đã bị hấn bỏ cũ thay mới mà cải biến. Bởi vậy quân đội Ngô quốc đã không còn là lực lượng mà ta có thể cậy vào. Nếu không có thế lực bên ngoài trợ giúp, dựa vào chính chúng ta, căn bản không có khả năng đánh lại để phục quốc. Tuy rằng, mượn dùng ngoại lực, không phải là trợ lực số một để ta có thể phục quốc, nhưng trong điều kiện trước mắt, chính là lực lượng chính yếu nếu ta muốn phục quốc thành công. Mấy ngày vừa qua, ta hồi hải ngược xuôi, vòng qua các nước chính là vì nguyên nhân như vậy.”

Mọi người trầm mặc một lát, Lương Hồ Tử khẽ thở dài: “Chỉ có điều... công tử chuẩn bị mượn binh của ai? Tấn quốc lực khanh đang nội loạn, Tề quốc ngũ tộc với Yên Anh quân chế lẫn nhau, người Tần đóng cửa tự thủ, người Sở thể hiện là muốn tọa sơn quan hổ đấu, những chư quốc khác cũng không có dã tâm bá chủ, cũng không có đủ lực lượng để trợ giúp chúng ta.”

Khánh Kỵ cười nói: “Vì cái gì phải giúp chúng ta ư? Nếu địch nhân của mọi người đều giống nhau, như vậy bọn họ chỉ cần giúp chính mình, cũng chính là trợ giúp cho chúng ta.”

Mọi người vẫn mơ hồ không hiểu, Khánh Kỵ liền giải thích: “Hiện giờ do lợi hại của chính mình mà phải tác chiến với Ngô, chỉ có hai nước Sở Việt. Bởi vậy, ta phải mau chóng đến Sở Việt, gặp hai vị quốc quân, thuyết phục bọn họ phát binh, sau đó trước thối ba năm sau sẽ gấp rút trở về, chủ trì đại kế phạt Ngô.”

Kinh Lâm lấp bắp kinh hãi: “Công tử, ngài là chủ tướng quân ta, phạt Ngô ai không có cũng được, duy chỉ không thiếu được công tử. Nếu không có công tử chủ trì đại cục, quân tâm Ngải thành tất sẽ loạn đó. Huống chi, Sở Việt không thể so với Lỗ Vệ, ngày xưa Sở Việt tác chiến với Ngô, công tử từng tiêu diệt không ít nhân mã của bọn họ, những công khanh hai nước này mang ác ý với công tử không phải là ít. Người Sở không giết Yểm Dư, Chúc Dung hai vị công tử, là bởi vì bọn họ cảm thấy hai vị công tử đó còn có chỗ lợi dụng, mà công tử ngài..., trong lòng người nước Sở, uy hiếp từ phía ngài cũng không nhỏ hơn so với Cơ Quang đâu.”

“Muốn làm đại sự, há có thể không mạo hiểm phiêu lưu?”

Khánh Kỵ trầm giọng nói: “Ta vừa nói qua rồi, phạt Ngô, cuối cùng vẫn phải do chính chúng ta thực hiện, nhưng mà trong quá trình đó, lại cần phải có ngoại lực thúc đẩy, hơn nữa ngoại lực này, chắc chắn phải có tác dụng. Dựa vào chính chúng ta một đám người phải đi ăn nhờ ở đậu, một mình đối đầu với Cơ Quang đã dẫn ổn định được Ngô quốc, đó là chuyện không có khả năng thành công. Chúng ta phải mượn dùng lực lượng hai nước Sở Việt, mới có thể cam đoan phạt Ngô thành công. Đợi tín sứ bên phía Phí thành tới nơi, ta cùng Tôn Vũ, Anh Đào ước định cụ thể kế hoạch và ngày lên đường xong, sẽ lập tức khởi hành sang Sở Việt.

Kinh Lâm đứng bật lên, nói: “Nếu như vậy, kẻ hèn sẽ thay công tử đi tới Sở Việt một chuyến, công tử vẫn nên ở Ngải thành đi.”

“Người không được.” Khánh Kỵ quả quyết nói: “Sở Việt, không phải ta tự mình tới thì không được. Nguyên nhân có ba, thứ nhất, ta lúc trước từ trong quân Ngô sang nước Sở dẫn theo một nhánh quân đội, mấy ngày nay, chiêu binh mãi mã, tất cả cũng đều là quân nhân, trong quân của ta không có những sĩ tử có tài ăn nói dùng được. Người có thể lĩnh quân, lại không giỏi giao thiệp. Tục ngữ bảo: nói có ba cách, khéo nói là tuyệt vời nhất, một câu nói có thể khiến cho người khác cười, một câu khác lại khiến người ta nhảy lên. Muốn thuyết phục người khác, không phải là chuyện dễ dàng; thứ hai, lần này đi Sở Việt, đường xá xa xôi, thời gian cấp bách, người không có khả năng hoàn toàn đại biểu cho ta. Quân chủ hai nước Sở Việt nếu đưa ra điều kiện gì, ta căn bản là không thể chờ người chậm chạp truyền tin tức về, hơn nữa đàm phán với hai nước Sở Việt, cuối cùng cũng phải ký kết hiệp ước; ba là, với địa vị và thực lực hiện giờ của ta, căn bản không có khả năng chỉ phái đi một sứ giả là có thể thuyết phục hai quốc quân Sở Việt liên thủ tấn công Cơ Quang. Nếu không phải tự mình ta đi, chỉ sợ sẽ khó sinh ra hiệu quả.”

Hắn thở dài, bất đắc dĩ cười khổ, nói: "Từ khi phạt Ngô gặp chuyện, binh bại trở về, ta đã biết, thời cơ tốt nhất lấy vũ lực của chính mình để phạt Ngô đã mất đi. Muốn lại phạt Ngô, muốn phạt Ngô được thành công, phải mượn được ngoại lực cường đại. Hiện giờ ta ở Lỗ quốc đã mượn Phí thành Phi Hồ cốc bí mật chiêu mộ một nhánh kì binh. Ở Vệ quốc, lớn mạnh thực lực quân ta, tạo ra một trụ cột cho việc phục quốc. Kế tiếp, điều chúng ta cần chính là một lực lượng có thể trực tiếp xuất chiến để trợ giúp chúng ta. Ta cũng hy vọng chính ta có thể ở lại Ngải thành, tự mình thao luyện đội quân này. Nhưng biết làm sao được, khi không có ta, các người vẫn làm rất thành công. Tất cả sự tình nơi này, chiêu binh, luyện binh, tích trữ lương thảo, chế tạo quân bị, đủ loại sự tình đều được làm đâu ra đấy, cho nên ta mới có thể yên tâm rời đi.

Ta đi Sở Việt lần này, cũng không phải là chỉ động mồm động mép, mưu cầu một sự trợ giúp cho chính nghĩa, mà là muốn tìm kiếm một đại quân được huấn luyện có kinh nghiệm tham gia cùng, ý nghĩa vô cùng trọng đại. Hiện giờ sắp tới tháng mười một, cách lần phạt Ngô tiếp theo của chúng ta bốn tháng thời gian. Bốn tháng này, chúng ta có thể chiêu được bao nhiêu binh? Có thể luyện ra được bao nhiêu binh có thể chiến đấu? Mà hành trình Sở Việt của ta một khi thành công, lập tức chẳng khác nào có thêm ít nhất hơn mười vạn đại quân đã được huấn luyện sẵn, làm sao để bọn họ có thể tham gia vào cuộc chiến phạt Ngô. Các người nói xem, sự kiện nào quan trọng hơn?"

Mọi người nghe vậy, thấy khó mà ngăn cản được. Kinh Lâm xấu hổ nói: "Công tử, là do kẻ hèn vô năng, không thể khiến công tử vô lo (không phải lo nghĩ gì cả). Lỗ Vệ mượn thành chiêu binh, Sở Việt mượn binh phạt Ngô, đều phải để công tử lấy thân vào chỗ hiểm, tự mình bôn ba."

Khánh Kỵ vỗ vỗ vai hắn, mỉm cười nói: "Các người cũng đã làm rất khá, nếu không có các người làm hậu thuẫn cho ta, ta ở Lỗ Vệ hai nước, đúng là không có khả năng thể hiện bản lĩnh, có thể mượn thành để chiêu binh. Nếu không phải có các người ở chỗ này khổ tâm gầy dựng, thậm chí còn làm tốt hơn cả ta, thì ta làm sao có thể yên tâm đặt căn cơ ở mình phía sau, hợp tung liên hoành các nước khác? (hợp tung liên hoành - tung hoành ngang dọc - chính là tên quyển 3 file:///C:/Users/pc/Documents/My Dropbox/Truyen VVD/1.Nhan Van Thien/Dai Tranh CHi The/51_files/biggrin.gif.) Ta, Khánh Kỵ, một công tử mất nước, có thể có khả năng kết minh với chư hầu, chính là phải dựa vào các người."

"Công tử..." Khánh Kỵ nói một hồi thành thật như vậy, làm cho những tướng lĩnh này đều trở nên kích động, Kinh Lâm nói: "Công tử, ngài là anh hùng đương thời, chúng ta cam tâm tình nguyện đi theo dốc sức, mong chờ đi theo công tử phạt Ngô phục quốc, kiến công lập nghiệp. Cái chúng ta có thể đền đáp cho công tử, chỉ có một bầu nhiệt huyết, chỉ cần có thể phạt Ngô phục quốc, giúp công tử hoàn thành nghiệp lớn thiên thu, cho dù có thịt nát xương tan, chúng ta cũng không luyến tiếc thân này."

Khánh Kỵ nghe thấy lời ấy, nhiệt huyết trong lòng cũng sôi trào lên. Hắn biết tiền đồ phía trước như bụi cây có gai, rất nhiều khó khăn; hắn biết, hiện giờ không giống như cái thời đại mơ mộng năm đó khi Tấn công tử Trùng Nhĩ lưu vong các nước, hiện giờ cũng chẳng có ai nguyện ý làm một bá chủ trượng nghĩa đi giúp hắn phục quốc. Lúc này tất cả chỉ nói ích lợi, là thời đại cá lớn nuốt cá bé, bước đi vô cùng khó khăn. Các bộ hạ của hắn đem hắn trở thành trụ cột tinh thần, với hắn mà nói, phải làm sao để luôn có được sự hỗ trợ của những nam nhi tâm huyết này, mới có thể tiếp tục giữ vững niềm tin.

"Chư vị tướng quân, Khánh Kỵ lần này đi Sở Việt, vô luận là sứ mệnh thành công hay là thất bại, cũng sẽ trước thán ba bằng tan hoa nở quay trở về nơi này, chủ trì đại kế phạt Ngô. Khi ta đi tới Sở Việt, nơi này, đành kính nhờ chư vị tướng quân. Chư vị tướng quân dành cho Khánh Kỵ một bầu nhiệt huyết, không tiếc sinh tử, Khánh Kỵ không có cách nào báo đáp, xin nhận một bái của Khánh Kỵ."

Khánh Kỵ dứt lời, đứng dậy lui về phía sau, sau đó vén ống tay áo, trịnh trọng bái một lần.

"Công tử không thể!" Lương Hồ Tử, Kinh Lâm đám người thấy thế, sợ hãi bước lên phía trước nâng, vừa thấy hai đầu gối của Khánh Kỵ đã quỳ xuống đất, khấu đầu bái lễ với bọn họ, vội cũng xoay mình quỳ xuống, bái trở lại Khánh Kỵ.

"Chúng tướng quân xin đứng lên, lộ tuyến cùng kế hoạch phạt Ngô, ngày mai ta sẽ thương nghị tỉ mỉ với chư vị tướng quân, sau đó đưa ra quyết định. Hiện tại ta sẽ nói trước tính toán của ta đối với Sở quốc, về phía Sở quốc, ta đã viết một phong mật tín, để Yểm Dư, Chúc Dung hai vị Vương thúc dẫn tai họa vào bên trong, bức cho Sở phải tác chiến. Như vậy, trước khi ta tới Sở quốc, cũng đã xây dựng cho ta được một cục diện có lợi, phương pháp cụ thể là..."

179. Chương 178: Trước Lúc Lên Đường

Một cơn gió thoảng qua, Khánh Kỵ hít một hơi dài, đi dọc theo hành lang bước đến một căn phòng nằm sau cùng bên trái.

“Công tử!” Cửa bật mở ra, một đại hán ngoài ba mươi tuổi có vết sẹo trên mặt lập tức đứng dậy cung kính hành lễ.

Khánh Kỵ vội tiến lên hai bước đỡ lấy tay hắn: “Miễn lễ miễn lễ, Mục tướng quân, ta có một lá thư, vì thời gian cấp bách, làm phiền ngài lập tức quay về Sở quốc, đích thân giao cho hai vị hoàng thúc Yểm Dư, Chúc Dung.”

“Thuộc hạ tuân lệnh!”

Lá thư đó là một bức bạch thư (thư viết trên mảnh vải lụa), chữ viết trong thư là chữ Điều Toàn chuyên dùng của Ngô quốc, cho dù là người biết đọc loại chữ này, nhìn vào cũng chỉ thấy đây đơn thuần là một bức thư thăm hỏi bình thường thôi, nhưng nội dung trong thư lại ghi theo một loại mật mã được hẹn trước giữa Khánh Kỵ và Yểm Dư, Chúc Dung lúc đánh Sở, Khánh Kỵ tin chắc Yểm Dư, Chúc Dung không thể nào quên cách thức đọc bức thư này.

Khánh Kỵ đích thân đưa tiễn Mục tướng quân dưới trướng Yểm Dư rời khỏi phủ đệ trong đêm, trong lúc phủ đệ vẫn ngập tràn tiếng cười đùa, Mục tướng quân đã cười chiến mã do Khánh Kỵ chuẩn bị sẵn, phi ngựa như bay dưới ánh trăng rời khỏi.

Khánh Kỵ lặng lẽ quay vào trong vườn, phát hiện Quý Tôn Tiểu Man đang ngồi cô đơn một mình sau chiếc bàn đá dưới bóng cây cổ thụ sát chân tường phía bên phải, mắt nhìn vào các đưng sĩ đang quây quần uống rượu ở giữa khu vườn. Tiểu Man rót rượu chậm chậm vào cái ly trước mặt, giữa khu vườn có một nhóm lửa to, ánh lửa lúc mờ lúc tỏ, chiếu lên khuôn mặt Tiểu Man làm ánh lên đôi mắt long lanh rực sáng.

Khánh Kỵ không gây ra tiếng động nào, bước nhẹ nhàng về phía Tiểu Man.

“Sao không uống cùng bọn họ?” Khánh Kỵ đến bên Tiểu Man, mỉm cười lên tiếng.

Quý Tôn Tiểu Man bĩu môi, hồ hững trả lời: “Một bọn đàn ông thôi, ai mà thèm uống rượu với họ chứ.”

Tiểu Man tuy làm ra vẻ cao ngạo bất cần, nhưng Khánh Kỵ nhìn vào khuôn mặt không biết cách nói dối của nàng ta, thấy toát lên vẻ thèm thuồng ngưỡng mộ. Khánh Kỵ nghĩ đến thân thể và trải nghiệm của Tiểu Man, thoáng chốc đã thấu hiểu tâm lý phức tạp của cô nương Tiểu Man này, hần nhẹ nhàng mỉm cười, ngồi xuống bên cạnh Quý Tôn Tiểu Man, đề nghị: “Được, vậy để ta uống với nàng.”

Chiếc bàn đá chỉ có một chiếc ghế dài để ngồi, Khánh Kỵ vừa ngồi xuống kế bên, Quý Tôn Tiểu Man cảm thấy không được tự nhiên lắm muốn tránh xa ra nhưng lại không muốn tỏ ra yếu thế, một chút do dự qua đi, Khánh Kỵ lúc này đã ngồi yên, Tiểu Man cũng không tiện có phản ứng gì nữa.

Trên bàn đá đặt một cái khay, trong khay có ly, Khánh Kỵ tự rót cho mình một ly rượu, xong quay qua rót đầy vào ly của Tiểu Man, tươi cười hơn hớn: “Nào, ta kính nàng một ly.”

“Sao vậy? Cảm ơn ta luyện binh giúp ngài?”

“Không, là chúc mừng chúng ta giờ đây trở thành bằng hữu.”

Quý Tôn Tiểu Man nâng ly uống cạn, ánh mắt Khánh Kỵ lộ vẻ vui mừng: “Tiểu nha đầu bị mất nơi nương tựa từ nhỏ này thật ra rất dễ kết giao, cái nàng ta cần chẳng qua là tình thân, tình bạn, chỉ cần tạo cho nàng ta cảm giác thân thiết như người nhà, nàng ta cũng sẽ xem mình như thân thích ruột thịt vậy.”

Khánh Kỵ ngồi đó, vừa uống rượu vừa kể chuyện phiếm cho Quý Tôn Tiểu Man nghe, nào là chuyện Ngưu Lang Chúc Nữ trên trời, nào là chuyện tình yêu thắm thiết của các tài tử giai nhân xưa kia, lúc cao hứng lại ngân nga vài câu thơ lãng mạn, chỉ thấy Quý Tôn Tiểu Man ngồi yên lặng say sưa lắng nghe, đôi mắt đen láy mở to, long lanh như các ngôi sao đang lấp lánh trên bầu trời đêm nay vậy.

Đêm khuya vắng lặng, ngay cả côn trùng cũng ngừng tiếng gáy đi vào giấc ngủ, nhóm lửa giữa vườn tắt ngúm, một số người dìu nhau về phòng nghỉ ngơi, số khác không sợ sương đêm gió lạnh, nằm ngay ra ngay khô khô tại chỗ.

Khánh Kỳ dịu giọng: “Thôi, khuya lắm rồi, mau đi ngủ thôi. Những ngày này phải đốc thúc toàn quân luyện kiếm, nàng cũng vất vả rồi, đi ngủ sớm đi.”

“Không, ngồi thêm một lúc đi có được không!” Quý Tôn Tiểu Man ngà ngà say, nũng nịu kéo áo Khánh Kỳ: “Ta chưa từng được nghe kể chuyện thú vị như thế này, chúng ta uống thêm một lát nữa đi.”

Khánh Kỳ không nỡ từ chối, chỉ còn cách dỗ dành Tiểu Man: “Thôi được, chúng ta uống thêm ba ly, sau đó ta đưa nàng về phòng.”

Trăng đã lên cao, ánh trăng mờ ảo tỏa khắp khu vườn, gió thu thoang thoang mát dịu, mái tóc dài bóng mượt của Tiểu Man như trôi bồng bềnh theo gió, đôi mắt xinh xắn đang say đắm ngắm nhìn Khánh Kỳ rót rượu, lúc rực sáng lúc lung linh, cứ như các ngôi sao lấp lánh trên bầu trời.

“Ta...chỉ muốn nghe kể chuyện, không muốn...không muốn uống rượu nữa.” Quý Tôn Tiểu Man đột nhiên đặt tay lên tay Khánh Kỳ ngăn cản hắn tiếp tục rót rượu vào ly: “Người ta...người ta chưa từng uống nhiều rượu như hôm nay, đã say lắm rồi.”

“Hử?” Khánh Kỳ trông vẻ mặt Tiểu Man, bóng trăng mờ ảo, hắn đưa mặt vào gần hơn, Tiểu Man đúng là đã say, hai má ửng hồng xinh xắn.

Quý Tôn Tiểu Man cảm nhận được hơi thở của Khánh Kỳ phả vào mặt, thoáng chốc thấy khuôn mặt nóng bừng, tim đập thình thịch: “Ừ...say mất rồi, thấy toàn thân như đang bay bổng, bồng bềnh trên mây, tim đập nhanh, đầu óc quay cuồng, hư...ư...ư...”

Khánh Kỳ cười ha hả: “Chưa say đâu, đó là cảm giác như lần đầu ta gặp được người con gái ta thích vậy đó mà.”

Câu nói này của Khánh Kỳ như ném hòn đá vào mặt nước đang phẳng lặng, bóng trăng trên đó lập tức bị đánh tan thành trăm ngàn mảnh, hai người đột nhiên im lặng. Khánh Kỳ ngẩng đầu lên, nhìn về ánh trăng vành vạnh trên đầu, nhớ về kỉ ức thời niên thiếu xa xưa, nàng thốt tha đi ngang qua người hắn, khăn choàng đổ trên cổ và khuôn mặt hồng hào, nàng khẽ mỉm cười, cái cảm giác lâng lâng vui sướng ấy trong một lúc ập đến làm hắn ngất ngây, đợi khi hắn bình tĩnh trở lại, nàng đã khuất bóng nơi cuối đường.

Khánh Kỳ cảm thấy chua chát trong lòng, hai dòng lệ từ từ buông rơi, quá khứ của hắn, giờ đây đã trôi về chốn xa xăm, con người hắn thuở trước, đã được chôn chặt vào góc khuất tối tăm trong miền kỉ ức, giờ đây mọi cảm xúc bất chợt ủa về, Khánh Kỳ không sao thoát khỏi nỗi chua xót đang dậy sóng trong tim.

“Tình yêu đầu tiên đáng quý là thế, chính vì nó có tác dụng khiến con người ta không thể nào quên được, nó nằm sâu trong kỉ ức, khi người ta nhớ lại, nó hoàn hảo biết bao. Chính vì không có kết cục, nên mới suy diễn ra rất nhiều khả năng xảy đến trong tương lai.”

Khánh Kỳ nói những lời mông lung, Quý Tôn Tiểu Man ngó mặt ra không hiểu hắn đang lảm nhảm gì, hồi lâu sau Khánh Kỳ thở dài: “Nàng say rồi, để ta đưa nàng về phòng nghỉ ngơi!”

Nền trong phòng được thắp sáng, Quý Tôn Tiểu Man uống một ngụm trà nóng, ngược mặt nhìn Khánh Kỳ: “Sao ngài còn chưa đi?”

“Nàng không sao chứ? Tiếc là...trong phủ của ta không có tì nữ, không có ai hầu hạ nàng...”

Quý Tôn Tiểu Man nghe vậy mỉm cười: “Ta trước giờ không cần ai hầu hạ, chỉ là uống quá chén thôi mà, không việc gì đâu.”

Tiểu Man nói chuyện nhạt nhẽo, Khánh Kỳ nghe xong có vẻ không vui, hắn ngập ngừng giây lát, khẽ gật đầu: “Ừ, nàng nghỉ ngơi sớm đi, ta ra ngoài đây.”

Khánh Kỳ bước ra đến cửa, Tiểu Man đột nhiên lên tiếng hỏi: “Nàng ta...là ai vậy? Thúc Tôn Diêu Quang?”

Khánh Kỳ quay người lại, lắc đầu.

Tiểu Man lại dò thám: “VẬY...là Thành Bích?” Tiểu Man lại dò thám: “VẬY...là Thành Bích?”

Khánh Kỳ hiểu ý cười to: “Đã là tình yêu đầu tiên, chỉ là cảm giác xao xuyến giữa nam và nữ mới gặp nhau, nó không chứng minh được gì cả, cũng không mang ý nghĩa nào hết, càng không cần đem lại kết quả, nên không nhất thiết phải khắc cốt ghi tâm. Bây giờ ta phải rất cố gắng nhớ lại mới nghĩ ra cô gái đó tên là gì, từng gặp nàng ta một lần thôi, cái cảm giác ngất ngây như say rượu khi đó giờ đây nhớ lại thấy đã phai nhạt, chỉ là chút vẩn vương còn sót lại. Hoài niệm quá khứ chỉ bằng đấu tranh cho tương lai.”

Khánh Kỳ bước ra khỏi phòng, Tiểu Man vịn bàn từ từ ngồi xuống, ánh nến kế bên lay lắt theo cơn gió nhẹ. Đầu óc quay cuồng của Tiểu Man vẫn đang cố suy ngẫm những lời Khánh Kỳ vừa nói: “Tình yêu đầu tiên, chính là cái cảm giác như hần nói sao? Chỉ đơn giản là lần đầu tiên cảm thấy yêu thích một người, ngoài ra không còn ý nghĩa nào nữa?”

“Hần là người đầu tiên ta yêu, cũng là người duy nhất ta yêu, trong trái tim ta chỉ từng mang hình bóng hần, ta không chút nghi ngờ về một tình yêu thiên trường địa cửu, nhưng giờ đây, khi phát hiện tất cả đã đổi thay, mới nhận ra vết nứt này đã sớm tồn tại, trên đời này...rốt cuộc là có tình yêu vĩnh hằng hay không?...”

Nam Tử đứng ngây ra trong vườn, xung quanh cây lá um tùm, một cơn gió thoảng qua, những chiếc lá khô rơi xào xạc khắp mặt đất, vài chiếc lá bám lại trên vai nàng. Nam Tử thở dài ngao ngán, nỗi niềm chất chứa bấy lâu nay không biết bày tỏ cùng ai.

Thời gian Công Tử Triều đến Vệ quốc quá ngắn, đám người Tề Báo và Bắc Cung Hỉ đã bị Công Mạnh Trập ức hiếp hai mươi năm, bọn họ dưới sự giúp sức của Khánh Kỳ quả nhiên đã dẹp yên thế lực thống trị của Công Mạnh Trập một cách khó tin, thế nhưng bọn họ muốn tiếp nhận trọn vẹn thế lực này, chỉ với căn cơ và sức người của họ chắc chắn không thể nào làm được.

Hơn nữa, Vệ hầu Cơ Nguyên lợi dụng ưu thế tuyệt đối về thân phận quốc quân Vệ quốc, dưới sự ủng hộ của các công khanh trung thành với quốc quân như Công Tôn Bạt, Công Mạnh, Cừ Bá Ngọc, đang là người hưởng lợi lớn nhất từ sau cái chết của Công Mạnh Trập. Đám người Tề Báo vì thế suốt ngày không yên, lo lắng quốc quân sau này sẽ tính sổ với họ. Còn Công Tử Triều, ngày nào cũng như bước đi trên tấm băng mỏng, trước khi tai họa lớn giáng xuống phải suy tính mưu lược làm sao nắm giữ sức mạnh cung vệ trong tay, lôi kéo tướng sĩ, sắp xếp thân tín, còn những chuyện yêu đương chắc không có thời gian nghĩ đến đâu.

Nam Tử đang tìm lí do giải thích thay cho thái độ của Công Tử Triều, cũng là để tự an ủi bản thân. Khi Nam Tử được gả đến Vệ quốc, nàng ta cứ nghĩ từ nay xa cách với Công Tử Triều, hai người không còn cơ hội gặp mặt nhau nữa, khi Công Tử Triều tranh quyền thất bại ở Tống quốc phải chạy sang Vệ quốc lánh nạn, nàng chỉ nghĩ với khả năng của mình sẽ cố hết sức giúp đỡ Công Tử Triều, giúp người tình cũ tìm lại vẻ tôn nghiêm của nam nhi. Chính Công Tử Triều dùng tình xưa nghĩa cũ đánh động lòng nàng, khiến trái tim nàng đang héo úa như được sống lại dưới ánh mặt trời, ngờ đâu Công Tử Triều đem tất cả tâm tư bỏ vào chuyện tranh quyền đoạt lợi, có bao giờ yêu nàng thật lòng đâu chứ?

Nam Tử thông minh như vậy, trước kia cũng đã nhận ra ý đồ thật sự của Công Tử Triều khi tiếp cận mình rồi, thế nhưng nàng không muốn tin vào phán đoán của mình, cho dù nghi ngờ nhưng cuối cùng vẫn lựa chọn đứng về phía Công Tử Triều, giúp hần đoạt lấy hổ phù không chế cung vệ, nhờ vậy mới dễ dàng giết chết được Công Mạnh Trập. Chính vì chuyện này, nay Vệ hầu Cơ Nguyên xem nàng như kẻ thù, trước kia không có tình yêu thì hãy còn lòng tôn trọng, giờ thì không còn gì cả. Công Tử Triều thì mỗi khi gặp mặt chỉ nhắc chuyện ban thưởng, vệ sĩ của hần, sau đó lại hỏi thúc Nam Tử dùng thân phận quân phu nhân của nàng giúp hần chiếm lấy quyền lực to hơn. Một lần, hai lần, lần nào cũng như lần nào, trái tim Nam Tử mong mỗi Công Tử Triều biết bao, chỉ muốn nhìn thấy hần, nghe giọng nói của hần, thế mà...

Công Tử Triều hôm nay hẹn gặp, lại không biết đưa ra yêu cầu gì đây?

Nam Tử nhíu mày suy tư, ánh mắt vô hồn hướng về phía các nhánh cây trơ trụi lá vàng khô, phút chốc lại thở dài ngao ngán, trong một lúc nàng cảm thấy hối hận, Công Tử Triều là một người mang nặng dã tâm mưu cầu quyền lợi, muốn giữ hần ở bên mình, không phải là ban cho hần quyền lực, mà là tước đi quyền lực của hần, nếu không làm vậy, một con đại bàng khi đã khôi phục lông cánh, nó sẽ tìm đến tự do, chứ sao chịu an phận sống trong chiếc lồng chứ? Mình đã sai, mình đã làm sai rồi...

Vệ hầu Cơ Nguyên được Tả quân vệ trong cung Công Tôn Tuất tháp tùng bảo vệ đang đi dạo trong vườn thượng uyển. Công Tôn Tuất năm nay mới ba mươi, cao lớn lực lưỡng, ba lọn râu bệ vệ dưới cằm, người này văn võ song toàn, từ sau khi phân chia quyền lực với Công Tử Triều giữ chức Tả quân vệ quản lý một phần cấm vệ trong cung, nhanh chóng trở thành nhân vật nắm quyền lực quan trọng trong hoàng cung, do hắn là con trai của Hiền đại phu Công Tôn Bạt, cũng là danh gia vọng tộc ở Vệ quốc, về thân phận địa vị được các binh lính chấp nhận hơn Công Tử Triều nên ngả về hắn nhiều hơn, vì thế hắn không chỉ xây dựng được thế lực từ các cấm quân do một tay mình tuyển chọn, thậm chí còn qua lại mật thiết lôi kéo được một số tướng sĩ thuộc phe Công Tử Triều về phía mình.

“Tham kiến bệ hạ!”

Ba tên đội trưởng quỳ mọp xuống hành đại lễ với Vệ hầu Cơ Nguyên. Cơ Nguyên liếc mắt nhìn về phía họ, làm bộ hiền từ: “Ba vị mời đứng lên, ba vị ái khanh đây tên là gì vậy?”

“Hồi bẩm bệ hạ, tiểu nhân là Huyền Cao - tiểu nhân là Vô Khuy - tiểu nhân là Thái Tiêu” Ba tên đội trưởng lần lượt cung kính bẩm báo.

Vệ hầu Cơ Nguyên nghe thế biết là ba người này có tên mà không có họ, bèn vuốt râu cười khẩy: “Ba vị tráng sĩ đây trung quân báo quốc, quả nhân trong lòng rất biết ơn, các người nếu đã không có họ, giờ quả nhân ban họ cho các người, ba người đều là tráng sĩ trong cấm vệ của quả nhân, lại tình như thủ túc, kể từ hôm nay, tất cả đều họ Vệ đi, lấy quốc hiệu của ta làm họ, thế nào?”

Ba tên đội trưởng ngớ mặt ra, Công Tôn Tuất đứng cạnh Cơ Nguyên vội nở nụ cười hỏi thúc: “Vệ Huyền Cao, Vệ Vô Khuy, Vệ Thái Tiêu, được lấy quốc hiệu làm họ, vinh quang biết bao, các người còn không mau tạ ơn bệ hạ đi!”

Ba người kia thế mới tin đây là sự thật, vội vui mừng ra mặt khấn đầu tạ ơn: “Chúng tiểu nhân đội ơn bệ hạ.”

Công Tôn Tuất tiếp lời: “Các người đứng dậy đi, hôm nay bệ hạ lo xong quốc sự, muốn đi dạo chơi vườn thượng uyển, ta tiện thể gọi các người ra đây gặp mặt bệ hạ, để ngài thấy rõ lòng trung thành của các người, sau này một lòng một dạ làm việc cho bệ hạ, vinh hoa phú quý không thiếu phần các người đâu. Các người đều là tướng lĩnh thống lĩnh cấm vệ dưới trướng Công Tử Triều, không nên dây dưa ở đây nữa, mau quay về vị trí đi, tránh làm hỏng việc lớn.”

“Dạ, chúng tiểu nhân nhận ơn vua, vốn phải tận trung đền đáp ân đức của bệ hạ, đó là niềm vinh hạnh lớn lao của tiểu nhân ạ.” Ba tên đội trưởng lại bày tỏ lòng trung thành một lần nữa, Vệ hầu Cơ Nguyên hớn hở khen thưởng đôi lời, lại hứa hẹn phong chức ban thưởng gì đó, ba người cảm tạ xong lui ra.

“Công Tôn Tuất, người làm tốt lắm, sau này phải ra sức lôi kéo đám người nhất thời hồ đồ đi theo Công Tử Triều này về phía quả nhân. Hừ! Giờ quả nhân muốn ra tay ngay phần thắng cũng nắm chắc rồi, nhưng Tấn quốc luôn lăm le xâm lược Vệ quốc của ta, đây mới là lí do quả nhân chưa muốn hấp tấp ra tay vội vàng, chứ không phải quả nhân e sợ đám người Tề Bào, Vệ quốc...lúc này không được xảy ra nội loạn, nếu không sẽ bị kẻ địch bên ngoài lợi dụng cơ hội, nhưng mà...”

Ánh mắt Cơ Nguyên trở nên sắc lạnh: “Chỉ cần quả nhân sắp xếp đâu vào đó, mấy tên loạn thần tặc tử này, quả nhân nhất định trừng trị bọn chúng.”

“Dạ, nhưng trước mắt xin bệ hạ vẫn phải cố nhẫn nhịn, Công Tử Triều cơ trí hơn người, nếu không chắc chắn vì thần cũng không dám nói rõ ý định ra với thuộc hạ dưới trướng của hắn, tránh đánh rần động cỏ, lúc đó chúng sẽ đề phòng trước. Nhưng bệ hạ cứ yên tâm, có vị thần trong cung bảo vệ, Công Tử Triều không dám ngông cuồng đâu ạ, còn trong triều thì có hơi rắc rối, Tề Bào, Bắc Cung Hỉ, Chử Sư Phổ hiện giờ khí thế đang thịnh...”

“Quả nhân hiểu!” Cơ Nguyên ngắt lời Công Tôn Tuất, đưa tay vạch cành cây giăng ngang trước mặt, sải bước đi về phía ngọn đồi trong vườn, một con hươu đang chạy nhảy quanh đó bị tiếng bước chân làm kinh động, phóng nhanh vào lùm cây biến mất.

Cơ Nguyên vừa đi vừa nói: “Đây chính là lí do quả nhân trọng dụng Bắc Cung Hỉ, hạ bệ Tề Bào. Thực lực của Tề Bào mạnh hơn Bắc Cung Hỉ, bây giờ lại bị Bắc Cung Hỉ nắm giữ quyền lực lớn hơn, nếu Tề Bào cam

lòng khuất phục đứng dưới Bắc Cung Hỉ, bọn họ liên kết lại quả nhân còn có chút e ngại, giờ quả nhân cố tình làm ra vẻ yếu thế, không động đến bọn họ, Tề Báo đã không chịu đựng được nữa, bắt đầu từng bước tranh quyền với Bắc Cung Hỉ. Ha! Đợi đến khi Bắc Cung Hỉ không chịu nhường bước, đó là ngày bọn họ trở mặt với nhau, lúc đó...quả nhân sẽ nhân cơ hội này...”

“A, bệ hạ đạo gần đây cứ hay ban thưởng cho Bắc Cung Hỉ, thì ra là...bệ hạ muốn Tề Báo nổi lòng đồ kị?”

“Đúng vậy!” Cơ Nguyên đứng trên ngọn đồi đồi mắt khắp nơi, Công Tôn Tuất xua tay lệnh cho đám thị vệ lui hết ra xa, mình thì bám sát ngay sau lưng Cơ Nguyên. “Đúng vậy!” Cơ Nguyên đứng trên ngọn đồi đồi mắt khắp nơi, Công Tôn Tuất xua tay lệnh cho đám thị vệ lui hết ra xa, mình thì bám sát ngay sau lưng Cơ Nguyên.

Cơ Nguyên ngược nhìn cây sam xanh tươi cao chót vót đằng xa, thở dài mệt nhọc, hai mắt ngấn lệ, hai nắm tay từ từ nắm chặt lại, uất hận lên tiếng: “Huynh ấy...huynh ấy thật là tội nghiệp, đám nghịch tặc này dám nhẫn tâm giết chết huynh ấy, tên Tề Báo này là tên cầm đầu, dù bất cứ giá nào quả nhân cũng phải chặt đầu Tề Báo trả thù cho huynh trưởng.”

Ánh mắt ngấn lệ, cây sam lắc lư theo gió, tiếng lá cây xào xạc, bóng cây in bóng trên mặt đất như vẽ nên một hình bóng trong tâm trí Cơ Nguyên, hình ảnh chàng võ sĩ mặc áo bào trắng toát, hai má hồng hào, thân hình yếu điệu, đôi mắt long lanh, thanh tu mỹ miều, lưỡi kiếm vun vút như rồng bay phượng múa, ánh sáng lấp lánh từ lưỡi kiếm phản chiếu lên khuôn mặt nõn nà mềm mại. Ôi, kiếm đồng Ngải Tử Man khắp người không một nơi không khiến người khác động lòng nay đang ở đâu... (Thế là thương huynh hay thương ai?)

Cơ Nguyên thổn thức đưa tay áo lên lau nước mắt, Công Tôn Tuất khăng khái an ủi: “Tình nghĩa huynh đệ của bệ hạ và Công Mạnh Trập đại nhân khiến vi thần cảm động muôn phần, chỉ là hiện giờ bệ hạ vẫn phải cố gắng chịu đựng, đợi khi Tề Báo và Bắc Cung Hỉ trở mặt đấu đá với nhau, lúc đó mới là thời cơ tốt nhất cho bệ hạ hành động.”

“Ồ...đúng vậy, đúng vậy, người nói phải lắm.” Sắc mặt Cơ Nguyên hơi chút khác lạ, hẳn không muốn để Công Tôn Tuất nhìn thấu hẳn thật sự đang suy ngẫm chuyện gì, vội vàng quay mặt đi nơi khác, ánh mắt đột nhiên nhìn thấy một nam một nữ đang đứng đối mặt với nhau, dường như đang to nhỏ với nhau gì đó, tên nam nhân đó trong lúc nói chuyện lại còn đặt tay lên bờ vai thon thả của nữ nhân kia, cứ như muốn kéo nàng vào vòng tay của hắn.

Cơ Nguyên giật nảy mình, ánh mắt tức giận đỏ rực, nghiến răng: “Gian phu dâm phụ! Gặp mặt nhau ở đâu không được, lại chạy đến chỗ này dăn dứ với nhau, thì ra lời đồn không sai, bọn họ quả nhiên có gian tình.”

Công Tôn Tuất nhìn theo hướng Vệ hầu Cơ Nguyên, phút chốc cũng giật nảy mình, với ánh mắt tinh tường, hẳn đã trông thấy từ xa hai người kia chính là quân phu nhân Nam Tử và Hữu quân vệ Công Tử Triều.

Cơ Nguyên nghiến răng răng rắc, đưa mắt về phía một tên vệ sĩ đang đứng gần đó ra lệnh: “Người, đưa cung tên đây cho quả nhân.”

Công Tôn Tuất thất kinh hồn vía, vội bước lên ngăn cản: “Không được đâu bệ hạ, nếu giết chết Công Tử Triều vào lúc này, đám người Tề Báo, Bắc Cung Hỉ sẽ cho rằng bệ hạ trả thù, bắt đầu ra tay với bọn họ, chắc chắn sẽ liều chết nổi loạn. Bệ hạ, chúng ta vẫn chưa có được sự chuẩn bị kỹ lưỡng cần thiết, không nên mạo hiểm, bệ hạ, lúc này vẫn là lúc nên nhẫn nhịn, không thì hỏng việc lớn đó.”

Lúc này Cơ Nguyên đã đoạt lấy cung tên của tên vệ sĩ, giương cung lấp tên hướng về phía Công Tử Triều, nghe Công Tôn Tuất khuyên can, mũi tên sắp bắn ra chợt ngưng lại, hai tay tức giận đến nỗi run bần bật, cứ giữ lấy tư thế bắn tên không chịu bỏ xuống, Công Tôn Tuất tim đập thình thịch đứng đó, hẳn không dám bước tới đoạt lấy cung tên, lại sợ Cơ Nguyên trong lúc tức giận bất chấp tất cả bắn chết Công Tử Triều, lúc đó nội loạn ắt sẽ lập tức xảy ra.

Sắc mặt Cơ Nguyên từ từ dịu lại, từ trắng bệch chuyển dần sang hồng hào, giây lát sau bỗng nhiên cười to buông cung tên xuống, Công Tôn Tuất thở phào nhẹ nhõm, vội bước tới đón lấy cung tên từ tay Cơ Nguyên, mở lời khuyên nhủ: “Bệ hạ tạm thời cố nén cơn giận, sau này chúng ta thiếu gì cơ hội trừng trị họ.”

Cơ Nguyên vẫn nắm lấy mũi tên chưa chịu thả ra, đôi mắt uất hận hướng về phía Nam Tử và Công Tử Triều đang đứng nói chuyện, càng nghĩ càng thấy giận, Cơ Nguyên đột nhiên rút kiếm ra, đặt mũi tên xuống đất, chém gãy đầu nhọn, sau đó lại cầm tên lên, giứt lấy cây cung trên tay Công Tôn Tuất, giương cung nhắm bắn Công Tử Triều, lạnh lùng nói: “Giờ ta không giết được hần, cũng không để cho đôi cậu nam nữ này tưởng rằng quả nhân là một tên cầm đầu, hừ!”

Cơ Nguyên sải bước đi nhanh xuống đồi, Công Tôn Tuất không biết phải làm sao đành vội vàng theo sát sau lưng bảo vệ...

Khánh Kỵ chuẩn bị chu đáo xong xuôi cho chuyến đi Sở, còn chọn ra bốn dũng sĩ hiểu rõ tình hình Sở quốc, biết nói thổ ngữ bản địa làm tùy tùng, giờ chỉ còn đợi tin tức từ Lỗ quốc và Phi Hồ cốc truyền về, mọi thứ sắp xếp thỏa đáng xong sẽ lên đường đi Sở. Những ngày này Khánh Kỵ ngày nào cũng triệu tập tướng lĩnh thuộc hạ bàn bạc kế hoạch phạt Ngô sắp tới.

Không có bản đồ chi tiết, không cách nào tiến hành đưa tin kịp lúc, tình hình chiến sự thay đổi liên tục, tất cả đều không được quy định cứng nhắc, theo bản vẽ sơ sai thì chỉ có vài ngọn núi lớn, vài tòa thành và mấy con sông tương đối lớn, Khánh Kỵ và đám tướng lĩnh thuộc hạ chỉ dựa vào đó quyết định một số kế hoạch tác chiến chung mà thôi.

Căn cứ theo lộ trình và thời gian hành quân, Khánh Kỵ định ngày khởi binh vào mười lăm tháng hai năm sau, đại khái đầu tháng ba sẽ vào biên giới Ngô quốc giao tranh với quân Ngô, đường tiến công của quân đội Ngải thành chia làm hai ngã, một ngã men theo Hoàng Hà đi vào Trịnh quốc, mượn đường vượt sông Trường Giang, sau đó xuôi theo Trường Giang đánh vào Ngô quốc, con đường hành quân này là chuẩn bị phòng khi kế hoạch liên kết Sở, Việt thất bại. Ngũ Tử Tư từng ý đồ mưu sát quốc quân Trịnh quốc, giờ đây hần giữ chức tướng quốc của Ngô, Khánh Kỵ muốn đánh Ngô, mượn đường ngang qua Trịnh quốc, chắc chắn sẽ được chấp thuận.

Con đường hành quân thứ hai tức là trường hợp kế hoạch liên kết Sở, Việt thành công, lúc đó phải sát cánh chiến đấu bên quân Sở, vậy con đường hành quân này chính là đi trực tiếp vào lãnh thổ Sở quốc, tấn công theo đường bộ với quân Ngô, từ núi Trì Ki vượt Trường Giang tiến vào biên giới Ngô quốc, con đường này vừa có thể đi đường bộ vừa có thể đi đường thủy, thuận lợi tác chiến biến hóa tùy theo địa hình. Mặt khác, lại khá gần với Việt quốc nên dễ dàng phối hợp với quân Việt, lại còn thu hút phần lớn lực lượng quân Ngô về phía Nam, lúc đó phía Bắc Ngô quốc bố trí ít quân canh giữ, tạo điều kiện cho Tôn Vũ, Anh Đào từ Lỗ quốc tập kích bất ngờ vào kinh đô Ngô quốc.

Đội quân mới huấn luyện ở Phi Hồ cốc sẽ theo đường bộ xuôi về phía Nam, qua Trường Giang, lên bờ tập kết tại Hàn Ấp, tiến đánh Cô Tô thành, cũng có thể mượn nhiều thuyền lớn của Thành Bích lấy danh nghĩa vận chuyển muối ngụy trang, đi đường thủy vòng qua Nam Vũ thành gần đó tiến sát Cô Tô thành, tập kích bất ngờ đoạt lấy kinh đô Ngô quốc. Do lộ trình hành quân khác nhau, đội quân Phí thành phải khởi hành vào ngày hai mươi tháng hai, còn về đường tiến quân và kế hoạch tác chiến cụ thể tất cả giao cho Tôn Vũ và Anh Đào toàn quyền quyết định. Lúc ấy Khánh Kỵ đang tác chiến ở mặt trận phía Nam, với lại cũng không muốn can thiệp vào cách chỉ huy chiến đấu của vị đại tướng tài ba Tôn Vũ làm gì.

Còn hai vị công tử Yểm Dư, Chúc Dung nếu thuận lợi đến được Vệ quốc, lúc đó sẽ bố trí hai người ở lại trấn giữ Ngải thành và Phí thành, đảm bảo tiếp viện từ hậu phương. Kế hoạch này do thiếu thông tin chi tiết nên Khánh Kỵ phải vắt óc ra suy tính, ba ngày sau mới xác định xong, khi đó tín sứ của Tôn Vũ cũng vừa đến nơi, báo cáo tình hình bên Lỗ quốc tiến hành rất thuận lợi, đến giờ đã chiêu nạp được hơn một vạn quân. Thời hạn phạt Ngô đến gần, đội quân của Tôn Vũ lại dùng vào việc tập kích, vì muốn giữ tính bất ngờ nên đã ngưng thu nhận thêm quân mới, nay phong tỏa sơn cốc, ra sức thao luyện binh lính ngày đêm, hy vọng tạo ra đội quân thiện chiến trong thời gian ngắn nhất.

Khánh Kỵ rất tán đồng cách làm này của Tôn Vũ, hần ghi rõ ràng tỉ mỉ từng chi tiết về lộ trình hành quân và thời gian hành động trong lá thư gửi Tôn Vũ, sau khi suy ngẫm kĩ càng, lại ghi thêm một dòng chữ lớn cuối lá thư: “Tình hình chiến sự thay đổi không lường trước được, tướng tại ngoại quân lệnh có thể không theo, Trưởng Khanh có quyền tùy cơ ứng biến mà hành động.”

Khánh Kỵ dùng nền niêm phong bức bạch thư xong giao cho tên tín sứ của Tôn Vũ, lại cẩn thận phai thêm vài tên võ sĩ hộ tống đưa thư về Phí thành, sau đó lập tức sửa soạn cho chuyến đi Sở. Khánh Kỵ ăn mặc

chỉnh tề, được các gia tướng thuộc hạ đưa tiễn ra cổng, đang định rời đi, đột nhiên có mấy tên lính đang kéo theo một người bị trói đưa đến trước mặt Khánh Kỵ

Khánh Kỵ dừng bước, chau mày hỏi: “Xảy ra chuyện gì?” Ánh mắt quét qua người bị trói đó, lúc đầu Khánh Kỵ nghĩ rằng chắc người này vi phạm quân luật gì đó, nhưng nhìn kĩ thấy hắn không giống binh lính của mình, ba mươi mấy tuổi, nước da trắng nõn, nhìn cứ như là một thương nhân.

“Đứng ngay ngắn vào, đây chính là công tử Khánh Kỵ.” Tên lính đi đầu quát vào mặt hắn, bước lên phía trước chấp tay bẩm báo: “Bẩm công tử, người này lén la lén lút trà trộn vào thành, bị chúng thuộc hạ bắt được, hắn nói chỉ khi nào gặp mặt công tử mới nói rõ thân phận.”

“Hử?” Khánh Kỵ kinh ngạc nhìn vào người này, đoạn chậm chậm bước lại gần hắn, hỏi: “Người là ai?”

Người này đang bị trói hai tay sau lưng, cúi người hành lễ xong khúm núm trả lời: “Công tử Khánh Kỵ, ngài có thể cho các thuộc hạ lui ra không ạ?”

Khánh Kỵ xua tay, các thị vệ hai bên lập tức lui xuống, người đó tiến lên một bước, hạ giọng: “Công tử, tiểu nhân phụng mệnh của...đến mời...”

Giọng hắn càng lúc càng nhỏ, Khánh Kỵ nghe xong thoáng biến sắc, lộ vẻ ngạc nhiên: “Người nói gì? Nàng ta...mời ta đến để làm gì?”

180. Chương 179: Giao Dịch

Khánh Kỵ đưa tay kéo rèm cửa sổ lại chặt hơn, gió lạnh không lùa vào trong xe được. Hắn bắt đầu chau mày suy nghĩ, Vệ phu nhân Nam Tử bí mật hẹn hắn đến Đế Khâu gặp mặt, rốt cuộc là có dụng ý gì? Khi hắn đang định khởi hành đi Sở quốc, tín sứ của Nam Tử đột nhiên mang đến một câu nói của Vệ quốc phu nhân Nam Tử: “Nam Tử muốn gặp mặt công tử một lần, thiếp thân tại cung cấm, không tiện ra ngoài, phiền công tử đến Đế Khâu một chuyến, đến gặp!”

Những lời này nghe qua có vẻ như là một cô nương đang hẹn hò với tình lang, nhưng Khánh Kỵ đâu có ngờ đến nỗi cho rằng chỉ với một lần gặp gỡ, vị Vệ quốc phu nhân cao ngạo như chim công ấy lại thầm thương trộm nhớ hắn, ngày đêm ăn không ngon ngủ không yên, để rồi cuối cùng không chế ngự được tình cảm phải phái người đến mời hắn đến gặp mặt cho thỏa niềm nhớ mong.

Phân tích kĩ tình hình chính trị Vệ quốc hiện nay, Khánh Kỵ đoán chắc không có lí do gì khiến Nam Tử gây bất lợi cho hắn, ít ra tình hình bây giờ không thể tìm ra lí do phải gây bất lợi cho hắn, Vệ hầu Cơ Nguyên cũng không lí do gì làm vậy, mọi thế lực khắp Vệ quốc, giờ đây đều mang thái độ phức tạp vừa kính nể vừa khiếp sợ, vừa muốn lôi kéo vừa có chút chán ghét với hắn, nhưng cũng không ai có ý đồ gây bất lợi cho hắn cả. Không có một nhân vật quyền thế nào đang bện đối phó với đối thủ hung hăng lắm le trước mắt mà đột nhiên điên tiết lên đi gây hấn với một thế lực thứ ba không liên can với quyền lợi của họ là Khánh Kỵ vào lúc này. Do đó, chuyến đi Đế Khâu này không phải là một cái bẫy, nghĩ vậy nên Khánh Kỵ mới nhận lời gặp mặt Nam Tử.

Thế nhưng Khánh Kỵ không hỏi thêm được chút tin tức gì từ tên tín sứ đó cả, điều này khiến hắn không sao đoán ra ý đồ thật sự của Nam Tử muốn gặp mặt hắn là gì, trên suốt chặng đường quay về Đế Khâu hắn luôn giữ lấy tâm trạng hiếu kì, dù với bất cứ lí do gì đi chăng nữa, có thể là thỏa thuận quan hệ hợp tác nào đó với hắn, Nam Tử cũng đâu cần thiết phải giấu giếm đám người Tề Báo và Công Tử Triều bí mật hẹn gặp một người ngoài như hắn. Tên tín sứ kia dạn dò cẩn thận đến mấy lần là hành tung lần này của Khánh Kỵ phải tuyệt đối giữ bí mật, không được cho bất cứ ai phát hiện kể cả Công Tử Triều và Tề Báo, nói như vậy có nghĩa là lần gặp mặt này ngay cả các nhân vật chủ chốt Công Tử Triều và Tề Báo thuộc phe thế lực Nam Tử cũng không được thông báo.

“Nữ nhân này, rốt cuộc đang tính toán chuyện gì?” Khánh Kỵ vuốt cằm suy tư, nghĩ mãi không ra dụng ý của Nam Tử.

Theo tính toán lộ trình và thời gian đi lại của Khánh Kỵ, tín sứ của Yểm Dư là Mục tướng quân phi ngựa ngày đêm không nghỉ quay về Sở quốc, sau đó Yểm Dư, Chúc Dung theo kế hoạch của hắn hành động thì cũng cần mất một khoảng thời gian, trước khi họ có ý thua trận, dụ quân địch tiến sâu, bắt quân Sở và

quân Ngô buộc phải giao chiến với nhau, Khánh Kỵ cũng không vội gì phải đến Sở, vả lại chuyến đi Đế Khâu này cũng không mất bao nhiêu thời gian, mặc kệ Nam Tử đang tính toán chuyện gì, hẳn dự định cứ đi gặp mặt Nam Tử trước, xong mới lên đường đến Sở quốc hẳn còn chưa muộn.

“Đây là đâu?” Xe ngựa rẽ vào một khu vườn trống, bốn thị vệ thân tín của Khánh Kỵ cảnh giác nhảy xuống xe, tuốt kiếm canh giữ bốn góc xe ngựa. Khánh Kỵ vén rèm cửa sổ nhìn ra ngoài, khu vườn này không lớn lắm, khắp mặt sân phủ đầy lá vàng khô, chỉ có một bà lão mặc áo bào đen đang cầm chổi quét nhè nhẹ xác lá dưới gió thu lạnh lẽo.

Bà lão này tuổi tác đã cao, đầu tóc bạc râm, nếp nhăn hằn cả lên khuôn mặt. Khi xe ngựa dừng lại giữa vườn, bà ta còn phải dụi dụi mắt mới nhìn thấy rõ, lúc này Khánh Kỵ đã bước xuống xe, bà lão quay mặt đi không thèm nhìn đám người mới xuất hiện này nữa, cũng đứng, sống bao nhiêu năm trên cõi đời rồi, đã không còn gì có thể khơi dậy tính hiếu kỳ và niềm hứng thú của bà lão quét lá khô đơn độc này nữa.

Tên tín sứ kia vội bước đến trước mặt Khánh Kỵ, cung kính thưa chuyện: “Mời công tử, nơi đây...là hậu hoa viên của phủ đệ một vị đại phu, ở đây rất yên tĩnh, công tử ở đây sẽ rất an toàn.”

Khánh Kỵ trầm suy nghĩ: “Hậu hoa viên của phủ đệ một vị đại phu, không phải là đám người Công Tử Triều, Tề Bão và Bắc Cung Hỉ, cô nương Nam Tử này quả không đơn giản, thì ra nàng ta còn xây dựng thế lực ngầm cho riêng mình ở Vệ quốc nữa.”

Khánh Kỵ mỉm cười gật đầu, quay qua tên tín sứ hỏi: “Ừ, ta đã đến đây rồi, tiếp theo làm gì nữa?”

Tên tín sứ khúm núm thưa chuyện: “Công tử cứ yên tâm, trong tầm cung của quân phủ nhân đều có thân tín đáng tin cậy, Vệ hầu lại không bao giờ ngủ lại trong tầm cung của quân phủ nhân, phủ nhân muốn ra ngoài cung cấm cũng không phải là chuyện không làm được.”

Khánh Kỵ đã sớm nhận ra tên tín sứ này là một tên thái giám, giọng nói của hắn nghe không giống người nước Vệ, Khánh Kỵ suy đoán chắc hẳn là thân tín Nam Tử mang theo từ Tống quốc khi được gả sang đây, Nam Tử che giấu bọn người Công Tử Triều, Tề Bão phái tên tín sứ này bí mật hẹn gặp Khánh Kỵ, ẩn tình bên trong chuyện này thế nào làm cho Khánh Kỵ ngày càng cảm thấy hiếu kỳ hơn.

“Hử? Quân phủ nhân ra ngoài cấm cung được sao?”

Tên tín sứ do dự một lát mới trả lời: “Công tử cứ yên tâm, trong tầm cung của quân phủ nhân đều có thân tín đáng tin cậy, Vệ hầu lại không bao giờ ngủ lại trong tầm cung của quân phủ nhân, phủ nhân muốn ra ngoài cung cấm cũng không phải là chuyện không làm được.”

Dứt lời, tên tín sứ tươi cười cung kính: “Dạ, mời công tử.”

“Nếu đã đến đây thì đành chịu vậy, cứ nán ở đây chờ mỹ nhân tự tìm đến thôi...” Khánh Kỵ hít một hơi dài, sải bước đi vào căn phòng nằm bên trong khu vườn yên tĩnh.

Dưới ánh nến, Khánh Kỵ đang chăm chú ngắm nhìn cô nương Nam Tử từng mảnh chữ hán té tát trong cấm cung Vệ quốc đang đứng trước mặt. Nam Tử khi đó, tuy trong cơn tức giận cực kỳ nhưng thần sắc vẫn ung dung, đôi mắt chớp chớp quyến rũ, dù đang lúc nóng giận cũng toát lên vẻ đẹp kiêu sa của nàng, lúc đó Nam Tử như một cành hoa hồng đang khoe sắc, xung quanh lại tua tủa gai nhọn, kiêu diễm mê hoặc đầy nguy hiểm.

Nhưng giờ đây, Nam Tử đang mặc áo đen đứng đó, mặc đồ đen có lẽ để tiện cho trốn ra khỏi cung cấm, nhưng nhìn kĩ trên khuôn mặt nàng lúc này trắng bệch, không có chút khí sắc nào cả, đôi mắt cũng không mang cơn giận, thay vào đó là một nỗi buồn thăm thẳm, sắc lạnh như băng, khiến ai nhìn vào đó đều nổi cơn ớn lạnh.

“Rốt cuộc đã xảy ra chuyện gì với nàng ta?” Khánh Kỵ nổi lòng hiếu kỳ, nhưng hắn lập tức ho lên một tiếng, câu hỏi sắp bật ra miệng được giữ lại, lên tiếng thăm dò: “Quân phủ nhân, người bí mật sai thân tín triệu kiến, không biết có việc gì quan trọng cần bàn bạc?”

Đôi tay mềm mại của Nam Tử đan chặt lại với nhau, Khánh Kỵ nhìn vào đôi tay ấy, làn da trắng mịn, lấp lánh dưới ánh nến mờ ảo, Khánh Kỵ lo lắng Nam Tử siết chặt hơn chút nữa, các ngón tay búp măng non nà ấy sẽ bị nàng ta bẻ gãy mất.

“Ta...mời công tử đến đây là muốn công tử giết một người giúp ta.”

Khi nói ra câu này giọng nói của Nam Tử có hơi run rẩy, nhưng khi nói xong lại thấy nàng bình tĩnh trở lại, đôi tay đang đan chặt vào nhau được buông xuống, ngực từ từ ưỡn ra phía trước.

Khánh Kỳ chú ý thấy trên khuôn mặt xinh xắn của Nam Tử sau khi nói ra chuyện giết người xong, lập tức từ trắng bệch chuyển sang hồng hào, cộng thêm đôi mắt sắc lạnh ấy, kiêu diễm mê hoặc, lại mang chút tà ác, đủ sức khơi dậy cảm xúc ham muốn nằm sâu tận đáy lòng người khác.

“Giết người?” Khánh Kỳ chau mày ngạc nhiên.

“Đúng vậy, giết người! Muốn nhờ công tử giết một người giúp ta, Nam Tử không nghĩ ra người nào khác thích hợp hơn để làm việc này.”

Khánh Kỳ vờ vờ mũi, cười to: “Hình như Khánh Kỳ này...không phải là một thích khách...”

Ánh mắt của Nam Tử từ đầu đến giờ chưa rời khỏi khuôn mặt Khánh Kỳ: “Ngao Thế Kỳ là một trong tam kiệt dưới trướng Công Mạnh Trập, có tiếng là kiếm thuật cao siêu, ta nghe nói...nghe nói công tử chỉ với một chiêu đã giết chết hắn. Người mà ta muốn giết, kiếm thuật cũng rất cao siêu, chắc cũng...tương đương với Ngao Thế Kỳ, ra vào cũng phòng vệ kỹ lưỡng, muốn giết hắn không phải chuyện dễ, nhưng nếu người ra tay là công tử, ta nghĩ chắc không khó khăn gì, nên ta mới đến cầu xin công tử giúp ta.”

Khánh Kỳ cười khổ: “Nếu trong thành Đế Khâu này có một người mà quân phu nhân Nam Tử đây không giết được mà phải nhờ cậy người khác, ta nghĩ...người này chắc mang lại rắc rối lớn, đúng vậy không?”

Nam Tử tươi cười ủy mị, dịu giọng thuyết phục: “Chuyện đó thì có quan hệ gì chứ, vả lại cũng sẽ không ai biết là công tử ra tay.”

Khánh Kỳ lè lưỡi liếm môi, ngập ngừng: “Ta có thể biết...người đó là ai không?”

“Công tử nhận lời ta trước đã.”

Khánh Kỳ nghiêm mặt: “Quân phu nhân, yêu cầu này của phu nhân xem ra...không hợp lý cho lắm.”

“Đúng là không được hợp lý, nhưng ta sẽ trả giá xứng đáng cho việc này.”

“Giá gì nào?” Nam Tử từ từ đứng thẳng người lên, ưỡn ngực ra đầy khêu gợi, dưới mái tóc đen bóng mượt là khuôn mặt hồng hào toát ra vẻ đầy tự tin: “Cho dù công tử muốn thứ gì, chỉ cần ta có đều sẽ dâng lên công tử, ngay cả...ta cũng có thể thuộc về công tử.”

Khánh Kỳ lộ vẻ kinh ngạc: Rốt cuộc đã xảy ra chuyện gì với nàng ta rồi? Vì muốn giết ai mà cô nương cao ngạo không xem ai ra gì này nay không tiếc đem thân mình ra làm vật trao đổi nhờ cậy mình ra tay, nàng ta...rốt cuộc muốn giết ai?

“Thế nào? Công tử chấp nhận chứ?” Nam Tử cười say đắm, nụ cười như một bông hoa nở rộ dưới ánh ban mai, thân thể nàng mềm mại, đường cong quyến rũ, tuy là mặc chiếc áo đen không được nổi bật, nhưng khắp thân thể toát ra một luồng sức mạnh mê hoặc thần bí, tựa như đóa hoa quỳnh lặng lẽ trở bóng trong đêm trăng thanh vắng tĩnh mịch vậy.

Khánh Kỳ không ngừng quan sát mọi cử chỉ của Nam Tử, ánh mắt lướt từ hàng mi cong vút, đôi mắt đen láy, bờ môi đỏ thắm đến làn da nõn nà sau lớp vải đen nơi cổ Nam Tử, cất tiếng khe khẽ: “Thế này...thế này đúng là một cái giá rất lớn...”

Lúc này Nam Tử cũng đang quan sát Khánh Kỳ, cô nam quả nữ trong phòng kín giữa đêm khuya thế này đúng là khó kiềm chế nổi dục vọng, tất cả phản ứng của Khánh Kỳ đều không thoát khỏi tầm mắt Nam Tử, giọng nói dịu dàng mê hoặc ấy lại cất lên: “Khánh Kỳ, chỉ cần công tử giết chết hắn, tất cả mọi thứ đều thuộc về công tử, thân thể của ta, mọi thứ của ta...”

Khánh Kỳ thèm thuồng nhìn không chớp mắt vào tuyệt sắc giai nhân trước mặt, hồi lâu sau hắn mỉm cười lắc đầu: “Không, ta từ chối, chuyện nam nữ yêu đương phải là hai bên thật lòng đến với nhau, nếu biến thành một cuộc giao dịch, như thế đâu còn gì là thú vị, Khánh Kỳ yêu thích mỹ nhân, nhưng cũng không đến nỗi phải làm vậy. Rất xin lỗi, quân phu nhân, nếu phu nhân muốn giết Vệ hầu, điều duy nhất Khánh Kỳ làm được là xem như không biết gì cả, phu nhân...cứ xem như ta chưa từng đến đây gặp mặt. Khánh

Kỵ thề với trời đất, tuyệt đối không tiết lộ bí mật này ra ngoài, cũng xin phu nhân đừng nảy sinh ý định gây bất lợi cho ta.”

Nói xong Khánh Kỵ từ từ đứng dậy, nắm chặt kiếm trong tay, cảnh giác lui từng bước về phía cánh cửa.

“Sao công tử lại cho là ta muốn giết Vệ hầu? Người mà ta nhờ công tử giết không phải là hắn.”

Khánh Kỵ ngó người dừng bước, nhưng không dám buông lời cảnh giác: “Vệ quốc ngoài Vệ hầu ra, còn có ai mà cả phu nhân, Công Tử Triều, Tề Báo không giết được? Còn có ai, khiến cho phu nhân phải lấy thân mình ra mặc cả nhờ cậy ta ra tay.”

“Còn một người chứ.” Đôi mắt Nam Tử lúc này đã ngấn lệ, nức nở từng tiếng một: “Người đó chính là... Công - Tử - Triều.”

Khánh Kỵ trong một lúc ngây ra không biết phản ứng gì nữa, hắn vốn đang cảnh giác Nam Tử vì không thỏa thuận được sẽ mai phục sát thủ giết hắn, nhưng nay nghe thấy người mà Nam Tử muốn giết chính là Công Tử Triều, Khánh Kỵ bất ngờ đến nỗi đứng chôn chân tại chỗ, miệng há hốc kinh ngạc, nếu lúc này mà có sát thủ mai phục sẵn nhảy ra đánh lên chắc Khánh Kỵ không thoát khỏi số phận phải bỏ mạng nơi đây.

“Phu nhân...phu nhân muốn giết Công Tử Triều sao?” Khánh Kỵ cứ ngỡ là mình nghe nhầm, hắn biết rõ quan hệ của Công Tử Triều và nàng ta, sao giờ hai người này lại...?

Nam Tử lại nở nụ cười quyến rũ, đôi mắt toát ra vẻ ưu sầu tội nghiệp, nàng khẽ nhắm mắt lại, đợi khi mở ra, từ đôi mắt đen láy ấy nước mắt tuôn ra như suối...

Nam Tử nhớ lại. Hôm đó trong vườn thượng uyển, nàng và Công Tử Triều đang đứng giữa hai cây sâm to lớn tranh cãi kịch liệt với nhau.

“Tử Triều, huynh bình tĩnh lại đi có được không? Chúng ta đã mất thời cơ, bây giờ là lúc nên nhẫn nhịn chờ đợi cơ hội, huynh bắt muối giả bộ bị Công Tôn Tuất cưỡng bức, sau đó huynh xông vào ra tay giết hắn, làm vậy chẳng khác nào đối đầu trực tiếp với Vệ hầu. Không sai, lấy cơ này huynh đúng là giết được Công Tôn Tuất, Vệ hầu cũng không làm gì huynh được, nhưng sau đó thì sao? Cái huynh cần là quyền lực, chứ không phải là gây hấn với Vệ hầu, một khi Vệ hầu tức giận lên, với sức của huynh và mấy người Tề Báo hiện nay cũng không chiếm được ưu thế gì. Tử Triều, huynh ở Tổng quốc sao lại thất bại thế thảm? Chỉ vì huynh làm chuyện gì cũng nóng nảy, tính khí này của huynh sẽ hại huynh đó, huynh không thể sửa đổi được ư?”

Công Tử Triều lạnh lùng: “Muội biết cái gì? Nhẫn nhịn? Nhịn đến lúc Cơ Nguyên từng chút từng chút thu lại hết quyền lực vào trong tay hắn, lúc đó chúng ta muốn chống lại cũng không còn khả năng nữa à? Nam Tử, giờ huynh ăn không ngon miệng, ngủ không yên giấc, không biết đến bao giờ lại như Công Mạnh Trập bị một đội quân ập đến phanh thây xé thịt, sống những ngày tháng lo sợ như thế huynh không chịu được. Không sai, Cơ Nguyên nắm quyền cả Vệ quốc, nhưng hắn lại ở trong cung cấm, chỉ cần huynh tiếp quản toàn bộ lực lượng thị vệ trong cung, cũng đồng nghĩa với việc Cơ Nguyên chịu sự khống chế của huynh, mặc cho hắn cai quản thiên hạ, huynh thì cai quản hắn, lúc đó sợ gì hắn mưu toan làm hại huynh được nữa?”

Nam Tử cười khẩy: “E là làm vậy không chỉ vì muốn tự bảo vệ đâu, huynh muốn khống chế Vệ hầu, từ đó có được quyền lực lớn hơn, phải vậy không?”

Công Tử Triều bị Nam Tử nhìn thấu ý đồ, nổi giận gầm lên: “Thế thì có gì là không được nào?”

Chính vào lúc này, tiếng thét của Vệ hầu Cơ Nguyên vang lên bên tai: “Tử Triều!”

Công Tử Triều giật nảy mình hốt hoảng, vội đưa mắt về phía phát ra tiếng thét, chỉ thấy Vệ hầu Cơ Nguyên đang hầm hầm tiến ra từ bóng cây, tay lăm lăm cung tên, hét to một tiếng: “Đỡ lấy!” Dây cung được Cơ Nguyên kéo căng, một mũi tên bay vù vù hướng về phía hắn.

Công Tử Triều hồn xiêu phách lạc, hắn không biết là chuyện hắn và Nam Tử lén lút gặp nhau ở đây làm Vệ hầu nổi cơn ghen tuông, hay là Vệ hầu đã nghe thấy những gì hắn vừa nói với Nam Tử, lúc này cũng chẳng còn tâm trí đâu mà nghĩ đến nữa. Hai bên là hai cây sâm to cao sừng sững, không còn chỗ trống nào để né tránh, mũi tên bắn đến trước mặt, chỉ trong khoảnh khắc mong manh ấy, Công Tử Triều không thém nghĩ ngợi nhiều nữa, một tay tóm lấy Nam Tử theo bản năng, đẩy nàng ta che chắn trước thân mình.

Mũi tên chạm ngay giữa ngực, cảm thấy nhói đau, Nam Tử tuyệt vọng nhắm nghiền đôi mắt chờ chết, khoảnh khắc ấy, một nỗi đau xót xa lan tỏa trong tim nàng, nỗi đau đó không đến từ vết thương, mà là niềm chua xót tận đáy lòng Nam Tử, nàng không bao giờ nghĩ rằng trong thời khắc nguy nan, Công Tử Triều luôn miệng hứa hẹn yêu nàng còn hơn cả sinh mạng của hắn lại không chút do dự đem nàng ra làm lá chắn cản tên như bây giờ.

Cũng trong khoảnh khắc ấy, những lời Khánh Kỳ đã từng nói với nàng hiện ra rõ ràng trong kí ức: “Ai mà uy hiếp tới sinh mạng và lợi ích của ta, ta sẽ không ngồi yên chờ chết. Bây giờ có ai đó bắn mũi tên qua đây, ta không kịp né tránh, nếu người đứng kế bên ta là thân nhân bằng hữu ta kính trọng yêu mến nhất, ta thà chịu mũi tên đó cắm phập vào tim, cũng không bắt người kia đỡ tên cho ta, nhưng nếu đó là người đừng không hề thân thiết, ta sẽ không do dự kéo hắn qua cản giùm ta mũi tên, nếu người đó vốn không có ý tốt gì với ta thì lúc đó ta càng không cần thiết do dự, nếu kế bên là người già trẻ nhỏ vô tội, có lẽ ta cũng động lòng từ bi nhưng làm vậy là cho lương tâm được thanh thản chứ không vì nhân nghĩa lớn lao gì...”

Nam Tử chợt cười đau khổ, tim nàng đang bị tổn thương: “Thì ra, trong tim huynh ấy, ta chỉ là một người đừng không hề thân thiết, thứ huynh ấy theo đuổi chỉ có quyền lực, người huynh ấy yêu chỉ là bản thân huynh ấy mà thôi...”

Công Tử Triều cũng ngạc nhiên ngó người ra, khi mũi tên của Cơ Nguyên bắn trúng Nam Tử, hắn đã muốn đẩy xác của Nam Tử ra, xông lên giết chết Cơ Nguyên hòng tìm đường sống, nhưng vừa thấy sau lưng Cơ Nguyên có thêm Công Tôn Tuất cầm kiếm theo sau bảo vệ, xa xa lại có mấy tên thị vệ đang chạy tới, hắn nghĩ lần này thế là tiêu đời, lúc này Công Tử Triều nảy ý định bỏ chạy, mũi tên trên ngực Nam Tử bỗng nhiên “Bạch!” một tiếng rơi xuống đất, đầu mũi tên không hề dính máu, Công Tử Triều kinh ngạc đứng chôn chân tại chỗ, nhất thời không biết nên phản ứng thế nào.

Cơ Nguyên được Công Tôn Tuất nhắc nhở, hiểu ra hôm nay không thể nào giết chết Công Tử Triều, bằng không dám người Tề Báo lập tức cảm thấy bị dồn vào đường cùng, lúc đó dấy binh làm phản thì nguy, do vậy mũi tên Cơ Nguyên bắn ra đã được chặn đi đầu nhọn, làm như vậy chỉ là cảnh cáo bọn họ mà thôi. Không ngờ mũi tên bắn tới, Công Tử Triều lại kéo Nam Tử làm vật thế mạng che tên, Cơ Nguyên ngó ra một hồi liền thấy mừng rỡ: Đôi cầu nam nữ này, sau này hậu cung và đại thần khó mà cầu kết với nhau đối địch với ta nữa rồi.

Cơ Nguyên ha hả cười to, ném cung tên đi, bước tới giả đồ ung dung: “Tử Triều, quả nhân đang đi dạo trong vườn, thấy người đang đứng đây, vốn chỉ định đùa cợt với người một chút, sao người lại dám đem phu nhân ra cản tên hả?”

Công Tử Triều “rầm!” một tiếng quỵ xuống, cũng không cần phí thời gian suy nghĩ, vừa dập đầu xuống đất lia lịa vừa sợ hãi không thốt nên lời: “Bệ hạ, vi thần...vi thần...” Hắn thấy Cơ Nguyên bước lại gần cúi xuống nhìn hắn, trên khuôn mặt Cơ Nguyên lúc đó nở nụ cười khoái chí, ánh mắt lộ vẻ khinh miệt pha chút đắc ý, Cơ Nguyên mở miệng ra đang nói gì đó, nhưng hắn chỉ nghe tiếng ong ong bên tai, dù cố gắng lắng nghe cũng không sao nghe rõ được. Công Tử Triều đang run lên bần bật, đắc tội với Vệ hầu, nay lại đắc tội với cả Nam Tử, thiên hạ rộng lớn, nhưng hắn còn trốn đi đâu được đây?

Nam Tử đứng thất thần sang một bên, khuôn mặt lạnh tanh không cười cũng không khóc, nàng lui lại vài bước tựa vào gốc cây, có như vậy thân nàng mới không bị ngã quỵ xuống, giây phút ấy nàng cảm thấy mình như đã chết, giờ trong tim nàng không còn chút cảm xúc nào nữa.

Hai ngày đã trôi qua, Nam Tử nhốt mình trong tấm cung từ từ khôi phục lại ý thức, nàng bắt đầu suy nghĩ lí do giải thích giùm cho Công Tử Triều: Trong lúc nguy nan, ai cũng làm theo bản năng cả, huynh ấy không phải không yêu mình, chỉ là huynh ấy yêu bản thân hơn thôi, nhưng ngoài bản thân ra, mình vẫn là người quan trọng nhất trong lòng huynh ấy, huynh ấy sẽ đến gặp mình, chỉ cần huynh ấy thành tâm nhận lỗi, chỉ cần huynh ấy chịu cúi đầu nhận lỗi với mình..., mình...mình sẽ tha thứ cho huynh ấy phen này vậy...

Thế nhưng Nam Tử không đợi được Công Tử Triều đến thành tâm nhận lỗi, nàng một lòng nghĩ cho hắn, nhưng Công Tử Triều lại nghĩ khác, hắn ích kỉ kéo Nam Tử đỡ tên giùm hắn, giờ sao dám tin Nam Tử xưa nay cao ngạo lại vì tình yêu mà tự dối lòng tìm lí do tha thứ cho hắn? Hắn sao có thể tin Nam Tử bị hắn đưa ra thế mạng nay lại tha thứ cho hắn? Tề Báo, Bắc Cung Hỷ, Chử Sư Phổ đều có thực lực hơn hắn, hắn đến Vệ quốc được bao lâu rồi chứ? Căn cơ của hắn như được xây dựng trên đồng cát, chỉ dựa vào Nam Tử

ở chốn hậu cung chống lưng nên hắn mới có chỗ đứng trong triều đình Vệ quốc. Nếu Nam Tử trở mặt với hắn, Vệ hầu Cơ Nguyên muốn giết chết hắn thì dễ dàng như dẫm chết một con kiến vậy, còn ba người Tề Báo, Bắc Cung Hi, Chử Sư Phổ được Nam Tử gợi ý chỉ làm le chia sẻ quyền lực của hắn mà thôi, chứ không hành động bảo vệ hắn đâu.

Nam Tử càng giữ im lặng, Công Tử Triều càng lo lắng, cứ nghĩ nàng ta đang toan tính âm mưu thâm độc gì để hãm hại hắn, Công Tử Triều càng nghĩ càng sợ, trong lúc không còn cách nào khác, hắn đã chọn một con đường hắn cho là khôn ngoan nhất vào lúc này: Thỉnh tội với Vệ hầu Cơ Nguyên.

Công Tử Triều tâm ý đã quyết, bèn vào điện thỉnh tội với Cơ Nguyên. Nam Tử tuy không hề ra khỏi tấm cung, nhưng nàng cai quản khắp chốn hậu cung, với quyền lực và cơ trí của nàng, đã sớm mua chuộc hầu hết tì nữ và thái giám trong cung làm tay mắt, ngay cả người hầu kề cận Cơ Nguyên cũng bị nàng mua chuộc, hành động này của Công Tử Triều đương nhiên được báo cáo về cho Nam Tử biết.

Nam Tử nghe xong tin này chết lặng trong lòng, lúc nguy nan bán đứng nàng, lúc khốn khó không tin tưởng nàng, người này có còn là Công Tử Triều nàng từng yêu không? Tên thái giám ngập ngừng kể lại lúc đó Vệ hầu Cơ Nguyên đang uống rượu giải sầu, Công Tử Triều bước vào dập đầu thỉnh tội, Cơ Nguyên hù dọa hắn một hồi lại mở lời an ủi, xong thu nạp hắn dưới trướng. Tiếp đó Cơ Nguyên thấy Công Tử Triều mất thanh may tú, lại dẫn hắn vào tấm cung tâm sự, hơn nửa ngày trời mới cùng nhau dắt tay bước ra. Nam Tử nghe đến đó ngửa mặt lên trời cười to điên dại, cười đến nổi nước mắt giàn giụa.

Đó chính là nam nhân nàng một lòng yêu mến, một đại anh hùng chí khí ngút trời, một nam tử hán đại trượng phu? Chỉ vì muốn giữ lấy mạng sống, lại bằng lòng bắt chước phận nữ nhi, dâng hiến cơ thể cho người khác, chấp nhận làm man đồng cho Cơ Nguyên giải trí. Nực cười, ghê tởm! Đúng là Vệ hầu thích nam nhân, nhưng dắt Công Tử Triều vào tấm cung có thật là thích nhan sắc của hắn? Hay chỉ là dùng cách đó sỉ nhục Công Tử Triều một phen, từ nay về sau, Công Tử Triều còn ra thứ gì đây?

Yêu quá hóa hận, Nam Tử đã quá thất vọng về tên nam nhân này, trong tim nàng giờ chỉ nung nấu thù hận, nàng chỉ muốn làm một việc duy nhất: Giết chết Công Tử Triều.

Nam Tử bất chấp tất cả muốn giết chết Công Tử Triều, nàng giết hắn không chỉ vì uất hận, nàng muốn giết cả Công Tử Triều và quá khứ của hắn, cái quá khứ bỉ ỉ ói đó làm nàng chán ghét, chỉ khi nào giết chết được hắn, nàng mới xóa bỏ được quá khứ mà tiếp tục sống.

“Đúng, là Công Tử Triều, là tên Công Tử Triều không bằng một con chó đó, bây giờ công tử chấp nhận rồi chứ? Khánh Kỵ công tử.”

“Rất tiếc, quân phu nhân, việc phạt Ngô sắp phải tiến hành, Khánh Kỵ không muốn sinh ra nhiều chuyện phiền toái. Ta...”

Hắn đột nhiên ngưng bật, đôi mắt mở to, chỉ thấy Nam Tử tươi cười quyến rũ, kéo nhẹ dây lưng, dây lưng rơi nhẹ xuống đất, sau đó nàng dùng đôi bàn tay ngọc ngà từ từ cởi áo ra, bờ vai thon thả khẽ run run, tấm áo bào đen rơi phịch xuống đất, nàng không còn mặc gì nữa, tấm thân trần truồng ấy đang đứng trước mặt Khánh Kỵ, tấm thân như hoa như ngọc, Khánh Kỵ cứ như lạc vào tiên giới, đầu óc quay cuồng.

Nam Tử không hề đã cởi đồ ra hết, đôi chân nàng vẫn mang đôi ủng da hươu xinh xắn, làn da trắng nõn, Khánh Kỵ không dám nhìn vào chỗ kín của nàng, dù là vậy nhưng lúc này hắn cảm thấy tim đập thình thịch, hơi thở gấp gấp, Nam Tử khẽ cử động, bầu ngực căng tròn tràn đầy sức sống đưa ra trước như mời gọi, Nam Tử lại cúi người xuống để lộ vòng eo thon thả, cặp mông vút cao trông càng thêm gợi...

“Đối với công tử chỉ là chuyện dễ như trở bàn tay, công tử sẽ có được ta, công tử quả thật muốn từ chối sao?”

Khánh Kỵ mở to đôi mắt, nhìn một hồi lâu, từ từ bước lại gần Nam Tử. Nam Tử để lộ nụ cười đắc ý, bờ môi xinh xắn của nàng khẽ kéo giãn ra đôi chút, cặp mắt mê hồn ấy từ từ nhắm lại, nàng đang cố gắng nén giữ cho cơ thể không run bật lên, chiếc cổ dài của nàng ngước lên, thân người hơi uốn về phía trước, nàng đang làm ra tư thế mời gọi Khánh Kỵ...

Nam Tử nghe thấy tiếng bước chân của Khánh Kỵ dừng lại kế bên nàng, nàng không biết lúc này Khánh Kỵ đang ngấm nhìn bộ phận nào trên cơ thể nàng nữa, nàng cảm thấy nhột nhột nóng ran khắp người, Nam

Tử không biết rằng dù cố gắng chế ngự cảm xúc, nàng cũng không ngăn được cơn e thẹn thoáng qua, làn da trắng mềm mại của nàng giờ đây chuyển sang hồng hào, đôi chân dài thon thả của nàng đang run lên, tiếp đó...

Nam Tử cảm thấy một vật gì đó khoác lên trên vai mình, là một chiếc áo, nàng ngạc nhiên mở mắt ra, chỉ thấy Khánh Kỳ đang đứng kế bên, thân hình hần cao lớn vạm vỡ, nàng thì chiều cao cũng không thua kém bao nhiêu, nhưng vì lúc này đang không một mảnh vải che thân, đứng bên Khánh Kỳ cứ như đứa trẻ đứng trước mặt người lớn vậy.

“Nào, dang tay ra...”

Nam Tử ngỡ ngàng làm theo, đưa một tay ra, Khánh Kỳ luồn tay áo vào tay nàng.

“Tay kia.”

Nam Tử lại đưa tay kia ra, tay áo còn lại được luồn vào.

Sau đó áo của Nam Tử được kéo lại che lấy tấm thân yếu diệu mỹ miều, Khánh Kỳ đưa tay ra sau lưng nàng, lại luồn tay ra trước, cột chặt dây lưng trước bụng, khi tay Khánh Kỳ chạm vào tấm bụng phẳng lì mềm mại sau lớp vải áo mỏng tang, mùi hương thoang thoảng tỏa ra đầy mê hoặc.

“Trời đã sang thu rồi, nói không chừng mấy ngày nữa sẽ có một trận bão tuyết lớn, trời lạnh thế này, trong phòng lại không nhóm lửa, cẩn thận kéo bị cảm lạnh...”

Nam Tử chợt thấy tức giận, thế nghĩa là sao? Hắn xem nàng như một đứa trẻ chưa trưởng thành ư? Nàng đã để lộ thân thể chưa từng cho người khác thấy trước mặt hắn, thế mà hắn...hắn xem như không có chuyện gì xảy ra, lại còn lên giọng bề trên như một bà lão lẩm cẩm dạy dỗ nàng nữa chứ.

Nam Tử tức giận đến nỗi toàn thân run lên bần bật, không nhận ra Khánh Kỳ phải cố gắng thế nào mới ức chế được dục vọng dưới ma lực cuốn hút của nàng, hắn lẩm nhẩm nói chuyện này chuyện kia không phải là nói cho nàng nghe, mà chỉ nhằm phân tán sự chú ý của hắn, từ đó che giấu đi phản ứng thèm thuồng.

Chính vì Khánh Kỳ, Công Tử Triều mới có được quyền lực hần ngày đêm mong mỏi, cũng chỉ vì quyền lực mà Công Tử Triều sa đoạ đến bước đường ngày hôm nay, thành một kẻ bỉ ổi vô liêm sỉ chấp nhận làm man đồng của Cơ Nguyên. Nam Tử hận hai tên nam nhân này, nàng vốn định dùng nhan sắc mê hoặc Khánh Kỳ, dụ hắn đi giết chết Công Tử Triều, sau đó lại tiết lộ thân phận thích khách của hắn, giết luôn tên tiểu nhân này, dù cho lúc đó nàng có thân bại danh liệt, mất luôn mạng sống vào kế hoạch này cũng mặc kệ.

Nàng không tiếc hy sinh thân mình, đích thân đến đây quyến rũ Khánh Kỳ, đã mang theo ý niệm tất cả cùng ôm nhau chết chung. Ai biết nay lại xảy ra một tình huống nàng không ngờ tới, dù cho Nam Tử thông minh mưu trí, lúc này đây cũng không biết phải làm sao. Một cô nương chưa từng cởi áo trước mặt nam nhân nay trần như nhộng lại còn bị từ chối, nàng còn nghĩ ra được mưu kế nào nữa.

Một lát sau, Nam Tử đã mặc xong chiếc áo, nàng định thần lại, tức giận đẩy Khánh Kỳ ra, đôi mắt đen láy của nàng như đang bùng cháy: “Công tử từ chối, có đúng không?”

“Ta không từ chối sắc đẹp, nhưng trong trái tim nam tử hán, nữ nhân mãi mãi không bao giờ nằm ở vị trí số một, có người mưu cầu quyền lợi, có người mưu cầu danh tiếng, Khánh Kỳ ta không phải là quân tử đạo mạo gì, nhưng ta cũng có niềm kiêu hãnh của ta, ta đúng là một nam nhi, nhưng ta không vì sắc đẹp mà khuất phục một nữ nhân, biến mình thành công cụ phục vụ cho nàng ta.” “Ta không từ chối sắc đẹp, nhưng trong trái tim nam tử hán, nữ nhân mãi mãi không bao giờ nằm ở vị trí số một, có người mưu cầu quyền lợi, có người mưu cầu danh tiếng, Khánh Kỳ ta không phải là quân tử đạo mạo gì, nhưng ta cũng có niềm kiêu hãnh của ta, ta đúng là một nam nhi, nhưng ta không vì sắc đẹp mà khuất phục một nữ nhân, biến mình thành công cụ phục vụ cho nàng ta.”

Khánh Kỳ nói giọng đều đều chắc nịch, khi nói đến đoạn ta đúng là một nam nhi, lông mày cong lên lộ vẻ tự tin ngạo mạn. Nam Tử chưa chất trong lòng, đột nhiên nhớ đến tên Công Tử Triều cũng từng vỗ ngực tự tin cao ngạo như hắn nay lại chấp nhận làm man đồng mua vui cho Cơ Nguyên, cái tư thế nằm xuống cho Cơ Nguyên đè lên đáng kinh tởm đó.

Nam Tử bình tĩnh lại, nói: “Ta từng coi thường công tử, cũng từng hận công tử, nhưng không biết tại sao, giờ công tử từ chối yêu cầu của ta, tất cả cảm giác hổ thẹn khi bị từ chối của ta lại tan biến hết, là bản thân ta bị thù hận làm mờ mắt mất rồi. Công tử đi đi, lập tức rời khỏi đây, ta xem như công tử chưa từng đến đây bao giờ.”

Nam Tử từ từ ngẩng đầu lên, ngược nhìn cây đà ngang trên nóc căn phòng, bàn tay xoa nhẹ nhẹ vào nút thắt của chiếc dây lưng Khánh Kỵ vừa cột lại giúp nàng, Khánh Kỵ vì e dè nên cột không chặt lắm, lại còn lệch sang một bên nữa chứ.

“Nàng muốn tự sát?”

Khánh Kỵ quan sát thái độ của Nam Tử đã đọc được ý định của nàng. Nam Tử chau mày, ánh mắt sắc lạnh quét vào Khánh Kỵ: “Liên quan gì đến ngươi?”

Khánh Kỵ cười khở xòe tay ra: “Sao lại không liên quan? Nàng lên trốn ra khỏi cung cấm đến gặp ta, sau đó thì treo cổ tự sát, ai biết được là nàng vì cớ đồ quyến rũ bị cự tuyệt nên xấu hổ tự sát? Người khác không biết sự tình còn tưởng là bốn công tử đây trêu hoa ghẹo nguyệt, nàng tự sát vì tình ấy chứ.”

“Vì tình cái đầu ngươi!” Nam Tử tức tối sôi gan, ý định tự sát chợt tan biến hết, nàng uất hận đến nỗi muốn lao lên cầu xé tên Khánh Kỵ đáng ghét đứng trước mặt: “Cút, mau cút đi, đừng để quả nhân nhìn thấy mặt ngươi nữa!”

“Trước mặt nam nhân, nữ nhân nên tự xưng là thiếp mới phải, thế mới đáng yêu, dù nàng có đẹp như tiên nữ giáng trần, nếu suốt ngày cứ nói những lời cay độc thì cũng không một nam nhân nào thấy thích nàng đâu.” Khánh Kỵ không chịu rời khỏi, cười mím chỉ khoái trá, lại quay về ngồi vào bàn, lát sau lại thích thú buông ra một câu: “Thật ra...ta rất tôn trọng nữ nhân, nhưng đã là nữ nhân, thì nên ra dáng nữ nhân đứng không nào?”

Nam Tử hậm hực nhìn vào Khánh Kỵ: “Ngươi còn muốn gì nữa đây? Còn không biến đi là ta thay đổi ý định đó, ngươi chỉ mang theo bốn người, ở trong thành Đế Khâu này ta muốn ra tay giết ngươi thật dễ như trở bàn tay.”

Khánh Kỵ đành mặt lại, lên tiếng: “Ta không hỏi nàng lý do vì sao trở mặt muốn giết Công Tử Triều, đó là chuyện riêng của nàng. Nhưng...nàng lên lút đến gặp ta mà không thông qua triều đường, cũng không thông qua đám người Tề Báo, Công Tử Triều, xem ra tình cảnh của nàng rất không ổn.”

Nam Tử lạnh lùng: “Thế thì đã sao? Cho dù Nam Tử này trở thành cô gia quả nhân, thì liên quan gì đến Khánh Kỵ nhà ngươi chứ?”

“Nàng không phải là cô gia quả nhân.” Khánh Kỵ vừa cười vừa phân tích: “Nàng là công chúa Tổng quốc, Vệ quốc phu nhân, thật ra nàng có rất nhiều nguồn lực có thể lợi dụng, chỉ là nàng chưa bao giờ nghĩ tới mà thôi, dùng thân thể của mình ra để trao đổi, đó mới là cách ngu ngốc nhất.”

Nam Tử xấu hổ đỏ chót cả khuôn mặt, khi một nữ nhân trần như nhộng trước mặt một nam nhân, nếu nam nhân này lao tới “ức hiếp” nàng ta, vậy kẻ chiến thắng chính là nữ nhân đó, nhưng nếu nam nhân kia không thèm đếm xỉa tới nữ nhân trước mặt, như vậy dù cho đối phương có khinh miệt thế nào, nàng cũng không cách gì mở lời phản bác được.

Khánh Kỵ thấy mỹ nhân Nam Tử vì xấu hổ tức giận đến tím tái mặt mày, xem ra sắp nổi cơn thịnh nộ đến nơi, lập tức ngưng trêu chọc đi vào vấn đề chính: “Ta có một kiến nghị, có thể giúp nàng tận dụng nguồn lực của mình làm những chuyện nàng muốn, thế nào, có muốn nghe không?”

Nam Tử lấy lại bình tĩnh, ánh mắt nghi hoặc quan sát Khánh Kỵ giây lát, nàng cất tiếng êm ái: “Sao ngươi lại có lòng tốt muốn giúp ta? Ngươi sẽ có được lợi ích gì từ chuyện này?”

Khánh Kỵ cười toe toét, đưa tay vỗ vỗ chiếc ghế kế bên, nói: “Nào, lại đây ngồi xuống hăng nói, thật ra thứ ta muốn không nhiều lắm. Con người ta xưa nay luôn công bằng, cho dù làm bất cứ chuyện gì, đều phải hai bên cùng đạt được lợi ích mới được. Vì chỉ khi nào làm được điều này quan hệ hợp tác của đôi bên mới duy trì lâu dài được, nàng nói đúng không?”

Nam Tử ngỡ ngác dán mắt vào Khánh Kỳ, nàng đã không phân biệt được tên nam nhân kia có còn là công tử quý tộc Ngô quốc từ nhỏ được giáo dục tốt không nữa, Vệ quốc có rất nhiều thương buôn, Nam Tử thấy dáng vẻ của bọn thương buôn rất giống với vẻ mặt Khánh Kỳ lúc này, phải nói là Khánh Kỳ giờ đã trở thành một tên thương buôn gian xảo biết ngả giá chốn chợ trời mới đúng.

Nam Tử đột nhiên cảm thấy ớn lạnh, nàng vốn định đem thân mình ra trả giá với tên khốn Khánh Kỳ này, nhưng bây giờ...nàng lại có cảm giác như món hàng bị hắt bán đi. Nhưng...nàng vẫn bước về phía hắc ngòi xuống kế bên. Khi Công Tử Triều bị dồn vào đường cùng, hắc đã chọn một con đường sống nhục nhả như nhục cho mình, còn nàng thì sao? Chẳng phải nàng cũng như hắc đó ư?

Tiềm Sơn Sở quốc, trong doanh trại quân đội.

Vài túp lều lưa thưa, vài tốp binh sĩ ủ rũ đang cầm kích đi tuần tra dưới gió thu lạnh lẽo, cúi đầu uể oải bước đi, vài tên lính đang bị thương vẫn phải đi xiên vẹo tuần tra, dáng vẻ của kẻ bại trận thật là thê thảm.

Phía sau những túp lều là dãy núi đồ sộ, nơi đây chính là Đại Biệt sơn nổi tiếng sau này, chính vì dựa vào địa hình hiểm trở ở đây, số quân ít ỏi tàn tạ của Yểm Dư mới thoát được truy kích của Bá, hiện đang lánh nạn tạm vào hẻm núi heo hút này.

“Hí...” mấy tiếng ngựa hí vang lên trong đêm tối, một chiếc chiến xa đang lao như bay men theo khe núi tiến vào quân doanh, tiếng xe chạy làm kinh động chim chóc đang say ngủ trong rừng làm chúng hoảng hốt bay tứ tung. Trên xe ngựa hai ngọn đuốc rực sáng lên hai bên trái phải, ở giữa một người đứng đó nắm chặt dây cương, tay kia cầm kiếm dáng vẻ oai vệ, bóng đêm bao phủ không nhìn rõ được khuôn mặt hắc ta. Xe chạy đến trước cửa quân doanh dừng lại, đám binh sĩ canh gác chạy lại hỏi han một hồi sau đó mở cổng nhường lối, chiếc xe ngựa lại phi nhanh vào doanh trại, hướng về túp lều to nhất còn đốt đuốc sáng rực đàng xa. Xe dừng lại trước túp lều, người trên xe nhảy phốc xuống đất, tà áo sau lưng bay phấp phới cứ như một con chim ưng sà xuống vồ mồi.

“Tứ ca!” Người này gọi to, sải bước về hướng túp lều, đưa tay vén màn cửa lên bước vào trong: “Tứ ca, huynh gọi đệ đến đây gấp vậy có việc gì quan trọng thế?”

Ở giữa lều đang trải một tấm thảm dơ bẩn dưới đất, một nam tử tầm hai mươi bảy hai mươi tám tuổi đang ngồi bó gối trên đó. Dáng vẻ hắc không được cao lắm nhưng cũng khá là oai vệ, giờ đã cởi bỏ áo giáp, bên trong là chiếc áo bào dành cho công tử, búi tóc bằng tám vải trắng, hai mắt nhắm nghiền, không chút động đậy, xem mặt mũi hắc lông mày sắc nhọn, mũi cao miệng rộng, thêm ba lọn râu dưới cằm, thần sắc uy nghi.

Người gọi hắc là tứ ca mới bước vào nhỏ tuổi hơn, chắc chỉ hai mươi một hai mươi hai tuổi, dưới cằm cũng đang bắt đầu để râu, dung mạo trông giống người kia đến bảy tám phần, đang mặc một bộ giáp trụ, trên bộ giáp cũ nát này chỉ chút vết chém đao kiếm, cũng không biết là đã cùng hắc trải qua bao nhiêu trận huyết chiến sinh tử, khắp thân hình rắn chắc của hắc toát ra sát khí ngùn ngụt.

“Ngồi đi!” Người đang ngồi không hề ngẩng đầu mở mắt ra, chỉ cất tiếng ngắn gọn.

Người kia nghi hoặc nhìn vào mặt hắc một hồi, y lời bước tới ngồi xuống trước mặt hắc.

Người nam tử ngồi bó gối im lặng hồi lâu, đợi khi chàng thanh niên mới bước vào không còn kiên nhẫn nữa, lại cất tiếng lên hỏi có việc gì quan trọng, hắc mới từ từ mở mắt ra, thở dài ngao ngán, ầm ầm nói: “Chúc Dung, đêm nay, ta suy nghĩ rất lâu rồi, từ lúc tin tức Cơ Quang giết chết hoàng huynh, chiếm đoạt vương vị truyền đến quân Ngô quân Sở, ba quân hỗn loạn, cho đến ngày hôm nay, hầy..., chúng ta đã sai mất rồi.”

Thì ra người này chính là vương tử Ngô quốc Yểm Dư, chàng thanh niên trẻ ngồi đối diện chính là huynh đệ của hắc Chúc Dung. Nghe Yểm Dư nói ra những lời này, Chúc Dung ngạc nhiên hỏi: “Tứ ca, huynh nói chúng ta sai rồi, rốt cuộc là sai chuyện gì?”

Yểm Dư lắc đầu ngao ngán, cười khổ tiếp lời: “Khi tin tức Cơ Quang soán ngôi được truyền đến, lòng quân đại loạn, đệ và ta đều biết thế cuộc đã được an bài, lúc đó quả quyết dẫn quân mở con đường máu xông ra ngoài, trốn vào núi non gần đó. Khi ấy đệ và ta từng phái người liên lạc với Khánh Kỳ, muốn tập hợp binh lực lại, lợi dụng thù oán của Sở quốc với Ngô quốc ta, mượn tay quân Sở đối phó với Cơ Quang, nhưng Khánh Kỳ không tin tưởng Sở vương, quyết chí chạy sang Vệ quốc chiêu binh mãi mã, tính kế lâu dài. Bây giờ nghĩ lại, chọn lựa của hắc mới là khôn ngoan, còn đệ và ta thì đã sai mất rồi.” Chúc Dung nghe vậy

cũng không thốt nên lời, lát sau mới lên tiếng: “Đúng, Sở vương tính khí hẹp hòi, muốn thôn tóm tất cả quyền lực trong tay, cho dù là các công khanh đại phu Sở quốc, hễ ai có sức mạnh làm le đủ uy hiếp đến vương quyền của hắn đều bị hắn tìm đủ lí do tiêu diệt từng người một, Bá gia, Ngũ gia, bao nhiêu trung thần cũng không thoát khỏi số phận, nói gì đến đám người ngoài như chúng ta? Hắn chỉ lợi dụng huynh đệ chúng ta mà thôi, không bao giờ muốn thật lòng giúp đỡ. Việc này...trước kia chúng ta cũng có nghĩ đến, kẻ thù hôm qua, sao hôm nay lại trở thành bằng hữu được chứ? Đương nhiên là không thể, chỉ là...ta không nghĩ đến Sở vương lại tàn ác nhưng vậy, chỉ cung cấp lương thảo, không phái một binh một tốt chi viện, cứ tận dụng quân chủ lực của chúng ta, cộng thêm binh lực của vài nước nhỏ phụ thuộc Sở quốc đối kháng với Cơ Quang, giờ đây...giờ đây binh mã của chúng ta chỉ còn sót lại không quá ba ngàn, lại bị vây khốn ở Đại Biệt sơn này...”

Hắn ngẩng đầu nhìn về phía cửa sổ nhỏ của túp lều, sầu não lo lắng: “Cho dù Bá không xua quân tấn công, chỉ bao vây chúng ta ở đây, e rằng mùa đông lạnh giá này chúng ta cũng khó chống đỡ.”

Yểm Dư càng sầu não hơn: “Chúng ta có mấy vạn đại quân, nay chỉ còn sót lại không quá ba ngàn tàn quân bại tướng, chẳng lẽ tất cả đều phải bỏ mạng ở đây sao? Dù cho tất cả chúng ta liều mạng chiến đấu chết ở đây thì có ý nghĩa gì chứ?”

Yểm Dư thở dài, ngoài kia gió rít qua khe núi, phát ra tiếng u u buồn thảm, như tiếc thương cho kẻ anh hùng sa cơ.

Chúc Dung nhú mày, lại một tiếng thở dài phát ra, vỗ đùi cái đét, hạ giọng: “Tứ ca, vậy huynh kêu đệ đến đây là có dự tính gì?”

“Khánh Kỵ đưa thư đến rồi.”

“Hử?”

Yểm Dư thò tay vào giữa ngực, lấy ra một cuộn vải lụa, nhét vào tay Chúc Dung, Chúc Dung trải tấm bạch thư ra, nghiêng người cho ánh nến rơi vào, xem tỉ mỉ một hồi, hắn thất thanh kêu lên: “Khánh Kỵ đã biết huynh đệ ta thua trận, mời chúng ta đến Vệ quốc?”

“Ừ!” Yểm Dư vuốt râu, tiếp: “Trong lá thư ta viết cho Khánh Kỵ, đã nói rõ tình cảnh của chúng ta cho hắn biết.”

“Tứ ca, một khi đã cậy nhờ Khánh Kỵ, vậy huynh sẽ...”

Yểm Dư cười nhạt nhẽo: “Bây giờ có giữ được tính mạng hay không còn là vấn đề, còn nghĩ gì đến chuyện tranh đoạt vương vị nữa? Vương vị đã không còn hy vọng rồi, ta chỉ theo đuổi mục tiêu thứ hai thôi, đó là đánh về Ngô quốc, chặt cái đầu chó của tên Cơ Quang, tể vong hồn của già trẻ lớn bé gia tộc ta..., được vậy Yểm Dư này đã mãn nguyện.”

Ánh mắt Chúc Dung dán chặt vào Yểm Dư, rồi lại cúi xuống tiếp tục đọc thư, đột nhiên hắn giật nảy người, lại thất thanh kêu lên: “Hắn muốn chúng ta chia nhau ra trấn giữ Ngải thành Vệ quốc, Phí thành Lỗ quốc, tháng ba năm sau khởi binh phạt Ngô sao? Ở Phí thành Lỗ quốc hắn đã xây dựng được một đội quân ở đó ư?”

Yểm Dư nở một nụ cười khâm phục, nói: “Đúng vậy, tên tiểu tử Khánh Kỵ này, thật làm ta khâm phục sát đất. Hắn tuy là diệt nhi (cháu họ) của huynh đệ ta, nhưng xét về tuổi tác chúng ta cũng không lớn hơn hắn bao nhiêu, từ nhỏ đã chơi chung với nhau, tới khi trưởng thành danh tiếng của hắn vang khắp bốn bể, còn đệ và ta thì không ai biết đến, không chỉ có đệ, trong lòng ta có lúc cũng không phục, giờ nghĩ lại hắn quả thật tài giỏi hơn huynh đệ chúng ta nhiều.”

Yểm Dư ngưng một hồi lại nói tiếp: “Sức mạnh kinh người, sánh với ba quân, với công phu sức mạnh cá nhân, đi lại trên giang hồ còn được ai nể khâm phục, nhưng trước thiên binh vạn mã, có ai đủ sức địch lại vạn người chứ, sức mạnh cá nhân lúc đó không có tác dụng gì cả. Nhưng Khánh Kỵ nhỏ tuổi là thế, lại cơ mưu trí tuệ suy tính sâu xa, không chỉ tạo dựng được cơ sở vững chắc ở Vệ quốc, mà mới trải qua trận thua phạt Ngô lần trước, giờ chỉ trong thời gian ngắn lại xây dựng được đội quân đông đảo mấy vạn người, hơn nữa...lại có thể thần không biết quỷ không hay bí mật chiêu mộ một cánh quân ở Lỗ quốc, Yểm Dư này hôm nay đúng là tâm phục khẩu phục hắn rồi đó.”

“Tứ ca...”

“Hử?”

“Huynh đã thay đổi nhiều.”

Yểm Dư im lặng giây lát, cười cười: “Mỗi một người, đều như một miếng đá sắc cạnh trong dòng suối, chỉ khi nào được dòng nước mài dũa mới trở nên bóng loáng. Ta cũng có chí hướng của riêng mình, nhưng trải qua nhiều thất bại, ta nhận ra ta chỉ có hùng tâm tráng chí, chứ không có khả năng mưu lược làm chuyện lớn. Xét về mưu trí, tầm nhìn, sức mạnh, hết thảy mọi thứ Khánh Kỵ đều giỏi hơn ta, người làm thúc thúc này thua một cách tâm phục khẩu phục, nếu đã là vận mệnh an bài ta không làm vua một nước được, vậy ta sẽ làm một công thần tướng tài phò trợ vị vua hùng tài thao lược vậy.”

Nói đến đây Yểm Dư vênh mặt, ngạo mạn: “Yểm Dư tin là với chút bản lĩnh này ta còn làm nên chuyện. Huynh đệ chúng ta, có ai là vô dụng không nào?”

Chúc Dung quan sát huynh trưởng hồi lâu, thở dài: “Tứ ca nếu đã nghĩ vậy, Chúc Dung còn gì để nói nữa? Được, chúng ta sẽ đến Ngải thành nhờ cậy Khánh Kỵ diệt nhi, xua quân phạt Ngô giết chết Cơ Quang trả mối thù gia tộc.”

Hai người tay nắm chặt tay, nhìn nhau hạ quyết tâm lần nữa, Yểm Dư lên tiếng hỏi: “Thư của Khánh Kỵ diệt nhi đệ đã xem xong rồi đúng không? Chúng ta phải nhanh chóng lên đường đến Vệ quốc, còn hấn sẽ khởi hành sang Sở, hối thúc Sở vương khởi binh, hẹn tháng ba năm sau cùng nhau phạt Ngô, nếu lần này thành công thì cơ hội phục quốc của chúng ta có hy vọng rồi. Việc này nhất định chúng ta phải làm cho tốt, khi xưa mấy vạn hùng binh, thực lực chúng ta mạnh hơn diệt nhi, nay như chó nhà có tang đến nhờ cậy ngược lại, nếu ngay cả việc này cũng làm không xong, còn mặt mũi nào gặp anh hùng trong thiên hạ nữa đây?”

“Tứ ca nói phải lắm, chỉ là dụ quân của Bá tấn công quân Sở, ép quân Sở buộc phải giao chiến với Bá thôi mà.”

Chúc Dung vừa nói vừa nghiêng răng ken két, cổ găng chế ngự cơn giận nổi lên trong lòng, hậm hực nói: “Tên Sở vương tầm nhìn thiên cận, tâm địa hẹp hòi, không biết lợi dụng thời cơ liên kết với chúng ta đánh trả Cơ Quang, lại ngồi yên định tọa sơn quan hổ đấu, nhìn chúng ta giao chiến với binh mã của Cơ Quang, mong cho chúng ta lưỡng bại câu thương, thật là ngu dốt hết chỗ nói. Trên dưới Sở quốc chẳng lẽ không ai nhìn rõ tình thế hiện giờ sao? Sở quốc ngoài mạnh trong yếu, tuy có hai mươi mấy vạn đại quân, nhưng lại bố trí rải rác trên khắp lãnh thổ rộng lớn, Cơ Quang xua quân đến đánh, như lấy mũi dùi sắt đâm xuyên tấm vải, Sở quốc nhìn vào hùng mạnh là thế nhưng không chịu nổi một trận đánh, đợi khi huynh đệ ta bại trận bỏ mạng, khi đó quân đội của Cơ Quang sẽ nhắm vào hấn.”

Yểm Dư tán đồng: “Bởi vậy mới nói, khi lòng riêng làm người ta mờ mắt, ai còn thần trí nào mà nghĩ đến lợi hại sâu xa nữa đâu, chúng ta chẳng phải cũng như thế ư? Trước kia nếu không phải ta rắp tâm tự lập môn hộ, tranh giành với Khánh Kỵ, thì sao lại bị người Sở lợi dụng, để rồi hôm nay rơi vào tình cảnh thế thảm này? Nếu khi xưa chúng ta hợp sức với Khánh Kỵ, với thực lực lúc đó đâu cần Khánh Kỵ diệt nhi phải bôn ba đến khắp nơi nhờ cậy giúp đỡ của các nước. Thôi, không nói nữa, đều là chuyện đã qua, không cần nhắc lại làm gì. Đệ và ta bàn bạc kế hoạch làm sao dẫn dụ quân Ngô đến đánh Sở vương mới là việc chính nên làm lúc này.”

Hấn vuốt vuốt mũi, trầm ngâm: “Vừa nãy ta đã suy nghĩ kĩ càng rồi, hiện giờ Bá đóng quân tại vùng đất Sào, Thư, mỗi lần xua quân tấn công, chúng ta đều lui vào cố thủ ở Đại Biệt sơn, bọn chúng không dám mạo hiểm tấn công, sợ quân Sở đánh lén chặn đường rút lui. Ta cho rằng lần này ta có thể tập hợp tất cả tàn quân, liều chết mở đường máu xông ra, rồi giả vờ thua trận không lui về Đại Biệt sơn, mà chạy sang các thành trì phía Tây và phía Bắc của Sở quốc.

Giờ sắp bước vào mùa đông, chúng ta không chịu lui vào hẻm núi cũng là lí do chính đáng, Bá sẽ không nghi ngờ, mục đích của Bá là lấy đầu của huynh đệ ta, thấy chúng ta bại trận rút lui, hấn chắc chắn xua quân đuổi theo, chúng ta dẫn dụ chúng đến Đồng Thành, Hoang Phổ, Long Thư, Nam Cang, những nơi này có rất ít quân Sở trú đóng, Bá sẽ không e ngại, chúng ta dụ Bá đến đó chiếm thành đoạt đất, chém giết người

Sở, sau đó chúng ta rút chạy về hướng Anh Thị, Kê Phụ, Vũ Thanh, mượn đường từ Trịnh quốc đến Ngải thành Vệ quốc.

Bá xua quân đuổi theo là tốt nhất, nếu không thêm đuổi theo, cứ chém giết cướp bóc ở mấy tòa thành trì kia, trừ khi Sở vương là người chết, bằng không hẳn buộc phải hành động bảo vệ lãnh thổ chứ, chỉ cần hẳn xua quân giao tranh với Bá, khi đó Khánh Kỵ diệt nhĩ đến Sở thuyết phục Sở vương cùng khởi binh phạt Ngô, đó đã là chuyện buộc phải làm theo, không có lí do gì để từ chối.”

Chúc Dung nghe Yểm Dư nói xong nhắm mắt suy ngẫm hồi lâu, đột nhiên mở to đôi mắt, ánh nhìn toát ra một vẻ gì đó nham hiểm: “Tứ ca, chúng ta bị người Sở hại đến nỗi thê thảm thế này, bỏ đi như vậy đệ không cam lòng.”

Yểm Dư lườm hẳn, nghiêm nghị: “Chúc Dung, đại sự làm trọng, không được vì thù riêng làm hỏng việc lớn, mối thù với Sở vương đợi sau khi chúng ta phạt Ngô thành công rồi hẵng tính, bây giờ tuyệt đối không được phá hỏng kế hoạch của Khánh Kỵ diệt nhĩ.”

“Tứ ca, đệ không phải muốn phá hỏng kế hoạch của Khánh Kỵ diệt nhĩ, đệ chỉ định...nếu mục đích của chúng ta là dẫn mỗi lửa đến đốt cháy người Sở, tại sao không đốt cho cháy to hơn? Không đốt chết tên tiểu súc sinh Sở vương cũng cháy cho hẳn trụi sạch lông, thế mới hả cơn giận của hai huynh đệ chúng ta.”

Yểm Dư ngớ người, vội hỏi: “Chúc Dung, đệ có diệu kế gì?”

Chúc Dung cười một cách nham hiểm, ghé tai Yểm Dư nói nhỏ vài câu, ánh nến phản chiếu bóng dáng hai người lên túp lều vải, như hai con sói đói nhe nanh chuẩn bị cắn xé con mồi tội nghiệp đang giãy giụa chờ chết.

181. Chương 180: Dẫn Hỏa Thiêu Thân

Nơi đây đã bị quân Ngô chiếm cứ, Bá chiếm cứ được tòa thành này, bèn lấy đó làm cứ điểm dừng chân, truy quét quân của Yểm Dư, Chúc Dung. Bá lúc này mới chỉ hơn ba mươi tuổi, đang vào lúc tráng kiện nhất của nam nhân, dẫn quân đánh trận cũng là hảo thủ số một, do Sở vương một lòng mặc cho họ tiêu diệt lẫn nhau, nên toàn bộ quân chủ lực của Sở đã nhận được lệnh rút lui về hậu phương, chỉ để lại tàn quân của Yểm Dư, Chúc Dung cùng với một số nước nhỏ nương nhờ vào Sở quốc ở lại tiếp chiến, đám quân yếu đuối này vốn chẳng thể nào đối chọi được với quân đội hùng mạnh như cọng dũ của Ngô quốc, vì thế quân Ngô đánh trận nào thắng trận đó, đến nay vẫn chưa vấp phải trận chiến khó khăn nào.

Dưới ánh nến, Bá đang cầm một tấm bản đồ da dê xem xét tỉ mỉ, đôi lông mày rậm rạp căng thẳng nhíu chặt lại, chốc chốc lại nắm mạnh tay một cái, hình như có vấn đề khó khăn gì không sao nghĩ ra cách giải quyết.

“Tướng quân, tướng quân.” Tấm màn cửa hé mở, một cơn gió lạnh lùa vào trong phòng, Bá đưa tay giữ chặt tấm áo khoác trên vai, đưa mắt về phía cửa, một tên lính mặc áo giáp bước vào bẩm báo: “Tướng quân, Ngũ tướng quốc đã đến trước ba quân.”

“Hử?” Bá giật mình, hai vai vươn thẳng, cởi tấm áo khoác trên vai xuống, truyền lệnh: “Tướng quốc đã đến đây ư? Mau, mau mau bày đội nghi thức ra đón tiếp, đánh trống lên, triệu tập tất cả tướng lĩnh.”

“Tuân lệnh!” Tên lính mặc áo giáp nhận lệnh xong gấp rút lui ra.

Bá vội vàng nhắc bộ giáp trụ để trên bàn lên, vừa cố gắng mặc nhanh vào người vừa nghĩ thầm trong đầu: “Ngũ Tử Tư sao lại đột nhiên đến đây? Chẳng lẽ đến tranh giành công lao với mình sao? Không lí nào, lão già đầu bạc này là một người khảng khái chân thành, vậy chắc là đại vương có mệnh lệnh gì rồi? Nhưng cũng cần thiết phải bắt một người đường đường là tướng quốc đi truyền đạt quân lệnh.” Tình cảnh của Bá cũng giống như Ngũ Viên, cũng vì thế lực gia tộc ngày càng lớn mạnh, uy hiếp đến quyền lực Sở vương, bị Sở vương mượn tay Lệnh Doãn Nang Ngôa diệt cả gia tộc. Ngũ gia bị tiêu diệt trước tiên, Ngũ Tử Tư may mắn trốn thoát sang Ngô quốc, được Ngô vương Hạp Lư trọng dụng và trở thành trọng thần trong triều, Bá sau khi nhà tan cửa nát cũng trốn sang Ngô quốc, hai người vốn đều xuất thân từ danh gia vọng tộc ở Sở, là chỗ quen biết cũ, nay lại cùng cảnh ngộ với nhau, Ngũ Tử Tư bèn tiến cử Bá với Ngô vương Hạp Lư, để Bá giữ chức đại phu ở Ngô quốc.

Cơ Quang mưu triều tán vị mới ngồi vào được ngôi báu, hắn không dám trọng dụng các đại thần tướng lĩnh của Ngô quốc, lại sợ các thành viên hoàng tộc nắm được binh quyền bắt chước hắn giở trò cướp ngôi một lần nữa, nên hắn chỉ còn cách trọng dụng những người đến từ bên ngoài Ngô quốc, thêm vào đó Ngũ Viên và Bá quả thật tài cán hơn người, họ nhanh chóng trở thành trọng thần của Ngô quốc dưới sự cai trị của Ngô vương Cơ Quang.

Thật ra, Bá đối với Ngũ Viên mới đầu chỉ là cảm thấy mang ơn, nhưng khi địa vị của hắn chỉ đứng sau Ngũ Viên, trở thành nhân vật số hai ở Ngô quốc, giữa hai người khó tránh khỏi xung đột ở một số chuyện liên quan đến vấn đề quyền lực. Một là địa vị thấp hơn đối phương, hai là Ngũ Viên có ơn với hắn, vì thế nên khi xảy ra những việc dính dáng đến lợi ích giữa hai người thì Bá luôn là người nhường nhịn.

Nhưng dần thân vào chốn quan trường, cũng như câu “Nhân tại giang hồ, thân bất do kỷ”, giờ Bá đâu phải chỉ có một mình, còn có một đám đại thần và tướng lĩnh cậy nhờ vào hắn nữa, nếu cứ thế mà nhường nhịn không mưu cầu lợi ích cho người của phe hắn, thế thì ai chịu tiếp tục ủng hộ hắn đây? Thêm vào đó con người Ngũ Tử Tư cương trực ngay thẳng, công chính liêm minh, nhưng lại tính tình nóng nảy, tự cho mình là phải, khi hắn cảm thấy mình đúng, lúc đó chắc chắn kiên trì đến cùng, quyết không chịu nhường nhịn nửa bước, với lại cách hành xử của hắn cũng khá đơn giản, khi nổi giận lên thì không cần biết thân phận người ta là gì, dù là trước mặt đám đông, vẫn chỉ vào mặt người khác mắng cho một trận té tát, chính vì tính khí này mà Ngũ Tử Tư đắc tội với không ít người, không chỉ rất nhiều công khanh đại thần Ngô quốc từng bị hắn chỉ trích, ngay cả Bá vừa là chỗ thân thiết lại từng chịu ơn của hắn cũng không tránh khỏi có chút oán hận.

Bá một mặt suy đoán dụng ý đến đây của Ngũ Tử Tư, một mặt vội vàng mặc áo giáp chỉnh tề, đeo kiếm ngang hông, sau đó dưới sự hộ tống của đội thân binh bước ra ngoài doanh trại. Ngô quốc so sánh với Sở quốc đất rộng người đông thật ra chỉ là một nước nhỏ lạc hậu nghèo nàn bên cạnh, nhưng chính vì đất nước nhỏ bé này quanh năm suốt tháng chiến sự liên miên, lại khiến toàn dân đều chiến đấu được như quân sĩ, chất lượng chiến đấu của quân Ngô rất tốt, sức mạnh quân sự vượt xa quân Sở. Khi Bá bước ra ngoài doanh trại, tướng sĩ ba quân đã nghe được hồi trống triệu tập đến tập hợp đầy đủ, bày đội hình chỉnh tề đứng đó, sát khí ngùn ngụt, khí thế đủ để trấn áp bất kì đối thủ hùng mạnh nào.

Bá hài lòng cười đắc ý, dẫn theo các tướng lĩnh tiến ra ngoài Viên môn đón tiếp Ngũ Tử Tư.

“Mời tướng quốc đại nhân thượng tọa, đại vương dạo này có khỏe không ạ?”

Ngũ Tử Tư được đón vào túp lều chỉ huy, Bá và các tướng lĩnh dưới trướng lần lượt bước lên hành lễ, hỏi han tình hình của Hạp Lư.

Ngũ Tử Tư toàn thân mặc một chiếc áo màu đen u ám, trên có thêu sáu loại hoa văn Tảo, Hỏa, Phấn, Mễ, Phũ, Phất, tay áo bào còn có thêm hoa văn Vân màu vàng sậm, trên đầu đội chiếc mũ cao, đầu tóc bạc phơ, nét mặt nghiêm nghị.

“Đại vương sức khỏe rất tốt, mọi thứ ở Ngô quốc đều ổn.” Ngũ Tử Tư ngửa mặt trả lời một câu, sau đó bước tới chiếc ghế chính giữa dành cho chủ soái ngồi xuống, phát tay một cái, nói: “Mời các tướng ngồi.”

Các tướng lĩnh theo chức vụ lớn nhỏ lần lượt ngồi xếp gối trước mặt, Ngũ Tử Tư đợi mọi người yên vị xong, sắc mặt chợt danh lại: “Bá.”

“Có mặt tướng!” Bá vừa mới ngồi yên lập tức đứng bật dậy, chấp tay đợi lệnh.

“Bá, đại vương lệnh cho ông thống lĩnh toàn quân truy quét hai tên phản đồ Yểm Dư, Chúc Dung, chiến sự liên miên, đến nay đã nửa năm trôi qua, tiêu tốn lương thảo nhân lực không ít, người Sở rõ ràng là giữ thái độ tọa sơn quan hổ đấu, không chịu xuất quân giúp đỡ bọn chúng, sao ông còn chưa chịu xuất quân tiêu diệt bọn phản nghịch hả?”

Bá cười khổ giải thích: “Xin tướng quốc minh giám, không phải là mặc tướng không nghe theo lệnh, chỉ là muốn đánh bại bọn Yểm Dư, Chúc Dung thì dễ, muốn giết được bọn chúng thì khó, Sở quốc bao la rộng lớn, sông ngòi kênh rạch chằng chịt, địa hình núi non hiểm trở phức tạp, Yểm Dư Chúc Dung mỗi lần chiến bại đều rút lui, dựa vào ưu thế địa hình ẩn náu cố thủ, mặc tướng hôm qua vừa mới san bằng sào huyệt ở Đại Biệt sơn của bọn chúng, nay chúng lại lui về phía Cư Sào, mặc tướng đang định tập hợp các lộ binh mã, sáng sớm ngày mai sẽ xuất quân truy đuổi bọn chúng.”

Ngũ Tử Tư nghe xong nổi giận lôi đình, đập bàn cái rầm hét lên: “Khốn kiếp, bọn Yểm Dư Chúc Dung hôm qua đã bỏ chạy, ngày mai ông mới dẫn quân đuổi theo, cứ đánh trận thế này đến bao giờ mới bắt được hai tên nghịch tặc đó hả?”

Bá nhân mày định cãi lại nhưng kiềm chế được, nhần nhin nói: “Xin tướng quốc minh giám, ở đây là lãnh thổ Sở quốc, kẻ địch của mạc tướng tuy chỉ có Yểm Dư, Chúc Dung, nhưng đại quân Sở quốc hiện đang tập trung ở vùng Bá Cử, Anh Thị, Hạ Thái, chỉ ngăn cách bởi Đại Biệt sơn và Dĩnh Thủy, vẫn lăm le dòm ngó quân ta, Bá dẫn quân viễn chinh, không thận trọng sao được? Vì thế nên một khi ba quân chưa tập hợp đầy đủ không dám mạo hiểm tiến công, bọn Yểm Dư Chúc Dung giờ chỉ còn không quá ba ngàn binh mã, đương nhiên bỏ chạy nhanh chóng, còn Bá phải thống lĩnh đại quân, buộc phải suy tính kĩ càng cẩn thận, với lại lương thảo vận chuyển tiếp tế khó khăn...”

“Hừ!” Ngũ Tử Tư bực bội ngắt lời: “Người khác thì có thể không biết tình hình Sở quốc, còn ông chẳng lẽ cũng không biết? Sở vương u mê, gian thần hoành hành, đám gian thần ấy suốt ngày chỉ biết tranh quyền đoạt lợi, mưu hại trung lương, nếu không cũng đâu ngồi đó không chịu làm gì, bỏ qua cơ hội tốt đánh lên chúng ta, giờ bọn Yểm Dư Chúc Dung bị thua tan tác phải bỏ chạy như chó mất nhà, quân Sở cũng không xuất quân cứu viện. Nếu quân Sở mà có ý đối đầu với quân ta thì đã không rút về hậu phương rồi, còn việc tiếp tế lương thảo thì...”

Ngũ Tử Tư trầm ngâm giây lát, sát khí ngùn ngụt nói tiếp: “Lần này đuổi theo đến Cư Sào, dọc đường có nhiều thành trì nhỏ, hơn nữa quân số trấn giữ không nhiều, tuyệt đối không phải là đối thủ của ông, chỉ cần ông công phá thành trì, còn không có cách kiểm cho ra lương thảo ư? Đối phó với đám tàn quân bại khấu, nên tức tốc đuổi theo đánh cho chúng không kịp thở, chứ như cách đánh e dè của ông, đúng là ngồi nhìn cơ hội trôi qua.”

Bá và Ngũ Tử Tư có cách dụng binh khác nhau, bị hấn trách mắng như vậy trước mặt bao nhiêu thuộc hạ đương nhiên Bá cảm thấy uất hận trong lòng, chỉ là Ngũ Tử Tư quyền cao chức trọng, lại là người được Hạp Lư tin cậy nhất, nếu giờ tranh cãi với hắn, e với tính khí ngang ngạnh hắn sẽ không chịu lùi bước, lúc đó há chẳng trở thành trò cười cho ba quân tướng sĩ có mặt ở đây sao?

Nghĩ vậy nên một lần nữa Bá lại nuốt trôi cơn giận, lên tiếng nhận lỗi: “Dạ, tướng quốc dạy phải lắm, mạc tướng hôm qua tập kích bất ngờ vào doanh trại của bọn Yểm Dư, Chúc Dung, bọn chúng thua chạy tan tác, rất nhiều đồ đạc còn chưa kịp lấy đi, cho nên Bá thu được một món đồ cực kì quan trọng của chúng, vừa này đang nghiên cứu trong doanh trại, vì sự thể trọng đại, mạc tướng không quyết định được nên làm thế nào. Vừa đúng lúc tướng quốc đến đây, đúng là trời giúp Ngô quốc ta, mạc tướng xin tướng quốc quyết định giùm cho ạ.”

Ngũ Tử Tư nghe vậy vội hỏi: “Hử? Là vật gì mà quan trọng thế?” Ngũ Tử Tư nghe vậy vội hỏi: “Hử? Là vật gì mà quan trọng thế?”

Bá định trả lời nhưng lại thôi, Ngũ Tử Tư chợt hiểu ý, quay xuống truyền lệnh: “Các tướng về trấn giữ doanh trại, bốn tướng quốc cần nghị sự quan trọng với Bá tướng quân.”

Các tướng lĩnh đứng bật dậy, nhận lệnh lui hết cả ra, Bá đưa tay mời Ngũ Tử Tư: “Tướng quốc đại nhân, mời đến lều của mạc tướng xem thử vật này.”

Ngũ Tử Tư không biết Bá đang giữ vật gì mà quan trọng vậy, lại cẩn thận đến thế này, nổi lòng hiếu kì theo Bá bước ra khỏi lều chỉ huy, đến trước túp lều nơi Bá ở, trước lều có bốn tên lính cầm kích đứng canh gác, thấy chủ soái và tướng quốc bước đến, vội đưa tay vén cửa lều lên cho hai người bước vào trong.

Trên bàn, một tấm bản đồ da dê đang được trải rộng ra, Bá bước nhanh về phía ấy, cầm tấm bản đồ da dê lên, nói với giọng bí hiểm: “Mời tướng quốc xem qua!”

Ngũ Tử Tư đưa tay đón lấy tấm bản đồ da dê, mở ra xem sơ qua đã vui mừng ra mặt, không dám tin vào những gì mắt mình đang nhìn thấy, hắn kêu lên phấn khích: “Ông lại có được tấm bản đồ quan trọng này ư?”

Ngũ Tử Tư bước tới bên chiếc bàn ngồi xuống, trải tấm bản đồ ra, ngón tay chỉ chỉ lên trên đó, lại xem tỉ mỉ một hồi lâu. “Rầm!” một tiếng vỗ mạnh xuống mặt bàn, mạnh đến nỗi chum râu dưới cằm cũng run

lên, hớn hởi: “Tốt, tốt lắm, Bá, ông đã lập được một công lớn cho Ngô quốc, có tấm bản đồ địa lí và phân bố binh lực của Sở quốc này, quân ta tiến vào Sở cứ như là vào chốn không người thôi.”

Vào thời Xuân Thu, ở một số nước lớn, dù cho là người dân bản địa cũng không thể nào nắm rõ chi tiết tình hình địa lí của đất nước, thêm vào đó thời kì này giao thông không thuận tiện, tin tức truyền đi chậm, dù cho có trăm vạn đại quân, bố trí phòng thủ khắp nơi, cũng khó tránh có những lỗ hổng, chỉ cần một đội quân nhỏ của nước này nắm được tình hình địa lí và cách phân bố binh lực của một nước khác, thì có thể đi lại tự do trên lãnh thổ nước đó, tập kích bất ngờ chiếm ưu thế quân sự, có được tấm bản đồ quý báu này thử hỏi Ngũ Tử Tư không phần khích như điên sao được?

Con người Ngũ Tử Tư tính tình nóng nảy, hay la mắng người khác, nhưng lại không mang lòng riêng ích kỉ, thấy Bá đoạt được tấm bản đồ quan trọng thế này, lập tức quyết định ghi nhận công lớn cho Bá.

Bá chưa lộ vẻ gì vui mừng, ngược lại nhíu mày nghi hoặc: “Tướng quốc đại nhân, mặc tướng biết tấm bản đồ da dê này có ý nghĩa quan trọng, nhưng mà...vật quan trọng như thế này, tuy là lúc vội vàng rút chạy, đáng lí ra Yểm Dư, Chúc Dung cũng không thể nào bỏ lại không mang theo, nghĩ vậy nên sau khi Bá có được tấm bản đồ từng suy nghĩ lí do giải thích, theo tướng quốc đại nhân, đây có phải là một cái bẫy dẫn dụ quân ta?”

Ngũ Tử Tư chớp mắt, lập tức cầm tấm bản đồ lên xem xét tỉ mỉ cẩn thận thêm một lần nữa, sau đó gật gù: “Xem nét mực lại không giống là vừa mới vẽ, thế nhưng...”

Hắn đứng thẳng, đi qua đi lại trong lều suy tư một hồi, hồi lâu sau lạnh lùng cười to: “Nếu nói tấm bản đồ quan trọng này là do Yểm Dư, Chúc Dung cố tình bỏ lại, thậm chí là cố ý vẽ tặng chúng ta, thế cũng chưa chắc... chưa chắc là giả.”

Yểm Dư, Chúc Dung chạy sang nương nhờ Sở quốc, nhưng Sở vương lại xem chúng như hai con chó giữ cửa, mặc cho chúng giao chiến với quân Ngô, không thèm xuất quân trợ giúp, làm cho hai người hao binh tổn tướng gần hết, giờ đây nỗi hận của Yểm Dư, Chúc Dung đối với người Sở, e là không kém mối thù Cơ Quang giết cả gia tộc họ, chúng không cách nào chống đỡ Cơ Quang, nếu người Sở xem chúng là vật hy sinh, thế thì trước khi thua chúng chơi cho bọn quân Sở một vở này, mượn tay quân Ngô đâm cho quân Sở một nhát kiếm, trả mối thù bị Sở vương bốn cột cũng không phải là không thể xảy ra, đó cũng là lẽ thường tình của con người thôi.”

Ngũ Tử Tư và Bá hai mắt nhìn nhau, tâm ý hai người cũng đều nghĩ đến lí do trên. Bá vuốt râu tán đồng: “Tướng quốc nói phải lắm, đám tàn quân của Yểm Dư, Chúc Dung đã không còn nguy hiểm gì với quân ta, còn quân thần Sở quốc, ai nấy đều lo toan riêng cho lợi ích của mình, nếu cách phân bố binh lực trên tấm bản đồ này là giả, chúng cũng không cách gì đoan chắc chúng ta sẽ trúng kế, cũng không biết chúng ta sẽ tiến đánh vị trí nào, thế nên không thể nào bố trí quân mai phục dụ quân ta vào bẫy được, xem ra...khả năng tấm bản đồ da dê này là thật rất lớn.”

Ngũ Tử Tư đầu tóc bạc phơ, hai má hồng hào, ánh mắt lóe lên tia sáng nham hiểm: “Ngày mai ta cứ vờ như tiếp tục truy đuổi Yểm Dư, Chúc Dung, đồng thời phái các binh sĩ lanh lợi biết nói Sở ngữ giả làm thương buôn, căn cứ theo tấm bản đồ này đi dò thám tình hình phân bố binh lực của quân Sở coi thực hư thế nào.”

“Ý của tướng quốc đại nhân là...?”

Ngũ Tử Tư quay mặt lại, đôi mắt ngấn lệ nhìn vào Bá: “Bá, mối thù mấy trăm thân nhân chết thảm của ông và ta, có lẽ...dựa vào tấm bản đồ này, giờ trả thù được rồi.”

Bá cũng biết là tác dụng của tấm bản đồ rất lớn, nhưng hắn không hề nghĩ đến là dùng nó tập kích quân Sở, nghe Ngũ Tử Tư nói vậy, Bá kinh ngạc kêu lên: “Tướng quốc đại nhân, ngài định...định...”

Ngũ Tử Tư nắm chặt tấm bản đồ da dê trong tay, gằn giọng: “Không sai, đây là cơ hội ngàn năm có một, giờ đang là mùa đông, mùa này không cần canh tác, ta có thể triệu tập nhiều quân lính tham gia chiến đấu, hơn nữa nơi đây không lạnh lắm như phương Bắc đến nỗi đại quân hành quân khó khăn, chúng ta phải tận dụng cơ hội trời cho này, cầu xin đại vương xuất quân, đánh thẳng vào Dĩnh Đô, giết chết Sở vương, báo mối thù gia tộc.”

Bá vẫn lo lắng: “Tướng quốc, làm vậy có chắc chắn không?”

Hai mắt Ngũ Tử Tư lúc này đỏ rực ngọn lửa thù hận, cười một cách nham hiểm, sát khí dâng cao ngàn ngút, quả quyết: “Hành quân đánh trận là phải mạo hiểm, nếu không sao thành việc lớn được? Tuy nhìn vào có vẻ nguy hiểm, nhưng chúng ta có tấm bản đồ phân bố binh lực này, quân ta cứ như tiến vào chỗ không người, thắng thua đã rõ.”

Ngũ Tử Tư càng nói càng kích động, hần thở hổn hển, nắm tay cầm chặt tấm bản đồ áp sát vào ngực: “Cả nhà Ngũ Viên, hết thảy là ba trăm sáu mươi lăm nhân mạng, gia phụ, gia mẫu, huynh trưởng, phu nhân..., còn có đứa con mới đầy tháng của ta...”

Nước mắt tuôn trào trên khuôn mặt Ngũ Tử Tư, nước mắt đỏ rực như máu: “Bọn chúng giam cầm gia phụ, dụ ta quay về Dĩnh Đô nộp mạng, gia huynh biết chắc là sẽ chết, nhưng cũng quay về, chỉ có ta là trốn chạy sang Ngô. Ngũ Viên không phải là kẻ tham sống sợ chết, ta giữ lấy tính mạng, hứng chịu bao lời nhục mạ chỉ trích, chính vì muốn trả mối thù máu sâu tựa biển này. Bao năm qua ta tuy làm tướng quốc Ngô quốc, quyền cao chức trọng, trong lòng lại không hề cảm thấy vui mừng, mỗi ngày cứ nhắm mắt lại, những xác chết máu me của thân nhân luôn ẩn hiện trong đầu ta...Ta chịu dày vò bao lâu nay, chỉ có dùng máu của kẻ thù, mới là liều thuốc hữu hiệu trị được vết thương lòng của ta.”

Bá cũng nghĩ về phụ mẫu huynh đệ của mình, bao nhiêu thân nhân đã chết thảm, đôi mắt hần cũng ngấn lệ: “Tướng quốc, Bá cũng mang mối thù lớn nặng như núi sâu tựa biển với Sở quốc, sao lại không muốn đánh về Sở trả mối thù này chứ? Nhưng giờ với thực lực của chúng ta, liệu...có thành công không?”

“Sao lại không thành công?” Ngũ Tử Tư ngẩng đầu lên, đưa tay lau sạch nước mắt, đánh mặt lại: “Nếu không có tấm bản đồ này, e là mười năm, hai mươi năm trôi qua mối thù của chúng ta cũng không trả được. Nếu tên tân quân Sở quốc này không giống với tên hôn quân hồi trước, cai trị tốt Sở quốc làm Sở quốc hùng mạnh lên, chúng ta càng không có cơ hội trả thù, vì thế nếu tấm bản đồ này là thật, chúng ta nhất định phải nắm bắt lấy cơ hội này mới được.”

Hần hít một hơi dài, lấy lại bình tĩnh, nói tiếp: “Còn về phía đại vương, không cần lo lắng, đại vương hùng tài thao lược, quyết chí xưng bá chư hầu, Ngô quốc nằm ở nơi xa xôi hẻo lánh phương Nam, thực lực không đủ lớn mạnh, muốn xưng bá chư hầu, không có chiến công hiển hách không khiến chư hầu thiên hạ khiếp sợ phục tùng được. Sở quốc là một nước lớn, nếu đại vương công phá Dĩnh Đô thành công, lúc đó chư hầu khắp thiên hạ đều thần phục. Có được kì công cái thế này, chỉ cần chúng ta hoạch định kế hoạch chu toàn, nghĩ chắc đại vương sẽ chấp thuận làm theo.”

Bá hớn hờ ra mặt: “Tướng quốc nói phải lắm, mối thù máu của chúng ta xem ra lần này phải nhờ cậy vào tấm bản đồ này đây.”

Ngũ Tử Tư khoát trá vuốt cằm, ánh mắt lộ vẻ nham hiểm: “Ngũ Viên lần này đến đây là chính xác, trước tiên chúng ta phải xác định tấm bản đồ này là thật hay giả trước đã, một khi chứng thực xong, Ngũ Tử Tư này lập tức về Cô Tô, xin đại vương xuất binh phạt Sở.”

Trong lòng Ngũ Tử Tư, mối thù gia tộc quan trọng hơn gấp vạn lần Ngô quốc mà hần đang phục vụ, vì thù hận mà hần khuyh đảo các quốc gia khác, giết chết các ân nhân từng cứu mang hần, từ khi Ngũ gia bị họa diệt môn hần chỉ biết sống trong thù hận, vì trả thù hần có thể làm bất cứ chuyện gì, bằng bất cứ thủ đoạn gì, hần giờ đây đã mất hết lí trí, chỉ nghĩ đến mỗi việc là trả thù mà thôi.

Ngũ Tử Tư và Bá, hai người đều hận thấu xương Sở quốc, quyền thần số một và số hai Ngô quốc giờ đây chung một lòng trả thù chuốc hận, trên họ lại có một Ngô vương Hạp Lư mang dã tâm xưng bá chư hầu. Sở quốc sắp gặp phải tai ương nào đây? ...

182. Chương 181: Yêu Hận Tình Thù

Cổng hoàng cung rộng mở, Vệ hầu Cơ Nguyên và Quân phu nhân Nam Tử đi đầu bước ra, theo sau là một đám công khanh đại thần và các thị vệ trong cung. Cơ Nguyên mặc một chiếc áo bào dành cho chư hầu, còn Nam Tử ăn mặc có hơi đặc biệt, bên ngoài là chiếc áo lông chồn, trắng lệ cao sang, chiếc đuôi chồn trắng

phau giờ trở thành khăn choàng cổ khoác trên cổ nàng, lông chồn êm ái tô điểm thêm cho nét mặt trắng hồng như đóa sen của nàng, đôi mắt đen láy dưới gió rét cảm cảm vẫn kiều diễm mê hồn.

“Phu nhân đi đường cẩn thận, tiết trời lạnh lẽo, phu nhân nhớ phải giữ gìn sức khỏe.” Cơ Nguyên làm ra vẻ âu yếm quan tâm dặn dò Nam Tử.

Khi cuộc tranh quyền đoạt lợi giữa Vệ hầu và đám người Tề Báo diễn ra ngày càng gay gắt, quân phu nhân Nam Tử đứng đầu phe Tề Báo lại đột nhiên đưa ra yêu cầu về Tổng quốc thăm phụ mẫu. Nàng về nước thăm thân nhân chẳng qua chỉ là một chuyện bình thường, nhưng vào lúc căng thẳng thế này mà nàng nảy ra ý định về Tổng, làm không ít người đoán già đoán non.

Hai nước Vệ, Tổng như môi với răng, liên kết với nhau cùng chống Tấn quốc hùng mạnh, xưa nay luôn giữ quan hệ khăng khít mật thiết. Cơ Nguyên tuy rất hận Nam Tử hợp mưu với đám người Công Tử Triều, Tề Báo, giúp chúng đoạt lấy hồ phù khổng chế cung vệ giết chết Công Mạnh Trập, nhưng với thân phận đặc thù của Nam Tử, trừ khi nàng rắp tâm mưu hại mình, bằng không thì không thể nào trở mặt với nàng ta được, vì vậy lần này Nam Tử về Tổng, Cơ Nguyên cũng không dồn ép thái quá bọn Tề Báo nữa. Bọn Tề Báo đúng là muốn đoạt quyền, nhưng lại không có dã tâm soán ngôi, Cơ Nguyên không thể mạo hiểm đắc tội với Tổng quốc, lần này chưa nắm rõ ý đồ về nước thật sự của Nam Tử là gì, hẳn vẫn cần tiếp tục nhẫn nại.

“Đa tạ bệ hạ, Tiểu đồng (Nam Tử tự xưng) xin phép lên đường, quốc sự bận rộn, xin bệ hạ và các vị đại thần hãy quay về, không cần đưa tiễn đâu.” Nam Tử cười dịu dàng đáp lại vị phu quân Vệ hầu đang giả làm ra vẻ quan tâm thê tử.

“Thôi được, khi nào phu nhân gặp Tổng quân và quân phu nhân, hãy nói thay ta vài lời hỏi thăm.” Cơ Nguyên bước đến cạnh, nắm lấy tay Nam Tử đỡ nàng bước lên xe.

Nam Tử một tay nắm lấy Cơ Nguyên, một tay giữ chặt chiếc áo lông chồn, ung dung bước lên xe ngựa.

Một bông tuyết phát phơ rơi xuống, Nam Tử xòe bàn tay ngọc ngà ra đón lấy, bông tuyết rơi vào lòng bàn tay ấm áp của nàng, tan ra thành giọt nước long lanh.

“Tuyết rơi rồi.” Nam Tử thở nhẹ, xoay tròn đôi mắt: “Xin bệ hạ quay về, các vị đại thần cũng quay về đi, Nam Tử đi đây.”

“Phu nhân đi đường cẩn thận.”

“Quân phu nhân đi đường cẩn thận.”

Cơ Nguyên và đám công khanh đại thần dừng bước vẫy tay đưa tiễn, đoàn xe ngựa rầm rập rời đi, bất chấp gió tuyết lạnh lẽo khởi hành đi sang Tổng quốc.

Trong đám đông đưa tiễn có mặt Công Tử Triều đứng đó, Nam Tử từ đầu đến cuối không hề liếc nhìn hắn, trong lòng Công Tử Triều cảm thấy hơi chút nhói đau.

Khúc Phụ Lỗ quốc, phủ Thúc Tôn thị, ngoài cửa gió lạnh thét gào, cây cối trụi lá, trong sảnh lại ấm áp như mùa xuân, ngay cả cây cỏ đặt trang trí ở đó cũng cành lá sum suê.

Thúc Tôn Ngọc đang ngồi trong sảnh uống rượu với Mạnh Tôn Tử Uyên, hai bên đặt hai chiếc bồn lửa đỏ rực để sưởi ấm.

“Hừ, ta ra sức đưa Cơ Tổng lên ngôi, xem ra lại làm chuyện có lợi cho lão Quý Vũ Tử kia rồi, quốc quân Lỗ quốc của chúng ta không biết phân biệt tốt xấu, hôm trước ta tiễn cử con trai vào triều làm quan, vốn là chuyện nhỏ thôi, thế mà hắn lấy lý do con ta còn trẻ, cần có thời gian rèn luyện thêm mà cự tuyệt, giờ nhớ lại ta còn thấy tức anh ách trong lòng.”

Mạnh Tôn Tử Uyên nghe xong, trong lòng cũng bức bối không kém, đập bàn cái rầm: “Thì đó, con ta cũng bị hắn dùng lý do tương tự khước từ, nghĩ lại lúc trước nếu không phải ông và ta ra sức ủng hộ, hắn có leo lên ngôi báu được không? Hừ, thật không ngờ hắn lại ngả về phía Quý Tôn Ý Như, lão thất phu ấy không biết đã giở thủ đoạn gì nữa. Nghe nói...quốc quân muốn nạp tiểu nữ của Quý Tôn Tử Phi là Quý Tôn Tiểu Man làm phu nhân, con nhà đầu Quý Tôn Tiểu Man lại không chịu nghe theo, giờ bỏ nhà ra đi không rõ

tung tích, lạ nhĩ, tiểu tử Cơ Tổng này không những không nổi giận với Quý Tôn Ý Như, ngược lại càng thân thiết hơn với hắn là sao?”

Thúc Tôn Ngọc cười lạnh nhạt: “Còn không phải vì tên thất phu Khổng Khâu gây ra đó ư? Cơ Tổng đâu biết suy nghĩ cơ mưu gì, tất cả đều do đại nho sĩ Khổng Trọng Ni của Lỗ quốc ta bày cho hắn. Ha ha, ông không cần lo lắng, Cơ Tổng không có ý tốt gì với Quý Tôn Ý Như đâu, hắn biết rõ ta và ông liên kết với nhau, cộng thêm hắn vào mới đủ sức đối phó Quý Tôn Ý Như, sợ chúng ta gây bất lợi cho hắn nên mới có ý trấn áp chúng ta, không muốn ngay lập tức thỏa mãn tất cả yêu cầu của ta thôi, ông cứ đợi xem, chậm nhất là vào mùa xuân năm sau, con của ông và ta chắc chắn sẽ được vào triều làm quan.”

Mạnh Tôn Tử Uyên suy nghĩ sâu xa một hồi, nhíu mày hỏi: “Cơ Tổng muốn Tam hoàn chúng ta chế ngự lẫn nhau, thừa cơ ngồi vững ngai vàng?”

Thúc Tôn Ngọc uống một hớp rượu, vênh mặt: “Đương nhiên, hắn có lòng ấy ta không thấy lạ, Khổng Khâu nghĩ ra cách này ta cũng không thấy lạ. Duy nhất chỉ có một mối lo...chúng ta vốn định nhân cơ hội này hạ bệ Quý Tôn Ý Như, nay nếu Cơ Tổng có ý định cho Tam hoàn chế ngự lẫn nhau, e là sẽ không dễ dàng mặc cho Quý Tôn Ý Như sụp đổ, hơn nữa lão già ấy có cơ sở vững vàng, để lão ấy có thời gian chuẩn bị thêm, ta sợ sau này..., tiểu tử Cơ Tổng, mi đang đùa với lửa đây...”

Mạnh Tôn Tử Uyên xoay xoay chum rượu trên tay, trầm ngâm: “Tử Ngọc, cứ tưởng là bắt lão ấy thôi không chấp chính nữa thì đã đạt được mục đích của chúng ta, nhưng đợi khi lão thôi không chấp chính rồi chúng ta mới phát hiện trong mấy năm qua lão đã xây dựng lực lượng lớn thế nào trong triều, giờ nếu ông và ta tiếp tục chia rẽ với quốc quân Cơ Tổng, nghi kỵ lẫn nhau, sớm muộn gì Quý Tôn Ý Như cũng chớp lấy cơ hội, cười lên đầu chúng ta lần nữa. Ông và ta vốn chẳng có dã tâm gì, chỉ mong trấn áp lão già Quý Tôn Ý Như, tránh gia tộc lão tiếp tục lớn mạnh, hay là chúng ta nói rõ với Cơ Tổng, chỉ có liên kết với hắn mới đối chọi với lão già ấy được.”

Thúc Tôn Ngọc cười chua chát: “Nói thì dễ lắm, Cơ Tổng có tấm gương tiên quân ngay ra đó, hắn coi Tam hoàn chúng ta như hổ dữ nhe nanh dòm ngó, chúng ta sao chiếm lấy niềm tin của hắn đây chứ?”

Mạnh Tôn Tử Uyên mỉm cười khoái trá, tự tin lên tiếng: “Kết thân!”

“Kết thân?” Thúc Tôn Ngọc ngạc nhiên hỏi lại: “Ông muốn gả con gái cho Cơ Tổng? Ta nhớ...hai cô con gái của ông đều là con vợ lẽ, tuy nhan sắc cũng mặn mà nhưng xuất thân thấp hèn, sợ không xứng làm quân phu nhân...”

Mạnh Tôn Tử Uyên có chút tức tối kêu lên: “Còn cần ông nhắc nhở lão phu sao? Ta đâu có nói là con gái của ta, mà là con gái của ông kìa.”

Thúc Tôn Ngọc lại ngạc nhiên há hốc miệng: “Con gái ta? Ông nói Diêu Quang? Nhưng nó đã được hứa gả cho Khánh Kỵ...”

Mạnh Tôn Tử Uyên bực bội lên: “Khánh Kỵ? Bây giờ Cơ Quang nắm giữ cả Ngô quốc, ngay cả Sở quốc hùng mạnh cũng không dám tiếp chiến, quân Ngô lớn mạnh thế nào ai đều nhìn thấy, Khánh Kỵ có phục quốc thành công hay không ai cũng không nói trước được, hơn nữa dù hắn có phục quốc thành công cũng là chủ của Ngô quốc, cơ nghiệp của ông và ta thì ở Lỗ quốc, chẳng lẽ chúng ta đem cả gia tộc dọn sang Ngô à? Con gái ông làm phu nhân Ngô quốc hay làm phu nhân Lỗ quốc, cái nào có lợi cho Thúc Tôn thị của ông hơn nào?” Thúc Tôn Ngọc hơi chút do dự, lắc đầu: “Không ổn, ta đã hứa với Khánh Kỵ, giờ sao nuốt lời được?”

Mạnh Tôn Tử Uyên gian xảo nói: “Chuyện ông hứa hôn với hắn chỉ có vài người biết, giờ chúng ta cho phép hắn trú quân ở Phí thành, đối với hắn đã tận nhân nghĩa lắm rồi, chỉ vì một nữ nhân, hắn không trở mặt đâu, hơn nữa...”

Hắn ngập ngừng giây lát, ánh mắt chợt trở nên sắc lạnh: “Khánh Kỵ và Quý Tôn Ý Như đang qua lại mật thiết, quân doanh của hắn nằm trên đất của lão già ấy, lại được Thành Bích của Quý Tôn thị ra sức giúp đỡ, nếu Khánh Kỵ phục quốc thành công, lợi ích từ sự giúp đỡ của Quý Tôn thị với hắn vượt xa cô con gái của ông, đến lúc đó e Khánh Kỵ cũng ngả về phía lão Quý Tôn Ý Như, nếu bây giờ ông và ta không sớm nắm chặt tiểu tử Cơ Tổng trong tay, đến lúc đó thì trễ mất, có hối hận cũng không kịp nữa.”

Thúc Tôn Ngọc không ngờ tên Mạnh Tôn Tử Uyên thô lỗ này hôm nay lại đưa ra lí lẽ hợp tình hợp lí như thế, nghe xong những lời này hắn thấy dao động, Mạnh Tôn Tử Uyên lên tiếng thuyết phục tiếp: “Tử Ngọc, ông chỉ có một cô con gái, chắc không muốn nó được gả tới nơi xa xôi hẻo lánh phương Nam chứ? Hơn nữa con gái của danh gia vọng tộc trước giờ luôn phải gánh lấy trọng trách vì gia tộc hy sinh, kết thân với Cơ Tổng, lúc đó ông trở thành hoàng thân quốc thích, lấy được niềm tin của Cơ Tổng rồi, chúng ta liên kết lại với nhau, Thúc Tôn thị của ông lập tức thay thế vị trí của lão già Quý Tôn Ý Như ấy.”

Thúc Tôn Ngọc chỉ lo cầm cúi uống rượu, lát sau mới cất tiếng: “Việc này..., tháng ba năm sau Khánh Kỵ sẽ xua quân phạt Ngô, hay là chúng ta đợi đến lúc đó coi sao.”

Mạnh Tôn Tử Uyên găm gù: “Ta thì đợi được, nhưng giờ quốc quân đã có, việc chọn quân phu nhân là chuyện lớn nên làm ngay, nghe nói tên Khổng Khâu đang lựa chọn phu nhân giùm cho Cơ Tổng trong các công khanh đại thần kia, không biết hắn khi nào sẽ chọn được, hơn nữa...dù Khánh Kỵ có phục quốc thành công, dựa vào chút ân tình lão già Quý Tôn Ý Như từng giúp đỡ, cũng đủ ngang bằng với quan hệ lấy con gái ông rồi.”

Thúc Tôn Ngọc thở dài, chậm rãi nói: “Nhưng tính khí của con gái ta...Thôi vậy, chúng ta uống rượu đã, đợi ngày mai ta tìm cơ hội thăm dò nó coi sao.”

Mạnh Tôn Tử Uyên cười toe toét: “Thế mới phải chứ! Lệnh ái nhan sắc kiều diễm, đâu có thua kém gì con nha đầu Quý Tôn Tiểu Man, chỉ là Cơ Tổng chưa gặp mặt nó, đợi khi nhìn thấy nhan sắc của con gái ông, sao lại không động lòng được nào? Hô hô, nếu Diêu Quang trở thành quân phu nhân của Lỗ quốc ta, lão phu đây sẽ đem luôn hai cô con gái... À, Thy Trúc năm nay mới mười hai, vẫn còn nhỏ...nhưng thôi, mặc kệ, đưa hai tí muội nó cùng vào cung theo hầu con ông. Ha ha ha, nào nào, uống rượu tiếp nào.”

Ngoài kia, hai tâm phúc gia tướng đang đứng đó. Lí Hàn đứng thẳng người, gió lạnh rít bên tai, gió đã lạnh, lòng càng lạnh căm, đứng yên hồi lâu, vẻ oán hận từ từ hiện lên trong đôi mắt hắn...

183. Chương 182: Oan Gia Ngõ Hẹp

Trong đám đông, một thiếu niên ngó mắt láo liên tứ phía, sau đó mỉm cười hỏi thăm một thương buôn ngoài bốn mươi đứng bên cạnh: “Đại thúc, sao bến thuyền lại bị phong tỏa vậy? Đã xảy ra chuyện gì thế?”

Tên thương buôn này đang hớn hờ kể chuyện gặp được mỹ nhân trong thành Khuyển Khâu hôm qua với đám bạn đường, bị người khác chen vào làm mất hứng nên cảm thấy hơi chút bực bội, nhưng hắn cũng quay đầu qua nhìn vào chàng thiếu niên, thấy chàng ta tuy toàn thân mặc chiếc áo vải thô, nhưng mắt thanh mày tú khá là khôi ngô, khí khái bất phàm, thoáng chốc hắn thu lại vẻ mặt hậm hực, trả lời: “Tiểu huynh đệ không biết ư? Vệ quốc phu nhân Nam Tử muốn qua sông tại bến thuyền này, về Tống quốc thăm thân nhân, người ta là quý nhân mà, đợi quân phu nhân qua sông rồi chúng ta mới được đi tiếp.”

Chàng thiếu niên như mới hiểu ra: “Thì ra là vậy, đa tạ đại thúc.”

Biết không phải xảy ra chuyện gì nghiêm trọng mới phong tỏa bến thuyền, chàng thiếu niên mới hết lo lắng, hắn len lỏi vào đám đông chen chúc gần bến thuyền, nhìn vào dòng sông Hoàng Hà sóng nước cuộn cuộn đằng xa, thở một hơi dài ngao ngán. Chỉ nghe thấy bên cạnh hai tên thuyền phu đang nói chuyện với nhau: “Này, huynh nghe nói gì chưa? Quân Ngô đánh vào Sở quốc rồi đó.”

Tên còn lại hứ một tiếng rõ to: “Thế có gì lạ đâu chứ? Quân Ngô đánh Sở đã hơn nửa năm nay rồi, chiếm cứ được rất nhiều thành trì, cũng không thấy Sở đưa quân ra ứng chiến. Hừ! Tân quân mới có mười một tuổi, chẳng làm nên trò trống gì đâu, đường đường là Sở quốc có mấy mươi vạn hùng binh, bị người khác ức hiếp tới tận cửa nhà cũng không dám kháng cự, lại kêu Yểm Dư, Chúc Dung của Ngô ra chống đỡ giúp, thật là làm trò cười cho thiên hạ.”

Gã kia cười chế giễu: “Tin tức của huynh là từ lúc nào rồi? Ta mới đi thuyền từ hạ du lên đây, nghe các thương buôn dọc đường nói, Yểm Dư, Chúc Dung đã thua trận tan tác giờ không biết biến đi đâu mất, quân Ngô thừa thắng truy kích, giờ đã chiếm được Bá Cử, đang tiến quân về phía Mộng Trạch rồi.”

Chàng thiếu niên nghe vậy lộ vẻ lo lắng trên khuôn mặt thanh tú, hắn đưa mắt về bờ bên kia Hoàng Hà, bỗng khóe miệng nở ra một nụ cười vui mừng: “Chàng ấy dẫn quân từ Ngô quốc xuất chiến, đâu giống tên

Cơ Quang chỉ dám dùng thích khách giành thắng lợi, Yểm Dư Chúc Dung càng không thể so sánh với chàng, lang quân của ta là anh hùng cái thế, tuy nói là Yểm Dư Chúc Dung bại trận không có lợi cho chàng, nhưng với bản lĩnh của chàng, tháng ba năm sau chắc chắn sẽ đánh về Ngô quốc.”

Bến sông gió rít lạnh căm, tấm áo bào của chàng thiếu niên bị thổi tung phấp phới, nhưng nghĩ về lang quân trong lòng, hẳn lại cảm thấy ấm áp hơn bao giờ hết, như không hề cảm nhận được tiết trời đang lạnh đến nổi cắt da cắt thịt. Ánh mắt không ngừng trông theo bờ bên kia, chốc chốc trên môi lại nở một nụ cười đắm đuối, trong lòng đang phấn khởi: “Thiếp vượt đường xa vạn dặm đến gặp chàng, cô nương nhà Quý Tôn không chịu lấy quốc quân dám bỏ nhà ra đi, Diêu Quang của chàng có lang quân yêu quý, chẳng lẽ lại không làm được như vậy, không dám bỏ đi gặp chàng sao? Sau này, thiếp cứ ở bên chàng, cùng nhau xông pha trận mạc, cùng nhau phạt Ngô phục quốc, chàng có vui khi thiếp vì chàng dám làm vậy không?”

Chàng thiếu niên đó chính là Thúc Tôn Diêu Quang đang cải nam trang lén bỏ nhà đi tìm Khánh Kỵ.

Khánh Kỵ dẫn theo bốn thị vệ, cải trang làm thương buôn đi xuống phương Nam, qua Hoàng Hà, vượt Hán Thủy, Trường Giang vào lãnh thổ Sở quốc. Khi hẳn đi ngang lãnh thổ Vệ quốc, gió rét lạnh căm, tuyết phủ khắp nơi, nhưng càng đi về phương Nam thì thời tiết càng ấm áp, sau khi vào Sở đã không phải mặc áo lông dày cộm giữ ấm nữa. Sông nước phong cảnh nơi đây cũng khác xa với phương Bắc, sông hồ ở Vệ quốc giờ đã đóng băng nhưng nơi đây dòng nước lại trong veo róc rách, cây lá xanh tươi mơn mẩn.

Sở quốc nằm ở lưu vực Trường Giang khác với các nước chư hầu, dù cho là cách bố trí quan lại, đặc điểm văn hóa hay lịch sử phát triển, đã sớm bắt nguồn từ nền văn minh lưu vực Trường Giang vào thời thượng cổ, thời đại của Tam hoàng Ngũ đế. Bọn họ còn là người đầu tiên phát minh ra thuật luyện kim, trong trận chiến xa xưa, Hoàng đế Diêm đế liên kết với nhau đánh bại bộ lạc hùng mạnh nhất lúc bấy giờ là bộ lạc Xi Vưu, kẻ bại trận buộc phải rút lui về phương Nam là vùng đất của Sở hiện nay, họ chính là Nam Man mà người Chu từng nói đến.

Tất nhiên với người Sở thì coi đám thổ dân sống phía Nam của họ mới là Nam Man. Man nhân cũng có phân biệt giai cấp, người Sở tôn thờ hỏa thần Chúc Dung (Không phải là Chúc Dung của Ngô hầu, ở đây là từ hán việt đồng âm), cúng bái Đông Nghi Đại Vũ, lấy phượng hoàng làm biểu tượng, ngay cả cách ăn mặc, tập tục lễ hội cũng khác với người Chu, người Chu xem bên trái là thấp hèn, người Sở ngược lại kính trọng bên trên ngồi vào bên trái. Chức tể tướng ở Sở gọi là Lệnh doãn, các chức quan khác cũng có tên gọi khác với người Chu.

Vì thế người Sở bị người Chu coi là Nam man dị tộc, các gì mà mua viên ngọc trả lại hộp gấm, khắc lên thuyền tìm lại thanh gươm, vẽ rắn thêm chân, lấy mâu của mình đâm thuẩn mình bán, tất cả những chuyện ngu ngốc này đều gắn lên trên đầu người Sở, người Sở bị người Chu khinh miệt như một bọn người chưa tiếp cận nền văn minh vậy.

Người Sở bị kì thị đủ mọi mặt, quân chủ đầu tiên khai sinh nước Sở là Hùng Dịch, khi nhận sắc phong thành một nước chư hầu lúc đó chỉ là tử tước, không như nước Tống mới lập quốc đã là nhất đẳng công tước, hơn nữa lãnh thổ được phong tặng phần lớn là vùng đất hoang sơ chưa được khai phá, khắp nơi lại là thổ dân không dễ thuần phục, địa bàn thật sự kiểm soát được trong tay chỉ có vốn vẹn vài trăm dặm, vùng đất ấy nghèo nàn đến độ lễ vật cống nạp lên cho Chu thiên tử chỉ là vài búp măng và mấy con nhím săn bắt được. So với các chư hầu trung nguyên, Hùng Dịch chả có địa vị gì cả, mỗi khi vào triều cống yết kiến Chu thiên tử, cùng là chư hầu được sắc phong nhưng Hùng Dịch bị cho ngồi ngoài điện, phải làm tạp dịch trông lò lửa, chẳng khác nào một tên nô lệ.

Nhưng từ một vùng đất nhỏ bé bị khinh thường, Hùng Dịch không ngừng mở mang bờ cõi, lãnh thổ Sở quốc ngày càng trở nên rộng lớn, trở thành mối đe dọa cho các chư hầu trung nguyên, Sở vương đến đời Hùng Thông đã bắt đầu được xưng là Vũ Vương, từ một chức tử tước nhỏ nhoi thăng lên vương tước ngang hàng cả với Chu thiên tử, chỉ vì Sở quốc lúc đó binh mã hùng mạnh, chư hầu thiên hạ thấy tức giận nhưng chẳng dám làm gì cả. Thứ mà các chư hầu làm được chỉ là liên kết với nhau không công nhận chức vương tước của Sở vương, vẫn gọi Sở vương là Sở tử (cách gọi khinh miệt, “tử” mang nghĩa là thằng nhóc con).

Người Sở có rất nhiều thành tựu đáng khen ngợi, chính họ phát minh ra nổ, kiếm đồng mà họ đúc dài hơn gấp đôi kiếm đồng của người trung nguyên, thuật luyện kim của người trung nguyên kém xa người Sở. Người Sở còn sáng lập ra bộ máy nhà nước hành chính chia theo quận huyện mà Trung Quốc còn sử dụng đến

ngày nay, đe dọa chế độ sắc phong chư hầu của người Chu, tạo ra một mô hình chính trị mới cho người đời sau tham khảo. Từ đời Sở Vũ Vương trở về sau, người Sở đã tiêu diệt ba bốn mươi nước nhỏ xung quanh, nhiều hơn cả các nước bị nước Tề phương Đông tiêu diệt, mỗi khi diệt được một nước lại thiết lập một huyện, phái một viên quan đến cai quản, đến nay đã hơn hai trăm năm trôi qua.

Sau đó, quá khứ huy hoàng của người Sở trượt dài xuống dốc vì các đời Sở vương cai trị ngu ngốc. Lúc Sở Bình Vương tại vị, vì muốn thôn tóm quyền lực, lại ra tay diệt trừ các gia tộc trung thành có thể lực đời đời làm quan ở Sở như Ngũ gia, Bá gia, đám nịnh thần Nang Ngõa, Phí Vô Cực, Yên Tương Sư lại được trọng dụng, triều chính Sở quốc bị chúng làm cho rối tung cả lên, cách cai trị hủ bại của triều đình khiến nước Sở giờ đây ngày càng suy yếu.

Đợi đến khi tân quân đăng cơ, gian thần hoành hành, quốc vương nhỏ tuổi chưa thể làm gì, triều chính Sở quốc càng thêm phức tạp, nếu không cũng không làm ra chuyện mặc cho quân Ngõ và Yểm Dư, Chúc Dung giao chiến trên lãnh thổ của mình rồi. Nhưng chính vì vậy, với quốc gia hủ bại này cần cho một liều thuốc mạnh mới ép họ buộc phải hợp tác với mình, cùng nhau tác chiến được.

Khánh Kỵ dọc đường đi cứ suy ngẫm về tình hình Sở quốc hiện nay: “Thời này đưa tin qua lại khó như lên trời, không biết hai vị hoàng thúc có theo kế hoạch dẫn dụ quân Ngõ đến cướp thành trì của người Sở không, nếu không gây chút đau thương cho người Sở, e khó thuyết phục được họ xuất quân phạt Ngõ cùng ta.”

Phía trước người ngựa qua lại đông đúc, Khánh Kỵ buông rèm cửa xuống, không nhìn ra ngoài nữa. Hắn nhắm mắt nghỉ ngơi giây lát, nghe bên ngoài huyên náo không ngớt, đột nhiên thấy rạo rực trong lòng, hình như có gì đó không ổn. Bây giờ là mùa đông, tuy phía lưu vực Trường Giang này không lạnh lắm, nhưng do phương Bắc lạnh giá, thương buôn đi lại vào mùa đông vì thế giảm đi không ít, sao bây giờ ở đây lại náo nhiệt thế này?

Khánh Kỵ vén rèm cửa lên nhìn ra bên ngoài, người ngựa qua lại tấp nập, già trẻ lớn bé, tay xách nách mang, ai nấy đều vội vàng vàng, Khánh Kỵ gõ vào xe ngựa, hét tên phu xe: “Dừng xe, dừng xe.”

Đợi khi xe ngựa dừng hẳn lại, Khánh Kỵ nhảy phóc xuống xe, một ông lão vai đeo tay nải chạy khắp khiêng đụng vào người hắn, Khánh Kỵ đỡ lấy ông ta hỏi: “Lão nhân gia, tại hạ là thương buôn đến từ Tấn quốc, mọi năm qua đây thấy không nhiều người thế này, sao bây giờ lại huyên náo vậy?”

Ông lão có chút nặng tai, ngửa tai lên hét lớn: “Người nói gì?”

Khánh Kỵ ngao ngán, muốn tìm người khác để hỏi, nhưng cảm thấy làm vậy không hay cho lắm, chỉ còn cách gào to lên hỏi thêm một lần nữa, ông lão đó nghe xong vội xua tay lắc đầu: “Quay về đi, quay về đi, đừng đi về hướng đó nữa, bọn ta không phải là thương buôn, bọn ta đang chạy nạn đó.”

Khánh Kỵ lại phải gào to: “Chạy nạn? Sao mà phải chạy nạn? Đã xảy ra chuyện gì?” Khánh Kỵ lại phải gào to: “Chạy nạn? Sao mà phải chạy nạn? Đã xảy ra chuyện gì?”

Ông lão to tiếng trả lời: “Quân Ngõ đánh đến nơi rồi, dọc đường giết người cướp của, hãm hiếp phụ nữ, thật là một bọn cường tặc, Dĩnh Đô e là không giữ được rồi, các công khanh đại phu chạy còn nhanh hơn bọn ta nữa, người qua đó muốn chết hay sao? Chạy đi, mau rời khỏi đây, chạy càng xa càng tốt.” Nói xong ông lão vội vàng hòa vào dòng người chạy nạn mất hút, Khánh Kỵ nghe tin chết lặng, binh mã của Cơ Quang đã tiến đánh vào tận Dĩnh Đô rồi à? Sao lại thế này được?

Một thiếu phụ đang ôm con nhỏ chạy ngang kế bên nhìn thấy Khánh Kỵ trẻ tuổi tuấn tú, trong lòng không nỡ, lên tiếng khuyên nhủ: “Tiểu huynh đệ, đừng đi về phía trước nữa, khắp nơi hoang tàn, quân Ngõ sắp đánh vào Dĩnh Đô rồi, tạm thời trốn đi đâu lánh nạn đi đã.”

“Quân Ngõ đánh tận Dĩnh Đô ư? Với sức của Ngõ quốc, sao mà chống chọi được với mấy mươi vạn đại quân của Sở? Rốt cuộc ở đây đã xảy ra chuyện gì rồi?” Khánh Kỵ nghĩ mãi không ra, có hỏi tiếp đám dân chạy nạn này chắc cũng không hỏi thêm được gì, vì bọn dân đen chưa chắc nhìn thấy bóng dáng quân Ngõ, có lẽ chỉ là đồn nhau người Ngõ đánh đến tận đây, giết người cướp của hãm hiếp khắp nơi nên dất dứ nhau rời bỏ quê hương chạy nạn.

Khánh Kỵ mặc kệ đám người chạy nạn tiếp tục đi về phía trước, cho đến giữa trưa trước mặt xuất hiện một

thành trì nhỏ, ngoài cửa thành đang có mười mấy tên lính đứng đó, một nam tử mặc áo bào rộng đội mũ cao đeo trường kiếm đang gào to, ra sức trấn an đám dân đen chạy nạn đang chen chúc ủa ra ngoài cổng thành: “Các hương thân phụ lão nghe đây, quân Ngô số lượng có hạn, cho dù tấn công vào Dĩnh Đô cũng không đủ sức chia quân đánh khắp Sở quốc rộng lớn, triều đình đang điều động quân đội phản công, mọi người không cần hoảng loạn lên đâu, cứ ở lại trong thành đi, một khi nhận được tin, ta sẽ dẫn mọi người trốn vào ngọn núi gần đây, quân Ngô không làm hại chúng ta được đâu.”

Tiếc là dù hấn có gào to đến mấy cũng không ai đoái hoài gì tới hấn, đám dân chạy nạn càng chạy nhanh hơn. Khánh Kỵ nhìn gã nam tử này, khoảng hai mươi bốn hai mươi năm tuổi, thân hình cân đối, mắt sáng mũi cao, khuôn mặt thanh tao, có vẻ là người có chức quan gì đấy, bèn bước xuống xe đi về phía hấn hỏi chuyện.

Người đó nghe Khánh Kỵ tự giới thiệu là thương buôn Tấn quốc, cười khổ: “Thì ra là thương buôn từ phương xa đến, tại hạ họ Phạm tên Lãi, tự Thiếu Bá, chính là huyện đại phu ở đây, quân Ngô tiến vào lãnh thổ, lòng dân hoang mang, tình hình cụ thể như thế nào thật ra bốn đại phu cũng không được rõ lắm, khách quý chi bằng cứ ở lại trong thành đã, đợi khi có tin chính xác hẵng tính tiếp.”

Dịch giả nói thêm: Thế là Phạm Lãi đã xuất hiện (âm hán việt là Lễ, nhưng thấy người Việt mình quen gọi là Phạm Lãi rồi), chỗ này tác giả đã cho Phạm Lãi sinh ra trước mấy chục năm, thật ra trong lịch sử đợi khi Hạp Lư chết, con trai hấn là Phù Sai kế vị chiếm nước Việt, lúc đó Phạm Lãi mới xuất hiện dâng kế cứu nước. Hix...nghĩ mà khâm phục cho tấm lòng hy sinh của Phạm Lãi, dám hy sinh hiến người yêu là Tây Thi cho Phù Sai để cứu quốc, giai thoại này là có thật, chắc rất nhiều đọc giả cũng đã biết qua phim truyện. Chà! Không biết mấy chương tới một trong tứ đại mỹ nhân của Trung Hoa là Tây Thi (Tương truyền Tây Thi đẹp đến độ ra suối rửa mặt, mấy con cá lo ngẩng nhìn nàng quên cả bơi lội bị chìm xuống đáy hồ, câu “Chim sa cá lặn” xuất phát từ đây.) có xuất hiện không nhỉ?...

“Nếu đã vậy, xin đa tạ Phạm đại phu!” Khánh Kỵ chấp tay hành lễ, chưa kịp đứng thẳng người lên đột nhiên nhớ ra điều gì, thất thanh kêu lên: “Huynh...huynh vừa mới nói gì? Huynh tên là gì?”

Vị đại phu kia có chút kinh ngạc, vội đưa tay lên vuốt mặt xem mình có chỗ nào không ổn không. lát sau mới trả lời: “Bốn đại phu là Phạm Lãi, gì vậy, vị khách này quen biết tại hạ sao?”

Khánh Kỵ mừng rơn: “Phạm Lãi, huynh chính là Phạm Lãi?”

“Thì là bốn đại phu đây, có gì không đúng à?”

Khánh Kỵ hít một hơi dài, cố chế ngự nỗi ngạc nhiên trong lòng, theo như lịch sử mà hấn biết, Phạm Lãi trở thành nhân vật lịch sử nổi tiếng là vì công trạng ở Việt quốc, còn về chi tiết hấn làm quan ở Sở thì không được biết, hấn cứ ngỡ giờ này Phạm Lãi đang ở Việt quốc mới phải, đâu biết rằng Phạm Lãi vì sau khi quân Ngô công phá Dĩnh Đô của Sở quốc, triều đình hủ bại, quân vương vô dụng, hấn nản lòng mới chạy sang Việt quốc. Khánh Kỵ không biết người tên là Phạm Lãi đứng trước mặt là Phạm Lãi hấn biết qua sử sách hay chỉ là trùng tên, để tránh nhận lầm người, Khánh Kỵ vội hỏi: “Nếu vậy, huynh có quen biết với Văn Chung đại phu không?”

Phạm Lãi nghe xong, nét nghi ngờ cảnh giác trên mặt liền tan biến, hòa nhã nói: “Thì ra huynh là bằng hữu của Tử Cầm, là huynh ấy đã kể về ta đúng không? Tử Cầm là bằng hữu tốt của Phạm Lãi, hiện đang làm quan ở Dĩnh Đô...”

Nói đến đây Phạm Lãi lộ vẻ lo lắng, thở nhẹ: “Hiện giờ lời đồn khắp nơi, người của bốn đại phu phái đi vẫn chưa quay về, ta cũng không biết tình hình ở Dĩnh Đô thế nào rồi, không biết Tử Cầm có an toàn không?”

Khánh Kỵ lần này đến Sở là vì muốn gặp mặt Sở vương, nhưng giờ nước Sở hỗn loạn như thế, e không thể đi đến Dĩnh Đô được rồi. Giờ gặp được vị đại phu Sở quốc này, Khánh Kỵ không che giấu thân phận của mình nữa, Khánh Kỵ nghiêm mặt nói: “Thật không dám giấu, bốn công tử không quen biết Văn Chung đại phu, chỉ là hai vị tuổi trẻ tài cao, danh tiếng đồn xa, bốn công tử đã ngưỡng mộ đại danh từ lâu.”

Sở quốc rộng lớn, chức quan nhỏ như Phạm Lãi, Văn Chung ai mà biết đến chứ? Vả lại nếu nói về danh tiếng, lúc này Phạm Lãi, Văn Chung vẫn chưa sang Việt quốc, giờ này hai người chưa có công trạng hiển hách gì cả, Khánh Kỵ nói nghe danh tiếng của họ ở Tấn quốc, vậy đó là lời nói dối. Hơn nữa hấn tự xưng

là công tử, càng làm cho Phạm Lãi thêm nghi hoặc, Phạm Lãi ngập ngừng hỏi: “Không biết các hạ...các hạ rốt cuộc là có thân phận gì?”

Khánh Kỵ đảo mắt nhìn xung quanh, thấy chỉ còn vệ sĩ của mình và binh lính của Phạm Lãi đứng đó, không sợ bị người khác nghe trộm, mới nghiêm nghị đáp lời: “Bổn công tử chính là Khánh Kỵ, vương tử của tiên vương Ngô quốc, lần này đến Sở mong được gặp mặt Sở vương diện hạ, cùng bàn đại kế thảo phạt Cơ Quang.”

“Này, lễ độ với ta chút đi, đừng có xô đẩy chứ.”

“Đừng nhiều lời, Kinh tướng quân, Ngải tướng quân đã dặn dò kĩ, quân doanh trọng địa, người ngoài ai cũng không được lại gần, ngươi lén la lén lút chui vào đây làm gì, có gì cứ đợi khi gặp mặt tướng quân rồi nói.”

Thúc Tôn Diêu Quang tức tối la lên: “Cái gì mà Kinh tướng quân, Ngải tướng quân, người kêu Khánh Kỵ đến gặp ta, hừ, chàng gặp ta tự khắc biết ta là ai.”

Thúc Tôn Diêu Quang ra vẻ ngạo mạn, lập tức bị tên lính thô lỗ đẩy cho một cái chúi nhủi, nàng vừa tức giận vừa thấy tức cười, nhưng thấy quân lính dưới trướng Khánh Kỵ tận trung như thế, trong lòng nàng cảm thấy vui nhiều hơn giận.

Từ khi Quý Tôn Tiểu Man bỏ nhà ra đi, Cơ Tổng tức giận sôi gan, chuyện này quả thật làm hấn mắt trước bá quan văn võ, nhưng hấn ý thức được ngôi báu của mình không danh chính ngôn thuận, Quý Tôn Ý Như cũng tức giận không kém, định tìm một cô gái khác trong gia tộc kết thân với Cơ Tổng, nhằm đảm bảo quan hệ mật thiết của hấn và quốc quân.

Khổng Khâu giờ đây là người được tin cậy nhất bên cạnh Cơ Tổng, hấn tuân thủ Chu lễ, sao lại ngồi yên nhìn quốc quân kết thân cùng dòng họ, làm ra chuyện mất lễ nghi được? Nhưng Khổng Khâu cũng nhìn ra tâm địa của Tam hoàn, nên bề ngoài vẫn cứ giả bộ chọn phu nhân giùm quốc quân trong nhà các công khanh đại thần Lỗ quốc, mặt khác lại bí mật phái sứ giả đi liên lạc các nước chư hầu, hy vọng tìm được một công chúa thích hợp từ nước khác làm phu nhân của Cơ Tổng, làm vậy có thể nâng cao thực lực của quốc quân, giúp Cơ Tổng chiếm ưu thế trong chế ngự tam giác quyền lực của Tam hoàn.

Tam hoàn không biết được dụng ý sâu xa của Khổng Khâu, Thúc Tôn Ngọc nghe Mạnh Tôn Tử Uyên khuyên nhủ, lại cảm thấy gả con gái cho Cơ Tổng làm Lỗ quốc phu nhân, dù là đối với con gái hay cả gia tộc Thúc Tôn thì đều có thích hợp hơn cả, hơn nữa việc Khánh Kỵ có phục quốc thành công hay không còn chưa biết chắc được. Điều không ngờ là Thúc Tôn Ngọc vừa trình bày ý định với con gái, Thúc Tôn Diêu Quang đã kịch liệt phản đối, hai cha con cãi nhau một trận nảy lửa, Thúc Tôn Ngọc nổi giận nhốt con gái lại định từ từ khuyên nhủ, ai ngờ Thúc Tôn Diêu Quang lại học theo Quý Tôn Tiểu Man, cũng bỏ nhà ra đi tìm Khánh Kỵ.

“Này, ngươi đừng thô lỗ thế, nói không chừng là người quen biết với công tử đó.”

Thúc Tôn Diêu Quang bước đi chậm rãi, phía sau là mấy tên lính áp giải nàng đang to nhỏ nói chuyện với nhau.

“Ta thấy giống gian tế hơn.”

“Hi hi, vậy thì chưa chắc, ta vừa mới để ý thấy người này không có hạch ở cổ, hấn chắc là một cô gái.”

“Ta thì nói ở đâu ra mà lẩm mỵ nam tử thế này. Cô gái ư? ... hay là công tử nhà ta dính món nợ phong lưu nào đó ở bên ngoài, giờ người ta tìm đến tận đây không nhĩ?”

Một tên lính khác lo lắng nói nhỏ: “Nếu để Ngải tướng quân nhìn thấy thì nguy to, hí hí, cả hai người đều quen biết với công tử, gặp nhau có mà ghen tuông đánh nhau...” Mấy tên lính nói cười sau lưng Thúc Tôn Diêu Quang bị nàng nghe thấy, trong lòng tức tối: “Nữ nhân? Mới rời khỏi có mấy tháng, chàng đã không chịu được cô đơn, tìm một nữ nhân khác rồi ư?”

Tuy sớm biết Khánh Kỵ không chỉ có một mình nàng, nhưng nghĩ lại Thúc Tôn Diêu Quang cũng cảm thấy ảm ức trong lòng. Nhất là...Ngải tướng quân gì đó? Chẳng lẽ đó là một nam nhân? Người Lỗ ít ai đồng tính như người Vệ, Thúc Tôn Diêu Quang thử tưởng tượng cảnh ân ái giữa Khánh Kỵ và một tên nam nhân, thấy ghê tởm trong đầu.

Đi dọc theo con đường lớn trong Ngải thành hồi lâu, phía trước một tướng quân đeo kiếm dẫn theo hai tên lính đang bước tới trước mặt, nhìn thấy mấy tên lính đang áp giải một thiếu niên đi qua, vị tướng quân đó dừng bước hét lên hỏi: “Hắn là ai?”

Tên lính đứng kế bên Thúc Tôn Diêu Quang vội bước lên hành lễ trả lời: “Hồi bẩm Ngải tướng quân, theo lệnh tướng quân khắp quân doanh đã được canh phòng nghiêm ngặt, người này len la lén lút lại gần Ngải thành, bị chúng thuộc hạ phát hiện bắt giữ lại không chịu nói rõ thân phận, chỉ là luôn miệng đòi gặp công tử, thuộc hạ thấy khả nghi nên dẫn tới cho tướng quân tra hỏi.”

“Hử?” Quý Tôn Tiểu Man nhìn khắp người Thúc Tôn Diêu Quang một lượt, cảm thấy người này rất là quen thuộc, nhưng nhất thời không nhớ ra hắn là ai. Thúc Tôn Diêu Quang thì nghe nói người này chính là Ngải tướng quân, nhìn dáng vẻ đúng là nhu mì, nếu thay đồ nữ nhi lên chắc đẹp hơn rất nhiều nữ nhân, e là Khánh Kỵ đúng như lời của bọn lính đã ... với hắn, nghĩ vậy Diêu Quang tức giận tím mặt.

“Hắn là nữ nhân!” Quý Tôn Tiểu Man chỉ gặp qua Thúc Tôn Diêu Quang mấy lần, vả lại chỉ nhìn thấy từ xa, lúc đó Diêu Quang mặc đồ nữ nhi, vì thế thấy quen thuộc chứ không nghĩ ra người này chính là Thúc Tôn Diêu Quang, nhưng chỉ nhìn thoáng qua là Tiểu Man lập tức nhận ra Diêu Quang đang cải nam trang, hơn nữa còn là một cô nương nhan sắc mặn mà.

Một ngọn lửa ghen tuông nổi lên đốt cháy lồng ngực Tiểu Man, còn về phía Diêu Quang, nhìn thấy một tướng quân nhu mì xinh đẹp hơn cả nữ nhân, nhớ lại những lời mấy tên lính vừa nãy, ngọn lửa ghen tuông đỏ rực gấp mười lần như sắp phun trào ra từ ánh mắt nàng...

Một cơn gió thoảng qua, tên lính đứng gần nhất với hai cô nương này thấy ớn lạnh vội vàng lùi lại mấy bước.

“Có sát khí! Sát khí ngàn ngạt!” Những tên lính quanh đó đều cảm nhận được bầu không khí căng thẳng khi hai người gườm nhau, trong lòng len lỏi một cảm giác lo âu...

184. Chương 183: Đồng Chí Hưởng

Phạm Lãi và Văn Chung lúc này chỉ là hai thanh niên trẻ tuổi trên quan trường Sở quốc, chức quan cũng là chức hạ đại phu nhỏ nhoi, khả năng trị quốc chắc chưa được lão luyện như sau này họ sang Việt quốc, tuy nhiên, khả năng chính trị là do trải qua ngày tháng trui rèn mà nên, tiềm năng của hai người này là không thể phủ nhận, tuyệt đối là hai nhân vật cần giao du thân thiết, biết đâu chừng sau này khi họ có thành tựu huy hoàng, Khánh Kỵ lại nhờ vả được gì đó thì sao.

Khánh Kỵ giờ đang cần nhiều người tài giúp sức, thấy nhân vật kiệt xuất này xuất hiện trước mặt, sao mà không nổi lòng chiêu nạp cho được? Vì chiêu nạp được người tài chính là gia tăng thực lực của bản thân, người ta không tham vinh hoa phú quý, công danh lợi lộc, cũng mong được thỏa chí trở tài một phen, người tài ai cũng nghĩ vậy cả, với điều kiện của Khánh Kỵ hiện giờ, vẫn chưa đủ sức lôi kéo quan viên của Sở quốc.

Nhưng nghĩ lại Khánh Kỵ lại thấy không đúng, trong lịch sử hai nhân vật Phạm Lãi và Văn Chung bỏ chức quan đại phu ở Sở chạy sang Việt quốc, đi theo phục vụ tên vua Câu Tiễn sắp vong quốc, chắc chắn là có lý do gì đó không thể nào không rời bỏ Sở quốc. Khánh Kỵ giờ đây hân hạnh gặp được hai người này, chỉ bằng cứ cư xử cho tốt, xây dựng giao tình với họ, sau này khi họ không làm quan ở Sở nữa muốn đến nơi khác phát triển, người bằng hữu này chắc chắn là chọn lựa đầu tiên họ nghĩ đến, nghĩ như vậy nên Khánh Kỵ càng cung kính lễ độ với Phạm Lãi hơn, Phạm Lãi được đối xử vậy thấy kinh ngạc không kém.

Nên nhớ Khánh Kỵ thân phận là vương tử, mà chức vụ của Phạm Lãi hiện nay chỉ tương đương với chức tri huyện sau này, với lại còn không phải là công khanh xuất thân quý tộc, cha truyền con nối tiếp nhận chức quan này, Khánh Kỵ tuy đang phải lưu vong, nhưng với tư cách tôn nghiêm của một vương tử lại lễ độ như thế với một huyện đại phu nhỏ nhoi Phạm Lãi, cũng đủ cho Phạm Lãi cảm thấy lạ.

Biết được mục đích chuyến đi của Khánh Kỵ, Phạm Lãi vui mừng ra mặt. Vì xung đột biên giới Ngô và Sở nên hai nước chiến sự xảy ra liên miên quanh năm suốt tháng, năm ngoái Khánh Kỵ và Yểm Dư, Chúc Dung còn dẫn đại quân chia làm ba ngả tiến đánh Sở quốc, hai bên vốn là thù địch, nhưng nay Cơ Quang

khởi binh phạt Sở, chém giết cướp bóc, hãm hiếp phụ nữ khắp nơi, lại trở thành kẻ thù chung của Sở và Khánh Kỵ, đôi bên có chung kẻ thù tự nhiên sẽ biến thành chiến hữu.

Khánh Kỵ là người thừa kế ngôi báu danh chính ngôn thuận ở Ngô, nếu giờ Sở khai chiến với Ngô, người thừa kế hợp tình hợp lý nhất của Ngô đứng về phía họ, vậy xét về mặt đạo nghĩa, đội quân của họ là đội quân chính nghĩa, giúp người Ngô đòi lại công bằng, còn xét về tình hình thực tế thì có thêm người giúp sức giải vây cho Sở quốc, lại hạn chế được phần lớn sức chiến đấu của quân Ngô.

Chỉ cần nhân danh giúp đỡ Khánh Kỵ phục quốc, ít nhiều ảnh hưởng đến lòng quân của quân Ngô. Một khi Khánh Kỵ phục quốc thành công, Sở quốc có ơn với hắn, hai bên còn có thể thông qua đàm phán giải quyết vấn đề biên giới bằng con đường hòa bình, như thế Sở quốc lại có thể rút phần lớn quân Sở sang đối phó với Tấn quốc hùng mạnh phương Bắc đang lăm le xâm chiếm xuống phương Nam, chỉ ít ngưng chiến với Ngô quốc, có lợi lớn cho Sở quốc nghỉ ngơi dưỡng sức tính kế lâu dài.

Vì thế Phạm Lãi tiếp đãi Khánh Kỵ vô cùng chu đáo, mời hắn vào ở huyện đại phu phủ, đối xử hắn như thượng khách, bảo phu nhân đích thân lo việc ăn uống thiết đãi Khánh Kỵ, đồng thời phái thêm người đi dò la tin tức về Dĩnh Đô, để tiện cho việc dẫn Khánh Kỵ đi gặp Sở vương.

Ba ngày liền Khánh Kỵ ở trong phủ đệ của Phạm Lãi, ngày nào hai người cũng bàn chuyện thiên hạ đại thế, sách lược cai trị quốc gia, ai cũng đưa ra kiến giải độc đáo, ai cũng có chỗ hơn người, do đó hai người càng lúc càng khâm phục đối phương hơn. Xét về tuổi tác, vốn đã không có khoảng cách nào, Khánh Kỵ lại có lòng kết giao, chỉ hai ba ngày trôi qua, hai người từ chỗ mới quen đã trở thành bằng hữu thân thiết không có gì là không dám đem ra bàn luận.

Bữa trưa hôm ấy, Phạm Lãi chạy vội vào mời Khánh Kỵ, Khánh Kỵ theo hắn đến ngoài tiền sảnh ngồi yên, chỉ thấy bên ngoài đã có hai hán tử mặc áo vải thô chờ sẵn, một tên thân hình thấp bé, khuôn mặt đen nhẻm, ánh mắt lảo liên như kẻ trộm, tên kia cao lớn mặt chữ điền, thần sắc ung dung, hai người hình dáng trái ngược, ngay cả màu áo cũng là một trắng một đen, cứ như là hắc bạch vô thường, Khánh Kỵ thấy lạ nhìn chăm chăm vào họ.

“À, hai người này là ta phái đi dò la tin tức, vừa có tin tức về Dĩnh Đô, nên ta mới mời điện hạ ra đây, cùng nghe xem họ mang về tin gì.”

Phạm Lãi nhíu mày sâu sảo, hiển nhiên là đã nghe được chút tin gì từ thám tử này rồi, hắn mời Khánh Kỵ thượng tọa, quay qua bảo tên hán tử nhỏ con: “Người mau nói tin tức người dò la được với điện hạ, cố gắng nói tường tận vào.”

“Dạ, đại nhân!” Tên hán tử nhỏ con tuân lệnh, sau đó lần lượt kể với Khánh Kỵ những gì hắn đã dò la.

Hai mươi mấy ngày trước, Yểm Dư, Chúc Dung của Ngô quốc thua trận rút lui, tướng quốc Ngũ Tử Tư dẫn theo năm ngàn binh mã đến tiền tuyến hợp sức với Bá xua quân truy đuổi, dọc đường đánh phá được vài thành trì nhỏ, vì các thành trì này đều thuộc những nước nhỏ phụ thuộc Sở quốc, không phải lãnh thổ của Sở, người Sở khoanh tay đứng nhìn, không hề phái binh mã chống cự.

Mấy ngày sau, Ngô vương Cơ Quang đột nhiên dẫn theo ba vạn đại quân đến Sở quốc, hội quân với Ngũ Tử Tư và Bá, số quân tập hợp lại được năm vạn năm ngàn quân, ngoại trừ để lại một phần nhỏ trấn giữ những nơi quan trọng, đây đã là toàn bộ quân số cả Ngô quốc, đội quân này không đuổi theo Yểm Dư, Chúc Dung nữa mà tự nhiên không rõ tung tích. Khi Sở quốc nhận được tin báo, quân đội của Ngô như từ trên trời rơi xuống, đột nhiên xuất hiện ngay tại Bá Cử.

Tin quân Ngô tập kích lập tức được đưa về Dĩnh Đô, người Sở thất kinh, lập tức hạ lệnh cho sáu nước phụ thuộc là Thuấn, Hồ, Trần, Thẩm, Hứa, Thái phát binh trợ chiến, đồng thời điều động quân chủ lực của Sở tăng viện cho Bá Cử, sáu nước chưa kịp phát binh, quân Sở chưa tiến đến Bá Cử, người Ngô trải qua một ngày hai đêm huyết chiến đã chiếm được Bá Cử, liền sau đó lại tiến công Vân Mộng Trạch, đường tấn công rõ ràng là hướng về Dĩnh Đô.

Quân Ngô tiến quân thần tốc, hơn nữa như nắm rõ trong lòng bàn tay các cứ điểm đóng quân và binh lực của Sở, đánh cho quân Sở không kịp trở tay, quân Sở xưa nay luôn hung hăng ức hiếp người ngoài nay không ngờ lại bị người khác đánh vào tận cửa nhà, xuất hiện tại kinh đô của họ, trong một lúc hoảng loạn cả lên,

hiệu lệnh mất linh, dù có mấy mươi vạn đại quân phòng thủ biên giới, lại bị quân Ngô đánh xộc vào kinh đô, phá một trận tung bừng.

Đến lúc này người Sở mới phát hiện hai nước Đường và Thái xưa nay thần phục đã ngã sang phía quân Ngô, quay ngược lại giúp Ngô đánh Sở. Tất cả cũng chỉ tại Lệnh Doãn Nang Ngõa của Sở quốc, khi quốc quân hai nước Đường, Thái đến Sở triều cống, Nang Ngõa đòi quà hồi lộ từ quốc quân hai nước quá nặng, hai quốc quân Đường, Thái không cách nào thỏa mãn lòng tham của Nang Ngõa, bị hấn nhốt vào ngục hết ba năm, sau khi sứ thần hai nước mang lễ vật hậu hĩ dâng lên, họ mới được thả cho về nước. Uất hận trong lòng, bề ngoài hai nước Đường, Thái vẫn ra vẻ thần phục Sở quốc, nhưng họ lại thề với trời đất, trong khắp thiên hạ, bất kể là ai, chỉ cần xuất binh phạt Sở, họ nhất định nghe theo. Tin tức này sớm bị tướng quốc Ngô quốc Ngũ Tử Tư biết được, khi nghe nói Cơ Quang có được tấm bản đồ địa lí và cách phân bố binh lực của Sở quốc, bản thân Cơ Quang lại rất giỏi dùng binh, hai nước Đường, Thái lập tức nghe theo.

Địa lí sẽ không thay đổi, nhưng nếu để quá lâu khó bảo đảm quân đội của Sở có thay đổi vị trí bố phòng hoặc gia tăng quân số hay không. Cơ Quang quyết tâm đánh nhanh thắng nhanh, lập tức khởi binh phạt Sở, đánh thẳng vào đoạt lấy kinh đô Sở quốc, lập uy với chư hầu thiên hạ, kiến lập bá nghiệp thiên thu.

Kinh đô Ngô quốc Cô Tô thành cách quá xa Dĩnh Đô của Sở, khó khăn lớn nhất của quân Ngô chính là việc tiếp tế lương thảo, quân Ngô tuy phiêu dũng thiện chiến, nhưng quân số lại kém xa so với người Sở, do đó muốn chiếm được Dĩnh Đô, chỉ còn cách đánh úp bất ngờ vào chỗ hiểm yếu, nay được hai nước Đường, Thái quy thuận giúp đỡ, phụ trách việc cung cấp lương thảo, giải quyết được khó khăn này rồi quân Ngô không còn e dè gì nữa.

Cho dù là vậy, hai nước Đường, Thái muốn vận chuyển số lượng lương thảo lớn tiếp tế quân Ngô cũng cần có thời gian, quân Ngô lại tiến quân thần tốc, Cơ Quang vì muốn khích lệ lòng quân, nên lần này Cơ Quang ban ra một quân lệnh, trên đường tiến quân, quân đội Ngô quốc ăn của người Sở, mặc của người Sở, dùng đất của Sở, ngay cả nữ nhân để giải trí cũng dùng của Sở, cứ thế đánh phá cướp bóc hăm hiếp khắp nơi, thử hỏi người dân Sở quốc ai mà không hoảng sợ chạy nạn chứ?

Chỉ trừ bọn ăn mày không nhà cửa, không cửa cải, ngoài ra từ các công khanh đại thần đến lê dân bá tánh, hễ nghe thấy quân Ngô đánh đến nơi, ai cũng bỏ chạy lánh nạn càng xa càng tốt, thế nên Khánh Kỵ mới gặp phải cảnh chạy nạn hỗn tạp hôm đó. Trên thực tế lãnh thổ Sở quốc quá ư rộng lớn, chỉ có mấy vạn quân Ngô thật ra không đủ chia ra tiến đánh nhiều nơi, mục đích chính của quân Ngô chỉ là tiến đánh kinh đô Dĩnh Đô của Sở mà thôi.

Tất nhiên, người Sở không biết được rằng quân Ngô tiến quân thần tốc như thế là vì có được tấm bản đồ da dê mà Yểm Dư, Chúc Dung cố tình bỏ lại, họ cứ nghĩ là vì tướng quốc Ngô quốc Ngũ Tử Tư và đại tướng Bá vốn là người Sở, nên họ nắm rõ địa lí của Sở quốc cũng không có gì lạ.

Khánh Kỵ nghe xong nín thở, hồi lâu sau mới cất tiếng hỏi chuyện hần quan tâm nhất vào lúc này: “Cơ Quang đã chiếm được Dĩnh Đô chưa?”

Tên hán tử mặc đồ trắng giờ mới lên tiếng trả lời: “Quân Ngô tiến quân thần tốc, nghe nói họ đã chiếm cứ Bá Cử, Lệnh Doãn Nang Ngõa đại nhân lập tức dẫn quân kháng cự, thiết lập phòng tuyến tại Vân Mộng Trạch, lúc này năm nước Thuấn, Hồ, Thẫm, Trần, Hứa cũng đã dẫn quân đến giúp, hội quân với Nang Ngõa đại nhân, binh lực nhiều hơn quân Ngô gấp bội. Quân Ngô do Ngô vương Cơ Quang đích thân làm chủ soái, Ngũ Tử Tư làm hữu tướng quân, Bá làm tả tướng quân, chia quân ba ngả, tiến đánh Vân Mộng Trạch, kết quả là...”

“Kết quả thế nào?”

Khánh Kỵ vội hỏi dồn, ánh mắt Phạm Lãi toát lên vẻ u sầu, lắc đầu ngao ngán nói: “Kết quả là..., đã đến lúc này rồi mà Nang Ngõa vẫn giữ lòng riêng, lệnh cho liên quân năm nước làm tiên phong, hần dẫn quân tinh nhuệ chủ lực của quân Sở đứng nhìn từ xa, mong cho hai bên lưỡng bại câu thương.”

Nói đến đây Phạm Lãi tức giận đập bàn một cái, nói tiếp: “Quốc nạn ập đến, lại nhờ cậy người ngoài chiến đấu giùm, mình thì đứng nhìn từ xa, chung chiến tuyến nhưng không chung một lòng, dù cho quân số đông hơn gấp mười lần, thì làm sao mà giành được thắng lợi?”

Tên hán tử to cao cười chua chát, bậm môi: “Đại nhân nói đúng lắm, quân Ngô dùng tù nhân và tân binh làm tiên phong, giả vờ bại trận, dụ liên quân năm nước đuổi theo rơi vào bẫy mai phục, sau đó ba cánh quân chủ lực hợp lại bao vây, đánh cho liên quân một trận tơi bời. Liên quân năm nước thua trận rút chạy về phía sau, quân Ngô thừa thắng xông lên, liên quân bỏ chạy dẫm đạp lên trận địa quân Sở của ta, quân Sở rối loạn không còn chống đỡ quân Ngô được nữa, ba quân tháo chạy tán loạn, rơi vào đầm lầy dẫm đạp lên nhau chết vô số kể, tiểu nhân quay về đây báo tin, quân Ngô vẫn không ngừng tiến quân, chắc giờ đã đánh thẳng vào Dĩnh Đô rồi.”

Khánh Kỵ nghe xong toát mồ hôi lạnh, hắn chưa biết là quân Ngô hung hăng được thế này chính là do hắn viết thư bảo Yểm Dư, Chúc Dung dẫn dụ cho quân Ngô giao chiến với quân Sở, hai người kia vì ôm hận trong lòng, vẽ ra một bức bản đồ da dê cổ tình bỏ lại cho quân Ngô lợi dụng, Khánh Kỵ tức tối mắng chửi quân Sở sao mà vô dụng, người Sở bị thua trận, đúng là có lợi cho việc thuyết phục họ liên minh với hắn, vấn đề là...nếu Dĩnh Đô bị công phá, Sở vương bị giết thì phải làm sao đây?

Tên Ngũ Tử Tư một lòng muốn trả thù, hắn hận Sở vương đến tận xương tủy, Sở Bình Vương tuy đã mất, nhưng nếu để hắn bắt được con trai của Sở Bình Vương, tên nhóc Sở vương mới mười một tuổi đó, e là Cơ Quang có ngăn cản đi chăng nữa, hắn cũng mặc kệ tuốt kiếm ra chém bay đầu thẳng nhóc xong mới thôi, nếu giờ Sở vương mà chết, người Sở như rắn mất đầu, các vương tử lo tranh đoạt vương vị, khi đó Khánh Kỵ dấy binh phạt Ngô, vừa hay giải vây cho Sở quốc, e là tân quân mới lên ngôi của Sở quốc chỉ lo gầy dựng thế lực chưa vững của hắn, tuyệt đối không phái quân trợ giúp Khánh Kỵ phạt Ngô đâu.

“Điện hạ giờ có dự tính gì?” Phạm Lãi nhìn vào Khánh Kỵ hỏi.

Khánh Kỵ hít một hơi dài, sắc mặt nghiêm nghị: “Không thể chậm trễ được nữa, Khánh Kỵ lập tức lên đường tới Dĩnh Đô, Dĩnh Đô tường cao quân nhiều, Cơ Quang chưa chắc đã công phá được, cho dù là tấn công vào được, nghĩ chắc Sở vương điện hạ có đủ thời gian để rời khỏi đó. Sở quốc thực lực hùng hậu, binh mã hùng mạnh, thất bại nhất thời không nói lên gì cả, ta tin việc hợp tác của chúng ta vẫn có thể tiếp tục tiến hành.”

Phạm Lãi lộ vẻ khâm phục: “Tại hạ cứ tưởng điện hạ sẽ thất vọng quay về Vệ quốc, ý chí của điện hạ quả nhiên kiên định, dám một mình dấn thân vào chốn hiểm nguy, tại hạ vô cùng khâm phục, được, bốn đại phu sẽ đi cùng điện hạ đến Dĩnh Đô.”

Khánh Kỵ ngó người: “Đại phu cũng muốn đi?”

Phạm Lãi từ tốn nói: “Ta là đại phu Sở quốc, tất nhiên phải góp sức cho nước nhà, giờ Dĩnh Đô gặp nạn, Sở vương lâm nguy, Phạm Lãi tuy chỉ là một viên quan nhỏ, binh mã cũng chỉ vài trăm, nhưng giờ biết tin cũng phải mặc giáp ra trận cần vương, tận trung báo quốc.”

“Nếu tất cả đại thần của Sở đều trung nghĩa như Phạm đại phu, Sở quốc chắc chắn trở thành quốc gia hùng mạnh nhất thiên hạ.” Khánh Kỵ gật gù khen ngợi: “Sau này nếu như Khánh Kỵ phạt Ngô phục quốc thành công, mong cho có đại thần trung nghĩa tài trí tuyệt đỉnh như Phạm đại phu đây phò trợ, nếu ta mà có được một nhân tài kiệt xuất thế này, chắc chắn sẽ mời làm tướng quốc, cùng mưu tính đại nghiệp thiên thu.”

Phạm Lãi chớp mắt, mỉm cười khiêm tốn: “Điện hạ quá khen rồi, Phạm Lãi chẳng qua chỉ là một huyện lệnh nhỏ nhoi, sao xứng để điện hạ coi trọng như vậy chứ?”

Khánh Kỵ mỉm cười xua tay: “Thiếu Bá không cần quá khiêm tốn, những kẻ quyền cao chức trọng ba nước Ngô, Lỗ, Vệ, Khánh Kỵ đã gặp nhiều, trong mắt của ta, đám công khanh đại thần ấy có hợp lại với nhau, cũng không bằng một mình Phạm Lãi.”

Phạm Lãi nghe khen, biết là gặp được tri kỷ, thần sắc xúc động thấy rõ, ánh mắt cảm kích nhìn vào Khánh Kỵ, sau đó thở một hơi dài, thể mới giữ được bình tĩnh: “Được điện hạ coi trọng như vậy, Phạm Lãi quả thực tự thấy hổ thẹn. Không còn sớm nữa, Phạm Lãi giờ lập tức đi triệu tập người ngựa, cùng điện hạ khởi hành đi Dĩnh Đô.”

185. Chương 184: Binh Phá Dĩnh Đô

Chiếc chiến xa ở giữa dừng lại, Ngô vương Hạp Lư toàn thân giáp trụ, tay cầm bảo kiếm đôi mắt xung quanh, cứ như mơ vậy, trước kia Ngõa Thích thái sư với ba vạn tinh binh đánh bại năm mươi vạn đại quân, bất ngờ bắt giữ hoàng đế chính thống đại Minh, Hạp Lư giờ cũng đang sống trong cảm giác lâng lâng vui sướng ấy, ngay cả bản thân hắn cũng không tin có kết quả như hôm nay, quân Ngô nhanh chóng chiếm được Dĩnh Đô, thì ra Sở quốc bề ngoài tưởng như hùng mạnh bên trong thật ra lại yếu đuối đến thế này.

“Sở vương giờ đang ở đâu?” Ngũ Tử Tư cũng toàn thân áo giáp, tay nắm trường mâu, hai mắt rực lửa hét lên, cái bộ dạng sát khí ngùn ngụt đáng sợ ấy làm người khác khiếp sợ.

Một tên lính giữ thành bị quân Ngô áp giải đến trước mặt, đứng yên bất động, bị Ngũ Tử Tư hét lên tra hỏi, hắn sợ hãi quỳ mọp xuống run rẩy bầy: “Khi...khi cửa thành bị phá, thái tử thiếu phó Phí Vô Cực đại nhân đã dẫn theo đại vương trốn khỏi thành rồi ạ, giờ đây...giờ đây không biết đã chạy đi đâu.”

Lúc này đã xế chiều, bầu trời đỏ rực màu máu, khi đêm xuống không thể phái quân ra ngoài đuổi theo, Ngũ Tử Tư nghe tên lính giữ thành trả lời xong lộ vẻ thất vọng.

Bá hiểu ý, nhìn bộ dạng của Ngũ Tử Tư làm sao mà không hiểu nổi lòng của ông ta chứ? Bản thân Bá cũng đang mang mối thù sâu tựa biển, bèn lên tiếng an ủi: “Tướng quốc đại nhân, bây giờ chúng ta đã đánh vào Dĩnh Đô, công phá hoàng cung, tên gian tặc Nang Ngõa đã chịu chết dưới mũi kích của đại nhân, cũng coi như là trả được mối thù gia tộc rồi. Giờ Sở vương chẳng qua chỉ là một đứa nhóc bị người khác sắp đặt, mặc kệ hắn đi, đại nghiệp của đại vương quan trọng hơn, giữ được Dĩnh Đô mới làm việc quan trọng cần làm trước mắt, chỉ cần chúng ta bám chặt Sở quốc, sau này tính sổ với tên nhóc Sở vương đang lẩn trốn, còn không dễ như trở bàn tay sao?”

“Đúng vậy, Tử Tư à, bây giờ đã chiếm cứ Dĩnh Đô, thù lớn của ông coi như đã trả được rồi, quả nhân đã thực hiện lời hứa với ông rồi nhé, ha ha ha...”

Cơ Quang đã ngoài bốn mươi tuổi, đôi mắt trông theo khắp kinh đô Sở quốc, dù là trải qua chiến tranh khói lửa vẫn nguy nga tráng lệ, trong lòng nổi lòng ham muốn, vượt râu hí hửng: “Sở quốc trải qua mấy trăm năm tích góp, tất cả tài sản cả nước đều tập trung cất ở Dĩnh Đô, Sở vương chắc không ngờ quả nhân nhanh chóng đánh vào tận đây, các cánh quân cần vương của hắn không kịp cứu viện, trong lúc hoảng loạn trốn chạy chắc là không kịp mang theo thứ gì, bây giờ tất cả đều thuộc về quả nhân. Kể từ bây giờ, phái người lục xét toàn bộ của cải trong Dĩnh Đô, vận chuyển hết về Ngô quốc cho ta, để Ngô quốc ta sau này sử dụng.”

“Tuân lệnh đại vương!” Viên đại tướng gần đó chấp tay nhận lệnh.

Ngay lúc này, một cánh cửa nhà dân bật mở, một cô gái hấp tấp chạy ra, phía sau một gã đại hán cởi trần đuổi theo túm lấy cô gái, gã đại hán vẫn còn khoác nửa mảnh áo giáp trên mình, xem ra là binh sĩ của Ngô quốc, hắn thấy xa giá của đại vương tiến đến, ngậy người ra, vội vàng hành lễ với Ngô vương Hạp Lư và hai vị trọng thần Ngũ Tử Tư, Bá.

Tên lính cúi người hành lễ, tay vẫn ôm chặt eo của cô gái kia, cô nương Sở quốc eo thon mềm mại, cô gái kia mới mười tám, nhan sắc cũng khá, tấm thân như cành liễu phất phơ trước gió, chỉ là nước mắt giàn giụa, trông có vẻ tội nghiệp.

Cơ Quang chỉ vào cô gái hỏi: “Nàng ta là con gái nhà ai, còn người là binh lính thuộc bộ phận nào?”

Tên lính vội vàng cung kính đáp lời: “Bẩm đại vương, cô gái này là con gái của viên quan giữ thành, tiểu nhân là binh sĩ thuộc đội quân tiên phong, chính là đội quân đầu tiên phá cửa thành xông vào, đội của tiểu nhân thuộc quyền chỉ huy của Ngũ tướng quốc đại nhân ạ.”

Cơ Quang cười ha hả khoát tay: “Nếu đã lập công, đương nhiên phải được ban thưởng, hừm... cô gái này nhìn cũng khá đấy chứ?”

Tên lính nghe đại vương nói vậy, vội đẩy cô gái về phía trước, cô gái sém chút bị hất đẩy ngã ra đất, to tiếng: “Còn không quỳ lạy đại vương của ta!” sau đó quay qua khúm núm nói với Cơ Quang: “Nếu đại vương thấy ưng ý, đó là vinh hạnh của nàng ta.”

Cơ Quang cười lớn: “Chỉ là con gái của một viên quan giữ thành, ngươi cứ tận hưởng đi.”

Tên lính mừng rỡ, vội tạ ơn với Cơ Quang, sau đó kéo cô gái vào nhà đóng sập cửa. Vừa vào nhà cô gái toan bỏ chạy, liền bị hắt tát cho một cái ngã lăn ra, đoạn hắt vồ lên xé áo nàng, để lộ tấm thân trắng nõn hơ hớ.

Các thị vệ xung quanh Cơ Quang thấy vậy nhốn nháo cả lên, chỉ là họ đang có nhiệm vụ bảo vệ đại vương, không dám tự tiện hành động. Cơ Quang nhìn thấy đám thuộc hạ người nào người nấy vẻ mặt háo hức, cười ha hả trách mắng: “Thật là vô tích sự, một con dân nữ có gì đáng yêu chứ? Nào, các ngươi theo quả nhân vào hoàng cung, phi tần của Sở vương giờ thuộc về quả nhân, còn các cung nữ ta thưởng hết cho các ngươi khuây khỏa.”

Đám thị vệ nghe vậy vui mừng hơn hở, hoan hô hò hét vang trời.

Cơ Quang lại quay sang Ngũ Tử Tư, Bá: “Quả nhân hưởng dụng phi tần của Sở vương, tướng quốc cứ hưởng dụng Lệnh Doãn phu nhân của Sở, Bá là tư mã Ngô quốc ta, có thể vào ở trong phủ đại tư mã của Sở, hưởng dụng phu nhân tì thiếp của thượng khanh Sở quốc, ha ha, kể từ hôm nay quân thần trên dưới Ngô quốc ta, tùy theo chức vụ lớn nhỏ, cứ theo thứ tự vào ở trong phủ đệ các đại thần Sở quốc, thả sức hưởng lạc.”

“Đa tạ đại vương!” Bá cúi người đáp tạ, rồi quay qua nhìn thấy Ngũ Tử Tư vẫn đang hậm hực vì Sở vương trốn thoát, đưa tay kéo áo hắt một cái, Ngũ Tử Tư không thèm cúi người, hờ hững nói: “Đa tạ đại vương!”

Cơ Quang biết tâm ý của hắt nên cũng mặc kệ thái độ đó, xua tay: “Uất đại phu đâu, dẫn quân trú đóng khắp Dĩnh Đô, giết những tên dám chống cự cho ta, ha ha, các ngươi cứ đi hưởng lạc nào, khỏi giá vào hoàng cung!”

Đám thị vệ như một lũ sói đói thèm thường mỹ nhân và của cải trong hoàng cung Sở quốc, vội vàng đi theo Cơ Quang tiến vào hoàng cung.

Uất Bình Nhiên cảm thấy có gì đó không ổn, xưa nay phạm những ai chiếm cứ kinh thành một nước, ít khi không chiếm đóng được cả một quốc gia. Sở vương nhỏ tuổi, gian thần hoành hành, lê dân bá tánh Sở quốc đã mất hết niềm tin vào triều đình, hơn nữa Sở vương thu tóm mọi quyền lực, cai trị quốc gia chia theo huyện, các công khanh đại thần nhận được rất ít lợi lộc.

Nếu Hạp Lư vào thành không xâm phạm dân chúng, ra sức lôi kéo các đại thần Sở quốc, lấy chức quan tiền tài ra chiêu dụ, chưa chắc bọn họ không nghe theo, lúc đó muốn chiếm cả Sở quốc, mở mang bờ cõi Ngô quốc ra gấp mấy lần chỉ là chuyện nhỏ, nhưng giờ đây Cơ Quang lại...

Cơ Quang ban lệnh cướp bóc hãm hiếp, đẩy dân Sở vào đường cùng buộc phải chống trả, Uất Bình Nhiên có ý khuyên can, nhưng thấy dáng vẻ đắc thắng của Cơ Quang cùng lòng ham muốn sắc dục ấy, cũng biết là với mấy lời của mình khó mà làm đại vương thay đổi ý định. Còn về phía Ngũ Tử Tư và Bá, hai nhân vật quyền lực chỉ đứng sau Hạp Lư, họ thù hận Sở quốc tận xương tủy, chỉ mong sao đốt trụi cả kinh thành Dĩnh Đô, e là cũng khó thuyết phục được họ.

Uất Bình Nhiên thở dài ngao ngán, lắc đầu vô phương, dẫn theo binh lính theo lệnh Hạp Lư chia nhau canh giữ khắp thành.

Trong thành khắp nơi đều vang lên tiếng khóc thảm thương, ngoài đường xác nằm la liệt, rất nhiều nhà dân hoang tàn mở rộng cửa, được lệnh Ngô vương ban xuống, các binh sĩ mặc sức cướp của hãm hiếp phụ nữ, Dĩnh Đô giờ chẳng khác nào chốn địa ngục trần gian.

Ngũ Tử Tư dẫn theo thị vệ của mình, đánh xe tiến về phủ đệ Ngũ gia trước kia của hắt, dọc đường khói lửa khắp nơi, xác chết la liệt, vô số nhà dân vọng ra tiếng kêu khóc van xin của nữ nhi bị lính Ngô lăng nhục, nỗi hận trong lòng hắt có hơi chút nguôi ngoai, đợi khi hắt đến trước phủ đệ, chỉ thấy một phủ đệ rộng lớn trước đây giờ đã bị san bằng thành đất trống, xung quanh hầy còn vết tích gạch ngói hoang tàn, nằm tro tro giữa đêm trăng âm u.

Cơn lửa giận trong tim Ngũ Tử Tư lại bùng cháy lên mãnh liệt, hắt nhảy xuống xe, lao về phía trước quỳ mọp xuống đất gào khóc thảm thiết: “Phụ thân...”, sau đó uất hận không kêu ra thành tiếng được nữa, hai bàn tay gân guốc của hắt nắm chặt hai nhúm đất, toàn thân run rẩy tím tái vì tức giận.

“Tên gian tặc Nang Ngõa, đã bị hài nhi băm nát như tương, còn tên lão tặc Sở vương...” Ngũ Tử Tư cắn răng bật máu, dưới ánh trăng mờ ảo hắt nghiêm mặt đáng sợ: “Tên lão tặc tuy đã chết, ta quyết không tha cho hắn, ngày mai...ngày mai ta sẽ đến đào mộ hắn lên, phanh thây xẻ thịt, trả mối thù máu này.”

Người xưa kính trọng quỷ thần, rất tôn trọng người đã khuất, tướng sĩ xung quanh Ngũ Tử Tư nghe nói phải đào mộ Sở vương lên sĩ nhục di hài của hắn, ai nấy nổi cơn ớn lạnh.

Ngũ Tử Tư lau nước mắt, cúng tế gia tộc của hắn xong, đứng thẳng người nghiêm giọng: “Đến Lệnh Doãn phủ cho ta!”

Lệnh Doãn Sở quốc hiện đang là đại gian thần Nang Ngõa, Nang Ngõa trong trận hỗn chiến ở Vân Mộng Trạch, vì dùng liên quân năm nước làm tiên phong, bị đánh bại quân rút chạy về giẫm đạp trận địa quân Sở, trong lúc thua chạy tan tác xe ngựa của hắn bị mắc kẹt trong lầy lội không kéo ra được. Vừa rồi Bá nói hắn chết dưới tay Ngũ Tử Tư chỉ là an ủi xoa dịu tướng quốc, thực tế trên chiến trường hỗn loạn, thấy kẻ địch là quân sĩ xông lên chém giết, còn ai để ý chức quan lớn nhỏ của đối thủ, để chờ cho người khác ra tay đâu? Cho nên Nang Ngõa bị quân sĩ Ngô quốc giết chết hay là bị quân Sở hận hắn chèn ép giết chết cũng không ai rõ, lúc Ngũ Tử Tư đến đó thấy xác hắn, tức giận băm nát xác hắn ra, sau đó đem bỏ ngoài rừng cho chó hoang tha đi coi như là đã trả thù rồi.

Nang Ngõa là quyền thần số một Sở quốc, phủ đệ nguy nga lộng lẫy, số mỹ nữ tuyệt sắc hắn giấu trong phủ nhiều vô số. Ngũ Tử Tư ngồi vào chiếc ghế phủ tấm lông cạp trắng của Nang Ngõa, nhìn vào dưới sảnh, vô số mỹ nhân sợ sệt đang lố nhố đứng đầy ra đó, Ngũ Tử Tư nghĩ lại mối thù khi Nang Ngõa dẫn quân sang bằng giết hại gia tộc, trong lòng giờ cảm thấy hả hê vô cùng. Nang Ngõa là quyền thần số một Sở quốc, phủ đệ nguy nga lộng lẫy, số mỹ nữ tuyệt sắc hắn giấu trong phủ nhiều vô số. Ngũ Tử Tư ngồi vào chiếc ghế phủ tấm lông cạp trắng của Nang Ngõa, nhìn vào dưới sảnh, vô số mỹ nhân sợ sệt đang lố nhố đứng đầy ra đó, Ngũ Tử Tư nghĩ lại mối thù khi Nang Ngõa dẫn quân sang bằng giết hại gia tộc, trong lòng giờ cảm thấy hả hê vô cùng.

“Lệnh Doãn phu nhân đâu?”

Lệnh Doãn phu nhân là vợ cả của Nang Ngõa, năm nay đã ngoài bốn mươi, nhan sắc tất nhiên không bằng đám tì thiếp trẻ trung xinh đẹp, nhưng Ngũ Tử Tư chỉ vì trả thù chuốc hận, không phải ham mê nữ sắc, nên muốn sĩ nhục phu nhân của Nang Ngõa một phen, đâu cần biết bà ta xấu đẹp thế nào. Một cô tì thiếp run lấy bảy bước lên trả lời: “Phu nhân...phu nhân nghe nói kinh thành thất thủ, Lệnh Doãn đại nhân tử chiến trên sa trường, đã... đã thất cổ tự vẫn rồi ạ.”

Ngũ Tử Tư lộ vẻ thất vọng, hắn trợn mắt, lại hét lên: “Vậy tặc phu nhân (vợ kế) của tên cầu tặc đó đâu?”

Đám tì thiếp sợ hãi nhìn nhau, hướng vào một cô gái đang sợ sệt trong đám đông, cô gái này mặc một bộ đồ trắng, thân hình mảnh mai, eo thon quyến rũ say đắm lòng người. Nàng sợ đến nỗi trắng bệch cả mặt bước lên quỳ xuống, dập đầu bái kiến: “Tiện thiếp...tiện thiếp xin ra mắt Ngũ tướng quân.”

Ngũ Tử Tư sáng mắt, nhìn nàng ta chỉ ngoài hai mươi, nhan sắc tuyệt trần, cười lạnh nhạt một tiếng: “Nang Ngõa đúng là biết hưởng phúc nhỉ? Nào lại đây, nàng tên là gì?”

“Tiện thiếp là Ngọc Lạc.”

“Ngọc Lạc à? Ha ha, hay lắm, đêm nay nàng sẽ hầu hạ bốn tướng quốc...” Ngũ Tử Tư đưa tay túm lấy người đẹp ôm vào lòng, bàn tay đưa vào ngực nàng mờ mẫm, mở miệng cười to khoái trá.

Bên ngoài gió lạnh vù vù, tiếng than khóc vang vọng trong đêm...

Trong một khe núi hiểm trở, một đoàn người ngựa men theo lối nhỏ tiến từ từ vào phía trước, trong sơn cốc một thanh niên mặc áo bào trắng khoác nửa mảnh áo giáp hét lên từ xa xa: “Thiếu Bá có ở đó không?”

Nghe tiếng gọi, Phạm Lãi bước nhanh về phía trước to tiếng đáp lời: “Có phải là Tử Cầm không? Thiếu Bá đang ở đây.”

“Quả nhiên là huynh!” Chàng thanh niên áo bào trắng vội chạy đến đón, hai người vui mừng ôm lấy nhau, Khánh Kỵ quan sát người mới xuất hiện, thấy hắn tuổi tác cũng như Phạm Lãi, cao hơn Phạm Lãi nửa cái đầu, mặt mày thanh tú, tuy là đang mặc giáp đeo kiếm nhưng vẫn mang nét nho nhã thư sinh.

“Thì ra người này chính là Văn Chung, ông trời để ta gặp được hai người họ ở đây, chẳng lẽ đó là ý trời?” Khánh Kỵ nhủ thầm trong lòng.

Lúc này Văn Chung đã nghe Phạm Lãi giới thiệu về Khánh Kỵ, kinh ngạc bước đến trước mặt hành lễ: “Hạ tướng quân Sở quốc Văn Chung, bái kiến Khánh Kỵ vương tử!”

Khánh Kỵ là con trai của Ngô vương, theo lí phải tự xưng là vương tử, nhưng các nước chư hầu phía Bắc Trường Giang chỉ thừa nhận Chu thiên tử là chính thống, không ai được phép xưng “Vương” mà chỉ được xưng “Hầu”, nên khi gặp Khánh Kỵ đều xưng hắn là công tử, không gọi vương tử. Nhưng ba nước Sở, Ngô, Việt nằm phía Nam Trường Giang, xưa nay đã quen cách xưng vương cho oai, do đó gặp Khánh Kỵ lại xưng hắn là vương tử.

“Văn tướng quân không cần đa lễ!” Khánh Kỵ vội đáp lễ, hỏi tiếp: “Văn tướng quân, dụng ý lần này Khánh Kỵ đến đây chắc là Thiếu Bá đã kể với ông, không biết tình hình Dĩnh Đô giờ thế nào rồi? Sở vương hiện nay đang ở đâu?”

“Điện hạ, Thiếu Bá, mời vào sơn động phía trước nói chuyện.” Văn Chung lộ thần sắc âm trầm, lắc đầu xua tay, dẫn hai người đi vào một sơn động gần đó, trong sơn động đang nhóm một đống lửa, Văn Chung thở dài: “Văn Chung liệu chắc sẽ có trung thần nghĩa sĩ nghe tin Dĩnh Đô gặp nạn, dẫn quân đến cứu vương, nên mới phái người đón chặn ở các ngã, không ngờ...người đầu tiên đợi được đến đây, lại là Thiếu Bá.”

Hắn nhìn Phạm Lãi khẽ mỉm cười, hai người này đã là tri kỉ nên hiểu ý nhau, tiếp tục: “Không cần đi Dĩnh Đô nữa, Dĩnh Đô giờ đã...đã bị quân Ngô chiếm đóng rồi.”

Câu này vừa nói ra, Phạm Lãi và Khánh Kỵ thất kinh hồn vía, buột miệng cùng hỏi: “VẬY ĐẠI VƯƠNG (SỞ VƯƠNG) CÓ AN TOÀN KHÔNG?”

Văn Chung vội trấn an: “Điện hạ và Thiếu Bá không cần lo lắng, đại vương đã rời khỏi Dĩnh Đô, theo tình hình ta biết được, chắc là được Phí Vô Cực hộ tống đi về hướng Tùy quốc rồi, lúc đó khắp thành hỗn loạn, đợi khi Văn Chung triệu tập người ngựa đuổi theo, đường đi đã bị quân Ngô chặn mất, không còn cách nào khác đành phải rút vào khe núi này rồi tính sau.”

Phạm Lãi và Khánh Kỵ cùng thở phào nhẹ nhõm, Văn Chung cảm hận nói tiếp: “Quân Ngô chiếm đóng Dĩnh Đô ta, tên Hạp Lư hạ lệnh cho binh sĩ mặc sức chém giết, hãm hiếp phụ nữ. Đám tướng lĩnh Ngũ Tử Tư và Bá đều chiếm cứ phủ đệ của công khanh đại thần Sở quốc ta, bắt phu nhân tì thiếp của họ hầu hạ, còn vợ vết hết của cả Sở quốc vận chuyển về Ngô, thân là đại phu Sở quốc, một trang nam tử hán, Văn Chung mỗi khi nhớ tới những điều này đều cảm thấy ô nhục.”

Tội ác này là do Cơ Quang và Ngũ Tử Tư gây ra, nhưng Khánh Kỵ cũng là người Ngô, nghe Văn Chung nói vậy có chút bất an, Phạm Lãi hiểu ý lập tức nói sang chuyện khác: “Bây giờ quân Ngô chiếm đóng Dĩnh Đô được mấy ngày rồi?”

“Ba ngày.” Văn Chung đau lòng trả lời: “Hạp Lư vào ở trong hoàng cung, chiếm hết phi tần trong cung cho mình hưởng dụng, các cung nữ thì ban thưởng cho tướng sĩ dưới trướng, hắn còn định lăng nhục hoàng hậu, hoàng hậu khóa chặt cửa phòng, cầm kiếm tự vệ, chửi cho hắn một trận te tua, tên tặc tử này xem ra vẫn còn biết xấu hổ, không xâm phạm hoàng hậu nương nương. Hừ! Giờ trong hoàng cung Sở quốc, duy chỉ có hoàng hậu là giữ được tấm thân trong sạch.”

Hoàng hậu của Sở vương tên là Mạnh Doanh, năm nay chưa tới ba mươi tuổi, vốn là công chúa nước Tần, là em gái của Tần vương hiện giờ, trước đây vốn định gả cho thái tử Hùng Kiện của Sở, Sở vương lúc đó là Hùng Cư thấy nàng xinh đẹp, là một giai nhân tuyệt sắc nên si mê, lập nàng làm phu nhân, hạ sinh được một đứa con trai, chính là đương kim Sở vương hiện giờ.

Sau này đám người Phí Vô Cực, Nang Ngõa thành công hãm hại Ngũ gia, lấy lí do là Ngũ gia cấu kết với thái tử Kiện mưu phản, Ngũ gia bị diệt vong, Ngũ Tử Tư cùng thái tử Kiện chạy sang Trịnh quốc cầu xin Trịnh quốc xuất binh trả thù, rồi lại cố vũ quyền thần của Trịnh tạo phản, thái tử Kiện bị giết, Ngũ Tử Tư lại chạy sang Ngô, hại chết Ngô vương Cơ Liêu từng thu nhận hắn, liên minh với Cơ Quang mang nặng đã tâm giúp hắn ngồi vào ngôi báu.

Cơ Quang đã nghe tiếng mỹ nhân tuyệt sắc này, nên vừa vào hoàng cung đã muốn thưởng thức hoàng hậu

Sở quốc coi sao, ai ngờ cô nương này rất trung liệt, nàng bảo người hầu đóng chặt cửa, cầm kiếm trong tay đe dọa Cơ Quang: “Thiếp nghe nói thiên tử một nước là người cao quý, ăn không chung mâm, ngủ không chung giường với người khác, nay Ngô vương định phá bỏ phép tắc, quyết xông vào đây cưỡng ép ta, ta vì giữ danh tiết chỉ còn cách tìm đến cái chết.”

Hạp Lư không vì mấy câu chữ của hoàng hậu này mà khơi dậy lương tri, chỉ có điều Mạnh Doanh là em gái của Tần vương hiện giờ, Cơ Quang không muốn ép chết nàng kết oán với nước Tần, vả lại trong cung đâu đâu cũng là mỹ nhân, đâu cần thiết vì một hoàng hậu mà gây thù chuốc oán với Tần quốc hùng mạnh làm chi, nghĩ vậy Cơ Quang mới không làm liều. Những chuyện này xảy ra trong cung cấm Dĩnh Đô, chi tiết thế nào người của Văn Chung phái đi dò la cũng không được rõ lắm.

“Nếu đã vậy, chúng ta chỉ còn cách đi Tùy quốc gặp đại vương, Phạm Lãi thông thạo địa hình Tùy quốc, bằng lòng đi cùng Khánh Kỵ vương tử, không biết ý điện hạ thế nào?” Phạm Lãi đề nghị.

Sở vương lánh nạn chạy sang Tùy quốc, mà người hộ tống lại là Phí Vô Cực, đại gian thần số hai của Sở quốc, hắn nắm giữ Sở vương chiếm trọn quyền lớn, Sở vương nhỏ tuổi e không đủ sức triệu tập các đội binh mã cần vương đánh về Dĩnh Đô. Khánh Kỵ vốn chỉ qua Sở xin trợ giúp, nay Phạm Lãi lại xem Khánh Kỵ như người cứu nước Sở thoát khỏi tai họa này, hy vọng sự xuất hiện của Khánh Kỵ khơi dậy niềm tin của Sở vương, để cho tên Phí Vô Cực chết nhất có đủ dũng khí đồng ý liên minh cùng đánh về Dĩnh Đô.

Khánh Kỵ nghe xong tình hình Sở quốc hiện nay thấm thảm mừng thầm, hắn đến Sở xin giúp đỡ, vốn định chịu hy sinh một chút, cắt một vài mảnh đất đang tranh chấp ở biên giới hai nước làm thù lao cho Sở, nay người Sở bị Cơ Quang đánh cho thê thảm, giờ có chung kẻ thù với hắn, hắn đưa ra đề nghị liên minh, chắc người Sở mừng còn không kịp, còn bàn điều kiện chia đất gì ở đây nữa, nếu có điều kiện gì chắc cũng không đến nỗi nào.

Tiếc là thời đó tin tức không cách gì truyền đi nhanh chóng, Khánh Kỵ có thể nhân lúc chủ lực của Ngô đang tập trung đánh Sở, lập tức dẫn quân đánh về nước nhanh chóng chiếm lấy Cô Tô thành Ngô quốc, nhưng cách này không ổn, hai cánh quân của Khánh Kỵ một ở Vệ quốc, một ở Lỗ quốc, truyền mệnh lệnh về rồi chọn ngày khởi binh, không biết phải tốn bao nhiêu thời gian, ai biết được trong khoảng thời gian này chiến sự ở Sở có gì thay đổi không? Nếu đại quân của Cơ Quang bất ngờ rút về thì Khánh Kỵ không những không tận dụng được thời cơ, mà kế hoạch phạt Ngô khổ tâm gầy dựng bao lâu nay sẽ tan theo mây khói.

Hơn nữa Khánh Kỵ quá hiểu con người Cơ Quang, hắn tuy đem theo cả hai trọng thần Ngũ Tử Tư và Bá tiến đánh Sở quốc, như đã dốc toàn lực ở Ngô, nhưng theo Khánh Kỵ biết, phía Bắc có một Khánh Kỵ đại nạn không chết, phía Nam có một Việt quốc lăm le dòm ngó, Cơ Quang tuyệt đối không bỏ mặc Ngô quốc không ai canh giữ đâu.

Em trai của Cơ Quang là Phù Khái, võ dũng không thua gì Khánh Kỵ, lần này không theo huynh trưởng xuất chinh, mà ở lại trấn giữ biên giới Ngô, Việt, còn con trai của Cơ Quang là Phù Sai nữa, hắn chỉ nhỏ hơn Khánh Kỵ một tuổi, lần này Cơ Quang phạt Sở, thái tử Phù Sai trấn giữ Cô Tô thành, hai người này chắc giữ liên lạc mật thiết với Cơ Quang, cảnh giác cao độ về phía Vệ quốc, nếu giờ Khánh Kỵ xuất binh tập kích, mấy vạn đại quân vừa khởi hành, Cơ Quang chắc chắn nhận được tin báo rút đại quân về tiếp chiến. Vì thế việc liên minh với Sở là điều nên làm, với lại Cơ Quang gây nhiều tội ác tại Dĩnh Đô, cơ hội liên minh thành công là rất lớn.

Khánh Kỵ mỉm cười đắc ý: “Thiếu Bá, Khánh Kỵ nhất định phải đi Tùy quốc, nhưng Cơ Quang giờ chiếm đóng Dĩnh Đô, tướng sĩ Sở quốc mất hết sĩ khí chiến đấu, Sở vương nhỏ tuổi, e khó ra lệnh cho các công khanh khắp nơi cần vương hộ giá. Khánh Kỵ mạo muội cho rằng chuyến đi Tùy quốc là bắt buộc, nhưng đánh về Dĩnh Đô cần nhiều phía giúp sức, hai vị là đại phu của Sở, chẳng lẽ chỉ biết dựa vào mấy trăm binh lính bên mình thôi sao?”

Phạm Lãi và Văn Chung đều một lòng báo quốc, nhưng thân phận thấp hèn, chức quan nhỏ bé, đâu đủ uy danh hiệu triệu lê dân, cũng không thể ra lệnh các công khanh giúp sức, ngoại trừ dẫn theo mấy trăm binh sĩ huyết chiến sa trường còn làm được gì nữa?

Hai người ngơ ngác nhìn nhau, không hiểu tâm ý của Khánh Kỵ, cũng là Phạm Lãi phản ứng lạnh lẽo, ánh mắt chớp nhẹ, quay sang Khánh Kỵ hỏi: “Thế điện hạ có cao kiến gì? Xin được nghe chỉ giáo.”

Dịch giả nói thêm: Trong chương này các bạn đã biết quân Ngô với năm vạn năm ngàn quân công phá thành công Dĩnh Đô của Sở, họ thành công vì có được tám bản đồ da dê mà Yểm Dư, Chúc Dung cố tình bỏ lại. Xin nói rõ chiến tích về vang này của quân Ngô là có thật trong lịch sử, cả việc trả thù của Ngũ Tử Tư và Bá (Ngũ Tử Tư đào mộ Sở Bình Vương đánh xác hắn ba trăm roi). Chỉ là có vài chỗ hư cấu, người chỉ huy trận chiến này không phải là Cơ Quang mà là Tôn Vũ, cũng không hề có bản đồ da dê nào ở đây cả, số quân cũng ít hơn, chỉ với ba vạn quân Ngô, Tôn Vũ đánh bại được hai mươi vạn liên quân của Sở và các nước phụ thuộc, trận huyết chiến diễn ra ba ngày ba đêm, nói vậy để các bạn hiểu Tôn Vũ là bậc thầy quân sự tài giỏi cỡ nào.

Về tài huấn luyện binh mã của Tôn Vũ có một câu chuyện sử sách ghi chép rất thú vị. Năm xưa khắp triều thần không ai xem trọng tài năng quân sự của Tôn Vũ, Tôn Vũ tự tin bảo ngay cả nữ nhân cũng huấn luyện được thành đội quân tinh nhuệ, Hạp Lư cùng các đại thần không tin (vì thời phong kiến mà, nữ nhân chỉ để làm việc nhà, hầu hạ phục vụ giải trí cho nam nhân thôi, hí hí...), Hạp Lư giao cho Tôn Vũ sáu trăm cung nữ, do hai ái phi của mình làm đội trưởng, bảo hãy huấn luyện họ coi sao, Tôn Vũ bắt đầu công tác huấn luyện, giảng giải đội hình tiến lui công thủ một cách tỉ mỉ, đám cung nữ đứng cười khúc khích không nghe theo, Tôn Vũ giảng đi giảng lại ba lần vẫn thế, bèn bảo: “Quân lệnh phải nghiêm, thuộc hạ không tuân lệnh, người đứng đầu phải chịu trách nhiệm.” Tôn Vũ hạ lệnh chém đầu hai ái phi của Hạp Lư ngay tại chỗ, Hạp Lư can ngăn cũng không được, đám cung nữ thấy vậy nghe theo răm rắp, chỉ hai ngày sau, một đội quân cung nữ tinh nhuệ tiến lui công thủ đầu vào đó. Tài năng quân sự của Tôn Vũ từ đó được chứng minh, ở đây tớ còn muốn nói thêm binh pháp Tôn Tử ba mươi sáu kế nhưng nói hết chắc vài chục trang, nên thôi, sau này mình kể từ từ ở các chương truyện sau.

186. Chương 185: Thuyết Phục

Nước Tỳ vốn đất phong rộng lớn, quốc lực cường thịnh, từng nhiều lần tranh phong với Sở quốc mà không chịu thua kém. Nhưng mà nhiều năm qua đi, những nước họ Cơ năm đó thụ phong nhận trách nhiệm giám thị Kinh Sở càng ngày càng yếu đi, những chư hầu vốn là có quyền giám thị giờ lại trở thành nước phụ thuộc vào Sở. Nước Tỳ cũng không phải ngoại lệ, hiện giờ đã hoàn toàn bị Sở khống chế.

Tiểu Sở Vương chạy trốn sang nước Tỳ, đang lúc hoảng sợ, bên người lại chỉ mang theo hơn hai ngàn giáp sĩ, nhưng mà nước Tỳ cũng không dám có chút bất kính với hắn. Ở trong mắt người nước Tỳ, quân Ngô mặc dù đánh vào Dĩnh Đô, cũng không thể chiếm lĩnh được cả lãnh thổ Sở quốc rộng lớn, không bao lâu sau, bọn họ chắc chắn phải lui về Ngô quốc. Dĩnh Đô mặc dù bị phá, nhưng mà thực lực nước Sở lại căn bản chẳng bị hao tổn gì cả, đến lúc đó không chế cả một vùng rộng lớn vẫn là Sở Vương.

Cho nên mặc kệ là trong lòng suy nghĩ thế nào, ở mặt ngoài bọn họ vẫn y theo lễ bề tôi mà đối đãi Sở Vương. Vì sự an toàn của Sở Vương, còn giúp bọn hắn trốn trong một khe cốc bí ẩn gần sông sâu núi cao. Nếu không phải Văn Chung là một vị hạ tướng quân đóng ở Dĩnh Đô, Sở Vương cùng Phí Vô Cực lại bỏ chạy từ cổng thành nơi hắn đóng chạy về phía Tỳ quốc, thì hắn cũng không thể nào biết được vị trí trú ẩn chuẩn xác của Sở Vương.

Sơn cốc ở đây tên là Cửu Phượng cốc, ở bên bờ một dòng sông lớn, núi chập trùng vây quanh, hiểm trở hùng vĩ. Nước sông xanh biếc uốn lượn theo chân núi, cây rừng trùng điệp quanh chân núi phản chiếu xuống lòng sông, phong cảnh tuyệt đẹp, hoàn toàn không nhìn thấy một chút không khí khẩn cấp nào của chiến tranh.

Khánh Kỳ cùng Phạm Lãi mang theo mấy trăm binh sĩ, tránh đi đạo nhân mã cảnh giới của quân Ngô quanh Dĩnh Đô, đi đường vòng chạy tới Tỳ quốc, sau đó dưới sự dẫn đường của người Tỳ đi vào Cửu Phượng cốc. Ở chân núi còn có thể nhìn thấy ba thiếu nữ Miêu ngồi dưới dòng sông trong vắt cười nói, các nàng cả đời ở đây, tựa hồ từ bé tới giờ chưa từng nhìn thấy đội quân hơn trăm người như vậy, khi thấy bọn họ đi qua, đều dùng ánh mắt kinh ngạc nhìn bọn họ.

Ánh mắt của các nàng vô cùng ngây thơ chất phác, không hề có tâm cơ, nhìn thấy một đội quân xa lạ, nhìn thấy nhiều nam nhân như vậy, lại hoàn toàn không có ý tứ đề phòng cùng sợ hãi, giống như những chú chim sống trong rừng lâu năm chưa từng nhìn thấy nhân loại, cũng không hề có tâm sợ con người, khiến cho Khánh Kỳ nhìn thấy mà dâng lên cảm xúc trong lòng, hắn không hy vọng chiến hỏa sẽ lan đến nơi này, thương tổn đến bầu không khí tinh thuần cùng những con người trong vắt như nước suối nơi đây.

Mọi người đi tới bên ngoài một khe núi sâu cỏ cây xanh ngắt, cửa khe núi liền xuất hiện những sĩ tốt thân sắc khải trương cảnh giác ngăn lại dò hỏi. Tuy rằng nhìn thấy đạo nhân mã này đều mặc quân phục nước Sở, nhưng mà bọn họ bây giờ như chim sợ cành cong không dám sơ suất, tới khi Phạm Lãi xuất ra ẩn tín chứng minh thân phận của mình, những binh lính này mới buông lỏng cảnh giác, nhưng vẫn cường chế mấy trăm sĩ tốt Phạm Lãi mang đến cần vương đứng chờ ở ngoài sơn khẩu, chỉ cho phép mấy người Phạm Lãi đi vào.

Khánh Kỵ vẫn chưa biểu lộ thân phận của mình, chỉ đi theo sau Phạm Lãi vào trong núi, trước sau bọn họ có hơn mười thị vệ Sở Vương áp giải. Tiến vào sơn khẩu, Khánh Kỵ liền phát hiện ra địa hình bên trong cốc còn hiểm trở hơn cả bên ngoài, mọi người chỉ có thể xếp thành hình rắn, dọc theo đường núi gập ghềnh mà leo lên phía trước. Ở phía sau sơn cốc lại là những dãy núi um tùm, trốn ở đây đúng là rất an toàn. Cho dù quân Ngô có nghe được tin tức phải đại quân tới công, cũng chắc gì đã công tới được, mà cho dù có công tới được, Sở Vương cũng có thể trốn vào trong rừng cây, không thể nào tìm ra được.

Thế núi dốc đứng, vách đá cao ngất, đỉnh núi trùng điệp, vách núi như gọt, ở hai bên núi đá có nhiều cây dây leo rồi rậm vô cùng khó gỡ. Chim chóc hót vang, trong bụi cỏ thì thoảng có thỏ hoang, gà lôi kinh hoảng chạy xẹt qua, thỉnh thoảng còn có mấy con rắn độc quấn lấy thân cây, lè lè lưỡi ra với bọn họ.

Mọi người vô cùng cẩn thận, qua hơn nửa canh giờ mới đi qua được sơn cốc, đi tới một vùng bằng phẳng ở lưng chừng núi, phía trước có người tới chào đón, hỏi rõ thân phận lập tức chạy về báo tin. Chỉ một lát sau, một vị đại phu hồng đeo trường kiếm, tuổi chừng năm mươi dẫn theo vài tên binh lính chạy tới, nhìn thấy Phạm Lãi, liền kiêu căng đứng lại, hỏi: “Bốc doãn Quan Tông ở đây, là ai tới cần vương?”

Bốc doãn, là chức quan quản lý việc bói toán cát hung, chức vị trên Phạm Lãi, Phạm Lãi vội vàng tiến nhanh tới bái kiến: “Huyện tư mã Phạm Lãi, bái kiến Bốc doãn đại nhân. Hạ quan nghe nói quân Ngô công phá Dĩnh Đô, Đại vương phải di chuyển đi, cho nên dẫn theo ba trăm binh sĩ bản bộ tới cần vương hộ giá.”

“Chỉ có ba trăm người thôi sao?” Nghe nói chỉ là một vị Huyện tư mã, so với Huyện doãn còn kém hơn một bậc, hơn nữa chỉ dẫn theo có ba trăm người, không khỏi thất vọng, xua tay nói: “Biết rồi, Đại vương dọc đường kinh hoảng, thân thể không khỏe, không gặp người được, mang theo nhân mã bản bộ của người đồng cùng trong sơn khẩu, chốc nữa Tử Tây tướng quân sẽ tới tiếp kiến người, an bài nhiệm vụ cho người. Chúng ta đi vội, lương thực người Tùy cho lại có hạn, quân nhu của quân người, nên tự mình tìm biện pháp, cũng may núi này có rau rừng quả dại, chim bay cá nhảy...”

Về mặt Phạm Lãi hơi ngậy ra có chút bất đắc dĩ: “Bốc Doãn đại phu không cần lo lắng, việc cấp dưỡng hạ quan sẽ tự lo liệu. Hạ quan đến lần này, còn mang theo một nhân vật trọng yếu, cần phải Đại vương tự mình tiếp kiến.”

“Ồ? Là nhân vật trọng yếu nào, còn cần Đại vương tự mình tiếp kiến nữa?” Vị quan đại phu kia kì quái hỏi, giống như lúc này hẳn không phải là kẻ hoảng sợ chạy nạn tới vùng thâm sơn hoang dã này, mà dưới chân vẫn còn đang dẫm lên bậc thềm của Sở Vương cung vậy.

“Hồi bẩm Bốc doãn đại nhân, người đó là... Ngô quốc vương tử... Khánh Kỵ.”

“Cái gì?” Quan Tông chấn động, thần sắc kiêu căng trên khuôn mặt liền trở thành hư không: “Ngô quốc Khánh Kỵ, hẳn đến đây làm gì? Ách... hẳn đang ở đâu?”

Khánh Kỵ thầm than trong lòng, cận thần bên người Sở Vương dù đang trong lúc chạy nạn, thế mà đối với quân đội cần vương vẫn còn kiêu căng như vậy, chẳng biết mời chào chút nào, bề tôi nước Sở há có thể không sinh oán thán? Hắn từ phía sau Phạm Lãi bước lên một bước, hơi chấp tay nói: “Quan đại phu, Khánh Kỵ ở đây.”

“A..., Khánh... Khánh Kỵ..., Quan mỗ không biết điện hạ giá lâm, thất lễ, thất lễ, điện hạ mau mau xin mời.” Quan Tông nói năng lộn xộn, đồng thời bên dưới tay áo dùng tay ra hiệu, thị vệ thủ hạ của hắn nhanh trí thấy vậy thì quay người, vội vàng chạy về báo tin. Quan Tông đối với vị vương tử từng là địch nhân, địch quốc, giờ lại trở thành cùng chung kẻ thù cũng không biết nên dùng thái độ nào đối đãi, cho nên khách khí vài câu, liền dẫn hắn đi tới một hang động bên trên sườn núi. Phạm Lãi chức vị thấp kém, chưa nhận mệnh lệnh cũng không tiện đi theo, đành phải đứng tại chỗ chờ. Khánh Kỵ đi theo Quan Tông một đoạn về phía trước, còn chưa kịp tới cửa động giống như hình con dơi kia, bên trong đã có hai vị tướng quân ra nghênh

đón. Hai người này đều trên dưới bốn mươi, dáng người cao gầy, khuôn mặt hẹp dài, lông mi thô ngắn, thân không mặc bì giáp, dưới sườn đeo kiếm, bộ dáng nghiêm túc vẻ mặt trang trọng.

Quan Tòng vừa thấy, vội vàng nghênh đón, nói: “Tử Tây tướng quân, Tử Kỳ tướng quân, vị này chính là Ngô quốc Khánh Kỵ vương tử.”

Hai người kia nhướng mi lên, hai mắt sáng ngời hữu thần đồng thời chú ý lên người Khánh Kỵ, hơi hơi chấp tay với hân.

Hai vị này đều là con cháu trong Vương thất Sở quốc, vốn là tướng lãnh đảm nhiệm hai đội binh mã cung, thành. Phí Vô Cực thấy Nang Ngõa binh bại, liền về thành ép Sở Vương đi, hai vị tướng quân trung thành tận tâm này cũng dẫn thân binh theo hộ tống bọn họ một đường tới nơi này.

Khánh Kỵ đã nghe nói qua về danh tự của hai vị tướng quân này, song phương hàn huyên đôi câu, khi biết được mục đích đến của Khánh Kỵ, trên khuôn mặt hai người liền hiện lên vài phần ý cười, vẻ mặt cũng nhu hòa đi một chút. Khánh Kỵ theo hai vị tướng quân vào trong sơn động, chỉ thấy bốn vách tường cấm mấy ngọn đuốc, một phía trong động có một tảng đá nhô ra, bên trên lót vài lụa mỏng, một vị thiếu niên đầu đội vương miện ngồi ngay ngắn trên đó, đang mở to đôi mắt tò mò nhìn hân. Đứng ở trái phải bên cạnh thiếu niên đó là hai người, người bên trái là một vị đại phu ánh chừng năm mươi tuổi, đội mũ quan cao, thân hình cao lớn, sắc mặt âm trầm, bên môi là hai chòm ria ngắn, đang dùng một ánh mắt âm lãnh đánh giá hân.

Khánh Kỵ nhìn hân một cái, thầm nghĩ: “Người Sở xem trọng bên trái, hiện giờ Nang Ngõa đã chết, vị đứng ở bên trái Sở vương đích thị là đệ nhị đại gian thần nước Sở Phí Vô Cực. Về phần vị bên phải... chắc hẳn là đệ tam đại gian thần nước Sở Yên Tương Sư không thể nghi ngờ.” Ánh mắt Khánh Kỵ đảo qua, thấy người bên phải mặc giáp trụ sáng choang, khoảng gần bốn mươi, làn da hơi tái nhợt, khuôn mặt tuấn lãng, chỉ có điều hai mắt dài nhỏ nửa đóng nửa mở, tựa hồ như một khe mắt chuyên dùng để nhìn trộm động tĩnh người khác, khiến cho người ta có chút không được thoải mái.

“Ngô quốc Khánh Kỵ tham kiến Đại vương!” Khánh Kỵ chỉ nhìn lướt qua, liền thu hồi ánh mắt, thi lễ với thiếu niên kia.

Tiểu Sở Vương tò mò nhìn hân, trên khuôn mặt trắng hơi hơi hiện lên một chút kích động đỏ ửng: “Người chính là vị lực nắm bò tốt, tay bắt phi điều Ngô quốc đệ nhất dũng sĩ Khánh Kỵ vương tử sao?”

“Khụ...!” Phí Vô Cực bên cạnh hơi hơi ho lên một tiếng, Sở Vương thần sắc sợ hãi, vội hỏi: “Khánh Kỵ vương tử mời bình thân.” Tuổi tác hân dù còn nhỏ, nhưng mà cũng đã thành thực lễ pháp, có điều nhìn khí chất trên khuôn mặt, rõ ràng chỉ là bộ dáng của một hài đồng chưa rõ thế sự.

“Điện hạ từ xa tới gặp quả nhân, không biết là có dụng ý gì?” Sở Vương hỏi, không cảm lòng nổi lại liếc nhìn sang Phí Vô Cực bên cạnh vẻ mặt có vẻ thờ ơ không quan tâm, Phí Vô Cực khỏe miệng nhếch lên, giống như có ý khen ngợi khẽ gật đầu.

Khánh Kỵ nói: “Ngô quốc Cơ Quang, hành thích vua rồi tự lập, đi ngược lại đạo quân thần. Khánh Kỵ ở Vệ quốc chiêu binh mãi mã, quyết chí thề giết Cơ Quang báo thù cho cha. Nay Cơ Quang phát binh đánh Sở, phá Dĩnh Đô, hủy xã tắc, bốn phía đốt giết đánh cướp, khiến cho Sở Vương điện hạ phải bỏ cung mà tị nạn đến tận đây. Đại vương cùng Khánh Kỵ chính là cùng chung mối thù, Khánh Kỵ lần này đến, là muốn cùng Sở vương điện hạ thương lượng đại kế chống Cơ Quang.”

“Ồ, Khánh Kỵ vương tử muốn cùng quả nhân chống lại quân Ngô?” “Ồ, Khánh Kỵ vương tử muốn cùng quả nhân chống lại quân Ngô?”

Tiểu hài tử đối với nhân vật anh hùng đều có một loại sùng bái cùng tín nhiệm không giải thích được, Sở Vương nghe nói Khánh Kỵ tới là để giúp hân đối kháng với Cơ Quang, dường như thoáng cái có người tâm phúc, không khỏi hơi quá mừng rỡ. Hân lập tức ngẩng đầu nhìn sang Phí Vô Cực, môi mấp máy, nếu không nhìn thấy sắc mặt hân có gì bất thường, thì sẽ lập tức đáp ứng luôn.

Ánh mắt Phí Vô Cực ép xuống, làm ngừng động tác của Sở Vương, ngoài cười nhưng trong không cười, nói: “Sở quốc ta hùng binh hơn mười vạn, đất đai mấy ngàn dặm, một Ngô quốc nho nhỏ, mặc dù dùng quỷ kế đánh vào Dĩnh Đô, lại há có thể lâu dài, sớm muộn gì cũng sẽ bị chúng ta đánh trở về Ngô quốc, vốn không

cần phải mượn dùng ngoại lực. Khánh Kỵ vương tử năm trước còn từng lãnh binh phạt Sở ta, Cơ Quang hiện giờ là đại địch của nước Sở ta, điện hạ chẳng phải cũng là như thế sao? Điện hạ hiện giờ có mối thù tranh vương vị với Cơ Quang, muốn mượn lực Lỗ quốc ta để phạt Ngô phục quốc, chỉ có điều điện hạ dùng mãnh phi thường còn hơn cả Cơ Quang, ngày sau một khi phục quốc, Sở Quốc ta không phải còn tự tay tạo ra địch nhân cường đại hơn sao?

Hang động rộng rãi lạnh lẽo, thanh âm Phí Vô Cực to khác thường, hần vừa nói, trong hang động âm thanh vang vọng khắp nơi, nghe âm vang hữu lực. Tử Tây, Tử Kỳ, Quan Tòng mấy vị đại phu bên cạnh nghe thấy vậy không khỏi hướng ánh mắt về phía Khánh Kỵ.

Khánh Kỵ ung dung cười, hỏi: "Vị này, chắc hẳn chính là thái tử thiếu phó Phí Vô Cực Phí đại phu. Nước Sở thực lực hùng hậu, kiêu ngạo đóng ở Kinh Sở, các nước đều run sợ, Khánh Kỵ cũng tin rằng, với thực lực của Cơ Quang, không nuốt nổi giang sơn nước Sở, hẳn sớm muộn gì cũng sẽ phải lui về Ngô quốc. Nhưng mà, bằng lực lượng của chính Sở quốc, tới khi nào mới có thể bức cho Cơ Quang lui binh?"

Không sai, Sở quốc có hùng binh hơn mười vạn, nhưng mà các vị có thể đem toàn bộ binh lực này vào trong chiến trận được sao? Mấy vạn đại quân giáp mặt đối chiến với quân Ngô đã thương vong thảm hại, tổn thất quá lớn. Hiện giờ không thể hợp thành quân, cần bổ sung quân số, chỉnh biên lại, muốn cho quân đầu nhập vào chiến trận sợ rằng cũng phải mất mấy tháng.

Phía Nam, có gần bảy vạn đại quân, trấn thủ các nước nhỏ Man Di phía Nam. Các quốc gia này trước nay nhanh nhẹn dũng mãnh, không cam lòng chịu phục tùng. Sở Vương tuổi nhỏ, bọn họ đã sớm rục rịch, gần đây lại nghe nói nước Sở đại bại, làm sao có thể không nảy sinh dã tâm? Nếu quân Sở rút lui để đánh đuổi quân Ngô, chỉ sợ sẽ là 'cửa trước hở đến, cửa sau sói vào', các dân tộc Man Di phía nam sẽ đều dựng cờ tạo phản, ngày sau không biết phải tổn bao nhiêu binh mã, tiêu phí bao nhiêu thời gian mới có thể bình ổn lại.

Hơn nữa về phía Bắc, biên giới Tây Bắc nước Sở có mười vạn đại quân, lại càng không thể điều động. Man Di phía Nam, muốn tự lập, bằng lực lượng hùng hậu của Sở quốc sớm muộn gì cũng có thể chinh phục; Ngô quốc Cơ Quang, hành động này cũng chỉ là cường đạo muốn đốt giết đánh cướp, sớm muộn gì cũng phải lui về Ngô, cũng không có họa lớn như ở phương Bắc... đó là Tấn quốc dã tâm bừng bừng, thêm khát thiên hạ. Mưu đồ của Tấn quốc, chính là giang sơn ngàn dặm, thống trị thiên hạ. Hơn nữa, một khi cho nó cơ hội, Tấn quốc hoàn toàn có năng lực có thể chiếm giữ Sở quốc, quân biên phòng một khi lui đi, Tấn quốc thừa dịp thành trống mà vào, thì ngay cả giang sơn cũng không bảo toàn nổi. Về phần Khánh Kỵ, lúc trước chỉ là phụng mệnh mà hành sự, nay nếu kết minh cùng với nước Sở, là minh hữu với nhau, chuyện biên giới cũng không phải buông binh đao, cùng nhau bàn bạc giải quyết..."

Phí Vô Cực cười lạnh một tiếng, chặn lời hần lại, nói: "Khánh Kỵ vương tử sao phải nói giật gân như vậy? Ngài cũng bảo Cơ Quang không phải là họa lớn với Sở quốc ta, Cơ Quang thân là quốc vương Ngô quốc, há có thể xa trung tâm lâu ngày? Cho dù chúng ta không phát đi người nào, Cơ Quang đương nhiên cũng sẽ phải thối lui..."

"Ha ha ha ha..." Khánh Kỵ bất ngờ cười ra tiếng, thanh âm của hần còn vang dội hơn cả Phí Vô Cực, âm vang thật lâu trong hang động, lại bởi vì hang động khá sâu, tiếng cười của hần như kéo dài liên tục, như tiếng sấm rền vang, Phí Vô Cực biến sắc quát to: "Người cười cái gì?"

Khánh Kỵ khinh thường nói: "Ta cười các vị, co đầu rút cổ như thế, hóa ra là có chủ ý như vậy. Không sai, Cơ Quang sớm muộn gì cũng sẽ đi, chờ cho hần cướp sạch của cải Dĩnh Đô, chơi hết nữ nhân Dĩnh Đô, sẽ rời khỏi nơi đó, để lại một vùng phế tích cho các vị. Các vị lúc đó có thể về vang trở về, tiếp tục quang vinh làm Đại vương các vị, làm công khanh đại phu các vị, thật sự là vô cùng vẻ vang!"

"Lớn mật!" Tử Tây, Tử Kỳ nghe vậy thì giận dữ, nắm lấy chuỗi kiếm, trừng mắt căm tức. "Người lại dám làm nhục quân thần ta như vậy!" Yên Tương Sư đôi mắt nghiêm nghị, cũng đã nổi lên sát khí.

Khánh Kỵ cười to nói: "Ta cũng chỉ là kể lại sự thực mà thôi, tại sao lại bảo là ô nhục? Ngay cả khi Khánh Kỵ có không nói, thì chẳng lẽ những nỗi nhục nhã mà Cơ Quang ném lên đầu các vị, có thể không bị người trong thiên hạ biết được sao?"

Tử Tây kinh nghi hỏi: "Người rốt cuộc đang nói cái gì?"

Khánh Kỵ hừ lạnh một tiếng, lớn tiếng nói: "Các vị có biết, Cơ Quang tiến vào Dĩnh Đô, lệnh cho các tướng lãnh đại phu thủ hạ, theo đúng chức vị tôn ti, vào ở các công khanh phủ đệ Sở quốc, đem các kiêu thê mỹ thiếp của chư vị công khanh đại phu làm đồ chơi cho mình? Các vị có biết, Cơ Quang đang đem tài phú tích lũy mấy trăm năm của Dĩnh Đô vận chuyển về nước Ngô? Các vị có biết, Sở quốc tông miếu, xã tắc đều đã bị hấn phá hủy, khiến cho thần linh của người Sở, tổ tông của Sở Vương không thể được hưởng cúng tế? Các vị có biết, Ngũ Tử Tư đã cho đào phần mộ của Sở quốc tiên vương, quất ba trăm roi vào xác của Bình Vương, đánh cho nát vụn, rải dưới ánh mặt trời? Các vị có biết những tướng sĩ Sở quốc chết trận, tất cả đều bị ném ra đồng hoang không được chôn cất, đều bị chó hoang cắn chim ưng mổ?"

Nếu Sở Vương diện hạ dừng chân ở đây, lẽ mà lẽ mề kêu gọi các lộ binh lính trong nước cần vương để phạt Cơ Quang, thì khi nào mới có thể thành công? Thân là quân vương của một quốc gia, cũng là người che chở cho con dân của một quốc gia, chẳng lẽ Đại vương lúc này vẫn có thể nhàn nhả ở Cửu Phượng cốc, không để ý tới Cơ Quang đang hung ác bạo tàn ở Dĩnh Đô? Nếu không phát binh đánh đuổi Cơ Quang, uy phong của Sở quốc từ nay về sau sẽ bị quét sạch, ở trong thiên hạ, sẽ còn có chư hầu nào để các vị vào trong mắt? Hơn mười chư hầu phụ thuộc Sở quốc, sợ rằng đều sẽ đầu nhập vào Cơ Quang đó."

Khánh Kỵ nói một phen, khiến cho những người nghe trong động ngậy ra như phồng, ngay cả sắc mặt Phí Vô Cực cũng đã tái nhợt, khóe mắt Tử Kỳ như muốn nứt ra, nói: "Người... người nói cái gì? Những điều người nói, là... là thật sự?"

Những điều này, có một vài là Khánh Kỵ nghe từ Văn Chung nói cho khi ẩn thân ở trong sơn cốc kia, một vài là nghe nói trên đường tới nước Tùy tìm Sở Vương, lại kết hợp với hiểu biết về lịch sử của hấn, đương nhiên biết những lời đồn này là thật. Khánh Kỵ nặng nề gật đầu một cái, cất cao giọng, nói: "Đương nhiên, theo ta đi cùng đến đây, có một vị Huyện tư mã đại phu Phạm Lãi, hấn cũng có thể chứng thực lời đó của Khánh Kỵ."

Tử Kỳ hai mắt đỏ sẫm, run giọng kêu lên: "Hạp Lư... Hạp Lư hủy tông miếu ta, hủy xã tắc ta, nhục tiên vương ta, ức hiếp gia thất ta, thù này không báo, bất cộng đái thiên! Đại vương, Đại vương, chúng ta muốn đánh về Dĩnh Đô, báo thù nỗi nhục này, nếu không ta còn mặt mũi nào mà sống ở đây nữa?"

Tử Kỳ 'bịch' một tiếng quỳ rạp xuống trước mặt Sở Vương, Tử Tây, Quan Tòng mấy tướng lãnh tất cả cũng đều quỳ xuống, thần sắc bi phẫn dâng trào. Sở Vương mặc dù tuổi nhỏ, cũng biết chính mình đã bị nhục nhã đến như thế nào, mắt hấn rưng rưng, khóc lóc hỏi: "Khánh Kỵ vương tử, mẫu hậu của quả nhân... Mẫu hậu vẫn khỏe chứ?"

Khánh Kỵ chấp tay vái hấn, cung kính nói: "Mạnh Doanh vương hậu tự thủ trình tiết, cầm kiếm đóng cửa cung lấy cái chết đe dọa, Cơ Quang ngại gây thù kết oán với Tần quốc, không dám vào cung ép buộc, cho nên vương hậu vẫn bình yên vô sự."

Khóe mắt hấn hơi hơi nhìn thoáng qua những quần thần nước Sở đang quỳ xuống, nhẹ nhàng thở dài nói: "Trên dưới Dĩnh Đô, cũng chỉ còn một mình vương hậu là bảo vệ được trong sạch..."

Mọi người nghe thấy vậy, tim như bị đao cắt. Văn hóa nước Sở, hết lòng tin rằng người chết vì quỷ, thì hài xuống đất là bình an. Nhục nhã thì thể, chính là tội đại bất kính. Mà Cơ Quang dám người còn y theo chức vị vương hầu công khanh, vào ở trong phủ đệ Sở quốc quân thần, vào trong tận nhà, ngủ với thê thiếp. Những vị công khanh đại phu hoảng loạn bỏ trốn chưa kịp mang theo gia quyến giờ nhớ tới tình hình trong nhà ở Dĩnh Đô, đều tức giận chỉ muốn xông lên.

"Đại vương, nhanh chóng triệu tập quân cần vương, đánh về Dĩnh Đô đi, nếu cứ chờ cho quân Ngô tự thoái lui, thì quân thần chúng ta còn mặt mũi nào mà trở về Dĩnh Đô?"

Sở Vương bị quần thần kêu gọi, nhất thời không có chủ ý gì, đôi mắt trông mong nhìn về phía Phí Vô Cực, Yên Tương Sư bên cạnh ho nhẹ một tiếng, chấp tay nói: "Đại vương, người nước Ngô hủy hoại xã tắc tông miếu của ta, thù này bất cộng đái thiên. Đại vương nên phái đi tín sứ, triệu tập các lộ quân đội cần vương đến cùng bàn đại kế. Về phần kết minh với Khánh Kỵ vương tử, thần nghĩ Đại vương nên mệnh cho thái tử thiếu phó Phí đại phu bàn bạc chi tiết thêm với Khánh Kỵ vương tử, rồi bẩm tấu cho Đại vương định đoạt."

Sở Vương vừa nghe thấy vội nói: "Không sai, Khánh Kỵ vương tử, Dĩnh Đô, quả nhân nhất định phải đánh

trở về, không rửa sạch nỗi nhục này, quả nhân sẽ thẹn với thiên hạ. Về phần kết minh song phương giữa chúng ta, vương tử có thể thương nghị tỉ mỉ với Phí thiếu phó, rồi nói lại với quả nhân để quân thần nghị luận.”

“Khánh Kỵ tuân mệnh!” Khánh Kỵ vái chào thật sâu, chuyển mắt nhìn sang Phí Vô Cực...

Trên sườn núi, Khánh Kỵ sóng vai đứng cạnh Phí Vô Cực, trong sơn cốc ẩn hiện có lá cờ phiêu động, đó chính là địa phương mà quân Sở đóng quân.

“Phí thiếu phó, đã ở trước mặt rồi thì không nói lời giả, nơi này cũng chỉ có ta và ngài, Khánh Kỵ muốn thẳng thắn thành thật, có vài lời muốn nói cho thiếu phó biết.”

“Điện hạ mời nói.” Phí Vô Cực sắc mặt âm trầm, vui buồn không hiện lên trên mặt, nhìn không ra tâm ý đích thực của hắn.

”Phí thiếu phó, chúng ta có cùng địch nhân, trong tay Khánh Kỵ hiện tại có ba vạn tinh binh, hơn nữa nếu đối địch với quân Ngô, dựa vào thân phận của Khánh Kỵ cùng uy vọng trong quân Ngô lúc xưa, thiếu phó nên biết Khánh Kỵ sẽ có tác dụng lớn đến thế nào. Nước Sở hiện giờ thật sự không cần hợp tác với Khánh Kỵ sao?”

Phí thiếu phó, Nang Ngõa nắm giữ quân sự và chính trị nước Sở hơn mười năm, gây ra rất nhiều thù oán, hiện giờ quân Ngô đánh vào Dĩnh Đô, quân Sở đại bại, ngay cả Sở Vương cũng phải chạy sang nước Tùy tị nạn. Nhìn khắp các nước lớn trong thiên hạ, còn chưa từng có quốc gia nào xảy ra chuyện thủ đô bị đánh phá, quốc quân phải bỏ chạy thảm hại như vậy. Chưa nói tới việc nước Sở sau này làm sao tìm được chỗ đứng trong thiên hạ chứ hầu, bây giờ ngay cả những quần thần bên trong nước Sở phải làm sao để ổn định được sự phẫn nộ của quần chúng còn chưa biết. Hết thấy những điều này, hiện giờ còn chưa có thời gian để phân tích kĩ, sau khi Cơ Quang lui binh, đương nhiên sẽ phải tính toán rành mạch.

Nang Ngõa đã chết, thiếu phó nghĩ rằng có thể đổ hết mọi tội lỗi lên đầu Nang Ngõa sao? Đừng quên, thiếu phó cùng Yên Tương Sư, ngày xưa qua lại thân mật với Nang Ngõa, cùng tiến cùng lui, trên dưới nước Sở ai mà chẳng biết? Nếu như thiếu phó không lập được công trong trận chiến đuổi Ngô này, thiếu phó nghĩ rằng sau khi trở về Dĩnh Đô, địa vị của ngài sẽ còn vững chắc như thế này sao? Nhưng mà thiếu phó nếu trong trận chiến này lập công lớn, khi đó mọi người sẽ đều trọng vọng ngài, cũng thay thế vị trí Nang Ngõa, trở thành Sở quốc Lệnh Dẫn, đó là chuyện rất hợp lí lẽ. Khánh Kỵ muốn kết minh với Sở Vương, tất nhiên là cũng có tư tâm, với Sở quốc, với thiếu phó ngài, không phải cũng là một cơ hội hay sao?”

Phí Vô Cực ánh mắt chợt lóe, hồi lâu mới nói: “Nếu muốn kết minh, không phải không thể. Lão phu có năm vấn đề, nếu điện hạ có thể khiến cho lão phu hài lòng, lão phu liền sẽ dốc sức thúc đẩy nước Sở kết minh với điện hạ, cùng chiến đấu với quân Ngô!”

187. Chương 186: Thiên Hạ Náo Nhiệt

Khánh Kỵ trầm nghĩ, Phí Vô Cực nói tin tức hắn sai sứ sang Tần cầu viện binh, là muốn tăng thêm cân lượng, tranh thủ thêm được nhiều lợi ích, chỉ có điều không biết hắn muốn nhiều ít bao nhiêu. Nang Ngõa, Phí Vô Cực, Yên Tương Sư ba người, đều nổi danh lòng tham không đáy, nếu là đòi ưu đãi cho cá nhân thì chẳng sao cả, chỉ sợ là có thêm yêu cầu về đất đai lãnh thổ, thì đó là vô cùng khó xử.

Khánh Kỵ đề khởi tinh thần, cẩn thận nói: “Không đối gạt Phí thiếu phó, Khánh Kỵ trước khi tới đây, cũng đã có chuẩn bị, sớm ấn định cho dù có tương trợ cho nước Sở hay không, đều phải thắng ba năm sau xuất binh phạt Ngô. Nay đã kết minh với nước Sở, ngày xuất binh đương nhiên càng sớm càng tốt, chỉ cần chính thức kí kết minh ước với Sở vương, có được ấn tỵ (đóng dấu) của Sở vương, Khánh Kỵ lập tức sẽ sai người điều binh, trong vòng hai mươi ngày, đại quân tiên phong của ta sẽ tới trước mặt thiếu phó.”

”Tốt!” Phí Vô Cực ánh mắt sáng ngời, người Tần có chịu xuất binh hay không, trong lòng hắn thực không nắm chắc, hiện giờ đã có Khánh Kỵ tự mình đưa đến cửa, hắn cũng sẽ không nguyện ý cự tuyệt sự giúp đỡ cường đại này ngoài cửa, hai người đều có mưu mô, hắn lại hỏi: “Hai quân kết minh, kẻ vai chiến đấu, cũng cần phải có một vài hiệu lệnh thống nhất, cùng tiến cùng lui, thống nhất quân lí. Nếu không có sự chi phối,

sẽ không khác gì năm bè bảy mảng. Tới khi... đại quân song phương hội hợp, ai sẽ là chủ soái thống lãnh toàn quân?”

Khánh Kỵ mỉm cười, thông dong đáp: “Khánh Kỵ mang danh vũ dũng, có điều do thân là vương tử Ngô quốc, nên những thủ hạ cứ cố tình thổi phồng ra mà thôi. Còn nữa, một kẻ vũ dũng cũng không nhất định có thể làm Thống soái ba quân, đã tác chiến ở nước Sở, đương nhiên phải lấy quân Sở làm chính. Về phần chọn người nào làm Thống soái ba quân, Khánh Kỵ nghe theo an bài của Sở Vương điện hạ.”

Phí Vô Cực âm thầm thở phào nhẹ nhõm, danh vũ dũng của Khánh Kỵ truyền khắp thiên hạ, chính mình xưa nay cũng không sợ trường về chính trị, nếu để Khánh Kỵ đảm nhận Thống soái toàn quân, đó cũng là điều mọi người hướng tới, có điều công lao của mình lại với đi phân nửa. Hắn muốn nghe theo an bài của Sở Vương, he he... Về phía Sở Vương còn không phải do tự ta định đoạt hay sao.

Nghĩ đến đó, trên khuôn mặt Phí Vô Cực lộ ra vẻ vui vẻ, trước tiên giải quyết ích lợi cá nhân, sau đó hắn mới bắt đầu suy nghĩ chỗ tốt cho nước Sở, trầm ngâm một lát rồi nói: “Đã kết minh, đương nhiên phải cùng tiến cùng lui, trợ giúp lẫn nhau. Chỉ có điều... Một khi đuổi quân Ngô ra khỏi biên giới, quân Sở ta có còn phải nhận nghĩa vụ trợ giúp điện hạ phục quốc không?”

Khánh Kỵ xúc động nói: “Điều này cũng không nhất định, có thể đánh bại quân Ngô, khiến cho danh vọng của Cơ Quang bị đề xuống, mất đi quân uy, đối với Khánh Kỵ mà nói, đã là một sự trợ giúp rất lớn. Nếu có một đội quân nhân nghĩa của nước Sở tương trợ phục quốc, đương nhiên là chuyện tốt cần còn không được. Có điều trong lòng Khánh Kỵ cũng hiểu được, Ngô Sở bởi vì những năm qua tranh giành đất đai, lẫn nhau có nhiều khúc mắc, trên chiến trường chém giết giữa các sĩ tốt khó tránh khỏi kết thù kết oán, nếu cưỡng ép quân Sở giúp ta phạt Ngô, chỉ sợ các tướng sĩ cũng sẽ không hết mình. Còn nữa, phía Sở nếu chịu cắt quân trợ giúp, chỉ sợ các tiểu quốc phụ thuộc cũng sẽ rục rịch, lại cần đại quân trấn áp, mượn quân Sở mà phục nước Ngô... Khánh Kỵ sẽ không đề ra yêu cầu quá mức này.”

“Ồ...” Một khi đuổi được Cơ Quang khỏi biên giới, điều Phí Vô Cực để ý chỉ là giúp Sở Vương về Dĩnh Đô, mượn danh Sở Vương phong thưởng bốn phương, khiến cho những thân tín của mình đều thay thế cho người của Nang Ngõa, từ lão Nhị nhảy lên thành lão Đại, ném thử hương vị nở mày nở mặt. Giúp Khánh Kỵ phạt Ngô, cũng không có chỗ tốt nào, hắn cũng không muốn bị chuyện này ước thúc, nhờ đâu chiến trận phạt Ngô kéo dài, chẳng phải cũng sẽ kéo theo mình mắc cùng một chỗ sao. Nếu Khánh Kỵ chỉ cần hắn ở trong biên giới Sở quốc mạnh mẽ dă kích lực lượng của Cơ Quang, vậy thì dễ dàng đồng ý rồi.

Khóe miệng Phí Vô Cực lộ ra một tia cười giả dối, nói: “Bốn đáp án này của điện hạ, rất hợp ý Phí mỗ, vẫn còn một chuyện cuối cùng muốn nói với điện hạ. Ngô Sở hai nước, mỗi bên chiếm cứ một phương, vốn bình an vô sự, chỉ có điều dân cư gia tăng, thành quách mở rộng, đồng ruộng rừng dâu cũng phải theo đó mà mở rộng, vốn ở giữa hai nước có những vùng hoang dã mênh mông không người ở, hiện giờ lại trở thành nơi bị tranh đoạt, thường xuyên xảy ra khiêu khích tranh chấp, chiến sự Ngô Sở hai nước, vốn là từ đó mà ra. Điện hạ nếu phục Ngô quốc, làm quân chủ Ngô quốc, sau này khi thứ dân hai nước lại nổi lên tranh chấp, thân là Ngô quốc Đại vương, điện hạ đương nhiên sẽ vì người nước Ngô mà phân xử, không thể để giữa Ngô và Sở lại nổi lên phân tranh. Hiện giờ điện hạ đã muốn kết minh với Sở quốc ta, chúng ta có nên nhân cơ hội này, phân chia rõ ràng vùng biên giới đang vướng mắc giữa hai nước hay không? Từ nay về sau hai nước hữu hảo, bình an vô sự, chẳng phải tốt sao?”

Khánh Kỵ hơi hơi trầm ngâm, hỏi: “Lời của thiếu phó rất đúng, chỉ có điều... Phân tranh biên giới hai nước đã tồn tại rất lâu, đúng đúng sai sai khó phân biệt, không biết theo thiếu phó thấy, những rừng núi ruộng đất vốn không rõ sở hữu bên nào, phải phân chia như thế nào đây?”

Phí Vô Cực cười nói: “Đang muốn thương lượng với điện hạ.”

Hắn rút kiếm ra, lưỡi kiếm chống xuống đất, hơi hơi suy tư một lát, liền nhanh chóng vẽ ra trên mặt đất một bản đồ xen kẽ, Khánh Kỵ thấy bản đồ đó, không khỏi thán cả kinh, trong ấn tượng của hắn vẫn nghĩ rằng Phí Vô Cực đại gian thần này hoàn toàn là vượt mông ngựa của Sở Vương và Lệnh Duẩn Nang Ngõa mới có thể có được quyền vị hôm nay, không thể tưởng được người này hóa ra cũng không phải chỉ là một thần tử a dua, hắn nếu không có chí lớn, quyết không thể nhớ được rõ ràng tỉ mỉ địa hình phức tạp của biên giới Ngô Sở như vậy ở trong đầu, Phí Vô Cực này, hóa ra cũng có chút bản lĩnh.

“Điện hạ mời xem, Hà Điền, Đào Hoa Trùng, Vụ Nguyên, Bình Hương..., những khu này, từ trước khi Vũ

Vương điện hạ Sở quốc ta xưng vương, vào thời điểm tổ tiên họ Hùng vẫn còn là tử tước, đã có những người dân nước Sở đầu tiên của chúng ta khai hoang làm ruộng nơi đây, thành lập thành trấn, cách nay đã gần năm trăm năm lịch sử. Những địa phương đó, từ xưa đã có người Sở ta sinh sống, cư trú, là một bộ phận không thể phân tách khỏi ranh giới nước Sở, có điều nước Sở ta đối với khu vực này lại không thể tranh cãi được chủ quyền, hy vọng điện hạ sau khi phục quốc, có thể trả những lãnh thổ mà nước Ngô đang giữ lại cho quốc gia của ta, giải quyết những phân tranh nọ kia, Ngô Sở hai nước mới có thể thành hai nước huynh đệ, thiên thu muôn đời, vĩnh viễn kết tình hữu hảo.”

Chuyện khác đều có thể đáp ứng, chỉ có chuyện cắt đất chia đất, mặc kệ là lí do đường hoàng đến đâu, cũng tuyệt đối là một kẻ bại gia tử trong mắt tổ tông, kẻ bắt lực trong mắt người đương thời. Khánh Kỵ nếu vừa mới phục quốc đã đem những vùng đất phì nhiêu này cho nước Sở, ở trong mắt người Ngô mình chẳng phải là một kẻ tiểu nhân vô sỉ bán đứng giang sơn tổ tông để đổi lấy vinh hoa bản thân hay sao, hấn sao có thể đáp ứng yêu cầu của Phí Vô Cực. Khánh Kỵ khi đến Sở tranh thủ kết minh, cũng không tránh khỏi có nghĩ qua phải làm một chút hi sinh nhượng bộ, bởi vì có vài nơi, vốn quả thật không thể nói rõ là ranh giới của ai, mặc kệ là khảo chứng kĩ càng đến đâu, cùng lắm cũng chỉ chiếm được một chút thanh danh đạo nghĩa, còn thực tế nắm quyền những nơi đó, vĩnh viễn đều phải dựa vào thực lực quân sự để nói chuyện.

Những khu này trong những năm gần đây song phương tranh đoạt, người tới ta đi, ta tiến người lui, dần dần hình thành một thế lực phân bố kiểu cài răng lược, rất nhiều khu vốn dĩ là do người Sở nắm giữ. Khánh Kỵ hiện giờ không có tác đất nào thuộc về mình, thực lực hữu hạn, càng thêm lo lắng tình huống thực tế. Muốn trở thành một chính trị gia thành thực, phải suy xét đánh giá về thực lực chân chính của địch thủ, cân nhắc về lâu dài giữa hai bên, toàn bộ ích lợi được mất, mà sẽ không bởi vì một vài câu khẩu hiệu hay hô hào của dân chúng mà đưa ra quyết định trên chính trị. Những tiểu dân này đứng trên góc độ của bọn họ, cũng không biết chân tướng đứng sau màn, chỉ biết dựa vào một bụng khí phách mà nói ba hoa chích choè thôi, cũng chẳng có khả năng làm nên cái gì thực tế. Nhưng mà hiện giờ Sở quốc Dĩnh Đô đã bị quân Ngô chiếm lĩnh, hành động của Cơ Quang gây nên ở Dĩnh Đô, đã kết một mối thù khó giải với người nước Sở, người Sở nhất định phải có một trận chiến với Cơ Quang, dưới tình hình như vậy, Khánh Kỵ đương nhiên sẽ không nhượng bộ quá mức.

Khánh Kỵ lập tức chỉ vào những mảnh đất trên bản đồ mà hai bên vẫn đang đan xen nhau, nói: “Lời ấy của Phí thiếu phó sai rồi, từ cuối triều nhà Thương, Tây Kỳ Chu Thái Vương có con trai cả là Thái Bá, con thứ là Trọng Ung cùng con thứ ba Quý Lịch. Con của Quý Lịch là Cơ Xương, cũng chính là Chu Văn Vương sau này, sớm thông minh trí tuệ, rất được Thái Vương sủng ái. Chu Thái Vương muốn truyền ngôi cho Xương, nhưng mà theo lễ pháp phải truyền ngôi cho con cả, Thái Vương bởi vậy mà buồn bực không vui. Thái Bá sau khi hiểu được ý tứ của phụ thân, liền cùng nhị đệ Trọng Ung lấy cớ đi hái thuốc cho cha cùng nhau đi vào Ngô quốc hiện nay, tự lập cơ nghiệp, thành lập nước cổ Câu Ngô. Sau khi nhà Thương diệt vong, Chu triều thành lập, Vũ Vương phong cháu thứ ba của Thái Bá là Chu Chương làm hầu, sửa quốc hiệu lại thành Ngô.”

Mà Sở quốc tiên quân Hùng Dịch, lại là sau khi Chu triều thiên hạ thành lập, sau khi con của Vũ Vương lên kế vị, mới lấy thân phận tử tước tới Kinh Sở lập quốc. Lúc ban đầu lãnh thổ Sở có được không quá trăm dặm, cho đến sau này, mới dần dần lớn mạnh, có được quốc thổ rộng lớn hiện giờ. Ngô quốc ta thời gian thành lập còn sớm hơn Chu triều, dấu chân của người Ngô đã sớm bước qua những khu vực theo như lời Phí thiếu phó vừa nói, nếu truy theo nguồn gốc, những địa phương này toàn bộ đều vốn là của Ngô quốc ta.”

Phí Vô Cực không vui nói: “Lời đó của điện hạ không khỏi cường từ đoạt lý, Ngô quốc lập quốc mặc dù sớm, nhưng lúc đó người nước Ngô còn thưa thớt, không có lấy một tòa thành lớn, cái gọi là quốc gia, vào lúc đó cũng chỉ là một vài bộ lạc lớn quần cư trên bình nguyên mà thôi.”

“Phí thiếu phó nói thế là sai rồi, nếu đã không được lấy thời gian làm chuẩn, vậy vì vùng đất cổ Tam Miêu này cũng là một vùng hoang dã chưa được khai phá, có phải là nếu Khánh Kỵ mang binh tới đó làm vài cái ruộng núi, chặt mấy cây đại thụ, là có thể cho rằng nó thuộc về Ngô quốc được luôn không?”

Hai người giương thương múa kiếm, tranh tới tranh đi, đều tự rút kiếm chỉ chỉ vẽ vẽ trên bản đồ, đến khi bản đồ đó bị vẽ đến mức bị phá thành mảnh nhỏ khó mà phân biệt, hai người liền đổi sang địa phương khác, Phí Vô Cực lại vẽ ra một bản đồ, hai người liền tiến hành tranh luận kịch liệt về mỗi một khoảng rừng dâu, mỗi một mảnh ruộng tốt, mỗi một tòa thành trấn.

Mặt trời chiều ngả về Tây, những đám mây đỏ hồng lơ lửng nơi chân trời, ánh tịch dương nhàn nhạt chiếu lên hai người trên sườn núi, vẽ ra hai cái bóng trên mặt đất, hai người còn đang bận tranh luận kịch liệt từng tắc tắc, chỉ có điều thanh âm cả hai đã có chút khàn khàn.

Hôm sau, thời điểm mặt trời mới mọc, tiếng chim hót chào bình minh mới cất lên, Sở Vương lại tiếp kiến Khánh Kỵ, chính thức ký kết văn kiện kết minh với hần. Văn kiện này một kiểu hai bản, viết lên lụa trắng, được hai người tự tay ký tên, đóng ấn tử của Sở Vương lên. Trong văn kiện viết vô cùng tường tận, những chữ nhỏ chỉ chít chằng những viết rõ những quyền lợi, nghĩa vụ, lệ thuộc của song phương khi hợp binh phạt Ngô, cuối cùng còn tỉ mỉ viết rõ Khánh Kỵ một khi phục quốc, sẽ phải phân chia rõ ràng lãnh thổ với nước Sở.

Hôm qua, hai người Khánh Kỵ cùng Phí Vô Cực đối với từng khu đất mà hai nước đang tranh giành, biện luận phản bác về nguồn gốc sâu xa, văn hóa địa phương, kết cấu dân cư, bối cảnh lịch sử, hoàn cảnh địa lý cùng nhiều phương diện khác, nói đến mức yết hầu khô cong, cuối cùng đạt được ý kiến nhất trí. Đối với những khu này phải tiến hành rõ ràng, theo sự phân chia của hai nước thì khu vực mà hai bên nhận được trên cơ bản là chia đều. Có điều thực tế nước Sở đoạt được nhiều rừng dâu và đồng ruộng hơn, xem như là bồi thường, Phí Vô Cực cũng cắt một vùng lãnh thổ ở phía Tây Nam ráp giành nước Việt cắt nhường cho nước Sở.

Khu vực này còn chưa được khai phá, là một vùng rừng rậm nguyên thủy, mà những khu vực rừng dâu, ruộng tốt, theo cách phân chia thì phần lớn đều đem cho nước Sở. Bởi vậy mặc dù diện tích mà hai bên đoạt được là ngang nhau, nhưng mà bên phía Khánh Kỵ đoạt được không phải núi cao thì cũng là hồ nước, những mảnh núi rừng trùng trùng điệp điệp trải dài phía Tây Nam chưa được khai phá, hiển nhiên là rất thiệt thòi, cho nên Phí Vô Cực đặc ý đào đục, đã liệt việc này vào một đại công trạng sau khi đuổi Cơ Quang đi sẽ xin Sở Vương ban thưởng.

Sau khi song phương ký kết minh ước, Khánh Kỵ lập tức phái người phi ngựa chạy về Vệ quốc điều binh, đồng thời lập ra kế hoạch quân sự tỉ mỉ với Sở Vương, sau đó trở về biên giới nước Sở tiếp ứng cho nhân mã của mình, Sở Vương cũng lập tức ban hạ hơn mười chiếu thư, phái bí sứ phân phó các nơi điều binh.

Khánh Kỵ cũng không vì có được liên hệ với thượng tầng nước Sở mà lạnh nhạt với Phạm Lãi, thậm chí hai ngày này cứ rảnh rỗi là đều ở một chỗ với hần. Sau yến hội đơn sơ mừng minh ước song phương, Khánh Kỵ quay trở về doanh của Phạm Lãi, nói với hần về chuyện kết minh với nước Sở hôm nay. Dẫn binh tới cần vương, cho tới nay cũng chưa được Sở Vương tuyên chiếu tiếp kiến nên Phạm Lãi cũng không có tư cách tham gia những hội nghị trọng yếu như vậy, mãi tới khi Khánh Kỵ nói ra, Phạm Lãi mới biết được Sở Vương đã kết minh với Khánh Kỵ, không khỏi vui mừng khôn xiết. Nhưng mà khi nghe Khánh Kỵ nói đến chi tiết minh ước, Phạm Lãi lại trầm xuống trong lòng, có một chút suy nghĩ nổi lên.

Đối với minh ước hợp binh ở phần trước, Phạm Lãi cũng không có ý kiến, nhưng mà đối với một đoạn cuối cùng, song phương phân chia rõ ràng biên giới, lại khiến cho Phạm Lãi âm thầm cảnh tỉnh. Những khu vực Ngô quốc tiếp nhận, đều là những cửa ải hiểm yếu thủy bộ, lại chẳng chiếm một chút tiện nghi nào về canh nông, nhưng mà trên mặt quân sự, một khi hai nước phát sinh xung đột, cũng là những khu vực hiểm yếu mà một ngàn binh có thể ngăn cản cả vạn binh.

Và mảnh đất cần cỗi sỏi đá mà Sở quốc cắt ra cho Ngô quốc nhìn thì như hẻo lánh, cũng không có nhiều giá trị trồng trọt khai phá, nhưng đó lại là một thông đạo trọng yếu nối liền Sở Việt, về mặt quân sự có ý nghĩa trọng đại, thế lực Ngô quốc một khi mở rộng đến tận đây, sẽ có thể nắm gần như một nửa Việt quốc trong lòng bàn tay, mặc dù vẫn lưu lại cho Sở Việt một con đường eo hẹp, nhưng lúc nào cũng có thể phái binh phong kín.

Khánh Kỵ chính là bị Phí Vô Cực uy hiếp bức bách mới phải nhận, hay là còn có dụng ý gì khác? Dụng ý khác đó, là tính cho Ngô quốc hay Sở quốc? Hiện giờ hần vẫn còn là một công tử lưu vong, Ngô quốc còn chưa nắm giữ trong tay, hần đã tính toán lâu dài như vậy sao?

Phạm Lãi càng nghĩ càng cảm thấy kinh hãi, đến lúc Khánh Kỵ nói xong cảm giác không chịu nổi chênh choáng, ngã luôn vào cái giường được làm bằng gỗ tùng của hần, hơi hơi phát ra tiếng ngáy, Phạm Lãi mới khiếp hãi thanh tỉnh, bàn tay hơi nắm chặt lại, chạy ra ngoài hướng chỗ núi cao đi tới.

Tiếng ngáy của Khánh Kỵ hơi hơi ngưng lại, con mắt nhẹ nhàng mở ra, hơi hơi lóe sáng, sau đó tiếng ngáy lại càng trở nên vang dội.

“Là Khánh Kỵ chính mồm nói cho người nghe?”

“Vâng!”

“Lão phu nghe nói, Khánh Kỵ sau khi gặp được Văn Chung, bàn về tình thế nước Sở ta hiện giờ, từng đề nghị các người sang các nước khác mượn binh, Văn Chung đã đi nước Tống mượn binh rồi à?”

“Vâng!”

“Hắc, Phạm Lãi à, Khánh Kỵ mặc dù là vương tử tôn quý, lão phu lại thấy hắn đối đãi đặc biệt với người, không bởi vì chức vị người thấp kém mà khinh mạn, người và hắn ở một chỗ rất hòa hợp a.”

“Vâng, nhưng thần dù sao cũng là thần tử nước Sở, mặc dù quan hệ cá nhân có chút thân cận, nhưng đề cập đến đại sự nước Sở, hạ quan cũng có chút suy nghĩ, không dám không nói.”

“Ha ha ha ha...” Phí Vô Cực ngửa mặt lên trời cười to: “Phạm Lãi à Phạm Lãi, Văn Chung lần này đi nước Tống, nếu có thể cầu được cứu binh, đó là một công lao to lớn. Người vốn gặp Khánh Kỵ trước, là oán hận hắn đưa công lớn này cho Văn Chung, không cho người thu hoạch được gì sao?” Phạm Lãi ngẩn ra, lập tức về giận dữ đầy mặt: “Thiếu phó đại nhân sao lại nói thế, Phạm Lãi một mảnh công tâm, Khánh Kỵ dù rằng chưa có ý gây bất lợi cho nước Sở, nhưng vẫn phải có đề phòng.”

Phí Vô Cực cười lạnh một tiếng, tay vuốt chòm râu trách mắng: “Như vậy theo ý của người, lão phu nên đem rừng dâu ruộng tốt cắt cho Khánh Kỵ, lưu lại cho nước Sở ta một mảnh đất hoang núi vắng phải không? Thật sự là vớ vẩn! Ngô Việt ngay cả khi có phát sinh chiến sự thì đã làm sao? Hắc, bọn họ chinh chiến lẫn nhau, tiêu hao thực lực lẫn nhau, có lợi vô cùng lớn với nước Sở ta, những nơi hiểm yếu này cắt đi, nước Ngô ngay cả có muốn dựa vào, cũng chỉ có thể dùng để phòng thủ, chứ sao gây được trở ngại cho nước Sở ta? Quân tử lòng dạ rộng rãi, người trẻ tuổi, người giỏi tâm kế như vậy, sợ rằng cũng không phải là chuyện tốt.”

Phạm Lãi bị hắn nói một hồi đến mức tức giận sắc mặt tái mét đi, hắn chấp tay còn muốn nói nữa, Phí Vô Cực đã phát tay áo nói: “Tốt lắm, người lui ra đi, việc này lão phu đương nhiên đã biết rồi, lão phu trong lòng đều đã lập kế hoạch, chớ nói nhiều lời nữa.”

Phạm Lãi một câu lại bị nghẹn trở lại, hắn nhẫn nại đáp ứng, chấp tay rời khỏi trường đi ra, ở ngoài trường ngáy ngốc đứng một lúc lâu, yếu ớt thở dài, lúc này mới bước rời đi.

Lúc này, ở trong thành Dĩnh Đô tình hình của Ngô Vương Hạp Lư cũng không có dễ chịu. Cơ Quang đối với nước Sở từ đáy lòng cũng không có sinh ra dã tâm, hắn chỉ nghĩ ở Dĩnh Đô làm mưa làm gió một phen, làm cho các thiên hạ chư hầu phải kinh sợ, đặt ra nền móng vững chắc cho hắn. Nhưng mà hai đại trọng thần Ngũ Tử Tư và Bá bên cạnh hắn, đều có mối thù diệt môn diệt gia với Sở Vương, Ngũ Tử Tư một lòng báo thù, cơ hồ vì báo thù mà phát cuồng, bình thường là một người rất khôn khéo, một khi nói đến báo thù, liền mất đi lí trí, như điên như cuồng. Bá lí trí hơn hắn một chút, nhưng Bá lại quá lí trí, tất cả hành vi đều lấy động cơ từ ích lợi cá nhân, chỉ biết lấy lòng, thuận theo Hạp Lư, lại càng không dám làm điều gì trái với quan điểm của hắn, cho nên ba người quân thần, những chuyện gây ra ở Dĩnh Đô có chút không hợp lòng người.

Lúc trước khi bọn họ đánh vào Dĩnh Đô, một đường thế như chẻ tre, quân đội nước Sở buông lỏng, dân chúng khoanh tay đứng nhìn, nhưng khi bọn hắn ở Dĩnh Đô gần nửa tháng, bất tri bất giác đã gây ra cho chính mình vô số địch nhân. Toàn bộ dân chúng Dĩnh Đô đều trở thành binh lính, quân Ngô rơi vào một trận chiến cuốn cuộn của nhân dân nước Sở.

Quân Ngô hành vi tàn bạo, sự phản kháng của người Sở lại càng mãnh liệt. Thậm chí có dũng sĩ nước Sở lợi dụng quen thuộc địa hình, tìm kiếm chỗ ở của Hạp Lư, muốn ám sát Hạp Lư, đến nỗi có một buổi chiều Hạp Lư tới mấy lần bị thích khách quấy rối, một đêm phải thay đổi chỗ ở an toàn tới năm lần. Sáng sớm hôm sau, Hạp Lư phái người đem tất cả những người Sở hắn cho rằng khả nghi ra xử tử cả đám, cuộc hành quyết đầy máu tanh khiến cho người nước Sở càng thêm mãnh liệt trả thù.

Người nước Sở nổi lên tranh đấu với quân Ngô, không có tướng lĩnh chỉ huy, liền tự đưa một người phụ trách thao luyện lên làm chỉ huy, ở chung quanh Dĩnh Đô thành lập một nhóm dân binh vũ trang quy mô nhỏ, công bố “Liều chết đánh lùi quân Ngô, khôi phục nước Sở.” Đến nỗi người Ngô từ lớn nhỏ đến cả con ngựa cũng không dám ra ngoài đi lại.

Đúng vào lúc này, quân Ngô bố phòng ở chỗ hiểm yếu ngoài Dĩnh Đô lại bắt được một bí sứ được Sở Vương phái đi để triệu tập đội quân cần vương, biết được hành động triệu tập đội quân cần vương của Sở Vương, cùng với việc người Sở kết minh với Khánh Kỵ, lại thêm tin tức Sở Vương phái người sang nước Tần, nước Tống mượn binh, Ngũ Tử Tư lập tức ý thức được nguy cơ trong đó, lập tức vội vàng vào cung gặp Hạp Lư.

Hạp Lư đang ở trong Sở Vương cung ôm eo nhỏ của Sở nữ thưởng thức ca múa, Sở Vương cung vốn nguy nga tráng lệ giờ thành một đồng bừa bãi, trong Sở Vương cung từ vàng bạc đồng cho đến tơ lụa tinh mỹ, ngay cả tài vật của công khanh đại phu, phú thương cường hào, thậm chí cả cành gai để làm tên, có thể cướp đều cướp, có thể chặt đều chặt, đóng gói cho vào trong xe chở về nước Ngô.

Những xe vận chuyển tài phú của nước Sở nối liền không dứt, hơn mười mấy ngày gần đây không ngày nào dừng, thậm chí trưng dụng cả xa mã của những người trong Dĩnh Đô mà cho đến giờ vẫn vận chuyển chưa xong. Những thứ chưa được vận chuyển, đều được gỡ ra đóng gói lại, tất cả chất đồng một chỗ cho người trông giữ, chờ đợi áp tải về Ngô.

Vừa thấy Ngũ Tử Tư vào cung, Hạp Lư cười to nói: “Tướng quốc tới thật đúng lúc, mỹ nữ nước Sở xinh đẹp muôn vẻ, cũng không xinh đẹp hơn trong Sở Vương cung. Vài mỹ nữ này kỹ thuật nhảy quá duyên dáng, quả nhân ban thưởng các nàng cho tướng quốc, lát nữa mang theo hồi phủ mà tận tình hưởng dụng.

Ngũ Tử Tư nghiêm nghị nói: “Thần có chuyện quan trọng muốn bẩm tấu, xin Đại vương cho lui tả hữu.”

Hạp Lư nao nao, thấy thần sắc của hắn nghiêm túc, liền theo lời khoát tay, cho lui cung nữ, nhạc công, trên đại điện nhất thời trở nên yên tĩnh, trong cung điện Sở Vương đã bị cướp chẳng còn gì lập tức có một vẻ trống trải.

Ngũ Tử Tư mang những tin tức tình báo hắn nhận được vội nói cho Hạp Lư, Hạp Lư nghe thấy vậy thì cũng không khỏi biến sắc, cả kinh nói: “Không thể tưởng được người Sở phản ứng nhanh chóng như vậy, Khánh Kỵ lại thừa dịp này nhảy vào, kẻ này, đúng là họa lớn trong lòng quả nhân, Ngũ tướng quốc, theo như người thấy, quả nhân hiện giờ nên làm thế nào?”

Ngũ Tử Tư nghiêm nghị nói: “Trên đường đến đây, Ngũ Viên đã cẩn thận suy xét qua, theo như thần thấy, có hai lựa chọn.”

“Mau nói.”

“Một, quân Ngô ta lập tức lui về nước, thì Tần chắc chắn sẽ không phát binh, mà kết minh của nước Sở với Khánh Kỵ tám chín phần mười sẽ thất bại. Nước Sở bại trận, tuy hận nước Ngô ta đến tận xương tủy, nhưng cũng sẽ không tùy tiện phát binh phạt Ngô. Hai, nước Ngô ta cũng phải đi tấn sù, liên lạc với những quốc gia hữu hảo có cùng lợi ích, khắc chế viện binh của người Sở.”

Hạp Lư trầm ngâm nói: “Biện pháp thứ nhất tuy rằng ổn thỏa, tuy nhiên vừa nghe thấy người Sở cầu cứu binh, quân Ngô ta đã lập tức lui về nước, như thế sao có thể gây uy danh với các nước khác, ngày sau sao có thể tranh hùng với các chư hầu? Theo biện pháp thứ hai của người... nếu người Tần, người Tống, hơn nữa còn có cả Khánh Kỵ ký kết liên minh với người Sở, làm gì còn quốc gia nào có năng lực mà chống lại nữa?”

Ngũ Tử Tư thần nhiên cười, nói: “Việc này cũng không khó, người Tần muốn xuất quan tranh đoạt thiên hạ, lại bị người Tần cản trở lối đi, người Tần muốn Đông tiến tranh đoạt Trung Nguyên, lại vì sợ bị người Tần đâm vào lưng mà không dám vọng động. Hiện giờ người Tần muốn giúp người Sở, một khi thành công, thì sẽ mở ra một con đường thứ hai ven lưu vực Trường Giang, nếu kết minh với Sở, ký kết hữu hảo, hành động này sẽ gây ra bất lợi to lớn cho nước Tần. Nếu cho một người có khả năng ăn nói tốt sang nước Tần giải thích lợi hại, người Tần đương nhiên sẽ đáp ứng xuất binh trợ chiến. Nước Tần là nước lớn ở phương Tây, những tiểu quốc phụ thuộc có vô số, một khi tham chiến, trợ lực này không phải là nhỏ.

Ngoài ra, còn có đại quốc Tề quốc ở phương Đông, người nước Tề đã tâm bưng bưng, cũng có tâm muốn khuếch trương, tuy nhiên tiến về phía Bắc là vùng biên cương hoang vu, về phía Tây là một nước Vệ nhỏ

nhỏ làm trung gian, sau đó là nước Tấn, hai bên kiêng kỵ lẫn nhau, lấy nước Vệ làm hòa hoãn, cũng không có phát sinh xung đột. Nếu muốn tiến về phương Nam thì lại có cơ hội, phía Nam nước Tề ngoại trừ nước Ngô ta, thì còn có một bộ lạc Đông Di. Bộ lạc này vẫn chưa lập quốc, khu vực rộng lớn, vẫn là một khối thịt béo trong mắt người Tề, chỉ có điều người Tề sợ khi quân Tề đi xuống phía Nam, thì nước Lỗ, Từ, cùng nước Ngô ta sẽ kết minh phản kháng, cho nên chậm trễ không đưa ra hành động. Nếu chúng ta đáp ứng trợ giúp nước Tề thu hoạch vùng đất của Đông Di, người Tề tham lợi, cũng sẽ xuất binh. Nước Tề là nước lớn ở phương Đông, nếu như vậy, sẽ có Tề Tấn hai nước tương trợ, đủ để triệt tiêu lực lượng liên bang của người nước Sở.”

Hạ Lư hai hàng lông mày nhíu lại, nói: “Tề Tấn đều là nước lớn, đều có vô số nước nhỏ phụ thuộc, bọn họ một khi tham chiến, toàn bộ thiên hạ sợ rằng đều sẽ chiến hỏa hừng hực.”

Ngũ Tử Tư mỉm cười nói: “Vậy thì có sao? Nước Ngô ta chếch về Đông Nam, thiên hạ chư hầu đều là tranh đoạt vùng đất phì nhiêu ở Trung Nguyên, sẽ không đem nước Ngô ta làm mục tiêu. Nước Ngô ta hiện giờ cũng chưa có đủ thực lực để lên tới đỉnh thiên hạ, Trung Nguyên không loạn, Đại vương muốn mưu đồ trở thành bá chủ thiên hạ, vậy thì phải mất hơn mười năm khôi phục nguyên khí. Có điều, nếu chư hầu Trung Nguyên hỗn chiến không ngớt, đó chính là lúc cơ hội của nước Ngô ta tới.”

Hạ Lư nhướng hai hàng lông mày, lập tức giãn mặt ra cười to: “Tướng quốc quả có diệu kế, thiên hạ chiến hỏa hừng hực, chính là cơ hội cho nước Ngô ta, ha ha... Tốt! Cứ theo lời tướng quốc nói, lập tức sai sứ, kết minh với Tề Tấn, mời phát binh trợ chiến.”

188. Chương 187: Trống Trận Liên Hồi

Hạ Lư nhướng hai hàng lông mày, lập tức giãn mặt ra cười to: “Tướng quốc quả có diệu kế, thiên hạ chiến hỏa hừng hực, chính là cơ hội cho nước Ngô ta, ha ha... Tốt! Cứ theo lời tướng quốc nói, lập tức sai sứ, kết minh với Tề Tấn, mời phát binh trợ chiến.”

Ở trên vọng gác Bách Thành, Khánh Kỳ đứng hiên ngang một chỗ, neho mắt nhìn về phía xa. Gió từ hướng Bắc tới, cuốn theo những bông tuyết bay đầy trời, cơn gió mạnh thổi chiếc áo khoác tung bay phấp phật. Theo đúng như lộ trình đã dự tính thì nhân mã của hắn sẽ tới đây sau mấy ngày nữa.

- Chắc Tần quốc sẽ xuất binh...

Dù cho gió bên ngoài thổi lạnh thấu xương, nhưng Khánh Kỳ cũng không một chút bận tâm tới, hắn đứng ở trên thành, mang theo những suy nghĩ đang trôi bồng bềnh trên không. Đứng từ chỗ cao nhất quan sát sự biến động chính cục của toàn bộ Xuân Thu đại địa, đã đưa ra phán đoán này.

Từ khi Khuyển Nhung công phá Hạo Kinh, Chu U Vương Cơ Cung Tĩnh bị giết, Chu Bình Vương Cơ Nghi Cửu dời đô tới Lạc Ấp đến nay, cục diện thiên hạ trước đây nằm trong sự kiểm soát của Chu thiên tử đã dần dần được thay đổi, dẫn đến ngày này hai trăm năm sau - tức là hôm nay, từ từ hình thành nên hai tập đoàn thế lực: Tập đoàn Trường Giang và tập đoàn Hoàng Hà.

Tập đoàn Trường Giang do Sở Quốc đứng đầu, tập đoàn Hoàng Hà do Tấn quốc đứng đầu. Sở quốc tự lập vương hiệu, khinh rẻ sự thống trị của Chu thiên tử, Sở Trang Vương từng hỏi qua Chu thiên tử về Cửu Đỉnh*, thực sự đã tâm đã rõ ràng rành. Còn Tấn quốc tuy có ý đồ tranh bá, là một chư hầu dòng giống họ Cơ, ngoài mặt thì vẫn duy trì Chu triều chính thống, đồng thời, do sự kỳ thị giữa các địa vực và xung đột về lợi ích với nhau, bọn họ đã nâng cao ngọn cờ bảo vệ Vương quyền, tự coi mình là những người hộ vệ cho Chu thiên tử.

(Chú thích: Cửu Đỉnh: tượng trưng cho quyền lực bá chủ)

Kỳ thực từ khi Tề Hoàn Công tạo khối liên minh chư hầu, tôn vương nhượng di (tôn sùng giai cấp thống trị, bài xích ngoại bang), các nước ở phương Nam do nước Sở cầm đầu đã cùng với các nước bảo vệ thiên hạ Chu thị ở phương Bắc bắt đầu tiến hành liên tiếp các cuộc chinh phạt lẫn nhau, đến nay chỉ là Tấn thay thế Tề mà thôi.

Khi thiên hạ đang dồn hết sự chú ý vào cuộc chiến tranh tàn khốc giữa hai tập đoàn thế lực đó, thì Tần quốc ở Quan Trung đang lớn mạnh từng ngày. Thời gian từ khi thành lập Tần quốc rất ngắn, vị quốc quân đương nhiệm đầu tiên của họ vốn chỉ là một thủ lĩnh của bộ lạc nhỏ, do có công trong việc hộ tống Chu Bình Vương dời đô, được thụ phong làm chư hầu, cai trị một dải đất màu mỡ ở Quan Trung mà trước đây Vương đô của Chu thất đã tọa lạc, tính cho đến nay thì thời gian lập quốc vẫn chưa vượt quá hai trăm năm.

Thế nhưng trong suốt hai trăm năm nay, Tần quốc với lợi thế đất đai phì nhiêu màu mỡ vốn có của mình, chiến tranh ở Trung Nguyên hầu như không hề gây tổn hại tới thực lực của Tần quốc, dần dần họ trở thành một lực lượng lớn mạnh không dễ coi thường. Chỉ có điều, lực lượng hiện tại của họ vẫn chưa đủ lớn mạnh để có thể khiêu chiến với một nước lớn như Tần quốc, cho nên họ cần phải duy trì sự cân bằng về thế lực giữa hai miền Nam Bắc, có như vậy thì Tần quốc mới có thể thu được lợi từ tình hình như vậy, tiếp tục trau dồi tích lũy lực lượng.

Trong những kiến thức lịch sử có hạn của Khánh Kỳ, hẳn không nhớ được rằng khi Ngô quốc phạt Sở thì Tần quốc có phát binh đi tương trợ hay không. Hẳn chỉ là kết hợp kiến thức hiểu biết của hai con người trong hán, dựa theo tình hình thiên hạ hiện tại để đưa ra phán đoán như vậy. Hẳn tin rằng, những lợi hại được mất trong đó, người Tần không thể nào không có một kẻ sĩ có tri thức không nhận ra được điều đó. Cho nên cuối cùng người Tần xuất binh cũng là điều tất nhiên.

Tần quốc Ung thành, cửa chính cung thành, các đại phu đang nối gót nhau đi vào trong.

Khi bọn họ bước qua cửa cung, đôi mắt đều không tự chủ được mà nhìn về bức tường cung phía bên cạnh, sát bức tường là một người tầm tuổi trung niên tóc tai rối bù, quần áo rách nát, trên đầu của hắn vẫn còn đeo một chiếc mũ quan của đại biểu sĩ đại phu, thế nhưng chiếc mũ đó cũng chẳng còn nguyên vẹn.

Thân hình hắn lảo đảo như muốn ngã, sắc mặt tiêu tụy, mặt mũi tím tái, đôi môi nứt nẻ, hơi rơm rớm vết máu. Cặp mắt kia của hắn tầm tới vô cùng, không chút linh hoạt, thế nhưng hắn vẫn đang dùng âm điệu khàn khàn lẩm bẩm gì đó, không ai nghe thấy rõ điều hắn nói là gì.

Trông thấy hắn như vậy, ai ai cũng không khỏi động lòng trắc ẩn, dưới bức tường cung thành của Tần quân đương nhiên không cho phép ăn mày đứng, thế nhưng tên ăn mày này có đôi chút khác biệt, thứ hắn cầu xin không phải là lúa gạo, mà là viện trợ quân sự, điều đó đương nhiên là không giống với ăn mày bình thường. Người này chính là Thân Bao Tư, người được phụng lệnh đến Tần quốc cầu xin viện binh.

Lúc đầu khi mới đến Tần quốc, hắn cứ nghĩ rằng chắc chắn sẽ xin được viện binh từ Tần quốc, lúc bước lên Tần cung đại điện, trước mặt đông đảo công khanh triều đình vội vã nói rõ lý do đến Tần lần này của hắn cho Tần quân nghe, hắn nói:

- Ngô quốc Hạp Lư công phá Dĩnh đô, Sở vương tị nạn ở Tuyền quốc. Hai nước Tần Sở vốn có quan hệ tốt đẹp với nhau, đương kim Sở thái hậu là bà mẹ ruột (em ruột) của Tần quân, đương kim Sở vương là cháu ngoại của Tần quân, Tần Sở vốn là người cùng một nhà, bây giờ Sở quốc gặp nạn, vội đến Tần quốc cầu xin viện binh, khẩn thỉnh Tần quân cứu Sở trong lúc nguy nan.

Nào ngờ Tần quân có dã tâm của hắn, thầm nghĩ rằng với sức mạnh của Ngô quốc, cho dù diệt được Sở quốc, cũng không thể đủ binh lực chiếm lĩnh lãnh thổ Sở quốc rộng lớn, đến lúc đó phát binh báo thù cho bà mẹ ruột, vừa hay có thể thừa cơ bành trướng về Đông, chiếm lĩnh vùng đất Sở quốc núi cao sông dài. Một nữ tử nhỏ bé, dù là bà mẹ ruột, nhưng hy sinh cho lợi ích của cả một quốc gia là Tần quốc thì cũng đáng, cho nên Tần quân không vội ra quyết định, lấy lệ bảo Thân Bao Tư tạm thời nghỉ ngơi ở dịch quán, để cho quân thần Tần quốc thương nghị một phen.

Thân Bao Tư luôn miệng khẩn cầu, Tần quốc quân chỉ đáp cho có lệ, Thân Bao Tư bất đắc dĩ, không muốn về dịch quán nghỉ ngơi, mà đứng bên ngoài dựa vào bức tường cung điện Tần quốc, không ăn không uống, tuyệt thực để tỏ rõ ý chí, từ sáng đến tối than khóc cầu xin, thời đó cung điện để cho chư hầu nghị triều không lớn lắm, Thân Bao Tư ở bên ngoài cung vừa khóc vừa la hét, ở trong đại điện nghe rõ mồn một, rên la van nài đến nỗi chẳng ai được yên ổn.

Thân Bao Tư và Ngũ Tử Tư đều là những người bạn tri giao hồi còn là thần Sở, hai người đều có một loại tính cách cứng cỏi, đó là không đạt được mục đích thì quyết không bỏ cuộc. Cứ như vậy suốt ba ngày, Thân Bao Tư không ăn không uống, đã khàn cả giọng, nhưng vẫn đứng trước bức tường cung điện Tần quốc,

đường như có ý muốn tuyệt thực mà chết, động thái này của hắn khiến cho rất nhiều đại phu Tần quốc động lòng trắc ẩn, thậm chí đồng tình với hắn.

Tần quân thấy hắn không biết điều như vậy, trong lòng cảm thấy rất bức bối, gần như đã mất hết kiên nhẫn. Vào thời đó công khanh cứ mười ngày thì được miễn thượng triều một ngày, Tần quân vì muốn tránh mặt Thân Bao Tư, cho công khanh đại thần nghỉ một mạch ba ngày liền, mong chờ đến khi Thân Bao Tư chết bên ngoài cung mới thôi. Không ngờ được rằng tính mạng của Thân Bao Tư lại dai dẳng thần kỳ như thế, hôm nay, ba ngày nghỉ phép đã qua, quần thần thượng triều, đến lúc này Thân Bao Tư đã đứng bên ngoài cung rờn rã bảy ngày bảy đêm, không ăn không uống, không ngủ không nghỉ, thế mà vẫn chưa chết. Toàn bộ thần tử Tần quốc ai cũng phải cảm động, rất nhiều đại thần đã quyết định trong buổi thượng triều hôm nay sẽ nói đỡ cho Thân Bao Tư, khẩn thỉnh Tần quốc xuất binh giúp Sở.

Không ngờ, chúng thần vào điện, Tần quân ngồi xuống đã mở miệng nói luôn:

- Ngô vương phạt Sở, vốn không phải là chiến tranh chính nghĩa. Tần Sở vốn là anh em, đương nhiên cần phải tương trợ lẫn nhau. Quả nhân thấy Thân Bao Tư trung nghĩa mà cảm động, quyết định phát binh cứu Sở, điều động chiến xa năm trăm chiếc, tinh binh bốn vạn người, do Tử Bô, Tử Hổ làm tướng dẫn đầu, ra khỏi Vũ Quan, tới Sở quốc, thảo phạt quân Ngô.

Quần thần nghe vậy thì bàn tán xôn xao, sau đó nhất tề tiến lên lạy dài, cao giọng tán thán:

- Quốc quân nhân đức, chúng thần ủng hộ!

Tần quân và đại tướng Tử Bô liếc nhìn nhau, vuốt râu mỉm cười không thôi. Tần quân cuối cùng đưa ra quyết định xuất binh, tuyệt đối không phải là do cảm động với những hành động trung nghĩa của Thân Bao Tư, mà đó là kết quả của việc cân nhắc lợi hại trong buổi thượng nghị suốt mấy ngày của mấy vị quần thần tâm phúc với Tần quân.

Hơn ba mươi năm trước, hai nước Tấn Sở và một số nước chư hầu khác tiến hành “Chấm dứt binh đao, tụ hội kết minh” tại Tống quốc. Tấn Sở đại diện cho tập đoàn thế lực của hai miền Nam Bắc ký kết hiệp ước thành lập liên minh, đưa ra quyết định rằng ngoại trừ hai nước lớn là Tề, Tần ra thì toàn bộ các nước khác đều phải đồng thời triều cống cho hai nước Tấn Sở.

Từ đó đã nâng hai nước Tấn Sở lên vị trí đỉnh cao trong các chư hầu thiên hạ, trở thành bá chủ thiên hạ. Thực lực của Tần quốc và Tề quốc chỉ kém hơn đôi chút so với Tấn Sở, không bị hệ lụy bởi những hư danh kia, suốt ba mươi năm nay bề quan phát triển, quốc gia thái bình, sức mạnh đất nước ngày càng mạnh mẽ. Quần thần Tần quốc đã được nếm trải những mùi vị ngọt ngào như vậy. Trải qua nhiều lần cân nhắc kỹ lưỡng, các vị trọng thần trong Tần triều cho rằng, quân Ngô tuy mạnh, nhưng sức mạnh tổng hợp của quốc gia suy cho cùng thì vẫn chưa đủ hùng hậu. Ngô Sở cùng tồn tại so với Ngô tồn Sở vong sẽ có lợi hơn trong việc tiết chế trực hoành ngăn không cho thế lực Tấn quốc ở phương Bắc Nam hạ (đi về phía Nam). Nếu như Sở quốc bị diệt vong mà dẫn đến việc lực lượng Bắc Nam mất hoành, như vậy thì Tấn quốc sẽ mạnh lên rất nhiều. Điều này đối với một quốc gia mong muốn lực lượng Nam Bắc cân bằng để có thêm thời gian và cơ hội tích lũy phát triển như Tần quốc mà nói thì cực kỳ bất lợi.

Hiện tại nếu như chiếm lĩnh một phần lãnh thổ của người Sở, thì kết quả sẽ là việc đơn độc phải gánh chịu sự bức bách của cường quốc tới từ phương Bắc là Tấn quốc, như vậy đối với lợi ích lâu dài của Tần mà nói, còn lâu mới bằng việc đưa Sở quốc lên trước làm lá chắn, còn bản thân Tần quốc thì bề quan tự thủ, nghỉ ngơi lấy sức, tích lũy quốc lực. Tần quân biết nghe lời phải, nghe mấy vị đại thần phân tích một hồi thì rất hài lòng, thế là cuối cùng đã đưa ra mệnh lệnh xuất binh cứu Sở.

Thân Bao Tư lúc này còn thoi thóp chút hơi tàn được đưa vào Tần cung, nghe được tin tức đó thì vô cùng mừng rỡ, liền dùng lễ trọng, khấu đầu ba lượt, Thân Bao Tư như quên hết tất cả, vùng vẫy lăn lộn quỳ mọp xuống dưới đất, khấu đầu tiếp chín lần để tạ ơn Tần quân, sau đó cơ thể rã rời, chìm vào hôn mê, được cấp tốc đưa vào dịch quán nghỉ ngơi tĩnh dưỡng lấy lại sức.

Tần quốc Ung Thành, hai vị đại tướng quân Tử Bô, Tử Hổ bắt đầu điều phối lương thực, chiêu mộ quân sĩ, chuẩn bị xuất binh cứu Sở. Động tĩnh lớn như vậy đương nhiên khó có thể che được tai mắt của người khác, vùng Ung Thành đang gỗ trống khua chiêng để chuẩn bị, những gian tế của Tấn quốc được cài cắm ở kinh đô nước Tần đều đã nhận được thông tin, thám báo không quản ngày đêm chạy về Dục Thành Tấn

quốc báo tin, mặc cho ngoài trời đầy mưa giông bão tuyết cũng phải đem tin tức giao tới tận tay Tấn hầu Cơ Khí Tật...

Thiên hạ, lại sắp rơi vào cuộc đại loạn...

Cơn gió lạnh cuốn theo những bông hoa tuyết, thổi mạnh đến nỗi những chiếc đại kỳ trong thành đều không ngừng tung bay. Khánh Kỵ nhìn về phía Tây Bắc, từ đây nhìn về nơi đó trải dài cả vạn dặm, đang có hơn mười vạn đại quân Sở quốc đóng quân, đạo quân này dùng để phòng bị Tấn quốc xâm lược, thế nhưng người Tấn Nam hạ, chưa hẳn đã chỉ có duy nhất con đường này, chỉ có điều nếu chọn việc đi đường lớn, bắt buộc sẽ phải đi xuyên qua rất nhiều nước chư hầu, nếu vậy thì đám nước chư hầu kia sẽ đương nhiên phải đưa ra quyết định, lập trường, cuối cùng đem càng ngày càng nhiều các quốc gia bị cuốn vào trong vòng chiến loạn.

Nghĩ tới đây, khóe miệng Khánh Kỵ bỗng nở nụ cười.

Để cổ vũ sĩ khí quân tâm, Phí Vô Cực đã công bố ra bên ngoài chuyện sứ giả đi tới Tần quốc xin viện binh, còn có cả việc Văn Chung đi Tống quốc cầu viện, chỉ có điều là hần trơ trên nói rằng những việc đó đều xuất phát từ chủ ý của hần mà ra, lấy đó để cho thấy sự sáng suốt biết rõ tiên cơ của hần.

Điều này đem lại cơ hội cho Khánh Kỵ, một thủ hạ tâm phúc của hần theo đuôi một vị tín sứ nước Sở, rồi giả mạo làm một tiểu phu mật báo lĩnh thưởng, tố giác vị tín sứ kia, khiến hần bị người nước Ngô bắt được, từ đó Ngũ Tử Tư đã nắm được tin tức này, làm cho Cơ Quang cũng có sự phòng bị từ trước.

Khánh Kỵ hiểu rõ tính khí của vị vương thúc đó của mình, càng hiểu rõ rằng Ngũ Tử Tư quyết không chấp nhận tỏ ra yếu thế trước mặt người Sở, lựa chọn của Cơ Quang và Ngũ Tử Tư chỉ còn là lấy “gây ông đập lưng ông”, cũng mượn binh của các nước chư hầu khác, chỉ có như vậy thì mới có thể đạt được mục đích của hần.

Nếu không, đợi đến khi quân đội Sở quốc cần vương tụ hội, xông thẳng tới Dĩnh Đô, Cơ Quang nghe được tin bất ngờ, lại hai ba vạn tinh binh của hần cũng tham gia vào quân Sở, thêm cả việc Tần quốc cũng phát binh tương trợ, trong lúc cấp bách không có cách nào kháng cự, chỉ còn cách lui về Ngô quốc, nếu như vậy, người Sở đương nhiên đạt được mục đích, đối với hần mà nói thì sẽ vô cùng bất lợi. Hần buộc phải ngăn chặn Cơ Quang và quân Ngô lại, cố sống cố chết mà ngăn chặn tại Sở quốc, như vậy, đám kỳ binh mà hần giữ ở Tề quốc mới phát huy tác dụng được.

Ngũ Tử Tư...

Khánh Kỵ cười lạnh:

- Vị thiên cổ danh nhân này, chẳng phải cũng bị ta đùa giỡn trong lòng bàn tay đó sao.

“Xuân Thu không có chiến tranh chính nghĩa”, từ lúc Khánh Kỵ từ một linh hồn xuyên Việt với gốc gác là một thành viên trong đoàn làm phim phổ thông, dần dần trở thành một vị lãnh tụ của một đoàn thể chính trị, càng ngày hần càng thấm hiểu sâu sắc ý nghĩa của câu nói này. Đâu chỉ có Xuân Thu không chiến tranh chính nghĩa, tự cổ chí kim, có cuộc chiến tranh nào với cờ hiệu đẹp đẽ, đường đường chính chính mà không phải là hướng về lợi ích của một vài cá nhân?

Mặc kệ là dùng loại cờ hiệu nào, mục tiêu cuối cùng cũng là một chữ “lợi”. Giữa các nước với nhau chẳng bao giờ có tình hữu nghị mãi mãi, chỉ có quyền lợi mãi mãi mà thôi. Một lợi ích của giai cấp, đoàn thể, đương nhiên sẽ phải tổn hại đến lợi ích của một đoàn thể, một giai cấp khác để làm tiền đề. Cho dù là sử dụng thủ đoạn nào, chỉ cần khiến cho người của mình giảm thiểu những hy sinh đổ máu, giảm thiểu những cái giá phải trả là được, Khánh Kỵ bây giờ cũng đã bình chân như vại rồi. Hần đã không còn nói những lời ba hoa bốc phét như ước vọng tuổi thiếu niên nữa.

Gió đã yếu bớt, tuyết lại càng thêm dày đặc. Khánh Kỵ một ngày mấy lần đi lên trên thành quan sát, chờ đợi đại quân của hần mau đến. Lúc này đã là lần thứ ba trong buổi chiều hần đi lên thành rồi, tuy nhiên phía xa vẫn là một màu trắng ảm đạm và lạnh lẽ. Hần vung vẩy những bông hoa tuyết trên vai, chà xát hai tay đã đông cứng vào nhau, đang định trở xuống dưới chân thành, ánh mắt bỗng tập trung vào một chỗ, nhìn về phía xa trong đám tuyết trắng xóa xuất hiện một đường đen uốn lượn.

Thần sắc Khánh Kỵ khẽ động, vội vàng nheo mắt che tay nhìn về phương xa, đường đen đang di động kia rõ ràng là một đoàn quân. Bọn họ đang tiến tới đây với vận tốc chậm rãi, làn gió tuyết khiến ngọn cờ tung cao phần phật, trên ngọn cờ xuất hiện hai chữ. Nhìn từ xa, lại thêm việc tuyết phủ trắng xóa che kín tầm mắt, chưa thể nhìn rõ chữ trên cờ hiệu là gì. Nhưng trông thấy cờ xí quen thuộc kia, Khánh Kỵ đã nhận ra đó là quân đội của mình.

Hắn mừng rỡ kêu lên một tiếng, rồi chạy một mạch xuống dưới cổng thành. Chỉ trong thoáng chốc, sĩ tốt người Sở đã đẩy cửa thành ra, Khánh Kỵ ngồi trên một chiếc chiến xa lao nhanh ra bên ngoài, bánh xe đi trên con đường đầy tuyết tạo nên hai hàng dấu vết thẳng tắp.

- Công tử!

Khi Khánh Kỵ thúc xe tới gần, thì đoàn quân kia bỗng đột nhiên dừng lại, đợi đến khi Khánh Kỵ đi tới trước mặt, trên chiếc chiến xa ở hàng trên nhất lập tức bước xuống một người, vẻ mặt vui mừng tiến tới.

Trên chiếc nón trụ của hắn tích đầy bông tuyết, thân hình cao lớn, râu ria xồm xoàm. Tà áo tung bay trong cơn bão tuyết, đúng là tả hữu luôn theo gót trung thành với hắn Lương Hồ Tử.

- Bái kiến công tử!

Đám sĩ tốt ở tiền phương đồng loạt thi hành quân lễ với Khánh Kỵ, tin tức nhanh chóng được truyền tới trận tuyến phía sau, toàn bộ đội ngũ xôn xao rầm rĩ.

- Các tướng sĩ suốt dọc hành trình đều phải đối mặt với mưa gió bão tuyết, vất vả rồi!

Khánh Kỵ chấp tay vái chào về mọi người xung quanh, sau đó ôm một cái thân mật với Lương Hồ Tử:

- Lương tướng quân, ta đoán được tính nóng vội của tướng quân, nhất định sẽ cầm đầu đoàn quân đi tiên phong, ha ha... Tọa chấn trung quân hẳn là Kinh tướng quân rồi.

Khắp mặt Lương Hồ Tử đầy vẻ phong sương, nhưng lại lộ rõ vẻ vui mừng trông thấy. Nghe Khánh Kỵ nói như vậy, không khỏi ha hả cười nói:

- Lần này thì công tử đoán sai rồi, tọa chấn trung quân là Yểm Dư công tử, Kinh Lâm tiểu tử lần này áp hậu trận phía sau.

Khánh Kỵ nghe vậy thì sững sờ:

- Yểm Dư vương thúc? Chẳng phải ta đã bảo vương thúc tọa chấn Ngải Thành sao? Tại sao người lại tới đây?

Lương Hồ Tử gượng cười nói:

- Yểm Dư công tử là vương thúc của công tử, ngài nhất định đòi đến đây, thuộc hạ cũng chẳng biết làm sao. Thuộc hạ cũng theo quân lệnh của công tử ngăn cản Yểm Dư công tử, thế nhưng ngài đã quát mắng té tát vào mặt thuộc hạ, ngài nói: “Cái gì mà tọa chấn Ngải Thành, ba quân đều đã xuất phát đi thảo phạt Cơ Quang rồi, để ta canh giữ một tòa thành trống để làm gì? Tên tiểu tử mất nết Khánh Kỵ, chẳng qua là muốn phòng khi hắn chẳng may thất bại, thậm chí chết nơi sa trường, để ta lại phải báo thù cho hắn mà thôi. Lúc này đây hắn đã gây dựng được cơ đồ như vậy, nếu như hắn đánh không lại Cơ Quang, thì cho dù ta có dốc hết chút hơi tàn của cái mạng này cũng chẳng thể nào mà đi báo thù cho hắn được. Chi bằng đi cùng nhau, cùng lắm là chú cháu ta kề vai sát cánh chiến đấu, chết trận oanh liệt nơi sa trường thôi.” Khánh Kỵ nghe xong dậm chân nói:

- Ài, nếu nói như vậy, Chúc Dung vương thúc lần này đi Phí Thành Phi Hồ cốc chắc cũng theo đoàn quân xuất chinh rồi.

Lương Hồ Tử cười hắc hắc:

- Công tử đoán đúng rồi, Chúc Dung công tử trước khi đi tới Lỗ quốc quả đã nói như vậy. Công tử nói, thắng bại vinh nhục đều được quyết định trong trận chiến này, đại quân của công tử là hy vọng phục quốc cuối cùng, nếu như lại bại nữa, chỉ còn con đường chết theo mà thôi. Ngài đường đường là Ngô quốc công tử, nam nhi chí lớn, làm sao chịu để cho người khác ở nơi trận tiền liều mạng, còn mình tọa thủ ở một tòa thành bỏ trống như một kẻ ham sống sợ chết.

Khánh Kỵ nghe hần nói vậy cũng không khỏi gượng cười, Lương Hồ Tử quay lại đưa mắt nhìn những sĩ binh lặn lội suốt một hành trình dai dẳng, nhưng tinh thần ai nấy đều tươi tỉnh, ý chí chiến đấu sục sôi, liền trầm giọng nói với Khánh Kỵ:

- Công tử cũng không cần hối tiếc, hai vị công tử nghĩ vậy, đám binh lính sĩ tốt trong ba quân của chúng ta cũng nghĩ vậy, Cơ Quang đã chiếm đoạt ngôi vị Ngô quốc đại vương hơn một năm nay, nếu cứ để tiếp diễn như vậy nữa thì chúng ta sẽ không còn cơ hội hạ bệ hắn, thắng bại vinh nhục, thật sự được quyết định trong trận đánh này. Ngay cả những người đầu bếp cũng nghĩ vậy, chịu đi theo công tử, ai nấy đều mang theo vũ khí tòng quân, Ngải Thành đã trở thành một tòa thành trống, tất cả chúng thuộc hạ đều tình nguyện vào sinh ra tử cùng công tử! Công tử chính là linh hồn của anh em tướng sĩ, bất luận là nguy hiểm thế nào, bất luận là kẻ địch thế nào, anh em ba quân tướng sĩ đều sẽ kề vai sát cánh, cùng sống cùng chết với công tử, quyết không nhụt chí!

Lời nói này thật có khí phách, được phát ra một cách đồng thanh giữa cơn gió tuyết rít gào, Khánh Kỵ nghe vậy mà cảm động trong lòng, nhin không được cầm lấy bàn tay của hần, nam chí ý chí kiên cường, lòng dạ bất khuất, hai bên cùng nhìn nhau rồi cười, tất cả đều không bộc lộ ra được trong lời nói.

Hần thở một hơi thật dài, đón nhận những bông tuyết đang lao tới trước mặt, nhìn về phía đội ngũ đang xếp thành hàng nghiêm chỉnh trước mắt mình. Đôi mắt quét qua những khuôn mặt thanh niên, quen thuộc có, không quen thuộc có, có vài nét mặt còn thể hiện sự rầu rĩ tang thương khi phải xa nhà, bỗng nhiên, ánh mắt của hần dừng lại trên người một chiến sĩ thân hình thấp bé.

Hần khoác áo giáp nửa người, bên trong giáp là một bộ võ phục, một thanh trường kiếm vác trên vai, dải tua trên thanh kiếm bị gió thổi lên, quét qua mặt của hần, nhưng dù bị che bởi những tua kiếm kia, thì khuôn mặt thanh tú, mỹ lệ như đào hoa kia vẫn không thể che giấu được, đích thị là Quý Tôn Tiểu Man. Nàng đứng bên cạnh một chiếc chiến xa, đang mỉm cười nhìn về phía mình.

Khánh Kỵ bắt giác đi về phía nàng, Lương Hồ Tử đứng phía sau bỗng gọi:

- Công tử, thuộc hạ có chuyện này.... công tử...

Khánh Kỵ bỏ mặc không để ý, đi thẳng tới chỗ Quý Tôn Tiểu Man, kinh ngạc nói:

- Nàng... chiến trường là nơi nguy hiểm, nàng đến đây làm gì, chẳng phải ta đã nói nàng phải ở lại Ngải Thành sao?

Quý Tôn Tiểu Man liếc nhìn hần, sáng giọng nói:

- Ngải Thành đã là một tòa thành trống, ta ở lại đó làm gì? Đã không có nơi nào đi, vậy thì chỉ còn biết theo đến đây thôi.

Khánh Kỵ biết đó chỉ là lời nói biện cố, thiên hạ lớn như vậy, nàng đi đâu chả được? Lúc trước bảo nàng ở lại bên cạnh chăm sóc thì nàng còn không chịu cơ mà. Bây giờ lại chịu kham chịu khổ theo tới Sở quốc, tấm lòng thiếu nữ lẽ nào hần lại không biết?

Trong lúc xúc động, Khánh Kỵ vụt chốc nắm chặt lấy đôi tay nàng, đôi bàn tay nhỏ bé được áp chặt trong bàn tay to lớn của hần, cảm giác lạnh lạnh, Khánh Kỵ trông thấy khuôn mặt của nàng hơi tím tái, đôi bàn tay đông lạnh đến đỏ bừng, không khỏi có chút tức giận:

- Ngải Thành một năm nay tích lũy rất nhiều lương thực quân nhu, lẽ nào lại không thể chuẩn bị được cho nàng vài bộ quần áo dày dặn ấm áp ư? Nàng ăn mặc phong phanh như vậy, cơ thể thì lạnh cứng, nếu chẳng may sinh bệnh thì biết làm sao đây? Lương Hồ Tử!

Trong ánh mắt của Quý Tôn Tiểu Man hiện lên một ý cười ôn nhu, thanh âm cũng trở nên dịu dàng:

- Đừng trách Lương tướng quân, là do người ta không chịu mặc, những bộ quần phục đó mặc lên trông phì nộn cả người ra, khó coi chết đi được.

Khánh Kỵ nghe xong không biết nên khóc hay nên cười:

- Điều này quả đúng như câu xinh đẹp đến run người, muốn đẹp không muốn sống hay sao?

Quý Tôn Tiểu Man căng mặt lên:

- Vậy thì đã làm sao, dù sao thì càng đi về Nam càng ấm áp, đợi khi qua được sông thì đến cả bông tuyết cũng chẳng nhìn thấy nữa đâu.

Khánh Kỵ lắc lắc đầu, cởi áo khoác của mình xuống, chẳng nói chẳng rằng khoác lên trên vai nàng, buộc dây áo cho nàng, rồi nói:

- Thật chẳng thể hiểu được nàng nữa, được rồi, cứ mặc tạm áo khoác của ta đã, đợi đến Bách Thành...

Lương Hồ Tử chạy tới, vội nói:

- Công tử, thuộc hạ có...

Khánh Kỵ quay đầu sang, hừ một tiếng nói:

- Chuyện ta cần dặn người, chẳng có chuyện nào là làm cho tốt cả, còn muốn... hả?

Hắn nhìn thấy Lương Hồ Tử hướng về phía mình nháy mắt ra hiệu vài cái, thần tình có chút quỷ dị, không khỏi khẽ chút giật mình, thuận theo ánh nhìn của Lương Hồ Tử nghiêng mắt ra xem, dùng khước mắt kín đáo liếc về phía đó. Lúc này mới bị khiếp vía hồn bay phách lạc, nhìn lại lần nữa, quả nhiên là thật, người kia tuy rằng mặc một bộ giáp, chiều cao cũng chỉ tương đương với sĩ tốt bình thường, nhưng khuôn mặt rõ ràng là Thúc Tôn Diêu Quang.

Trong khoảnh khắc Khánh Kỵ dường như đang mơ hồ trong giấc mộng: “Diêu Quang... tại sao nàng ấy lại ở đây được chứ?”

Sau đó, ánh mắt của hắn khẽ chùng xuống, tâm tình cũng chợt ngừng không còn hứng thú. Hồng rồi, hai tay của hắn vẫn đang dừng trước ngực của Quý Tôn Tiểu Man, ngón tay khẽ chạm vào chiếc cảm mỹ lệ lạnh lạnh của nàng, chiếc dây trên cổ áo khoác mới chỉ cài được một nửa, động tác này, nhìn thế nào cũng có chút ám muội.

Dường như gió tuyết có chút lạnh, vì Khánh Kỵ phát hiện da mặt của mình cũng hơi đàn lại. Khước miệng của hắn hơi co lại, khẽ mấp máy, đón lấy cái nhìn từ cặp mắt trong trẻo của Quý Tôn Tiểu Man, cặp mắt to đẹp đó vẫn đang mang một sự vui vẻ hiền dịu, thế nhưng.... Khánh Kỵ bất giác cảm thấy trong đôi mắt đó hiện lên một chút gì đó của sự dằn vặt.

Khánh Kỵ bỗng nhiên tự hận mình, tiểu cô nương đóng giả tiểu tử kia đã bao giờ có mùi vị nữ nhân đâu, lúc này làm sao nàng ta có thể vì sự quan tâm hỏi han của mình mà bộc lộ ra tình cảm như vậy? Động tác này của mình, lúc thường thì phản ứng của nàng ta phải là ngượng ngịu bất an, cảm giác không thoải mái mới phải. Nàng ta... rõ ràng là cố ý châm chọc ta.

Khánh Kỵ hung hăng trừng mắt nhìn nàng, Quý Tôn Tiểu Man đáp lại bằng ánh mắt thờ ơ, nụ cười trên vẻ mặt đóng kịch lại càng dương dương đắc ý hơn.

- Nàng đã đến đây rồi, ta cũng không thể đuổi nàng về được!

Ánh mắt của Khánh Kỵ không liếc nhìn về phía Thúc Tôn Diêu Quang nữa, cứ như thể hắn chưa từng nhìn thấy Thúc Tôn Diêu Quang vậy, giọng nói bỗng nhiên sang sảng vang vọng, thần thái nghiêm nghị, đường hoàng nghiêm trang nói với Quý Tôn Tiểu Man:

- Ta cùng Tam Hoàn thế gia quan hệ sâu sắc, Thúc Tôn Thị, Mạnh Tôn Thị, đều có cội nguồn chặt chẽ với ta, nàng là người của Quý Thị thế gia, một thân nữ tử lưu lạc bên ngoài, ta làm sao có thể nhìn mà không để ý chứ? Nên mới thu giữ nàng ở lại, nếu như nàng sinh bệnh ở chỗ của ta, há chẳng phải là do ta chăm sóc không chu đáo sao? Đợi khi vào Bách Thành, lập tức sẽ thay bằng quần áo dày ấm. Hừ, cái gì mà quân phục dày cộm phì nộn bất kham chứ, cần bản thì vẫn là một tiểu hài tử chưa trưởng thành, ai thèm để ý tới dung nhan đẹp xấu của nàng?

Quý Tôn Tiểu Man quay lưng về phía Thúc Tôn Diêu Quang, làm động tác dí dỏm thè lưỡi với hắn, mũi hơi nhăn nhăn trên tức, đắc ý nói:

- Lêu lêu lêu, phản ứng của công tử Khánh Kỵ nhanh đấy nhỉ, lại lừa được ngay cô nương người ta rồi đấy nhỉ? Hi hi...

Khánh Kỳ toát mồ hôi, ngoài trời rất lạnh, gió thổi rất lớn, thế nhưng hần lại cảm thấy trong người có cảm giác rất nóng rất nóng. Bản thân phải làm sao vừa tự nhiên vừa ngạc nhiên mà phát hiện ra Thúc Tôn Diêu Quang đang ở trong đội ngũ kia đây, còn phải làm ra một bộ mặt kinh ngạc, vui mừng, nếu không thì màn kịch lúc này chỉ phí công vô ích thôi...

Ánh mắt sát nhân đáng sợ của nàng... chết tiệt thật, Lương Hồ Tử đâu? Lúc này nhìn thấy ta, tại sao hần không nói luôn là Diêu Quang cũng có ở đây...

Khánh Kỳ quay đầu lại tìm Lương Hồ Tử với ánh mắt cầu cứu, bỗng thấy nơi lúc này Lương Hồ Tử đứng đã không còn thấy ai. Ở phía xa truyền đến một tiếng nói như sấm sét ngang trời, cứ như thể sợ hần không nghe thấy vậy. Khánh Kỳ nhìn về nơi phát ra tiếng nói, chỉ thấy tên Lương Hồ Tử lúc này còn đang nói vì hần mà vào sinh ra tử, đổ máu nơi sa trường, bất luận thế nào cũng không chịu thoái bước kia đang dùng cánh tay còn lại vung vẩy, tay áo bỗng bành, gân cuống hòng lên cao hứng bùng bùng nói:

- Các huynh đệ, công tử đến đón chúng ta rồi, các huynh đệ, đã gặp được công tử nhà ta rồi!

Chỉ là, bước chân của hần rất nhanh, dường như phía sau đít có con chó đang đuổi theo vậy, tình hình đó nhất định không phải là đang cổ vũ sĩ khí toàn quân, mà giống như là... bỏ chạy mất dạng vậy.

Bên tai vang đến tiếng cười khúc khích khe khẽ của Thúc Tôn Diêu Quang, Khánh Kỳ hung dữ trừng mắt nhìn về phía tên Lương Hồ Tử không biết nói lời nghĩa khí kia, đã tức đến nỗi không nói được gì...

189. Chương 188: Khói Lửa Chiến Tranh

- Các huynh đệ, công tử đến đón chúng ta rồi, các huynh đệ, đã gặp được công tử nhà ta rồi!

Chỉ là, bước chân của hần rất nhanh, dường như phía sau đít có con chó đang đuổi theo vậy, tình hình đó nhất định không phải là đang cổ vũ sĩ khí toàn quân, mà giống như là... bỏ chạy mất dạng vậy.

Bên tai vang đến tiếng cười khúc khích khe khẽ của Thúc Tôn Diêu Quang, Khánh Kỳ hung dữ trừng mắt nhìn về phía tên Lương Hồ Tử không biết nói lời nghĩa khí kia, đã tức đến nỗi không nói được gì...

Hán Thủy, cứ điểm quan trọng bên sông Ngư Phản, tiếng chém giết rung trời.

Quân Ngô đang tấn công mạnh mẽ vào bên sông Ngư Phản, nơi đây, hiện tại vẫn là quân Sở chiếm giữ.

Đại tướng quân Ngô Vương Tôn Hùng chống mâu đứng trước trận tiền, hờ hững nhìn về phía doanh trại trước mặt, binh lính của hần giống như một bầy kiến liều mạng, đang công kích về phía tòa doanh trại kia. Chòi quan sát, thành lũy trên doanh trại đều hướng ra phía ngoài để chống địch đến từ trước mặt, bây giờ kẻ địch lại đánh xốc ở phía sau lưng, thế địa lợi đã bị hạn chế. Lại thêm cả việc thành lũy doanh trại đều chủ yếu được xây dựng bằng gỗ, dưới những làn mưa tên xối xả công kích liên hồi, hiện tại đã có mấy khu vực lửa cháy phừng phừng, chuyện thất thủ đã không còn phải bàn cãi.

Cung nỏ của người Sở sắc bén lợi hại, tuy nhiên hiện tại tên đã bắn gần hết, hai bên đành phải bắt đầu áp vào nhau dùng vũ khí ngắn đánh giáp lá cà, kiếm thuẫn của người Ngô bắt đầu phát huy uy lực của mình. Kiếm quang lấp lánh, vung vẩy còn khiến người ta phải ớn rét thấu xương, vô số những thanh đoản kiếm chạm vào những chiếc thuẫn thủ, phát ra những tiếng “keng keng” ầm trời, chiến xa của người Ngô giống như một đám mây đen mù mịt, nuốt chửng trận địa của người Sở, những tiếng gầm rú háo hức rít lên đỉnh tai nhức óc.

Sở đại phu Khuất Vô Trần cầm kiếm đứng ở trên thành trại, lửa bốc cháy ngàn ngọn, bóng dáng cao gầy tựa cành cây khô đứng lẻ loi trong gió. Toàn thân ông khoác trên mình một bộ đồ trắng toát, đeo dây lưng bên hông, đầu quấn khăn trắng, cách ăn mặc như đang để tang vậy.

Ông mặc như vậy, chính là để tang cho mình, để tang cho thân nhân trong gia đình mình, để tang cho hàng nghìn hàng vạn binh sĩ trong doanh trại của mình. Khi quân Ngô phát binh đánh úp Ngư Phản, ông đã biết rằng tòa thành này nhất định sẽ không thể cầm cự được bao lâu. Khi ông đánh lui đợt tấn công lần thứ tư của quân địch, tận dụng thời gian quân sĩ đôi bên chính dồn lại chiến trận, liền quay trở về nhà, cưỡng ép ra lệnh cho thê thiếp già trẻ lớn bé trong nhà, tổng cộng là mười bảy người, tất cả đều phải thắt cổ tự tử

để tỏ lòng hy sinh vì tổ quốc. Sau đó mặc bộ đồ tang trở lại trận địa, ông đã quyết tâm chiến đấu tới người lính cuối cùng, cùng sống cùng chết với cứ điểm Ngự Phán.

Một dải hàng rào lay động vài cái, rồi sụp đổ ầm ầm. Doanh trại này tuy làm bằng gỗ, nhưng hàng rào đều được xây dựng bằng những khối gỗ to lớn chôn sâu xuống đất. Người Ngô khi công trại đã dùng dây thừng ngựa kéo nhưng cũng không làm cách nào đổ hàng rào cho được. Thế nhưng dưới những làn hỏa công mạnh mẽ, chẳng bao lâu sau chúng đã bị cháy rụi điều tàn, cuối cùng những hàng rào kia cũng đã hoàn thành sứ mệnh của mình.

Khóe miệng Vương Tôn Hùng lộ ra một tia cười thỏa mãn, bàn tay của hắn nắm chặt dần thanh trường mâu, chậm rãi giơ nó lên không trung. Đầu mâu sắc bén lấp lánh phát ánh sáng chói lòa khi được ánh mặt trời chiếu sáng. Thanh trường mâu huơ trong không trung trong chớp lát, rồi sau đó dưới sự điều khiển của cánh tay vạm vỡ của Vương Tôn Hùng dừng mãnh lao lên phía trước.

- Giết!

Đội quân dự bị sau lưng Vương Tôn Hùng đồng loạt giơ trường mâu lên, giống như một rừng binh khí sắt thép, nhất tề chĩa về phía trước. Cả rừng trường mâu giống như dòng thủy triều ào ạt lao lên phía trước, toàn bộ đội ngũ xếp thành hình thế, thần tốc lao vào lỗ hổng vừa được tạo ra, tiến thẳng vào doanh trại.

Đôi mắt Khuất Vô Trần đỏ ngầu, giơ trường kiếm lên, khàn giọng hét lớn:

- Toàn quân xông lên, cùng chết với địch!

- Toàn quân xông lên, cùng chết với địch!

Những binh sĩ Sở đôi mắt cũng ngầu máu rời khỏi những lỗ châu mai phía trên doanh trại, lao xuống phía dưới vật lộn với đoàn quân Ngô. Kiếm thuấn, trường mâu kết hợp, tạo thành một tiểu đội hoàn mỹ hợp tác chiến với nhau. Quân Sở còn lâu mới là đối thủ của đội quân Ngô quen dùng vũ khí ngắn này, máu tươi, chết chóc cứ không ngừng tăng lên...

Khuất Vô Trần thề sống mái với quân thù giống như kẻ điên, tay cầm trường kiếm của người Sở lao thẳng vào trong trận địa của quân Ngô, không màng sống chết đâm chém lung tung. Lưỡi kiếm gạt bỏ hết được những thanh trường mâu tạt tới, vận hết sức bình sinh, nhưng chỉ là phí công vô ích, đâm bổ mãi cũng chỉ chạm được vào những trận địa thuấn được bố trí nghiêm mật.

- A!

Khuất Vô Trần ngửa mặt lên trời thét dài một tiếng, rồi khụy gối xuống vùng kiếm quét một vòng, trong khoảnh khắc hàng thuấn của quân Ngô có chút lơi lỏng, đã chặt đứt một chân của một viên binh sĩ, sau đó ông dùng chân đá bay tấm thuấn kia, đập ngã tên lính đã cụt một chân đang kêu rú thảm thiết ngã sòng xoài, lợi dụng lỗ hổng lao lên phía trước.

"Keng" một tiếng, một thanh trường mâu đột nhiên xuất hiện trước mặt, mũi mâu giao kích với trường kiếm, thanh kiếm vốn đã sứt mẻ nhiều chỗ giờ đây lại xuất hiện một vết nứt rõ lớn, Khuất Vô Trần loạng choạng lùi lại, trước mặt là một vị tướng quân đang đứng ngạo nghễ.

Giáp nhẹ, trường mâu, đứng sừng sững hiên ngang, sát khí hằm hằm ngưng tụ trên đôi mắt của hắn.

- Sở nhân Khuất Vô Trần ở đây, ngươi là kẻ nào?

Người kia nhẹ nhàng nhắc trường mâu lên, đạo mạo nói:

- Ngô nhân Vương Tôn Hùng.

"Được!" Khuất Vô Trần cười khó khăn, trường kiếm dựng thẳng, đôi mắt đỏ ngầu chăm chăm nhìn đối phương.

Vương Tôn Hùng đứng nghiêng người, một tay cầm mâu, tay kia khê phẩy, sĩ tốt quân Ngô bốn bề lập tức dạt về phía sau, hình thành một bức tường vòng tròn, trong vòng tròn là Khuất Vô Trần và Vương Tôn Hùng người cầm kiếm kẻ cầm mâu, ngoài vòng tròn, là những binh sĩ Sở quốc và những tướng sĩ Ngô quốc giống như bầy hổ lang đang ngã xuống, số lượng càng ngày càng ít dần.

- Tướng quân xin hãy xuất chiêu đi!

Vương Tôn Hùng một tay cầm mâu, hướng mũi mâu về phía trước, quát giọng lạnh lạnh.

- Ya!

Khuất Vô Trần xoay người lao tới, mượn tốc độ di chuyển nhanh chóng của bước chân và sức lực của cơ vai, liên tiếp bổ xuống mười mấy kiếm, giống như cuồng phong đâm bổ về phía Vương Tôn Hùng.

Vương Tôn Hùng cầm trường mâu, vung vẩy khiêu khích, lui dần về phía sau, binh khí hai bên va đập vào nhau, tiếng va đập vang lên không ngớt, liên tiếp mười mấy kích, “Keng” một tiếng, thanh kiếm của Khuất Vô Trần không chịu nổi những đợt phản kích dữ dội uy lực, đã bị gãy ra thành hai đoạn, trường mâu của Vương Tôn Hùng chìa về ngực ông, mũi mâu sắc bén đã tiếp giáp với áo bào, áp sát vào trước ngực, Vương Tôn Hùng cười nhạt, quát lớn:

- Hàng hay chết?

Sau tiếng “keng”, một nửa thanh trường kiếm rơi xuống bãi cát, Khuất Vô Trần cười bi phẫn, cầm lấy nửa thanh kiếm còn lại trong tay, gạt một đường thẳng tắp trên cổ mình, máu tươi phun ra liên hồi, ứa ra chảy tràn khắp áo bào như hoa mai nở. Vương Tôn Hùng khẽ thở dài:

- Biết rõ là không địch lại được, tại sao còn cố chấp như vậy?

Hắn lắc tay, thu trường mâu lại, thân hình Khuất Vô Trần khẽ lão đảo, thần thái trong mắt tiêu tan dần, khóe môi khẽ động đậy, dường như còn muốn nói điều gì, nhưng sau một hơi thở hắt ra, ông đã đổ người xuống đất.

Binh sĩ bốn bề quan sát trông thấy vậy thì giương cao binh khí trong tay, hoan hô hưởng ứng, có người đã cao giọng nói to:

- Tướng thủ thành Ngự Phẫn Khuất Vô Trần đã chết! Tướng thủ thành Ngự Phẫn Khuất Vô Trần đã chết!

Tiếng kêu truyền ra khắp doanh trại, lúc này đã là biển lửa, những tốp binh sĩ Sở tụm lại thành nhóm ba, năm người bị quân Ngô chia cách, từng hàng trường mâu và kiếm thuận bao bọc lấy những tướng sĩ Sở quốc còn lại, bọn họ giống như những chiếc lá héo tàn giữa phong ba bão tố, bị gió bão giày xéo, bầy nổi ba chìm. Cho dù bọn họ đã ôm lòng quyết tử cho tổ quốc quyết sinh, nhưng nghe được thông tin này, quyết tâm thề chết đã bị dao động, những chiếc “lá rụng” kia đã bị cuồng phong dập nát.

Vương Tôn Hùng bước qua những tử thi và máu tươi lênh láng trên đường, trong tiếng chém giết sang sảng quát lớn:

- Kẻ nào không chịu đầu hàng thì giết chết không tha, nhanh chóng thu dọn chiến trường, thu nạp toàn bộ chiến thuyền lớn nhỏ, giữ lại ba mươi chiếc dự trữ, số còn lại gom lại rồi đốt hết! Dĩnh Đô, một đội kéo dài nhìn mãi không thấy điểm tận. Những đội xe ngựa của các công khanh, thân sĩ từ Sở quốc lập thành một đội, được binh sĩ tinh nhuệ hộ tống, hành trình thẳng tới Ngô quốc. Một đội nhân mã tạm thời được điều về Ngự Phẫn, đem những vật trang tư dụng cướp bóc được theo đường thủy trở về nước.

Hạp Lư dường như muốn mang theo cả toàn bộ Sở quốc vậy, tất cả vật tư quân nhu, công cụ sinh hoạt, vàng bạc châu báu, binh khí sắt thép, bất kể là dùng được hay là không đều được vận chuyển cho bằng hết. Bây giờ hắn không lo là không có xe ngựa, mà hắn lo là không đủ người đi theo hộ tống hết chỗ xe ngựa chở đồ này. Tất cả những của cải vật chất của Sở quốc tích lũy suốt hơn năm trăm năm nay sắp bị Hạp Lư vơ vét thu vào túi riêng sạch sẽ.

- Tránh ra! Tránh ra!

Hơn mười viên đại hán cười khoái mã, trên vai cầm lá cờ nhỏ, hắn là tín sứ trong quân, một tay quát roi thúc ngựa, một tay soãi ra đuổi tránh những đoàn quân đang chở của cải sang hai bên, khiến cho đoàn quân ngũ xiêu vẹo méo mó phải nhường ra một con đường, đoàn người tức tốc vọt lên thoát khỏi đám đông.

Bọn họ chính là những tín sứ được Cơ Quang phái đi, Cơ Quang có ý muốn cầm cự thêm ở Dĩnh Đô một thời gian nữa, chống đỡ những đợt tấn công của liên quân Khánh Kỳ với người Sở. Đội đến khi Tề Tấn có

phản ứng, đại cục thiên hạ xoay vần, nhưng thực sự thì hần vẫn chưa thể yên tâm với Ngô quốc, liền phái người cười khoái mã quay về, bàn mưu tính kế hợp mưu hành động với bào đệ Phu Khái và thái tử Phù Sai.

Cơ Quang lệnh cho bào đệ Phu Khái đề phòng nghiêm ngặt Việt quốc, nước trước nay luôn câu kết với Sở quốc làm điều gian “nhân lúc cháy nhà mà đi hôi của”, lệnh cho thái tử Phù Sai phái thám mã, cùng với những trinh sát được mình phái đi giám sát nghiêm ngặt mọi con đường yếu đạo đi tới Ngô quốc, để đề phòng Khánh Kỵ chỉ Nam đánh Bắc, giả ý liên minh với Sở quốc, kỳ thực ngấm ngầm tập kích Ngô quốc.

Cùng lúc đó, hần phái vài lộ đại quân chia ra cát cứ chiếm đóng ở những cửa ải hiểm yếu xung quanh Dĩnh Đô, định bụng thừa lúc quân đội cần vương của người Sở chưa kịp hội quân chiếm cứ toàn bộ những vùng yếu địa chiến lược, chiếm lấy ưu thế về địa lý.

Xung quanh Dĩnh Đô, tất cả những cửa ải hiểm yếu, nơi nào cũng có quân Ngô canh giữ, chiến hỏa phòng phòng...

- Nằm giữa hai ngọn núi, tòa thành lũy kia là nơi nào vậy?

Khánh Kỵ ẩn mình trong rừng rậm, phóng mắt quan sát trận địa, hỏi một binh sĩ Sở dẫn đường.

- À, tướng quân, tòa thành nhỏ kia chính là Na Xứ (dịch sang tiếng Việt là “chỗ đó”)

- Đúng vậy, chính là tòa thành đó, nó tên là gì vậy?

- Ách... tướng quân, tòa thành nhỏ đó, tên gọi của nó chính là “Na Xứ”

- Gì cơ?

Khánh Kỵ khẽ ngẩn người ra, sau đó cười khẩy nói:

- Cái tên này thật khiến người ta cảm thấy kỳ lạ.

Hần ngẩng đầu nhìn tiết trời, bóng tịch dương đã buông xuống, bầu trời còn hơi chút ửng đỏ, nhưng khí lạnh đã bắt đầu lan tỏa. Tuy rằng đây là vùng Giang Nam, mùa đông cũng chẳng được coi là lạnh lẽo cắt da cắt thịt, nhưng màu sắc của bầu trời lẫn mặt đất, vẫn khiến cho người ta cảm nhận được một sự ảm đạm thê lương, sâu não đến vô cùng.

- Căn dặn ba quân tướng sĩ tất cả ẩn vào trong rừng nghỉ ngơi, không được nhóm lửa, không được gây ra tiếng động lớn, coi chừng lũ ngựa thật tốt.

- Rõ.

A Cừu chấp tay vâng lệnh, vội vã lui ra.

- Diêu Quang...

Nhìn thấy viên lính dẫn đường cũng theo đó lui ra ngoài, Khánh Kỵ liền cười ôn hòa nói với Thúc Tôn Diêu Quang đang đứng kế bên:

- Đêm nay khi phát động cuộc tập kích với tòa thành đó, nàng chỉ được ở trận địa phía sau, tuyệt đối không được xung phong lên trước, khiến ta bị phân tâm.

- Dạ! Biết rồi, đánh trận, là chuyện của đàn ông mà...

Thúc Tôn Diêu Quang cười ngọt ngào, thái độ rất hòa nhã:

- Nhưng... chàng... chàng phải cẩn thận, nếu như chàng gặp phải một chút thương tổn nào, thì lần sau thiếp nhất định phải được sát cánh chiến đấu bên cạnh chàng.

- Được!

Khánh Kỵ mỉm cười.

Hôm đó khi phát hiện ra Thúc Tôn Diêu Quang ở trong đoàn quân, cho dù hần cảm giác được rằng hành động “mừng rỡ bất ngờ ngoài ý muốn” của mình có chút vụng về, nhưng dường như Thúc Tôn Diêu Quang vẫn cho là thật, nàng trước sau chẳng thêm dò hỏi nghi ngờ lấy một câu, cũng không có một lời than vãn

trách móc, điều này khiến cho Quý Tôn Tiểu Man vốn đang nghĩ sẽ được xem kịch hay có đôi chút thất vọng.

Còn Khánh Kỵ thì như đi guốc trong bụng với những biểu hiện của Thúc Tôn Diêu Quang, nàng không phải là không nhận ra điều gì, mà là bởi vì lúc này là lúc Khánh Kỵ đang lĩnh binh phạt Ngô phục quốc, là một thời khắc vô cùng vô cùng quan trọng, cho dù nàng chất chứa một bụng nghi ngờ, nhưng cũng không thể hiện ra ngoài, đề cập đến khiến Khánh Kỵ phân tâm trong thời khắc như vậy.

Việc khéo hiểu lòng người cùng phong độ biết rõ thời cuộc, công tư phân minh của Thúc Tôn Diêu Quang khiến cho Khánh Kỵ đã kính gờ còn càng thêm yêu nàng. Những ngày qua hai người sát cánh hành quân, bàn bạc việc quân, mặc dù đã không còn nhiều thời gian bàn chuyện phong hoa tuyết nguyệt như hồi ở Phí thành, nhưng tình cảm của hai người ngược lại càng thêm bền chặt keo sơn.

Chỉ là... sau trận đại chiến thì sao? Khánh Kỵ không hề quên, có một đêm hắn đưa Diêu Quang về trướng, muốn thừa cơ vui đùa với nàng một tí, không ngờ nàng nha đầu này đột nhiên nổi cơn ghen tuông nói:

- Đi đi đi, người ta bây giờ đang giúp chàng đánh trận vẫn chưa đủ sao? Muốn tìm nữ nhân à, đi mà tìm Ngải tướng quân của chàng ấy. Hừ, còn định già mồm cái chối ư? Chàng dám nói việc cởi bào tặc áo hôm bão tuyết đó không có chút tình cảm nam nữ nào, chỉ là quân tâm thuộc hạ mà thôi sao? Hừ! Đợi khi chàng làm xong đại sự, thiếp sẽ lại tính sổ với chàng!

Đừng tưởng nàng ôn nhu hiền hòa như nước, sự danh đá chua ngoa của nàng so với sự điêu toa giả dối của Tiểu Ngải còn trên một bậc, bây giờ nàng giấu đi nanh vuốt sắc bén, đợi khi đại cục đã định sẽ bắt đầu phát tác trở lại. E rằng sẽ khiến người ta phải kinh hãi muôn phần. “Đi một bước nhìn một bước, trước mắt hai a đầu này đang thâm tranh đấu găm ghè lẫn nhau, toàn bộ công phu cao thấp đều dồn vào trong chiến sự, chưa hẳn đã là chuyện không tốt.” Khánh Kỵ khẽ nhìn trộm dung nhan giảo mỹ của nàng, thầm nghĩ như vậy trong lòng.

Bóng tịch dương vàng vọt, nhuộm lên trên dung mạo đẹp đẽ của Thúc Tôn Diêu Quang một đường viền vàng vọt, tựa hồ như cảm thấy Khánh Kỵ đang nhìn mình, nàng liền liếc nhìn sang phía Khánh Kỵ. Khánh Kỵ vội thu lại ánh nhìn, nhìn thẳng về phía trước, hai người chậm chậm bước xuống bãi cỏ dưới sườn núi, đang muốn vượt qua một con suối, một chân Khánh Kỵ choạng vạng, suýt tí nữa thì chạm nước.

- Địa hình của tòa thành này thật hiểm trở.

Khánh Kỵ nén giọng nói xuống rất thấp.

Yểm Dư, Lương Hồ Tử, Kinh Lâm, còn cả A Cừu Tái Cừu, các tướng lĩnh thân thuộc chúm chụm lại thành vòng tròn, không có đồng lửa nổi lên ở giữa. Màn đêm tối tăm, ánh trăng ảm đạm, nhìn không rõ mặt mũi mọi người, chỉ có thể nhờ vào ánh trăng sao lấp lánh chiếu lờ mờ, trong giọng nói và thân hình của mỗi người để nhận ra thân phận của họ.

Trong bóng tối, ngũ quan Khánh Kỵ khó nhìn rõ được, chỉ có đôi mắt sáng lóe phát ra ánh sáng rạng rỡ.

- Theo tình hình suốt chặng đường chúng ta dò la xem xét, vị trí địa lý của tòa thành này cực kỳ có lợi cho những hành động tiếp theo của chúng ta, vì vậy, ta muốn chiếm cho bằng được tòa thành này, biến nó thành đại bản doanh của chúng ta.

Yểm Dư công tử lên tiếng nói:

- Tòa Na Xử thành này không lớn lắm, là nơi trú chân cho ba vạn đại quân của ta e rằng hơi chật chội, bức bối, còn về ưu thế địa lý..., Khánh Kỵ, cháu hãy nói cho mọi người biết lý do và dự định tại sao lại chọn tòa thành này, cho mọi người thương nghị xem sao.

- Dự định của ta, mọi người đều biết rõ. Cơ Quang phạt Sở, điều động đại bộ phận quân tinh nhuệ Ngô quốc, mục đích của chúng ta chính là dẫn dụ hần vương vào trong cuộc chiến tranh với Sở quốc, nhân lúc trong nước không có vua quân coi giữ, chiếm lại quyền kiểm soát Ngô quốc. Hiện tại, những tuyến đường giao thông huyết mạch từ Ngô quốc sang Sở quốc đều nằm trong tay của Cơ Quang. Hàng vạn đại quân của ta hành quân, tuyệt đối không thể lọt qua được tai mắt của hắn, vì vậy, những con đường yếu đạo cả trên thủy lẫn trên bộ từ hướng Đông sang Ngô quốc chắc hẳn đã được bố phòng dày đặc mật thám của

Cơ Quang, nếu chúng ta vứt bỏ Cơ Quang sang một bên, trực tiếp tập kích thẳng tới Ngô quốc, như vậy thì Cơ Quang có thể quay về nước nhanh hơn chúng ta một bước, đó là điều chắc chắn.

Cho dù chúng ta có thể tiến tới Ngô quốc đồng thời với hấn, hoặc thậm chí đi trước một bước, cũng chắc chắn phải đối mặt với sự chống cự quyết liệt từ phía quân thủ thành mà Cơ Quang để lại trong nước, bất kể chúng ta có công thành phá trại thế nào, đại quân chủ lực của Cơ Quang cũng sẽ trở về kịp, như vậy thì đại kế sách của chúng ta sẽ tan thành mây khói. Vì vậy, chúng ta phải dằn dặt như thế sẽ tạo ra một trận quyết tử với Cơ Quang tại Sở quốc, khiến hấn mơ hồ, đưa ra cái nhìn sai lầm về bố cục. Lợi dụng cơ hội đang kết minh với Sở quốc mà vây chặt hấn tại đây, nếu chuyện không thành, thì cũng phải tận lực tiêu hao binh lực của hấn, tạo điều kiện tiền đề thuận lợi cho chúng ta trong các cuộc đại chiến sau này trên lãnh thổ đất Ngô. Lực lượng mà ta dùng để tấn công thực sự vào Ngô quốc nằm ở Lỗ quốc, đó là đội quân hiện tại do Chúc Dung vương thúc, Tôn Vũ, cùng Anh Đào thống lĩnh, đó chính là đội kì binh phạt Ngô phục quốc của chúng ta.

Địa thế của tòa thành Na Xử kia rất hiểm yếu, là một trong ba tuyến đường bộ mà Cơ Quang lựa chọn để rút quân, hơn nữa lại là con đường ngắn, nhanh và tiện lợi nhất, là vùng đất mà trong binh gia buộc phải có được, đây chính là lý do quan trọng thứ nhất mà ta chọn nó. Thứ hai, nơi này nếu tiến về Nam, có thể công phá Dĩnh Đô, một khi đội quân cần vương của Sở quốc tề tụ đông đủ, chúng ta có thể mượn nơi này làm bàn đạp để tạo thành thế gọng kìm với Sở quân kẹp Cơ Quang lại; Nơi này nếu tiến về Bắc, chỉ hai mươi dặm xa đã đi tới Hán Thủy, chúng ta thủ tại nơi này, dựa vào địa lợi, khi thời cơ thích hợp, có thể rút lui quân đội bất cứ lúc nào, men theo dòng Hán Thủy Đông tiến, từ vùng nước Trường Giang giết trở lại Ngô quốc, rồi lại đi đường bộ, đây cũng là đoạn đường ngắn nhất. - À...,

Yểm Dư trầm ngâm trong chốc lát, rồi vuốt cằm nói:

- Không sai, suy nghĩ của cháu thật thấu đáo, ta đồng ý với quyết định của cháu, có điều ta còn có một vài ý kiến nữa. Gần ba vạn đại quân của ta, tất cả đồn tụ đồn trú tại nơi này là không hợp lý, hướng hồ tuy bảo nơi này là hiểm địa, nhưng nó cũng là tuyệt địa, đội quân cần vương của người Sở hiện tại đang lục tục đi về Tùy quốc, nhất thời không thể tới đây, nếu như chúng ta chiếm đóng tòa thành đó vào thời điểm này, Cơ Quang nhất định sẽ phái trọng binh đánh ngược trở lại, chẳng may để chúng bao vây trong tòa thành đó, đội quân cô độc của chúng ta sẽ trở nên “khéo quá hóa vụng” mất thôi.

Ta chinh chiến ở Sở quốc suốt một năm, có hiểu biết nhất định về địa hình địa lý ở nơi này. Ta còn nhớ từ nơi này hướng về phía Tây Bắc, khoảng chừng ba mươi dặm, có một chiếc hồ lớn dựa vào núi, hồ tên gọi là Bách Tân. Hồ Bách Tân thông sông Hán, nối sông Chương, chu vi vài trăm dặm, dựa núi tựa hồ, dễ thủ khó công. Theo ý kiến của ta, sau khi chúng ta hạ xong tòa thành này sẽ chia binh đồn trú ở hồ Bách Tân, tạo thành thế ỷ giốc với tòa thành này, tương trợ lẫn nhau. Như vậy sẽ tránh bị rơi vào tình thế hiểm nghèo cô lập.

Kinh Lâm khen ngợi:

- Lời công tử Yểm Dư nói quả là chí lý. Chuyện binh không thể khinh suất, nên dùng kế sách vẹn toàn này. Hơn nữa, chúng ta phạt Ngô sẽ có khả năng phải dùng tới đường thủy. Con đường đó đến từ Vệ quốc, chúng ta lại không có lấy nổi một con thuyền. Hồ Bách Tân khuôn viên mấy trăm dặm, lại thông tới Hán Thủy, nhân mã của chúng ta đồn trú tại hồ Bách Tân có thể nhân tiện thu gom thuyền bè lại phòng khi sử dụng tới, một khi đến lúc sử dụng là có thể tùy ý huy động được ngay.

Mọi người bàn tán sôi nổi, ai nấy đều phát biểu bổ sung ý kiến, cho đến khi ánh trăng đã lên cao vời vời, chiếu sáng mọi nơi, khiến cho bóng dáng của họ in trên nền đất che lấp khuôn mặt người đối diện, đám đông mới thôi bàn tán. Mọi người thống nhất, trước tiên đoạt lấy tòa thành này, chiếm đóng con đường bộ chính yếu để lui binh của Cơ Quang. Sau đó chia binh ra hồ Bách Tân, kết hợp với nhau chặt chẽ, đồng thời thu gom thuyền bè để sử dụng lúc về Ngô tác chiến. Trong màn đêm, tòa thành kia bốn bề yên ắng, đại đội nhân mã nấp sau cánh rừng rậm rạp, Khánh Kỵ chỉ cầm ba ngàn binh sĩ già dặn có kinh nghiệm tác chiến lâu năm, trườn sấp đi về phía trước, từ từ tiếp cận tòa thành. Tại một nơi trên sườn núi, Khánh Kỵ ra lệnh quân sĩ dừng lại, ngẩng đầu xem xét tỉ mỉ động tĩnh trong thành, tòa thành kia trong bóng đêm giống như một con quái thú cô hồn dạ quỷ, lẳng lặng thủ phục ở đằng kia.

Ghé tai nghe ngóng động tĩnh trong thành, Khánh Kỵ lặng lẽ đứng lên, nắm chặt thanh trường mâu trong

tay:

- Xung trận đoạt thành! Ai lên thành trước được tấn thêm một bậc, giết tên đầu sỏ được tấn hai bậc, xuất phát!

Trong màn đêm yên tĩnh, phát ra một tiếng động, đó chính là âm thanh phát ra do ma sát từ những bộ giáp trụ của binh sĩ khi nhắt tề đứng dậy. Sườn núi bỗng nhiên cao thêm một đoạn, kiếm kích sắc bén dưới ánh trăng tỏa sáng phát ra những ánh quang mang ớn lạnh. Những công cụ công thành thô sơ được các võ sĩ nhấc lên, bọn họ giống như dòng thủy triều đổ xuống sườn núi, tiếng bước chân rầm rập từ từ phát lớn, như voi dữ dậm chân, đất đai rung chuyển.

- Giết!

Khi bọn họ tiến tới dưới chân thành, có người phát ra một tiếng thét gầm giận dữ, giống như thể dòng đại hồng thủy tìm được lỗ hổng để xối xả, ba nghìn sĩ binh cùng lúc hô gào, một tiếng gầm đáng sợ phát ra trong đêm đen, quây lấy tòa thành trì nhỏ bé kia.

Chiến kiếm huy vũ, những công cụ đầu nhọn thô kệch công thành va đập vào chiếc cổng thành mỏng manh, một làn hỏa tiễn trong đêm như cơn mưa sao băng rót xuống tòa thành, ánh lửa và sắc máu tóe ra không ngừng.

Dưới sự công kích không ngừng, chiếc cổng thành không được dày dặn cho lắm đã bị đánh phá cho bầm dập gãy nát, trong ngoài thành ánh lửa bốn bề, quân trên thành và quân thủ thành của Ngô quốc bắt đầu triển khai chiến trận, hơn trăm chiếc thang gỗ thô sơ được gác lên tòa thành thấp nhỏ, binh sĩ trườn bò lên như bầy kiến, không ngừng có người kêu thảm rớt xuống dưới, không ngừng có người tiếp tục leo lên, quan binh thủ thành vội vã ứng chiến rất nhanh chóng bước vào giai đoạn giao chiến bằng binh khí ngắn.

- Quân địch không phải người Sở!

Có người nhìn thấy qua ánh lửa lập lòe, phát ra câu nói kinh hãi.

- Ngô quốc Khánh Kỵ, thảo phạt nghịch tặc Cơ Quang, kẻ nào hàng thì sống, chống cự thì chết!

Nhân mã của Khánh Kỵ thuận đà la lớn.

Khánh Kỵ rời nước mới được hơn một năm, trong đám sĩ binh người Ngô vẫn còn uy danh là “kẻ không thể đánh bại”, vừa nghe tới đây là nhân mã của Khánh Kỵ, những quan binh Ngô quốc vốn đã trở tay không kịp nay lại càng thêm hoảng loạn.

Khánh Kỵ ngạo nghễ đứng trên trận tiền, có chút nhú mày, Yểm Dư cầm mâu đứng kế bên, bèn hỏi:

- Đang nghĩ gì vậy?

Khánh Kỵ khề lắc đầu, hạ giọng nói:

- Sự phản kháng của quân Ngô mạnh mẽ hơn là ta tưởng.

Yểm Dư cũng thoáng gật đầu:

- Đúng vậy, hơn một năm nay, quân Ngô với ta đã nhiều lần đại chiến ở Sở quốc, ngu thúc (chỉ Yểm Dư) bắt tài, nhiều lần bại trận, sự sợ hãi trong lòng của quân Ngô đã rất nhỏ nhoi.

Khánh Kỵ lắc đầu nói:

- Vương thúc cố nhiên binh bại tại Sở quốc, Khánh Kỵ lần trước phạt Ngô không thành, bại trận trở về, cũng khiến cho sự lo sợ của đám sĩ tốt giảm đi nhiều. Huống hồ, nguyên nhân quan trọng nhất chính là, trong thời gian hơn một năm qua, e là Cơ Quang đã thay thế toàn bộ tướng lĩnh trong quân đội rồi.

Hắn im lặng trong chốc lát, rồi bỗng nhiên cười nói:

- Cơ Quang thay thế tướng lĩnh quân đội, nhưng mới chỉ được có một năm có lẽ, trẻ con của Ngô quốc vẫn chưa trưởng thành, hắn không thể nào thay thế toàn bộ binh sĩ tướng lĩnh trong quân được. Binh lính Ngô quốc đã quen mắt võ dũng của hai ta, vậy chúng ta hãy dùng sự thực, khiến bọn chúng lại lần nữa phải sợ hãi e dè!

Câu nói của Khánh Kỳ nhen nhóm ý chí chiến đấu trong lòng Yểm Dư, hấn nắm chặt trường mâu, cao giọng cười lớn:

- Chính xác, chúng ta hãy dùng sự thực bằng máu nóng, khiến cho chúng sợ hãi lần nữa.

Hai chú cháu nhìn nhau cười ha hả, tiếng trống trận kinh động lòng người vang lên dồn dập, xóa sạch tàn vết của những âm thanh khác trên chiến trường.

- Theo bản công tử công thành, trong thời gian ba nén hương phải chiếm cho được tòa thành này!

Khánh Kỳ và Yểm Dư cầm mâu xung phong, tám trăm binh sĩ tay cầm kiếm mâu theo sát phía sau, bọn họ đạp mạnh từng bước về phía trước, mỗi lần đi một bước, liền dùng sống kiếm đập lên bì thuần thật mạnh, phát ra tiếng “Coong” thật mạnh. Tám trăm người đồng thời dùng kiếm gõ thuần, tiếng động này giống như tiếng rít gào, còn đáng sợ hơn cả tiếng trống trận.

- Coong! Coong! Coong!

Khánh Kỳ và Yểm Dư soái lĩnh binh lính, đích thân xông lên phía trước.

Đôi bên đã bước vào giáp chiến, điều Khánh Kỳ không ngờ tới là, binh sĩ Ngô quốc cố sống cố chết kháng cự, thề chết không lui. Hấn điên tiết lên, sát ý nảy sinh. Binh sĩ Ngô quốc chết trong trường mâu của hấn đã đếm không xuể, toàn thân chiến bào đều nhuốm đỏ sắc máu. Toàn bộ tòa thành đã không còn những tiếng chỉ huy (đúng hơn là hét gào chỉ huy thế nào cũng chẳng ai nghe thấy), ai ai cũng chỉ lo chiến đấu vì bản thân mình. Đám hộ binh quây kín xung quanh Khánh Kỳ chuyển vào một hẻm nhỏ, trong căn hẻm tối tăm đột nhiên vang lên một hồi thanh âm.

- Cẩn thận đề phòng!

Khánh Kỳ hét lớn, đồng thời vứt bỏ thanh trường mâu lúc này đã không còn thích hợp khi chiến đấu trong ngõ hẹp, rút ra Thừa Ảnh kiếm của hấn. Hấn đã ý thức được rằng mình đang lâm vào một trận địa phục kích của địch. Một bóng đen trước mặt mang theo một luồng sát khí lao tới, Khánh Kỳ nghiêng người xoay chuyển, Thừa Ảnh kiếm linh hoạt quét một đường nửa hình tròn, chém đứt ngọt xớt đầu lâu của đối thủ, cùng lúc mũi kiếm chỉ về phía trước, khi tên địch thứ hai còn chưa kịp phản ứng, thì lưỡi kiếm đã xuyên thẳng qua ngực hấn.

“Cạch cạch cạch”, tiếng bước chân phía sau vang lên dị thường, Khánh Kỳ không chút nghĩ ngợi, vịn người lại, kiếm quang bổ xuống, “keng” một tiếng, song kiếm giao thoa, đoản kiếm của người kia bị hấn một kiếm chém đứt, lưỡi kiếm của Khánh Kỳ bổ xuống chính giữa mặt hấn, từ mũi xuống cổ, rạch một đường máu thẳng tắp, găm lại tại vùng xương đòn trước ngực, Khánh Kỳ thu kiếm, phía sau vang lên một tiếng bình bịch của thân thể đổ xuống, toán quân Ngô đó đã bị tiêu diệt hoàn toàn.

“Phùng!” Một cây đuốc được thắp lên, Khánh Kỳ một tay cầm đuốc, một tay cầm Thừa Ảnh kiếm, đằng đằng sát khí soi rõ khuôn mặt tên quân Ngô vừa đánh lén hấn, tuy rằng tên đó nằm trong vũng máu, nhưng hấn vẫn chưa chết.

Ánh lửa lơ mờ, dường như có chút thân thuộc, có điều máu me khắp mặt, không dám khẳng định chính xác, Khánh Kỳ nguôi ngoai sát khí, quát rằng:

- Ta là vương tử Khánh Kỳ, ngươi là kẻ nào?

Người kia sững sốt, sau đó cười buồn bã nói:

- Khánh Kỳ? Thì ra là ngươi...

Khánh Kỳ nghe thấy giọng nói đó, thân thể không khỏi chấn động, nghẹn ngào kêu lên:

- Sư phó?

190. Chương 189: Cuộc Chiến Thầm Lặng

Khánh Kỳ vội vàng quăng kiếm, ngồi xổm xuống đỡ ông vào trong lòng. Đám lính đứng vây quanh cầm đuốc soi sáng, để bọn họ ở chính giữa, cây đuốc vang lên tiếng rít gào trong gió lạnh, nghe mà sờn hết gai

ốc.

- Vương tử...

Cát Hoa muốn cười lắm, nhưng hần bị một kiếm của Khánh Kỵ bổ từ trên trán xuống dưới hàm, đôi môi đều nứt cả ra, nụ cười trông vô cùng kỳ dị, lại thêm khuôn mặt máu me be bét, trông giống như quỷ dạ xoa hiển linh vậy.

- Hồi vương tử còn nhỏ, Cát Hoa luôn đau đầu nghĩ cách để thua vương tử, đến khi công tử trưởng thành, Cát Hoa muốn không thua cũng chẳng được nữa. Vương tử từ nhỏ chí lớn, Cát Hoa thua giả thua thật với người, trước sau đã có cả vài nghìn lần rồi, lần này... lần này có lẽ là lần cuối cùng rồi.

- Sư phó!

Khánh Kỵ không cầm được lòng bật khóc, nước mắt chảy ròng ròng, hai người động thủ trong bóng đêm, Cát Hoa không biết rằng người mà mình đợi sẵn ở đây mai phục chính là Khánh Kỵ, Khánh Kỵ cũng không hề biết rằng người mà hần phản kích lại là ân sư dạy võ, võ công của Cát Hoa hiện tại đã không bằng hần, nhưng cũng không thể một chiêu hạ thủ như vậy được, trừ phi kiếm của Khánh Kỵ quá sắc bén, nếu không thì Cát Hoa đã không dễ dàng táng mạng như vậy.

Từ thuở nhỏ, Khánh Kỵ đã được cha là Ngô Vương Liêu chọn lựa cho hần bốn vị sư phó võ nghệ cao cường truyền dạy võ công, trong bốn người đó Cát Hoa là người truyền thụ kiếm thuật cho hần, tính tình của ông là hiền hòa nhất, cũng bởi Khánh Kỵ là con cưng của Ngô Vương, nên Cát Hoa không khỏi có phần nuông chiều hần. Khánh Kỵ hoặc là ham chơi, hoặc là lừa dối, Cát Hoa đều cố tình che giấu hộ hần. Ông không phải là người thầy nghiêm khắc, nhưng trong lòng Khánh Kỵ thuở còn ấu thơ, luôn cảm thấy rằng ông là người sư phó tuyệt vời nhất. Giờ đây ông chết thảm dưới lưỡi kiếm vô tình của Khánh Kỵ, khiến hần không cầm được lòng mình, kêu khóc thống thiết.

Cát Hoa thở dốc liên hồi, giọng nói yếu ớt:

- Vương tử, xin dung thứ... xin dung thứ cho tội kháng cự tập kích của Cát Hoa. Cát Hoa... Cát Hoa cũng là do bất đắc dĩ...

- Con không trách thầy, không trách thầy, sư phó, người đừng nói gì nữa, con lập tức đi tìm y sĩ...

Đôi mắt của Cát Hoa đã được che phủ bởi một tầng máu tươi, những gì ông trông thấy chỉ là một dải dài sắc máu, không còn nhìn thấy hình hài của Khánh Kỵ nữa. Cơ thể ông khẽ run rẩy, cảm giác càng lúc càng lạnh lẽo. Biết rằng mình đã không thể qua khỏi, liền nắm chặt lấy tay của Khánh Kỵ, gắng hết sức nói:

- Vương tử, Cát Hoa... đã không trụ nổi thêm được nữa rồi. Xin đừng oán hận Cát Hoa, cũng xin đừng... oán hận những sĩ tốt kia...

Thanh âm của ông ngày càng yếu ớt, cố gắng cầm hơi nói nhỏ:

- Đại vương... đại vương nghe nói vương tử đến Sở quốc, đã... đã hạ lệnh xuống ba quân tướng sĩ: Phàm là Ngô quân, chỉ cần đụng độ Khánh Kỵ, kẻ nào không đánh, tự ý rút lui... Giết! Vứt bỏ binh khí đầu hàng, giết... giết hết cả nhà. Cát Hoa... Cát Hoa bất đắc dĩ...

Khánh Kỵ phải hơi nghiêng tai mới có thể nghe rõ những tiếng thì thào yếu ớt của ông, Cát Hoa nói tới đây bỗng nhiên ngừng lại, Khánh Kỵ từ từ nâng đầu lên, chỉ thấy đầu của ông đã rũ xuống khuỷu tay của mình, bàn tay kia vẫn nắm chặt lấy cánh tay mình, chặt tới mức mảnh giáp che tay hơi lồm xồm.

Khánh Kỵ ngồi quỳ trên mặt đất rất lâu, cho đến khi thân thể đã cứng đờ, mới dùng tay gạt từng ngón tay của ông ra, từ từ đặt ông nằm ngay ngắn trên đất, cơ thể của hần đã nhuốm đầy những giọt máu đã khô lại của Cát Hoa, từng cơn gió thổi qua, khiến cho da thịt trên cơ thể hần khẽ rung mình.

Tiếng chém giết bốn bề đã ngừng lại, nhiều đội sĩ tốt thấp đuốc tuần tra lòng vực khắp thành. Có người nhìn thấy Khánh Kỵ đang ở nơi này, Lương Hồ Tử cụt tay cầm theo thanh trường kiếm đang rỏ máu ròng ròng rảo bước về phía hần.

- Thu liêm thi thể của ông, rồi chôn cất ông cho tử tế, để ông được yên nghỉ.

Khánh Kỵ khe khẽ căn dặn cho sĩ tốt đứng bên.

- Công tử!

Lương Hồ Tử chạy tới gần, chấp tay nói:

- Tòa thành đã hoàn toàn nằm trong quyền kiểm soát của chúng ta, thật kỳ lạ, lần này quân Ngô chống cự quyết liệt khác thường, biết rõ không địch nổi vậy mà có rất ít kẻ đào tẩu, gây tổn thất không ít cho các huynh đệ của chúng ta. Không biết trong thành có nhân vật quan trọng gì không, A Cửu và Tái Cửu đang thẩm vấn một số tù binh ít ỏi bắt được.

- Chẳng có nhân vật quan trọng nào ở đây hết.

Khóe môi Khánh Kỵ khẽ nhếch lên:

- Phân phó xuống dưới, thu dọn chiến trường, tiếp quản thành trì, đón đại quân vào thành. Phái hai nghìn người đêm nay phòng thủ thành trì, thám mã tỏa ra cách ngoài thành hai mươi dặm. Bố trí ổn thỏa cho những người thương vong, những người khác an bài nơi nghỉ ngơi, sáng sớm ngày mai tu sửa thành trì, dựa vào địa thế hiểm yếu nằm kẹp giữa hai dãy núi, biến nó thành một cứ điểm trọng yếu phong tỏa Dĩnh Đô.

- Rõ!

Lương Hồ Tử trông thấy Khánh Kỵ vẻ mặt đau thương, không khỏi nhìn xuống dưới lòng đất xem thi thể, rồi sau đó mới chấp tay bỏ đi.

- Cơ Quang..., thật là tên cáo già! Người cứ cẩn thận... chơi với lửa có ngày chết cháy!

Trong mắt Khánh Kỵ ánh lên một tia nhìn dữ dội, hai bàn tay dính máu nắm thật chặt, các khớp xương phát ra tiếng kêu răng rắc.

Trời sáng, trong thành ai nấy cũng đều tất bật, những cổng thành, tường thành bị hủy hoại đều được sửa chữa, gia cố lại. Trên thành chất đầy gỗ đá, hai đội nhân mã do A Cửu, Tái Cửu thống lĩnh, chia nhau ra đồn trú tại hai bên núi, giống như hai cái gọng kìm, hô ứng cho tòa thành Na Xử ở chính giữa.

Yểm Dư và Kinh Lâm lãnh một nửa quân, đi về vùng hồ Bách Tân ở phía Tây Bắc, đồng thời thu gom thuyền bè, rồi tận dụng các khu rừng nguyên sơ được hình thành từ hồi thượng cổ đến bây giờ để lấy gỗ xây dựng các chiến hạm to lớn.

Lương Hồ Tử ở lại cùng Khánh Kỵ coi giữ thành Na Xử, đôn đốc tu sửa thành trì, gia cố phòng ngự. Khánh Kỵ một mặt phái thám mã đi dò la tin tức Dĩnh Đô, một mặt sai người đi liên lạc với Sở vương và Phí Vô Cực, để xác định kế hoạch hành động, đồng thời nghe ngóng tin tức từ phía Lỗ quốc. Theo tính toán về lộ trình và thời gian, tin tức của hắn chắc đã đến Lỗ quốc Phi Hồ cốt, Chúc Dung và Tôn Vũ chắc đã có động thái tiếp theo rồi.

Đồng thời, hắn còn điều động thêm vài đội nhân mã đi bố cáo từ trong thành Na Xử cho đến vùng dân dã xung quanh rằng “Na Xử thành” hiện đã nằm trong tay hắn, hơn nữa Khánh Kỵ đã ký kết hiệp ước đồng minh với người Sở, vì vậy nên người dân Sở quốc hãy ở nguyên tại nhà, không cần phải bốn ba tứ phía chạy nạn, đồng thời khuyên nhủ những cư dân trong thành Na Xử chui lủi trốn tránh trong rừng rậm trở lại thành trì.

Các đội quân nhận được chiếu thư cần vương của Sở vương đang lũ lượt hành quân tới Tùy quốc để hội quân cùng Sở vương, còn phía Dĩnh Đô không hề có bất cứ phản ứng nào trước việc Khánh Kỵ chiếm lĩnh được “Na Xử thành”, khiến người ta bàn tán về những tính toán của Cơ Quang và Ngưu Tử Tử. Thám mã báo tin về, chỉ biết được rằng quân Ngô đã đẩy nhanh tốc độ vận chuyển của cải từ Sở quốc về, điều đáng chú ý là, đại tướng số hai thủ hạ của Cơ Quang là Bá không có động tĩnh gì trong thời gian này, không hề thấy bất cứ hành động nào của hắn ở Dĩnh Đô, Khánh Kỵ rất để tâm tới hành tung của hắn, chỉ tiếc là đã tìm đủ mọi cách nhưng vẫn không thể tìm ra được tầm hơi nào của hắn. Đại chiến sắp nổi lên, thành Na Xử tạm thời khôi phục lại về yên bình. Rất nhiều người Sở trong thành Na Xử trở về gia viên, trong đó có một vài thương nhân, còn nhận được tiền đặt cọc của Khánh Kỵ, giúp hắn thu mua lương thảo. Những người bình dân dễ thỏa mãn chỉ biết được rằng mình đang có người bảo vệ, giống như một người bạn đáng tin cậy vậy. Ngô quốc Khánh Kỵ một năm trước là nỗi khiếp sợ của họ, giờ đây trở thành vị thần hộ mệnh trong mắt họ.

Tòa thành Na Xử sau khi đã dọn dẹp vết máu và lửa xém giờ đây như được hồi sinh trở lại, mang một sức sống hoàn toàn mới, bước chân của mọi người không còn thất thểu vội vã, phụ nữ và trẻ em cũng bắt đầu xuất hiện trên phố, rảo bước trên đường. Thỉnh thoảng còn nghe thấy từng trận cười rộ lên.

Chậm bước trên con phố trong thành, trong lòng Khánh Kỳ có một cảm giác rất kỳ lạ. Gian khổ từ việc sát phạt mà ra, hạnh phúc cũng từ việc sát phạt mà ra. Trường mâu và lợi kiếm của hắn đã giết hại không biết bao nhiêu người, khiến cho rất nhiều gia đình bị tan nát trong chiến tranh, người vợ thành góa phụ, người con mất đi người cha, gia đình vốn đang hạnh phúc trở thành tang thương. Ngược lại, cũng là trường mâu và lợi kiếm của hắn, lại có thể bảo vệ che chở cho một số phu quân của những người khác, gia đình hạnh phúc ngập tràn, tiếng khóc xưa kia nay đã thành tiếng cười rạng rỡ.

Giữa thị với phi, đúng với sai, vốn dĩ không hề có một ranh giới rõ ràng, càng không thể đúng với tất cả mọi người.

Khánh Kỳ đưa mắt nhìn về phía Đông, tuy là Giang Nam, nhưng trên đồng ruộng lại không thấy ai làm việc đồng áng, các chị em phụ nữ ngồi dưới mái hiên đan sọt, dệt vải, phía sau lưng là căn nhà được đắp bùn vừa mới xây xong còn tanh mùi bùn, mái hiên làm bằng cỏ tranh vẫn còn chút màu xanh tươi mới, bọn họ cười đùa trò chuyện, thản nhiên đón nhận những ánh mắt của nam nhân cầm giáo mác đi qua, nếu nhìn thấy một vài sĩ binh tướng mạo anh tuấn trẻ trung, họ còn mạnh bạo ngẩng đầu lên nhìn rồi cùng chị em bàn tán một phen suốt từ đầu đến chân anh chàng đó. Trong thấy những cô nương dễ thương mạnh bạo kia, khỏe môi Khánh Kỳ không giấu nổi một nụ cười vui vẻ.

- Mấy cô nương người Sở kia ngoại trừ eo ót cũng tạm được ra, còn có cái gì hấp dẫn nữa?

Quý Tôn Tiểu Man đứng ở cách đó không xa bất bình nói, nàng ông ẹo cái eo nhỏ của mình, khôi phục lại vài phần tự tin:

- Nếu không phải là mặc bộ áo giáp này, thì eo của ta cũng thon nhỏ như họ.

Thúc Tôn Diêu Quang đứng bên cạnh cũng mặc một bộ giáp y như nàng khê gùom nàng một cái, rồi hừ giọng:

- Nhìn cái gì mà nhìn? Ta còn chưa nổi cơn ghen đây, người ngoa ngoắt như thế làm cái gì? Đợi khi chàng trở thành Ngô vương, khắp cung đều là nữ nhân, lúc đó người sẽ phải ghen tức đến xị máu mà chết mất.

- Xắc, người không ghen, thế sao lông mày lại vẽn hết lên thế kia? Chẳng lẽ là vui quá hóa cuồng à?

- Người...

Thúc Tôn Diêu Quang nắm lấy bảo kiếm bên hông:

- Quý Tôn Tiểu Man, người đừng có quên ước định giữa hai chúng ta, khi nói chuyện với ta không được sắc lảo.

- Hừ! Là người lên mặt với ta đấy chứ.

Quý Tôn Tiểu Man cười chế giễu:

- Chàng còn chưa được làm đại vương Ngô quốc, vậy mà người lại nói chuyện ngôi vị vương hậu rồi đấy.

Thúc Tôn Diêu Quang khê nhảy dựng lông mày lên, cố ý chọc giận nàng nói:

- Người đừng có mơ hão, ta à, chắc chắn là sẽ được ngồi vào chiếc ghế Ngô quốc vương hậu, nếu người còn biết khôn, thì từ bây giờ hãy bớt chọc giận ta đi, nếu không thì sau này sẽ không có tương lai tốt đẹp đâu.

Lương Hồ Tử đứng một bên mồ hôi vã ra như tắm, cười cười khuyên nhủ:

- Hai vị cô nương, đại cục làm trọng, đại cục làm trọng.

Quý Tôn Tiểu Man hừ lạnh một tiếng, vỗ bảo kiếm bên hông:

- Đừng có uy hiếp ta, bản cô nương ăn mềm không ăn cứng, nếu người còn không phục, thì chúng ta dùng kiếm giải quyết, tìm cơ hội để múa mấy tay chân. A.... đứng rồi, nói cho nhà người biết, thanh Hàn Quang bảo kiếm của ta là do chàng đích thân tặng cho đấy.

Quý Tôn Tiểu Man cố ý cười e thẹn, quay người bỏ đi, cố ý bước đi như kiểu nam nhân, uốn ngược uốn bụng giống như một chú gà trống cao ngạo.

- Người quay lại!

Quý Tôn Tiểu Man giả vờ không nghe thấy, Thúc Tôn Diêu Quang giận lắm, thân thể điên tiết đến phát run, Lương Hồ Từ mồ hôi mồ kê nhễ nhại khuyên bảo:

- Diêu Quang cô nương không nên tức giận, đại nghiệp của công tử quan trọng hơn, lúc này không thể để cho công tử phân tâm, đại cục làm trọng, đại cục làm trọng, a... nếu như cô nương thích, mặt tướng sẽ đi nói với công tử một tiếng, đem Thừa Ảnh kiếm đến dâng tặng cho cô nương...

- Bỏ đi!

Thúc Tôn Diêu Quang giận dỗi dậm chân:

- Chàng đang chinh chiến quyết liệt ngoài sa trường, đang vào lúc cần đến vũ khí sắc bén phòng thân...

- Đúng quá đúng quá, Diêu Quang cô nương nói thật chí lý, đại cục làm trọng, đại cục làm trọng.

- Hừ...

Thúc Tôn Diêu Quang khẽ hừ một tiếng từ trong lỗ mũi, cổ nguyệt dài giọng ra:

- Đúng vậy, đại cục làm trọng. Đợi khi đại cục hoàn thành, ta sẽ lại đi tính nợ với chàng!

Thúc Tôn Diêu Quang nói xong, hất mạnh tay áo, nhắc cầm lên, như chú chim khổng tước kiêu ngạo đi theo hướng ngược lại với Quý Tôn Tiểu Man...

Tấn quốc Dục Thành, quốc vương Cơ Khí Tật nhìn sáu mỹ nữ Ngô Việt đang đứng trước mặt, mặt mày hơn hờ cười nói với Ngô quốc sứ tiết Úc Bình Nhiên Úc đại phu, khen rằng:

- Ngô oa Việt diễm, thanh thủy phù dung, quả nhiên không phải nói ngoa, ha ha, được, được, được.

Úc Bình Nhiên mỉm cười, khom người nói:

- Đây là tấm tâm ý của quốc quân tề quốc đối với đại vương, chỉ cần đại vương yêu thích là được rồi.

Nói đến đây, hần khẽ thở dài rồi nói:

- Tấn quốc là bá chủ trong thiên hạ, Ngô quốc chúng tôi hàng năm đi sứ, đời đời tấn cống, kính sợ Tấn quốc, coi như huynh đệ. Vậy mà, người Sở lại muốn mưu đồ chiếm đoạt Ngô quốc, cầu kết với bọn phản tặc trong nước Yểm Dư, Chúc Dung chờ thời phạt Ngô. Quân thượng chúng tôi bất đắc dĩ, đành phải xuất binh truy bắt đám phản nghịch Yểm Dư, Chúc Dung, thế nhưng bây giờ người Sở lại cầu cạnh sự giúp đỡ từ phía người Tần, Ngô quốc chúng tôi đang có nguy cơ bại vong, ài... lần này e sẽ là lần cuối cùng triều cống đại vương, ngày này năm sau... quân thần Ngô quốc chúng tôi không biết thân xác đã trôi dạt về nơi nào rồi.

Tần hầu Cơ Khí Tật nghe xong ha hả cười nói:

- Úc đại phu không cần lo lắng như thế, Tấn quốc ta chính là Bá trưởng của chư hầu trong thiên hạ, theo lý phải chủ trì chuyện bất bình trong thiên hạ. Ủ... người cứ tạm về dịch quán nghỉ ngơi, đợi quả nhân... quả nhân triệu tập quần thần, bàn bạc chuyện xuất binh tương trợ quý quốc.

Úc Bình Nhiên nghe xong, mặt mày rạng rỡ, vội vàng cung kính lễ độ quỳ rạp xuống, dập trán xuống đất, dùng đại lễ yết kiến:

- Ngoại thần Úc Bình Nhiên, tạ ơn đại vương.

Tấn quốc là nước hùng mạnh nhất trong các nước chư hầu, thế nhưng vị quốc quân của quốc gia lớn mạnh nhất trong thiên hạ này lại chỉ là một vị nguyên thủ trên danh nghĩa, cũng giống như Lỗ quốc quốc quân, khanh sĩ phân quyền, quốc quân không có quyền hành thực sự. Cơ Khí Tật vốn cũng muốn làm nên điều gì đó, hai năm trước, trước khi Sở quốc Thái Tử Kiến chạy trốn khỏi Trịnh quốc lập mưu làm phản với quyền thần Trịnh quốc, đã từng đến bái phỏng Tấn quốc, thăm dò thái độ của quốc quân Tấn hầu nước láng giềng, lúc đó hần cũng thăm bày tỏ sự ủng hộ đối với hành động của Thái Tử Kiến, hy vọng Trịnh quốc đại loạn, thừa cơ xuất binh, mượn quân công gia tăng quân quyền của mình. Nào ngờ, hiền tướng Trịnh quốc Tử

Sản quả thực là vô cùng lợi hại, đám Ngũ Tử Tư, Thái Tử Kiến còn chưa kịp hình thành kế sách tạo phản hoàn thiện, đã bị Tử Sản nắm được một vài tin tức hạ thủ trước, giải trừ mối họa, âm mưu tạo phản bị phá sản nhanh chóng, khiến quốc quân Tấn quốc buồn bực vô cùng.

Bây giờ lực khanh đã lớn mạnh, năm nay Triệu Giản Tử cầu kết với Tri thị, Hàn thị, Ngụy thị, Phạm thị, Trung Hành thị tiêu diệt lão công tộc Kỳ thị và Dương Thiết thị. Thế lực của lực khanh lại càng lớn mạnh hơn nữa. Triệu Giản Tử càng được thể khí thế ngút trời, Cơ Khí Tật tự biết việc đã không thể thành được nữa, hùng tâm tráng chí thời niên thiếu đều triệt để hóa thành ảo mộng, sa đọa hoàn toàn vào tử sắc. Người Ngô biết ý, dâng tặng những mỹ nhân Ngô oa, Bách Việt. Tấn hầu nhìn thấy mà không khỏi khấp khởi hưng phấn trong lòng.

Nơi người Tấn sinh sống nằm ở vùng đất Sơn Tây ngày nay, sát nách với Nhung Dịch, dân tộc Nhung Dịch nổi tiếng với việc sản sinh ra mỹ nữ, mỹ nhân trong thiên hạ nếu luận về sự gợi cảm yêu kiều, thì mỹ nhân Nhung Dịch xếp hạng nhất. Những mỹ nhân vong quốc trong lịch sử, như Đát Kỷ, Bao Tự, Ly Cơ đều mang dòng máu Nhung Dịch.

Tấn hầu là quân chủ của Tấn quốc, trong cung tuyệt đối không thiếu tuyệt sắc giai nhân, lại càng có nhiều mỹ nhân Nhung Dịch, nhưng lòng tham của người này không biết bao nhiêu là đủ, mỹ nhân Ngô Việt có vẻ đẹp duyên dáng thùy mị của vùng đất quê hương mình, phong tình lại khác biệt với nữ tử Nhung Dịch, hôm nay người Ngô biết ý dâng tặng, trong lòng Cơ Khí Tật mừng rỡ lắm lắm, quyết định triệu tập lực khanh, hấn lấy danh nghĩa là quân chủ một nước mà điều phái lực khanh phát binh tương trợ người Ngô.

Ban đêm, trong phủ thủ lĩnh lực khanh Tấn quốc, không miện chi vương (vị vua không đeo vương miện), Triệu Giản Tử.

Dưới ánh đèn, Triệu Giản Tử đang nâng niu thanh bảo kiếm trong tay.

Thanh kiếm có chuôi đen hoàn toàn, không một chút sắt sắt, làm cho người ta cảm nhận được sự sắc bén của nó, tuy nhiên, thanh kiếm cầm trong tay, uy nghiêm tự sản sinh, nó giống như một vị trưởng giả hiền từ nhưng không mất đi vẻ uy nghiêm, khiến người ta không dám khinh thường. Ngón tay của Triệu Giản Tử khê mân mê thanh kiếm, một luồng lãnh ý từ đầu ngón tay xâm nhập vào trong lòng, thanh kiếm ẩn chứa thần vận mê người, giống như một đôi mắt thâm thúy, tinh thông quảng đại đang chăm chú quan sát vạn vật chúng sinh.

- Thần vật ắt có điều dạy bảo a...

Triệu Giản Tử nâng niu vuốt ve thanh bảo kiếm từng tí một, lắm bả nói:

- Lấy ngũ kim chi anh, thái dương chi tinh để rèn đúc nên thanh kiếm này. Xuất ra có thần, thu vào có uy, sức mạnh vô địch, thần vận tiềm tàng, chính là Trảm Lư... Nhân đạo chi kiếm, nhân giả vô địch...

Hắn hơi nhắm hờ đôi mắt, ngón tay đặt lên trên thân kiếm, nghĩ tới lời nói của Úc Bình Nhiên khi tới gặp hắn.

- Đại phu lấy danh nghĩa sứ tiết đến Tấn quốc chúng ta, theo lý phải bái kiến quốc quân của chúng ta trước, tại sao lại đến gặp ta?

- Bởi vì người có thể cứu giúp được Ngô quốc chúng tôi, không phải Tấn hầu, dưới gầm trời này chỉ có đại phu.

- Hử? Nghe nói ngài mang đến sáu mỹ nữ Ngô Việt, muốn kính tặng cho quốc quân của chúng ta, tại sao lại tặng ta một thanh bảo kiếm?

- Bảo kiếm tặng anh hùng!

Triệu Giản Tử khục khặc cười, đôi mắt hắn đánh lại, tra kiếm lại vào vỏ, lắm bả nói:

- Tần Sở kết minh, người Tần sẽ không còn phải lo lắng về sau, sau này xuất binh ra Hàm Cốc quan, Đông tiến mà giành thiên hạ, Tấn quốc ta chỉ còn biết đứng mũi chịu sào. Giúp đỡ Ngô quốc cũng chính là giúp đỡ chúng ta. Sáng mai, ta sẽ xin quốc quân xuất chỉ, mời thêm các nước Tào, Đài, Chu, Đằng, Tiết, Kỷ, Huân, Trịnh cùng xuất binh, cứu trợ Ngô quốc, phạt Tần Sở!

191. Chương 190: Loạn Thế Thiên Hạ

- Bảo kiếm tặng anh hùng!

Triệu Giản Tử khục khặc cười, đôi mắt hấn đánh lại, tra kiếm lại vào vỏ, lẩm bẩm:

- Tần Sở kết minh, người Tần sẽ không còn phải lo lắng về sau, sau này xuất binh ra Hàm Cốc quan, Đông tiến mà giành thiên hạ, Tần quốc ta chỉ còn biết đứng mũi chịu sào. Giúp đỡ Ngô quốc cũng chính là giúp đỡ chúng ta. Sáng mai, ta sẽ xin quốc quân xuất chỉ, mời thêm các nước Tào, Đài, Chu, Đằng, Tiết, Kỷ, Huân, Trịnh cùng xuất binh, cứu trợ Ngô quốc, phạt Tần Sở!

Yểm Dư và Kinh Lâm đóng quân tại hồ Bách Tân, đồn phạt cây rừng, tìm kiếm thợ thuyền, một mặt tích lũy quân lương, một mặt gia cố thành trì, đề phòng quân Ngô tấn công, đồng thời điều phái thám mã, liên tục giữ liên hệ với Sở vương, Phí Vô Cực, nghe ngóng tin tức quân Ngô, truyền đạt động thái các nước, thám mã đi đông như trẩy hội, bên ngoài thì tòa thành giống như một vùng đất bình lặng, nhưng nhìn những chiến mã suốt cả ngày qua qua lại lại, đến cả người dân bình thường cũng có thể cảm thấy được một không khí vô cùng khẩn trương.

Mấy ngày này, vài vị khách thương mệt mỏi tới đây sau một hành trình mệt nhọc, sau khi quân thủ thành tra hỏi xong thì được cấp tốc đưa vào thành ở nhờ trong phủ đệ của Khánh Kỵ.

Khánh Kỵ nghe nói người đến là Văn Chung, vội vàng hạ giá nghênh đón, đón hấn vào trong phủ, mừng rỡ ra mặt gọi người lập tức đi chuẩn bị tiệc. Khánh Kỵ đối đãi với những người có địa vị thấp hèn hơn mình một cách trọng đãi như vậy khiến cho Văn Chung vô cùng cảm kích, chỉ có điều bản tính của hấn vốn là người thâm trầm kỹ tính, trước mắt tuy Sở quốc và Khánh Kỵ hòa hợp như người một nhà, sau này là bạn là thù còn khó đoán định, là một vị đại phu Sở quốc, hấn không dám tỏ ra quá thành thật.

An tọa trên chiếc ghế dưới sảnh, Khánh Kỵ liền hỏi:

- Tử Cầm huynh, huynh vừa từ Tổng quốc trở về có phải không?

Văn Chung chấp tay nói:

- Dạ, được điện hạ nhắc nhở, Văn Chung ngày đêm gấp rút đi tới Tổng quốc, diện kiến Vệ quốc quân phu nhân Nam Tử, có thư tín của điện hạ trong tay, Nam Tử phu nhân tiếp kiến tại hạ, nghe tại hạ phân tích Sở quốc một khi bị diệt vong, thế lực Tần quốc sẽ chắc chắn xuôi xuống miền Nam, vậy thì Vệ, Tổng sẽ phải đứng mũi chịu sào, gánh chịu hậu quả khôn lường, Nam Tử phu nhân biết thế nên lập tức dẫn tại hạ đi gặp Tổng công.

Tổng quốc tuy nhỏ, nhưng lại là công tước nhất đẳng được Chu thiên tử lệnh phong, xưng công cho Tổng quốc quốc quân. Văn Chung uống một ngụm nước, cười rồi nói:

- Kỳ thực suốt mấy năm nay Tần quốc luôn cố gắng xâm nhập sang miền Nam, lần chiếm Vệ Tổng, Tổng quốc quốc quân đương nhiên đi guốc trong bụng. Sau khi tại hạ phân tích lợi hại, Tổng công liền đồng ý tương trợ cho Sở quốc. Tổng Vệ máu chảy ruột mềm, như môi với răng, xưa nay cùng tiến cùng thoái, Vệ quốc chịu áp bức của Tần quốc sâu sắc hơn, một khi Tổng quốc đã đứng về bên Sở quốc chúng ta, Vệ quốc đương nhiên không còn cần bàn cãi gì thêm nữa. Khi ta trở về, Tổng công liền viết một lá thư, sai người cưỡi khoái mã mang sang Vệ quốc.

Văn Chung nói đến đây, có chút tự mãn cười nói:

- Có được sự trợ giúp của hai nước Vệ Tổng, Trịnh quốc nằm giữa Vệ, Tổng, Tần, Sở ắt hẳn sẽ không nằm ngoài cuộc. Vì vậy khi Văn Chung quay về liền thuận đường bái phỏng Trịnh quốc quốc quân và thừa tướng Tử Sản đại nhân. Hai năm trước Công Tử Kiến, Ngũ Tử Tư âm mưu sát hại Trịnh quân và Tử Sản, hai bên vốn đã có mối thù không đội trời chung, bây giờ Ngũ Tử Tư được phong làm Ngô quốc tướng quốc, lại cộng thêm dã tâm nham hiểm của Tần quốc cũng là không nhỏ. Trịnh quân và Tử Sản đại nhân xem xét thời cục, cũng đã đồng ý liên minh với Sở, Bắc chống Tần quốc, Nam phạt Ngô quân. Trong mấy hôm nay chắc hẳn sứ thần của ba nước đã tới nơi rồi.

Khánh Kỵ nghe xong không khỏi lộ vẻ kinh ngạc, hấn vốn có ý định đưa Văn Chung sang tấn kiến Tổng quốc, là bởi vì giữa hấn và Nam Tử đã từng có một cuộc mật đàm, hấn từng đồng ý rằng nếu như có cơ hội,

dưới tiền đề hai bên giúp đỡ nhau cùng có lợi, sẽ giúp đỡ Nam Tử phu nhân củng cố địa vị, khuếch trương thế lực của nàng, để nàng tự tay giết chết Công Tử Triều, xóa giải nỗi hận trong lòng.

Trong bức mật tín kia, hần đã trình bày tỉ mỉ những điều lợi khi tận dụng thời cục đại loạn, tận dụng liên hệ với Nam Tử liên minh hai nước Vệ Tổng tạo sự ràng buộc để hóa giải tình thế. Liệu đoán rằng sau khi Nam Tử gặp sẽ cố hết khả năng để giúp đỡ Văn Chung, dựa vào trí thông minh cùng thân phận và ảnh hưởng đặc thù của nàng tại hai nước Vệ Tổng thì đại sự gần như chắc chắn thành công. Chỉ không ngờ được rằng Văn Chung, một viên tiểu tướng quân nhỏ bé, lại dám bạo gan đi tới Trịnh quốc diện kiến Trịnh quân và hiền tướng Tử Sản, cầu cạnh Trịnh quốc xuất binh.

Khánh Kỵ nghe được tin tức tốt lành như vậy không khỏi mừng ra mặt, khen tấm tắc:

- Tử Cầm huynh trong chuyến đi này đã nhìn rõ được đại cục thiên hạ, đập gió cưỡi mây, cầu viện ba nước xuất binh cứu giúp, lập nên công lao to lớn không kể xiết, khi gặp Sở vương chắc chắn sẽ được trọng dụng, tấn phong làm thượng khanh, cấp phong thế hầu, chỉ còn là chuyện dễ như trở bàn tay thôi, chúc mừng, chúc mừng.

Văn Chung như mở cờ trong bụng, lại khiêm tốn chấp tay nói:

- Văn Chung có được công lao này, đều là được điện hạ ban tặng, Văn Chung phải tạ ơn điện hạ mới đúng. Hai người nói xong nhìn nhau cười khoái trá.

Vệ quốc Đế Khâu, Vệ hầu Cơ Nguyên đang cảm thư tín do nhạc phụ Tổng quốc quốc quân gửi tới, cùng các cận thần thân tín Cừ Bá Ngọc, Công Thúc Bạt, Công Mạnh, Công Tử Kinh, Công Thúc Phát đang mặt bàn với nhau. Bắc Cung Hỉ cũng ngồi đó, từ sau khi hần được Vệ hầu đưa lên địa vị cao quý, giành lấy đại quyền của Tề Báo, Tề Báo với hần đã nảy sinh hiềm khích với nhau. Bắc Cung Hỉ cô độc đơn côi, đành phải dần dần dấn vào Vệ hầu.

Tuy rằng hiện tại hần không thể hoàn toàn tin tưởng vào Cơ Nguyên, và Cơ Nguyên cũng không thể nào tin tưởng hần giống như tin tưởng Cừ Bá Ngọc, Công Thúc Bạt, Công Mạnh được, thế nhưng quan hệ qua lại giữa đôi bên vẫn êm dịu hơn rất nhiều, hôm nay hần có thể được ngồi ở đây đã đủ thấy rằng sự coi trọng hần như người một nhà của Cơ Nguyên. Đương nhiên, trong đó ẩn giấu những dụng ý thử lòng tin đối với hần, dù sao thì hần cũng đang nắm giữ lực lượng quân đội chủ lực của Vệ quốc, chỉ là mục đích này không đủ để nói cho người ngoài biết.

- Các ái khanh, bức thư của Tổng công các người đều đã xem qua rồi, chư vị cảm thấy thế nào?

Cừ Bá Ngọc nghiêm nghị nói:

- Quốc quân, Vệ quốc ta tiếp giáp với Tần quốc, vị “láng giềng” khổng lồ này luôn có dã tâm chiếm đoạt thôn tính Vệ quốc chúng ta, bây giờ Ngô Sở tranh hùng, người Tần tham chiến, Tần quốc đẩy binh xuống miền Nam tiếp viện Ngô quốc, không kể đến chuyện hần liệu có ý định giữa đường dẫn quân tấn công ngược trở lại, thừa cơ diệt Vệ quốc chúng ta, cho dù hiện tại mục tiêu của chúng là Sở quốc, đến khi Sở quốc bại vong, người Tần mất đi lá chắn, ắt phải lui quân quay lại Quan Trung, lúc đó Vệ quốc chúng ta khó lòng bàn tay xâm lược của người Tần. Cho nên, thần nghĩ rằng trước mắt liên thủ với Tổng, liên minh với Sở, ngăn cản người Tổng tiến xuống phía Nam, chỉ cần Sở quốc ổn định, Tần Sở tạo thế cân bằng, bên nào cũng không dám tự tiện manh động, thì Vệ quốc chúng ta sẽ được an toàn.

Công Tử Kinh nhíu mày nói: "Nói là vậy, nhưng... Vệ quốc ta cận kề với Tần quốc, Tổng quốc lại nằm sau lưng chúng ta, nếu như tuyên chiến với người Tần, Vệ quốc chúng ta sẽ rơi vào cảnh đứng mũi chịu sào. Đạo lý môi hở răng lạnh đương nhiên ai ai cũng hiểu, thế nhưng một khi giao chiến với Tần, người Tổng sẽ chịu xuất ra bao nhiêu binh mã, chi ra bao nhiêu lương thực tiền bạc giúp đỡ còn chưa nói chắc được, ngộ nhỡ chiến cục Ngô Sở nảy sinh biến động, Tổng quốc tính toán thế nào cũng rất khó dự liệu cho chính xác được. Chư hầu với nhau, lợi ích mới là điều kiện hợp tác duy nhất, một tờ minh ước, nói lập thì lập được, nói hủy thì cũng hủy được, chúng ta làm sao có thể dám chắc Tổng quốc sẽ đồng tâm đồng lòng với Vệ quốc chứ.

Công Tôn Bạt trầm ngâm trong chốc lát rồi nói:

- Quân thượng, thần cho rằng, theo thế của Vệ quốc, việc đẩy binh kháng Tần là điều bắt buộc phải làm. Về liên minh Vệ Tổng, mấy trăm năm nay hai nước luôn giao hảo với nhau, tương trợ giúp đỡ lẫn nhau, đến

thời khắc nguy hiểm này, người Tống chưa chắc đã có lòng ích kỷ, chỉ lo cho bản thân mình. Đường nhiên, đưa cả giang sơn xã tắc, nghìn vạn lê dân chỉ để trông chờ vào một lời cam kết của một kẻ quân tử quả thật là quá mạo hiểm. Thần nghĩ, tại sao quân thượng không thúc gọi quân phu nhân hồi quốc? Quân phu nhân là ái nữ của Tống công, giờ đây lại là phu nhân của Vệ quốc chúng ta, thân phận khác thường. Nếu như quân phu nhân trở về, có người bên cạnh, thì có thể đẩy mạnh mối liên hệ giữa hai nước Vệ Tống. Hơn nữa, quân thượng có thể bí mật gửi thư cho quân phu nhân, mời phu nhân quay về, rồi xin Tống công điều một đội đại quân hộ tống theo nàng trở về, tin chắc rằng với mối ràng buộc từ quân phu nhân, Tống công sẽ không dễ dàng ruồng rẫy Vệ quốc đâu.

Công Mạnh tán thưởng:

- Công Tôn đại phu nói chí phải, quân phu nhân là phu nhân của Vệ quốc chúng ta, vinh nhục sống còn của Vệ quốc có mối liên hệ mật thiết với quân phu nhân, Vệ Tống liên thủ cự địch, nếu như có quân phu nhân liên kết ở giữa, thì sẽ không còn gì phải lo lắng nữa.

Vệ hầu trầm ngâm nửa ngày, rồi khẽ gật đầu.

Đợi đến khi mọi người tản đi, con của Công Tôn Bạt là Công Tôn Mậu hộ tống Vệ hầu về cung, đi tới bên hồ Thanh Thủy, Vệ hầu dừng lại, nhìn xuống mặt hồ. Mặt hồ đóng băng, phía trên phủ một lớp tuyết trắng, phát ra ánh sáng chói lòa dưới ánh mặt trời. Những cành cây bên hồ đã héo khô, khẽ đong đưa trong gió, bốn bề tiêu điều u ám.

Vệ hầu bùi ngùi thở dài, từ từ khép đôi mắt lại, trầm nghĩ:

- Chẳng lẽ quả nhân lại phải cúi đầu trước ả tiện nhân đó sao?

Hắn suy tư thật lâu, nói khe khẽ:

- Chuyện nghị sự trong triều lúc này, người đều đã nghe thấy cả, vậy người có quan điểm thế nào?

Công Tôn Mậu khẽ phập phồng chiếc mũi, rồi nói:

- Quân thượng, người coi thần như kẻ tâm phúc, thần sẽ nói những lời của một kẻ tâm phúc cho người, nếu như có chỗ nào mạo phạm, dám mong quân thượng thứ tội. Thần cho rằng, lời của gia phụ là có lý. Tuy rằng quân phu nhân không được hòa hợp với quân thượng cho lắm, nhưng đây dù sao cũng là việc trong nhà, quân phu nhân lưu lạc tại Tống quốc, cũng không quá để ý tới chuyện tại Vệ quốc. Quân phu nhân trẻ đẹp mỹ miều, thân phận cao quý, lại không có tình ý gì với quân thượng, nếu như Vệ quốc đại bại thậm chí là vong quốc, đối với Tống quốc mà nói thì bất cứ lúc nào cũng có thể bắm lấy Tề quốc hoặc Sở, Tần quốc. Đối với Nam Tử phu nhân, thì nàng có thể tái giá tùy ý, vẫn mang thân phận cao quý tôn nghiêm như cũ. Nếu như gả cho quân hầu trẻ tuổi, nói không chừng lại càng hợp ý của nàng hơn.

Vệ hầu Cơ Nguyên hừ lạnh một tiếng trong lòng, nhưng hắn biết rằng Công Tôn Mậu nói lời khó nghe như vậy thì quả đúng là một tâm phúc thành thực với hắn. Hơn nữa, tiểu tiện nhân kia chẳng có chút cảm tình nào với hắn, nếu thật sự muốn ả tái giá, nói không chừng ả lại thích quá ả chứ. Công Tôn Mậu thấy Vệ hầu không mở miệng trách mắng, tiếp tục nói:

- Tuy nhiên, quân phu nhân nếu như ở tại Vệ quốc, thì vinh nhục được mất của nàng lại hòa chung vào với Vệ quốc, với quân thượng. Tống công có ái nữ ở đây, cũng tuyệt đối không dám dễ dàng vứt bỏ đồng minh. Quân thượng vì giang sơn xã tắc, vì lê dân trăm họ tại Vệ quốc, cung thỉnh quân phu nhân trở về, điều đó thì đã làm sao? Huống chi nội tình bên trong, có mấy ai biết rõ thực hư đâu?

Vệ hầu khẽ thở dài, nói:

- Thôi được rồi, để quả nhân viết một bức thư, người phái một kẻ thân tín đi làm tín sứ, mau chóng đi tới Tống quốc, giao cho phu nhân.

Tống quốc đô thành Thương Khâu, Nam Tử đứng dưới một gốc mai, khoác trên mình tấm áo lông chồn, đẹp đẽ kiêu sa, hoa nhường nguyệt thẹn.

Vị tín sứ kia vốn là gia tướng trong phủ Công Tôn Bạt, sau khi Công Tôn Bạt dẫn người vào Đế Khâu, được tuyển chọn vào cung làm thị vệ, là thân tín của con Công Tôn Bạt Công Tôn Mậu, đây là lần đầu tiên hắn

được gặp quân phu nhân Nam Tử, tuy từ lâu đã biết tiếng mỹ miều của nàng, hôm nay được gặp tận mắt, không khỏi hơi hoa mắt choáng váng trước vẻ đẹp kiều sa kia.

Hắn sợ thất lễ nên không dám nhìn nhiều, vội cúi thấp đầu, hai tay nâng cao bức thư tín của Vệ hầu gửi sang, đôi mắt chỉ dán xuống đất, nhưng trông thấy đôi giày da hươu của Nam Tử thôi cũng đã thấy đẹp dễ lạ thường, hít hà hương vị mê ly lạ thường của phụ nữ, không biết mùi vị của cặp giò kia tuyệt với tới mức độ nào, không khỏi khô rát cổ họng, nuốt nước bọt ừng ực không thôi.

Tuy rằng Nam Tử phải đi tới Tổng quốc, trong khoảng thời gian này nàng không còn được ở bên cạnh cha mẹ, nhưng dù sao không còn phải nhìn thấy mấy bộ mặt đáng ghét của Vệ hầu và Công Tử Triều, những kẻ luôn khiến nàng phát ngán, cuộc sống trở nên tươi vui vô cùng. Dung mạo trước kia có chút tiêu tụy, giờ đây đã khôi phục lại vẻ lung linh kiều diễm.

Nàng nhận lấy bức thư, bóc ra xem dưới ánh hoa mai, không khỏi bật nụ cười khanh khách.

Tiếng cười kinh động lũ chim khách trên cây, lũ chim vội bay tán loạn, khiến một vài bọt tuyết rơi xuống, những đám bọt tuyết phiêu bồng dưới ánh mắt trời, khẽ thoảng qua khuôn mặt với nụ cười hơi có phần thô lỗ của nàng, vị tín sứ kia nghe vậy ngẩng đầu nhìn cũng không khỏi sửng sốt, tham lam cố nín kéo nhìn thêm chút nữa, rồi mới chịu cúi đầu xuống tiếp.

Nam Tử dứt nụ cười, rồi sau đó lại trầm ngâm trở lại:

- Cha ta mong được kết minh với Vệ, đây là chuyện quốc gia đại sự, đâu phải trò đùa trẻ con, đường đường là Tổng công, nói xuất binh thì nhất định sẽ xuất binh, quốc quân lại không chịu tin, còn lén lút phái người tới gặp ta? Nếu để cha ta biết được sẽ nổi trận lôi đình.

Vị tín sứ thấp thỏm không yên chấp tay nói:

- Quân phu nhân, việc này có mối liên hệ trọng đại, quốc quân không thể không cẩn thận cho được, kính mong quân phu nhân thông cảm cho.

Nam Tử hừ một tiếng, những bọt tuyết trắng xóa bám lên trên mặt lúc này đã hóa thành mấy giọt nước nho nhỏ, nàng lấy từ trong tay áo ra một chiếc khăn lụa, khẽ lau những bọt nước trên mặt, chậm rãi nói:

- Muốn xuất binh cần phải điều binh trước, điều binh phải có khiến tướng, rất nhiều chuyện cần phải chuẩn bị tới. Trong thời gian ngắn ngủi, lẽ nào người Vệ nhất định phải muốn binh mã của người Tổng đến tận nơi thì mới chịu có gan đi đối địch với quân Tấn? Muốn ta trở về nước cũng không phải chuyện khó, chỉ có điều, không phải là vào lúc này, người quay về đi, cứ nói với quốc quân rằng Nam Tử ở cung thành Vệ quốc toàn phải gặp mặt những kẻ đáng ghét, trong lòng không thấy thoải mái, hơn nữa, ta hiếm khi có dịp được quay về nước, bây giờ tiết trời đang rất lạnh, tuyết rơi đầy trời, làm sao có thể quay về đây? Ta phải ở Tổng quốc thêm một thời gian nữa, đợi đến tháng ba năm sau, tết đến xuân về, trăm hoa đua nở, băng tuyết tan hẳn thì ta mới trở về.

Vị tín sứ cung kính nói:

- Quân phu nhân, tiểu nhân phụng mệnh đến đây, quốc quân có lời này muốn tiểu nhân bẩm báo cho phu nhân.

- Ô? - Đôi mắt long lanh của Nam Tử khẽ xoay chuyển, khóe môi nhếch lên lộ ra hàm răng trắng tinh:

- Chuyện gì vậy?

- Quốc quân nói, đại địch trước mắt, lòng người lo lắng, phu nhân về nước có thể ổn định nhân tâm, dám mong phu nhân không ngại cực khổ, mau chóng về nước. Còn về điều mà phu nhân nói... quốc quân đã dặn rằng: nếu như phu nhân quay lại, quả nhân nhất định sẽ đáp ứng mọi yêu cầu của nàng, để nàng vui lòng quay về.

- Vui lòng quay về?

Đôi mắt to tròn như đào hoa của Nam Tử khẽ hấp háy, ẩn chứa trong đó sát khí uy vũ:

- Rất tốt, vậy người cứ về trước đi, nói với quốc quân rằng, hai ngày nữa Nam Tử sẽ dẫn binh khởi hành, quốc quân để ta vui lòng quay về, ta cũng sẽ để quốc quân vui lòng nghênh đón.

Vệ quốc, Đế Khâu, phủ đệ Tề Báo.

Bên ngoài căn phòng tuyết rơi lạnh lẽo, trong căn phòng ấm áp sắc xuân.

Tề Báo, Trữ Sư Phổ, Bắc Cung Hỉ, Công Tử Triều cùng một số đại thần trong triều theo phe cánh của họ đang tề tựu đông đủ trong phòng.

Ghế trên có bốn người ngồi, rất nhiều vũ kỹ mặc y phục rực rỡ hoa lệ, bộ ngực trắng trẻo nõn nà, đang áp vào trong lòng họ, gấp thức ăn rót rượu mời, tiếng cười rộn giã.

Tuy Bắc Cung Hỉ không hợp với Tề Báo, nhưng dù sao cũng là đồng phạm tru sát Công Mạnh Trập, tuy rằng hai người họ tranh đấu quyền lực rất gay gắt, nhưng Bắc cũng lo là một khi Tề Báo bị đổ, Vệ hầu sớm muộn gì cũng sờ gáy khai đao với hắn, vì vậy cho nên tuy Vệ hầu liên tục bày thiện ý, dụ dỗ lấy lòng, nhưng đại sự lớn đến như vậy, hắn vẫn phải thương nghị cùng Tề Báo.

Công Tử Triều chẳng hề quan tâm tới mỹ nhân đang khiêu khích nghịch ngợm trong lòng, nói nhanh với Tề Báo:

- Tề đại phu, cơ hội trời ban đó, đại phu cần phải nắm chặt lấy cơ hội này, xin quốc quân được dẫn binh xuất chinh, tóm lấy binh mã của bọn Công Tôn Bạt, Cừ Bá Ngọc trong tay, bất luận kết quả liên minh với Sở, chống hoành với Tấn thế nào đi chăng nữa, có đại quân trong tay thì chúng ta cũng được bảo đảm.

Hắn lại chấp tay về phía Bắc Cung Hỉ nói:

- Bắc Cung đại phu, chúng ta đều là những kẻ ngồi chung thuyền, được cùng được, mất cùng mất. Ngài nắm giữ quân đội trong triều, quân đội ngoài triều do Tề đại phu nắm giữ, như vậy thì chúng ta có thể nói là vững như bàn thạch rồi. Tề đại phu, Bắc Cung đại phu hết đời này sang đời khác đều là đại tướng của Vệ quốc, giờ đây Công Mạnh Trập đã chết, phóng tầm mắt về Vệ quốc, ngoại trừ hai vị ra thì còn có kẻ nào đủ tư cách dẫn binh xuất chinh đây? Chuyện này Bắc Cung đại phu cũng nên nói một tiếng tốt trước mặt quốc quân. Còn bản công tử cũng sẽ nói tốt cho Tề đại phu trước mặt quốc quân.

Mỹ nhân trong lòng nâng chén rượu, hồn nhiên đưa tới trước môi của hắn, bị Công Tử Triều bắt nhả đẩy ra, tuy hắn có danh vị, nhưng rất nhiều chuyện đại sự Vệ hầu Cơ Nguyên đều không khiến hắn tham dự, sự tin tưởng còn lâu mới bằng Công Tôn Mậu. Tiềm lực của Tề Báo to lớn khủng khiếp, Bắc Cung Hỉ đang nắm giữ đại quyền, Trữ Sư Phổ tuy lực lượng thua kém hơn một chút, nhưng hắn lại là công khanh thế gia suốt mấy trăm năm nay của Vệ quốc, có những mối quan hệ dây mơ rễ má những nhện với rất nhiều thế tộc, lại thêm cả việc hắn đối với ai cũng vui vẻ hòa nhã, không đắc tội với bất kỳ ai cả, nhân duyên cũng khá tốt, tính ra thì căn cơ của hắn là yếu nhất, làm sao mà hắn không căng thẳng lo lắng vạn phần cho được.

Tề Báo có chút dao động trước chủ trương của hắn, hắn khẽ đưa mắt liếc nhìn Công Tử Triều, mỹ nhân ngồi trong lòng Công Tử Triều tuy rằng bị hắn lạnh nhạt thờ ơ, nhưng những vị đại nhân trên đại đường kia duy chỉ có mình Công Tử Triều là anh dũng đạo mạo, những vũ kỹ trong phủ Tề Báo lấy sắc đẹp để dâng tặng cho khách nhân, khi tiếp đãi khách nhân vốn không quan trọng chuyện già xấu ra sao, có điều nhìn thấy mỹ nam tử thì cũng nhiệt tình hơn một chút, lúc đó thấy Công Tử Triều không muốn uống rượu, liền nắm lấy cổ hắn, hôn nhẹ lên những chỗ nhạy cảm, đến cả áo bào cũng được nới lỏng ra, Tề Báo thoáng nhìn qua, thấy lấp ló qua cổ áo của hắn là một chiếc áo lót của nữ tử, nghĩ lại tin đồn về mối quan hệ của hắn với Vệ hầu Cơ Nguyên, Tề Báo không khỏi cảm thấy hậm hực, ngoảnh đầu nhìn về phía Bắc Cung Hỉ.

Bắc Cung Hỉ cầm lấy chén rượu, đang cúi đầu trầm ngâm. Tuy rằng bản thân hắn hiện tại đang nắm giữ quyền lực lớn nhất, thế nhưng căn cơ của tên Tề Báo với chức danh hiểm có là cả thái sư và thái phó còn thâm hậu hơn cả hắn, tiềm lực cũng vô cùng khủng khiếp, nếu thật sự phải đấu một trận, thì cũng chưa biết ai thắng ai thua đâu, đó chính là nguyên nhân vì sao Tề Báo dám tranh quyền cùng hắn. Hơn nữa, cho dù thế lực của hắn mạnh hơn Tề Báo, cũng không thể tru sát Tề Báo được, tự chặt tay của mình, tạo điều kiện cho Vệ hầu trừ khử hắn.

Nếu để cho Tề Báo nắm giữ bên ngoài, thế lực của hắn sẽ càng thêm lớn mạnh, thế nhưng quyền lực đó đã phải trải qua tay của đám Công Tôn Bạt, Cừ Bá Ngọc, Công Mạnh, giống như một thanh kiếm sắc bén treo lơ lửng trên đầu, khiến người ta cứ suốt ngày phải nơm nớp lo sợ. Vả lại, Tề Báo có được thực quyền chính trị của mình, những mâu thuẫn giữa hai người cũng sẽ không kịch liệt đến như vậy.

Nghĩ tới điều này, Bắc Cung Hỉ khẽ gật đầu nói:

- Tử Triều nói phải lắm, lão phu nắm nội quân, Tề đại phu nắm ngoại quân, Trử đại phu nắm quốc khố, sẽ không có ai chống lại chúng ta nữa. Chỉ có điều việc này cần phải thương thảo cho kỹ, quốc quân chưa chắc đã giao đại quân cho Tề đại phu, nhưng bất luận thế nào thì chúng ta cũng phải giúp đỡ Tề đại phu có một phần quyền lực trong đó. Đúng rồi, Tử Triều có kế hoạch gì chưa? - Ta?

Công Tử Triều lúc này mới phát hiện ra mỹ nữ nằm trong lòng đã nói lỏng áo choàng của hắn, hắn vội nắm chặt vạt áo, che đi nội y của mình, thuận tay vỗ mông mỹ nhân kia một cái, bảo nàng tránh ra xa một chút, lúc này mới cười nói:

- Ta ở trong cung đấu pháp với Công Tôn Mậu, nhất thời chưa thể bỏ đi được. Vả lại, ta còn phụ trách việc điều phối quân nhu cho Khánh Kỵ, đến nay Vệ quốc chúng ta cũng muốn chiến tranh, việc này có chút rắc rối, ta cũng cần phải cân nhắc thật kỹ mới được.

Trử Sư Phổ không đồng tình nói:

- Bây giờ là lúc nào rồi mà còn để ý đến tên Khánh Kỵ làm chi?

Công Tử Triều mỉm cười nói:

- Chuyện đã chấp thuận với người ta, thì phải làm cho xong. Hơn nữa Khánh Kỵ giờ đây cũng là quân đồng minh của chúng ta, hắn đánh bại được Cơ Quang, thì Tấn quốc mới từ bỏ dã tâm tiến xuống phía Nam của hắn. Một khi Khánh Kỵ phục quốc thành công, nhận được sự giúp đỡ của chúng ta từ trước, chẳng phải lúc đó sẽ trở thành một trợ lực to lớn cho chúng ta sao?

Trử Sư Phổ lộ ra một nụ cười khinh khỉnh châm biếm trên khuôn mặt mập mạp, hắn đang định nói gì đó, bất chợt nhìn thấy trong ánh mắt Công Tử Triều có thần sắc kỳ lạ nào đó xuất hiện rồi vụt biến mất, trong lòng không khỏi chợt dạ: "Tên Tử Triều này khuôn mặt chất chứa dã tâm, không biết hắn đang suy nghĩ gì vậy nhỉ?"

Trử Sư Phổ là người cẩn trọng chu đáo, trước nay không dễ dàng để đắc tội với người khác, hắn vô tình nhìn thấy thần tình quỷ dị của Công Tử Triều, lời nói giấu cợt đang định thốt ra bỗng không dám nói ra nữa, trong lòng dâng lên vài phần phòng bị.

Khánh Kỵ giữ Văn Chung ở lại nghỉ ngơi một ngày, Văn Chung vội vàng đem tin tức bẩm báo cho Sở vương. Ngày hôm sau liền cáo từ lên đường, Khánh Kỵ đích thân tiễn hắn ra khỏi thành, đến tận con đường mòn qua núi để tới Tùy quốc mới chịu thúc ngựa trở về thành.

Khi hắn vừa vào trong phủ, Quý Tôn Tiểu Man liền luống cuống chạy đến, vẻ mặt rạng rỡ nói:

- Mau lại đây mau lại đây, Lỗ quốc gửi thư tới rồi.

Khánh Kỵ mừng rỡ, vội vàng bước lên bậc, Quý Tôn Tiểu Man kéo một tay hắn dắt đi trong đại sảnh, Khánh Kỵ ngượng cười nói:

- Ngày này, bình tĩnh nào, không cần phải sốt sắng đến như vậy chứ.

Vào trong sảnh, Thúc Tôn Diêu Quang nhìn thấy Quý Tôn Tiểu Man nắm tay Khánh Kỵ, không khỏi đưa ánh mắt hình dao găm phóng về phía nàng, nếu như đôi mắt là con dao, e rằng con dao này đã cắt cụt cánh tay kia của họ. Khánh Kỵ khi bước vào phòng chỉ để ý tới vị tín sứ Lỗ quốc, không chú ý tới thần sắc của nàng. Quý Tôn Tiểu Man cứ như là oan gia mà ông trời sinh ra để đối nghịch với nàng, đôi mắt nhỏ nhắn nhìn thấy rõ biểu lộ của nàng. Quý Tôn Tiểu Man cười khúc khích đắc chí, lòe mặt quỷ dọa trước mặt nàng, dường như vô cùng vui vẻ.

Vị tín sứ kia chính là một thân binh Khánh Kỵ để lại tại Lỗ quốc Phí Thành Phi Hồ cốt, vừa thấy Khánh Kỵ hắn vội vàng bước lên trước quỳ gối nói:

- Nô tài bái kiến công tử.

- Mau đứng dậy đi, mau đứng dậy đi, tình hình Lỗ quốc thế nào rồi?

- Bẩm công tử, sau khi công tử đi, Phi Hồ cốc không thu nạp thêm tân binh nữa, Tôn Vũ tướng quân, Anh Đào tướng quân ngày đêm thao luyện, tổng cộng đã đào tạo được tám nghìn tinh binh. Khi Chúc Dung công tử đến, lại mang theo một nghìn nhân mã, vài ngày trước nghe tin công tử phát binh Sở quốc, Tôn tướng quân và Anh tướng quân lập tức chuẩn bị tập kích Ngô, khi nô tài khởi hành, bọn họ cũng đang nhổ trại, xé nhỏ ra từng tốp đi tới biên giới Ngô quốc rồi tập hợp tại nơi đã định, lúc này chắc là đã đến nơi rồi. Đây là thư của Tôn tướng quân, xin công tử xem qua.

Khánh Kỵ nhận lấy bức thư, khoát tay nói:

- Người ngồi xuống đi.

Dứt lời đi tới ngồi xuống trước ghế thượng tọa giở thư ra xem, căn phòng trở nên yên tĩnh, lặng lẽ dõi theo những thay đổi trên nét mặt của Khánh Kỵ, Quý Tôn Tiểu Man không có việc gì, cũng không chịu ngồi im một chỗ, liền đứng đằng sau lưng Khánh Kỵ, kiễng người lên nhìn bức thư trong tay Khánh Kỵ.

- Hm...!

Thúc Tôn Diêu Quang đằng hắng một tiếng, hung hăng trừng mắt nhìn Quý Tôn Tiểu Man.

Quý Tôn Tiểu Man đưa lại cái nhìn tinh nghịch, ngưỡng ngừng chấp tay đi ra, gần giọng lầm bầm nói:

- Ta xem thì đã làm sao? Có phải là thư tình người viết cho chàng đâu, nếu là mấy thứ vớ vẩn người viết cho chàng, thì cầu xin ta ta cũng không thèm xem.

Khánh Kỵ đọc xong, không nhịn được cười lớn.

Lương Hồ Tử, Thúc Tôn Diêu Quang mắt ghéch như chuông đồng, đồng thanh hỏi:

- Thế nào rồi, có tin tức gì chưa?

Quý Tôn Tiểu Man lúc này bị Thúc Tôn Diêu Quang hục hặc, bây giờ giả bộ ngẩng mặt nhìn trời, ra vẻ ta đây không thèm nghe, nhưng đôi tai thì lại động lên, nghe ngóng thanh âm của Khánh Kỵ.

Khánh Kỵ vỗ bàn rầm một cái, cười khoái trá nói:

- Hay, hay lắm. Ha ha ha..., Tề quốc xuất binh rồi, ha ha ha...

- Thật ư?

Quý Tôn Tiểu Man đang giả ngơ không biết gì là người đầu tiên nhảy cẫng lên, chạy tới bên cạnh hắn, cầm lấy tay đưa đẩy, phấn khích đến nỗi khuôn mặt đỏ gay:

- Tề quốc xuất binh rồi? Hay quá là hay, nước lớn nhất ở phía Đông xuất binh tương trợ, Cơ Quang bị kẹp ở giữa, khó bề chống đỡ, hy vọng phục quốc của ngài đã thành công rồi.

Khánh Kỵ cười nói:

- Chưa hẳn, chưa hẳn, Tề quốc xuất binh là xuất binh, nhưng chưa hẳn đã là giúp ta, mà là nhận lời mời của Cơ Quang mà xuất binh, định xuống phía Nam tham chiến.

- Ách!

Quý Tôn Tiểu Man đẩy mạnh bả vai hắn, tức tối nói:

- Ngài bị ám đầu sao? Người ta đến đánh ngài mà ngài còn vui mừng được?

Khánh Kỵ cười nói:

- Sao mà không vui cho được, hắn muốn tham chiến, cũng cần phải đến đó mới được. Tôn Vũ có mối quan hệ với Tôn thị gia tộc bên Tề quốc, thu được một số thông tin tình báo quan trọng, Cơ Quang muốn mua chuộc các tộc Đông Di cho Tề quốc hồng đồ lấy việc Tề quốc xuất binh, hai phe trong triều đình Tề quốc tranh luận kịch liệt, Điền Khất chủ trương xuất binh, Yên Anh phản đối xuất binh, hai bên tranh cãi loạn xạ ngậu, cuối cùng phe xuất binh chiếm thế thượng phong, phe phản chiến uất ức lắm lắm, liền có người đem tin tức về điều kiện trao đổi để kết minh giữa Cơ Quang với Tề quốc rêu rao ra bên ngoài.

Trần quốc, Tào quốc, Lỗ quốc sát vách Đông Di lo lắng thế lực Tề quốc xâm phạm phía Nam, sẽ gây bất lợi cho họ, đã kết thành liên minh, cùng nhau chống lại Tề binh. Cả người Đông Di cũng tham chiến, quân Tề dù có mạnh cũng nhất thời không thể chiếm thế thượng phong dễ dàng được, hơn nữa những nước đó phát binh chính là sự che chắn tốt nhất cho những hành động của đám người Tôn Vũ. Thủy quân Ngô cho dù biết được, cũng nhất thời không thể đoán ra hướng đi và mục đích của họ, làm sao mà ta không vui được? Ha ha ha...

Giữa Tề và Ngô còn có một vùng đất rộng lớn, không có chính quyền nhà nước, lại có rất nhiều bộ lạc sinh sống, dân cư chủ yếu là do hai bộ lạc Hoài Di và Di Hổ. Người Đông Di vốn là chủ nhân của Tề quốc hiện tại, nhưng bọn họ giống như người Anh-điêng ở khu vực Bắc Mỹ, vùng đất này bị người Chu phong hầu xua đuổi ra khỏi vùng đất cổ xưa, mấy trăm năm nay đã lui ra khỏi toàn bộ khu vực Sơn Đông, sau đó cùng với sự mở rộng của ranh giới Tề quốc, tiếp tục lui về hướng Đông Nam, cuối cùng bị đẩy về dưới hạ du sông Hoài, trở thành khu vực đệm giữa ba nước Tề Lỗ Ngô.

Nếu như tiếp tục bị Tề quốc lấn chiếm xuống phía dưới nữa thì vùng đất của con cháu người Đông Di sau này đến cả một khoảnh nhỏ cũng chẳng còn, bọn họ chỉ có thể đi xuôi theo thượng nguồn sông Hoài, chạy đến biển Hoàng Hải, chiếm cứ vài ngôi đảo nhỏ để sinh sống mà thôi.

Giờ đây ý đồ bành trướng xuống phía Nam của người Tề bại lộ, các nước xung quanh vô cùng bất an, đã ký kết đồng minh cùng nhau kháng Tề, đồng thời, các bộ lạc trong vùng Đông Di như Doanh, Tần, Từ, Hoàng, Giang, Lý cũng triệu tập cuộc họp liên minh các bộ lạc, uống máu ăn thề, tạo thành liên quân, quyết một trận sinh tử với Tề quốc vì vùng đất sinh tồn cuối cùng của họ. Binh mã Tề quốc đã bắt đầu điều động, vốn muốn phò Ngô phạt Sở, lấy lý do đường đường chính chính xuôi xuống phía Nam, nhân lúc họ không phòng bị mà khuếch trương xuống lưu vực Hoàng giang, lúc đó mới chính thức trở thành trợ Ngô phạt Sở, lúc đó sẽ ký kết liên minh với Ngô, vùng duyên hải nổi thành một dải, các nước xung quanh nếu muốn phản kháng sẽ phải mạo hiểm giáp công Nam Bắc, nhưng bây giờ tin tức đã sớm bị tiết lộ, các nước phản ứng mãnh liệt, Tề quốc há miệng mắc quai, đành phải cẩn rằng tiếp tục tiến tới.

Nghe Khánh Kỵ nói nhân quả bên trong, Quý Tôn Tiểu Man và Thúc Tôn Diêu Quang mới hiểu rõ sự tình, không giấu nổi vẻ vui mừng. Sau đó Khánh Kỵ tiết lộ một phần về kế hoạch tập kích Ngô của Tôn Vũ, mọi người đang vui vẻ, bỗng tiếng bước chân rầm rập của một người bước vào điện, chấp tay nói:

- Báo! Công tử, nhận được tin tức từ Sở quốc, Sở vương bị ám sát tại Cửu Phương cốc.

Khánh Kỵ nghe xong, sắc mặt bỗng trắng bệch, hần muốn đứng dậy, nhưng tâm trí khiếp đảm nhất thời không thể nhắc nổi thân mình. Tình hình Sở quốc bây giờ, nếu như Sở vương bị ám sát, lập tức sẽ trở thành đồng cát vụn, các công tử tranh đoạt vương vị, chưa biết liệu có ai toàn tâm toàn ý quyết chiến với Ngô không, và liệu có ai đủ năng lực hiệu triệu quân đội Sở quốc? Tất cả khổ tâm của mình đều tan theo dòng nước mắt.

- Sở vương thế nào rồi, người nói mau đi!

Trông thấy vẻ mặt Khánh Kỵ kinh hãi thất thần, Lương Hồ Tử vội bước tới dò hỏi thám tử.

- Sở vương không sao, tên thích khách đó đơn thương độc mã thâm nhập vào trong núi, lúc ra tay hành thích bị tướng quân Tử Kỳ của Sở quốc lao lên đỡ thay một kiếm cho Sở vương, Tử Kỳ tướng quân chết ngay tại chỗ, tên thích khách kia cũng tự vẫn mà chết.

Khánh Kỵ nghe được thì sững sờ, hần chậm rãi hắt ra một hơi nhẹ nhõm, cơ thể đang đứng khom lưng dần dần ngồi xuống trở lại. Cảm giác vào lúc này... hần rất muốn một tay bóp chết cái tên thám tử chết tiệt kia.

Lương Hồ Tử nghe xong cũng bốc giận trong người, hần tung chân lên đá một cước vào đít của tên thám tử, quát lớn:

- Cút! Lần sau khi báo tin phải nói cho rành mạch rõ ràng, con bà nhà ngươi chứ.

Thám tử kia chẳng hiểu làm sao, lùi thối lui ra ngoài.

Khánh Kỵ và Lương Hồ Tử nhìn nhau, trong mắt đôi phương đều là sự phấn khởi đến cuồng nộ:

- Cơ Quang hành thích, Sở vương gặp nạn mà không chết, lần này mối thù càng lúc càng lớn thêm.

Đáng tiếc, bọn họ đoán đúng kết quả, nhưng lại không đoán đúng quá trình. Kẻ hành thích Sở vương không phải Cơ Quang, mà là một kẻ đã rơi vào quên lãng từ lâu trong con mắt bàn dân thiên hạ. Chỉ là, Ngô Vương Hạp Lư nổi tiếng với thủ đoạn sử dụng thích khách, trong thiên hạ không ai không biết, vụ này không đổ vào đầu hắn thì vào đầu ai?

192. Chương 191: Sở Đô Ngô Doanh

Các tướng đứng dưới điện sắc mặt nghiêm nghị, đều im lặng không thốt lời nào. Tướng quốc Ngũ Tử Tư quét mắt khắp một lượt quần thần đứng đó, bước ra khỏi tấu: “Đại vương nguôi giận, Bá hành sự xưa nay luôn cẩn trọng kĩ càng, nếu không có kẻ sách vện toàn, tuyệt đối không ra tay bừa bãi. Cái thủ đoạn dùng thích khách này, xem ra không giống hành vi của Bá, hay là đội tín sứ của Bá về báo tin rồi tính sau.”

Cơ Quang tím tái mặt mày, phất tay áo mạnh một cái, gằn giọng: “Không phải hắn thì còn ai vào đây nữa, nôn nóng muốn giết Sở vương như vậy, ngoại trừ chúng ta, chỉ còn Tề và Tấn, mà hai nước Tề, Tấn không thể nào hành động nhanh chóng như thế được. Hơn nữa, Tề, Tấn mưu đồ thôn tính thiên hạ, nếu chiến sự ở Sở quốc sớm chấm dứt, bọn họ lấy đâu ra cớ để xuất binh? Họ còn mong ở đây càng loạn lên càng tốt ấy, ngoại trừ họ ra, thiên hạ còn ai muốn giết Sở vương?”

Ngũ Tử Tư lắc đầu nhẹ, mái tóc bạc phất phơ, nói: “Thần cũng nghĩ không ra, chỉ là cảm thấy với tính cách của Bá, đây không giống hành vi của hắn.”

Đúng vào lúc này, có người chạy vội vào điện bẩm báo: “Bẩm đại vương, tín sứ của Bá tướng quân đến.”

Ngũ Tử Tư mừng rỡ: “Mau mau đưa hắn vào điện!”

Cơ Quang đang tức tối đi qua đi lại trên đại điện hứ một tiếng rõ to, quay về chiếc ghế vương vị giữa điện ngồi xuống. Một tên tín sứ vội vàng bước vào, dập đầu hành lễ: “Tiểu nhân phụng lệnh Bá tướng quân, bái kiến đại vương.”

Cơ Quang lại gằn giọng, lạnh lùng chất vấn: “Quả nhân giao ba ngàn quân tinh nhuệ cho hắn, bảo hắn đi Tỳ quốc thưởng thức phong cảnh đó hả? Bá sao lại chỉ phái có một thích khách vào Cửu Phụng cốc ở Tỳ quốc hành thích, hắn phái người về đây là để thỉnh tội với quả nhân đúng không?”

Tên tín sứ sợ hãi quỳ đó, lên tiếng phân bua: “Hồi bẩm đại vương, tên thích khách đó không phải do Bá tướng quân phái đi. Bá tướng quân phái người lên trà trộn vào Tỳ quốc dò thám động tĩnh, mới phát hiện có người hành thích Sở vương.”

Cơ Quang ngỡ người ngạc nhiên: “Quả nhiên không phải là hắn động thủ ư?”

Ánh mắt Cơ Quang hướng về Ngũ Tử Tư như muốn hỏi gì. Ngũ Tử Tư bước tới hỏi tên tín sứ: “Bá hiện giờ đang ở đâu?”

Tên tín sứ trả lời: “Hồi bẩm tướng quốc, Bá tướng quân nghe được tin Sở vương bị hành thích, biết là Sở vương sẽ đề cao cảnh giác, kế hoạch trước đây khó mà tiến hành được nữa, hơn nữa các lộ binh mã cần vương của quân Sở mỗi ngày đi sang Tỳ quốc vô số. Bá tướng quân sợ bị người Sở phát hiện hành tung, đã tránh khỏi đường lớn, dẫn quân mai phục tại các cánh rừng dọc đường từ Tỳ quốc đến Dĩnh Đô, ngoài ra còn phái binh sĩ giả làm tiều phu đi dò thám tin tức liên tục.”

Ngũ Tử Tư nghe xong khen ngợi: “Bá quả nhiên hành sự cẩn trọng, suy nghĩ thấu đáo, biết tùy cơ ứng biến, quả là tài giỏi, hắn phái người về đây gặp đại vương, còn có gì dặn dò không?”

Cơ Quang nghe Ngũ Tử Tư nói vậy, thử nghĩ nếu quả thật thích khách không phải do Bá phái đi, Bá xử lí như thế đương nhiên đáng được khen ngợi, cơn giận trong lòng tiêu tan, cất tiếng hỏi lớn: “Nói mau, Bá phái người về đây còn gì nữa không?”

Tên tín sứ khúm núm: “Đại vương, Bá tướng quân nói các lộ binh mã cần vương không ngừng tập kết về Tỳ quốc, chắc không lâu nữa quân Sở sẽ rời khỏi Tỳ quốc đánh về Dĩnh Đô. Tướng quân vốn nhận lệnh chờ Sở vương tiến về Dĩnh Đô, tập kích vào trung quân chém vua Sở, nhưng giờ Sở vương bị hành thích, đánh rần động cỏ, bên mình chắc chắn tăng thêm nhiều thị vệ hộ tống, nếu theo kế hoạch cũ, e khó đạt hiệu quả, nên tướng quân phái tiểu nhân về đây, nghe lệnh tiếp theo của đại vương có gì thay đổi không ạ.”

Ngũ Tử Tư lại hỏi han một hồi về tình hình của Bá như thế nào, xong quay qua chấp tay bảnbáo: “Đại vương, nếu như đại vương không định về nước Ngô ngay, như vậy theo ý kiến của thần, cánh quân của Bá không cần triệu tập về đây gấp, kế hoạch thích sát Sở vương tuy là thất bại, nhưng chúng ta phải đi một cánh quân mai phục, sau này ắt vô cùng hữu dụng. Theo ý thần đại vương không vội triệu Bá về, cứ ra lệnh cho Bá phục quân ở xung quanh, lúc cần thiết nói không chừng ta có thể tập kích bất ngờ quân Sở.”

Cơ Quang xưa nay luôn nghe theo Ngũ Tử Tư răm rắp, thấy tướng quốc đã có ý vậy, bèn ra lệnh: “Tướng quốc nói phải lắm. Người tức tốc quay về, lệnh cho Bá mai phục quanh đó, giữ liên lạc với quả nhân, chờ mệnh lệnh tiếp hăng tính sau.”

Tên tín sứ dập đầu nhận lệnh xong lui ra. Cơ Quang vuốt râu suy ngẫm: “Kì lạ nhỉ, là ai muốn giết Sở vương chứ? Chẳng lẽ...trong số các hoàng thân quốc thích của Sở có kẻ thấy Sở vương gặp nạn, muốn thừa nước đục thả câu, nhân cơ hội giết hắnhồng cướp ngôi? Thật là khôn kiếpb, làm hỏng cả chuyện lớn của quả nhân.”

Ngũ tử tư lên tiếng: “Đại vương, kẻ đứng sau lưng vụ này e nhất thời không dễ gì lộ diện đâu ạ. Quân Sở mấy ngày tới chắc xua quân đánh trả, mà...Khánh Kỵ lại sớm chiếm giữ thành trì bên kia, chặn đường rút lui của đại quân ta, dụng tâm của hắnhkhông nói ra thì ai cũng biết, bây giờ chúng ta kéo dài thêm ít ngày tháng, một là có thời gian vận chuyển của cải từ Sở về nước để Ngô quốc ta sử dụng sau này, hai là tạo cơ hội xuất quân tham chiến cho hai nước Tề, Tấn, nhưng quân Ngô ta tiến sâu vào đất địch, cổ thủ Dĩnh Đô không phải là cách hay, chúng ta cần bàn bạc kĩ kế hoạch hành động tiếp theo, cứ ngồi đây cổ thủ chỉ bằng chủ động xuất kích, gây cho quân Sở chút thương vong, ngăn cản chúng bao vây phản kích chúng ta, đồng thời việc bố phòng ở Dĩnh Đô cũng phải tăng cường...”

Cơ Quang ngạo mạn cười mỉa: “Về phía Khánh Kỵ, phải thêm nhiều thám mã, chỉ cần hắnhcó ý đồ bỏ đi quay về tập kích Ngô quốc, chúng ta lập tức men theo con đường như kế hoạch đề ra về Ngô chặn đánh hắnh, còn nếu hắnhcứ giao chiến với quân ta ở Sở... Hừ! Đợi khi các chư hầu xuất quân, thiên hạ đại loạn, chúng ta mới quay về Ngô quốc, cứ cho đội quân ô hợp của hắnhở lại đây thu xếp tàn cục này đi, ha ha...”

Còn về quân đội của người Sở, giống như là trăm vạn con cừu non, tuy đông mà vô dụng, đâu phải là đối thủ quân Ngô hùng mạnh của ta. Hơn nữa số quân người Sở triệu tập được sẽ không quá mười vạn, nếu nhiều hơn thì không cần chúng ta ra tay, trong có các nước phụ thuộc nổi lên làm phản, ngoài có các nước chư hầu thừa cơ xâm lấn, Sở quốc lập tức sẽ tiêu đời. Mười vạn quân Sở, cộng thêm hơn hai vạn quân của Khánh Kỵ, cùng lắm là mười ba vạn quân, còn binh mã của ta có bốn vạn, giờ có thêm tù nhân được thả ra của Sở, quân mới chiêu nạp từ đám nô lệ, cộng lại cũng hơn hai vạn. Sáu vạn quân Ngô chống với mười ba vạn liên quân, nếu đối kháng trực mặt thì chúng chiếm ưu thế, nhưng nếu ta cổ thủ thì chúng muốn bao vây, với số quân đó cũng không làm được, ta còn sợ gì bọn chúng nào?”

Ngũ Tử Tư khế nhú mắ, khuyên can: “Đại vương, kiêu binh tất bại! Quân Sở bị chúng ta đánh cho một trận tơi bời, nhưng người Sở tuyệt đối không phải là hoàn toàn vô dụng, số quân Sở dũng cảm tử chiến không thiếu, hơn nữa lần này Khánh Kỵ lại dắ binh khởi sự, càng không thể xem thường, ở đây dù sao cũng là Sở quốc, là thiên hạ của người Sở, đại vương sao lại khinh suất như thế này?”

Ngũ Tử Tư nặng lời chỉ trích, Cơ Quang ngược lại mỉa cười không trách phạt, trong số các đại thần cũng chỉ có Ngũ Tử Tư dám lên tiếng can gián Ngô vương Hạp Lư hung bạo này, mà Cơ Quang lại thích tính cách này của hắnh. Cơ Quang vuốt râu: “Tướng quốc dạy phải lắm, quả nhân biết sai rồi. Giờ các tướng đều ở đây, tướng quốc sẽ nói kế hoạch chúng ta đã nghị định ra cho các tướng nghe xem sao, nếu có gì không ổn, mọi người có thể bàn bạc cho thỏa đáng ngay tại đây.”

“Dạ, xin tuân ý chỉ của đại vương.” Ngũ Tử Tư chấp tay cúi chào, ung dung đứng thẳng người, vắ tay một cái, bên ngoài đại điện lập tức có hai võ sĩ bước vào, một tên cầm theo một cuộn tranh to, khi đứng yên trong điện, hai tên võ sĩ mỗi người cầm một đầu cuộn tranh, từ từ kéo cuộn tranh ra hai hướng, Cơ Quang chăm chú nhìn vào, thấy đó là một tấm bản đồ chi tiết.

Ngũ Tử Tư nói: “Tấm bản đồ này là do thần tìm được trong hoàng cung, thần căn cứ theo tình hình điều động binh mã của đối bên gần đây thêm vào chú thích, vẽ ra tấm bản đồ như mọi người đã thấy. Trên bản đồ có vẽ những điểm và đường màu đỏ, là lực lượng quân ta đang chiếm giữ, còn điểm và đường màu xanh là binh mã của Sở, còn cái tam giác màu xanh lá chính là binh mã của Khánh Kỵ.”

Tấm bản đồ khá lớn, núi non sông ngòi nhìn vào rất rõ ràng, chỉ là trên đó giờ có thêm ba màu đỏ, xanh, xanh lá khiến các tướng nhìn chẳng hiểu gì cả, lúc này nghe Ngũ Tử Tư giải thích, mọi người so sánh với tình hình phân bố binh lực của các bên trong kí ức của mình, thấy quả nhiên chính xác như trong bản đồ.

Theo như bản đồ có thể nhận ra, khu vực xung quanh Dĩnh Đô tập trung nhiều màu đỏ và xanh nhất, trung tâm của màu xanh chính là Cửu Phụng cốc ở Tùy quốc, các tuyến đường hành quân của quân Sở đều đổ về hướng ấy, sau đó hợp lại thành một màu xanh đậm, từ từ di chuyển về hướng Dĩnh Đô. Tòa thành trì phía Đông Nam của Dĩnh Đô, có một tam giác màu xanh lá, chính là nơi quân Khánh Kỵ trú đóng. Cứ điểm của Khánh Kỵ rất nhỏ, vị trí này chính là yếu đạo hai ngã thủy lục từ Ngô quốc đi sang, Khánh Kỵ đóng quân ở đây rõ ràng có ý tạo thế gọng kiềm cùng quân Sở bao vây Dĩnh Đô, còn muốn rút quân không tham gia trận chiến, xua quân lui sang phía Đông vòng lại tiến đánh thẳng vào Ngô quốc cũng rất thuận tiện.

Trên bản đồ một màu đỏ tụ tập lại tại vị trí Dĩnh Đô, mấy con đường trọng yếu xung quanh và một số thành trì nhỏ gần Dĩnh Đô cũng có vài chấm đỏ, như các ngôi sao bao bọc xung quanh mặt trăng ở giữa là Dĩnh Đô vậy. Các tướng có mặt trên đại diện đều là tướng lĩnh thân thuộc của Cơ Quang, họ vừa nhìn thấy tuyến đường đỏ chót vẽ từ Dĩnh Đô ra ngoài thì đã hiểu đó chính là đường rút quân về Ngô mà Ngô vương Hạp Lư quyết định. Ngũ Tử Tư cất cao giọng: “Các tướng xem cho rõ, đám quân cần vương của Sở vương một khi tập hợp lại, chắc chắn từ Tùy quốc tiến thẳng sang phía Đông, chủ soái mười phần có tám chín là Phí Vô Cực, cách đánh của hắn chẳng qua chỉ có hai cách là tấn công thành hoặc bao vây, theo tình hình trước mắt, quân số người Sở huy động được có hạn, hơn nữa quân Sở mới bại trận, lòng quân hoang mang, Phí Vô Cực chưa chắc dám chia quân ra bao vây, sợ bị chúng ta tiêu diệt từng cánh quân, vì thế cho dù gặp trường hợp xấu nhất, chúng ta muốn phá vòng vây về nước cũng dễ như trở bàn tay, đây chính là lí do đại vương muốn mạo hiểm ở lại Dĩnh Đô, Ngũ Viên không ra sức ngăn cản.

Điều duy nhất đáng lo là tâm ý của Khánh Kỵ, hắn định phối hợp với quân Sở giao tranh với quân ta ở đây hay là thừa lúc quân ta chiến đấu với quân Sở lên xua quân về Ngô đánh chiếm Cô Tô thành? Ta phải cẩn trọng chú ý động thái bên Khánh Kỵ, nhưng...mấy vạn binh mã của hắn, muốn điều động cũng không phải chuyện dễ, cho dù muốn xua quân Đông tiến, dọc đường núi non hiểm trở, sông ngòi chằng chịt, chúng chỉ có hai con đường để chọn lựa, trèo đèo vượt suối, san rừng lấp biển, tốc độ hành quân không quá nhanh, nếu như hắn chọn cách đi thuyền men theo Trường Giang, tuy là thuận theo con nước, nhưng Trường Giang quanh co uốn khúc, tính theo tốc độ của thuyền, hắn không thể đi nhanh hơn chúng ta quay về Ngô quốc, hơn nữa ở Ngô có hai vị công tử Phù Khái và Phù Sai chặn địch, chỉ cần chúng ta cẩn thận hành sự, không có gì đáng phải lo ngại.

Trong thành Dĩnh Đô, quân ta đang đóng chủ lực một vạn năm ngàn quân ở đây, ngoài ra tăng cường thêm ba ngàn quân được trang bị nỏ Sở, khoảng tám ngàn quân tù nhân và nô lệ, họ chủ yếu phụ trách việc gia cố thành trì, đào hào sâu và chế tạo cơ giới phòng thủ. Quân số chia ra trấn giữ các con đường trọng yếu là hai vạn quân, các thành trì nhỏ xung quanh Dĩnh Đô có một vạn bốn ngàn quân trấn giữ, Bá dẫn theo ba ngàn quân, tuy quân số ít nhưng đều là quân tinh nhuệ chinh chiến lâu năm trên sa trường, vũ khí sắc bén, giáp trụ đầy đủ, ai cũng được trang bị nỏ mạnh của người Sở, cánh quân mai phục này có tác dụng gây bất ngờ, đợi quân Sở tiến về phía Đông, cánh quân này chính là nhát dao nhọn đâm thẳng vào trái tim người Sở.

Bổ phòng như thế, đảm bảo cho quân ta an tâm ở lại đất Sở, trừ khi có gì sơ suất, bằng không quân ta không gì phải lo ngại. Nhưng đại vương thân phận cao quý, liên hệ đến an nguy xã tắc toàn Ngô quốc, giờ đại vương thân tại Sở quốc, tuy mang bên mình mấy vạn hùng sư, cũng nên đề phòng bất trắc. Nhờ Khánh Kỵ và quân Sở có mưu kế thâm sâu nào ta không đoán ra được, công phá phòng tuyến vững chắc của quân ta, cũng giống như ta thừa lúc người Sở không để ý tiến đánh Dĩnh Đô vậy, lúc đó quân ta phải quyết đoán lập tức rút chạy về nước...”

Nói đến đây, Ngũ Tử Tư ngập ngừng giây lát, Cơ Quang ngắt lời hắn: “Chưa tính đường chiến thắng đã tính đường thất bại, đây chính là tính thận trọng của tướng quốc. Các tướng đừng nghĩ Khánh Kỵ và quân Sở liên minh hung hăng tiến đánh mà e sợ, số quân địch gấp đôi này không vây khốn quả nhân được đâu. Ngộ nhỡ bọn chúng tấn công bất ngờ, đột kích vào thành, quân ta chưa kịp rút đi, lúc đó cứ làm theo kế của tướng quốc, tập hợp quân tinh nhuệ chạy ra thành Đông, đốt lửa khắp thành ngăn cản quân địch, sau khi ra thành ta lấy chiến xa mở đường, bộ binh theo sau, ở giữa áp giải mười vạn dân đen hiện giờ bị quả nhân bắt chuyển sang ở thành Đông, làm vậy dù là Khánh Kỵ hay quân Sở cũng không dám bỏ mặc đám

dân đen này phát động tấn công vào quân ta, phía trước chắc chắn không còn vật cản...”

Các tướng lĩnh thân tại Sở quốc, quả thật có hơi chút lo lắng con đường rút quân, giờ nghe mưu kế độc ác này của Cơ Quang và Ngũ Tử Tư xong, ai nấy vui mừng hơn hở, trong lòng yên tâm phần nào. Ngũ Tử Tư lại chỉ tay lên tấm bản đồ, dừng lại ngay vị trí phía Nam Vân Mộng Trạch, nghiêm nghị: “Tất nhiên, đây chỉ là đề phòng bất trắc thôi, quân Sở và Khánh Kỵ chưa chắc làm gì được quân ta.”

Hắn xua tay cho lính thu tấm bản đồ lại, quay người lại nói tiếp: “Bây giờ lại nói đến trường hợp quân ta đánh bại liên quân Khánh Kỵ và quân Sở, bước tiếp theo nên làm thế nào. Giờ này Tề quốc và Tấn quốc đều đã xuất quân, còn lệnh cho các nước phụ thuộc tham chiến, phía ta có Tề, Tấn, Thái, Đường, Đài, Chu, Đằng, Tiết, Kỷ, Huân mười nước giúp sức, còn phía Sở có Tần, Tào, Lỗ, Trần, Vệ, Tống, Trịnh, Thuần, Hồ, Thẩm, Trần, Hứa và Khánh Kỵ mười ba lộ binh mã tương trợ, các nước như Lữ, Lưu, Phí, Cam, Đơn, Thiệu, Dương, Việt chưa rõ thái độ ngã về phe nào, vẫn đang nghe ngóng chờ thời.

Tề, Tấn là hai nước lớn, quân đội hùng mạnh, nếu hai nước thuận lợi xua quân nam hạ, lúc đó thiên hạ nghe theo, tình thế lập tức thay đổi, các nước chư hầu phe ta chắc chắn làm chủ trung nguyên, chúng ta ở nước Ngô chớp lấy thời cơ mở rộng bờ cõi ra gấp mấy lần, nếu tình hình quả thật phát triển theo hướng ấy, cách bố trí của ta cũng cần kịp thời điều chỉnh...”

Ngũ Tử Tư huyền thuyên không ngớt, chốc chốc Cơ Quang và các tướng lại hỏi hắn vài vấn đề, mọi người bàn luận hết cả buổi sáng, các tướng mới ra khỏi đại điện rời đi, Ngũ Tử Tư theo sau Cơ Quang đi vào hậu cung, lại bàn chi tiết thêm về kế hoạch vạch ra hôm nay hồi lâu, hai người cùng dùng ngự thiện xong, Ngũ Tử Tư cáo lui về phủ.

Một lão thái giám hầu hạ bên cạnh Ngô vương Hạp Lư đi theo hắn định cất tiếng nói gì đó nhưng lại thôi, không ngừng đưa mắt liếc nhìn Ngũ Tử Tư.

Ngũ Tử Tư tuy là mái đầu bạc râm, nhìn có vẻ già hơn tên thái giám kia nhiều, nhưng thật ra hắn chỉ ngoài ba mươi tuổi, tai thính mắt tinh, hành vi của tên thái giám lập tức bị hắn phát hiện, Ngũ Tử Tư giả dò không nhận thấy, cứ bước đến trước tiền điện, lúc này phía trước đã có thị vệ quân Ngô canh giữ, theo quy định thái giám cung nữ trong hoàng cung không được bước vào đó, Ngũ Tử Tư dừng bước, quay đầu lại nhìn tên thái giám già mặt đầy nếp nhăn hỏi: “Nhạn, ngươi có gì muốn nói với ta ư?”

Thì ra tên thái giám này vốn là chỗ quen biết với Ngũ Tử Tư, khi xưa Ngũ Tử Tư còn làm quan ở Sở, Ngũ gia là trọng thần Sở quốc, phụ thân hắn hay ra vào hoàng cung, dẫn theo Ngũ Tử Tư nên hắn và tên thái giám hầu hạ Sở vương này đã quen biết nhau từ đó.

“Tướng quốc đại nhân...” Tên thái giám già này khom lưng nói giọng ồ ồ: “Nhạn có mấy câu muốn nói với đại nhân.”

“Chuyện gì thế?”

“Đại nhân vốn là người Sở, tổ tiên của đại nhân mấy đời ra sức vì nước Sở, trong thành Dĩnh Đô có bao nhiêu gia đình từng là bằng hữu của Ngũ gia. Đại nhân... đại nhân sao lại có thể nghĩ ra mưu kế độc ác này, lấy thường dân vô tội của Sở quốc làm lá chắn thoát thân, bắt họ làm vật thế mạng trên chiến trường chứ?”

Ngũ Tử Tư trừng mắt, bước lên một bước, tức giận hét lên: “To gan, ngươi dám nghe lén kế hoạch của ta và đại vương hả?”

Tên thái giám già tên Nhạn cười khỏ, lồm khồm nói nhỏ: “Nhạn...không dám, Nhạn ở trong cung chỉ là tên thái giám nhỏ hầu hạ người khác, có ai xem Nhạn là con người đâu? Đại nhân và Ngô vương uống rượu nói chuyện to tiếng với nhau, Nhạn đứng bên dưới hầu hạ, không hề nghe Ngô vương và đại nhân bảo lui ra. Nếu đại nhân sợ Nhạn để lộ tin tức, bây giờ xin cứ giết Nhạn đi là xong.”

Ngũ Tử Tư nắm chặt bảo kiếm, lạnh lùng: “Giết người thì có ích gì? Ngươi ra khỏi hoàng cung được sao? Nếu có ngày cần dùng đến kẻ sách ấy, Ngũ Tử Tư ta sợ gì người khắp thiên hạ biết đó là mưu kế do ta bày ra.”

Nhạn lắc đầu nguầy nguậy: “Đại nhân vì muốn trả mối thù gia tộc, dẫn quân đánh về Sở quốc, đuổi Sở vương, hãm hiếp Sở nữ, cướp bóc của cải Sở quốc, giết tướng sĩ của Sở, quất roi vào xác tiên vương, làm bao nhiêu chuyện, cho dù là có thù sâu tựa biển cũng phải nguôi giận rồi chứ... Đốt trụ Dĩnh Đô, đem mười

vạn dân thường vô tội ra làm lá chắn, đại nhân có biết...đó đều là người già trẻ nhỏ? Hành động tàn ác như thế, đại nhân quả thật nhẫn tâm thế này sao?”

Ngũ Tử Tư im lặng giây lát, ngửa mặt lên trời cười to ba tiếng, hai mắt rực lửa, lạnh lùng trừng mắt nhìn vào thái giám Nhận: “Ngũ Viên lúc làm người Sở, nhà tan cửa nát, người Sở có ơn gì với ta nào? Bây giờ Ngũ Viên chỉ còn một thân một mình, đều do Sở quốc mang đến cho ta! Ta ra sức giúp Ngô vương, chinh chiến thảo phạt Sở quốc sao lại cho phép có tình riêng ở đây? Ta không có gì phải day dứt trong lòng cả!”

“Ông...” Thái giám Nhận tức giận sôi gan, Ngũ Tử Tư phất tay một cái, quay lưng bỏ đi.

Thái giám Nhận đuổi theo hai bước, dõi theo bóng dáng Ngũ Tử Tư từ từ đi khỏi, dậm chân mấy cái, rầu rĩ: “Ta đã sớm biết có nói ra cũng không ích gì, Ngũ tướng quốc giờ đây đã khác xa nhị công tử nhiệt tình đôn hậu ngày trước. Người nếu hãy còn nhân tính, sao lại giết chết gã ngư phụ chở người qua sông và cô gái tiếp tế cơm nước cho người để diệt khẩu, còn nói họ là tự vẫn mà chết, người giấu được cả thiên hạ, không qua mắt được người Sở, không qua mắt được lão già này đâu, khi xưa người chỉ là một tiểu tử ở Ngũ gia, một công tử chỉ biết ăn chơi, có ân đức gì mà bắt gã ngư phụ và cô thôn nữ phải hy sinh vì người...”

Hắn quay đầu bước chậm chậm, nhủ thầm: “Làm nhiều điều ác, Ngũ Viên ơi là Ngũ Viên, trời cao có mắt, người sẽ không có kết cục tốt đẹp gì đâu!”

193. Chương 192: Giao Chiến

Một thiếu niên mặc áo lông trắng, đứng trên bức tường thành cũ kĩ, ánh mắt dõi về phương Nam, im lặng như một bức tượng, hồi lâu không thốt lên lời nào.

Những bậc thang cao cao trải dài từ trên tường thành xuống tận mặt đất, khắp nơi phủ một lớp tuyết dày cộm không bị ai quét dọn, hai viên quan dẫn theo mấy tên cung bộc mặc áo ấm đứng hầu ở đó dưới cơn gió lạnh cắt da cắt thịt.

Một viên quan già mặc lễ phục cũ xưa chốc chốc lại dậm chân hít hà phà hơi ấm vào hai lòng bàn tay, quay qua nói nhỏ với viên quan kia xem ra tuổi tác còn già hơn hẳn: “Thiếu Doãn đại nhân, mặt trời xuống núi rồi, thời tiết càng ngày càng lạnh, hay là...khuyên thiên tử về cung thôi, nếu ngại vì cái lạnh ngã bệnh thì nguy, chúng ta sao gánh vác trách nhiệm?”

Lão quan già nua ké bên thở dài một tiếng, hẳn đúng là quá già rồi, đến nỗi phải nhờ một cung bộc dìu lấy mới đứng cho vững được, khi hắn thở dài, những nếp nhăn trên mặt trơ ra như đá, không hề động đậy.

“Bá Tư đại nhân, cứ để thiên tử yên tĩnh thêm chút nữa. Tin tức hôm nay khiến ngài vô cùng thất vọng, trong lòng ngài khó chịu lắm đây. Hừ, những ngày này thiên tử cứ trông ngóng phía bên Sở quốc có tin tốt truyền về, không ngờ lại đợi được tin này, thiên tử còn nhỏ tuổi, sao chịu được cú sốc lớn này chứ?”

Hai lão quan già lại thở dài chán nản, ngẩng đầu lên trông theo Chu thiên tử Cơ đang đứng cô đơn một mình trên tường thành cao chót vót, phía sau lưng họ là hoàng cung xưa cũ lâu ngày không được chỉnh trang, nay đã u ám tàn tạ. Lâu lâu mới có một vài cung nữ và thái giám đi lại trên con đường vắng vẻ trong cung, cứ như hai lão già đang đứng dưới chân tường, khắp nơi đây nhuốm một màu vắng lặng buồn tẻ.

Chu thiên tử Cơ đứng trên tường thành hoàng cung Lạc Ấp, nhìn xuống tòa thành Lạc Ấp không còn chút sinh khí này, sau đó ánh mắt từ từ dõi xuống phương Nam, nhìn vào phía chân trời xa xa, cũng thở dài ngao ngán. Những ngày này hắn cứ mong chờ được một tin tốt gì đó, chờ đợi tin báo thích sát Sở vương thành công truyền về, kết quả lại là tướng quân Sở quốc Tử Kỳ thể mạng, Cơ cảm thấy vô cùng thất vọng.

Sở vương khinh thường quyền uy của Chu thiên tử, tự lập lấy vương hiệu, làm tấm gương xấu cho những nước Ngô, Việt noi theo, đồng thời liên kết các nước chư hầu phía nam Trường Giang, thế lực không ngừng mở rộng sang phương Bắc, nanh vuốt của Sở quốc nay đã giương tới những địa phương cách Lạc Ấp không quá hai trăm dặm, thành mối họa lớn đe dọa thiên tử. Ngô quốc tiến đánh vào Dĩnh Đô, đánh cho Sở quốc ngao mạn một trận toại bởi hoa lá, nếu bây giờ Sở vương mà chết, Sở quốc quần long vô thủ, chư hầu phương nam tranh đoạt lãnh thổ của Sở, cứ thế chinh chiến tiêu hao lực lượng lẫn nhau, sẽ không còn quan tâm việc

xâm lấn về phương Bắc nữa. Các nước chư hầu Chu thất phương Bắc lại còn thừa dịp đánh trả về phương Nam, diệt trừ mối họa lớn này triệt để, thế mà giờ đây tất cả tan theo mây khói rồi.

Chu thiên tử lại thở dài, ánh mắt quay sang hướng Tây Bắc, hai bàn tay lạnh cóng xoa xoa vào nhau tìm chút hơi ấm. Hướng Tây Bắc, là lãnh thổ Tấn quốc, giờ chỉ còn đặt hết hy vọng vào Tấn quốc thôi, mong sao Tấn quốc nhân cơ hội này xuất quân chinh phạt, bình định tên chư hầu man di Sở quốc không chịu thần phục hoàng thất họ Chu này.

Lúc này, đại quân của Tấn quốc đã xua quân nam hạ, nhưng vừa mới đi được một ngày đường, liền bị Triệu Giản Tử phái tín sứ đuổi kịp, thay đổi mệnh lệnh. Từ nam hạ đổi thành đông chinh, vì đại quân hai nước Vệ và Tống đã áp sát biên giới Tấn, Vệ. Phía biên giới Tấn, Trịnh cũng thấy quân Trịnh không ngừng điều động gia tăng quân số, hình như đang mưu toan xâm lược. Lúc này Triệu Giản Tử không dám mạo hiểm xua quân nam hạ, đề phòng Vệ, Tống thừa cơ đánh lén, chỉ còn cách phái người ngăn cản cánh quân nam hạ, quyết định chuyển qua đánh bại liên quân Vệ, Tống trước, đồng thời trấn áp Trịnh quốc rồi tính sau.

Mạnh môn. Liên quân Tống, Vệ đang gấp rút xây chiến hào, đặt doanh trại. Liên quân hai nước chia làm thế gọng kiềm hạ trại hai bên, cách nhau chỉ có vài dặm, chiến kì hai nước phấp phới dưới cơn gió lạnh, các đội binh sĩ hấp tấp qua lại không ngớt, một bầu không khí khẩn trương khi chiến sự sắp nổ ra.

Cách đó một con sông nhỏ, đội quân tiên phong của Tấn và quân đội của Vệ Tống nhìn rõ mặt nhau, doanh trại của quân Tấn cũng đang vội vàng dựng lên, ba đạo quân chỉ cách nhau có mấy dặm. Đại quân của Vệ do Tề Báo làm chủ soái, Công Tôn Bạt làm phó soái, Công Tử Triều làm tiên phong, ba người gấp gáp thị sát quân doanh, đứng ở nơi cao quan sát doanh trại quân Tấn đằng xa.

Cánh quân Tấn tiên phong này doanh trại chen chúc, nhìn vào không thấy giới hạn, ước chừng ít nhất cũng có một vạn năm ngàn quân, ba người chỉ tay về hướng đại doanh quân Tấn, thảo luận phương án tấn công, quyết định được một phương án rồi, sau đó Tề Báo dẫn theo hai người đi về phía doanh trại quân Tống, cùng đại soái thống quân Tống quốc Hiên Viên Hành bàn bạc kế hoạch ứng chiến.

Hiên Viên Hành cũng vừa mới đi thị sát xong doanh trại về, còn chưa kịp cởi áo giáp, nghe báo là chủ soái của quân Vệ đến đây, vội vàng ra đón tiếp ba người vào trong lều bàn chuyện.

Tề Báo giữ chức chủ soái quân Vệ, Công Tôn Bạt làm phó soái, Công Tử Triều làm tiên phong, việc này cũng từng xảy ra tranh chấp kịch liệt trên đại diện Vệ quốc. Mới đầu tuy đám đại thần có quyền lực như Bắc Cung Hỉ hô hào ủng hộ Tề Báo làm chủ soái, nhưng Vệ hầu Cơ Nguyên rất cuộc không chịu giao binh quyền cho Tề Báo, vì chuyện này các phe cánh cãi nhau nảy lửa, việc xuất quân sớm chút tan thành bọt nước.

Lúc này đại quân Tống quốc đã đến, Vệ phu nhân Nam Tử đích thân dẫn đại quân về Đê Khâu, Vệ hầu Cơ Nguyên nghe tin vội dẫn theo văn võ bá quan ra nghênh đón phu nhân, đưa nàng và đại quân Tống quốc đón vào Đê Khâu, lần này dẫn quân về giúp đỡ, Vệ phu nhân Nam Tử có công to lớn, vì thân phận đặc thù của nàng, và địa vị đặc thù trong mối liên minh Tống, Vệ, nên tiếng nói của nàng có ý nghĩa quyết định.

Vệ hầu Cơ Nguyên và Nam Tử bàn bạc riêng một hồi, lại truyền lệnh thượng triều, đồng ý kiến nghị cho Tề Báo làm chủ soái thống lĩnh quân Vệ, nhưng lại kèm theo một điều kiện: đưa Công Tử Triều lên giữ chức tiên phong, tất cả cấm quân thuộc hữu quân dưới trướng Công Tử Triều toàn bộ được đưa cả vào cánh quân tiên phong, điều sang chiến đấu ở biên giới Vệ, Tấn.

Tề Báo quá vui mừng vì được nắm giữ binh quyền, mà Bắc Cung Hỉ có nghĩ đến tuy làm vậy họ sẽ mất đi lực lượng cấm vệ có thể trực tiếp khống chế Vệ hầu, nhưng giờ đây toàn bộ binh quyền đã nằm trong tay, đối với họ mà nói mức độ an toàn cao hơn việc nắm giữ một nửa lực lượng cung vệ, cho nên mặc kệ Công Tử Triều ra sức phản đối, cứ nhận lời thay hần luôn. Không ngờ Vệ hầu lại ra lệnh cho Công Tôn Bạt làm phó soái, cánh quân chủ lực của đại quân Vệ quốc lại được xây dựng bằng người ngựa của Công Tôn Bạt, Cừ Bá Ngọc dẫn vào Đê Khâu hồi trước, làm vậy chẳng khác nào giám sát chặt bọn Tề Báo, sợ hần chiếm dụng quân đội mưu đồ phản loạn.

Giờ đây chủ soái, phó soái, tướng quân tiên phong của quân Vệ bề ngoài ra vẻ đoàn kết một lòng, sau lưng lại không tránh khỏi mưu tính quyền lợi riêng, chỉ là kẻ địch trước mắt, họ đều là người thông minh, chưa ngốc đến nỗi tàn sát lẫn nhau trước sự đe dọa của quân Tấn mà thôi.

Tề Báo nói: “Nguyên soái Hiên Viên, chúng ta vừa quan sát xong tình hình quân Tấn, nghĩ ra một cách phối hợp tấn công quân địch, nay định bàn bạc với nguyên soái coi sao.”

“Hô hô, thế thì tốt quá, Hành cũng định qua mời ba vị tướng quân đến đây cùng bàn đại sự, nào nào, thời tiết lạnh lẽo, chúng ta vào lều ngồi cho ấm rồi hãy từ từ bàn bạc.”

Hiên Viên Hành nói xong liếc mắt về phía Công Tử Triều, hai người là chỗ quen biết khi Tử Triều còn ở Tống, tuy quan hệ giữa họ không được thân thiết lắm, nhưng cũng không phải kẻ thù của nhau, nhưng giờ đây Công Tử Triều đang tối sầm mặt, ánh mắt láo liên không biết đang suy tính việc gì, không thèm chào hỏi người quen cũ một câu.

Hiên Viên Hành chớp chớp mắt, trong đầu vang lên những lời dăn dò bí mật của Nam Tử trước lúc hắn dẫn đại quân lên đường: “Lần này đi sang biên giới Vệ, Tấn, tướng soái quân Vệ bất hòa, đây chính là kết quả tranh đoạt quyền lợi giữa hai phe cánh trong triều đình Vệ quốc, biết chắc là bất lợi cho chiến sự, nhưng cũng không thể không sắp xếp thế này, trận đầu tiên có thể quân ta sẽ gặp bất lợi, nhưng nội loạn đáng lo hơn kẻ địch bên ngoài, một khi thua trận, Vệ hầu có thể nhân cơ hội trị tội Tề Báo, diệt trừ mối đe dọa này, cái này là mượn tay kẻ địch bình định nội loạn, lúc đó Vệ hầu sẽ hạ lệnh cho người thống lĩnh hết liên quân hai nước tái chiến với quân Tấn, người hành sự phải cẩn thận, giữ gìn lực lượng sau này dùng đến.”

“Mặc tướng tuân lệnh.”

“Còn việc này...”

“Mời công chúa cứ nói.”

“Hiên Viên tướng quân, Tử Triều mang nặng dã tâm, lúc ở Tống quốc của ta đã lôi kéo phe cánh, lập mưu nắm giữ triều cương, sau đó trốn sang Vệ quốc, lại nói ngon nói ngọt lấy lòng thương hại của bốn công chúa, lừa lấy lòng tin của ta, giờ có chốn dung thân ở Vệ, hắn cấu kết với bọn gian thần Tề Báo, Bắc Cung Hỉ, mưu đồ khống chế chính sự Vệ quốc, có người này ở đây, hai nước Vệ, Tống không có tháng ngày yên ổn, hắn lấy thân phận là công tử Tống quốc, nếu gây ra chuyện gì bất lợi cho Vệ hầu, không chỉ hại đến uy tín của bốn công chúa, còn gây bất lợi cho mối liên minh mấy trăm năm của hai nước Vệ, Tống. Ý của quốc quân Vệ hầu và ta là..., tìm cơ hội nào đó, người diệt tên Tử Triều này đi, khi Tề Báo, Tử Triều chết đi, Công Tôn Bạt không còn bị hai tên này chế ngự, sẽ thống lĩnh đại quân Vệ quốc, sát cánh cùng tướng quân chống lại kẻ địch quân Tấn.”

“Công chúa yên tâm, mặc tướng đã ghi nhớ rồi ạ.”

Nghĩ đến đây, Hiên Viên Hành khoái chí mỉm cười, lại đưa mắt liếc nhìn Công Tử Triều một cái. Công Tử Triều lòng đầy tâm sự, từ khi hắn bị điều ra tiền tuyến, hắn đã biết ý Nam Tử muốn ra tay với hắn rồi. Hồi trước đắc tội với Nam Tử, hắn không thể nào không chịu nhục đưa thân ra mua vui cho Vệ hầu, hy vọng được Vệ hầu giữ cho tính mạng, cũng cố địa vị ở Vệ quốc. Không ngờ Vệ hầu Cơ Nguyên hận hắn bắn chết huynh trưởng Công Mạnh Trập, giờ lại nghe theo lời Nam Tử, đem hắn ra làm vật hy sinh nơi trận tiền.

Suốt dọc đường hành quân Công Tử Triều ray rứt không yên, hắn không biết Nam Tử đã nhờ cậy Hiên Viên Hành hay là Công Tôn Bạt, cũng có thể là một tên lính nào đó trong quân đội làm thích khách, càng không biết bọn Tề Báo, Bắc Cung Hỉ có bán đứng hắn hùa theo Nam Tử và Vệ hầu âm mưu hại hắn không? Giờ đây Công Tử Triều ăn không ngon ngủ không yên, ngay cả gió rít chim kêu cũng giật mình sợ hãi, tâm thần hoảng loạn.

Công Tử Triều cúi đầu rầu rĩ theo sau mọi người bước vào trong lều, ngồi xuống mơ mơ màng màng trầm tư một mình, đột nhiên nghe tiếng đập bàn cái rầm, hắn giật mình hoảng hốt, chỉ nghe Viên Hiên Hành nói lớn: “Tốt! Quân ta chia làm hai cánh trái phải, thừa lúc quân chủ lực của Tấn chưa đến đánh phủ đầu cho chúng mất hết nhuệ khí. Tử Triều tướng quân, ngài có ý kiến gì?”

“Hả? À được đấy, rất hay! Tử Triều đồng ý...cứ nghe theo ý kiến của các tướng quân.” Công Tử Triều như bồng tỉnh sau giấc mộng, lắp bắp trả lời.

Hiên Viên Hành vuốt râu, nhướn mày: “Tốt, nếu tất cả mọi người đều đồng ý làm vậy, chúng ta cứ tiến hành thôi. Người đầu, mang bản đồ lại đây, chúng ta bàn chi tiết hơn về kế hoạch tác chiến sắp tới nào!”

Lều chỉ huy của Hiên Viên Hành vừa mới dựng xong, bản đồ chưa được treo lên, hai tên lính cung kính bước vào trải tấm bản đồ rộng ra, các tướng đều bước về phía tấm bản đồ bàn bạc, Công Tử Triều cũng ngơ ngác theo sau, tâm trí hẳn lại nhớ về quá khứ trong hoàng cung Đế Khâu...

Hắn mặc một chiếc áo bào trắng, khí khái ung dung, tay cầm cây tiêu bằng tre, đi qua đi lại ở khu vườn thượng uyển, Nam Tử mặt mày tươi tắn, mỉm cười quyến rũ xuất hiện, ánh mắt nàng là tình yêu say đắm và niềm vui kinh ngạc, đó chính là cảnh hắn vừa chạy từ Tổng quốc sang Vệ. Bên tai Tử Triều ong ong, các tướng lĩnh đang luận bàn kế hoạch tấn công quân Tấn, âm thanh hỗn tạp lao xao, bọn họ đang nói gì Tử Triều không nghe thấy câu nào cả.

“Ta...rất cuộc muốn có được gì chứ?” Công Tử Triều tự hỏi trong lòng, nhớ về quá khứ sâu thẳm trong tim, nhớ về Nam Tử, trong lòng trống trải...

“Thùng thùng thùng.....” một hồi trống vang lên lạnh lạnh, mây lững lờ trôi, gió rít mạnh từng cơn. Phía trận địa của Khánh Kỵ bày ra năm mươi chiến xa, một ngàn cung thủ, hai ngàn kiếm thủ, hai ngàn trường mâu thủ, sau lưng là núi cao và sơn cốc hiểm trở, dàn trận chuẩn bị nghênh chiến.

Phía bên kia trên một chiếc chiến xa, cắm cây cờ ghi chữ “Hùng” to tướng, Vương Tôn Hùng râu ria khắp mặt đang uy nghi cầm kích đeo kiếm đứng trên đó.

Khánh Kỵ khẽ nhíu mày, tự nhủ: “Lạ nhỉ? Vương Tôn Hùng dẫn quân đến đây lại không tấn công thành trì, chỉ bày trận ra ngoài sơn cốc, ý hắn muốn thế nào đây?”

A Cừu ngồi trên xe, chỉ mặc áo giáp thân trên, bên dưới chỉ là tấm áo vải thô, đeo kiếm ngang hông, trong tay không cầm vũ khí, đang nắm lấy dây cương của bốn con chiến mã phía trước, cười ha hả: “Công tử, còn phải hỏi sao? Tên cầu tặc Cơ Quang khiếp sợ uy danh của công tử, đâu dám bén mảng tới thành trì của ta chuốc lấy thất bại.”

A Cừu là người điều khiển chiến xa, đừng xem thường hắn chỉ lái chiến xa, thật ra hắn mới là người quan trọng nhất trên đó, một khi đại chiến bắt đầu, hắn phải điều khiển cho tốt cùng lúc mấy con chiến mã, tai phải nghe rõ hiệu lệnh tiến quân rút quân, mắt luôn quan sát diễn biến tình hình trên chiến trường, tránh việc chiến xa đi sâu vào trận địa quân địch không trở ra được, hơn nữa lại không cầm được vũ khí dài hộ thân, vừa vất vả vừa nguy hiểm vô cùng.

Hai phía trái phải Khánh Kỵ đang đứng hai người, bên trái là một thần tiễn thủ, toàn thân mặc giáp, chỉ chừa vai phải ra, tay cầm cung, vai đeo một túi đựng đầy tên, bên phải là Tái Cừu, mặc giáp cầm song kích, phía sau chiến xa không chở theo trống bự, chiếc chiến xa này là để xông pha giết giặc chứ không phải dùng chỉ huy toàn quân.

Khánh Kỵ lắc đầu nguầy nguậy: “Đừng nói vậy, Vương Tôn Hùng trung thành tuyệt đối với Cơ Quang, hơn nữa phiêu dũng thiện chiến, nếu chỉ xét vũ lực cá nhân, hắn không là đối thủ của ta, nhưng chỉ huy quân đội tác chiến, hắn chưa chắc kém ta phần nào đâu. Vương Tôn Hùng dẫn quân đến đây chắc có dụng ý nào đó.”

Tái Cừu kể bên ngạo mạn lên tiếng: “Mặc kệ hắn có dụng ý gì, hắn không tấn công thì chúng ta đánh qua đó, đánh cho hắn tan tác, lúc đó dụng ý gì cũng tiêu tùng.”

Khánh Kỵ cười ha hả, nhíu mày nói: “Tái Cừu à, con người người suy nghĩ đơn giản, nhưng lại là một ý kiến hay. Nếu đã không đoán ra hắn đang có dụng ý gì, chúng ta không đoán nữa, cứ đánh bại hắn rồi tính. Cơ Quang đã ban lệnh xuống, ai giao chiến với Khánh Kỵ ta mà rút lui bỏ chạy, chém! Buông vũ khí đầu hàng, giết cả nhà, nên trận chiến này sẽ ác liệt lắm đây, các người hãy cẩn thận.”

A Cừu nắm chặt dây cương trong tay, lớn tiếng: “Công tử yên tâm, ra lệnh tấn công đi!”

Khánh Kỵ phất tấm áo khoác ra sau lưng, hét lớn: “Tấn công!”

Trên một ngọn núi, Thúc Tôn Diêu Quang và Quý Tôn Tiểu Man đang đứng sát vai nhau theo dõi trận chiến dưới kia, sau lưng hai nàng là hai tì nữ mới tuyển lựa trong tòa thành chiếm được, hai tì nữ cùng ôm một chiếc đàn, cũng dõi mắt về phía dưới núi. Tuy gió lạnh rít mạnh bên người, Thúc Tôn Diêu Quang lại nắm chặt bàn tay đang không ngừng tuôn chảy mồ hôi, miệng lải nhải oán trách: “Thân là chủ tướng, lại

địch thân ra trận, bắt chúng ta gảy đàn thổi sáo ở đây, nhìn chàng giết giặc. Thật là tức chết đi được, người ta đang lo lắng, tâm trí nào mà gảy đàn chứ?”

Quý Tôn Tiểu Man đang xoay xoay một cây tiêu bằng ngọc xanh trên tay, lại đang háo hức theo dõi trận chiến, xem ra có vẻ thích thú lắm. Động tác Khánh Kỵ phất áo choàng về phía sau bị nàng nhìn thấy, cất tiếng khen ngợi: “Oa! Động tác này oai phong lắm liệt, thật là mê người.”

Thúc Tôn Diêu Quang trừng mắt nhìn Tiểu Man, hét lên: “Đừng làm ồn, sắp tấn công rồi đó, chàng thân làm chủ soái lại đích thân dẫn quân ra trận, thật khiến người ta lo lắng.”

Quý Tôn Tiểu Man liếc Diêu Quang một cái, châm chọc: “Chuyện này cũng không biết sao? Đây là trận đầu tiên Khánh Kỵ giao chiến chính diện với quân Ngô, năm ngoái Khánh Kỵ bại trận ở Đại Giang, uy danh bị tổn hại, một năm trôi qua, tướng sĩ quân Ngô càng lúc càng ít sợ hãi hơn, người Ngô không còn e sợ, sau này hẳn xua quân phạt Ngô không biết phải phí bao nhiêu sức lực, chết thêm bao nhiêu tướng sĩ, trận chiến này hẳn đích thân dẫn quân ra trận, nếu đánh cho quân địch thua chạy tan tác, có thể gầy dựng lại uy danh bất khả chiến bại của hắn trong mắt người Ngô, rất có lợi cho chiến sự sau này.”

“Hừ, công nhận là cô cũng có chút hiểu biết đó.”

Quý Tôn Tiểu Man cười đắc ý, chấp tay: “Quá khen, quá khen, không dám nhận, không dám nhận, ta cũng chỉ nghe Kinh tướng quân nói lại thế thôi.”

Thúc Tôn Diêu Quang nghe xong cảm thấy tức tối, nàng hừ một tiếng rõ to: “Cũng không tệ, cô không chiếm lấy công lao về phía mình.”

Lúc này dưới núi tiếng hò hét vang lên, đại quân của Khánh Kỵ bắt đầu lao lên phía trước, chiếc xa lướt đi bằng băng, bụi bay mù mù, đứng trên núi nhìn xa xa xuống dưới, cứ như một đội thiên binh đang cưỡi mây lướt gió tiến lên.

Thúc Tôn Diêu Quang hồi hộp bấu chặt cánh tay của Quý Tôn Tiểu Man, toàn thân run lên, la lên liên hồi: “Giao chiến rồi, giao chiến rồi, ối, cẩn thận chứ! Sao lại phải lao ra tận phía trước, nguy hiểm quá, sợ quá, cái tên A Cừu đáng chết này, sao lại lao nhanh thế không biết, chiến xa hai bên không theo kịp rồi kìa.”

Quý Tôn Tiểu Man bị bấu vào tay đau điếng, hét lên: “Này, cô bấu ta đau quá, có gì mà phải lo lắng, cô lần đầu thấy người ta đánh trận à, sao sợ đến nổi trắng bệch ra rồi?”

Thúc Tôn Diêu Quang giờ mới phát hiện ra mình đang bấu chặt tay Tiểu Man, vội hất tay Tiểu Man ra trách cứ: “Cô không có tình cảm gì cả, lúc ở Ngải thành chúng ta đã nói gì nào? Đuổi cô đi thì không chịu đi, còn tưởng là cô thích chàng lắm, bây giờ chàng xông pha trận mạc, sao không thấy cô có chút lo lắng nào hết vậy? Hừ, ta hiểu rồi, dù sao cô và chàng cũng đâu có hôn ước, nếu chàng có mệnh hệ nào, cô mặc kệ cứ đi lấy người khác đúng vậy không?”

Quý Tôn Tiểu Man thương hại nhìn vào Diêu Quang, lắc đầu nguầy nguậy: “Thật không hiểu cô lo lắng cái gì, hẳn là ai kia chứ? Đệ nhất dũng sĩ Ngô quốc đây! Hẳn là Khánh Kỵ chạy nhanh hơn ngựa, nhảy lên túm được chim bay, sức mạnh quật ngã bò tốt, hẳn ra chiến trường giết giặc có gì mà phải lo lắng, ai chết cũng không đến lượt hẳn đâu, hừ bậy quá, không nói đến chết chóc ở đây. Cô đó, làm ta rối cả lên, ta có...lòng tin với hắn.”

Thúc Tôn Diêu Quang trợn tròn đôi mắt, nhìn vào cô bé Tiểu Man đang ngưỡng mộ sùng bái Khánh Kỵ, sau đó lại dõi mắt theo dõi trận chiến dưới kia, tiếng thét vang trời, bụi bay mù mù, tên bắn như mưa.

Tiểu Man hét lên: “Hừ, điên thật, tên Vương Tôn Hùng đó dám chạy xe lên đơn đả độc đấu với Khánh Kỵ à?”

Ánh mắt của Thúc Tôn Diêu Quang không hề muốn rời khỏi bóng dáng Khánh Kỵ, nhưng nàng quay đầu nhìn theo hướng của Quý Tôn Tiểu Man, chỉ thấy Vương Tôn Hùng đang cầm mâu xông thẳng về phía Khánh Kỵ...

Khánh Kỵ và Vương Tôn Hùng uy nghi đứng trên chiến xa, trừng mắt nhìn nhau, hai người đều mặc giáp da, trên đầu đội mũ giáp bằng đồng, tay cầm trường mâu sắc nhọn, sau lưng hai người bụi bay mù mù, từng hàng chiến xa điên tiết lao vào nhau.

Chiến xa hai bên tụy lao nhanh về trước, nhưng cũng lấy chiến xa của chủ soái làm trung tâm, tạo thành một đội hình tấn công hình chớp, khoảng cách được thu ngắn lại, khi hai bên chỉ còn cách nhau không quá mười trượng, một trận mưa tên vù vù xé gió bắn vào nhau.

Quân của Khánh Kỵ chiếm giữ vị trí phía Bắc, giờ đang thuận gió, thêm vào đó giữa khe núi sức gió thổi mạnh, tất cả tên bắn ra đều bay xa hơn mạnh hơn phía quân Ngô, sau một trận mưa tên, rất nhiều binh sĩ ngã xuống tử trận.

“Đỡ khiên!” Khánh Kỵ hét lớn ra lệnh, sau chiến xa của hắn các kiếm thủ đồng loạt giơ khiên lên, các tấm khiên được bọc bằng da, tạo thành tấm chắn vững chắc đỡ lấy tên từ phía quân Ngô bắn qua, phía trước đội chiến xa dàn hàng ngang tăng tốc lao nhanh, đồng thời các binh sĩ trên đó dùng binh khí trên tay gạt tên bắn tới.

Chiến xa càng lúc càng gần, chiến mã hí vang, hai bên ập vào nhau...

“Đỡ!” Khánh Kỵ và Vương Tôn Hùng hét lên gần như cùng lúc, tay lăm lăm trường mâu.

A Cừu vận sức vào hai vai, cầm cương quất mạnh vào mông bốn con ngựa chiến, ngựa chiến lồng lên lướt qua chiến xa phe địch, Tái Cừu nhỏ lấy một cây trường mâu cắm trên xe, quét thành một vòng tròn lấy thế, chém về phía tên lính Ngô đang điều khiển chiến xa bên kia. Khi hai chiếc chiến xa lướt qua nhau, Khánh Kỵ và Vương Tôn Hùng cùng lúc giơ trường mâu lên, hét to một tiếng, đâm một nhát mạnh về phía đối phương...

194. Chương 193: Huyết Chiến Sa Trường

“Lao nhọn!”

Khánh Kỵ và Vương Tôn Hùng lại cùng lúc hét lớn, Tái Cừu cầm lại thanh trường mâu trên tay lên xe, nhổ ra một cây lao dài gần sáu thước, cán tròn như trứng, chia từ phía sau hướng về trước, đầu mũi lao sắc nhọn chỉ thẳng vào hàng binh sĩ cầm đoản kiếm đang đỡ khiên theo sau sát chiến xa quân Ngô.

Từ trên đồi cao nhìn xuống, chiến xa hai bên cuốn tung một lớp bụi mù mịt, nhìn như một cơn sóng khổng lồ, gầm thét dữ tợn ập vào phía đối phương, khi chiến xa hai bên từng chiếc từng chiếc lướt qua nhau, cứ như hai luồng sóng lớn đập mạnh vào nhau, bọt sóng bật tung tóe lên cao, trong cơn sóng mờ mờ ảo ảo ẩn hiện từng lớp chiến xa, từng hàng chiến sĩ, như một dãy đá ngầm nhô lên giữa sóng biển mênh mông.

Hai cơn sóng va mạnh vào nhau, máu tươi bắn ra nhuộm đỏ cả mặt đất, các binh sĩ đứng trên chiến xa không đâm trúng đối phương bị dính đòn rú lên đau đớn ngã lăn ra, bị chiến xa kéo lê, bị bánh xe nghiền nát, hóa thành mớ thịt bầy nhầy máu me hòa chung với đất đỏ...

Tiếp theo hàng kiếm thủ đựng phải lao nhọn từ chiến xa của đối phương đâm tới, liền bị bật lùi lại mấy mét, dù cho tấm khiên kiên cố thế nào đi nữa, dưới sức công phá từ tốc độ lao nhanh của chiến xa cộng với độ sắc nhọn của cây lao dài, hàng chiến xa va vào hàng kiếm thủ che khiên như cây kim đâm thủng mảnh giấy, các binh sĩ che khiên không phải bị chiến xa hất tung lên trời, thì cả thân người bị lao nhọn đâm xuyên qua ngực lồi theo, rồi sau đó là tên thứ hai, tên thứ ba..., cứ như xiên kẹo hồ lô vậy.

Khi lao nhọn bị chém gãy hoặc chiến xa hết thế lao nhanh không còn tiếp tục đâm tới được nữa, lúc này chiến xa đã lọt vào giữa vòng vây quân địch, bánh xe vẽ theo một vệt máu dài từ từ chạy chậm lại, binh lính trên xe vứt bỏ lao dài, rút kiếm, kích, mâu ra chiến đấu, Khánh Kỵ và Tái Cừu đứng trên xe đâm chém quyết liệt với đám quân Ngô cầm kiếm và trường mâu vây lấy chiến xa. Hàng kiếm thủ và trường mâu thủ bên quân Ngô xông lên huyết chiến với quân chủng cùng loại bên quân của Khánh Kỵ. Khắp chiến trường đều là vang vọng tiếng hò hét xung trận, tiếng giã đạp lên nhau, tiếng binh khí va chạm chan chát, tiếng rú lên đau đớn...

A Cừu tập trung điều khiển chiến xa, không ngừng thúc ngựa thay đổi vị trí, chiến xa vừa di chuyển vừa chiến đấu, tránh cho bị bộ binh kẻ địch vây khốn không thoát ra được, đồng thời đảo mắt nhìn xung quanh trong thiên binh vạn mã, truy tìm chiến xa của chủ tướng phe địch. Các chiến xa khác bên quân Khánh Kỵ cũng đang cố gắng tiếp cận chủ soái, một mặt chiến đấu với quân địch, một mặt thu ngắn khoảng cách từ từ, tiếp ứng lẫn nhau, tránh bị quân địch tấn công cả trước mặt sau lưng.

Mặc dù là vậy, tấm giáp da dày bốn lớp trên người Khánh Kỵ đã có vài chỗ bị đâm thủng, nhiều vết trầy xước, may mà có chiến xa hai bên trợ chiến, cung thủ trên xe và Tái Cừ đang điên tiết bắn giết, Khánh Kỵ mới không bị thụ thương. Còn A Cừ điều khiển chiến xa lúc này đã đổi tư thế từ ngồi thành đứng thẳng, một tay giữ chặt dây cương buộc bốn con chiến mã, một tay cầm đoản kiếm, không ngừng “leng keng leng keng” đỡ gạt binh khí của quân địch đâm tới, hai mắt trợn tròn giận dữ, hơi thở phập phù tung cả lọn râu dưới cằm, nhìn bộ dạng còn đáng sợ hơn cả Khánh Kỵ. (Nói thêm: Khi giáp chiến, muốn vô hiệu hóa chiến xa phe địch cách tốt nhất là tiêu diệt người điều khiển xe, vì người điều khiển xe bận đốc thúc ngựa chiến kéo xe, lại không cầm binh khí dài để chiến đấu được, chỉ còn cách cầm đoản kiếm chống đỡ, do đó quân Ngô chủ yếu tập trung tấn công A Cừ, chỉ cần người điều khiển xe bị tiêu diệt, chiến xa không thể chạy tiếp, lúc đó mới bao vây tiêu diệt binh lính trên xe cũng chưa muộn.)

“Phục binh của Lương Hồ Tử đâu rồi, sao giờ này còn chưa xuất hiện?” Thúc Tôn Diêu Quang đứng trên đồi theo dõi trận chiến, dậm chân liên hồi: “Ta phải xuống dưới kia!”

Quý Tôn Tiểu Man điệu đà xoay xoay cây ngọc tiêu trong tay, quay qua hỏi: “Khánh Kỵ dặn chúng ta đứng ở đây xem náo nhiệt, cô xuống núi chẳng lẽ nhìn rõ hơn khi đứng ở đây à?”

Thúc Tôn Diêu Quang nguyền dài: “Đứng xem ở đây, có bằng trực tiếp xuống đó tham chiến rõ hơn không?” Nói xong không chờ Tiểu Man trả lời quay phắt người bỏ đi.

Quý Tôn Tiểu Man chìa môi nhủ thầm: “Hình như cũng có lí, cô cũng không sợ nguy hiểm, chẳng lẽ ta lại sợ?”

Nghĩ vậy Tiểu Man cũng sải bước đuổi theo, hai tì nữ vội ôm đàn bám theo sau.

Khánh Kỵ đứng trên chiến xa, một mặt cầm trường mâu chiến đấu, một mặt đưa mắt quan sát tình hình chiến sự xung quanh. Lúc này binh sĩ hai bên đã lao vào hỗn chiến loạn xạ, tiếng thét của tướng lĩnh không còn nghe rõ được nữa, chỉ dựa vào tiếng trống tiếng chiêng truyền quân lệnh chỉ huy chiến đấu, đám quân Ngô dám liều chết xông vào Khánh Kỵ ít đi thấy rõ, dù sao Khánh Kỵ cũng từng là tướng quân trẻ tuổi oai danh nhất trong quân đội Ngô quốc, với lại hắn có biệt danh “Muôn người khó địch”, binh lính của Ngô vừa kính nể vừa sợ hãi trước Khánh Kỵ, giờ không có tướng lĩnh đốc chiến, đều cố tránh chiến xa của Khánh Kỵ ra càng xa càng tốt, chỉ quay sang chém giết với đám binh lính bình thường, nhờ thế Khánh Kỵ được lợi tay quan sát tình hình trên chiến trường.

Binh sĩ đôi bên hỗn chiến loạn xạ, bộ binh còn giữ được đội hình, chiến xa một khi lao thẳng về phía quân địch đều xông vào trận địa bộ binh đối phương, dàn chiến xa trước quân địch đông đúc không thể quay đầu lại, cứ thế mà tiến lên giết địch, lúc này Vương Tôn Hùng đã dẫn đội chiến xa và bộ binh quân Ngô xông vào đến tận hậu trận của Khánh Kỵ, tương tự Khánh Kỵ và chiến xa của mình cũng đang ở hậu trận quân Ngô, ở giữa là bộ binh của hai bên đang giao chiến ác liệt.

“Thời cơ này tốt lắm. Lương Hồ Tử từ trên cao đánh ập xuống, chắc sẽ chiếm trọn ưu thế.”

Khánh Kỵ vừa nghĩ đến đây, phía ngang hông chiến trường vang lên tiếng hò hét xung trận. Hai cánh quân đang giao chiến y như hai con sóng mạnh đập vào nhau, bọt sóng tung tóe, ngay bên bìa rừng bên hông đột nhiên có một cánh quân xông thẳng ra lao vào chỗ tiếp giáp giữa hai ngọn sóng, người đi đầu là độc thủ tướng quân Lương Hồ Tử, tay vung thanh kiếm sáng loáng, hai bên trái phải có hai dũng sĩ cầm mâu theo sát, sau lưng Lương Hồ Tử tiếng gào như sấm, đã có mấy trăm người điên cuồng lao ra từ trong rừng, phía sau còn nhiều người liên tiếp ủa ra không ngớt, chẳng biết được hắn có bao nhiêu binh sĩ mai phục tại đây.

Những binh sĩ này đều dùng binh khí thô sơ, xem giống như một thanh gỗ bự, một đầu được bọc bằng đồng, nhưng binh khí này lạ ở chỗ đầu thanh gỗ bự còn tua tủa những chiếc gai nhọn, không dài lắm, chỉ độ nửa thước, những chiếc gai cũng không sắc lắm, vì quá sắc nhọn phải áo giáp sẽ bị gãy, những chiếc gai to bè như ngón tay cái, nếu đập vào người thì chắc lủng một lỗ to, sức sát thương không cần nói cũng hiểu.

Đây chính là lí do Khánh Kỵ trang bị vũ khí do hắn phát minh riêng này cho đám lính mới tuyển mộ, vì sử dụng vũ khí này không cần tập luyện nhiều, chỉ cần có sức khỏe là được, đại đội lang nha bổng được phát huy tối đa sức chiến đấu nhờ vũ khí, đám tân binh mới tuyển lựa là bọn nông dân khỏe mạnh, nếu không thì là bọn lưu manh vô lại hung hăng, tính kỉ luật, tinh thần hợp tác, kĩ năng chiến đấu đều yếu kém, nhưng nếu lựa chọn binh khí phù hợp, thêm vào tính bất ngờ xông ra khi hai bên đang hỗn chiến, trên tay

lại cầm binh khí quá lạ có tác dụng uy hiếp tinh thần địch, mỗi khi lang nha bổng to bự được giơ lên đập xuống, những chiếc gai đồng khoan từng lỗ to trên tấm thân tội nghiệp của quân Ngô, máu thịt văng tung tóe, quân Ngô lập tức hoảng loạn.

Cánh quân này phóng chạy như bay, không ngừng phang lang nha bổng túi bụi vào quân Ngô chắn trước mặt, theo chân Lương Hồ Tử diên cuồng lao lên, chỉ một lúc đã chia tách được người ngựa hai bên đang hỗn chiến ra, sau đó quay sang đám quân Ngô bị sót lại không kịp rút lui, phang tới tấp vào đầu vào cổ của chúng, có cánh quân này nhảy vào tham chiến, quân Ngô bị chia cắt ra làm hai, một trăm chiếc chiến xa và số ít bộ binh theo sau của Vương Tôn Hùng bị kẹt lại ở phía hậu quân của Khánh Kỵ, lúc này bị quân Khánh Kỵ bao vây mấy lớp không thoát ra được, cung tên bắn ào ạt về phía ấy, lính Ngô dính tên lẫn ra chết như rạ, xong quân Khánh Kỵ lại đồng loạt đâm trường mâu, hoặc đâm người, hoặc nhằm vào ngựa, ngựa chết chiến xa không di chuyển được thành ra vật cản trở, cục diện trận chiến thay đổi rõ rệt, ưu thế lúc này hoàn toàn thuộc về quân của Khánh Kỵ.

Còn bên kia chiến tuyến, mấy chục chiến xa của Khánh Kỵ vẫn giữ được đội hình phối hợp, xông pha vào hậu quân của Vương Tôn Hùng, theo sau là kiếm thủ bám sát chiến xa, tiếp cận đại đội trường mâu của quân Ngô, khi giao chiến gần ưu thế về vũ khí lập tức hiện rõ, nhất là đám lính cầm lang nha bổng do Lương Hồ Tử chỉ huy, cứ giơ lên phang vào đầu lính Ngô, dù cho có đội mũ sắt cũng trào óc ra, đám lính thường đâu được đội mũ sắt bảo vệ, bị đập trúng đầu nát cả sọ, bị đánh trúng thân thì rú lên thảm thiết, trong một lúc tiếng kêu la làm binh sĩ quân Ngô hoảng loạn cả lên, không còn ý chí chiến đấu. Đúng lúc này người bên Khánh Kỵ lại la to danh hiệu của hãn, khơi lại kí ức bị lãng quên về chàng trai đệ nhất dũng sĩ Ngô quốc của binh lính Ngô.

Quân Ngô bại trận như núi đổ! Thời hiện đại đã không còn cảnh tác chiến tập hợp mấy vạn người chen chúc chém giết nhau trên chiến trường chật hẹp, trong điện ảnh cũng hiếm khi lột tả được cảnh chân thật của chiến trận, nên khó mà tưởng tượng được cảnh bại trận như núi đổ của quân Ngô lúc này là như thế nào? (Câu này tác giả tự phân bua chẳng?)

Binh sĩ là lá gan của tướng, tướng là linh hồn của binh sĩ, một khi chia cắt binh sĩ và tướng chỉ huy ra, binh sĩ có đông cũng như một nhúm cát rời rạc, nếu thống soái phe địch vốn là người mà binh sĩ e sợ tận đáy lòng, bị tấn công mạnh mẽ sẽ khiếp sợ hơn gấp bội, trong trận chiến hôm nay, không biết là ai dẫn đầu bỏ chạy, chỉ thấy quân Ngô như gặp cơn đại dịch lan tỏa, rất nhanh, binh sĩ phía Ngô mất hết ý chí chiến đấu quay đầu cắm cổ chạy như điên.

Khánh Kỵ cầm mâu oai vệ đứng trên xe, ra lệnh nổi hồi chiêng dừng truy đuổi, cho dù là vậy, đám lính mới của Lương Hồ Tử xưa nay quen thói hung hăng, lại không có ý thức gì về kỉ luật quân đội vẫn diên cuồng truy sát quân Ngô, phải mất hồi lâu mới chịu dừng lại. Khánh Kỵ quay đầu lại nhìn về hậu quân của mình, một trăm chiếc chiến xa của Vương Tôn Hùng bị bao vây tùm tùm lại một chỗ, ra sức chống đỡ một cách tuyệt vọng từng lớp từng lớp binh sĩ không ngừng lao lên của Khánh Kỵ. Nhìn cảnh tượng ấy, như một tảng đá ngầm nhô lên giữa biển khơi, bị từng đợt sóng trắng xóa vỗ ập vào, lúc ẩn lúc hiện.

Khánh Kỵ không nhận được nổi vui mừng, trên môi nở một nụ cười mãn nguyện.

Vào thời này, muốn phân biệt thành phần trong quân đội là rất dễ. Lúc đầu, những người có tư cách mặc áo giáp lên chiến trường chiến đấu, chỉ có quốc dân và quý tộc, quốc dân chính là người ở trong thành thị, còn bọn nông dân chân đất quê mùa, gọi là dã nhân, họ không có tư cách đi đánh trận. Sau này, quy mô chiến tranh ngày càng mở rộng, dân nông thôn cũng bị triệu tập vào quân đội trở thành binh sĩ, nhưng quý tộc, quốc dân, dã nhân có sự phân chia giai cấp rõ ràng, binh lính có tư cách cưỡi chiến xa ra trận, đều xuất thân từ tầng lớp quý tộc, binh lính theo sau chiến xa hỗ trợ tác chiến thì là quốc dân có khả năng chiến đấu cao, có nghĩa là bây giờ quân Ngô bị cắt làm đôi, đám quân Ngô đang bị vây khốn ở hậu quân Khánh Kỵ mới chính là cánh quân chủ lực tinh nhuệ thật sự.

Đám lính mới cầm lang nha bổng đang truy đuổi quân Ngô bỏ chạy không nghe theo hiệu lệnh lui quân, nhưng cũng không dám chống lại đội chiến xa của Khánh Kỵ, đợi khi mấy chục chiếc chiến xa của Khánh Kỵ chạy tới trước mặt quát tháo, đám lưu manh vô lại đang hăng máu này mới chịu dừng lại, kéo lê lang nha bổng dính bê bết máu thịt quay về, trên đường đi tiện thể cúi xuống thu lượm của cải trên xác chết nằm la liệt trên chiến trường.

Đám lính chịu rời bỏ quê hương tông quân này, cho dù là nông dân chân đất, hay là dũng sĩ các nước chư hầu đến đầu quân, tất cả đều là bọn hung hăng, nếu ở thành thị thì trong mắt dân lành họ chẳng qua chỉ là một đám lưu manh vô lại, nhưng trên chiến trường khốc liệt, họ lại trở thành những chiến sĩ trời sinh, thắng lợi trong trận chiến hôm nay, phần lớn được quyết định bởi tính hung bạo của đại đội lang nha bổng này.

Đại đội lang nha bổng từ từ tập hợp lại, dán mắt vào chiến xa quân Ngô đang vất vả chống trả giữa vòng vây, hai mắt chúng lộ rõ tia sáng tham lam. Họ biết những binh lính Ngô đang cưỡi chiến xa kia xuất thân tầng lớp quý tộc, đó mới là người giàu thật sự, tuy khi ra trận không ai mang theo của cải bên mình, nhưng bao nhiêu binh khí, áo giáp, ngọc bội, tất cả đều rất có giá trị, đám lính hung hăng này thêm thường nắm chặt lang nha bổng trong tay, ánh mắt háo hức trông theo thống soái của họ - Độc thủ tướng quân Lương Hổ Tử.

Khánh Kỵ đã đánh xe quay về, lúc này Thúc Tôn Diêu Quang và Quý Tôn Tiểu Man vừa từ trên núi đi xuống. Nhìn thấy hai người, Khánh Kỵ chau mày nói: “Hai nàng sao lại xuống đây? Cứ đứng phía sau chờ đợi, đừng lại gần.”

Dứt lời Khánh Kỵ quay đầu trở lại chiến trường, đứng trên xe hắn nhìn rất rõ, phía không xa đằng kia là chiến xa của Vương Tôn Hùng. Chiến xa đó sắp xông qua hậu quân quay đầu lại, nhưng nay bị đại đội lang nha bổng của Lương Hổ Tử chặn mất đường lui, không nhận được tiếp viện bị bao vây ở giữa, tiến không được lùi cũng không xong, hình như bánh xe của hắn đã bị phá hỏng, lọt thỏm vào hố cát không nhúc nhích được.

Vương Tôn Hùng xem ra cũng có tài chỉ huy, trong lúc lòng quân hoang mang vẫn ra lệnh cho mười mấy chiến xa lại gần, sau đó liền kết đồng chiến xa lại với nhau, tạo thành một lá chắn, tất cả binh sĩ đều nhảy xuống xe, trong cùng là cung thủ, bên ngoài là kiếm thủ trường mâu phối hợp với nhau, tạo thành một đội hình phòng thủ liên hoàn chặt chẽ, bọn chúng không ai hò hét, chỉ cần rắn im lặng tập trung chống trả.

“La to lên, bảo chúng đầu hàng, sẽ được tha mạng!” Khánh Kỵ chăm chú nhìn trong giây lát, hạ giọng ra lệnh.

Tái Cừ lập tức dẫn theo mấy mươi binh sĩ la to mệnh lệnh của Khánh Kỵ, nhưng câu trả lời chỉ là tiếng binh khí leng keng chống cự, một vòng tròn lớn đang vây lấy một vòng tròn nhỏ bên trong, xen giữa hai vòng tròn là một khoảng không hẹp cho binh khí chạm nhau, binh sĩ hai bên đột nhiên im bất chấp chú chiến đấu, giờ chỉ còn nghe thấy tiếng binh khí va nhau, máu văng tung tóe, người bị đâm trúng nhanh chóng đổ rạp xuống, trở thành miếng giẻ bị xung quanh xông vào giẫm đạp lên để lấp vị trí, ngoại trừ tiếng binh khí, hơi thở hỗn hển như trâu của các binh sĩ vang tận bên tai Khánh Kỵ.

Khánh Kỵ nhắm nghiền mắt, thở dài một hơi.

“Công tử, bọn chúng đã quyết tâm chống cự đến cùng, hơn nữa, lão tặc Cơ Quang đã có lệnh, họ cũng không thoát được đâu, tuyệt đối không dám buông vũ khí đầu hàng. Xin công tử đừng mềm lòng.”

Tái Cừ sợ Khánh Kỵ thương hại quân Ngô, sẽ mở một con đường sống cho đám quân địch hung hăng này. Nghe Khánh Kỵ thở dài, vội lên tiếng nhắc nhở.

“Ta biết.”

Khánh Kỵ nhảy phóc xuống xe, đến bên Thúc Tôn Diêu Quang và Quý Tôn Tiểu Man, âu yếm hỏi: “Chiến trường máu me thế này, không sợ à?”

Thúc Tôn Diêu Quang mỉm cười dịu dàng, nhẹ giọng nói: “Không sợ, còn nhớ thiếp từng nói gì với chàng không?”

“Gì vậy?”

“Chàng nếu đi giết người, thiếp sẽ theo chàng đi giết người!”

Khánh Kỵ ngó người, sau đó nở một nụ cười mãn nguyện. Hắn đương nhiên còn nhớ, lúc đó hắn thắng được Thúc Tôn Diêu Quang làm tì nữ của hắn, sau đó sứ giả của Ngô quốc đến Lỗ, Quý Tôn Ý Như có ý e dè,

muốn đuổi hẳn ra khỏi Lỗ quốc, trong hoàn cảnh nguy nan, nàng đã bày tỏ tấm lòng với một vương tử lưu vong như hẳn.

Tiếng binh khí va nhau văng vẳng không ngớt, gió lạnh rít vào trong khe núi, mang theo hơi lạnh từ phương Bắc, tà áo nhuốm máu đỏ của Khánh Kỵ bị gió thổi phất phơ. Khánh Kỵ nắm lấy bàn tay nhỏ nhắn của Thúc Tôn Diêu Quang, quay qua ra lệnh: “Không chịu đầu hàng thì giết sạch, chỉ để lại một mình Vương Tôn Hùng.”

Hai huynh đệ A Cừu, Tái Cừu mở to mắt ra đợi lệnh, khi Khánh Kỵ vừa dứt lời, hai người vội mở miệng hô tuân lệnh rồi chạy đi sắp xếp.

“Ta từng nghe nàng đánh đàn chưa nhỉ?”

“Chàng nói thử xem?”

“Ừm...Hình như là chưa, ta chỉ mới nghe nàng hát.”

Thúc Tôn Diêu Quang cảm thấy lạ: “Có chuyện này ư? Thiếp từng hát cho chàng nghe rồi à?”

Khánh Kỵ nhướn người về phía trước, đặt cằm vào bờ vai thon thả của Diêu Quang, nói nhỏ bên chiếc tai nhỏ nhắn xinh xinh của nàng: “Tất nhiên là có, lúc ở Phỉ thành, trong tấm thất của nàng, nàng ư a ư a...”

“Bốp!” Lưng Khánh Kỵ bị Diêu Quang vỗ mạnh, nàng đỏ mặt nhìn hẳn, đôi mắt ề thẹn, chớp chớp liên hồi.

Khánh Kỵ cười ha hả khoái trá, đứng thẳng người ung dung nói: “Ra đại sảnh, vào tấm thất, lên chiến trường, nữ nhân thế này biết tìm đâu ra? Ha ha, còn nhớ khúc nhạc Bạch thủy thao thao không? Đàn cho ta nghe, thế nào?”

“Được!” Thúc Tôn Diêu Quang nở một nụ cười dịu dàng với Khánh Kỵ.

Tiếng đàn thánh thót vang lên trên chiến trường tràn ngập sát khí, len lỏi giữa ngàn vạn binh sĩ đang hăng say chiến đấu, trong một lúc như át đi mùi tanh của máu, át cả tiếng leng keng khô khốc khi binh khí va nhau.

“Thao thao bạch thủy, bạch thủy thao thao, nam nhi chí khí, vút cao trời xanh, tráng chí chưa thành, khó mà tiêu diêu. Thao thao bạch thủy, bạch thủy thao thao, nam nhi chí khí, vút cao trời xanh, tráng chí chưa thành, khó mà tiêu diêu...”

Khánh Kỵ ngẩng đầu lên nhìn vào bầu trời bao la trên chiến trường, khúc nhạc như một dòng sông nhỏ róc rách len lỏi trong tim hẳn, tâm trí vượt qua thiên sơn vạn thủy, giờ đã bay cao bay xa tận bầu trời Ngô quốc: Tôn Vũ, Anh Đào, các người hiện giờ...đã tấn công vào Ngô hay chưa?

Quý Tôn Tiểu Man hai mắt ngẩn lẹ lăm lăm bước sang một bên, nàng không chịu thừa nhận thấy cảnh Diêu Quang và Khánh Kỵ âu yếm, trong lòng cảm thấy không vui. “Vì gió ở đây thổi mạnh, nên cát bay vào mắt, nhất định là vì lí do này.” Tiểu Man đang tự an ủi trong lòng.

Nàng đưa tay vuốt ve cây tiêu ngọc giắt ở dây lưng, tuy nàng muốn lập tức chứng minh cho Khánh Kỵ thấy, thật ra tài thổi sáo của nàng hay hơn gấp vạn lần tài đánh đàn của Thúc Tôn Diêu Quang, nhưng hiện giờ Tiểu Man lại không muốn cùng hòa tấu với tiếng đàn của Diêu Quang chút nào.

Đưa mắt dáo dác nhìn xung quanh, Tiểu Man phát hiện trên một chiếc chiến xa ngã chổng bánh có treo mớ bụi nhùi gì đó, thì ra là một tấm lưới. Nàng lại gần thu tấm lưới trong tay, nhón gót nhìn Vương Tôn Hùng thọ thương ở vai, đang điên cuồng chống cự như một con hổ bị dồn vào đường cùng, nắm chặt Hàm Quang kiếm trong tay, Tiểu Man đột nhiên nhảy vút lên không trung, nhẹ tựa chim én, lao về phía ấy...

195. Chương 194: Tiết Lộ Bí Mật

“Tam vương tử.”

“Hô hô, người còn nhận ra ta là vương tử à?”

“Thân phận vương tử khắp thiên hạ đều biết, thần sao dám không nhận?”

Sắc mặt Khánh Kỵ trầm xuống, hét hỏi: “Nếu người đã nhận ta là vương tử, sao còn giúp tên nghịch tặc Cơ Quang?”

Vương Tôn Hùng tuy áo giáp rách bươm, trên người vẫn còn bị tấm lưới chụp lấy, đáng vẻ thảm hại, nhưng lại hiên ngang ngẩng cao đầu, lạnh nhạt: “Tiên vương Thọ Mộng có bốn vương tử, Chư Phần, Dư Tế, Di, Quý Trát. Tiên vương có ý truyền ngôi cho Quý Trát, vì Quý Trát từ chối nên ba vị vương tử lần lượt nối ngôi, cho đến khi tổ phụ của ngài lên ngôi, Quý Tử vẫn chưa chịu kế thừa vương vị, ngôi vị theo thứ tự trưởng thứ, phải nên do đương kim đại vương con trai của Chư Phần kế thừa, nhưng tổ phụ ngài lại truyền ngôi cho phụ vương ngài, chủ ta chỉ lấy lại ngôi vị vốn thuộc về mình, sao có thể gọi là nghịch tặc?”

“To gan!” A Cừ đá vào sau gối Vương Tôn Hùng, hắn vừa bị đá quỵ xuống lập tức đứng bật dậy, ngạo mạn nhìn vào Khánh Kỵ, không hề sợ sệt.

Khánh Kỵ cười khẩy, phản bác: “Thứ tự trưởng thứ ư? Người cũng đã nói tiên vương Thọ Mộng có bốn vương tử lại có ý truyền ngôi cho tứ vương tử Quý Trát, thế thì đâu có thứ tự trưởng thứ gì ở đây, lúc đó ngôi báu có phải là chắc chắn thuộc về con trưởng đâu? Quý Tử không chịu lên ngôi, ba vương tử còn lại lần lượt kế thừa vương vị, đó đều là ý của tiên vương, phù hợp lễ pháp. Phụ vương ta kế vị, là nghe theo di mệnh của tiên vương, giao phó quốc gia vào tay người nào, đó phải là di mệnh của tiên vương hợp pháp đời trước, không phải là món hàng tùy ý chuyển nhượng, sao lại nói vốn thuộc về Cơ Quang hả? Tiên vương đã lập thái tử, danh phận quân thần đã định, Cơ Quang sai thích khách giết vua, người có nói cho trời đổ ập xuống, cũng không che giấu được sự thật giết vua đoạt ngôi này.”

Vương Tôn Hùng hứ một tiếng rõ to, ngẩng cao đầu nói: “Vương vị Ngô quốc, vốn là chuyện của Cơ thị Ngô quốc, ai đúng ai sai không liên quan đến Vương Tôn Hùng. Vương Tôn Hùng là tướng lĩnh dưới trướng Ngô vương Hạp Lư, bốn phận phải ra sức vì đại vương, đến chết mới thôi.”

Khánh Kỵ cười to: “Ha ha, người đuổi lí rồi phải không? Nên mới nói ra những lời đứng về phía thân thuộc chứ không đứng về phía lí lẽ. Vương Tôn Hùng, hôm nay người dẫn quân tiến về thành Na Xứ của ta, Cơ Quang phái người đến là có ý gì? Chỉ với số binh mã của người, nếu ta thủ thành, người khó tiến thêm bước nào, giờ ta chủ động ra thành ứng chiến, vẫn cứ đánh cho người bại trận tan tác. Ta cứ cho rằng người có quân mai phục, để đề phòng bất trắc, còn sai Kinh Lâm dẫn quân phòng bị, không ngờ quân của người chạy mất dạng, không hề thấy một binh một tốt tới cứu viện, Cơ Quang bảo người tới nộp mạng đó hả?”

Vương Tôn Hùng lại hứ một tiếng, uất hận mà nói: “Vương Tôn Hùng tướng điện hạ không biết thực hư quân ta, trong một lúc không dám ra thành ứng chiến, nên mới không hề chuẩn bị, nếu không sao để ngài dễ dàng chiến thắng? Thôi vậy, việc đã đến nước này, nói nhiều vô ích, điện hạ muốn giết thì cứ giết, Vương Tôn Hùng mà chau mày thì không là hảo hán.”

Khánh Kỵ cười khoái trá: “Ta giết người có ích gì? Cơ Quang tàn bạo, dùng quân luật hà khắc trị quân còn sợ chưa đủ, còn dùng cả nhà lớn bé thân thuộc vô tội của quân sĩ ra làm con tin, đây không phải là chủ nhân tốt. Nếu đã phạt Sở chiếm cứ Dĩnh Đô thành công, có được kỳ công này lại không biết xuôi theo thời thế, chiêu dụ người Sở, tầm nhìn hạn hẹp, chỉ biết làm cường đạo giết người cướp của, hãm hiếp nữ nhân, đây không phải là đáng minh quân. Tướng quân thần dũng, Khánh Kỵ xưa nay kính phục, sao cứ phải theo hầu hôn quân tàn bạo này chứ? Tướng quân nếu chịu quy thuận Khánh Kỵ, không những giữ được tính mạng, sau này vinh hoa phú quý, phong hầu bá tước, dễ như trở bàn tay, tướng quân có đồng ý không?”

Vương Tôn Hùng hít một hơi dài, mái tóc rối tung phất phơ trong gió, hai mắt bắn ra tia nhìn kiên quyết, hiên ngang nói: “Đa tạ ý tốt của điện hạ, Vương Tôn Hùng đã bái đại vương làm chủ nhân, sao lại có thể tham sống sợ chết đầu hàng người khác? Nếu giờ ta làm vậy, điện hạ không sợ sau này ta lại vì muốn được tính mạng đầu hàng kẻ khác ư? Điện hạ không cần nhiều lời, xin hãy cho Vương Tôn Hùng được toại nguyện.”

Khánh Kỵ trừng mắt nghiêm nghị: “Người không chịu đầu hàng thật ư?”

“Xoạt, xoạt!” Hai tiếng gõ lộn vang lên, hai thanh đao sáng choang lập tức được kê vào cổ Vương Tôn Hùng, hắn không hề tỏ ra sợ hãi, ngược cổ lên nhắm nghiền mắt, ầm ầm cất tiếng: “Không cần nhiều lời, muốn giết cứ giết!”

“Ha ha, quả nhiên là một trang hảo hán!” Khánh Kỵ khen xong, lắc đầu than thở: “Ta có thể không giết

Yêu Ly, sao lại nỡ giết người chứ? Hầy! Chỉ là tiếc cho một trang nam tử hán nhà người, lại ra sức cho tên nghịch tặc Cơ Quang tàn bạo, tiếc thay, tiếc thay...”

Vương Tôn Hùng nổi giận đùng đùng: “Điện hạ muốn giết ta thì cứ việc ra lệnh, hà tất sỉ nhục đại vương.”

Khánh Kỵ nhìn chăm chú vào hắc hòi lâu, Vương Tôn Hùng không hề né tránh tia nhìn của Khánh Kỵ, Khánh Kỵ lại mỉm cười, xua tay: “Khá lắm, quả nhiên là anh hùng, thả hắc ra!”

“Cái gì?” Tướng lĩnh xung quanh đồng loạt kêu lên.

Khánh Kỵ không hề chớp mắt, nói giọng đều đều: “Ta nói, thả hắc ra, đây là quân lệnh!”

“...Tuân lệnh!” A Cừu, Tái Cừu cố chế ngự cơn giận, xua tay cho hai tên lính kề dao vào cổ Vương Tôn Hùng lui xuống, Vương Tôn Hùng ngờ người ra giây lát, về mặt nghi ngờ hỏi: “Điện hạ...muốn thả ta đi?”

Khánh Kỵ hứ một tiếng: “Người không chịu đầu hàng, giữ lại trong quân ta để tốn cơm gạo à? Biến, mau biến cho ta!”

Vương Tôn Hùng bước lùi hai bước, ánh mắt dò xét một lượt, sau đó đứng thẳng người, chấp tay vái lạy Khánh Kỵ một cái, quay sang phía Quý Tôn Tiểu Man đang đứng gần đó, lên tiếng hỏi: “Xin hỏi cao danh quý tánh của cô nương là gì?”

Vừa nãy giao chiến, hắc tuy bị Quý Tôn Tiểu Man chụp lưới bắt giữ, nhưng cũng đâm một mâu hất tung mũ sắt của Tiểu Man, nhìn thấy búi tóc của nàng đã biết đây không phải là một thiếu niên, mà là một cô nương chưa được hứa gả cho ai.

Quý Tôn Tiểu Man vênh mặt khoái chí, đáp lời: “Lỗ nhân Quý Tôn Tiểu Man, thế nào, người không phục kiếm pháp của ta hử?”

Vương Tôn Hùng mỉm cười: “Kiếm thuật của cô nương kỳ lạ, Vương Tôn Hùng mới gặp lần đầu, trong lòng rất là khâm phục, hôm nay bị cô nương bắt giữ, hy vọng sau này trên sa trường, Vương Tôn Hùng lại có cơ hội tiếp chiến cô nương. Xin phép cáo từ!”

Dứt lời, Vương Tôn Hùng quay phắt người bước đi, cũng không nói thêm lời nào với Khánh Kỵ. Khánh Kỵ quả nhiên không sai người ngăn cản, nhìn trừng trừng dõi theo Vương Tôn Hùng đi xuyên qua từng lớp từng lớp binh sĩ đội ngũ chỉnh tề, hiên ngang bỏ đi.

“Này!” Quý Tôn Tiểu Man quay sang Khánh Kỵ, mở to đôi mắt đen láy, vẻ hậm hực: “Ngài hay nhỉ, người ta phí bao nhiêu công sức, còn sém bị hắc đâm chết mới bắt được hắc, ngài sao lại thả cho hắc đi? Người này cứng đầu như trâu, sau này chắc chắn sẽ lại đối địch với ngài đó.”

Khánh Kỵ dõi theo bóng dáng Vương Tôn Hùng giờ đã đi xa, ánh mắt sáng lên, nói: “Ta biết, nhưng giết một mình hắc có ích gì? Chỉ bằng thả cho hắc về, lại làm nguoi ngoại cơn giận của người Ngô, đập tan sĩ khí chiến đấu của chúng. Cơ Quang đã có lệnh, ai rút lui bỏ chạy, giết! Ai buông vũ khí đầu hàng, giết cả nhà! Vừa nãy các binh sĩ bỏ chạy, không biết hắc có giết hay không? Vương Tôn Hùng là ái tướng của Cơ Quang, lần này đại bại, tổn thất nghiêm trọng, không biết hắc có giết hay không?”

Lần này thảm bại, không phải tướng sĩ của Vương Tôn Hùng không nghe lệnh liều chết, nếu giết cả sẽ làm tướng sĩ quân Ngô sợ hãi, một khi nắm bắt thời cơ không đúng, còn có thể ép quân Ngô tạo phản, còn nếu không giết, quân lệnh của hắc nói ra không thực hiện, sau này quân Ngô giao chiến với ta, chắc sẽ không ngoan cường chống cự như hôm nay nữa.”

“Ồ...” Quý Tôn Tiểu Man kể ra cũng hiểu chuyện, nghe lời Khánh Kỵ giải thích, lập tức hóa giận thành vui: “Không ngờ chỉ một tên tù binh mà có tác dụng lớn thế này, ngài lợi hại quá!”

Khánh Kỵ mỉm cười khoái trá: “Ha ha, điều đó đương nhiên, cho dù là một hòn đá, ta cũng bắt nó chảy dầu ra... (1) À phải rồi, nàng đừng lái sang chuyện khác!”

Khánh Kỵ làm mặt giận, hỏi: “Ai cho nàng ra tay hử? Nếu không may nàng bị thương thì ta sao ăn nói với Quý thị Lỗ quốc? Còn nữa, Vương Tôn Hùng hỏi tên nàng, sao nàng lại nói cho hắc biết?”

Quý Tôn Tiểu Man bị Khánh Kỵ trách mắng giữa chốn đông người, khuôn mặt đỏ chít vì xấu hổ, phụng phịu: “Lại là ta không đúng ư? Tên của bốn cô nương đây xấu lắm hay sao mà không nói cho người khác biết được chứ?”

“Đương nhiên là không nói ra được rồi! Hừ, bây giờ khắp thiên hạ không ai không chú ý chiến sự ở Sở quốc, Vương Tôn Hùng quay về nói ra, lúc đó khắp thiên hạ đều biết Lỗ nhân Quý Tôn Tiểu Man đang ở trong quân Khánh Kỵ ta, Lỗ quân và Quý Tôn Ý Như mà nghe nói thì...”

“Chết rồi!” Quý Tôn Tiểu Man nhảy dựng lên hốt hoảng, sau đó xoay một cái rút kiếm ra, nhón chân nhìn dáo dác xung quanh, Khánh Kỵ thấy bộ dạng của nàng ta, cảm thấy kỳ lạ hỏi: “Nàng làm gì vậy?”

“Mau tìm cho ta một chiếc chiến xa.”

“Nàng muốn bỏ trốn? Trốn đi đâu chứ?”

“Hừ! Đã trốn đến tận Sở quốc rồi, còn trốn được đi đâu nữa? Chẳng lẽ trốn vào bộ lạc của người Tây Dịch à? Ta phải đuổi theo tên Vương Tôn Hùng mới được ngài thả ra, giết người diệt khẩu.”

(1) Vết dầu từ đá: Đây không phải là một lời nói bông đùa của Khánh Kỵ mà là một câu nói lịch sử của nhà hóa học F. Bergius (1884 - 1949) người Đức. Khi còn bé Bergius tuy chỉ chơi bởi lều lổng nhưng lại hay tỏ ra hiểu biết và lừa cô bạn gái của mình rằng “Anh có thể ép dầu ra từ đá”, về sau khi cô gái lớn lên nhận ra bản chất của Bergius thì cô quay lưng lại với ông. Bergius đau khổ và lao đầu vào học, cuối cùng ông chứng minh được rằng: Đúng là có thể ép dầu ra từ đá! Từ trong than luyện chế thành nhiên liệu lỏng!

Ông nhận được giải Nobel hóa học, khi đứng trên bục nhận giải, Bergius lại hồi tưởng tới người bạn gái thuở nào.

Chỉ tiếc rằng nàng đã qua đời, không kịp nhìn thấy thành công của ông. “Thì ra Cơ Quang muốn nhân lúc các cánh quân cần vương của Sở chưa ổn định, tấn công Quyền Ấp, lại lo lắng chúng ta và người Sở đưa tin lẫn nhau, sợ ta xuất binh cứu viện, nên mới phái Vương Tôn Hùng dẫn quân từ Ngự Phấn đến đây, khống chế quân ta hành động. Chỉ là hẳn không ngờ tới ta đang định mượn trận chiến này lập uy, lại chủ động xuất kích, đánh cho Vương Tôn Hùng không kịp trở tay. Thế nhưng...Quyền Ấp bị quân Ngô chiếm giữ, sẽ gây bất lợi lớn cho quân ta đấy.”

Khánh Kỵ nhíu chặt mày nghiêm nghị: “Từ mục đích này mà nói, quân Ngô tuy bại trận, thật ra chúng vẫn chiếm phần thắng.” Khánh Kỵ bước đến bức bản đồ chỉ lên đó, nói: “Các người xem, phía trước mặt chúng ta là Dĩnh Đô, mặt phải là Quyền Ấp, mặt trái là Ngự Phấn. Hai cánh quân từ Quyền Ấp và Ngự Phấn của Cơ Quang kẹp chặt chúng ta ở giữa, chúng ta muốn tấn công Dĩnh Đô, lúc nào cũng phải phòng bị hai bên hông, sợ quân Ngô tập kích, còn nếu chúng ta tấn công một phía, cánh quân khác của chúng sẽ chặn hướng rút lui của ta, nếu ta chia quân hai ngã cùng lúc tấn công quân địch hai cánh, binh lực có đủ hay không còn chưa biết, với lại quân Ngô ở Dĩnh Đô lúc nào cũng có thể tăng viện, khó lắm đây.”

Yểm Dư công tử gật gù: “Đúng vậy, quân địch ở Quyền Ấp, đóng gần con sông Bá Tân của chúng ta, sau này chúng ta phải cẩn thận đề phòng bọn chúng. Theo tình hình này ta không khinh suất hành động được rồi, tiên phong của quân Sở bị xơi mất một nửa, tàn quân của họ hiện đang đóng tại sông Dư La, đợi đại quân của tướng quân Tử Tây đến phối hợp, chúng ta cũng phải chờ đợi, chỉ cần đợi đại quân của người Sở đánh đến chiếm giữ nơi trọng yếu, đánh lũng một chỗ trong lá chắn phòng ngự của Cơ Quang, chúng ta mới có thể hành động.”

Khánh Kỵ gật đầu đồng ý: “Ừ, giờ thứ quan trọng nhất chính là tin tức, nhưng giờ đây nước Sở hỗn loạn khắp nơi, tin tức truyền đưa khó khăn, quân đội của phe địch và phe ta lại phân bố đan xen lẫn nhau, trong lúc này khó thiết lập một nơi đưa nhận tin cố định, chỉ có thể phái ra thám mã ước lượng vị trí và quân số của kẻ địch, khó nắm được thông tin tình báo có giá trị hơn thế.”

Lương Hồ Tử ngao ngán góp lời: “Thế cũng hết cách, quan lại cai quản của người Sở xung quanh đây người thì bỏ trốn, người thì chết mất tiêu, cơ sở cai trị của người Sở ở khu vực này đã bị tê liệt, muốn kịp lúc thu thập thông tin tình báo, e là ngay cả quân Sở cũng không làm được, nói gì đến đám người ngoài như chúng ta đây.”

Khánh Kỵ khẽ gật đầu: “Đúng vậy, muốn kịp thời truyền tin và thu nhặt thông tin tình báo cần đặt một địa điểm thỏa thuận cố định, hiện nay chúng ta không làm được chuyện này, nhưng người của Cơ Quang cũng không làm được giống ta, thế mới nói, về mặt này, ta và địch không ai chiếm ưu thế.”

Khánh Kỵ bước về chỗ ngồi xuống, nói tiếp: “Nếu đã là vậy, đối địch với Cơ Quang, ta vẫn có lòng tin, giờ điều ta lo lắng chính là phía bên Ngô quốc kia.”

Hắn ngẩng đầu lên, tầm mắt như nhìn xuyên qua bức vách, hướng về nơi xa xăm ngoài kia: “Truyền đưa tin tức là một vấn đề khó khăn, không thể kịp thời biết được tình hình bên Chúc Dung hoàng thúc và Tôn Vũ, Anh Đào thế nào, chúng ta không phối hợp nhịp nhàng tác chiến với họ được. Bây giờ quân trấn giữ ở Ngô quốc tuy không nhiều, nhưng dù sao chúng cũng chiếm trọn ưu thế địa lợi nhân hòa, cũng may có Chúc Dung hoàng thúc ở trong quân, ít nhiều cũng vớt vát được chút giúp sức trong quân Ngô, điều chúng ta có thể làm bây giờ là chế ngự đại quân của Cơ Quang, một khi phía Chúc Dung hoàng thúc tập kích thành công, đoạt lấy Cô Tô thành, lúc đó tín sứ của ta và của Phù Sai sẽ cùng lúc chạy sang Sở đưa tin, thắng thua là vào lúc ấy, chính là lúc quân đội của ta chạy đua với quân đội của Cơ Quang, xem ai sớm quay về Ngô quốc trước tiên.”

Nói đến đây, Khánh Kỵ ngáp ngừng giây lát, cười chua chát: “Cho nên dù cho Chúc Dung hoàng thúc có thuận lợi chiếm giữ Cô Tô thành, cũng không chắc chắn chúng ta giành được thắng lợi, mà phải xem tín sứ của phe nào tới trước, ai quay về Ngô quốc trước tiên. Trong tình cảnh tin tức truyền đi chậm chạp khó khăn thế này, phải phối hợp tác chiến từ xa đúng là xưa nay mới xuất hiện lần đầu. Có nhiều khi, thắng bại lại được quyết định bởi ý trời...”

Cô Tô thành mới được xây dựng không lâu, bá tánh và các hộ giàu có trong thành đều di cư từ khắp mọi miền đến đây. Nằm ở vị trí trung tâm Cô Tô thành, hoàng cung Ngô quốc giống một tòa thành nhỏ nằm trong tòa thành lớn, tuy không nguy nga tráng lệ như hoàng cung của các nước chư hầu trung nguyên, nhưng nhìn vào cũng khá là hùng vĩ.

Một con tuần mã phi từ trong hoàng cung ra ngoài, phía trước là đội xe ngựa được cấm quân và thái giám hộ tống đang đi vào trong cung, trên xe chất đầy ngọc ngà châu báu, gấm vóc lụa là, vàng bạc vũ khí lấy từ Dĩnh Đô Sở quốc, giờ đã được vận chuyển từ Sở về, số của cải này nhiều gấp ba lần số của cải chứa trong hoàng cung Ngô quốc, phía xa đội xe, tàu thuyền chở của cải từ Sở quốc quay về vẫn còn xếp hàng dài không ngớt.

Nhìn thấy chàng thanh niên đang ngồi trên ngựa, đám cấm quân và thái giám vội vàng dừng lại hành lễ với hắn, chàng thanh niên kia không thèm để ý đến chúng, quất roi vào mông ngựa, lướt nhanh ra ngoài cổng hoàng cung. Hắn mặc chiếc áo xanh lá đậm, trên có thêu họa tiết núi non long phụng, búi tóc bằng một cây trâm ngọc phỉ thúy, mặt mày sáng sủa, thần khí cao ngạo, là một nam tử khôi ngô tuấn tú.

Người này chính là con trai của Ngô vương Hạp Lư, đương kim thái tử Phù Sai của Ngô quốc.

Phía bên ngoài hoàng cung được phân chia ra các khu vực khác nhau, càng về phía ngoài, tuy cũng có đình đài lầu các, nhưng phần lớn là vùng đất cây cối um tùm, đan xen còn có nhiều mảnh vườn trồng rau quả xanh tươi. Vào thời này trong hoàng cung cũng có khu vực trồng rau trái tự cung tự cấp, bên ngoài cũng không ngoại lệ, trong Cô Tô thành bố trí rất nhiều đất trồng, một khi xảy ra chiến tranh, chỉ cần trong thành có nguồn nước, bị vây khốn ba đến năm năm không lo về lương thực.

Phía ruộng lúa trước mặt xuất hiện một cây cầu, trên cầu đang có hai mươi mấy tên lính đứng đó, thấy Phù Sai đi đến, mọi người vội thi nhau hành lễ, Phù Sai giong roi ngựa lên chỉ nhẹ về phía trước, sau đó phóng ngựa lướt qua mặt mấy tên lính, đám lính liền chạy bám theo sau.

Ngựa chiến từ từ chạy chậm lại, đi dọc con đường chính dẫn ra tận cổng hoàng cung, đám binh sĩ hợp sức đẩy cánh cửa dây cộm nặng nề ra, Phù Sai phóng ngựa ra ngoài, theo sau là hai mươi mấy tên vệ sĩ, khi hắn ra ngoài rồi cánh cổng đóng sầm lại. Trước mặt trái phải có hai tòa lầu cao ngất, Phù Sai nắm chặt cương ngựa, ngẩng đầu nhìn vào bầu trời trong xanh, một cơn gió thoảng qua, cơn gió mang đến giọng ca ngọt ngào của một nữ nhân.

“Một năm mới bắt đầu rồi, mà thiên hạ cũng bắt đầu đại loạn.” Phù Sai nghĩ: “Tề Tần liên thủ nam chinh, Sở Tần liên minh chống cự, chư hầu khắp thiên hạ đều ngã vào hai bên chiến tuyến, một trận đại loạn sắp

bắt đầu diễn ra. Mà Ngô quốc, có điều kiện địa lí được ông trời ưu đãi, Ngô quốc nằm ngay gốc Đông Nam, phía Bắc có Trường Giang hiểm trở, phía Nam chỉ là một Việt quốc nhỏ bé, phía Đông là biển cả, còn về phía Tây, chính là Sở quốc.

Sở quốc nhìn bề ngoài có vẻ rộng lớn, giờ bị phụ vương tấn công vào tận Dĩnh Đô, Tề Tấn một khi xua quân nam hạ, liên quân Sở Tần tự lo thân mình còn chưa xong, vốn không lo nổi chuyện của Ngô quốc, ngọn lửa chiến tranh đang thiêu rụi khắp thiên hạ này khó mà cháy lan tới Ngô quốc. Ngô quốc có uy danh đánh thắng Sở quốc, lại chiếm lấy số của cải tích trữ mấy trăm năm của Sở làm vốn, thừa lúc thiên hạ đại loạn, nỗ lực xây dựng quân đội, đợi khi nguyên khí các nước đại thương, Ngô quốc đã thành bá chủ Đông Nam, muốn tranh đoạt ngôi bá chủ thiên hạ, cũng không phải là không có cơ hội.”

Nghĩ đến đây, Phù Sai không khỏi máu nóng sôi sục trong tim.

“Thái tử, chúng ta đi đâu ạ?” Thị vệ trưởng bước lên cung kính hỏi chuyện.

Phù Sai quát nhẹ roi ngựa, cười khoái trá: “Cứ đi thông dong vài nơi, bây giờ người Đông Di làm loạn, cùng Lỗ quốc kháng Tề, đại đạo Triển Chích thừa cơ dấy binh tạo phản, cùng nước Tề trong ứng ngoại hợp. Hí, cách nhau con sông Trường Giang, chúng ta cứ xem vỡ tuồng hay coi sao, nghe nói các bộ lạc Đông Di cũng có lúc vượt sông nam hạ, cướp bóc dân chúng nơi biên giới, trong kinh thành có nổi lên lời đồn tin liên minh của Khánh Kỵ và quân Sở, càng làm người ta lo lắng, thân là thái tử, ta phụng mệnh phụ vương trấn giữ Cô Tô thành, bây giờ đi lại trong thành cũng có tác dụng làm an lòng dân chúng.”

“Dạ, thuộc hạ xin hộ tống thái tử đi tuần tra.”

Cầm quân hộ tống Phù Sai ở giữa, men theo con đường chính trong Cô Tô thành thông dong bước đi, hàng vệ sĩ đi trước cầm trường mâu gạt đám đông ra mở đường. Phù Sai đi tới bên một cây cầu, vừa định thúc ngựa qua cầu, bên đường đột nhiên có một người nhảy ra chặn trước đầu ngựa, đám thị vệ hốt hoảng hét lên, lo đó là thích khách, lập tức có hai tên thị vệ giơ trường mâu đâm thẳng vào người đó, người này thân pháp lanh lẹ, chỉ xoay người nhẹ sang một bên đã tránh được hai đầu nhọn sắc bén đâm tới, đoạn dang tay ra, nắm chặt hai thanh trường mâu trong tay, hét to tiếng: “Khoan ra tay vội, tiểu nhân xin gặp thái tử có đại sự cần bẩm báo!”

“Dừng tay!” Phù Sai nghe vậy hét vào đám thị vệ, thần thái ung dung nhìn vào người đó.

Người này mặc áo vải thô, đầu đội mũ rơm che hết cả khuôn mặt, nhìn thể đứng vững vàng, thân thủ bất phàm, chắc là một võ sĩ. Hai chân Phù Sai thúc nhẹ vào bụng ngựa, tiến ngựa lại gần, không hề có ý cảnh giác, hỏi: “Người là ai, muốn gặp bốn thái tử bẩm báo việc gì?”

Người này ngẩng đầu lên nhìn lên lưng ngựa, thấy người ngồi trên đó dung mạo tuấn tú, khí khái cao ngạo, nhất là đôi mắt sáng choang, tia nhìn sắc lẹm.

Hắn buông trường mâu ra, bước lùi ba bước, hạ gối quỳ xuống, nói: “Tiểu nhân có việc quan trọng, chỉ mong được gặp mặt thái tử một lần, bẩm báo riêng với thái tử. Vừa rồi mừng rỡ khi thấy thái tử đi tuần, trong lúc vội vàng nhảy ra kinh động thái tử, xin thái tử tha tội.”

Phù Sai lên tiếng: “Nói ý định tới đây của ngươi ta nghe.”

“Dạ!” Người kia cung kính trả lời, sau đó tháo mũ rơm xuống, cúi đầu: “Tiểu nhân vốn là người Lỗ, từ Khúc Phụ đến đây, có việc liên quan đến cơ mật Ngô quốc muốn bẩm báo thái tử, chỉ là...sự việc hệ trọng, nói ở đây không được thuận tiện.”

“Người Lỗ? Từ Khúc Phụ đến ư?” Phù Sai lộ vẻ nghi ngờ, hắn ngược đầu nhìn vào một mái đình nhỏ bên kia cầu, dặn dò: “Nào, ta qua kia nói cho rõ.” Dứt lời nhảy phốc xuống ngựa, sai bước đi về phía mái đình, mấy tên thị vệ lập tức ủa qua phía ấy, la hét đuổi người đi đường xung quanh đó dạt ra xa.

Người kia nói: “Dạ, tiểu nhân là người Lỗ, vốn là thực khách môn hạ của Thúc Tôn Ngọc đại phu Lỗ quốc, họ Lý tên Hàn. Lý Hàn ngưỡng mộ uy danh của Ngô vương và thái tử đã lâu, lần này đến đây đầu quân, còn mang theo một công lớn.”

Phù Sai tuy trẻ tuổi, nghe hắn kể rõ thân phận, nghĩ chắc có chuyện gì cơ mật quan trọng lắm cần bẩm báo đây, nhưng hắn năm lần bảy lượt muốn nói rồi lại thôi, trong lòng cảm thấy không vui, liền nhún vai:

“Nếu đã là chuyện cơ mật, cứ nói ra với bốn thái tử, chỉ cần là đại sự có lợi cho Ngô quốc, ta sẽ thay mặt phụ vương làm chủ, cho người làm quan to, ban thưởng hậu hĩ.”

Lý Hàn mừng rơn, vội dập đầu cảm tạ: “Lý Hàn xin đa tạ thái tử. Thái tử có biết, đại quân của Khánh Ky hiện đang ở đâu không?”

Phù Sai nói: “Đương nhiên là đang ở Sở...”

Phù Sai chợt im bặt, trong lòng ngờ ngợ, ánh mắt toát ra tia sáng nghi hoặc: “Người nói...hắn đang ở đâu?”

196. Chương 195: Loạn Thế Giai Nhân

Khi quân Tề nam chinh, Triển Chích tạo phản, Tam hoàn Lỗ quân cùng khởi binh bình nội loạn chống ngoại xâm, Lý Hàn cảm thấy vào thời loạn thế này, chính là cơ hội tốt cho kẻ anh hùng kiến công lập nghiệp, do đó hắn ra sức tranh thủ cơ hội dẫn quân xuất chinh, nhưng dù hắn phí bao công sức, chỉ vì xuất thân thường dân, thời gian ở tại phủ Thúc Tôn Ngọc quá ngắn, căn cơ thiên cận, không thể kiếm được một chức tướng lĩnh nào đó trong quân Lỗ.

Lý Hàn thất vọng cuối cùng nảy ra ý định bỏ đi nơi khác, suy nghĩ kỹ lưỡng, hắn thấy đầu quân về phía Đông Nam là tốt nhất, hơn nữa còn mang theo một món quà người Ngô không bao giờ từ chối: Tin về cánh quân mai phục ở Phi Hồ cốc tại Phí thành Lỗ quốc của Khánh Ky.

Phù Sai không ngờ hắn lại mang đến tin động trời này, nghe xong thất kinh hồn vía. Hắn sai người đưa Lý Hàn đi dịch quán ở tạm trước, sau này sẽ luận công ban thưởng, sau đó phóng ngựa quay về hoàng cung, lấy thân phận thái tử giám quốc lấy quốc ấn ra, hạ một đạo quân lệnh cho quan binh trấn giữ ven sông, lệnh cho họ đặt trạng thái chiến tranh bố phòng nghiêm ngặt bất kể ngày đêm, lại thảo một bức thư sai người tức tốc mang đến Dĩnh Đô ở Sở báo tin cho Ngô vương Hạp Lư, mặt khác còn sai tín sứ đi Ngự Nhi thành triệu hồi hoàng đệ của Hạp Lư là Phù Khái. Phù Khái lúc này đang trấn giữ Ngự Nhi thành, mục đích là phòng hờ Việt quốc thừa cơ hội giờ thối lưu manh chạy sang Ngô quốc cướp bóc, Phù Khái nghe tin xong cũng thất kinh hồn vía, lập tức sắp xếp việc bố phòng Ngự Nhi thành thỏa đáng, xong xuôi phi ngựa trong đêm quay về Cô Tô thành. Sau khi hỏi rõ chi tiết từ Lý Hàn, theo tình báo từ Lý Hàn cho biết thời gian xây dựng Phi Hồ thành, quy mô thành trì, suy luận ra phục binh trong Phi Hồ thành nhiều nhất chỉ khoảng một vạn, với binh lực thế này chỉ có thể tập kích bất ngờ mới mang lại hiệu quả, giờ đây Ngô quốc đã sớm phòng bị trước, liệu rằng tên Tôn Vũ và Anh Đào nhóc con ấy khó làm nên đại sự, Phù Khái mới yên lòng đôi chút.

Nhưng dù cho là vậy, hiện nay Hạp Lư đang chinh chiến tại Sở, dẫn theo đại bộ phận binh lực của Ngô quốc. Quân bố phòng trong nước chỉ còn lại rất ít, Phù Khái không dám sơ suất, bèn bàn bạc với Phù Sai, vẫn để Phù Sai trấn thủ Cô Tô thành, Phù Khái tức tốc lên đường đến Hàn Ấp, đặt quân bố phòng nghiêm ngặt ven sông.

Đến Hàn Ấp rồi, Phù Khái thu thập tin tức từ nhiều phía. Nghe nói những ngày này liên tục có từng nhóm nhỏ người ngựa lén qua sông cướp bóc, tướng lĩnh trấn giữ ven sông cứ tưởng là người Đông Di vì muốn chuốc giận nên tập hợp lại vượt sông cướp bóc, Phù Khái nghe xong nghi ngờ đó là phục binh của Tôn Vũ và Anh Đào chia nhỏ ra qua sông, do đó một mặt tăng cường phòng ngự dọc đường sông, một mặt sai quan lại địa phương dân cáo thị khắp nơi, hứa trọng thưởng cho ai cáo mật, đồng thời đưa quân lục soát núi non, sông ngòi, làng quê hoang dã, muốn tìm ra địa điểm tập kết của đội phục binh của Khánh Ky.

Nhưng Phù Khái tốn nhiều công sức, cũng không có được tin gì của cánh quân này. Sau khi hắn tăng cường bố phòng đúng là đã bắt được vài nhóm người, đều ăn mặc như thợ săn của Đông Di, tra hỏi chúng cũng không lần ra mối liên hệ gì với phục binh của Khánh Ky, Phù Khái đem tất cả bọn người này ra chém đầu, treo thủ cấp vào cột tre đặt ngay đường lớn trong thành để thị chúng, hành động này dấy lên thù hận từ người Đông Di, số người Đông Di lén vượt sông vào ban đêm trả thù cho người thân liên tục không ngớt, làm náo loạn cả nhánh sông Trường Giang, ban ngày thì quân Ngô chiếm ưu thế, ban đêm thì bị người Đông Di đánh lén, cứ thế đánh qua đánh lại, Phù Khái không sao bình định được biên giới.

Lúc này đã bước sang tháng hai đầu xuân, khắp mặt đất vùng Giang Nam một màu xanh biếc, cỏ cây um tùm. Chỉ là mùa xuân năm nay đã được dự báo không trôi qua êm ả, ngọn lửa chiến tranh đang nổi lên khắp thiên hạ, khắp nơi đều là tin chiến sự truyền về, chư hầu thiên hạ hoặc vì tự bảo vệ, hoặc vì muốn kiếm chác lợi lộc gì đó trong thời loạn thế, đều ngả về hai phe liên quân Tần Sở và liên quân Tề Tấn, người giữ vị trí trung lập ngoại trừ cô gia quả nhân Chu thiên tử mang danh là chủ thiên hạ, cũng chả có mấy nước nhỏ đứng ngoài cuộc.

Tấn quốc lúc này vừa mới đánh bại liên quân Vệ Tống, liên quân Vệ Tống lui giữ vùng đất Tu Trạch, chính đồn quân đội. Vì quân Vệ ra trận thất bại, ba quân tan tác, thống soái Tề Báo khó tránh trách nhiệm, bị Vệ hầu hạ chỉ bắt giữ hỏi tội. Tề Báo lần này vốn định mượn cơ hội đoạt lấy binh quyền, không ngờ trước bị phó soái Công Tôn Bạt chế ngự, sau lại do bại trận khó thoái thác trách nhiệm, bị Vệ hầu trả thù, ngay cả Bắc Cung Hỉ cũng không cách nào cứu được hắn.

Vệ quốc bại trận xong không ngoài dự đoán do Công Tôn Bạt tiếp tay, thăng chức nguyên soái. Tiên phong tướng quân Công Tử Triều vì chém chết đại tướng Kỵ Tế của quân Tấn ngay trận tiền, lập được đại công, Nam Tử tuy hận hấn thấu xương, cũng không tiện ra tay xử trí với hắn vào lúc này, cứ cho hắn sống thêm ít ngày vậy. Công Tử Triều lập được công lại không thấy Vệ hầu ban thưởng, trong lòng đã biết chắc Vệ hầu và Nam Tử đã đạt được thỏa thuận trừ khử hắn, bắt đầu suy tính đường riêng cho mình.

Quân Tần với năm trăm chiến xa, bốn vạn hùng binh tiến ra Vũ Quan, qua Thân huyện, hướng về Sở quốc. Vì liên quân Vệ Tống đang chỉnh đốn nội bộ, bổ sung binh lính, nhất thời chưa tái chiến với Tấn quốc được, quân Tấn sĩ khí ngút trời tiến về phương Nam, giáp mặt với quân Tần vừa mới đi ra Vũ Quan.

Hai bên binh lực ngang ngửa, nhưng phía bên kia quân Sở đóng ở biên giới nghe tin quân Tần tới nơi đã chủ động ra ứng chiến, cùng với quân Tần giáp chiến trước mặt sau lưng quân Tấn, quân Tấn trận đầu bại trận, cố thủ nơi hiểm yếu, đợi binh mã các nước nhỏ đồng minh kéo đến tập hợp lại mới đánh tiếp, quân Tần bị kẻ địch hùng mạnh này chặn ngang, không dám sơ suất tiến sâu, chỉ còn cách phối hợp với quân Sở phía kia, bắt đầu giao chiến với quân Tấn.

Quân Tần tung hoành ở Phương thành, quân Sở hoạt động khu Nam Bắc Hán Thủy, trải qua mấy trận đánh lớn với quân Tấn, đôi bên có thắng có thua, trong một lúc rơi vào thế dang dở, bất phân thắng bại, thành quả duy nhất mà liên quân Tần Sở đạt được chính là tiêu diệt Đường quốc từng giúp Ngô đánh Sở nay lại giúp Tấn quấy nhiễu liên quân Tần Sở.

Ở mặt trận phía Đông, Tề chiếm thế thượng phong khi giao chiến với liên quân Trần, Lỗ, Tào và các bộ lạc Đông Di. Vì trong liên quân ba nước Trần, Lỗ, Tào cộng thêm các bộ lạc Đông Di, thực lực mạnh nhất chỉ là Lỗ quốc, mà Lỗ quốc hiện nay có Triển Chích tạo phản, đồng thời Triển Chích còn thuyết phục được Trọng Lương Hoài, Công Sơn Bất Nữ bị dồn ép bởi Dương Hổ, nổi dậy chiếm hai tòa thành quan trọng của Quý thị, liên kết với hắn cùng dấy binh tạo phản. Ba mối họa này cộng lại với nhau, trở thành mối họa lớn bên trong Lỗ quốc.

Lỗ quốc bổ nhiệm Dương Hổ vừa thăng chức đại phu làm thống soái ba quân, thống lĩnh quân đội của Tam hoàn bao vây tiêu diệt quân phản loạn của Triển Chích, Trọng Lương Hoài, Công Sơn Bất Nữ. Như vậy Lỗ quốc phải lo cùng lúc cả hai chiến trường, lực bất tòng tâm, quân Lỗ đóng vai trò quân chủ lực giao chiến với Tề, nay quân Lỗ tự lo còn không xong, liên quân tự nhiên không đánh lại quân Tề, nhưng họ liều chết bám lấy quân Tề, khiến tốc độ tiến quân nam chinh của đại quân Tề quốc chậm như rùa bò. Phí thành, lúc này đã trở thành một thành trì quan trọng về mặt quân sự, trong ngoài thành từng đội quân qua lại không ngớt, đám dân đen hấp tấp đi chạy nạn. Trong đại sảnh nhà cũ của Quý thị, ánh mặt trời rơi vào, khắp nơi vắng lặng, so với cảnh ồn ào huyền ảo bên ngoài, nơi đây nghe rõ cả tiếng ruồi bay.

Ngoài sân đang dừng đậu mấy chiếc xe ngựa, mấy chục tên võ sĩ trang bị áo giáp vũ khí đầy đủ đứng yên bất động dưới ánh nắng, bóng của chúng in dài ra mặt đất. Trong sảnh hai nam nhân đang đứng đó, một người mặc áo bào xanh đeo kiếm, người kia thân hình thấp bé, đôi mắt lơ lơ như vừa mới ngủ dậy.

Tiếng bước chân vội vã vang lên, hai người ngược mắt nhìn về phía tấm bình phong, một mỹ nhân bước ra từ phía sau, tà áo xanh lướt, thân hình yếu điệu, dung mạo thanh nhã, mỗi bước đi đều làm say đắm lòng người.

Tên nam nhân già đứng đó thấy nhói một cái trong tim, vội cúi đầu né tránh tia nhìn của nàng ta. Đã mười

mấy năm trôi qua, cô nương này vẫn mê hoặc như năm xưa, nàng như một vò rượu để càng lâu càng thơm, mùi thơm mang hơi ấm nồng nàn. Cũng chính vì vẻ đẹp ấy, vẻ đẹp khó bắt người ta xuống tay hủy diệt, lão già này năm xưa phạm phải lỗi lầm lớn, giờ hẳn tuyệt đối không nhìn vào đôi mắt làm điên đảo lòng người của Thành Bích phu nhân nữa.

“Tỉ tỉ.” Thành Tú thấy Thành Bích phu nhân bước ra, lập tức bước lên phía trước: “Tỉ tỉ, xe ngựa đã chuẩn bị xong.”

“Ừ!” Thành Bích phu nhân đáp khẽ, nhét một cuộn tranh đang cầm trên tay vào tay Thành Tú, dặn dò: “Thành Tú, cuộn tranh này được vẽ theo cách bí mật mà tỉ đã dạy đệ, đệ có thể xem hiểu, cầm theo nó, đi với tốc độ nhanh nhất sang Sở quốc, làm theo dặn dò của tỉ.”

“Tỉ tỉ, chúng ta...có thật phải từ bỏ tất cả ở đây, bây giờ cũng không nên đến đó, tỉ...”

“Im miệng!” Thành Bích chau mày, đôi mắt long lanh như nước hồ mùa thu quét sang ông chủ Lỗ Quái Cư đang bất an đứng bên cạnh, người từng là đệ nhất kiếm khách Lỗ quốc Viên Tổ, nhỏ nhẹ: “Người lui xuống trước đã!”

“Dạ!” Viên Tổ như trút được gánh nặng, vội quay đầu bước ra ngoài.

Thành Bích lúc này mới nói với Thành Tú: “Đệ đệ, bây giờ thiên hạ đại loạn, còn có nơi nào là an toàn tuyệt đối chứ? Đệ đó, cũng không phải là suốt đời nhờ vào tỉ được đâu, cũng phải có sự nghiệp riêng cho mình chứ. Cầm theo cuộn tranh này đi tìm Khánh Kỵ, một khi Khánh Kỵ phục quốc thành công, đệ lúc đó là khai quốc công thần, chắc chắn được phong hầu bá tước, còn nếu Khánh Kỵ thất bại...những gì ghi trên bức tranh này, cũng đủ giúp đệ giữ được tính mạng.”

Thành Tú hoang mang hỏi: “Tỉ tỉ, còn tỉ thì sao?”

“Đệ yên tâm, tỉ là một nữ nhân, trong lúc chiến loạn không tiện ra ngoài, tốc độ đi đường lại chậm, đệ cứ đi trước, tỉ sẽ theo sau đi tìm đệ.”

Thành Tú nghe vậy mới hơi yên tâm, nhưng nghĩ kĩ hẳn lại thấy ách: “Tỉ tỉ, đệ không ở bên cạnh tỉ, quả là không an tâm chút nào. Tỉ cũng biết hiện nay thiên hạ đại loạn, chúng ta quay về Khúc Phụ, chẳng phải an toàn hơn sao? Người Tề lợi hại đến đâu, chắc không đánh đến kinh đô Lỗ quốc được đâu nhỉ? Đệ cứ đi Sở quốc đưa tin, còn tỉ chỉ bằng quay về Khúc Phụ, đợi khi sóng yên gió lặng, đệ lại đón tỉ qua Sở.”

Thành Bích phu nhân thở dài: “Đệ đệ ngốc của ta, đệ tưởng tỉ vội qua đó...qua đó gặp Khánh Kỵ à?” Nói đến đây, Thành Bích hơi đỏ mặt, tiếp: “Tỉ không đi cũng không được, Công Sơn Bất Nữ lợi dụng công tâm, lừa theo đại đạo Triền Chích tạo phản, lợi dụng bí mật của tỉ khi xưa, hẳn không ngừng sai người bắt tỉ cung cấp lương thảo binh khí, càng lúc càng tham lam, đây là cái động không đáy, trăm không đầy được. Nhưng kêu tỉ sao từ chối đây? Tỉ không đồng ý nghe theo hẳn sẽ nói ra bí mật của tỉ, đến lúc đó là tỉ tiêu đời, Sinh nhi cũng không giữ được tính mạng, nếu không đến bước đường cùng rồi tỉ sao lại rời khỏi vào lúc này chứ?”

Thành Bích thần sắc sầu não: “Sinh nhi hãy còn nhỏ, nó tuy không phải là máu mủ ruột thịt của tỉ, nhưng bao nhiêu năm qua tỉ đã xem nó như con ruột của mình, nếu không vì sự thể nghiêm trọng, tỉ sao nỡ bỏ mặc nó? Ài! May là gia chủ Quý Tôn rất thương yêu nó, có gia chủ Quý Tôn chăm sóc, lại có số của cái khổng lồ trong phủ, suốt đời này nó không phải lo rồi.”

“Vậy...đệ và tỉ tỉ cùng lên đường.”

“Tuyệt đối không thể nào!” Thành Bích nghiêm nghị: “Những gì ghi chép trên cuộn tranh này rất quan trọng, tỉ tin Khánh Kỵ giờ đang rất cần nó, nếu thời cơ qua đi, nó đối với Khánh Kỵ chỉ còn là một đồng rác không có giá trị, đệ phải lập tức lên đường, phải đi với tốc độ nhanh nhất đưa đến cho Khánh Kỵ.”

“Dạ!” Thành Tú cúi đầu vâng lời.

“Được rồi, đệ ra ngoài chuẩn bị đi, kêu Viên Tổ vào gặp tỉ.”

“Dạ!” Thành Tổ bước ra ngoài sảnh, một lát sau, Viên Tổ lễ bước chậm chậm đi vào, bộ dạng e dè, không hề mang chút khí khái oai phong của đệ nhất kiếm khách Lỗ quốc năm nào.

Thành Bích hứ một tiếng, nói giọng không vui: “Thôi được rồi, trước mặt ta người không cần làm ra bộ dạng đó nữa, người có biết ta gọi người từ Khúc Phụ đến đây là có ý gì không?”

Viên Tổ giả lả: “Tiểu nhân không biết.”

“Ta muốn người bảo vệ Thành Tú đi Sở quốc.”

“Cái gì?” Viên Tổ ngó người, vội làm ra vẻ khó xử từ chối: “Đi Sở quốc? Môn hạ của phu nhân đâu thiếu người tài, cao thủ như mây, đâu cần dùng đến Viên Tổ này? Viên Tổ già rồi, gân cốt toàn thân rã rời, không múa kiếm được nữa đâu, hơn nữa lão Viên còn phải trông coi Lỗ Quái Cư, lão mà đi khỏi...”

“Trông cái gì mà trông? Tưởng ta không biết dụng ý của người khi mở Lỗ Quái Cư hả?” Thành Bích phu nhân tức giận ngắt lời, lạnh lùng nói: “Lỗ Quái Cư từ giờ đóng cửa, tiểu Ngải hiện đang ở Sở quốc, người còn nán ở Khúc Phụ chờ đợi gì chứ?”

“Tiểu Ngải đã đến Sở quốc?” Viên Tổ kinh ngạc kêu lên, nghĩ đến tình hình Sở quốc giờ đang hỗn loạn, tiểu Ngải một thân nữ nhi..., Viên Tổ chợt biến sắc.

Thành Bích phu nhân vênh mặt, cặp lông mày quăn rũ như hồ ly, cất giọng đều đều: “Không sai, nàng ấy đang ở Sở, với lại đang trong đại quân của Khánh Kỵ, người bảo vệ Thành Tú qua đó, tiện thể gặp tiểu Ngải luôn không tốt sao?”

Viên Tổ ngơ ngẩn giây lát, tấm lưng còng từ từ đứng thẳng, chỉ trong khoảnh khắc một lão già lom khom bỗng hóa thân thành một kiếm khách oai phong, trở lại bộ dạng khí khái bất phàm năm xưa, Thành Bích phu nhân tuyệt đẹp đứng ngay trước mặt, nhưng khí chất của hắn như lần át cả tuyệt sắc giai nhân Thành Bích.

Viên Tổ ngẩng đầu lên, bắt gặp ánh nhìn xuyên thấu vào tim của hắn: “Không cần nhiều lời nữa, thời gian cấp bách, người đi với Thành Tú ngay lập tức, còn về tổn thất của Lỗ Quái Cư, bốn phu nhân sẽ bồi thường cho người.”

Viên Tổ vội cup mắt xuống, tuy chỉ là một khắc tia nhìn chạm nhau, nhưng vẻ thu hút phát ra từ đôi mắt Thành Bích thật khiến người ta khó lòng kiềm chế. Viên Tổ hạ giọng đáp ứng: “Dạ! Phu nhân nếu đã nói thế, Viên Tổ còn có gì không bỏ lại được chứ? Viên Tổ bằng lòng đi cùng Thành Tú đến Sở một chuyến.”

“Rất tốt, mọi người khởi hành ngay đi, bốn phu nhân còn có chuyện cần làm, không tiễn.”

“Phu nhân, tại hạ cáo từ!” Viên Tổ chấp tay cúi lạy xong lui ra ngoài, thần thái ung dung, bước đi vững vàng, hoàn toàn khác với bộ dạng lom khom khập khiễng khi này.

“Hừ..., đợi Thành Tú đi khỏi, chúng ta mới đi.”

“Dạ...” Tiểu Hà hơi chút do dự: “Phu nhân...nhất định phải làm như vậy ư?”

Thành Bích liếc mắt vào Tiểu Hà, hỏi: “Người lo gì à?”

Tiểu Hà cắn môi không trả lời, Thành Bích phu nhân mỉm cười, từ từ xoay lưng lại, thở một hơi dài: “Đi triệu tập đầy đủ người ngựa, chúng ta lập tức lên đường.”

“Dạ!” Tiểu Hà quay đầu bước ra ngoài. Thành Bích lại thở dài, tự nói với mình: “Chàng vốn chỉ là một công tử lưu vong, còn ta lại có gia nghiệp khổng lồ và thân phận đặc thù để lợi dụng, ta thật không biết...chàng đến với ta, rốt cuộc có bao nhiêu phần thật lòng, rốt cuộc còn vì mục đích nào khác không? Trên thế gian này, thứ khó đọc hiểu nhất chính là lòng người..., không biết trong lòng chàng có thật tồn tại Thành Bích, ta không yên tâm, không cam tâm chút nào.”

Thành Bích ngây dại nhìn khắp đại sảnh trống trơn, lại nói tiếp: “Tiểu Man hận ta thấu xương, mà giờ nàng ta đang ở cùng chàng, còn tên Công Sơn Bất Nữu cứ bám riết lấy ta, uy hiếp ta cung ứng quân trang cho hắn. Tất cả đều là nút thắt khó gỡ, nhưng lại buộc phải đi gỡ...”

Thành Bích đứng đó ưu sầu hồi lâu.

Hoàng hôn buông xuống, ánh nắng vàng dịu, vì chiến sự đang diễn ra khốc liệt, Phí thành lập tức phải đóng cửa. Lúc này, giữa đám đông chen chúc ứa vào thành, xuất hiện thêm một đoàn người ngựa áo giáp chính

tê, vũ khí sáng choang, trang bị còn tốt hơn cả đại quân của Tam hoàn. Ba trăm võ sĩ hộ tống chiếc xe ngựa xa hoa của Thành Bích phu nhân đi ra cửa thành Nam, hòa cùng ánh chiều tà lay lắt.

Dưới ánh nắng hoàng hôn, in bóng một đoàn người từ từ đi xa...

197. Chương 196: Bách Tân Hồ

Bên hồ có một khu vực rộng lớn bị dọn trống, làm xưởng đóng thuyền “Chu thất”, những binh sĩ biết đóng thuyền trong quân Khánh Kỵ giờ bị điều động hết tập trung ở đây, ngoài ra còn tuyển lựa nhiều thợ mộc vào đội đóng thuyền, còn những thợ cưa gỗ thì không cần phí công chọn lựa, đám binh sĩ khỏe mạnh chặt cây không đá còn nhanh hơn cả dân làm lao dịch.

Những thủy binh phụ trách chèo thuyền gọi là “Thuyền tốt”, với “Thuyền quan” chỉ huy đội chèo đều được tuyển lựa kĩ lưỡng từ trong quân Khánh Kỵ, còn các binh sĩ còn lại, chỉ cần thích ứng việc đánh trận trên thuyền là được. Lúc này đám binh sĩ đang lái những chiếc thuyền màu sắc hỗn tạp mới mua về, tập luyện thủy chiến trên lòng hồ xa xa, cả trăm mái chèo cùng lúc rẽ bọt sóng, hai thuyền giáp mặt thu ngắn khoảng cách, các binh sĩ phóng móc câu qua đó níu chặt thuyền của đối phương, phi thân bay qua tiếp chiến, thỉnh thoảng có người tuột tay rơi tòm xuống nước, tuy chỉ là diễn tập nhưng tất cả binh sĩ đều tập luyện hăng say như thật.

Yểm Dư nói: “Ta từng đi tìm một số thuyền về đây, đáng tiếc đó đều là thuyền đánh cá loại nhỏ và thuyền chở khách, không thích hợp đi lại đường dài trên sông lớn, chỉ còn cách tự đóng thuyền lấy vậy. Lần này chúng ta chủ yếu chờ đợi sau khi phía Chúc Dung thành công chiếm giữ Cô Tô thành, tiền quân thần tốc quay về chặn trước đại quân của Cơ Quang, chiếm lĩnh thành trì chờ hấn tới nộp mạng. Ta đã tính toán, với khoảng cách đường bộ Ngô Sở, dọc đường phải chèo đèo vượt suối, đường đi vô cùng khó khăn, chúng ta không có đủ số xe ngựa chuyên chở binh sĩ, dù có đủ xe cũng khó đi trên con đường hiểm trở, tốc độ không nhanh bằng đi đường thủy. Với lại hành quân thể này lương thảo khó theo kịp đại quân, chúng ta không thể không tính đến trường hợp bại trận, nếu lương thảo theo không kịp, đánh nhau lại bại trận thì lòng quân hoang mang, sợ lúc đó có nhiều binh sĩ bỏ trốn.”

Khánh Kỵ gật gù. Yểm Dư lại nói: “Vì thế với số thuyền này, ta không dám mảy may sơ suất, chúng ta đang đóng nhiều tàu thuyền, có thuyền lớn dùng cho việc vận chuyển binh lính, vì muốn đối phó với thủy binh quân Ngô, ta còn chuẩn bị đóng lâu thuyền, thuyền đục, thuyền cánh én, thuyền nhỏ để truyền đưa tin tức và dò thám nữa...”

Khánh Kỵ khẽ gật đầu hài lòng: “Hoàng thúc suy nghĩ chu đáo, nếu chúng ta đi đường thủy về Ngô, tuy là xuôi theo dòng nước, để tăng tốc cũng nên ra sức huấn luyện thêm cho binh sĩ, lần này về Ngô quốc, đường xá xa xôi, số thuyền tốt này không đủ dùng đâu, để ta đi chọn thêm số người biết lái thuyền đưa tới, tổ chức làm đội dự bị, hai đội thuyền tốt thay phiên nhau chèo...”

Khánh Kỵ chợt ngưng bật, toàn thân tung lên một cái rồi cứng đờ ra, một cánh tay còn giơ lên không trung, miệng mở to bất động, không nói tiếng nào. Mọi người hoảng sợ cả lên, vội nhìn cả vào hắn, chỉ thấy hắn trợn mắt đáng sợ, gân xanh nổi lên trên trán, thân trên run lập cập như đánh đu.

Thúc Tôn Diêu Quang lo lắng, vội bước tới vịn lấy vai Khánh Kỵ, hốt hoảng kêu lên: “Chàng sao rồi? Mau nói gì đi chứ? Chàng sao rồi?”

Khánh Kỵ nhìn trừng trừng vào đồng tàu thuyền đang được đóng dang dở bên “Chu thất” được dựng lên sơ sài. Hai mắt trợn tròn, vẫn không phát ra tiếng nào. Thúc Tôn Diêu Quang quay đầu lại nhìn theo hướng đó, các binh sĩ bên kia vẫn bận rộn làm việc, không có gì khác lạ, Thúc Tôn Diêu Quang càng thêm sợ hãi, sắp bật khóc đến nơi. Nàng ra sức lay lay Khánh Kỵ, quay qua cầu cứu Yểm Dư: “Mau, mau đi mời một thuật sĩ về đây, chàng...chàng nhất định bị trúng tà rồi.”

Phía bên kia, Quý Tôn Tiểu Man gần như cùng một lúc với Diêu Quang lao đến bên cạnh Khánh Kỵ, bấu chặt chiếc vai còn lại của hắn, nàng không lay Khánh Kỵ, chỉ là mở to đôi mắt đen láy như hạt ngọc, kinh hãi nhìn vào hắn. Thúc Tôn Diêu Quang ra sức lay mạnh Khánh Kỵ cho hắn tỉnh lại, Quý Tôn Tiểu Man cũng bị lay cho chóng mặt, hét lên: “Đừng lay hắn nữa! Tên này giết người vô số, đôi tay nhuộm đầy máu tanh, có con ma nào dám ám hắn chứ?”

Khánh Kỵ chợt xoay đầu lại, nghe rằng phát ra tiếng âm u: “Ta là ma nữ đây!”

Quý Tôn Tiểu Man “Oái!” một tiếng nhảy dựng, bật về phía sau, đoạn “Xoạt!” rút Hàm Quang kiếm cầm trong tay, hung dữ chìa vào trước ngực Khánh Kỵ, nghiêm giọng: “Người đi ra cho ta!”

Khánh Kỵ không còn nhìn được nữa, bật cười khanh khách: “Nàng chui vào ta đi!”

Quý Tôn Tiểu Man ngờ ngợ: “Ta không phải là ma nữ, sao mà vào được?”

Khánh Kỵ cười ha hả khoái trá, cười đến nỗi ôm bụng lăn lộn: “Tiểu Ngải à Tiểu Ngải, nha đầu này ngốc nghếch đáng yêu thật. Ha ha ha..., ai nói ta bị ma nữ ám chứ? Giết người vô số, tay nhuộm đầy máu tanh, nàng nói ta thành “Hồn thể ma vương” mất rồi, ta còn bị ma ám được ư? Ha ha ha...”

Quý Tôn Tiểu Man nóng ran hai má, xấu hổ vì biết bị lừa, hậm hực nói: “Người đó, không đáng hoàng gì cả, sao lại hù dọa người ta?”

Thúc Tôn Diêu Quang đẩy mạnh Khánh Kỵ một cái, phụng phịu: “Chàng đó, lần sau đừng hòng người ta lo lắng cho chàng nữa.”

Khánh Kỵ tươi cười hơn hở, cứ như lượm được kho báu, cười đến nỗi không ngậm miệng lại được, hẳn cũng không giải thích với hai cô nương, chỉ là đưa tay nắm lấy Yểm Dư, vội lên tiếng: “Không cần lo, chỉ là ta vừa mới nhớ ra một chuyện lớn. Mau, chúng ta đi “Chu thất”, lập tức triệu tập tất cả thợ đóng thuyền, ta có chuyện dặn dò bọn họ.”

Kéo theo Yểm Dư đang nghếch mặt ra không hiểu gì cả đi được vài bước, Khánh Kỵ quay đầu lại nói: “Hai nàng tự đi đâu đó chơi đi, không cần theo ta.”

Quý Tôn Tiểu Man hậm hực tra kiếm vào bao, đôi mắt long lanh tức tối, nguyền to: “Đúng là một tên vô lại!”

Thúc Tôn Diêu Quang hòa theo: “Là tên vô lại hư hỏng hết chỗ nói!”

Hai người nhìn vào nhau, bỗng chốc nảy sinh cảm giác đồng hội đồng thuyền, hai người mỉm cười với nhau, lại thoáng thấy ngại ngùng, Thúc Tôn Diêu Quang nắm lấy tay Quý Tôn Tiểu Man: “Muội muội, chúng ta tìm một chiếc thuyền nhỏ đi chèo thuyền chơi, mặc kệ tên hồn đản đó.”

“Ồ...hay đó!” Quý Tôn Tiểu Man còn chưa quen Diêu Quang tỏ thái độ thân thiết với nàng như vậy, ậm ừ nói: “Nhưng ta không biết chèo...”

Thúc Tôn Diêu Quang mỉm cười: “Ta biết đôi chút, không sao...chúng ta kêu người khác chèo hộ.”

Quý Tôn Tiểu Man mừng rỡ: “Hay quá! À hay là chúng ta đợi ở đây một lát, tên khốn đó hù dọa chúng ta thế này, phải bắt hắn chèo thuyền cho chúng ta, một chết hắn mới thôi!”

“Được!” Hai cô nương cười khúc khích khoái trí với nhau.

Các thợ đóng thuyền đang làm việc trong “Chu thất” đều bị đuổi hết ra ngoài, ngoại trừ Khánh Kỵ, Yểm Dư, chỉ vài đội trưởng giữ chức vụ cao được ở lại, họ đều là thợ đóng thuyền lão luyện, mọi người đứng thành một vòng tròn, Khánh Kỵ đứng giữa, trên tay cầm một mô hình thuyền gỗ, tỉ mỉ giảng giải cho mọi người nghe, chốc chốc có người giơ tay thắc mắc, Khánh Kỵ dừng lại giải thích kỹ hơn.

Đợi Khánh Kỵ nói xong, một tên đội trưởng lên tiếng khâm phục: “Tiểu nhân tuy ở Sở quốc, nhưng đã sớm nghe danh công tử Khánh Kỵ mới là thiên hạ đệ nhất về chế tạo, hôm nay được thấy tận mắt, đúng là danh bất hư truyền, máy xay gạo, bánh xe tưới tiêu, đã là tác phẩm tuyệt diệu, còn thuyền này..., À! Tiểu nhân từ nhỏ đã theo phụ thân học đóng thuyền, cả đời này các loại thuyền do chính tay tiểu nhân đóng nhiều vô số, nhưng chưa từng nghĩ ra ý tưởng khác lạ như thế. Tuy cái vật này tiểu nhân chưa từng thấy qua, trước mắt còn chưa làm thử, nhưng với kinh nghiệm đóng thuyền cả đời của tiểu nhân, biết chắc các thiết kế này rất khả dụng, mọi người thấy thế nào?”

Các đội trưởng xung quanh ai nấy gật đầu lia lịa, vui mừng ra mặt. Bọn họ đều là thợ đóng thuyền tài ba, đối với họ có thể đóng ra một chiếc thuyền chất lượng ưu việt là chuyện vui sướng nhất trên đời. Còn nếu đóng được một chiếc thuyền xưa nay chưa từng có, càng là thành tựu vĩ đại, lúc này đây trong lòng họ phấn khích vô cùng, không hề thua kém cảm giác lâng lâng vừa nãy khi mới nảy ra ý tưởng của Khánh

Kỵ.Khánh Kỵ mừng rơn: “Đương nhiên là khả dụng rồi, thuyền này dùng cánh buồm mà bốn công tử vừa nói, mượn sức gió đi trên sông, trong lúc thuận gió, không những tiết kiệm rất nhiều sức, mà tốc độ di chuyển còn nhanh gấp mấy lần, cho dù là ngược gió hay gió thổi chệch hướng, chỉ cần mặt nước đủ rộng, điều chỉnh góc độ cánh buồm chạy theo đội hình chữ “Chi” (chữ Chi trong tiếng Hán viết giống chữ Z trong tiếng Anh.), vẫn cứ tiến nhanh như cũ. Tất nhiên, đội lái thuyền phải từ từ tập luyện mới nắm bắt được cách điều khiển, trước mắt chúng ta chưa cần nghĩ tới. Hoàng thúc, nơi này cần tăng cường canh gác, phải đảm bảo trước khi chúng ta dùng đến, tin tức không tiết lộ ra ngoài, còn sau này thì, sợ gì không cho khắp thiên hạ được biết, ha ha...”

Câu cuối cùng hắn nói là để cho đám thợ đóng tàu này nghe. Hồi xưa hễ mà có vật gì quý báu hay chuyện cơ mật, quân vương vì muốn độc chiếm, giết người diệt khẩu chuyện gì cũng dám làm. Khánh Kỵ sợ đám thợ này sau khi cơn phấn khích qua đi, lo lắng Khánh Kỵ vì muốn giữ bí mật, sau này sẽ giết chết bọn chúng, lúc đó chắc không ra sức làm việc, nên mới nói ra câu này, ý là hiện giờ thì cần phải giữ bí mật, một khi dùng xong đóng tàu thuyền mới này, thì không sợ khắp thiên hạ biết đến, lúc đó không phải giữ bí mật gì nữa, bọn họ sẽ không bị đe dọa tính mạng, còn nắm bắt được một số kỹ thuật đóng thuyền mới mẻ. Khánh Kỵ dùng chiêu này để trấn an lòng người.

Yểm Dư hiểu ý Khánh Kỵ, hắn cũng mỉm cười góp tiếng nói: “Yên tâm đi, xung quanh Bách Tân hồ có đại quân canh giữ, không cho phép người lạ tiếp cận, đợi khi chúng ta dùng đến đóng thuyền này, lúc đó Cơ Quang có biết thì đã muộn, hắn không kịp đóng thuyền bắt chước theo chúng ta, đại sự có cơ hội thành công rồi, ha ha...”

“Ừm, giờ nghĩ ra cách này, ta quyết tâm quay về Ngô quốc bằng đường thủy.” Khánh Kỵ lại quay sang đám thợ, nói: “Còn về bánh lái, bốn công tử chỉ nghĩ ra phương thức, còn cụ thể chế tạo, lắp đặt, vận hành thế nào cần các người ra sức nghiên cứu, dù là làm ra xong cũng phải có thời gian đủ cho đội thuyền tốt thao tác sử dụng thành thạo, nên các vị phải nhanh chóng thiết kế làm ra để các thuyền tốt tập luyện. Còn về cái khoang tàu đóng kín kia, tin chắc bốn công tử nói ra là mọi người hiểu ngay, cái đó không cần nói nhiều nữa.”

Đám thợ cùng chấp tay: “Xin hai vị công tử yên tâm, ở đây vật liệu nhân công đều đầy đủ, tàu thuyền còn chưa đóng xong, muốn chỉnh sửa đôi chút không gì khó, bọn tiểu nhân lập tức làm việc, làm ra chiếc chiến thuyền kiểu mới tận dụng sức gió và không chế dòng chảy này.”

Khánh Kỵ gật đầu mỉm cười: “Tốt, đợi khi nào hoàn thành, ngoài tiền công đã hứa, các vị đều được nhận thêm gấp năm, à không! Gấp mười lần tiền thưởng, Ngô quốc Khánh Kỵ, đã nói là làm, các vị có thể yên tâm, bắt đầu bắt tay vào làm việc đi.”

Khánh Kỵ phát tay, cùng Yểm Dư lui ra ngoài “Chu thất”, mấy đội trưởng đóng thuyền lập tức túm tụm lại với nhau, léo nhéo bàn bạc một hồi, số khoang thuyền kín, bánh lái, buồm gió Khánh Kỵ nói với họ trước đây chưa từng thấy qua, họ là những tay đóng thuyền lão luyện lúc này cũng cần bàn bạc điều chỉnh cho phù hợp, tất nhiên cần trao đổi kinh nghiệm với nhau trước đã.

Vừa ra khỏi “Chu thất”, Yểm Dư phấn khích khen lấy khen để: “Khánh Kỵ này, thúc phụ bây giờ đối với cháu đúng là tâm phục khẩu phục, cháu có thể trong một thời gian ngắn nảy ra ý tưởng táo bạo này, không phải có thần thánh giúp đỡ không thể làm được. Thiên hạ của Ngô quốc, thuộc về cháu chắc rồi! Có các chiến thuyền kiểu mới này, chúng ta muốn quay về Ngô quốc trước lão tặc Cơ Quang dễ như trở bàn tay, chỉ cần thuyền được đóng xong, ta lập tức cho binh sĩ tập luyện sử dụng thành thạo, ...”

Khánh Kỵ mỉm cười, vừa định lên tiếng, phía bìa rừng xa xa Thúc Tôn Diêu Quang và Quý Tôn Tiểu Man đang xì xào to nhỏ đã nhìn thấy hắn bước ra ngoài, Quý Tôn Tiểu Man sải bước dài lao nhanh tới trước mặt Khánh Kỵ, làm mặt giận dữ: “Này! Mọi người muốn chèo thuyền trên hồ?”

Khánh Kỵ còn đang bận suy tư gì đó chưa kịp định thần, hờ hững buông một câu: “Thế thì đi đi.”

“Nhưng mọi người không biết chèo thuyền.”

“Đơn giản thôi mà, kiếm ai đó chèo giúp.”

Quý Tôn Tiểu Man cười tinh nghịch: “Vậy người ta tìm ai để chèo nè?” Thúc Tôn Diêu Quang lúc này đã đến đứng kế bên cũng đang túm tít.

Khánh Kỵ vừa định trả lời, Kinh Lâm từ phía xa đang chạy nhanh tới, vừa chạy vừa hét lớn: “Công tử, công tử, có tin đưa đến.”

Khánh Kỵ vội bước tới, hỏi: “Có chuyện gì?”

Kinh Lâm vừa thở hổn hển vừa bẩm báo: “Hai cánh quân Ngô ở Ngự Phấn, Quyền Ấp tấn công tàn quân trấn thủ La Giang của quân Sở, quân chủ lực của Sở phải ba ngày sau mới đến được, bây giờ quân Sở ở La Giang nguy ngập, phải người đột phá vòng vây chạy đến xin công tử cứu viện.”

“Hử?” Khánh Kỵ đánh mặt, vội gọi theo Yểm Dư, nói: “Đi, chúng ta đến chỗ ở của hoàng thúc rồi bàn bạc rõ ràng hơn.”

Hắn xoa tay về hướng cô nương Tiểu Man có tính khí trẻ con: “Tiểu nha đầu, muốn đi chơi trên hồ thì cứ tìm mấy tên lính biết chèo thuyền chở theo là được mà.”

Quý Tô Tiểu Man phụng phịu: “Hừ, lại để hần chuồn đi mất rồi.”

“Thôi đi, nam nhân ấy à, cứ bàn đến đánh trận là trong lòng chỉ có quân địch, còn chứa được gì khác đâu chứ? Chàng có việc lớn cần làm, chúng ta không giúp ích được gì cũng không nên gây cản trở, đi chơi trên hồ chúng ta tự đi vậy.” Thúc Tôn Diên Quang thông cảm lên tiếng.

Quý Tô Tiểu Man quay đầu lại, nhìn một lượt từ đầu đến chân Diêu Quang. Thúc Tôn Diêu Quang hai má ửng hồng, thắc mắc: “Bị gì vậy?”

Quý Tô Tiểu Man thở nhè nhẹ, hạ giọng: “Không có gì. Ta bây giờ đã hiểu vì sao hần cứ gọi mình là tiểu nha đầu. Ày! Ta đúng là tính khí trẻ con, rất nhiều chuyện...cứ thích là làm, không hề suy nghĩ cho người khác...”

Thúc Tôn Diêu Quang nhìn vào khuôn mặt Tiểu Man, ánh nắng êm dịu rọi lên khuôn mặt búp sen của nàng ta, xung quanh lỗ tai có ít tóc tơ, toát ra vẻ ngây ngô của con trẻ, nhưng cũng có nét xinh xắn quyến rũ.

Thúc Tôn Diêu Quang thở dài: “Muội đó, biết nói ra những lời này, nghĩa là đã trưởng thành rồi.”

Diêu Quang ngẩng đầu, nhìn bóng lưng Khánh Kỵ đã đi sang bên kia bờ rừng, đan các ngón tay vào nhau, tâm sự: “Lúc mới gặp chàng, ta cũng chỉ là một thiếu nữ điêu ngoa không hiểu chuyện, cái tính khí bây giờ là được chàng dạy dỗ đó, ta cũng vừa mới chín chắn lên thôi.”

“Hừ! Quân Sở hành quân với tốc độ quá chậm, hậu quân xuất phát chậm, lại vội phái quân tiên phong tiến đánh Quyền Ấp, kết quả đơn độc tác chiến, bị Cơ Quang đánh bật ra La Giang, quân Sở rốt cuộc đang tính toán gì chứ?” Yểm Dư nghe Kinh Lâm bẩm báo chi tiết về tình hình bên quân Sở xong nổi cơn tanh bành.

Khánh Kỵ cười khổ: “Ai cũng biết hiện giờ người cầm quyền ở Sở chỉ là một tiểu Sở vương nhỏ tuổi, người kia là Phí Vô Cực. Phí Vô Cực thật ra rất thông minh, chỉ đáng tiếc con người hần quá ích kỷ, một người ích kỷ chỉ biết lo nghĩ cho riêng mình, khó tránh khỏi làm ra những chuyện ngu ngốc. Hần phái quân xâm nhập riêng lẻ, khó nói không phải vì muốn chúng ta gánh chịu sức tấn công của Cơ Quang giùm hần.”

Kinh Lâm nổi đóa: “Chúng ta cũng đang bị Cơ Quang tấn công mà, đại quân của Vương Tôn Hùng không phải do công tử đánh cho tan tác ư? Cho dù Phí Vô Cực có đến đây hần cũng không có gì để trách, chẳng qua hần cứ nhỏ nhen, chấp nhận thiệt mất một cánh quân Sở. Hừ! Sở quốc giờ đã ra nông nỗi thế này, thứ gian thần như hần còn toan tính chủ ý gây tổn hại lên nhau, khó trách đệ nhất cường quốc lãnh thổ rộng lớn, binh mã đông đúc phương Nam lại thảm hại đến bước đường này.”

Khánh Kỵ nói: “Lạc đà ốm đói vẫn to hơn con ngựa, hơn nữa Sở quốc không phải không mạnh, chỉ là thiếu gắn kết mà thôi, như một con sư tử khỏe mạnh có một bộ óc heo, nên mới bị người ngoài xà xẻo. Nay chúng ta vẫn cần hợp tác với người Sở, nên đối với quân Sở đang bị vây khốn ở La Giang, biết chắc là dụng tâm của Phí Vô Cực, cũng không thể bỏ mặc không cứu.”

Yểm Dư uất ức: “Binh mã của ta chính là bị đám khốn kiếp Nang Ngõa, Phí Vô Cực hại cho mất hết. Khánh Kỵ, ý cháu là...chúng ta vẫn phải xuất binh đi cứu viện đám quân Sở bị vây ở La Giang ư?”

Khánh Kỵ lắc đầu nguây nguẩy: “Phí Vô Cực đã gây ra chuyện này, người Sở sẽ tự đi cứu viện, chỉ vì biết chắc chúng ta không thể không cứu, người Sở nghĩ ra, bọn gian tặc Cơ Quang, Ngũ Tử Tư sao lại không nghĩ

ra? Chúng vậy đánh quân Sở tại La Giang là giả, mai phục quân cứu viện của ta mới là thật, nên...chúng ta không thể đi!”

Yểm Dư và Kinh Lâm cùng ngó người không hiểu: “Vừa phải đi cứu, lại không thể đi cứu, vậy theo ý của chủ soái là...?”

198. Chương 197: Đánh Úp Sau Lưng

Đôi mắt Yểm Dư chớp chớp, đã hiểu ra vấn đề, nói: “Nếu quân Ngô lấy tàn quân của Sở tại La Giang làm mồi nhử, mục đích thật sự là nhằm vào chúng ta, vậy chúng ta hãy làm ra vẻ như muốn đưa quân đi cứu quân Sở, đánh trống khua chiêng tiến về La Giang, giữa đường ta thay đổi đột ngột, chỉ để lại ít người dẫn dụ quân địch, còn đại đội binh mã bất ngờ tấn công Ngư Phản hoặc Quyền Ấp, tương kế tựu kế cướp thành trì của chúng, có phải vậy không?”

Khánh Kỵ cười ha hả: “Hoàng thúc đoán đúng lắm, nhưng phải để lại ít quân thủ thành, quân chủ lực đi tấn công Quyền Ấp hoặc Ngư Phản, kết quả cuối cùng có thể là chiếm được một thành, mất một thành. Thành Nã Thứ nằm giữa Quyền Ấp và Ngư Phản, hồ Bách Tân từ khi biến thành xưởng đóng thuyền của quân ta, đã trở thành cứ điểm quan trọng quyết định đại nghiệp phạt Ngô sau này của ta có thành công hay không, nên cũng không thể khinh suất điều quân rời đi tiến đánh Quyền Ấp hoặc Ngư Phản. Ý của ta là...giả bộ xuất quân đến cứu viện La Giang, giữa đường chuyển sang tấn công Ngư Phản, sau đó...”

Ngón tay của Khánh Kỵ chỉ ngay vị trí của thành Na Xứ trên bản đồ, gần từng tiếng một: “Một là hư chiêu, hai cũng là hư chiêu, ba mới là đánh thật. Chúng ta tương kế tựu kế, đợi khi quân Ngô tập kích thành Nã Thứ, đại quân quay về sau lưng chúng, đâm cho chúng một nhát hồi mã thương.”

Kinh Lâm không hiểu thế nào là “Hồi mã thương”, nhưng ý của Khánh Kỵ thì hẳn đã hiểu ra, phần khích khen ngợi: “Công tử quả nhiên diệu kế! Chúng muốn dụ chúng ta rơi vào bẫy mai phục, ngược lại rơi vào bẫy mai phục của chúng ta. Công tử thần cơ diệu toán như thế, lần này phạt Ngô phục quốc, đại sự tất thành.”

Khánh Kỵ khẽ lắc đầu, nghiêm nghị: “Binh sĩ có suy nghĩ như vậy, có thể nâng cao sĩ khí chiến đấu, nhưng thân làm tướng lĩnh, tuyệt đối không được tự tin thái quá, nên biết kiêu binh tất bại, trong binh pháp tuy có đề cập dùng binh tập kích bất ngờ giành thắng lợi, nhưng thắng lợi cuối cùng phần lớn thuộc về kẻ nào dùng binh lực hùng mạnh giao chiến chính diện. Cái gì mà lấy ít thắng nhiều, lấy yếu thắng mạnh trong binh gia không phải là không có, chỉ là có quá ít, chính vì vậy mới được người ta xem như kinh điển, ngoài ra đó chỉ quyết định thành bại trong một trận chiến, cực ít trường hợp xoay chuyển được cục diện cả chiến dịch.”

Ánh mắt Khánh Kỵ dõi theo phương xa, tự nói với mình: “Cho dù có là Binh thánh, binh lực cũng là tiêu chuẩn duy nhất quyết định tất cả. Cầm ba vạn quân trong tay, thiên hạ không ai địch lại, chỉ là một câu tăng bốc không đúng với thực tế, cũng như Khánh Kỵ ta bị người ta nói thành vạn người khó chống lại, cứ cho một trăm binh sĩ vây kín ta, ta có mọc cánh cũng khó mà chạy thoát thân.”

Kinh Lâm thấy chủ soái nói có vẻ nghiêm trọng, liền luôn miệng nhận lỗi. Yểm Dư không biết hẳn đang lo về cánh quân mấy ngàn người do Tôn Vũ thống lĩnh có nhiệm vụ tập kích bất ngờ vào Ngô quốc, những lời vừa này nghe hẳn nhắc đến xưởng đóng thuyền, trong lòng chợt nổi lên một khúc mắc, liền lên tiếng hỏi: “Khánh Kỵ, cháu bản lĩnh đầy mình, điều đó ta biết. Luận về kiếm pháp, cháu không bằng ta. Luận về mưu pháp, ta không bằng cháu. Cháu trời sinh đã có thần lực, trên chiến trường ít có địch thủ, được xưng tụng là Đệ nhất dũng sĩ Ngô quốc, điều đó cũng xác đáng thôi. Nhưng nói về dẫn quân đánh trận, cháu luôn quen việc dẫn quân đường đường chính chính giáp chiến chính diện với quân địch, không giỏi về việc dùng mưu mẹo, bây giờ thói quen dụng binh của cháu so với hồi năm ngoái lúc rời khỏi Sở khác nhau một trời một vực. Còn nữa, cháu đường đường là vương tử Ngô quốc, sao lại biết nghiên cứu ra máy xay, bánh xe gió, rồi mấy thứ thuyền buồm, bánh lái gì đó? Ta nghe nói, bàn chải đánh răng mà hiện nay các công khanh quý tộc khắp các nước chư hầu đều thích dùng cũng do cháu thiết kế làm ra, cháu làm ra tất cả bao nhiêu thứ, khiến ta khó mà tin đó là sự thật.”

Nghe những lời này, Khánh Kỵ không khỏi giật mình, người thời đó phần lớn chỉ nghe oai danh Khánh Kỵ, chứ không hiểu rõ về hắn, nên hắn có phát minh quái lạ nào người ngoài cũng không thắc mắc. Nhưng Yểm Dư thì khác, Yểm Dư là hoàng thúc của hắn, hai người tuổi tác không mấy chênh lệch, lại từ nhỏ chơi chung với nhau, cùng nhau trưởng thành nên hiểu rõ hắn hơn ai hết. Phong cách cầm quân đánh trận của hắn giờ đúng là hoàn toàn khác trước, số phát minh quái lạ ngay cả số thợ lão luyện lành nghề nhất lúc bấy giờ cũng không nghĩ ra của hắn không giống như chủ ý mà một vương tử quý tộc có thể nghĩ ra, Yểm Dư nổi lòng nghi ngờ là lẽ đương nhiên. Sau này gặp mặt Chúc Dung, hoặc sau khi phục quốc quay về Ngô, số người hiểu rõ quá khứ của hắn chắc chắn nhiều hơn, số điểm khác biệt xuất hiện trên người hắn vào lúc này phải tìm lí do giải thích nghe sao cho hợp lí mới được, nếu không thì rắc rối đây.

Nghĩ đến đây, Khánh Kỵ đột nhiên nhớ đến chuyện hồi nãy Thúc Tôn Diêu Quang và Quý Tôn Tiểu Man tướng lâm hắn trúng tà bị ma ám, bèn nảy ra một ý, vừa suy tính câu chuyện bịa đặt trong đầu, vừa nói giọng đều đều kéo dài thời gian: “Chuyện này nói ra thì..., thật ra đó là bí mật lớn nhất của ta, ta chưa từng nói cho người khác nghe, nhưng hai người một người là hoàng thúc, một người là tướng lĩnh vào sinh ra tử với ta, ta sẽ nói cho hai người nghe vậy.”

Yểm Dư và Kinh Lâm nghe Khánh Kỵ nói về nghiêm trọng, đều hồi hợp nín thở nghe hắn kể tiếp câu chuyện.

Khánh Kỵ ra vẻ bí hiểm: “Không giấu gì hai người, ta ở trên sông bị Yêu Ly đâm cho một nhát xuyên thấu phủ tạng, với thương tích nặng thế thật ra khó mà sống sót. Lúc đó, ta thấy mình như đang trôi bồng bềnh trên bầu trời, ta còn nhìn thấy Kinh Lâm và Lương Hồ Tử ôm xác ta than khóc, định phóng hỏa đốt thuyền. Sau đó, trước mặt ta xuất hiện một tia sáng chói lòa, tia sáng xẹt ngang, toàn thân ta bị hút vào trong đó, thấy một thế giới hoàn toàn khác với thế giới hiện nay trong thiên hạ...”

Những gì tiếp theo, đối với Yểm Dư và Kinh Lâm mà nói, đều là chưa từng nghe qua, còn với người hiện đại như chúng ta thì đều đó cũng dễ hiểu. Khánh Kỵ đem chuyện thần thoại cổ tích và sự vật trong xã hội hiện đại kết hợp lại với nhau, thêm dặt cho họ nghe về một thế giới thiên đường. Thời đại Xuân Thu, truyện thần thoại Trung Quốc chưa có hệ thống hoàn thiện, người ta chỉ biết trên có thượng đế cai quản chúng sinh, còn chi tiết thế nào không một ai đủ sức tưởng tượng ra.

Khánh Kỵ nói đến nào là Nam Thiên môn, Kim Lăng điện, Tứ đại thiên vương, Bát đại kim cang, ba mươi ba tầng trời, sứ giả đi phong hỏa luân, rồi thiên lí nhãn, thuận phong nhĩ, thậm chí còn bịa ra các mỹ nhân mắt xanh môi đỏ mặc váy ngắn lái xe hơi, kết hợp cả cổ kim Đông Tây. Yểm Dư và Kinh Lâm nghe đến nổi há hốc mồm không ngậm lại được.

Tóm lại, ý của câu chuyện này là: Khánh Kỵ vốn đã bỏ mạng, nhưng lên được thiên đình, được thần tiên thương hại, nên cho phép hắn tiếp tục sống để báo thù phục quốc, còn về những phát minh kì lạ của hắn, thật ra chỉ là lúc ở trên thiên đường hắn nhìn thấy mà thôi.

Câu chuyện thần tiên của Khánh Kỵ đem nói ra vào thời hiện đại còn hù dọa được đám dân đen quê mùa, nói gì đến thời đại Xuân Thu hơn hai ngàn năm trước, hắn kể xong câu chuyện bịa đặt, quay qua nhìn Yểm Dư và Kinh Lâm, thấy trong ánh mắt của hai người toát ra vẻ kính nể sợ sệt, cứ như trước mặt là một pho tượng thần.

Hội Kê, kinh đô Việt quốc, quần thần đang tranh luận nhau kịch liệt trên đại điện.

Đại phu Duệ Dong của Việt quốc khẳng khái mở lời phân tích: “Đại vương, hiện giờ Ngô vương Hạp Lư đang sa lầy ở Sở quốc, chính là cơ hội tốt cho chúng ta lợi dụng, năm trước Việt quốc ta lại bại trận lần nữa cho Ngô quốc, buộc phải nhục nhã xưng thần với Ngô, hai năm nay triều cống cho Ngô chịu nhiều sỉ nhục của người Ngô rồi, lúc này đây là lúc trả món nợ này.”

Đại phu Nhược Thành cũng đồng ý: “Duệ Dong đại phu nói có lí lắm, giờ ta nhận được tin Phù Khái bên Ngô vì người Đông Di làm loạn, đã quay về Hàn Ấp, binh lực ở Ngự Nhi thành không có bao nhiêu, nếu lúc này đại vương xua quân phạt Ngô, chiếm thành trì của chúng, thế như chẻ tre.”

Cao Như đại phu nói: “Đại vương, thực lực của Việt quốc ta không bằng Ngô quốc, thừa lúc Ngô đang trống rỗng xua quân thảo phạt chính là lúc này, hơn nữa chúng ta có thể lấy danh nghĩa giúp đỡ Sở quốc, nước Sở bao la rộng lớn, người Ngô tuy chiếm cứ Đình Đô nhưng không đủ sức xâm lấn cả nước Sở đâu,

bây giờ Tần, Vệ, Tống, Trần, Lỗ các nước đều xuất binh cứu Sở, Sở vương chắc sẽ quay về Dĩnh Đô, lúc đó chúng ta và Sở trở thành liên minh, người Ngô có hận cũng e dè chúng ta mấy phần.”

Việt vương Duẩn Thường ngồi trên đại điện, nghe xong phân tích của quần thần ra vẻ gật gù. Hạo Tiến đại phu lại can ngăn: “Đại vương, theo ý tiểu thần, Việt quốc ta không nên tiến đánh Ngô quốc vào lúc này. Chư hầu khắp thiên hạ chỉ có Việt quốc ta là gần Ngô nhất, binh lực lại kém xa Ngô, lần này thừa cơ xuất binh tập kích, người Ngô chắc ôm hận trong lòng. Đợi khi thiên hạ ổn định, Việt quốc ta sẽ bị Ngô tính sổ, người Sở quen thói bỏ mặc người khác, Yểm Dư, Chúc Dung chính là tấm gương còn đó, Việt quốc ta nên thừa lúc thiên hạ đại loạn, nghỉ dưỡng quân sĩ, gia tăng sản xuất tăng cường sức mạnh quốc gia, không thể đi theo vết xe đổ của Yểm Dư, Chúc Dung được ạ.”

Duẩn Thường chau mày dăm chiêu, quay đầu nhìn sang kế bên, một thanh niên đang đứng bên cạnh hắn, người này thân hình cao ốm, nước da ngăm đen, cổ dài như cổ rắn, hai mắt sắc lẹm như chim ưng, mũi cao, mặc một chiếc áo bào trắng toát, đang chăm chú lắng nghe ý kiến của các đại thần.

Việt vương Duẩn Thường mỉm cười hỏi: “Hoàng nhi, hiện nay Ngô quốc trong ngoài đều khó khăn, Việt quốc ta có nên thừa cơ hội xuất binh thảo phạt, các đại thần ai cũng có ý kiến riêng, quả nhân muốn nghe thử ý kiến của con.”

Chàng thanh niên đó nhe răng, để lộ một hàm răng hô trắng hếu, lúc ngậm miệng như chiếc mỏ chim nhọn hoắc, người này chính là con trai duy nhất của Việt vương Duẩn Thường, đương kim thái tử Việt quốc Câu Tiễn.

Câu Tiễn nghe phụ vương hỏi vậy vội bước lên một bước, bẩm: “Phụ vương, các đại thần ai cũng có ý kiến riêng, người chủ công cũng có lí, người muốn thủ cũng không sai. Nhi thần nghe xong ý kiến các vị đại thần, phân tích dẫn đo lợi hại trong đó, cảm thấy hiện nay thiên hạ đại loạn, Việt quốc ta khoan tay không làm gì chưa chắc đã là chuyện tốt. Phía nam Việt quốc là rừng rậm hoang vu, là nơi tụ tập của các bộ lạc man di, phía Tây là lãnh thổ của Sở, Sở muốn mở rộng bờ cõi buộc phải tiến đánh Ngô phía Bắc, mở ra con đường thông ra trung nguyên. Ngô quốc bây giờ gây thù chuốc oán khắp nơi, cùng với các nước xung quanh là Sở, Lỗ, Đông Di nhóm lên ngọn lửa chiến tranh, đây chính là cơ hội cho Việt quốc ta tận dụng, nhân lúc hấn đang suy yếu lấy mạng hấn luôn, lúc này mà đóng cửa lại cố thủ, đợi khi Ngô quốc nghỉ ngơi dưỡng sức xong lại chà đạp lên đầu lên cổ người Việt ta à?”

Việt vương Duẩn Thường cười ha hả, vỗ đùi một cái, quét mắt về phía quần thần: “Những lời của hoàng nhi hợp với ý của quả nhân...”

Câu Tiễn lại nhe răng: “Phụ vương hãy khoan!”

“Hoàng nhi còn có gì muốn nói?” Việt vương Duẩn Thường thật ra đã có ý xuất binh, lại cố ý quay qua hỏi con trai, chỉ là hy vọng con trai hiểu được tâm ý của mình, nhờ vào miệng của Câu Tiễn nói ra quyết định xuất binh, từ đó tạo lập uy tín của thái tử trước mặt quần thần, đó cũng là tâm ý của người làm cha. Câu Tiễn quả nhiên tán thành xuất binh, trong lòng Duẩn Thường mừng rơn, vừa định hạ lệnh triệu tập binh mã thảo phạt Ngô quốc, vừa nghe con trai định nói tiếp, bèn cười tủm tỉm quay đầu lại hỏi.

“Dạ, phụ vương, nhi thần cho rằng phạt Ngô là chuyện chắc chắn phải làm, nhưng trước mắt thời cơ chưa đến.”

“Trước mắt thời cơ chưa đến? Hoàng nhi cứ từ từ nói ra ý kiến của mình cho quả nhân và các vị đại thần nghe coi sao.”

“Dạ, phụ vương. Việt quốc ta phạt Ngô, có ba điều kiện thuận lợi: một là Ngô vương Hạp Lư đang dẫn quân bên ngoài, dằng co với quân Sở và binh mã của Khánh Kỵ; hai là Phù Khái rời khỏi Ngự Nhi thành, trấn thủ Hàn Ấp để phòng người Đông Di xâm lấn, tạo điều kiện cho Việt quốc ta Bắc tiến; ba là Ngô Sở kết oán, chư hầu khắp thiên hạ ngã về hai phe, nếu Việt quốc ta khai chiến với Ngô sẽ trở thành liên minh của Sở, kết giao được với một Sở quốc hùng mạnh.

Nhi thần nói lúc này chưa phải là thời cơ ra tay, nguyên nhân cũng có ba: một là tình hình khắp thiên hạ chưa rõ, nếu liên quân Tề Tấn nam tiến, quân Tần lui về Quan Nội, tình hình thiên hạ xoay chuyển, Việt quốc ta giờ cao ngọn cờ giúp Sở không phải là hành động khôn ngoan; hai là lúc này khởi binh, Hạp Lư nghe tin trong nước xảy ra chiến loạn, lập tức rút quân về Ngô, đại quân của hấn vẫn chưa đại chiến nhiều

trận với quân Sở, nguyên khí chưa bị tổn thương nặng, nếu hấn rút về nước là ta mất cơ hội; ba là Ngô quốc Khánh Kỵ, quyết chí giết chết Hạp Lư đoạt ngôi vị Ngô vương, cho dù hấn vây khốn Hạp Lư ở Sở, thậm chí giết chết Hạp Lư, Phù Sai ở Ngô cũng sẽ lập tức đăng cơ, Khánh Kỵ muốn đoạt vương vị, buộc phải đánh về Ngô mới được. Với thực lực của Việt quốc ta hiện giờ, vẫn chưa đủ sức chiếm cả nước Ngô, lúc này đánh Ngô chẳng qua chỉ là thừa cơ cướp bóc chút của cải. Thế tại sao chúng ta không chịu khó nhẫn nhịn chờ đợi thêm, đợi một thời cơ thích hợp hơn nào?”

Nhược Thành đại phu nghi hoặc hỏi: “Thời cơ thích hợp hơn? Ý của điện hạ là...?”

Câu Tiễn cười lạnh lùng, ánh mắt sắc lẹm: “Khánh Kỵ sẽ không chịu ở lại Sở quốc ra sức giúp Sở vương đánh về Dĩnh Đô đâu, hấn cuối cùng cũng phải đánh về Ngô quốc, đến lúc đó hấn bỏ hết tất cả vốn liếng ra đánh một trận, không còn đường lui nữa. Còn Hạp Lư, chắc sẽ dồn toàn lực ra quyết tử chiến với Khánh Kỵ một phen. Hai bên bước vào cục diện một mất một còn, đến lúc đó chúng ta mới khởi binh đánh Ngô, bọn họ là kẻ thù bất cộng đái thiên, Hạp Lư có chịu rồi bỏ vương vị giao nộp thủ cấp? Hay là Khánh Kỵ chấp nhận từ bỏ vương vị và thù cha? Hai thứ đều không, họ sẽ không vì giữ vẹn toàn cho Ngô quốc mà hy sinh bản thân, khi đó chúng ta hạ có thể đạt được mục đích cướp bóc của cải của Ngô quốc, trung có thể ép một trong bọn họ xưng thần với Việt quốc ta để đổi lấy trợ giúp, thượng, chính là...ta thừa lúc họ lưỡng bại câu thương, binh lực hao tổn gần hết, chiếm trọn cả Ngô quốc.”

Quần thần chăm chú lắng nghe, khắp đại điện im phăng phắc. Câu Tiễn mỉm cười đắc ý, lại nói: “Mà ba điều kiện thuận lợi cho chúng ta phạt Ngô, đến lúc đó không những không biến mất, ngược lại còn được chúng ta vận dụng linh hoạt, chủ động nắm bắt hơn.”

Duẩn Thường nghe xong, nhắm mắt trầm tư giây lát, đột nhiên bật cười to tiếng.

Đại phu Kế Nghiêu bước lên hai bước, vái lạy Duẩn Thường, vẻ thần phục lên tiếng: “Đại vương, điện hạ thông minh, nhìn xa trông rộng, chúng thần thán phục. Đại vương ta có con trai tài giỏi, Việt quốc ta có thái tử thế này, là phúc của ngàn vạn dân chúng Việt quốc, chúc mừng bệ hạ.”

Các đại phu Cao Như, Hạo Tiến đều bước cả ra, cung kính: “Kế này của điện hạ, tiến thoái đều ổn thỏa, chúng thần tán đồng.”

Duẩn Thường hí hửng nhìn vào con trai, đập bàn cái rầm, phán: “Tốt, cứ theo kế hoạch của con ta. Đợi khi thời cơ đến, quả nhân sẽ phong chức đại tướng quân cho thái tử, con hãy đi mang giang sơn Ngô quốc về cho quả nhân.”

Câu Tiễn chấp tay hành lễ, đồng dục: “Nhi thần tuân lệnh!”

Chính vào lúc này, một vị tướng quân bước vào đại điện, vì hấn đang mặc áo giáp, nên hành quân lễ: “Chư Kê Dĩnh tham kiến đại vương.”

Duẩn Thường kinh ngạc: “Chư Kê Dĩnh, lúc này chẳng phải ngươi nên ở Ô Thú sao? Sao lại quay về Hội Kê làm gì?”

Chư Kê Dĩnh nói: “Thần phụng mệnh Tử Minh tướng quân quay về Hội Kê, bẩm báo quân tình quan trọng với đại vương.”

Duẩn Thường lập tức nhồm lên, hai tay chống vào mặt bàn, vẻ mặt khẩn trương: “Nói mau, đã xảy ra chuyện gì?”

Chư Kê Dĩnh chấp tay trả lời: “Đại vương, quân ta đóng tại Vọng Hải Quan phát hiện có mấy trăm chiến thuyền lớn nhỏ, cứ tưởng là quân Ngô đến đánh lén, Tử Minh tướng quân nhận được tin báo, một mặt tăng cường phòng bị, một mặt phái ra vài đội quân do thám theo dõi động tĩnh của chúng, thấy chúng đã chính đồn đội ngũ xong xuôi, lại lén đi về phía Ngô quốc, sáng nghĩ tối đi, hành tung bí hiểm, hình như có ý đồ gì với Ngô, lực lượng này chưa rõ là bạn hay thù, Tử Minh tướng quân không dám manh động nên sai tiểu tướng về đây báo cáo với đại vương.”

“Hử? Mấy trăm chiến thuyền vận chuyển binh lính trên biển..., chúng có khoảng bao nhiêu người?”

“Chắc cũng phải sáu bảy ngàn người trở lên, dưới một vạn.”

Duẩn Thường dõi mắt vào quần thần, các đại thần đều kinh ngạc, quay qua bàn luận với nhau. Hai nước Ngô Việt, xưa nay lấy Ô Ấp làm ranh giới, sau khi Việt quốc bại trận phải xưng thần với Ngô, để tránh ở quá gần quân biên phòng của Ngô xảy ra xung đột, các điểm đóng quân của Việt đều lui cả về sau, tạo thành vùng đất không người ở rộng mười mấy dặm ở giữa hai nước, vùng đất này có nhánh sông thông ra biển lớn, nên gọi là Vọng Hải Quan.

Lúc bấy giờ thuyền bè đi lại hoàn toàn dựa vào sức người chèo, vận chuyển số quân lớn này theo đường thủy, hao tổn tiền của khá nhiều, trước giờ chưa ai làm vậy, nhưng bọn chúng lên bờ phía Vọng Hải Quan, có nghĩa là đó không phải quân Ngô đi tập kích Việt quốc, vì nếu đánh Việt cứ tiến quân theo đường bộ là được rồi, đâu cần phí bao nhiêu sức người sức của đi đường vòng ngoài biển vào cho tốn công tốn sức. Hơn nữa sau khi lên bờ chúng lại lên vào lãnh thổ Ngô quốc, chúng là ai mới được chứ?

Duẩn Thường và Câu Tiễn nhìn nhau, đều không hện trước mà nghĩ tới một người.

Câu Tiễn lộ vẻ phấn khích, buộc miệng kêu lên: “Phụ vương, thời cơ của chúng ta đã đến!”

199. Chương 198: Tôn Vũ Trở Tài

Đang đại chiến ở nước Sở, quan hệ giữa nước Ngô với Lỗ quốc và các bộ lạc Đông Di ở phương Bắc ngày một căng thẳng, tuy nhiên Việt quốc trong mắt người Ngô có thực lực kém xa, không phải là mối đe dọa chí mạng, đóng quân ngay đây chỉ là phòng hờ Việt quốc thừa lúc chủ nhà đi vắng, như con chó điên xộc vào chuồng ngoạm một miếng thịt rồi bỏ đi, tận đáy lòng người Ngô đã tồn tại ý nghĩ khinh thường người Việt, nên mới tạo cơ hội thuận lợi cho Tôn Vũ dễ dàng dẹp yên đồn biên phòng của Ngô.

Khi đội thuyền của Tôn Vũ áp sát doanh trại thủy quân của Ngô quốc, đang vào lúc tờ mờ sáng, tinh thần cảnh giác của con người vào lúc kém nhất. Mấy chục chiếc thuyền cánh én nhỏ lặng lẽ tiến về phía Ngô doanh, hai chiếc thuyền đi trước dùng nổ Sở bắn rụng số binh lính gác đêm trên chòi canh giữa sông, mở đập ngăn ra, đội thuyền nhanh chóng ồa vào.

Loại thuyền cánh én nhỏ này dài không quá mười thước, chỉ đủ chở mười người, nhưng lại xoay chuyển linh hoạt, dùng trong tấn công phòng thủ đều thần tốc. Trên thuyền chỉ có hai tay chèo, tám người còn lại có bốn người cầm nổ, dưới chân đặt sẵn rìu bự, bốn người kia ngồi xen kẽ với nổ bình, giờ khiên yểm trợ cho đồng đội, họ được trang bị trường mâu, chuẩn bị khi hai thuyền giáp chiến sẽ đưa qua móc lấy thuyền địch, nhảy vào trợ chiến. Ngoài ra, trên thuyền còn để nhiều vật dụng dễ bắt lửa đã được tẩm dầu và rất nhiều chai lọ sành sứ.

“Trên sông có người, trên sông có người, tập kích...Á!” Một tên lính Ngô đang đứng bên mạn thuyền tè xuống sông thấy trong sương đêm đột nhiên xuất hiện mấy chiếc thuyền địch, sợ đến nỗi lập tức hét toáng lên.

Hắn mới kêu được ba tiếng, ba mũi tên đã cắm phập vào người hắn, tên lính gục đầu chết tươi, rơi tõm xuống mặt nước, một chiếc thuyền cánh én nhanh chóng áp sát, ném mỗi lửa lên chiến thuyền quân Ngô, có mấy tên lính Ngô nghe tiếng hét báo động còn chưa kịp mặc áo hấp tấp ồa ra ngoài, lập tức bị nổ Sở tiêu diệt, số binh lính còn lại cúi rạp người trong khoang thuyền không dám động dậy lên tiếng.

Chiến thuyền thời đó đều làm bằng gỗ, một khi bắt lửa, lại ném lên đó mấy cái lọ sành, trong lọ đều chứa đầy dầu, lọ sành vỡ tan khi đập vào thân tàu, lửa cháy lan theo vệt dầu loang, cả con thuyền lập tức cháy bùng bùng như một ngọn núi lửa. Chiếc thuyền cánh én vòng nhanh qua chiếc thuyền đang cháy, tiếp cận tiêu diệt chiến thuyền tiếp theo.

“Phóng tiễn, phóng tiễn!” Một số binh sĩ quân Ngô giờ đã phát giác bị tấn công lớp ngóp bỏ dậy cầm cung tên chạy ra, bắn lung tung vào làn sương mờ ảo trước mặt, thuyền cánh én giờ khiên chắn tên bắn tới, đồng thời dùng nổ Sở bắn trả, số binh sĩ phụ trách che khiên một tay cầm khiên, tì vào vai mượn sức, tay còn lại cầm lấy mỗi lửa đợi khi thuyền cánh én tiến vào phạm vi tầm ném thì ném sang chiến thuyền phe địch, sau đó còn bồi thêm vài lọ dầu qua kia.

Khi số thuyền cánh én luồn lách như cá trê vào đội chiến thuyền đang dừng đậu ven sông của quân Ngô, sau lưng họ các thuyền lớn đang cháy to bùng bùng. “Người Việt đánh lên, thuyền lớn không di chuyển được, mau lên thuyền nhỏ cản quân địch lại!”

Cuối cùng cũng có mấy viên tướng lĩnh chạy ra, hốt hoảng hạ mệnh lệnh chỉ huy chiến đấu, lập tức có mấy chiếc thuyền con chở theo lính Ngô còn chưa kịp trang bị đầy đủ áo giáp vũ khí tiến lên chặn đầu số thuyền cánh én, binh sĩ trên thuyền cánh én bắn nỏ, không cần đứng lên giường cung lắp tên, chỉ cần đặt tên vào, núp sau tấm khiên bắn ra, đợi khi hai thuyền áp sát, binh sĩ hai bên phóng móc câu vào thuyền đối phương, binh sĩ trên thuyền cánh én cũng lập tức buông nỏ xuống, nhặt rìu bự lên phối hợp với lính cầm trường mâu nhảy vào chém giết.

Số binh lính này đều trước sau trải qua huấn luyện nghiêm ngặt bởi Khánh Kỳ và Tôn Vũ, giỏi về sử dụng binh khí ngắn khi giáp chiến cự ly gần, mà quân Ngô hấp tấp lên thuyền ra trận, chưa kịp mang theo binh khí dài, với lại chúng không phải là đội quân kiếm thủ vang danh thiên hạ của Ngô quốc, chiến đấu trên thuyền con chật hẹp, quân địch sử dụng rìu to có sức, bên cạnh còn có trường mâu phối hợp, còn quân Ngô dùng kiếm ngắn bị thua thiệt, chúng không dám dùng kiếm tiếp chiêu với rìu bự của đối phương, vì chiến đấu trong khu vực chật hẹp lại không tận dụng được ưu điểm linh hoạt của kiếm ngắn, dưới thế chém mạnh của rìu bự hết tên này đến tên khác rơi tòm xuống nước, máu loang đỏ cả mặt sông.

May là đám thuyền cánh én này không muốn đánh lâu, một khi đốt cháy một chiến thuyền, lập tức quay sang một chiến thuyền khác, số thuyền này vốn đang dừng đậu san sát nhau trên bến, thuyền cánh én lợi dụng khe hẹp len lỏi đi lại, còn thuyền to của Ngô lại không nhúc nhích được. Lúc này trời tờ mờ sáng, thủy triều dâng cao, gió thổi mạnh vào bờ, số thuyền chiến cháy rực như ngọn đuốc bị gió thổi cuốn vào bên trong, bắt lửa cả vào các thuyền khác, hàng chiến thuyền sau cùng chưa bị cháy, nhưng khói bay mù mịt làm cho quân Ngô tối tăm mặt mũi, không còn quan sát gì được nữa.

Số thuyền cánh én thấy đã hoàn thành xong nhiệm vụ tập kích, lập tức chia ra hai cánh đột phá vòng vây, số binh lính quen thuộc thủy tính chầm lữa lên cả thuyền cánh én, đâm sầm vào chiến thuyền quân Ngô, sau đó nhảy xuống nước bỏ trốn.

Doanh trại quân Ngô đóng trên bờ là trận địa phía trước Ngự Nhi thành, trong doanh trại có hai ngàn binh sĩ, quân chủ lực của Tôn Vũ tiến đánh chỗ này không cần đánh lén, mà là phái một cánh quân tiên phong bày binh bố trận, lấy kiếm gõ vào khiên, khiêu chiến với quân Ngô trong doanh trại.

Sương đêm mịt mờ, mờ mờ ảo ảo không nhìn rõ đối phương có bao nhiêu binh mã, người Ngô nghe thấy bên ngoài huyên náo, trong đó còn xen lẫn tiếng địa phương của Việt quốc, cứ tưởng là quân Việt đến tập kích, Việt quốc có binh lực ít ỏi, giao chiến với Ngô quốc chắc lấy thất bại như cơm bữa, tướng sĩ quân Ngô vốn đã kiêu căng không xem quân Việt ra gì, đại tướng Tây Môn Thắng nghe báo có người Việt khiêu chiến, lập tức tập hợp binh mã ra trận, quay lưng về phía doanh trại bày trận tiếp chiến.

Theo thông lệ, đối phương đã ngang nhiên khiêu chiến, hai bên sẽ bày binh bố trận, sau đó binh sĩ hai bên mới xông vào nhau chém giết, chưa đến lúc phân thắng bại thì đội quân do chủ tướng thống lĩnh ít khi phát động tấn công. Nhưng không ngờ binh mã của Tây Môn Thắng vừa bước ra khỏi doanh trại, đội hình còn chưa bày xong, “Quân Việt” bên kia lập tức ồa sang tấn công, mưa tên vù vù bắn về phía quân Ngô.

Muốn cất giữ cung tên trong miền sông nước phương Nam không hề dễ, nên cung tên không phải là vũ khí chủ lực trong các cuộc giao tranh Ngô Việt, Tây Môn Thắng nằm mơ cũng không ngờ kẻ địch lại trang bị nỏ mạnh, binh chủng hoàn toàn khác với quân Việt trước đây, binh mã của hắn vang lên tiếng rú thảm thiết trong đêm.

“Bắn tiếp!” Tôn Vũ đứng ở trận tiền, dong tai lắng nghe tiếng kêu gào đau đớn phía bên kia chiến tuyến, lạnh lùng ra lệnh. Đội cung nỏ thứ hai đã chuẩn bị sẵn lập tức bắn tiếp một chập tên, “Vù, vù!” tiếng tên bay xé gió lao đi, ào ạt trút xuống đầu quân Ngô tội nghiệp. Tiếng lách kích kéo căng dây cung lại vang lên, đội cung nỏ đầu tiên bắn tên đi nay lại lắp tên xong giờ nỏ lên.

Tên là một loại binh khí hao phí nặng, muốn cất giữ cung nỏ, cán tên, lông vũ, mũi nhọn đều hao phí không hề ít, vả lại phần lớn là chỉ bắn tên vào đợt đầu trước khi tấn công, tên bắn ra khó có cơ hội thu hồi lại, hai nước Ngô Việt không giàu bằng Sở quốc rộng lớn và các nước chư hầu trung nguyên, nên cung tên có rất ít, về vấn đề tiền của là một lí do lớn ảnh hưởng.

Hai lượt tên bắn ra, đó là một món hao phí lớn, Chúc Dung công tử đứng xem bên cạnh có hơi tiếc đứt ruột, Tôn Vũ không hề biến sắc, lạnh lùng ra lệnh: “Tiếp tục bắn! Nổ trống lên, tấn công hai cánh!” Cùng với

giọng nói của Tôn Vũ, trận mưa tên thứ ba được bắn ra, hai cánh quân trái phải được sương mù che chắn nghe hồi trống xông trận, dũng mãnh lao lên như hổ dữ xuống núi...

Doanh trại quân Ngô khắp nơi hoang tàn, Tôn Vũ đứng trên một gò đất bị cháy đen còn bốc khói dãi dãi về phương xa, lúc này sương mù đã tan, số quân Ngô bị bắt làm tù binh đang bị áp giải cúi đầu cúi thủ đi ngang sau lưng Tôn Vũ.

“Tôn tướng quân quả nhiên tài giỏi, dẫn dụ Phù Khái đi Hàn Ấp, xách động người Đông Di chế ngự binh lực của hắn, sau đó vận chuyển cả vạn đại quân theo đường biển vòng về sau lưng địch lên bờ, chủ ý này bốn công tử ngay cả nghĩ còn không dám nghĩ đến, chúng ta chinh đồn binh mã, còn phải chiếm lấy Ngự Nhi thành, sau đó mới đánh thẳng vào Cô Tô được, trận chiến sắp tới không dễ đánh đâu, nhưng có Tôn tướng quân ở đây, bốn công tử tràn trề lòng tin.”

Chúc Dung tuy là thân phận công tử, nhưng đội quân này là do Tôn Vũ thống lĩnh, trong đội quân này uy danh của hắn kém xa Tôn Vũ và Anh Đào, chính vì vậy với tính khí cao ngạo nóng nảy của hắn, ngược lại phải cung kính nể trọng Tôn Vũ.

Tôn Vũ mỉm cười nói: “Công tử quá khen rồi, Anh Đào đang tập kích thủy trại quân Ngô, đợi huynh ấy về, chúng ta lập tức rời khỏi đây, Ngự Nhi thành không thể đánh, đó là cứ điểm quan trọng Phù Khái đề phòng người Việt, tuy thành trì không to lớn hiểm trở, nhưng Phù Khái dụng tâm xây dựng, bố phòng nghiêm ngặt, chúng ta dễ dàng đánh thắng ở đây chứ không dễ chiếm giữ Ngự Nhi thành đâu, chúng ta cũng không thể tốn quá nhiều thời gian ở đây, đánh trận ở đây vẫn phải dùng cách khi chúng ta xuất binh tại Phi Hồ cốc, chia nhỏ binh lực, hẹn trước thời gian, địa điểm, phái tướng lĩnh trung thành đáng tin cậy, thông thạo địa hình Ngô quốc dẫn đường, chia ra đến địa điểm tập kết.”

Chúc Dung nghe xong giật mình kinh ngạc: “Chia nhỏ binh lực, muốn vòng qua Ngự Nhi thành theo đường rừng không phải là không làm được, nhưng làm như vậy chẳng phải là cho phép quân thủ thành ở Ngự Nhi chặn mất đường lui của ta?”

Tôn Vũ nói về nghiêm nghị: “Công tử, từ khi chúng ta đặt bước lên lãnh thổ Ngô quốc, chúng ta đã không còn đường lui rồi. Chúng ta không thể cứ mãi miết công thành đoạt trại, đánh về phía Cô Tô thành, bằng không khi chúng ta tới được Cô Tô, binh mã đã bị hao tổn gần hết, đến lúc đó đâu còn sức mà công thành? Thừa lúc Phù Khái bị thu hút về phía Hàn Ấp, chúng ta phải nhanh chóng tiến vào Cô Tô, còn về việc quân Ngô ở Ngự Nhi thành chặn đánh sau lưng ta thì..., cho dù không có cánh quân này, một khi chúng ta xuất hiện tại Cô Tô, các lộ binh mã thủ thành khắp nơi đều sẽ ồa vào chúng ta thôi.”

Chúc Dung hứ một tiếng, nhíu mày nói: “Được, bốn công tử cũng phải đích thân dẫn một đội quân, quân trấn thủ Vũ Nguyên là bộ hạ cũ của ta, Cơ Quang tuy thay hết tướng lĩnh của ta, nhưng không thể nào đuổi hết quân của ta về nhà, hắn dẫn quân giao chiến với ta ở Sở, thế nào cũng không dám dùng đội quân ta từng làm chủ soái này, mà điều họ đi trấn giữ duyên hải phía Đông Nam. Ta dẫn quân theo, nói không chừng có thể lôi kéo đội quân này, lúc đó binh lực của chúng ta sẽ mạnh lên đôi chút.”

Tôn Vũ trầm ngâm: “Thế thì được, chỉ là công tử nên cẩn thận giữ gìn an toàn cho bản thân, chúng ta bàn bạc quyết định xong thời gian, địa điểm tập hợp, công tử mới xuất phát cũng chưa muộn. Từ khi tiếp tay quản lý Phi Hồ cốc, Tôn Vũ đã phái người không ngừng đến Cô Tô thành dò thăm tin tức...”

Nói đến đây, Tôn Vũ thở dài ngao ngán: “Cô Tô thành do Ngũ Tử Tư xây dựng, ở phương Bắc có lẽ còn chưa được xem là tòa thành hiểm trở không thể leo lên, nhưng ở Ngô quốc đã là đại thành trước đây chưa từng có. Lúc Ngũ Viên xây thành cũng đã nghĩ đến trường hợp kinh đô bị vây đánh, trong thiết kế vận dụng khéo léo ưu thế địa hình, tòa thành này dễ thủ khó công, hơn nữa đương kim thái tử Phù Sai cũng không phải thứ bất tài vô tướng, sắp xếp việc bố phòng đâu ra đó, muốn dựa vào hơn vạn quân tập kích vào thành, khó đấy! Còn nếu bao vây tấn công mạnh mẽ, chỉ dựa vào số lính thủ thành, chúng chiếm ưu thế địa hình, chúng ta cũng chưa chắc giành phần thắng, ngoài ra còn phải đề phòng quân địch quay về cứu viện, vì thế ta mới ra sức giữ gìn binh lực, đi vòng theo đường biển đến sau lưng địch, đâm nhát mạnh vào tim chúng, khiến chúng trong ngoài không thể tiếp ứng lẫn nhau. Cái chúng ta làm được chỉ có bấy nhiêu, nếu vọng tưởng chiếm trọn Cô Tô, dựa vào chút binh lực của chúng ta, đợi khi Khánh Kỵ công tử về Ngô quốc, lúc đó chỉ kịp dọn xác giùm ta mà thôi.”

Chúc Dung ngó người, vội hỏi: “Mục đích của chúng ta không phải là chiếm giữ Cô Tô thành, thủ thành đợi viện binh sao? Thế chúng ta xua quân vào sâu, chẳng lẽ không nguy hiểm?”

Tôn Vũ lắc đầu: “Chưa chắc, nếu chúng ta đặt mục tiêu tấn công thành Cô Tô, vậy phải hứng chịu sức tấn công của quân Ngô cả trong và ngoài thành, với binh lực của chúng ta chẳng khác nào tự sát. Việc dùng binh, gấp mười bao vây, gấp năm tấn công, binh lực chúng ta thua xa đối phương, chỉ còn cách cơ động tác chiến, dắt mũi quân địch chạy theo chúng ta. Binh lực trong Ngô quốc hiện giờ không đủ tạo thế bao vây ta, nên quân ta ở đây vẫn còn nhiều đất dụng võ. Thứ chúng ta phải làm là tạo cơ hội, trái chín ắt sẽ rụng, đợi Khánh Kỵ công tử về nước, chỉ cần chúng ta tạo ra thanh thế và cơ hội đủ cho công tử lợi dụng, vậy trái đào chín mọng trên cây này, tự nhiên sẽ được công tử hái xuống.”

Nói đến đây, ánh mắt Tôn Vũ sáng lên, gằn giọng: “Đương nhiên, đánh trận quyết liệt cuối cùng cũng phải đánh, nếu không sao tạo dựng thanh thế?”

Chúc Dung nghe vậy cho rằng Tôn Vũ muốn nhường công lao chiếm giữ Cô Tô thành cho Khánh Kỵ, tạo điều kiện thuận lợi cho Khánh Kỵ bước lên vương vị sau này, trong lòng cảm thấy không vui, hỏi: “Khánh Kỵ đang thu hút quân chủ lực của Cơ Quang ở Sở, bảo chúng ta đoạt lấy Cô Tô thành, đó không phải là kế hoạch đã vạch sẵn ư? Giờ sao Tôn tướng quân lại nói thế?”

Tôn Vũ trả lời: “Tôn Vũ cho rằng, thượng binh phạt mưu, kì thứ phạt giao, kì thứ phạt binh, kì hạ công thành. Với binh lực kém xa đối phương, xét vị trí địch là chủ ta là khách, với tài trí của Phà Sai, Phù Khái và tình hình Ngô quốc hiện tại phán đoán, tấn công đoạt thành không phải là hành động khôn ngoan vào lúc này. Kế hoạch định sẵn chỉ là dựa theo tình hình nắm bắt được lúc đó đưa ra quyết định, nay chúng ta đang có tình báo thiết thực hơn, thì nên xuôi theo thời thế thay đổi kế hoạch trước đây, tướng tại ngoại, quân lệnh có thể không nghe theo.”

(Giải thích: “Thượng binh phạt mưu, kì thứ phạt giao, kì thứ phạt binh, kì hạ công thành.” Câu này được trích trong Tôn Tử binh pháp, nghĩa là việc dụng binh hay nhất là sử dụng mưu mẹo, tiếp đến là ngoại giao, sau đó mới dùng đến binh sĩ chiến đấu, tấn công thành trì xếp cuối cùng.)

Chúc Dung tự biết mình tuy là thân phận công tử, nhưng Tôn Vũ là người của Khánh Kỵ, công tử như hấn trên thực tế không thể chỉ huy được binh mã của Khánh Kỵ, bèn nhún nhin nói: “Chủ ý này của tướng quân đã báo với Khánh Kỵ chưa? Bây giờ đột nhiên thay đổi kế hoạch, tướng quân muốn phối hợp với Khánh Kỵ thế nào?”

Tôn Vũ nói: “Lát nữa đợi Anh Đào quay về, Tôn Vũ cùng công tử, Anh Đào tướng quân bàn định kế hoạch hành động chi tiết bước tiếp theo xong, lập tức phái tín sứ đưa tin đến công tử Khánh Kỵ ở Sở quốc.”

Chúc Dung thất kinh hỏi: “Chúng ta đã xuất hiện tại Ngô quốc, tin này rất nhanh sẽ truyền đến tai Phù Sai và Phù Khái, tin của chúng ta đưa đi có kịp không? Khánh Kỵ có kịp ứng biến phối hợp không?”

“Việc này...Xin công tử cứ yên tâm, trước lúc tới Ngô, ta từng được một người giúp đỡ.” Tôn Vũ cười một cách bí hiểm: “Theo cách của nàng ta, tin tức chắc chắn kịp thời nhanh chóng đưa tới cho Khánh Kỵ công tử.”

Chúc Dung nghe Tôn Vũ nói chuyện gì cũng đưa Khánh Kỵ lên trước tiên, trong lòng đã không vui, giờ lại nghe hấn nói có người giúp đỡ về bí hiểm, cứ tưởng Khánh Kỵ có cách thức đưa tin bí mật gì không nói cho mình biết, trong lòng càng thấy tức tối, hứ mạnh một tiếng: “Được rồi, ta đi bắt vài tên tù binh, coi có tra hỏi được tình hình Ngô quốc hiện nay không?” Dứt lời phất tay áo quay lưng hậm hực bỏ đi.

Tôn Vũ nhìn theo bóng lưng Chúc Dung, mỉm cười chua chát, hấn nhìn thấu suy nghĩ trong tim Chúc Dung, đó chính là lí do hấn phòng bị đối với Chúc Dung. Nhưng tên Chúc Dung này hãy còn có ích nhiều, bây giờ Khánh Kỵ ở xa tận Sở quốc, hấn lấy danh nghĩa thay Khánh Kỵ phạt Ngô phục quốc giết vào Ngô, chỉ dựa vào lí do này là không đủ, có Chúc Dung trong quân, chỉ ít giảm được chút khó khăn trở ngại, đối với đại nghiệp của chúa công Khánh Kỵ có tác dụng to lớn.

Biển thu nhận cả trăm con sông đổ vào, người làm việc lớn phải biết bao dung, tấm lòng bao dung gồm bao dung sở đoản của người khác, bao dung lòng riêng của người khác. Trong mắt không cho phép có một hạt cát, nếu không phải kẻ có mười hai phần tận trung thành khẩn thì không sử dụng, chúa công thế này chỉ thích hợp dẫn theo ba đến năm trăm hấn tử không cầu sinh cùng ngày cùng tháng cùng năm, chỉ mong chết

cùng năm cùng tháng cùng ngày làm sơn tặc đại vương. Khánh Kỵ không để bụng khi xưa Yểm Dư, Chúc Dung mang lòng riêng ở lại Sở quốc, không những đón họ về mà còn giao phó hai cánh quân Ngải thành và Phí thành vất vả tạo dựng vào tay họ, tấm lòng bao dung đó mới giống người làm việc lớn, Tôn Vũ đối với Khánh Kỵ ngày càng kính phục là vậy.

Tôn Vũ quay đầu về phía biên giới Việt quốc, một khoảng trống mọc đầy cỏ dại trải dài, không hề thấy bóng dáng doanh trại của quân Việt, nhưng Tôn Vũ biết ở phía bên kia, không biết có bao nhiêu đôi mắt đang theo dõi nhất cử nhất động của hắn, Tôn Vũ tủm tỉm cười đầy ẩn ý.

Dẫn theo hơn một vạn binh mã, bất ngờ tập kích vào Ngô, đoạt lấy kinh đô, kế hoạch này rất chủ động nhưng khả năng thành công lại khá thấp. Hồi đó Khánh Kỵ vốn định mượn thành đóng quân tại Lỗ quốc, từ đó quấy nhiễu quân Ngô, bảo đảm ảnh hưởng của mình trong người Ngô không mất đi, tấn công Ngô quốc vẫn phải theo hướng chính diện.

Người Lỗ không chịu vì Khánh Kỵ mà xung đột trực tiếp với Ngô, hắn bèn tính kế thứ hai, bí mật xây dựng một đạo quân ngay tại Lỗ quốc, lúc chinh phạt Ngô quốc, lấy đạo quân bên Vệ làm chủ lực, tân quân bên Lỗ tiếp ứng, giáp chiến hai mặt, chia cắt binh lực của Ngô vương Hạp Lư, tận dụng tất cả khả năng tạo điều kiện có lợi cho đại nghiệp phạt Ngô phục quốc.

Hồi sau Ngô quốc phạt Sở, tình hình thay đổi, Khánh Kỵ mới căn cứ theo tình hình mới, quyết định đem quân đội đóng ở Vệ của mình đến liên minh với người Sở, thu hút quân chủ lực của Ngô tại Sở, cánh quân mới xây dựng tại Lỗ vốn định chỉ để quấy nhiễu đánh tuyến thứ hai nay phải gánh vác trọng trách trở thành đạo quân chủ lực đánh chiếm kinh đô của Ngô quốc, kế hoạch tác chiến vẫn còn đang không ngừng điều chỉnh hoàn thiện theo tình hình Ngô quốc hiện nay.

Trên thực tế, dù cho quân chủ lực của Ngô đang đánh trận ở Sở, chỉ dựa vào một cánh quân mới thành lập, ý đồ công phá kinh đô Ngô quốc là một nhiệm vụ bất khả thi. Khánh Kỵ dám mạo hiểm quyết định làm vậy, dù bản thân hắn không phát hiện ra, nhưng trong tiềm thức của hắn chịu một lí do quan trọng ảnh hưởng: Tôn Vũ.

Vì Khánh Kỵ biết rõ tài năng quân sự của Tôn Vũ trong lịch sử Trung Quốc, tuy hắn ba lần bảy lượt tự nói với bản thân, muốn giành thắng lợi trong chiến tranh tuyệt đối phải dựa vào sức mạnh, hắn nói với Yểm Dư và Kinh Lâm tại Bách Tân hồ cũng là vậy, nhưng hắn vẫn còn chút mê tín về khả năng của Binh thánh Tôn Vũ.

Tôn Vũ tiếp quản đội quân Phi Hồ cốc, với lại sau khi xác định rõ mục tiêu phạt Ngô, từng lần lượt phái đi nhiều mật thám lên vào Ngô quốc thu thập tình báo, biết người biết ta, trăm trận trăm thắng, binh lực của hắn thua kém Ngô quốc, lại gánh vác trọng trách thế này, tuyệt đối không thể nhắm mắt làm liều khi chưa hoàn toàn hiểu rõ tình hình phía Ngô được.

Khi nắm rõ được tình báo, thêm vào phán đoán lực lượng đôi bên, Tôn Vũ cảm thấy chỉ dựa vào hành động quân sự khó có thể đạt được mục đích, do đó hắn thay đổi kế hoạch tác chiến của Khánh Kỵ, nhanh chóng đưa kế hoạch mới của mình đến nước Sở, Tôn Vũ tin chắc Khánh Kỵ sẽ ủng hộ quyết định táo bạo này của hắn.

Đội ngũ tập hợp chỉnh tề, vừa mới trải qua trận chiến, trên mặt các binh sĩ hãy còn mang sát khí đằng đằng, gương giáo tua tủa, quân sĩ đứng im phăng phắc, trong rừng đầm chìm chốc bị tiếng chém giết kinh động bay trở về, lại không tìm được cái tổ quen thuộc, chúng bay tán loạn trên đầu các binh sĩ, có con đậu xuống dưới vai, cảm nhận được luồng sát khí đáng sợ đám người đứng đó đang toát ra, vội vỗ cánh xuyên qua rừng gươm giáo bay đi mất dạng.

Chúc Dung không khỏi nổi lòng thán phục, hắn cũng là người dẫn quân lâu năm, binh sĩ dưới trướng không thể nói là không anh dũng thiện chiến, nhưng so về kỉ luật nghiêm khắc, tuyệt đối không sánh bằng đội quân này của Tôn Vũ, cánh quân này mới được huấn luyện có mấy tháng thôi. Tên Tôn Vũ này đúng là một tướng tài, tiếc là đương trướng hắn không có người tài như thế, bằng không cũng không thua thê thảm ở Sở quốc rồi...Chúc Dung rầu rĩ nhớ lại.

“Các tướng sĩ nghe lệnh!” Tôn Vũ hét to một tiếng, toàn quân im phăng phắc lắng nghe.

Tôn Vũ sải bước đi lên đài điểm tướng, quay mặt về phía đội ngũ đen sì sì, chỉ tay về phía xa, cất cao giọng: “Trận chiến hôm nay chỉ là tập dượt thôi, mục tiêu cuối cùng của quân ta chính là Cô Tô thành, ngoài ra đều không thêm nói tới. Nhưng...Cô Tô thành không dễ tấn công như chỗ này, Phù Sai và Phù Khái cũng không dễ chế ngự như Tây Môn Thắng.”

Cột cờ kề bên đài điểm tướng đã hạ lá cờ của quân Ngô xuống, trên đó giờ treo lơ lửng một cái thủ cấp, chính là thủ cấp của Tây Môn Thắng, hấn chết dưới kiếm của Chúc Dung.

“Trong thiên hạ sẽ không xuất hiện một đạo quân giống như chúng ta, với binh lực không quá một vạn người, dám phát động tấn công vào kinh đô một nước, chỉ dựa vào việc này thôi là đủ cho thiên hạ lác mắt, đủ cho đám nam nhi nhiệt huyết chúng ta cảm thấy kiêu ngạo. Kể từ chỗ này, cho đến dưới chân thành Cô Tô, chúng ta phải đi xuyên qua chốt chặn quan trọng Ngự Nhi thành, còn phải đi xuyên các tòa thành Túy Lý, Lạp Trạch, Hình Ấp, Hoàn Thượng..., phải vượt qua mấy chục phòng tuyến của địch, giao chiến với quân Ngô không rõ số lượng đang bố phòng khắp nơi.

Thủ đoạn của quân Ngô các người thấy rõ, cho dù là người Đông Di bị bắt hoặc đầu hàng, tất cả đều bị Phù Khái bêu đầu, lần này tiến quân, chúng ta có tiến không lui, nếu muốn sinh tồn, chỉ còn cách tiêu diệt kẻ địch, nếu muốn kiến công lập nghiệp, sau này bá tước phong hầu, chỉ còn cách giẫm lên máu của quân địch mà đi tới. Cơ Quang có thể dùng năm vạn quân đánh chiếm Dĩnh Đô, chúng ta chỉ dùng dưới một vạn đoạt lấy Cô Tô. Cơ Quang nếu thua trận còn có Ngô quốc làm chỗ dựa, các người không có chỗ dựa, Ngô quốc cũng chính là lối thoát hiểm duy nhất, chiếm lấy Cô Tô, các người mới được sống, mới có căn cứ dung thân, mới được hưởng vinh hoa phú quý!”

Xung quanh doanh trại đã bị san thành bình địa, hơi thở của gió xuân hòa nhịp, đưa tiếng nói của Tôn Vũ vang cao vang xa.

“Các người không phải đơn độc chiến đấu, bốn tướng đã phái người phi ngựa đem tin đánh xộc vào Ngô quốc của chúng ta đến báo cho công tử Khánh Kỵ, rất nhanh, công tử sẽ đưa đại quân quay về Ngô quốc, sát cánh chiến đấu cùng quân ta. Theo như sắp xếp, mỗi năm trăm người chia làm một đội, chia ra chọn đường mà tiến tới, đến địa điểm chọn trước tập hợp, nếu bị quân Ngô đánh tan thì dùng chiến thuật du kích, mạnh ai nấy ẩn náu, chờ đợi thời cơ đánh lén, hoàn thành sứ mệnh của các người, có nghe rõ không?”

Ba quân đồng thanh hét lớn: “Dạ!”

Tôn Vũ phát tay một cái: “Xuất phát!”

Từng đội binh sĩ theo sắp xếp định sẵn phân ra nhiều nhóm, do một lữ soái thống lĩnh, chia nhau các hướng tiến sâu vào Ngô quốc, đại quân hành động nhanh chóng bài bản, theo quy chế trong quân của Khánh Kỵ, quân đội được chia theo quy cách lúc bấy giờ, năm người là một “Ngũ”, có một ngũ trưởng; năm ngũ là một “Lượng”, có một lượng tư mã; bốn lượng thành một “Tốt”, có một tốt trưởng; năm tốt thành một “Lữ”, do một lữ soái chỉ huy...Vậy một lữ vừa đúng có năm trăm người.

Khánh Kỵ chưa bao giờ cảm thấy chia quân ra như thế có thể nâng cao sức chiến đấu của quân đội lên, hơn nữa lúc đó mỗi một quân sĩ còn phải phân chia đẳng cấp và vũ khí sử dụng, khá là rắc rối, nên trong lúc huấn luyện quân đội Khánh Kỵ không mấy quan tâm chuyện chia quân này, chỉ khi Tôn Vũ tiếp quản mới ra sức huấn luyện, lúc này phải hành quân nhóm nhỏ mới thấy rõ tác dụng của việc chia quân.

Lữ này gồm năm trăm người, Tôn Vũ chỉ định một viên tốt trưởng thông thạo địa lí Ngô quốc làm Lữ soái, phụ trách thọt vào sau lưng địch, có quyền độc lập chỉ huy tác chiến trước khi đến được địa điểm tập kết. Nhìn toàn quân tập hợp, chia tách, tiến quân nhanh chóng mà không rối, Tôn Vũ mỉm cười hài lòng, chỉ trong một thời gian ngắn có thể huấn luyện một đội quân hỗn tạp gồm nông dân, thương lái, nô dịch, tù nhân và cả đám lưu manh vô lại thành ra thế này, tất nhiên đủ khiến chàng tướng quân trẻ tuổi cảm thấy tự hào.

Hơn nữa trong công tác huấn luyện, Tôn Vũ có ý đồ đặt nặng việc huấn luyện kỉ luật và ý thức của quân sĩ, theo tiêu chuẩn quan quân mà huấn luyện, làm vậy là chuẩn bị cho đại nghiệp phục quốc của Khánh Kỵ một khi thành công, giúp Khánh Kỵ nhanh chóng dựa vào đám người này không chế tiếp quản quân đội Ngô quốc. Với lại vào thời này tin tức đi lại khó khăn, trong lúc không thống nhất chỉ huy được, cần mạnh

ai nấy tác chiến độc lập, chất lượng chỉ huy trong quân cũng nâng cao rõ rệt, một khi tướng chỉ huy tử trận, có thể theo thứ tự cử người thay thế, không rơi vào cảnh như rắn mất đầu, chỉ huy chết là toàn quân tan rã.

Anh Đào và Chúc Dung cũng tự dẫn theo một đội quân, leo lên lưng ngựa, chấp tay chào Tôn Vũ, xong mạnh ai nấy dẫn quân rời khỏi. Tôn Vũ từ từ buông tay xuống, hít một hơi dài, hướng về phía Việt quốc, khóe môi nở một nụ cười bí hiểm.

“Đại tướng phu kiến công lập nghiệp, chính là lúc này!” Tôn Vũ phấn chấn tinh thần, sải bước đi xuống đài điểm tướng, leo lên lưng ngựa, dẫn theo số binh mã còn lại, đi về phía thảo nguyên mênh mông, sau lưng Tôn Vũ, doanh trại quân Ngô nay chỉ còn là một đồng hoang tàn, một cột khói bốc thẳng lên trời cao...

200. Chương 199: Phá Nhuệ Khí Địch

Thám mã của hần đã điều tra tin tức chuẩn xác của Khánh Kỵ, chủ lực của Khánh Kỵ đã rời khỏi Na Xứ thành, tới sông La cứu viện quân Sở. Quân Ngô công kích quân Sở ở sông La, đã định liệu rằng chắc chắn Khánh Kỵ sẽ đi cứu, Quyền Áp cùng Ngư Phản hai lộ đại quân ở ngoài sáng, đại quân Dĩnh Đô ở trong tối, đã bày ra thiên la địa võng ở sông La, nếu Khánh Kỵ tới sông La cứu viện, tất sẽ rơi vào bao vây trùng trùng điệp điệp, nếu hần nhân cơ hội này đánh chiếm Ngư Phản hoặc Quyền Áp, thì Vương Tôn Hùng đã nắm được đại bản doanh của hần rồi. Quân coi giữ Ngư Phản và Quyền Áp sớm đã có phòng bị chỉ cần đứng vững trước tiến công của hần, ba đường quân Ngô ở sông La nuốt sạch quân Sở, sẽ hội quân tiến quân thần tốc về hướng đó. Khánh Kỵ đã mất đi căn cơ nếu như không muốn bị ăn tươi nuốt sống, chỉ có thể chạy trốn chết, Na Xứ thành mà hần đã khổ tâm gây dựng chẳng những rơi vào tay địch thủ, hơn nữa cả một con đường quan trọng cuối cùng để liên lạc cũng bị rơi vào tay quân Ngô. Hần khó đối kháng lại quân Ngô, quân Sở lại bị tầng tầng vây quanh, chiến lược ‘từng bước ép vào’ cũng hoàn toàn bị phá sản.

Trong rừng rậm tối om, binh lính dẫn đường phía trước dùng một cái đèn lồng được phủ vải đen, chỉ chiếu ra một chút ánh sáng ở phía dưới, chiếu sáng một khoảng không lớn ở dưới chân, trong rừng ngoại trừ âm thanh cỏ cây sột soạt vì ma sát, còn lại không có âm thanh gì khác. Nhưng mà Vương Tôn Hùng biết, ở tại sơn cốc phía bên kia rừng núi, cũng có một nhánh quân đội đang cùng hần tiến lên. Sơn cốc ở hai bên sườn núi vốn có hai nhánh quân đội của Khánh Kỵ đóng quân, nhưng hiện tại chủ lực của Khánh Kỵ xuất chinh, quân trông giữ đỉnh núi đại bộ phận cũng bị điều động đi rồi. Nhưng mà Vương Tôn Hùng biết rằng nơi đó vẫn có binh sĩ đóng quân, vì sợ bị nhân mã lưu thủ ở Na Xứ thành phát hiện ra sớm sự tiến công của hần, hần chia binh ra làm hai đường, từ cánh trái phải lặn lội đi đường núi, tránh quân phòng thủ ở cốc khẩu.

Phía trước là một ngọn đồi nhỏ, đi qua ngọn đồi này, Na Xứ thành ở ngay tại một bình nguyên phía ngoài cốc khẩu. Một đường bình an vô sự, Vương Tôn Hùng trèo đèo lội suối đến mức toàn thân toàn mồ hôi thoát âm thầm thở phào nhẹ nhõm.

”Mau, sắc trời sắp sáng rồi, phải nắm chắc thời gian. Ôn Thành, mang vài người sang mặt Đông liên hệ, mệnh cho bọn họ nhanh chóng tập kết chỗ này; Hà Lý tướng quân, người phụ trách cản đường, mang nhân mã bản bộ của người đi sang hướng Tây Bắc, hủy diệt Linh Tú Kiều, đóng quân ở chỗ đó, bảo hộ cánh quân thủ thành của ta, ngăn cản nhân mã của Khánh Kỵ đóng ở bến Bách Tân tới cứu viện; Công Sư, lập tức chặt cây cối chỗ này, chế tạo công cụ công thành thô sơ, cần phải hoàn thành trước hừng đông.

Mọi người nhất nhất lĩnh mệnh mà đi. Vương Tôn Hùng hai tay chống kiếm, đứng ở trước ngọn núi nhắm mắt không nói gì. Bên trong đầu hần, đang hiện lên tình cảnh một lần giao chiến với Khánh Kỵ. Khánh Kỵ đột nhiên dẫn quân xuất hiện, chủ động xuất kích, ở trong hỗn chiến sử dụng phục binh chặt đứt sự phối hợp của xa trận và bộ binh của hần, đánh đuổi bộ binh, vây lấy tinh nhuệ, đấu pháp xảo quyết, khác rất nhiều với thủ pháp mà hần quen dùng.

“Đã trải qua hơn một năm lang bạt kỳ hồ, trải qua nguy hiểm suýt nữa bỏ mạng, xem ra đã khiến cho Khánh Kỵ thay đổi rất lớn, hần đã không còn là Khánh Kỵ trước kia. Chỉ có điều... mặc cho hần có giả dối như cáo, lúc này cũng không còn cơ hội nữa. Đại vương đánh chiếm Sở đô, danh vọng nhất thời tăng cao, lại mang tài phú của nước Sở vận chuyển về nước Ngô, thực lực của nước Ngô tất nhiên cũng sẽ tăng lên

nhieu. Chỉ cần vua của ta đánh bại liên quân, thành công trở về Ngô quốc, là sẽ có thể lập uy thu nạp nhân tâm của mọi người. Khánh Kỵ cho dù không chết, thì lúc đó cũng không thể làm gì với nước Ngô ta nữa.”

Vương Tôn Hùng từ từ nhắm hai mắt, khoe miệng hơi hơi mỉm cười.

” Vương Tôn tướng quân, quân của mặt tướng đã tập kết xong, đang ở phía trước chờ mệnh.”

Vương Tôn Hùng mở mắt ra, đã thấy Y Thu tướng quân từ sơn cốc phía bên kia sườn núi vội vàng chạy tới trước mặt, cách đó không xa phía sau nhân mã như rồng, đang uốn lượn mà tới.

“Ừm, bên người có phát hiện gì không?”

” Không có, các huynh đệ đều vô cùng cẩn thận.” Y Thu thở hắt ra lau mồ hôi trên trán: “Chỉ có điều vừa mới vượt núi tới đây, tất cả mọi người đều có hơi mỏi mệt.”

Vương Tôn Hùng ngẩng đầu nhìn sắc trời tối như mực, nói: “Truyền lệnh, toàn quân nghỉ ngơi tại chỗ, ăn chút lương khô, uống nước, sau thời gian hai nén hương, công thành!”

Thời cơ đã tới, mặc dù không đốt hương, nhưng mà Vương Tôn Hùng với kinh nghiệm nhiều năm chinh chiến, đã có thể nắm giữ thời gian chính xác. Hắn lại lần nữa ngẩng đầu lên, ở chân trời đã ẩn ẩn hiện lên một vệt sáng.

” Công Sư, tạo ra bao nhiêu dụng cụ công thành rồi.”

Công Sư vội vàng tiến lên bẩm: “Hồi bẩm tướng quân, bởi vì thời gian cấp bách, lại thêm sắc trời tối tăm, không thể thắp đèn, trong lúc vội vàng chỉ làm được hai chiếc xe, hơn mười cây gỗ, hơn hai mươi cái thang gỗ.”

Vương Tôn Hùng thần nhiên cười: “Na Xứ thành không cao, hào không sâu, cổng không dày, quân trông giữ bên trong lại ít, như thế là đủ rồi, chúng ta chỉ cần tấn công một chút là có thể lấy được thành. Khánh Kỵ dù đi rồi, nhưng một khi phát hiện trúng kế, rất có thể sẽ phớt lờ quân Sở mà phá vây quay về, thời gian cấp bách, lập tức công thành!”

Vương Tôn Hùng lần này đi cấp bách, lại là đánh lén ban đêm, cho nên còn không kịp chế tạo những dụng cụ như trục bắn cung, là một chiếc xe có thể từ trên cao bắn tên thẳng vào trong thành, hay như trùng xa là loại xe để công phá cửa thành, còn có máy bắn đá cũng không kịp chế tạo. Có điều Na Xứ thành ở rất gần Dĩnh Đô, vốn là có đóng quân, nhưng bởi vì ở sâu bên trong nước Sở, không tính tới việc sẽ có kẻ thù vây bên ngoài thành, cho nên xây dựng thành cực kỳ đơn sơ, căn bản là không cần những công cụ công thành nặng nề, chỉ cần mấy thứ như vậy là đủ rồi.

Vương Tôn Hùng vọt tới dưới thành, quân coi giữ trên tường thành cũng đã phát hiện ra bọn họ, lập tức khoa chiêng báo nguy. Nhưng theo chút tia nắng ban mai, Vương Tôn Hùng thấy được trên tường thành đã có chút cải tạo, mặc dù tường vẫn không cao, nhưng lại có thêm những mái chắn để che cho quân phòng thủ thành, ở góc thành có chòi canh, chỉ có điều cổng thành vẫn cũ nát như cũ, không được trang bị cầu treo như những thành trì vốn được dùng vào quân sự.

Na Xứ thành trì thấp bé, vật tư phòng ngự chuẩn bị trong thành cũng không được đầy đủ, nếu hai bên nổi lên chiến trận, Vương Tôn Hùng nhìn số quân coi giữ trên tường thành, cùng với những khí giới phòng thủ của bọn họ, liền biết chắc chắn hôm nay có thể phá thành. Vương Tôn Hùng không khỏi mừng rỡ, lập tức cho cả đội dự bị cũng cùng đi vào. Hắn lo rằng Khánh Kỵ một khi phát hiện ra trúng kế, lập tức sẽ bỏ rơi quân Sở mà quay về sào huyệt, nếu trước khi hắn quay về mà không thể công được Na Xứ thành, vậy sẽ lâm vào tình huống hai mặt đều có địch cực kỳ nguy hiểm, cho nên lúc này bất kể hy sinh, mệnh lệnh tấn công mạnh mẽ.

Thang gỗ công thành quá ít, đã bị những lực sĩ trên tường thành dùng dây xích sắt và thiết chùy đánh hư rất nhiều. Hai chiếc xe đã được đưa đến hai bên cổng thành, Vương Tôn Hùng vẫn chưa sử dụng phương pháp đào địa đạo hoặc phá hỏng tường thành, Na Xứ thành tuy rằng tường thành sơ sài, nhưng muốn đào lên cũng không phải trong phút chốc là có thể, hắn cũng không an bài nhiều sĩ tốt bên cạnh hai chiếc xe, chỉ chất lên đó rất nhiều cỏ tươi, bên trên dội dầu hỏa, tới dưới thành thì châm cả xe cháy lên, khói đặc cuộn cuộn bay lên, khiến cho những quân coi giữ trên tường thành bị chảy nước mắt đầy mặt, mắt không thể thấy rõ gì nữa.

Lập tức liền có binh lính ôm thân cây to cứng rắn mạnh mẽ đánh vào cánh cửa, quân trên thành đổ cả hai mắt, ném những thân cây, đá tảng xuống bên dưới, lại không ngừng bắn tên, mặc dù bắn được không ít binh lính công thành, nhưng mà binh lính Ngô quân dưới sự chỉ huy của Vương Tôn Hùng không ham sống sợ chết, một khi có người ngã xuống, lập tức có người lấp vào, liên tiếp vài cú va đập, cánh cổng thành mỏng mảnh kia đã lung lay muốn đổ.

Quân trong thành lớn tiếng kêu lên sợ hãi, lập tức có người lao lên chống đỡ cổng thành, chỉ có điều cánh cổng thành chỉ được gia cố một tầng ván gỗ kia không chịu nổi va chạm, liên tiếp vài cú va đập, chỉ nghe “ầm” một tiếng, cổng thành đã bị vỡ làm bốn, những binh lính trong thành đang chống cổng bị đâm bay ra sau, ngã xuống đất.

Vương Tôn Hùng mừng rỡ, lập tức quát: “Nổi trống, đoạt thành!”

Tiếng trống trận “bình bình” vang lên, quân Ngô rời khỏi hai bên tường thành chen chúc từ cổng chính mà vào. Vương Tôn Hùng xông ngựa lên đầu, cầm mâu tiến nhanh về phía trước, một đường đánh ngã hơn mười sĩ binh, suất lĩnh hơn năm trăm quân tiên phong vọt vào trong thành. Trong thành ào ra rất nhiều sĩ tốt, song phương nhất thời hỗn chiến ở một chỗ.

Tiếng la hét rung trời, chỉ nghe thấy quân Ngô ở phía sau kêu lên sợ hãi không thôi. Vương Tôn Hùng rút mâu ra khỏi ngực một tên lính, quay đầu nhìn lại, không khỏi chấn động, Khánh Kỵ không tu bổ gia cố gì nhiều cho tường thành của Na Xứ thành, nhưng mà phía trên cổng thành lại tạo ra một cơ quan, khó trách trên cổng thành được xây thêm một tòa thành lâu, hóa ra là để treo một cánh cổng nữa. Lúc này mới có chưa tới hai ngàn người vọt vào cổng thành, từ cái cổng tò vò chính giữa đã có một cánh cổng rất nặng hạ xuống, ụp một tiếng rơi xuống đất, ngăn cách quân Ngô trong ngoài.

Lập tức chung quanh có rất nhiều tiếng hò hét vang lên, không biết nhảy ra biết bao nhiêu phục binh đứng ở trên tường thành, mỗi người trong tay đều cầm nỏ của người Sở, từ trên cao nhìn xuống, nhắm vào quân Ngô dưới mặt đất. Những binh lính vốn đang giao chiến với quân Ngô nhanh chóng lui về sau, tạo ra một khoảng cách với bọn chúng, cầm giáo dài đại kích ngăn trở bọn chúng đi về phía trước. Một gã thiên tướng thủ hạ của Vương Tôn Hùng thấy tình cảnh như vậy liền hét lớn một tiếng chia mâu xông lên, vừa mới chạy được hai bước, liền nghe thấy một trận tiếng mưa tên “sưu sưu” xé gió, tên thiên tướng kia đã bị bắn thành giống như con nhím, không kịp kêu lên lấy một tiếng, liền gục đầu ngã xuống đất.

Bên người Vương Tôn Hùng còn có người muốn lao lên, lại bị hấn nắm chặt lại, lúc này chợt nghe thấy từ cái lầu trên cổng thành có tiếng mõ vang lên, Vương Tôn Hùng quay đầu nhìn lại, chỉ thấy một người đội mũ công tử, thân khoác áo choàng trắng mỉm cười hiện ra trên bờ tường, vịn tường hô lên với hắn: “Vương Tôn Hùng, lần này có chịu quy hàng không?”

Vương Tôn Hùng nhìn thấy người này là công tử Yểm Dư vốn phải đóng ở bến Bách Tân, không khỏi thở dài một tiếng, biết rằng đã trúng độc kế của Khánh Kỵ.

Khi cánh cổng treo hạ xuống, trong ngoài bị ngăn cách, tiếng trống trận bên ngoài thành thỉnh thoảng vang lên, từ xa chỉ thấy bụi đất mù mịt, từ phía ánh sáng mặt trời lao tới, tựa như nổi lên một trận bão cát hung dữ.

Quân Ngô ngoài thành trợn mắt há hốc mồm, tới tấp dừng chân trở mắt nhìn lại, chỉ thấy khoảng một trăm năm mươi cỗ xe xếp thành hình nón tam giác đang diên cuồng lao về phía tường thành. Na Xứ thành có khoảng năm mươi binh xa, hơn nữa lần trước thu được hơn một trăm binh xa, những chiến xa này lúc đó trên chiến trường tương đương với xe tăng hạng nặng hậu thế.

Na Xứ thành nằm trong cốc khẩu, nhưng mà bên ngoài cốc khẩu là một vùng đất bằng phẳng, chính là thích hợp cho chiến xa hành động. Lần này đại quân Khánh Kỵ cũng không chỉ như lần trước xua tan quân Ngô là xong việc, một trăm năm mươi cỗ chiến xa giống như máy ủi đất đang từ vùng bình nguyên trước cổng thành cày tới, bánh xe chạy tới đâu, cả vùng đấy máu tới đó.

Quân Ngô là vượt núi đánh lén, cũng không mang theo vũ khí nặng, một tiếng nổ lớn như tiếng sấm, hơn một trăm cỗ chiến xa đã đánh sâu vào trong đội quân công thành của quân Ngô, một Lữ soái quân Ngô hoảng sợ né tránh một cỗ chiến xa, lấy tay rút kiếm, đang muốn hét lên ra lệnh trưởng mâu thủ tạo thành trận pháp ngăn chặn chiến xa, lại có một cỗ chiến xa chui ra từ trong bụi đất mù mịt, vó ngựa hất cao, đá

bay cả thân mình hẳn lên. Lữ soái này chỉ cảm thấy mình giống như là đang đàng vân giá vũ, “Bịch” một tiếng rơi xuống đất, lại lặn người đứng lên, cảm giác rằng trên người dường như chưa bị thương tới một cọng tóc.

Lữ soái này giật mình, phát giác ra kiếm sắc trong tay đã bị đá bay, liền đoạt lấy một cây binh khí từ tử thi nằm trên mặt đất phía trước, hẳn vừa mới lao đi hai bước, liền cảm thấy thiên địa rung chuyển, cổ họng hơi ngọt, một vòi máu tươi phun ra, trước mắt tối sầm rồi mềm nhũn ngã xuống đất. Mặt đất chấn động, lại một cỗ chiến xa lao tới, bánh xe không chút lưu tình cán qua cơ thể hắn. Ý thức của hắn vẫn còn, hai mắt mở thật to, dùng sức trừng mắt nhìn phía trước, nhưng chẳng nhìn thấy nổi cái gì, bánh xe nặng nề cán qua eo hắn, hình như là cắt đứt eo hắn, nhưng mà hắn cũng không cảm thấy đau đớn, máu đen trào ra ở tai mắt mũi miệng hắn...

Rất nhiều bộ binh hò hét vọt lên theo chiến xa, hơn trăm cỗ chiến xa chạy qua trận doanh của quân Ngô đang gào thét, sau đó rẽ sang hai cánh rồi lại quay về, giống như muốn phát động đợt xung phong thứ hai. Ở những vùng mà chiến xa lặn qua, có rất nhiều bộ binh đi theo, đánh cho bộ binh quân Ngô tơi bời hoa lá, bỏ chạy về phía sơn cốc. Cờ xí chiêng trống đều bị bọn họ vứt bỏ, một vài tướng lĩnh may mắn còn sống khàn cả giọng truyền lệnh cho quân đội, kết quả là cũng thân bất do kỷ bị binh lính kéo bỏ chạy theo.

Ở hai bên đỉnh núi cũng có quân Ngô đóng giữ, nhưng mà nhân số quá ít, một vài mũi tên lẻ tẻ lực sát thương không lớn, chiến xa mang theo truy binh đuổi theo, nhưng đường trong sơn cốc khó đi, chiến xa khó có thể phát huy uy lực. Những quân Ngô này quăng mũ cưỡi giáp, mồ hôi ướt đầm chạy ra khỏi sơn cốc, còn chưa kịp thở một hơi, đã sợ đến ngất người, mấy ngàn nhân mã đứng ngất ra như phỗng ở cốc khẩu, đột nhiên lặng ngắt như tờ.

Ra khỏi cốc khẩu là một cái dốc nhấp nhô thoải thoải, đi qua dốc này là tới ngã ba đường đi Dĩnh Đô, Ngự Phấn, Quyền Ấp. Chỉ có điều ở trên cái dốc đó có một đạo nhân mã đang lẳng lẳng đứng trang nghiêm, cờ bay phấp phới kéo dài, liếc mắt nhìn không thấy bờ bến, cũng không biết rốt cuộc là bao nhiêu nhân mã.

Ở giữa là một gã võ tướng, cưỡi ngựa cầm mâu, phía sau bên trái là một cây cờ hiệu, bên phải là một cây cờ chủ soái, ở trên viết hai chữ Khánh Kỳ, không ngờ rằng Khánh Kỳ đã dẫn quân trở lại.

Hai gã võ tướng giống như cột sắt thúc ngựa tiến lên vài bước, cao giọng quát: “Điện hạ có lệnh, ai hàng miễn chết, các ngươi nhanh chóng quyết định đi!”

Quân Ngô chạy tới cốc khẩu còn đang kinh hoàng chưa bình tĩnh kịp, nghe thấy lời đó không khỏi hai mặt nhìn nhau, dần dần, những sĩ tốt đều tập trung ánh mắt về những tướng lĩnh có chức vị hơi cao trong quân. Vài tên tướng lĩnh đó còn đang do dự không quyết, uy phong cùng ngạo khí bọn họ có từ khi phạt Sở đến giờ đã bị hai trận chiến của Khánh Kỳ quét cho sạch trơn, uy danh Ngô quốc đệ nhất dũng sĩ từ ngày xưa một lần nữa lại nổi lên trong lòng bọn họ. Lúc này chủ tướng Vương Tôn Hùng bị nhốt ở trong thành sống chết không biết thế nào, bọn họ cũng đã hoàn toàn đánh mất dũng khí đối đầu với Khánh Kỳ, nhưng mà...

Hàng? Gia quyến của mình ở nước Ngô làm sao bây giờ? Hạp Lư có lẽ sẽ không mất trí đến mức giết hại gia nhân của tất cả sĩ tốt, nhưng mà với một vài vị tướng thì hẳn sẽ bỏ qua sao?

Hai gã võ quan đang chiêu hàng phía trước là A Cừu và Tái Cừu. Mắt thấy bọn họ còn đang chần chừ, A Cừu cười to nói: “Tái Cừu, ta thấy những người này chưa từ bỏ ý định, còn muốn khiêu chiến với trường mâu của điện hạ đó. Chỉ là không biết, dưới tay của Ngô quốc đệ nhất dũng sĩ ai xứng đáng làm địch thủ, dù sao thì ta cũng không làm được, ha ha...”

Tái Cừu ‘phì’ cười một tiếng, tay cầm song kích nói: “Ta thấy cũng chưa chắc, bọn họ chỉ lo rằng một khi đầu hàng, gia quyến ở nước Ngô sẽ bị Cơ Quang tàn bạo giết hại, cho nên mới đành chịu cảnh toàn quân bị diệt, chứ không chịu đầu hàng.”

A Cừu cười ha hả, nói: “Cái đó thì có gì phải lo? Cơ Quang mặc dù muốn đại sát dân uy, cũng phải chờ cho sau khi hắn về tới nước Ngô, nhưng hắn có còn quay về nước được sao? Hiện giờ Sở, Vệ, Tống, Tào, Lỗ mấy nước chư hầu gần Ngô quốc đều đã kết minh với điện hạ, Tề Tần hai nước tuy rằng cường đại, nhưng lại nước xa không cứu được lửa gần. Cơ Quang bị nhốt ở Dĩnh Đô thành, điện hạ mấy ngày nữa phạt Ngô phục quốc, trở thành quân chủ Ngô quốc, hôm nay là người quy phục điện hạ, ngày sau đều là thần tử có

công, vợ con hưởng đặc quyền đều có thể, khi đó Cơ Quang muốn không chết còn khó, còn làm sao mà giết cả nhà họ?”

Những binh lính Ngô bị vây khốn trong cốc khẩu nghe thấy vậy thì nhất thời xôn xao lên, trong lòng bọn họ sợ quân pháp tàn nhẫn của Hạp Lư, nhưng mà một cuộc đối đáp của A Cừu Tái Cừu lại khiến cho trong lòng bọn họ sinh ra dị tâm. Người trong lúc khốn cảnh ai chẳng ham sống, nếu có thể có cách vẹn toàn, trong lòng người tự nhiên sẽ suy nghĩ về phía tốt hơn, nếu Khánh Kỵ thành quân chủ Ngô quốc, như vậy còn e sợ quân pháp khổ hình của Cơ Quang sao?

Khánh Kỵ ngồi thẳng bất động, nhìn thấy binh lính nước Ngô đã tâm động, Khánh Kỵ đúng lúc bọn họ còn chưa kịp đưa ra quyết định liền bỏ thêm một quả cân lên cái cân, hần cầm trường mâu trong tay hướng về phía trước, lưỡi mâu thẳng tắp hướng lên không trung. Có hiệu lệnh của chủ soái, trong quân lập tức vang lên tiếng trống trận vang dội.

“Thình! Thình! Thình thình thình thình...” Mỗi chuỗi tiếng trống với tiết tấu và tốc độ như nhau vang lên, Khánh Kỵ dùng trống hiệu của quân Ngô, khiến cho sĩ binh quân Ngô đều nghe và hiểu được, đây là tiếng trống khi sắp phát động xung phong. Tiếng trống ngày càng dồn dập, tim bọn họ cũng đập càng lúc càng nhanh, nhất thời khẩn trương tới mức miệng lưỡi đều khô, mồ hôi bất tri bất giác chảy đầy trên trán.

“Có đầu hàng hay không? Có đầu hàng hay không?” Tay cầm mác thì dùng mác đập, tay cầm kiếm thuận thì dùng kiếm đánh lên mặt thuẫn, lớn tiếng hét lớn về phía những quân Ngô bị vây bên trong cốc khẩu. Quân Ngô trong cốc khẩu lại càng bối rối, một vài tên tướng lĩnh trong đó cũng vô cùng lo lắng trao đổi ánh mắt cho nhau.

Mâu của Khánh Kỵ dừng lại ở không trung trong nháy mắt, chậm rãi chỉ thẳng về phía trước, cờ soái tung bay, cờ hiệu theo đó phát lên, cờ xí sắc sỡ trong quân cũng đồng thời phát lên, cái này gọi là “Ứng kỳ”, ý là các quân cùng nhận được mệnh lệnh của chủ soái tướng lĩnh, kế tiếp chỉ cần ngọn cờ hiệu của Khánh Kỵ chỉ về phía trước, các quân sẽ như hổ lang lao về phía trước, phát động một trận đại chiến.

Mắt nhìn thấy cờ hiệu của Khánh Kỵ, binh sĩ quân Ngô đều thầm nuốt nước bọt, cờ hiệu của Khánh Kỵ được lực sĩ đưa lên, ngay lúc lá cờ sắp chỉ về phía trước, đột nhiên có một tiếng hét lớn, từ trong đội ngũ quân Ngô có một gã tướng lĩnh đi ra, một mình tiến về phía trước, hai tay giơ lên cao, rồi từ từ giương ra hai bên.

Trường mâu trong tay Khánh Kỵ hơi hơi ngưng lại, chăm chú nhìn vào hần. Dung mạo người này có chút quen thuộc, hơi hơi suy nghĩ một chút, Khánh Kỵ cũng đã nhớ ra người này, chính là Ngô quốc trung đại phu Xích Trung, ẩn theo cấp độ, lần này trong quân là Sư soái, địa vị của hần gần với Vương Tôn Hùng, liền hít một hơi giương giọng, lạnh lùng quát hỏi: “Xích Trung, ngươi có gì để nói?”

Sư soái quân Ngô Xích Trung giơ rộng hai tay, ngăn Khánh Kỵ hạ lệnh tiến công, sau đó chậm rãi xoay người nhìn về đồng hồ loạn phía sau mình, quân Ngô phía sau hần đang tán loạn, chen chúc trong cốc khẩu. Sau cốc cũng đã bị quân Khánh Kỵ chặn đường, toàn quân đã không còn đội hình, trong ánh mắt mỗi binh lính đều có sự bối rối và khát vọng sinh tồn, đôi mắt trông mong nhìn vào hần. Ánh mắt của hần lướt qua, vài tên Lữ soái thuộc hạ xấu hổ cúi đầu, giống như sợ sẽ bị hần nhìn thấy suy nghĩ của mình.

Xích Trung bùi ngùi thở dài, lại xoay người trở lại, mặt hướng về Khánh Kỵ, sau đó ‘keng’ một tiếng rút kiếm ra khỏi vỏ. Mũi kiếm của hần dưới ánh mặt trời bắn ra hàn quang, phát ra ánh sáng chói mắt. Khánh Kỵ ngồi trên lưng ngựa, mắt lạnh lùng nhìn hần, không nói không cử động.

Xích Trung lớn mật bước về phía trước, ở trước mắt bao người hướng về Khánh Kỵ, cách Khánh Kỵ khoảng mười bước, một loạt trường mâu thủ tiến lên phía trước ba bước, mũi mâu sáng như tuyết đồng loạt giương lên, ngăn chặn trước người hần.

Xích Trung dừng lại, ngẩng đầu nhìn Khánh Kỵ, đột nhiên cúi người, ‘Phập’ một tiếng cắm kiếm thật sâu vào trong bùn đất, tay cầm chuôi kiếm, quỳ một gối xuống, trầm giọng nói: “Xích Trung nguyện dẫn quân đội trong tay, trung thành dưới trướng công tử!”

Khánh Kỵ thản nhiên nói: “Ngươi là người nước Ngô, đáng ra phải gọi ta là điện hạ!”

Xích Trung cúi đầu nói: “Đúng, quân đội trong tay Xích Trung, nguyện... nguyện trung thành với Khánh Kỵ điện hạ!”

Đã có người đi đầu, các tướng lĩnh quân Ngô đều thở phào nhẹ nhõm, những quân sĩ quân Ngô vốn bàng hoàng bất lực hiện giờ như đã tìm ra được lựa chọn, tới tấp theo Xích Trung quỳ rạp xuống đất về phía Khánh Kỵ, tuyên thệ nguyện trung thành, Khánh Kỵ không khỏi ngửa mặt lên trời cười to.

Đội quân này một khi đã tuyên thệ nguyện trung thành với hắn, từ nay về sau, vì tính mạng của hắn, vì tính mạng của gia nhân, vì tiền đồ của bọn họ, liền chỉ có thể sống chết cống hiến cho hắn. Trọng yếu hơn đúng là, có đội quân này gia nhập, sẽ làm dao động quân tâm của Cơ Quang, tâm lý người theo số đông rất nghiêm trọng, một cảm địa mà ban đầu ai cũng cho rằng không thể vượt qua, một khi đã có người bước ra đầu tiên, những người bước theo sẽ nối liền không dứt. Từ nay khi giao phong với quân đội Cơ Quang, hắn đã có một thứ để ý vào, không chỉ có lợi trong một trận chiến này, mà dần dần sẽ mài mòn sĩ khí quân Ngô, tranh thủ nhân tâm, mở tâm phòng (sự phòng bị trong thâm tâm) của người nước Ngô.

“Người đâu, giải Vương Tôn Hùng!”

Khánh Kỵ hét lớn một tiếng, Vương Tôn Hùng bị trối gô dẫn đi lên.

“Quỳ xuống!” Hai gã binh lính lớn tiếng quát, đồng thời hung hăng đá một cước lên đầu gối Vương Tôn Hùng. Hai chân Vương Tôn Hùng vừa cong, lập tức lại thẳng lên. Hắn quay đầu lại hung hăng trừng mắt nhìn hai gã sĩ tốt kia, sau đó ngang nhiên nhìn về phía Khánh Kỵ và Yểm Dư. Khánh Kỵ cùng Yểm Dư sóng vai đứng ở trước trưởng, phía sau Khánh Kỵ không xa còn có hai võ sĩ thân mặc giáp nửa người, đầu vai lộ ra một đoạn chuỗi kiếm, dung nhan tuấn tú, tôn nhau lên rất thú vị.

Hai người cũng không cần che dấu thân phận, Vương Tôn Hùng chỉ cần liếc mắt một cái, liền nhận ra thiếu nữ Quý Tôn Tiểu Man lần trước bắt hắn, mặc dù hắn nhìn không ra thân phận, nhưng cũng là một cô gái cực kỳ thanh tú.

Vương Tôn Hùng cũng không nhìn nhiều, ánh mắt chỉ thoáng chuyển qua hai người bọn họ, liền quay về trên người Khánh Kỵ, lớn tiếng nói: “Nếu y theo thân phận, Vương Tôn Hùng vốn nên dập đầu hành lễ với công tử, tuy nhiên hiện giờ công tử phản loạn Đại vương, là nghịch tặc Ngô quốc ta, Vương Tôn Hùng thân là chủ tướng Ngô quân, thụ mệnh của Ngô Vương, thứ cho không thể tham bái công tử.”

Yểm Dư giận dữ, hai hàng lông mày hơi nhướng lên, Khánh Kỵ đưa tay ngăn lại, ha hả cười nói: “Vương Tôn Hùng, người cũng là hậu duệ vương tộc của Ngô quốc ta, sao lại ăn nói hồ đồ như vậy? Cơ Quang nếu không hành thích vua tự lập, nếu không làm kẻ trộm phản quốc, làm gì có cái danh hiệu Đại vương hôm nay? Khánh Kỵ ta mới đúng là người kế thừa thực sự của tiên vương, hiện giờ tiêu diệt phản nghịch, khôi phục Ngô quốc, như thế nào lại trở thành phản tặc? Bảo ta không chống lại Cơ Quang, ta đây phải làm cái gì bây giờ? Tự trối tới gặp Cơ Quang, rồi bảo hắn chém đầu ta đi mới được gọi là trung thần liệt sĩ sao?”

Vương Tôn Hùng ngang nhiên nói: “Đại vương của ta là đương kim quân chủ Ngô quốc, ngay cả Chu thiên tử cũng đã ban cáo thừa nhận, làm sao có thể nói là giành quyền bất chính? Công tử, vẫn nên thừa nhận sự thực đi, chỉ cần ngài lấy binh quy thuận, với lòng dạ như biển của Đại vương ta, tất nhiên sẽ xá cho ngài tội mưu phản, ban thưởng cho ngài vinh hoa phú quý, làm một công tử thái bình, chẳng phải tốt hơn sao? Làm sao phải đồng tộc tương tàn, cho ngoại nhân lợi dụng?”

Khánh Kỵ mỉm cười nhìn hắn, nét cười trên mặt dần dần dần lạnh lại.

Hắn nhẹ nhàng thở dài một tiếng, nói: “Vương Tôn Hùng, theo cái quy luật hỗn trướng của người, thì đó chính là ‘kẻ thắng làm vua kẻ thua làm giặc’. Ta tiếc cho người một thân hảo hán, bảo Vương thúc lưu lại mạng sống cho người, vốn định giữ lại một kẻ mạnh mẽ như người để đốc thúc cho Ngô quốc, đáng tiếc..., Ai! Tốt lắm, nếu đã bảo nắm tay ai cũng, kẻ đó chính là kẻ có lí, chính là chánh chủ thiên mệnh, như vậy, chúng ta cứ dùng kiếm mà chứng thực đi.”

“Người đâu, mang rượu tới.”

Kinh Lâm nao nao, lập tức xua tay cho người đi lấy, một lát sau, một gã tiểu tốt cầm một vò rượu ngon, cùng với hai cái bát lớn chạy trở lại. Khánh Kỵ đưa tay đoạt lấy vò rượu, xé đi giấy phủ, rót rượu tràn đầy hai bát lớn, sau đó đưa đến trước mặt Vương Tôn Hùng, quát: “Cối trối cho hắn.”

“Xoẹt!” Khóe mắt Khánh Kỵ chỉ liếc thấy một đạo nhân ảnh khéo léo như vượn chọt lóe lên, sau đó một đạo kiếm quang như điện chọt hiện, những sợi dây thừng đang trói Vương Tôn Hùng đồng loạt đứt ra. Người nọ lộn người nhảy trở lại, chúng tướng trong sảnh đều là người trong nghề, trông thấy kiếm pháp tinh diệu như vậy, không khỏi âm âm trầm trầm khen ngợi, Yểm Dư công tử hô lên một tiếng: “Hảo kiếm pháp, tuyệt diệu đến đỉnh điểm.”

Chiêu thức kiếm pháp đó quả thực rất cao, dây thừng trên người Vương Tôn Hùng buộc rất rắn chắc, dường như lún sâu cả vào da thịt, mà một kiếm này cắt đứt được tầng tầng dây thừng, tuy rằng kiếm này bản thân đã là bảo kiếm cực sắc, nhưng mà lực tay, lực đạo, xuất kiếm đều phải chuẩn mực, chỉ cần một khắc không cẩn thận, Vương Tôn Hùng sẽ khó tránh khỏi bị thương trên người, chỉ có điều một kiếm này, ngay cả quần áo của hắn còn không bị cắt rách.

Vương Tôn Hùng vẫn không phục chính mình khi trước bị thiếu nữ kia bắt sống, lúc này nhìn thấy kiếm thuật của nàng không khỏi kinh tâm, liếc mắt chăm chú nhìn nàng một cái thật sâu. Quý Tôn Tiểu Man nhảy về bên cạnh Thúc Tôn Diêu Quang, tai nghe thanh âm mọi người ủng hộ không dứt, trên mặt tuy rằng là một bộ dáng không hề để ý chút nào, nhưng trong mắt lại lộ ra thần sắc khoe khoang.

Thúc Tôn Diêu Quang liếc xéo sang nhìn nàng, dùng thanh âm chỉ hai người mới có thể nghe được nói: “Khoe khoang như thế, nhìn thế nào cũng giống như một tiểu hài tử chưa lớn hết!”

Quý Tôn Tiểu Man nhướn đôi mày nhọn, tưởng rằng giận dữ, nhưng nàng bỗng nở nụ cười, nhún nhún vai, nhỏ giọng trả lời: “Kiếm pháp vốn quá tốt, thật sự là không có biện pháp.”

Thúc Tôn Diêu Quang chanh chua nói: “Hừ! Một nữ hài tử, đánh đánh giết giết là rất giỏi sao? Nữ nhân à, phải học cầm kỳ thi họa, nếu không sau này làm Ngô Vương phi, thực mất mặt.”

“Này, cô chỉ biết đánh đàn thôi, không cần phải thổi phồng lên chứ, ta còn biết thổi sáo đó.”

“Ta còn biết quản lý gia sản.”

“Ta biết nấu cơm.”

“Vậy để cho cô nấu cơm...”

Hai cô gái ở phía sau lú lú rú rú tranh cãi, Khánh Kỵ đã cùng Vương Tôn Hùng đối ẩm một chén rượu lớn, nâng bát lên ném xuống mặt đất, nghiêm nghị quát: “Khánh Kỵ kính người là một hảo hán, không đành lòng nhìn người chết dưới hình binh. Người trở về đi, bảo với Cơ Quang, hắc cướp của cha ta, ta sẽ tự tay đoạt lại! Dĩnh Đô thành, chính là mồ chôn xương của hắn!”

Vương Tôn Hùng mất hổ chọt lóe quang mang, lui lại ba bước, rút cục quỳ một gối xuống, nặng nề chấp tay với hắn, không nói được lời nào, xoay người liền đi.

201. Quyển 4: Kẻ Thắng Làm Vua – Chương 200: Đang Đêm Tập Kích

Khánh Kỵ gật đầu nói: “Ta biết, ta còn biết, hắn liên tục bại hai lần, lần này trở về, nhất định sẽ tự sát để tạ tội với Cơ Quang. Chính bởi vì hắn đã quyết ý sẽ chết, cho nên lúc đi mới bái với ta một cái, nếu không, hắn sẽ không chịu cúi đầu với ta đâu. Ai, đáng tiếc cho một hán tử...”

Khánh Kỵ lắc đầu, bước chầm chậm đi ra. Yểm Dư công tử chớp chớp mắt, vân vân chòm râu buồn bực nói thầm: “Trở về thì cũng chết, vậy thì còn thả hắn về làm gì? Cứ muốn hào phóng sao?... Ai dà! Khánh Kỵ tiểu tử này, quá âm hiểm rồi, ngay cả người chắc chắn phải chết mà cũng lợi dụng.”

” Khánh Kỵ công tử âm hiểm như thế nào?” Yểm Dư công tử nói xong, liền kinh ngạc phát hiện ra trái phải đã có hai người đứng đó, vây hắn ở giữa. Hai cô gái thân mặc giáp trụ, tư thế oai hùng hiên ngang, vẻ mặt không vui trừng mắt nhìn hắn, tua kiếm màu hạnh hoàng (màu vàng hơi hơi đỏ đỏ như quả hạnh) không gió mà động, ầm ầm mang theo sát khí.

Yểm Dư công tử rung mình một cái, cười gượng nói: “Việc này nói ra thì rất dài, mới trước kia còn ở trong vườn cây Vương thành trộm đào..., ách, đó là chuyện cũ năm xưa, các người hay là đi hỏi Khánh Kỵ cho thỏa đáng.”

Yểm Dư nói xong, định chuồn mắt, Quý Tôn Tiểu Man xoay người một cái, liền chắn trước mặt hắn, kỳ quái hỏi han: “Cái việc trộm đào này thì có quan hệ gì? Cây đào nhà mình, vì có gì phải trộm.”

“Ách...” Hai mắt Yểm Dư loạn chuyển, còn chưa nghĩ ra một đáp án hợp lý, một gã sĩ tốt đã vào phòng bẩm báo: “Công tử, có một lão giả cùng một người trẻ tuổi tự nói là từ Lỗ quốc tới, có việc quan trọng muốn yết kiến Khánh Kỵ điện hạ.”

“Từ Lỗ quốc tới? Ta trốn trước đã...” Quý Tôn Tiểu Man chợt dạ xoay người định đi, lại bị Thúc Tôn Diêu Quang giữ chặt lại, tựa cười lại như không cười nói: “Từ lần trước cô bắt giữ Vương Tôn Hùng, danh hào Hàm Quang kiếm khách đã lan truyền nhanh chóng, thiên hạ sớm đã đều biết, cô có tránh né, cũng có ai không biết cô ở trong quân của Khánh Kỵ? Đi thôi, cùng đi xem rốt cục là nhân vật đến từ phương nào.”

Quý Tôn Tiểu Man vừa tức vừa vội, lại không muốn yếu thế trước mặt Thúc Tôn Diêu Quang, Yểm Dư công tử thật vất vả mới tìm được một lí do thoát thân, vội vàng nói: “Đúng đúng đó, chúng ta cùng nhau xem, dẫn bọn họ lên đi.”

Sĩ tốt kia đáp lại xoay người đi ra ngoài, một lúc sau mang theo hai người lên, Yểm Dư tiến lên hai bước, chậm rãi hỏi han: “Khụ, các vị là ai, là người nào sai phái các vị tới gặp Khánh Kỵ...”

Hắn còn chưa nói hết, Quý Tôn Tiểu Man đã hoan hô một tiếng, nhảy nhót lao về trước, ôm lấy cổ lão giả. Yểm Dư công tử một đôi mắt trừng đến sắp muốn lồi ra: “Này... này không phải quá kì cục sao, tốt xấu gì người cũng cháu dẫu trong nhà ta, sao có thể không kiêng nể gì mà thân thiết với nam nhân khác như thế?”

Yểm Dư đang bận nghĩ ngợi lung tung, Quý Tôn Tiểu Man đã kêu lên: “Viên thúc, sao thúc lại tới đây, là có ý tới tìm cháu à?”

Thúc Tôn Diêu Quang cũng cả kinh kêu lên: “Lão Viên!”

Viên Tổ vỗ vỗ bả vai Tiểu Man, ý bảo nàng buông mình ra, thân thiết cười nói: “Còn không phải vì đứa trẻ tinh ranh nhà ngươi à, cháu đó, như thế nào lại một mình chạy tới Sở quốc, lúc vừa mới nghe nói, thật sự là khiến ta giật mình.”

Nói xong lại xoay sang thi lễ với Thúc Tôn Diêu Quang, nói: “Viên Tổ ra mắt Diêu Quang công tử.”

“Chớ đa lễ.” Thúc Tôn Diêu Quang vốn định chê cười một chút, nhìn kĩ lại mới thấy hóa ra là bề tôi trung thành của Quý Tôn Tiểu Man, nàng không khỏi thất vọng, ánh mắt liền chuyển tới vị thiếu niên mi thanh mục tú kia. Nàng mặc dù ở Quý Thị lão trạch lâu ngày, cũng chưa từng nhìn thấy Thành Tú, lão Viên liền giới thiệu: “Vị này... là đệ đệ của Thành Bích phu nhân, có một thứ rất trọng yếu cần giao cho Khánh Kỵ công tử. Viên Tổ lần này đi, là vì Tiểu Man tiểu thư, cũng là vì hộ tống Thành Tú đến đây.”

Quý Tôn Tiểu Man mặc dù cũng không thống hận Thành Bích như trước, nhưng nàng vẫn không tránh khỏi có chút khúc mắc, vừa nghe nói là đệ đệ của nàng ta, sắc mặt nhất thời trầm xuống: “Thành Bích? Nàng ta có thứ gì trọng yếu muốn giao cho Khánh Kỵ? Lấy ra cho ta xem!”

“Tiểu Man!” Viên Tổ nhẹ nhàng kéo kéo ống tay áo của nàng, liếc mắt nhìn nàng một cái, nói: “Việc của Thành Tú, quả thực rất trọng yếu, có trợ giúp lớn với chiến sự của Khánh Kỵ công tử, còn phải mời Khánh Kỵ ra xem nữa.”

Tiểu Man nghe nói có liên quan đến đại sự chiến cuộc của Khánh Kỵ, liền không nhiều lời nữa. Yểm Dư con mắt xoay xoay hơi chuyển, nói: “Đã là cố nhân của hai vị nữ tướng quân, vậy xin mời nghỉ ngơi một chút, bản công tử đi gọi hắn ra đây.”

Khánh Kỵ cầm tập tranh mà Thành Tú đưa lên liền mừng rỡ như điên, nghe Thành Tú giải thích, hắn mới biết rằng tập tranh này là những ghi chép của Thành Bích tại Ngô, Việt, Sở ba nước, những cửa hàng và những người liên lạc mà nàng đã khổ công bố trí sau nhiều năm kinh doanh.

Sinh ý của Thành Bích trải rộng nhiều quốc gia, những sinh ý này là tiền vốn mà Thành Bích dự tính sau khi thoát ly khỏi Quý Tôn Thị tự lập hộ riêng, đương nhiên cần phải chặt chẽ nắm trong tay. Tin tức truyền đi cần cực kì kịp thời, ổn định, để nàng có thể biết được nhất cử nhất động của các cửa hàng ở các quốc gia, đồng thời mỗi quốc gia có các nhu cầu về hàng hóa và chênh lệch giá cả khác nhau, cho nên cần có sự hiểu biết về động thái chính trị, kinh tế, quân sự của quốc gia đó.

Trải qua sự bồi dưỡng nhiều năm của Thành Bích phu nhân, nàng ở một vài quốc gia có mạng lưới tin tức khổng lồ, đương nhiên vào thời chiến loạn, một ít điểm truyền tin sẽ mất đi liên hệ, nhưng mà chiến tranh ảnh hưởng không nhiều đến những gia đình bình dân, mạng lưới tin tức của nàng vẫn có thể vận hành bình thường.

(Ở đây xin nói thêm, vì sao chiến hỏa liên miên mà không ảnh hưởng nhiều đến gia đình bình dân. Bởi vì chiến tranh chủ yếu là giữa quân đội, cho dù một đội quân khác công chiếm thành trì thì thông thường cũng sẽ không đụng tới nhân dân mà trong nhiều trường hợp còn muốn lấy lòng dân trong thành, nhất là khi nhân dân có điều bất mãn với quan lại sở tại. Việc Cơ Quang và Ngũ Viên phá hoại Dĩnh Đô phần nhiều là vì thù hận của Ngũ Viên và Bá, hành động này cũng đã được Úc đại phu Úc Bình Nhiên cảnh tỉnh, tuy nhiên quân thần Ngô quốc vì cừu hận mà mờ mắt, đã không còn phân định được phải trái.)

Điều này đối với Khánh Kỵ mà nói, có ý nghĩa không phải là nhỏ. Hiện tại hắn liên lạc tin tức Ngô quốc, Sở quốc vô cùng chậm chạp, năng suất rất thấp, đây là một nhược điểm trí mạng trong sự liên lạc phối hợp chặt chẽ giữa hai đội quân. Rất nhiều thời điểm, thời cơ chiến đấu trước mắt mà hắn lại chỉ đứng xem, hoặc là tới khi hắn biết được tin tức của đối phương, thì bên đối phương đã xảy ra biến hóa long trời lở đất, mà hắn lại hoàn toàn không hay biết.

Hắn dù phải đi nhiều thám mã trinh sát, thì những tin tức đoạt được sao có thể so được với Thành Bích nhiều năm tổ chức, lợi dụng dân bản xứ xây dựng một mạng lưới tin tức khổng lồ, mà hiệu suất truyền tin cũng còn xa mới bằng được.

” Vương thúc, chúng ta có những cơ sở ngầm này, tác dụng không thua gì tăng thêm năm vạn đại quân đó!” Khánh Kỵ mừng rỡ như điên nói với Yểm Dư, Yểm Dư đương nhiên biết tầm quan trọng của tin tức quân tình đối với bọn họ, không khỏi liên tục gật đầu.

” Thành Tú, đệ trước hết ở chỗ này đã, tác dụng của vật này đối với ta quá lớn, đại ân không lời nào cảm tạ hết được. Khánh Kỵ hứa với đệ, ta nếu có thể phục quốc đoạt vị, Thành Tú đệ sẽ được bá làm Ngô quốc công khanh, nếu đệ không muốn làm quan, Ngô quốc ta cũng sẽ dốc hết sức có thể cho đệ thuận tiện, trở thành thương nhân phú khả địch quốc một phương.”

Thành Tú nghe thấy những lời xúc động của Khánh Kỵ, bất giác cũng cảm động, vội vàng gập người bái tạ. Khánh Kỵ nâng hắn dậy, hơi chần chừ, rồi hỏi hắn: “Àch... Đệ cùng Viên Tổ cưới ngựa tới đây, trên đường có an tĩnh không? Lệnh tỷ vừa rời khỏi Lỗ quốc, dọc đi trên đường các nước đều có đại chiến, nàng có thể bình an tới đây không?”

Thành Tú chấp tay nói: “Làm phiên công tử quan tâm rồi, gia tỷ tính tình xưa nay luôn tỉnh táo cẩn thận, bên người luôn có mấy trăm võ sĩ trung thành theo bảo vệ, lần này bí mật đi về phương Nam, cũng không có gì đáng ngại. Chỉ có điều gia tỷ là một nữ tử yếu đuối, đi đường từ tốn, còn phải chậm một chút mới tới nơi, đệ nghĩ không quá nửa tháng là gia tỷ có thể tới đây.”

” Tốt! Tốt!” Khánh Kỵ mặt mày hớn hở, xa cách lâu như vậy, hắn đúng thật là vô cùng nhớ Thành Bích, hiện giờ bên người tuy có Thúc Tôn Diêu Quang cùng Quý Tôn Tiểu Man một đôi tiểu vương vật, nhưng mà hai người này lại giám thị lẫn nhau, ai cũng không cho đối phương có nhiều cơ hội tiếp xúc riêng tư với hắn. Khánh Kỵ trơ mắt nhìn hai quả dưa tươi trong veo như nước treo ở trước miệng mà không được ăn, hiện giờ rốt cục có một quả còn ngon miệng kiêu diễm ướt át hơn dưa đến miệng.

Mùa xuân, đang lặng yên tới.

Ngày mai sẽ là chiến trường tràn ngập khói lửa, cũng là một mảnh sắc xuân...

Khánh Kỵ vui vẻ thầm nghĩ.

Khánh Kỵ thành công đánh bại âm mưu của Ngũ Tử Tư, chẳng những đoạt lại Na Xứ thành, hơn nữa còn chiêu hàng được toàn bộ binh sĩ quân Ngô đã hết đường lui. Ngô Vương Hạp Lư ở trong thành Dĩnh Đô nghe được tin thì vô cùng giận dữ, lập tức muốn lãnh binh thân chinh, lại bị Ngũ Tử Tư tận lực can ngăn.

Quân Sở ở sông La vốn là đối tượng mà quân Ngô đánh nghi binh, bởi vậy tổn thất cũng không quá nghiêm trọng. Quân Sở thoát khỏi đại nạn, như chim sợ cành cong không dám lưu lại ở gần Dĩnh Đô, bọn họ dời đi

về phía Tây Nam, cuối cùng ở Tân Ấp gặp được đại quân cần vương, hai quân hội hợp, cho nên mới đóng quân ở Tân Ấp.

Từ Tây dẫn đại quân ba đường từ Tùy quốc mà tới, chiếm cứ Tân Ấp, Tuyển thành, Chương Vu ba chỗ trọng yếu, bao vây một nửa Dĩnh Đô, liên tiếp giao thủ vài lần với tiên phong quân Ngô có thắng có bại, nhất thời quân tâm dần dần ổn định. Nhưng mà ba địa phương này đều ở phía Bắc Dĩnh Đô, cũng không có tác dụng nếu Cơ Quang chạy về phía Nam.

Khánh Kỵ biết đây là do người Sở sợ hấn muốn ngăn cản Cơ Quang ở lại Sở quốc, lợi dụng người Sở làm hao hết lực lượng của Cơ Quang, cho nên trái lại lợi dụng hấn để cản đường Cơ Quang, khiến cho hấn phải gánh chịu áp lực cường đại đến từ quân Ngô.

Lúc này hấn đã có chiến thuyền với cánh buồm và bánh lái, chắc chắn sẽ trở về nước sớm hơn Cơ Quang. Chỉ có điều cần có thời gian để đóng thêm chiến thuyền và để binh lính quen thuộc với việc điều khiển, thứ hai là nội tình Ngô quốc như thế nào hiện nay hấn hoàn toàn không biết gì cả, vẫn chờ đợi tin tức của Chúc Dung, Tôn Vũ. Vì không để chủ soái song phương Ngô Sở là Phí Vô Cực và Ngư Tử Tư sinh nghi, hấn liền tương kế tựu kế, không ngừng phát binh tấn công Ngư Phấn, làm ra vẻ muốn chiếm cứ Ngư Phấn, lát sau lại dẫn quân xuống phía Nam, làm bộ ngăn trở con đường duy nhất mà ba cánh quân Ngô ở Dã Phụ, Chử Cung, Chương Hoa Thai có thể đi xuống phía Nam.

Người Ngô ở Dĩnh Đô cũng không kinh hoảng, một là Dĩnh Đô lương thảo sung túc, chỉ cần thành không bị phá, không thì thủ thành tới ba năm cũng không thành vấn đề. Thứ hai, từ đường sông Trường Giang quay về nước Ngô nhất định phải đi qua hai con đường là Na Xứ thành và cửa ngõ Ngư Phấn, từ đường bộ đi về Ngô có ba con đường, một là đi qua Chương Hoa Thai hoặc Dã Phụ, xuyên qua Vân Mộng trạch (trạch: đầm), một đường khác là đi từ Chử Cung theo hướng Đông Nam, đi qua con đường Hoa Dung nổi danh hậu thế, từ chỗ giao giới Ngô Việt mà về.

Na Xứ thành đã rơi vào tay Khánh Kỵ, từ Ngư Cô muốn quay về bằng đường thủy cũng phải suy xét tới việc mấy vạn đại quân từ Sở về Ngô sẽ có rất nhiều con thuyền trên sông Trường Giang, trong quá trình đi thuyền việc Khánh Kỵ có dẫn binh tập kích hay không lại là vấn đề, nhưng mà đi đường bộ về nước thì lại không có vấn đề mấy, bởi vậy quân Ngô cứ tử thủ ở Ngư Cô. Khánh Kỵ mỗi lần xuất binh tấn công Ngư Phấn, Quyền Ấp quân Ngô lại tập kích quấy rối ở đằng sau, quân ở Dĩnh Đô cũng sẽ xuất viện trợ, Khánh Kỵ nhân đó mà làm ra vẻ không biết làm thế nào đành lui về Na Xứ thành, cuộc chiến song phương cứ diễn ra dai dẳng không xong.

Trong lúc đó, quân Sở cũng xuất binh tập kích phía sau quân Ngô, nhưng quân Ngô thủ thành Dĩnh Đô rất kiên cố, lại do Ngô Vương Hạp Lư cùng tướng quốc Ngư Viên tự mình tọa trấn, cho nên quân Ngô trên dưới đều phục vụ quên mình, bọn họ căn bản là không có cơ hội đắc thủ. Khánh Kỵ nhiều lần gửi thư sai sứ sang khiển trách Từ Tây, bảo là làm hỏng việc quân cơ, một cây làm chẳng nên non, Từ Tây tướng quân cũng là cực chẳng nói lên được, hấn tuy là chủ tướng tiền quân, nhưng mà quyền hành trong quân lại là do Phí Vô Cực điều khiển. Hấn mặc dù muốn thay đổi chiến lược, phối hợp với Khánh Kỵ để làm một trận chiến toàn lực, nhưng mà vấn đề là không làm chủ được.

Khánh Kỵ làm ra hành động như vậy chẳng qua là để sau này khi mình thoát ly khỏi chiến trường Sở mà quay về Ngô thì cũng có chút đạo nghĩa mà thôi. Tuy nói rằng mình làm ra vẻ khổ tâm thù địch, nhưng căn bản là không mong muốn hấn mang quân đến phối hợp, Phí Vô Cực bành trướng tư tâm, chính là lại hợp với ý hấn.

Chiến sự địch ta song phương cứ giằng co như vậy, Cơ Quang cũng thúc đẩy nhanh hơn tiến độ vận chuyển tài phú nước Sở, đồng thời bắt đầu thu xếp cuộc đại rút lui phản hồi Ngô quốc. Đúng lúc này, Bá dẫn dắt một nhánh quân đơn độc xâm nhập vào Tùy quốc áp sát Cửu Phượng cốc, ba ngàn tinh binh tiến vào vùng trống phía sau trận doanh của người Sở, đánh cho quân Sở đại bại.

Các thượng khanh, trung khanh, quan lớn địa phương Sở quốc đều tập hợp trong Cửu Phượng cốc. Văn Chung, Phạm Lãi một là hạ tướng quân, một là huyện tư mã, chức quan chỉ như hạt vừng hạt đậu, ở trong Cửu Phượng cốc lại trở thành hai gã sai vặt. Vậy mà thời khắc mấu chốt lại chính là họ mang theo thân binh của mình xông vào sơn động của Sở Vương, công tiểu Sở Vương đào tẩu vào trong rừng sâu rậm rạp.

Bá đến chậm một bước chỉ biết nhìn biển rừng mênh mông mà dậm chân thở dài, cuối cùng đành bắt một đồng lớn các thượng khanh, trung khanh bụng to não nhỏ, cùng với những quan viên mục thủ địa phương tới cần vương hộ giá cấp tốc lui khỏi Cửu Phương cốc, theo đường cũ về Dĩnh Đô. Phí Vô Cực đang khoan thai suất lĩnh trung quân tới Dĩnh Đô nghe nói Cửu Phương cốc bị tập kích, Sở Vương sống chết ra sao không biết, không khỏi cực kì sợ hãi, lập tức tản nhân mã ra chặn đường lui của Bá, tự dẫn quân chạy về Cửu Phương cốc, cho nên chuyện Phí Vô Cực tiếp viện Dĩnh Đô đành phải trì hoãn lại. Từ Tây đạo không thấy Phí Vô Cực, đối với mấy lộ quân đã hành quân tới phụ cận Dĩnh Đô lại không có quyền điều động để bố trí một cuộc tiến công đại quy mô, áp lực lên phía Khánh Kỵ lại càng lớn hơn nữa.

Bá chạy về Dĩnh Đô, Cơ Quang đối với chiến quả của hắn rất là tán thưởng. Ngũ Tử Tư đưa ra phán đoán, người Sở nóng lòng vì an nguy của Sở Vương, tạm thời sẽ không phát động tiến công với Dĩnh Đô, vì thế thừa dịp này tự mình lãnh binh tấn công Na Xứ thành. Lộ tuyến quay về Ngô quốc của bọn họ đã được xác định là đi qua Chương Hoa Thai hoặc đi về Chử Cung phía Nam, cũng không cần phải cướp của ải hiểm yếu Na Xứ thành, đây chỉ là muốn trước khi về nước tận lực đả kích lực lượng của Khánh Kỵ mà thôi.

Ngũ Tử Tư tập trung quân phòng thủ Ngự Phấn, Quyền Áp, ba đường đại quân hợp công Na Xứ thành, đồng thời bên trong thành Dĩnh Đô cũng đã làm xong chuẩn bị cuối cùng cho việc rút lui. Khánh Kỵ biết Na Xứ thành căn bản không chịu nổi sự công phạt của đại quân, cho nên chủ động tấn công trước, triệu tập trọng binh bảo vệ hai sườn sơn cốc bên ngoài Na Xứ thành, dựa vào địa lợi mà dựng doanh trại quân đội, quyết chiến với quân Ngô, song phương đại chiến ba ngày, tổn thương lẫn nhau đều cực kỳ nghiêm trọng.

Nhà nhem ngày hôm đó, lại chấm dứt một hồi đại chiến, ánh tà dương đỏ tươi chiếu lên mảnh đất, chiến xa vỡ nát, chiến kỳ trơ trọi, thi thể nằm ngang dọc, cùng với kiếm kích trường mâu dựng đứng trong trận giống như cỏ dại, cấu thành một hình ảnh yên lặng thảm thiết. Ngẫu nhiên, ở trong hình ảnh đó sẽ có một vài sĩ tốt tỉnh lại, trong vũng máu bò đi vài bước, run rẩy phát ra tiếng kêu gọi, ở trong gió đêm tựa như tiếng nghẹn ngào của chó hoang.

Đại quân của Ngũ Tử Tư đã lui về phía sau, quay về doanh trại. Đại doanh của Ngũ Viên hình tam giác chia làm ba tòa, trung quân của hắn là lều lớn ở phía sau, bên trái bên phải là hai đạo nhân mã của Quyền Áp và Ngự Phấn, như một đôi sừng thú chìa ra ngoài, kìm chặt ngọn núi của Khánh Kỵ.

Bố trí như vậy, nếu Khánh Kỵ điều động đại quân tiến công, có thể tránh được hai mặt thụ địch, cũng có thể đồng thời phát động lệnh tiến công tới hai tòa đại doanh, mà trung quân của Ngũ Tử Tư vẫn có thể chiếm thế chủ động, lúc nào cũng có thể cứu viện cho hai tòa quân doanh. Hoặc là hậu doanh trực tiếp tiến lên trước, còn hai tòa quân doanh trái phải từ quân tiên phong biến thành phối hợp tác chiến, từ đó biến thành chủ công.

Trong chủ doanh quân Ngô, dưới lá cờ lớn có chữ Ngũ, Ngũ Tử Tư đang ngẩng nhìn ngọn núi xa xa. Mặt trời chiều ngã về Tây, trên mặt đất cũng có những cái bóng kéo dài, nhưng mà phía trên sườn núi vẫn rất sáng rõ, phía bên phải sườn núi, là cờ hiệu và cờ soái của Khánh Kỵ đứng sừng sững.

Nhưng mà Ngũ Tử Tư cũng không nghĩ rằng Khánh Kỵ nhất định sẽ ở sườn núi bên phải. Trải qua một thời gian đánh giá, hắn đã phát hiện ra phương pháp tác chiến của Ngô quốc đệ nhất dũng sĩ Khánh Kỵ hiện giờ so với Khánh Kỵ hắn vốn hiểu rõ là hoàn toàn khác nhau. Trước kia Khánh Kỵ dụng binh, phong cách chính là ‘đại khai đại hợp’ (mở là mở hợp là hợp), xưa nay thích lấy quân đường đường chính chính quyết chiến. Hắn khi chinh đồn binh mã xuất binh đánh về Ngô quốc, cũng là một đường phát cờ pháp phối, trống trận rền vang, chỉ sợ người khác không biết quân đội của hắn đang ở chỗ nào, người Ngô có thể dễ dàng nắm giữ được lộ tuyến hành quân của hắn.

Chiến pháp của hắn cũng giống như chiến mưu của hắn, cũng không dựa vào chiêu thuật quỷ quái gì mà người ta khó phỏng đoán, mà lấy chiến lực vô cùng dũng mãnh của hắn, dùng thế không thể đỡ, trực tiếp đánh tới đối thủ. Nhưng mà từ khi gặp chuyện trên sông Trường Giang, hắn tựa như thay đổi thành một người khác, hắn lại có thể nén chịu nhục bị sứ giả nước Ngô đuổi đi, ở Lỗ quốc âm thầm sắp xếp một nhánh phục binh; hắn lại có thể sử dụng ba tác lược mà thỏa hiệp được với chính khách hai nước Lỗ Vệ, đổi được sự viện trợ của bọn họ; hắn một kẻ xưa nay luôn tâm cao khí ngạo, vậy mà lại giống như hai kẻ không tiền đồ Yểm Dư và Chúc Dung, kết minh với kẻ thù truyền kiếp của Ngô quốc là Sở quốc, hơn nữa thời cơ lại rất vừa đúng; từ khi vào Sở đến nay đánh mấy trận với quân Ngô, hắn cũng chưa lần nào không ngại trả

giá, quyết chiến đối mặt với quân Ngô. Thiên thời, địa lợi, nhân hòa, mưu kế, phàm là có thể sử dụng, hẳn đều có thể dùng tới.

Khánh Kỵ hôm nay, đã không còn là Khánh Kỵ khi xưa, một con mãnh hổ, nếu có được mưu kế của hồ ly, vậy lại càng thêm khó chơi. Lấy chiến tranh nuôi chiến tranh, từ đội quân chính quy ban đầu của hắn mà thành lập một đội phản quân, vô luận là quân giới lương bổng, hay là quân kỹ chiến lược, so với đội quân tinh nhuệ của Ngô quốc cũng không thua kém tí nào, về mặt sĩ khí thậm chí còn hơn vài phần, điều này khiến cho Ngũ Viên càng thêm kiêng kỵ với Khánh Kỵ. Điều may chính là, Đại vương chôn vùi Dĩnh Đô, đã lập ra đại công khiến cho thiên hạ phải kiêng nể, chỉ cần ngài có thể bình yên trở về Ngô quốc, tuyên truyền chiến công này ra tứ phía, chắc chắn tầm ảnh hưởng sẽ được mở rộng thêm một bước ra toàn Ngô quốc thậm chí toàn bộ thiên hạ, đến lúc đó, vốn là kế thừa không hợp pháp, cũng sẽ dưới quân công chói lọi mà lên ngôi đường đường chính chính, Khánh Kỵ khó có thể làm gì được nữa.

Sắc trời còn lưu lại một ánh nắng chiều như tia máu, ánh sáng trên ngọn núi đối diện cũng đã biến mất, đứng ở đây cũng không còn nhìn thấy động tĩnh trên núi nữa. Gió thổi lên mái đầu bạc, những sợi tóc vượt qua những đường cong khuôn mặt như đao khắc của hắn. Không biết tại vì sao, Ngũ Viên có một loại cảm giác, Khánh Kỵ hiện tại nhất định cũng đang đứng trên đỉnh núi, giống như hắn giờ phút này, nhìn chăm chú vào động tĩnh trong quân của hắn.

Ngũ Tử Tư bỗng nhiên mỉm cười, lại phóng tầm mắt nhìn ra dãy núi xa xa, tựa hồ như thăm hỏi với Khánh Kỵ đang đứng song đôi với hắn trên đỉnh núi xa xa kia.

“Khánh Kỵ thủ ở chỗ hiểm trở, đã liên tục hai ngày đại chiến cứng đối cứng với ta, cũng không chiếm được lợi thế gì. Nhìn sắc trời thì đêm nay có lẽ có mưa, truyền lệnh xuống quân, ba quân đề phòng, cảnh giới canh gác giãn ra, đề phòng ngừa Khánh Kỵ đánh lén.”

“Rõ!” Quan thư kí phía sau vội vàng ghi nhớ mệnh lệnh của Ngũ Tử Tư.

Ngũ Tử Tư quay người lại, ẩn kiếm đi xuống khỏi đài quan sát.

Hoàng hôn dần dần buông xuống, giấu những thi thở nằm ngang dọc khắp nơi trên mặt cỏ vào trong bóng đêm. Mây đen che trăng, bắt đầu nổi lên mưa phùn. Trong quân doanh của Ngũ Viên treo cao đèn, một đội binh lính tuần tra mặc áo tối đi tới đi lui tuần tra khắp nơi.

Ban đêm, Khánh Kỵ quả nhiên thừa dịp trời mưa đột kích, Ngũ Tử Tư vốn mặc nguyên quần áo mà ngủ, nghe thấy tiếng la giết, liền mặc giáp ra khỏi trướng xem, thấy bên tay trái ở chỗ doanh trại quân đội Quyền Ấp tiếng ‘sát’ rung trời, cả trại rực lửa, lát sau, có người vội vàng chạy tới bẩm báo, Ngũ Tử Tư nghe được chiến báo, không khỏi nhú đầu lông mày trắng, nói: “Chỉ tập kích phía bên trái, mà nhân số lại hữu hạn? Sao lại thế được..., lệnh cho hữu quân (quân bên phải) phòng thủ, án binh bất động, canh phòng nghiêm ngặt đánh lén, cánh trái tổ chức phản công, cần phải đánh đuổi đợt tiến công của Khánh Kỵ.”

Chiến đấu giằng co nửa canh giờ, tiếng chém giết bên phía cánh trái dần dần yếu đi, không lâu sau, lại tới doanh trại bên phải bị đánh lén, địch tới cũng không nhiều lắm, tiến công cũng không mãnh liệt, chỉ đánh trống quấy rầy bên ngoài doanh trại, làm như thế hai ba lượt, trong lòng Ngũ Tử Tư đã hiểu rõ, không khỏi cười lạnh: “Đến đi! Phân phó xuống, tối nay ba quân cứ gói mác mà đợi, cẩn thận đề phòng. Khánh Kỵ làm thế này, vừa là kế nghi binh, còn là kế làm binh mỗi một, cái gọi là đột kích, thực chất chỉ là giả bộ, chờ tới khi hắn thực sự tiến công, chắc cũng phải sau nửa đêm thậm chí là rạng sáng không thể nghi ngờ!”

Tướng lãnh trong quân Ngũ Tử Tư phần lớn đều có nhiều năm kinh nghiệm chiến trận, đối với phán đoán của Ngũ Tử Tư thì rất đồng tình, vì thế tới tấp lĩnh mệnh, vội vàng an bài xuống dưới. Tối nửa đêm, mưa dần dần ngừng rơi, bên phía Khánh Kỵ đã hoàn toàn đình chỉ quấy rầy đánh lén, ba quân Ngũ Tử Tư đề phòng, cho tới rạng sáng, bên phía Khánh Kỵ vẫn không hề có động tĩnh.

Cho tới khi trời sáng rõ, Ngũ Tử Tư lên cao quan sát, chỉ thấy đại kỳ của Khánh Kỵ ở trên núi tung bay theo gió, từ xa nhìn lại, lơ mơ có thể thấy được binh lính của Khánh Kỵ đứng ở sườn núi, cảnh giới những chỗ hiểm yếu. Ngũ Tử Tư nhú mày trầm tư, cân nhắc một hồi, không hiểu đêm qua Khánh Kỵ quấy rầy doanh trại là có dụng ý gì, “Chẳng lẽ... mục đích của hắn chỉ đơn giản như vậy, làm cho binh của ta mệt mỏi?”

Lúc này, phó tướng vội vàng đi tới báo cáo: “Tướng quốc đại nhân, quân Khánh Kỵ đã không còn đột kích, hay là chúng ta bỏ phòng bị, để cho ba quân đào bếp nấu cơm, rồi lại tập kết đánh một trận với địch?”

Ngũ Tử Tư đang ở trên đài quan sát bước đi thông thả, cúi đầu nhìn một giọt nước dưới đài, hình ảnh trong giọt nước chính là mây trắng trên không trung, rõ ràng như gương. Phó tướng đứng ở trước đài lặng lẽ chờ, Ngũ Tử Tư cúi đầu trầm tư trong chốc lát, đột nhiên ngẩng đầu, lông mi trắng nhướng lên nói: “Không! Lệnh cho hai cánh quân tả hữu, lập tức tổ chức nhân mã tấn công lên núi! Ta muốn xem, thằng nhóc Khánh Kỵ này rốt cuộc là đang làm cái trò quỷ gì!”

“Rõ!” Phó tướng lĩnh mệnh đi xuống, một lát sau, cờ hiệu được huy động, hai cánh quân tiên phong tả hữu theo hiệu lệnh cờ, lập tức người hô ngựa hý. Hai đạo nhân mã rời khỏi doanh trại, thăm dò tiến công hai sườn trái phải ngọn núi mà Khánh Kỵ đang chiếm cứ.

Không ngờ lần này tiến công, hai đạo nhân mã công dưới chân núi, lại không có ai ngăn cản. Bọn họ sợ trúng kế, lập tức đình chỉ tiến công, vội vàng quan sát một hồi, rồi cho người hồi báo lại Ngũ Tử Tư. Ngũ Tử Tư nghe vậy cũng thấy kinh ngạc, tình huống kì quái như vậy thật khiến cho người ta khó có thể phán đoán, hẩn vội vàng lệnh cho thám mã trình sát mạo hiểm lên núi thám thính động tĩnh, tới khi một thám mã làm vật hi sinh tự thổi phồng lá gan nơm nớp lo sợ đi lên đỉnh núi, chỉ thấy hai tòa trại lớn của Khánh Kỵ đã không còn ai cả, đại kỳ vẫn đứng sừng sững trên đỉnh núi, những binh lính canh gác đều là dùng cỏ tết lại rồi khoác quân phục lên, trên núi không một bóng người, nhưng mà trên mặt đất xộp sau cơn mưa, lưu lại rất nhiều dấu chân hỗn độn, xem xét những dấu chân đó, đều là dọc theo đường núi lui về phía sau.

Ngũ Tử Tư và các tướng lĩnh thủ hạ nghe được tin tức này không khỏi hai mặt nhìn nhau, hóa ra Khánh Kỵ đêm qua tập kích doanh trại không phải là kế làm binh mỗi mết, cũng không phải là kế nghi binh, mà là hẩn lui quân ra khỏi vùng khói lửa. Khánh Kỵ thừa dịp ban đêm dõng dạc, chơi kế thành trống, mục đích của hẩn là gì, người của hẩn đang ở nơi nào?

Ngũ Tử Tư thấy quân địch ở trên ngọn núi thừa dịp ban đêm bỏ trốn, liền cảm thấy tình hình không ổn, nhưng để cẩn thận, hẩn vẫn cho người khống chế hai bên trái phải ngọn núi, sau đó mới dẫn đại quân ra khỏi cốc mà đánh tới Na Xứ thành. Cư dân Na Xứ thành không tấn công mà chỉ mở cửa nghênh đón, có một người tuổi cao vọng trọng bên trong thành khi thấy Ngũ Tử Tư thì run rẩy, trình lên một phong thư đình chiến của Khánh Kỵ.

Ngũ Tử Tư đọc xong bức thư vội cho người chạy nhanh tới Bách Tân hồ để thám thính động tĩnh, nơi đó chỉ còn lại một doanh trại rỗng, đại quân Khánh Kỵ quả nhiên chẳng biết đi đâu rồi. Ngũ Tử Tư không dám chần chừ, lập tức dùng tốc độ cao nhất quay về Dĩnh Đô báo cho Cơ Quang, Cơ Quang nghe thấy tin tức thì kinh hãi. Ngũ Tử Tư cùng Bá cẩn thận tính toán một hồi, bởi vì Trường Giang ngoằn ngoèo, lộ trình có nhiều khó khăn, cho nên Khánh Kỵ mặc dù đi đường thủy cũng không dễ nhanh hơn được bọn họ hành quân đường bộ. Tuy rằng Khánh Kỵ đi sớm hơn một ngày, nhưng mà đi đường thủy về nước Ngô, so với bọn họ đi đường bộ thì hẩn phải chậm hơn dăm ba ngày.

Cho ra được kết luận này, Cơ Quang mới hơi an tâm, hẩn lập tức hạ lệnh điều động hết thủy xe lừa trâu ngựa của người nước Sở, đại quân hướng phía Đông đi về nước, trước khi đi còn hỏa thiêu hoàng cung Dĩnh Đô vốn đã bị hẩn cướp bóc phá hủy chẳng còn gì. Đợi khi Phí Vô Cực tìm thấy Sở Vương, che chở Sở vương trở về, khi đại quân Sở về tới Dĩnh Đô, thì quân Khánh Kỵ và quân Ngô cũng đã sớm theo hai đường thủy bộ tới Ngô quốc rồi. Hoàng cung vốn ở trong thành Dĩnh Đô bây giờ chỉ còn sót lại một mảnh phế tích đổ nát thê lương.

202. Chương 201: Tường Đồng Vách Sắt

Cuộc thảo luận rút ra được một nhất trí lạ thường, gần như tất cả công khanh đại thần đều lựa chọn con đường thứ hai. Lý do là bởi sự cường đại của Tấn quốc, người nước Ngô chỉ như một con sói dưới chân một con voi. Con sói có thể tha đi một miếng thịt, còn con voi lại có thể san bằng cả giang sơn Sở quốc. Nếu người Tấn đả bại người Tần, Tề Tấn liên quân đánh xuống phía Nam, thì thế cục toàn bộ thiên hạ sẽ thay đổi, Sở quốc mất nước cũng không có gì là lạ.

Về phần Ngô quốc thì họ lại không dám mạo hiểm, chỉ bằng cứ để mặc cho Khánh Kỵ cùng Cơ Quang tự giết lẫn nhau, cho dù là ai thắng thì cũng là thắng thảm, khi đó tuyệt đối sẽ không có lực lượng nào lại một lần nữa xâm nhập vào Sở quốc. Sở quốc nếu kết minh với Tần đã bại liên quân Tề Tần, thì chính là bá chủ thiên hạ, khi đó quay lại đối phó với Ngô quốc chỉ dễ như trở bàn tay, huống chi, Sở quốc gặp phải đại nạn, cũng cần phải ổn định lại bên trong. Một hồi thương nghị xong xuôi, tiểu Sở Vương nghe thấy ai nói cũng có đạo lý, cuối cùng đành nhờ Phí Vô Cực làm chủ, lựa chọn quyết định thứ hai.

Những công khanh đại phu đưa ra lựa chọn như vậy, chân chính là có người sợ sự hung mãnh của người Ngô; có người quả thật là tính toán lâu dài, cảm thấy rằng nếu chưa giết đi người Tần thì cảnh nội nước Sở vẫn còn bị uy hiếp; có người lại bởi vì gia chủ bị Bá bắt đi, bắt làm tù binh, ước gì gia chủ vĩnh viễn không cần trở về, gia tộc lại phân phối lại quyền lực, chính mình là tinh anh trong gia tộc có thể được phân một chén canh, dù loại lý do các loại, phần lớn là không nói ra với người ngoài.

Phí Vô Cực chờ các công khanh thống nhất ý kiến, lập tức lấy danh nghĩa Sở vương, sai Tử Tây dẫn một lộ quân đi Tây Bắc tiếp viện, đối kháng quân Tần, sai Yên tướng soái dẫn quân đi phía Nam đàn áp những bộ lạc Tam Miêu đang rục rịch cùng với những bá quốc đã tâm bưng bưng, rồi lập tức lấy cớ thắng lợi đuổi đi được người nước Ngô, xếp các thân tín và người của mình vào khắp các vị trí, chính mình lại vất vả lao tâm khổ tứ, chẳng những tiếp nhận chức lệnh doãn của Nang Ngõa, hơn nữa còn một thân mà kiêm cả tam công, quyền hành khuynh đảo đương triều, uy phong không ai bì kịp.

Đại quân Khánh Kỵ từ Bách Tân hồ nhập vào Trường Giang, đi xuống hơn mười dặm mới giương buồm đi nhanh. Trên dòng Trường Giang, mấy trăm chiến hạm giương cờ, đón gió đi về phía Đông. Ngẫu nhiên có một vài chiếc thuyền đánh cá trên bờ sông, thấy một đại đội chiến hạm không cần mái chèo trước kia chưa từng thấy, một đám không khỏi trợn mắt há hốc mồm. Gió thổi phàn phật, kích động cánh buồm, hơn nữa dòng chảy của sông vốn là về hướng Đông, cho nên tốc độ cũng rất mau.

Ban đầu Yểm Dư công tử còn muốn cho người chèo thuyền, để cho thuyền đi nhanh hơn một ít, chỉ có điều chiến thuyền kiểu mới này, những người chèo thuyền vẫn còn chưa quen sử dụng, cho người chèo thuyền tuy rằng tốc độ có nhanh hơn, nhưng nắm giữ bánh lái còn chưa tốt, một con thuyền phía trước thẳng tắp nhắm ngay vào đá ngầm mà đâm vào. Cũng may là đã được Khánh Kỵ gợi ý, chiến hạm nào cũng được thiết kế một khoang thuyền kín, cho nên chiến thuyền đó cũng không đến mức chìm ngấm, nhưng Khánh Kỵ không có thời gian sửa thuyền, liền để cho những sĩ tốt trên thuyền đó ở lại phía sau sửa tàu, đại quân lại chậm rãi đi tới Giang Đông, Yểm Dư cũng không dám đưa ra chủ trương lung tung nào đó nữa.

Ngô Vương Hạp Lư sớm đã làm đủ loại bố trí cho đường lui, một đường đi không gặp chút trở ngại nào. Tới khi hần đi qua Sào thành, sắp vượt Giang Đông để tiến vào đất Ngô quốc, thì những thủ vệ mới được bố trí bên bờ sông cho biết đội thuyền Khánh Kỵ không ngờ đã đi qua đây từ ba ngày trước rồi. Ngô Vương Hạp Lư nghe thấy thế thì tim như muốn nhảy ra, hần vô luận thế nào cũng không nghĩ ra, thuyền của Khánh Kỵ sao lại có thể chạy nhanh hơn hần. Tới khi nghe binh lính phòng thủ kia kể rõ việc chứng kiến đoàn thuyền Khánh Kỵ, thấy có chỗ khác thường, Hạp Lư cùng Ngũ Tử Tư, Bá các tướng hai mặt nhìn nhau, bọn họ mặc dù còn chưa biết Khánh Kỵ dụng tay dụng chân gì vào thuyền, nhưng cũng mơ hồ đoán ra được hần dựng trên thuyền một cái cột cao, chắc là trên đó treo một tấm ván gỗ thật lớn.

“Sức gió, đây là mượn sức gió mà đi..., hần... sao lại có thể nghĩ ra chủ ý như vậy, từ khi gặp chuyện trên Trường Giang, Khánh Kỵ giống như thay đổi thành con người khác, hay là có thần trợ giúp?”

Một ý niệm xuất hiện, trong lòng Ngũ Tử Tư chấn động, nhưng hần lập tức phủ định đi ý nghĩ của chính mình: “Không có khả năng, nếu thần linh thực có mắt, sao có thể trở mắt ngồi xem Ngũ gia ta một nhà trung liệt lại bị đồ sát, Khánh Kỵ... hần là có một cao nhân ẩn dật tương trợ, mới có thể có biến hóa như thoát thai hoán cốt như vậy.”

Ngũ Tử Tư nghĩ đến đây, vội nói: “Đại vương không nên kinh hoảng, từ khi biết Khánh Kỵ ở Lỗ quốc có một đội phục binh, thái tử điện hạ đã tăng cường đề phòng Cô Tô thành. Thái tử điện hạ túc trí đa mưu, Phu Khái công tử anh dũng thiện chiến, Cô Tô thành mà thần mới xây, lại chính là hùng thành đệ nhất Giang Đông, Khánh Kỵ cho dù chạy về Ngô quốc sớm hơn chúng ta mấy ngày, cũng không thể công được Cô Tô thành.”

Nói tới đây, hần vừa kiêu ngạo vừa tự phụ nói: “Với sự hùng vĩ hiểm trở của Cô Tô thành, chỉ cần phòng

thủ thỏa đáng, không có mười vạn đại quân vây khốn ba năm, thì không thể đoạt thành mà vào. Chúng ta hiện tại trở về, lại có thể ngăn đường lui của Khánh Kỳ, khiến cho hắn hai mặt thụ địch, chắc chắn sẽ bị giết dưới thành Cô Tô.”

Mặc dù được Ngũ Tử Tư xoa dịu, nhưng trong lòng Hạp Lư vẫn không yên, hắn lập tức phân phó qua sông, đẩy nhanh hành trình tiến về Cô Tô thành. Lúc này, đại quân Khánh Kỳ cũng đã đổ bộ lên bờ, ngày đêm chạy tới Cô Tô, cách Cô Tô thành chỉ còn hai ngày lộ trình.

Lúc này Tôn Vũ đang dẫn quân tới Thái Hồ nghỉ ngơi và chỉnh đốn, cũng phái nhân mã đi ngóng chờ hắn đến. Sau khi Chúc Dung bí mật chạy tới Vũ Nguyên để xúi giục quân trông giữ nơi đó tạo phản, Tôn Vũ cùng với vài vị lữ soái của hắn chia nhau suất lĩnh vài đội nhân mã xen kẽ phía sau, hội hợp ở bờ sông, biết Phu Khái vẫn tọa trấn ở Hàn Ấp chưa trở về, nghĩ rằng đây là một cơ hội khó có được, liền phái một đội nhân mã ra về là một đội bán đạo đi vào Cô Tô thành, trong ngoài phối hợp cướp lấy Cô Tô.

Cho đến khi tới được Cô Tô thành, liên hệ với mật thám, biết được bố trí tường tận của Cô Tô thành, Tôn Vũ mới biết Cô Tô thành dễ phòng thủ khó tấn công, giống hệt như tường đồng vách sắt, sự hùng vĩ hiểm trở còn hơn xa khả năng dùng ngôn ngữ để miêu tả của mật thám. Đô thành này là do Ngũ Tử Tư tự mình đốc thúc xây dựng, thập phần chú trọng vào thiết kế phòng ngự quân sự, Phù Sai cũng có bản lĩnh thủ thành, Tôn Vũ vừa tới Cô Tô thành biết được những tư liệu này, liền biết phỏng đoán ban đầu của mình có khi là chính xác, tòa thành này căn bản là không thể dùng binh mã của hắn mà mạnh mẽ công phá được.

Phù Sai là một người trẻ tuổi chưa tới nhước quán lấy thân phận thái tử giám quốc, tọa trấn Cô Tô thành. Trong việc phòng ngự Cô Tô thành, đã biểu hiện ra khả năng quân sự trác tuyệt của hắn. Phù Sai đã nhận được tin tức của những binh lính trốn về từ biên cảnh Ngô Việt, Tôn Vũ còn chưa tới, Cô Tô thành đã tiến vào trạng thái toàn diện chuẩn bị cho chiến tranh.

Sự cảnh giới mở rộng ra cả ba mươi dặm xung quanh Cô Tô ngoài thành, Phù Sai di chuyển toàn bộ người nước Ngô trong vòng ba mươi dặm vào trong thành, tất cả nhà cửa trong vòng ba mươi dặm toàn bộ san bằng, đốt hết toàn bộ cây cối, hạ độc được vào nước giếng, thực hiện vườn không nhà trống.

Cách mười dặm xung quanh Cô Tô thành bắt đầu dựng lầu quan sát, cứ cách trăm bước lại dựng một lầu quan sát, trên là ba gã Ngô quân, phụ trách trinh sát cảnh giới, ban ngày phát hiện quân địch thì phát cờ cảnh báo, ban đêm phát hiện quân địch thì đốt lửa cảnh báo. Muốn phá vào một đội nhân mã, dùng vũ lực cướp lấy cửa thành, sau đó phục binh bên ngoài thành mạnh mẽ đoạt thành là không có khả năng. Đại quân nếu tới, từ lúc ở ngoài mười dặm đã bị phát hiện, quân Ngô lập tức sẽ đứng đầy tường, một đội phục binh cho dù có vào được Cô Tô thành, thì cũng làm gì có cơ hội tiếp cận cổng thành?

Ở dưới lầu quan sát, Phù Sai còn thiết lập các con đường chính cùng trạm kiểm soát, phụ trách kiểm tra những dân chúng, thương lữ, tín sứ các nơi hàng ngày ra vào Cô Tô thành, đồng thời còn phái Ngũ Trường mang theo nhiều tiểu đội năm người, trinh sát tất cả mọi thứ xung quanh Cô Tô thành kể cả gió thổi cỏ lay. Nghiêm mật phòng ngự như thế, cho dù người có bản lĩnh thông thiên, cũng đừng mơ tưởng có thể thần không biết quỷ không hay mà tiến tới gần Cô Tô thành nửa bước.

Cô Tô thành chu vi bốn mươi bảy dặm, mười sáu cổng thành thủy bộ, ở các nước chư hầu phương bắc cũng được coi là một thành lớn. Thành trì chắc chắn nguy nga, trong ngoài hai lớp tường dày, thành hào (sông đào bảo vệ ngoài thành) lợi dụng nguồn nước dư thừa của Giang Nam cùng với những hồ nước phụ cận, chỗ hẹp nhất tới mười bảy trượng, chỗ rộng nhất căn bản là lấy luôn hồ nước làm thành hào, rộng tới hơn 50 trượng, trở thành một cái rào chắn, khiến cho không dễ mà đánh tới được dưới thành.

Thành hào cách tường thành ba trượng, dưới nước cắm những cây trúc nhọn ngắn dài không đồng nhất. Ở giữa thành hào và tường thành có thêm một dãy tường thấp, vào thời chiến có thể giấu quân sĩ, phối hợp với quân trên thành bắn giết địch nhân, lại có thể gây trở ngại cho quân địch dùng thang. Ở dưới chân tường, còn sắp xếp một dãy cọc gỗ, vừa có thể cản trở địch nhân bấu vào tường thành vừa dùng để đâm chết khi địch nhân rơi xuống.

Tiếp đó mới là tường thành Cô Tô, đây là lá chắn thành trì cuối cùng. Tường thành Cô Tô so với tường thành Khúc Phụ Lỗ quốc còn cao hơn vài phần, cao tới năm trượng, rộng ba trượng, hai sườn có chỗ giấu binh, có lỗ châu mai để bắn tên. Trên tường thành mỗi hai mươi trượng lại xây một tòa lầu các, dùng để

tiêu diệt những kẻ địch đứng ở góc chết và mang tác dụng giáp công từ nhiều phía. Chân tường sâu hơn mười trượng, cho dù có bị đào rỗng, cũng không mất trọng tâm sụp xuống mà chỉ lún xuống.

Về phần cổng thành, Cô Tô thành có mười sáu cổng thành thủy bộ, đều là những cổng thành kép trong ngoài, ngoài ra còn bố trí cánh cổng treo, cầu treo, cơ quan điều khiển đóng mở cầu cổng. Ở trên cổng thành chắc chắn rất nặng còn được bố trí những lỗ bắn, vì để phòng cháy, cổng thành được bọc đồng đen, cùng một hàng dài đỉnh tán gia cổ.

Tôn Vũ nghe thấy những tin tình báo như vậy thì không khỏi thán cả kinh, hẳn vốn tưởng rằng Cơ Quang dẫn dắt rất nhiều quân Ngô đi tới nước Sở xa xôi, quân binh chủ lực ở trong nước hẳn là phải lưu thủ ở biên giới Ngô Việt, lại thêm người Đông Di làm loạn, trước mắt thu hút rất đông nhân mã tới phòng ngự ở ven bờ Trường Giang. Quân phòng thủ bên trong thành Cô Tô vốn đã cực hữu hạn rồi, chỉ cần nhanh chóng trà trộn vào trong Cô Tô thành, là mình có khả năng thừa cơ hội. Nhưng mà Ngũ Tử Tư không tiếc nguồn vốn xây dựng ra tòa đại thành Hạp Lư này, thực đúng là đã phát huy những phương diện phòng thủ thành trì lên tới cực hạn.

Tôn Vũ tính toán sơ qua một chút, nếu cho hẳn đến thủ thành, với sự hùng vĩ hiểm yếu của Cô Tô thành, cho dù có mười vạn đại quân vây thành, hẳn cũng chỉ cần 4000 lính, là có thể phong tỏa được nhuệ khí của cường địch. Mà bên trong thành Cô Tô hiện tại quân phòng thủ có tới 9000, mà ngay cả nam tử bình dân, phụ nữ khỏe mạnh, thậm chí người già trẻ em cũng có thể lên tường thành. Cư dân được sung làm phụ binh, hậu cần, tạp dịch có thể lên tới sáu vạn, cho nên hạ được Phù Sai là việc không đơn giản.

Mà Tôn Vũ thì sao, trong tay của hắn chỉ có không tới tám ngàn binh mã, còn phải đề phòng quân Ngô ở Hàn Ấp phía Bắc, Ngự Nhi thành phương Nam đánh về cứu viện cho Cô Tô. Hai mặt thụ địch, binh lực hữu hạn, làm sao có thể đánh hạ được Cô Tô?

Một khi đã biết được tình huống, trong lòng Tôn Vũ đã bắt đầu mưu tính sách lược mới. Hẳn một mặt lợi dụng mạng lưới tình báo mà Thành Bích phụ nhân giao cho hắn để nắm được mọi tình hình, nghe ngóng tin tức từ Khánh Kỵ, một mặt hủy bỏ kế hoạch thử tấn công Cô Tô, trực tiếp dẫn quân lách qua Cô Tô, bắt đầu gạt bỏ những đạo quân Ngô đóng ở bên ngoài Cô Tô.

Hoàng Thượng, Một thành, núi Cô Tô... Tôn Vũ đánh vòng quanh Cô Tô thành, đánh cho những quan binh vệ thành* đóng quân xung quanh Cô Tô hoa rơi nước chảy. Nhưng mà Phù Sai ở bên trong Cô Tô lại rất trầm tĩnh, căn bản không để ý tới khiêu khích của hắn, không điều người nào ra ứng chiến, mà chỉ liên tiếp phái ra ba đội tín sứ, điều Vương thúc Phu Khái từ Hàn Ấp trở về thành giải vây.

(Vệ thành: Các thành phòng vệ, thường đóng xung quanh một thành lớn trung tâm)

Trải qua vài trận đại chiến, quân đội trong tay Tôn Vũ cũng đã chịu tổn hại, binh lính giảm bớt, thương binh gia tăng, cần phải nghỉ ngơi và hồi phục. Một ngày này, Tôn Vũ dẫn binh vào Thái Hồ tạm nghỉ chỉnh đốn lại, liền có tai mắt đưa tới tin tức, đại quân Khánh Kỵ đã đổ bộ lên bờ Trường Giang, một đường đi nhanh, chỉ còn cách nơi này hai ngày lộ trình.

Tôn Vũ nghe thấy tin báo như vậy thì vui mừng giần đôi chân mày, hẳn lập tức ở trong trướng mở tấm bản đồ da dê ra xem lộ tuyến hành quân của Khánh Kỵ, hoan hỉ nói: “Công tử có thể đi nhanh hơn Hạp Lư, cơ hội là rất lớn.”

Hắn bỗng nhiên ngẩng đầu nói: “Cơ Quang hiện ở nơi nào?”

Thám tử kia nói: “Chưa có được tin tức của Cơ Quang.”

Tôn Vũ nhướng hai hàng lông mày, phân phó xuống: “Nhanh chóng tìm hiểu động thái các lộ quân Ngô của Cơ Quang, Phu Khái, Ngự Nhi thành, một khi có tin tức, phải lập tức hồi báo.”

“Tuân mệnh!” Trình sát kia vội vàng lui ra.

Tôn Vũ lại cúi đầu nhìn kỹ lên bản đồ nước Ngô, trầm ngâm một lát, lấy tay chỉ trở lên bản đồ, cũng không ngẩng đầu lên nói: “Anh tướng quân, người tạm lĩnh toàn quân nghỉ ngơi phục hồi, bản tướng dẫn một đội nhân mã đi nghênh đón công tử, sau khi vào Ngô phải dựa vào trận đánh đầu tiên, sắp đánh rồi, trận chiến này quan hệ rất trọng đại, người phải cẩn thận chuẩn bị.”

“Mặt tướng tuân mệnh!”

Trải qua một thời gian tiếp xúc, Anh Đào vốn luôn tâm cao khí ngạo, đối với vị Tề quốc võ sĩ xấp xỉ tuổi của mình đã hoàn toàn phục tùng. Hai người bọn hắn vốn là tương đương, luận về lai lịch thì Anh Đào còn trên Tôn Vũ, khi Khánh Kỵ bổ nhiệm Tôn Vũ làm chủ soái toàn quân, Anh Đào vốn cũng có chút không phục, nhưng bây giờ cũng đã cam tâm tình nguyện kính hắn làm chủ tướng, vừa nhận được quân lệnh, lập tức chấp tay lĩnh mệnh.

Bên trong thành Cô Tô, Ngô thái tử Phù Sai lúc này đang tiếp kiến sứ thần của Việt quốc. Việt quốc đại phu Linh Cô Phù ăn mặc long trọng, quan mao chỉnh tề, hành lễ với Phù Sai nói: “Đồng hải thần quốc Việt Vương Duẫn Thường hạ thần Linh Cô Phù, tham kiến đại Ngô thái tử điện hạ.”

Phù Sai toàn thân hoa phục, ẩn kiếm ngồi bên cạnh vương vị đại vương, cười lạnh nói: “Linh Cô Phù, Việt quốc là nước phụ thuộc Ngô quốc ta, vốn một năm phải yết kiến hai lần, tiến cống gạo thóc tiền tài, cho tận thần lễ. Lần đầu yết kiến trong năm nay lại mãi tới tận bây giờ, ta nghe nói người vào thành chỉ mang theo năm cỗ xe ngựa, hay là đã cho rằng Ngô quốc ta trong ngoài đều khốn đói, cho nên tới để rình động tĩnh sao? Ha hả, người xem thành Cô Tô của ta sừng sững như ngọn núi, Khánh Kỵ một thân một mình có thể công được sao?”

Linh Cô Phù hoảng sợ cả kinh, vội vàng phát tay áo hành lễ nói: “Thái tử điện hạ thứ tội, thần quốc Đại vương trung thành và tận tâm với Ngô quốc, luôn thủ thần lễ, không dám có chút dị tâm.”

Hắn nói tới đây, thần tình lại trở nên u sầu nói: “Hạ thần không dám giấu diếm điện hạ, Việt là nước nhỏ ít dân, thực lực một nước hữu hạn, năm trước lại gặp nạn sâu bệnh, thu hoạch không nhiều, năm nay lễ vật yết kiến không cách nào kiếm được, cho nên mới kéo dài tới tận bây giờ. Phải tới khi bọn chúng thần đề nghị với vua, Ngô quốc là nước lớn Giang Đông, gạo cá sung túc, thực lực hùng mạnh, là thần tử chỉ cần dành hết tâm ý, thì ngay cả lễ vật có thiếu một chút, Đại vương thượng quốc cũng sẽ không trách tội. Vua của chúng thần nghe thấy vậy, mới thuận theo đề nghị của hạ thần, từ trên dưới Việt quốc, tuyển năm mươi nữ tử tuyệt sắc làm lễ vật.”

“Hả?” Phù Sai là người có tính mưu lợi, nghe thấy lời này không giật mình, vội hỏi: “Các người năm nay tiến cống cho phụ vương ta năm mươi nữ tử?”

Linh Cô Phù chỉnh lý lại nói: “Việt quốc tiến cống năm mươi mỹ nữ, ba mươi người tiến dâng cho Ngô quốc Đại vương, hai mươi người tiến dâng cho thái tử điện hạ.”

Sắc mặt của Phù Sai lúc này mới nhất thời dịu lại, ha hả cười nói: “Duẫn Thường lão thất phu, thật còn biết thức thời. Ha ha, mang lễ vật của người vào điện, để cho bản thái tử xem, nước Việt nghèo nàn ngu dốt các người, có được mỹ nữ như thế nào.”

“Dạ! Hạ thần tuân mệnh!” Linh Cô Phù không thêm để ý đến lời nói vũ nhục của hắn, chỉ mỉm cười chấp tay đáp lại.

Cửa Nam Cô Tô thành mở ra, một hàng hơn một trăm người giương cờ nước Việt ra khỏi Cô Tô thành, phía sau cánh cửa nặng trĩch đóng lại ầm ầm, Linh Cô Phù buông lỏng đầu vai, thở ra một hơi lạnh. Phó tướng bên cạnh hắn quay đầu lại nhìn thoáng qua Cô Tô đại thành thâm nghiêm, thấp giọng nói: “Phù Sai tiểu tử này, trong lúc nguy cấp còn có lòng thanh thản đùa bốn nữ sắc.”

Linh Cô Phù nói: “Anh hùng nan quá mỹ nhân quan - anh hùng cũng khó qua được ả mỹ nhân, son phấn làm giáp trụ, giường chiếu làm chiến trường, đối phó với một nam tử tự cho là anh hùng như vậy, mỹ nhân chỉ cần nhìn mặt cười, cũng như là kiếm kích. Huống chi Cô Tô đại thành này đúng thực là phòng thủ kiên cố, theo như ta thấy, Khánh Kỵ tuyệt đối khó mà công thành được.”

Phó tướng bên cạnh Linh Cô Phù động sắc mặt nói: “Tướng quân nói, chúng ta có còn cơ hội ở Ngô quốc không?”

Ánh mắt Linh Cô Phù chợt lóe, từ từ nói: “Khánh Kỵ thế yếu, tự mình không làm nên chuyện. Việt quốc ta nếu muốn chờ hai hổ tranh đấu, từ giữa thủ lợi, thì nhất định phải giúp yếu kháng mạnh, khiến cho bọn họ lưỡng bại câu thương. Chờ quay về gặp Đại vương, trước tiên bình tĩnh chờ xem biến, Khánh Kỵ nếu có thể có triển vọng, chúng ta sẽ phát binh tương trợ, đâm một cây châm vào trong tâm lý quân Ngô.”

Phó tướng của Linh Cô Phù nghe vậy liên tiếp gật đầu, đoàn xe của hai người càng lúc càng đi xa, ngẫu nhiên quay đầu lại, nhìn thấy tòa Hạp Lư đại thành đứng sừng sững ở đằng kia, khóe miệng hai người không khỏi lộ ra một nụ cười giống như lang sói.

Khánh Kỳ suốt đường hành quân gấp gáp, không tới mấy ngày đã tới Yểm thành, cách nơi này không xa là Diên Lăng. Diên Lăng Quý Tử, chính là Vương thúc Quý Trát của đương kim Ngô Vương Hạp Lư, nổi danh trong các nước là quân tử lương thiện, uy vọng to lớn, ở Ngô quốc không có ai cao hơn. Để bày tỏ kính ý với Quý Tử, Ngô Hạp Lư không dám trú binh ở Yểm thành, sợ khiến cho người ta nghi ngờ hắn có lòng muốn giám thị Quý Tử, cho nên đây là một tòa thành không có binh lính, chỉ có một vài quan lại địa phương cùng với một ít tiểu tốt trị an, Khánh Kỳ có thể không đánh mà giành được thành.

Khánh Kỳ đại quân dọc đường đi thuyền, sĩ tốt cũng không mệt mỏi, nhưng mà sau khi lên bờ hành quân mấy ngày, toàn bộ đều đi bằng hai chân, đến đây phải nghỉ tạm một đêm, nếu không khi tới Cô Tô thành cũng không còn lực mà chiến đấu tiếp. Khánh Kỳ dàn xếp đại quân hạ trại, nhớ tới lúc trước Nhâm Nhược Tích đã từng đề nghị hắn mượn dùng sự tương trợ của Diên Lăng Quý Tử, chần chờ một lúc, liền triệu đến các vị tướng Yểm Dư, Kinh Lâm, Lương Hồ Tử, thương nghị có nên hay không nên nhờ sự giúp đỡ của Quý Tử - người đã đóng cổng thành tự thủ, quyết ý cả đời không qua lại với triều đình Ngô quốc. Khánh Kỳ vừa mới nói ra tâm ý, đã có quân tốt vội vàng tới bẩm báo: “Khởi bẩm điện hạ, ngoài thành có một đạo nhân mã, người cầm đầu tự xưng là Tôn Vũ, xin được cầu kiến!”

Khánh Kỳ nghe nói Tôn Vũ đã tới, không khỏi quá đỗi vui mừng, vội vàng tự mình ra ngoài, mở cổng thành nghênh đón một hàng hơn một trăm người của Tôn Vũ vào thành. Tôn Vũ so với lần chia tay trước thì gầy đi một chút, nhưng mà hai mắt sáng ngời hữu thần, nhìn vào đó có một loại khí chất khác với năm xưa, đó là một loại khí chất quân nhân được tôi luyện qua sát phạt chiến trường.

Trước kia, hắn mặc dù chất đầy chiến lược binh thư trong bụng, nhưng lại chưa từng có cơ hội được mang binh đi thực tiễn. Hiện giờ mấy tháng này từ luyện binh đến mang binh, tự mình sắp xếp và chỉ huy mấy trận chiến đấu, hắn rốt cuộc đã dần dần thành thực.

Khánh Kỳ nhìn thấy bộ dáng của hắn như vậy thì vô cùng sung sướng, thế gian này chẳng có một ai không phải trải qua tôi luyện, từ khi sinh ra đã là kỳ tài, con người hoàn hảo, thánh nhân. Nếu Khổng Khâu chu du các nước được một vị quân chủ nào đó trọng dụng, như vậy trên thế gian sẽ không còn có Khổng thánh nhân. Những cuốn sách Xuân Thu sẽ chỉ chú thích một chút: Ở một nước nào đó có một vị hiền đại phu, họ Khổng tên Khâu tự Trọng Ni, một vài nét bút văn tự mà thôi. Tôn Vũ cũng là như vậy, từ khi Khánh Kỳ chết đi sống lại, nhân sinh của Tôn Vũ cũng xảy ra biến hóa. Khánh Kỳ vốn còn có chút lo lắng liệu có phải nếu mình cải biến nhân sinh của hắn, thì trên đời từ nay về sau sẽ thiếu đi một quyển “Binh pháp Tôn Tử”, lịch sử thiếu đi một vị binh thánh Tôn Vũ. Hiện giờ xem ra, lo lắng này tựa hồ như là dư thừa rồi.

Khánh Kỳ nắm tay Tôn Vũ tiến vào lều lớn, Tôn Vũ mời Khánh Kỳ ngồi lên ghế trên, còn chính mình thì đứng nghiêm nghị trong trường, sau đó quỳ một gối xuống đất, chấp tay thi hành quân lễ với Khánh Kỳ, nói: “Tôn Vũ vi phạm quân lệnh của công tử, không theo kế lúc trước mà tiến công Cô Tô, thỉnh công tử trị tội.”

Khánh Kỳ vội vàng hai tay nâng hắn lên, nói: “Trường Khanh không nên như thế, làm ngoài quân mệnh không phải không được, ta tin rằng ngươi làm thế tất phải có nguyên do. Đến đến đến, ngồi xuống nói chuyện.”

Ánh mắt Tôn Vũ lộ ra thần sắc cảm động, Khánh Kỳ kéo hắn ngồi cùng chiếu, nói sơ qua về tình hình ở nước Sở, sau đó hỏi về thế cục Ngô quốc. Nghe Tôn Vũ nói hắn đã dụ được Phu Khái tới Hàn Ấp, sau đó mượn dùng mấy con thuyền lớn chở muối của Tề quốc để vận chuyển binh, gián tiếp ra phía sau địch, tránh gặp địch chính diện, rồi phân tán đột kích tới dưới thành Cô Tô, nơi nơi đều nguy hiểm, khiến các tướng nghe thấy không khỏi khát khao.

Tới khi nói về tình hình phòng thủ thành kiên cố của Cô Tô thành, sắc mặt của đám người Khánh Kỳ, Yểm Dư, Kinh Lâm, Lương Hồ Tử đều trở nên ngưng trọng. Yểm Dư công tử giật mình nói: “Khó trách Cơ Quang luôn đối với Ngũ Tử Tư nói gì nghe nấy, người này thật sự là nhân tài, chỉ trong vòng một năm, đã kiến tạo được một tòa đại thành như vậy, thực là một chuyện vĩ đại chưa từng có ở Ngô quốc ta trước nay.

Chỉ có điều... đến lúc này tất phải hao hết tài lực Ngô quốc ta, khó trách Cơ Quang giống như phát điên, hận không thể vác cả Đinh Đô trở về Ngô quốc.”

Khánh Kỵ liếc mắt nhìn hần, thầm nghĩ: “Đâu chỉ có Ngũ Tử Tư là nhân tài, nhân tài ở Sở quốc cũng đâu có hiếm. Chỉ tiếc là, Sở Vương ngu ngốc, gian thần cầm quyền, kẻ sĩ trung lương có tài hoặc là bị áp chế không ngóc đầu lên nổi, hoặc là bị khiến cho nhà tan cửa nát.”

A Cừu sờ sờ sau gáy, oán hận mắng: “Ngũ Tử Tư này thật là thần cơ diệu toán, liệu định rằng một năm sau Ngô quốc sẽ có ngày này. Nếu không cứ để tòa thành cũ kia, chỉ cần chống một cây gậy trúc là có thể nhảy lên được tường thành, mụ nội nó, sao phải phí phạm nhiều tiền của như vậy?”

Tôn Vũ nói: “Ngũ Viên kia chưa chắc là tính toán cái gì, hần vội vã xây dựng đại thành này, chỉ là vì củng cố quyền lực của Cơ Quang thôi. Xây dựng đại thành hùng tráng, tuyên dương uy phong Ngô Vương, đó là thứ nhất; xây dựng đại thành, tập trung những gia tộc quyền thế giàu có cả nước, ở gần giám thị, phòng ngừa dị tâm, đó là thứ hai; xây dựng đại thành, cần tập trung lao động thanh niên cả nước, khiến những người này tập trung toàn bộ ở đô thành để tham gia xây dựng công sự, có thể tránh cho bọn họ đi theo công tử, thảo phạt kẻ cướp ngôi vị, đó là thứ ba; xây một lần mà hiệu quả muôn đời, xây dựng một tòa thành kiên cố làm căn bản cho Ngô quốc, đó là thứ tư. Chính là xuất phát từ đủ các loại nguyên nhân, nên Ngũ Tử Tư mới không tiếc quốc lực mà xây nên tòa đại thành này, lần này bọn họ cướp được tài phú như núi từ Sở quốc, chẳng những bù lại được những tiêu hao của việc xây công sự, lại càng làm tăng thêm tài phú của Ngô quốc, cái cách lấy chiến tranh nuôi dưỡng chiến tranh này, thực hợp với cá tính của Ngũ Viên.”

Khánh Kỵ lo lắng nói: “Vì sao Ngũ Tử Tư xây thành ta không muốn quản, chỉ có điều Cô Tô thành dễ thủ khó công, hiểm yếu như vậy, chúng ta vội vàng chạy tới Ngô quốc, phía sau lại có đại quân Cơ Quang đuổi theo, thành không thể phá, mấy vạn đại quân này ngay cả một chỗ để đặt chân cũng không có, càng không nói tới lương thảo cấp dưỡng có thể chống đỡ được bao nhiêu thời gian. Chẳng nhẽ chúng ta hao tổn tâm cơ, cuối cùng lại chỉ có thể bại trận mà quay về Vệ quốc sao?”

Tôn Vũ nói: “Công tử, khi Tôn Vũ đổ bộ vào biên cảnh Ngô Việt, căn cứ vào những tư liệu nắm được, liền phỏng đoán Cô Tô khó có thể mạnh mẽ đánh hạ, cho nên mới lệnh cho tín sứ ngày đêm chạy tới nước Sở, thỉnh công tử cần phải về Ngô quốc trước Cơ Quang, để chuẩn bị phương án. Một, đó là trong ngoài phối hợp, bất ngờ đánh chiếm Cô Tô. Hiện giờ xem ra, Cô Tô hiểm trở, Phù Sai có cách phòng thủ, kế này khó thành. Ta có biện pháp thứ hai, tuy rằng nguy hiểm, nhưng mà nếu vận dụng thích đáng, thì muốn đoạt nước Ngô, cũng không phải không có khả năng.”

Khánh Kỵ ánh mắt sáng ngời, vội nói: “Trường Khanh có diệu kế gì, mau nói đi.”

Tôn Vũ nói: “Một kế này, còn cần bẩm báo công tử, cùng với các vị tướng quân thương nghị.”

Hần lấy từ trong tay áo ra một quyển bản đồ, mở ra ngay tại trên chiếu, chúng tướng xung quanh ngồi bao quanh lại, Tôn Vũ chỉ vào bản đồ nói: “Mọi người mời xem, Cô Tô thành ở chỗ này, thành trì hiểm yếu, dễ thủ khó công, quân phòng thủ trong thành dù không nhiều, nhưng cũng là một tòa hùng thành mà một người có thể chặn một trăm, khó có thể dùng lực. Mục đích của chúng ta, là thiên hạ Ngô quốc. Muốn lấy thiên hạ Ngô quốc, liệu có phải chỉ có một con đường là cướp thành Cô Tô không? Không phải, Ngô quốc có hai cột mốc, một cái bất động, chính là Cô Tô vương thành ở đây, một cái lại di động, chính là đương kim Ngô Vương Hạp Lư!”

Khánh Kỵ ánh mắt chợt lóe, hỏi: “Trường Khanh, ngươi là nói... vây thành ả viện binh?”

Ánh mắt Tôn Vũ ngạc nhiên, vui vẻ khen: “Vây thành ả viện binh? Những chữ này của công tử rất hay, Tôn Vũ chính là có ý này.”

203. Chương 202: Dương Đông Kích Tây

Ánh mắt Tôn Vũ ngạc nhiên, vui vẻ khen: “Vây thành ả viện binh? Những chữ này của công tử rất hay, Tôn Vũ chính là có ý này.”

Khánh Kỵ hơi hơi trầm ngâm, lắc đầu nói: ” Khó! Với nhân mã của chúng ta, nếu muốn vây thành còn sợ binh lực không đủ, đồng thời lại còn muốn đánh viện binh, không khác gì lấy trứng chọi với đá. Trong tay Cơ Quang còn gần sáu vạn nhân mã, chúng ta hợp binh ở một chỗ còn không đủ bốn vạn, làm sao có thể hai mặt tác chiến, mà còn đánh bại thậm chí bắt được Cơ Quang?”

Tôn Vũ sắc mặt ngưng trọng nói: ” Đây đúng là một nan đề, trận này nhất định là một trận đánh ác liệt, chỉ có điều với điều kiện của chúng ta, muốn đạt được mục đích, thì đây là cơ hội duy nhất. Tôn Vũ đi nước cờ hiểm này, cũng đã từng cân nhắc, Tôn Vũ nghĩ rằng, Cơ Quang biết được công tử chạy về Ngô quốc trước, lo lắng mất sào huyệt, cho nên suốt đường hành quân gấp gáp, tất nhiên không thể phái thám mã cân nhắc do thám tình hình tiền phương. Hơn nữa hần nhận định công tử vượt lên về nước trước, chắc hẳn sẽ tập trung vào Cô Tô thành, chứ khó nghĩ rằng công tử lại tập kích hần. Chúng ta lấy hữu bị tính vô bị, đó là điều kiện thuận lợi thứ nhất của chúng ta.

Hần chính là đi đường bộ, không dám dừng lại giây lát, thể lực của sĩ tốt sẽ bị hao tổn rất lớn, theo Tôn Vũ phỏng đoán, lặn lội đường xa như vậy, sĩ tốt không được nghỉ ngơi, chiến lực ít nhất cũng sẽ mất đi bốn thành. Chúng ta lấy quân khỏe ứng với quân mệt mỏi, bất ngờ hành động, đó là điều kiện thuận lợi thứ hai của chúng ta.

Cơ Quang đi đường bộ sang Sở, rồi lại quay về địa bàn của hần, lương thảo tất nhiên sẽ không mang nhiều, hơn nữa hần dọc đường đã ăn cướp thành tánh, ta thấy đại quân của hần có lẽ còn không mang theo lương thực đủ cho ba ngày. Toàn bộ Ngô quốc hiện giờ mặc dù là của hần, nhưng mà hần một khi bị nguy cấp, lại không có được cung cấp, quân tâm sĩ khí thậm chí cả chiến lực cũng sẽ tan rã, đó là điều kiện thuận lợi thứ ba của chúng ta.”

Khánh Kỵ hơi có chút suy nghĩ trầm ngâm, chậm rãi nói: ” Ừ... còn gì nữa không ? ”

”Còn, Cơ Quang giành được nước đã hơn một năm, mượn cơ xây dựng thành mới, hần tập trung tất cả thân hào cự phú vào Cô Tô, lại mời các thanh niên trai tráng đầu nhập vào trong quân, lần này đánh hạ Dĩnh Đô, trở thành chư hầu đầu tiên từ khi Chu thiên hạ khai quốc tới giờ công chiếm được đại thủ đô của kẻ khác, uy danh hiển hách, náo động thiên hạ, nếu lần này chúng ta không thể áp chế được hần, từ nay về sau sẽ không còn cơ hội, bởi vậy, một nước cờ hiểm này, là bắt buộc dĩ phải đi, bắt buộc dĩ phải lâm vào. Huống chi, phục kích Cơ Quang mặc dù rất khó khăn, nhưng mà khó khăn này so với việc tấn công vào thành Cô Tô có chín ngàn sĩ tốt canh gác thì còn dễ dàng hơn, chúng ta chỉ cần một trận chiến là có thể đánh bại được Cơ Quang, phá hủy sức chiến đấu của hần, như vậy là có thể nắm được quyền chủ động trên toàn bộ chiến trường Ngô quốc. Công tử mời xem, nếu chúng ta có thể giết chết Cơ Quang ở địa điểm phục kích, vậy thì uy vọng của Phù Sai sẽ không đủ để toàn Ngô quốc khiếp sợ, hơn nữa Cô Tô thành lúc đó sẽ chỉ còn là một tòa thành cô độc bị chúng ta vây khốn, nếu chúng ta cứ vây khốn bọn họ, không cần phải công thành, thì bọn họ muốn ra khỏi thành cũng không phải dễ dàng. Khi đó công tử cứ lên làm vua trước, đoạt được sự ủng hộ của người Ngô.

Nếu Cơ Quang không chết, mà chỉ bị chúng ta vây khốn, Phù Sai sốt ruột cứu cha, thì có thể sẽ dẫn binh mã đi cứu, chúng ta có thể dẫn dụ được binh mã của Phù Sai ra khỏi Cô Tô thành, nhân cơ hội mà khoét được hang ổ của hần.”

Yểm Dư nghe thấy kế hoạch của hần như vậy, lo lắng nói: ” Đó chính là phương pháp tốt nhất, nhưng mà một khi thất bại, chỉ sợ là chúng ta sẽ lâm vào thế vạn kiếp bất phục.”

Khánh Kỵ nhắm mắt lại, rồi lại mở mắt ra, hỏi: ” Chư vị, có biện pháp nào khác không? ”

Từ Yểm Dư xuống, chúng tướng đều im lặng không nói gì. Khánh Kỵ nắm chặt tay, dậm mạnh một cái lên bản đồ, nói: ” Nếu như thế, chúng ta chỉ có lựa chọn này mà thôi.”

Tôn Vũ xúc động nói: ” Binh quý thần tốc, nếu công tử đồng ý với kế hoạch của Tôn Vũ, chúng ta sẽ lập tức bắt đầu chuẩn bị. Nếu muốn phục kích, vậy thì phải không tiếc nuôi hết thủy, chẳng những phải đánh bại quân Ngô, mà còn phải tốc chiến tốc thắng, vì cho dù quân thủ thành của Phù Sai có không ra, thì khi Phù Khái dẫn quân quay về từ Hàn Ấp, chúng ta cũng sẽ lâm vào cục diện hai mặt đều thụ địch.”

Khánh Kỵ kỳ quái nhìn hần một cái, không biết vì sao trong lời của hần lại không nhắc tới quân phòng thủ Ngự Nhi thành, theo như lời hần vừa nói, quân phòng thủ Ngự Nhi thành chưa bị tổn hao tới một sợi tóc,

một khi tới cần vương cứu giá, đó là một cỗ lực lượng không thể bỏ qua. Tôn Vũ dường như đang trầm ngâm, có chút vô ý tránh đi ánh mắt của hắn, nói: ” Đáng tiếc, trong Ngô quốc không có lực lượng nào có thể lợi dụng, nếu không... cho dù có kết minh theo kiểu bằng mặt nhưng không bằng lòng giống như người Sở, cũng sẽ giúp chúng ta chia sẻ được bớt áp lực. ”

Hắn vừa nói điều này, trong lòng Khánh Kỵ chợt lóe linh quang, liền vứt bỏ cái ý nghĩ kỳ quái vừa mới nảy ra kia, nói: “Không sai, hiện giờ chúng ta cần phải đoàn kết hết thảy những lực lượng có thể đoàn kết, lúc này đã khác lúc xưa, Lỗ quốc khai chiến với Tề quốc, Tống quốc thì khai chiến với Tấn quốc, Tề quốc có minh ước với Cơ Quang, Tấn quốc có minh ước với Tề quốc, cứ như vậy, chúng ta và Lỗ, cũng coi như là đồng minh có cùng ích lợi. Trước mắt bọn họ còn không lo nổi cho chính mình, không có lực lượng trợ giúp chúng ta, nhưng mà để bọn họ bố trí nghi binh, làm ra bộ dáng dẫn quân đi xuống phía Nam để nửu kéo Phù Khái là có thể. Còn có bộ lạc Đông Di, cũng có thể khiến cho Phù Khái phải đau đầu, chỉ cần bọn họ có thể tạm thời bám trụ lấy Phù Khái, thì chúng ta ở nơi này có thể rảnh tay rảnh chân, Vương thúc...”

Yểm Dư gật đầu nói: ” Được, ta sẽ đi một chuyến. ”

Khánh Kỵ gật gù đầu, lại nói: ” Nơi này đi không xa về phía Bắc chính là Diên Lăng, Trường Khanh, người tới đây, ta đang thương nghị với mọi người, có nên xin sự tương trợ của Quý Tử hay không. Uy vọng của Quý Tử ở nước Ngô ta rất lớn, nếu được ông ta tương trợ, thì cho dù quân đội nước Ngô có nằm trong tay Cơ Quang, cũng có thể được tuyệt đại đa số binh dân nước Ngô cùng khá nhiều công khanh đại phu hỗ trợ. ”

” Quý Tử là một quân tử, ôn lương như ngọc, là người có đức, Tôn Vũ kính đại danh Quý Tử đã lâu. Chỉ là người này không màng danh lợi, ở trong lòng ông ta, xã tắc quan trọng hơn quốc quân, lễ dân quan trọng hơn xã tắc, bởi vậy năm đó mới ẩn nhẫn chuyện Cơ Quang hành thích vua tự lập, chỉ vì để củng cố xã tắc Ngô quốc, lễ dân được hưởng an bình. Xin thứ cho mặt tướng nói thẳng, hiện nay Cơ Quang vẫn chiếm ưu thế, hy vọng phục quốc của công tử vẫn mù mịt, nếu lúc này đi bái phỏng Quý Tử, chỉ sợ Quý Tử sẽ không bởi vì mối hận trong nhà của công tử, bởi vì vinh nhục của một nhà mà giúp đỡ công tử.”

Khánh Kỵ gật đầu nói: ” Không sai, ta cũng băn khoăn về điều này, lúc này mà đi gặp Quý Tử, chỉ sợ là vô bổ, thậm chí còn hổ thẹn. Chỉ bằng chúng ta đánh một trận ác liệt, cho dù không thể thắng, cũng phải làm cho Quý Tử cảm thấy rằng không thể để cho Ngô quốc ở trong tình trạng lưỡng bại câu thương như thế nữa, khi đó ông ta mới có thể đưa ra lựa chọn. Tạm không nói về chuyện này nữa, chúng ta thương lượng chuyện làm sao để công hãm được doanh trại của Cơ Quang đi.”

Đại quân Khánh Kỵ đột nhiên xuất hiện dưới Cô Tô thành, những trạm canh gác mà thái tử Phù Sai an bài trong khoảng ba mươi dặm đã nhanh chóng phát hiện ra đại quân Khánh Kỵ menh mông cuộn cuộn mà tới, một lá cờ, hai lá cờ, ba lá cờ... được phát lên để báo vào trong thành phát hiện quân địch, đang tiến vào gần Cô Tô...

Chỉ trong vòng một nén hương, khi các trạm canh gác phát lên đủ năm lá cờ, các binh lính canh gác vừa tới tấp chạy bỏ mạng về thành, thì đại chiến đã bắt đầu rồi.

Lần này tấn công thành Cô Tô, vốn chỉ là trận chiến nghi binh. Nhưng mà nghi binh nếu muốn khiến cho quân địch tin tưởng, cũng phải đánh cho giống thật mới được. Khi dẫn quân tới Thái Hồ để nghỉ ngơi và hồi phục, Tôn Vũ đã cho một đạo quân bí mật đi vào rừng rậm ở núi Cô Tô để tạo vũ khí công thành, lần này quay lại mang theo đủ các loại vũ khí quân thành, trong đó còn có mười cái máy bắn đá do Khánh Kỵ thiết kế.

Những chiếc máy bắn đá này so với những chiếc máy bắn đá truyền thống phải cần hơn trăm người kéo thì khác biệt rất nhiều, có thể tiết kiệm rất nhiều thời gian và không gian chiến đấu, thích hợp cho việc tác chiến ở vùng đầm nước Giang Nam.

Đại quân Khánh Kỵ chậm rãi, tấn công trực tiếp vào cổng chính Xương Môn của Cô Tô thành. Sĩ tốt mang đất tới lấp sông, tới lui như kiến, đầu tường tên bắn xuống như mưa, bên phía Khánh Kỵ dùng khiên che chắn. Cổng chính Cô Tô thành là con đường mọi người hay qua lại, cho nên ở đây sông không rộng, người Ngô mặc dù đã nhắc cầu lên, nhưng bên phía Khánh Kỵ cả vạn người cùng đổ đất xuống sông, cuối cùng cũng chặn được con sông đó, sau đó lấy xe cùng khiên lớn yểm hộ, xua binh tấn công vào gần, ở phía sau lấy nổ lớn, máy bắn đá làm vũ khí hỗ trợ từ xa, áp chế địch nhân trên đầu tường.

Quân Khánh Kỵ ở dưới thành bắn tên tẩm dầu lên, tên bay loạn xạ, quân phòng thủ trên đầu tường thì dùng thân cây, đá tảng để đáp lễ. Quân Khánh Kỵ không tiếc hy sinh tấn công dưới thành, đập bậc thang lên tường thành, ở trên đầu tường quân phòng thủ lại dùng những chiếc chùy nặng được buộc trên vách tường đập cho những chiếc thang gỗ đó vỡ tan tành.

Dưới cổng thành được ném tới nhiều bó củi, lửa cháy bùng bùng dấy lên, khiến cho đồng đen bọc cổng thành Cô Tô bị đốt cháy ầm ầm hiện lên màu đỏ, gỗ ở bên trong cũng phát ra mùi cháy khét. Người Ngô ở trên cổng thành lại sử dụng những cái máng chứa nước, bên này thế lửa dấy lên, đầu tường liền có người đổ nước xuống, giống như những chiếc vòi hoa sen chảy xuống, nước lửa tương khắc, trên thành dưới thành song phương đại chiến tạo thành thế bất lưỡng lập (không đội trời chung).

Khánh Kỵ giống trống kua chiêng, công khai giương lên cờ hiệu của mình, lại sử dụng kế nghi binh, ở trước trận lập một doanh trại, cho năm ngàn binh sĩ cứ tuần hoàn ra ra vào vào, khiến cho từ đầu tường nhìn ra xa xa, cứ như là có mười vạn đại quân đang không ngừng tụ tập tới, khó có thể phỏng đoán được hẳn rốt cuộc là có bao nhiêu nhân mã.

Quân thủ thành Cô Tô chưa từng giao thủ với Khánh Kỵ hay Yểm Dư, Chúc Dung, đối với vị Ngô quốc đệ nhất dũng sĩ vốn vẫn có tâm kính sợ, lại thấy tình hình này, quân tâm sĩ khí dưới thế công mãnh liệt của hẳn lại càng uể oải. Rõ ràng là phòng thủ một tòa hùng thành không thể phá được, nhưng thế phòng thủ trên đầu tường lại nhất thời bị dồn ép liên tục.

Tin tức truyền tới hoàng cung, thái tử Phù Sai nghe thấy vậy thì giận dữ, lập tức rút kiếm chạy tới, đi theo sau là chánh phó thái giám tổng quản, chia nhau cầm vương kỳ cùng ấn tín. Hắn đi lên thành lầu Xương Môn, lập tức chém đầu chủ tướng Xương Môn, treo đầu của hắn lên cao, rồi mệnh cho phó tướng chủ trì việc quân, chính hắn tự mình đốc chiến.

Phù Sai cho người trải chiếu ra rồi ngồi trên thành lầu, phía sau là thái giám cầm vương kỳ cùng ấn tín, trong ngực ôm mỹ nữ do người Việt tiến cống, trong tay nâng chén rượu ba chân rót đầy rượu ngon, phía trước đầu gối là trường kiếm máu chảy đầm đìa, cao cao phía trước còn treo một cái đầu người dữ tợn, trên trời tên bay tứ tung, thỉnh thoảng còn có tảng đá lớn bay ngang trời, đập vào nơi nào, liền khiến cho mặt đất nơi đó rung chuyển, nhưng hắn vẫn cười cười nói nói, hồn nhiên không thêm để ý, điều này cổ vũ rất lớn cho sĩ khí của quân thủ thành Cô Tô, ổn định lòng người, thế phòng thủ Xương Môn lập tức vững như Thái Sơn, áp chế thế công mãnh liệt của quân Khánh Kỵ.

Khánh Kỵ đứng ở trước trận nhìn chiến trường tiếng kêu hét rung trời, khê lắc đầu nói: “Cô Tô Đại Thành, quả nhiên là không thể công. Binh lính chúng ta hữu hạn, tạm thời không thể bổ sung, tiêu hao ở đây không nổi, máy bắn đá vừa đưa tới thêm bao nhiêu?” Kinh Lâm đáp: “Vừa vận tới tám cái, thợ công tượng phía sau vẫn đang không ngừng chế tạo, may là điện hạ khi ở Phi Hồ cốc đã cho bọn họ chế tạo suốt ngày, lắp đi lắp lại trang bị, cho nên những công tượng này đã vô cùng thuần thục.”

Khánh Kỵ thở dài nói: “Trước khi ta rời khỏi Lỗ, còn cảm thấy rằng máy bắn đá công kênh này tác dụng không lớn, hiện tại xem ra, đối mặt với tòa thành trì hùng vĩ thế này, uy lực của máy bắn đá lại là lớn nhất.”

Thúc Tôn Diêu Quang ôn nhu nói: “Tình thế trên chiến trường thay đổi trong nháy mắt, ai có thể đoán trước được tiên cơ.”

Khánh Kỵ cười, rồi phân phó xuống cho Kinh Lâm: “Để cho bọn họ tiếp tục chế tạo máy bắn đá, càng nhiều càng tốt, nghi binh phía sau tiếp tục chạy, đêm nay, ta sẽ dẫn chủ lực rời khỏi nơi này, người cũng phải cẩn thận một chút.”

Kinh Lâm đáp lời, nói: “Công tử yên tâm, chỉ cần chế tạo ra hai ba mươi cái máy bắn đá, phía sau lại có nghi binh, thì với mấy ngàn nhân mã của ta, cũng đủ để cho Phù Sai hẳn phải co đầu rút cổ trong thành không dám ra đây, chỉ có điều nguyên liệu đá tốn nhiều công sức, lại phải vận chuyển tới từ xa.”

Đúng lúc này, A Cừu vội vàng chạy tới bẩm báo: “Điện hạ, quả nhiên không ngoài dự đoán của người, Phù Sai ra về trấn tĩnh, nhưng từ Tư môn, Sở môn, Xà môn, Lâu môn, Bàn môn năm cổng thành lại phái tín sứ phá vây ra ngoài.”

Khánh Kỵ mỉm cười: “Chạy hay lắm, người không bắt được một ai sao?”

A Cừ lớn tiếng nói: “Đương nhiên là muốn bắt, nhưng mà bọn người đó chạy thật sự nhanh, hơn nữa lại là đi đường thủy, trong tay mặt tướng không có thuyền, chỉ có thể trông mắt nhìn hắt rời đi.”

Khánh Kỵ ha ha cười lớn, vỗ lên bả vai hấn, quay đầu lại nói với Kinh Lâm: “Về vấn đề đá thì không cần lo lắng, người có thể đào bùn lên, đắp thành viên cầu, lấy lửa hong khô, rồi ném đi thành đạn bùn, cũng có thể khiến cho bọn chúng không dám thò đầu ra. Còn nữa, Phù Sai đã phá hủy hết nhà cửa trong vòng mười dặm, những mảnh vỡ từ những căn nhà này cũng có thể dùng làm đạn.”

Hấn ngừng lại một chút, lại nói: “Để tránh cho tiểu tử Phù Sai kia nhìn ra sơ hở, từ ngày mai trở đi, sửa thành ban ngày quấy nhiễu địch, ban đêm công thành.”

” Rõ, mặt tướng tuân mệnh!”

Khánh Kỵ quay đầu lại cười cười với Thúc Tôn Diêu Quang cùng Quý Tôn Tiểu Man, nói: “Hai nàng không cần phải đi theo ta, ta ở chỗ này rất an toàn, các nàng đi cùng Lương Hồ Tử tướng quân an bài việc rời binh đêm nay đi.”

” Rõ! Mặt tướng tuân mệnh!” Thúc Tôn Diêu Quang cùng Quý Tôn Tiểu Man trăm miệng một lời, rồi không khỏi phì cười, như hai đóa phù dung.

Màn đêm buông xuống, Khánh Kỵ suất lĩnh chủ lực lặng yên dời đi, hội hợp với Tôn Vũ, Anh Đào đã tới trước để an bài chỗ mai phục. Kinh Lâm thì thay đổi chiến thuật, ban ngày lấy một ít binh lính quấy nhiễu thành, ban đêm lấy máy bắn đá làm vũ khí chủ yếu tấn công thành, phía sau dùng kế nghi binh để làm như đại quân vẫn còn ở trong doanh trại quấy rầy Phù Sai.

Đá tảng, bùn đất từ máy bắn đá của Kinh Lâm uy lực quả thực không nhỏ, những nơi đạn đá đạn bùn rơi xuống trong Cô Tô thành nhà cửa đều bị san phẳng, quân phòng thủ ở đầu tường ẩn nấu không dám lên thành, mà khi lên thành, dưới chân đầy là đá vụn bùn đất, đi qua đi lại cũng khó khăn.

Kinh Lâm có vẻ đã thích trò tấn công trên không này, lệnh cho những công tượng phía sau ngừng chế tạo những khí giới công thành khác, toàn lực chế tạo máy bắn đá. Máy bắn đá tạo ra càng nhiều, đá tảng lại càng ít để sử dụng. Ở hai sườn doanh trại đại quân Khánh Kỵ đất được đào lên để làm đạn bùn, dần dần tạo ra hai rãnh chiến hào rất sâu, chỉ có điều tầm bắn của máy bắn đá chỉ có hạn, chỉ có thể nhắm kích những khu vực ở gần tường thành, nếu không phải là do Ngũ Tử Tư khổ tâm thiết kế, thì một tòa đại thành cứng rắn có thể ngăn cản được mười vạn hùng binh cũng chẳng cần phải tấn công, bên trong cũng trở thành một vùng phế tích.

Kinh Lâm từ giảm bớt dần dần hủy bỏ toàn bộ binh công thành, đổi từ quấy nhiễu địch sang tấn công bằng máy bắn đá. Ở trong mắt Phù Sai, là do binh lực thực tế của Khánh Kỵ hữu hạn, chỉ là phô trương thanh thế mà thôi. Hấn chỉ bảo vệ chặt chẽ thành trì, đón đạn đá đạn bùn, ngày đêm tự mình canh giữ trên thành, tu sửa công sự, thể sống chết thủ vững. Trong thành nếu có ai có lời đồn đại, làm dao động quân tâm, chỉ cần nói ra một câu bức tức, là sẽ bị chém đầu treo trên đầu tường để mọi người đều thấy. Trong các nhà, nam làm nô nữ làm tỳ đều sắp xếp phục vụ cho quân đội. Sau hai ngày thời gian, đầu người trên tường thành Cô Tô tạo thành một quang cảnh rất độc đáo, trong thành trên dưới quả nhiên không ai dám kháng mệnh, Phù Sai lệnh cho các nhà các hộ thay phiên cho nam nữ tráng niên lên thành trợ thủ, cũng không có ai dám nói câu oán hận.

Lúc này, Khánh Kỵ đã dẫn quân chủ lực tới núi Thiên Mục, hội hợp với Tôn Vũ, Anh Đào đã tới trước, lặng lẽ chờ đợi Hạp Lư đang ngày đêm thân tốc tiến quân vào trong ổ phục kích của mình...

“Mau, đi nhanh nữa lên! Đi nhanh nữa lên!” Cơ Quang đứng ở trên chiến xa, đỡ tay vịn mà lòng như lửa đốt, gió thổi làm chiếc áo choàng màu đỏ của hấn tung bay như những đám mây lửa.

Sớm nhận được mật báo của Lý Hàn, Phù Sai lập tức cho người tới Sở quốc xa xôi để nói rõ tình huống, nên Cơ Quang mới biết được Khánh Kỵ còn có một nhánh phục binh ở Lỗ quốc. Lúc đó bởi vì nhánh phục binh này nhân số không nhiều, mà Ngô quốc còn có một đệ ruột Phù Khái kinh nghiệm chiến trận phong phú, cho nên dù đã biết được tình hình của đối phương, nhưng mà đối phương khó có thể đánh lén được thành công, nên hấn lúc đó còn chưa lo lắng cho lắm.

Nhưng mà hiện tại Khánh Kỵ đột nhiên lại rút lui khỏi chiến trường Sở quốc, thậm chí còn không có ý niệm

muốn khiến cho nhân mã của hấn (Cơ Quang) diệt vong ở Sở quốc, mà chạy như bỏ mạng về Ngô quốc, khiến cho hấn sợ hãi. Nếu không phải là phục binh của Khánh Kỵ tập kích thành công, rất cần viện trợ của Khánh Kỵ, Khánh Kỵ sao lại hành động như vậy?

Ở trong lòng mỗi người cha, con hấn vĩnh viễn luôn là một đứa nhỏ cần được chăm sóc, trong lòng Cơ Quang cũng tồn tại tâm lý như vậy. Phù Sai con hấn chưa bao giờ một mình đảm đương mọi việc, hấn không biết liệu Phù Sai có sơ suất khinh thường không, lại để cho Khánh Kỵ thừa thời cơ. Khổ nỗi thời đại này việc truyền tin không tiện, thám mã đầu tiên quay về báo cáo tin tức: Khánh Kỵ hiện đang công thành, lại còn phong tỏa phạm vi xung quanh thành Cô Tô, cho nên không thể biết thêm được tin tức cận kề hơn. Hấn lúc này không biết được tin tức chuẩn xác của Cô Tô thành, đủ loại hậu quả đáng sợ không ngừng nổi lên từ đáy lòng, khiến cho hấn không ngừng thúc giục toàn quân kiệt lực tiến về phía trước, muốn nhanh chóng về Cô Tô thành giải vây.

“Hành quân gấp như vậy không được rồi, nếu còn như vậy thêm, nhân mã sẽ mệt mỏi không chịu nổi, ngay cả có chạy tới Cô Tô thành, cũng khó mà công kích được. Chúng ta nên khuyên nhủ Đại vương, không thể để cho binh lính đi nhanh như vậy. Cô Tô thành là tự tay ta xây, chỉ cần phòng ngự thích đáng, không có mười vạn hùng binh thì đừng hòng mơ tưởng trong vòng một năm rưỡi có thể đánh hạ được nó.” Ngũ Tử Tư đứng ở trên một cổ chiến xa khác, lo lắng nói.

Bá nhú mày lại, nói: “Chúng ta cũng đã khuyên rất nhiều lần, nhưng Đại vương chịu nghe sao? Sao phải gặp Đại vương mà chịu xui xẻo.”

Hấn hơi trầm ngâm, nói: “Đại vương làm như vậy, cũng có đạo lý của Đại vương. Nhân mã của chúng ta hơn xa nhân mã của Khánh Kỵ, cho dù khi chạy tới Cô Tô thành chưa thể lập tức khai chiến tiến công, nhưng nếu muốn phòng thủ, bọn họ cũng không làm gì được chúng ta. Chỉ cần Cô Tô thành chưa thất thủ, thấy chúng ta đuổi về tới bên ngoài, tất có thể ổn định quân tâm, chỉ cần nghỉ tạm một ngày, trong ngoài giáp công, tất có thể một trận chiến hạ được Khánh Kỵ.”

Ngũ Tử Tư tính tình nóng nảy, nghe thấy hấn phụ họa cho Hạp Lư không khỏi giận tím mặt, suýt nữa thì mắng ra một câu “hỗn trướng”, có điều nghĩ lại Bá lữ này ở Sở quốc đã lập công lớn, hiện giờ địa vị trong lòng Ngô vương còn gần hơn cả hấn, đành phải kìm nén câu đó lại, một đôi mi như tầm nằm giật giật, trầm giọng nói: “Quân ta mặc dù đông, nhưng hiện giờ hành quân đường dài đã mệt mỏi không chịu nổi, chiến lực giảm sút, hiện giờ gấp rút tiếp viện Cô Tô, không kịp phái thám mã đi phía trước, đội hình toàn quân tán loạn, tình hình như thế, nếu Khánh Kỵ bỏ Cô Tô mà nghênh đón quân ta, ở phía trước có mai phục, khi đó phải làm như thế nào?”

Bá ngậy người ngẩng ra, đột nhiên tức cười nói: “Tướng quốc lo lắng quá rồi, đại quân của chúng ta đi rất gấp, không ngừng di động, ngay cả việc phái thám mã đi thám thính con đường phía trước cũng không làm được, thì thử hỏi Khánh Kỵ hấp tấp chạy về Ngô quốc, chỉ sớm hơn chúng ta có hai ba ngày, hấn có cái thủ đoạn nào mà nắm giữ được chuẩn xác lộ tuyến hành động của chúng ta, vào đúng thời gian và địa điểm, mai phục mấy vạn đại quân trên con đường của chúng ta? Mấy vạn đại quân, đó cũng không phải là dăm ba tên trộm vặt cướp đường, sao có thể hành động tùy ý, chỉ cần quân lệnh thường xuyên truyền xuống trên dưới, đợi khi đại quân ta tới đó, đại quân của hấn không cần đánh cũng sẽ tự tán loạn.”

Ngũ Viên nghe thấy cũng có đạo lý, hấn quay đầu lại nhìn đằng sau chiến xa đang phóng nhanh, đại quân đang vô cùng mệt mỏi, nặng nề thở dài một tiếng.

204. Chương 203: Mai Phục

“Hai canh giờ!” Tôn Vũ chợt kích động, hấn ngẩng đầu lên nhìn bầu trời, vui vẻ nói: “Hai canh giờ nữa, sắc trời đã tối, thật sự là trời giúp chúng ta.”

Khánh Kỵ nói: “Thành Bích phu nhân thật tuyệt vời, có tai mắt của nàng, chúng ta tựa như có một con mắt nhìn xa nghìn dặm, luôn nắm rõ nhất cử nhất động của địch trong lòng bàn tay, nhờ có điều này, mới có thể thư thả chuẩn bị, xuất hiện kì binh, lấy yếu thắng mạnh. Lần này phạt Ngô nếu thắng, công của Thành Bích phu nhân là rất lớn!”

Thành Tú đứng một bên nghe thấy hần khen tỷ tỷ, không khỏi cười nói: “Công tử quá khen, tỷ tỷ bày ra mạng lưới tai mắt ở Sở Ngô, vốn là dùng để truyền thông tin thương nghiệp, nhiều năm tổ chức, mới có được hiệu quả như thế, ban đầu ta thật không nghĩ tới lại có thể dùng cho quân sự.”

Khánh Kỵ tò mò hỏi: “Thành Tú, tỷ tỷ người dùng biện pháp gì mà tin tức có thể truyền đi nhanh chóng vậy?”

Thành Tú gãi gãi đầu nói: “Phương pháp kỳ thực thì rất nhiều, chỉ cần sắp xếp kinh doanh nhiều năm là được. Cách thức truyền tin tức kinh thương của chúng ta là, thường quây do nhà chúng ta phái đi các nơi đi sưu tầm tin tức, mà người truyền tin tức, chẳng qua đúng là nông dân, ngư dân hoặc các xa phu rong ruổi bốn phương mà thôi. Những năm gần đây, chúng ta ở trong dân gian Sở Ngô tìm được một vài người nông dân, hàng năm trợ cấp cho bọn họ một ít kim tiền, khi có tin tức, bọn họ sẽ sử dụng một vài phương pháp như qua các xe, qua các con đò để từng đoạn từng đoạn truyền tin tức cho chúng ta, tin tức truyền tới nơi, thì sẽ có thêm phần thưởng, bọn họ chẳng qua là làm chân sai vặt, hàng năm lại có thêm một nguồn thu xa xỉ, cho nên đối với việc này rất nhiệt tình. À, đúng rồi, vào lúc khẩn cấp, chúng ta còn dùng bồ câu để truyền tin.”

” Bồ câu đưa tin!” Khánh Kỵ kích động nói: “Các người còn dùng bồ câu để truyền tin tức?”

Khoảng 3000 năm trước công nguyên, người Ai Cập và Hy Lạp đã biết thuần dưỡng chim bồ câu hoang làm bồ câu nhà, người Ai Cập từ đó bắt đầu dùng bồ câu để đưa thư. Nước Trung Quốc vào thời kỳ Xuân Thu, ở khu vực phía Nam cũng có các loại bồ câu nhà, có điều phải tới thời Tần Hán mới được mở rộng ra, rồi tới thời Tùy Đường thì là phương pháp tương đối phổ biến để thư từ qua lại.

Khi đó chủ yếu là ở An Nam (Việt Nam hiện nay), Nghiễm Châu (Quảng Châu hiện nay) bởi vì có nhiều thuyền rời bến, thư từ qua lại không được tiện, cho nên thường mang theo bồ câu nuôi trong nhà lên thuyền, rồi thả bay trở về, truyền thư báo bình an cho gia đình, cũng không mấy khi dùng cho quân sự. Khánh Kỵ biết việc nuôi chim để truyền tin, huấn luyện mất rất nhiều công sức, không có vài năm thì không được, hơn nữa bồ câu kia cũng không phải người muốn cho nó bay tới chỗ nào là nó bay tới chỗ đó, nó chỉ biết quay về nhà của nó mà thôi, nếu muốn dùng bồ câu đưa tin thì phải có một căn nhà đáng tin cậy, trở thành một trung tâm truyền tải tin tức, chuyện như vậy không phải trong chốc lát mà làm được, với một vương tử đào vong bên ngoài như hần thì lại càng không có khả năng làm, cho nên mặc dù khổ vì thông tin bất tiện, cũng từng có chủ ý với việc bồ câu đưa tin, nhưng mà vẫn đành phải buông bỏ, không thể tưởng được Thành Bích đã sớm tiến hành phương thức này rồi.

” Bồ câu đưa tin?” Thành Tú ngẩn ra, cười nói: “Công tử gọi hay lắm, bồ câu của chúng ta đúng là dùng để đưa tin, có điều bồ câu bay mặc dù nhanh, nhưng lại chỉ nhận ra nhà của mình, hơn nữa trên đường bay còn có thể bị thợ săn bắn hạ, chim ưng ăn mất, cho nên bình thường chúng ta cũng không dùng. Lúc này bởi vì việc trọng đại, cho nên khi ta tới Sở quốc gặp công tử, đã theo phân phó của tỷ tỷ, lệnh cho những người chuyên truyền tin tức cho chúng ta ở Ngô Sở sớm đem bồ câu do nhà mình nuôi đưa đến nhà tiếp theo (trong mạng lưới truyền tin), khi nào phải có tin tức thực sự trọng yếu thì mới được thả bồ câu, cho nó bay về nhà của mình. Vào thời khắc trọng yếu trước mắt, mỗi lần phải thả ít nhất là ba con bồ câu, trên đùi buộc theo nội dung như nhau, để phòng đánh rơi thất lạc mất.”

Hần cười nói: “Những nông dân này tuy rằng vất vả hơn chút, lúc nào cũng phải ở nhà chờ tin tức, có điều vào thời điểm thế này, phần thưởng cho bọn họ luôn nhiều hơn gấp bội, bọn họ còn ước gì chúng ta ngày nào cũng có tin tức khẩn cấp truyền qua truyền lại, như vậy bọn họ cũng chẳng cần đi làm ruộng nữa, chỉ trông vào việc truyền tin tức cho chúng ta, cũng có thể trở thành thủ phủ trong thôn.”

Khánh Kỵ cùng các tướng nghe vậy, không khỏi đều bật cười.

.....

” Phía trước đã tới Thiên Mục sơn, Đại vương, sắc trời đã tối muộn, chúng ta không thể đi qua núi trong đêm, hướng hồ sĩ tốt đã không bước nổi nữa, chúng ta nên cắm trại nghỉ tạm ở trước núi đi, chờ trời sáng lại đi tiếp.”

Khi quân tiên phong của Ngô tới dưới chân núi Thiên Mục, Ngũ Tử Tư lại nhịn không được góp lời với Cơ Quang.

Lần này, Bá cũng không nhịn được, góp lời với Cơ Quang: "Đại vương, sắc trời đã tối muộn, sĩ tốt mệt mỏi không chịu nổi nữa, cần phải ăn uống một chút, hưởng hồ đội sau cách quá xa, cũng nên chờ bọn họ đuổi tới hội hợp mới được, hãn là nên cắm trại nghỉ tạm."

Cơ Quang làm gì chẳng biết nên cho binh lính nghỉ ngơi một chút, nhân mã của hãn dù sao cũng có máu có thịt, tóm lại không thể không ăn không uống, cứ thế mà chạy. Hãn gật gật đầu, vung tay lên, Bá lập tức cao giọng nói: "Truyền lệnh, toàn quân dừng trại tạm, đào bếp nấu cơm."

Lập tức liền có hoàng kỳ vẫy lên, xoay tròn bay múa trên không trung, lại có người đánh trống, ba dài ba ngắn, hiệu lệnh toàn quân. Nghe được tin tức dừng trại tạm, rất nhiều sĩ tốt dừng cước bộ, nằm la liệt xuống đất, cả người mềm nhũn, chẳng muốn động dậy gì nữa. Những ngũ trưởng, tư mã, tốt trưởng các chức quan cũng mỗi một không chịu nổi, nhưng vẫn xốc lại tinh thần, liên tục đá với quất roi, bức cho những sĩ tốt ngã xuống phải đứng lên vận động, để phòng ngừa đột nhiên từ động chuyển sang tĩnh mà bị thương.

Còn một vài binh lính còn sức ai cắm trại thì đi cắm trại, ai bố trí phòng vệ thì đi bố trí phòng vệ, đào bếp thì đào bếp, khắp bình nguyên trước núi là một cảnh bận rộn. Ngũ Tử Tư vội vàng nhảy xuống chiến xa, gọi chiến tướng tâm phúc, phân phó: "Lập tức phái ra mấy đội nhân mã, suốt đêm đi dò tin tức Cô Tô thành, lại điều vài đội bộ binh, thám thính ngọn núi phía trước."

"Tướng quốc đại nhân, sĩ tốt đều mệt mỏi, không đi được nữa, có phải hay không nên cho bọn họ nghỉ tạm một chút, quả thực là ..."

"Không được!" Ngũ Tử Tư nhú hàng lông mi trắng, giận tím tái mặt mũi nói: "Việc binh phải cẩn trọng, thám mã nhất định phải phải đi."

Viên tướng kia đành phải chấp tay đồng ý, lập tức điều đi một vài trinh sát, cho mỗi người thêm một chút tiền, để bọn họ lập tức chấp hành mệnh lệnh.

Ánh mặt trời đã tắt, cả ngọn núi tối đen như mực, đoàn người Khánh Kỵ ở bên trong rừng cây rậm rạp nhìn ra doanh trại quân đội đang không ngừng được mở rộng bên ngoài núi, Anh Đào xoa tay nói: "Công tử, chúng ta thừa dịp bọn họ còn chưa ổn định, lao ra đi thôi."

"Không thể!" Tôn Vũ vội vàng ngăn cản: "Xem trận hình hạ trại này, họ vẫn chưa phòng bị cho việc bị tập kích. Còn nữa, bọn họ đi vội vàng, không mang theo nhiều đồ quân nhu, phía trước lại là một vùng bình nguyên, không có chỗ nào có thể ẩn náu, làm sao mà phòng thủ nghiêm mật được, cứ để cho bọn họ dựng doanh trại đi, làm cho khí lực của bọn họ hao đi càng nhiều càng tốt, chờ bọn họ ăn cơm chiều xong, sắc trời cũng đã tối, càng không dễ dàng di chuyển, khi đó hăng động thủ."

Anh Đào liếc mắt nhìn Tôn Vũ một cái, ngẫm lại tình hình, không khỏi âm thầm rung mình. Cơ Quang vốn có sáu vạn năm ngàn người, hiện giờ sau mấy trận chiến ở Sở quốc, còn hơn năm vạn người. Hơn năm vạn nhân mã này, từ Sở quốc tới đây là đi đường bộ, xe ngựa có hạn, không chở được bao nhiêu người, đại quân lặn lội đường xa, mỗi sớm đi lúc mặt trời mọc, mặt trời lặn mới nghỉ, đã sớm hao mòn hết thể lực cùng nhuệ khí. Hai ngày này vì nghe nói Khánh Kỵ đã tới trước, nên Cơ Quang thúc giục mọi người phải đi bằng phẳng, ai cũng đã sức cùng lực kiệt. Thế mà Tôn Vũ còn lo là không đủ, còn muốn trước tiên để cho bọn họ dựng doanh trại, tiêu hết đi một ít khí lực cuối cùng, lại để cho những binh lính này ăn no bụng, ai nấy đều vừa mệt vừa buồn ngủ, chắc bụng khó đi lại, lúc đó sẽ...

Nhìn khuôn mặt hãn trung hậu, không thể tưởng được dụng binh lại tàn nhẫn như thế, ai nếu phải làm đối thủ của hãn, thật sự là ác mộng.

Tôn Vũ tựa hồ như biết suy nghĩ của hãn, khoe mắt đảo qua, nói: "Nhân từ không nắm được binh."

Anh Đào cười khan một tiếng: "Tôn tướng quân nói không sai."

Khánh Kỵ gật đầu nói: "Trường Khanh nói có lý, chúng ta chờ thêm một chút, nếu lúc này tùy tiện đánh úp, Cơ Quang nói không chừng sẽ thừa dịp toàn quân chưa kịp cắm trại, lập tức dẫn quân lui về phía sau, hội hợp với nhân mã phía sau, khi đó sẽ không dễ để đánh."

Tôn Vũ nghiêng cổ nhìn từng đợt khói bếp bốc lên trên thảo nguyên, tự nhủ: "Lại chờ thêm một canh giờ nữa, đêm nay không có trăng, khi đó sắc trời như mực, lợi cho quân ta đục nước béo cò. Đến lúc đó, binh của Cơ Quang vừa mới nghỉ ngơi ăn cơm chiều, nhân mã phía sau cũng vừa mới lực đục tối trong quân doanh,

muốn chạy cũng không dễ dàng, lúc này đánh bất ngờ, mới có thể gây ra sát thương lớn nhất với lực chiến đấu của hắn.”

Lương Hồ Tử cùng A Cửu, Tái Cửu nghe thấy lời này, cũng không khỏi lạnh cóng cả người.

” Chư vị tướng quân, các người hãy nhìn rõ vị trí đội quân của Cơ Quang. Chăm chú nhìn vào nơi đó, trận hỗn chiến tối nay, chỉ cần chúng ta có một đội quân giết được tới đó, là đại công cáo thành!” Tôn Vũ nói xong quay đầu lại, vừa thấy ánh mắt mọi người, không khỏi sửng sốt, theo bản năng vuốt vuốt mũi và hai má, hỏi: “Có gì không đúng à?”

Chúng tướng đều đồng loạt ra sức lắc đầu: “Không có, không có...”

205. Chương 204: Diệt Trừ Tai Mắt

- Ông trời của tôi ơi, xương cốt sắp rã rời cả ra rồi.

Thám báo còn lại cũng đặt mông ngồi xuống bên cạnh, uể oải rũ rượi xoa xoa cặp đùi:

- Tướng quốc cũng thật là... Đã vào trong biên giới của nước mình, việc gì phải bắt ra vẻ như đang đương đầu với đại địch ở Sở quốc chứ. Ai da... người nói xem, liệu Khánh Kỵ điện hạ có công hạ được thành Cô Tô không?

Thám báo bên cạnh duỗi thẳng lưng, dang hai chân ra nói:

- Ta thấy khó nhằn lắm, khi thành Cô Tô được xây dựng thì ta đã ở đây rồi, tòa thành này vô cùng kiên cố, Khánh Kỵ điện hạ phải có trong tay mười vạn đại quân, vây hãm thành trong nửa năm, cắt đứt nguồn nước, xây dựng thành cao, đào đắp hào sâu, phía ngoài không có kẻ khác tới quấy nhiễu, thì may ra mới có thể công hạ được, nếu không thì...

Hắn lắc đầu rần rật, hắn nằm xuống gối đầu vào hai tay, đắm chiêu suy nghĩ nhìn về bầu trời càng lúc càng tối đen, lầm bầm nói:

- Cũng không hẳn đã là như vậy, sông Trường Giang quanh co khúc khuỷu, cho dù là xuôi theo dòng nước đi xuống hạ lưu, ban đêm dù không sợ đầm phải đá ngầm, cũng không thể tới trước chúng ta được, bây giờ thì sao?

Viên lính ngồi cạnh hắn lảo liên đưa mắt nhìn ngó tứ phía, thần sắc bí hiểm nói:

- Ta bảo các vị điều này, mọi người không thấy có điều gì kỳ lạ sao? Nghe nói trước đây khi gặp thích khách trên sông, mũi kích của Yêu Ly đã đâm xuyên qua ngực của Khánh Kỵ vương tử, thế nhưng công tử lại không chết. Lần này, ngài giống như lấp thêm đôi cánh, đi phía trước chúng ta trở về Ngô quốc. Ài, ta kể chuyện này, các người chớ có nói ra ngoài đó nha.

- Chuyện gì thế?

Mấy sĩ binh ngồi bên cạnh nghe thấy vậy thì bắt đầu hào hứng.

Viên thám báo kia nói với giọng bí hiểm:

- Khi ta phụng lệnh đi tới Bách Tân Độ, nghe có người bảo Khánh Kỵ điện hạ khi bị ám sát trên sông Trường Giang thì thật sự đã chết rồi. Nhưng linh hồn của ngài cứ quanh quẩn rồi phiêu bạt lên chín tầng mây, bay lên tới tận thiên đình, nhìn thấy phủ đệ của thần tiên mà thiên đế đã sắp đặt.

Mấy người kia nghe vậy thì kinh hãi thay đổi sắc mặt:

- Ta bảo này Tiểu Xá, người đừng có nói mò, nếu để tướng quốc đại nhân nghe được, thì chắc chắn người sẽ phải chịu tội tung tin đồn thất thiệt mê hoặc chúng dân đấy.

- Ài, thì chẳng phải ở đây không có người ngoài sao? mấy anh em chúng ta vào sinh ra tử cùng như đã lâu, tình cảm như ruột thịt, làm gì có chuyện tiết lộ ra ngoài chứ?

Mấy người kia lắc đầu lia lịa, một người trong số đó như không thể chờ đợi được nữa nói:

- Người nói đi, tình hình về sau thế nào, thế người nghe tin đó từ đâu?

Tiểu Xá đáp:

- Nghe nói, sau khi Khánh Kỵ điện hạ lên trên thiên đình, thiên đế nói rằng mệnh của người chưa dứt, nên đã cho người hồi sinh trở lại.

- Thiên đế..., thiên đế á! Phàm nhân bỗng dưng lại được gặp thiên đế! Thiên đế chỉ nói một câu đó thôi sao?

Tiểu Xá liếc mắt nói:

- Nói vậy, đó là thiên đế đấy, vốn dĩ thiên đế không coi quản chuyện trong nhân gian, người chịu nói một câu, chịu gặp mặt vương tử Khánh Kỵ, nếu đổi là người khác thì liệu họ có phúc phận như vậy không? Các người xem... điều đó có ý nghĩa thế nào? Chẳng phải có ý rằng chỉ có vương tử Khánh Kỵ mới có thể đưa Ngô quốc...

- Câm miệng!

Một sĩ binh trông có vẻ già dặn đứng kế bên đột ngột biến sắc, tuy trời đã về đêm, lại thêm việc đang ở trên giữa sườn núi cheo leo, bốn bề không một bóng người, nhưng hắn vẫn dáo dác nhìn khắp nơi cảnh giác, nén giọng xuống thật thấp nói:

- Tên tiểu tử nhà người không cần mạng nữa sao, nếu tin này mà để truyền ra ngoài thì chắc chắn sẽ phải chịu trọng tội diệt thân đó.

Tiểu Xá vâng vâng dạ dạ bảo phải, nhưng vẫn không câm nổi miệng nói cớ:

- Nhưng nếu không phải là như vậy, thì thật là quái lạ. Chịu phải vết thương nặng như vậy mà vẫn còn sống sót được. Người ta bảo gặp đại nạn không chết thì chắc chắn sẽ có phúc về sau. Còn nữa, điện hạ liên tục sáng tạo ra những vũ khí vô cùng kỳ quái, nghe nói đều là những thứ được nhìn thấy khi đi lên thiên đình nên mới có thể nghĩ ra và sáng tạo được như thế. Lần này, điện hạ có thể tạo ra được chiến thuyền có khả năng mượn sức gió để đi, chắc hẳn cũng là thứ học được trên thiên đình mà thôi.

- Trên thiên đình...

Mấy thám báo đứng bên cạnh không khỏi tò mò nhìn lên trên trời, sắc trời lúc này đã về đêm, toàn không gian là một màu đen u ám, đêm nay không có trăng, ánh sao sáng rọi, phát ra hào quang đẹp mê ly, có từng đám mây bàng bạc, thoắt ẩn thoắt hiện. Đám người đều có chung một cảm giác là kính sợ đối với bầu trời mang đầy vẻ thần bí kia.

Tiểu Xá nói:

- Lúc đó ta còn định hỏi kỹ càng thêm một chút, thế nhưng đám dân công làm thuê chế tạo chiến thuyền trên Bách Tân Độ đó nói rằng thiên cơ bất khả lộ, cho nên khi trước Khánh Kỵ điện hạ lúc bàn chuyện này với đám tâm phúc cũng nói rất sơ sài, đến khi đám tướng tá tâm phúc đó truyền đạt ra ngoài thì lại càng ít ỏi hơn nữa. Điện hạ đã đi lên trời, được diện kiến thiên đế, thế nào mà chẳng hấp thu chút tiên khí trên đó chứ? Khi ta quay về thì không dám nói điều đó ra, chỉ sợ bị tướng quốc khép vào tội dao động lòng quân, rồi lại chặt phăng đầu của ta đi thì toi. Nhưng cứ im đi giữ làm của riêng thì đêm nằm ngủ ta cũng thấy rất bất cứ khó chịu, không thể ngủ ngon được, mọi người đều là anh em huynh đệ tốt của nhau, nên ta mới nhiều chuyện một chút đấy.

Mọi người đều chùng xuống, vị thám báo già dơ kia lại hắng một tiếng, rồi hỏi:

- Chúng ta có tiếp tục đi lên đó kiểm tra nữa không? Tướng quốc đại nhân đã có lời dặn rằng phải kiểm tra lên tận đỉnh núi nữa.

Một binh sĩ uể oải nói:

- Nếu muốn đi thì tự người đi đi, ta mệt không động nổi tay chân nữa rồi. Trời lại tối om om, tướng quốc cũng không cho phép đốt đuốc, nếu như chẳng may tuột tay rơi xuống dưới thì chẳng phải chết oan uổng lắm sao? Vả lại, nơi này thì làm gì có ai mai phục nổi, họa chăng là thiên binh thiên tướng!

Mấy binh sĩ lười nhác không muốn trèo lên tiếp cũng đồng thanh tán thưởng, một tên nói:

- Diệp đại ca, chúng ta cứ ngồi ở đây, đợi trôi đủ hai canh giờ nữa, thì lại đi xuống rồi bảo là đã kiểm tra xong, ai mà biết được.

Vị huynh đài tên là Diệp đại ca nghe mấy người kia nói vậy thì cũng đành hắng ngậm bồ hòn làm ngọt.

Được một lúc, Diệp đại ca bỗng nhiên thở dài một tiếng rồi nói:

- Thuở còn nhỏ, nghe tổ phụ(ông nội) nói, những nhân vật cấp cao này đều là những vì tinh tú trên trời hạ phàm xuống đây. Có lẽ... đại vương của chúng ta, còn cả Khánh Kỳ điện hạ, Ngũ tướng quốc nữa, đều là những vì tinh tú trên trời đầu thai xuống nhân gian. Những kẻ phàm nhân tục tử chúng ta, cần phải đi theo sự dẫn dắt chỉ bảo của những nhân vật cỡ bự đó thì mới khá lên được, nếu không thì chẳng làm nên trò trống gì đâu. Thế nhưng... ta hy vọng rằng những vị đại nhân được thượng đế ưu ái kia có thể mang lại cho chúng ta những ngày tháng tươi đẹp. Giờ đây tiết trời đã bước sang xuân, trăm hoa khoe sắc, vậy mà vẫn còn phải đánh trận đổ máu, ở nhà còn có cha mẹ già yếu, vợ đau ốm bệnh tật đang phải nai lưng ra kiếm sống cầm cự qua ngày, thật nào cả ruột gan a.

Mấy sĩ tốt đứng kế bên cũng im lặng lắng nghe, ngẩng đầu lên nhìn bầu trời đêm, từng vì sao chiếu sáng lấp lánh, giống như đôi mắt của họ vậy. Tâm tưởng của ai nấy dường như đều đang cất cánh về cố hương.

Trong không khí yên tĩnh, Tiểu Xá trầm ngâm nói tiếp:

- Thời gian độ hai năm trước thật tốt biết bao, bất luận thiên hạ loạn thế nào chẳng nữa, thì Ngô quốc chúng ta do ở xa tít tận Đông Hải, nên cũng chẳng can hệ quái gì cả. Ban ngày cày ruộng, ban đêm nghỉ ngơi, thảnh thơi phải đi đánh trận, nhưng cũng chỉ là đám người Việt quốc rồi hơi gây sự, gây một khúc đàn là đã đánh lui bọn chúng nó ra khỏi bờ cõi rồi, không đáng kể cho lắm. Từ khi đương kim đại vương đăng cơ đến nay... Ài, nghe Diệp đại ca kể chuyện thì ta cũng thấy nhớ nhà rồi, trước khi ta bị tuyển mộ đi đánh trận, thì con bò trong nhà đang bị bệnh, lúc đó nó còn đang mang thai nữa, ài, từ đó đến giờ chả có tin tức gì từ gia đình, cũng không biết bệnh biếc của nó đã khỏi hay chưa nữa... Hình như ta lại nghe thấy tiếng kêu của nó rồi đây...

- Ừm bò, Tiểu Xá nhắm chặt mắt, bên tai vọng lên tiếng bò kêu loáng thoáng đâu đây, hần bắt giác cũng giả giọng tiếng bò kêu.

Trong sơn cốc bao trùm một vẻ yên ắng lạ thường, mỗi người ở trong sơn cốc đều giống như hòa vào không gian xung quanh làm một vậy, chỉ có đôi mắt là phát sáng, mấy ngọn đuốc sáng trưng được ngụy trang dưới tầng đất đá phát ánh sáng chói mắt.

Tôn Vũ đứng trên tảng đá lớn, dặn dò binh lính đứng chật đầy trong sơn cốc:

- Trận chiến đêm nay, kế hoạch tác chiến hành động của chúng ta trước đó đã được phổ biến đến từng binh sĩ, ai nấy đều phụ trách nhiệm vụ cụ thể rõ ràng rồi. Một khi phát động tấn công ập vào doanh trại, thì không cần phải quan tâm tới hiệu lệnh từ cờ quạt nữa, chỉ cần lao thẳng tới phương hướng và mục tiêu đã định trước là được. Lúc tập kết đồng loạt tiến công đương nhiên cũng phải phân chia thành từng nhóm có trật tự hàng lối, nhưng vì đánh đêm nên đội ngũ không được đông đúc quá, cứ lấy hai tư mã làm tiêu chuẩn, nhiều nhất là không quá một tốt binh lực xung phong lên trước, các tốt các lữ các soái lúc phân lúc hợp. Các tướng sĩ chỉ huy nếu như bị chết thì phó tướng phải lập tức thay thế ngay. Kế địch của chúng ta đêm nay chỉ là một đám người ngựa mù lòa, một lũ heo ngốc mà thôi. Chỉ cần bỏ chút hơi sức cũng đã làm thịt chúng được rồi, bây giờ chúng ta sẽ nuốt chửng chúng vào bụng, đánh một trận thật sảng khoái.

- Chuẩn bị xong cả chưa?

Tôn Vũ cất tiếng hỏi.

Binh lính trong sơn cốc chẳng ai nói năng gì, chỉ nắm chặt bàn tay, vỗ vỗ vào trước ngực, nắm tay vỗ vào áo giáp, phát ra âm thanh “cồng cộc”, hàng cơ số người nhất tề vỗ ngực, khiến cho âm thanh cộng hưởng lại tạo nên tiếng động như sấm rền.

- Làm dấu hiệu!

Trong sơn cốc vang lên âm thanh sột soạt. Mỗi binh sĩ đều được phân phát một chiếc khăn lụa trắng, đây là loại lụa thượng hạng từ Lỗ quốc, bọn họ buộc chúng thật chặt trên đầu, bầu trời đêm bỗng chốc nổi lên

một màn trắng xóa.

- Xuất phát!

Tôn Vũ rút kiếm ra khỏi vỏ, chĩa về phía ngoài sơn cốc, binh sĩ trong cốc xuất phát trong câm lặng, lăm lăm binh khí, tràn ra ngoài theo hướng Tôn Vũ chỉ, giống như một dòng thác lũ đang tuôn trào vậy...

- Thật kỳ lạ, hình như ta cũng nghe thấy tiếng bò rống ở đâu đó...

Diệp đại ca dỏng tai lắng nghe.

- Ủm... bò...

Tiếng bò rống càng lúc càng gần hơn, hai binh sĩ đứng kế bên cũng nhảy dựng lên:

- Không phải, là tiếng bò kêu thật, đêm hôm khuya khoắt, lại ở giữa núi sâu thế này lấy đâu ra bò kêu ở đây?

Tiểu Xá vội vàng ngồi nhồm dậy:

- Không sai, đúng là có tiếng bò kêu...

Bọn họ hoang mang đưa mắt nhìn nhau, vội đi theo hướng âm thanh phát ra tiếng bò kêu, khi đi tới ven sơn cốc, tiếng bò kêu lại càng rõ ràng, âm thanh cũng gần hơn, từng đám lửa trong sơn cốc được nhanh chóng thắp lên, đám lửa bùng bùng lên rồi di động! Tiếng bò rống càng lúc càng gần, khoảnh khắc đột ngột trở nên chấn động.

Bọn họ đứng ở trên triền núi, trợn mắt há hốc miệng nhìn về phía sơn cốc, giống như là đang nhìn thấy một bầy quái vật. Âm thanh ầm ầm đó vang rền trong sơn cốc, bắt đầu cộng hưởng thành một tiếng gầm khùng khiếp, sau đó giống như dòng nước đại hồng thủy mạnh mẽ lao về phía doanh trại quân Ngô.

- Đó... đó là loài quái vật gì thế?

Ánh mắt của Tiểu Xá đơ dãi dõi theo những đám lửa ma trời đang di động với tốc độ kinh hồn kia, kinh ngạc nhìn xuống doanh trại quân mình dưới sườn núi. Diệp đại ca hét hải thét lên kinh khiếp:

- Không phải ma quỷ gì đâu, tập kích, có kẻ tập kích!

Bọn họ đã không còn kịp báo tin nữa rồi, phía trong sơn cốc bỗng nhiên trào ra hàng ngàn đốm lửa, không biết có bao nhiêu binh sĩ đang giương đuốc thần tốc lao về phía trước, mấy thám báo đứng trên triền núi thậm chí còn nhìn rõ cả những bộ mặt đằng đằng sát khí và vũ khí lăm lăm sáng lóa trên tay họ.

Diệp đại ca ngồi bệt mông xuống dưới, hít vào một hơi, ngán ngẩm nói:

- Hết rồi, hết rồi, bọn chúng... tại sao lại xuất hiện được ở nơi này chứ?

Doanh trại được bao biện đơn sơ vốn dĩ không thể ngăn cản được bước tiến của đám hỏa ngục, đám trâu nước hung hăng gấn ở mông một bao cỏ rơm đang bốc cháy nghi ngút, lao thẳng xuống con đường thẳng tắp phía dưới, gặp người húc người, gặp trại húc trại, dường như không gì có thể ngăn được bước tiến của chúng.

Binh sĩ trong doanh trại đã cởi bỏ giáp trụ, nhưng phần đông vẫn chưa ngủ, Giang Hoài lúc này vừa duyệt đội ngũ, ăn cơm no nê xong, đang ngồi vắt vẻo trên chiếc nệm cỏ, tháo bỏ giày ra, đang lim dim thao thức, bỗng nhiên nghe thấy một tiếng động rì rầm từ đâu truyền tới, hần đưa mắt dò hỏi đám binh sĩ nằm cùng trưởng, nhưng chẳng ai biết là đã xảy ra chuyện gì hết. Một con trâu nước to lớn liền “rầm” một tiếng húc tan chiếc lều, bỏ mặc mọi thứ cấm cố trời chết lao qua, Giang Hoài cảm thấy hình như chân mình còn hơi sượt qua chân của một con trâu khác.

Phía sau mông của đám trâu nước treo một chiếc đệm cỏ, lũ trâu điên bổ ngang đâm dọc lao tới tấp, phá tan doanh trại, rồi còn lúi theo đồng lều trại vãi trưởng tiếp tục bổ về phía trước, Giang Hoài lấy một tay ôm chân, một tay cầm tấm xia răng, mắt ngây dại ngồi thu lu một chỗ, lều trưởng bị kéo phăng, bỗng chốc hần nhìn thấy những vì sao, bầu trời, còn có cả con đường lấp ló...

Lều trưởng trại doanh bị đám trâu điên kéo đi bị lửa phía đằng đuôi của chúng bén gọn, lửa cháy càng lúc càng to, đám lửa cứ bám theo phía sau mông lũ trâu nước, chỉ có chạy trốn chết về phía trước mới có thể mượn gió đẩy ngọn lửa dạt về phía sau cho bớt nóng, như vậy thì đám trâu nước mới cảm thấy dễ chịu hơn chút được. Thế nên bọn chúng vận hết sức, dận hết mình, chạy ngang bổ dọc càng nhanh hơn, những nơi đi qua người ngã ngựa đổ thành một đồng hỗn độn.

Theo sát đó là đại quân của Khánh Kỳ. Đồi bên hiện tại đều không có binh xa công phá doanh trại trong các cuộc dã chiến, vả lại, Ngô quốc là vùng sông nước, điều kiện địa lý như vậy cũng không cần người Ngô phải trang bị các loại binh chủng chiến xa, trong các cuộc chiến tranh nổ ra tại Lỗ quốc, phần lớn là đồi bên bày trận đồ sát lẫn nhau. Giờ đây quân Khánh Kỳ đang khẩn trương đột phá đại bản doanh của đối phương, đoạt lấy trung quân, vốn dĩ chỉ dựa vào bộ tốt đột kích. Thế nhưng hơn một trăm con trâu nước được lấy từ vùng Yểm Thành về lại tạo ra những hiệu quả còn ghê gớm hơn cả chiến xa, chỉ trong nháy mắt chúng đã biến doanh trại của quân Ngô hồng một lỗ lớn. Khi quân đội Khánh Kỳ tiến vào doanh trại quân Ngô, phía trước không hề thấy quân địch ra ứng chiến.

Trong quân đội ban ngày lấy cờ quạt làm hiệu, ban đêm lấy đèn đuốc làm hiệu, còn có một loại hiệu lệnh thông dụng cho cả ngày lẫn đêm, đó chính là cổ nhạc(trống quân), thế nhưng trong trận đại chiến, tiếng gầm thét chém giết vang trời, cự ly giữa các binh đoàn lại cách nhau xa, thì tiếng trống cũng bị lẫn át đi, nên chỉ còn cách lấy đèn đuốc làm hiệu lệnh, do vậy nên phải trái trước sau, phía trên thành lầu, đều thấp đèn hiệu, dựa theo số lần nhấp nháy và số lượng đèn thấp để truyền đạt quân lệnh.

Còn Khánh Kỳ thì sau khi đưa quân ập vào doanh trại, lập tức phái một đội quân tinh nhuệ tiến về phía lầu quan sát, lập tức những rừng tên phóng ra tới tấp, giống như thể bắn không tiếc tay vậy, trong những trận đại chiến liên miên, số lượng tên còn lại đã không nhiều. Toàn bộ tập trung trong tay đội đột kích này. Đám tên trút như mưa của đội quân đột kích này đã hạ thủ được đám binh vệ trên lầu gác. Tiếp đó vứt bỏ hết đám cung tên lúc này đã không còn tác dụng, rồi cầm lấy rìu giắt ở sau lưng. Vung ngang bổ ngửa chém loạn xà ngầu, chém cho vụn gỗ bay tứ tung, chẳng bao lâu sau, một lầu quan sát đã bị đốn cho đổ sụp xuống, mang theo những tiếng kêu thảm thiết của đám binh sĩ phía trên, rơi xuống đất, thịt xương bay tung tóe.

Đám quân lính trong doanh trại Ngô bất ngờ gặp phải cuộc tập kích quá đột ngột và mạnh mẽ như vậy đã trở nên hoảng loạn mất tinh thần, còn Khánh Kỳ thì đã có sự chuẩn bị trước, trước đó quân sĩ đều đã được phổ biến quân lệnh, sau khi tiến vào doanh trại quân Ngô thì không cần phải nghe theo hiệu lệnh gì hết, cứ dựa theo thể trận của đội mình, lần lượt giết sạch những lều trại hai bên, lấy lầu gác truyền đạt hiệu lệnh làm nơi tập trung cờ xí, ào ạt lao tới.

Quân đội Khánh Kỳ được nhận diện bằng chiếc khăn đầu màu trắng cấp tốc lao tới mục tiêu, những binh lính Ngô vội vã chui ra từ trong những lán trại đứng chắn đường phía trước đều bị chém chết sạch, rồi ngay sau đó đoàn quân lại ồ ạt xông lên, đám quân Ngô mất đi sự thống nhất khi điều động quân của hệ thống chỉ huy, trở nên hoảng loạn giống như rắn mất đầu, chỉ bất lực theo bản năng giương cao vũ khí lên chống đỡ, đám quan quân chỉ có thể tụ tập binh lính trong phạm vi nhỏ thành từng tổ đội tự lo chiến đấu.

Quân Khánh Kỳ vốn có tổng cộng ba vạn năm ngàn người, trong mấy trận đại chiến ở Sở quốc bị tổn thất mất năm ngàn người, thu nạp được ba ngàn binh lính chiêu hàng, cộng thêm bảy ngàn quân hội tập với Tôn Vũ, tất cả có bốn vạn người, tuy đánh thành Cô Tô chỉ là đánh nghi binh, nhưng cũng không được đưa quân ra quá ít, nếu không sẽ bị quân địch nghi ngờ, cho dù Phù Sai không điều binh đến tiếp ứng cho Hạp Lư, thì chỉ cần mang quân xuất thành giao chiến, thì đám quân vây thành này chắc chắn sẽ bị tiêu diệt, số quân giữ lại công thành và đám quân dùng làm kế nghi binh do Kinh Lâm giữ là một vạn người, như vậy, đám quân tham gia cuộc đột kích núi Thiên Mục lần này chỉ có ba vạn người.

Lúc này Anh Đào, Lương Hồ Tử mỗi người giữ năm ngàn quân, lặng lẽ di chuyển ra bên cánh trại Ngô, đứng trên cao quan sát không vội tham chiến, bản trận của Khánh Kỳ và Tôn Vũ để lại do Xích Trung thống soái để làm quân dự bị là năm ngàn người, đội quân chính thức phụ trách việc áp sát đột nhập doanh trại quân địch cắt đứt phòng tuyến chỉ huy, gây rối loạn quân ngũ địch chỉ có một vạn rưỡi người. Nhưng khi bọn họ đã chiếm được thượng phong, lại có mục tiêu đã định sẵn, không giống như những binh sĩ Ngô đã mất chỉ huy, thể lực mất đi sự đáng sợ vốn có, một vạn năm ngàn người kia khuấy đảo hàng phòng ngự của quân địch, khiến chúng hoang mang khôn xiết.

Tiền doanh vừa truyền đến tin báo động, Ngô vương Hạp Lư, Ngũ Tử Tư, Bá liên lục tục mặc giáp trụ, Ngũ Tử Tư lập tức truyền lệnh dàn xếp thế trận, trường mâu thủ đứng phía trên, kiếm thuẫn thủ bọc sau, tạo thành các thế trận hình tròn, cùng lúc đó phát ra tín hiệu đèn trại, lệnh cho các doanh tập hợp quân bày đặt thế trận. Trung quân, hậu doanh, tả doanh, hữu doanh nối lại tạo thành thế trận hình tròn cổ thủ bản doanh, nhưng khi Hạp Lư vừa mới phát ra tín hiệu thăm dò, trong lúc vẫn chưa được hồi âm, thì bỗng nhiên tín hiệu đèn trại ở hữu doanh bị vụt mất giống như tiền doanh, tình hình ở vùng chiến sự trong khu đó nhất thời mất liên lạc, cũng không biết là cả tòa thành trại đã thất thủ, hay chỉ là hệ thống chỉ huy bị phá vỡ.

Bá lập tức phái hai viên lữ soái mỗi người lĩnh năm trăm quân phối hợp với nhau đi tiếp ứng hữu doanh, Ngũ Tử Tư sau khi ổn định doanh trại, soái nhiệm chủ soái, soái hai ngàn năm trăm quân đột phá khu trung lộ, xếp thành đội hình chặt chẽ, áp chế tiền doanh, phản ứng không thể không gọi là nhanh chóng được.

Từ hai bên sườn núi, Anh Đào và Lương Hổ Tử nhìn những đốm lửa di động trong doanh trại quân Ngô, đã hiểu được ý đồ của quân Ngô, không khỏi thầm khen ngợi Tôn Vũ thần cơ diệu toán. Quân Ngô tuy phải lặn lội đường xa mệt nhọc, nhưng dù sao cũng là những quân sĩ tinh nhuệ trải qua trăm trận, kinh nghiệm tác chiến phong phú, tính toán của Tôn tướng quân quả nhiên không sai, công tử nghĩ ra diệu kế dùng hỏa ngư trận, lại tập kích lúc đêm tối, cắt được tai mắt của quân địch, nhưng hiện tại mới chỉ cắt được tín hiệu từ hai tòa đại doanh, Ngô quân lúc này đã chỉnh đốn quân đội, trong thủ có công rồi.

- Thấp tín hiệu!

Anh Đào vừa dặn dò xong, một sĩ tốt đứng cạnh lui về sau vài bước, thấp lên một ngọn đuốc, nâng cao rồi hươ qua hươ lại mấy lần giữa sườn núi tối đen như mực. Đứng ở vị trí đó, người đứng ở ngọn núi đối diện có thể nhìn thấy rõ ràng, đám hỗn quân ở dưới mặt đất cho dù ngẩng đầu lên nhìn tới cũng không thể nhìn thấy gì cả.

Tĩnh lặng trong chốc lát, phía núi đối diện truyền lại tín hiệu tương tự, Anh Đào lấy ra bội kiếm sau lưng, cắm vào kẹp giữa dây đai và vạt áo, rút lên thanh trường mâu đang đặt kế bên, mũi mâu hướng xuống dưới núi, quát lớn:

- Mục tiêu, cánh trái lâu gác, tấn công!

206. Chương 205: Cắt Đứt Tay Chân

- Thấp tín hiệu!

Anh Đào vừa dặn dò xong, một sĩ tốt đứng cạnh lui về sau vài bước, thấp lên một ngọn đuốc, nâng cao rồi hươ qua hươ lại mấy lần giữa sườn núi tối đen như mực. Đứng ở vị trí đó, người đứng ở ngọn núi đối diện có thể nhìn thấy rõ ràng, đám hỗn quân ở dưới mặt đất cho dù ngẩng đầu lên nhìn tới cũng không thể nhìn thấy gì cả.

Tĩnh lặng trong chốc lát, phía núi đối diện truyền lại tín hiệu tương tự, Anh Đào lấy ra bội kiếm sau lưng, cắm vào kẹp giữa dây đai và vạt áo, rút lên thanh trường mâu đang đặt kế bên, mũi mâu hướng xuống dưới núi, quát lớn:

- Mục tiêu, cánh trái lâu gác, tấn công!

Năm trận kết doanh, đan xen vào nhau, một khi kết trận thành công thì sẽ khiến cho kẻ địch vô luận là tấn công từ hướng nào cũng đều phải trả một cái giá rất đắt mới có thể tiếp cận được doanh trại. Ngũ Tử Tư dự liệu rằng cho dù Khánh Kỵ có đặt binh mai phục ở nơi này thì binh lực của hắn cũng không thể nào đông đảo hơn của mình được. Mục tiêu của cuộc tập kích vào trại quân lần này ắt hẳn là trung quân, nếu như quân địch liều mạng tới cùng tấn công vào trung quân, vậy thì lúc đó các đại doanh vây tụ xung quanh đã tập kết ổn định trận tuyến sẽ được điều động, bao vây ngược trở lại quân địch ở trung tâm.

Nhưng Tôn Vũ cũng đã nghĩ tới tổ chất binh sĩ quân Ngô, tuy rằng binh lính đã phải đi suốt một chặng đường mệt mỏi, thể lực sĩ khí đều chịu phải ảnh hưởng không nhỏ, nhưng dù sao thì đó cũng không phải là một đội quân vừa mới gặp phải tập kích đã lập tức tan rã đội hình. Hướng hồ nhân vật cầm quân bên phía Ngô lại không phải là kẻ chỉ có hư tài, nơi này là Ngô quốc chứ không phải Sở quốc, hiện tại Ngô vương lại

đang ở trong doanh trại, lòng quân vô cùng vững chãi, cho nên vốn dĩ cũng không nghĩ tới chuyện tập kích một trận mà thắng toàn cục. A Cừu, Tái Cừu dẫn quân chọc thẳng vào chính giữa hàng ngũ địch, hai bên tả hữu còn an bài binh sĩ tiếp ứng.

Lúc này đại doanh quân Ngô vừa mới ổn định thế trận, Lương Hổ Tử và Anh Đào ở hai bên tả hữu cũng đã bắt đầu rục rịch phát động.

Hai cánh quân tả hữu tràn từ trên núi xuống, còn cần phải đi qua một đoạn đường trống thì mới đánh vào trong Ngô doanh được. Cánh quân bên trái quân Ngô vừa mới ổn định đội hình, năm doanh trại của Cơ Quang mỗi doanh đều có khoảng trên dưới một vạn quân, lúc này một vị tướng soái đang điều binh chống cự lại đội quân thế như mãnh hổ của Khánh Kỳ, trong lúc đang vất vả đối phó thì lại chui ra một đạo kì binh bên cánh sườn, thế trận vừa mới được ổn định nhất thời lại bị buông lỏng, quân tướng tả doanh lập tức lại cử hai vị tướng soái nữa ra đón đầu chặn địch, hai bên bước vào cuộc hỗn chiến.

Binh sĩ Giang Nam phần nhiều đều có thể hình thấp bé, nhưng thấp bé cũng có lợi thế của nó. Ngô binh sống ở vùng sông nước Giang Nam được trang bị áo giáp, cầm khiên cứng, vững đoàn kiếm, đánh trận gan dạ, lanh lẹ cơ trí, nếu như ở trong một vùng đất như vậy của Ngô quốc đụng độ với đội binh xa tình nhuệ bách chiến bách thắng phương Bắc, thì những chiến xa đó cũng chỉ làm đồ chơi, chẳng có tác dụng gì cả. Thế nhưng hiện tại binh lính đôi bên đều là những đội quân tinh nhuệ áp dụng chiến thuật quân Ngô, các binh chủng trong quân đội đều là những kiếm thuẫn thủ tay cầm đoản kiếm. Do bóng đêm dày đặc, nên trường mâu thủ không thể phối hợp tác chiến được. Vũ khí sử dụng được chỉ là những binh khí ngắn dùng đánh giáp lá cà.

Ở cánh quân bên phải, các binh sĩ vẫn còn chưa kịp hoàn hồn, đã bị một đội quân chừng hơn năm trăm người cường công xộc vào trong doanh, huỳnh huyếch chặt đổ những lầu quan sát liên lạc thông tin, ngay sau đó liền bị quân Ngô bao vây, đám quân Ngô vẫn còn đang kinh hồn bạt vía lúc này đã tập trung lực lượng phát động tấn công áp đảo đối với một nhóm quân tiên phong của Khánh Kỳ, điên cuồng công kích, máu chảy lênh láng khắp nơi. Những binh sĩ hàng trên bị kiếm kích đâm quy, những binh sĩ phía sau lập tức lao lên thay thế, trận chiến vô cùng ác liệt, chẳng bao lâu, đội hình phòng ngự của đội ngũ năm trăm người đã càng lúc thu hẹp dần, quân số cũng giảm xuống còn hơn ba trăm người, trong vòng tròn phòng ngự được thu nhỏ từng lúc kia nằm la liệt những thi thể binh sĩ hai bên.

Đúng vào lúc này, binh mã của Lương Hổ Tử đã tới, tiếng thét giết rung trời, binh lính trong trại dao động nhân tâm, những binh sĩ tinh nhuệ trong đội quân của Khánh Kỳ đang gồng mình chiến đấu quyết tử trong vòng vây khốn đãm máu của quân Ngô tinh thần phấn chấn, cao giọng đồng thanh hét:

- Viện binh đến rồi, viện binh đến rồi!

Vừa la hét, vừa chuyển từ thế trận hình tròn sang thế trận hình chữ chùy(giống như mũi tên), xông vào đạo quân bên trái điên cuồng chém giết phá vỡ vòng vây.

Phía sau lưng bọn họ, quân sĩ của Khánh Kỳ từ tiền doanh giết tới nổi thành những hàng dài không dứt, nhưng lúc này đã bị chặn lại bởi đội quân hữu doanh đã ổn định lại tinh thần, hai bên đang trong cuộc hỗn chiến. Ba trăm tráng sĩ kia chọc thủng doanh trại quân Ngô, vừa chém giết tìm đường thoát vây, vừa cầm lấy đuốc ném bừa ra tứ phía phóng hỏa doanh trại. Còn Lương Hổ Tử bao vây vòng ngoài, dẫn năm nghìn quân hùng hục khí thế đang khẩn trương mở một con đường đột phá doanh trại quân Ngô phía trước lúc này đang được phòng thủ bằng những cổ chiến xa kiên cố.

Binh mã của Lương Hổ Tử giết tới trận tiền, phá vỡ những hàng rào gỗ sơ sài vừa được chôn dìm đó, phía trước mặt chính là chiến xa của quân Ngô, xe ngựa gắn kết với nhau tạo thành xa trận, quân Ngô dựa vào xa trận với số ít cung thủ và trường mâu đại kích kháng địch. Binh mã của Lương Hổ Tử sau khi có khoảng hơn trăm người ngã xuống đã tiếp cận được xa trận, hàng trăm móc câu đồng thời được quăng ra, không cần biết có móc trúng cái gì không, cầm tay chạy ngược trở lại, những binh sĩ yểm trợ phía sau nhất tề kéo mạnh dây thừng, khiến cho những sợi dây thừng đều được kéo căng thẳng tắp.

Đám binh sĩ đồng loạt kinh hô, rồi kéo những xe ngựa chạy ra tứ phía, những binh sĩ Ngô bị móc câu móc vào người hoặc bị càng xe ép vào trong trung tâm kêu thét thảm thiết, canh ba giữa đêm, giống như tiếng quỳ kêu khóc. Đám xe bị kéo giãn, xa trận của quân Ngô bị trống hoác một lỗ lớn, Lương Hổ Tử cầm kiếm sắc trong tay, hét lên hiệu triệu:

- Giết!

Rồi thúc ngựa xông lên trước lao vào trận địa quân địch.

Cùng lúc đó, binh sĩ Ngô cũng bắt đầu chen chúc lấp lại lỗ hổng, một viên sĩ tốt bên Ngô gào thét khản cả cổ, nhưng đáng tiếc là chẳng có mấy ai nghe thấy tiếng kêu của hắn, màn đêm tăm tối, đầu đầu cũng là cảnh hỗn loạn, không những không tìm thấy quân trống hiệu ở cạnh bên chờ lệnh, mà còn không có cách nào dùng đăng hỏa làm hiệu, hắn cắn răng mấy cái, giờ trường mâu lên rồi cũng lao vào trong dòng người đang trường phình ra chen chúc nhau tại lỗ hổng.

Tiếng kêu thảm vang lên tứ phía, những người đang đánh nhau gân cổ gào thét đều cảm thấy như ngay cả giọng của mình cũng không nghe thấy được, đầu đầu cũng là những binh sĩ đang xấp lại hỗn chiến từng bùm, bên cạnh người đổ xuống không ngừng, nhưng cũng chẳng có ai bận tâm tới cả. Lương Hồ Tử bị vấp phải một thi thể, loạng choạng chúi người về phía trước mấy bước rồi mới đứng vững lại được, một tay kiếm thuận thủ cầm đoản kiếm sắc bén đâm tới, bị những hồ binh bên cạnh hắn giương kiếm ra chống đỡ, Lương Hồ Tử đá một cước vào giữa chiếc khiên của hắn, khiến hắn bay ngược ra sau, đang định lấn bước đâm tới bởi thêm một kiếm, nhưng không biết từ đâu lại đã có binh sĩ lao ra “phập” một tiếng, nhất kiếm đâm trúng vào cổ họng tên đó.

- Tướng quân!

Hồ binh bên cạnh đỡ hắn đứng vững, Lương Hồ Tử định thần lại, chỉ cảm thấy trên má hơi man mát, thò tay lên lau thì mới cảm thấy đau rát, máu mê nhầy nhụa khắp bàn tay, không biết bị mũi kiếm sượt qua từ lúc nào, hắn lại chẳng phát giác được ra.

- Không cần ham chiến, chỉ cần tập trung nhân mã, đánh thẳng tới đại tướng trung quân!

Lương Hồ Tử hạ lệnh với giọng nói khàn khàn.

- Rõ!

Những hồ binh đứng sau lưng hắn lấy từ sau lưng ra một cái mõ, tiếng mõ khiến cho những bộ hạ đang tứ tán bốn phía tìm địch truy sát tập hợp lại, vừa mới điểm lại đội hình, Lương Hồ Tử liền vội vã vung kiếm lên, tiết tấu của tiếng mõ lại được thay đổi, quân Khánh Kỳ lấy Lương Hồ Tử làm trung tâm, xếp thành thế trận hình trử chùy lao vào doanh trại quân Ngô.

Anh Đào lúc này đã mở ra một lỗ trên phòng tuyến của quân Ngô, kế hoạch tập kích bất ngờ của hắn thất bại, không phá hỏng được lầu quan sát của quân Ngô, đội quân của hắn xếp thành hình chữ truy lao thẳng vào doanh trại quân Ngô, quân Ngô từ hai bên cánh không ngừng được điều động tới đây, các loại đèn hiệu trên lầu quan sát không ngừng được thay đổi, thỉnh thoảng lại truyền đạt tình hình chiến trận tới đại doanh trung quân, khi thì lại truyền đạt quân lệnh tới quân sĩ bên cánh trái, truyền lệnh điều động quân lính phòng thủ bao vây lấy đám người ngựa của Anh Đào đang đột phá vào trong.

Quân Ngô bị những binh sĩ của Khánh Kỳ hung hãn liều mạng đâm đầu lao tới, chọc thủng một hàng tuyến rất sâu trong doanh trại, nhưng được sự chỉ huy của đèn hiệu, bọn họ nhanh chóng tập hợp thành những đội nhân mã phản công trở lại, hai đạo quân Ngô không ngừng tràn về phía đội quân của Khánh Kỳ, lợi dụng khuyết điểm trong thế trận hình chùy, chia cắt khu trung tâm của đối phương, xử lý sạch sẽ đám quân tiên phong của Khánh Kỳ lúc này đã tiến vào quá sâu.

Anh Đào cầm thanh trường mâu đâm đầu lao về phía trước, hắn được hàng trăm binh sĩ mặc giáp sắt, cầm kiếm sắc làm hồ binh, dần dần áp sát tới lầu quan sát của quân Ngô.

Tiền phương, đèn đuốc sáng trưng, tướng quân Ngô Hạ Thiên đứng trước trận tiền, phía sau là đội ngũ chính tề, đan xen chặt chẽ, đông vô số kẻ, mũi kích lăm lăm.

- Hảo hán tử, lại đánh được tới tận tướng soái của ta cơ đấy, có dám quyết một trận sinh tử với ta không?

Hạ Thiên trừng mắt nhìn, đánh giọng quát lớn.

Nếu là Anh Đào một năm trước, lúc này chắc hắn đã cởi bỏ áo giáp, cởi trần cầm trường mâu ra tiếp nhận lời khiêu chiến của hắn rồi. Nhưng giờ đây..., hơn một năm qua, trước sau đã đi theo Khánh Kỳ và Tôn Vũ,

pha trộn tính cách của hai nhân vật trên, bản tính vốn có trong dòng máu của Anh Đào đã bị biến chất từ lâu rồi.

Hắn đưa mắt lảo liên, nhìn thấy rõ tình thế trước mặt, liền cười lạnh một tiếng, quát lớn:

- Tốc chiến tốc thắng, hạ thủ lâu quan sát, xốc thẳng tới trung quân của Cơ Quang!

Dứt lời ầm vào trong những hồ binh sát khí đằng đằng xông lên phía trước.

Hạ Thiên hai tay hai mâu, trông thấy hắn làm như vậy không khỏi ngạc nhiên, hắn còn chưa kịp phản ứng gì thì đã bị hàng trăm binh sĩ còn chưa động thủ từ nãy đến giờ bao bọc lấy Anh Đào xuất hiện, đám lính này trong tay ai cũng lăm lăm những chiếc nỏ Sở đất đỏ, chỉ nghe thấy những tiếng lên dây cung, rồi sau đó là một trận mưa tên được bắn ra không chút do dự, đổ ập xuống đầu đám lính Ngô đang chụm chụm lại với nhau trong doanh trại.

- Hèn hạ!

Hạ Thiên trợn mắt hô to, hai chữ vừa mới thoát ra khỏi miệng, đã có hai mũi tên bắn vào trong miệng hắn, một mũi cắm xuyên, một mũi xuyên vọt ra ngoài, mang theo một luồng máu tươi, những mũi tên trúng vào người hắn càng không đếm xuể, đám quân Ngô tập hợp ở trước trận doanh đổ rạp như cắt lúa mạch vậy.

Không đợi Ngô quân ở phía sau kịp phản ứng, những cung tiễn thủ kia lại tiếp tục lạnh lùng rút tên ra, lên dây cung, lượt tên thứ hai lại được bắn ra. Sau đó là lượt thứ ba..., tiếng lên dây cung khùng bố đề nén những tiếng kêu thảm thiết, những mũi tên sắc bén có thể đâm xuyên bốn tầng áo giáp, huống chi là đám quân Ngô vừa mới thiu thiu thức dậy, đến cả áo giáp cũng chưa kịp mặc. Những mũi tên bắn xuyên qua cơ thể, từng hàng từng hàng thi thể quân Ngô chất đống chồng chất.

Loại nỏ Sở này được gia công rất tốn kém, ngay cả mũi tên thôi cũng đã đắt hơn nhiều so với mũi tên thông thường, Khánh Kỵ vốn định trang bị cho toàn quân loại vũ khí tân tiến này, nhưng đến khi sờ tận tay nó mới thấy là đồng vũ khí này đắt tiền của hắn kinh khủng thế nào, đến cả một quốc gia giàu có như Sở quốc cũng không dám tiêu xài hoang phí, nên Khánh Kỵ chỉ trang bị cho một bộ phận quân chủ lực loại vũ khí này, hắn cũng không nghĩ tới vấn đề về lâu về dài, chỉ có nắm chắc hiện tại mới có được tương lai, đương nhiên phải dốc hết tiền lực vật lực, lần phạt Ngô này đã tiêu tốn tất cả, cho dù như vậy, hắn vẫn không thể đạt được mục tiêu trang bị cung nỏ Sở cho toàn quân, binh lính được cung cấp loại nỏ Sở này tổng cộng chưa đến hai nghìn người, lần quyết chiến này đã được đem đi sử dụng hết nhẵn.

- Giết!

Anh Đào trầm giọng gầm lên, soái lĩnh binh sĩ xông lên phía trước, giống như một trận cuồng phong, đập trên những đồng thi thể chất chồng như núi, tung bay trên không, một mâu đâm thẳng vào quân địch phía trước.

- Cấp tốc hủy diệt lâu quan sát!

Anh Đào gạt phăng một binh sĩ Ngô ra, thở hổn hển nói, bốn bề khí nộ xung thiên, tuy rằng thể lực quân Ngô yếu kém, đã không còn sức chiến đấu như trước, nhưng dù sao chúng cũng là người đồng thể mạnh, hơn nữa chúng cũng biết được tầm quan trọng của lâu quan sát. Tiếng hô xung trận của Anh Đào chỉ là phí công phí sức, lấy mạng người để bù đắp, hắn cố sống cố chết xông tới dưới lâu quan sát.

Mười mấy binh sĩ cầm rìu bén bắt đầu lao lên trước đồn hạ khung trụ của lâu quan sát, một binh sĩ Ngô trúng tên nằm dưới đất nghe thấy tiếng nói của Anh Đào, biết được hắn là tướng của Khánh Kỵ, liền dùng chút hơi tàn đâm về phía bụng của hắn, Anh Đào hoảng mình cảm thấy dưới mặt đất có bóng người khẽ động dậy, vội né mình sang một bên, nhát kiếm đâm trúng đùi hắn, lập tức máu chảy ra như suối, mấy binh sĩ bên cạnh vừa giết mình vừa tức giận, lao lên trước đâm chém đủ kiểu vào tên lính Ngô kia, trong chốc lát thân thể hắn đã nhão nhoét như bùn.

- Đền hiệu bên tả doanh bị hủy rồi!

Trong doanh trại chỉ huy của Ngô quân lập tức xôn xao, Cơ Quang lóe chớp mục quang, quát lớn:

- Truyền lệnh, tất cả quân sĩ tựa vào trung quân.

- Khoan đã!

Ngũ Tử Tư vội ngăn cản:

- Không được đầu đại vương, hiện tại tình hình chiến trận đang rất hỗn loạn, trước sau trái phải trận doanh đều có địch, địch ta lẫn lộn với nhau, một khi truyền lệnh tập hợp, quân địch sẽ tự động kéo lại đây, thừa cơ xông thẳng tới trung quân. Hiện tại tuy chúng ta đã mất thông tin về tình hình ba trại tiền tả hữu, nhưng vẫn có thể phát lệnh ra cho quân sĩ, nếu như lâu quan sát của trung quân bị hủy, dù có trăm vạn đại quân cũng chỉ như người mù cưỡi ngựa mù, chỉ còn biết mặc cho quân địch chém giết.

Cơ Quang nghe xong thì kinh hãi:

- Tướng quốc nhắc đúng lắm, vậy giờ chúng ta nên làm gì đây?

Ngũ Tử Tư nói:

- Chỉ còn cách lệnh cho quân sĩ ba doanh tiền tả hữu tập kết lại, tập trung cố thủ, đến khi trời sáng. Hậu doanh có thể tiếp cận được với trung quân phối hợp tác chiến.

Cơ Quang vuốt cằm nói:

- Được, cứ theo lời tướng quốc đi, truyền lệnh xuống dưới, hậu doanh áp sát trung quân, ba quân ở tiền tả hữu cố gắng phòng thủ, ngăn chặn quân địch công phá trận thế của ta đến khi trời sáng.

Doanh trại chỉ huy của trung quân của Cơ Quang thiết lập bốn lầu quan sát, bốn lầu quan sát lập tức phát đèn hiệu truyền đạt mệnh lệnh của Cơ Quang. Ánh đèn nhấp nháy cũng truyền đến bản trận của Khánh Kỵ, cờ hiệu đèn hiệu của quân Ngô hơi có chút sai khác so với trước, nhưng đại để giống nhau, muốn thay đổi cờ hiệu đèn hiệu, huấn luyện xuống toàn quân vào thời đó không phải việc dễ dàng, vì vậy Khánh Kỵ là tướng lĩnh của quân Ngô một năm trước vẫn có thể hiểu rõ tín hiệu đó là gì.

Hắn vừa nhìn vừa lý giải cho Tôn Vũ, Tôn Vũ nói:

- Cơ Quang quả nhiên sử dụng kế sách này, loạn trung thủ thắng, chặt đứt đầu não của địch trong đêm tối là một chuyện vô cùng khó khăn, giờ đây Cơ Quang đã sử dụng chiến thuật như vậy, chúng ta chỉ cần sử dụng kế hoạch hai là được.

Khánh Kỵ gật đầu:

- Một trận mà tiêu diệt được đầu não quả thực là vô cùng khó khăn, hắn mà chạy trốn trong đám loạn quân thì cũng khó mà bắt được, phương án hai quả là rất hợp với ý của ta, Cơ Quang lệnh cho các doanh trại tử thủ, còn mình thì rút đầu không chịu chui ra, cờ hiệu đèn hiệu ở tam quân tiền tả hữu đã bị chúng ta triệt phá, tin tức từ các doanh trại không thể truyền tới chủ doanh được, hắn không nắm được tình hình, cũng không dám mạo muội dẫn quân đi tiếp ứng, phù hợp cho chúng ta tập trung binh lực, tiêu diệt sinh lực địch.

Tôn Vũ thở phào nhẹ nhõm như trút được gánh nặng, vui vẻ cười nói:

- Hiện tại, đội quân dự bị của chúng ta có thể xuất trận được rồi, phối hợp với tiền quân, tiêu diệt tiền doanh địch trước.

- Ủ!

Khánh Kỵ đi tới trước sườn núi vài bước, tiếng hò hét dưới núi theo gió truyền tới, lúc trầm lúc bổng, ngược lại càng khiến người ta cảm thấy ngọn núi yên tĩnh lạ thường. Những ánh lửa dưới núi giống như bầu trời lấp lánh vì sao đêm, không biết rằng ở dưới đó đã có bao nhiêu sinh mạng vụt tắt trong muôn ngàn ánh sao đêm kia, đốt trụi những ánh sáng le lói cuối cùng của cuộc đời họ.

- Trận này không biết sẽ có bao nhiêu sinh mạng phải chôn vùi dưới núi rồi.

Khánh Kỵ trầm ngâm nói.

- Công tử, Cơ Quang hiện là đại vương Ngô quốc, ở trong lãnh thổ của Ngô quốc đã chiếm được thiên thời địa lợi nhân hòa. Dựa theo số lượng binh mã của chúng ta, chống chọi chính diện ở nơi mà quân địch chiếm

được cả thiên thời, địa lợi, nhân hòa, thì căn bản không có cơ hội chiến thắng. Cơ hội duy nhất của chúng ta chỉ có đêm nay thôi, nếu bỏ lỡ cơ hội này thì sau này sẽ không còn cơ hội nào khác nữa đâu.

Lương Hồ Tử, Anh Đào, A Cửu, Tái Cửu là bốn mũi tấn công mà ta bắn ra, mục tiêu của họ chính là đâm thẳng vào giữa lòng địch, chặt đứt bộ máy chỉ huy của chúng, mang ý nghĩa sống còn trong cuộc chiến. Nếu như có thể giết được Cơ Quang, toán đại quân này công tử có thể sử dụng tùy ý, đó là kết cục tuyệt vời nhất. Thế nhưng cho dù Cơ Quang có sai lầm triệu hồi các lộ đại quân quay về tập trung ở bốn trận, thì việc tru sát đầu não của quân địch trong đêm đen này cũng không dễ dàng. Bây giờ hấn lệnh cho các doanh cố thủ, chúng ta phải kịp thời thay đổi chiến thuật, chặt đứt vây cánh của hấn, cắt bỏ tứ chi của hấn! Trận này chúng ta buộc phải thắng, chỉ có chiến thắng mới có thể tránh được những hy sinh to lớn về sau.

Lời nói của Tôn Vũ lạnh lùng danh thép, ẩn chứa trong đó là dòng máu nóng nhiệt huyết nhưng cũng rất quyết đoán vô tình. Khánh Kỵ quay sang nhìn hấn, sắc mặt gầy ốm của hấn có chút tiêu tụy, chỉ có đôi mắt là vẫn sáng tinh.

Khánh Kỵ đột nhiên nhớ tới câu chuyện Tôn Vũ luyện binh hồi trước, Ngô vương cho Tôn Vũ sử dụng tùy ý ba trăm cung nữ trong cung vào việc luyện binh, Tôn Vũ nhiều lần nói rõ kỷ cương quân luật, nhưng đám mỹ nữ chỉ tưởng là đại vương đang chơi trò chơi, cười đùa giễu cợt không thèm nghe theo quân lệnh, Tôn Vũ không chút do dự, sai người bắt giữ hai phi tần mà Ngô vương sủng ái nhất, dựa theo quân pháp chặt đầu thị uy. Nếu đổi lại là mình, thì đừng nói là những mỹ nhân vạn người có một, tuyệt sắc giai nhân đó, ngay cả những nữ nhân hết sức bình thường thì e là cũng không nỡ hạ thủ mất! Lòng dạ đàn bà, hại người hại mình, đã đến thế giới này rồi thì phải tuân theo luật lệ của nó, lúc này không phải là lúc động lòng trắc ẩn đối với những binh sĩ cũng là người Ngô kia.

Khánh Kỵ nghiêm nghị gật đầu, khề vồ bờ vai Tôn Vũ, nói giọng nhỏ nhẹ:

- Trận này, do người chỉ huy, hạ lệnh đi nào!

- Thuộc hạ tuân lệnh!

Tôn Vũ chấp hai tay vào nhau, phần giáp tay va vào nhau kêu đoanh đoách, quay người mạnh bước đi ra.

Đội quân dự bị nghỉ ngơi dưỡng sức, nãy giờ chưa hề động tĩnh gì giống như bầy sói phục ẩn khắp ngọn núi, sau khi Tôn Vũ phát đèn hiệu, liền thi nhau lao ra từ trong rừng rậm. Bọn họ không hề hò hét, không khua chiêng gõ trống, từ rừng rậm chỉ phát ra những tiếng bước chân rầm rập, bọn họ xung phong trong im lặng, như làn sóng dữ điên cuồng lao về phía doanh Ngô chém giết.

Trong cuộc chiến điều cốt yếu không phải là kỹ thuật của từng binh lính, mà là sự điều động tài tình của người chủ soái. Lần tập doanh của Tôn Vũ lần này, quân trận binh lực điều động phối hợp rất đẹp mắt có quy củ, hoàn toàn đột phá so với những quy củ lễ thói cũ trong tác chiến đánh giáp lá cà trước đây của tiền bối đi trước, sử dụng quân chủ lực cơ động đến mức tuyệt hảo, tình hình chiến trận lúc này là quân đội Khánh Kỵ xâm nhập vào phòng tuyến địch, đánh úp bất ngờ, xông thẳng vào doanh trại địch, chặt đứt sự liên hệ giữa các trại với trung quân. Ngô vương Cơ Quang bất lực trong việc liên lạc với các trại, buộc phải hạ lệnh quân đội các trại cố thủ, lúc này quân đội dự bị của Khánh Kỵ lập tức nắm bắt lấy cơ hội tham gia chiến đấu. Quân của Lương Hồ Tử và Anh Đào đang tấn công hai cánh lập tức có chút điều chỉnh, từ sau đánh bọc sườn, chia cắt trung quân của Ngô với hậu doanh, bay vây toàn bộ quân Ngô trong ba trại tiền tả hữu ở giữa.

Nếu như vậy, xét về binh lực thực tế trong trận chiến của đôi bên, thì quân của Khánh Kỵ tham chiến đông hơn, quân lính của Khánh Kỵ trần trệ thể lực và sĩ khí, được sự chỉ huy và điều động có trật tự, còn quân Ngô ở ba trại lúc này thể lực yếu ớt, chỉ huy thiếu nhạy bén, sĩ khí giảm sút, đánh nhau đơn lẻ, không có liên kết, sức chiến đấu nhanh chóng tụt lùi, đến cả ba phần chiến lực cũng không phát huy ra nổi. Trong bóng tối dày kịt trở thành những con dê ngoan ngoãn cho bầy hổ lang chi sư của Khánh Kỵ thỏa thê làm thịt.

207. Chương 206: Moi Gan

- Tại sao lại..., tên Khánh Kỵ rốt cuộc có bao nhiêu quân? Hắn làm sao dám sử dụng toàn bộ binh mã hiện có vào trận đánh này với quả nhân? Tại sao trong thời gian ít ỏi như vậy hắn có thể đoạt được một lúc ba trại của ta. Lẽ nào... lẽ nào thành Cô Tô đã thất thủ?

- Đại vương cả nghĩ rồi.

Ngũ Tử Tư co chặt hàng lông mi, thái độ bồn thần nói:

- Thái tử điện hạ đã gửi thư hàm tới, trong thư nói rằng tuy rằng Khánh Kỵ có tấn công thành, nhưng cũng không gây thiệt hại đáng kể gì cho thành trì cả. Điện hạ nghe theo lời căn dặn nên sẽ tuyệt đối không rời khỏi thành nửa bước, hiện đã phái tín sứ đi gọi Phu Khái công tử đem binh mã trở về tấn công Khánh Kỵ. Với tình hình này thì Khánh Kỵ đừng mong lấy được thành Cô Tô, thần chỉ lo...

Bá cầm kiếm đứng kế bên, không nhin nổi được nữa nói:

- Tướng quốc đại nhân lo lắng điều gì? Bọn chúng có khả năng tấn công trực diện vào bản trại của chúng ta ư?

Ngũ Tử Tư lắc đầu nhẹ, ngón tay chỉ về phía trước, khẽ đưa đẩy cánh tay:

- Điều ta lo lắng, một là tình cảnh hiện tại, một là Cô Tô. Thế tấn công của địch hiện tại là rất quyết liệt, nhưng mục đích thực sự của chúng vẫn còn khá mù mờ. Xem cách bọn chúng liên tiếp tập kích đánh chiếm mấy đại doanh, dường như là muốn cắt đứt liên lạc giữa các doanh trại, rồi nhân cơ hội giành lấy trung quân. Tuy nhiên một khi chúng ta ra lệnh các trại tập trung quân bày binh bố trận, thì sự tấn công về trung quân sẽ giảm xuống tới mức tối đa, hiện tại bên ngoài tiếng chém giết đang kịch liệt, tựa hồ các quân đã bị chia cách, loại trừ những điều đó ra...

Hắn còn chưa nói dứt lời, Cơ Quang đã chặn ngang:

- Quả nhân muốn tập kết binh lính lại cũng chính là lo lắng gian kế của chúng. Tướng quốc đã nói như vậy rồi thì hãy lệnh cho các lộ quân mã tập kết tại trung quân đi.

Ngũ Tử Tư cười nói:

- Đại vương nhìn xem, các doanh trại đều lửa cháy ngút trời, địch ta đã không còn phân biệt được nữa, muốn bọn chúng cũng tập kết lại chia mũi nhọn vào chúng ta? Như vậy chẳng phải là mở cổng doanh trại mời kẻ địch vào cùng đó sao? Lúc đó hàng trăm ngàn binh sĩ hỗn chiến với nhau trong đêm đen, việc điều động chỉ đạo binh lính mất hoàn toàn tác dụng, thể lực của binh sĩ bên ta còn đang chưa hồi phục, khi bị tập kích đã hoảng loạn nao núng mất vài phần, làm sao có thể đối phó với một cuộc hỗn chiến như vậy được? Lúc đó thì ngay cả trung quân và hậu doanh cũng đều rơi vào thế bị động hết.

Lại nói thêm, Vương Tôn Hùng từng nói bên cạnh Khánh Kỵ có một nữ kiếm khách tên Quý Tôn Tiểu Man, kiếm thuật siêu quần, lại có sở trường về khinh thân thuật. Thần đã điều tra rõ ràng, thị nữ tên Quý Tôn Tiểu Man đó là thành viên trong gia tộc Quý Thị ở Lỗ quốc, học kiếm thuật của kiếm khách đệ nhất lừng lẫy một thời ở Lỗ quốc là Viên Tổ. Quý Tôn Tiểu Man từng ở trong quân binh của Khánh Kỵ học hỏi kiếm pháp của Viên Thị hồi còn ở Vệ quốc Ngải Thành. Thần lo ngại, tên Viên Tổ đó cũng đầu quân dưới trướng của Khánh Kỵ. Có một cao thủ như vậy ở phe địch, nếu như hắn còn dẫn theo đám ba chục tên đệ tử tâm phúc đắc lực theo, giữa cuộc hỗn chiến thiên binh vạn mã trà trộn lẫn lộn với nhau, nhân lúc đêm tối lấy đầu chủ tướng, cho dù chúng ta có hùng binh vô số, cũng không thể cứu vãn được tình hình, đại vương là linh hồn của toàn quân, làm sao có thể để người rơi vào tình cảnh hiểm nghèo như vậy được?

Cả Cơ Quang và Ngũ Tử Tư đều là những kẻ rất giỏi sử dụng thích khách, bọn chúng thành thạo việc dùng thích khách, nên cũng không có gì là lạ khi chúng lo lắng người khác dùng cách tương tự để đối phó với mình. Cơ Quang dừng bước nói:

- Thế này không được, thế kia cũng không được, lẽ nào ta cứ gương mặt đứng trơ tại nơi này, nhìn Khánh Kỵ xơi tái đại quân của mình sao?

Ngũ Tử Tư nói:

- Trung quân của đại vương là nơi ổn định toàn quân, chính vì trung quân của đại vương vững như bàn thạch, nên chư tướng mới có thể an tâm mà chiến đấu. Một khi lầu chỉ huy của trung quân thất thủ, khi đó thì dù chúng ta có nhiều người hơn nữa cũng sẽ bị Khánh Kỵ đánh cho đại bại. Đại vương đừng vội vàng nôn nóng, đợi khi hậu doanh hợp với trung quân, lúc đó có thể lệnh cho binh sĩ phân quân ứng cứu tam doanh.

Cơ Quang nghe xong, thở gấp một hơi dài bất nhẫn. Bá tâm tư kín đáo, ghi nhớ hai điều lo lắng của Ngũ Tử Tư, hồi liên thoáng:

- Tướng quốc đại nhân, còn có một điều lo lắng về thành Cô Tô, rốt cuộc là thế nào?

Ngũ Tử Tư nói:

- Ta lo lắng Khánh Kỵ tiến đánh trung quân của ta là trong thực có hư, một khi biết là không thể, liền chuyển sang diệt trừ các cánh bao bọc quân ta, nhưng thực sự việc diệt trừ vây cánh bao bọc trung quân mới là trong thực có hư. Ý đồ thực sự của hắn chính là thành Cô Tô mà hắn chưa thể tìm ra biện pháp công hạ.

Thành Cô Tô là căn cơ của Cơ Quang, những công khanh quý tộc có quyền có thế ở Ngô quốc phần đông đều sinh sống tại tòa vương thành này. Nơi đây là biểu tượng vương quyền của Ngô quốc, không chỉ chứa đựng những tiền tài của cải của toàn bộ Ngô quốc, mà hiện tại còn đang lưu giữ của cải khổng lồ của kinh thành Dĩnh Đô Sở quốc. Một khi Cô Tô thất thủ, Khánh Kỵ vốn đã danh chính ngôn thuận sẽ đường đường chính chính đăng kế vương vị, trừ gạt toàn bộ những kẻ chống đối. Cơ Quang nghe vậy thì chột dạ, vội vàng hỏi:

- Bọn chúng nhắm vào Cô Tô thành là sao? Tướng quốc mau nói rõ xem nào.

Ngũ Tử Tư quặp đôi lông mày, nói:

- Lợi dụng đêm tối tập kích đoạt lấy trung quân chỉ là trung sách. Nếu như làm cho đại vương bị thương thậm chí... thì Khánh Kỵ đã thành công một nửa; Buộc quân ta cố thủ, lợi dụng thời cơ triệt hạ vây cánh của ta, là hạ sách, để giết một ngàn quân của ta thì cũng phải mất tám trăm quân. Hiện tại Khánh Kỵ không có binh lính bổ sung. Hắn không thể giết được đại vương, mà chỉ làm cho chúng ta dồn dập hơn, đợi khi các cánh quân chủ lực của ta từ Hàn Ấp và Ngự Nhi thành trở về, lúc đó kẻ bại vong sẽ là hắn.

Còn thượng sách... thần lo rằng Khánh Kỵ dốc hết quân số, không nề hà tổn thất tấn công quân đội của đại vương, chính là muốn nguy tạo khung cảnh đang bao vây toàn diện quân ta, thái tử là người con có hiếu, hiện đang cố thủ tại thành Cô Tô. Khánh Kỵ không có cách nào công hạ được. Nếu bây giờ nghe tin đại vương gặp nguy, e là sẽ bất chấp tất cả xuất thành đi cứu viện cho đại vương. Lúc đó cho dù Khánh Kỵ chỉ còn một nửa binh mã, nhân lúc thành trì trống trải cướp lấy Cô Tô, như vậy đã có thể làm chấn động cả Ngô quốc rồi.

Khi đó, những quan viên địa phương trước đó thần phục uy nghiêm của đại vương sẽ quay đầu sang trợ giúp của Khánh Kỵ, khi đó hắn muốn xin thêm viện binh cũng chẳng phải khó khăn gì. Cho dù quân ta binh lực vẫn còn, nhưng căn cơ đã mất, muốn nuôi dưỡng những binh sĩ như vậy cũng chẳng thể làm được, lẽ nào đại vương lại túng quẫn đi cướp đoạt những phần lương thực cuối cùng của con dân Ngô quốc? Nếu làm như vậy, thì Ngô quốc sẽ rơi vào tay Khánh Kỵ nhanh hơn thôi.

Chăm chú nghe phân tích của Ngũ Tử Tư, Cơ Quang liền hít một hơi dài, lập tức tỉnh cơn mê:

- Tướng quốc nói đúng lắm, với tính cách của con ta, nếu như quả nhân gặp nạn, nó chắc chắn sẽ bất chấp mọi giá đến đây cứu viện.

Cơ Quang nói xong, tháo bội kiếm giắt bên hông ra quát:

- Người đâu!

Hai tên cận vệ thiết thân từ dưới đi lên, chấp tay đáp:

- Đại vương!

- Cầm lấy bội kiếm của ta, mang theo một toán binh mã liều chết thoát khỏi vòng vây, đi tới thành Cô Tô, lệnh cho thái tử cố thủ thành trì không được ra ngoài, kẻ nào trái lệnh chém.

Hắn giương to cặp mắt, nghiêm nghị nói:

- Nghe cho rõ đây, quả nhân sẽ điều binh từ Hàn Ấp và Ngự Nhi thành tới tiếp viện, chín ngàn binh lính phòng ngự ở Cô Tô thành, một binh một tốt cũng không được xuất thành, kể cả quả nhân có chết cũng tuyệt đối không được rời khỏi thành nửa bước!

- Rồi!

Mấy tên cận vệ dùng hai tay nhận kiếm, tâm trạng hoang mang đi ra.

Cơ Quang quay người lại, trông thấy trên lầu quan sát đã đưa tín hiệu, cho biết hậu trại đã nhổ trại, bắt đầu tới đây hội quân. Xem ra quả nhiên là binh lực thực tế của Khánh Kỳ có hạn, nếu không vào lúc này hắn dẫn một lộ binh mã, thừa lúc đại quân điều động đánh úp hậu doanh, như vậy thì hết sức gay go.

Cơ Quang trầm ngâm nói:

- Kỳ lạ, Khánh Kỳ dụng binh trước đây luôn là lúc lên lúc xuống, lúc co lúc giãn, cho dù là ba ngàn đối lại mười vạn, cũng luôn sử dụng trận pháp liều chết tấn công, tại sao bây giờ dụng binh lại khác trước nhiều vậy?

Bá chen miệng nói:

- Những tướng lĩnh mà Khánh Kỳ sử dụng đại để đều là những người hồi trước theo hắn chạy tới Vệ quốc. Những tướng từ bên ngoài, chỉ có Tôn Vũ và Anh Đào, hai người này đều chỉ mới ngoài đôi mươi, chẳng lẽ là bọn chúng hiến kế cho trận đánh ngày hôm nay?

Ngũ Tử Tư mỉm cười khinh miệt, không đồng tình nói:

- Tôn Vũ Anh Đào? Hạng con nít vô danh mà thôi, đâu đáng để nhắc tới. Người gặp đại nạn thì tâm tư tự khắc thay đổi. Khánh Kỳ từ sau khi bị Yêu Ly ám sát, chết đi sống lại ở Trường Giang, mọi hành vi đã khác xưa rất nhiều. Đại vương, hậu doanh đã sát nhập với chúng ta, vậy hãy lập tức lệnh cho quân sĩ chia quân thành hai ngả, cứu viện cho hai cánh quân tả hữu.

Bá buột miệng nói:

- Thế còn tiền doanh thì sao?

Ngũ Tử Tư đảo mắt, nhìn về phía xa là ba doanh trại đang lửa cháy khắp nơi, nói giọng thâm trầm:

- Khánh Kỳ trước tiên sẽ phá tiền trại của ta, sau đó chia binh sang đâm vào cánh sườn quân ta, quân lính ở tiền doanh... e là đã không thể cứu vãn được nữa, chỉ còn mong bọn họ tự lực cánh sinh cứu lấy chính mình, tử thủ đến cùng thôi, nếu như cầm cự được đến khi trời sáng, thì tức là họ đã giành được thắng lợi, nếu không...

Tiền quân sớm đã tan rã, Khánh Kỳ dùng hỏa ngư công phá doanh trại, sau đó đem đại quân công kích, những nhóm quân chia thành từng ngũ, lưỡng tư mã, tốt ngang nhiên chọc xuyên qua doanh trại, gạt bỏ đám quân lính hoảng loạn như rắn mất đầu người Ngô lại đằng sau, chia quân ra công kích hai cánh tả hữu và trung quân, ý chí chiến đấu của binh lính ở tiền doanh đã hoàn toàn tiêu tan.

Bọn họ chạy tán loạn trong doanh trại, không có trật tự, không có chỉ huy, phân lẻ như bãi cát vụn tự lo chiến đấu, chỉ biết tiện tay chọc kiếm đâm mâu ra đâm quân Khánh Kỳ đang chú tâm lao về phía trước một cách yếu ớt để giữ mạng mà thôi. Trong thời điểm hỗn loạn như thế, quân dự bị của Khánh Kỳ đã tới.

Đội quân tràn trề sinh lực đó đang lao thẳng về phía họ, những đội hình chữ ngũ hiển hiện trong tiền doanh quân Ngô, chia thành từng năm hàng một, hàng ngàn binh sĩ tinh thần đang hưng phấn, thể lực dồi dào buộc khản trắng trên đầu, tỏa sáng lạ thường trong đêm tối. Mấy ngàn cái đầu trắng bệch mang đến hàng ngàn nỗi sợ hãi màu trắng tang thương, bất cứ binh sĩ nào cản đường tiến của đoàn quân này, chỉ cần trên đầu không buộc khản trắng làm dấu, đều sẽ bị vô số những kiếm kích trường mâu đổ ập xuống mà chém, mà đâm tới tấp, toàn bộ đội quân nửa đi nửa chạy lao về phía trước, những nơi đi qua tử thi rải rác.

Một bên có tổ chức, có trật tự, còn một bên thì hoảng loạn bất kham, thân ai nấy lo chiến đấu, thì cho dù là quân số bằng nhau cũng sẽ xuất hiện một cách biệt vô cùng lớn. Huống hồ giờ đây quân Ngô đã bị tiêu tan cả về tâm lý. Đối diện với đội quân dự bị dày đặc, xếp thành từng trận hình như nê-mô của Khánh Kỵ, quân Ngô tiền doanh đổ vỡ mạnh mẽ, binh sĩ đã mất hết dũng khí chiến đấu, bắt đầu vứt bỏ vũ khí bỏ chạy tán loạn về cánh đồng rộng lớn hai bên, lao về phía bóng núi xa xa tối tăm trước mặt.

Cảm giác sợ hãi nhanh chóng lan ra, kiếm kích đâm sát phía sau lưng nhưng chẳng có ai nghĩ tới việc cầm đao ngăn cản, chỉ biết tản rộng đôi chân, chạy trốn với tốc độ nhanh nhất có thể, không mong chạy qua quân địch, chỉ mong chạy qua đồng đội, lấy đồng đội làm lá chắn thịt sống để giành lấy chút ít cơ hội sống sót cho bản thân mình. Tiền doanh quân Ngô hoàn toàn rơi vào tình trạng hỗn loạn, những binh sĩ chết và bị thương chưa tới một nửa, đại bộ phận binh sĩ còn lại đều quay đầu chạy trốn vào trong vùng sơn cốc hoang sơ...

Hậu doanh quân Ngô chia quân ra làm hai đường, vòng ra hai bên tả hữu doanh giao tranh với hậu quân của Lương Hồ Tử và Anh Đào, tình hình chiến trận ở ba doanh trại kia thế nào, binh sĩ thương vong ra sao, hiện tại bên nào đang nắm thế thượng phong, Ngô vương ở trong đại doanh quân Ngô hoàn toàn không hề hay biết. Do quân của Khánh Kỵ lập thành từng tiểu đội xếp thành đội hình rõ ràng lưu động tác chiến độc lập với nhau, khiến phương thức truyền tin của quân Ngô bị mất tác dụng, binh không tìm được tướng, tướng không gọi được binh, đến nỗi toàn bộ chiến trường giống như một nồi bùn nhão.

Cảm tưởng như trước sau trong ngoài, chỗ nào cũng có thể đụng độ những tiểu đội đầu buộc khăn trắng đang chém giết điên cuồng chạy loạn khắp nơi. Đám binh lính được phái đi tiếp viện trong tình hình này không phát huy tác dụng được là mấy, bọn họ giống như nhảy vào vùng bùn lầy để cứu đồng đội đang ngập ngựa trong đồng bùn lầy nhớp nháp vậy, hoàn toàn không thể phát huy được ưu thế của đội quân còn sung sức. Khiến cho một vị lữ soái đi tiếp viện hữu doanh xung phong lên đầu cũng phải nổi gân xanh cuộn cuộn, không khỏi nghĩ đại trong đầu:

- Giá như mà đám binh lính quân ta ở hữu doanh chết sạch hết rồi có phải tốt hơn không, còn hơn là bây giờ cứ phải tìm kiếm trong đám loạn quân, không biết đâu là ta đâu là địch này nữa.
- Không được, quả nhân phải đích thân lãnh binh tiếp ứng!

Cơ Quang không nhận được tin tức chính xác, không thể nắm bắt được tình hình chiến trường, ruột gan cồn cào như kiến bò trên chảo nóng, hần chạy qua chạy lại trong trường trung quân như con dã thú bị vây khốn, bỗng dưng không thể chịu đựng thêm được nữa găm thét rút kiếm ra.

Ngũ Tử Tư cũng rất ư lo lắng, nửa đêm qua đã lâu, tiếng kêu giết vẫn chưa ngừng, doanh trại trung quân của họ ít chịu ảnh hưởng của cuộc tấn công nhất, một mặt cho thấy binh lực của đối phương là có hạn, hai đạo binh mã được điều đi tiếp ứng đã phát huy tác dụng, thành công trong việc ngăn cản bước tiến của quân đội Khánh Kỵ, nhưng một mặt khác điều đó cũng khiến bọn họ hoàn toàn không có khả năng nắm giữ tình hình chi tiết ở tuyến đầu.

- Xin đại vương lấy ba quân làm trọng, tuyệt đối không được đưa mình vào chỗ nguy hiểm, về chiến sự tiền phương...

Ngũ Tử Tư đứng đứng hàng lông mày trắng toát:

- ... hãy để thần dẫn viện binh đi cho!

Dứt lời, hần không đợi Cơ Quang đáp lại, nói với Bá:

- Xin Bá tướng quân bảo vệ đại vương, giữ vững bản trận.

Bá đáp:

- Tướng quốc đại nhân, hay là để mặt tướng đi cho.

Ngũ Tử Tư nói:

- Không, chưa có được chút thông tin nào từ tiền phương, lão phu cũng cảm thấy không an tâm, đại vương, xin chớ u sầu, thần sẽ dẫn binh đi tiếp viện ngay đây!

Ngũ Tử Tư mắt diếc tai ngơ, bước nhanh ra khỏi đại trướng, cao giọng ra lệnh:

- Đi, bốn góc lầu gác phát tín hiệu, nổi trống trận trong trại, thông cáo cho tướng sĩ các doanh trại, đại vương chỉ huy ở trung quân, nửa bước không lùi! Tướng quốc Ngũ Viên, đích thân dẫn đại quân tăng viện!

- Rồi!

Bên ngoài đáp lại một tiếng. Ngay sau đó, đèn hiệu ở bốn lầu gác bật lên, tiếng trống trận trong doanh trại nổi lên ù ù ù ù, Ngũ Tử Tư đích thân dẫn theo một đội binh mã, mở viên môn giết ra ngoài.

Tình hình chiến trận ở hữu doanh do Lương Hổ Tử phụ trách vô cùng thảm khốc, đội dự bị của Khánh Kỵ sau khi tham chiến, với lợi thế tập trung được binh lực, đã áp chế được sinh lực quân Ngô, sau khi giải quyết được chiến sự tiền doanh, lập tức tràn quân sang tả doanh, hội quân với Anh Đào và A Cừu, trong ta có địch, trong địch có ta, mở rộng quy mô một cuộc hỗn chiến, còn cánh phải hoàn toàn giao cho Lương Hổ Tử và Tái Cừu phụ trách.

Sau khi đội quân tiếp viện thứ nhất của quân Ngô tới, tuy rằng không mang lại mấy hiệu quả do chiến trường hỗn loạn, gây ra một áp lực tương đối lớn cho quân đội, nhưng hẳn biết rằng quân mình trụ vững ở đây thêm lúc nào thì sẽ càng nắm chắc phần thắng hơn, nên quyết định dẫn một đội binh mã từ trong trung quân lao tới chiến đấu, cổ vũ sĩ khí toàn quân. Cuộc chiến vô cùng tàn khốc, hai bên chỉ có binh sĩ chết trận, ít khi có binh sĩ bị thương còn sống sót, không có ai kịp mang những chiến hữu bị thương ra khỏi vòng chiến, và một khi bị thương, thì cho dù là thủng bụng lòi ruột, người chiến sĩ đó cũng chỉ còn biết cắn răng mà tiếp tục chiến đấu, một khi ngã xuống, bất cứ lúc nào cũng có thể bị đối phương bồi thêm một kiếm nữa.

Người áp người, người giẫm người, tiếng kiếm đâm rìu bõ không ngớt bên tai, những tiểu đội của Khánh Kỵ phân tán ra khắp nơi chỉ cần có chút lơ là, hoặc bị đá thương, bị tụt lại đội ngũ đang chạy phía trước, liền ngay lập tức sẽ bị loạn kiếm của kẻ địch phanh thây. Vào lúc này, chẳng có mấy ai có đủ sức đi cứu người đó, điều duy nhất mà người sống có thể làm được là giết thêm vài tên địch nữa để báo thù cho người đã khuất. Cảnh ngộ thê thảm của quân Ngô còn lớn hơn rất nhiều, bởi mặc dù quân số bên họ đông đảo, nhưng lại không có tổ chức, cho dù tướng lĩnh đứng trong hàng ngũ hét khản cổ, cũng không làm sao để tập hợp binh sĩ xung quanh lại bên cạnh mình được.

Lương Hổ Tử dẫn theo một toán quân lao ra từ trong đoàn người dày đặc, một tay giữ kiếm, hơi thở hỗn hển. Hẳn chẳng có lúc nào được ngơi tay từ này đến giờ, thể lực bị giảm sút một cách nghiêm trọng. Trước mặt một toán quân Ngô đang lao tới, chẳng kịp nghĩ ngợi gì liền vùng kiếm nhắc mâu lao tới chém giết.

Nhưng khí thế và tốc độ của đám quân Ngô cũng không linh hoạt cho lắm, hơi thở từ trong lồng ngực cứ như bị xẹp lép vậy, hai bên đại chiến đến lúc trời gần sáng rồi, binh sĩ của Khánh Kỵ đến sớm trước hai ngày, đã được nghỉ ngơi tinh dưỡng tinh thần đầy đủ, vậy mà lúc này còn cảm thấy mệt mỏi, hướng chỉ là đám nhân mã lặn lội đường xa mà vẫn chưa được nghỉ ngơi một giây một phút nào kia.

- Giết!

Lương Hổ Tử là chủ tướng, bên cạnh có rất nhiều hộ binh, nhiệm vụ chủ yếu là bảo vệ an toàn cho hắn, trông thấy tình hình như vậy không dám chậm trễ, lập tức giương binh khí lao lên phía trước, hai bên đan quân vào nhau, chỉ trong chốc lát, trên mặt đất lại ngổn ngang một đồng thi thể nhầy nhụa, máu mê be bét, nhuộm đầy bãi cỏ.

Đột nhiên, phía trước vang lên tiếng giết rầm trời, lại là một đội binh mã nữa lao tới. Lúc này trời đã gần sáng, chân trời đã xuất hiện vệt màu trắng bạc, Lương Hổ Tử chống kiếm nheo mắt dò xét qua ánh sáng ban mai le lói, thì ra không biết tự lúc nào đã đánh tới hậu phương hữu doanh của quân Ngô, đội quân đó là đội quân từ trong đại trướng trung quân của Ngô đi ra, vừa hay đụng đầu ngay với hắn.

- Lại là một đám quân nữa, Cơ Quang lại tăng binh rồi!

Trong lòng Lương Hổ Tử khê cả kinh, lập tức dặn dò:

- Rút về, dụ địch sa vào hỗn chiến!

Dứt lời mặc kệ đám nhân mã kia, dẫn theo binh sĩ của mình rút lui. Đội quân kia chính là toán quân sung sức do Ngũ Tử Tư đích thân thống lĩnh, bọn họ vừa tới, đám quân của Khánh Kỳ ở vòng ngoài không kịp trở tay rút lui đành đứng mũi chịu sào, tiếng kêu thét kinh hoàng, thống thiết không ngừng vang lên kèm theo những tiếng kiếm kích giao tranh khắp nơi.

Đội quân Ngô tiếp viện lao tới như thủy triều, chọc thẳng vào giữa không gì ngăn cản nổi, nhưng chỉ xâm nhập được vào trong chừng chưa tới trăm bước, liền bị trận hỗn chiến ác liệt làm phân tán đội hình, bị sa lầy vào trong cuộc hỗn chiến loạn xạ ngẫu.

- Giết, giết!

Đội quân Ngũ Tử Tư dẫn tới vẫn chưa hoàn toàn tham chiến, bởi vì phía trước hỗn chiến, tốc độ di chuyển chậm chạp, đội hình phía sau uốn khúc như rắn cuộn, đứng vào lúc này ở xa xa lại cất lên tiếng chém giết, hai đội nhân mã giết ra ngoài từ tả doanh quân Ngô, hình như kéo sắc, vừa chọc thẳng bảy tám vào con “trường xà”(chỉ đoàn quân tiếp viện của Ngũ Tử Tư) kia, vừa trực tiếp lao thẳng vào trung quân của Cơ Quang.

Tiếng kêu giết ngập trời, không ít binh sĩ đang hỗn chiến trong bản doanh đều sợ hãi nhìn lại, Ngũ Tử Tư và Lương Hổ Tử nhìn về phía đó, không khỏi vừa mừng vừa lo, hai người lúc này đều nghĩ: “Trận doanh cánh trái, đừng mong thoát!”

208. Chương 207: Thừa Thắng Truy Sát

Đội quân Ngũ Tử Tư dẫn tới vẫn chưa hoàn toàn tham chiến, bởi vì phía trước hỗn chiến, tốc độ di chuyển chậm chạp, đội hình phía sau uốn khúc như rắn cuộn, đứng vào lúc này ở xa xa lại cất lên tiếng chém giết, hai đội nhân mã giết ra ngoài từ tả doanh quân Ngô, hình như kéo sắc, vừa chọc thẳng bảy tám vào con “trường xà”(chỉ đoàn quân tiếp viện của Ngũ Tử Tư) kia, vừa trực tiếp lao thẳng vào trung quân của Cơ Quang.

Tiếng kêu giết ngập trời, không ít binh sĩ đang hỗn chiến trong bản doanh đều sợ hãi nhìn lại, Ngũ Tử Tư và Lương Hổ Tử nhìn về phía đó, không khỏi vừa mừng vừa lo, hai người lúc này đều nghĩ: “Trận doanh cánh trái, đừng mong thoát!”

.....

- Chỉ thiếu chút nữa thôi!

Tôn Vũ khẽ thở dài

- Nếu như màn đêm kéo dài thêm một canh giờ nữa thôi, thì chúng ta đã có thể giết vào trong trung quân của Cơ Quang rồi.

Hắn cầm kiếm lên, áo giáp ở bả vai rách một vết lớn, máu tươi từ bên trong trào ra nhuộm đỏ một bên áo giáp. Đó là một vết giáo cắt, nếu lúc này không phải là Khánh Kỳ dùng mâu đẩy ra, làm chệch hướng đi chiếc giáo của Ngũ Tử Tư, thì Ngũ Viên đã một giáo chặt phẳng thủ cấp của Tôn Vũ rồi.

Khánh Kỳ xoa xoa bờ vai của Tôn Vũ, nói nhẹ:

- Đi bằng bó vết thương đó đi, chúng ta có thể làm được như vậy đã là một kỳ tích khó tin lắm rồi.

Hắn giương mắt nhìn ra xa, trên chiến trường tử thi la liệt, xác chết ngổn ngang, dường như chẳng có nổi một chiến sỹ nào lành lặn cả.

- Công tử, việc thống kê quân số đã cũng tương đối rồi.

A Cừu người đầy máu như chạy lại, trong đó có máu của hắn, cũng có máu của kẻ khác, người này ăn mặc như con ghé con, trên người có vô số vết thương, có vết thương đã được băng bó xong xuôi, có vết thương vẫn để hở, nhưng hắn vẫn chẳng hề bận tâm tới.

- Tình hình thương vong thế nào, còn bao nhiêu người có thể chiến đấu được tiếp?

Khánh Kỳ sốt ruột lại gần hỏi.

- Dạ..., à....

Đôi mắt ngưu nhân của A Cừu cứ chớp chớp, bỗng nhiên quên bống sạch những con số trong đầu.

- Công tử, trận này quân ta có ba ngàn bảy trăm binh sĩ tử trận, trọng thương một ngàn chín trăm người, bị thương nhẹ nhưng vẫn còn khả năng chiến đấu tiếp có khoảng hơn hai vạn bốn ngàn người.

Anh Đào vịn một vết thương băng bó dưới chân, vừa khập khiễng đi tới bẩm báo hộ A Cừu.

- Hử? Tình hình thương vong rất thấp, thấp hơn dự tính của ta khá nhiều!

Khánh Kỳ nghe xong vui mừng rạng rỡ, quân Ngô đã mất đi ba tòa đại doanh, chỉ còn lại trung quân và hậu doanh nhân lúc trời tờ mờ sáng lui về phía sau một góc sông khô cạn trên núi. Ba tòa đại doanh, tương đương với ba vạn đại quân Ngô, đám quân Ngô đó không chết thì bị thương nặng, ngay cả chạy trốn cũng đa phần đều bị tóm gọn, đã không còn tham gia chiến đấu tiếp được. Chỉ một trận đã giành được chiến tích vẻ vang như vậy, khiến cho Khánh Kỳ vào giờ phút này đây đã cân bằng lực lượng với Cơ Quang tại Ngô quốc, trong khi cái giá phải trả thì lại vô cùng nhỏ bé, khiến cho hắn không khỏi điên lên vì vui sướng.

- Trưởng Khanh, may mà có diệu kế của người! Tập kích ban đêm, lấy tinh thần tỉnh táo khắc chế quân địch mỗi một, trước diệt tai mắt, sau cắt tay chân, chỉ huy hữu hiệu, nên mới có chiến thắng của chúng ta ngày hôm nay.

Tôn Vũ đang ngồi trên một chiếc chiến xe xiêu vẹo, Thúc Tôn Diêu Quang đang bọc vết thương cho. Tôn Vũ cũng biết rằng hai cô nương Thúc Tôn Diêu Quang, Quý Tôn Tiểu Man mười phần thì có đến tám chín phần sẽ trở thành phu nhân tương lai của Khánh Kỳ chủ công. Được vị phu nhân tương lai của chủ công đích thân băng bó vết thương, quả thực khiến cho hắn có chút không thoải mái cho lắm, đường đường là một đấng nam nhi, bình gia thiên cổ phong là một nhân vật chí thánh nhân, lúc này bị Thúc Tôn Diêu Quang cởi bỏ áo giáp băng vết thương cho, bỗng dưng hơi có cảm giác xấu hổ.

Câu nói khen ngợi của Khánh Kỳ đã gạt bỏ được sự ngượng ngùng đó của hắn, theo thói quen hắn chấp tay lại, lập tức đau đớn đến phồng mồm trợn má:

- Công tử quá khen, đây đều là công lao của tướng sĩ đã chấp hành mệnh lệnh nghiêm ngặt. Công tử, bây giờ chúng ta vẫn chưa được coi là đã chiến thắng, nếu Cơ Quang ổn định lại trận tuyến, Phu Khái mang quân tiếp viện đến, chúng ta không có cơ sở ở Ngô quốc, trận chiến ngày hôm nay khó lòng bù đắp lại tổn thất, phải thừa dịp chiếm lợi thế về nhuệ khí, liên tiếp phát động tiến công.

Khánh Kỳ gật đầu, neho mắt nhìn về đằng xa, ngọn núi kia cây xanh um tùm, tuy rằng không nhìn rõ, nhưng Khánh Kỳ biết rõ đại quân của Cơ Quang lúc này đang cố thủ tại đó chờ đợi quân tiếp viện.

- Thế nhưng, quân ta e rằng cũng đã mệt mỏi bất kham rồi, suốt đêm công phá ba tòa đại doanh, trong số ba vạn quân thì đã có gần bốn ngàn người tử thương. Tấn công tiêu diệt ba vạn đại quân của Cơ Quang... nhưng lúc này người ngựa đều mệt mỏi, ta lo rằng, chúng ta khó lòng tấn công lên trên núi một đợt nữa được, cho dù đánh được thì khi đại quân của Phu Khái đến, cũng không thể nào mà chiến đấu tiếp được nữa.

- Công tử!

Tôn Vũ quỳnh lên, quên mất bên cạnh mình là Thúc Tôn Diêu Quang, gạt phắt tay của nàng ra, đứng bật dậy khỏi xe:

- Công tử, quân ta mệt mỏi, đại quân của Cơ Quang còn mệt mỏi hơn gấp mấy lần quân ta. Lúc này viện quân của chúng chưa tới, ba quân nơm nớp lo sợ, sĩ khí hao hụt, chính là thời khắc vàng cho chúng ta thừa thắng truy kích. Lúc này đây chúng ta như tên đã lên dây, không thể không bắn được. Đừng nói là binh lực hiện tại của Cơ Quang kém hơn chúng ta, mà ngay cả khi chúng đông hơn chúng ta, thì quân ta cũng phải xông lên tấn công, chần chờ một chút thôi là chúng ta sẽ bị phản thắng thành bại, rơi vào thập diện mai phục, đến lúc đó thì một chút cơ hội nhỏ nhoi cũng không còn.

- Theo như lời của Trưởng Khanh, thì cần phải dốc toàn sức lực truy đuổi quân địch đến cùng?

- Bằng không, Cơ Quang đã rơi vào đường cùng, dựa vào thế núi hiểm trở để ngoan cố kháng cự. Nếu thừa thắng truy đuổi thương vong sẽ rất nhiều, địch rơi vào đường cùng sẽ liều chết chống cự. Tuy nhiên hiện

tại chúng lại đang đợi viện binh, quân ta lại đơn độc không có tiếp viện, lại càng không thể không đánh, công kích mạnh mẽ lên núi, để lại một con đường đào thoát cho Cơ Quang. Dự tính đám tàn quân của Cơ Quang khi đã sức cùng lực kiệt, lại thấy được đường sống, thì làm sao dám chống cự tiếp nữa? Huống hồ Cơ Quang là Ngô vương, Ngũ Tử Tư nào dám mạo hiểm để Cơ Quang chiến đấu, một khi nhìn thấy đường sống, hẳn sẽ chủ động phá vòng vây. Một khi hấn tháo chạy thì khó lòng tổ chức đội hình chống cự, chúng ta sẽ truy sát theo sau tiêu diệt sinh lực địch.

Điều lo lắng duy nhất là thành Cô Tô kiên cố, hơn nữa còn là vương đô của Ngô quốc, chúng ta cần phải chặn đường rút của Cơ Quang về thành Cô Tô, nếu không một khi hấn vào được trong thành Cô Tô, quân ta tấn công đuổi theo sẽ không thể nào công phá được thành, bị giữ chân ở dưới thành, lương thực không được tiếp tế, trong khi quân viện binh của Cơ Quang bao bọc bốn bề, quân ta tiến không được, lui cũng không xong, chắc chắn sẽ chịu cảnh bại vong. Hiện tại ta cần phải đuổi hấn cách xa khỏi thành Cô Tô, dùng mẹo để ngăn chặn, rồi sau đó lập mưu tiêu diệt. Gần thì có thể chiến, xa thì đoạt được dân tâm, thế cục thiên hạ nằm trong tay chúng ta.

Khánh Kỵ không nói năng gì, hấn xoay người lại, chậm rãi tiến về phía trước mấy bước, đưa mắt nhìn khắp khung cảnh chiến trường. Trước mắt hấn là vô số thi thể nằm ngổn ngang, tuy rằng trận hỗn chiến trong đêm đã hòa thi thể của họ cùng với đám bùn đất nhớp nhúa làm một, nhưng vẫn có thể nhìn thấy rõ sĩ tốt của đôi bên, có người nằm ngửa, có người nằm sấp, có người bị chặt phăng đầu, có người nửa quỳ trên mặt đất, sau lưng cắm vào một ngọn trường mâu sắc bén xuyên người, còn có cả cảnh hai thi thể quấn vào nhau, một tên đang ngậm răng cắn chặt tai của tên kia, còn ngón tay của tên kia thì đang chọc vào mắt đối phương...

Dưới chân hấn, một cảnh cỏ dại nhẹ nhàng đung đưa, toàn bộ cánh đồng bát ngát nơi đại doanh đóng quân đồn trú hầu như chẳng có nổi vài ngọn cỏ xanh tươi nguyên vẹn, ngọn cỏ này tuy chưa bị chà đạp thành bùn, nhưng cũng đã bị nhuộm đỏ bởi máu người lúc này đã khô lại. Gió và ánh nắng, đã biến những vũng máu khô đọng lại hiện lên phía trước, vì vậy những bãi cỏ tươi tắn xanh mơn mơn tràn đầy sức sống hồi nào giờ đây bỗng nhiên trở nên xấu xí và kinh tởm vô cùng.

Khánh Kỵ từ từ cúi xuống, bứt cọng cỏ dưới đất nhẹ nhàng đặt vào lòng bàn tay, đưa mắt vọng nhìn ra xa, toàn bộ dãy núi đều mọc đầy cỏ dại, kiên cường khắc khổ sinh trưởng trong vùng sơn dã hoang vu, khắc nghiệt. Đêm qua chúng đã được tắm táp bằng máu tươi, sang năm có lẽ sẽ tươi tốt hơn rất nhiều.

- Đúng vậy, tuy thắng trận này, nhưng chúng ta vẫn đang nằm trong vòng vây nguy hiểm. Đợi khi chúng ta vượt qua từng cửa ải, đón hạ từng thành trì, chỉ cần thất bại ở một thành trì nào thôi, thì ta cùng đại quân của ta sẽ bị chôn vùi mãi mãi ở mảnh đất Ngô quốc này. Vào ngày này sang năm, những ngọn cỏ bị ta vật trụi sẽ lại sinh sôi nảy nở và tăng trưởng trở lại, lúc đó... thân thể ta đang ở đâu? Đại quân của ta ở đâu?

- Truyền lệnh, toàn quân vui nổi nấu cơm, người bị thương băng bó vết thương, ai bị thương nặng thì đưa vào trong sơn cốc tìm nơi tĩnh dưỡng, còn lại toàn bộ tham gia chiến đấu, một canh giờ sau, ba quân tổng tấn công đại doanh Cơ Quang!

Khánh Kỵ chậm rãi đứng thẳng lưng lên, đón nhận ánh nắng mặt trời ló rạng phía Đông, dặn dò kỹ lưỡng.

- Vết thương của tướng quốc thế nào rồi?

- Thần... không sao cả, vết thương không nghiêm trọng lắm, đại vương không cần lo lắng. Cần phải tận dụng thời gian ổn định quân tâm, theo dự tính của thần, Khánh Kỵ sẽ nhân đà thắng truy kích.

Thái y còn chưa kịp trả lời, Ngũ Tử Tư đã can rằng đáp thay. Hấn bị dính một mâu của Khánh Kỵ, tí nữa thì lủng bụng, vết thương tuy không sâu, nhưng khi quân hấn rút lui, lúc quân lính công lên trên núi, do đường xóc nảy nhiều nên vết thương bị rách, máu thấm nhuộm khắp áo bào, do mất máu quá nhiều nên lúc này khuôn mặt xanh xao yếu ớt.

Hạp Lư oán hận giậm chân, quay đầu nhìn xuống dưới núi. Hấn không thể không dẫn quân vào trong núi, lên trên núi thì hấn mới có thể cố thủ đợi viện, nếu như lúc đó mặc sức tháo chạy, trong khi quân Khánh Kỵ đuổi theo sát nút đằng sau, vậy thì mấy vạn đại quân không cần đánh cũng sẽ tan tác tứ tán không biết đâu mà lần nữa.

Quân Khánh Kỵ tấn công quả thực vừa nhanh vừa mạnh. Bọn họ trước tiên dùng một đạo quân tập kích doanh trại, sau khi lọt vào bên trong doanh trại quân Ngô thì phá hủy các đài truyền tin, kế đó cánh quân hai bên phát động tấn công nội ứng ngoại hợp, cuối cùng phát động đội phòng bị, tiêu diệt toàn bộ đội quân bị chia tách ở tiền doanh, sau đó để lại một cánh quân huyết chiến với tả doanh của quân Ngô, còn lại tập trung binh lực giải quyết hữu doanh, sau đó đồng thời phát động tấn công với tả doanh và trung quân, mức độ ác liệt còn mạnh mẽ hơn cuộc tập kích rất nhiều.

Đám binh sĩ quân Ngô tan tác tán loạn tựa hồ vỡ vụn trận hình, sau đó Bá ra lệnh không cho người vào trong doanh nữa, bất luận là quân địch hay quân ta cũng đều sẽ giết sạch khi áp sát lại gần doanh trại, lúc này mới phần nào duy trì được trận thế. Cho dù là vậy, cũng chỉ duy trì được trong thời gian ba nén hương, trận địa phòng ngự bị quân của Khánh Kỵ đánh cho thất điên bát đảo.

Ngô quân lúc này lòng quân đã tan tác, không đủ sức để ngăn cản bước tiến công của Khánh Kỵ, chỉ biết tập hợp binh lực đưa nhau chạy lên núi, không tránh khỏi việc bị trung quân của Ngô giết hại không duyên cớ. Cho dù rút lui kịp thời, thì cũng có khoảng hai ngàn năm trăm người đi bọc hậu phía sau không còn đường quay về nữa.

Thế tấn công của quân Khánh Kỵ quả thực đáng sợ, cho đến bây giờ Hạp Lư cũng không thừa nhận rằng mình quá nóng vội hành quân, khiến cho toàn quân trên dưới không còn sức chiến đấu, lại thêm cả nguyên nhân bị tập kích giữa đêm, các phương thức truyền tin bị cắt đứt hoàn toàn. Hắn đổ dồn trách nhiệm về tả doanh để tiền doanh bị mất liên lạc, cho dù trong ba trại, tả doanh là trại cuối cùng bị tiêu diệt.

Tả doanh là nơi tập trung những phạm nhân Sở quốc được phóng thích và những nô lệ chiêu nạp từ Sở quốc. Tuy rằng đám quân này rất trung thành, nhưng cũng không phải là dòng giống người Ngô. Cơ Quang nghĩ bụng sau khi tả doanh bị quân Khánh Kỵ lên vào phá hủy đèn hiệu, dẫn đến lòng quân xao động, rồi mới bị Khánh Kỵ thừa cơ lợi dụng. Đáng tiếc, tả doanh cũng nằm trong danh sách bị tiêu diệt, nếu không kể dễ nổi nóng như hắn nói không chừng sẽ lôi hết quân tướng ở tả doanh đi bêu đầu thị chúng rồi.

Xa xa, quân lính của Khánh Kỵ đang tập kết, giống như đám mây trên trời, dần dần tụ lại, càng tụ càng dày, dần dần trở thành một đám mây đặc quánh, trong làn khói mờ chớp lóe những ánh sáng chói mắt, một trận phong ba bão táp chuẩn bị ập đến.

- Quân lính của hắn nhiều lắm cũng chưa bằng một nửa quân số của ta, hoàn toàn dựa dẫm vào việc đánh lên ban đêm, cắt đứt liên lạc các tuyến của ta, dẫn đến các lộ quân doanh điều động lung tung, dẫn đến việc bị đánh tan tác, bây giờ đại cục đã định, ưu thế tạm thời về binh lực của Khánh Kỵ đã lộ rõ, ta chỉ cần dựa vào địa hình hiểm trở cố thủ, chờ đợi viện binh, mới có thể thay đổi tình thế.

Cơ Quang ngẫm nghĩ một lúc, quay đầu nhìn về quân sĩ của hắn, binh sĩ của hắn ẩn trong rừng, triền núi đóng quân cố thủ trong lúc vội vã này cũng không thích hợp để tác chiến, một là vì triền núi khá bằng phẳng, không có chỗ nào hiểm địa để nương náu, hơn nữa rừng sâu rậm rạp, không có đường đi, nếu lấy một toán quân nhỏ đánh phục kích, sau đó tận dụng thời cơ đào thoát, thì sẽ vô cùng thuận lợi. Nhưng nếu dùng để che chắn cho một đội quân đến cả vạn người, rồi còn tập trung tác chiến, như vậy căn bản là không bài bố đội hình chính xác được, dẫn đến việc quân lính của hắn chỉ có thể phân tán ẩn náu trong từng phân khu cố định, trong lúc cấp bách, hắn cũng không thể điều người xuống núi tìm nơi đóng quân khác được.

Ở bên cạnh hắn là những người được Ngũ Tử Tư điều đi tăng viện tả doanh, trông thấy trung quân bị tập kích vội vàng quay đầu hộc tốc trở về cứu viện, bọn họ đứng thu lu một chỗ, trông giống như đám vịt giới dài cổ ngóng nhìn về phương xa nơi có đám “mây đen” ùn ùn đang chuẩn bị kéo tới kia. Tiếng thở dốc nhẹ, mang theo sự hoảng sợ trong tâm tưởng mỗi người, hội tụ lại trở thành một tiếng tru tréo khiến người ta chột dạ, giống như một con dã thú đang thở dốc bên tai.

- Dựa vào đám quân sĩ tinh thần còn chưa được trút bỏ gánh nặng kia liệu có thể ngăn chặn được đòn đánh hiểm độc của Khánh Kỵ sắp tới không?

Cơ Quang lại đảo mắt nhìn về đám mây đen dưới núi, sau đó lướt qua bọn họ, nhong mắt nhìn về phía xa trong núi sâu.

- Phu Khái... có đến kịp thời gian đã định không?

Những cành cây ngọn cỏ khẽ lay động trước những cơn gió xuân thổi tới, mang theo hơi khí ngập tràn sắc xuân tươi. Phía xa, bỗng nhiên vọng tới một hồi thanh âm chói tai “Keng keng keng”, “rầm rầm rầm”, rất nhiều âm thanh pha trộn vào nhau rung động mặt đất, giống như là tiếng động hành quân của một đạo quân lớn, kèm theo là những tiếng chiến xa hạng nặng lộc cộc đi trên đường, tiếng động càng lúc càng gần. Những người nông dân đang cặm cũi làm đồng ngẩng đầu lên, bỗng nhiên kinh ngạc khi trông thấy một đội quân đông đảo cờ hiệu bay phấp phới, đang đi men theo đường lớn tới nơi này.

Khôi giáp phát ra những tiếng ma sát, đôi khi vũ khí lại va vào nhau leng keng, những âm thanh đó được cộng hưởng bởi vô số binh sĩ, hội thành một hiệu ứng âm thanh khủng khiếp. Những người nông dân sửng sốt đứng thẳng dậy, những phụ nữ, trẻ em sợ hãi nép mình bên cạnh chồng, bố của mình, khiếp đảm nhìn cảnh tượng hành quân đó.

Trên một chiếc xe, Phu Khái khoanh chân ngồi trên một chiếc ghế nệm dày cộm mềm mại, nhìn chăm chú đồng thẻ tre trong tay, thân thể hồ trườn ròng phục của hắn khiến cho chiếc xe cũng hơi chòng chành lắc lư. Trước chỗ ngồi của hắn là một vị tín sứ đang quỳ mọp báo tin.

- Đại vương với sáu vạn hùng binh, lại phải binh bại dưới tay một tên Khánh Kỵ quân số chưa bằng một nửa?

Phu Khái nheo mày, trầm giọng nói.

- Vâng, Khánh Kỵ tập kích nửa đêm, trong đám loạn quân...

Phu Khái vịn hai tay xuống đầu gối, thân thể cũng dong đưa theo chiếc xe, nghe hắn nói xong liền hỏi:

- Đại vương giờ đang ở đâu?

Tín sứ đáp:

- Đại vương vội vã cho lui quân lên ngọn núi gần đó, ổn định đội ngũ, nhưng trong lúc cấp bách, không kịp mang theo quân lương, Khánh Kỵ công núi không thành, vẫn lỳ lợm bao vây tại đó cả một ngày, lại phát động cuộc tấn công thứ hai. Quân ta người ngựa mệt mỏi, đói rét không còn sức chiến đấu, Tư Môn Sào tướng quân cầm vương kỳ đại vương dẫn một toán quân dẫn dụ chủ lực Khánh Kỵ. Đại vương, tướng quốc cùng Bá tướng quân dẫn gần một vạn quân chạy theo đường khác. Lúc này đã chạy tới suối Đông Điều, bị Khánh Kỵ phát giác, chặn lấy đường đi, đại vương mong tướng quân mau tới cứu viện, tổn thất của Khánh Kỵ cũng không hề nhỏ, đánh trận liên tục nên càng mệt mỏi, chỉ cần viện binh tới là sẽ cầm chắc phần thắng.

Phu Khái nhăn lại hàng lông mày hỏi:

- Chạy tới suối Đông Điều? Chỗ đó cách thành Ngự Nhi không bao xa, sao không điều động quân thủ thành ở đó tới tiếp viện?

Tín sứ giải thích:

- Đại vương không phải là bỏ chạy thật sự, đây là kế của Ngũ tướng quốc, đại vương đích thân lao vào hiểm nguy, lấy thân mình làm con mồi dẫn dụ đại quân của Khánh Kỵ tới, đến lúc đó sẽ phái người tới thành Ngự Nhi điều binh tới, đề phòng Khánh Kỵ bỏ chạy, rồi một mặt quân lính của tướng quân từ sau đánh thốc tới, dốc toàn lực đánh một trận lập đại công.

Phu Khái suy nghĩ một chút, gật đầu nói:

- Biết rồi, người bám lại với đại vương Phu Khái hành quân ngày đêm không nghỉ, sẽ đến đúng thời gian đã định, tham gia quyết chiến với địch.

- Rõ, nô tài cáo từ!

Tên tín sứ lạy một lạy, rồi quay người đi xuống xe, nhảy lên chiến xa lúc này mạo hiểm vượt trùng vây của mình, đánh ngựa gí roi, dẫn theo bốn hồ binh giục ngựa bỏ đi.

Phu Khái đứng đứng lông mày, nhìn theo phía sau lưng vị tín sứ kia, khẽ thở dài nói:

- Kịp thời đến nơi..., lúc nào thì được coi là kịp thời đây? Đáng tiếc, nếu như ở trong trận trên núi Thiên Mục, bọn chúng đều...

Phu Khái “hắc” một tiếng, vội vàng đạp càn xe nói:

- Truyền lệnh xuống dưới, tăng tốc hành quân, mục tiêu thay đổi, vòng qua Cô Tô, đi thẳng tới suối Đông Điều.

Thành Ngự Nhi, năm vị tín sứ của Ngô vương ngự gác đứng nhìn một đồng phế tích trước mặt, dường như không thể tin được đây là cứ điểm phòng ngự biên giới của Ngô quốc. Bọn họ dắt ngựa, há hốc miệng đi qua chiếc cổng thành đã bị tàn phá, đi chậm chậm trên những tuyến phố tử thi ngổn ngang, máu me nhớp nháp khắp nơi, hai bên đường là những đồng tro tàn đổ nát đã bị thiêu trụi, có nơi vẫn còn đang bốc khói xanh, thậm chí một vài căn nhà vẫn đang bốc cháy nghi ngút.

Lửa chưa được dập, khói chưa tan, vết máu trên mặt đất chưa khô, cảnh tượng hoang tàn này nhất định là vừa mới xảy ra trong ngày. Nơi này... tại sao lại biến thành thế này? Khánh Kỵ rõ ràng vẫn đang ở vùng giữa suối Đông Điều và Lạp Trạch giăng co với đại vương cơ mà, rốt cuộc hắn có bao nhiêu quân???

Mấy vị tín sứ nghĩ tới đây không rét mà cứ run lên cầm cập.

Đúng lúc này, phía trước một chiếc xe nằm chổng lọng trên đất bỗng nhiên phát ra tiếng động khe khẽ, vài vị tín sứ cảnh giác như gặp đại địch, lập tức vứt bỏ cương ngựa rút ra bội kiếm, quát lớn về phía sau chiếc xe.

Trên xe đặt một thi thể mềm nhũn, hai chân thông giữa không trung, máu từ chân của hắn rỉ xuống đất, phía sau lưng hắn, một binh sĩ từ từ đứng dậy, sắc mặt trắng bệch, áo giáp ngập ngựa máu, trong tay cầm chắc một thanh đoản kiếm, nhưng khi nhìn mặt của hắn thì mọi người đều nghi ngờ việc hắn liệu có cầm nổi thanh kiếm đó được không.

Hai bên đều kinh sợ nhìn nhau, người kia nhìn thấy cách ăn mặc của mấy tín sứ thì nhận ra đó là quân Ngô, trong lòng nhẹ nhõm đôi chút, khàn giọng nói:

- Ta... ta là quân thủ thành Ngự Nhi, các vị... các vị là thuộc hạ của tướng quân nào?

Năm tín sứ đưa mắt nhìn nhau, rồi nhìn ra bốn phía, không thấy có người nào còn sống xuất hiện trong tầm mắt, rồi nhìn về phía trước, qua bộ áo giáp lờ mờ có thể nhận ra đó cũng là binh sĩ quân Ngô, thế là chậm rãi thu hồi lại bội kiếm, vị tín sứ cầm đầu tính tình cẩn trọng, không muốn cho một tên tốt quèn vận chuyển vật tư tầm thường biết thân phận của mình, liền thuận miệng nói luôn:

- Chúng ta là thuộc hạ của tướng quân Tư Môn Sào, phụng lệnh đến Ngự Nhi thành làm việc. Nơi này... rốt cuộc đã xảy ra chuyện gì thế? Là quân của ai công thành, không lẽ... không lẽ toàn bộ quân thủ thành Ngự Nhi đã bị tiêu diệt rồi sao?

Viên lính kia nơm nớp lo sợ nói:

- Tôi... tôi cũng không biết nữa. Đêm qua, quân Việt bỗng nhiên tập kích, một đám du thương người Việt trong thành bị chúng mua chuộc lén lút mở cổng thành, để cho quân Việt tràn vào, nhất thời toàn thành nổi lửa, nơi đâu cũng có binh sĩ giao chiến. Một viên tướng thủ thành vội vã kéo mấy chiếc xe đến đây lập phòng tuyến ngăn chặn trên phố, về sau chiếc xe này bị lật, hắt tôi xuống dưới, về sau... tôi không biết gì nữa cả, tôi... tôi cũng vừa mới tỉnh dậy thôi.

Quân Việt tập kích quân doanh? Thành Ngự Nhi chỉ là một trại quân doanh, không có tác dụng gì mấy, người Việt tập kích là có ý đồ gì đây? Mấy tín sứ đưa mắt nhìn nhau, trong mắt ai nấy đều lộ thần sắc hoang mang, bọn họ không nghĩ thêm gì nữa, lập tức đi men theo con đường lớn chất đầy thi thể lao tới.

Tên lính gặp nạn không chết kia neho mắt nhìn quanh, cũng vội vàng thất tha thất thểu đi theo.

Hậu thành Ngự Nhi không có dấu vết hỏa hoạn, nhưng tử thi cũng chất đồng khắp nơi, rõ ràng cũng xảy ra những trận chém giết kịch liệt, cổng thành phía sau không có dấu vết bị phá vỡ, nhưng cổng thành lại mở toang, trên mặt đất là vô số vết chân lớn nhỏ, những mũi giấy đều hướng hết về phía Ngô quốc.

209. Chương 208: Tạo Lập Thanh Thế

Một ông chủ mở quán ăn ven đường cầm một ít thức ăn ra phân phát cho bọn chúng, nhìn bộ dạng của chúng một hồi, ông chủ lên tiếng hỏi: “Mấy vị này, ta thấy mấy vị không giống những kẻ đi ăn xin dọc đường, thế sao lại...sao lại thành ra nông nổi này?”

Mấy người này nghe hỏi vậy thở dài ngao ngán, trong đó có một người trả lời: “Ấy, một lời khó mà nói hết được, mấy người chúng ta vốn là binh lính theo đại vương đi phạt Sở, ai mà ngờ, lúc ở Sở thì đánh trận nào thắng trận nấy, về đến Ngô quốc, lại bị Khánh Kỵ điện hạ đánh cho tan tác.”

Ông chủ kia nghe kể chuyện phần chấn tinh thần, xung quanh đột nhiên một đám người nhiều chuyện vây lấy bọn người kia, hỏi han đủ thứ: “Nghe nói Khánh Kỵ điện hạ về nước rồi, còn dẫn theo mấy vạn đại quân, cưỡi những con thuyền mọc cánh, có thật không vậy?”

“Nghe nói đại vương bị bại trận? Bây giờ thế nào rồi?”

“Nghe nói...”

Một tên thương binh than thở: “Ấy, chuyện này ấy mà, mọi người chỉ là nghe nói, còn chúng ta đã tận mắt chứng kiến. Chúng ta đi đường bộ về nước, còn đường thủy uốn khúc quanh co, vốn dĩ không thể nào nhanh hơn chúng ta được, thế tại sao mà Khánh Kỵ điện hạ tới trước chúng ta nào? Chính là vì cưỡi loại thuyền lướt đi trên gió đó.”

“Lướt đi trên gió à?” Đám dân đen huyền não cả lên.

“Còn không phải ư? Ta nghe nói Khánh Kỵ điện hạ năm ngoái bị hành thích ở Trường Giang, từng gặp được tiên nhân, được truyền cho ba quyển thiên thư, nên mới đánh đâu thắng đó, dưới Thiên Mục sơn, mười vạn đại quân của đại vương bị Khánh Kỵ điện hạ thỉnh xuống vật cưỡi của thiên thần là Thần ngư biết phun lửa, giẫm tanh bành cả năm quân doanh lớn, trận chiến đó, giết hơn quá nửa binh mã của chúng ta đó.”

“Woa! Đó không phải là năm sáu vạn người à?”

“Chứ sao, máu chảy thành sông, máu chảy thành sông luôn đó. Ta nói cho mọi người nghe, vì ta là một thương binh nên Khánh Kỵ điện hạ mới tha mạng cho, ta thấy tận mắt mà, xác chết chất cao từng đống, còn cao hơn cả cán cờ cắm trên chiến xa nữa, thảm thương hết chỗ nói!” Một tên lính nói giọng âm u.

“Vậy bây giờ thế nào rồi? Nếu quả thật Khánh Kỵ điện hạ có thần thánh trợ giúp, sao không trực tiếp đánh chiếm Cô Tô thành?”

“Cái này...cái này là thiên cơ. Ta nói cho mọi người nghe, mọi người đừng nói ra ngoài đó.” Tên thương binh dáo dác sợ sệt nhìn xung quanh xong mới nói tiếp: “Cô Tô thành là hoàng thành, hoàng thành tất nhiên có vương khí, còn có thần linh phù hộ nữa, Khánh Kỵ điện hạ không triệt để đánh bại đại vương, hấp thụ vương khí sẽ không vào được Cô Tô thành, nhưng bên ngoài Cô Tô thành thì Khánh Kỵ điện hạ muốn hô phong hoán vũ, làm gì cũng được hết.”

Đám dân đen tụ tập càng lúc càng đông, người nào người nấy im lặng lắng nghe chăm chú. Tên thương binh cứ thế huyền thoại: “Đại vương chỉ có nước thua hết trận này đến trận khác thôi, bây giờ đã lui về Đông Điều Khê, bị Khánh Kỵ điện hạ chặn mất đường lui về Cô Tô thành, giang sơn này...Hic! Giang sơn này, khó nói lắm...”

“Nói chuyện đó làm gì nữa, các vị hương thân phụ lão rũ lòng thương, bố thí thêm cho mấy người đáng thương này ít thức ăn nữa đi ạ. Đại vương đã không lo được cho chúng ta rồi, chúng ta mang thương tích đầy mình, cũng không biết còn sống được bao lâu, chỉ mong...có thể gắng gượng quay về quê nhà, gặp mặt phụ mẫu thê nhi một lần...”

Nói đến đây, tên thương binh nghẹn ngào bật khóc.

Đám dân chúng nổi lòng thương hại, ai cũng bố thí tùy theo khả năng của mình. Có người hỏi: “Mấy người quê ở đâu?”

“Ta ở Yểm thành.”

“Ta ở Diên Lăng.”

“Còn ta ở Nam Vũ thành, cảm ơn các hương thân phụ lão, thôi không nói tiếp nữa, chúng ta còn phải đi khắp nơi xin chút tiền đi đường để quay về quê nhà, đa tạ các vị có lòng hảo tâm.”

Mấy tên thương binh ra vẻ thương cảm, chấp tay vái lạy đám dân đen vừa bố thí cho chúng, sau đó chống gậy tiếp tục lão đảo bước đi, bỏ lại đám đông ồn ào đang tùm tùm bàn luận ý kiến với nhau.

Mắt tên thương binh đi xiên vẹo bước ra lối nhỏ, quay đầu lại thấy không ai bám theo, vội nháy mắt ra hiệu, lại rẽ vào một con đường khác, cùng một màn xin bố thí thức ăn kể lể tình hình chiến sự lại được trình diễn ở một nơi khác...

Trong Cô Tô thành, Phù Sai lo lắng không yên, hắn đã nhận được tin phụ vương bại trận lui về Đông Điều Khê, chỉ là đại quân của Khánh Kỵ chặn ngay lối đi giữa Đông Điều Khê và Lạp Trạch, vừa đúng chỗ cản đường phụ vương quay về Cô Tô thành. Hắn lo cho an nguy của phụ vương, có ý định dẫn quân ra khỏi thành đi cứu viện, thế nhưng...Cô Tô thành là gốc rễ của phụ vương, hắn sao lại không biết điều này, nếu đánh mất cả Cô Tô, hậu quả vô cùng nghiêm trọng.

Hơn nữa, lại có hai tên tín sứ mang theo bảo kiếm của Hạp Lư quay về, lệnh cho hắn không được trúng kế điệu hổ ly sơn của Khánh Kỵ, cứ thủ chặt Cô Tô thành, tình hình hiện nay hắn chỉ còn mong cho Phù Khái ở Hàn Ấp và quân trấn thủ Ngự Nhi thành kịp thời quay về giải vây cho phụ vương mà thôi.

“Đừng!” lại một tiếng đinh tai nhức óc vang lên, mặt đất rung chuyển hồi lâu mới dứt. Một lúc sau, có người chạy vội vào động trú ẩn dưới chân tường thành, đó là một chàng thanh niên, mũi chim ưng mặt gầy gò, thần thái nghiêm nghị, hai mắt sắc lém, bắp tay rắn chắc.

Hắn vội chạy đến bên Phù Sai, chấp tay nói: “Thái tử điện hạ, quân địch đã dừng bắn đá.”

Phù Sai ừ hử một tiếng, bưng tỉnh khỏi suy nghĩ trong đầu, nhìn chàng thanh niên một cái. Người này họ Chuyên tên Nghị, còn trẻ tuổi mà đã giữ chức tư mã Ngô quốc, xếp vào hàng ngũ thượng khanh. Một năm trước hắn hãy còn là một thường dân, ngay cả đất cũng không có ba sào, nhưng phụ thân hắn là Chuyên Chư được Ngũ Tử Tư sử dụng làm thích khách giúp Cơ Quang hành thích Ngô vương Cơ Liêu, trước lúc hành sự phụ thân hắn đưa ra một yêu cầu đó là sau khi thành công, phải phong cho con trai làm thượng khanh. Cơ Quang đồng ý yêu cầu này, Chuyên Chư thích sát Cơ Liêu thành công, Cơ Quang ngồi lên vương vị quả nhiên giữ lời hứa, phong cho con trai của Chuyên Chư làm thượng khanh, giữ chức tư mã Ngô quốc. Chuyên Nghị này cũng giống cha, hết mực trung thành phò trợ cha con Cơ Quang.

Chuyên Nghị còn trẻ, tài năng không có, căn cơ lại thiếu cặn, tuy giữ chức quan đại tư mã, cai quản binh mã thủy lục quân Ngô, nhưng binh quyền thật sự lại nằm trong tay tướng quốc Ngũ Tử Tư, hắn chỉ là mang danh nghĩa thế thôi. Cũng may là Chuyên Nghị tự biết thân biết phận, hắn hiểu sở trường của hắn chỉ là chút kiếm thuật võ nghệ phụ thân đã truyền dạy, chỉ đủ làm một thị vệ, bắt hắn giữ chức tư mã Ngô quốc là không xứng đáng, nên Chuyên Nghị không có tranh quyền đoạt lợi, vì thế Phù Sai rất coi trọng hắn.

Phù Sai theo sau Chuyên Nghị ra khỏi động ẩn náu, bên ngoài một vết hoang tàn, những ngày này Kinh Lâm ngày nào cũng bắn đá tảng đất nung vào thành, đất đá bên ngoài bị đào sâu ba thước, ngược lại trong thành thì cao thêm ba thước, đá tảng bám nát hoàn toàn khu vực trong phạm vi một trăm bước chân xung quanh tường thành, khắp nơi đều là đất đá vương vãi, vì ngày nào cũng bắn nên cũng không ai đi dọn dẹp, nhìn vào cứ như một tòa thành bị bỏ hoang lâu ngày, muốn đi lại trên đường cũng gặp khó khăn.

Quân ngoài thành cũng phải nghỉ ngơi, cho dù luân phiên nhau thao tác máy bắn đá, mỗi ngày cũng sẽ có những lúc tạm ngừng “không kích”. Không kích vừa dứt, Phù Sai bèn bước lên tường thành, quan sát tình hình quân địch, một khắc cũng không dám lơ là.

Hôm nay Phù Sai lại bước lên tường thành, vịn vào một mảnh tường bị phá hoại dôi mắt ra xa, thấy trong quân của Kinh Lâm cột khói bốc lên cao vút, lại thấy có mười mấy tên đại hán dùng thanh gỗ bự vác ngược mấy con heo mập ú trắng nõn đã cạo sạch lông, vừa reo hò khoái trá vừa khiêng từ ngoài bờ suối vào tận quân doanh.

Phù Sai ngó người nghĩ ngợi giây lát, đột nhiên nổi giận lôi đình, hai bàn tay đang vịn trên tường thành run lên bần bật.

Chuyên Nghị thấy vậy vội bước tới hỏi: “Thái tử điện hạ, ngài sao rồi?”

Phù Sai chỉ tay về phía xa, găm gừ trong miệng: “Đáng chết! Một lũ tặc tử đáng chết!”

Chuyên Nghị ngạc nhiên không hiểu, Phù Sai cũng không thêm giải thích, phất tay áo bỏ đi, cầm phần chửi rửa: “Đợi sau khi đánh lui quân địch, bốn thái tử sẽ tìm hết bọn người này ra, lột da xẻ thịt từng đứa, không chừa tên nào.”

Thì ra, mấy ngày này quân của Kinh Lâm bắt đầu cạn kiệt lương thảo, Phù Sai quan sát trên thành thấy bên ngoài hay phái quân đi bắt cá hoặc hái rau dại làm thức ăn, vì Kinh Lâm chỉ tấn công Xương môn, không thể phong tỏa hết mười sáu cổng thành của Cô Tô, nên Phù Sai thường nhân lúc đêm xuống phái thám mã ra ngoài thám thính khắp nơi, được biết quân đội của Khánh Kỳ vì muốn lấy lòng dân chúng, không cướp bóc của dân, chỉ bỏ tiền ra thu mua lương thực, nhưng mấy thành trì nhỏ và làng mạc thôn quê có ít lương thực dự trữ, với lại trong quân Khánh Kỳ cũng không mang theo nhiều tiền, gần đây đã xảy ra tình cảnh phải đem áo giáp của các binh sĩ tử trận đi đổi lấy lương thực.

Nhưng bắt đầu từ hôm qua số người bắt cá hái rau dại ít đi thấy rõ, lúc đó Phù Sai cảm thấy hơi lạ, lúc này lại nhìn thấy chúng có thịt heo ăn nữa chứ. Phù Sai sao mà không hiểu ra? Quân của Khánh Kỳ vì muốn lấy lòng dân nên không chịu đi cướp của lê dân bá tánh, tiền của mang theo lại ngày một vơi đi, chúng lấy đâu ra thực phẩm để dùng? Giờ còn có cả thịt heo nữa?

Rõ ràng là bọn phú hộ xung quanh thành trì xuôi theo chiều gió, cho rằng Ngô vương Hạp Lư sắp hết thời, nên mới hòa theo ủng hộ Khánh Kỳ, lên quyên góp tiền của, vận chuyển lúa gạo gia cầm tặng cho quân của Khánh Kỳ, mưu cầu được phong cho chức quan sau này. Thật không ngờ phụ vương vừa mới bại trận, người Ngô lại xuôi theo chiều gió thế này! Phù Sai đâu biết chuyện Tôn Vũ phái người đi khắp nơi tung tin đồn, đã tạo dựng một hình tượng Khánh Kỳ có thần linh phù hộ trong lòng dân chúng, giờ ai cũng mang niềm tin chắc chắn Khánh Kỳ sẽ trở thành Ngô vương. Phù Sai đương nhiên cảm phần hành động phản bội này.

Phù Sai tức giận vừa định ra thành ứng chiến, đột nhiên một viên tướng lĩnh vội vã chạy đến bẩm báo với hắn: “Thái tử điện hạ, mặc tướng tuần tra, bắt được có người ném thư ra ngoài thành.”

“Hử?” Phù Sai trợn mắt, ánh mắt hung tợn, sắc mặt đanh lại: “Là ai? Trong thư nói gì?”

“Cái này, là...là người nhà trong phủ Triết đại phu, thư...thư ở đây ạ.” Viên tướng đó thấy Phù Sai tức giận, trong lòng cũng cảm thấy sợ, nói lắp ba lắp bắp, hai tay dâng bức thư lên, rụt rè: “Lá thư còn chưa kịp bắn ra ngoài, mời...mời điện hạ xem qua.”

Phù Sai đưa tay cầm lấy, “ret!” một tiếng xé ra xem, trong thư không có trình bày cách bố phòng trong thành, trên thực tế thì cái vị Triết đại phu gì đó cũng không rõ về bố phòng trong thành, thư chỉ huyền thuyên kể lể về ân tình giữa nhà Triết đại phu với nhà Khánh Kỳ, Vương Liêu bị hành thích, Khánh Kỳ trốn đi xa, Triết đại phu đau lòng biết nhường nào, ngày nhớ đêm mong, mong cho Khánh Kỳ sớm đánh về Ngô quốc, đoạt lại vương vị. Nội dung trong thư rõ ràng là không xem trọng hai cha con Cơ Quang, bắt đầu mở đường trải thảm đón quân vương mới.

Hiện giờ Hạp Lư bại trận chạy về Đông Điều Khê, lòng quân hoang mang, lòng dân dao động, thân là thái tử giám quốc, trong lòng Phù Sai bị đè nén cỡ nào? Lá thư này vừa lúc như châm thêm dầu vào lửa, hắn vận sức vào hai tay, rút gậy cả chỉ nói, những tấm thẻ tre rơi đầy cả ra mặt đất.

Phù Sai nghiêng răng ngẩng đầu lên, viên tướng lĩnh sợ sệt bước lui lại một bước, chỉ thấy Phù Sai đanh mặt trừng mắt, hai mắt đỏ ngầu, quắc mắt ngược mũi như một con rồng lửa, hắn gầm từng tiếng: “Đi! Bắt cả nhà Triết đại phu lại cho ta, triệu tập tất cả công khanh đại phu, gia chủ thế tộc trong thành, phân thay nam đinh cả nhà bắt kể già trẻ lớn bé của Triết đại phu trước mặt họ, sau đó ném xác cho chó ăn! Nữ nhân thì xung quân làm doanh kỹ mua vui cho quân sĩ, đến chết mới thôi.”

Viên tướng lĩnh nói giọng run run: “Điện hạ, Triết đại phu tuy tư thông với địch, nhưng tội không đáng chu di cả họ, hơn nữa Triết đại phu và điện hạ có mối quan hệ kết thân, theo bối phận thì còn là dưỡng của ngài.”

Phù Sai phất tay, gào lên hung bạo: “Mặc kệ hắn là ai, cứ theo lệnh của ta mà làm, lập tức đi mau! Người mà còn đứng đây lải nhải không nghe lệnh của ta thì cùng chung tội với hắn.”

“Dạ! Tuân lệnh!” Viên tướng lĩnh run rẩy tuân lệnh xong vội vàng quay lưng bỏ đi.

Phù Sai đi xuống dưới cầu thang, bị đất đá làm vấp chân sém té ngã, hần liền tiết nhảy dựng lên, xoay người đi ngược trở lên, đụng ngay mặt Chuyên Nghị đang theo sau đi xuống, Chuyên Nghị vội lách qua một bên tránh đường, Phù Sai sải bước lên tường thành, nhìn cột khói phía quân doanh Khánh Kỵ, đột nhiên nhíu mày nói: “Chuyên Nghị, đi tìm người đến đây hết lớn ra ngoài thành, Kinh Lâm hứa theo phản tặc Khánh Kỵ, là kẻ địch của Ngô quốc ta, ai chém thủ cấp của hần mang vào thành sẽ được thưởng vạn lượng vàng, phong khanh báii tướng, còn được chia đất.”

Giai cấp trong thiên hạ thứ tự là Thiên tử, chư hầu, khanh, đại phu, sĩ, thứ dân, nô lệ. Được trực tiếp phong chức khanh, có thể nói là một bước lên mây, bước vào hàng quý tộc, hơn nữa ngoài chức tước còn vạn lượng vàng và quan hàm tướng quân, Phù Sai lấy thân phận thái tử Ngô quốc nói ra những lời này tất nhiên sẽ thực hiện, lại bảo Chuyên Nghị nói ra ngoài, hần tin cho dù binh sĩ ngoài kia không ai có gan đi chặt cái đầu trên cổ Kinh Lâm, cũng có thể khiến Kinh Lâm ăn không ngon ngủ không yên, ngày đêm đề phòng bị hành thích.

Chuyên Nghị lập tức đi chọn ra mắt tên lính to tiếng nói vọng ra, Phù Sai thì bước xuống thành đến phủ Triết đại phu, Phù Sai quả nhiên kiên quyết làm chuyện này, tất cả công khanh thế tộc trong thành đều bị tập trung hết lại, còn dù có người trong hoàng tộc đứng ra xin giúp, Phù Sai cũng không mảy may động lòng, chỉ một lát sau cả con đường bị chen chúc chật kín người, từ người già trên bảy mươi tuổi đến đứa bé sơ sinh phủ Triết đại phu, chỉ cần là nam nhân, đều bị tùng xẻo.

Tùng xẻo cũng chính là Lăng trì, là hình phạt tàn bạo, người thụ hình kêu la thảm thiết, người đứng xem sợ hãi mặt không còn giọt máu, Phù Sai lại ung dung thư thái, quay qua nói với các công khanh đại phu: “Tồn vong của Cô Tô thành quan hệ đến giang sơn xã tắc Ngô quốc, nếu thành trì bị thất thủ, bốn thái tử sẽ nổi lửa thiêu trụi toàn thành cùng chết với nhau, các người phải đồng tâm tận lực cùng triều đình thủ thành, chống cự quân địch, kẻ nào lâm trận phản bội, sẽ có kết cục thế này, các người lấy đó mà làm gương. Người đâu, đưa hết tất cả nữ nhân vào trong quân ban thưởng cho binh sĩ.”

Một đám lính hung tợn xông vào kéo tất cả nữ nhân khóc lóc thê lương của Triết phủ bỏ đi, Phù Sai quét ánh nhìn hung tợn vào từng người, những ai bị hần nhìn vào đều cúi rạp đầu xuống, Phù Sai cười to ba tiếng, phất tay áo bỏ đi, bỏ lại một đám công khanh đại phu, gia chủ thế tộc trước cửa phủ đệ Triết đại phu, đang run lấy bầy trong tiếng kêu gào thảm thiết...

Phù Sai quay lên tường thành Xương môn, Chuyên Nghị đang dẫn theo một tốp lính hết lớn truyền lệnh của hần ra ngoài, định dùng công tâm kế với quân Khánh Kỵ, không ngờ tốp lính hết đến khản cả giọng, binh lính ngoài kia sau khi ăn uống no nê, mới uể oải dàn hàng ngang ra trước Viên môn, rất nhiều người trên tay còn cầm cành liễu bẻ lấy bẻ để, Phù Sai lúc đầu không hiểu chúng đang làm gì, hồi sau mới nhìn rõ là chúng bẻ cành liễu dùng làm tăm xỉa răng.

Đám người đứng xiên vẹo ngoài kia dàn hàng ngang hét to vào thành: “Người trong thành nghe đây, Khánh Kỵ điện hạ đánh bại Cơ Quang, sắp đăng cơ xưng vương, ai giết được Phù Sai, đem thủ cấp đến đầu hàng, điện hạ thưởng vạn lượng vàng, ngàn mẫu ruộng, còn phong tướng báii hầu!”

Phù Sai nghe xong tức tối muốn lập tức dẫn quân xông thẳng ra ngoài, tên Kinh Lâm vô sỉ này dám nói y chang hần, còn mở to miệng hứa ban thưởng giùm cho Khánh Kỵ.

Phù Sai nhần nhịn đi qua đi lại trên tường thành nửa ngày trời, thấy Chuyên Nghị vẫn đang đứng đó đợi lệnh, Phù Sai trầm ngâm một hồi, vẩy tay: “Người qua đây!”

Chuyên Nghị lập tức bước tới bên cạnh, Phù Sai nói: “Phụ vương không cho ta ra thành cứu viện, nhưng ta quả thật không an tâm an nguy của phụ vương, bên cạnh ta chỉ có người là giỏi nhất, đêm nay người lên ra ngoài thành, đến Đông Điều Khê gặp phụ vương, lúc này chắc quân trấn thủ Ngự Nhi thành đã đến tiếp ứng cho phụ vương, hai quân tập hợp lại đủ kháng cự với Khánh Kỵ. Người nói với phụ vương là Phù Khái hoàng thúc đang ngày đêm tiến quân đến giải vây, đợi quân hoàng thúc đến nơi, Khánh Kỵ bị đánh trước mặt sau lưng, ba quân tan rã, lúc đó mời phụ vương nhanh chóng quay về Cô Tô, ta và phụ vương trong ngoài giáp công, tiêu diệt Kinh Lâm, sau đó mời phụ vương trấn giữ Cô Tô, ta thay cha cầm quân xuất chinh, truy quét phản loạn.”

Hắn nói đến đây, hai nắm tay nắm mạnh vào nhau, gầm gừ: “Mỗi ngày đứng trên tường thành, lo lắng cho an nguy của phụ vương nơi xa, kẻ địch ngay trước mặt lại không được ra ứng chiến, thật là tức chết đi được.”

“Dạ!” Chuyên Nghị chấp tay vái lạy định lui xuống.

“Khoan đã!” Phù Sai lại gọi hắn lại, trầm ngâm lên tiếng: “Dẫn theo tên Lý Hàn, người này mưu mô quỷ quyệt, lại hiểu rõ tình hình Khánh Kỵ ở Lỗ quốc, có thể...phụ vương cần dùng đến hắn.”

“Dạ!” Chuyên Nghị lui xuống chuẩn bị.

Phù Sai nhìn xuống phía dưới, chỉ cách có gang tấc, hắn lại không thể làm gì đám người ti tiện gây hấn. Phù Sai nhỏ xuống, nắm một quả mạnh vào tường thành.

210. Chương 209: Thù Trong Giặc Ngoài

“Tôn tướng quân, có phải nên bố phòng ven hồ bên trái, nhờ khi Cơ Quang trốn chạy vào Ngũ Hồ, thì sẽ vượt sông đến dưới chân thành Cô Tô.”

“Không cần, các tàu thuyền lớn nhỏ trên sông đã bị chúng ta tịch thu hết, trừ khi bọn chúng bị điên, bằng không xông vào Ngũ Hồ, ngoài quay lưng về sông nước quyết chiến một phen ra không còn đường nào khác. Hiện giờ binh mã của chúng ta tuy sĩ khí cao hơn Cơ Quang, nhưng đừng quên Cơ Quang vẫn đang là Ngô vương, hắn còn có viện quân, chúng ta buộc phải tập trung toàn bộ lực lượng...”

Một bức bản đồ lớn dùng than vẽ ghép lên hai mảnh da dê dựa vào tấm bản đồ nhỏ được treo lên bức vách gỗ, các tướng đang bàn bạc kế hoạch tác chiến.

“Chúc Dung giờ thế nào rồi? Hắn đi Vũ Nguyên có tin gì không?”

“Đã phái người đi Vũ Nguyên liên lạc, tin tức chắc cũng mau về tới.”

“Vũ Nguyên nằm ở cánh phải của ta, nếu Chúc Dung có thể chiêu hàng thủ quân Vũ Nguyên, cùng chúng ta tạo thế gọng kìm, lúc đó Cơ Quang không thể qua sông bằng đường thủy, đường bộ cũng bị cắt đứt.”

Khánh Kỵ nói: “Cũng chưa chắc, đừng quên bên Ngự Nhi thành còn có bảy ngàn quân của Cơ Quang, đó là bảy ngàn quân chưa bị sút mẻ gì, cánh quân này đổi lại vào lúc khác tác dụng có thể không lớn, nhưng đợi khi quân ta và quân địch đều sức cùng lực kiệt mà kéo đến thì sức chiến đấu của chúng không thể xem thường. Điều quan trọng nhất là nó có tác dụng vực dậy lòng quân đang đi xuống của binh mã Cơ Quang.”

Tôn Vũ nhìn vào các điểm bố trí binh lực quân ta và quân địch trên tấm bản đồ, trầm ngâm: “Mặc tướng cũng thấy lo điểm này, theo sau còn có binh mã của Phù Khái từ Hàn Ấp quay về, Chúc Dung công tử có chiêu hàng được thủ quân Vũ Nguyên hay không còn là một biến số, binh mã của Phù Khái khi nào sẽ tới cũng là một biến số, còn về binh mã ở Ngự Nhi thành... Ta tuy thắng trận nhưng biến số quá nhiều, rất nhiều việc còn không nắm chắc trong tay, nếu muốn không bị các biến số này ảnh hưởng, chúng ta phải dồn tất cả sức lực thừa lúc nó chưa xảy ra tấn công chí mạng vào tàn quân của Cơ Quang đóng ở Đông Điều Khê, ta tin...chúng sẽ không chịu nổi đợt tấn công này đâu.”

“Nếu bây giờ lại phát động tấn công, binh mã ở Ngự Nhi thành hoặc Vũ Nguyên, hoặc của Phù Khái kéo đến kịp thời, tình hình chiến sự sẽ phát triển theo hướng nào?” Khánh Kỵ chớp mắt, chất vấn Tôn Vũ, hắn tuy là hỏi nhưng lại có ý nhắc nhở, ai cũng biết nếu trường hợp đó xảy ra thì thế công thủ thắng bại lập tức bị đảo ngược.

Tôn Vũ nói: “Đó chính là lí do Ngũ Tử Tư chọn lui về chỗ này, đi về phía Bắc là không thể vì có chúng ta chặn mất đường tiến quân, với sĩ khí của đám tàn quân dù đụng độ với một vạn quân đang công thành của ta cũng khó giành phần thắng. Dời binh đóng tại Đông Điều Khê, bên phải có Vũ Nguyên, phía sau có Ngự Nhi thành, còn có thể đợi Phù Khái đưa quân đánh sau lưng chúng ta, hắn muốn đi vào tử địa để trùng sinh, mượn tình hình này chuyển bại thành thắng, còn chúng ta...”

Tôn Vũ cười khổ nói tiếp: “Mưu sự tại nhân, thành sự tại thiên, chúng ta tuy muốn nắm phần chủ động trong tay, nhưng hiện nay phần lớn phải xem ý trời quyết định biến số thế nào rồi?”

“Báo! Quân tình khẩn cấp. Việt quốc thừa lúc Ngô quốc ta nội loạn vượt biên giới tập kích, đã san bằng Ngự Nhi thành, hiện nay không rõ tung tích.”

“Cái gì?” Các tướng cùng lúc hét lên, tin này vừa đáng mừng vừa đáng lo, quân trấn thủ Ngự Nhi thành bị tiêu diệt, Hạp Lư sẽ mất đi một cánh quân cứu viện, đối với đại quân của Khánh Kỵ là một việc tốt, nhưng người Việt lần này đến đây không mang ý tốt, tuyệt đối không là đến giúp Khánh Kỵ, ai biết con rắn độc này bước tiếp theo sẽ tấn công Cơ Quang hay tấn công Khánh Kỵ?

“Quân Việt có bao nhiêu binh lực? Do ai thống lĩnh?”

Tên tín sứ trả lời: “Cái này...còn chưa biết rõ.”

Tôn Vũ vội ra lệnh: “Thăm mã các nơi mau chóng dò la hành tung của quân Việt, một khi có tin lập tức báo về, không được chậm trễ.”

“Tuân lệnh!” Tên tín sứ vội lui ra.

Khánh Kỵ từ từ liếc mắt vào Tôn Vũ: “Trường Khanh khi nào phái ra một đội thám mã vòng qua Cơ Quang, lại đi dò la tin tức bên Ngự Nhi thành vậy? Hình như...hắn sớm biết Ngự Nhi thành sẽ xảy ra tình cảnh này...”, Khánh Kỵ bất chợt nhớ lại lần trước bàn về các cánh quân Ngô có thể cứu viện Cơ Quang, Tôn Vũ không hề nhắc tới quân trấn thủ ở Ngự Nhi thành...

Phù Khái dẫn quân đến Yểm thành, nghỉ ngơi chỉnh đốn xong lệnh cho đại quân tiếp tục lên đường, ba quân vừa định nhổ trại, một con ngựa phi nhanh tới, hai vai của tên lính trên lưng ngựa cắm hai lá cờ nhỏ màu đỏ, chính là tín sứ trong quân. Tên lính phi ngựa như bay tới trước xe ngựa của Phù Khái nhảy vội xuống, bước nhanh về phía trước bám lấy bánh xe Phù Khái, thở hổn hển nói: “Báo! Đại tướng quân, có quân tình khẩn cấp.”

Phù Khái đang ngồi trên xe, lạnh lùng lườm tên lính một cái, dừng dừng nói: “Chuyện gì mà phải hốt hoảng? Đứng lên rồi nói!”

“Dạ, dạ!” Tên tín sứ gật đầu lia lịa, nhưng đôi chân hắn khi cưỡi ngựa đã bị tê liệt, bên đùi rướm đầy máu tươi, hắn gắng gượng hai lần cũng chưa đứng lên được, chỉ còn cách quỳ tại chỗ, vội vàng bẩm báo: “Đại tướng quân mới rời khỏi Hàn Ấp có hai ngày, quân Lỗ và người Đông Di phối hợp tấn công Hàn Ấp. Bọn chúng...bọn chúng vốn chỉ giả bộ tấn công, nhưng quân số còn lại ở Hàn Ấp quá ít, kẻ địch nhìn ra khe hở, bèn cùng người Lỗ và người Đông Di hợp binh lại công phá Hàn Ấp, hiện giờ liên quân của chúng đã vượt sông đuổi đánh vào Vân Dương. Chúng...chúng giờ cờ hiệu của Yểm Dư công tử.”

“Cái gì?” Phù Khái giật nảy người, hai tay vịn vào thành xe, bật dậy ngay lập tức.

Phía trước vọng đến tiếng bánh xe lăn bánh, tiền quân đã nhổ trại xong, Phù Khái phất tay một cái, hét lớn: “Dừng tiền quân!”

Cờ hiệu lập tức được giơ lên truyền lệnh, chỉ trong giây lát, tiền quân dừng lại không tiến quân nữa. Phù Khái nhảy phốc xuống xe, sắc mặt do dự không biết làm thế nào, đứng đó dăm chiêu suy nghĩ.

“Yểm Dư đã mượn được quân từ Lỗ quốc và người Đông Di? Bọn chúng trong lúc giằng co với Tề còn có binh lực phát động tấn công xuống phía Nam ư? Tin này là thật hay giả? Chúng xuất binh đánh thật hay tung hỏa mù dụ ta? Nếu là thật thì ta dẫn quân đi cứu viện Đông Điều Khê, Yểm Dư đuổi theo đánh thọc sau lưng ta, lúc đó ta bị đánh cả trước mặt sau lưng à?”

Phù Khái đôi mắt sắc lạnh, nhìn xuống ngón chân trầm ngâm suy nghĩ, một ý nghĩ động trời nhen nhóm trong lòng hắn: “Hoàng huynh... e là không cứu được rồi, ta dẫn quân nam hạ giải vây cho huynh ấy, chỉ bằng tiến về Cô Tô, quét sạch binh mã đang vây thành của Khánh Kỵ, trốn vào Cô Tô thành rồi mưu tính đại nghiệp sau. Phù Sai chỉ là tên nhóc con miệng còn hơi sữa, trong quân đội Ngô quốc, uy danh của ta không kém cạnh so với Khánh Kỵ, đến lúc đó nói không chừng ta có thể thay thế hoàng huynh...”

Hắn lại lắc đầu, từ bỏ tham niệm mới nhen nhóm trong tim: “Không được, nếu hoàng huynh bị tiêu diệt, Khánh Kỵ chắc chắn tiến đánh Cô Tô thành, lại có liên quân người Lỗ và Đông Di của Yểm Dư giúp sức, đến lúc đó ta sao mà chống lại?”

Hắn nhú mảy dăm chiêu, nồn nóng đi vòng quanh chiếc xe ngựa hai vòng, dừng bước: “Người Tề hùng mạnh, vượt xa các nước Tào, Trần, Lỗ, Đông Di, phía Bắc người Lỗ và Đông Di chiến sự gay gắt, quân của chúng nếu không đánh nhanh thắng nhanh thì không thể nán lâu trong Ngô quốc ta, chỉ có việc tiếp tế lương thảo chúng cũng khó lo nổi, nếu viện binh bên ngoài mà lui, chỉ chừa lại cánh quân của Khánh Kỵ, thành Cô Tô kiên cố có thủ trên ba năm cũng không thành vấn đề, hơn nữa lúc đó ta thu nạp luôn quân thủ thành, binh lực có thể công có thể thủ, còn có binh mã ở Vũ Nguyên, Ngự Nhi thành, chỉ cần ta giờ cao cờ hiệu của Ngô vương điều động thì...”

Phù Khái sáng mắt lên, ngẩng đầu hét lớn: “Người đâu!”

Một tên quan ghi chép và một tên tín sứ cùng bước tới, chấp tay: “Đại tướng quân!”

“Truyền lệnh...” Phù Khái đưa tay lên, đột nhiên lại ngập ngừng: “Nếu hoàng huynh bại trận nhưng không chết, chạy về Cô Tô, vậy... vậy ta nên làm thế nào?...”

“Đại tướng quân?” Tên quan ghi chép kinh ngạc nhìn Phù Khái.

“Hử? À, truyền lệnh... Truyền lệnh ba quân nhổ trại, tiến về Đông Điều Khê.”

“Tuân lệnh!”

“Về đây! Còn nữa...”

“Đại tướng quân xin cứ sai bảo.”

“Phía Cô Tô thành và Đông Điều Khê, phải thêm nhiều thám mã, lúc nào cũng đưa tin liên tục. Phía Vũ Nguyên cũng phải người đi liên lạc. Vì...người Lỗ và người Đông Di đuổi theo sau lưng, đề phòng bất trắc, ba quân của ta lúc nào cũng phải trong trạng thái sẵn sàng chiến đấu, khoảng cách đóng quân không được cách xa nhau, hậu quân đi chậm lại, tập hợp đội hình, đề phòng quân địch truy kích sau lưng.”

“Tuân lệnh!”

Hậu hoa viên Nhâm gia, Nhâm Nhược Tích ngồi bên cửa sổ. Ngoài kia, hoa nở rực rỡ, cỏ xanh um tùm, bên bờ hồ, Nhâm Băng Nguyệt đang câu cá, vừa ném lưỡi câu vào hồ, còn chưa kịp đợi lưỡi câu chìm xuống đã vội nhắc cần lên, sau đó lại thả xuống. Nhâm Nhược Tích hai tay chống cằm, vẻ mặt ngu ngơ nhìn vào em gái, cũng không hề cảm thấy tức cười.

So với một năm trước, thân hình của nàng có hơn chút ốm đi, hàng mi cong vút, dung nhan như ngọc, chiếc vòng ngọc đeo trên tay tựa như xuôi tay xuống là tuột ra, eo thon nõn nà, tà áo phất phơ, nàng ưu sầu tiêu tụy đang lo cho sinh tồn của gia tộc và tính mạng cá nhân.

Sau này nên làm sao đây? Gia tộc của nàng nên đi đâu về đâu? Phụ thân, muội muội, tất cả thân nhân, còn có bao nhiêu người sống nhờ vào Nhâm Gia của nàng nữa, vận mệnh của bao nhiêu người tập trung lại như ngọn núi nặng trĩu trong lòng nàng. Khánh Kỵ và Cơ Quang đang tranh đoạt cả Ngô quốc, dù giang sơn có ra thế nào cuối cùng cũng rơi vào tay một trong hai người họ, trong quá trình tranh đoạt đã hy sinh bao nhiêu tính mạng, có bao nhiêu gia tộc tan thành mây khói, tất cả đều không quan trọng, gia tộc mới sẽ mọc lên, thế lực mới sẽ hình thành, quá khứ sẽ rơi vào quên lãng, chẳng qua đó là một con sóng nhỏ trong dòng chảy, sinh ra, huy hoàng rực rỡ, tan biến...

Nhưng đối với nàng, cái gia tộc nhìn như con sóng nhỏ này trong mắt các nhân vật lớn kia lại chính là tất cả của nàng, nàng sinh ra ở đây, lớn lên ở đây, phụ mẫu thân nhân, gia tộc của nàng, vận mệnh của nàng có quan hệ mật thiết không tách rời. Ngoài ra bảo vệ gia tộc, bảo vệ thân nhân cũng là trách nhiệm nàng không thể chối bỏ. Phụ mẫu ngày càng lớn tuổi, mái đầu bạc phơ, nếp nhăn đầy mặt, đó là hai người đã ban nàng sinh mạng, nuôi nấng nàng khôn lớn, thân là Nhâm gia trưởng nữ, gánh vác vận mệnh gia tộc là sứ mệnh của nàng, nên bây giờ nàng xuất hình một nỗi lo trong lòng.

Hơn nữa, đây không phải là tranh chấp của thương buôn, khi hai tập đoàn chính trị hùng mạnh phát động chiến tranh toàn diện, gia đình giàu có bậc nhất như nàng, vận mệnh chẳng qua chỉ như bọt sóng trong dòng chảy thời loạn thế, lúc nào cũng có nguy cơ bị tiêu diệt, hoàn toàn không tự quyết định được số phận.

Khánh Kỵ...

Bỗng nhiên, nàng nhớ đến chàng thanh niên múa trường mâu cách một bức tường với nàng, nghĩ đến khoảnh khắc chàng phóng mâu cứu nàng dưới lưới kiếm của kẻ địch, nhớ lại lúc chàng quay lưng bỏ đi, cất cao giọng hát ném cho nàng trái đào, lại nhớ chàng đích thân nói với nàng dưới bóng trăng: “Nếu như, lần này Khánh Kỵ không chết; nếu như, lần này nàng chưa gả cho ai; nếu như Khánh Kỵ quả thật phục quốc lên ngôi, ta nhất định triệu nàng vào cung...”

Nhâm Nhược Tích cảm thấy hai má nóng ran, đôi mắt long lanh như dòng nước mùa thu toát ra tình ý say đắm lung linh...

Có cô gái nào mà không tương tư? Chàng tà áo phất phơ, chàng khôi ngô tuấn tú, chàng cười ngửa múa quyền... từng hình ảnh một, ẩn hiện trong tim. Thế mà nàng không có cả quyền theo đuổi hạnh phúc của mình, sinh ra làm phận con cái, nàng mãi mãi không làm được chuyện ích kỉ chỉ nghĩ cho hạnh phúc của riêng nàng, nhất cử nhất động của nàng đều liên hệ đến vận mệnh gia tộc, liên hệ phụ mẫu thân nhân, liên hệ đến sinh tử tồn vong của ngàn vạn sinh mạng trong gia tộc...

Một tiếng thở dài ngao ngán, Nhâm Nhược Tích từ từ cúi đầu xuống. Đời người, rất nhiều chuyện không tự làm chủ được, thậm chí trong thành phố ra đi do thám các thành trì thị trấn xung quanh, đã mang về rất nhiều câu chuyện của Khánh Kỵ. Có người nói Khánh Kỵ đã kết thân với hai gia tộc thế lực Lỗ quốc, lấy hai cô gái Thúc Tôn Diêu Quang và Quý Tôn Tiểu Man, nên Lỗ quốc mới ra sức giúp đỡ hắn, chọn lựa đối đầu với Tề quốc hùng mạnh, còn đưa quân đến Ngô quốc giúp hắn phục quốc, những tin tức này nghe từ tướng lĩnh thủ thành Chuyên Nghị, nên có lẽ không giả.

Vị đại tư mã này có tình ý với nàng, tiếc là Chuyên Nghị tài cán bình thường, duy chỉ giỏi kiếm thuật, sao lại biết lấy lòng nữ nhi chứ?

Nam nhân, cuối cùng cũng lấy sự nghiệp làm trọng, lấy hai cô nương đại diện cho hai thế lực lớn có thể giúp sức, nếu nàng là Khánh Kỵ, nàng cũng sẽ không hề do dự mà làm vậy.

Bản thân nàng còn có tương lai ư? Phụ thân bị bắt phải ở trong Cô Tô thành để tiện giám sát, Nhâm gia đang bị ép không ngừng cung ứng vũ khí quân bị cho quân Ngô, Khánh Kỵ một khi phục quốc, gia tộc nàng chính là phe cánh ủng hộ Cơ Quang, nếu gia tộc nàng là một thị tộc nhỏ không quyền không thế còn dễ nói, nay là gia tộc giàu có bậc nhất, phụ trách cung ứng toàn bộ vũ khí quân bị cho quân Ngô, Khánh Kỵ đầu thế ngồi yên bỏ mặc cho nó tồn tại, đến lúc đó hiển tưng một nữ nhi có người cơn giận trong lòng quân vương Khánh Kỵ?

Còn Cơ Quang chiến thắng thì sao? Hắn công phá Dĩnh Đô, mặc sức cướp bóc của cải Sở quốc, chiến công lừng lẫy, nếu lại đánh bại đại quân Khánh Kỵ, lúc đó hắn ngồi vững giang sơn, Nhâm gia tuy có giúp sức nhưng lại vì bị thúc ép buộc phải làm, hắn sẽ không tin tưởng gia tộc Nhâm thị, hắn hoàn toàn có khả năng xử trí Nhâm gia, ít ra cũng răn đe dọa nạt, từng bước lấy sạch của cải cực khổ gầy dựng của Nhâm gia chiếm làm của riêng. Lúc đó, vì tồn vong của gia tộc, có lẽ nàng bị biến thành một lễ vật đem gả cho quyền thần nào đó trong Ngô quốc làm thiếp, Phù Sai, Phù Khái, hoặc có thể là Ngũ Tử Tư, Bá, Tư Môn Sào...

Sinh ra trên đời đừng làm thân nữ nhi, trăm năm vui buồn khổ cực do tay người khác quyết định! Nhớ lại câu nói này của Khánh Kỵ, Nhâm Nhược Tích nhói đau trong lòng, có lẽ...mơ ước xa xưa, là một vết thương không bao giờ lành trong tim nàng.

“Đại tiểu thư...” Dương bá mái đầu bạc phơ, quần sự Nhâm phủ dừng lại ngoài cửa phòng, gọi nhẹ một tiếng.

“Dương bá, có chuyện gì?” Nhâm Nhược Tích không quay đầu lại, nàng đang ngu ngơ nhìn ra ngoài cửa sổ, gió thổi tung mái tóc nàng, để lộ chiếc cổ trắng mịn như tuyết.

“Gia chủ mời đại tiểu thư đến gặp ngài.”

“Cha ta đã về?” Nhâm Nhược Tích quay đầu lại, vội vã đứng dậy chạy đi.

Trong thư phòng Nhâm Tử Anh, hai cha con ngồi đối mặt nhau.

Nhâm Tử Anh mặt như quán ngọc, mũi cao, dưới cằm có ba lọn râu, vốn là một trang nam tử khôi ngô tuấn tú, trải qua bao nhiêu năm lao tâm lao lực gánh vác gia nghiệp của Nhâm gia, tuy biết cách giữ gìn, trên mặt vẫn xuất hiện rất nhiều nếp nhăn, mái đầu cũng xuất hiện nhiều sợi tóc bạc. Ngược nhìn phụ thân, Nhâm Nhược Tích thấy chua chát trong lòng.

“Con gái, ta thấy Hạp Lư đã rơi vào đường cùng rồi, chúng ta cũng nên tính toán cho mình.” Nhâm Tử Anh đầy vẻ lo âu lên tiếng.

“Phụ thân cứ nói!” Nhâm Nhược Tích giật mình, không khỏi nôn nao.

“Con gái, hôm nay thái tử bắt phụ thân qua đó, không phải là ép buộc Nhâm gia chúng ta tiếp tục cung cấp binh khí, mà là...đến xem cả nhà Triết đại phu bị hành hình.”

“Triết đại phu?” Nhâm Nhược Tích cảm thấy kì lạ: “Triết đại phu là khanh sĩ Ngô quốc, lại có quan hệ thân thích với Ngô vương, sao lại bị hành hình?”

Nhâm Tử Anh đành mặt, gò má hai bên co giật mấy cái, nói: “Hạp Lư binh bại, Cô Tô bị vây khốn, các thế tộc công khanh khắp nơi có quan hệ liên lạc với Khánh Kỵ ngày càng nhiều, Triết đại phu không chịu nhẫn nhịn, vì muốn giữ lấy phú quý, hẳn muốn tỏ lòng tốt với Khánh Kỵ, thế là viết một bức thư tỏ lòng trung thành muốn bắn ra ngoài thành, không ngờ lại bị binh lính tuần tra bắt giữ.”

Nhâm Nhược Tích toát mồ hôi lạnh kêu lên: “Thôi rồi, sao hẳn lại hồ đồ như thế? Lâm trận quay sang đối địch, làm loạn lòng quân, thái tử mười phần có tám chín chắc chắn không niệm tình cũ, xử cho tội chết.”

Nhâm Tử Anh giọng vẫn còn run rẩy: “Thì đó, cả nhà Triết đại phu bắt kể già trẻ lớn bé, nam đinh toàn bộ bị tòng xẻo, đem xác cho chó ăn, nữ nhân bị xung quân làm doanh kĩ...”

“Cái gì?” Nhâm Nhược Tích kinh hãi thét lớn.

Nhâm Tử Anh lắc đầu nguầy nguậy: “Tất cả gia chủ danh môn thế tộc, công khanh đại thần toàn thành đều bị gọi đến xem hành hình, tiếng kêu gào thảm thiết đó đến giờ còn vang vọng bên tai ta...Phù Sai, đã mất hết tính người, ta nhìn về mặt các công khanh, tuy có vẻ sợ hãi nhưng lại mang lòng ganh ghét, Phù Sai đã mất nhân tâm. Trong hoàng thành đã thế, bên ngoài không cần nghĩ cũng đã biết thế nào. Khánh Kỵ vốn là thế tử Ngô quốc danh chính ngôn thuận, lần này trở về đại bại Hạp Lư, vòng vây Cô Tô thành đến nay chưa được hóa giải, đại vương lưu lạc bên ngoài không thể vào thành, ta thấy...Hạp Lư khí số đã tận, Nhâm gia ta không thể cứ thế tiêu tòng theo hai cha con hắn được.”

211. Chương 210: Viện Quân

Nhâm Nhược Tích cảm thấy xấu hổ trong lòng, vội nhảy dựng lên đáp lời: “Dạ phải!”

Nhâm Tử Anh ánh mắt vụt sáng, nói: “Bây giờ chúng ta phải toan tính cho gia tộc của mình thôi. Thiên hạ đại loạn, gia nghiệp Nhâm gia ta to lớn, càng không thể dời đi đâu được, chỉ có thể ở lại Ngô quốc phát triển, mà hiện nay chức chủ nhân Ngô quốc, phần thắng của Khánh Kỵ điện hạ tăng cao...”

Hắn ngược nhìn con gái, đột nhiên mỉm cười: “Hai năm trước, phụ thân từng đề cập chuyện hôn sự của con và Khánh Kỵ điện hạ với tiên vương, may mắn được tiên vương ưng thuận. Đáng tiếc là ngay sau đó Hạp Lư hành thích giết chết tiên vương, chuyện này tuy chưa công bố ra ngoài, nhưng lại trở thành lí do Nhâm gia ta phải mang tội. Hiện nay...xem ra phải khơi lại chuyện cũ rồi, đó cũng là số phận sắp đặt sẵn cho con.”

Nhâm Nhược Tích thấy sống mũi cay cay, nước mắt chực trào ra trên đôi mắt nàng: “Phụ thân ơi...”

Nhâm Tử Anh vỗ nhẹ vào vai con gái, an ủi: “Chúng ta cung cấp nhiều binh khí thế này cho Ngô vương, lại không được hắn xem như tâm phúc, muốn bảo toàn gia tộc, giờ đây chỉ còn dựa vào Khánh Kỵ. Con đi chuẩn bị đi, đêm nay con và Băng Nguyệt rời khỏi Cô Tô thành, quay về Nhâm gia thành của ta, tập hợp tất cả thợ rèn, thợ xây, thợ khuôn vác, gia tướng, gia nô, trang bị áo giáp vũ khí của Nhâm gia ta, đi đầu quân chỗ Khánh Kỵ điện hạ, lập công lớn phục quốc giúp điện hạ.”

Nhâm Nhược Tích bỗng chốc trở nên kích động, đôi má đỏ chót cả lên, nàng cố gắng giữ bình tĩnh: “Phụ thân, thế phụ thân thì sao? Muốn đi chúng ta cùng đi.”

Nhâm Tử Anh lạnh lùng trách mắng: “Lầm lời! Nếu có thể cùng đi, phụ thân sao lại không đi? Phụ thân thân tàn sức yếu, lại chưa từng tập luyện võ nghệ, Cô Tô thành này thành cao tường dày, nếu dẫn theo ta, các con sao chạy thoát khỏi thành?”

“Cái gì?” Nhâm Nhượng Tích nghe xong khóc lóc van xin: “Phụ thân không đi, con cũng không đi. Tấm gương của Triết đại phu còn đó, nếu con mà bỏ đi, phụ thân sao giữ được tính mạng?”

“Hỗn xược!” Nhâm Tử Anh trừng mắt giận dữ: “Đời người có hạn, chẳng qua chỉ mấy mươi năm, đều lại quay về với đất, có gì mà đáng tiếc? Nhâm Tử Anh ta có thể gây dựng cơ nghiệp lớn thế này, giàu ngang cả quốc gia, trong thiên hạ có mấy ai làm được như ta? Gia tộc lớn mạnh và uy danh này chính là gốc rễ cơ nghiệp của ta, cơ nghiệp còn, mạng sống của ta coi như tồn tại mãi mãi.”

Nhâm Nhượng Tích nện ngào cầu xin: “Phụ thân, nữ nhi xưa nay chưa từng dám làm trái ý phụ thân, duy chỉ có lần này, thứ cho nữ nhi không thể nghe theo.”

Nhâm Tử Anh sắc mặt nghiêm nghị, quát lên: “Thêu hoa trên gấm vóc, không bằng tặng than lúc gió tuyết. Nhâm gia ta muốn tranh thủ địa vị cao ở Ngô quốc, thì phải trả cái giá tương xứng, thế mới công bằng. Khánh Kỵ phục quốc, Hạp Lư giữ ngai vàng, ai cũng không tiếc hy sinh, ngàn vạn sinh mạng theo đó tan thành mây khói. Nhâm gia ta muốn giữ lấy cơ nghiệp gia tộc, chết đi một ít người thì có đáng là gì? Phù Sai tàn bạo, hấn bảo ngày thành trì bị công phá sẽ đốt trụi cả thành theo hấn quyết không phải nói chơi, Nhâm gia ta không thể ngồi yên chờ chết, nếu chuyện lớn này không phải vì cần có con đi thực hiện, mà cần con hy sinh để giữ toàn vẹn gia tộc, Nhâm Tử Anh ta cũng không hề do dự hy sinh con. Nào, nghe lời phụ thân, mau đi chuẩn bị.”

“Nữ nhi không dám!” Nhâm Nhượng Tích ngã gục ra đất khóc to.

Nhâm Tử Anh đứng phắt dậy, rút thanh kiếm treo trên tường ra, trợn mắt sắc lạnh: “Con muốn làm đứa con bất hiếu hả? Con không nghe theo phụ thân, phụ thân chỉ còn cách giết chết con và Băng Nguyệt trước, tránh bị người khác làm nhục. Sau đó nhờ em họ con gánh vác trách nhiệm bảo toàn gia tộc! Nó tuổi còn nhỏ, có làm được hay không còn chưa biết, nhưng cũng còn mang lại chút ít hy vọng cho phụ thân!”

Thanh kiếm bén nhọn được chĩa vào trước ngực Nhâm Nhượng Tích, đụng nhẹ vào dưới cằm nằng, Nhâm Tử Anh hai mắt đỏ ngầu, nghiến răng ken két: “Con gái, con muốn phụ thân chết không được nhắm mắt ư?”

Màn đêm buông xuống. Nhâm phủ.

Nhâm Tử Anh ăn mặc sang trọng chỉnh tề, ngồi trên đại sảnh, trên đùi đặt một thanh kiếm đã tuốt khỏi vỏ, kiếm sắc lạnh như nước hồ mùa thu, bốn góc nhà chất đầy vật dễ cháy được tẩm dầu, mùi dầu nồng nặc xộc vào mũi.

Lão quân sự trung thành Dương Bá dẫn theo bốn tên võ sĩ đeo kiếm mặt mày dữ tợn bước vào sảnh, hành lễ với Nhâm Tử Anh: “Gia chủ, lão nô phục mệnh.”

Nhâm Tử Anh nhắm nghiền mắt, nghe tiếng Dương Bá liền từ từ mở mắt ra: “Đều giải quyết rồi chứ?”

Dương Bá cung kính buông xuôi hai tay: “Dạ! Từ phu nhân trở xuống, tất cả nữ nhân, đều đã treo cổ.”

Nhâm Tử Anh ánh mắt sắc lạnh: “Có ai cần các người giúp đỡ không?”

Dương Bá cúi rạp đầu, mái đầu bạc phơ râu rì lên tiếng: “Không có, tất cả nữ nhân trong phủ, đều đã tự vẫn.”

Nhâm Tử Anh búng tay vào thanh kiếm, phát ra tiếng leng keng hồi lâu, hấn ngửa mặt lên trời cười như điên dại: “Ha ha..., tốt, tốt lắm! Nữ nhân trong Nhâm gia ta, xem ra không làm Nhâm Tử Anh ta thất vọng.”

Hấn lại cúi đầu, hai mắt thu lại nhìn vào màn đêm đen kịt bên ngoài, giọng âm u: “Lúc này con ta chắc đã đi đến gần Xà môn, tạp dịch toàn phủ cứ đuổi đi hết, đốt lửa!”

Dương Bá phe phẩy tay mấy cái, một tên gia tướng bước ra ngoài cửa ra hiệu, trong màn đêm phát ra tiếng sột soạt, thì ra đã có không ít tạp dịch trong phủ vai đeo tay nải đứng sẵn ở đó, lúc này mở cửa sau ra, ai nấy ủa ra bên ngoài bỏ chạy. Nhâm Tử Anh cười chua chát nói: “Sau khi phóng hỏa, các người cũng tự bỏ trốn giữ lấy mạng sống vậy.”

Dương Bá không nói nên lời, đột nhiên quỳ mọp xuống, bò đến trước mặt Nhâm Tử Anh, ôm lấy chân chủ nhân, trán mũi chạm sàn, hồi lâu không ngẩng lên. Nhâm Tử Anh thở dài, đặt tay lên mái đầu bạc phơ

của tên quân sự già, nói nhỏ: “Người theo ta cũng đã hơn bốn mươi năm rồi nhỉ?”

“Dạ, lúc chủ nhân vừa được sinh ra đời, lão nô đã bế qua chủ nhân, lúc ấy chủ nhân còn rất nhỏ, lão nô bế chủ nhân đi chơi đây đó, ngón tay của chủ nhân vừa bé vừa mềm, ánh nắng chiếu vào có thể nhìn xuyên qua, lão nô hết hồn, cố gắng cẩn thận, sợ dùng sức mạnh một chút sẽ làm gãy tay chủ nhân. Sau này chủ nhân từ từ lớn lên, hay cười lên cổ lão nô ra ngoài chơi, có một lần chơi vui quá quên nhảy xuống đi tè, té là tè cả vào người lão nô...”

Nhâm Tử Anh nở nụ cười thân thiện: “Phải rồi, người nhắc ta mới nhớ lại rất nhiều rất nhiều chuyện hồi nhỏ trước đây...”

Dương Bá nghẹn ngào nói tiếp: “Hồi đó có ngày nào mà lão nô không cùng chủ nhân ra ngoài chơi, dù nắng hay mưa cũng không thay đổi. Ấy, chủ nhân từ từ khôn lớn, lưng của lão nô cũng ngày một còng thêm, ngày xưa lão nô nắm tay chủ nhân đi, sau đó đuổi theo sau lưng chủ nhân, kể từ đó, thì chỉ theo sau chủ nhân thôi. Đôi chân này đã không còn linh hoạt, đến bây giờ chỉ còn có thể trông coi vườn tược, giữ cửa cho chủ nhân.”

Nhâm Tử Anh xoa xoa đầu lão nô Dương Bá, trầm ngâm: “Dương Nô Nhi, Dương Nô Nhi, ta hình như sớm quên mất tên của người rồi, những năm này cũng chỉ còn nhớ người là Dương Bá, quên mất hồi bé cứ hay gọi người là Dương Nô Nhi. Hay, người dẫn theo bốn người họ châm lửa rồi rời khỏi đây mau, với thân thủ của họ tìm một chỗ ẩn thân không khó. Còn người, chỉ là một lão nô, nghĩ chắc thái tử sẽ không làm khó một tên người hầu như người.”

“Chủ nhân, lão nô sống là người của Nhâm gia, chết làm ma của Nhâm gia. Lão nô đã hầu hạ chủ nhân cả một đời, xin chủ nhân khai ân, cho phép lão nô cùng lên đường với chủ nhân.”

Nhâm Tử Anh thở một hơi dài: “Người đó, cái tên Dương Nô Nhi này.” Hắn ngẩng đầu lên nhìn vào bốn tên thị vệ cận thân, bốn thị vệ nhất tề quỳ xuống, tuốt kiếm đồng thanh: “Xin gia chủ khai ân, cho phép tiểu nhân cùng lên đường với gia chủ.”

Nhâm Tử Anh trầm lặng trong giây lát, phất tay áo một cái, rầu rầu hạ lệnh: “Châm lửa!”

Thành nam Cô Tô, gần Xà môn, binh lính thủ thành hỗn loạn cả lên, có người hét to: “Mau xem, mau xem, trong thành bị cháy.”

“Ồi! Nhà ở khu đó toàn là của các công khanh đại phu, danh môn thế tộc, là nhà ai đấy nhỉ? Trận lửa này to quá, cháy rực cả bầu trời, sao mà cứu được.”

Trong bóng đêm gần đó, hai tên hắc y nhân quay đầu nhìn vào đám cháy hùng hực phía xa, đột nhiên quỳ mọp xuống đất, dập đầu ba cái, một hàng hắc y nhân sau lưng cùng lúc quỳ xuống bái lạy. Hai người ngẩng đầu lên, ánh trăng mờ ảo, hai khuôn mặt trắng nõn giờ có thêm hai hàng nước mắt chảy dài.

Cô gái thân cao đi đầu cắn răng phất tay một cái, dẫn theo đoàn người xông thẳng về phía Xà môn, chỉ trong thoáng chốc, cổng thành lập tức vang vọng tiếng la hét và tiếng binh khí leng keng giao chiến, trải qua một trận đánh ác liệt, khắp nơi phủ đầy xác chết, cuối cùng chỉ còn lại hơn mười người hộ tống hai hắc y nhân thân hình mảnh mai xông lên tường thành.

Dưới thành có hào nước, xung quanh có cọc gỗ nhọn hoắt chĩa ra cản địch, họ leo lên tường thành xong nhanh chóng cột dây vào cán cờ, từng người từng người tuột xuống, vẽ ra một vệt đen dưới bóng trăng, “Tôm” nhảy ùm vào hào nước, bọt bắn tung tóe, rong rêu tứ tung, sau đó tất cả trở lại màn đêm tĩnh lặng, duy chỉ có trong thành ngọn lửa đỏ rực vẫn tiếp tục cháy dữ, sáng cả một góc trời đêm nay...

Đông Điều Khê, đại doanh quân Ngô.

Khánh Kỵ sải bước đi vào, Tôn Vũ theo sát đằng sau, Thúc Tôn Điều Quang và Quý Tôn Tiểu Man toàn thân áo giáp như vệ sĩ kè kè bên, đám binh sĩ tự giác tránh ra một lối đi, khi Khánh Kỵ đi qua, lại tụ tập theo sát sau lưng chủ soái.

Trong doanh trại còn văng vẳng tiếng chém giết đầu đây, xung quanh Khánh Kỵ lại yên lặng tuyệt đối, chỉ có tiếng thở dốc nặng nề và tiếng va chạm nhẹ của binh khí. Chiếc lều dựng tạm bị vứt sang một bên, bị giẫm đạp lên nát bươm cả ra, ngoài cửa doanh trại là khu vực tử thương nghiêm trọng nhất, hai bên đại chiến

bên thủ bên xông vào, giờ đây xác nằm la liệt, Khánh Kỳ không còn một khoảng trống để bước qua, trong kia vẫn còn một đội quân nhỏ bị bỏ lại đang chống cự trong tuyệt vọng, đội quân Ngô này còn khoảng hơn hai trăm người, vừa đánh vừa lui, nhưng chúng đã không còn đường lui, Anh Đào dẫn quân tấn công ngay chính diện, A Cửu và Tái Cửu dẫn hai cánh quân nhanh chóng chia ra hai bên hông và sau lưng chúng xộc đến, đám quân Ngô đã rơi vào đường cùng buộc phải tử chiến.

Khi Khánh Kỳ xuất hiện, chút ý chí chiến đấu sau cùng của đội quân này cũng bị tiêu tan, không chỉ vì sự xuất hiện của Khánh Kỳ mang ý nghĩa cả doanh trại đã hoàn toàn thất thủ, còn là trong lòng của đám quân này, kẻ quyền quý trời sinh mãi mãi cao cao tại thượng, họ chỉ là đám dân đen phục tùng dưới chân những ai quyền quý. Khi chúng tôn thờ Ngô vương Cơ Quang làm chủ nhân, chúng hãy còn chút dũng khí chiến đấu chống lại Khánh Kỳ, nay Cơ Quang bại trận bỏ trốn, thế tử Ngô quốc hôm nào áo giáp tinh tươm lại xuất hiện trước mặt chúng, cái cảm giác phục tùng lập tức lặn át ý chí quyết chiến của đám quân Ngô.

Khánh Kỳ phất tay một cái, quân lính của Anh Đào lập tức dừng tấn công, hai trăm mấy tên quân Ngô bị bao vây ở giữa nhìn trừng trừng vào Khánh Kỳ một hồi, sau đó không ai bảo ai cùng lúc buông vũ khí xuống, quỳ rạp cả ra.

“Cơ Quang đang ở đâu?” Khánh Kỳ đi đến trước mặt chúng, trừng mắt uy nghi quát lên.

Phía trước tên lữ soái chỉ huy quân Ngô giật mình run rẩy, buộc miệng trả lời: “Đại vương...”

Hắn mới nói đến đó, phát hiện cách xưng hô như vậy bây giờ không ổn, sợ hãi ngừng bật tiếng, Khánh Kỳ cười khẩy: “Nói tiếp!”

“Dạ, dạ dạ, Cơ... đại vương đã biết Ngự Nhi thành bị quân Việt tập kích, quân thủ thành bị tiêu diệt toàn bộ, không thể kéo đến cứu viện. Điện hạ... điện hạ tấn công như vũ bão, đại vương... đại vương đã rút lui về hướng Vũ Nguyên.”

Anh Đào nói xen vào: “Công tử, Tôn tướng quân và Lương Hổ Tử tướng quân đã dẫn quân đuổi theo.”

Khánh Kỳ hỏi dồn: “Tình hình bên Vũ Nguyên thế nào?”

Tên lữ soái hơi chút do dự, Khánh Kỳ gần giọng: “Hử?”

Tên lữ soái giật mình, vội đáp: “Ngũ tướng quân từng phái đi nhiều tín sứ, chia nhau liên lạc tin tức với Cô Tô, Hàn Ấp, Vũ Nguyên, Ngự Nhi thành, nhưng những nơi có khả năng đến cứu viện chỉ có Ngự Nhi thành, Vũ Nguyên, Hàn Ấp. Hiện nay Ngự Nhi thành thất thủ, Phù Khái tướng quân ở Hàn Ấp bị Yểm Dư công tử mượn quân Lỗ chế ngự, hành quân chậm chạp, duy chỉ còn biết trông cậy vào Vũ Nguyên. Quân trấn thủ Vũ Nguyên đã đưa tin đến, họ biết Cô Tô lâm nguy đang định dẫn quân đến thành Cô Tô cứu giá, sau khi gặp tín sứ biết đại vương bị vây ở Đông Điều Khê, đã vội dẫn quân tiến về đó ngay trong đêm, đại vương vốn định chờ quân từ Vũ Nguyên đến tập hợp lại tiếp chiến với điện hạ, nhưng điện hạ tấn công thần tốc, không cho đại vương chút thời gian để thở, đại vương chỉ còn cách lui về hướng Vũ Nguyên...”

Khánh Kỳ trong lòng nôn nao: “Chúc Dung chiêu hàng thất bại rồi ư? Quân Vũ Nguyên mà đến, lại diễn ra giao tranh ác liệt, không biết quân ta còn chống đỡ được đến bao giờ?”

“Công tử, Tôn Vũ tướng quân, Lương Hổ Tử tướng quân đã đuổi theo Cơ Quang, chúng ta cũng mau đuổi theo đi ạ.” A Cửu bước đến, to tiếng nhắc nhở.

Khánh Kỳ suy ngẫm khá nhanh, truyền lệnh: “Tập hợp binh mã, thương binh bỏ lại dọn dẹp chiến trường, còn tất cả những người còn lại theo ta thừa thắng truy kích!”

Khánh Kỳ chỉnh đốn xong xuôi, từ từ thông thả tiến quân theo sau Tôn Vũ và Lương Hổ Tử, không vội hội quân với hai tướng quân. Một là phía sau lưng không biết có xảy ra bất ngờ gì không, đại quân trải qua mấy trận đại chiến khốc liệt, không thể không nghỉ ngơi dưỡng sức. Hai là hiện giờ còn một cánh quân Việt đang không rõ tung tích, cần thận trọng đề phòng bọn chúng đánh úp.

Bản chất của chiến tranh từ trước giờ không phải là mục đích, mà là một loại thủ đoạn, thủ đoạn này có mục đích vì kinh tế, hoặc vì chính trị, hoặc vì tín ngưỡng, thậm chí là vì nữ nhân, nhưng chưa bao giờ chỉ vì muốn chiến tranh mà phát động chiến tranh, vậy mục đích của người Việt là gì? Trước khi làm rõ động thái

và mục đích tiến quân vào Ngô của chúng, Khánh Kỳ không dám dồn tất cả binh mã vào mỗi trận đánh, buộc phải để lại một cánh quân để phòng bất trắc xảy ra.

Cũng may là xung quanh ít có đồng bằng, toàn là sông rạch núi non hiểm trở chắn đường, đại chiến cả vạn người dần trải ra chiến trường không thể xảy ra, đồng thời trải qua mấy trận chiến kịch liệt binh mã Khánh Kỳ còn trên dưới hai vạn, mà Cơ Quang bại trận mấy lần, thương binh vô số, số lính bỏ trốn cũng nhiều, thêm vào Tư Môn Sào nghi binh dụ Khánh Kỳ đuổi đánh lại dẫn theo một ít quân, nên giờ binh mã Cơ Quang mang theo bên mình đã kém xa Khánh Kỳ, cho dù dồn hết toàn bộ binh lực vào chiến đấu đi chăng nữa thì Khánh Kỳ vẫn chiếm thế thượng phong.

Hiện giờ thứ làm Khánh Kỳ lo nhất chính là cánh quân từ Vũ Nguyên, cánh quân này không nhiều nhưng lại chưa hề sút mẻ, nếu chúng nhảy vào tham chiến nói không chừng sẽ làm thay đổi cục diện trên chiến trường, chính vì vậy càng cần phải để lại quân dự bị phòng hờ tình hình chiến sự có gì thay đổi bất ngờ.

“Báo, đại vương, tướng quốc, quân Vũ Nguyên đã kéo đến, đang ở ngoài tầm bắn ba mũi tên.”

“Hử?” Cơ Quang dánh vể thăm hai mừng rộn, hần bây giờ đang bại trận thì thăm phải bỏ trốn, đội nghi thức của Ngô vương đã vứt bỏ hết, nghe thám mã bẩm báo, hần vội lệnh người dừng chiến xa lại, tay tựa vào cánh dù che nắng dôi mắt ra xa.

“Đỡ ta...đứng dậy...” Ngũ Tử Tư cố gắng đứng dậy, vết thương của hần không mấy nghiêm trọng, nhưng cũng cần có thời gian tịnh dưỡng mới khỏi hần, mấy ngày này vết thương đã hồi phục đôi chút, nhưng chưa vận sức được nhiều, bằng không vết thương lại tái phát.

Phía xa xa bụi bay mịt mù, đang có một cánh quân đang ùn ùn kéo đến. Ngũ Tử Tư nói: “Quân trấn thủ Vũ Nguyên vốn là bộ hạ của Chúc Dung, nên chỉ điều sang trấn giữ Vũ Nguyên, xưa nay chưa từng điều động dùng đến, bây giờ họ ngày đêm chạy vội đến cứu viện, đã tỏ rõ lòng trung thành với đại vương, đại vương nên ban thưởng cho tướng lĩnh Vũ Nguyên, thăng quan tiến chức cho Bình Bồ.”

Cơ Quang cảm thấy được an ủi phần nào: “Quả nhân biết mà, tướng quốc hãy nằm xuống nghỉ ngơi đã, đừng cố sức làm toát vết thương.”

“Chút thương vật này, không hề hấn gì.” Ngũ Tử Tư nheo mắt nhìn ra xa, nói với thám mã: “Đi nói với Bình Bồ, báo đại quân của hần dừng lại đợi lệnh, mau đến bẩm kiến đại vương!”

“Tuân lệnh!” Thám mã quay đầu ngựa lao về phía đại quân Vũ Nguyên.

Đại quân Vũ Nguyên đang kéo đến ùn ụt, mười mấy chiếc chiến xa đi trước, cờ hiệu phấp phới, binh mã chen chúc như kiến theo sau, tổng cộng có hơn tám ngàn người, xem tình hình này quân Vũ Nguyên đã kéo hết đến đây, một binh một tốt cũng không để lại trấn giữ.

Chúc Dung toàn thân giáp trụ, tay nắm trường mâu, chòm râu còn dính đầy bụi đường, ngược nhìn đoàn quân thăm hại đang dừng lại bên kia, phấn khích nói với người đứng kế bên: “Bình Bồ, người thấy rõ rồi chứ?”

Bình Bồ thân hình thấp bé, chỉ đứng đến vai của Chúc Dung, nhưng lại vạm vỡ rắn chắc, hần vịn tay vào chiến xa, nhón chân nhìn về phía trước, gật gù: “Nhìn rõ rồi, tại sao cờ hiệu, soái kì, vương kì đều không có thế này, chúng thăm bại đến mức này sao?”

Chúc Dung cười ha hả: “Tín sứ của Cơ Quang không phải đã nói rồi sao? Tư Môn Sào giả làm Cơ Quang dẫn dụ truy binh của Khánh Kỳ, cờ hiệu, vương kì gì đó bị Tư Môn Sào mang theo cả, nhưng đại quân của hần ngay cả soái kì trung quân cũng đánh mất, đúng là thua thảm thiết! Đám tàn quân này còn tự dâng tận miệng chúng ta, đúng là công lớn từ trên trời rơi xuống.”

Bình Bồ chà xát nắm đấm, phấn khích nói: “Công tử cứ trấn giữ trung quân, mặc tướng dẫn một cánh quân lên tấn công quân địch, bắt sống Cơ Quang.”

“Cơ hội tốt thế này còn trấn giữ trung quân làm cái gì? Toàn quân tiến lên tấn công quân địch.”

“Dạ dạ, vậy xin công tử đoạn hậu, mặc tướng làm tiên phong...”

“Tiên phong con khỉ, quân của Cơ Quang còn ra đội hình sao hả? Chúng ta bày trận ra cho ai xem? Cứ xông thẳng tới, ai bắt được hấn tính công lao người đó.”

“Được!”

“Người nghe cho rõ, chỉ được theo sau chiến xa của ta, không được vượt lên đầu ta đó, nghe rõ chưa?”

Bình Bồ xoay xoay cái đầu thấp bé không thấy cổ của hấn, tròng mắt tức tối, trút tất cả giận dữ lên đám thuộc hạ của mình: “Xông lên, xông lên, không cần đánh trống, cứ xông thẳng vào cho ta! Công lớn đang đặt trước mặt, đây là công lao cuối cùng đó, tiến lên! Giết!”

Bên kia, Cơ Quang vẫn ngây ngô chưa biết khi số của hấn sắp tận...

212. Chương 211: Mệt Mỗi Trốn Chạy

Bây giờ Cơ Quang bỏ chạy đã được một canh giờ, tuy nói toàn quân trốn chạy mất một phần, đầu hàng đi một phần, nhưng Ngũ Tử Tư thấy tất cả như thế cũng xứng đáng, ít đi đại quân vương chân bận cẳng, Cơ Quang có thể cải trang làm thường dân, đường lớn lối nhỏ, núi sông kênh rạch đều có thể tùy ý chọn lựa, chỉ cần đại vương bình an trốn được về Cô Tô thành, đại sự chưa chắc đã hết cách.

Ai mà ngờ được, quân trấn thủ Vũ Nguyên đến cứu viện lại là một lũ sói dữ đến vỗ mồi, trong lúc không hề phòng bị, lại mệt mỏi vì bị truy đuổi, cánh quân của Cơ Quang vốn đã không thể địch lại, đúng lúc này truy binh của Khánh Kỳ từ sau lưng đuổi kịp, đại quân trước sau đều bị đánh, nhanh chóng bị xẻ ra làm nhiều mảng, có người bỏ trốn, có kẻ đầu hàng, khí số đã tận, giờ đây chỉ còn cánh quân của Ngũ Tử Tư liều chết giữ lấy đường núi yểm trợ cho Ngô vương Cơ Quang tiếp tục trốn chạy.

Vết thương cũ trên người của Ngũ Tử Tư giờ đã toát ra, vì mất máu quá nhiều, trước mắt hấn là một màn sương đen, toàn thân dần dần lạnh toát, hấn biết sứ mạng của hấn sắp kết thúc, mối thù gia tộc đã được trả, bây giờ là lúc hấn dùng tính mạng đền đáp Ngô vương Hạp Lư, chết cũng coi như xứng đáng rồi.

Số binh sĩ còn kẻ cận chiến đấu đều là các dũng sĩ sẽ chết tận trung, số người này mặc dù đang liều mạng chém giết như cọp điên, nhưng đã là mũi tên bắn đến tận cùng không còn sức phóng, ngay cả quay qua lo cho tướng quốc đại nhân cũng có lòng không có sức.

“Xông qua đó! Cơ Quang không còn bao nhiêu vệ sĩ bên mình, đừng để hấn trốn thoát, nhất định phải bắt cho được hấn!” Chúc Dung hét lớn, quét mâu gạt ngang một kiếm một kích đâm tới ngang ngực, hùng hổ lao lên chém giết, Bình Bồ dẫn theo binh sĩ theo sát đằng sau. Ngũ Tử Tư hít một hơi dài, lao lên đâm một nhát kiếm, bị Bình Bồ gạt ngang, sải bước lao nhanh vượt qua hấn.

Ngũ tướng quốc biết giờ như chim bay trong lồng, chức quan của hấn cao vốn là một công lao khá lớn khi lấy đầu hấn, nhưng so với sức hấp dẫn từ Cơ Quang thì vẫn kém xa. Bình Bồ lúc này chỉ muốn bắt sống Cơ Quang, lập công lớn để được phong hầu bá tước, đầu cần để mắt tới Ngũ Tử Tư xưa nay hấn luôn cung kính không dám to tiếng giờ đang hấp hối ở đó.

Lại một đám người xông tới, Ngũ Tử Tư nhận ra người dẫn đầu là Xích Trung, bỗng nổi giận dưng dưng, gào to: “Phản đồ!”

Hấn đứng chưa vững lại cầm kiếm lao lên, Xích Trung thấy là tướng quốc, khuôn mặt thoáng lộ vẻ hổ thẹn, không tự chủ được bước lui vài bước, một tên lính kẻ bên thấy có cơ hội tốt, đâm một nhát kiếm xuyên qua lớp giáp da của Ngũ Tử Tư, dưới bụng Ngũ Tử Tư lập tức máu tuôn như suối.

“Á!” Ngũ Tử Tư rú lên đau đớn, tay trái nắm chặt chuôi kiếm chém phạt vào tên lính, tên lính trong lúc đang khoái chí vì đâm trúng Ngũ tướng quốc nên không hề đề phòng, bị Ngũ Tử Tư chém bay mất nửa cái đầu. Ngũ Tử Tư lao đảo lùi lại, một cây kích lại đâm tới xuyên qua đùi trái của hấn, Ngũ Tử Tư tròng mắt nhìn lên, tên lính kia hoảng sợ run tay, cây kích dài bén nhọn không đâm tiếp nữa, chỉ thấy tay Ngũ Tử Tư khẽ động đậy, tên lính sợ hãi hét toáng lên bỏ cả kích chạy ra xa.

Ngũ Tử Tư cười như điên dại, nón giáp trên đầu hấn đã bị chém bay, mái tóc bạc phơ rối tung trong gió, vẻ uy nghi của hấn vẫn còn, tuy toàn thân đầy máu nhưng không ai dám lại gần, nhưng ai nấy nhìn thấy vết

thương của hấn máu tươi không ngừng tuôn ra, đều biết vị tướng quốc đại nhân này không còn sống được bao lâu nữa.

Ngũ Tử Tư cười điên dại xong, ho lên vài tiếng, khoe miệng chảy ra máu tươi, hấn lão đảo lui thêm vài bước, vấp ngã ra đất, mấy tên thị vệ cận thân đang ra sức chiến đấu với quân Khánh Ky, có người muốn đến cứu, hơi chút lo là phân tâm lập tức bị đâm chết, giờ đây xung quanh Ngũ Tử Tư là một đám binh sĩ của Khánh Ky đang lăm lăm trường mâu bao vây hấn ở giữa.

Mấy tên lính liếc mắt nhìn nhau, nổi lòng ham muốn lập công, đột nhiên cùng lúc hét lên, không ai bảo ai giờ binh khí đâm thẳng vào Ngũ Tử Tư.

“Hứ!” Ngũ Tử Tư chống kiếm xuống đất, gằn to một tiếng, ánh mắt dữ tợn, mười mấy cây trường mâu vốn đã đâm đến sát bên, bị hấn trườn mắt liếc nhìn, đám binh sĩ mất hết dũng khí, đều nhất tề ngưng lại.

“Đầu của Ngũ Viên, có thể đổi chức vạn hộ hầu, ai dám đến đây mà lấy?” Ngũ Tử Tư lại hét to, mười mấy tên lính không dám tiến lên mà cùng lui cả lại.

Ngũ Tử Tư giơ tay vận sức, phóng thanh kiếm trong tay ra, vì cố gắng phóng kiếm, hấn ngã chúi nhủi về phía trước, vì hấn đã không còn chút sức lực, kiếm phóng ra bay với tốc độ không cao, bị một tên lính giờ khiên lên đỡ, kiếm chạm cái mạnh vào tấm khiên bắn bật trở lại, rơi ngay trước mặt hấn.

Tiếng bước chân vang lên, Ngũ Tử Tư khẽ ngẩng đầu, chỉ thấy đại quân bao vây hấn tách ra nhường cho một lối đi, một nam tử mặc áo bào đen đi giày vải đi đến trước mặt hấn, tay áo bào màu trắng của ánh trắng, trên có thêu họa tiết hoa mai, viền giày vải cũng là màu trắng, bước chân đạp lên bãi cỏ xanh mướt dưới đất, vững vàng có sức.

Ngũ Tử Tư ngẩng đầu lên, màn sương đen nơi đôi mắt đã biến mất, mặt mũi của người này hiện lên rõ mồn một, đó là một nam tử tuấn tú, nhìn đáng vẻ chưa đến ba mươi tuổi, không mặc áo giáp, chỉ đeo một thanh kiếm ngang hông.

Ngũ Tử Tư không biết người này, nhưng hấn nhận ra người này phải là chủ tướng trong quân Khánh Ky, vì khi người này xuất hiện, tên Xích Trung phản bội lại cung kính lui lại, tỏ vẻ thần phục.

“Rút kiếm ra, đánh với ta!” Ngũ Tử Tư rút qua kẽ răng, đưa tay muốn nhặt kiếm.

Người kia khẽ cử động, chiếc giày vải nhẹ nhấc lên, sau đó đạp lên thanh kiếm dưới đất, cất tiếng ầm ầm: “Thắng thua đã rõ, đâu cần thiết tỏ ra ngoan cố.”

Ngũ Tử Tư ngược mặt nhìn hung tợn vào hấn, người kia thần thái ung dung, không thêm nhúc nhích.

Ngũ Tử Tư nhắm mắt hồi lâu, sầm nã hỏi: “Người là Tôn Vũ, hay là Anh Đào?”

“Tại hạ Tôn Vũ.”

“Ta...đã quá coi thường người...”

“Tại hạ lại không dám coi thường tướng quốc đại nhân.”

“Hứ..., nên...ta mới thất bại...”

Tôn Vũ nghe hấn nói vậy, hình như có ý cho rằng hấn thua vì khinh địch chứ không phải thua vì tài dùng binh đánh trận, chỉ mỉm cười một cái, không lên tiếng cãi lại.

Ngũ Tử Tư cố sức muốn ngồi dậy, chỉ là toàn thân giờ không còn chút sức lực, cố gắng hồi lâu cũng chỉ lật mặt qua nằm ngửa lên trời, chóng mặt hoa mắt, một màn đen che kín mắt hấn.

Tôn Vũ từ từ ngồi xuống, Ngũ Tử Tư nhắm nghiền mắt, nghe giọng của Tôn Vũ văng vẳng bên tai, lúc rõ lúc không.

“Đại vương...đã chạy xa, sao người không đuổi theo?”

“Cơ Quang rời khỏi đã lâu lắm rồi, đường núi khó đi, chắc đuổi không kịp.”

“Ha ha...Người...không chịu phí thêm ít sức lực.”

“Ta chỉ là không muốn đi làm những chuyện không có cơ hội làm được.” Tôn Vũ bình tĩnh nói: “Sự thật là ta đã tiên liệu dù có đuổi kịp Cơ Quang cũng phải khổ chiến một phen. Quân trấn thủ Vũ Nguyên đầu hàng chúa công của ta, biến số này trước đó ta không dự liệu được.”

“Người rất lợi hại, nhưng...nhưng...ta đã giữ được con đường núi này, các người chưa bắt được đại vương. Đại vương hãy còn, ta...ta vẫn chưa...chưa thua...”

Ánh mắt Tôn Vũ lộ vẻ kính phục: “Phải, những gì tướng quốc muốn làm, đều đã hoàn thành rồi.”

Ngũ Tử Tư cười to: “Nếu không vì ai nấy có chủ nhân riêng, có thể chúng ta sẽ thành bằng hữu. Nào, chặt lấy cái đầu của ta đem dâng cho Khánh Kỵ, đó là một công lớn.”

Sức lực của Ngũ Tử Tư càng lúc càng cạn kiệt, hai mắt cũng không thể mở ra, mệt mỏi vô cùng, hắn chỉ muốn ngủ đi. “Tướng quốc cả đời anh hùng, không nên chết dưới tay người khác!” Trong lúc mơ màng, Ngũ Tử Tư cảm thấy có vật gì nhét vào tay hắn, dùng sức nắm chặt, mới biết đó là một thanh kiếm sắc bén.

“Cả đời anh hùng ư?...” Ngũ Tử Tư lẩm cẩm lặp lại câu nói đó của Tôn Vũ, tiếng bước chân đã đi xa, tiếng ra lệnh cho binh sĩ, tiếng binh sĩ rầm rập tập hợp thành đội ngũ, nhưng tất cả những thứ ấy dường như là âm thanh phát ra từ thế giới khác.

“Cả đời anh hùng ư?” Kí ức cả cuộc đời ulla về, Ngũ Viên từng là một công tử khôi ngô như ngọc, mang theo mối thù máu của gia tộc cô độc rời bỏ Sở quốc. Chính từ lúc đó, trong tim hắn chỉ có thù hận không thể hóa giải: Nửa cuộc đời lưu vong, nay đây mai đó, hận thù trong tim ngày càng trĩu nặng, máu hận ngày càng lạnh căm, chính khách tâm địa nham hiểm ở Trịnh quốc, tướng quốc thủ đoạn ác độc ở Ngô quốc...

Đến hình ảnh đào mộ quất roi vào xác Sở vương ở Sở quốc, thứ đáng an ủi nhất, chính là khoảnh khắc ấy, lúc hắn trả được thù lớn, nét mặt nguyện nhanh chóng lướt qua trong lòng, sau đó lại rơi vào cõi hư vô...

Ngũ Viên cất lên hơi tàn cuối cùng: “Ta...Ngũ Viên ta...chưa bao giờ là một anh hùng. Ta chỉ là...chỉ là một... nam nhi tràn đầy thù hận...”

Hắn đưa kiếm từ từ kề lên cổ, hít một hơi sâu, năm ngón tay đầy máu nắm chặt chuôi kiếm, hồi lâu không thấy cửa xuống. Gió lay nhẹ mái tóc và chòm râu bạc của hắn, Ngũ Tử Tư đã tắt thở từ lâu...

Sau khi trốn khỏi vùng núi, Cơ Quang quay đầu lại nhìn vào dãy núi nhấp nhô sau lưng, nấc lên thảm thiết. Hắn biết rõ tướng quốc Ngũ Tử Tư không còn cơ hội sống sót, khi xưa dẫn theo bốn vạn đại quân đến Sở quốc, chiêu hàng nạp phần, quân đội tăng lên sáu vạn người, thế mà giờ đây bên cạnh chỉ còn hơn hai trăm quân. Từ vui đến buồn, từ thịnh đến suy, cứ như hoa quỳnh đêm khuya, quá trình hoa nở hoa tàn nhanh đến nỗi không cho ai có đủ thời gian nhìn cho rõ.

Bá vội an ủi: “Đại vương, đại vương không nên đau buồn quá, chúng ta có hai ba trăm người, mục tiêu vẫn còn khá lớn, đợi chạy đến làng mạc phía trước, mời đại vương tạm chịu đựng thay lấy trang phục thường dân, đám người này chia ra mười mấy đội làm nghi binh đánh lạc hướng. Tiểu thần dẫn theo mấy tên tâm phúc hộ tống đại vương lên về Cô Tô thành, đến lúc đó chúng ta vẫn còn cơ hội chinh đồn binh mã phản kích.”

Cơ Quang giậm chân giận dữ, ngửa mặt lên trời gào to: “Khánh Kỵ ơi là Khánh Kỵ, quả nhân không phan thấy người ra làm trăm ngàn mảnh, tán xương cốt người ra thành tro bụi, khó tiêu tan cơn hận trong lòng quả nhân!”

“Đại vương, chúng ta chạy mau thôi, nếu bị truy binh đuổi kịp, nhìn thấy con đường ta rút chạy thì khó thoát được lắm, sự hy sinh của tướng quốc đại nhân sẽ uổng phí, xin đại vương...”

Trong lúc vội vàng, Bá đưa tay kéo tay áo Cơ Quang, đảo mắt nhìn quanh, Bá quyết định tránh xa lối mòn bên trái, chỉ tay sang dòng suối cổ đại mọc um tùm bên phải nói: “Cứ đi men theo bờ suối che giấu tung tích, sau khi đi khỏi một đoạn ta băng vào rừng, trốn bọn truy binh...”

Cơ Quang thân là Ngô vương, chưa từng phải chịu khổ chịu nhục thế này, đoàn người vất vả lội xuống dòng suối tiến lên, đi được một dặm hơn, nhảy lên bờ chui vào rừng rậm đi tiếp.

Khu rừng hoang vu này ít có người qua lại, cổ đại cao quá đầu người, đợi khi đám người Cơ Quang đi xuyên qua rừng, đến trước một cái hồ nhỏ, mồ hôi đã lấm tấm cả lưng, toàn thân rã rời, áo quần bị cổ đại cửa

rách bươm, dù là tướng lĩnh hay binh sĩ, lúc này nhìn vào không có gì khác biệt.

Chúng ulla vào bờ hồ uống lấy uống để, còn lấy nước rửa ráy vết thương, sau đó phần chân tinh thần vòng qua bờ hồ đi vào đường lớn.

Vừa đặt bước ra đường, thấy từ xa có một đám đông đang đi tới, Bá mới lui thủ đi ra từ bìa rừng thất kinh hồn vía, như chim non sợ cành cong, hốt hoảng nói: “Đại vương mau chạy, chúng ta trốn vào rừng.”

Cơ Quang hứ một tiếng: “Hoảng cái gì? Người không nhìn thấy chúng giờ cờ hiệu gì à?”

Bá nghe vậy đưa tay che mắt nhìn về hướng đó, đoàn người ngựa đang đi theo hướng ngược nắng, ẩn hiện lá cờ phấp phới trong gió có thù hình rồng. Biểu tượng của Ngô quốc chính là rồng, trên cờ hay thù hoa văn rồng, giờ cao cờ hiệu này rõ ràng là quân đội trung thành với Ngô vương, Bá nhìn thấy khắp khởi vui mừng.

Lúc này, đám người kia cũng đã phát hiện có một hai trăm người lúc nhúc ở bìa rừng, đứng đó nhìn về phía chúng, lập tức rút binh khí ra, ồ ạt xông lên.

“Đại vương, chúng, chúng không...không phải người của ta.” Một tên lính run lập cập nói.

“Cái gì?” Cơ Quang còn đang định chĩnh tranh một chút, tránh mắt mặt trước thần dân, nghe vậy giật mình hốt hoảng, vội ngược mắt nhìn về phía đó. Gió thổi phất lá cờ lên, Cơ Quang lúc này mới nhìn rõ hình thù trên lá cờ không phải là con rồng uy nghi to lớn, mà là một con rắn đang phun độc.

Ba nước vùng Giang Nam, người Sở thờ Phụng, người Ngô thờ Rồng, người Việt thờ Rắn. Ngũ Tử Tư xây dựng Cô Tô thành, trong số mười sáu cổng thành có Xà môn, Cô Tô thành theo thuyết phong thủy có nhiều cách giải thích, Ngô lấy rồng làm cổng chính, xung quanh Long môn xây dựng các cửa khác, Kinh Lâm tấn công vào Xương môn còn có tên gọi khác là Phá Sở môn, tỏ lòng quyết tâm phục thù Sở quốc của Ngũ Tử Tư. Ngoài ra, phía Bắc có Bình môn, Tề môn, mang ẩn ý diệt Tề, còn phía Nam dựng Xà môn, nằm ngay mé của vuốt rồng, ngụ ý trấn áp Việt quốc dùng rắn làm biểu tượng. Lá cờ có hình rắn này..., chẳng lẽ cánh quân này lại là quân Việt đã tiêu diệt quân trấn thủ Ngự Nhi thành, sau đó đột nhiên không rõ tung tích?

“Cung thủ mau tiến lên trước, tiêu diệt tất cả bọn chúng, đừng cho chúng làm lộ hành tung quân ta!” Việt thái tử Câu Tiễn một tay cầm khiên, tay kia cầm kiếm, sát khí đằng đằng ra lệnh.

Câu Tiễn dẫn cánh quân Việt đến Ngô quốc thừa nước đục thả câu đã chọn con đường ít người qua lại này để không gây chú ý, tránh xa chiến trường quyết chiến của Ngô vương và Khánh Kỵ, vốn định vòng ra sau lưng kiếm chác lợi ích, không ngờ đến đây lại gặp phải một đội quân Ngô, lúc đầu hấn cũng ngạc nhiên hoảng sợ, nhưng nhìn kĩ thấy đám quân Ngô ít ỏi này không hề phòng bị, cũng không che giấu hành tung, chỉ đứng giữa đường nhìn vào quân của hấn, Câu Tiễn lập tức định thần lại, hiểu ra đội quân Ngô này còn chưa phát giác thân phận của hấn, đối phương có thể là một đội quân lạc mất đội ngũ của một trong hai phe Cơ Quang và Khánh Kỵ khi hỗn chiến.

Câu Tiễn thế mới an tâm hạ lệnh, lập tức tiêu diệt sạch đội quân Ngô này, tránh cho chúng tiết lộ hành tung đại quân của hấn. Câu Tiễn có mang theo một đội cung nỏ hơn ba trăm người, cũng được trang bị nỏ Sở. Sở quốc những năm gần đây chưa từng đánh trận lớn với các nước trung nguyên, ở giữa lại ngăn cách bởi một số quốc gia nhỏ phụ thuộc, nên sự lợi hại của nỏ Sở không được các chư hầu trung nguyên biết đến, cũng không được coi trọng. Còn Ngô và Việt nằm sát ngay Sở quốc, tất nhiên quá hiểu sự lợi hại của nỏ Sở trên chiến trường, vì thế Việt quốc thông qua nhiều cách khác nhau có được nỏ Sở, chỉ là Việt quốc quá nghèo, vũ khí đất tiền này họ không trang bị nổi, chỉ đủ khả năng trang bị cho ba trăm người mà thôi. Lần này thái tử đích thân dẫn quân đánh vào Ngô quốc, Việt vương Duẫn Thường rất yêu thương con trai, bèn đưa đại đội ba trăm người được trang bị nỏ Sở cho Câu Tiễn dẫn theo.

Vừa thấy bên kia là quân Việt, Bá lập tức kéo tay Cơ Quang quay đầu bỏ chạy, quân Việt đuổi theo đến nơi thấy quân Ngô bỏ chạy tán loạn bèn giơ nỏ lên bắn tới tấp vào chúng, ba trăm mũi tên như cơn mưa ập vào cây chuối, phát ra tiếng loạt soạt khi bắn vào rừng, rất nhiều cây cối bị cắm đầy tên, còn nhiều mũi tên khác thì cắm phập vào đám lính Ngô tội nghiệp, cả đội quân Ngô vừa bước khỏi bìa rừng rú lên thảm thiết ngã xuống.

Bá kéo tay Cơ Quang vừa chạy được mấy bước, đột nhiên vai hấn bị chấn động, một luồng sức mạnh chia

tách hai người ra, Bá nằm rạp người vào bãi cỏ, bị một cành cây cào xước mặt, lúc này một cơn đau nhói từ vai hấn truyền đến, hấn định thần nhìn kĩ, một mũi tên bắn xuyên qua vai hấn, Bá rít lên đau đớn, gục đầu xuống bãi cỏ.

213. Chương 212: Tiêu Đồi

Việt quốc nghèo hơn Ngô quốc, điều kiện sinh sống của người Việt khó khăn hơn người Ngô, do đó kinh nghiệm sống của người Việt trong rừng rậm, đầm lầy và kinh nghiệm tác chiến cũng phong phú hơn người Ngô, số binh lính Câu Tiễn mang theo, có nhiều người phải để hở chân, bàn chân chỉ được lót một miếng gỗ kiến dày, giẫm lên bãi cỏ bước đi không hề mất thời gian, lại nhẹ nhàng linh hoạt không phát ra tiếng động.

Số quân Ngô trốn được vào rừng bị đám binh lính nhìn như dã nhân của Việt quốc đuổi kịp tiêu diệt từng tên, không một ai giữ được tính mạng. Câu Tiễn bước thoăn thoắt trên đôi giày cỏ lại gần, lạnh lùng hạ lệnh: “Kiểm tra kĩ vào, không được để tên nào sống sót!”

Binh lính cầm đoản kiếm ngắn như dao găm đó, kiểm tra từng xác chết nằm la liệt dưới đất, phát hiện ai còn hơi thở thì bồi cho một nhát kiếm ngay cổ họng. Một tên lính nhìn thấy trong bụi cây thấp lùn có một đôi chân lòi ra, bèn nhảy bổ qua đó kéo người kia ra, giờ kiểm định đâm xuống, người kia vội kêu lên: “Các người không thể giết ta!”

Tên lính cười lạnh lùng: “Tàn binh bại tướng, có gì mà không thể giết?”

Người kia nén đau ngồi dậy, thở hổn hển: “Ta là thượng khanh của Ngô quốc, đâu thể để tên tiểu nhân như người ức hiếp, thống soái của các người là ai, mau kêu hấn đến gặp ta.”

Tên lính không nhin được cười khanh khách: “Đám người các người, tên nào tên nấy áo quần rách bươm, đáng vẻ thảm hại, chẳng qua chỉ là một đội quân bại trận chạy trốn, trong đó có thượng khanh Ngô quốc gì chứ?” Dứt lời giờ kiếm định đâm xuống.

“Khoan đã!” Câu Tiễn nghe người kia nói vậy, trong lòng nghi hoặc, vội bước tới lên tiếng ngăn cản. Hấn mới đầu không xem đội quân Ngô này ra gì, đám quân này số lượng quá ít, áo quần lếch thếch, hơn nữa lại hốt hoảng bỏ chạy, không có sức chống trả, trong quân đội Ngô quốc chắc cũng không phải thuộc đại quân tinh nhuệ gì, chỉ là một tên lính quên không có giá trị, giết đi cho xong chuyện. Câu Tiễn không hề biết vì đám quân Ngô này ngộ nhận quân của hấn là người nhà, hơn nữa đám bại binh chạy trốn đường dài đã sức cùng lực kiệt, lại bị hấn dùng nỏ Sở uy hiếp, dù có ba đầu sáu tay e cũng khó làm nên chuyện vào lúc ấy. Lúc này nghe người kia dám tự xưng là thượng khanh Ngô quốc, không biết thật giả thế nào, phải hỏi cho rõ đã.

Câu Tiễn bước tới một bước, nói: “Túc hạ là thượng khanh Ngô quốc? Xin hỏi cao danh quý tánh, giữ chức quan gì?”

Bá nhìn hấn một hồi, thấy người này hầy còn rất trẻ, cổ rắn mỡ chim, khuôn mặt dài thoàng khá xấu xí, nhưng hành động cử chỉ lại oai vệ, hỏi ngược lại: “Người là ai?”

“Bỉ nhân là thượng tướng quân Việt quốc Linh Cô Phù, không biết có tư cách nghe danh của túc hạ không?”

“Ồ!” Bá nghe vậy không khỏi bất ngờ: “Thì ra là Linh Cô Phù tướng quân, ta chính là thái tử Bá của Ngô quốc, tướng quân có từng nghe nói đến?”

Bá trong trận chiến Cửu Phụng cốc ở Sở quốc bắt giữ được nhiều công khanh quý tộc của Sở lập được đại công, đã được cất nhắc lên chức thái tử, thực quyền tuy không bằng Ngũ Tử Tư, nhưng chức quan lại tương đương. Câu Tiễn tất nhiên có nghe về Bá, nghe người này nói hấn chính là Bá cũng giật mình kinh ngạc: “Người là Bá đại phu? Người...người...sao lại lưu lạc đến chốn này?”

Vừa nãy Bá bị trúng tên, vội chui vào bụi cây lánh tạm, tình hình tiếp theo hấn chỉ nghe được tiếng chứ không quan sát được tận mắt. Bá cũng biết cánh quân này của Linh Cô Phù đi vào Ngô quốc không mang ý tốt gì, chỉ là muốn thừa nước đục thả câu. Chỉ là với thân phận khanh sĩ đại phu cao quý, chức quan lại cao như hấn một khi bị bắt giữ, cho dù là quốc gia nào cũng ít khi giết chết nên mới nói rõ thân phận. Bá

chỉ mong Cơ Quang có thể đoạt lại Ngô quốc, lúc đó sẽ chuộc hãn từ Việt quốc về, đương nhiên hãn không chịu nói mình đang hộ tống Ngô vương chạy trốn tận đây.

Bá suy ngẫm trong lòng một hồi mới nói: “Bá hộ tống Ngô vương về Cô Tô thành, Khánh Kỳ dẫn quân tấn công, cắt vụn trận địa đại quân của ta, Bá không thể tìm thấy chủ lực đại quân trong lúc loạn lạc, thế mới...”

Bá mới nói đến đây, hai mắt sáng bừng lên, chỉ thấy rất nhiều binh lính Việt đang khiêng xác quân Ngô từ trong rừng ra, trong đó có một cái xác bị người ta nắm lấy vạt áo lôi sềnh sệt từ trong rừng, áo bào của cái xác rách te tua, dây lưng bị cởi tung, đầu tóc mặt mũi bê bết máu, tên lính đang lôi xác vẫn đang cầm miếng ngọc bội sáng bóng sang trọng chơi đùa ra vẻ khoái chí, rõ ràng là chiến lợi phẩm bị hãn lấy từ cái xác.

“Đại vương!” Bá như bị sét đánh, không để ý đến Linh Cô Phù kể bên nữa, hãn lẫn lộn lê lét lao qua đó ôm lấy cái xác khóc to: “Đại vương, đại vương, Bá vô dụng, không thể bảo vệ an toàn cho đại vương, đại vương ơi...”

Theo như sử sách ghi chép, Ngô vương Hạp Lư với chỉ mấy vạn binh mã tây phá cường Sở, công vào Dĩnh Đô, chiến công hiển hách, lại trong lúc giao chiến với Việt quốc yếu hơn Ngô quốc nhiều bị đại tướng Việt quốc Linh Cô Phù ném mâu đâm trúng ngón chân, sau đó bị nhiễm trùng mà chết. Bây giờ cái chết của Hạp Lư có xảy ra thay đổi, nhưng kết cục đại thể cũng giống nhau, cũng là lật thuyền trong rãnh cống, thậm chí còn nhảm nhí hơn, trong cơn mưa tên bỏ mạng, rốt cục cũng không xác định được ai là người lấy mạng Ngô vương.

Câu Tiễn há hốc miệng kinh ngạc, tròn mắt muốn rơi cả ra ngoài: “Đại vương? Ngô quốc đại vương Cơ Quang? Mình đã dẫn quân bắn chết Ngô vương dễ dàng thế ư?” Trong một lúc, Câu Tiễn dường như không dám tin vào lỗ tai của mình.

Bá khóc lóc thảm thương, nước mắt giàn giụa, Câu Tiễn cuối cùng cũng lên tiếng hỏi: “Bá thái tử, ông nói...hãn...hãn chính là Ngô vương Hạp Lư?”

Đến lúc này Bá đâu còn gì phải che giấu nữa, hãn khẽ gật đầu, sau đó lại khóc to.

Câu Tiễn toát mồ hôi lạnh, cả thân người cứng đờ ra đó, đám binh lính Việt quốc đứng xung quanh cũng nghệt mặt ra, trong rừng bỗng chốc trở nên yên lặng, chỉ còn tiếng khóc thê lương của Bá cất lên.

Hồi lâu sau, Câu Tiễn từ từ tỉnh táo lại, đôi mắt hãn lảo liên trong khoảnh khắc, một âm mưu đã nhen nhóm trong tim. Câu Tiễn hít một hơi sâu, bước tới hai bước, chấp tay cung kính hành lễ: “Bá thái tử!”

Bá ngẩng đầu lên nhìn hãn, Câu Tiễn vẫn cứ cung kính nói tiếp: “Bá thái tử tài trí hơn người, không ai sánh bằng. Ngô vương có được hiền sĩ tài trí song toàn như Bá thái tử đây phò trợ, mới có thể dẫn mấy vạn binh mã tây phá cường Sở, lập chiến công hiển hách. Câu Tiễn Việt quốc, ngưỡng mộ uy danh Bá thái tử từ lâu, bây giờ Ngô vương đã chết, hoàng tộc Ngô quốc nội chiến tranh đoạt vương vị chưa xong, nơi đây đã không phải chốn dung thân. Câu Tiễn kính nể tài học của Bá thái tử, nguyện lấy thân phận thái tử Việt quốc thay phụ vương mời tước hạ làm thái tử Việt quốc ta, phò trợ phụ vương, cùng mưu nghiệp lớn, mong Bá thái tử khẳng khái ưng thuận.”

“Cái gì?” Bá ngơ người ra.

Câu Tiễn mỉm cười lại hành lễ một cái: “Vừa rồi Câu Tiễn chưa nói rõ thân phận, vị tướng quân kể bên ta đây mới là thượng tướng quân Việt quốc Linh Cô Phù, còn ta chính là con trai của Việt vương, Câu Tiễn xin Bá thái tử bỏ qua cho tội cố tình che giấu thân phận.” Linh Cô Phù đứng kể bên thấy thái tử có ý chiêu nạp Bá, bèn bước tới nói: “Bá đại phu, tại hạ là Linh Cô Phù, Bá đại phu phò trợ Ngô vương trị nước, chỉ trong một năm quốc gia hùng mạnh, giúp Ngô vương phạt Sở, tiến quân Dĩnh Đô, công phá Cửu Phụng cốc, công trạng hiển hách. Ngô vương Hạp Lư phong cho Bá đại phu quan to chức lớn, nhưng với công trạng của Bá đại phu, kể cũng xứng đáng với ban thưởng như vậy.

Giờ đây Ngô vương đã chết, hai bên giao chiến, đao thương không có mất, vốn không hề dính dáng thù xưa oán cũ. Bá đại phu đã cố hết sức, không phụ Ngô vương, giờ ở Ngô, Phù Sai chỉ là một nhóc con, phụ vương hãn đẳng cơ chưa được một năm, Phù Sai căn cơ thiếu cận, Phù Khái dẫn quân đã tâm tự lập, Khánh Kỳ

lấy danh nghĩa trả thù cho tiên vương mưu đoạt vương vị. Hạp Lư mà chết, trong hoàng tộc Ngô quốc không còn chủ nhân đáng để thờ, còn Việt vương ta, hùng tài thao lược, thái tử Việt quốc ta trọng người hiền tài. Có câu chim khôn chọn cành mà đậu, thần giỏi chọn chúa mà thờ, Bá đại phu sao không giúp sức cho Việt quốc chứ?”

Câu Tiễn tiếp tục thuyết phục: “Nam nhi tại thế, cuối cùng cũng nên hoàn thành chí lớn của mình, thăng quan tiến chức, công thành danh toại, mưu cầu vinh hoa phú quý, thê thiếp đầy đàn, mưu cầu danh tiếng lẫy lừng, lưu danh muôn thuở. Câu Tiễn thật lòng chiêu mộ Bá đại phu, trời cao chứng giám, xin Bá thái tử nể tấm chân tình của Câu Tiễn.” Nói xong vãi lạy một cái.

Hai người thi nhau thuyết phục, Bá nghe xong, cúi xuống nhìn xác Hạp Lư đang ôm trên tay, không nói tiếng nào. Ánh mắt Câu Tiễn khẽ lay động, cùng Linh Cô Phù liếc mắt nhìn nhau một cái, để lộ một nụ cười nham hiểm trên khóe môi...

Ngô vương Hạp Lư đã chết.

Khánh Kỵ dẫn đại quân tấn công Đông Điều Khê đại bại Ngô vương Hạp Lư, Hạp Lư trốn chạy sang Vũ Nguyên, bị phiên quân Vũ Nguyên giáp công cùng quân Khánh Kỵ, tử trận trên sa trường, tướng quốc Ngũ Viên cũng quyết chiến tử trận theo Ngô vương. Thái tử Bá phụng di mệnh của Hạp Lư, đến Việt quốc xin quân cứu viện trả thù cho chủ nhân, Việt vương Duẩn Thường lệnh cho thái tử Câu Tiễn đích thân dẫn tám ngàn đại quân, toàn quân đánh vào Ngô quốc.

Tin này nhanh chóng được lan truyền rộng rãi khắp Ngô quốc, truyền khắp thiên hạ. Lịch sử và sự thật là hai chuyện khác nhau, sự thật là sự thật, còn lịch sử chỉ là viết theo nhu cầu của người có quyền không chế lịch sử mà thôi.

Người Việt đem cái chết của Hạp Lư đẩy trách nhiệm lên người Khánh Kỵ, điều đó có lợi cho họ thừa nước đục thả câu ở Ngô quốc. Còn phía Khánh Kỵ thì sao? Cho dù không có thái tử Bá làm nhân chứng cho Việt quốc, cũng không thể khiến kẻ địch tin hẳn không phải là hung thủ giết chết Cơ Quang, hơn nữa kẻ địch không vì Cơ Quang có chết dưới tay Khánh Kỵ hay không mà thay đổi lập trường, số người còn phân vân do dự cũng vì tin này mà ngã sang phía hán, trên thực tế tin này có lợi cho việc tạo dựng uy danh của Khánh Kỵ trong lòng người Ngô, nên dù biết rõ đây là gian kế của Câu Tiễn, Khánh Kỵ vẫn buộc phải chấp nhận.

Lịch sử chính là trong mưu cầu lợi ích giữa hai phe địch và ta viết ra kết luận: Ngô quốc Khánh Kỵ, vì trả thù cho phụ vương Cơ Liêu, giết chết Ngô vương Hạp Lư mưu triều tán vị tại Vọng Hà cốc. Trong âm mưu phối hợp lợi ích của hai phe này, có lẽ người vui nhất chính là Hạp Lư nơi chín suối, người chết để danh, chết dưới tay một tên lính Việt vô danh tiểu tốt, đương nhiên không vẻ vang bằng chết dưới tay Khánh Kỵ.

Thế là, Khánh Kỵ im lặng nhận lấy công lao giết chết Cơ Quang, lập đàn tế vong linh phụ vương, khích lệ toàn quân thừa thắng bắc tiến, thề chiếm lấy Cô Tô thành, giành thắng lợi toàn vẹn. Còn bọn quân Việt vốn lén lút lên vào Ngô quốc kiếm chác lợi ích, nay bỗng hóa thân thành đội quân chính nghĩa phụng di chiếu của Ngô vương Hạp Lư đến thảo phạt Khánh Kỵ.

Hạp Lư chết đi, tình hình Ngô quốc lập tức biến động lớn, Phù Khái vốn đang hành quân chậm chạp tiến về Đông Điều Khê đột nhiên tăng tốc hành quân, toàn quân đeo khăn tang lao nhanh về hướng Cô Tô thành, lên tiếng đòi thảo phạt phản tặc, trả thù cho đại vương. Phía Cô Tô thành, Kinh Lâm nhận được tin báo lập tức lợi dụng địa hình đã đào sâu xây dựng công sự, chuẩn bị ứng chiến. Cùng lúc đó, Khánh Kỵ và Chúc Dung hợp binh lại với nhau tức tốc tiến về Cô Tô thành, tạm thời không rảnh đối phó với con rắn độc Việt quốc.

Phù Khái dẫn quân đến Kiền Toại, nghe tin Kinh Lâm bày trận đợi sẵn, liền một mặt chỉnh đốn binh mã chuẩn bị tấn công, mặt khác phái người vào thành liên lạc với Phù Sai, muốn trong ứng ngoài hợp. Trong lúc rối ren này, phú hộ giàu nhất Ngô quốc, gia tộc chế tạo binh khí lớn nhất vùng Giang Nam là Nhâm gia tạo phản, tất cả thợ rèn, thợ xây, thợ khuôn vác, thêm vào gia tướng, gia nô ở Nhâm gia thành tổng cộng có hơn chín ngàn người, trang bị áo giáp của Nhâm gia, tay cầm binh khí của Nhâm gia chế tạo, đeo khăn tang vì gia chủ, dưới sự dẫn dắt của trưởng nữ Nhâm thị Nhâm Nhược Tích kéo đến chân thành Cô Tô, hạ trại ngoài Bàn môn, cùng với Kinh Lâm tạo thế gọng kiềm, trong kháng Phù Sai, ngoài cự Phù Khái.

Phù Khái nghe tin thất kinh hồn vía, vội vã thu quân, lấy Kiên Toại làm doanh trại, đối chọi với liên quân Nhâm gia và Kinh Lâm, một mặt phái người đi liên lạc với cánh quân Việt đã phụng di chiếu của Ngô vương đến cứu viện, mặt khác lo toan trường hợp bại trận chạy về Nam Vũ thành, các cứ một vùng tự lập làm vương.

Trong thành Cô Tô, Phù Sai nghe tin phụ vương chết thảm, lập tức muốn bất chấp tất cả dẫn quân ra thành quyết một trận tử chiến với Khánh Kỵ, bị tướng lĩnh thuộc hạ dưới trướng liều chết cản ngăn. Phù Sai khóc lóc thảm thiết, cuối cùng từ bỏ ý định lấy trướng chọi đá, quyết định dùng Cô Tô thành làm mối nhử, thu hút Khánh Kỵ, Phù Khái, Câu Tiễn, các lộ nhân mã có dã tâm đến đây tàn sát lẫn nhau, hẳn xem tình hình từ đó hưởng lợi.

Phù Sai lập tức đăng cơ, kế thừa ngôi vị Ngô vương, hẳn ra một đạo nghiêm lệnh, tất cả dân chúng trong Cô Tô thành đeo tang, khắp nơi một màu trắng xóa, nghiêm cấm uống rượu ăn thịt, tiệc tùng vui vẻ. Phù Sai lại bắt tất cả nữ nhân trẻ khỏe, tất cả nam nhân dân thường từ mười bốn đến sáu mươi tuổi và gia tướng gia nô của các công khanh thế tộc trong thành biên vào quân ngũ thao luyện, trong một lúc toàn thành Cô Tô đều là binh lính, đội quân mới này có quân số năm vạn tám ngàn tám trăm người.

Khánh Kỵ trả thù cho cha, Phù Sai trả thù cho cha, Phù Khái, Câu Tiễn tuyên bố trả thù cho quân vương, Nhâm gia quân của Nhâm Nhược Tích muốn trả thù cho gia chủ. Khắp nước Ngô ai cũng đeo tang, ai ai cũng giương cao ngọn cờ trả thù chuốc hận, trong một đêm các lộ binh mã trong lãnh thổ Ngô quốc hóa thành đội quân thù hận. Từ khi Hạp Lư chết đến khi Khánh Kỵ đánh vào Cô Tô thành, giai đoạn lịch sử này từ đây bị người đời sau gọi là “Trận chiến thù nước hận nhà”.

Ngoài thành Cô Tô, Khánh Kỵ đăng cơ.

Đây là đại sự đầu tiên được các tướng lĩnh phe Khánh Kỵ hội họp bàn bạc quyết định.

Hạp Lư đã chết, Phù Sai xưng vương. Câu Tiễn Việt quốc và Phù Khái qua lại bí hiểm, họ không lập tức công nhận vương vị của Phù Sai, lòng riêng của Phù Khái không nói đã rõ, nhưng chúng vẫn giương cao ngọn cờ đòi trả thù cho Ngô vương Hạp Lư để đảm bảo cho tính hợp lý của sự tồn tại của đại quân Việt quốc trên lãnh thổ Ngô.

Trước tình hình này, trên dưới Ngô quốc không biết nghe ai, muốn nhanh chóng ổn định lòng dân, tranh thủ tối đa ủng hộ của dân Ngô, nắm bắt quyền chủ động, Khánh Kỵ là con trai duy nhất còn lại của Ngô vương Cơ Liêu, cũng là người thừa kế hợp pháp vương vị Ngô quốc, phải lập tức đăng cơ xưng vương. Chỉ khi địa vị hợp pháp của Khánh Kỵ được công nhận, mới có thể tập hợp tất cả lực lượng khả dụng. Bộ hạ của Khánh Kỵ đương nhiên không ai phản đối, trong các thành viên hoàng tộc Yểm Dư công tử cũng tỏ ý tán thành, Chúc Dung tuy có hơi không đồng ý nhưng ai cũng nhất trí, Khánh Kỵ có được các thế lực chính trị trong và ngoài nước ủng hộ, hẳn chỉ có một lộ nhân mã, hẳn buộc phải tỏ ý hoàng đế diệt Khánh Kỵ kế thừa vương vị là trên thuận ý trời, dưới hợp dân tâm.

Quyết định đăng cơ tuy hơi gấp gáp, các nước xung quanh hãy còn kịp tỏ thái độ. Việt quốc là người đầu tiên đưa ra kháng nghị, viết ra một bức tuyên cáo dài thoàng, kể tội Khánh Kỵ giết vua mưu đoạt vương vị, là hành động phi pháp. Bốn nước Sở, Tống, Lỗ, Vệ lại tỏ ý ủng hộ, Lỗ quốc và Vệ quốc góp nhiều sức giúp Khánh Kỵ phục quốc thành công, đương nhiên tán đồng Khánh Kỵ đăng cơ, còn phái người mang đến số lượng lớn lễ vật chúc mừng, tuy đường xá xa xôi chưa kịp thời vận chuyển đến Ngô được, nhưng sứ giả đã đưa danh sách lễ vật đến trước. Tống quốc vì lý do Vệ phụ nhân Nam Tử là công chúa của Tống, cũng mang đến nhiều lễ vật. Các nước nhỏ Từ, Thái, Trần thì giữ thái độ trung lập không tỏ thái độ ủng hộ hay phản đối.

Ngày mai chính là ngày hoàng đạo các thuật sĩ chọn làm ngày đăng cơ của Khánh Kỵ, ngoài Bàn môn Cô Tô thành dựng lên một tòa đàn cao, công việc chuẩn bị đang gấp rút tiến hành. Khánh Kỵ thì đang tắm rửa trong lều, chuẩn bị các nghi thức cúng tế đăng cơ vào ngày mai. Đúng lúc này, Anh Đào đi vào bẩm báo: “Công tử, lại có sứ thần đến chúc mừng.”

Khánh Kỵ mở to mắt hỏi: “Ồ! Là sứ thần do quân vương nước nào phái đến?”

“Sứ thần tự xưng là tín sứ của nữ vương Đông Di là Doanh Thiên Nhi.”

Khánh Kỵ nhướn mày lên, cảm thấy ngạc nhiên: “Doanh Thiền Nhi, chính là Doanh Thiền Nhi tự xưng là hậu nhân của Thiếu Hạo, thừa lúc người Tề nam hạ liên kết bảy mươi một bộ lạc Đông Di tự lập xưng vương? Mau mời!”

214. Chương 213: Sứ Giả Đông Di

Nhưng gần đây Sở quốc tự lo thân mình còn chưa xong, đã mất đi quyền kiểm soát khu vực này, Ngô vương Hạp Lư từng phái sứ giả đi Tề mật bàn với Tề phân chia vùng đất này, tin tức bị lộ ra ngoài, các bộ lạc Đông Di bắt đầu huấn luyện binh mã, chuẩn bị tử chiến một phen để giữ mảnh đất dung thân cuối cùng của mình. Dưới tình hình Tề quốc hùng mạnh sắp xâm chiếm, các bộ lạc liên minh hợp sức với nhau, tổ chức các bộ lạc vốn chia rẽ nay vì đối kháng ngoại xâm dần dần manh nha phát triển nên một quốc gia hoàn chỉnh.

Khánh Kỵ cũng có chú ý đến sự phát triển của các bộ lạc Đông Di, nhất là lần này Yểm Dư đến Lỗ và Đông Di mượn quân quấy nhiễu Phù Khái, người Đông Di ra sức ủng hộ, trong đó nữ vương Đông Di góp tiếng nói quan trọng trong việc này, có thể xem như một thủ lĩnh tương đối hảo hữu với Khánh Kỵ. Khánh Kỵ từng hỏi Yểm Dư biết được đôi chút về vị nữ vương này, các bộ lạc Đông Di thấy đại địch trước mắt, vội liên minh chống ngoại xâm, lúc đó một cô gái đột nhiên đứng ra, nài nỉ bỏ nhiều tiền của tiếp tế dân chúng, chiêu binh mãi mã, huấn luyện quân đội, chỉ trong thời gian ngắn, lấy cơ sở từ hai bộ lạc lớn Phong thị, Doanh thị phát triển, đã đoàn kết mấy mươi bộ lạc nhỏ khác đầu quân dưới trướng nàng ta.

Cô gái này tự xưng là hậu nhân đích truyền của Đông Di Thiếu Hạo để Doanh Chất, dựa vào vị trí tối thượng của Thiếu Hạo để trong lòng người Đông Di, cộng với mưu lược tài trí, thủ đoạn chính trị của nàng, nhanh chóng khiến các dũng sĩ bộ lạc vốn thuần hậu, dũng mãnh trở thành thần dân trung thành của nàng, từ đó vị thế đứng cao hơn cả các tộc trưởng bộ lạc, xưng là nữ vương Đông Di.

“Mau mời vào đây!” Khánh Kỵ sửa soạn áo bào chỉnh tề đứng lên, trong lòng nghĩ thầm: “Sứ giả Đông Di vượt sông đến đây, theo lẽ phải đi ngang Kiền Toại, họ lại không bị Phù Khái chặn bắt, nghĩ chắc là biết rõ tình hình Ngô quốc, nên mới đi đường vòng tránh chỗ nguy hiểm. Một liên minh các bộ lạc xưa nay chỉ biết đánh cá săn bắn, có thể hiểu rõ Ngô quốc ta như lòng bàn tay, vị nữ vương này quả nhiên không hề đơn giản.”

Khánh Kỵ chỉnh trang y phục, ngồi trong lầu chờ đợi, một lát sau, Anh Đào dẫn theo tám sứ giả bốn nam bốn nữ vào trong đại doanh trung quân, kiểu dáng quần áo của tám người này giống với nữ nhân Đông Di khi Khánh Kỵ đại chiến với Triển Chích tại Lỗ từng được thấy, bốn cô thiếu nữ mặc áo hở vai và váy ngắn, dưới váy để lộ bắp đùi rắn chắc, dung mạo tuy không xinh xắn lắm, nhưng lại mang sức sống tràn trề của tuổi thanh xuân, bốn nam tử kiểu áo y chang, chỉ là cánh tay và đùi của họ màu đồng đen, càng thêm vạm vỡ rắn chắc.

Điều khác biệt là váy áo của họ tuy thô kệch nhưng rõ ràng nó thuộc trang phục truyền thống lễ nghi chính thức nào đó, trên áo có thêu các biểu tượng phụng hoàng, mặt trời sắc sỡ, nam tử đội mũ lông vũ đủ màu, nữ nhân thắt hai bím tóc dài sau lưng, trên đầu đeo vòng hoa có ít lông vũ trang trí làm trang sức, nam thì cương dương, nữ thì kiêu mỹ, cách ăn mặc đúng là khác biệt so với lễ dân bá tánh khắp thiên hạ của nhà Chu.

Ngang hông họ có đeo dao găm nhỏ, trên vai khoác một cây cung, sau lưng có một vò tên. Đông Di, trong tiếng cổ ngữ có nghĩa là “Đông phương cung tiễn thủ”, người Đông Di bất kể già trẻ lớn bé, ai ai cũng giỏi bắn cung, thần tiễn thủ nổi tiếng khắp thiên hạ lúc bấy giờ là Hậu Nghê, chính là thủ lĩnh một bộ lạc của Đông Di.

“Đây là điện hạ của ta.” Anh Đào bước lên giới thiệu.

Đôi mắt to tròn, đen láy của một thiếu nữ Đông Di mở to ra nhìn vào Khánh Kỵ, bước tới hai bước, vái chào hành lễ: “Tám sứ giả Huyền Diệu, Đan Ô ... dưới trướng nữ vương Đông Di Doanh Thiền Nhi bái kiến Ngô quốc Khánh Kỵ đại vương.”

Khánh Kỵ ha hả cười to, xua tay nói: “Các vị sứ giả không cần đa lễ, mời ngồi, mời ngồi, các vị cứ gọi ta là điện hạ là được rồi, Khánh Kỵ vẫn chưa đăng cơ, không dám xưng đại vương.”

Cô thiếu nữ tên Huyền Diệu chớp chớp mắt, nói: “Chẳng phải một hai ngày nữa là xưng vương sao? Sớm hơn hay trễ hơn một hai ngày có gì khác biệt? Hôm nay gọi điện hạ, mai gọi đại vương, sửa tới sửa lui cũng không khỏi phiền phức.”

“Ừm...” Khánh Kỳ bị cô sứ giả này dạy dỗ cho một chập, nhưng thấy bộ dạng nàng ta ngây thơ, có vẻ không biết lễ nghi phép tắc của người văn minh, chỉ còn cách cười trừ: “À, phải lắm, Huyền Diệu cô nương nói phải lắm, mời ngồi, mời ngồi.”

Vị Huyền Diệu cô nương cười hi hi, vui vẻ lên tiếng: “Nữ vương nói, chúng ta nên liên minh với Ngô quốc Khánh Kỳ, xem ra nữ vương chọn lựa đúng người rồi, các quan lại của các người, cho dù là tên hạ đại phu, thấy người Đông Di chúng ta đều làm ra vẻ cao sang, chỉ có đại vương ngài lại chịu nghe lời ta nói, tốt lắm, tốt lắm.”

Khánh Kỳ khóc không được cười cũng không xong, ngẩng đầu liếc Anh Đào một cái, Anh Đào đang cố nhịn cười, cũng không giúp Khánh Kỳ giải vây. Khánh Kỳ chỉ còn cách ho lên một tiếng: “Khụ khụ, phải rồi, các vị sứ giả mời ngồi. Nữ vương Đông Di có lòng thành khẩn, Khánh Kỳ cảm kích vô cùng, ngày mai là đại lễ đăng cơ của Khánh Kỳ, mời các vị sứ giả ở lại, đợi đăng cơ đại điển xong xuôi, Khánh Kỳ còn phải trả lễ cảm tạ nữ vương Đông Di.”

Huyền Diệu vỗ tay tươi cười khoát trá: “Hay quá, chúng ta đang muốn xem coi đại lễ đăng cơ của người Ngô là như thế nào. Phải rồi, Khánh Kỳ đại vương này, ta thấy ngài cao lớn vạm vỡ, lại anh tuấn bất phàm, người ta ai cũng nói ngài là đệ nhất dũng sĩ Ngô quốc, tay bắt được chim bay, chạy nhanh hơn ngựa chiến, nhưng sao sức khỏe lại kém thế này, cứ ho lên ho xuống, cẩn thận kéo bị cảm lạnh, ảnh hưởng đến đại lễ đăng cơ ngày mai.”

“Khụ khụ...ừm...” Khánh Kỳ thấy cô nương này ngây ngô khiến trách, lại còn tỏ ý quan tâm dăn dò, hình như không phải giả tạo, trong một lúc không biết nên khóc hay nên cười mới phải, chỉ còn biết lên tiếng cảm tạ tấm lòng quan tâm của Huyền Diệu cô nương.

Anh Đào đứng kế bên cố gắng nhịn cười, không dám tỏ ra mất lễ nghi trước mặt công tử, khuôn mặt hằn vì cố kiềm nén đỏ ửng cả lên.

Huyền Diệu nhìn trừng trừng vào Anh Đào: “Người Ngô các ngài hình như thể chất không được tốt cho lắm, ngài làm đại vương sức khỏe không tốt, sao đại tướng dưới quyền cũng có vẻ mang bệnh thể này? Sớm biết như vậy ta mang theo một xe thảo dược tới đây, thảo dược của người Đông Di chúng ta hiệu nghiệm lắm, chút phong hàn vặt vãnh này không cần lo đâu.”

“Không sao, không sao, cơ thể ta tốt lắm mà.” Anh Đào xua tay liên hồi, vội chấp tay vái lạy Khánh Kỳ, xin phép ra ngoài chuẩn bị nơi ăn chốn ở tiếp đón các vị sứ giả Đông Di, còn chưa đợi Khánh Kỳ gật đầu liền chạy như bay ra ngoài, trốn vào sau túp lều xa xa, thế mới ôm bụng cười một trận thỏa thích.

Huyền Diệu lại mở to mắt quay sang nhìn trừng trừng vào Khánh Kỳ: “Ta có nói sai gì à? Sao hắn chạy nhanh hơn cả con lừa thế?”

Khánh Kỳ về e dè khó xử phân bua: “Anh Đào là người bên cạnh ta, xưa nay vẫn hay tính khí thất thường, xin Huyền Diệu cô nương đừng trách, cô nương ngây thơ trong trắng, cho dù có nói sai chuyện gì, Khánh Kỳ cũng thấy thích mà.”

Huyền Diệu nghe vậy, đỏ mặt e thẹn: “Khánh Kỳ đại vương, Huyền Diệu xin nói thẳng, ngài đừng trách cứ. Ta...ta chỉ là mang lễ vật đến, chứ không thích ngài đâu...”

Khánh Kỳ cũng thấy khó xử: “Ồ, cái này...cái này... Cô nương tính tình thẳng thắn, không biết mưu tính, quả là...quả là...”

Huyền Diệu chớp chớp mắt, hỏi: “Tính tình thẳng thắn, không biết mưu tính..., có phải ngài nói ta ngốc...”

Khánh Kỳ lập tức ngậm miệng, cô nương này đơn thuần không biết cách hành xử thế sự, lúc này lại có vẻ nghe hiểu ý hắn. Hắn cũng không phân biệt được cô nương này là ngốc thật hay ngốc giả, càng không biết tại sao nữ vương Đông Di lại phải đến một sứ giả ngây ngô thế này.

Tên võ sĩ tên Đan Ô lớn tuổi hơn, xem ra có vẻ trưởng thành hơn đôi chút, hần thấy Huyền Diệu liên tiếp lộ điểm yếu ra, vội đứng ra can thiệp: “Huyền Diệu, Khánh Kỳ công tử đang khen cô mà, đừng nói lung tung nữa.”

“Thế à?” Huyền Diệu xoay xoay tròn mắt, vẻ hoài nghi: “Mỗi khi ta nói sai câu nào, làm chuyện ngốc gì, nữ vương cũng nói với ta thế này, sao do miệng Khánh Kỳ đại vương nói ra thì thành biến khen ngợi rồi?” Đan Ô nghe cô nương này phân bua cũng thấy khó xử không biết phải làm sao.

Huyền Diệu suy nghĩ một hồi vẫn không hiểu ra, bèn tạm thời tin vào giải thích của Đan Ô, vui vẻ ra mặt: “Ngài không phải đang ẩn ý mắng ta là đờm, nữ vương chúng ta rất coi trọng đẳng cơ đại diện của ngài, nếu không thì Huyền Diệu này thân là con gái của tộc trưởng, cũng không dích thân mang lễ vật đến Ngô quốc tặng ngài rồi.”

“Thì ra Huyền Diệu cô nương là con gái của tộc trưởng bộ lạc Phong, thất kính, thất kính.” Trong số các bộ lạc Đông Di, hiện nay thế lực của bộ lạc Phong là mạnh nhất, thứ hai là bộ lạc Doanh, giờ đây cái cô Doanh Thiên Nhi tự xưng là hậu nhân Thiếu Hạo gì đó lên làm nữ vương Đông Di, đương nhiên phải ra sức lôi kéo hai bộ lạc này, Huyền Diệu là con gái của tù trưởng bộ lạc Phong, cũng là người đứng đầu đoàn sứ giả Đông Di.

Cô nương Huyền Diệu nói chuyện huyền huyền hồi lâu, lại lớ ngớ không rõ ràng, người ngoài không sao chen vào được, Khánh Kỳ phải mất khá lâu mới nắm rõ thông tin là cô nương Huyền Diệu này mang theo lễ vật tổng cộng có đến mười hai xe, món quà của người Đông Di không phải là vàng bạc châu báu, cũng không phải là gấm vóc lụa là, trên mười hai chiếc xe chỉ chứa một thứ duy nhất: hài cốt của cự long thời thượng cổ. Khánh Kỳ nghe họ thuật lại bèn lập tức hiểu ra. Nghe nói xưa kia có người đào được vô số mảnh xương to lớn, vì Khổng Khâu học rộng hiểu nhiều, tri thức uyên bác, nên phái người đi thỉnh giáo ông ta, Khổng Khâu theo ghi chép từ sách cổ cho rằng đó là con rồng khổng lồ cai quản gió mưa năm xưa bị Đại Vũ giết chết, người đời nhờ thế tôn Đại Vũ làm Thánh nhân trị thủy. Thật ra đồng xương đó chỉ là xương hóa thạch của con thú lớn thời thượng cổ mà thôi, bây giờ người Đông Di đào được nguyên bộ xương nguyên vẹn, Khánh Kỳ nghe họ miêu tả, liền đoán ra đó là một bộ xương khủng long hóa thạch.

Bộ xương này nếu nói vô dụng, thì cũng đúng là vô dụng, còn nói là quá có ích thì cũng đúng là góp công to lớn trong đại nghiệp của Khánh Kỳ, đối với người ngoài có thể vô dụng, còn với người Ngô lại mang ý nghĩa cực kỳ quan trọng, vì người Ngô tôn thờ “Rồng”.

Hiện nay Khánh Kỳ đăng cơ, ở ngoài kia Tề, Tấn và hơn một nửa chư hầu trong thiên hạ vì lợi ích cá nhân đều không thừa nhận, còn ở nước Ngô những phe cánh thuộc về Phù Sai, Phù Khái cũng không thừa nhận địa vị hợp pháp của hần.

Thế mà trước lúc hần đăng cơ lại đột nhiên xuất hiện hài cốt của con cự long này, lại được đưa vào trong quân hần. Thời đại đó là thời nào chứ? Mấy trăm năm sau một tên đình trưởng muốn làm hoàng đế phải chém bạch xà ra về thuận theo ý trời (chính là Hán Cao tổ Lưu Bang), hơn một ngàn năm sau một tiểu hòa thượng muốn làm hoàng đế phải nổ vang trời rằng khi hần sinh ra khắp phòng đỏ rực (Tống Cao tổ Triệu Khuôn Dẩn). Trong thời đại mê tín này, nếu vào đại lễ đăng cơ ngày mai, lập đàn tế lễ trang trọng an táng bộ hài cốt này, lúc đó số đông người dân đều tin vào thần thánh mệnh trời, làm vậy có tác dụng tuyên truyền thu phục nhân tâm lớn cỡ nào? Sẽ có bao nhiêu người vốn kiên định theo phò Phù Sai, Phù Khái dao động chuyển sang đầu hàng Khánh Kỳ?

Khánh Kỳ quá vui mừng, hạ lệnh long trọng tiếp đãi đoàn sứ giả Đông Di, bên ngoài Anh Đào đã thu xếp xong nơi ăn chốn nghỉ. Anh Đào dẫn đoàn sứ giả rời khỏi không lâu liền vội quay vào lều nói nhỏ với Khánh Kỳ: “Điện hạ, sứ giả Đông Di Đan Ô bí mật xin cầu kiến.”

“Hử? Mau mời!” Khánh Kỳ ngớ người, mới tỉnh ngộ nhận ra vị nữ vương Đông Di kia phí nhiều công sức sai sứ giả đến gặp, còn mang tặng hài cốt cự long, e là có ý đồ gì đó.

Một lúc sau, Đan Ô vừa thu xếp xong lại vội vã bước vào trong lều, nói: “Điện hạ, nữ vương Đông Di có một việc quan trọng cần bàn với ngài, chỉ vì Huyền Diệu gây ngỗ, khó đảm nhận nhiệm vụ bí mật này, nữ vương đã sai tiểu nhân mang theo bức mật thư này, đến giao cho điện hạ.”

Đan Ô nói xong lấy từ dưới ngực ra một bức mật thư được dùng sáp nến niêm phong, thư viết trên thẻ tre

Lỗ quốc, mỏng mà chắc chắn, xếp thành mấy lớp. Khánh Kỵ vội đón lấy mở ra xem, xem xong đập bàn kêu hay, hấn định thần lại, nói với Đan Ô đang đứng đó chờ đợi: “Sứ giả Đan Ô, mời về lều nghỉ ngơi trước, việc này cho phép Khánh Kỵ bàn bạc lại với các tướng lĩnh rồi hồi đáp sau.”

Đan Ô cáo từ lui ra, Khánh Kỵ lập tức triệu tập các tướng lĩnh Yểm Dư, Chúc Dung, Tôn Vũ, Kinh Lâm, Lương Hồ Tử tề tựu trong lều. Trên thực tế lúc này Khánh Kỵ vẫn còn một lực lượng quân sự quan trọng, đó chính là Nhâm gia quân do Nhâm Nhược Tích thống lĩnh, nếu không phải Nhâm Nhược Tích dẫn đại quân kịp lúc kéo đến giúp Kinh Lâm cản đường tiến quân của Phù Khái, Phù Khái lúc này dù chưa vào Cô Tô thành, e rằng đại quân Kinh Lâm dưới sức ép trong ngoài thành đã bị tổn thất trầm trọng. Giờ có Nhâm gia quân tham chiến, thực lực hai bên tạo lập thế cân bằng, có thể nói công lao của Nhâm gia vô cùng lớn, vì thế lúc này đang giữ vị trí quan trọng trong đại quân Khánh Kỵ.

Nhưng hiện giờ Nhâm gia quân do Nhâm Nhược Tích thống lĩnh, Khánh Kỵ không biết sắp xếp chức vụ gì thích hợp cho nàng ta, nên lúc này không triệu nàng vào nghị sự. Hai người khi xưa đã sớm nảy sinh tình cảm, lúc ở Tề Nhâm Nhược Tích yểm trợ Khánh Kỵ trốn chạy, Khánh Kỵ còn hứa hẹn chuyện chung thân với nàng. Chỉ là chiến sự đang căng thẳng không tiện công bố tin này ra, hai người chỉ gặp mặt nhau một lần khi Khánh Kỵ quay về Cô Tô, sau đó thì ngay cả cơ hội hẹn hò riêng tư cũng không có nữa.

Vì muốn trấn an Nhâm gia quân, Khánh Kỵ sắp xếp cho Thúc Tôn Diêu Quang và Quý Tôn Tiểu Man ở tại doanh trại bên kia, cùng ăn cùng ở với Nhâm Nhược Tích, trên dưới Nhâm gia quân đều biết hai cô nương này sau này sẽ là hoàng phi Ngô quốc, Khánh Kỵ đưa hai nhân vật quan trọng vào ở trong quân họ, rõ ràng là tuyệt đối tin tưởng và xem trọng họ rồi, hành động này có tác dụng khích lệ rất tốt với Nhâm gia quân.

Còn với Khánh Kỵ, làm như vậy một vốn bốn lời, một là thu phục nhân tâm Nhâm gia quân; hai là lúc này hấn chinh chiến ác liệt, qua lại với sứ giả các nước thường xuyên, đúng là không tiện mang theo hai thiếu nữ chưa xác định danh phận này bên mình; ba là cho Thúc Tôn Diêu Quang, Quý Tôn Tiểu Man giao lưu với Nhâm Nhược Tích; bốn là..., giờ hấn bận đến nỗi không thể phân thân, lại không thể gặp riêng Nhâm Nhược Tích lựa lời an ủi, đem hai cô nương kia sắp xếp ở cạnh Nhược Tích, tránh cho nàng ta ghen tuông vớ vẩn...

Nghe Khánh Kỵ thuật lại xong, Yểm Dư kinh ngạc kêu lên: “Người Đông Di muốn lập quốc?”

Khánh Kỵ nói: “Đúng vậy, nhưng Đông Di không tồn tại quốc gia đã lâu, các bộ lạc giờ đây vì cùng cảnh ngộ chống ngoại xâm nên tạm thời đoàn kết với nhau, một khi mối nguy được giải trừ, các bộ lạc vốn quen tự do khó chấp nhận sự quản thúc của thể chế quốc gia, còn binh mã của vị nữ vương Đông Di này cũng đều đến từ các bộ lạc khác nhau, nàng ta thiếu cơ sở quyền lực tạo lập chính quyền, chỉ còn cách dựa vào một cường quốc làm hậu thuẫn.

Tề quốc xưa nay luôn giơ cao ngọn cờ thay Chu thiên tử dẹp yên man di xâm lấn lãnh địa của người Đông Di, từ thời Tề Hoàn Công đến nay, lãnh thổ Tề quốc mở rộng thêm gấp bội, diệt hơn bốn mươi quốc gia nhỏ, trong đó có khá nhiều quốc gia kiểu bộ lạc như người Đông Di, Tề và Đông Di thù oán sâu nặng, là quốc gia người Đông Di không chấp nhận nhờ cậy. Lỗ quốc sát cánh cùng Đông Di chiến đấu chống Tề, chẳng qua vì tự bảo vệ, người Lỗ muốn yên thân an phận, không muốn bành trướng, sẽ không đồng ý tiếp nhận người Đông Di mà gây thù với Tề, nữ vương Đông Di sai sứ đến đây bày rõ ý định của mình, đó là một khi chúng ta phục quốc thành công, muốn Đông Di dựa vào Ngô quốc, làm thuộc địa của Ngô, thành lập quốc gia. Tất nhiên đây chỉ là một đề nghị, nếu chúng ta đồng ý mới tiến hành đàm phán bước tiếp theo.”

Yểm Dư phản kích: “Hay lắm! Sao lại không đồng ý? Người Đông Di có lãnh thổ rộng lớn, tuy vùng đất của họ có hơi nghèo nàn, người Đông Di chỉ sống bằng săn bắn đánh cá, ít trồng trọt cây cấy, làm công vụ thương lái, có thu thuế má cũng không được bao nhiêu, nhưng người Đông Di xưa nay luôn tự cung tự cấp, cũng sẽ không gây cho ta thêm gánh nặng gì, một khi Đông Di làm thuộc địa của ta, về mặt quân sự, ngoại giao tất cả đều nằm trong tay Ngô quốc, còn dễ dàng quản lý hơn một vùng đất phong cho công khanh đại thần, lại nâng cao uy danh của Ngô quốc trong các nước chư hầu, đây là việc có lợi lớn nên làm.”

Tôn Vũ cũng nói: “Người Đông Di tuy hoang dã, nhưng lãnh thổ của họ rộng gấp bội Ngô quốc ta, miếng thịt này ta không ăn, sớm muộn cũng bị người khác nuốt vào miệng, bây giờ người Đông Di chủ động tìm đến, đâu có lý do gì phải từ chối? Hơn nữa người Đông Di tuy lạc hậu nhưng cũng vì Chu thất cố tình tạo ra cục diện này, chứ không phải vùng đất của họ nghèo nàn, con dân đói nát.

Năm xưa khi quân của Hoàng đế lấy gậy gỗ làm vũ khí, người Đông Di đã biết thuật luyện kim, tạo ra vật dụng bằng đồng. Sau Chu thiên tử, người đầu tiên dám xưng vương không phải là Sở vương Tử Hùng, mà là Từ vương Đông Di, khi đó người Đông Di lập ra nước Từ quản hạch lưu vực Hoài Thủy, Tứ Thủy, Từ vương có đạo trị nước, nhân nghĩa vang danh thiên hạ, quốc gia cường thịnh, các nước thần phục xung quanh hơn ba mươi, mới dám thách thức trực diện với Chu thiên tử, hoàng thành của Từ được xây hùng vĩ hơn cả của Chu thiên tử. Chỉ là khi đó khí số Chu thất đang lên, phát động toàn thiên hạ khởi binh diệt trừ Từ quốc, từ đó không thêm cai trị bỏ mặc người Đông Di, trải qua mấy trăm năm bị tách biệt với văn minh nên người Đông Di mới thế, chỉ cần Ngô quốc ta quan tâm dạy dỗ, không mất nhiều thời gian sau Đông Di sẽ trở thành cơ sở vững mạnh của Ngô, giờ Đông Di chủ động nhờ cậy, điện hạ không thể lỡ mất dịp may này.”

Khánh Kỵ gật gù: “Các tướng nghĩ vậy cũng đúng với ý định của ta.”

Chúc Dung vốn cũng cảm thấy đây là dịp tốt trời ban, nhưng nghe Khánh Kỵ nói vậy thấy anh ách trong lòng, bèn lên tiếng phản đối: “Tiếp nhận Đông Di, chúng ta phải gánh chịu sức ép từ người Tề, giờ đây Ngô quốc nội chiến liên miên, giang sơn chưa ổn định, Tề quốc hùng mạnh chúng ta có chống lại nổi không? Hơn nữa các bộ lạc Đông Di xưa nay luôn giao hảo với Sở, chúng ta mà xen vào tiếp quản, lại kết oán với người Sở.”

Chà! Nên nói là oán cũ chưa xong, lại kết thêm thù mới. Ngô quốc ta phạt Sở, giết người cướp bóc vô số, dân Sở không phải ai cũng phân biệt rõ chúng ta và Cơ Quang đầu, Cơ Quang lúc đánh vào Dĩnh Đô cướp hết của cải trong hoàng cung, nay đang chất đầy Cô Tô, chúng ta phục quốc xong cũng cần dùng số của cải này xây dựng lại quốc gia, sứ giả Tần quốc hôm qua nhắc nhở khi phá thành chúng ta nên trả lại cho Sở số của cải này, lúc đó nên trả hay không trả? Nếu không trả, người Sở tức giận, ta tiếp nhận Đông Di càng gây thù chuốc oán với họ, Sở xưa quân đến đánh, vậy chẳng phải chúng ta cùng lúc chống với bốn cường quốc Tần Sở Tấn Tề sao?”

Tôn Vũ ung dung: “Tề quốc tuy mạnh, nhưng lại ở xa, nếu xưa quân viễn chinh, hao tổn chắc lớn, hơn nữa hai phái Điền, Yến, năm họ tộc quyền cao chức trọng ở Tề khó đạt được đồng thuận ý kiến, nên tạm thời không đáng lo. Còn việc Đông Di đến nương nhờ ta ủng hộ lập quốc, đó là ý nguyện của người Đông Di, đâu phải chúng ta dùng vũ lực chiếm giữ, người Sở muốn trách cũng không được. Còn nói đến số của cải Cơ Quang cướp về từ Dĩnh Đô, chuyện đó càng dễ dàng hơn...”

Tôn Vũ hít một hơi dài, nói giọng bình thản: “Sau này công phá Cô Tô thành, ta chọn ra mấy căn nhà trong hoàng thành đốt trụi, cứ nói là trong lúc chiến loạn Phù Sai đã đốt lửa thiêu hết số của cải. Người Sở hiện đang lo lắng Tam Miêu phía Nam, phía Bắc phải chống trả với Tấn, phía Đông các nước phụ thuộc đang manh nha phản loạn, họ tự lo thân mình đã vất vả, nếu không có chứng cứ xác thực, lại có lý do giải thích hợp lý, Sở đâu dám xưa quân đánh ta.”

Khánh Kỵ nhìn trừng trừng vào vị Binh thánh Tôn Vũ được sử sách miêu tả từ tài năng quân sự đến đối nhân xử thế đều hoàn hảo này, không dám tin vào mắt mình.

Tôn Vũ cười khoái trá, quay sang Khánh Kỵ: “Điện hạ thấy thế nào?”

Khánh Kỵ mỉm cười: “Ý ta cũng như ý Tôn tướng quân đây!”

215. Chương 214: Thích Khách

Chuyên Nghị trầm giọng nói: “Thái tử điện hạ lệnh cho ta đi tìm đại vương, chúng ta còn chưa đến nơi, đại vương đã tử trận, giờ đây Khánh Kỵ xưa quân vây thành, quân Việt lấy danh nghĩa phụng di mệnh đại vương thảo phạt Khánh Kỵ, nhưng đại quân giấu đầu lòi đuôi, giờ cũng chẳng biết đi đâu. Còn Phù Khái... Phù Khái tướng quân đóng quân tại Kiền Toại, không tiến cũng không lui, không biết đang toan tính gì, chúng ta quay về thành gặp thái tử phải hỏi đáp sao đây?”

Lý Hàn sắc mặt hầm hầm đứng bên cạnh không nói tiếng nào.

Hắn hiện giờ đang cảm thấy vô cùng hối hận, hối hận không nên rời khỏi Lỗ quốc, chạy đến Ngô đầu quân Hạp Lư, cứ tưởng rằng nắm được thông tin Khánh Kỵ lên mai phục một đội quân tại Phi Hồ cốc là lập

được công lớn, người Ngô có thể dựa vào tin đó mai phục tiêu diệt gọn quân Khánh Kỵ, tuyệt luôn đường lui của hắn, sau cùng ép hắn vào đường cùng phải bỏ mạng ven đường, còn Lý Hàn đây thì được tận hưởng vinh hoa phú quý, ai mà biết Tôn Vũ lại chơi một chiêu xưa nay chưa từng xuất hiện, đó là đem cả vạn đại quân vòng đường biển đến sau lưng quân Ngô, làm cho cục diện thay đổi, giờ lại đến kết cục thất bại này.

Khi đó nếu cứ ở lại Lỗ quốc, tuy không được người đẹp để ý, tuy không được thăng quan tiến chức, chí ít cũng là gia tướng đứng đầu gia tộc Thúc Tôn thị, chỉ cần chờ đợi cơ hội, chưa chắc không có ngày ngẩng cao đầu, còn bây giờ phải làm sao đây?

Tay Lý Hàn từ từ di chuyển đến phía chuôi kiếm: “Ta lén lút rời khỏi Lỗ, Thúc Tôn thị không biết lý do ta rời khỏi, nếu ta giết tên Chuyên Nghị này... Không được, trong Cô Tô thành có không ít người biết thân phận và lai lịch của ta, sau này khó mà đảm bảo chúng không tiết lộ âm mưu của ta... Ấy!”

Chuyên Nghị không thấy Lý Hàn trả lời quay đầu lại nhìn hắn, vừa đúng lúc thấy tay Lý Hàn đang đặt vào chuôi kiếm, ánh mắt hung tợn. Bị hắn nhìn vào, Lý Hàn lập tức tránh tầm nhìn của hắn, cố giấu diếm ý định giết người. Chuyên Nghị lại hiểu lầm ý định của Lý Hàn, hắn tiến tới vỗ tay vào vai Lý Hàn, mở lời khen: “Ta biết mà, ngươi cũng sẽ có ý định giống ta”.

“Ồ...”. Chuyên Nghị vừa nãy tiến tới, Lý Hàn thấy nôn nao trong lòng, nhưng hắn vẫn chưa đoán ra có phải Chuyên Nghị nhìn ra ý định bí ố của hắn không, hơi chút do dự nên cứ đứng chờ, hơn nữa kiếm thuật của Chuyên Nghị cao siêu hơn hắn, cộng cả hai lý do lại nên Chuyên Nghị đưa tay ra vỗ vai, hắn không kịp né tránh. Nghe Chuyên Nghị nói ra câu đó, Lý Hàn thế mới biết hắn không nhìn ra ý định của mình, chỉ là không biết tên Chuyên Nghị này đang toan tính gì, vẫn đứng ngơ ngác ra chờ đợi.

Chuyên Nghị phấn khích nói: “Vừa rồi ta cũng nghĩ như vậy, hai người chúng ta về thành, chẳng qua góp thêm sức của hai người, không giúp ích nhiều cho thái tử điện hạ. Ta thấy sứ giả các nơi mang lễ vật đến chúc mừng Khánh Kỵ không ngớt, ngay cả người Đông Di cũng mang lễ vật đến, được Khánh Kỵ nghênh đón vào doanh trại. Ta vừa nghĩ ra một cách..”

Hắn xoay đầu lại, chỉ tay về phía quân doanh Khánh Kỵ nói: “Ngươi xem, bao nhiêu tốp lễ, mấy vạn tướng sĩ dũng mãnh, chỉ chiến đấu vì một mình Khánh Kỵ, chỉ cần Khánh Kỵ mà chết, dựa vào uy danh của hai tên Yểm Dự, Chúc Dung, tuyệt đối không thể bảo đại quân này phục tùng bán mạng cho chúng được. Đại quân Khánh Kỵ tan rã, cục diện Ngô quốc lập tức thay đổi, chúng ta chỉ cần giết chết Khánh Kỵ, hơn cả việc mượn được mười vạn hùng binh mang về”.

“huynh... chuẩn bị... mạo nhận làm sứ giả vào hành thích Khánh Kỵ?”

“Sao? Ngươi muốn tấn công thẳng vào quân doanh à?” Chuyên Nghị tự cảm thấy hắn nghĩ ra một diệu kế, trong một lúc quá phấn khích. Hắn quay qua Lý Hàn giải thích: “Làm vậy không hay đâu, chúng ta còn chưa gặp được Khánh Kỵ, đã bị phanh thây ra rồi, chỉ có mạo nhận thân phận sứ giả các nước, mới có thể mang theo binh khí tiếp cận hắn được”.

Lý Hàn khẽ co giật, hắn cũng biết đây là cách duy nhất có thể làm vào lúc này, hơn nữa cơ hội thành công khá cao, nhưng dù cho có xông thẳng vào quân doanh hay mạo nhận làm sứ giả, kết cục của thích khách cuối cùng cũng chỉ có một, đó là bị băm thành thịt vụn. Mà hắn thì... không muốn hy sinh vì bất cứ ai, không muốn chết chung với Khánh Kỵ, hắn chỉ muốn vinh hoa phú quý thôi.

“Ta... ta biết chứ, ta chỉ nghĩ đến xông thẳng vào quân doanh là vì, là vì... Khánh Kỵ nhận ra ta, nếu đóng giả làm sứ giả, chỉ cần gặp mặt, hắn hét to ra lệnh, chúng ta chưa kịp tiếp cận đã lập tức chết dưới đao kiếm của bọn thị vệ của hắn rồi”.

Chuyên Nghị ngó ra: “Không sai, ta quên mất chuyện này”. Hắn suy ngẫm một lát, nói: “Hừ, ta cứ tưởng có người giúp sức, cần đám thị vệ giùm ta, ta có thể rảnh tay giết tên Khánh Kỵ. Xem tình hình này, chỉ còn cách ta đi gặp hắn một mình vậy”.

Hắn vỗ vỗ vai Lý Hàn, ra vẻ cảm động: “Ngươi tìm cách chuồn về trong thành đi. Dù cho thành công hay thất bại ta cũng đã cố hết sức tận trung, nói với thái tử giùm ta, cứ nói... phụ tử Ngô vương đãi ngộ tận tình, cha con Chuyên Chư lấy tính mạng đền đáp, không dám phụ Ngô vương và điện hạ”.

Lý Hàn nghe xong không khỏi cảm động, hai người đi với nhau mấy ngày, hắn luôn không xem trọng tên

thượng khanh dựa vào tính mạng phụ thân đánh đổi này, nhưng vào lúc này, cho dù là người ích kỷ hèn mạt như Lý Hàn, trong lòng cũng cảm thấy day dứt không yên.

Lý Hàn buột miệng nói: “Tư mã đại nhân, Khánh Kỵ từng bị hành thích một lần, sao lại không phòng bị cẩn thận chứ? Kế hoạch hành thích chưa chắc linh nghiệm, đại nhân đâu cần thiết hy sinh vô ích, hay là cùng ta quay về Cô Tô thành thôi”.

Chuyên Nghị búng búng đôi mắt, lòng hắn đã quyết: “Không. Đây là một cơ hội xoay chuyển tình thế, nếu đã có cơ hội thì ta phải đi thực hiện. Người quân tử có chuyên nên làm có chuyên không nên làm, ta đã quyết định rồi, dù phía trước có thiên quân vạn mã, Chuyên Nghị cũng không cau mày sợ hãi. Thế tử Khánh Kỵ và ngô vương Cơ Liêu, hai người bị cha con Chuyên Chư và Chuyên Nghị hành thích, ha ha, có thất bại đi chăng nữa thì hành động này cũng lưu truyền mãi vào ngàn năm sau rồi!”

Lý Hàn tự lẩm bẩm: Người muốn tự tìm cái chết, có khuyên cũng vô ích”.

Trong quân doanh, Kinh Lâm sai người đem đến rất nhiều thứ, đều là vật dụng trong đại lễ đăng cơ ngày mai, có quốc hiệu, niên hiệu, hoàng kì, văn tế quỷ thần, văn tế rồng thần, văn tế tổ tiên, hoàng bảo, mũ quán, vân vân...

Khánh Kỵ xem xét kiểm tra kĩ lưỡng từng món. Đột nhiên hắn nhìn vào lá cờ hoàng kì, trên nền màu xanh có thêu một con ngũ trảo kim long, Khánh Kỵ cầm hoàng kì lên xem xét tỉ mỉ một hồi, ngẩng đầu lên hỏi: “Nếu trong vòng một đêm, thêu thêm ít hoa văn trên hoàng kì có hoàn thành được không?”

Kinh Lâm ngạc nhiên nói: “Điện hạ, những thứ này đã được quyết định từ trước, điện hạ còn muốn thêm gì nữa?”

Khánh Kỵ trải lá cờ ra trên bàn, chỉ lên đó nói: “Người xem, phía trên xanh lơ, phía dưới đậm, ở giữa là một con ngũ trảo cự long, rìa tấm hoàng kì chỉ thêu một số hoa văn thông thường, ta muốn... đẹp các hoa văn này đi, thêu một con phượng hoàng ngay bốn góc, đầu phượng thêu góc trên bên trái, thân phượng thêu dọc theo lá cờ, đến góc bên kia hướng lên, đuôi phượng ở góc trên bên phải, mặt trên lá cờ thêu thêm chút hoa văn mây bay, rồng bay phượng múa, long phượng cát tường, người thấy thế nào?”

Kinh Lâm ngó người: “Điện hạ, Phượng... là... là thần thú người Sở tôn thờ, người Ngô chúng ta tôn thờ rồng thần mà”.

Khánh Kỵ mỉm cười: “Không chỉ người Sở, từ biên thùy phía Tây trải dài ra biển đông, còn có người Tần, Di Hồ, Hoài Di, họ cũng lấy phụng làm biểu tượng...”

Kinh Lâm hình như hiểu ra đôi chút, nín thở chờ được giải thích thêm.

Khánh Kỵ hí hửng giải thích: “Người phương Bắc thờ rồng, người phương Nam thờ phụng, Ngô quốc ta vốn là dòng dõi Chu thất, nên cũng lấy rồng làm biểu tượng. Nhưng Ngô quốc lập quốc đã lâu, từ đó tách biệt với trung nguyên, sớm bị các chư hầu trung nguyên xem là nam man dị tộc. Sau mười năm trước, thái tổ phụ ta bỏ danh hiệu công tước tự xưng vương tước, xem như đã đối địch với Chu thiên tử. Hô hô, nếu đã là vậy chúng ta sao phải bị người phương Bắc xem là dị tộc, bị người phương Nam cũng xem là dị tộc chứ?”

Ánh mắt Khánh Kỵ từ từ lóe sáng: “Tần, Sở, Ngô, Đông Di, từ Tây sang Đông, nếu liên kết lại với nhau thì...”

Kinh Lâm ngộ ra đạo lí kêu lên: “Chúa công muốn gia nhập vào trận địa phương Nam, cùng kháng cự với các chư hầu phương Bắc, hơn nữa... muốn từng bước phát huy ảnh hưởng trong dân chúng phương Nam. Người Tần, người Sở đều là hậu duệ của Đông Di, làm vậy một khi người Ngô dung nạp Đông Di, áp lực đe dọa sau lưng giảm đến mức tối thiểu, muốn đối phó với Tề quốc hùng mạnh lại còn nhận được sự giúp đỡ từ họ, dung hòa Tần, Sở, Ngô, Việt, Đông Di lại với nhau, chiếm cứ lưu vực Trường Giang, xâm chiếm sang lưu vực Hoàng Hà, bao vây các chư hầu trung nguyên...”

Tấm bản đồ hùng vĩ đó được trải ra trong suy nghĩ, Kinh Lâm thấy sôi sục máu nóng, việc lớn thế này không thể ngày một ngày hai làm được, có lẽ cần trải qua mấy thế hệ ra sức mới xong, nhưng chúa công của hắn có hùng tâm tráng chí như vậy, kẻ làm thuộc hạ như hắn cảm thấy khâm phục vô cùng.

Kinh Lâm chà xát nắm đấm vào nhau, đang định hỏi chi tiết thêm về kế hoạch của Khánh Kỵ, bỗng một tên lính vội vã chạy vào lều, thở hổn hển bẩm báo: “Điện hạ, có sứ giả Từ quốc cầu kiến”.

Khánh Kỵ khẽ nhăn mày: “Người hoảng cái gì?”

Các nước nhỏ Từ , Trần xung quanh vẫn giữ thái độ trung lập trước việc Phù Sai, Khánh Kỵ lần lượt đăng cơ, chỉ vì quốc gia của họ quá nhỏ bé, khi chưa rõ tình hình nghiêng về phía nào, không dám tùy tiện tỏ ý ủng hộ một phe, điều này Khánh Kỵ đương nhiên hiểu rõ, cũng có thể thông cảm. Bây giờ Từ quốc phải sứ giả đến chúc mừng, Khánh Kỵ cảm thấy có hơi bất ngờ.

Tên lính vẫn thở hổn hển: “Sứ giả Từ quốc lúc đi ngang Kiền Toại bị người của Phù Khái ngăn cản, đội nghi thức hộ tống bị đánh cho tan tác, bây giờ chỉ còn một sứ giả đến được đây, toàn thân máu me, đang hấp hối sắp chết ạ...”

“Cái gì?” Khánh Kỵ giết nẩy mình, vội ra lệnh: “Mau đưa ta đi xem”.

Tuy hiện giờ Khánh Kỵ chưa nắm quyền kiểm soát cả Ngô quốc, các thế lực chống đối vẫn nhiều, nhưng chuyện này các nước khác đều biết rõ, nhưng sứ giả bị giết, chứng tỏ quyền lực của hắn có hạn, đây là một việc mất mặt tổn hại uy danh. Khánh Kỵ vội vàng bước ra lều, dặn dò Kinh Lâm: “Mau đi mời thầy lang tới đây, phải bằng mọi giá giữ lấy tính mạng cho sứ giả”.

Kinh Lâm dạ một tiếng vội lui ra ngoài, Khánh Kỵ theo sau tên lính dẫn đường đi ra đại doanh hướng về phía Viên môn bước tới. Tên lính vừa đi vừa nói: “Sứ giả Từ quốc khắp mình đầy máu, cũng không biết bị thương nặng cỡ nào, chúng tiểu nhân cũng không dám di chuyển sứ giả, để sứ giả nằm nghỉ tại Viên môn...”

Hai người vội vã bước tới Viên môn, chỉ thấy một người đang nằm sấp ở đó, xung quanh có mấy tên lính đang băng bó vết thương cho hắn, thấy Khánh Kỵ bước tới, có người gọi lên: “Điện hạ”.

Khánh Kỵ xua tay, bước lên hai bước, chỉ thấy người này mới hơn hai mươi tuổi, mũi nhọn, khuôn mặt gầy gò trắng bệch, khắp mình máu me lấm lem, tay phải duỗi thẳng xuống đất, một ngón tay bị chặt mất, máu thịt be bét.

“Túc hạ chính là sứ giả Từ quốc?”

Người kia gắng gượng nhìn sang, hỏi: “Ngài là...?”

“Ngô quốc Khánh Kỵ”.

Người kia khẽ kêu lên, cố gắng ngồi dậy: “Thì ra là công tử Khánh Kỵ, Tư Mã nghị cuối cùng cũng hoàn thành sứ mệnh, gặp được công tử”.

Khánh Kỵ vội trấn an: “Sứ giả không cần ngồi dậy, thầy lang sẽ đến đây tức thì”.

Tên Tư Mã Nghị tía tỏ ra búng bình: “Tư Mã Nghị lần này đến đây là thay mặt quốc quân Từ quốc đến gặp quân vương tương lai của Ngô quốc, lễ nghi quốc gia, sao lại.. sao lại bỏ được. Đợi sau khi Tư Mã Nghị dùng lễ nghi sứ giả tham kiến xong điện hạ, rồi băng bó chữa trị cũng chưa muộn”. Tư mã Nghị nói xong, đẩy hai tên lính đang băng bó cho hắn ra, bước tới hành lễ, nhìn dáng vẻ hắn lão đảo đứng không vững, hình như sắp tắt thở đến nơi.

Khánh Kỵ nghe vậy trong lòng nể phục, tên Tư mã Nghị bước đi xiêu vẹo đứng trước mặt Khánh kỵ, chỉnh trang y phục, sau đó cúi rạp người vái lạy: “Sứ giả Từ quốc Tư mã Nghị, bái kiến công tử Khánh Kỵ”.

Khánh Kỵ vội bước lên đưa tay ra đỡ: “Quý sứ miễn lễ, mau mời đứng dậy”.

Hai tay Khánh Kỵ vừa đỡ vào người Tư mã Nghị, chỉ thấy hắn đột nhiên ngược mặt lên, tràn đầy sát khí: “Xoạt” một tiếng vang lên, thanh kiếm ngang lưng đã được tuốt ra khỏi vỏ, các vinh sĩ xung quanh biết chuyện không hay xảy ra, nhưng đang đứng cách xa không kịp cứu viện, chỉ kịp đồng thanh hét hoảng hét lên: “Điện hạ cẩn thận”.

Khánh Kỵ bước tới tính đỡ, Tư Mã Nghị liền lao người về phía trước, hai người chạm mặt, mũi ngang mũi, phả hơi thở vào nhau, đôi mắt trừng trừng nhìn vào đối phương, binh sĩ xung quanh kinh hãi quan sát hai người, bàn tay đều toát cả mồ hôi lạnh.

Kinh Lâm dẫn theo thầy lang chạy tới, vừa đúng lúc Tư Mã Nghị ra tay hành thích, trong lòng lạnh toát, hai mắt phủ một màu đen: “Thôi rồi, nếu như điện hạ bị hành thích tử vong, đại nghiệp thế là tiêu tan!” Trái tim Kinh Lâm đập nhanh thành thạch muốn rớt cả ra ngoài, một tướng quân dũng mãnh trên sa trường nay đứng chết trân ra đó. Khánh Kỵ và Tư mã Nghị gườm nhau hồi lâu, không hề động đậy, xung quanh như có đại địch đang lan tỏa ra, các binh sĩ ở xa cũng cảm nhận được bầu không khí khác lạ, tất cả mọi người đều bất động theo, duy chỉ còn tiếng gió nhẹ thổi lá cờ bay phất phơ trong gió.

Khánh Kỵ nheo mắt lại, khóe miệng nở nụ cười đắc ý, đẩy tay mạnh về phía trước một cái, Tư Mã Nghị lão đảo bước lui lại, tay hắn đang ấn vào bụng mình, thanh kiếm sắc bén dài hơn một thước đã đâm thọt hoàn toàn vào bụng hắn.

“ngươi... ngươi sao có thể phát hiện ra ta là thích khách?”

“Là ai đã phái ngươi đến?”

“Không ai phái ta đến cả!” Chuyên Nghị muốn đứng thẳng người, nhưng trong bụng bị cắm một thanh kiếm, hắn làm sao đứng thẳng lên được, “Ta là... Chuyên Nghị, con trai của Chuyên Chư, là ta... tự ý quyết định đến giết ngươi”.

“Con trai của Chuyên Chư?” Khánh Kỵ im lặng hồi lâu, các binh sĩ xung quanh thấy lạnh cả sống lưng, nhưng Khánh Kỵ lại tỏ ra bình tĩnh khác lạ, không phải cứ nghe thấy tên này là con trai của kẻ thù giết cha, liền điên tiết lao lên phanh thây xẻ thịt hắn. Chuyên Nghị đứng không còn vững nữa, hắn lão đảo quở một chân chống tay xuống đất, vẫn không cam tâm luôn miệng hỏi: “Ngươi... sao ngươi phát hiện... ta là thích khách?”

Khánh Kỵ lạnh lùng đáp: “Vì ngươi dù cho có giữ chức thượng khanh đại tư mã, nhưng vẫn chỉ là một tên thích khách. Ngươi, chỉ xứng làm một tên thích khách, hơn nữa là một tên thích khách không hiểu biết, thứ ngươi duy nhất có được là kiếm thuật siêu phàm, nhưng chỉ cần ta đề phòng trước thì ngay cả cơ hội xuất kiếm ngươi cũng không có”.

Chuyên Nghị mở to mắt nhìn trừng trừng vào Khánh Kỵ.

“Y phục và giày của ngươi mang là kiểu dáng của người Ngô, có thể giải thích là ngươi thay y phục của Ngô để che dấu hành tung, cây trâm búi tóc của ngươi cũng là vật phẩm của Ngô, cái này miễn cưỡng cho qua vậy. Nhưng ngươi không nên làm cho áo mình rách bươm ra quá đáng, để lộ ngực ra, trước ngực ngươi có xăm hình rồng rắn và cây táo, ta chưa từng nghe nói quý tộc người Từ cũng giống như dân Ngô dân Việt có thú vui xăm mình. Còn nữa, kiếm của ngươi, kiếm sứ giả đeo trên người là loại kiếm dài ba thước chỉ dùng trang trí thôi, còn ngươi lại mang theo cây kiếm dài một thước chuyên dùng để giết người này, cái này... đơn giản thế mà ngươi không hiểu sao?”

Chuyên Nghị đành mặt lại không hề lên tiếng.

Khánh Kỵ nói tiếp: “Phụ thân của ngươi vì chuẩn bị cho kế hoạch hành thích đã phí mất thời gian nửa năm, tốn ba tháng đi học nướng cá ở Thái Hồ, thế mới tiếp cận được phụ vương ta, dù là tâm cơ, kiến thức, ngươi đều không bằng phụ thân ngươi”.

Chuyên Nghị ngu ngơ trong giây lát, đột nhiên nhổ bật thanh kiếm cắm trong bụng ra, máu tuôn như suối, binh sĩ xung quanh lập tức giờ bình khí bao vây hắn lại, đề phòng hắn giẫy chết làm phiền.

Chuyên Nghị thở ra hơi thở cuối cùng, lầm bầm: “Thì ra, làm một thích khách, cũng không hề đơn giản...”

Khánh Kỵ cười lạnh lùng: “Ngày mai là ngày vui ta đăng cơ lên ngôi quân vương, cảm ơn ngươi đã mang tặng lễ vật quý này!”

Khánh Kỵ phất tay áo quay lưng bước đi, chỉ để lại một câu lệnh: “Lấy thủ cấp hắn, cúng tế tiên vương!”

216. Chương 215: Đại Lễ Đăng Cơ

Khánh Kỵ xưng vương, nhưng trình tự bốn bước Trai, Mộc, Đàn, Tế (ăn chay, gội đầu, lập đàn tế lễ) cũng không rườm rà như bình thường. Hôm nay Ngô quốc chưa ổn định, Khánh Kỵ đăng cơ xưng vương ở ngoại

thành quá trình thực hiện nghi lễ đã rút gọn đáng kể, cho dù như vậy, cũng diễn ra hết sức phức tạp.

Đặng đàn thụ phong, phải có di chiếu của Tiên vương, bước này được bỏ qua. Chư hầu dâng cơ phải có sắc phong của Chu Thiên Tử, nhưng Ngô quốc từ thời thái tổ của Khánh Kỵ là Thọ Mộng đã vượt qua bốn phận này mà xưng Vương, quyền thế ngang bằng với Chu Thiên Tử, Chu Thiên Tử không thể phái sứ tiết tới Ngô quốc sắc phong, trình tự này cũng bỏ qua.

Vừa sáng sớm, Nhâm Nhượng Tích, Quý Tôn Tiểu Man, Thúc Tôn Diêu Quang đã xuất hiện trước mặt Khánh Kỵ. Kỳ thực từ tối qua khi nghe tin Khánh Kỵ gặp thích khách, ba người đã kinh hồn khiếp vía chạy tới. Nhâm Nhượng Tích mang đến một loại nhuyễn giáp (áp giáp mềm) mà Nhâm gia tinh chế, đây là loại giáp hai tầng, ở giữa giáp trụ bó sát mình phủ một lớp ngũ kim mềm mại, chỉ phí chế tạo đắt đỏ, không thể chế tạo với số lượng nhiều được, tuy nhiên sản xuất vài bộ đem tặng quý nhân sử dụng thì có thể được.

Khánh Kỵ hôm nay bị ba người ép buộc mặc bộ nhuyễn giáp này để phòng thân. Đứng trước Thúc Tôn Diêu Quang và Quý Tôn Tiểu Man, Khánh Kỵ và Nhâm Nhượng Tích không tiện nói gì, nhưng có vẻ như tình nhân gặp lại, lời nói hành động, thần thái có chút kì quái. Khánh Kỵ có vẻ khá hơn một tí, nhưng Nhâm Nhượng Tích toàn thân mang bộ dạng giống như hoa lê sau mưa, khả năng che đậy không hoàn mỹ tí nào.

Thúc Tôn Diêu Quang quan sát thần sắc hai người có vẻ khác thường, trong lòng cũng hiểu rõ, nhưng hiện tại Nhâm gia quân không chỉ giúp Khánh Kỵ rất nhiều, Khánh Kỵ sau khi thống nhất toàn vẹn lãnh thổ Ngô quốc, cũng cần ổn định giang sơn cơ nghiệp, cần sự giúp đỡ rất nhiều từ những bậc thế gia quyền quý như Nhâm gia. Huống hồ gì Khánh Kỵ hôm nay đăng cơ xưng Vương, quân chủ một quốc gia phi tần làm sao lại thiếu? Nàng đã được gia tộc đính hôn với Khánh Kỵ, địa vị thân phận của bản thân đã được bảo hộ, mặc dù nói trong lòng có chút đắng đắng, nhưng ngược lại thái độ biểu hiện ra của nàng cũng rộng lượng, không biểu lộ rõ ra ngoài.

Còn với Quý Tôn Tiểu Man, mặc dù đã từng lén lút kéo tai Khánh Kỵ hờn dỗi, chất vấn giữa hấn và Nhâm Nhượng Tích có ngoại tình gì. Nhưng nàng từ đầu đã không hiểu Thúc Tôn Diêu Quang lấy ở đâu ra thân phận phu nhân của Khánh Kỵ mà ép nàng suốt ngày, đến nay đã có nhiều đối thủ cạnh tranh hơn, sự uy hiếp đối với Thúc Tôn Diêu Quang so với nàng thì nhiều hơn nhiều, kỳ thật nàng lại muốn điều đó. Lại bị Khánh Kỵ phản công một trận, ôm nàng vào lòng, liêu lĩnh có những hành động mờ trớn, thượng hạ kỳ thủ (vuốt ve từ trên xuống), lời nói sâu sắc. Nàng lập tức buông xuôi trước khí thế mạnh mẽ đầy binh thảo phạt, thô hỗn hển, cuối cùng nàng cài lại trăm tóc, khuôn mặt mẫn nguyệt then thùng vén màn chạy ra khỏi trường.

Quý Tôn Tiểu Man quay đầu suy nghĩ cẩn thận một lát, chưa từng làm khó dễ Khánh Kỵ, nhưng lại bị hấn chiếm đoạt không ít tiện nghi của bản thân, bất giác vô cùng nản lòng. Nản lòng thì nản lòng, tiểu ni tử lại cảm giác bị hấn bắt chơi trò chơi người lớn vuốt ve ôm ấp nàng vào lòng cũng rất ngọt ngào, vì vậy có lúc nàng trừng mắt tỏ vẻ tức giận, lại có lúc xoa cằm cười bên lên, nàng cũng chẳng để ý gì đến điệu bộ quái lạ của Thúc Tôn Diêu Quang và Nhâm Nhượng Tích.

Hôm nay Khánh Kỵ đăng cơ, là một ngày trọng đại không gì sánh được, ba người bọn họ mặc dù đều mang những suy tính khác nhau, nhưng trong thời khắc trọng đại này thì không ai có biểu hiện gì cả. Bọn họ tự phát sắm vai là tì nữ theo cạnh Khánh Kỵ, giúp hấn thay y phục, trang điểm. Những phục trang phức tạp của đấng quân vương, khi mặc vào thì càng ngày càng lộn xộn. Ở đây không có cung nữ có nhiệm vụ thay y phục cho đấng quân vương như trong cung, đám tì nữ tâm thường này không hiểu y phục của bậc Đế vương, nên ba người bọn họ đành phải đương nhiệm.

Ngô vương và Chu thiên tử ngang nhau, đại lễ xưng Vương, lễ phục đều rất phức tạp với áo giữa mỏng, áo lông lớn, y phục đen, xiêm y, vương miện. Vài bộ y phục trong ngoài, có chiếc màu vàng, màu đỏ, lại có chiếc màu xanh, đen thâm thúy, tượng trưng cho sắc thái của trời và đất. Trên áo đính hoa văn tinh tế sáu loại tinh hoa của trời đất với mặt trời mặt trăng, sao, núi, rồng, hổ. Dưới xiêm y cũng được thêu sáu sản phẩm đất trời với tảo, lửa, bột gạo, rượu cúng, áo lễ, áo tế, tổng cộng mười hai hoa văn.

Đương thời đại lễ long trọng nhất, Công khanh đại vương đều phải diện xiêm y, đeo quan mào, đó cũng là chiếc mũ có màn che mà trên các bộ phim lịch sử sau này thường thấy. Lúc đó tuyệt không có quan mào chuyên biệt dành cho Đế vương, quan mào long trọng nhất dành cho các bậc công khanh đại phu cũng là

những chiếc mũ như vậy, chỉ khác nhau ở chỗ trên mũ được đính nhiều hay ít ngọc châu và châu tử thôi.

Khánh Kỵ xưng vương, cúng trời tạ đất, là lễ tiết quan trọng nhất, do đó vương miện dùng mười hai tràng trọc lưu (chuỗi ngọc dành cho vua chúa thời xưa), mỗi tràng đính mười hai viên ngọc châu. Yểm Dư, Chúc Dung là công vương, dùng chín tràng ngọc và chín viên ngọc châu, Tôn Vũ, Lương Hồ Tử, Kinh Lâm là công khanh, chia quan vị cao thấp với sáu tràng ngọc, bốn tràng ngọc, hai tràng ngọc theo thứ tự chức vị, công khanh từ tam công trở xuống chỉ dùng dải tua. Trên y phục cũng tùy theo quan vị mà giảm dần hoa văn đính kém, Yểm Dư, Chúc Dung trên áo không đính mặt trăng mặt trời, còn lại đều giống với Khánh Kỵ, lần lượt các quan vị phía dưới y phục đều không đính hoa văn mặt trời mặt trăng, các vì sao và núi. Mặc dù đại lễ được cử hành tại doanh trại quân đội, nhưng những lễ chế tứ tiết này đều không dám làm qua loa, đại khái.

Khánh Kỵ dâng đàn thụ phong, hai bên trưng bày quốc bảo, hôm nay bảo vật của nước Ngô đều đặt ở Cô Tô, lại không thể lấy lễ vật chúc mừng của chư hầu ra làm quốc bảo của Ngô quốc được, ban đầu chỉ cần giản dị một chút, nhưng Nữ Vương Đông Di đem tặng bộ xương khủng long cực lớn cũng đã bổ khuyết sự thiếu sót này. Bộ xương khủng long lớn hóa thạch đó do không có nhà sinh vật học nào đến chỉ đạo bọn họ ghép xương vào một cái giá khủng long như thế nào, cho nên đám lính trong doanh trại đều mặc nhiên theo đuổi trí tưởng tượng của mình. Phía trước đàn được đào một cái hố sâu dùng để thờ cúng, sau đó dựa vào hình dạng Kim long ngũ trảo trên Vương kì ghép ra bộ xương rồng cực lớn, sứ giả chư quốc tới dự lễ đứng ở trên vương đàn nhìn thấy đồ vật khổng lồ như vậy, hết thấy đều tỏ vẻ ngạc nhiên kinh sợ.

Khánh Kỵ dâng cơ, được nhận các khí vật tượng trưng cho các lĩnh vực như Ngọc tử, Vương kỳ, Hoàng sách, Địa đồ..., tại ngày lành tháng tốt mà khẩn thiên cáo địa, hiến tam sinh cúng trời đất (tam sinh - ba loại gia súc để cúng tế bò, dê, lợn), Khánh Kỵ đưa tay đốt đuốc châm lửa vào chiếc đỉnh bằng đồng tinh, ngọn lửa bùng lên, khói bay cao tới thiên đình, các bậc nho sĩ dâng đàn cầu khẩn, tuân theo phép tắt thờ cúng mà khẩn bái nhật, nguyệt, phong, lôi, bốn mùa, y theo phép “Vọng” tuế mà khẩn cầu giang sơn đất nước tứ phương.

Nghi lễ tiếp theo là tôn bái Thần Long, thấp hương mai táng thần long cốt; tôn bái tổ tiên, phụ vương, hiến tế đầu của đương kim Ngô quốc Đại tư mã Chuyên Nghi. Mỗi hồi cúng tế, lễ từ đều khác nhau, tất cả văn tế đều do Thúc Tôn Diêu Quang viết ra, để trích dẫn kinh điển, viết ra những bài văn tế này, nàng có thể mất vài ngày không ngủ soạn thảo chúng. Nhưng nhìn thấy Khánh Kỵ dâng cơ Hoàng đế, thân mang Vương phục cáo cáo thiên hạ, trong lòng nàng ngọt ngào tựa như mật ong, do đó so với những vất vả kia, cũng không cảm thấy gì cả.

Thời khắc mà Khánh Kỵ dâng đàn lúc đó, ánh mắt Quý Tôn Tiểu man từng hồi từng hồi hướng về Khánh Kỵ, mấy ngày qua lo việc quân cơ, khiến chotreen khuôn mặt Khánh Kỵ có vẻ chính chắn hơn nhiều, ánh mắt nàng quan sát kỹ hơn một tí, nhìn Vương bào Khánh Kỵ đang mặc, lại thấy hần thấp thoáng hiện lên vài phần khí chất Vương giả, nhìn vậy Quý Tôn Tiểu Man bất giác thần sắc mơ hồ, miên man, ánh mắt nhìn Khánh Kỵ. Vị nam tử này cuối cùng cũng có ngày hôm nay khôi phục lại giang sơn, hiện tại mặc dù Cô Tô thành chưa công hạ, quân xâm lược của Việt quốc và Phù Khái vẫn chưa dẹp bỏ được, nhưng nàng tin rằng, với con người như Khánh Kỵ, thì đó không phải là việc quá khó khăn.

Nhớ lại tình cảm của hai người trong hơn một năm qua, có vẻ như giữa họ có tình mà không có ý. Số mệnh có vẻ đã sớm được định đoạt.. Nghĩ lại những lời lẽ hùng hồn mà Khánh Kỵ từng nói với nàng: Ta Khánh Kỵ nếu có thể khôi phục lại giang sơn, sẽ tôn nàng là phi. Đến nay thế sự đã thay đổi, bất luận là tâm trạng của mình, hay là vận mệnh gia tộc của bản thân, đều đẩy nàng đến bên cạnh vị công tử này, nhưng bên cạnh chàng, đã có hai vô nương đẹp như hoa, đã từng ăn nằm với Khánh Kỵ. Khánh Kỵ và nàng chưa bao giờ tâm tình với nhau, nhìn thái độ lúc gần lúc xa đó, có phải là chàng oán giận Nhâm gia ta đợi đến mọi chuyện rõ ràng minh bạch rồi mới đưa ra quyết định hay không? Nghĩ tới đây, Nhâm Nhược Tích ngán ngẩm thở dài một tiếng.

Khánh Kỵ theo tuần tự khẩn bái thần linh, tổ tiên, sau khi hoàn tất, bước đến Vương tọa, tiếp nhận triều bái của quần thần, chư quốc sứ tiết chúc mừng, sau đó là màn nhảy múa theo nghi thức, trước văn sau võ, biểu thị lấy võ lực giành thiên hạ, lấy văn trị giành thái bình. Múa văn, múa võ, tượng trưng hai loại thể chế thống trị văn trị, võ công. Trong âm thanh của tiếng nhạc, lấy chìa khóa, lông gà, con cò làm hình tượng cho múa văn, tượng trưng cho văn đức.

Sau màn múa văn, đến lượt võ sĩ tay cầm thuần, thương, búa, giương cung tên lên đàn bắt đầu múa, tượng trưng cho võ công. Mỗi tư thế đều biểu diễn võ thuật đại diện cho một chữ, bài hát khi xuống lên một từ, nhạc cụ ngân lên một âm, thì màn biểu diễn thay đổi một động tác, mỗi hiến lễ là ba mươi hai thế múa, ba hiến lễ tổng thể chín mươi sáu thế, mỗi thế biểu diễn hiện lên, đều giống như một bức tranh điêu khắc độc đáo và tinh tế.

Màn biểu diễn này trong mắt Đông Di sứ tiết, những người đã mất nước từ lâu, đúng là đại khai nhãn giới. Vị Huyền Diệu cô nương kia say sưa thích thú đứng nhìn, Khánh Kỳ tranh thủ ngắm nhìn nàng một lúc, chỉ nhìn thấy vị cô nương này đôi khi chấp tay trước ngực đứng nhìn sau đó lại mấp máy môi, đôi môi hồng kia lại được thể dao động, giống như đang ăn thứ gì vậy. Vì để lưu truyền lại cho hậu thế những hồi ức về Khánh Kỳ, nên hẳn đối với đại lễ này tuyệt nhiên thập phần kính nể, nên cũng cố gắng đến ướt đầm mồ hôi.

Đợi cho tất cả các lễ nghĩa đã hoàn tất, quần thần văn võ đến ngồi hai bên dưới trướng hoàng đế, yến tiệc của tân vương đang cơ bắt đầu, tứ phương nghi trướng võ sĩ đứng cạnh nhau chỉnh tề bất động, mỗi đội hình vuông vức san sát, chiếc nồi lớn bên dưới lửa cháy hừng hực, bên trong chứa đầy thịt trâu, dê, heo. Dưới nhà bếp, những đầu bếp khuôn mặt thẫm đẫm mồ hôi đang cật lực làm việc, chuẩn bị các món ăn để thiết yến.

Có Quý Tôn Tiểu Man từ nhỏ đến lớn đã sống tại Lỗ Quái Cư chỉ huy, nên lúc này tình hình dưới nhà bếp trong doanh trại đều trật tự không rối loạn, hơn nữa lại đăng cơ tại doanh trại, nên mọi chuyện rất đơn giản, thực phẩm trong doanh trại đều có giới hạn, nhưng hôm nay Quý Tôn Tiểu Man chỉ đạo, chế biến rất nhiều món ăn mới, ngoài những món chiến hào truyền thống, còn chế biến những món ăn mới rất đặc sắc, nên cũng bù đắp cho sự thiếu sót trong yến tiệc của đại lễ đăng cơ, chỉ ít đối với sứ giả các nước chư hầu mà nói, không ngờ sự giản dị này, lại có thể đem đến một hương vị mới mẻ như vậy.

Đến lúc thức ăn được mang lên, thì có Nhâm Nhược Tích giúp đỡ. Đối với yến tiệc trọng đại trang trọng thế này, thức ăn cũng phải được bố trí với các quy cách khác nhau. Những món ăn có xương phải được đặt ở bên phải của chủ vị, những món thuần thịt được đặt bên trái, những món nướng được bố trí xa một tí, những món ngọt và nước tương đặt gần hơn, rượu các loại và các loại nước uống khác được đặt cạnh với các loại canh. Bố trí tinh tế và tỉ mỉ như vậy, nếu có thêm các loại thịt khô thì có thể tùy vị trí mà đặt ở bên phải, hoặc đặt theo hàng tuần tự ở bên trái. Thử nghĩ trong doanh trại của Khánh Kỳ đều là võ phu, cho dù đã tập luyện mười ngày, nhưng ai có thể nhớ hết những quy cách này chứ, nếu nhớ đến lúc món ăn được mang lên, bọn họ lại bố trí lung tung, hỗn loạn, thì có thể gây trò cười cho thiên hạ, khiến cho đại lễ đăng cơ trang nghiêm như thế này bỗng chốc biến thành một mớ hỗn loạn thì khôn.

Nhân gia đại nghiệp cực lớn, giàu sang không thể tả nổi, trong nhà luôn có kẻ hầu người hạ, hôm nay Nhâm thị tạo phản, đám gia nô này cũng tập trung vào trong doanh trại. Bọn họ đều biết rõ những quy cách rườm rà này, do đó có bọn họ sắp xếp món ăn, nên mọi việc hôm nay đều ngay ngắn rõ ràng, mọi việc đều đầu vào đấy, khiến cho sứ tiết các nước đều tấm tắc khen ngợi và ngạc nhiên không kém, không hiểu tại một đại lễ đăng cơ được tổ chức vội vàng ở bên ngoài thành, mà Khánh Kỳ lại kiểm đầu ra những gia nô tì nữ được huấn luyện kĩ càng thế này, nên đối với Khánh Kỳ vừa thống nhất được nước Ngô, bọn họ lại càng tăng vài phần tin tưởng.

Khánh Kỳ tay nâng ly rượu, nói:

- Chư vị sứ tiết từ xa tới dự lễ, thịnh tình thành khẩn, Quả nhân mời chư vị một ly, thay lời cảm ơn của ta. Nguyên vọng của Ngô quốc ta, cùng với chư hầu quý quốc, hãy cùng nhau tương trợ, mãi mãi là hảo bằng hữu của nhau.

Chủ nhân cung tiến, là vì hiến lễ, chư quốc sứ tiết lần lượt nâng ly đáp lễ, Khánh Kỳ bước đến chỗ ngồi của Đông Di sứ tiết, vị cô nương Huyền Diệu kia vội vàng đứng dậy, dường như muốn nâng ly cùng Khánh Kỳ, khiến cho Khánh Kỳ bất ngờ, vội vàng quay ngoắt một trăm tám mươi độ.

Huyền Diệu ở phía sau Khánh Kỳ tấm tắc nói:

- Những hạt ngọc trên mũi ngài rất đẹp, độ tinh khiết rất cao. Nhưng tấm màn che mặt của ngài, không sợ bị té ngã hay sao?

Đơn Ô ở bên cạnh không chịu được cất tiếng gọi:

- Huyền Diệu...

Khánh Kỳ làm như không nghe thấy gì, vội vàng bước tám bước hướng về phía đối diện mà đi.

Khánh Kỳ mời rượu xong, quay về chỗ ngồi của mình, chư quốc binh khách mời rượu lại, Khánh Kỳ cười uống, gọi là tạc tửu (khách mời rượu chủ nhà). Sau đó, Khánh Kỳ rót rượu vào ly, tự uống một ly, rồi hướng về chư vị binh khách mời rượu, đó là thù tửu (chúc rượu giữa chủ và khách - cho nên mới có câu chén tạc chén thù). Từ hiến lễ, lại đến thù tạc, sau đó đến chúc rượu, gộp chung lại được gọi là “Nhất hiến chi lễ”. Trước nhị hiến, mọi người có thể tự do nói chuyện, tùy ý uống rượu, Khánh Kỳ nhận lời chúc rượu của hai vị Vương thúc Yểm Dư, Chúc Dung, sau đó lại đến Tôn Vũ, Kinh Lâm, Lương Hồ Tử, Xích Trung, tiếp theo đến lượt A Cừu, Tái Cừu mời rượu...

Tửu ý chưa thấm thía vào đầu, Khánh Kỳ nâng ly, từ từ bước tới phía trước vài bước, chư quốc sứ tiết đều không dám uống nhiều rượu tại buổi tiệc có tính lễ tiết này, do vậy thần thái đều rất tỉnh táo. Khánh Kỳ chỉ một cử động, bọn họ đều nhận biết được, đều chờ đến lúc Khánh Kỳ cử hành “Nhị hiến chi lễ”, bèn vội vàng đi cầm ly của riêng mình, có vị mỹ tửu trong ly đã cạn, vội vàng đi châm rượu thêm, vị Huyền Diệu cô nương kia uống nhiều đến nỗi khuôn mặt ửng hồng như hoa đào, lúc này chỉ dựa vào một nữ tử Đông Di bên cạnh mà thôi thắm to nhỏ, tuyệt không chú ý đến hành vi của Khánh Kỳ.

217. Chương 216: Bốn Vị Cô Nương

- Tiểu Ngải, nàng từ đâu chui ra vậy, ta và Diệu Quang...đang bàn việc đại sự, nàng xuất hiện bất thành linh, khiến người khác hoảng sợ đó có biết không?

Hắn vừa nói, vừa đưa tay kéo áo Thúc Tôn Diệu Quang lên che lại cảnh xuân lúc ẩn lúc hiện trước ngực nàng, sau đó lại như không có việc gì nhắc mông nàng ra khỏi đùi, đặt ngồi lên cang xe bên cạnh.

Thúc Tôn Diệu Quang lúc này xấu hổ không biết giấu mặt vào đâu được, Quý Tôn Tiểu Man giương giương mắt ý giống như bắt được quả tang hai kẻ đang tình tứ trên giường vậy, nhưng khuôn mặt Khánh Kỳ lại tỏ ra rất chính trực, hắn phát ngôn tỏ vẻ nghiêm khắc, hai cô nương nhìn hắn đều có vẻ ngạc nhiên ngớ ngẩn, bọn họ ngay từ đầu đã không biết rằng, da mặt Khánh Kỳ so với bức tường thành Cô Tô còn dày hơn gấp ba lớp.

- Ngồi xuống đây.

Khánh Kỳ chỉ vào chỗ ngồi phía bên phải của mình nói, Tiểu Ngải vừa có vẻ do dự, Khánh Kỳ đã giống như tự hỏi tự trả lời tiếp tục nói:

- Lần này sứ giả nước Lỗ đến, sứ giả cho ta biết một số tin tức về nước Lỗ, có liên quan đến các nàng, nên ta phải nói cho các nàng biết.

Quý Tôn Tiểu Man nghe vậy, ngoan ngoãn bước qua, ngồi xuống bên cạnh hắn. Khánh Kỳ đắc ý cười, nhưng bên sườn trái bỗng đau nhói, thì ra là cánh tay của Thúc Tôn Diệu Quang nhéo vào.

- Tình hình nước Lỗ có vấn đề gì sao.

Một người cất tiếng hỏi, không ngờ lại là Thúc Tôn Diệu Quang. Mặc dù nói nàng giận đối gia đình mà ra đi, nhưng nói nàng không hề quan tâm đến chuyện trong nhà, e rằng điều đó là trái với lương tâm của nàng. Chỉ là phụ thân xưa nay tính tình luôn gay gắt, nàng cũng chưa làm gì quá khích như vậy, trong lòng khó tránh khỏi có chút thấp thỏm không yên, bình thường nàng rất sợ khi nghe về tin tức của gia đình, nhưng lúc này Khánh Kỳ chủ động phát ngôn, tâm thần nàng lại càng bất định hơn.

- Sứ tiết lần này, là người của lệnh tôn Thúc Tôn đại phu, người vẫn nắm trong tay đại quyền ngoại giao của nước Lỗ, cho dù Khổng Khâu mới là đại hành nhân.

Khánh Kỳ ngừng một lát, hạ giọng nói:

- Lệnh tôn là người thông minh, mặc dù chưa nói gì với ta cả, nhưng việc người phái sứ tiết đến, đã chỉ rõ dụng ý của người, ta đã hiểu rõ ý của người rồi, nàng có thể yên tâm, lệnh tôn không trách nàng đâu.

Thúc Tôn Diêu Quang có vẻ lo lắng nhìn Khánh Kỳ:

- Chàng...có trách cha thiếp không?

Khánh Kỳ chăm chú nhìn nàng, bỗng nhiên cười nhẹ một cái, hần nói:

- Ta không trách, so với những bậc làm cha trên thế gian này, phụ thân nàng là một người rất tốt rồi. Huống gì, người ta muốn cưới làm vợ là nàng, chứ đâu phải lệnh tôn, tóm lại cũng không thể một mực nhớ đến nhạc phụ đại nhân được, đúng không?

Thúc Tôn Diêu Quang cười một hồi, nàng đưa tay hờn dỗi đánh yêu Khánh Kỳ một cái, nàng vung tay rất nhanh, nhưng chạm vào Khánh Kỳ lại rất nhẹ, nàng đánh trúng lòng bàn tay Khánh Kỳ, hai bàn tay úp lại với nhau, ẩn chứa nhiều tình ý.

Quý Tôn Tiểu Man kéo nhẹ vạt áo phía trước Khánh Kỳ, nàng cất tiếng hỏi:

- Nay...chàng nói có liên quan đến ta nữa, là việc gì vậy?

Khánh Kỳ quay người lại, nói tiếp:

- Lỗ quân đang cơ, không thể không có phu nhân. Đại hành nhân Khổng Khâu đã từ Tào quốc tuyển công chúa để làm phu nhân của Lỗ quốc.

Quý Tôn Tiểu Man nghe xong ngó người ra, lập tức như trút được gánh nặng trong lòng, nàng nói:

- Hần tuyển chọn được phu nhân thì tốt rồi. Nhưng điều này thì có liên quan gì đến ta chứ.

Khánh Kỳ cười lớn, lại nói tiếp:

- Tề, Lỗ hai nước chiến sự giằng co. Tề quốc binh lực cực mạnh, mặc dù chiếm thế thượng phong nhưng vì trong nội bộ Tề quốc Yến Anh tể tướng và ngũ đại thế gia xảy ra hục hặc đấu đá nhau, rất khó hình thành hợp lực cùng nhau đối ngoại. Quốc quân Tề quốc có ý bãi binh, hiện tại đang phái người bí mật thương nghị với Lỗ quốc về việc bãi binh này. Đại hành nhân Khổng Khâu có ý muốn giao hòa với đất nước láng giềng, nên đã đề xuất với quốc quân Tề quốc tái cống nạp con gái của Tề quốc làm quân phu nhân, hai nước kết thành thông gia với nhau, từ đó tiến hành bãi binh đình chiến. Điều này cũng là do Thúc Tôn đại nhân biệt phái người đến nói cho ta biết.

Tam Hoàn thế gia lo lắng trước sau gì Quốc quân cùng với Tào quốc, Tề quốc cũng kết thân với nhau. Quốc quân Lỗ quốc sẽ thành con rể của hai nước Tề, Tào, lại trở nên càng ngày càng khó khổng chế, do đó cực lực phản đối. Có một ngày Cơ Tổng sau khi uống rượu vào nói rằng, cuộc đời của hần, chỉ yêu mỗi một mình Tiểu Ngải. Nếu nàng chịu quay về bên cạnh hần, hần sẽ không tiếc thứ gì cả, và sắc phong nàng làm chánh phu nhân. Quý Tôn đại nhân muốn cưới nàng cho Cơ Tổng, do đó đã sai người đến báo tin cho nàng. Có thông tin đồn nhảm rằng, Cơ Tổng cho rằng ta dụ dỗ nàng rời khỏi nước Lỗ, do đó hần căm thù ta đến tận xương cốt.

Khánh Kỳ cười một hồi rồi hỏi:

- Nàng nghe rõ rồi chứ. Cơ Tổng có thể không trách nàng rời bỏ gia trang, mà chỉ hận Khánh Kỳ ta dụ dỗ một thiếu nữ không biết gì là nàng, nếu nàng muốn trở về, ta....

Quý Tôn Tiểu Man buột miệng nói:

- Ta quyết không trở về.

Khánh Kỳ nhìn chăm chú:

- Vậy, nàng muốn ở lại bên ta?

Khuôn mặt của Quý Tôn Tiểu Man chuyển sang màu hồng, nàng không lường trước được Khánh Kỳ sẽ hỏi trực tiếp như vậy, bên cạnh có Thúc Tôn Diêu Quang đang chăm chú nhìn, thử hỏi nàng phải quyết định ra sao? Một lúc, gật đầu cũng không phải, lắc đầu cũng không phải, Khánh Kỳ chỉ nhìn thấy thái độ lúng túng, mồ hôi ướt đầm toàn thân của nàng, hần cười một hồi, nhẹ nhàng nắm lấy bàn tay nhỏ mềm mại của nàng, rồi nói:

- Khánh Kỵ ta không có thói quen lấy nữ nhân ra làm vật trao đổi vì lợi ích của mình, đừng nói Tề, Lỗ chỉ là bãi bình đình chiến, ngay cả việc bọn họ liên minh giao hòa với nhau, ta cũng không đem nàng ra để trao đổi đâu, nàng muốn ở lại, thì hãy mãi mãi ở bên cạnh ta, vậy nhé?

Quý Tôn Tiểu Man thần sắc khuôn mặt giống như hoa đào, nàng ho một tiếng, đợi đến một hồi lâu, mới lớn tiếng trả lời:

- Chàng đừng cho rằng ta không có nơi nào để đi mới phải ở lại bên cạnh chàng, ta chỉ là...ta chỉ là...

Khánh Kỵ không nhịn được cười một tiếng:

- Đương nhiên là không phải rồi, nàng chỉ là thích ta, thích ta nhiều hơn so với Cơ Tổng một tí thôi.

Quý Tôn Tiểu Man trừng đôi mắt đen như hai quả nho nhìn hắn rất hung dữ:

- Da mặt chàng sao mà dày đến thế cơ chứ?

Khánh Kỵ đưa tay vuốt vuốt những cọng râu nhỏ phía dưới cằm, cười đáp:

- Tiếp tục chung sống với ta, nàng sẽ phát hiện ra ngày càng nhiều ưu điểm của ta.

Quý Tôn Tiểu Man hung hăng trừng mắt nhìn hắn một hồi lâu, cuối cùng đỏ mặt phì cười.

Khánh Kỵ dang hai tay ra, ôm hai cô nương vào lòng, trong lòng đầy mãn ý nói:

- Như vậy là tốt rồi.

Thúc Tôn Diêu Quang và Quý Tôn Tiểu Man giương mắt nhìn nhau với vẻ thẹn thùng. Khánh Kỵ đưa mắt hướng nhìn về thành Cô Tô từng sống ở phía xa, nói:

- Cô Tô thành có thể không đánh thì không đánh, ta không thể mang các nàng vào sống trong một tòa thành đồ nát được phải không? Đại thành này Ngũ Tử Tư xây dựng, thực tại không tìm ra sơ hở gì, đó có thể là do nhiều năm tích lũy, huy động vô số nguồn nhân lực mà xây thành.

- Lại hướng hồ gì, Ngô quốc hôm nay đầy cảnh hoang tàn, xảy ra nhiều cuộc đại chiến, nông dân lại bỏ lỡ mùa xuân canh, đến mùa thu năm nay, Ngô quốc lại chịu cảnh mất mùa, bên trong thành Cô Tô đang tập trung nhiều lương thảo của toàn quốc và nắm giữ phần lớn tài nguyên đến từ nước Sở, những điều này đều là bảo đảm vững chân cho ta sau khi phục quốc hậu chiến. Nếu cường lực công phá Cô Tô thành, chúng ta không những tổn thất cực lớn, mà còn rất có thể dồn ép Phù Sai toàn thành vì thế mà tuần táng, đó có thể là lợi bất cập hại. Ta đang nghĩ.... Đợi đến khi đã bại được Phù Khái, sẽ đến Diên Lăng yết kiến Quý Tử lão nhân gia, vì ngài là người có uy vọng nhất tại Ngô quốc, có thể...không đánh mà vẫn chiếm được thành.

Thúc Tôn Diêu Quang nhìn hắn nói dăm ba câu lại khiến cho nha đầu bướng bỉnh Quý Tôn Tiểu Man kia rầm rập nghe theo, không biết Khánh Kỵ lên lút cùng với Tiểu Man đã vài phần thân mật, khiến cho tiểu cô nương này lao tâm, còn nói những lời lẽ ngon ngọt nữa, khiến cho cô nương này một mực tin tưởng hắn, lúc này Thúc Tôn Diêu Quang mới xằng giọng nói:

- Thật đáng tiếc, tên Phù Sai này không phải là nữ nhân, nếu không thì không cần gì phải đi Diên Lăng gặp Quý Tử, chỉ cần những lời nói này của chàng, là có thể lừa được hắn chấp tay giao nạp thành Cô Tô cho chàng thôi.

Quý Tôn Tiểu Man trừng mắt nhìn nàng ta, hờn dỗi nói:

- Là có ý gì, chẳng lẽ ta lại dễ lừa thế sao?

Thúc Tôn Diêu Quang không chịu được buồn bực trong lòng, đôi tay khánh Kỵ lúc này đặt lên hông của hai vị cô nương, khiến cho cả hai duyên dáng hô to một tiếng, Khánh Kỵ nổi máu phụ quân nói:

- Đừng ầm ĩ nữa, chuyện lấy thành Cô Tô bằng cách nào, đó là chuyện nam nhân. Hừ...Tiểu Ngải vừa mới cảnh tỉnh ta, ta không thể chỉ cần thận mỗi tên chó sói Phù Khái kia, Việt thái tử Cấu Tiện (đủ ti tiện), dường như có vẻ nguy hiểm hơn.

Lương vị cô nương nghe thấy hắn gọi Cấu Tiện thành Cấu Tiện, trong lòng không giấu được buồn cười, ngược lại không biết trong lòng Khánh Kỵ, đối với tên Cấu Tiện này, ngay từ đầu đã căm ghét hắn rồi. Từ

xưa đến nay, hắn chỉ tán thưởng vị nam tử hán không chịu khuất phục mình như Hạng Vũ, còn với loại người như Câu Tiễn, kẻ thù chịu nhục mà ứng phó với tình hình trước mắt. Đối với Khánh Kỵ mà nói, bất luận là tính cách của Tịch Bân tiền thế, hay là tính cách của Khánh Kỵ hôm nay, thì đối với tên tiểu nhân hèn hạ Câu Tiễn, ai cũng đều cảm ghét hắn.

Với quan điểm truyền thống ‘thắng làm vua, thua làm giặc’, mà Câu Tiễn được nhiều tác phẩm ca tụng công đức. Trước khi chinh phạt nước Ngô, vì để thử lòng trung thành của quân lính, hắn đã tự mình đốt cháy Việt Vương cung, gây ra hỏa hoạn, mất hướng về đám sĩ binh từng đoàn gấp rút chữa cháy cứu đồ đạc, nhiều người đã hi sinh trong đám cháy đó, hắn không những không đau buồn cho họ, mà ngược lại còn tỏ ra vui mừng vì quân tâm có thể dùng được.

Con người này, lại còn bắt vợ của những binh sĩ đã hi sinh ngoài chiến trận lại, nói là vì quốc gia mà nuôi dưỡng họ, nhưng kỳ thực lại đem họ làm cung nữ, nô tì, lại lấy việc đó mà khuyến khích đám sĩ binh lập chiến công cống hiến cho tổ quốc, khiến cho đám lính vì thế mà không tiếc mình bán mạng sống vì hắn.

Con người Câu Tiễn, chim hết mới cất cung tên, lúc đầu quỳ xuống trước mặt Phù Sai mà xin hãn tha mạng, hai đầu gối đều mơ hồ dính đầy máu thịt, sau đó lại ban kiếm bức tử Văn Chủng đại phu, người đã hết lòng hết sức giúp hãn báo được đại thù. Con người này, sau khi tiêu diệt được nước Ngô, đã ra lệnh sát hại vương hậu cùng với những người đồng cam cộng khổ. Bởi vì mạng sống mà hãn đã ném phân của Phù Sai, vì mạng sống mà nhường luôn phi tần của mình để ngủ với Phù Sai. Hắn không giết vương hậu, nhưng vĩnh viễn cũng không cho vị nữ nhân của mình có cơ hội đứng thẳng dậy làm người được. Ném mặt nằm gai? Hừ! Hắn đã từng ném qua phân, khó khăn gian khổ cũng đã trải qua, không quản thứ gì để đạt được mục tiêu thành công của hãn, hãn thích dùng những lời hoa mỹ ‘thắng làm vua thua làm giặc’ mà phán đoán một người là anh hùng hay là tiểu nhân để che giấu sự bỉ ổi vô liêm sỉ của mình. Trong lòng Khánh Kỵ, lúc đã hiểu rõ những thủ đoạn đê hèn của hãn, đều không kèm được tỏ vẻ xem thường và cảm ghét con người này

“Việt Vương Câu Tiễn, tên ác nhân có một không hai, có thật là vô địch không? Nếu hôm nay ngươi và ta đấu với nhau, sớm muộn gì ngươi cũng chết dưới kiếm của ta thôi! Nhưng..., tên tiểu nhân này đang ẩn nấp ở đâu? Hắn mang theo gần một vạn lính, tuyệt không phải là ít, nhưng bắt tăm ở đâu không lộ diện.”

Thúc Tôn Diêu Quang nhìn hãn đề cập đến Việt vương Câu Tiễn, trong lòng cũng có vẻ trầm tư, cuối cùng không kèm được, nài hỏi:

- Sau khi chàng quay về Ngô quốc, đối với động tĩnh của các nơi rõ như trong lòng bàn tay, sao hôm nay lại không biết được tin tức gì của con rắn độc Câu Tiễn kia?

Khánh Kỵ cười khổ đáp lại:

- Câu Tiễn từ đầu đã không đi vào thành lớn, đường lớn, chỉ chọn đi ở những nơi núi cao đường hẹp, ẩn nấp trong rừng, hơn nữa đám binh lính của hãn đều giống như dân du mục, quen sống nơi đầm lầy, rừng sâu, hoa rừng rau củ quả, chim bay thú chạy gì cũng có thể ăn được, ngay cả lương thực cũng không vào thành trấn mua, tai mắt của ta, cũng không có mặt ở khắp nơi tại Ngô quốc được. Hơn nữa đám tai mắt này có được từ những đám thương nhân, trao đổi truyền đi, vì vậy những tin tức có được không phải ở đại thành đại lũy, mà kiếm được ở những nơi sâu uất, những đường giao thông huyết mạch, thực không dễ biết được tin tức của đám người hoang dã này.

Quý Tôn Tiểu Man nhăn đôi mày liễu nói:

- Tên Câu Tiễn này thế mà lại lấy chiêu bài vì Hạp Lư mà báo thù, nhất định sẽ gây bất lợi cho chàng, chàng phải cẩn thận mới được.

- Ừm.. Ta biết, Tên Câu Tiễn này tính tình hiểm độc, nhiều mưu ma chước quỷ, chỉ cầu đạt được mục tiêu, mà không từ thủ đoạn nào cả, ta phải chú ý đề phòng hãn. Nhưng Câu Tiễn đối với toàn Ngô quốc cho dù không có thiện ý gì, nhưng với lực lượng hiện nay của nước Việt, ngay cả ta và Phù Sai lực lượng hai bên có tiêu hao nhiều phần, thì bọn họ cũng không dám to gan mà đánh chiếm Ngô quốc. Vì vậy, hãn hiện tại dám địch với ta, chỉ là bởi vì hiện tại lực lượng của ta mạnh hơn so với Phù Sai và Phù Khái, hãn muốn cân bằng lực lượng giữa các bên, mục đích khác, đương nhiên sẽ là thừa nước đục thả câu, từ bên trong mà có lợi cho mình.

Tiểu Man ngạc nhiên nói:

- Hắn không đủ lực để thôn tính Ngô quốc, vậy hắn muốn thu được lợi ích gì? Chẳng lẽ lại là những tài nguyên từ nước Sở trong thành Cô Tô?

Khánh Kỵ cười đáp:

- Câu Tiễn, hiện tại e rằng hắn không có cái ý nghĩ điên rồ đó đâu, chỉ cần đợi cho đến khi ta, Phù Sai, Phù Khái tương quan lực lượng giữa các bên song phương khởi binh tiêu hao sinh lực, lúc đó Ngô quốc nguyên khí đại thương vong, điều này đối với nước Việt mà nói, thì là lợi ích cực lớn đó.

Tiểu Man nghe vậy cũng mơ mơ hồ hồ, Khánh Kỵ cười đáp:

- Được rồi, Những chuyện này ta nam nhân giải quyết được rồi, còn các nàng, cứ yên ổn ở trong doanh trại là được.

Khánh Kỵ thở một hơi dài, vươn thẳng người dậy, trong lòng cảm thấy sung mãn nói:

- Lúc vừa quay về Ngô quốc, ta cũng chưa nghĩ đến cục diện hôm nay, hôm nay khó khăn ở Cô Tô thành, chỉ cần đánh hạ được Kiên Toại thành của Phù Khái, lúc đó thì đại thế đã định. Việt quốc...hừm...nước Việt từ địa lý đã yếu kém, tiểu quốc quả dân, không đủ để gây họa. Trừ phi Khánh Kỵ ta mờ mắt, tự hủy tương thành, thì Việt quốc vĩnh viễn không đủ thực lực để uy hiếp nước Ngô được.

- Được rồi, hai nàng lui đi, Tôn tướng quân đang dẫn binh tấn công vào Kiên Toại thành, mỗi ba ngày đều báo tin về cho ta, ta tạm thời về phòng đợi tin mới nhất từ chiến trận đã.

Hai vị cô nương lần lượt đứng dậy, Thúc Tôn Diêu Quang liếc nhìn hắn một lát, rồi nói:

- Chàng...chàng không đến doanh trại của Nhâm gia sao?

Khánh Kỵ trong lòng ngạc nhiên, không biết ý của nàng là sao, vội hỏi lại:

-Đến doanh trại Nhâm gia làm gì?

Thúc Tôn Diêu Quang chớp chớp mắt đáp lại:

- Thì đi thăm Nhâm gia quân tướng, chẳng lẽ lại đi thăm Nhâm gia đại mã nhân hay sao chứ?

Quý Tôn Tiểu Man cười một hồi lớn nói lại:

- Nếu là đi xem mã nhân, thì có thể không chỉ là một Nhâm đại mã nhân đâu, em gái của nàng ấy hôm nay vừa từ Nhâm gia thành phủ đến, ta nghe nói Nhâm Băng Nguyệt cũng là một tiểu mã nhân quốc sắc thiên hương đó.

Khánh Kỵ trong lòng trống rỗng, vội đáp:

- Chuyện này...hôm nay quân vụ đang rất bận, dường như không cần phải...Không cần phải lại đến doanh trại của Nhâm gia thăm viếng đâu?

Lúc này chỉ nghe thấy một giọng nói hờn dỗi phát ra:

- Khánh Kỵ, người bước ra cho ta.

Khánh Kỵ hoảng nhiên hướng về phía phát ra âm thanh, thì chỉ nghe thấy tiếng của Nhâm Nhược Tích nói:

- Muội muội, không được vô lễ với Đại Vương.

- Đại Vương gì...

Cùng với âm thanh phát ra, chỉ nhìn thấy một vị tiểu cô nương đang vội bước đến, nàng toàn thân trắng toát, giống như giọt sương ngưng tụ trên những đóa hoa lê, thì ra là người em gái đã xa cách từ lâu Nhâm Băng Nguyệt. Mắt vừa nhìn thấy Khánh Kỵ, nàng lập tức bước dài tới phía trước, cặp mày liễu dương lên, nàng nói:

- Khánh Kỵ, Nhâm gia ta toàn tâm toàn ý giúp đỡ người, cần người ta đưa người tới, cần tiền có tiền, cần binh khí, mũ giáp, tất cả ta đều cung ứng. Phụ mẫu ta ngay cả tính mạng của mình cũng giao cho người

rồi, thế mà, người chỉ quan tâm đến hai con hồ li tinh này, mà không dấy binh tấn công vào Cô Tô thành, báo thù cho phụ thân ta?

Nàng vừa nói tới đây, đôi mắt đã ngấn lệ, rồi khóc sụt sùi.

Thúc Tôn Diêu Quang và Quý Tôn Tiểu Man hướng cặp mắt trắng dã nhìn nàng, đồng thời tay chạm vào bao kiếm bên hông, quát lớn:

- Người nói ai là hai con hồ li tinh?

Nhâm Nhược Tích từ phía sau Nhâm Băng Nguyệt vội vàng bước tới, mắt nàng hướng về phía Khánh Kỳ, thấy hắn cùng với Quý Tôn Tiểu Man và Thúc Tôn Diêu Quang ở hai bên, không kiếm được nỗi oán hận trong lòng trừu tượng một cái, rồi mới bái kiến:

- Nhâm nữ Nhược Tích bái kiến đại vương. Tiểu muội tuổi nhỏ không biết gì, đã mạo phạm đến Đại vương, khẩn cầu đại vương tha tội.

- Hừm... Quả nhân...

- Quả nhân gì người, người hôm nay nếu không giải thích rõ cho ta, thì cho dù người có là đại vương của nước Ngô đi chăng nữa, ta quyết không nường tay cho người đâu.

Thúc Tôn Diêu Quang dùng dằng giậm giữ quát:

- To gan, người dám nói với đại vương như thế sao, Nhâm Băng Nguyệt, người đừng ý có công lao mà kiêu ngạo như vậy.

Quý Tôn Tiểu Man không giận giữ, trái lại cười nói:

- Ha ha,... rất đúng, tính khí này, rất giống ta. Ta lúc Lỗ quân Cơ Tổng vừa mới đăng cơ cũng chửi mắng hắn như vậy, đúng cái khẩu khí này rồi.

Nhâm Băng Nguyệt đột nhiên nói:

- Khánh Kỳ hẳn không phải là tên gốc, rõ ràng là một con sói mắt trắng dã. Thật đáng thương cho Nhâm gia ta... đáng thương cho phụ mẫu ta.

Nói đến đây, Nhâm Băng Nguyệt trong lòng đau đớn, nước mắt chảy dài trên khuôn mặt. Nàng nói ra những lời kiềm nén trong lòng, vừa nhớ cha mẹ ở bên kia thế giới, không biết đại thù này khi nào mới trả được, vậy mà người mà mình mong sẽ thay mình báo thù rửa mối hận này lại đang ở đây mà tán gái, một cơn tức giận bùng bùng nổi lên. Mà sau khi nói ra những điều kềm nén trong lòng, nàng dù sao cũng chỉ là một cô bé chưa tới mười lăm tuổi, nhất thời không biết phải làm gì, chỉ biết là trong lòng có nỗi oan ức, lúc này cũng không để ý đến mọi người, nàng khóc òa lên như thể hoa lê sau mưa vậy.

- Muội muội, muội muội.

Nhâm Nhược Tích lúng túng không biết làm cách nào, trên trán đã thấm đẫm mồ hôi.

Khánh Kỳ thấy vậy, không kềm được, trầm kêu khổ: “Hai người thôi đã khó rồi, ngay lập tức phải thu phục cả bốn vị cô nương, hình như là có chút khó khăn rồi.”

218. Chương 217: Trí Đoạt Kiền Toại

Kinh Lâm lúng túng đáp:

- Đại Vương, thành Kiền Toại đích xác chuyển đến tình hình quân cơ quan trọng, Phù Khái đã thua trận bỏ thành mà chạy rồi.

- Nhanh vậy sao?

Khánh Kỳ ngạc nhiên một lát. Theo tính toán thời gian, Tôn Vũ hiện tại tấn công vào Kiền Toại đã bảy ngày. Kiền Toại là một trong những vệ thành của Cô Tô, mục đích của vệ thành là đóng binh, bảo vệ đô

thành, nghe lệnh điều binh từ quốc quân, vì vậy vệ thành mặc dù là kiến trúc mang tính quân sự, nhưng nói đúng hơn, nó là một doanh trại quân lính, cũng không phải là một cửa ải hiểm yếu khó tấn công.

Trước khi Khánh Kỵ chiếm được nước Ngô, Tôn Vũ đã từng đánh qua Cô Tô thành, lúc loại trừ những vây cánh xung quanh, cũng đã từng tấn công Kiền Toại thành. Bởi vì Ngô vương Hạp Lư lúc đó vẫn đang tác chiến ở Ngô quốc, các vệ thành cũng không có nhiều binh sĩ, do đó công thành cướp trại đều diễn ra rất thuận lợi. Lần này Phù Khái đóng quân tại Kiền Toại, tình hình vì thế mà đã thay đổi khác rồi.

Phù Khái tuyệt đối không phải là một tên mãng phu, hẳn bày binh bố trận, điều binh khiển tướng đều rất độc đáo, đối với một người võ dũng mà nói, hẳn tại nước Ngô danh tiếng chỉ đứng sau Khánh Kỵ, kinh nghiệm chiến trận thì Khánh Kỵ còn thua hẳn. Sau khi hắn chiếm Kiền Toại thành, hẳn lợi dụng địa hình Kiền Toại mà tiến hành sửa chữa và bố trí mới lại trận địa.

Lần này Tôn Vũ dấy binh thảo phạt, bởi vì trong thành Cô Tô có nhiều thứ dân bị bắt vào quân dịch, mặc dù nói chiến lược có hạn, nhưng dù sao cũng là hàng vạn binh lính cầm khí giới chiến đấu, Khánh Kỵ không dám khinh thường, vì vậy tập trung tương đối nhiều binh lực tại xung quanh thành.

Lại thêm Việt quốc Câu Tiễn giống trống khua chiêng mà đến, cuối cùng lại mất dấu vết đại quân của hắn, Khánh Kỵ đối với hắn không thể không có phòng bị được, cho nên mới sai Lương Hổ Tử dẫn quân bám theo Tôn Vũ hỗ trợ, đóng quân ngay giữa Cô Tô thành và Kiền Toại, làm một lực lượng cơ động, bởi vì vậy, lực lượng mà Tôn Vũ mang theo chỉ đủ để đánh bại Phù Khái. Kiền Toại mặc dầu không phải là cửa ải hiểm yếu, nhưng bên phòng thủ dù sao cũng luôn chiếm một chút ưu thế, mặc dù Tôn Vũ có kinh nghiệm chiến trường, có chiến thuật, chiến lược độc đáo, nhưng độ sức nơi chiến trường, về thực lực thì không có ưu thế về binh lực, còn nói về tài cầm binh thì cũng không dễ dàng đánh bại đối phương, huống hồ gì Phù Khái tuyệt đối không phải là kẻ tầm thường, vì vậy Khánh Kỵ thực sự chưa tính đến việc Phù Khái bị đánh bại nhanh đến thế.

- Người báo tin đâu rồi?

Khánh Kỵ phấn khởi hỏi.

Kinh Lâm đáp lại:

- Hắn đang ở đại tướng trại Đại Vương.

- Được, ta đến đó hỏi xem sao.

Khánh Kỵ vội vàng tiến vào đại tướng bên trong doanh cơ. Yểm Dư, Chúc Dung hai vị tướng lĩnh nghe có được tin tức cũng đã đến, đang hai năm rõ mười vấn đáp tình hình với người đưa tin, may mà tên đưa tin nói năng rõ ràng, giọng nói linh hoạt, còn có thể miễn cưỡng ứng phó. Khánh Kỵ vừa đến, tên đưa tin lại nói lại từ đầu.

Thì ra, Tôn Vũ cũng đã tính rằng thời gian này, Phù Khái đã xây dựng kiên cố Kiền Toại thành, nếu dựa vào thành mà kiên trì phòng thủ, cường hành công thành thì chưa chắc gì đã có hiệu quả, cách duy nhất là dụ hắn ra khỏi thành giao chiến. Nhưng mà ở ngoài thành giao chiến nếu Phù Khái bị đả bại, lại thôi quân vào thành phòng thủ, vậy thì lại rơi vào cục diện giống như lo lắng ban đầu, do vậy trận chiến này phải nghĩ ra cách để khiến hắn phải rời bỏ Kiền Toại.

Vì vậy, Tôn Vũ khởi binh đánh Kiền Toại, đánh đến ngoài thành lại dùng Mạ Thành Kế (kể chửi bới), lệnh cho những tên lão binh thiết lập trận đồ mạ quân, những bậc lão binh Ngô quốc này đều là những tên lọc lõi, không gì là bọn họ không dám nói, đến nay Khánh Kỵ xưng vương, bọn họ đã có chỗ dựa vững chắc, nên trong mắt không xem tên Phù Khái đại tướng quân kia ra gì cả. Tôn Vũ hạ lệnh, đám lão binh này tiến đến phía trước thành, lên tiếng chửi bới thóa mạ, chửi cho tên Phù Khái kia mất mặt mà thôi.

Phù Khái biết được dụng ý này, liền ra lệnh đóng cửa thành không ra nghênh chiến. Tôn Vũ cũng không gấp gáp, chia làm ba đội quân chia nhau ra đến phía dưới thành mà la hét chửi bới. Đám lão binh này cười gió lướt mây mà chửi, như gãi đúng chỗ ngứa, họ đem tất cả những chuyện xấu xa bỉ ổi ra mà đổ lên người Phù Khái, chửi hắn cho đến khi không chịu nổi nữa. Làm người phải trọng thanh danh, huống hồ gì Phù Khái mất cao tại đỉnh, địa vị cao quý, lại chịu bị những tên tiểu nhân đê tiện này sỉ nhục sao? Huống hồ gì toàn quân tướng sĩ nghe được những lời lẽ thô tục đó, sao lại có thể ngoảnh mặt làm ngơ được chứ?

Hắn sai lính bắn cung, đám kiêu binh núp phía sau khiên lớn, càng tăng thêm những lời chửi bới khó nghe, những tiếng chửi bới ngay cả ba quân binh sĩ đều nghe thấy, Phù Khái còn có thể nhẫn nhịn được nữa sao? Hắn mặc dù đã biết rõ kế sách của Tôn Vũ, nhưng cũng không thể không xuất binh ứng chiến được.

Phù Khái điều binh xuất thành, đám lão binh mạ trận (chửi trận) lập tức tháo chạy mất dạng. Tôn Vũ nhìn thấy đối phương đã chịu xuất binh ứng chiến, lại dựa vào quy củ cách ba tầm bắn tên, bày trận tương chiến. Lúc Tôn Vũ lui binh dàn trận, đại quân của Phù Khái cũng xuất thành đuổi theo, bày trận thế ngay trước thành. Nhìn trận thế này, hai bên là muốn dùng cách đánh chính diện thời Xuân Thu vận dụng nhiều nhất để quyết định thắng bại, nhưng mà lúc hai bên bày trận lại đều có mưu đồ riêng. Do chiến địa bên ngoài Kiền Toại thành không rộng rãi, bên phải có một sông kéo dài từ Cô Tô thành chảy đến, bên trái là một là một rừng dâu rậm rạp, trận địa hai bên đặt tại một khoảng đất rộng không tới bốn dặm phía bên ngoài thành, chỉ có thể bày trận hai quân trái phải, thành trận thế gọng kiềm.

Phù Khái giương cờ tại cánh quân bên trái, làm ra vẻ đạo quân chủ đạo ở hướng này, còn tự thân thì ngược lại dẫn theo đám tinh binh theo cánh phải, tính toán nhân lúc đối phương cho rằng đạo quân cánh trái là “chủ trận” mà chủ lực tấn công, từ đó hắn mới dốc toàn lực từ cánh phải dấy binh đánh tới, cấp tốc đánh bại cánh quân phía này, khiến cho cánh quân chủ lực ở phía khác tứ cố vô thân, kinh hoàng tháo loạn, tiến tới tiêu diệt toàn bộ quân địch.

Nhưng Tôn Vũ ngược lại không có bởi vì sự kỳ, nha kỳ(cờ lệnh) của đối phương mà tập trung đánh về bên trái. Vương kỳ Ngô quốc từ Tống, Chu, Cơ thị, đều quan trọng bên phía cánh phải, thói quen này đã thấm nhuần vào cuộc sống đời thường, các phương diện của đời sống chính trị của các bậc quý tộc, mặc áo có vạt áo bên phải, ngồi ghế bên phải, thượng triều đứng bên phải... cứ như thế đến bây giờ có một loại ảnh hưởng ngấm đẫm đối với mọi người, lúc bọn họ lựa chọn cách xuất quân, thường cũng không tự giác dựa theo thói quen của bản thân và những nhận thức đời thường mà quyết định. Do vậy, là một vị Vương gia, lúc Phù Khái bày trận như vậy, đã không ý thức mà lựa chọn đạo quân chủ lực bên phía cánh phải mà tấn công.

Hiểu được điều này, Tôn Vũ lại cẩn thận quan sát đội hình và khí thế ở hai bên tả hữu cánh quân của Phù Khái, lại phán đoán cánh quân chủ lực của đối phương thực tế đang ẩn nấp ở bên cánh phải của trận đồ. Tôn Vũ đoán ra được cánh quân chủ lực của đối phương, không đem lực lượng tinh nhuệ của mình hướng đến đối đầu với đối phương, mà ngược lại, hắn lập tức tương kế tựu kế, điều chỉnh quân trận, làm ra vẻ cánh quân chủ lực của mình đang tấn công bên cánh trái “trung quân chủ lực” của đối phương, điều động hết tinh nhuệ sang đứng đối diện với cánh trái của đối phương.

Đại chiến xảy ra, đội quân cánh phải của Phù Khái xuất hiện gây nhiễu, đây thông thường đều là nhiệm vụ quân yếu mới phụ trách, chịu trách nhiệm tạo ra cơ hội cho trung quân chủ lực, Tôn Vũ cũng làm ra vẻ “Quả nhiên trúng kế”, vừa đánh thối lui đối phương theo kiểu thăm dò, sau đó lập tức tập trung quân tinh nhuệ chủ lực hướng về phía đội quân mang cờ soái phía cánh trái.

Phù Khái nhìn thấy Tôn Vũ “trúng kế” rồi, không giấu được vẻ vui mừng, lập tức ra lệnh huy động toàn bộ quân tinh nhuệ xuất binh, đánh cuốn theo cánh sườn của Tôn Vũ, định tốc chiến tốc thắng, sau đó lại tập kích đánh úp phía sau Tôn Vũ. Không ngờ rằng Tôn Vũ cũng đánh theo ý như vậy, đạo quân tinh nhuệ chủ lực của Tôn Vũ tấn công mãnh liệt không kém gì Phù Khái, Phù Khái xông lên khiến cho cánh quân của Tôn Vũ đại loạn, Tôn Vũ cũng không mấy may quan tâm, chỉ quan tâm chỉ đạo quân lính mãnh liệt tấn công vào “Trung quân” của đối phương.

Tôn Vũ hoàn toàn dựa vào suy nghĩ chiến lược của Phù Khái mà tiến đánh, bên chủ động cũng vậy thì mà bên bị động cũng thế. Đến tình huống tiếp theo thì tuyệt nhiên không giống nhau, Tôn Vũ đã có tính toán trước, cánh quân của mình sẽ bị đánh cho tới bởi tan tác, nhưng lúc đó hắn không hề kinh hoàng, lại không quay lại viện trợ, ngược lại càng gia tăng tốc độ công phá, quyết tâm chọc thủng thế trận của đối phương, lập tức xông thẳng vào doanh trại, buộc đám quân lính phòng thủ trong thành Kiền Toại phải nâng cầu treo lên, sau đó quyết một trận sống mái với chúng, chặn đứng đường thoát thân của Phù Khái.

Phù Khái dẫn quân mãnh liệt công phá cánh sườn của Tôn Vũ, cánh quân bên sườn Tôn Vũ do Anh Đào chỉ huy, hắn chỉ đạo đám quân non yếu này cố gắng chống đỡ một trận, vừa thấy Tôn Vũ đã công phá được “cánh quân chủ lực” của Phù Khái ở cánh trái, liền lập tức quay đầu tháo chạy. Phù Khái dẫn quân đuổi theo truy sát, nhìn thấy đám binh mã này tuyệt không quay đầu kháng cự, giống như kiểu toàn quân chủ lực của bọn họ đã bị diệt vậy, bỏ chạy rất nhanh, khiến ai đuổi theo cũng không kịp, hắn cảm thấy tình

hình này có gì đó kì lạ. Nhìn thấy đạo quân của mình đã đánh bại bên cánh sườn của Tôn Vũ, mà Tôn Vũ không những không chỉ huy quân lính quay lại viện trợ giống như hấn dự liệu, mà ngược lại, dường như Tôn Vũ đang dốc toàn lực công phá đạo quân bên cánh trái của hấn. Thấy vậy, hấn vội vàng ra lệnh cấp tốc thu binh, chỉnh đốn đội ngũ, quay lại tấn công.

Đợi cho đám lính của hấn quay lại, Tôn Vũ đã xuyên thủng đại quân bên cánh trái của hấn rồi, tiến đến phía dưới thành Kiền Toại bố trí trận địa, quyết một phen sống mái với chúng, lúc này Anh Đào cũng chỉnh đốn binh mã, quay lại phản công. Hai bên giao chiến trận này, đến lúc này mới biến thành cuộc đọ sức về thực lực của hai bên, vứt bỏ hết những mưu ma chước quỷ, bây giờ mới diễn ra cuộc quyết chiến song phương.

Trận chiến này cực kỳ oanh liệt, hai bên giao chiến nửa ngày trời, binh lính tử trận, bị thương thập phần nghiêm trọng, lực lượng phòng thủ phía trong thành Kiền Toại có hạn, chỉ có thể đứng trên thành bắn tên thực hiện chiến thuật quấy nhiễu đối với đạo quân của Tôn Vũ, nên đối với cuộc quyết chiến bên ngoài thành này, bọn chúng không có ảnh hưởng gì đến cả. Đợi đến khi mặt trời lặn về hướng Tây, hai bên đã sức cùng lực tận, đành phải thu binh, đóng quân ngay tại chỗ.

Lúc này, đạo quân chủ lực của Tôn Vũ đóng phía trước cửa thành Kiền Toại, phía trước là đại quân của Phù Khái, đại quân Phù Khái hai mặt đều có địch, bên ngoài là đạo quân của Anh Đào. Nếu nửa đêm hấn nhân cơ hội xuất quân, tập trung quân lực công phá doanh trại của Anh Đào, thì có thể xuyên thủng được, Nhưng Tôn Vũ biết Phù Khái không dễ dàng gì từ bỏ thành Kiền Toại được, nếu hấn muốn nửa đêm đột kích, mục tiêu sẽ không phải là đạo quân của Anh Đào bên ngoài, mà là đánh vào đây. Nhân lúc hai bên ngừng chiến, Tôn Vũ vội đào hầm đắp đất, thiết lập một thế trận phòng thủ kĩ càng, đồng thời hạ lệnh cho đám thủy quân xuôi theo dòng nước mà xuống, vượt qua doanh trại của Phù Khái thông báo cho Anh Đào, sai hấn phái người lập tức thông báo cho Lương Hổ Tử ở phía sau lập tức điều động quân mã trong đêm nay tới cứu viện, muốn nhân cơ hội kiểm chân binh mã của Phù Khái mà tập trung ưu thế binh lực, khởi binh tiêu diệt Phù Khái tại đây.

Không ngờ, tính toán này của Tôn Vũ lại sai lầm, ngay trong đêm Phù Khái tập hợp toàn bộ nhân mã, ra lệnh đại quân đánh thẳng vào doanh trại của Anh Đào, mở con đường máu, nhằm thẳng hướng Nam Vũ thành mà đi.

Tôn Vũ không ngờ rằng Phù Khái lại có dũng khí chặt đứt cánh tay của mình là thành Kiền Toại, ngay trong đêm tháo chạy khỏi chiến trường, doanh trại của Anh Đào đã bị xuyên thủng trong đêm, ngay đêm cũng tập hợp binh lính truy đuổi nhưng cũng không kịp, Tôn Vũ đành phải quay lại chiếm lấy thành Kiền Toại, đợi đến trời sáng mới tập hợp binh lính truy đuổi, đồng thời thông báo ngay trong đêm cho đạo quân của Lương Hổ Tử đang trên đường tới cũng theo hướng Nam Vũ thành mà đuổi theo.

Tên đưa tin nói tới đây, trong trường âm ỹ cả lên, người người nhảy nhót ăn mừng, lần lượt chúc mừng Khánh Kỵ. người đưa tin đợi cho mọi người dần ổn định lại rồi mới nói tiếp:

- Lương Hổ Tử tướng quân lúc hành quân đuổi theo, đã bắt được vài tên trinh thám, sau một hồi thẩm vấn, thì không ngờ lại là người của Việt thái tử Câu Tiễn phái đến, hơn nữa đám trinh sát này tuyệt không phải là nhóm duy nhất, Lương Hổ Tử tướng quân đã lệnh người bẩm báo việc này cho Tôn Vũ tướng quân rồi, đồng thời ra lệnh cho tiểu nhân quay về căn dặn đại vương, mong đại vương cẩn thận.

Khánh Kỵ nghe xong tính toán trầm tư một lát, rồi nhẹ gật đầu:

- Theo lý giải của ta, hấn sẽ không chịu thua nhanh như vậy đâu, quả nhân đoán rằng hấn vứt bỏ Kiền Toại thành, toàn quân nhằm hướng Nam Vũ thành mà đi, xem ra là do trinh sát nước Việt đã nắm rõ tin tức về đại quân của Lương Hổ Tử, hơn nữa còn thông báo chuyện này với Phù Khái, Phù Khái vì thế mới nhanh chóng thay đổi chủ ý. Như vậy xem ra, Phù Khái và Câu Tiễn đã có liên kết với nhau, binh mã của Câu Tiễn nói không chừng đang quanh quẩn đâu đó ở hai bên doanh trại, Tôn Vũ đã biết được thông tin này thì càng tốt, nếu không thì phải cấp báo, khó tránh khỏi thiệt thòi lớn.

Chúc Dung không chú ý nói:

- Việt quốc là thủ hạ bại tướng của nước Ngô ta, mấy trăm năm qua đều bị nước Ngô ta áp chế dịch không nổi thân, đến nay Việt quốc phái xuất một đội quân chưa tới vạn người, có thể đem lại được tác dụng gì

chứ, chúng ta cần gì phải cẩn trọng như vậy?

Yểm Dư phản bác lại:

- Nước Việt mặc dù yếu thế hơn Ngô quốc ta, vài trăm năm qua đều bị nước ta áp chế. Nhưng mấy trăm năm qua Việt quốc quyết không chịu phục thật sự, vừa bị đả bại thì lập tức chấp tay xin hàng, đợi có cơ hội thì lập tức phái binh chiếm đánh, nó giống như một con rắn độc đánh mà không chết. Nước Ngô ta cũng không ít lần phải chịu thiệt thòi từ bọn chúng, đến nay mặc dầu đại vương đăng cơ, nhưng ngược lại chưa thể khống chế hoàn toàn Ngô quốc. Một trận thắng bại, đều có thể thay đổi hoàn toàn chiến cục, đám binh mã này của Câu Tiễn, chúng ta sao lại không xem trọng được chứ?

Đến hôm nay, súng bắn đá đã quá mòn rồi, không còn cách nào để sửa chữa được nữa, đã hư đến hai mươi cái rồi, súng bắn đá mới đang ngày đêm không ngừng đưa tới. Súng bắn đá ở phía ngoài thành Cô Tô số lượng đã đạt đến hơn một trăm năm mươi chiếc, bình thường thì những chiếc súng bắn đá này đều bắn bị đất, thuốc súng, đồng thời Khánh Kỵ cũng sai người đi xa hơn lựa chọn những viên đá lớn hơn, vận chuyển theo đường sông, tích lũy số đá này lại, chuẩn bị cho tình huống khẩn cấp. Nếu đại quân Phù Khái bị diệt, Phù Sai lại mang ý tưởng ‘ngọc đá đều nát’ mà thủ ở trong Cô Tô thành, thì không còn cách nào khác hơn, chỉ có cách dùng đá lớn đập phá tường thành, gia tăng sức công phá thành.

Chỉ là hiện tại bức tường thành của Cô Tô thành vừa rộng vừa dày, đào bờ tường thành cũng không dễ đổ được, những chiếc máy bắn đá này không biết có thể bắn đổ được bức tường thành này như dự liệu hay không? Phù Sai bị những chiếc máy bắn đá của quân đội Khánh Kỵ áp chế cả ngày, chỉ có thể ẩn nấp phía trong thành, nên cũng làm y như vậy, trong thành chặt cây chế tạo máy bắn đá, máy bắn đá mà hắn chế tạo lại chỉ như là loại dụng cụ nguyên thủy, muốn bắn được đá thì cần phải huy động hơn một trăm người kéo dây mới có thể bắn được, điều thuận lợi là nhân thủ bên trong thành cũng có thể dùng được, cho dù người cần bắn đã không biết vung tay múa kiếm, thì cũng phải biết kéo dây thừng chứ. Chỉ có điều là những chiếc máy bắn đá của Khánh Kỵ đang ở xa, đám thợ thủ công của Phù Sai phía trong thành vội vàng chế tạo những chiếc máy bắn đá này, cho dù là số lượng hay chất lượng đều không thể so sánh với Khánh Kỵ. Vừa chuyển đến đầu thành, đa phần đều bị những chiếc máy bắn đá bên ngoài bắn cho tơi tả, nát như.

Vì vậy mỗi ngày nghe đến, đa phần đều là âm thanh ra lệnh tấn công của máy bắn đá bên ngoài thành hướng vào nội thành, đám binh sĩ trong thành kiên cường phòng thủ, còn bên ngoài thành thì không gấp gáp, ngày ngày bắn đá, hai bên đều kiên trì như nhau.

Chúng nhân trầm tư một hồi lâu, Khánh Kỵ chuyển sắc cười lớn nói:

- Bọn họ nói đều có đạo lý cả, chúng ta không mắc gì phải tỏ vẻ như lâm đại địch với đám quân của nước Việt, lại cũng không thể không xem thường sự liên kết giữa Phù Khái và Câu Tiễn. Cử người gấp rút liên hệ với Tôn Vũ và Lương Hồ Tử, gia tăng cảnh giới trận địa phía dưới Cô Tô thành, đồng thời cử nhiều thám mã đi trinh sát, cho dù Câu Tiễn thật là một con rắn độc ẩn nấp trong đám cỏ, cũng phải bị quả nhân bắt ra thì thôi.

- Tuân lệnh.

Kinh Lâm chấp tay tuân thủ.

- Được rồi, chư vị tạm thời lui đi.

Khánh Kỵ hạ lệnh, đám chúng nhân lần lượt thối lui. Khánh Kỵ vẫn ngồi tại sau án, cẩn trọng suy nghĩ một hồi lâu. Đối với Câu Tiễn con người này, điều làm Khánh Kỵ lo lắng là con người Câu Tiễn vì đạt được mục đích của mình mà có thể không từ bất cứ thủ đoạn gì. Bởi vì đã hiểu rõ lịch sử, chính Câu Tiễn con người này đã tiêu diệt Ngô quốc vốn lớn hơn Việt quốc rất nhiều, vì vậy đối với hắn, Khánh Kỵ có phần chú trọng.

Hơn nữa về một phương diện khác, đến từ hiểu biết của Khánh Kỵ đối với Việt quốc, Khánh Kỵ cũng sớm biết rằng dựa vào lực lượng hiện nay của Việt quốc, thì vĩnh viễn không thể chinh phục được nước Ngô. Trong sự phát triển của lịch sử Xuân Thu thời gian tới, hắn hiểu rõ nhất sự tích về việc Câu Tiễn nếm mật nằm gai, cuối cùng đánh bại được nước Ngô. Nhưng giai đoạn đó lịch sử đã bị cải biến, Câu Tiễn đã mất hai mươi năm để khôi phục nguyên khí, nhưng vẫn như cũ không có lực lượng tiêu diệt Ngô quốc, sự diệt vong của Ngô quốc, không phải vì nước Việt, mà diệt vong bởi chính tay của người nước Ngô. Đương thời

Ngô vương Phù Sai đối nội ăn chơi xa xỉ, xây dựng rầm rộ những cung điện hào hoa, còn đối ngoại nhiều lần phát binh, làm cạn kiệt dần quốc lực của nước Ngô, do đó với tình hình như thế, Việt quốc nghiêm nhiên nhân cơ hội Phù Sai dẫn binh chinh chiến ở ngoài, mà lợi dụng trong nước rỗng tuếch, dẫn binh bất ngờ đánh úp lúc này mới thuận lợi, lúc đó mới nhìn thấy được sự chênh lệch cực lớn giữa hai nước.

Nhưng mà đến nay, Ngô vương bây giờ cuối cùng vẫn chưa thể là một vị Ngô vương chân chính được, phía trong Cô Tô thành vẫn còn một Ngô vương khác, Khánh Kỵ hiện tại không thể công bố mệnh lệnh đối với thần dân Ngô quốc, không thể trưng thu thuế khóa, chiêu mộ phu phen, chính lệnh không ra khỏi doanh trại, tất cả phải dựa vào quân đội của mình, do đó một trận thất bại, thế trận công thủ lúc nào cũng có thể thay đổi, vì vậy đối với hành tung bí hiểm của Câu Tiễn, Khánh Kỵ không thể không chú trọng.

Khánh Kỵ đang theo dòng suy nghĩ của mình, thì bức màn trưởng được vén lên, một tên thị vệ đứng ngay phía trước nhẹ nhàng bẩm báo:

- Đại vương, Nhâm cô nương xin cầu kiến.

Khánh Kỵ ngạc nhiên lo lắng, vội vàng hỏi:

- Chị hay em?

Tên lính hầu đáp lại

- Là...Nhâm đại cô nương.

Khánh Kỵ bỗng thở phào nhẹ nhõm, vội nói:

- Nhanh mời vào.

219. Chương 218: Công Thành Chiếm Đất

Thân hình thon dài ấy, bởi vì đang còn để tang cha, do đó nàng phải mặc bộ trang phục trắng này, ngay eo nàng thắt một dải thắt lưng màu trắng bạc, bên sườn thắt một sợi dây nhỏ, luôn chực bay theo chiều gió. Mái tóc đen óng kia được búi lên cao, phía trên cài một cây ngọc trâm màu trắng tinh, dáng người thanh lệ uyển chuyển, toàn thân trắng toát hiện lên màu sắc lạnh nhạt giống như một bông hoa cúc lạnh lùng.

“Nhâm Nhược Tích bái kiến Đại Vương...”

Nhâm Nhược Tích vừa quỳ xuống bái kiến, Khánh Kỵ đã bước nhanh tới đỡ nàng đứng dậy, Nhâm Nhược Tích nhẹ nhàng đứng dậy, hướng mắt nhìn Khánh Kỵ một hồi, muốn nói gì nhưng lại nhứ hàng chân mày lại.

“Nàng cuối cùng cũng gặp riêng ta rồi sao?” Khánh Kỵ vừa nói trong mắt hiện lên vẻ đùa cợt.

“Đại Vương... “ Nhâm Nhược Tích nhẹ giọng đáp lại, muốn rút tay mình từ trong bàn tay Khánh Kỵ ra nhưng không cử động được, đôi gò má trắng nhợt ấy bỗng chốc từ từ chuyển sang màu hồng thẹn thùng.

“Vẫn gọi tên ta đi.”

“Đại Vương, quân thần cách biệt, dân nữ không dám mạo phạm.”

“Ài...làm đại vương, thật mất đi những thú vui của con người bình thường...thôi được rồi, ta không làm khó nàng nữa, hôm nay có chuyện gì mà nàng chịu một mình đến đây vậy?”

“Đại Vương, Nhược Tích yết kiến, một là thay cho tiểu muội ở nhà xin tạ tội trước Đại vương, hai là có việc này muốn nói với đại vương. Hôm nay, tiểu muội vô lễ với đại vương, không tuân theo lễ cách, gây náo loạn, khẩn cầu đại vương niệm tình tuổi tiểu muội thân còn nhỏ, mà đừng quy cho nó tội chết, Nhược Tích vì chuyện này xin đa tạ đại vương. Nhưng...Đại vương vừa mới đăng cơ, binh lính bao vây Cô Tô thành lâu như vậy, nhưng bao vây mà không đánh, chỉ là bắn bi đất vào thành nội. Tiểu muội của thần vừa từ Nhâm gia thành đến, vì vậy mà trong lòng oán hận, kì thực không chỉ mình tiểu muội...người của Nhâm gia thần cũng không ít kẻ đã tỏ vẻ bất mãn...”

Khánh Kỵ thở một tràng dài, rồi buông tay nàng ra, ra hiệu cho nàng tùy cơ ngồi xuống: “Nhược Tích, người ngoài không hiểu rõ được, dụng ý của ta lẽ nào nàng cũng không hiểu rõ sao? Cô Tô thành tất nhiên ta sẽ tấn công, nhưng mà không phải lúc này. Nhìn về bề ngoài, ta bây giờ đã chiếm cứ được thể thượng phong, nhưng Phù Khái phía sau lưng ta lại thêm muốn kéo dài, Câu Tiễn thì xuất quỷ nhập thần, đại quân của hắn đóng ở đâu cũng không ai biết. Binh mã của ta nếu đánh hết đợt này đến đợt khác, thì lúc đó đã ở vào tình thế bất lợi rồi. Lúc đó cục diện đảo ngược, ta há lại không bị khống chế, đừng nói công thành, mà ta sợ rằng tự giữ được thành của mình còn khó khăn gấp bội, đó là điều thứ nhất.

Thứ hai, nàng hãy nhìn tòa thành hùng vĩ phía trước chúng ta, nếu muốn kiên trì tấn công, cho dù Phù Khái và Câu Tiễn không nín chân, thì cũng sẽ chịu tổn thất rất lớn, ở tình huống đó, nếu muốn tiếp tục tấn công, e rằng Ngô dân bách tính có đồng tình không? Mùa xuân năm nay chiến sự liên miên, đã làm bỏ lỡ vụ nông canh rồi, nếu lần này lại tăng cường công thành, lúc Phù Sai khó bảo vệ được thành, thành trì ngọc nát đá tan, tất cả đều bị tiêu hủy, lúc đó lương thực, tiền tài trong Cô Tô thành tất cả sẽ tiêu tan cùng với ngọn lửa kia, toàn nước Ngô lúc đó người chết đói chất đầy đồng, Khánh Kỵ ta dù cho có lấy được toàn Ngô quốc, lúc đó cũng là một tên tội đồ của nước Ngô mà thôi.

Ai mà không có vợ chồng con cái, trong đó Nhâm gia nàng tám ngàn nô tì, người ở, lại có biết bao nhiêu thân nhân của họ cư trú trong Cô Tô thành. Chẳng lẽ nào lại để họ chết cùng với Phù Sai hay sao? Khánh Kỵ lần này phục quốc, không những là vì phụ thân mà báo thù, lấy lại tôn thất chính thống của dòng họ, nhưng điều quan trọng nhất là làm cho con dân nước Ngô ta có được cuộc sống ấm no hạnh phúc, xa rời nghiệp đao binh, cuộc sống thịnh vượng thái bình.”

Nhâm Nhược Tích thở nhẹ một tiếng đáp lại: “Nguyên nhân này, thần cũng có nghĩ qua. Nhưng...sợ rằng đại vương không còn cách chọn nào khác, gia phụ...”

Nhâm Nhược Tích nói đến đây, đôi mắt bỗng đỏ hoe ngấn lệ: “Gia phụ phóng hỏa, trước đây đã từng nói qua, cha ta cũng nhìn ra được, Phù Sai quyết ý sống chết cùng Cô Tô thành, đại vương mặc dầu sợ đắc tội với thiên hạ, chỉ e rằng không được như ý.”

Khánh Kỵ đáp lại: “Ta cũng biết khó khăn trùng trùng, cố hết sức mà nghe thiên mệnh, nàng còn nhớ...nàng đã từng khuyên bảo ta không?”

Nhâm Nhược Tích ngẩn người: “Khuyến bảo gì?”

“Diên Lăng Quý Tử”

“A..., chàng...đại vương muốn mời Quý Tử xuất đầu lộ diện?”

“Uhm...” Khánh Kỵ nhẹ gật đầu: “Ta nghĩ...chỉ cần tiêu diệt được Phù Khái, cắt đứt triệt để quân viện trợ cho Phù Sai, lúc đó ta sẽ nắm lấy ưu thế tuyệt đối, Quý Tử sẽ có lựa chọn thông minh cho mình. “

Khánh Kỵ cười nhạt một lúc rồi nói tiếp: “Quý Tử là bậc quân tử có tài có đức, ông ấy không quan trọng thân thiết hay xa lạ, không xem đúng sai, chỉ xem việc người có khả năng mang lại lợi ích cho giang sơn Ngô quốc và lê dân xã tắc hay không, do đó, ông ấy có thể hướng đến cái ác mà thỏa hiệp, ông là một người quân tử hoàn toàn không giống ta, gần như là thánh nhân. Ta tôn trọng ông ấy, nhưng ngược lại cũng có một ít không thích con người như vậy. Hạp Lư đã từng lợi dụng con người từ khi sinh ra đã quy tắc như vậy, hiện tại, ta cũng muốn thế.”

Nhâm Nhược Tích rối trí suy nghĩ một hồi, rồi nói tiếp: “Dụng ý của đại vương như vậy, Nhược Tích đã hiểu rõ rồi, Quay về...thần sẽ trấn an đám gia nhân. Tiểu muội của thần còn nhỏ không hiểu rõ, mạo phạm đại vương, khẩn cầu đại vương đừng trách tội nó.

Khánh Kỵ cười đáp lại: “Ta đương nhiên không trách nàng ấy, tiểu nha đầu ấy, ta nếu so đo với sự hiểu biết tầm thường của nàng ấy, thì chẳng phải là hạ thấp mình quá sao?”

Nhâm Nhược Tích thở nhẹ nhẹ, nói yếu ớt đáp lại: “Nó...cũng không còn nhỏ nữa rồi, từ khi chúng ta từ nước Tề quay trở về, Hạp Lư đều theo dõi nhất cử nhất động của phụ thân ta, chỉ là không có chứng cứ, không thể khép người vào tội, cho nên mới đem phụ thân ta giam lỏng trong Cô Tô thành, do ta thường ngày phải thay cha tiếp quản công việc gia đình, nên hắn cũng bắt ta vào Cô Tô thành. Nhâm gia từ đó chỉ có thể giao cho tiểu muội quản lý, mọi chuyện lớn bé muội ấy đều quan tâm, lại còn lo lắng đến sự an nguy

của phụ thân và ta, tâm tính của muội ấy đã trải qua rất nhiều va chạm như vậy, nên dường như không giống như một thiếu nữ bình thường như lúc trước nữa”

Nhâm Nhược Tích nói đơn giản như vậy, Khánh Kỵ tưởng tượng ra tình hình lúc đó, ngược lại có thể tưởng tượng ra tình hình một năm tới, lúc Nhâm gia sống trong sự sợ hãi và khấn nguyện tại ranh giới của sự hủy diệt, Khánh Kỵ không giấu được lạng lẽ thở dài một tiếng.

Khánh Kỵ nhìn Nhâm Nhược Tích, thần tình nghiêm túc lại nói: “ Nhược Tích, khổ tâm của ta, cũng mong nàng có thể nói với Nhâm gia trên dưới biết. Ta chấp nhận, chỉ cần đại quân Phù Khái tan vỡ, ta sẽ lập tức khởi binh công phá Cô Tô thành! Nàng quay về có thể thông báo cho tráng sĩ Nhâm gia, hãy nghỉ ngơi dưỡng sức, chuẩn bị chu đáo, ta hiện tại đang chế tạo loại vũ khí đại hình công thành, đợi giải quyết xong tên Phù Khái, sau đó sẽ đánh phá Cô Tô thành.”

Nhâm Nhược Tích trên khuôn mặt hiện lên vẻ hồng hào kích động: “ Có câu nói này của Đại vương, dân nữ an tâm rồi. Nhược Tích sẽ quay về, triệu tập gia tộc trường giả quân sự, nói rõ tâm ý của đại vương, để trấn tĩnh lòng tin của họ. Đại vương...”

Nhâm Nhược Tích hướng đôi mắt đẹp chăm chú nhìn Khánh Kỵ, nhẹ nhàng nói: “ Dân nữ xin cáo từ”

“ Đợi đã!” Khánh Kỵ cầm lấy cánh tay trắng ngà của Nhược Tích nói: “ Nhược Tích, công sự đã bàn xong, bây giờ hãy đi theo ta?”

Nhược Tích đỏ mặt thẹn thùng, nói nhẹ: “ Đại vương...”

Khánh Kỵ hướng mắt nhìn lại, thấp giọng nói: “ Bể Nguyệt nha đâu kia đâu?”

Nhâm Nhược Tích đáp: “ Nó không biết khinh trọng, mạo phạm đại vương, đã bị Nhược Tích sai người trông coi rồi. Diêu Quang và Tiểu Man hai vị cô nương ấy đang ở cùng muội muội.”

Khánh Kỵ thở phào nhẹ nhõm, vui vẻ nói: “ Như vậy là, một mình nàng đến đây sao?”

Nhâm Nhược Tích thông minh sáng suốt như vậy, nghe những lời này đã biết rõ dụng ý, lại tăng phần áy náy không yên, lắp bắp đáp: “ Đại...Đại vương, như vậy là ý gì?”

Khánh Kỵ bỗng nhiên dang tay ôm chặt nàng vào lòng, Nhâm Nhược Tích muốn giãy dụa, Khánh Kỵ đã có dự liệu trước, nên nhẹ nhàng dùng lực, ôm chặt nàng hơn nữa. Nhâm Nhược Tích mặt đỏ như gấc, nhẹ giọng nói: “ Đại Vương...”

“Nhược Tích...nàng còn nhớ những gì ta đã nói, nếu có một ngày ta lấy lại được vương vị, thì sẽ tôn xưng nàng làm vương phi của ta, nàng nhớ không?”

Nhâm Nhược Tích hờn dỗi một hồi, lúc này mới dám thổ lộ những nỗi hờn giận thầm kín trong lòng: “ Bên cạnh Đại vương đã có Thúc Tôn Diêu Quang và Quý Tôn Tiểu Man, hai vị cô nương ấy đều là bậc quốc sắc thiên hương, gia thế cao quý bất phàm, đều được chọn là bậc vương phi của Ngô quốc, vậy thì chắc gì đến lượt Nhược Tích được chọn chứ?”

Khánh Kỵ cười một hồi dài,nói với giọng bồn chồn: “ Vậy sao, vậy nàng không vui sao?”

Nhâm Nhược Tích đáp lại: “ Dân nữ nào đâu dám vậy chứ?” Lời nói vừa thoát ra khỏi miệng, thì trong lòng nàng cảm thấy không còn chịu đựng được nữa, khuôn mặt nàng lại thẹn thùng, nàng nói tiếp: “ Đại vương chọn ai thì đó là việc của đại vương, dân nữ đâu dám có quyền vui hay không vui chứ?”

Khánh Kỵ lại càng siết chặt nàng hơn trong vòng tay của mình, hân ôm nàng vào lòng, vuốt ve cái thân hình mềm mại uyển chuyển ấy, rồi thì thầm bên tai nàng: “ Ngô quốc đang đại loạn, Vương thất bị phế truất còn trống đó, một hồi lập quốc, quả nhân phải sớm có con nối dõi, để làm cho lòng dân an định. Thân là vua của một nước, bên cạnh há gì lại chỉ có hai phụ nhân, ta chọn nàng làm vương phi của Ngô quốc, đó cũng là điều đương nhiên thôi. “

Đa phần những tướng sĩ đi theo Khánh Kỵ, nguyên do bởi vì thanh danh của Khánh Kỵ vang xa, bọn họ đều muốn cùng hắn xây dựng đại sự nghiệp, lập chiến công muôn đời, hơn nữa, kẻ nào mà lại không có tâm ý của riêng mình? Kẻ nào lại không có dự định của riêng mình, lại tính đến sau này nữa? Vợ con được hưởng quyền sang phú quý, lập đại công hưởng bổng lộc, làm bậc thế gia công thần, đời đời được lưu truyền

tiếng thơm, đó đều là tâm ý của mỗi bậc thần tử. Nếu Khánh Kỵ muôn màng có con nối dõi, hay con nối dõi quá ít, vậy khi khó bảo toàn được vương vị nước Ngô vĩnh viễn được, một khi lọt vào trong tay của một vương gia khác, những người này đều là bậc công thần thế gia đã cùng Khánh Kỵ vào sinh ra tử thì có khả năng đứng dựa bên cạnh, Ngô quốc lúc này có khả năng sẽ xảy ra đại loạn nữa, do đó việc có hay không có con nối dõi, xác thực là để an lòng dân, ổn định binh sĩ, đây và điều kiện thiết yếu nhất. Lúc đó tỉ lệ hài nhi chết yếu lại cực cao, cho nên để có người lo hương hỏa cho tổ tiên, thì phải có nhiều vợ nhiều con, như vậy mới đảm bảo được gia thế hưng vượng được.

Đạo lý này, Nhâm Nhượng Tích cũng đã hiểu rõ, nhưng nghe Khánh Kỵ nói như vậy, trong lòng khó tránh khỏi chua xót, mắt nàng giương lên, chua xót nói: “Đại vương giang sơn chưa định, thế mà lại bắt đầu nghĩ đến chuyện này rồi sao? Dân nữ là hạ thần của đại vương, dụng ý của đại vương thần không thể không phục tùng, chỉ cần đại vương lấy lại được thành Cô Tô, ổn định giang sơn, dân nữ báo thù được cho phụ thân, lúc đó thần sẽ tìm cho đại vương những bậc mỹ nữ Ngô Việt Sở Tần, quốc sắc thiên hương, thiên hạ mỹ nhân tất cả sẽ được thu nạp vào trong cung của Ngô vương.

Khánh Kỵ đáp lại: “Nếu giang sơn thu về một mối, Khánh Kỵ chiếm được Cô Tô thành, làm sao có thể để nàng vì ta mà bỏ thân thiên hạ được chứ?”

Nhâm Nhượng Tích ghen hờn, tâm khẩu bỗng nhiên bị đè xuống, nàng nói: “Đại Vương... Ý chàng là sao?”

Khánh Kỵ hướng ánh nhìn chăm chú vào nàng, nói: “Nhượng Tích, nàng vẫn không hiểu rõ tâm ý của ta sao? Hay là nàng giả vờ không hiểu gì vậy?”

“Đại Vương...”

Nhâm Nhượng Tích cụp đôi chân mày xuống, khuôn mặt đỏ gay, hai hàng lông mi dài nhấp nháy, nàng không có dũng khí để hướng ánh mắt nhìn, khuôn mặt nàng có vẻ yếu ớt, làn da trắng nõn nà, đôi môi thắm cứ nhấp nháy muốn nói gì, nhìn bộ dạng của vị tiểu cô nương lúc đó không khỏi khiến người khác xúc động.

Nhâm Tử Anh quyết ý, lúc để cho con gái xuất thành đi để bảo toàn phú quý của Nhâm gia, trong lòng có ý gả con gái cho Khánh Kỵ, hướng hồ gì Nhâm Nhượng Tích trong lòng từ sớm đã có tình ý với Khánh Kỵ rồi, nghe những ý này của hắn, Nhâm Nhượng Tích vừa có vẻ mừng rỡ thẹn thùng, trái tim trong lồng ngực giống như một con nai nhỏ cứ nhảy loạn xạ, nàng cảm giác rằng những hi sinh, nỗ lực của mình cuối cùng rồi cũng được đền đáp, nghĩ vậy đôi mắt nàng không giấu được nước mắt cứ chảy dài.

Khánh Kỵ buông cặp mắt rũ xuống, nhìn thấy lồng ngực nàng cứ nhấp nhô thở dốc liên hồi, bỗng nhiên chàng kéo nàng lại gần hơn, áp sát ngực nàng vào ngực mình, Nhâm Nhượng Tích không giữ được tự chủ ngẩng khuôn mặt lên, hướng ánh mắt nhìn Khánh Kỵ, thấp giọng nói: “Đại vương.... A...aaa”

Lời nàng chưa nói xong, môi nàng đã bị chặn lại bởi đôi môi Khánh Kỵ, đôi mắt nàng hốt hoảng mở ra, ngạc nhiên trong tích tắc, đôi mắt lại mất đi tiêu cự, từ từ khép lại.

Mùi hương thoang thoảng phả vào mặt, Khánh Kỵ dùng đầu lưỡi nhẹ nhàng lướt qua đôi môi mềm mại như cánh hoa kia, thân mình Nhâm Nhượng Tích lập tức chấn động. Khẽ hôn một lát, Khánh Kỵ chậm rãi di chuyển thân mình, Nhâm Nhượng Tích từ từ hé mắt, trong mắt hiện lên vẻ mê man mờ ảo, đôi môi nàng sáng bóng mọng nước, bờ môi đỏ thắm kia chợt hé ra, lúc này ngược lại nàng lại khấn trương ôm chặt lấy áo Khánh Kỵ, có vẻ chỉ cần nơi lồng ngực một tí, thì sẽ rơi xuống đất mất.

“Nhượng Tích, Nhâm gia cần vương có công lớn, nàng nếu là nam tử, với tài cán của nàng, thì làm đến chức tướng quốc cũng không có vấn đề gì.”

“Nếu thiếp là nam tử, chàng... đại vương cũng sẽ... khi dễ thiếp như vậy sao?” Nhâm Nhượng Tích nói với giọng điệu làm nũng.

Khánh Kỵ từ phía sau eo của nàng, luồn tay vuốt ve từ trên xuống, hướng tới mông của nàng, cười đáp lại: “Nếu nàng là nam tử, lại xinh đẹp, hại nước hại nhân như thế này, quả nhân cũng sẽ ức hiếp nàng như vậy.”

Nhâm Nhượng Tích tỏ vẻ xấu hổ, thẹn thùng, đưa cánh tay nhẹ nhàng đặt lên ngực Khánh Kỵ, liếc mắt nhìn hắn, khuôn mặt đỏ bừng, đôi chân mày dựng lên như tơ, tình cảnh đó gây xúc động không nói lên lời.

“Chức vị tướng quốc, ta đã phong cho Tôn Vũ, nàng không làm được tướng quốc đâu, không bằng...nàng hãy làm vương phi của Ngô quốc đi, hầu hạ quả nhân, sinh thái tử, việc này có nàng, lại không khiến nàng hao tâm tổn lực đi tìm vương phi cho quả nhân rồi, nàng xem ta sắp xếp như vậy có được không?”

Khánh Kỳ nói xong, đã cách quần áo mà vuốt ve bộ ngực của nàng, nhẹ nhàng xoa nắn, vẽ lên những vòng tròn như có như không, khiến cho Nhâm Nhượng Tích cảm thấy như kiến bò, thân thể mềm mại run rẩy: “Thiếp... thiếp... thiếp làm Vương phi. Vậy... vậy Diêu Quang cùng Tiểu Man cô nương an bài như... như thế nào?” Một đôi ma thủ của Khánh Kỳ đang giở trò trên cặp mông tròn lẳn, đàn hồi kinh người của nàng, cứ vẽ nên những vòng tròn, Nhâm Nhượng Tích cố nén cảm giác ngứa, hờn phách phiêu diêu nhưng vẫn bảo trì lý trí, không chịu tin tưởng lời hứa hẹn của Khánh Kỳ.

Khánh Kỳ phá lên cười: “Nàng đó, nàng thật là lo lắng những chuyện không đâu, những việc này không cần nàng phải nhúng tay vào, nàng đã nghe qua tam cung lục viện chưa?”

“Sao...tam cung lục viện?”

“Ah...đó chỉ là một cách nói có ý sáng tạo của quả nhân thôi...”

Nhâm Nhượng Tích thở hổn hển bắt lấy đôi tay của Khánh Kỳ đang làm bậy trước ngực nàng, nàng hỏi tiếp: “Tam cung lục viện là sao? Có phải là một loại vũ khí mới dùng để tấn công thành mà chàng mới phát minh ra không? Nghe tên thì có vẻ không giống...”

Khánh Kỳ trong mắt hiện lên nụ cười tinh ý: “Đương nhiên là không phải rồi, vũ khí mới dùng để công thành mà quả nhân mới phát minh chỉ có một cái, loại vũ khí này uy lực vô cùng, thể trận công thành chiếm đất giống như chẻ tre, quả nhân đã đặt tên cho nó rồi...nó tên là ‘Nụ hôn nồng nàn kiểu Pháp.’”

Liên quan đến đại nghiệp của Khánh Kỳ, mối thù của bản thân, Nhâm Nhượng Tích đối với những phát minh kì quái không giống ai của Khánh Kỳ từ sớm đã nghe qua, nên vừa nghe thấy Khánh Kỳ nói có một loại vũ khí công thành uy lực vô cùng, nàng cảm thấy hưng phấn, nên cứ để mặc cho đôi tay thất lễ của Khánh Kỳ đang sờ soạng khắp người nàng, nàng lập tức vui vẻ hỏi tiếp: “Nụ hôn nồng nàn kiểu Pháp? Có thể chế tạo ra hàng mẫu chưa? Nó được đặt ở đâu vậy?”

Khánh Kỳ hướng đôi mắt cười từ từ cúi xuống, tỏ thái độ nghiêm túc, nói: “À... loại vũ khí này, quả nhân đã chế tạo nó cách đây hai mươi năm, còn chưa dùng quá vài lần, nàng có muốn mở mang kiến thức không?”

“20 năm” Nhâm Nhượng Tích cơ hồ ngạc nhiên nói, nhưng nàng vừa mở miệng, một cơn rần rần quái đã chui tọt vào miệng nàng, khiến nàng á khẩu không nói được, một tiếng rên yếu ớt như tơ từ trong mũi nàng phát ra, giống như tiếng kêu phát ra từ một ống tiêu ngọc khi bị gió thổi qua vậy... Lúc Nhâm Nhượng Tích bước ra khỏi đại trường của Khánh Kỳ, mặt đỏ tía tai, tóc tai rối bời, nếu nói lúc nàng vừa bước vào đại trường của Khánh Kỳ giống như một đóa hoa tiết liên đẹp đẽ lạnh lùng, thì hiện tại lại giống như một bông hoa đào dạt dào sắc xuân.

Nàng từ trước đến nay chưa nghĩ đến, một chiếc lưỡi dùng để ăn cơm giờ lại có nhiều tác dụng đến vậy, vé, vòng, khâu, khuấy, liếm, mút, hút, cắn..., như xuân tằm nhả tơ, như linh xà nhập động, khiến cho tâm hồn của người ta như muốn bay lên, nhẹ nhàng bay bổng cả buổi không dứt.

Mặc dù đã đi ra khỏi đại trường, phơi thân mình dưới ánh nắng mặt trời, nhưng cái cảm giác là lạ mà Khánh Kỳ đã làm bên trong người nàng, khiến cho nàng bây giờ cũng còn đang ngứa ngáy khắp thân thể, khiến cho nàng giống như một con sư tử tuyết gặp lửa, tức khắc sẽ bị hòa tan ra. Đôi ngọc nữ xinh đẹp có một loại cảm giác nóng rùng rục, đầu nhọn cứng lên, chỗ bí ẩn cũng có một loại cảm giác ẩm ướt trơn trượt chưa từng có từ xưa tới nay, nếu không phải là giấy dựa chạy trốn chết từ trong lòng chàng, nàng thật sự không biết giữa ban ngày, chính mình cùng chàng sẽ làm ra cái chuyện hoang đường gì trong đại trường quân doanh.

“Ta lại còn đàn động mà tiến lại gần hỏi nữa chứ, lần sau nếu có nghe chàng phát minh ra một loại vũ khí mới nào, ta sẽ lập tức trốn chạy mất dạng luôn...”

Nhâm Nhượng Tích đỏ mặt xấu hổ không chịu được chất vấn bản thân mình, trong đôi mắt mơ mơ hồ hồ: “Công thành chiếm đất..., xí! Không có một chút xác thực nào...”

220. Chương 219: Tôn Vũ Trúng Kế

Phù Khái kiến thiết tại Nam Vũ thành đã lâu, sau khi đóng quân tại Kiền Toại thành, đã có ý biến Nam Vũ thành là cơ sở để sau này dùng chân, nên từ sớm đã sai binh mã chiếm cứ Nam Vũ thành, tổn sức chuẩn bị. Tôn Vũ lo lắng Phù Khái chạy tới Nam Vũ thành, lại cùng với Phù Sai tại Cô Tô thành trước sau hô ứng, Khánh Kỵ lúc đó phải chiến đấu với hai bên, khó tránh khỏi việc hao binh tổn tướng, nên quyết không xem thường truy đuổi đại quân của Phù Khái đến cùng.

Nhưng Phù Khái hành quân đêm ngày, chạy nhanh hơn Tôn Vũ nửa ngày, nên đuổi theo không kịp. Tôn Vũ từ Kiền Toại đuổi tới Nam Vũ thành, lúc tiếp cận thành trì, thì phía trước đại quân của Phù Khái đã vào trong thành, Tôn Vũ không còn cách nào khác, đành phải nhất thời đóng quân bên ngoài thành.

Phía bên ngoài thành không xa, là một chiếc hồ lớn sóng nước mênh mông, phụ cận không có cây cối nào to lớn cả, muốn chế tạo máy bắn đá công thành cũng rất khó khăn. Tôn Vũ nhất thời hạ lệnh đóng quân, một mặt ra lệnh cho quân lính chia ra tìm kiếm bốn bề xem nơi nào có những cây lớn dùng để chế tạo máy bắn đá đem về, mặt khác sai mật thám bí mật thăm dò động tĩnh trong Nam Vũ thành.

Đại quân Phù Khái tiến vào trong thành, lập tức kéo cầu treo lên, gia tăng binh lính tuần tra, trinh thám của Tôn Vũ bên ngoài có thể quan sát thấy phía trên bức tường thành đột nhiên có rất nhiều binh lính, phía trong thành khói bốc lên nghi ngút, hiển nhiên đại quân của Phù Khái vừa vào trong thành đang nấu cơm.

Tin tức chuyển về doanh trại của Tôn Vũ không lâu sau, đám lính đang tìm kiếm những cây gỗ lớn để chế tạo vũ khí, ở hướng đông bắc cách Nam Vũ thành khoảng ba mươi dặm đã tìm ra một khu rừng rậm, lúc này trời cũng đã tối, Tôn Vũ lại lệnh cho đại quân đóng binh tại bên hồ, cho binh lính nghỉ ngơi lấy sức, chặt những bụi cây nhỏ bên hồ để làm chướng ngại vật, tiến hành đào công hào chiến đấu dẫn nước vào để làm vật cản trở, để đề phòng quân Phù Khái tấn công đánh úp. Chuẩn bị ngày mai lại phái người đi vào khu vực rừng vừa được phát hiện chặt cây làm vũ khí.

Doanh trại vừa dựng xong, Tôn Vũ trong doanh trại viết liền hai bức thư, một bức cho Khánh Kỵ, thông báo cho đại vương biết tình hình chiến sự, một bức viết cho Lương Hổ Tử, kêu gọi hãn gia tăng tốc lực hành quân đến, hai quân hợp nhất lại, nhân cơ hội Phù Khái vừa chạy đến Nam Vũ thành, sĩ khí quân tâm còn chưa ổn định mà thử sức công thành, nếu không thể thành công, thì cũng khiến cho Phù Khái dè chừng và sợ hãi, lo sợ không dám thò đầu ra khỏi sào huyệt của mình, lúc đó sẽ loại bỏ được Nam Vũ thành, thừa thế tiến lên, đầu tiên chiếm lấy thành Cô Tô, lúc đó lại đợi lệnh của Khánh Kỵ chỉ thị bước tiếp theo.

Tôn Vũ vội vàng viết hai bức thư, rồi sai người lập tức đưa đi, sau đó khoác áo giáp tuần tra toàn doanh trại, Tôn Vũ dựa vào hình ảnh soi bóng của Nam Vũ thành dưới nước bên hồ, mà từ xa đứng nhìn mọi động tĩnh của nó, chỉ nhìn thấy trong thành khắp nơi khói lửa bập bùng, Nam Vũ thành trước giờ chưa từng đóng nhiều binh lính như vậy, hiển nhiên lúc này sẽ không có nhiều doanh trại cho đám binh lính kia tá túc.

Nam Vũ thành tuyệt không phải là một thành trì với địa hình hiểm địa bao bọc, nhưng với việc đóng binh nhiều như vậy, mật độ phòng thủ thành trì sẽ gia tăng đáng kể, khi Tôn Vũ hợp binh cùng với Lương Hổ Tử, ưu thế binh lực cũng không hiển nhiên chiếm ưu thế đến mười phần, đối phương lại chiếm cứ địa lợi, nếu muốn chia quân tấn công vào thì không bằng tập hợp lại, Tôn Vũ trầm tư suy nghĩ một hồi lâu, quyết định xong sách lược ngày mai công thành, lúc đó mới quay về doanh trại nghỉ ngơi.

Sáng hôm sau, Tôn Vũ đưa người tới phía dưới Nam Vũ thành, bày trận thế trước cửa thành, cử người gây rối quấy nhiễu từ bốn phía, tạo thành một trận thế tấn công vào bên trong thành. Đồng thời cũng hạ lệnh cho binh lính vào khu rừng rậm ở phía đông bắc chặt cây, vận chuyển về doanh trại chế tạo vũ khí chuẩn bị công thành, một mặt đợi cho Lương Hổ Tử lãnh binh đến.

Đám lính canh phòng đứng trên thành mặc dù thấy bên dưới liên tiếp vận chuyển đến những khúc gỗ cực lớn, thấy họ đang chế tạo vũ khí công thành, nhưng lại lo sợ thất bại ở Kiền Toại thành lại có thể tiếp diễn ở đây, do đó không tên nào dám xuất thành giao chiến, Tôn Vũ vì thế cứ ung dung chuẩn bị. Đến chiều, Lương Hổ Tử lãnh binh đến, lúc này có thể nói là binh hùng tướng mạnh, đồng thời lúc này tại công xưởng bên trong doanh trại, những thợ cơ khí đã chế tạo xong một chiếc máy bắn đá thô sơ, đơn giản. Tôn Vũ đứng ngay cổng chính hạ lệnh tấn công với ý đồ thăm dò, cốt để xem sự phân phối vũ khí phòng ngự và

phân chia lực lượng chiến đấu phía bên trong thành, đám thủ binh bên trong thành dường như cũng nhìn thấy được dụng ý của Tôn Vũ, nên phân bổ lính phòng thủ không nhiều, hai bên giao chiến một hồi, rốt cục cũng không nắm được nội tình của nhau, nên đành phải thu binh vào bên trong.

Tôn Vũ biết trận chiến lần này không giống ở Kiền Toại, nếu Phù Khái tiếp tục chiến bại, chỉ có thể chạy về Hàn Giang, lúc đó có nước Lỗ và Đông Di bộ lạc là đồng minh của Khánh Kỳ hỗ trợ, Phù Khái sẽ bị bao vây tứ phía, lại khó chống đối lại, vì vậy hẳn tất phải tử thủ ở Nam Vũ thành, nếu muốn giữ vững thành trì này, tất phải xảy ra một trận khổ chiến, do vậy, Tôn Vũ hạ lệnh cho đám thợ thủ công gấp rút chế tạo vũ khí, chuẩn bị công thành.

Đến gần tối, trong doanh trại của Tôn Vũ đã chế tạo được một chiếc máy bắn đá, loại vũ khí này gồm tám bánh xe, trên xe có hai thanh gỗ thẳng đứng lên trên, giữa hai thanh gỗ được thiết kế một tấm phẳng, có thể dùng ròng rọc kéo lên, thanh gỗ lớn bốn bề đều có ống nhòm, có thể quan sát mọi động tĩnh của quân địch ở trên cao, hơn nữa còn không lo bị đối phương bắn tên gây thương tích. Lúc công thành mà có loại vũ khí này yểm trợ, có thể quan sát thấy rõ ràng phía trên thành mọi động tĩnh điều động binh sĩ và bố trí trận địa phòng ngự của đối thủ. Nên dựa vào đó mà có thể có những điều chỉnh kịp thời về phương hướng và phương thức tấn công.

Lúc tờ mờ sáng, trống lệnh gióng lên một hồi, Tôn Vũ lần thứ hai phát lệnh tấn công thành, rồi tự mình điều khiển xe ròng rọc, lệnh cho quân sĩ đẩy tới phía dưới thành để quan sát gần, lúc này trời mây quang đãng. Từ trên cao nhìn xuống có thể nhìn thấy rõ ràng mọi điều động binh lính phía bên trong thành. Tôn Vũ quan sát một hồi, bỗng phát hiện ra có điều kỳ quái, lập tức quay mặt ra ngoài hạ lệnh cho đám lính đẩy xe theo hướng xung quanh thành, đám binh lính tùy lệnh của chủ tướng mà đẩy xe đi.

Chiếc xe ròng rọc của Tôn Vũ mới chỉ đi nửa vòng quanh Nam Vũ thành, cảm giác bất an của Tôn Vũ lại càng tăng thêm nghi vấn, Tôn Vũ lập tức hạ lệnh:

“Không sợ chướng ngại nào cả, dốc toàn lực tấn công thành”

Tôn Vũ hạ lệnh cho một số ít nhân mã rải rác tứ phía dùng kế quấy nhiễu, còn mình tập trung quân tinh nhuệ đánh vào cổng chính, nguyên nhân vì Nam Vũ thành thực sự rất nhỏ, cho dù nhất tề tấn công từ bốn phía, cũng khó có hiệu quả khiến đối thủ phân binh giao chiến, do vậy, nếu chỉ tấn công một mặt, mặc dù binh lính bên trong thành tập trung lại, nhưng số lượng binh lính bố trí để phòng thủ trên tường thành vì thế mà có hạn. Ngoài ra binh lính chỉ có thể tập kết luân phiên nhau mà lên thành, chỉ cần dùng xe bắn đá bắn vào, khiến cho quân đoàn đội chiến (đội để lên tường thành) bên trong thành tháo chạy về phía sau, sẽ chặn đứng sự liên kết giữa đội thủ thành sĩ binh và đội dự chiến sĩ binh, do vậy chỉ cần hấn tấn công đủ tốc độ, thì cơ hội đoạt lấy thành không hẳn là không có.

Bắt đầu, hấn tấn công theo hướng thăm dò, một phương diện là vì đợi cho xe bắn đá và đầu đạn ở phía sau vận chuyển lên trước, mặt khác hẳn cũng muốn lên cao hơn để quan sát, xác định nhân số và vị trí đội quân dự bị của Phù Khái, nhưng Tôn Vũ ngồi trên chiếc xe kéo ròng rọc từ trên cao nhìn xuống, thì lại có cảm giác đám thủ binh bên trong thành bố trí không như mình dự liệu. Trừ đám lính trên đầu thành đang ẩn náu, thì phía giữa thành tuyệt không có đạo quân nào tập kết.

Tôn Vũ nhìn thấy tình hình này tỏ ra vô cùng kinh ngạc, lúc đầu hẳn dự liệu rằng Phù Khái muốn phản thủ vi công (đổi từ phòng thủ sang phản công), tập kết binh ở ngay cửa thành, rồi lựa thời cơ đánh úp vào cánh sườn của đối thủ, nhưng chiếc xe ròng rọc đi nửa vòng, đều tuyệt nhiên không nhìn thấy động tĩnh gì chứng tỏ binh mã của Phù Khái đang hoạt động, trong lòng Tôn Vũ cũng lơ mơ đoán ra tình hình không hay, lập tức ra lệnh toàn lực tấn công thành.

Quân lệnh vừa phát ra, thì trận đồ thăm dò lúc đầu bỗng chốc biến thành trận đánh úp với sức mạnh mãnh liệt, mười chiếc máy bắn đá được vận chuyển đến phía trước thành, từng phiên đá bắn vào trong thành tạo thành trận mưa đá kinh hồn, đám sĩ binh trên đầu thành xuất thuận chống đỡ, đầu cúi thấp xuống bờ thành chống đỡ, tấm thuẫn bị đá bắn vào phát ra âm thanh loạn xạ, nhiều tên lính không chạy kịp trốn dưới bờ tường thành bị đá bắn vào đầu máu chảy đầm đìa. Trên đầu thành lúc này đại loạn, Anh Đào nhân cơ hội này cũng dẫn binh tấn công.

Cầu gỗ đã được đưa tới trên chiến hào bên ngoài thành, từng chiếc thang mây được đám sĩ binh dựng lên, hướng về phía đầu thành mà tiến lên như thủy triều cuộn cuộn, mưa tên cùng với súng bắn đá bay vun vút

giữa không trung. Khoảng mười trảng sĩ đẩy xe công thành, tiến tới cửa thành, liên hồi tông mạnh vào cửa thành.

Âm thanh phát ra nghe ‘bình bình’, cánh cửa nặng trĩu kia kêu lên thứ âm thanh ghê hồn, bị đẩy lùi vào bên trong, cái chốt cửa cũng bị chấn động rung lên, nhưng vẫn chưa bị bung ra.

“Bình bình” lần thứ hai đẩy vào, khung cửa bị đội lên phía trên, khiến cho đất đá ở bức tường trên khung cửa rơi xuống lả tả, binh lính bên trong thành vội vàng chuyển những phiến đá lớn luống cuống chèn lại, ra sức gia cố cổng thành.

“Bình bình” tiếng tông cửa vào lần thứ ba, cửa thành răng rắc kêu lên, đồng thời lộ ra một khe hở nhỏ...

Máy bắn đá thống nhất điều chỉnh góc độ, bắt đầu bắn đá vào bên trong thành, khiến cho đám sĩ binh chạy ra khỏi vị trí ngay đầu thành khó tránh khỏi bị thương tích. Thang mây liên tục được dựng lên ngay trên tường thành, được sự yểm hộ của đội bắn cung bên dưới, đám sĩ binh mang thuẫn che bảo vệ trên đầu hướng trên đầu thành mà leo lên.

Đội lính thủ thành phía trên lúc này đang dùng đá lăn xuống, bắn cung tên, đổ dầu sôi, nước phân sôi...xuống phía dưới, ngăn cản đạo quân phía dưới đang leo lên thành. Trong những vũ khí mà lính thủ thành sử dụng, thì nước phân sôi sùng sục có mức độ gây sát thương cao nhất, nếu bị nước này tưới vào người, ngay chỗ vết thương sẽ bị lở loét, sau đó gây nhiễm trùng cho đến chết, không giống những loại vũ khí khác, nếu không có vết thương trên người thì sẽ có thể cứu được tính mạng cho mình.

Trên đầu thành đám lính giữ thành dùng trường kích, mưa tên để ngăn cản những chiếc thang mây đang được dựng lên, từng chiếc thang được dựng lên lập tức bị đẩy ra, lại một đội quân khác men theo thang mà leo lên đều kêu gào thảm thiết bị đẩy té xuống dưới thành, đã nhiều tên lính bị rơi xuống chiến hào đầy chông, chết toi mạng. Đội quân giữ thành đang chiếm được lợi thế, nhưng số lượng quân lính trấn giữ trên đầu thành có hạn, với sức tấn công mãnh liệt của đại quân bên ngoài thành, đã xuất hiện nhiều binh lính ngay trên đầu thành, đang lao vào giáp lá cà với đội quân giữ thành, cửa thành cũng bị tông vỡ, Anh Đào một mình một ngựa đi tiên phong, dẫn đầu đại quân tiến vào công phá bên trong.

Tôn Vũ đứng nhìn, thấy thành trì bị công phá dễ dàng như vậy, trong lòng cảm thấy lo lắng, khuôn mặt hiện lên vẻ trầm tư, chư vị tướng lĩnh bên cạnh Tôn Vũ đang định mở lời chúc mừng tướng quốc đại nhân bất khả chiến bại, nhưng nhìn thấy khuôn mặt lạnh như tờ, thần sắc không vui, tất cả đều không dám mở lời, chỉ đặt nghi vấn trong lòng, không biết hiện tại Tôn Vũ tướng quốc đang suy nghĩ gì mà thần sắc hiện lên như vậy.

Nam Vũ thành đã công hạ, nhưng Tôn Vũ lại không hạ lệnh cho đại quân tiến vào bên trong chi viện, giúp đỡ, hấn đứng chôn chân tại trung quân, một hồi lâu, Anh Đào từ bên trong thành vội vàng vàng chạy ra, cấp tốc chạy lại trước mặt Tôn Vũ, chấp tay bẩm báo: “Tướng quốc đại nhân, mặt tướng đã đánh hạ được Nam Vũ thành, nhưng có vẻ thập phần kì quái, Phù Khái cùng với đại quân chủ lực tuyệt không có trong thành”.

Tôn Vũ nghe xong, thở một hơi dài nói: “Nếu hấn có trong thành, thì người đâu có dễ dàng mà chiếm cứ được Nam Vũ thành như vậy chứ?”

Tôn Vũ quay mình lại, nhìn chăm chú về hướng xa xa, tự vấn: “Một ngày một đêm, Phù Khái nhiều nhất cũng chỉ có thời gian một ngày một đêm, vậy thời gian đó, hấn muốn làm gì?”

Tôn Vũ trầm ngâm một lúc lâu. Khuôn mặt dần biến sắc kì quái: “Phù Khái à Phù Khái, hấn không chỉ là dũng sĩ thứ hai của Ngô quốc, mà cách thức dùng mưu kế của hấn cũng tốt như vậy sao, ta thực sự không nghĩ tới hấn nắm được, cũng biết thả được, lại quả quyết hành sự đến như vậy. Tôn Vũ... người lại trùng kế của chính người rồi...”

Anh Đào cùng với chư vị tướng lĩnh bên cạnh Tôn Vũ nhìn nhau ngạc nhiên, không hiểu Tôn Vũ đang nói gì.

“Chúng tướng nghe lệnh!”

“Có mặt tướng” Anh Đào và chư tướng vội vàng chấp tay đợi lệnh.

Tôn Vũ to giọng quát lớn: “ Lập tức chinh đồn tam quân, ngay tức khắc quay về Cô Tô thành, quyết không chậm trễ.”

Anh Đào nghe xong ngạc nhiên, thất thanh hỏi: “ Tướng quốc đại nhân, vậy Nam Vũ thành...”

“Bên trong Nam Vũ thành có cái gì? Cái gì tiêu hủy được thì lập tức tiêu hủy, còn đám tàn binh kia thì cứ để mặc chúng. Lập tức nhổ trại điều quân quay về”

Chúng tướng nhìn thấy tướng quốc hạ lệnh có vẻ nghiêm trọng, không dám chậm trễ, lập tức đồng thanh tuân lệnh, lần lượt chạy đi tập hợp đại quân. Tôn Vũ suy nghĩ một lúc, lại triệu tập vài tên lính trinh sát, phân công: “ Các người, lập tức lên ngựa, gấp rút quay về Cô Tô thành bẩm báo đại vương, nếu mọi chuyện gặp bất trắc, hãy chạy về Kiền Toại thành, Tôn Vũ sẽ ngày đêm quay về chi viện, tiếp ứng. Nếu quân địch thế trận tấn công không mạnh, thì hãy cố thủ đợi chi viện của ta. Quân địch có bất kì hành động nào khác, thì hãy làm thế này... nhớ chưa!”

“ Tuân mệnh tướng quốc đại nhân!” Vài tên lính trinh sát nghe đến phương pháp truyền tin nhanh, tình thế sự thái khẩn cấp, liên tục đồng thanh đáp ứng, lần lượt thối lui.

Những tên lính trinh sát này, mỗi người đều có tùy tùng hộ tống, có nhiệm vụ hộ tống họ trên đường đi an toàn. Dùng phương thức truyền tin quát ngựa không ngừng, một là do sự tình trọng đại, sợ rằng tin tức tới chậm. một lý do khác, cũng giải thích rằng quân địch trên đường có mật phục, nên chia người ra đi theo nhiều đường để hành động, nếu quân địch có gặp mai phục, thì khả năng truyền tin tức đến nơi cũng có cơ hội cao hơn.

Những tên lính trinh sát này vội vàng rời khỏi doanh trại, còn đạo quân đang vui mừng chuẩn bị nhập thành thì khẩn cấp tập hợp lại, đại quân ở bên ngoài Nam Vũ thành chinh đồn tập hợp đội hình, tạo thành một vòng tròn, lập tức lên đường quay về. Những hành động như vậy, không chỉ tam quân ngỡ ngàng ngạc nhiên, mà những tướng lĩnh cũng lờ mờ chẳng hiểu gì cả, chỉ là từ khi gia nhập vào đội quân của nước Ngô, cùng nhau chinh chiến nhiều nơi, Tôn Vũ đã thiết lập nên quyền uy tuyệt đối trong lòng của binh lính, do vậy mặc dầu không hiểu vấn đề, nhưng tất thấy toàn quân đều nghiêm chỉnh chấp hành mệnh lệnh của tướng quốc.

Đại quân gấp rút tiến nhanh, mặt trời đã lặn về hướng tây, đám mây trên trời đã chuyển qua màu hồng, giống như màu máu. Tôn Vũ đứng tại chiến xa khuôn mặt lo lắng sốt ruột, hận rằng không thể chấp thêm cánh để quay về Cô Tô thành cho nhanh, tiếng xe đi lộc cộc, tiếng vó ngựa rền vang, phía trên những ngọn cây, những chú ve không biết một mối kêu vang, tỏ vẻ không hề sợ sệt đại quân đang hành quân qua mà bay đi.

Phù Khái đã chơi một trò chơi kim thiên thoát xác rất đẹp mắt, lúc hạ thành Nam Vũ chỉ trong một thời gian cực ngắn Tôn Vũ sớm biết đã trúng kế rồi, đợi đến khi tin tức của Anh Đào đưa đến, hẳn cuối cùng cũng hiểu rõ được toàn bộ kế hoạch của Phù Khái. Cho dù đây chỉ là những suy đoán căn cứ từ những tư liệu hạn hẹp mà ra, nhưng kết hợp tình thế giữa hai bên trước mắt, và mục đích mà Phù Khái gấp rút muốn đạt được, hẳn tin rằng đây là kế hoạch của Phù Khái, nhưng biết được là một chuyện, có ngăn cản được hay không thì lại là một chuyện khác.

Tất cả kế hoạch hành động của Phù Khái, và kế hoạch bao vây Cô Tô thành của Tôn Vũ, tương tự như kế hoạch đánh úp Hạp Lư làm người người kinh sợ, có vẻ như là bản sao lại kế hoạch của Tôn Vũ. Tôn Vũ cho binh lính bao vây thành Cô Tô, tạo thành một trận thế vững chắc, sau đó thông báo cho Khánh Kỵ gấp rút quay về nước Ngô ngay trước mắt Hạp Lư, đợi đại quân Khánh Kỵ vừa về đến, Tôn Vũ lập tức bỏ thành Cô Tô, thay đổi kế hoạch mục tiêu tiến đánh Hạp Lư, đánh cho hắn trở tay không kịp, từ đó xác định được ưu thế tuyệt đối trên toàn chiến trận.

Kế hoạch của Phù Khái mặc dầu ý tưởng so với Tôn Vũ không giống nhau, nhưng bản chất bên trong về cơ bản là đồng nhất. Tôn Vũ để lộ rõ ý đồ tấn công bao vây Cô Tô thành sau đó đánh úp Hạp Lư, lần này Phù Khái thể hiện rõ ràng mình đang chạy về Nam Vũ thành, nhưng lại chuẩn bị kế hoạch bất ngờ tấn công Khánh Kỵ, kế sách này hiệu quả đều như nhau, phương pháp đánh đều là đánh úp bất ngờ khiến người khác không đề phòng. Hẳn có thể từ lúc ở thành Kiền Toại trúng kế chiến bại, thì lập tức nghĩ ra chủ ý này, mặc dầu là ăn cắp ý tưởng của Tôn Vũ, nhưng là thích hợp với thời thế lúc này, lại ứng với tốc độ biến đổi nhanh, nên ngay cả Tôn Vũ cũng thâm tở về khâm phục hắn.

Phù Khái chạy đến Nam Vũ thành, do hấn từ sớm đã có ý thiết lập cơ sở ở đây, nên đã sai người ở đây kiến thiết, sau thất bại tại Kiên Toại, cần gấp một nơi để đại quân bố trí ổn thỏa, nên khiến ai cũng tin tưởng việc hấn đang lãnh quân chạy đến trú ẩn tại Nam Vũ thành, hơn nữa sau khi hấn chạy đến đây, lập tức gia tăng binh lính tuần tra trên đầu thành, ban đêm lại sai quân đốt lửa bập bùng, làm ra vẻ đại quân đang đóng tại đây, với kế sách này thì đến thần tiên cũng trúng kế của hấn.

Còn đại quân của hấn, thực tế không dừng chân tại Nam Vũ thành, có lẽ đại quân của hấn vừa vào thành, rồi lập tức xuyên qua thành mà đi từ một cánh cửa khác. Toàn bộ kế hoạch này, thậm chí hình thức và việc cẩn thận sắp xếp kế hoạch, tin rằng ngay từ trên đường chạy đến Nam Vũ thành, đã được sắp xếp cả rồi.

Binh vô thường thức, thủy vô thường hình (đánh trận có nhiều kế khác nhau, cũng như nước có nhiều hình thái khác nhau), cách vận dụng tài tình, đều giữ ở trong tim. Phù Khái có thủ đoạn tinh vi như lần này, không trách Tôn Vũ đối với hấn vạn phần khâm phục, đến lúc này, Tôn Vũ vẫn chưa nghĩ đến, người vạch ra toàn bộ kế hoạch trong kế sách này thực tế không phải là Phù Khái, mà là Việt thái tử Câu Tiễn.

221. Chương 220: Thắng Bại Chốc Lát

Khánh Kỵ không giống như Hạp Lư, Hạp Lư lúc đó lo sợ Cô Tô thành sẽ bị rơi vào tay của Khánh Kỵ, hơn nữa hấn vẫn tin rằng mục tiêu tấn công của Khánh Kỵ chính là thành Cô Tô, vì vậy mà trên đường hành quân không tổ chức phòng bị, hành quân đường dài như vậy khiến ba quân đều mệt mỏi, do vậy nên chỉ một trận mà đã đánh bại, sáu vạn đại quân bị tiêu diệt hơn nữa, khiến cho Khánh Kỵ ngay từ đầu đã rơi vào hoàn cảnh chống đỡ bồng chốc chiếm được ưu thế.

Mà Khánh Kỵ vây khốn Cô Tô thành, hiện tại là cục diện đại quân địch mệt mỏi rồi tấn công. Nhưng Khánh Kỵ cơ bản không nghĩ đến việc đạo quân của Phù Khái - đám người đang bị quân lính của Tôn Vũ truy đuổi - đột nhiên lại xuất hiện phía sau mình, vội vàng ra ứng chiến đó là việc khó tránh khỏi. Hơn nữa, bên trong thành Cô Tô lại có hơn một vạn tinh binh, tổng số binh lính bên trong hợp lại khoảng hơn bốn vạn tên, đạo quân này mặc dầu lực chiến đầu yếu, nhưng kiến nhiều có thể cắn chết voi, thời đại chế tạo vũ khí cổ xưa, nếu nửa đêm bất ngờ đánh úp, thì phối hợp tác chiến sẽ không có tác dụng cao. Chỉ cần có thái độ tử chiến, thì độ sát thương xảy ra không phải là thấp, nếu đại quân trong ngoài phối hợp, nếu Khánh Kỵ không phòng bị trước, thì chắc chắn sẽ bị đánh bại, huống hồ gì, vẫn còn đạo quân của Câu Tiễn với hành tung xuất quỷ nhập thần cũng đang đợi thời cơ.

Nghĩ đến đây, Tôn Vũ không kiềm được lo lắng vô cùng, trong lòng lắc lư theo chiếc xe đang lăn bánh: “ Nếu Khánh Kỵ giẫm lên vết xe đổ của Hạp Lư, thì Phù Sai, Phù Khái, Câu Tiễn trong ngoài phối hợp chia làm ba ngả tấn công toàn quân, thì ắt quân mình sẽ thảm bại, vậy những ưu thế vừa chiếm được lúc đó lại trôi theo dòng nước rồi, thậm chí..toàn bộ trận thế công thủ của chiến cục Ngô quốc đều vì thế mà thay đổi, Đại vương...người có thể giữ vững được không?”

Tôn Vũ và Lương Hổ Tử lo sợ trúng kế phục kích của Phù Khái, lúc đó đại quân sẽ trở thành miếng mồi ngon trong bụng của đối phương. Vì thế mặc dầu gấp rút quay về thành Cô Tô, nhưng ngược lại trên đường không dám hành động mù quáng, quân tiên phong dò đường trong phạm vi ngoài ba mươi dặm phía trước, tấp nập hướng đến, không ngừng phát cờ truyền tin tức cho quân đoàn hiện phía trước đang an toàn. Nhưng quân đoàn lại vừa hành quân đến một khu rừng rậm với địa hình hiểm trở, hành trình vì thế khó tránh khỏi bị chậm lại.

Tôn Vũ hận rằng mình không thể chấp thêm cánh để có thể nhanh quay về thành Cô Tô, nhưng thân là chủ tướng của một quân, hấn lại ngàn lần không thể hành động theo cảm tính, chỉ mới nửa đêm, mà đã vội nói đến chuyện không còn hi vọng, nếu không có lòng tin đủ lớn với Khánh Kỵ, thì vị thanh niên Tôn tướng quốc e rằng đã bước theo gót của người tiền nhiệm Ngũ Tử Tư rồi, chỉ một đêm mà tóc đã bạc trắng hết.

Lúc Tôn Vũ, Lương Hổ Tử cùng đại quân đang hành quân trên đường về thành Cô Tô, thì phía bên ngoài thành Cô Tô vừa kết thúc một trận đại chiến, cuộc chiến giữa Khánh Kỵ và Phù Khái. Cuộc chiến này Phù Khái không chiến thắng được, ngược lại còn bị Khánh Kỵ tập kích đánh cho một trận tơi bời.

Trên chiến trường, đôi khi thành bại còn dựa vào vận may nữa, có lúc chỉ vì một chuyện rất nhỏ, hay một người nào đó hoàn toàn không liên quan đến, do đó mà sản sinh ra những thay đổi cực lớn ngoài dự liệu của

mỗi bên. Một phát bắn ngay vào kho đạn của đối phương, cũng quyết định được chuyện thành bại trong cuộc chiến giữa hai nước; một trận mưa lớn đổ xuống bất ngờ, đã từng khiến cho binh lính của hoàng đế nước Pháp bại trận tại chiến trường Waterloo.

Câu Tiễn đã sao chép ý tưởng của Tôn Vũ, rồi mê hoặc Phù Khái dựa vào đó mà tiến binh tấn công bất ngờ đại bản doanh của Khánh Kỵ, Phù Khái con người này đã lâm vào bước đường cùng, với ý đồ được ăn cả, ngã về không. Tuy nhiên, người tính không bằng trời tính, hắn đã thất bại bởi vì không có vận may.

Vấn đề mấu chốt quyết định thành bại trong trận chiến này chính là nước tiểu của tên tiểu tử— sứ giả của bộ lạc Đông Di Huyền Diệu cô nương.

Sau đại lễ đăng cơ của Khánh Kỵ, sứ tiết các nước lần lượt quay về bản quốc, lập tức báo cáo những tin tức mới nhất về nước Ngô cho quốc vương bản quốc biết, nhưng Huyền Diệu, người mang trọng trách lớn này lại ngược lại vẫn thể hiện điệu bộ nhớn nhoe vui chơi, nàng cùng với Quý Tôn Tiểu Man cả ngày quần quýt bên nhau, phải đợi đến khi Đan Ô liên tục thúc giục, nàng mới chịu khởi hành quay về, nhưng trên đường đi lại cứ ung dung, đông du tây dạo, không vội vàng gì, khiến cho lần xuất quốc làm sứ tiết này trở thành một cuộc du ngoạn lý thú bên ngoài quốc gia.

Phó sứ Đan Ô dở khóc dở cười, nhưng địa vị của Huyền Diệu cao hơn, nàng lại là chính sứ, nên việc duy nhất mà hắn có thể làm là cứ huyền thuyên suốt ngày bên Huyền Diệu mà khuyên can, thúc giục nàng nhanh chóng quay về bản quốc. Huyền Diệu vì thế mà không kiên nhẫn được, thẳng thắn nói với Đan Ô, lệnh cho hắn vận chuyển bộ xương khủng long hóa thạch của người Đông Di về trước (thực ra chỉ là cho mượn thôi), còn nàng một mình cùng với hơn hai mươi tên thị vệ hóa trang thành người nước Ngô, ở lại tiếp tục giao du sơn thủy, từ từ đi sau.

Tối hôm đó, Huyền Diệu cùng với cận vệ của mình cắm lều tại một khu rừng có tên Thanh Sơn, hơn hai chục người, có kẻ ngủ trên cây, có kẻ đốt lửa lên mà ngủ, đa phần đều đã ngủ say. Huyền Diệu đêm khuya cảm thấy khó chịu trong người, nên vội từ trên cây cao nhảy xuống, rón rén bước vào bên trong khu rừng, do bộ hạ của nàng cũng có vài tên là nam giới đang ngủ trên cây, do đó biết ý nên nàng muốn đi xa hơn vệ sinh cho tiện, tìm được một chỗ cảm thấy sạch sẽ, khuất bóng phía sau một cây cổ thụ nàng bắt đầu cởi đồ đi vệ sinh, nhưng đồ vừa vén xuống quá nửa, thì đột nhiên có động tĩnh, nàng dừng lại...

Huyền Diệu vừa kinh sợ vừa xấu hổ, sợ có người đang nhìn trộm nàng, nên vội vàng kéo quần lên, đưa tay cầm lấy kiểm, nàng đứng yên đưa tai lắng nghe một hồi... âm thanh lúc này phát ra từ sườn núi bên kia.

Huyền Diệu mặc dù là con gái của tộc trưởng Phong tộc, địa vị được tôn kính, nhưng từ nhỏ đã giỏi trèo núi vượt đèo, giỏi leo trèo săn bắn. Người Đông Di đa phần kiếm sống bằng nghề đánh bắt cá, từ lúc ấu thơ đã được luyện tập bản năng kiếm sống, nên khiến cho bọn họ đều là những người trình thám thuộc hàng thượng thặng. Khả năng của Huyền Diệu cũng không đến nỗi tồi, nàng cũng thuộc loại gan to, một thân một mình lặn lội đi trong bóng tối.

Đợi nàng trèo qua ngọn đồi phía trước, lúc này mới ngạc nhiên phát hiện bên kia sườn núi đột nhiên xuất hiện một đại quân, đang gấp rút không ngừng nghỉ cắm lều dựng trại. Nhân mã rất đông, lửa dày đặc giống như sao trên trời, thật là hiếm thấy. Bọn chúng binh mã đông như vậy, nhưng âm thanh phát ra lại cực nhỏ, nếu không phải vào lúc đêm khuya vắng vẻ như thế này, thì chưa chắc gì Huyền Diệu đã nghe được những động tĩnh kia.

Huyền Diệu giống như một con cáo, lặng lẽ mò tới gần, từ cuộc đối thoại của đám binh sĩ Ngô quân, nàng đã nghe rõ được thân phận của chúng, trong lòng ngạc nhiên hoảng sợ. Nghe xong, nàng lập tức quay về lều của mình, đánh thức tất cả đám cận vệ dậy, dập lửa, xóa tất cả mọi dấu vết, hai mươi mấy người lập tức men theo con đường nhỏ rời khỏi sơn cốc.

Ngựa của bọn họ bỗng nhiên hí vang lên vài tiếng, nhưng bởi vì trên đỉnh núi này còn có nhiều tạp âm nữa xen vào, nên căn bản không ai nghe được. Đợi cho đến lúc sai lính trinh thám lên đỉnh núi cảnh giới, Huyền Diệu cùng đám tùy tùng cũng đã lặng lẽ rời khỏi sơn cốc, hướng về phía thành Cô Tô mà phóng ngựa như tên bắn.

Khánh Kỵ nghe được thông tin mà Huyền Diệu mang đến, trong lòng cũng ngạc nhiên vô cùng, điều mà Khánh Kỵ lo lắng nhất không phải là sự xuất hiện bất ngờ của chúng tại đây, mà là sự an nguy của Tôn Vũ

và Lương Hổ Tử, hai đạo quân phụng mệnh hấn truy sát Phù Khái không biết bây giờ ra sao? Nhưng bây giờ lại không thể thám thính được tình hình của họ, Khánh Kỵ lập tức triệu tập chư vị tướng lĩnh, thông báo cho họ biết thông tin mà Huyền Diệu vừa thu được.

Phù Khái đột ngột đem quân đến, mục tiêu chính là Khánh Kỵ. Sơn cốc mà hấn chọn để cắm trại cách đại bản doanh của Khánh Kỵ chưa tới bốn mươi dặm, hấn dừng lại tại phạm vi cách bốn mươi dặm ngoài doanh trại Khánh Kỵ, nghĩ rằng trường kì gian nan hành quân, tướng sĩ tất thấy đều mệt mỏi, cần phải được nghỉ ngơi. Nhưng nguyên nhân quan trọng nhất, hấn muốn tập kích đóng quân ở đây nhiều ngày, thiết lập một đại doanh trại với hệ thống phòng thủ hoàn chỉnh, nếu dựa vào số lính không chiếm ưu thế mà tập kích bất ngờ thì e rằng không hiệu quả, hấn cần phải người liên hệ với Phù Sai ở phía trong thành Cô Tô để tạo thành liên quân.

Về điều kiện truyền tin thời này, để cho hai bên bước đầu xác định được kế hoạch, cũng vô phép mà nắm trong tay được đích xác thời gian mà đối phương tiến đến, do đó muốn phối hợp tác chiến với nhau, về thời gian phát động trận chiến cụ thể thì cũng cần phải nhiều lần tiến hành liên hệ xác nhận. Từ tình hình mà Huyền Diệu nhìn thấy được mà nói, thì đại quân của Phù Khái vừa đến, sẽ tính toán lập tức liên hệ với người bên trong thành Cô Tô, hai bên sẽ triệu tập tướng lĩnh phân phối kế hoạch, điều động binh sĩ làm tốt công tác chuẩn bị, để có được điều này cũng tốn khá nhiều thời gian. Nếu muốn phối hợp đúng lúc, Phù Khái vừa đến, tất phải cùng với Phù Sai xác định chính xác thời gian cùng nhau hành động, tất cả những việc này làm xong cũng tốn nhiều ngày. Thời gian mà đối phương phát lệnh tấn công rất có thể là lúc tờ mờ sáng, mặt trời vừa lên, đây là lúc mà người người đều mệt mỏi, biết như vậy, Khánh Kỵ sẽ có dư dả thời gian để ứng biến.

Chư vị tướng lĩnh đang bầy mặt tám lời bàn việc quân trong doanh trại, thì bỗng nhiên Huyền Diệu kêu “A...” lên một tiếng, Khánh Kỵ lập tức vội vàng hỏi: “Huyền Diệu quý sứ, vẫn còn tin tức gì quan trọng sao?”

Huyền Diệu tay ôm bụng, khuôn mặt thẹn thùng, xấu hổ ngược mắt nhìn hấn, ngượng ngập nói: “Ta...ta đau bụng quá...”

“....Ồ... người đâu, mau đưa Huyền Diệu quý sứ đi ngoài...”

Huyền Diệu tay ôm bụng, vội vàng cùng tên thị vệ đi ngoài, chúng tướng được thể cười ồ lên, Khánh Kỵ vuốt vuốt mũi, ho một tiếng rồi nói: “Chư vị tướng quân, quả nhân có ý này, ta nhân cơ hội Phù Khái vừa đến chưa ổn định, lại chưa liên hệ được với Phù Sai trong thành Cô Tô, mà chủ động phát khởi tấn công, tiêu diệt Phù Khái, khiến cho nguy cơ khác tất nhiên sẽ làm tan rã.”

Yểm Dư nói theo: “Lời của Đại vương rất có lý, chỉ có điều Phù Khái đã cắm trại ổn định tất sẽ cử người cảnh giới, bọn họ lại đóng quân trong sơn cốc, chúng ta không có cách nào mà giống như lần trước từ cao xuống thấp mà thâm nhập vào, ngoài ra trong thành Phù Sai nếu chưa biết được kĩ càng tình hình bên ngoài, chưa chắc gì hấn dám xuất binh, nhưng chúng ta cũng không thể không đề phòng mọi động tĩnh của hấn.”

Khánh Kỵ đáp: “Quả nhân biết”

Binh quý thần tốc, Khánh Kỵ chưa kịp suy nghĩ kĩ lưỡng, lập tức hạ lệnh cho một đại đội mật thám tiến đến vô danh sơn cốc kia, nhiệm vụ chủ yếu của chúng là thám thính mọi động tĩnh của Phù Khái, đồng thời tiêu diệt những tên lính cảnh giới bên ngoài của đối phương. Cùng lúc này cũng triệu tập binh mã các doanh trại, lệnh cho Kinh Lâm lưu thủ tại bên ngoài thành Cô Tô, tăng cường bắn đá phủ đầu vào phía bên trong thành, lệnh cho Yểm Dư, Xích Trung lãnh binh mã phối hợp hai bên của đại quân chủ lực, làm đội quân cơ động, còn bản thân Khánh Kỵ lãnh đạo đại quân, chuẩn bị bất ngờ tấn công vô danh sơn cốc.

Trận chiến tại sơn cốc vô danh, ý chí của Phù Khái đã gần như tan vỡ, hiện tại ngay cả hấn cũng bắt đầu tin lời của đám dân đen đồn nhảm rằng Khánh Kỵ được thiên thần phù hộ, nếu không có như vậy, Khánh Kỵ làm sao có thể dự liệu được tình hình, đem quân đến sơn cốc vô danh kia phản công đánh úp đối phương một cách ngoạn mục như vậy chứ?

Hấn dự tính hôm đó sẽ tiến quân bất ngờ tấn công doanh trại Khánh Kỵ, vì để cho tướng sĩ nhanh chóng hồi phục lại thể lực tinh thần, ngoài những trạm gác cần thiết, còn lại toàn quân đều được phép nghỉ ngơi

trong sơn cốc. Phù Khái cử đi vài tên tín sứ, chia nhau ra thông báo cho Phù Sai ở trong thành, và cùng với hần duy trì sự liên hệ bí mật với Câu Tiễn, dự định ngày mai sẽ tấn công vào đại bản doanh của Khánh Kỵ, lại cùng với các tướng lĩnh ở trong doanh trại lên kế hoạch tỉ mỉ để ngày mai đánh trận, bàn bạc đến khuya, bọn họ ai nấy đều mệt lả, lúc đó mới ngã người nằm nghỉ một lát, nhưng giấc ngủ còn đang lơ mơ, thì...đại quân Khánh Kỵ đã tấn công vào.

Khánh Kỵ đầu tiên cử người đi tiêu diệt những tên lính được Phù Khái phái ra ngoài canh gác thám thính tình hình, nhưng địch ở trong bóng tối, ta ở ngoài ánh sáng, muốn tiêu diệt hết những trạm gác này thì khó có thể thực hiện được, đại quân Khánh Kỵ còn chưa đến cửa núi, tiếng vó ngựa đã vọng vào trong toàn sơn cốc. Mặc dầu được lính trinh thám báo ngay từ sớm, nhưng đại quân Phù Khái vội vàng tập hợp ngay trong đêm nên ai nấy đều mệt mỏi, đại quân vừa chỉnh tề đội hình, còn chưa tiến ra ngoài sơn cốc được, thì Khánh Kỵ dẫn đầu đại quân đã tiến vào đánh giết, hai bên chạm trán giao chiến với nhau ngay trong sơn cốc.

Cuộc chiến đang diễn ra khốc liệt. Tiết Giao liêu mạng chỉ huy binh lính tử thủ tại sơn khẩu, yểm hộ Phù Khái phá vòng vây tiến ra ngoài, Phù Khái vượt qua núi mà đi, dẫn quân hướng về phía Cô Tô thành, hần muốn nhân cơ hội đang diễn ra loạn lạc này mà tiến vào thành, nhưng Chúc Dung, Kinh Lâm đang lãnh quân thủ bên ngoài thành Cô Tô, Yểm Dư, Xích Trung thì dẫn người án ngữ hai bên cánh sườn thành Cô Tô, ở phía sau mặc dầu Khánh Kỵ bị Tiết Giao tử chiến, nhưng với sự chênh lệch lực lượng quá lớn giữa hai bên, Tiết Giao không cầm cự được lâu mà bỏ chạy mất hồn, vào lúc này thì Phù Sai cũng vừa nhận được tin tức ngày mai cùng hợp lực tấn công Khánh Kỵ, cho dù Phù Khái có tấn công đến bên ngoài thành Cô Tô, hô hào bên trong mở cổng để vào thành, thì Phù Sai cũng không rõ chân tướng của sự việc đầu thật đầu giả mà mở cửa thành để tiếp ứng, với tình hình như vậy thì Phù Sai nào đâu dám tùy tiện mà giẫm chân vào nguy hiểm chứ.

Nhưng nếu không đến Cô Tô, thì chỉ còn duy nhất con đường là quay về Hàn Ấp, nơi mà hần có thể dừng chân nghỉ ngơi được, nhưng nếu đi Hàn Ấp, thì sẽ mất đi sự tiếp ứng liên kết với thành Cô Tô, lúc đó khó tránh khỏi việc bị Khánh Kỵ chia nhau ra mà đánh. Phù Khái đang ở thế khó lựa chọn giữa hai con đường, vài vị quân sư huyền bí đều đến doanh trại của hần để bàn bạc.

Lúc Phù Khái từ Nam Vũ thành khẩn cấp chạy đến thành Cô Tô, lúc đó đã giữ liên hệ mật thiết với Câu Tiễn, Câu Tiễn biết được Phù Khái thuận lợi thoát khỏi sự truy sát của Tôn Vũ, nên cực kỳ hứng thú dẫn đại quân đang ẩn nấp ở trong núi Thiên Mục xuống núi, vội vàng chạy đến thành Cô Tô, hần muốn chia bát canh ngon này. Nhưng vừa đến khu vực Ô Trình thì đội quân trinh thám báo tin về, Khánh Kỵ phát hiện ra tung tích binh mã của Phù Khái nên đã đem quân đánh úp, khiến cho Phù Khái bại trận tơi bời, Câu Tiễn ngạc nhiên vô cùng, vội vàng lệnh cho tam quân dừng lại, hần đứng suy nghĩ một hồi lâu ngay tại sông Ô Trình, bất chợt một kẻ sách nham hiểm hiện lên trong đầu hần, nghĩ vậy hần vội sai tín sứ lập tức lên ngựa, tìm đến doanh trại của Phù Khái...

“Đại quân chủ lực của Phù Khái đã chạy về hướng núi Phu Thu ở Ngũ Hồ rồi sao?”

Khánh Kỵ khởi đầu hỏi. Hần tiêu diệt toàn bộ đạo quân quyết tử thủ của Tiết Giao, sau đó vội vàng quay về đại bản doanh ở phía bên ngoài thành Cô Tô, rồi sau đó tập hợp ba quân gồm đại quân đang cố thủ tại đây do Chúc Dung, Kinh Lâm lãnh binh, cùng với Yểm Dư, Xích Trung ở hai cánh thành, lúc đó hần mới nhận được tin tức này.

Ngũ Hồ là tên gọi về sau của Thái Hồ, Thái Hồ đến nay có hơn một trăm ba mươi dòng sông chảy vào, thông qua hơn bảy mươi nhánh sông đổ vào sông Trường Giang, tổng diện tích có hơn hai ngàn cây số vuông. Nhưng lúc đương thời, diện tích Thái Hồ còn rộng gấp đôi so với Thái Hồ lúc bây giờ, những dòng sông liên tiếp nhau cũng nhiều hơn, toàn diện tích Thái Hồ còn có vô số những ao hồ lớn. Nơi đây đường thủy đường bộ bốn phương tám hướng liên thông với nhau giống như một chiếc mạng nhện khổng lồ, nếu có người ẩn náu ở Thái Hồ, thì cho dù có là ngựa phu hay kẻ dẫn đường, người mà thông thuộc đường trên nước dưới của Thái Hồ, lúc đó cũng khó có thể mà dễ dàng tìm ra được tung tích ẩn náu của đối phương.

Có điều nơi đây chỉ thích hợp cho những toán quân nhỏ hành động, nếu dẫn gần một vạn binh lính vào Thái Hồ thì bắt buộc phải chọn những hòn đảo lớn mà cư trú, như vậy thì khó có thể che giấu mọi hành tung ẩn náu của mình, nếu ẩn nấp trên đảo, thì chỉ có thể dùng thuyền mà di chuyển, như thế sẽ không linh hoạt bằng trên đường bộ, lúc muốn đưa hơn một vạn quân di chuyển nơi đóng quân thì lại càng khó có thể thực

hiện được, vì vậy nên đội quân trinh thám bám theo gót Phù Khái mới dễ dàng xác định được vị trí cụ thể hành tung của Phù Khái.

Khánh Kỵ mặc dù nói là truy sát đến cùng, không cho đối phương có thời gian nghỉ ngơi, nhưng bởi vì đối phương di chuyển theo đường thủy, cũng không dễ dàng gì làm được chuyện trong tức khắc. Dòng sông Thái Hồ vốn có rất nhiều thuyền bè lớn nhỏ, đây cũng là thủy trại mà thủy quân nước Ngô đóng quân tập luyện. Bởi vì Ngô, Việt thủy lộ ngang dọc xen kẽ nhau, binh lính nắm chắc kỹ năng chiến đấu trên đường thủy, so với chiến đấu trên bộ còn có vẻ chiếm ưu thế hơn, do đó Thái Hồ được chọn là nơi tập luyện quan trọng của thủy quân nước Ngô. Thủy quân nước Ngô được ví như là thiên hạ đệ nhất, nước Sở mặc dầu ở vùng thượng du, thuận dòng nước mà chiếm cứ ưu thế nhất định, nhưng khi xảy ra thủy chiến thì chưa từng chiến thắng nước Ngô, bởi vì quân tướng nước Ngô rất xem trọng tập luyện trên sông nước.

Lúc Tôn Vũ đưa quân càn quét sạch đạo quân phòng thủ vũ trang bên ngoài thành Cô Tô, thì đối với doanh trại thủy quân đang bỏ trống này vẫn chưa xử lý, bởi vì Khánh Kỵ đoạt lại nước Ngô, nhưng không phải là giao chiến với giặc bên ngoài xâm lăng nước Ngô, cho nên thuyền bè của đại thủy quân này đối với việc tấn công thành Cô Tô và lực lượng bảo vệ thành Cô Tô mà nói thì chẳng có tác dụng gì cả, với tình hình lúc đó mà nói thì hai bên đều chưa cần thiết xảy ra thủy chiến tại Thái Hồ, vì vậy cũng không thể phá hủy tất cả số thuyền bè này, đem tài sản, của cải của nước Ngô ra mà phá nát được, cuối cùng việc này lại gây ra rắc rối lớn.

Nhưng hôm nay Phù Khái lại chọn đường thủy mà trốn chạy, hơn nữa hình như hắn đã biết tình hình thực tế của thủy quân danh trại của Khánh Kỵ, hắn hướng theo thủy trại Thái Hồ mà chạy, trực tiếp đoạt lấy tất cả thuyền bè này mà ẩn náu tại Thái Hồ.

Hoảng sợ không biết chọn đường nào sao? Hay hắn lại có âm mưu nào khác?

Khánh Kỵ không dấu được vẻ lưỡng lự, do dự về việc này.

222. Chương 221: Tự Thân Xuất Chinh

Yểm Dư gật đầu nói: “Những lời của Kinh tướng quân thật có lý, tiêu diệt được Phù Khái, thì bọn tiểu nhân nước Việt kia sẽ không dám ngóc đầu dậy, nếu không như vậy thì bọn chúng cứ chần chừ bên ngoài mà không chịu đi, lúc đó mới thật sự là thảm họa của chúng ta.”

Chúc Dung trầm ngâm nói: “Hiện nay còn bao nhiêu tên đối địch với chúng ta? Một là Phù Sai phía trong thành Cô Tô, chẳng qua là chúng ta không tấn công vào thành, bọn họ cũng không dám xuất quân, hiện tại có thể cầm cự ở đây, tạm thời không bàn đến; đạo quân thứ hai, chính là Phù Khái, hắn là em ruột Hạp Lư, hắn ở nước Ngô uy vọng chỉ đứng sau Đại vương, từ sau khi Hạp Lư chết, lại trở thành tướng lĩnh có quyền hiệu triệu binh lực cao nhất ở nước Ngô, nếu nói lực lượng có thể uy hiếp chúng ta, thì Phù Khái còn nguy hiểm hơn Phù Sai, còn tên Việt quốc Câu Tiễn, chẳng qua là thấy Phù Khái chưa có thể giao chiến, hắn chỉ mang một ý nghĩ trong đầu, muốn thừa nước đục mà thả câu mà thôi, chỉ cần tiêu diệt được Phù Khái, thì hắn tất phải tìm đường mà tháo chạy thôi.”

“Ý của chư vị đều có lý cả, vậy thì làm theo cách này, tử chiến, truy đuổi đến cùng, ra sức đánh cho hắn sức cùng lực kiệt, không cho hắn có cơ hội nghỉ ngơi, nếu có thể thì một trận mà tiêu diệt chúng. Chúng ta chỉ còn lại một vấn đề khó khăn thôi, đó là thành Cô Tô.”

Khánh Kỵ vịn vào án đứng dậy nói: “Chúc Dung vương thúc và Kinh Lâm tướng quân cứ tiếp tục quấy nhiễu thành Cô Tô, quả nhân sẽ đích thân lãnh binh chinh phạt Phù Khái, Yểm Dư vương thúc và Xích Trung tướng quân sẽ phối hợp tác chiến cùng ta.”

Yểm Dư vừa nghe xong, vội khấn trương đáp lại: “Không được, đến nay ngài đã là Ngô vương, há gì phải xem nhẹ thân mình mà dẫn thân vào nguy hiểm. Hay là cứ để thần lãnh binh chinh phạt Phù Khái, đại vương ở lại chỉ huy trận này được rồi.”

Khánh Kỵ cười nói: “Nguy hiểm từ đâu đến? Việt thái tử Câu Tiễn có thể một mình đơn độc không ngại nguy hiểm, dẫn binh vào nước Ngô chúng ta, Cơ Quang bậc đại vương chi tôn có thể ra chiến trường lãnh binh công nhập Dinh Đô, đến nay thiên hạ chư hầu, có kẻ nào ngay tức khắc mà lấy được thiên hạ, giữ

được giang sơn không? Phù Khái đối với nước Ngô ta uy phong hiễn hách, cũng là nhờ vào uy danh dũng khí thiện chiến của hần. Quả nhân tự thân lãnh binh chinh phạt, cũng có thể tăng thêm nhuệ khí chiến đấu. Hơn nữa, lúc này vừa mới thăm vãn tù binh, ta được biết rằng đại quân Tôn Vũ không hề hấn gì. Hần một khi biết rằng bị trúng kế, tất sẽ ngày đêm quay về, ta có viện quân phía sau, vậy thì còn sợ gì nữa chứ? Bên trong thành, tên đại vương Phù Sai kia, vẫn ngày ngày kiên trì phòng thủ bên trong thành, còn bên ngoài tên công tử Phù Khái kia, cũng kiên cường chiến đấu, còn tên Việt thái tử Câu Tiễn kia thì không nói làm gì nữa. Từ trước đến nay, các vị vua lập quốc, không ai là không tự thân dẫn binh chinh chiến sa trường cả. Khánh Kỵ ta há nào lại không thể được như vậy sao?”

Chúng tướng đều cảm thấy những lời của Khánh Kỵ đều có lý, nên không ai xuất lời ngăn cản nữa. Một là, mới cách đây không lâu, Khánh Kỵ vẫn là chủ tướng của tam quân, tất thấy đều tự thân dẫn binh chinh chiến sa trường. Hai là, thân là vua của một nước, tự thân dẫn quân chiến đấu, vào thời Xuân Thu vốn đã là truyền thống, trong quan niệm của chúng tướng lĩnh, đại vương lãnh quân, thì đó cũng là đạo lý hiển nhiên.

Trước đó khoảng hơn một trăm năm. Trịnh Trang Công dẫn binh khiêu chiến Chu Thiên Tử, lúc đó hần là thiên hạ cung chủ Thiên Hoàn Vương, từ trên xuống dưới đều không ai có thân phận tôn quý bằng hần, nhưng hần cũng phải cầm gươm mà dẫn binh ra chiến trận. Từ đó đến nay cũng như vậy, nếu dựa theo sự phát triển của lịch sử, thì chỉ có sai lầm dẫn đến chết người dưới cung tên loạn lạc của Hạp Lư, lúc hần dẫn quân giao chiến với nước Việt, bị Việt quốc thượng tướng Linh Cô Phù tung một thương, gây trọng thương ngay bàn chân hần, do đó bị cảm nhiễm mà chết.

Những chư hầu một nước này, ngay cả Chu Thiên Tử cũng cần phải tự thân thượng chiến sát địch, Khánh Kỵ, vị anh hùng dũng sĩ trứ danh này, cũng chiêu mộ nhiều vị anh hùng tướng lĩnh vang danh thiên hạ về dưới trướng mình, lại là vị đại vương vừa mới đăng cơ, địa vị còn chưa ổn định, nếu không ra chiến trường, chỉ sợ rằng khiến cho người người chê trách.

Kế sách đã được thông qua, Khánh Kỵ lập tức phái binh hướng về Ngũ Hồ mà truy đuổi. Chiến thuyền của đại thủy quân tại Ngũ Hồ đã bị Phù Khái cướp đi, Khánh Kỵ dẫn quân men theo bờ của Ngũ Hồ, dọc theo nơi có khoảng cách gần nhất với núi Phu Thu. Dọc đường thu thập được những chiếc thuyền nhỏ của các ngư dân. Những nơi này có những hòn đảo liên thông với nhau, bề rộng của những con sông ở đây cũng có hạn, do đó chỉ cần một vài chiếc thuyền hợp lại tạo thành một chiếc cầu thuyền, thì cũng đủ cho đại quân đi qua.

Đồng thời với lúc này, Khánh Kỵ lệnh cho A Cừ Tái Cừ phi ngựa nhằm hướng Quán Cầu Hồ, Quán Cầu Hồ tương liên với Ngũ Hồ, lúc Khánh Kỵ quay về nước Ngô, tất cả những thuyền bè được dùng lúc trước được cất giấu trong Quán Cầu Hồ, đồng thời cử một toán lính ngày đêm canh phòng tại đây. Đội quân này khi nhận được lệnh của Khánh Kỵ, lập tức giương buồm khởi thuyền, sai lính chèo thuyền, trong nội hai ngày đã đến địa điểm chỉ định để tiếp ứng.

Lúc này Khánh Kỵ đã nhắm theo hướng núi Phu Thu mà phát động tiến công được một ngày, do thuyền bè có hạn, lực lượng tiến công của Khánh Kỵ chỉ có thể tập trung trên cầu thuyền, hai bên chia ra đóng quân trên đảo, lấy cầu thuyền làm chiến trường, một ngày thần sát xảy ra, kiếm gãy cát lún, thuyền bè hư hại hết phần nửa, tại khu vực hai bên kịch liệt giao chiến phía trên mặt hồ máu chảy đỏ ngầu hòa lẫn vào dòng nước cứ trôi bập bênh lơ lững.

Thủy quân chiến thuyền vừa tới, Khánh Kỵ lập tức phân binh lên thuyền, hướng về núi Phu Thu mà phát động tiến công toàn diện. Với thế trận tiến công như thế, đại quân của Phù Khái cuối cùng cũng không thể địch lại được, Khánh Kỵ lại sử dụng kế tâm lý chiến, phát vương kỳ của đại vương mà hướng về phía quân lính Phù Khái kêu gọi đầu hàng, binh mã của Phù Khái dưới sự lạm quyền của chủ tướng mặc dầu trên chiến trường tất thấy đều không có gan công nhiên tạo phản, nhưng sĩ khí lúc này đã giảm sút đáng kể, một góc núi Phu Thu đã bị A Cừ lãnh binh chiếm lĩnh, thần tốc trấn giữ trận địa, sau đó tiếp tục sai quân lính dùng ván thuyền, bắt ngang qua đảo, bắt đầu đưa quân qua tác chiến.

Phù Khái áo khoác ngoài tả tơi, mắt đỏ ngầu đứng trên đỉnh núi, hướng nhìn vương kỳ của Khánh Kỵ từ xa, bất ngờ chớp lấy cung tên từ trong tay của một tên đại vệ, giương cung nhắm về hướng vương kỳ kia, nhưng sau một lát lại chán nản hạ xuống, hần buông tay ra, cung tên từ tay hần rơi xuống đất.

“Đại tướng quân!” Mâu Kỳ Xá toàn thân đầy máu chạy lên núi nói: “Đại tướng quân! Núi Phu Thu thực tại không giữ được rồi, chúng ta mau chạy thôi.”

“Chạy ư? Còn biết chạy đi đâu nữa?” Phù Khái mở miệng cười nhưng nụ cười của hắn còn khó nhìn hơn là khóc nữa.

Mâu Kỳ Xá vội nói: “Đại tướng quân sao lại chán nản như vậy chứ? Núi xanh còn lại, không sợ không có củi đốt! Khánh Kỵ một năm trước giống như con chó mắc tang gia, đến nay không phải hắn lại có thể hô gió gọi mây đó sao? Không nói thiên hạ chứ hầu vẫn còn một nửa đứng về phía chúng ta, vẫn ở dưới mắt, vẫn ở trong nước Ngô, chúng ta vẫn còn thành Cô Tô, vẫn còn Tư Môn Sào tướng quân đóng quân tại Cửu Từ, vẫn còn Việt quốc Câu Tiễn, chúng ta không sợ gì không có cơ hội.”

Phù Khái yếu ớt nói: “Thành Cô Tô tự thân nó khó giữ được, Phù Sai không dám mạo hiểm xuất thành, Tư Môn Sào nước xa khó dập được lửa gần, ngay cả Việt quốc Câu Tiễn...”

Thần kinh của hắn đột nhiên kích động, khuôn mặt uất hận nói: “Tên tiểu nhân gian xảo hai mặt ba đao này, ta xem hắn cổ rắn đầu chim, mắt chim ưng nhìn như sói, không nên tin hắn là một tên quân tử có thể đồng cam cộng khổ được! Khuyên ta rời bỏ Nam Vũ thành, thoát khỏi sự truy sát của Tôn Vũ, khuyên ta bắt ngờ tấn công Khánh Kỵ cũng là hắn, ta bị Khánh Kỵ đánh cho tơi bời, ngay lúc đó đã muốn quay về Hàn Ấp, hắn lại khuyên ta cướp thuyền mà đi đường thủy chạy về núi Phu Thu, hắn nói cái gì mà cùng ta phối hợp bản tướng quân tấn công Khánh Kỵ, trận chiến hôm nay xảy ra tại núi Phu Thu, nhưng ta ở đây tình thế nguy cấp, sống dở chết dở, nhưng người của hắn ở đâu? Binh lính của hắn ở đâu?”

223. Chương 222: Người Cần Đủ Hung Ác

“Việc này...” bị Phù Khái chất vấn, Mâu Kỳ Xá cũng không giấu được vẻ hoài nghi, nếu quả thật Câu Tiễn đã quy hàng dưới trướng Khánh Kỵ..., không thể như thế, Câu Tiễn đích thân đến bàn bạc đại kế, đã từng mang theo thư tín viết tay của thái tử Bá, chẳng lẽ nào...chẳng lẽ nào Bá cũng đã quy hàng dưới trướng Khánh Kỵ?”

Mâu Kỳ Xá hoài nghi bất định, Phù Khái đã bỏ cổ áo của hắn xuống, nghiêng răng tức giận mà nói: “Tên tiểu nhân Câu Tiễn, ta không giết hắn, thì khó mà hả cơn hận này!”

Hắn quay đầu hung tợn quát: “Người đầu, mang tên tín sứ nước Việt kia ra chém đầu cho ta!”

Tên tín sứ nước Việt kia lúc Phù Khái đang bị bao vây tháo chạy, hắn đã tìm đến doanh trại của Phù Khái, thuyết phục Phù Khái phát binh đến núi Phu Thu. Hắn không phải đến một mình, trong tình hình loạn lạc muốn tìm đến Phù Khái, sự an nguy của bản thân cũng là một vấn đề, bọn họ gồm hơn mười tên, tùy theo hành động của đại quân Phù Khái mà cùng chạy đến đây.

Trong doanh trại của Phù Khái, bọn họ thân là khách nhân, nên nhận được sự trọng đãi rất hậu hĩnh, nhưng lúc này Phù Khái vừa hạ lệnh, bọn họ lập tức biến thành tù nhân, bị thân binh của Phù Khái áp tải lên phía trước giống như hổ đuổi chó sói.

“Giết hết bọn chúng cho ta!” Phù Khái lạnh nhạt nhìn bọn họ, nghiêng răng tức giận hạ lệnh.

“Xin hãy dừng tay!” trong đám tín sứ có một tên dưới cổ có sợi râu hổ, mày báo mắt cọp, hình dáng có vẻ uy vũ. Tự tìm đến Phù Khái, thẳng thắn giao tiếp với Phù Khái.

Phù Khái cười nhạt: “Tên tiểu nhân Câu Tiễn, bội tín nuốt lời, các ngươi là tín sứ của hắn, lại chết dưới kiếm của bản tướng quân thì không oan ức đâu, các ngươi còn có gì muốn nói nữa?”

Tên kia cung kính đáp lại: “Đại tướng quân nói vậy là sai rồi, người Việt không có kẻ nào mà tham sống sợ chết cả, đại tướng quân tất gì mà lấy cái chết hù dọa chúng tôi? Chỉ là, chết thì chết cho chính đáng, nếu như bị đại tướng quân giết oan như vậy, dù cho có xuống dưới cửu tuyền, chúng tôi cũng không thể tâm phục tướng quân được. Thái tử nước Việt, nói lời tất phải thực hiện, ngài ấy đáp ứng cùng với Phù Khái tướng quân tiến công Khánh Kỵ, một cuộc chiến mà phạt, lại quyết không nuốt lời, có gì đại tướng quân lại trách cứ Thái tử nước chúng thần là bội tín nuốt lời chứ?”

Phù Khái hướng lên trời cười một tràng dài, lạnh nhạt đáp: “ Hôm nay núi Phu Thu khó mà giữ được, vậy vị thái tử nói lời giữ lời của quý quốc bây giờ đang ở đâu?”

Tên kia cũng cười lạnh nhạt, từng từ từng từ đáp lại: “ Bẩm báo đại tướng quân, thái tử nhà chúng thần...hiện tại đang ở Ô Trình.”

Phù Khái ngạc nhiên: “ Sao? Hắn đang ở Ô Trình?”

Phù Khái ngó người một lúc, mặt hầm hầm nổi giận, quát lớn: “ Hắn làm gì ở Ô Trình? Hiện tại Khánh Kỵ phát binh đến tấn công ta, viện binh của Tôn Vũ cũng sắp đến ở phía sau, đúng là trời ban cho hắn cơ hội tốt, hắn lại phái người đến thông báo cho bản tướng quân phát binh đến núi Phu Thu để dụ Khánh Kỵ vào tròng, nhưng bây giờ hắn lại ở Ô Trình, đây là ý gì hả?”

Tên tín sứ kia không một chút sợ hãi, điềm nhiên đáp lại: “ Thái tử ở Ô Trình đang giăng một mẻ lưới lớn, trên trời bắt con chim bay, dưới nước bắt con cá lội.”

Phù Khái mặc dầu trong lòng đang phẫn nộ, nhưng câu này hắn vẫn nghe rõ, lúc này mới giương mắt hoài nghi, hỏi: “ Người nói rõ hơn xem!”

Tên kia hướng về Phù Khái cung kính, thần thái ung dung, không mấy may nghe thấy âm thanh thần sát đang vọng đến bên tai, hắn đáp: “ Binh mã nước thần nhận được tin tức tướng quân phát binh tới thành Cô Tô, lập tức từ trên núi Thiên Mục hành quân đến tiếp ứng tướng quân, không biết làm thế nào mà tướng quân lại để lộ tung tích, khiến cho bị Khánh Kỵ đánh úp bất ngờ. Thái tử nước thần không dám gấp rút tiến đến, nếu để lộ hành tung, thì sẽ mất đi tính bất ngờ của đại quân. Mọi việc vì thế mà rõ ràng không như ý muốn, thái tử tiên đoán tình hình trước mắt, lập tức lệnh cho đại quân dừng lại, bố trí trận địa mai phục, địa điểm đó là Ô Trình.”

Phù Khái lạnh lùng quát: “ Nếu đã như vậy, người nên nói cho bản tướng quân di binh tới Ô Trình, có sao lại dẫn ta tới núi Phu Thu tại Ngũ Hồ ?”

Cùng với tiếng hét lớn của Phù Khái, binh sĩ hai bên trái phải lập tức rút kiếm, âm thanh phát ra leng keng, kiếm đã được đặt lên đầu của đám tín sứ kia.

Tên kia vẫn ung dung cười đáp lại: “ Tướng quân lãnh binh nhiều năm, kinh nghiệm chiến trận phong phú, có cần thiết tại hạ giải thích qua như vậy không? Tướng quân mới thất bại, mà sĩ khí đại quân của Khánh Kỵ đang mạnh, cho dù có đại quân của thái tử tương trợ, nếu chính diện giao chiến thì cũng không phải là đối thủ của Khánh Kỵ. Nếu muốn dẫn Khánh Kỵ vào trận địa mai phục của ta, thì cũng cần phải có thời gian sắp xếp. Hơn nữa, nếu tướng quân trực tiếp lãnh binh chạy về Ô Trình. Khánh Kỵ cho dù đuổi theo, cũng khiến hắn tất phải cẩn thận, nếu như vậy thì làm sao chúng tôi có thể khiến cho Khánh Kỵ lọt vào trận địa mai phục được chứ?”

Phù Khái râu tóc đều dựng đứng lên, hai mắt đỏ ngầu, nghiêng răng nghiêng lợi mà quát lớn: “ Tên thất phu Câu Tiễn! Do vậy, mà hắn muốn đem bản tướng quân ra làm miếng mồi cho bọn chúng sao?”

Phù Khái thần khí nổi giận khiến toàn thân rung lên: “ Đại quân của ta phải làm sao? Hiện tại Khánh Kỵ đã vây khốn núi Phu Thu, nơi này không thể nào giữ được nữa, đại quân của ta phải làm sao đây? Chẳng lẽ nào lại chôn vùi tất cả tại đây sao? Người...những tên tiểu nhân dê tiện kia!”

Tên kia nghiêm mặt nói: “ Tướng quân, muốn làm được việc lớn, tất phải hi sinh nhiều người, nhưng chỉ cần giết được Khánh Kỵ, thì sự hi sinh lớn lao đó cũng đáng. Nếu chính diện tác chiến, đại quân của tướng quân tất cả đều hi sinh trên chiến trường, nhưng điều đó có làm đại quân Khánh Kỵ thương vong tí nào không? Vạn lần không thể! Tướng quân, ngài xem, Khánh Kỵ đã bị tướng quân thu hút đến Ngũ Hồ, nhưng hắn thân là Đại vương, thủ hạ tướng quân há nào để cho hắn xem nhẹ thân mình mà xông pha nguy hiểm được chứ? Hắn lúc này cứ yên ổn ngồi trong doanh trại, vững như núi Thái Sơn. Nếu tính toán chúng ta đột ngột xuất kị binh, đánh cho binh mã của hắn kinh hồn lạc địa, thì thủ hạ tướng quân của hắn cũng yểm hộ hắn ung dung mà chạy về bên ngoài thành Cô Tô, nếu hôm nay cho dù hắn có chiến bại, thì cũng không thể thay đổi được thế yếu của ngài đâu.”

Tên kia đưa tay gỡ lấy thanh kiếm đang đặt trên cổ mình xuống, bước tới vài bước, tới bên cạnh Phù Khái, ghé sát người hắn nói nhỏ chỉ đủ cho hai người nghe: “ Nhưng mà nếu tướng quân đại bại tại núi Phu Thu

lần này, chỉ dẫn theo vài người chạy trốn, Khánh Kỵ cho dù có dụng binh như thần, hoài nghi rất lớn, cũng làm sao có thể nghi ngờ rằng tướng quân lấy thân mình làm mồi nhử, muốn dụ hắn vào tròng? Từ xưa đến nay, chưa từng có vị tướng nào tự chôn vùi binh lính của chính mình, mà thường mượn lực ở bên ngoài để thiết lập mai phục, nguyên nhân là vì chưa có ai làm vậy, cho nên mới có thể dùng được. Khánh Kỵ cùng các binh tướng của hắn tuyệt đối không thể ngờ được điều này, lúc đó...hắn nhất định trúng kế. “

“Keng!” Tên kia còn chưa nói xong, một thanh kiếm sắc bén đã đặt ngang vào cổ hắn, thanh kiếm sắc bén kia lướt một nhát qua da thịt hắn, phun ra một tràng máu tươi. Nhát kiếm khiến hắn dựng tóc gáy, da gà nổi lên từng cục, nhưng khuôn mặt của hắn vẫn giữ được vẻ bình tĩnh.

Phù Khái nghiêng răng ken két nói: “ Thì ra việc này đều là chủ ý của các người, muốn đem Phù Khái ta ra làm mồi nhử, dẫn Khánh Kỵ vào trận địa mai phục! Khánh Kỵ lúc đó bị trúng kế, đại quân của ta cũng không còn một tên, Khánh Kỵ chết đi, khiến cho binh mã hắn vì thế mà loạn lạc tan ra, nước Việt các người vì thế mà ngư ông đắc lợi, phải không?”

Tên kia bình tĩnh cười đáp: “ Thua thì cũng thua rồi, tướng quân sao cứ nói như vậy? Chẳng lẽ lại sợ Khánh Kỵ thế sao? Thất bại nhất thời, mất quân nhất thời, nhưng đổi lại được cái đầu của Khánh Kỵ. Hai bên một mất một còn, thần tin rằng tướng quân sẽ hiểu rõ điều đó. Lúc đó nếu Tướng quân muốn xưng vương, thu về vẹn toàn giang sơn nước Ngô, thì cũng dễ như trở bàn tay mà thôi.”

Phù Khái hắc lên một tràng cười nhạt: “ Cứ cho rằng Khánh Kỵ chết đi, rồi như thế nào nữa? Lúc đó bên cạnh bản tướng quân chỉ là một đám tàn binh bại tướng ít ỏi mà thôi, thế thì nước Ngô này...kẻ nào sẽ chiếm lĩnh đây ? Là nước Việt người, hay là tiểu nhi Phù Sai kia? Cái gì mà bản tướng quân xưng vương, lúc đó ta đã thành cô gia quả nhân rồi, dựa vào cái gì mà xưng vương được chứ? Hay là chỉ dựa vào một câu nói của Câu Tiễn?”

Tên kia cũng cười nhẹ đáp lại: “ Tướng quân nên biết rằng, lấy được nước Ngô không dễ dàng như hạ được nước Sở, nước Việt cũng không thể hạ được nước Ngô, nếu lấy nguồn lực của Việt quốc mà nói, thì có năm lần bảy lượt tấn công nước Ngô, chỉ mong kiếm được cơm ăn, tiền xài thôi, còn giang sơn nước Ngô thì không thể được. Lúc đó Khánh Kỵ chết đi, chúng thần tuyệt đối ủng hộ tướng quân làm Ngô vương, đến lúc đó Ngô quốc trên dưới, còn có kẻ nào uy tín hơn tướng quân chứ, lúc đó tướng quân một người hô trăm người theo, thiên quân vạn mã, kêu gọi tập hợp lại. Tin rằng sau khi xưng vương, Tướng quân sẽ kết giao hảo hữu với nước Việt chúng thần, nước Việt không cần gì nhiều, nguyện vọng lấy lãnh thổ nước Việt đổi lấy một vùng đất khác cùng diện tích mà có thể hướng lên phía bắc Trường Giang, giao thông với Trung Nguyên, nước Việt nghèo nàn chỉ mong muốn như thế là được rồi... Đại nhân thái tử Bá của quý quốc hiện đang ở cùng với thái tử nước thần, Bá đại nhân chính là thái tử của nước Ngô, và lại là hảo bằng hữu với tướng quân, thần tin rằng ngài ấy sẽ rất vui khi nhìn thấy tướng quân xưng vương. Tướng quân của quý quốc Tư Môn Sào ở núi Thiên Mục khởi chiến, giương cao vương kỳ, nha kỳ giả mạo làm Hạp Lư đại vương muốn thu hút Khánh Kỵ truy binh, không ngờ lại bị lộ ý đồ. Hắn vội chuyển ý muốn chạy về Hàn Ấp nương nhờ tướng quân, nhưng không ngờ lại rơi vào trận nghi binh của Tôn Vũ, mới kinh hoàng mà chạy đến Cừu Từ, đến nay Bá đại nhân đã đến Cừu Từ rồi, triệu tập binh mã của hắn đến, đang mai phục tại Tây Điều Khê, đại quân này, sẽ là nền móng của tướng quân đó.”

Phù Khái mặc dầu hận thấu xương Câu Tiễn lợi dụng hắn như vậy, nhưng nghe đến đây vẫn không giấu được vẻ dao động mạnh, hơn nữa hắn hiện tại đã trúng kế lạc vào bước đường cùng này rồi, thực tại cũng không còn đường nào mà chạy nữa. Tư Môn Sào là thần tử của Hạp Lư, đồng thời cũng là bộ hạ thân tín nhiều năm của hắn, con người này đối với nước Ngô tuyệt đối trung thành, tuyệt đối không hề nương nhờ vào nước Việt. Nếu vẫn có thái tử Bá, võ có Tư Môn Sào, thì cho dù đại quân tại núi Phu Thu có tan rã, thì sau này có thành lập đại quân khác cũng không quá khó khăn.

Tên tín sứ kia nhìn thấy Phù Khái đã có ý tâm động, cười nhẹ nói: “ Ô Trình phía sau dựa vào núi Thiên Mục, bên trái là Tây Điều Khê, bên phải là Đông Điều Khê, hai dòng chảy đổ vào Thái Hồ, quả là một trận địa mai phục hoàn mỹ, chỉ cần tướng quân thành công thu hút được Khánh Kỵ đuổi tới đó, thì thái tử nước thần sẽ dễ dàng cắt đứt viện trợ từ phía sau của hắn, lúc đó thì sẽ dễ dàng chặt đứt cái thủ cấp của Khánh Kỵ.”

Phù Khái lúc này hận tên Câu Tiễn kia đến nỗi ngàn đao vạn kiếm đâm chết hắn mới hả giận được, nhưng...con người Câu Tiễn phải đến lúc này mới lộ ra được kế hoạch của mình, nhưng xem lại hắn lúc này,

cho dù có vạn lần không muốn, thì cũng không có con đường thứ hai để lựa chọn. Nghe trong kế sách của Câu Tiễn, hần vẫn còn khả năng lật ngược thế cờ, còn nếu không nghe theo, thì toàn quân của hần sẽ bị tiêu diệt ngay tại đây. Không chấp đây có phải là một canh bạc của hần, không chấp hần có phải là một người thông minh hay không, tình hình lúc này, chỉ còn có một con đường thôi, hần có chọn con đường này không?

Tên kia nhìn thấy sắc mặt Phù Khái, trong mắt hần hiện lên một vẻ đặc ý nói: “ Phù Khái tướng quân, thái tử điện hạ còn có một việc sai thần bẩm báo với tướng quân, muốn mưu cầu việc lớn, thì cần phải không tiếc thứ gì, phải biết nhẫn nại, tàn độc với kẻ khác, đối với bản thân mình càng tàn độc hơn! Đến nay tình thế nguy cấp, đi đâu về đâu, tướng quân cần sớm quyết định. Tại hạ thượng tướng quân nước Việt Linh Cô Phù, xin chờ quyết ý của tướng quân!”

Phù Khái vô cùng ngạc nhiên, hần lập tức quay đầu lại hướng ánh mắt nhìn vào tên tướng quân râu tóc xuề xoà kia, trong mắt phát ra thứ ánh sáng dữ dằn vô cùng hung tàn nhìn hần...

Tin tức Phù Khái lên thuyền rời khỏi được chuyển đi, đạo quân tử thủ tại núi Phu Thu lập tức bị tan vỡ, toàn bộ núi Phu Thu đã bị đại quân Khánh Kỵ không chế, Yểm Dư, Xích Trung đích thân dẫn binh lên đảo tiêu diệt toàn bộ đám tàn quân, tình hình chiến trận dần dần ổn định, việc thu phục toàn bộ núi Phu Thu giờ chỉ còn là vấn đề thời gian.

“ Đại Vương, Phù Khái đã lên thuyền rời khỏi đây rồi, có khoảng mười chiếc thuyền, hơn bốn trăm lính đi cùng hần...” Một tên lính đưa ngón tay dài chỉ về phía khe suối hẹp kia, hướng về phía Khánh Kỵ đang đứng trên đầu thuyền bẩm báo. Ánh mặt trời chiếu nghiêng xuống, khiến cho những rừng cây cỏ trên núi in bóng xuống dòng suối hẹp kia biến thành một màu đen nhánh như màu mực tàu, hiện lên một không gian vắng vẻ, im lìm.

“ Đuổi theo! Không được để Phù Khái chạy thoát lần nữa, khi cầm được thủ cấp của hần trên tay, lúc đó toàn quân ta mới toàn thắng được!” Khánh Kỵ không suy nghĩ, lập tức phát động tướng lĩnh, chiến hạm của Khánh Kỵ giương cao cờ lệnh tăng tốc đuổi theo, đồng thời điều chuyển hướng thuyền quay hướng theo Phù Khái mà truy đuổi. Hai chiếc đại chiến hạm ở hai bên cánh, bốn chiếc mẫu thuyền cũng theo hướng đó mà đuổi theo, hai chiếc thuyền lớn kia lãnh nhiệm vụ quanh quẩn bên chiến hạm Khánh Kỵ ở phía trước mà canh giới, giống như một chiếc thuyền đánh cá. Đi trước xâm nhập thủy đạo.

“ Phương hướng mà Phù Khái chạy, là nơi giao nhau giữa hai nhánh đông tây sông Như Khê!” Khánh Kỵ đứng tại nơi cao nhất trên chiến thuyền, hướng về phía xa kia trên mặt hồ mà nói vọng xuống. Nước Ngô rất trọng thị thủy chiến, Khánh Kỵ cũng từng luyện binh tại Thái Hồ, không những am tường kĩ thuật thủy chiến, mà đối với địa hình Thái Hồ này còn rõ như lòng bàn tay, đây cũng là lí do mà khi nghe nói Phù Khái chạy đến núi Phu Thu, hần chưa chuẩn bị gì nhiều mà dám truy sát đến.

“ Phù Khái nắm lấy con đường này mà chạy, có ba khả năng. Thứ nhất, từ Đông Điều Khê chạy về nước Việt, rồi tại đây mà triệu tập đám tàn binh, tranh thủ sự giúp đỡ của nước Việt, lại tiếp tục quay về đánh trả nước Ngô. Hai là, từ Tây Điều Khê chạy về hướng Cửu Từ, hợp binh cùng với Tư Môn Sào ở đó. Ba là, trốn vào núi Thiên Mục, thoát khỏi sự truy đuổi của chúng ta, sau đó tìm mọi cách quay về thành Cô Tô...” Khánh Kỵ nói đến đây, đưa tay phất bụi trên áo khoát ngoài, quay đầu lại hạ lệnh: “ Truyền lệnh, lệnh cho Yểm Dư, Xích Trung nhanh chóng bình định tình hình tại núi Phu Thu, sau đó tiếp tục truy đuổi theo sau; lệnh cho Nhâm Thành Kiệt dẫn quân men theo đường bộ, hỏa tốc đến Ô Trình, cắt đứt mọi con đường thông đến Đông Điều Khê và Tây Điều Khê, ngăn cản Phù Khái chạy tới đó; Lệnh cho đại quân của Tôn Vũ từ phía sau truy đến lập tức dẫn quân tiếp viện đến Ô Trình, phải huy động lực lượng toàn công đến đó.”

Quan thư kí vội vàng ghi vào mệnh lệnh của Khánh Kỵ, sau đó lập tức sắp xếp, chỉ sau một lát, vài chiếc thuyền đã tỏa ra những hướng khác nhau mà mang thánh chỉ truyền đi.

A Cừ xắn tay áo nói: “ Đại vương, hà cớ gì phải cẩn trọng như vậy, Phù Khái hiện tại không quá mười chiếc thuyền, ba bốn trăm tên, chúng ta như vậy cũng có thể tiêu diệt được hần rồi, Khả Khả! Phù Sai hiện tại chỉ là thứ yếu, Phù Khái mới là kinh địch của đại vương, chỉ cần lần này giết được hần, đại nghiệp của đại vương lúc đó đã định đoạt rồi.”

Khánh Kỵ cười nheo mày nói: “ A Cừu người chó có khinh địch, Câu Tiễn cùng với binh mã hần hiện tại vẫn chưa biết được tung tích hần, trong lòng ta hiện tại có chút bất an...”

Tái Cừu cười nói: “Đại quân của chúng ta đang đi theo đường bộ truy đuổi đến, cứ cho rằng nếu gặp Câu Tiễn, thì quân của hần cũng không làm được việc gì, hiện tại Phù Khái chỉ còn vài trăm tên bại tướng, người Việt đã từng là thủ hạ bại tướng của nước Ngô ta, bọn chúng có thể làm được gì chứ? Đại vương, mặc tướng xin được lãnh ấn tiên phong, đánh trận này giết tên Phù Khái để lập đại công.”

Khánh Kỵ lắc đầu cười nói: “Cẩn trọng thì cũng cần phải cẩn trọng rồi, quả nhân lại không đa nghi như Tào Tháo, nhìn phía trước là một miếng thịt mỡ sao lại không ăn chứ, sao lại có thể đứng đó mà nhìn thấy hần thuận lợi chạy trốn được. Làm việc gì cũng phải cẩn thận thì chắc việc gì cũng không dám làm quá, ha ha, người đi đi, cần phải dũng cảm mà đuổi hần đến cùng, mong người lập được công lớn trong cuộc chiến này!”

A Cừu chấp tay nói: “ Đại vương xuất khẩu thành văn, mặc tướng khâm phục!”

Khánh Kỵ như đi guốc trong bụng hần, cười mắng: “ Người chỉ giỏi nịnh thôi, mau mau đuổi theo, giết được Phù Khái, lúc đó mới thành thời mà vui vẻ được.”

A Cừu nhận lệnh nói lớn: “ Tuân mệnh!” lập tức hướng về đám binh sĩ quát: “ Gia tăng binh lực, giương buồm lên, truy đuổi tên Phù Khái kia, giết được hần huynh đệ ta sẽ lập được công lớn.”

Phía dưới thuyền đám lính rầm rập tuân mệnh, ra sức chèo thuyền, theo hướng gió mà đi, hướng về phía Ô Trình thần tốc khởi hành...

Nhìn về hướng Ô Trình, đội thuyền của Phù Khái phía trước đã lạc ra khỏi tầm mắt, Thái Cừu lãnh ba chiếc thuyền chiến truy sát không ngừng nghỉ. Lúc này hướng gió không thổi theo như ý, nhưng điều chỉnh góc độ của cánh buồm thích hợp, sức gió cũng giúp thuyền đi nhanh hơn, do vậy mà đội thuyền của Khánh Kỵ đi rất nhanh.

224. Chương 223: Cận Thân Giao Chiến

Mặt trời đã chuyển sang hoàng hôn, ánh nắng chiều chiếu xuống mặt nước tạo nên một cảnh tượng lung linh huyền ảo, từng đoàn thuyền bơi qua, khiến mặt nước dao động, làm cho một nửa mặt nước nhấp nhô, còn nửa kia mờ mờ ảo ảo, tạo nên cảnh tượng tiêu điều đầy vẻ sát khí. Đội thuyền của Phù Khái nhìn thấy bị truy đuổi đến gần, bốn chiếc thuyền nhỏ ở sau cùng phân thành hai hướng, tạo thành một nửa hình vòng cung, tấn công vào ba chiếc thuyền ở cánh trung của hai bên Thái Cừu.

Vừa nhìn thấy thuyền địch quay lại nghênh chiến, đội thuyền cánh giới phía trước vội vàng sáp lại gần nhau hơn, ba chiến thuyền của Thái Cừu lập tức hạ tốc độ, chuẩn bị nghênh chiến. Bốn chiếc thuyền nhỏ của Phù Khái mỗi chiếc dài chín trượng, trên thuyền bố trí mười tên binh sĩ, ngoài hai vị danh tướng trên thuyền, thì còn lại tám tên lính trong tay đều thủ sẵn cung tên, trường mâu, đại rìu, tạo thành một lá chắn ngay bên mạn thuyền, như vậy có thể tránh được cung tên của quân địch, lại có thể từ trong những khe hở của lá chắn đó mà bắn tên ra bên ngoài.

Lúc này thuyền đã vào đến dòng chảy của Ô Trình, dòng chảy nhỏ hẹp, khiến cho những chiến thuyền tầm trung và tầm lớn của Khánh Kỵ hành động không tiện, nhưng ngược lại thuyền nhỏ của Phù Khái lại hoạt động rất linh hoạt, trên thuyền của Thái Cừu lại vừa mới bắn ra một trận mưa tên, sau đó dồn các chiến thuyền đối phương vào một góc, rồi hướng về phía đó mà tiếp cận, xông lên.

“ Tiếp chiến ” Thái Cừu tay cầm kích, chuẩn bị tinh thần để nhảy qua thuyền đối phương tác chiến, hai chiến thuyền càng tiếp cận gần nhau hơn, một loạt cung tên thứ hai với số lượng nhiều hơn nhằm hướng lá chắn của đối phương mà bay đến, lúc này cung tên đã không còn hiệu lực bao nhiêu, tức thì đại quân của Thái Cừu trên thuyền tay cầm đại kích hướng xuống thuyền Phù Khái mà nhảy xuống giao chiến loạn xạ, đám lính phía dưới vội vàng đứng dậy, có tên dùng trường mâu phản công lại, có tên dùng đại rìu liên hồi chém vào thuyền của Thái Cừu.

“Đừng quan tâm đến mấy cái thuyền nhỏ, xông lên, không được để cho Phù Khái chạy lên bờ!” Khánh Kỳ hét lớn hạ lệnh, lính thị vệ trên hai chiếc thuyền lớn lập tức vứt bỏ vài chiếc thuyền nhỏ, rồi hướng tiếp cận với thuyền Phù Khái.

Phù Khái ở trên một chiếc thuyền lớn, tổng cộng có khoảng 34 tên lính tay cầm cung tên, trường mâu, đại rìu, thủy thủ có 50 người, cầm tay chèo 3 tên, quan lại, tùy tùng, xạ thủ, trường mâu....các cấp quan quân chỉ huy mỗi đội một người, lúc này trên thuyền tổng cộng 91 người, như thế thuyền của hắn cũng thuộc dạng một chiến thuyền cỡ lớn.

Trong mưu ý của Khánh Kỳ. Một chiếc thuyền lâu, một chiếc thuyền chiến chia nhau ra bắn cung tên, trận mưa tên tập trung hướng vào dòng sông nhỏ kia, chiến thuyền của Phù Khái đang muốn tiếp cận vào bờ để lên đất liền như thế sẽ bị mưa tên của Khánh Kỳ khiến cho hắn phải quay thuyền lại dòng sông. Lúc này những chiếc thuyền nhỏ đang trốn chạy trong chu vi thuyền chiến của Phù Khái lập tức quay lại tấn công, nhằm hi vọng tạo cơ hội cho Phù Khái mở đường máu thoát lên bờ. Hai chiếc đại chiến thuyền của Khánh Kỳ ở hai cánh lập tức vượt lên, trong lúc hai bên đang rơi vào trận chiến, thuyền lâu của Khánh Kỳ đã tiếp cận được, lập tức áp sát vào chiến thuyền chủ của Phù Khái.

Chiếc đại thuyền lâu kia chạy nhanh qua, đâm mạnh vào một chiếc thuyền nhỏ của Phù Khái. Mười tên lính trên thuyền lúc này đều rơi tõm xuống nước, cũng may là bọn chúng đều biết bơi, lập tức bơi đến những chiến thuyền gần đó, đám lính trên thuyền đưa kích, mâu xuống cho bọn chúng đu lên.

Thuyền lâu của Khánh Kỳ đâm sầm vào chiến thuyền của Phù Khái phát ra âm thanh “Ầm ầm”, cú va chạm khiến cho người ở hai chiến thuyền đều lắc lư, Khánh Kỳ hai mắt trừng trừng hung dữ, quát lớn: “ Mau bắt ván thuyền, vượt thuyền tác chiến!”

Thuyền lâu của Khánh Kỳ cao hơn một đoạn so với thuyền của đối phương, hai chiếc thuyền cọ sát vào nhau, tạo thành tiếng ma sát “két két” vang lên, sau đó do lực tác dụng của nhau mà hai chiếc thuyền tách ra xa. Binh lính trên thuyền Khánh Kỳ lập tức sử dụng trường mâu, ra sức móc vào chiến thuyền của đối phương để giữ lại, nhờ vậy mà hai chiến thuyền lại sáp vào nhau. Sau đó vài chục tấm ván thuyền được đặt qua giữa hai chiến thuyền.

Khánh Kỳ từ trong tay của một tên tùy tùng chộp lấy trường mâu, rồi thắt chặt lại chiếc khăn đang quấn trên cổ, chiếc áo khoác màu hồng lửa bay phấp phù theo gió giữa không trung, Khánh Kỳ hét lớn: “ Theo sau ta truy giết Phù Khái!”

Giữa hai chiến thuyền, đại quân trên thuyền Khánh Kỳ đang liệu mình muốn nhảy xuống thuyền của đối phương, đám lính trên thuyền Phù Khái lúc này lại dùng vũ khí ra sức cự địch. Từ bốn hướng những chiếc thuyền nhỏ áp sát lại cứu trợ Phù Khái đã bị những chiến thuyền nhỏ ở một hướng khác của Khánh Kỳ chạy lại tiếp ứng ngăn cản không cho bọn chúng tiếp cận. Trong lúc hai bên đang giao chiến quyết liệt trên đại thuyền, do dòng chảy ở đây chật hẹp, chiến thuyền ở phía sau đều không có cách nào chen lên mà tiếp cận tới được, dòng chảy lúc này đã bị tắc nghẽn hỗn loạn không ngừng.

Khắp nơi đều vang lên âm thanh chém giết, khắp nơi đều là cảnh tượng giáp lá cà giao chiến, Phù Khái khẩn trương nắm chặt lấy thanh trường mâu trong tay, hướng ánh mắt nhìn vào rừng cây xanh tốt ở hai bên bờ cách đó khoảng một trăm trượng, hắn quay lại nhìn Linh Cô Phù hét lớn: “ Câu Tiễn đang ở đâu hả?”

Linh Cô Phù nhìn hai bên, đang muốn đáp lời, thì nghe có tiếng gào thét ở phía xa kia, trên thượng du của dòng sông có khoảng hơn hai mươi chiếc thuyền cá nhỏ dày đặc cả dòng nước, đang thuận dòng nước mà hướng đến đây, trong rừng hai bên bờ sông cũng xuất hiện nhiều người lao ra như tên bay, đang cuộn cuộn hướng về phía hắn.

Người Việt vốn bản cùng, binh lính không có quân phục thống nhất, hơn nữa trong giai đoạn nước Ngô hiện nay, bọn họ trèo đèo lội suối, vượt kênh, sống trong những hang động, nên người nào cũng quần áo rách rưới tả tơi, tóc tai rối bời, lúc này xem như những người hoang dã, từng đôi chân trần lao đi vun vút trên mặt đất.

“ Câu Tiễn, người của Câu Tiễn đây rồi!”

Vừa nhìn thấy viện binh, dũng khí Phù Khái tăng lên gấp bội, hấn đưa thanh trường mâu lên, hùng hực về sát khí quất lớn: “Khánh Kỵ, hôm nay ông nội ngươi sẽ khiến ngươi bỏ mạng tại ngã ba sông này!”

Hấn nghiêng mắt nhìn Linh Cô Phù hỏi: “Thượng tướng quân có muốn sát cánh cùng Phù Khái tác chiến không?”

Trên chiến thuyền này, Linh Cô Phù giống như một con tin của hấn, lại chịu sự giám sát nghiêm ngặt từ đám thân binh của Phù Khái, trên người lại không có một vũ khí phòng thân, Phù Khái hỏi như vậy, có nghĩa là đã hoàn toàn tín nhiệm hấn rồi.

Linh Cô Phù chấp tay cười đáp: “Được sát cánh chiến đấu cùng tướng quân, thật là vinh hạnh cho bản tướng!”

Có người vút qua một thanh trường mâu, Linh Cô Phù đưa tay chớp lấy, vung tay một hồi, thanh mâu bay loạn xạ theo hấn, hấn và Phù Khái nhìn nhau cười một hồi, cùng nhau xông lên.

Lúc Khánh Kỵ nhảy xuống thuyền của Phù Khái, bốn bề vang lên âm thanh ‘sát’, Khánh Kỵ liền biết là không ổn. Khánh Kỵ ngay từ đầu không phải là không cảnh giới binh lính của Câu Tiễn, chỉ là Phù Khái thâm hiểm như vậy, thực không giống điệu bộ của một kẻ dụ dỗ đối phương vào tròng, kẻ nào mà lại độc ác đến nỗi hi sinh toàn quân tướng sĩ đã từng cùng nhau sinh tử tương tàn, biến bản thân mình thành một tên cô gia quả nhân (vua không có tướng), chỉ tính đến con đường sống cho riêng mình, lại có kẻ nào có thể bố trí một tử địa tuyệt không có đường thối lui? Phù Khái chạy trốn hóa ra chỉ là một trò lừa, mắt thấy hấn như đã nằm trong lòng bàn tay của mình, một trận chiến có thể quyết định thế cục của cả Ngô quốc, làm sao Khánh Kỵ có thể còn tâm lý đánh vững đánh chắc?

Hướng hồ gì ở trận đại chiến này, đã hoàn toàn tách khỏi ý đồ tấn công bất ngờ ban đầu của Phù Khái, trừ phi đại quân của Câu Tiễn ngay từ đầu đã mật phục trong khu rừng rậm rạp tại núi Thiên Mục, nếu không thì bọn chúng từ đâu đến mà thiết lập thế trận mai phục? Xác suất xảy ra việc đó là rất nhỏ, không ngờ cái khả năng vạn lần mới có một đó đã xảy ra ở đây.

Do dòng sông chật hẹp, binh lính của Khánh Kỵ không thể nào vượt lên phía trước được, quân mật phục trong rừng vừa chạy ra, đại quân Khánh Kỵ đã biết có chuyện không hay, nên lần lượt dừng thuyền, đưa thuyền cập bờ, giao chiến với đại quân nước Việt. Nhưng những chiến thuyền kia vừa cập vào bờ, thì lại không có không gian để di chuyển, những chiến thuyền phía sau chỉ có thể tiếp cận với thuyền trước, rồi tiếp nối với nhau lần lượt mà lên bờ. Những chiến thuyền kia có đại thuyền, trung thuyền, tiểu thuyền, thuyền độc mộc, thuyền lâu...cao thấp lớn nhỏ khác nhau, muốn cập bến để lên bờ, thì có thể không dễ dàng như ở những nơi bằng phẳng, do đó, nguồn viện binh có phần hơi chậm, tạo cho đại quân nước Việt trên bờ một cơ hội lớn, nhất thời ngăn cản nguồn viện trợ của quân Ngô.

Việt quân chạy đến phía bờ sông, trên vai còn vác theo những chiếc thuyền độc mộc, trên thuyền chất đầy những vật liệu dễ cháy như vỏ cây, dầu cá. Vừa tới bờ sông đã lập tức đẩy thuyền ra xa, dàn thành một hàng ngang dài phủ kín mặt nước, hơn một trăm chiếc thuyền dàn hàng ngang, trên đó lửa phát dữ dội, tạo nên một bức tường lửa hùng hực phủ ngang mặt nước, lúc này đã ngăn cản đại quân của Yểm Dư ở phía sau tiến lên.

Khánh Kỵ nhìn thấy tình hình này, mặc dầu không có vẻ sợ hãi, hấn lúc này biết rằng đã bị trúng kế, nhưng hiện tại hấn đang ở trên thuyền của Phù Khái, xung quanh hấn lúc này địch ta lẫn lộn, phía trên thượng du vài chục chiếc thuyền cá lại đang xuôi dòng xuống, giăng kín cả cửa sông. Bọn chúng đang dựng nên một chiếc cầu thuyền, để cho đám quân Việt đang ở trên bờ kia nhảy qua tác chiến trên thuyền. Nhưng do nguyên nhân cũng giống như quân Ngô, tốc độ lên thuyền của bọn chúng cũng không nhanh hơn từ trên thuyền xuống đất, mặc dầu trên bờ quân Việt rất nhiều, nhưng có thể giao chiến với đại quân trên thuyền lại rất ít, chính vì vậy mà đại quân Khánh Kỵ lúc này vẫn giữ được thế trận trên thuyền.

“Chỉ cần tìm thấy Phù Khái, giết chết hấn! Với võ công của ta, thoát ra khỏi trận chiến hỗn loạn này, chưa chắc không có khả năng! Viện binh của ta đang kéo đến!” Khánh Kỵ đứng suy nghĩ một lát, mắt hướng về phía chân trời xa xa kia.

Trời càng lúc càng tối, phía chân trời kia bị ánh mặt trời khuất núi chiếu sáng ánh lên một đường màu vàng óng ánh. Những đám mây lơ lửng trên triền núi hắt lên một màu đen nhánh, rất nhanh trời đã nhá nhem

tối rồi. Trời vừa tối đến, khả năng hoạt động thân thủ lúc này không lớn được, Khánh Kỵ nghĩ nhân lúc chiến trận đang hỗn loạn, địch ta không phân biệt được, lúc đó mà trốn thoát thì dễ dàng như trở bàn tay. Đến lúc đó, đợi cho viện quân của hần vừa đến, thì Câu Tiễn đừng có mơ mà tìm đường trốn thoát.

Hai kẻ thù gặp nhau, kẻ nào dũng khí hơn kẻ đó sẽ thắng!

“Phù Khái”

“Khánh Kỵ”

Hai địch thủ không đội trời chung bất ngờ gặp nhau ở đây, bỗng nhiên cả hai đều ngớ người. Hơn một năm trước, hai người đều là vương thất thân nhân của nước Ngô, một vị là công tử Phù Khái, một vị là công tử Khánh Kỵ, hai người đều có quan hệ chú cháu với nhau, đều là những bậc tướng lĩnh của nước Ngô. Đã từng cùng nhau diệt Sở, giết Việt, lập được nhiều chiến công hiển hách. Hôm nay sau một năm, hai người trở thành đối thủ của nhau, thế sự thật biến hóa khôn lường, đã sắp xếp cho hai người gặp nhau tại đây.

“Sát!” tức khắc ngay sau đó, ngọn giáo sáng loáng mang theo những tia nắng cuối cùng của buổi chiều tà vung đến, hướng vào yết hầu đối phương mà đâm thẳng vào. Chiêu thức giống nhau, miếng đánh cũng hiểm ác giống nhau, đã từng...bọn họ đã từng giao chiến với nhau, nhưng không phải ở đây mà là trong võ đài của cung thành vương thất nước Ngô.

“Keng keng keng” một hồi âm thanh vang lên, hai bên thương đao chạm vào nhau, bắn lên một tràng lửa sáng rực. Linh Cô Phù giường mâu định nhảy lên giao chiến, nhưng bị cặp song kích trong tay của Tái Cừ vung ra chặn lại, hai bên binh lính nhất tề xông lên, tạo thành một trận địa giao chiến hỗn loạn.

“Tên ngốc Tư Môn Sào đang ra sức ngăn cản viện binh của Khánh Kỵ theo đường bộ, nhưng Khánh Kỵ đại quân rất đông, chúng ta nhất thiết phải nhanh chóng giết chết Khánh Kỵ đã!” Câu Tiễn khuôn mặt đen ồm, thân khoác chiếc áo giáp sơ sài, tay cầm một chiếc thuẫn tròn, một tay cầm thanh kiếm ngắn, ánh mắt liếc nhìn trên bờ, trên dòng sông hai bên nhân mã đang hỗn chiến với nhau, lần lượt hạ lệnh. “Tuân mệnh thái tử điện hạ, còn tên Phù Khái nước Ngô...”

Tại góc miệng Câu Tiễn nhếch lên một nụ cười gian trá, cười nói: “A! Phù Khái tướng quân không may đã bỏ mạng dưới tay của Khánh Kỵ rồi. Phù Sai điện hạ bị vây khốn ở thành Cô Tô, đã không còn tác dụng nữa, như thế khó mà thống soái được nước Ngô. Để tiếp tục cho sự tồn tại của xã tắc nước Ngô, đại nhân nước Ngô thái tử Bá sẽ phải nâng đỡ một vị công tử vương thất nước Ngô xưng vương, nước Việt ta cần phải dốc toàn lực mà giúp đỡ họ!”

“Ách” Một tên đại tướng có chút ngạc nhiên.

Câu Tiễn cười nham hiểm nói tiếp: “Khánh Kỵ, Phù Khái cùng chết, đương kim Ngô quốc thì kẻ nào có thể ngồi vào chiếc ghế trống kia? Phù Sai, Yểm Dư, Chúc Dung những tên này ư, như thế sẽ khiến cho nước Ngô lúc đó bị chia năm xẻ bảy ra, lúc này tất sẽ cần một vị quân chủ, nước Việt chúng ta có mối quan hệ bền vững với nước Ngô, huynh đệ láng giềng của nhau, lúc đó sẽ thuận theo thiên ý mà toàn lực giúp đỡ!”

“Điện hạ anh minh, mặc tướng đã hiểu rõ rồi!”

Câu Tiễn ngừng cười, ghì sát giọng nói: “Theo ta, tiến công vào chiến thuyền chủ của Khánh Kỵ!”

Một đạo quân tinh nhuệ, theo sau Câu Tiễn tiến đánh chiến thuyền chủ của Khánh Kỵ.

Cuộc chiến đang diễn ra trên chiến thuyền của Phù Khái đang vào lúc dầu sôi lửa bỏng, xác chết trên boong tàu nằm la liệt, máu chảy như suối, chân của Khánh Kỵ đã bị một nhát đâm, búi tóc bị bung ra, khiến cho đầu tóc hần rối bời, chỉ có đôi mắt là vẫn sáng rực. Phù Khái cũng bị đâm một nhát ngay sườn, bên tay trái cũng bị một thương, trên gò má lộ ra một vết thương dài, máu từ đó mà tuôn ra xối xả, nhìn vẻ hung ác giống như quỷ dữ.

Linh Cô Phù quả là một cao thủ dùng mâu, cặp song đoản kích của A Cừ trong thời gian áp chế Linh Cô Phù chỉ cố gắng chống đỡ, không thể ngơi tay mà tấn công, nhưng cặp song kích nặng trĩu, khó mà giao chiến lâu được, khiến cho tay hần trở nên chậm chạp lại, nên bị thanh mâu trong tay Linh Cô Phù đánh cho phải thối lui vài bước, bụng của A Cừ bị thanh mâu đâm tới tấp, mặc dầu vết thương không sâu, nhưng lại bị rách một đường dài, ruột như muốn lòi ra, được hần vội vàng nắm chặt lại, lúc được hai tên tùy tùng

chạy lại giúp đỡ nhưng hấn vẫn không ngừng nghỉ giao chiến với Linh Cô Phù, không chịu thối lui một bước. Từ xa nhìn thấy, Tái Cừu nhìn thấy chủ công gặp nguy, vội vàng tiến đến tấn công đối thủ, hai huynh đệ liên thủ, chiến đấu ngang ngửa với Linh Cô Phù.

Trời càng lúc càng tối, mặc dầu có vài đốm lửa, nhưng ngọn lửa không đủ lớn để chiếu sáng, muốn chiếu sáng chiến thuyền cao thế này thì cần phải tăng thêm lửa nữa, hai bên binh khí hướng đến, có lúc thậm chí không nhìn thấy rõ ràng vị trí binh đao của đối phương, bọn họ hoàn toàn dựa vào kinh nghiệm chiến trận phong phú của mình mà giao chiến.

“Vương thúc, thúc già rồi, đừng nên giở trò dũng khí của bọn thất phu trước mặt ta!” Khánh Kỵ lạnh nhạt nói, đồng thời phi thân cùng với thanh trường mâu, bay thẳng về phía trước mặt Phù Khái.

Phù Khái nghiêng người thối lui vài bước, nhưng phía dưới trơn trượt khiến hấn suýt trượt ngã, vội vàng mượn thế nhảy về bên trái một bước, thanh mâu trong tay cũng nhằm vào bụng dưới Khánh Kỵ mà đâm tới, nhưng bị Khánh Kỵ thu thanh mâu về phía sau rồi tung đến vùng đến đánh thẳng khiến mâu của Phù Khái văng ra xa. Võ công của Phù Khái không thể địch lại Khánh Kỵ, một lão già bốn mươi tuổi lại khó mà so gân cốt với một vị thanh niên mới ngoài hai mươi, lúc này khí lực như trâu, Khánh Kỵ một mâu đã đánh văng binh khí của Phù Khái, lại thuận thế hướng thanh mâu về phía Phù Khái khiến hấn khó mà chống đỡ, chỉ còn cách quay thân mà tháo chạy, hấn thuận tay ôm một binh lính ném về phía Khánh Kỵ, như thế mới ngăn được một mâu của Khánh Kỵ. Nhưng Khánh Kỵ thuận thế tấn công, thanh mâu lại đâm ngược lại một nhát vào phía bụng dưới của hấn, khiến hấn đau đến nổi thở hổn hển.

Cũng lúc này, Câu Tiễn dẫn một toán thân binh xông lên thuyền, Linh Cô Phù nhìn thấy không giấu được vẻ vui mừng, vừa nhìn thấy Linh Cô Phù bị hai tên đại hán dồn ép không cách nào thoát, Câu Tiễn đưa tay ra lệnh, tên tướng bên cạnh hấn lập tức hô hào một tiếng, cầm mâu xông lên, cùng với Linh Cô Phù tiếp chiến đối thủ.

Linh Cô Phù vội vàng chỉ về hướng Khánh Kỵ, lời còn chưa nói ra, thì song kích của Tái Cừu đã bổ đến, hấn vội vàng đưa hai tay cầm thanh mâu đỡ lấy, Câu Tiễn đã hiểu ý hấn, lập tức giương thuẫn trước ngực, kiếm giấu phía sau, bước những bước linh hoạt nhanh nhẹn hướng tiếp cận với thân hình cao lớn kia...

Câu Tiễn tay cầm kiếm, tay kia cầm khiên, có thể tấn công phòng thủ tùy ý, cùng với Phù Khái một thanh trường mâu trong tay như thế càng tăng thêm sức mạnh, Phù Khái nhìn thấy hấn đến, trong lòng lúc này cảm phần cực độ vì hấn dám lợi dụng bản thân mình, nhưng tình hình hiện tại lại không tiện công khai thể hiện ra bên ngoài, lúc này hấn chỉ lo nghĩ rằng mở mũi mà tử chiến, cũng không mở một lời nào nói với Câu Tiễn. Võ công của Câu Tiễn không địch lại Khánh Kỵ được, Phù Khái lại càng không thể so sánh với Khánh Kỵ, nhưng có Câu Tiễn tương trợ lúc này cũng có thể đánh hơn được Khánh Kỵ, nhưng hấn lúc này đã không còn sức lực nữa rồi, vết thương trên người lại không phải nhẹ, nên khó có thể mà phát huy khả năng như bình thường được, do đó hai tên liên thủ với nhau cũng chỉ có thể đánh ngang ngửa với Khánh Kỵ mà thôi.

Ba người vùng kiếm múa đao, nhảy bên này tránh bên kia, kẻ khác cũng không thể xâm nhập vào vòng tròn giao đấu của họ, vài tên lính của Câu Tiễn lăm lăm binh khí trong tay, khẩn trương đứng bên ngoài vòng chiến quan sát.

“A..!” Phù Khái kêu lên một tiếng đau đớn, động tác của hấn càng lúc càng chậm chạp, ngọn giáo trong tay của Khánh Kỵ vùng lên, xẹt qua trên mặt chiếc khiên của Câu Tiễn, sau đó đổi hướng, đâm thẳng vào mặt của Phù Khái, Phù Khái lúc này không thể tránh được, ngọn giáo sắc lẹm đã đâm thẳng vào mắt hấn, tạo ra một vết thương cực lớn, khiến cho một mắt của hấn đã bị thương rồi.

225. Chương 224: Sinh Tử Chỉ Như Sợi Chỉ

Chỉ một thoáng do dự, Khánh Kỵ lập tức đạp chân quay lại, sử dụng chiêu pháp Hồi Mã Thương, đồng thời lấy đà nhảy vút lên, hướng ngọn mâu thẳng tấp đâm thẳng vào Câu Tiễn, ngọn mâu bay vút không kể góc độ hay tốc độ, thủ pháp hay bộ pháp, đều đâm thẳng đúng vào nơi mong muốn của chủ nhân. Đây chính là chiêu thức mà lúc xưa Khánh Kỵ tại Tất Thành của nước Lỗ đã từng cùng với Nhâm Nhược Tích giao chiến qua.

Câu Tiễn kinh ngạc thất sắc, vội vàng nâng khiên chống đỡ, chỉ nghe thấy một tiếng bổ vào kinh hồn. Khánh Kỵ toàn lực đâm tới, mượn sức của bụng và chân đột nhiên phát động, chiêu này tập trung khí lực toàn thân, chọc xuyên qua chiếc thuẫn của Câu Tiễn.

Câu Tiễn “A” lên một tiếng đau đớn, xương cổ tay của hắn bị xuyên qua như muốn gãy, hắn vội rút chiếc thuẫn, toàn thân hắn bỗng ngã nhào về phía sau, trên áo giáp của hắn máu tươi tuôn ra xối xả, hắn rơi xuống phía dưới boong tàu, đầu hắn tông vào phía trên mạn thuyền, cũng may là hắn có đội mũ sắt, mặc dầu cảm thấy đầu óc choáng váng, nhưng rất may là không có máu chảy ra.

Khánh Kỵ mặc dầu không biết thân phận của hắn, nhưng cũng nhìn thấy được con người này có thể là một vị tướng lĩnh có phẩm giá cao tại đại quân nước Việt, Phù Khái rút mâu, đang ôm lấy khuôn mặt hét lên đau đớn, vội vàng nhấc chân, nhằm chỗ Câu Tiễn đang nằm trên mạng thuyền mà nhảy xuống.

Quân lính của Câu Tiễn cũng vô cùng ngạc nhiên, vội vàng xông đến, nhưng bị Khánh Kỵ một chiêu đã đánh bay hai tên, Khánh Kỵ cũng nhảy đến trước mặt Câu Tiễn, phía sau Linh Cô Phù nhìn thấy đã biết có chuyện không hay, liền không chú ý đến đối thủ trước mặt, mà quay người lại hét lớn: “Khánh Kỵ nhận một mâu của ta đây!” vừa nói xong, thanh mâu trong tay hắn đã lao vút đến phía sau Khánh Kỵ.

Hai bên tử lực giao chiến, ngay cả một khắc cũng không dám lơ là, hướng hồ gì phía sau hắn đã là quân địch, ngọn mâu trong tay Linh Cô Phù vừa bay khỏi tay hắn, thì cũng vừa lúc hắn kêu lên “A..” một tiếng đau đớn, một nhát rìu đã bổ thẳng vào trước ngực hắn, một dòng máu tươi từ đó mà tuôn ra.

Khánh Kỵ cầm mâu nhằm hướng Câu Tiễn mà đâm tới, lúc này Câu Tiễn cũng lơ mơ hiểu rằng cái cảm giác tuyệt vọng kinh sợ cũng đã hiện ra rõ ràng rồi, nhưng cũng vừa lúc đó, nghe thấy âm thanh thất thường phía sau, Khánh Kỵ không kịp suy nghĩ, thu mâu về quay ngược lại phía sau, rồi xoay một vòng từ dưới lên trên, chỉ nghe thấy tiếng “Vù” vút qua, thanh trường mâu múa một vòng sáng loáng, rồi hất văng thanh mâu đang hướng về phía mình ra xa.

Câu Tiễn vốn đã nghĩ chắc sắp chết rồi, vừa nhìn thấy cơ hội đến thì lập tức phản ứng lại, trong mắt hắn hiện lên vẻ hung ác cuồng nộ, hét một tiếng lớn hắn vùng thân bật dậy về phía trước, với vẻ nóng lòng, động tác lại càng mãnh liệt, do hắn đang ngồi mà vùng dậy, hai đầu gối của hắn va vào bong thuyền, phát ra một tiếng “Bịch”.

Hai đầu gối hắn lúc va vào bong thuyền, khiến hắn đau thấu xương, nhưng ngược lại trong mắt hắn lại rực lên ngọn lửa phản khởi điên cuồng, Khánh Kỵ múa mâu hộ thân, thân hình nhảy bổ về phía trước hướng về một góc, thuận thế quỳ chân xuống trên bong thuyền, Câu Tiễn vùng kiếm chém tới, Khánh Kỵ lúc này đứng vào lúc lực cũ đã cạn kiệt, nhưng lực mới lại chưa sinh ra, nhát kiếm vừa tới, hắn chỉ vội vàng xoay nhẹ người, để tránh nhát kiếm đâm vào ngực, thanh kiếm vút qua một tiếng “Vù” rồi đâm thẳng vào bụng Khánh Kỵ, lưỡi kiếm sắc lẹm dài một trượng đã đâm thấu bụng hắn xuyên thẳng ra phía sau, phía trước bụng chỉ còn lại chuỗi kiếm.

Câu Tiễn vội vàng chồm dậy rút thanh kiếm ra, hai đầu gối lại va đập vào boong thuyền, hai tay hắn khấn trương đâm thấu vào bụng Khánh Kỵ, thân hình hắn lúc này với tư thế vừa mắc cười vừa kì quái, Khánh Kỵ hét lên một tiếng đau đớn, đưa tay nắm giường cao thanh trường mâu, cán mâu hướng lên trên, hắn nắm chặt lấy thanh mâu chuẩn bị đâm thẳng xuống, nhưng thanh kiếm vẫn còn ở bụng hắn, động tác này khiến hắn vô cùng đau đớn, lại thêm hắn đang quỳ dưới đất, nên di động thanh trường mâu rất khó khăn, động tác trên tay hắn lúc đó vì thế mà rất chậm chạp.

Câu Tiễn thấy vậy, vội vàng bỏ kiếm, vút qua một bên, lăn lóc giống như quả hồ lô mà chạy đi. Lúc này quân lính của Câu Tiễn cũng vừa đến, A Cừu, Tái Cừu nhìn thấy đại vương bị trúng một kiếm không chịu được hét lên một hồi, khóc mắt bọn họ đều ngẩn lệ, hắn điên cuồng vùng rìu bổ mấy búa khiến tên tướng lĩnh nước Việt tách đôi, rồi cả hai phi thân hướng về phía đại vương.

Khánh Kỵ chống thanh trường mâu đứng dậy, ra sức vịn vào cái giá bên cạnh, hắn đẩy một tên lính nước Việt ra xa, bản thân hắn cũng lao đảo thối lui vài bước, tiện thể dựa vào mạn thuyền.

“Đại vương!” Tái Cừu hét lên một tiếng, phía trước một tên lính nước Việt giương mâu ngăn cản, hắn không ngăn cản không chống đỡ, chỉ xoay người nhẹ một cái, mặc cho thanh trường mâu kia đâm tới, hai chiếc đại rìu trong tay hắn cuồng nộ bổ xuống, khiến cho đôi tay của tên lính nước Việt kia đứt rời rời

xuống, tên lính đau thấu trời xanh, hét lên một tiếng, Tái Cừ tiện đà lấy sức tung một cước khiến hấn bay ra xa.

Nếu có thể giết được Khánh Kỵ, vậy thì ta có được công lao gì? Đó có thể là đại vương nước Ngô! Vài tên lính nước Việt thủ sẵn trường mâu, phần chần không nê hà bản thân nhất tề xông về hướng Khánh Kỵ, nhưng tên lính vừa mới mất đi hai cánh tay kia chỉ còn độc nhất thân hình của hấn, bị Tái Cừ tung cho một cước, bay vèo giống như một viên đạn bay qua, hấn kêu gào thảm thiết rơi xuống trên người Khánh Kỵ, khiến cho Khánh Kỵ loạng choạng dịch qua một bên.

Vài tên lính nước Việt vung kiếm chém tới tấp, sau một thoáng bối rối, Tái Cừ giương rìu chống đỡ, thanh trường mâu kia đâm trúng bụng hấn, giống như điên cuồng mà đâm tới, vừa nhìn thấy tình hình này, đến hấn cũng phải lo lắng vô cùng...

Lúc Tôn Vũ đưa quân tới Ô Trình thì trời đã về khuya, sắc trời đen như mực, nhưng ở trên bến thuyền, dưới dòng sông, ngược lại đuốc sáng bừng bừng, nơi nào cũng có người, thuyền lớn thuyền nhỏ các loại nằm tứ tung, có chiếc lật úp, có chiếc nửa trên bờ nửa nằm dưới nước, bên dưới những chiếc thuyền kia, người chạy tán loạn tìm cách vượt lên bờ mà đi.

Tôn Vũ nhanh chóng chạy tới bên bờ sông, ngọn đuốc soi rõ ràng khuôn mặt hấn, sắc mặt hấn bây giờ có vẻ nhợt nhạt: “Tìm được đại vương chưa?”

Xích Trung trên người hấn lấm lem bùn đất, cũng không biết từ đâu chui ra, hấn lúc này giống như một con thỏ, lúng túng đáp: “Vẫn chưa tìm được...”

“Vậy tiếp tục tìm kiếm đi, còn đứng đó làm gì!” Tôn Vũ quát lớn, làm cho Xích Trung hoảng sợ run cầm cập, ngay cả một lời cũng không dám đáp lại, vội vàng quay người hoảng hốt mà chạy, chỉ chạy được hai bước, lại nghe thấy có tiếng bịch bịch, thì ra dưới chân hấn tối đen như mực, khiến hấn không nhìn thấy mà ngã tòm xuống nước.

Đường đệ của Nhâm Nhược Tích là Nhâm Thành Kiệt, dẫn theo đại quân của Nhâm gia đi theo đường bộ đuổi đến, đi được nửa đường thì gặp phải quân của Tư Môn Sào ngăn cản. Nếu không có đại binh của Tôn Vũ kịp thời tiến đến, thì e rằng đại quân của Nhâm Thành Kiệt bị Tư Môn Sào mai phục đánh cho tan nát rồi, Tôn Vũ một mặt đau đớn cho sự tổn thất thế lực của Nhâm gia, mặt khác lại trách cứ bản thân không kịp thời đến với đại vương được, khiến cho Khánh Kỵ bị quân mai phục nước Việt đánh úp bất ngờ, đến nay sống chết còn không nắm rõ được, hấn bỗng quát lên một tiếng ghê hồn: “Ta đi giết chết tên cẩu tặc Tư Môn Sào kia, tiêu diệt người của hấn không còn một tên!”

“Đứng đó!” Yểm Dư nhẹ giọng bảo hấn đứng lại. Quân lính lần lượt tỏa ra hai bên, công tử Yểm Dư khuôn mặt trầm tư bước vào, phía sau hấn vài chục tên thân binh khiêng theo hai thi thể tiếp bước cùng hấn. Thi thể phía trước còn cấm nguyên thanh trường mâu trên người chưa rút ra. Tôn Vũ ngạc nhiên vô cùng, cũng không gấp gáp hành lễ Yểm Dư, hấn vội vàng chộp lấy ngọn đuốc, bước nhanh tới phía trước. Hấn chỉ nhìn thấy thi thể là một thanh niên cường tráng, miệng to mày rậm, một con mắt đã bị đâm thấu, máu từ đó mà chảy ra mơ hồ, còn con mắt kia mở to trừng trừng, để lộ ra con ngươi trắng bệch, đã tắt thở từ lâu rồi, nhìn bộ dạng này, hấn không thể nhận ra là ai.

Tôn Vũ tim đập liên hồi vội vàng soi ngọn đuốc vào thi thể thứ hai, ngược lại nhìn thấy con người này đã được băng bó sơ qua, hơi thở yếu ớt, hấn vẫn chưa chết, nhìn thấy hình dạng này chính là A Cừ. Tôn Vũ cũng không chú ý A Cừ thương tích đầy mình mà chạy đến ôm chặt lấy hấn hét lớn: “A Cừ. Đại vương đâu? Đại vương đâu?”

A Cừ hơi thở yếu ớt, miệng hấn nhếch lên vài cái, nhưng chưa nói ra được lời nào: “Tôn tướng quân, đại vương... đại vương bị đâm trọng thương rơi xuống nước rồi, hiện tại vẫn chưa tìm ra.”

A Cừ hơi thở yếu ớt, miệng hấn nhếch lên vài cái, nhưng chưa nói ra được lời nào: “Tôn tướng quân, đại vương... đại vương bị đâm trọng thương rơi xuống nước rồi, hiện tại vẫn chưa tìm ra.”

Tôn Vũ nghe có tiếng động phía sau bất thành lình quay đầu lại, chỉ nhìn thấy phía sau hai tên thân binh đang cẳng một vị đại hấn thương tích đầy mình, đó chính là người anh em của A Cừ: Tái Cừ

“Tôn tướng quân hãy bình tĩnh, đừng nên nóng giận mà mất không lúc này.” Yểm Dư bước qua vỗ vỗ vào

vai của Tôn Vũ khuyên bảo, rồi Yểm Dư sắc mặt hắc ám đưa tay chỉ về thi thể đang nằm phía trước nói: “ Tên kia...chính là Phù Khái. Trên người hắn còn cầm nguyên ngọn mâu của đại vương. Nhưng dựa vào những gì Tái Cừu nói, lúc đại vương bị trọng thương rơi xuống nước, thì Phù Khái vẫn còn sống...”

Hắn quay người lại, mắt nhìn về khoảng không gian mênh mông trong đêm vắng phía trước, lẩm bẩm nói: “ Một viên đá chết hai con chim, A! Câu Tiên, người giỏi lắm!”

Tôn Vũ bóp chặt bàn tay lạnh ngắt lại, A Cừu, Tái Cừu hai vị tướng lĩnh đã tìm thấy được, nhưng không tìm được tung tích của đại vương, chỉ sợ lạnh ít dữ nhiều, nếu đại vương có mệnh hệ gì..., nghĩ đến đây, Tôn Vũ toàn thân ướt đẫm.

“ Tôn tướng quân, tìm được đại vương chưa?”

Tôn Vũ đang ngẩn người suy nghĩ, Anh Đào tay cầm ngọn đuốc, từ xa chạy lại, mũ nón nghiêng vẹo, toàn thân ướt đẫm. Tôn Vũ bị ngọn đuốc sáng của hắn làm cho thức tỉnh, ánh mắt thất thần nhìn về phương xa, lắc đầu nhẹ vài cái. Anh Đào ngay tức khắc nhảy xuống lòng sông lạnh ngắt không biết độ nông sâu thế nào mà tìm kiếm.

Tôn Vũ từ tốn hạ mệnh lệnh: “Truyền lệnh cho ba quân trên dưới, lục soát mọi con đường, trên sông, trên bờ, trong các bụi cỏ. Mỗi thi thể tìm được đều phải cẩn thận kiểm tra, cẩn thận lục soát không bỏ qua một ngọn cỏ nào, khi nào chưa tìm thấy được đại vương, thì lúc đó chưa dừng tìm kiếm.”

“ Tuân lệnh!” chư vị tướng lĩnh bên cạnh Tôn Vũ lần lượt tuân mệnh.

Lúc này, hắn đã bình tĩnh trở lại, quay người về hướng Tái Cừu hỏi: “Còn mấy tên nước Việt kia đâu?”

Tái Cừu đưa tay gạt một tên lính đang băng bó vết thương cho hắn ra, đáp lại: “ Đại đội binh mã của Yểm Dư công tử vừa tới, bọn họ đã chạy mất rồi, bọn chúng dùng mấy chục chiếc thuyền, mang theo tướng lĩnh và thương binh, những tên còn lại thì men theo bờ sông mà đi, lúc Lương Hồ tướng quân lãnh quân chạy tới, đã lập tức đuổi theo rồi.”

Tôn Vũ lặng lẽ gật đầu, lúc này, ở trên mặt nước gần bờ đang vô cùng nhộn nhạo, tất cả mọi người đều như một đám ruồi nhặng đang đi tìm miếng mồi vậy, những vị tướng lĩnh kia hét lớn hạ lệnh, khiến cho nơi này bỗng trở nên nháo nhác hỗn loạn còn hơn một trận ác chiến trên chiến trường nữa.

Tất cả binh mã đều chạy đến, chỉ trừ có Yểm Dư và Tôn Vũ là còn đứng lại trên bờ, cả hai nét mặt đều chăm chú nhìn theo, đương trong lúc tất cả mọi người ra sức không ngừng nghỉ tìm kiếm Khánh Kỵ, hai người đã bắt đầu suy nghĩ đến một vấn đề mà bọn họ không hề muốn nghĩ tới, đó là: “Nếu...tìm thấy thi thể của Khánh Kỵ thì phải làm sao?”.

Đã vào đầu mùa hạ rồi, nước sông vào mùa hạ ở Giang Nam khiến cho mọi người ai nấy đều dễ chịu, trầm ngâm một đêm không ngủ lo lắng ưu tư, trầm mình dưới dòng nước dễ chịu này, ngắm nhìn những ngôi sao chiếu sáng đầy trời, khiến cho người ta bất giác mà tức cảnh sinh thơ.

Nhưng mà với một người vừa mới tỉnh lại như Khánh Kỵ thì ngược lại có cảm giác lạnh thấu xương, hắn cảm thấy ê ẩm khắp người, toàn thân đều có cảm giác ớn lạnh, phía trước mắt hắn là một màu đen kịt, không nhìn thấy gì cả. Một lát sau, hắn mới dần dần tỉnh lại, lúc đó mới nhận biết được là mình đang ở đâu.

Hắn ngã xuống từ trên thuyền, lúc đó khắp nơi đều là chiến trường, nơi nào cũng có người chết, lực lượng hai bên bốn phương tám hướng giao chiến với nhau, bọn họ không hề biết được rằng người vừa mới bị một nhát kiếm rơi từ trên đại chiến thuyền xuống dòng nước kia thân phận quan trọng đến mức nào, bọn họ vì thế cứ ra sức tìm kiếm đối thủ, ra sức chém giết. Lúc này trên thuyền tướng lĩnh binh lính hai bên vẫn còn đang chiến đấu, nhưng sau đó bọn chúng biết được liền tranh giành nhau chạy đến mạn thuyền, miêng ngậm dao tranh nhau nhảy xuống dưới dòng nước truy tìm tung tích của Khánh Kỵ.

Khánh Kỵ ra sức bơi đi, hắn cố sức bơi đến bên hông một chiếc thuyền lớn, nhưng lúc này máu ra quá nhiều nên cảm giác rằng không còn đủ sức để bơi nữa, hắn không dám thả tay ra khỏi vết thương trên người, sau đó hắn từ trong người rút ra một con dao nhỏ, cố hết sức đâm mạnh vào bên hông thuyền, sau đó mở chiếc thắt lưng trên người ra buộc chặt người vào cán dao kia.

Làm xong, thì lúc này hấn hoàn toàn rơi vào trạng thái hôn mê, toàn thân không biết gì nữa, mãi đến lúc này, hấn mới từ từ tỉnh dậy.

Thuyền đang chạy, dòng nước phía dưới rẽ ra hai bên tạo nên âm thanh rào rào.

Đây là đâu? Trên thuyền có phải là người của mình không?

Khánh Kỳ định thần một lúc, chú ý lắng nghe phía trên, lúc này hấn nghe được đám người nước Việt ở phía trên thuyền đang lớn tiếng nói chuyện với nhau: “ Nhanh lên, tăng tốc nhanh hơn nữa, đại quân nước Ngô sắp đuổi kịp rồi!”

Khánh Kỳ cúi xuống thở một hơi lạnh, rồi quay người nhìn hướng lên bờ, lúc này hấn chỉ nhìn thấy một cột khói dài trên phía bờ, đang ngoằn ngoèo uốn lượn bay về chân trời xa xa. Lúc này Khánh Kỳ nhìn lơ mờ nhận ra, phía trên thuyền đang thả ra một đoạn dây thừng, còn đám lính trên bờ đang kéo đoạn dây thừng kia, bọn chúng ra sức kéo thuyền vào bờ.

Cách đó không xa, một chiếc thuyền buồm nhỏ đang ra sức chèo thuyền tới, mái chèo chìm từng sải dài theo dòng nước, tạo ra thứ âm thanh rào rào. Khánh Kỳ vội vàng thu người lại. Kì thật hiện tại hơn nửa người của hấn đã chìm dưới nước rồi, toàn thân được cột chặt vào mạn thuyền, chỉ để nhô lên cái đầu cùng với bờ vai mà thôi, trong lúc trời tối đen mù mịt như thế này, trừ phi có người cố tình tìm kiếm quan sát thì may ra mới có thể tìm thấy được hấn.

“ Chiếc thuyền này đã bị quân Việt cướp đi rồi, bọn họ...hiện tại chèo thuyền quay về nước Việt! Không biết bây giờ đã tới đâu rồi?” Khánh Kỳ không thể nào phán đoán được tình hình, bầu trời bây giờ cũng đang ló rạng vài tia sáng mờ nhạt, lúc này Khánh Kỳ mới biết được rằng thuyền đã đi xa chiến trường đầm máu tối qua được một đêm rồi, trời bắt đầu chiếu những tia nắng đầu tiên của buổi sáng, nếu đợi đến trời sáng rõ hơn nữa, thì hấn rất dễ bị chiếc thuyền nhỏ đang như con thoi chèo lên phía trước kia phát hiện ra.

“ Phải gấp rút...gắt rút thoát ra khỏi nơi đây, tìm cách quay về thôi!”

Dục vọng sinh tồn trong con người hấn trỗi dậy áp đảo mọi giác quan đang muốn nghỉ ngơi của hấn, hấn nỗ lực nhắc nhở bản thân, cố gắng giữ cho mình luôn tỉnh táo. Nếu lúc này mà tiếp tục chìm vào hôn mê, thì chắc chắn rằng hấn sẽ không bao giờ tỉnh lại được, đương nhiên lúc đó nếu có người phát hiện ra hấn, thì chỉ còn là cái xác không hồn mà thôi.

Khánh Kỳ cắn răng, cố gắng đợi, cố gắng nhẫn nại, cố gắng dồn sức. Phía trước, thuyền lúc này đang hướng đến một khúc sông hẹp, con thuyền lớn này chỉ đi nhanh ở những nơi có mực nước sâu, nên đến khu vực nước cạn này chỉ có thể đi rất chậm, từ từ lái thuyền mà vượt qua. Đây hấn là cơ hội dành cho Khánh Kỳ, nên hấn vội vàng cắt đứt sợi dây đang cột hấn vào mạn thuyền, rồi cố gắng dồn chút lực tàn ra sức bơi vào bờ.

Tài bơi lội của Khánh Kỳ cũng thuộc hạng thượng thừa, nhưng lúc này hấn bơi còn chậm hơn rùa, thậm chí còn bị những con sóng nhỏ kia cuốn trôi theo dòng nước nữa. Thật không dễ dàng gì mà bơi vào bờ được, hấn lại vừa bám vào được hai bụi cỏ, rồi vội vàng ôm lấy mô đất trên đó, lúc này...hấn tiếp tục rơi vào hôn mê...

Thời gian của lần hôn mê này tương đối ngắn, lúc hấn tỉnh lại, thuyền của bọn nước Việt đã đi xa rồi, đoàn quân tùy tùng của chúng trên bờ cũng đã rời khỏi, bên tai hấn ngoại trừ tiếng sóng vỗ rì rào, thì chỉ có tiếng chim hú, ếch kêu rí rả mà thôi. Bầu trời lúc này đã khoáng đảng hấn lên, mặt trời cũng bắt đầu chiếu những tia nắng đầu tiên vào khoảng không gian mênh mông.

Khánh Kỳ tận lực dùng mười đầu ngón tay, cố gắng bò lên bờ, rồi loạng choạng bước đi, đi được một đoạn thì quá mệt nên hai chân vấp ngã vào một bụi cỏ, hấn mệt mỏi thở hổn hển, quỳ một chân xuống đất, cố chịu đau, nghiêng răng rút đoạn kiếm cắm trong bụng hấn ra, rồi rút sợi vải đang quấn trên người hấn ra gấp rút băng bó vết thương lại.

Quấn băng xong, thì hấn đã vài lần muốn ngất xỉu, hấn giắt cán đao mà Câu Tiễn đâm vào bụng bên lưng, rồi liếc mắt quan sát bốn phía, khắp nơi đều là rừng cây thẳm cổ, tuyệt không có dấu hiệu của con người sinh sống nơi đây, xung quanh hấn vài con suối chảy róc rách đổ ra con sông lớn kia. Khánh Kỳ ngâm mình dưới nước một đêm, nhưng bây giờ lại cảm thấy rất khát nước, hấn vội hướng về những con suối kia mà đi,

muốn tìm nước uống, sau đó tìm một nơi nào đó nghỉ ngơi. Hắn tin rằng binh lính của hắn sẽ men theo bờ sông mà tìm đến nơi đây nhanh thôi.

Khánh Kỳ bước những bước chân khó nhọc, vừa đi tới bên bờ sông, đột nhiên một chân của hắn bị hổng bước, rồi một tiếng “Ùm” sau đó phát ra dưới lòng sông, thì ra dưới chân của hắn có một cái vũng nhỏ bị sóng bào mòn tạo thành, phía trên cỏ rác mọc um tùm, nhưng bên dưới thì trống hoắc. Từ trên dòng suối trôi đến một thanh gỗ mục, Khánh Kỳ lúc rơi xuống thì đáp ngay trên thân cây này, rồi trôi theo dòng nước chảy, hắn vội vàng ôm lấy khúc cây, ra sức trèo lên thân cây, những cử động mạnh này gây chấn động đến vết thương trên người hắn khiến hắn đau tới thấu xương, thanh gỗ này đang theo dòng nước chảy trôi ra sông lớn, bị những dòng nước xoáy đánh quay vòng vòng, khiến hắn tiếp tục rơi vào hôn mê sâu.

Trời đã sáng hẳn, lúc này quân lính đang ra sức kéo tất cả những thi thể dưới nước lên bờ, xác người chất cao như núi, nhưng trong đó đều không có thi thể của Khánh Kỳ, nhưng ai có thể đảm bảo đảm rằng, mỗi thi thể đều nổi trên mặt nước, hoặc có thể đã bị nước cuốn trôi rồi, nếu tìm thấy được thi thể của Khánh Kỳ, sẽ khiến cho khí thế tam quân giảm sút, nhưng nếu không thể tìm ra, thì sẽ khiến cho mỗi người đều lo lắng. Yểm Dư công tử và Tôn Vũ công tử đối mắt nhìn nhau, từ hai mắt của nhau đều nhìn thấy những lo lắng và sợ hãi.

“Tôn tướng quân, ta có ý này!”

Công tử Yểm Dư bước tới trước mặt Tôn Vũ, hướng về phía Tôn Vũ đưa tay nghiêm nghị mời đi, hai vị tướng lĩnh mang tâm sự trùng trùng cùng bước về một bên, Anh Đào hồn xiêu phách lạc cũng quay đầu nhìn theo, hắn chỉ nhìn thấy Yểm Dư và Tôn Vũ đứng dưới một cây cổ thụ, một người nói, một người nghe, có lúc gật đầu, có lúc lại lắc đầu, hắn cũng không biết hai người đang bàn bạc chuyện gì.

Anh Đào quay người lại, nhìn thấy dòng sông bây giờ đã yên tĩnh trở lại, hắn không đành lòng nói: “Tiếp tục tìm kiếm cho ta, hãy dùng lưới bủa, bao vây trong phạm vi vòng tròn mười dặm, tất cả đều tìm kiếm kỹ càng, ta không tin là không tìm được tằm tích của đại vương!”

Hắn nổi giận dùng dùng bước lên thuyền, sai lính tiếp tục chèo thuyền ra giữa dòng sông.

“Tìm thấy đại vương rồi, tìm thấy đại vương rồi!” phía trên bờ đột nhiên truyền ra một tràng hoan hô, mặc dầu không nghe thấy rõ bọn họ đang la hét việc gì, nhưng những tràng hoan hô đó đã nói rõ được ý nghĩa, Anh Đào đang ở trên sông ra sức tìm kiếm đại vương hơn nửa giờ qua thì ngược lại nghe rất rõ ràng, tinh thần hắn lúc này chấn động, lập tức hét lớn hạ lệnh: “Nhanh, lập tức vào bờ, lập tức vào bờ!”

Thuyền còn chưa cập bờ, nhưng Anh Đào không kiềm được cảm xúc đã vội vàng nhảy một bước dài lên bờ.

“Tránh ra, tất cả tránh ra, đại vương đâu? Đại vương có bị sao không?”

Anh Đào phi thân vào trong đám đông, chỉ nhìn thấy Yểm Dư, Tôn Vũ, Xích Trung các vị tướng lĩnh đều đứng đó cả, nhưng tuyệt nhiên không thấy đại vương đâu, Anh Đào ngạc nhiên đứng lại, thất thanh hỏi: “Đại vương đâu?”

Tôn Vũ từ từ quay đầu nhìn hắn, một lúc sau mới đáp lại: “Đại vương bị thương rơi xuống nước, tính mạng không may đang gặp nguy hiểm, nên cần gấp rút chữa trị tĩnh dưỡng. Anh Đào tướng quân, tướng quân là ái tướng của đại vương, việc này...tướng quân lập tức hộ tống đại vương quay về đại doanh trại ngoài thành Cô Tô, trong thời gian đại vương tịnh dưỡng, bất cứ kẻ nào cũng không được vào gây rối, nếu không thì...tướng quân sẽ lãnh trách nhiệm.”

Anh Đào một lúc đã hiểu rõ tình hình, hắn nhìn Tôn Vũ, lại nhìn Yểm Dư, Xích Trung, Nhâm Thành Kiệt..., tất cả bị ánh mắt của hắn nhìn chằm chằm không chịu được đều cúi đầu quay đi chỗ khác. Anh Đào khàn giọng đáp: “Chúng ta đều từ bỏ sao, phải không?”

Tôn Vũ bước tới trước mặt hắn, đặt tay lên vai hắn, nhẹ giọng nói: “Anh Đào, sự an nguy sinh mạng của đại vương là quan trọng, đại nghiệp của đại vương lại càng không thể từ bỏ, bọn ta sẽ tiếp tục tìm kiếm, sống thì phải thấy người, chết cần thấy thi thể, nhưng tin tức này...”

Anh Đào đưa tay gạt mạnh cánh tay trên vai ra, khuôn mặt đỏ bừng bừng đáp lại: “Một tin tức bị che giấu, chúng ta tìm kiếm tằm tích đại vương đã không thể giống trống kua chiêng mà thông báo được, hiện tại

chúng ta nhiều người như thế này còn tìm không được đại vương, đảng này chỉ phái vài tên trinh thám tìm kiếm, vậy có thể tìm được không chứ?”

Tôn Vũ tức giận quát: “ Im mồm, nếu tin tức đại vương mất tích lộ ra bên ngoài, tam quân tất sẽ đại loạn, đại vương đã vì biết bao nhiêu binh lính mà hi sinh thân mình người biết không? Đến hôm nay giang sơn Ngô quốc còn chưa định được, đại vương lúc này sinh tử ra sao còn chưa biết, tin tức truyền ra bên ngoài, lập tức cục diện sẽ bị sụp đổ, Phù Sai tên đại vương kia, lúc đó sẽ có thể có lý mà ra lệnh hiệu triệu thiên hạ, lúc đó cho dù có tìm được đại vương cũng có ích gì không? Ta sẽ phái người tiếp tục truy tìm tung tích của đại vương, lấy danh nghĩa truy đuổi bọn nước Việt kia, phái xuất đại đội binh mã men theo bờ sông mà tìm kiếm. Nhưng tin tức đại vương mất tích thì vạn lần không thể lộ ra bên ngoài.”

Anh Đào đột nhiên bình tĩnh lại: “ Được! Vậy tướng quốc hạ lệnh cho mạc tướng dẫn một đại đội binh mã, mạc tướng sẽ đích thân truy tìm tung tích của đại vương.”

Tôn Vũ lặng lẽ chăm chú nhìn hắn một lúc, cuối cùng gật đầu: “ Được! ta sẽ hộ tống đại vương quay về, nhiệm vụ truy đuổi bọn nước Việt, giao phó cho tướng quân.”

Anh Đào gật đầu liên tục, quay lại hai bước, hướng về Yểm Dư, Xích Trung cùng chư vị chúng tướng chấp tay hành lễ, sau đó quay người phi thân mà đi.

Lúc Khánh Kỵ tỉnh lại một lần nữa, hắn cảm giác trên mặt, trên người hắn nắng chiếu vào nóng bừng bừng, nếu là bình thường toàn thân ướt đầm thế này mà nắng chiếu vào thì nhất định rất khó chịu, nhưng lúc này hắn lại cảm thấy vô cùng dễ chịu.

Hắn mở mắt, thân hắn từ từ cử động, tai hắn lập tức nghe thấy tiếng ruồi bay vù vù qua.

Trước mắt hắn là một cánh đồng tạp thảo xanh tốt, thân hắn quá nửa đã bị bùn phủ kín, phía sau lưng đã bị ánh mặt trời chiếu vào nóng bừng bừng, phía dưới thân hắn có cảm giác mát mẻ. Trời đã gần về trưa, hắn lúc này không biết bị dòng nước đẩy đến đâu rồi. Phía sau hắn là dòng sông, nhưng hắn không còn sức nữa mà quay đầu nhìn về. Trên đầu là trời, xung quanh hắn hiện tại là cánh đồng cỏ, nằm tại đây thì chỉ có thể nhìn thấy được một góc trời. Người nói rằng khó bơi vùng cạn, Khánh Kỵ lúc này đang ở ranh giới giữa sự sống và cái chết.

Nhân thần của hắn dần dần khôi phục lại tiêu cự, phía trước hắn là màu đen mềm mại của một bãi sông bị phù sa bồi lấp, nước trên sông cứ thúc vào người hắn từng hồi từng hồi, nước lại dội vào người hắn, nhất thời tràn qua thân một mảng phù sa, phía trên mảng phù sa này lại có rất nhiều hang lỗ nhỏ li ti, phía trên bung lên những hạt bong bóng tinh mịn.

Khánh Kỵ thở một hơi, từ từ đưa tay từ bên hông rút thanh kiếm ra, rồi ra sức, đột ngột đâm xuống, mảng phù sa mềm lún kia không thể ngăn cản nổi ngọn kiếm đâm xuống, ngọn kiếm kia đâm một nhát tới đáy, nghỉ một lát, Khánh Kỵ rút kiếm ra, thì phía ngọn kiếm dính một vết máu tươi. Khánh Kỵ dùng tay khoét vào chỗ đâm xuống, cuối cùng từ bên trong vết bối đó lộ ra một con lươn lớn, hắn dùng nước rửa sạch, sau đó bỏ vào miệng ăn sống. Ăn thức ăn có máu sống là một loại thức ăn bổ dưỡng, nhưng ăn con lươn sống thế này thì thật chịu không nổi, nhưng Khánh Kỵ không quan tâm đến sự bẩn thỉu nhớp nhúa này quá nhiều, hắn ăn giống như người hoang dã, bây giờ hắn không chấp hắn đang là đại vương nước Ngô, là một vị công tử lịch lãm nữa, hắn hiện tại chỉ là một kẻ bị trọng thương trong cuộc giao chiến trên chiến trường đang ở giữa ranh giới của sự sống và cái chết mà thôi.

Hắn ăn một mạch hết ba con lươn sống, lúc đó mới cảm thấy có chút sinh lực, hắn liền bò lên bờ, toàn thân hắn đã bò lên trên thảm cỏ, rồi nằm nghỉ một lát. Lũ ruồi cũng không chịu buông tha cho hắn, cứ bay vù vù trên người, trên tóc hắn, hắn cũng không còn sức đuổi chúng đi, con người đã từng sức mạnh vô cùng như hắn, hiện tại lại phải quý trọng từng tí sức lực, đó cũng là hi vọng sống mong manh của hắn.

“Lan hề, thảo lan dữ, xướng mục huyền trạch dữ, xướng châu châu, trạm châu yên hồ, tề tư tư, mạn dữ hồ, chiêu Thiên Tần túc du, thẩm tùy hà hồ...” Tiếng ai hát nghe lạnh lạnh vui tai lúc xa lúc gần vọng đến, bài hát này có vẻ nghe quen tai, nhưng lúc này Khánh Kỵ trong đầu hắn mọi thứ hỗn loạn, nên chưa nghĩ ra bài hát gì. Hắn cố gắng định thần lại để nghe cho rõ, nhưng giọng hát đó lại biến mất vào không trung rồi.

“Có tiếng hát của một cô gái..., gần đây chắc chắn không có quân lính nước Việt.” Khánh Kỵ nghĩ vậy, tinh thần hắn nhẹ chần động, hắn bây giờ, cần phải có người giúp đỡ mới mong cứu được mạng sống, nếu không

thì khó tránh khỏi là một cái xác không hồn tại nơi hoang sơ này, con lươn sống đã trở thành món ăn trong người hắn, hắn lại trở thành thức ăn cho cá tôm dưới dòng nước kia, đó chính là hiện tượng đồng hóa mà thôi.

Nhưng hắn lúc này quả thật là một người muốn làm nhưng thực lực lại không có, muốn cử động cũng không thể cử động được. Cũng vào lúc này, có tiếng bước chân vọng tới, từ thảm cỏ phía trước mắt hắn xuất hiện một đôi chân nhỏ, quần xắn tới cao tới hông, một đôi chân trắng nõn dính đầy bùn đất bước tới.

Khánh Kỳ nhìn thấy đôi chân bước những bước nhanh nhẹn vui tươi đi về phía trước, hắn vội vàng yếu ớt gọi: “ Cứu tôi với!” nói tới đây hắn liền ôm lấy chân của người kia.

“ Á! Có ma!” tiểu cô nương hoảng hốt hét lên, nàng dùng sức đẩy đôi tay đang bám vào chân mình ra xa.

“ Cứu mạng...” Khánh Kỳ còn chưa nói xong, đôi chân nhỏ kia lại hướng về Khánh Kỳ mà đạp tới tấp. Khánh Kỳ hai tay che mặt, nhưng cũng bị đôi chân mang dày cỏ của vị cô nương kia đạp tới tấp không biết bao nhiêu lần, sau đó cô nương kia quay người bỏ chạy.

Khánh Kỳ cuống lên, vội vàng ôm chặt lấy ống quần cô nương kia, một hồi nói: “ Ta không phải là người xấu.”

Chỉ nghe thấy tiếng “ xoạt xoạt”, chiếc quần của cô bé kia vốn dĩ đã rách tả tơi rồi, giờ lại bị kéo xuống rách một mảng lớn, lộ ra một một cái mông và một cái chân trắng nõn.

“ Á!” vị tiểu cô nương kia lại hét lên một tiếng nghe chói tai, gây chấn động mạnh đến tai của Khánh Kỳ, sau đó vị cô nương kia dùng một tay che cái mông lại rồi vừa chạy vừa khóc phát ra âm thanh “ xoành xạch xoành xạch”.

Khánh Kỳ ra sức ngóc đầu dậy, trên mặt hắn vết tích của chiếc giày cỏ vẫn còn dính rõ ràng, hắn cố gắng đưa tay gạt những bụi cỏ um tùm kia mà nhìn theo, chỉ thấy một cô gái tóc trái đào, khoảng 6, 7 tuổi, vừa chạy vừa hoảng hốt, giống như một con nai hoảng sợ chạy trốn...

226. Chương 225: Có Cơ Hội

Hắn lúc này không muốn mở mắt ra, hắn sợ những thứ này là hoang tưởng. Cái cảm giác hốt hoảng khi vừa mới tỉnh dậy lúc đầu bây giờ lại tiếp thụ một cái gì đó hạnh phúc ngọt ngào trong lòng hắn, hạnh phúc đến nỗi mà hắn muốn đuổi cái thân lưỡi nhác của hắn ra cho thoải mái, nhưng lúc này người hắn bị phủ một lớp gì đó, khắp lưng hắn đều có cảm giác đau buốt, hắn từ từ hồi phục lại các giác quan, hắn lúc này mới nghĩ đến những chuyện trước khi bị hôn mê, một cái cây, một cái áo, trong đầu hắn cảnh tỉnh lại, hắn dần dần nhận thức được, hắn đang ở đâu? Hắn lúc này mới mở mắt ra...

“ A...” Một tràng âm thanh hoảng sợ vang lên, nhưng lại phát ra từ trong miệng của hai người, một người là nam giới giọng khàn mà trầm thấp, giọng kia là của một cô nương, cao nhưng lạnh lẽo.

Khánh Kỳ vừa mở mắt, lại bắt gặp cặp mắt tròn xoe giống như mắt nai đang nhìn hắn, cách cặp mắt của hắn chừng 3 tấc, hắn cũng bất ngờ ý thức được sự hoảng hốt, cô nương kia thì ngược lại phát giác được dấu hiệu Khánh Kỳ tỉnh dậy, cô ta liền cúi sát người kiểm tra kĩ lưỡng, không ngờ lúc đó Khánh Kỳ mở to cặp mắt ra nhìn, khiến cho cô ta hoảng sợ kinh hoàng.

“ Cha, tên hồn đản kia tỉnh lại rồi.”

Cô nương kia hoảng hồn bỏ chạy ra ngoài hét lớn.

Bên ngoài cổng không có tiếng trả lời, cô bé càng sợ hãi, bộ dạng lúc này giống như chú chim cun cút co rúm lại, vừa cảnh giác nhìn Khánh Kỳ, vừa từ từ bước ra ngoài.

“ Này! Đừng sợ, Thúc thúc...không phải là người xấu...” Khánh Kỳ cố gắng nói, hắn nỗ lực nở một nụ cười hiền dịu có thể khiến người khác không sợ hãi.

Tiểu cô nương kia vội vàng nhếch nhếch miệng, trân trân nhìn hắn, nhưng không nói một lời.

Khánh Kỵ cười một hồi, cô nương phía trước mắt hấn chỉ mới bảy tám tuổi, người hơi ốm, khuôn mặt đầy đặn, chiếc mũi nhỏ, một đôi mắt to linh hoạt và ngấn nước. Trên người cô bé mặc một bộ áo quần rách bươm của con trai, bộ đồ này không biết giặt qua đã bao nhiêu lần rồi mà có nhiều chỗ đã bạc màu, có chỗ đã rách bươm ra như sợi cước, khiến cho da ở chỗ bắp đùi và xương sườn của cô bé lộ ra bên ngoài. Phía chỗ đầu gối của cô bé cũng lộ ra một mảng da do ống quần chỗ này bị ma sát mà rách bươm, Khánh Kỵ chỉ dang một bàn tay ra là có thể ôm trọn lấy cái vòng eo nhỏ nhắn của cô bé này, cái ống quần đó đã từng bị Khánh Kỵ kéo rách lúc trước, bây giờ đã được khâu vá sơ sài lại. Tất cả những điều này cũng đã thể hiện rõ, vị tiểu cô nương này là con gái của một gia đình bình thường trong thôn, hơn nữa gia đình cô bé này lại rất nghèo.

Khánh Kỵ cũng đã lờ mờ phán đoán ra thân phận và gia cảnh của cô bé này, nên rất nhanh hấn đã nghĩ ra những lời nói vừa ý, hấn cố gắng giữ một giọng nói trầm ấm ôn hòa, hỏi:

“ Có phải cháu cứu thúc không, tiểu cô nương, cháu tên gì vậy?”

Cô bé cũng không có cảm tình trả lời mà quay đầu về hướng khác, cô bé liếc mắt nhìn quanh, rồi dừng lại ở một cây xiên cá treo phía sau cửa. Đó là một loại xiên cá làm bằng trúc, trên đầu gắn một thanh đồng nhỏ làm dao, đây có thể là một công cụ kiếm sống rất được trân trọng của gia đình này, cái xiên đồng được giữ gìn cẩn thận, nên phát ra vẻ sáng loáng bén ngọt.

“ Cô bé này. Rất cảnh giác, hơn nữa... gan nó cũng thuộc loại không nhỏ. Nếu Khánh Kỵ bị tiểu cô nương này đâm cho một xiên toi mạng thì...”

Góc miệng Khánh Kỵ cử động một tí, ánh mắt hấn nhìn về phía trước. Hấn nằm trên một chiếc giường, trên người phủ tấm chăn cũ và rách vài chỗ, phía sau vai còn gối lên một chiếc chăn cũ nữa, bên cạnh hấn, có một quả lê, quả lê này đã chín vàng rồi, nhìn có vẻ rất ngon miệng. Nhưng một bên quả lê đã bị cắn vài miếng, vết cắn này giống như vết răng cưa, vẫn còn dính dấu răng trên đó, nhìn có vẻ rất dễ thương.

Khánh Kỵ không kiềm được cười, đưa tay cầm lấy quả lê, hấn cũng không buồn lau qua, mà đưa lên miệng cắn một miếng lớn. Quả lê này rất ngon, thịt nó mềm mịn, có vị chua chua ngọt ngọt, rất vừa miệng. Khánh Kỵ miệng hấn lúc này rất tanh, cho dù lúc hôn mê bị người khác tước lên một tô canh nóng thì cũng không thể nào mà vùng vẫy được. Hấn nhai ngấu nghiến quả lê, lúc này có cảm giác có mùi gì đó thoang thoảng, bất giác tinh thần hấn chấn động một lát, lại tiếp tục cắn vài miếng nữa.

Quả lê không quá lớn, nên một lát Khánh Kỵ đã ăn hết rồi. Lúc hấn ngấu nghiến như hổ đói ăn mồi nhai quả lê, cô bé kia cứ đứng đó mà trân mắt nhìn hấn. Khánh Kỵ ăn xong quả lê, nhìn cô bé cười thân thiện, hấn cố ý thể hiện sự yếu ớt của mình, để khiến cho cô bé không cảnh giác, hấn nói:

“Thúc thúc...không phải là người xấu. Cháu cứu tính mạng của thúc, đợi khi nào vết thương của thúc khỏi hấn, lúc đó thúc sẽ báo đáp. Lúc đó thúc sẽ...A...thúc sẽ tặng cho cháu một bộ đồ thật đẹp, sẽ cho cháu thật nhiều tiền nữa.”

Đôi mắt như biết nói của cô bé bỗng từ từ sáng lên, cô bé vội vàng chạy lại hỏi:

“ Thúc là ai, thúc có rất nhiều tiền sao?”

Cô bé nói rất nhanh, vừa nói xong đã lập tức khép miệng lại, trông như một cái miệng bị con trùng bay tọt vào trong vậy.

“ Đúng rồi..., thúc thúc có rất nhiều tiền...”

Khánh Kỵ trầm ngâm nói, trong mắt hiện lên một vẻ gì đó úp úp mở mở.

“ Thúc không được nói dối!”

Cô bé thoáng nhìn ánh mắt Khánh Kỵ, rồi vội vàng mở miệng nói rất nhanh. Giọng nói của cô bé vừa giòn giã lại rất dễ nghe, đây là khẩu âm điển hình của người Việt. Khánh Kỵ không ngờ rằng cô bé ở xóm nghèo này lại lanh lợi đến như vậy, lúc hấn ngạc nhiên nhìn hướng về cô bé, cô bé lại vội vàng khép miệng lại, rồi đưa cặp mắt dễ thương mà nhìn hấn với vẻ rất cảnh giác.

“ Ôi! Đương nhiên rồi...thúc thúc làm sao có thể đi lừa trẻ con được chứ? Khà khà...khà..., thúc thúc...thúc thúc là người có rất nhiều tiền, gia đình thúc thúc...là một đại thương nhân ở nước Ngô, sau khi phụ mẫu

của thúc qua đời, thì lúc này thúc được kế thừa sản nghiệp của họ để lại, nhưng... thúc có một vị thúc thúc, người này lại không phải là người tốt...”

“ Hả?”

Cô nương bé nhỏ giương đôi chân mày dễ thương lên nhìn Khánh Kỳ đầy vẻ cảm tình.

“Uhm....Đó là thúc thúc của thúc thúc, là đệ đệ của phụ thân của thúc thúc.”

“À!”

“ Thúc thúc của thúc thúc, là người xấu, người xấu kia muốn chiếm lấy gia sản của thúc thúc, và thế là thúc thúc kia nhân cơ hội thúc thúc không để ý, đã đâm vào bụng thúc thúc một nhát, còn xô thúc thúc từ thuyền rơi xuống nước, thúc thúc bị dòng nước cuốn trôi tới đây...”

Khánh Kỳ ra sức uốn lưỡi, hần động não suy nghĩ để tìm ra một câu chuyện nói dối cô bé:

“ Thúc thúc của thúc sợ thúc chưa chết, nhất định sẽ phái người tới đây, tiểu muội muội, cháu tìm cách che giấu thúc thúc lại được không, và có cái gì cho thúc thúc ăn không? Đợi khi nào gia tướng và quân sự của thúc thúc tìm tới đây, thúc thúc trừng phạt được người xấu kia, lúc đó thúc sẽ báo đáp cho cháu nhiều đồ đẹp nhé, cháu xem như vậy có được không?”

Tiểu cô nương dễ thương đưa con người liếc vòng quanh, rồi bỗng nhiên hỏi:

“ Thúc thật không phải là người xấu chứ?”

“ Đương nhiên là không phải rồi, cháu xem thúc có giống người xấu không?”

Khánh Kỳ gắng sức giơ tay ra, phẩy phẩy búi tóc dài rối tung trước mặt, rồi hướng về cô bé nở một nụ cười hiền hậu.

Khánh Kỳ lúc này tóc bai bù xù, trên trán lại dính đầy cỏ cây tạp thảo, hàm râu chưa được cắt gọn cứ đâm ra tua tủa, khuôn mặt nổi những mụn nhỏ li ti lúc ngấm mình dưới nước bị sóng đánh vào, gò má bên trái còn dính vài vết bùn, gò má bên phải thì dấu vết của chiếc giày cỏ vẫn còn nguyên, nhìn ra có vẻ không phải là người xấu, nhưng ngược lại giống một kẻ ăn xin hơn...

Đôi mắt cô bé càng hiện lên vẻ hoài nghi, Khánh Kỳ sờ sờ vào lưng áo, chiếc cán dao mà Câu Tiễn đâm vào hần đã không còn nữa, nhưng con dao nhỏ của hần thì vẫn còn, Khánh Kỳ suy nghĩ trong lòng một lúc:

“ Gia đình này mặc dầu rất nghèo, nhưng ngược lại là một gia đình quê mùa chân chất, họ chưa hề khám xét người mình. Có vẻ nơi đây thuộc địa phận của nước Việt, người của ta sẽ không thể truy tìm đến đây được, ta phải cố lấy được lòng tin của gia đình này, sau đó nhờ họ khẩn cấp dẫn ta quay về, ta sống chết còn chưa biết được, không biết hiện tại trong đại doanh trại mọi việc đại loạn như thế nào rồi...”

Nghĩ đến hậu quả này, Khánh Kỳ trong lòng nóng như lửa đốt, nhưng lúc này hần không thể biểu lộ ra bên ngoài được, hần sờ vào trước ngực, phát giác ra trong túi hần còn một số đồ đạc, rồi rút ra một miếng trang sức bằng ngọc. Hần cầm miếng ngọc trong tay đưa về phía cô bé nói:

“ Đây, cháu xem, đây là miếng ngọc rất quý, người xấu làm gì có thứ đồ đắt tiền như vậy chứ, đúng không nào?”

Miếng ngọc bích ánh lên màu sắc lóng lánh rực rỡ, cho dù cô bé kia chưa nhìn thấy bao giờ nhưng cũng nhìn ra sự quý giá và đẹp đẽ của miếng ngọc bích kia.

“ Woa!”

Đôi mắt cô bé sáng hẳn lên, rồi ngạc nhiên mở miệng trầm trồ khen.

Khánh Kỳ lúc này mới phát hiện ra, cô bé nhỏ nhắn xinh xắn này trong miệng chỉ còn ba năm chiếc răng là còn tại vị mà thôi, còn lại đã rụng hết rồi, lúc cô bé mở to mồm ra hiện lên một dáng vẻ rất mắc cười, vì thế mà cũng không thể trách được cô bé này nói nhanh như vậy, nói xong lại lập tức ngậm miệng lại che hàm răng sún của mình, thì ra là cô bé sợ người khác nhìn thấy.

Khánh Kỳ trầm nghĩ trong lòng rồi bật cười:

“ Thúc thúc tặng nó cho cháu nhé, muốn không?”

Cô bé nhỏ nhún gật gật đầu, rồi lại lắc lắc đầu. Cùng lúc thì cánh cửa được mở ra, một vị nam tử đội mũ trúc từ bên ngoài bước vào. Người này tay cầm một chiếc giỏ trúc, tay kia cầm một tấm lưới đánh cá.

“ Cha!”

Cô bé vừa nhìn thấy phụ thân, lập tức chạy lại, đưa tay cầm lấy nón trúc của cha đặt qua một bên, người kia gỡ mũ xuống, cất lưới, vừa cười vừa hướng về Khánh Kỵ hỏi:

“ Tiểu huynh đệ, người tỉnh rồi ah?”

Vị nam tử này thân hình cao gầy, nhìn qua đoán rằng khoảng hơn ba mươi bảy tuổi, nhưng hắn cũng không thể đoán chính xác tuổi của người này. Do cuộc sống khổ cực, nhiều người ở nông thôn đều có diện mạo già hơn so với tuổi thực của mình, nếu lấy động tác và thần thái của người này ra mà tính toán, thì hắn đoán rằng người đàn ông này tuổi chưa tới ba mươi. Nhưng nếu cẩn thận nhìn những nếp nhăn hiện rõ trên nụ cười của hắn, thì có thể lầm tưởng người này đã bốn mươi tuổi rồi.

“ Đại ca, tiểu đệ xin cảm tạ ơn cứu mạng của đại ca.”

Khánh Kỵ đứng lễ muốn gượng người ngồi dậy, vị nam tử kia bước tới vài bước, nắm lấy cánh tay Khánh Kỵ nói :

“Được rồi, người vừa bị thương, không cần ngồi dậy đâu.”

Hắn bước qua rất nhanh, Khánh Kỵ mới nhìn rõ được, người này bị què, một chân hắn đi khập khiễng, vừa đi vừa kéo lê trên mặt đất, dáng đi rất ngộ nghĩnh.

Người kia quay đầu nói với cô con gái:

“ Tiểu Quang, con mau đi làm cá đi, sau đó nấu một tô canh cá cho vị thúc thúc này bồi bổ cơ thể.”

“ Cha, cá này ta không mang vào trong thành đổi lấy tiền chữa bệnh cho mẹ sao?”

Nghe cô con gái nói vậy, khiến hắn lúng túng nhìn Khánh Kỵ, hắn nói với cô con gái:

“ Cá chúng ta có thể bắt được nữa, không nhiều lắm nữa, con mau đi đi.”

“ Vâng!”

Cô gái nhân cơ hội cha cô không để ý, liếc mắt trừng Khánh Kỵ một cái, rồi cầm giỏ cá bước ra ngoài.

“ Ôn cứu mạng của đại huynh, tiểu đệ cảm kích vô cùng, thật làm phiền đại huynh quá, tiểu đệ mạo muội hỏi quý tính của đại huynh để tiện bề xưng hô?”

Người kia thật thà cười đáp lại:

“ Tiểu huynh đệ không cần quá khách khí như vậy, ta họ Thi, đệ cứ gọi ta là Thi đại ca được rồi.”

“ Thi đại ca.”

“ A! Huynh đệ, người là...?”

“ A, tiểu đệ họ Tịch, tên Bân, gọi là Tịch Bân, đệ vốn là một thương gia, bởi vì...”

Khánh Kỵ nói y lại những lời mình vừa nói với cô nương bé nhỏ kia cho người kia nghe, hắn ngồi bên giường chăm chú lắng nghe, Khánh Kỵ nói xong, Thi đại ca suy tư nhìn hắn một lúc, rồi nhú nhú mày.

Khánh Kỵ lén nhìn biểu hiện của người kia, trong lòng suy nghĩ, hắn cười cười một tiếng rồi hỏi:

“ Thi đại ca, đại ca không tin đệ sao?”

Thi đại ca cười lặng lẽ, ngẩng đầu nhìn thẳng vào mắt hắn, từ tốn nói:

“ Tịch lão đệ, người...có phải là binh lính của nước Ngô không?”

Khánh Kỵ vô cùng ngạc nhiên, tay hắn lập tức cầm lấy cán dao đang giấu trong người, hướng ánh mắt nghiêm nghị nhìn vị nam tử bị què này.

.....
“ Đại ca! Đại ca!”

Chúc Dung phi như bay vào trong đại trường của Yểm Dư, tay cầm chiếc mũ sắt, hấn đưa tay gạt mạnh tên lính đang đứng gác ngoài cổng, quát:

“ Đi ra, tất cả ra ngoài hết cho ta.”

“ Đại ca...”

Yểm Dư đặt chiếc thẻ tre trong tay xuống, nhả mày một cái, nét mặt không vui đáp:

“ Đệ lớn rồi, huống hồ gì đến nay đã giữ chức đại tướng quân, thận trọng một tí được không? Có việc gì mà luống ca luống cuống vậy?”

“ Đại ca, Đệ muốn đi thăm Khánh...đại vương đang bị thương, cơ sao lại bị quân lính ngăn cản không cho vào, đệ là thúc thúc của hấn, cơ sao lại bị bọn chúng ngăn cản, chẳng lẽ đây cũng là Thái Tà môn sao? Huynh là đại huynh của đệ, huynh nói rõ xem sao, rốt cuộc Khánh Kỵ như thế nào?”

Yểm Dư tránh ánh mắt nhìn của Chúc Dung, hấn đáp lại:

“ Còn như thế nào nữa? Bụng dưới trúng một đao, xuyên qua thân thể, vết thương nghiêm trọng biết nhường nào, nên không thể chịu được gió thổi, do đó cần phải tịnh dưỡng một thời gian mới khỏi hấn được, đệ không thấy ta cũng không đến thăm đại vương sao? Sớm bảo đệ trấn giữ ở đây, đệ đi đâu làm gì?”

“ Ha ha!”

Chúc Dung cười một điệu cười xảo quyệt, bước tới gần nói:

“ Vua băng hà, bí mật không cho phát tang, đây là quy luật từ xưa đến nay rồi. Chúc Dung ta không phải là đứa trẻ mới lên ba, còn không rõ đạo lý này sao? Các người có thể lừa được tam quân tướng sĩ, nhưng không thể qua mặt được vương thúc của đương kim đại vương đâu. Đại ca, huynh nói thật đi, có phải đại vương đã chết rồi không?”

“ Im mồm! không được nói bậy!”

Yểm Dư thần sắc chuyển biến, đưa mắt nhìn ra phía bên ngoài, nhìn thấy phía ngoài không có ai, lúc đó mới nhẹ giọng. Hấn quay lại đệ đệ thấp giọng nói:

“ Người điên rồi sao? Lời này mà truyền ra bên ngoài thì sao chứ? Đừng nói người là huynh đệ của ta, nếu còn gây náo loạn lòng quân nữa, ta lập tức bắt đệ lại đó.”

Chúc Dung thần sắc cũng biến chuyển, hấn cũng nhẹ giọng nói:

“ Đại ca, có thật là Khánh Kỵ đã chết rồi không?”

Yểm Dư lại nhìn ra ngoài cửa, đưa tay kéo hấn ngồi xuống ghế, nhẹ giọng đáp:

“ Người nói bậy cái gì vậy, đại vương chỉ bị thương thôi, nhưng...đại vương bị rơi xuống nước chưa tìm thấy được, đến nay tìm tích vẫn chưa rõ. Để an lòng quân, ta mới truyền ra bên ngoài là đại vương bị thương đang tịnh dưỡng, đồng thời hạ lệnh cho Anh Đào dẫn binh men theo dòng sông tìm kiếm rồi. Nếu không như vậy, thì Phù Sai có ngoan ngoãn mà cố thủ trong thành Cô Tô không, hay hấn đã nhân cơ hội này mà sớm phát binh tấn công chúng ta rồi.”

“ Đại ca, đến nay đã vài ngày rồi, Anh Đào đã tìm thấy đại vương chưa? Đại vương trúng đao rơi xuống nước, tất không thể đi xa được. Lúc này ta có nhiều người như vậy, nhưng có thể tìm thấy được không? Theo đệ. Chỉ sợ lúc này đại vương đã chết rồi, nhưng xác thì khó mà tìm thấy được. Chúng ta như vậy, có thể qua mặt được lúc này, nhưng có thể lừa được họ cả đời không?”

Yểm Dư trong tâm phiền muộn đáp lại:

“ Chúng ta không phải vẫn đang tìm đó sao? Tóm lại, sống cần thấy người, chết phải thấy xác?”

Chúc Dung hai tay chống gối, đôi mắt sáng người, hướng sát người về phía đại ca nói:

“Đại ca, huynh không cảm thấy, đây là cơ hội tốt cho huynh sao?”

Yểm Dư tim đập thình thịch, tránh ánh mắt nhìn của hắn đáp lại:

“Cơ hội gì?”

Chúc Dung ánh mắt rực lửa trả lời:

“Đại ca, đây có thể là thiên ý, Khánh Kỵ chết đi, người có tư cách kế thừa vương vị, ngoài huynh ra, thì có người thứ hai không chứ? Hiện tại, Phù Khái cũng đã chết, nhìn cục diện nước Ngô, kẻ nào có thể là đối thủ của ta chứ? Huynh xem, thành Cô Tô lúc này đã là một tòa cô thành rồi, nó bị cô lập không có viện trợ, chỉ cần tấn công vào đó, thì toàn Ngô quốc sẽ thống nhất, nếu cơ duyên này huynh không nhận lấy, thì còn đợi tới khi nào nữa chứ?”

Công tử Yểm Dư nhăn mặt, nghi vấn đáp lại:

“Người đừng có loạn ngôn ở đây, lúc này hơn một vạn binh dùng những tấm lưới lớn phủ kín một vùng ở dòng sông đó không sót một chỗ nào, một con cá cũng không thể lọt qua được, nhưng cuối cùng cũng không tìm ra tung tích của đại vương, việc đại vương bị trọng thương không phải là giả, nhưng chính nguyên nhân như vậy, chúng ta vẫn cứ tiếp tục tìm kiếm đại vương, cho nên lúc này cũng chưa chắc chắn là đại vương chết đúng không?”

Chúc Dung đáp:

“Vậy lại thế nào? Hiện tại chúng ta đang tranh chấp giang sơn với nước Ngô, đại quân há nào một ngày không có thống soái, trong nước há nào một ngày không có vua sao? Huynh chỉ cần đăng cơ xưng vương, nếu có một ngày hắn sống sót mà trở về, lúc đó huynh đã hạ được thành Cô Tô, thống nhất nước Ngô, lúc đó hắn còn mặt mũi nào mà tranh chấp vương vị với huynh không?”

Yểm Dư quay mạnh đầu lại, trầm thanh đáp:

“Những lời nói này coi như ta chưa nghe qua, ta không muốn nó lại nói ra từ miệng đệ một lần nữa.”

Chúc Dung vội đáp:

“Đại ca, Huynh sợ cái gì chứ? Đại quân này đúng là do một tay Khánh Kỵ gây dựng nên, nhưng bọn họ cũng không nghĩ đến vinh hoa phú quý sao? Đến nay chúng ta đã hoàn thành sứ mệnh, nhưng Khánh Kỵ vẫn bắt vô âm tín, nếu huynh không lên ngôi, ta dám bảo đảm rằng, bọn họ cũng không vui vẻ gì, cũng tuyệt đối không hề phản đối đâu.”

Yểm Dư phát tay áo, phẫn nộ quát:

“Câm mồm! nếu người dám loạn ngôn một lần nữa, thì người mau cút ra ngoài cho ta!”

“Đại ca!”

Chúc Dung vội vàng nắm lấy áo của Yểm Dư.

Yểm Dư nghiêm mặt, tức giận trừng trừng nhìn Chúc Dung nói:

“Chúc Dung, bất luận Khánh Kỵ là vua, hay là Yểm Dư xưng vương, người đều là công tử tôn quý của nước Ngô, có gì khác biệt đâu? Người có những suy nghĩ ngông cuồng bảo ta xưng vương như vậy nữa, rốt cuộc là ý gì? Chẳng lẽ nào, người lại bắt chúc theo Cơ Quang, có những hành động bất nghĩa như vậy sao? Nói mau!”

227. Chương 226: Mười Đều Thôn Tính Nước Ngô

“Đại ca nói như vậy là trách oan cho đệ rồi. Huynh là đại ca ruột thịt của đệ, Khánh Kỵ là cháu của đệ, lúc hắn xưng vương, mặc dù đệ không phục, nhưng cũng không hề phản đối hắn. Nhưng lúc này lại có cơ hội tốt như vậy, đệ đương nhiên hi vọng đại ca có thể xưng vương, đệ tự biết rằng bản thân mình uy vọng không đủ, lại là người lỗ mãng, không đủ tư cách làm đại vương. Nếu huynh trưởng đồng ý, Chúc Dung xin được đi thuyết phục chúng tướng trong đại quân đề cử đại ca, huống hồ gì, đệ còn có thủ quân Vũ Nguyên,

đổi với đệ hết sức trung thành, cũng sẽ tận lực giúp đỡ huynh, cơ hội không thể bỏ lỡ, nếu mất đi sẽ không có cơ hội thứ hai đâu, khẩn cầu ý kiến của huynh trưởng!”

Yểm Dư đứng lại, khuôn mặt giận giữ của hắn từ từ dịu lại, Chúc Dung lên nhìn hắn, nhưng không dám đứng dậy.

Yểm Dư lui lại vài bước, từ từ ngồi xuống ghế, nhấp nháy ánh mắt, tâm thần đang trầm tư suy nghĩ.

Vua và công tử, khác nhau một bậc, nhưng ngược lại là cách biệt một trời một vực. Đó là khác biệt giữa quân vương và thần tử, là khác biệt giữa trời và đất, nếu có cơ hội, kẻ nào mà không xao động chứ? Khánh Kỳ hiện tại sống chết còn chưa biết, cho dù hắn chưa chết, xem ra lúc này cũng chưa thể quay về được, trong tay Chúc Dung hiện nay có binh mã của Vũ Nguyên, hắn hiện tại cũng thu nạp được không ít tàn quân của Hạp Lư, lại có thêm Xích Trung là phụ tá thân tín của Khánh Kỳ, mặc dầu hắn một mực trung thành với Khánh Kỳ, nhưng là người tất phải có tư tâm, nên hắn không tin Xích Trung không màng đến vinh hoa phú quý, hắn cũng không phải là có mưu đồ lật đổ ngôi vị của Khánh Kỳ để soán ngôi, mà là bất đắc dĩ phải làm việc này. Hiện tại chỉ nói Khánh Kỳ trọng thương, nhưng chưa nói hắn sống chết không rõ, trong đại quân đã có người hoang mang, nếu sớm có vua mới, tất sẽ ổn định lòng quân, nếu đánh nước cờ này, bọn họ cho dù không phục, thì cũng không thể phản đối, nếu thật sự ta xưng vương...

Nghĩ đến đây, tim của Yểm Dư bỗng đập thành thịch, máu trong người hắn cứ sôi sùng sục, cảm giác lúc này giống như lúc hắn uống nhiều rượu bị say vậy, hắn cố định thần lại, vội vàng nghĩ tới những hành động gần đây của Tôn Vũ, bất giác hắn cảm thấy có chút ngạc nhiên...

Đại quân của Khánh Kỳ bởi vì không lo lắng Phù Sai bỏ thành mà chạy, do đó cũng không thiết lập chiến trận vây thành nữa, đại quân chỉ tập trung trước cửa Xương Môn. Binh tướng chia làm 6 hướng đóng quân, tạo nên trận pháp hoa mai, năm doanh trại giống như năm ngôi sao bảo vệ mặt trăng là cánh quân chính giữa. Nhưng với Tôn Vũ hiện tại thì Phù Khái đã chết, nên chỉ còn duy nhất một mối lo trong thành kia là Phù Sai, do đó hắn có điều chỉnh đối với ngũ doanh trại, hiện tại hắn đang lãnh đạo cánh quân trung tâm, Lương Hồ Tử chiếm lĩnh cánh tả, Kinh Lâm đóng tại cánh hữu, đại quân của Chúc Dung đóng tại bên phải của Kinh Lâm, dựa vào một đập nước. Đại quân của Yểm Dư đóng ở bên trái của đại quân Lương Hồ Tử, phía bên ngoài hắn là đại quân của Nhâm gia. 6 cánh quân sắp xếp như vậy, đã cắt đứt liên hệ giữa cánh quân của hắn và đại quân của Chúc Dung, ngay từ đầu hắn nghĩ đó không có vấn đề gì cả, nhưng hiện tại hắn cảm thấy điều này có dụng ý, lúc này hắn cảm thấy điều đó có chút kỳ quái. Tôn Vũ..., hắn đang đề phòng chuyện gì?

“ Đại ca...đại ca...”

Chúc Dung nhìn thấy khuôn mặt hắn trầm ngâm suy nghĩ một hồi lâu, chịu không được cất tiếng gọi nhỏ.

Giọng nói nhỏ nhẹ của hắn ngược lại giống như tiếng sấm rền vang, khiến cho Yểm Dư giật thót, lúc này bên tai hắn chợt nghĩ đến một câu nói mà Khánh Kỳ đã từng nói qua:

“ Không giấu gì các ngươi, ta ở trên dòng sông cách bờ rất xa, một đao bén ngọt đâm vào người ta, vết thương quá nghiêm trọng, khiến ta khó mà có thể sống sót được. Lúc đó ta có cảm giác rằng mình bay lên không trung, ta còn nhìn thấy Kinh Lâm và Lương Hồ Tử ôm nhau khóc lớn, rồi phóng hỏa đốt thuyền, sau đó trước mắt ta xuất hiện một cái động sáng chói, một tia sáng trắng toát phát ra từ đó, luồng ánh sáng đó hút ta bay vào trong động, ta bắt gặp một thế giới hoàn toàn khác với thế giới bên ngoài, ta nhận ra đó là nơi mà thần tiên trú ngụ...”

“ Đại ca, huynh quyết định chưa?”

Yểm Dư cảm thấy rùng mình ớn lạnh, hắn cảm thấy trong lòng có gì đó sợ hãi.

“ Ta...quyết định rồi...”

Chúc Dung nghe thấy vậy lập tức xắn tay áo lên, Yểm Dư thì ngược lại quay đầu qua, hướng ánh mắt lạnh nhạt nhìn hắn, lạnh lùng nói:

“ Chúc Dung, ngươi nghe ta nói rõ đây, đại vương Khánh Kỳ, hiện tại đang dương thương trong doanh trại, chỉ chờ cho đại vương lành bệnh, lúc đó lục quân nhất tề tấn công, công chiếm thành Cô Tô, bình định giang sơn nước Ngô.”

“Một ngày còn chưa biết tin đại vương tử trận, thì ngày đó cũng không được có suy nghĩ bậy bạ. Chúc Dung, người hãy an phận trấn giữ bản doanh này, không được làm loạn tại đây, nếu không thì...đừng trách Yểm Dư không niệm tình huynh đệ!”

.....

Tại thành Chư Ký của nước Việt, Việt vương Doãn Thường ngồi trên điện, hần có vẻ hưng phấn dị thường.

Lần này thái tử của hần Câu Tiễn không những lập được đại công, thành công trong việc tạo nên địa vị và uy vọng của người kế thừa ngai vàng trong lòng của chúng thần, lại còn khiến cho vương thất vốn đã thất thế giờ đây gây được tiếng vang lớn, với lại hần đã mượn đao giết người, khiến cho Khánh Kỵ và Phù Khái giao đấu với nhau mà tử trận, trận chiến này đã làm tiêu hao rất nhiều thực lực của nước Ngô, nên đối với sự phát triển của nước Việt vạn lần có lợi. Nhưng trong cái vui này còn có điều tiếc nuối, mặc dầu Phù Khái đã chết, nhưng tiếc là Khánh Kỵ chỉ bị trọng thương, nếu hần tử vong ngay tại chiến trường lúc đó thì cục diện bây giờ lại càng thêm hoàn mỹ rồi. Nhưng thành quả hiện tại cũng rất hiếm có, Khánh Kỵ đến nay vẫn chưa lộ diện công khai, có thể thấy rằng vết thương của hần vô cùng nghiêm trọng, nếu hần mà chết đi, thì nước Ngô vì thế có thể hoàn toàn sụp đổ, điều này sẽ tạo cơ hội rất lớn cho nước Việt.

“ Bá tướng quốc”

Doãn Thường hào hứng nâng li:

“Đến nay tình thế nước Ngô bất định, thân phận của ngài không tiện công khai, khiến cho quả nhân thập phần hổ thẹn. Nhưng thượng khanh nước Việt ta, tất cả đều biết quả nhân đã xưng người là tướng, nên ngài cứ yên tâm. Thời gian này, ngài nên tìm một người thích hợp có dòng dõi vương thất từ nước Ngô, cất nhắc hần lên làm Ngô vương, với tình thế nước Ngô ngày càng phức tạp thế này, chúng ta vì thế có thể từ đó mà ngư ông đắc lợi, chỉ cần điều đó xảy ra, ngài không những là tướng quốc của nước Việt ta, đồng thời cũng là tướng quốc của nước Ngô, hơn nữa lúc đó ngài lại là chủ nhân đích thực của nước Ngô nữa, tới lúc đó có thể nâng li chúc mừng đại công của ngài rồi.”

“ Đại vương quá tin tưởng, thần hổ thẹn không dám đảm nhận việc này, Bá thần xin hết sức mình tận lực giúp đỡ đại vương.”

Bá nhận được sủng ái mà trong lòng vô cùng lo lắng, hần vội vàng đưa tay nâng ly. Doãn Thường nói như vậy, nghe thấy điều này làm cho hần như mở cờ trong bụng, hần biết nước Việt hiện tại không đủ thực lực để thôn tính nước Ngô, do vậy mới có ý lập một tên vua bù nhìn. Bởi vì là một tên vua bù nhìn, nên đương nhiên sẽ không yên tâm mà đem quyền lực giao cho hần, mà bọn chúng là người Việt, chỉ có thể điều khiển từ xa, đợi cho đến khi thực lực đã đủ mạnh, lúc đó mới dám công khai làm chủ nước Ngô. Lúc đó họ tất cần một người thay mặt, mà tên này, hần cũng chẳng coi ra gì, đến lúc đó, hần mặc dầu không phải là Ngô vương, nhưng lại chính là Ngô vương, đó chẳng phải là chuyện hoan hỉ vô cùng hay sao.

Đến nỗi hần cũng muốn thôn tính cả nước Việt, hần cũng không cảm thấy thấm thía vào đâu, chư hầu thiên hạ mọc lên như nấm, tiểu quốc chư hầu chịu khuất phục đại quốc chư hầu, lúc Lỗ vương triều kiến Tấn quốc, lấy cớ là hai quốc gia đồng đẳng chúc vị, vẫn không chịu hành lễ thần tử với nhau. Huống hồ gì là hần. Nhưng, chỉ một thân mà lại lãnh tướng ấn của hai nước, điều này quả thật là tự cổ chí kim chưa hề có. Nghĩ đến đây Bá bất giác cảm thấy trong lòng phơi phới.

“ Vương nhi, con cần chú ý lắng nghe tin tức từ nước Ngô, Khánh Kỵ mặc dầu chưa chết, nhưng cũng cần cử đi nhiều trinh thám, đến đó truyền bá tin nhảm, tung tin rằng Khánh Kỵ đã chết rồi, điều này sẽ làm tăng thêm sự khủng hoảng cho người Ngô, chỉ cần người Ngô tin tưởng Phù Khái, Khánh Kỵ tất cả đã tử trận, toàn nước Ngô lúc đó lại không có người nào có đủ uy vọng như hai người ấy đủ để thống lĩnh toàn diện, tình hình loạn lạc trong nội bộ nước Ngô sẽ kéo dài rất lâu, lúc đó...chỉ cần Bá tướng quốc cất nhắc một tân vương đăng cơ, và mượn sự giúp đỡ của đại quân nước Việt ta, đồng thời sẽ hạ bệ tên Phù Sai hữu danh vô thực kia, thống nhất toàn bộ giang sơn xã tắc nước Ngô, ha ha...”

Doãn Thường cười lớn, cầm lấy cốc rượu uống cạn. Câu Tiễn nghe xong lời đó, bất động chấp tay:

“ Nhi thần tuân mệnh.”

Hần thở dài một tiếng, đưa tay vỗ vỗ liên tiếp vào đùi:

“ Tới lúc đó, hợp binh hai nước Ngô,Việt lại. Chúng ta trước mặt chư hầu thiên hạ sẽ có chỗ đứng vững chắc, lại sau đó nữa..., Ha ha!”

Doãn Thường cười một hồi, yếu ớt nói:

“ Ta sau khi kế thừa cơ nghiệp của Hạ Vũ, đã chịu sự áp bức của chư hầu Trung Nguyên, từ đó đến nay, ta vẫn chỉ trấn giữ vùng đất nhỏ bé hoang vu phía Đông Nam, còn vùng đất màu mỡ phì nhiêu do tổ tiên để lại thì phải cung kính giao nộp cho chư hầu Tống châu, một ngàn năm qua vẫn đều như vậy, đến nay cuối cùng cũng đã thấp lên một tia hi vọng, có lẽ...dựa vào thời cơ tình hình trong nội bộ nước Ngô đang đại loạn, chúng ta khổ tâm sắp xếp một trận, rồi có thể dùng con đường này mà tiêu diệt chư hầu họ Cơ, đưa quân tiến lên phía bắc, từ từ thu phục lại được giang sơn của tổ tông. Những việc này, nếu lúc quả nhân còn sống mà không thực hiện được, quả nhân hi vọng các con sẽ thay ta hoàn thành.”

“ Phụ Vương...”

Khuôn mặt Câu Tiễn bắt gặp thoáng một nét kích động.

Nước Việt là hậu nhân của Đại Vũ, tiên tổ là con của thứ phi của Hạ Hậu đế Thiệu Khang, Vũ được phong núi Thái Sơn, Hội Khế vốn gần với Thái Sơn nên chọn Hội Khế là nơi cử hành đại lễ ngôi thiên. Vào đời nhà Thương, thái ấp của nước Việt cũng ở khu vực sông Cổ Lôi, cũng chính là khu vực Hà Trạch Sơn Đông hiện nay. Về sau lại tiếp tục dời xuống phía nam, bị các chư hầu Chu triều gạt bỏ sang phía nam, tứ châu sơ biến đến nay liền một dải với Tô Châu của nước Ngô, cùng với sự lớn mạnh và nổi lên của nước Ngô tiếp tục mở rộng ranh giới nước Ngô về hướng nam mới hình thành hình dạng hiện tại, quá trình hình thành lịch sử này rất lâu đời rồi, nhưng bọn họ vẫn còn lưu truyền rất nhiều kí ức của tiên tổ, trong đó có vùng Hội Khế, rồi sứ mệnh thiêng liêng của việc thờ cúng đại Vũ. Là một cổ quốc có lịch sử lâu đời, bọn họ cũng hi vọng có thể đủ lực để gây dựng lại cơ nghiệp vững mạnh của tổ quốc, trở thành chư hầu trong thiên hạ.

Lúc này, đại phu Cao Như bước lên phía trước tấu:

“ Đại vương, hiện tại Khánh Kỵ sống chết thế nào còn chưa biết, Phù Sai bên trong thành Cô Tô cũng không thấy có động tĩnh gì, hình như hẳn đang nghe ngóng thông tin Khánh Kỵ tử trận, hai bên vì thế mà cầm cự không giao chiến. Thời gian này kéo dài càng lâu, thì đối với đại doanh của Khánh Kỵ mà nói thì càng bất lợi, nếu như vậy, thì Khánh Kỵ sẽ hận nước Việt chúng ta thấu xương, hẳn vì thế mà không dễ yên cho chúng ta, mà sẽ tiếp tục gây chiến. Nhưng mà, Khánh Kỵ đã phái thân tướng của hắn là đại tướng Anh Đào, dẫn binh men theo dòng sông, không ngừng xâm lấn vào biên giới nước Việt ta, theo thần được biết, thì người của Anh Đào giao chiến không kiên quyết, hẳn chỉ dẫn binh xuôi theo dòng sông mà đi, mục đích của hắn thật không rõ ràng, đại vương vì thế cần phải chú ý đề phòng.”

Thượng tướng quân Linh Cô Phù trong trận chiến với Khánh Kỵ đã bị Tái Cửu chém một nhát ngay ngực, đã có công lớn trên chiến trường, chi vị của thượng tướng quân đã do Cao Như tiếp nhận, quan mới nhậm chức, hẳn tất phải biểu hiện tốt.

Bá nhân này, trầm ngâm nói:

“ Đại vương, Khánh Kỵ là người hiểu đạo lý, trọng đại cục, lúc này chỉ cần thận phòng thủ chúng ta viện trợ cho Phù Sai, vạn lần không lo hạ thành Cô Tô, an định giang sơn Ngô quốc trước tiên, đằng này lại phái một cánh cô quân không những gây rối biên giới nước Việt. Đại quân của Anh Đào cũng không thể xâm nhập được vào nước Việt ta, vậy mục đích của bọn họ...thật sự là rất kỳ lạ”

Lúc Câu Tiễn nghe xong những lời của Cao Như, trong lòng chìm vào dòng suy nghĩ trầm tư, lúc này mới nhẹ giao động thần sắc, từ từ nói:

“ Bá tướng quốc nói có lý, Khánh Kỵ lúc này chính là đang dùng người uy hiếp biên giới, hơn nữa việc gấp rút của hắn bây giờ là nhân cơ hội Phù Khái đã chết, mà hạ thành Cô Tô, bình định nước Ngô. Vậy thì có gì lại phái một đại quân không quá mạnh đến uy hiếp biên giới nước Việt ta? Việc này thực sự khiến người khác suy nghĩ trăm bề cũng không tìm được lời giải đáp. Nhi thần suy nghĩ rất nhiều, nhưng chỉ tìm ra được một lí do, nhưng nghĩ rằng nó không hợp lí với thực tại, không biết...”

Doãn Thường chỉ có đứa con này là tuyệt đối sủng ái, nghe xong hắn cười nói:

“ Con trai ta chớ có bắn khoãn, hôm nay nghị sự, quần thần chúng tướng đều tự do phát ngôn, hợp mưu hợp sức lại, bất kể là có lí hay vô lí, cứ nói rõ ra xem, nói không chừng ta có thể gợi ý điều gì.”

Câu Tiễn khom khom người nói:

“ Vâng. Phụ vương, nhi thần cho rằng, Khánh Kỵ nên tập trung toàn bộ binh lực, nhanh chóng công phá chiếm đóng thành Cô Tô, chỉ phái chưa tới năm ngàn quân không thể đánh bại được nước Việt chúng ta, liên tiếp gây rối, mưu kế này thật không thể giải thích được, trừ phi...bọn họ có một lí do không thể nói ra được. Vậy thì lí do gì mà bọn họ lại gấp gáp an định bản quân, thời khắc cần thiết để công phá thành Cô Tô có nhất thiết phải bắn khoãn về nước Việt chúng ta mà gây rối như vậy không?”

Câu Tiễn hướng mắt từ từ nhìn lên, hần thấy phụ thân và chúng thần đang nghi vấn chăm chú lắng nghe, hần tiếp tục nói:

“ Nhi thần suy nghĩ rất nhiều, chỉ nghĩ ra một lí do, đó là...Khánh Kỵ có thể không có ở trong doanh trại của hần, người Ngô có thể vẫn chưa tìm ra tung tích của hần!”

Lời nói này khiến mọi người kinh động, mọi người trong đại điện ồ lên một tiếng, một hồi bàn tán xôn xao phát ra từ trong đại điện.

Doãn Thường khẽ nhăn mày, cảm giác những lời nói của Câu Tiễn có vẻ hoang đường, hần có ý ngăn cản, nhưng không biết bằng cách nào có thể gỡ gạc được thể diện cho nhi tử của mình, hần nhếch mép lên vài lần định nói, nhưng cũng không biết nói như thế nào. Câu Tiễn cúi đầu, lấy hết dũng khí nói tiếp:

“ Chỉ có duy nhất tình huống này, thì Yểm Dư, Tôn Vũ những người đó mới sợ chúng ta nhân cơ hội này mà khởi binh, lại sợ trong thành Cô Tô cũng nhân cơ hội này mà tái khởi phong vân, như thế mới không thể không thu binh mã lại, truyền tin ra bên ngoài nói là Khánh Kỵ trọng thương, hiện đang ở trong doanh trại dưỡng bệnh, như thế, một là có thể làm kinh hãi Phù Sai bên trong thành Cô Tô. Hai là có thể an định quân tâm, ba là có thể khiến cho nước Việt chúng ta không có cơ hội tấn công. Nhưng thực tế Khánh Kỵ sống chết còn chưa biết được, tẩm tích cũng không biết, bọn họ tất phải tìm kiếm hần, vậy nên phải đại quân, lấy lí do tấn công báo thù, nhưng kỳ thật hần không chủ động giao chiến với nước Việt chúng ta, mà chỉ xuôi theo dòng sông mà đi, với tình hình như vậy, thì bọn họ chỉ có một mục đích duy nhất, đó là tìm kiếm Khánh Kỵ, chứ không phải nước Việt ta.”

Tiếng xì xầm trên đại điện càng to hơn, một vị đại phu không chịu được bước lên phía trước chất vấn:

“ Điện hạ cho rằng, tên Khánh Kỵ kia trọng thương cô thân một mình xâm nhập vào nước Việt ta sao?”

Câu Tiễn cười đáp:

“ Không phải, ý của ta là..., Khánh Kỵ đến nay sống chết còn chưa biết, hơn nữa tẩm tích không biết rõ, ngay cả quân Ngô cũng không biết tẩm tích của hần, vì vậy bọn họ mới tung tin như vậy để gây mê cảm các phương, rồi lại bí mật cử người đi tìm hần.”

Nói đến đây, ánh mắt Câu Tiễn bỗng nhiên hướng về phía xa xa, rồi từ từ nói tiếp:

“ Theo phán đoán của ta, Khánh Kỵ trọng thương như vậy, hiện tại cũng đã sớm bỏ mạng nơi hoang dã nào đó rồi, chỉ là chưa có người tìm thấy thi thể của hần mà thôi. Hoặc nếu, hần thực sự chưa chết, trong lúc loạn lạc đó khó tìm được người của hần, lúc đó hần tiện thể trú ẩn ở một nơi nào đó. Việc hần bị thương rồi lạc vào địa phận nước Việt ta, chuyện này là chính xác là hoang đường, hơn nữa nếu ta là người Ngô, cũng như bọn họ không dễ dàng gì từ bỏ, men theo dòng sông mà tìm kiếm, sống không thấy người, chết không thấy xác, nên hần phái người nghi binh quấy rối nước Việt ta, nhưng thực tế là tìm kiếm tin tức của Khánh Kỵ, đó cũng là một lí do hợp lí.”

Doãn Thường vẫn cảm thấy cách nghĩ của hần quá xa rời thực tế, nghe hần nói đến đây, lập tức cười một tràng:

“ Ha ha, con trai ta nói cũng có lí, nếu là như vậy, Khánh Kỵ e rằng đã nằm dưới đồng cát kia rồi, đã lâu như vậy mà sống không thấy người, chết không thấy xác, vậy thì xác nó phơi trên hoang dã, bị thú vật xơi mất rồi cũng nên. Nếu hần thật sự mang trọng thương rời khỏi chiến trường, cũng không thể tìm đến địa phận nước Việt được, hần ở trong địa phận nước Ngô đã lâu như vậy không liên hệ với đại quân của hần,

ta e rằng hần đã chết ở nơi nào đó rồi, quả nhân chỉ cần yên phận quan sát mọi biến động, ngồi mát mà hưởng bát vàng là tốt rồi.”

Bá nhấp nháy đôi mắt, vội vàng bước tới vài bước, nói:

“Đại vương, thần cho rằng những lời của thái tử rất có lí, không cần biết hiện tại Khánh Kỵ ra sao, hần đang ẩn náu ở đâu, nhưng người của hần phản ứng như vậy, thì rất có khả năng ngay cả người của hần cũng chưa nắm được thông tin gì về hần cả. Khánh Kỵ hiện tại sống chết hay mất tích ở đâu, chúng ta cũng không thể biết được, nhưng chúng ta có thể lợi dụng việc này...”

“ Là sao?”

Nhìn thấy Bá tán thành ý kiến của Câu Tiễn, Doãn Thường rất vui sướng, vội vàng hỏi:

“ Bá tướng có cao kiến gì?”

228. Chương 227: Cho Phép

“ Thần không dám, không dám, ý của thần là, người Ngô cũng không biết tầm tích của Khánh Kỵ, bọn chúng đã lung sục khắp Ngô quốc mà cũng không tìm thấy hần, tình thế này có thể thậm chí hần đang ở trong lãnh thổ của nước Việt ta, đúng là bọn chúng không chịu từ bỏ, có bệnh loạn, thì trong lòng phải cố gắng chạy chữa. Nếu như vậy, thì tại sao chúng ta không tiêu diệt tên Anh Đào cùng đám cô quân kia? Nước Việt ta và nước Ngô sớm muộn gì cũng xảy ra đại chiến, hiện tại lực lượng của bọn chúng cũng đã suy yếu đi rất nhiều, đây chính là thời cơ lớn mạnh của đại Việt, làm suy yếu đại quân của quân Ngô của chúng ta.”

Doãn Thường ngạc nhiên nói:

“ Bá tướng nói là..., Quả nhân còn chưa tìm được một Ngô vương thay thế cho tên Phù Sai kia, bây giờ mà phát binh gây chiến với tên Anh Đào kia? Việc này...có quá gấp gáp không?”

Bá nói tới nói lui, thực ra cũng xem cái ý kiến của Câu Tiễn kia là chuyện nhỏ, mà hần dự liệu việc của hần mới là chuyện lớn, hiện tại Việt vương và quần thần không thể lí giải được thâm ý của hần, nên trong lòng có vẻ đắc ý, hần cười thầm một cái rồi chấp tay nói:

“ Không đúng, ý của thần là, chúng ta tại sao lại không lợi dụng cái tin tức tầm tích bất minh của Khánh Kỵ, rồi dụ dỗ đại quân của tên Anh Đào kia tự đem mạng đến?”

Hần nhìn Câu Tiễn một lúc, lại tiếp tục bổ sung một câu:

“ Đương nhiên, trước mắt chúng ta hiện tại là Khánh Kỵ xác thực không phải ở trong doanh trại, ngay cả người của hần cũng không biết tầm tích của hần.”

Câu Tiễn cười nhẹ, hần biết rằng cái việc này hần khởi xướng ra, lúc đầu hần cho rằng sai lầm, nhưng bây giờ không phải mình hần cảm thấy mất mặt. Câu Tiễn cũng không nói rõ, hần bước lên vài bước nói:

“ Phụ vương, nhi thần đã hiểu rõ ý tứ của Bá tướng quốc rồi. Bá tướng nói là, Anh Đào đã đi khắp nơi nhưng đều không thể tìm được Khánh Kỵ, nhưng lại không chịu tin rằng hần đã chết, thậm chí còn hoang tưởng rằng hần đã lọt vào nước Việt ta, vậy thì chúng ta cứ làm ra vẻ, cho rằng Khánh Kỵ men theo dòng sông, rồi chạy đến lãnh thổ của nước Việt.”

Hần cúi đầu, để yên cho quần thần cùng với Doãn Thường suy ngẫm ý kiến của hần, rồi tiếp tục nói:

“ Anh Đào dấy binh gây rối vào biên giới nước Việt ta, tất sẽ sai thám mã xâm nhập vào nước Việt nghe ngóng tình hình. Chúng ta không ngần ngại mở cửa thành để hần vào kiếm tìm tung tích Khánh Kỵ, rồi tung tin đi, nói rằng có người nhìn thấy một người giống Khánh Kỵ mang trọng thương lạc nhập vào nước Việt, Anh Đào nếu nhận được tin này, tất sẽ lo lắng, mà không tính toán lợi hại, tăng cường dẫn binh tìm kiếm trong lãnh thổ nước Việt, lúc đó...chúng ta bốn hướng mai phục, tiêu diệt tên Anh Đào này cùng đại quân của hần thật dễ dàng như trở bàn tay thôi?”

Linh Cô Phù vỗ tay tán thành:

“ Diêu kế, đánh ra ngoài không bằng dụ vào trong, đây đúng là diêu kế, chỉ có vấn đề là Khánh Kỵ phải thật sự tằm tích bắt minh thì mới trúng kế này thôi.”

Câu Tiễn cười nói:

“ Vậy thì như thế nào? Việc chúng ta cần làm, chỉ là tung tin đồn nhảm, rồi mở cửa đón địch mà thôi, đại quân ta vì phòng ngừa quân Ngô xâm nhập mà ngay từ đầu đã tập kết ở biên giới hai nước, như thế thì chúng ta có mất mát gì đâu”

Doãn Thường cùng quần thần, nhìn thấy tất thấy sắc mặt đều kì dị, rồi mới thì thầm trong miệng, không ai có thể nói rõ chủ ý của mình ra, hần vờ dúi một cái rồi nói:

“ Chúng ta làm theo cách này, Bá tướng quốc gấp rút tìm một người trong vương thất nước Ngô để làm Ngô vương, gây loạn cho nước Ngô. Vương nhi sẽ thực hiện kế sách dụ binh, rồi dụ dỗ tên Anh Đào kia đến, tiêu diệt đại quân của chúng!”

Câu Tiễn cùng với đám quần thần nhất tề chấp tay hành lễ, đồng thanh nói:

“ Thần, tuân chỉ.”

.....

Bên bờ hồ trong rừng, có một túp lều.

Phía trước lều có đặt một chiếc nồi trên bếp từ những viên đá xếp lại thành, bên trên bếp treo một chiếc giá, phía dưới khói tỏa ra nghi ngút.

Xung quanh là rừng cây xanh tốt, trong rừng rất ẩm ướt, không khí trong lành, thoang thoảng đâu đó mùi hương thơm của cỏ lá xanh tốt.

Một vị đại hán cao lớn thân hình vạm vỡ ngồi trên một phiến đá bên cạnh, đối diện hần là một vị tiểu cô nương xinh đẹp lạnh lợi, hai người trong tay cầm một chiếc bát bằng gốm.

“ Ài!”

Khánh Kỵ nhẹ thở một hơi

Đậu trộn cá nấu, hương vị đó, cảm giác đó, Khánh Kỵ nuốt ừng ừng một hơi giống như con vịt tìm mồi, hần nỗ lực nuốt bát thức ăn còn nóng hổi, khiến cho cổ họng hần nóng rát hừng hực, hơn nữa vị của bát canh này quả là khó nuốt trôi với hần. Nhưng đây là món ăn tốt nhất mà Thi đại ca có thể đem ra cho hần dùng, Khánh Kỵ vì thế mà có thể khỏe mạnh không hề hần gì, hần chỉ sợ làm tổn thương đến lòng tự trọng của vị chủ nhân rất nhiệt tình cùng với cô bé dễ thương rất có lòng tự tôn này.

“ Ài!”

Tiểu Quang cô nương cũng thở một hơi dài, cô bé hớp một hớp cơm rồi đưa mắt nhìn Khánh Kỵ, sau đó cô bé lại nhăn nhăn đôi mi dài giống như một vị tiểu đại nhân húp sột soạt.

Hai người thi nhau thở một tràng dài, cuối cùng Khánh Kỵ chịu không được nói:

“ Đây! Tiểu Nhã đầu, cháu nhỏ như vậy, có chuyện buồn gì mà cứ thở dài hoài vậy?”

“ Hầy! Cháu không thể buồn được sao? Đồ ăn của nhà cháu thực tại rất ít, thức lại to lớn như vậy, ăn nhiều như vậy, bắp ngô này, vốn đủ ăn trong ba ngày, nhưng thức một loáng đã..., vậy cháu không buồn được sao, vậy phải làm sao cho được đây...?”

Khánh Kỵ: “...”

Tiểu Quang đưa mắt nhìn hần một cái, bỗng nhiên cô bé giương mặt cười:

“ Được rồi, được rồi, không buồn nữa, đợi hai ngày nữa cha đưa thức quay về, lúc đó thức sẽ không ăn hết thức ăn của gia đình cháu rồi.”

Khánh Kỵ áy náy nói:

“ Việc này...thực khó xử quá, đợi thúc quay về, thúc chắc chắn sẽ sai người tặng cho gia đình cháu một số lễ vật lớn để tạ ơn cứu mạng.”

Tiểu Quang lại nhìn hấn, đáp:

“ Tùy tâm của thúc thôi.”

Cô bé linh động nhìn trái phải hai hướng, rồi nói nhỏ:

“ Đây, đợi tí nữa, cháu sẽ cho thúc đồ ăn ngon.”

“ Đồ ăn gì ngon?”

Tiểu Quang cười thần bí:

“ Một lát nữa thúc sẽ biết, nhưng...thúc phải giữ bí mật đấy nhé, không được nói cho bố cháu biết.”

Khánh Kỵ bị điệu bộ chân thành của cô bé khiến hấn phì cười:

“ Ha ha, được rồi, có cần ngoéo tay không?”

“ Ngoéo tay là sao?”

“ À...không có gì, một câu tục ngữ. ha ha...”

Tiểu Quang hoài nghi đưa mắt nhìn hấn, cô bé cúi đầu húp cơm. Rồi đưa mắt liếc nhìn hấn, cô bé húp một húp cơm, rồi mới khẽ nói:

“ Thúc thúc xấu, nhất định không phải là người tốt.”

Khánh Kỵ mặt mũi không vui nói:

“ Không có căn cứ gì cả, ta có vẻ gì mà giống người xấu lắm sao?”

“ Người xấu thì nhất định phải có chữ ‘xấu’ viết trên mặt hấn sao?”

Tiểu Quang vui vẻ cười tươi, sau đó lại vội vàng ngậm miệng lại. Cô bé đang trong giai đoạn thay răng, nên hiện tại răng mọc không đều. Thiếu nữ Giang Nam dậy thì sớm, mười ba mười bốn tuổi đã có thể sinh con được rồi, Tiểu Nhã đầu này mặc dầu mới khoảng 6, 7 tuổi, nhưng so với những người phụ nữ đã xuất giá thì không hơn nhau bao nhiêu, ngày thường tiếp xúc với nhau, cô bé giờ đây đã biết làm đẹp, trang điểm nữa kia.

Thi đại ca vốn là người Việt, trong chiến tranh bị gãy một chân, lúc này mới quay trở về quê hương làm một ngư dân bình thường. Do ở đây giáp ranh với nước Ngô, nên vợ hấn là người Ngô. Do địa bàn hai nước tiếp giáp, nên cư dân hai nước sống lẫn lộn, lại thường phải sống trong cảnh chiến loạn, nên điều kiện gia đình ai nấy cũng nghèo hèn cả. Thi đại ca sớm đã muốn chuyển nhà đến vùng phụ cận Chư Kỳ, nơi đó tương đối phì nhiêu. Ở đó nếu đánh cá thì cũng bán được với giá tốt, nhưng vợ hấn lúc này lại mang trọng bệnh, bệnh kéo dài đến lúc này chưa khỏi.

Thi đại ca vốn là người thật thà nhân hậu, vả lại con người lúc đó ít có khái niệm quốc gia, quốc, đó là quốc nhân và chỉ những tầng lớp quý tộc mới xem quốc là chuyện đại sự, còn những người nhà quê thì chỉ cần người thống trị tương đối hiểu rõ nhân tình thế thái là được rồi, họ hoàn toàn không để ý vua họ Cơ hay là họ Tự. Khánh Kỵ được người này cứu mạng, nhưng hấn không thể gọi người đến trọng thưởng người này được, hơn nữa Khánh Kỵ ở đây đã nhận được sự giúp đỡ rất lớn của từ hấn, hấn đã đáp ứng rằng hai ngày nữa sẽ đưa Khánh Kỵ quay về nước Ngô.

Hai ngày nay, hấn mang một số tài sản đã tích góp bấy lâu nay vào thành, để dễ dàng chữa bệnh, vợ của hấn tạm thời trú ngụ tại nhà một người quen, đợi cho mọi việc sắp xếp ổn thoả, hấn sẽ đem cô con gái gởi vào trong thành, rồi sau đó dẫn Khánh Kỵ quay về. Do thôn trang này rất nhỏ, sợ trong nhà chứa một người lạ sẽ dễ bị người khác phát hiện, nên Thi đại ca dẫn hấn vào một khu rừng ít người qua lại trú ngụ, rồi sai con gái chăm lo thức ăn nước uống cho hấn.

Ăn cơm xong, Tiểu Quang cô nương bỏ thức ăn, chén bát vào giỏ trúc, đem xuống hồ nước bên cạnh rửa sạch, sau đó vội vã quay lại, đặt những thứ đó vào trong lều, sau đó cô bé nói với Khánh Kỵ:

“Cháu đỡ thức vào trong lều nghỉ ngơi nhé.”

“Ah...cháu chẳng phải bảo cho thức đồ ăn ngon sao?”

Tiểu Quang nhíu mày bốn cột hần một cái, rồi nói:

“Cháu bảo thức, thức đã giúp được cho cháu chưa? Thức cứ nghỉ ngơi cho khỏe đã, đợi tới bữa cơm tối, cháu nhất định có đồ ăn ngon cho thức.”

Khánh Kỳ cười một lúc, cô nương này còn nhỏ tuổi như vậy, có thể làm được gì, đi săn chắc chắn không được rồi, hần đoán rằng có thể cô bé này hái được một số rau rừng có mùi vị rất dễ ăn mà thôi. Chắc nó cũng giống như đậu nẫu, trái cây có mùi vị không kì dị thì có thể dễ ăn hơn, tóm lại đây là ý kiến của Tiểu Nhã đầu này, Khánh Kỳ cũng không nói rõ ra, chỉ đợi cho cô bé mang cho hần sự ngạc nhiên vui sướng gì thôi.

Khánh Kỳ quay về lều rồi nằm xuống dưới manh chiếu bằng cỏ, trò chuyện cùng cô nương bé nhỏ, hần kể cho cô bé nghe một câu chuyện cười, cô bé chăm chú, ngồi bên cạnh lắng nghe, trò chuyện được một lúc, Khánh Kỳ mệt mỏi rồi từ từ chìm vào giấc ngủ.

“Này!”

Tiểu Quang nhẹ nhàng lay động gọi hần một tí, Khánh Kỳ phát một tiếng ngáy nhẹ nhẹ, Tiểu Quang cười vui, rồi rón ra rón rén bước ra ngoài.

“Tiểu Quang...”

Khánh Kỳ tỉnh dậy gọi một tiếng, nhưng không nghe thấy tiếng trả lời. Vài ngày nay hần nằm trên giường nghỉ ngơi, lúc tỉnh lúc mê, nhưng ngủ thì ngủ rất lâu. Do lúc bị thương hần mất máu quá nhiều, nên hần không hần là buồn ngủ, nên cũng rất nhanh tỉnh dậy.

Hần thở một hơi dài, rồi từ từ ngồi dậy. Trong rừng vắng vẻ, gió thổi hiu hiu, nhưng hần không thấy Tiểu Quang đâu.

“Tiểu Quang...”

Khánh Kỳ lại kêu một tiếng, trong lòng cảm thấy vô cùng lo lắng, nơi đây mặc dầu cách trong thôn không quá xa, nên chắc không có mãnh thú, nhưng nó chỉ là một đứa trẻ....

“Tiểu Quang, Tiểu Quang...”

Khánh Kỳ vội gọi lớn, nhưng vẫn không có tiếng ai trả lời, bất đắc dĩ, Khánh Kỳ đành phải chống cây gậy, cố gắng chịu đau, đi vào trong rừng tìm kiếm:

“Tiểu...”

Hần còn chưa nói xong. Đột nhiên dưới mặt hồ bình lặng kia một âm thanh bập bồm, Khánh Kỳ đưa mắt nhìn xuống, chỉ nhìn thấy một mỹ nhân ngư đang bơi dưới hồ, sau đó lại lặn xuống dưới nước, Khánh Kỳ chỉ có thể nhìn thấy nàng trong chớp mắt đã lặn xuống dưới dòng nước, chỉ thấy một vệt nước dài, cảm thấy có gì đó óng ánh lung linh dưới dòng nước kia.

Khánh Kỳ đứng bên hồ, nước hồ trong xanh lấp lánh có thể nhìn thấy đáy, nó giống một miếng mĩ ngọc dịu dàng. Mặt trời chiếu sáng xuống dòng nước, lấp lánh lấp lánh những gợn sóng mê li lòng người.

Bỗng nhiên, hần căng mắt nhìn thấy mỹ nhân ngư kia bơi qua. Trong dòng nước trong xanh kia, cái thân thể kia linh hoạt vô cùng, hình bóng đó bơi nhanh vào bờ. Do người chỉ cách bờ chỉ khoảng một trượng, hơn nữa tốc độ bơi lại rất nhanh, trên dòng nước bình lặng như tờ kia hần nhìn thấy một vệt nước vụt qua.

Thật đẹp! Đúng là một mỹ nhân rất nguyên thủy, rất tự nhiên. Gió nhẹ bay qua, rừng cây khẽ dao động, dòng nước tĩnh lặng, cô gái dưới dòng nước bơi qua để lại một vệt dài, tự nhiên để lại những gợn sóng lăn tăn. Cảnh tượng đó cấu thành một bức tranh tĩnh động kết hợp tuyệt vời, khung cảnh đẹp đẽ này, cho dù nàng có là một nữ tử trưởng thành xinh đẹp xao động lòng người, cũng tuyệt không khiến người khác chứng kiến khung cảnh này mà có dã tâm khác, đó là một cô gái xinh đẹp thuần khiết, một thân hình trần trụi nhạ sống.

Hơn nữa nàng khuất vào dòng nước rất nhanh, Khánh Kỳ như đang chứng kiến một khung cảnh thần tiên vội vàng tỉnh lại, hần gấp rút quay người, trong đầu hần định quay về lều trại, nhưng vết thương trên người khiến hần không thể đi nhanh được. Hần càng nóng lòng, nên quay đầu nhìn về cánh rừng phía sau túp lều, cất tiếng gọi lớn:

“ Tiểu Quang, cháu ở đâu?”

“ Rào!”

Phía sau lưng hần vọng đến một âm thanh lạ. Khánh Kỳ cũng không quay đầu lại, tiếp tục gọi:

“ Tiểu Quang, trong rừng rất nguy hiểm, cháu đi đâu rồi?”

Nói xong hần loạng choạng bước đi, từng bước từng bước hướng vào trong rừng mà đi.

Phía sau, Tiểu Nhã đầu ngạc nhiên trôn mắt đứng nhìn, một tay che miệng, còn tay kia cầm một con cá, ngón tay cầm ngay lấy cái mang của con cá, nửa thân hình cô bé chìm dưới nước. Cô bé không chạm chân tới đáy hồ, nhưng đôi chân nhỏ kia đập đập liên tục nên vì thế mà cô bé nổi lên trên mặt nước, bờ vai cô bé cũng không hề cử động, khả năng bơi đứng của cô bé này cũng không phải là tầm thường.

Khánh Kỳ mang điệu bộ giống như một lão thái thái đứng chống gậy rồng, từ từ bước vào trong rừng, nhìn thấy Khánh Kỳ đã khuất bóng, Tiểu Quang mới nhẹ nhàng thở một hơi dài, lúc này cô bé mới phát hiện mình toàn thân không mảnh vải che thân, trong lòng hoảng hốt, cô bé vội vàng ngấp xuống nước, trong lúc vội vàng như thế khó tránh khỏi uống một bụng no nước...

Lúc Khánh Kỳ quay lại, thì Tiểu Quang đã mặc áo quần rồi, hiện cô bé đang bận bịu phía ngoài lều, một chiếc nồi nghi ngút treo trên giá, phía dưới lửa cháy bập bùng, bên cạnh là một chiếc bát lớn, bên trong vài con cá tươi đã làm sạch thơm phức, ngoài ra còn có một ít rau rừng phía trên.

Nhìn thấy Khánh Kỳ quay về, Tiểu Quang nhìn hần cười hồn nhiên, cô bé sau khi tắm xong, khuôn mặt trắng hồng trở nên hồng hào, cặp mắt đen như hai quả hồng đào ướt lệ nhìn hần, cô bé ôm ngực cười đắc ý, điệu bộ lúc này giống như một đứa trẻ được người lớn khen ngợi vậy.

Khánh Kỳ lúc này đã hiểu rõ cô bé nói tối nay cho hần ăn thức ăn ngon là ý gì rồi, nhưng hần vẫn cố làm ra vẻ ngạc nhiên hỏi:

“ Tiểu Quang, cháu đi đâu về vậy, trong rừng này nói không chừng có ác thú đó, làm cho ta lo lắng..., cá này từ đâu ra vậy, cha cháu quay về rồi sao?”

Khánh Kỳ vừa nói vừa nhìn đông nhìn tây, Tiểu Quang cười lên một tiếng nói:

“ Đừng tìm nữa, cha cháu vẫn chưa về, cá này do cháu bắt đó.”

“ Cháu...”

Khánh Kỳ biết, nhưng giả vờ không tin, cô bé càng tỏ vẻ đắc ý, càng vui vẻ, hơn nữa mặc dầu còn nhỏ, nhưng thân thể cũng không thể tùy tiện để người khác nhìn được, trong lòng hổ thẹn, hần cố gắng phối hợp lời nói với cử chỉ, nét mặt hần trầm ngâm, rồi nghiêm mặt nói:

“ Cháu bé như vậy, làm sao có thể chèo thuyền, thả lưới bắt cá được chứ? Tiểu Quang, cháu bắt trộm cá của nhà ai, mau đem trả lại cho họ mau, ta không ăn cá này đâu.”

“ Cái này...”

Tiểu Quang hai tay ôm bụng, cười hả hê, cô bé vui vẻ nói tiếp:

“ Cá này thật do chính tay cháu dùng tay bắt được, thúc xem, tóc của cháu còn ướt đây này, khả năng bơi lội của cháu thì bọn trẻ con trong thôn này không đứa nào bì được đâu, tài năng bắt cá của cháu cũng thuộc hàng nhất của thôn này.”

“ Thật vậy sao, lợi hại vậy sao!”

Khánh Kỳ tỏ vẻ ngạc nhiên nói, khen cô bé một hồi, khiến cho cô bé trong lòng rất hỉ hỷ, cô bé vui sướng, khuôn mặt nở ra giống như hoa đào, vui vẻ một hồi lâu, cô bé bỗng đột nhiên nghĩ ra điều gì đó rồi nói:

“ À, thúc phải hứa với cháu, không được nói cho cha cháu biết đấy nhé.”

“ Cháu biết bắt cá, việc này quả lợi hại, tại sao lại sợ cha cháu biết?”

“ Không được”

Tiểu Quang cong môi nói:

“ Cha cháu nói, con gái không thể học những công việc trèo cây bắt cá, còn nói, dưới nước có lúc còn gặp giao long, rất nguy hiểm, nên càng không cho phép cháu xuống nước, cháu biết bơi thể này cũng do trồn cha cháu mà tự học đó, thúc không được nói cho cha cháu biết, nếu không cha sẽ cho cháu một trận đó.”

Giao long mà cô bé nói chính là cá sấu, đương thời có rất nhiều cá sấu xuất hiện tại các dòng sông ở Giang Nam, trẻ nhỏ thì không biết được việc này, trong mắt phụ mẫu lại là việc rất nghiêm trọng, nhưng trẻ con thì cứ nghịch ngợm và không biết được lợi hại, khiến cho bố mẹ chúng tâm trạng bất yên, nên thường hay bắt phạt chúng. Khánh Kỵ lúc này mới hiểu rõ được cô bé sợ gì, vì vậy hẩn gật gật đầu đồng ý, Tiểu Quang vì thế mà vui vẻ trở lại nói tiếp:

“ Nếu không vì thúc thêm ăn, ăn nhiều nhiều để uống thuốc, cháu mới phải xuống nước bắt cá đem về, ha ha, thúc về lều nghỉ ngơi đi, một lát nữa canh cá chín, cháu sẽ gọi thúc ra ăn.”

Bát canh cá thơm ngon, khói tỏa ra nghi ngút, Khánh Kỵ thổi thổi khói nóng, ngửi ngửi hương vị thơm ngon của nó, lại tiếp tục vỗ đùi nói:

“ Tài nấu nướng của Tiểu Quang thật giỏi, bát canh cá này mùi vị ngon quá, dựa vào tài nghệ của Tiểu Quang, tương lai, nhất định sẽ trở thành một bà nội trợ thật giỏi đây.”

Tiểu Quang cười vui vẻ húp bát canh, vừa định nói gì, nhưng bỗng nhiên cặp chân mày chao đảo, rồi từ từ đưa tay ôm ngực.

“ Sao vậy?”

Khánh Kỵ vội vàng để bát canh xuống bước qua:

“ Cháu bị hóc xương cá rồi phải không?”

Cô bé nhăn mày nhẹ lắc đầu, khuôn mặt biểu hiện điệu bộ đau khổ, qua một lát, cô bé mới ho một tràng dài, rồi nói:

“ Không sao rồi, từ khi cháu hiểu biết mọi việc thì đã bị thể này rồi, mẹ cháu nói, lúc cháu còn nhỏ, mẹ đã bị bệnh rồi, nên không có sữa cho cháu bú, nên phổi cháu đau, giờ không sao rồi, đau một lúc rồi khỏi ah.”

Nội tâm Khánh Kỵ cảm thất trầm xuống, hẩn từ từ ngồi xổm dậy, chăm chú nghi vấn nhìn cô bé mới có sáu, bảy tuổi này, nhưng ngược lại là một cô nương rất hiểu sự đời.

“ Thúc nhìn gì chứ, cháu thật sự không sao mà, thúc lại không phải là thầy thuốc, lại còn đang đau đốn, vết thương của thúc, sợ rằng còn đau hơn cháu nữa ấy chứ.”

Tiểu Quang che miệng cười một hồi.

“ Tiểu nha đầu”

Khánh Kỵ vuốt vuốt mũi cô bé, rồi từ từ nói:

“ Cháu yên tâm, chỉ cần thúc thúc sống khỏe mạnh rời khỏi đây, thì cháu cả đời này, đều không cần phải ăn cảm nữa đâu.”

“ Xạo”

Tiểu cô nương trợn trắng cặp mắt nhìn hẩn:

“ Thúc có thể cho gia đình cháu bao nhiêu tiền, mẹ cháu trị bệnh cần rất nhiều tiền, thúc có thể nuôi cháu cả một đời được không?”

Khánh Kỵ cười nhẹ đáp:

“ Gia trang của thúc thúc..có rất nhiều rất nhiều người, đừng nói là nuôi cháu, mà cả gia đình của cháu, ta đều có thể lo liệu được, ta bảo đảm, sau này cháu sẽ không còn sống những ngày khổ cực như vậy nữa đâu, vĩnh viễn...”

229. Chương 228: Chạy Trốn

Một tên trinh thám phi thân chạy nhanh về sơn trại, hần thở hổn hển bẩm báo Anh Đào tướng quân:

“ Tướng quân, theo nguồn tin thuộc hạ được biết, nước Việt phái đi rất nhiều binh mã, đang dọc theo sông ngòi, hồ đập, thành ấp, thôn làng, giống như đang tìm kiếm một nhân vật rất quan trọng. Thuộc hạ bắt được một tên lính nước Việt, từ miệng hần mà biết được tin rằng, người mà bọn chúng muốn bắt, có tướng mạo giống như đại vương, chỉ là, tên sĩ binh này không biết thân phận của người kia, chỉ nói rằng có người đã gặp mặt người này rồi, hình dạng giống như đã nói ở trên. Nhưng ai có thể bắt được người này, sẽ được thưởng ngàn vàng, đồng thời lập tức tấn phong làm tướng.”

“ Vậy sao!”

Anh Đào nghe vậy trong lòng tỏ vẻ ngạc nhiên hoảng sợ, trận này hần đã bốn ba khắp nơi, tìm kiếm tung tích Khánh Kỵ, đến nỗi không có thời gian tắm rửa, nên tóc tai mặt mũi hần đều bẩn thỉu hôi hám, hình dáng hần bây giờ có vẻ giống như người hoang dã, hần đưa tay kéo tên thám mã kia xuống, vội vàng nói:

“ Thế nào? Tin tức thật giả thế nào?”

“ Tin tức đó chính xác, tướng quân, những tin tức mà tên Việt binh kia khai nhận, thuộc hạ đã xác minh qua người thứ hai rồi, chính xác như thế, thuộc hạ mới lập tức quay về bẩm báo.”

Anh Đào kích động không ngừng, hần bước qua bước lại trong sơn động vài vòng, rồi đứng lại tự nói:

“ Đại vương quả nhiên là còn sống, ta biết điều đó, đại vương có thiên thần hộ mệnh, nên không dễ dàng tử trận như vậy đâu, A...người nói rõ hơn xem sao, đại quân nước Việt kia tập trung tìm kiếm những nơi đâu?”

Tên thám mã kia kinh nghiệm phong phú, là người thông hiểu đường đạo, nên phương diện này hần có thể làm được, hần không bỏ sót một điểm nào, lập tức thông báo nơi phát hiện ra Khánh Kỵ đầu tiên, và những con đường mà quân Việt trọng điểm tìm kiếm, Anh Đào nhắm mắt trầm ngâm một lát, kết hợp với tin tình báo nắm trong tay, hần gật gật đầu nói:

“ Từ hôm bị trúng đao, đại vương trong sự hoảng loạn tìm kiếm một chiếc thuyền mà ẩn thân, kết quả là bị bọn chúng chở đến nước Việt. Từ nơi đại vương bị phát hiện và những con đường mà quân Việt trọng điểm tìm kiếm xem ra, có thể xác thực là như vậy. Nếu đại quân nước Việt ngăn cản những con đường này, đại vương lúc đó cô thân một mình, trên người lại bị trọng thương, sợ rằng lúc đó không có đường thoát thân...”

Hần nghiêng nghiêng rằng, hạ lệnh: “ Lập tức tập hợp binh mã. Chúng ta đánh vào nước Việt để tiếp ứng đại vương.”

“ Tướng quân như thế không thể được.”

Phó tướng nghe xong ngạc nhiên vô cùng.

“Chúng ta cô quân thế này thì làm được gì chứ, không bằng hãy gấp rút cấp báo cho Tôn tướng quân biết, đưa đại quân tới. Hơn nữa, đến nay ngay cả người Việt cũng không biết đại vương đang ở đâu, nếu chúng ta như thế đi tìm tung tích đại vương thì...”

“ Người, ta cùng đợi, vậy đại vương có đợi được không? Đại vương lúc này cũng đang tìm đường quay về phía bắc, chỉ cần chúng ta tấn công vào nước Việt, lôi kéo đám quân Việt đó, đại vương sẽ có cơ hội chạy thoát. Nghe mệnh lệnh của ta, lập tức tập hợp binh mã, tấn công vào nước Việt!”

.....

“ Thi đại ca, hiện tại tình hình bên ngoài thế nào rồi?”

Thi đại ca vừa quay về, Khánh Kỵ vội vàng hỏi.

Lão Thi gật gù đầu đáp: “ Lần này vào thành, ta đã nói chuyện rõ với em rồi, ta sẽ mang Quang nhi vào đó ở vài ngày...”

Tiểu Quang vui sướng cầm lấy cánh tay của cha, khuôn mặt hồng hào, có thể ở với mẹ vài ngày, cô bé đương nhiên là rất sung sướng. Thi đại ca nói đến đây bỗng cúi đầu, da mặt bỗng sầm lại. Khánh Kỳ có thể tưởng tượng ra, cho dù đã trở nên thân thiết, một người bạn thân thiết gặp lúc khó khăn mà lại làm phiền hẳn thế này, e rằng cũng không còn mặt mũi nào nữa, lão Thi lần này vào thành, nán lại đó vài ngày, sợ rằng không còn mặt mũi nào dám khẩn cầu người khác lần nữa. Hẳn vốn chưa già, nhưng bị những áp lực của cuộc sống bon chen đời thường, khiến thân thể hẳn gầy còm ốm o, khiến hẳn lúc nào cũng khom lưng mà đi.

Lão Thi lắc lắc đầu, mạnh dạn nói:

“ Ta từ trong thành quay về, trước sau đều xem xét rất cẩn thận, cũng may là như bình thường, đều không có ai hỏi han gì. Ta suy nghĩ rồi, nếu đưa người quay về mà ngay cả thần không hay quỷ không biết thì cũng không khó khăn gì. Nhưng, ta nghe nói, quân Ngô mấy hôm nay thường xuất hiện ở khu vực biên giới, thái tử điện hạ đã dẫn theo đại quân đến đó phòng bị. Nếu như thế, thì đi con đường nhanh nhất cũng không thể kịp. Ta nghĩ rằng...mình sẽ trực tiếp đi theo đường sông mà ngược lên phía bắc...”

Khánh Kỳ lo lắng vội vàng hỏi:

“ Vậy, ý của Thi đại ca là sao?”

Lão Thi bế con gái ngồi lên trên đùi, vỗ vỗ nhẹ cô bé, trầm ngâm nói:

“ Chúng ta chiều hôm nay sẽ đi, ta sẽ dùng chiếc bè trúc của ta, đầu tiên đi về hướng Nam, đợi đến Tây Lộ khẩu, ta sẽ nhờ một người bạn của ta ở đó mang Tiểu Quang vào thành, rồi trực tiếp theo hướng Đông queo vào bến Đào Hoa, rồi từ đó ngược dòng đi lên, qua núi Hội Khê, tới Lão Long khẩu sẽ tiếp tục chuyển lên hướng bắc, rồi có thể bơi thuyền vào Tây Điều Khê mà đi, từ đó có thể đi thẳng về hướng Ngũ hồ, rồi đến thành Cô Tô.”

Hắn ho một tiếng rồi nói tiếp:

“ Mạng lưới sông ngòi Giang Nam dày đặc, sông suối liên thông, muốn chèo thuyền đi qua cũng không có khó khăn gì, chỉ là nếu đi theo đường này thì thời gian sẽ kéo dài lâu hơn vài ngày.”

Khánh Kỳ giương mày đáp:

“ Mặc dầu như thế sẽ chèo thuyền đi rất xa, nhưng độ an toàn rất cao, vậy cứ theo sự sắp xếp của Thi đại ca vậy.”

Hắn nhìn, lại nói tiếp:

“ Thi đại ca, hay là huynh cùng mang theo phụ nhân và Tiểu Quang, chúng ta đi cùng nhau luôn. Ta đáp ứng với huynh, nhất định sẽ làm được. Đợi đến nước Ngô, ta sẽ sắp xếp ổn thoả cho gia đình huynh, ân nhân cứu mạng của ta, ta tuyệt đối không đối xử tệ đâu. Hơn nữa một gia đình có già có trẻ, có nam có nữ, như thế sẽ không khiến người khác hoài nghi.”

Thi đại ca trên mặt lộ ra một nụ cười hiền hậu:

“ Tịch lão đệ, chúng ta chung sống với nhau chưa lâu, nhưng từ những lời nói cử chỉ của đệ, ta có thể hiểu được, ta hiểu được đức tính nhân phẩm của đệ, ta ở đây, đất không có một khoảnh, chỉ có một túp lều tranh, một chiếc thuyền trúc, như thế mà mưu sinh, kì thực...cũng không lưu luyến gì nơi đây, chỉ có điều vợ của ta...”

Khuôn mặt hắn buồn bã lắc lắc đầu:

“ Vợ ta từ lúc hạ sinh được Tiểu Quang, thì mang trọng bệnh, đến nay vẫn chưa khỏi, thân ta cũng không làm được gì, ngoài một chiếc bè trúc, ta sợ... a, ta tin đệ, ta cũng không chỉ vì cứu mạng đệ, mà cả đời này phải sống nương nhờ ở nhà đệ...”

Một người đàn ông như thế, nói đến đây khuôn mặt hắn bỗng hồ hển, rồi ngượng ngùng nói tiếp:

“ Ta giúp đệ, một là cảm thấy...việc đánh trận, đó là chuyện của quan lại và quốc nhân, còn đối với những người nghèo khổ lương thiện như ta thì không có gì cả. Hai là, ta không có thói quen đuổi một người không có nơi nào nương thân ra ngoài đường, thứ ba là...”

Hắn nhìn Khánh Kỵ, lấp bắp nói:

“ Ta nghĩ rằng...có thể có được nhiều tiền, có thể mời một thầy thuốc giỏi, bốc những thang thuốc tốt, chữa khỏi bệnh cho vợ ta...”

Khánh Kỵ nghiêm túc nói:

“ Huynh yên tâm, ta biết tất cả, chỉ cần có ta ở đây, những việc này ta nhất định sẽ làm được!”

Thuyền đang đi trên sông, hai bên bờ là núi xanh, thấp thoáng xa xa cũng có vài chiếc thuyền chài bơi qua. Dòng nước trong xanh giống như một dải lụa, chiếc thuyền trúc đang bơi trên dòng nước. Dòng nước trong xanh yên ắng kia bỗng xao động nhẹ khi chiếc thuyền trúc bơi qua, dòng nước nhẹ trôi dưới bàn chân, dao động, giống như những chú cá bé tí ngoi lên mặt trước tranh nhau đón mồi, Tiểu Quang vội vàng nhấc đôi chân lên khỏi mặt nước, đợi đến lúc nước trôi qua, mới thả chân xuống lại.

“ Tiểu Quang, chiếc dao này rất tốt, ta tặng cho cháu đó.”

Khánh Kỵ từ trong người rút ra một chiếc dao nhỏ rất đẹp tặng cho cô bé Tiểu Quang đang ngồi bên cạnh, Tiểu Quang nhận lấy, tỏ vẻ ngạc nhiên hỏi lại:

“ Cháu là nữ nhi, cần cái này làm gì chứ.”

Khánh Kỵ nhìn cô bé chớp chớp mắt, cười đáp:

“ Sao lại không có tác dụng gì chứ?”

Hắn ghé sát vào tai cô bé, thì thầm:

“ Dùng nó để bắt cá, món canh cá cháu làm rất ngon, hằng ngày nấu món này cho mẹ cháu ăn, tất sẽ khiến mẹ cháu khỏe hơn đó.”

“ Vậy sao...”

Tiểu Quang mấp má môi, rồi lên nhìn phụ thân đang đứng chống sào chèo thuyền phía trước mặt, nhìn cha không chú ý đến hai người đang nói chuyện, vội vàng cắt thanh bảo bối bắt cá bỏ vào người, cô bé không yên tâm vỗ vỗ trước ngực, xác định chắc rằng thanh dao vẫn còn đó, lúc đó mới thở một hơi dài:

“ Ấy! Vào thành rồi, cháu lại không bắt được cá, cháu làm gì có tiền mua cá cho mẹ ăn chứ...”

Cô bé còn chưa nói xong, một chiếc ngọc trầm ánh lên những tia sáng lấp lánh lấp lư trước mũi cô bé, Tiểu Quang ngạc nhiên ngẩng đầu lên, thì nhìn thấy ánh mắt Khánh Kỵ như biết cười, trong tay hắn cầm một thanh ngọc trầm...

“ Thúc tặng cho cháu, cầm đi, nếu gặp được người biết nhìn, thì thứ này...có thể đem đổi được không ít tiền đâu...”

“ Cháu...”

Tiểu Quang ý thức nhìn phụ thân, Thi đại ca vẫn đang chèo thuyền, chiếc thuyền dựa vào lực từ đôi bàn tay hắn mà lướt đi trên nước, hắn ngẫu nhiên quay đầu lại, đúng lúc nhìn thấy hai thúc cháu lúc này, vội nói:

“ Tịch lão đệ, đệ như thế là ý gì? Ta còn chưa đưa đệ đến nơi, làm sao có thể nhận tạ lễ của đệ được chứ?”

“ Thi đại ca, mạng này do huynh cứu lấy, nên không phải chỉ nhận được tạ lễ như thế này đâu. Thanh ngọc trầm này, chỉ là ta cảm tạ Tiểu Quang cô nương đã chiếu cố chăm sóc ta những ngày qua, tặng cho cô bé làm của hồi môn thôi.”

Thi đại ca do dự một lúc, cũng không cự tuyệt, hắn vuốt vuốt râu, cười ha ha lên nói:

“ Nói đến của hồi môn, thật là hổ thẹn, nữ nhi ta sắp trưởng thành rồi, vài năm nữa thì phải kết hôn rồi, phận làm cha như ta lại không có của hồi môn cho con gái, ài! Bạn của ta ở Tây Lộ khẩu lão Hoa có một đứa con, lớn hơn Tiểu Quang khoảng bảy, tám tuổi, là một đứa trẻ rất khá, tên nó là Hoa, hai ngày trước ta trên đường trở về có gặp lão Hoa, hắn nói với ta là chuyển đến nhà mới, còn nói ta gả Tiểu Quang cho con trai hắn, ta vẫn đang suy nghĩ đợi lúc quay về hỏi ý kiến của phu nhân xem sao, đệ xem, đệ tặng cho nó của hồi môn rất quý thể này, ha ha, hai nhà chúng ta lúc đó, cũng có thể nói là môn đăng hộ đối rồi...”

“ Con gái không muốn xuất giá, con nhìn qua tên Hoa gì đó, vừa đen vừa xấu, thân thể lại giống như một con cá sấu lớn, nhìn ghê quá...”

Tiểu Quang bĩu môi không chịu đồng ý.

“ Con còn nhỏ thì hiểu gì chứ?”

Thi đại ca trợn mắt nhìn:

“ Thăng bé kia ở đây, đánh bắt cá quả là một hảo thủ. Lấy người cao to giỏi giang như hắn, mọi chuyện ăn mặc, làm lụng, mọi việc này xem như đó là bổn phận của bậc nam tử, hắn có thể chăm lo cho con, vậy nên cha mới yên tâm được. Nam nhân mà, lưng dài tay ngắn thì làm sao có quan hệ tốt được chứ.”

Thi đại ca trừng mắt giáo huấn con gái xong, thuyền đang chuẩn bị đến một dòng nước chảy xiết, hắn sợ dòng nước làm lật thuyền, vội vàng quay người qua, chuyên tâm điều chỉnh hướng thuyền theo hướng dòng chảy. Khánh Kỵ nói nhỏ với Tiểu Quang:

“ Thì ra Tiểu Quang sắp trở thành bà phu nhân rồi đó, lại là phu nhân của một tên tiểu tử vừa đen vừa béo nữa chứ, ha ha, cháu sau này mỗi ngày không nên ăn ít đậu nhé, cần phải chăm lo bồi bổ cơ thể để được như vậy mới được.”

“ Tại sao?”

Tiểu Quang trừng cặp mắt tròn tròn kỳ quái nhìn hắn.

“ Kìa...ha ha”

Khánh Kỵ vuốt vuốt mũi, nhẹ giọng nói:

“ Thế nào, có thanh ngọc trâm này, có thể mua cho mẹ cháu nhiều thức ăn ngon đó, thức thức còn có phải là thức thức xấu không?”

Tiểu Quang kên kên cặp mắt nhìn hắn, nhưng cô bé cuối cùng không phải là một người khó bảo, thủ đoạn, cô bé ấp úng nói:

“ Không...không...phải”

Khánh Kỵ đùa giỡn cô bé:

“ Có hay không có, cháu thật là狡 hoạt, cứ nói hai lời, cháu cứ gọi một câu thức thức tốt thử xem sao.”

Tiểu Quang cười vui vẻ, khuôn mặt hồng hào, cô bé xấu hổ nói lại, Khánh Kỵ cũng sắp xâm nhập địa phận của nước mình, trong lòng lúc này rất vui, hắn vui vẻ đùa giỡn với cô bé vài câu nữa, cũng vào lúc này, phía trước có người hét lớn:

“ Dừng lại, dừng lại kiểm tra.”

Dòng sông phía trước hẹp lại, dòng nước cũng chảy xiết, đứng dưới một tán cây, vài tên lính Việt có bộ dạng uể oải, trong đó có một tên khoát tay gọi.

Khánh Kỵ vội vàng kéo sát chiếc mũ xuống, nói với Thi đại ca:

“ Qua đó đi.”

Từ những cử chỉ động tác của những tên kia, Khánh Kỵ đoán rằng bọn chúng không hề nghi vấn mình, do đó có thể đánh lừa chúng được. Nhưng Thi đại ca từ trước đến nay đã sợ cái uy quyền của quan phủ, nên làm việc gì cũng nhìn không rõ ràng, trong lòng hắn lại có vẻ khấn trương. Chỉ là hắn còn có thể giữ được

bình tĩnh, trong lòng mặc dầu cố gắng trấn tĩnh, trên khuôn mặt còn làm ra vẻ bình tĩnh, hần vừa hàm hồ trả lời:

“ Đến đây, đến đây.”

Rồi cố ý từ từ chèo thuyền qua.

Tiểu Quang khẩn trương nắm lấy cánh tay Khánh Kỳ. Khánh Kỳ một tay từ từ giữ chiếc mũ trúc che mặt, tay kia nhẹ nhẹ vỗ vỗ sau lưng cô bé, đôi mắt hần vẫn chú ý những cử chỉ hành động của những tên lính kia.

“ Làm gì, đi đâu?”

“ Vào thành, thăm người thân.” Thi đại ca gạt đầu khom người cười, hần cố ý bước tới hai bước để cho bọn chúng nhìn thấy cái chân què của mình.

Những tên lính này thực ra được phái đến đây để thực hiện kế nghi binh dụ hổ. Những tên này không biết sứ mệnh chân chính của họ là giăng một mả lưới để dụ dỗ đại quân nước Ngô vào tròng, nên thậm chí ngay cả diện mạo của Khánh Kỳ cũng chưa từng gặp qua, bởi vì triều đình nước Việt cũng không tin rằng Khánh Kỳ trong lúc chiến loạn lạc nhập vào nước Việt, bọn họ chỉ là từ những phản ứng của Ngô quân mà dự đoán rằng bọn chúng vẫn chưa tìm được tầm tích của Khánh Kỳ, do đó lấy Khánh Kỳ làm mồi nhử, rồi tiêu diệt đám cô quân của Anh Đào, do đó chỉ trọng điểm thành ấp, những tuyến đường thông thuộc rồi dán chân dung của Khánh Kỳ đó tự tay Bá vẽ nên, đó chỉ là diễn kịch để cho những tên thám binh nước Việt nhìn qua mà thôi.

Hơn nữa thuyền trúc của Thi lão đại lại không nhằm theo hướng Ngô quốc mà đi, mà là đi vào nội thành của nước Việt, do đó tính khả nghi sẽ rất thấp. những tên lính kia chỉ là mồi không có chuyện gì làm, nhìn thấy trên chiếc thuyền trúc kia có vị tiểu cô nương thân thể trắng muốt, mặt mày khả ái, nên luôn tiện kêu bọn họ đáp thuyền vào để đùa giỡn giải trí mà thôi.

Sau đó hần nhìn thấy thần sắc cảnh giác sợ hãi của Tiểu Quang, nên bọn chúng không tránh khỏi nghi tâm, hần liền lập tức giương thanh trường mâu trong tay, chỉ về hướng Khánh Kỳ rồi hỏi Thi lão đại:

“ Tên kia là ai? Ê, nói người đó, ngẩng đầu lên.”

Khánh Kỳ từ từ ngẩng đầu, Thi lão đại vội cười đáp:

“ Quân gia, hai người họ là huynh đệ và con gái của ta, lần này cùng ta vào thành thăm người thân. Quân gia, sao vậy...trước đây ta đâu có gặp người nào kiểm soát ở đây đâu?”

“ Huynh đệ của người và con gái người sao?”

Tên kia nhìn kĩ thăm dò Khánh Kỳ và Tiểu Quang:

“ Tiểu cô nương, cô nương khẩn trương như vậy...là sợ gì vậy?”

“ Thúc, cháu sợ...”

Tiểu Quang tỏ vẻ sợ hãi, rụt rè đáp, rồi núp sát vào phía sau Khánh Kỳ, rồi kéo chiếc áo của mình che lấy khuôn mặt, nhút nhát nhìn tên kia.

Một tên lính dựa vào cây trúc một mồi nói:

“ Được rồi, được rồi, trời nóng quá, nói với bọn họ làm gì chứ, cô nương này nhỏ bé như vậy mà người cũng bắt chuyện làm gì, mau để họ đi đi.”

Người kia còn chưa mở lời, Thi lão đại đã hướng về người vừa phát ngôn khom người nói:

“ Đa tạ quân gia, đa tạ quân gia, tiểu đệ xin phép được đi tiếp...”

Nói xong hần vội vàng chống sào chèo thuyền đi.

“ Ấy...”

Tên lính kia đưa tay định hỏi tiếp, thì thuyền của Thi lão đại đã ra xa khoảng hai trượng rồi, hắn không vui thở dài một hơi, rồi quay người lại bước đi, cười ha ha:

“ Cô bé quả là mỹ nhân tuyệt sắc, lớn lên nó nhất định sẽ là một con tiểu yêu tinh mê hoặc rất nhiều người, tiếc quá, nó hãy còn nhỏ, vẫn chưa trưởng thành...”

Bọn chúng nói chuyện về cô nương Tiểu Quang, cứ hoạt náo huyên thuyên, mấy người tên này một câu tên kia một câu tán gẫu cười nói náo nhiệt cả lên, cũng tại lúc này...

Tên lính lúc nãy dựa vào bờ trúc xanh quay đầu lại, đột nhiên nhìn thấy một đại đội binh mã đi tới, lập tức đứng dậy, chạy một mạch tới, cúi đầu khom người cười nói:

“ Đại nhân, ngài tới đây làm gì vậy?”

Đạo quân kia xếp thành giống như một hàng kiến dài, bước tới, tên đội trưởng kia nói xong, húc cùi chỏ vào tên lính đang quỳ bên cạnh nói:

“ Mắt ngươi sao vậy, đại nhân ở đây, ngươi hành lễ đi đâu vậy?”

Nói xong hắn lập tức chuyển mình, cười nói:

“ Đại nhân, đây là trạm kiểm soát mà chúng tại hạ thiết lập gần nhất, đi về phía trước khoảng sáu mươi dặm là đã tới ranh giới của nước Việt rồi.”

Tên đội trưởng cùng nhìn theo hướng ánh mắt của lưỡng vị tư mã đại nhân, thì nhìn thấy một người từ trong hàng ngũ kia bước ra, thân mang áo giáp, đầu đội mũ đỏ, tên đội trưởng đầu tiên nhìn cảm thấy hắn quen quen, một lúc mới nhận ra đó là lão soái đại nhân của đại quân này, hắn vô cùng ngạc nhiên vội quỳ xuống hành lễ:

“ Tì chúc bái kiến lão soái đại nhân.”

“ Ừm...”

Tên lão soái kia vẫn còn ngồi trên lưng ngựa, cũng không buồn nhìn hắn, hắn cười mà như không cười đánh ánh mắt về phía xa rồi từ trong người rút ra một tấm da thú, rồi nói:

“ Nơi này quả không tồi, chúng ta lập trận mai phục ngay tại đây. Hai vị tư mã, các người mang theo bức tranh này giả làm đại quân truy sát Khánh Kỳ, rồi cố ý làm cho nó rơi vào tay của người Ngô, thu hút đại quân nước Ngô kia dẫn binh lạc nhập vào đây...”

Hai tên tư mã kia ngạc nhiên hỏi:

“ Đại nhân, bọn họ chẳng phải chính hướng theo đường này mà đến sao?”

Viên quan lão soái không nhẫn nại được đáp:

“ Nói nhảm! Bọn chúng tản ra khắp nơi mà đi, cũng không biết đi theo hướng nào, người có biết được bước tiếp theo sẽ đi đâu không? Nếu không dẫn nhập được chúng vào trong vòng tròn mai phục của ta, thì làm sao có thể tiêu diệt được toàn bộ đại quân đó? Thôi đừng nói nhiều lời, người mau đi chuẩn bị đi.”

“ Vâng, tuân mệnh...”

Hai tên tư mã bị mắng cho một trận, rất không vui, bọn chúng vội bước lên vài bước nhận lấy tấm da thú.

Tay của hắn còn chưa nhận lấy mảnh da, thì viên qua lão soái đã thả tay, một trận gió ụp đến, thổi bay tấm da thú rơi trên thảm cỏ xanh.

Tên đội trưởng trạm kiểm soát nhìn thấy, vội vàng chạy tới nhặt lên, bước tới vài bước quỳ xuống trước mặt tư mã đại nhân, nói:

“ Đại nhân, của ngài đây.”

“ Ừm!”

Hai tên tư mã cảm thấy xấu hổ trước mặt thuộc hạ, không dám biểu lộ uy quyền trước mặt quan trên, hắn hung ác trừng tên tiểu đội trưởng một trận, đưa tay cầm lấy mảnh da, rồi mở ra xem.

Tên đội trưởng cũng đứng bên cạnh, nhân tiện nhìn theo bức tranh chân dung Khánh Kỳ, bỗng nhiên hắt hốt hoảng nhìn trân trân, rồi kêu lên một tiếng “ A!...”

230. Chương 229: Truy Binh

“ Người tiểu tử không có chuyện gì làm hay sao mà la lối om sòm vậy, người muốn làm ta xấu hổ trước mặt lũ soái đại nhân phải không?”

Hắn vừa nói vừa định đưa tay đánh tên đội trưởng một phát, nhưng tay hắn vừa giơ ra, tên đội trưởng kia vẫn bất động không tránh cũng không chống cự lại, hắn cũng không quỳ xuống chịu tội, mà đôi mắt cứ nhìn trân trân vào chân dung trên tấm da, hắn đưa tay chỉ vào vào bức chân dung, miệng ấp úng, nói không ra lời, khiến cho hai vị tư mã ngạc nhiên không hiểu chuyện gì vội hỏi:

“ Người sao vậy, có gì bất thường sao?”

Tên đội trưởng cứ đứng đó ấp úng, một hồi mới mở miệng nói:

“ Đại nhân, ngài nói...ngài nói...người trong bức hình này là ai?”

“ Lỗi tai người nhét cái gì trong đó vậy? Lũ soái đại nhân đã nói rõ ràng rồi, đó là Ngô vương Khánh Kỳ, chẳng lẽ đó lại cha người sao chứ?”

“ Trời ơi chao ôi!”

Tên đội trưởng vỗ đùi, hắn lão đảo loạn choạng bước tới vài bước, hắn đưa tay chỉ xuống dòng sông nói lớn:

“ Đuổi theo hắn, Khánh Kỳ...hắn vừa mới ở đây.”

Tên lũ soái nhíu mày hỏi:

“ Cái tên này rốt cuộc là bị làm sao?”

Hai viên quan tư mã xấu hổ trả lời:

“ Đại nhân tha tội, hắn...hắn vốn là một tên thông minh lanh lợi, nhưng hôm nay tì chức cũng không ngờ hắn lại dễ dãi dễ khùng thế này.”

Hai tên tư mã còn chưa nói xong, tên lính lúc nãy vừa nói chuyện với Khánh Kỳ cũng bước lên hai bước cầm lấy bức hình, hắn vừa xem xong cũng giống tên đội trưởng tỏ ra vô cùng ngạc nhiên:

“ Lũ soái đại nhân, lưỡng vị tư mã đại nhân, mau mau đuổi theo, Khánh Kỳ...hắn thực sự là vừa ở đây, hắn vừa mới xuất hiện tại đây...”

Tên lũ soái cùng hai vị tư mã đại nhân vội vàng hỏi hắn liên tục vài câu, tên lính kia vội vàng giải thích một hồi cho họ nghe, tên lũ soái nghe xong tỏ ra vô cùng ngạc nhiên:

“ Thật không ngờ đúng như lời nói của thái tử điện hạ. Hắn đúng là chưa chết, hơn nữa còn ẩn náu ở nước Việt ta.”

Hai vị tư mã đại nhân nghi vấn hỏi:

“ Đại nhân, có thể nào đó là người có dung mạo giống hắn không?”

Tên lũ soái kia cũng ngó người ra, một lúc cũng không cách nào đoán ra được, nhưng bất luận thế nào thì cũng phải dẫn binh đến đó kiểm tra rõ ràng xem sao. Nhưng tên Anh Đào kia đã dẫn theo đại quân xâm nhập vào nước Việt, do thủy lộ ở đây chia làm nhiều hướng, tất phải tìm được con đường hành quân của bọn chúng để tập hợp đại quân mà tiêu diệt, do đó thượng tướng tân nhiệm nước Việt Cao Như chia đại quân ra làm nhiều hướng để đến các dòng sông mà đóng quân. Nếu phát hiện ra binh lính của Anh Đào, thì phải tử thủ mà ngăn chặn hắn tại đó, rồi tức tốc thông báo cho các đại quân khác dẫn quân đến hợp lực bao vây. Tên lũ soái này chính là mang sứ mệnh này. Toàn quân nước Việt giăng ra một mê lưới, được che đậy cẩn thận, rồi nhử con mồi vào tròng, khi Anh Đào dẫn quân lọt vào mê lưới của hắn, thì binh mã các hướng lập tức kéo mê lưới này lên, rồi lập tức bỏ vào tiêu diệt.

Nếu bỏ trận địa phòng thủ này mà truy đuổi theo tên “Khánh Kỵ” kia, thì có thể quân Ngô kia sẽ lựa chọn con đường này mà tấn công vào. Vậy thì lúc đó mả lưới đó sẽ bị thủng một lỗ lớn, người Ngô vì thế mà sẽ phá vỡ thế trận phòng ngự này, rồi tiếp tục xâm nhập vào tử địa của nước Việt, chỉ cần bọn họ liên tiếp tác chiến, lưng lưng như gió thổi, không giao chiến chính diện với đại quân chủ lực của nước Việt, không đóng quân nghỉ đêm, lại xâm nhập vào đây như chỗ không người, quân Việt lúc đó giống như một chiếc vĩ tre mà đem đi đập ruồi, muốn tiêu diệt toàn bộ chúng thì cũng không dễ dàng gì.

Có điều nếu thật sự tên kia là Khánh Kỵ, thì cho dù Anh Đào có đóng quân ở đây cũng chẳng có ý nghĩ gì, chỉ cần hấn gặp được Khánh Kỵ, vậy thì đã lập được đại công lao, nếu hấn cứ tuân theo mệnh lệnh lúc đầu mà tử thủ tại đây, có khác nào chấp tay mà dâng cái đại công có được dễ như trở bàn tay đó cho người khác, nếu vậy thì nên làm thế nào cho tốt đây? Lữ soái đại nhân suy nghĩ tính toán một hồi, gấp đến độ trong lòng như kiến bò chảo nóng.

“Đại nhân, chúng ta đuổi theo chúng chứ.”

“Đại nhân, chúng ta bắt được Ngô vương, như vậy là lập được đại công lao rồi.”

“Đại nhân, chúng ta chịu trách nhiệm dụ dỗ, kiềm hãm thế tấn công của đại quân Anh Đào, vậy ở đây phải làm thế nào?”

“Đại nhân, nếu người trên thuyền kia đích thực là Khánh Kỵ, hấn chỉ có một mình, lại đang bị trọng thương, chỉ cần phải đi vài chục người là có thể bắt hấn quay về, tì chức bắt tài, xin nguyên dẫn binh đi bắt hấn quay về...”

Tên lữ soái này sao không biết được việc bắt tên Khánh Kỵ lúc này dễ như trở bàn tay chứ, phải đi vài tên to cao lực lưỡng là được rồi. Vấn đề là ở chỗ kẻ nào sẽ tự tay bắt được Khánh Kỵ, đối với nước Việt mà nói thì không có gì khác biệt, nhưng đối với tiền đồ của mỗi người mà nói, việc đó tuyệt đối không giống nhau.

“Không ồn ào!”

Lữ soái to tiếng quát một hồi, khiến cho chúng tướng lĩnh im bật, hấn đi đi lại lại vài vòng, hấn đang suy nghĩ về đại công lao dễ dàng có được như trở bàn tay đó, hấn nói:

“Đây là việc trọng đại, bản lữ soái tất phải tự thân truy bắt Khánh Kỵ trở về. Các người nghe đây!”

Hấn lần lượt ra lệnh cho năm tên đội trưởng vừa tới:

“Tả Bưu, ngươi là đội trưởng lớn nhất ở đây, bây giờ ngươi tạm thời giữ chức phó lữ soái, tiếp tục đóng quân tại đây, tuân thủ theo mệnh lệnh của Cao Như tướng quân mà hành sự.”

Lữ soái là người quản lý năm lữ đoàn binh mã, cũng chính là quản lý năm trăm binh mã. Lữ đoàn trưởng lữ đoàn thứ nhất là tâm phúc của hấn, nhưng đội trưởng của năm lữ đoàn này địa vị ngang nhau, hấn lệnh cho Tả Bưu tạm thời giữ chức phó lữ soái, có nghĩa là sẽ lãnh đạo bốn lữ đoàn còn lại, khiến cho những tên đội trưởng kia trong lòng bất phục. Tả Bưu lúc đầu cho rằng hấn sẽ được cử đi bắt Ngô vương, nên hấn nóng lòng muốn đi, nhưng không ngờ lúc này hấn lại là chủ tướng, lãnh đạo toàn quân, trong lòng hấn lúc này lại muốn lập đại công, nên việc này khiến hấn không được như ý, mặc dù như vậy nhưng hấn cũng không dám biểu lộ ra bên ngoài, mà chỉ cúi đầu đáp ứng:

“Lữ soái đại nhân yên tâm, thuộc hạ nhất định hoàn thành sứ mệnh.”

Tên lữ soái kia sắp xếp hoàn tất, rồi dẫn theo tên lính đã nhìn thấy Khánh Kỵ, cùng với khoảng mười tên thân binh men theo dòng sông đuổi theo.

.....

“Nha đầu này thông minh linh lợi, diễn xuất cũng không tồi, nói không chừng, những người kia còn không hề nghi vấn gì cả đó.”

Khánh Kỵ xoa đầu Tiểu Quang, vừa cười vừa khen. Tiểu nương không thích người khác xoa đầu mình, nên cô bé lắc lắc đầu, cúi xuống thoát khỏi cánh tay của Khánh Kỵ.

Thi đại ca chèo thuyền đi cực nhanh, cây sào cứ luân chuyển lúc bên phải, lúc bên trái dưới dòng nước, tạo nên lực đẩy đẩy chiếc thuyền lướt qua dòng nước, rồi chạy nhanh hướng về phía trước.

Nghe những lời của Khánh Kỳ, Thi lão đại lúc này mới hoàn hồn quay đầu lại nói:

“ A! Con nha đầu này, nó mới từng đó mà đầu óc đã thông minh lanh lợi, từ khi còn bé đã biết gạt người. Ta còn nhớ lúc nó mới bắt đầu nói năng lưu loát được, nhìn thấy người bà con bên cạnh có treo một xâu cá, lúc đó nó rủ một vài tên tiểu tử lớn hơn nó khoảng ba bốn tuổi dùng cần câu câu xâu cá biển đó xuống, tụi nó đem đi chế biến rồi ăn hết, kết quả là bị người khác nhìn thấy, người thím đó đi tìm cha mẹ của chúng, những tên tiểu tử đó đều bị cha mẹ chúng đánh đòn. Mà nó... cứ làm như kiểu thiên hạ không có việc gì vậy, vị thím kia cũng không tới tìm nhà ta, ta thì sau này mới nghe thấy những tên tiểu tử đó nói lại. Lúc đầu cảm thấy rất kì quái, ta còn không hiểu vì sao tụi đó nó lại chỉ uống nước trừ cơm, đã vác bụng đi ngủ rồi.”

Thi đại ca ung dung nói, nhưng tay bên dưới vẫn không dám ngơi nghỉ. Vừa mới bị những tên lính kia kiểm tra, hấn hiện tại có vẻ sợ hãi, chỉ muốn đi càng nhanh càng tốt.

Khánh Kỳ nghe những lời Thi lão đại nói, nhìn Tiểu Quang cười nói:

“ Nhìn không ra, chỉ tại cháu thôi, chủ ý cũng là cháu, ngồi không ăn chơi cũng là cháu, A...chịu đòn thì lại là người khác chịu thay, thật không thể hiểu được, không thể hiểu được...”

“ Hứ!” Tiểu Quang vênh vênh cái mũi.

Thi lão đại cười ha ha nói:

“ Nó không phải chịu đòn sao? Ăn trộm cá của người khác, ta không biết là nó làm. Nhưng... nó vẫn không thoát khỏi ăn đòn.”

Thi lão đại vuốt vuốt râu, cười hiền nói:

“ Ta còn nhớ như in chuyện đó, bởi vì uống nước nhiều ắt phải ra, cho nên tụi đó cái giường của ta giống như xảy ra một trận đại hồng thủy, hôm đó ta rất tức tụi, bắt con bé nằm trên giường mà đánh cho một trận, ài! Vết đánh ngay mông nó mãi đến vài ngày sau vẫn còn chưa hết...”

“ Cha...” cái việc xấu hổ này, khiến cho Tiểu Quang cô nương đỏ mặt thẹn thùng, cô bé quay về hướng cha hờn dỗi, khuôn mặt đỏ gay xấu hổ, đôi tay cứ cầm lấy gấu áo mà mân mê không dứt.

“ Ha ha, được rồi, được rồi, không nói nữa...”

Nụ cười trên khuôn mặt Thi lão đại dần tắt đi, hấn chớp chớp mắt, hấn đưa tay chỉ về hướng xa kia, khuôn mặt biến sắc thất thần nói:

“ Không hay rồi, sao lại có nhiều người đuổi theo như vậy?”

“ Cái gì?”

Khánh Kỳ vội vàng quay mặt nhìn lại phía sau, nụ cười trên khuôn mặt hấn lúc này cũng thất thần biến sắc.

Ở phía xa xa, bên cánh trái của dòng sông, một đoàn binh mã đang hướng về phía này mà thần tốc tiến đến, mặc dầu còn chưa biết bọn chúng có phải là truy đuổi mình không, nhưng dựa vào tốc độ và phương hướng truy đuổi của chúng, Khánh Kỳ cũng đoán chắc rằng, mục tiêu của bọn chúng là mình.

“ Chỉ còn vài dặm nữa là đến Tây Lục khẩu rồi”

Thi lão đại gắng sức chống cây sào, miệng hấn khản trương nói:

“ Chiều theo bọn họ truy đuổi như thế này, nếu đến Tây Lục khẩu cũng chưa chắc thoát khỏi bọn chúng, vậy phải làm thế nào?”

“ Cha, ở Tây Lục khẩu có ba cửa sông, bọn chúng lại không có thuyền, nếu đến đó chúng ta trực tiếp đi về hướng phải, thế thì bọn chúng có thể đuổi theo được không?”

Thi lão đại thở dài nói:

“ Tam Lục khẩu là một cảng sông, tới đó bọn chúng chẳng nhẽ không thể kiếm được vài chiếc thuyền để đuổi theo? Sợ rằng cho dù chỉ có một chiếc thuyền đuổi theo, thì chúng ta ba người...một người què, người kia thân mang trọng thương, còn lại là một đứa trẻ, vậy có thể chống cự lại được không chứ?”

“ Đứng lại, không được chạy, đứng lại!”

Truy binh càng lúc càng gần, bọn chúng cao giọng hét lớn. Lúc này, Thi lão đại sao có thể dừng thuyền lại được chứ, cây sào trúc trong tay hắn cứ liên tục chèo xuống hai bên trái phải liên hồi, chiếc thuyền trúc vì thế mà lướt nhanh rẽ thành hai dòng nước lao đi.

“ Phập phập phập!” hơn mũi mũi tên lao tới, đa phần đều rơi xuống nước, nhưng có ba mũi bay tới phía trước chiếc thuyền, cắm vào cây dầm trúc rắn chắc, tiếng tên bay vù vù...

Khánh Kỵ vội đưa tay kéo Tiểu Quang về phía mình, rồi ôm gọn cô bé vào lòng, dùng tấm thân chắc chắn của hắn che chở cho Tiểu Quang. Ba mũi tên phóng qua khiến ai nấy đều lạnh run người, phát ra tiếng kêu như ong vò vẽ bay qua, làm cho Tiểu Quang kinh hãi.

“ Thi đại ca, chúng ta đi về hướng bờ bên trái đi!”

Khánh Kỵ hướng về Thi lão đại hét lớn.

“ Nếu vào bờ, đệ trọng thương như vậy, bằng cách nào đi tiếp đây?”

Thi lão đại vừa chèo thuyền, rồi quay lại phía sau hỏi, nhìn thấy hắn đang lấy thân mình che chở cho con mình, thần sắc hắn nhẹ xao động, rồi tiếp tục tận lực chèo thuyền đi.

Mặt trời đã lặn về hướng Tây, đám truy binh trên bờ càng lúc càng gần, nhưng phía trước xuất hiện một khu rừng liền nhau với dòng sông, đường đi dựng đứng cách trở, phía trên cỏ dại cây rừng chằng chịt, vì thế ngăn cản tốc độ truy đuổi của đám truy binh, Thi lão đại lúc này mới dần thoát li được bọn chúng.

Phía trước bắt đầu xuất hiện lác đác vài chiếc thuyền đánh cá, thuyền đã sắp đến Tây Lục khẩu rồi, nơi này nước chảy bình lặng, lòng sông rộng rãi, chiều ngang đạt đến khoảng một trăm sáu mươi trượng.

Tây Lục khẩu do ba nhánh sông hợp lại mà thành, ba nhánh sông này tập trung thành một, hình thành nên dòng sông mà hiện tại Khánh Kỵ đang đi, ba dòng chảy đó lại phân hướng không giống nhau đi về thành ấp của nước Việt. Thông thường mà nói, dòng sông bến cảng nơi đây là nơi tập trung nhiều hàng hóa và thương gia, là một nơi phồn hoa náo nhiệt. Với nước Ngô mà nói, bến cảng này, người đến người đi như thoi đưa, thuyền bè đến đi tại nơi đây cũng đạt đến vài trăm chiếc mỗi ngày, cho dù hiện tại Phù Sai và Khánh Kỵ tranh chấp ngôi vương, tình hình chiếc loạn trong nước vẫn chưa ổn định, nhưng việc kinh doanh buôn bán ở đây vẫn rất phát triển, nhưng nhịp độ phồn hoa thì có phần giảm sút, hơn nữa nước Việt bị nước Ngô ngăn cản con đường giao thương với chư hầu trung nguyên, bên phải của nơi này là biển rộng bao la, lúc đó còn chưa tính đến con đường hải vận, còn bên trái lại là địa phận của nước Sở với núi non trùng điệp, hiểm trở, bên trong đó lại có nhiều bộ lạc hoang dã, do đó nền thương nghiệp ở đây không phát triển được, vì vậy mặc dầu đã vào đến bến cảng nhưng lại không nhìn thấy một chiếc thuyền thương nghiệp nào, cảnh tượng vì thế mà rất vắng vẻ, yên ắng.

Một bên của bến sông này là bãi cát, truy binh đuổi theo rất nhanh, tên bắn ra như mưa, bay vù vù liên hồi trên mặt nước. Thi lão đại gấp rút chèo thuyền chạy nhanh, bỗng nhiên hắn hét lên một tiếng đau đớn, bả vai hắn dính một mũi tên...

“ Cha!” Tiểu Quang nhìn thấy mất hồn kêu lên, cô bé vội vàng bổ lại, Khánh Kỵ gọi lớn: “ Cẩn thận!” hắn vừa nói vừa chịu đau bước tới, ôm cô bé nằm sắp xuống tránh trận mưa tên đang lao tới, một âm thanh vang lên, một mũi tên nhọn bay qua đầu cô bé cắm vào mái dầm, vài cọng tóc của cô bé bị dính lại trên cán tên. Sinh tử lúc này chỉ cách nhau trong gang tấc.

“ Thi đại ca, huynh có sao không?”

Khánh Kỵ ôm lấy bụng gọi, những động tác lúc nãy, khiến hắn tái phát vết thương, đau đớn không chịu được.

Thi lão đại quay người lại định rút mũi tên ra, nhưng mũi tên cắm ngay xương bả vai hắn, mặc dầu đã gắng gượng dùng sức, nhưng vẫn không đủ lực để rút nó ra.

Do sự trì hoãn này mà truy binh đã tiến đến sát bên, tên lữ soái Việt quân đứng trên bờ to tiếng quát:

“ Lập tức ghé vào bờ, nếu không sẽ chịu trận mưa tên của ta.”

Vai trái của Thi lão đại bị trúng lên, nên chỉ có thể dùng tay phải để chèo thuyền, hướng chiếc thuyền đến trung tâm dòng sông.

Tên lữ soái Việt quân tức giận quát: “Bắn tên!”

Lúc này trời đã nhá nhem tối, gió từ bên phải của chiếc thuyền thổi đến, chính là hướng gió từ tây sang đông, thổi hướng về biển lớn, quân Việt ở bên trái, mưa tên bay đến chịu gặp hướng thổi của gió, lại ở dòng sông rộng rãi thế này, cho dù trận mưa tên có ào ạt lao đến chiếc thuyền trúc, thì lực bắn và tốc độ bay cũng đã yếu đi rất nhiều, Khánh Kỵ tuốt kiếm ra cầm tay, Thi lão đại một tay chèo thuyền, có thể tránh được trận mưa tên này, nhưng bọn họ lúc này không thể cho thuyền chạy nhanh được. Hai bên vì thế mà giằng co nhau tại đó...

“Thuyền gia, người là người nước Việt, tại sao lại giúp đỡ người Ngô, nhanh chóng giao người cho ta, bản tướng sẽ không truy đuổi nữa, coi như miễn tội chết cho người.”

Thi lão đại chịu đau cao giọng đáp lại:

“Tướng quân đại nhân, người Ngô này là một người bà con của tiểu nhân, tuyệt đối không phải là gian tế, đại nhân có gì phải huy binh động tướng, mà truy đuổi theo tiểu nhân, xin ngài rộng lòng tha thứ mà bỏ qua cho chúng tôi.”

Tên lữ soái kia vốn chỉ là thăm dò, Thi lão đại mặc dầu đã từng trải qua thời gian quân ngũ, hiểu biết chuyện đời, nhưng luận tâm cơ thì không thể qua hần được. Hần đầu tiên chỉ đoán người trên thuyền là người Ngô, Thi lão đại cũng thuận theo lời nói của hần mà xác nhận thân phận Khánh Kỵ, tên lữ soái kia vừa nghe thấy thế liền biết rằng quả nhiên tên kia là người Ngô, lúc đó hần mới chắc chắn vài phần về thân phận Khánh Kỵ, hần không giấu được kích động, vội nói:

“Thuyền gia, đừng nên ham muốn những lời nói tốt của người kia, bất chấp nguy hiểm mà làm chuyện phi pháp, người có biết người trên thuyền kia là ai không? A! Hần là Khánh Kỵ, đại vương nước Ngô, chỉ cần người giao hần cho ta, thì người sẽ lập được kì công, đến lúc đó sẽ được trọng thưởng ngàn vàng, được cho ruộng tốt trăm mẫu, lúc đó người được cất nhắc làm quan thì cũng không khó gì, vinh hoa phú quý, ung dung tự tại như vậy, sao lại có thể bỏ qua được chứ.”

“Sao?”

Thi lão đại vừa nghe xong hần thất thần đánh rơi cây dầm trong tay xuống, hần ngơ ngác nhìn Khánh Kỵ, đôi mắt trừng to nhìn hần nói:

“Người...là đại vương nước Ngô sao?”

“Ngô quốc đại vương?”

Tiểu Quang từ trong người Khánh Kỵ ngóc đầu dậy, cũng trừng đôi mắt nhìn hần ngạc nhiên hỏi:

“Là thúc, đại vương nước Ngô!”

Khánh Kỵ nhìn đám truy binh trên bờ, lại nhìn hai cha con, rồi thở dài đáp:

“Thi đại ca, xin lỗi, là ta cố ý gạt huynh, đúng, ta...là Ngô vương Khánh Kỵ!”

Thi đại ca há hốc mồm kinh ngạc một hồi lâu không nói được, Tiểu Quang thì nhìn hần vừa ngạc nhiên vừa kì quái, thực không thể nào liên hệ được giữa người đại ca rất thân thiết này và vị vương hầu mà trong truyền thuyết kể lại. Giống như cô bé, một tiểu dân nữ tầm thường, không nói gì đến đại vương, chỉ cần đó là một vị hạ đại phu, thì bọn họ cả đời cũng không có cơ hội nhìn thấy, nhưng mà đây chẳng phải là Ngô vương, quốc quân của một nước mạnh hơn nước Việt gấp chục lần đó sao.

Hai cha con lúc này như ở trong cơn mơ, kinh ngạc không nói lên được lời nào.

Trên bờ, tên lữ soái kia cao giọng nói:

“Thuyền gia, Khánh Kỵ lúc này có phải đang bị thương ở bụng không? Đó chính là vết thương do thái tử nước Việt gây ra. Chỉ cần người đưa hần lên bờ, ta đảm bảo đảm rằng, sự nghiệp của người sẽ đi lên như điều gặp gió, sẽ nhận được trọng thưởng từ thái tử điện hạ. Còn nếu người vẫn cứ giúp đỡ hần, A! Không

cần nói Khánh Kỵ vốn không còn đường nào mà đi được, người..cũng như toàn gia thất của người, tất sẽ phải chịu cực hình, lúc đó sống không được mà chết cũng không xong!”

Hắn nói những câu này nửa giả nửa thật, nhưng lại rất lôi cuốn, mặc dầu nói lúc này chế độ hộ tịch không quá phát triển, quốc dân trong thành cũng ít đăng kí hộ khẩu rõ ràng, người trong thôn xóm đặc biệt là tiểu phu, ngư phụ...những người không có ruộng đất canh điền cố định, dùng những lời nói bây giờ mà giải thích thì là hắc hộ khẩu (hộ khẩu đen), không thể nào tra khảo được, thật muốn điều tra thân phận của Thi lão đại lúc này thì cũng khó khăn trùng trùng, nhưng đối với những tên tiểu dân không biết nội tình bên trong, những lời này cũng khiến họ khiếp sợ nhân tâm.

Thi lão đại nhìn Khánh Kỵ, ánh mắt lại hướng về phía con gái, trên mặt nhẹ nhàng xuất hiện thần sắc lo sợ.

231. Chương 230: Một Đường Sinh Cơ

“Thiên ý đã như vậy, thì người còn gì để nói nữa? Thi đại ca, huynh chỉ là một người dân vô tội chẳng may bị liên đới mà thôi, ta không thể để huynh bị liên lụy được. Huynh đưa ta qua đó đi, ơn huynh cứu mạng, để cho Khánh Kỵ được sống thêm vài ngày, sống những ngày bình lặng không có chinh chiến sát phạt, không có những nghi kị, lừa dối lẫn nhau, Khánh Kỵ... như thế là đã quá đủ rồi.”

Hắn vuốt ve khuôn mặt của Tiểu Quang, nhìn cô bé cười, hắn từ từ đứng dậy, thanh đoản kiếm trong tay hắn rơi xuống thuyền, hắn bước tới phía trước chiếc thuyền, đứng hướng về ánh nắng chiều, ánh tà dương chiếu xuống những tia nắng vàng nhạt, soi xuống trên tóc, trên mặt, trên người hắn, giống như được mạ lên một lớp ánh kim màu vàng nhạt.

“ Sông nước mệnh mong, mệnh mong sông nước. Khí phách nam nhi, vang thấu trời xanh. Chí lớn chưa thành, khó được tiêu dao. Sông nước mệnh mong, mệnh mong sông nước. Khí phách nam nhi, vang thấu trời xanh. Chí lớn chưa thành, khó được tiêu dao ...”

Âm thanh chìm dần chìm dần, rồi từ từ bay theo trên mặt nước mệnh mong mất hút, Tiểu Quang đứng bên cạnh nhìn vị nam tử được ánh mặt trời chiếu vào những tia sáng vàng rực, giống như một vị thần tôn kính. Hắn lúc này thân hình to lớn, giọng hát từ từ im lìm, hình ảnh này sẽ mãi không phai mờ trong tâm hồn trẻ thơ của cô bé.

“Khó được tiêu dao” Âm thanh từ từ chìm dần, Khánh Kỵ nhìn về ngọn núi phía xa xa, ánh mắt lướt qua trên mặt nước buồn thiu, lướt qua đám binh lính hung ác như hổ đang đứng trên bờ kia, lướt qua những dãy núi trùng trùng điệp điệp, lướt qua thời khắc cách đây hai ngàn năm, trong đầu hắn đột nhiên xuất hiện rõ ràng những bước chân rộn rã tìm kế sinh nhai, tất cả đang ủa về trong hắn...

Xuất sắc và bình thường, tầm thường và phát đạt. Xoay quanh một đồng tư liệu kịch bản và một chiếc máy quay, là một nhóm nam nữ không liên quan đến nhau, đang vui vẻ nô đùa, rồi đến hắn bản thân đã thành trụ cột một quốc gia, một nhóm những thanh niên tràn đầy nhiệt huyết bao quanh hắn, những bậc mĩ nhân hồng nhan tri kỉ cùng với hắn đang thổ lộ tâm tình...

“Ta vốn đã chết, nhưng lại bị đưa đến một nơi ngoài ý muốn, nếu lại chết một lần nữa, vậy ta có phải sẽ lại được trở về tương lai? Nếu ta có lựa chọn, ta sẽ lựa chọn cuộc sống hiện tại, cho dù chỉ sống có một năm ở đây, cũng đã tốt hơn trăm năm sống như thế kia rồi...”

Trên bờ quân Việt nhìn xuống có vẻ thèm thuồng, Khánh Kỵ lại đứng sừng sững trên thuyền, ánh mắt cuối cùng lại nhìn về phía con gái, Thi lão đại lúc này trong lòng đấu tranh hoang mang dữ dội cầm cây sào, cây sào đã dùng thành thực trong tay hắn lúc này dường như nặng ngàn cân...

Sau đó hắn đưa cây sào từ từ xuống dòng nước, cúi sát đầu, nghiêng rằng, hướng về phía quân Việt chèo đi.

“ Cha...”

Tiểu Quang chạy qua, hướng ánh mắt có vẻ chỉ trích nhìn cha, Thi lão đại không có dừng khí mà nhìn thẳng vào mắt con gái, hắn nghiêng nghiêng rằng, quai hàm hắn nhẹ nhẹ run rẩy, lại chèo một sào.

“ Đại thúc, xin lỗi...”

Tiểu Quang nước mắt rơi đầy mặt quay người qua, nhẹ nhàng nắm lấy gấu áo Khánh Kỳ, Khánh Kỳ xoa đầu cô bé, lần này, cô bé cứ để yên không lách đầu ra nữa.

“Lịch sử cuối cùng vẫn không thể thay đổi, tất cả mọi người đều xem thường tên tiểu tử Phù Sai trên miệng còn hơi sữa kia, ta chết đi, thế lực của ta tất nhiên sẽ sụp đổ, Phù Sai tất sẽ được giang sơn, sau đó tên Cầu Tiên chịu đựng nhục nhã kia sẽ...”

Khánh Kỳ suy nghĩ một lúc, rồi đợi cho ý thức đã dần dần tỉnh lại, mới đột ngột phát giác chiếc thuyền trúc vẫn không nhúc nhích trên dòng nước, trên bờ thì mấy tên lính nước Việt chờ đợi này giờ cũng bắt đầu náo loạn lại.

Khánh Kỳ quay đầu, chỉ nhìn thấy Thi lão đại đang chống sào chèo thuyền đi, hai tay chống sào, trên cánh tay y hằn lên những vết gân xanh, hẳn không biết Thi đại ca đã tiêu hao bao nhiêu sức lực, hẳn cúi đầu nhìn xuống dòng nước trong xanh buồn bã kia, một lúc sau đột nhiên bật hơi phát lực, chiếc thuyền trúc giờ lại hướng ra giữa dòng mà chạy.

Khánh Kỳ ngạc nhiên hỏi: “Thi đại ca?”

“Khánh Kỳ đại vương, Thi mỗ chỉ là một tên tiểu nhân.”

Thi đại ca thần kinh có chút kích động, khuôn mặt hần đỏ bừng bừng nói:

“Trong cuộc đời ta vị quan chức vụ cao nhất mà ta từng gặp đó là vị đội trưởng đội quân lúc ta còn trong quân ngũ, ta từ trước giờ chưa từng gặp qua, một vị đại vương thiên sinh quý tộc... lại dùng thân thể của mình che chở trận mưa tên cho một người bình thường, vừa rồi, ta đã quá sợ hãi, người lúc này hoàn toàn có thể dùng thanh kiếm trong tay mình, bắt con gái ta làm con tin, rồi ép buộc ta chở người đi, nhưng người lại không làm vậy..., người lại muốn ta giao người cho bọn chúng, để bảo toàn tính mạng cho hai cha con ta. Ta không thể làm như vậy được, nếu ta làm như vậy, thì có thể giữ được sinh mạng mình, nhưng như vậy ta còn mặt mũi nào làm người nữa, những người thân thiết trong thôn xóm, thậm chí là vợ con ta, lúc đó cũng sẽ chê trách ta nhiều lắm...”

“Cha!” Tiểu Quang sung sướng nhìn cha của mình, vui vẻ cười lên, khuôn mặt cô bé vẫn còn óng ánh những giọt lệ.

Thi lão đại cười cười, nói:

“Ta không biết có thể cứu người thoát khỏi nơi đây không, nhưng sẽ cố gắng chút sức tàn còn lại này!”

Hắn vừa nói vừa giương sào chèo thuyền đi, mặc cho vết thương trên bắp vai vẫn đang hành hạ, chiếc thuyền tiếp tục chạy ra giữa dòng...

Vừa nhìn thấy thuyền gia quay đầu bỏ chạy, đám quân Việt trên bờ lại hô hào ầm ĩ, tên lũ soái kia hung ác quát tháo:

“Bắn tên, bắn tên, tiêu diệt hết bọn họ cho ta.”

Thi lão đại ráng chịu đau đưa thuyền về phía giữa dòng, bên cánh phải là một vạt cỏ dại, hướng về phía sau đó là một khu rừng cây cối um tùm.

Thi lão đại vừa cầm tay chống sào, vừa lo lắng nói:

“Đến Tây Lục khẩu, chỉ cần bọn chúng hạ lệnh, lại có thể đưa rất nhiều người lên thuyền mà đuổi theo, tới lúc đó chúng ta khó mà thoát thân được, phía trước dòng sông chảy xiết, ta đưa đại vương núp vào một lùm cây nào đó, rồi hoán đổi y phục cho đại vương, dùng cỏ cây ngụy trang cho người, rồi đại vương từ đây mà lên bờ trốn vào trong rừng kia. Còn ta sẽ nghi binh thu hút bọn chúng đuổi theo, đợi khi qua được Tây Lục khẩu, với tài sông nước của ta thì có thể chạy thoát được, đến lúc đó trừ phi bọn chúng đuổi theo kiểm tra vết thương trên người ta, chứ không thì không dễ dàng gì tìm được ta đâu. Chỉ có... đại vương lại không có thuyền, bằng cách nào thoát khỏi nơi đây lại là chuyện rất khó khăn.”

Khánh Kỳ thấy khu rừng kia, nói là núi rừng chứ thực ra chỉ là những cồn cỏ nhô cao mà thôi, nhưng cây cối ở đây thì rậm rạp nên lại có thể ẩn núp được, nhưng nếu có người truy tìm vào trong khu vực này thì

cũng khó mà thoát thân. Hơn nữa hẳn lúc này, nếu trốn vào khu vực này, vẫn chưa đợi đến việc đóng một chiếc bè mà đi, đại quân nước Việt lúc đó biết được đã truy đuổi đến mất rồi.

Khánh Kỵ bắt giắc lắc lắc đầu:

“Không ích gì đâu, đó cũng chỉ là biện pháp nhất thời thôi. Nếu muốn chạy trốn, thì phải ở những nơi tập trung đông đúc người qua lại, như vậy nếu chúng ta có thể trốn được trước khi lệnh bế quan tỏa cảng chưa có hiệu lực, thì may ra vẫn còn một cơ hội.”

Quân Việt men theo dòng sông truy đuổi theo ráo riết lúc hết lúc gọi, bọn chúng liên tục bắn tên, nhưng do dòng sông ở đây rộng rãi, lại gặp gió ngược chiều, nên khó mà sát thương được bọn họ.

Thi đại ca nói:

“Bến cảng Tây Lục khẩu là nơi phồn hoa nhất nơi đây, bên cạnh là thành Tây Lục, thuyền bè xe ngựa qua lại rất nhiều, thương gia nam tiến bắc vãng cũng vì thế mà tập trung đông đúc, nên có thể dễ dàng che giấu được thân phận của mình, nhưng bọn chúng lại gấp rút đuổi theo phía sau, chỉ sợ chúng ta vừa mới lên bờ, thì bọn chúng lại tìm thấy thuyền vượt sông mà đuổi đến, lúc đó chúng ta ở trên bờ, thế thì cũng đưa tay chịu trời mà thôi.”

“Cha! Chúng ta làm thế này được không?”

Tiểu Quang cô nương đôi mắt châu mọng nước dao động nói:

“Con sẽ đưa đại vương nhảy xuống nước mà chạy trốn, rồi tìm một nơi nào đó vắng vẻ, như thế này...sẽ có thể thoát khỏi bọn họ.”

“Con?” Thi lão đại vừa nghe liền lắc đầu nói:

“Không cần liều lĩnh như vậy, con còn nhỏ, có thể làm được việc gì chứ?”

Tiểu Quang ưỡng ngực lên, không phục đáp lại:

“Tây Lục khẩu nơi này con đã cùng cha đi qua nhiều lần rồi, nên không lạc đường đâu, chỉ cần đưa đại vương trốn thoát được, con sẽ đến ẩn nấp ở nhà Hoa bá bá.”

Khánh Kỵ gật đầu nói:

“Cách này ba người chia nhau ra, nên có thể an toàn được.”

Thi lão đại không biết làm sao đành nói:

“Đại vương đừng nên tin những lời nói nhảm của trẻ con. Thương thế của đại vương chưa lành, sao có thể bơi dưới nước được? Hơn nữa trên bờ bên cạnh người qua lại không ít, lại không thể đào tẩu được, nếu như vậy thì phải bơi đến một nơi thật xa kia mới có thể được. Ta không biết tài bơi lội của đại vương, nhưng hiện tại người đang bị trọng thương, như thế thì vạn lần không thể làm được. Hơn nữa, nó chỉ là một đứa trẻ, tự nó bơi dưới nước cũng là một vấn đề rồi, làm sao có thể còn mang theo một người khác nữa chứ. Nếu là do ta mang đại vương đi, thì không thể thu hút bọn chúng rời đi được, đại vương vẫn không thể còn cách nào mà thoát thân...”

Khánh Kỵ đưa mắt nhìn Tiểu Quang cô nương, rồi nhìn Thi lão đại nói:

“Không có vấn đề gì cả, ta tin rằng cô bé có thể đưa ta trốn khỏi bến cảng được.”

Thi lão đại kinh ngạc nói:

“Đại vương tin...nó sao?”

“Ta tin!” Khánh Kỵ gật gật đầu:

“Thi đại ca, đừng khinh thường Tiểu Quang, cô bé mặc dầu còn nhỏ, nhưng khả năng bơi lội của nó thì không phải nói nữa. Nên việc đưa ta đi khỏi, thì tuyệt không có vấn đề gì.”

“Sao? Sao có thể được?”

Thi lão đại kinh ngạc nhìn con gái mình, dường như không nhận ra được nó, Tiểu Quang chột dạ cúi đầu xuống. Khánh Kỵ cười nói:

“Thật đấy, nó là đứa trẻ bơi lội giỏi nhất mà ta từng thấy.”

“Chúng ta hãy làm theo cách của con bé đi.”

Khánh Kỵ nghĩ một lát rồi nói:

“Như thế này. Thuyền vừa khuất vào trong lùm cây, sau đó ta sẽ cởi bỏ áo khoác ngoài rồi bện một hình nhân bằng cỏ mặc vào cho nó để đánh lừa đám truy binh kia, rồi Thi đại ca thu hút bọn chúng đuổi theo. Thi đại ca không cần dừng lại ở Tây Lục khẩu, cứ chạy thẳng vào nhánh sông ở giữa mà đi, Tây Lục khẩu là một nhánh sông do ba con sông hợp lại, bọn chúng sẽ kiếm được một chiếc thuyền ở đó, rồi cũng đuổi theo huynh ở nhánh sông trung tâm đó, lúc này cự ly sẽ được thiết lập, Thi đại ca có thể thu hút bọn chúng càng nhanh càng tốt, rồi sau đó tìm cách trốn thoát, nhưng phải cố gắng bảo toàn tính mạng an toàn. Còn Tiểu Quang, phiền cháu đưa thúc lên bờ, chỉ cần lên được trên bến cảng, cháu sẽ lập tức đến nhà Hoa bá bá ẩn nấp ở đó, còn một mình ta, lúc đó hành động cũng thuận tiện hơn.”

“Chỉ cần dựa vào Tiểu Quang con bé này sao? Việc này...có được không, có thể chạy thoát được không?”

Thi lão đại nơm nớp lo sợ hỏi.

Khánh Kỵ nói chắc chắn:

“Làm thế này, chín phần chết một phần sống, không theo cách này thì mười phần chết không có hi vọng sống nào cả. Vậy thì chúng ta nên dốc hết sức làm rồi hi vọng vào thiên mệnh mà thôi!”

.....

“Đại nhân, chúng ta có đuổi theo phía trước nữa không? Nơi này dân cư hai nước Ngô, Việt chung sống lẫn lộn, lại đi về phía trước, sẽ tới bến cảng Tây Lục khẩu, đó là khu vực mà nước Việt khống chế hoàn toàn, đến đó chúng ta muốn đột phá vòng vây, e rằng cũng thập phần khó khăn, hơn nữa, đại vương có thật sự lạc nhập vào nước Việt, e rằng đại vương cũng không thể đi vào trung tâm của nước Việt Tây Lục khẩu này đâu?”

“Ài!..” Anh Đào lo nghĩ chuyện đại sự khiến hần càng thêm trầm mặc, trước khi chưa xâm nhập vào nước Việt trong lòng hần nóng như lửa đốt, bất chấp tất cả, chỉ biết tấn công thần sát vào, nhưng vẫn giữ được bình tĩnh nói:

“Người Việt đối với tất cả những động tĩnh của chúng ta không phải là không hề biết gì, e rằng hiện tại bọn chúng cũng đang điều chỉnh binh tướng tiến đánh chúng ta rồi, chúng ta không nên tiếp tục tiến sâu vào bên trong, cứ dàn hàng ngang mà hành quân, không tấn công thành trì, không dừng lại quá lâu, chỉ cần gây rối thu hút bọn chúng vừa đủ là được.”

Anh Đào vừa hạ lệnh xong, một viên tướng gấp gấp tiến vào, thở hổn hển nói:

“Tướng quân, chúng ta có tin tức từ một tên tù binh người Việt, đại vương..đại vương chính xác đang ở nước Việt, bọn chúng vừa mới đuổi theo truy sát đại vương.”

“Sao?” Anh Đào phóng tới như tên bắn, chớp lấy viên tướng kia hỏi:

“Nói mau, tin tức gì?”

Đại quân Anh Đào tiến đến trong tình trạng khẩn cấp, họ vốn dĩ đã biết là cô quân xâm nhập vào nước Việt, việc quan trọng nhất là không thể bị quân địch giam chân được, để tránh khỏi quân Việt bao vây, do đó nếu gặp quân địch thì cũng đánh sơ qua rồi chạy, chỉ cần gây rối nhiều đối phương, tạo cơ hội cho Khánh Kỵ thoát ra, mà tuyệt đối không để ý đến chuyện thắng bại. Không ngờ lúc bọn họ tiến quân tới nơi này, đại quân nước Việt phụ trách ở đây lại chính là đại quân lữ soái lâm thời Tả Bưu trấn giữ.

Chủ tướng không có mặt, Tả Bưu uy vọng không đủ lớn, nên bốn tên đội trưởng kia đối với hần khinh thường ra mặt, bọn chúng bằng mặt không bằng lòng, Tả Bưu lại bất mãn với lữ soái đại nhân tranh giành mất cơ hội lập công của hần, bốn tên đội trưởng kia nghi kị lẫn nhau, vì thế làm sao có thể thảo luận chuyện chiến lược được? Lúc đó Anh Đào dẫn quân tấn công tới, đã đánh cho bọn chúng một trận tơi bời.

Đạo quân nước Việt nay không có khả năng tấn công, Anh Đào lại không khách khí mà vùng tay giao chiến, lúc đó hẳn không muốn liều lĩnh tấn công để nghe ngóng tình hình tin tức của đại vương.

Một hồi hồi đáp vừa kết thúc, Anh Đào lại không chậm trễ, lập tức tập hợp binh mã, men theo dòng sông mà truy binh tiến đến.

.....

Chiếc bè trúc của Khánh Kỵ vì để tránh trận mưa tên nên trốn vào trong một lùm cỏ, chỗ đó nước chảy bình bình, từng vạc cỏ um tùm bao phủ, bao trùm che kín cả người ngồi trên mặt nước. Chiếc thuyền trúc thoát ẩn thoát hiện trên mặt nước, khiến cho đám truy binh mỗi mắt dõi theo vị trí của họ, để phòng ngừa bọn họ thừa thế mà trốn thoát. Đợi cho chiếc thuyền vừa xuất hiện, thì một trận mưa tên nữa lập tức bay xuống, chỉ nhìn thấy Khánh Kỵ kêu á lên một tiếng rồi rơi xuống nước.

Tên lỗ soái trong đầu khấn trương hỏi: “ Trúng tên rồi phải không?” Hắn lúc này vừa sung sướng vừa khấn trương, hắn cầm cung tên trong tay đưa mắt chú ý nhìn chiếc thuyền trúc, hắn chỉ nhìn thấy Thi lão đại vứt bỏ cây sào, luống ca luống cuống đỡ Khánh Kỵ ngồi dậy, nhìn có vẻ Khánh Kỵ đã bị trúng tên, hắn đang đau đớn nằm trên thuyền, Thi lão đại cúi sát người xuống nói với hắn vài câu gì đó, rồi lại vội vàng đứng dậy tiếp tục chèo thuyền hướng về phía trước.

“ Tiếp tục bắn tên, bắn tên, tiêu diệt hết bọn chúng!”

Lữ soái Việt quân cuồng nộ quát. Nếu có thể bắt sống được Khánh Kỵ thì càng tốt, nhưng Khánh Kỵ uy danh vang dội, lúc này mặc dầu là hổ xuống đồng bằng, hữu danh vô thực, nhưng những người này đối với Khánh Kỵ vẫn thập phần dè chừng và sợ hãi, chỉ cần bắt được Khánh Kỵ, đối với bọn chúng mà nói, thì đã lập được đại công lao rồi.

“ Sắp đến chưa?”

Khánh Kỵ ngâm mình trong dòng nước, ôm lấy chiếc thuyền chỉ để lộ cái đầu trên mặt nước, hắn dùng cán trúc và nhiều loại tạp thảo che lấy thân mình bám vào ngay giữa chiếc thuyền, do đó mà không thể nào nhìn thấy rõ ràng ở phía xa được.

Thi lão đại nhẹ giọng đáp:

“ Sắp rồi, đã đến Tam Lục khẩu, tiểu nhân vẫn không dừng lại, đang mặc áo cho hình nộm, thu hút bọn chúng đuổi theo. Tiểu Quang...”

“ Vâng! Cha cứ yên tâm”

Tiểu Quang giả vờ sợ hãi ngồi co ro trong một góc thuyền, cô bé đã nhẹ nhàng dùng dây thừng cột ống tay áo, ống chân quần lại, Thi lão đại mặc dầu nghe Khánh Kỵ nói là con gái bơi rất giỏi, nhưng hắn vẫn bán tín bán nghi, đem việc đại sự này giao cho một tiểu cô nương còn bé tí, Thi lão đại thực sự cảm thấy bất an, nhưng hắn lúc này không còn cách nào khác, chỉ biết gặt đầu, rồi hắn lại thở dài một tiếng...

Lại một trận tên lao đến, Tiểu Quang á lên một tiếng thất thanh, toàn thân lão đảo, rồi rơi tòm xuống dòng nước chảy xiết...

“ Con gái!” Thi lão đại đau đớn gọi theo, lữ soái đại nhân phía trên bờ cười hung ác nói:

“ Thuyền gia, nhanh chóng giao hắn cho ta, nếu không thì hôm nay là ngày tận thế của cha con ngươi rồi! Ngươi đừng có hồ đồ như vậy.”

Thi lão đại cao giọng đáp lại:

“ Đã nhận lễ của người khác thì sẽ tận trung làm việc cho họ, ta tuy là kẻ bần tiện, nhưng không bao giờ có chuyện bội tín đâu!”

Hắn vừa nói vừa chống thuyền đi, rồi quay đầu lại nhìn Khánh Kỵ và Tiểu Quang.

Tiểu Quang hiểu ý cha, nhẹ gặt đầu rồi, rồi ghé sát tai Khánh Kỵ nói:

“ Đại vương đừng sợ, Tiểu Quang sẽ đưa thúc rời khỏi nơi đây, thúc thả lỏng cơ thể, rồi hít một hơi thật sâu nhé.”

Lúc Khánh Kỵ luyện binh thủy sư ở Thái Hồ, đã luyện qua nhiều chiêu thức thủy chiến trên thuyền lớn thuyền nhỏ, tài bơi lội cũng không đến nỗi nào, Khánh Kỵ lúc này tuyệt đối tin tưởng Tiểu Quang, hần liền lập tức hít một hơi thật sâu, Tiểu Quang vừa co người lại, hai chân bám chặt vào mạn bên của chiếc bè trúc, một tay nắm lấy cánh tay Khánh Kỵ nói:

“ Thúc thả tay ra đi!”

Sau đó hai chân đạp một cái, toàn thân lúc này đã lặn xuống dưới dòng nước, Khánh Kỵ vừa thả tay ra khỏi mạn thuyền đã được Tiểu Quang kéo đi, cả hai cùng lặn xuống dưới dòng nước...

Khi đã lặn sâu xuống dưới dòng nước, Khánh Kỵ lập tức cảm thấy bị một lực ép, hần cố gắng nhắm mắt lại, toàn thân thả lỏng để mặc cho Tiểu Quang kéo đi dưới dòng nước, chỉ một lát sau đó rất nhanh, nhưng hần lại cảm giác lúc này thời gian rất lâu, Khánh Kỵ cảm thấy miệng mình muốn mở to ra để hít một hơi nữa, hần càng lúc càng muốn thở, hần cảm giác bụng mình nhoi nhói càng lúc càng khó chịu, chỉ muốn nghỉ ngơi, nhưng lúc này hần phải cố gắng chịu đựng.

Bỗng nhiên, hần cảm thấy Tiểu Quang nắm tay hần kéo lên trên, Khánh Kỵ lập tức ngoi lên, đầu hần hướng lên trên mặt nước, một âm thanh “ A!” phát lên, hần lập tức mở miệng ra hít lấy hít để không khí trong lành, bên người hần là một đám cỏ lau, phía bên phải hần lúc này đã nhìn thấy bên cạnh, những hàng rào, những ngôi nhà phía sau bên cạnh, có vài người đang tát bắt vôi vãi qua lại trên bên cạnh. Bên cánh trái, Thi lão đại đang cố gắng chèo thuyền hướng về phía trước, bên phía trên bờ bên cánh trái quân Việt đang hô hào la lối, âm thanh đó thu hút sự chú ý của những người đang thu xếp thuyền bè khởi hành, hay những người trên thuyền đang chuẩn bị cập bến, họ nghe thấy âm thanh này liền vội vàng hướng ánh mắt nhìn về hướng đối diện, có rất nhiều người đang tập hợp trên bến thuyền...

232. Chương 231: Lục Mỹ Nhân

“ Đại vương, ta từ đây lên bờ, nhất định sẽ có người nhìn thấy. Người nhìn về phía kia xem, phía sau của một dãy nhà kho, có một hàng rào bên cạnh dòng sông, nơi đó sẽ rất ít người đi đến, lúc cháu và bạn bè chơi trốn tìm, cháu thường trốn ở đó. Chúng ta từ đây đến đó, tuyệt đối không thể nổi người lên khỏi mặt nước, đại vương cần cố gắng chịu đựng.

Tiểu Quang lau nước trên khuôn mặt, đôi chân nhỏ cứ đạp đạp dưới dòng sông để giữ thăng bằng, cô bé chân thật giải thích cho Khánh Kỵ hiểu, Tiểu Quang nhìn thấy khuôn mặt đỏ gay kìm nén của Khanh Kỵ, thì đã biết hần không biết cách hoán khí khi ở dưới dòng nước, cô bé lại giải thích hết sức đơn giản cho hần một hồi, sau đó đưa tay ra hiệu, nói: “ Bắt đầu!”

Nói xong cô bé lại lặn xuống dưới dòng sông, Khánh Kỵ cũng lập tức ngụp theo, Tiểu Quang cầm lấy cánh tay của hần, cố gắng đạp chân và cánh tay còn lại bơi đi, khi đã ở dưới dòng nước, Khánh Kỵ mới định thần lại, hần cũng cố gắng hết sức đạp chân, bơi theo cùng cô bé.

Một lúc sau, Khánh Kỵ từ từ mở mắt, dòng nước trong veo, Tiểu Quang cô nương thân hình nhỏ nhắn cố gắng bơi theo đi trong dòng nước, mái tóc của cô bé trôi theo dòng nước, nó giống như ngọn cỏ lung lay dưới dòng nước vậy. Thình thoảng cô bé quay đầu lại, nhìn thấy Khánh Kỵ mở mắt, tiểu cô nương nở một nụ cười động viên hần, trên miệng thoát ra những viên bọt bong bóng, cô bé đưa ngón tay chỉ về phía trước, thị ý rằng cự li không còn quá xa, sau đó cô bé quay đầu lại tiếp tục bơi đi.

Dần dần, khí thở trong người Khánh Kỵ không đủ nữa, hần lại có cảm giác nhoi nhói ở lồng ngực, giống như muốn nổ tung ra, làm cho hần không chịu được nữa mà bất chấp tất cả trồi lên mặt nước thở một hơi. Nhưng lúc này hần đang ở rất gần bên cạnh, nếu để lộ đầu lên, sẽ khó tránh khỏi bị người khác phát hiện, hần đang lặn dưới sâu cách mặt nước hơn một trượng, nếu có người chú ý nhìn xuống, đều khó tránh khỏi sẽ phát hiện ra, vậy thì làm sao có thể nổi lên được.

Khánh Kỵ cố gắng chịu đựng, cảm giác nhoi nhói nơi lồng ngực càng lúc càng mạnh, hần vài lần bất chấp tất cả nổi lên để thở, dù cho hần vừa hít được một hơi thì cũng phải bỏ mạng ở đây rồi.

Tiểu Quang cảm thấy lực khí Khánh Kỵ bám vào tay mình càng lúc càng lớn, khiến cho cô bé cảm thấy nhói đau ở cánh tay. Cô bé ngạc nhiên quay đầu nhìn lại, chỉ nhìn thấy Khánh Kỵ mở cặp mắt tròn xoe,

thấy hần càng lúc càng yếu, xem ra không thể bơi đi được nữa rồi.

Tiểu Quang sốt ruột đưa tay ra hiệu, Khánh Kỵ đã không còn sức nào nhận biết được hàm ý của cô, hần lắc lắc đầu, đưa tay chỉ vào ngực, hần đột nhiên mở to miệng nhả ra một tràng khí, một chùm bọt nước thoát ra từ miệng hần, hần thở dốc, không còn tự chủ được nữa nên đã uống khá nhiều nước, nếu lúc này không thể ngoi lên mặt nước để thở, hần chắc chắn sẽ chết đuối dưới dòng nước này.

Tiểu Quang nhìn thấy tình hình khẩn cấp thế này, cô bé không kịp suy nghĩ kỹ, quay người lại, ôm lấy cổ Khánh Kỵ, rồi đưa miệng mình áp sát vào miệng Khánh Kỵ hô hấp một luồng không khí qua cho Khánh Kỵ. Bởi vì sợ hần chết đuối, nên cô bé còn dùng một ngón tay nhón mũi của Khánh Kỵ.

Khánh Kỵ hít một hơi, hần kinh ngạc mở to mắt, phía trước là một đôi mắt trong veo như nước đang nhìn Khánh Kỵ, hai đôi mắt cách nhau rất gần, ngoài ra đều không nhìn thấy gì cả.

Bỗng nhiên, gò má đỏ hồng kia tách ra, Tiểu Quang nhìn hần rồi cầm lấy cánh tay hần, quay đầu về phía trước, rồi đạp chân bơi đi. Khánh Kỵ lúc đầu cho rằng cô bé sẽ rất ngại ngùng hổ thẹn, nhưng nhìn vào đôi mắt hồn nhiên vô tư của cô bé, hần bất giác cảm thấy xấu hổ, hần vội vàng phối hợp cùng bơi đi.

Lượng hô hấp của Khánh Kỵ vốn không phải thấp, có Tiểu Quang giúp hần hô hấp một lát, cũng cố gắng bơi tới được khu vực phía sau nhà kho. Hai người cùng nhô lên khỏi mặt nước, rồi mở to miệng ra sức hít lấy không khí.

“Đại vương, từ đây lên bờ, có thể thoát ra ngoài bến cảng được, nhưng người làm sao...?”

“Cháu yên tâm đi, chỉ cần lên được trên bờ, thì thúc sẽ lo liệu được, còn cháu làm sao đây?”

“Cháu sẽ bơi đi tiếp. Phía sau nhà của Hoa bá bá là dòng sông, nên cháu sẽ vào bằng cửa sau, sẽ không ai phát hiện ra cháu đâu.”

“A! Tiểu Quang, đợi ta quay trở về được nước Ngô, nhất định ta sẽ sai người đến đón gia đình cháu để ta còn báo đáp ơn đức cứu mạng của gia đình cháu với ta nữa.”

“Sợ rằng...” Tiểu Quang cúi mày nói:

“Gia đình cháu quay về chắc phải dời nhà đi nơi khác, đại vương...đại thúc, người...có quên gia đình cháu không?”

“Không bao giờ, vĩnh viễn không bao giờ.”

Tiểu Quang cười vui, rồi nhẹ nhàng đẩy hần nói:

“Không nói nữa, thúc đi nhanh đi, cháu cũng đi đây, đại thúc, thúc hãy nhớ tên của cháu nhé, cháu tên là...Thi Di Quang.”

Tiểu Quang nói xong, vội vã lặn ngụp xuống dưới dòng sông, cô bé giống như một con cá nhỏ lặn xuống dòng nước vậy, lúc cô bé ngẩng đầu lên, thì cũng đã cách đó năm sáu trượng rồi, cô bé từ đó đưa tay vẫy vẫy tạm biệt Khánh Kỵ, rồi lại tiếp tục lặn đi mất.

“Thi...Di Quang...” Khánh Kỵ vội lướt đôi mắt nhìn qua thì thấy Tiểu Quang lần thứ hai nổi lên khỏi mặt nước, lúc này hần mới định thần lại, trong lòng hần điên cuồng hét lên:

“Di Quang, nếu ta chết đi, cháu nhất thiết không cần phải dời nhà đến một nơi gọi là Trữ La thôn, tương lai nếu có một người gọi là người Phạm Lãi đi tuyển mỹ nữ trong nhân gian, cháu nhất định đừng đi cùng hần, nhất thiết không được đồng ý đi đến nước Ngô...nhất định...”

Chỉ tiếc là, lúc này có ngàn ngôn vạn ngữ muốn nói thì cũng không thể nói ra được, hần chỉ còn biết đưa mắt nhìn Tiểu Quang lúc nổi lúc lặn trên mặt nước, cô bé nhìn hần vẫy tay tạm biệt, rồi lại tiếp tục lặn vào dòng nước mất tăm.

“Thi Di Quang...”

Khánh Kỵ lại ngẩn người ra một hồi, lúc này hần mới tỉnh ngộ tình huống khẩn cấp hiện tại, Thi Di Quang được đưa đến nước Ngô, đó nên là chuyện của bảy tám năm sau, đến nỗi Câu Tiễn lúc “Chim mỗi cánh, sức đã tàn”, sau khi diệt Ngô phải hơn hai mươi năm sau mới nhắc đến chuyện Tây Thi trầm mình xuống

dưới sông mà chết. Chỉ cần mình không chết, những chuyện như thế này sẽ không thể xảy ra, chỉ cần im lặng lên bờ, nhân cơ hội tất cả mọi người đều chú ý đến đại quân nước Việt đang truy sát chiếc bè trúc bên kia bờ, nhân cơ hội trên bờ lúc này không có người mà kiếm cơ hội thoát thân...

.....

“ Có chuyện gì? Sao không tiếp tục đi về phía trước?” Một đội xe được trang hoàng long lẫy, phía trước của xe còn treo một tua cờ hoành phi màu đỏ rất đẹp, hai mỹ nhân từ trên xe bước xuống, dáng đi rất thướt tha và duyên dáng, nhẵn mày hỏi tên nam nhân vừa ở phía trước gấp rút chạy lại.

Hai mỹ nhân này tuổi đời còn trẻ, khoảng mười bảy, mười tám tuổi, dung mạo xinh đẹp lạ thường, trang phục hoa lệ, nhìn cách ăn mặc theo đặc điểm của người Việt, cái thân hình duyên dáng thướt tha ấy thấp thoáng sự yếu điệu xinh đẹp lạ thường.

“ Tiểu Nhã cô nương, ở bến cảng xảy ra chuyện, quân binh đang truy sát một chiếc thuyền trúc, có thể trên thuyền có một nhân vật nào đó rất quan trọng, có rất nhiều thuyền được huy động đến, quân binh đang ở trên bờ, nghiêm cấm không cho một ai rời khỏi bến cảng.”

“ Ai!” Một thiếu nữ mặc áo vàng đứng bên cạnh thở dài, nàng trang điểm kiêu mỹ nhẹ nhàng, cũng không e ngại hạ nhân của mình, thân hình mướt mướt nói:

“ Ta nói đi theo đường bộ rồi, tỷ lại cứ nói đi đường thủy. Đã nói gần đây thủy lộ không thái bình, bây giờ tỷ đã tin chưa?”

Tiểu Nhã trừng mắt nhìn nàng, xẵng giọng nói: “Muội cũng thấy rồi đó, việc này chẳng phải Ngữ Phi bị bệnh sao, nếu đi đường bộ khó tránh khỏi đường đi gồ ghề, việc này không tốt với Ngữ Phi đang dưỡng bệnh, đi đường thủy có vẻ yên ổn hơn...Ài! Quân binh kia cũng không nói rõ khi nào có thể khởi hành được hay sao?”

Người vừa chạy đến bấm báo dường như là hạ nhân của họ, hẩn gật gật đầu cười nói:

“ Đám quân binh kia rất hung ác, cũng không biết là bắt người nào mà một vị khách có thân phận đã hỏi bọn họ vài câu, suýt chút nữa đã bị bọn chúng đánh cho một trận, vì vậy tiểu nhân không dám hỏi nhiều, nhưng...nếu bọn họ bắt được tên tội phạm kia, lúc đó sẽ dỡ bỏ lệnh cấm mà thôi.”

“ Được rồi!” Tiểu Nhã khoát tay, nói:

“Chúng ta tạm thời dừng xe ở đây nghỉ ngơi, đợi cho đến khi lệnh tỏa cảng được dỡ bỏ, lúc đó khởi hành cũng không muộn.”

Thiếu nữ mặc áo vàng kia nhìn trời nói:

“ Một lúc nữa là trời tối rồi, nếu có dỡ bỏ lệnh cấm, thì sợ rằng ban đêm cũng không có ai khởi thuyền đi cả, chúng ta có cần phải đợi ở bến cảng không? Không bằng bây giờ chúng ta vào thành Tây Lục tìm một chỗ trọ có được không?”

Tiểu Nhã cũng ngược nhìn bầu trời, nói:

“Cứ dừng chân bên đường mà nghỉ ngơi, A Phó, người đến bến cảng nghe ngóng tình hình xem sao, nếu hơn một canh giờ nữa không thể khởi hành được, lúc đó chúng ta vào thành cũng chưa muộn.”

A Phó đen đen ồm ồm, ngay cả đôi chân nhỏ nhắn của hắn cũng đen nốt, nghe chủ nhân ra lệnh, hắn lập tức trả lời đáp ứng, rồi vội vàng chạy đến bến cảng. những phu xa cũng nghe theo lệnh, dẫn ngựa vào phía dưới tán cây bên đường nghỉ ngơi.

“ Tiểu Trúc, chúng ta lên xe nghỉ ngơi.”

Tiểu Nhã quay đầu lại gọi thiếu nữ áo vàng kia.

Tiểu Trúc nắm chặt lấy đầu ngón tay, nhẹ nhàng dấn vào sau lưng nói:

“ Tỷ lên xe nghỉ ngơi đi, ngồi xe nhiều quá, giờ toàn thân mỏi nhừ, ê cả mông đây này. Muội tạm thời đi dạo cho giãn gân cốt đã.”

Tiểu Nhã cười vui vẻ đáp lại:

“ Ai bảo muội ốm yếu như vậy, phía trên mông đều không có thịt gì cả, ngồi trên đệm êm mà cũng than phiền gì chứ.”

Tiểu Trúc không vui đáp lại:

“Tại mông của tỷ to quá, vừa mập vừa trắng còn hơn cả trăng tròn nữa.”

Tiểu Nhã chớp chớp mày, quay người đi về phía xe của mình, vừa đi vừa lắc lư cái mông của mình, cố ý chọc tức Tiểu Trúc, Tiểu Trúc hừ một tiếng rồi quay đầu đi.

Tiểu Nhã cười vui vẻ, kéo váy bước lên xe rồi vén tấm màn bước vào bên trong. Nàng vừa bước vào bên trong, lúc này nụ cười trên mặt nàng lập tức tắt lịm, toàn thân cứng đờ tại đó. Phía bên trong xe không biết từ lúc nào đã có một vị nam nhân ngồi trong đó. Hắn toàn thân ướt đẫm, mái tóc rối bù dính chặt vào khuôn mặt trắng bệch của hắn, một cặp mắt nghiêm nghị, đang trừng trừng nhìn nàng, trên mặt lộ ra vẻ đầy sát khí.

Đầu của nàng vừa chui vào bên trong xe, thì một mũi dao sáng loáng sắc lẹm đã kề ngay cổ nàng, Tiểu Nhã sợ hãi hai hàm răng va vào nhau run cầm cập, đôi chân nàng lúc này cũng run rẩy, nàng lấy bầy đưa mắt nhìn lưỡi kiếm đang đặt ngay dưới yết hầu mình, đôi mắt vốn dĩ rất dễ thương của nàng lúc này cũng thành mắt lé rồi.

Tiểu Nhã trong lục nữ vốn là một ca kỹ xinh đẹp nổi tiếng, tính tình phóng túng có thói quen không coi ai ra gì, tên phu xe ngẫu nhiên quay đầu lại, thì nhìn thấy Tiểu Nhã cô nương thân hình một nửa ở trong xe một nửa ở bên ngoài, bên ngoài chỉ để lộ tấm lưng và cái mông, lại còn nghiêng qua một bên nữa. Chiếc váy mỏng mềm mại dính ngay vào mông nàng, hiện lên một đường cong tròn trịa, ở ngay giữa còn hằn lên một khe rãnh nhỏ, nhìn thấy vậy, tên phu xe trong lòng lay động, hắn không dám nhìn nhiều nữa, vội vàng nhảy xuống xe cột dây cương ngựa vào thân cây.

Tiểu Trúc vừa quay đầu, nhìn Tiểu Nhã nằm bò trên xe, chỉ để lộ ra nửa thân người, nhìn giống như vẫn còn chọc tức nàng vậy, Tiểu Trúc không giấu được vẻ tức giận, vừa cười vừa bước tới vỗ vỗ vào mông Tiểu Nhã, nói:

“ Kê nào mà nhìn thấy được cái dáng phóng túng của tử thể này thì sao chứ, mau mau chui vào trong đi, thật không biết xấu hổ là gì.”

Tiểu Nhã bị Tiểu Trúc đánh một phát, không chịu được đau á lên một tiếng, nhưng đôi mắt nàng lúc này thì vẫn kinh sợ ngược nhìn Khánh Kỵ, muốn cử động cũng không dám. Tiểu Trúc cười ha ha, quay người bước đi. Khánh Kỵ nhẹ nhàng thu kiếm lại, đưa mắt nhìn Tiểu Nhã ra hiệu, Tiểu Nhã do dự một lúc, rồi từ từ chui vào trong xe.

“ Ngồi xuống!”

Khánh Kỵ quát nhẹ, Tiểu Nhã lại ngoan ngoãn nghe theo đặt nửa cái mông ngồi xuống ghế.

Thanh kiếm trong tay Khánh Kỵ nhẹ nhàng lay động, Tiểu Nhã lập tức ngồi xuống, nàng ôm lấy đùi Khánh Kỵ nhẹ giọng nói:

“ Công tử tha mạng, không không không, đại vương tha mạng, đại vương tha mạng.”

“ Hả? Người biết ta sao?”

Khánh Kỵ sững người hỏi.

Tiểu Nhã ngăn người đáp lại:

“ Công tử...đại vương không biết tiểu nữ, tiểu nữ...là Tiểu Nhã...”

“ Tiểu Nhã?” Khánh Kỵ cũng ngạc nhiên, trong mắt Tiểu Nhã hiện lên thần sắc bi thương, Khánh Kỵ bỗng nhiên tỉnh ra, thất thanh nói:

“ A! Là người sao. Các người...chẳng phải ở nước Lỗ sao? Làm sao...làm sao lại ở đây?”

Ông trời có mắt, từ nước Lỗ phì nhiêu xa xôi kia chạy đến tận nước Việt chim không nhả phân này, mà vẫn không tránh khỏi kẻ hung thần này...

Vừa nghe thấy Khánh Kỵ hỏi, Tiểu Nhã buồn bã, hai mắt lúc này đã ngấn lệ...

Bến cảng Tây Lục rơi vào tình trạng hỗn loạn náo động trước giờ chưa từng xảy ra.

Thuyền trúc của Thi lão đại vẫn không hề dừng lại, đang hướng về phía trung tâm dòng sông mà đi. Truy binh của quân Việt đang điều động những chiếc thuyền đậu hai bên bờ sông, hơn mười người chia ra lên ba chiếc thuyền chở hàng đuổi theo, người người trên bến cảng hiện đang bàn tán sôi nổi chuyện này, họ cứ bầy mặt tám lỏi mà huyền thuyên về nguồn gốc câu chuyện, phía sau một đội quân đang men theo dòng sông cũng vừa đuổi đến.

Người trên bến cảng đang dài cổ ngóng theo, nhìn thấy đám quân lính kia đang đuổi đến rất gần, lúc này mới phát hiện ra đó là quân Ngô, người trên bến cảng lúc này mới hoảng hồn tháo chạy toán loạn, ai nấy cũng tự lo cho thân mình mà thoát thân. Những chiếc thuyền ở bên kia bờ lưu lại cuối cùng cũng lọt vào tay quân Ngô, rồi lập tức đưa bọn họ qua bờ bên này tiếp tục chiếm cứ những chiếc thuyền còn lại, họ hỏi những chiếc thuyền khách này giờ còn nán lại phương hướng mà chiếc thuyền trúc và quân Việt truy đuổi, rồi sau đó tức tốc đuổi theo.

Lúc trời đã tối hẳn, hai bên bờ sáng rực, vô số ngọn đuốc được thắp lên, đại quân nước Việt các nơi đã biết tin cũng vội vàng tập kết đến, thật kì dị, những cánh quân này đều có mục tiêu riêng, và mục tiêu của tất cả bọn chúng đều ở trước mắt, vì vậy mà không chậm trễ đều tiến về phía trước, có quá nhiều binh mã tập kết tại đây, nhưng đến tận bây giờ vẫn chưa xảy ra chiến đấu. Lúc này, chiếc thuyền trúc của Thi lão đại cũng không biết đã chạy đến đâu rồi...

“Tướng quân, tướng quân, không thể đuổi theo được nữa, chiếc thuyền kia từ sớm đã không biết chạy đi đâu rồi, nếu đại vương có ở trên thuyền, trong đêm tối này khó phân biệt được địch ta, cũng không thể mở lời mà gọi được. Truy binh càng lúc càng nhiều, nếu không nhân cơ hội bọn chúng lúc này thuyền bè không thể quay về nhanh được, chúng ta sẽ vĩnh viễn không thể chạy được đâu.”

Phó tướng thở dốc chạy đến trước mặt Anh Đào bẩm báo.

Bọn họ bám theo đám quân nước Việt đang truy đuổi tìm kiếm Khánh Kỵ. nhánh quân này do một tên lữ soái thống lĩnh tổng cộng không quá hai mươi người, nên không thể là đối thủ của họ được

Từ chính miệng của những đám lính này mà Anh Đào mới chứng thực được tin tức Khánh Kỵ vẫn còn sống, trong lòng hắn lúc này càng thêm lo lắng, nhưng lúc này trời đã tối mịt, quân Việt trên các dòng sông càng lúc càng nhiều, nếu muốn tìm được Khánh Kỵ thì cũng khó khăn như tìm đường lên trời.

“Nhưng...nhưng chúng ta lại không dễ dàng gì mà có được tin tức của đại vương. Người xem, người xem đỉnh núi kia, người xem khu rừng đối diện kia, người xem dòng sông phía trước kia, nói không chừng...nói không chừng đại vương đang ẩn nấp ở đó, chúng ta cứ đi theo hướng đó, không chừng có thể tìm được đại vương.”

Lời của Anh Đào đều có vẻ ngông cuồng, hắn đưa tay chỉ về những nơi mờ mờ ảo ảo không thể nhìn thấy rõ ràng kia, hoang tưởng rằng Khánh Kỵ đang ẩn trốn trong đó.

“Tướng quân, người mau tỉnh lại đi!” Phó tướng gọi lớn:

“Điều đó không thể xảy ra được, đại vương chỉ cần có thể chạy được, thì đã chạy từ sớm rồi, chúng ta hiện tại cho rằng đang thật sự tìm kiếm đại vương, mục tiêu lớn lao như vậy, cũng không thể cứu được đại vương, mà lại chôn chân đại quân ở đây. Biết rõ là không thể được, có gì lại hành động như vậy, lẽ nào chúng ta lại hi sinh cả đại quân đã tuyệt đối tận tụy trung thành với mình ở đây hay sao?”

Ánh mắt Anh Đào tỉnh ra, rồi đột ngột hạ lệnh:

“Được, người lập tức dẫn đại quân quay về, nhân cơ hội quân địch chưa thể khép vòng vây lại mà thoát thân.”

“Thế còn tướng quân?”

“ Ta sẽ đích thân đi tìm đại vương. Một người thì mục tiêu nhỏ hơn, ta sẽ hóa trang thành một binh dân nước Việt, lắng nghe tin tức của đại vương. Nếu tìm thấy đại vương, thì cả hai người quay về cũng dễ dàng hơn.”

“ Tướng quân, hiện tại khắp nơi đều có quân Việt, nếu một mình ngài có thể tìm thấy được đại vương, lẽ nào đại quân nước Việt kia sinh sống ở đây lại không thể tìm ra sao? Mặc tướng...mặc tướng thì lại nghĩ ra một cách khác, cách này không ảnh hưởng gì đến tính mạng của huynh đệ chúng ta, nói không chừng còn có thể đưa đại vương thoát khỏi vòng vây mà thoát thân.”

Anh Đào vui mừng, nắm lấy hai tay của phó tướng, vội vàng nói:

“ Nói mau. Người có diệu kế gì?”

Tên phó tướng cũng có cảm hứng bất ngờ, bị Anh Đào hồi thúc, hấn không kịp suy nghĩ kĩ, liền nói ra chủ ý của riêng mình. Anh Đào nghe xong suy nghĩ một lát, rồi nói:

“ Được lắm, ý hay lắm, thật thật giả giả, nghi nghi thực thực, dùng cách này chúng ta có thể giúp được đại vương giữ được tính mạng của mình rồi, mau tiến hành theo kế của người đi.”

Hấn vội vàng quay người lại, hỏi tên lính đang đứng bên cạnh:

“ Tên tù binh nước Việt kia đâu, đã chém đầu hấn chưa?”

Một tên thân binh vội trả lời:

“ Tướng quân chưa hạ lệnh, thuộc hạ đâu dám làm càn, tướng quân muốn thuộc hạ giết hấn sao? Bì chức xin nghe theo lệnh.”

“ Khoan đã!”

Anh Đào ngăn hấn lại, ghé sát vào tai hấn nói:

“ Người làm như thế này....”

Tên thân binh này vốn lanh lẹ thông minh, vừa nghe Anh Đào nói xong, đã lập tức hiểu rõ dụng ý của hấn, liền nói:

“ Tiểu nhân tuân mệnh, tiểu nhân sẽ hành sự theo đúng như kế sách này.”

“Hồ Tam ta, lần này sợ rằng sẽ bỏ mạng nơi đây.”

Tên tù binh đội trưởng của quân Việt mệt mỏi ngồi trên đất mà than, bên cạnh hấn có vài tên lính nước Ngô đang canh giữ.

Lữ soái đại nhân chết rồi, hai vị tư mã đại nhân tằm tích cũng không rõ ràng nữa, kẻ nào chả muốn truy sát Khánh Kỳ, muốn được vinh hoa phú quý, mà nào đâu biết lúc này lại bị bắt làm tù binh, hi vọng sống sót chỉ là một sớm một chiều mà thôi. Hồ Tam càng nghĩ càng hối hận, nếu sớm biết như vậy, thì không bằng ở lại ngay cửa sông mà phòng thủ cùng với đại quân là được rồi, lúc đó chắc chắn sẽ không gặp đại nạn như thế này đâu.

Bỗng nhiên, ở bên ngoài lập tức vang đến một tràng âm thanh hoan hô vui mừng:

“ Tìm thấy đại vương rồi, đại vương không sao cả, đại vương bình an vô sự rồi.”

Tiếng hò reo vang vọng vào cả trong ngục này, những tên lính coi ngục cũng hưng phấn reo hò, lần lượt nhón nháo nhìn về phía xa kia, rồi vội vàng bước tới vài bước, rồi tung hô nhảy múa nói:

“Đại vương đâu, đại vương có sao không?”

Hồ Tam nhìn tứ phía, chỉ nhìn tất cả bọn chúng đang nhảy nhót vui mừng mà không hề chú ý đến hấn, hấn liếc mắt nhìn quanh, rồi đột ngột phóng thân chạy mất, hấn trốn vào trong những bụi cỏ, rồi từ từ bò đi, giống như một con thỏ đang bò, rồi chạy trốn đi mất.

“ Tù binh trốn thoát rồi, tù binh trốn thoát rồi!”

Âm thanh “ vèo vèo” vang lên, một trận mưa tên vù vù bay đến bên cạnh hắn, Hồ Tam cũng không biết đông nam tây bắc, mà dốc toàn lực chạy tháo thân, trong đêm tối cao thấp không bằng phẳng, nơi nào cũng có cây cỏ, bụi bờ, cành cây nhánh lá quất vào mặt hắn cũng không quản, cứ cắm đầu mà chạy, phía trước hắn đột nhiên xuất hiện một cái hố sâu, Hồ Tam chạy tới bị hụt bước chân, rồi lao xuống hố, chỉ nghe có một tràng âm thanh đau đớn vang lên, chân phải của hắn đã bị gãy rồi, nhưng hắn cố gắng chịu đau, một tiếng cũng không kêu lên để cố bảo toàn tính mạng.

“ Thôi được rồi, không cần tìm nữa. chúng ta đã cứu được đại vương, lập tức quay về nước Ngô, đi mau, đi mau, tướng quân hạ lệnh thu binh.”

“ Keng keng keng keng” phía xa xa quả nhiên truyền đến một hồi chiêng thu binh, quân Ngô tìm đến gần đây cũng đã quay về, Hồ Tam lúc này mới thở phào nhẹ nhõm, nhẹ nhàng rên khe khẽ vì vết thương quá đau, hắn nhẹ nhàng nhấc cái chân gãy lên, toàn thân hắn đã đều lạnh toát.

Đội xe của Tiểu Nhã không đi Tây Lục thành, mà chuyển hướng đi trên cạn, đi về hướng Lão Long khẩu, bọn họ lục nữ sau khi từ nước Lỗ đi đến nước Việt, tại nước Việt giả mạo quả thật không tồi, nước Việt văn hóa lạc hậu, kinh tế cũng chưa phát đạt, mặc dầu Việt quốc không thiếu mỹ nữ, nhưng giống như bọn họ tinh thông các loại nhạc khí, ca vũ, lễ nghĩa thì không có nhiều, vì vậy bọn họ tại nước Việt trong thời gian ngắn đã tạo nên được thanh danh, nhận được sự sùng ái của các đại quan quý nhân. Hơn nữa bọn họ lại thông hiểu Chu lễ, trong những sự kiện nghiêm túc sang trọng, bọn họ cũng có thể tham gia được, vì vậy mà ngay cả đại lễ thần thánh mỗi năm một lần cúng bái đại Vũ tại núi Hội Khê bọn họ cũng có cơ hội tham gia. Chỉ là lễ hội thần thánh như thế này, bọn họ phải mặc những y phục nghiêm túc, chỉnh tề, múa những bài múa mang đậm tính chất trang trọng, những việc này đối với họ mà nói, thì không phải là chuyện quá khó khăn.

Lần này chính là sau khi đã tham dự đại lễ cúng thần đại Vũ trên núi Hội Khê quay về nhà của họ tại thành Chúc Lí. Do Ngũ Phi một trong lục nữ phát bệnh, bọn họ vốn nghĩ sẽ đi đến bến cảng đáp thuyền quay về, lúc đó sẽ rút ngắn được thời gian. Không ngờ vừa tới đây lại gặp chiến sự nơi này, đành phải quay lại.

Tiểu Nhã là người chịu trách nhiệm chính trong lục nữ, sắp xếp hành trình. Lục nữ chọn nàng làm người đứng đầu, nàng quyết định không vào thành Tây Lục, mà đi theo đường bộ, những người còn lại cũng không hề dị nghị, vì thế mà cả đội xe đều điều chỉnh hướng đi về phía tây.

Lúc này, bọn họ cũng chưa gặp ai kiểm tra gây khó dễ cả, nữ nhân và nam nhân đều có quan hệ tốt, người đẹp lại càng có thể tạo được quan hệ tốt hơn. Hơn nữa lục nữ một năm trở lại đây ở nước Việt biểu diễn, đã tạo được mối quan hệ tốt với nhiều nhân vật lớn, nếu ngẫu nhiên nói ra tên một người, thì chẳng có tên tiểu tốt nào dám làm khó bọn họ cả. Anh Đào chơi trò chơi đó, thu hút sự chú ý của toàn bộ quân Việt, bọn họ chạy về hướng bắc, quân Việt cũng giống như một đàn châu chấu mà khẩn cấp đuổi theo, việc này cũng tạo được cơ hội rất lớn để Khánh Kỵ có thể thoát thân. Vì thế, Khánh Kỵ trốn ở trong xe của Tiểu Nhã, không lo sợ gì cả đi về hướng tây, rồi lại vòng qua hướng bắc, cứ như vậy mà từ từ thoát ly khỏi cái vòng vây bao táp này...

“ Mặc Ly tỉ, Ngũ Phi tỉ...”

“ Việc gì vậy Tiểu Niểu, có cần phải lén lút vụng trộm mà gọi bọn ta vậy không.

Mặc Ly, Dịch Niểu, Diệp Thanh, Ngũ Phi cùng ngồi trên một chiếc xe, trời đã nhá nhem tối rồi, bọn họ cũng không cần vào thành gấp, vì thế mà qua đêm trong một khu rừng. Ngũ Phi nghỉ ngơi vài ngày nay, cơ thể vốn bị phong hàn giờ này đã khỏe nhiều rồi, chỉ là cơ thể giờ hơi hám do lâu ngày chưa tắm mà thôi.

Dịch Niểu khẩn trương nói:

“ Chúng ta đi theo đường này, không phải là con đường hướng về thành Chúc Lí, mà là con đường đi đến nước Ngô.”

“ Cái gì?”

Mặc Ly vô cùng ngạc nhiên hét lên, mặc dầu nói những phu xe mà bọn họ thuê mượn đều là có gia có thế, bọn họ tất cả đều trung hậu hiền lành, có điều tri nhân tri diện bất tri tâm, việc cướp của hay nhìn thấy

nữ sắc mà nảy lòng ham muốn, thì họ chưa từng thấy qua nhưng đã nghe qua rồi, vừa nghe tin này, Mặc Ly và Ngữ Phi lập tức nghĩ đến một vấn đề vô cùng đáng sợ, nên khuôn mặt họ lập tức biến sắc...

Ngữ Phi gấp gáp nói:

“ Những tên phu xe này có đồ gì chẳng? Tiểu Nhã có biết việc này không?

Dịch Niếu vội vã vung tay khăn trương nói:

“ Ý này là của Tiểu Nhã, hành trình của chúng ta đều do tỷ ấy sắp xếp, chúng ta trước giờ không hỏi qua, lúc này mới nghi ngờ cô nương ấy chọn đường này đi quả là có gì đó bất thường, việc này...có thể là chủ ý của Tiểu Nhã.”

Diệp Thanh nói:

“ Tiểu Trúc đi cùng xe nàng ấy, vậy Tiểu Trúc cũng cùng âm mưu với nàng ấy sao?”

Mặc Ly nhíu mày nói:

“ Các người đừng có nói nhảm, Tiểu Nhã, Tiểu Trúc đều là tử muội tốt của chúng ta, bọn họ làm gì cũng không thể thương lượng với chúng ta hay sao? Mà còn giấu chúng ta mà hành động sao?”

Dịch Niếu cười nhạt nói:

“ Tử muội tình thân, làm sao có thể bằng được đức lang quân đáng yêu cơ chứ?”

Mặc Ly ngạc nhiên hỏi:

“ Người nói vậy là có ý gì?”

Dịch Niếu nói:

“ Ta đã nghe tên phu xe kia nói, cũng cảm thấy thập phần kì quái, nhưng lúc này...ta cũng không tin Tiểu Nhã có ý gì khác với chúng ta, nhưng mọi người có phát giác gì không, lúc từ bến cảng Tây Lục khởi hành, Tiểu Nhã, Tiểu Trúc đều tỏ ra rất kì quái. Hai người bọn họ không cùng lúc xuống xe, cũng rất ít khi qua xe của mình trò chuyện, mấy ngày nay cứ ở hoài trong xe. Trong lòng ta có chút hoài nghi, cũng đã kể với Diệp Thanh rồi, sau đó bọn ta chú ý quan sát mọi động tĩnh của họ. Người xem, bọn họ ngay cả xe cũng dừng lại cách chúng ta khá xa. Ta và Diệp Thanh nằm trong xe, vén màn lên xem động tĩnh của họ, lúc đó phát hiện ra rằng...bọn họ đi vào trong rừng, lúc đó còn mang theo một nam nhân nữa.”

“ Một vị nam nhân?”

“ Đúng, nhưng không phải là phu xe của chúng ta, bọn họ đều không có ai cao như vậy, một nam tử rất cao, mặc dầu bọn ta không dám ra ngoài, nên cũng không thể nhìn thấy rõ ràng được, nhưng có cảm giác rằng hắn vẫn còn rất trẻ.”

Mặc Ly và Ngữ Phi nhìn nhau sững sờ, một lúc sau, Ngữ Phi mới nói:

“ Tiểu Nhã...đang nuôi một tên nhân tình sao?”

Diệp Phi khuôn mặt rất khó coi nói:

“ Không phải Tiểu Nhã, mà là Tiểu Nhã và Tiểu Trúc cùng nhau nuôi dưỡng một tên nhân tình.”

Mặc Ly chau mày nói:

“ Vậy thì có quan hệ gì đến chúng ta không? Nếu bọn họ tìm được một người đàn ông để nâng khăn sửa túi những ngày còn lại, thì chắc chắn sẽ nói rõ với chúng ta, chúng ta tử muội với nhau sẽ vui mừng cùng nàng ấy thôi, có gì phải che che giấu giấu như vậy chứ?”

Khuôn mặt của Diệp Thanh cũng khó coi không kém nói:

“ Mặc Ly tử, tử đã quên rồi sao, chúng ta những năm qua đã đồng cam cộng khổ cùng nhau, những đồng tiền mồ hôi nước mắt kiếm được thì cũng đã giao hết cho nàng ấy quản lí rồi.”

Mặc Ly há hốc mồm, thất thanh nói:

“ Người...nói...?”

Diệp Thanh lắc lắc đầu, nhẹ nói:

“ Ta không biết.”

Ngữ Phi nhút nhát lo sợ nhìn ra những tên phu xe đang chìm trong giấc ngủ bên đồng lửa kia, thấp giọng nói:

“ Bọn họ...có bị Tiểu Nhã mua chuộc không?”

Dịch Niều cũng lắc lắc đầu:

“ Ta không biết.”

Bên trong xe của Tiểu Nhã, Khánh Kỳ đang dựa vào cơ thể ngát hương thơm của Tiểu Trúc, trong tay Tiểu Nhã đang cầm miếng vải màu trắng, nhẹ nhàng lau vết thương cho Khánh Kỳ, rồi cẩn thận băng bó vết thương đã kết vảy của Khánh Kỳ, bộ ngực đầy đặn nảy nở màu đồng thiếc của Khánh Kỳ, khiến cho Tiểu Nhã mê mẩn, ám muội, trên mặt lộ rõ vẻ choáng váng thích thú.

“ Đại vương, kì thật đã trải qua nhiều ngày rồi, tiểu nhân cũng đã nghĩ thông rồi, đại vương nếu lúc đầu muốn giết chúng tiểu nhân, sẽ không để cho tiểu nhân dễ dàng rời khỏi nước Lỗ. Tiểu nhân chỉ là phận dân đen hèn mọn, hơn nữa nếu có chết đi cũng không ai hỏi han gì đến phận ca nữ lang thang khắp nơi này, đại vương lúc này gặp nguy, lại tha mạng cho chúng tiểu nhân, tĩ muội tiểu nhân đều cảm thấy rất xúc động, đến nay mới có cơ hội báo đáp đại vương, chúng tiểu nhân cam tâm tình nguyện hộ tống đại vương về nước Ngô. Đại vương không cần thiết phải ngày đêm cẩn thận với chúng tiểu nhân, ngay cả đi tiểu đêm...cũng cần áp giải chúng tiểu nhân cùng đi.”

Giọng nói nhỏ nhẹ này khiến người khác dao động, Khánh Kỳ thân rơi vào nguy hiểm tất sẽ tự cảnh giác, há có thể vì những chuyện này mà xao động được, hần cười nhạt đáp:

“Các người cứ yên tâm, đợi khi nào ta quay về được nước Ngô, các người đều là đại ân nhân của ta, Khánh Kỳ lúc đó sẽ không xử tệ các người đâu. Nhưng lúc này, ta vẫn đang ở trong hang hùm, nên không thể lơ là được.”

Tiểu Nhã nhẹ thở dài, chiếc đèn treo trên vách chiếu xuống khuôn mặt nàng, mi mắt dài dài sụp xuống, trong đó chứa đựng nỗi phiền muộn lo lắng.

Lúc này, tám màn kiệu xoay xuống một miếng, chỉ nghe thấy âm thanh bên ngoài vọng vào:

“ Tiểu Nhã, người ra đây cho ta!”

Đột nhiên xảy ra chuyện này, Tiểu Nhã, Tiểu Trúc sợ hãi á lên một tiếng, rồi vội vàng thò đầu ra ngoài, Khánh Kỳ trong lòng chấn động, lập tức đưa tay nắm chặt lấy thanh đoản kiếm chưa từng rời khỏi người hần, rồi cẩn thận nhìn ra ngoài, chỉ nhìn thấy đứng bên cạnh chiếc cang xe, là bốn vị nữ tử, phía sau cùng là một ngọn đuốc sáng, chiếu lên sáng rực một khoảng không, phía trước, một cặp mỹ nữ trắng lệ đứng cạnh nhau, đầu chải hai mái, trong tay đang cầm một thanh trúc vung vung lên vung xuống, nhón nháo đòi bắt phạt.

Hai người bên cạnh một người cầm một thanh gươm to, nhưng thanh gươm này lại rất nặng, nên không thể nào chỉ vào cửa xe chính xác được, thanh gươm cứ trong tay nàng nâng lên hạ xuống, còn người kia thì một tay cầm một viên đá, tay kia lại che lấy cái miệng của mình, trừng mắt rõ ràng không tin vào mắt mình, hiển nhiên vị nữ tử này có khả năng nhớ rất tốt, không tốn bao nhiêu thời gian, nàng đã nhận ra thân phận của Khánh Kỳ.

Khánh Kỳ từ từ ngồi dậy, mặt mỉm cười nói: “Ha hử, từ lúc từ biệt ở Nhã Uyển Khúc Phụ, các vị mỹ nhân đúng là xinh đẹp hần ra. Ngày đẹp trời thế này, các vị mỹ nhân vội vàng tới, là muốn chơi cùng quả nhân hay sao?”

Bỗng “ Xoạch ” một tiếng, thanh gươm rơi xuống đất, Dịch Niều đứng phía trước hai chân lão đạo, rồi đổ sụp xuống đất, hôn bay phách lạc, lúng túng nói:

“ Khánh Kỳ công tử!”

233. Chương 232: Trở Về Tốt Đẹp

Vừa nhìn thấy Anh Đào, Tôn Vũ đã vội vàng hỏi.

“ Vâng! Ta thật sự biết được tin tức của đại vương. Nhưng tiếc là...” Anh Đào buồn bã đáp:

“ Anh Đào binh ít tướng yếu, không thể cứu đại vương thoát khỏi được, mà chỉ có thể mạo xưng là cứu đại vương quay về rồi, rồi rêu rao khắp nơi, thu hút đại quân nước Việt đuổi theo, bằng cách đó có thể tạo cơ hội cho đại vương có thể thoát thân. Nhưng..., khi ta quay lại đánh trả, cố gắng cầm cự đến bây giờ, lúc này vẫn chưa có được tin tức của đại vương.”

“ Nhưng...mật thám mà ta rải rác khắp nơi ở nước Việt báo tin về, quân Việt có vẻ như cũng chưa bắt được đại vương, ta nghĩ...chúng ta cứ tiếp tục che giấu việc này, đại vương nhất định sẽ có cơ hội tìm được đường về nhà, trong nội bộ người Việt có người đang giúp đỡ đại vương.”

Khuôn mặt Tôn Vũ đang vui giờ bỗng sầm xuống, trầm ngâm một lát:

“ Muốn che giấu quân Việt kia, thì không khó khăn lắm. Nhưng...đại vương cứ không thể lộ diện lúc này, tam quân hiện tại đã có dao động. Người lại tiếp tục giương cờ hiệu là hộ tống đại vương quay về, trong quân vậy là đã biết đại vương vài ngày trước không có ở trong doanh trại rồi, nếu đại vương không thể xuất diện để trấn an lòng quân, ta sợ rằng...Ài! Đi, chúng ta cứ quay về đại doanh rồi nói sau.”

Anh Đào quay trở về nước Ngô, chọc thủng hệ thống phòng thủ tầng tầng lớp lớp của quân Việt. Mặc dầu nhân cơ hội quân Việt chưa thể siết chặt vòng vây, rồi từ trong những kẻ hở đó mà tìm đường phá vây quay trở về, tất cả lực lượng đều tránh khỏi giao chiến chính diện với quân địch, nhưng vẫn xảy ra vài trận chiến, khiến binh mã tổn thất nghiêm trọng, nên hiện tại đại quân cùng hãn quay trở về vẫn chưa tới năm trăm người, hơn nữa đa phần đều là thương binh.

Tôn Vũ đón đại quân quay trở về đại doanh, những tên lính vừa được đưa về băng bó vết thương rồi nghỉ ngơi, chủ tướng các doanh trại nghe tin liền lập tức đến nơi. Yểm Dư, Chúc Dung, Kinh Lâm, Lương Hồ Tử, Xích Trung, rồi đến Nhâm Nhược Tích, Thúc Tôn Diêu Quang, Quý Tôn Tiểu Man...tất cả đều vui mừng khôn xiết bước vào đại tướng của Tôn Vũ, nhưng lúc này chỉ nhìn thấy khuôn mặt buồn bã của Tôn Vũ và khắp người đầy vết thương của Anh Đào.

Xích Trung tỏ vẻ nghi ngờ hỏi:

“ Tôn tướng quân, người đã từng nói với chúng tôi, đại vương hiện đang dưỡng thương trong doanh trại, vậy tại sao Anh Đào tướng quân lại...”

Tôn Vũ cắt ngang lời hãn nói:

“ Đại vương vốn đã ở trong doanh trại!”

“ Vậy việc Anh Đào tướng quân giương cao cờ hiệu đón đại vương quay trở về từ nước Việt thì giải thích thế nào?”

Nhâm Thành Kiệt đột nhiên chất vấn.

Nhâm Thành Kiệt là đệ tử của Nhâm gia, Nhâm gia có tám ngàn đệ binh, hiện tại tất cả đều do hãn thống lĩnh, là tướng soái của tám ngàn binh lính. Vì vậy thực lực không phải là yếu, do đó Nhâm Thành Kiệt quyền uy có tiếng, Chúc Dung gần đây có ý lôi kéo hãn về phía mình, có Chúc Dung chống lưng, nên Nhâm Thành Kiệt lúc này tỏ vẻ quyền uy ra mặt, hiện tại không chấp sự cho phép của gia chủ, mà tùy tiện hỏi, điều này hiển nhiên thể hiện rõ hãn và Chúc Dung, Xích Trung đang ở về một phe rồi.

Nhâm Nhược Tích kinh ngạc nhìn hãn, Nhâm Thành Kiệt vì thế mà cảm thấy hơi sợ sệt, toàn thân co rúm lại. Chúc Dung thì ngược lại, hãn đưa ánh mắt nhìn với ý cổ vũ hãn tự tin lên, Nhâm Thành Kiệt lén đưa mắt liếc nhìn quanh, rồi uốn ngực tỏ vẻ không sợ, trong mắt Nhâm Nhược Tích lúc này tỏ vẻ không vừa ý.

“ Việc của Anh Đào tướng quân, chỉ là...chỉ là chúng ta dùng nó để mê hoặc Phù Sai, rồi dụ hãn xuất thành và trúng kế của chúng ta.”

Tôn Vũ xoay sở tình hình, rồi giải thích:

“Thành Cô Tô nguy hiểm khó tấn công, nếu chúng ta cường công, thì tổn thất không thể tính hết. Nếu vây thành, trong thành có nước uống, lương thực có thể nuôi đủ ba quân, vì thế cũng không thể lấy thành được. Vậy nên chúng ta đang dùng kế nghi binh này, chỉ là hi vọng dụ được Phù Sai xuất thành giao chiến mà thôi.”

“Thật vậy sao? Đã nhiều ngày như vậy rồi, đại vương có thể thương thế rất nặng, không thể xuất đầu lĩnh binh, không thể vào trường bàn chuyện chính sự, nhưng chẳng lẽ lại không thể để tướng lĩnh trong doanh trại gặp người được hay sao?”

Chúc Dung không quan tâm đến ánh mắt của Yểm Dư, tỏ vẻ kì quặc nói:

“Được rồi, cứ cho là đại vương của chúng ta vết thương nghiêm trọng chưa thể khỏi bệnh được, nên không thể xuất hiện tiếp khách được, nhưng chúng ta đi thăm viếng đại vương cũng không được sao?”

Hắn thông thả bước đi vài bước, cười nhạt rồi nói tiếp:

“ta là thúc phụ của đại vương, là công tử của nước Ngô, là đại tư không của nước Ngô, là một trong lục khanh, vậy có thể diện kiến đại vương được không? Xích Trung thống lĩnh một quân, chức cao quyền trọng, diện kiến đại vương một mặt để trấn an lòng quân, vậy có hợp tình hợp lí không? Tướng quốc đại nhân, đại nhân cuối cùng như thế nào, có sao người lại cứ khẳng khẳng không cho phép mọi người diện kiến đại vương, rốt cuộc là có mưu đồ gì?”

Yểm Dư cuối cùng nhẫn nại không được, quát lớn:

“Chúc Dung, người chó có láo xược, ta đã từng diện kiến đại vương, ta có thể bảo đảm với các người, đại vương đang ở trong doanh trại, nhưng vết thương của người hiện chưa có biến chuyển tốt.”

“Nếu đã như vậy, người có thể diện kiến đại vương, sao bọn ta lại không được phép?”

Chúc Dung phần nộ phần ứng lại, hắn không chú ý đến khuôn mặt tái xanh của Yểm Dư, rồi hắn quay lại nhìn chúng tướng, cao giọng nói:

“Chư vị tướng quân, từ các dấu vết để lại đã nói rõ, đại vương ở tại Điều Trình đã bị đâm một nhát đến giờ hiện không thể chữa khỏi được, hiện tại có người che giấu cái chết đó mà không bẩm báo, chắc chắn là có mưu đồ phản loạn đây!”

“Chúc Dung, người to gan! Người dám nói loạn mê hoặc người khác, làm loạn quân tâm!”

Yểm Dư phần nộ “keng” một tiếng rút kiếm ra khỏi bao.

Chúc Dung cũng không chịu thua, cũng tuốt kiếm chống cự, hắn cười nhạt nói:

“Đại ca, đại quân của chúng ta, khi nào thành quân mã của người, sao lại nói làm loạn quân tâm của người được chứ? Đại ca giận quá mất khôn rồi sao, hay là bị ta nói trúng ý của người rồi?”

Chúc Dung bắt bẻ lại lời nói của Yểm Dư, hắn cố ý làm cho rắc rối lằng nhằng, Yểm Dư tức giận không nói nên lời, chửi lớn:

“Tên khốn như ngươi, lẽ nào lại như vậy được!”

Nói xong, Yểm Dư nhằm đầu hắn mà vung kiếm lao tới, Chúc Dung quyết không chịu thua, khởi kiếm tương chiến, chỉ nghe thấy tiếng “keng” vang lên, song kiếm chạm vào nhau, làm tóe lên một tia lửa sáng chói, hai người mỗi bên thối lui vài bước.

Chúng tướng thấy thế, liền chạy tới can ngăn, người thì ôm lấy Yểm Dư, người thì giữ Chúc Dung lại. Chúng tướng vừa khuyên can hai vị công tử, vừa chỉ trích lẫn nhau, la lối om sòm không bên nào chịu nhường bên nào, tất cả đều tuốt kiếm thủ thế, trong đại trường lúc này náo loạn cả lên.

Tôn Vũ, Anh Đào đứng chôn chân tại chỗ, nhìn thấy chúng tướng gây loạn thế này, bọn họ lại không cách gì ngăn cản được. Nếu Khánh Kỵ mà chết đi, đại quân này nghiêm nhiên sẽ tôn báỉ lương vị công tử Yểm Dư và Chúc Dung, bọn họ có huyết thống vương thế, có thượng vị thiên sinh, Khánh Kỵ không có mặt, Tôn Vũ dù có quyền uy, nhưng cũng không thể ra lệnh bắt trời vì hành vi của họ được. Hiện tại hai vị công tử

đao binh tương chiến, đại nghiệp phục quốc còn chưa xong, nhưng tai họa lại đang gần kề, như vậy thì cho dù Khánh Kỵ có may mắn chưa chết, mọi chuyện cũng khó mà yên ổn được.

Nhâm Nhược Tích, Thúc Tôn Diêu Quang, Quý Tôn Tiểu Man, ba người không chú ý, mà chỉ đưa mắt nhìn Tôn Vũ, Tôn Vũ cũng không thể nói thật được, lại không có dũng khí mà nói dối với ba vị cô nương này, nên đành lảng tránh ánh nhìn của bọn họ. Ba người lại nhìn Anh Đào, Anh Đào bị dồn ép bức quá, cũng đành cúi đầu mà lảng tránh. Ba vị cô nương trong lòng nhìn quan sát kỹ, không giấu được sự buồn bã u ám trên khuôn mặt.

Cũng tại lúc này, một tên lính truyền tin vui mừng chạy vào hét lớn: “ Báo ”

Hắn vừa bước vào trong trướng, nhìn thấy Yểm Dư, Chúc Dung lưỡng vị công tử giao chiến với nhau, nhìn có vẻ giống như hai con gà trống đang đấu nhau vậy, tướng lĩnh hai bên vừa giữ lấy cánh tay của công tử mình, vừa tranh luận kịch liệt với tướng lĩnh đối phương. Tôn Vũ và Anh Đào đứng đối diện cùng với Nhâm Nhược Tích tam nữ, từng người thần sắc dờ dẩn, cảnh tượng lúc này bên tĩnh bên động hết sức kì dị, khiến cho tên lính truyền tin kia cũng hoảng sợ kinh hồn.

“ Cấp báo tướng quốc đại nhân, chư vị tướng quân...”

Tiếng nói của hắn bị lấn át vài lần, hắn lại nói lại lần nữa, nhưng mọi người trong trướng vẫn không chú ý gì đến hắn cả.

“ Chúc Dung! Người là tên ngu đần, hiện tại đại địch chưa đi. Đại quân của Phù Sai đang chuẩn bị sẵn sàng chờ cơ hội, thế mà ngươi lại ở đây làm nhiều quân tâm, ngươi đến đây, mau nhận một kiếm của ta.”

“Đại ca. Đệ biết huynh, nhưng kiếm của đệ lại không biết được điều đó, nếu luận kiếm thuật, huynh không bằng đệ, cơ sao lại khoa trương trước mặt chúng tướng vậy. Huynh cứ nhất mực khẳng định rằng đại vương vô sự, được, vậy thì mời đại vương xuất hiện đi, lúc đó vạn sự rõ ràng thôi mà.”

Tên lính truyền tin đứng tại cửa trướng, đưa mắt nhìn chúng tướng tuyệt không có người nào chú ý đến hắn, đành phải lấy giọng hét lớn:

“ Báo! Khỏi bẩm lưỡng vị công tử, tướng quốc đại nhân, chư vị chúng tướng, đại vương... đại vương quay về doanh trại rồi!”

Giọng hét này giống như thiên lôi phá thạch, phía trong đại trướng bỗng nhiên im bất động một tiếng động, im ắng đến nỗi mà ngay cả cây kim rơi xuống đất cũng có thể nghe thấy tiếng động. Yểm Dư, Chúc Dung bốn mắt nhìn nhau, kiếm đối kiếm, trong mắt họ lúc này vô cùng kinh ngạc. Chư vị chúng tướng này giờ bao vây lấy hai người giờ cũng từ từ thả tay ra, hướng ánh mắt nhìn về cửa trướng, hai thanh kiếm trong tay hai người kia cũng từ từ hạ xuống.

Một lúc sau, Tôn Vũ và Anh Đào mới phản ứng, hai người giống như vừa định thần lại, mạnh mẽ bước qua một bên ôm lấy tên lính truyền tin, gấp rút không đợi được hỏi:

“ Ngươi vừa nói gì, nói lại rõ cho ta nghe.”

“ Thuộc hạ...nói...”

“ Ta nói...sao trong này lại náo nhiệt như vậy?”

Phía bên ngoài đột nhiên vọng vào một âm thanh, người trong trướng nhất loạt nhìn ra bên ngoài, trong đám quân bên ngoài đại trướng, chỉ nhìn thấy búi tóc cao của Khánh Kỵ, một bộ hoa phục, eo buộc thắt lưng, ngọc bội leng keng, bên tay trái của hắn là một cô nương xinh đẹp thon thả mặc áo khoác màu vàng nhạt, bên tay trái hắn là một cô nương kiều diễm, phía sau là bốn vị cô nương thấp tùng theo, lục vị thiếu nữ đều có thân hình thon dài, hoa lệ, bước đi đều đặn, cân đối, quyến rũ thu hút lòng người, từng bước đi uyển chuyển vô cùng.

Khánh Kỵ trái ôm phải ấp, mỹ nhân vây quanh, nhìn có vẻ như đang lướt trên gió xuân, nhìn điệu bộ đó của Khánh Kỵ trông giống như đang cùng mỹ nữ đi dạo chơi ngắm cảnh vừa quay về, nhìn thấy cảnh này, chư vị chúng tướng đều không kiềm được ánh mắt mà ngược nhìn.

.....

“ Tiểu Tích Tích...”

“ Biến, đừng làm ta bực mình.”

“ Ha Ha, Nhâm Nhược Tích, ta mất tích đã lâu, cuộc sống trôi dạt khổn khó, chín phần chết một phần sống, thật không dễ dàng gì sống sót mà quay trở về, nàng cố sao lại không một chút vui mừng, nàng trước kia trốn tránh ta thì cũng được, cố sao nàng bây giờ cũng không hề dă động gì đến vậy?”

“ Khốn khó trôi nổi sao, chín phần chết một phần sống sao?”

Nhâm Nhược Tích trừng mắt nhìn hắn, rồi chua xót nói:

“ Ta xem có vẻ không giống như vậy, đại vương trái ôm phải ấp, xuân phong đắc ý, vào đến doanh trại rồi mà vẫn không chịu thả tay bọn họ ra, nếu đó là cách mà chín phần chết một phần sống, ta xem nam nhân thiên hạ sẽ tranh nhau mà chịu cái khổ khăn gian khổ cừ tử nhất sinh đó rồi.”

“Ha ha, vậy là nàng xử oan cho ta rồi.”

Khánh Kỵ liếm môi khô, rồi kể khổ, xem ra lúc này vừa mới giải thích lí do với Thúc Tôn Diêu Quang và Quý Tôn Tiểu Man, giờ lại phải lặp lại với nàng rồi:

“ Nhược Tích, những ngày qua ta bị trọng thương, vốn rất yếu ớt, nên cả ngày chỉ trốn trong xe mà không dám ra ngoài, do đó hai chân ta yếu ớt không đi lại được, Tiểu Nhã và Tiểu Trúc hai vị cô nương này...thực ra đang dìu ta vào doanh trại, chỉ là vừa mới vào doanh, bọn họ khó tránh khỏi hoảng sợ lo lắng, nên phải nhờ đến ta nắm lấy tay họ mà đi, nên mới có đủ dũng khí mà bước tới không dám thối lui.”

“ Lục vị cô nương kia trông rất xinh đẹp, ngài dùng thủ đoạn gì mà có thể dụ dỗ được họ bất chấp nguy hiểm mà cứu ngài qua cơn khốn khó vậy, phải chăng là...dùng mỹ nhân kế rồi đánh lừa họ, có phải ngài đã có cái ý tưởng vĩ đại tam cung lục viện rồi...?”

Nhâm Nhược Tích trừng to đôi mắt rất đẹp nhìn Khánh Kỵ, chua xót nói.

“ Việc này nàng chỉ đoán mò thôi, quả nhân đương nhiên là mềm nắn rắn buông, vừa nắn vừa xoa, vừa xoa vừa nắn...”

Khánh Kỵ cười ha ha, sau đó vỗ lên mông nàng một cái, rồi nói:

“ Sớm biết nàng sẽ nghĩ ngợi lung tung, ta thân mang trọng thương, ở bên ngoài nguy hiểm khó lường, sao lại dùng đến mỹ nhân kế gì đó chứ, chỉ là cưỡng ép người khác chiều cổ đến mình, rồi bức bách họ làm theo ý mình mà thôi.”

Khánh Kỵ không dám nói duyên phận ngăn ngại giữa hắn và những người này, để tránh nàng lại loạn tâm ghen tuông vô cớ, hắn tiếp tục nói:

“ Bất chấp việc gì, bọn họ đối với ta cũng có ơn cứu mạng, sau này bọn họ ở tại nước Ngô, quả nhân sẽ hết lòng chiều cổ đến họ. Nhưng bọn họ có chịu vào vương cung của ta hay không, nếu bọn họ không có ý này, ta cũng không ép. Được rồi, nàng đừng nói đến họ nữa...”

Khánh Kỵ ngồi xuống trên ghế, đưa tay chạm vào cánh tay mềm mại kia, rồi nhẹ nhàng kéo nàng ngồi xuống đùi mình, quàng tay qua ôm lấy eo nàng, nói nhỏ:

“ Mấy ngày qua, nàng có nhớ ta không?”

“ Ngài hỏi nhân gia có nhớ ngài không? Sớm biết ngài bình an vô sự thế này, nhân gia cũng chẳng quan tâm nhớ nhung làm gì, khiến cho đêm nào cũng không chợp mắt được.”

Nhâm Nhược Tích hờn mát nói, rồi tựa đầu vào trong lòng hắn, nhẹ nhàng đánh nhẹ vào lưng hắn, vô tình chạm vào vết thương trên bụng...

Khánh Kỵ nựng lấy cằm của nàng, mân mê nó một lúc, khẽ sát gò má trơn nhẵn mềm mại kia, hai người vai kề vai má kề má một lúc lâu, hưởng thụ sự ấm áp của nhau, hai người một lúc lâu không nói nên lời.

“ Đại vương, chàng vừa hồi doanh, có lẽ sẽ có rất nhiều việc cần làm, vậy không nên lưu lại trong trường của thiếp quá lâu, chàng...hiện tại là quốc quân của một nước, đại sự đang khẩn trương.”

Qua một lúc lâu, Nhâm Nhượng Tích mới vui vẻ trở lại, từ trong lòng hấn ngẩng đầu dậy, gỡ cánh tay hấn trên người mình xuống, rồi nhẹ giọng đáp.

Khánh Kỳ ừ một tiếng rồi nói:

“ Ta biết, ta đã lệnh cho Tôn Vũ chuẩn bị cả rồi, một lúc nữa, đích thân ta sẽ kiểm duyệt tam quân, để an lòng quân tâm, sau đó sẽ cùng chư vị chúng tướng bàn chuyện đại sự.”

“Vâng”

“ Những ngày qua, đại vương tung tích không rõ, trong tam quân chúng tướng đều phản ứng không giống nhau, thiếp cảm thấy...công tử Chúc Dung đang có dã tâm gì đó. Ngay cả Xích Trung tướng quân cũng... Đại vương từ nay về sau đối với bọn họ, cần phải cẩn thận, phải luôn luôn cảnh giới hai người bọn họ.”

Khánh Kỳ vuốt ve mái tóc mềm mại phía sau cổ nàng, dường như đã có trù bị sẵn rồi, nói:

“ Ừm, Chúc Dung là vương thúc của ta, là người thân của ta, Tôn Vũ, Anh Đào, Lương Hồ Tử những lời nói của bọn họ đối với ta cũng có chút kiêng kị, tất cả đều lén lút không dám nói rõ, nhưng...vừa quay về đại doanh, ta đã phát hiện ra tình hình có gì đó kì lạ. Chúc Dung...xác thực là hấn đang có dã tâm, hấn trong lòng đều không phục vương vị của ta, việc này ta đã biết từ sớm, nhưng chỉ cần ta ở đây, hấn sẽ không dám làm gì bậy bạ đâu, những việc này đã nắm rõ trong tay cả rồi.”

“Kẻ thù ở bên ngoài còn chưa dẹp được, bên trong không thể để nổi ra can qua. Việc cấp bách bây giờ, là phải hạ được thành Cô Tô, ổn định thế cục Ngô quốc. Về phần Xích Trung, dù sao cũng không phải tướng sĩ do ta mang theo, trong lúc nguy cấp tính toán cho tiền đồ cá nhân, muốn bám vào người khác để giành phú quý là có thể hiểu được. Những người hội tụ quanh ta, có thể có những kẻ sĩ tâm phúc trung nghĩa cam đảm, cho dù là vì tiền đồ cá nhân mà đầu nhập, cũng không có gì đáng trách. Lúc đó sinh tử của ta còn chưa rõ, hành vi của hấn cũng coi như là thường tình, quả nhân thân là vua của một nước, há có thể không rộng lượng như vậy? Huống hồ, hấn là hàng tướng, cho dù là phải giả vờ, ta cũng không thể động vào hấn, nếu không các tướng lãnh quy phục ta sẽ khó trách khỏi tâm sinh dị niệm, cứ kệ nó đi.”

Nhâm Nhượng Tích ngẩng đầu làm nũng, vui vẻ nói:

“Người ta chỉ là cảnh tỉnh chàng, cần làm thế nào, đương nhiên đó là chủ ý của người. Hiện tại, đại vương chuẩn bị hạ thành Cô Tô sao?”

Khánh Kỳ cười đáp:

“ Không sai, hiện tại bên ngoài đã bình định, chỉ cần hạ được cô thành Cô Tô, thần tốc tấn công, ta có thể nghiễm nhiên chiếm được Cô Tô, lúc đó có toàn quyền tại nước Ngô, phát hiệu cờ lệnh, nàng có vui không?”

Nhâm Nhượng Tích nở nụ cười xinh đẹp nói:

“ Đương nhiên là vui, Nhâm gia trên dưới đều dốc hết toàn lực giúp đỡ đại vương, đại vương quốc sự khẩn cấp, vậy thì mời đại vương quay về đại trướng trung quân.”

Nàng vừa nói vừa ngồi dậy, rồi thoát khỏi bàn tay và lòng ngực của Khánh Kỳ, thân hình xoay chuyển, tà áo dài vừa lắc lư, đã lập tức vụt đi mất.

Khánh Kỳ ngồi ở đó, đưa mắt chớp chớp nhìn nàng, giọng cười đầy vẻ bồn chồn nói:

“ Trốn nhanh như vậy làm gì chứ, ta đâu có ăn được nàng.”

“ Hừ, ai dám tin lời của chàng chứ.”

Vừa mới ngồi trong lòng Khánh Kỳ, Nhâm Nhượng Tích có cảm giác dưới móng mình có cảm giác nóng hừng hực, nàng mặc dầu là trinh nữ, nhưng há lại không biết đó là cái gì đó khiến người khác xấu hổ hay sao, nhìn hấn vẫn làm bộ làm tịch như vậy, Nhâm Nhượng Tích vừa tức vừa buồn cười, mới nói dối hấn một lời, rồi lại dùng tay che miệng vừa cười vừa nhìn hấn, hai gò má đỏ ửng, giống như bạch ngọc bị bôi mỡ vậy.

“ Tùng tùng tùng...” tiếng trống lệnh triệu tập tướng lĩnh vang lên, Nhâm Nhượng Tích a lên một tiếng rồi nói:

“ Trống lệnh vang lên rồi, đại vương...”

“Ừ, vậy ta đi đây!”

Khánh Kỳ cười rồi đưa mắt nhìn nàng, Nhâm Nhược Tích lập tức vượt qua hướng về phía trước, nắm lấy cánh tay hắn nói:

“Đại vương đợi đã, vết thương của chàng bị hở ra rồi kìa.”

Đợi đến cửa trưởng, Nhâm Nhược Tích mới thả cánh tay Khánh Kỳ ra, rồi nghiêm túc chấp tay hành lễ tiễn Khánh Kỳ bước ra khỏi trưởng. Đợi cho hắn rời trưởng lên xe quay về doanh trại, nụ cười trên khuôn mặt Nhâm Nhược Tích bỗng tắt lịm, vẻ mặt lạnh lùng quay đầu lại, rồi hướng về tên hầu bên cạnh hỏi: “Người đâu?”

Tên thân binh này chấp tay đáp: “Thuộc hạ đã cử người trông giữ hắn rồi.”

“Ừ, trưởng lão trong tộc, quân sự, đã triệu tập cả chứ?”

“Vâng! Tất cả đã ở trong trưởng, chờ lệnh của gia chủ.”

Nhâm Nhược Tích nhẹ gật đầu nói:

“Được, đại vương thăng trưởng tập hợp chúng tướng, Nhâm gia ta, cũng phải kiểm kê môn hộ rồi.”

234. Chương 233: Diên Lăng Quý Tử

“Gia chủ, Thành Kiệt đối với Nhâm gia một lòng trung thành, quyết không có hai lòng, thật sự không biết đã phạm gia quy nào, mà phải bị thi hành gia pháp của gia chủ.”

Nhâm Nhược Tích nhẹ ho một tiếng, cũng không chấp hắn, vung hắn sang một bên rồi bước qua, đến phía sau án mà ngồi xuống, đôi mắt nàng không biến chuyển, mà lạnh lùng lướt nhìn qua, chư vị trưởng lão, quân sự tất thấy trong lòng nghiêm nghị, nhất tề cung kính nói:

“Nhâm gia trên dưới bái kiến gia chủ!”

.....

“Chúng thần bái kiến đại vương!”

Bên trong đại trưởng của doanh trại, giáp mũ leng keng, chúng tướng tất thấy đều mặc áo giáp chỉnh tề sáng chói, chấp tay hành lễ Khánh Kỳ vừa mới thăng trưởng.

“Chúng khanh miễn lễ bình thân!”

Khánh Kỳ khoát tay hạ lệnh, ánh mắt nhìn qua khuôn mặt của chúng tướng đang đứng trước trưởng, tiếng hành lễ của chúng tướng trung quân đều rất thành thực, nhưng trong đó, có một âm thanh cao vang sắc sảo, nên không ăn nhập với chúng tướng, điều này khiến hắn ngạc nhiên, nên muốn tìm ra giọng nói của người đó là ai.

Ánh mắt hắn vừa lướt qua một tên tiểu tướng thân hình ốm yếu, hắn đưa mắt nhìn lại, rồi chú ý hắn một hồi, hắn chau mày nghĩ ngợi, trên khuôn mặt từ từ hiện lên vẻ nghi hoặc.

Người kia nhìn thấy hắn chú ý đến mình, hắn đưa tay chống mũi, lè lưỡi, nhìn về Khánh Kỳ làm mặt quỷ dọa唬, Khánh Kỳ vô cùng ngạc nhiên, thất thanh gọi:

“Nhâm Băng Nguyệt! Nàng...sao lại là nàng? Nhâm Thành Kiệt đâu?”

“Bẩm đại vương!” Nhâm Băng Nguyệt bước chân ra khỏi hàng, hành lễ rồi nói:

“Nhâm Thành Kiệt vâng mệnh gia chủ đã quay về Nhâm gia quân có việc, Nhâm Băng Nguyệt thừa mệnh, thống soái Nhâm gia đệ tử, xin nghe theo lệnh của đại vương!”

.....

Đại quân của Khánh Kỳ bắt đầu tấn công mãnh liệt vào thành Cô Tô, trải qua một thời gian dài liên tiếp tấn công bắn phá, Xương Môn thành (môn: cánh cổng) khắp nơi đều hỗn loạn đất đá, trên đầu thành khó

mà đứng vững được, thành hào bên dưới dường như bị tắc nghẽn lại, nhưng tòa hùng thành đó, thành trì dày tới mấy trượng, cao hơn mười trượng đó vẫn cố nhiên mà đứng vững...

Các loại vũ khí công thành lớn bé đều đã được chuẩn bị kỹ càng, phía trước Bàn Môn thậm chí cũng chất đầy một đồng đất núi, một đụn đất còn cao hơn cả đầu thành vài trượng. Để chất được đụn đồi này, đã tiêu tốn hết sức lực của hơn ngàn người, nhưng nó vừa kiến thành, thì thành Cô Tô lúc này lại dễ dàng bị công phá hơn bao giờ hết, quân của Khánh Kỵ có thể đứng trên đụn đất cao hơn thành trì này mà bắn tên, phá rối đại quân cố thủ trong thành, lại còn có thể bắc những chiếc thang cao ngang qua, để cho binh lính qua bên kia mà giao chiến...

Binh lực của Khánh Kỵ vẫn đủ sức tề công vây thành, vì thế mà Xương Môn thành đã bị máy bắn đá phá vỡ hư hại nghiêm trọng, và đại quân đang chiếm cứ một ưu thế nhất định khi tấn công ở hướng chủ đạo Bàn Môn, rồi hướng toàn lực tấn công vào thành Cô Tô. Liên tiếp bảy ngày, thành trì vẫn chưa bị hạ, hai bên vẫn kiên trì công thủ, quân lính thương vong tử trận chất cao như núi.

Phù Sai điều động tất cả lực lượng tử thủ thành trì, để bảo toàn lực lượng, hấn để quân tinh nhuệ của mình đóng quân ở khu vực nội tuyến, còn lại ép buộc công khanh đại phu cùng với gia nô, gia tướng của họ ở lại thành đầu tử thủ trước thế tấn công của Khánh Kỵ. Hấn đích thân tuốt kiếm giám sát cuộc chiến, nếu có kẻ nào buông thả, không chịu chiến đấu, ngay lập tức hấn rút kiếm đâm chết gia chủ, tài sản sung công, nữ dục sung quân, để thưởng cho những tướng sĩ tận lực chiến đấu, chiêu này của hấn quả là độc đoán vô cùng, khiến cho tất cả những tên mà hấn đưa ra làm bia đỡ đạn tử thủ trong thành không dám một lời phản kháng, cho dù bọn chúng trong lòng hận Phù Sai thấu xương, nhưng thành Cô Tô vì thế mà đến bây giờ vẫn chưa bị công hạ được.

Trên đồi cao, Khánh Kỵ, Tôn Vũ đứng sau những tấm bia phòng thủ, từ trong khe hở quan sát những động tĩnh bên kia đầu thành, Tôn Vũ nói:

“Đại vương, thời cơ đã đến rồi. Người trong thành đều hiểu rõ, tiếp tục đánh như vậy, sớm muộn gì thành Cô Tô cũng sẽ bị hạ, chắc chắn Phù Sai trong lòng đã có tính toán, hấn hiện tại đã đi vào bước đường cùng rồi, nên chắc chắn sẽ liều đánh một trận sống chết với chúng ta mà thôi. Bách tính trong thành đều có dị tâm, chỉ là Phù Sai xây dựng thế lực quá lớn, ngay cả không ai dẫn đầu, bách tính trong thành mặc dầu rất đông, nhưng cũng không kẻ nào dám tạo phản, mà chỉ biết làm theo những sắp xếp của hấn. Lúc này, chỉ cần cho bọn họ một cơ hội, thì những con người hiền lành này chắc chắn sẽ biến thành những mãnh hổ cắn mồi, lúc đó sẽ đem thành Cô Tô mà dâng cho đại vương mà thôi.”

Khánh Kỵ cười nhẹ gật gật đầu:

“Ừm, Phù Sai không có ngu xuẩn thế đâu, hấn biết, tòa cô thành này hấn sẽ tiếp tục dốc sức tử thủ, nhưng quả nhân phá thành đột nhập vào, đó chỉ là vấn đề thời gian mà thôi, hiện tại thiên hạ chư hầu chiến loạn phân tranh, tất cả đều lo cho thân mình, nên chắc chắn không có kẻ nào dẫn binh đến cứu viện nó cả, trong đó ngay cả nước Việt cũng không dám, bọn chúng nhất định lúc này sẽ không mạo hiểm mà xuất binh đâu. Bọn chúng sẽ nghiễm nhiên tọa sơn quan hổ đấu mà thôi, chống giáo mà đợi, chỉ chờ cho đến khi cuộc chiến giữa ta và Phù Sai thắng thua phân định rõ ràng, bọn chúng lúc đó mới ra tay. Bây giờ, ta sẽ đi tìm người mà trước giờ chưa nhúng tay vào chuyện này. Đi, chúng ta đi xuống dưới.”

“Đại vương...”

“Hả?”

Khánh Kỵ vừa bước đi, quay đầu lại nhìn Tôn Vũ, Tôn Vũ chau mày, trong lòng đầy vẻ nghi vấn hỏi:

“Đại vương cho rằng, có thể cầu ông ta ra mặt được sao?”

“Người cho rằng, có thể cầu ông ta được không?”

“... Không thể”

Khánh Kỵ cười hỏi: “Vậy... cần gì phải cầu?”

Hấn khởi bộ bước tới trước, đám quân chống thuẫn phòng thủ lập tức tách ra, nhường đường cho hấn bước đi, sau đó vội vàng chạy lên trước, hộ tống đại vương xuống núi. Tôn Vũ đưa cặp mắt đầy vẻ nghi hoặc

nhìn theo Khánh Kỵ, rồi ngay tức khắc, cũng đi xuống núi.

“Đại vương, qua khúc sông này là đến Quý Tử phong ấp rồi.”

Một tên lính chạy nhanh tới bẩm báo.

“Xoạt xoạt” một âm thanh phát ra, mảnh vải bố trên xe tung bay, Khánh Kỵ đưa mắt nhìn, phía trước là một dòng sông, quanh co uốn lượn giống như một chiếc thắt lưng ngọc trôi về xuôi, bên kia sông, là một vùng đất màu mỡ, từng đám ngũ cốc đã trở màu vàng nhạt, bên trong nhiều nông phu đang hăng say lao động.

Lại nhìn về phía xa hơn, khoảng tầm ba mũi tên bay đi, là một thành trì, đó là một tòa thành thấp, e rằng nếu cầm cây sào mà nhảy thì có thể nhảy lên tới tường thành, tòa thành này hoàn toàn không thiết lập hệ thống phòng ngự, nhưng mà chủ nhân của tòa thành này là Quý Tử, Diên Lăng Quý Tử, do đó nơi đây trở thành một vùng đất an bình vui vẻ. Cho dù hiện tại thiên hạ đại loạn, khắp nơi đều có khói lửa chiến tranh, vẻ ngoài của Diên Lăng lúc này vẫn rất yên tĩnh bình lặng, mà ngay cả những tên đạo chích có hạng, cũng phải kính nể uy danh của Quý Tử, do đó mà bọn chúng không hề hành sự trong phong ấp của Quý Tử.

“Đi xe ngựa qua cầu!”

Khánh Kỵ hạ lệnh

“Việc này...”

Vài tên thân binh phía trước đã nghe lệnh, cho dù phía trước còn hơn ngàn tên lính, chỉ cần Khánh Kỵ hạ lệnh, bọn họ tuyệt đối không dám làm trái, nhưng lúc này Khánh Kỵ ra lệnh cho bọn họ đánh xe qua cầu, bọn họ lại không dám phụng mệnh.

Khánh Kỵ nhíu mày, vẻ mặt sắc lạnh nói:

“Chuyện gì?”

“Đại vương tha tội!”

Một hàng quân lính tất thấy đều quỳ xuống, cúi đầu xuống đất, hoảng sợ tấu:

“Tiểu nhân...tiểu nhân thực sự không dám tuân mệnh.”

Khánh Kỵ không giận dữ mà cười hỏi:

“Sao lại không dám tuân mệnh?”

Tên đội trưởng đội quân kia nói:

“Phía trước...phía trước là phong ấp của Quý Tử, sau khi công tử xưng vương, Quý Tử bệ thành tự thủ, lấy chiếc cầu này làm ranh giới, đã phát lời thề độc rằng, từ vạch ngăn cách biên giới này, từ nay về sau sẽ không bước chân vào nước Ngô, cho dù là nửa bước, nước Ngô vì thế mà cũng không được xâm nhập vào thành trì của hiền đức Quý Tử.”

Khánh Kỵ cười lớn:

“Ha ha, nhưng là tự lừa dối mình đó.”

Hắn chỉnh lại quần áo, bước ra khỏi vương xa, hai tên lính mặc áo giáp lập tức tiến lên phía trước, một tay cầm trường mâu, đầu gối quỳ dưới đất, Khánh Kỵ bước qua phía sau bọn chúng, rồi quay lại nói với những tên hầu:

“Quý Tử đang sinh sống tại đất của nước Ngô, những lao dịch của Quý Tử, đều là con dân của nước Ngô, vậy có sao lại không thể diện kiến Ngô quốc đại vương được chứ?”

Hắn phất phất tay áo, mở to mắt nói:

“Các người đứng đợi ở đây, quả nhân một mình qua bên đó cũng được!”

“Đại vương, quốc quân của một nước há nào không có nghi trượng, bọn họ tôn sùng Quý Tử, còn trong mắt huynh đệ thuộc hạ chỉ tôn sùng đại vương! A Cừu, Tái Cừu nguyện tháp tùng đại vương nhập thành.”

A Cừu, Tái Cừu từ trên yên ngựa nhảy xuống, to giọng nói. A Cừu những ngày trước trong trận chiến tại Điều Trình đã bị trọng thương, hần vừa mới khỏe dậy, trải qua những ngày nghỉ ngơi tĩnh dưỡng nên sức khỏe đã hồi phục lại hơn nửa, nhưng lúc này vẫn không dễ dàng cầm những vật quá nặng. Tái Cừu cũng bước theo, rồi từ trên chiếc xe ngựa rút ra cây cờ hiệu có chữ “Ngô” phía trên, cầm cây cờ chạy theo phía sau Khánh Kỵ, A Cừu cũng từ trong tay của hai lính nghi trượng đoạt lấy chiếc búa sơn vàng tượng trưng cho vương quyền và binh quyền của nước Ngô. Một người tay cầm búa rìu hai tấm nghi trượng, tháp tùng theo Khánh Kỵ vào thành.

Khánh Kỵ cười nhẹ, đưa tay vịn lấy thanh Thừa Ảnh kiếm giắt ngay eo, rồi bước qua cây cầu trên dòng sông mà đi.

Ba người này dần dần khuất xa tầm mắt của đám quân hầu, ngang nhiên công khai bước qua chiếc cầu gỗ, men theo con đường đất thông thẳng đến cửa thành mà đi. Bên cạnh Khánh Kỵ là hai nam tử hán dũng mãnh, một người tay cầm búa rìu giắt vàng, một người tay cầm đại vương kỳ cao hơn bốn trượng, hộ tống Khánh Kỵ đầu đội vương mạo, thân mang vương phục, tay cầm bảo kiếm, nhằm hướng Diên Lăng thành mà đi tới.

Nông phu hai bên gia trang ngạc nhiên nhìn theo cảnh lạ trước giờ chưa bao giờ có tại đây, họ từ từ tập hợp lại hai bên đường, đứng trên những thửa ruộng, gò đất nhìn theo ba người đang đi, trên miệng cứ xì xầm bàn tán, khuôn mặt ai nấy cũng đều tỏ vẻ kinh ngạc kì quái.

“Này, tiểu dân các người, há nào không biết lễ nghĩa, đại vương Ngô quốc tại đây, tại sao không quỳ xuống bái kiến, kẻ nào dám cả gan tự thừa nhận mình không phải là người Ngô? Không tuân theo phép tắc quy củ gì cả!”

Tái Cừu không kiềm được, nhăm vào đám dân đen đang đứng bên đường mà quát lớn, hần cầm cây vương kỳ cầm mạnh xuống, cây cờ cắm sâu vào đất, bụi tung mù mịt.

Những nông dân kia tỏ vẻ nghi ngờ, trên mặt vẫn lộ rõ sự kinh ngạc hoảng sợ, A Cừu vung chiếc búa giắt ánh vàng kim vung lên một tiếng kêu keng, nhìn bọn họ với ánh mắt hung dữ, đám dân đen kia cuối cùng cũng biết sợ, vội vàng hoảng hốt vứt bỏ những nông cụ đang cầm trên tay, rồi quỳ xuống hai bên đường hành lễ.

Khánh Kỵ nhìn thấy vậy liền thở dài thán:

“Quý Tử mặc dầu đã ẩn cư, nhưng ảnh hưởng đối với Ngô dân, vẫn là không gì luận bì được. Ông ta có một loại vũ khí đạo nghĩa sắc bén không thể so sánh được, duy chỉ có ông ta xuất hiện, thì mới có thể hiệu triệu binh sĩ thế gia trong thành quy hàng mà thôi, lúc đó ta sẽ dễ dàng mà công hạ được thành Cô Tô. Vì vậy, muốn lấy được tòa hùng thành này mà không bị hư hại gì, lần này ta tất phải mời được Quý Tử xuất hiện.”

Thành trấn Diên Lăng rất nhỏ, nếu gọi theo cách khác thì có thể xưng nơi này là một đại trang viện, ở đây ngay cả lính thủ thành thu thuế cũng không có, vào trong thành, cũng không nhìn thấy con đường nào lớn cả, mà chỉ là những con đường nhỏ mà ta thường thấy trong những nông thôn bình thường, cây cỏ tươi tốt, chim kêu hoa nở, bên trái cách đó không xa là một cái đầm nước, phía trên mặt là những khóm hoa màu trắng thơm ngát, lại còn có một cặp vịt, ngỗng trắng bơi lội đùa giỡn trên mặt nước.

Bên kia là một khu chợ nhỏ, bày ra để buôn bán hàng hóa, thì cũng muối ăn đậu tương, củi than vãi vốc...đều là những hàng hóa thường ngày hay dùng. Con đường chính giữa hai bên là những ngôi nhà với những khoảng sân nhỏ, từ xa có thể nhìn thấy những khóm trúc ẩn mình dưới những mái cong của lầu đình được sơn son màu đỏ, nơi đó chính là gia trang của Quý Tử.

Khánh Kỵ trước đây đã từng tới nơi này, cũng từng trú tại phủ của thúc tổ Quý Trát, nên đối với những con đường này đều thông thuộc như lòng bàn tay, hần cũng không để ý những nông phu, những thương gia đang đứng hai bên đường đang kinh ngạc nhìn theo, mà ngang nhiên bước đi hướng tới gia trang của Quý Tử.

Gia trang của Quý Tử nằm trong một con đường nhỏ, con đường này do cây cối và từng khóm trúc đan kết tạo thành, đi đến gần tới nơi, lại nhìn thấy một cánh cửa sơn son không có bức hoành phi treo phía trên, cửa lớn mở ra, nhìn thẳng ra một hàng trúc xanh biếc, dưới hàng trúc xanh đó lại đặt một chiếc ghế trúc,

một lão già tóc bạc trắng đang ngồi trên chiếc ghế đó, lão đang say sưa ngủ, bọt mép vẫn đang phì ra nơi góc miệng lão.

“ Các người đứng bên ngoài đợi ta!”

Khánh Kỵ hạ lệnh, rồi khởi bước tiến vào bên trong.

“ Cạch cạch cạch!” chiếc ghế trúc bị vỗ vài cái, lão nô bộc không kiên nhẫn được khoát khoát tay.

“Cạch cạch cạch” Lại thứ âm thanh đó phát ra vài tiếng, những tiếng này to hơn lúc nãy một tí, lão nô bộc tức giận mở mắt nhìn quanh, chỉ nhìn thấy hình dáng Khánh Kỵ đứng đó, lão nô bộc ngạc nhiên ghé cặp mắt già nua sát lại nhìn kĩ.

“ Không cần nhìn, ta là Khánh Kỵ.”

Khánh Kỵ không nhớ rõ tên của lão nô bộc, nhưng lại biết hắn là người hầu lâu năm bên cạnh Quý Tử, Khánh Kỵ nói:

“ Đi, bẩm báo với vương thúc tổ, nói có Khánh Kỵ cầu kiến!”

“ A!Ồ! Vâng...” lão nô bộc phản ứng, rồi từ trên chiếc ghế trúc ngồi dậy mà đi.

“Đợi đã!”

“ Hả?” Lão nô bộc ngạc nhiên quay đầu lại.

Khánh Kỵ giắt kiếm lại ngang eo, lạnh lùng nói:

“ Lau sạch nước bọt mép dính ở góc miệng rồi hãy đi, vương thúc tổ rất sạch sẽ.”

“ Vâng vâng...” Lão nô bộc cười thẹn, vội vàng lau sạch bọt mép còn dính nơi góc miệng, rồi quay người lại bước vào bên trong.

Khánh Kỵ lặng lẽ đứng dưới tán trúc chờ đợi, một tràng âm thanh vọng truyền đến, tiếng đàn du dương, giống như gió gặp chỗ trống, khiến người có cảm giác thẩm thấu nhẹ nhàng, Khánh Kỵ lắng tai nghe, trên miệng hiện rõ nụ cười thần bí.

Lão nô bộc mặc dầu tuổi đã cao, nhưng thân thủ lại rất linh hoạt, chỉ một chốc, đã vội vàng bước ra, cung kính đáp:

“ Công tử, Quý Tử nói...”

“ Không cần nói nữa, người quay vào, nói với Quý Trát, có Ngô quốc đại vương triệu kiến!”

“ Hả?” Lão nô bộc đỡ người ngạc nhiên, năm xưa Thọ Mộng có ý truyền vị cho Quý Trát, Quý Trát có ý nhường ngôi cho vương huynh. Do đó xét riêng về địa vị tại Ngô quốc, thì có thể nói rằng hắn thuộc hàng huynh trưởng trong tam vị, do đó không thể gọi tên húy của người ra được. Khánh Kỵ ngữ khí vô lễ như vậy, khiến cho lão nô bộc này có chút ngạc nhiên, sau một lúc sững sốt, hắn nhìn Khánh Kỵ đang ẩn kiếm đứng hiên ngang ở đó, lại nhìn phía bên ngoài một tên đang cầm cờ hiệu, một tên đang nắm búa rìu, lưỡng vị tướng quân uy phong凛冽 như thiên thần, bất giác thấy tình hình như vậy khiến hắn hét lên một tiếng, rồi quay người hướng về phía hậu viên mà chạy tới...

Khánh Kỵ dẫn đo một lúc, rồi bám theo phía sau, hướng vào bên trong khuôn viên mà đi.

Phía sau viện, trúc lâm thanh tuyền, hoa thơm ngào ngạt, cảnh tượng nơi đây giống như đang đi trên tiên cảnh. Bên suối có một chiếc ghế mộc, bên cạnh đặt vài cái bàn, bên trên đặt một giỏ rau quả, và một tách trà. Một người đang ngồi trên ghế, quay lưng về hướng Khánh Kỵ, nên khó mà nhìn thấy rõ được tướng mạo, mà chỉ nhìn thấy búi tóc phía sau, đã điểm lên vài sợi bạc. Hai chân hắn đặt trên một phiến đá dưới nước, một thiếu nữ mặc áo xanh, khoảng chừng hai mươi tuổi, trông rất xinh đẹp, đang nằm trên gối của hắn, mười đầu ngón tay nàng đang mân mê thanh ngọc trầm, miệng cười rất duyên, nàng đang lắng tai nghe người kia thổi tiêu, lão nô bộc đứng một bên đang khom lưng, lăm nhăm điều gì đó.

“ A, cái gì là Ngô vương, lão đại tại Diên Lăng này đã tự kiến lập thiên địa cho riêng mình, từ lâu đã không còn bèn mảng đến nước Ngô, người nói với hần, lão phu bế thành tự thủ, từ lâu đã không màng đến thế sự thiên hạ, mời hần gấp rút quay về.”

Lão nhân đang ngồi trên ghế không nhấc tay được khoát khoát tay, điệu bộ giống như đuổi ruồi vậy, tên lão nô bộc kia nghe lệnh thối lui.

“ Vương thúc tổ, nhiều năm cách biệt, nhưng xem ra vương thúc tổ vẫn khỏe khoắn như xưa, thật là đáng mừng đáng mừng!”

Lão nô bộc vừa quay về, Khánh Kỵ đã ngẩng đầu bước tới, mũi nhân đang dựa đầu vào gối hần nhìn thấy Khánh Kỵ bỗng nhiên há hốc mồm kinh ngạc.

Khánh Kỵ bước đến bên cạnh chiếc ghế của lão nhân, rồi nghiêm trang đứng lại đó.

Lão giả thần thể dao động, nhưng ngược lại không quay đầu, một lúc sau, hần mới nhẹ nhàng khoát tay, thiếu nữ kia vội vàng ngồi dậy chỉnh sửa quần áo, hành lễ hần, cặp chân mày nheo nheo nhìn Khánh Kỵ đưa tình, rồi cùng với lão nô bộc thối lui.

Lão giả từ từ quay người lại, mặc dầu đã ngoài lục tuần, nhưng mặt mày lão vẫn thanh tao, trên mặt lại có rất ít nếp nhăn, một cặp mày kiếm dựng đứng lên vắt ngang tai, tinh mục lấp lánh, mũi thẳng đến miệng, mặc dầu tóc đã điểm bạc vài chỗ, nhưng vẫn thể hiện được phong thái của lão.

“ Khánh Kỵ!”

“ Vương thúc tổ.”

“ Không cần gọi ta là vương thúc tổ, lão phu và nước Ngô, đã không còn can hệ gì nữa rồi.”

“ Hả? Vương thúc tổ nói như vậy là nói từ đâu? Vương thúc tổ thân ở tại trang viện này, đây thuộc đất đai của nước Ngô, dòng suối mát bên cạnh thúc tổ, là nước của Ngô quốc ta, chiếc ghế gỗ mà thúc tổ đang ngồi, được đóng thành từ gỗ của nước Ngô, rồi đến những người hầu, mỹ nữ bên cạnh ngài. Cũng là người Ngô, bọn họ chỉ ở tại phong ấp của thúc tổ, thúc tổ khi nào mà phân chia ranh giới, tự lập thiên hạ bên ngoài nước Ngô vậy?”

“ Hử?” Quý Tử nghe xong nhất thời ngớ người ngạc nhiên.

Hần lúc xưa nghe nói công tử Quang thích sát Vương Liêu, lập tức ngày đêm chạy đến, nhưng lúc hần vừa đến, thì đại cục đã định, công tử Quang đã nắm được nước Ngô. Công tử Quang vờ vĩnh ngênh thỉnh hần làm Ngô vương, Quý Tử nếu muốn xưng vương, lúc xưa cũng không thể nhường vị cho tam vị vương huynh luân phiên nhau làm vua được, hần lại biết nếu bản thân thật sự thuận thể xưng vương, thì công tử Quang tất cũng cố động quân binh thân tín với hần tạo phản, Ngô quốc lúc đó tất sẽ đại loạn, hần lúc đó trong lòng nóng như lửa đốt suy nghĩ, rồi quyết định quay về phong ấp, lấy giới hạn là sông lập nơi tự trị, từ đó không can gián đến chuyện xưng thần của nước Ngô.

Sau khi công tử Quang xưng vương, bởi vì vốn đã có tâm địa hiểm độc, hần chỉ mong Quý Tử không quan tâm đến thế sự nước Ngô nữa, hần theo ý của Quý Tử cho ngăn sông tự trị, tự mình cũng không dám qua lại phong ấp của Quý Tử, lại càng không thể thu thuế, thiết lập chế độ thống trị ở Diên Lăng được. Nhưng, Khánh Kỵ không giống hần, hiện tại Khánh Kỵ lấy thân phận Ngô vương mà chất vấn hần, Quý Tử vì thế mà kinh ngạc không thể trả lời được.

Khánh Kỵ ngang nhiên nói:

“ Vương thúc tổ mặc y phục do người Ngô may, ăn lương thực do người Ngô canh tác, sống tại đất của nước Ngô, lại thưởng thức mỹ nữ xinh đẹp của nước Ngô nữa, thế mà lại cứ nói ra là không có can hệ gì đến nước Ngô, không chịu sự thống trị của Ngô vương, không chịu trách nhiệm với người Ngô, thiên hạ có nào lại có đạo lý đó?”

Quý Tử từ từ đứng dậy, khẽ vuốt nhẹ bộ râu, thần tình trên mặt thập phần kích động, Khánh Kỵ vẫn hiên ngang nhìn thẳng vào mắt hần, trong lòng không có vẻ gì nhượng bộ.

Rất lâu, rất lâu sau, Quý Tử thở dài một hơi, rồi ngồi xuống lại dưới ghế, mệt mỏi khoát tay nói:

“Khánh Kỵ, ta biết ý của ngươi đến đây, ngươi quay về đi, ta già rồi, việc của nước Ngô, ta lại không muốn tham dự, nếu ngươi có thể thuận lợi đăng thượng vương vị, ngươi muốn thu thuế ở Diên Lăng của ta, thì lão phu cũng sẽ giao nạp đầy đủ cho ngươi.”

Khánh Kỵ đứng thẳng dậy, từ từ nói:

“Vương thúc tổ, ta hiện tại đã là Ngô vương rồi, nhìn ra cả nước Ngô, kẻ nào dám tương tranh với ta, kẻ nào ngoan cố hơn tên Phù Sai đang cố thủ ở thành Cô Tô kia chứ?”

Quý Tử nở nụ cười đầy mỉa mai hiện rõ trên góc miệng hằn, rồi lạnh nhạt nói:

“Nếu như vậy, ngài đến tìm lão phu để làm gì?”

“Phù Sai tự biết không thể địch lại được, cũng quyết ý tử thủ tại thành, hấn ép buộc già trẻ trong thành đều phải lên thành phòng thủ. Những kẻ nào không phục tùng hấn, lập tức bị tru di tam tộc. Ta hạ thành Cô Tô không khó, nhưng lại không thể bảo toàn được hơn vạn dân đang sinh sống trong đó, vương thúc tổ uy danh vang lừng, nếu đăng đàn kêu gọi, thì tất cả những sĩ phu thế gia trong thành đều nhất loạt hưởng ứng...”

Quý Tử đột ngột quay người lại nói:

“Không cần nói nữa. Năm xưa công tử Quang giết vua lập vị, lão phu không đủ lực để đòi lại công bằng, mà ngầm thừa nhận sự thật hấn soán ngôi lập vị, hiện tại công tử Quang đã chết, con hấn sống chết giữ thành, lão phu làm sao có thể đăng thành mà bức hàng được? Đó chẳng phải là kẻ tiểu nhân gió chiều nào xuôi chiều ấy sao?”

Khánh Kỵ chớp mày, nói:

“A? Rốt cục, thì ra vương thúc tổ chỉ trọng cái tiếng tăm của mình thôi sao?”

Quý Tử phẫn nộ, Khánh Kỵ ghé sát ngay trước đầu hấn cười nhạt đáp:

“Vương thúc tổ, thiên hạ đã biết Quý Tử uy danh vang lừng, chỉ có ta biết, vương thúc tổ thực không phải là kẻ đáng tôn kính nhất thiên hạ. Một đời vì thanh danh mà trói buộc mình, vì thanh danh mà tích lũy mình. Từng lời nói hành động, không lúc nào mà không chú ý đến cách nhìn của người khác, đời này của thúc, đều là sống để kẻ khác nhìn xem hay sao, vậy vương thúc tổ không buồn hay sao?”

“Người...thằng nhãi này!”

Quý Tử giận tím mặt, tay hấn chỉ về phía Khánh Kỵ, nhất thời không thể nói ra. Khánh Kỵ lại biết nếu không mạnh mẽ, thì khó mà thuyết phục được vị đại khanh uy danh đã tu thân dưỡng tính tại Diên Lăng này xuất đầu lộ diện được. Vì thế mà hấn tiếp tục lạnh nhạt nói tiếp:

“Lẽ nào lời ta nói không đúng sao? Nếu ta mãnh liệt tấn công vào thành Cô Tô, thì nhất định sẽ hạ được nó, nhưng nếu như vậy, thì hơn vạn dân trong thành sẽ chết oan uổng, tài nguyên nước Ngô như vậy, tất cả bị tiêu hủy đi, Diên Lăng Quý Tử ngài còn lời nào để nói không!”

“Cái gì? Tất cả, tất cả chẳng lẽ nào đều bắt lão phu chịu trách nhiệm sao?”

“Lẽ nào lại không phải là ngài?”

Khánh Kỵ bước tới vài bước, hùng hổ hăm dọa nói:

“Năm xưa Thọ Mộng đại vương trong bốn con của mình, chỉ có ngài là người có tài có đức, Thọ Mộng tiên vương muốn truyền ngôi lại cho thúc tổ, nhưng kết quả ra sao? Ngài vốn có kì tài, nhưng lại không muốn gánh vác giang sơn, không muốn là thiên tử của hơn ngàn vạn thứ dân mà đi cầu an lành, vì cái hư danh mà ngài không cần quyền vị cao, xem cái vương vị kia như loài rắn độc mà né tránh. Ngài có được cái đại danh hiển đức này, còn tam vị huynh trưởng của ngài thì sao? Nước Ngô chỉ có ngài, một vị quân tử hiền đức vang danh, đến ngay cả quân vương cũng bị lu mờ bởi ánh sáng của ngài, để chứng minh năng lực của họ, đại ca của ngài đã xuất binh phạt Sở, mong muốn lập được chiến công, kết quả là chiến tử nơi sa trường, nhị ca của ngài cũng muốn nhường vị cho ngài, nhưng, bị ép phải kế thừa vương vị, khởi binh phạt Sở mưu cầu lập được chiến công, vẫn là bị chiến tử, tam ca của người cũng bị che mờ bởi ánh sáng uy danh đó, mà muốn nhường vị cho thúc tổ, thúc tổ lại rời khỏi nước Ngô, khiến tam ca làm Ngô vương nhưng lại không

đủ thực lực để đảm nhiệm, cuối cùng cũng sinh bệnh mà chết. Cả ba vị huynh trưởng của thúc tổ đều bị chết yểu cả, ngài có dám nói đối với những chuyện này tuyệt không can hệ gì không?”

Khánh Kỵ mỗi câu bước thêm mỗi bước, Quý Tử lại thối lui vài bước, khuôn mặt xám xịt.

“ Nếu không phải là ngài, Vương vị có phải nhiều lần nhường vị như vậy không? Giang sơn nước Ngô có xảy ra bất ổn như vậy không? Công tử Quang có cảm thấy đủ tư cách kế thừa vương vị mà giết vua tự lập vương vị không? Nếu ngài sớm kế thừa vương vị, thì ba vị huynh trưởng của ngài sẽ không chết sớm như vậy đâu! Phụ vương của ta cũng không thể đăng cơ! Công tử Quang cũng không thể giết vua lập vị! Khánh Kỵ cũng không lưu vong bên ngoài! Phù Sai và ta hiện tại đã trở thành những hảo huynh đệ cùng nhau đối ẩm tiệc rượu rồi, chứ không phải binh đao tương kiến tử địch như thế này đâu! Rồi đến bách tính trong thành Cô Tô cũng đã an cư lạc nghiệp chứ không phải trải qua những ngày tháng kinh hoàng này đâu! Nước Ngô ta cũng đã trở thành quốc thái dân an chứ không phải chia năm xẻ bảy mà đấu đá nhau đâu!”

Quý Tử thối lui vài bước, bước chân vừa vấp, liền ôm lấy một cây trúc, lúc này mới đứng vững thân mình được.

Trong mắt Khánh Kỵ để lộ ra vẻ thâm ý, mỉa mai cười nói: “ Vương thúc tổ, tất cả những việc này đều là do ngài ban tặng, ngài có dám nói không can hệ đến hay không? Ngài cứ việc ở đây, mà hưởng thụ sự phụng dưỡng của người Ngô, rồi cứ thản nhiên mà nhìn con dân nước Ngô chìm trong biển lửa chiến tranh mà cầu sinh. Ngài việc gì cũng không cần làm. Việc này không ảnh hưởng đến uy danh của ngài, Ngô quốc càng ngày càng loạn, Ngô dân tử trận càng ngày càng nhiều, lại có ngày càng nhiều người nói: ‘Phải, Thọ Mạng đại vương anh minh như vậy, nếu năm xưa công tử Quý Tử kế thừa vương vị, Ngô quốc nhất định sẽ không biến thành như vậy’, ngài có được danh vọng của người, cái uy danh đó, đem so sánh với máu và sinh mệnh của Ngô dân, thì quả thực như mặt trời lúc ban trưa vậy!”

Khánh Kỵ từng từ giống như tên bay, từng câu nói vanh vách, hẳn nói đến nỗi Quý Tử thần sắc tím tái, trên cổ mồ hôi ra ướt đầm, Khánh Kỵ nói xong khoát tay áo định đi, Quý Tử vội vàng bước lên một bước, khàn giọng nói:

“ Đứng lại!”

Khánh Kỵ dừng bước, từ từ quay người lại, hướng về phía hắn cung kính hỏi:

“ Vương thúc tổ có điều gì chỉ dạy?”

Quý Tử thở dài, rồi nói:

“ Được rồi, lão phu cùng người đi vào thành Cô Tô. Nhưng...người cần đáp ứng với ta một điều kiện!”

.....

Nửa đêm, trời tối đen như mực. Sau một ngày chìm trong khói lửa chiến tranh, tất cả những âm thanh ồn ào, tiếng la hét, chết chóc kia giờ lại chìm vào trong im ắng, mặt trăng lưỡi liềm trên bầu trời chiếu sáng xuống một góc trời mênh mông.

Đầu thành Cô Tô, đám thủ quân tuần tra cứ di động như những bóng ma dạo chơi trong đêm tối, dưới mái tường chắn, vận binh đang hành quân, tàn quân núp trong động, nhất thời rên lên vài tiếng đau đớn vật vờ.

Đại quân Khánh Kỵ tấn công hết lần này đến lần khác, lần sau mãnh liệt hơn lần trước gấp bội, nhưng thành Cô Tô vẫn đứng vững trong tay của Phù Sai, nhưng trận chiến này đã định đoạt số phận, viện trợ từ bên ngoài đã hoàn toàn bị cắt đứt, mục đích của đại quân tử thủ trong thành chẳng qua cũng chỉ là muốn khiến cho đại quân đang cố công thành bị tổn thất nặng nề mà thôi. Đối với người trong thành mà nói, thì đã không còn hi vọng gì nữa rồi, mỗi ngày mặt trời mọc lên ở đằng đông, trong con mắt của bọn họ đều là tầm tối vô thường cả, bọn họ tất thấy đều đợi đến ngày mai, nhưng trong tâm trí của họ lúc này lại không có ngày mai, ngày qua ngày tất thấy đều như cái xác không hồn, không muốn nghe thấy gì, cũng chẳng buồn nói chuyện với ai, cuộc sống tại đây u ám buồn bã giống như một tòa tử thành vậy.

Dưới thành, có một nơi đen sịt tối om, nó giống như một con thú dữ đang ngồi xổm chờ cơ hội cắn mồi, nơi đó chính là doanh trướng của quân Khánh Kỵ. Ngoài ra, còn có một nơi phát ra ánh sáng, uốn lượn như

con rắn, có nơi lại tròn như mặt trăng, dưới ánh mặt trăng tỏa ra thứ ánh sáng lạnh lạnh, âm đạm, đó là những đập nước, hồ nước bên cạnh thành đang trôi đi.

Gần đó, phía dưới thành trì, đèn lồng được treo khắp nơi, từng đồng lửa trại bập bùng cháy dữ dội, người của Khánh Kỳ ra ra vào vào, lâu lâu lại có một đội binh mã đọc sổ thứ tự mang đến những cây gỗ lớn, nơi đây đang ngày đêm chế tạo những vũ khí công thành cực lớn, hiện tại đang gấp rút hoàn thành, những chiếc máy trong đêm tối hiện lên từng từng, những vũ khí này còn cao hơn tường thành một đoạn, sẽ khiến cho đám thủ quân trong thành phải vất vả mà chống đỡ...

235. Chương 234: Binh Tới Dưới Thành

“ Khánh Kỳ thiết lập thế trận như vậy, thế mà cho rằng có thể dọa nạt được ta sao?”

Bên cạnh hắn một tên tướng lĩnh nhẹ thở rồi nói:

“ Đại vương, đại quân thiện chiến của ta đã không còn đủ can đảm nữa rồi. nhưng trong thành bách tính sĩ phu, ngàn vạn chúng dân, mặc dầu đã chịu cảnh vũ khí, nhưng sĩ khí lại không cao, chiến lực rất yếu, thế tấn công bên ngoài thành càng lúc càng mãnh liệt, mặc tướng sợ rằng đám quốc nhân thủ thành này sớm muộn gì cũng sinh dị nghị mà thôi.”

Phù Sai nhẹ nhàng gật đầu:

“ Quả nhân biết, chỉ cần quả nhân còn ở đây, thì tuyệt đối không có chuyện bọn chúng dùng khí suy nhược, quỳ gối mà đầu hàng đâu. Quả nhân càng không thể để cho Khánh Kỳ tâm được như ý, ngồi không mà hưởng thụ được!”

Hắn mạnh mẽ quay người lại, chiếc áo hắn vung theo gió kêu phật phật, khiến hắn một thân hình cao lớn nhìn có vẻ giống như con quỷ dữ:

“ Dịch Phong, quả nhân sai người chuẩn bị chiến sự, người đã chuẩn bị kỹ chưa?”

Tên tướng quân vừa mới mở lời kia giờ lại chần chừ không nói, Phù Sai ánh mắt hất lên, hắn lạnh nhạt hỏi: “ Sao?”

Phù Sai tuy không nói lớn, nhưng lại giống như một quả chùy tổng vào trong người Dịch Phong, Phù Sai hai mắt lạnh nhạt nhìn Dịch Phong, khiến hắn run sợ mà quỳ xuống đáp:

“ Đại vương. Thần...thần đã theo lệnh đại vương mà chuẩn bị thỏa đáng, đang ngày đêm phòng thủ cẩn mật, chỉ đợi... chỉ đợi...”

Phù Sai mỉm cười nói:

“Vậy thì được, chỉ đợi cho đến ngày thành bị phá vỡ, quả nhân sẽ cho đốt hết, sẽ tiêu tan hết những tài nguyên giấu vò, lương thực khí vật kia vào hư vô, sẽ biến vương thành của quả nhân chìm trong biển lửa, sẽ không để lại cho Khánh Kỳ một thứ gì cả.”

Dịch Phong cúi đầu chạm đất, hoảng sợ đáp lại:

“ Mạc tướng tuân mệnh.”

“ Đì...chúng ta đi xem thử Bàn Môn phòng thủ ra sao.”

Phù Sai lặng lẽ một lát, rồi bước đi qua trước mặt Dịch Phong, chúng tướng cũng hàng hàng đi theo sau hắn, trên thành truyền đi những bước chân vội vã tạp loạn không ngừng.

Phù Sai vừa bước tới con đường vận binh của Bàn Môn, đại quân đang phòng thủ đêm khuya nhận ra hắn đang tới, liền lần lượt quỳ xuống yết kiến đại vương, đám quân này đều là người dân trong thành vừa mới phải mặc áo giáp vào chiến đấu cách đây không lâu, chưa trải qua huấn luyện nhiều, nên quỳ xuống cũng kẻ trước kẻ sau, hỗn loạn không thẳng hàng gì cả.

“ Đại quân Khánh Kỳ bên ngoài có động tĩnh gì không?”

Phù Sai ẩn kiếm rồi hướng ánh mắt nhìn về phía đụn đất cao hơn đầu thành vài trượng, giọng trầm ngâm hỏi.

“ Hồi bẩm đại vương, quân địch bên ngoài thành đêm nay rất yên ắng, tiểu nhân không dám lơ là, luôn chú ý đến mọi động tĩnh của bọn chúng, nếu có gì bất thường, sẽ lập tức bẩm báo đại vương.”

“ Ừm!” Phù Sai miễn ý gật đầu, lắng tai nghe tên lính kia bẩm báo, rồi nhả mào hỏi:

“ Người là chủ tướng thủ thành của Bàn Môn thành sao?”

Người kia tuổi khoảng trên dưới ba mươi, đại vương hỏi thế, thần sắc hắn có vẻ hoang mang, vội vàng cúi đầu đáp:

“ Hồi đại vương, tiểu nhân là phó tướng thủ thành Bàn Môn thành.”

Phù Sai chợt tỉnh ra, hắn bình thường kiểm tra các cửa, Bàn Môn là nơi mà Khánh Kỵ chủ lực tấn công vào, nên đây là nơi hắn trọng điểm phòng thủ, hắn nhớ rằng vài lần trước cũng tại đây bẩm báo hắn nhưng không phải là người này, nên vừa rồi mới hỏi vậy, nhưng quả nhiên điều đó là đúng, Phù Sai hỏi:

“ Thủ thành ở nơi này đâu rồi? Hắn sao không đến bái kiến quả nhân?”

“ Việc này...” Phó thủ thành sắc mặt hiện lên vẻ hoảng sợ. Phù Sai đại nộ, hét lớn:

“ Nói, Bàn Môn thủ thành đang ở đâu?”

Thủ hạ của hắn hai tên thân binh tuốt thanh kiếm sắc bén ra khỏi vỏ, khiến cho tên phó thủ thành hoảng sợ vội vàng đáp lại:

“ Đại vương bớt giận, đại vương bớt giận, Bàn Môn thủ thành là Mạc Ngọc đại phu, con của Mạc đại phu lâm trọng bệnh, chiều hôm nay gia đình vừa truyền tin đến, vì vậy...Mạc đại phu lập tức qua về thăm con rồi.”

Phù Sai vừa nghe xong quá tức giận hét:

“ Tên khốn! Quân địch đang áp sát thành, nguy hiểm trùng trùng, Mạc Ngọc thân lãnh trọng trách, thế mà hắn dám phó mặc tình thế nguy cấp lúc này mà bỏ đi sao, người đâu, bắt tên Mạc Ngọc đó về đây cho ta.”

“ Không dám lèn phiền đại vương, vi thần...vi thần đã đến rồi đây.”

Từ trong bóng tối, một người từ từ bước ra, tuổi khoảng bốn mươi, mặt mày ủ rũ, bước đến quỳ trước mặt Phù Sai, nghiêm thanh đáp:

“ Mạc Ngọc bái kiến đại vương.”

Phù Sai uy nghiêm hỏi:

“ Mạc Ngọc, người dám rời bỏ vị trí, đã biết tội gì chưa?”

Mạc Ngọc ngẩn lệ đáp lại:

“ Đại vương, con thần mắc trọng bệnh đã chữa trị nhiều ngày rồi không thể khỏi được, vừa rồi...vừa rồi vì thần gấp rút quay về để nhìn con lần cuối, con của thần đã vừa mới qua đời...đại vương...”

Mạc Ngọc nói xong liền khóc rống lên, Phù Sai lúc này không nén được cơn giận, bước chân hung dữ tiến tới, đạp thẳng vào ngực hắn, khiến Mạc Ngọc té ngã lăn lóc vài vòng, rồi á lên một tiếng, một tràng máu tươi phun ra bên ngoài.

Phù Sai giương kích chỉ mặt hắn nói:

“ Lúc Ngô quốc an bình yên ắng, người cùng các công khanh đại phu ngồi mát mà ăn bát vàng tận hưởng vinh hoa phú quý, hiện tại thành Cô Tô đang nguy cấp, đang cần các người hợp lực, cùng với đất nước chống giặc, người thân là đại phu, lẽ ra phải noi gương cho kẻ khác. Phải hi sinh chuyện gia đình mà vì tổ quốc, bỏ mặc sinh tử qua một bên, cố sao người lại làm bộ làm tịch như vậy? Trên thành này, mỗi ngày chết đi hàng ngàn người, kẻ nào mà lại không phải là con dân của quả nhân chứ? Quả nhân cũng cần phải khóc lóc tha thiết như phận nữ nhân tầm thường kia không?”

Mạc Ngọc lại khóc lớn nói:

“Đại vương, vi thần chỉ có một đứa con, chỉ có một đứa con duy nhất thôi...”

Phù Sai lạnh giọng đáp:

“Không cần biết đạo lý gì cả, người khóc như vậy làm loạn quân tâm của ta! Quốc gia đang gặp nhiều khó khăn, tận tâm báo quốc là việc cần làm, Mạc Ngọc thân là đại phu, mà chỉ chăm lo cho gia quyến nhà hân, không biết cùng với vua quân gánh vác việc nước. Thân là thủ thành, đại địch đang ở phía trước mà lại bỏ thành đi, tội này đáng chết, bắt hân lại cho ta, bêu đầu thị chúng, để làm gương cho kẻ khác.”

Đại quân đang trấn thủ trên đầu thành nghe vậy tất thấy đều thất sắc hoảng sợ, lần lượt cúi đầu khấn cầu tha mạng cho Mạc Ngọc. Phù Sai vẫn không thay đổi ý định, Mạc Ngọc bị mấy tên Ngô binh bắt lại, kéo đến cột cờ phía đầu thành, Mạc Ngọc cầu cứu không được, mới phẫn nộ mà quát mắng:

“Phù Sai, người xem mạng người như cỏ rác, làm điều ngang ngược, tất sẽ không chết yên ổn đâu...”

“Giết chết hân, giết hân cho ta, phanh thây hân ra!”

Phù Sai tức giận quát lớn, những tên lính bắt trói Mạc Ngọc lại sợ rằng hân sẽ bị phanh thây mà chết, chịu cực hình man rợ nhất mà chết, liền vội vàng trước mặt Phù Sai rút một thanh kiếm sắc bén, đâm thấu tim Mạc Ngọc, Mạc Ngọc giận giữ quát liên hồi không dứt, nhưng giờ đã im bật, đôi mắt hân trắng bện nhìn trân trân Phù Sai, trong đó ẩn chứa nỗi uất hận không nói nên lời...

Ánh lửa sáng soi vào mắt hân, dao động trong đôi mắt đó, có vẻ giống như người còn sống, Phù Sai nhìn thấy vậy trong lòng cảm thấy lạnh dọc sống lưng, rồi tức giận quát:

“Lập tức cắt đầu hân, móc mắt hân ra, treo lên thị chúng. Mạc gia toàn bộ gia sản sung công, nữ tử bắt đem cho các tướng lĩnh trong doanh trại!”

Đám quân phía trước mặt Phù Sai lập tức nằm rạp xuống run lấy bầy, hân bước đi được vài bước, quay đầu lại nói:

“Nếu có kẻ nào không tận tâm thủ thành, lập tức giết chết giống như Mạc Ngọc vậy!”

Chúng tướng sĩ cúi đầu sát đất, không kẻ nào dám phản ứng một lời, Phù Sai lạnh nhạt ho một tiếng, rồi quay người bước xuống dưới, xuống dưới đất hân mới ngược mắt nhìn lên thành lầu, trên mặt hiện lên thần tình như đã có dự định sẵn. Dịch Phong nhìn thấy vậy liền hỏi:

“Đại vương có ý hạ lệnh gì?”

Phù Sai trầm ngâm đáp:

“Khánh Kỵ bên ngoài thành tấn công càng ngày càng mãnh liệt, nếu chỉ dùng binh lính gia tướng của những công khanh sĩ phu, cùng với đám quốc nhân chưa từng trải qua chiến trận kia, nông phu, nô tì mà thiết lập hệ thống phòng thủ ở đây, quả nhân thật không an tâm tí nào cả, nhưng đại quân tinh nhuệ của quả nhân lại không đành tiêu hao được...”

Hân bước đi hai vòng, rồi hạ lệnh:

“Dịch Phong, người tức tốc từ trong đám tinh binh của ta chọn ra tên lính trung thành nhạy bén, tạo ra một đội quân phòng thủ trên thành, rồi sắp xếp mỗi ngàn tên dân binh thì có khoảng hai mươi tên tinh binh, để đồn đốc tác chiến, thiết lập hệ thống phòng thủ bền vững.”

Dịch Phong nghe xong do dự hỏi:

“Đại vương, trong mỗi ngàn dân binh, sao chỉ sắp xếp có hai mươi tên tinh binh, như vậy có ít quá không?”

Phu Khái không chú ý cười nhạt nói:

“Đủ rồi, quả nhân thiết lập hình phạt nghiêm khắc như vậy, kẻ nào dám sinh ý tạo phản chứ, đám người đó cho dù không chỉ là một ngàn người, mà là một vạn, mười vạn người, thì cũng ngoan ngoãn nghe lời ta mà thôi, lại có một vài tên giám sát nắm quyền sinh quyền sát trong tay, như vậy cũng đủ để khiến bọn

họ kinh sợ, quả nhân không tin bọn chúng dám tạo phản, chỉ sợ bọn chúng không tận lực giao chiến, quyết tâm thủ thành mà thôi.”

“ Vâng! Mạc tướng sẽ tiến hành ngay.”

Dịch Phong chấp tay tuân mệnh, rồi vội vàng bước đi.

236. Chương 235: Thắng Làm Vua Thua Làm Giặc

“ Có mạc tướng.”

“ Người lập tức hồi cung, căn cứ trong sổ hộ tịch của quả nhân, rồi sắp xếp thủ thành đình tướng, từ hôm nay, không cần biết là công khanh đại phu hay sĩ tử thường dân, mỗi ngày đều hạ lệnh cho già trẻ lớn bé nam nữ trong toàn gia đình tất thảy đều lên thành chiến đấu, những người này không có ý chí chiến đấu nhưng phụ mẫu thê tử của chúng ở trên đầu thành, tất sẽ khiến bọn chúng không dám không tận lực mà bảo vệ thành, nếu thân nhân của chúng mà bị đại quân của Khánh Kỵ ở bên ngoài hạ sát, sẽ khiến cho kích động sĩ khí, rồi cùng với quả nhân chiến đấu với kẻ thù mà thôi.”

“ Mạc tướng tuân mệnh!”

Diệp Tùy nghe xong, cũng không dám nhiều lời, hẩn chấp tay hành lễ với Phù Sai rồi lập tức bước đi. Phù Sai nhẹ ho một tiếng, ngẩng đầu nhìn trời, thán rằng:

“ Quả nhân làm như vậy, là làm điều ngang ngược hay sao?”

Trời cao chắc chắn không thể trả lời hẩn, tướng lĩnh bốn phương cũng không dám trả lời hẩn, hẩn đứng trầm ngâm một hồi, đột nhiên cười lên một điệu cười kì quái, rồi tự nói với mình rằng:

“ Thiên địa này, giang sơn này, tất cả đều là của quả nhân, con dân nước Ngô, cũng là của quả nhân. Sinh hay tử, tồn hay vong, đều nằm trong ý niệm của quả nhân, quả nhân chính là Ngô quốc, chính là thiên hạ, vì quả nhân tận trung hi sinh, vốn là việc bất di bất dịch, sao lại có thể bảo là làm điều ngang ngược được. Các người nói xem...như vậy đúng hay không?”

Chúng tướng cúi đầu, thấp giọng đáp:

“ Đại vương...nói đúng!”

Phù Sai ngẩng mặt nhìn trời cười lớn...

Trời sáng, âm thanh phát động chiến đấu trong doanh trại Khánh Kỵ bên ngoài thành vang lên, từng đoàn từng đoàn quân xếp hàng chuẩn bị, chỉnh tề kiểm thuận, rồi tập kết về phía tường thành. Ở giữa mỗi hàng quân, là những chiếc máy bắn đá, thang mây, thang dài, xe quan sát...các loại vũ khí công thành xếp hàng thẳng tắp được kéo đi, những lao dịch đọc to số hiệu, rồi kéo những vũ khí kia hướng về phía dưới thành, đại quân khí thế như sơn.

Hôm nay, quân Khánh Kỵ có vẻ như dốc hết toàn lực, từng hàng từng hàng quân đông nghịt bước đi không nhìn thấy được biên giới, đại quân thủ thành trên kia nhìn thấy thế vô cùng ngạc nhiên hoảng sợ, tiếng keng, tiếng mõ... vang lên, từng đoàn binh lính ừn ừ kéo đến núp bên dưới tường thành, gấp rút trong tư thế sẵn sàng chiến đấu.

Nĩa tre, móc câu, xe đâm tất cả đã vào vị trí, củi lửa đã được đưa đến dưới chân đám sĩ binh thủ thành, từng phiến đá được xếp chồng lên bên thành tường, những chiếc nồi lửa đang được đốt nóng cháy ngàn ngọn, dầu sôi, nước sôi, nước phân trong những chiếc nồi kia sôi ùng ục, những chiếc xe đao được đưa lắp vào những chỗ bị thủng, từng bao mũi tên được vận chuyển lên trên đầu thành, phụ nữ và người già vội vàng rút tên từ trong bao ra bỏ vào những hộp tên, đại chiến đang chuẩn bị xảy ra...

Thủ quân đầu thành khẩn trương đợi quân lính Khánh Kỵ phát động lệnh tấn công, nhưng ngược lại người ở bên ngoài chỉ đứng bất động cách đầu thành ngoài tầm tên bay, phía sau là một thế trận giống như thủy triều uốn lượn đang dâng lên cuộn cuộn, từ từ hợp thành với đại quân đang đứng phía trước. Nhưng ngược lại đại quân phía trước cũng không bước thêm bước nữa, mà cứ đứng vững dưới thành, rồi chống thuẫn phòng thủ giống như quỷ thần kì quái, hình thành nên một bức tường thuẫn phòng thủ kì quái dài hàng.

Quân trận từ từ đứng yên, bất động như núi, chỉ có những lao dịch là đang kéo những vũ khí công thành lên phía trước. Cử động kì quái của đại quân bên ngoài thành khiến cho trên đầu thành đã quen với thể bị đối phương tấn công dồn dập hoảng sợ ra mặt, bọn họ không biết Khánh Kỵ đang có chủ ý gì, chỉ là trực giác cảm nhận, hôm nay có vẻ gì đó rất kì quái, rõ ràng đại quân Khánh Kỵ bên ngoài đang phát động tấn công, thể tấn công tất sẽ long trời lở đất.

Tin tức lập tức truyền đi đến hậu quân, Ngô quân tướng lĩnh tất cả đều trầm ngâm suy nghĩ, càng ngày càng nhiều quân lính được phái đến đầu thành, ngay cả đại quân tinh nhuệ của Phù Sai cũng phải xuất đầu lộ diện, đang ở phía dưới thành sẵn sàng đợi lệnh, tùy thời cơ mà chuẩn bị viện binh phòng thủ trên đầu thành.

Phù Sai đang thành Xương Môn, đang khẩn trương quan sát những hành động kì quái của đại quân Khánh Kỵ bên ngoài thành, một tên lính truyền lệnh phóng đến, quỳ xuống dưới thành lầu, gấp rút bẩm báo:

“Khải bẩm đại vương, Khánh Kỵ đang đứng trên đỉnh núi bên ngoài thành, đang kêu gọi đầu hàng, hần muốn nói chuyện với đại vương.”

“Sao?” Phù Sai và vài tên tướng lĩnh tất thấy đều ngớ người ngạc nhiên, Phù Sai cười nhạt, rồi hạ lệnh:

“Các ngươi cứ nghiêm ngặt tử thủ thành trì, mật thiết chú ý đến mọi động tĩnh bên ngoài, Dịch Phong, cùng ta đi đến Bàn Môn!”

.....

Khánh Kỵ đứng trên núi Thổ bên ngoài Bàn Môn, nhìn xuống Cô Tô Thành nằm ở bên dưới, những tia nắng bình minh chiếu khắp người Khánh Kỵ, hần mặc trên mình một chiếc áo bào màu trắng hai bên mép áo dát vàng, trông thật oai phong凛冽.

Nhìn lá cờ ở trên thành tung bay, một toán binh sĩ từ phía xa đang tiến đến gần, Khánh Kỵ quay đầu nhìn Quý Trát đang đứng bên cạnh cười nói:

“Vương Thúc Tổ, chắc là Phù Sai đã đến.”

Quý Trát tiến lên phía trước hai bước, đột nhiên dừng bước nói:

“Giao hẹn giữa lão phu và ngài...”

Khánh Kỵ cười:

“Vương Thúc Tổ xin yên tâm, trong lòng Khánh Kỵ còn chứa được giang sơn nước Ngô to như thế, lẽ nào lại không chứa nổi một Phù Sai nhỏ nhoi sao? Chỉ cần thuận lợi giành được Cô Tô, ta hứa chỉ giam lỏng hần, đối xử với hần theo lễ nghĩa đối với công tử, quyết không nuốt lời.”

“Những lời ngài nói đều là thật?”

Khánh Kỵ khẽ nhếch chân mày, nói:

“Một tên Phù Sai xưng vương như ngày nay ta còn chưa thèm để mắt đến, lẽ nào ta lại lo lắng một công tử Phù Sai bị giam lỏng? Ngay cả lòng tự tin này mà Khánh Kỵ cũng không có, thử hỏi ta còn xứng làm vua của vạn dân trong thiên hạ à?”

Ánh mắt của Quý Trát hướng về phía Cô Tô Thành. Ở phía trên thành, đầy bùn đất, cực kỳ rối loạn. Già trẻ lớn bé tay cầm kiếm cầm kích, khuôn mặt đầy hoang mang lo sợ, những hình ảnh này lọt vào đôi mắt của Quý Trát, hần bất giác thở dài:

“Cũng đành vậy, vì tránh nạn binh đao cho thiên hạ vạn dân, lão phu đành phải giúp ngài vậy.”

Hai bên trên thành xuất hiện những chiếc dù lọng đứng trang nghiêm, có tiếng nói lớn vọng ra:

“Đại vương Phù Sai y hẹn mà đến, mời Khánh Kỵ ra đối chất.”

Khánh Kỵ chấp tay nói với Quý Trát:

“Vương Thúc Tổ, xin mời!”

Hàng khiên chắn rút sang hai bên, Quý Trát mặc chiếc áo bào dài phết đất, nắm cây trượng trong tay, hiên ngang tiến lên phía trước.

Phù Sai đứng ngay trên thành, hẩn nheo mắt nhìn về phía đỉnh núi Thổ cách đây hơn mười trượng, trong nhất thời hẩn không đoán được tâm ý của Khánh Kỵ: Khánh Kỵ đã bày binh bố trận chặt chẽ như thế, xem ra đúng là muốn tổng tấn công vào Cô Tô Thành, nhưng cái mà Khánh Kỵ mưu cầu là cả thiên hạ, vả lại ân oán cá nhân giữa hai người cũng không khởi nguồn từ việc tranh giành giang sơn, nay hẩn có thật muốn giành giang sơn xã tắc mà bất chấp tất cả phát động chiến tranh không ?

Với binh lực hiện nay của Khánh Kỵ, cho dù hẩn có tấn công vào được thành, thì đến lúc đó ba quân cũng đã sức tàn lực kiệt. Hiện nay thiên hạ đại loạn, những người có dã tâm thì lại lòng tham không đáy, nước Việt ở kề bên luôn nhìn chằm chằm vào nước Ngô như hổ đói. Nếu phải trả một cái giá đắt như thế để chiếm được Cô Tô Thành, cho dù Khánh Kỵ có chiếm được thành đi chăng nữa, thì hẩn sẽ dựa vào đâu để ổn định giang sơn nước Ngô.

Khánh Kỵ nhờ sứ giả chuyển lời, hẹn gặp hẩn ở trước Bàn Môn. Hẩn là vẫn đang mơ mộng hảo huyền là sẽ chiêu dụ được hẩn, không phí một chút sức lực nào mà giành được Cô Tô Thành? Nghĩ đến đây, Phù Sai tự cảm thấy thật là hoang đường, bất giác hẩn mỉm cười.

Ngay vào lúc này ở trên ngọn núi có những chuyển động bất thường. Một người đơn độc bước lên trên chóp núi, Phù Sai thoáng nhìn, hẩn cũng đơn độc tiến lên phía trước. Những cuộc gặp gỡ công khai thể này, hẩn chẳng phải lo Khánh Kỵ sẽ cho người ám sát hẩn, hành động đề tiện như thế, dù là một tên đạo tặc hạ lưu cũng không thể làm ra được.

Vùng dương vừa ló dạng, khí trời trong lành. Gió thổi cờ bay phấp phới, mây thấp thoáng bay. Phù Sai đứng ở trên thành. Vạt áo bào của hẩn tung bay theo gió. Người đứng ở phía đối diện đơn độc đứng trên chóp núi, áo mũ cân đai, khoác trên mình một chiếc áo tang, mắt nhìn về phía trước, nhìn cứ như là đang cưỡi mây đi vậy.

Người này tóc búi cao, trong tóc thấp thoáng một sợi ngân tơ lấp lánh, dưới cằm là một bộ râu đẹp đã bạc trắng, vì ánh sáng mặt trời rọi từ phía sau hẩn, nên ngũ quan nhìn không được rõ ràng, những vẫn thấy đó là một khuôn mặt thanh mảnh và thuần phát. Thân hình trông như cây tùng mọc trên đỉnh núi. Tuyệt đối không phải là hình dáng của Khánh Kỵ, Phù Sai kinh ngạc nói:

“Người trên núi là ai. Khánh Kỵ đã hẹn quả nhân đến gặp mặt, vì sao lại rút đầu rút cổ không dám lộ diện ?”

“Lão phu là Diên Lăng Quý Trát. Phù Sai, người đã không nhận ra lão phu sao ?”

Gió thổi về phía đầu thành, nên đứng trên ngọn núi không cần dùng sức hét to, mà người đứng trên thành vẫn nghe được rõ ràng. Trận gió này vừa khéo đã giúp truyền những lời nói của Quý Trát đến phía đầu thành, trên thành đột nhiên bàn tán xôn xao, rất nhiều người kinh ngạc kêu lên:

“Là Quý Trát, Đại hiền thần Quý Tử! Đại hiền thần Quý Tử đã đến.”

Những người này vui mừng nhảy nhót, như đã gặp được cứu tinh, họ cho rằng chỉ cần có Quý Trát ở đây, thì tất cả mọi hiểm nguy khó khăn đều được giải quyết dễ dàng. Phù Sai nhìn kỹ lại lần nữa, vị lão nhân đang đứng trên đỉnh núi quả nhiên là Quý Trát, bất giác mặt mày hẩn thất sắc, vội vàng thi lễ nói:

“Vương Thúc Tổ ?! Phù Sai bái kiến Vương Thúc Tổ...”

Nói đến đây, trong lòng hẩn đột nhiên nảy ra một ý nghĩ, nay Quý Trát xuất hiện trong đội quân của Khánh Kỵ, chẳng nhẽ... chẳng nhẽ là trợ giúp Khánh Kỵ, gây bất lợi đối với mình?

Phù Sai mặt mày biến sắc nói:

“Vương Thúc Tổ từ lâu đã không màng thế sự, Có sao... có sao nay lại xuất hiện trong quân đội của Khánh Kỵ, chẳng nhẽ... chẳng nhẽ là Khánh Kỵ ép buộc Vương Thúc Tổ làm thuyết khách cho hẩn không thành, nên đã bắt cóc người đến đây?”

Quý Trát đứng ở ngọn núi khẽ lắc đầu, đưa tay vuốt bộ râu trước ngực đang tung bay theo chiều gió, nói:

“Chẳng có ai uy hiếp lão phu cả, là lão phu tự nguyện đến đây, làm thuyết khách cho hai người. Phù Sai, chỉ vì vương vị, mà nước Ngô ta liên tiếp gặp nạn binh đao, vô số bá tánh phải trôi dạt khắp nơi. Nay, giang sơn nước Ngô đã rơi vào tay Khánh Kỵ, người chỉ còn lại một tòa thành đơn độc này thôi, họa diệt vong ở ngay trước mắt. Lão phu vốn đã không màng thế sự, cũng ko muốn can dự vào cuộc chiến giữa huynh đệ các người, nhưng... lão phu thật không cách nào ngồi nhìn bao nhiêu người Ngô phải người mất nhà tan, nay lão phu đến đây, là muốn khuyên người, khuyên bá tánh trong thành, hãy bỏ vũ khí xuống mà đầu hàng, nếu y theo lời lão phu, lão phu có thể đảm bảo, từ Phù Sai cho đến các thuộc hạ bên dưới, tất cả mọi người trong thành đều được bình an.”

Các tướng sĩ và bá tánh nghe xong những lời này thì trong lòng xao động, thì thầm nói riêng với nhau nghe như bầy ong đang bay chung quanh, ngay cả Phù Sai lòng dạ cũng hoang mang.

“Vương Thúc Tổ!”

Phù Sai giận dữ hét lớn:

“Ngọc tử vẫn còn trong tay ta, thì Phù Sai mới là Ngô Vương danh chính ngôn thuận. Khánh Kỵ là loạn thần tặc tử, dám dẫn binh mưu loạn, giết chết vua cha, đoạt giang sơn của ta, Vương Thúc Tổ không vì Phù Sai chủ trì công đạo, mà lại đứng về phía Khánh Kỵ, nổi giáo cho giặc, ép ta phải dâng thành đầu hàng, là đạo lý gì đây?”

“Ha ha!”

Quý Trát gượng cười, chậm rãi nói:

“Phù Sai, những điều mà người vừa nói, chẳng phải cũng là nỗi đau trong lòng Khánh Kỵ sao? Nếu nói về giá Cừu, cả hai người đều mắc nợ nhau, món nợ hồ đồ này làm sao tính cho hết đây? Bất luận thế nào, hai người cũng là huyết mạch của vương thất nước Ngô ta, nên lấy xã tắc nước Ngô làm trọng, nên lấy lê dân nước Ngô làm trọng, lẽ nào các người lại muốn học theo bọn thất phu ngu muội, vì giành lấy giang sơn xã tắc mà bất chấp tất cả, lấy làm khoái trí đối với ân oán của bản thân.”

Phù Sai ngẩng mặt lên trời cười lớn lạnh lùng, nói:

“Vương Thúc Tổ không cần nói nữa, Phù Sai ko phải Quý Tử, không làm được việc vô tình vô nghĩa như vậy, nên không thể trở thành cao hiền thánh nhân được rồi.”

Hắn rút kiếm ra khỏi vỏ, chĩa mũi kiếm về phía đỉnh núi nghiêng rằng nói:

“Cho dù Phù Sai chỉ còn một binh một tốt, cũng không quỳ gối đầu hàng Khánh Kỵ. Ta và Khánh Kỵ tuyệt đối không đội trời chung, không cùng đứng trên một mảnh đất! Nếu trái lời thề, thì sẽ như chiếc áo bào này!”

Vừa dứt lời hắn đưa tay lôi chiếc áo bào xuống. “Xoẹt” một tiếng, chiếc áo bào đã bị hắn quăng xuống đất.

Quý Trát thở dài:

“Phù Sai, đại cục đã định, người đơn độc một mình khó mà giành lại được thiên hạ, chỉ bằng nghe lời khuyên của lão phu...”

Phù Sai ngắt lời hắn:

“Vương Thúc Tổ không cần nhiều lời, Phù Sai vẫn còn một tòa thành trong tay, vẫn còn ba năm lương thực trong kho có thể dùng, Khánh Kỵ muốn chiếm thành này, thì cứ việc đến chiếm, Phù Sai và hàng vạn binh sĩ trong thành trên dưới một lòng, đồng tâm hiệp lực. Nguyên thể cùng tồn vong với Cô Tô Thành!”

Quý Trát nghe đến đây đôi mắt lạnh lùng nhìn xung quanh, trầm mặc nói:

“Phù Sai, người cứ khăng khăng làm theo ý mình, người nhất định phải để cho toàn thành bá tánh, hàng vạn sinh linh phải cùng người đi vào chỗ chết sao?”

Phù Sai không thèm để ý đến chấp tay nói:

“Vương Thúc Tổ, những việc này không cần thúc phải bận tâm, người tuổi tác đã cao, chuyện này đã không phải là chuyện mà người nên hỏi đến, xin Vương Thúc Tổ hãy trở về Diên Lăng, mà an hưởng tuổi già.”

Quý Trát trong lòng tức giận, chòm râu nhè nhẹ lay động, nói:

“Nếu lão phu không chịu ngồi nhìn thì sao ?”

Phù Sai trợn ngược đôi mắt, cười lạnh lùng nói:

“Vậy thì Vương thúc tổ làm gì được ta nào ?”

“Đại Vương !”

Xích Trung nghe đến đây hăm he nói với Khánh Kỵ:

“Xin Đại Vương hạ lệnh, cho Xích Trung làm tiên phong, giành lấy Bàn Môn, đoạt lại thành này.”

Trước đây vì Khánh Kỵ sống chết chưa rõ, nên Xích Trung có lòng muốn tìm trước một chỗ dựa khác, nên có biểu hiện gian tà, sau khi Khánh Kỵ trở về không hề có đôi câu vài lời trách cứ hấn, nhưng do trong lòng Xích Trung có mờ ám, nên khó tránh thấp thỏm không yên, chính lúc này hấn muốn mau chóng biểu hiện lòng trung thành với Khánh Kỵ, nhưng Khánh Kỵ hươ tay ngăn lại, chớp mắt nhìn về phía Quý Trát.

Lúc này Quý Trát đã thật sự tức giận. Hấn đứng trên đỉnh núi, đôi mắt hơi trĩu xuống, nhìn chằm chằm vào Phù Sai đang đứng ở trên Thành, nghiêm nghị nói lớn:

“Phù Sai, người nhất định phải bắt hàng nghìn hàng vạn mạng dân phải chết theo ngươi sao ?”

Phù Sai cười lạnh lùng, không nói một lời.

Quý Trát tay cầm kích chỉ về phía Phù Sai giận dữ nói:

“Phù Sai tiểu nhi, đúng là vô tri ngu muội !”

Hấn mở rộng hai cánh tay, hai tay áo to trĩu xuống, hướng về các binh sĩ bá tánh đứng trên thành nói lớn:

“Hỡi các binh sĩ và bá tánh của nước Ngô, đừng tiếp tục đi theo Phù Sai trên con đường cụt nữa. Buông hạ vũ khí, mở rộng cửa thành, chỉ cần không phản kháng, lão phu có thể đảm bảo bất kỳ ai cũng không phải chịu tổn hại.”

Năm xưa Thọ Mộng có ý muốn truyền lại ngôi vị cho Quý Trát, ba vị huynh trưởng của Quý Trát cũng đã nhiều lần nhường vương vị cho hấn, vì vậy đã tạo cho Quý Trát có một địa vị đặc biệt, tuy hấn không phải Ngô Vương, nhưng trong tâm của người Ngô, hấn chính là vua mà không có vương niệm của nước Ngô, hấn hoàn toàn có tư cách quyết định vận mệnh tương lai của nước Ngô.

Quý Trát là vị quân tử, là bậc hiền nhân, trong trái tim của bá tánh nước Ngô hấn là người có đạo đức phẩm chất toàn vẹn, là một vị thánh nhân. Vì vậy bản năng của bá tánh nước Ngô tin rằng, những lời hấn nói là đúng. Nhất là việc ba vị huynh trưởng của Quý Trát lần lượt xưng vương, chỉ cần là những lời Quý Trát nói ra, nhất định sẽ được Ngô Vương đồng thuận và thi hành, dẫn đến việc bá tánh nước Ngô đã quen xem lệnh của hấn như lệnh của vua. Quan niệm này, đã ăn sâu vào trong tâm trí của bá tánh nước Ngô.

Quý Trát nói ra những lời này, những người trên thành càng xôn xao hơn, ai ai cũng nhìn ngang nhìn dọc, thật giống đàn dê non đang tìm kiếm con dê đầu đàn, trong lúc này chỉ cần có một người buông vũ khí, những người còn lại cũng sẽ hưởng ứng theo. Ngay cả những binh sĩ thân cận bên cạnh Phù Sai, nghe uy danh của đại hiền thần Quý Trát, cũng đã hoàn toàn mất đi đầu chí, ngay đến các vị tướng quân vẻ mặt cũng đầy hoang mang lo sợ.

Vũ khí lợi hại nhất, không phải là loại vũ khí giết người, không phải loại quyền uy của cực hình và pháp luật nghiêm khắc, mà là lòng kính yêu xuất phát từ trong tim của mỗi người và sẵn lòng phục tùng một cách vô điều kiện, người có thể có tinh thần mạnh mẽ và sức cảm hóa này, e rằng ngàn năm mới xuất hiện một người, và Quý Trát, chính là một người như thế.

“Keng !”

Trong đám đông không biết ai đã có thêm can đảm mà buông kiếm và khiên trên tay xuống, sau đó tiếng “keng” vang lên mãi không dứt, càng lúc càng có nhiều người buông vũ khí trên tay xuống, Phù Sai thấy tình hình này vừa kinh sợ vừa tức giận, hấn gào thét:

“Là ai buông vũ khí xuống ? Ai dám trái lệnh của quả nhân! Bắt hần ra đây, giết hết cả nhà hần !”

Tận mắt thấy các binh sĩ thân cận hoảng sợ tìm kiếm tứ phía, nhất thời không có đủ dũng khí để bắt người đã buông hạ vũ khí đứng bên cạnh mình, Phù Sai rống lớn một tiếng, hươu kiếm xông vào đám người, hần đâm chém loạn xạ như phát điên, giận dữ nói:

“Quả nhân phải giết hết các người, phải giết hết các người !”

“Không được buông hạ vũ khí, ta mới là vua của các người, tất cả cầm vũ khí lên, chống cự đến cùng !”

Mắt thấy ba quân sắp tan vỡ, Phù Sai như điên như dại, hươu lưỡi kiếm sắc bén vừa hét to ra lệnh vừa hươu kiếm chém mạnh, dân Ngô nghe theo lời Quý Trát buông hạ vũ khí, chẳng khác nào đã phản bội Phù Sai, nên vẫn không dám nhặt vũ khí lên mà đối địch với Phù Sai, có vài người trở tay không kịp đã chết dưới kiếm của Phù Sai, những người khác hoảng sợ chạy khắp tứ phía, tìm nơi ẩn trốn vị đại vương đã mất hết lý trí của họ.

Quý Trát một tay nắm trượng, một tay chỉ về phía trước, nói lớn tiếng:

“Dân Ngô trong thành nghe đây, Phù Sai không biết lo cho nỗi khổ của dân, không lấy giang sơn xã tắc nước Ngô làm trọng, hần không còn là vua của các người nữa! Các người có thể mở rộng cửa thành mà đầu hàng, có thể nhặt lấy vũ khí để ngăn chặn Phù Sai làm sát vô tội, lão phu có thể đảm bảo các người đều được an toàn !”

Nói xong những lời này, thủ quân trên thành đã hoàn toàn tan rã. Binh lính, thanh niên, già, trẻ, phụ nữ người thì khóc, người thì kêu gào, chạy trốn khắp nơi. Tuy vẫn không có ai độ kiếm với Phù Sai, nhưng đã có những thanh niên gan dạ và những người có người nhà bị giết chết, những người sa vào vòng nô lệ đã nhặt kiếm kích lên, đánh trả lại những binh lính thân cận bên cạnh Phù Sai.

Dịch Phong thấy đã không còn cách nào khống chế được tình hình nữa, số binh mã bên cạnh hần ít hơn nhiều so với số thanh niên, hương đinh trên thành, chỉ e sợ là trong lúc hỗn loạn Phù Sai bị ai đó thích sát, nên lập tức ra lệnh cho các binh lính thân cận hộ giá đưa Phù Sai xuống dưới thành. Chẳng ngờ, việc rút lui của hần, càng cổ vũ thêm cho dân Ngô, càng lúc càng có nhiều người nhặt vũ khí lên, nhưng lần này đối thủ công kích của họ là những binh lính bên cạnh Phù Sai.

Dịch Phong thấy tình thế không được tốt, bèn hộ giá Phù Sai đang không kèm được tức giận chạy vào trong thành, già trẻ lớn bé trong thành hô to tin đại hiền thần Quý Trát kêu gọi dân quân toàn thành mở cửa thành đầu hàng, còn có một số người xông xuống dưới thành để mở cửa thành.

Thấy tình hình như vậy, Khánh Kỵ nhìn Quý Trát đứng trên đỉnh núi, áo tang trường bào râu tóc tung bay, một tay nắm trượng, một tay chỉ về phía trước, trông giống như chúa Giê Su đang truyền đạo vậy. Trên đỉnh đầu hần còn có một chiếc vòng sáng lấp lánh:

“Thật là thần kỳ, khi Napoleon một mình trốn thoát khỏi hải đảo, khi hần chiêu nạp được những người đi truy sát hần trở thành những người ủng hộ hần, đại khái chắc là cũng oai phong như thế ? Quý Trát, thật không hổ danh là vua của các vị vua...”

Kỵ thực Khánh Kỵ đã quá phô trương sức cảm hóa và sức ảnh hưởng của Quý Trát đối với người Ngô. Giê Su có vô số tín đồ, nhưng đến cuối cùng cũng bị đóng đinh trên thập tự giá; Napoleon sau khi chạy thoát khỏi hải đảo giam lỏng mình, dựa vào sức cảm hóa của mình, hần đã nhanh chóng tập hợp được một đội quân, tuy nhiên đến cuối cùng hần cũng thất bại lần nữa, lại bị giam lỏng đến lúc chết. Ngay cả đến bậc thánh nhân, vĩ nhân, chỉ dựa vào việc cảm hóa tinh thần, để đoàn kết được những sức mạnh có hạn, lỏng lẻo bên cạnh họ, là điều không thể.

Nếu không phải do Khánh Kỵ đã dựa vào sự nỗ lực của bản thân để giành được lợi thế trong cục diện ngày hôm nay, đã giành được toàn giang sơn nước Ngô trừ Cô Tô Thành, thì Quý Trát cũng chẳng xuất sơn giúp hần; nếu không phải do quân của Khánh Kỵ đã sắp đến dưới chân thành, đã khiến cho quân dân trong thành tuyệt vọng, thì đến ngay cả Quý Trát có xuất hiện, người Ngô cũng không có đủ dũng khí dám kháng lại mệnh lệnh trước mặt Phù Sai, từ bỏ kháng cự. Trên thực tế, là Khánh Kỵ đã tạo cho Quý Trát điều kiện tiên quyết để có thể xoay chuyển càn khôn.

Bất luận thế nào đi chăng nữa, cuối cùng cũng là do Quý Trát đã giải quyết việc này, vả lại nhờ vào sức cảm hóa mãnh liệt của hắn, khiến cho người Ngô có thêm dũng khí, phản lại Phù Sai.

Dưới thành lâu Bàn Môn, cánh cửa nặng trĩu đã gần nửa năm không được mở ra, với sự nỗ lực mười mấy binh sĩ và thanh niên, ầm ầm mở cánh cổng ra, các binh sĩ của Khánh Kỵ đang đứng nghiêm chờ đợi, đứng dạt ra hai bên để tránh cánh cửa thành...

“Đại Vương, vì sao không cho phép binh mã của thuộc hạ vào thành ?”

Một viên tiểu tướng chạy đến trước xe của Khánh Kỵ, gỡ bỏ mũ giáp, để lộ một khuôn mặt tuấn tú, hai má trắng ngần có chút ửng đỏ, vài giọt mồ hôi, thấm ướt cả mấy sợi thanh tơ.

Đó là Nhâm Băng Nguyệt, Bàn Môn nổi loạn, nhanh chóng ảnh hưởng đến thủ quân ở các cửa thành, những người từ lâu đã không chịu nổi Phù Sai bạo hành áp bức người dân bắt đầu tạo phản, binh mã của Khánh Kỵ vẫn chưa vào thành, họ đã quay ngược mũi giáo, giết binh mã của Phù Sai, Binh sĩ thân cận của Phù Sai gấp rút bảo vệ hắn chạy vào trong cung. Các vị tướng Tôn Vũ, Anh Đào, Lương Hồ Tử lần lượt dẫn quân vào thành, chỉ có quân của Nhâm Băng Nguyệt là bị giữ lại ngoài thành chờ lệnh, Cuối cùng nàng ấy không chịu được, tức giận chạy đến trước xe của Khánh Kỵ chất vấn.

“Là người nào nói binh mã của nàng không được vào thành ?”

Khánh Kỵ cười, nói:

“Nàng sẽ cùng quả nhân vào thành !”

Nhâm Băng Nguyệt vẫn tức giận nói:

“Có phải ngài muốn xem chừng ta, không cho ta giết Phù Sai, đúng không ?”

“Nhâm tướng quân, ta đã hứa với Quý Trát...”

“Vậy mới huyết hải thâm thù của Nhâm gia ta thì tính sao đây ?”

Nhâm Băng Nguyệt đôi mắt đỏ ngầu, ngấn lệ:

“Nhâm gia ta đã bỏ cả nhà cửa và sự nghiệp để nương nhờ ngài, mong ngài có thể giúp Nhâm gia báo thù rửa hận, nhưng ngài... ngài lại...”

Nhâm Băng Nguyệt nắm chặt hai bàn tay lại, không kiềm được nước mắt chảy ra.

Khánh Kỵ thở dài, bước xuống xe, đi đến bên cạnh nàng, Nhâm Băng Nguyệt chỉ cao đến ngực hắn, nhưng nàng vẫn quật cường ngẩng cao đầu, nhìn Khánh Kỵ với ánh mắt không khuất phục.

Khánh Kỵ lắc đầu, nhẫn nại nói:

“Nhiều gia tộc đã bị hủy diệt trong tay Phù Sai, không chỉ có một mình Nhâm gia của nàng đâu. Phụ thân nàng chẳng thà tự vẫn, để cho tỷ tỷ dẫn theo cả gia tộc rời khỏi Cô Tô Thành nương nhờ ta, mục đích cũng là không muốn nàng báo thù, không muốn Nhâm gia phải bị chôn theo Phù Sai, là vì sự tồn tại của Nhâm gia và sự sinh tồn của con cháu Nhâm gia.”

“Nàng nghĩ ta không muốn giết Phù Sai sao ? Không bàn tới ân oán cá nhân, một Phù Sai đã chết khiến ta thấy yên tâm hơn một tên Phù Sai còn sống. Càng khiến ta ngủ ngon giấc hơn. Nhưng, có đôi lúc, nàng muốn được lợi ích lớn hơn, thì nhất thiết phải thỏa hiệp với người khác. Hoặc giả là giao kết một điều kiện. Việc tiếp nhận Cô Tô thành đối với nàng, với ta, đối với Nhâm gia, với nước Ngô, đều là một việc tốt, nên, ta không thể không làm thế.”

“Ngài vậy là thoái thác, giờ ngài là Ngô Vương, danh chính ngôn thuận là đại vương nước Ngô. Sẽ không còn ai dám tranh giành với ngài nữa, ngay cả Quý Tử cũng không được. ngài muốn làm gì, người nào dám nói là không được, ngài sợ gì nào ?”

Khánh Kỵ cười, nhẹ nhàng nói với nàng:

“Nha đầu thú vị, không phải ai cũng có thể hoành hành ngang ngược đâu, huống chi hắn lại là vua một nước !”

Hắn đưa tay lau dòng nước mắt đang lăn trên má Nhâm Băng Nguyệt, với giọng nói và cử chỉ dịu dàng đó, khiến cho một Nhâm Băng Nguyệt đang giận dữ nhất thời không thể thích ứng được, nên đứng ngẩn cả người ra.

Khánh Kỵ nhẹ nhàng vỗ vào đôi vai nhỏ bé của nàng, nói:

“Giờ thì, cùng ta vào thành nào. Lệnh cho binh mã của nàng, không được giết người bừa bãi. Bằng không... cho dù là nàng, ta cũng sẽ... ừm! Quả nhân cũng sẽ xử theo quân pháp.”

Hắn quay lưng bước đi, Tái Cừu đang đứng dựa vào một bên cang xe, đầu gối hơi khụy xuống nhưng vẫn đứng thẳng, hắn đưa cánh tay phải thô cứng như thép ra, Khánh Kỵ vịn vào cánh tay phải của hắn, đập lên đầu gối hắn, thuận lợi bước lên xe, đi vào trong xe ngồi.

Hắn quay qua, nhìn Nhâm Băng Nguyệt vẫn còn đứng ngẩn người ở bên đường, không kèm được cười với nàng, nói:

“Phù Sai, quả nhân đã đồng ý tha cho hắn, nhưng nếu tự bản thân hắn không tha cho hắn, thì ngay cả thần tiên cũng không cứu nổi hắn. Theo tính cách của Phù Sai, e là hắn thà làm ngọc nát, chứ không làm ngói lành, rất có khả năng làm uổng phí tâm tư của Vương Thúc Tổ. Nàng còn đứng đây làm gì, đến trễ, e là chẳng còn gì cho nàng xem đâu.”

Hắn giơ chân đá nhẹ vào vách xe, nói:

“Khởi giá !”

Người đánh xe ngựa động dây cương, bánh xe từ từ chậm chậm lăn bánh, các binh sĩ thân cận và đoàn dù lọng hộ giá đi theo xe ngựa vào con đường lớn đã được dọn sạch những chướng ngại vật.

Nhâm Băng Nguyệt đứng lặng một hồi, nàng đang suy đi nghĩ lại những câu Khánh Kỵ vừa nói, đôi mắt còn đăm lẹ đột nhiên sáng lên, bèn chạy đến bên cạnh chiến mã của mình, trèo lên ngựa, rút kiếm chỉ về hướng cửa thành, hét to:

“Theo ta vào thành !”

Con đường bên trong thành không được bằng phẳng, trên mặt đất có những lỗ khá sâu do những viên đạn đá tạo thành, hai bên đường chất đống những mảnh đá vỡ và những viên đạn bùn bị nát vụn, trên mảnh đất trống, các loại vũ khí chất cao như núi, đó là vũ khí của những người dân nổi loạn vứt lại. Tiến sâu vào trong thành, đây là nơi mà máy bắn đá không thể bắn tới được, con đường bằng phẳng, nhà cửa còn nguyên vẹn, xem ra không hề chịu bất cứ tổn hại nào.

Nhưng trong thời gian vài tháng dưới sự áp bức thống trị của Phù Sai, mỗi ngày đều có người nhà tan cửa nát do Phù Sai muốn giết một người răn trăm người, chiến tranh ở ngoài thành và việc vây thành khiến cho cuộc sống thường nhật của người dân nơi đây phải hoàn toàn ngưng lại, thợ mộc, thương nhân, tất cả đều tự nhốt mình trong nhà, ngày đêm lo sợ cái chết đang đến gần, vì vậy mỗi người đều mặc quần áo chỉnh tề, những người dân không hề có thương tích này đôi mắt đỏ đẫm, mặt mày trắng bệch, họ sợ sệt đứng ở bên đường, trước cửa nhà, lăm lét nhìn xe ngựa của Khánh Kỵ chậm chậm đi qua, tuy Khánh Kỵ đã hạ nghiêm lệnh, nên không có binh sĩ nào dám nhân lúc hỗn loạn mà làm việc xằng bậy, việc tiếp nhận thành trì làm rất gọn gàng, thật đúng là kỷ luật quân đội nghiêm minh, tuy nhiên những bá tánh này vẫn còn giữ vẻ lo sợ trên mặt.

“Sau khi thu phục Cô Tô Thành, nhiệm vụ đầu tiên, là vỗ về lòng dân; nhiệm vụ tiếp theo, là luận công ban thưởng, tái thiết lại quan lại trong triều, khôi phục việc thống trị nước Ngô từ trên xuống dưới một cách có hiệu quả, thiết lập lại trật tự; chấn chỉnh lại các thành các ấp, các con đường trọng yếu ở quan ải, an bài việc đóng quân, chăm sóc gia đình của những người đã mất trong chiến loạn, cứu tế cho những bá tánh vì nạn binh loạn mà để lỡ việc đồng áng; phái sứ giả đồng thời đi các nước như Sở, Lỗ để giao kết liên minh, tăng cường qua lại với Đông Di; còn có nước Việt, biết rằng đó là một con rắn độc, nhưng hiện nay không thích hợp động binh đao, mà phải tính kế lâu dài. Nước Ngô phải hồi phục lại nguyên khí trước, bằng không mùa xuân năm sau, không đủ lương thực tiếp tế cho cả nước nữa, còn về việc giao kết với nước Việt, cũng nên sớm cân nhắc...”

Các binh sĩ ngẩng cao đầu thẳng tiến vào trong, tinh thần chiến đấu dâng cao, riêng Khánh Kỵ đang ngồi trong xe, tâm trí đã không còn để trên chiến trường nữa, mà đang suy nghĩ những vấn đề nan giải cần giải quyết sau chiến tranh.

Phía trước đã là con đường Thanh Thạch Quan rộng lớn và bằng phẳng, đi về phía trước thêm một đoạn, thì thấy hai tòa Khuyết Lầu thật to, giữa Khuyết Lầu là đại môn hoàng cung. Đại môn đang mở, một vị tướng quân đang ngồi trên vũng máu, đôi mắt mở to nhìn về phía trước, hai mắt hấn trống rỗng, như đã không còn hơi thở của người sống.

Thi thể các thuộc hạ của hấn vương vãi khắp nơi, rất nhiều thi thể binh sĩ của Khánh Kỵ lẫn lộn trong đó, vị tướng quân này, đã bị mất một cánh tay, nơi vết thương còn thấy rõ mấy sợi gân đầy máu lẫn vào trong thịt, trên má có một vết thương khá sâu, nhìn rõ cả xương bên trong, dưới ngực hấn còn ghim vài cây trường mâu, chính vì những cây trường mâu này, đã giữ cho thân thể hấn không thể ngã xuống được.

Nhìn vào bên trong Hoàng Cung, là một Ngự đạo thẳng tắp. Con đường vừa rộng vừa thẳng tắp này kéo dài đến một chiếc cầu hình vòm cung, trên đường trải đầy thi thể. Có thể thấy nơi đây đã xảy ra một trận chiến kịch liệt.

Khánh Kỵ vén rèm kiệu, bước xuống xe, cửa cung điện cao lớn, hai bên cửa cung có vài binh sĩ đang hướng về hấn hành quân lễ, hấn hỏi:

“Tình hình trong cung thế nào?”

“Hồi Đại Vương. Tướng quốc đại nhân và Anh Đào tướng quân đã dẫn quân tiến thẳng vào nội cung, Phù Sai chỉ còn số ít binh sĩ đã lui về phía hậu cung.”

Khánh Kỵ gật đầu. Dặn dò:

“A Cừu, lập tức dẫn quân không chế đám nô tài trong cung ở cánh bên trái, nơi đó trữ rất nhiều tài bảo, lương thực, châu báu, nhất quyết không được mất !”

“Vâng !”

A Cừu chấp tay vâng một tiếng, lập tức dẫn một đội binh mã đi vào trong cửa cung, đi về hướng những kiến trúc bên cánh trái.

“Tái Cừu !”

“Có mặt tướng !”

“Lập tức không chế phía bên cánh phải, đó là nơi lưu trữ những vật như hộ tịch, sổ sách, địa đồ, đó đều là bảo vật quốc gia, nhất quyết không thể để mất !”

“Mặt tướng tuân lệnh !”

Tái Cừu càng không thể chậm trễ. Lập tức dẫn người đi về bên cánh phải.

“Nhâm Băng Nguyệt !”

“Có mặt tướng. Mặt tướng sẽ theo Đại Vương nhập cung !”

Khánh Kỵ liếc nàng, Nhâm Băng Nguyệt cũng không thua kém mà còn lườm lại hấn, Khánh Kỵ tăng hắng một tiếng, hươ tay về phía trước, Nhâm Băng Nguyệt lập tức dẫn theo hơn ngàn binh sĩ hò hét tiến vào, xông cả đến trước mặt Khánh Kỵ. Trong hoàng cung, các cung nữ chạy toán loạn cả lên, vừa thấy đại quân Khánh Kỵ đi qua, lập tức quỳ xuống lạy, vô cùng ngoan ngoãn, số binh mã này của Khánh Kỵ cũng chẳng ai thèm để ý đến họ, vội vội vàng vàng lướt qua, lên phía trên hoàng cung, đẩy những thi thể nằm la liệt.

Trong cung binh mã của Phù Sai không còn nhiều, những binh sĩ thân cận bên cạnh hấn không hơn ngàn người, phân bố đến hơn mười cửa thành lớn nhỏ của Cô Tô Thành làm đội dự bị, lại thêm việc trong số các thanh niên thủ thành, cứ mỗi một ngàn người thì hấn an bài hai mươi người tâm phúc để giám sát và đốc thúc tác chiến, nên số binh sĩ theo hấn lên trên thành Bàn Môn gặp Khánh Kỵ không nhiều.

Khi vừa xảy ra nổi loạn, tướng lĩnh thân tín của Phù Sai đã lập tức hộ giá đưa hấn vào cung, tuy Bàn Môn liền sau đó đã được các binh sĩ nổi loạn mở cửa, đón Khánh Kỵ người và ngựa vào thành. Tôn Vũ đích thân

dẫn đội binh tinh nhuệ, trực tiếp bảo vệ Phù Sai, nhanh chóng thoát khỏi truy kích. Dẫn đến việc Phù Sai không kịp phong tỏa cửa cung, các binh sĩ tinh nhuệ mà hắn phân bố ở các cửa thành để chuẩn bị cho chiến sự, lúc đó vẫn chưa hay tin Bàn Môn có biến loạn. Đến khi Tôn Vũ giúp cho Phù Sai vào đến cửa cung, thì Lương Hồ Tử, Kinh Lâm, Xích Trung, Yểm Dư và Chúc Dung đã dẫn binh mã tấn công vào các cửa thành trọng yếu, cắt đứt mọi liên lạc giữa họ và Hoàng Cung.

Cũng may là Tôn Vũ, Anh Đào phản ứng mau lẹ, Phù Sai cùng với số ít binh mã gấp rút lui về cung, vốn không kịp thực hiện kế hoạch phóng hỏa đốt thành.

Khi Khánh Kỵ đuổi đến nơi cuối cùng trong cung điện, chỉ thấy Tôn Vũ, Anh Đào chỉ huy đại quân đang bao vây một đại điện nguy nga tráng lệ, tòa cung điện này rất hùng vĩ, cao ba tầng, dưới hành lang dài của đại điện đầy xác người, trên cửa cung điện viết ba chữ lớn “Trích Tinh Lầu”, trong điện trống không, ngoài điện hơn ngàn binh mã vây chặt lấy đại điện đến nỗi con kiến còn chui không lọt, thế mà lại không hề phát ra một tiếng động, không khí yên lặng càng thấy nguy hiểm khác thường.

“Vi thần tham kiến đại vương !”

Vừa thấy Khánh Kỵ, Tôn Vũ, Anh Đào lập tức quỳ xuống bái kiến.

“Phù Sai đâu ?”

Đôi mày Khánh Kỵ giãn ra, nhìn họ hỏi.

“Hồi bẩm đại vương, Phù Sai đang trốn trong đại điện này, bên cạnh chỉ còn hơn mười binh sĩ thân cận, Đại vương có lệnh, giữ lại tính mạng Phù Sai, thế nên chúng thần chỉ còn cách bao vây đại điện, không tấn công vào, nay nên làm thế nào, xin được nghe đại vương căn dặn.”

Khánh Kỵ chau mày, nhưng không có vẻ khấn trương. Người đời sau xem phim điện ảnh nhiều, cũng biết trong cung có rất nhiều cơ quan mật đạo, vì thế hắn e sợ rằng trong cung điện này lại có cơ quan hay mật đạo, Phù Sai sẽ từ mật đạo trốn thoát ra ngoài, vậy thì tương lai khó tránh sẽ có kẻ chen ngang phá đám, vội vàng nói:

“Phái người vào trong, lục soát từng nơi một, nếu có ai phản kháng, giết không cần hỏi! Nhưng, phải giữ lại tính mạng của Phù Sai.”

Nhâm Băng Nguyệt gấp rút thỉnh mệnh nói:

“Mặt tướng nguyên lãnh nhiệm vụ này !”

Khánh Kỵ nhìn chằm chằm vào nàng, gật đầu nói:

“Chuẩn tấu, Tướng quân... bảo trọng nhé.”

Nhâm Băng Nguyệt vui mừng đáp:

“Tạ đại vương !”

Nàng hươ tay, binh lính Nhâm gia xếp thành tám hàng, xông thẳng vào đại điện rộng lớn. Từng cây trường mâu được cầm ngay ngắn, lưỡi dao bằng thép nhọn sắc bén và sáng loáng. Hai bên đại điện đều có thang gác đi lên lầu trên, tám đội binh sĩ chia làm hai ngã, trông giống như hai dòng đại hồng thủy cuộn qua, tiếng bước chân đều đặn phát ra âm thanh “thình thịch”, vọng lại trong đại điện, như khiêu khích tâm trạng của người.

Khánh Kỵ chậm chạp bước vào đại điện, chậm chậm ngẩng đầu nhìn chung quanh đại điện, trông giống như một bức tượng điêu khắc, không một tiếng nói, không một cử động...

Phù Sai một mình đứng trên tầng ba trống không của đại điện, nghe tiếng bước chân đều đặn phát ra ở bên dưới lầu, trên mặt hắn lộ ra nụ cười thê thảm khó có thể dùng lời để diễn tả. Trên đại điện trống không, trên xà nhà rủ xuống bao nhiêu là lụa trắng, rủ thẳng xuống đất, uyển chuyển cuộn theo chiều gió. Ở chính điện, sát tường có một bàn thư án, trên bàn thư án có một chiếc hộp sơn đen sáng lấp lánh.

Phù Sai đã cởi bỏ vương niệm, cởi bỏ hoàng bào. Vút ở trên mặt đất, rút cả trâm ngọc cài tóc, khiến tóc tai rũ rượi, hần chỉ mặc một chiếc áo bào màu trắng bằng vải mỏng, từ từ bước đến bên bàn thư án, dùng những ngón tay run rẩy sờ vào chiếc hộp sơn đen.

Chiếc hộp đã được niêm phong, ngay nắp hộp vẫn còn dấu niêm phong. Phù Sai xoa vuốt chiếc hộp trong chốc lát, đột nhiên hần dùng tay đập tan chiếc hộp, “đùng” một tiếng dấu niêm phong ngay nắp hộp vỡ ra, sau đó hần từ từ mở chiếc hộp ra.

Một dải lụa vàng, ở giữa hộp là một con dao găm được đặt nằm ngang. Cán dao bằng gỗ cũ kỹ và chưa được sửa lại, ở giữa ẩn hiện lưỡi dao nhọn của huyết tào, cán dao và lưỡi dao dài gần như nhau, chiều dài của con dao găm không quá một thước.

Cây dao găm này vốn dĩ là một vũ khí lợi hại cho thích khách giết người, vốn nó không hề có tên gọi, cho đến khi có một vị vua đã bỏ mạng bởi lưỡi dao.

Chuyên Chư, chính là nhờ con dao găm này giấu trong bụng cá, vượt qua hai tên lính cầm giáo mác bằng đồng được huấn luyện nghiêm ngặt. Đâm xuyên qua ba lớp áo giáp. Thích sát Ngô Vương Liêu; Phụ thân của Phù Sai là Công Tử Quang, cũng chính nhờ con dao găm này. Giết vua soán ngôi, đăng ngôi vương vị. Thế là, từ ngày đó con dao găm từ một thanh đoản kiếm vô danh đã trở nên vang danh thiên hạ, được gọi là Ngư Tràng Kiếm.

Cái ngày công tử Quang trở thành Ngô vương Hạp Lư, thanh đoản kiếm đã từng nhuộm máu của Vương Liêu và Chuyên Chư được lau chùi sạch sẽ đến từng góc ngách, được niêm phong trong chiếc hộp này. Nay, nó lại có dịp thấy lại ánh sáng mặt trời, lại chứng kiến lần nữa một vị vua sắp mất ngôi vị, lại lần nữa nhuộm mùi máu tanh.

Phù Sai cầm lấy dao găm, ngón tay nhẹ nhàng lau thân kiếm.

Lần trước, con dao này lấy mạng một Ngô vương, là một lần thay đổi triều đại. Nay, hung khí này lại xuất hiện trong nhân gian, nó lại sắp đảm nhiệm sứ mệnh nào đây ?

Phù Sai nắm chặt Ngư Tràng Kiếm, cười lớn...

Tầng cao nhất trong đại điện chỉ có một cửa vào, các binh lính Nhâm gia lúc này chia làm hai tốp đi lên lầu đã tập hợp lại, lại xếp thành hàng. Nhâm Nhược Tích đứng thẳng trong điện, ngẩng đầu nhìn lầu gác nghiêng nghiêng kéo dài lên phía trên, hơn mười vị võ sĩ mặc giáp cầm kiếm ngang ngực, đứng trên lầu căng thẳng nhìn xuống họ.

Hơn mười vị binh sĩ thân cận này trông cũng khá khôi ngô, trẻ tuổi có, lớn tuổi có, trong đó có người trên mép còn cả lông tơ, e rằng còn chưa qua tuổi nhược quán. Bên dưới lầu gác toàn chỉ chít những lưỡi giáo nhọn, khiến hần căng thẳng đến độ trán đầy mồ hôi. Hần nuốt nước miếng ừng ực, nhìn đồng đội hai bên, vẫn đang đứng vững vàng. Các binh sĩ đều đang sợ hãi, hoặc giả họ không hề sợ chết đến thế, nhưng đối diện trận chiến cầm chắc thua này, không cách nào không mất tinh thần.

Ngoài những hơi thở nghe như cái bễ lò rèn ra thì trên lầu hoàn toàn yên lặng, Nhâm Băng Nguyệt nói:

“Ai đầu hàng thì miễn giết !”

Âm thanh vọng lại, trên lầu không ai đáp lại, hơn mười vị binh sĩ im lặng, nắm chặt vũ khí trong tay.

Trong ánh mắt Nhâm Băng Nguyệt lộ ra sát khí, lại hét lớn:

“Tránh ra !”

Thân thể của hơn mười vị binh sĩ này hơi co rúm lại, nhưng khi họ quay đầu nhìn về phía sau, sắc mặt có vẻ kiên định trở lại.

Nhâm Băng Nguyệt thở dài thườn thượt, lạnh lùng nói:

“Cầm mâu !”

“Xoạt” một tiếng, các binh sĩ giơ cao cây trường mâu qua khỏi đầu, trên đầu họ lập tức xuất hiện một rừng mũi nhọn sắc bén.

Nhâm Băng Nguyệt lạnh lùng những binh sĩ ở trên lầu, tay phải trông như thanh đao, từ từ đưa lên.

Các binh sĩ đứng trên bậc thang giơ cao thanh kiếm trên tay một cách vô vọng, đối diện với những người đang sức lực dồi dào này, họ không biết nên nhắm thanh kiếm trên tay vào đâu.

“Ném mâu!” Nhâm Băng Nguyệt đã hết nhẫn nại, nàng hươ tay phải xuống, tất cả binh sĩ đang đứng trên bậc thang dùng sức ném mâu đi, “vù” một tiếng, trên lầu gác, tay vịn, cạnh cửa, họa trụ ghim đầy trường mâu, hơn mười vị binh sĩ đã không thấy nữa, họ đã bị chôn vùi trong đám mâu. Từng dòng máu tươi, trông như con rắn đang bò ra, từ trong đám mâu, men theo lầu gác chảy xuống từng giọt từng giọt.

“Xông lên!”

Nhâm Băng Nguyệt hét một tiếng, lập tức vài binh sĩ tay vẫn cầm trường mâu xông lên trên, gạt hết những cây trường mâu đang ghim trên lầu gác, đá văng những thi thể đang nhuốm đầy máu tươi, dọn sạch đường đi. Nhâm Băng Nguyệt với sự bảo vệ của các binh sĩ, từng bước đi lên theo con đường đã được dọn sạch, dưới chân họ xuất hiện những vết máu tươi hình dấu chân.

“Ha ha ha...!” trên đại điện đột nhiên xuất hiện một tiếng cười như điên dại, sau đó lại nhanh chóng rơi vào im lặng, Nhâm Băng Nguyệt bước nhanh hơn, dẫn binh sĩ xông lên trên đại điện. Từng dải lụa trắng từ xà ngang trên đại điện rủ xuống, khe động đập theo gió, giống như đang chiều hồn vậy. Một cây trụ lớn nằm ngay giữa.

Nhâm Băng Nguyệt chau mày, một tiếng “xét” chưa kịp nói ra, thì đã ngửi thấy một mùi hương đặc biệt.

Nàng mở rộng hai tay, ngăn binh sĩ ở phía sau, ánh mắt hồ nghi nhìn khắp chung quanh, chậm chậm cúi đầu nhìn phía dưới chân, từng dòng nước uyển chuyển chảy ra, Nhâm Băng Nguyệt ngửi thử, kinh ngạc nói:

“Là rượu?”

“Bùng” một tiếng, một ngọn lửa nổi lên, men theo từng dòng rượu chảy khắp nơi xông đến họ.

“Không xong rồi! chạy mau!”

Nhâm Băng Nguyệt thấy tình thế nguy cấp, lập tức dẫn quân chạy xuống lầu, đến đầu bậc thang nàng quay đầu lại nhìn, ngọn lửa đang bùng bùng cháy, những dải lụa trắng đã bén lửa, lửa vút cao lên đến những cây xà trên đỉnh. Trong biển lửa ngùn ngụt, nàng nhìn thấy Phù Sai tay cầm một con dao găm đâm vào bụng, biển lửa bao vây lấy hắn, phút chốc đã nuốt chửng thân thể khô gò của hắn...

Những binh sĩ bao vây đại điện nhanh chóng rút lui. Vì cả tòa đại điện đã biến thành một ngọn đuốc rực cháy. Dù có đứng cách xa mười mấy trượng, hơi nóng theo gió bay ra cũng làm cho da thịt con người nóng cả lên. Đôi khi có một cây gỗ lớn bị đốt cháy rơi xuống, bắn ra những tia lửa hoặc muội than, ép mọi người tiếp tục lui về phía sau.

Nhâm Băng Nguyệt nhìn đại điện sắp sụp đổ hoàn toàn, vì không tận tay giết được kẻ thù nên nàng không cam tâm. Anh Đào khoanh tay đứng một bên, nhìn Trích Tinh lầu từ xa xa, lẩm bẩm tự nói với mình:

“Phù Sai trước khi chết, cũng xem như đã làm một việc coi được. Tướng quốc đại nhân còn lệnh cho ta chọn hai tòa lầu để đốt, nhưng có ngọn lửa này rồi, toàn thành đều có thể thấy rõ, trái lại ta khỏi phải ra tay nữa...”

“Tướng quốc đại nhân..., đúng rồi, tướng quốc đại nhân đâu? Hừ? đại vương cũng không thấy đâu...”

Khánh Kỳ và Tôn Vũ đi song song với nhau, đi theo ngự đạo thẳng tắp, phía trước đã thấy hai lầu gác nguy nga cao ngất ngoài cửa cung. Thỉnh thoảng quay lại nhìn, còn có thể thấy Trích Tinh Lầu vẫn đang bị đốt cháy ngùn ngụt. Gió bắt đầu đổi hướng, bay theo trong gió là những mảnh tro của những chiếc gỗ đã bị đốt.

Ngày đã dần xế chiều, ánh hoàng hôn rọi qua những đám mây bên trời, từng ánh nắng rọi vào hoàng thành, những bụi tro lập lòe trông như đàn bướm đang bay lượn trong ánh nắng.

Phía xa xa, rộn lên tiếng hoan hô của hơn mười vạn người, Khánh Kỳ dừng bước, nhìn về phía khoảng trống vốn trước đây là một toà cung điện cao nguy nga. Giờ, nơi đây chỉ còn trơ lại vài trụ khói và ánh lửa, tro bụi bay khắp khiến những trụ khói ấy trông mờ mờ ảo ảo. Trích Tinh Lầu đã sụp đổ, Nước Ngò của Phù

Sai đã diệt vọng, hấn đã trở thành chủ nhân mới của nơi này. Từ lúc bốn ba nơi Vệ Quốc, đến khi xưng vương ở Cô Tô Thành, mấy lần lên voi xuống chó, biết bao nhiêu người đã vì hấn hoặc tại hấn mà chiến đấu, bị thương, đổ máu, thậm chí tan thành mây khói..., rốt cuộc đã giành được giang sơn cho hấn.

Những gương mặt quen thuộc, và không quen thuộc, những ký ức sâu kín lại lần nữa hiện ra trong đầu hấn, đó đều là những huynh đệ đã từng sát cánh bên hấn, nay họ đều đã an ngủ dưới lòng đất. Trích Tinh Lầu nguy nga tráng lệ đã sụp đổ, biết đâu năm sau, sau mùa mưa xuân, trên đồng đổ nát này sẽ mọc đầy cỏ dại, hai năm sau, sẽ chẳng ai còn nhớ rằng ở đây từng có một tòa cung điện nguy nga. Thế còn những người từng sát cánh bên hấn, những người trung can nghĩa đảm, đã đổ máu vì hấn thì sao?

Tôn Vũ đứng bên cạnh hấn, nhìn Trích Tinh lầu đang hóa thành tro bụi, khẽ nói:

“Trích Tinh Lầu, sụp rồi.”

Khánh Kỵ gật đầu:

“Trên đồng đổ nát đó, sẽ nhanh chóng xây lại một tòa lầu mới. Ngũ Viên đã vì Hạp Lư xây Cô Tô Thành, Tôn tướng quốc hãy vì quả nhân mà xây một tòa Cô Tô đệ nhất cao Lầu vậy.”

Tôn Vũ gật đầu nói:

“Thần lĩnh chỉ, tòa lầu này... vẫn gọi là Trích Tinh Lầu ?”

“Không !”

Khánh Kỵ đưa bàn tay, để cho một mảnh bụi tro màu đen bay như một con bướm đậu vào lòng bàn tay hấn, khẽ nói:

“Tòa lầu này, gọi là... Lăng Yên Các.”

.....

“Hai vị vương thúc, Tôn tướng quốc, đây là danh sách quan lại sơ bộ của quả nhân, các người xem có ý kiến gì không ?”

Khánh Kỵ đưa danh sách do tự hấn lập nên, Yểm Dư, Chúc Dung và Tôn Vũ đưa tay nhận lấy, họ ngồi lại với nhau chăm chú xem bản danh sách. Từng dòng ghi rõ việc sắp xếp các trọng thần trong cung như lục khanh, ngũ quan, thượng tướng quân, thượng phu nhân, trước tiên Chúc Dung chau đôi mày rậm của hấn lại, nghi hoặc hỏi:

“Đại Vương, trên danh sách này, có rất nhiều cự thần trong triều. Khi Công Tử Quang, Phù Sai trước sau xưng vương, những người này vì muốn bảo toàn tín mạng, a dua theo bọn phản nghịch, đại vương phục quốc đăng vị, họ càng không lập được công trạng nào, đại vương không chu di cả họ để trừng trị những người này đã là đại nhân đại đức, tại sao lại tiếp tục trọng dụng họ ?”

Khánh Kỵ gật đầu đáp:

“Ta dùng họ, có ba nguyên nhân, một là: sử dụng cự thần, sẽ không gây ra biến động lớn, như vậy có thể vỗ về lòng dân. Lòng dân yên ổn thì xã tắc ổn định, xã tắc ổn định thì giang sơn mới vững vàng. Nếu nói rằng họ chưa từng vì nước Ngô mới của quả nhân mà lập công, thì sau này nhất định phải lập được đại công; hai là: nước Ngô hiện nay đầy lỗ hổng, những việc đang dang dở cần phải được tiếp tục, đây chính là lúc cấp bách cần dùng người. Người của quả nhân đều là võ tướng, sở trường thiên về quân sự, chứ không thiên về dân sự, những người này lo việc chính trị đã lâu, vả lại cũng quen thuộc tình hình trên dưới của nước Ngô, nên có thể nhanh chóng phát huy tác dụng, Quả nhân cũng mau chóng hồi phục việc thống trị nước Ngô; ba là: Những người này đều là đại thần của nước Ngô, người thì danh tiếng lẫy lừng, người thì tài cán xuất chúng, lại có người thì quân tử chính trực, đối với nước Ngô ta hết lòng trung thành. Việc công tử Quang soán ngôi tự lập vương, đối với họ mà nói chỉ khác biệt là ai làm đại vương mà thôi, họ cũng chỉ vì tình thế ép buộc, vì tự bảo toàn tín mạng. Xét về tình vẫn có thể tha thứ được. Đây là lúc quả nhân cần dùng người, không nên vì cái nhỏ mà mất cái lớn, nước quá trong ắt không có cá. Có những việc, có thể bao dung được thì cũng nên bao dung !”

Yểm Dư vuốt râu khen ngợi:

“Đại vương nói chí phải, muốn mau chóng hồi phục nguyên khí nước Ngô, phải cần đến những vị lão thần này. Chỉ là, các chư tướng trong quân đều có chiến công hiển hách. Nay đại vương đã ngồi vững giang sơn, việc thưởng phạt phải phân minh. Tránh để chư tướng trong lòng sinh oán hận.”

Khánh Kỵ cười nói:

“Quả nhân hiểu, người hãy xem bên dưới, những vị thần có công đều được phong thưởng, và vẫn được nắm binh quyền. Chỉ là họ vẫn không được can dự vào chính sự, quả nhân không muốn bỏ sở trường mà lấy sở đoản, đành thôi cái ý nghĩ để cho các vị võ phu chuyển sang xử lý chính sự vậy.”

Yểm Dư gật đầu, tiếp tục xem bản danh sách. Còn về phần Chúc Dung, hấn đặc ý nhất vẫn là sự an bài cho bản thân hấn và các tướng lĩnh dưới trướng hấn, vừa này vội vàng xem lướt qua, thấy rất nhiều tên của cự thần, nên không kèm được muốn nói ra, nay Khánh Kỵ đã bảo thế, Yểm Dư cũng đã đồng tình, vậy là càng không nên nói, hấn lại tiếp tục xem nốt bản danh sách.

237. Chương 236: Nhập Chủ Ngô Cung

Trong lục khanh, Yểm Dư được xếp đầu tiên, chức vị là Đại Tư Đồ, chuyên lo việc dân sự, hộ tịch, quản lý thuế ruộng, dân dịch, đứng đầu trong số lục khanh. Hấn (Chúc Dung) đảm nhận Đại Tư Không, đứng thứ hai trong số lục khanh, lo việc quản lý đất đai, nhà cửa, thủy lợi, xây dựng, quả là một miếng thịt béo bở, cách sắp xếp của Khánh Kỵ như vậy thật khó tìm được điểm không hài lòng. Lại xem tiếp phần dưới, Anh Đào được phong Đại Tư Mã, chương quản pháp luật nước Ngô, Trong số các tướng lĩnh dưới trướng Khánh Kỵ, tính đi tính lại, ngoại trừ Lương Hồ Tử và Kinh Lâm, chẳng còn ai có thể thay thế được hấn.

Chỉ có việc Xích Trung được phong Đại Tư Khẩu, khiến Chúc Dung có điều bất mãn, Đại Tư Khẩu tuy đứng sau ba người họ, nhưng Đại Tư Khẩu chương quản việc hình ngục tố tụng, Xích Trung nhận chức quan này, là phải giao lại binh quyền, Chúc Dung đã phí rất nhiều công sức mới tạo được mối quan hệ giữa Xích Trung và hấn, nay binh quyền của Xích Trung không còn, đối với tiền đồ của Xích Trung mà nói, tất nhiên là được thăng quan tiến chức, nhưng đối với Chúc Dung mà nói, là mất đi một vây cánh.

Lại xem tiếp phần sau, tướng lĩnh tâm phúc của hấn, Bình Bồ vốn là thống quân của thủ quân ở Vũ Nguyên vẫn được thống lĩnh sở bộ binh mã, binh quyền không những không bị giảm sút, mà đồng thời còn được phong làm Thiếu Tư Mã, địa vị chỉ sau Đại Tư Mã Anh Đào, khiến lòng hấn bình tĩnh trở lại.

Chúc Dung thấy người của mình đại đa số đều được chức vị thì khá hài lòng, bèn gật đầu nói:

“Đối với danh sách mà Đại Vương đưa ra, Chúc Dung hoàn toàn tán thành.”

Tôn Vũ trầm ngâm một lúc, chấp tay nói:

“Đại Vương, các chức vị Thái Chúc, Tông Bá đều do lão thần nước Ngô và hoàng thân quốc thích đảm nhiệm, thần đối với việc này không hề có ý kiến. Chỉ là... vì sao trong số triều thần không có nhắc đến hai vị tướng quân Kinh Lâm và Lương Hồ Tử, hai vị tướng quân này một lòng trung thành, đã cùng Đại Vương trải qua nhiều phen đổ máu, có thể nói công lao to lớn. Không biết Đại Vương đối với hai vị tướng quân này an bài ra sao ?”

Khánh Kỵ nói:

“Quả nhân không hề quên họ, chỉ là hai vị tướng quân này không nhậm chức trong triều, trong danh sách này chưa viết rõ, ý của quả nhân là, Kinh Lâm và Lương Hồ Tử hai vị tướng quân, đều đã được bá tước, tướng quân Lương Hồ Tử sẽ trấn thủ ở Nam Vũ thành, Kinh Lâm tướng quân trấn thủ Vũ Nguyên. A Cừu, Tái Cừu sẽ dưới trướng của Kinh Lâm tướng quân, chia quân đóng tại Tuý Lý và Ngự Nhi thành. An bài như thế, Tướng Quốc thấy thế nào ?”

Tôn Vũ nghe xong cách bố trí binh lực của hấn, đôi mắt chợt sáng lên, trong lòng đã hiểu. Công tử Yểm Dư không được hiểu biết như hấn, nghe đến đây đã nhanh miệng hỏi:

“Đại Vương an bài như thế, có phải là vì nước Việt ?”

Khánh Kỵ khẽ cười nói:

“Chỉ là đề phòng mà thôi, tạm thời chưa nói tới âm mưu của nước Việt, nhiệm vụ cấp bách trước mắt, là ổn định nội bộ nước ta, cứu tế nạn dân, khôi phục lại trật tự, tái lập lại việc thống trị. Do vậy, quả nhân cần quan viên các bộ mau chóng nhậm chức, để mệnh lệnh của quả nhân được truyền đạt trên dưới, thuận lợi thông hành, dẫn đến việc chấp chính hiệu quả. Hai vị vương thúc và Tôn Tướng Quốc nếu không có kiến nghị gì khác, có thể theo danh sách này, mà đến gặp những người có liên quan để thông báo, giúp họ có sự chuẩn bị. Ngày mai nghị triều, quả nhân sẽ tuyên bố trước đám đông.”

“Vâng, vi thần tuân lệnh, xin cáo lui !”

Tôn Vũ, Yểm Dư, Chúc Dung nghe những lời này, vội vàng đứng dậy hành lễ, chấp tay từ biệt Khánh Kỵ.

Sau khi ba người lui ra, Khánh Kỵ cũng chỉnh trang lại y phục đứng dậy, đi ra ngoài hiên, xem tình hình ở tiền điện, cung nô, thái giám vội vội vàng vàng đi qua đi lại trông như con thoi, họ đang dọn dẹp những đồ vật bị rơi vỡ trong lúc chiến loạn, tẩy rửa vết máu trên mặt đất, rút những mũi tên ghim trên cửa và cửa sổ, vá lại những lỗ hổng, bôi lại sơn, không khí được bao phủ bởi một mùi khó ngửi.

Trước mắt đâu đâu cũng thấy cảnh đau thương, những việc bỏ dỡ cần được tiếp tục. Những việc bỏ dỡ cần được làm tiếp há chỉ là toà cung thành này thôi sao ? Khánh Kỵ chau mày, quay đầu lại nói:

“Đi, mau nói với thị vệ của quả nhân đang đứng chờ lệnh ở ngoài cửa cung, quả nhân lập tức muốn xuất cung, tuần tra toàn thành.”

Sau lưng Khánh Kỵ luôn có hai tên thái giám, chỉ khoảng mười tuổi. Họ trông mày thanh mục tú, chỉ có điều cơ thể quá mỏng manh, hai thái giám này vừa được đưa đến để hầu hạ Khánh Kỵ, vẫn chưa hiểu rõ về tính tình của vị đại vương này, nên đi theo sau lưng hắn mà cứ co rút người lại lo sợ. Nhìn như hai con chim cút, vừa nghe những lời đại vương nói, họ thở ra nhẹ nhõm, trả lời hắn như được đại xá vậy, sau đó chen lẫn nhau chạy đi mất.

Khánh Kỵ thay một chiếc áo bào khác, chuẩn bị xong xuôi đi khỏi hậu cung, ngay trước cửa cung hắn đã thấy đội thị vệ đang đứng chờ lệnh. Vừa trông thấy bộ dạng của họ, Khánh Kỵ đứng ngó người ra. Trước mắt hắn là một đội quân oai nghiêm. Áo giáp chỉnh tề, cờ phướn phát phơ. Ở giữa là ngựa xa được che bởi cây dù thất bảo, trước và sau ngựa xa được bao vây bởi bốn chiếc chiến xa, trên mỗi chiếc chiến xa đều có phu xa nắm cương, bên trái cầm mâu, bên phải cầm cung, xung quanh là các binh sĩ, không cầm mâu thì cũng cầm kiếm, nhìn họ sát khí đằng đằng, Khánh Kỵ không nhịn được cười:

“Các người bày binh bố trận làm gì ? sắp đi đánh trận à ?”

“Sở Kiệt tham kiến đại vương !”

Một viên võ tướng bước đến, chấp tay thi lễ với Khánh Kỵ. Nay A Cừu và Tái Cừu đều đã là tướng quân. Tên Sở Kiệt này là thị vệ thân cận đã theo Khánh Kỵ nhiều năm. Lúc này đã được thăng làm hữu thị vệ, phụ trách an toàn của Khánh Kỵ.

“Sở Kiệt. Quả nhân muốn xuất cung thăm Cô Tô Thành, người chỉ cần đem theo vài tên thị vệ cơ trí mặc thường phục đi theo là được, bày binh bố trận như thế để làm gì ?”

“Khải bẩm đại vương, hiện nay Cô Tô Thành vẫn chưa được an ninh, cũng không biết có còn tàn dư của Phù Sai ẩn nấp không, Đại Vương nếu muốn xuất hành, không thể không chú ý đến an toàn, bao nhiêu đây người mặc tướng còn sợ là ít .”

“Đúng là ấu tả !”

Khánh Kỵ vừa tức giận lại vừa tức cười, nếu làm theo nghi lễ xuất cung của vua Ngô, vậy hắn còn có thể thấy được gì nữa, thời ấy quân vương xuất hành, tuy không đến nỗi phải dùng đất vàng để lót đường, dùng nước sạch để tẩy phốt, nhưng với một đội người và ngựa đi trên Cô Tô thành như thế, thì đường phố cũng tự nhiên trở thành vắng tanh vắng ngắt, có binh sĩ nào làm việc xằng bậy hay không hắn không thể thấy được, các bá tánh dân đen có khó khăn hắn cũng không biết được.

“Quả nhân muốn Cô Tô thành này, muốn bá tánh trong Cô Tô thành, dân tình trong Cô Tô Thành, người bày vẽ như thế, quả nhân còn có thể tìm hiểu được gì nữa ? Mau chóng bảo các thị vệ lui hết, chỉ chọn hơn mười tên binh sĩ thân thể cường tráng, cơ trí hơn người, mặc thường phục, theo quả nhân xuất cung.”

“Đại vương...”

Sở Kiệt vẫn muốn tiếp tục khuyên hấn, nhưng Khánh Kỵ sa sầm mặt lại, hô to:

“Sở Kiệt, người dám kháng lại mệnh lệnh của quả nhân ?”

Sở Kiệt vừa được thăng chức làm Thị Vệ Trưởng, nên trước mặt Khánh Kỵ không được bình tĩnh như A Cừu và Tái Cừu, vừa thấy Đại Vương nổi giận, trong lòng Sở Kiệt đã hoảng sợ, bị Khánh Kỵ mặt mày nghiêm nghị giáo huấn cho một bài, đành ngoan ngoãn giải tán đội ngũ, chọn ra hơn mười vị dũng sĩ thân thủ linh hoạt đi thay y phục của dân thường.

Toán người này sau khi thay xong y phục, sửa soạn xong xuôi, đi theo Khánh Kỵ ra ngoài thành. Hoàng cung Cô Tô vô cùng rộng lớn, quả không hổ danh là thành trong thành, Bên trong hoàng cung dựa theo trật tự từ ngoài vào trong đã chia ra những khu vực khác nhau, tiếp tục đi ra bên ngoài, tuy vẫn có đình đài lầu các, nhưng nhiều hơn cả vẫn là cây cỏ sum xuê, thỉnh thoảng còn thấy cả một vườn rau quả.

Ở cái thời này, ngay cả trong hoàng cung cũng có chỗ để trồng mạ trồng lúa, trồng rau, Ngoài cung cũng thế, Trong Cô Tô thành có biết bao nhiêu là ruộng đất, khi có chiến sự, chỉ cần trong thành có nước sạch, thì dù có bị nhốt trong thành ba năm, năm năm đi nữa vẫn không phải lo chuyện thiếu ăn. Lần này nếu không có sự xuất hiện của Quý Trát, lợi dụng sức ảnh hưởng to lớn của hấn trong lòng người Ngô khiến dân Ngô nổi loạn, thì trừ phi Khánh Kỵ không tiếc hy sinh ngày đêm chiến đấu không ngừng, nếu không tuyệt đối không thể vào làm chủ Ngô cung xưng vương nhanh như thế.

Khánh Kỵ không ra cửa chính, hấn đi về phía bên trái cung thành, đi ngang qua một cung điện, nơi đây đã thuộc ngoài cung, phòng ốc sơ sài xấu xí, theo lý mà nói cũng chẳng có vật gì quan trọng được cất giữ ở đây, thế nhưng bên ngoài điện lại có rất nhiều binh lính cầm giáo canh gác, bao vây kín mít cung điện này, trong lòng Khánh Kỵ hiểu kỹ, bèn cho gọi thống lĩnh đến, hỏi:

“Ai ra lệnh cho các người canh gác ở đây ? Trong mấy gian phòng này, đã để những vật gì quan trọng bên trong ?”

Vị thống lĩnh này quỳ một gối, nói:

“Hồi đại vương, phụng lệnh của tướng quốc đại nhân, mật tướng canh gác ở đây. Mấy gian phòng trong cung điện này, đang giam giữ các phần tử trí thức, đại thần, quan sử đại phu, hào môn gia chủ của nước Sở được bắt cóc từ Dĩnh Đô, các thành ấp lớn, và cả Cửu Phụng cốc đến đây. Lúc mật tướng tấn công vào hoàng cung, binh sĩ canh gác ở đây vừa nghe tiếng đã bỏ chạy, may mà cửa đã bị khóa, những người Sở bên trong không biết bên ngoài đang xảy ra chuyện gì, nên không ai dám bỏ trốn.”

Khánh Kỵ lại thấy thêm hứng thú đối với dãy cung điện này. Năm xưa Hạp Lư bắt những người này về đây, là vì muốn họ làm con tin để hấn tiếp tục gây sức ép với nước Sở. Đồng thời cũng là do những người này thân phận cao quý, vốn đều là những người quyền cao chức trọng. Sau này nước Sở dù muốn chuộc ai về, cũng phải chi một số tiền lớn, đến lúc đó hấn sẽ vớ bở, điều này chẳng khác gì bắt cóc tống tiền. Nhưng vào thời này, loại hành vi này dù là xảy ra giữa các nước chư hầu với nhau, cũng được xem là chuyện bình thường.

Khánh Kỵ trầm ngâm một hồi, hỏi:

“Vậy thì. Hiện giờ họ có biết trong cung đã xảy ra chuyện gì chưa ?”

Vị thống lĩnh đó mặt mày vui vẻ nói:

“Vâng, nay họ đã biết đại vương đã dẫn binh vào thành, đánh bại Phù Sai, làm chủ Ngô cung xưng vương rồi. Những người Sở này vui mừng tít tít, không ngừng làm ồn ã đòi mật tướng phải đi bẩm cáo với đại vương. Trả họ về nước. Mật tướng bèn bảo họ rằng, Đại vương vừa vào thành. Có rất nhiều đại sự phải giải quyết, hiện giờ chưa rảnh để tiếp kiến họ, lúc đó họ mới chịu an phận, nhưng vẫn rất vui mừng, vừa nãy bên trong còn có người lớn tiếng ca hát, đã bị mật tướng bắt ngừng rồi.”

“Ồ ?”

Khánh Kỵ ngạc nhiên, nói nhỏ:

“Vậy, ngoài việc biết quả nhân vào cung, họ còn biết gì nữa không ?”

Vị thống lĩnh này thấy Khánh Kỵ có vẻ lén lút lút lút, tự hấn cũng thả lỏng hơn:

“Ngoài ra họ chẳng biết thêm gì. Tôn Tướng quốc đã căn dặn, chỉ cần canh giữ những người này, mọi việc còn lại sẽ nghe theo sự sắp xếp của đại vương. Không được tổn thương họ, cũng không được trả lời những câu hỏi của họ một cách bừa bãi.”

“Làm rất tốt !”

Khánh Kỵ không kèm được vui mừng, hấn nhảy xuống ngựa, ra chiều bảo tên thống lĩnh lại gần:

“Qua đây, trước khi trả lời, ta muốn biết người đang giữ chức vụ gì, tên họ là gì ?”

Vị Thống lĩnh vội bước lên vài bước, hành lễ đáp:

“Hồi đại vương, mặt tướng là tân binh mà tướng quốc đại nhân đã chiêu mộ lúc ở Phi Hồ Cốc, vì đã lập chiến công nên được thăng chức đội trưởng, tên họ Quách Tiểu.”

Khánh Kỵ vỗ vỗ vai hấn khen ngợi:

“Tốt, nếu nói thế, người nhập ngũ chưa được một năm, mà đã được thăng chức đội trưởng, có thể thấy người dũng cảm tác chiến, tiền đồ vô hạn.”

Quách Tiểu được hấn vỗ vai, cả người cũng vì vậy mà thoải mái hơn, vui mừng đến độ đôi mắt híp cả lại, vội vàng chấp tay khiêm tốn cảm ơn:

“Không dám, không dám, quá khen, quá khen.”

Vừa nói xong, chợt nhớ ra đối phương là Đại vương nước Ngô, chứ không phải đám huynh đệ trong rừng xanh của hấn, hấn vội vàng cúi lạy nói:

“Đa tạ đại vương khen ngợi, mặt tướng hổ thẹn không dám nhận.”

Khánh Kỵ cười ha ha, nói:

“Có gì mà dám với không dám nhận, người nghe đây, Quả nhân tặng cho người một phần đại công, chỉ cần người làm tốt việc này, quả nhân sẽ làm chủ cho người, thăng người lên làm Lữ soái, ngày sau lập được chiến công, việc bãi tướng phong hầu có gì mà không thể chứ.”

Quách Tiểu nghe xong mừng rỡ ra mặt, từ đội trưởng lên làm Lữ soái, đó chỉ là một bậc cửa mà thôi, thăng lên chức đó đã là quan thuộc hàng tướng rồi, hấn vốn dĩ chỉ là một tên thảo khấu sơn lâm, có thể có tiền đồ như ngày hôm nay, đúng là chuyện tốt có nằm mơ cũng không dám nghĩ đến, lúc này đúng là tin vui từ trên trời rơi xuống, vui sướng không gì bằng, vội vàng nói:

“Xin đại vương cứ căn dặn, mặt tướng có vào nơi nước sôi lửa bỏng, cũng không chối từ.”

Khánh Kỵ cười nói:

“Việc này, phải xem người có đủ cơ trí hay không, không cần thiết phải vào nơi nước sôi lửa bỏng đâu.”

Khánh Kỵ cũng nhìn ra người này mặt mày thô lỗ, có tác phong của thổ phỉ, kỳ thực đầu óc khá xảo quyệt, lại thêm vẻ ngoài thô kệch, đặc biệt là có thể khiến cho lòng người lo sợ, bèn nói:

“Người nghe đây, những người bị giam giữ bên trong, đều là công khanh quyền quý của nước Sở. Quả nhân và nước Sở đã giao kết liên minh, sớm muộn gì cũng phải phóng thích họ về nước, cho nên việc ăn ở, người phải lo cho thật tốt, có cần gì, có thể đến gặp Tôn tướng quốc, không được làm khó cho họ. Nhưng, người Sở và người Ngô ta rốt cuộc vẫn không chung một nhịp đập, đối với họ cũng không nên nói hết toàn bộ sự thật, hôm qua trong cung bị cháy, người có biết không ?”

“Đại Vương, Trích Tinh lâu bị cháy, cả thành đều nhìn thấy, nên mặt tướng cũng có biết.”

Khánh Kỵ lắc đầu nói:

“Sai rồi, sai rồi, không chỉ có Trích Tinh lâu bị cháy.”

Hắn dừng bước mắng:

“Phù Sai vì quá thương tâm nên phát điên, mắt thấy đại thế đã qua, nên đã đốt cháy cả hoàng cung, quả nhân tuy đã cho người tận sức dập lửa, tiếc là... hừ! Toàn bộ dây lầu phía đông trong nội cung, đã bị đốt thành tro bụi, đó là nơi để toàn bộ tài sản của nước Ngô.”

Quách Tiểu nhìn vẻ mặt đau khổ của Khánh Kỵ, trước tiên hắn ngăn người ra một lúc, liền sau đó hắn nghĩ lại, nghiêng răng bậm môi nói:

“Đại vương nói chí phải, hoàng cung hỏa hoạn lan rộng, không chỉ có dây lầu phía đông bị cháy thành tro bụi, cả ở những cung khác, không ít thì nhiều cũng chịu hỏa hoạn, những tài sản mà công tử Quang lấy của nước Sở đều đã hóa thành tro bụi, Phù Sai còn muốn đốt cả cung điện đang giam giữ các đại thần nước Sở, may là đại vương kịp thời nhập cung, sai tiểu tướng canh giữ ở đây, mới bảo toàn được tính mạng cho các vị công khanh đại phu.”

Khánh Kỵ mặt mày tươi rói, vỗ vỗ vai hắn nói:

“ Quách Tiểu, người.. ừm, rất biết ăn nói.”

Quách Tiểu gật đầu, khom lưng:

“Đại vương quá khen, đại vương quá khen.”

Khánh Kỵ cười nói:

“Đi làm việc đi, quả nhân phải xuất cung. Không cần thiết phải hầu hạ ta.”

“Vâng vâng vâng !”

Quách Tiểu vội vàng vái lạy rồi nhanh chóng lui ra.

Khánh Kỵ lại nhìn cung điện này lần nữa, rồi quay người nhảy lên ngựa. Đi tiếp về phía trước. Thấy cung điện giam giữ những người Sở quyền quý, trong lòng Khánh Kỵ đột nhiên nảy ra một ý, hắn chẳng qua chỉ muốn những người Sở này làm chứng cho hắn, chứng minh tài sản to lớn mà công tử Quang đã cướp của nước Sở đều đã bị hủy trong phút chốc, ngoài ra hắn còn muốn họ phát huy tác dụng lớn hơn nữa.

Liên minh giữa nước Sở và nước Ngô là một sự kết hợp vô cùng lợi hại, thế nhưng quan hệ giữa hai bên lại rất lỏng lẻo, khi đã ổn định được tình hình trong nước, những tranh giành lung củng giữa hai nước sẽ lại tiếp tục, nước Sở tuy hiện giờ như con lạc đà ốm o gầy còm, nhưng vẫn lớn hơn con ngựa, nước Ngô hiện nay loạn trong giặc ngoài. Vẫn cần nuôi dưỡng để phát triển. Bên cạnh chiếc giường có một cường địch quả là không tốt. Nếu hắn tìm lý do giữ lại không thả những người Sở quyền quý này, những quyền lực mà họ đang nắm giữ sẽ bị bỏ trống tất nhiên sẽ bị một lực lượng mới thay thế. Đến lúc đó nếu thả họ về nước Sở, nền móng của họ và sức ảnh hưởng của họ vẫn chưa hoàn toàn mất đi, vậy thì giữa thế lực cũ và thế lực mới sẽ...

Khánh Kỵ nghĩ đến đây, môi hắn ẩn hiện một nụ cười gian xảo...

Trên con phố ở thành Cô Tô, từng hàng người chậm chậm đi lại, ở giữa là một con ngựa trắng, trên lưng ngựa là một nam nhi mặc áo bào được làm từ tơ và gai, đầu đội mũ, trên môi có ria mép, thân thể khôi ngô, khuôn mặt anh tuấn, bên hông đeo một thanh trường kiếm, trông thật oai nghiêm. Hơn mười vị dũng sĩ mang kiếm bảo vệ hắn ở giữa, vừa cảnh giác xem động tĩnh xung quanh, vừa làm động tác như xua đuổi những người nhàn nhả đang quay đầu lại nhìn.

Kỳ thực chẳng cần họ xua đuổi, những bá tánh bình thường thấy người nam nhi cưỡi ngựa trắng đi qua, liền tự giác tránh qua một bên. Chỉ nhìn con ngựa trắng toàn thân, cũng đủ biết không phải con nhà tầm thường có thể có được, huống hồ trước và sau hắn được bao vây bởi những tên mặt đăng đăng sát khí như thế.

“Hê...” Khánh Kỵ ghim dây cương, chăm chú nhìn về bên đường. Nơi đó là một đồng trống đã từng bị hỏa hoạn qua, nơi này vẫn thuộc khu vực nội thành, những vết tàn phá do mấy bắn đá tạo ra lúc Khánh Kỵ vây thành không hề ảnh hưởng đến nơi này, khi vào thành rồi hắn lại nghiêm lệnh không cho các binh sĩ lạm sát vô tội, không được làm việc xằng bậy, thế nên nội thành hầu như không hề bị chút tổn hại nào. Hắn quan

sát kỹ lần nữa, mới phát hiện ra đồng đồ nát này không giống như là mới bị hỏa thiêu gần đây. Xem quy mô, đại trạch viện này nhất định thuộc một gia đình khá giả, cũng không biết vì sao mà bị hỏa hoạn, đốt cháy sạch sẽ.

“Đây .. là phủ của ai vậy ?”

Khánh Kỵ dùng cương ngựa chỉ, hỏi thị vệ bên cạnh.

Sở Kiệt vội vàng chặn một người đi đường lại, hỏi:

“Ê, người, đứng lại, trạch viện bị hỏa hoạn này, người có biết là của ai không?”

Người này thấy hấn khí khái bất phàm, không dám không trả lời, vội dùng chân nói:

“Nhà này à, vốn là tài sản của luyện binh đệ nhất gia Nhâm gia của nước Ngô ta, lúc trước đã bị một trận hỏa hoạn đốt cháy sạch.”

238. Chương 237: Kiến Nghị Quốc Sách

Khánh Kỵ trầm ngâm một lúc lâu, đôi chân nhẹ nhàng thúc vào bụng ngựa, chậm chậm đi về phía trước, trong lòng hấn nghĩ:

“Nhâm gia, ta nhất định biến Nhâm gia của nước Ngô ta đứng đầu về quân hoá, vả lại quân hoá này, ta sẽ bán cho các nước chư hầu. Nếu muốn Nhâm gia lớn mạnh, bảo vệ phú quý và sự kế tục cho Nhâm gia, đồng thời lại có thể đảm bảo Nhâm gia sẽ không phát triển đến mức không thể khống chế được nữa, hoặc giả... quốc gia sẽ tham gia cùng kinh doanh, đây sẽ là cách hay để kiểm giữ một con tuần mã...”

Khánh Kỵ vừa suy nghĩ, vừa tiếp tục tiến lên phía trước.

Cô Tô Thành là do Ngũ Tử Tư của nước Sở xây dựng, nhưng trong bố cục lại có cái đặc sắc của nước Ngô, và điểm đặc biệt là dựa trên địa thế nước Ngô, về đặc điểm, cũng tham khảo những đặc điểm về kiến trúc của những thành trì thuộc nước Sở. Những kiến trúc quan trọng trong thành, đều tập trung tại nội thành vốn là trung tâm của Cô Tô Thành, bên cạnh cung điện. cung thất, kho lương thực, phủ khố, miếu tổ, nơi cúng tế thổ thần, nơi cúng tế cốc thần, dinh thự của quan khanh đại phu và khách quán cho những sứ giả nước ngoài cư ngụ, đều được xây tại đây. Ngoài thành những con đường ngang dọc giao nhau, vô tình đã phân bố dân cư, chợ búa, lữ quán, cửa tiệm một cách có thứ tự.

Khánh Kỵ đi tuần khắp thành, dần dần an tâm hơn. Cái hay của việc lấy được toà thành này một cách hoà bình là, chỉ có ngoại thành nơi gần tường thành bị huỷ hoại nghiêm trọng, và chỉ hạn chế ở Xương Môn và Bàn Môn, như vậy có thể giảm nhẹ việc chăm sóc và cứu tế đối với những bá tánh trong thành, muốn hồi phục nguyên khí cũng dễ dàng hơn nhiều.

Ngành dệt và luyện kim của nước Ngô nổi tiếng khắp thiên hạ, đồng thời vùng sông nước Giang Nam, đất đai màu mỡ, cơm cá sung túc, người Ngô không thích ăn thịt heo, thịt bò, thịt dê, chỉ thích ăn cá cóc và các loại thủy sản, ốc ruộng, tắc kè. Những thứ đó trên sông Hồ Bạc ngang dọc giao nhau đi đâu cũng thấy này có rất nhiều, chỉ cần giải quyết vấn đề thiếu lương thực năm nay do chiến loạn gây ra, nước Ngô sẽ nhanh chóng hồi phục nguyên khí. Nghĩ đến đây, gánh nặng trong lòng Khánh Kỵ như đã không còn.

Tỷ muội Nhâm Nhược Tích hiện đang ở tại phủ của Triệt phu nhân. Triệt phu nhân trước đây là người Nhâm gia, là hoàng thân quốc thích thể hiện hảo ý đối với Khánh Kỵ sớm nhất, do bị xử chém cả nhà, trong phủ đã không còn nam đinh, các nữ gia quyến đã bị đưa vào quân ngũ để phục vụ binh sĩ, chịu sự lăng nhục của những binh sĩ như sói như hùm, đa số đều đã ngọc nát hương tan, ngôi nhà trống này đã trở thành nơi trú chân tạm thời của tỷ muội Nhâm gia.

Trong bể tắm ở phòng tắm, tỷ muội Nhược Tích đang mục dục, Nhâm Nhược Tích vẫy nhẹ nước, xoa đôi vai của mình. Nước trong bể trong veo, thân hình kiều diễm của nàng lúc ẩn lúc hiện trong làn nước, da thịt trắng như tuyết, thắt đáy lưng ong, mông tròn trịa, ngực đầy đặn, trông thật tuyệt đẹp. Nhâm Bằng Nguyệt bên cạnh đang dựa vào thành bể, nét mặt uể oải, không còn vẻ hoạt bát như ngày thường, trải qua bao biến đổi của đời người, dường như nàng đã trưởng thành hơn trước, chỉ là thân thể nàng vẫn còn non nớt, so với tỷ tỷ, không có sự nở nang của tuổi trưởng thành, eo nàng nhỏ nhắn, ngay cả phần mông là nơi

nở nang trước nhất của người nữ nhi cũng nhỏ nhắn, phần bụng cũng rất mỏng, đôi chân nàng tuy tiện đá những bông hoa nổi trên mặt nước, vừa trắng vừa mềm mại, loại thiếu nữ này cũng có chút phong vị.

“Tỷ tỷ...”

“Ừ ?”

Nhâm Băng Nguyệt chưa nói hết câu đã xấu hổ, hai má nàng ửng hồng cả lên, nói nhỏ nhẹ:

“Tỷ tỷ, hần... hần ở nước Tề, có thật đã nhìn thấy toàn bộ thân thể của muội ?”

“Ai ?”

Nhâm Nhược Tích dường như đang có tâm sự, những lời muội muội nàng hoàn toàn chẳng nghe được gì.

Nhâm Băng Nguyệt giận dỗi:

“Ai ai ai, còn ai vào đây nữa ?”

“Ồ..., hần à...”

“Thì chính là hần, muội thật đã bị hần nhìn thấy hết rồi ?”

“Đã nói bao nhiêu lần rồi, muội đừng hỏi nữa được không ?”

“Sao tỷ lại không nói muội biết, đây là chuyện của muội, tỷ phải cho muội biết chứ, đúng không ?”

Nhâm Nhược Tích mất hết kiên nhẫn nói:

“Thấy hết rồi, thấy hết rồi, đã bảo muội đừng đứng lên, ai bảo muội mình trần như nhộng đã đứng lên, còn muốn đi qua đi lại trong phòng, nếu không phải muội kéo cả tỷ đi, tỷ cũng không bị hần trông thấy..., hứ! Vậy muội vừa lòng chưa ?”

Nhâm Băng Nguyệt rên rỉ một tiếng, cơ thể nàng thấp xuống, cả người nàng đều đã ngâm trong nước, mái tóc bồng bềnh trên mặt nước, trông như một đám mây, che khuất huôn mặt của nàng.

Nhâm Nhược Tích đưa tay tính đánh vào hông nàng ấy, nhưng lại đột nhiên ngừng lại, một hồi sau, nàng buồn bã thở dài:

“Diêu Quang và Tiểu Man thân phận cao quý, còn tỷ chỉ là con gái của một thương gia. Khánh Kỳ à, bây giờ chàng đã là chủ của nước Ngô, chàng tính.. tính sắp xếp cho thiếp thế nào đây ?”

.....

Khánh Kỳ đã sớm xưng vương trong thời gian đang bao vây Cô Tô Thành, đương nhiên không thể lại cử hành một đại lễ nữa, nhưng hôm nay là buổi thiết triều đầu tiên của hần kể từ khi nhập chủ Cô Tô thành, vả lại còn phong thưởng cho quần thần, đương nhiên hần cũng được mọi người chú ý hơn.

Trời vừa sáng, Khánh Kỳ đã chuẩn bị đầu đó xong xuôi, ăn mặc long trọng bước lên đại điện, quần thần đã tụ tập đông đủ, võ tướng thì mặc giáp, đại phu thì khoác trên mình áo bào, ai ai cũng đeo kiếm bên hông, ngọc bội kêu leng keng, thật là binh cường mã tráng. Khánh Kỳ ngồi trên vương vị, Tôn Vũ dẫn đầu quần thần cúi lạy trên triều đường, cùng hô đại vương, những âm thanh cùng vang lên làm rung chuyển cả đại điện, cảm giác thoả mãn và trọn vẹn bỗng nhiên nảy sinh trong hần.

Nhìn quần thần đang chấp tay quỳ lạy hần, trong lòng Khánh Kỳ đột nhiên nhớ về một người ở đời trước, nếu không nhờ hần sau khi tất cả diễn viên đều đã nghỉ còn đích thân đi kiểm tra lại đạo cụ, thì buổi quay ngày hôm nay, sẽ là một mớ lộn xộn, còn Khánh Kỳ ngày hôm nay, cũng đã hóa thành phôi đất thối nát rồi. Đạo diễn Vương, ông đang trong lều quay phim ở một không gian khác, bây giờ vẫn đang quay phim chứ ? Còn tôi... lại đang ở đây đạo diễn cho vở kịch của cuộc đời liên quan đến tương lai của vô số tính mạng con người. Khi tỉnh thì cầm kiếm giết người, khi say thì ôm mỹ nhân, muốn nữ nhi thì có nữ nhi, muốn nam nhân thì có nam nhân, công khanh đại phu, tiểu thương tôi tớ, vận mệnh họ há chẳng phải đều nằm trong tay tôi, chỉ đáng tiếc... vinh quang này, tôi lại không thể chia sẻ với cố nhân...

Khóe môi hần khẽ động, một nụ cười bí hiểm, mở rộng tay áo, giọng sang sảng nói:

“Chúng khanh miễn lễ bình thân !”

Giọng nói trong trẻo truyền khắp đại điện, trên điện đường quần thần nhao nhao đứng dậy, những hành động loại như đi vào, quỳ lạy, đứng dậy, lui ra đều được làm theo một trật tự thống nhất, đệm theo đó là âm thanh ma sát của y phục, nghe như là âm thanh vang vang.

Khánh Kỵ tuy muốn công khai phong thưởng cho quần thần vào ngày hôm nay, nhưng do ngày hôm qua Yểm Dư, Chúc Dung và Tôn Vũ đã tiết lộ sự an bài của hắn ra ngoài, vì vậy quần thần đối với sự an bài của hắn trong lòng đã có dự tính, các vị trí đứng và hàng lối trên triều đường đều được sắp xếp gọn gàng có trật tự. Không hề có chỗ sơ suất.

Hôm nay có rất nhiều lão thần nước Ngô lên điện để bái kiến tân vương, tuy hôm qua họ đã đến trước cửa cung để xin được gặp, nhưng hôm nay lại là lần tiếp kiến họ đầu tiên sau khi Khánh Kỵ phục quốc. Trong đó có nhiều lão thần mà Khánh Kỵ quen biết, chỉ là năm xưa lúc Khánh Kỵ qua nước Sở tác chiến, hắn mang thân phận công tử, hôm nay quay lại gặp nhau trên triều đường, thì đã là thân phận quân thần.

Khánh Kỵ chiếu lệ nói những lời của một tân vương đăng cơ, biểu dương và khích lệ quần thần, sau đó liền cầm lên một quyển trúc giản trên bàn, đưa thái giám giao cho Tôn Vũ, Tôn Vũ đưa hai tay lên cao quá đầu để nhận lấy, sau đó quay người hướng về phía các quần thần. Mở chiếu thư theo vương mệnh và to giọng tuyên đọc.

Trong lòng chúng thần đã sớm có dự tính, trên triều đường trang nghiêm, quần thần yên lặng lắng nghe, cho đến khi tuyên đọc hết chiếu thư, quần thần lại đồng loạt quỳ lạy, tạ ơn đại vương. Trong số Lục Khanh, các chức Thái Chúc, Tông Bá đều do lão nhân trong triều đảm nhận, vào thời thượng cổ Thái Chúc vốn đứng đầu Lục Khanh, quyền lực cao nhất, vì vào thời đó việc bói quẻ, bái tế, lên đồng mới là việc mà người thống trị xem trọng, nay Thái Chúc là đại thần thực quyền ít nhất, nhưng vẫn được liệt vào hàng Lục Khanh. Địa vị tuy cao, nhưng tuổi tác của Thái Chúc nước Ngô đã vào hàng bát tuần, đầu tóc bạc phơ, tuổi già sức yếu, trước nay chỉ chuyên tâm nghiên cứu bói quẻ, Chu Dịch, pháp thuật, không màng đến quốc sự, ai làm Ngô Vương đối với hắn đều không có khác biệt, đối với người làm Ngô vương cũng thế, vị lão thần chỉ chuyên tâm nghiên cứu học thuật này cũng không có uy hiếp gì về mặt chính trị.

Chức Tông Bá cũng tương đối cao, vốn chỉ có nhà Chu và nước Lỗ xưng chức quan này là Tông Bá, các nước chư hầu đều xưng là Tông Nhân. Nhưng Khánh Kỵ xưng vương, nên hắn có quyền thay đổi tên gọi và chức năng của chức quan này. Tông Nhân nước Ngô, cũng chính là Tông Bá sẽ do thành viên trong hoàng thất đảm nhận. Thay Đại Vương quản lý huyết mạch của hoàng thất, quản lý sự vụ trong cung, quản lý sự vụ riêng của Ngô vương, lo các nghi lễ bái tế trong nước, chức vị này tương ứng với chức Lễ Bộ Thượng Thư và Đại Tổng Quản Tông Nhân Phủ của người đời sau.

Nay chức Tông Bá sẽ do Vương Thúc Tổ của Khánh Kỵ đảm nhận, đó là một vị công tử có tuổi tác cao nhất, tên gọi Cơ Trung Tề, chỉ là cái tên này bao nhiêu năm qua đã không ai gọi nữa, vị lão nhân này năm nay cũng xấp xỉ thất tuần, từ lúc Chư Phàn xưng vương đã giữ chức Tông Nhân, cũng có thể xem là một cây Trường Thanh Tùng trên chính đàn nước Ngô.

Việc phong thưởng cho quần thần đã xong. Khánh Kỵ nói:

“Nước Ngô chiến loạn liên miên. Còn nhiều việc dang dở phải làm; lâu nay thiên hạ đại loạn, Nước Ngô tuy nước mạnh nhưng dân yếu. nên cần tiếp tục bồi dưỡng phát triển, tích trữ sức mạnh, mới có thể ứng phó được những biến hoá trong thiên hạ, chúng khanh gia mỗi người đều được chức vụ riêng, hãy cố gắng làm tròn trách nhiệm của mình, ra sức vì nước. Sau khi bãi triều, Tướng Quốc và Lục Khanh hãy lưu lại, quả nhân có một số việc cần thương nghị. Chúng khanh gia còn việc gì cứ bẩm tấu, nếu không việc quan trọng, có thể bãi triều, các người hãy thực hiện đúng chức trách của mình.”

“Khải bẩm đại vương, lão thần có lời muốn nói.”

Khánh Kỵ vừa nói dứt lời, Tông Bá đại nhân đã bước những bước chắc nịch đến giữa điện, thi lễ với hắn, Khánh Kỵ có chút bất ngờ, không biết vị Vương Thúc Tổ này có lời chi muốn nói, vội hỏi:

“Tông Bá xin cứ nói.”

“Vâng.”

Tông Bá lại thi lễ, từ từ nói:

“Đại vương đăng cơ, trước tiên phải lo việc kế tục sau này, muốn nước nhà và lòng dân ổn định, không thể không có người nối dõi. Nay nước Ngô đã an định, đại vương nên sớm ngày đưa sính lễ đến các nước chư hầu, mà lập hậu nạp phi, sinh con đàn cháu đông...”

Chả trách lão già này chẳng cần biết ai làm đại vương, trước sau giữ vững chức vị, dám nói những việc như thế bất cập lợi hay hại, Khánh Kỵ mắt nụ cười trên môi nói:

“Việc này, Tông Bá nói chí phải, quả nhân nhất định sẽ suy nghĩ.”

Tông Bá vừa nghe, tinh thần phấn chấn, nói:

“Đại vương ta đồng đẳng với Chu Thiên Tử, nên lễ nghĩa, Phi Tàn đương nhiên cũng phải như nhau, cũng nên lập một hậu, ba phu nhân, chín phi tần, hai mươi bảy thế phụ, tám mươi một ngự thê... Không biết đại vương muốn cầu thân với vị chư hầu nào, đã chọn được hoàng hậu và các vị phu nhân chưa, thần đang còn tại chức, cũng nên sớm có chuẩn bị.”

Vị Tông Bá đại nhân này có phải nhân nhả quá muốn phát điên, nên thích làm ông mai không ? Khánh Kỵ dở khóc dở cười, nay quần thần đều mới vừa nhậm chức, lại không tiện làm mất mặt vị lão nhân này, làm mất sự nhiệt tình trong công việc của hắn, chỉ đành ho khan một tiếng đáp:

“Việc này..., theo như Tông Bá nói, về chuyện Chu lễ. Quả nhân đã xưng vương, đã không cần nghe theo Chu Thiên Tử nữa, hà tất phải tuân theo lễ nghĩa của Chu thất, nào là lập một hậu ba phu nhân chứ ?”

Tông Bá kinh ngạc nói:

“Đại vương muốn thay đổi chế độ cung tần hậu phi? Ừm... vậy cũng được, chỉ là không biết đại vương muốn thay đổi chế độ cung tần hậu phi như thế nào, thần sẽ phụng chỉ hành sự.”

Khánh Kỵ chẳng biết phải làm sao đành buông xuôi nói:

“Việc này, quả nhân đã có cách nghĩ, chỉ là chưa được toàn diện, đợi sau khi nghị triều xong, tìm một thời gian nào đó, quả nhân sẽ cùng Tông Bá thương lượng, người thấy thế nào?”

Tông Bá vừa nghe đại vương sẽ cùng hắn thương lượng chế độ ở hậu cung, có cảm giác được xem trọng, mặt mày hớn hở, vậy mới xúng mệnh, trong lòng mãn nguyện lui qua một bên. Khánh Kỵ xưa được vị Vương Thúc Tổ không biết điều này, lại tiếp tục hỏi quần thần:

“Chúng khanh gia còn việc gì bẩm tấu ?”

Hôm nay chúng thần vừa nhậm chức, phải tìm hiểu thêm về chức trách của mình, mới có thể xử lý tốt công việc, trước mắt chắc chắn sẽ chưa có kiến nghị gì mới, thấy quần thần nhìn nhau không nói. Khánh Kỵ bèn nói:

“Nếu vậy, chúng khanh gia hãy nhận lấy ấn tín của các ti rồi có thể lui ra, Tướng quốc và lục khanh hãy ở lại, quả nhân có việc cần thương nghị.”

Quần thần hành lễ lui ra, trên đại điện lập tức vắng vẻ trở lại, thái giám vội vàng lên điện. Sắp xếp lại ghế ngồi, Tôn Vũ và lục khanh tạ lễ xong ngồi xuống, Khánh Kỵ bèn nói:

“Nhìn khắp thiên hạ, những vị chư hầu muốn xưng bá, đều phải dựa vào võ lực; việc được hay mất một thành một đất, thắng hay bại của một trận chiến cũng trở nên dễ dàng hơn. Sự huy hoàng này cũng chỉ như bông hoa sớm nở tối tàn, nếu không có một nước mạnh ủng hộ, hiểu chiến chỉ khiến họ tự đánh mất tinh nhuệ, sức nước yếu đi, đến cuối cùng không những không xưng bá thiên hạ, mà còn bị người khác khống chế lại, quả nhân nay đã là chủ nước Ngô, có lòng quyết chí tự cường, khiến nước Ngô ta trở thành cường quốc trong thiên hạ. Do vậy, khi mới lập quốc. Việc làm sao để được dân giàu nước mạnh, binh lực cường thịnh, cần phải được suy tính sớm. Không biết chư khanh có ý kiến gì ?”

Tôn Vũ mắt nhìn Khánh Kỵ, mỉm cười, với kiến thức của hắn, cũng chỉ cho rằng Khánh Kỵ muốn làm cho nước Ngô giàu mạnh, để có thể xưng bá lâu dài, chứ quyết không có cái ý nghĩ là Khánh Kỵ có lòng muốn nuốt trọn thiên hạ, trong tư duy của những người ở thời này vẫn chưa nghĩ đến việc thống nhất thiên hạ, vả lại dân số trong thời này cũng quá ít, thực tế cũng không đủ điều kiện và động cơ để thống nhất thiên hạ.

Khánh Kỵ nhìn bộ dạng của hắn, bèn hỏi:

“Đại thể trong thiên hạ hiện nay, phía bắc nước Ngô có Tề Tần. Phía tây có Tần Sở, phía nam có nước Việt, lòng dạ như rắn độc, bất cứ lúc nào cũng tìm cơ hội để cắn xé, phía nam nước Việt, có bãi đất hoang chưa từng được khai phá, về phía đông, là hàng vạn dặm biên giới vùng biển. Đó là tình hình trước mắt của nước Ngô ta.

Về phía trong nước, chiến loạn liên miên, dẫn đến chậm trễ việc đồng áng, quốc khố trống rỗng, thuế má không đủ. Mùa thu năm nay và mùa xuân sang năm, e rằng sẽ thiếu lương thực trầm trọng. Nhưng vô cùng may mắn là, các chư hầu ở trung nguyên đang chiến tranh kịch liệt, nước Ngô ta nằm ở góc tây nam, chỉ cần ổn định trong nước, hàng phục được nước Việt, thì tạm thời không còn nỗi lo gì. Đây là cơ hội tốt mà ông trời cho ta để hồi phục nguyên khí, xây dựng nước ta lớn mạnh, chỉ là nên làm như thế nào, thì cần phải tính kế lâu dài, không biết tướng quốc có kiến nghị gì?”

Tôn Vũ suy nghĩ chốc lát, nói:

“Đại Vương, nước ta lớn mạnh, cần can thiệp các phương diện như nội chính, ngoại giao, quân sự. Theo thần thấy, quan trọng nhất vẫn là nội chính. Muốn xưng bá thiên hạ, không phải là chuyện dăm bữa nửa tháng, muốn nước ta lớn mạnh, hiện nay cần gấp, một là tiền tài, hai là nhân tài, đây là hai thứ không thể thiếu.

Hôm qua thần đã xem qua hộ tịch của nước Ngô, ước chừng hơn bốn vạn hộ, cộng thêm những nô lệ, thương gia, và những kẻ vô gia cư không có tên trên hộ tịch, nhân khẩu nước ta vào khoảng ba trăm vạn, nếu chỉ lo cày ruộng đất trên nước Ngô ta e là chưa đủ, sẽ dẫn đến đất rộng người thưa, hương thôn vắng vẻ, càng không thể vọng tưởng đến phía bắc Trung Nguyên, xưng bá thiên hạ.

Vì vậy, thần cho rằng, nước Ngô ta nên tiếp tục bồi dưỡng phát triển, kêu gọi sinh sản, gia tăng nhân khẩu, tích trữ tiền tài và lương thực, theo cách này thì chí ít, cũng phải mất hai mươi năm mới thấy được kết quả. Nhưng... do hiện nay thiên hạ đại loạn, bá tánh lưu lạc khắp nơi, đây có thể nói là cơ hội lớn của ta, nước Ngô ta nay đã ổn định, không còn nỗi khổ chiến loạn, chỉ riêng điều này thôi, đối với các bá tánh lưu lạc khắp nơi này mà nói, rất có sức hấp dẫn. Chỉ cần đại vương mở rộng đường cho họ, như là đối với những người đi khai khẩn đất hoang, quốc gia sẽ hỗ trợ lương thực, đất khai khẩn được sẽ thuộc về họ, miễn thuế trong ba năm, các nước nghe tin, già trẻ lớn bé sẽ dắt díu nhau đến nước Ngô ta. Chỉ là... mùa thu năm nay và mùa xuân sang năm, e rằng nước ta sẽ thiếu lương thực trầm trọng, nếu trong thời gian ngắn lại tăng thêm nhiều nhân khẩu vậy, e rằng không gánh vác nổi.”

Khánh Kỵ quả thật không nghĩ đến cách di dân này, nghe xong những lời của Tôn Vũ, như mở được khúc mắc trong lòng. Bá tánh thời này vẫn chưa hình thành quan niệm quê hương sâu đậm, bất luận là dân đen hay là sĩ tử, rất ít người có chết cũng không rời quê hương, lúc này chế độ nô lệ gần như đã hoàn toàn sụp đổ, việc những nô lệ chạy trốn đến những nhà suốt đời làm nông ở các thôn dã là chuyện thường ngày, ngay cả các sĩ tử vì muốn mưu cầu công danh cũng thường chu du khắp các nước, còn như những dân đen đang có ruộng đất cày cấy tuy không dễ dàng rời khỏi quê hương, nhưng điều đó không có nghĩa là chiến tranh kéo dài uy hiếp đến sự an nguy của họ, họ cũng ko rời khỏi. Nước Ngô ngoài thành lớn ấp lớn, những con đường giao thông chính ra, thì ở các hương thôn thường thấy Hồ Bạc mệnh mông cổ đại, đi hết nửa ngày đường thỉnh thoảng mới gặp một thôn trang nhỏ, nhân khẩu so với các nước lớn ở trung nguyên vô cùng ít ỏi, nếu chỉ tự dựa vào bản thân gia tăng nhân khẩu, thì đất đai sẽ dễ hoang lâu ngày, còn việc ưu tiên chiêu nạp những di dân trong tình hình thiên hạ đại loạn này đích thực là phương pháp tốt nhất, những di dân này chỉ cần biết khai hoang ruộng đất, đối với nước Ngô vậy đã đủ lắm rồi, huống chi trong số đó tất nhiên sẽ có những thợ thủ công lành nghề của các ngành khác nhau, thậm chí có cả những sĩ tử tài năng.

Khánh Kỵ nghĩ đến đây, bất giác vỗ tay nói:

“Tuyệt. Sao quả nhân lại chưa nghĩ đến cách này nhỉ. Cách này tuyệt, còn như việc thiếu lương thực, quả nhân đã có một số cách giả quyết. Thành Tú vốn là đại thương gia của nước Lỗ, đã tích trữ được một lượng lương thực rất lớn, nếu nay hắn được trở thành đại phu nước ta, thì đúng là như cá gặp nước, Quả nhân có thể mua lại toàn bộ lương thực tích trữ của hắn. Nước Ngô ta sông hồ nhiều, cá tôm phong phú, lại thêm thời tiết ẩm áp quanh năm, cải đại quả đại cũng có thể ăn lót lòng. Quả nhân còn có thể chế tạo thuyền lớn, dệt lưới to, ra biển đánh cá, như vậy không chỉ nhất thời giải quyết được nạn thiếu lương thực, mà còn

có thể giải quyết vấn đề lương thực sau này khi dân số tăng đột biến.”

Hễ họ nói đến chính sự, thì chỉ có Yểm Dư, Chúc Dung, Anh Đào, Xích Trung chăm chú lắng nghe. Hai vị lão nhân Thái Chúc và Tông Bá đã bắt đầu giả câm giả điếc. Thái Chúc đại nhân thì nhắm mắt thư giãn, lẩm bẩm trong miệng những câu: “Cương tự ngoại lai nhi vi chủ vu nội. Động nhi kiến, cương trung nhi ứng, đại hưởng dĩ chính, thiên mệnh chi giả...” (nghĩa là: chỉ cần không có vọng tưởng, những cảm dỗ từ bên ngoài sẽ không thể làm dao động tâm trí ta. Chỉ cần tâm chính không tà, thì có thể đối diện với những cảm dỗ đó, dựa vào quy luật thuần nhiên mà thuận theo tự nhiên...). Tông Bá đại nhân đang tính xem đem sinh lễ qua nước Tần hay nước Sở, hay là cả hai nước. Còn Khánh Kỵ nói gì, họ nghe tai này qua tai kia, cũng xem như chưa từng nghe thấy. Nhưng khi Khánh Kỵ nói đến việc thu mua lương thực, Tông Bá đại nhân đột nhiên có phản ứng, xen vào hỏi một câu:

“Nhưng... quốc khố nước ta đang trống rỗng, nào có tiền tài mà mua lương thực, tên Thành Tú đó có chịu cho mua thiếu không?”

Khánh Kỵ nói:

“Kinh doanh mua bán, cũng cần số vốn lớn để chu chuyển. Thời loạn như hiện nay, lại càng phải giao dịch bằng hiện kim. Nếu ta mua chịu, thì những cửa tiệm buôn bán lương thực của Thành Tú e là sẽ phải đóng cửa hết. Nói đến tiền tài, hiện nay nước ta vẫn còn có thể lấy ra được, hiện nay kim ngân châu báu, tơ lụa vải vóc đều chứa đầy trong các đại điện, những thứ đó có thể đổi lấy số lượng lớn lương thực.”

“Cái gì ? Đại vương không đem trả những thứ đó cho người Sở sao ?”

Vừa nói xong câu này, Tông Bá liền hận không thể nuốt luôn cái lưỡi của hần, hần thật muốn tát vào cái miệng của mình, cả đời đã bo bo giữ thân, sao hôm nay lại hồ đồ đến thế.

Hần là trưởng bối của Khánh Kỵ, hỏi như thế, Khánh Kỵ không cảm thấy khó xử. Che giấu tài sản của người khác, đặc biệt đối phương lại là liên minh với mình, dù ít dù nhiều hần cũng cảm thấy có chút xấu hổ. Thế nhưng lại thấy Tôn Vũ không đổi sắc mặt, ung dung nói:

“À, Tông Bá đại nhân, Tôn Vũ vừa nghĩ ra một việc, Tông Bá đại nhân quản lý sự vụ trong cung, Tôn Vũ đang định giao lại việc này cho Tông Bá đại nhân xử lý.”

“Việc.. việc gì ?”

Tông Bá đang sợ rằng đã chọc giận Khánh Kỵ, lén lút nhìn hần, thấy hần không có vẻ nổi giận, không giống như Phù Sai giận dữ nhảy lên như thiên lôi đánh, trong lòng mới an tâm hơn, hỏi Tôn Vũ.

Tôn Vũ nói:

“Lúc Tôn Vũ dẫn quân xông vào cung, Phù Sai thấy đại thế đã qua, nên đã đốt lửa thiêu cả cung, tuy Tôn Vũ đã đến kịp thời, nhưng lại không kịp dập lửa, nên những nơi để tài sản lấy được từ nước Sở đều bị ngọn lửa của Phù Sai thiêu rụi hết rồi, nay tiền tài đang căng thẳng, nên chưa vội trùng tu lại, nhưng vẫn cần dọn dẹp sạch sẽ.”

Anh Đào nhin cười nói:

“Đúng vậy, ôi! Vì không muốn bá tánh chịu khổ, mua lương thực, Đại vương ta đã cắt giảm chi tiêu trong cung, đem tất cả tài vật trong cung đều bán ra ngoài, thậm chí vàng dát trên ghế ngồi bàn ngự án, những viên ngọc gắn trên hoàng bào, đều được lấy xuống để đổi lấy lương thực, thật khiến người phải đau xót. Nhưng đại vương thương dân như con, nếu tin tức này được truyền ra ngoài, bá tánh sẽ cảm kích đến rơi lệ.”

Thấy Anh Đào nói nghiêm túc thế, Tông Bá nghe đến nỗi há hốc cả mồm, a a mãi mới nói nên câu:

“A..., Đại vương ta thương dân như con, thật là... thật là một vị vua anh minh, lão thần... lão thần vô cùng khâm phục.”

Thái Chúc mở to mắt, rồi lại nhắm lại, lại lẩm bẩm: “Quê nói: nhu, tu giả, hiểm tại tiền giả, cường kiên nhi bất hiểm, kỳ nghĩa bất khôn cùng hề, nhu, hữu phù, quang hưởng, trình cát, vị hô thiên vị, chánh trung giả, lợi thiệp đại xuyên, vãng hữu công giả...” (dịch là: theo quê nói: chờ đợi, là cần thiết, tuy nguy hiểm

đang ở phía trước, nhưng chỉ cần tâm chính không tà thì sẽ không bị cám dỗ, quả này không phải là quả xấu, cần có những phẩm chất như thành thật và giữ chữ tín, quang minh chính đại, thì công việc mới được thuận lợi, quả này là quả cát tường, đi xa, hoặc qua sông lớn cũng rất thuận lợi...”)

Tôn Vũ lại nói:

“Dân chính đã đành, tiếp là ngoại giao, nói đến ngoại giao, các nước lân cận như Sở, Tần, Lỗ, Trần trước mắt đều có kết giao với nước ta, có họ ở giữa hòa hoãn, Tề, Tấn cũng khó ỷ hiếp được nước ta, nước ta cũng nên qua lại mật thiết với những nước này, cách kết liên minh hay nhất, chính là liên hôn. Đại vương đang trong thời xuân trẻ, hậu cung lại không có ai, có thể nạp nữ nhi của các nước chư hầu như Tần, Sở, Lỗ, Trần làm phu nhân, như vậy...”

Hắn vừa nói đến chuyện kết thông gia, vị Tông Bá đại nhân thích làm ông mai này mắt lại sáng rực lên, Khánh Kỵ vừa thấy, vội vàng chuyển sang đề tài khác nói:

“Việc này tạm thời không cần bàn, sau này Quả nhân và Tông bá đại nhân sẽ cùng thương nghị chuyện này, Người hãy nói tiếp việc quân sự.”

Tông Bá mặt mày thiu não, hắn mấp máy cái miệng đã rụng hết cả răng, lại bắt đầu giả câm giả điếc tiếp, Tôn Vũ cười, nói:

“Trang bị toàn quân, theo thần thấy, không thể gấp trong nhất thời. Vì vấn đề quân sự, nhất thiết phải có tài lực, muốn chế tạo áo giáp và vũ khí tinh nhuệ cũng cần phải có tiền, huấn luyện binh sĩ diễn võ hành quân cũng cần tiền, hiện nay các nước trên thiên hạ đều dụng binh, đa số đều được chiêu mộ trong thời chiến, sau chiến tranh lại giải ngũ, như vậy khó đảm bảo việc huấn luyện và sức chiến đấu của quân đội. Hiện nay các nước lớn ở trung nguyên, đã trang bị quân đội thường bị, ăn quân lương được quân hưởng, muốn xây dựng nên một đội quân được huấn luyện tốt, nước ta cũng nên xây dựng một đội quân thường bị, điều này đồng nghĩa với việc cần tiêu hao lượng lớn tiền tài. Nói đến cùng, vẫn phải phát triển đất nước giàu mạnh mới thành.”

Nước Ngô ta nhiều sông ngòi, lấy thuyền làm xe, lấy mái chèo làm ngựa, người lái thuyền cũng rất quan trọng, đồng thời lực lượng thủy sư của nước ta vốn là những thủy sư mạnh nhất trong tất cả các nước chư hầu. Đây là điểm mạnh của nước ta, càng nên duy trì ưu thế này. Nay Kinh Lâm tướng quân đóng quân ở Nam Vũ Thành, đội quân này cũng được xem như là quân thường bị rồi. Nơi đó gần biển lớn, Nam Vũ lúc này đại vương có nói muốn làm thuyền lớn, làm lưới to, ra biển bắt cá. Thần cho rằng đại vương có thể lấy Thành làm trung tâm. Như việc chế tạo thuyền lớn, sẽ do các quân sĩ đóng tại Nam Vũ Thành luân phiên lái thuyền ra biển, vừa diễn tập vừa bắt cá, huấn luyện nên một đội thủy quân lớn mạnh. Những binh sĩ phục vụ trong quân ngũ trường kỳ này, có thể giảm thuế cho gia đình họ, để an lòng quân. Về phía Võ Nam, là nơi đóng quân của Lương Hồ Tử tướng quân, đều là binh nguyên màu mỡ, có thể cho đóng quân nơi bình nguyên hoang vu để rèn luyện, khai khẩn đất hoang, các quân sĩ đã lập gia đình có thể an bài ở gần đó, chỉ cần vài năm, nơi đó sẽ mọc thêm vài toà thành mới và những ruộng đất màu mỡ.”

“Trường Khanh nói chí phải”

Khánh Kỵ khen ngợi:

“Quả nhân cũng cảm thấy, việc cấp bách của nước Ngô ta hiện giờ không phải chỉnh đốn quan ngũ, mà là an lòng dân, ngoại giao và phát triển kinh tế. ngành nông là cái gốc của nước nhà, những kiến nghị vừa rồi rất có lý, Đại tư đồ hãy mau chóng thảo ra cách làm tường tận và các chính sách tương ứng, để vỗ về lòng dân, chiêu nạp di dân.”

“Thần tuân chỉ.”

Yểm Dư chấp tay lãnh mệnh.

239. Chương 238: Kiểm Kê Gia Sản

Khánh Kỵ lại nói:

“Lấy nông làm gốc, thương nghiệp làm hưng thịnh. Nước Ngô ta nằm ở góc đông nam, việc cổ vũ thúc đẩy sinh sản, cổ vũ việc ruộng đồng. Thuế ruộng không nên quá nặng. Tuy vậy khó có thể đáp ứng được nhu cầu tiêu dùng của triều đình, chỉ riêng điểm này mà nói, càng nên phát triển thương nghiệp, lấy thuế thương nghiệp để bù đắp cho thuế ruộng cũng chưa đủ. Huống hồ nước ta cách xa trung nguyên, thông qua các thương gia, trao đổi hàng hóa với nhau, có thể mang những đặc sản khắp nơi của nước ta như muối biển, tôm cá, hàng dệt may bán đến trung nguyên, thu được nguồn lợi lớn, làm dân ta giàu mạnh. Điểm này, đại tư đồ cũng phải thảo một tấu chương chi tiết.”

“Vâng!”

“Nay đã hết chiến sự, rất nhiều ruộng bỏ hoang đã thuộc về những loạn dân lưu lạc tha hương, năm nay cũng đã qua mùa cày cấy, họ không có kế sinh nhai, để lâu ngày sẽ sinh loạn. Chúng ta làm thuyền lớn, dệt lưới to, có thể thuê những người này làm, vừa cho họ có kế sinh nhai, lại có thể tránh việc làm loạn. Việc này, đại tư không cần thực hiện ngay.”

Giữa địa vị và uy nghi có sự tương ứng lẫn nhau, một tên ăn mày trán đầy đặn, cằm vuông vức, có làm thế nào cũng không thể có được khí chất vương giả. Nhưng nếu hắn là vua một nước, dù cho hắn có là đầu hoẵng mất chuột, cổ rắn mồm chim, thần tử thấy nhất cử nhất động, vẫn cứ vâng vâng dạ dạ trong lòng, loại cảm giác này, là loại áp lực tâm lý được hình thành do địa vị đặc thù của hắn.

Địa vị của Khánh Kỵ ngày càng vững chắc, tuy ăn nói cử chỉ của hắn không khác xưa nhiều, nhưng cảm giác trong lòng của những người bên cạnh hắn đã bắt đầu thay đổi, ngay cả Chúc Dung ngồi trên ghế nghe hắn thao thao bất tuyệt, cảm giác trong lòng cũng dần thay đổi. Nghe hắn căn dặn, cũng bắt giác chấp tay, cung kính đáp:

“Thần tuân chỉ.”

“Ừm! Muốn làm tốt công việc, phải có công cụ thích hợp. Hiện nay đa số những nông cụ của nông dân đều là cây đá, xẻng gỗ, dùng để trồng trọt đất đã khai hoang còn chê rạch việc, còn như khai khẩn đất hoang khó khăn không cần nói cũng đủ biết, chỉ e ba ngày cũng không khai khẩn nổi một mảnh đất hoang, thì đã hư hết nông cụ rồi. Do vậy quả nhân muốn những hộ theo ngành luyện kim thuộc Nhâm gia sau này phải tinh luyện thêm nhiều nông cụ bằng sắt bằng đồng, như vậy ngành nông nước ta mới mau chóng phát triển.”

Anh Đào nói:

“Đại Vương, nông cụ quá đắt, nông phu sẽ mua không nổi. Nếu giá tiền quá rẻ, không có lợi, sẽ không ai làm, việc này e là khó.”

Khánh Kỵ nói:

“Sự tồn tại của quốc gia, của triều đình, của vương mệnh, chính là để thống trị, quy hoạch những việc tất yếu, không thể tất cả đều phó mặc buông xuôi, vạn sự thuận theo tự nhiên mà làm sao? Chuyện này là lệnh của triều đình nhất thiết phải làm theo, đương nhiên, có thể được ít lợi nhuận, không thể để họ bị lỗ vốn. Đại tư không có thể đi tìm hiểu thêm, định giá cho các nông cụ một mức giá mà các nông dân có thể mua được, nếu giá bán ra không bù được giá vốn, thì triều đình sẽ bù lỗ thêm cho người thợ.”

Xích Trung nghe xong xen vào một câu:

“Đại vương, nếu là vậy, lại e là có những kẻ dùng giá thấp để mua nông cụ, sau đó đem sang nước khác bán với giá cao hơn, hoặc giả mua về hủy trong lò rèn, lấy đồng sắt mà chế tạo công cụ khác để trục lợi.”

Khánh Kỵ vui mừng nói:

“Tốt! Nhắc nhở tốt, người cũng chẳng phải thuộc hạng võ phu, ừm, Đại tư mà có thể thảo một bản tấu chương, những người mua nông cụ phải đăng ký theo nhà theo hộ, không được mua nhiều hơn, nếu nông cụ bị hư có thể dùng nông cụ hư để đổi mua nông cụ mới. Nếu có người lười dụng những kẻ hớ của pháp luật, mà đầu cơ phi pháp, thì đó là việc của Đại tư khấu người, một khi bắt được, phải trừng trị nghiêm khắc!”

“Thần tuân lệnh!”

Xích Trung vội vàng chấp tay đáp lại. Giang sơn nước Ngô đã định, hắn cũng nên hạn quyết tâm làm chức Đại Tư Khấu của hần.

Sơ bộ quyết định những đại sự trên, chúng khanh gia hành lễ cáo từ, khi đó Khánh Kỵ liếc mắt nhìn Tôn Vũ, Tôn Vũ hiểu ý, nên bước chậm lại, đi phía sau cùng các đại thần.

Đợi khi tất cả đã ra ngoài, Tôn Vũ chấp tay, khẽ nói:

“Đại vương, còn việc gì cần căn dặn hạ thần chăng?”

KHÁNH Kỵ cũng khẽ trả lời:

“Đại sự thì không có, chỉ là muốn Trường Khanh cùng quả nhân đi một chuyến đến Tàng Bảo Lâu. Không lo liệu việc nhà thì không biết củi gạo đắt đỏ, không đi một chuyến xem có bao nhiêu châu báu của người Sở, quả nhân làm cái chức đại quản gia này, trong lòng cũng không yên!”

Khánh Kỵ và Tôn Vũ cùng nhau đi đến phía đông nội cung là nơi cất giữ kim ngân châu báu, nơi đây được thị vệ trong cung canh giữ nghiêm ngặt, bên trong các thái giám đang kiểm kê từng hạng mục, viết thành sổ sách.

Đây phòng thứ nhất toàn là tơ lụa thượng hạng, lụa mịn của nước Tề nước Lỗ chất từ dưới đất cao lên nóc điện, từng hàng từng hàng ngay ngắn gọn gàng, Khánh Kỵ vui vẻ nói:

“Những tơ lụa này đều có thể xem như tiền để chi trả. Chỉ cần chiến loạn phân tranh liên miên không dứt, thì nhu cầu của các gia đình quyền quý ở các nước đối với những tơ lụa thượng hạng này càng lớn, Thành gia tự có con đường kinh doanh của họ, vì vậy chỉ cần thuận lợi vẫn chuyển những tơ lụa này ra ngoài, là có thể bán với giá cao. Thành Tú hiện này đang làm quan nước Ngô ta, sẽ không che lại lương tâm mà gạt tiền của ta, số tơ lụa này có thể đổi lại cho chúng ta một lượng lớn gạo thượng hạng đây.”

Tôn Vũ mỉm cười nói:

“Trong cung của đại vương cũng cần đến những vật phẩm này, đại vương đã đăng cơ, lập hậu nạp phi là việc trong năm nay hoặc sang năm, đến lúc đó sẽ cần dùng nhiều, hà tất phải đem bán ra ngoài, mai này lại phải đi mua lại sao? Xin đại vương xem, phía sau còn có mấy tòa đại điện, các loại bảo vật đều có đủ trong đó, tất cả đều là bảo vật trong hoàng thất nước Sở, giá trị liên thành, chỉ cần tìm được vài người mua trong số những thương gia lớn của các nước, cũng đã đủ cho nước ta ứng phí với nạn thiếu lương thực trong mùa thu năm nay và mùa xuân sang năm, đương nhiên, trước tiên vẫn là có thể mua được số lương thực này về, nếu là có người mua mà không có người bán, vậy là phiền phức rồi.”

Khánh Kỵ khẽ cười:

“Việc này khanh không cần lo, quả nhân và Thành Tú đã bàn kỹ rồi, con số lương thực mà Thành gia đã tích trữ được vô cùng to lớn, chỉ cần chuyển đến, số lượng đủ để ta dùng. Thành Tú đối với quả nhân, hần chưa chắc đã đem toàn bộ tình hình trong việc làm ăn của Thành gia nói hết với ta, nhưng con số mà hần tiết lộ, đã rất đáng kinh ngạc rồi.”

Khánh Kỵ than thở nói:

“Đây chỉ là nghe những lời hần nói thôi, người mới thật sự hiểu được thế nào là vì làm giàu có thể bán nước. Gia sản của những đại thương đó, quả thật không phải là chuyện đùa.”

Tôn Vũ gật đầu ra vẻ tán thành nói:

“Cho nên, Thương gia tuy không là công khanh quý tộc gì, nhưng ngày càng được các nước chư hầu tôn kính và đối đãi theo lễ nghĩa. Với sức ảnh hưởng lớn có sẵn, có những nước chư hầu, trong nước nào có hai hay ba đại thương gia, thì nơi đó được xem như mạch máu kinh tế của cả nước, nếu những thương gia này đột nhiên dời qua nước khác, thì quốc gia sẽ lập tức sụp đổ, sức nước yếu ớt không thể chịu nổi một cuộc tấn công. Thành cũng thương gia, mà bại cũng thương gia, là họa là phúc đều khó mà dự liệu...”

Khánh Kỵ không nhịn được cười ha ha. Hắn vỗ vai Tôn Vũ nói:

“Trường Khanh, khanh lại ăn nói vòng vo để khuyên nhủ quả nhân à. Lúc trên điện, ta và khanh là phận quân thần, lúc chỉ còn hai ta, ta xem khanh như huynh như bằng hữu, nói chuyện cũng không cần quanh

co như thế, khanh đang lo rằng ta sẽ xem trọng một số thế gia, khiến đất nước như rơi vào tay của một tư gia nào đó, một đại vương nước Ngô như ta mà phải chịu sự khống chế của một đại thần sao?”

Tôn Vũ bị hấn nhìn thấu tâm can, cười thẹn thùng. Khánh Kỵ cười nói

“Thành thị, Nhâm thị đối với sự nghiệp phục quốc của quả nhân đều có công lớn, đương nhiên sẽ được trọng dụng, họ đều là những thương gia nổi tiếng trong thiên hạ, hoặc giỏi về kinh doanh, hoặc giỏi về chế tạo, đều là nhân tài xuất chúng trong hai giới công và thương, nếu được nâng đỡ, và trở nên lớn mạnh, thì lực lượng của nước Ngô ta mới có thể ngày càng lớn mạnh. Còn về tiền tài thì. Cứ để họ kiếm, họ càng kiếm được nhiều tiền, thì tài lực nước ta càng lớn mạnh, tuy nhiên những gia tộc này cần được nắm chắc trong tay triều đình, điều này sẽ cần dùng một số biện pháp. Điểm này người có thể yên tâm, quả nhân sẽ không làm một hôn quân, chỉ vì một nụ cười của mỹ nhân mà khuynh nước khuynh thành đâu.”

Khánh Kỵ nhân cơ hội này nói rõ cách nghĩ của hấn cho vị đại thần tâm phúc đáng tin cậy nhất này:

“Lực lượng của thị tộc khi đã lớn mạnh, tất nhiên sẽ thần mạnh quân nhược, những thương gia lớn này, số gia tướng và nô bộc trong nhà, có thể lên đến hàng ngàn hàng vạn, những người này đều là tài sản riêng của họ, khi được võ trang thì không thể xem thường được, nên biết rằng đại đa số các nước chư hầu trong thiên hạ hiện nay, quân đội cả nước cũng chỉ vào khoảng mấy ngàn mấy vạn người. Kỳ thực không chỉ có họ, những vị công khanh đại phu được phong ấp. Qua mấy đời kinh doanh, trên đất phong của họ, cũng tự lập một bộ máy quan lại thống trị hoàn chỉnh và độc lập, tương đương như một nước nhỏ ở dưới triều đình. Đến khi lực lượng của họ đã đủ lớn mạnh, thế là không tránh khỏi việc uy hiếp đến triều đình, quả nhân đang từng bước tìm cách loại bỏ khả năng này, nhưng những việc này không được làm quá, phải từ từ mà trị, từ từ mà đổi. Ý của quả nhân là, sau này nước Ngô ta mở rộng biên giới, mỗi khi chiếm được một mảnh đất, sẽ theo như nước Sở lập huyện để trị, phái quan quân đến chiếm đóng ở đó, sẽ không tiếp tục phong đất.”

“Còn nữa, nô lệ phụ thuộc vào chủ nhân, sinh tử do chủ nhân quyết định, là tài sản riêng của chủ nhân, họ đời đời kiếp kiếp đi theo chủ nhân, dựa vào gia chủ mà sinh sống, đương nhiên cũng chỉ phục tùng lệnh của chủ nhân, trong mắt cũng chỉ có chủ nhân, chứ không có quốc gia triều đình. Đó là nguyên nhân quan trọng mà các thế gia đại tộc một khi đã lớn mạnh có thể can thiệp vào việc triều chính.

Hiện nay chế độ nô lệ chỉ là hữu danh vô thực, ngày càng có nhiều người nô lệ bỏ trốn, quả nhân đang chờ đến khi nước nhà ổn định hơn, sẽ bãi bỏ chế độ nô lệ, biến nô lệ thành tá điền, người cày thuê, hoặc khai khẩn đất hoang thành của mình để trở thành nông dân tự do, như vậy sẽ làm suy yếu đi sự phụ thuộc của họ với địa chủ, gia chủ, tăng sự hưởng thụ của triều đình với họ, đạt tới hiệu quả nhổ tận gốc rễ, giảm đi khả năng thị tộc thế gia nổi loạn.

Ngoài ra, về mặt quân sự cũng sẽ dần dần ban bố chế độ và điều lệ mới, tiến hành cải cách ở các mặt như trưng binh, luyện binh, dụng binh, tăng cường sự khống chế trực tiếp của triều đình, những dự định này, hiện thời chỉ có người biết, người là tướng quốc nước Ngô ta, rảnh rỗi có thể suy nghĩ, dần dần bổ sung để hoàn thiện hơn.”

“Đại vương anh minh, vi thần tuân lệnh!”

Tôn Vũ vui vẻ đáp lời, hai người vừa trao đổi vừa bước ra đại điện, tiếp tục đi về phía trước.

“Đại vương, dây cung điện này, cất giữ những nhánh cây, keo bóng cá, lông vũ, sừng thú, gân trâu dùng để chế tạo cung tên và cả hàng vạn cây nỏ Sở, trường kiếm, mâu thuẫn giáo mác, những rương giáp trụ, và số lượng lớn những thỏi đồng, giá trị không tính hết được, những thứ này đều được lấy trực tiếp từ vô khố của nước Sở, số lượng rõ ràng, sắp xếp ngay ngắn, nên đã dán niêm phong, tạm thời vẫn chưa mở ra.”

“Ừm!”

“Dây cung điện này, cất giữ những kim ngân châu báu được lấy từ hoang cung nước Sở, quyền thần nước Sở, và trong phủ đệ của các thương gia giàu có, trước mắt vẫn đang được kiểm kê từng hạng mục để đưa vào sổ sách, đã xác định những loại nào có thể bán được, những loại nào để lại làm quốc bảo, loại nào đặc trưng quá rõ ràng, tạm thời cần được giấu kín...”

“Ừ, ta vào trong nào.”

Dãy đại diện này có trái phải giữa ba gian, mỗi gian ba tầng, trước cửa có võ tướng canh gác, khi vào được trong điện, nhìn thấy phía trước có một bàn thư án, sau bàn thư án có ba người đang ngồi, ngồi bên ngoài cùng là một người mặt trắng không có râu, mặt mập tròn vành vạnh, trong giống như một lão bà mặt mày hiền hậu, trên tay cầm một cây bút lông, trên bàn thư án để một quyển trúc giản đang mở, bên cạnh hắn, là những quyển trúc giản đã viết xong được chất cao như núi. Ngồi phía bên trong hắn là hai lão già nhưng trông vẫn còn được tráng kiện. Dưới cầm mỗi người đều có một bộ râu đẹp và dài đến tận bụng, trên bàn để đầy nào là dương chi mỹ ngọc, đá mắt mèo, tổ mẫu lục, trân châu mã não, san hô và kim ngân khí mãnh, hai người tùy tiện cầm một món bảo vật lên, gật gù đắc ý mà bình luận.

Ba người họ, liên tục lấy những châu báu để lên bàn, lại có vài tiểu đồng đều mặc những chiếc quần áo đất nhỏ và áo may ô mang những chày báu đi, mình để trần, Tôn Vũ nói:

“Đây, đại đa số là thái giám trong cung. Hai vị lão tiên sinh này, cũng đã định cư ở nước Ngô ba đời rồi, thân thể trong sạch, là người đáng tin cậy, sở trường về kiểm định ngọc ngà châu báu, bảo họ để mình trần, là sợ có người thấy tài nổi máu tham, tự ý giấu lại ít bảo vật, tuy nói là ra vào cung phải qua ba lần cửa để kiểm tra, nhưng làm như thế sẽ an toàn hơn.”

Khánh Kỵ gật đầu. Hắn không nghĩ là hôm nay có thể xem được tiết mục kiểm định châu báu này. Thấy những người trên điện vội vàng vàng, nên vẫn chưa phát hiện họ đã vào trong, hắn bèn ra hiệu cho tc, không cho binh sĩ đứng gác ở cửa thông truyền, nhẹ nhàng bước phái bên trong, đứng dựa vào cây bàn long lập trụ, xem xét tình hình trong phòng.

Trong đại điện này có rất nhiều giá xếp làm bằng gỗ tốt, trên đó bày đầy những châu báu rực rỡ muôn màu, rất nhiều châu báu lớn để trên mặt đất. Trên mặt đất lại để ngang để dọc rất nhiều rương, túi, những bảo thạch bên trong đó vẫn chưa được lau chùi sạch sẽ.

Chỉ thấy một vị lão nhân râu bạc trắng cất cao giọng:

“Thụ tứ san hô cao 3 tấc, một đôi đập yển ngọc mã, mười hai sợi dây chuyền bảo thạch, mười tám sợi dây chuyền trân châu, tám miếng đại hồng bảo thạch.”

Bên cạnh là một lão thái giám đang nhanh chóng viết vào trúc giản, Tôn Vũ nhẹ nhàng nói: “Sáng nay thần có đến qua một lần, lúc đó tổng cộng đã kiểm định được năm trăm hai mươi hai sợi dây chuyền bảo thạch. Hơn một trăm viên đại hồng bảo thạch, lúc này lại tiếp tục sắp xếp để đưa vào sổ sách, vì đồ vật quá nhiều, nên chỉ có thể vào sổ từng món một, sau đó mới phân loại ra, để tính ra tổng số của mỗi loại bảo thạch.”

Khánh Kỵ gật đầu, chỉ nghe một vị lão nhân kể bên nói:

“Hai cây thất tinh bảo kiếm, mười cây ngọc như ý, tám chiếc chậu bạch ngọc, chính chén canh ngọc bích...”

Những tên thái giám nhỏ và hai vị chuyên gia giám định này thiết nghĩ chắc đã quen thuộc với công việc, một tiểu thái giám tay bưng một chồng chén đĩa bằng ngọc nạm vàng hiệu kỳ hời:

“Giới lão phu tử. Thanh bảo kiếm này không phải nên quy vào hàng binh khí sao. Sao lại được liệt kê vào hàng châu báu chứ?”

Vị lão nhân gia này rút ra một chiếc khăn tơ lau mồ hôi trên trán, cười nói:

“Trẻ con thì biết gì, hai thanh kiếm này đều là kiếm cổ được rèn luyện tinh xảo, giá trị của nó đã bỏ xa giá trị của các loại binh khí bình thường khác, vả lại vỏ kiếm được làm bằng da cá kình xanh, bên trên nạm hồng bảo thạch, lam bảo thạch, tổng cộng là một trăm lẻ tám viên bảo thạch, ở giữa có gắn bảy ngôi sao làm bằng ngọc cực phẩm, chỉ cần vỏ kiếm này thôi, đã ngàn vàng khó mua rồi, hiểu chưa?”

Vị tiểu thái giám như đã được giác ngộ. Khi vị lão nhân gia này nói chuyện với tên tiểu thái giám, một vị lão nhân khác rút từ trong đám châu báu ra một miếng ngọc đẹp, đang nhìn trên nhìn dưới tỉ mỉ tường tận, đột nhiên kinh ngạc kêu lên:

“Lão Giới, ông mau xem này, viên ngọc đẹp này, nhìn trong suốt, màu sắc của ngọc mượt mà, chiếu rọi sắc sở, nhìn chính diện thì là một viên ngọc đẹp màu trắng, nhưng khi nhìn nghiêng, có các màu trắng, xanh, tím, vàng đều rất rõ ràng, loại ngọc này, chỉ cần to bằng ngón tay cái thôi, đã là vật quý hiếm rồi, thế mà

miếng ngọc này, to bằng đầu của một đứa bé, một viên ngọc cực phẩm to như thế thật là đáng quý, lão phu bính sinh chưa từng nghe nói có viên ngọc đẹp đến thế.”

“Ồ?”

Vị lão nhân họ Giới cảm thấy hứng thú, vội vàng đi qua, cười nói:

“Những bảo vật có thể khiến cho Giang huynh khen ngợi như thế thật hiếm thấy, để đệ thưởng thức một chút.”

Giới lão phu tử cầm lấy viên ngọc lớn, ngắm nghía một cách cẩn thận, lại kinh ngạc nói:

“Một viên ngọc to như thế, không chút tì vết, quả là hiếm gặp hiếm gặp. Bảo vật này, quả thật là kiệt tác của trời đất làm ra, có thể gặp chứ không thể cầu. Ngọc đẹp như thế, không thể là vật vô danh được, chắc chắn là bảo vật nổi tiếng của nước Sở.”

Lão Giang đứng bên cạnh xem viên bảo ngọc, kinh ngạc nói:

“Nhìn nghiêng là màu ngọc bích, nhìn thẳng là màu trắng. Ôi. Viên ngọc quý này... viên ngọc quý này... ta nhớ ra rồi!”

Hai người nhìn nhau, cùng đồng thanh la lên:

“Hòa thị chi bích!”

“Hòa thị bích?”

Vừa nghe tên của đệ nhất bảo vật lưu danh thiên cổ này, Khánh Kỵ cũng không kiềm được sự kinh ngạc, lập tức bước tới gần hỏi:

“Các người nói, viên ngọc này là Hòa thị bích sao?”

Hai vị lão nhân nhìn Khánh Kỵ, nói chuyện cũng cẩn thận hơn, lão Giang do dự một lúc đáp:

“Viên ngọc này thuộc hàng cực phẩm, giá trị của nó, có thể so sánh với giá trị của Hòa thị bích. Hơn hai trăm năm trước, Biện Hòa nước Sở được viên ngọc quý này, sau đó hiến cho Sở Vương, việc xẻ đá được ngọc, trong sử sách ghi lại có đề cập đến viên ngọc nhìn nghiêng là màu ngọc bích, nhìn thẳng là màu trắng, rất phù hợp với viên ngọc này, nên tiểu nhân mới có sự phán đoán như thế.”

“Hòa thị bích giá trị liên thành, bảo vật này, không thể ngay cả hộp đựng cũng không có chứ?”

Khánh Kỵ hồ nghi nói

Một tên thái giám lấy hết sức can đảm nói:

“Đại vương, viên ngọc này vốn được để trong một chiếc hộp, vì lúc chuyển dời sợ rằng chiếc hộp đè lên sẽ làm viên ngọc bị tổn hại, nên tiểu nhân không có để hộp lên.”

“Mau đến cho ta xem.”

Vị thái giám đó mau chóng chạy đi tìm chiếc hộp của viên ngọc đẹp này, Khánh Kỵ đón lấy chiếc hộp, lật qua lật lại xem, quả nhiên dưới đáy hộp có ghi “Hòa thị chi bích” bốn chữ nhỏ, bất giác vui mừng nói:

“Đúng là nó, quả nhiên là nó! Mau đem đến cho ta xem nào!”

Lão Giới vội vàng hai tay dâng lên viên Hòa thị bích, Khánh Kỵ đón lấy, xem qua xem lại một cách tỉ mỉ trong hồi lâu, trong con mắt của người không biết về ngọc như hắn, đó chỉ là một viên đá màu trắng có vẻ trong suốt, nhìn nghiêng có chút màu xanh mà thôi, cái gọi là tinh xảo trong suốt xem ra không bằng Ngọc thụ chi.

Hai vị chuyên gia giám định này nhìn Khánh Kỵ với ánh mắt sôi nổi, đợi hắn khen ngợi, Khánh Kỵ nhìn thấy, đành giả vờ xem tiếp một hồi lâu, khen:

“Hảo ngọc! Quả nhiên là một viên ngọc cực phẩm!”

240. Chương 239: Hậu Cung Là Việc Thiên Hạ

Tôn Vũ nói:

“Đại vương, tuy viên ngọc này giá trị liên thành, nhưng hiện giờ vẫn chưa được tiện...”

Khánh Kỵ cười nói:

“Quả nhân biết, viên ngọc này hiện giờ chưa thể lộ ra ngoài.”

Hắn cười ha hả để viên ngọc trên bàn, nói:

“Nếu đã không thể đem ra cho mọi người thưởng thức, thế thì thay đổi diện mạo để lại sử dụng vậy, hai vị lão tiên sinh có quen biết vị cao thủ điêu khắc ngọc nổi tiếng nào hay không?”

Lão giới mỉm cười, tuy ở trước mặt đại vương nhưng vẫn tự nhiên đưa tay lên, vuốt bộ râu dài đến bụng của hắn, lưng cũng thẳng hơn. Lão Giang ở bên cạnh cười nói:

“Đại vương, Giới Tông nguyên chính là cao thủ điêu khắc ngọc của nước ta.”

“Ồ?”

Khánh Kỵ bất ngờ nhìn lão Giới một lúc, nói:

“Nếu đã vậy, viên ngọc đẹp này ta sẽ giao cho Giới tiên sinh, xin người hãy thiết kế thật đẹp, điêu khắc nó thành một ngọc tỷ, để làm Trấn quốc chi bảo của nước Ngô.”

Giới Tông Nguyên vừa nghe xong trong lòng kích động, nếu viên ngọc giá trị liên thành này được khắc thành ngọc tỷ, trở thành quốc bảo nước Ngô, vậy tên tuổi của hắn cũng sẽ lưu danh mãi mãi gắn liền với viên ngọc này, đây là mơ ước của biết bao nhiêu người, lão Giang bên cạnh trên mặt cũng đã lộ ra vẻ ngưỡng mộ.

Giới Tông Nguyên vội vàng quỳ lại sát đất, xúc động nói:

“Tiểu dân tuân chỉ, tiểu dân tuân chỉ, không biết Đại vương muốn khắc những chữ gì trên ngọc?”

Khánh Kỵ hít sâu một hơi, cười nói:

“Vậy cũng cần hỏi sao? Đương nhiên là ... Thụy, Mệnh, Vu, Thiên, và Thọ Vĩnh Xương!”

Tôn Vũ nhìn Khánh Kỵ, trong lòng thầm nghĩ:

“Tại sao lại nói đương nhiên?”

Lần đầu đi tuần những cung điện cất giữ nào là vàng bạc châu báu và những món bảo vật khác, trong lòng Khánh Kỵ vui mừng hơn hở, công tử Quang cũng xem như đã vì hắn làm một việc tốt, đã tặng cho hắn một phần lễ hậu đến thế.

Nên biết rằng những người thời này thích tàng trữ đồ quý giá trong thành, và tài sản của một quốc gia đa phần đều được cất giữ ở bên trong thành trì, còn đô thành là nơi tập trung sáu đến bảy phần trong số mười phần tài sản của đất nước, Dĩnh Đô mấy trăm năm nay là đại đô thành của nước Sở vang danh nam phương đệ nhất quốc này, trong thành đã tập trung số lượng lớn tài sản đến nỗi không thể thống kê được, và trong số đó có một phần nhỏ đã được công tử Quang chuyển về nước Ngô.

Nước Ngô bất luận là diện tích biên giới hay là số lượng nhân khẩu, đều thua xa với nước Sở, do đó, số tài sản lớn như thế được dùng tại nước Ngô đúng là vô cùng dư dả, không chỉ có thể giải quyết được nhu cầu nhất thời của nước Ngô, mà nếu như đem toàn bộ tài sản đổi thành hiện kim, thì cho dù nước Ngô hiện tại có dốc toàn lực để phát triển kinh tế nông nghiệp, mua bán thương nghiệp và cả những ngành thủ công nguyên thủy, và có dùng ba mươi năm để tích lũy tài sản đi chăng nữa thì vẫn còn kém rất xa.

Đương nhiên, sự so sánh này chỉ là để đánh giá về giá trị tài sản mà thôi, số tài sản này không đại diện cho sức mạnh thật sự của một nước. Giữa hai điều này có sự khác biệt rất lớn, cũng giống như một thương gia làm ăn buôn bán từng bước từng bước tích lũy được năm trăm vạn gia sản, và một tên đột nhiên trúng giải độc đắc, lĩnh được năm trăm vạn hiện kim, trên bề mặt thì gia sản của hai người này đều như nhau, nhưng nếu luận về thực lực thì sẽ có sự khác biệt lớn. Nước Ngô được số tài sản khổng lồ này cố nhiên sẽ có được

bước khởi đầu thuận lợi và tốc độ phát triển nhanh hơn, nhưng lại không thể vì thế mà trong nhất thời lại đòi hỏi cao hơn mục tiêu ban đầu.

Rời khỏi tàng bảo huyết, Khánh Kỵ nói với Tôn Vũ:

“Trường Khanh, những người Sở này không nên tiếp tục giữ lại trong cung. Số tài sản lớn như thế. Trong quá trình thanh lý, cất giữ, vận chuyển khó lòng mà che được tai mắt thiên hạ, lâu ngày nhất định sẽ lộ tin tức ra bên ngoài. Ngươi hãy mau chóng sắp xếp cho những người Sở rời khỏi, tạm thời sắp xếp ổn thỏa cho họ ở trong quân doanh bên dưới núi Cô Tô.”

Tôn Vũ nghi hoặc hỏi:

“Đại vương không muốn họ biết được chân tướng, hà cớ không nhân lúc họ còn chưa hiểu ắt giáp, biến họ thành nhân chứng cho ta, đuổi cổ họ về nước Sở?”

Khánh Kỵ mỉm cười:

“Những người Sở quyền quý này, quả nhân còn có chỗ dùng, nên tạm thời chưa thể cho họ trở về nước Sở được.”

“À.... Ý của đại vương là?”

“Nước Sở, liên minh với nước Ngô ta, chỉ là mối quan hệ lợi và hại nhất thời mà thôi. Không mất bao lâu, hai nước sẽ lại nảy sinh hiềm khích. Nhất là chúng ta lại lấy cớ trong cung bị hỏa hoạn, nuốt trọn số tài sản lớn như thế của nước Sở, tuy người Sở không có chứng cứ, nhưng lẽ nào họ lại ngoan hiền cam chịu khoanh tay đứng nhìn của cải bị mất sao? Cứ cho là không bằng không có sẽ không động đến binh đao, nhưng nếu họ trở mặt thì cũng khó lòng mà tránh khỏi.

Người Việt tuy rằng gian xảo, nhưng hiện tại vẫn chưa thể xem là tâm phúc đại họa của ta. Nếu nói về uy hiếp, nước Sở mới là nước thực sự uy hiếp nước Ngô ta, đừng nghĩ nước Ngô ta đã từng được thế như chẻ tre trực tiếp xông vào Dĩnh Đô, trên thực tế thực lực của nước Sở nằm ngoài khả năng của nước Ngô ta. Những người Sở quyền quý này sẽ tạm thời giữ lại, đến khi nước ta và nước Sở có khả năng xảy ra chiến tranh. Lại thả cho họ trở về, lúc đó sẽ thế nào nhỉ?”

Khánh Kỵ ung dung nói:

“Trường Khanh, người thân của những người Sở quyền quý này tất nhiên mong họ có thể sớm ngày trở về, nhưng những thế lực mới thay thế địa vị của họ, lấp vào những chức quan bị bỏ trống do họ bị bắt đi, trong số đó sẽ có bao nhiêu người không hoan nghênh bọn họ trở về. Đến lúc đó, thế lực mới đã có chỗ đứng vững chắc, đã có người ủng hộ và tâm phúc, sức ảnh hưởng của thế lực cũ vẫn còn, nền móng vẫn còn, lại có bao nhiêu đại quyền tâm phúc bị rơi vào tay kẻ khác, hy vọng có thể nhờ những thế lực cũ này để nắm lại quyền bính. Mấy trăm vị quyền quý của nước Sở này một khi về nước, còn lợi hại hơn việc chúng ta phái hơn hai mươi vạn đại quân đi...”

Tôn Vũ như được giác ngộ, khen ngợi:

“Quả nhiên là kế hay. Bao nhiêu mưu kế như thế, Sở Vương lại còn nhỏ tuổi, gian thần hoành hoành, thần đã có thể tưởng tượng được tình hình của nội bộ nước Sở lúc đó.”

Hai người nhìn nhau, trên mặt lộ nụ cười gian xảo, trong họ thật là tâm ý tương thông.

“Đại vương, nếu đã vậy, thần lập tức đi sắp xếp, đồng thời, cũng phải nghĩ ra một cái cớ hợp lý, để kéo dài thời gian lưu giữ những người Sở ở lại nước ta.”

“Ừm, khanh hãy mau đi làm, cái cớ này cũng dễ thôi, dù cho có kiếm được một cái cớ đầy sơ hở đi chăng nữa, những thế lực mới không mong muốn những người Sở này trở về, cũng sẽ giúp ngươi một tay, ha ha...”

Khánh Kỵ nhập chủ Ngô cung, sau khi đại phong cho quần thần, đã lập tức kiến lập việc thống trị hiệu quả, vỗ về lòng dân, phục hồi sinh sản. Những cựu thần trong triều đều hy vọng có biểu hiện tốt trước mặt tân vương, ai cũng nỗ lực để hoàn thành tốt chức trách, nước Ngô mau chóng trở lại cảnh yên bình, dần dần mất đi ảnh hưởng của chiến loạn.

Hôm nay, Khánh Kỵ và Tôn Vũ đã nhiều lần nghị sự để chuẩn bị cho việc ban bố tân chính của nước Ngô, sau đó hẩn rời khỏi cung đến thăm Quý Tôn Tiểu Man và Thúc Tôn Diêu Quang. Hai vị cô nương này hiện đang ngụ tại một phủ đệ cách hoàng cung không xa, quan hệ giữ hai vị cô nương này với hẩn nay đã rõ ràng hơn, họ là người để hẩn có thể kết liên minh với Tam Hoàn nước Lỗ, một khi đã liên hôn, tất nhiên sẽ tăng cường thêm quan hệ giữa Lỗ và Ngô, phía bắc có thể khống chế nước Tề, rất có lợi đối với mối quan hệ giữa nước Ngô và Đông Di.

Nếu gạt bỏ những nhân tố chính trị, thì hai vị cô nương này trông vô cùng xinh đẹp, đối với Khánh Kỵ lại nhất mực chunh tình, Khánh Kỵ cũng không thể phụ tâm ý của giai nhân. Huống chi Khánh Kỵ nay đã đăng cơ, hậu cung tất nhiên không thể để trống quá lâu. Đối với một vị vua trong số các chư hầu ở thời xuân thu mà nói, hôn nhân chính trị là chuyện khó tránh, về phương diện này, Thúc Tôn Diêu Quang và Quý Tôn Tiểu Man đều không thể lường được, hậu cung của hẩn sẽ phải có bao nhiêu công chúa của các nước lớn, tuy hẩn yêu Diêu Quang và Tiểu Man, không muốn hai nàng chịu thiệt thòi, nhưng sự sắp xếp thứ tự trong hậu cung lại không thể theo buồn vui cá nhân của hẩn được, đây là lợi ích cần thiết của nước Ngô, và cũng là nghĩa vụ mà vua của một nước phải gánh vác.

Lý trí và tình cảm, hai cảm giác này khiến lòng hẩn rối như tơ vò. Vả lại, hiện nay Thúc Tôn Diêu Quang và Quý Tôn Tiểu Man đều có thể nói là bỏ nhà ra đi, Khánh Kỵ khó tránh khỏi hiềm nghi là bắt cóc họ. Về phần Thúc Tôn Ngọc càng có chuyện để nói, nay hẩn đã là chủ nước Ngô, thiết nghĩ vị lão trượng nhân này sẽ không gây trở ngại cho hẩn, nhưng về phần Quý Tôn Tiểu Man thì lại dính líu đến vua Lỗ, Cơ Tổng liệu có gây trở ngại cho hẩn không, Quý Tôn ý Như là đại thần nước Lỗ, dưới áp lực Cơ Tổng sẽ chọn lựa thế nào trước mắt vẫn cũng khó mà dự liệu được. Hiện giờ nếu Khánh Kỵ muốn liên hôn với nước Lỗ, thì không thể cứ giữ họ lại Cô Tô thành, trước khi sinh lễ được đưa đi, thì hai vị cô nương phải trở về nước Lỗ mới được, Khánh Kỵ đang nghĩ nên ăn nói như thế nào với hai vị cô nương này đây. Một khi vua Lỗ có tình làm khó. Thì nên ứng biến ra sao, trong lòng do dự không yên. Trong cái thời xem thiên hạ là nhà, thì giữa nước và nhà, có rất nhiều việc khó có thể phân chia rõ ràng, hậu cung, há cũng chẳng đơn giản là chuyện cưới vài thê tử.

Vừa bước ra nội cung, Khánh Kỵ thấp thoáng thấy một người cách đó không xa đi ngang qua, Khánh Kỵ đang có tâm sự, nên nhất thời không có phản ứng, đến khi bóng người đó đã dần khuất sau một vườn hoa cỏ, Khánh Kỵ chợt tỉnh ra. Vội vàng hô to:

“Thành Tú, Thành Tú!”

Hai tiểu thái giám khoảng chừng mười tuổi đang đi sau hẩn, một đứa là Thư Khắc, một đứa là Thân Sinh, hai đứa trẻ này đã hầu hạ Khánh Kỵ nhiều ngày, biết vị đại vương này nói chuyện rất hay, dũng khí của họ cũng lớn hơn. Vừa nghe đại vương hô hoán người đi phía trước. Thư Khắc đã mau chóng chạy lên phía trên, giọng sang sảng kêu:

“Thành đại phu, Thành đại phu, đại vương triệu kiến.”

Thành Tú đang vội vàng bước về phía trước, vừa nghe có tiếng gọi gấp gáp bèn quay lưng lại. Đi theo Thư Khắc đến gặp Khánh Kỵ, vội vàng thi lễ nói:

“Vi thần tham kiến đại vương.”

“Thành khanh miễn lễ!”

Khánh Kỵ mở rộng một tay áo, biểu thị cho hai thám giám lui ra, sau đó nhẹ giọng hỏi:

“Thành Tú, tỷ tỷ của ngươi đến nay vẫn chưa có tin tức gì à?”

“Thành Tú ngăn người, không nghĩ là hẩn lại hỏi tin tức của Tỷ tỷ, ngơ ngác một lúc mới trả lời:

“Vâng, vi thần vẫn chưa nhận được tin tức của tỷ tỷ. Khi vi thần đến nước Sở không lâu, tỷ tỷ cũng đột nhiên rời khỏi Quý phủ, nhưng lại không đến nước Sở, cũng không hề liên lạc với vi thần. Thần cũng đang rất nóng lòng. Thành thị môn hạ phân tán trong các ngành nghề ở khắp các nước, thần cũng đã nhờ họ lưu ý. Cũng không hề có tin tức của tỷ tỷ, hiện nay các nước chiến loạn, trên đường đi đầy nguy hiểm, muốn biết tỷ ấy đi về phương nào e là cũng khó, haizzz...”

Hẩn lại thở dài, liếc nhìn Khánh Kỵ, hơi chút do dự nói:

“Nhưng xin đại vương đừng quá bận tâm, bên cạnh tỷ tỷ có mang theo rất nhiều dũng sĩ... có lẽ không xảy ra chuyện gì. Hoặc giả... sẽ mau chóng nhận được tin tức của tỷ ấy.”

Trong lòng Khánh Kỵ như lắng xuống, dường như có những dự cảm không hay. Tuy nói rằng giữa các nước liên tục xảy ra chiến loạn, đường đi đầy nguy hiểm, nếu là bá tánh bình thường, trong tình hình này di chuyển qua lại giữa các nước, đừng nói là đi trong vài tháng, đi hơn một năm trời vẫn không lấy gì làm lạ, nhưng Thành Bích phu nhân há lại không thể so với bá tánh bình thường được sao? Nàng ấy rời khỏi nước Lỗ, tất nhiên là phải che giấu tung tích, để tránh người khác biết được nàng ấy đang ở đâu. Theo như Thành Tú nói, Thành Bích lập kế hoạch trên đường trở về Khúc Phụ, đã bị loạn phỉ giết, sau đó Thành Bích của Quý thị sẽ mãi mãi biến mất trên đời này, nàng ấy sẽ lặng lẽ đến đây để gặp ta. Nhưng đã qua một thời gian dài, tại sao vẫn chưa có tin tức gì của nàng ấy, cho dù nàng ấy có ngày nghỉ đêm đi, để che dấu tung tích, người khác không biết tung tích của nàng, cũng không lý nào nàng ấy che giấu cả đối với của tiệm của mình, cứ cho là tất cả vì an toàn, không lẽ nàng ấy che dấu đối với thuộc hạ tâm phúc sao, cũng nên thông qua họ đưa tin báo bình an cho ta, cho Thành Tú chứ?

Trong lòng Khánh Kỵ bắt đầu hoang mang, Thành Bích phu nhân diện mạo xinh như hoa, trời sinh kiêu diễm, lại thêm nàng ấy che dấu tung tích để chạy trốn, tất nhiên sẽ đem theo một ít kim ngân châu báu trong người, chẳng lẽ lại lộng giả thành chân, đã thật bị một toán loạn phỉ..., cũng có thể nàng ấy giả chết để thoát thân, và thị vệ bên cạnh lại nổi lòng tham, đối với nàng ấy...

Khánh Kỵ nhất thời lòng rối như tơ vò, Thành Tú cũng mặt đầy băn khoăn, nhưng khi thấy bộ dạng hoảng loạn của Khánh Kỵ, bèn an ủi hẩn, nói:

“Đại vương đừng quá lo lắng. Tỷ tỷ túc trí đa mưu, thị vệ bên cạnh đều là tâm phúc nhiều năm, đối với tỷ ấy một lòng trung thành, theo thần nghĩ, tỷ tỷ nhất định sẽ không xảy ra chuyện gì, nay đại vương mới nhập chủ Ngô cung được hơn mười ngày, thần nghĩ, tỷ tỷ hay tin nhất định sẽ mau chóng đến đây.”

“Mong là vậy...”

Khánh Kỵ thở dài:

“Tình hình hiện nay, muốn chủ động đi tìm tung tích của nàng ấy cũng sẽ không biết nên bắt đầu từ đâu. Nhưng nếu nàng ấy cũng không biết nên bắt đầu từ đâu. Nhưng nếu nàng ấy có tin tức gì, chắc chắn sẽ liên lạc với người, nếu nhận được tin của nàng ấy, người phải lập tức báo cho quả nhân.”

“Vâng, vi thần tuân lệnh.”

“Uh, khanh lui được rồi. Đúng rồi, người đang đi đâu thế?”

Thành Tú lại vội vàng thi lễ đáp:

“Thần phụng mệnh của tướng quốc đại nhân, nhập cung để kiểm định một số châu báu, chuẩn bị chuyển sang các nước bán.”

“À, khanh cứ đi tiếp đi.”

Thành Tú lại vái chào, rồi gấp rút rời khỏi.

Khánh Kỵ lại nghĩ đến việc tung tích của Thành Bích chưa rõ, trong lòng nặng trĩu, những suy nghĩ khủng khiếp bắt đầu xuất hiện trong đầu hẩn, khiến hẩn tâm trí rối bời. Đi khỏi cửa cung ngồi lên xe ngựa, đột nhiên trong lòng Khánh Kỵ chợt nảy ra một suy nghĩ kỳ lạ:

“Không đúng, bình thường nói chuyện phiếm cùng Thành Tú, nghe hẩn kể chuyện của Thành gia, tên Thành Tú này là người hay thẹn thùng, năng lực có hạn, tuyệt đối không phải là một nhân vật lợi hại, cũng không thuộc hạng người mạnh vì gạo, bạo vì tiền, Thành gia có được sản nghiệp lớn như thế, có thể nói là do một tay Thành Bích kinh doanh mà nên. Tên Thành Tú này nếu không phải là thân phận đệ đệ của nàng ấy, thì với năng lực của cá nhân hẩn, ngay cả làm một nhân tài kinh thương hẩn cũng không thể làm nổi. Nếu Thành Bích mất tích một thời gian lâu như thế. Nhất là trong thời buổi chiến loạn này, sản nghiệp của Thành gia muốn duy trì liên lạc và kinh doanh bình thường, dựa vào năng lực của Thành Tú làm sao có thể làm được như thế?

Đó là điểm thứ nhất, điểm thứ hai là, vì Thành Bích mới là trụ cột của Thành gia, đồng thời Thành Tú cũng biết quan hệ yêu đương giữa ta và tỷ tỷ hần, có thể nói sự nghiệp của Thành gia và cả tiền đồ của cá nhân Thành Tú, đều phải dựa vào sự tồn tại của Thành Bích. Nay khi ta nghe nói Thành Bích tung tích chưa rõ, trong lòng đã lo lắng sợ sệt, khó lòng mà cười nổi, vì sao Thành Tú lại có thể ung dung như thế, không có vẻ nóng lòng?”

Nhưng mà, bên trong chắc chắn có gian kế! Khánh Kỵ nghĩ lại tình hình Thành Tú và hần đối đáp vừa rồi, và cả những biểu hiện gần đây của hần, càng nghĩ càng thấy nghi vấn. Nếu Thành Bích đã có liên lạc với Thành Tú, vậy thì tại sao nàng ấy lại không vội đến đây để hội ngộ cùng ta? Người nữ nhi như nàng ấy, một khi đã động chân tình, thì có thể biến biến sâu thăm thẳm thành núi lửa hừng hực cháy. Nàng ấy đã cố tình không đến gặp ta, trong việc này...

Khánh Kỵ chớp mắt. Trên mặt bỗng lộ ra nụ cười đầy hứng thú, từ biểu hiện giấu đầu lòi đuôi của Thành Tú, hần thật không tin Thành Bích đã gặp chuyện bất trắc, con hồ ly tinh chín đuôi xảo quyệt này không biết đang tính giở trò gì đây? Khánh Kỵ nóng lòng chờ tiếp chiêu đây...

“Diêu Quang...”

Khánh Kỵ bước vào phòng của Thúc Tôn Diêu Quang. Nhẹ giọng gọi.

Trong lòng không ai trả lời, Khánh Kỵ bước ra sau bức bình phong, thì thấy Thúc Tôn Diêu Quang đang ngủ trưa, trên người đắp một chiếc áo mỏng, hai má đỏ hồng hồng, tóc thề xổ ra, vô cùng xinh đẹp, tiểu ni tử này ngủ cũng rất say.

Khánh Kỵ nhìn thấy, bèn bước nhẹ chân, đi tới ngồi bên cạnh nàng ấy. Áo lụa hoa. Gấm có mùi hương. Áo đẹp hoa lệ, chiếc khăn mỏng không thể giấu nổi thân hình mỹ miều của nàng. Thân hình nàng trông như ngọn núi xa được mây bao phủ, tuy không thể nhìn thấy rõ đỉnh núi, nhưng lại mê hoặc lòng người.

Trong không khí phảng phất hương thơm thường có trong khuê phòng của nữ nhi, Khánh Kỵ nhẹ nhàng cầm lấy đôi tay nàng, trên môi nở nụ cười ấm áp, từng ngón tay nàng vừa dài vừa mềm mại, mang theo hơi ấm của cơ thể, nhẹ nhàng tỏa hương trên người nàng, mùi hương thật làm say lòng người, Khánh Kỵ nhất thời như chìm đắm trong mùi hương dịu dàng hiếm có này.

“A? Đại vương đã đến.”

Thúc Tôn Diêu Quang đột nhiên tỉnh giấc, vừa mở mắt đã nhìn thấy Khánh Kỵ, bèn xoay người ngồi dậy, Khánh Kỵ vội giữ đôi vai thon thả của nàng lại:

“Không cần hành lễ đâu, nàng cứ như thế. Khi chỉ có ta với nàng, nàng thích gọi ta thế nào thì cứ gọi, ta không xưng là quả nhân, nàng cũng đừng gọi ta là đại vương.”

“Sao có thể vậy được, tôn ti trật tự nó có quy luật, đại lễ quân thần không thể xem nhẹ được.”

Thúc Tôn Diêu Quang mặt ửng đỏ nói. Gặp Khánh Kỵ trong tình cảnh này, có vẻ như không được quang minh chính đại cho lắm, khiến nàng có chút không thoải mái. Khánh Kỵ nhẹ cười:

“Ồ? Theo như nàng nói thì, chuyện hành phòng của phu phụ cũng phải làm theo lễ chế sao? Vậy thì còn gì là thú vui nữa?”

“Đại vương...”

Thúc Tôn Diêu Quang mắng yêu một tiếng, nắm lấy đôi bàn tay đang đặt trên ngực nàng, đôi môi khẽ động, đỏ khốc đỏ cười liếc nhìn Khánh Kỵ.

Khuôn mặt tú lệ như thế, bỗng nhiên ngón trỏ của Khánh Kỵ bị đau, hần kêu lên:

“Diêu Quang trong mắt không có quân vương, dám động thủ với cả quả nhân, ừm... nhất định phải phạt.”

Thúc Tôn Diêu Quang chớp chớp đôi mắt, nhỏ nhẹ đáp:

“Đại vương muốn trừng phạt thiếp như thế nào?”

“Ha ha, cái này là nàng tự làm tự chịu nhé, không thể trách Khánh Kỵ được nhé.”

Khánh Kỵ cười, đột nhiên chống tay xuống giường, nhào người qua hôn nàng.

“Ồ...”

Đôi mắt long lanh của Thúc Tôn Diêu Quang khẽ mở to rồi nhanh chóng dụi lại, sau đó mặt nàng đỏ gay trông như người đang say rượu, nàng khép lại đôi mắt, trước tiên là bị động để Khánh Kỵ hôn lên đôi môi nàng, sau màn dạo đầu khiêu khích đó, Thúc Tôn Diêu Quang ưỡn ngực phát ra một tiếng rên uyển chuyển du dương, tiếng rên đó như thấm vào tận xương tủy, khiến lòng người phơi phới, liền sau đó, đôi tay mềm mại yêu kiều của nàng chủ động nắm lấy cổ tay của Khánh Kỵ, nhẹ nhàng như cánh hoa từ từ nằm xuống...

241. Chương 240: Tình Và Lý

Khánh Kỵ đè trên người Diêu Quang, một cảm giác quyến luyến bịn rịn, chiếc chăn bằng áo lụa của Thúc Tôn Diêu Quang bị dày vò nên đã cuộn lên trên, để lộ ra một đôi chân đẹp và một chiếc đùi thon thả, đôi chân này như quấn vào nhau, từng ngón chân trông như những con tằm, lúc thì co lại, lúc thì mở ra, trong tình yêu thương của Khánh Kỵ khó trách những ngón chân ấy thể hiện ý kiến của nó, cứ như vết rách của con điều bay trong gió.

“Ừm... đừng, đáng ghét...”

Thúc Tôn Diêu Quang đột nhiên đẩy hẳn ra, vừa mắc cỡ lại thấy khó xử che đôi ngực như đang nóng lòng muốn nhảy ra khỏi áo, xấu hổ nói:

“Không được, bây giờ... chưa được...”

Ánh sáng vẫn chiếu lên, đôi ngực nảy nở trắng như ngọc như tuyết, vẫn như đang ẩn hiện dưới đôi tay nàng, đỏ hồng, run lẩy bẩy, thoát ẩn thoát hiện, như hoa thược dược trong sương mờ, cảnh đẹp như thế, đúng là xem mãi không chán.

Thấy Khánh Kỵ say mê nhìn ngay trước ngực nàng, Thúc Tôn Diêu Quang xấu hổ xoay người lại nằm trên giường, chiếc chăn mỏng kéo lên đến tận eo, che chắn chiếc eo nhỏ nhắn của nàng, thế nhưng lại khiến cho đôi mông tròn trịa của nàng hiện ra rõ hơn.

“Ha ha..., còn nhớ khi ta lên vào phủ của nàng, bị nàng cho một đá, liền ngã đè lên người nàng, lúc đó nàng dùng hết sức để đánh ta, trông giống như một con ngựa hoang vậy, bây giờ sức mạnh của nàng đâu hết rồi?”

Khánh Kỵ cười tinh quái, tay nhẹ nhàng vỗ vào đôi mông tròn trịa của nàng. Mông nàng tròn trịa mượt mà, cảm giác đầy đặn, chắc nịch, khiến người không nỡ bỏ tay.

Thúc Tôn Diêu Quang đánh “bốp” một tiếng vào cái tay đang vỗ mông nàng, nhú mày:

“Sao lúc đó thiếp không cho cái tên xấu xa như chàng thêm vài đá, bây giờ lại ăn hiếp thiếp như thế.”

“Ha ha, nếu lúc đó nàng đá thêm vài đá, e là bây giờ đã đau khổ chẳng thiết sống rồi.”

Khánh Kỵ cười, bàn tay lại vỗ lên lưng nàng. Lúc này Thúc Tôn Diêu Quang không có vẻ cự tuyệt, nàng nhắm mắt lại thoải mái, ngoan ngoãn trông như con mèo:

“Đại vương ngày lo trăm việc, sao hôm nay lại rảnh rỗi đến đây thăm Diêu Quang?”

“Ta muốn... hai ngày sau sắp xếp cho hai nàng về nước Lỗ.”

“Hà?”

Thúc Tôn Diêu Quang đột nhiên ngẩng đầu lên, kinh ngạc nhìn hẳn, Khánh Kỵ sớm biết phản ứng này của nàng nên đã nhào người qua, hôn nhẹ lên đôi môi nàng, sau đó nói nhỏ bên tai:

“Tiểu yêu tinh à, tiếp tục giữ nàng bên cạnh ta, ta không thể đảm bảo có thể để nàng toàn vẹn, trong sạch mà trở về nước Lỗ được.”

Thúc Tôn Diêu Quang dần dần hiểu ra, sa vào lòng của Khánh Kỵ, vui mừng nói:

“Chàng... cuối cùng chàng cũng chịu mang sinh lễ sang nhà ta cầu thân rồi!”

Khánh Kỵ và Diêu Quang tâm sự hồi lâu, họ cùng thương lượng những tình huống mà nàng ấy có thể gặp phải sau khi về nước, nhất là việc vua Lỗ Cơ Tổng có thể sẽ gây khó dễ cho Quý Tôn Tiểu Man, thì đến lúc đó nên ứng phó như thế nào. Thúc Tôn Diêu Quang so với Quý Tôn Tiểu Man thì chắc chắn hơn nhiều, những việc này hẳn chỉ dành cùng thương nghị với Diêu Quang.

Vấn đề mà Khánh Kỵ muốn bàn bạc nhất, kỳ thực là việc sắp xếp ngôi thứ cho nữ nhi của các chư hầu trong hậu cung như thế nào. Vấn đề này xem ra có vẻ buồn cười, thế nhưng lại trực tiếp liên quan đến sự hòa thuận sau này giữa hậu cung phi tần với nhau và giữa hậu cung phi tần với hắc, việc này tuyệt đối không dễ.

Cũng như các triều thần võ tướng dưới trướng hắc, dù cho bình thường thân thiết thế nào, cùng sống trong quân ngũ hòa thuận thế nào, dù bình thường xem thường danh lợi thế nào, nhưng đến khi hắc ngồi trên đại điện, đại phong cho quần thần, tất cả họ đều mở to mắt nhìn, lắng tai nghe sự an bài của hắc đối với quần thần.

Ai xứng làm thượng khanh, ai có thể làm trung khanh, ai nên làm hạ khanh, trong lòng mỗi người đều đã tính toán sẵn, nếu như an bài của Khánh Kỵ quá khác xa so với suy đoán của họ, lại không có lý do khiến người khác tin phục, sẽ khiến họ tức tối trong bụng và sinh lòng oán hận. Chén nước này được bưng thế nào vĩnh viễn cũng không thể khiến cho tất cả mọi người hài lòng, cho nên từ xưa đến nay đằng sau niềm vui khi khai quốc quân vương đại phong cho quần thần, ít nhiều gì cũng có người không vui.

Kỳ thực là trong lòng bất mãn, trong bụng tức tối, thậm chí do vậy mà trút giận lên cả những bằng hữu khi xưa, những đại phu và tướng quân cùng chung sống trong quân ngũ, chưa hẳn họ làm thế vì ham hố danh lợi, đổ kỵ với người khác cấp bậc cao hơn mình một bậc, hoặc giả chức vụ quan trọng hơn của mình, mà nguyên nhân là vì điều này liên quan đến sự cực khổ và những hy sinh của bản thân có được thừa nhận hay không, năng lực của bản thân có được nhận thấy hay không. Dù cho Khánh Kỵ có hao tâm tổn huyết để sắp xếp thế cân bằng trong triều. Lại được Tôn Vũ, Yểm Dư, Chúc Dung ba vị tướng lãnh đức cao vọng trọng này đến báo tin trước, thì dù hắc có làm bao nhiêu chuyện, cũng sẽ có người cảm thấy an bài không công bằng, họ sẽ không dám nói ra ở trước mặt Khánh Kỵ, nhưng sau đó sẽ bày tỏ ầm ỹ với các đồng liêu.

Trong quân như thế, trong triều như thế, trong cung há cũng chẳng như thế sao? Những nữ tử này dẫu rằng không để tâm đến bản thân ý nghĩa của địa vị cao thấp, cũng sẽ để tâm đến việc an bài như thế nào để chứng minh địa vị của họ trong lòng của Khánh Kỵ, Khánh Kỵ thật không mong muốn trong lòng họ có khúc mắc, mà dẫn đến vở kịch chiến tranh lạnh, thậm chí là đại chiến trong hậu cung nước Ngô. Cho nên hắc muốn bàn bạc trước với họ về sự an bài này. Đành rằng những việc này nói trong bầu không khí như thế này thì thật là treó nghe, Khánh Kỵ nhiều lần do dự, nhưng vẫn cảm thấy khó mà mở lời.

Hai người nói chuyện rất lâu. Thúc Tôn Diêu Quang lưu luyến bịn rịn ôm lấy hắc hôn một cái, buồn bã nói:

“Thật không nỡ để chàng đi. Chàng mà bước ra khỏi căn phòng này rồi, e là trước khi thiếp lên đường trở về nước Lỗ, chàng bận đến nỗi khó mà đi khỏi được, lại không thể gặp được chàng.”

Khánh Kỵ hôn lên trán nàng, an ủi:

“Ta thì lại mong đến lúc đó, nàng vừa bước chân rời khỏi, sứ giả sẽ mang sính lễ lập tức lên đường. Đợi đến khi ta lại đón nàng về, thì chúng ta đã là phu phụ, có thể ngày ngày gặp nhau, suốt đời không chia lìa nữa.”

Thúc Tôn Diêu Quang bĩu môi:

“Không dám đâu, chàng đừng có mà đổ ngọt thiếp. Nam nhân các chàng xưa nay đều lấy sự nghiệp làm trọng, đến lúc đó một lòng lo việc quốc gia đại sự, thiếp vẫn là không thể gặp được chàng sao.”

“Sao thế được, nay ta đã là đại vương nước Ngô, có nhiều việc chỉ có thể ngồi yên mà ra quyết sách, không có cách nào đích thân đi làm, có bận rộn hơn nữa, mỗi ngày cũng có thể ở bên cạnh nàng mà.”

“Vậy sao?”

Thúc Tôn Diêu Quang dở khóc dở cười ngồi dậy, chăm chú đếm từng ngón tay:

“Chỉ e đến lúc đó đại vương nhà ta vẫn phải dùng đến thuật phân thân, nào là Tiểu Man, nào là Thành Bích. Thật đáng tiếc, à... chỉ e còn có một vị Nhâm Băng Nguyệt cô nương cũng không thoát khỏi lòng bàn

tay của đại ma vương Khánh Kỵ chúng ta. Còn ai nữa nhỉ? Tạm thời chưa thể nghĩ ra. Nhưng với thân phận của phụ thân thiếp, đã có vô số thê thiếp rồi, huống chi đường đường là đại vương nước Ngô, tương lai đương nhiên chỉ có thể nhiều hơn chứ không thể ít hơn. Ôi, thiếp vẫn mong chàng là đương thế anh hùng, lập nên những chiến công hiển hách, nhưng chỉ nghĩ đến những điều này thôi, thiếp lại ước chàng chỉ là một bá tánh bình thường. Nhưng nếu chàng lại là một bá tánh vô danh tiểu tốt, thiếp lại không cam lòng, nghĩ đi nghĩ lại thật là mâu thuẫn quá.”

Khánh Kỵ nắm những ngón tay của nàng, mỉm cười nói:

“Nếu chỉ vì khuôn mặt xinh đẹp, ta sẽ nạp vào hậu cung, cũng sẽ không thả Tiểu Nhã, Tiểu Trúc sáu vị cô nương rời khỏi. Khi Khánh Kỵ gặp hoạn nạn ở nước Lỗ, khi đã đi đến đường cùng. Diêu Quang đối với ta vẫn một lòng một dạ, từ đó luôn ở bên cạnh ta không rời nửa bước, tình cảm của nàng Khánh Kỵ sót đời không quên, càng không đối xử lạnh nhạt với nàng.”

Thúc Tôn Diêu Quang trong lòng cảm thấy ấm áp, đẩy hẳn ra nói:

“được rồi, chàng giờ đã là Đại vương, mà vẫn để tâm đến thiếp, Diêu Quang đã mãn nguyện lắm rồi, xem vẻ mặt lưu luyến của chàng kia, chàng có nhớ là phải đi gặp Tiểu Man không? Bây giờ chàng còn bận nhiều việc quốc sự, thiếp sẽ không bá chiếm chàng nữa đâu.”

Khánh Kỵ lại hôn lên má nàng, thân mật nói:

“Diêu Quang của ta ngày càng dịu dàng và hiểu chuyện hơn rồi, chuyện của Tiểu Man, e rằng Cơ Tổng sẽ kiếm cớ để ngăn cản, ta sẽ căn dặn nàng ấy vài điều. Yên tâm đi, muộn nhất là tháng ba năm sau, Khánh Kỵ nhất định đón Diêu Quang về!”

“Vâng”

Thúc Tôn Diêu Quang cười ngọt ngào, híp đôi mắt lại nói:

“Nhớ năm xưa Diêu Quang chỉ thích mặc y phục của nam nhân, ngang nhiên huênh hoang với người đời, không những thường bị phụ thân quở mắng, mà rất nhiều cụ già trong đô thành vừa gặp ta đã lắc đầu, thường nói Tiểu nha đầu ngạo mạn như ta sẽ không thể lấy được một tấm chồng tốt. Hi hi, lần này trở về, khoác lên người giá y, phu quân mà Thúc Tôn Diêu Quang muốn gả không những là anh hùng đương thế, mà còn là vua của một nước, để xem, họ còn lời nào để nói nữa không.”

Diêu Quang nói chuyện vô cùng vui vẻ, khiến cho Khánh Kỵ muốn nói nhưng đành phải nuốt lại vào trong, trong lòng hẳn không biết nên làm thế nào nên thở dài, Thúc Tôn Diêu Quang với ánh mắt ấm áp như nước xuân đã tiễn Khánh Kỵ ra khỏi cửa.

Khánh Kỵ đứng lặng dưới mái hiên một hồi, mới tiếp tục đi về phía nơi ở của Quý Tôn Tiểu Man. Nơi này có rất nhiều nô tì hầu hạ, họ đều là nô tì của Nhâm gia được Nhâm Nhược Tích phái đến hầu hạ hai vị cô nương, những đại hào môn đều có rất nhiều nguyên tắc, những nô tì này đã được huấn luyện rất kỹ, nên khi thấy Khánh Kỵ vẫn rất ung dung, khuy gối xuống hành lễ, cử chỉ và thái độ rất có phong thái.

Khánh Kỵ đã đến nơi mà Quý Tôn Tiểu Man ở, thấy bóng một người vừa đi ra khỏi cửa, thân hình người này không cao, có vẻ hơi ốm yếu, nhưng lại đeo kiếm bên người, bước chân có vẻ thành thơi, nhất cử nhất động như núi cao sừng sững, có vẻ chín chắn chừng chạc khó ta. Đến khi phát hiện Khánh Kỵ, thần sắc người đó mới có vẻ kinh ngạc, vội vàng bước nhanh hơn, tiến lên quỳ lạy nói:

“Vi thần Viên Tổ, tham kiến Đại vương!”

Tên Viên Tổ này không giỏi về việc chém giết lẫn nhau trên chiến trường. Khi Khánh Kỵ và nước Ngô đánh giết nhau, hẳn được phong làm thủ lĩnh đội trinh sát, dựa vào kiếm thuật cao siêu và thân thủ cao cường, thâm nhập vào hậu phương của địch mà dò thám tình hình, truyền tin tình báo về. Nay Khánh Kỵ đã phục quốc, những thị vệ bên cạnh như A Cừu, Tái Cừu đã được phong đại tướng lãnh binh ở bên ngoài, nên sẽ do Viên Tổ thống lĩnh cấm vệ trong cung, chưởng quản tả hữu thị vệ. Đồng thời còn phụ trách dạy quyền thuật cho quân Ngô, tuy chức vụ không cao, nhưng quyền bính lại rất mạnh.

“Viên khanh bình thân. Vừa nãy đến gặp Tiểu Man à?”

“Vâng! Đại vương có cần vi thần hộ giá hồi cung?”

Viên Tổ không lập gia đình, cũng chẳng có con cái, từ lâu đã xem Quý Tôn Tiểu Man như cốt nhục thân sinh của mình. Nhắc đến Tiểu Man trên mặt hắn lộ ra nụ cười vui vẻ thanh thản.

“Không cần đâu, Quả nhân cũng muốn đến gặp Tiểu Man cô nương. Khanh hãy tự về cung đi.”

“Vi thần tuân chỉ.”

Viên Tổ nghiêng người tránh sang một bên, Khánh Kỵ tiếp tục bước đi.

Đến trước cửa phòng Quý Tôn Tiểu Man, Khánh Kỵ gõ lên cửa, gọi:

“Tiểu Ngải?”

“Ồ, Viên thúc thúc sao người quay lại rồi?”

Trong phòng vọng ra một giọng nói vui vẻ, liền sau đó cửa phòng mở ra. Quý Tôn Tiểu Man lê theo đôi guốc gỗ vui vẻ mở cửa, vừa thấy Khánh Kỵ đứng ngay trước cửa, liền thay đổi sắc mặt nói:

“Thì ra Đại vương còn biết thiếp đang ở đây, ngày nào cũng chẳng thấy ngài đến. Còn cho rằng Khánh Kỵ Đại vương bận rộn trăm bề đã quên mất trên đời này còn có một Quý Tôn Tiểu Man chứ. Muốn đi gặp ngài, lại bị ngăn bởi tường cao của cung điện, bao nhiêu là thị vệ đứng gác, thật là vinh quang không ai bằng, sao hôm nay ngài lại chịu hạ cố đến đây?”

“Thì đạo này không phải bận sao? Ha ha, sao thế, không cho ta vào à?”

Quý Tôn Tiểu Man đôi mắt tinh ranh linh động, vẻ mặt thanh tú đáng yêu. Thiết nghĩ chắc cũng vừa ngủ trưa dậy, mái tóc thề có chút rối, khuôn mặt lười trang điểm trông thật hoạt bát dễ thương. Nhất là nàng ấy chưa bao giờ xem Khánh Kỵ là một quân vương cao cao tại thượng. Điều này khiến Khánh Kỵ ở trước mặt nàng vô cùng ung dung tự nhiên. Nhìn vẻ mặt vừa tức vừa vui của nàng, tâm trạng của Khánh Kỵ bỗng vui vẻ trở lại. Gánh nặng trong lòng hắn vơi đi phần nào.

“Muốn vào thì vào, cả nước Ngô này đều là của ngài, ai dám ngăn ngài chứ?”

Quý Tôn Tiểu Man xoay người, để ngỏ lối vào rồi tự đi vào bên trong.

“Bốp” một tiếng, mũi của nàng bị vỗ một cái, Khánh Kỵ đóng cửa phong lại, cười hi hi theo nàng bước vào.

Quý Tôn Tiểu Man xoa mũi kêu lên một tiếng, quay người sang, mắt to tròn liếc hắn nói:

“Cái tên này, sao lại đánh vào mũi ta?”

Khánh Kỵ cười nói:

“Cả nước Ngô này đều là của ta, Tiểu Ngải sao có thể ngoại lệ chứ? Ai nói đó là mũi của nàng, đó là mũi của ta mà, ha ha ha...”

Quý Tôn Tiểu Man nhin không được cũng cười “hi hi”, liền sau đó lại nghiêm mặt nói:

“Đừng có mà hi hi ha ha với thiếp nữa, Quý Tôn Tiểu Man là người Lỗ, Đại vương nước Ngô như ngài còn lâu mới quản được thiếp.”

Khánh Kỵ bước vào bên trong, thản nhiên ngồi trên giường của nàng, trên giường của Tiểu Man có một chiếc chăn mỏng chưa được xếp gọn gàng, quả nhiên là trước khi gặp Viên Tổ nàng ấy đang ngủ trưa. Khánh Kỵ an vị xong cười nói:

“Hiện giờ tuy nàng là người nước Lỗ, nhưng sẽ nhanh chóng không phải là người Lỗ rồi. Tiểu Ngải, ta muốn... hai hôm sau sắp xếp cho nàng và Diêu Quang trở về nước, sau đó, phái sứ giả đến nước Lỗ cầu thân.”

“Hả?”

Quý Tôn Tiểu Man vốn còn định cãi nhau với hắn, vừa nghe xong lời này bèn trở nên căng thẳng, ngoan ngoãn đến trước mặt hắn ngồi xuống, lo lắng hỏi:

“Thiếp phải... về nước Lỗ sao? Đã bỏ nhà đi lâu thế, không biết gia chủ có... có thể nào gây khó dễ cho thiếp không?”

Khánh Kỵ nói:

“Nếu là Quý Tôn Ý Như, thì nàng không cần quá lo lắng. Hôm nay đã khác xưa, ta nghĩ sẽ không có chuyện gây khó dễ cho nàng, người mà ta lo lắng chính là vua Lỗ Cơ Tổng, hắn rất thích nàng, ta e sau khi nàng trở về, hắn sẽ cố ý gây khó dễ cho nàng.”

“À, hần à”

Trên mặt Quý Tôn Tiểu Man xuất hiện nụ cười ngọt ngào:

“Về phía tên đó thì chàng không cần phải lo lắng, hần dám gây khó dễ cho thiếp sao, thiếp sẽ xông vào cung đánh hần y như đầu heo luôn, hần chẳng dám đụng đến thiếp đâu.”

“Nha đầu ngốc”

Khánh Kỵ véo mũi nàng, nói:

“Hần đường đường là vua một nước, còn không đối phó nổi nàng sao? Lúc trước, hần muốn làm nàng vui lòng, nên việc gì cũng nhường nhịn nàng, cho dù thế nào, hần cũng vẫn là vua Lỗ.”

“Vây cũng đâu cần lo gì, chỉ cần gia chủ không gây khó dễ cho thiếp, thì hần làm gì được chứ? Vua nước Lỗ của thiếp, trước nay đều chỉ là vật trang trí mà thôi, hần cũng phải xem sắc mặt của Tam Hoàn mà làm việc vậy.”

Khánh Kỵ khẽ gật đầu, vẻ mặt nghiêm trọng nói:

“Hôm nay đã khác xưa... Công Sơn Bất Nữ và Trọng Lương Hoài đã gia nhập hàng ngũ phản loạn của Triền Chích, gây chia rẽ sức mạnh của gia tộc Quý thị, chiếm lĩnh một số ấp phong ấp của Quý thị, dù ít dù nhiều cũng đã làm suy yếu đi sức mạnh của Tam Hoàn. Trong thời gian này, nước Lỗ lại khai chiến với nước Tề. Lại phải bình định phản loạn trong nước, những hành động này đều vì mục đích để cho Cơ Tổng nắm giữ ấn soái thống lĩnh đại cuộc, tên Khổng Khâu này cũng rất tinh ranh, đã lợi dụng cơ hội này, dần dần nâng cao địa vị của Cơ tổng trong lòng người Lỗ, đến ngay cả Tam Hoàn, cũng không dám đối đầu với hần không kiêng nể như ngày xưa. Cho nên, điều mà ta lo nhất chính là hần có thể gây bất lợi cho nàng.”

Tuy Quý Tôn Tiểu Man rất thích cãi lời Khánh Kỵ, kỳ thực nàng ấy còn nghe lời Khánh Kỵ hơn cả Thúc Tôn Diêu Quang, Khánh Kỵ đã nói vậy rồi, Quý Tôn Tiểu Man trở nên căng thẳng hơn, lo lắng hỏi:

“Sức mạnh hiện tại của hần có thật đã lớn đến thế không? Vây... vậy thiếp không về nước nữa có được không?”

“Vây đâu có được!”

Khánh Kỵ dở khóc dở cười nói:

“Dù là bá tánh bình thường cầu thân, cũng không thể đón cô nương nhà họ về trước. Sau đó mới đem lễ vật đến các bậc trưởng bối để cầu thân chứ? Huống chi đây là liên hôn giữa hai quốc gia.”

Chung thân đại sự của mình, Quý Tôn Tiểu Man rốt cuộc đã không giữ tính ngang ngược nữa. nàng ấy nắm lấy ta Khánh Kỵ, căng thẳng hỏi:

“Vây... vậy nếu hần ép thiếp phải lấy hần thì biết làm sao?”

Khánh Kỵ lại nắm ngược lại bàn tay nàng, nhìn thẳng vào đôi mắt, vẻ mặt rất nghiêm túc, Quý Tôn Tiểu Man càng khẩn trương hơn, lại nghe Khánh Kỵ thì thầm bên tai:

“Nàng yên tâm, nếu quả thực nàng phải gả cho Cơ Tổng. Ta nhất định sẽ cơ hội cùng nàng hội ngộ dưới âm ti.”

“Chàng...”

Chiếc mũi của Quý Tôn Tiểu Man bị chọc tức đến độ xì hết cả hơi ra, nàng nói to:

“Thiếp nói nghiêm túc mà!”

Khánh Kỵ mở bàn tay ra nói:

“Nàng xem ta nghiêm túc biết bao nhiêu, có chỗ không đành hoàng đâu?”

Quý Tôn Tiểu Man tức tối liếc hần hôi lâu, đột nhiên cười “hi hi”. Chuyển sang vẻ mặt nũng nịu, đưa đôi tay ra ôm chầm lấy cổ hần, nhẹ nhàng nói:

“Chàng đã nghĩ được cách rồi, đúng không nào?”

Khánh Kỵ chớp mắt cười:

“Không phải đã nói rồi sao, ta sẽ tìm cơ hội đến nước Lỗ cùng nàng hội ngộ dưới âm ti.”

“Khốn kiếp!”

Quý Tôn Tiểu Man vừa mắc cười lại vừa tức, đấm cho hần hai cái, bỗng nhiên khuôn mặt xinh đẹp trở nên nghiêm túc, trịnh trọng nói:

“Nếu vậy thì, thiếp nhất quyết sẽ không gặp chàng, chàng xem thiếp hiền thực ngoan ngoãn như thế, trông giống một thê tử không biết giữ phụ đạo sao?”

Khánh Kỵ cười nói:

“Bây giờ thì không giống. Nhưng nếu bị ta dụ dỗ. Vậy mới giống.”

Quý Tôn Tiểu Man lúng túng, giận dữ nói:

“Ta cần chết chàng!”

Nói xong vừa xoay người đã bổ nhào vào hần.

Hai người ngã trên giường. Giỡn nhau cười hi ha một hồi, Khánh Kỵ bỗng nhiên kề sát tai nàng nói nhỏ vài câu, Quý Tôn Tiểu Man nghe xong mắt trợn tròn, kinh ngạc nói:

“Không phải chứ... cách của chàng tồi tệ thế?”

“Cách làm tuy là tồi, nhưng tuyệt đối hiệu quả, nàng nói xem đúng không?”

Quý Tôn Tiểu Man nhào người ra trước ngực hần, tay xoa cằm nghiêm túc suy nghĩ, lại cười nói:

“Khoan đã, cách này tuy là tồi, nhưng nhất định dùng được, đặc biệt là nước Lỗ của thiếp, ha ha, tên Cơ Tống đó nhất định sẽ không dám phạm điều cấm kỵ nhất trong thiên hạ đâu. Còn về phía gia chủ, bây giờ thiếp cũng chẳng thêm sợ nữa.”

Đôi chân mày của nàng ấy héch lên, đắc ý nói:

“Thiếp không còn là tiểu hồ ly tội nghiệp không ai thèm ngó ngang tới nữa rồi, nay có Ngô vương Khánh Kỵ đứng sau chống lưng cho thiếp, xem ai còn có thể ăn hiếp ta nữa.” “Ha ha, ta đã nói cách này nhất định sẽ thành mà?”

“Thành cái gì mà thành!”

Quý Tôn Tiểu Man mở to đôi mắt, lại ra oai nói:

“Nếu theo như cách của chàng, thì danh dự của thiếp đã mất hết rồi, sau này còn có mặt mũi mà gặp người đời sao?”

Khánh Kỵ ôm lấy chiếc eo nhỏ nhắn của nàng, xiết nhẹ, cười nói:

“Nàng chẳng cần phải gặp ai cả, sau này sống trong cung của Ngô Vương, chỉ cần gặp ta là đủ rồi.”

Quý Tôn Tiểu Man híp lại đôi mắt xinh đẹp của nàng, nhìn hần đầy uy hiếp:

“Những lời này... chàng chỉ nói với mình thiếp thôi sao? Chàng đến gặp thiếp đầu tiên đúng không?”

“Đương nhiên”.

Khánh Kỵ vội vàng nghiêm chỉnh nói:

“Gần đây bận rộn việc quốc sự, nàng cũng biết mà, vừa hết bận, người đầu tiên ta đến gặp là nàng, chút nữa ta sẽ qua thăm Diêu Quang.”

Quý Tôn Tiểu Man tươi cười rạng rỡ, chủ động hôn lên má hắn một cái, ngọt ngào nói:

“Xem như chàng có lương tâm, vậy thiếp sẽ không giận chàng nữa.”

Khánh Kỵ thở phào nhẹ nhõm, Quý Tôn Tiểu Man thấy kỳ lạ hỏi:

“Sao chàng thở dài?”

Khánh Kỵ than:

“Lúc này ta còn nói phải đến nước Lỗ để dụ dỗ Man phu nhân, nhưng giờ thì, hình như Man phu nhân đang dụ dỗ ta mất rồi.”

Quý Tôn Tiểu Man nghe hắn gọi một tiếng là Man phu nhân, trong lòng nàng như xuất hiện một cảm giác rất kỳ lạ, như là bản thân trong phút chốc trở nên trưởng thành hơn, ngọt ngào và ấm áp đến tận đáy lòng, nhưng những lời của Khánh Kỵ lại khiến nàng vừa mắc cỡ vừa lúng túng, nàng cãi lại:

“Đừng nói vậy, thiếp nào có dụ dỗ chàng chứ?”

“Không có sao?”

Khánh Kỵ gồi đầu lên cánh tay, thẳng cái lưng ra:

“Nàng xem bộ dạng của hai ta như thế này. Chẳng lẽ là ta đang dụ dỗ nàng sao?”

Lúc này Quý Tôn Tiểu Man mới phát hiện ra mình đang nằm đè trên người hắn, cánh tay đặt trên ngực hắn, bụng nàng sát ngay eo hắn, một chiếc đùi rất tự nhiên nằm giữa cặp đùi của hắn, toàn bộ thân hình bé nhỏ của nàng đang đè trên người hắn, nàng mắc cỡ, xoay người tính bước xuống. Nhưng động tác của Khánh Kỵ nhanh hơn, thân thể nàng vừa khẽ động, đôi tay Khánh Kỵ vươn ra, đã ôm trọn thân hình nhỏ bé của nàng. Xoay người lại, đè nàng nằm bên dưới thân thể của hắn...

Khánh Kỵ rời khỏi phủ đệ mà hai vị cô nương đang cư ngụ, bước lên xe hắn đầu đầu thở dài một tiếng. Thật khó mở lời quá, chuyện nam nữ này, vốn là hai bên tình nguyện, một khi liên quan đến hàng loạt lợi ích, là sẽ khác ngay. Bên Thúc Tôn Diêu Quang đã không cách nào mở lời được, bên Quý Tôn Tiểu Man càng không kiếm được cơ hội để nói, lại thêm tiểu ni tử này sao có thể nghĩ đến vấn đề phức tạp thế.

Còn có thể thương lượng với ai đây? Khánh Kỵ đột nhiên nhớ tới Nhâm Nhược Tích. Trong số các nữ nhi chư hầu mà hắn biết, người vừa thông hiểu thế sự lại rất lý trí, chỉ có tb phu nhân và Nhâm Nhược Tích.

Theo lệ thường, nam nhân đều thích nữ nhi cảm tính, nữ nhi quá lý tính sẽ làm giảm đi cảm giác thú vị của tình yêu, nhưng khi cần cùng nhau đối diện với một số vấn đề, thì nữ nhi lý tính sẽ là người bạn thích hợp. Cũng sẽ càng lý trí hơn khi cùng nhau đối diện, giải quyết vấn đề.

Tb phu nhân đã trải qua nhiều thăng trầm cuộc đời, lý tính của nàng ấy, bao gồm cả vạn loại phong tình trong đó, cùng nàng ấy thương lượng khiến hắn có cảm giác như được tắm gió xuân, không hề cảm thấy khô khan bức bối, cũng không dễ gì cảm nhận được trong sự nũng nịu thùy mị của nàng là sự bình tĩnh và nhìn xa trông rộng. Về phía Nhâm Nhược Tích, tuy vẫn còn trẻ tuổi, nhưng nhuệ khí và tài hoa của nàng đều thể hiện ra bên ngoài, khi nàng ấy bình tĩnh, thì thật khiến người khó tiếp cận. Đó cũng là nguyên nhân mà Khánh Kỵ không tìm nàng ấy để cùng thương lượng. Xem ra lúc này, chỉ có thể tìm nàng ấy để cùng thương nghị.

Khánh Kỵ nghĩ đến đây. Đá vào vách xe, căn dặn:

“Đến phủ đệ của Nhâm gia!”

Tại nơi Nhâm gia đã bị đốt thành đồng hoang tàn, trước mắt đang được xây lại, mà quy mô còn lớn hơn trước nhiều. Trước khi nơi này xây xong, tỷ muội họ vẫn ở tại phủ của Triết Đại phu. Nhâm gia và Thành gia đối với việc Khánh Kỵ phục quốc đã ra nhiều công sức, nếu không kể đến chuyện tình nam nữ, cho dù chỉ là muốn tạo nên một tấm gương sáng cho các đại thể tộc của nước Ngô noi theo, Khánh Kỵ cũng không thể đối đãi tệ bạc với họ, nay Thành Tú được phong làm Trung Đại Phu, chức vụ dưới trưởng của Đại Tư

Không, trong lúc trùng kiến lại nước Ngô, việc bán bảo vật, mua lương thực và nhiều miếng thịt béo bổ khác cũng đều giao cho hấn, khá được trọng dụng.

Còn về Nhâm gia, vì quân gia lại là một đôi tỷ muội, không thể nhậm chức trong triều. Nhâm gia vốn tính đào tạo Nhâm Thành Kiệt trở thành người đại diện cho Nhâm gia, và cũng để thay thế cho Nhâm Nhược Tích không tiện xuất đầu lộ diện, tương lai cũng có thể tìm được một chức quan trong triều đình. Không ngờ tên Nhâm Thành Kiệt này như bị ma xui quỷ khiến, vừa nắm được quyền lực trong tay đã tự cho rằng có thể thoát khỏi sự khống chế của gia chủ, mà còn nhất quyết về phe Chúc Dung. Tuy Nhâm Nhược Tích là hạng nữ lưu, nhưng cương quyết xử tội tên này, Khánh Kỵ vừa về đến, Nhâm Nhược Tích đã lập tức dùng thủ đoạn, đưa tên Nhâm Thành Kiệt này vào trong núi để khai thác mỏ, triệt để loại bỏ dã tâm của hấn, ổn định sự thống nhất của Nhâm gia, cũng vì thế mà khiến quyền uy của nàng vững vàng hơn.

Nhưng do thế, mà khi Khánh Kỵ phong thưởng cho những công thần, đối với việc nên an bài Nhâm gia như thế nào cũng gặp chút khó khăn, đành tạm thời gác lại, truy phong Nhâm Tử Anh là Trung Đại Phu, ban cho danh hiệu Trung Nghị, xem như là bù đắp, và cũng để an ủi trên dưới Nhâm gia. Nhâm Tử Anh được phong Đại Phu, Nhâm gia từ một thế gia chỉ lo việc buôn bán đơn thuần, đã trở thành Sĩ Tộc, tạo nền móng cho Nhâm gia sau này có người được làm quan trong triều.

Hành ddoonhj này, cả hai bên đều ngầm hiểu, hướng hồ thân tộc cũng đã sớm nghe phong phanh là đương kim gia chủ Nhâm đại tiểu thư có thể trở thành phi tần của Ngô Vương, an bài như thế tất nhiên sẽ rất hài lòng. Và cũng vì nguyên nhân này, Khánh Kỵ đến nhà thăm hỏi, Nhâm Nhược Tích dẫn theo các Tộc lão trưởng bối đón tiếp hấn vào phủ, sau khi hàn huyên được một lúc, thì tự mỗi người tìm cơ mà lui ra, trong sảnh chỉ còn Khánh Kỵ và Nhâm Nhược Tích, tạo cho hai người cơ hội để bàn việc riêng.

“Đại vương hôm nay sao rảnh rỗi đến thăm tệ xá.”

Hai người đã nảy sinh tình ý, chỉ thiếu mỗi danh phận chưa định, gặp lại Khánh Kỵ, Nhâm Nhược Tích khó tránh có chút ngượng ngịu, không thần nhiên như bình thường gặp mặt, các tộc lão vừa lui ra, hai má nàng đã như nóng bừng lên.

“À! Ta để là muốn bàn một số việc với nàng.”

Khánh Kỵ thở dài, ấn hai đầu gối nói:

“Quả nhân chuẩn bị phái người hộ tống Tiểu Man và Diêu Quang về nước lỗ...”

“Vâng”

Đôi mắt như hồ thu của Nhâm Nhược Tích nhìn chăm chú vào Khánh Kỵ, trên môi mỉm cười:

“Đại vương chuẩn bị... phái sứ giả đến cầu thân hai vị cô nương à?”

Khánh Kỵ mỉm cười nói thêm:

“Không phải là hai, mà là ba.”

Hai má Nhâm Nhược Tích ửng đỏ lên trông như đám mây hồng, ánh mắt nàng nhìn sang nơi khác, nói không được tự nhiên:

“Ba vị? Không biết vị thứ ba là cô nương nhà nào?”

“Ha ha, muốn ta trực tiếp nói luôn không? Đương nhiên là Nhược Tích cô nương của Nhâm thị nước Ngô rồi!”

Thân thể nàng khẽ run rẩy, ngược mắt nhìn lên, bắt gặp ánh mắt của Khánh Kỵ, Khánh Kỵ nhẹ đưa người ra, nắm lấy bàn tay nàng ấy, dịu dàng nói:

“Nhược Tích, giữa ta và nàng, hai bên đều tình nguyện, có một số việc ta không cần vòng vo với nàng nữa.”

Hấn thẳng lưng ra, cười nói:

“Kỳ thực những lời này, ta vốn nên phái một vị đại thần, đến bàn với gia chủ Nhâm gia. Nhưng... nàng là gia chủ của Nhâm gia. Đương nhiên ta cũng không tiện cho người khác đến gặp nàng. Tâm ý của quả nhân, Nhược Tích, nàng có đồng ý gả cho ta không?”

Đôi vai Nhâm Nhược Tích bắt giắc vươn ra, như muốn đứng dậy che giấu thẹn thùng, nhưng Khánh Kỵ đang nắm lấy đôi tay nàng, muốn tránh cũng khó tránh, chỉ đành cúi đầu, thẹn thùng đáp:

“Nhược Tích là con dân của nước Ngô, chàng là Đại vương nước Ngô. Bất luận chàng quyết định thế nào, Nhược Tích... Nhược Tích cũng sẽ cúi đầu nghe theo.”

Khánh Kỵ mừng rỡ nói:

“Nàng trả lời rất uyển chuyển và súc tích. Được, cứ cho là quả nhân lệnh cho nàng nhập cung được rồi, nhưng mà hiện giờ trong lòng ta có một việc rất khó nói, không thể cùng thương lượng với Diêu Quang, lại càng không cách nào nói với Tiểu Man, suy đi nghĩ lại, cũng chỉ có nàng giúp ta đưa ra chủ ý.”

Nhâm Nhược Tích hiểu kỳ hỏi:

“Dưới quyền Đại vương biết bao nhiêu là văn thần võ tướng, có điều gì mà không tiện thương lượng với họ, mà lại cần một nữ nhi như thiếp giúp Đại vương đưa ra chủ ý?”

“Đương nhiên là việc hậu cung.”

“Hừ, Đại vương lại trêu chọc Nhược Tích rồi.”

Khánh Kỵ nghiêm chỉnh nói:

“Tuyệt đối không phải là trêu chọc, việc này đích thực là việc hậu cung, nên ta muốn nghe xem cách nghĩ của nàng thế nào.”

Nhâm Nhược Tích chớp mắt, trong lòng hiểu kỳ, vội hỏi:

“Không biết Đại vương đang khó xử việc gì?”

242. Chương 241: Công Dục Thiện Kỳ Sứ

“Trường Khanh, người hãy nhớ kỹ, cho dù khanh một lòng trung thành, xuất phát từ lòng ngay thật, nhưng nếu khanh không nói trực tiếp với quả nhân, dùng mưu dùng kế, tự cho rằng có thể trêu chọc quả nhân như giỡn trên lòng bàn tay, khanh cũng không thoát nổi tội xem thường quả nhân đâu, một khi bị phát hiện, quả nhân tuyệt đối không tha !”

Khánh Kỵ giọng nói sắc mặt đều nghiêm khắc, Tôn Vũ nghe xong mặt mày biến sắc, vội vàng khấu đầu vâng dạ, trên trán đã dần dần xuất hiện mồ hôi. Khánh Kỵ lúc này mới phát tay áo cho hắn lui.

Người làm vua đại kỵ, là bị người khác khống chế. Một người vốn trung thành, nhưng nếu dung túng quá lâu, dần dần cũng khó tránh vì ngạo mạn mà nảy sinh dã tâm. Cho nên một khi có đầu mối, nhất định phải ngăn chặn kịp thời, không thể vì những nhận định trong lịch sử đối với Tôn Vũ mà sơ ý được.

Ngày Chu công hoảng sợ vì lời đồn đại, còn Vương Mãng lại được lòng người, nếu năm xưa đã chết rồi, một đời là gian hay trung nào ai biết. Ngay cả trong sử sách đã có nhận định đối với nhân vật nào đó, và định luận này là thật, thì cũng chỉ là kết luận về một mặt nào đó trong sự phát triển của lịch sử mà thôi.

Nay lịch sử đã có thay đổi, nếu hắn dùng người mà đều dựa vào những gì sử sách chép lại, trong sử sách nói hắn là trung, thì dùng mà không nghi, không có quân thức, không có đề phòng, vậy thì thật đáng thương. Cái phức tạp nhất của tính cách là, dễ dàng xuôi theo sự thay đổi của địa vị, hoàn cảnh mà thay đổi, khi lịch sử thay đổi, những người mà lịch sử đã có nhận định cũng có khả năng đi trên một đường đời khác hoàn toàn, Khánh Kỵ không mong một Tôn Vũ tuổi còn trẻ đã nắm đại quyền trong tay sẽ có một ngày vì sự dung túng của hắn, mà đi trên một con đường hoàn toàn khác.

Tôn Vũ không ngờ rằng việc hắn thông qua Thái Chúc và Tông Bá, dùng một số thủ đoạn uyển chuyển để đại vương chịu đưa sính lễ đến cầu thân công chúa nước Tần lại khiến Khánh Kỵ tức giận đến thế, từ lúc hắn đi theo Khánh Kỵ, Khánh Kỵ đối với hắn đều theo lễ nghĩa, đây là lần đầu tiên Khánh Kỵ nổi trận lôi đình với hắn. Tôn Vũ vâng vâng dạ dạ lui ra khỏi cửa, một cơn gió mát thổi quá, lúc này hắn mới phát hiện áo hắn đã ướt đầm mồ hôi, Tôn Vũ bắt giắc ngẩng ngẩng cảnh giác.

Trên điện, Khánh Kỵ lại hừ một tiếng, lại nghĩ đến việc Câu Tiễn đột nhiên đi sứ: “Câu Tiễn? Tên cao thủ tuy cơ ứng biến, mặt dày và lòng dạ đen tối này, lại không biết sống chết tự đến nạp mạng, tâm trạng của quả nhân không được tốt, thật đúng lúc có thể lấy hấn ra mà tiêu khiển, tiêu khiển !”.

Gió thu xào xạc, trong Cô Tô thành trời đã bắt đầu se lạnh. Lúc này không có mùa đông ấm, ở phía nam vào mùa đông thường có tuyết rơi, nhưng vào mùa thu, tuy bốn mùa ở đây không rõ ràng như ở phương bắc, nhưng cũng cảm nhận được cái lạnh của khí trời, những người đi ra ngoài cũng nên khoác thêm một chiếc áo.

Đoàn dù lọng vương giả của Khánh Kỵ kéo dài từ con đường lớn trong thành uốn lượn theo hướng bắc về phía Tề Môn. Khánh Kỵ thường xuất cung tuần du, nên cảnh tượng này đã trở thành chuyện thường ngày ở Cô Tô, các bá tánh trong thành cũng đã quen mắt, vì vậy trên phố cũng rất trật tự, không bị hỗn loạn. Chỉ là khi đoàn dù lọng đi qua, thì họ bớt ồn ào huyên náo hơn.

Phía bắc Cô Tô thành có hai cửa thành, một là Tề Môn, một là Bình Môn, tên của hai cửa thành này ghép lại sẽ là “Bình Tề”, nước Tề là đông phương đệ nhất đại quốc, Khi Hạp Lư xưng vương, đã xây đại thành Cô Tô, có ý đặt cái tên này cho hai cửa phía bắc, ý đồ của hắn đã rõ ràng, nhưng nay đại thành Cô Tô vẫn còn, chỉ là chủ nhân của thành đã là người khác rồi.

Khánh Kỵ tha thiết căn dặn Diêu Quang và Tiểu Man:

“Diêu Quang, Tiểu Man, khí trời đã bắt đầu se lạnh, càng đi về phía bắc, khí trời sẽ càng lạnh, qua sông rồi, khí hậu ở phía nam lại khác hoàn toàn, các nàng nhớ mặc thêm áo ấm, tránh dọc đường lại nhiễm phong hàn.”

Ngoài Tề Môn, cảnh dương liễu đong đưa, bên dưới là nước hồ xanh biếc, phản chiếu một bầu trời đầy mây trắng và bóng dáng lung linh của ba người, nam thì trắng kiện, nữ thì thướt tha, như cùng hòa vào cảnh đẹp của đất trời. Lời của Khánh Kỵ làm cho Thúc Tôn Diêu Quang nghĩ đến nỗi sầu biệt ly, đôi mắt nàng đỏ gay, môi nàng khẽ run run, như sắp rơi lệ.

Quý Tôn Tiểu Man lại nhìn Khánh Kỵ với ánh mắt xinh đẹp, hết kiên nhẫn nói:

“Thiếp nói đại vương à. Hình như thiếp và Diêu Quang tỷ mới là người phương bắc mà, phía bắc đại giang là nóng hay là lạnh, hai thiếp còn rõ hơn chàng, chuyện này cũng cần chàng nhắc nhở sao.”

“Nha đầu thú! để ta bày tỏ một chút chân tình nàng sẽ chết à !”

Khánh Kỵ dở khóc dở cười tức giận với nàng ấy.

Quý Tôn Tiểu Man ối dào một tiếng. Lấy tay che đầu nói:

“Chết thì không đến nỗi. Nhưng nghe một đại nam nhân như chàng ăn nói lời thô thiển như thế, thiếp cảm thấy ớn lạnh quá. Diêu Quang tỷ tỷ, tỷ có muốn khoác thêm áo không ?”

Thúc Tôn Diêu Quang bị trêu đến nỗi cười “hi hi”, tâm trạng đã đỡ hơn nhiều:

“Đại vương, thiếp và Tiểu Man phải lên đường đây. Hai thiếp... sẽ ở nước Lỗ chờ tin của Đại Vương.”

“Nàng yên tâm, mọi chuyện ta sẽ an bài thỏa đáng”,

Khánh Kỵ giúp nàng buộc chặt lại chiếc áo khoác, nhẹ giọng nói:

“Lần này về nước Lỗ, trước tiên sẽ phải qua Đông Di, Đông Di và nước Ngô ta từ lâu đã có quan hệ mật thiết với nhau. Thấy trên xe có cờ phướn của nước Ngô, họ sẽ không gây khó dễ cho hai nàng. Đợi khi đến nước Lỗ, tự sẽ có người thường xuyên giữ liên lạc với hai nàng.”

Khánh Kỵ cười nói:

“Mạng lưới của gia đình rất lớn, chỉ cần chỉnh đốn lại một chút, là đã có thể lập nên một đội ngũ mật thám xuất sắc, ta đang chuẩn bị lấy đó để làm nền móng, tạo dựng cho nước Ngô một mạng lưới tin tức rộng khắp thiên hạ, nay dùng để trao đổi tin tức với nàng, chỉ là dùng thử con dao mổ trâu này mà thôi. Nhất định sẽ không thành vấn đề.”

Thúc Tôn Diêu Quang buồn bã liếc hắn, nhẹ nhàng trách mắng:

“Chàng rõ biết thiếp không phải ý này mà.” Tiếc là giọng nàng quá nhỏ, cũng chỉ có mình nàng nghe được.

Một con cá nhảy lên khỏi mặt nước, thân uốn cong như lưỡi câu, nhảy khỏi mặt nước rồi lại chui đầu vào trong nước, trên mặt nước sóng gợn lăn tăn.

“Cá nhỏ mong nước trong, thiếp mong tin chàng sớm đến. Đại vương, thần thiếp... xin cáo từ...”

Thúc Tôn Diêu Quang lưu luyến nhìn hắt, tay nàng nắm lấy tay của Quý Tôn Tiểu Man. Từ từ bước lên chiếc xe đang đứng chờ họ để xuất phát.

“Bảo trọng !”

Khánh Kỵ nhẹ nhàng chấp tay. Mắt nhìn họ rời khỏi. Hơn hai trăm kỵ sĩ toàn bộ vũ trang bảo vệ chiếc xe ngựa của họ đang lăn bánh trên đường về hướng bắc, Khánh Kỵ đứng dưới bóng cây, cho đến khi xe ngựa của họ khuất xa tầm mắt.

Khánh Kỵ vẫn chưa quay đi, đôi mắt vẫn nhìn về phía xa xa, bỗng nhiên hô to:

“Thành Tú !”

“Hả ! Có vi thần !”

Thánh Tú bất thành linh được hắt gọi, chút sau mới đáp lại, bèn kéo vạt áo khoác, vội vàng chạy ra từ trong đám đông.

“Diêu Quang và Tiểu Man cô nương lần này trở về Lỗ... “

“Đại vương xin yên tâm, vi thần đã phái người bàn bạc với bên Đông Di, họ sẽ không gây khó dễ cho hai vị cô nương này. Tại Đông Di, hiện nay đều dưới quyền cai trị của Đông Di nữ vương, bên trong có rất nhiều lưu manh thổ phỉ, nên vì đảm bảo an toàn, nữ vương Đông Di sẽ phái hơn trăm thị vệ đi theo hộ tống, những người này đều là Đông Di tộc thần tiên thủ, họ sẽ hộ tống hai vị cô nương cho đến khi an toàn vào đến biên cương nước Lỗ.”

“Ừm, Vậy tại nước Lỗ...”

“Tại nước Lỗ cũng không thành vấn đề, thần đã phái người xuất phát trước hai vị cô nương, thông báo với Quý thị và Thúc thị hành trình của hai vị cô nương, Dương Hổ đại nhân sẽ đích thân sắp xếp người ngựa ra tiếp ứng, sẽ không để đám người Triển Chích và Công Tôn Bất Nữu thừa cơ làm loạn.”

“Vua Lỗ Cơ Tổng lâu nay vẫn rất yêu thích Tiểu Man, quả nhân lo là hắt vì đồ kỵ mà sinh hận, sẽ giở một số thủ đoạn, nên khi hai vị cô nương về đến nước Lỗ, không có nghĩa là mọi phiền phức đều đã hết. Về phía nước Lỗ nếu có động tĩnh gì, người phải kịp thời báo cho quả nhân biết, tránh lỡ đại sự.”

“Vâng vâng, xin đại vương yên tâm. Trong số hạ nhân ở phủ Thúc Tôn và Quý Tôn, đều có tai mắt của thần, trong cung vua Lỗ, trước mắt cũng đang tiến hành đồng thời hai mặt, một mặt dùng kim ngân mua chuộc quần sự trong cung, một mặt sắp xếp cho người của ta nhập cung làm tạp dịch, chỉ cần bên đó có động tĩnh gì, sẽ không qua khỏi tai mắt của đại vương.”

Khánh Kỵ đột nhiên quay người lại, đôi mắt nhìn chằm chằm vào Thành Tú, Thành Tú chột lui lại một bước, thấp thỏm hỏi:

“Đại vương... đại vương thấy có chỗ nào chưa được hài lòng chăng ?”

Khánh Kỵ mỉm cười, nói:

“Không, chỉ là trong thời gian ngắn, khanh đã có thể sắp xếp ổn thỏa những việc này, quả nhân rất vui mừng. Đúng rồi, việc bán châu báu, đổi lương thực, và vận chuyển số lượng thực này về nước đã làm đến đâu rồi ?”

Thành Tú nuốt nước bọt, nói:

“Vi thần vẫn đang tiến hành, việc bán châu báu, trước tiên phải tìm được người mua thích hợp, đồng thời, hiện nay chiến sự căng thẳng, ở các nước lương thực thuộc loại hàng tiêu thụ mạnh, lương thực mà Thành Gia dự trữ phải thông qua rất nhiều khâu mới chuyển đến được nước Ngô, dọc đường phải kiểm lại số lượng,

khai thông, an bài, và nhiều khâu khác nữa, mọi việc đều không được sơ sót, không để xảy ra nhầm lẫn, vì vậy việc không thể gấp được.

Vả lại, dùng tiền bán châu báu để mua tiếp lương thực tại nơi bán châu báu. Cũng phải làm cẩn thận mới thành. Đại vương đã ủy thác cho thần trách nhiệm trọng đại, Thành Tú không dám chậm trễ, những ngày này chạy qua chạy lại trong cung để kiểm số châu báu, tìm cách bán ra, vội vận chuyển lương thực, thần bận đến nỗi những việc khác lo không xuể nữa. Hiện nay tin tức mới được đưa ra, tin rằng chỉ trong vài ngày sẽ có thể nhận được tin phản hồi từ chủ hiệu buôn ở các nơi.”

“Ồ... bạn đến nỗi những việc khác lo không xuể nữa à ?”

Khánh Kỵ chớp mắt, cười khó hiểu:

“Thành khanh quên ăn quên ngủ, cả ngày bận việc bán châu báu và chuyển lương thực, trung thành đáng khen. Đợi đến khi lương thực lần lượt được chuyển về nước, là khanh đã vì nước Ngô lập được đại công. Quả nhân tự sẽ có phong thưởng.”

Thành Tú vừa nghe mừng rỡ ra mặt, vội hành lễ nói:

“Tạ đại vương, đây là bốn phần của hạ thần. Đại vương khen ngợi như vậy, thần nguyện dốc hết tâm sức, nguyện làm tôi tớ cho đại vương.”

“Vậy... về phía tỷ tỷ của người, đã tìm được tung tích của nàng ấy chưa ?”

“Tỷ tỷ ?”

Thành Tú lặng người một hồi. Như là mới vừa nhớ ra vậy, lắp bắp nói:

“Vẫn... vẫn chưa ạ...”

“Chưa à ?”

Khánh Kỵ hàm hàm giận dữ:

“Xem bộ dạng úp úp mở mở của khanh, khanh vốn không hề đi tìm ? Mặc dù quốc sự đang gấp, nhưng tỷ tỷ khanh sống chết chưa rõ, tung tích chưa biết, mà khanh lại có thể thản nhiên, máu lạnh đến thế, thật khiến người phải chê cười !”

“Không phải, ta là... đại vương... vì thần...”

Khánh Kỵ nghiêm giọng nói:

“Im miệng, người có đức có tài thì là trụ cột quốc gia, có đức mà không tài là hiền lương. Không tài không đức thì chỉ là người thường, mà có tài lại không có đức, lại là mối nguy cho quốc gia. Nếu khanh vì ham mê quyền vị, có thể không lo cho tỷ tỷ, có thể máu lạnh bạc tình như thế, quả nhân còn dám dùng khanh sao ?

Thành Tú, khanh nghe rõ cho quả nhân, chuyện ở nước Lỗ, khanh không được sơ sót điều chi, việc mua lương thực, liên quan đến đời sống bá tánh nước Ngô, càng không thể có sai sót. Còn Thành Bích phu nhân... khanh cũng phải dốc sức tìm kiếm, quả nhân hạn cho khanh trong vòng một tháng, đến lúc đó nếu vẫn chưa có tin tức của Thành Bích phu nhân, hừm !”

Khánh Kỵ phất tay áo bỏ đi, Thành Tú bị hấn quả mắng đến không dám ngẩng đầu lên, đứng như trời trồng ở đó. Khánh Kỵ lên xe ngựa nghênh ngang bỏ đi. Xe ngựa vừa khởi động, bụi bay mù mịt, bao nhiêu dũng sĩ mặc giáp chạy theo sau.

Thành Tú đợi đến khi xe ngựa của hắn đã khuất xa, mới từ từ thẳng lưng lên, đưa vạt áo lên lau mồ hôi đang vã ra trên trán, lẩm bẩm nói:

“Lúc này còn mưa thuận gió hòa, đột nhiên lại nổi trận lôi đình, tỷ tỷ nói quả không sai, bên cạnh vua như bên cạnh hổ !”

Sau khi Khánh Kỵ tiễn Diêu Quang và Tiểu Man xong, mỗi ngày hắn đều triệu tập quần thần vào nội đình nghị sự, buổi sáng thương nghị dân chính với Tư Đồ, Tư Không, Tư Khấu và các quan viên khác, buổi chiều chủ yếu thương nghị quân sự với Tư Mã, Thiếu Phủ, Võ Khố, Vệ Binh và các võ quan. Tin Khánh Kỵ đại

vương mong cải cách chính trị cũ, ban hành luật pháp mới ngay cả những bá tánh bình thường trong thành đều có nghe qua.

Cuối thời Xuân Thu, chế độ cũ đã sụp đổ, các nước đều đang tham văn sách lược trị quốc mới, nên tư tưởng mới xuất hiện nhiều như măng xu

243. Chương 242: Tuyển Hiền Nhâm Năng

Nhâm Nhược Tích nghe xong bèn trả lời:

“Đại vương có điều chưa biết, trong số các binh khí mà nhà Chu sáng chế từ lúc đầu chỉ có đao đồng nhưng không có kiếm đồng. Thanh Đồng đại đao lúc đó, chuôi ngắn đao dài, sống đao dày và lưỡi đao sắc nhọn, ở đầu chuôi đao là một vòng hình tròn, cho nên có tên là “Hoàn Bính Đao”. Đao Trịnh ngày nay do kế thừa từ loại vũ khí không được lợi hại mấy trong số vũ khí trong thiên hạ là Hoàn Bính Đao và Đồng Đao, cho nên trong các loại binh khí thuộc dạng đao này, nước Trịnh rèn có tiếng nhất mà thôi.

Vì Thanh Đồng giòn và cứng, không lợi cho việc bổ và chém, nếu cố dùng sức, đao sẽ gãy đôi. Do vậy tuy đao nặng nề, nhưng lại không thực dụng. Ngay từ lúc ban đầu, kiếm xuất hiện ở bộ lạc Bắc Địch. Kiếm đồng cũng vậy không lợi cho việc bổ và chém, nhưng so với đao đồng, thì linh hoạt và nhẹ hơn nhiều, và rất lợi để đâm thẳng, do đó ưu thế của kiếm dần dần rõ ràng hơn, ở Trung Nguyên cũng rất được ưa chuộng, nên đã được quân tử và võ sĩ trong thiên hạ yêu thích. Nhưng dù là vậy, do đồng giòn và cứng, trong thiên hạ cũng rất ít có những trường kiếm dài ba thước có thể dùng để thực chiến, kiếm dài ba thước, lại có thể dùng để tác chiến được thuộc loại thần kiếm chỉ có thể tình cờ gặp chứ không thể cưỡng cầu.”

Khánh Kỵ trầm nghĩ:

“Thì ra vào thời đại này kiếm không bán được, là do nguyên nhân này. Sắt vẫn chưa qua được ải, mà đồng thì không thích hợp rèn đao.”

Khánh Kỵ lại nghĩ nói:

“Theo quả nhân biết, sau này trong thiên hạ, đồ sắt sẽ dần dần thay thế đồ đồng, dùng sắt để rèn binh khí, sẽ ưu việt hơn đồng.”

Nhâm Nhược Tích gật đầu đáp:

“Đại vương nói chí phải, sư huynh của gia phụ là Âu Trĩ Tử đại sư đã từng rèn ba thanh bảo kiếm, thanh thứ nhất tên là Long Uyên, thanh thứ hai là Thái A, thanh thứ ba gọi là Công Bố, đều là những bảo kiếm đạt đến độ dài ba thước, trong đó Thái A thần kiếm độ dài đạt đến bốn thước hơn, sắc bén vô cùng, độ dẻo rất tốt, đã dùng sắt lạnh từ trên trời rơi xuống mà rèn thành. Gia phụ từng thỉnh giáo Âu Trĩ Tử đại sư về cách luyện sắt, trước mắt ở Nhâm gia cũng có vài vị thợ cả kỹ thuật cao siêu đang chuyên tâm nghiên cứu, hy vọng có thể dùng sức người mà luyện được sắt thép cứng như thiên thạch, chỉ là đến nay vẫn chưa có tiến triển gì.”

“Âu Trĩ Tử ?”

Thần sắc Khánh Kỵ bỗng thay đổi:

“Quả nhân cũng từng nghe qua tên của người này, người này hiện đang ở đâu ?”

“Đại sư là người Việt, cả đời chỉ mê rèn kiếm, thường đích thân đi lên rừng xuống biển, tìm vật liệu rèn kiếm. Lúc còn trẻ, bá bá từng đến nhà thiếp làm khách, lúc đó bá nói muốn đến nước Sở để tìm vật liệu thượng đẳng để làm vật liệu rèn kiếm. Từ đó đến nay vẫn chưa có tin tức gì của bá ấy.”

“Ồ...”

Khánh Kỵ thở dài, nói:

“Ứng dụng của đồ sắt, sẽ tốt hơn đồ đồng, điều này là đúng. Quả nhân không hiểu về thuật luyện kim, nên cũng chẳng cách nào giúp nàng, nhưng chất lượng của sắt không được tốt, ta nghĩ nguyên nhân chủ yếu là, do nhiệt độ trong lò rèn chưa đủ cao, sắt được rèn ra lẫn quá nhiều tạp chất, nàng có thể cho những thợ cả

lành nghề bắt đầu từ phương diện này mà làm, làm thế nào để nâng nhiệt độ trong lò rèn cao hơn, trở đi trở lại mà rèn, đẩy cao độ thuần khiết của sắt.

Còn nữa, khi luyện đồng cần lẫn một ít khoáng thạch khác, luyện sắt cũng không ngoại lệ, nàng có thể thử thêm các loại khoáng thạch khác nhau, không ngừng điều chỉnh và so sánh sự ảnh hưởng của nó đối với chất lượng sắt, quá trình này tuy phức tạp và lâu dài, nhưng một khi nghiên cứu thành công, thì có thể vượt lên trên những người khác, lúc đó Nhâm gia không còn là một trong những đại gia chế tạo binh khí, mà là đệ nhất gia chế tạo binh khí trong khắp thiên hạ !”

Cái danh thiên hạ đệ nhất này, dù là đối với người theo bất cứ ngành nghề nào mà nói, đều có sức hấp dẫn rất lớn. Nhâm Nhược Tích tuy chỉ là hạng nữ lưu, nhưng lại mang trách nhiệm nặng nề với Nhâm gia, nhất là sau khi phụ thân vì tương lai của gia tộc mà kiên quyết hy sinh thân mình, nàng càng cảm thấy cái nặng của chiếc gánh trên vai mình. Trong lòng nàng cho rằng Khánh Kỵ đã từng đền phủ đệ của thiên thần, những lời hấn nói tất nhiên đều có căn cứ, do vậy đối với những lời mà Khánh Kỵ nói vừa nãy nàng không hề mảy may nghi ngờ, nàng đã quyết tâm tiếp tục đầu tư lớn hơn, để cho một toán người chuyên tâm nghiên cứu việc luyện sắt thuần khiết, giúp cho Nhâm gia luôn giữ vị trí bất bại ngành nghề chế tạo binh khí ở khắp thiên hạ.

Lúc này, tại một ngọn núi thấp ở địa khu Lạp Trạch, một nông phụ hái lá dâu ngừng làm việc người bạn trên tay, vén lều nhìn ra xa, đột nhiên kinh ngạc kêu lên:

“Ồ, các người mau đến xem, đó là đội quân của vị đại nhân nào thế, đại kỳ của nước Ngô ta đã đổi thành Long Phụng kỳ rồi, họ vẫn chưa biết sao, sao họ vẫn còn dùng Long kỳ hử ?”

Kế bên là một thiếu nữ chừng mười bảy hay mười tám buông chiếc giỏ trên tay, gỡ chiếc khăn trên đầu xuống, lau đi mồ hôi trên hai má, híп mắt lại nhìn về phía xa, đột nhiên kinh ngạc kêu lên:

“Thím ơi, thím xem nhầm rồi, đó không phải là Long kỳ của nước Ngô ta, mà là Xà kỳ của nước Việt.”

“Gì chứ ?”

Người nông phụ lại nhìn kỹ hơn, khuôn mặt biến sắc:

“Không xong rồi, mau trở về thôn thôi, nói với mọi người mau chóng lên núi tránh nạn, những người Việt giết người không gớm tay này, nước Ngô ta vừa mới ổn định được vài ngày, sao họ lại giết đến tận đây rồi.”

“Ồi dào, chẳng giống người Việt giết đến tận đây đâu, thím xem, bên đó còn có hai cây đại kỳ, chính là Long Phụng kỳ của nước Ngô ta đấy.”

“Đâu, đâu, cho xem với.”

Vài nông phụ như bầy ong xông lên phía trước, tay vén lều, chen lẫn nhau nhìn ra phía xa.

Đoàn người đó đang rầm rộ đi từ xa đến, chính giữa là hơn mười chiếc xe ngựa, chiếc xe ngựa ở phía trước nhất có treo cờ phướn, là Xà kỳ của nước Việt, hai bên có hơn hai trăm võ sĩ mặc giáp cầm mâu hộ tống, cờ mà họ cầm lại là Long Phụng kỳ của nước Ngô, đại kỳ tung bay trong gió, làm phát ra những tiếng phàn phật. Đoàn người này chính là đoàn sứ tiết của Việt thái tử Câu Tiễn, còn những võ sĩ hộ tống xung quanh là do Kinh Lâm phái đến.

Câu Tiễn từng gây trọng thương cho Khánh Kỵ, hiềm đến nỗi suýt tý nữa là Khánh Kỵ đã chết dưới kiếm của hắn. Đừng nói là những binh sĩ bình thường này nhìn hắn với ánh mắt căm thù, ngay cả Kinh Lâm khi thấy Câu Tiễn, cũng nóng nảy muốn một kiếm cắt lìa cái cổ của hắn. Nhưng hai nước giao tranh không chém sứt giả, trên chiến trường cho dù ai thắng ai thua, đó đều là chuyện đã qua. Chiến sự thì sẽ kết thúc trên chiến trường, nay mọi người đều thiện đãi sứ giả, nếu một kiếm giết chết hắn, loại việc hạ lưu này, ngay cả một người chưa từng đọc qua sách hoặc giả là một sơn tặc có máu mặt cũng không làm được. Là tướng lĩnh của một nước, hắn vẫn là phải giữ lấy cái phong thái của quân tử này. Do vậy không những không được động đến Câu Tiễn, mà còn phải phái người hộ tống hắn đến, đương nhiên trong đó còn có mục đích giám sát những từng động tĩnh của hắn nữa.

“Điện hạ, phía trước đã là Lạp Trạch, không lâu sẽ đến được Cô Tô.”

Phó sứ nước Việt Nhược Thành trèo lên xe ngựa của Câu Tiễn, vén bức màn bước vào trong, bên trong xe, Câu Tiễn đang lim dim đôi mắt.

“Ừm,”

Câu Tiễn mở mắt. mỉm cười:

“Mệt mỗi, nghỉ ngơi nhiều hơn đi. Sao, trong lòng bất an à ?”

Nhược Thành chau mày, trong lòng lo lắng nói:

“Vâng, điện hạ đã từng trọng thương Khánh Kỵ, nay lại đích thân đi vào chỗ hiểm, xuất sứ nước Ngô, việc này quả là hung hiểm, nên quả thật thần có chút không an tâm.”

Câu Tiễn uể oải căng cái lưng ra, đôi mày hơi nhíu lên, cười nhạt nói:

“Có gì mà phải lo lắng ? Nay nếu ta ở nước Việt, Khánh Kỵ sẽ hận đến nỗi muốn một kiếm giết chết ta mới cam tâm. Nhưng ta chủ động đến nước Ngô, dù cho hắn có hận ta đến tận xương tủy, cũng không thể động vào ta, mà còn phải toàn lực bảo vệ sự an toàn của ta, ha ha, người yên tâm đi, ta ở nước Ngô sẽ rất an toàn.”

“Hey, tuy là nói vậy, nhưng việc tranh ngôi ở nước Ngô, chúng ta cũng có phần tham dự vào, điện hạ cũng đã từng trọng thương Khánh Kỵ, đã tâm muốn thôn tính nước Ngô của nước Việt ta cả thiên hạ đều biết, muốn tránh cũng khó mà tránh được. Khánh Kỵ tất nhiên căm hận trong lòng, cứ cho là hắn không giết điện hạ, nhưng nếu hắn lấy đó làm cớ giam lỏng điện hạ, vậy cũng như là xôi hỏng bỏng không.”

“Điều này... ta đã từng nghĩ đến.”

Câu Tiễn chau mày, lại cười: “Nhưng quân Ngô đã đóng quân ngay dưới thành, ta không thể không đi vào hang hùm. Khánh Kỵ vừa nhất thống nước Ngô, quân Ngô khí thế đang thịnh, nếu nước Ngô thừa thắng xông lên, tấn công vào nước Việt ta, nói thật, lực lượng hai bên quả thật khác biệt quá lớn, nước Việt ta sao chịu nổi một đợt tấn công chứ ?

Nay thượng tướng Kinh Lâm nước Ngô đóng quân tại Vô Nam, A Cừu và Tái Cừu hai vị tướng lĩnh tâm phúc của Khánh Kỵ đóng quân ở Túy Lý, Ngự Nhi thành, cái thế cục mà hắn bày ra, đã có ý muốn trực tiếp giành lấy nước ta rồi, ta còn có thể làm gì được nữa ? Lại không thể chờ quân Ngô vừa đến, ta lại rút vào chốn thâm sơn đại trạch mà độ sức với hắn ba năm hay năm năm hử ? Phụ vương những năm gần đây long thể không tốt, thường hay sinh bệnh, sao có thể chịu nổi cảnh bốn ba khốn khổ chứ.”

Câu Tiễn chậm rãi nói:

“Ta lấy cương vị là thái tử, đích thân đi sứ nước Ngô, Khánh Kỵ dầu sao cũng phải gặp ta một lần, nghe thử xem ta sẽ nói những gì, như vậy sẽ tranh thủ được thời gian, ừm..., nay ta đã đến Lạp Trạch, tính theo thời gian thì, Cao Như thượng tướng quân lúc này thiết nghĩ đã đến nước Sở rồi, hy vọng tướng quân có thể thuyết phục nước Sở, nếu nước Sở gây áp lực với nước Ngô, Khánh Kỵ nếu muốn động đến nước Việt ta cũng phải cân nhắc cân nhắc.”

Thần sắc của Nhược Thành dịu lại, nói:

“Cao Như thượng tướng quân chuyển này sang Sở, chắc sẽ không làm điện hạ thất vọng. Nay Phí Vô Kỵ đã một tay nắm hết đại quyền nước Sở, trong triều không ai dám kháng cự. Người này ham mê nữ sắc, lại tham tiền tài, Cao Như thượng tướng quân biết rõ sở thích của hắn, nhất định có thể thuyết phục được hắn. Hơn nữa, Khánh Kỵ đã đoạt lại Cô Tô thành, nhưng lại không hoàn lại số bảo vật cho nước Sở, lại không thả các đại thần của nước Sở, lòng dạ khó lường, nước Sở đang định phái Sứ giả đến chất vấn, lúc đó nước Sở cũng cần sự tồn tại của nước Việt ta, để không chế nước Ngô vậy.”

Câu Tiễn gật gật đầu:

“Không sai, cho nên ta giúp họ tranh thủ thời gian, mạo hiểm đi sứ nước Ngô là rất xứng đáng.”

Hắn vén một góc màn xe, nhìn ra bên ngoài một lượt, sau đó ngồi thẳng lại, nhắm mắt, có vẻ như đang cười, nói:

“Về xe nghỉ ngơi đi, nếu đã đến rồi, thì cứ yên tâm mà nghỉ lại, mọi chuyện chờ khi đến Cô Tô gặp Khánh Kỵ rồi hẵng tính tiếp. Trong lòng ta đã có tính toán, Câu Tiễn ta đâu phải là một con dê chờ bị giết, dù Khánh Kỵ có là một mãnh hổ, nếu cứ cố nuốt chửng miếng mồi khó nhai này, hắn cũng sẽ bị thương tích đầy mình !”

Biến pháp tân chính của nước Ngô cuối cùng đã chính thức ra đời.

Trước tiên là chế độ tuyển chọn quan lại, nước Ngô đã làm giảm đi việc chế độ thế khanh lấy quan hệ huyết thống tông pháp làm nền móng, từng bước tăng cường cho các tầng lớp trí thức không có cha truyền con nối ra làm quan. Nước Ngô đi đầu trong việc phá bỏ tục cũ, cho tầng lớp này được làm lên địa vị thượng khanh, chế độ tuyển quan mới từng bước được hoàn thiện như những ai hiền lương, có thể nhờ lập công mà tiến vào con đường làm quan, tiến cử để thăng tiến, hiền kế sách để thăng tiến, tin rằng không chỉ riêng trí thức ở nước Ngô, mà các sĩ tử lang thang ở các nơi khác cũng sẽ vì thế mà đến nước Ngô, để mưu cầu tiền đồ của mình.

Cái tiếp theo là chế độ nhậm chức của quan lại. Văn võ phân chức, chính trị và quân sự phân ra. Do văn võ phân chức, quyền lực của đại thần sẽ bị phân tán, bên là thống soái, bên là đại thần, sẽ không thể lên ngựa quản quân, xuống ngựa quản dân, thuế khoá quân đội ở địa phương và tư pháp dân dịch cũng không thể do một mình hãn hầu tóm hết được, vậy là có thể tạo nên tác dụng khống chế lẫn nhau và giám sát nhau, rất hiệu quả trong đề phòng và khống chế các đại thần lạm quyền tạo nên sự uy hiếp đối với đại quyền của vua, đồng thời, cũng rất thích hợp với như cầu phân công của nền chính trị và quân sự lúc bấy giờ.

Điều thứ ba, lại có quan hệ tương hỗ và phối hợp với các cải cách chính sách trên như làm suy yếu thế khanh, trọng dụng tầng lớp trí thức, văn võ phân quyền. Một là đối với những thế khanh chưa được phong đất, hoặc đất phong của các thế khanh mà trong thời gian xảy ra nội chiến đã bị công tử Quang, Phù Sai giết hết cả nhà, sẽ không tiếp tục phong cho các thế khanh khác nữa, mà sẽ thuộc về quốc hữu, trở thành quận huyện. Hai là đối với các phong quân thế khanh hiện đang tồn tại ở nước Ngô, vẫn tiếp tục cho họ giữ quyền được kế thừa, duy trì chế độ hiện có, nhưng do văn võ đã được phân chức, nên đã chia nhỏ chức quyền cho nhiều quan lại khác nhau, thế nên quyền thống trị của họ trên đất phong sẽ vô cùng yếu ớt, vừa không thể quản quân, lại không thể quản dân, chỉ là có quyền được hưởng các thuế khoá nông nghiệp trong thái ấp mà thôi.

Điều thứ tư, là dân chính. Đã quy định rõ ràng chính sách của các phương diện như dân dịch, thuế dân, quản lý đất đai. Xem trọng việc khai khẩn ruộng đất mới, khen thưởng cho ai canh tác tích cực, giảm nhẹ thuế ruộng.

Điều thứ năm, là thương chính. Cổ vũ thông thương, nhưng đối với các chủng loại mà thương nhân buôn bán, loại nào được phép bán, loại nào không được phép bán, ngay cả ngành nghề, vận chuyển, nộp thuế đều được quy định rõ ràng.

Điều thứ sáu, là lập bộ luật rõ ràng công khai. Đối với quan lại, sĩ dân, thương nhân đã làm ra những hành vi trái pháp luật ở từng phương diện khác nhau đều có giới định và mức độ xử phạt.

Điều thứ bảy. Là cải cách chế độ quân ngũ. Cải cách quân ngũ thành một hệ thống độc lập, trong đó điều chủ yếu quan trọng nhất là lời mà hãn đã từng tuyên bố khi triệu tập binh mã ở nước Lỗ, “Cổ vũ lập quân công, người lập được công, dù là thường dân cũng sẽ được phong quan.”

Biến pháp và tân chính của Khánh Kỵ đã hao phí nhiều tâm huyết của hãn và các đại thần trong triều, bỏ cái nhược giữ cái ưu, tăng thêm ý mới, quả thật đó là một bộ kinh hay. Nhưng nếu người niệm kinh lại không thích hợp, vậy sẽ trở thành tà kinh. Trong quá trình thi hành, năng lực làm việc của các quan viên như thế nào, năng lực ứng biến ra sao, có thể đảm nhận tốt chức vụ hay không, đã trở thành vấn đề quan trọng then chốt quyết định sự thành bại của biến pháp. Điều mà Khánh Kỵ lo lắng nhất chính là phó thác nhầm người.

Những người cũ dưới trướng hãn đa số là võ tướng, hiện những người mới được đề bạt từ tầng lớp trí thức năng lực ra sao còn phải chờ mà quan sát, những sĩ tử hiền năng có thể yên tâm mà dùng đã trở thành vật quý hiếm, sự thiếu thốn nhân tài, đã biến thành tâm bệnh của Khánh Kỵ, đến nỗi khi hãn đã đến tầng bảo khố, đích thân lựa chọn vài món châu báu làm sính lễ chuẩn bị cho sứ giả đem đến cầu thân với nữ nhi của các công thất nước Tần, nước Lỗ, hãn vẫn còn nghĩ đến vấn đề này.

“Phạm Lãi, Văn Chủng... Muốn nói đến vấn đề dân chính, kinh tế, dưới trướng của ta, không một ai có thể rành rẽ hơn họ, nếu hai người này đến nương tựa nước Ngô ta, quả nhân há chẳng là được thêm vây thêm cánh sao. Nay sự phát triển của nước Sở đã khác so với những ghi chép của lịch sử, cũng chẳng biết hai tên này ở nước Sở đã làm nên những gì rồi. Phải tìm một cách, đem họ về nước Ngô ta mới được...”

Khánh Kỵ đứng trong tàng bảo khố, đôi mắt nhìn ngắm những châu báu rực rỡ muôn màu của nước Sở, lại nhớ đến nhân tài của nước Sở...

Phía nam Kỵ sơn, là Dĩnh thành kinh đô nước Sở. Một Sở đô vốn vô cùng ồn ào náo nhiệt, nay lại điêu tàn như thế, đều do quốc khố trống rỗng, thuế phiên trước cửa thành tăng gấp mười lần, nên rất ít người vào thành.

Kinh Sở xưa nay đất đai màu mỡ, nông nghiệp phát đạt, công thương nghiệp cũng rất quy mô, mà nước Sở đất rộng tài nguyên dồi dào, sức nước hùng hậu, nếu được bồi dưỡng phát triển, chắc chắn sẽ thoát cảnh khốn đốn vùng dậy lần nữa, nhưng hiện nay lệnh doãn nước Sở Phí Vô Kỵ háo công háo lợi, chỉ thích mau chóng thỏa mãn những lợi ích trước mắt của hắn, nên muốn đốt cháy giai đoạn, dã tâm của hắn càng khiến cho Dĩnh Đô tiêu điều hơn, các thần tử trong triều đa số đều là người của hắn, Sở vương lại vì tuổi nhỏ nên không thể đích thân xử lý việc triều chính, chỉ đành mặc cho hắn làm xằng làm bậy.

Lệnh doãn phủ, hơn trăm võ sĩ hộ tống một chiếc xe ngựa vừa mới đi vào tiền viện, xe ngựa vừa dừng, bên có một võ sĩ mang kiếm nhanh chóng bước tới, mở cửa xe ra, bỏ cái bàn đạp xuống.

Phí Vô Kỵ chậm rãi bước từ trong xe bước ra, phủi nhẹ áo bào, liền ngang bước xuống xe. Sắc mặt hắn hồng hào, trên người hắn phảng phất mùi rượu, hiển nhiên là mới vừa dự yến tiệc về. Phía sau xe có người đang khiêng xuống hai chiếc rương, không cần hắn ra lệnh, như đã quen tay quen chân đưa vào hậu trạch

“Chúc mừng đại nhân, người Việt lại tặng cho ngài thêm một phần hậu lễ.”

Tên võ sĩ trẻ tuổi chăm chú nhìn chiếc rương nặng nề, cười nói với Phí Vô Kỵ. Phí Vô Kỵ nắc lên một tiếng, vỗ vai tên võ sĩ, cười ha ha nói:

“Ừ, Lý Hàn này, lão phu quả không dùng sai người, người đứng là rất thông minh, ha ha, Cao Như nước Việt quả nhiên còn giữ lại ít tài sản, lão phu chỉ hơi làm khó một chút, hắn liền ngoan ngoãn dâng lên cho ta một phần đại lễ. Nếu không phải người nhắc nhở ta, lão phu đã thiệt thòi với hắn rồi.”

Thì ra tên võ sĩ trẻ tuổi đó là Lý Hàn, hắn biết đại thế của Phù Sai đã qua, nên khi Chuyên Nghị đơn thân một mình vào doanh trại thích sát Khánh Kỵ, để cho hắn một mình quay về Cô Tô, hắn suy đi nghĩ lại, quyết định không từ mà biệt đi đến nước Sở, nay đang nương tựa Phí Vô Kỵ, dựa vào tài cán hòa theo ý thích người khác của hắn, rất mau chóng đã trở thành tâm phúc không thể thiếu bên cạnh Phí Vô Kỵ.

“Đại nhân quá khen, đại nhân quá khen, đại nhân, Văn Chủng, Phạm Lãi lại có điều muốn tâu với đại nhân, tấu chương lưu loát phong phú đến hơn mấy ngàn chữ, đã kích sách lược trị quốc của đại nhân, yêu cầu đại nhân rộng lượng đãi dân, bồi dưỡng phát triển...”

Lý Hàn chưa kịp nói hết, Phí Vô Kỵ đã nổi nóng, tím mặt nói:

“Hai tên khốn không biết thức thời đó, lão phu chẳng thấy ở họ có điểm nào tốt cả, còn thưởng cho họ hai chức vị Trung đại phu, hai tên thất phu này, không biết cảm kích, mà còn khăng khăng chống đối với lão phu, có lý nào lại như thế chứ.”

Lý Hàn cười thâm, nói:

“Hai người này không biết tốt xấu, nếu đại nhân thấy họ chướng tai gai mắt, sao không đuổi cổ họ đi, xem như nhổ được cái gai trong mắt vậy ?”

Phí Vô Kỵ nhổ nước bọt, trầm ngâm nói:

“Hai người này, ít nhiều gì cũng từng lập được công lao, tiếng tăm cũng không tệ, hơn nữa chức vị họ thấp, nếu lão phu gây chuyện phiền phức với họ, khó tránh tự hủy hoại thân phận của mình, sẽ khiến người đời chê cười...”

Hắn nói đến đây, đột nhiên thấy Lý Hàn che miệng cười, hắn ngẩn người, lập tức chỉ vào Lý Hàn cười lớn nói:

“Tên tiểu tử này, chắc chắn đã nghĩ ra gian kế gì rồi, mau mau nói ra, đừng có mà phô trương nữa !”

244. Chương 243: Lưu Đà Và Di Sử

“Thiếu Bá cẩn thận !” Văn Chung đột nhiên kéo cánh tay Phạm Lãi lại, Phạm Lãi dừng bước, nhìn về phía trước theo hướng mắt của Văn Chung, bất giác như hút phải một luồng hơi lạnh, hắn nhìn thấy một con rắn to lớn hoa văn ngũ sắc, đang ngắc đầu lè lưỡi, hiên ngang nằm chặn trên con đường, vì con đường này mọc đầy cỏ dại, nên cũng không nhìn rõ là con rắn này rốt cuộc là dài bao nhiêu, chỉ thấy nó ngắc cao phân đầu, thì đã cách mặt đất hơn ba thước.

Chiếc đầu hình tam giác của con rắn lớn như cái chén, trên đó đầy những con sâu độc, đôi mắt nhìn thẳng, như không coi ai ra gì, chiếc lưỡi dài màu đỏ không ngừng thụt ra thụt vào, nó uể oải bò trên một bên con đường. Phạm Lãi vội vàng nắm chặt cây kiếm, và đám người Văn Chung nín thở đứng yên, chỉ e kinh động đến con rắn độc này sẽ bị nó nuốt chửng mất. Con rắn này như đang duyệt binh vậy, với một điệu bộ vô cùng cao quý, nó bò ngang qua và đi mất, bất chấp ánh mắt chăm chú nhìn của hai vị đại phu, và hai mươi tên võ sĩ.

Phạm Lãi thở dài thườn thượt, núi rừng xanh um tươi tốt ở phía trước, rừng sâu cây nhiều, cao đến nỗi che hết cả bầu trời, khiến cho con đường mòn vừa ẩm ướt lại vừa âm u. Một võ sĩ tay cầm cây kiếm sắc bén, vừa cẩn thận dọn những cây cỏ ở hai bên để mở đường, vừa lẩm bẩm tự nói: “Trên này à, đâu chỉ có mỗi rắn độc muỗi độc, ngay cả sói lang mãnh hổ, cũng nhiều vô kể, mong là chúng ta có thể bình an mà đến nơi.”

Những người còn lại đều im lặng, nhưng trong lòng họ lại thầm cầu nguyện, tiếp tục đi về phía trước, vượt qua một cánh rừng núi non trùng điệp. Dưới sườn dốc phía trước là một phiến đá đen xì, phía bên này nham thạch liền thành một khối, mỗi khi mưa lớn liền được lũ từ trên núi chảy xuống gột rửa, do vậy phía trên đá rất sạch sẽ, chỉ có lác đác vài cây cỏ dại, cảnh vật chung quanh nhìn sơ qua đã thấy hết, không lo ngại dã thú, rắn độc sẽ bất ngờ xuất hiện, lúc này mọi người mới tìm một chỗ để ngồi xuống, để cho đôi chân đã mỏi nhừ được nghỉ ngơi đôi chút.

Phạm Lãi và Văn Chung tìm được phiến đá khá bằng phẳng, họ ngồi trên đó, phiến đá bị ánh mặt trời chiếu rọi đến nóng rang lên, đã lột tay nải bên dưới để ngồi mà sức nóng vẫn như thiêu như đốt, một trận gió thổi đến, trên khuôn mặt vẫn còn những giọt mồ hôi chưa khô lại như được hưởng thêm chút mát mẻ, cách đây không xa có một con suối nhỏ, ào ào đổ thẳng xuống khe đá, có người đã lấy chiếc túi da qua đó lấy nước.

Phạm Lãi nhìn dãy núi bao la ở phía xa, than thở nói: “Có nơi gọi là Lễ Bộc này. Tử Cầm có nghe nói qua chưa ?”

“Ta có nghe qua”, Văn Chung cũng thở dài, đáp lại: “Lễ Bộc cách phía nam Thạch Thủ hơn trăm dặm, đó là nơi núi sâu rừng già, đâu đâu cũng là chướng khí, trong rừng sâu có một toán dã nhân chưa khai hóa sinh sống. Nơi đó... ngoài tầm với của nước Sở ta, chỉ có bộ lạc của một số dã nhân không phục vương đạo sinh sống mà thôi.”

Phạm Lãi cười gượng nói: “Đúng vậy, muốn chúng ta đi đến nơi đó để làm gì ? Đi vào chỗ chết à ? Chúng ta chỉ muốn khuyên nhủ đại vương là vừa bình định chiến loạn xong, nên vỗ về lòng dân, an định dân tâm, không nên bóc lột quá nhiều, làm dân oán hận, kết quả... Phí Vô Kỵ liền trả đũa lại, nói một cách hay ho vinh quang rằng thì là cử chúng ta đến Lễ Bộc nhậm chức huyện doãn, huyện tư mã, để an ủi lòng dân, cai quản nơi này, nhưng... Lễ Bộc cái nơi hoang vu không phục vương đạo này làm gì có dân nước Sở ta mà cai quản chứ.”

Bãi đất hoang mà hai người họ vừa nhắc đến, kỳ thực từ thời xa xưa nơi đó đúng là có một nền văn minh còn cổ xưa hơn cả nước Sở tên gọi là nước Bộc. Năm xưa khi Vũ vương phạt Trụ, thì nước Bộc đã được lập cách đây rất lâu đời, là một đất nước lớn mạnh ở phương nam, và đã từng tham gia vào phe của Chu Vũ vương mà phạt Trụ.

Những năm đầu Tây Chu, người Bộc dần dần tiến về phía đông, trở thành láng giềng với Ba Thục và nước Trịnh. Nước Sở hiện nay là nằm ở phía tây nam, rải rác giữa Trường Giang và Hán Thủy. Lúc đó sức mạnh của họ là lớn nhất phương nam, từng đứng đầu hai mươi sáu nước Nam Di và Đông Di, thế mạnh như lửa rừng rực cháy, không nước nào có thể sánh bằng.

Sau đó, nước Sở dần dần hùng mạnh lên, và đã tiến hành tấn công người Bộc, chiếm đất đai của họ, đuổi hết dân của họ đi. Người Bộc lúc này đã yếu dần, với sự tấn công của nước Sở, nước Bộc đã bị diệt vong. Người Bộc bị bức bách phải chạy trốn về hướng nam. Họ tiến dần dần về phía nam và phân tán ở lưu vực Lễ Thủy và Nguyên Thủy. Một nước Bộc lớn mạnh năm xưa nay đã bị chia năm xẻ bảy. Với điều kiện và hoàn cảnh sinh tồn khó khăn gian khổ, họ chỉ có thể tụ tập hơn trăm đến hơn ngàn người sống thành bộ lạc, phân tán cư trú trong những khu rừng nguyên thủy, bách Bộc li cư. Nước Bộc cũng do vậy mà đổi tên thành Bách Bộc.

Sau này những dân tộc thiểu số như Di Tộc, Cáp Ni Tộc, Thổ Tộc, Bồ Lăng Tộc, Ngôa Tộc, Ngật Lão Tộc, Đứơc Ngang Tộc đều là hậu duệ của người Bộc. Vào thời điểm đó mà nói, họ là đại diện cho sự lạc hậu và dã man. Và lại người Bộc rất hận người Sở đã khiến họ nước mất nhà tan, ép họ phải sống trong rừng núi hoang vu. Do vậy họ vô cùng căm hận người Sở. Những người Sở đơn thân bị lạc cũng chẳng dám đi sâu vào nơi ở của các bộ lạc người Bộc, dù đó có là bộ lạc có người Bộc và người Sở cùng chung sống với nhau. Lễ Bộc, nơi mà Phạm Lãi và Văn Chủng phải đến cũng như thế. Năm xưa khi truy sát những người Bộc phản kháng, cũng chỉ có quân tiên phong của nước Sở đã từng đến qua nơi này. Để cho Phạm Lãi và Văn Chủng đem theo mấy mươi tên võ sĩ đến đó làm quan, quả là ý đồ muốn giết người đã hoàn toàn lộ rõ chẳng cần phải che đậy.

“Tử Cầm, người đã biết tình hình ở Lễ Bộc, đã có dự tính gì chưa ?”

Văn Chủng lấy từ trong túi ra một miếng thịt khô, và túi nước. Đang ăn uống, nghe những lời này ngạc nhiên hỏi: “Dự tính ? Ý Thiếu Bá muốn ám chỉ gì ?”

Phạm Lãi quay đầu nhìn chung quanh, nói: “Phí Vô Kỵ vì chán ghét hai chúng ta chống đối với hắn, nên muốn đưa chúng ta vào chỗ chết, chẳng lẽ người vẫn không nhìn ra sao ?”

Văn Chủng than thở: “Điều này đương nhiên văn bối nhìn ra được. Đi được đến đây đã bị răn muỗi hại, chướng khí khắp nơi, càng không cần phải nói ra cũng đủ biết Lễ Bộc là nơi thế nào rồi, những người như ta và người chưa từng sống cuộc sống nơi hoang dã này, đến được nơi đó rồi cũng sẽ không hợp thủy thổ, nếu mà bị bệnh thì chẳng bao lâu sau cũng sẽ mất mạng. Huống hồ, người Bộc bị người Sở ta đuổi khỏi cố hương, phải chạy vào rừng sâu mà sống, xưa nay đều thù ghét người Sở, Phí Vô Kỵ đuổi cổ hai ta đến đó, nói không chừng còn muốn mượn tay người Bộc mà lấy mạng của ta và người.”

Phạm Lãi nói: “Nếu người đã hiểu rõ cái lợi và hại bên trong, chẳng lẽ còn muốn mau chóng đến đó nộp mạng sao ?”

Văn Chủng mỉm cười, nhìn xung quanh, nhẹ giọng nói: “Cũng không hẳn thế, Thiếu Bá, người có điều chưa biết, ta ở Dĩnh Đô đã làm một chức quan nhỏ trong vài năm, cũng đã kết giao được với một số bằng hữu, trong đó có một lái buôn, thường đem đặc sản núi rừng và đồ da đến Dĩnh Đô bán, ta thường chiếu cố đến hắn, giao tình giữa hai bên cũng không tệ. Người này là người Bộc đang sống trong các Thành Ấp của nước Sở ta, do thu mua da thú, và đặc sản núi rừng, nên cũng quen biết nhiều với những người Bộc sống trong rừng núi hoang vu này.

Hôm qua lệnh vua vừa được ban xuống, Phí Vô Kỵ đã phái ngay tên Lý Hàn đem người giám sát nhất cử nhất động của ta và huynh, muốn có hành động gì cũng không tiện, ta lấy danh nghĩa là sắp phải đi nhậm chức nơi xa, đã mời mấy người bằng hữu cùng uống rượu, trong đó có người này. Ta đã căn dặn hắn lên đường trước, mau chóng đến Lễ Bộc, có hắn ra mặt, người Bộc ở đó sẽ không gây khó dễ cho ta và người, ta và người cũng có thể học được những cách sinh tồn nơi rừng núi hoang vu này từ các bá tánh ở đấy.”

Phạm Lãi nhè nhẹ vuốt râu, khuôn mặt hắn chẳng có vẻ gì là ngạc nhiên, nói đến đây Văn Chủng cúi đầu xuống uống nước, Phạm Lãi bèn hỏi: “Dù cho là vậy, cứ cho không phải chết, chẳng lẽ ta và người từ nay về sau ở đó làm một đôi dã nhân à ?”

Văn Chủng cố gắng nuốt trôi miếng thịt khô cứng, mỉm cười nói: “Đương nhiên không chỉ như thế, chúng

ta có thể xem đó là thời cơ, nói không chừng chúng ta không những có thể có chỗ đứng nơi đó, mà còn có thể dạy cho dã nhân biết trồng trọt, xây thành. Dần dần sẽ khiến cho những dã nhân không phục vương trị này lại bị khuất phục dưới quyền cai trị của ta, chỉ cần chúng ta thành công, thì sẽ có nhiều người Bộc và đất đai của họ sẽ nằm dưới tên nước Sở ta. Thiếu Bá, đó còn là công lao mở mang bờ cõi đấy, Phí Vô Kỵ dù có muốn ngang tàng đến đâu, cũng chẳng dám phạm vào điều đại kỵ trong thiên hạ, gây khó dễ cho người có công mở mang bờ cõi như ta và người đầu.

Người nghĩ xem, đại vương nay tuổi còn nhỏ, đương nhiên sẽ tùy cho Phí Vô Kỵ muốn làm gì thì làm, nhưng đại vương đã mười tuổi rồi, qua thêm vài năm nữa là đã có thể đích thân xử lý việc triều chính. Phí Vô Kỵ tên gian tặc này một mình nắm lấy quyền lực, ức hiếp vương thất, lúc đó nhất định sẽ bị tru sát, đến lúc đó, chính là lúc ta và người nở mày nở mặt, có thể oai phong mà trở về Dĩnh Đô, muốn được đại vương ta trọng dụng cũng không có gì khó.”

Phạm Lãi nhìn hẩn hồi lâu, nhẹ nhàng lắc đầu: “Tử Cầm, người nghĩ đơn giản quá, Nang Ngoã và Phí Vô Kỵ đều là bậc tướng sư, tuy là gian thần, nhưng mưu trí, bản lĩnh đều bất phàm, bằng không hẩn đã không thể đứng trên cả đại vương nước Sở ta, nhổ tận gốc lẫn rễ những lão thần có căn cơ thâm hậu mặt không hề biến sắc như Ngũ Xa, Bá Uyển, càng không thể hô phong hoán vũ được như ngày nay, không thể xem thường được.”

Văn Chung ngây người ra: “Vậy thì... ý của Thiếu Bá là ?”

Phạm Lãi chậm rãi nói: “Tên Phí Vô Kỵ ngang tàng cuồng vọng này, hẩn muốn trừ khử ai, chưa chắc đã có thể nhẫn nại mà ngồi chờ, mượn tay của rừng thiêng nước độc, và những sơn dân dã tính chưa thuần ở đó để lấy mạng của ta và người đầu. Ta và người đã đắc tội với Phí Vô Kỵ, hẩn đã quyết tâm xua đuổi lưu đầy ta và người, e rằng nước Sở tuy lớn, nhưng về sau lại không còn chỗ cho chúng ta dung thân.”

Ánh mắt Văn Chung chăm chú, thần sắc có vẻ căng thẳng: “Thiếu Bá chẳng lẽ muốn đến nương nhờ nước khác ?”

Phạm Lãi trầm ngâm, không đáp mà hỏi ngược lại: “Tử Cầm, người xem đương kim Ngô vương Khánh Kỵ, người này thế nào ?”

Văn Chung thần sắc có chút thay đổi, đáp: “Thiếu niên anh hùng, có chí lớn.”

Phạm Lãi hài lòng cười, nói tiếp: “Mà còn mới đăng vương vị, đang muốn tạo nên thành tựu lớn. Triều thần nước Ngô vừa được thay mới, trong nước còn nhiều việc đang dở cần được tiếp tục, đúng là nơi thi thố tài năng của những kẻ sĩ có chí lớn.”

“Thiếu Bá chẳng lẽ muốn đến nương nhờ Ngô vương Khánh Kỵ ?”

“Không phải ta, mà là ta và người.”

Văn Chung im lặng không nói câu nào.

Phạm Lãi khuyên: “Nói cho cùng, hôm nay Phí Vô Kỵ có thể một tay che trời là do đại vương tuổi còn nhỏ, nhưng lúc Nang Ngoã, Phí Vô Kỵ trừ khử hai vị lão thần thế Khanh Ngũ Xa, Bá Uyển, trong đó không hẩn là không có ý của đại vương. Đương kim đại vương nay đã nằm trong lòng bàn tay của Phí Vô Kỵ, hẩn có thể thoát khỏi sự khống chế của Phí Vô Kỵ để làm một minh quân hay không vẫn chưa thể dự liệu được, còn nay hai ta đã đắc tội với Phí Vô Kỵ, đã là đại họa lâm đầu rồi. Chi bằng ta và người cùng đến nương nhờ Ngô vương Khánh Kỵ, dưới trướng của một minh quân, hoặc giả có thể tạo dựng nên một sự nghiệp oanh oanh liệt liệt, lập công lớn trong thiên hạ, vang danh tứ hải.”

Văn Chung chần chừ do dự, nhẹ nhàng lắc đầu nói: “Thiếu Bá, ta nghĩ người đã suy nghĩ quá nhiều, Phí Vô Kỵ quyền bính cao, địa vị cao quý, hẩn thấy chúng ta chướng mắt, đuổi đi là được rồi, không hẩn đã vội cho người truy sát hai ta. Ta và người đều là quan nước Sở, cũng không có mối huyết hải thâm thù như đám Ngũ Viên, vô duyên vô cớ bỏ trốn đến nước khác, còn gì là đạo lý nữa ?”

Phạm Lãi không lấy làm lạ nói: “Năm xưa Khương Thượng cũng là đại thần nước Thương, cũng vì giúp đỡ bảo vệ Chu thất mà lưu danh thiên cổ sao ? Chủ cũ mà Quân Trọng theo phò tá đã chết dưới sự bức bách của Khương Tiểu Bạch, Quân Trọng cũng vẫn giúp đỡ và bảo vệ Tiểu Bạch, lưu danh muôn đời ? Thường

nói là: Chim khôn chọn cành mà đậu, hiền thần chọn chủ mà thờ, những đại hiền thần này không đáng để ta noi theo sao ?”

Mặc cho Phạm Lãi khuyên nhủ thế nào, Văn Chủng vẫn cứ ôm mộng tưởng do dự không quyết, không chịu hạ quyết tâm, Phạm Lãi thấy tình hình như thế chỉ đành thở dài ngao ngán: “ Thôi rồi, nếu đã vậy, Phạm Lãi này đành liều mạng cùng người đến Lẽ Bộc một chuyến, chỉ là... nếu trên đường đến Lẽ Bộc, Phí Vô Kỵ quả nhiên phái người truy sát, lúc đó người tính thế nào ?”

Văn Chủng chau mày, nói: “Nếu Thiếu Bá quả nhiên đoán đúng, Văn Chủng sẽ không do dự nữa, lập tức theo người đến nương nhờ nước Ngô.”

“Được, quân tử nhất ngôn !”

“Khoái mã nhất biên !”

Mỗi người đưa một tay ra, “bốp bốp bốp” ba kích chưởng, Phạm Lãi đứng thẳng dậy, đứng trên phiến đá lớn nhìn ra xa, lẩm bẩm tự nói: “Đi tiếp về phía trước, chính là Ngải Bình. Chỉ cần đi ra khỏi Ngải Bình, chính là thiên hạ của dã nhân, chuyến đi này, có rất nhiều đường mòn, không ai có thể biết rõ chúng ta đang đi trên con đường nào, nhưng Ngải Bình là nơi buộc phải đi qua. Phí Vô Kỵ nếu muốn phái người theo giết, vậy đây sẽ là cơ hội cuối cùng, ta và người phải cẩn thận hơn.”

Văn Chủng cười hi hi nói: “Thiếu Bá, người lại chẳng phải con sâu trong bụng Phí Vô Kỵ, sao cứ đoán là hắn sẽ phái người giết ta trên đường đi chứ.”

Phạm Lãi mỉm cười nói: “Không sai, người không có nỗi lo gia thất, ta thì thê nhi đều có, hôm qua khi người bận tiếp đãi bằng hữu, an bài việc định cư ở Lẽ Bộc, ta cũng đã mời một số bằng hữu thân thiết, làm tiệc chia tay. Lúc đó, ta đã sắp xếp cho người nhà xong xuôi, bảo họ sau khi ta và người rời khỏi, hãy mang theo thê nhi của ta rời khỏi nước Sở, ta lại an bài một số võ sĩ tâm phúc, tiếp ứng ở Ngải Bình.”

Văn Chủng nghe xong há hốc cả mồm, than thở: “Thiếu Bá quả là suy nghĩ chu đáo, nhưng thật ra cũng cẩn thận quá đổi, nếu Phí Vô Kỵ không phái người phục kích người và ta thì sao ?”

Phạm Lãi mỉm cười: “Không sao, cứ chống mắt mà chờ xem.”

Phí Vô Kỵ từ trong cung trở về, vui mừng ra mặt, trước tiên là vì việc hắn đã đuổi cổ được hai cái gai trong mắt là Phạm Lãi và Văn Chủng, hôm nay những ý kiến của hắn lại được Sở vương chuẩn tấu, đã nhận đại lễ của người Việt, nên hắn giúp họ hoàn thành đại sự này vậy. Phí Vô Kỵ đặc chí hài lòng trở về phủ đệ, vừa gặp Lý Hàn đã vội nói: “Lý Hàn, chuyện đó làm đến đâu rồi ?”

Lý Hàn vội vàng tiến lên phía trước đáp: “Đại nhân yên tâm, tiểu nhân đã an bài thỏa đáng, đã sắp xếp bốn mươi võ sĩ cải trang, mang theo cung và tên độc của người Bộc mai phục ở ngay con đường mà họ buộc phải đi ngang qua, đến lúc đó họ sẽ bỏ mạng nơi hoang vắng, người đời chỉ biết là họ do những người Bộc đã man giết chết, chứ không hề có bằng chứng nào mà nghi ngờ đến đại nhân.”

Phí Vô Kỵ cười lớn ha ha: “Rất tốt. Người mau đi, triệu Cao Như nước Việt đến gặp lão phu.”

Lý Hàn vui mừng nói: “Đại sự đã thành rồi ?”

Phí Vô Kỵ kiêu ngạo nói: “Lão phu đã xuất mã, nhất định sẽ mã đáo thành công.”

“Vâng vâng vâng”, Lý Hàn cười tươi như hoa tiến lên phía trước đỡ lấy tay hắn: “Đại nhân có cần về phòng nghỉ ngơi không ?”

Phí Vô Kỵ nói: “Hầy, trời còn chưa tối, nghỉ ngơi gì chứ, vẫn còn chút thời gian, để lão phu đi thăm mấy vị mỹ nhân của nước Việt đã, nữ nhi nước Việt làn da trắng nhất thiên hạ, quả đúng là danh bất hư truyền. Mấy nàng mỹ nhân nước Việt này, da thịt mềm mại mịn màng, một khi đã trút bỏ xiêm y, thì trông như những bông tuyết trắng, đúng thật là trắng đến lóa mắt, nhưng lại có thể sờ vào được, hi hi hi..., lão phu phải đi hưởng thụ một chuyến ...”

“Đại nhân mời...” Lý Hàn vẫn giữ nụ cười trên môi chấp tay nhìn Phí Vô Kỵ lắc lư bước vào hậu trạch, sau đó vội vàng quay người lại, đi ra khỏi cửa đánh chiếc xe ngựa đi về phía dịch quán mà Cao Như thượng

tướng quân của nước Việt đang ở. Chuyển đi này, lại có thêm một món hời nữa đây, nghĩ đến đây, Lý hàn vui như mở cờ trong bụng...

Sở đại phu Khuất Đao vẫn chưa đến Cô Tô, còn cách thành khoảng ba mươi dặm, đã được đại tư mã Anh Đào và đại hành nhân Thái Nghĩa của nước Ngô dùng nghi lễ mà tiếp đón long trọng. Vị Khuất đại phu này người vừa cao lại gầy, chiếc cằm nhọn, gò má nhô cao, một đôi chân mày đậm và dài, đôi má gầy gò, miệng hơi nhô ra, trông có vẻ khá buồn cười.

Người Ngô phạt Sở, giới quyền quý của nước Sở bị bắt đi hơn nửa, sau khi Sở Vương trở về Dĩnh Đô, Phí Vô Kỵ một mình nắm hết đại quyền, vị Khuất đại phu này vì hòa theo sở thích của hắn, dâng lên tài sản và mỹ nữ, nên rất được lòng của Phí Vô Kỵ, nhận được chức vụ đại hành nhân. Lần này xuất sứ nước Ngô, vốn dĩ trong lòng hắn có chút thấp thỏm không yên, nhưng vừa thấy người Ngô nghênh tiếp hắn long trọng như thế, khuôn mặt vốn dĩ rất nghiêm túc của hắn lộ ra sự vui vẻ và thoải mái.

Vào hai năm trước, đương kim đại vương nước Ngô từng đích thân dẫn đại quân tấn công nước Sở; Còn vào vài tháng trước, lại vừa mới bị tiên vương của nước Ngô, là người đã bị đương kim đại vương nước Ngô giết chết, xông vào Dĩnh Đô, giết người và cướp bóc trắng trợn, sau đó... hai nước lại liên minh với nhau, một quan hệ liên minh vô cùng yếu ớt, quan hệ giữa hai nước đích thực là rất mờ nhạt. Để đại hành nhân của một nước chiến bại xuất sứ sang nước chiến thắng, hai nước lại hình thành một liên minh kỳ dị, nên tâm trạng của hắn không cần nói ra cũng dư biết.

Nước Sở xưa nay là một nước lớn, không chỉ ngự trị trên cả nước Ngô, mà còn ngự trị trên cả nhiều nước chư hầu khác trong thiên hạ, có thể đối kháng với Tề Tần, khinh thường những nước lớn trong thiên hạ như nhà Chu. Nhưng đại quốc này, mà lại bị nước Ngô tấn công vào kinh đô, để lại một nỗi nhục lớn, nên sau khi Khánh Kỵ phục quốc, trong một thời gian khá dài nước Sở án binh bất động, chờ nước Ngô chủ động đem trả sổ châu báu và những người quyền quý trở về, không phải tiểu Sở vương tự cao tự đại, mà thực ra là nước Sở không chịu xuống nước mà phải sử giả đến nước Ngô đòi lại.

Sau một thời gian khá lâu, nước Ngô vẫn không có động tĩnh gì về việc hoàn trả người và sổ châu báu, quân thần nước Sở mới không nhịn được nữa, vạn bất đắc dĩ, chỉ đành phái sứ giả đến, hy vọng là có thể nhờ đàm phán mà đạt được mục đích của họ. Vai gánh trọng trách, Khuất Đao quả thật có chút khẩn trương. Nhưng khi thấy lễ nghĩa và cách đón tiếp của nước Ngô, lòng hắn đã dần dần yên tâm hơn.

Đoàn dù lọng cách thành đến hơn mười dặm, Anh Đào và Khuất Đao ngồi cùng một xe, đang chuyện trò vui vẻ, đột nhiên ở ngã rẽ phía trước xuất hiện một đám người ngựa, ai ai cũng không còn manh giáp, vũ khí cũng không nguyên vẹn, thấy đoàn dù lọng cũng không thèm để mắt đến, la hét ầm ĩ giành đường để chạy về hướng Cô Tô thành.

Khuất đại phu hoảng hồn nói: “Những người đó là ai ?”

Trong tích tắc, một viên tướng lĩnh vội vàng chạy đến bẩm báo với Anh Đào: “Bẩm báo đại tư mã, những bại quân vừa này được phái vận chuyển lương thảo ra ngoài, gặp phục kích của những tàn binh thổ phỉ, nên mới chạy về Cô Tô.”

Anh Đào hầm hầm giận dữ, trừng mắt hét to: “Những tên sơn tặc thổ phỉ này càng ngày càng hoành hành. Sẽ có một ngày, bốn tướng quân sẽ xin đại vương ban lệnh, cho ta đích thân đi tiêu diệt những tên không xem vương pháp ra gì này. Hừ ! Những binh lính của Xích Trung cũng thật kém cỏi, đây đã là lần thứ mấy bị cướp quân lương rồi, giờ còn ở trước mặt sứ tiết nước Sở làm ra chuyện mất mặt thế !”

Khuất đại phu hoảng hồn hỏi: “Tư mã đại nhân, đã xảy ra chuyện gì ?”

“À, cũng chẳng có chuyện gì lớn , đã làm Khuất đại phu kinh sợ.”

Khi Anh Đào quay mặt sang phía hắn, vẻ mặt đã vui vẻ hòa nhã lại: “Từ khi công tử Quang bị bại ở nước Sở, khi trở về đến bên dưới núi Thiên Mục đã bị chúng ta phục kích, bị đánh tan tã, rất nhiều binh sĩ đã bỏ trốn. Sau khi công tử Quang chết, những người này lại không muốn quy thuận đại vương ta, lại không biết lấy gì mà sống qua ngày, chỉ đành đi cướp bóc, nên đã trở thành sơn tặc. Ngài đừng nghĩ rằng ngày trước họ chiến đấu không được anh dũng như binh lính của ta, nhưng hiện nay họ đơn thuần chỉ vì sự sinh tồn, nên ai ai cũng rất liều mạng, có thể một đánh mười, cho nên không thể xem thường được.”

Khuất đại phu nghe xong lập tức đã tin như thật, vẻ mặt vẫn còn nỗi kinh sợ hãi nói: “Đội quân vừa nãy đi qua, quân số cũng vào khoảng năm trăm người, nhiều... nhiều người như thế, mà vẫn không phải là đối thủ của đám binh tặc đó sao, họ... sức mạnh của đám sơn tặc này quả thật là không thể xem thường được.”

Hắn quay đầu lại nhìn ba trăm thị vệ mà hắn mang theo, trong lòng sợ hãi nói: “Cũng may, trên đường đi ta không gặp phải bọn họ, bằng không thì hôm nay e rằng đã không gặp được Anh Đào đại nhân rồi.”

“Đúng vậy, đúng vậy, những tên cướp này lẩn trốn khắp nơi, một khi đại binh đến gần, liền chạy vào nơi sông hồ rừng núi, hề nghe nói nơi đâu có người có của, liền mò qua để cướp. Tay chân vô cùng lạnh lẽo, muốn tróc nã cũng không dễ dàng gì, thật khiến ta phải đau đầu. Lần này đại phu đến may mắn là không gặp phải bọn họ, quả thật là may mắn vô cùng.”

Khuất đại phu trong lòng thầm nghĩ: “Xem ra tuy Khánh Kỳ đã là đại vương, nước Ngô trước mắt vẫn chưa được thái bình, chẳng trách hắn không lo tới chuyện của nước Sở ta. Ừm, nếu là vậy, xem ra người Ngô không có ý nuốt chửng số châu báu của nước Sở ta, chuyện nay ta đi rất có hy vọng sẽ thành công.”

Nghĩ đến đây, trong lòng Khuất đại phu bắt đầu thư thái hơn, nhưng hắn lại e ngại Anh Đào sẽ cho rằng hắn nghe được tin nước Ngô có thổ phỉ làm loạn nên vui vẻ mà cười trên sự đau khổ của họ, nên lại không tiện thể hiện ra, nên chỉ đành vênh môi lên, hai đôi mày chau lại, khuôn mặt vốn không khó coi của hắn lại thêm cái thái độ kỳ quặc này, khiến hắn trông giống một con khỉ.

Khuất đại phu vào Cô Tô thành, chỉ thấy cảnh tượng trong thành lại một phen giật mình. Vừa nãy hắn thấy đoàn dù lọng trên đường của Anh Đào áo giáp sáng bóng, các quân sĩ mặt mày nghiêm chỉnh, không ngờ những thủ binh trước cửa thành lại ăn mặc rách rưới, đường phố trong thành lác đác vài người đi lại, thỉnh thoảng lại thấy những người già và trẻ, đều mang bộ dạng khốn khổ chán nản.

Thỉnh thoảng ở đâu đó lại bất chợt thấy một số người đẩy những chiếc xe chở xác người vội vội vàng vàng đi qua, phía sau còn có một đám phụ nữ và hài nhi khóc thút thít, cũng chẳng biết đã xảy ra việc gì, đại chiến đã qua lâu rồi, mà vẫn còn có người chết hàng ngày vậy sao. Khuất đại phu cũng không tiện hỏi, nào là loáng thoáng nghe được chuyện ôn dịch gì đó. Lại nhớ đến địa khu Đại Mộng Trạch nước Sở, số binh sĩ tử trận lên đến hàng vạn người, xác phơi đầy đồng hoang, mùi xác thối bốc lên nồng nặc, những nhà nông cạnh bên cũng bị nhiễm ôn dịch chết không biết bao nhiêu người, Khuất đại phu thầm than khổ, trước mặt Anh Đào lại không thể lập tức lấy khăn mặt mà che miệng lại, chỉ đành cố gắng hít thở không khí ở nước Ngô ít lại, thế là hắn tập trung nín thở, hít một hơi dài, nín đến khi nào mặt đỏ cả lên mới lấy tay che mũi lại lén lút hít thêm một hơi, vẻ mặt vênh môi chau mày vừa nãy của hắn trông như một con khỉ, lúc này lại trông giống như một con ếch đang ngồi trên xe, Anh Đào liếc mắt thoáng thấy những cử động của hắn, cười thầm trong bụng.

Đến phía trước vương cung, Khuất đại phu xuống xe, cầm theo kiếm, do Anh Đào, Thái Nghĩa và Thái giám trong cung cùng hắn đi vào chính điện, trên đường đi, thấy không ít thợ thủ công, lực sĩ và nô lệ, lúc thì dùng xe lừa, lúc thì dùng sức người, gánh đi và chuyển đi không biết bao nhiêu là đất cát, đá lớn, cây gỗ lớn và nhiều vật liệu khác vào phía sau hậu cung.

Lúc này đã đi vào Vương cung, sắp được diện kiến đại vương, phải giữ lễ tiết, nên Khuất Đao không tiện hỏi, trong lòng hắn thầm cảm thấy kỳ lạ: “Nước Ngô vừa đánh xong mấy trận chiến lớn, nơi đây đã cần bao nhiêu là gỗ lớn, chẳng lẽ là xây lại vương cung ? Nếu Khánh Kỳ là một kẻ ham hố hưởng thụ như thế, thế thì ta cũng chẳng cần chi phải lo lắng nữa.”

“Sứ thần nước Sở Khuất Đao đại phu cầu kiến !”

“Truyền !”

Tin tuyên triệu từ đại điện truyền ra, Khuất Đao cùng với Anh Đào, Thái Nghĩa bước vào đại điện, hai bên điện có rất nhiều quan viên đang ngồi, trước mặt mỗi người đều có một bàn kỷ án, thấy hắn bước vào, tất cả họ đều chăm chú nhìn, còn có người lấy tay áo che miệng bàn tán xì xầm với người bên cạnh.

Khuất Đao mắt nhìn thẳng, đi một mạch vào trong đại điện, vái lạy rồi nói: “Sở đại phu Khuất Đao, tham kiến Ngô vương bệ hạ.”

“Khuất đại phu miễn lễ bình thân, mời an tọa.”

“Tạ đại vương !”

Phía bên trái Khánh Kỵ có một bàn kỷ án để trống, Khuất Đoan tạ lễ, theo thái giám qua đó an tọa. Khuất Đoan an tọa xong, chấp tay nói: “Đại vương đã thu phục được nước Ngô, đúng là đáng vui đáng mừng. Khi Khuất Đoan chuẩn bị lên đường, đại vương ta đã nhiều lần căn dặn, phải thay người chúc mừng đại vương, nguyện cho nước Ngô ngày càng hùng mạnh, tình hảo hữu Ngô Sở, vững vàng đến muôn đời.”

Khánh Kỵ cười nói: “Khi quả nhân đăng cơ ở ngoài thành Cô Tô, nước Sở cũng đã phái sứ giả đến chúc mừng, lúc đó giang sơn chưa định, bên trong Cô Tô thành hầy còn Phù Sai đang loạn chính, vậy mà nước Sở có thể đứng về phía Khánh Kỵ kiên định ủng hộ, quả nhân sẽ ghi nhớ trong lòng. Ngô và Sở đều cùng nằm ở Giang Nam, nếu đời đời hữu hảo, kết thành huynh đệ bang giao, đó cũng hợp ý nguyện của quả nhân. Lần này quý Sứ đến ngược Ngô ta, không biết là mang theo sứ mệnh gì của Sở vương bệ hạ đến ?”

Khuất Đoan lưỡng lự một hồi, chỉ đành miễn cưỡng nói: “Khuất Đoan lần này đến quý quốc, mang theo hai sứ mệnh của đại vương ta. Khi Hạp Lư tập kích vào Dĩnh Đô, từng cướp đi rất nhiều ngọc ngà châu báu của nước Sở ta, trong đó có nhiều vật báu đã được kế thừa nhiều năm, có ý nghĩa trọng đại với nước Sở. Sau khi Đại vương ta trở về Dĩnh Đô, suốt ngày buồn bã không vui, không còn mặt mũi vào Tông Miếu mà gặp tổ tiên. Đại vương nay đã đánh bại Phù Sai, có thể nhất thống thiên hạ, đại vương ta hay tin rất đổi vui mừng, mong chờ đại vương có thể sớm ngày hoàn lại những báu vật của nước Sở ta đã bị cướp đi. Nhưng do nước Ngô mới ổn định, còn nhiều việc dang dở cần phải tiếp tục, đại vương ta nghĩ đại vương ngày lo trăm việc, bận rộn quốc gia đại sự. Thế nên bèn phái hạ thần đi Sứ sang Cô Tô, để vận chuyển những báu vật của nước Sở về.”

245. Chương 244: Ba Lần Trêu Chọc Sứ Giả

Khuất Đoan thấy tình hình trên, không kềm được hiếu kỳ hỏi: “Đại vương hà cố lại trầm ngâm, chẳng lẽ có điều chi khó xử chăng ?”

Khánh Kỵ nói: “Quả nhân và nước Sở từng kẻ vai sát cánh chống lại Hạp Lư, hai bên lại là liên minh, Hạp Lư phá Sở, cướp đi bảo vật của nước Sở, sau khi quả nhân chiếm được Cô Tô, cũng muốn sớm ngày đem hoàn lại những bảo vật này, xem như là báo đáp cái ơn của nước Sở, và cũng để vẹn toàn tình nghĩa huynh đệ. Nhưng... hầy !”

Khánh Kỵ thở dài nói: “Trước mặt quý Sứ, quả nhân có một số lời quả thật khó nói ra !”

Khuất Đoan khẩn trương đứng dậy hỏi: “Đại vương... xin người cứ nói.”

“Khuất đại phu, thật không dám giấu !” phía bên phải Khánh Kỵ, một nam tử ngồi đối diện với Khuất Đoan đột nhiên chấp tay nói: “Phù Sai quyết giữ Cô Tô thành, từng thề sẽ cùng chết với thành, do vậy hần đã giết hết cả nhà nhiều thế Khanh công tộc, đồng thời để sẵn nhiều vật dẫn lửa trong thành, một khi thành bị phá, sẽ đốt lửa hỏa thiêu thành. Việc này, tin rằng Khuất đại nhân cũng từng nghe qua. Khi đại vương ta đăng cơ ngoài thành Cô Tô, Sứ giả của quý quốc và các nước chư hầu khác đã đến chúc mừng trước, nên đối với những gì Phù Sai đã làm hần đều đã biết rõ.” Trong lòng Khuất Đoan bắt đầu bất an, hần đã biết rằng sứ mạng quan trọng này e là sẽ sinh nhiều trắc trở đây. Hần gượng cười, nói: “Vị này, thiết nghĩ chính là Ngô Tướng Quốc Tôn Vũ đại phu chăng ?”

“Chính là tại hạ !”

“Đại danh của Tôn Tướng Quốc, Khuất Đoan đã ngưỡng mộ từ lâu.” Khuất Đoan nói một câu khách sáo, lại nói: “Nhất cử nhất động của Phù Sai, quả thật là Khuất Đoan có nghe qua, nhưng Khuất Đoan nghe nói đại vương đã mời đại hiền Quý Tử ra mặt, thuyết phục những thủ quân trong thành mở cửa đầu hàng, nên đã có thể ung dung mà thu phục Cô Tô. Khuất Đoan vào thành, những gì được thấy trên phố, cũng có thể chứng thực lời đồn là đúng...”

Khánh Kỵ như trút được gánh nặng nói: “ Nếu quý sứ đã biết tường tận tình cảnh vào thành của quả nhân, vậy thì càng dễ giải thích cho quý sứ hiểu, bằng không thì quả nhân đúng là có một số điều khó mà mở lời.”

Nụ cười trên mặt Khuất Đoan có vẻ gượng gạo: “Đại vương... người nói vậy là có ý gì ?”

Tôn Vũ nói tiếp: “Khuất đại phu từ xa đến, đại vương nước ta còn đang lo rằng người không hiểu tình hình trong Cô Tô thành, khó mà bộc bạch, nếu đại nhân đã rõ việc của nước Ngô ta, vậy thì dễ nói rồi. Đại vương ta giành được Cô Tô, là nhờ Quý Tử cao hiền xuất đầu lộ diện, thuyết phục thủ quân bỏ thành mà đầu hàng, tránh việc Cô Tô thành và tên Phù Sai đó bị vùi trong biển lửa. Lúc đó Tôn Vũ là người đầu tiên dẫn quân tiến vào trong thành, tiếc là vẫn chậm một bước, đã để cho tên Phù Sai chạy được vào vương cung. Phù Sai không kịp hỏa thiêu toàn thành, nhưng lại kịp hỏa thiêu vương cung, hắn đã đóng chặt cửa cung, lệnh cho tử sĩ giữ chặt cửa, một mình hắn chạy về hậu cung, đốt cháy toàn bộ những đình đài lầu các để cất giữ ngọc ngà châu báu, lửa cao đến tận trời, cả thành đều nhìn thấy, lúc Tôn Vũ xông được vào cung, chỉ kịp chặn được nguồn lửa, tránh cho lửa lan rộng đốt cháy cả vương cung, còn về Phù Sai và tàng bảo khố... đều đã hóa thành tro bụi rồi...”

Khuất Đao nghe xong trợn mắt há hốc mồm, một hồi lâu sau mới kinh hãi kêu lên: “Cái gì ? Toàn bộ tài phú của nước Sở ta, đều bị hóa thành tro bụi sao ?”

Khánh Kỵ mím môi mím lợi nói: “Đâu chỉ có nước Sở, ngay cả tích cốp nhiều năm của nước Ngô ta, đều đã hóa thành hư không, thành ra quả nhân nhập chủ Ngô cung, vì quốc khố trống rỗng, tài lực khiếm khuyết, muốn chấn hưng thiên hạ, mà lại nghèo rớt mồng tơi thế này. Tên Phù Sai đó đã bị thiêu thành tro bụi trong Trích Tinh lâu, nếu không thì... dù đã có giao ước trước với Quý Tử đại hiền, quả nhân cũng nhất định phanh thây xẻ thịt hắn, để hả mối hận trong lòng !”

Khuất Đao lẩm bẩm nói: “Vậy ... vậy số ngọc ngà châu báu chất cao như núi ấy, vậy mà... vậy mà đều bị hủy trong một ngọn lửa sao ?”

Anh Đào ho một tiếng, đau khổ tột cùng nói: “Phù Sai cương dũng tàn bạo, dũng võ hơn người, mê rượu và dâm lạc, sủng ái mỹ nữ. Những hành động của hắn, khác gì so với Trụ vương, cái chết của hắn, cũng gần giống như Trụ vương năm xưa đã mắc Bảo Y lên Lộc đài hỏa thiêu. Chỉ là từ đó đến nay, đại vương ta tự cảm thấy không biết làm sao nói rõ với quý quốc, nên thường nghĩ đến mà buồn bã trong lòng, được biết quý sứ sắp đến, cũng vì đó mà thấp thỏm không yên, điều may mắn là, Khuất đại nhân lại biết rõ tình cảnh của nước Ngô ta, thiết nghĩ cũng biết việc vương cung Cô Tô bị hỏa thiêu, hiện nay đình đài lầu các trong Ngô cung đã bị tàn phá phần lớn, đang ngày đêm tiến hành trùng tu, À! Vừa nãy khi vào cung, tin rằng Khuất đại nhân cũng có nhìn thấy những người thợ xây đang làm việc.”

Khuất Đao nghe xong có khổ mà không dám nói, hắn cố ý đưa ra một số tin tức mà hắn nghe được, vốn dĩ là muốn đánh động đến Khánh Kỵ, để cho hắn biết nước Sở không phải là không biết gì đến tình hình ở nước Ngô, không ngờ người Ngô lại cứ khẳng định số bảo vật đã bị Phù Sai thiêu rụi. Phù Sai đã chết, hắn còn có thể đối chất với ai đây ? Lúc Khánh Kỵ phá thành, trong vương cung từng có hỏa hoạn lớn đó là sự thật, hắn cũng không có chứng cứ xác thực chứng minh bảo vật của người Sở không hề bị thiêu hủy trong biển lửa, càng không thể cứ mặt dày mà chất vấn Khánh Kỵ.

Khánh Kỵ thở dài than thở, hắn ra vẻ tiếc nuối và đau buồn đối với việc không thể hoàn trả lại số bảo vật cho người Sở, Khuất Đao không còn gì để nói, bỗng nhiên nhớ đến sứ mạng thứ hai. Chính là phụng lệnh của đại vương, đón hơn trăm người quyền quý đã từng bị Hạp Lư bắt làm con tin về nước. Nhắc đến những người này, Sở vương cố nhiên rất mong họ sớm ngày trở về, do đó trước lúc hắn lên đường vương thái hậu đã từng triệu kiến hắn, nhưng tên Phí Vô Kỵ đang nắm giữ quyền hành hiện nay lại không muốn những người quyền quý này trở về, làm rối việc an bài chính trị của hắn, do đó cũng từng cản dận trước mặt Khuất Đao.

Khuất Đao vốn dĩ dựa vào Phí Vô Kỵ mà được thăng quan tiến chức, do vậy, đương nhiên sẽ nghe theo lời của hắn, nhưng số tài phú khổng lồ mà Sở vương và Phí Vô Kỵ quan tâm nhất đã bị một ngọn lửa của Khánh Kỵ thiêu sạch, hắn không thể không nhắc đến những người Sở quyền quý đang bị nhốt trong Cô Tô thành, cái món nợ hô đồ của nước Sở này, phụ tử người mắc nợ đều đã chết rồi, nếu không có bằng chứng xác thực, nước Sở quả thật không thể làm gì được Khánh Kỵ. Nói không chừng những người Sở quyền quý này sẽ biết được một số nội tình trong đó, cho dù thế nào cũng phải gặp mặt họ trước đã, khi đã nắm được chứng cứ, mới bắt đầu gây khó dễ cho Khánh Kỵ.

Nghĩ đến đây, Khuất Đao kèm lại cơn giận, nói: “Đại vương ta trong lòng rất vui mừng, mong chờ Khuất Đao có thể viên mãn mà trở về, không ngờ... không ngờ lại thành cục diện thế này, ôi ! Đại vương ta chắc chắn sẽ rất thất vọng. Việc này không phải là lỗi của đại vương, đại vương cũng không nên quá lo lắng. Lần

này Khuất Đoan đến nước Ngô, việc thứ hai là, muốn đón các thế khanh công tộc nước Sở đã bị bắt làm con tin, không biết hiện giờ họ đang ở đâu ? Khuất Đoan muốn được gặp họ, đồng thời xin đại vương rộng lòng sắp xếp giúp cho họ trở về nước.”

“Việc này không khó !” Khánh Kỵ đã đồng ý ngay. Nói: “Số người quyền quý của nước Sở bị bắt về đây tổng cộng có một trăm ba mươi bốn người, trên đường đi đến đây, và trong thời gian giam giữ ở Cô Tô thành đã có ba người chết vì bệnh. Nay còn có một trăm ba mươi một vị công khanh đại phu, vì bệnh ôn dịch hoành hành trong thành, nên hơn trăm người họ ở cùng một chỗ sẽ rất nguy hiểm, quả nhân đã sắp xếp cho họ ở tạm trong binh doanh dưới núi Cô Tô, nơi đó non xanh nước biếc, không khí trong lành, an toàn hơn nhiều so với việc tìm một đại trạch trong thành cho họ cư trú.”

Khuất Đoan hoảng hốt, thất thanh hỏi: “Hiện đang có bệnh ôn dịch hoành hành trong thành sao ?”

Khánh Kỵ đánh bốp xuống vương toạ, nói: “Đúng vậy, trong thành đã chết nhiều người, nhất là vào lúc Phù Sai đồ môn diệt tộc, vì muốn trấn áp nhân tâm, hần đã ra lệnh không cho chôn các thi thể, mà bắt phải treo lên để mà thị chúng, thời tiết oi bức, mùi xác thối khó ngửi, đến nay đã trở thành dịch bệnh, trong thành đã chết không biết bao nhiêu người.”

Dịch bệnh là đại sự mà có thể khiến cho người nghe mặt mày biến sắc, một khi ôn dịch hoành hành, những người được trị khỏi có thể đếm trên đầu ngón tay, và chỉ còn cách là ráng chống chọi qua ngày với cái chết, đợi khi ôn khí đã qua mùa thì sẽ tự động tiêu tan, đó quả thật là một trận chiến chết chóc mà không có cách nào kháng cự được. Khuất Đoan nghe xong lại thảm than khổ, chuyển sang nước Ngô này của hần thật không đúng lúc, hần chỉ hận một nỗi là không thể lập tức ba chân bốn cẳng chạy khỏi thành Cô Tô mà thôi.

Anh Đào đứng bên cạnh an ủi: “ Quý Sứ xin đừng lo, dịch quán mà ta sắp xếp cho quý sứ, trước mắt vẫn chưa phát hiện có người bệnh, trong Cô Tô thành, ngoại trừ vương cung ra, thì đó đã là nơi an toàn nhất rồi.”

Ngồi phía sau Anh Đào là Xích Trung, Anh Đào vừa nói dứt lời, Xích Trung đã ho lấy ho để, ho đến độ tím tái mặt mày, Anh Đào và người ngồi bên trái hần bèn lén lút né qua một bên, cứ như là sợ nước dãi của hần văng ra trúng mình vậy.

Xích Trung ho xong, vừa thở hổn hển vừa nhiệt tình nói với Khuất Đoan: “Khuất đại phu yên tâm, người là khách quý của nước Ngô, đại vương ta nhất định sẽ tiếp đãi ngài rất chu đáo, dịch quán đó là do ta đích thân đưa người đến an bài, tuyệt đối sạch sẽ an toàn. Khi ra khỏi vương cung, kẻ hèn này xin được phép dẫn ngài qua đó.”

Khuất Đoan hãi hùng khiếp vía hỏi: “Không biết vị đại phu này cao danh quý tánh là gì ?”

“Kẻ hèn này là tư khẩu nước Ngô Xích Trung, khụ khụ khụ... , thật đáng trách, gần đây... gần đây ta chỉ bị cảm nhiễm phong hàn, không có gì đáng ngại cả.”

Khuất Đoan vừa nghe xong có cảm giác như bị ác quỷ bắt mất hồn phách, sao dám theo hần đi chứ, vội vàng nói với Khánh Kỵ: “Đại vương ta rất bận tâm đối với những thế khanh công tộc đang bị giam giữ tại nước Ngô, Khuất Đoan thân là thần tử, theo lý phải biết lo nỗi lo của vua. Nếu các công khanh nước Sở ta đều đang ngụ dưới núi Cô Tô, Khuất Đoan cũng nên đến đó mà thăm viếng họ, cùng họ đồng cam cộng khổ, dịch quán trong thành Khuất Nguyên sẽ không ở nữa, chỉ cần sắp xếp cho Khuất Đoan một chỗ ở dưới núi Cô Tô là được.”

Xích Trung vừa nghe đã vội nói: “Khụ khụ khụ..., nếu đã vậy, thì Xích Trung đành cùng đi với đại phu xuống núi Cô Tô vậy.”

Thái Nghĩa cười nói: “Xích Trung tướng quân đã cảm nhiễm phong hàn, hay là cứ về phủ nghỉ ngơi cho tốt. Khuất đại phu là do hạ quan và tướng quốc đại nhân tiếp đón, thì cũng nên do chúng ta tiễn ngài xuống núi Cô Tô vậy mới hợp đạo lý.”

Khuất Đoan nghe xong, không kềm được nhìn hần với ánh mắt cảm kích.

Trong quân doanh dưới núi Cô Tô, những người Sở quyền quý bị giam giữ ở nước Ngô hiện đang tạm cư ngụ ở đây. Thận phận hiện giờ của họ không còn là con tin nước Sở nữa, mà là khách quý nước Sở, cho nên

rất tự do tự tại. Nhưng khi họ di cư ra khỏi thành chưa bao lâu, đã nghe tin trong thành Cô Tô có ôn dịch, nên ở đây cũng bắt đầu thấy căng thẳng, tuy không phải lo chuyện cơm áo, nhưng nhất cử nhất động cũng chịu sự quản thúc.

Ngô vương Khánh Kỵ cũng rất chăm lo cho họ. Để đề phòng bất trắc, hần đã sớm phái thái y trong cung đến đây để chăm sóc cho họ, mỗi ngày đều sắc thuốc phòng dịch cho họ uống. Những thảo dược dùng để sắc thuốc cũng chẳng biết là dùng loại thảo dược nào, lúc không uống thì vẫn còn khỏe, một khi đã uống vào rồi, thì trong bụng cồn cào như biển dậy sóng, những lão đại nhân trước nay đều ăn ngon mặc đẹp đành bịt mũi uống hết chén thuốc, không được bao lâu thì đã nôn lên nôn xuống, họ vốn dĩ mặt mày hồng hào, bụng béo phệ, còn nay thì ai ai cũng mặt mày trắng bệch, ốm đi rất nhiều.

Nhưng từ khi uống thuốc này rồi, trong lòng họ trở nên thực tế hơn nhiều, bằng không thì cứ ngày nào cũng nghe trong thành hôm nay chết bao nhiêu người, ngày mai nhà ai chết không còn một mạng, thì trong lòng đã hãi hùng khiếp vía, ăn ngủ không yên rồi, nhất là vào hai hôm trước trong doanh trại quả nhiên có một binh sĩ bị nhiễm ôn dịch mà chết. Mỗi người họ đều tự nhốt mình trong ngôi nhà lá của mình, ngay cả mở cửa tán gẫu cũng đã ít hơn trước.

Trên núi này muỗi và côn trùng nhiều vô kể, cũng chẳng biết là do những người quyền quý nước Sở này do thủy thổ không hợp, hay là muỗi của nước Ngô lợi hại hơn muỗi của nước Sở, chỉ cần bị cắn một nhát, vết cắn đó sẽ đỏ và sưng lên cỡ nắm đấm bàn tay, vừa sưng vừa ngứa, gãi đến nổi vỡ ra thì sẽ chảy máu, dăm bữa nửa tháng cũng chưa thấy khỏi.

Họ đòi người Ngô cho họ loại nhang thượng hạng, lại nghe nói Phù Sai trước khi chết đã đốt hết toàn bộ tàng bảo khố của Ngô cung, đến ngay cả Ngô vương Khánh Kỵ hiện đang dùng cũng chỉ là loại nhang Ngải Cao mà thôi. Họ chỉ đành nhập gia tùy tục, hằng ngày ở trong phòng đốt nhang Ngải Cao mà đuổi muỗi. Lúc đầu thấy mùi khói khó chịu, lâu dần lại không còn nghe mùi nữa, thế là lại tiếp tục ung dung tự tại.

Khuất Đao được tướng quốc Tôn Vũ và hành nhân Thái Nghĩa đưa đến bên dưới núi Cô Tô, cái nơi mà Khánh Kỵ đại vương gọi là non xanh nước biếc, không khí trong lành này, chỉ thấy ở đây có từng dãy nhà gỗ, khói bay mù mịt, thấp thoáng trong đó là những ngôi nhà gỗ, trông như một chiếc lư hương khổng lồ. Một mùi hương khó ngửi của cây Ngải bị đốt, xen lẫn trong đó còn có mùi của các loại thảo dược khi được đun nấu, khói nhiều đến độ người cũng không thở nổi, chung quanh có rất nhiều binh sĩ đi tuần đều dùng khăn ướt mà che miệng lại. Trước tình cảnh này thì, dường như bệnh ôn dịch đang hoành hành trên núi, và sớm biến bệnh tình nơi đây nghiêm trọng gấp trăm lần so với bên trong thành.

Khuất Đao nhìn thấy tình cảnh này sắc mặt hần có chút thay đổi, chân hần chần chừ không muốn bước tiếp, Thái Nghĩa biết tâm ý của hần, vội nói: “Khuất đại phu yên tâm, đại vương ta rất coi trọng những quý nhân nước Sở này, chăm sóc họ vô cùng chu đáo, những người quyền quý của quý quốc chưa từng có ai bị bệnh cả, sắc những thảo dược này, chẳng qua là phòng bệnh mà thôi.”

Vừa nói dứt lời, một tên binh sĩ mặt bịt khăn ướt chỉ còn lộ ra đôi mắt, tay bưng một chén thuốc còn bốc khói nghi ngút chạy đến: “Xin quý Sứ hãy uống chén thuốc phòng bệnh dịch này.”

Khuất Đao đón lấy chén thuốc, nhìn Tôn Vũ và Thái Nghĩa, nghi ngờ hỏi: “Hai người...”

Hai người họ cười thân mật với hần, đồng thanh đáp: “Khuất đại phu cứ việc dùng, hôm nay chúng tôi đã dùng thuốc rồi.”

Trong Vương cung Cô Tô, khi Khuất Đao vừa đi khỏi, Khánh Kỵ bèn ha ha cười lớn, màn kịch để trêu đùa Khuất Đao hôm nay rất ư là thú vị, ngay cả một người gần đây suốt ngày lo buồn về quốc sự như hần cũng không kềm được vui mừng.

Chúc Dung buồn rầu nói: “Đại vương làm như vậy, thật là thiếu nghiêm túc, năm xưa Tề Khoảnh Công trêu chọc sứ giả bốn nước, dẫn đến đại họa vào thân, đã có vết xe đổ ở phía trước, sao chúng ta lại có thể tiếp tục dẫm vào chứ?”

Chuyện mà hần nói đến chính là chuyện Tề Khoảnh Công đã trêu chọc sứ giả các nước vào hơn một trăm năm trước. Lúc đó nước Tấn mất ngôi vị bá chủ, và người thay thế ngôi vị đó là Sở Trang Vương cũng vừa mới băng hà, ngôi vị bá chủ ở Trung Nguyên tạm thời bị bỏ trống, Tề Hoàn Công đã từng mang danh Trung

Nguyên đệ nhất bá chủ có người cháu là Tề Khoảnh Công, là vua một nước mạnh, nên hẳn có chút khinh thường các chư hầu trong thiên hạ.

Đương thời Tần, Lỗ, Vệ, Tào bốn nước cửa sứ giả đến thăm viếng nước Tề, điều trù hợp là trọng thần của cả bốn nước cử đến có tật, trung quân thống soái chấp chính nước Tần là Khắc lại bị chột một mắt; Thượng khanh nước Lỗ Quý Tôn Hành Phụ là một tên hói đầu; Thượng khanh nước Vệ Tôn Lương Phụ lại bị què; Công tử Cơ nước Tào là tên lưng gù. Thế là Tề Khoảnh Công bèn nổi tính trẻ con, phái những Hành Nhân đi đón tiếp họ lên diện diện kiến vua cũng là những người có tật chột mắt, hói đầu, què và lưng gù.

Nếu chỉ có một người trù hợp thì thôi, nhưng những Hành Nhân đi đón sứ giả bốn nước đều có những khiếm khuyết giống họ, rõ ràng là muốn trêu chọc họ, khiến sứ giả của bốn nước nộ khí xung thiên, do đó đối với nước Tề luôn canh cánh mối hận trong lòng. Hai năm sau, Tề Tần lại khai chiến như cũ, chấp chính nước Tần là Khắc đã đích thân dẫn tám trăm chiếc chiến xa, cùng những nước Lỗ, Vệ, Tào đã từng chịu sự sỉ nhục, hợp thành “liên quân tứ quốc” giận giữ kéo đến, nước Tề đại bại, bản thân Tề Khoảnh Công cũng suýt tí nữa bị bắt làm tù binh.

Khánh Kỵ cũng biết câu chuyện lịch sử này, bèn cười nói với chúc Dung: “Tư Không không cần lo lắng, tình hình hôm nay của quả nhân khác xa với cái thời của Tề Khoảnh Công, Tề Khoảnh Công vì ham vui nhất thời, muốn trêu chọc thì trêu chọc, lợi bất cập hại. Quả Nhân lại không như thế, vì tiền đồ của nước Ngô, có một số thủ đoạn, đến lúc cần dùng thì vẫn phải dùng đến thôi.”

Chúc Dung còn muốn tiếp tục khuyên nhủ, Yểm Dư e sợ hẳn khiến Khánh Kỵ không vui, vội nói: “ Khuất Đoan đã đi đến núi Cô Tô, tin rằng vài tiếng ho của Xích Trung đại nhân, đã dọa cho hẳn sợ không dám quay lại vương thành nữa. Vì ứng phó với tên sứ giả nước Sở này, chúng ta cũng đã trễ nãi không ít việc, nếu không còn việc gì khác, đại vương cũng nên thoái triều, để cho quần thần tiếp tục hoàn thành chức trách.”

Khánh Kỵ khẽ gật đầu, thái giám ngự tiền được hẳn ra hiệu, bèn đứng ngay trước bệ đang chuẩn bị cao giọng tuyên bố thoái triều, bỗng có một thị vệ vội vàng vàng lên điện, chạy lên phái trước vái lạy: “Khải bẩm đại vương, đoàn xe ngựa của thượng tướng quân Kinh Lâm hộ tổng thái tử nước Việt đã đi đến Xà Môn.”

Khánh Kỵ vừa quay người để đi ra bức bình phong phía sau vương tọa, vừa nghe những lời này hẳn lập tức dừng bước, đôi mắt híp lại, giọng trầm trầm hỏi: “Người nói.. câu Tiễn đã đến à ?”

246. Chương 245: Mỗi Người Một Âm Mưu

Khánh Kỵ biết rất rõ, thực lực của Câu Tiễn và nước Việt chưa từng vượt trên nước Ngô, mặc dù theo như lịch sử ghi lại, nước Ngô đã bại dưới tay hắn. Hắn đã dùng hai mươi năm để bồi dưỡng và phát triển, đã dùng hai mươi năm để ủng hộ và mê hoặc Phù Sai đi khai chiến khắp nơi, làm tiêu hao sức nước, sau cùng vẫn là dùng kế điệu hổ ly sơn và tập kích Cô Tô mới có thể một bước quyết định thắng bại.

Giá như năm xưa Phù Sai không kéo hàng vạn binh tinh nhuệ đến Hoàng Trì để tranh đoạt bá chủ thiên hạ; Giá như Câu Tiễn không nhờ mưu kế mà tập kích chiếm lĩnh Cô Tô; Giá như Phù Sai khi phóng thích cho Câu Tiễn về nước, có thể như các quân vương khác ràng buộc khống chế nước lệ thuộc, từ đầu đến cuối có thể khống chế quân sự và ngoại giao của nước Việt trong tay, vậy thì cho dù Câu Tiễn có tiếp tục nhả nhin, cho dù có những hiền thần Phạm Lãi và Văn Chủng giúp hắn bày mưu tính kế, thì nước Việt vẫn chẳng làm gì được nước Ngô. Ngay từ vị trí địa lý của nước Việt, ông trời cũng đã sớm hạn chế sự phát triển sức nước của nó, cho dù có quần thần Tôn Vũ dưới trướng của hắn chẳng nữa, và chỉ cần Phù Sai không ra hôn chiêu, hẳn cũng chẳng nghịch được ý trời.

Tất cả, chỉ là giá như, nay đối thủ của hắn không còn là Phù Sai nữa, mà là ta. Cứ cho rằng Câu Tiễn ném mật nằm gai ngay từ cái ngày mà hắn mới được sinh ra, còn có tác dụng gì nữa chứ ? Mép môi Khánh Kỵ nhếch lên mang theo đó là một nụ cười lạnh lùng...

Khi Câu Tiễn lên điện, nhìn thấy bộ dạng này của Khánh Kỵ. Hắn ngồi trên ngai vàng, mình mặc vương bào, hàng rèm châu của vương niệm rủ xuống đến tận môi trên, phần môi trên có lông tơ, ẩn hiện nụ cười lạnh lùng, có khí phách oai nghiêm nhưng lại không có vẻ giận dữ. Câu Tiễn đứng trước mặt hắn, mình

mặc một chiếc áo dày, đầu đội ngọc quán, tay áo phất phơ, cũng có sự oai nghiêm của kẻ đã từng ngồi ở địa vị cao lâu ngày. Thần sắc lại mờ mờ ảo ảo lộ ra một chút nham hiểm.

“Đồng Hải tội thần Câu Tiễn, tội đáng chết vạn lần, xin bái kiến đại vương bệ hạ.”

Câu Tiễn nói xong bèn cất bước tiến lên trước, thi lễ vái lạy Khánh Kỵ một cách long trọng nhất. Quân thần trong thời này, trừ phi vào những dịp đại lễ long trọng, bằng không thì khi gặp quân vương chỉ cần vái một vái, và không nhất thiết phải hành lễ quỳ bái. Nước Việt trên danh nghĩa là nước lệ thuộc vào nước Ngô, Câu Tiễn thân là thái tử của ngoại thần, càng nên được nước Ngô đối đãi rộng lượng hơn, hẳn không cần thiết hành đại lễ này, với việc hành lễ của Câu Tiễn, chúng thần hai bên ở trên điện vốn thờ ơ lạnh nhạt liền có chút xôn xao, thái độ thù địch đối với hắn cũng đã giảm đi nhiều.

Trong mắt Khánh Kỵ lộ ra một chút hài lòng, so với những hành vi mà Câu Tiễn đã từng làm đối với Phù Sai, và những hành vi ngày hôm nay của Câu Tiễn cũng chỉ là những điều nhỏ nhặt mà thôi. Đương nhiên, Câu Tiễn lúc đó có nỗi đau mất nước, Phù Sai có mối thù mất cha, đối lập giữa hai bên cũng thêm sâu đậm. Do đó Câu Tiễn không thể không làm quá hơn nữa, để có thể lấy được lòng tin của Phù Sai.

Ánh mắt của Khánh Kỵ ẩn sau bức rèm châu, chăm chú nhìn nhất cử nhất động của Câu Tiễn. Đối với hạng người như Câu Tiễn, hắn không dám có chút xem thường. Công bằng mà nói, về phương diện trị quốc, Phạm Lãi và Văn Chủng đích thực là nhân tài bậc nhất, nhưng về phương diện chính trị, mưu kế, họ chẳng thể nào làm nổi thầy của Câu Tiễn, mà có làm một học sinh cũng e là theo không kịp hắn. Câu Tiễn đến nước Ngô làm con tin ba năm, Phạm Lãi cũng đi theo hầu hạ hắn. Thân là thái tử, hắn có thể khuyên đại vương nhận nhện, nhưng những kiến nghị để đại vương hiền Vương Hậu cho Phù Sai hưởng lạc, và nếm phân cho Phù Sai để làm hắn vui lòng này không thể xuất phát từ miệng của Phạm Lãi, mà nhất định là chủ ý của Câu Tiễn. Câu Tiễn ở nước Ngô ba năm, Văn Chủng thay hắn lo cho nước Việt, gần hai mươi năm kể từ khi hắn về nước, lại là Phạm Lãi, Văn Chủng lo liệu mọi việc trong nước cho hắn, nhưng một khi phạt Ngô thành công, Câu Tiễn muốn giết họ chỉ cần cho người mang đến một thanh bảo kiếm lệnh cho họ tự sát, hoàn toàn không lo lắng rằng có những lực lượng trung thành với họ sẽ tạo phản, hoặc giả có vị đại thần nào đó sẽ phản đối. Có thể thấy rằng từ đầu chí cuối hắn đều nắm chặt quân quyền và chính quyền trong tay, người như hắn, tuyệt đối không phải tầm thường.

“Câu Tiễn !” Khánh Kỵ lên tiếng, trên đại điện yên lặng đến độ một cây kim rơi xuống cũng có thể nghe được rõ ràng, giọng nói sang sảng của Khánh Kỵ âm vang khắp mọi góc ngách.

Câu Tiễn lại cúi vái một vái, đầu lại thấp hơn vài phân: “Có tội thần.”

“Người có tội gì ?”

“Tội của thần, có ba tội.”

“Nói thử ta nghe xem.”

“Thần thân là hạ quốc thái tử, nên phụng dưỡng hầu hạ Ngô Vương bệ hạ, thế mà lại không biết thời thế, bị nghịch thần nước Ngô lừa gạt, nên đã dám làm cớ hiệu cần vương, kéo quân đến biên giới, đối địch với vương sư. Đó là tội thứ nhất.” Câu Tiễn ngay thẳng mà nói. Quân thần hai bên lắng nghe, và cũng không ngừng quan sát sắc mặt của Khánh Kỵ. Tầm rèm châu đã che đi khuôn mặt của hắn. Bức rèm châu trĩu xuống từ vương niệm không hề lay động, cũng không thể thấy rõ sắc mặt của Khánh Kỵ.

“Trận chiến ở Ô Trình, Câu Tiễn và Phù Sai liên thủ, đã dẫn một đội võ sĩ bao vây đại vương, nhân lúc địa vương lực còn suy yếu. Điều may mắn là chỉ khiến đại vương bị thương. Đây là tội dĩ hạ phạm thượng, và cũng là tội thứ hai.”

Khánh Kỵ nghe từng từ hắn nói, đúng là ý đồng hiệp cô, ý vào việc có mặt nhiều người mới nói là may mắn chỉ khiến ta bị thương, giữ thể diện cho ta, không kèm được hắn cười ha ha: “Lúc đó Phù Sai mới là chủ của nước Ngô, người trợ giúp hắn, âu cũng hợp tình hợp lý. Quả nhân bị thương cũng đã bị rồi, không cần dùng lời hay mà che giấu.”

“Vâng vâng, tội thần đa tạ đại vương đã rộng lòng khoan dung. Đại vương nhập chủ Ngô cung cho đến nay, tội thần một là không kịp thời đến triều kiến, hai là không vào Ngô để thỉnh tội, thật không biết tự lượng

sức mình, lúc nào cũng nghĩ mình gặp may, cho đến khi đại quân của đại vương kéo đến sát biên giới, trong lúc đó, mới bàng hoàng kinh sợ, mà đến yết kiến đại vương, đây là tội thứ ba.”

Sắc mặt Khánh Kỵ lạnh lùng, trầm giọng hô to: “Câu Tiễn, người đã biết có tội, lại còn dám đến triều tấn kiến, không sợ quả nhân sẽ giết người sao ?”

Câu Tiễn sắc mặt không đổi, cúi đầu than thở đáp: “Câu Tiễn tự biết thân mang tội chết, nay tội thần đáng chết vạn lần xin được quỳ dưới chân đại vương, cam chịu mọi trừng phạt của đại vương. Câu Tiễn chết không đáng tiếc, chỉ cầu mong cho đại vương, khoan dung độ lượng đối với người Việt, cho dù thần có chết chín lần, cũng sẽ ngậm cười nơi cử tuyến.”

Câu Tiễn nói xong ung dung ngẩng đầu lên, rút cây ngọc trầm, cởi bỏ ngọc quán, sau đó cởi cả áo bào, chỉ còn mặc một chiếc áo bằng vải bố. Cởi bỏ xiêm y xoa tóc, trông hình dạng như một phạm nhân, rồi lại tiếp tục quỳ lạy.

Trong nhất thời, trên đại điện im ắng vô cùng, chỉ nghe những tiếng thở nặng nề. Khánh Kỵ ngồi yên không động đậy, đôi mắt khê triu xuống, chăm chú nhìn tên Câu Tiễn đang quỳ mọp dưới đất không dậy.

Tôn Vũ thân là đứng đầu văn thần, đứng bên phải trên cùng, con người hẩn chuyển động, ra hiệu cho Anh Đào đứng ở đối diện, Anh Đào từ sớm đã nóng lòng muốn nói, nên khi thấy hẩn ra hiệu, lập tức bước lên tâu: “Khải bẩm đại vương, Câu Tiễn đã trợ giúp Phù Sai, Phù Khái, trước là đối địch với đại vương, sau là gây nên vết thương chí mạng cho đại vương ta, nay tuy đã đến thỉnh tội, nhưng tội không thể dung, theo lý nên xử trảm, để lấy đó mà làm tấm gương xấu.”

Đôi mắt Khánh Kỵ có sự vui mừng liếc nhìn hẩn, vui vẻ nghĩ: “Tên ranh này, muốn học theo Ngũ Tử Tư sao, may là quả nhân không phải Phù Sai, nhắc đến Phù Sai... đúng rồi, tên Tiểu nha đầu Thi Di Quang bây giờ cũng không biết thế nào rồi, lịch sử đã có biến đổi, Câu Tiễn chắc sẽ không đưa nàng ấy đến nước Ngô ? Tiểu nha đầu này, đúng là mỹ nhân trời sinh, chỉ là tuổi tác có hơi nhỏ. Cho dù muốn dùng mỹ nhân kế, cũng phải mất năm hay sáu năm nữa, mà lại chẳng biết lúc này tiểu nha đầu đó đang ẩn thân nơi đâu..., Quả nhân đã phí nhiều công sức, cũng không tìm ra được, cũng chẳng biết cả nhà họ Thi ấy thế nào rồi...”

Khánh Kỵ nhất thời thất thần, tâm tư không biết đã bay bổng đến nơi nào, chúng thần trên đại điện đều đang chăm chú nhìn sắc mặt của Khánh Kỵ, nay tâm phúc trọng thần của hẩn là Anh Đào, đã ra mặt xin được xử tử Câu Tiễn, Khánh Kỵ lại im lặng không nói không rằng, trên điện lúc này có nhiều đại thần tự cho rằng đã đoán được tâm ý của Khánh Kỵ, nghĩ rằng hẩn không muốn giết Câu Tiễn, để lại tiếp tục gây chiến với nước Việt. Thế là Phù Công đại phu lập tức giành trước tiến lên một bước, chấp tay nói: “Đại vương, người xưa có câu, chu hàng sát phục, hoạ đến tam kiếp. Nay Câu Tiễn với danh nghĩa là thái tử nước Việt đã trút bỏ xiêm y, cởi bỏ ngọc quán mà thỉnh tội, tuy là có tội, nhưng tội không đáng chết, đại vương hồng ân, hà có không tha hẩn một mạng, như vậy người Việt sẽ càng cảm kích trước ơn đức của đại vương, thuận lòng quy phục, và cũng là thể hiện oai nghiêm của đại vương ta.”

Khánh Kỵ nhẹ nhàng đưa tay, về phía không trung, Phu Công lập tức im lặng, Khánh Kỵ phẩy nhẹ tay, Anh Đào và Phu Công đều lui về vị trí cũ, Khánh Kỵ từ từ bỏ tay xuống, nhẹ nhàng gác tay trên tay vịn của vương tọa, rồi lại nhẹ nhàng nắm chặt lại.

“Nước Việt, sớm muộn gì ta cũng sẽ đánh. Muốn được thiên hạ, thì cần ổn định hậu phương trước, nước Việt là con rắn độc trong bụng ta, nhất định phải trừ khử. Nhưng đây có phải là thời cơ thích hợp mà dụng binh với nước Việt không ? Hạng người như Câu Tiễn, bây giờ giết hay không giết ? Nếu muốn trừ khử hẩn, cũng không có gì trở ngại. Dù cho công khai giết hẩn không thành, chỉ cần giam lỏng hẩn ở nước Ngô, để tìm một cơ hội cho hẩn bệnh chết cũng có thể được. Chỉ là... nếu như vậy, chẳng qua cũng chỉ là lấy vải thừa mà che mắt thánh. Việt vương Doãn Thường sẽ cứ bất chấp tất cả mà tạo phản.”

Vấn đề lương thực của mùa thu năm nay và mùa xuân sang năm vẫn chưa được giải quyết, trong nước đang cần bồi dưỡng phát triển. Nước Sở là bạn hay thù trong nhất thời vẫn chưa biết được, vấn đề Đông Di cũng nên nhân lúc có áp lực của người Tề đang xâm lược phía nam mà sớm giải quyết, lúc này nếu khai chiến với nước Việt, thì sẽ ra sao ? Với sức của nước Ngô, đánh trận này chẳng thành vấn đề, vấn đề là làm sao thu xếp tàn cuộc.

Với sức mạnh trước mắt của ta, chỉ có thể đánh bại nước Việt chứ không đủ sức giành được nước Việt, một

khi Doãn Thường dẫn quân chạy vào trong núi sâu đánh du kích với ta, có thể ta sẽ giống như quân Mỹ đã lún sâu vào vũng lầy chiến tranh Việt Nam, vấn đề là hiện nay quốc nội chưa ổn định, thiên hạ vẫn còn loạn, cũng không có tài lực phong phú như những nước khác, một khi đã lún vào chiến trường của nước Việt, ta có thể đánh nổi, nhưng lại không chi tiêu nổi.

Hơn nữa, thế giới ngày nay, đạo nghĩa vẫn rất được xem trọng, có nhiều lúc nó quả thật có thể làm xuất hiện những sức mạnh to lớn. Hơn trăm năm trước, binh lực của Tần Huệ Công nhiều hơn gấp đôi so với binh lực của nước Tần, kết quả lại bị thua tả tơi hoa lá trong tay của nước Tần, chính là do hấn nói không giữ lời, nói nhưng không nói, thế là tam quân của hấn ngại ngần khi giao đấu với nước Tần. Nay ta muốn làm nước Ngô giàu mạnh, ngoại trừ không ngừng tăng cường thực lực bản thân, cũng cần tạo dựng hình tượng của nước Ngô trong mắt các nước chư hầu khác.

Câu Tiễn đã đánh trống khua chiêng vào nước Ngô, đã bày ra màn kịch này, cho dù lúc trước hấn có bao nhiêu tội, nhưng nay về mặt đạo nghĩa hấn đã nắm chắc trong tay, nếu ta tùy tiện giết hấn thì các nước chư hầu sẽ xem ta như thế nào ? Huống chi âm mưu nguy hiểm vạn phần này, năm xưa mượn miệng của Bá mà hấn dựng Hạp Lư di mệnh cờ hiệu, thế thì hấn không những không tạo phản, mà ngược lại là trung thần của nước Ngô, cả thiên hạ đều cho rằng nước Việt nhỏ bé, không chịu nổi một đợt tấn công của nước Ngô, Câu Tiễn lại chơi thêm khổ nhục kế, nếu thật giết hấn thì sao ? Chỉ riêng nước bọ người đời thôi cũng đủ dìm chết người, thật khôn khiếp, quả là chó cắn phải nhím, không biết nên bắt đầu từ đâu.

Khánh Kỵ trầm ngâm hồi lâu, chậm rãi nói: “Câu Tiễn.”

“Có tội thần !”

“Nếu người đã đến thỉnh tội, có sao không bắt nghịch thần Bá đến gặp quả nhân ?”

“Đại vương, Bá đã đến rồi.”

“Ồ, thế hấn đâu ?”

“Hồi bẩm đại vương, Bá đã chết, tội thần đã mang đến thủ cấp của hấn, vì sợ thối rửa, nên đã dùng vải bọc lại, cất giữ trong hộp, nay thủ cấp đang ở ngoài điện, đại vương có thể cho người kiểm tra.”

Trong điện lập tức nhốn nháo cả lên, Khánh Kỵ khẽ khép đôi mắt lại, hỏi: “Người đã giết hấn ?”

Câu Tiễn cúi thấp đầu xuống, cao giọng đáp: “Tội thần không dám, Bá sau khi say rượu đã lỡ lời, nói ra chân tướng, tội thần một lòng muốn bắt Bá đến thỉnh tội với đại vương. Không ngờ, Bá tự biết tội nghiệt nặng nề, sợ phải chịu hình phạt cắt da xẻ thịt, nên đã nhân lúc mọi người chưa kịp chuẩn bị đã tự vẫn mà chết, thần không còn cách nào khác, đành mang thủ cấp của hấn đến thỉnh tội với đại vương.”

Khánh Kỵ ngó người ra, dần dần cười lớn: “Tự vẫn ? Chết hay lắm ! Chết rất hay ! ha ha ha...”

Khánh Kỵ đứng hấn dậy, từng bước bước xuống bậc tam cấp. Câu Tiễn đang quỳ mọp bên dưới, chỉ đành lê gối mà lui xuống, Khánh Kỵ dừng lại, hấn lại vội vàng cúi thân thấp xuống, trán hấn chạm vào mũi hài của Khánh Kỵ. Khánh Kỵ cúi thấp đầu, nhìn chiếc cổ dài của hấn, dường như có cảm giác chán ghét.

Phù Sai tuy tàn bạo, nhưng trong lòng Khánh Kỵ vẫn là một đại trượng phu. Còn tên Câu Tiễn này, hễ gặp hấn, là Khánh Kỵ có cảm giác như gặp phải rắn độc, một sinh vật thân mềm bò sát, ướt át, loè loẹt sắc sỡ nhưng độc ác. Còn cái gọi là đại trượng phu ? Cho dù có bất chấp thủ đoạn hơn nữa, mất nguyên tắc làm người thế nào đi chăng nữa, chỉ cần hấn thực hiện được việc báo thù, vậy cũng được coi là đại trượng phu sao ?

Không sai, đại trượng phu mà muốn sống trong đời này là phải lập nên sự nghiệp, nhưng điều đó không có nghĩa là sự nghiệp cao hơn tất cả, thậm chí cao hơn cả tình thân, tôn nghiêm và nhân cách con người. Nếu phải hy sinh tất cả những thứ đó, để tự biến mình thành một con dã thú không có gì là không bỏ qua.

Vì đạt được mục đích, bất chấp thủ đoạn, hoặc giả cũng là triết lý nhân sinh của một số người thành công. Nhưng, tất cả những gì đạt được đều có cái giá của nó, đó là logic của cuộc sống. Một người vô tình vô nghĩa, ngoại trừ cái gọi là thành tựu của hấn, hấn còn có gì nữa chứ ?

Khánh Kỵ cười, nụ cười có vẻ tàn nhẫn. Tiếc là tên Câu Tiễn đang quỳ dưới chân hấn lại không nhìn thấy vẻ sắc bén trong ánh mắt của hấn: “Bỉ ổi là giấy thông thành cho những kẻ bỉ ổi, cao thượng là những gì

được khắc trên mộ của những kẻ cao thượng à ? Thế sự không có gì là tuyệt đối ! Cho dù người không tiếc bỏ cả tự tôn và nhân cách để mưu cầu được chút thành tựu, ta cũng sẽ đoạt lấy nó từ trong tay người. Khánh Kỵ không phải là Phù Sai, ta sẽ không để cho tiểu nhân đắc ý, đến cùng người sẽ không làm nên chuyện gì cả !”

Khánh Kỵ nhìn Câu Tiễn, Câu Tiễn trong lòng lo ngay ngáy, qua hồi lâu, Khánh Kỵ mới thản nhiên cười: “Câu Tiễn, người đứng dậy, nếu chỉ có mình người, thì chết không đáng tiếc. Quả nhân niệm tình hàng ngàn hàng vạn bá tánh hai nước Ngô Việt, miễn cho người tội chết.”

Câu Tiễn len lén thở dài nhẹ nhõm, vội vàng tạ ân nói: “Tội thần được hậu ân của đại vương, mới bảo toàn mạng hèn này, thần thật đáng hổ thẹn. Tội thần Câu Tiễn xin dập đầu tạ ơn.” Nói xong lại dập đầu ba cái, rồi mới đứng dậy.

Nụ cười trên mặt Khánh Kỵ vụt tắt, trầm giọng nói: “Nhưng... tội chết có thể miễn, tội sống khó tha. Người nhân lúc quả nhân trong nước có loạn, ngang nhiên chấn hưng quân ngũ, giết bá tánh và binh sĩ ta, tội này há có thể xem nhẹ sao ? Nay lo sợ trước quân uy, lại đến xin hàng, quả nhân nếu cứ thả người về nước, há chẳng phải là phi nhân nghĩa ân đức với nước ta, mà còn bạc đãi các con dân tướng sĩ nước Ngô ta sao.

Câu Tiễn không dám ngẩng đầu, vội vàng khom lưng, thấp giọng nói: “Tội thần xin được nghe đại vương căn dặn.”

Khánh Kỵ nhẹ nhàng gật đầu, rồi đột nhiên xoay người, từng bước bước lên bậc tam cấp, đến trước vương tọa bèn quay người ngồi xuống, bức rèm châu trước mặt lảo đảo vang lên rồi lại thôi, lại tiếp tục đung đưa nhẹ nhàng.

“Nước Ngô và nước Sở do tranh nhau rừng dâu mà nổi chiến tranh, chinh chiến nhiều năm nay, không hề ngơi nghỉ. Từ khi Công Tử Quang giết vua soán vị, lại thêm loạn trong nước, chiến sự liên miên, đến nay mới dứt, bá tánh lưu lạc khắp nơi, ruộng đất bỏ hoang, người dân không có kế sinh nhai. Còn nước Việt người thừa cơ gặp nạn mà đi cướp bóc, tội này không nhẹ, nay chỉ có thể lấy công chuộc tội, lại có thể tránh nạn binh đao.”

Câu Tiễn cúi đầu đáp: “Không biết đại vương có căn dặn gì, nếu trong khả năng của tội thần, thần quyết không chối từ.”

Khánh Kỵ chớp mắt, nói: “Nay người Ngô vì chiến loạn liên miên, không có người trông rọt, ngũ cốc năm nay không đủ, thu năm nay và xuân sang năm, đã có dấu hiệu thiếu lương thực, vạn dân chịu đói. Nước Việt là thuộc quốc của ta, lại đang mang trọng tội, về tình về lý, cũng nên ra tay trợ giúp. Quả nhân muốn mượn của người vạn thạch lương, ngày sau khi lương thực nước Ngô đã đầy đủ sẽ trả lại cho người, người thấy thế nào ?”

Câu Tiễn kinh ngạc, hoảng hốt nói: “Đại vương có lệnh, tội thần không dám không tuân theo, có điều... có điều là vạn thạch lương thảo, nước Việt ta nghèo nàn, nên chẳng biết xoay sở từ đâu, tội thần không dám vì cầu được miễn xá, mà tùy tiện hứa với đại vương, để rồi lại phạm tội khi quân. Người Việt nghèo khổ, trong dân gian còn có nhiều bá tánh không lo nổi cơm ăn áo mặc, vạn thạch lương thảo, thật là... thật là nước Việt không đảm đương nổi, xin đại vương khai ân.”

Khánh Kỵ cười ha ha nói: “Muốn lấy những lời trống rỗng này mà lừa dối quả nhân sao ? Nước Việt nghèo khổ à ? Nước Việt là nước giàu nhất trong thiên hạ, trong dân gian vẫn có bá tánh không lo nổi cơm ăn áo mặc và lưu lạc khắp nơi sao. Dân tuy nghèo khổ, nhưng nước Việt mấy năm nay đều an phận ở phía Đông Nam, có nước Ngô ta là bức bình phong để bảo vệ, rất ít có chiến loạn phân tranh, chỉ là một ít lương thảo, chẳng lẽ phủ khổ nước Việt cũng chẳng lo nổi sao ?”

Câu Tiễn lại bái, nài nỉ cầu xin, lại than vãn kể khổ, Khánh Kỵ đã không tiện ra mặt, Tôn Vũ từ sớm đã bước ra cùng hần dẫu vô mồm, Khánh Kỵ ngồi ở trên nhìn hai người họ thao thao bất tuyệt, đại khái là nói quốc dân của nước mình nghèo khổ ra sao, khốn khó ra sao, đều mang bộ dạng “ai thăm hơn ta”, khiến mọi người không nhịn được cười.

Trải qua cuộc tranh luận này, cuối cùng Câu Tiễn chống đỡ không nổi, Tôn Vũ cũng nhường một bước, sau cùng đã đạt thành thỏa thuận mượn sáu ngàn thạch lương thảo của nước Việt, Khánh Kỵ lại nói vương cung bị hỏa hoạn, tường thành bị hư hại nhiều, muốn nước Việt phải cho thợ rèn, thợ mộc, thợ đá và nhiều

thợ khác, lại thêm gỗ và khoáng thạch, lao phu dân dịch, Câu Tiễn có rất nhiều gỗ, nên đã đồng ý ngay. Ghi chép trên điện từ sớm đã rồng bay phượng múa, ghi chép lại hiệp nghị, Câu Tiễn vừa gặt đầu, thư ký đã viết xong khế ước, đưa ra trước mặt hần, để hần ký tên đóng ấn, Câu Tiễn chẳng biết làm sao, đành ký vào.

Đến khi những điều khoản này đã được bàn bạc xong, thần sắc Khánh Kỵ hòa nhã hơn nhiều, nói với Câu Tiễn: “Những tội danh người vừa nêu, người đã dám thừa nhận, đủ thấy có lòng thành thật hối cải. Nhưng người đã giết vua đoạt ngôi mang tội dĩ hạ phạm thượng, cũng phải chịu sự trừng phạt, Huống hồ, người Việt có thật bị Bá lừa gạt, phải chăng đã không còn mưu đồ, quả nhân và các triều thần vẫn chưa hết nghi hoặc, Quả nhân muốn người ở lại nước Ngô làm con tin, để tỏ rõ lòng thành, người thấy thế nào ?”

Câu Tiễn nghe xong trong lòng thầm nghĩ: “Tên Khánh Kỵ này, há chẳng phải là Đệ nhất dũng sĩ nước Ngô trước giờ rất quang minh chính đại, tấm lòng trong sáng vô tư sao, sao giờ đây lại trở thành nham hiểm và tham lam thế. Trước hần lừa ta lập khế ước, lúc này nếu rút lại, hần bèn có cơ để phạt Việt. Đợi đến khi mọi chuyện đều ổn thỏa, còn chưa chịu ngừng tay, còn muốn bắt ta làm con tin. Lần này ở lại, khi nào được trở về e là không do ta quyết định được, đến lúc đó, ta như miếng thịt nằm trên thớt của Khánh Kỵ, muốn tròn hay muốn dẹp, chẳng phải là việc chỉ bằng một câu nói của hần à ?”

Thời xuân thu chiến quốc này, các hoạt động bang giao giữa các nước chư hầu rất nhiều. Và trong việc kiến lập các hoạt động bang giao, chữ “Tín” là nhân tố quan trọng nhất, để đảm bảo cho việc bang giao được tiến hành thuận lợi. Giữ lại “Con tin” để làm “tín vật” là hình thức chủ yếu và đã bắt đầu xuất hiện rộng rãi. Nhất là khi có sự liên minh giao kết về vấn đề nào đó giữa hai nước thực lực không ngang nhau, nước yếu gửi con tin sang nước mạnh để được lòng tin của đối phương đã là việc thường thấy, nên điều kiện này của Khánh Kỵ là thiên kinh địa nghĩa, Câu Tiễn quả thật không thể chối từ, bằng không nước Ngô sẽ lấy cơ này chất vấn thành ý của nước Việt thậm chí là xuất binh thảo phạt, đó đều là danh chính ngôn thuận cả.

Câu Tiễn cúi đầu chần chừ không quyết, Khánh Kỵ thấy thế bèn đốc thúc hần, cười lạnh lùng nói: “Làm con tin ở nước Ngô, để thể hiện thành ý của nước Việt, nay người cứ lưỡng lự không quyết, trừ phi trong lòng có tính toán ?”

“Tội thần không dám !” Câu Tiễn lại vội vàng quỳ mọp xuống đất, chỉ trong tích tắc đã nước mắt chảy ròng ròng, nghẹn ngào nói: “Làm con tin ở nước Ngô, có thể đích thân hầu hạ đại vương bệ hạ, được thường xuyên nghe lời chỉ dạy của đại vương, Câu Tiễn có cầu cũng không được.”

Hần nói vài câu nịnh hót đến phát nôn, rồi lại nói tiếp: “Nhưng... Phụ thân thần đã già yếu lắm bệnh, thường hay nằm trên giường không thể ngồi dậy, Câu Tiễn thân là hài nhi của người, nếu không thể kề cận chăm sóc, sắc thuốc thử thuốc, khó tránh không làm tròn được đạo làm con. Trung hiếu không thể lưỡng toàn, Câu Tiễn cả hai bên đều khó, nên đã thất lễ trước mặt bệ hạ, khẩn xin thứ tội.”

Trong trăm việc thiện lấy chữ hiếu làm đầu, vào thời đó phụ tử là đạo của trời còn quan trọng hơn cả đạo quân thần, bằng không Khổng Khâu đã không kiến nghị nên xem đạo quân thần ngang bằng với đạo phụ tử. Câu Tiễn đã chuyển hướng đến Doãn Thường, nói phụ thân hần bệnh nặng nằm trên giường đã lâu ngày, nếu Khánh Kỵ cứ cố giữ hần lại không cho về nước, vậy thì có chút không hợp tình hợp lý.

Khánh Kỵ cười lạnh lùng: “Nếu nói thế, nước Việt khó có thể ở lại nước Ngô làm tin rồi ?”

Câu Tiễn khóc lóc nói: “Không phải là không thể, chỉ là thân là hài nhi, phụ thân lại lâm trọng bệnh, Câu Tiễn theo lý nên kề cận trước mặt phụ thân mà làm tròn chữ hiếu, xin đại vương ân chuẩn, giữ lại người khác làm con tin.”

Khánh Kỵ ngừng cười nói: “Làm gì có cái lý ấy, Việt Vương Doãn Thường chỉ có một thái tử là người, còn có người nào có thể làm con tin chứ ? Trừ phi tùy tiện đui cổ một tên tôn thất tử đệ để lấy lệ với quả nhân, vậy há chẳng thành trò đùa sao ?”

Chúng thần trên điện bèn rộ lên tiếng cười châm chọc.

Câu Tiễn lau nước mắt trên mặt, lớn tiếng nói: “Tội thần nào dám trêu đùa đại vương, nếu đã làm con tin ở nước Ngô, người làm con tin đương nhiên cũng sẽ có thân phận phù hợp.”

Khánh Kỵ cười nói: “Được, nếu phụ thân người đã bệnh tật liên miên, quả nhân nếu cứ cố giữ người lại nước Ngô, e là không hợp tình hợp lý, nếu người đã chọn được người thích hợp, quả nhân cũng không phản đối. Nhưng... nếu là công chúa của quý quốc, tuy cũng là nữ nhi của quả quân quý quốc, quả nhân xin được từ chối.”

Lời này của Khánh Kỵ có ý chê cười nước Việt mỗi khi giao hảo với quốc quân và quyền thần các nước thường dùng cách hiến tặng mỹ nữ của nước Việt, mặt Câu Tiễn đỏ gay, nói: “Nước Việt làm con tin ở nước Ngô, là bang giao đại sự, đương nhiên không dám để cho bậc nữ lưu xen vào.”

Khánh Kỵ gật đầu đáp: “Tốt, vậy thì... nước Việt sẽ để ai lại làm con tin ?”

Câu Tiễn đáp lại: “Người ở lại làm con tin đang đứng ngoài điện, xin đại vương cho phép lên điện kiến giá.”

Khánh Kỵ vô cùng kinh ngạc nhìn hẩn, gật đầu nói: “Chuẩn tấu !” trong tích tắc, hai tên võ sĩ dẫn theo một người vào điện, quần thần đều hiếu kỳ nhìn về phía người ấy, chỉ thấy người này mặc một chiếc áo màu xanh bích, độ khoảng tam tuần, tướng mạo tương đối đẹp, thân hình đầy đặn, nhất định là một nữ nhi. Người nữ nhi này trong tay bồng một đứa trẻ, bụng và những nơi dễ bị tổn hại được quấn trong một chiếc lụa, chiếc chân trắng trẻo mập mập lộ ra bên ngoài, trông như một chiếc ngó sen vậy, thật là đáng yêu.

Câu Tiễn vừa nói rằng sẽ không lấy bậc nữ lưu làm con tin, vậy thì người phụ nữ trên điện này sẽ không phải là con tin, chẳng lẽ...

Ánh mắt của mọi người đều tập trung vào đứa bé, ngay cả Khánh Kỵ khi thấy đứa bé, hai mắt cũng như nhìn thẳng tắp. Đứa bé được người phụ nữ bế trong lòng, trong miệng còn đang mút đầu ngón tay, đôi mắt đen lay láy nhìn qua nhìn lại, nhìn các văn thần võ tướng trên điện một cách hiếu kỳ, thiết nghĩ thường này cũng đã quen thấy đông người, nên không hề sợ hãi.

“Đây... đây... đây là ai ?” Khánh Kỵ chỉ vào đứa bé, bất giác có chút lắp bắp.

Câu Tiễn xúc động nói: “Đó là hài nhi của hạ thần tên Dữ, Vương thái tôn nước Việt, có thể thay phụ thân ở lại nước Ngô làm tin. Câu Tiễn đối với đại vương là một lòng trung thành, xin đại vương ân chuẩn.”

Khánh Kỵ nhìn Câu Tiễn hồi lâu không nói, trong lòng lại nghĩ: con người này, quả thật có thể nhẫn nhịn những điều mà người thường không thể nhẫn được, vì đạt mục đích mà bất chấp thủ đoạn, bất cứ người nào cũng có thể trở thành công cụ để hẩn lợi dụng. Nếu là ta, e là cho dù tình thế có nguy hiểm hơn nữa, cũng không nỡ đem đứa bé còn nhỏ tuổi thế tặng vào tay người khác chỉ để lấy được lòng tin của người đó. Nhưng, từ cổ chí kim để vương của các quốc gia, lại có mấy người trọng tình trọng nghĩa chứ ? Có thể tuyệt tình như Câu Tiễn, đâu chỉ có mình hẩn ?

“Đến gần đây, đem đưa bé cho quả nhân.”

Người phụ nữ này thiết nghĩ là vú nuôi của đứa bé, ở nước Việt chắc bà ấy cũng đã từng gặp qua nhiều công khanh đại nhân, nhưng suy cho cùng thì ở đây là nước Ngô, nên thần sắc có vẻ sợ hãi. Thái giám bước lên, bồng đứa bé từ trong tay bà, bà vội vàng ngoan ngoãn buông tay ra. Thái giám bồng đứa trẻ bước lên bậc tam cấp, trình ngay trước mặt Khánh Kỵ.

Khánh Kỵ bồng đứa bé lên xem xét kỹ lưỡng, đứa bé tên Dữ à ? Đứa bé này, chắc tuổi tỵ, Câu Tiễn thì cổ như cổ rắn, hai phụ tử này mà hợp lại, há chẳng là một ổ rắn chuột sao ? Nhưng con chuột nhất này xem ra dễ nhìn hơn tên Câu Tiễn nhiều, đứa bé trắng trẻo mập mập, đôi mắt tú lệ, con ngươi đen láy điểm sơn, khi nhắm lại thật đáng yêu. Thường mà nói, nam tử thì giống mẫu thân, nữ tử thì giống phụ thân, đứa bé này thiết nghĩ là giống mẫu thân, nếu mà giống tên Câu Tiễn thì, đúng thật là bà cũng không thân mà cậu cũng chẳng yêu, thật khiến người chán ghét rồi.

Đứa bé không sợ người lạ, ở trong Việt vương cung chắc cũng đã được nhiều người bế nên đã quen, khi rời khỏi vòng tay của vú nuôi vẫn không hề khóc, vừa được Khánh Kỵ bế trên tay, đôi mắt đen lay láy của nó lập tức như có hứng thú với bức rèm châu trên vương niệm của Khánh Kỵ, nó đưa bàn tay trắng trẻo mập mập ra để bắt lấy những viên ngọc châu trên vương niệm, thỉnh thoảng còn vang lên những tiếng cười hi hi. Còn Khánh Kỵ mình mặc bộ quần phục nặng nề, trong tay lại bế một đứa trẻ, khuôn mặt tươi cười rạng rỡ, gần như không để ý đến cử động của đứa bé. Ở trước mặt bá quan văn võ trên đại điện, đột nhiên diễn nên một cảnh ấm áp tình yêu thương, trông thấy thật khiến người tức cười

247. Chương 246: Cách Vào Thành Của Tiểu La Li

Khánh Kỳ không thể kềm nổi sự chán ghét và muốn giết chết tên cậu Tiễn này, bỗng nhiên cái ý nghĩ khiến cho tên Cậu Tiễn này trộm gà không thành mà còn mất cả gạo xuất hiện, Khánh Kỳ bẻ lấy Dự cười lớn: “Tốt, nếu người đã cho Vương thái Tôn làm tin, quả nhân ưng thuận với người. Quả nhân rất thích đứa trẻ này, muốn nhận nó làm nghĩa tử, người có đồng ý chăng?”

Cậu Tiễn nghe xong lời đề nghị của Khánh Kỳ thì trong lòng vui mừng, tuy nói là do bức bách không còn cách nào khác, hẳn chỉ đành nhẫn tâm đưa con trẻ làm tin với nước Ngô, nhưng đứa trẻ này rất cuộc vẫn là cốt nhục của mình, nếu Khánh Kỳ chịu nhận đứa trẻ này làm nghĩa tử, sau này đứa trẻ sẽ thêm phần an toàn, nghĩ đến đây, Cậu Tiễn lập tức trả lời: “Hài nhi của hạ thần, có thể được đại vương để mắt tới, Thần rất đổi vui mừng.”

“Ha ha ha..., được!” Khánh Kỳ bẻ đứa bé, nhẹ nhàng tung lên, rồi lại đỡ lấy, chơi vui đến nỗi chiếc miệng nhỏ xíu của Dự cười hi hi, thấy Khánh Kỳ ôm lấy mình không tung lên nữa, Dự còn chưa cam tâm nên đá hai chiếc chân nhỏ xíu, chiếc lưng nhỏ nhắn giãy giụa, lại có chút chơi chưa chán.

“Nước Việt tuy đã mạo phạm quả nhân trước, nhưng niệm tình người đã kịp thời đến thỉnh tội, giao ra tên phản nghịch, lại cho mượn lương thực, hiến tặng gỗ và khoáng thạch, và dịch phu thợ cả, lại cho vương tôn làm tin ở nước Ngô, đủ thấy người thành thật thỉnh tội, từ đây quả nhân sẽ miễn tội cho Cậu Tiễn, tạm đưa vào dịch quán cư ngụ, đợi khi lương thực và gỗ được chuyển đến nước Ngô, thực hiện xong khế ước, sẽ cho cậu Tiễn về nước. Bãi triều!”

Cậu Tiễn vội vàng nói: “Đại vương, vú nuôi của đứa bé...”

Khánh Kỳ trầm ngâm một lúc, biết đứa trẻ này vẫn còn nhỏ tuổi, nếu không giữ lại vú nuôi bên cạnh, Cậu Tiễn sẽ khó tránh hoài nghi hẳn muốn trộm long tráo phụng, vàng thau lẫn lộn, bèn cười nói: “Đứa bé đã quen thuộc với vú nuôi, đương nhiên cũng được lưu lại, ha ha..., người cứ yên tâm, đứa bé này vẫn là người chủ tương lai của nước Việt, quả nhân sẽ cho người tận tâm chăm sóc, hai nước Ngô Việt, từ đây sẽ là huynh đệ chi bang, vĩnh kết hảo hữu!”

Gánh nặng trong lòng Cậu Tiễn đã được bỏ xuống, người đứng trên bậc người đứng dưới bậc, mỗi người đều ôm một mưu đồ riêng mà cười...

Mắt nhìn Cậu Tiễn rời khỏi, nụ cười trên môi Khánh Kỳ vụt tắt, trao đứa bé cho một thái giám, căn dặn: “Chuẩn bị xe ngựa, quả nhân phải đến Nhâm phủ một chuyến, mang theo cả vú nuôi và Việt vương tôn.”

Phủ đệ Nhâm gia, xe ngựa của Khánh Kỳ lặng lẽ chạy đến.

Nhâm Nhược Tích là người ưa sạch sẽ, mỗi ngày mục dục ba lần. Lúc này đã là chiều, nàng mặc một chiếc áo mỏng nhẹ và thoải mái, vừa từ trong dục thất trở về phòng mình. Thị nữ đang đứng phía sau chải lại mái tóc bồng bềnh như mây của nàng, bỗng nhiên, nghe vài tiếng gõ cửa bên ngoài, một giọng nói nhỏ nhẹ vang lên: “Tiểu thư, đại vương đã đến.”

“Sao?” Nhâm Nhược Tích kinh ngạc, vội vàng đứng dậy nói: “Sao đại vương lại đến, mau mau thay xiêm y cho ta.”

Nhìn bộ dạng tóc tai đang rối của mình trong gương, nàng luống cuống chân, lại ngồi trở xuống, gấp gáp nói: “Mau qua đây, giúp ta chải lại tóc.”

Vài nô tì ở cạnh bên nàng rối hết cả tay chân, vừa bới lại tóc cho nàng xong, đã nghe tiếng bước chân đang đi trên hành lang, cánh cửa vừa mở, vài thị nữ bên cạnh Nhâm Nhược Tích gấp gáp quỳ lạy: “Nô tì tham kiến đại...”

“Miễn lễ bình thân, các người lui ra.”

Vài thị nữ lập tức làm theo lời lui ra, Nhâm Nhược Tích lúc này mới đỏ cả mặt mà quay người lại thì lễ nói: “Thần thiếp tham kiến đại vương.”

“Miễn đi, miễn đi” Khánh Kỳ mỉm cười ngắm nhìn nàng, Nhâm Nhược Tích khuôn mặt tuyệt đẹp, đôi mắt như tranh vẽ, làn da mới vừa mục dục xong của nàng trắng trẻo hồng hào, mịn màng mượt mà, vừa sẵn

chắc như thiếu nữ, lại vừa ung dung yêu kiều như thiếu phụ. Khánh Kỵ khen ngợi: “Tuyệt đẹp, nghĩ lại thì khi mỹ nhân vừa mục dục xong càng thêm xinh đẹp tuyệt trần, tiếc là quả nhân đã đến chậm một bước, quả là không có được phần phước này.”

“Đâu phải đại vương chưa từng thấy qua.” Nhâm Nhược Tích yêu kiều liếc hắt: “Nhược Tích chuyến này trở về đô thành, không hề báo hành tung cho đại vương biết, sao đại vương lại gấp gáp đến đây, làm cho thiếp không kịp điểm tô son phấn, thật là thất lễ với đại vương.”

Khánh Kỵ cười nói: “Nàng là chuẩn vương phi của quả nhân, hành tung của nàng dù không nói ra, cũng tự có người đến báo với ta. Uhm, kỳ thực ngày trước nàng vừa về đến là ta đã biết, nhưng cho đến lúc này ta mới có thể đến thăm nàng được, ta và nàng trước giờ gặp nhau ít nhưng xa nhau nhiều, chẳng ngờ đến lúc nước Ngô đã được yên ổn, quả nhân vẫn cứ bận rộn thế này.”

Khánh Kỵ vừa nói vừa mở rộng đôi tay ôm lấy Nhược Tích vào lòng, hai người cùng ngồi trên chiếc giường. Tông Bá và Hành Nhân đã đưa sính lễ sang Nhâm Phủ, đã chính thức xác định thân phận vương phi của Nhâm Nhược Tích, chỉ còn chờ Quý Thị và Thúc Thị nước Lỗ đưa nữ nhi sang thành thân, thì có thể cùng lúc nhập cung với Diêu Quang và Tiểu Man. Danh phận phu thê đã định, nên khi gặp nhau riêng tư thế này, cũng có phần ung dung và thoải mái hơn, Nhâm Nhược Tích cũng không thận trọng như trước nữa.

“Đại vương, sứ giả nước Sở đã được an bài xong rồi à ?”

“Đương nhiên, không chỉ có sứ giả nước Sở, Câu Tiễn nước Việt cũng vừa đến Cô Tô.”

“Câu Tiễn ? Hắn đến làm gì ?”

Khánh Kỵ kể lại đầu đuôi câu chuyện, rồi hỏi: “Nhược Tích, Nàng thấy sao ?”

Nhâm Nhược Tích dựa vào trước ngực hắn, chăm chú suy nghĩ rồi nói: “Nước Việt đối với nước Ngô, trước giờ vẫn chưa từng có ý tốt gì, bây giờ không có, sau này cũng sẽ không có. Nước Việt bị nước Ngô áp chế ở một góc Đông Nam, con đường quan trọng để họ bắc tiến đến Trung Nguyên, liên hệ với các nước chư hầu trong thiên hạ đã bị nước Ngô khống chế, cứ như một con đại bàng mà bị cắt đi đôi cánh, nếu Việt Vương là một người biết an phận thủ thường không có dã tâm thì cũng đành, bằng không, cho dù ai làm Việt Vương, thì việc đầu tiên chính là đánh bại nước Ngô, nếu không đánh được nước Ngô, nước Việt vĩnh viễn không có ngày được xuất đầu lộ diện. nào là huynh đệ chi bang, vĩnh thế hảo hữu, đều không thể tin được, Đại vương sao không nhân cơ hội này mà lấy mạng của Câu Tiễn ?”

“Ha ha, đúng là cách nghĩ của phụ nữ !”

Khánh Kỵ ôm lấy chiếc eo nhỏ nhắn mềm mại của nàng, hôn nhẹ lên đôi môi đỏ hồng: “Mối họa của nước Ngô là nước Việt, chứ không phải là Câu Tiễn. Giết Câu Tiễn, diệt nước Việt, đây là chuyện tuy một mà hai, tuy hai mà một, nếu hiện giờ quả nhân không thể thu phục nước Việt, vậy thì giết một tên Câu Tiễn có tác dụng gì. Hôm nay giết một tên Câu Tiễn, chắc gì ngày mai ở nước Việt sẽ không xuất hiện một tên Câu Tiễn khác ? Thời cơ chưa chín mùi ngược lại sẽ bị nắm thóp. Tên Câu Tiễn đó có thể nhẫn nhịn đến thế, chẳng lẽ quả nhân lại không thể nhẫn nhịn sao ?”

Nhâm Nhược Tích thở dài: “Đại vương không bị những thủ đoạn của Câu Tiễn mê hoặc là tốt, nhưng vậy cũng đâu cần nhận hài nhi của hắn làm nghĩa tử, có thêm danh nghĩa phụ tử này, sau này đại vương dụng binh với nước Việt, khó tránh vướng tay vướng chân, chẳng làm được gì.”

“Ai nói thế ?”, Khánh Kỵ cười gian xảo: “Ta lại nghĩ rằng có thêm danh phận này rồi, càng lợi cho ta hành sự sau này.”

Nhâm Nhược Tích ngồi thẳng dậy, hỏi: “Vậy vương thái tôn nước Việt, hiện đang được nuôi dưỡng trong cung sao ?”

Khánh Kỵ mỉm cười nói: “Không, ta đã đem đến đây cho nàng, chút nữa nàng an bài thỏa đáng, để đứa bé vào ở trong Nhâm gia bảo.”

Nhâm Nhược Tích kinh ngạc: “Nhâm gia Bảo? Đứa bé này được giữ lại nước Ngô làm con tin, thân phận khác người thường, để đứa bé ở tại Nhâm gia bảo, điều này... có thích hợp hay không ?”

“Có gì mà không thích hợp, dựa vào lực lượng của Nhâm Gia Bảo, muốn bảo vệ một đứa bé chẳng phải dễ như trở bàn tay sao ?” Khánh Kỵ mỉm cười: “Đứa bé đó trông rất đáng yêu, ta không muốn giữ nó trong cung, đã là người thì nhất định sẽ có tình cảm, nếu giữ đứa bé lại bên cạnh lâu ngày, ta e sẽ ảnh hưởng đến quyết đoán của ta sau này.”

“Đại vương...”, Nhâm Nhược Tích lo lắng nhìn hấn, lắp bắp nói: “Đại vương dự tính... dự tính sau này sẽ làm gì đứa bé ?”

Khánh Kỵ cười, bản tính người mẹ của con gái đúng là dạt dào, vừa này nàng còn trách sao Khánh Kỵ không một kiếm giết chết Câu Tiễn, nhưng đối với đứa bé, dù là một đứa bé không có can hệ gì với mình, nàng ấy cũng đã động lòng thương xót.

“Nàng yên tâm đi, đứa bé là vô tội, ta sẽ không làm hại nó, nhưng thân phận đặc thù của nó, đã xác định rõ ràng lập trường giữa ta và nó, đã xác định có một số việc nó nhất thiết phải gánh chịu và đối mặt. Sau này, cũng có thể ta sẽ đoạt lấy một số cái của nó, nhưng ta sẽ tặng cho nó những món khác, ta tin rằng như vậy đối với nó, đối với tử tôn của nó mà nói, không phải là họa, mà là phước.”

Nhâm Nhược Tích nghe xong cũng không hiểu cho lắm, nhưng nàng biết việc này có liên quan đến mối quan hệ trọng đại giữa hai nước trong tương lai, hiện giờ Khánh Kỵ sẽ không nói quá rõ ràng với nàng, bèn nói: “Nếu đã vậy thì, chàng cứ yên tâm. Là vua một nước, có lúc khó tránh phải dùng một số thủ đoạn, nhưng... hãy nghĩ đến việc chàng sẽ ra tay với một đứa trẻ vô tội, thiếp vẫn cảm thấy khó chịu.”

“Đương nhiên là không, người, có chuyện nên làm, có chuyện không nên làm, không phải cứ vì đạt được mục đích mà bất chấp thủ đoạn. Người như thế, có khác gì so với cầm thú ?” Khánh Kỵ vỗ vỗ vào vai của nàng, nhẹ nhàng cười nói: “Đợi khi nàng sinh cho ta một hài nhi nàng sẽ biết, ta rất là thích trẻ con.”

Nhâm Nhược Tích ngay tức thì thẹn thùng đỏ mặt, nhỏ nhẹ nói: “Nói một hồi chàng lại không nghiêm túc, ai phải sinh hài nhi cho chàng chứ ?”

Khánh Kỵ nghiêm mặt nói: “Nam nữ yêu nhau, nói dối tông đường, việc đại sự như thế, còn có việc gì nghiêm túc hơn chứ ?”

Đôi tay Khánh Kỵ đột nhiên ôm chặt hơn, kề sát bên tai Nhâm Nhược Tích nói nhỏ nhẹ: “Ta và nàng danh phận đã định, chỉ bằng hôm nay cùng quả nhân làm chuyện nghiêm túc thì thế nào ?”

“Thiếp mới không thêm...”, Nhâm Nhược Tích cười rồi ngồi dậy muốn chạy ra, bị Khánh Kỵ kéo, lại ngã ngay vào người hấn.

Khánh Kỵ vừa rút cây ngọc trâm trên tóc nàng, vừa nhỏ nhẹ nói: “Còn mắc cỡ gì, nàng đã là người của ta rồi, chẳng lẽ có thể chạy thoát khỏi tay ta sao ?”

Cây ngọc trâm vừa được rút ra, mái tóc đen và xinh đẹp của nàng xõa xuống, tóc dài đến tận eo, đôi mắt mơ màng của nàng như chứa đầy những cơn sóng nhỏ, một cảm giác khó tả đã làm rung động đến tâm hồn Khánh Kỵ. Nhâm Nhược Tích lúc này trông thật có phong vị của nữ nhi, trong tích tắc như đã nhóm lên ngọn lửa trong lòng Khánh Kỵ.

“Hãy giao nàng cho ta”, Khánh Kỵ dùng giọng nhỏ nhẹ nói: “Diêu Quang và Tiểu Man còn nhỏ tuổi, quả nhân không muốn họ sớm sinh đẻ, Nhược Tích, nàng hãy vì quả nhân... sinh một tiểu vương tử đầu tiên, được không ?”

Đầu óc Nhâm Nhược Tích như đang quay cuồng, giống như vừa bị ai đó trút một ly rượu nồng, đôi mắt nàng say, thân thể nàng say, lòng nàng cũng say, say đắm trong những lời nói ngọt ngào của Khánh Kỵ, nàng không hề chống cự đã được Khánh Kỵ cởi thắt lưng, trút bỏ chiếc áo tơ mỏng.

Thân thể nàng trông đẹp đẽ vô cùng, mái tóc đen bóng bèn và thân thể trắng nõn nà như tuyết tương phản nhau đến là thú vị, dung nhan tú lệ trông thật đáng yêu, đôi vai thon thả và bộ ngực nở nang đầy đặn như tạo nên những đường cong uyển chuyển.

Khánh Kỵ ngẩng nhìn đến nỗi si mê, hơi thở cũng dần gấp gấp hơn, tay hấn ôm lấy thân thể như ngọc như ngà của mỹ nhân, nhẹ nhàng đè nàng xuống giường, vuốt ve cơ thể nàng. Nhược Tích đã bị cái lưỡi của hấn chặn lại trên môi, chỉ có thể phát ra những tiếng rên nhỏ nhẹ.

Sau một hồi âu yếm vuốt ve, Nhâm Nhược Tích hơi thở gấp gáp, trong đôi mắt nàng như long lanh nước, vẻ mặt như đang ý loạn tình mê. Nàng đã động tình, lúc này đã không thể suy nghĩ được gì nữa. Cuối cùng nàng bỏ luôn chút thận trọng cuối cùng, ôm chặt lấy hắn, nhỏ nhẹ thì thầm: “Đại vương, hãy yêu thiếp...”

“Được !” Khánh Kỵ gỡ bỏ đôi hoa tai óng ánh của nàng, đôi tay từ từ di chuyển về phía dưới, nâng chiếc móng tròn trịa của nàng, nhỏ nhẹ nói bên tai nàng: “Bây giờ, để chúng ta cùng làm chuyện nghiêm túc nhé...”

Sứ giả hai nước Ngô Sở trong cùng một ngày đến Cô Tô, nhưng Khuất Đoan nước Sở chỉ ở lại trên núi Cô Tô ba ngày, đã sợ cuồng cuồng mà về nước. Hắn đã mất một món tiền lớn mới được chức quan này, nên không muốn bệnh chết ở nước Ngô, để cho tên Phí Vô Kỵ lại đem bán chức quan của hắn cho người khác với giá tiền tốt hơn.

Còn Câu Tiễn muốn đi cũng đi không được, mỗi ngày đều giống mắt mà trông bên Nước Việt mau chóng đem lương thực, khoáng thạch đến, để sớm thực hiện lời hứa với nước Ngô và đón hắn trở về. Hắn biết, không ít người Ngô hận hắn đến tận xương tủy, rất nhiều người đều mong Khánh Kỵ đem hắn đi chém, nếu cứ tiếp tục ở lại nước Ngô, Khánh Kỵ có thể nào một ngày nào đó đột nhiên hối hận mà thay đổi chủ ý.

Câu Tiễn vẫn chưa chờ được tin tức của nước Việt, thì sứ giả nước Sở lại đến. Trước khi Câu Tiễn đi sứ sang Ngô vì để đề phòng vạn nhất, nên đã phái sứ giả đến báo kiến Phí Vô Kỵ, để chuẩn bị cho đến lúc then chốt thì gây áp lực với nước Ngô. Nay Khánh Kỵ không có ý gây khó dễ cho Câu Tiễn, nên Phí Vô Kỵ cũng không cần phí sức lực, mà được hưởng trắng một mớ châu báu và mỹ nữ, nhưng cái mà hắn quan tâm nhất vẫn là số châu báu đã bị nước Ngô cướp đi, nên lần này sứ giả mà hắn phái đi kiên cường hơn Khuất Đoan nhiều. Được biết Câu Tiễn không bị hề hấn gì, nên vị sứ thần này bèn thực hiện sứ mệnh thứ hai, kịch liệt chỉ trích nước Ngô đã tham lam nuốt trọn số tài phú của nước Sở, yêu cầu họ giao ra bảo vật. Về phần nước Ngô thì cứ khẳng định chắc nịch là số tài phú đã bị ngọn lửa của Phù Sai đốt thành tro bụi, sứ giả nước Sở lại không thể xông vào nội cung để mà tìm chứng cứ, nên đôi bên chỉ là đấu võ mồm với nhau mà thôi, đấu võ mồm với nhau đến mất cả vui, vị sứ giả đó đến cuối cùng cũng chẳng lo gì đến đám quyền quý nước Sở đang ngấm phong cảnh ở trên núi Cô Tô, thì đã tức tối bỏ về nước rồi. Nghe nói Ngô và Sở đang gây nhau ác liệt, Câu Tiễn thầm mừng trong bụng, nhưng nay hắn thân đang ở tại Cô Tô, nên đại kế nước Sở và nước Việt cùng nhau chống lại nước Ngô trong nhất thời không thể thực hiện được. Câu Tiễn ngày ngóng đêm mong, cuối cùng cũng mong được tin tức của nước Việt. Số lương thảo, vật liệu và những người thợ vừa qua đến biên giới, Kinh Lâm đã cho người cưỡi ngựa nhanh đưa tin về Cô Tô, Khánh Kỵ cũng rất mau lẹ, vừa hay tin đã liền căn dặn trong cung thiết đại yến tiệc, để tiễn Câu Tiễn về nước.

Câu Tiễn được trở về nước, gánh nặng trong lòng đã được trút bỏ, nhất thời mặt mày hớn hở, tinh thần phấn chấn. Trong yến tiệc ăn uống no say, cười nói vui vẻ. Rượu quá tam tuần, hắn bèn nâng ly, mời rượu Khánh Kỵ nói: “Hoàng tị thượng lệnh, chiếu hạ tứ thời, tính tâm sát từ, nhân giả đại vương. Cung thân hồng ân, lập nghĩa hành nhân. Cứu đức tứ tắc, uy phục quần thần. Vu hồ hưu tai, truyền đức vô cực, thượng cảm thái dương, giáng thụy dục dục. Đại vương trường thọ vạn tuế, trường bảo Ngô quốc. Uy danh khắp tứ hải đều thừa nhận, chư hầu tuân phục. Xin kính người ly rượu này, vĩnh thọ vạn phúc !”

Nói xong quỳ xuống hành đại lễ, nâng ly uống cạn. Khánh Kỵ mỉm cười, cũng nâng ly nhấp môi một ngụm, sau khi nhận xong lễ này của hắn, Câu Tiễn quay về chỗ ngồi, thần sắc ung dung, rõ ràng hắn nhìn thấy kẻ bên có người gai mắt vì những lời nói nịnh hót của hắn, mà vẫn thản nhiên như không có gì.

Chúc Dung thấy vậy cười lạnh lùng, nhẹ nhàng nghiêng người, thì thầm với Yểm Dư: “Để ấu tử phải làm tin ở nước Ngô, đến lúc gần về cũng không lo đến thân thích, cũng chẳng cầu được gặp mặt, người này quả là không có lương tâm.”

Yểm Dư khẽ cười, đáp lại: “Chưa hẳn là thế, chỉ là tâm đủ tối, và da đủ dày thôi !”

Ở bàn thiện án bên kia, Anh Đào cũng đang thì thầm to nhỏ, hắn nói nhỏ với Tôn Vũ, Tôn Vũ ngược mắt nhìn, tuy tiện liếc nhìn Câu Tiễn, rồi lại mỉm cười, nhỏ giọng đáp: “Anh tướng quân đừng xem thường hắn, hắn cố tình làm như thế, tỏ ra khiêm nhường, chẳng qua là vì muốn đại vương xem thường hắn mà thôi.”

“Ồ ? thì ra tên tặc tử này có ý đồ khác !” Anh Đào lại trợn mắt liếc Câu Tiễn, lại nhỏ giọng nói với Tôn Vũ: “Người này lòng dạ khó lường, không phải là láng giềng tốt, thả hắn về nước, chẳng khác nào thả hổ về rừng. Đại Vương đã căn dặn không được giết hắn, hà cớ gì chúng ta không âm thầm ra tay ?”

Tôn Vũ nhấp một ngụm rượu, lớn tiếng nói vài câu vui đùa với mọi người, rồi lại thì thầm nói với Anh Đào: “Người có kế sách gì ?”

Anh Đào mắt nhìn lướt qua xung quanh, nhỏ giọng đáp: “Nếu như Câu Tiễn trên đường trở về bị thổ phỉ giết, vậy là không liên can gì đến ta rồi ?”

Tôn Vũ cười nhạt, lắc đầu đáp: “Chỉ cần Câu Tiễn chết trên đất Ngô, bất luận là lý do gì, cũng khó tránh miệng lưỡi thiên hạ.”

Anh Đào chặc lưỡi, không cam tâm nói: “Vậy thì, cứ để hắn như thế về nước sao ?”

Tôn Vũ đưa mắt nhìn Khánh Kỵ, Khánh Kỵ đang cầm đũa gấp thức ăn, bất chợt vén tay áo nâng ly, cùng với các đại thần kính rượu mình, lúc Tôn Vũ đưa mắt nhìn lên, Khánh Kỵ như có cảm giác, ánh mắt hắn cũng nhìn lại về phía Tôn Vũ, anh mắt hai người gặp nhau, Khánh Kỵ mỉm cười, dường như đã nắm được toàn bộ tâm tư của hắn trong lòng.

Tôn Vũ thôi nhìn, nâng ly uống cạn, rồi nhẹ nhàng buông ly xuống bàn, nói: “Tâm tư của đại vương ngày càng kín đáo, mỗi khi ra mưu kế cứ như ngựa chạy trên không, không hề để lại dấu vết, khiến người không thể đoán được. Ta cũng chưa đoán được đại vương đang có dự tính gì, nhưng... ta nhìn thấy được, đối với hạng người như Câu Tiễn, đại vương còn nhìn sâu và thấu đáo hơn cả ta và người, đối phó với hắn, thiết nghĩ đại vương cũng đã có kế, nếu chưa được đại vương ra hiệu, người không nên manh động, kéo làm hỏng việc tốt của đại vương.”

Anh Đào nghe xong bán tín bán nghi, nhưng thấy Tôn Vũ nói một cách trịnh trọng, Anh Đào chỉ đành gạt bỏ cái ý nghĩ này.

Sau yến tiệc, Khánh Kỵ bày đầy đủ nghi lễ, đích thân tiễn Câu Tiễn ra Xà Môn. Khánh Kỵ nhận Dự làm nghĩa tử, nên cũng như có tình huynh đệ với Câu Tiễn, được Ngô vương Khánh Kỵ đích thân đưa tiễn, cũng không có gì là quá đáng, chỉ là lần này lễ nghi rất long trọng, rất nhiều bá tánh trong thành xếp hàng dài đứng xem. Trong chốc lát ở đầu thành Cô Tô lại trở nên huyên náo hơn.

Ngoài Xà Môn, Câu Tiễn dừng bước. Tạ lễ lần nữa, mời Ngô vương trở về. Khánh Kỵ dừng bước cười nói: “Vương nhi Dự ngoan ngoãn dễ thương, Vương phi Nhâm thị của quả nhân vô cùng yêu thích, nay đã đưa đến ở tại Nhâm Gia Bảo, thái tử đang nóng lòng muốn trở về, không thể gặp mặt Dự một lần, thật là đáng tiếc.”

Câu Tiễn vội đáp: “Thần phụ bệnh đã lâu, Câu Tiễn luôn lo lắng trong lòng, nay được lệnh của đại vương, há dám chậm trễ lên đường sao ? còn Dự nhi, được đại vương yêu thích, có đại vương chăm sóc, có khác nào phụ thân thân sinh. Do đó, thần rất là an tâm.”

Khánh Kỵ cười cười, đưa tay ra hiệu cho người mang lên rượu tiễn đưa, nói: “Hai nước Ngô Việt, hiềm khích đã lâu, nay thái tử đích thân đi sứ sang, thỉnh tội với nước Ngô, quả nhân đã miễn tội nhận tử, cũng đã biểu thị thành ý của quả nhân. Nguyên hai nước Ngô Việt từ đây hoá can qua thành ngọc bạch, đời đời hảo hữu, quả nhân và thái tử cùng nhau nỗ lực vì điều này !”

Câu Tiễn nâng ly, nghiêm mặt nói: “Đại vương miễn tội chết cho thần, được sống mà quay về nước. Tình sâu nghĩa nặng này, Câu Tiễn không dám phụ lòng, nguyện cùng nước Ngô, vĩnh kết hảo hữu, có trời đất và thần linh chứng giám, nếu trái lời, trời chu đất diệt.”

Nói xong nâng ly uống cạn, Khánh Kỵ gật đầu, cũng nâng ly uống cạn, cười nói: “Tiễn quân ngàn dặm, cũng có lúc chia tay. Quả nhân dừng bước tại đây, chúc thái tử bình an.”

“Tạ đại vương !” Câu Tiễn vái dài tận đất, quay người lên xe, cùng với đoàn binh sĩ hộ tống của nước Ngô chậm chậm rời khỏi Cô Tô. Xe giá vừa khởi động, chậm chậm lặn bánh, cho đến khi qua một chiếc cầu nhỏ, ngón tay cái bị Câu Tiễn nắm chặt trước ngực giờ mới được buông lỏng: “Khánh Kỵ quả không nuốt lời, quả nhiên thả ta về nước. Lần sang sứ nước Ngô này, đã hoá giải được mối nguy nước Ngô phạt Việt, để cho nước Việt ta có cơ hội thở phào nhẹ nhõm, ngày sau khi có cơ hội..., hôm nay ta đã bò dưới chân người thế nào, ngày sau ta bắt người trả lại thế ấy !”

Đoàn xe của Câu Tiễn đã đi xa, Khánh Kỵ quay trở về thành, nhưng khi thấy trên thành dưới thành đều là con dân nước Ngô, Khánh Kỵ bèn vẫy tay với họ, biểu thị chút tâm ý. Sau khi Khánh Kỵ thu phục Cô

Tô rất là biết lo cho dân, những gì hấn làm đã nằm sâu trong tim của mỗi người dân, vừa thấy Khánh Kỵ vẫy tay, các bá tánh phút chốc đứng cả dậy, huyền não hô hào đại vương, vui mừng hớn hở, lòng kính yêu của họ đều bộc lộ trong từng câu hoan hô.

Khánh Kỵ thấy vậy không tiện bước vào xe, chỉ đành mỉm cười tiếp tục vẫy tay với người dân. Lúc đó, trong đám đông có ba người quần áo rách rưới không ngừng hô to đại vương, đồng thời cố gắng chen lên trước, những thị vệ thân cận của Khánh Kỵ hợp thành một bức tường người, để ngăn không cho mọi người tiến gần đại vương, lúc này thấy có ba người miệng gọi và muốn xông qua, các binh sĩ liền chìa mũi mâu ra ngoài, miệng la lớn: “Đứng lại, đứng lại, đại vương khỏi giá, đừng đứng đó mà cản đường.”

Hai người nam tử quần áo rách rưới bị trường mâu cản lại, mắt nhìn Khánh Kỵ sắp rời đi, mà mắt mở to lại không biết phải làm sao, tuy họ đã lớn tiếng kêu gào, nhưng do bá tánh xung quanh cũng đang hô to đại vương, âm thanh vang vọng đến tận biển tận núi, nên đã hoàn toàn lấn áp tiếng kêu gào của họ, ngay cả những người ở gần bên cũng không nghe thấy.

Một tên tiểu ăn mày kẻ bên trên mặt dính nào là tro nào là bùn thấy tình hình như thế bèn đứng vững chân, rồi đưa tay vào trong ngực, lấy ra một món đồ, cố hết sức ném về phía Khánh Kỵ.

“Không hay rồi, có thích khách !” tên binh sĩ đó không ngờ rằng một tên ăn mày nhỏ nhoi lại cất giữ vũ khí trong người, hấn ngăn lại không kịp, lập tức hét to. Khánh Kỵ đã nhiều phen chết đi sống lại, nay hấn đã là đại vương, trước mắt vẫn chưa có người nói dối, giang sơn nước Ngô có thể nói hoàn toàn được định đoạt trên sự an nguy của hấn, cho nên khi đã vào Cô Tô thành, Tôn Vũ đã chọn ra một số võ sĩ tinh nhuệ trung thành, do Cẩm Vệ Thống Lĩnh Viên Tổ đích thân huấn luyện võ nghệ, để trở thành thị vệ bên cạnh Khánh Kỵ.

Những người này phản ứng mau lẹ, vừa thấy trên không trung có một dị vật, đang bay về hướng Khánh Kỵ, họ lập tức lao đến, một tên binh sĩ đã giương thuẫn đỡ lấy, “bốp” một tiếng đã đỡ được vật lạ đó, Khánh Kỵ đang đứng đó mỉm cười vẫy tay không hề có đề phòng, đã bị một đám thân binh loạn tay loạn chân giữ hấn nằm sấp xuống đất, chỉ nghe những tiếng “bùm bùm loảng xoảng” vang lên, các tấm khiên đã che chắn xung quanh và trên dưới Khánh Kỵ đến nỗi mưa gió cũng không lọt qua được.

Bá tánh xung quanh kinh hoàng la lớn: “Đại vương bị hành thích !” trong phút chốc chạy toan loạn cả lên, đội thị vệ của Khánh Kỵ như gặp đại địch đến, mười mấy tay kiếm vây lấy chung quanh Khánh Kỵ, các cung thủ thì giương cung sẵn sàng, mũi tên sắc nhọn hướng về phía đám đông, bất cứ lúc nào cũng có thể bắn, ngoài ra còn có các binh sĩ cầm mâu cầm thương tiến về phía ba tên ăn mày, mười mấy cây trường mâu trông cứ như là gai nhọn trên lưng nhím, lập tức xù ra, hướng vào những chỗ trống chung quanh ba tên ăn mày, vây chặt lấy họ.

Ba người này thấy tình hình thay đổi nhanh chóng sợ đến nỗi trợn tròn mắt há hốc mồm ra, tên tiểu ăn mày mới lúng túng giải thích nói: “Ta... ta chỉ là muốn gọi thúc ấy mà thôi...”

Những mũi dao sắc nhọn xung quanh dao động, tên tiểu ăn mày giật nảy mình, đột nhiên mở to họng, hét to đến tận mây xanh: “Khánh Kỵ đại thúc, ta sắp chết rồi !”

Lúc này trên phố không còn tiếng kêu la, nên tiếng gọi cao mấy đề-xi-ben này nghe rất rõ ràng. Khánh Kỵ nghe tiếng gọi này rất quen tai, nên vội vàng đẩy những chiếc thuẫn đang che hấn đến độ mưa gió không lọt ra, lồm cồm bò dậy một cách thảm hại. Nhìn tứ phía nói: “Vừa nãy ai đã gọi quả nhân ?”

“Là hấn, tên tiểu ăn mày đó. Ăn mày mà to gan dám gọi tên huý của đại vương !” Hữu vệ binh Sở Kiệt phần nộ hét to về phía tên tiểu ăn mày.

Khánh Kỵ nhìn theo hướng tay hấn chỉ, nhìn thấy tên tiểu ăn mày, liền ngẩng người ra. Tên tiểu ăn mày thấy hấn nhìn mình, cũng không màng đến những mũi mâu sắc nhọn đang vây chung quanh, vội vàng giơ tay nói: “Đại thúc, là ta, ta là Thi Di Quang đây.”

“Di Quang ?” Khánh Kỵ hoảng hốt, vội vã đẩy những hộ vệ ra tiến lên phía trước, đồng thời căn dặn: “Sở Kiệt, hãy thu lại người ngựa của ngươi, đừng làm kinh động đến bá tánh, họ không phải là thích khách.”

Khánh Kỵ vừa hạ lệnh, những mũi mâu sắc bén xoạt một tiếng đã được thu lại hết, Khánh Kỵ đi đến bên cạnh Thi Di Quang. Thi Di Quang bỏ nhào vào trong lòng hấn, hai tay ôm lấy eo hấn, vui đầu khóc nức

nở.

Khánh Kỵ liền an ủi nói: “Đừng sợ, đại thúc ở đây, sẽ không ai làm hại người đâu, người đến đây với ai, cha người đâu ?”

Khánh Kỵ vừa hỏi, vừa đưa mắt đảo dác tìm trong đám đông, những đã nhìn qua nhìn lại hết hai lượt, vẫn không thấy bóng dáng của Thi lão đại, nhưng lại bị thu hút bởi hai nam tử quần áo rách rưới.

Thi Di Quang nghe hần nhắc đến phụ thân, càng khóc thê thảm hơn, hai người đó do dự một hồi, mới bước đến trước mặt Khánh Kỵ, chấp tay thi lễ nói: “Đào thần nước Sở Phạm Lãi, Văn Chung, tham kiến đại vương”

Khánh Kỵ ngạc nhiên nói: “Quả nhiên là các người, sao các người lại ăn mặc như thế, sao Thi Di Quang lại đi chung với các người ?”

Phạm Lãi lắc đầu thở dài nói: “Việc này quả thật một lời khó mà nói hết được, à... đại vương quen biết Di Quang sao ?”

Khánh Kỵ càng ngạc nhiên hơn, hần nhìn chung quang, nói: “Việc này... quả nhân cũng một lời khó nói hết được, vả lại đây cũng không tiện nói chuyện, nào, các người hãy cùng quả nhân lên xe, chúng ta về thành nói tiếp.”

Hai người họ hoảng hốt nói: “Không dám, mời đại vương lên xe, Phạm Lãi, Văn Chung đi theo xe là được.”

Khánh Kỵ không lấy làm ngạc nhiên nói: “Các người và quả nhân vẫn là bằng hữu cũ, đã đến đây thì là khách, đừng chấp nhặt lễ quân thần. Mau cùng quả nhân lên xe.” Hần nói xong bèn ngồi xổm xuống, lau nước mắt cho Thi Di Quang, nhỏ nhẹ nói: “Di Quang, theo thúc thúc về nhà nhé, có việc gì thúc thúc sẽ làm chủ cho người, được chưa nào ?”

“Uhm !” Thi Di Quang mặt đầy nước mắt, khóc thút thít mà gật đầu, đôi tay nhỏ bé vẫn nắm chặt lấy áo Khánh Kỵ, quay mặt về phía Phạm Lãi, gọi một tiếng: “Nghĩa phụ.”

Phạm Lãi gật đầu đồng ý nói: “Uhm, nếu là vậy, nữ nhi cùng đại vương lên xe đi.”

“Cái gì ? Cái gì cái gì ?” Khánh Kỵ hiếu kỳ hỏi: “Thiếu Bá, người gọi Di Quang là gì ?”

Phạm Lãi lúng túng đáp: “Trên đường Phạm Lãi đến nước Ngô, đã cứu được Thi Di Quang trong tay một bên lái buôn. Phụ mẫu Di Quang đều đã mất, không nơi nương tựa, nên đã bái Phạm Lãi làm nghĩa phụ, nên gọi nhau là nghĩa phụ và nữ nhi. Sao... sao thế ?”

“Nữ nhi ?”

Tiểu Tây Thi trong lòng Khánh Kỵ còn đang nước mắt giàn giụa, lại quay đầu sang nhìn khuôn mặt dơ dáy và sa sút của Phạm Lãi, nét mặt có vẻ kỳ quái.

248. Chương 247: Ta Không Phải Lão Cá Vàng

Khánh Kỵ đầu óc loạn cả lên, vội làm rõ lai lịch của họ, bèn nói: “Mau qua đây, chúng ta lên xe rồi nói tiếp.”

Chiếc bánh xe của ngự xa cao gần bằng một người, với độ cao của càn xe Thi Di Quang không thể trèo tới được, Khánh Kỵ bèn đưa cánh tay, nhẹ nhàng đỡ lấy chân của Di Quang, ôm lấy hông nàng, rồi quay người bước về phía vương xa. Chiếc vương xa rộng hơn so với những chiếc xe thường khác gấp ba đến bốn lần, muốn nằm nghỉ ngơi ở bên trong cũng không thành vấn đề, nếu cả ba cùng ngồi cũng không thấy chật hẹp. Còn như tiểu cô nương Thi Di Quang này, chuyến này đã không biết phải chịu bao nhiêu khổ sở, mà từ khi gặp lại Khánh Kỵ liền nắm chặt lấy áo hần không hề rời lỏng chút nào. Khánh Kỵ bèn để Di Quang ngồi trên đùi hần, may mà vị tiểu cô nương này không nhẹ, không nặng hơn một chú mèo là mấy, nên không có cảm giác nặng nề.

Đoàn dù lọng kéo nhau về thành. Phạm Lãi, Văn Chung bèn kể lại lịch trình của mình. Thì ra không ngoài dự đoán của Phạm Lãi, Phí Vô Kỵ quả nhiên đã sắp xếp sát thủ để giết họ trên đường đi. Phạm Lãi cũng

đã an bài trước những võ sĩ thân tín của mình để tiếp ứng, chỉ là hấn trăm tính ngàn tính, cũng không tính được là Phí Vô Kỵ lại phải đến hơn trăm sát thủ bày ra thế cục lớn đến thế.

Kỳ thực là do tên Lý Hàn khi lần đầu làm việc cho Phí Vô Kỵ, đã bị một bài học do khinh địch mà thất bại ở nước Lỗ, nên lần ám sát này hấn không muốn thất thủ, nên đã phải đi rất nhiều sát thủ. Quân số hai bên cách biệt quá lớn, nên chỉ mới giao đầu một trận, Phạm Lãi đã thua toi bởi hoa lá. May mắn là những tâm phúc võ sĩ của họ đều là những hảo hán không sợ chết, tuy thất bại nhưng không hề lui bước, họ liều chết chiến đấu, có gắng yểm trợ cho đại phu chạy thoát.

Phạm Lãi, Văn Chung kiếm nghệ không bằng những võ sĩ dưới trướng, có ở lại cũng chẳng giúp được gì, chỉ đành bỏ chạy thực mạng. Nơi đó núi cao rừng rậm, đã lâu không có bóng dáng người, hai người họ đã mất phương hướng, nên lần đào tẩu này đã bị lạc đường, hoàn toàn mất liên lạc với bộ hạ. Họ e sợ tên Phí Vô Kỵ sẽ lại phải thêm nhiều người để tìm tông tích của họ, nên đành nhân cơ hội này dứt áo ra đi, một mình đi về hướng đông. Do những hành lý mà họ đều được các võ sĩ thân tín mang theo, nên họ chẳng còn gì để phòng thân, chỉ nhờ vào hai cây đoản kiếm để phòng thân, đi sẵn thả hoang, hái ít quả dại mà ăn lót lòng.

Họ ăn gió nằm sương, cuối cùng cũng đi ra khỏi núi sâu, vào đến biên giới nước Ngô. Khi vừa ra khỏi núi, hai vị đại phu vốn dĩ phong độ phi phàm quần là áo lụa đã trở thành rách rưới thế này, mặt mày dơ dáy, trông không bằng một tên ăn mày. Với dáng vẻ đó nhìn làm sao cũng giống những nô lệ bỏ trốn khỏi một đại hào môn nào đó. May là lúc này lệnh của Khánh Kỵ đã được ban bố, trên dưới nước Ngô đều biết đại vương đang chiêu nạp những lưu dân ở các nước, do đó họ không bị những tướng sĩ giữ cửa thành và thủ hạ của các quan viên trên đường đi bắt giữ, và cũng chẳng gây khó dễ cho họ.

Nước Ngô vì muốn tăng nhanh dân số, nên đã quy định rằng phàm là những bá tánh đã đến nương nhờ nước Ngô, bất luận là làm việc đồng áng, trồng dâu nuôi tằm, đánh cá, buôn bán, hay lao dịch, đều được đối đãi tốt. Đối với những người lo việc đồng áng, trồng dâu nuôi tằm và đánh cá, triều đình sẽ cho mượn công cụ và một năm lương thực, một năm sau sẽ trả lại, đồng thời chia đất hoang, núi hoang cho họ, những mảnh đất hoang khai hấn được, những ruộng dâu đều sẽ thuộc sở hữu của họ.

Những thương nhân đương thời rất nhiều, trong tình hình tài nguyên của các nước lưu thông không tiện cũng có tác dụng to lớn trong việc thúc đẩy phát triển kinh tế, nước Ngô bèn quy định những thương nhân đến nước Ngô buôn bán sẽ được giảm một nửa thuế trong vòng ba năm. Thương nhân muốn mở rộng việc buôn bán, phát triển các nguồn hàng cũng phải bỏ ra nhiều công sức. Một khi đã thu hút họ đến đây, giúp họ có chỗ đứng vững vàng, vậy thì sau khi thời hạn ba năm trôi qua, chỉ cần thuế khóa ở nước Ngô không cao hơn các nước khác, họ cũng sẽ không dễ dàng bỏ qua mỗi kinh doanh này. Còn với những dịch dân đến nước Ngô để bán sức lao động của mình mà mưu sinh, đã quy định trong ba năm không cần nộp thuế.

Do vậy nên chuyến này Phạm Lãi và Văn Chung đến đây, có không ít bá tánh từ nước Sở, Việt di cư đến, Phạm Lãi và Văn Chung bèn trà trộn trong đó, xin nhà này một ít nhà kia một ít, bữa đói bữa no, cũng xem như đã chịu đựng được đến nay.

Họ thấy trên đường có một tên nam nhân đang đánh mắng một tiểu cô nương, nghe họ nói chuyện thì biết đó là một con buôn, bèn trượng nghĩa ra tay cứu giúp vị tiểu cô nương này, đó chính là Thi Di Quang. Thi Di Quang cơ trí thông minh, biết rằng đơn thân một mình dù có thoát khỏi bàn tay độc ác của tên buôn người kia, cũng khó tránh lại rơi vào tay người khác, bèn bái Phạm Lãi làm nghĩa phụ, theo họ đến đây. Phạm Lãi không ngờ nghĩa nữ ngang hông này lại có quen biết với Khánh Kỵ.

Khánh Kỵ nghe nói họ đến nước Ngô để nương nhờ mình. Không kềm được vui mừng hơn hỉ, hấn đã suy nghĩ nát óc tìm cách đem Phạm Lãi, Văn Chung hai đương thế hiền tài này đến nước Ngô, nhưng khổ nỗi họ lại là thần tử nước Sở nên chẳng biết bắt đầu từ đâu, không ngờ tên gian thần Phí Vô Kỵ quả nhiên lại giúp hấn một tay.

Khánh Kỵ cũng nói sơ qua về việc hấn và Thi gia quen biết nhau thế nào, sau đó nói với Thi Di Quang: “Tiểu Quang, thúc thúc vừa về nước đã phát người đến nước Việt tìm các người, nhưng trước sau vẫn không có tung tích gì của các người, phụ mẫu của tiểu Quang sao rồi ? Sao người lại rơi vào tay của bọn buôn người ?”

Vừa này nghe Phạm Lãi nói Thi Di Quang phụ mẫu đã mất, không nơi nương tựa, trong lòng đã có cảm giác không hay. Lúc này hỏi đến, đôi mắt Di Quang lại đỏ ngầu, nước lại bắt đầu tràn ra mí mắt, nàng thút

thít nói: “Mẫu thân ta... đã bệnh chết rồi. Cha vì cứu ta thoát thân, cũng đã bị quân Việt giết chết, cha nói với ta rằng, trừ phi là gặp được đại quan của nước Ngô, bằng không tuyệt đối không thể nói ra mối quan hệ giữa nhà ta và đại vương. Một mình ta chạy thoát, vừa mệt vừa đói, tên buôn người đó thấy ta thân cô thế cô, nên đã bắt ta lại, nói là phải đem ta đến Xương Lư bán, trên đường đi ta muốn bỏ trốn, liền bị hắn đánh đập, may mà... may mà được nghĩa phụ và Văn bá bá cứu giúp.”

Thi Di Quang khóc thút thít mà kể lại đầu đuôi câu chuyện. Thì ra sau khi Khánh Kỵ bỏ trốn, Thi lão đại và Thi Di Quang cũng chia nhau mà chạy thoát thân, chạy đến nhà thân thích của họ ở trong thành. Việt quân đã vẽ lại chân dung của Thi lão đại đem dán khắp nơi mà truy nã. Do lúc đó hắn đứng trên bè, lại đội nón tre, nên bức chân dung vẽ rất mơ hồ, nếu không phải là người quen thì khó mà nhận ra được, mà những người quen biết với Thi lão đại đương nhiên cũng sẽ không đi báo quan, do vậy việc này đã trở thành án chưa được giải quyết.

Sau đó, bệnh tình thê tử Thi lão đại trầm trọng, Thi lão đại chỉ đành lấy miếng ngọc mà Khánh Kỵ tặng đem đến tiệm cầm được một món tiền lớn, mời y sư về nhà chẩn trị, nhưng do bệnh của thê tử hắn đã lâu ngày, thuốc thang khó khỏi, cuối cùng đã qua đời.

Khó khăn này vừa qua, khó khăn khác lại đến. Thi lão đại đang lúc nước mắt đầm đìa mà lo chuyện hậu sự cho thê tử. Không ngờ Việt binh lại tìm đến cửa. Thì ra viên ngọc mà Thi lão đại đem ra tiệm cầm màu sắc rất đẹp, nhất định là loại ngọc thượng đẳng. Tên chủ hiệu cầm đồ đó mới đem bán lại cho quan viên địa phương, lại tùy tiện nói ra lai lịch của miếng ngọc. Tên quan đó nghe nói một tên đánh cá bình thường mà cũng có thể có viên ngọc màu sắc đẹp đến thế, lập tức trong lòng nghi ngờ, bèn phái người đến tra hỏi. Không ngờ lại phát hiện rằng hình dáng của Thi lão đại rất giống với hình vẽ tên tội phạm đang bị truy nã. Thi lão đại nào dám theo họ về để chịu sự tra hỏi, chỉ đành bỏ trốn. Kết quả Thi lão đại bị trùng tên của Việt binh, Thi Di Quang thì nhảy xuống sông mà chạy thoát. Cho đến khi bị tên buôn người bắt, rồi gặp Phạm Lãi và Văn Chung...

Nghe Di Quang thuật lại những điều đã trải qua. Khánh Kỵ ôm lấy thân hình nhỏ bé của Di Quang. Hồi lâu không nói một lời, tiếng bánh xe lộc cộc, mỗi người đều đang có tâm sự trong lòng. Phạm Lãi và Văn Chung bên cạnh Khánh Kỵ, không ngờ vị đại vương nước Ngô này lại ngồi cùng xe với họ. Lúc này nghĩ vậy vẫn cứ như đang nằm mộng. So sánh sự xem trọng của Khánh Kỵ, lại nhớ đến lần gặp nhau tại nước Sở, trong lòng hai người họ vô cùng xúc động. Khánh Kỵ trầm tư hồi lâu, lại nhỏ nhẹ nói với Di Quang: “Di Quang, ngươi có biết đại thúc vừa tiễn ai đi không?”

“Biết.” Thi Di Quang gật đầu đáp: “Vừa nãy có nghe bá tánh trong thành nói qua, người đó là Việt thái tử Câu Tiễn.”

“Vậy ngươi có hận thúc không?”

“Hả?” Thi Di Quang mở to mắt nhìn: “Di Quang tại sao lại hận đại thúc?”

“Cha ngươi vì cứu ta, nên cuối cùng mới bị quân Việt giết chết. Thi lão đại là ân nhân cứu mạng của ta, mà ta lại thả tên Việt thái tử đi, ngươi không hận thúc sao?”

Thi Di Quang buồn bã nói: “Nhưng người giết cha ta đâu phải Việt thái tử, trong lòng ta vẫn nhớ rất rõ tên hung thủ đã giết cha ta, đại thúc là đệ nhất dũng sĩ Ngô quốc, sau này Di Quang phải theo thúc, học võ nghệ của thúc, khi trưởng thành sẽ trở về giết chết tên đó báo thù cho cha.”

Khánh Kỵ lắc đầu, nhẹ nhàng nói: “Ngốc à. Tên đó chỉ là tên lính quèn làm theo lệnh người khác mà thôi, cũng giống như con dao Lỗ trong tay người. Có giết người hay không, giết những người nào, không phải là chuyện mà hắn có thể tự làm chủ. Hung thủ thật sự không phải là hắn, mà là người ra lệnh cho hắn. Bây giờ ngươi vẫn chưa hiểu, nhưng sau này trưởng thành, ngươi sẽ hiểu đạo lý bên trong đó.”

Thi Di Quang chớp mắt, hai bàn tay nắm chặt lại, tuy nàng vẫn không hiểu cho lắm những lời Khánh Kỵ nói, nhưng cũng đã đôi chút hiểu điều mà Khánh Kỵ muốn ám chỉ: “Ý đại thúc là, Việt thái tử Câu Tiễn mới là kẻ thù của ta?”

“Uhm!” Khánh Kỵ nắm lấy tay nàng: “Nhưng ngươi cũng không cần học những thứ võ công chém chém giết giết này, ngươi chỉ cần nhớ, hôm nay hắn có thể trốn về nước Việt, nhưng rồi sẽ có một ngày, đại thúc sẽ bắt hắn, dùng đầu người của hắn, mà tế vong linh của cha ngươi!”

Phạm Lãi và Văn Chủng nhìn nhau, từ mắt của đôi phương đều hiểu ý nhau, câu nói ẩn đầy sát khí của Khánh Kỵ, đã đủ để hai người họ tài trí như họ suy đoán được những hàm ý bên trong đó. Chỉ với câu nói này, sau này chính sách của nước Ngô về các mặt chính trị, quân sự và ngoại giao với nước Việt, trong lòng họ đã cảm thấy rất rõ.

Quốc sách như thế. Tất nhiên là việc cơ mật của nước Ngô. Thế mà Khánh Kỵ lại nói trước mặt hai người Sở vừa chạy đến nước Ngô hoàn toàn không hề ngần ngại gì, rất thẳng thắn để cho họ thấy dã tâm của mình. Đây có thể là sự thể hiện lòng tin tuyệt đối nơi họ, những phải chăng cũng có nghĩa là, nếu họ không làm việc cho Khánh Kỵ, thì ngay cả việc còn sống mà rời khỏi nước Ngô đã biến thành không thể ?

“Tướng Quốc, Tư Đồ, hôm nay quả nhân lưu lại hai người này, là vì mưu một chuyện lớn.”

Về đến cung. Khánh Kỵ đã sắp xếp cho Phạm Lãi, Văn Chủng và Di Quang đi rửa ráy và ăn uống. Sau đó lập tức triệu kiến Tướng Quốc Tôn Vũ và đại tư đồ Yểm Dư vốn đã được lệnh ở lại chờ từ trước. Hưng phấn nói: “Phạm Lãi và Văn Chủng từ nước Sở đến nương nhờ nước Ngô ta, quả nhân muốn phong cho hai người họ trọng trách, do đó muốn thương nghị trước với hai khanh.”

Yểm Dư lo lắng hỏi: “Đại vương, hai người này là đào thần nước Sở. Hiện nay đương quyền nước Sở là lệnh doãn Phí Vô Kỵ, cách đây không lâu chúng ta lại vì chuyện số châu báu bị huỷ mà có hiềm khích với nước Sở. Nếu còn tiếp tục thu nhận đào thần nước Sở. Há chẳng phải khiến tên Phí Vô Kỵ trong lòng sinh oán hận sao ?”

Khánh Kỵ cười nói: “Những chuyện khác, quả nhân còn có thể phần nào nể mặt hắn, chỉ là Phạm Lãi và Văn Chủng không phải hạng tầm thường. Quả nhân nếu được hai vị cao hiền đại tài này phò tá, thì cho dù có đắc tội với mười tên Phí Vô Kỵ, cũng rất xứng đáng.”

Tôn Vũ do dự một hồi, chấp tay hỏi: “Đại Vương đã tiến cử như thế, nhưng lại chưa biết tài năng của hai người họ đến đâu ?”

Khánh Kỵ giãn đôi chân mày ra, sang sảng nói: “Hai người này à, vẫn có thể an bang, võ có thể định quốc !”

Tôn Vũ nghe xong những lời đánh giá này, bất giác giật nảy mình. Nói đến cùng, Tôn Vũ cũng là Bình Thánh mà người đời sau tôn sùng. Năng lực của hắn chủ yếu thể hiện trên sự vận dụng của các chiến thuật chiến lược. Còn Phạm Lãi, Văn Chủng về điều binh khiển tướng và việc vận dụng cụ thể những chiến thuật có thể thua xa Tôn Vũ. Nhưng họ có thể dựa trên chiếc lược vĩ mô, mà kết hợp một cách hoàn mỹ các mặt kinh tế, chính trị, ngoại giao với các ý đồ quân sự. Khi họ chế định ra những hạng mục quá độ hơn mười năm về các mặt chiến lược chính trị, chiến lược quân sự đều có thể nhìn thấy được toàn cục diện. So ra, năng lực này nằm ngoài khả năng của Tôn Vũ.

Nhưng hiện giờ hai người họ vẫn là hạng vô danh tiểu tốt, chưa hề nghe danh qua, cũng chưa thấy họ có những công lao kinh thiên động địa gì. Khánh Kỵ lại mạo muội nói ra những lời này, ngay cả Tôn Vũ vốn là người rộng lượng, tuyệt đối không phải hạng quân tử hẹp hòi mà trong lòng còn cảm thấy khó chịu.

Yểm Dư lại càng thấy khó chịu hơn, lập tức nói: “Phải chăng đại vương đã quá lời ? Hai người họ trước khi đến đây chẳng qua cũng chỉ là trung đại phu nước Sở, dưới quyền thống trị lớn nhất cũng chỉ có một huyện, và cũng chưa từng nghe họ có chính trách lớn lao gì. Đại vương sao có thể khẳng định họ có tài an bang? Nói đến võ thì có thể định quốc, lại càng chưa từng nghe qua võ dũng của hai người này. Công tử Quang phạt Sở, Sở soái cần vương, trước sau đánh không biết bao nhiêu trận. lại càng không thấy họ có tác dụng gì.”

Khánh Kỵ nói: “Người có thể trị vì một huyện, chưa chắc có thể trị vì một nước; có thể trị tốt một nước, chắc gì đã trị nổi một huyện. Huống hồ triều đình nước Sở gian thần đương đạo, nào có cơ hội cho họ thể hiện ? nói đến võ dũng, hai người này quả thật không giỏi võ lực, hai người họ dù có liên thủ cũng e là không phải đối thủ của quả nhân. Nhưng... thượng binh phạt mưu, lại không phải cái dũng của hạng thất phu.”

Tôn Vũ nghe xong câu “Thượng Binh Phạt Mưu”. Trong ánh mắt như đang cười. Lúc này hắn đã bắt đầu viết binh thư, bản thảo đã từng đưa cho Khánh Kỵ xem qua. Câu nói “Thượng Binh Phạt Mưu” là câu dẫn đầu trong chương đầu tiên mang tên “Mưu chính biến” của hắn.

Tôn Vũ suy nghĩ: “Theo như lời đại vương nói, hai người này chắc là nhân tài thống soái mưu lược chẳng ? Nếu họ quả thật có tài xuất quỷ nhập thần như thế. Đối với bá nghiệp của đại vương sẽ rất có ích, dù là đắc tội với một tên Phí Vô Kỵ cũng rất xứng đáng. Nhưng... trong lòng hai người này có thể tính toán được sâu xa đến thế sao ? Chưa từng thấy ở họ có những tài cán kinh người nào, lại chưa từng lập qua công lao to lớn gì, nếu mạo muội cho đảm nhận trọng trách, bá quan trong triều chắc chắn có người không phục. Cứ cho rằng hai người có học rộng hiểu nhiều, nhưng nếu quan lại các bộ không chịu phối hợp, tìm cách gây khó dễ, họ cũng khó mà làm nên thành tích. Lúc đó quan lại các bộ thêm phần chỉ trích, e là ngay cả chức vị họ cũng không giữ nổi. Đại vương cầu người hiền tài là chuyện tốt, nhưng nếu quá ưu ái, đối với họ e rằng chỉ có hại chứ không có lợi.”

Nghĩ đến đây, Tôn Vũ tâu: “Lời của đại vương thần không dám nghi ngờ, nhưng thần vẫn không tán thành họ vừa đến nước Ngô đã được đảm nhận trọng trách.”

“Hả ?” Khánh Kỵ liếc nhìn hần: “Lý do ?”

“Vâng !” Tôn Vũ lấy hết dũng cảm nói: “Kể làm quan, đương nhiên phải xem phẩm hạnh, năng lực của hần. Sau đó, mới có thể thống nhất một bộ, trên truyền dưới đạt. Danh vọng và thực lực của chủ quan cũng chính là cái để đảm bảo họ có thể dạy bảo được thuộc hạ, và hoàn thành các sứ mạng được giao. Hai người này vốn là người Sở, vừa mới đến nước Ngô đã được đại vương giao cho trọng trách, họ vừa không có căn cơ, lại chẳng có danh vọng, không thể dạy bảo được thuộc hạ, và lại cũng dễ bị các đồng僚 đổ kỵ. Nếu đại vương đã xem trọng họ như thế, quá ưu ái với họ ngược lại chính là hại họ.”

Khánh Kỵ ha ha cười lớn đứng dậy: “Rất tốt. Trường Khanh cuối cùng cũng đã không vòng vo nói chuyện với quả nhân nữa. Uhm, quả nhân cần chính là cái này của người. Quân thần chúng ta tình như huynh đệ, nếu nói chuyện mà cũng phải giấu đầu lòi đuôi, quả là mất hết thú vị.”

Hần vừa ngừng cười, mặt nghiêm nghị nói: “Năm xưa khi ta vừa gặp Trường Khanh, đã biết khanh có tài xoay chuyển tình thế, chặn đá giữa dòng, nên đã lập tức bái làm đại tướng. Lúc đó, Trường Khanh còn là người Tề vừa nương tựa quả nhân, và lại chưa từng dẫn binh qua. Cũng chưa vang danh thiên hạ. Quả nhân có hề do dự chút nào không ?

Đội nhân mã ở Phi Hồ cốc, là sức mạnh quan trọng để quả nhân thu phục nước Ngô, nhưng khi Trường Khanh nương tựa quả nhân chưa quá hai tháng, quả nhân đã vội sANG nước Vệ, để lại toàn bộ nhân mã này cho khanh. Thậm chí lúc phạt Ngô, quả nhân ở nước Sở xa xôi, việc quân sự quan trọng này vẫn toàn bộ do khanh làm chủ. Trường Khanh có từng làm quả nhân thất vọng chưa ? Cái gọi là dùng thì không nghi, nghi thì không dùng, quả nhân đối với tài cán và lòng trung thành sau này của Phạm Lãi, Văn Chủng, cũng giống như đối với khanh năm xưa, đó là tuyệt đối tin tưởng.”

Tôn Vũ trong lòng xúc động, mắt ươn ướt, những ngày tháng Khánh Kỵ ở nước Vệ, hần một mình lãnh binh ở Phi Hồ cốc, chưa từng nghĩ đến những điều này. Hần không thể hiểu được, tại sao Khánh Kỵ chỉ nói vài câu với hần, đã có thể tin tưởng mà giao đội quân tinh nhuệ quan trọng như thế cho hần, một người mà chưa hề dẫn binh bao giờ để mà huấn luyện. Tại sao một người Tề như hần chỉ làm môn hạ của Khánh Kỵ chưa quá hai tháng, mà khi Khánh Kỵ đi xa đến nước Vệ đã có thể yên tâm đem những đại quyền điều độ chỉ huy quân đội đều giao cho hần.

Khi hần dẫn theo đội quân này giết vào nước Ngô không hề chùn bước, trong lòng hần trước sau chỉ vương vấn mãi câu: “Kể sĩ nguyền chết vì tri kỷ !”

Cho đến khi những ngày tháng máu đổ đầu rơi đã trở thành quá khứ, mỗi khi nhớ lại trong lòng hần vẫn rất xúc động. Lúc này nghe chính miệng Khánh Kỵ nói ra, như có một luồng hơi ấm tràn vào phổi hần. Bỗng nhiên hần có đôi chút hiểu về cách làm của Khánh Kỵ.

Khánh Kỵ nghiêm mặt nói với Tôn Vũ và Yểm Dư: “Tài năng của hai người này không cần phải nghi ngờ nữa, quả nhân cũng rất biết cách nhìn người. Điều lo lắng của Trường Khanh tuy không phải là không có lý, nhưng quả nhân cứ khẳng khẳng muốn họ giữ những chức vụ trọng yếu, cũng là có suy nghĩ kỹ càng. Thứ nhất, đối với Phạm Lãi, Văn Chủng mà nói, họ ở nước Sở không có nơi thi thố tài năng, lại bị tên Phí Vô Kỵ hãm hại, đến nỗi suýt mất cả mạng. Nếu đã đến nước Ngô, quả nhân có thể hậu đãi họ, uỷ thác trọng trách, nhất định có thể khiến họ nhất mực trung thành với quả nhân, vì nước Ngô mà tận sức, huống hồ, lúc họ ở nước Sở đã là trung đại phu, tuy chỉ là một chức vụ nhân nhâ, nhưng cấp bậc cũng không thấp,

quả nhân cũng không thể mạo muội mà đề bạt họ lên thượng khanh ngay được, nếu lại không uỷ thác trọng trách, sao có thể biểu hiện được sự tín nhiệm của quả nhân với họ chứ ?

Thứ hai, từ khi nước Ngô ta tuyên bố chế độ khai khẩn ruộng đất, cho đến ngày hôm qua, bá tánh các nước đến nương nhờ nước ta tổng cộng đã hơn một ngàn tám trăm hộ, già trẻ lớn bé hơn sáu ngàn năm trăm người, nhưng tất cả họ đều là nông phu và thợ thủ công, không hề có một sĩ tử nào. Nước Ngô đồng thời cũng ban bố việc mở rộng ngôn lộ, thực hiện quốc sách chọn những người trong tầng lớp trí thức ra làm quan, nhưng cho đến nay, tầng lớp trí thức trong nước thì hăng hái, tầng lớp trí thức ở các nước chư hầu vẫn còn đang quan sát, nhưng vẫn chưa có ai đến nương nhờ nước ta. Thử nghĩ mà xem, nếu hai tên đại phu chỉ làm huyện doãn, huyện tư mã ở nước Sở đến nước Ngô ta vẫn có thể đảm nhận trọng trách, vậy thì tương lai sẽ thu hút đến đây biết bao nhiêu anh tài ?”

Yểm Dư và Chúc Dung nghe đến đây, ánh mắt như sáng hẳn lên, vào lúc này vẫn chưa có việc Yến Chiêu Vương muốn xây hoàng kim đài mà thu nạp anh tài trong thiên hạ, nhưng cách làm này của Khánh Kỵ có tác dụng lớn lao đến đâu, cho dù không có cái ví dụ của Yến Chiêu Vương, Yểm Dư và Tôn Vũ cũng có thể tưởng tượng ra được.

Khánh Kỵ lại nói: “Do đó, quả nhân mới quyết định, một là không dùng, nếu đã dùng thì phải uỷ thác cho trọng trách. Những điều mà Trường Khanh lo lắng, quả nhân cũng có cách ứng phó.”

Hắn cười cười nói: “Yểm Dư vương thúc, Trường Khanh, hai người là trọng thần mà quả nhân tin tưởng nhất. Vừa là người nhân hậu rộng lượng, lại có tác phong của quân tử, để tránh việc sau khi họ nhậm chức, lại bị người khác đổ ỵ, bỏ hạ bằng mặt mà không bằng lòng, đồng liêu nói ra nói vào, ta muốn sắp xếp để hai người họ ở bên cạnh các người, làm trợ thủ cho các người, có các người giúp đỡ chăm lo, tin rằng sẽ không ai có ý gây khó dễ với họ.”

Yểm Dư và Tôn Vũ nhìn nhau, đồng loạt đứng dậy, chấp tay thi lễ nói: “Thần tuân theo ý chỉ của đại vương, quyết không phụ việc đại vương uỷ thác.”

“Rất tốt !” Khánh Kỵ vui mừng nói: “Nếu đã vậy, ngày mai thiết triều quả nhân sẽ ra chỉ dụ, phong Phạm Lãi là Thiếu Tể, hỗ trợ tướng quốc; Văn Chung là Thiếu Tư Đồ, hỗ trợ đại tư đồ; hai người đều là giới khanh, có quyền nghị triều chính như tam công lục khanh !”

“Di Quang, có thích nơi này không ?”

Khánh Kỵ nắm lấy tay của Thi Di Quang, một Thi Di Quang vừa mục dục xong đang dạo bước trong cung Ngô vương, một chiếc áo tơ nhỏ, tóc xoắn sau vai, răng trắng môi đỏ, mắt sáng long lanh, như một viên ngọc đã được mài dũa, thật rất đáng yêu.

“Uhm, rất đẹp, đây là nhà của đại thúc... đại vương sao ?”

Khi vào cung được Phạm Lãi dẫn dò nhiều lần, nàng ấy đã hiểu rằng nơi đây không thể gọi Khánh Kỵ đại thúc nữa rồi. Ở quê nàng đã quen mang giày cỏ, lúc này đôi chân trắng đẹp của nàng lại đang mang một đôi giày gỗ cao, đi đường lộc cạch lộc cạch một cách cẩn thận, e sợ rằng sẽ bị ngã, thế nên một bàn tay nhỏ bé cứ nắm chặt lấy bàn tay to lớn của Khánh Kỵ.

“Ha ha ha...” Khánh Kỵ vui vẻ cười to: “Đúng vậy, đây là nhà của thúc, người thấy có đẹp không ?”

So với cái ổ của Di Quang ở, nàng chưa từng nhìn thấy nhiều toà kiến trúc to lớn như thế, nhất thời đầy hiều kỳ: “Uhm uhm, rất đẹp, nhà của đại thúc... thật là lớn. Phòng cũng lớn, cây cột cũng lớn, cửa cũng rất lớn, thật không hổ danh là đại vương.”

Khánh Kỵ ngừng cười nói: “Thì là ý của từ đại vương, chính là trong nhà cái gì cũng lớn sao ? ha ha, nha đầu này, thật là thú vị.”

Hắn đột ngột dừng bước, đặt tay lên đôi vai nhỏ bé của Di Quang, nhìn chăm chăm vào nàng.

“Hả ?” đôi mắt to tròn long lanh chớp chớp mắt: “Đại vương nhìn gì thế, ta bị sao à ?”

“Không sao cả...” Khánh Kỵ lại đột nhiên cười: “Tiểu nha đầu, người có biết là, từ ngày người quen biết ta, người đã mất đi một cơ hội để vang danh thiên cổ rồi không ?”

“Vang danh thiên cổ ?” lời của đại vương, Di Quang nghe không hiểu, rất là danh tiếng à ?”

“Uhm, nếu không có ta, người sẽ rất danh tiếng, rất rất rất danh tiếng.”

Thi Di Quang nghiêng đầu suy nghĩ, đột nhiên lại lắc đầu: “Di Quang không cần danh tiếng, những người nữ nhi có danh tiếng đều xấu xa cả.”

“Hử ?” Khánh Kỵ chau mày: “Có người nữ nhi danh tiếng nào mà xấu xa vậy, nói ta nghe xem.”

Thi Di Quang thật thà nói: “Di Quang từng nghe cha kể lại chuyện của họ, Muội Hỷ, Đắc Kỷ, Bao Tự... họ đều rất danh tiếng, nhưng đều là những tiếng xấu, kết cục đều rất thê thảm.”

Khánh Kỵ nhìn nàng hồi lâu, nhẹ nhàng vuốt ve đôi má mịn màng của nàng, cười: “Uhm ! Di Quang rất thông minh, có danh tiếng không có nghĩa là hạnh phúc, người nhất định sẽ rất hạnh phúc, đi thôi, nghĩa phụ người đã đợi lâu rồi, ta đưa người đi.”

“Hả ! Đại vương không cho Di Quang ở nhà của người à ? Nhà người có biết bao nhiêu phòng, cũng không nỡ cho ta một căn sao.” Di Quang kéo lấy tay hắc nũng nịu nói.

“Người không thích nghĩa phụ sao ?”

“Uhm... nghĩa phụ là người tốt, nhưng người rất buồn, mỗi lần buồn người đều ngồi gẩn cả người ra, cũng chẳng biết là đang nghĩ gì, nếu không thì nói những điều mà Di Quang không hiểu với Văn bá bá, Di Quang chỉ thích ở chung với đại vương thôi.”

“Nghĩa phụ người có nữ nhi, tuổi tác cũng cỡ người thôi, ta đã phái người đi đón về rồi, đợi khi người nhà của nghĩa phụ người đến đây, người sẽ không thấy buồn nữa. Con trẻ, không thích hợp để sống trong cung. Nơi đây tuy là đẹp, nhưng quá lớn, cũng rất là sâu, ở lâu rồi, trẻ con cũng sẽ bắt đầu biết âm mưu, bót đi về ngày thơ, và cũng trầm mặc hơn, không còn lanh lợi nữa.”

Thi Di Quang lại nghiêng đầu suy nghĩ, hỏi: “Cũng giống như... con chim nhỏ bị nhốt trong lồng”

“Thông minh !”

“Uhm...” Thi Di Quang bịn rịn nắm lấy tay hắc, đôi mắt long lanh hỏi: “vậy thì... Di Quang ở nhà của nghĩa phụ, người có thường xuyên đến thăm Di Quang không ?”

“Đương nhiên !”

“Vậy thì... nếu Di Quang nhớ người, có thể đến nhà người để tìm người không ?”

“Đương nhiên !”

Di Quang cười khúc khích: “ Được, vậy chúng ta đi thôi.”

Di Quang quay người đi được vài bước, đột nhiên lại dừng bước, suy nghĩ một hồi, lại nói: “Người nói nhà người không thích hợp để trẻ con ở, vậy đợi đến khi ta trưởng thành, người có thể đón ta đến nhà người ở không ?”

Khánh Kỵ buông tay, đưa tay lên xoa cằm, nhìn nàng hồi lâu không nói.

Di Quang lại nũng nịu, chi chiếc miệng nhỏ xịu lên: “Ta biết mà, người gạt ta.”

Trong mắt Khánh Kỵ lộ ra nét thú vị, hắc bỗng nhiên cười, cúi người xuống, vịn vào vai Di Quang, dùng nụ cười của một lão cá vàng nói với nàng: “Uhm, đợi người trưởng thành rồi, nếu thích dọn vào nhà của đại thúc ở, đại thúc sẽ đón người về, được chưa ?”

“Hi hi, được !” Thi Di Quang thường dùng chiêu này với phụ thân, lần này cũng vẫn có hiệu nghiệm, nên đã tươi cười hơn hử, nhảy chân sáo nói: “Người lớn không được gạt trẻ con nhé, chúng ta nhất ngôn cửu đỉnh !”

“Nhất ngôn cửu đỉnh !”

Khánh Kỵ đưa ra bàn tay to lớn, vui vẻ nhìn Di Quang, cứ như đang nhìn một con cá vàng đã mắc câu vậy, Di Quang cũng vui vẻ đưa tay ra, đánh ba kích chưởng vào bàn tay to lớn của hắc, cười tươi như hoa nở.

Thời gian trôi nhanh, thấm thoát lại một tháng đã qua, hôm nay, sắc trời âm u, cây cỏ đã bắt đầu rơi rụng, gió cuốn những chiếc lá khô đi khắp đầu phố cuối hẻm. Khí trời không được tốt, nên rất ít người đi lại trên đường, thế mà Ngô Vương Khánh Kỵ lại cùng với Tôn Vũ, Yểm Dư, Phạm Lãi, Văn Chung đứng trên đầu thành Tề Môn, mà hóng gió, nhìn về phía xa xăm, chuyến lương thực đầu tiên của Thành Tú đã được vận chuyển đến nước Ngô thuận lợi.

Nhìn đoàn xe dài thườn thượt, Văn Chung vui mừng nói: “Thành Tú quả thật là có cách, ha ha, hẳn trở về thật là đúng lúc, số lương thực tích trữ trong Cô Tô thành, và sáu ngàn thạch lương thảo mà nước Ngô chuyển đến không đủ để bá tánh nước Ngô và các di dân chống đỡ trong nửa năm, trước mắt các bá tánh trong thiên hạ đang lần lượt không ngừng kéo đến nước Ngô ta, nhất thiết phải tăng cường dự trữ đầy đủ, nếu không có số lương thực mà Thành Tú chuyển về, Thiếu tư đồ như thần cũng hết đường xoay sở.

249. Chương 248: Mười Đồ Thiên Hạ

Trị vì sự vụ của một nước vô cùng nhiều và phức tạp, mà Phạm Lãi và Văn Chung đặc biệt là sở trường xử lý các việc chính vụ, dân sinh của họ, đã bù đắp cho những khiếm khuyết mà Yểm Dư và Tôn Vũ vốn là người được sinh ra trong giới công khanh quý tộc thường mắc phải, với sự hỗ trợ của họ, tướng quốc Tôn Vũ và Đại Tư Đồ Yểm Dư đã sắp xếp nước Ngô một cách có trật tự, mọi việc mọi mặt đều đã đi vào quỹ đạo, nước Ngô đã bắt đầu có sức sống mới.

Do tác dụng của những tấm gương là Phạm Lãi và Văn Chung, tầng lớp trí thức ở các nước trong lòng cũng bắt đầu xao động, đã có người đi đến nước Ngô, tin rằng sau mùa đông này, đến đầu xuân sang năm, sẽ càng có nhiều sĩ tử lần lượt kéo đến đây.

Việc khảo hạch các quan lại đều do Khánh Kỵ đích thân làm, luôn theo nguyên tắc đúng người đúng việc, đồng thời cũng không làm tổn thương đến bầu nhiệt huyết của sĩ tử các nước, nên phạm lá những sĩ tử đã đến đây, được Khánh Kỵ khảo hạch sơ bộ, ít nhiều gì cũng cho họ một chức vụ, đồng thời đặt thêm cho chức quan đó một cái tên rất mới mẻ là “Thử Việc”, trong thời gian thử việc nếu biểu hiện tốt sẽ có thể làm tiếp, có biểu hiện ưu việt thì được đề bạt lên, cũng có thể miễn tên gọi các chức vụ đó, nhưng nếu làm thế thì không sợ bị chê trách, lại có thể loại bỏ những sĩ tử không phù hợp.

Trùng kiến nước Ngô, có những anh tài này giúp đỡ vốn không có gì là khó khăn, cái khó là ở chỗ làm thế nào để nhanh chóng nâng cao thực lực tổng hợp của nước Ngô, nền móng của nước Ngô rất yếu so với các nước lớn ở trung nguyên, lại vừa trải qua mấy năm tiêu hao vì chiến tranh, khó khăn trước mắt chính là số nhân khẩu không ngừng gia tăng, nhưng số lương thực lại cung ứng không đủ. Khánh Kỵ lại không muốn vì thế mà làm chậm tốc độ cường hóa nước Ngô, nên dạo gần đây sứ mạng của Thành Tú đã trở nên rất quan trọng, vì muốn hấn an tâm mà lo việc thu mua lương thực, Khánh Kỵ không hề hời hợt cái kỳ hạn trong một tháng phải tìm ra Thành Bích, việc nào nặng việc nào nhẹ hẳn vẫn phân biệt rất rõ.

Thời khắc này, chuyến lương thực đầu tiên đã chuyển đến nước Ngô thuận lợi, điều đó cũng có nghĩa là hẳn đã thành công tìm được con đường thông suốt, những chuyến lương thực sau sẽ tự đến không dứt, căn cứ theo số liệu mà Thành Tú trình báo, dựa vào số lương thực này, nước Ngô có thể an nhàn mà qua mùa đông năm nay và mùa xuân sang năm. Rồi từ đó về sau, chỉ cần có người khai khẩn ruộng đất, chỉ cần nước Ngô tránh chiến loạn, trong cái thời đại đất hoang màu mỡ, nhân khẩu còn ít này, chẳng lo có hiểm họa thiếu lương thực.

“Đại Vương, số châu báu trong quốc khố, sau khi được quy thành kim ngân, trước mắt ngoài việc thu mua lương thực, số còn lại đã giao cho Nhâm gia, xem như là số tiền mà Triều Đình bù đắp, cho những nông cụ mà Nhâm gia chế tạo để bán cho các nhà nông, ngoài ra còn chi trả một phần cho Lữ gia, để họ thu mua trâu cày. Số còn lại, thần dự tính...”

Đoàn xe lương càng lúc càng tiến gần hơn, Văn Chung lại bắt đầu vui mừng hớn hở mà tính toán. Từ khi hẳn đảm nhận chức Thiếu Tư Đồ, đã tốn công sức trong bảy ngày dẫn toàn bộ nhân viên đem tất cả châu báu trong quốc khố tính toán lại rất rõ ràng, sau đó lại cứ giống như một bà quản gia tính toán chi li, mỗi một món tiền chi tiêu, hẳn đều tính toán tỉ mỉ nên trả bao nhiêu thu bao nhiêu. Nếu cảm thấy số tiền chi ra với cái được lại không phù hợp, hoặc giả không phải nhu cầu cấp thiết, hẳn quyết không chi ra một văn tiền nào, nên các công khanh đại phu trong Cô Tô thành đã đặt cho hẳn biệt hiệu là Văn keo kiệt.

“Số tiền còn lại, dĩ nhiên là vẫn tiếp tục thu mua lương thực.”

Khánh Kỵ ngắt lời hắn, kéo chặt chiếc áo khoác ngoài, rồi quay đầu lại cười nói: “Tử Cầm, người hãy tính toán cho kỹ càng, để lại những khoản cần dùng, số còn lại toàn bộ đều đưa cho Thành Tú để mua lương thực. Số lương thực tích trữ của Thành Gia đã mua sạch rồi, thì phải ra giá cao mà mua lương thực từ các đại phú hào và thương buôn của các nước khác.”

Văn Chung ngăn người ra, nói: “Đại Vương, thần đã tính toán qua, mấy chuyến lương thực của Thành Tú đã đến, đã có thể giải quyết vấn đề thiếu lương thực của nước Ngô ta vào mùa đông nay và xuân sang năm. Sau đó, với quy mô trồng trọt hiện có, lại thêm các di dân khai khẩn ruộng hoang, đất hoang, ra biển đánh bắt cá, các chính sách này đều được thi hành, cho dù căn cứ theo thống kê lương thực của nước Ngô vào năm ngoái khi còn chiến loạn. nước Ngô cũng đã đủ tự nuôi mình.”

Khánh Kỵ chỉ hắn cười: “Tử Cầm tính toán quả rất rõ ràng. Thế quả nhân hỏi người, nước Ngô ta nếu muốn trở thành nước lớn trong thiên hạ như Tề Tấn, phải làm cách nào mới được thế ?”

Vấn đề này lại can thiệp đến nhiều mặt khác nhau, Muốn trở thành cường quốc trong thiên hạ, không ngoài những mặt Chính trị, kinh tế, quân sự phải lớn mạnh. Nhưng phía sau mỗi phương diện có những vấn đề còn sâu xa hơn. Văn Chung đã từng nghĩ qua, đang không biết nên bắt đầu nói từ đâu. Khánh Kỵ đã nói: “Tử Cầm không cần phải nói dài dòng. Quả nhân chỉ hỏi người. Nước Ngô nếu muốn trở thành cường quốc trong thiên hạ, chỉ dựa vào điều kiện nhân khẩu của nước Ngô hiện nay, cả việc binh sĩ tinh nhuệ và lương thực đầy đủ, đã có thể vang danh thiên hạ chưa ?”

Thời đại này, dân số đông quyết định sức mạnh của hai bên là mạnh hay yếu. Với số nhân khẩu hiện nay của nước Ngô, cho dù có lương thực như núi, nhà nhà no ấm, cũng khó mà xưng bá thiên hạ, cho nên Văn Chung đã lập tức đáp lại : “Không thể !”

Khánh Kỵ nói: “Vậy là đúng rồi, thiên hạ ngày nay, tiêu chuẩn quan trọng nhất để đánh giá một quốc gia có mạnh hay không, chính là ở sự đông đúc của nhân khẩu. Nhân khẩu đông mới có thể đảm bảo việc trồng trọt canh tác, đảm bảo có đủ nhân khẩu để phục dịch nạp thuế, đảm bảo các mặt nông công thương đều dùng đủ người, đảm bảo lúc lâm trận có đủ nguồn binh sĩ. Ngược lại, một nước giàu mạnh, quốc gia ổn định, bá tính ấm no, trẻ em ra đời nhiều, khẳng định quốc gia này có thể an tâm mà lập nghiệp, lúc đó mới nhiều người phục dịch, ngược lại cũng có thể chứng minh nước đó mạnh.”

Hắn nói đến đây, hí híp mắt lại nhìn đoàn xe càng lúc càng gần, sau đó chỉ Tôn Vũ, hỏi: “Trường Khanh, quả nhân cho người năm năm thời gian, có thể huấn luyện cho quả nhân một đội binh hành quân cấp tốc, quân kỷ nghiêm minh, lâm trận anh dũng không ?”

Tôn Vũ suy nghĩ một chút, khẳng định đáp: “Có thể !”

Khánh Kỵ lại quay về phía Văn Chung, nói: “Tử Cầm, Quả nhân cho người thời hạn năm năm, để người thi thố hết mọi tài năng, có thể tạo cho quả nhân vạn mầu ruộng tốt, quốc khố đầy tràn, bá tánh ấm no không ?”

Văn Chung trước giờ đều rất cẩn thận, suy đi nghĩ lại, mới nói: “Nếu nước Ngô ta có thể tạm ngừng binh đao, để thần có thể dễ dàng điều lý, để bá tánh có thể được bồi dưỡng phát triển. Với quốc sách hiện nay của nước Ngô ta, thần có thể làm được.”

“Được ! Thiếu Bá, Trường Khanh và Tử Cầm chỉ cần thời gian năm năm, đã có thể cho quả nhân tinh binh và lương thực đầy đủ. Quả nhân cũng cho người thời hạn năm năm, có thể khiến nước Ngô ta văn thần, võ tướng, sĩ tử đông như mây ? Nước Ngô ta có thể có hơn trăm vạn cường đinh, các ngành nghề sĩ nông công thương đều đầy rẫy nhân tài ?”

Chức quan Tướng Quốc, nắm giữ và xây dựng lực điện, để giúp vua trị bang, các nội dung phụ trách cụ thể rất phức tạp và nhiều, từ phương châm quốc gia cho đến cuộc sống thế tục và cả nông điền thủy lợi, rồi lại đến giáo dục phổ cập, không có gì là nằm ngoài quyền xử lý của hắn, nay Tôn Vũ làm tướng, nhưng chủ yếu thiên về quân sự, còn dân chính đa phần do Phạm Lãi phụ trách, vậy thì vấn đề giáo dục và vấn đề nhân khẩu đều do hắn phụ trách, nên Khánh Kỵ mới hỏi hắn.

Phạm Lãi suy nghĩ trong đầu nhanh chóng, lơ mơ nắm được mạch suy nghĩ của Khánh Kỵ, nhưng lúc này

Khánh Kỵ đang hỏi, hần cũng không cách nào mà suy nghĩ tiếp, chỉ đành chau mày, lắc đầu nói: “Thời hạn năm năm, hoàn thành yêu cầu của đại vương, còn khó hơn lên trời. Dạy con phải có cách, một năm trồng ngũ cốc, mười năm trồng cây, trăm năm trồng người. nếu muốn nhân tài đầy rẫy, cần mở rộng các trường học, dạy cho dân chúng tứ thuật lục nghệ, vương quan chi học, thuật nghệ phổ thông. Mới có thể đào tạo được nhân tài. Nếu tính đi tính lại, chỉ ít cũng mất hơn mười năm thậm chí đến hơn trăm năm mới có hiệu quả.”

Tứ thuật lục nghệ, vương quan chi học, là khởi nguồn của chư tử chi học, chư tử chi học lại là khởi nguồn của quan học, nho gia xuất xứ từ tư đồ chi quan, đạo gia xuất xứ từ sử quan, âm dương gia xuất xứ từ Hy Hòa chi quan, Pháp gia xuất xứ từ lý quan, danh gia xuất xứ từ lễ quan, mặc gia xuất xứ từ thanh miếu quan, tung hoành gia xuất xứ từ hành nhân chi quan, Tạp gia là của nghị quan, nông gia là của nông tác quan, Gia là của Bái quan.

Khởi nguồn của các học thuyết luôn xuất hiện không ngừng, mỗi học thuyết lại có sở trường riêng, và từ sớm đã có lý luận căn cơ thâm hậu, những danh nhân nổi tiếng của các học thuyết này, đều là kế thừa và phát triển các học thuyết của tiền nhân, rồi phát dương quang đại mà thôi, chứ không phải chỉ trong vòng mấy trăm năm thời xuân thu chiến quốc này, lại đột nhiên xuất hiện nhiều học thuật cao thâm đến thế.

Thời này các sĩ tử công khanh đều được học các tri thức trong các học phủ do quan phủ mở, còn về mặt tư học tuy sau này Không Khâu là nổi danh nhất, nhưng hần lại chẳng phải người đầu tiên mở tư học, đương thời trường tư thực trng dân gian ở các nước đã có quy mô rất lớn, nên Phạm Lãi đã liệt đó vào để bổ sung cho Quan học.

Phạm Lãi lại nói: “Nếu muốn làm được đình dịch đều đầy đủ, cứ cho là bây giờ bắt đầu khuyến khích việc kết hôn, sinh sản, cũng phải chờ hai mươi năm sau mới có hiệu quả. Muốn có trăm vạn tráng đinh, dù từ giờ không động binh đao, chuyên tâm sản xuất, phát triển sức dân, e là cũng phải hơn trăm năm trở lên.”

Khánh Kỵ nói: “Đúng vậy, quả nhân có những đương thế anh tài như các người trợ giúp, càng có hy vọng khiến nước Ngô lớn mạnh. Về việc muốn nước Ngô lớn mạnh, trong các nhân tố hạn chế việc phát triển của nước Ngô, điều mà nan giải nhất, cần nhiều thời gian để giải quyết nhất, chính là nhân tài và nhân khẩu. nếu nước Ngô ta muốn tự bồi dưỡng nhân tài mà cần thời gian dài thế, vậy thì tại sao lại không thu nạp nhân tài của các nước khác chứ ?

Trong triều của quả nhân, Trường Khanh là người nước Tề, Anh Đào là người nước Lỗ, Tử Cầm và Thiệu Bá lại đến từ nước Sở, các người hiện đều là cánh tay đắc lực của quả nhân, quả nhân hy vọng có thể chiêu mộ thêm nhiều hiền tài làm trụ cột trong triều đình nước Ngô ta. Còn về sức dân, nếu việc tự tăng cường số đình tráng không có kế sách gì tuyệt diệu để không cần chờ đến trăm năm mới thấy hiệu quả, vậy tại sao lại không thu hút di dân các nước đến nước Ngô, để làm việc cho quả nhân chứ ?”

Yểm Dư trong lòng thắc mắc, xen vào hỏi: “Đại vương, nước Ngô ta chẳng phải đang chiêu hiền nạp sĩ, thu hút di dân các nước sao ?”

Khánh Kỵ trả lời: “Không sai, nhưng quả nhân thấy tiến triển có vẻ chậm, bá tánh di cư từ các nước khác đến cần thời gian khá dài, chỉ dựa vào quốc sách ưu tiên cho việc khai khẩn ruộng đất của nước Ngô ta, chưa chắc đủ để các bá tánh hạ quyết tâm mà di cư đến nước Ngô. Trước mắt nước Tấn nam hạ bị ngăn bởi Tần Sở, nước Tề nam hạ lại bị ngăn bởi nước Lỗ và Đông Di, cuộc chiến giữa các nước chưa dứt, e là cũng sắp chấm dứt chiến tranh, rút binh nghị hòa. Đến lúc đó, những bá tánh có lòng muốn di cư mà chưa kịp đi sẽ lại tiếp tục định cư trở lại, nước Ngô ta sẽ không chiêu nạp đủ nhân khẩu, vậy thì lỡ mất cơ hội rồi !”

“À !” Cuối cùng Phạm Lãi đã hiểu ý của Khánh Kỵ, vui mừng mà vỗ tay một cái, khen ngợi: “Tuyệt, vi thần đã hiểu ý của đại vương. Nếu các nguyên nhân khách quan không đủ để thôi thúc các bá tánh đến nước Ngô, vậy chúng ta nên tạo ra một ít nguyên nhân chủ quan để mà thúc đẩy họ. Cuộc chiến giữa các nước lần này đã đánh từ mùa đông năm ngoái đến nay, các nước đều vì chiến sự mà bỏ lỡ việc đồng áng. Trước mắt các nước vẫn còn dư lương thực, nên chưa thấy cái khốn khó, nhưng lương thực của các nước e là không đủ để chống chọi đến mùa thu sang năm. Do đó chỉ cần qua thêm vài tháng, nạn đói sẽ dần dần xuất hiện, cho đến khi cả thiên hạ đều chịu nạn. Nếu chúng ta đi trước một bước, mua lại lương thực tích trữ trong tay công khanh và thương buôn các nước. Đợi đến khi nạn đói bắt đầu xảy ra...”

Mọi người nghe hần nói, cũng đã hiểu ý của Khánh Kỵ, Văn Chung thì há mồm tặc lưỡi, mắt tròn to hỏi

lâu, rồi lại vội vàng cúi đầu tính toán nói: “Thần đã hiểu, thần đã tính toán kỹ càng, còn có thể lấy đâu ra tiền, toàn bộ đều mua lương thực hết...”

Mỗi khi Văn Chung bắt đầu tính toán, như ngay lập tức hấn lại rơi vào cái thế giới của hấn, hai mắt thẳng tắp, trong miệng lẩm bẩm, cũng chẳng nghe rõ hấn đang lẩm nhẩm cái gì. Khánh Kỵ và mọi người nhìn thấy, không kèm được cười.

Bên dưới cửa thành rộng mở. Chiếc xe lương đầu tiên đã vào thành, Khánh Kỵ đi đến bên tường thành, tay vịn vào tường, mắt nhìn ra xa, nói: “Lê dân bá tánh phụng dưỡng quả nhân, phải đổ cả máu và làm ra miếng ăn để nạp thuế. Cái họ cần chẳng qua là một nơi có thể an cư lạc nghiệp. Quả nhân mong sớm lập công lớn, là vì giang sơn xã tắc, cũng là vì lê dân bá tánh có thể an cư mà lạc nghiệp. nay Tần, Sở đều đang yếu thế, Tề Tần Lỗ Tống đều đang lo loạn trong nước, đây chính là lúc mà nước Ngô ta phải hăng hái lên. Các Khanh có biết chí hướng của quả nhân là ở đâu không ?”

Yểm Dư, Tôn Vũ nhìn nhau, cuối cùng Tôn Vũ tiến lên chấp tay nói: “Đại vương muốn cửu hợp chư hầu, nhất thống thiên hạ, xưng bá với các chư hầu.”

Khánh Kỵ cười cười, chớp mắt nói: “Xưng bá với các chư hầu ? Tề Hoàn Tấn Văn, Tần Mục Sở Trang. Nay có an phận không ? Xưng bá một triều một đời rất oai phong sao ? Nếu vậy thì, chi bằng quả nhân an phận ở nước Ngô mà hưởng phước, quân thần chúng ta phú quý một đời là đủ rồi, hà tất phải lao tâm khổ trí, chiêu nạp hiền lương khắp nơi ?”

Tôn Vũ kinh ngạc, vội hỏi: “Vậy thì... chí hướng của đại vương là”

Khánh Kỵ chậm rãi nói: “Các khanh đều là tâm phúc của quả nhân, quả nhân không ngại nói cho các khanh biết. Chí hướng của quả nhân không phải là xưng bá, mà là mưu quốc !” tay hấn chỉ về phía trung nguyên, nói từng chữ từng chữ một: “Cái quả nhân cần mưu, là thiên hạ nhà Chu !”

Lời Khánh Kỵ vừa nói ra, mấy vị trọng thần bên cạnh đã hoảng hồn. Trên thành nhất thời im ắng vô cùng, có có tiếng cờ bay phấp phật.

Một hồi lâu sau, Yểm Dư hoảng hốt nói: “Chí hướng của đại vương quá xa, Yểm Dư quả thật chưa từng nghĩ qua việc này. Nhưng... muốn làm được vậy, cần mất bao nhiêu năm thời gian? Chúng ta có thể thành công không ?”

Khánh Kỵ cười nói: “Ân Thương tồn tại hơn sáu trăm năm, đến cuối cùng, khi các chư hầu ra đời, Đại Thương đã lâm liệt mà đứng đó, khi họ già đi, Đại Thương vẫn cứ lâm liệt mà đứng đó, thế là rất nhiều nhiều đã quen thuộc với sự tồn tại của nó, có nằm mơ cũng không dám nghĩ đến chuyện thay ngôi đổi vị, cũng giống như các khanh hiện giờ.

Thế là Vũ Vương đã nghĩ, và cũng đã hành động, chỉ với hai huyện Phong, Cảo trong tay mà khởi binh phạt Trụ, kết quả thế nào ? Chúng khanh gia, thành sự tại nhân, nếu không làm thì suốt đời người cũng không biết là có thể thành công hay không. Đại thế trong thiên hạ, chia cắt lâu ngày rồi cũng sẽ tái hợp, đó là xu hướng của địa thế, hôm nay quả nhân không làm, cũng có một ngày người khác sẽ làm, cho đến khi xe cùng một đường, sách cùng một chữ, người cùng một đạo lý, mà sáng tạo nên một thế giới mới. Đời người không quá trăm năm, chúng khanh có đồng ý giúp quả nhân hoàn thành đại nghiệp này không ?”

“Làm khai quốc công thần, được phân phong với thiên hạ, làm chư hầu một phương.” Chỉ nghĩ đến mục tiêu này thôi, mọi người đã không kèm được rạo rức trong lòng, tim cũng đập thành thịch cả lên.

Khánh Kỵ đương nhiên sẽ không nói họ biết dự định này của hấn không hề chỉ là nói cho vui. Có hấn ở đây, nước Ngô trở thành cường quốc sẽ ít phải đi đường vòng hơn, nhưng nếu đợi đến khi những điều kiện để nhất thống thiên hạ chín muồi, e là những năm hấn còn sống cũng khó mà làm được. Nhưng khi Tần Hiếu Công biến pháp cường quốc, mục tiêu của hấn không phải nhất thống thiên hạ, mà là tạo ra điều kiện, thế là Doanh Chính đã làm được.

Từ nay trở đi Khánh Kỵ đã bắt đầu tích trữ lực lượng, hấn tin rằng sẽ nhanh hơn tiến trình của nước Tần nhiều, khi nước Ngô của hấn có đủ sức để mà nhất thống thiên hạ, thì từ lúc đó trở đi một nước Tần lại suy yếu lần nữa, e là sẽ còn suy yếu hơn cả nước Tây Thùy nhỏ nhoi đã từng bị nước Ngụy nuốt trọn. Cho dù sự nghiệp vĩ đại này không thể được hoàn thành bởi tay hấn, nhưng chưa chắc đã không thể để cho từ

tôn của hần làm tiếp bước cuối cùng này. Đến thời đại này cũng đã lâu rồi, ở đây hần có người thân, có bằng hữu, có các thuộc hạ trung thành, không lâu nữa, hần sẽ có thê tử của hần, hài nhi của hần, hần cũng chẳng còn xa lạ gì với cái thế giới này, hần như đã hoàn toàn hòa hợp vào đó, đồng thời đã tâm và hoài bão của hần cũng đã giao phó cho cái thế giới này.

Công lao một đời, nhất thống thiên hạ, đây đúng là mục tiêu chỉ dám mơ chứ không dám làm, nhưng hạng người như Tôn Vũ, Phạm Lãi không nghĩ thế. Họ tài trí khác với người thường, lòng ôm chí lớn, vào cái niên đại tư tưởng mở rộng, nhiều học thuyết mới lạ và các giả thuyết chính trị tương tự nhau, nên họ rất dễ tiếp nhận những quan điểm mới đến kinh thiên động địa. Huống hồ, có tấm gương thành công của Vũ Vương, mà Khánh Kỵ lại là người được thần linh xem trọng, lại là vị vua từng ngao du thiên phủ tiên quốc, một khi họ tiếp nhận cái chí hướng này, ngược lại còn có lòng tin hơn cả Khánh Kỵ.

Khánh Kỵ nói: “Trường Khanh, Quả nhân lệnh cho người xây Lăng Yên các, sau khi Lăng Yên các được xây xong, sẽ chuyên để cung phụng những bức họa của các đại thần có công mở mang bờ cõi, bắt đầu từ triều đại của Khánh Kỵ ta trở đi, sẽ cùng với tông thất thái miếu nước Ngô ta, hưởng hương hỏa của nước Ngô, được các tử tôn quỳ lễ !”

Hạng người như Tôn Vũ sau khi nghe xong đã hào khí lên mây, huyết mạch sục sôi, những suy nghĩ về việc kiến công lập nghiệp bắt đầu xuất hiện...

Trong nghị chính sảnh của Vương cung, đám người Tôn Vũ đang trình bày ý kiến của mình, thao thao bất tuyệt. Việc xưng bá và mưu quốc khác nhau, theo chí hướng của Khánh Kỵ, đám người Tôn Vũ đã thực hiện một loạt những quy hoạch đối với chính sách đối ngoại. Hiện giờ có thêm Phạm Lãi, Văn Chung là hai nhân tài chính trị trời sinh, lại thêm binh thánh Tôn Vũ, hợp mưu hợp sức, cùng nhau nghiên cứu, rất mau chóng đã đưa ra được một sách lược tường tận, ngày ngày đều cùng Khánh Kỵ thương thảo, rồi lại hiệu chỉnh, để mau chóng đưa ra một phương hướng chính trị cụ thể, và theo đó mà phát triển.

Tôn Vũ đang phân tích các hình thế xung quanh nước Ngô, ý kiến này của hần ngày hôm qua đã thảo luận riêng với Khánh Kỵ, lúc này hần đang nói với đám người Phạm Lãi, Khánh Kỵ vì đã nghe hần nói qua rồi, nên không chú ý lắm, hần bắt đầu nghĩ đến tâm sự trong lòng.

Thành Tú vừa chuyển lương thực về Cô Tô thành, Văn Chung đã rất nhanh chóng kiếm được một món tiền lớn lại đuổi cổ hần đi tiếp. Bôn ba giữa các nước tuy là cực khổ, nhưng Thành Tú lại thấy vui mừng, xem ra đúng là hần có ý muốn né tránh Khánh Kỵ, sợ là Khánh Kỵ lại truy hỏi hần tung tích của Thành Bích. Khánh Kỵ biết rõ bụng dạ của hần, nhưng Thành Tú thì cứ kiêu có che giấu né tránh, nên Khánh Kỵ lại càng khẳng định hần đã nhận được tin tức của Thành Bích.

Nhớ lại dáng vẻ lưu luyến không nở của Thành Bích khi hần rời khỏi nước Lỗ, Khánh Kỵ quả thật nghĩ không ra nàng ấy vì lý do gì mà đã đến bên cạnh hần rồi, lại không chịu gặp mặt hần. Khánh Kỵ không hề cho rằng Thành Bích đã gặp nguy hiểm gì, nếu quả thật nàng ấy gặp nguy hiểm, Thành Tú sẽ không ung dung tự tại như thế mà bôn ba khắp nơi vì hần, càng không che giấu hành tung của Thành Bích với hần.

Trừ phi... Thành Bích vì hôn sự của hần với Diêu Quang, Tiểu Man và Nhược Tích mà tỏ lòng ghen tuông, nên đã cự tuyệt gặp hần chẳng ? Theo lý mà nói cũng không đúng, tính cách của người nữ nhi thời đại này như Thành Bích, sẽ không có loại giác ngộ này, với thân phận của hần, cho dù có cưới công chúa của thiên hạ đệ nhất đại quốc, và lại còn hay ghen tuông, cũng không thể ngăn hần nạp thêm phi tử. vậy chẳng lẽ trong lúc hần rời khỏi nước Lỗ nàng ấy đã tìm được niềm vui mới ?

Cái ý nghĩ này vừa xuất hiện trong đầu Khánh Kỵ, liền bị Khánh Kỵ gạt bỏ ngay, Thành Bích tuy rất phong tình, trời sinh kiêu diễm, đó chỉ vẻ đẹp hại nước hại dân mà ông trời đã ban cho nàng, chứ người nữ nhi này không phải là một người lẳng lơ, với nhan sắc và thân phận của nàng, nếu nàng ấy là người tùy tiện như thế, cũng sẽ không vì một phu quân không hề yêu thương đã qua đời từ lâu mà giữ thân như ngọc. Nói cho cùng, thậm chí nàng ấy còn có vẻ sợ hãi và chán ghét nam nhân, cho đến khi nàng ấy gặp hần...

“Thành Bích, sao nàng lại trốn tránh ta chứ ? chẳng lẽ là vì thân phận của Tiểu Man ? Nói đến cùng thì Tiểu Man cũng được xem là như con của nàng, mà cũng không đúng, thời đại này, thê thiếp của phụ thân con trai cũng có thể tiếp nhận được, Cô và cháu cùng lấy một phu quân, Cháu cùng được gả với thúc mẫu ở góa cũng là chuyện thường tình, với thân phận của Thành Bích, Tiểu Man trước sau gì cũng không thể

xem nàng ấy là mẫu thân, nên thân phận này sẽ không gây trở ngại gì, vậy thì... chẳng lẽ là do sự căm thù của Tiểu Man với nàng ấy ?”

Khánh Kỳ tay chống cằm nghĩ đến xuất thần, Tôn Vũ cứ cho rằng đại vương đang chăm chú lắng nghe, nên càng hứng thú mà nói: “Từ những phân tích trên, nước Ngô ta tuy chỉ nằm ở một góc đông nam, chưa chắc đã đủ mạnh để mà giành lấy Trung Nguyên. Nội bộ Tề Tần ngoài mạnh trong yếu, công khanh làm loạn, các chư hầu ở trung nguyên thì cứ thủ cựu không có tinh thần tiến thủ, nước Ngô ta nên đánh nước Việt trước, rồi tiếp đến là Kinh Sở. Kinh Sở rất nhiều ruộng hoang màu mỡ, sĩ dân giàu có, nếu chiếm làm của riêng, thì có thể đứng vững mà nhìn thiên hạ.”

Phạm Lãi nói: “Ý của đại vương là, lúc này ta cần bồi dưỡng và phát triển, tích trữ sức nước. Do đó có thể tránh được binh đao thì cứ tránh, nếu bất đắc dĩ, cũng phải hạn chế quy mô của chiến tranh ở mức thấp nhất, nước Sở tuy vừa mới bại dưới tay nước Ngô, nhưng thực lực vẫn còn, nên không dễ gì chiếm được. Vì vậy thần cho rằng, đợi đến khi thời cơ chín muồi, có thể dấy binh mà đánh nước Việt, củng cố hậu phương, loại bỏ hậu hoạn. Đối với nước Sở, phải dùng kế lâu dài. Đại vương đã phái sứ giả đến nước Tần cầu thân, nếu nước Tần ưng thuận, kết thành hôn sự này, thì hai nước đông nam sẽ kết thành hảo hữu, nước Sở ở trong thế gọng kìm, sẽ dễ dàng bị đại vương không chế.”

Hơn nữa, Vương thái hậu nước Sở vẫn là trưởng công chúa của nước Tần, một khi đại vương lập tiểu công chúa nước Tần làm vương hậu, vậy thì Ngô vương hậu sẽ là ấu muội của Sở thái hậu. Nước Ngô ta có thể nhờ vào mối quan hệ này mà tăng thêm sự ảnh hưởng đối với nước Sở, nếu nước Tần không ưng thuận hôn sự này, cũng không ảnh hưởng đến con cờ Sở thái hậu này, khi thần còn ở nước Sở, cũng có hiểu biết đối với các thế lực trong triều, nay tên Phí Vô Kỳ một mình nắm đại quyền, xem Sở vương như bù nhìn, Vương thái hậu cũng rất lo buồn, rất muốn trừ khử tên Phí Vô Kỳ này. Nhưng người là bậc nữ lưu, trong triều lại chẳng có ai, vua Tần lại bệ quan tự thủ, không muốn can thiệp đến chuyện bên ngoài, nên Sở thái hậu chỉ có một bàn tay không làm được gì, chỉ đành nhẫn nhịn, cho dù không có quan hệ hôn nhân này, chỉ cần để cho người cảm thấy chúng ta có thể khống chế được tên Phí Vô Kỳ, khuếch đại sức ảnh hưởng của Sở vương, thần chắc chắn sẽ thuyết phục được người, khiến người có thể phối hợp và thỏa hiệp với nước Ngô ta.”

Văn Chung lắc đầu nói: “Nếu không thì, thần cho rằng việc phạt Việt không là chuyện gấp nhất thời, tranh đoạt thiên hạ cũng không phải chuyện một sớm một chiều. Cấp bách trước mắt chính là làm nước ta cường mạnh, việc của nước Sở nên tạm gác lại một bên, về mặt ngoại giao, nên thể hiện sự kém cỏi để mà tự giữ mình, giao hảo với nước Tần, thân cận với nước Lỗ, lôi kéo nước Sở, liên kết với Tống Vệ mà quan sát động tĩnh trong thiên hạ, chờ thời cơ thích hợp.”

Về mặt nội chính, chiêu nạp di dân, khai khẩn ruộng hoang, phát triển việc trồng dâu nuôi tằm, làm đầy các phủ kho, để nhân dân được lợi, tăng cường sức nước; tăng dân khẩu, mở rộng quân đội, giáo dục, đề bạt sĩ tử. Về mặt quân sự, thần cho rằng việc cần trước mắt ngược lại chính là việc người Tề nam tiến, Đông Di đang đứng trước nguy cơ trùng trùng. Ta nên nhanh chóng phát binh, lấy cớ yểm trợ Đông Di mà tiến vào đóng quân trên lãnh thổ Đông Di, trước tiên nên tạo tình huống ta đã chiếm cứ được Đông Di, sau đó lại đề nghị liên hợp với nữ vương Đông Di, như vậy chúng ta mới ở thế chủ động được.”

Yểm Dư nghe đến đây bèn gật đầu nói: “Thần và người Sở đã tác chiến nhiều năm, lại từng ở nước Sở hơn một năm trời để đối địch với công tử Quang, nên rất hiểu nước Sở. Người Việt sở dĩ trở thành mối họa đầu tiên, hoàn toàn là do vị trí địa lý của họ. Nếu nói về đối thủ đáng gờm, cũng chỉ có nước Sở. Nước Sở to lớn này, bất luận là về mặt biên cương, nhân khẩu, kinh tế hay là binh lực chúng ta đều thua xa.

Điều may mắn là, hiện nước Sở gian thần đang đương đạo, Sở vương vô năng, nên mối uy hiếp lớn này tạm thời vẫn chưa đủ gây áp lực với nước ta, nhưng dựa vào lực lượng nước Ngô ta hiện giờ mà muốn chủ động công đánh nước Sở là không thể nào được, khoan nói đến việc thực lực của nước Sở, những nước nhỏ phụ thuộc vào nước Sở nhiều vô số kể, những nước nhỏ của các bộ tộc man di này dưới sự thống trị của nước Sở đã hơn trăm năm, trong lòng không phục, lúc nào cũng muốn làm cho ra lẽ, nếu chúng ta đi trước một bước chiếm lấy những vùng đất này, ngoại có thể ứng phó sự phản kích của nước Sở, nội có thể áp chế sự phản kháng của họ, để tránh việc lún sâu vào bùn không thể thoát thân được, nếu như vậy sẽ làm hỏng kế hoạch lâu dài của đại vương, nhưng ngoài ra, nên diệt Việt trước hay chiếm Đông Di trước, thần vẫn chưa nghĩ thông suốt, nhưng thần thấy Văn Chung nói rất có lý, về đối ngoại ta không thể không có động thái gì, nhưng trước mắt việc chính vẫn là bồi dưỡng phát triển tích lũy sức nước.”

Tôn Vũ tổng kết nói: “Tổng hợp lại ý kiến của các vị đại nhân, đối nội, ý kiến của mọi người đều nhất trí, không cần bàn thêm. Đối ngoại, những vấn đề mà nước Ngô ta cần đối mặt chủ yếu là nước Việt, nước Sở và Đông Di. Nước Việt nằm kề ngay nước ta, từ khi Doãn Thường xưng vương, bắt đầu nổi dã tâm, thế lực ngày càng bành trướng, bất luận nước Ngô muốn phát triển theo hướng nào, đều nhất thiết phải diệt nước Việt trước, mới có thể tiến vào mà chiếm cứ cả phái đông nam, củng cố cơ nghiệp, bằng không chẳng có tí an toàn nào. Về nước Việt cũng chỉ có thể đánh bại nước ta, mới có thể quật khởi ở Đông Nam, giữa Ngô và Việt nhất định sẽ có chiến tranh. Nhưng muốn đánh một trận thắng nước Việt rất dễ dàng, còn muốn nuốt trọn nước Việt, thì động tĩnh có lớn hơn chút, nên có thể tạm gác một bên, để chờ thời cơ thích hợp.

Nay nước Sở là liên minh với nước ta, nhưng mối quan hệ này vô cùng mỏng manh, nay vì chuyện châu báu nước Sở, câu lưu con tin và trọng dụng hai vị đại nhân là Thiếu Bá và Tử Cầm, đã gây hiềm khích với Phí Vô Kỵ, nên mối quan hệ này càng hữu danh vô thực. Vả lại về mặt địa lý mà nói, nước Ngô ta muốn đứng vững ở Đông Nam, nhìn khắp thiên hạ, cũng nhất thiết phải mưu đồ lãnh thổ nước Sở. Chỉ ít cũng phải có được những nơi như Tiềm, Lục ở Đại Biệt sơn và ngay cả một mảnh đất lớn ở phía sbawcs, nếu vậy mới có thể xme là có được một Đông Nam hoàn chỉnh và kiên cố, dựa vào cái hiểm của đại giang, và sự kiên cố của sơn xuyên, tiến có thể đánh trung nguyên, lui có thể thủ.

Nhưng theo những lời mà Đại Tư Đồ vừa nói, lực lượng của nước Sở quá hùng hậu, một khi đẩy binh bất chấp tất cả mà công đánh, chúng ta có thể tranh thủ những hành động liên tục về mặt chính trị, ngoại giao, kinh tế, để đạt được mục đích, còn có thể lấy cớ về việc chiến tranh giành quyền lực trong nội bộ nước Sở mà tranh thủ được sự ủng hộ của Sở thái hậu, sử dụng đả kích quân sự với quy mô nhỏ, từ từ mà nuốt chửng nước Sở đang suy yếu này, dùng phương pháp hòa bình mà đạt được mục đích. Đó là một hành động liên tục và lâu dài, bây giờ đã có thể bắt đầu thực hiện, nhưng không thể thấy hiệu quả ngay tức thì.

Muốn củng cố Đông Nam, phải giành được Giang Hán; muốn chiếm trung nguyên, phải lấy được Hoài Tứ. Nếu có Giang Hán mà không có Hoài Tứ, sức nước sẽ yếu; Có Hoài Tứ mà không có thượng du Giang Hán, thì quốc gia sẽ nguy. Chỉ duy nhất có cách biến Giang Hán và Hoài Tứ nằm trong phạm vi thế lực của nước Ngô, khiến trung và hạ lưu của đại giang đều hợp thành một thể, lại thêm lưu vực sông Hoài liền thành một khối, năm bắc đều xuyên suốt, vậy mới có thể hình thành mục đích mà đại vương thường nói, đó là lấy các thế lực liên minh ở lưu vực đại giang đối kháng với chư hầu các nước ở lưu vực Hoàng hà.

Giang Hán ở Sở, Hoài Tứ ở Di, nếu chiến lược đối với nước Sở cần phải dùng kế sách lâu dài trên nhiều phương diện, vậy thì việc cần trước mắt chính là chiếm lấy khu vực Hoài Tứ. Vốn dĩ nếu chúng ta dẫn binh vào nơi này, nhất định sẽ bị Tề Tấn can dự vào, vì vậy muốn được nơi này vẫn cần phải diệt nước Việt trước, để nước Ngô ta không còn mối lo ở phía sau mới có thể bày mưu tính kế tiếp được, nhưng hiện nay Tề Tấn đều đang chiến tranh, Đông Di lại có ý theo nước Ngô ta, đây quả là thời cơ tốt mà trời ban cho nước Ngô ta. Do vậy, ý của thần và Văn Chung đều giống nhau, giành Đông Di trước, không biết ý đại vương thế nào?”

Khánh Kỵ vẫn đang chống cằm mà suy tư, Yểm Dư vội nói: “Đại vương cho rằng nên giành nơi nào trước?”

“Hả, cuối trước... cuối trước..., A! giành trước... giành nơi nào trước à?”

250. Chương 249: Giáp Cốc Chi Minh

Khánh Kỵ mặt như mới mơ ngủ, chúng thần thấy vậy đều nhìn nhau, Khánh Kỵ bèn đỏ mặt, nói: “Quả nhân cũng đang suy nghĩ... suy nghĩ đến những mặt lợi và hại của việc mưu đồ các phương, nhất thời nhập tâm quá, nên chưa nghe hết kết luận, Tướng quốc hãy nói lại lần nữa.”

Tướng quốc và chúng thần bèn nói lại lần nữa một cách giản lược, Khánh Kỵ trầm ngâm nói: “Nước Sở sẽ đặt ở sau cùng, còn về nước Việt và Đông Di sẽ chiếm nơi nào trước...”

Đúng vào lúc này một người vội vã đi vào đại sảnh nghị chính, trình lên một bức mật hàm đã được niêm phong. Khi Khánh Kỵ cùng quần thần bàn luận những việc quan trọng, có bất cứ việc gì cũng không thể làm phiền, chỉ có một ngoại lệ, đó chính là Nhĩ Mục Tư, đó là cơ cấu tình báo mà Khánh Kỵ đã xây dựng dựa trên mạng lưới tình báo thương nghiệp của Thành Tú, hoặc giả đó cũng là cơ cấu tình báo chuyên

ngiệp trong cái thời xuân thu chiến quốc này. Người đến từ tương lai như Khánh Kỵ biết rất rõ tầm quan trọng của tin tức, do đó cả cơ cấu tình báo này đều nằm trong tay hắn, đồng thời quy định hẳn có tin tức quan trọng gì bất kể thời gian bất kể trường hợp đều có thể trình báo với hắn.

Khánh Kỵ cầm lấy mặt hàm khiếm tra lại dấu niêm phong, rồi lấy con dao nhỏ gỡ bỏ dấu niêm phong, bên trong là một miếng vải trắng, chúng thần im lặng, Khánh Kỵ xem bức mặt hàm một cách kỹ càng, ngẩng đầu lên nhìn nói: “Không cần bàn bạc thêm nữa, thời cơ không thể để lỡ, nếu đã lỡ mất thì sẽ không có lại được, nay chúng ta cần đi trước một bước tiến quân vào Đông Di, càng nhanh càng tốt.”

Yểm Dư sắc mặt biến đổi nói: “Đại vương sao lại nói vậy, chẳng lẽ có tin tức quan trọng gì sao?” Khánh Kỵ pha phẩy miếng vải trắng trên tay, sắc mặt bình thản nói: “Nước Lỗ truyền tin đến, Tề Lỗ có ý muốn ngừng chiến, sắp tới, sẽ nghị hòa ở Giáp Cốc.”

Núi Giáp Cốc, danh chúc kỳ sơn, là sơn cốc được bao quanh bởi các dãy núi, phong cảnh thanh tú mỹ lệ, nằm ở giữa đường biên giới được kiểm soát chặt chẽ của hai nước. Đây chính là nơi được chọn làm địa điểm để tổ chức hội minh đàm phán hiệp ước hòa bình lần này.

Đoàn xe của Lỗ quân Cơ Tổng chậm rãi tiến đến. Phía trước nghi trượng đã đến cửa cốc. Cơ Tổng ngồi trên xe nhìn thấy sắp vào cốc, trên gương mặt trắng bợt không ngừng hiện lên từng đợt đỏ gay. Là quân vương của một nước, nhưng đây là lần đầu tiên hắn gặp mặt quốc vương nước khác, tâm trạng khó tránh khỏi căng thẳng, lại mang theo một hưng phấn không rõ ràng.

Khi Tề Lỗ thụ phong lập quốc. Chu Thành Vương đã từng ban cho hai nước minh ước “Thế thế tử tôn vô tương hại dã” (con cháu đời đời không hại đến nhau). Thời Tây Chu, hai nước Tề Lỗ luôn luôn tuân theo lệnh của Thành Vương. Láng giềng hòa thuận hữu hảo, thân thiết gắn bó khăng khít, đồng lòng bảo vệ Chu Thiên Tử. Nhưng đến thời Xuân Thu, vương thất suy bại dần dần mất đi lực khống chế chư hầu. Hai nước Tề Lỗ cũng vì lợi ích riêng mà nảy sinh mâu thuẫn, dẫn đến không ngừng đánh nhau. Mối quan hệ của hai nước trở nên ngày càng trầm trọng.

Hai nước lúc chiến lúc hòa. Từ thời Lỗ Ân Công đến nay, chưa quá hơn hai trăm năm, Tề xâm lấn Lỗ 15 lần, Lỗ phạt Tề tám chín lần. Đối với hai quốc gia mà nói, tần suất chiến tranh như thế này đã rất cao rồi, nhưng cùng theo đó hai bên triều mời liên kết đồng minh cũng đã được hơn 30 lần. Tề Lỗ liên minh công phá nước khác bao nhiêu lần thì Tề Lỗ giúp nhau giải vây bấy nhiêu lần. Chuyện hai bên nhận lời lấy con gái kết thông gia thường xuyên diễn ra. Mối quan hệ hai bên khi bạn khi thù, rối rắm không rõ ràng.

Giờ đây dưới sự chủ trương của Điền Khất, Tề Lỗ kết đồng minh với Ngô quốc, phát binh xuống phía nam, giành lấy Đông Di. Từ thời Tề Hoàn Công đến nay, lãnh thổ của người Đông Di đã bị Tề thôn tính quá nửa, Người Đông Di bị bức lại di chuyển xuống phía nam, hiện nay đã không còn đường lui. Bị bức bách người Đông Di tổ chức thành liên minh bộ lạc chống lại Tề quốc, bầu ra Doanh Thiên Nhi hậu duệ của Thiệu Hạo làm nữ vương. Họ rất có thực lực tổ chức liên bang tạo thành một nước. Điều này Tề quốc từ khi bắt đầu lại chưa lường trước được.

Lỗ quốc lo lắng một khi Tề quốc thôn tóm được bộ lạc Đông Di, sẽ hình thành tư thế bao vây một nửa nước Lỗ. Khi ấy nước Lỗ sẽ hoàn toàn bị quản chế bởi nước Tề. Do đó Lỗ quốc tuy không có dã tâm mở rộng lãnh thổ, nhưng trước tình hình nguy cấp lại quả quyết xuất binh ngăn cản quân Tề xuống phía nam. Quân Tề lại bị ngăn cản, nhuệ khí dần tiêu tan. Trong lúc đó Hạp Lư liên minh Ngô quốc bị giết. Nước Tấn và Tần Sở chuẩn bị đình chiến nghị hòa, muốn lấy Đông Di đã không có điều kiện. Thế là Tề quốc lại chiếm thế thượng phong. Dưới nỗ lực thúc đẩy của Yên tướng, Quốc quân Tề quốc cuối cùng quyết định gặp quốc quân Lỗ quốc nghị hòa đình chiến.

Đây chính là tình hình hiện nay. Lỗ quân Cơ Tổng vừa mới trở thành quân vương một nước liền chủ đại sự cùng Tề quốc tác chiến, hơn nữa lại ép buộc Tề quốc nghị hòa. Điều này khiến uy danh của hắn tức khắc nổi lên như cồn. Tuy mới trở thành quốc quân chưa đầy hai năm, nhưng so sánh với phụ thân ở Lỗ quốc thì sức ảnh hưởng của hắn lớn hơn nhiều.

Từ khi hắn lên ngôi trọng dụng Khổng Khâu cho đến nay, Khổng Khâu đã giúp hắn dự tính, xây dựng lại quyền lực quốc quân. Thực hiện đại kế phụ tử quân thần chi trị. Thành quả tác chiến với Tề khiến kế hoạch này có tia hy vọng.

Nhưng cùng lúc đó Triệu Chích, Trọng Lương Hoài, Công Sơn Bất Nữ lại tạo phản. Triều đình nhiều lần bao vây tiêu trừ nhưng hiệu quả không nhiều. Đối với hãn kế hoạch xây dựng lại uy quyền của Quốc quân, thay đổi hiện trạng cường chi nhược can của Tề quốc tạo thành uy hiếp rất lớn. Đây là thử thách nghiêm trọng nhất đối với năng lực chấp chính của hãn, khiến hãn ăn ngủ không yên.

Hãn cần phải cân nhắc làm thế nào để giải quyết tranh chấp Tề Lỗ, làm thế nào để dẹp yên bọn tạo phản Triệu Chích, làm thế nào để chinh hợp lực lượng của Tam Hoàn, hùng mạnh quân quyền. Những quốc sự này đối với hãn mà nói thực là lực bất tòng tâm. Đồng thời, Tiểu Ngải, người con gái mà hãn ái mộ từ thuở nhỏ đã trở về, nhưng lại có tin đồn lan truyền nàng muốn lấy Khánh Kỳ người đứng đầu Ngô quốc. Chuyện này khiến Cơ Tổng trong lòng vừa hận vừa dỗi kỵ. Bao nhiêu lần hãn tìm gặp Quý Tôn Ý Như thương lượng, nhưng Quý Tôn Ý Như cáo già xảo quyệt, thái độ mập mờ. Bây giờ thì sứ giả cầu hôn của Ngô quốc đã đến rồi, hãn lại không chịu biểu hiện rõ ràng thái độ. Cơ Tổng lúc này thân ở Giáp Cốc nhưng tâm trí thì còn vương bận Tiểu Ngải trong thành Khúc Phụ. Nhiều nỗi băn khoăn tâm sự khiến trong lòng vị thiếu niên quân chủ hỗn độn ưu phiền, trên gương mặt không ngừng hiện lên nét lo âu.

“Quân thượng bớt buồn rầu, có hạ thần ở đây, quân thượng cứ ung dung ứng đối. Tề quốc quốc quân đã chủ động đàm hòa, cũng có lý do không thể không đàm hòa. Lỗ quốc ta tuy yếu hơn Tề quốc nhưng thực lực cũng không dễ khinh thường. Huống hồ thần sớm đã có sắp đặt. Hội minh lần này quốc quân nhất định hoàn thành sứ mệnh, bình yên trở về.”

Nhìn Cơ Tổng tinh thần bất an, Khổng Khâu liền nói những lời động viên. Nói xong ông liền hướng ánh mắt dò hỏi sang viên võ tướng bên cạnh. Viên tướng quân khẽ gật đầu, biểu thị mọi chuyện đã sắp xếp ổn thỏa. Gương mặt Khổng Khâu liền nhẹ nhõm một chút.

Khổng Khâu là hành nhân Lỗ quốc, am hiểu lễ chế. Đồng thời ông cũng là đại thần được Cơ Tổng coi trọng nhất. Vì thế hội minh lần này phía Lỗ quốc do ông đảm nhận phụ lễ, sắp xếp các việc của hội minh. Không Khâu nói ung dung khiến Cơ Tổng trong lòng cảm thấy có chút yên tâm, gật đầu nói:

“Quả nhân hiểu ra rồi, mọi thứ xin nhờ vào Khổng khanh.”

“Vâng, thần sẽ dốc hết khả năng, nhất định bảo đảm nghị hòa thành công, nhất định bảo vệ quân thượng an toàn, nhất định không để uy danh của Lỗ quốc ta suy yếu trong tay quân thượng.”

Khổng Khâu chấp tay vừa nói dứt lời, nhìn phía trước cửa cốc sứ giả Tề quốc đã tới nghênh đón đoàn xe của Lỗ quân, trong lòng thầm nghĩ:

“Lần này đàm phán liên minh với Tề quốc, là lần đầu tiên Quân thượng và Khổng Khâu cùng quân chủ nước họ gặp mặt, ta nhất định phải hết sức cẩn thận, cố gắng đạt được hòa đàm, không cao ngạo không tự ti, dựa vào lý lẽ mà đấu lý, không để xảy ra bất cứ chuyện gì bôi nhọ danh sự quốc thể, đảm bảo chắc chắn uy danh của quân thượng không giảm sút.”

Nghĩ tới đây, Khổng Khâu nắm chặt bội kiếm bên hông thở một hơi dài.

Trong Giáp Cốc, Tề quốc quốc quân Khương Xử Cửu đã sai người dựng lên một cái đài cao, quan viên Tề quốc theo cấp bậc khanh đại phu lần lượt đứng trên cao đài, thấy đoàn xe của Lỗ quốc vào Cốc, nhìn không chớp mắt, hết sức trang nghiêm.

Khổng Khâu nhìn thấy liền mỉm cười, ra hiệu cho thuộc hạ. Xe trượng của Lỗ quân Cơ Tổng dừng lại, một người được sai leo lên trước yết kiến xuống to, báo cho Tề quốc quốc quân Khương Xử Cửu đang trên cao đài biết, sau đó mới bắt đầu nghi thức. Lỗ quốc thần tử cũng đứng ngay ngắn thứ tự leo lên bậc thềm. Khổng Khâu thì theo phía sau Cơ Tổng, mang theo kiếm lên đài.

Khổng Khâu đã sớm sai người đi báo Lỗ quân giá đáo, Khương Xử Cửu có làm như không nghe thấy cố ý lẽ mề chậm chạp cũng không được, chỉ còn cách đứng lên xuống bậc thềm đón chào. Cơ Tổng theo lời dẫn dò của Khổng Khâu không chút hoang mang, bước đi điềm tĩnh, tuy nhìn thấy Khương Xử Cửu chấp tay đứng ở bậc trên nhưng cũng không vội vàng không chậm chạp, ung dung bước tới trước mặt Khương Xử Cửu mới hành lễ cúi chào hỏi thăm.

Hai vị quân chủ hàn huyên một lúc, Khương Xử Cửu tóc trắng xóa sóng vai cùng Cơ Tổng lên đài, người bên trái người bên phải cùng ngồi xuống. Hai vị quốc quân lần này hội minh, nhân vật chính trị quan trọng

nhất của Lỗ quốc là Lỗ quốc Tam Hoàn và hai thế lực chính trị lớn nhất của Tề quốc là thủ lĩnh Yến Tử và Điền Khất đều không xuất hiện. Trên thực tế, muốn đạt được mục đích gì, giới hạn có thể nhượng bộ thấp nhất là bao nhiêu, trước khi hội minh đàm phán, bọn họ đã sớm có quyết định rồi. Vốn cũng không cần thiết bọn họ phải đến nơi này để hóa trang lên sân khấu cùng với đối phương giương thương múa kiếm một phen. Khi một sự kiện đã được đặt lên bàn đàm phán, tác dụng chủ yếu của nó sẽ biến thành một màn chính trị đẹp mắt. Từ cổ chí kim, xưa nay đều như vậy.

Hai bên ngồi xuống lại hỏi thăm nhau một hồi. Lời khách sáo nói xong rồi, phụ lễ Lê Di của Tề quốc liền lấy ra hiệp ước nghị hòa sớm viết đầu vào đây thao thao bất tuyệt đọc lên. Tề quân Khương Xử Cửu vê vê ria mép mỉm cười, dáng vẻ ung dung. Cơ Tổng thì chăm chú lắng nghe. Khổng Khâu ngồi quỳ bên cạnh Cơ Tổng vừa tập trung lắng nghe Lê Di đọc rành rọt hiệp ước vừa lặng lẽ quan sát thần sắc của Khương Xử Cửu và đám chúng thần Tề quốc.

Đợi khi nghe xong nghị hòa hữu hảo Tề Lỗ, “cùng nhau xuất binh thảo phạt Đông Di, đất đai chiếm được sẽ phân chia cho hai bên”, Khổng Khâu lạnh nhạt cười, dùng ngón tay chọc nhẹ vào sau lưng Cơ Tổng. Cơ Tổng tinh thần đột nhiên rung lên, trong lòng thầm nghĩ:

“Không ngoài dự liệu của Khổng khanh, bọn Tề quốc quả nhiên đã tâm không bỏ. Cùng xuất binh phạt Đông Di ư? Nói hay thật. Lỗ quốc ta luôn luôn vì lợi ích quốc gia dân tộc mà nhường nhịn nhau, hoà thuận hữu hảo với nước bạn. Há có thể vì thế mà phá hủy uy danh nhân nghĩa mấy trăm năm của Lỗ quốc ta, phá hoại quốc sách dài lâu vì lợi ích quốc gia dân tộc mà nhường nhịn nhau của Lỗ quốc ta. Thêm nữa, hiện nay Triển Chích vẫn đang gây loạn, kiềm chế quân lực của quả nhân, nếu hai nước cùng xuất binh, lãnh thổ chiếm được thuộc về hai bên, Lỗ quốc ta có thể xuất bao nhiêu binh? Có thể chiếm được bao nhiêu? Không được. Vì ngăn cản Tề quốc các người chân tay vươn đi quá xa, Lỗ quốc ta mới xuất binh ngăn cản, nếu đồng ý điều kiện, thế chẳng phải biến thành các người đã đạt được mục đích rồi sao. Như thế mục đích quả nhân đến đây lần này là vì cái gì?”

Cơ Tổng lập tức cất cao giọng nói:

“Hãy khoan. Lỗ quốc ta luôn kết hảo lân bang, láng giềng chung sống hòa thuận, hành đạo nhân nghĩa, vì lợi ích quốc gia dân tộc nhường nhịn nhau, không đánh những trận chiến bất nghĩa, không xuất binh vô danh. Bộ lạc người Đông Di không hại gì đến chư quốc, quả nhân làm sao nhẫn tâm hành quân làm hại? Tề Lỗ đình chiến hữu hảo là điều quả nhân mong muốn. Nhưng cùng xuất binh thảo phạt Đông Di, xin hỏi Đông Di có tội danh gì mà cần Tề Lỗ liên minh xuất binh thảo phạt? Phu thiên hạ giả, đều là con dân của thiên tử, lễ nhạc chinh phạt tự Thiên Tử xuất, không phải vương mệnh. Yên lòng mà lấy danh Thiên Tử thảo phạt thiên hạ? Điều này vạn điều không thể.”

Khương Xử Cửu nghe Cơ Tổng bài trí từ trước đem Chu Thiên Tử ra, trong lòng vô cùng không cho là đúng. Nhưng Tề quốc luôn đánh chiêu bài “Tôn Vương nhượng Di” thôn tính các nước chư hầu, mở rộng lãnh thổ. Hắn đương nhiên không thể trước mặt công chúng mà phủ nhận quyền uy tuyệt đối của Chu Thiên Tử. Lê Di nghe Cơ Tổng nói lý do từ chối không khỏi lâm vào thế khó xử, không thể tiếp tục đọc tiếp được, chỉ còn cách nhìn về phía Quốc quân.

Khương Xử Cửu nhú lông mày trắng định nói tiếp thì Cơ Tổng đã chuyển ngữ khí nói:

“Tề quốc là đông phương đại quốc, lấy nhân nghĩa mà chinh phục tứ phương, đức cao vọng trọng, uy danh vang tới tận nơi biển xa. Theo quả nhân thấy, sớm muộn gì tất Mông Thiên Tử ủy nhiệm trưởng chư hầu, nếu như có một ngày Tề quân trở thành bá chủ các phương. Khi đại hành vương trị, thảo phạt các nước chư hầu bất nghĩa, nếu có lệnh quả nhân chắc chắn phụng mệnh làm theo.”

Khi Khương Xử Cửu ở trong nước đã bàn bạc bí mật với các đại thần tâm phúc, biết rằng Lỗ quốc không hề có dã tâm thôn tính nước khác, cũng không muốn thế lực của Tề quốc vươn xuống phía nam mới xuất binh ngăn cản Tề quốc xuống Nam xâm lấn Đông Di. Muốn họ hợp lực phân chia Đông Di, khả năng xảy ra tương đối nhỏ. Bấy giờ thấy Lỗ quân Cơ Tổng lời lẽ danh thép, ngữ khí khước từ rất kịch liệt, biết rằng việc này khó thành nhưng Khương Xử Cửu chưa từ bỏ ý định vẫn ra sức khuyên nhủ. Cơ Tổng thì lại bám vào chưa phụng mệnh của Chu Thiên Tử, không xuất binh chinh phạt. Hai bên thảo luận rất lâu. Khương Xử Cửu cuối cùng bất đắc dĩ ra hiệu Lê Di bỏ điều ước đó đi.

Tiếp tục đọc, trong hòa ước Tề quốc lại đề cập tới trong tương lai nếu Tề quốc có khai chiến với một nước

hầu nào đó, Lỗ quốc nhất định phải phái đi ít nhất 300 xe thừa binh trợ chiến, nếu không chính là phá hoại liên minh. Điều này trong đối sách Quốc quân thần bàn bạc chưa từng nghĩ tới. Cơ Tổng vốn có sự chuẩn bị ứng đối từ trước cũng không khỏi ngây người. Trong lòng tuy biết không ổn nhưng không biết nên phản bác lại thế nào.

Khổng Khâu ở sau lưng ra hiệu với Cơ Tổng vài lần, thấy Cơ Tổng lúng túng không nói lên lời, trong lòng nôn nóng liền đứng thẳng lên thay Cơ Tổng phản bác nói:

“ Lê Di đại nhân dừng lại đã. Lỗ quốc ta không phải là quy thuộc Tề quốc. Dụng binh xuất binh là quyền tự chủ của Lỗ quốc ta, Tề quốc nếu có khai chiến với nước khác, Lỗ quốc ta dựa vào cái gì phải xuất binh tương trợ?”

Tề quân Khương Xử Cữu cười híp mắt nói:

“ Tề Lỗ kết minh, là huynh đệ chi bang. Tề quốc có sự, huynh đệ tất nhiên nên tương trợ. Đương nhiên, nếu Lỗ quốc muốn khai chiến với nước khác, quả nhân tất nhiên không thể làm ngơ, phải xuất binh tương trợ.”

Khổng Khâu nói:

“ Theo lời Tề quân nói, hai nước minh ước đã định, tình như huynh đệ, lẽ ra phải cùng nhau trông coi, đồng tâm hiệp lực?”

“Đó là điều đương nhiên.”

Khổng Khâu hành lễ lạy dài, nói:

“ Nếu như thế thỉnh Lê Di đại phu thêm một điều ước nữa. Minh ước đã định, Tề quốc sẽ trả lại các vùng đất đã chiếm trước kia của Lỗ quốc là Vận, Ninh Dương, Quy Âm, Vắn Dương... để tình nghĩa huynh đệ chi bang được vẹn toàn.”

“ Điều này...”

Lê Di ngẩn người, theo bản năng nhìn về phía Khương Xử Cữu. Khương Xử Cữu then quá hóa giận, đập bàn nói:

“ Làm gì có cái lý đó. Quả nhân hết sức chân thành, có lòng cùng Lỗ quốc hữu hảo. Người Lỗ các người lại không hề có thành ý, vô cớ đùa bốn quả nhân, Tề quốc tôn nghiêm, há dễ khinh thường!”

Khương Xử Cữu đập bàn, dưới đài đột nhiên xông ra một đám võ sĩ mặc áo giáp, tay cầm dao cung tên vây quanh đám người của Cơ Tổng. Những người này đều là võ sĩ Lai Di, cũng thuộc tộc người Đông Di, bởi vì nhiều năm trước bị Tề quốc thôn tính nên bây giờ phục vụ cho Tề Quốc. Nhưng võ sĩ Lai Di vẫn còn giữ nguyên một số đặc điểm tộc người của họ, đầu cắm lông gà, trên mặt vẽ những vết to màu đất, thể võ lộ ra tính hoang dã.

Khổng Khâu bình thần không hề sợ sệt, đưa tay ra ngăn, võ sĩ thuộc hạ cũng chạy lên vây quanh bảo vệ Cơ Tổng mặt mày đang tái mét, gương cung bạt kiếm giằng co với võ sĩ Lai Di. Còn Khổng Khâu thì một mình cầm kiếm đi lên phía trước, hăm hăm bước lớn đi tới trước mặt Tề quân Khương Xử Cữu. Nghiêm nghị quát lớn:

“ Hai vị Quốc quân đã hội minh hòa hảo, tại sao lại dùng người Lai Di lấy vũ lực uy hiếp? Đây là cách thức mà Tề quốc mệnh lệnh chư hầu sao! Duệ bất mưu hạ, Di bất loạn Hoa, phù bất can minh, binh bất bức hảo. Ngài làm như thế này, thần vi bất kính, đức vi khiến nghĩa, nhân vi thất lễ! Đường đường Tề quốc, đường đường Tề quân, giữa ban ngày ban mặt lại dùng thủ đoạn như thế này, không sợ chư hầu thiên hạ chê cười sao?”

Khổng Khâu thân hình cao lớn cường tráng, tay án lợi kiếm, chòm râu như bị kích động, đôi mày rậm vểnh hẳn lên, khí thế khiến cho người ta sợ hãi, lời lẽ đanh thép, tiếng hét như sấm sét chấn động đến nỗi chiếc cốc trên bàn của Khương Xử Cữu rơi xuống đất xoảng một tiếng. Khương Xử Cữu nhìn thấy sức mạnh như thế thì không khỏi khiếp đảm.

Trước kia khi Khổng Khâu đến cậy nhờ Tề quốc cũng từng triệu kiến Khương Xử Cữu. Lúc đó cách của Khổng Khâu là một nhà bác học bậc túc nho, nho nhã lễ độ. Khương Xử Cữu chỉ biết Khổng Khâu

thượng hiền hảo lễ, tuyệt nhiên không biết Khổng vô dũng mãnh phi thường như thế này. Phần nọ một trận lôi đình lại có thanh thế to lớn như thế. Nhìn thấy Khổng Khâu án kiếm phủ phục, mắt giận dữ nhìn hằm hằm, Khương Xử Cữu thật sự sợ Khổng Khâu liều lĩnh rút kiếm xông lên trên.

Hắn giờ đây đã già yếu rồi, có muốn chạy trốn thì chân tay cũng không linh hoạt nữa rồi, bên cạnh tuy có võ sĩ bảo vệ hầu hạ nhưng nhìn dáng vẻ Khổng Khâu, võ sĩ bên cạnh chưa chắc đã ngăn được hắn ta. Khương Xử Cữu vội vàng nói:

“ Đám dã nhân Lai Di không biết lễ nghi. Ai cho phép các người xông lên? Lui ra, lui hết ra!”

Đám võ sĩ Lai Di trên đài bị Khương Xử Cữu quát, vội vàng rút lui xuống phía dưới. Khương Xử Cữu hậm hực nói:

“ Khổng đại phu mời quy tọa. Nếu Lỗ quốc không đồng ý liên minh xây dựng công thủ hỗ trợ, điều này bỏ đi cũng được. Khụ, Lê Di, người tiếp tục đọc.”

Một hồi xung đột vô hình tiêu tan. Khổng Khâu quay lại đằng sau Cơ Tổng. Lê Di tiếp tục đọc những điều ước dài dòng, Khương Xử Cữu thầm hận, trong lòng nghĩ ngợi :

“ Lỗ quốc không chịu cùng quả nhân thảo phạt Đông Di, cũng không chịu lệ thuộc Tề quốc. Xây dựng công thủ đồng minh chẳng nhẽ lần này hợp minh hoàn toàn không được gì, cứ như thế này bỏ qua, hòa hợp êm thấm tiền bọn chúng rời đi. Nếu vẫn đã không được, quả nhân tại sao lại không tìm cơ hội bố trí quân mai phục, dùng vũ lực cưỡng ép bắt Cơ Tổng làm con tin, ép buộc bọn chúng phải ký kết hiệp ước cầu hòa với quả nhân?”

Khương Xử Cữu suy nghĩ, trong mắt ánh lên một tia đen tối gian ác. Đúng lúc này, một viên võ tướng nhẹ nhàng tiến sát vào bên cạnh hắn, thì thầm vào tai hắn vài câu. Khương Xử Cữu đột nhiên giật mình, kinh ngạc nhìn Cơ Tổng ngồi đối diện, sát khí trên mặt tức khắc giảm đi.

Hóa ra, tên võ tướng kia nói:

“ Quốc quân, phía Lỗ quốc, trong khu rừng rậm, ở hai bên sườn của sơn cốc phát hiện số lượng lớn quân Lỗ mai phục.”

Đã biết Lỗ quốc có chuẩn bị, Khương Xử Cữu sẽ không thành công nếu đánh nhau, đành phải dẹp bỏ ý định dùng vũ lực. Đợi đến khi điều ước đình chiến nghị hòa dựa theo ý kiến của hai bên một lần nữa được định ra, do phụ lễ của hai bên tường tận đọc không sai một chữ, do Quốc quân hai nước đóng con dấu ngọc tử mang theo người, thì minh ước này mới được coi là đã ký kết. Hai bên văn võ nhìn thấy rồi mới thở phào nhẹ nhõm, không khí căng thẳng dần giảm xuống.

Tề quốc lần này là chủ minh quốc, nên phụ trách thủ tục tiếp đãi. Lê Di liền tiến lên phía trên nói:

“ Dâng tiệc, tấu nhạc tứ phương.”

Tiệc rượu được dâng lên. Dưới đài trên những bậc thềm dài mâm cỗ cũng được bày lên, công khanh đại thần hai nước nhập tọa, chén rượu giao thoa, không khí liền được xoa dịu. Quan viên hai nước vốn quen biết nhau, còn bưng chén rượu sang kính rượu nhau. Trong bầu không khí thân thiện này hoàn toàn không nhìn thấy trước khi tờ giấy hiệp ước được ký kết, hai bên địch quốc bọn họ còn chỉ huy quân giao chiến.

Một đội nhạc công cùng vũ nữ được gọi lên trên đài, diễn hợp tấu khèn tiêu, các vũ nữ đẹp của Tề quốc đến bên quốc quân đại thần hai nước uống rượu góp vui. Những vũ nữ trẻ xinh xắn thanh tú, y phục rực rỡ trên người đẹp đến mê hồn. Cơ Tổng rút cuộc cũng còn trẻ, vả lại ở Lỗ quốc luôn tuân theo Chu lễ, bình thường tất cả các vũ nữ múa hát làm gì có chuyện được mặc lộ liễu như thế kia, làm gì có sức mê hoặc quyến rũ như thế. Cơ Tổng nhìn những vũ nữ dị tộc đầy tình cảm, hai mắt tham lam nhìn chằm chằm vào bộ ngực, bắp đùi tràn đầy sức thanh xuân lưu luyến không rời.

Những vũ nữ này dung nhan xinh xắn, vừa đánh trống vừa cười, quyến rũ mê hồn. Các nàng mặc chiếc váy lông vũ ngắn, bắp đùi tròn trịa thon dài đều lộ ra hết. Trên người mặc y phục nhiều màu sắc dệt bằng lụa tơ tằm, trên eo thon nhỏ lộ ra cơ bụng trắng như tuyết. Hai cánh tay như ngọc hồng óng ánh không che đầy, trên cổ tay buộc một chuỗi chuông đồng múa lên nhẹ nhàng thực sự muốn trêu người, khiến Cơ Tổng

ngắn ngủi si mê, ngồi trên ghế mà như mất hồn, Khương Xử Cữu nói chuyện với hần hần cũng không có phản ứng gì. Khương Xử Cữu và đám quần thần Tề quốc không khỏi cười thầm trong bụng.

Khổng Khâu nhìn thấy tức giận, lập tức đứng dậy tiến lên phía trên, cao giọng quát bảo ngưng lại nói:

“Tề Lỗ hai nước lúc này ngưng chiến nghị hòa, ký kết minh ước. Đây là đại sự thần thánh thiêng liêng, tại sao lại diễn tấu âm nhạc Di Địch, nhảy điệu múa Di Địch như thế này? Ta tin đây không phải chủ ý của Tề quốc quả quân, chẳng nhẽ là sự sắp xếp của Lê Di đại phu? Đây chính là ngài vì Tề quốc phụ lễ, sắp xếp như thế này hợp lý sao?”

Khương Xử Cữu xưa này không thích cái thứ nhã nhạc cung đình nghe mà khiến người ta mệt mỏi muốn ngủ, ngược lại lại thích ca hát tạp kỹ hài kịch. Vũ nhạc Man Di, điệu múa của tộc người Di này có phong vị đặc biệt, đang là thứ Tề quốc quốc quân Khương Xử Cữu yêu thích nhất, không ngờ lại bị Khổng Khâu chê bai bài xích. Khổng Khâu kia từng câu từng chữ đều dựa vào Chu lễ, Khương Xử Cữu muốn phản bác cũng không được, và đúng phải kỳ đà cản mũi, Khương Xử Cữu đành phất tay lệnh cho đám vũ nữ lui xuống, trong lòng thầm căm hận:

“Thật may lúc đầu quả nhân không trọng dụng một tên ngu si dốt nát như hần. Yếu tướng cũng thường xuyên đến khuyên quả nhân nhưng cũng không giống hần cứng nhắc vô vị như thế này.”

Yếu tiện há có thể không có ca múa, Lê Di bị ầm ỨC tiến lên trên đề nghị nói:

“Quốc quân, đã không tấu nhạc Di Địch, vậy có sai đám hát kịch trong cung Tề quốc ta để làm vui lòng khách không?”

Khương Xử Cữu đang thấy khó chịu, mặt không biến sắc, liền hừ lên một tiếng nói:

“Người đi sắp xếp.”

Trong chốc lát, hai nước quân chủ hội minh chủ trì trên đài, lại có một đám hề và người lùn đi vào. Tề quốc giàu có lớn mạnh, trong cung vốn không thiếu gì kiểu ca múa như thế, nhưng Quốc quân Khương Xử Cữu trước nay không thích kiểu vũ nhạc chính thức. Với hần khi giải sầu không phải là ca vũ Di Địch thì sẽ là tạp kỹ hài kịch. Đám hề người lùn này mặc xiêm y muôn hình muôn vẻ tiến lên trên đài thật sự khiến người Lỗ luôn luôn câu nệ tôn nghiêm trong trường hợp chính thức này mở rộng tầm mắt. Đám quần thần dưới đài tức khắc thì thầm với nhau, bàn bạc sôi nổi.

Đám hề và người lùn vừa đứng lên trên đài liền ra sức diễn. Tiết mục của bọn họ vừa diễn được một lát, nét mặt Khổng Khâu liền biến sắc rất khó coi. Đám hề người lùn kia diễn tạp kỹ hài kịch chỉ cốt chế nhạo người uyên bác, động tác tức cười, lời lẽ thô tục. Khổng Khâu xem quả thực rất khó coi. Để quốc quân Lỗ quốc thưởng thức loại tiết mục này quả thật nhục nhã, điều này một khi truyền ra ngoài, cái gọi là Chu lễ xuất phát từ Lỗ quốc há chẳng phải trở thành trò cười cho thiên hạ chư hầu sao?

Khổng Khâu lập tức bước nhanh lên đài, quát lớn nói:

“Đám thất phu tiểu nhân kia, lấy hình dạng xấu xí dữ tợn trêu đùa chư hầu. Tội này đáng chém. Chờ lệnh quan xử trí!”

Khương Xử Cữu đang xem mặt mày tươi cười, nhìn thấy Khổng Khâu lại chạy ra phá rối, không khỏi tức giận, không đồng tình nói:

“Khổng đại phu sao lại kinh ngạc như thế? Những người lùn diễn kịch chẳng qua chỉ là diễn tạp kỹ hài kịch, chọc cho mọi người cười thôi, sao lại gây tội làm ô nhục chư hầu?”

Khổng Khâu nghiêm mặt nói:

“Quốc quân hai nước hội minh, các công khanh đại nhân có mặt ở đây đều là nhân vật bề trên của triều đình, không khí nghiêm trang nghiêm túc như thế lại có một đám thất phu tiểu nhân đến làm trò hề tác quái, trêu đùa vô ý, chẳng nhẽ vẫn không phải làm ô nhục chư hầu? Lỗ quốc quốc quân ưng thuận ký ước mà đến, chính là quý khách của Tề quốc, quân thượng nếu dung túng cho những kẻ tiểu nhân này, chẳng nhẽ coi thường Lỗ quốc quốc quân?”

Khương Xử Cữu không hề giận giữ, xua tay nói:

“ Khổng đại phu nặng lời rồi, nặng lời rồi. Chẳng qua là gọi bọn họ lên đài ca tạp kỹ một chút, làm mọi người vui về...”

Khổng Khâu chấp tay ngăn lời Khương Xử Cửu lạnh lùng nói:

“ Theo Chu lễ, thất phu tiểu nhân mà mê hoặc người chừ hầu, tội đáng chém, nếu không trừng trị tội chết, uy nghiêm quân thượng ở đâu? Quốc quân nước ta chịu nhục, thân là thần tử, Khổng Khâu cảm thấy chẳng khác nào mình chịu, giận không thể ngăn. Nếu Tề quân không đành lòng trị tội, Khổng Khâu nguyện cống hiến chút sức lực. Người đâu!”

Phía Lỗ quốc đột nhiên xông ra một đám binh tướng, Khổng Khâu một tay chỉ lớn tiếng quát:

“ Đám hề diễn kịch này mê hoặc chừ hầu, tội đáng chém, người theo luật đem bọn chúng thủ túc đệ môn nhi xuất (chém ngang lưng)! ”

“Thủ túc đệ môn nhi xuất” chính là hình chém ngang lưng. Khổng Khâu lần này đi dự họp đã sớm chuẩn bị. Cơ Tể mang theo bên mình những người này đều là những võ sĩ trung thành biết nghe lệnh hành sự. Vừa nghe hạ lệnh, một võ tướng lập tức dẫn đầu nhóm võ tướng sĩ Lỗ quốc như hổ như sói tóm gọn đám hề người lùn.

Đám hề người lùn này không còn khả năng sinh tồn, chỉ biết chút ca hát tạp kỹ diễn một vài tiết mục, vừa hay Khương Xử Cửu lại thích trò này, bọn họ mới có thể mưu sinh kiếm bát cơm ở Tề quốc. Nào đâu biết diễn kịch tiêu khiển lại liên quan đến tội danh nghiêm trọng làm ô nhục chừ hầu, dẫn đến họa sát thân. Bọn họ lập tức quỳ xuống cầu xin tha mạng, tới tấp dập đầu, mồm nấp miệng mười nói:

“ Quân thượng tha mạng, đại phu tha mạng, tiểu nhân hèn mọn không biết quy tắc lễ nghĩa, chỉ là cố gắng những gì tiểu nhân có khả năng làm vui lòng quý thượng. Quân thượng khai ân, đại phu khai ân, xin tha mạng cho bọn tiểu nhân.”

Khổng Khâu ngang tàng muốn giết bọn họ để ra uy, lấy lại thể diện lễ nghi cho Lỗ quốc, tìm cách giành được danh tiếng cho Lỗ quân. Khổng Khâu nghe xong bọn họ cầu xin, không mấy may động lòng, lạnh lùng cười quát lớn:

“ Chấp hành!”

Những võ sĩ kia thực sự cần thể diện vũ dũng của người Lỗ trước mặt người Tề để tránh cho Tề quốc coi thường Lỗ quốc, cho rằng Lỗ quốc chỉ biết khiếm tốn thủ lễ, không có dòng máu anh dũng. Họ lập tức bắt đám hề đào kép mang xuống dưới đài, không chút nương tay hành hình chém ngang lưng ngay trước đám quần thần hai nước. Trong chốc lát máu vung ra khắp nơi, gan phủ tạng chảy ra. Hình thù kì dị khiến cho rất nhiều công khanh đại thần Tề quốc kinh hãi mặt không còn chút máu, chỉ muốn nôn mửa.

Khương Xử Cửu mặt mày tái mét ngồi trên đài, hai tay vịn vào bàn run rẩy, không nói lên lời. Hắn có phục binh, nhưng Lỗ quốc cũng có phục binh. Mặc dù hận tím mắt nhưng hắn lại không thể làm bừa tỏ ý căm hận, đành để trong lòng. Hội minh kết thúc, Quốc quân hai nước Tề Lỗ chấp tay vái chào cáo biệt, mỗi người lên xe trở về, xe giá quay về. Vừa rời Giáp Cốc, Cơ Tể liền vui sướng cười lớn:

“ Khổng Khanh hữu dũng hữu mưu, sát phạt quyết đoán, thể hiện uy phong, khiến Lỗ quốc ta mở mày mở mặt. Hội minh ở Giáp Cốc lần này, thanh uy của Lỗ quốc vững tại Tề quốc rồi. Ha ha ha...”

251. Chương 250: Binh Quý Thần Tắc

Các thanh niên trai tráng đi đồn củi, làm thuyền, kiếm thêm thu nhập nuôi gia đình, có người lại đến bãi muối đang xây dựng làm việc. Còn những phụ nữ và trẻ em già yếu thì ở bên hồ đan lưới đánh cá. Một tấm lưới to được người ta dùng dây thừng buộc ở giữa hai cây lớn, có năm sáu người đang đồng tâm hiệp lực đan mắt lưới. Họ tuy tuổi cao nhưng thủ pháp rất thành thục, làm cái nghề này một cậu thanh niên cũng chưa chắc đã làm nhanh bằng họ.

Một đại hán đầu vắn khăn vải, người mặc áo dài ngắn làm bằng vải sợi gai cũng ở giữa bọn họ, một tay giữ một cây trúc cùng hai người già phối hợp đan tấm lưới to, đồng thời cao giọng nói cười:

“Đúng thế, ta đã thám thính qua rồi, từ Ngũ hồ đến Nam Vũ hồ chỗ chúng ta đây, theo hướng đông bắc có đường sông rất rộng, ở giữa chỉ một vài chỗ bị tắc nghẽn, chỉ cần dọn dẹp sạch là thuyền có thể thông hành một cách thuận tiện. Từ Nam Vũ hồ chỗ chúng ta lại quay ngược trở lại, là đến Vọng Ngu hà khẩu, cách Đại Giang rất gần, đại khái chỉ còn hai ba dặm nữa là có thể trực tiếp đi thẳng vào Đại Giang. Sau khi khơi khoét đường sông đó ra, từ chỗ chúng ta ở đây, dựa vào một chiếc thuyền có thể theo hướng tây đến đô thành Cô Tô, theo hướng bắc đến Đại Giang, sau đó ngược dòng mà lên Kinh Bắc, hoặc theo hướng đông vào Đại Hải, còn có thể trực tiếp qua sông vào Đông Di, Trần Quốc, Tống Quốc, Lỗ Quốc...”

Cho nên chúng ta ở bãi muối này làm muối, đợi thuyền lớn lưới rộng làm xong, đội tàu ra biển đánh bắt tôm cá, không lo không bán được. Đến lúc đó tất có nhiều thương nhân đến nhà thu mua. Các vị lão nhân à, hai năm nay thiên hạ không bình yên. Khi nào thiếu lương thực lúc đó tôm cá, muối của chúng ta vẫn có thể bán được giá, hãy chờ mà xem, bỏ công sức không đến hai năm, nhà nhà ở đây sẽ giàu có.”

“Ây da, đương nhiên, đương nhiên, lời tốt lành của Thừa đại tướng quân mà.”

Mấy lão nhân nghe rất vui vẻ, cười đến nỗi nếp nhăn nơi khóe mắt cũng nhô cả lên.

Một thanh niên trên dưới hai mươi tuổi mang theo hai cái tiểu lại đi tới. Lau lau mồ hôi trên mặt, hướng vào đại hán áo sọc dài chấp tay nói:

“Hạ quan Thạch Trạm bái kiến Thượng tướng.”

Hóa ra vị đại hán áo sọc dài chính là Thượng tướng quân Lương Hồ Tử đóng quân tại thành Nam Vũ Ngô quốc, hần quay đầu lại nhìn, hỏi:

“Ồ, nông hộ mới đến thu xếp ổn cả rồi?”

Thạch Trạm mừng phấn khởi đáp:

“Vâng, các gia đình mới đến đây có mười một hộ, gồm ba mươi chín người, đã để binh sĩ giúp họ cất nhà, phân chia đất hoang để họ trồng trọt cây cấy. Lúc này đúng mùa nông nhàn, vừa hay kịp khai hoang. Trong đó có mấy thanh niên trai tráng được hạ quan sắp xếp đến bãi muối, xướng thuyền làm việc. Theo hạ quan thấy, với tốc độ người dân hội tụ, đến đầu mùa xuân sang năm, một thành mới sẽ xuất hiện.”

Thạch Trạm này là người nước Tống, là một quý tộc lụi bại. Tuy rằng học văn tứ thuật lục nghệ, học thức đầy người, nhưng gia đạo suy bại, cầu sĩ vô môn, không những tiền đồ vô vọng, mà quê nhà còn phải chịu sự ức hiếp, lăng mạ của những kẻ dựa vào kinh doanh buôn bán mà dần dần trở nên giàu có. Nghe nói Ngô quốc quảng chiêu sĩ tử liền dẫn cả nhà đến Ngô quốc.

Được Khánh Kỵ đích thân kiểm tra thu nhận, phái đến làm thuộc hạ của Lương Hồ Tử. Hiện nay ở Nam Vũ đông thành mười dặm, mới định rõ một vùng, các hộ gia đình đang không ngừng gia tăng, theo việc mở rộng quy mô, đã xác định biên chế thành huyện, mệnh danh là Bắc Vũ huyện. Sau khi hần ta đến đây, liền trở thành thừa huyện Bắc Vũ huyện, chủ quản dân chính nơi này. Hiện giờ Ngô quốc phạm là từ trên đất hoang xây lên khu vực hành chính nhưng đại thể không phân ấp phong kiến mà nhất loạt thiết huyện lập quận.

Thạch huyện thừa đáp xong liền nói:

“Thượng tướng quân triệu hạ quan đến, không biết có điều chi dặn dò?”

Lương Hồ Tử đưa cây trúc cho một lão nhân đan lưới, xoay người đi đến trước mặt hần, cùng hần sóng vai vừa đi vừa nói:

“Bắc Vũ huyện dựa theo dân số gia tăng, đã dần trở thành huyện thực thụ, đều nhờ vào huyện lệnh và người huyện thừa đại nhân, người đã phải bận rộn rồi. Hôm nay trong triều lại phái đến năm sĩ tử mới thu nạp. Hai người là người nước Ngô, còn lại ba người đến từ nước Sở, nước Trần và nước Thái. Ta chọn ra trong số đó hai người cho người, một người thiên về quản lý tài vụ, đến huyện sẽ nhận chức khổ sắc phu (chủ quản tiền nông tạp vụ), người kia làm huyện Tư Khẩu. Bắc Vũ là tân thành, dân số đến từ nhiều nơi khác nhau, nhiều người nói còn nặng tiếng địa phương, khi giao tiếp với người khác đều rất khó khăn, có nhiều người chơi bời lêu lổng quen rồi, vốn là lưu manh thích đánh nhau, cần phải sớm có người quản thúc, tránh sinh chuyện thị phi.”

Thạch Trạm đang cảm thấy công việc ngày càng nhiều, có phân thân cũng không làm hết, vừa nghe nói phải đến cho hắn hai trợ thủ đắc lực thì không khỏi vui mừng khôn xiết, Lương Hồ Tử nói:

“Đi, chúng ta về thành, ta đưa người đi gặp bọn họ, sau đó người dẫn người của người đi.”

Trước mắt khu vực Nam Võ chưa có chủ quản dân chính quan viên trông coi việc chăn nuôi, nên Lương Hồ Tử tạm thời kiêm quản lý dân chính và quân vụ. Sau khi hắn đến thành Nam Võ liền mạnh mẽ quả quyết luyện binh khai hoang, đóng thuyền đan lưới, nỗ lực đưa quân Ngô mà hắn dẫn đầu luyện thành đội ngũ thủy quân vừa quân vừa nông.

Giao thông nội địa Ngô quốc đa phần đi trên sông ngòi, coi thuyền là xe, coi mái chèo là ngựa, vì thế vị trí của thủy quân vô cùng quan trọng. Lương Hồ Tử sau khi đến Nam Võ đã chọn ra một vài nơi thích hợp bỏ neo xây dựng bến tàu, xưởng sửa chữa, huấn luyện thủy quân trên hồ.

Về mặt dân chính, khích lệ dân chúng khai hoang trồng trọt, trồng nhiều các loại cây trồng như lúa gạo, kê, lúa mạch, đậu. Khích lệ họ đi thuyền đánh cá, dựa vào sông nước kiếm ăn. Phạm Lãi sau khi chủ chính, lại bày kế cho hắn ở khu vực ven biển khoanh vùng làm muối, mở rộng ruộng muối, khoanh bãi đánh bắt cá, bãi chăn nuôi. Những công việc làm muối, đánh bắt cá, dân chính, quân chính đều do Lương Hồ Tử đảm nhận khiến hắn bận tới tận mắt mày.

May là Khánh Kỵ cũng biết hắn không giỏi về dân chính, mà thành Nam Võ vốn lại là thành trì chủ yếu dùng với mục đích quân sự, lực lượng quan viên nơi này cực kỳ yếu kém, thế nên Khánh Kỵ liên tục phái quan viên dân chính đến cho hắn. Họ đều là những thanh niên trẻ được cất nhắc trong đám các sĩ tử xin góp sức đến từ Ngô quốc và các chư quốc khác.

Ở thời đại này mọi người quan niệm về gia tộc rất nặng nề, họ coi trọng sự phát triển của gia tộc và tiền đồ cá nhân. Vì sự tiếp nối của gia tộc mà họ có thể không chút do dự hi sinh chính bản thân mình, nhưng quốc gia đối với họ mà nói, chỉ có khái niệm là nơi cư trú mà thôi, ngoài ra đối với họ không hề có can hệ trọng đại nào. Nếu là công khanh cha truyền con nối của quốc gia, vì sự vinh nhục của gia tộc, của cá nhân và sự hưng vong vui buồn của quốc gia có tương quan, thì còn tốt một chút, người dân bình thường thì hờ hững lãnh đạm hơn nhiều.

Những gia tộc mà tổ tiên của họ đã từng rất huy hoàng hiện giờ đã từ đại quý tộc suy bại xuống sĩ tộc, địa vị gia tộc không ngừng sa sút. Mà họ lại cảm thấy có chút bồn phẫn, chỉ là không được trọng dụng nên dễ dàng ra đi. Điều này có điểm giống với những người giữ chức vụ trong công ty ở thế kỷ 21, khi tiền đồ vô vọng thì không cam tâm chịu sa sút, nhảy sang một nơi khác.

Những người như thế một khi đến cậy nhờ Ngô quốc, đều muốn làm nên một điều gì đó. Bọn họ đa phần đều là thanh niên, dám nghĩ dám làm, tinh lực dồi dào, đầy bầu nhiệt huyết. Lại phần lớn có học thức năng lực, đối với Ngô quốc, một quốc gia thiếu thốn nhân tài trầm trọng thì đây đúng là một dòng máu tươi mới khó mà có được.

Nhờ vào việc quan viên dân chính liên tục gia tăng, trọng trách trên vai Lương Hồ Tử mới nhẹ dần. Hắn dẫn huyện thừa Bắc Võ trở về thành, giới thiệu rồi phân cho hắn hai quan viên, sau đó để hắn đưa về Bắc Võ nhậm chức. Thạch Trạm vừa bước đi liền có một kỵ binh cưỡi ngựa bay tới, mang đến quân lệnh triệu kiến khẩn cấp của Ngô Vương.

Lương Hồ Tử không biết Cô Tô đã xảy ra chuyện gì, trong lòng có chút lo sợ. Vội vàng đem công việc giao cho thuộc hạ, sau đó liền theo người mang tin cưỡi ngựa tốc hành trở về Cô Tô.

Đến thành Cô Tô Lương Hồ Tử mới biết Tề Lỗ sắp đàm phán hòa bình, Ngô quốc nếu không cấp tốc hành động sẽ mất đi thời cơ tốt nhất để chiếm Đông Di, Khánh Kỵ lệnh cho Lương Hồ Tử lập tức dẫn quân bắc thượng. Lập doanh trại đóng quân ở Đông Di, một khi Tề Lỗ nghị hòa thành công, Lỗ quân rút khỏi khu vực Đông Di, lập tức lấp vào vị trí Lỗ quân để lại.

Do hội nghị đồng minh vẫn còn cơ mật với Đông Di và Ngô quốc, nên lần này xuất quân liên minh do khác là do nạn trộm cướp ở Đông Di và quân phiệt thường xuống phía nam quấy rối biên giới, cướp bóc tài sản của dân, nên lần này xuất quân là tiêu diệt toàn bộ nạn thổ phỉ, dẹp yên cho biên cương.

Lương Hồ Tử phấn kích nhận lệnh, Anh Đào đã giúp hắn chọn ra từ trong quân phòng ngự thành Cô Tô

và quân đóng ở gần thành Vệ rất nhiều binh sĩ dày dặn kinh nghiệm chiến trận, tổ chức thành lực lượng tinh nhuệ luôn trong tư thế sẵn sàng chờ lệnh. Lương Hổ Tử phong trần chưa tẩy, liền đến nhận đội quân. Trong đội quân này có rất nhiều lão binh Lương Hổ Tử đã từng dẫn, bọn họ hiện giờ đều là quan quân giữ chức từ nhị Tứ Mã trở lên, thế nên đội quân này tuy mới hợp thành nhưng Lương Hổ Tử vẫn dễ chỉ huy như thường, kỷ luật nghiêm minh.

Có câu quán ngữ: Binh mã vị động, lương thảo tiên hành. Hiện nay Văn Chung coi giữ lương thảo của Ngô quốc, Lương Hổ Tử nóng lòng xuất binh, nghiệm thu quân binh, lập tức đích thân đến nhằm Văn Chung thúc dục lương thảo, nhưng không ngờ cái tên “ Văn bửn xĩn” quả là danh bất hư truyền. Đối diện với Lương Hổ Tử một thượng tướng quân Ngô quốc mà Văn Chung vẫn cứ rần sần ra mồ, vắt chày ra nước. Cầm lấy danh sách số lượng lương thảo Lương Hổ Tử liệt kê, hắn chỉ ngón tay lăm bắm đọc giống như một tên nho sĩ, rồi lớn giọng kể lể Ngô quốc hiện nay các nơi dùng bao nhiêu tiền, một đại chương quỹ như hắn thật không dễ dàng. Lải nhải đến nửa ngày cũng không chịu trích cấp, cuối cùng khiến Thượng tướng quân Lương Hổ Tử bực bực tức giận.

Lương Hổ Tử túm lấy cổ áo của hắn, to tiếng gầm rít:

“ Đừng nói với bản tướng quân những lời thối của nhà ngươi, không có lương thảo, ngươi để bản tướng quân xuất chinh tác chiến thế nào đây? Tề Lỗ một khi nghị hòa, e rằng Đông Di cũng lật lọng, không chịu quy thuận Ngô quốc ta, chuyện xuất binh không thể chậm trễ, ngươi dám gây khó khăn, việc đại sự như thế này ngươi chịu trách nhiệm được không? Ta không cần biết Thiếu Tư Đồ nhà ngươi là cái thá gì, tin hay không bản tướng quân cho ngươi một nhất kiếm.”

Lương Hổ Tử gào thét như sấm, nước bọt văng vào mặt Văn Chung. Văn Chung bị hắn giơ lên, hai chân gần như cách mặt đất, nước bọt trên mặt cũng không lau, đảo cặp mắt trắng dã, kỳ quái nói:

“ Hóa ra thượng tướng quân cũng biết xuất quân không thể chậm trễ, nhưng lại không biết đại Tư Mã đưa cho tướng quân bao nhiêu nhân mã?”

Lương Hổ Tử thấy hắn hỏi số lượng binh mã, cứ nghĩ tên “ Văn bửn xĩn” này bị một phen chửi đau khiếp đảm tòng mệnh liền buông tay ra, căm giận nói:

“ Một vạn nhân mã.”

“ Một vạn nhân mã, liệu có ích được việc gì?”

“ Ngươi thì biết cái gì!”

Lương Hổ Tử rất khinh thường những tên không có công lao trong chiến đấu, những tên quan chỉ dựa vào mồm mép vị cực nhân thần, anh cười lạnh nói:

“ Binh quý thần tốc, bản tướng quân nhất định phải tranh thủ tiến quân đi, trước khi tin Tề Lỗ nghị hòa truyền đến tai người Đông Di. Lúc này tiến đến, người Đông Di hoan nghênh còn kịp. Khi bọn họ biết được tin Tề Lỗ nghị hòa, người Tề không xuống nam nữa, lúc đó họ muốn đổi ý thì khó rồi. Mở cửa đón chúng ta vào thì dễ, muốn đuổi chúng ta đi thì không phải chuyện đơn giản.”

Văn Chung cười khà khà, chấp tay nói:

“ Hóa ra ... cần phải binh quý thần tốc, thụ giáo, thụ giáo. Tướng quân đã nói như vậy, Văn Chung đã hiểu một chút rồi, nếu là chuẩn bị khối lượng lớn lương thảo lên phía bắc, đồ quân nhu quân dụng theo xe mà đi, như thế còn bàn gì tới binh quý thần tốc? Chỉ sợ khi tướng quân thông dong tới, người Đông Di đã hoan hỉ giải tán liên minh rồi, riêng phần mình dẹp đường về phủ.

Lương Hổ Tử ngáy người nói:

“ Thế có gì khó? Bản tướng quân có thể lệnh cho binh sĩ mang theo người lương thực của mấy ngày, đêm ngày hành quân như tên bắn đến Đông Di, lương thảo đồ quân nhu có thể đến sau.”

Văn Chung lại giống như tên nho sĩ tầm thường bắm vào đầu ngón tay nói:

“ Một tên binh sĩ ngoài binh khí, áo giáp, mũ ra thì lương thực mang theo người nhiều nhất chỉ có thể đủ cho bảy đến mười ngày ăn. Ừm, trong khoảng thời gian này vừa đủ nhân mã của tướng quân đến được Đông

Di. Sau đó thì sao? Lương thảo đồ quân nhu đi sau, ít nhất phải nửa tháng mới có thể đến được, không biết mười ngày tiếp theo tướng quân chuẩn bị sống như thế nào?

Lương Hồ Tử lại ngây người ra, nhất thời không biết trả lời như thế nào. Văn Chung lẩm nhẩm nói tiếp:

“Còn nữa, lương thảo và đồ quân nhu này cần chuẩn bị một lượng lớn xe ngựa, phải chiêu mộ một đám ngựa giả dịch phu. Những tên dịch phu này không biết phải hao tốn bao nhiêu lương thảo. Nhiều lương thảo như vậy không có quân đi áp tải, một khi bị kẻ khác cướp mất cắt đứt lương thảo của tướng quân thì tướng quân nói phải làm thế nào? Thế nên còn cần một nhóm binh sĩ đủ số lượng đi áp tải, những binh sĩ này trên đường cũng phải ăn uống chứ? Đến lúc đó, chuẩn bị hơn một trăm xe lương thảo, vận chuyển đến chỗ tướng quân cũng chỉ còn lại nhiều nhất là một nửa mà thôi, cũng không biết tướng quân có thể chống đỡ nổi đến khi lương thảo đến hay không...”

Lương Hồ Tử nghe lúc này giật mình lo lắng, phương pháp dùng binh đánh trận trên chiến trường đối với hắn không khó khăn gì. Nhưng, khi xưa lúc Khánh Kỵ vị Ngô quốc phạt Sở, hắn vẫn chỉ là một tên quan quân trung cấp dưới tướng Khánh Kỵ, quân nhu cung cấp vận chuyển phân phát không cần hắn phải nhọc lòng lo nghĩ. Công tử Quang đoạt ngôi, Khánh Kỵ chạy sang Vệ quốc, lại chỉ huy quân sát phạt Sở quốc. Trong thời gian đó, trên có liên bang Vệ, Sở cung cấp lương thực, khi trở về Ngô quốc lại dùng thuyền buồm lớn chở cả lương thực cả binh trở về, trận chiến đầu tiên giành thắng lợi, liền có các quan đại phu quý tộc âm thầm cung cấp lương thực, thế nên từ đầu tới giờ Lương Hồ Tử chưa từng gặp phải vấn đề lương thảo.

Hắn vì có nhiều công lao trên chiến trận mà có được địa vị cao như ngày nay, cũng chưa từng học qua binh thư sách lược. Trong cuộc đời binh nghiệp trước đây hắn cũng chưa có kinh nghiệm về vấn đề quân nhu cung ứng cấp phát, cho nên đã sơ sót vấn đề quan trọng như thế này.

Lương Hồ Tử kinh hãi toàn thân toát mồ hôi lạnh, song lại thấy Văn Chung cười ngâm nga nói:

“Thượng tướng quân, lần này đi Đông Di, trong mắt người Đông Di tướng quân đến để giúp người Di chống lại ngoại xâm, có tướng quân ở đó, cơ hội bọn họ ra trận chém giết đổ máu ít đi nhiều, để người Đông Di cung cấp lương thực, bọn họ chắc không thể từ chối phải không? Trước mặt hai nước Tề Lỗ, tướng quân đánh cờ hiệu, nhưng xuất binh tiêu diệt thường vượt biên đánh bắt bọn phỉ hại con dân nước Ngô, tướng quân đến Đông Di nhất định cùng với họ đánh mấy trận.”

Ồi, cái thế đạo bây giờ là thứ dân bần cùng, chư hầu cũng bần cùng. Bởi vì thứ dân là người bị cướp bóc, chư hầu lại là người dùng binh tiêu tiền. Chỉ có hai loại người không nghèo, một loại là công khanh thế tộc, còn một loại, chính là thổ phỉ cường đạo. Tướng quân chỉ cần quét sạch hang ổ của bọn chúng. Đạt được những thứ bẩn thỉu của kẻ trộm cắp nhẽ còn phải dân thông văn kiện công thị, chiêu người nhận lãnh hay sao?”

“Hử?”

Lương Hồ Tử mắt sáng lên. Thái độ ngạo mạn dần tiêu tan:

“Ý của Thiếu Tư Đồ là... dĩ chiến dưỡng binh, tựu địa thủ lương (lấy lương thực ngay tại chỗ để nuôi quân chiến đấu).

Văn Chung cười đầu giống như đầu con hồ ly, vui mừng gật gật nói:

“Thượng tướng quân thấy kế này có được không?”

Lương Hồ Tử chấp tay, lớn giọng nói:

“Lương Mỗ thụ giáo, thỉnh Thiếu Tư Đồ đại nhân vì Lương Mỗ chuẩn bị mười ngày lương thảo, chiều nay Lương Mỗ sai người đến lấy, lập tức phát binh, thẳng hướng Đông Di!”

Khi hai nước Tề Lỗ ở Giáp Cốc liên kết đồng minh, thì đại quân mã của Lương Hồ Tử không ngừng để đất đã đến Đông Di, nhận được sự hoan nghênh nhiệt liệt của bộ lạc người Đông Di. Lương Hồ Tử khước từ lời mời gặp mặt của nữ Vương Doanh Thiên Nhi, chỉ hướng về phía trước tới chỗ trưởng lão bộ lạc Đông Di đặt vấn đề, do đại quân của hắn tốc hành đến chi viện, lương thảo cung ứng không nhiều, hi vọng bộ lạc Đông Di có thể cung cấp để giải quyết khó khăn.

Bộ lạc Đông Di tuy kinh tế lạc hậu và cũng không giàu có gì, nhưng do trước nay ít khi liên quan tới chiến loạn, nên lương thực không quá túng thiếu. Mặc dù cung cấp lương thực cho đội quân một vạn người có chút trầy trật, nhưng nhiều ít cũng có thể lấy ra cứu trợ, nên trưởng lão đồng ý ngay.

Đội trưởng lão Đông Di bước đi, Lương Hồ Tử lập tức theo chỉ thị của Tôn Vũ dẫn quân theo hướng tây lao thẳng tới Bành Thành. Bành Thành chính là Từ Châu sau này, nằm ở đồng bằng Hoàng Hoài, phía đông giáp Hoàng Hải, phía tây nối với Trung Nguyên, phía bắc tựa vào vùng núi Lỗ Nam, phía Nam được ngăn bởi đầm nước Giang Hoài, đường bộ tập trung, đường thủy thông suốt, lân cận có sông Biện sông Tứ hợp dòng. Xung quanh dãy núi nhấp nhô, đồi núi vây quanh trở thành tấm bình phong tự nhiên che chắn Bành Thành. “Độc sử phương dư kỷ yếu” viết: “ Bành Thành chi địa, nam thủ tắc lược Hà Nam Sơn Đông, bắc thủ lược khám Hoài Tứ, kinh doanh thiên hạ, há khả dĩ Bành Thành vi hậu đồ.” Có danh xưng “ Trấn quan trọng nằm phía nam, cửa bắc chính là chìa khóa”, “ Bành Thành thành hay bại, chính là có liên quan đến thịnh suy của nam bắc. Sau khi Triển Chích chỉ huy quân tạo phản, không thuyết phục được ý chí của Quý Thị Gia Thần, Trọng Lương Hoài, Công Sơn Bất Nữu cùng nhau tạo phản, lần lượt chiếm lĩnh nhiều nơi phong ấp của Quý Thị, Dương Hồ dẫn quân đi thảo phạt, thu lại được một vài phong ấp thành trì. Triển Chích mưu đồ đại kế phải Trọng Lương Hoài dẫn quân xuống phía Nam, nhân cơ hội hai nước Tống Vệ và nước Tấn đang giao chiến không có lực lượng trông coi phía đông chiếm giữ thành trì phía đông vốn thuộc về nước Tống.

252. Chương 251: Nội Chính Ngoại Giao

Triển Chích và Công Sơn Bất Nữu đều là tướng lĩnh thiện chiến, hiện giờ đang tunh hoành ngang dọc ở Đông Di và tam phúc Lỗ quốc, giao chiến với Lỗ quốc. Trọng Lương Hoài tuổi lớn rồi, hai năm dẫn quân đánh trận chưa bì kịp Triển Chích và Công Sơn Bất Nữu, được phái đến Bành Thành trấn giữ. Bành Thành được coi là yếu địa chiến lược cầu thiên hạ, đối với một nước không có dã tâm như nước Tống mà nói thì công dụng không nhiều. Hiện nay Bành Thành hướng bắc là sứ giả hòa bình Lỗ quốc, hướng đông là bộ lạc Đông Di không có quốc gia nào tồn tại, hướng nam là Việt quốc và Sở quốc ầu đã hết năm này sang năm khác, thế lực trước nay chưa từng kéo dài đến Đại Giang để tới phía bắc của Ngô quốc. Có thể nói ở Bành Thành Tống quốc là nơi không có khả năng xảy ra chiến sự nhất, bởi vì hiệu quả sách lược hoàn toàn không biểu hiện được, hơn nữa biên thành này khá cằn cỗi đất đai bạc màu, do đó quân đóng giữ có hạn.

Hiện nay bọn họ và Vệ quốc lại đang bận khai chiến với nước Tấn, phía đông không có lực lượng canh phòng. Vì thế thành trì này một khi chiếm lĩnh, Trọng Lương Hoài canh giữ trong thành quả thực là vững như thái sơn, phóng tầm mắt nhìn ra cũng không thể tìm ra lực lượng nào có thể hợp lại uy hiếp hấn. Nhưng hấn tuyệt đối không nghĩ ra, kẻ địch tại thời điểm không thể nhất bất thành linh lại xuất hiện ngay dưới mắt hấn.

Trọng Lương Hoài tuy không am hiểu chỉ huy quân chiến đấu, nhưng trước nay cũng tự khởi binh đánh mấy trận, quân Lỗ, Tề hay bộ lạc Đông Di đều giao chiến rồi. Nhưng nếu luận về đấu lực thì những đội quân này một chút cũng không sánh được với quân Ngô, huống hồ bây giờ bọn họ gặp lại là đội quân tinh nhuệ trong đội ngũ quân Ngô.

Lương Hồ Tử đột nhiên cho quân vây hãm bốn phía thành, đánh cho Trọng Lương Hoài không kịp trở tay, đáng sợ hơn là không biết quân Ngô đã sử dụng loại vũ khí nào mà từ trong rừng bắn ra một loạt thứ gì đó tròn tròn. Lúc ở phía xa xa vẫn là một vòng tròn đen nghìn nghịt, đến gần đã tản ra như một mảnh dây gai liên kết chặt chẽ, trong tay đều nắm hòn đá lớn nhỏ, ném tới đập vào đầu người vỡ ra chảy máu, binh lính canh giữ thành đổ ngã như mưa. Những binh lính này đều chưa trải qua thử thách chiến trận tàn khốc, ý chí chiến đấu rất yếu kém. Trong trường hợp bị công kích ngay khiêng mây, khiêng da cũng bị đập thủng, hoàn toàn không có cách nào chống đỡ được thì lập tức bọn chúng bỏ chạy tan tác.

Trọng Lương Hoài kinh hãi khiếp đảm, trốn xuống thành lầu, vội vàng chạy về phủ thu dọn đồ đạc, hoảng sợ mở thành chạy thực mạng. Vì sợ quân Ngô mai phục ngoài thành, Trọng Lương Hoài dặn dò thân binh mở rộng cổng thành bốn phía, chạy lẫn vào dân chúng trong thành, nhân lúc hỗn loạn, mới chọn một con đường chạy bán sống bán chết.

Khi Trọng Lương Hoài và Công Sơn Bất Nữu phản Quý Thị nương nhờ Triển Chích, mang theo rất nhiều

tiền, lương thực và gia nô tôi tớ của Quý Thị Phong Ấp, cần người có người, cần tiền có tiền. Đáng thương cho Triễn Chích không biết làm thế nào, rõ ràng biết Lương Trọng Hoài này không thể đỡ được đồng bần trên tường, nhưng cũng không thể không sắp xếp cho hắn một vị trí quan trọng, dẫn đến để gấu chạy mất, dễ dàng đánh mất một yếu địa chiến lược.

Khánh Kỵ ở Cô Tô nhận được tin của Lương Hồ Tử, vui mừng quá đỗi. Ngô quốc xuất binh đến Đông Di, đánh theo chiêu bài diệt thổ phỉ, lại được người Đông Di hoan nghênh tiếp đón, cũng được coi là ra trận nổi danh. Tin tức truyền đến Lỗ quốc, Lỗ quốc quần thần cũng có hoài nghi Khánh Kỵ không phải vì diệt thổ phỉ. Nhưng bọn họ cũng không nghĩ ra được sách lược ứng phó. Lại có tin tức truyền đến nói quân Ngô đánh bại Trọng Lương Hoài chiếm Bành Thành của Tống quốc, Lương Trọng Hoài mất rất nhiều lương thảo tiền của, sợ hãi chạy đến nương nhờ Công Sơn Bất Nữ.

Từ xưa tới nay, là người làm chủ hận nhất là tôi tớ của mình tạo phản. Lỗ quốc quần thần nghe nói Trọng Lương Hoài bại trận phải trở về, làm mất thành ấp quan trọng của Triễn Chích thì không khỏi vui mừng hơn hở. Đúng là một người làm quan cả họ được nhờ, mượn thế lực của quân Ngô làm suy yếu thế lực của Triễn Chích. Suy cho cùng mưu đồ của Triễn Chích là giang sơn Lỗ quốc, mà người Ngô cho dù có mưu đồ, cũng là người Lỗ vốn không muốn đem lực lượng quân sự vượt sang lãnh thổ Đông Di.

Với Lỗ quốc Tam Hoàn, Quý Thị, Thúc Tôn Thị và Khánh Kỵ đều có liên hệ tương đối mật thiết. Nếu như bọn họ phải lựa chọn một trong ba người là người Tề hay người Ngô thống trị lãnh thổ Đông Di hoặc Đông Di tự lập kiến quốc, thì bọn họ tình nguyện chọn người Ngô. Dù sao thì Ngô quân và Lỗ quân cũng đồng tổ đồng tông, đều là dòng máu Cơ Thị, đây là trên đạo lý có thể thuyết phục được thần dân bản địa.

Từ góc độ chính trị mà nói, nếu thế lực người Ngô kéo dài đến tận đây, như thế đối với tình hình Lỗ quốc cũng rất có ích. Tề quốc sẽ không dám áp bức quá đáng Lỗ quốc. Một khi có sự, bọn họ có thể liên Ngô kháng Tề, cũng có thể liên Tề kháng Ngô, tùy vào Ngô để hành xử, mọi bề suôn sẻ, nâng cao ảnh hưởng của Lỗ quốc ra khu vực xung quanh. Suy xét đến hôn sự của Tiểu Man, Quý Tôn Ý Như vẫn bị ám ảnh. Vốn dĩ Lỗ quân Cơ Tống từ Giáp Cốc trở về, do uy danh của hắn tăng lên nhiều, quốc dân có chút quy thuận, Quý Tôn Ý Như cũng có chút thay đổi. Cơ Tống muốn lấy thân phận là quốc quân ép Tiểu Man vào cung làm Lỗ quân phu nhân, nhưng cái tin quân Ngô tiến lên phía bắc, hắn lại do dự, không biểu hiện rõ thái độ khi Cơ Tống hết lần này đến lần khác yêu cầu, hắn muốn kéo dài để xem tình hình.

Vì những nguyên nhân trên, người Lỗ quyết định tạm thời không phát biểu bất kỳ ý kiến nào đối với việc Ngô quân lên Bắc thượng. Thực ra nguyên nhân chính là bọn họ đang vì chuyện Lỗ quân muốn đề bạt Khổng Khâu làm Đại Tư Khẩu mà tranh cãi liên hồi, bọn họ dồn hết tinh lực vào chuyện này.

Đại Tư Khẩu là một trong sáu công khanh của Lỗ quốc, tuy nói không thể sánh được với thế lực lớn mạnh của Tam Hoàn, nhưng dù sao cũng danh chính ngôn thuận là quan đại thần Hình Bộ Thượng Thư quản lý hình án của Lỗ quốc. Hiện giờ thế lực của Lỗ quân so với trước dĩ nhiên đã được nâng cao hơn rất nhiều, Tam Hoàn lại vì hai gia thần trọng yếu làm loạn mà mất đi không ít thực lực sức mạnh. Bên này mất bên kia tăng thêm, nếu như lại để vị trí Đại Tư Khẩu vào tay Lỗ quân, đối với bọn Tam Hoàn cực kỳ bất lợi.

Nhưng Khổng Khâu lần này chủ trì hội minh Giáo Cốc, biểu hiện rất tuyệt, danh tiếng đã truyền bá đến các nước chư hầu. Tam Hoàn muốn ngăn cản Lỗ quân đề bạt Khổng Khâu, về tình lý nói không thông. Tinh lực của quần thần Lỗ quốc đều nhập vào trong nội bộ tranh quyền đoạt thế.

Lúc đó, ở bên Ngô quốc, các mục quốc sách đối nội đối ngoại chỉ dựa vào thủ hạ tài năng làm thần tử nhưng lại tiến hành đầu ra đây. Đối với Việt quốc, tướng quốc Tôn Vũ bụng dạ đen tối bày mưu cho Kinh Lâm không ngừng đánh trận lẻ. Hôm nay gây một ít xung đột, mai tìm thứ yếu điểm, cố ý làm ra vẻ kiêu binh, ngông nghênh làm nhục biên quân Việt quốc, thử thách độ nhẫn nại của Câu Tiễn.

Đại Tư Không Chúc Dung thì không ngừng phái người đến Việt quốc đòi nguyên liệu đá, gỗ, những vật liệu xây dựng lớn và các loại thợ thủ công. Đây là nghĩa vụ phải làm của nước thuộc địa. Việt vương Doãn Thường muốn tạm thời ở ẩn tập trung lực lượng, lúc này không thể phản kháng. Hơn nữa bọn họ cũng hi vọng Ngô quốc rầm rộ xây dựng sẽ tiêu tốn nhiều sức người sức của, lúc ấy hữu cầu tất ứng.

Để cố gắng tiết kiệm sức vận chuyển nhân lực cho phát triển sản xuất ở Việt quốc, Việt quốc đã không ngừng mở rộng đường thủy, tu sửa đường bộ đến nước Ngô phục vụ cho việc vận chuyển thuận tiện hơn. Việc này vô hình theo đúng kế hoạch của Tôn Vũ, để Ngô quân phạt Việt tạo nên rất nhiều tiện lợi.

Đối với Sở, Ngô quốc lại áp dụng thủ đoạn khác. Một mặt Phạm Lãi sai người mang một số tiền lớn đến hối lộ Phí Vô Kỵ và quyền thần thân tín khác, một mặt phái sứ giả đến cố gắng kéo dài việc Sở Vương và Phí Vô Kỵ đòi lại tài vật bị cướp và thúc dục phóng thích những nhân vật quyền quý của Sở quốc. Đồng thời để yên lòng dân chúng nước Sở, tạm thời phóng thích đám quyền quý Sở quốc có thân phận không quan trọng. Những người này sau khi về nước sẽ vì chuyện phân chia quyền lực, gây cho Sở vương và Phí Vô Kỵ không ít phiền phức, hại người Sở tự tìm lý do kéo dài, không muốn đón toàn bộ người về nước quá sớm.

Về phía Đông Di, do Ngô Vương Khánh Kỵ đích thân phụ trách, thường xuyên gặp gỡ tiếp xúc với Nữ vương Đông Di, thương thảo cụ thể thực thi kế hoạch quân Ngô đóng quân ở Đông Di, nấp Đông Di là thuộc địa của Ngô quốc, trong đó bước đóng quân tại Đông Di đã hoàn thành. Sau khi tin Tề Lỗ nghị hòa được truyền ra, có một vài trưởng lão bộ lạc của Đông Di có đề nghị xóa bỏ liên minh, khôi phục thống trị cổ hữu của bộ lạc, nữ vương Đông Di Doanh Thiên Nhi hiển nhiên là không muốn từ bỏ quyền lực trong tay mình, bắt đầu sai thân tín đi khắp nơi gieo tin tuyên bố kẻ thù truyền kiếp của Đông Di chỉ giả vờ tạm ngừng, thế nào cũng lại lần nữa dấy binh chiếm lĩnh Đông Di, cướp mảnh đất sinh sống cuối cùng của người Đông Di. Mặc dù Lương Hổ Tử đã cố gắng trợ giúp đánh đuổi quân phi TRIỂN CHÍCH, nhưng trong nội bộ Đông Di cường đạo khắp nơi tán loạn, lại không dễ dàng tiêu diệt, khiến Đông Di vẫn hỗn loạn.

Trong nội bộ Ngô quốc, nhân lúc mùa đông rất nhiều ngành nghề ngừng hoạt động nhân lực dồi dào, tăng tốc độ gấp rút xây dựng các hạng mục cơ bản, để sang năm khai xuân bách nghiệp có điều kiện chấn hưng.

Tuyết rơi, thành lầu Cô Tô bông tuyết bay nhẹ nhẹ.

Trận tuyết đầu tiên luôn khiến có người ta thích thú. Nhưng tuyết rơi ở đây, phương bắc có biết rằng ngoài lương thực mua với giá đắt đỏ từ Sở quốc vẫn đang bí mật vận chuyển bằng hai con đường thủy bộ hướng về Ngô quốc. Các con đường vận chuyển khác đã đã ngừng rồi. Khánh Kỵ đích thân đến thành lầu thu nhận xe lương thảo cuối cùng đến từ phương bắc, sau đó lên xe hồi cung.

Trên đường đã trải đầy một lớp màu trắng dày, đi trên mặt tuyết tựa như đi trên một lớp bông mềm mại, hít chút khí vào trong lồng ngực cái mát lạnh lan tỏa khắp cơ thể. Có vài tiểu hầu tử chạy trên phố bắt chấp mưa tuyết đang nô đùa, chốc chốc lại nhìn thấy một đám thiếu nữ hô gọi bạn chạy lên trên đường chơi ném cầu tuyết.

Khánh Kỵ ngồi trong xe cuộn một bên bức màn, mỉm cười ngắm cảnh trong thành Cô Tô. Phạm Lãi ngồi một bên không để mất thời giờ báo cáo với Khánh Kỵ những vấn đề gặp phải trong biến pháp cách tân và đề xuất cách giải quyết.

“Đại vương. Thứ dân, công thương và nô lệ là cơ cấu con dân Ngô quốc cơ bản nhất. Thứ dân lấy gặt hái nông nghiệp làm nghề nghiệp, những thứ đạt được ngoài phải giao nộp thuế nông nghiệp họ còn phải đảm nhận lao dịch. Trong một quốc gia dân chúng là quan trọng nhất, trước mắt chúng ta giảm nhẹ thuế má lao dịch cho dân chúng, giá thấp dành cho các loại sản xuất công cụ. Thu nhận rộng rãi di dân các nước, phân chia đất hoang, khích lệ khai khẩn, các loại biện pháp lợi dân thi hành vẫn không tồi.”

“Ừm, Công thương thì sao?”

“Đối với công thương vụ, hiện nay rất nhiều người mới vào nghề, tiền kiếm được vẫn chưa đủ nuôi gia đình sống qua ngày, vì vậy những gia quyền này triều đình vẫn phải phân phát đất trồng trọt mới có thể sinh sống. Theo phân chia trước kia là công thương vụ, một hộ dựa vào công thương nghiệp phải nộp thuế. Nhưng hiện giờ xem ra nếu làm như thế sẽ khiến rất nhiều người mới vào nghề khó mà chống đỡ được. Vì vậy các quan viên đang một lần nữa tiến hành phân chia lại. Đối với những công thương mới bắt tay vào nghề, nộp thuế đình kế thương, những người khác trong gia đình nộp theo thuế nông, hoặc phu dịch.”

Khánh Kỵ cười khà khà nói:

“Một nhà hai chế độ, ừm. Nên như thế. Linh hoạt một chút, cho dù thống kê, quản lý phải tốn nhiều công sức. Sự việc làm tỉ mỉ một chút bao giờ cũng có lợi cho dân.”

Khánh Kỵ nói xong đưa một bàn tay ra ngoài cửa sổ, hứng lấy vài bông tuyết vào lòng bàn tay, bông tuyết nhanh chóng tan thành vài giọt nước trong suốt lóng lánh. Có mấy thiếu nữ đang ném cầu tuyết, một quả bị ném chệch hướng rơi ngay vào xe Khánh Kỵ, vô số gợn thương lên hướng về phía mấy thiếu nữ kia trừng mắt đe dọa. Những thiếu nữ kia không những không sợ lại còn lè lưỡi làm mặt hề trêu lại, sau đó tung tăng

hướng về phía Đại Vương tốt bụng thương dân của họ vẫy chào. Khánh Kỵ cũng hướng về phía những thiếu nữ này cười vẫy tay chào, hại các thiếu nữ cơ hồ hạnh phúc té xỉu.

Phạm Lãi cũng cười:

“Đại Vương thường xuyên vi hành trên phố phường, các thiếu nữ này không còn biết sợ nữa rồi. Đại Vương, về việc người làm công thương nghiệp, thần vẫn còn một chuyện, cũng là chế độ cũ của Ngô quốc, cần đại vương quyết định sửa đổi mới được.”

“Nói đi !”

“Vâng, những nhà công thương nghiệp, một khi đăng kí trong danh sách, sẽ mang thân phận thế tập, không thể tùy ý thay đổi nghề nghiệp. Cứ như vậy, có người muốn làm nhà công thương lại chùn bước do dự, mà những người đang theo ngành công thương lại muốn thay đổi thân phận. Nhưng khổ nỗi ngành nghề bọn họ có bây giờ khó mà thay đổi...”

“Xóa bỏ điều này!”

Khánh Kỵ ngắt lời Phạm Lãi nói:

“Làm nhà công thương, trong đó có rất nhiều người hiền lành giỏi tay nghề nhờ kinh doanh mà phát tài. Bọn họ hoặc là bản thân cực kỳ tài hoa, hoặc là sau khi có điều kiện rồi, để con cháu đọc đủ thứ thi thư, có năng lực làm quan, nhưng lại bị ràng buộc bởi thân phận không thể phát triển. Ngô quốc duy tài thị dụng, duy tài thị cử, không tính đến xuất thân, quy định cũ này nhất định phải xóa bỏ.”

“Vâng, sau khi thần vạch ra quy định chi tiết, mời đại vương xem qua. Ngoài ra, là chuyện liên quan đến nô lệ. Theo ý chỉ của đại vương thần đã đặt ra những quy định cụ thể, từ nay về sau không được mua bán nô lệ, cũng không được tự bán mình làm nô lệ. Hiện nay nô lệ, gia chủ có thể tòng quân phục dịch để khấu trừ thuế nông nghiệp, mà tòng quân phục dịch lập công, triều đình sẽ xóa bỏ thân phận nô lệ... Các loại biện pháp chỉnh một chút, liền có thể nhanh chóng chuyển một bộ phận những người đó thành thứ dân.

Hiện giờ trong tư gia và quan phủ đều có rất nhiều nô lệ, nô tì hoặc người hầu. Những đầy tớ trẻ thường là tham gia lao dịch trong nhà, còn chăn nuôi thì nô lệ chuyên quản lý việc chăn thả gia súc bò ngựa. Trong quan phủ lại có một đám nô lệ có tay nghề, nô lệ tư gia muốn chuyển thành thứ dân phải dần dần mới được, nô lệ của quan phủ thì chỉ cần đại vương nói một tiếng là được. Nhưng hiện nay đâu đâu cũng phải dùng tiền, nếu lập tức giải phóng toàn bộ họ thành thứ dân thì sau này cần bọn họ làm việc, lại phải trả ra một số tiền công lớn. Trước mắt mà nói, đối với tài chính của Ngô quốc ta không khác nào họa vô đơn chí. Ý của thần là, nên đợi sau khi tình hình triều đình chuyển biến tốt đẹp, lúc ấy hãy thay đổi thân phận của bọn họ.”

“Nên thế, vạn sự nếu nóng vội hấp tấp, hảo tâm cũng làm hỏng sự. Giải phóng nô lệ thành dân thường, một là không để tái xuất hiện gia nô thượng vạn, động một tí là thế gia cự tộc biến nô lệ thành quân binh uy hiếp sự thống trị của triều đình; Hai là gia tăng thêm người làm công nông thương, gia tăng thanh niên khỏe mạnh trồng trọt, gia tăng cơ sở trưng binh, gia tăng thuế nông; Tất cả vì mục đích ổn định và phát triển Ngô quốc. Hiện tại chưa thích hợp thực thi, coi như mệnh lệnh của quả nhân cũng có thể thay đổi.”

Hai quân thần bàn chuyện vào đến hoàng cung. Đến Nghị Chính Điện, hai tên hầu Thư Khắc và Thân Si chạy lên phía trước lau những vệt tuyết còn lưu lại trên áo cho đại vương và Phạm tiểu tể, hai người vào trong điện cởi bỏ giày ngồi xuống.

Trong điện bốn cái vạc đồng lớn lửa than đang cháy rùng rục bên trong, cháy làm ấm cả không gian trong điện. Khánh Kỵ gọi hầu bếp mang lên một món cùng ăn với Phạm Lãi. Hai người trò chuyện vui vẻ, bữa ăn gần kết thúc, một thị vệ vội vàng lên điện đưa cho Khánh Kỵ một bức mật thư. Khánh Kỵ buông đũa, mở thư ra xem xong, cười khà khà nói:

“Lỗ quốc Khổng Trọng Ni ở Giáp Cốc chỉ mình đại khai sát giới, khiến Tề quốc quốc quân mặt xám mày tro, công phu lần này không thể bỏ qua, Lỗ quốc quốc quân ra sức sắp xếp hội nghị công chúng, đang cố ý đề bạt Khổng Trọng Ni làm Lỗ quốc Đại Tư Khẩu đấy.” Phạm Lãi cười nói:

“Khổng Khâu này vốn có danh tài hiền đức, hơn nữa không sợ quyền quý, ở hội Giáp Cốc lại thể hiện sát phạt quyết đoán. Bằng tâm mà nói, nếu làm một Đại Tư Khẩu chủ chương hình luật cũng xứng đáng. Chỉ

là Tam Hoàn chưa hẳn đồng ý buông tay, giờ để xem Lỗ quân có bao nhiêu quyết tâm kháng lại áp lực từ Tam Hoàn.”

Khánh Kỵ cười nói:

“ Theo quả nhân thấy, Khổng Khâu chức quan phù hợp nhất với Khổng Khâu là Thái Sử, còn các chức khác ư, đều phải kém một chút.”

Thái Sử, ở Hạ Thương đời thứ ba nhà Chu là người đứng đầu Sử quan và Lịch quan, phụ trách quản lý các việc như khởi thảo văn thư, sách mệnh công khanh đại phu, ghi lại sử sự, kiêm quản lý sách cổ, lịch pháp, cúng tế, với lại quản lý giáo dục học phủ.

Khánh Kỵ nói đến đây, trong đầu đột nhiên nghĩ ra một câu liên quan đến ghi chép về Khổng Tử. Khổng Khâu từ Đại Tư Khẩu lên làm Nhiếp Tương Sự (Tướng quốc), coi việc triều chính, cầm quyền được bảy ngày tâu với vua Lỗ giết gian thần Thiếu Chính Mão, giết ở Lưỡng Quán. Trong ghi chép không rõ ràng như vậy, nhưng đại khái là ý tứ này, dường như học trò của Khổng Tử Tử Cống còn chất vấn thầy giáo lý do giết người.

Không được, Khổng Khâu và Thiếu Chính Mão là đại văn nhân của Lỗ quốc, Khổng Khâu chủ trương phục cổ, Thiếu Chính chủ trương cải cách, đúng là trời sinh đối thủ không đội trời chung. Hơn nữa Khổng Khâu trong tay Thiếu Chính Mão không ít lần bị khinh. Nếu như Khổng Khâu cứ theo tiến trình lịch sử làm Đại Tư Khẩu, liệu có lợi dụng việc công báo thù riêng giết Tư Chính Mão không?

Khánh Kỵ đứng dậy đi ra ngoài điện, đứng dưới hành lang ngắm nhìn những bông tuyết nhẹ nhàng bay lượn rơi rơi xuống, suy nghĩ kỹ càng hồi lâu, tự nhủ:

“ Chuyện Khổng Khâu được thăng chức Đại Tư Khẩu rất có khả năng thành công.”

Phạm Lãi theo ra ngoài điện, đứng bên cạnh Khánh Kỵ, nghe những lời ấy liền hỏi:

“ Đại Vương căn cứ vào đâu?”

Khánh Kỵ phân tích nói:

“ Một là, Cơ Tổng dưới sự trợ giúp của Khổng Khâu, gần đây thanh thế lên cao, mà Tam Hoàn lại vì gia thần tạo phản, thế lực có chút suy yếu. Hơn nữa tại Giáp Cốc chi minh biểu hiện của Cơ Tổng quân thần rất xuất sắc, Tam Hoàn không tìm ra được lý do xác thực phản đối; Thứ hai, Quả nhân cử sứ giả đến Quý Thị, Thúc thị cầu hôn, Quý Thị tuy đến nay vẫn không có biểu hiện rõ ràng, nhưng đối với Lỗ quân hẳn cũng không đồng ý. Lỗ quân và Tam Hoàn tuy rằng tranh đấu gay gắt, tranh quyền đoạt lợi, nhưng bọn họ đều là quả trên một cây, vui buồn tương quan, cùng vinh cùng nhục. Trong thời khắc mấu chốt nội ưu nội hoạn, quân thần bọn họ quyết không thể bất hòa để người ngoài nhân cơ hội. Vì thế Quý Tôn Ý Như rất có khả năng trong chuyện bổ nhiệm Đại Tư Khẩu nhượng bộ Lỗ quân, để hàn gắn lại vết rạn nứt trong mối quan hệ đôi bên.”

253. Quyển 5: Cao Như Mặt Trời – Chương 252: Sau Mưa Tuyết Tìm Được Tung Tích Người Đẹp

Phạm Lãi tay vuốt chòm râu, hoang mang nói:

“ Nhưng... chỉ một vị trí Tư Khẩu Lỗ quốc mà thôi, tại sao Đại Vương lại quan tâm như thế?

Khánh Kỵ nói:

“ Khổng Khâu một khi nhậm chức, rất có thể giết Thiếu Chính Mão, hai người nay hiềm khích quá sâu, Quả nhân đã từng tận mắt chứng kiến, quả nhân thương tiếc một nhân tài hiếm có như Thiếu Chính Mão, không muốn hắn phải chết như vậy,”

“ Thiếu Chính Mão?”

Phạm Lãi ngây ra, chợt giật mình nói:

“Thần cũng từng nghe nói qua tên của người này. Người này và Khổng Khâu là hai đại văn nhân, hần với Khổng Khâu giống nhau, thường xuyên tập trung mọi người dạy học, ở Lỗ quốc cực kỳ có danh tiếng. Khổng Khâu chủ trương phục cổ Chu lễ, người này chủ trương biến pháp cách tân, Khổng Khâu xướng lễ, người này xướng pháp, hai người thường xuyên đối đầu gay gắt, như thế chắc chắn không thể hòa hợp. Những người này chưa từng hành động hung ác, lại là thân phận đại phu, há có thể dễ dàng trừng trị. Khổng Khâu vốn có danh hiền tài, sẽ ý vào công quyền mà báo tư oán sao?”

“Nhân vô thập toàn. Hơn nữa, nếu một người tự cho rằng hần là vì bá tánh trăm họ, vì lựa chọn một con đường đi đúng đắn cho quốc gia, hần sẽ không vì thế mà cảm thấy hổ thẹn, nói không chừng chính hần còn cảm động, cho rằng hần làm như thế là ‘ta không vào địa ngục, ai vào địa ngục đây?’”

“Ta không vào địa ngục, ai vào địa ngục? Đại Vương, những lời này... hiểu thế nào?”

“À..., ý chính là nói, có những hành động mục đích là thiện, nhất định phải dùng thủ đoạn bất nghĩa mới làm được. Vì thế người làm chuyện đó cho dù làm đại sự có lợi cho dân cho nước, nhưng lợi ích danh tiếng của cá nhân hần sẽ bị tổn hại. Vì thế rất nhiều người muốn hành thiện sẽ chùn bước. Nhưng rút cuộc chuyện này tất phải có một người đi làm, ta không làm, ai sẽ làm đây?”

Khánh Kỵ mỉm cười, nhẹ nhàng nói:

“Có kiểu tâm lý tự bản thân hi sinh thành quả đại nghĩa, cho dù bị mọi người chỉ trích, hần cũng không hổ thẹn, nói không chừng còn vì sự cao thượng của hần mà tự mình quyết một phen. Vấn đề là nếu như thủ đoạn của hần có nhiên bất nghĩa, kết quả đạt được cũng là hần tình nguyện?”

Thích Ca Mâu Ni nhỏ hơn Lão Tử năm tuổi, Khổng Tử nhỏ hơn Thích Ca Mâu Ni mười năm tuổi. Tăng nhân ba giáo Thích Nho Đạo lúc đó danh tiếng tuy rất lớn, nhưng đều vẫn chưa thành chính quả, phật giáo truyền vào Trung Quốc vẫn còn thời gian mấy trăm năm. Khánh Kỵ không muốn giải thích nhiều cho Phạm Lãi nữa, quay lại hỏi:

“Theo Phạm Lãi nhìn nhận, trị thiên hạ, pháp và lễ, cái nào làm trọng?”

Khổng Khâu là phái lý tưởng, Phạm Lãi lại là phái thực dụng. Nếu muốn hần chọn, đương nhiên hần chọn pháp trị. Thế là Phạm Lãi không do dự, lập tức trả lời:

“Đương nhiên là lấy điều lệ luật pháp làm chuẩn tắc cho hành động của con dân.”

Khánh Kỵ mỉm cười gật đầu nói:

“Tấm lòng nhân ái là thiên tính của con người, nhưng đạo đức lại phụ thuộc vào giáo dưỡng ngày sau. Chúng ta không thể đảm bảo mỗi người đều có đủ đạo đức, như vậy chỉ còn cách lấy luật pháp ràng buộc, để mọi người biết một khi vi phạm phép tắc đã định thì cái giá phải trả sẽ lớn hơn rất nhiều những thứ họ đạt được, khi ấy mới có thể khiến đại đa số người không muốn tuân thủ đạo đức cơ bản phải tuân theo những quy tắc này. Xích Trung trị pháp, cho đến nay không hề tiến triển, Kinh Lâm ở Đông Di, thủ hạ lại thiếu lương lương, quả nhân rất muốn Xích Trung một lần nữa dẫn quân, nếu như có Thiếu Chính Mão đến thế chỗ của hần, như thế không còn gì tốt bằng.”

Theo cách nhìn của Khánh Kỵ, nhân nghĩa đạo đức là cốt lõi của Chu lễ, nhưng không phải là phát minh của Chu lễ. Truyền thống mỹ đức là một thứ được quy kết chất lọc sau khi xã hội loài người hình thành. Đạo đức không phải chỉ có ở nho gia, trên thế giới, trước khi có Chu lễ, thì đã có Tỷ Can trung thành, cũng có Phí Trọng gian trá; Khi nho gia chưa được coi trọng thì có Mông Diêm trung nghĩa, cũng có Triệu Cao phản tặc. Đến khi học thuật nho gia Chu lễ xướng hành khắp thiên hạ thì như thế nào? Vẫn như thường có Nhạc phi trung nghĩa cùng Tần Cối gian tà. Trung và gian, đạo đức và phi nghĩa, những hiện tượng này không phải vì sự tồn tại của nho gia mà biến mất hoặc xuất hiện. Cái đảm bảo để cai trị một quốc gia đó chính là luật pháp và chế độ. Trong tay Khánh Kỵ chưa có ai tiến hành nghiên cứu hệ thống pháp luật, Thiếu Chính Mão được coi là pháp gia tiên phong, chính là nhân tài mà Khánh Kỵ đang nôn nóng tìm kiếm.

Khánh Kỵ thở dài nói:

“Đáng tiếc, chúng ta hiện tại không thể với tới Lỗ quốc, nếu Thiếu Chính Mão không việc gì, hần không thể đến Ngô quốc ta. Nếu hần đúng là gặp chuyện, chúng ta muốn cứu hần cũng không kịp nữa rồi.”

Phạm Lãi lược ra một kế sách nói:

“Đại Vương đã coi trọng người này như vậy, chúng ta không ngại cố gắng. Nếu có thể cứu tính mạng của hần cố nhiên là tốt, nếu không cứu được chúng ta cũng không có tổn hại.”

Khánh Kỵ buông tay nói:

“Quả nhân ở Lỗ quốc chỉ có một vài tai mắt mật báo, làm thế nào kịp thời cứu được tính mạng của hần?”

Phạm Lãi mỉm cười nói:

“Không phải còn có Tiểu Man cô nương và Diêu Quang cô nương đó sao? Hai vị cô nương này trong hôn nhân đại sự liên quan đến cả tiền đồ gia tộc không làm chủ được, nhưng điều đó không có nghĩa trong sự vụ của gia tộc mình hai cô nương không có chút ảnh hưởng nào. Nếu là hai cô nương ấy có thể khiến Quý Thị, Thúc Thị quan tâm tới Thiếu Chính Mão một chút, Khổng Khâu muốn giết hần e rằng không dễ dàng như vậy.”

“Tiểu Man... rất khó..., nhưng Diêu Quang...”

Nghĩ tới Diêu Quang xưa nay trước mặt Thúc Tôn Ngọc đáng vẻ luôn hết lòng, mắt Khánh Kỵ sáng lên, luôn miệng nói:

“Không tồi, không tồi, có thể thử một lần. Quả nhân sẽ viết một bức thư cho Diêu Quang, để nàng nghĩ cách quan tâm một chút.”

Khánh Kỵ vội vàng quay vào trong điện viết một bức thư, cử người phi ngựa tốc hành mang đến Lỗ quốc. Cách này có thể phát huy được bao nhiêu công dụng, trong lòng hần cũng không chắc chắn, bây giờ chỉ có thể tận nhân lực mà nghe thiên mệnh thôi.

Sau giờ ngo, sắc trời càng thêm u ám, tuyết rơi ngày càng dày. Phạm Lãi đã cáo từ hồi cung. Khánh Kỵ đã ngủ được một lúc. Khi Khánh Kỵ tỉnh dậy, tuyết đã ngừng rơi, sắc trời cũng dần sáng lại.

Khánh Kỵ đứng dậy, để vài tỳ nữ mặc quần áo trang điểm cho hần, một tên hầu bên cạnh cầm bản ghi chép trình báo một số sự việc:

“À, còn có một việc. Vừa nãy Thành Tú giao nhận lương thực đến gặp Đại Vương, Đại Vương đang ngủ, Thành Tú liền về phủ, nói là...”

“Thành Tú?”

Ánh mắt Khánh Kỵ xoay chuyển:

“À..., Quả nhân muốn cho hần thời gian một tháng, nói hần bốn ba thiên hạ lo liệu lương thảo, không hề thúc dục, hiện giờ đã qua ba tháng. Hừ, ta không hỏi hần, hần cũng giả vờ câm điếc không đề cập tới chuyện này...”

Khánh Kỵ gơ tay, hai tỳ nữ thanh tú khom lưng thất đại ngọc cho Khánh Kỵ. Khánh Kỵ dặn dò tên hầu:

“Đi, gọi người chuẩn bị xe trượng, Quả nhân lập tức phải đến phủ Thành đại nhân. Còn nữa, không được báo trước cho hần biết.”

Tên hầu kia vâng một tiếng, vội vàng chạy đi sắp xếp xuất hành. Khánh Kỵ sửa lại trang phục đầu ra đấy, liền giắt kiếm vào eo, phủ lên áo bào dài được trang trí bằng những đường nét hoa văn long phượng, bước dài đi ra.

Một cỗ xe nhẹ nhàng chậm rãi đi về phía Vương thành bắc cửa cung. Sau xe hai võ sĩ cưỡi ngựa đi theo, đến trước cửa cung, binh lính canh cổng chặn lối đi của họ, đến kiểm tra thân phận và thẻ bài vào cung, vị ngự giả đánh xe giữ chặt dây cương cười nói:

“Trên xe là Di Quang cô nương, muốn vào cung bái kiến Đại Vương.”

Tấm màn trên kiệu được vén lên, bên trong lộ ra một nửa thân người, một thiếu nữ thanh lệ, toàn thân được bọc trong áo lông chồn trắng như tuyết, trên đầu đội mũ liền với áo, viền mũ đính lông thỏ, chỉ lộ ra

gương mặt nhỏ xinh đẹp trắng mịn. Nàng hướng tới mấy võ sĩ gác cổng cung mở miệng cười, trên má lộ ra hai má lúm đồng tiền xinh xắn:

“ Binh đại thúc, Đại Vương có ở trong cung không?”

Thi Di Quang là quý khách đặc biệt của hoàng cung Cô Tô, ra vào cung không bị ngăn cấm, luôn được Khánh Kỵ sủng ái. Võ sĩ trong cung tất cả đều biết, hơn nữa bọn họ đều rất thích tiểu cô nương không hề kiêu ngạo này, nhìn thấy cô đám tướng lĩnh canh gác cổng cung liền hai tay trả lại thẻ bài cho ngự giả, lộ ra nét tươi cười nói:

“ Sau giờ Ngọ Đại Vương ngủ trưa chốc lát, lúc ấy mưa tuyết vừa mới tạnh, Đại Vương chắc vẫn còn trong cung, mời cô nương vào.”

“ Đa tạ binh đại thúc.”

Thi Di Quang lui vào trong xe, binh sĩ mở cửa cung, ngự giả giơ roi thúc ngựa vào cung, hai võ sĩ đi theo xoay người xuống ngựa, vào nhà bên cạnh cửa cung nghỉ tạm.

Lúc đó Khánh Kỵ đã ra ngoài cổng cung phía nam, cưỡi ngựa, cùng hơn mười võ sĩ bảo vệ phi ngựa đến phủ Thành Tú đại phu.

Mưa tuyết mới tạnh, đám gia nhân phủ Thành Tú đang dùng xẻng gỗ, chổi quét dọn đám tuyết còn đọng lại. Trong sân chồng lên mấy đống tuyết. Đoàn người của Khánh Kỵ xuống ngựa ở cổng, bước lớn đi vào trong sân.

Một gia tướng vội chào đón nói:

“ Các vị là ai, sao chưa thông báo đã xông vào...”

Sở Kiệt giơ roi ngựa ngắt lời hắn:

“ Nói nhảm ít thôi, Đại Vương giá lâm, Thành Tú đâu, nhanh gọi hắn ra kiến giá.”

“ Chao ôi, ôi... vâng vâng...”

Tên gia tướng kia hoảng sợ, liếc nhìn Khánh Kỵ trên người khoác áo bào dài đứng ngang nhiên bên cạnh Sở Kiệt, xoay người chạy, chạy được hai bước nhớ ra nên hành lễ với Đại Vương trước, lại vội vàng quay người lại, không ngờ suýt nữa đầu đụng phải ngực Khánh Kỵ, Khánh Kỵ chặn giữ vai hắn lại, cười nói:

“ Đừng như loài ruồi bọ không đầu đụng lung tung, không cần hành lễ, cũng không cần thông báo, dẫn Quả nhân đi trước.”

“ Vâng vâng,”

Tên gia tướng cúi đầu khom lưng nói xong, dẫn Khánh Kỵ vượt qua tiền sảnh đi về phía vườn sau.

Khánh Kỵ có thể xông vào phủ của Thành Tú, nhưng dù sao cũng không đến mức trực tiếp xông vào phòng hắn. Đến trước khu Nhã Hiền đã được dọn sạch sẽ ở vườn sau, tên gia tướng hướng vào trong lớn giọng bẩm báo:

“ Đại vương giá lâm.”

Trong chốc lát, Thành Tú vội vã chạy ra đón, vừa thấy Khánh Kỵ, hắn kinh hãi nói:

“ Đại Vương làm thế nào lại đến đây, thần không đón tiếp từ xa, đắc tội, đắc tội...”

Thành Tú nói xong, hành lễ lạy dài, Khánh Kỵ cười nói:

“ Không cần câu nệ, chúng ta vào trong rồi nói chuyện.”

“ Vâng vâng,”

Thành Tú vội vàng cung kính mời khách, Khánh Kỵ bước vào trước, ánh mắt đảo qua, chỉ nhìn thấy đây là một gian nhà ba gian, hai phòng trái phải đều treo rèm cửa, phòng chính giữa là khách đường, đang đốt hai lò sưởi, không khí rất ấm áp, phía trên ghế đặt một bàn kỷ, trên bàn có vài cái đĩa thức ăn tinh xảo, còn có một ấm, một chén.

“Đại Vương, Thần ... đang ở trong phủ ăn qua loa, không biết Đại Vương giá lâm, vẫn chưa kịp dọn dẹp, cái... cái này... Thần lập tức sai người thu dọn mâm rượu.”

“Không cần, Quả nhân là khách, làm sao có thể chuyển thành chủ được.”

Khánh Kỳ cười ha ha nói.

Khánh Kỳ bước đến, nghênh ngang ngồi xuống ghế, liếc mắt nhìn tiệc rượu trên bàn, mỉm cười nói:

“Thành Khanh không phải đã đưa về bốn mỹ nhân làm thiếp rồi sao, tại sao dùng bữa một mình, lại không để bọn họ tiếp rượu?”

Thành Tú xoa xoa tay cười nói:

“Thần hôm nay mới về phủ, trong người có chút mệt mỏi, muốn ăn qua loa một chút rồi đi nghỉ, nên không khiến người ăn cùng.”

“Ồ?”

Khánh Kỳ lại liếc mắt nhìn mấy món ăn trên bàn, nói:

“Thành Khanh trong thời gian qua bên ba các nước, đúng là vất vả rồi. Khanh vì Ngô quốc vận chuyển về số lượng lớn lương thực, công lao rất lớn, trong lòng Quả nhân hiểu rõ.”

“Đại Vương quá khen. Kỳ thực... Thành Tú khi làm thương nghiệp, cũng thường bên ba khắp thiên hạ. Thật chưa nói tới vất vả, huống chi Đại Vương không bạc đãi Thành Tú, những lương thực mang về đều mua theo giá thị trường, Thành gia cũng được lợi không ít.” “Ừm, Quả nhân biết Khanh có tài năng và hứng thú kinh doanh thương nghiệp, tuổi còn trẻ, lại không có kinh nghiệm, chức quan này Khanh làm rất đau đầu. Lại thêm Khanh gần đây luôn bận kiếm lợi từ chuyện mua lương thực, vì thế nên tuy cho Khanh chức đại phu, nhưng lại không sắp xếp cho Khanh chức quan trong triều.”

Khánh Kỳ nói đến đây, nhìn dáng vẻ đứng lo lắng bất an của Thành Tú, nói:

“Khanh ngồi đi. Các công Khanh trong một quốc gia có quan Tư Nông, Tư Sử, Tư Binh, Tư Pháp, Tư Học. Nhưng thương nghiệp trước nay đều chưa xếp vào trong đó. Quả nhân thấy, thương nghiệp rất quan trọng, trong bách nghệ thực nên xếp đầu tiên. Ngày trước Quản Trọng trị Tề Quốc, đặc biệt coi trọng thương nghiệp, nên mới nâng nước Tề lên vị trí đại quốc đông phương. Khi đó thành Lâm Truy có bốn vạn hai nghìn nhà, hơn hai mươi vạn người, trong đó một vạn hai nghìn nhà, hơn sáu vạn người làm thương nghiệp, chiếm một phần ba dân số.

Phương đông có cá muối, phương tây có da, phương nam có ngà voi, phương bắc có ngựa, Trung Nguyên có nông phụ thủ công nghiệp..., thiên hạ rộng lớn, đất đai mênh mông, lại có các chư quốc san sát, bảo vệ nghiêm ngặt, thương nghiệp như huyết mạch, thông thương không lưu thông, bách nghệ khó hưng thịnh. Ngô quốc ta ở phía đông nam, dân không đói rét, nhưng thiếu những gia hộ giàu có, muốn quốc phú dân cường, thương nghiệp không thể không hưng thịnh.”

Hưng thương, thì tâm trục lợi của sĩ dân càng nặng. Sức ràng buộc của chế độ lễ pháp với xã hội sẽ càng suy giảm. Tốc độ hủy hoại lễ nhạc sẽ tăng nhanh. Nhưng thời đại kinh tế tiểu nông thượng cổ đã không thể tránh được trở nên lạc hậu cũ kỹ, nếu như cứ kiên trì tiếp tục chế độ lễ nhạc không còn phù hợp. Một mặt nhấn mạnh mặt tiêu cực của sự vật mới, dùng quyền lực của kẻ thống trị cưỡng chế thi hành sẽ phá hỏng sự vụ mới của chế độ lễ nhạc giáo hóa, nhưng không cải cách chế độ, để nó thích ứng với sự vật mới, chỉ có thể là vì chuyện nhỏ mà bỏ chuyện lớn, trì trệ tiến trình phát triển của xã hội.

Khánh Kỳ cũng biết, để nông dân cố định trên mảnh đất của họ, sẽ làm yếu đi tác dụng lưu thông thương nghiệp. Để bách tính cùng nghe tiếng gà chó của nhau, già chết đi cũng không cùng qua lại, cả đời không rời quá cổng nhà mười dặm, hoàn toàn không biết chuyện thiên hạ; Lại bài xích tư tưởng bách gia, trong một quốc gia thống nhất, để tất cả mọi người chỉ học một tư tưởng thống nhất, chỉ phục vụ cho một lý luận thống nhất, đối với kẻ đương quyền mà nói mới có lợi, như thế mới có thể trong hạn độ lớn nhất củng cố vững chắc sự thống trị của hần, để vương triều của hần kéo dài thêm.

Nhưng mà đối với hần hồi ức chỉ có được trong tương lai khoảng hai nghìn năm, Khánh Kỳ biết làm như thế kết quả có được chỉ là khiến một quan niệm và chế độ mà sứ mệnh lịch sử vốn nên kết thúc lại tiếp tục

kéo dài hơi tàn, điều gì đến cuối cùng vẫn phải đến. Khánh Kỵ biết, trong lịch sử thời đại thương nghiệp phát triển hưng thịnh nhất có ba thời kỳ hoàng kim. Một là thời đại xuân thu chiến quốc, mà thời kỳ này do chư quốc mọc lên như rừng, thông thương là nhu cầu tất yếu của quốc gia, còn nhận được sự ủng hộ và coi trọng của các quốc gia; Thời đại hoàng kim thứ hai là Đường Tống, do triều đình coi trọng thương nghiệp, mới khiến quốc gia trở nên cực kỳ giàu có; Thời đại hoàng kim thứ ba là Minh Thanh, mặc dù lúc đó tư tưởng đã ngày càng cứng nhắc, nhưng cùng với sự gia tăng dân số, chư quốc đến kết giao, thương nghiệp đã không thể tránh được. Mãn Thanh vẫn muốn khước từ sự bắt đầu của nó, nhưng cuối cùng bị người dùng kiên thuyền lợi pháo mạnh mẽ mở toang đại môn.

Nếu như một người thống trị có thể dùng quyền lực trong tay chế định một ít chính sách, mang một thứ theo kinh tế phát triển, xã hội tiến bộ, thứ vốn xuất hiện hợp thời cường chế hơn mấy trăm nghìn năm, như vậy người thống trị muốn trị quốc, nhất định phải dùng quốc sách hần chế định, để nó xuất hiện phù hợp, phát triển hưng thịnh phần vinh.

Khánh Kỵ đang rất cẩn thận tiến hành thử nghiệm, trước mắt đã đạt được một số thành công, đối với một số chính sách đã phát triển thuận lợi, củng cố được lòng tin của Khánh Kỵ. Khánh Kỵ không rập khuôn như phương pháp của Thương Ưởng, theo cách nhìn của hần, cái thích hợp với Tần quốc chưa chắc đã hợp với Ngô quốc, nội dung biện pháp mà Thương Ưởng đã dùng chưa chắc đã hoàn toàn đúng đắn. Những chính sách dùng trong pháp trị quá tàn khốc, Khánh Kỵ không muốn áp dụng. Thương Ưởng trong lĩnh vực kinh tế trọng nông khinh thương, Khánh Kỵ lại tiên nông hậu thương, trọng nông hưng thương. Khánh Kỵ muốn đi con đường của chính mình, muốn dùng những kinh nghiệm đã có của mình đi vào rừng rậm tìm nơi tốt sinh sống, lấy những thứ tốt đẹp vứt bỏ những thứ không tốt mà không phải là bê nguyên xi kinh nghiệm của người khác vào.

Khánh Kỵ nói:

“Quả nhân tính toán đợi thời cơ chín muồi, sẽ thiết lập chức quan chuyên Tư Thương Nghiệp, đến lúc đó, ta tin khanh có thể phát huy, thể hiện được tài năng của mình.”

Thành Tú thấy Khánh Kỵ đột nhiên đến thăm, dường như là muốn cùng hần tham khảo thương nghiệp, còn báo tin tức sắp xếp chức quan sau này, trong lòng dần yên tâm, lúc đó mới ngộ ra cái đạo phải tiếp đãi, vội trả lời nói:

“Đại Vương đây là lần đầu đến phủ của thần, thần vui mừng khôn xiết, hay là thần thu dọn hết bữa thừa kia, dâng lên tiệc mới, tiếp Đại Vương vài chén, Đại Vương thấy thế nào? Trong phủ của thần có bốn vũ nữ, là mấy ngày trước khi thần đi qua Tấn quốc dùng số tiền lớn mua về mỹ nhân Khuyển Nhung, sánh với nữ tử Giang Nam quả thực có vị khác.”

“Ồ, mỹ nhân Khuyển Nhung sao...”

Khánh Kỵ đột nhiên liếc mắt nhìn hần một cái, tìm Thành Tú đập thình thịch, chỉ nghe Khánh Kỵ nói:

“Thành Tú, lệnh tỷ Thành Bích, đến này có tin tức gì chưa?”

Thành Tú lập tức luống cuống đứng lên, nói:

“Điều này... điều này..., thần... thần cũng không nghe được tin tức gì của tỷ tỷ.”

“Những món ăn này...”

Khánh Kỵ tường tận chỉ mấy món ăn trong đĩa, khê thở dài:

“Thịt hươu, canh nấm, cá nướng, canh cải thịt cá..., đều là những món Thành Bích thích ăn, quả nhân nhìn thấy vật nhớ đến người, làm gì có tâm trạng thưởng thức mỹ vị, ca múa?”

Ngoài sảnh sau mưa tuyết trời trở nên sáng trong, trong phòng trên trán Thành Tú lại toát mồ hôi hột, lúng ta lúng túng chẳng nói lên lời. Khánh Kỵ đột nhiên nghiêm sắc mặt, quát lớn:

“Thành Bích đã mấy tháng nay không có tin tức, ta bận quốc sự không có thời gian tìm nàng, đành phải chịu. Nhưng... người bận đi các nước vận chuyển lương thảo, vẫn còn nhàn hạ thoải mái vợ vết mỹ nhân trong thiên hạ, sao không thể bớt chút suy nghĩ đi tìm tung tích của nàng?”

“ Thần... thần cũng đã sai người đi khắp nơi tìm kiếm, nhưng... nhưng không nghe cũng không thấy...”

254. Chương 253: Tìm Thiếp

“ Nhưng quả nhân lại một chút cũng không nhìn ra!”

Khánh Kỵ ngắt lời hần, sắc mặt lại càng tối sầm, điềm nhiên nói:

“ Cơ nghiệp của Thành gia là một tay Thành Bích làm nên. Thành Tú, quả nhân hỏi người, có phải người thấy lợi sinh lòng tham, mưu đồ làm chủ gia tộc, nên che giấu lương tâm, hại tỷ mình?”

Thành Tú nghe sợ đến nỗi hai chân mềm nhũn ra, quỳ xuống đất bịch một tiếng, hô to oan uổng nói:

“ Thần oan uổng, thần oan uổng, thần sao dám trái lương tâm lừa gạt trời, làm những chuyện người thân căm ghét, Thành Tú kính tỷ như Mẫu, làm mơ cũng không dám dối xử không tốt với tỷ tỷ.”

“ Thế Thành Bích hiện nay ở đâu?”

Khánh Kỵ rút bội kiếm ra, đập lên bàn một tiếng “ ba”. Lưỡi kiếm hất lên, lạnh lùng nói:

“ Người có biết khi quân phạm thượng, là tội chết?”

Thành Tú liên tục đập đầu nói:

“ Thần không dám lừa Đại Vương, thực thực không biết tung tích của tỷ tỷ.”

“ Quả nhân hôm nay muốn biết tin tức của nàng, như người nói... nên làm thế nào đây?”

“ Ấy, Đại Vương... xin đừng làm khó nó, thiếp không muốn gặp người là có nỗi khổ tâm riêng, Đại Vương... hà cớ gì phải như thế...”

Sau lưng đột nhiên vang ra một âm thanh yếu ớt, thân người Khánh Kỵ chấn động, bỗng xoay người, thất thanh kêu lên:

“ Thành Bích!”

Chiếc rèm cửa hơi đung đưa, một nữ tử mặc y phục màu xanh quần sát người trên vạt áo có đính hoa nhỏ đang đứng trước cửa, đầu đội cái nón có màn che, màn che mỏng màu đen buông xuống đến tận cổ khiến dung mạo của nàng hoàn toàn bị che khuất, vóc người lả lướt phong lưu, dây đai eo to rộng, trên đai lại thắt một dải lụa tơ tằm màu phỉ thúy, thắt lại cái eo thanh mảnh gợi cảm lộ ra đường cong rung động lòng người.

Đã hơn một năm không gặp, vóc dáng phong thái của nàng vẫn mê đắm lòng người, tuy áo mũ quần chặt che kín người, nhìn không thấy gương mặt kiều diễm của nàng nhưng nàng từ đầu đến chân, cho dù đứng hay bước đi, nhất cử nhất động, không có chỗ nào là không quyến rũ, cho dù nàng vạt áo, cong cong eo mảnh mai, đều có hương vị khác biệt.

“ Tỷ...”

Thành Tú vẫn quỳ dưới đất, ngẩng đầu ngáy người nhìn Thành Bích.

“ Đệ ra ngoài trước đi.”

Thành Bích khẩn thiết, nhẹ nhàng nói.

“ À, vâng...”

Thành Tú vội vàng đứng lên, hấp tấp lui ra ngoài.

Khánh Kỵ thẳng người lao tới, Thành Bích vụt lùi lại mấy bước, hoảng sợ ngăn lại:

“ Đại...”

Khánh Kỵ đột ngột dừng lại, kinh ngạc nói:

“ Thành Bích, nàng sao vậy? Chúng ta xa cách bao lâu rồi? Mùa thu năm trước ta rời Lỗ đến Vệ, đến bây giờ đã hơn một năm. Hơn một năm nay, ta bốn ba khắp các nước, vắt óc suy nghĩ cho cuộc chiến phục quốc, nhưng ta chưa giây phút nào quên nàng, tại sao giờ đây gặp mặt, nàng lại trở nên xa lạ với ta?”

Ánh mắt Khánh Kỵ hơi hơi lóe lên, trên mặt lộ ra vẻ phân vân:

“ Nàng... nàng không phải là đã yêu người khác rồi chứ?”

Thành Bích nổi giận, sắc giọng nói:

“ Người thật ngớ...”

Khánh Kỵ nhẹ nhõm, mỉm cười nói:

“ Không có thì tốt, vậy có chuyện gì sao? Hay là nàng trách ta không dốc sức đi tìm nàng? Thành Tú luôn ở bên cạnh ta, từ hấn nàng chắc biết nhất cử nhất động của ta, hơn một năm nay ta không một ngày nhàn rỗi, thực sự phân thân cũng không làm kịp. Nàng đã đến Cô Tô, tại sao không gặp ta?”

Thành Bích nhẹ nhàng ngồi xuống cách Khánh Kỵ một cái bàn, yên lặng nhìn Khánh Kỵ. Dung mạo của nàng được che phủ bởi tấm màn mỏng buông xuống, đôi mắt vốn chỉ có một tầng, nàng lại hướng xuống dưới làm nó dày thêm mấy tầng, làm cho gương mặt của nàng hoàn toàn bị che kín, tuy nhiên đôi mắt đẹp tuyệt diệu kia vẫn có thể nhìn rõ ràng.

“ Đại Vương, Đại Vương bận rộn ngày đêm. Mọi người không khó nhận ra, Thiếp... kỳ thực sáng nay mới theo đội xe của Thành Tú đến Cô Tô.”

“ Như thế nàng cũng nên lập tức báo cho ta biết chứ, tên tiểu tử Thành Tú, nghe nói ta đang ngủ trưa, cư nhiên chuồn về, ngay một chút nặng nề cũng không phân biệt được.”

Thành Bích lặng lẽ nhìn Khánh Kỵ hồi lâu. Yếu ớt thở dài, mi mắt buông xuống muốn nói lại thôi, lông mi dài run rẩy như đang nén giọt lệ rơi.

Khánh Kỵ trong lòng không khỏi căng thẳng, vội vàng truy hỏi, nói:

“ Thành Bích, có phải đã xảy ra chuyện gì không, nàng nói thật cho ta biết, rút cuộc đã xảy ra chuyện gì?”

Thành Bích nhẹ nhàng đặt bàn tay trắng mịn lên trên mặt bàn, đôi bàn tay trắng mịn mượt mà, ngón tay thon dài, mu bàn tay nhẵn bóng, làn da phấn hồng mềm mại mở ảo lộ ra những mạch máu đỏ hồng, giống như hai đoá mận lan khe khẽ nở. Khánh Kỵ đưa tay muốn nắm, Thành Bích vội thu tay lại như là sợ hấn chạm phải.

“ Thành Bích, rút cuộc nàng bị làm sao?”

Khánh Kỵ cuối cùng thay đổi nét mặt. Trong đầu không khỏi xuất hiện những ý nghĩ đáng sợ. Nàng đến Cô Tô, đương nhiên vì mình mà đến, nhưng đã đến rồi tại sao lại tránh không gặp? Rút cuộc nàng sợ điều chi. Chẳng nhẽ..., trong binh loạn, mỹ nhân hiếm thấy như Thành Bích, vốn là mục tiêu kẻ cho khác thêm muốn, nàng lặn lội đường xa bốn ba từ Lỗ đến Sở, hay là.. hay là có kẻ...

Trên mặt Khánh Kỵ đột nhiên dâng lên sát khí, lớn tiếng quát:

“ Thành Bích, có phải có kẻ hại nàng không? Cho ta biết, kẻ đó là ai?”

Tấm màn che hơi hơi co vào trong, hình như Thành Bích giạt mình hút một hơi dài, sau đó nàng đem ánh mắt hàm xúc kỳ lạ liếc nhìn Khánh Kỵ, nói:

“ Ngài không nên nghĩ ngợi lung tung, ta không muốn gặp ngài, chỉ là vì... ôi, Đại Vương không quên Thành Bích, Thành Bích đã thỏa mãn rồi. Hôm nay có thể gặp Đại Vương, tâm nguyện đã đạt, chúng ta từ nay về sau... về sau đừng gặp lại nữa.”

Nói xong, nàng đứng dậy, vội vàng trốn vào trong phòng.

Khánh Kỵ quỳnh lên, nhảy lên đuổi theo, một tay bắt được cổ tay trắng nõn của nàng, một tay ngang ngược ôm chặt vòng eo nhỏ nhắn của nàng, quát hỏi:

“ Đứng lại, nàng ấp a ấp úng, muốn có người lo đến chết phải không? Mau nói, rút cuộc xảy ra chuyện gì?”

Thành Bích muốn tránh, nhưng lại không tránh được bàn tay to của Khánh Kỳ. Tay Khánh Kỳ ôm chặt eo nàng, đặt trên bụng nhỏ nhẵn mềm mại, eo nhỏ tinh tế mềm mại uyển chuyển, thế nhưng khi chạm tay lại rắn chắc trơn nhẵn chứ không yếu ớt mỏng manh.

Khánh Kỳ vội thu tay lại, nhỏ nhẹ nói bên tai nàng:

“ Hơn một năm không gặp, vòng eo của Bích Nhi mềm mại hơn nhiều rồi, vuốt ve tay cảm thấy cực kỳ tuyệt diệu.”

Nói xong Khánh Kỳ áp sát vào cơ thể Thành Bích, chỉ cách chiếc áo bào tơ tằm mềm, lằn trên mông cong tròn trịa của Thành Bích.

Khánh Kỳ dùng lực ôm chặt, cơ thể Thành Bích một hồi rã rời, gần như muốn ngã vào trong lòng hắn, hai mắt nàng mê đắm trong khoảnh khắc, bỗng lấy lại được tỉnh táo, vội vàng nhỏ giọng nói:

“ Đại Vương, thả thiếp ra.”

“ Vậy nàng cho ta một lý do thả nàng.”

“ Người thật sự muốn biết?”

“ Đúng.”

“ Được, vậy người thả thiếp ra.”

Khánh Kỳ nghi ngờ từ từ thả tay ra, Thành Bích xoay người, lùi lại một bước, dựa vào khung cửa thở mạnh ngực phập phồng lên xuống.

“ Nàng nói đi, tại sao.. muốn tránh ta?”

“ Đại Vương..., Thành Bích để Viên Tổ bảo vệ Thành Tú đến Sở quốc trước gặp người, mang tin tức liên lạc, công sức xây dựng mấy năm nay của Thành Gia muốn giao cho Đại Vương, để trợ giúp Đại Vương thành công. Bản thân thiếp thì nghĩ kế giả chết thoát thân. Thế là sau khi thiếp sắp xếp mọi chuyện đầu đuôi, liền lên đường trở về Khúc Phụ. Thiếp nghĩ, trên đường cần sắp xếp người giả trang làm cường đạo, tạo hiện trường giả bị cướp giết, sau đó chọn đường Đông Di xuống phía nam, từ đường thủy mà lên, đến Sở quốc tìm ngài.”

“ Ủm, thiên hạ đại loạn, đi đường thủy quả thực an toàn hơn, như thế có thể trên đường xảy ra sự cố?”

Khánh Kỳ bình tĩnh hỏi.

“ Vâng..., nhân tính không bằng thiên tính, Thành Bích không ngờ rằng, không có người đuổi theo mai phục nhưng lại gặp phải bọn cướp thật. Người bảo vệ thiếp liều mạng xông ra phá vòng vây, thoát thân giữ được mạng này. Nhưng...”

“ Nhưng sao?”

“ Nhưng... trong xe ngựa của thiếp bị phóng hỏa tiễn. Lúc đó vội chạy thoát thân không bằng đạp lửa, mặt của thiếp...”

Giọng Thành Bích réo rắt thảm thiết, tay run rẩy sờ lên má. Trong lòng Khánh Kỳ lập tức rung lên, vội hỏi:

“ Mặt của nàng làm sao?”

Thành Bích chăm chú nhìn Khánh Kỳ, giọng đau xót nói:

“ Đại Vương, người đừng hỏi nữa được không? Thành Bích, cuộc đời này chưa từng thật lòng thích một nam nhân, chỉ đến khi gặp người. Thiếp và Đại Vương đã trải qua quãng thời gian đẹp nhất, thiếp mãn nguyện rồi. Đại Vương, người hãy coi như hôm nay không gặp Thành Bích, coi như Thành Bích đã chết tại Lỗ quốc rồi, thiếp chỉ cần người... chỉ cần người nhớ quãng thời gian Thành Bích đẹp nhất. Nhớ người đã từng có một nữ nhân như thế, Thành Bích mãn nguyện lắm rồi.”

Thành Bích nói xong xoay người muốn trốn vào trong phòng, Khánh Kỳ bắt được cánh tay nàng, lớn tiếng nói:

“ Ta không tin, nàng lừa ta đúng không?”

Thành Bích lặng lẽ nhìn Khánh Kỳ hồi lâu, đột nhiên vén màn che lên. Khánh Kỳ nhìn thấy như bị hắt một gáo nước lạnh, bàn tay nắm chặt cổ tay Thành Bích bất giác lỏng rời ra. Thành Bích nhìn phản ứng của Khánh Kỳ, trong mắt ánh lên sắc đau thương, buồn bã cười nói:

“ Người nhìn thấy rồi? Bỏ cuộc chưa? Thiếp... thiếp...”

Nàng cắn môi, vội hạ màn che xuống, cố nén giọt lệ ẩn náu trong tấm màn. Một tiếng nói yếu ớt từ trong phòng vọng ra:

“ Đại Vương, xin hãy về cung đi, chỉ xin người hãy nhớ... nhớ Thành Bích của ngày xưa, bây giờ Thành Bích đã... đã chết ở đám đạo phủ, không còn sống trong nhân gian này nữa.”

Khánh Kỳ bần thần đứng ở cửa, hồi lâu không nói được lời nào. Vừa nãy nhìn thấy, thực sự khiến hấn sợ đến thần người. Thành Bích nửa mặt vẫn kiêu diễm như trước. Nhưng nửa mặt kia thì vết sẹo rầu rĩ, cơ mặt kết sẹo, nhìn rất đáng sợ. Gương mặt của nàng bây giờ giống như một nửa là thiên thần, một nửa là ma quỷ, khiến người nhìn thấy hồi lâu vẫn còn rùng mình.

Trong phòng truyền ra tiếng bước chân vội vã chạy, Thành Bích đã lách mình bỏ chạy, Khánh Kỳ một tay giơ lên không trung, qua một hồi, đột nhiên nhấc chân đuổi theo.

Vào cửa phòng, đầu tiên là một bộ bình phong, qua bình phong là không gian được ngăn ra bởi gỗ và bình phong, nơi chính giữa to nhất là phòng ngủ, Thành Bích ngồi trên giường nhỏ, lưng quay lại phía Khánh Kỳ, bờ vai run rẩy, lệ đang rơi. Khánh Kỳ từ từ bước tới, đứng ở bình phong một hồi, bước lên phía trước, nhẹ nhàng gọi:

“ Bích Nhi.”

Thành Bích toàn thân run rẩy, vụt xoay người, kinh ngạc nói:

“ Đại Vương”

Khánh Kỳ bước tới, cũng ngồi trên giường, nhẹ nhàng nắm chặt bàn tay nàng. Thành Bích hơi rụt tay lại, rồi lại để hấn nắm, trong mắt ánh lên những tình cảm lẫn lộn khiếp sợ, hi vọng, chờ đợi, trốn tránh, nhìn thấy được nàng cũng không muốn chia tay Khánh Kỳ, nhưng lại sợ hãi nhìn thấy trong mắt của người yêu ánh mắt chán ghét. Một tình cảm thương xót tự nhiên nảy sinh, Khánh Kỳ dịu dàng nói:

“ Bích Nhi, nếu như không phải vì đến gặp ta, nàng không thể gặp phải đại nạn như thế này, vận mệnh của nàng sẽ không tiếp tục như thế này, đều là ta hại nàng. Theo ta về cung, ta không thể làm cho gương mặt nàng mãi lệ giống như ban đầu, nhưng ta có thể làm cho cuộc sống của nàng vui hơn trước.”

“ Đại Vương, người...”

Thân người Thành Bích run rẩy:

“ Người... người chưa nhìn rõ bộ dạng của thiếp sao? Bộ dạng của Thành Bích bây giờ rất xấu rất xấu, ngay bản thân thiếp cũng ghét nhìn thấy bộ dạng này, người có thể không để ý sao?”

“ Đương nhiên ta để ý!”

Khánh Kỳ cầm lấy tay nàng, chân thành nói:

“ Nếu như ta nói ta không có cảm giác gì, thì ta là kẻ lừa dối. Nếu ta có thể làm cho dáng vẻ của nàng trở lại như trước, ta nguyện trả bất kỳ giá nào, nhưng trên thế giới này chưa có vị y thuật nào cao minh như thế. Đây là nỗi tiếc nuối không có cách nào bù đắp được. Nhưng nàng cho rằng vì dáng vẻ của nàng thay đổi, ta liền vứt bỏ nàng thì nàng sai rồi. Theo ta về cung đi, ở đó không ai dám cười nhạo nàng, không ai dám phản đối ta đón nàng vào cung.”

Mắt Thành Bích chợt ánh lên, từ từ cúi đầu, sâu kín nói:

“ Thiếp biết Đại Vương đã sai sứ giả cầu hôn Quý Thị, Thúc Thị, còn... tiểu công chúa Tần quốc...”

“ Như thế có can hệ gì, nếu trước Tiểu Man coi nàng như kẻ thù, ta sẽ cố gắng thuyết phục nàng ta, cố gắng để hai nàng hòa hợp. Nhưng bây giờ tình trạng của nàng như thế này, nàng ta dám hỗn với nàng, ta lập tức trả nàng ra về nhà mẹ đẻ.”

“ Tại sao?”

Thành Bích bỗng ngừng đầu, ánh mắt sáng rực nhìn Khánh Kỳ:

“ Vì người cảm thấy nợ thiếp, phải không? Đại Vương, người muốn đón thiếp vào cung, kỳ thực bởi vì người cảm thấy tại người, thiếp mới biến thành bộ dạng như thế này. Người muốn cho thiếp một danh phận, chăm sóc thiếp trong cung điện, đền bù món nợ của người, đối với nữ nhân xấu xí như thiếp. Như thế đã là ân tình thiên đại, từ nay về sau có thể không nghe không hỏi, đúng không?”

“ Nàng nghĩ lung tung cái gì thế? Cho nàng một danh phận, từ đó không nghe không hỏi? Ta là loại người như thế sao?”

Thành Bích gượng cười đau khổ nói:

“ Nếu không thì có thể thế nào đây? Thiếp đã thành như thế này rồi, người không ruồng bỏ? Người vẫn yêu thiếp? Người là Đại Vương Ngô quốc rồi, muốn có mỹ nhân như thế nào chẳng được, người ngay một ngón tay cũng không muốn chạm vào thân thể thiếp nữa.”

“ Thôi đi! Nàng thật cố chấp, nếu như tình cảm dễ dàng thay đổi như thế, trừ khi ta từ khi bắt đầu chỉ là mê đắm sắc đẹp của nàng, đối với nàng không chút cảm tình, nàng biết ta thật lòng yêu nàng, không phải thế sao?”

“ Có thể... đã từng là..., nhưng bây giờ...”

Thành Bích tháo mũ vắt xuống đất xoát một cái, hướng về phía Khánh Kỳ khiêu khích cười lạnh:

“ Đại Vương, xin nhìn cho rõ dáng vẻ của thiếp hiện giờ, người thực sự không ghét bỏ? Người còn dám chạm vào thiếp không?”

Khánh Kỳ từng chữ từng chữ nói:

“ Khánh Kỳ không dám lừa trời, để tay lên ngực tự hỏi, ta thực sự rất sợ nhìn gương mặt kia, điều này không tương quan với thật lòng hay không, mà chỉ là phản ứng tự nhiên đối với đẹp và xấu. Nhưng có can hệ gì? Ta vẫn yêu nàng, ta vẫn có thể giống như ngày xưa, cùng nàng tận hưởng niềm vui cá nước, nàng còn có thể sinh cho ta một... không, mà là nhiều hài tử...”

Khánh Kỳ dịu dàng nói. Từ tay của Thành Bích tước lấy nón, đội lại cho nàng, nói:

“ Người người đều có những thiếu hụt, không nên nhìn thì không nhìn, đây không phải là tự lừa dối mình, mà vì ta chỉ muốn nhớ những chỗ mỹ lệ của nàng. Ta sẽ nhớ mãi mãi khoảng thời gian khi nàng đẹp nhất, nhớ Bích Nhi của ta lần đầu tiên thẹn thùng cho ta lau gương mặt hoàn mỹ. Ta vẫn nồng ấm như xưa, vẫn như xưa ...”

Khánh Kỳ nói xong, đưa tay tháo dây đai thắt eo của nàng. Thành Bích hô lên một tiếng, y phục đã bị mở ra rồi. Đôi gò bồng đảo e lệ sừng sững ngạo nghễ ngay trước mặt Khánh Kỳ run rẩy. Tiều nữ mập trắng nõn cùng với nhũ châu đỏ tươi thanh tú tôn cho nhau rực rỡ, Khánh Kỳ ôm vòng eo của nàng, cách tấm màn trên trán nàng, dịu dàng nói:

“ Nàng xem, chúng vẫn đẹp như vậy, ta vẫn đam mê nàng như thế, không có gì thay đổi, đúng không?”

Khánh Kỳ biết nữ nhân quan tâm nhất là dung mạo, đặc biệt Thành Bích vốn lại là mỹ nhân quốc sắc thiên hương, bây giờ biến thành bộ dạng như thế, tâm lý nàng bị tổn thương là điều dễ hiểu. Khánh Kỳ bây giờ phải dùng hành động thực tế để nàng biết dung mạo của nàng bị hủy hoại không trở thành rào cản giữa nàng và Khánh Kỳ, để nàng biết Khánh Kỳ vẫn yêu nàng, muốn thân mật với nàng. Như thế mới bỏ được hết khúc mắc trong lòng nàng, để nàng không thờ ơ, lạnh nhạt. Khánh Kỳ nói xong, đã đẩy nàng nằm trên giường, hôn lên đôi gò bồng đảo.

Cơ thể của nàng đã trưởng thành hơn rồi, Khánh Kỳ cảm thấy hương thơm trên cơ thể nàng còn phảng phất mùi hương trầm, cái mùi vị này trước kia chưa có. Cơ thể nàng vẫn tươi mát đáng yêu, da thịt căng

thêm mềm mại lại đàn hồi. Đôi gò bồng đảo nờn nà dưới bàn tay vuốt ve của Khánh Kỳ như cao ngất lên. Toàn thân nàng gần như mất hết sức lực khi Khánh Kỳ nhẹ nhàng hôn. Hai tay vốn muốn đẩy Khánh Kỳ giờ đây không có sức liền buông xuống.

Khánh Kỳ cúi xuống áp sát đôi gò bồng đảo, vừa lần lần y sam của nàng, vừa hôn. Thành Bích phát ra tiếng rên rỉ yếu ớt, bị Khánh Kỳ giữ chặt vai, xoay cơ thể nàng phủ trên giường, sau đó từ từ cởi hết y phục của nàng ra.

Tấm lưng nhẵn mịn màng, vòng eo mảnh mai, đôi mông tròn trịa như cầu sắc, đôi chân thẳng tắp thon dài, và gương mặt được che kín bởi tấm màn mỏng tương phản nhau, khiến trên khuê giường đầy lụa tủa ra một cảm giác mê hoặc thần bí.

“ Bích Nhi, nàng nhìn thấy chưa, cơ thể nàng vẫn thon thả màu mỡ, châu tròn ngọc sáng...”

Khánh Kỳ tán tụng mấy câu, bàn tay theo đường cong từ vai trườn xuống sống lưng, trườn xuống đôi mông tròn căng của nàng.

“ Ừ...”

Thành Bích hoàn toàn không kháng cự, chìm đắm trong âu yếm, cơ thể mềm mại hơi hơi động đậy, đôi chân siết chặt lại, trong miệng phát ra tiếng rên rỉ làm người hút hồn.

Khánh Kỳ cởi bỏ vạt áo, dùng hành động thực tế cho Thành Bích thấy chân tình của hắn. Khánh Kỳ kéo Thành Bích đến bên giường, đặt đầu nàng kề sát phía trên giường, eo nhỏ mảnh mai như cành liễu phía dưới, cái mông nở nang săn chắc nhếch lên, hai tay Khánh Kỳ vuốt ve làn da mềm mại...

Đôi tình nhân ân ái không biết bao lâu, chỉ khi hai cơ thể đầy mồ hôi, tê liệt ngã xuống giường. Chiếc nón của Thành Bích bị đè bẹp biến hình, đám chăn gấm bị cuộn sang một bên, mái tóc như mây của Thành Bích trải đầy trên giường, phủ lên một nửa gương mặt như hoa đào của nàng.

Khánh Kỳ hôn bờ vai, khuôn mặt. Thương xót âu yếm nửa khuôn mặt đầy thương tích của nàng. Thành Bích nằm sấp trên giường, thở gấp rên rỉ nói:

“ Đại Vương, Bích Nhi đủ rồi, đủ rồi...”

“Nói, không sợ ta ruồng bỏ nàng, không trốn tránh ta?”

Khánh Kỳ cắn nhẹ vào vành tai nàng, thì thầm hỏi, Thành Bích giãy giụa cơ thể mềm mại, đôi mắt quầng rừ như tơ rên rỉ:

“ Không... không thể nữa, Đại Vương. Để... để thiếp nghỉ một lát, xương cốt... xương cốt tê dại không còn sức nữa rồi...”

Khánh Kỳ đột nhiên ngậy người, cơ thể đông cứng lại, hắn vội vàng bò dậy, trong tay nắm một thứ, sau đó kinh ngạc lật cơ thể Thành Bích lại, rồi nghiêng rặng, giận giữ quát lớn:

“ Thành Bích!”

Thành Bích phu nhân đôi môi đỏ mọng ướm át, đôi mắt mơ màng như sương mù, đôi má hồng đầy hạt mồ hôi lấm tấm, yêu kiều nằm trên giường, giang hai cánh tay muốn ôm chặt Khánh Kỳ, đôi môi đỏ mọng thở hổn hển kêu:

“ Đại Vương...”

“ Da của nàng ... rơi rồi!”

“ Ừ... cái gì?”

Thành Bích giương lên đôi mắt mông lung, đang đối diện với đôi mắt giận giữ tóe lửa của Khánh Kỳ.

“ Ta nói, da mặt bị bong của nàng rơi rồi!”

Khánh Kỳ nắm trong tay một thứ, giờ giờ lên nói.

“ Á”

Thành Bích trợn tròn mắt, ngẩn ra mấy giây, đột nhiên phát hiện chuyện lớn không ổn, nàng giãy giụa bò dậy chạy lên phía trước, vụt qua người Khánh Kỳ. Khánh Kỳ oán hận vút da mặt giả trong tay, giơ tay lên, vẽ ra nửa đường tròn trong không trung, giống như ông chủ xe khi đánh xe khua lên không trung cái roi hoa, giòn mà vang dội.

“ Á!”

Một tiếng hét chói tai vang vọng vân tiêu.

Trong phòng, Thành Bích tóc tai bù xù chạy tới góc giường ôm lấy cái gối, mắt trợn tròn, kinh hồn bạt vía nhìn ra phía trước. Khánh Kỳ cơ thể trần trụi lực lưỡng như sơn đang đứng trước mặt nàng, giống như A Nặc Châu Trường sắm vai người kết thúc từ trong không trung đột nhiên xuất hiện, hướng tới nàng từng bước từng bước cúi xuống.

“ Nàng được lắm, sợ ta chỉ vì lợi dụng nàng, chỉ mê đắm nhan sắc của nàng, muốn thử ta đúng không?”

Khánh Kỳ nghiêng răng bước tới gần.

“ Người... người người... người không thể lại đánh ta, người ta đang đau chết đi được, mộng đều không còn cảm giác nữa.”

Thành Bích giơ gối lên che mặt, thấp thỏm nói.

“ Ai nói ta không thể đánh nàng?”

Khánh Kỳ hùng hồn, âm thanh chấn động cả ngôi phòng, cũng không sợ bị người ta nghe thấy:

“ Tam thiên bắt đả, thượng phòng kết ngọa. Nàng dám phản cả trời, cứ nhiên đùa giỡn ta, vì lý do buồn cười kia, suốt một năm không đến gặp ta. Ta không đánh nàng, nàng không thể nhớ lâu!”

“ Người... người không thể đánh ta!”

Thành Bích đột nhiên ném gối đi, đứng thẳng ưỡn ngực, ngang ngược nói:

“ Nếu người tiếp tục ẩu đả với bản nữ vương, quân đội liên minh bốn mươi tám bộ lạc Đông Di sẽ tuyên chiến với Ngô quốc.”

“ Ô, gan nàng không nhỏ, còn dám kêu gào, tuyên chiến với ta... nàng... nàng... nàng nói gì?”

Khánh Kỳ trừng mắt, miệng mở ra, kinh ngạc kêu lên.

“ ... là thế này, thiếp sắp xếp ở Khúc Phụ đâu vào đấy, sau đó giả chết, lấy chiếc thuyền Đông Di đến từ trước dừng ở Đại Giang, kết quả lại bị Phong bộ lạc nghe nói người Tề chỉ huy quân xuống nam hạ tập hợp bộ lạc dũng sĩ chuẩn bị tổ chức liên minh phản kháng bao vây.

Bọn họ lục soát đồ thiếp mang trên người, trong những bảo vật thiếp mang theo người có một cổ vật, là vật tùy thân năm xưa của Thiếu Hạo Đế, đó là vật khi thiếp mới làm ăn buôn bán, được người ta mang ra cầm đồ. Người bình thường không biết lai lịch và giá trị của nó, nhưng tộc trưởng của bộ lạc Phong đã nhìn thấy hình dáng của nó trong bích họa trong thánh địa của bộ lạc. Vì thế bọn họ hỏi lai lịch xuất thân của thiếp.

Thiếp nghĩ, đã đến Sở quốc cũng không thể lập tức gặp chàng ngay được, chi bằng... Nói không chừng lại có thể giúp ích cho chàng. Huống hồ, Thành Bích đã chết trong đám cuồng đạo, thiếp muốn cho mình một thân phận mới, ngày sau mới gặp chàng, nếu không cả đời này chỉ có thể là nữ nhân ẩn phía sau chàng. Thành Bích... thực không cam tâm.”

Hai người đã mặc xong y phục. Thành Bích uyển chuyển kiêu diễm muốn ngồi vào lòng Khánh Kỳ, muốn giống như trước kia sau khi ân ái tận hưởng âu yếm dịu dàng của Khánh Kỳ, nhưng bị Khánh Kỳ phụng phịu từ chối, đành dè dặt ngồi bên cạnh, nói như khoe những điều mình đã trải qua.

“ Người ta không phải muốn chờ lâu như thế mới đến gặp chàng, là đến bây giờ mới có thể thoát thân tới gặp chàng. Kỳ thực... hôm nay coi như chàng không đến, người ta cũng sẽ tìm cơ hội hẹn chàng gặp mặt.”

Khánh Kỳ hừ một tiếng:

“ Hẹn ta ra, sau đó lại thử chân tình của ta. Nếu như quả nhân nhìn mặt nàng đầy thương tích, gương mặt xinh đẹp hoàn toàn bị hủy hoại liền quay đầu mà đi, như thế nàng cũng không thể nói ra chân tướng nhỉ?”

Thành Bích nhìn trộm gương mặt đang dọa dẫm của Khánh Kỵ, mới dương dương tự đắc nói nhỏ:

“ Tức giận như thế làm gì, nếu chàng quả thực là người như thế, đau khổ nhất không phải là thiếp sao? May quá, may chàng không như thế, thiếp bây giờ đang rất vui...”

Khánh Kỵ giơ tay lên, Thành Bích vội rút cổ lại, chớp chớp đôi mắt dễ thương tội nghiệp nhìn Khánh Kỵ. Khánh Kỵ không biết nên khóc hay nên cười hạ tay xuống, thở dài nói:

“ Ta nói rồi, làm sao có thể đánh rơi cái bánh ngon được. Bộ lạc người Đông Di chủ động đến nương nhờ ta, mà còn hiểu dâng lên lễ vật thần long hài cốt, vì ta tăng thêm thanh thế.”

Thành Bích thấy Khánh Kỵ bớt giận, thần sắc căng thẳng cũng dần nguôi đi. Khóe môi nàng khẽ cười cong lên đưa lên trên hôn nhẹ lên mắt Khánh Kỵ, dịu dàng nói:

“ Chàng không vì thiếp trở nên xấu xí mà bỏ rơi thiếp, thiếp rất vui, tấm sức vất vả của thiếp đối với chàng coi như không uổng phí...”

Khánh Kỵ tức giận nhìn về phía nàng nhướng mắt, muốn giáo huấn cho nàng một phen, Thành Bích nhìn liền thông minh dẫn dắt chuyện:

“ Nhưng chuyện đó cũng không dễ thành công. Thiếu Hạo Đế trong lòng người Đông Di tuy có địa vị tối cao, nhưng hắn đã là nhân vật thượng cổ. Trưởng tộc bộ lạc Đông Di cũng không phải ngốc. Bọn họ không hẳn vì tin vật truyền lại của Thiếu Hạo mà cho thiếp thân phận Doanh Thiên Nhi. Hơn nữa, khi đã làm sáng tỏ thân phận của thiếp, niên đại cách nhau xa như thế, bọn họ cũng không thể không thay đổi thi hành mệnh lệnh của thiếp hậu nhân của Thiếu Hạo.

Chẳng qua, thiếp xuất hiện lúc đó, khi mà vận mệnh nguy khốn của người Đông Di đang cần một nhân vật có thể mệnh lệnh tất cả bộ lạc của họ thì thiếp hậu nhân Thiếu Hạo lại xuất hiện trước mặt họ. Cho dù các tộc trưởng tin hay không tin, muốn nghe theo mệnh lệnh của thiếp hay không muốn, bọn họ đều dốc hết sức tạo thế lực cho thiếp. Tuyên bố thân phận của thiếp, củng cố địa vị của thiếp. Nhưng hiện giờ tin Tề Lỗ nghị hòa đã truyền ra. Trong bốn mươi tám bộ lạc, có vài tộc trưởng muốn giải tán liên minh, muốn phân ra thành bộ lạc riêng...”

Khánh Kỵ nghe đến đây, cuối cùng cũng bị Thành Bích thu hút sự chú ý, quan tâm hỏi:

“ Thế bây giờ tình hình thế nào?”

Thành Bích đắc ý cười duyên dáng nói:

“ Đâu có dễ dàng như thế. Thiếp vì họ hao tâm tổn sức xây dựng lên một cây đại kỳ để triệu tập con dân Đông Di, bây giờ bọn họ muốn lật đổ cây đại kỳ này, không dễ thế đâu! Bọn họ không tin thân phận của thiếp, nhưng vô số dân chúng bách tính trong các bộ lạc kiên định tin tưởng không nghi ngờ. Hiện nay những người thực sự muốn nương tựa vào thiếp không còn con số ít, còn những người chỉ muốn lợi dụng thiếp thì ‘mời thần thì dễ đuổi thần thì khó’. Nhưng thiếp không muốn nội bộ Đông Di lại tranh chấp, giữa các bộ lạc một khi phát sinh nội chiến, thì có những biến cố thế nào rất khó dự liệu. Thế nên thiếp...”

Nàng dịch đến sát người Khánh Kỵ, khoác nhẹ cánh tay chàng, nũng nịu nói:

“ Vì thế thiếp đành đến gặp chàng, để chàng biết thân phận của thiếp, chàng mới không hoài nghi mục đích và dụng ý của Doanh Thiên Nhân, cố gắng ra sức phối hợp.”

Khánh Kỵ thấy nàng làm nũng giả ngốc nghếch, cố nịnh nọt lấy lòng, cuối cùng không nhịn được lại tức giận, hừ một tiếng nói:

“ Sau này, không cho phép vì đa nghi mà lừa ta, giấu diếm ta, nếu không...”

“ Thiếp biết rồi, biết rồi”,

Thành Bích phụ nhân như đứa bé gái khoác cánh tay Khánh Kỵ, kề sát mặt, ngọt ngào nói:

“ Hôm nay chàng đối với thiếp như thế, chàng không biết thiếp vui như thế nào đâu...”

“ Mông nàng còn đau không?”

Khánh Kỳ vòng tay qua eo nhỏ nhắn, nhẹ nhẹ xoa lên mông nàng.

“ Ủ..., mông người ta bây giờ vẫn không có cảm giác đây này, nhất định là sưng tê hết rồi, Đại Vương ra tay thật độc ác”,

Thành Bích nhân cơ hội vòng tay ôm cổ Khánh Kỳ làm nũng.

“ Đáng đời, ai bảo nàng lừa ta. Còn có lần thứ hai, không thể nhẹ nhàng tha nàng như thế...”

Khi sắc trời rất khuya rất khuya, Khánh Kỳ Đại Vương mới từ phủ Thành đại phu khởi giá hồi cung. Thành Tú đứng ngoài cửa, ngó cổ nhìn xe giá Khánh Kỳ đi xa rồi, mới khoác áo, cõ giò chạy về sân sau.

“ Tỷ tỷ, Đại Vương nói sau này không được lừa Đại Vương à?”

“ Ừ.”

Thành Bích thờ ơ trả lời Thành Tú, nghiêng nghiêng trán, soi vào gương đồng trang điểm lại mày ngài.

Thành Tú ở trong phòng vắn vẹo cổ tay, bước loanh quanh, lo lắng nói:

“ Thế thì phải làm thế nào đây? Tỷ tỷ không phải còn có chuyện quan trọng hơn đang giấu diếm Đại Vương sao?”

“ Đệ sợ cái gì?”

Thành Bích nguyệt Thành Tú một cái, khoe khoang nói:

“ Đúng là vô dụng. Vừa nãy khi Đại Vương biết ta thử người, ta chỉ mềm giọng nhẹ nhàng, người không tức giận, cũng không to tiếng quát ta, ngay một ngón tay cũng không động vào ta.”

Thành Tú nghe liền yên tâm:

“ Thực như thế không? Đại Vương không tức giận, không trách gì tỷ tỷ sao?”

Thành Bích dương dương tự đắc nói:

“ Dương nhiên không, nếu không tỷ tỷ của đệ làm sao có bản lĩnh như thế này?”

“ Thế thì tốt, thế thì tốt...”

Trên chiếc tủ âm tường, tỷ nữ Tiểu Hà mang lọ thuốc mỡ trị tiêu tan vết bầm sưng phù vừa dùng hết nửa đặt vào trong tráp, hai tay run run, khuôn mặt nhỏ đỏ bừng lên...

Khánh Kỳ vừa trở về cung, liền có thị vệ ra đón bẩm báo nói:

“ Đại Vương, Phạm Thiếu Tể ở Nghị Chính Điện đợi Người rất lâu rồi.”

“ Ồ?”

Khánh Kỳ hơi giật mình. Lúc này sắc trời đã tối muộn, Phạm Lãi vẫn đợi trong cung. Không biết đã xảy ra chuyện gì. Khánh Kỳ vội ném roi ngựa sang một bên, dẹp đi niềm vui gặp lại Thành Bích, bước nhanh đến Nghị Chính Điện.

Trong Nghị Chính Điện, ánh nến hắt lên vách tường, trong phòng có chút u ám. Đất nước mới xây dựng, chi tiêu còn hạn hẹp. Theo sự dặn dò của Khánh Kỳ, số lượng nến dùng thấp sáng vào buổi tối trong cung được cắt giảm đi khá nhiều, vì vậy ánh sáng trong đại điện không sáng rõ lắm.

Ở góc điện đặt một chiếc giường, được che lại bởi bức màn trướng, Khánh Kỳ thường ngày khi nghị chính mệt mỏi thì vào đó nghỉ tạm. Lúc đó Phạm Lãi đang ngồi bên cạnh giường, quay lưng ra phía cửa điện. Khánh Kỳ vào trong, tiếng bước chân trong đại sảnh trống trải vang lên. Phạm Lãi nghe tiếng bước chân vội đứng lên, thân hình vừa động thì đã bị người giữ vai chặn lại:

“ Thôi. Phạm Khanh muộn thế này có chuyện gì... Ồ? Tiểu Quang cũng ở đây.”

255. Chương 254: Chuẩn Bị Hôn Sự

Phạm Lãi bị Khánh Kỳ giữ không nhích được người, liền cười gượng chấp tay nói:

“ Vâng. Thần không dám đêm khuya tới quấy rầy Đại Vương. Nhưng... Hài tử Di Quang này vào cung tìm Đại Vương, muộn thế này rồi mà vẫn chưa về. Phu nhân và tiểu nữ thấp thỏm lo lắng, nên thần vào cung đón con bé về, không ngờ... hài tử này đợi Đại Vương có chút mệt. Khi thần đến con bé đang ngủ ngon, thần không nỡ đánh thức, lại cảm thấy như thế này thì thất lễ liền nói với đám thị vệ có việc đợi tầu với Đại Vương.”

Nói đến đây Phạm Lãi ngừng một lát, lại nói:

“ Kỳ thực cũng có một việc. Nhưng sáng mai bẩm báo Đại Vương cũng được.”

“ Ồ. Di Quang vào cung thăm quả nhân từ khi nào?”

Khánh Kỳ khẽ hỏi.

Phạm Lãi cũng khẽ trả lời:

“ Hôm nay sau giờ Ngọ, khi mưa tuyết tạnh trời vừa hừng sáng.”

Khánh Kỳ khom lưng nhìn trên giường của mình một bé gái đang cuộn tròn. Áo lông chồn trắng như tuyết vẫn quấn trên người, nằm co tròn lại như cung tên, bàn tay nhỏ xíu kê dưới má. Tay áo có viền lông thỏ mềm mượt lót xuống phía dưới, khuôn mặt nhỏ nhắn xinh xắn đáng yêu. Bên hông cô bé thắt đai lưng kết bằng thừng chạm rỗng màu hồng, trên đai lưng còn giắt một thanh dao nhỏ. Đó là thanh Lỗ Tước Khánh Kỳ tặng cô bé.

Bên cạnh là chiếc áo ngủ bằng gấm Khánh Kỳ dùng lúc ngủ trưa. Cũng không biết cô bé kéo đắp lên người hay là Phạm Lãi sợ cô bé lạnh mở ra, nhưng lúc đó lại bị cô bé giẫm chân lên. Vì trong điện đặt bốn lò sưởi, Tiểu Nhã đầu lại mặc áo lông gấm nên một chút cũng không thấy lạnh, ngủ ngon lành, khuôn mặt hồng hồng toát ra một ít mồ hôi.

Khánh Kỳ không nhịn được cười ra tiếng:

“ Tiểu Nhã đầu này ngủ ngon thật, lúc này đánh thức cô bé dậy ra ngoài cửa điện sẽ gặp phải gió lạnh. Đừng gọi cô bé dậy. Một lát nữa sai người hầu sắp xếp, Khanh cũng lưu lại trong cung, mai đón cô bé về cũng được.”

Khánh Kỳ cũng nhẹ nhàng ngồi xuống bên giường, hướng tới Phạm Lãi hỏi:

“ Khanh vừa nói có chuyện, mai muốn bẩm báo quả nhân.”

Phạm Lãi mỉm cười:

“ Thần, phải chúc mừng Đại Vương rồi.”

Khánh Kỳ không có lý do đã nghĩ đến Thành Bích, trong lòng mơ hồ, vội hỏi:

“ Tin vui từ đâu đến?”

Phạm Lãi cười nói:

“ Cung hỉ Đại Vương. Thần hôm nay nhận được tin. Tần quốc quốc quân đã đồng ý cùng Ngô quốc kết thông gia. Gả công chúa Quý Doanh cho Đại Vương. Sứ giả cầu hôn và sứ giả Tần quốc đang trên đường trở về. Khoái mã truyền báo nói, muốn Ngô quốc sai sứ giả đón dâu đi nghênh đón công chúa Quý Doanh. Tháng ba sang năm, khi mùa hoa nở, đến Ngô thành hôn.”

“ Hử?”

Đôi lông mày của Khánh Kỳ nhíu lên:

“ Lần này đi Tần quốc sơn đạo thủy viễn. Chỉ còn thời gian chưa đầy bốn tháng. Như thế cần phải nhanh chóng chuẩn bị.”

Đây là việc hôn nhân chính trị. Tần Vương đồng ý hôn nhân, đại diện cho liên minh chính trị bắt đầu được ký kết. Khánh Kỵ cũng thở phào nhẹ nhõm:

“Tốt quá rồi. Sức mạnh của Tần quốc tuy không sánh được với Tề Tần, nhưng trong chư hầu thiên hạ cũng là lực lượng không thể xem nhẹ. Đặc biệt là vị trí đặc thù của nó. Một khi kết minh với Ngô quốc thì hai bên sẽ cùng phối hợp chặt chẽ. Đối với Sở quốc sẽ nảy sinh ảnh hưởng cực kỳ lớn.”

Phạm Lãi vui vẻ nói:

“Đúng là cùng Tần kết thông gia, không chỉ có thể loại bỏ được uy hiếp đến từ Sở quốc, mà còn... Chúng ta còn có thể dựa vào mối quan hệ giữa Quý Doanh công chúa và Sở thái hậu phát huy sức ảnh hưởng lớn hơn tại Sở. Sở Vương tuổi nhỏ, hiện giờ Sở quốc là cô nhi quả phụ, gian thần lộng quyền. Đối với Sở thái hậu và Sở Vương thì mối nguy hại lớn nhất của họ chính là Phí Vô Kỵ quyền uy ngày một tăng, hung hăng càn quấy. Chỉ cần chúng ta khéo léo lợi dụng mâu thuẫn nội bộ này của Sở quốc, thì sẽ có cơ hội nắm trong tay đại vật khổng lồ cho chúng ta sử dụng.”

Khánh Kỵ hơi gật đầu, vịn đầu gối suy nghĩ một hồi, nói:

“Phạm Khanh, sứ giả đi đón dâu lần này phải phái người đắc lực mới thành công. Kết thông gia với Tần quốc, thuyết phục Sở Thái Hậu. Người này vừa phải tinh thông lễ nghi ngoại giao, vừa có thể quan sát phân tích thời thế, dự đoán biến đổi của tình hình, tùy cơ ứng biến, có tài ăn nói, giỏi hùng biện. Theo ý quả nhân, để Khanh làm sứ giả đón dâu, Khanh thấy thế nào?”

Phạm Lãi trầm ngâm suy nghĩ, nói:

“Hành nhân lễ nghi, thần không thành thực lắm. May là hôn sự đã bàn định, thần cũng có thể tạm thời ứng phó. Nhưng lần này nhận sứ mệnh ngoại giao Tần quốc, một nửa mục đích lại là Sở Thái Hậu trên đường về. Thần là người Sở, am hiểu tình hình Sở quốc, đây là điểm mạnh của thần. Nhưng vì thần là người Sở, bây giờ lại phò tá đại vương. Chuyện Phí Vô Kỵ sai người hại thần vẫn chưa có chứng cứ xác thực. Hiện nay lại không phải lúc cùng hãn công khai đối địch, nói như thế không được. Sợ rằng các thần tử Sở quốc đều rất khó giải thích hành vi của Phạm Lãi, từ đó có thái độ thù địch với Phạm Lãi. Nếu là những người này ngăn cản từ bên trong, như thế với thần chuyện Đại Vương giao phó cực kỳ bất lợi.”

Khánh Kỵ nhíu mày, gật đầu nói:

“Ừm, quả nhân đúng là chưa nghĩ đến điểm này. Nói như vậy, Khanh thực sự không tiện đến Tần làm sứ giả đón dâu. Nhưng sứ giả đón dâu, tuyệt đối không chỉ đơn giản là đón công chúa Tần quốc. Trừ Khanh ra, còn ai có thể đảm đương trọng trách này?”

Khánh Kỵ suy xét năng lực của từng thần tử, người thích hợp nhất đảm đương hoạt động đối ngoại lần này và làm chính trị một cách linh hoạt chỉ có Phạm Lãi và Văn Chung, nhưng lại cũng là hai người không thích hợp tại Sở quốc công khai chuyện này. Ngoài họ ra, các nhân tài trong mắt này đều không có. Hơn nữa hai người này là phò tá đắc lực của Khánh Kỵ. Hiện giờ trong tay đang có một đồng việc, cũng không thể phái họ đi hết. Khánh Kỵ vô kế khả thi, nhất thời cũng không có chủ kiến gì.

Phạm Lãi đảo đảo con mắt, nói:

“Thần hiểu rõ chuyện của Sở quốc, tuy không tiện công khai lộ diện, nhưng có thể bên cạnh giúp đỡ, đưa ra chủ ý, có thể làm sứ giả phụ. Chỉ có điều... chúng ta còn cần một người có tài ăn nói, lanh lợi vượt trội làm sứ giả chính đón dâu. Dẫu sao phần lớn thời gian đều cần người này xuất đầu lộ diện. Trong đầu thần đã chọn ra được một người thích hợp, có điều... không biết Đại Vương có chịu hay không.”

Khánh Kỵ vui mừng nói:

“Là ai, Khanh mau nói, Phạm Lãi chọn tướng, Quả nhân làm sao không đồng ý cho được.”

Phạm Lãi quan sát sắc mặt Khánh Kỵ, nhỏ tiếng nói:

“Người này chính là Úc Bình Nhiên Úc đại phu!”

“Úc Bình Nhiên”

Khánh Kỵ hơi thần người, lập tức giận tái mặt, không hài lòng nói:

“Phạm Khanh đùa gì Quả Nhân thế? Úc Bình Nhiên năm lần bảy lượt đối địch với Quả Nhân. Hại Quả Nhân suýt nữa mạng táng tại Lỗ quốc. Hắn làm Quả Nhân tổn thất bao nhiêu binh mã? Một cánh tay của Lương Hồ Tử bị chôn vùi dưới độc kế của hắn. Quả Nhân làm sao có thể dùng hắn đây? Huống hồ hắn lại là người của Hạp Lư, đường đệ của hắn đều chết dưới tay Anh Đào, Lương Hồ Tử, làm sao có thể vì ta phục vụ?”

“Đại Vương.”

Phạm Lãi thành khẩn khuyên:

“Lúc đó khác, bây giờ khác. Khi đó là mỗi người đều vì chủ nhân của mình dốc sức. Úc Đại Phu tất nhiên phải dốc hết sở năng, thành tâm cống hiến cho Hạp Lư. Nhưng hiện giờ Đại Vương mới là chủ của nước Ngô. Tình hình đương nhiên không giống nhau. Người đó là nhân tài, hơn nữa lại đúng lúc chúng ta đang thiếu nhân tài ngoại giao. Quãng thời gian dài từ nay về sau, giữa Ngô quốc và các nước trong thiên hạ sẽ là cục diện binh đao tương trợ, ngoại giao làm chủ. Nếu người này phục vụ Đại Vương, Đại Vương sẽ như mãnh hổ chấp thêm cánh.”

“Phạm Khanh đúng là suy nghĩ hão huyền”.

Khánh Kỵ dở khóc dở cười nói:

“Úc Bình Nhiên e là hận đến ăn tươi nuốt sống Quả Nhân. Làm sao vì Quả Nhân tận lực? Ồ, đúng rồi. Từ lúc hắn đến Tấn quốc trợ giúp Triệu Giản Tử phát binh xâm lược phía nam thành công, đến nay không có tin tức gì. Hắn hiện giờ ở đâu rồi?”

“Úc Đại Nhân hiện giờ... trong đại lao Cô Tô.”

“Cái gì?”

Khánh Kỵ kinh ngạc:

“Bắt được hắn khi nào vậy. Sao giam vào đại lao mà không có ai đến báo cáo với Quả Nhân?”

Phạm Lãi thân kỳ có hơi chút kỳ lạ nói:

“Không phải là chúng ta bắt được Úc Bình Nhiên, mà là Phù Sai khi thủ thành Cô Tô, giam hắn trong đại lao.”

“Phù Sai?”

Khánh Kỵ vô cùng kinh ngạc:

“Úc Bình Nhiên đối với Hạp Lư rất tận tâm, chân thành. Tại sao Phù Sai lại tống hắn vào đại lao?”

Phạm Lãi nói:

“Thần cũng là sau khi phụ chính, xử lý đám tù nhân trong ngục. Hai ngày trước mới thẩm xét rõ thân phận của hắn. Người này sau khi đi sứ Tấn quốc trở về, liền đến Sở đem sức phục vụ. Nhận lệnh đi áp giải đám quyền quý Sở quốc về Cô Tô. Đại Vương sau khi bình vây Cô Tô, hắn cũng bị vây trong thành. Phù Sai sợ bách tính toàn thành sinh dị tâm, liền mỗi ngày tìm một ít hiềm khích, mang một vài thể tộc đại gia giết hàng loạt, treo xác thị chúng. Úc Bình Nhiên hết lần này đến lần khác khuyên ngăn, chộc giận Phù Sai, Phù Sai liền nhốt hắn vào nhà lao. Sau khi Đại Vương vào thành bận việc trừng kiến Ngô quốc, không để ý đến những phạm nhân trong ngục. Úc Đại Phu vẫn luôn bị giam giữ trong đó, bị nhốt cùng với đám tù nhân làm chuyện phi pháp, quả thực chịu nhiều đau khổ.”

Khánh Kỵ nghe đến đây im lặng không nói gì. Phạm Lãi thấy có vài cách, liền tận tình khuyên nói:

“Nhớ năm xưa Quan Trọng nâng đỡ bảo vệ Công Tử Cửu. Khắp nơi đối địch với Công Tử Tiểu Bạch. Hắn suýt một tiễn giết Công Tử Bạch. Thù hận hai bên so với ân oán của Đại Vương và Úc Bình Nhiên cũng không ít hơn. Nhưng Công Tử Tiểu Bạch sau khi cướp ngôi Tề quốc quốc quân, lại chọn ngày tốt đại lễ nghênh đón Quan Trọng vào triều, cuối cùng trở thành giai thoại quân thần.

Úc Bình Nhiên là một nhân tài, lại từng bị Phù Sai không đếm xỉa tới công lao, tống vào nhà lao, chịu bao khổ sở. Nếu Đại Vương có thể lấy đức báo oán, trọng dụng hắn, thì sao phải băn khoăn hắn không thành

tâm quy hàng, vì Đại Vương dốc sức phục vụ? Đại Vương, tấm lòng như biển cả, mới có trăm dòng chảy tụ về mà.”

Khánh Kỳ do dự nói:

“ Nhưng... sử vụ Tần, kinh vu Sở. Cả hai chuyện này đều là đại sự hết quan trọng. Ngộ nhớ hần... bỗng nhiên giao cho hần trọng trách nặng như vậy, Khanh thấy có được không?”

Phạm Lãi nói:

“ Quân Trọng có thể từ tù nhân nhảy lên làm Tề tướng quốc. Úc Bình Nhiên lại không thể từ tù nhân trở thành trì tiết sứ giả sao? Huống hồ, cả nhà gia tộc già trẻ Úc Thị đều ở trong thành Cô Tô. Úc Bình Nhiên sao dám sinh dị tâm nữa? Mà nếu thực sự có chuyện, không phải vẫn còn thần phó sứ giả giám sát hần sao.”

“ Ừm...”

Khánh Kỳ cúi đầu trầm ngâm suy nghĩ hồi lâu, vỗ đùi nói:

“ Được, theo cách của Khanh đi. Khanh đi gọi người chuẩn bị, Quả nhân đây sẽ cùng Thiếu Tể đại nhân đích thân vào trong đại lao, mang tên Úc Bình Nhiên ra.”

Phạm Lãi giật mình nói:

“ Đại Vương chỉ cần hạ lệnh đặc xá là được rồi. Tuyết rơi nhiều mịt mờ, đêm đã khuya, làm sao dám làm phiền đến ngọc thể của Đại Vương?”

Khánh Kỳ không vui nói:

“ Không phải Khanh nói, Công Tử Tiểu Bạch chọn ngày lành tháng tốt hoa phục, long trọng nghênh đón tội phạm Quân Trọng sao? Nếu đã làm, thì làm cho đến cùng. Hần nếu vẫn không muốn phục vụ ta. Hắc! Như vậy thì hần không biết tốt xấu. Nhanh đi sắp xếp đi.” Phạm Lãi cười, nhảy người lên đi ra ngoài.

“ Đại Thúc...”

Không biết chuyện gì, Tiểu Di Quang đã tỉnh, dụi dụi đôi mắt ngái ngủ ngồi dậy. Được Phạm Lãi dạy bảo, cô bé bình thường cũng gọi Khánh Kỳ là Đại Vương, nhưng trong lúc ngủ mơ màng màng, bất giác lại gọi tên cô bé quen gọi.

“ Nhìn cháu ngủ toát cả mồ hôi kìa. Ngoan ngồi trên giường một lát, đợi hết mồ hôi rồi hãy dậy.”

Khánh Kỳ từ trong tay áo lôi ra một khăn gấm, lau mồ hôi trên trán cho cô bé:

“ Vào cung từ khi nào, đợi ta lâu lắm rồi hả?”

Di Quang tỉnh ngủ hơn, nhoẽn miệng cười nói:

“ Nghĩa phụ cả ngày dạy cháu học chữ viết chữ, đọc thơ, luyện ca múa. Thực là nhàm chán, chỉ có lúc tìm đại thúc chơi thì nghĩa phụ mới không dạy cháu nữa.”

“ Cháu được lắm, cứ tưởng cháu nhớ đại thúc, hóa ra chỉ là lấy đại thúc làm lá chắn.”

“ Không phải mà.”

Di Quang hồn nhiên nói:

“ Cháu đúng là nhớ đại thúc mà.”

“ Thật sao. Vậy thì tốt. Từ ngày mai, chỉ cần cháu vào cung, đại thúc sẽ dạy cháu múa kiếm. Trong cung cháu cũng học những thứ kia.”

“ Hay quá!”

Di Quang tung tăng ôm chặt cánh tay Khánh Kỳ:

“ Là Đại thúc nói nhé. Không được chơi xấu, đại thúc nhất định phải dạy cháu múa kiếm. Di Quang sớm đã muốn học để trở thành một người đầy bản lĩnh.”

Nói xong cô bé thích thú tràn trề rút Lỗ Tước ra, vui vẻ làm động tác.

“Đừng động lung tung, cẩn thận bị thương ở tay.”

Khánh Kỳ lấy dao cắm lại vào trong vỏ:

“Một lát nữa đại thúc và nghĩa phụ cháu ra ngoài cung một chuyến. Cháu hôm nay ở lại trong cung cũng được. Lát nữa tỳ nữ dẫn cháu đến hậu cung. Nghị chính điện hơi lạnh.”

Tiểu Quang lạnh lợi ưng thuận:

“Đại thúc muốn lấy vương hậu rồi sao?”

“Cháu nghe thấy rồi à? Đúng thế.”

“Cô ấy là công chúa Tần quốc?”

“Đúng thế”

“Công chúa... liệu có dữ dằn không?”

Khánh Kỳ buồn cười nói:

“Sao, tiểu đại nhân, cháu lo điều này làm gì? Sợ đại thúc bị vợ dữ dằn bắt nạt sao?”

“Không phải đâu.”

Di Quang tràn đầy tự tin nói:

“Đại thúc là Đại Vương Ngô quốc, lại là dũng sĩ số một Ngô quốc. Ai dám bắt nạt ngài chứ. Là Di Quang sợ...”

Khuôn mặt nhỏ nhắn của Di Quang nhăn lại như bánh bao:

“Di Quang sợ công chúa Tần quốc đến đây, sẽ cáu gắt, không cho phép Di Quang vào cung tìm đại thúc.”

Cô bé kéo góc áo Khánh Kỳ nhỏ giọng nói:

“Di Quang cùng nghĩa phụ học. Đã hiểu ra rất nhiều chuyện. Cháu biết quy tắc của quân hầu gia đều rất nhiều, nếu không phải Đại Vương cưng chiều cháu, thì bên ngay cả đường viên hoàng cung cháu cũng không được phép chạm vào...”

Người đẹp vì lụa. Di Quang sinh ra vốn đã xinh xắn dễ thương, chiếc áo lông chồn trắng muốt làm nền cho khuôn mặt trắng mịn màng. Ánh đèn chiếu vào cô bé khiến nước da cô bé trở nên hồng hào. Tuổi tuy còn nhỏ nhưng ta thấy đã là một tiểu mỹ nhân rồi. Khánh Kỳ trong lòng hơi rung động, vội an ủi nói:

“Cô bé tính khôn này, lại thích nghỉ ngơi bắn khoả. Yên tâm đi, Công chúa Quý Doanh này rất ôn hòa thân thiện, nhất định không bắt nạt Di Quang.”

“Đại thúc nói có thật không?”

Di Quang ngẩng đầu giương đôi mắt trong veo nhìn Khánh Kỳ.

“Đương nhiên. Đại thúc phải hiểu rõ cô ấy thì mới phải sứ giả đi cầu hôn chứ. Ta làm sao có thể cưới một con hổ cái được. Công chúa Quý Doanh này thủy mị hiền thực, thấu tình đạt lý, tâm hồn lương thiện, giá giáo lễ nghĩa. Cô ấy năm nay vừa tròn mười sáu tuổi, lạnh lợi dễ thương giống như tiểu Di Quang vậy...”

“Àm!”

Thị vệ canh giữ cung ôm thanh ngang khóa cửa vẫn chưa kéo được một nửa, một đoàn người cầm đuốc cháy bùng bùng phá cửa xông vào, một trận gió đường như cuốn qua.

“Doanh Tương đâu, gọi hần ra gặp ta!”

Một giọng thiếu nữ quát lớn nói.

Đằng sau vài người hầu quần áo không ngay ngắn vội bước nhỏ theo thiếu nữ kia, hoảng sợ nói:

“ Quý Công Chúa. Quốc quân đã ngủ rồi.”

“ Ngủ rồi thì bỏ dây cho ta!” (mẹ ơi, thật là hiện thực dịu dàng nha)

Dưới hành lang dài u tối xuất hiện một nữ lang hồng y, vóc dáng thon thả, trang điểm như võ nhân, cổ tay chân đều buộc bao Lãng La. Bên hông thắt một dây lưng da trâu, còng lộ rõ eo nhỏ nhắn được sít chặt, bộ ngực tròn, tư thế oai hùng hiên ngang, dung nhan xinh đẹp.

Vóc dáng của nàng trong các nữ tử đã được coi là rất cao rồi. Đường cong ngực eo đến chân đùi thon dài mượt mà, đặc biệt là đôi chân thon dài khiến bao người rung động, ông quần được cô lấy dây Lãng buộc lại, y sam ở đùi tuy lộ phình to ra, nhưng cũng khiến người ta tưởng tượng đôi chân thon dài cân xứng kia chắc phải tròn tình tế mượt mà.

“ Doanh Tương cường chiêu Doanh phu nhân nhất, lúc này chắc đang ở trong cung của cô ta phải không?”

Công chúa Quý Doanh tốc độ nói cực nhanh, vừa nói vừa rẽ sang tấm cung của Doanh phu nhân. Eo nhỏ uyển chuyển, đôi chân dài bước nhanh. Mấy người hầu nếu không chạy chậm theo cùng thì không thể theo kịp tốc độ đi của cô.

“ Ầm!”

Cửa cung bị đá văng. Quý Doanh đằng đằng sát khí đứng giữa phòng, ngực thở phập phồng, hai mắt trợn lên quát:

“ Doanh Tương, đứng ra đây cho ta!”

Trong phòng có đèn. Trên giường hai người kinh hãi ngồi dậy, vừa nhìn thấy trong tay Quý Doanh cầm roi ngựa đứng ở đó, liền đồng thanh sợ hãi kêu một tiếng, soạt soạt kéo chăn gấm phủ lên người.

Trên giường hai người không một miếng vải che thân, hiển nhiên vừa vui vẻ với nhau, tóc tai bù xù, thực là không gặp được người. Trong giường là một mỹ nhân dung nhan xinh đẹp quyến rũ, ngoài ra còn có một nam nhân hơn ba mươi tuổi, vóc dáng cường tráng trung hậu, trên môi có vài sợi râu, vốn rất uy phong. Nhưng lúc này bị muội muội nhìn như thế, thực nét mặt đầy vẻ xấu hổ.

“Quý Doanh. Muội không phải đang ở ngoại thành phía tây dạo chơi săn bắn sao. Sao đêm khuya khoắt về cung thế này?”

“ Ta không trở về cung? Ta không trở về cung bị huynh bán cũng không biết!”

Quý Doanh nổi giận nói:

“ Huynh không hỏi ta có đồng ý hay không, liền mang ta gả đến phía nam man rợ, làm thê tử Ngô Vương gì đó?”

“ Ồ, hóa ra là vì chuyện này à”.

Tần quốc quốc quân Doanh Tương trên mặt lộ ra nụ cười, nói:

“ Muội giận dữ như thế làm gì. Hôn sự của công chúa, đương nhiên ta là Quốc quân huynh trưởng phải làm chủ. Huynh trưởng có thể hại muội sao? Đương nhiên phải chọn giúp muội một lang quân như ý. Ngô Vương là anh hùng thiên hạ...”

“ Bậy bạ! Không phải huynh gả tử tử đến Sở quốc, tử tử lấy một lão già, tuổi còn trẻ mà đã thành quả phụ sao?”

Doanh Tương khó xử nói:

“ Điều này... làm sao có thể trách quả nhân. Vị Sở vương đó rõ ràng nói Thái tử Kiến cầu hôn. Ai biết được hần lại... Ai. Gạo nấu thành cơm rồi. Quả nhân hưng binh thảo phạt có được nữa không?”

“ Đều là lý sự cùn. Khi đó muốn huynh phát binh, e là huynh cũng không dám đối đầu với Sở quốc! Ta nói cho huynh biết, Quý Doanh này muốn lấy, thì tự mình chọn phu quân. Ta không cần huynh chọn trượng phu cho ta.”

“ Hồ đồ, đúng là hồ đồ!”

Doanh Tương đập lên giường, rút cuộc giận tím mặt:

“ Ta thật nuông chiều làm hư muối rồi. Hôn nhân đại sự, do muối tự làm chủ sao? Chư hầu Trung Nguyên vốn khinh thường người Tần. Muối không tuân thủ lễ nghi như vậy, lan truyền ra ngoài không phải khiến thiên hạ chê cười sao. Thật là mất mặt. Quả nhân đã đồng ý với Ngô quốc, muối muốn cưới thì cưới, không muốn cưới cũng phải cưới. Ra ngoài cho ta!”

Quý Doanh vừa nghe thì tức giận không kìm chế được:

“ Được, muối đi. Huynh dám gả muối đi. Muối sẽ giết tên Khánh Kỵ gì đó!”

Tần quân Doanh Tương cũng nổi trận lôi đình, nhưng không dám đứng lên, đắm ăm ăm trên giường:

“ Muối giết thì giết, dù sao ở góa chính là muối.”

“ Ầm!” một tiếng. Quý Doanh lúi theo một trận gió cuốn ra ngoài.

256. Chương 255: Binh Thánh Giải Kế

Mười ngày sau, sứ giả tới Cô Tô, chính thức mang phúc đáp của Quốc quân Tần quốc đến. Theo đó là Ngô quốc sớm chuẩn bị gióng trống khua chiêng nghênh đón đoàn sứ giả, bảy ngày sau đi đến Tần quốc. Sứ giả chính thức nghênh đón đoàn chính là Úc Bình Nhiên, người được Khánh Kỵ đích thân đến nhà lao đón ra, vì sự khoan hồng độ lượng của Khánh Kỵ và được Khánh Kỵ coi trọng cảm động đã nguyện trung thành với Khánh Kỵ. Còn sứ giả phụ là Thiệu Tể Phạm Lãi.

Chuyến đi lần này thuận đường trả về cho Sở quốc nhóm quyền quý thứ hai. Mang theo họ lên đường, có hai nguyên do. Một là cái lý do trước kia bệnh dịch và nạn trộm cướp, hiện nay là mùa đông, bệnh dịch đã không còn nữa, mà đoàn sứ giả của Ngô quốc đã bình an đến được Sở quốc, thì cũng không còn lý do cố giữ lại quyền quý Sở quốc. Hai là những người này sau khi trở về có thể gây cho Phí Vô Kỵ không ít phiền toái, cục diện Sở quốc càng loạn, càng dễ dàng cho Phạm Lãi và Úc Bình Nhiên hành sự.

Bên phía Ngô quốc, Khánh Kỵ đang không ngừng tăng cường kiến thiết quân đội. Mặc dù có thuộc hạ trung thành, nhưng quyền bổ nhiệm quan lại và quân đội Khánh Kỵ đều nắm vững trong tay. Sau khi tách biệt văn và võ, binh quyền và quân phú, Khánh Kỵ lại cường hóa chế độ binh thư điều binh, quy định nếu mệnh lệnh trên năm mươi binh lính di dời khỏi nơi đóng quân thì nhất thiết phải là do Đại Vương đích thân hạ lệnh phê chuẩn. Quân đội tướng lĩnh, cho dù quan tối cao tướng quân cũng không có quyền tự động chiêu binh. Trong việc Thiên Tử phân phong chư hầu, chư hầu phân phong công khanh, phong ấp, thì tất cả tư pháp thuế má quân chính dân chính đều do chủ phong ấp phụ trách, việc này xưa nay chưa từng có. Chỉ có việc này thôi cũng làm cho trung tâm tập quyền Ngô quốc đạt đến đỉnh cao nhất thời bấy giờ.

Cũng chỉ có quân chủ Khánh Kỵ lập quốc giống như thế này, đại tướng thủ hạ đều là Khánh Kỵ đích thân thống soái, với lại các tập đoàn thế lực cá nhân vẫn chưa hình thành, như thế mới có thể thuận lợi thực thi.

Sau khi tin tức Tần quốc và Ngô quốc kết thông gia truyền đi, Lỗ quốc Tam Hoàn lập tức có phản ứng. Khánh Kỵ hiện nay đã là Ngô Vương thực thụ có thể lực, Đại Tư Không Thúc Tôn Ngọc đã sớm đồng ý gả con gái đến Ngô quốc, còn Quý Tôn Ý Như vốn lưỡng lự không quyết định sau khi nghe được tin đó cũng ra quyết định.

Hắn là Tam Hoàn đứng đầu Lỗ quốc, mặc dù đã kết thân với Lỗ quân Cơ Tổng, nhưng quan hệ quân thần cũng không thể thay đổi, chỉ cần một bên không chịu từ bỏ quyền lực thì đấu tranh của hai bên cũng như thế không thể thay đổi. Chỉ là do tồn tại tầng quan hệ này sẽ khiến cho đấu tranh của hai bên được che đậy bởi lớp khăn ôn hòa, khiến cuộc tranh giành quyền lực của hai bên có xu hướng ôn hòa.

Nhưng nếu như hắn kết thông gia với Ngô Vương, như thế ở ngoài nước hắn sẽ có một lực lượng cường mạnh ủng hộ, nếu như nói trước kia hắn vẫn lo lắng Khánh Kỵ sẽ bất hòa với Sở Việt, mối quan hệ liên minh thế lực với Tề Tấn sẽ càng trầm trọng, không thể giúp ích gì cho hắn, lại còn làm hắn liên lụy. Nhưng bây giờ Tần Ngô kết thông gia đã biểu thị rõ ràng hai liên minh thế lực chính trị, nhất cử thay đổi thế cục chính trị chư quốc Giang Nam. Cái mối lo lắng tồn tại này đã trở nên bé nhỏ. Cùng lúc đó Ngô quân đã đứng vững chân trên mảnh đất Đông Di, thế lực của Ngô quốc đã kéo dài đến ngay trước mắt Lỗ quốc rồi, luồng viện

trợ từ bên ngoài có thể phát huy tác dụng lớn hơn rồi. Thế là hẳn không chút do dự từ chối cầu hôn của Lỗ quân Cơ Tổng, sai người đến Ngô, đồng ý gả Quý Tôn Tiểu Man cho Ngô Vương.”

Sứ giả hai bên không ngừng qua lại. Đương nhiên, một loạt thủ tục để trừ bị cho hôn lễ “ Nạp thái”, “ Vấn danh”, “ Nạp cát”, “ Nạp chinh”, “ Thỉnh kỳ”, “ Thân Nghê” chỉ là mặt bề ngoài, thực ra bên trong, hai gia tộc lớn nhất Lỗ quốc quan tâm nhất là gia tộc của họ có thể thu được từ trong đó bao nhiêu lợi ích chính trị, có thể nhận được bao nhiêu bảo đảm chính trị từ Ngô quốc.

Mượn cơ hội này, đám mật vụ của Ngô quốc ở Lỗ quốc cũng từ bí mật chuyển sang nửa công khai, dưới chiêu bài qua lại để chuẩn bị cho hôn lễ, truyền đến tai Ngô Vương Khánh Kỵ rất nhiều động thái chính trị của Lỗ quốc.

Trước mắt Khánh Kỵ và Thành Bích đang chuẩn bị khống chế khu vực Đông Di, Thành Bích trở thành nữ vương của Đông Di. Ở mức độ cao nhất là kết quả của trường lão sáu bộ lạc Đông Di liên thủ ca tụng. Trong lúc vận mệnh của người Đông Di đang gặp nguy khốn, họ cần một thủ lĩnh tinh thần, có thể lãnh đạo họ, đoàn kết tất cả người Đông Di cùng kiên cường chống lại địch. Chỉ có điều Thành Bích không phải là một nữ tử yếu đuối dễ bị người khác thao túng, nàng có thể lực ngầm riêng, có tiền thì có người, có kênh thông tin cực kỳ nhanh nhạy. Khi các tộc trưởng các bộ tộc như muốn đền bù cho nàng đã bảo vệ quê hương của họ thì thế lực của Thành Bích đã phát triển mạnh rồi.

Các tộc trưởng của các bộ lạc Đông Di đồng tâm hiệp lực tán tụng Thành Bích vì người Đông Di đã tạo nên hình tượng hậu nhân của Thiệu Hạo Doanh Thiên Nhi. Bây giờ thành ra mua dây tự trói mình. Bọn họ đã ca tụng “ Doanh Thiên Nhi” trở thành thần của người Đông Di, khiến tất cả bách tính kiên định không đổi tin tưởng nàng, ủng hộ và yêu mến nàng, có thể vì một tiếng hiệu triệu của nàng mà xông pha khói lửa, cuối cùng khiến Đông Di chia năm sẻ bảy trở thành một hòn đá cứng chắc. Dưới sự giúp đỡ hăm chân của Lỗ quốc ngay bên cạnh, thành công ngăn cản Tề quốc xâm lược phía nam.

Hiện nay bọn họ muốn thỉnh nữ vương mà chính tay bọn họ ca tụng lên thành nữ thần lui xuống đã không phải chuyện dễ dàng. Trong nội bộ Đông Di có một số tộc trưởng đến nay vẫn kiên định ở bên Thành Bích, nhưng cũng có một số tộc trưởng không chịu khuất phục. Thành Bích hiện giờ vẫn chưa thể khống chế được toàn bộ Đông Di. Sau khi Tề quốc buông tha không xâm lược phía nam, Thành Bích liên tục tụ họp các bộ lạc Đông Di thiết lập quốc gia, từ đó lấy thân phận nữ vương danh chính ngôn thuận dựa vào Ngô quốc, mượn binh mã của Khánh Kỵ trợ giúp, để bộ lạc nào có dị tâm phải kinh sợ. Trong thời khắc quan trọng như thế này, một bước đi sai sẽ khiến cho tất cả đều sai. Bất kỳ ngoại lực nào xâm nhập vào cũng là nguyên nhân tạo nên cục diện không thể chỉnh đốn được.

Nếu hai nước Tề Lỗ vào lúc này bỗng nhiên lại một lần nữa nhúng tay vào chuyện của Đông Di, thì thế cục vốn dĩ rất nhạy cảm của Đông Di sẽ có khả năng biến đổi không thể khống chế được. Vì thế Khánh Kỵ và Thành Bích không thể không đặc biệt quan tâm đến hai quốc gia liên kề Tề Lỗ. May là sau khi Tề quốc rút quân, Tề quốc phái của Yến tướng Yến Anh bắt đầu phản công phái Điền Khất. Hai đại thế lực đang bận nội chiến, Điền Khất chỉ có thể trở mặt nhìn Khánh Kỵ từng bước từng bước xâm chiếm Đông Di, ảnh hưởng ngày càng lớn đến chính trị Đông Di mà không có thời gian ngoảnh lại nhìn phía nam.

Mà Lỗ quốc... Khánh Kỵ không thể không khâm phục sự nhạy cảm về chính trị của người Lỗ, có thể chậm chạp đến mức khiến người ta khó có thể tin được. Bao nhiêu năm qua đều tương nhẫn vì quốc, dùng chính sách bẻ quan tỏa cảng khiến cho người Lỗ như ếch ngồi đáy giếng, tự mình cảm thấy rất hài lòng. Quân nhược thần cường, Tam Hoàn chủ chính, lệnh xuất tư môn, cục diện chính trị quan lại xuất gia tộc khiến cho Lỗ quốc đến một nhà chính trị thành thực cũng không có.

Bọn họ không hề quan tâm tới hành động hủy diệt Đông Di của Ngô quốc và chuyện Doanh Thiên Nhi lên kế hoạch lập quốc, cũng không ý thức được việc này sẽ phát sinh ảnh hưởng cực kỳ lớn đến Lỗ quốc. Trong tâm trí của chủ chính Tam Hoàn, đối với hành động bành trướng thế lực của Khánh Kỵ, chỉ cần không gây nguy hại đến lợi ích sắt sườn của họ thì họ sẽ vui vẻ mà nhắm mắt mở mắt.

Vì vậy trong tin tức tình báo điều tra từ Lỗ quốc, tin tức liên quan đến Đông Di và Ngô quốc chẳng có bao nhiêu. Hiện nay tin tức ảnh hưởng lớn nhất trong Lỗ quốc không phải là chuyện Quý Thị và Thúc Thị gả con gái, mà lại là tin sau khi Khổng Khâu nhậm chức Đại Tư Khẩu cai quản Khúc Phụ.

Quý Thị từ chối lời cầu hôn của Quốc quân Cơ Tổng, lại không muốn trong lúc danh tiếng Cơ Tổng đang

vững chắc có những chuyển biến xấu trong mối quan hệ với Cơ Tổng liên nhượng bộ chuyện cất nhắc Khổng Khâu làm Đại Tư Khẩu, thuyết phục thân tín của mình Tôn Thúc Tử từ bỏ chức vụ này. Khổng Khâu mãn nguyện nhậm chức Đại Tư Khẩu, vị trí trong quần thần Lỗ quốc chỉ đứng sau Tam Hoàn.

Lý tưởng ra làm quan theo đuổi chính trị, phục lễ hành đạo, Khổng Khâu đã nghĩ thông rất nhiều năm rồi, giờ đây cuối cùng cũng có cơ hội thực hiện, Khổng Khâu tràn đầy lòng tin, bắt đầu cải cách phục lễ hành đạo để quốc gia cường mạnh.

Khổng Khâu cho rằng thế gian hiện thời đạo đức tiêu vong. Lễ giáo hư hoại, đồng ruộng bị phá hỏng, nông nô chạy trốn, thần tử phạm thượng, tiểu nhân trục lợi, những hiện tượng này đều do Chu lễ giáo hóa không quán triệt, cần phải chỉnh sửa lại chế độ Chu lễ, cần phải quy định ra chế độ lễ giáo để thứ dân bách tính theo đó mà làm.

Trong chính sách Khổng Khâu ban bố, ngồi nằm đi đứng, ăn mặc đều phải theo phép tắc tôn ti trật tự được quy định khá tỉ mỉ, muốn thông qua những chi tiết nhỏ trong cuộc sống để con dân mưa dầm thấm lâu mà hình thành nên ý niệm tôn ti trật tự. Ví dụ như lớn nhỏ phải có trật tự, khi ăn cơm trường bối ăn trước, tiểu bối ăn sau; Khi đi đường trường bối đi trước, tiểu bối đi sau. Ví dụ nam nữ phải có khoảng cách, khi ra khỏi nhà, cho dù là người một nhà nam nữ cũng phải tách ra mà đi, nam “Tôn” đi bên phải, nữ “Ti” đi bên trái, nếu cùng đi với nhau thì nghiêm trị không tha.

Khi lao công phục dịch, cần phải dựa vào thực lực mạnh yếu, phân ra đảm nhiệm công việc nặng nhẹ. Khi trên đường có vật người khác đánh rơi, bất luận đồ đó có giá trị như thế nào, người đi đường cũng không được nhặt; Chuyện nhà ở, mai táng đều phải theo quy định trên dưới, người dân bình thường ăn mặc trang điểm, ăn ở đi xe không được đua theo quý tộc, vượt quá giới hạn đẳng cấp. Trong việc mai táng gỗ nội quan không được dày quá bốn tấc, gỗ ngoài quách không được dày quá năm tấc. Những điều trên đây, nếu ai phạm phải đều nghiêm khắc trừng phạt.

Lễ nhạc đã định, hình phạt bảo vệ, như thế khoan dung và nghiêm khắc hỗ trợ nhau. Chỉ sau hơn một tháng bỏ công sức, chính trị ở Khúc Phụ rực rỡ hẳn lên, khác hẳn ngày trước. Người mới từ Lỗ quốc trở về Thái Nghĩ nói đến đây, liền lắc đầu than thở nói:

“ Phải nói là Khổng Khâu đúng là rất bản lĩnh, trong một thời gian ngắn đã làm cho Lỗ trật tự rành mạch đâu vào đấy, diện mạo hoàn toàn mới, không nhặt của rơi, đêm không cần đóng cửa, người Lỗ nói, dựa vào khả năng của Khổng Khâu, chỉ cần ba tháng có thể lập lại trật tự trong thiên hạ, nếu như được như thế, thực còn gì bằng.”

Khánh Kỵ nhìn hần mấy lượt từ trên xuống dưới, trên mặt lộ ra vẻ như cười như nạo, Thái Nghĩ vô cũng kinh ngạc, nghi hoặc nói:

“ Đại Vương, thần... thần làm sao ạ?”

Khánh Kỵ cười ha hả, nói:

“ Không liên quan gì tới khanh, quả nhân chỉ là đột nhiên nghĩ tới diện mạo công trình khi Quốc vệ kiểm tra mà thôi, cũng công sức nửa tháng mười ngày, khoan nghiêm hỗ trợ nhau, cả thành phố cũng đổi mới hoàn toàn, ha ha, haha”

Thái Nghĩ trố mắt nói:

“ Cái gì... cái gì Quốc vệ... kiểm tra?”

“ Không có gì.”

Khánh Kỵ lắc đầu cười nói:

“ Trên đời này thứ khó thay đổi nhất đó là quan niệm của một con người đã được hình thành từ nhỏ đến lớn, từ nhỏ đến lớn dần dần dưỡng thành thói quen sinh hoạt, Khổng Phu Tử coi như hiểu được pháp thuật, thoáng một cái muốn hóa thân hàng tỉ hàng vạn người, hàng ngàn tận tình truyền bá Chu lễ cho tất cả người Lỗ, lại mơ tưởng trong một tháng, ba tháng thay đổi hoàn toàn thói quen suy nghĩ và hành động của họ, những chuyện này không những cần phải kiên trì trong thời gian dài, mà còn phải cần rất nhiều cơ sở

vật chất phối hợp, dù vậy, những quy tắc không hợp tình hợp lý, cứng nhắc quá mức cũng không thể thực hiện được.

Khanh cho rằng người Lỗ đổi mới hoàn toàn là do công sức Khổng Khâu giáo hóa sao? Sai, những người đó chỉ vì sợ Khổng Khâu phạt không có tiền tài, phải đi lao dịch mà thôi. Nếu bọn họ thực sự tiếp thu giáo hóa của Khổng Khâu, thì bất kể Khổng Khâu là Đại Tư Khấu hay không phải Đại Tư Khấu, Lỗ quốc có hay không có những quy tắc và xử phạt, người Lỗ cũng đều sinh hoạt như thế, thực hiện được không phải ra lệnh cũng làm được, không cần ngăn cấm cũng tự dừng. Nhưng, bọn họ thực sự làm được không?

Quả nhân dám nói, nếu như bây giờ Khổng Khâu bị triệt hồi chức Đại Tư Khấu, xóa bỏ thi hành quy tắc và trừng phạt, chỉ cần một chút công sức, tất cả mọi thứ lập tức trở về hình dáng ban đầu, Khổng Khâu xứng lẽ nhạc, ghét pháp trị, nhưng hán trị Lỗ thủ đoạn thực sự lại là pháp, haha, đúng là hết sức mỉa mai.”

Thái Nghĩ kinh ngạc nói:

“Lạ thật, lời Đại Vương nói, lại giống y hệt lời nói của Lỗ đại phu Thiệu Chính Mão.”

“Hả?”

Ánh mắt Khánh Kỵ chợt ngừng lại:

“Thiệu Chính Mão? Người này thế nào rồi?”

Thái Nghĩ nói:

“Thiệu Chính Mão khi tổ chức quần chúng dạy học đã chê bài đả kích rất nhiều những việc Khổng Khâu đã làm. Ngoài những lời gần như giống y hệt lời Đại Vương vừa nói thì những thứ giống như tôn tri trật tự đều dựa vào đẳng cấp, ăn ở, đi đứng, mai táng v.v.. đều phải theo đúng quy cách không được đi quá giới hạn, đều bị Thiệu Chính Mão phê bình không một cái gì đúng. Thiệu Chính Mão này lời lẽ sắc bén, vui cười tức giận mắng chửi đều thành văn chương, thường khiến Khổng Khâu lâm vào thế bí.”

Khánh Kỵ mỉm cười:

“Khi Khổng Khâu sa sút không danh tiếng, Thiệu Chính Mão là một tên nóng nảy. Hiện giờ địa vị quyền hành của Khổng Khâu đã ở trên cao, hán vẫn nóng nảy, người này đúng là không phải ỷ thế hiếp người, mà là có chút ngốc nghếch.”

Thái Nghĩ cười ngượng nói:

“Nhưng tên ngốc này thiếu chút nữa trở thành ngốc chết rồi.”

“Cái gì?”

Khánh Kỵ giật mình, vội truy hỏi:

“Khổng Khâu muốn gây bất lợi cho hán sao?”

Thái Nghĩ nói:

“Vâng. Sau khi Khổng Khâu trị Lỗ, Thiệu Chính Mão thường xuyên có những lời gièm pha những việc Khổng Khâu làm. Trong dân nước Lỗ, uy tín của Thiệu Chính Mão khá cao, được một đám người ủng hộ tán tụng, Khổng Khâu vì thế mà rất tức giận, liệt ra năm tội trạng của Thiệu Chính Mão là tâm đạt nhi hiểm (có tri thức có năng lực nhưng lòng dạ hiểm ác), hành bích nhi kiến (không phục tùng triều đình, kiên quyết tự làm những điều không nên), ngôn nguy nhi biến (kích động xúi giục dân chúng), ký sửu nhi bác (bởi móc nhòm ngó sai sót, lỗi lầm, chuyện riêng tư của người khác rồi đi tuyên truyền), thuận phi nhi trạch (xúi bẩy gây chuyện vi phạm, chống lại quy tắc trong triều đình, lấy lòng quần chúng). Dựa vào tội danh loạn chính để bắt hán, chém đầu.”

“Quả nhiên như thế...”

Khánh Kỵ nhỏ tiếng, lắng lắng nghe Tôn Vũ bên cạnh lạnh lùng hừ một tiếng, ung dung nói:

“Làm gì có cái lý như thế, thiên hạ bây giờ, dân thường sĩ tử đi khắp các nước, chiêm biếm thời chính, mỉa mai quyền quý, bày tỏ chủ trương, mở rộng tham vọng, thảo luận chính sự trước nay luôn tự do, chưa từng có ai vì lời nói mà phạm tội.

Nói hay không là chuyện của người luận chính, nghe hay không là chuyện của người chấp chính. Hiện nay Thiếu Chính Mão chẳng qua vì chính kiến bất đồng, lại không hề có hành động nào hung ác, lại bị Khổng Khâu mượn cớ che đậy lý do giết chết, như vậy sau này, Lỗ quốc còn ai dám cho ra ý kiến bất đồng không? Sĩ tử du học các nước không đồng quan điểm chính trị với họ, còn dám đến Lỗ quốc làm quan không? Thái đại phu nói hần đạt được kỳ tích, nhưng theo Tôn Vũ thấy, hần đối với những người bất đồng chính kiến thẹn quá hóa giận chỉ biết vung kiếm giết người, chặn đường dân cư. Có thể thấy thủ đoạn chấp chính này cũng rất có hạn.”

Văn Chung cũng nhú hai đầu lông mày nói:

“Khổng Khâu ngôn luận, khi ở Sở quốc Chung cũng từng nghe qua, hần từng nói quân tử hòa mà bất đồng, tiểu nhân đồng mà bất hòa. Câu nói này thực sự khiến ta kính trọng và khâm phục. Tại sao hần lại dùng thủ đoạn như thế? Những điều mình không muốn, chớ nên làm cho người khác, không phải quan điểm của hần sao?”

Khánh Kỵ nói:

“Chuyện này hần thực cũng không thể quá nghiêm khắc. Xưa nay có câu biết thì dễ, làm mới khó. Bao nhiêu đạo lý vẫn có thể biết, nhưng nếu làm, thì hần lại không làm được, chúng ta cũng không làm được. Người có thất tình lục dục, hỉ nộ bi hoan, nếu như ai có thể bình tĩnh theo đạo lý mà xử lý tất cả mọi việc, thì người đó chỉ có thể là ở cảnh giới thánh nhân, mà thật sự là thánh nhân thì chỉ có đợi hậu nhân tô son trát phấn che đậy lại tất cả khuyết điểm của hần, mới có thể tồn tại được trong truyền thuyết. Được rồi, không nói chuyện này nữa. Thái khanh, khánh mau nói, tên Thiếu Chính Mão thế nào rồi?”

Thái Nghĩ nói:

“Khổng Khâu có Lỗ quân ủng hộ tại Khúc phụ một lòng, nhưng ít nhất có ba gia tộc không đồng tình, đó chính là Tam Hoàn Thế Gia. Khổng Khâu bắt Thiếu Chính Mão, đang xử phạt án cao nhất theo luật thì Đại Tư Không Thúc Tôn Ngọc đột nhiên đến pháp trường cứu Thiếu Chính Mão xuống.

Thực kỳ lạ, Thiếu Chính Mão tự cho là thanh cao, luôn không muốn phụ thuộc vào Tam Hoàn Thế Gia, không qua lại với bọn họ, nếu không thì với học vấn và thân phận của Thiếu Chính Mão sớm được trọng dụng rồi. Lần này không biết nguyên cớ làm sao mà Thúc Tôn Ngọc lại giơ tay ra cứu hần, mọi người chỉ biết Thúc Tôn Ngọc không ngại đắc tội với Khổng Khâu và Lỗ quân sau lưng Khổng Khâu, muốn mời Thiếu Chính Mão vào dưới trướng của hần. Nhưng Thúc Tôn Ngọc cứu Thiếu Chính Mão quay về, lại không vì hần thoát tội, giáng chức hần làm nô bộc, đến lúc này Thiếu Chính Mão không có ngày xuất đầu lộ diện. Chẳng nhẽ Thúc Tôn Ngọc chỉ muốn tìm một gia thần đắc lực?”

Khánh Kỵ thần ra một lúc, đột nhiên ngửa đầu ra cười to:

“Diêu Quang, nhất định là Diêu Quang. Ha ha ha..., cô gái nhỏ này, làm rất tốt, đúng là hiểu rõ lòng quả nhân.”

Quần thần nhìn Khánh Kỵ ngỡ ngàng không hiểu Khánh Kỵ cao hứng vui vẻ vì cái gì, Khánh Kỵ cười nói:

“Quả nhân yên tâm rồi, chuyện Thiếu Chính Mão tạm thời không nhắc đến nữa, rồi sẽ có một ngày các khanh sẽ hiểu rõ. Hiện nay Lương Hồ Tử và Xích Trung đến Đông Di rồi, Thiếu Bá đến Tần quốc, Chúc Dung Vương Thúc vẫn chưa từ Việt quốc trở về, trong triều thiếu người. Đông lạnh đang qua, kế hoạch một năm nay quyết định vào mùa xuân, năm nay chuyện nông canh là chuyện quan trọng nhất trong mọi chuyện, các khanh phải đặc biệt lưu tâm. Tử Cầm đã có trù tính tỉ mỉ, khanh nói để mọi người bàn xem.”

“Thần tuân chỉ.”

Văn Chung hành lễ lạy dài, bước đến phía trước đang định nói, một thị vệ vội vàng vào điện bẩm báo:

“Đại Vương, Lỗ quốc Thúc Tôn Thị gia thân Diệp Phù Phong cầu kiến.”

“Ồ? Truyền vào điện.”

Trong chốc lát, một người khoảng trên dưới ba mươi tuổi được dẫn vào điện, hắn là gia thần của Thúc Tôn Thị, lần này đến Ngô là để đưa thư. Khánh Kỵ nhận thư, sai người đưa hắn đi xuống nghỉ ngơi rồi tiện tay mở thư. Theo như Khánh Kỵ nghĩ, trong thư chính là có liên quan đến việc Khánh Kỵ ủy thác: Chuyện chiếu cố Thiếu Chính Mão.

Nhìn lướt qua thư quả nhiên đúng như dự đoán. Trong thư quả nhiên nói đến quá trình cứu Thiếu Chính Mão, còn nói sẽ tìm cơ hội đưa Thiếu Chính Mão đến Ngô quốc. Khánh Kỵ vui sướng đọc tiếp, đọc đến cuối thư không kìm được lắc lắc đầu, thư cầm trong tay run lên, cười chế nhạo nói:

“Vừa nãy vẫn còn bàn luận những việc Khổng Khâu làm, nói ra, Khổng Khâu này làm Đại Tư Khấu, đúng thật hùng tâm bừng bừng rồi. Hắn không chỉ làm chuyện lễ nhạc giáo hóa, vì cường hóa quân quyền của Cơ Tống, Khổng Phu Tử thực là hao tổn tâm huyết, đúng là làm khó hắn rồi.”

Tôn Vũ nói:

“Còn có Tam Hoàn, cường hóa quân quyền của Lỗ quân khác nào người si nói mộng.”

Khánh Kỵ nói:

“Không sai, thế nên mục tiêu ra tay của Khổng Khâu chính là Tam Hoàn Thế Gia.”

Tôn Vũ kinh ngạc, thất thanh nói:

“Không thể nào? Hắn... hắn đã ra tay với Tam Hoàn? Dựa vào binh lực Lỗ quân nắm giữ và quyền lực của một Đại Tư Khấu như hắn muốn đối phó với Tam Hoàn Thế Gia. Hắn điên rồi sao?”

Khánh Kỵ nói:

“Đương nhiên hắn không điên, hắn không trực tiếp ra tay với Tam Hoàn, mà là dùng một kế rất tài tình. Hơn nữa... hắn thiếu chút nữa thành công rồi.”

Khánh Kỵ giải thích nói:

“Công Sơn Bất Nữ, Trọng Lương Hoài mang theo một nửa gia nô của Tam Hoàn Thế Gia đến nhờ cậy Triển Chích, cùng hắn tạo phản, chiếm một số phong ấp của Tam Hoàn Thế Gia, cướp đi rất nhiều tiền và lương thực của họ. Những chuyện này đối với Tam Hoàn Thế Gia là tổn thất rất lớn. Tam Hoàn thường ở trong đô thành, phong ấp ở các nơi trong toàn quốc đều giao cho gia thần thân tín trông coi, hiện giờ Công Sơn Bất Nữ và Trọng Lương Hoài làm phản, khiến cho họ khá nghi ngờ các gia thần đóng giữ ở các phong ấp còn lại, nhưng khổ nỗi không có cách nào giải quyết. Mà Đại Tư Khấu Khổng Khâu lại giúp họ tìm cách giải quyết.”

Trên đại điện yên lặng, mọi người đều chăm chú lắng nghe Khánh Kỵ nói, không biết vị Khổng Khâu đó dùng cách gì đối phó lại Tam Hoàn, Khánh Kỵ nói:

“Trong triều Khổng Khâu nhắc tới Tam Hoàn, gia thần bọn họ quanh năm đóng giữ phong ấp, năm rộng tháng dài, quyền binh được nâng cao, bên cạnh đã hội tụ được một nửa thân tín, bọn họ một khi sinh dã tâm, ngồi cầm giữ thành trì, lương thảo, nhân mã, gia chủ nếu muốn trừng phạt bọn họ cũng hết sức khó khăn. Vì thế Khổng Khâu đưa ra ba chủ ý cho Tam Hoàn, khuyên bọn họ dỡ bỏ thành trì đã xây dựng trong phong ấp của từng người.

Thành Trì được san thành một vùng bằng phẳng, tiền lương thảo ở các nơi của Tam Hoàn Thế Gia sẽ không có chỗ để, đành phải chuyển đến Khúc Phụ; Không có thành trì, gia thần ở các phong ấp sẽ không thể tụ họp được nhiều nhân mã. Như thế bọn họ vừa không có người vừa không có tiền, nguy cơ phản loạn tự dừng tiêu tan.”

Tôn Vũ suy nghĩ, bỗng nhiên cười lên:

“Hắn là Đại Tư Khấu, chủ quản toàn quốc tư pháp trị an, có suy nghĩ như thế này vốn là trong bốn phận của hắn. Tam Hoàn không thể nghi ngờ hắn được. Bọn họ đang bị chuyện Công Sơn Bất Nữ và Trọng Lương Hoài làm cho sút đầu mẻ trán, đối với tình hình đám gia thần giữ phong ấp thực rất đau đầu, áp dụng cách của Khổng Khâu cũng không có gì là lạ.”

Khánh Kỵ cười nói:

“ Quả nhân biết ngay, kế này của hần không qua nổi mắt khanh.”

Tôn Vũ khẽ cười nói:

“ Thần không dám, chỉ là Đại Vương nói trước hần đối phó với Tam Hoàn, thần mới hiểu ra kế này. Chỉ là không biết người nào đã vạch trần mưu đồ thật sự của hần?”

Khánh Kỵ nói:

“ Người này cũng được xem như là luôn đối đầu với Khổng Khâu, đó chính là người đang thống lĩnh cầm binh tiêu diệt phiến Dương Hồ. Khổng Khâu khuyên Tam Hoàn dỡ bỏ thành trì phong ấp, nói là vì an toàn để làm suy yếu lực lượng của gia thần, mang thuế phú tài lương đều tập trung ở đô thành, ngoài mặt xem ra nghĩ cho bọn họ, mê hoặc đám người trong tam đại thế tộc.

Khổng Khâu còn thu nhận con cháu Mạnh Tôn Thị làm đệ tử, để đệ tử Tử Lộ của hần đến Quý Tôn Gia làm quản gia, cùng hần trong ứng ngoại hợp. Nhưng Dương Hồ vạch rõ mưu đồ thực sự của hần, nói cho Quý Tôn Ý Như biết ý nghĩ của hần. Quý Tôn Ý Như vẫn tin tưởng không nghi ngờ, sau khi được Dương Hồ nói rõ liền hủy bỏ việc phá dỡ thành trì đang thực hiện.

Qua chuyện này, Tam Hoàn đã nảy sinh lòng dạ luôn cảnh giác Khổng Khâu, bọn họ lập kế hoạch lật đổ Khổng Khâu bên cạnh Cơ Tống, Khổng Khâu cũng thức thời, kế này thất bại, hần lập tức đề ra với Lỗ quân tu sửa con sông từ bắc tới nam ở Lỗ quốc, dùng để vận chuyển lương thảo, thông thương hành nhân, thời chiến cũng có thể chuyển binh, hơn nữa tự tiến cử chủ trì công trình này. Tam Hoàn chỉ mong hần biến mất ngay trước mắt. Tuy nói Triển Chích làm loạn chưa dẹp yên, lúc này cũng không xây dựng rầm rộ, cũng đã đồng ý chuyện này rồi. Ài! Khổng Khâu quả thật quyết đoán, việc có chưa xong, lập tức đến đó tự mình lưu đây, chạy đi sửa chữa đường sông rồi. Cứ như thế ít nhất vị trí của hần cũng coi như đứng vững rồi.”

Quần thần nghe xong đều cảm thấy rất thú vị, dưới bậc phát ra một tiếng cười thầm, Tôn Vũ vốn cũng đang khẽ cười, tỉ mỉ cân nhắc, sắc mặt lại dần dần thay đổi. Khánh Kỵ nhìn thấy như vậy, trong lòng không khỏi giật mình, vội hỏi :

“ Trưởng Khanh, khanh có kiến giải gì?”

Tôn Vũ chấp tay, lại trầm ngâm một hồi mới lo lắng nói:

“ Kế hay! Kế hay! Kế này mới đúng là xảo diệu. Quả nhiên qua được tai mắt thiên hạ. Nói không được, Khổng Khâu này đang chuẩn bị dùng võ.”

“ Hả?”

Khánh Kỵ không ngừng được ngậy ra, quần thần trên điện cũng bất giác giật mình, Thái Nghĩa nhin không nổi nói:

“ Tướng quốc đại nhân, mưu kế của Khổng Khâu bị bại, để tự bảo vệ mình, rời khỏi đô thành, đi khoét sông sửa đường rồi, chuyện này có gì lạ đâu?”

Tôn Vũ ngửa mặt nhìn lên trời, trầm tư một lúc mới từ từ nói:

“ Đại Vương và các chư vị đại nhân nghe nói qua chuyện Nghiêu Thuấn Vũ ngày xưa chưa? Thuấn danh tiếng hiển thuận đồn xa, được Nghiêu Đế mời giúp cai quản việc nước. Thuấn giỏi nghề nông, tinh thông chế tạo đồ gốm sứ, vì thế trên lấy được lòng Nghiêu Đế, dưới uy phục vạn dân, vì thế khiến cho nơi Thuấn ở một năm thành nơi tụ hội, hai năm thành ấp, ba năm thành đô.

Nghiêu đế vui sướng, muốn giữ công thân tài năng này liền gả hai cô con gái cho Thuấn, trở thành mối quan hệ thân thích nhạc phụ và phò mã. Nghiêu về sau mê muội tu tiên, không màng chính trị, Thuấn với danh nghĩa phò mã lên nắm chính quyền hai mươi tám năm, đến khi Nghiêu tuổi già sức yếu, muốn lấy lại quyền hành giao cho con trai thì phe cánh của Thuấn đã mạnh, binh quyền nắm trong tay, Nghiêu trở thành hư danh.

Thuấn giam cầm Nghiêu và Thái Tử Đan Chu, nhiếp chính trước, sau đó bày mưu đặt kế thôi thúc quần thần mời Thuấn đăng quang hoàng đế, dựa vào kế nhường ngôi đoạt quyền. Thuấn cho bốn vị đại thần trung thành với Nghiêu là Công Cộng đi đây ở U Châu, Hoan Châu lưu đây ở vùng Sung Sơn, Tam Miêu bị

trục xuất đến Tam Ngụy, Cổn bị lưu đày ở Vũ Sơn, sau này lại tìm lý do giết bọn họ, tìm ra bốn tội thuyết phục thiên hạ, từ đó ngôi vị vững như thái sơn. Kế này chính là lấy thân mà gần, lấy thân mà ẩn, cuối cùng đạt được mục đích.”

Trên mặt Khánh Kỵ co giật, chuyện này... chuyện này với câu chuyện của mấy thượng cổ thánh nhân luôn khước từ, ra bảo ai cũng không muốn làm hoàng đế mà ta nghe từ nhỏ sao lại hoàn toàn khác nhau?

Tôn Vũ lại nói:

“ Cho đến khi Thuấn Đế tại vị, thiên hạ đại hồng thủy mấy thành bị ngập lụt. Nghĩ tới bốn đại trọng thần triều trước Thuấn cho đi lưu đày đã từng nắm giữ triều đình. Nhưng trận hồng thủy này lại là một thử thách để Thuấn ngồi vững ngôi vị, muốn thần dân thiên hạ tâm phục. Thuấn phải trị thủy, mà trị thủy thì chỉ có Vũ Thế Gia mới am hiểu thủy lợi. Thuấn bắt đắc dĩ buộc lòng phải dùng hắn.

Phụ thân của Vũ, Cổn đã chết trong tay Thuấn, thù giết cha không đội trời chung. Thuấn Đế giết cha dùng con, cũng sợ Vũ sẽ làm phản, nên sau khi bổ nhiệm Vũ làm công khanh, luôn muốn tìm sơ hở của Vũ. Vũ như người đi trên lớp băng mỏng, thận trọng dè dặt, khi trị thủy ba lần đi qua cửa nhà nhưng không vào, khiến Thuấn Đế không tìm được một nửa sơ hở của Vũ. Nhưng đáng tiếc Thuấn Đế nghìn phòng vạn phòng cũng không thể ngờ được Vũ đã tìm con đường bài trừ khác, cuối cùng cũng cướp được binh quyền trong tay Thuấn.”

Nói đến đây, khóe miệng Tôn Vũ lộ ra nụ cười lạnh:

“ Lũ lụt quá lớn, nhân dân mấy thành bị ngập lụt, trị thủy trở thành việc đầu tiên Thuấn phải làm. Thuấn tuy phòng Vũ nhưng muốn trị thủy không thể không giao cho Vũ binh quyền. Thế là liên tục trong nhiều năm, tất cả tài lực, vật lực, nhân lực đều phải đầu tư cho trị thủy.

Vũ liền lợi dụng cơ hội trời cho này, nắm trong tay mọi binh quyền nhân tài vật của triều Thuấn, đợi vây cánh đông đủ, liền giết Phòng Phong Thi để lập uy, khiến cho các bộ tộc phải cúi mình nghe lệnh. Đến khi thời cơ chín muồi, liền theo cách Thuấn Đế đối phó với Nghiêu Đế, giam lỏng thái tử Thương Quân của Thuấn Đế, bày mưu để chư hầu thiên hạ mời Vũ lên ngôi thiên tử.

Sau đó đem Thuấn Đế lưu đày ở vùng hoang dã Thương Ngô, nói bên ngoài là để tuần tra săn thú, nhưng buồn cười là Thuấn Đế tuổi già sức yếu, còn tìm được gì nữa mà săn? Triều của Thuấn cũng coi như tận, cuối cùng gặp nạn mà lui về, chết tại vùng đất hoang dã Chương Lệ, chỉ có Nga Hoàng, Nữ Anh khóc trước vong linh của Thuấn.”

Khánh Kỵ nghe đến đây, hướng mắt nhìn quần thần phàm là bác học cũng đều mặt không dị sắc, biết rõ đây mới thực sự là lịch sử, không khỏi thảm thán:

“ Nhường ngôi... nhường ngôi, một thần thoại chính trị hay, một lời nói dối chính trị hay, hóa ra những lời nói dối được lặp đi lặp lại hàng vạn lần, thực trở thành thần thoại mang chân lý tuyệt đối và không thể phá vỡ. Nếu không vượt qua hai nghìn năm không gian và thời gian đích thân đến thời đại này, làm sao nghĩ được... lịch sử quả nhiên giống như một nữ nhân trang điểm xinh đẹp, khuôn mặt thật của cô đều được giấu kín dưới lớp son phấn kia.

Tôn Vũ thở dài nói:

“ Đại Vương, theo thần thấy, Khổng Khâu này làm theo câu chuyện Thuấn Vũ năm xưa. Hắn là thầy của Lỗ quân, là người thân tín nhất của Lỗ quân, được Lỗ quân ủng hộ. Cho dù rời khỏi đô thành cũng có thể thân như Nghiêu Thuấn, tiếp tục ảnh hưởng đến quyết sách của Lỗ quân. Mà phía Tam Hoàn, hắn rời khỏi triều chính, cũng có thể khiến bọn họ từ bỏ tấn công. Sửa đường khơi sông, không phải là chuyện phải mấy người, làm năm ngày là xong. Chuyện này một khi quyết định, lúc đó cả tài lực, vật lực, nhân lực đều phải giao đến tay hắn. Dân chính là binh. Mang dân phục dịch của Ngô quốc giao đến tay hắn bằng việc mang quân đội Ngô quốc gia đến tay hắn. Với công sức ba đến năm năm đường sông làm xong, thì hắn cũng đã nắm trong tay một đội quân hùng mạnh. Nếu lúc đó hắn đột nhiên ra tay bắt Tam Hoàn Gia Chủ...”

Khánh Kỵ nghe đến đây mặt không khỏi biến sắc, Tôn Vũ nói:

“ Đại Vương, Lỗ quốc Tam Hoàn thân thiết với Đại Vương, đối với Ngô quốc ta tại Đông Di có chuyện xảy ra cực kỳ có lợi. Hơn nữa có Tam Hoàn và Lỗ quân hãm chân nhau, phía Lỗ quốc mới không thể trở thành

mối họa. Nếu như Khổng Khâu thành công chuyện đó, để Lỗ quân nắm trong tay toàn bộ quyền lực, như thế với Ngô quốc ta thực là cực kỳ không hay.”

“ Đúng thế!”

Khánh Kỵ trầm nghĩ:

“ Chưa nói đến thân là quân vương một nước, Cơ Tổng sẽ theo bản năng chống đối lại thế lực của ta ở phía bắc, mà nói ngay đến chuyện hấn yêu sâu sắc Tiểu Man hiện giờ sắp được gả cho ta, chỉ thù cướp người yêu này thôi, tên tiểu tử Cơ Tổng cũng không thể hòa bình với ta được. Kế này của người vốn rất xảo diệu, ngay chính ta hiểu biết hơn hai nghìn năm trước cũng không ngộ ra được đạo lý huyền diệu trong đó. Đáng tiếc người một văn thánh lại đụng phải một binh thánh, như thế cũng chỉ biết tự nhận mình đen đủi, nói không chừng ta cũng phải giống như Dương Hổ, kéo chân sau của thánh văn truyền vương như người!”

Nghĩ đến đây, Khánh Kỵ nói:

“ Như thế xem ra, chúng ta cũng cần thức tỉnh Tam Hoàn, để bọn họ ngăn cản chuyện của Khổng Khâu.”

Tôn Vũ nói:

“ Đại Vương, Tam Hoàn đã đồng ý rồi, nghị triều đã thông qua, lúc này nếu muốn ngăn cản, không có lý do thỏa đáng. Theo thần thấy, người Lỗ vì giao thông lưu thông vật liệu mà thi công đường sông, ắt phải phân luồng nhân lực tài lực, càng khó ngăn cản hành động của ta ở Đông Di, chuyện này thực không cần ngăn cản.

Lỗ quốc Tam Hoàn Quý Thị là Đại Tư Đồ, nắm giữ dân phục dịch và thuế má, Thúc Thị là Đại Tư Không, nắm giữ quản lý công trình thổ mộc, chúng ta chỉ cần thức tỉnh họ, để Quý Tôn Ý Như phân ra nhân lực, vật lực, tài lực giao cho những người khác nhau phụ trách, làm mất quyền hạn của Khổng Khâu; để Thúc Tôn Ngọc lấy danh nghĩa Đại Tư Không, thường xuyên nhúng tay vào việc sửa kênh, thường xuyên thay thế quan viên phụ trách, luân phiên người dân phục dịch. Đến khi đó, hấn có khổ cũng không nói được, đành làm giả thành thật, chạy đi khơi sông sửa kênh.”

“ Làm như thế đi!”

Khánh Kỵ nói:

“ Quả nhân lập tức viết một bức thư..., không, đây là chuyện hệ trọng, không thể khinh suất, Thái khanh, khanh cần phải lập tức đến Lỗ quốc một chuyến.”

257. Chương 256: Bất Hòa

Khi Quý Tôn Ý Như muốn tìm cho Tiểu Man mấy chị em Đẳng giá Ngô quốc thì bị cô phản đối. Các cô nương Đẳng giá nhiều, đối với các cô nương xuất giá rất có lợi. Chỉ cần cô ở đó, các cô gái Đẳng giá theo cô dù được sủng ái như thế nào thì địa vị cũng không thể cao hơn cô, ngược lại còn củng cố thêm địa vị của cô. Nếu như cô không sinh hạ được con nối dõi, thì cô nương Đẳng giá sẽ sinh con nối dõi để bù đắp cái thiếu hụt đó.

Ở thời đại mà tỉ lệ trẻ sơ sinh chết yểu cao như thế này thì đây chính là một đảm bảo về quyền lợi cho phái nữ trong hôn nhân. Thế nhưng Quý Tôn Ý Như có tận tình khuyên bảo như thế nào đi chăng nữa thì Quý Tôn Tiểu Man cũng không đồng ý.

Tiểu Man đối với các thành viên phụ hệ gia tộc có thành kiến rất lớn. Nếu không vì đại sự vô cùng quan trọng gả cô làm Vương Phi Ngô quốc, theo lễ chế lúc bấy giờ bắt buộc cô phải quay về gia tộc, do gia tộc lo liệu, thì cô vốn không muốn có bất kỳ mối quan hệ nào với gia tộc Quý Thị. Đương nhiên cô không muốn cùng xuất giá với mấy chị em chưa từng gặp gỡ. Quý Tôn Ý Như không muốn cãi nhau ầm ĩ với cô, nên chuyện này đành thôi. Hại đám nữ tử Quý Thị được chọn đang vui mừng tưởng được gả đến Ngô quốc, chắc bọn họ sẽ thăm rửa cô không dứt.

Còn phía Thúc Tôn Diêu Quang thì lại giao cho phụ thân chọn lựa cho cô một đường muội và cháu gái tuổi tác tương xứng, tướng mạo vui tươi dễ thương cùng xuất giá. Thường ngày cô ăn mặc như nam nhi, ở Khúc

Phụ làm việc rất độc lập, nhưng chuyện đại sự như thế này, là cô gái từ nhỏ sinh ra ở công khanh Thế Gia vẫn biết phân nặng nhẹ.

Trong cung Khúc Phụ, cùng với việc ngày Quý Tôn Tiểu Man xuất giá đến gần, tính tình của Cơ Tổng cũng trở nên nóng nảy quá mức. Thường xuyên say rượu, đánh người hầu, khiến cho trong cung trên dưới đều im như thóc, chỉ lo động phải cái đen đui của hần.

Khổng Khâu ngày mai sẽ khởi hành rời khỏi Khúc Phụ, đi chủ trì việc khơi khoét đường sông, công trình nối liền vận tải đường sông nam bắc của Lỗ quốc, lúc này đang vào cung để từ biệt Cơ Tổng. Khổng Khâu muốn nhân chuyện gia thần Tam Hoàn tạo phản, dụ Tam Hoàn dỡ bỏ thành trì, từ đó giải quyết tận gốc. Không ngờ kế hoạch làm suy yếu lực lượng Tam Hoàn lại bị Dương Hổ nhìn thấu.

Dỡ bỏ phong ấp thành trì, làm suy yếu lực lượng gia thần của Tam Hoàn cũng đồng nghĩa với việc làm suy yếu lực lượng của Tam Hoàn, điều này Tam Hoàn không thể không hiểu. Chỉ là xem bọn họ lựa chọn như thế nào mà thôi, Khổng Khâu cũng không nắm chắc mười phần thành công, vì thế sau khi bị Dương Hổ vạch trần Khổng Khâu không hề nản lòng, lập tức hạ quyết tâm bắt đầu chuẩn bị vũ lực tập quyền, chuyên tâm vào chuyện trừ tính sửa kênh đào.

Nhưng, điều khiến Khổng Khâu không thể ngờ được là, kế hoạch thâm hiểm như thế, Tam Hoàn vừa vui vẻ đồng ý cách đây không lâu, lại một lần nữa bị họ nhìn thấu. Quý Tôn Ý Như và Thúc Tôn Ngọc liên tiếp phản kích. Cuối cùng Khổng Khâu hoàn toàn không thực hiện được, bị ép rời khỏi trung tâm quyền lực của Lỗ quốc.

“ Ai! Có phải ta vội vàng quá không? Hay là ta đợi thêm vài năm nữa, từ từ sắp xếp? Nhưng bây giờ thanh thế Quốc quân đang mạnh, lại có Triển Chích làm loạn kim chân Tam Hoàn, đang là cơ hội tốt nhất rồi. Trong đám người phò tá Tam Hoàn Thế Gia, ai có bản lĩnh này, chỉ một mắt đã nhìn thấu mưu kế của ta? Ta đi lần này, tình cảnh của Quốc quân sẽ càng thêm khó khăn, vừa mới giành được một chút ưu thế lại muốn thay đổi dòng chảy, chuyện này nên như thế nào thì tốt đây?”

Khổng Khâu trong lòng lo âu suy nghĩ, đến cung điện của Lỗ quân Cơ Tổng, đám người hầu vào trong truyền báo, một lúc sau có tiếng nói nhỏ truyền ra: “ Khổng đại phu mời vào trong, Quốc quân uống rượu quá chén, đang say ở bên trong.”

Khổng Khâu là thầy giáo của Cơ Tổng, lại là thần tử thân cận nên có thể tự do ra vào cung cấm. Nghe người hầu nói, Khổng Khâu liền nhíu mày suy nghĩ, phải phải y phục, đi vào trong.

Trong đại điện mùi rượu nồng nặc, Cơ Tổng nằm bò trên bàn, trong tay cầm bình bạc, một nửa bình bị nghiêng, rượu chảy ra vung vãi khắp bàn, ngấm ướt cả vật áo bào. Mấy tỳ nữ thanh tú y sam không ngay ngắn nhìn thấy Đại Tư Khấu y bào chỉnh tề, đầu đội mũ quan, thần sắc nghiêm nghị đi vào trong điện, cuống quýt chỉnh lại vật áo đứng lên, vội vàng hướng tới Khổng Khâu hành lễ, sau đó như chạy trốn lui đi.

“Ồ... sao lại đi? Tiếp... tiếp Quả nhân uống rượu...uống rượu...” Cơ Tổng nói giọng lè nhè, giơ bình rượu lên dốc thẳng vào miệng.

“Thần Khổng Khâu, tham kiến Quốc quân.”

Cơ Tổng nhắm mắt làm lơ, Khổng Khâu cất cao giọng, dần giọng nói: “Thần, Khổng Khâu, tham kiến Quốc quân!”

“Ngươi...ngươi hô cái gì, Quả nhân nghe...nghe thấy rồi.” Cơ Tổng lão đảo vung tay, giơ bình rượu lên lại muốn uống tiếp.

Đôi lông mày Khổng Khâu chau lại, tiến lên một bước khuyên: “Quốc quân, hiện nay nội loạn chưa yên, triều chính rối ren, Quốc quân uống rượu say, không màng việc triều chính, đây không phải đạo làm vua.”

“Đạo làm vua?” Cơ Tổng cười nhạt: “Khổng sư, khanh...đừng thuyết giáo quả nhân nữa. Triều chính, triều chính tự có Tam Hoàn san sẻ với Quả nhân, Quả nhân còn có triều chính gì cần phải xử lý đây? Hơ hơ, Quả nhân chỉ muốn... chỉ muốn trong hậu cung uống rượu tìm vui, sinh nhiều con trai, như thế là hết...hết bổn phận của Quả nhân rồi.”

“Quốc quân sao có thể tiêu cực như thế?” Khổng Khâu kích động nói: “Đúng, hiện nay Tam Hoàn nắm giữ triều chính, chính lệnh của Quốc quân khó thực hiện được trong toàn quốc, nhưng so với chính lệnh không qua nổi cửa cung trước đây thì không biết đã tốt hơn bao nhiêu rồi. Hiện nay Quốc quân nội trấn phản loạn, ngoại nép về Tề quốc, thanh uy bùng cháy. Quốc quân xuân thu đang thịnh, chỉ cần kiên định bền bỉ, từ từ lên kế hoạch, rồi cũng có ngày nhất định...”

“Xoảng” một tiếng, bình rượu bị Cơ Tổng ném xuống dưới chân Khổng Khâu, rượu trong bình chảy ra ngấm ướt cả vạt áo dài của Khổng Khâu, Cơ Tổng ngông cuồng cười nói: “Thôi đi, ngay người con gái Quả nhân yêu cũng không giữ được, ha ha, nàng còn là con dân Lỗ quốc cơ đấy. Cái gì thanh uy đại chấn, cái gì chính xuất quân thượng, đều là hi vọng hảo huyền, Lỗ quốc...Lỗ quốc Tam Hoàn chủ chính đã hơn hai trăm năm rồi, bộ rễ ăn sâu rồi, ai có thể lung lay được bọn chúng, tận hưởng lạc thú trước mắt, hãy cứ tận hưởng lạc thú trước mắt thôi.”

Khổng Khâu kích động nói: “Quân thượng không thể nghĩ như thế, đường đường Quốc quân một nước, quan tâm tới cả thiên hạ, há vì tình cảm với hạng nữ lưu mà chán nản? Thần tuy ngu muội nhưng chỉ cần thần ở đây một ngày, nhất định tận tâm tận lực...”

“Người đứng là ngu muội!” Cơ Tổng trợn trừng hai đôi mắt đỏ ngầu, sắc mặt dữ tợn nhìn Khổng Khâu: “Khuyên quả nhân từ bỏ Tiểu Ngải, đổi lấy Tam Hoàn nhường vị trí Đại Tư Khấu chính là người! Thuyết phục Tam Hoàn dỡ bỏ phong ấp thành trì cũng là người! Thỉnh mệnh tu sửa kênh đào, để cướp tiền lương thảo dịch phu của Tam Hoàn cũng là người! Kết quả thế nào?”

Cơ Tổng xông đến trước mặt Khổng Khâu, nước bọt phun tứ tung, nói: “Thành trì của Tam Hoàn không dỡ bỏ, ngược lại khiến chúng cảnh giác với quả nhân; Chuyện tu sửa kênh đào hiện giờ bị bọn chúng nắm trong tay, ngược lại Quả nhân lại phải khổ sở tập hợp tiền lương nhân mã điều động đi tu sửa kênh, còn làm phân tán nhân mã để đánh bọn chúng; Quả nhân đường đường là quốc quân một nước, không giữ được người yêu, trở thành trò cười cho thiên hạ! Tất cả những điều này, đều là nhờ người tặng cho quả nhân!”

Chòm râu Khổng Khâu run rẩy lên: “Quân thượng...”

“Không cần nói nữa, người đi đào sông của người. Quả nhân uống rượu của Quả nhân, mỹ nhân..., mỹ nhân đâu? Ra đây hết cho ta...”

Khổng Khâu quỳnh lên, liền giữ chặt tay áo Cơ Tổng, kêu to: “Quân thượng!”

“Hử?” Cơ Tổng vung tay, lạnh lùng nhìn chằm chằm Khổng Khâu, cười lạnh nói: “Buông tay!”

Khổng Khâu đau lòng nói: “Quân thượng. Tạm thời thất bại thì đã làm gì, chúng ta không dễ dàng có được cục diện ngày hôm nay, coi như nhất thời không thể trừ bỏ được Tam Hoàn, chỉ tiêu tan thực lực bảo vệ, tạm thời nhẫn nại chịu đựng, không phải là không còn cơ hội. Năm xưa Sở Trang Vương ba năm không thể hiện gì, bỗng nhiên nổi lên, cuối cùng trở thành bá chủ thiên hạ, quân thượng hiện giờ làm theo Sở Trang, từ từ mưu tính đại kế.”

“Quả nhân đã nghe đủ người giáo huấn rồi. Đạo lý nhà người, rút đi cho ta.”

“Quân thượng...”

“Khổng đại phu không phải nói quân thần, phụ tử sao? Lời quân phụ ta đây, tại sao người dám làm lơ? Quả nhân bảo người ra ngoài, nghe rõ chưa?”

Cơ Tổng nói xong, đột nhiên ra sức kéo, xoẹt một tiếng, xé rách một nửa ống tay áo, sau đó lao đảo với cánh tay đỏ bước đi. Khổng Khâu cầm nửa đoạn ống tay áo kinh ngạc đứng đó. Trong điện chén đĩa hỗn độn, mùi rượu nồng nặc, Cơ Tổng vừa bước đi, mấy người hầu liền rón rén chạy đến thu dọn chén đĩa, bọn họ lên nhìn Khổng Khâu, Khổng Khâu đứng ngây ở đó, nét mặt buồn bã...

Hướng Ấp ngay dưới Thương Sơn .

Hướng thành là một thành trì thuộc phong ấp của Thúc Tôn Ngọc, từ đây hướng về phía tây là lãnh thổ Lỗ quốc, hướng về phía đông vượt qua dãy núi Thương Sơn chính là lãnh thổ Đông Di. Lúc này nhân mã của Triển Chích và Công Sơn Bất Nữ đang tạm thời chiếm đóng ở đây. Sau khi Tề quốc rút quân, quân đội Lỗ quốc bắt đầu tập trung lực lượng tấn công loạn quân Triển Chích, áp lực của Triển Chích đột nhiên

tăng mạnh, quân đội Đông Di có Ngô quân tương trợ, lực lượng phòng ngự cũng vô cùng hùng hậu. Triển Chích vốn trong thế loạn tiến lùi tự do, nhưng hiện giờ không gian hoạt động ngày càng nhỏ, tinh thần của binh sĩ ngày càng giảm sút.”

Đúng lúc này Trọng Lương Hoài lại dẫn binh tàn tướng bại từ Bành Thành chạy trốn tới đây, hấn đánh mất một căn cứ vô cùng quan trọng của Triển Chích, điều này đối với quân đội Triển Chích lại là một đả kích trầm trọng. Những cảnh khốn cùng này khiến rất nhiều thủ lĩnh đạo tặc mù mờ không hiểu gì. Nguyên họn họ cũng chỉ là một đám cường đạo tụ họp nhau lại, không có cái gì gọi là mục tiêu cuộc sống, có thể cướp thì cướp, không thể cướp thì chạy, quan binh bắt phải vốn là lẽ bất di bất dịch. Nhưng là Triển Chích lãnh đạo bọn họ tạo phản, miêu tả cho bọn họ một tương lai tốt đẹp cùng phong hầu, khiến bọn họ bắt đầu quan tâm tới thế cục thắng bại, cứ như thế đánh đến khi thuận tay, cố nhiên tinh thần binh sĩ cao vọt lên. Một khi sa vào cảnh khốn cùng, đám cường đạo không thể không quan tâm tới tương lai của chính mình, có hay không như lời Triển Chích nói.

Rời khỏi đại sảnh nghị sự, Trọng Lương Hoài tiến vào phòng Công Sơn Bất Nữ ở, ngồi xuống trước mặt Công Sơn Bất Nữ, oán hận nói: “ Nhớ lúc đầu khi hấn sai người đến thuyết phục bọn ta làm phản thì mặt mũi hấn thế nào? Huynh và ta dẫn bao nhiêu nhân mã tiền lương đến nương nhờ hấn thì hấn mặt mày hớn hở như thế nào? Nhưng hôm nay hấn lại chất vấn quở trách ta trước mặt mọi người, không mảy may giữ cho ta một chút thể diện nào, thật há có cái lý đó!”

Hấn và Công Sơn Bất Nữ đều xuất thân là gia nô của Quý Thị, không cùng với đám cường đạo thủ hạ của Triển Chích, vì thế khi đến đây hai người tự nhiên mà xích lại gần nhau, kết thành một phái.

Công Sơn Bất Nữ thản nhiên nói: “ Huynh làm mất căn cứ quan trọng như Bành Thành, lương thảo binh mã tổn thất hầu như không còn, chỉ dẫn được một vài thân tín trở về, Triển Chích thân là chủ tướng tam quân, làm sao có thể vì chuyện cá nhân? Trước mặt mọi người quở trách mà không hỏi tội đã là rất khoan dung rồi.”

Trọng Lương Hoài trừng mắt nói: “ Bất Nữ, huynh cũng trách ta nhất gan kinh sợ chiến đấu phải không? Đúng, nếu nói hành quân đánh trận, ta không bì được Triển Chích, cũng không bì được với huynh, nhưng nếu muốn ta cứ kiên cố cố thủ trong thành, chẳng nhẽ ta vẫn không làm được? Bành Thành là ai cướp được từ trong tay người Tống? Lúc đầu khi ta lấy được Bành Thành, chưa hề dựa vào huynh và Triển Chích tương trợ, chẳng nhẽ khi lão phu có thể chiến đấu, vào được thành rồi lại chiến đấu không nổi sao?”

Hấn nhớ lại ngày hôm đó mưa đá rơi đầy trời, cái hình ảnh đáng sợ lúc đó trong người óc phọt ra, xương gãy, thịt nát thì không khỏi rùng mình ớn lạnh, vẻ sợ hãi nói: “ Bất Nữ, huynh không biết người Ngô lợi hại thế nào đâu. Bọn họ sử dụng một loại vũ khí kỳ quái công thành, hòn đá lớn to bằng nắm tay, giống như mưa trút xuống, vừa nhanh vừa mạnh, Bành Thành không cất giữ binh đồng, những cái khiên chắn bình thường thực khó mà chống trả được. Còn có đám Ngô binh, so với đám người Đông Di còn dã man hơn, trong mưa đá rất nhiều người đều mình trần ra trận, trên người còn vẽ những hình long xà xanh xanh đỏ đỏ, từng người từng người đều gan dạ không sợ chết dưng mãnh dị thường, nếu huynh dụng phải mới biết được sự lợi hại của bọn chúng.”

Công Sơn Bất Nữ hơi hơi nhú mày nói: “ Người Ngô đúng lợi hại như thế sao?”

Trọng Lương Hoài trừng mắt nói: “ Bây giờ ta nói chuyện riêng tư với huynh, chẳng nhẽ ta còn nói dối huynh để che đậy cho bản thân sao? Đúng, nói đánh trận ta không bằng huynh, nếu có thể đối huynh giữ Bành Thành tuyệt đối huynh cũng không thể là đối thủ của Lương Hổ Tử. Đám binh đó, từng người từng người đều giống như điên dại, chỉ hô to gọi nhỏ là khiến cho kẻ khác khiếp sợ. Ba vạn quân Ngô có thể công phá Sở đô, hơn mười vạn quân Sở bó tay vô sách, huynh nói chiến lực Ngô quân là đặt tới đẳng cấp nào? Chính đám quân Ngô ngày trước, bị nhân mã của Khánh Kỵ đánh cho tan tác tã tơi, binh mã của Khánh Kỵ dưng mãnh như thế nào người vẫn không nghĩ ra sao?”

Công Sơn Bất Nữ thở dài im lặng không nói gì.

Trọng Lương Hoài nói: “ Khi ta thủ Bành Thành, các người đang ở Phí Ấp, ở đó là hang ổ của Triển Chích, khi không có địch rút về trong núi cũng đủ tự bảo vệ, sao bây giờ lại đến đây?”

Công Sơn Bất Nữ cười khổ nói: “ Nếu rút về hang ổ của hấn đương nhiên có thể tự bảo vệ, nhưng người

Lỗ giữ Xuất Phong, không phải lại quay lại con đường cũ sơn tặc sao? Chúng ta hiện này là phải đấu với cả thiên hạ rồi.”

“Đấu thiên hạ...” Trọng Lương Hoài đột nhiên hồi hận nói: “Bất Nữ, chúng ta vốn là nô tài dưới cửa Quý Thị, không nên mộng tưởng có thể hơn mọi người, làm công khanh đại phu. Triển Chích một hồi lời ngon tiếng ngọt, hại ta và huynh cho rằng hắn tài giỏi lắm. Tiếc là, cái hồi hắn làm cường đạo, có thể tung hoành các nước đánh đâu thắng đó, chẳng qua là vì thấy hắn không có ý tạo phản, Tam Hoàn gia chủ không muốn mạnh mẽ kiếm chuyện với hắn. Bây giờ thì khác rồi. Ai, đâu đâu cũng vấp phải rắc rối, Tề Lỗ nghị hòa, cơ hội của chúng ta...”

Công Sơn Bất Nữ nắm chặt nắm tay, dữ tợn nói: “Công Sơn Bất Nữ không tin, Dương Hổ có thể làm đại phu dựa vào cái gì Công Sơn Bất Nữ ta lại không thể? Ta nhất định làm cho thiên hạ này biết ta Công Sơn Bất Nữ cũng là đại trượng phu đường đường chính chính, quyết không thua kém Dương Hổ, chuyện Dương Hổ làm được, Công Sơn Bất Nữ ta nhất định làm được.”

Trọng Lương Hoài khẽ lắc đầu, trong lòng lo lắng nói: “Bất Nữ, Triển Chích tâm chí mạnh mẽ, nhưng ông trời không cho tuổi thọ, con người không cho cơ hội, hiện nay người Ngô và Đông Di hợp lực, Tề Lỗ sau khi nghị hòa, lực lượng của Dương Hổ ngày càng mạnh, chúng ta hiện giờ trước có Lỗ quân, sau có Ngô Di liên quân, muốn giữ mạng cũng là chuyện khó rồi, còn nói gì đến tạo dựng sự nghiệp giành được uy danh?”

Công Sơn Bất Nữ nhìn hắn một cái, bộ dạng muốn nói nhưng lại thôi, Trọng Lương Hoài nhìn thấy liền nói: “Huynh muốn nói gì thì nói đi, hà tất ấp a ập ứng?”

Công Sơn Bất Nữ do dự, phát tay nói: “Các người lui ra, đóng cửa lại.”

Đám thân binh thủ hạ vâng lệnh vội vàng lui ra, Trọng Lương Hoài nhíu mày nói: “Chuyện gì mà cẩn thận thế, ngay thủ hạ thân tín cũng phải tránh đi?”

Công Sơn Bất Nữ cúi người xuống phía trước, nhỏ tiếng nói: “Trọng huynh, theo Bất Nữ thấy, số mệnh Triển Chích đã tận, không thể là minh chủ bảo đảm được, ta huynh không phải nên tính toán cho tiền đồ của mình sao?”

Trọng Lương Hoài trầm kinh hãi: “Sao, Bất Nữ muốn phản bội Triển Chích sao?”

Công Sơn Bất Nữ lạnh lùng cười nói: “Chẳng nhẽ Trọng huynh tận tâm trung thành với Triển Chích sao? Huynh ta nương nhờ Triển Chích, mục đích là hoàn thành sự nghiệp. Huynh ta đều tự mang binh tướng lương thảo đến, tuy cùng dưới sự chỉ huy của hắn, nhưng từ đầu tới giờ chỉ là quan hệ đồng minh, chúng ta không hề xin nhập vào môn hạ của hắn, cũng không kết nghĩa huynh đệ với hắn, hợp thì đến, không hợp thì đi, cái gì mà phản bội với không phản bội.”

Trọng Lương Hoài cười ranh mãnh nói: “Bất Nữ, những lời này chỉ nên nói ở đây thôi, ta huynh bây giờ chỉ cần nói dẫn quân rời đi, huynh cho rằng đám người Triển Chích, Cổ Quân Hải có thể buông ta cho chúng ta không?”

Công Sơn Bất Nữ nhe hàm răng mọc lung tung, cười gằn nói: “Triển Chích, Cổ Quân Hải là hung thần ác sát, chúng ta là tiểu nhân bùn đất hay sao? Nếu đồng ý giải tán, thì đôi bên còn lưu lại phần tình cảm, bọn họ nếu không chịu để chúng ta đi, chẳng lẽ chúng ta lại dễ ức hiếp thế sao?”

Trọng Lương Hoài nghe được những lời này, biết Công Sơn Bất Nữ đã cực kỳ mất lòng tin vào Triển Chích, hạ quyết tâm muốn rời đi. Hắn và Công Sơn Bất Nữ là một phe, luôn luôn không hợp với đám cường đạo thủ hạ của Triển Chích. Bây giờ hắn tổn thất nghiêm trọng, càng phải dựa dẫm vào Công Sơn Bất Nữ, nếu như Công Sơn Bất Nữ rời đi mà hắn một mình ở lại, thì thế nào cũng có ngày đám thủ hạ của Triển Chích ra tay với hắn.

Trọng Lương Hoài định thần cẩn thận cân nhắc, nghiêm túc hỏi: “Ta vừa mới từ bên Bành Thành khó nhọc trốn về đây, không biết tình hình bên này, nhưng huynh đã có mối quan hệ với người nào rồi?”

Hai người là châu chấu trên một thân cây, cùng vinh cùng nhục, cũng chỉ có thể cùng tiến cùng lui. Công Sơn Bất Nữ nhìn chằm chằm vào hắn một hồi lâu, nhận định rằng hắn không thể phản bội mình, liền nói: “Triển Chích dùng binh chỉ biết hồi hải ngược xuôi, khắp nơi chạy trốn toán loạn, không bằng tạo một căn cứ cố định quan trọng.”

Lỗ quân truy đuổi, tuy mệt mỏi, nhưng Lỗ quân dù mệt mỏi như thế nào cũng có căn cứ, có bồi dưỡng thỏa đáng. Huynh và ta trước đây nương nhờ ở Quý Thị, hiểu rõ tình hình quân Lỗ, quốc lực của Lỗ quốc tuy không mạnh nhưng Lỗ quốc Tam Hoàn đã muốn phù trợ cho nhau cùng kháng Lỗ quân, lại thường xuyên tranh giành cầu xé lẫn nhau, vì cầu tự bảo. Quân đội trung thành với Tam Hoàn gia chủ, quân bị và huấn luyện chưa từng lỏng lẻo. Thực lực rất khả quan.

Mà Triển Chích, tên này có chí lớn nhưng lại không có tài, đặc biệt là đám tướng dưới trướng của hắn, để Cổ Quân Hải làm thủ lĩnh, mỗi lần đến một nơi công thành bặt trại, chuyện đầu tiên chính là lục soát triệt để gia đình giàu có, cướp tài sản, cưỡng bức thê nữ, công việc chưa thành mà đã tận hưởng vui thú, khiến cho công khanh đại phu các nơi hể nghe quân Triển Chích đi đến đâu, là liều mạng chống cự hoặc diu dắt già trẻ trốn đến Khúc Phụ, trước giờ không có ai quy thuận.

258. Chương 257: Khốn Cảnh

Triển Chích tuy nhiều lần hạ lệnh cấm, nhưng thủ hạ của hắn đều là một đám cường đạo quen sống buông thả, không hề quân kỷ. Triển Chích đang cần dùng người, đám thổ phỉ này tuy không hề quân kỷ, song đánh trận không sợ chết, Triển Chích cũng không thể trách móc bọn chúng, dẫn đến quân đội của hắn từ đầu chí cuối đều bị người ta xem như cường đạo, làm gì có nhân tâm? Thử hỏi người như thế có thể làm nên đại sự không?

Nhìn quân Triển Chích bộ dạng như thế, Bất Nữu thực sự nản chí ngã lòng, ban đầu Bành Thành chưa mất, Bất Nữu còn ôm một tia hi vọng. Bành Thành kẹp giữa Lỗ, Tống, Đông Di, lại có địa thế hiểm yếu, bốn phương thông suốt, có thể tiến có thể lùi, có thể công có thể thủ, khi thực sự bất lực, chúng ta lui thủ trong Bành Thành, cũng có thể tạm thời chống đỡ được...”

Trọng Lương Hoài mặt đỏ hết lên, định mở miệng giải bày, nhưng lại cố nhịn.

Công Sơn Bất Nữu tiếp tục nói: “ Nhưng hiện giờ Bành Thành đã mất, đường lui đã bị đứt, sau khi Tề Lỗ nghị hòa, Dương Hổ có thể liên tục gia tăng điều động binh mã, mà chư bộ Đông Di lại lập quốc tự bảo. Ngay người Ngô chưa từng vượt qua Đại Giang một bước cũng đến giành một bát canh. Bát canh này càng khuấy càng đục, nếu chúng ta không sớm tìm cho mình đường lui, thế nào cũng có một ngày chúng ta sẽ cùng đi đến chỗ chết với đám cường đạo chuyên cướp của nhà dân này. Thế nên, sau khi biết được tin Bành Thành thất thủ, ta liền bắt đầu suy xét lối thoát.”

Trọng Lương Hoài im lặng suy nghĩ một lúc, mới chậm rãi hỏi: “ Huynh và tôi hiện nay chó chết chủ, nhìn ra thiên hạ, có thể nương nhờ được ai đây?”

Công Sơn Bất Nữu nói: “ Tề Quốc”

“ Tề quốc?”

“ Không sai, hi vọng tốt nhất không gì bằng là Tề Quốc, Tề quốc quốc lực hùng hậu, từ trước tới giờ không coi Lỗ quốc ra gì, huống hồ Tề quốc vừa mới có một cuộc đại chiến với Lỗ quốc, bọn họ sẽ không thể để ý việc bên phía Lỗ quân có phản ứng thế nào.”

Trọng Lương Hoài nói: “ Tề quốc Yến Anh và Điền Khất hiện giờ đều đang nắm giữ một nửa giang sơn, nếu nhập vào Tề quốc, thì dựa vào người nào?”

Công Sơn Bất Nữu nói: “ Tất nhiên là Điền Khất, cái lão Yến Anh luôn chủ trương dĩ hòa vi quý với Lỗ quốc, hắn không thể tán thành khởi binh đánh Lỗ, cũng không thể đồng ý thu nhận chúng ta.

“ Ừm, Điền Khất có thể đồng ý không?”

“ Chưa biết, người của ta vẫn chưa trở về, ta đã tính toán tỉ mỉ rồi, khả năng có thể nương nhờ Tề quốc là lớn nhất, ta nghĩ tám chín phần Điền Khất vui vẻ thu nhận ta và huynh. Ngoài ra ta còn nghĩ đường thoát khác nữa, nếu chuyện nương nhờ Tề quốc không thành, thì lui về cầu nơi khác, đến nhờ vả Tống quốc.”

“ Tống quốc?” Trọng Lương Hoài thất thanh kêu lên: “ Đám người của ta cướp Bành Thành của Tống quốc, người Tống không phát binh thảo phạt là may lắm rồi, làm sao có thể thu nhận chúng ta?”

Công Sơm Bất Nữ mỉm cười nói: “ Trọng Huynh, những nhân vật trong triều đình, ta huynh thấy nhiều rồi, sao vẫn còn cách nghĩ như thế? Những người thân ở vị trí cao, trước giờ chỉ coi trọng lợi ích nặng nề, lợi ích tương quan, lập tức liên thân như huynh đệ; lợi ích không gặp nhau, trong chớp mắt trở mặt thành thù.

Hiện nay người Ngô chiếm Bành Thành, người Tống có thể ngồi nhìn không quản sao? Nhưng người Tống mấy lần giao chiến với Tần tổn thất nặng nề, đang là lúc cần dùng người, chúng ta lúc này đến nương nhờ bọn họ, bọn họ có thể đuổi chúng ta đi sao? Nhưng một khi nương nhờ Tống quốc, thì rất có khả năng sẽ bị phái đi giao chiến với Tần quốc hoặc Ngô quốc. Dựa vào thực lực của chúng ta hiện giờ, làm như thế chẳng khác nào lấy trứng đập vào đá, nếu như không thực sự lâm vào đường cùng, chúng ta không thể chọn Tống quốc.”

“ Chư bộ Đông Di mặc dù đã lập quốc, nhưng dưới vòng quan sát của Tề Lỗ Ngô, ắt cũng là non yếu thấp kém nhất, thế nên Đông Di không khỏi lo lắng; Ta huynh phản bội Quý Thị, đã thành đại kỵ của Tam Hoàn, bọn họ hận không thể bắt được chúng ta treo xác bêu đầu, quyết không thể chấp nhận chúng ta xin hàng, cũng không khỏi lo lắng.

Ngô quốc Khánh Kỵ hiện giờ cầu hiền tài như cầu nước, sĩ tử có tài có thể tiến lên khanh tướng, thứ dân lập công cũng có thể làm quan, thực là một nơi rất tốt để đến, đáng tiếc Khánh Kỵ tức khắc kết thông gia với Tam Hoàn rồi, hần và Dương Hổ xưa nay lại có kết giao sâu sắc, dựa vào chút sức lực của ta và huynh, hần vị tất bằng lòng chấp nhận thất hòa với Lỗ mao hiểm thu nhận. Thế nên nếu Tề quốc không thành, nơi duy nhất có thể đi chỉ có Tống quốc thôi.”

Trọng Lương Hoài nghe hần phân tích, thận trọng cân nhắc một hồi, khẩu đầu nói: “ Được! vậy chúng ta chờ tin từ Tề quốc.”

Sau khi Xích Trung dẫn quân đến Đông Di, Lương Hổ Tử có thêm trợ thủ đắc lực liền phái hần đóng giữ Bành Thành, đồng thời coi Bành Thành như khu vực trung tâm để gây ảnh hưởng của nước Ngô ra bốn xung quanh, còn phần hần thì đích thân dẫn một vạn quân tinh nhuệ, đến khu đất Ô Vu Khâu của nữ vương của Đông Di.

Ô Vu Khâu ở trong lãnh địa của chư bộ Đông Di, được xem như là mảnh đất giàu có nhất. Xung quanh mảnh đất này có một vài bộ lạc lớn nhất Đông Di sinh sống, Doanh, Phong, Thành, Dương, Giới, Mâu, Tiết, Quách. Những bộ lạc này lấy họ để đặt tên cho chính bộ lạc của mình, từ thời thượng cổ Thiếu Hạo vẫn luôn duy trì cho đến ngày nay.

Thực ra trong bộ lạc vẫn còn họ Yển, mà họ Yển này mới chính là dòng họ có thế lực to lớn nhất trong bộ lạc Đông Di. Khi Thiếu Hạo một mạch truyền tới Triều Hạ, có thủ lĩnh họ Yển tên Bác Ích, Bác Ích từng được các chư hầu chọn làm người kế vị của Vũ, nhưng sau khi Đại Vũ qua đời, liền đem quyền lực gia cho con trai là Khởi, Bác Ích không phục liền tranh chấp với Khởi, kết quả bị Khởi giết chết. Để làm yên lòng các chư hầu, con trai của Bác Ích được phân phong đến Từ, lập nên Từ quốc.

Khi Từ quốc truyền đến đời thứ ba mươi hai, quốc lực ngày một hưng thịnh, Quốc quân Từ Yển trở thành minh chủ cai quản lưu vực sông Hoài Tử. Thế lực như Tề quốc, xung quanh có ba mươi sáu nước chư hầu duy lệnh Từ quốc là theo. Khi đó triều Chu Vương đang không ngừng mở rộng đối nội đối ngoại. Chiêu Vương nam chinh, chết đuối ở sông Hán Thủy, toàn quân bị tiêu diệt; Mục Vương tây chinh, tiêu hao một lượng lớn của cải, không thể không gia tăng thuế khóa, khiến bách tính đói khổ không kể xiết, chư hầu các nơi rất bất mãn.

Thấy tình hình như vậy, Từ Yển dần hùng tâm, tước vị của Từ Yển vốn là Tử Tước, lúc này bắt chấp Tông Chu ngang nhiên xưng Vương. Trong các chư hầu khắp thiên hạ dưới quyền Tông Chu, hần là người đầu tiên dám xưng Vương. Cái kiêu vượt quá giới hạn này là do lúc đó chỉ có Minh Chủ được đông đảo các quốc gia đồng nam đề bạt thống lĩnh ba mươi sáu nước, thế nên Từ Yển mới dám ngang nhiên lỗ mãng tạo địa vị ngang hàng với Chu Thiên Tử. Lo sợ uy đức của Từ Yển Vương, Chu Mục Vương dựa vào chuyện “ Vượt quá giới hạn” xưng Vương, và “ vượt quá chế độ” tạo thành lý do lệnh quân Sở tập kích Từ quốc, sau đó đích thân xuất đại quân chinh phạt, cuối cùng thiêu cháy Từ thành, giết chết Từ Yển.

Tuy Chu Thiên Tử giả bộ đưa con trai của Từ Yển là Tôn Toại lên làm Từ quốc quốc quân, nhưng Từ quốc từ đó thất bại hoàn toàn trong việc áp chế các nước trung thành với Chu Thiên Tử như Tề Lỗ, mà Từ quốc

để tự bảo vệ mình, từ đó cũng cẩn thận dè dặt, không dám tái mưu đồ mở rộng, sức ảnh hưởng ngày càng nhỏ, ngay chư bộ Đông Di cũng khinh thường. Trước đây không lâu khi Tề quốc phát binh xâm lấn phía nam, Từ quốc đã bị bọn họ làm cho diệt vong. Vì vậy, hiện nay trong Chư bộ Đông Di, tộc có thực lực mạnh nhất là Thượng Cổ Bát Tộc.

Trong bát tộc, Doanh bộ lạc thực lực không mạnh, võ sĩ cũng ít nhất. Có điều Doanh bộ lạc nắm giữ quyền lễ bái của Chư bộ Đông Di, trong bộ lạc có rất nhiều trưởng lão thầy pháp, nên địa vị của bộ lạc trong chư bộ rất siêu nhiên, từ đầu chí cuối đều được liệt vào danh sách đứng đầu Đông Di bát bộ. Doanh bộ lạc cũng là bộ lạc ủng hộ và yêu mến Doanh Thiên Nhi nhất, và cũng thành kính tin tưởng Doanh Thiên Nhi là hậu duệ của Thiệu Hạo nhất. Họ tin rằng Doanh Thiên Nhi chính là thủ lĩnh do đại thần Thiệu Hạo phái đến để dẫn dắt người Đông Di vùng lên làm lại từ đầu.

Phong bộ lạc trong Đông Di bát bộ, uy danh được xếp thứ hai, thực lực đứng đầu. Trưởng tộc của bọn họ Phong Hành Thi chính là phụ thân của thiếu nữ Huyền Diệu đã từng nhận sứ mệnh làm sứ giả đến Ngô quốc. Phong Hành Thi là một lãnh đạo có tầm nhìn xa, thông minh nhạy bén. Cho dù tin hay không tin thân phận của Doanh Thiên Nhi, Phong Hành Thi vẫn tích cực ủng hộ cô lập nước.

Trong cách nhìn nhận của Phong Hành Thi, chư bộ Đông Di như một cái mâm bị chia năm sẻ bảy, nếu cứ tiếp tục như vậy, Đông Di chỉ có kết cục duy nhất là dần bị các chư quốc xung quanh xâm chiếm, vết tích của Đông Di cũng sẽ biến mất hoàn toàn trong thế giới này. Cách duy nhất là phải lập quốc, tập trung lực lượng chư bộ Đông Di lại thì tộc người Đông Di mới có thể tiếp tục phát triển.

Doanh Thiên Nhi với thân thế truyền kỳ, dựa vào cùng chung tín ngưỡng của tộc người Đông Di sẽ tạo nên nền tảng để tập hợp lực lượng, trong tình hình nguy cấp Tề quốc xâm lấn phía nam, thì điều này một khi thành công sẽ phát huy được hiệu quả. Nhưng đáng tiếc khi hần đang liên kết các chư bộ chuẩn bị dùng Doanh Thiên Nhi lập quốc thì Tề Lỗ nghị hòa. Một vài trưởng tộc tầm nhìn hạn hẹp không muốn khuất phục dưới người khác, bắt đầu đánh trống lui quân.

Việc này khiến Phong Hành Thi vừa hận vừa giận, mắt thấy chư tộc Đông Di vừa mới đoàn kết lại sụp đổ tan tành nhưng hết đường xoay sở. Đúng lúc đó người Ngô đột nhiên xuất binh bắc thượng, trùng ý muốn của Phong Hành Thi. Phong Hành Thi biết, Đông Di muốn lập quốc mà không có một lực lượng lớn mạnh ủng hộ thì không được. Trong các chư quốc xung quanh, Tề quốc là quốc gia tiêu diệt nhiều nhất các bộ lạc của tộc Đông Di, bọn chúng chiếm lãnh thổ Đông Di nhiều nhất, là kẻ thù truyền kiếp của người Đông Di. Trong khẩu hiệu “Tôn vương nhường Di” vang dội nhất của Tề quốc, hai từ “Nhường Di” (bài trừ Di) chính là chỉ bọn họ. Giữa hai bên không hề có một thỏa hiệp sống.

Lỗ quốc từ xưa đến nay luôn coi trọng tương nhẫn vì quốc (vì lợi ích quốc gia dân tộc mà nhượng nhịn nhau), ngoài việc có kẻ cưỡi lên đầu họ ra, thì tuyệt đối họ không phát binh chiến đấu; Còn Tống quốc, bọn họ nhớ mãi không quên chính là giành được một vị trí vẻ vang trong chư hầu Trung Nguyên, đối với Đông Di kề cận bên lớn không hề hứng thú. Duy chỉ có Ngô quốc mới có thể trở thành trụ cột của bọn họ, vì thế sau khi Ngô quốc phát binh, Phong Hành Thi liền phối hợp với Doanh Thiên Nhi làm một loạt hoạt động, nỗ lực khuếch trương ảnh hưởng của Ngô quốc tại Đông Di.

Phong Hành Thi đích thân nghênh đón tướng quân Ngô quốc Lương Hổ Tử, đón Lương Hổ Tử đến Ô Vu Khâu. Kinh Lâm vừa quét sạch bọn đạo phỉ khắp nơi nhân cơ hội làm loạn, vừa giúp bộ lạc Đông Di huấn luyện quân đội. Dưới sự phối hợp ngầm của Doanh Thiên Nhi và Phong Hành Thi, rất nhiều binh sĩ Ngô quân đóng giả làm dân thường gia nhập vào quân đội liên minh bộ lạc Đông Di, và ở trong đó nhanh chóng được đề bạt làm sĩ quan. Từng bước từng bước không chế quân đội Đông Di.

Nhưng một số tộc trưởng bộ lạc sau khi uy hiếp từ phía Tề quốc tiêu tan liền có dị tâm, vội vã muốn khôi phục lại kết cấu xã hội trước đây, đại đa số đều có tư tưởng thả làm đầu gà còn hơn làm phía sau con trâu, một khi lập quốc sẽ có cấp bậc vương hậu công khanh, rất nhiều tộc trưởng dốc lòng trong bộ tộc của mình cũng phải phục tùng nghe theo người trên, điều này họ không muốn thấy. Vì thế họ dốc sức toàn lực muốn phá hoại liên minh, trong đó những người tích cực nhất là những tộc trưởng bộ lạc không hi vọng trở thành quan lớn tương tự như công khanh.

Thành Bích cũng đang cố hết sức lôi kéo các bộ lạc, hứa hẹn phong quan, tìm kiếm sự ủng hộ. Đông Di vẫn chưa thành lập nước, chức quan lớn như ba công sáu khanh đã được hứa cho tộc trưởng chư bộ có thể

lực mạnh nhất. Những tộc trưởng này đều nghe theo Phong Hành Thỉ kiến giải phân tích, đứng bên cạnh Thành Bích nhưng đã tiếp nhận sự sắp xếp của người khác rồi. Trong đó cũng có người mang hai lòng, tình hình khá phức tạp.

Sau khi quân đội Kinh Lâm đến Ô Vu Khâu, thủ lĩnh của các bộ lạc cổ tình dung túng thủ hạ gây ra các loại xung đột với quân Ngô, chuyện binh lính hai bên đánh nhau liên tiếp xảy ra, một khi phát sinh chuyện đánh nhau, tức là người Đông Di có ý đồ không kiêng nể nói toạc ra, kích động lòng căm thù giặc của người Đông Di, làm dấy lên xung đột lớn hơn. Binh sĩ người Ngô nếu rời khỏi doanh trại hành động một mình còn thường xảy ra chuyện mất tích, vài ngày sau tại một góc nào đó vắng vẻ liền phát hiện ra thi thể bị bọn chúng đánh đập vô cùng thể thảm, điều này lại kích động sự phẫn nộ của người Ngô. Tình hình dần dần phát triển theo chiều hướng không thể kiểm soát.

Hiện nay mà nói, nữ vương Đông Di chỉ mang thân phận người Đông Di hiệu triệu tộc người cùng kháng lại kẻ thù bên ngoài, Đông Di vẫn chưa chính thức lập quốc, sức trói buộc của nữ Vương đối với các bộ lạc vẫn còn rất nhiều hạn chế, vì thế cục diện này, ngay Doanh Thiển Nhi trí kế đa đoan cũng bó tay vô sách. Một lính trưởng thủ hạ của Kinh Lâm sau khi phát hiện ra thi thể một thân binh, phẫn nộ không thể kìm nén tập hợp nhân mã, muốn đi diệt trừ bộ lạc thường gây tranh chấp có ác ý với người Ngô, nhưng Kinh Lâm đã kịp thời ngăn chặn. Nhưng sự phẫn nộ trong đám binh sĩ ngày một tăng.

Những chuyện này khiến Kinh Lâm rất lo lắng, có nhiều chuyện không thể dùng vũ lực giải quyết được, mà mưu kế ứng biến lại không phải sở trường của hắn, Kinh Lâm và Thành Bích mang những khó khăn ở Đông Di lần lượt viết thư gửi cho Khánh Kỵ, chờ đợi Khánh Kỵ có thể nghĩ ra được cách giải quyết.

Tín sứ của Công Sơn Bất Nữ từ Tề Quốc trở về, Điền Khất là thân phận thế khanh, từ trước đến nay đều ở vị trí trên cao, hắn vốn không cho rằng hai gia nô môn hạ của Quý Thị lại có tư cách bàn điều kiện với hắn. Hắn dùng thái độ trên cao nhìn xuống ban ơn tiếp nhận xin hàng của Công Sơn Bất Nữ, nhưng lại yêu cầu hắn tiếp tục ở lại Lỗ quốc, lưu lại Đông Di, một mình chiến đấu, gây ra rối loạn, để sau khi hắn đánh bại Yến Anh trên bàn chính trị rồi lại lần nữa xuất binh đặt ra điều kiện. Thế nhưng hắn lại đáp lại ưu đãi cho Công Sơn Bất Nữ và Trọng Lương Hoài quá ít, Công Sơn Bất Nữ tất nhiên không đồng ý.

Rơi vào đường cùng, hắn chỉ còn cách sai người đến Tổng quốc tiến hành giao thiệp, nhưng người Tổng cũng không muốn trở mặt với Lỗ quốc. Là một quốc gia bầu không khí quý tộc tràn ngập, lại thiếu tác phong thiết thực, không muốn hai gia nô thân phận hèn mọn đứng trong triều đình Tổng quốc làm quan. Tín sứ của Công Sơn Bất Nữ ngậm ngùi gầy cánh mà quay về.

Công Sơn Bất Nữ cùng đương, vì khốn cảnh của mình lo lắng đêm không ngủ được. Rơi vào bước đường cùng, đành thử một phen, hắn lại phái người, cùng người đưa thư của Kinh Lâm, Thành Bích lần lượt đến thành Cô Tô.

Khánh Kỵ lần lượt nhận được thư của Lương Hồ Tử và Thành Bích, đối với tình hình ở Đông Di Khánh Kỵ cũng cảm thấy thực sự lo lắng. Những chuyện tranh quyền đoạt lợi như thế này một khi đánh lên chiêu bài dân tộc, từ trước tới nay đều rất khó giải quyết. Bởi vì những thủ lĩnh có dã tâm thực sự có thể mê hoặc rất nhiều dân thường bách tính, hơn nữa Đông Di hiện nay chưa lập quốc, cũng chưa ký kết quốc thư trở thành thuộc địa của Ngô quốc. Nếu như Ngô quốc ngang nhiên dùng vũ lực chinh phục, thì tất khiến những công sức mà Thành Bích nỗ lực làm sẽ rơi hết xuống sông xuống biển.

Phạm Lãi đi sứ Tần vẫn chưa trở về, Chúc Dung sau khi bị gạt bỏ khỏi quyền lực trung tâm tự cảm thấy không hứng thú, nhân cơ hội chạy đến Việt quốc điều võ giương oai, vợ vệt của Việt quốc, cũng không ở Cô Tô. Những chư thần khác đều tham gia triều nghị. Đối với cục diện Đông Di vẫn cũng không được, võ cũng không xong đúng là hết đường xoay sở, không tìm ra được kế sách nào khả thi.

Đúng lúc đó, tín sứ của Công Sơn Bất Nữ đến. Tín sứ của Công Sơn Bất Nữ biết Khánh Kỵ và Lỗ quốc có mối quan hệ phức tạp chông chéo, sợ rằng trực tiếp cầu kiến sẽ bị Khánh Kỵ khước từ ngay tại trận, thế là hắn gián tiếp khẩn cầu đến phủ thượng tướng quốc Tôn Vũ. Tôn Vũ vốn là người nước Tề, xưa nay không có qua lại gì với Lỗ quốc Tam Hoàn và Dương Hồ, sẽ không suy xét quá nhiều đến cảm nhận của Lỗ quốc, và lại Tôn Vũ lại là người được Khánh Kỵ cực kỳ xem trọng, nếu có thể thuyết phục Tôn Vũ, sự việc mới có khả năng thành công.

Đây chính là điểm khác nhau giữa người của Công Sơn Bất Nữ và người của Triển Chích. Người của Triển

Chích đều xuất thân từ đám cường đạo sơn tặc, còn người của Công Sơn Bất Nữ thì đều xuất thân từ gia thần, gia nô của Tam Hoàn. Trong những người đã từng làm gia thần, đại đa số đã từng cùng Tam Hoàn bôn ba, giúp Tam Hoàn rất nhiều việc như quan trường, kinh thương, quản lý kinh doanh thậm chí dùng binh đánh trận, tất cả mọi mặt họ đều từng làm qua, tuy không tinh thông nhưng xét về mặt toàn diện cũng khá được, hành sự hiểu được cách điều đình.

Tôn Vũ gặp mặt sứ giả của Công Sơn Bất Nữ, nghe hắn nói rõ ý định, lại cảm thấy lực lượng của Công Sơn Bất Nữ đối với Ngô quốc mà nói tác dụng không lớn, Triển Chích hiện nay không đến hai vạn binh mã, Công Sơn Bất Nữ có thể mang đi không đến một nửa, Khánh Kỵ hiện nay lại không phải đang trong giai đoạn dốc hết sức lực phạt Ngô phục quốc. Công dụng của một vạn binh lính còn xa mới bì kịp thành quả của việc sứ giả các chư hầu qua lại, hợp tung liên hoành. Khánh Kỵ không thể vì đám nhân mã cùng đường Công Sơn Bất Nữ mà khiến người Lỗ và người Đông Di tâm sinh bất mãn.

Tôn Vũ là kiểu người có tính cách xử lý sự việc cẩn thận chặt chẽ. Thân tuy là tướng quốc, dưới một người, trên vạn người, nhưng cũng không chuyên quyền độc đoán, tự ý quyết định. Mặc biết không thể nhưng trước mặt sứ giả của Công Sơn Bất Nữ cũng không biểu lộ ý kiến, bình tĩnh nghe hắn nói hết, rồi sai người đưa hắn đi chiêu đãi nồng hậu, sau đó mới vào cung đem chuyện này tấu với Khánh Kỵ.

Lúc này là thời vụ tháng hai đầu năm, Giang Nam bắt đầu chuẩn bị vụ xuân. Các công việc như phân phát nông cụ bằng gang, trâu cày, giống lương thảo thượng hạng được chuyển từ các nước khác đến, hay sắp xếp nông hộ vỡ hoang khai khẩn ruộng đồng, tuy rườm rà rắc rối nhưng việc này có liên quan đến sinh kế của một năm. Năm ngoài việc thiếu lương thực của Ngô quốc đã phải dựa vào thương vận để giải quyết, năm nay đã định trước cả thiên hạ đều có lương thực, nên Ngô quốc không thể không sớm lo liệu. Chuyện đại sự liên quan đến sự ổn định và phát triển của Ngô quốc sau này, nên Khánh Kỵ không dám khinh suất, tìm hết những quan viên chủ quản nông sự như Yểm Dư, Văn Chung, tỉ mỉ bàn bạc trừ liệu.

259. Chương 258: Đuổi Hồ Nuốt Sói

Cũng may không chỉ có Văn Chung là một nhân tài nhất đẳng trong mặt này, mà trong các sĩ tử từ các nước đến Ngô quốc xin góp sức, cũng có rất nhiều sĩ tử đến từ vùng đất văn minh nông nghiệp phát triển Trung Nguyên, am hiểu quản lý nông canh, có kiến thức và kinh nghiệm. Dưới sự chỉ huy của Văn Chung và sự hợp mưu hợp sức của đám sĩ tử, đã vạch ra được kế hoạch rất tỉ mỉ, đồng thời được chấp hành đầu vào đấy, Khánh Kỵ hồi han một hồi, rồi mới yên lòng.

Chuyện nông canh đã bàn bạc xong. Vài vị trọng thần lại nhắc đến chuyện Đông Di. Tưởng rằng có thể thuận lợi chiếm lĩnh lãnh thổ Đông Di, nhanh chóng mở rộng đất đai và dân số, tăng cường thực lực Ngô quốc, nhưng hiện giờ những khó khăn gặp phải ở Đông Di lại khiến cho tiến trình đưa Đông Di nhập vào phạm vi thể lực Ngô quốc không ngừng bị đẩy lùi, có nguy cơ không thành công. Sau nghị luận một hồi, Yểm Dư cảm hận nói: “ Những người Đông Di này đúng và vong ân bội nghĩa. Nhớ lúc đầu khi bọn họ gần bị người Tề tiêu diệt, vội chạy đến nương nhờ Ngô quốc ta, bây giờ người Tề rút binh rồi, bọn chúng lập tức trở mặt, chúng ta vẫn trong bộ dạng nghĩa quân Vương Sư, không thể sử dụng bạo lực với bọn họ.”

Khánh Kỵ nói: “ Mỗi người trước tiên cần phải vì chính bản thân họ, vì lợi ích dân tộc của họ mà suy xét, chuyện này không thể trách được. Giống như liên minh giữa Ngô quốc ta và Sở quốc, không phải xuất phát từ tình nghĩa mà xuất phát từ lợi ích riêng. Các bộ lạc gây rối sinh sự chính là không muốn khuất phục dưới người khác, bị người khác cai quản. Bởi vì uy thành đức long nên tập trung lại cùng góp sức, điều này chỉ có bộ lạc tồn tại độc lập vài nghìn năm trước khi gặp phải vấn đề mới có khả năng. Từ dưới thời Hạ Thương Chu Tam, bất kỳ một quốc gia nào muốn khai cường mở rộng lãnh thổ, hiếm khi không dùng binh đao vũ lực chinh phạt.”

Khánh Kỵ nghiêm mặt nói: “ Ngô quốc là căn cơ của Quả nhân, bách tính Ngô quốc chính là trụ cột của Quả nhân, để giang sơn Ngô quốc vĩnh cố thì mở rộng là không thể tránh khỏi. Đối với ngoại tộc nước ngoài, trước tiên cần uy mà phục, làm khiếp sợ cái dã tâm ngông cuồng, sau đó đưa vào Ngô quốc trị triệt để, không dung túng, không kỳ thị, ân uy được xem trọng như nhau, những thế hệ tiếp theo ắt sẽ triệt để dung hòa thành người Ngô. Quả nhân trước nay chưa từng nghĩ mình sẽ sắm vai thánh hiền có thể cảm hóa được bộ tộc của họ vui vẻ mà quy thuận phục tùng, đó là cách nghĩ ngu xuẩn nhất. Nếu cần thiết, sợ

gì động binh? Vấn đề là hiện nay Quả nhân xuất binh sẽ là vô cớ xuất binh, người Tề có thể muốn quay lại sát phạt Đông Di, hơn nữa người Sở người Việt đều là đại họa tâm phúc của Ngô quốc. Họa tâm phúc vẫn chưa loại bỏ được, chúng ta cũng không thể mở rộng tình hình chiến sự tại Đông Di, tạo thêm kẻ thù, khó nhất đó chính là điều này.”

Khánh Kỵ vừa nói đến đây, thị vệ tiến lên bẩm báo: “ Đại Vương, Tướng quốc Tôn Vũ cầu kiến.”

“ Trưởng Khanh đến rồi, mau mời vào!”

Tôn Vũ lên điện, hướng về phía Khánh Kỵ hành lễ trước, rồi lại hướng về phía Yểm Dư, Văn Chung hành lễ, sau đó mới nói: “ Thần khởi bẩm Đại Vương, Đông Di Công Sơn Bất Nữ sai sứ giả bí mật đến, vì thân phận không thể trực tiếp vào cung kiến giá nên đến phủ tìm thần.”

“ Công Sơn Bất Nữ?” Khánh Kỵ kinh ngạc nói: “ Lương Hồ Tử đang ở Đông Di vây quét bọn chúng, chúng đến gặp quả nhân làm gì?”

Thấy trên điện đều là mấy vị trọng thần trong triều, Tôn Vũ cũng không giấu diếm, liền đem ý đồ Công Sơn Bất Nữ sai sứ giả đến kể hết ra, Khánh Kỵ vẫn chưa nói lời nào, Yểm Dư đã bật cười nói: “ Đúng thật là ý nghĩ hảo huyền, quân Ngô ta dụng binh tại Đông Di, chiêu bài đánh chính là nhằm hủy diệt bọn chúng, nếu như chấp nhận chúng đầu hàng, người Ngô chúng ta há phải từ bỏ Đông Di, rút quân về nước? Còn nữa, nếu như thu nhận bọn chúng, người Lỗ, người Đông Di đều bất mãn với Ngô quốc ta, Công Sơn Bất Nữ là cái thá gì? Chớ chạy trốn khỏi Quý Thị Môn Hạ, đáng để Ngô quốc ta vì bọn chúng mà trả giá nhiều đến thế sao?”

Tôn Vũ nhìn Khánh Kỵ, Khánh Kỵ chau mày nói: “ Bọn chúng nếu là đi nương nhờ Tề quốc thì còn có thể, đến nương nhờ Quả nhân? Cũng có thể bọn chúng nghĩ rằng thiên hạ có người hữu dụng, có nhân sĩ tài năng không tính đến xuất thân lai lịch Quả nhân đều đồng ý thu nạp. Nhưng nhân vật như Công Sơn Bất Nữ và Lương Trọng Hoài, thu nhận chỉ thêm một đồng phiền phức, mất nhiều hơn được, Trưởng Khanh có thể đuổi sứ giả của hắn về được rồi.”

Yểm Dư đảo mắt , nói: “ Đại Vương, sứ giả là do Công Sơn Bất Nữ phái đến, không phải là Triển Chích. Xem ra Công Sơn Bất Nữ đã sinh dị tâm với Triển Chích. Chúng ta có nên đem tin này lộ ra, khiến nội bộ bọn chúng loại trừ nhau, chia rẽ đội hình không?”

Tôn Vũ vội nói: “ Yểm Dư đại phu, vạn vạn không được. Công Sơn Bất Nữ tuy là kẻ địch của Ngô quốc ta, lần này lại bí mật sai sứ giả đến, đồng ý hay không là do chúng ta, không đồng ý, lại đánh tiếp cũng được, nhưng vạn vạn không thể lộ mục đích sứ giả đến đây, chuyện này mà bị truyền ra, Triển Chích không chừng sẽ giết ngay Công Sơn Bất Nữ, thanh trừ họa nội bộ trở thành kẻ địch mạnh hơn. Còn đối với chúng ta tổn thất càng thêm lớn, từ này về sau, thiên hạ còn ai dám bí mật qua lại bàn tính với Ngô quốc ta nữa? Hành động đại thất tín nghĩa này vạn vạn không thể.”

Yểm Dư đỏ mặt cười nói: “ Tướng quốc đại nhân quá lo rồi, ý của ta là đợi sau khi sứ giả của Công Sơn Bất Nữ quay về, rồi tìm cơ hội châm lửa nội bộ gieo tin...”

“ Đại Tư Đồ dụng ý tuy được. Nhưng cách này thực không thể được!” Khánh Kỵ nói: “ Công Sơn Bất Nữ chẳng qua là đến bước đường cùng thôi, tín nghĩa Ngô quốc ta là vật vô giá. Cuộc gặp gỡ cơ mật này cần phải theo khuôn phép giữ kín.”

“ Vâng!” Yểm Dư chấp tay nói: “ Thần chỉ là muốn chia rẽ bọn phỉ, đúng là suy nghĩ chưa thấu đáo, chuyện này thần quyết không để lộ.”

“ Ừm!” Khánh Kỵ gật đầu nói: “ Sứ giả của Công Sơn Bất Nữ không nên lưu lại lâu ở Ngô quốc ta. Trưởng Khanh, Khanh quay về nói rõ ý của quả nhân, rồi tiễn hắn trở về.”

“ Tuân chỉ!” Tôn Vũ hướng tới Khánh Kỵ hành lễ, xoay người bước đi. Văn Chung đứng bên cạnh vẫn chưa nói lời nào, lúc Tôn Vũ lui đi, đột nhiên hướng tới Khánh Kỵ hành lễ nói: “ Đại Vương, thần đột nhiên nhớ ra một chuyện, muốn cũng Tướng quốc đại nhân bàn bạc...”

“ Ừm, Khanh đi đi.”

“ Vâng! Thần xin cáo lui!” Văn Chung vội vàng quay người đuổi theo Tôn Vũ, Tôn Vũ đang bước lớn đi ra ngoài, Văn Chung nhấc vạt áo đuổi theo, vẫn cách một đoạn xa liền gọi to: “ Tướng quốc đại nhân dừng bước, tướng quốc đại nhân...”

Tôn Vũ nghe thấy tiếng gọi, liền quay đầu, ngạc nhiên dừng bước nói: “ Tử Cầm, Đại Vương đã thay đổi chủ ý?”

Văn Chung đuổi tới, cười nói: “ Đại Vương không thay đổi chủ ý, Văn Chung cân nhắc mãi, muốn bàn với Tướng quốc, khuyên Đại Vương của chúng ta thay đổi chủ ý.”

Tôn Vũ chăm chú ánh mắt, hỏi: “ Ý của Tử Cầm là?”

Văn Chung nhìn trái nhìn phải, thấy cách đó không xa có một phòng Thiên Điện để Phụ thân trong cung tạm thời xử lý chính vụ, liền chấp tay nói: “ Thỉnh Tướng quốc đại nhân, Văn Chung có vài ý nghĩ muốn cùng Tướng quốc đại nhân bàn bạc tỉ mỉ.”

Trong Thiên điện, Tôn Vũ nghe ý nghĩ của Văn Chung, hồi lâu không nói. Văn Chung không kìm được lo lắng nói: “ Tướng quốc đại nhân cảm thấy không ổn?”

Tôn Vũ lắc đầu nói: “ Cũng không phải, đuổi hổ nuốt sói. Đúng là có thể giải quyết được việc Ngô quốc không tiện ra mặt giải quyết. Nhưng sau đó thì làm thế nào? Cứ như thế hận thù giữa chúng ta và người Đông Di ngày càng sâu đậm. Ngô quốc càng không thể thiếp nhận họ. Không nghĩ được cách giải quyết tốt, làm sao thuyết phục được Đại Vương?”

Hai người bốn mắt nhìn nhau, ánh mắt lóe lên một hồi. Đột nhiên đồng thời giơ tay lên, dựng đứng như dao, hung hăng chém xuống dưới.

Hai người cười, Văn Chung vẫn hơi lo lắng nói: “ Tướng quốc đại nhân. Làm như thế, liệu có quá...”

Tôn Vũ trầm giọng nói: “ Người câu nệ tiểu tiết sẽ không làm nên đại nghiệp, người không chịu đựng được điều sỉ nhục nhỏ không thể lập nên công danh hiển hách”

Văn Chung như trút được gánh nặng, cười nói: “ Tướng quốc đại nhân cao kiến. Đáng chết thì cuối cùng cũng phải chết. Như thế lại có thể cứu sống được rất nhiều người dân vô tội. Mục đích của chúng ta là tốt, kết quả...cũng là tốt.”

Hai người lại cười khà khà, hai mắt nhìn nhau, đột nhiên lại cùng đồng thanh hỏi: “ Ai đi nói với Đại Vương?”

“ Ồ...” Văn Chung sờ sờ vào mũi, suy tính nói: “ Tư Đồ đại nhân là thân nhất với Đại Vương, hiện nay là Vương thúc. Tướng quốc đại nhân, ngài xem... để Tư Đồ đại nhân đi nói, liệu có được không?”

Tôn Vũ thở phào nhẹ nhõm, vội nói: “ Thiếu Tư Đồ đại nhân cao kiến. Ngài là giới khanh (Phó Thủ) Tư Đồ đại nhân. Chi bằng ngài đi du thuyết với Tư Đồ đại nhân xem thế nào?”

Văn Chung vỗ mặt đau khổ nói: “ Điều này... điều này tất nhiên phải làm.”

.....

“ Vạn vạn không thể!”

Hôm sau. Sau khi được Văn Chung lời ngon tiếng ngọt du thuyết, Đại Tư Đồ Yểm Dư cực kỳ kích động liền đi tìm Khánh Kỵ. Khánh Kỵ một mực từ chối: “ Chinh phạt Đông Di. Hiện nay xem ra không phải đổ một chút máu là có thể làm được. Trong lòng Quả nhân hiểu rõ. Quả nhân không phải lòng dạ gian xảo, chỉ muốn dùng bọn họ, dùng xong rồi lại lật lọng. Sau khi sự việc thành công lại xem bọn họ như mầm tai họa phải diệt trừ, làm như thế được sao? Mặc dù nói bọn họ xuất thân ti tiện, chỉ là gia nô của Quý Thị, nếu Quả nhân thực sự giết bọn họ, cũng chỉ nhận được sự tán tụng của sĩ phu thiên hạ, nhưng không giấu nổi quỷ thần, không gạt được lương tâm của chính mình, không gạt nổi cây bút được ghi trong sử sách! Quá vô liêm sỉ. Vạn vạn không được làm.”

Yểm Dư đứng đúng phải kỳ đà, ậm ừ không nói thành tiếng.

Khánh Kỵ nhớ lại bộ dạng vội vàng rời đi của Văn Chung ngày hôm qua, chợt hiểu ra nói: “ Kế sách này là của Trương Khanh và Tử Cầm nghĩ ra đúng không? Hừ! Hai người nay cũng biết những lời như thế này khó mà mở miệng được, nên đi tìm Vương thúc đến nói với Quả nhân.”

Yểm Dư cười gượng hai tiếng, trong lòng có chút ảo não.

Khánh Kỵ chậm rãi đi tới đi vui mấy vòng, trầm ngâm nói: “ Hiện nay thế cục Đông Di đã trở thành một cái kết nan giải, cũng may bọn họ nghĩ ra được kế này. Ngoài kế này ra, Quả nhân thực chưa nghĩ ra được chủ ý nào khác. Nếu như dùng kế sách này, người Ngô ta sẽ giảm đi rất nhiều những hi sinh không cần thiết, nhưng...”

Khánh Kỵ đột nhiên quay đầu nói: “ Vương thúc Yểm Dư. Kế này nếu đã là họ nghĩ ra, vậy sẽ trông chờ vào họ. Thỉnh Vương thúc cho họ biết, bọn họ nhất định phải một lần nữa sắp đặt kế hoạch, dự tính những bước tỉ mỉ khả thi. Chỉ cần có thể bảo đảm lối thoát cuối cùng cho bọn họ, Quả nhân sẽ áp dụng kế sách này. Bất kể như thế nào, chuyện thổ ranh mãnh chết, chó săn bị nấu, Quả nhân quyết không làm!”

Yểm Dư từ cung Ngô Vương đi ra, về đến phủ mình, liền đem chủ ý của Khánh Kỵ nói cho Tôn Vũ và Văn Chung đang đợi sẵn ở nhà. Sau đó chỉ vào bọn họ cười mắng nói: “ Hai tên không biết xấu hổ các người, ta nói sao lại phải vòng vèo lằng nhằng bảo ta đi nói với Đại Vương. Hóa ra các người sợ bị mắng, để ta đi thay các người chịu trận. Hừ! Bây giờ thì tốt rồi, Đại Vương nói rồi, kế này rất tốt, Đại Vương dùng, nhưng hai tên vương chân tay Công Sơn Bất Nữ và Trọng Lương Hoài, các người cũng phải sắp xếp tốt chỗ ở ẩn. Hai vị đại nhân, các người cố mà suy nghĩ đi nhé.”

Tôn Vũ và Văn Chung đưa mắt nhìn nhau, sau một hồi lâu. Tôn Vũ thở dài nói: “ Đại Vương vẫn là dũng sĩ thiên hạ đương thời, không đủ quyết đoán sát phạt, bao giờ cũng không đủ tàn nhẫn. Từ năm đó ở Đại Giang cho Yêu Ly rời đi, cho đến nay... Nhưng... rất kỳ lạ. Ta tuy rằng không cho rằng thế là đúng, nhưng mà lại nguyện rằng Đại vương cứ là một người như vậy.”

Văn Chung lặng lẽ vuốt cằm. Chuyện thổ ranh mãnh chết, chó săn bị nấu, Quả nhân quyết không làm! Khi Yểm Dư nhắc lại lời Khánh Kỵ nói, trong lòng Văn Chung xúc động dâng lên một dòng nước ấm áp. Tuy lời Khánh Kỵ nói là nhằm vào Công Sơn Bất Nữ và Trọng Lương Hoài nhưng thân là hạ thần của Khánh Kỵ, Văn Chung làm sao có thể không cảm động.

Khánh Kỵ đối với hai kẻ tội tày trời kiêm đạo tặc mà một nửa thiên hạ xem thường khinh miệt không đáng để người khác nhìn như Công Sơn Bất Nữ và Trọng Lương Hoài vẫn tuân thủ chặt chẽ tín nghĩa và tôn trọng như thế. Văn Chung chỉ cảm thấy vì quân thượng như thế cống hiến, dù là cạn kiệt sức mình, chết cũng không tiếc.

Văn Chung gật đầu nói: “ Được! Nếu tâm ý Đại Vương đã định. Vậy chúng ta tính toán tốt một chút, nhất định nghĩ ra được kế song toàn. Làm tốt đại sự này, hoàn thành nghĩa quân thần của Đại Vương.”

Tôn Vũ sắc mặt trở nên nghiêm túc, gật đầu đồng ý. Trong mắt lấp lánh tia sáng khó nói lên lời.

“ Ngô Vương Khánh Kỵ nói thế nào?”

Trọng Lương Hoài vào trong phòng của Công Sơn Bất Nữ, vội vã hỏi.

Công Sơn Bất Nữ hừ lạnh một tiếng nói: “ Vẫn như thế. Chúng ta hiện nay giống như con sói bị vây chặt. Mỗi thợ săn đều tính toán xem lợi dụng máu thịt, da lông của chúng ta như thế nào. Điều duy nhất khác biệt chỉ là thứ bọn chúng muốn là khác nhau, vị trí bắn tên cũng khác nhau mà thôi. Người Ngô cũng muốn lợi dụng chúng ta.

“ Nói thế nào?”

“ Người Ngô cũng bằng lòng thu nhận chúng ta, còn hứa cho ta và huynh một thân phận trung đại phu.”

Trọng Lương Hoài nghe liền hứng phấn như muốn nhảy lên. Hắn vốn là giới gia nô. Mặc dù hiện nay tay cầm binh mã đại quyền, rất nhiều bình dân bách tính thậm chí cả công khanh đại phu cũng để mặc hắn ức hiếp. Nhưng cái xuất thân thấp hèn của hắn thì lại vĩnh viễn không xóa được dấu vết. Với thân phận của hắn, từ đầu chí cuối thấp kém, so với thứ dân còn thấp kém hơn nhiều. Đừng nói đến chức quan Trung đại phu, ngay là hạ đại phu cũng đủ khiến hắn hưng phấn rồi.

Trên đời này, thứ khó thay đổi nhất chính là giai cấp xuất thân. Khi Điền Khất đồng ý thu nhận bọn họ, cuối cùng rất hào hiệp hứa điều kiện tương lai sẽ thu nhận vào Điền Thị Môn Hạ, làm gia tể phong ấp. Từ gia nô nhảy một cái lên đẳng cấp khanh sĩ? Nói dễ vậy sao. Đám công khanh thế tộc truyền thế mấy trăm năm của Tề quốc chịu thu nhận một gia nô thấp kém bỗng đứng ngang vai ngang vế với họ sao? Nhưng hiện nay Ngô quốc...

Trọng Lương Hoài lấy lại bình tĩnh nói: “ Ngô quốc bằng lòng hứa cho chúng ta thân phận đại phu? Ngô quốc, hiện nay thiên hạ chỉ có Ngô quốc, chỉ có Khánh Kỵ mới có sự quyết đoán và dũng khí như thế. Huynh còn điều gì bất mãn?”

Công Sơn Bất Nữ nói: “ Ngô Vương cũng giống Điền Khất, cũng muốn chúng ta lưu lại đây, tạm thời không công khai thân phận, tiếp tục cùng người ta độ sức.”

Trọng Lương Hoài ngậy người, ngạc nhiên nói: “ Cùng ai độ sức. Mục đích là gì?”

Công Sơn Bất Nữ nói: “ Cùng người Đông Di độ sức. Người Tề rút quân, một vài bộ lạc Đông Di liền muốn đuổi người Ngô đi, nhưng mũi tên của người Ngô nhằm vào Đông Di, lẽ nào huynh không nhận ra sao?”

“ Khánh Kỵ muốn...” ánh mắt Trọng Lương Hoài sáng lên, bình tĩnh nói: “ Ta hiểu rồi. Nhưng... điều này cũng là lẽ đương nhiên mà. Hiện nay Khánh Kỵ là Đại Vương Ngô quốc, không phải là công tử Khánh Kỵ năm xưa lưu lạc ở Lỗ quốc nữa. Đám binh của ta và huynh vẫn chưa lọt vào mắt hắc. Nếu như không lập công thì làm sao để dâng cho ta huynh thân phận đại phu?”

Công Sơn Bất Nữ nói: “ Huynh sao vẫn chưa hiểu? Nếu Khánh Kỵ nói không giữ lời thì làm sao đảm bảo được lời hứa với chúng ta thành có thể thực hiện?”

Trọng Lương Hoài ngậy người hỏi: “ Không ký kết điều ước trước sao?”

Công Sơn Bất Nữ cười lạnh nhạt đáp: “ Ký kết thế nào? Khánh Kỵ muốn đuổi hổ nuốt sói, muốn chúng ta đối phó với người Đông Di. Là con dân tương lai của hắc, hắc sẽ để cho người ta nắm đằng chuôi trước khi ký kết một hiệp ước giao cho chúng ta sao? Bây giờ chỉ là lời hứa bằng miệng mà thôi. Thế nên ta mới không yên lòng.”

“ Sứ giả của Khánh Kỵ rút cuộc nói thế nào?”

Công Sơn Bất Nữ tỉ mỉ kể lại những lời sứ giả của Khánh Kỵ nói cho Trọng Lương Hoài nghe một lượt: “ Hắc muốn chúng ta vẫn lưu lại Đông Di, vẫn đánh chiêu bài kẻ nổi loạn. Bọn họ sẽ cung cấp cho chúng ta một danh sách, trong đó là những bộ lạc người Đông Di ngông cuồng nổi loạn không chịu quy phục. Hắc muốn chúng ta lợi dụng thân phận nổi loạn, chuyên công kích những bộ lạc này, quét sạch những chướng ngại vật ngăn cản Ngô quốc thống nhất Đông Di.”

Trọng Lương Hoài trầm ngâm một hồi, chậm rãi nói: “ Ta cảm thấy... lời Khánh Kỵ nói có thể tin.”

“ Nói thế nào?”

“ Bởi vì hắc đã đem kế hoạch tỉ mỉ cho chúng ta biết. Trong này có một điều rất quan trọng nữa chính là muốn chúng ta diệt trừ Triển Chích. Giúp đỡ bảo đảm cho một con rối thượng vị. Con rối này chính là dùng để chịu tội thay. Nếu Khánh Kỵ đã hạ quyết tâm sau khi lợi dụng liên trừ khử chúng ta, thì hoàn toàn không cần thiết phải nâng một người không hiểu nội tình thượng vị. Như thế đối với việc thực hiện kế hoạch của hắc mà nói chỉ thêm khó khăn, không có chút lợi nào cả.”

Công Sơn Bất Nữ nghe xong có chút giao động: “ Nhưng... hiện tại hắc nghĩ như thế, tương lai thì sao? Một khi chúng ta đã phản bội Triển Chích thì không còn đường nào lui nữa. Nếu Khánh Kỵ không thực hiện lời hứa, chúng ta sẽ chỉ còn con đường chết thôi.”

Trọng Lương Hoài suy tư hồi lâu nói: “ Dựa vào danh tiếng và cách đối nhân xử thế của Khánh Kỵ, thì hắc vẫn là một nam tử hán nhất ngôn cửu đỉnh. Hiện nay làm Đại Vương Ngô quốc nhưng cũng không thể lập tức biến thành một chính khách lật lọng gian xảo làm việc không từ thủ đoạn. Hơn nữa nếu chúng ta cứ theo lời diệt trừ Triển Chích, trực tiếp thống lĩnh đội quân này, đối với kế hoạch của chúng ta cũng có lợi. Hắc lại bày mưu cho chúng ta dựng lên một con rối, tự tìm phiền phức như thế, chính là nghĩ giúp

cho chúng ta đường lui. Phong làm đại phu... Bất Nữ, đây là cơ hội không thể bỏ qua. Chúng ta đã phản Quý Thị, cùng đám cường đạo Triễn Chích tạo phản không phải vì ngày đó sao? Chúng ta ngay mệnh cũng không đếm xỉa, bây giờ không dễ gì có được cơ hội này, cũng không nên dễ dàng bỏ qua. Ngô quốc đã là hy vọng cuối cùng của chúng ta rồi.

Công Sơn Bất Nữ chau mày, khổ não nói: “ Ta biết, chính vì không muốn bỏ lỡ cơ hội cuối cùng này nên ta mới do dự không quyết định. Nhưng thiếu một bức minh ước, ta vẫn không thể yên tâm. Ngô Vương Khánh Kỵ hiện nay đang bức bách vì thế cục Đông Di, không tiếc tặng cho chúng ta thân phận đại phu. Nhưng một khi thế cục Đông Di đã nằm trong tay hắn, một khi đám công khanh đại phu Ngô quốc tiến tẩu gièm pha, huynh nói liệu Khánh Kỵ có bị áp lực bởi những người đó mà khuất tùng, thay đổi chủ ý không?”

Trọng Lương Hoài nói: “ Tình hình của chúng ta sẽ không tệ hơn đâu. Chúng ta hiện giờ vốn là cường đạo, là kẻ địch của người Đông Di và Lỗ quốc. Đồng ý với điều kiện của Khánh Kỵ, chúng ta vẫn là cường đạo, có sự khác biệt là giết cướp của người Đông Di. Chỉ ít lúc đó đại quân của Lương Hổ Tử sẽ không phát động công kích chúng ta. Chỉ ít lúc đó chúng ta vẫn có cơ hội làm thần tử của Ngô quốc. Cho dù không nắm chắc được mười phần, hiện nay cũng đành đánh một keo. Nhưng để phòng ngộ nhờ động tĩnh bên Ngô quốc, từ nay về sau chúng ta cũng tăng cường chú ý. Chúng ta sẽ phái một vài trinh thám, luôn luôn theo dõi nắm rõ động tĩnh của Ngô quốc.

Công Sơn Bất Nữ buông lỏng tay nói: “ Ta huynh ở trong này việc mệt nhọc rồi, làm thế nào nắm rõ được động tĩnh của Ngô quốc? Cứ coi như phái một vài người đi, nhưng làm sao có thể nắm rõ được chuyện trong triều đình Ngô quốc...ai! Ta nghĩ ra rồi...”

Trọng Lương Hoài vội hỏi: “ Huynh nghĩ ra cái gì?”

Công Sơn Bất Nữ nói: “ Đừng quên ở Tam Hoàn Thế Gia phủ vẫn còn tâm phúc của chúng ta. Khi xưa không để cho bọn họ cùng làm phản, vốn là để bọn họ lưu lại Lỗ quốc nghe ngóng tình hình. Hiện nay đúng là cần dùng đến họ rồi.”

Trọng Lương Hoài trở mắt nói: “ Trong phủ Tam Hoàn...như thế có liên can gì đến Ngô quốc đâu? Những chuyện đại sự như thế này Khánh Kỵ há trao đổi với người Lỗ?”

Hai mắt Công Sơn Bất Nữ hơi nheo lại, nói từng chữ từng chữ: “ Huynh chớ quên Tam Hoàn Thế Gia đang phung phí lo liệu chuyện gả con gái, những người gả theo đến Ngô quốc như hầu gái, gia nô, gia tướng, quân sự không dưới ba nghìn người. Muốn bố trí người của chúng ta vào đó, khó lắm sao?”

260. Chương 259: Song Hỷ Lâm Môn

Thúc thị có một ngàn năm trăm người theo bồi, hồi môn một trăm năm mươi xe. Quý Thị để biểu thị tài lực ở trên Thúc thị, nên cho hai ngàn người theo bồi, hồi môn hai trăm xe. Mạnh Tôn Thị là hảo hữu đời đời với Quý Tôn Thị Thúc Tôn Thị, để cho thấy sự đoàn kết của ba nhà cùng với sự ủng hộ cuộc hôn nhân này, nên cũng gửi tới năm mươi xe lễ vật, khoảng năm trăm ca kỹ, lực sĩ, nghệ sĩ xiếc ảo thuật, thợ thủ công tay nghề cao.

Đó là thời đại “Oai hùng vũ phu, công hầu chấn thành”, nữ tử thích nhất là nam nhi anh hùng võ nghệ cái thế, phổ biến là tính cách thà làm thiếp của anh hùng, còn hơn làm vợ kẻ tầm thường. Khánh Kỵ chẳng những phù hợp với điều kiện anh hùng, mà còn có uy danh phát triển không ngừng, dần dần thay thế Sở quốc, âm ỉ đưa Ngô quốc trở thành đệ nhất đại quốc ở phía Nam, cho nên cuộc hôn lễ rung động thiên hạ này, cũng khiến cho nhiều thiếu nữ Lỗ quốc mơ ước. Trong đó người bị hận nhất chính là Quý Tôn Tiểu Man do nàng kiên trì không cho các thiếu nữ Quý thị được kết hôn Đàng giá.

Khánh Kỵ là Ngô vương, mặc dù không phải tất cả chư hầu trung nguyên đều thừa nhận, nhưng ít nhất cũng là chư hầu một phương. Bởi vậy nên Quý thị, Thúc thị gia chủ là Quý Tôn Ý Như, Thúc Tôn Ngọc đều tự mình tiến tới tận biên giới hai nước.

Việc đã đến nước này, Lỗ quân Cơ Tổng mặc dù trong lòng hận thấu xương, hận không thể chửi cho Khánh Kỵ và Tiểu Man một trận, nhưng mà bởi vì đại sự liên minh giữa hai nước, cho nên mặt ngoài không thể không tỏ vẻ, bởi vậy cũng cho sứ đi cùng.

Đại hành nhân Thái Nghĩa tiếp đón hai vị tân nương vào Ngô quốc, đi đường vòng qua Nhâm gia bảo, đón Nhâm Nhược Tích, ba cô gái cùng đi tới Cô Tô. Danh phận địa vị của Nhâm gia không bằng Quý Thị Thúc Thị, chỉ có thể ganh đua về hồi môn, bởi vậy của hồi môn có khi còn nhiều hơn cả Quý Thị. Người ngựa xe của ba cô gái hợp lại một chỗ, cho nên di chuyển thật sự là chậm chạp, khi tiến tới Cô Tô thành, chiếc xe nghi thức đã tới trước cửa hoàng cung, thanh thế cực kỳ lớn, khiến cho dân chúng Cô Tô thành được đại khai nhãn giới.

Hôn nhân đại sự, không giống như bình thường. Khi ba cô gái chưa vào thành, Khánh Kỵ liền lên xa giá tới tổ miếu cáo tế, do Thái Bặc chủ trì nghi thức tế lễ. Sau khi ba cô gái vào thành, liền quay về cung trước.

Cửa cung mở rộng, đại hành nhân Thái Nghĩa dẫn đường cho ba cô gái xuống xe vào cung, lộng lẫy đi tới. Đi qua Nghị Chính điện, thẳng tới hậu cung. Khánh Kỵ đang ở ngự hoa viên giữa hậu cung và Nghị Chính điện nghênh đón ba vị tân nương.

Tông Bá đại nhân tóc trắng xóa vui sướng đứng ở phía trước, thực hiện nghi thức cùng với đại hành nhân, đón lấy ba cô gái tiếp tục đi. Ấn theo quy củ, là lúc cô dâu vịnh thơ ca, từ xa thăm hỏi chú rể, có điều... hôm nay ba cô gái cùng vào, bài ca này nên do ai xướng?

Ba nữ tử đã cùng Khánh Kỵ trải qua thời điểm khó khăn nhất, từng cùng ở trong quân doanh đồng cam cộng khổ với hần, đã có tình cảm rất sâu đậm lẫn nhau. Hiện giờ lại được gả cho cùng một trượng phu, sau này ba người ở chung thế nào, phải hữu hảo ra sao, phải thế nào để có thể chung sống hòa bình, cả ba cô gái đều đã cẩn thận suy nghĩ. Có điều chuyện trước mắt, bài ca này nếu dành cho người khác, vô hình chung giống như hạ thấp mình xuống một bậc, trong lòng ba nữ tử đều đang có tính toán.

Khi đó tân nương tử xuất giá, ăn mặc áo dài long trọng hoa lệ, nhưng mà không có khăn voan hồng che mặt, ba nữ tử ở trong hoa viên dừng lại, vụng trộm liếc mắt nhìn nhau, cẩn nhẹ môi đỏ mọng, đều muốn mở miệng, nhưng lại không muốn mở miệng trước, không khí nhất thời liền có chút quỷ dị.

Đúng lúc này, một thanh âm đáng yêu giòn tan cất lên giọng hát trong trẻo.

Ba cô gái kinh ngạc nhìn lại, chỉ thấy một cô bé mặc áo long phượng đỏ thắm, đầu đội mũ hoa tươi cười thản nhiên đi tới, đứng ở phía trước các nàng.

Cô bé đó khoảng trên dưới mười tuổi, mắt ngọc mây ngài, mặt như tranh vẽ, là một tiểu mỹ nhân trắng ngần, thật không hiểu khi lớn lên sẽ làm mê mết biết bao nhiêu nam nhi nhiệt huyết. Trong tay cô bé cầm một lẵng hoa, vừa hát, vừa tung những cánh hoa từ trong lẵng lên, thoải mái tiến về phía trước.

Tông Bá đại nhân cười tít cả mắt, chấp tay hướng tới ba vị tân phu nhân: “Phu nhân, mời.”

Ba nữ tử từ tâm tình khẩn trương dần trở nên buông lỏng, thầm khen lang quân của mình chuẩn bị chu đáo, ba cô nương đều có tính khiêm nhường, nhưng luôn hi vọng mình được trượng phu yêu mến nhất, đương nhiên không muốn thua kém nữ tử khác. Nếu bài hát chỉ có một người được xướng, vậy thì cứ để một đồng nữ hát lên, trong lòng ba người đều trở nên thoải mái.

” Tiểu Quang, hát hay lắm, hôm nay ăn mặc rất đáng yêu.” Khánh Kỵ cười cười nhìn thoáng qua ba người ngọc đang khoan thai đi tới, vỗ nhẹ lên đầu vai của Thi Di Quang nói.

Hôm nay hần là tân lang, không cần mặc triều phục, mà mặc một bộ trường bào trắng thuần đường viên hoa, thắt lưng đeo ngọc đá, tóc búi cao. Thi Di Quang không khỏi thấp giọng thở dài: “Đại thúc hôm nay rất... rất... rất...”

“Hôm nay rất thế nào?” Khánh Kỵ cúi lưng xuống, cười cười nhìn về phía nàng.

Khuôn mặt nhỏ nhắn của Thi Di Quang đột nhiên ửng đỏ, nàng cắn môi khẽ lắc đầu, bỗng nhiên chạy sang một bên, đứng bên cạnh Văn Chung, rồi quay người lại, trán cao lưng thẳng hướng mắt nhìn về Khánh Kỵ, khuôn mặt trong trẻo, có một loại mong chờ trẻ con không nói nên lời.

Khi Thi Di Quang xấu hổ chạy đi, Diêu Quang tam nữ đã thướt tha tới trước mặt hần. Khánh Kỵ đứng thẳng lưng, mỉm cười nghênh đón tân nương của hần...

Vương xa nghi thức đậu ở ngoài cửa, Khánh Kỵ đón ba vị tân nương vào trong hậu cung, ngồi trên điện, được các nô tỳ thăm viếng, liền coi như chính thức xác nhận thân phận Vương phi của các nàng, sau đó lại lên xe với các nàng, tân lang và tân nương quay về tổ miếu để bái linh vị phụ tổ.

Đợi sau khi nghi thức này hoàn thành, lại quay về hoàng cung lần nữa. Khánh Kỵ đưa ba vị tân nương vào hậu cung, lão Tông Bá tóc bạc trắng vội vàng chạy tới nói: “Đại vương, Đại vương một lần cưới ba cô gái, tối nay sẽ ở trong điện của vị phu nhân nào hợp cần*, để cự thần an bài theo đúng trình tự.” (cần là quả bầu, bỏ quả bầu làm đôi, cô dâu chú rể mỗi người cầm một nửa rót rượu mời nhau trong lễ thành hôn)

Nếu là cưới một vợ mà chín Đẳng nữ theo thì không có vấn đề gì, chỉ có chánh phu nhân mới có tư cách hợp cần, mà những Đẳng nữ đó địa vị lại thấp hơn, không cần phải suy xét, nhưng mà ba nữ tử này địa vị giống nhau, ai trước ai sau lại cần Khánh Kỵ phải quyết định.

Khánh Kỵ ngăn ra: “Quả nhân sao lại quên được nhỉ, cứ tùy đi, trong điện của ai cũng được.”

Hắn bước đi hai bước, bỗng dừng lại, hơi suy tư nói: “Ừm..., ở trong điện Nhược Tích thiết yến cũng được, đặt một bàn rượu là được.”

“A, làm sao như thế được, lễ hợp cần long trọng đến thế nào, ở chỗ của Man phu nhân và Diêu Quang phu nhân, Đại vương không tính toán gì sao?”

Khánh Kỵ đã vội vàng bước nhanh tới Nghị Chính điện để tiếp quần thần, Tông Bá đại nhân nói hắn không kịp nghe, Tông Bá suy nghĩ một chút, chung quy cũng không dám làm theo phân phó của Khánh Kỵ, hắn vội vàng phân phó ngự thiện đi chuẩn bị ba bàn tiệc rượu, đưa tới điện của Nhược Tích phu nhân trước, rồi vội vàng đuổi theo Khánh Kỵ.

Khánh Kỵ ở Nghị Chính điện nhận sự chúc mừng của triều thần, tiếp kiến sứ giả của Lỗ quốc và các nước khác, sau đó ở trên Nghị Chính điện tiếp nhận các món quà cưới long trọng.

“Hồi môn Thúc Thị: Ba trăm thị tỳ, ba trăm gia tướng, ba trăm thợ thủ công, sáu trăm gia nô, ba trăm con trâu, năm trăm con dê, hai trăm thớt ngựa, châu báu ngọc khí...”

Lễ quan đọc danh sách lễ vật, rồi trình danh sách lên, Khánh Kỵ nhận danh sách lễ vật của Thúc Thị mở ra xem lướt qua một chút, vừa mới khép lại giao cho Tông Bá, đột nhiên ‘xoạt’ một cái lại đoạt về.

Tông Bá ngăn ra, ngạc nhiên nhìn về phía Khánh Kỵ, chỉ thấy Khánh Kỵ vội vàng mở ra danh sách, xem kỹ lại lần nữa, không khỏi cười to. Tông Bá đại nhân trở mắt nhìn, không hiểu Thúc thị tặng món quà nào hợp với ý đại vương như vậy.

Nhưng... cho dù là lễ vật gì, đường đường là Ngô quốc Đại vương, dưới con mắt của quan khách, quần thần cũng nên thu liễm một chút chứ, Tông Bá đang muốn tiến lên nhắc nhở, đã thấy Khánh Kỵ mặt mày hớn hớn nói: “Thúc Thị tặng cho sáu trăm gia nô, trong đó có một người tên là Thiệu Chánh Mão, nhanh chóng đưa hắn lên gặp mặt quả nhân.”

Tông Bá nghe thấy vậy, kinh ngạc nhìn xuống dưới, sứ giả Lỗ quốc ở bên cạnh cũng hơi ngạc nhiên, vội vàng đáp lại một tiếng, đứng ở bậc thềm cao giọng phân phó. Một lát sau, trong đội ngũ gia nô của Quý Thị đi ra một người, có vẻ hơi giật mình, chần chờ đi về phía trước, không biết Ngô Vương Khánh Kỵ gọi duy nhất một gia nô như hắn ra để làm gì.

Khánh Kỵ liếc mắt nhìn, thấy rõ bộ dáng của Thiệu Chánh Mão, đột nhiên cảm thấy thốn thốn.

Nhớ rõ hai năm trước khi hắn rời khỏi Phí thành tới Vệ quốc, có đi qua Khúc Phụ để từ biệt đám Quý Tôn Ý Như, Dương Hồ, lúc đó từng ở Lê Viên phía đông thành Khúc Phụ xem Thiệu Chánh Mão và Khổng Khâu tranh luận về pháp, khi đó Thiệu Chánh Mão phong độ như thế nào? Dáng người cao to, một bộ áo dài màu xanh, mặt như quan ngọc, nhanh nhẹn phong độ, trên môi luôn trực nụ cười như gió xuân, là một nam tử tuấn lãng. Mà nay gặp lại hắn, lưng đã hơi còng xuống, hai bên tóc mai đã điểm sương, nếp nhăn trên mặt cũng sâu thêm vài phân, mới chỉ hơn bốn mươi tuổi, mà giờ đã giống như một người năm sáu mươi tuổi.

“Kẻ hèn... Nô tài Thiệu Chánh Mão, tham kiến...”

Thiếu Chánh Mão lấp bắp nói, đang muốn dập đầu dưới bậc thềm, Khánh Kỵ đã bước nhanh tiến lên, xuống bậc thềm đón chào, giang tay ngăn hấn lại, nắm chặt hai tay hấn mà lắc lắc, vẻ vui mừng lộ trên khuôn mặt, nói: “Quả nhân trông mong Thiếu Chánh tới nước Ngô, đã mòn mỏi cả con mắt rồi. Hôm nay quả nhân cười phi, đã là chuyện mừng, nay lại nhìn thấy đại phu, lại càng vui mừng gấp bội.”

Thiếu Chánh Mão sợ hãi nói: “Đại vương, Thiếu Chánh Mão chỉ là một gia nô Thúc Thị, không dám nhận Đại vương gọi như vậy.”

“Ai, người Lỗ có mắt không trông, khiến đại phu trở thành một gia nô. Trong mắt của quả nhân, đại phu chính là rường cột nước nhà, quả nhân cầu người hiền tài như khát nước, từ lâu đã mến mộ danh của đại phu, chỉ tiếc rằng đại phu có chức vụ ở Lỗ quốc, không thể về với quả nhân. Nay Lỗ đã bỏ qua đại phu như vậy, quả nhân lại xem đại phu như châu như ngọc, nay đã có được đại phu, sao có thể để明珠 tiếp tục long đong?”

” Đại... Đại vương...” Thiếu Chánh Mão vừa mừng vừa sợ, gương mặt đỏ lên, môi run rẩy, miệng không thể nói, hai hàng nhiệt lệ đã dâng trào.

Mọi người ở xa không biết hai người đang nói gì, chỉ thấy Khánh Kỵ thần tình vui vẻ, cúi đầu nói luôn miệng, Thiếu Chánh Mão kia thì nước mắt như mưa, vẻ mặt khó kiềm chế được, không khỏi ngồi dậy lắng nghe.

Sứ giả Vệ quốc là Di Tử Hạ, bạn cũ đã tới, vừa mới thấy ở trong điện, Khánh Kỵ liền vui vẻ xuống thềm nắm tay hấn trò chuyện, không hề ngại thân phận nam sủng Vệ Hầu của hấn, khiến cho các sứ giả quần thần đều phải tròn mắt. Lúc này lại thấy Khánh Kỵ thân thiết với nam tử Lỗ quốc này như vậy, khiến cho một vài tên quan phía sau Di Tử Hạ không khỏi khe khẽ nói thầm: “Khó trách Quân thượng phái Di Hạ đi sứ Ngô quốc, hắc hắc, Quân thượng cũng rất biết ý, hóa ra là Ngô vương cũng cùng một ruộc, cũng là thích nam nhân...”

Tên kia không cho là đúng nói: “Bây bạ, người Lỗ này không phải là quá già sao, còn bị gù nữa, luận về tư sắc làm sao mà bằng được nửa phần xinh đẹp của Tử Hạ...”

“Mỗi người một sở thích mà...”

Một người lớn tuổi đứng bên vuốt râu nói: “Người nói thật là hoang đường.”

“Sao lại hoang đường? Mới vừa rồi trên cung điện, Ngô Vương Khánh Kỵ chỉ ưu ái với duy nhất Vệ quốc sứ thần Di Hạ của ta, hiện tại lại như thế này với một gia nô Lỗ quốc, chẳng lẽ không đúng...?”

” Đương nhiên không phải,” Lão giả vô cùng tự tin nói: “Lão đệ, kinh nghiệm của người còn hơi nông cạn rồi, lão phu đã gặp qua nhiều người, tuệ nhãn như đuốc, theo lão phu xem ra, nếu bảo Ngô Vương là một người chỉ thích nam tử, ta như thế nào cũng không tin, nếu nói về thích, ngài hấn là nam nhân nữ nhân đều thích hết.”

Trong các thị tỳ do Thúc Thị tặng, có một người đứng ở trong hàng thấy tình huống như vậy, không khỏi lộ ra một tia kì dị trong mắt, trong lòng tự nghĩ: “Ngô Vương dùng người, quả nhiên mới lạ, không dựa theo khuôn mẫu. Thiếu Chánh Mão là một gia nô, ngài đường đường là Ngô vương tôn quý, vậy mà lại dùng lễ này để tiếp đón, việc này... phải sớm bẩm báo cho Công Sơn đại nhân biết mới được.”

So với việc khiến cho Lỗ quân Cơ Tổng cùng đại tư khấu Khổng Khâu không được vui, có thể có được một nhân tài Pháp gia như Thiếu Chánh Mão thì chỗ tốt hiển nhiên nhiều hơn rất nhiều, cho nên nếu đã muốn dùng hấn, thì cũng không cần phải che giấu thân phận. Khánh Kỵ lễ ngộ như vậy, công khai bày tỏ hảo cảm với Thiếu Chánh Mão, có tính quảng cáo rất lớn. Hành động ngày hôm nay, ngày sau nếu còn đề bạt Thiếu Chánh lên lục khanh, còn không sợ rung động thiên hạ, đưa tới càng nhiều anh tài sĩ tử hay sao?

Những gia nô được Thúc Thị tặng cho được Tông Bá đại nhân cho người dẫn lui ra, Thiếu Chánh Mão thì lại được lưu lại bên người Văn Chung, thái độ trọng dụng người của Ngô Vương Khánh Kỵ đã rất rõ ràng.

Tiết mục nhỏ này kết thúc, Khánh Kỵ tiếp tục tiếp nhận lễ vật của Mạnh Tôn thị, lễ vật của các quốc gia, tiền tài chồng chất như núi, khiến Khánh Kỵ cười hípcả mắt. Hấn bắt đầu có chút hối hận, nếu không phải sợ ba cô gái tính toán ai trước ai sau, tách hôn lễ này ra cử hành ba lần, thì lễ vật thu được chẳng phải là nhiều hơn sao? Nghĩ như vậy, Khánh Kỵ không khỏi bật cười: Cũng không chắc, nếu ba nàng không cùng

vào cửa, thì lễ vật của các quốc gia cũng chẳng phong phú như vậy, tất nhiên sẽ chia làm ba phần, theo thứ tự đưa tới. Ừm... Cổ kim giống nhau, ở hậu thế người tới dự lễ đưa phong bì, so với lúc này hẳn là cũng giống nhau.

Qua quá trình nhận lễ, trong cung Ngô Vương liền mở tiệc rượu, mời tiệc sứ giả các nước cùng quan lại, tới khi trời gần hoàng hôn, sứ giả các nước cùng quần thần lần lượt cáo lui, Khánh Kỳ mặt đỏ lựng mới trở về hậu cung.

Nhâm Nhược Tích đoan đoan chính chính ngồi trên giường đỏ thẫm, bên người là cây táo và cây dẻ ngụ ý cho sự cát tường, trong tay là một chiếc khăn tay bị mười ngón tay thon dài của nàng xoắn đi xoắn lại, đã nhanh chóng bị vo thành một cục. Từ khi quen biết Khánh Kỳ đã trải qua đủ chuyện, không ngừng nhớ lại trong lòng, tâm hồn thiếu nữ trở nên ngọt ngào, lại cảm thấy thỏa mãn. Hiện giờ rốt cục đã trở thành tân nương của chàng, cùng chàng tới đầu bạc răng long, trong lòng nữ nhi sao có thể yên cho được.

Sớm đã nghĩ đi nghĩ lại, nhớ rồi lại nhớ hết thấy các bước cùng lễ nghi trong đêm động phòng phụng dưỡng phu quân, phải làm sao để khiến cho phu quân cảm thấy mỹ mãn, phải làm sao để không mất đi thể thống tiểu thư khuê các, nhiều vô số, dường như đã đọc lâu lâu, thế mà lúc này lại vẫn cứ khẩn trương.

”Đại tiểu thư, Đại vương đang ở Nghị Chính điện uống rượu với quần thần sứ giả...”

Nhâm Nhược Tích âm thầm nén giận trong lòng: “Kể oan gia này, uống nhiều rượu như vậy, không sợ hại đến thân mình sao.”

Nàng tăng hăng cổ họng, phân phó xuống: “E hèm, phân phó đi, chuẩn bị cho Đại vương một bát canh rã rượu.”

“Vâng!”

”Đại tiểu thư, Đại vương đang ở Nghị Chính điện nhận lễ từ biệt của quần thần...”

Ngón tay của Nhâm Nhược Tích không khỏi căng thẳng, chiếc khăn trong tay bị xoay càng nhanh.

”Đại tiểu thư, Đại vương đang tới hậu cung...”

“Ừm, kích động cái gì, không sợ bị người chê cười sao. Im lặng đi, không được làm mất lễ nghi trước mặt Đại vương.” Nhâm Nhược Tích trừng mắt đẹp, nhưng trong tâm của chính nàng cũng đang như con nai nhảy loạn, dường như sắp nhảy ra khỏi lồng ngực.

Thiếp thân thị nữ của Nhâm Nhược Tích cùng nàng vào cung, làm cung nữ phụng dưỡng nàng. Các nàng từ trước lúc hôn lễ đã được Tông Bá đại nhân phái người cho quen thuộc đường đi lối lại lễ nghi trong cung, hiện giờ đã quen thuộc, bọn thị nữ chạy tới chạy lui, thỉnh thoảng truyền báo tin tức mới nhất cho Nhâm Nhược Tích.

”Đại... Đại tiểu thư...” Một thiếp thân thị nữ bỗng nhiên vội vàng chạy đến trước mặt, thần sắc khác thường.

“Làm sao?”

”Đại tiểu thư...”

“Nói mau!”

”Đại... Đại vương đi vào tẩm cung Diêu Quang phu nhân...”

”Cái gì?” Nhâm Nhược Tích ngẩn ra, trong lòng giống như ngã xuống vực sâu, cái mũi chua xót, hai mắt nhất thời như có một tầng sương mù.

Nàng là nữ nhi Nhâm thị, thân phận địa vị không thể so sánh với Diêu Quang, Tiểu Man, Khánh Kỳ đi tới tẩm cung của hai nàng kia trước, hoàn toàn là hợp tình hợp lý, Nhược Tích vốn không có ý niệm muốn tranh với hai nàng trong đầu, nhưng... nhưng đại vương rõ ràng đã phân phó thiết yến trong tẩm cung của nàng, muốn làm lễ rượu hợp cẩn với nàng trước. Khánh Kỳ làm như vậy, rõ ràng là sợ thái giám nô tỳ xem nhẹ thân thể của nàng, cho nên cố ý đặc biệt sủng ái nàng, khiến cho nàng vừa hoan hỉ vừa cảm động. Chỉ có điều chờ đợi lâu như vậy, hẳn lại vào tẩm cung Diêu Quang, điều này sao nàng có thể chịu được?

Chúng thị nữ trên điện nhất thời cảm như hén, đột nhiên khiến cho Nhâm Nhựt Tích càng cảm thấy khó chịu nổi, khuôn mặt của nàng nóng bừng, dùng sức bóp chặt khăn tay, nàng không muốn hạ nhãn nhìn thấy cảm xúc của nàng dao động, mạnh mẽ áp chế âm điệu nói: “Các người tạm thời lui ra, đến khi đại vương tới thì bẩm báo cho bản phu nhân biết.”

“Vâng!” Các thị tỳ nháy mắt với nhau, vội vàng không ngừng lui ra ngoài tẩm cung. Nhâm Nhựt Tích cúi đầu xuống, nước mắt đã lặng lẽ chảy ra.

” Đại tiểu thư...”

Một thị tỳ lại chạy vào, khiếp sợ nhẹ giọng gọi nàng. Nhâm Nhựt Tích vội vàng chớp chớp mắt, để không bị nhìn thấy bộ dáng thương tâm, chậm rãi nói: “Chuyện gì?”

” Đại... Đại vương ra khỏi tẩm cung của Diêu Quang phu nhân, lại tới tẩm cung của Man phu nhân.”

“Hả?” Nhâm Nhựt Tích bỗng nhiên ngẩng đầu, một đôi mắt hạnh trừng lên, thất thanh nói: “Nhanh như vậy?”

Tiểu tỳ kia thần sắc có vẻ cổ quái, không cách nào trả lời được câu hỏi có phần ám muội này.

Hai người mắt to trừng mắt nhỏ một hồi lâu, Nhâm Nhựt Tích mới phát giác trong những lời này có lỗi, lỗi ngôn ngữ, không khỏi nóng cả mặt, phân phó xuống: “Đã biết, đi đi.”

“Vâng!” Tiểu tỳ kia rón ra rón rén rời khỏi tẩm điện, lè lưỡi với tỷ muội hai bên, nhẹ nhàng vỗ bộ ngực sữa.

Đúng lúc này, lại có một thị tỳ tiến vào cung: “Đại tiểu thư...”

“Nói!”

” Đại vương, đang đi về phía này...”

“A.” Nhâm Nhựt Tích mở miệng ra thành hình chữ O, rốt cuộc không nói nên lời.

261. Chương 260: Đạo Làm Người... Xưa

Nhâm Nhựt Tích khẽ mấp máy đôi môi, bỗng cảm thấy có chút tức cười, nhưng lại cảm giác rằng lý do đó thật vô lý, cho dù Khánh Kỳ say xin đến mức không nhận ra đường, hoặc là nhớ sai cung điện mà bọn họ sống, chỉ cần hần không nói sai tên, thái giám sẽ không dẫn sai đường bao giờ cả, thế nhưng hần đã đi nhầm tẩm cung thật, nên cũng đành chỉ biết đâm lao theo lao, làm sao mà quay đầu trở ra được nữa đây?

Nhâm Nhựt Tích đang kinh ngạc đứng đó, bỗng nhiên nghe ngoài cửa có giọng nói oang oang cất lên:

- Đại vương giá đáo!

Đám thị nữ, thái giám trong ngoài cung đồng loạt quỳ sụp xuống, Khánh Kỳ đứng ở cửa cung cất giọng nói lạnh lạnh rõ ràng:

- Miễn lễ, bình thân, hôm nay là ngày đại hỷ của quả nhân, các người ai cũng sẽ có thưởng, ngày mai hậu cung tổng quản sẽ phát tiền thưởng, các người mau lui xuống hết đi.

Nhâm Nhựt Tích nghe thấy hần nói vậy, khuôn mặt bỗng nhiên đỏ bừng lên, trọng nội tâm dâng lên một chút xấu hổ khó diễn tả. Bước chân của Khánh Kỳ đập bên tai, Nhâm Nhựt Tích tuy là người mới, cũng biết khom người hành lễ, nâng nhẹ guốc gỗ, đầu cũng không dám ngẩng lên nhẹ nhàng bái tạ:

- Thần thiếp Nhựt Tích, bái kiến đại vương.

- Ái phi bình thân.

Khánh Kỳ bước lại gần, đưa một tay ra đỡ nàng đứng dậy.

Nhâm Nhựt Tích đứng dậy, đưa mắt thoáng qua nhóm Khánh Kỳ, bất ngờ phát hiện ra đằng sau lưng Khánh Kỳ còn có hai người nữa, không khỏi giật mình, kêu lên thất thanh:

- Diêu Quang, Tiểu Man!

Hai cô gái cứng rắn hôm nay làm tân nương, cũng cảm thấy có chút ngượng ngịu, dịu dàng thỏ thẻ khác hẳn ngày thường, khẽ khàng đáp lại:

- Nhược Tích tỉ tỉ.

- Tại sao hai người...

Nhâm Nhược Tích muốn nói gì nhưng lại thôi, không biết nên nói thế nào cho phải.

Khánh Kỳ cười nói:

- Ba người các nàng đều là ái phi của quả nhân, hôm nay là đêm tân hôn đầu tiên của chúng ta, quả nhân không thể bên trọng bên khinh, vô rựu này bốn người chúng ta hãy cùng nhau thưởng thức.

Hắn háo hức nhìn ngắm ba mỹ nhân sắc nước hương trời đang đứng cạnh mình, nói lỏng hai tay hai bên là những chiếc eo nhỏ nhắn của Diêu Quang và Tiểu Man, đi về phía chiếc bàn đầy ắp thịt rựu thức ăn sơn hào hải vị, rồi nói:

- Hôm nay là một ngày đại lễ quan trọng, cho nên quả nhân sắp xếp như vậy là để tránh cho các nàng nảy sinh những hiềm khích bộc phát trong lòng. Từ nay về sau chúng ta sẽ đều là người một nhà cả, quả nhân mong rằng ba vị ái phi sẽ yêu thương đùm bọc, kính trọng khoan dung lẫn nhau, giúp phu quân dạy con, giữ vững nề nếp, thi hành bổn phận của mình cho tốt, không phụ lại tâm ý quả nhân.

Ba cô gái đều là những nữ nhân cực kỳ thông minh. Câu nói đó của Khánh Kỳ có ý nghĩa thị uy cảnh báo một cách khôn khéo. Trong đêm tân hôn đã nhắc nhở ba nàng tân nương trước một câu, tuy rằng câu nói đó không được lọt tai cho lắm, nhưng cũng khiến cho bọn họ thâm cảnh tỉnh. Khi nghe thấy Khánh Kỳ nói đến đoạn “giúp chồng dạy con”, trong lòng ba người như mở cờ trong bụng. Ngay cả một cô bé mới chớm biết yêu như Tiểu Man cũng dấy lên trong lòng một thứ cảm giác khác thường. Trong phút giây ngắn ngủi nào đó, họ đã cảm nhận được từ trong đáy lòng mình. Bắt đầu từ đêm nay, bọn họ sẽ là thê tử của người ta, không còn là những cô nương ngỗ ngược nghịch ngợm như trước nữa rồi.

Mọi người đều quen biết nhau cũng có cái hay của nó. Khánh Kỳ không hề nói đến chuyện vương vị trước mặt các nàng, ba cô gái xưa nay cũng có thời gian sống chung cùng nhau. Uống xong hớp rựu cần đầu tiên, Khánh Kỳ lại tiếp tục mời rựu từng nàng một, rồi còn kể một số câu chuyện thú vị, khiến cho không khí nhanh chóng trở nên ấm áp. Nếu trong tâm khảm đang thấp thỏm lo lắng vì thân phận tân nương, khiến cho trong lòng ba nàng ít nhiều nảy sinh rứt rဲ này kia, thì không khí nhất định sẽ còn vui vẻ, thoải mái hơn rất nhiều.

Khánh Kỳ trông thấy ba nàng cười cười nói nói với nhau rất vui vẻ, cũng cảm thấy thâm vui mừng trong lòng, nói:

- Ước nguyện duy nhất của cả đời Khánh Kỳ chính là quan hệ giữa ta với các nàng, giữa các nàng với nhau ngày nào cũng hòa thuận đầm ấm, tương thân tương ái, không đổ kị xích mích nhau giống như ngày hôm nay.

Ba cô nàng đưa mắt nhìn nhau, nũng nịu hướng ánh mắt về phía hắn nói:

- Lời căn dặn của phu quân ngày hôm nay, nỗi khổ tâm của chàng bọn thiếp đều ghi lòng tạc dạ, phu quân xin cứ yên tâm, tỉ muội bọn thiếp nhất định sẽ hết lòng hầu hạ phu quân, thân mật hòa thuận với nhau như rằng với môi, không còn ngăn cách gì hết.

- Tốt lắm! Vậy thì đêm nay bốn người chúng ta hãy thân mật không còn ngăn cách nhé.

Khánh Kỳ hí hửng, hắn đưa mắt nhìn qua vai của Nhược Tích, liếc nhìn về phía chiếc giường lớn đã được buông xuống sẵn đằng kia, cười nói:

- Đêm nay là một thời khắc vô cùng quan trọng, quả nhân tá túc ở phòng của ai thì cũng đều khiến cho hai tiểu mỹ nhân còn lại phải tủi thân cô quạnh. Hũ rựu cần cũng đã uống hết, vậy đêm nay chúng ta cùng nhau ân ái trong phòng này, tận hưởng cảm giác bay bổng mê mị cùng với nhau thì quả là tuyệt vời. Hắc hắc, ba ái thiếp, trời đã tối rồi, có phải đã đến lúc chúng ta buông màn cởi áo rồi không nhỉ?

- Cái gì?

Ba cô nàng bị một phen hoảng hồn, hoang mang đưa mắt nhìn nhau, ai nấy mặt mũi đỏ ửng như quả gấc chín.

Vào thời đó chuyện chăn gối không cấm kỵ nhiều như đời sau, vương hầu văn võ bá quan có rất nhiều ti thiếp, phần lớn đều coi là những chuyện rất bình thường, ba người tuy chưa tận mắt chứng kiến chuyện đó, nhưng bọn họ đều xuất thân từ những gia đình danh giá, chuyện phong lưu tình ái của các bậc trưởng bối họynh trưởng đều đã từng được nghe qua, chỉ là không ngờ được rằng ngày hôm nay chuyện đó lại rơi xuống đầu mình.

Ba người bọn họ đều là vương phi, thân phận tôn quý, trong lòng khó tránh khỏi chút rụt rè nhút nhát. Quan trọng nhất là, trong số ba người bọn họ ngoại trừ Nhâm Nhược Tích vụng trộm hoan lạc với Khánh Kỵ một đêm, còn hai cô gái kia thì đều chưa từng biết đến chuyện hoàng hoa khuê nữ của nam nữ (chuyện mà ai cũng đều biết, trừ trẻ con, hizzzz), bỗng nhiên muốn ân ái với bọn họ trong cùng một chiếc giường, hầu hạ phu quân khiến cho ba nàng không khỏi rối bời tâm tư, thái độ có vẻ không tự nhiên cho lắm.

Sau đôi chút ngỡ ngàng xấu hổ ban đầu, Tiểu Man là người đầu tiên khôi phục được tính cách ương ngạnh của mình, mặt đỏ ửng tía tai nạt nộ:

- Thật quá hoang đường, sao chuyện như vậy mà chàng cũng nghĩ ra được.

Khánh Kỵ cười nói:

- Không những nghĩ ra được, mà phu quân của các nàng còn làm được nữa cơ. Đã ở trong khuê phòng cấm mật, còn ngại gì ai nữa đây, việc gì mà phải xấu hổ nhỉ, kẻ nào dám chỉ trích này nọ trăm lập tức thiến hẳn luôn, để hẳn sau này nhìn được nhưng không “xơi” được.

- Đại vương thật là... say mất rồi, đêm nay ở trong phòng của Nhược Tích tí ti là được rồi, thần thiếp xin được cáo lui trước.

Diêu Quang mặt đỏ như gấc đưa mắt ra hiệu cho Tiểu Man, đứng dậy toan đi ra khỏi điện.

Nhược Tích lúng túng, vội vàng đứng dậy nói:

- Hai muội muội, đại vương say rượu cần phải nghỉ ngơi tĩnh dưỡng, để Nhược Tích đi cùng hai người.

Khánh Kỵ vươn người đứng dậy, một tay đưa ra nắm chặt lấy chiếc eo nhỏ nhắn của Nhược Tích, rồi bế thốc nàng lên, lê bước đi về phía giường, kéo rèm lên, rồi đặt nàng nằm trên giường, nhẹ nhàng nói với Diêu Quang, Tiểu Man:

- Lời của phu quân mà các nàng dám không nghe? Hôm nay quả nhân muốn động phòng với cả ba nàng, nếu ai không nghe lời, thì suốt ba tháng sau quả nhân sẽ không thềm bước vào tẩm cung của người đó nữa.

- Hứ!

Thúc Tôn Diêu Quang, Quý Tôn Tiểu Man cười khinh khỉnh “Ai thèm!”, Diêu Quang nhăn mũi trêu chọc.

- Chàng dám!

Tiểu Man chống nạnh đứng đó, trợn mắt lườm nguyệt.

Sau đó, cả hai cô nương đều đỏ mặt, rồi chậm rãi từng bước một tiến tới bên giường, nhìn Khánh Kỵ đang ngồi kia cười giảo hoạt như một con hồ ly già tinh quái, khiến cho miệng các nàng đều ngứa ngáy, chỉ muốn ngoạm..., hừ, ai bảo người ta giờ đã là nam nhân của mình chứ...

Tắm gội, súc miệng, cởi đồ, bỏ trang sức, ba cô gái ngượng ngập đi trở lại giường, Khánh Kỵ đã rửa mặt tắm tấp từ trước lúc này không mảnh vải trên mình, lộ ra lồng ngực cường tráng, chỉ còn mặc độc một chiếc khố nhỏ, đang nằm trên giường mỉm cười nhìn các mỹ nhân.

Chỉ vài tháng nữa Nhược Tích sẽ tròn đôi mươi, dưới con mắt của Khánh Kỵ đúng là độ tuổi chín muồi hấp dẫn của phụ nữ, còn trong mắt của người thời đó thì nàng đã phỉ hoài mất bốn năm tuổi xuân, đã coi như trở thành cô nương “già” rồi.

Nàng khoác trên mình một bộ nhuyễn bào màu hồng phớt có thêu hình trúc mai trước ngực, mái tóc nhung huyền mềm mại, chỉ được cố định bởi một sợi dây đai mỏng manh màu vàng. Sau khi tắm giặt, phần son đã

được gột tẩy sạch sẽ, chỉ còn khuôn mặt mộc mạc quyền rũ mê hồn còn đó, da thịt trắng sữa nõn nà, mịn màng thơm tho như băng thanh ngọc khiết, toàn thân tỏa ra một mùi hương dịu nhẹ mê tơi say đắm đàn ông khắp thế gian.

Diêu Quang vừa bước qua tuổi mười tám, nhưng thân hình trông còn phổng phao hơn cả Nhâm Nhược Tích, mặc một chiếc áo màu hoa sen, bên eo thắt một dây đai gắn hạt xoàn, tuy thế nhưng mỗi khi nàng cử động tay chân, cặp đùi thon dài thẳng tắp cùng bộ ngực mây mẩy đầy đặn ngổ lên cao ngất của nàng lại như nửa ẩn nửa hiện lấp ló trong chiếc áo bào, những đường cong chết người khơi gợi những dục cảm bình dị trong mỗi con người, không khỏi khiến người ta như mơ màng trong cõi mê.

Quý Tôn Tiểu Man tuổi mới mười sáu, mặc một chiếc đoản bào trắng tinh khiết, bên dưới lộ ra đôi chân nhỏ nhắn xinh xắn, tóc cột thành hình đuôi ngựa, trên trán còn buộc một dải khăn thêu hoa, trông hơi giống cách ăn mặc của nữ bộc, nhưng rất đáng yêu và gợi cảm.

Nàng nửa tiến nửa lùi đứng chờ vợ một chỗ, thần sắc định cố giả vờ hung hãn dữ dằn, nhưng lại vẫn kèm theo chút thần vận xinh đẹp tinh nghịch, trên khuôn mặt vẫn còn non nớt, núng na núng nính má hồng dần xuất hiện một vòng tròn đỏ ửng, thật khiến người ta khó lòng tưởng tượng ra được một mỹ nhân khuôn mặt trắng sữa thuần khiết kia vào lúc ái ân ẩn ẩn với người khác sẽ có vẻ mặt thế nào???

- Nào, ba ái thể, để phu quân ôm các nàng một cái nào.

Khánh Kỳ nhận ra được sự căng thẳng trên khuôn mặt mỗi người, cố tình nằm rũ rượi trên giường giang rộng hai tay, giả vờ như đang lơ mơ. Đời người có diễm phúc như vậy, quả thật một người đàn ông còn mong ước gì hơn nữa. Cặp lông mi của Khánh Kỳ tựa hồ đều dựng đứng lên. Ba nàng đều là phu nhân của Khánh Kỳ, cách hầu hạ của bọn họ không giống như những cô nương Tiểu Nhã, Tiểu Trúc lục nữ, hẳn mong rằng đêm nay không chỉ có hân ngây ngất trong cơn hoan lạc, mà cả ba ái thể của mình cũng có thể tận hưởng được hương vị ngọt ngào của tình ái, điều này đối với những cô nương còn ngỡ chưa quen thì rất khó nói ra, cho nên Khánh Kỳ cố tình ra vẻ như không có gì, nhưng thực ra trong lòng cũng có đôi chút lo lắng.

Trông thấy bộ mặt háo hức phấn chấn của hân, cả ba cô nương đều xấu hổ đằng hắng mấy tiếng, đứng bên thành giường đưa mắt lúng túng nhìn nhau, bối rối không dám ngẩng đầu nhìn, trong lòng vừa ngượng vừa sợ. Vừa như mong đợi, lại vừa như muốn trốn tránh, chẳng ai chịu tiến lên trước thêm một bước nữa cả.

Khánh Kỳ bỗng nhiên với tay ra nắm chặt lấy đôi chân bóng bẩy của Nhâm Nhược Tích, Nhâm Nhược Tích ối lên một tiếng bất ngờ, rồi bị Khánh Kỳ kéo xuống giường, sau đó nằm ép dưới cơ thể của hân. Khánh Kỳ một tay ôm chặt lấy thân thể mềm mại của nàng, xoay người đè lên trên người nàng, rồi hôn từng đợt liên hồi lên đôi môi đỏ thắm.

- Ó... Nhâm Nhược Tích vừa định kêu lên chống cự, liền bị Khánh Kỳ bao chặt lấy lưỡi, cơ thể của nàng bỗng chốc mềm nhũn, đôi mắt tròn to cũng theo đó chìm vào mơ màng, rồi từ từ khép hờ, nhưng đôi bàn tay vẫn đang cố chống cự lại những cử chỉ không kiềm chế được của Khánh Kỳ trước bộ ngực săn chắc của nàng, nghĩ tới việc bên cạnh mình còn đang có hai cô nương làm khán giả, khuôn mặt đỏ gay giống như đang bốc cháy bừng bừng.

Diêu Quang và Tiểu Man là hai nha đầu xưa nay vốn rất ngổ ngáo lúc này ngây ngốc khiếp đảm đứng cạnh giường, trở mắt nhìn Nhâm Nhược Tích đang bị Khánh Kỳ đè lên trên khuỷu tay loạn xạ khắp cơ thể, rồi lại nơm nớp lo sợ cho bản thân mình khi mà tình trường vẫn còn non nớt.

- Tích Nhi, nam nữ ân ái vốn là chuyện vui thú nhất trong đời người, bốn người chúng ta lúc này đã là phu thê, cơ thể hoàn toàn thuộc về nhau, suốt đời suốt kiếp bên cạnh nhau, có gì đâu mà phải xấu hổ chứ? Nào, thả lỏng một chút, hai ta đã từng trải qua một lần hợp thể, hãy để cho hai muội muội của nàng học hỏi một chút thế nào gọi là “thủy nhu giao dung, âm dương điều hòa...”

- Cái gì? Nhược Tích đã cùng hân làm chuyện đó...

Diêu Quang và Tiểu Man nghe được câu nói đó, đôi mắt lập tức trợn trừng lên, sự “đồng cảm” với Nhâm Nhược Tích bỗng chốc tan biến sạch trơn không còn dấu vết gì sót, mùi vị của sự chua chát sôi sùng sục trong lòng.

Nhược Tích bị Khánh Kỳ nói trắng ra chuyện của hai người, coi như đã bị hấn lột bỏ lớp bảo vệ cuối cùng, nàng xấu hổ ửng nghẹn lên một tiếng, bồng hai tay lên che mặt, giữa những ngón tay lộ ra khuôn mặt đỏ ửng theo từng cơn.

Bộ nhuyển bào đã được trút bỏ, ngọc trâm cài trên đầu được đặt xuống thành giường, Nhược Tích bắt đầu thở dốc, cặp song nhũ nồn nà mây mẩy cao vồng căng cứng, khe nhô lên hai “hạt” anh đào đỏ ửng, Khánh Kỳ không hề khách sáo chà đạp lên đôi môi trơn bóng mềm mại, đôi bàn tay vuốt ve mơn trớn không thôi bộ ngực và cặp kiêu đồn tròn trịa của nàng.

Nhược Tích rên rỉ từng đợt hỗn hển, toàn thân bóng nhẫy, cuộc ân ái với Khánh Kỳ khiến cho nàng hồi tưởng lại những hồi ức khó quên lúc trước với hắn, rõ ràng biết rằng Diêu Quang và Tiểu Man đang ở cạnh bên, nàng cũng định tỏ vẻ e thẹn trước mặt hai người, nhưng bàn tay của Khánh Kỳ cứ ve vuốt mãi khiến nàng khó giữ mình, chỉ còn biết chui vào trong bờ ngực của Khánh Kỳ, khiến cho thân hình kiều diễm của nàng khe ngo ngoáy giống như thân hình con bạch xà, để mặc cho hắn thỏa sức nhấm nháp, tùy ý ve vãn.

Diêu Quang đứng ở cạnh đó, vừa ngưỡng vừa sợ nhìn cảnh xuân sắc trên giường, chỉ thấy đầu đó ướt ướt ngứa ngứa, cuối cùng hai chân mềm nhũn, ngồi xuống giường thở dốc, Nhâm Nhược Tích đang nằm trước mặt tóc tai rũ rượi, làn môi đỏ mọng bóng gợn, đôi mắt tuyệt diệu như làn nước thu, vẻ mặt nũng nịu khiến cho người ta phải khó chịu, tiếng rên nhỏ nhẹ từng đợt đều đặn của nàng lại càng khiến người ngồi cạnh càng thêm bứt rứt khó chịu.

Đột nhiên, Nhược Tích vung tay ra bắt lấy bàn tay trắng nõn nà của Diêu Quang, giống như thể người chết đuối vớ được cọc, cứ nắm lấy thật chặt chẳng chịu buông ra, từ trên cơ thể của Nhâm Nhược Tích có thể cảm nhận được sự run rẩy tê dại, đôi bàn tay run rẩy cũng tác động đến Diêu Quang, khiến cho đôi chân của nàng không tự chủ được mà cũng bủn rủn theo...

Thời gian cứ trôi qua dần đều, ngọn nến cháy leo lắt, Thúc Tôn Diêu Quang đứng nhìn cảnh thân mật này giờ cơ thể hầu như đã tê liệt, khi Khánh Kỳ kéo nàng vào trong giường, nàng chỉ còn biết bất lực mặc sức cho Khánh Kỳ làm gì thì làm. Ở kế bên là Nhâm Nhược Tích đang thở gấp từng đợt. Thân hình viên mãn đầy đặn của nàng khe ngổng lên khỏi giường, đôi chân dài thon thả đã được Khánh Kỳ kẹp ở hai bên eo, chiếc giường lại khe lắc lư...

Cơ thể đã đầy đặn và thành thực như Thúc Tôn Diêu Quang, ở trong đêm tân hôn mới cảm nhận được sự tuyệt vời cực đỉnh mà trò chơi hoan lạc nam nữ mang lại, chắc chỉ còn mỗi Quý Tôn Tiểu Man, đêm nay đối với nàng mà nói sẽ là một đêm khó quên khi mà sẽ có rất nhiều cảm giác mới mẻ kích thích cứ bày ra trước mặt nàng như vậy. Thân thể còn chưa trưởng thành hết của nàng, nhất thời không thể nào bộc lộ ra hết những bản năng dục vọng trong con người mình.

Do cơ thể nàng vẫn chưa phát triển nở nang cho lắm, nên kỳ thực Khánh Kỳ rất muốn đợi đến khi nàng trưởng thành hơn một chút. Khi nào có thể hoàn toàn hòa hợp và dung nạp tốt với cơ thể của mình thì hay hơn. Nhưng đa phần những thiếu nữ sống trong thời đại này đều là tảo hôn, trong thời đại này, ở vào tuổi của Tiểu Man đã được coi là không còn nhỏ nữa rồi! Nếu hắn cố tìm cho được những lý do nào đó rất khó chấp nhận trong thời đại này để hòa hoãn với nàng thì chỉ khiến cho tiểu cô nương kia sinh lòng oán thán mà thôi.

Với tính khí của nàng, việc bỏ nhà đi đã là chuyện quá đổi bình thường, nếu như giờ lại có cảm giác bị chồng thờ ơ lạnh nhạt, một khi cơn tức bốc lên sẽ lại giở trò “bỏ chồng mà đi”. Khánh Kỳ không thể nào gánh vác nổi, điều duy nhất hắn có thể làm là cố hết mình ra vẻ ôn nhu, tránh cho cơ thể của nàng chịu những tổn thương đau đớn, tránh cho nàng bị dính dáng vào chuyện chữa đẻ quá sớm.

Quý Tôn Tiểu Man bên lên đứng bên cạnh, mặc dù trước khi đến Ngô, nàng đã được các bà bà dạy cho vài cách ứng phó trong đêm tân hôn, nhưng sự xấu hổ theo bản năng đã khiến cho nàng từ đầu đến giờ chỉ biết nhắm chặt mắt lại không dám xem, nhưng những âm thanh rên rỉ vẫn đang lọt đều đặn vào trong tai nàng, khiến cho khuôn mặt nàng đỏ ửng.

Hai chân của nàng run rẩy như người bị ốm, trong lòng trống rỗng chẳng biết làm sao, từ nhỏ đã thiếu thốn tình thương yêu từ mẹ, khi phải đối mặt với chuyện đại sự đầu tiên trong đời, thì nàng liền căng thẳng đến nổi tay chân lạnh băng. Nàng muốn trốn tránh, nhưng đôi chân từ sớm đã mềm nhũn không thể động đậy thêm chút nào nữa. Đến nỗi ngay cả khi bị kéo lên giường lúc nào mà nàng cũng không hề hay biết.

Khi nàng đã bắt đầu hơi tỉnh táo, thì phát hiện ra mình đang nằm sấp trên giường, hàm răng cắn chặt vào gối, phía trên nàng là một cơ thể săn chắc vạm vỡ đang ôn nhu mà chậm rãi “tiến hành” công việc. Cho dù động tác của hắn hết sức chăm chút cẩn thận, nhưng Quý Tôn Tiểu Man vẫn cảm thấy không thoải mái cho lắm. Nàng biết rằng vào lúc này thì nên phải là một người vợ “giúp đỡ tận tình” cho chồng, hầu hạ chồng hết sức, thế nhưng tất cả những phương pháp mà các bà bà trong phủ dạy cho lúc này nàng đều quên bằng không còn chút vết tích nào hết.

Nàng chỉ có thể buông thông cặp cổ trắng ngần, cặp eo nhỏ nhắn, khẽ khàng cong cong lên cặp tuyết đồn, bặm môi mím lợi chịu đựng. Một loại khoái cảm đến từ trong tâm khảm chứ không phải trên xác thịt tràn ngập trong cơ thể nàng. Trong cuộc yêu, nàng đã cảm nhận được mình và phu quân đã hợp lại làm một, nàng đã dường như gạt bỏ đi tất cả những mối lo ngại của mình, vĩnh viễn, vĩnh viễn...

Đêm khuya, dịch quán sứ tiết.

Di Hạ rón rén bước ra khỏi phòng, khẽ khàng đi nhỏ nhẹ tránh xa khỏi phòng phó sứ và mấy phòng thuộc sứ bên cạnh, sau đó rảo bước đi ra cánh cổng đằng sau viện lạc. Thân tín của hắn đã gióng sẵn ngựa chờ hắn ở đó, Di Hạ lên xe, thăm thì vài câu với thuộc hạ, rồi buông rèm ra đi vào trong xe. Võ sĩ đánh xe nhẹ nhàng vung roi, xe ngựa chạy chậm rãi, lọc cọc bước đi trong bóng đêm.

Ngô Quái lâu, một đại tửu lâu của Viên Tổ mới mở tại Cô Tô, chuyên phục vụ khách uống rượu và nghỉ trọ. Hiện tại Viên Tổ là thống lĩnh thị vệ vương cung, bình thường không quản lý nơi này, có điều hắn đã đưa một số chương quỹ đem từ Lỗ quốc đến nơi này, có những thuộc hạ như vậy, Ngô Quái lâu do thế mà luôn được chỉnh đốn ngay ngắn. Những món ngon rượu ngon thì không nơi nào trong thành so sánh được với nơi này, cho nên phàm là những thương gia, những võ sĩ sĩ tử từ các nước đến nương náu ở Ngô quốc nếu như túi tiền khá khá là hầu như đều tìm đến nơi này.

Trước cánh cửa rộng rãi khoáng đạt của cửa lâu treo hai hàng đèn lồng đỏ, trắng đêm không tắt. Xe ngựa của Di Hạ đi thẳng vào trong, vòng vào trong khách quán phía sau, rồi dừng lại trước một căn nhà nhỏ.

Căn nhà này đã được một đại thương nhân Tổng quốc bao trọn, vị đại thương nhân này phóng tay rất khoáng đạt, nghe nói chủ nhân họ Tử, là một quý tộc ở Tổng quốc. Cảnh sắc xung quanh khá đẹp, có viện lạc nằm độc lập, vừa yên tĩnh lại an toàn, đương nhiên tiền thuê mỗi tháng cũng không rẻ. Xe ngựa dừng lại trước cửa, hai viên võ sĩ tùy tùng lập tức đứng hai bên cửa, Di Hạ xuống xe, nhìn ngắm xung quanh, ánh trăng như làn nước trong xanh, gió đêm thoang thoảng đâu đây, những chiếc lá đông đưa rơi lả tả, cảnh vật im ắng lạ thường.

Hắn rảo bước đi tới, kéo nhẹ thanh đấm cửa bằng đồng, một lúc sau, bên trong phát ra một âm thanh già cỗi:

- Ai đấy?

Di Hạ lại kéo cửa thêm mấy nhịp nữa, rồi mới nói giọng điềm tĩnh nhỏ nhẹ đáp lại:

- Là ta, Di đại phu đây.

Bên trong sáng bừng lên một ngọn lửa, cánh cửa cốt kết mở ra, hai bóng người đen đen đứng đó, một người thấp giọng nói:

- Di đại phu, xin mời vào, công tử biết tối nay ngài sẽ đến, nên đã chờ từ lâu. Không có ai để ý tới ngài chứ?

Di Hạ nói:

- Không có, ta cứ lo ngay ngáy đêm nay ở quán dịch có đội võ sĩ đi tuần tra, nhưng thật may trong thành Cô Tô này tương đối yên bình, ban đêm chỉ để mấy võ sĩ đứng canh ở cổng lớn. Ta đi ra từ cổng sau, trên đường đều rất chăm chú nghe ngóng động tĩnh, và không thấy có ai theo dõi hết.

- Vậy thì tốt rồi, đại phu mau vào trong đi.

Di Hạ gật đầu, rảo bước đi vào bên trong, ngọn đèn trên lầu lúc này đã sáng, qua cánh cửa sổ, lờ mờ có bóng một người đang đứng.

Di Hạ bước vào trong phòng, khắp mặt sàn lầu lầu một đều được trải thảm, mấy võ sĩ để kiếm dưới gối ngồi đó. Di Hạ không dám nhìn lâu, vội vàng đi lên lầu hai. Trên lầu hai có một thị tỳ búi tóc dung mạo xinh đẹp đang cầm đuốc đứng soi đường xa, khi trông thấy hấn tới, chẳng nói gì khẽ cười nhìn hấn, hành lễ nhẹ nhàng với hấn, rồi cầm đuốc đi trước dẫn đường, đi đến chỗ đèn sáng trưng thì dừng bước, nhẹ nhàng gõ cửa, giọng nhỏ nhẹ nói:

- Công tử...

- Vào đi, ta đã rời khỏi giường rồi.

- Dạ.

Thị nữ kia kéo tấm bình phong, Di Hạ nhanh chóng bước vào bên trong, trông thấy một người đằng sau tấm bình phong đang đi về phía sau thư án, rồi từ từ yên vị, Di Hạ bước vào trong phòng, chỉnh lại tư thế rồi kính cẩn hành lễ:

- Di Hạ bái kiến Tử Nam công tử.

- Ngồi đi, không cần câu lễ.

Người ngồi sau án mặc một chiếc áo xanh, mái tóc dài bỏ ra sau lưng, trên trán buộc một chiếc khăn màu tím, hấn giơ tay lên, hai ngón tay trắng trẻo vờ vẽ một cái que trúc, thấp đèn sáng lên, rồi mới ngẩng mắt lên thoáng nhìn về phía Di Hạ, hàng lông mày đen rậm giương lên, hỏi:

- Tình hình thế nào?

Người này hàm én mày ngài, con ngươi linh động, khóe môi hơi nhếch lên. Di Hạ đứng trước mặt đã là một nam tử tuấn tú ngàn người có một, nhưng nếu so sánh với vị công tử này, bất luận là bàn về tướng mạo hay thần thái thì đều kém hơn một bậc. Vị công tử đang đứng trước mặt Di Hạ còn anh tuấn khí khái hơn hấn nhiều, vẻ yêu kiều giống nữ giới lại toát ra vài phần hào khí nam nhi.

Vị Tử Nam công tử kia chỉ thoáng nhìn một cái, Di Hạ vừa ngồi xuống lại đứng phắt dậy đáp lời.

Nếu Khánh Kỵ gặp phải hấn, nhất định sẽ rất kinh ngạc cho coi. Vị Tử Nam công tử này là đầu man chi nữ của Tổng Cảnh, thê của Vệ Linh Công Cơ Nguyên, chính là Vệ quốc quân phu nhân Nam Tử.

Di Hạ nói:

- Hôm nay là ngày đại vui của Ngô vương, thần chỉ bắt chuyện với hấn trên điện trong chốc lát.

Cặp môi kiều diễm của Nam Tử khẽ mấp máy, khóe miệng hơi nhếch:

- Hấn nhìn thấy một vị sứ giả Vệ quốc như ngài, lẽ nào lại không hề đề cập tới chuyện ở Bành Thành?

- Hấn có nhắc đến, Ngô vương chỉ nói loạn quân Triển Chích xâm chiếm Bành Thành, do địa thế nơi này hiểm yếu, đã bị Ngô quân tiêu trừ, chiếm lấy Bành Thành. Hấn còn nói... cường đạo xâm nhập tứ phía, tiêu diệt không dễ, nếu như Tổng quốc có thể điều một đạo binh mã kết hợp tác chiến, vậy thì sẽ dễ dàng hơn nhiều.

- Làm gì có chuyện đó!

Nam Tử đập mạnh tay xuống bàn, lông mày khẽ chau lên:

- Hấn thần nhiên coi Bành Thành của ta như đồ trong túi vậy, thế cả việc lúc nào trao trả lại hấn cũng không nói sao?

Di Hạ lúng túng đáp:

- Phu nhân...

Nam Tử khẽ trừng mắt, Di Hạ vội luống cuống sửa lời nói:

- Công tử, thần là người nước Vệ, Ngô vương Khánh Kỵ cho dù chịu trao trả lại thành trì, thì... thì cũng không nói với thần đâu.

Cặp đồng tử thâm thúy lạnh lùng của Nam Tử đưa mắt nhìn hấn, chỉ thấy Di Hạ cúi đầu xuống, đàng hắng nói:

- Đã biết là quan hệ giữa người với hấn rất tốt, đương nhiên là đã được hấn đùm bọc chiếu cố, giờ đây lại còn tìm cớ thoái thác thông đồng với tên cường đạo trời đánh không chết đó.

Di Hạ vội nói:

- Thần không dám, trong yến tiệc thần chỉ ngồi nói chuyện suốt với đám quan viên Ngô quốc, bọn họ hình như đang có ý đồ với Đông Di, không có ý nào nhằm vào Tống quốc cả.

Nam Tử bực tức nhìn hấn:

- Hấn không có mưu mô gì với Tống quốc? Lẽ nào Bành Thành không phải là lãnh địa của Tống quốc chúng ta?

Di Hạ cứng họng không biết nói sao, Nam Tử tự nói với mình:

- Có đám người Ngô quốc trấn thủ đàng đó, đám thổ phỉ Triển Chích khó lòng nào xâm nhập được vào Tống quốc, tạm thời có thể coi là một chuyện tốt, chỉ e ngại một điều là đến thời hạn trả lại thành trì, hấn lại tiếc rẻ không nỡ buông xuôi mảnh đất béo bở này... Về tình thế Tấn quốc và hai nước Vệ Tống, Khánh Kỳ và đám đại thần có nhắc đến không?

Di Hạ nhìn nàng, lí nhí nói:

- Người Ngô... hình như đang bận bịu với liên minh Tần quốc, Lỗ quốc, còn cả việc cày bừa lên thửa vụ mùa mới, trong yến tiệc, chuyện đối ngoại được nhắc đến nhiều nhất là nói về Đông Di, thỉnh thoảng mới nói đến Sở quốc, Việt quốc, còn về cục diện Vệ Tống thì không nhắc tới chút nào cả.

Nam Tử lại nổi cơn thịnh nộ, tiếp tục đập thư án thật mạnh:

- Cái tên bất nhân bất nghĩa đó, khèn vợ đẹp lên giường hú hí, từ lâu đã không còn vương vấn gì tới hai nước Vệ Tống chúng ta rồi. Nếu không có chúng ta góp sức khổng chế Tấn quốc tiến xuống phía Nam, khiến Tề Tấn không thể tác hợp đồ quân xuống phía Nam, thì làm sao hấn có thể ung dung chiếm được vương vị Ngô quốc chứ? Hấn...

Nam Tử tức giận thở hồng hộc, quét mắt nhìn Di Hạ, rồi nói:

- Sáng mai, người lấy danh nghĩa bạn cũ hẹn gặp hấn ở Ngô Quái lâu dự tiệc.

- Điều này... Chỉ e là... Thần cho rằng...

Nam Tử khuôn mặt thanh khiết như sương mai, lạnh lùng nghiêng mắt lườm hấn, quát lên:

- Sao nào?

Di Hạ lắp bắp nói:

- Ngày đại hỷ của Ngô vương, toàn triều đình được nghỉ ba ngày, ngày mai mời hấn xuất cung, chỉ e... chỉ e không được hợp lý...

- Hai nước Vệ Tống chúng ta đang nguy cấp vô cùng, trong khi hấn lại ung dung hưởng khoái lạc...

Nam Tử khẽ chau mày, rồi suy nghĩ gì đó, nói:

- Được rồi, Ngô vương đình triều ba ngày, cả nước chúc tụng, các quan đại thần chắc cũng nghỉ ngơi ở phủ đệ, trong ba ngày này người hãy đến uống rượu hàn huyên với các vị đại thần Ngô quốc, tìm cách moi móc thông tin, có tin tức gì lập tức bẩm báo ta ngay. Ba ngày sau người hãy hẹn với cái tên khốn nạn đó cho ta...

Nói đến đây, Nam Tử lại cảm thấy tức nghẹn lời, oán giận nói:

- Đường đường một đấng nam nhi, những chuyện đồng ý với ta lại chưa làm được việc gì hết, giờ hai nước Vệ Tống chúng ta đang trên bờ vực thẳm, thì hấn lại đang hoan lạc nữ sắc.

Di Hạ kinh ngạc trừng to mắt, không biết Khánh Kỵ đã đồng ý với quân phu nhân chuyện gì, nghe phong phanh quân phu nhân còn trẻ, ở Tổng quốc có vô số công tử tài sắc song toàn tới quỳ dưới váy, đến Vệ quốc lại có chút mập mờ với Công Tử Triều, không lẽ... từ lúc nào mà nàng đã câu kết với Khánh Kỵ công tử rồi?

Nam Tử ngược mắt lên, trông thấy thần sắc lạ lùng của Di Hạ, đã biết ngay hẳn đang có ý nghĩ xấu xa gì trong đầu, nếu không phải hiện tại đang cần dùng tới hắn thì Nam Tử đã đá bay cái tên chỉ được cái mặt mốc kia bay xuống lầu, nàng nghiêng nghiêng rằng, lạnh lùng nói:

- Trong buổi triều yến, người Ngô nhắc đến bất cứ chuyện gì, đặc biệt là có liên quan tới Đông Di thì đều bấm báo hết cho quả nhân.

262. Chương 261: Giai Nhân Hẹn Gặp

Thế nhưng hiện tại Ngô quốc là quốc gia coi trọng lực lượng cảnh vệ quốc vương nhất. Cho dù người thiết yến là Vệ quốc đại phu kiêm hạ sứ hôn lễ (sứ giả đến chúc mừng hôn lễ), hoàng cung Ngô quốc vẫn giống như lâm phải đại địch, khiến cho Ngô Quái cư hôm nay đông chật như nêm cối.

Cũng may đây là tài sản riêng của thống lĩnh thị vệ Ngô vương Viên Tổ, để không làm cụt hứng Khánh Kỵ, sau khi đã phân loại tất cả khách mời kỹ càng, Viên Tổ liền điều động binh mã ngăn cách sự liên hệ giữa cửu lâu và nhà trọ phía sau hậu viện, tạo lập nên một cục diện ngoại bất xuất nội bất nhập, bên trong Ngô Quái cư sẽ không còn bị quấy rầy ảnh hưởng bởi những ánh gương sáng loáng nữa.

Bạn cũ gặp nhau, vui mừng tíu tít, rượu được ba tuần, Di Hạ ngấm nhìn đám vũ kỹ đang múa may uyển chuyển trước mặt, bỗng nhiên cười nói với Khánh Kỵ:

- Đại vương nhận lời tới dự tiệc, quả thật là phúc lớn của thần. Nhưng tại hạ chỉ có đám đào hát bình thường này thôi, Di Hạ khoản đãi đại vương không chu toàn, cảm thấy thật hổ thẹn.

Khánh Kỵ nghe thấy vậy thì bật cười, sáu cô gái đang múa chính là Tiểu Nhã Tiểu Trúc lục nữ, các nàng đều yêu thích cuộc sống tự do bay nhảy, khi tới thành Cô Tô đã có không ít công khanh đại thần coi trọng tài sắc của các nàng, muốn đưa các nàng vào trong phủ hầu hạ. Nhưng ngay cả hoàng cung họ cũng không muốn vào, thì làm sao có thể mong muốn trở thành thị thiếp của đại phu nào được. Do họ đã từng cứu sống Khánh Kỵ, nên Khánh Kỵ rất chiều cố cho họ, giờ đây họ đều là những vũ nữ trụ cột trong Ngô Quái Cư.

Lục nữ đưa tay lả lướt, mặt hoa da phấn, trước giờ đều nhận được sự hưởng ứng của khách nhân, đây là lần đầu tiên Khánh Kỵ nghe thấy có người bảo họ chỉ là những đào gái tầm thường. Điều này thì chỉ có Di Tử Hạ mặt thanh mây tú, mắt én mây ngài như thiếu nữ kia mới dám thốt ra mà thôi. Khánh Kỵ khoát tay cười nói:

- Tử Hạ việc gì phải câu nệ như vậy, những nữ tử kia đều rất xinh đẹp yêu kiều, các nàng ca múa trợ hứng đã là quá tuyệt rồi.

- Xinh đẹp yêu kiều?

Di Tử Hạ nghe vậy thì lắc đầu lia lịa:

- Nếu trong con mắt của người thường thì vẻ đẹp của chúng còn có thể chấp nhận được, nhưng đại vương là vua một nước, được tiếp xúc với không ít tuyệt thế giai nhân, bọn chúng làm sao xứng với bốn chữ xinh đẹp yêu kiều cơ chứ?

Hắn đảo mắt nhìn quanh, hạ thấp giọng xuống, thần sắc ám muội nói:

- Không giấu gì đại vương, ngoại thần có dẫn tới một nữ tử, đoan trang trời sinh, kiều diễm mê hồn không gì sánh được, nếu đại vương gặp nữ tử đó, rồi lại so sánh với sáu con đào hát kia thì mới biết là khác nhau một trời một vực.

Khánh Kỵ mỉm cười, Di Tử Hạ hóa ra là muốn tặng mỹ nhân cho mình, Tử Hạ khen cô ta như vậy, vậy chắc hẳn nhan sắc của nàng phải là một tuyệt thế nhân gian rồi. Nhưng tình cảm của Khánh Kỵ với ba ái thiếp đang nồng đượm, không hề muốn dẫn một mỹ nhân chưa từng gặp mặt hồi cung trở về, nghĩ tới đó thì vội khoát tay cười nói:

- Ha ha, tâm ý của Tử Hạ quả nhân ghi nhận, mỹ nhân đó Tử Hạ cứ giữ lại mà dùng.

Di Hạ nghe thấy vậy thì vội cuống quýt khoát tay:

- Không dùng được, nữ tử kia như tiên giáng trần, Tử Hạ chỉ là một tên phàm phu tục tử, không xứng với cả một đầu ngón chân của nàng. Đại vương nói vậy chẳng khác nào hại thần cả. Tửu hứng của đại vương đã bốc lên cao, tản bộ một chút để giải rượu cũng hay. Sao không tiện thể đi gặp mỹ nhân đó luôn đi.

Khánh Kỵ chau mày tò mò:

- Tử Hạ không ngớt khen ngợi ả, chẳng lẽ ả đúng là tuyệt thế giai nhân sao?

Tử Hạ thấy vẻ mặt hiếu kỳ của Khánh Kỵ thì như mở cờ trong bụng, nói:

- Đúng vậy, đúng vậy, đại vương ngại gì mà không đi gặp một lần cho biết chứ nhỉ?

“Điều này... Di Hạ đã từng gặp Quý Tôn Tiểu Man, nhưng chưa bao giờ khen nàng lấy nửa câu. Giờ đây lại không ngớt tán tụng người kia, vậy không biết đó là một nữ tử nhan sắc kiêu diễm đến đâu đây?”

Khánh Kỵ nghĩ tới đây, lại càng thêm tò mò, liền cười xuề xòa nói:

- Được rồi, gọi nàng lên đây, để quả nhân xem nào.

- Đại vương...

Di Hạ ngập ngừng nói nhỏ:

- Không giấu gì đại vương, thân phận của nàng rất đặc biệt, không thể tùy ý lộ diện cho người khác xem mặt.

- Ồ?

Khánh Kỵ lóe lên ánh nhìn kỳ dị trong mắt, cười hắc hắc nói:

- Được rồi, Di Hạ đã nói vậy, đã làm cho ta tò mò lắm rồi đấy, hahaha...

Hắn đập tay ba cái, ồm ồm nói:

- Đoàn ca múa dừng ở đây thôi, quả nhân đi ra hậu viện giải rượu.

Dứt lời lão đảo đứng dậy, Viên Tổ vội bật dậy, đi lại gần đỡ lấy hắn, luống cuống nói:

- Đại vương, hậu viện là quán trọ, thuộc hạ chưa kiểm tra kỹ khách...

Khánh Kỵ khẽ khoát tay áo, Viên Tổ hiểu ý, lập tức không nói thêm gì nữa. Khánh Kỵ quay đầu lại, cười híp mắt nói với Di Hạ:

- Đi, Tử Hạ, chúng ta đi... hậu viện giải rượu...

Di Hạ dù sao cũng thiếu sự tôi luyện chốn quan trường, lòng dạ thật thà, nghe vậy thì mừng vui ra mặt, nhảy cẫng lên nói:

- Đại vương, mời.

- Ừ!

Khánh Kỵ từ tốn đáp lời, Viên Tổ đã không còn trông thấy Thừa Ảnh kiếm trên đai lưng của Khánh Kỵ nữa. Khánh Kỵ võ công cao cường, cũng không dẫn theo nhiều thị vệ, để cho Di Hạ đi trước dẫn đường, phía sau hắn chỉ dẫn theo Viên Tổ và ba người nữa, chậm rãi rảo bước đi về phía hậu viện.

Đi qua đám quân bảo vệ vòng ngoài, bước vào trong quán trọ, đi men theo hàng hoa tỏa hương thơm ngát, chẳng bao lâu đã nhìn thấy một viện lạc độc lập, trước cửa trồng một cây đào lớn, tán cây phủ kín phía trên nóc cổng căn viện lạc, khiến ở đó rực rỡ một màu hồng như ánh bình minh.

Khánh Kỵ thốt lên nói:

- Thanh tịnh tao nhã, nơi này đúng là một nơi lý tưởng.

Di Hạ cười nói:

- Giai nhân bên trong, người đẹp cảnh đẹp.

- Hahahaha..., nói hay lắm!

Khánh Kỵ còn chưa dứt tiếng cười, đã bước lên trên, cao giọng nói to:

- Quả nhân ở đây, mỹ nhân đâu rồi?

Năm ngón tay của hắn xòe rộng, đẩy mạnh cánh cửa kêu “xầm” một tiếng mở tung ra, Viên Tổ phía sau căng mắt cảnh giác, thân thể thấp bé dường như to lớn thêm vài phân, tay cầm sẵn bội kiếm, giống như hổ dữ rình mồi.

Hai cánh cửa mở toang, cảnh tượng trước mặt là vô số phục binh đã tuốt kiếm khỏi vỏ, dây cung giương sẵn đang chờ sẵn, ở dưới gốc đào hoa có một quý nhân mặc trường bào trắng đang đứng.

Khánh Kỵ sững sờ, đang định bước vào trong thì khựng lại, chỉ trông thấy quý nhân kia mỉm cười với hắn giữa đám hoa rụng lá tả, gò má hồng hào, giọng nói thánh thót:

- Khánh Kỵ đại vương, thiếp thân chờ ngài ở đây đã lâu, tại sao đại vương lại sợ hãi như gặp bầy hổ báo mà không dám tiến lên thế kia?

.....

Trên lầu, cửa sổ khẽ mở, chim hót trên cành.

Trong lầu, Khánh Kỵ cùng ngồi xuống với Nam Tử.

Nam Tử trầm mặc nói:

- Là thế này, giờ đây đại vương đã được đăng cơ vương vị như ước nguyện năm nào, nhưng hai nước Vệ Tổng chúng ta vẫn chưa được yên bình. Từ khi tên súc sinh Công Tử Triều đầu quân cho Triệu Giản Tử, do hắn đã nắm rõ địa hình địa thế, binh lực và cách bố trí quân đội của Vệ, nên đã dẫn đại quân Tấn quốc đánh vào trong lãnh thổ Vệ quốc rồi, từng bước áp sát, bức bách quân ta phải liên tiếp bại lui.

Nói đến đây, Nam Tử rơm rớm khóc, rồi sau đó hai giọt nước mắt như pha lê rơi xuống:

- Đại vương, chuyện ngày trước người đồng ý với Nam Tử, đại vương chưa làm được việc nào hết. Nỗi khổ nhục trong lòng Nam Tử biết giải bày cùng ai đây?

Khánh Kỵ đằng hắng một tiếng, nói:

- Quân phu nhân, Khánh Kỵ gợi ý giúp nàng cách diệt trừ Công Tử Triều, chẳng ngờ đâu hắn lại quá cảnh giác. Hiên Viên Hành, Công Tử Bạt lại là những bậc quân tử chính trực, không tìm được lý do thỏa đáng, không đành hạ thủ với hắn, nên mới khiến hắn bỏ đi. Nhưng đó không phải là sai lầm của Khánh Kỵ. Lúc đó, quân phu nhân đã không dung hòa được với Vệ hầu, Khánh Kỵ nghĩ ra kế sách liên binh phạt Tấn. Cố nhiên giữ lại một chút lòng tự, thể nhưng cũng vì vậy mà tăng cường phân lượng của phu nhân tại hai nước Vệ Tổng, tại sao lại nói là Khánh Kỵ không làm việc gì cho phu nhân chứ.

Nam Tử buồn bã nói:

- Công Tử Triều vốn là thần tử bỏ đi của Tổng quốc, là chủ trương của Nam Tử mới giữ hắn lại được Vệ quốc, giờ đây vì hắn mà tổn thất của liên quân Vệ Tổng quá to lớn, Nam Tử trở thành tội nhân của hai nước Vệ Tổng, không chỉ Vệ hầu và các thần tử Vệ quốc lạnh nhạt với Nam Tử, mà ngay cả phụ thân của ta cũng không vui.

Tuy nói rằng Vệ Tổng xuất binh là để tự bảo vệ mình, nhưng đại vương có thể thuận lợi đánh bật về Ngô quốc, ngồi lên ngai vàng, làm sao lại không có ít nhiều công lao của Vệ Tổng trong đó, không có tâm sức của Nam Tử trong đó? Nam Tử chỉ là một nữ tử yếu đuối, giờ đã không được Vệ Tổng dung nạp, hoàn cảnh vô cùng khó khăn, vạn bất đắc dĩ mới phải vác mặt tới đây cầu viện đại vương.

- Điều này...

Khánh Kỵ khẽ nhú mày, khó xử nói:

- Phu nhân, Khánh Kỵ rất muốn giúp phu nhân, nhưng Ngô quốc nằm ở vùng phía Đông Nam, liệu có thể giúp hai nước Vệ Tống xa xôi được không? Phu nhân sao không định nghĩ rằng... muốn Khánh Kỵ làm một cuộc viễn chinh đi đường đầu với Tần đấy chứ?

- Kể đàn ông ích kỷ, người ta còn chưa đặt yêu cầu, thì người đã rào trước chắn sau rồi!

Nam Tử nửa hờn giận nửa oán trừng mắt nhìn hấn, Khánh Kỵ bình thường không bao giờ động chút lòng thương nào đối với loại đàn bà này, nhưng nhìn khuôn mặt đáng thương của nàng, trong lòng hấn cũng hơi rung động. Thu vội lại nổi dao động trong lòng, hấn cười trầm ngâm nói:

- Phu nhân, không phải là Khánh Kỵ không chịu tương trợ, thực ra... chuyện động binh đao, liên quan tới căn cơ một nước, lê dân bách tính, cho quân viễn chinh, thực sự là chúng tôi lực bất tòng tâm.

- Ta nói mượn binh của Ngô lúc nào thế?

Khánh Kỵ nhẹ nhàng xả hơi, cười nói:

- Không phải mượn binh thì được, vậy không biết phu nhân có gì dặn dò? Nói thực lòng, Vệ quốc nằm ngoài tầm với của Ngô quốc, Khánh Kỵ ngu dốt, nếu phu nhân không chỉ bảo từng bước một, Khánh Kỵ quả thật không nghĩ ra cách gì để gây tác động tới chiến cục hiện tại giữa hai nước Vệ Tần cả.

Nam Tử nói:

- Ngô quốc xa xôi, đương nhiên không giúp được Vệ quốc, nhưng Tần quốc thì được. Tần và Tấn gần sát nhau, hơn nữa vì Tấn quốc cản ở đó, Tần mới không thể lấn xuống trung nguyên, hai nước vốn có mâu thuẫn không thể hòa giải, nếu Tần chịu xuất binh tương trợ, Tấn quốc chắc chắn sẽ không dám lỗ mãng với Vệ.

Nhưng trong mắt người Trung Nguyên, người Tần chỉ là dân tộc man di, chứ hầu Trung Nguyên tự cao tự đại, luôn hổ thẹn vì kết giao với người Tần, xưa nay đều qua lại không bình đẳng với Tần, hai bên không có giao tình gì, để thuyết phục bọn họ xuất binh thì hai nước Vệ Tống không làm nổi. Nhưng Ngô quốc thì khác, Ngô và Tần đã kết quan hệ thông gia với nhau, một Đông một Tây kết thành liên minh, hỗ trợ lẫn nhau, kẹp Sở quốc mà chiếm lĩnh phương Nam. Nếu đại vương đi thuyết phục Tần quốc, để họ thọc binh đánh sau lưng Tấn, Tấn quốc gặp nạn, không thể trụ lại Vệ Tống lâu dài, ắt phải cho quân trở về, chúng ta sẽ nhân lúc đó cầu hòa với chúng.

- Muốn Tần xuất binh?

Khánh Kỵ ngỡ ngàng, trầm ngâm chốc lát, rồi lắc đầu nhẹ nhàng nói:

- Khó lắm, Tần quốc mặc dù binh hùng tướng mạnh, nhưng vẫn chưa đủ sức để đánh bại Tấn, trước đây Tần xuất binh phạt Tấn, một là vì có quan hệ thông gia với Sở, hai là vì một khi Tấn chiếm được Sở sẽ gây bất lợi cho Tần không nhỏ, giờ đây vô duyên vô cớ muốn Tần quốc xuất binh, làm sao Tần quân đồng ý được?

- Đại vương, sao có thể nói Tần quốc xuất binh tương trợ, lại không có lợi cho họ được? Nếu hai nước Vệ Tống bị Tấn chiếm đoạt, thế lực Tấn quốc sẽ mạnh mẽ thế nào? Hiện tại người Tần đương nhiên chưa đủ lực Đông tiến Trung Nguyên, nhưng một khi Tấn thành công, họ sẽ thành một quốc gia lớn mạnh sừng sững trước mặt Tần, lúc đó họ mãi mãi sẽ không còn cơ hội tiến vào Trung Nguyên nữa bước, nhìn về lâu dài lẽ nào lại không biết bảo vệ Vệ Tống ư?

- Còn nữa, nếu người Tần chịu xuất binh, chỉ cần dùng một đạo quân đánh hậu phương của Tấn, khiến đầu đuôi rối loạn, buộc phải nghị hòa. Tần tuy không diệt nổi Tấn, Tấn cũng chẳng làm gì nổi Tần. Sau khi công thành Tấn chỉ cần lui binh về Quan Trung, dựa vào thế núi cao hào sâu hiểm trở, Tấn quốc cũng chẳng thể gây khó dễ cho họ. Còn hai nước Vệ Tống chúng tôi, sẽ đền đáp công ơn đó bằng một cái giá khiến cho Tần quân phải mỉm cười, nhất cử lưỡng tiện, tội gì không làm?

- Giá gì nào?

- Vàng bạc châu báu của hai nước Vệ Tống. Thế nào? Hai nước Vệ Tống núi cao sông rộng, quốc bảo nhiều vô số, đừng nói là người Tần phải trở lên khâm phục, mà ngay cả chư hầu Trung Nguyên cũng phải ngưỡng mắt nhìn, Tần quốc chỉ cần xuất binh ra oai là đã có thể có được ngọc ngà châu báu, điều kiện này nếu như là minh hữu Ngô quốc của Tần quốc ra mặt nói thay, liệu bọn họ có cự tuyệt được không?

Nam Tử nói xong, đôi mắt rưng rưng nhìn Khánh Kỳ, sắc mặt Khánh Kỳ âm tình bất định, tính toán tỉ mỉ, rồi khe khẽ gật đầu nói:

- Điều này... có lẽ được. Có điều... Nếu Khánh Kỳ giúp Vệ Tổng thoát khỏi khốn cảnh, Vệ Quốc cũng có thể giúp Khánh Kỳ giải quyết một vấn đề hóc búa không?

Nam Tử khẽ giật mình, hỏi:

- Vệ Tổng giờ đây ốc còn không mang nỗi mình ốc, có thể giúp được gì cho đại vương đây?

Khánh Kỳ cười nhạt, nói:

- Dã tâm của Tần quốc là tiến xuống phía Nam, Tề quốc chẳng phải rất thèm khát Đông Di? Một khi thế lực người Tề trải rộng tới cửa Bắc sông Trường Giang, lúc đó Ngô quốc sẽ thành miếng thịt béo bở cho Tề, vì vậy người Ngô buộc không thể để cho Tề xuôi xuống Nam.

Bành Thành phía Đông gần biển lớn, Tây nói Trung Nguyên, Bắc dựa Lỗ quốc, Nam ngăn Giang Hoài, địa hình hiểm trở, đồi núi bao quanh, có sông ngòi biển lớn, đối với Ngô mà nói quả thực là mảnh đất hiểm địa chiến lược khắc chế Tề xuôi Nam. Khánh Kỳ giúp phu nhân thuyết phục Tần quốc xuất binh, Tống quốc phải cắt lại mảnh đất Bành Thành cho Ngô quốc. Món giao dịch này, phu nhân có thể đứng ra làm chủ được không?

- Người thật vô sỉ, nhân lúc người ta gặp nguy nan để kiếm chác!

Nam Tử giận dữ đại nộ, lông mày dựng lên, vung tay tát vào mặt Khánh Kỳ.

Khánh Kỳ đưa tay ra bắt được tay nàng, mỉm cười nói:

- Phu nhân, mua bán không thành thì vẫn còn nhân nghĩa, việc gì phải động chân động tay thế? Mảnh đất Bành Thành cũng chẳng có ích gì nhiều cho Tống quốc, với Ngô quốc thì lại là cửa ngõ ngăn không cho Tề xuôi xuống Nam. Có người Ngô thủ tại đó, chẳng phải cũng là một chuyện tốt cho Tống sao? Sao nàng không nghĩ rằng Ngô quốc có thể trấn định Trung Nguyên chứ?

Nam Tử đôi mắt rực lửa trừng trừng nhìn Khánh Kỳ, rồi sau đó đột nhiên dịu lại, u uất thở dài, thấp giọng nói:

- Khánh Kỳ ơi là Khánh Kỳ, bất luận là người cầu viện ta, hay ta cầu viện người, tại sao người... người cứ phải chiếm đoạt một chút tiện nghi của ta mới thỏa chí, cứ khiến cho ta phải... vừa hận... vừa yêu người chứ...

- Cái gì?

Khánh Kỳ ngây người ra, như thể bị rần cắn trúng tay, sững sờ bỏ tay nàng ra. Nhưng Nam Tử giống như một con rắn xò tới theo đà thu tay của Khánh Kỳ, úp mặt vào cổ hắn, thân thể mềm mại nằm gọn trong lòng hắn, buồn bã nói:

- Nếu như cha ta có một nửa hùng tâm tráng chí của người, thì đâu đến nông nỗi một người thiếu phụ nền nếp phải ra mặt, tủi hổ cầu xin Ngô quốc.

Khánh Kỳ định mở miệng, cặp môi dưới liền bị bàn tay của Nam Tử chặn lại, nàng ngẩng mặt lên, hấp háy đôi mi cong vút, nhìn Khánh Kỳ ôn nhu nói:

- Chàng ấy..., đúng là một đại nam tử đáng hận, một đại anh hùng đáng yêu, Nam Tử chỉ hận... khi xưa không biết chàng sớm hơn...

Ngữ khí của nàng tựa như mộng ảo, trong mắt hiện lên vẻ ngây thơ chân chất. Khánh Kỳ chỉ thấy nàng nói nhỏ nhẹ, bộ ngực căng đầy mềm mại ép vào lồng ngực mình, đem lại một cảm giác ngọt ngào nhẹ nhàng thấm thấu tim gan, xộc vào mặt là một mùi hương thơm nhẹ nhẹ, dịu dịu vương vấn, khiến cho người ta phải mê đắm. Bất giác hắn không dám mở miệng, vì sợ nếu mở miệng sẽ làm vấn đục dung nhan kiều diễm không gì sánh được kia.

Nam Tử nói xong, đột nhiên tươi cười, cầm dưới khe nâng lên, đôi mắt nhắm nghiền, cặp môi hồng từ từ áp sát lại hẳn, Khánh Kỳ hơi ngáp ngừng, trong mùi hương say lòng người, hai cặp môi đã gắn chặt vào nhau làm một thể kết dính.

‘Mùi hương thơm nồng ôm ấp cả cõi lòng’, người đàn ông nghĩ ra câu nói này trước kia lúc đó nhất định đang ôm ấp một mỹ nhân yêu kiều, mới có thể có cảm hứng mà nói được câu nói như vậy. Cặp kiêu khu của Nam Tử mềm mềm không thấy xương, vòng eo nhỏ tẹo, nhưng khi ôm ấp vẫn có cảm giác rất đầy đặn, đầu ngón tay nhẹ nhàng chạm vào da thịt, liền nảy ra khiến cho người ta phải điều đứng đê mê, huống hồ còn cả thêm thân hình quyến rũ đang e ấp trong lòng hắn.

Khánh Kỳ bị nàng khiêu khích hôn mớm mấy cái, đột nhiên từ thủ thành công, một tay nắm lấy vòng eo của nàng, một tay ghì chặt đầu nàng, đẩy lưỡi của mình vào bên trong cái miệng nhỏ nhắn của nàng, mút mát đầu lưỡi của nàng.

Một cuộc “đọ lưỡi” kịch liệt mà triền miên, Nam Tử bị Khánh Kỳ hôn tới tấp, xuân sắc đầy mặt, khuôn mặt ửng hồng, đôi mắt nàng e lệ nhắm lại, mũi phập phồng đưa đẩy, đôi bàn tay thanh mảnh ôm trọn lấy cổ Khánh Kỳ, thân thể đang đưa cọ sát khiến người ta phải thích thú, Khánh Kỳ bỗng nhiên ngừng đầu lên, vẻ mặt khẳng khái nói:

- Phu nhân dung mạo khuynh thành, Khánh Kỳ thật sự không tiếc bất cứ giá nào, chỉ mong được hợp thể làm một với phu nhân. Thế nhưng... ài... ta vẫn muốn có cả Bách Thành cơ.

Nam Tử mơ màng núp trong lòng hắn, đôi mắt gườm gườm, tròn mắt nhìn hắn rất lâu, đột nhiên nàng bật cười, lùi về phía sau hai bước, vừa cúi đầu chỉnh trang mái tóc, vừa thấp giọng nói:

- Chàng là đồ oan gia, khiến cho nhân gia chẳng biết phải sao nữa, chàng..., hừ! Chàng muốn Bành Thành, nhưng Bành Thành là lãnh địa của Tổng quốc, Nam Tử không quyết định được, vẫn phải bẩm báo cho cha ta mới được.

- Được, vậy chúng ta cùng đợi tin tức từ lệnh tôn, chỉ cần Tổng quốc cắt nhượng Bành Thành, dù thế nào, Khánh Kỳ cũng sẽ giúp hai nước Vệ Tổng thoát khỏi vòng vây của người Tấn.

- Được, ta lập tức sai người đi báo lại điều kiện của chàng cho phụ thân biết.

Nam Tử vẫn chưa hết e thẹn, khuôn mặt vẫn hơi ửng đỏ. Nhưng khi nói đến chuyện công, thần sắc cử chỉ lại trang trọng ưu nhã trở lại, hai cảm giác khác nhau đồng thời tồn tại trên mặt nàng, khiến cho nam nhân sẽ tưởng rằng đang có một loại dục vọng chinh phục vô cùng mạnh mẽ.

- Nhất ngôn cửu đỉnh!

Khánh Kỳ nói xong dài mặt ra cười, nói nhẹ nhàng:

- Trời vẫn còn sớm, nếu nàng không ngại, chúng ta tiếp tục nhé?(Ặc)

Khuôn mặt Nam Tử lại đỏ ửng như lòng đỏ trứng gà, nàng ngoảnh mặt đi, hừ lạnh nói:

- Bản phu nhân không có tâm trạng.

Khánh Kỳ nhìn bộ dạng dễ thương của nàng, liền chìa vẻ mặt cợt nhả ra nói:

- Hắc hắc, vậy đợi khi nào nàng có tâm trạng lại tiếp tục, chỉ cần phu nhân hắng một tiếng, Khánh Kỳ sẽ bỏ hết mọi công việc, cưỡi ngựa thẳng tới đây cúc cung phục vụ, chết mới buông tay.

Hai tay Nam Tử đưa lên vuốt tóc, lộ ra đôi cánh tay trắng ngần, nàng vuốt tóc, trừng mắt nhìn Khánh Kỳ, giọng nói hờn dỗi:

- Hừ! Vậy ngươi cứ đợi dài cổ đi nhá, thời gian đằng đẳng, con người già cội rồi cũng có ngày đó thôi..

Khánh Kỳ vuốt cằm chỉnh tề nói:

- Chỉ cần phu nhân lúc đó cũng xinh đẹp như bây giờ, quả nhân không chê nàng già.

- Ngươi...

Nam Tử lại sẵn sỏ lườm hắn, chẳng biết phải làm sao đành thở dài nói:

- Vừa nãy ta nói sai rồi, ngươi là một đại nam tử, nhưng không phải là một đại anh hùng. Mà là một kẻ...

- Mà là một kẻ thế nào?

- Mà là một kẻ dê xồm!

- Haha, ấy thế mà phu nhân lại chịu ngã vào lòng tên dê xồm như ta đây. Người thì đẹp, nhưng còn đôi mắt, thì lại non kém lắm.

Nam Tử nghe vậy thì sững sờ, u buồn nói:

- Ánh mắt của Nam Tử... vốn dĩ rất non nớt, nếu không trước đó tại sao lại thích...

- Ấy!

Nàng đột nhiên thở dài, rũ đôi mắt xuống, từ tốn nói:

- Đại vương, Nam Tử chỉ là một nữ nhi, chuyện quốc sự giành thiên hạ không phải sở trường, người ta bây giờ đang cùng đường rồi, chỉ còn biết dựa dẫm vào ngươi, chỉ mong chàng lần này... đừng lừa ta.

- Phu nhân yên tâm, lúc này ta đã cân nhắc rồi, chỉ cần Tổng quốc chịu giao Bành Thành, Khánh Kỵ nắm chắc bảy phần thuyết phục Tần quốc xuất binh.

Nam Tử nghe vậy định mở miệng nói, nhưng Khánh Kỵ đã cướp lời:

- Phu nhân, Ngô vừa kết minh với Tần, chuyện binh gia đại sự, Khánh Kỵ nắm chắc bảy phần, đã là hiếm có lắm rồi. Nếu như ta nói là có mười phần, vậy mới là lừa nàng.

Nam Tử muốn nói lại thôi, chuyển giọng:

- Được, nhưng nếu ngươi không thuyết phục được Tần xuất binh, thì chuyện cắt nhượng Bành Thành cũng đừng hy vọng nữa.

- đương nhiên rồi, ta thề với trời xanh.

- Hừ, lời thề của lũ đàn ông các người là cái thứ không đáng tin nhất trên đời này, nhưng người ta... giờ đây cũng chỉ còn biết tin người thôi... Chỉ mong người đừng lường gạt một nữ tử đáng thương khốn cùng như ta, nếu không... người ta chỉ còn con đường chết mà thôi.

Lúc Khánh Kỵ đi ra khỏi căn tiểu lâu, thì Viên Tổ lúc này mới thở phào một hơi nhẹ nhõm. Khánh Kỵ mở cửa viện lạc nhìn thấy nữ tử kia, lập tức bảo hắc ở ngoài không được vào trong. Tuy Viên Tổ biết bên trong có duyên cớ nào đó, Khánh Kỵ cũng chưa chắc sẽ gặp nguy hiểm, nhưng tâm trạng vẫn bồn chồn lo lắng không yên, đến giờ phút này mới coi như đã yên lòng.

Di Hạ này giờ được hắc giám sát chặt chẽ nhanh chân chạy lại nghênh đón, xấu hổ vái chào:

- Đại vương, không phải là Di Hạ cố tình lường gạt bạn cũ, quả thực là lệnh của quân phu nhân, Di Hạ không dám không tuân theo.

Khánh Kỵ cười nói:

- Không sao, quả nhân hiểu chỗ khó của ngươi, và cũng không hề trách ngươi. Tử húng đã cạn, quả nhân hồi cung đây.

Di Hạ bên lên đi theo sau Khánh Kỵ tới tử lâu, rồi lại long trọng tống tiễn hắc ra về, Khánh Kỵ lên xe, vừa rời khỏi Lỗ Quái cư, liền gõ gõ thành xe, dặn dò :

- Viên Công, lập tức lệnh cho thuộc hạ tấn cung kiến giá, quả nhân có chuyện cần căn dặn.

- Rõ!

Viên Tổ vội vàng gọi một kẻ thân tín lại căn dặn mấy câu, viên lính kia lập tức lên ngựa cưỡi về hướng ngược lại.

Khánh Kỵ buông màn kiệu, khẽ tựa ra sau ghế, khẽ sờ lên môi, hồi tưởng lại hương vị dê mê của cặp môi đỏ mọng của Nam Tử, bỗng mỉm cười nói:

- Nha đầu này làm ra vẻ mặt đáng thương như vậy, chỉ để khích cho ta làm thuyết khách cho ả? Vì một thuyết khách mà phải trả giá bằng một tòa thành, khó tránh khỏi việc mất mát quá nhiều, nàng rút cuộc... đang mưu tính chuyện gì đây?

263. Chương 262: Mưu Giả Nơi Nao

Khánh Kỵ tận dụng mạng lưới thương nghiệp của Thành Bích làm cơ sở xây dựng mạng lưới tình báo vừa rộng khắp vừa hữu hiệu của mình, trong đó vừa có sự cơ động qua lại, gặng hỏi thăm dò của hành thương, vừa móc nối được với những người dân, sĩ tử địa phương, trong khi đó vào thời này thương nhân có thể độc lập trao đổi những sản phẩm của nước mình với nước khác, làm giàu có và phong phú thêm cho nền kinh tế, là một nhân vật không thể thiếu trong các nước, không những nhận được sự hoan nghênh từ các nước, mà hạng người mà đám thương nhân này tiếp xúc đều là giới quan chức quý tộc, không những có thể được giúp che dấu thân phận, mà cũng có thể thông qua các cửa ngõ để thu thập thông tin tình báo dễ dàng, thậm chí có thể làm thay đổi tình hình ngoại giao và chính trị ở các nước. Lực lượng binh sĩ không giáo mác này rất được Khánh Kỵ coi trọng, dưới sự chủ trì của hắn, dùng quốc lực chèo chống, khiến cho lực lượng này ngày càng hùng mạnh.

Rất nhanh chóng, thông tin tình báo được báo về liên tục, trong đó có động tĩnh quân sự của Vệ Tổng và Tần, có một số hoạt động trong mảng chính trị, những đại quan thế khanh nào quan hệ thân thiết với nhau, thậm chí vị đại phu nào gần đây tổ chức mấy buổi yến tiệc, muôn hình muôn kiểu, không có gì là thừa hết.

Thuộc hạ của Khánh Kỵ sẽ chỉnh lý tập hợp các thông tin đó, rồi trình báo cho Khánh Kỵ, tình hình ba nước Vệ Tổng Tần dần dần được hiện ra và hoàn thiện trước mắt hắn, khiến cho hắn có một sự thông thạo và am hiểu nhất định đối với tình hình trong nước của những nước trên.

Liên quân Vệ Tổng đúng như Nam Tử nói, luôn thất thế khi đối đầu với Tần quân, nhất là sau khi cuộc chiến chớp nhoáng giữa Tần Sở và Tần quốc kết thúc, Tần quốc đã tăng cường thế tấn công đối với Vệ Tổng. Công Tử Triều phát giác ra âm mưu trừ khử mình của Nam Tử, hoảng sợ thất thần, may nhờ có tướng lĩnh thống quân Tổng quốc Hiên Viên Hành và Vệ quốc thống quân Công Tôn Bạt không nghe theo sự chỉ bảo của Nam Tử, hai người đều là những bậc quân tử công minh chính trực, không muốn vội vàng giết chết Công Tử Triều, dẫn tới thị phi của chúng tướng. Muốn tìm cơ hội thuận lợi hơn nữa để danh chính ngôn thuận trừ khử Công Tử Triều.

Công Tử Triều vì vậy mà có được cơ hội lấy hơi, bí mật phái thân tín đi thương lượng với Tần, sau khi được Triệu Giản Tử chấp thuận, từ quân tiền quay giáo phản kích, đầu nhập sang Tần quốc. Rồi dẫn quân Tần đi chinh phạt Vệ Tổng, thậm chí một hơi đánh đến cố đô Triều Ca của Vệ quốc, gần sát với đô thành Đế Khâu hiện tại, khiến cho bọn người Bắc Cung Hỉ, Chữ Sư Phổ cũng đã chuẩn bị sẵn chỉ chờ quân Tần tới là đầu hàng thôi.

Trong tình thế cam go như vậy, cuộc đấu tranh giữa hai phe phái thế lực ở Vệ quốc lại trở nên kịch liệt hơn. Bắc Cung Hỉ yêu cầu Tề Báo hạ đài, truy vấn tội để thất thế về mặt chiến sự của Công Tôn Bạt, đã kích kịch liệt những thế lực thân vua, một lần nữa lại tiến cử sử dụng lại Tề Báo. Tề Báo với hắn vốn cùng một đường, hai kẻ cùng được cùng mất, dùng hắn đương nhiên là sẽ yên tâm hơn dùng kẻ khác.

Hơn nữa sau khi Tề Báo bị tước bỏ chức vị, uy vọng năm xưa giảm xuống rất nhiều, rất nhiều bạn cũ trong triều đều thay đổi lập trường, đi theo Bắc Cung Hỉ, bây giờ hắn lại được Bắc Cung Hỉ sử dụng lần nữa, tuy nặng về quyền bính, nhưng cũng không thể uy hiếp được quyền lực của Bắc Cung Hỉ.

Phe Bắc Cung Hỉ cơ cấu lại tổ chức đồng thời tiến hành phân phối nên khí thế hùng hực, công bằng mà nói, phe của chúng cũng chỉ là muốn nắm giữ nhiều quyền lực hơn mà thôi, làm thế khanh Vệ quốc, lợi ích gia tộc của chúng gắn chặt với lợi ích của quốc gia, bất luận là chủ quan hay khách quan thì chúng đều tuyệt đối không muốn gây tổn hại tới Vệ quốc, vì vậy vừa khi nắm giữ được quyền lực, đã dốc hết tâm huyết nhằm bảo vệ vận mệnh của Vệ quốc.

Do suốt mấy trăm năm nay Vệ quốc luôn được Tề thị và Bắc Cung thị chia nhau quyền hành, cũng chỉ mới hai mươi năm nay bị bào huynh của Vệ hầu Công Mạnh Trập cướp đoạt quyền vị của hắn, rất nhanh chóng nắm giữ toàn bộ quân đội trong tay, về đối nội cố nhiên xác lập địa vị bất bại của chúng trên chốn quan

trường, đồng thời phát huy sức chiến đấu tích cực hơn trong cuộc chiến với Tần. Bởi vậy tuy Tần tấn công rất mạnh, nhưng đều bị liên quân Vệ Tổng phản kháng mạnh mẽ, khiến thế tấn công không được như mong muốn, không đến tình cảnh nguy hiểm như Nam Tử đã kể.

Nhưng những điều đó đều là những việc xảy ra trong thời gian gần đây, theo như bình thường, nước Ngô nằm ở vùng Đông Hải xa xôi, lại đang bận bịu với Sở, Việt, Đông Di, giờ đây nếu muốn hiểu tường tận tình hình thì không thể chỉ bỏ công sức ngày một ngày hai. Nam Tử không thể ngờ rằng Ngô quốc lại có mạng lưới tình báo rộng lớn như vậy, chỉ trong thời gian ngắn ngủi đã có thể nắm rõ tình hình chiến sự ba nước này. Nam Tử tính sai chính là ở chỗ này. Nhưng đó cũng không được coi là một sai lầm. Trước đó, ở các nước trong thiên hạ không hề có một quốc gia nào coi trọng tới công tác tình báo, vậy mà Ngô thậm chí còn lập ra hẳn một tổ tình báo chuyên biệt. Nam Tử dựa theo tình hình bên ngoài của các nước để suy đoán sự nắm bắt thông tin của Ngô quốc với chiến tranh vùng Tây Bắc. Thế nhưng trở trêu thay, Khánh Kỵ lại đều biết rất chính xác những thông tin chiến trận.

Những thông tin tình báo thám tử đưa về, ngoại trừ những động thái quân sự khó có thể che giấu, những thông tin về mặt chính trị rất có hạn. Những thứ họ nắm được chỉ là những động tĩnh của các nhân vật cấp cao, nhà nào tổ chức đại yến tiệc gì, nhà nào đi lại với nhà nào, nhà nào cử sứ xuất ngoại...

Những thông tin đó cần Khánh Kỵ phải phân tích kỹ càng, từ những manh mối nhỏ đó để ghép nối lại tạo nên một bối cảnh cụ thể rồi từ đó có thể đoán định xem những bước đi tiếp theo của đối phương là như thế nào.

Trên đại diện nghị sự chất đầy những đồng văn kiện tài liệu tình báo khác nhau của các nước, Khánh Kỵ, Tôn Vũ, Văn Chung, Yểm Dư, Anh Đào chụm đầu vào đồng giấy tờ văn kiện dò tìm thông tin. Thỉnh thoảng lại trao đổi với nhau đôi ba câu phân tích, có khi còn đưa ra mấy câu nói đùa giảm bớt căng thẳng. Quân thần tình cảm hòa thuận, vui vẻ, không câu nệ lễ tiết rườm rà.

Văn Chung đang xem một tập thẻ tre trên tay, trầm ngâm nói:

- Đại vương, người tên Nam Tử Vệ quốc quân phu nhân này quả thật là rất tài ba, cứ xem cách ả đi tới đi lui giữa các nước Vệ Tổng, rồi lên lút tiếp xúc với khá nhiều đại thần công khanh đại phu, hành tung vô cùng bí mật. Đám Bắc Cung Hỉ, Tề Báo, Chử Sư Phổ sau khi nắm giữ đại quyền thế lực bắt đầu suy yếu theo Vệ hầu, bọn chúng đều đi về phe của Nam Tử, từ những dữ liệu phân tích được, Vệ hầu trên thực tế đã đang bị giam lỏng trong cung, quân lệnh bị bó buộc. Hiện tại Nam Tử mới là người nắm giữ vị trí quân chủ Vệ quốc.

Khánh Kỵ gật gù nói:

- Ủ, người đàn bà này luôn rất xảo trá đa đoan, Vệ hầu hoang dâm vô đạo, bỏ bê chính sự, đám người Bắc Cung Hỉ muốn nắm đại quyền Vệ hầu lâu dài, nhưng không có đủ thực lực để thay thế hẳn. Chỉ còn biết đưa ra một kẻ phụ thuộc vào chúng, đồng thời có thể danh chính ngôn thuận lãnh đạo nhân dân Vệ quốc. Đương nhiên người đó phù hợp với Nam Tử, hai bên cùng có lợi.

Ha ha, tức cười thật, vậy mà ả vẫn còn cố làm ra vẻ giả vờ giả vịt đáng thương để lừa gạt quả nhân. Vệ hầu với ả bằng mặt không bằng lòng, đôi bên đấu đá nhau đã lâu, nếu như ả thua kém Vệ hầu và Tổng công thì làm sao có thể lấy thân phận tôn quý quân phu nhân một nước bí mật rời Vệ tới Ngô được. Làm sao có thể thao túng và sai khiến được cả kẻ thân tín của Vệ hầu như Di Hạ đây?

Anh Đào cười nói:

- Đại vương mắt sáng như gương, đương nhiên không để cho ả che mắt, nhưng nếu đối là kẻ khác, trông thấy vẻ mặt yêu kiều mỹ lệ, yếu đuối mỏng manh đó thì chắc chắn đã phải lộ ý thương hoa tiếc ngọc, làm sao còn có tâm tư để nghi ngờ ả có dụng ý khác chứ?

Khánh Kỵ cười mỉm, đang định chọc ghẹo vài câu, bỗng nhiên nội tâm đổi ý:

- Chỉ e Anh Đào nói trúng rồi đó, nếu không phải là ta từng nghe điển tích nổi tiếng trong lịch sử về việc Khổng Khâu gặp Nam Tử, Nam Tử tác phong dâm loạn, nhưng lại đẹp say lòng người, bên trong còn rất nhiều bộ mặt khác nữa, những tài liệu về ả được tích trữ suốt mấy nghìn năm, khi gặp ả ta cũng cố gắng

hết sức để kiên định ý chí, suýt nữa thôi đã chỉ vì những giọt nước mắt yếu mềm của ả làm cho cảm động, chưa chắc đã nghĩ được như thế này đâu.

Văn Chung nghiêm trang nói:

- Việc ả có ý khuếch trương khốn cảnh của mình hay không không quan trọng, có khi chỉ là tranh thủ kích đại vương mấy câu để ngài tỏ ý thương hoa tiếc ngọc mà hào phóng giúp không cho ả cũng nên. Điều quan trọng là, mục đích của ả liệu có phải chỉ là muốn để Tần đi chặn hậu phương của Tần, rồi khiến Tần phải chấp nhận lui binh đình chiến. Nếu như chỉ có một lý do như vậy, thì e rằng người Tống chưa chắc đã chịu cắt nhượng thành trì cho ta.

Tôn Vũ vuốt chòm râu nói:

- Nhưng đại vương khi đưa ra yêu cầu cắt nhượng thành trì, Nam Tử thậm chí còn không thêm phản bác lấy một câu, còn đồng ý ngay lập tức sẽ đưa chuyện này nói cho Tống công, cho thấy trong lòng ả đã thầm chấp nhận chuyện này, hơn nữa hình như đó còn là mục đích ả muốn đạt tới, thành trì mất là một cái giá xứng đáng.

Khánh Kỵ xoa xoa mũi, trầm nghĩ: “Bình thánh lần này đã đoán sai rồi, tuy Nam Tử không từ chối thẳng thừng, nhưng cũng đã có ý dùng mỹ nhân kế để ta phải rút bỏ điều kiện đó. Chỉ có điều... tuy rằng một mỹ nhân nghiêng nước nghiêng thành khiến người ta động lòng thật, nhưng bảo lấy một thành trì như vậy để đổi chác thì quả nhân tiếc lắm.”

- Hừ..., Nam Tử..., kẻ này phong tình muôn vẻ, quốc sắc thiên hương, vẻ đẹp không cần phải bàn cãi, nhưng đôi mắt xanh biếc, thân hình thanh mảnh đó quả thực không giống như một dam nữ lả lơi. Vệ hầu rất phóng khoáng, chỉ bảo nàng không can thiệp vào chuyện của mình, nếu như Nam Tử dâm loạn trong hậu cung thì hẳn cũng nhắm mắt làm ngơ, chỉ cần ả hây hẩy ngón tay mời gọi thôi, thì đã có không biết bao nhiêu công khanh đại phu nam nhi trai tráng, tuấn tú khôi ngô phải xin quỳ dưới váy nàng rồi, thế nhưng theo như thông tin tình báo mà chúng ta có được, thì ả không hề giống vậy, tính đến nay, ả cũng chỉ mới yêu có mình Công Tử Triều mà thôi, nếu không phải là nghĩa nặng tình thâm, thì nay cũng không đến nỗi hận hân thấu xương như vậy. Khi ả ở trong Ngô Quái cư ả ấp trong lòng ta, chỉ là muốn đạt được mục đích của mình mà thôi, quả thật hư hư thực thực khiến quả nhân không biết đâu mà lần cả.

Nghĩ tới đây, hắn lại bất giác nhớ lại hương vị ngọt ngào trên đầu môi căng mọng ẩm ả của nàng cùng hương thơm thoang thoảng trên da thịt, đến giờ dường như vẫn còn chút cảm giác trên đầu ngón tay. Khánh Kỵ gạt đồng văn kiện ra, cúi đầu nhìn xuống mặt bàn trơn láng sáng bóng, lấy bàn tay kính, khẽ chau mày soi trước “gương”, nở một nụ cười sáng lạn tươi tỉnh.

- À, ta hiểu rồi!

Công tử Yểm Dư hét lên, Khánh Kỵ giật bản mình, cùi chỏ huých sang một bên, khiến cho ngọn núi nhỏ bằng giấy tờ kia đổ ả lả tả.

Tôn Vũ, Văn Chung, Anh Đào từ trong những đồng giấy tờ góc đầu lên, ngẩng cổ nhìn hắn, cùng đồng thanh nói:

- Đại tư đồ phát hiện ra chuyện gì sao?

Yểm Dư hưng phấn nói:

- Nam Tử gần đây rất hay tiếp xúc với đám đại phu ở Vệ quốc trung thành với ả, hơn nữa còn nhiều lần tiếp kiến Hiên Viên Hành, còn mấy lần đi tới Tống quốc, trước kia khi ả quay về Tống, nhiều lần ở trong cung thành không xuất cung một bước, lần này thì sao nào? Theo thông tin tình báo, ả không những nhiều lần xuất cung, còn lấy danh nghĩa là trưởng công chúa Tống quốc, Vệ quốc quân phu nhân thiết yến khoản đãi công khanh Tống quốc. Theo danh sách khách mời thì những kẻ được mời đều là công khanh thế tộc có máu mặt ở Tống quốc...

Tôn Vũ chen ngang nói tiếp:

- Vậy thì sao nào?

Yểm Dư hít một hơi dài, trịnh trọng nói:

- Nam Tử, Nam Tử đang rất nóng lòng muốn Tấn lui binh đình chiến, là bởi... ả đang rất nôn nóng muốn được động thủ.

Mấy người Khánh Kỵ đưa mắt nhìn nhau, một hồi sau, Khánh Kỵ mới lập lời nói:

- Đại tư đồ, người nói Nam Tử muốn động thủ..., ách, ả muốn động thủ với ai chứ?

Yểm Dư nhún vai, tự tin nói:

- Nam Tử có tham vọng rất lớn, lại rất giỏi quyền mưu, ắt hẳn là nghe nói tới chuyện Đông Di Thiên Nhi muốn kiến quốc xưng vương, vậy nên cũng muốn hòa theo, hợp binh Vệ Tổng tự lập làm nữ vương.

Đám người Khánh Kỵ bị Yểm Dư công tử khai sáng đạo lý như vậy vô cùng sững sốt bất ngờ, ai nấy đều trợn mắt há mồm, một hồi lâu không thể lên tiếng.

Yểm Dư thấy vậy thì giải thích thêm:

- Nam Tử hiện nay trên thực tế đã nắm thực quyền tại Vệ, còn ở Tổng, Tổng quân không có đại chí, thế tử nhỏ tuổi, Nam Tử quyền to thế lớn, với thủ đoạn của ả, muốn có được sự ủng hộ của công khanh, đặc biệt là lấy việc hợp nhất Vệ Tổng làm mối nhữ, chắc chắn sẽ khiến cho đại để công khanh đại thần Tổng quốc phải thần phục. Hơn nữa, Hiên Viên Hành hiện tại đang lãnh binh tác chiến tại Vệ quốc, để chống Tổng, Tổng đã điều động gần như toàn bộ binh lính, tất cả nằm trong tay của Hiên Viên Hành. Nam Tử có thể dùng quan to lộc hậu, thậm chí... nói không chừng là cả thân xác của mình. Chỉ cần Hiên Viên Hành về phe ả, chỉ cần Tấn lui binh, lập tức sẽ đem quân về, việc lấy Tổng quốc chẳng phải đã dễ như trở bàn tay? Nguồn gốc hai nước Vệ Tổng đại vương và chư vị đại phu đều biết rõ, muốn liên hợp làm một nước thống nhất quá ư dễ dàng.

Yểm Dư là hậu nhân của họ Cơ, nên những lời này có chút mơ hồ khó hiểu, có điều những người ngồi đó đều rất hiểu ý hẩn. Tuy rằng người Chu sau khi có được thiên hạ, luôn đổ nhiều công lực hạ thấp Thương triều, thế nhưng những người đứng đây đều là những văn sĩ học thức uyên thâm, đương nhiên biết được chân tướng bên trong.

Năm đó khi Đế Tân(Trụ Vương) kế vị, Thương triều đã có dấu hiệu tàn lụi, nhưng Đế Tân có thể được coi là vị minh chủ sáng suốt. Văn chính võ công khác hẳn người thường, hẩn dốc hết khả năng ra sức phát triển công thương, khiến cho Thương vương triều lại lần nữa hưng thịnh trở lại. Đó là sự thực không phải tranh cãi, đến cả Á thánh Mạnh Tử cũng còn phải khen ngợi hẩn không tiếc lời.

Lúc đó kẻ địch lớn nhất của Thương triều chính là Đông Di, Đông Di thường xuyên xâm lấn đất Thương, giết người cướp của, gây nên nỗi khiếp sợ trong dân chúng. Thương triều nhiều lần thảo phạt nhưng đều không thể diệt trừ triệt để được Đông Di. Sau khi Đế Tân kế vị, mong muốn ổn định và hoà bình lâu dài, đã dốc sức đóng đúc những binh khí bằng đồng đen, đích thân dẫn quân đi chinh phạt Đông Di, đánh đến tận vùng ven Đông Hải, bắt được rất nhiều người Đông Di làm nô, chinh phục rất nhiều bộ lạc ở Đông Di.

Nhưng vào lúc này Tây Kỳ Vũ vương Cơ Phát lại liên hợp đám chư hầu ăn ở hai lòng nhân lúc nội bộ triều Thương không có người cai quản, bất ngờ tạo phản, Đế Tân đang thống lĩnh đại quân bên ngoài, chỉ còn biết đi khinh xa quay về Triều Ca, vội vàng tổ chức những đám tù binh ngoại tộc đang làm nô lệ bảo vệ đô thành.

Khi hai quân giao chiến, những nô lệ Đông Di kia không chịu bán mạng cho người, kết cục đào ngũ rất nhiều. Quân Thương kiên trì cố trụ trong vài ngày, đáng tiếc Đế Tân tự phụ, không thêm thiết lập phòng thủ ở quốc đô. Đô thành Triều Ca không có tường thành, chỉ có một chiến hào nhỏ, những tinh binh ít ỏi không thể chống chọi nổi sự bao vây tấn công của Chu, cuối cùng quân Chu đánh vào Triều Ca, Đế Tân anh hùng không còn đường thoát, bắt đắ dĩ tự sát tại Lộc Đài, triều Thương từ đó diệt vong.

Nhưng sau khi Đế Tân chết, người Thương cũng không chịu khuất phục người Chu, khởi nghĩa nổ ra liên tục, Chu công tự mình dẫn đại quân bình định đám phản loạn, cuối cùng dời đô đến vùng Tổng quốc hiện nay, lập Ân Đế hậu Thương làm quốc quân, để làm yên lòng dân. Còn người dân tầm thường, cùng đám gia nô vẫn phải lưu lại vùng đất cũ, lấy Triều Ca làm quốc đô, phong một công tử dòng giống tông thất họ Cơ lên làm vua. Chung quanh đồng thời lập nên ba nước chư hầu, dùng để giám sát.

Đến đây, mới coi như đã hoàn toàn dẹp bỏ được cái loạn người Ân, nhưng Vệ quốc quốc quân là hậu duệ Tông Chu, con dân bách tính đều là hậu nhân của nhà Thương, để mong cho giang sơn vững vàng, do vậy nên Vệ quốc quốc quân luôn đi lại rất gần với Tống quốc, hơn nữa còn kết thông gia để ràng buộc nhau, tránh một bên có ý định trở mặt. Con dân hai nước vốn cùng một nòi giống, cùng chung tổ tông, cho nên nhân dân hai nước gần gũi hơn nhiều những nước khác.

Người Tống vốn là cố chủ người Vệ, nếu như lấy Vệ Tống hợp liên để kích động dân chúng Vệ quốc, thì sẽ rất dễ có được sự ủng hộ của dân chúng. Hơn nữa Hiên Viên Hành đang nắm giữ quân chủ lực của Tống đóng quân tại Vệ quốc, nếu như có thể khiến hần quy thuận, thì sẽ rất dễ dàng cướp đoạt lấy chính quyền Tống quốc, hơn nữa một khi gạt bỏ Vệ hầu, những mâu thuẫn nhỏ nhoi vấp phải sẽ hầu như không có.

Không thể không nói, tuy ý kiến của Yểm Dư có chút viển vông, nhưng căn cứ lập luận lại rất đầy đủ, hơn nữa dựa theo thế lực hiện tại của Nam Tử, muốn làm được điều này cũng rất có khả năng. Nhưng Khánh Kỵ luôn cảm thấy có chút hoang đường, Nam Tử không phải là Vô Tắc Thiên, nàng có năng lực chấp chính, nhưng không có dã tâm cầm quyền, nếu nói Nam Tử dùng trăm phương ngàn kế chỉ để hợp nhất Vệ Tống, tự lập làm nữ vương, thật sự khó bề tưởng tượng, nhất là hai nước Vệ Tống không thể so với thị tộc bộ lạc Đông Di, trở lực lớn nhất đến từ quan niệm của người dân, lập một nữ vương trong một nơi chịu nhiều ảnh hưởng của văn minh Tông Chu hun đúc ở Trung Nguyên, một khi Nam Tử làm như vậy thật, chỉ e rằng các nước chư hầu xung quanh sẽ liên kết lại mà tấn công.

Yểm Dư trông thấy vẻ mặt biến dạng của Khánh Kỵ và Tôn Vũ, không khỏi có chút ái ngại nói:

- Không lẽ đại vương và các vị đại phu thấy ý kiến của ta là hàm hồ băng quơ ư?

Khánh Kỵ nín cười nói:

- Haizzz, đại tư đồ cả nghĩ rồi, nói đúng ra thì lời của đại tư đồ đều có căn cứ rõ ràng, khả năng đó cũng không phải là không có, quả nhân chỉ cảm thấy, Nam Tử không phải không có điều kiện đó, mà chỉ là ả không có tâm địa đó, có lẽ quả nhân đã nhìn nhầm, nhưng quả nhân vẫn cảm thấy... Cường thế của ả chỉ là bảo vệ chính ả mà thôi. Hợp nhất Vệ Tống thậm chí tự lập vương vị không phải là chí hướng của ả. Chúng ta phải làm rõ mục đích thật sự của ả, để tránh việc bị giẫm vào vũng bùn, nên vẫn cần phải nhiều chứng cứ xác thực hơn nữa. Cách nghĩ này của đại tư đồ cứ tạm để đấy, chúng ta tiếp tục lục tìm chứng cứ, để xem còn có khả năng nào khác nữa không.

Khánh Kỵ nói xong, sắc mặt của Yểm Dư mới dễ thở hơn một chút, mọi người lại bắt đầu vui đùa vào những đồng tài liệu la liệt.

Khánh Kỵ lục xem một hồi, tư duy vẫn bị cách nghĩ của Yểm Dư làm quẩn trí, nhất thời không thể thoát ra được, những hành vi của Nam Tử, những cuộc tiếp xúc với các triều thần cỡ bự hai nước, càng lúc càng khiến Khánh Kỵ nghĩ rằng chỉ có cách giải thích của Yểm Dư mới có thể gỡ rối được. Thế nhưng vấn đề ở chỗ, rất nhiều động tĩnh của ả, tai mắt của Khánh Kỵ có thể nghe ngóng được, thì không có lý gì Vệ hầu và Tống công lại không biết cả. Cho dù Vệ hầu đã bị ả khống chế, ả cũng không nghĩ rằng Vệ hầu có thể làm được việc gì cả, thế nhưng nàng sớm được gả sang Vệ, trước khi xuất gia còn là một thiếu nữ đài các, không thể nào một sớm một chiều đã có thể nắm được thế lực của Tống quốc, nếu như Tống công không chấp nhận, liệu còn có thể trắng trợn như vậy được không?

Từ hai nước Vệ Tống không thể tìm ra tư liệu hữu ích khác có thể phân tích được mục đích của Nam Tử, Khánh Kỵ liền hướng tư duy về Tấn quốc. Nói về nước mạnh nhất trong các chư hầu thiên hạ là Tấn quốc kia, nguồn gốc của nó mang nhiều sắc thái truyền kỳ nhất. Trước kia Vũ Vương đoạt thiên hạ không lâu đã qua đời, con trai Thành Vương lên kế vị, Thành Vương lúc đó tuổi còn nhỏ, có một lần chơi đùa trong cung với chúng đệ, thuận tay ngắt một cành ngô đồng rồi tạo dáng thành hình ngọc khuê(một dụng cụ bằng ngọc dùng trong nghi lễ của vua chúa thời xưa)tặng cho một người em tên là Ngu, rồi nói giỡn chơi:

- Ta dùng cái này để phong cho đệ.

Bên cạnh thiên tử còn có sử quan tùy tùng, vị sử quan này liền ghi chép lại chuyện đó, rồi hỏi ngày để sắc phong chức vị. Thành Vương hoảng hồn, luống cuống giải thích rằng hần chỉ giỡn chơi với em của mình mà thôi, thế nhưng sử quan cho rằng “quân không nói chơi”, Thành Vương đành phải nghe theo, phong vùng đất Sơn Tây(tỉnh Sơn Tây bên Trung Quốc, không phải Việt Nam nha) ngày nay cho Ngu.

Cơ Ngu sau khi có được nước, trong vòng hai trăm năm, đã dần chiếm đoạt các quốc gia nhỏ xung quanh như Hoắc, Cảnh, Ngụy, Bắc Quốc, Ngu... còn có cả Nhung, Địch như Xích Lộ thị, Xích Địch Giáp thị, Lưu Hu, Đặc Thần, Phì Đẳng. Tổng cộng thôn tính hơn hai mươi quốc gia đồng tính hoặc dị tính khác nhau, đất đai rộng lớn gấp trước mấy chục lần. Sau này Tấn quốc được Chu Tương Vương ban cho đầm Ôn, Nguyên, Tấn Mao phần Nam thái hành sơn, phần Bắc Hoàng Hà, do vậy lãnh thổ phía Nam lại được mở rộng thêm vượt quá thái hành sơn, vươn tới bờ Bắc của Hoàng Hà. Giờ đây đã trở thành đại quốc chư hầu siêu cấp của chín châu trong Hoa Hạ, hơn nữa còn trú ngụ ở mảnh đất Trung Nguyên màu mỡ.

Đến thời của vị quân vương đời thứ 22 của Tấn quốc là Tấn Văn Công Trọng Nhĩ, trở thành một trong năm bá chủ xuân thu. Năm vị hiền sĩ dưới trướng Tấn Văn Công: Triệu Suy, Hồ Yển, Tiên Chấn, Cổ Đà, Ngụy Vũ Tử đều được hân phong thưởng phong ấp đồn điền. Về sau, trong năm người Triệu Suy, Hồ Yển, Tiên Chấn, Cổ Đà, Ngụy Vũ Tử, trừ Cổ thị ra, bốn nhà còn lại đều trở thành những thế tộc mạnh mẽ, lại cộng thêm bảy nhà Tư thị, Khước thị, Loan thị, Phạm thị, Tuân (Trung Hành) thị, Chí thị, Hàn thị, Tấn quốc tổng cộng có mười một nhà cùng chia nhau giữ đại quyền Tấn quốc, không ngừng đấu đá găm gè nhau, đến nay chỉ còn lại Phạm thị, Trung Hành thị, Chí thị, Triệu thị, Ngụy thị, Hàn thị, hiện tại chỉ có lực lượng của ba nhà Chí thị, Phạm thị, Trung Hành thị là lớn nhất...

- Phạm, Trung Hành, Chí, Triệu, Ngụy, Hàn..., Triệu, Ngụy..., Triệu, Ngụy, Hàn!

Khánh Kỵ nghĩ câu được câu chẳng, bỗng nhiên nhớ tới ba nước Triệu, Ngụy, Hàn nằm trong thất hùng thời chiến quốc, không khỏi bất giác ngồi thẳng lưng, tâm trạng hỗn loạn:

- Ba nhà Triệu Ngụy Hàn phân Tấn từ lúc nào? Còn nhớ vạch kẻ xác định trong lịch sử thời xuân thu chiến quốc của các sử gia có chỉ rõ việc lấy thời gian ba nước Triệu, Ngụy, Hàn chia Tấn làm cột mốc, giờ đã sắp đến lúc rồi!

Lắm bầm tới đây, Khánh Kỵ bỗng nhớ tới một văn kiện lúc này có nói tới việc Nam Tử thiết yến mời hai đại tướng quân nắm giữ binh chủ lực hai nước là Hiên Viên Hành, Bắc Cung Hỉ, một thủ hạ của hãn vừa hay ở đó kinh doanh hải sản, buổi cung yến đã mua rất nhiều sơn hào hải vị từ chỗ hãn, lúc đó hãn áp giải đoàn xe vào cung giao hàng, mới biết đến những nhân vật được mời đến, trong danh sách hình như hãn có đọc được một đoạn miêu tả nào đó.

Khánh Kỵ lập tức lại lục lại một hồi trong đồng hồ tre, mở lại tập tin tình báo kia ra xem xét, quả nhiên trong đó có nói tới một câu: "Hai người mặc cẩm bào sóng vai đi qua, một người nói giọng Tấn quay sang người kia bảo: Bắc Cung đại phu, Hiên Viên tướng quân đã đến chưa?"

- Chính là hãn rồi, một người Tấn có thể sánh vai đi cùng với Bắc Cung Hỉ, thân phận không thể tầm thường được! Huống hồ Vệ Tổng đang giao chiến với Tấn, tại sao lại còn mời người Tấn đến dự tiệc? Chẳng lẽ Nam Tử không muốn hợp nhất, mà muốn chia tách, rút củi đáy nồi, diệt trừ vĩnh viễn cái họa Tấn quốc? Trong đó không chừng còn có cả điều kiện muốn người Tấn phải giao nộp thủ cấp Công Tử Triều nữa.

Khánh Kỵ vỗ mạnh xuống thư án, mọi người đang chăm chú tra cứu tư liệu đều giật mình, ngẩng đầu lên xem rõ sự tình, không biết Khánh Kỵ đại vương định phát biểu cao kiến gì đây.

Bỗng nghe thấy Khánh Kỵ hốt hơ hốt hải nói:

- Chư vị ái khanh, mau tìm thông tin tình báo về động tĩnh của lực khanh Tấn quốc, mang tất ra đây để quả nhân tham chiếu.

264. Chương 263: Làm Giả Hóa Thật

Sau vụ mùa năm ngoái, Phạm thị, Trung Hành thị kết thông gia, trưởng tử (con trưởng) gia chủ Phạm thị lấy ấu nữ của Trung Hành thị.

Đồng chí, con trưởng Phạm thị xuất sứ đi Tiên Ngu (Trung Sơn quốc), lại lấy tiếp thứ nữ của Tiên Ngu quốc làm thiếp.

Hai tháng trước, cũng tức là đầu năm nay, Trung Hành thị xuất sứ Tề quốc, sau đó chưa tới mười ngày, chính đàn Tề quốc lại biến động dữ dội, phe của Yến Anh bỗng chiếm thế thượng phong, Tề quân đang ủng

hộ Điền Khất Nam chinh thay đổi thái độ, cường chế ra lệnh cho Điền Khất thu binh, ngưng chiến nghị hòa với Lỗ quốc.

Đồng thời, các tộc Ly Nhung, Xích Địch do vụ mùa thất bát, đầu xuân hết lương thực, phát binh quấy nhiễu Tấn quốc, Tấn quốc lục khanh chia nhau ra cự địch.

Sau này, gia chủ ba nhà Triệu, Ngụy, Hàn diện kiến nhau tại Hàm Đan, bàn bạc kế sách đánh Vệ.

Trước đó không lâu, gia chủ Chí thị mời quốc quân đến Khúc Ốc săn thú ngắm cảnh xuân sắc.

Phạm thị, Trung Hành thị đang định phái sứ đi triều cống Chu thiên tử lâu năm không qua lại...

Nhìn những tình hình này, Tôn Vũ nhíu mày nói:

- Lục khanh Tấn quốc động tĩnh nhiều như vậy chắc chắn đang âm mưu gì đó.

Anh Đào nói theo:

- Những hành động này rất đáng nghi ngờ, hơn nữa trong thời gian này cũng là khoảng thời gian mà Nam Tử hoạt động nhiều nhất ở hai nước Vệ Tống, thế nhưng giữa hai bên hoàn toàn không có bất kỳ mối liên hệ nào.

Với trí tuệ của Tôn Vũ, Văn Chung cũng không thể nào nhận ra được ý nghĩa của những động thái đó, chỉ là cảm giác bản năng rằng Tấn quốc đang có một cơn bão chính trị vô cùng lớn. Hơn nữa trong con mắt một kẻ đã biết trước việc ba nhà thế gia phân chia Tấn quốc như Khánh Kỵ, thì không có ý nghĩa nào khác cả.

Các hoạt động liên tục giữa đại thế tộc ba nước khiến cho Khánh Kỵ càng có thêm cơ sở cho phán đoán của mình:

“Bất kỳ giữa một nhà nào hay thậm chí mấy nhà với Nam Tử chắc chắn phải có một hiệp định bí mật nào đó được xác lập, hơn nữa còn rất có khả năng là chia cắt Tấn quốc. Trên lịch sử, thời gian xảy ra những sự kiện đó còn chưa đến, nhưng do có sự có mặt của hần, đã thay đổi cục diện phát triển thiên hạ, thúc đẩy mau hơn tiến trình lịch sử, tuy nói rằng hiện tại kẻ tham dự vào chuyện này là Nam Tử, nhưng cái hiệu ứng domino này chính là xuất phát từ ả.”

Nếu ba nhà phân Tấn xảy ra, thậm chí còn trở thành sáu nhà phân Tấn, vậy thì sẽ phải làm sao đây?”

Nghĩ tới đây, trên mặt Khánh Kỵ bất giác không giấu được nụ cười thú vị:

“Một nhà phân thành ba nhà, vậy mà ba nhà này còn có thể được liệt vào danh sách thất hùng thời chiến quốc! Thực lực khủng khiếp của Tấn quốc quả thật khó bề tưởng tượng nổi. Thế nhưng một nhà chia thành sáu nhà thì sao đây? Tấn quốc là cột chống trời của Trung Nguyên, quốc gia có thực lực hùng mạnh nhất này một khi phân thành sáu nước, thế cục của cả Trung Nguyên thậm chí là cả thiên hạ sẽ nảy sinh những thay đổi vĩ đại không thể đoán định trước, thế nhưng có một điều chắc chắn, điều đó sẽ có lợi cho một quốc gia chí tại thiên hạ như Ngô quốc.

Thế nhưng một việc có lợi rất lớn cho Ngô quốc như vậy, tại sao Nam Tử lại phải giấu diếm, thậm chí dâng hiến cả cơ thể mình, rồi còn chấp nhận cắt nhượng thành trì cho Ngô quốc, nhưng cũng không chịu nói thẳng với Khánh Kỵ, kéo hần vào làm minh hữu nhỉ?”

Khánh Kỵ dựa vào ý nghĩ đó để phát triển ra, trong lòng đã rút ra được đôi chút kết luận.

Chuyện này hiển nhiên không phải chỉ dựa vào năng lực của Nam Tử mà làm được, ả thậm chí còn không phải là chủ mưu, mà là hùa theo mà thôi, đều là vì lợi ích của mỗi bên, bị đám công khanh đại phu Tấn quốc muốn tự lập quốc kia lợi dụng mà thôi, ả đương nhiên không thể đem chủ trương mang tính sống còn của mấy nhà đại thế gia kia ra mà bô bô với hần được.

Hơn nữa, chuyện này không hoàn toàn là chuyện nội bộ của Tấn quốc lục khanh, e rằng các bộ tộc Tiên Ngu quốc, Ly Nhung, Xích Địch cũng tham gia vào, mấy nhà đại thế gia không có chuyện ngẫu nhiên cùng chí hướng với nhau, phe quân tự lập như vậy được, trong lục khanh đương nhiên có kẻ đang trù tính việc này, cũng cố nhiên có kẻ bị che mắt, kẻ bị che mắt đó chắc chắn cũng là đối tượng để bọn chúng loại trừ.

Chuyện này, Tề quốc rất có khả năng cũng tham gia vào, có được sự ủng hộ của Tề, thì đám khanh đại phu ẩn chứa dã tâm kia của Tần quốc mới dám nắm thế chủ động trong chuyện này. Còn với Tề quốc, Sở đang ngày càng suy yếu, không phục hồi lại được uy phong nước lớn. Ngô quốc tuy chỉ là mặt trời mới lên, nhưng quốc lực còn lâu mới so sánh được. Tần quốc trấn thủ quan trung, hiện tại không đủ thực lực nên cũng không có dã tâm Đông tiến Trung Nguyên, một khi Tần quốc đổ vỡ, vậy thì lúc đó Tề sẽ chính là thiên hạ bá chủ. Chả trách quốc quân Tề quốc lại bỗng dưng thay đổi thái độ, cường chế Điền Khất phải rút binh về nước. Cần phải biết lạc đà sắp chết vẫn to hơn ngựa, thực lực của Tần quốc quả thực không thể coi thường, nếu muốn tham dự vào âm mưu chia Tần của đám thế gia, nước Tề hùng mạnh cũng cần phải chuẩn bị kỹ càng, bọn chúng đương nhiên không thể cứ dây dưa đánh nhau với những nước lân cận như Đông Di và Lỗ quốc được, để phải rơi vào cảnh ba mặt đối địch.

Nếu như có Tề quốc tham dự thêm, Nam Tử càng không thể nào nói rõ sự tình cho hẳn biết. Vì một khi Tần đổ, Tề nghiễm nhiên trở thành bá chủ thiên hạ, Ngô quốc chỉ tại Đông Di, có mâu thuẫn không thể dung hòa được với Tề, theo tính toán của Nam Tử, Khánh Kỵ quyết không thể giương mắt nhìn Tề quốc trở thành thiên hạ đệ nhất quốc.

Nhưng chúng không thể không cần tới Khánh Kỵ, vì Tần xưa nay không qua lại với các nước Trung Nguyên, nói đúng hơn là các nước Trung Nguyên không chịu quan hệ bình đẳng với Tần, khiến đôi bên chưa từng có cuộc tiếp xúc nào hết. Đến nay nước có thể thuyết phục Tần xuất binh chỉ có thể là nước trong khối liên minh với Tần là Sở hoặc Ngô. Sở là nước minh chủ phương Nam, luôn coi các nước Trung Nguyên là địch, hai bên đối địch đã lâu, rất khó lòng nào chịu tin tưởng mà hợp tác với nhau, bởi vậy vị Ngô vương đã từng được các nước Trung Nguyên kia giúp đỡ đương nhiên trở thành đối tượng hợp tác thích hợp nhất.

Nghĩ tới đây, Khánh Kỵ âm thầm hắt ra một hơi dài, Tần là cường quốc gần Tần nhất, là lực lượng Tần quốc e ngại nhất. Chỉ có Tần chịu xuất binh, mới có thể khiến Tần điều động trọng binh phòng thủ, để cho đám tâm địa đen tối kia đem quân đội của đám tộc khanh đối đầu với chúng đi chống đỡ quân Tần, tạo điều kiện cho chúng phát động chính biến, đợi đến khi lộ ra chân tướng, thì bọn chúng đã hoàn thành xong công việc chia cắt Tần quốc rồi.

Nếu như muốn biết trong lục khanh Tần quốc kẻ nào mới là con mồi, chỉ cần xem đến lúc đó Tần quốc sẽ phái binh mã của ai đi bảo vệ là biết liền. Tần quốc là nước bị lợi dụng, nhưng một khi để Tần biết rõ chân tướng, rất khó cam đoan rằng Tần sẽ không nổi lòng tham, tương kế tựu kế, từ đánh nghi binh thành tấn công thật sự, thừa cơ đánh chiếm một vùng lãnh thổ rộng lớn của Tần quốc, lấn tràn xuống Trung Nguyên, đến lúc đó, mất đi một nước Tần quốc, nhưng lại có thêm một nước Tần hùng mạnh, đương nhiên không phải là điều các nước ở Trung Nguyên mong muốn. Từ đó cho thấy, cho dù không có nguyên nhân Tề quốc bên trong, Nam Tử cũng không thể đem chân tướng tiết lộ với một vị quân chủ một nước nằm trong khối đồng minh với Tần quốc.

Nghĩ thông suốt được chuyện này, Khánh Kỵ không giấu nổi niềm hể hả trong lòng, tự nhiên có kẻ dâng lên một chiếc gối đầu êm ái, cục diện Tây Bắc thay đổi thế nào thì nhất thời cũng chẳng ảnh hưởng gì tới hắn. Thế nhưng đối với kẻ nuôi dã tâm thôn tính cả thiên hạ như Khánh Kỵ, khó chinh phục nhất chính là Trung Nguyên, chỉ cần Trung Nguyên đại loạn, trở thành một đồng hồ loạn thân ai nấy lo, hắn có lòng tin vào việc biến nước mình thành quốc gia hùng mạnh nhất trước khi tiến tới việc thôn tính ba cường quốc vây quanh Trung Nguyên là Tần, Sở, Tề, đặt nền móng đầu tiên cho việc nhất thống thiên hạ.

Đám đại thần đang xì xào bàn luận trông thấy đại vương trầm ngâm không nói gì, liền ngừng nói đưa mắt nhìn hắn trong chốc lát. Khánh Kỵ thoát khỏi cơn trầm tư, thấy đám người vẫn đang nhìn mình, liền mỉm cười nói:

- Quả nhân đã có chút manh mối nho nhỏ rút ra được từ chuyện này, chư vị ái khanh công vụ bận rộn, chỉ bằng tạm thời gác lại việc này đi lo liệu việc chính vụ, đó mới là căn bản của Ngô quốc, bất kể thiên hạ có biến đổi thế nào, chỉ cần Ngô quốc ta đủ lớn mạnh, mặc nó thiên biến vạn hóa, ta đều có thể bình chân như vại được.

- Chúng thần tuân chỉ!

Đám người Tôn Vũ thấy hắn đã có tính toán, cũng không hỏi nhiều, lục tục ra về. Khánh Kỵ lập tức gọi thám báo tới dặn dò:

- Tập trung nhân lực lại, thăm dò cho ta ba chuyện: Một, quân đội Tề quốc có động tĩnh gì lạ; Hai, lực lượng Tấn quốc đang làm gì; Ba, bố trí quân đội Vệ Tổng, càng chi tiết càng tốt.

Bảy ngày sau, Di Hạ lại vào cung mời Khánh Kỵ, Khánh Kỵ biết rằng Nam Tử đã nhận được hồi báo của Tổng quốc, lập tức vui vẻ nhận lời.

Vẫn là gian nhà đó, lúc trước vẫn còn hoa đào rụng lả tả, giờ đây đã rụng sạch trụi, mở cửa sổ ra, một bông hoa đào hiện ra trước mắt, chắn giữa thân ảnh hai người.

- Đại vương, cha ta đã đồng ý cắt nhượng Bành Thành cho Ngô quốc, đây là quốc thư, nhưng cha ta có điều kiện là sau khi Tần quốc đồng ý xuất binh, thì việc cắt nhượng thành trì mới có hiệu lực.

- Đương nhiên phải vậy, chỉ không biết phu nhân muốn Tần quân lúc nào khởi binh? Nếu thời gian quá cấp bách, Khánh Kỵ không dám khẳng định có thể thuyết phục được Tần quân.

Nam Tử cười thản nhiên:

- Nam Tử biết rõ đây không phải chuyện dễ dàng, sao lại dám làm khó đại vương được. Chỉ là hai nước Vệ Tổng đang lâm nguy, thời gian càng kéo dài, thì càng bất lợi cho Vệ Tổng. Ý của Nam Tử mong đại vương mau chóng hành động, Nam Tử sẽ phái tín sứ đi cùng với người của đại vương. Một khi nhận được thông tin chính xác, lập tức hồi báo về ta, liên quân Vệ Tổng sẽ phối hợp tác chiến, bức bách quân Tấn phải nghị hòa.

- Tốt lắm, nếu vậy mong phu nhân mau chóng mang quý quốc bảo khí tới.

Nam Tử giật mình, Khánh Kỵ cười nói:

- Nếu chỉ với lý do là giải vây cho Vệ Tổng, phu nhân cho rằng Tần quốc sẽ chịu xuất binh sao? Quả nhiên đương nhiên phải tìm một lý do khác, vật báu đó cũng cần phải mang danh nghĩa của Ngô quốc mà mang tới. Tóm lại, chỉ cần người Tần chịu xuất binh là đã coi như hoàn thành khế ước của hai ta, lẽ nào phu nhân không tin Khánh Kỵ, lo quả nhân nuốt không bảo khí của hai nước Vệ Tổng các người sao?

Nam Tử hơi chút do dự, giãn mặt đôi chút cười nói:

- Đại vương cứ nói đùa, đại vương là anh hùng đương thế, Ngô quốc bá chủ, làm sao có thể làm chuyện của phường ăn cướp được. Không giấu đại vương, để tranh thủ thời gian, hai nước Vệ Tổng đã sớm vận chuyển bảo vật tới đây, bí mật đem tới bên bờ Trường Giang, chỉ đợi khi đại vương nhận lời, sẽ ngược dòng mang tới Tần quốc, bây giờ...

- Vậy cũng không được, phải đợi tín sứ của quả nhân tới tiếp nhận rồi tiếp tục lên đường Tây tiến.

Nam Tử suy nghĩ một hồi, liền nói dứt khoát:

- Được, cứ thế đi.

Nàng nhắc bình lên, rót cho Khánh Kỵ một chén rượu, cung kính cầm chén hai tay nói với Khánh Kỵ:

- Nam Tử thay mặt cho bách tính Vệ Tổng kính đại vương một chén, chúc đại vương mã đáo thành công, cứu nguy cho hai nước Vệ Tổng.

Khánh Kỵ mỉm cười, đón lấy chén rượu uống cạn.

Nam Tử niềm nở rót tiếp ly nữa, trên mặt ẩn hiện tình ý, khẽ buồn vô cớ thở dài:

- Nay đại vương đã chấp thuận, sứ mệnh của Nam Tử coi như đã xong, cũng phải trở về Vệ quốc rồi, lần từ biệt này, núi cao sông dài, không biết khi nào mới có thể gặp lại được. Chén này, Nam Tử kính đại vương, nguyện mong Khánh Kỵ đại vương phúc thọ an khang, tiền đồ sáng lạn.

Khánh Kỵ thấy nàng làm ra vẻ lưu luyến không rời, biết rằng nàng đang định dùng sắc mê hoặc, không khỏi cười thầm trong bụng, hẩn đỡ lấy chén rượu, mỉm cười nói:

- Khoảng cách lớn nhất trên đời này không phải là khoảng cách giữa những con đường, mà là khoảng cách giữa những trái tim, hai con tim khác biệt lại có thể đồng sàng, vui vẻ bên nhau, làm nên giấc mộng diệu

kỳ. Nếu như hai trái tim luôn bên nhau, luôn hướng về nhau, thì dù ở nơi núi cao sông dài xa cách vạn dặm, bọn họ cũng cảm thấy gần sát như trong gang tấc, không biết phu nhân nghĩ thế nào?

Ánh mắt Nam Tử hiện lên một sắc thái bí ẩn:

- Nam Tử với đại vương hiện đang ngồi đây, gần ngay trước mặt, không biết hai con tim của chúng ta xa cách là bao?

- Phu nhân muốn khoảng cách đó là bao nhiêu nào?

Vì trong chuyện này Nam Tử hoàn toàn là lợi dụng Khánh Kỳ, nên Khánh Kỳ rất cảnh giác với ả, thấy ả như vậy, biết ả lại định trò cũ diễn lại, nên làm ra vẻ chân tình đồng cảm để trêu ghẹo ả, hạ thấp giọng, cơ thể hơi nghiêng về phía trước hỏi.

Nam Tử dường như có chút sợ sệt, cơ thể hơi ngã về phía sau trốn tránh, đôi mắt long lanh rủ xuống, khuôn mặt thanh bạch hiện lên một vệt đỏ ửng:

- Nếu như... Nam Tử hi vọng trái tim mình có thể giữ được khoảng cách với đại vương như hiện giờ, cùng chung nhịp đập với nhau, không biết đại vương... đại vương nghĩ thế nào?

Ả nói câu sau cùng, giọng nói run run, khuôn mặt ửng đỏ, đôi môi nhợt nhạt vì căng thẳng, mi mắt chớp chớp liên tục, con ngươi đến cả dừng khí để đưa lên cũng không có.

“Ặc, Nam Tử phu nhân không phải đóng kịch, thật sự là đáng tiếc.” Khánh Kỳ thầm tán thưởng một tiếng, ngoài miệng nói ra:

- Trái tim của quả nhân, có thể được dính sát vào con tim của phu nhân không?

- Tại sao lại không chứ?

Nam Tử khẽ e thẹn, từ từ ngước mắt lên.

Khánh Kỳ muốn nói gì lại thôi, đổi giọng nói:

- Ha ha, Ngô và Vệ Tổng hiện tại vẫn còn là quan hệ giao dịch thông thường, Vệ Tổng có lời nhờ Ngô, Ngô quốc muốn lại một thành trì, có lẽ... Đợi một ngày nào đó, chúng ta sẽ không còn là quan hệ lợi dụng nhau nữa, để có thể thật sự tin tưởng nhau. Đến lúc đó, Khánh Kỳ chỉ mong ước có được một tuyệt thế giai nhân giống như phu nhân làm hồng nhan tri kỷ.

Ánh mắt của Nam Tử bối rối trong đôi lát, bỗng nhiên trở nên sáng rõ lại, lời nói này của Khánh Kỳ đã thức tỉnh nàng, nàng bỗng ý thức được lập trường mà hai bên đang đứng, căn bản là không hợp để nói chuyện tình cảm nam nữ. Nàng nhẹ nhàng hít vào một hơi, trầm lắng nói:

- Lần từ biệt này, núi cao sông dài, muốn gặp mặt cũng khó như lên trời, ài, đại vương nói phải, là Nam Tử đã vọng tưởng rồi.

Khánh Kỳ rõ ràng không định trêu chọc nàng, nhưng trông khuôn mặt phiền muộn quyến luyến của nàng, cùng ánh mắt rưng rưng, rồi bỗng nhiên khuôn mặt trở nên trắng bệch như tuyết, không biết thế nào, đành phải thốt lên:

- Phu nhân việc gì phải phiền muộn như vậy, Ngô quốc có được Bành Thành, từ đây trở thành láng giềng của Tống, nếu muốn gặp phu nhân, thì sẽ có nhiều cơ hội để gặp. Tuy không thể sớm chiều gần nhau, nhưng nếu tình cảm đôi bên trường tồn, vậy thì lo gì thời gian dài ngắn chứ?

“Tình cảm đôi bên trường tồn, vậy thì lo gì thời gian dài ngắn...”

Nam Tử lẩm nhẩm lại câu nói, con ngươi đang ủ rũ bỗng trở nên linh động, run giọng hỏi:

- Đại vương thật sự... thật sự nghĩ vậy ư?

Khánh Kỳ châm chọc nàng:

- Chẳng phải phu nhân đang đợi câu nói này của Khánh Kỳ sao? Nàng là người tự cho mình cái tài đùa bỡn nam nhân, sao giờ đây lại thiếu tự tin đến vậy?

Nhưng khi nhìn vào đôi mắt cô hồn đầy mộng ảo, long lanh chất chứa ý thơ kia, trong lòng hân hoan bỗng trở nên mềm yếu, ma xui quỷ khiến thế nào đáp:

- Chỉ mong đôi ta chung một trái tim, một sự đồng cảm mà thôi.

Nam Tử đắp máy đôi môi, hai hàng nước mắt nóng hổi bỗng nhiên rơi xuống trong nỗi mừng vui.

Khi Khánh Kỳ “bị” nàng giang hai tay ôm chặt, bỗng có một cảm giác bức bối ngọt ngào, trong lòng hẳn đang là một mỹ nhân nước mắt rờn rờn, yếu kiêu xinh đẹp. Khánh Kỳ giang rộng đôi tay, buông thông tay áo, đứng như trời chồng, đôi mắt đờ dại, cái miệng há hốc ngih lại: “Vấn đề ở đâu thế nhỉ? Điều này... xảy ra thế nào vậy?”

265. Chương 264: Hồng Nhan Tri Kì

Bên ngoài, đột nhiên có tiếng nói lạnh lạnh vang lên, Nam Tử giật mình thức dậy, vội tránh khỏi cái ôm của Khánh Kỳ, sụt sùi nước mắt, nói về e thẹn: “Nam Tử có hơi mất lễ nghi, xin đại vương đừng chê cười.”

“Không sao, vậy... quả nhân về cung nhé.”

Khánh Kỳ do dự một lát, từ từ đứng dậy, Nam Tử cũng đứng dậy im lặng bước theo sau lưng hân.

Khánh Kỳ sải bước chậm rãi đến trước cửa, một tay vịn vào thành cửa, suy ngẫm giây lát, quay đầu lại hỏi: “Phu nhân định...khi nào thì quay về?”

Nam Tử từ trước vẫn say đắm nhìn theo bóng lưng Khánh Kỳ, Khánh Kỳ đột nhiên quay đầu, nàng vội cúi đầu xuống nhưng vẫn không tránh kịp ánh mắt đưa tới, tất cả bị Khánh Kỳ nhìn rõ cả.

“Thiếp...rời khỏi đã lâu, quả thực không yên tâm chút nào, giờ phải...lập tức về nước thôi. Lần này đến đây, vốn chỉ là chuyến đi bí mật, đại vương cứ lo quốc gia đại sự, không cần... không cần đưa tiễn.”

Khánh Kỳ nhìn trừng trừng vào Nam Tử, gạt đầu nhẹ nhẹ: “Được, vậy quả nhân không tiễn nữa. Ta sẽ dặn dò Thái Nghĩa chuẩn bị cho chu đáo, hộ tống đội xe đoàn sứ giả Vệ quốc nhanh chóng trở về.”

“Hừ...” Nam Tử rên nhẹ nhẹ, đột nhiên ngẩng mặt lên hỏi: “Đại vương, vừa rồi những lời trao đổi giữa chúng ta, có được coi như một lời hứa hẹn của đại vương với Nam Tử không?”

Đôi mắt đen láy nhìn không chớp mắt vào Khánh Kỳ, ẩn hiện vẻ gì đó lo lắng nôn nao.

Khánh Kỳ ừ hử một cái, mỉm cười: “Nam Tử sắc nước hương trời, đẹp như hoa như ngọc, được phu nhân để mắt, đối với bất kì một nam nhân nào đều là niềm vinh hạnh lớn nhất đời người, Khánh Kỳ đâu dám ngoại lệ? Nhưng ta đã nói, chỉ nguyện lòng ấy như lòng ta, nếu nàng đối với ta chân thành dựa vào tình yêu, Khánh Kỳ tuyệt đối không phụ lòng phu nhân.”

Nam Tử im lặng cúi đầu, đột nhiên lao người tới nhón chân lên, đặt môi hôn nhẹ Khánh Kỳ một cái.

Hơi thở thơm tho như hoa lan làm si mê lòng người, Khánh Kỳ nhắm nghiền mắt tận hưởng cảm giác mê mê của nụ hôn, không biết trải qua bao lâu, hai chiếc môi mềm mại mới chịu lưu luyến tách ra, Nam Tử mang theo một cảm giác tiếc nuối, rầu rĩ nói khẽ: “Khánh Kỳ đại vương, hẹn ngày gặp lại.”

“Hẹn ngày gặp lại.” Khánh Kỳ vẫy vẫy tay, sải bước đi ra ngoài.

Khi bóng lưng Khánh Kỳ đi khuất, Nam Tử lộ vẻ huyệt hẫng, chiếc cổ dài từ từ sụp xuống, lẩm bẩm nói một mình: “Đừng suy nghĩ lung tung nữa, một nam nhân kiêu ngạo tự phụ sao lại có thể tha thứ khi bị lừa dối và lợi dụng chứ?”

Nam Tử cười chua chát, xoa nhẹ nhẹ lên làn da bóng loáng mịn màng của mình, ưu sầu tự nhủ: “Nam Tử ơi, nếu... người không sinh ra trong gia đình công hầu quân thất, không phải bị nhiều thứ níu kéo, lúc đó...tốt làm sao...”

Khánh Kỳ đi ra ngoài, lại dừng bước quay đầu lại nhìn về tòa lầu dưới bóng hoa đào. Trong tim hân, lúc này đã ít đi cảm giác giễu cợt và chơi khăm Nam Tử, thay vào đó là một tình cảm thương mến, vừa rồi

Nam Tử kể lễ thân thể, bộc lộ chân tình khóc lóc một trận, Khánh Kỵ tin rằng trong đó chiếm đến tám phần là sự thật.

Nghĩ kĩ lại, thật ra Nam Tử rất giống Nhâm Nhược Tích và Thành Bích, hơn nữa tuy nàng ta bề ngoài cao cao tại thượng, nhưng vì thế mà không tự quyết định số phận được, so với hai nữ nhân kia càng bất hạnh hơn. Nữ nhân thời này so với nữ nhân sau đời Hán trở đi một ngàn mấy năm sau độc lập hơn nhiều, nên họ cũng có trách nhiệm và trí tuệ hơn, có hơi giống với nữ nhân thời hiện đại bây giờ mà không giống với nữ nhân sống trong một ngàn mấy năm ở giữa, chỉ biết hoàn toàn phụ thuộc vào nam nhân.

Loại nữ nhân từ nhỏ không phải lo cho cuộc sống như Tiểu Man, Diêu Quang thì kém hơn chút, còn nữ nhân từ nhỏ phải lăn lộn gánh lấy trách nhiệm sinh kế và suy vong của gia tộc như Nhược Tích và Thành Bích, từ trong máu thịt đã tồn tại tính độc lập và tinh thần trách nhiệm, nếu họ đứng vào vị trí nhạy cảm như Nam Tử, tin chắc thái độ xử sự của họ cũng như Nam Tử mà thôi.

Nghĩ đến đây, Khánh Kỵ tiêu tan vài phần ý nghĩ thù địch với Nam Tử, lại phát sinh thêm vài phân thương hại. Hắn không biết Nam Tử đối với hắn có tình ý sâu nặng bao nhiêu, bây giờ cũng không muốn biết. Cùng rơi vào cảnh thân bất do kỷ, không chỉ có Nam Tử, mà Khánh Kỵ cũng vậy, hắn và Nam Tử đều đang gánh vác trách nhiệm nặng nề, đều đại diện cho lợi ích của rất nhiều người, ai mà biết được quan hệ giữa hai người sau này phát triển đến nước nào, dù cho từ quan hệ nam nữ thăng hoa đến tình yêu cao cả, hay đơn thuần chỉ là nam nhân theo đuổi nữ sắc, Khánh Kỵ biết rõ hơn ai hết, đó không phải tất cả trong cuộc sống, càng không phải thứ đáng theo đuổi cao nhất trong cuộc sống. Hắn phải vì bản thân, vì người thân, bằng hữu, thuộc hạ chịu trách nhiệm. Khánh Kỵ sau khi về đến hoàng cung, không thấy quan viên nào của hành nhân ti ở đó, kinh ngạc gọi Viên Tổ ra hỏi: “Viên công, người không phải nói có sứ giả nước ngoài đến thăm sao, người đâu?”

“Ồ...” Viên Tổ tỏ vẻ khó xử, hắn vuốt mũi mấy cái, vén vạt áo bào lên quỳ mọp xuống thỉnh tội: “Xin đại vương tha tội, là Man phu nhân truyền khẩu dụ, mời đại vương hồi cung, vì thần không dám làm trái ý Man phu nhân, buộc phải..., thần có tội, thần có tội.”

Khánh Kỵ khóc cười không được, hỏi: “Tiểu Man tìm quả nhân gấp như vậy là có chuyện gì?”

Viên Tổ láo liên đáp: “Cái này ấy mà...vì thần không biết.”

Khánh Kỵ ngao ngán lắc đầu: “Thôi vậy, quả nhân vào hậu cung xem thử, người lui xuống trước đi.”

“Dạ, dạ, thần có tội, thần cáo lui.” Viên Tổ như trút bỏ được gánh nặng, vội hấp tấp đứng lên, chạy như luồng khói rời khỏi.

Khánh Kỵ sai bước đi vào phía hậu cung, đợi khi hắn bước vào tấm thất của Tiểu Man, hỏi qua đám cung nữ phụ trách hầu hạ, bèn đi vòng qua cung điện, đến một mái đình phía sau hồ nước. Lúc này đã vào tháng ba, tiết trời vùng Giang Nam có chút oi bức như tháng tư tháng năm rồi, trong đình đang phủ tấm chiếu tre thượng hạng từ Việt quốc tiến cống, ba cô nương Diêu Quang, Nhược Tích, Tiểu Man đang mặc áo tơ mỏng dính, để chân trần người nằm người ngồi, đang tùm tùm nói cười với nhau.

Phu thê mới thành thân, chuyện giường chiếu khó tránh nhiều hơn ngày thường, ba cô nương trải qua vài trận mây mưa, từ trong ra ngoài tỏ ra uể oải, đưa tay múa chân đều toát ra mấy phần quyến rũ.

Khánh Kỵ nhìn thấy, trong lòng mừng rơn, dang rộng hai tay nói: “Ba vị mỹ nhân của ta, quả nhân đến đây.”

Khánh Kỵ bước vào trong đình, không thấy ba cô nương xinh đẹp đứng dậy nghênh tiếp, đã không ai bước tới cởi giầy cho hắn, cũng không ai đứng dậy cởi mũ, hoàn toàn không giống cảnh tượng háo hức chạy ra đón của ba mỹ nhân này khi hắn bước vào tấm cung của họ.

Nhược Tích uể oải nằm tựa mình lên cái gối, hai ngón tay ngọc ngà kẹp lấy một quả nho, mở to cái miệng chúm chím xinh xinh, nhẹ nhẹ đưa vào trong miệng, nuốt ực một cái, xong chìa môi ra ngoài phun hột ra, phun chính xác vào một cái chén sành đặt trên tấm chiếu.

Diêu Quang nằm gác lên đùi của Nhược Tích, liếc mắt nguyệt Khánh Kỵ một cái, sau đó lông mày khẽ nhướn lên, làm ra hành động khiêu khích hắn. Còn Tiểu Man ngồi ngoài cùng, vén lấy hai ống quần, thò đôi chân trắng nõn xuống đồng nước hồ mát dịu khua nhẹ, tay cầm thức ăn tung xuống cho lũ cá ăn, một lũ cá to

béo bơi xung quanh chân nàng, làm Tiểu Man nhột nhột thụt chân lại, hàng mi cong vút chớp chớp, cũng không quay lại nhìn hắn.

“Ồ? Quả nhân có gì đặc tội với ba vị mỹ nhân, sao đều làm ra bộ dạng này cho ta xem rồi?”

Khánh Kỳ cười hí hí đá bay đôi ủng, tự mình bước lên tấm chiếu, ngồi xuống bên cạnh Diêu Quang, đặt tay vuốt ve bắp đùi thon thả của nàng.

“Hứ! Đừng đụng vào thiếp.” Diêu Quang ngúng nguẩy đánh vào tay hắn, xoay nhẹ tấm lưng tránh ra hướng khác.

Khánh Kỳ nhìn dáo dác, nhìn thấy vải áo trước ngực Nhược Tích hở ra để lộ khe ngực trắng nõn quyến rũ, bèn cười hí hí thò tay qua đó vuốt một cái trên bờ ngực đầy đặn của nàng, nói: “Nhược Tích của ta hiền thực dịu dàng, nào, nói cho phu quân biết, các nàng rốt cuộc vì chuyện gì giận đối thế?”

“Đáng ghét, mau đi rửa tay cho sạch sẽ, bằng không không cho chàng đụng vào thiếp.”

Nhược Tích hậm hực, lôi từ tay áo ra chiếc khăn tơ tằm, lau chùi mấy nhát mạnh vào ngực, chà đến nỗi làn da nõn nà đỏ chót cả lên.

“Không phải chứ? Tay quả nhân đâu có dơ đâu nào.”

“Hứ!” Quý Tôn Tiểu Man giơ chân đá tung bọt nước trắng xóa, lũ cá hoảng sợ bơi tứ tung: “Dơ hay không ai mà biết? Người ta đột nhiên bắt chàng quay về, không làm hỏng việc tốt của chàng chứ?”

Khánh Kỳ ngớ người, nhớ lại hình ảnh Nam Tử ngã vào lòng hắn khóc lóc kể lể, trong lòng có hơi bối rối: “Mấy nha đầu này, không phải đã biết chuyện của Nam Tử chứ?”

Nghĩ đến đây Khánh Kỳ cảm thấy sầu não, hắn không để bụng chuyện Quý Tôn Tiểu Man sai Viên Tổ lừa hắn hồi cung, nhưng hắn không chấp nhận thần tử của hắn đem hoạt động của chủ nhân tiết lộ ra ngoài, cho dù người kia tuyệt nhiên không làm hại hắn, còn là thê tử thân yêu của hắn.

“Là Viên Tổ nói cho nàng biết à?” Sắc mặt Khánh Kỳ trầm hẳn xuống.

“Còn cần Viên công nói ra sao? Trong cung ngoài cung ai mà không biết?” Quý Tôn Tiểu Man phụng phịu nhắc chân lên khỏi mặt nước, ngồi bó gối trên tấm chiếu, đôi chân búp măng hồng hồng của Tiểu Man nhìn khá dễ thương.

Mỹ nhân làm dáng, ẻo lả quyến rũ, được ánh nắng phản chiếu lung linh, khuôn mặt khi mờ khi tỏ, tăng thêm vài phần xinh xắn, nhưng Khánh Kỳ đang tức tối, cũng không tỏ ra mềm mỏng nữa, lạnh lùng quát: “Trong cung ngoài cung ai cũng biết ư? Há! Thật là nực cười, từ lúc nào nhất cử nhất động của quả nhân đều bị người khác biết được thế hả?”

Nhược Tích thấy hắn nổi giận, không dám tiếp tục chọc giận hắn, bèn ngồi dậy ầm ục nói: “Đại vương, thần thiếp có câu này muốn hỏi đại vương.”

“Nàng nói đi.”

“Đại vương, có phải chúng thần thiếp...hầu hạ đại vương có chỗ không được chu đáo khiến đại vương không vừa lòng?”

Khánh Kỳ ngây mặt ra, hoài nghi nhìn ba mỹ nhân, ngạc nhiên hỏi: “Nhược Tích sao lại hỏi vậy? Quả nhân có được ba vị hiền thê như các nàng, là niềm hân hạnh cho quả nhân. Quả nhân đối với các nàng thương yêu o bế, chẳng lẽ các nàng không cảm nhận được ư?”

Nhâm Nhược Tích cúi đầu xuống, nắm lấy tà áo, vò lấy vò để nói: “Ba người thần thiếp đương nhiên biết tình cảm của đại vương, chỉ là... chỉ là...”

Khánh Kỳ nhướn mày, hỏi dồn: “Chỉ là cái gì, nàng cứ nói ra, ấp a ấp úng là thế nào?”

Diêu Quang đột nhiên lên tiếng xen vào: “Tỉ không chịu nói, để muội nói!”

Diêu Quang trừng to đôi mắt, quay sang Khánh Kỳ: “Đại vương ở tại Vệ quốc hơn một năm, từ lúc nào cũng học thói hư tật xấu của bọn nam nhân thói tha Vệ quốc rồi? Tên Di Hạ... Di Hạ..., tên nam nhân đó

rốt cuộc có gì hay chứ? Lại khiến đại vương mê muội ba lần bảy lượt đi gặp hần, hai nam nhân với nhau lại làm chuyện... chuyện kia đó, người ta nghĩ tới là thấy muốn nôn ọe cả ra.”

Diêu Quang tuy to gan lớn mật, nhưng nói ra những lời đáng xấu hổ này xong e thẹn đỏ ửng cả hai má.

Khánh Kỵ nghếch mặt ra, trừng mắt nhìn ba mỹ nhân hồi lâu, đột nhiên mở miệng cười khanh khách như điên: “Ha ha ha ha..., ta thấy mấy nàng hôm nay cứ khác lạ so với ngày thường, thì ra các nàng là vì chuyện đó, ha ha ha...”

“Chàng còn cười, chàng còn cười được à...” Tiểu Man tức tối giậm chân đùng đùng: “Hai nước Ngô và Lỗ ít nam nhân đồng tính, đại vương đường đường là nam tử hán, bị một tên nam nhân mê đến điên đảo đầu óc, không sợ bị dân chúng chê cười sao? Chàng nếu không vừa ý ba tử muội thiếp hầu hạ, với thân phận đại vương một nước của chàng, muốn chiêu nạp mỹ nhân thế nào vào cung mà chẳng được? Chúng ta... chúng ta dù cho có thêm mấy tử muội hầu hạ chàng, cũng tốt hơn... tốt hơn tranh giành phu quân với một tên nam nhân.”

Tiểu Man đối với chuyện nam nữ không còn ngu ngơ như thuở trước nữa, nói ra chuyện này cũng thấy ngại ngùng, nhưng nhìn vẻ mặt hậm hực của nàng, đủ hiểu tuy cảm thấy nói ra chuyện này không hay ho gì, nhưng lại không thể chấp nhận việc phu quân của mình thích sủng ái một tên nam nhân.

Khánh Kỵ cười đến nỗi đau cả bụng, vỗ đùi cái đét: “Ba nàng đó, ha ha ha..., theo ý quả nhân, các nàng không việc gì làm thì đi chèo thuyền, câu cá, du sơn ngoạn thủy hay săn bắn giải khuây, hoặc đi thăm viếng dân chúng để hiểu nỗi khổ của dân cũng được, quả nhân đâu có nhốt các nàng lại đâu, hà cớ gì không việc gì làm thì suy nghĩ lung tung, quả nhân thích nam nhân bao giờ chứ? Quả thật có nam nhân làm cho quả nhân động lòng, trừ khi hần có đôi chân dài thon thả của Diêu Quang, chiếc eo bé bỏng mềm mại của Nhược Tích, vẻ tinh nghịch đáng yêu của Tiểu Man, nhưng nam nhân như thế thì trên thế gian chưa từng xuất hiện nhỉ?”

Nhược Tích và Diêu Quang nhìn vào nhau, Nhược Tích vội hỏi: “Đại vương đi gặp Di Hạ, có thật là không... không làm gì... với hần...”

Khánh Kỵ quả quyết: “Đương nhiên là không rồi.”

Nhược Tích thở phào nhẹ nhõm, e thẹn nói: “Thần thiếp nghe nói mỗi khi đại vương đi dự yến tiệc cùng Di Hạ, đều đơn độc đi cùng hần đến một căn phòng phía sau quán trọ, ít thì hơn một canh giờ, nhiều thì suốt mấy canh giờ, các thị vệ cận thân đều bị đuổi hết ra ngoài, nghĩ đến tên Di Hạ này vốn là man đồng của Vệ hầu, nên mới hiểu lắm... hiểu lắm...”

Diêu Quang lại không chịu dễ dàng tin vào lời giải thích của Khánh Kỵ, vẫn cứ nhìn trừng trừng: “Nếu đại vương không có chuyện mờ ám với tên Di Hạ, vì lý do gì không bày yến tiệc ở bên ngoài sảnh, lại chạy đến phía sau quán trọ lén lút gặp mặt, hai nam nhân với nhau, có chuyện tâm tư gì mà cần bày tỏ cùng nhau nào?”

Khánh Kỵ cười khanh khách: “Các nàng đoán sai hết cả rồi. Quả nhân tuy cùng hần bước vào quán trọ, nhưng người quả nhân gặp không phải là hần, mà là gặp một đại mỹ nhân xét dung mạo thân hình đều không hề thua kém các nàng.”

Tiểu Man vừa mới nói chấp nhận cho Khánh Kỵ tuyển chọn thêm một số mỹ nhân vào cung lập tức trợn mắt lên, chất vấn hần liên tục: “Cái gì mà mỹ nhân? Họ tên là gì? Người ở đâu? Đại vương vừa mới nạp ba hoàng phi còn chưa được một tháng, trong lòng còn không thấy mãn nguyện ư?”

Khánh Kỵ biết ngay tình hình không ổn, vừa rồi ba mỹ nhân tưởng hần đi lén lút với nam nhân, trong lòng khó tránh khỏi ầm ục phiền muộn, bây giờ nghe nói hần đi gặp mặt nữ nhân, lại còn là một đại mỹ nhân nữa, trong lòng lại nổi cơn ghen. Khánh Kỵ vội ứng biến, làm ra vẻ mặt tội nghiệp: “Quả nhân chỉ đùa giỡn một chút với các nàng thôi mà, quả nhân có bản lĩnh lớn đến đâu đi chăng nữa, cũng không dễ dàng gì kiếm được mỹ nhân xinh xắn hơn các nàng về đây chứ? Không giấu gì các nàng, quả nhân và Di Hạ đang bàn luận một đại sự, quả nhân muốn giúp Vệ quốc một việc lớn, đổi lại Vệ quốc sẽ cất Bành thành để đáp tạ, việc hệ trọng cơ mật, tất nhiên phải cẩn thận hành sự.”

Ba người Tiểu Man nghe xong, mỗi nghi ngờ tiêu tan, Nhược Tích vội tạ lỗi với Khánh Kỵ: “Đại vương, là

tử muội Nhược Tích trách lằm đại vương, đêm nay hay là cho phép Nhược Tích cùng hai vị muội muội Diêu Quang, Tiểu Man bày yến tiệc tạ lỗi với đại vương vậy.”

Nhược Tích nói xong cúi đầu e ấp, Diêu Quang và Tiểu Man kế bên cũng đỏ chót cả mặt, nhưng hai người không ai lên tiếng phản đối. Từ khi đêm tân hôn ba cô gái bị Khánh Kỳ cưỡng ép cùng qua đêm với nhau, một tối phong lưu xong, Diêu Quang và Tiểu Man đều đã hiểu chuyện, từ đó không chịu đồng ý cho Khánh Kỳ làm chuyện hoang đường bốn người ngủ chung giường nữa, Khánh Kỳ năn nỉ mấy nàng nhiều lần cũng không được, làm hấn mỗi khi nổi hứng lên phải đi tuần đêm, chạy hết cung này đến cung khác. Giờ đây thấy Khánh Kỳ bận tâm việc nước, ba người lại không giúp sức được phần nào, ngược lại còn suy nghĩ lung tung, ba mỹ nhân thấy có lỗi với Khánh Kỳ nên e ấp chủ động đưa ra đề nghị này.

Khánh Kỳ nhìn thấy ba mỹ nhân e lệ kiều diễm trước mặt, không khỏi hừng hực lên lập tức, nhưng nghĩ đến việc Tần quốc xuất binh không nên chậm trễ, nhưng lại không chịu bỏ qua dịp may hiếm có, hấn đưa tay ra kéo một cái, Nhược Tích ập da một tiếng ngã vào lòng hấn, Khánh Kỳ cúi xuống rúc đầu vào khe ngực mê hồn của nàng ta, hít lấy hít để mùi thơm thoảng thoảng tiết ra, hôn lên bầu ngực tròn trịa như trái đào của nàng, vẻ mê không nỡ rời xa, cười nham nhở: “Đó là ba vị mỹ nhân đề nghị với quả nhân đó nha, hí hí, nhưng... yến tiệc tạ lỗi này tạm thời phải gác lại, quả nhân đêm nay không thể ở trong cung, một lát nữa quả nhân phải rời khỏi Cô Tô thành, đích thân đi Nhâm gia bảo một chuyến.”

Nhâm Nhược Tích ngớ người, ngạc nhiên hỏi: “Đại vương đi... đi Nhâm gia bảo để làm gì?”

Khánh Kỳ nói: “Tất nhiên là đi gặp em gái nàng rồi, chính là Nhâm thị gia chủ hiện giờ Nhâm Băng Nguyệt nhị tiểu thư đó.”

Nhâm Nhược Tích, Thúc Tôn Diêu Quang, Quý Tôn Tiểu Man cùng lộ vẻ mặt quái lạ, Khánh Kỳ lạnh toát cả sống lưng: “Không phải chứ? Các nàng lại nghi ngờ quả nhân có ý với Băng Nguyệt đó à?”

Thúc Tôn Diêu Quang phụng phịu: “Khi xưa bao vây tấn công Cô Tô thành, thiếp đã nhận ra rồi, hứ! Chàng nhìn nhị tiểu thư Nhâm gia ánh mắt khác với người khác, nếu không phải là sớm có ý đồ với người ta, nàng ấy gào thét chửi bới chàng, mạo phạm quân uy, sao không thấy chàng nổi giận, còn cười tủm tỉm có vẻ khoái trí lắm.”

Quý Tôn Tiểu Man hòa theo: “Đúng vậy đúng vậy, thiếp cũng từng nghe người hầu của Nhâm gia to nhỏ với nhau, Hứ! Hai tử muội Nhâm gia, chàng muốn đưa hết vào cung đó mà.”

Nhâm Nhược Tích không nói tiếng nào, trong lòng nghĩ thầm: “Đại vương quả nhiên động lòng với muội muội? Băng Nguyệt sau khi biết được đại vương từng nhìn thấy cơ thể của muội ấy, hình như cũng nảy sinh tình cảm với đại vương, tên nha đầu này trước giờ luôn ngang bướng, đột nhiên trở nên tử mĩ quan tâm biết người khác, mình còn nhất thời không đoán ra nguyên nhân, nhưng... muội ấy không thù ghét đại vương là được, nếu muội ấy quả thật được đưa vào trong cung, lúc đó...”

Khánh Kỳ không còn kiên nhẫn trừng mắt với ba mỹ nhân: “Thôi nha! Quả nhân muốn trút giận đây, từ khi đăng cơ ngôi vị Ngô vương, quả nhân ra sức trị nước, mỗi ngày đều bận ba bận rộn, chỉ muốn làm một quân vương hiền đức, một chúa công sáng suốt, nỗi khổ của quả nhân có ai thấu hiểu? Chỉ có ba nàng, không phải suy nghĩ lung tung ta đi đàn đúm với nam nhân, thì là có ý đồ với người này người kia, ta còn tưởng các nàng là người hiểu ta nhất trên đời này, ba nàng ai cũng là hồng nhan tri kỉ của ta, ai mà ngờ... thật là tức chết quả nhân đi thôi.”

Nhược Tích nghe vậy có hơi hối hận, sợ lại hiểu lầm Khánh Kỳ, vội hỏi: “Vậy đại vương đi gặp Băng Nguyệt là vì chuyện gì?”

Khánh Kỳ quét mắt một lượt hết ba mỹ nhân, mới hậm hực trả lời: “Đương nhiên là vì chuẩn bị cho quốc quân Tần quốc một lễ vật lớn rồi.”

Ba cô gái đồng thanh kêu lên: “Ồ...”

“Các nàng hiểu ra rồi chứ?”

Nhược Tích thần sắc thiểu não: “Hiểu rồi!”

Diêu Quang hứ một tiếng: “Cũng là vì một nữ nhân!”

Tiểu Man ngủn nguẩy: “Vì một nữ nhân của Tần quốc!”

Khánh Kỵ tức anh ách không nói nên lời...

266. Chương 265: Thần Kiếm Ra Đời

Nếu bây giờ cho các nàng can dự quá nhiều vào việc triều chính, vậy dựa vào thân phận được sủng ái của các nàng, chắc chắn tạo được sức ảnh hưởng nhất định vào chính sự, tiếp đến là lôi kéo một số đại thần vì lợi ích riêng vào phe của mỗi nàng, sau này còn có khả năng xảy ra nhiều chuyện không vui khác. Vì vậy chi tiết về việc khuyến bảo Tần quốc xuất binh, Khánh Kỵ không hề tiết lộ với ba hồng nhan tri kỷ này nữa câu.

Công chúa Quý Doanh của Tần quốc xuất giá, Ngô quốc đã bỏ ra một số của cải lớn làm sính lễ, giờ Quý Doanh đang trên đường tới Ngô, ngay cả nàng ta trắng đen thế nào, mập ốm ra sao còn chưa biết, hơn nữa con gái lấy chồng xa như thau nước đổ ra ngoài, thân phận công chúa giờ đã chuyển sang đóng dấu ấn đại diện cho Khánh Kỵ, có chạy cũng không chạy đi đâu được rồi, Khánh Kỵ vào lúc này không có lí do gì lại khua chiêng đánh trống đem một mớ lễ vật tặng cho Tần quốc nữa. Chính vì thế ba cô nương nửa tin nửa ngờ lời giải thích của Khánh Kỵ.

Điều Quang và Tiểu Man còn dễ nói, nếu Khánh Kỵ quả thật muốn tặng lễ vật cho Tần quốc, trong lòng hai nàng tuy có chút ganh tị khi Khánh Kỵ xem trọng Quý Doanh, nhưng thân phận cao quý của Quý Doanh là không thể chối cãi, họ cũng không còn gì để nói. Còn nếu tên háo sắc Khánh Kỵ này có ý đồ với Nhâm Băng Nguyệt, họ cũng không hề nghĩ tới hậu cung chỉ thuộc về ba tỉ muội, chắc sẽ còn nhiều mỹ nhân khác nữa vào chiếm mất địa vị của họ. Tính ra thì Nhâm Băng Nguyệt cũng là một cô nương tính tình thẳng thắn, hòa đồng với họ, nhưng Khánh Kỵ nhanh chóng có ý đồ với cô nương khác như vậy, trong lòng họ đương nhiên không cảm thấy vui chút nào.

Nhâm Nhược Tích lại nghĩ sâu xa hơn, nàng luôn suy nghĩ nếu như đại vương quả thật nạp Băng Nguyệt làm phi tần đưa vào cung, thực ra cũng không phải không tốt. Nữ nhân sớm muộn cũng phải lấy chồng, có phu quân của mình, Khánh Kỵ đương nhiên được nàng đánh giá tốt hơn hết thấy các nam nhân khác, hơn nữa nếu muội muội vào cung, địa vị của hai tỉ muội sẽ vững vàng hơn, sau này nếu hai người hạ sinh vương tử cho Khánh Kỵ, con của hai người cùng là vương tử nhưng xét về quan hệ máu mủ sẽ thân thiết hơn các vương tử khác, như thế cũng tốt hơn cho con của nàng, có lúc nàng lại nghĩ đến cảnh hai tỉ muội cùng hầu hạ một phu quân, cảm thấy xấu hổ e thẹn.

Nhâm Nhược Tích mấy lần muốn nhắc bút lên, định thừa lúc Khánh Kỵ chưa đến Nhâm gia bảo, dặn dò kĩ lưỡng muội muội vài lời, nhưng suy đi tính lại, không thể viết thư được, sự tình này đúng là không biết bắt đầu nói từ đâu, cuối cùng ném bút đi, than thở: “Nói không chừng là mình suy nghĩ lung tung thôi, có thể đại vương không hề có ý gì với Băng Nguyệt, hoặc là Băng Nguyệt không hề muốn vào cung, với tính khí của đại vương, chàng không dựa vào quyền thế cường ép một nữ nhi vào cung hầu hạ đâu, thôi thì tất cả cứ cho ông trời sắp đặt vậy.”

Khánh Kỵ mặc kệ ba mỹ nhân của hắn nghĩ thế nào cũng được, có câu đường dài biết sức ngựa, tháng ngày thấy nhân tâm, phu phụ mới cưới, nhạy cảm với từng hành động của phu quân cũng là điều dễ hiểu, từ từ các nàng ấy sẽ thích nghi thôi, từ từ rồi cũng hiểu cái gì nên hỏi, cái gì không nên hỏi, cái gì nên xen vào, cái gì không nên xen vào. Nói tóm lại là phải có một quá trình dạy dỗ, không nhất thiết phải sớm báo cáo chiều trình diện, phơi bày ra tất cả cho ba nàng thấy.

Thật ra ba cô gái suy nghĩ lung tung cũng có lí do, lí do chủ yếu nhất là Khánh Kỵ không cần thiết phải đích thân lo chuyện này, với địa vị đại vương của hắn, nếu muốn tuyển chọn binh khí làm lễ vật, cứ việc ra lệnh cho Nhâm gia bảo vận chuyển vũ khí vào Cô Tô thành là được, nhưng Khánh Kỵ lại đích thân tới đó, Nhâm Băng Nguyệt lại là một tiểu mỹ nhân yêu kiều quyến rũ, các nàng không suy nghĩ lung tung, không lo lắng Khánh Kỵ háo sắc làm bậy mới lạ.

Khánh Kỵ đích thân tới Nhâm gia bảo, lại có suy tính riêng của hắn. Mấy hôm trước người của Nhâm gia bảo vào thành bẩm báo, theo như nhắc nhở của đại vương, giờ đã luyện ra mẽ sắt chất lượng tốt hơn trước, Khánh Kỵ biết rõ vũ khí có tiến bộ, ảnh hưởng đến đại nghiệp của hắn đến mức nào.

Khi xưa Xi Vưu có thể tung hoành thiên hạ, Diêm, Hoàng nhị đế liên kết Thái Hạo, Thiếu Hạo bốn lộ binh mã mà còn đánh nhau vất vả với hần, đến khi Xi Vưu tử trận, trong truyền thuyết còn miêu tả hần là con quái vật ba đầu sáu tay, phong làm chiến thần, nhắc đến là biến sắc. Chỉ vì khi đó bộ lạc Xi Vưu đã biết sử dụng vũ khí đồng xanh, còn bộ lạc Diêm Hoàng chỉ sử dụng vũ khí gậy gộc đá tảng, nên sức chiến đấu chênh lệch rõ rệt, nếu họ không phải chiếm ưu thế về quân số, dân tộc Trung Hoa sau này có còn được xưng là Diêm Hoàng tử tôn hay không còn chưa biết được.

Đồ sắt so với đồ đồng, lại là một tiến bộ vượt bậc, trong thời đại giáp chiến bằng binh khí, chất lượng tốt xấu của vũ khí trong một chừng mực lớn quyết định sức chiến đấu mạnh yếu của đôi bên, chứ không phải hoàn toàn dựa vào huấn luyện quân đội. Dân số Ngô quốc có tăng nhanh cỡ nào, muốn đạt đến ngang bằng với các nước Tần Tề Sở còn cần một khoảng thời gian dài, mà chất lượng vũ khí ưu việt hơn so với các quốc gia khác có thể bù đắp vào nhược điểm về quân số của quân Ngô.

Khánh Kỵ lần này đến Nhâm gia bảo không có thông báo trước, hần có hơi ăn không tiêu cái kiểu khoa trương đón tiếp của Nhâm gia bảo, nên khi hần đến dưới thành Nhâm gia bảo, trưởng lão trong thành mới nhận được tin, vội vàng cung kính ra đón tiếp.

“Được rồi, các vị trưởng lão bình thân. Quả nhân lần này bỏ lại hành trang đến Nhâm gia bảo, chính là không muốn các người quá phô trương. Các vị lão nhân gia tuổi cao sức yếu, mời đứng dậy cả đi, không cần câu nệ lễ tiết quá làm gì. À phải, Nhâm nhị cô nương đâu?”

Một vị trưởng lão tóc bạc phơ vội bước lên bẩm tấu: “Hồi bẩm đại vương, gia chủ đang ở hậu sơn giám sát việc rèn luyện binh khí, tiểu nhân nghe báo đại vương giá lâm, vội chạy ra nghênh đón còn chưa kịp thông báo cho gia chủ biết, thật là thất lễ, tiểu nhân cho người đi...”

Khánh Kỵ hớn hử ngắt lời: “Không cần đâu, không cần đâu, muội ấy đang bận thì không cần ra đây đâu, quả nhân tới hậu sơn xem thử. À... các vị trưởng lão, quả nhân xưa nay không thích nhiều người theo sau, các vị đều đã tuổi cao, đi lại không tiện, thôi thì không cần đi theo quả nhân, phái một người nào đó dẫn đường là được.”

“Dạ dạ, tiểu nhân tuân lệnh đại vương.”

Trưởng lão kia vội vẫy tay gọi một gia nhân chạy đến, dẫn dò dẫn đường cho Khánh Kỵ đến hậu sơn gặp Nhâm Băng Nguyệt.

“Sao đại vương lại một mình đến gặp nhị cô nương, ngay cả đại cô nương cũng không dẫn theo?”

Một trưởng lão râu bạc bước tới trước mặt, nhón gót lên dò xét Khánh Kỵ đang định bước nhanh về phía hậu sơn.

“Nói cũng phải, còn không cần chúng ta đi theo, chẳng lẽ đại vương...?”

“Ừ, các gia nhân cũng đồn đoán cả lên, xem ra chuyện này là thật...” đại trưởng lão vuốt râu gật gù, tươi cười hớn hử: “Nhâm gia ta nếu có được hai vị hoàng phi, vậy còn công khanh thế tộc nào ở Ngô quốc bằng với Nhâm gia ta nữa? A ha ha ha...”

“Đại ca, đại ca, huynh đừng cười nữa, nhị cô nương suốt ngày ở với cả đám nam nhân tại công trường, đại vương mà nhìn thấy thì...”

Vị trưởng lão râu bạc đang cười toe toét chợt ngưng bật, vẻ lo lắng hiện ra trên khuôn mặt: “Ày da, ta đúng là già quá đâm ra hồ đồ, mau, mau phái người chạy đường tắt đến báo với nhị cô nương thay đổi y phục, trang điểm sửa soạn một chút...”

Một tên gia nhân nhận lệnh vội vã chạy theo lối tắt vòng ra hậu sơn.

Trong một sơn động phía hậu sơn tiếng leng keng vang ra, phía trên nóc hai cột khói đen bốc cao, trong tiếng động hỗn tạp ồn ào, một gia nhân xông vào kéo Nhâm Băng Nguyệt ra khỏi sơn động. Khói hun đầy mặt, Băng Nguyệt đang hớn hử ra mặt, khen lấy khen để: “Hi, tên Khánh Kỵ này đúng là có chút tài cán, dùng đầu đá đen này tinh luyện nước sắt làm ra sản phẩm chất lượng tốt hơn trước nhiều lần, ha ha ha...”

“Nhị cô nương, đại vương tới Nhâm gia bảo rồi, đại bá bảo gia chủ nhanh quay về chính trang sửa soạn...”

“Khánh Kỳ tới đây à? Vậy tí tí của ta đâu?”

“Ồ...không thấy có đại tiểu thư đi cùng.”

Nhâm Băng Nguyệt chống tay ngang hông, trừng mắt nghi hoặc: “Vậy hần chạy đến đây làm chi? Bộ rảnh quá không việc gì làm à?”

Tên gia nhân chạy đến báo tin mình đầy mồ hôi, giậm chân liên hồi giục già: “Nhị cô nương ơi, người ta là đại vương mà, muốn đi đâu thì đi cần báo cáo với chúng ta nguyên nhân lí do chứ?”

Nhâm Băng Nguyệt gật đầu: “Nói cũng phải, nhưng lúc này đang là thời khắc quan trọng của việc rèn luyện binh khí. Ta không muốn rời khỏi đây, người đi báo với các trưởng lão bày yến tiệc tiếp đãi đại vương chu đáo, cho các cô ca kĩ múa hát góp vui cho hần, ta lo xong việc sẽ đến gặp mặt.”

“Nhị cô nương, nhị cô nương à.” Người kia kéo vạt tay áo của Nhâm Băng Nguyệt, nói gấp gáp: “Không được đâu, đại vương đang đi đến đây đó.”

Nhâm Băng Nguyệt trợn mắt nhìn tên gia nhân, rồi lại đưa tay sờ lên trán của hần, hậm hực nói: “Tứ ca à, bộ não của ngươi có vấn đề hay sao? Nếu hần đang đi đến đây, còn bảo ta đi thay y phục trang điểm để làm gì. Quả thật là nhầm nhứ, thôi được rồi, ngươi cứ đứng chờ ngoài này, khi nào hần tới thì gọi ta, ta đi vào lo việc tiếp...”

“Không được đâu nhị cô nương, đại bá có dặn...” Tên Tứ ca đó kéo lấy tay áo Nhâm Băng Nguyệt không chịu buông, đúng lúc này xe ngựa của Khánh Kỳ đã chạy bằng bằng tới sơn động, chỗ này hần cũng từng tới qua, biết là Nhâm Băng Nguyệt đang ở đây, hần nôn nóng bỏ lại tên gia nhân dẫn đường, chạy nhanh đến trước.

“Nhâm Băng Nguyệt cô nương đang ở đâu?” Khánh Kỳ nhìn thấy có hai bóng người xa xa, bèn cất cao giọng hỏi.

Khánh Kỳ đang mặc thường phục, Nhâm Băng Nguyệt bị ánh nắng chói vào mắt chưa nhìn rõ được tướng mạo của hần, liền hung hăng quát lên: “Tên khốn nhà ngươi là đệ tử thuộc phòng nào, không biết lớn nhỏ gì cả! Tên của bốn cô nương mà ngươi dám gọi thẳng vậy hả?”

Khánh Kỳ giật mình, vội tiến tới vài bước nhìn kĩ lại, thấy người trước mặt ăn mặc như một nam nhân, chiếc áo vải thô không khác gì các tạp dịch kia, đầu tóc rối tung, mặt đen sì sì, chỉ có đôi mắt đang chớp chớp, nhìn mắt mũi tai miệng của hần cũng tạo nhẽ, hình như là...

Khánh Kỳ kinh ngạc kêu lên: “Nhâm Băng Nguyệt!”

“Hừ, to gan, ngươi còn dám gọi nữa! Tên tiểu tử không biết phép tắc nhà ngươi, ngựa ngẩng mình mẩy có đúng vậy không hả?” Nhâm Băng Nguyệt gằn giọng dọa nạt, tiến tới một bước, đưa mặt sát vào người đối diện, chợt giật nảy mình kinh hãi: “Đại vương!”

Tên gia nhân kia vội quỳ xuống hành lễ, Khánh Kỳ ngơ ngác nhìn bộ dạng của Nhâm Băng Nguyệt, hoàn toàn không giống với hình ảnh cô nương mỹ miều trong kí ức của hần: “Muội...muội sao mà ăn mặc thế này?”

“Ăn mặc thế này thì sao?” Nhâm Băng Nguyệt ngạc nhiên giơ tay lên nhìn hồi lâu, sau đó phân trần: “Tí tí nói muốn làm một gia chủ hợp tiêu chuẩn phải tận lực góp sức, hiểu rõ việc nhà như lòng bàn tay, như thế người ta mới không lừa gạt mình được, nên muội mới đến giám sát quá trình tinh luyện binh khí, mình phải hiểu rõ cách làm mới được đúng không nào? Không ăn mặc thế này chẳng lẽ mặc áo lụa tơ tằm vào công trường à?”

Nhâm Băng Nguyệt giải thích một hồi, bản thân cũng cảm thấy tức cười, nhin không được bật cười hô hô.

Khánh Kỳ thấy hơi tức cười, nhưng lại thấy an tâm: “Ồ, thật là đáng khen, Nhâm nhị tiểu thư trước đây ngay cả bình dầu nghiêng đổ cũng không chịu đưa tay đỡ lấy nay đã hiểu chuyện, khôn lớn rồi nhỉ, hô hô..., nhưng nữ nhân vẫn cứ là nữ nhân, sao muội nói năng trở nên hung dữ quá vậy?”

Nhâm Băng Nguyệt dáo dác nhìn xung quanh, lại gần Khánh Kỳ nhón gót lên ghé tai hần nói nhỏ: “Suyt, đừng la to, muội giả bộ thế đấy, tí tí nói những người làm công nhà muội toàn là bọn nam nhân vạm vỡ thô

lỗ, mấy tên đó khó dạy bảo lắm, chúng hung dữ thì muội phải hung dữ hơn chúng, chúng làm tới thì muội độc ác luôn, như vậy mới không chế chúng được. Hi hi, muội làm ra bộ dạng dữ tợn, đúng là chúng tỏ ra nghe lời, còn ngoan ngoãn hơn lúc tí tỉ còn ở đây.”

Nói đến thành tích, Nhâm Băng Nguyệt vênh mặt đắc ý, ra vẻ ta đây tài giỏi.

Khánh Kỳ thấy tức cười nói: “Nhưng...khi xưa tí tỉ của muội làm gia chủ đâu có giống như muội bây giờ?”

Nhâm Băng Nguyệt bưng bình lắc đầu: “Muội có cách riêng của muội, đương nhiên khác với tí tỉ rồi. À phải, đại vương, sao tí tỉ không cùng đến đây với ngài, muội hơi nhớ tí ấy.”

“Hô hô, nếu nhớ tí tỉ thì muội hãy đến Cô Tô gặp nàng ấy, lần này quả nhân không tiện đưa nàng ấy đi theo.”

“Sao mà không tiện?” Nhâm Băng Nguyệt xoay tròn đôi mắt, nhảy nhót xung quanh: “Hay là tí tỉ sắp sinh rồi?”

“Nha đầu này!” Khánh Kỳ khóc cười không được lườm Băng Nguyệt một cái: “Vừa mới khen muội thông minh nay lại trở về ngờ nghệch rồi à, mới đại hôn có hơn một tháng sao mà sinh được?”

“Ày da!” Nhâm Băng Nguyệt tự gõ vào đầu mình, lại tủm tỉm bí hiểm nói: “Đừng có gạt muội, tuy tí tỉ mới vào cung chưa lâu, nhưng mà...he he...người ta đâu có ngốc, tưởng muội không nhìn thấy à? Hừ...”

Khánh Kỳ xấu hổ trong lòng, nhủ thầm: “Nha đầu này có ý là..., Nhược Tích không phải nói cả chuyện đó cho muội muội nghe chứ?”

Hắn làm ra vẻ nổi giận: “Nha đầu, muội không phải ngốc, mà là ranh ma, được rồi chứ? Thôi không nói chuyện này nữa, quả nhân nghe nói Nhâm gia bảo đã luyện được mễ sắt hảo hạng, lần này đến đây xem thử coi sao. Muội đừng để quả nhân thất vọng, mau đem binh khí đã rèn xong lại đây cho quả nhân xem qua.”

Nói đến binh khí, Nhâm Băng Nguyệt hưng phấn cả lên, quả nhiên quên bém hết chuyện tào lao vừa nãy: “Đại vương, chúng thần nghe theo cách luyện sắt mà đại vương chỉ bảo, đúng là chất lượng binh khí được nâng cao rõ rệt, nhưng hãy còn chút giòn, đánh kiếm vào nhau thử thì so với trước số lần va chạm tăng lên bốn phần, nhưng đến sau cùng cũng khó tránh gãy tan, chúng thần không ngừng thử lại, thêm vào các loại vật liệu, xây thêm lò rèn, tăng cường độ che kín, nâng nhiệt độ lên, rốt cuộc tìm được loại đầu đá đen đại vương đã nói đến...”

Khánh Kỳ nôn nóng muốn biết, vội hỏi dồn: “Kết quả thế nào?”

Nhâm Băng Nguyệt lè lưỡi: “Vẫn chưa được.”

Khánh Kỳ tức tối, đưa tay định cốc đầu cô nương, Nhâm Băng Nguyệt nhảy phốc sang một bên, cười hi hi nói: “Nhưng sư thúc của muội lại nghĩ ra một cách, đồng dẻo mà không bền, sắt cứng nhưng không dai, sư thúc thử trộn đồng và sắt theo tỉ lệ với nhau tiến hành rèn thử, hy vọng hai loại kim loại này bổ sung khiếm khuyết cho nhau...”

Khánh Kỳ nghe thấy có chút hy vọng, lại hỏi dồn: “Lần này thì sao?”

“Hi hi, thành công rồi!”

Khánh Kỳ mừng rơn: “Thật đó à?”

“Đương nhiên là thật.” Nhâm Băng Nguyệt ngạo nghễ vênh mặt, sau đó lại xùi xuống: “Nhưng chất lượng kiếm rèn ra không được ổn định lắm, lúc tốt lúc không tốt, chúng thần bèn không ngừng thí nghiệm, trước sau tổng cộng đã rèn ra hơn ba ngàn thanh kiếm, số kiếm này có sắc bóng hơn kiếm thường rất nhiều, nhưng khó tránh khỏi vẫn còn tì vết, sư thúc từ hơn ba ngàn thanh kiếm này đúc kết ra một số kinh nghiệm, hôm nay đang rèn thử tiếp, lần này rèn thử mười thanh đồng thiết kiếm, nếu thành công, vậy có thể chứng minh cách của chúng ta là đúng, đến lúc đó...”

Vừa nói đến đây, trong động vang lên tiếng tung hô háo hức như sóng lớn xô bờ, sau đó một bóng người gầy gò lủi thủi từ trong sơn động bước ra, trên tay cầm thanh kiếm dài độ ba thước, đang hoan hỉ kêu to: “Nhị tiểu thư, thành công rồi, nhị tiểu thư, thành công rồi, mười thanh kiếm đều rèn thành công hết.”

“Cái gì?” Nhâm Băng Nguyệt thoáng chốc ngạc nhiên rồi hòa theo tiếng reo hò phấn khích, bỏ mặc Khánh Kỵ chạy về phía người kia, hỏi han vài câu, ôm chầm lấy nhau, vừa cười vừa nhún nhảy.

Khánh Kỵ nhìn vào người này, cùng là ăn mặc áo bào ngắn vải thô, mặt mũi bị khói hun đen nhem, lại toát ra vẻ tinh nghịch, hình như là thị nữ cận thân Thanh Vũ của Nhâm Băng Nguyệt.

“Băng Nguyệt, lần này...thành công rồi có đúng không?”

Đợi khi cơn phấn khích của hai người qua đi, Khánh Kỵ mới chế ngự niềm vui sướng dâng lên trong lòng, bước lại gần hỏi chuyện.

“Đúng vậy, mời đại vương xem, đây chính là thanh kiếm sắc bén mới rèn xong, mười thanh kiếm chất lượng giống nhau, cuối cùng chúng ta đã tìm ra cách giữ ổn định chất lượng mẻ sắt rồi, ha ha ha...”

Có lẽ là đóng vai nam nhân lâu rồi, Nhâm Băng Nguyệt không còn biết giữ ý tứ nữ nhi nữa, cười khanh khách một hồi, đưa tay đón lấy thanh kiếm từ Thanh Vũ, dâng lên cho Khánh Kỵ xem qua.

Thanh kiếm tuy hãy còn thô kệch, chưa được mài dũa đánh bóng, chưa có đầu nhọn, chuôi kiếm cũng chưa có, sau khi rèn xong để tiện cho việc thử kiếm nên chỉ dùng vài bố quần lấy một đầu để cầm. Khánh Kỵ đưa kiếm lên xem xét tỉ mỉ, thân kiếm tuy chưa qua mài giũa còn hơi thô, có vài chỗ nhẵn nhụi, dùng tay sờ lên có cảm giác ran rạt, ánh kiếm vừa giống màu đồng vừa như màu sắt, ẩn hiện lấp lánh sắc lạnh của kim loại, vì màu đồng âm u, hơn nữa kiếm chưa được mài, không nhìn ra độ sắc bén và độ cứng của nó.

Khánh Kỵ cầm kiếm trên tay, múa vài đường qua lại, quét một vòng thu kiếm lại, sau đó đưa tay tháo Thừa Ảnh kiếm dưới thắt lưng ra, mỉm cười với Nhâm Băng Nguyệt: “Nào, cầm lấy!”

Hắn ném cả thanh kiếm qua đó, Nhâm Băng Nguyệt đưa tay bắt lấy, đưa gần nhìn thấy hàng chữ khắc trên chuôi kiếm, kinh ngạc kêu lên: “Thừa Ảnh bảo kiếm!”

“Đúng vậy, chính là Thừa Ảnh kiếm.” Khánh Kỵ xoay xoay vai, múa nhẹ thanh kiếm mới rèn trên tay, phát ra giọng âm u: “Nào, muội dùng Thừa Ảnh kiếm, vận hết sức chém ta một kiếm nào.”

“Cái gì?”

Nhâm Băng Nguyệt biến sắc, vội lắc đầu nguầy nguậy: “Không được không được, Thừa Ảnh kiếm là thần khí nổi danh trong thiên hạ, sắc bén vô cùng, thanh kiếm muội rèn có tốt đến đâu cũng khó mà so sánh với thần khí này, ngộ nhờ đả thương đại vương, lúc đó có chặt Băng Nguyệt ra làm trăm mảnh cũng không đền hết tội, Không làm đầu, không làm đầu, muội đâu có ngu.”

“Kêu muội làm thì cứ làm đi, quả nhân sợ muội chân yếu tay mềm nên mới đưa muội cầm Thừa Ảnh kiếm, quả nhân cầm kiếm này để đỡ. Yên tâm đi, nếu kiếm có gãy, quả nhân tự biết né tránh, dựa vào sức và thân thủ của muội không làm ta thọ thương được đâu. Nào, nghe lời đi, dùng hết sức chém vào ta.”

“Nhưng...muội...” Nhâm Băng Nguyệt khó xử, chỉ biết đứng đó lắc đầu.

Khánh Kỵ trầm mắt nghiêm nghị: “Nhâm nhị tiểu thư không sợ trời không sợ đất sao giờ trở nên nhát gan rồi? Yên tâm đi, quả nhân đứng né sang một bên, sẽ kịp tránh ra mà, nào, chém đi!”

“Thế thì..., thôi được!” Nhâm Băng Nguyệt cắn chặt răng, dồn hết tất cả lòng can đảm, từ từ giơ kiếm lên.

Thanh Vũ và hai tên gia nhân đứng kế bên nín thở theo dõi, Viên Tổ đưa tay nắm chặt chuôi kiếm, chỉ cần tình hình không hay, lập tức xuất kiếm chống đỡ cho Khánh Kỵ.

“Hãy ya!” Nhâm Băng Nguyệt khẽ hét lên, uốn lưng vận sức, hai tay giơ thẳng thanh kiếm lên cao, chém xuống một nhát mạnh.

“Keng” vang lên lãnh lút, hai kiếm va nhau, Khánh Kỵ vẫn đứng vững, thu kiếm lại trước ngực đưa ngón tay vuốt nhẹ, sau đó giơ kiếm lên lần nữa, gần giọng: “Tốt lắm, chém một nhát nữa nào.”

Nhâm Băng Nguyệt khom lưng giữ chặt kiếm, hai mắt mở to, thấy thanh kiếm của Khánh Kỵ không suy suyễn gì, thế mới yên tâm thở phào, không những to gan hơn mà còn vui mừng ra mặt, vừa này nàng không dám dùng hết sức, chỉ sử dụng bảy phần sức lực thôi, lần này tự nhiên muốn thử tiếp coi sao: “Đại vương cẩn thận, muội chém đây, Hãy!”

Nhâm Băng Nguyệt lui lại mấy bước tạo thế, như chú mèo con đang chuẩn bị vồ mồi, đột nhiên nhảy lên không trung, vung kiếm sáng loáng, chém một nhát mạnh xuống, chỉ nghe “Choang” một tiếng vang lên khô khốc, Nhâm Băng Nguyệt tiếp đất lảo đảo, sau khi đứng vững mới đưa mắt nhìn Khánh Kỳ, nửa thanh kiếm gãy rơi keng xuống dưới đất.

Trong khoảnh khắc, tất cả mọi người đều nghếch mặt ra, người nào người nấy đứng trưng trưng như pho tượng gỗ, Nhâm Băng Nguyệt đang cầm thanh Thừa Ảnh kiếm bị gãy, không dám tin vào mắt mình, thất thanh tự nhủ: “Sao lại có thể...sao mà như vậy được..., nó...nó là Thừa Ảnh thần kiếm mà!”

Khánh Kỳ cũng cảm thấy bất ngờ, giơ thanh kiếm trên tay lên, ngửa mặt cười to, tiếng cười của hắn vang vẳng vang vọng trong khe núi: “Ha ha ha..., kiếm tốt, kiếm tốt, quả nhiên là kiếm tốt, ha ha ha...”

Hắn thấy Nhâm Băng Nguyệt đang đứng trơ ra đó, vội thu kiếm bước lại gần, vỗ vào nàng ta một cái, mỉm cười nói: “Này, có phải rên ra được thanh kiếm tốt, vui quá khờ mắt luôn rồi?”

Nhâm Băng Nguyệt nghi ngờ nhảy cẫng lên: “Không thể nào, tuyệt đối không thể nào, đại vương dùng kiếm gì đó gạt muội? Đây không phải là Thừa Ảnh kiếm đúng không? Sao muội có thể rên ra kiếm chém gãy Thừa Ảnh kiếm được, điều đó là không thể nào...”

“Có gì mà không thể?” Khánh Kỳ đang vui, cười tùm tùm nói: “Đừng cho là những thứ cổ xưa được truyền tụng là tốt nhất, mà cho dù có tốt nhất cũng là lúc bấy giờ, lưu truyền đến nay thì người ta chỉ còn nhớ truyền thuyết về nó, lại quên đi năm tháng trôi qua, Thừa Ảnh kiếm chém đinh chặt sắt, điều đó không sai, nhưng nó chém đinh chặt sắt không phải kim loại của hôm nay, kim loại mấy trăm năm trước tinh luyện ra sao có thể so sánh với hôm nay chứ? Chúng ta rèn ra binh khí tốt hơn người xưa là chuyện bình thường, nếu ngược lại không bằng người xưa, há chẳng phải trở thành trò cười à?”

Người trong động vẫn chưa trấn tĩnh sau cơn mê, danh tiếng của Thừa Ảnh kiếm quá lớn, tuy nói nó tồn tại đã lâu, nhưng trong quan niệm của họ một thanh bảo kiếm được truyền tụng lâu đời bỗng chốc biến thành đồng sắt vụn, họ đương nhiên chưa thể chấp nhận.

Khánh Kỳ lại cảm thấy thỏa mãn, hí hửng nói tiếp: “Quả nhân từng nghe kể một câu truyện, có một hiệp khách, từ bé đã khổ luyện võ nghệ, luyện được một thân võ nghệ cao cường vạn người khó địch, hắn còn thiếu một thanh bảo kiếm, thế là đi khắp chân trời góc biển tìm thần binh lợi khí. Trải qua rất nhiều năm, cuối cùng hắn cũng tìm được một thanh kiếm quý được xưng tụng ngàn đời, sau đó hắn cầm kiếm đi khiêu chiến với người khác, kết quả bị đâm một nhát, kiếm gãy, còn hắn chết tươi.

Hừ, nếu hắn tay không quyết đấu, với võ nghệ đó không dễ bỏ mạng, tên ngốc đó chính là chết vì quá tin tưởng vào danh tiếng xưng tụng của người xưa, không biết rằng vạn vật trên thế gian đều không ngừng phát triển, cái trước đây không mạnh bằng cái bây giờ, cái bây giờ sẽ kém hơn cái sau này, sao lại có món gì từ thời thượng cổ lại tốt hơn bây giờ chứ? Chỉ là lòng người cứ tin là thế mà thôi, chính vì tin thế nên không dám so sánh, còn đem ra so sánh thử thì như thế đó... Ha ha ha...”

Nhâm Băng Nguyệt ngây ngô một hồi, cũng đang đứng đó lẩm bẩm: “Hay quá, mình lại làm ra được binh khí tốt hơn cả Thừa Ảnh kiếm. Phụ thân, tử tử, đại vương, vì rèn ra kiếm tốt, muội đã rèn hơn ba ngàn thanh kiếm, ngài không thể vì có thanh kiếm này rồi, bỏ hết ba ngàn mấy cây kia đó, tốn bao nhiêu là tiền, hiện giờ các nước ngưng chiến, lại không bán ra được...”

“Nha đầu ham tiền này, ha ha, yên tâm đi, có người mới đưa tới cho quả nhân cả một thuyền kì trân dị bảo, ta dùng một phần ba đổi lấy ba ngàn thanh kiếm kia, nhưng Nhâm gia bảo phải phụ trách chuyển chúng đến bến tàu, quả nhân muốn dùng làm lễ vật tặng người khác.”

“Được, được mà...” Nhâm Băng Nguyệt làm ra thanh kiếm tuyệt thế, ba ngàn thanh kiếm kia lại bán ra được, gạt đầu lia lịa như gà con mổ thóc.

Đúng lúc này, các thợ rèn trong động ủa cả ra, vừa thấy Nhâm Băng Nguyệt, vội dừng bước tung hô: “Nhị cô nương, chúng ta thành công rồi, chúng ta thành công rồi...”

Một gia tướng kẻ bên thấy hình như đám thợ không để ý có Khánh Kỳ ở đó, vội ho một tiếng, cất giọng lãnh lút: “Đừng kêu gào nữa, trước mặt đại vương không được vô lễ.”

Đám thợ rèn ai nấy thất kinh hồn vía, vội quỳ xuống dập đầu: “Tiểu dân tham kiến đại vương.”

Khánh Kỵ giờ này quá đổi vui mừng, đâu trách cứ mấy chuyện nhỏ nhặt này, bèn xua tay: “Miễn lễ miễn lễ, bình thân, đứng dậy cả đi.”

Nhâm Băng Nguyệt bước tới đỡ một người trong đám thợ đang quỳ, tươi cười hớn hở giới thiệu với Khánh Kỵ: “Đại vương, vị này chính là tiểu sư thúc của muội, cùng phụ thân và sư bá Âu Dã Tử của muội bái một vị sư phụ học thuật rèn binh khí.”

“Hử?” Khánh Kỵ vội bước đến xem mặt vị tiểu sư thúc, người này mới ngoài ba mươi, nước da ngăm đen, thân hình vạm vỡ, khuôn mặt nở nụ cười sâu hoắm, trên mặt trên cổ toàn là vết sẹo do lúc rèn sắt bị tia lửa bắn phải, có hơi rợn người. Khánh Kỵ không câu nệ đưa tay nắm lấy bàn tay chai sừng của hắn, mở lời khen ngợi: “Người rèn ra loại kiếm tốt thế này, lập được công lao lớn cho Ngô quốc ta, người tên gì vậy?”

Nhâm Băng Nguyệt nói xen vào: “Vị tiểu sư thúc của muội tên là Can Tương.”

“Can Tương ư?”

Đến lượt Khánh Kỵ ngạc nhiên kêu lên: “Can Tương! Vậy Mạc Tà đâu?”

“Ồ, sao ngài biết tên sư thẩm của muội?” Nhâm Băng Nguyệt vui mừng nhún nhảy từng tưng, lại kéo một người bước ra: “Vị này chính là tiểu sư thẩm của muội Mạc Tà nè.”

267. Chương 266: Mưu Phản

Khánh Kỵ đang vui, bèn lấy lí do có công lao rèn kiếm, gia phong Can Tương làm hạ đại phu, nhận chức ti quan dưới quyền đại tư không, khiến Can Tương vốn bộc trực nhân hậu nhất thời kinh hãi há hốc miệng.

Khánh Kỵ mỉm cười: “Quả nhân xưa nay luôn trọng người tài, với trường hợp của người, có công lao lớn sáng tạo binh khí lợi hại cho Ngô quốc ta nên mới được gia phong chức quan, không phải quả nhân cố tình thiên vị đâu, ái khanh không cần chối từ. Gia nghiệp của Nhâm gia là chế tạo binh khí, có mối quan hệ mật thiết với phát triển của Ngô quốc, đầu năm nay triều đình đã bỏ tiền liên doanh cùng Nhâm gia. Có triều đình chống đỡ, Nhâm gia cứ an tâm tiến hành sáng tạo và rèn ra binh khí tốt. Người sau khi nhận chức quan, vẫn ở lại Nhâm gia, vừa là thợ rèn thuộc Nhâm gia, vừa là quan viên của triều đình, hy vọng người không ngừng cải tiến, rèn ra vũ khí lợi hại hơn nữa.”

Can Tương từ một thợ rèn binh thường, nhảy vọt lên trở thành đại phu thân phận cao quý, làm quan trong triều đình, trong một lúc vừa mừng vừa lo, cứ như đang lơ lửng ngoài chín tầng mây, chỉ biết đứng đó cười ngây ngây dại dại, Mạc Tà thê tử của hắn kể bên kéo nhẹ vạt áo nhắc nhở hắn, Can Tương giật mình vội quỳ xuống khấu đầu tạ ân.

Tin Can Tương được gia phong chức quan lập tức được truyền tụng trên dưới Nhâm gia bảo, các thợ rèn tài năng ngày thường không hề thua kém Can Tương về thân phận, địa vị, thậm chí còn được hắn xưng là lão sư phụ, bây giờ gặp hắn phải cung kính gọi một tiếng đại phu, tất nhiên trong lòng có hơi không phục, đều ngầm ngầm tự nhủ mình phải cố gắng ra sức tạo ra bước phát triển mới trong lĩnh vực rèn binh khí.

Điều này vừa đúng ngay ý muốn của Khánh Kỵ, đạo lí nói một ngàn lần, không bằng một hành động cụ thể bày ra. Một thợ rèn có phát minh sáng tạo độc đáo thì được làm quan, việc này ở những nơi khác là không thể tưởng tượng, những người có tài năng thật sự, đặc biệt là những ai có bản lĩnh cao nhưng thân phận thấp hèn chắc chắn sẽ nghe tin tìm đến, điều đó có ảnh hưởng quan trọng đến sự phát triển tiến bộ vượt bậc của Ngô quốc.

Hiện nay các nước trong thiên hạ khó phát triển tiếp, trong một chừng mực lớn là do chế độ cũ sản sinh ra sức cản, các công khanh quý tộc nắm giữ triều chính, phong tỏa đường tiến cử của nhân tài. Ví dụ như Tề và Lỗ, bao nhiêu năm qua đều là thượng khanh thế khanh nắm quyền triều chính, cả triều thần văn võ đều xuất thân dòng dõi quý tộc, tuy hiện nay vẫn được xem là cường quốc, nhưng Tề quốc đang bắt đầu lụn bại, Lỗ quốc thì chìm xuống từ lâu, đó là một lí do quyết định sự hưng suy của đất nước là vậy.

Lễ vật hai nước Vệ Tống dùng hối lộ Tần quốc, chẳng qua chỉ là châu báu mỹ nữ, như thế không đủ đánh động Tần quốc, hơn nữa hiện giờ Khánh Kỵ không muốn để quốc quân Tần quốc ôm mỹ nhân uống rượu xem ca vũ, vui dầu hưởng lạc, rút vào Quan Trung sống qua ngày, Tần quốc hiện nay không yếu cũng không

mạnh rất có lợi cho phát triển của Ngô quốc, nhằm nâng cao sức chiến đấu của quân Tần, hần muốn lấy một phần châu báu của Vệ quốc thu mua binh khí từ Nhâm gia đem tặng Tần quốc, một là có thể cổ vũ Nhâm gia tiếp tục sản xuất, bỏ vốn vào xong lấy ra sau;

Hai là ba ngàn thanh kiếm hảo hạng, đủ để trang bị cho cả một đội quân, giúp quân Tần nâng cao sức chiến đấu khi giao chiến với quân Tần. Điều quan trọng nhất là, sau khi quân Tần chứng thực sự lợi hại của món binh khí này trên chiến trường, liên minh của Tần và cả kẻ địch đều sẽ biết số binh khí này xuất xứ từ Ngô quốc. Lúc đó nói về thực lực của Ngô, các nước chư hầu trung nguyên sẽ không dám xem thường.

Đồng thời, sẽ có rất nhiều quốc gia thông qua đường lối khác nhau chạy đến Ngô quốc thu mua binh khí, Ngô dùng Tần quảng cáo giùm binh khí trên chiến trường, sau đó làm ăn buôn bán binh khí với chư hầu thiên hạ, thông qua buôn bán binh khí đổ dầu vào lửa cho các nước chư hầu xung đột, từ đó xúc tiến phát triển sự ảnh hưởng của Ngô lên các nước khác.

Ngược lại thu nhập kếch sù ổn định từ việc buôn bán binh khí sẽ đảm bảo duy trì cho thể phát triển kinh tế Ngô quốc, cùng lúc với kiếm chác lợi nhuận từ chiến tranh, địch yếu ta mạnh, một hành động đem lại nhiều lợi ích. Tất nhiên, kĩ thuật rèn kiếm ưu việt nhất, Ngô quốc sẽ giữ bí mật không truyền ra ngoài, trừ khi họ lại nắm giữ vũ khí tân tiến hoặc lợi hại hơn, lúc đó mới bán tháo đồng vũ khí cũ thay bằng cái mới.

Chiếc thuyền lớn chở đầy binh khí Nhâm gia lướt băng băng trên sông đi về phía Tần quốc, sau khi đụng mặt với thuyền chở châu báu của Vệ quốc giữa đường, Khánh Kỵ sẽ lấy ra một phần lễ vật ngang giá của hai nước Vệ Tống giao cho Nhâm gia. Trong chuyến mua bán này, hần không muốn chiếm lợi từ hai nước Vệ Tống, chỉ cần Tần quốc chia rẽ đem lại cơ hội phát triển cho hần là quá đủ rồi, hơn nữa... người nhờ cậy hần lại là Nam Tử, hần không muốn ức hiếp Nam Tử, nếu muốn... cũng không nên ức hiếp kiểu này.

Lần này, sứ giả được cử sang Tần là Văn Chung, một sứ giả khéo tài ăn nói chính là cốt lõi quyết định thành bại của sự việc, Úc Bình Nhiên và Phạm Lãi còn chưa trở về, nhân tài mà có thể khiến Khánh Kỵ yên tâm cử đi thay mặt hần ngoại giao với các nước chư hầu, không là Văn Chung thì còn ai khác? Sau khi Văn Chung khởi hành, Khánh Kỵ có tiến hành điều chỉnh nhân sự trong triều đôi chút, sau khi Thiếu Chánh Mão vào cung bàn luận với Khánh Kỵ mấy lần, trình bày kiến giải về chính trị của hần xong, Ngô vương vui mừng chính thức phong Thiếu Chánh Mão làm đại tư khấu, Xích Trung bị bãi miễn chức vụ thượng khanh, để bù đắp an ủi, gia phong hần làm thượng tướng quân, trở thành vị thượng tướng quân thứ ba của Ngô quốc.

Xích Trung vốn thích dẫn binh, hơn nữa Khánh Kỵ chịu giao binh quyền cho hần, rõ ràng là dẹp bỏ nghi kị khi xưa vì hần dao động, Xích Trung mừng còn chưa kịp, không hề có chút không vui. Đại tư không Ngô quốc vẫn là Chúc Dung, nhưng Chúc Dung tự biết mình bị đào thải khỏi trung tâm quyền lực, thôi thì mặc kệ cứ buông xuôi ở tại Việt quốc là thái thượng hoàng, chốc chốc lại ra lệnh với Việt quân Doãn Thường cho oai, sau đó tận hưởng cảm giác được mỹ nhân Việt quốc hầu hạ, tiêu diêu tự tại, cũng không thêm về nước. Khánh Kỵ chỉ muốn hần đừng kè kè bên giường tai gai mắt, nên ủy phái Giới Khanh tiếp quản công việc của Chúc Dung ở Ngô quốc.

Thiếu Chánh Mão nô tài tùy giá Lỗ quốc được phong Đại tư khấu, một thợ rèn Nhâm gia bảo được ban chức quan đại phu, hai tin này đẩy danh tiếng trọng người tài của Khánh Kỵ lên tận mây xanh, những người tự cho là có tài năng nhưng không được trọng dụng, không thể thăng quan tiến chức của các nước chư hầu ùn ùn kéo đến Ngô quốc, nhiều hơn cả cá chép bơi sông. Dưới trướng Khánh Kỵ người tài tề tụ, văn võ đầy đủ, ai nấy đều tài năng xuất chúng, ban lệnh xuống thực thi nghiêm chỉnh nhanh chóng, mùa xuân năm đó biến thành mùa xuân của Ngô quốc, Ngô quốc từ từ bước vào kỉ nguyên phồn vinh, thế nước thăng hoa như điều gặp gió...

Bức Dương thành, quân đội của Triển Chích vừa mới ổn định xong, hần lê tấm thân mệt mỏi đi thị sát khắp doanh trại. Triển Chích về đến đại doanh, cùng các tướng bàn bạc hành động bước tiếp theo phải làm thế nào, các tướng lĩnh của hần không ai có tầm nhìn toàn cục, ai nấy huyên thuyên ồn ào đưa ra ý kiến, nhưng đều là nên trốn vào ngọn núi này con sông kia, hoặc là lui về nơi hẻo lánh nào đấy, nhìn toan tính của bọn chúng hình như vẫn muốn bám víu lấy cái nghề đạo tặc cướp bóc. Màn đêm buông xuống, Triển Chích bị bọn người này làm cho bức bối, chỉ còn cách ra lệnh tạm ngưng bàn bạc, ai nấy về lều nghỉ ngơi sau này hăng tính tiếp.

Trọng Lương Hoài và các tướng vừa ra khỏi đại doanh, thừa lúc không ai để ý bèn quẹo vào túp lều của Công Sơn Bất Nữ. Công Sơn Bất Nữ mới đặt chân vào lều, Trọng Lương Hoài bám theo sau lách vào.

“Bất Nữ, Triển Chích sắp hết thời rồi, chúng ta phải sớm giữ thân. Điều kiện của Ngô vương Khánh Kỵ đưa ra, huynh suy nghĩ đến đâu rồi?”

Nhận được thư hồi âm của Ngô vương Khánh Kỵ, Công Sơn Bất Nữ do dự không quyết, vẫn chưa dám đưa ra quyết định. Sau đó, Triển Chích đưa quân tấn công Hư Khẩu, khổ chiến một trận với Dương Hổ, vì quân Lỗ không ngừng tăng binh lực, xem ra sắp tạo thành thế bao vây, hấn bị ép lui quân chuyển sang đánh Chúc Khâu, lại đụng độ liên quân của nữ vương Đông Di Doanh Thiên Nhi và đại tướng Ngô quốc Lương Hổ Tử, phen này thua còn thế thảm hơn, chỉ biết thu thập tàn quân trốn về Thường Ấp.

Thường Ấp nằm tại vùng hồ Vi sơn hiện nay, nơi đây có núi có sông, rừng núi hiểm trở, Triển Chích có phát triển cơ sở tại đây, vốn định quay về sào huyệt dưỡng thương, ai ngờ Xích Trung trấn giữ Bành thành mới được phong làm thượng tướng quân, khí thế ngút trời, đang định đánh một trận đẹp mắt lập công trước mặt Khánh Kỵ, Triển Chích trốn vào Vi sơn vừa hợp ý của hấn.

Bành thành hiểm yếu, tiến xuống dưới không chế hai con sông Hoài Thủy, Tứ Thủy, tiến lên trên là tấn công Lỗ, Tề, phía Đông giáp với Đông Di, là trận địa chiến lược quan trọng. Vi sơn cách Bành thành khá gần, Khánh Kỵ và Tống quốc đạt được thỏa thuận ngầm, bót đi một mối lo sau lưng, Xích Trung chỉ giữ lại một phần ba binh mã thủ thành, đích thân dẫn đại quân tiến đánh Thường Ấp, chặn ngay trước mặt đại quân của Triển Chích, giáng cho hấn một cú đau điếng. Quân của Triển Chích đang mất hết sĩ khí chiến đấu, lại trốn chạy đường dài một mối, đâu phải là đối thủ của cánh quân Ngô hung dữ này, trải qua một trận đại chiến, buộc phải lui về cố thủ Bức Dương thành.

Giờ đây đường đi Thường Ấp bị chặn, phía Bắc là đại quân của Dương Hổ, hướng Đông có binh mã của Lương Hổ Tử và Doanh Thiên Nhi, chạy sang phía Nam thì ngày càng gần Ngô quốc, phạm vi hoạt động bị thu hẹp, tình hình bi đát này khiến Công Sơn Bất Nữ, Lương Trọng Hoài vốn đã dao động nay càng nổi lòng phản loạn.

“Bất Nữ, Ngô vương Khánh Kỵ gần đây mới phong Thiệu Chánh Mão làm đại tư khấu, phong một thợ rèn Nhâm gia làm đại phu, chiêu hiền đãi sĩ, không phân biệt xuất thân, ta nghĩ tâm ý chiêu nạp chúng ta của hấn là thật đó. Chúng ta nếu muốn về phe Khánh Kỵ, phải lập một công lớn mới được, đây là cơ hội cuối cùng rồi, đợi tới khi lâm vào đường cùng, lúc đó chúng ta có đổi ý, e hấn cũng không chịu tiếp nhận.”

Công Sơn Bất Nữ tối sầm mặt, suy ngẫm hồi lâu, mới cất giọng chậm rãi: “Trọng huynh, ta hiểu rồi, giờ cũng chỉ còn con đường này cho chúng ta đi, huynh mau chóng liên lạc với tín sứ Ngô quốc, cứ nói là... chúng ta chuẩn bị hành động theo yêu cầu của Ngô vương.”

Trọng Lương Hoài vừa nãy hồi thúc, bây giờ nghe Công Sơn Bất Nữ đồng ý, lại đánh mặt lại, vì so với Công Sơn Bất Nữ, Trọng Lương Hoài thuộc phái lí luận, Công Sơn Bất Nữ là phái hành động, khi đến thời khắc quyết định sống còn, hấn lại không bằng một Công Sơn Bất Nữ xưa nay luôn ít nói dám quả quyết định đoạt.

Hấn vội hỏi dồn: “Bất Nữ, nếu theo như điều kiện Ngô quốc đưa ra, việc đầu tiên là diệt trừ Triển Chích, cánh quân này mới chịu nghe theo lệnh chúng ta, nhưng tên Triển Chích đâu dễ đối phó, huynh có kế sách vẹn toàn nào không?”

Công Sơn Bất Nữ cắn chặt răng, cười lạnh lùng phán: “Trọng huynh, thiên hạ đào đâu ra kế sách vẹn toàn, cho dù làm việc gì cũng ít nhiều phải mạo hiểm.”

Trọng Lương Hoài nuốt nước bọt cái ực, nói: “Nhưng Triển Chích làm đại đạo nhiều năm, bản lĩnh của hấn không phải tầm thường, binh mã của hấn tuy bại trận mà không tan rã, toàn nhờ vào một mình hấn duy trì, người này trí tuệ võ công đều không đơn giản, đại quân lại do hấn kiểm soát, muốn diệt trừ hấn cũng phải có một kế hoạch hành động khả dĩ thành công mới được chứ.”

Công Sơn Bất Nữ cười hi hí, ánh mắt toát ra vẻ nham hiểm: “Việc này còn cần kế hoạch gì ở đây? Ta thuyết phục Triển Chích đi đánh một thành trì nào đó, trong lúc hai quân hỗn chiến, bản tên lén vào lưng hấn, đủ cho hấn toi mạng rồi.”

Trọng Lương Hoài ngó người, bất an nói: “Vây... có được không? Cứ... đơn giản thế à?”

Công Sơn Bất Nữu neho mắt, bình thần nói: “Ai cầm mười vạn quân mà chống cả thiên hạ? Chính là Tề Hoàn Công Khương Tiểu Bạch, bá chủ thiên hạ, cuối cùng chết đói trong cung. Triển Chích chỉ là một đạo tặc, chết thì chết chứ có cách chết nào đặc biệt nữa à?”

“Ta chỉ cảm thấy... nên cẩn thận hành sự, ngộ nhỡ xảy ra điều chi sơ sũc...”

“Không có ngộ nhỡ đâu, hoặc là Triển Chích chết, dùng cái đầu trên cổ hấn đổi lấy đường sống và vinh hoa phú quý của hai ta, nếu như Triển Chích không chết, hứ! Chúng ta chết sớm một ngày và chết trễ một ngày có gì khác biệt đâu nào?”

Đại quân Triển Chích thừa lúc đêm tối tấn công Hưởng thành, định mở ra con đường máu chuồn về Thương Sơn. Hưởng thành đã được binh mã của Lương Hồ Tử tiếp quản, hai bên giao chiến ác liệt tận nửa đêm, Triển Chích tiến quân không được, không khỏi nôn nóng bất an, hấn bực bội đi qua đi lại trong lều, quay qua chửi Cổ Quân Hải: “Đúng là một lũ vô dụng, công phá một thành trì nhỏ nhoi chỉ có hai ngàn lính trần thủ cũng không xong.”

Cổ Quân Hải khấp người be bét máu hạm hực giải thích: “Đại ca, không phải các huynh đệ không cố sức, chỉ là quân thủ thành quá lợi hại, bây giờ đêm tối nhìn còn không rõ, nhưng tiểu đệ cảm thấy hình như trong thành không chỉ có hai ngàn quân trần thủ đâu, bằng không dưới sức tấn công mãnh liệt của các huynh đệ, không lí nào vẫn thủ vững như bàn thạch, không hề có dấu hiệu bại trận.”

Trọng Lương Hoài và Công Sơn Bất Nữu nháy mắt ra hiệu với nhau, đứng yên lặng không nói tiếng nào.

“Nguy biến!” Triển Chích điên tiết quát lên: “Quân do thám của ta đã thám thính kĩ lắm rồi, các bộ lạc Đông Di có ý tạo phản, đại quân của Lương Hồ Tử đều đóng gần Dư Khâu hồ trợ Doanh Thiên Nhi trấn áp các bộ lạc Đông Di, hấn sao lại sắp xếp cho đại quân trần thủ chỗ này hả?”

“Đại ca, hay là... hay là... đợi khi trời sáng nhìn cho rõ, thám thính tình hình trong thành xong mới quyết định, thế nào?”

“Nhắm nhí! Khó khăn lắm ta mới thoát khỏi đại quân của Xích Trung, đợi đến trời sáng binh mã của hấn đuổi theo đến nơi, lúc đó mới tấn công thành chẳng phải khó khăn hơn sao?”

Triển Chích nhìn thấy bộ dạng toàn thân đầy máu của Cổ Quân Hải, cơn giận hơi chút nguôi ngoai: “Thôi vậy, ta phải đích thân ra tiền tuyến chỉ huy chiến đấu, đêm nay thế phải hạ được Hưởng thành, mở ra con đường về Thương Sơn.”

“Đại ca, khoan đã!” Công Sơn Bất Nữu kêu lên, bước tới kích động nói: “Đại ca, dẫn quân về Thương Sơn là chủ ý của tiểu đệ, giờ hướng đi bị chặn, nên cho tiểu đệ phụ trách chỉ huy công thành chứ.”

Triển Chích thấy Công Sơn Bất Nữu chủ động xin ra trận, cảm thấy có hơi bất ngờ. Công Sơn Bất Nữu quả thật là một viên hổ tướng, trong số các tướng lĩnh dưới trướng hấn, kẻ thiện chiến tuy nhiều, nhưng có mưu có dũng thì chỉ có mỗi một Công Sơn Bất Nữu, nhưng hấn lại không phải thuộc hạ thân tín, cứ giữ khư khư lấy binh lực của mình, không cho Triển Chích xen vào, mỗi dịp chiến sự nổ ra, vì muốn giữ gìn thực lực, Công Sơn Bất Nữu luôn mang lòng riêng, vì thế trận chiến quan trọng Triển Chích không dám dùng binh mã của hấn, sợ làm hỏng việc lớn, chỉ phái binh mã thuộc quyền mình ra ứng chiến.

Nay thấy Công Sơn Bất Nữu chủ động, Triển Chích cảm thấy được an ủi phần nào. Ai mà không có lòng riêng? Vào lúc khó khăn hấn lại lấy đại cục làm trọng, thế là quá đủ.

Triển Chích vỗ mạnh vào vai Công Sơn Bất Nữu, hào khí ngút trời nói: “Tốt, huynh đệ chúng ta kẻ vai chiến đấu, thế hạ Hưởng thành, mở đường lui về Thương Sơn.”

Hấn quay qua Cổ Quân Hải ra lệnh: “Rút người của đệ về, đệ trấn giữ trung quân, ta và Bất Nữu huynh đệ đích thân ra trận, kẻ vai chiến đấu!”

Trọng Lương Hoài ngập ngừng bước lên: “Triển đại ca, đệ... có cần cùng ra trận với huynh?”

Triển Chích nhìn bộ dạng rụt rè nhát chết của hấn, trong lòng thấy ghét, nhưng vẫn cố tỏ ra thân thiện: “Không cần đâu, có ta và Bất Nữu huynh đệ là đủ, đệ cứ cùng Quân Hải trấn thủ ở đây.”

“Ồ, ờ.” Trọng Lương Hoài như trút bỏ được gánh nặng, vội đáp ứng lui xuống, Triển Chích cố kiềm nén cơn giận, cùng Công Sơn Bất Nữu kề vai ra ngoài. Bên ngoài đánh lên hồi chiêng rút quân, quân công thành lui xuống như thủy triều, binh mã của Công Sơn Bất Nữu bắt đầu tập hợp...

“Khụ..., Cổ huynh, huynh nói chúng ta có đánh hạ Hưởng thành được không?”

Cổ Quân Hải nhỏ một bãi nước bọt ra đất, hậm hực nói: “Trong thành tuyệt đối không chỉ có hai ngàn binh mã, tuy nói là đêm tối không nhìn rõ, nhưng đánh trận bấy lâu, ta cảm nhận được điều đó. Không sao, giờ có hai hổ tướng là đại ca và Công Sơn Bất Nữu ra trận, ta tin chắc sẽ hạ được thành này thôi.”

“Ồ, cho dù hạ được thì thế nào? Về đến Thương Sơn, vẫn còn phải chịu cảnh trước sau bị địch đánh.”

Cổ Quân Hải liếc xéo hần một cái, gầm gừ: “Nếu có Bành thành, chúng ta chưa đến nỗi bị động như bây giờ, ai bảo huynh để mất Bành thành? Không ra nỗi này mới là lạ.”

Trọng Lương Hoài phân bua: “Sự lợi hại của quân Ngô huynh cũng thấy rõ, không phải là ta không muốn thủ, quả là không thủ được. Ta thật không hiểu, Triển đại ca sao cứ phải dây dưa ở Lỗ và Đông Di, để rơi vào cảnh bị bao vây thế này?”

“Huynh có cao kiến gì?”

“Cao kiến thì không dám, theo ý ta, chúng ta chỉ nên hoạt động tại một nơi, hoặc là Lỗ quốc, hoặc là Đông Di, vậy chúng ta phải hứng chịu công kích ít đi rất nhiều.”

“Nói nhảm.” Cổ Quân Hải nổi đóa: “Đại ca là hậu nhân của công thất Lỗ quốc, tổ tiên đại ca và tổ tiên của đương kim Lỗ quân cùng là quốc chủ Lỗ quốc, hiểu chưa? Đại ca lập chí tại Lỗ, huynh ấy muốn diệt trừ Tam hoàn, đoạt ngôi vị Lỗ quân, ngồi lên ngôi báu chí tôn vô thượng, đưa Lỗ quốc xưng bá thiên hạ... Hùng tâm tráng chí của đại ca, có nói huynh nghe cũng chưa chắc hiểu.”

“Cổ Huynh à, những chuyện này nói thì dễ, làm thì khó khăn vô cùng, nhất là sau khi Tề quốc lui quân, tình cảnh của chúng ta ngày càng khốn khó. Giờ lòng tạo phản của Triển đại ca đã lộ, không còn chần dưng thân tại Lỗ đâu, cho dù là Lỗ quân hay Tam hoàn đều muốn diệt trừ đại ca. Còn Đông Di giờ đang bạo động, tuy có Ngô quốc tiếp tay hậu thuẫn, nhưng họ bị các bộ lạc Đông Di quấy phá, chúng ta chỉ bằng đến Đông Di phát triển, tin chắc có đất dụng võ.”

Cổ Quân Hải trừng mắt: “Đến Đông Di để làm gì?”

Trọng Lương Hoài cười hí hí: “Đông Di cương thổ rộng lớn, lại không có quốc gia, chỉ là các bộ lạc ở rải rác, với lực lượng của chúng ta, tuy không phải là đối thủ khi các bộ lạc liên thủ, nhưng đơn đả độc đấu với bất kì bộ lạc nào, chúng cũng không đánh lại ta. Hà tất nhất định phải đi tranh ngôi vị Lỗ quân chứ? Nếu chúng ta chiếm cứ một vùng lãnh thổ của Đông Di, tự lập quốc xưng vương, há chẳng tốt hơn à?”

Cổ Quân Hải có hơi động lòng, nhưng suy ngẫm giây lát lại lắc đầu: “Ta thấy đại ca không chỉ vì kiến tạo bá nghiệp của riêng mình đâu. Đại ca với tôn nghiêm của một công tử lại từ bỏ vinh hoa phú quý, chấp nhận gánh lấy cái danh đạo tặc, chính là muốn gây dựng lại giang sơn Lỗ quốc, nếu theo chủ ý của huynh, đại ca sẽ không đồng ý đâu.”

Trọng Lương Hoài hướng nhìn về phía xa xa, nơi đó là chiến trường đang chém giết vang trời, đêm đen như mực, chỉ ẩn hiện đốm lửa chớp tắt, Trọng Lương Hoài vuốt râu thở dài, tự nói với mình: “Đúng vậy, Triển đại ca sẽ không đồng ý, nhưng cứ tiếp tục đi theo con đường Triển đại ca đã chọn, trong lòng ta không thấy chút ánh sáng hy vọng nào cả.”

Cổ Quân Hải nhăn mày, có ý trách cứ hần, nhưng nghĩ đến tình cảnh hiện tại, câu nói sắp bật ra lại được nuốt trở lại.

Đúng lúc này, ngoài kia im bật, sau đó lại ồn ào cả lên, còn huyền não hơn cả tiếng chém giết vừa nãy, Cổ Quân Hải phần chân tinh thần, buộc miệng nói: “Chẳng lẽ Hưởng thành đã bị công phá?”

Trọng Lương Hoài thần sắc lập tức trở nên hồi hộp, hai người chạy vội ra ngoài, dõi mắt về phía chiến trường, một lúc sau một người toàn thân đầy máu, tay cầm thanh kiếm gãy, lao đảo chạy đến trước lều, thở hổ hển thông báo: “Đại... đại sự không hay rồi, Triển đại ca trúng tên tử trận!”

268. Chương 267: Diệt Cọp

Các thị vệ giờ cao đuốc lửa rọi sáng cả một vùng trời, phía trước một tốp người ngựa đang chạy về. Vừa thấy họ, đám người kia dừng bước, trong đó một người cất tiếng bi thảm: “Cổ nhị ca, các vị huynh đệ, Triển đại ca... đại ca...”

Mọi người định thần nhìn kĩ, chính là Công Sơn Bất Nữu đang cõng theo Triển Chích dưới hộ tống của thân binh đang lục đục rút về.

“Đại ca sao rồi?” Cổ Quân Hải lao tới như một mũi tên, hai tay vịn lấy đôi vai Triển Chích, lo lắng hét lớn.

Công Sơn Bất Nữu chỉ biết chảy nước mắt, khóc không ra tiếng nói: “Đại ca... đại ca không cần thận bị tên bắn trúng, e là... e là lành ít dữ nhiều.”

Dứt lời quỳ một chân xuống đất, đặt tấm thân của Triển Chích đang cõng trên lưng xuống.

Mọi người giờ đuốc lên soi sáng, ai nấy toát mồ hôi hột, chỉ thấy Triển Chích hai mắt trũng trũng, tròng mắt như lồi cả ra ngoài, một mũi tên cắm từ sau ót của hắn xuyên qua phía cổ họng, đầu mũi tên rỉ máu long tong, đó phải là chỉ có dũa không có lành mới đúng, mọi người ngơ ngác đứng chết trân cả ra, bốn bề tiếng chém giết vang trời, bọn người quay quanh thân xác Triển Chích lại im lặng đến đáng sợ.

Một lúc lâu sau, Cổ Quân Hải ôm lấy cái xác lạnh lẽo của Triển Chích, đột nhiên quay sang Công Sơn Bất Nữu lớn tiếng gào thét: “Sao đại ca lại bị trúng tên? Đại ca sao lại bị trúng tên đằng sau ót?”

Công Sơn Bất Nữu đau thương trả lời: “Quân thủ thành được trang bị đầy đủ cung nỏ, lại là nỏ Sở vừa bắn xa vừa bắn mạnh, trong đêm tối khó quan sát xung quanh, đúng là không thể tránh né. Đại ca thấy thành trì này nhất thời khó hạ, quay đầu lại bảo ta dẫn quân tấn công giả vào hai cánh, phân tán binh lực quân địch, ai ngờ... ai ngờ chính vào lúc đó, một mũi tên bay tới trúng ngay vào sau ót đại ca...”

Diệp Vũ hấp tấp nói: “Đại ca mà chết, lòng quân tất loạn, đợi truy binh của Xích Trung mà đến, chúng ta toi đời cả lũ, chúng ta phải mau mau rút quân, trốn khỏi chỗ này đã hăng tít.”

“Không được làm vậy!” Trọng Lương Hoài bước tới hét to.

Trọng Lương Hoài vốn không giỏi đánh trận, lại vừa để mất Bành thành, đám cường tặc này xưa nay không nể nang hắn. Tăng Biện liếc xéo hắn, nói vẻ khinh miệt: “Thế nào? Giờ đại ca không còn, đến lượt tên họ Trọng nhà ngươi muốn lên làm chủ đúng không?”

“Tăng huynh đệ sao lại nói lời khó nghe thế?”

Trọng Lương Hoài làm ra vẻ sốt sắng, khảng khái phân tích: “Tin Triển đại ca tử trận vẫn chưa lan truyền ra ngoài, quân thủ thành còn chưa được biết, vì thế quân ta mới trụ vững được đến giờ, nếu ta vội vã bỏ chạy, tin tức chắc chắn bị lộ ra, đến lúc đó quân thủ thành tấn công chúng ta, ba quân tướng sĩ của ta mất hết ý chí chiến đấu, trong đêm tối lại khó chỉ huy, ba quân hỗn loạn cả lên chuốc lấy thảm bại là cái chắc, đến lúc đó mọi người chỉ còn cách rã nhóm, mạnh ai nấy dẫn người của mình làm lại nghề cũ cướp của giết người vậy.”

Diệp Vũ, Tăng Biện đều chỉ bọn thất phu chỉ biết dùng vũ lực, binh thư chiến lược chưa từng được xem qua, nghe Trọng Lương Hoài lải nhải đạo lí, bực bội lườm hắn một cái, nói: “Chẳng lẽ bắt chúng ta liều chết tiếp tục tấn công thành?”

Trọng Lương Hoài vênh mặt: “Rút lui là phải rút lui rồi, nhưng không được hoảng loạn cả lên, chúng ta nên giữ vững trận thế, làm ra vẻ dựng trại cho binh sĩ nghỉ ngơi, tạo hiện tượng giả cho quân thủ thành nhìn thấy, đồng thời các doanh trại không được tiết lộ tin Triển đại ca tử trận ra ngoài, sau đó đại quân lần lượt rút từng chút một, thừa lúc đêm tối rời khỏi nơi đây, tìm nơi nào đó xây dựng lại căn cứ, sau đó mới lo tang lễ cho Triển đại ca, bàn tính kế hoạch tương lai. Cổ nhị ca, huynh coi tính thế này có ổn không? Bây giờ Triển đại ca đã không còn, huynh chính là thủ lĩnh của cả bọn, vào thời khác quan trọng này, huynh hãy đứng lên nói câu gì đi chứ.”

Công Sơn Bất Nữu vội hòa theo: “Đúng đó, Cổ nhị ca, Triển đại ca đã mất, đại quân không do huynh gánh vác còn ai đảm nhận được nữa? Vì tiền đồ của cả vạn huynh đệ chúng ta, nhị ca không nên từ chối, nên

đứng ra chủ trì đại cục thôi.”

Cổ Quân Hải không hề nghĩ rằng kẻ ủng hộ mình lại là Trọng Lương Hoài và Công Sơn Bất Nữu, nhìn thấy hai người thần sắc hoang mang buồn bã, chút nghi ngờ trong lòng nay tan biến hết.

Hắn cúi đầu suy ngẫm giây lát, cảm thấy hai người có lí, đại quân của Triển Chích đều được tập hợp từ các hảo hán lục lâm cường đạo, ai nấy có địa bàn riêng, có thủ lĩnh riêng, nếu hấp tấp đem tin Triển Chích tử trận thông báo với toàn quân, chắc chắn có người thừa lúc đêm tối bỏ trốn về sơn lâm, ba quân không cần đánh cũng tan rã, một khi quân thủ thành nhận ra sơ hở, phái quân ra thành truy kích, các huynh đệ đêm nay buộc phải chôn thân chốn này.

Nghĩ đến tình cảnh đó, Cổ Quân Hải không còn do dự, ngẩng đầu lên đồng dục: “Công Sơn huynh, Trọng huynh nói có lí lắm. Lưu Dục, đệ và Công Sơn huynh vẫn ra tiền tuyến làm bộ tấn công. Công Sơn huynh...”

Công Sơn Bất Nữu nắm chặt tay, hai mắt trừng trừng, lớn tiếng nói: “Nhị ca yên tâm, kẻ địch trước mắt, hai huynh đệ chúng ta cùng đi trên một chiếc thuyền, phải cùng nhau vượt khó. Cứ để Công Sơn Bất Nữu đoạn hậu, mời nhị ca ngồi trấn giữ trung quân, chủ trì đại cục.”

“Được!”

Cổ Quân Hải lên chức thủ lĩnh, Công Sơn Bất Nữu xoay lưng quay về tiền tuyến chiến đấu. Lưu Dục thấy vậy cũng tự về triệu tập binh mã của hắn, di chuyển đến dưới thành làm bộ tiếp tục tấn công.

Cổ Quân Hải nói tiếp: “Thương Sơn không quay về được rồi, Diệp Vũ, Mạc Phong, mời hai vị huynh đệ tự dẫn theo bộ hạ của mình rút quân về phía Tây Nam, rút đến ven sông Mạc Hà, hạ trại tại Kê Quán lĩnh, tạm thời làm nơi nghỉ ngơi chỉnh đốn lại đại quân.”

Diệp Vũ, Mạc Phong đều biết tình hình khẩn cấp, cộng thêm Cổ Quân Hải xưa nay đứng vị trí thứ hai trong quân Triển Chích, lúc này đều âm thầm chấp nhận vị trí thủ lĩnh của hắn, vội nhận lệnh lui ra chuẩn bị.

Cổ Quân Hải nói: “Trọng huynh, Tăng Biện...”

Trọng Lương Hoài nói xen vào: “Nhị ca yên tâm, ta và Tăng huynh đệ sẽ hỗ trợ nhị ca thu xếp ổn thỏa trung quân, lương thảo, tài sản và thương binh chất lên xe rút trước, sau đó mới theo nhị ca nhổ trại rút quân.”

Cổ Quân Hải cảm thấy được an ủi phần nào: “Vất vả cho hai vị huynh đệ rồi.”

Trọng Lương Hoài và Tăng Biện đưa mắt nhìn xác Triển Chích giây lát, thở dài ngao ngán, quay người bỏ đi lo việc rút lui.

Bốn bề sáng rực đuốc lửa, các thị vệ cúi đầu ủ rũ, đứng yên lặng thành một vòng tròn. Cổ Quân Hải run lấy bầy đưa tay ra, mắt lần định nhổ lấy mũi tên cắm vào họng Triển Chích, nhưng nhìn thấy ánh mắt hung tợn trừng trừng của hắn lại không nỡ xuống tay. Sau cùng Cổ Quân Hải cũng đưa tay nắm lấy cán tên dùng sức bẻ mạnh, tên gãy làm hai khúc, hắn nhắm mắt nhổ tên ra, cắn chặt răng đứng dậy, ném mũi tên máu me xuống đất.

“Đại ca!” Cổ Quân Hải khóc lóc thảm thiết, từng giọt nước mắt to như hạt đậu rơi lã chã xuống mặt Triển Chích, ôm lấy cái xác kêu gào hồi lâu, nghe thấy phía sau lưng đại quân bắt đầu chuyển động, nhổ trại rút quân, hắn mới cố nén đau thương, bế xác Triển Chích lên, đứng thẳng người từng bước từng bước đi về phía quân doanh.

Tàn quân của Triển Chích thua chạy về hướng Kê Quán lĩnh, đóng tại đó nghỉ ngơi dưỡng sức, chỉnh đốn ba quân, các đầu lĩnh sắp xếp lại thứ tự ngôi thứ, cùng các huynh đệ bàn bạc kế hoạch hành động sắp tới.

Công Sơn Bất Nữu trí dũng song toàn, dù là thực lực hay uy danh, trong đại quân Triển Chích chỉ kém có mỗi Cổ Quân Hải, thêm vào trước và sau khi Triển Chích trúng tên tử trận, biểu hiện của hắn rất đáng khen ngợi, thể hiện rõ lòng trung và cách hành xử hợp lí, Cổ Quân Hải ngồi vào ghế thủ lĩnh đứng đầu, Công Sơn Bất Nữu đương nhiên làm nhị đương gia, bọn Lưu Dục, Diệp Vũ thì căn cứ theo binh lực nhiều ít mà chúng mang đến sắp xếp theo thứ tự ngôi thứ.

Trọng Lương Hoài bại trận từ Bành thành trở về, tàn binh bại tướng bên mình không còn nhiều, thực lực cũng chưa đủ, nhưng người này giỏi ứng biến, lại ranh ma mưu lược, so với đám cường tặc này đúng là hơn về phần trí tuệ, hơn nữa hắn là người tham gia ủng hộ lập Cổ Quân Hải lên làm thủ lĩnh, làm sao sắp xếp cho hắn làm Cổ Quân Hải đầu đầu, suy đi tính lại, bèn ủy nhiệm cho hắn chức Chủ phiên, chủ phiên tương đương với quân sư, tham mưu trưởng mà người đời sau thường gọi, thế là Trọng Lương Hoài thoảng cái hóa thân thành quân sư quạu mo cho đám quân cường đạo ô hợp này.

Tên quân sư quạu mo từ khi lên chức lập tức hiến kế cho Cổ Quân Hải: Triển Chích đã chết, với thân phận và binh lực của họ mà nói, muốn mưu đoạt giang sơn Lỗ quốc là không thể nào, lại mất đi lí do chính đáng từ Triển Chích, chi bằng từ bỏ địa bàn hoạt động giữa hai nước Lỗ, Tống, tập trung đánh vào Đông Di, lợi dụng tình hình Đông Di không có quốc gia, không có thành trì, nội bộ đang hỗn loạn, giành lấy một mảnh giang sơn ở đây, tiến có thể lập quốc xưng vương, lui có thể chiếm núi cổ thủ.

Cổ Quân Hải nghe hắn phân tích lợi hại, thấy rất có lí, thế là cho ba quân nghỉ ngơi vài ngày, bỏ hết cơ nghiệp tại hai nước Lỗ, Tống, xua quân đánh về phía lãnh thổ các bộ lạc Đông Di.

Chung Ly cốc ở Đông Di, là một khu vực cực kì hiểm yếu, địa thế có hơi giống với sào huyệt Tang Hà lĩnh tại Lỗ quốc của Triển Chích, sau khi đến đây, Cổ Quân Hải cảm thấy hài lòng, bèn hạ lệnh lấy nơi đây làm căn cứ, muốn xây dựng Chung Ly cốc thành sơn trại hiểm yếu tiến có thể công lui có thể thủ như Tang Hà lĩnh.

Từ khi đại quân rút về phía lãnh thổ Đông Di, quân đội Lỗ quốc không tiện truy kích, quân của Xích Trung vì có trọng trách trấn giữ cứ điểm quan trọng Bành thành, cũng không thể rời khỏi quá lâu đành rút quân về, còn phía Lương Hồ Tử đóng tại Dư Khâu đang chống đỡ cho Doanh Thiên Nhi, hợp sức trấn áp các bộ lạc Đông Di, nên Cổ Quân Hải dọc đường ít bị chặn đánh, cho hắn có cơ hội tái lập đại quân.

Binh mã của Triển Chích ngày xưa cứ ba ngày một trận đánh lớn, hai ngày một trận đánh nhỏ, suốt ngày phải mệt mỏi chiến đấu, nay suốt đoạn đường hành quân đến dừng trại ở Chung Ly cốc, chưa hề có cuộc đụng độ nào đáng kể, có một số bộ lạc Đông Di nhỏ gặp phải đại quân của Cổ Quân Hải, không phải trốn chạy ra xa thì là bị đánh cho tan tác, tổn thất của Cổ Quân Hải là quá ít, dọc đường lại tiện tay cướp bóc không ít lương thực tiếp tế đại quân và nhiều thiếu nữ xinh xắn của các bộ lạc Đông Di cho các huynh đệ giải sầu.

Cổ Quân Hải vốn háo sắc, trước đây còn phải lén lút vì có Triển Chích, giờ thì cho dù hoang dâm thâu đêm suốt sáng cũng không ai dám lên tiếng, cuối cùng hắn cũng biết được cái tốt khi làm đại ca, Cổ Quân Hải cho rằng đó đều nhờ vào ý kiến hay của Trọng Lương Hoài nên hài lòng lắm, không chỉ có hắn, các tướng lĩnh xưa nay luôn coi thường Trọng Lương Hoài đều thay đổi cách nhìn, cảm thấy con người này ra trận chém giết thì không được, nhưng bày kế tham mưu thì khá hay.

Đợi sau khi đến Chung Ly cốc, Cổ Quân Hải bắt tay vào xây dựng sơn trại, đám cường đạo này chỉ giỏi phá hoại, không giỏi xây dựng, những việc này giao cho Trọng Lương Hoài xuất thân từ gia thần Quý thị là phù hợp hơn ai hết, dù là phân phát lương thực của cải hay là sắp xếp nhân lực xây thành dựng trại, hắn đều làm tốt đâu ra đấy, ai nấy càng thần phục hắn hơn, về phần Cổ Quân Hải thì xem trọng hắn hơn nữa.

Chiều tối hôm đó, Trọng Lương Hoài lo xong công việc, lê tấm thân mệt mỏi đến nơi ở của Công Sơn Bất Nữ. Công Sơn Bất Nữ ở trong một căn nhà đơn sơ làm bằng gỗ thông, nơi ở chẳng khác gì với các binh sĩ bình thường, chỉ là nằm biệt lập tại một khu vực rộng, căn nhà cũng to hơn một chút.

Sàn nhà gỗ thông có trải mấy tấm lông thú, Công Sơn Bất Nữ đang ngồi đơn độc một mình trên tấm lông thú uống rượu, kẻ bên hắn là một thiếu nữ Đông Di xinh xắn mặc áo mỏng vậy ngăn để lộ cặp đùi trắng nõn đang cần thận đứng hầu, cô gái thấy Trọng Lương Hoài bước vào, quay sang mỉm cười lấy lòng hắn.

Cô thiếu nữ Đông Di này là do Trọng Lương Hoài vì muốn thu phục nhân tâm, chọn ra từ số chiến lợi phẩm hắn ưng ý nhất đem tặng cho Công Sơn Bất Nữ. Công Sơn Bất Nữ xưa nay không đam mê nữ sắc, tuy đôi lúc vì nhu cầu cũng ngủ chung giường với cô gái Đông Di, nhưng ngày thường cứ sai bảo nàng như một tì nữ hầu hạ. Thấy Trọng Lương Hoài đến tìm, Công Sơn Bất Nữ biết ngay là chắc có tin gì đó, hắn không lên tiếng nâng chén sành lên, giữa cổ uống một hơi cạn chén rượu, sau đó đưa tay quệt miệng một cái, gằn giọng: “Ra ngoài, ta chưa dặn dò không được vào đây.”

“Dạ!” Cô thiếu nữ Đông Di vội vã bước khỏi căn phòng, tiện tay đóng cửa phòng lại giùm hai người.

“Bất Nữu, ta và Lương tướng quân liên lạc nhau rồi, đây là thư của tướng quân.”

Trọng Lương Hoài lấy một mảnh vải từ tay áo ra đưa cho Công Sơn Bất Nữu. Công Sơn Bất Nữu đón lấy mở ra xem, lập tức nhăn mặt: “Cái này là cái gì vậy?”

Trọng Lương Hoài chế giễu: “Huynh không biết chữ à? Sao lại hỏi ta?”

Công Sơn Bất Nữu lườm hằm một cái, nói: “Nhảm nhí, chữ ta đương nhiên biết, nhưng... trên thư chỉ viết một số tên bộ lạc, thế là có ý gì, định đánh đổ ta à?”

Trọng Lương Hoài vỗ trán một cái, cười òa lên: “Xin lỗi xin lỗi, là ta quên giải thích, vì muốn bảo mật an toàn, ta đã cắt bỏ số chữ phía dưới đem đốt rồi. Hí hí, làm vậy người khác có nhìn thấy cũng không biết đây là cái gì.”

“Cổ Quân Hải này ngay cả mấy chữ khó một chút cũng không biết đọc, đừng nói là đám sơn tặc này, người làm vậy đúng là dở hơi.”

“Ồ, cẩn thận vẫn tốt hơn.”

Trên mảnh vải chỉ ghi hai hàng chữ nhỏ chi chít, trên đó có tám bộ lạc lớn nhất Đông Di là Doanh, Phong, Thành, Dương, Giới, Lợi, Tiết, Quách, ngoài ra còn nhiều tên bộ lạc nhỏ lẻ khác nữa, trừ tên bộ lạc ra không còn gì cả.

Trọng Lương Hoài ngồi xuống, nhích lại gần Công Sơn Bất Nữu, chỉ vào mảnh vải nói: “Huynh nhìn cho rõ, các bộ lạc viết bằng chữ đen bên này là không cho phép chúng ta đánh, còn mấy bộ lạc chữ đỏ bên này... hí hí, cứ đánh cho dữ vào, càng đánh mạnh công lao càng lớn.”

Công Sơn Bất Nữu neho mắt nhìn một hồi, cười hí hí gật gù khoái trá: “Hèn gì Ngô vương chịu thu nạp chúng ta, tám bộ lạc lớn Đông Di, chịu đứng về phía Ngô vương chỉ có Doanh Thiên Nhi và ba bộ lạc, còn phản đối phụ thuộc vào Ngô quốc lại có đến năm.”

“Thế nên chúng ta mới có cơ hội phong quan ban tước, hưởng vinh hoa phú quý.”

Trọng Lương Hoài liếm môi, tươi cười hơn hở: “Nghe nói có tin từ hoàng cung Ngô quốc, trong cung đang cho xây một tòa Lăng Yên Các, tòa Lăng Yên Các này bất kể thân phận xuất thân, chỉ cần là đại thần có công mở mang bờ cõi là được ghi danh vào đó, còn được vẽ tranh tạc tượng, lưu danh sau này cho con cháu ngàn đời sau kính bái. Dù là tôn thất hoàng tộc của Ngô quốc, hàng năm cũng phải đến đấy đốt hương hành lễ. Bất Nữu, huynh và ta chỉ là con chó giữ nhà của Quý thị, nói trắng ra chỉ là một nô lệ, ngay cả dân thôn quê còn có thân phận cao quý hơn chúng ta. Nếu như Ngô quốc có được lãnh thổ Đông Di cần góp sức của chúng ta, đến lúc đó đúng là dịp may hiếm có, chúng ta có thể ngẩng cao đầu, làm rạng rỡ tổ tông, con cháu sau này cũng được vinh quang...”

Công Sơn Bất Nữu nghe xong háo hức không kém, hằm đưa cả vò rượu lên uống cạn, quay sang Trọng Lương Hoài cố làm ra vẻ bình thản: “Dưới trướng Ngô vương người tài một đồng, trong Lăng Yên Các chưa chắc có tên của chúng ta đâu, làm một chức đại phu hay tướng quân gì đó là đủ mãn nguyện rồi. Thôi, những chuyện này để sau này hẵng tính, hiện giờ người định làm thế nào hoàn thành nhiệm vụ Lương tướng quân giao phó?”

“Hí hí, muốn Cổ Quân Hải xuất binh thì quá đơn giản, dù cho hằm muốn lập quốc xưng vương, hay chỉ là muốn cổ thủ tại đây làm sơn tặc, cuối cùng cũng không thể không chui đầu ra Chung Ly cốc đúng không nào? Cả vạn huynh đệ phải có cơm ăn áo mặc, có nữ nhân giải trí, có cái nào mà không cần đi cướp lấy? Khoan nói đến việc sổ châu báu cướp được hằm không chịu đem ra bán, dù hằm chịu bán cũng không tìm được người mua, nơi này không trừ phú như Lỗ quốc, ngoài việc cướp bóc, hằm còn biết làm sao?”

Chỉ là trên danh sách các bộ lạc ghi ở đây phân ra rõ ràng, nhưng vùng đất chúng cư trú lại không phân chia rõ, có bộ lạc không được đánh, có bộ lạc buộc phải đánh, nếu chúng ta đi vòng qua một bộ lạc ở gần mà đánh bộ lạc ở xa, người Đông Di và Cổ Quân Hải đâu có ngốc, chẳng lẽ lại không nghi ngờ? Nên ta mới đến đây tìm huynh bàn bạc.”

Hắn nói một hơi xong thấy khát nước, bèn vớ tay tóm lấy vò rượu tự đổ cho mình một chén, tu ừng ực mấy ngụm, lau miệng nói tiếp: “Huynh bây giờ là nhị đương gia, bày binh bố trận, điều binh khiển tướng không thể thiếu huynh. Chúng ta bàn bạc tính toán kỹ lưỡng, làm thế nào tiến đánh các bộ lạc chống đối Lương tướng quân, làm thế nào bảo toàn các bộ lạc thần phục Ngô quốc, kế sách ổn thỏa rồi ta mới hiến kế cho Cổ Quân Hải, cho hắn gánh lấy chức danh Đệ nhất đại đạo Đông Di.”

Công Sơn Bất Nữ cười hi hí, vuốt râu nói: “Lão Trọng nhà ngươi chỉ giỏi khua môi múa mép, Công Sơn Bất Nữ này phải còng lưng ra thực hiện, phải bảo toàn một số bộ lạc, vậy có những nơi buộc ta phải đích thân dẫn quân đi đánh rồi. Ngươi và người của Lương tướng quân phải kịp thời giữ liên lạc, những nơi ta dẫn quân đi qua cần bảo toàn thì thông báo cho họ trước để họ tránh đi.”

Hắn đổ ít rượu vào chén, chấm đầu ngón tay vào rượu, vẽ lên trên mặt bàn: “Vị trí các bộ lạc Đông Di, mấy ngày này ta cũng tìm hiểu rõ rồi, ở xa không nói tới, chúng ta xem trước mấy bộ lạc ở gần Chung Ly cốc, nên ra tay với ai trước...”

Lúc này, trong hoàng cung Sở vương thành Dĩnh Đô, Ngô quốc đại phu Úc Bình Nhiên và Sở thái hậu Mạnh Doanh cũng đã bàn luận khá lâu. Trên đại điện lấy tấm màn nhung ngăn cách, Úc Bình Nhiên không nhìn rõ bên trong, cũng không biết mặt mũi của vị thái hậu từng say đắm Sở vương, khiến cha chiếm con dâu, gây ra bao nhiêu họa lớn sau này là như thế nào, lúc này chỉ giao tiếp với tiếng nói sau bức màn nhung.

“Hoàng thái hậu, ngoại thần đã nói hết lời, xin phép cáo từ.”

“Ý của Úc đại phu ta đã hiểu rồi, sự việc trọng đại, bốn thái hậu cần bàn bạc kỹ lưỡng với đại vương mới quyết định được. Đại phu tạm thời hãy về dịch quán nghỉ ngơi, muội tử Quý Doanh, ta đã nhiều năm không gặp, giờ đây may mắn có dịp đến Sở, ta muốn giữ muội ấy ở lại trong cung mấy ngày, hàn huyên tâm sự tình tử muội, thế nào?”

“Dạ! Tất cả nghe theo sắp xếp của hoàng thái hậu, ngoại thần cáo từ.” Úc Bình Nhiên đứng dậy, hành lễ xong định lui ra.

Chỉ nghe trong màn nhung có tiếng nói khẽ phát ra: “Úc đại phu...”

“Có ngoại thần!”

“Thế Phạm Lãi..., thôi vậy, người lui xuống đi.”

Úc Bình Nhiên lui ra ngoài đại điện, cung nữ hai bên vén màn nhung lên, chỉ thấy trong kia hai mỹ nhân đang kê vai ngồi đó, hai người nắm chặt tay nhau, một người sắc đẹp thẹn thùng như đoá mầu đơn đang nở rộ, ẩn hiện trong vẻ quý phái là một nét ưu sầu không sao che giấu, người kia xem ra tuổi tác nhỏ hơn rất nhiều, lông mi cong vút, ánh mắt mê hoặc như hồ ly, mũi cao môi đỏ, nhan sắc không hề thua kém, lại lan tỏa thêm sức sống mãnh liệt của tuổi thanh xuân, như một đoá hoa chớm nở dưới ánh nắng mặt trời.

269. Chương 268: Nghị Sự

Sở thái hậu Mạnh Doanh tay chống cằm nhìn chăm chăm vào em gái suy tư, chốc chốc lại thở dài.

Trong cung điện hơi ẩm lan tỏa, Quý Doanh không đắp mền, nàng xoay người nằm sấp, hai chân khua liên hồi, quay qua Mạnh Doanh hỏi: “Tỉ tỉ, tỉ thở dài lo lắng gì thế?”

“Ài! Nhìn muội kìa, giống hệt năm xưa... Lúc ấy muội hãy còn là con bé thò lò mũi xanh, suốt ngày cứ bám lấy tỉ, buổi tối tắm xong là chạy đến tắm cùng của tỉ nhún nhảy trên giường như vừa nãy vậy. Chớp mắt đã qua bao nhiêu năm rồi, tỉ tỉ nhìn thấy muội nhún nhảy như vừa nãy, nhớ lại kí ức năm xưa, quay về thời mà tỉ tỉ còn chưa gả sang đây, bao nhiêu kỉ niệm hiện lên trước mắt. Tỉ tỉ già rồi, thời gian không chờ đợi ai, sao lại không thở dài chứ?”

“Sao tỉ lại già chứ?” Quý Doanh cười khanh khách, đưa tay cù lét Mạnh Doanh. Mạnh Doanh nhột nhạt né qua một bên, bị tay em gái xé một mảng áo ngay ngực, đôi ngực căng tròn hiện ra, đầy đặn trắng trẻo, vẫn tỏa hương sắc như ngày nào.

“Woa! To... to quá...” Quý Doanh tròn tròn mắt: “Tỉ tỉ còn xinh đẹp hơn gấp mười lần năm xưa, nếu tỉ thể này còn nói là già, vậy nữ nhân trong thiên hạ đều thành bà lão mất rồi.”

Mạnh Doanh đỏ mặt đưa tay xoa xoa ngực, than thở: “Thân thể của tỉ tỉ cho dù chưa già, nhưng trái tim... đã già mất rồi.”

“Tỉ...” Nụ cười trên khuôn mặt Quý Doanh tan biến, nàng dang rộng đôi tay ngà ngọc ôm lấy tỉ tỉ, dịu dàng hỏi thăm: “Bao nhiêu năm qua tỉ có sống tốt không?”

“Tốt hay không cũng phải qua ngày tháng. Hay dở gì cũng có hoàng nhi, tỉ tỉ còn mục đích sống, nếu không thì... Ài.”

“Tỉ tỉ, thật là vất vả cho tỉ quá.” Quý Doanh ôm chặt tỉ tỉ: “Người Tần chúng ta ai cũng tức giận, rõ ràng là tỉ tỉ được gả cho thái tử Kiến, lại biến thành gả cho một lão già, hoàng huynh cũng thật là vô dụng, chuyện này mà nhần nhin không nói tiếng nào, làm hại tỉ tỉ... Trước khi muội đến đây còn mắng cho huynh ấy một trận ra trò đấy.”

“Cũng không thể trách hoàng huynh, nếu chỉ là hai hộ thường dân thành hôn, huynh ấy có thể dẫn theo huynh đệ trong gia tộc đến đòi công bằng, cứu tỉ tỉ về. Nhưng... muội và ta sinh ra trong hoàng tộc, đây đâu còn là chuyện hôn nhân thông thường của nhi nữ nữa? Giống như xuất thân của chúng ta, số phận đã định sẵn được hưởng vinh hoa phú quý các nữ nhân khác không được hưởng, đồng thời đối lại chúng ta phải hy sinh vì gia tộc và đất nước, gả cho ai, đối với Tần quốc, điều đó không quan trọng, quan trọng là nam nhân này phải có lợi cho Tần. Khi tỉ tỉ phát hiện Sở vương muốn chiếm đoạt tỉ, nếu lúc đó tỉ lấy cái chết ra cự tuyệt, hẳn chưa chắc dám động vào tỉ, tỉ muốn về Tần quốc cũng không khó. Nhưng làm như vậy mỗi liên minh Tần Sở chắc chắn bị phá vỡ, Tần quốc ta nằm tận phía Tây, xưa nay luôn bị Tấn quốc hùng mạnh ức hiếp, nếu không liên kết với Sở, Tần quốc đâu thể tồn tại? Thế nên... cho dù trong lòng không ưng, tỉ tỉ vẫn phải nhắm mắt ở lại Sở quốc, tỉ không thể chỉ nghĩ riêng cho hạnh phúc của mình, hơn nữa có quay về Tần, tỉ lại bị hoàng huynh sắp đặt hôn sự thôi, ai mà biết phu quân tiếp theo sẽ là ai? Có lẽ còn tệ hơn cả Sở vương thì sao, hẳn tuy già, nhưng chí ít... hẳn yêu thương tỉ thật lòng...”

“Tỉ tỉ...”

“Quý Doanh, muội đừng trách hoàng huynh nữa. Muội muốn huynh ấy phải làm sao cho phải? Vì tỉ mà khai chiến với Sở ư? Nếu Tần và Sở đại chiến với nhau, trong lúc lưỡng bại câu thương, Tấn quốc sẽ thừa cơ xâm chiếm, hoàng huynh... cũng chỉ là nhần nhục chịu đựng thôi.”

Mạnh Doanh thở dài, vỗ nhẹ vào hông em gái. Hông của Quý Doanh bắp thịt đàn hồi, cứ như quả lê chín mọng, lại không thiếu sức sống của thiếu nữ. Mạnh Doanh mỉm cười: “Xem muội kia, mấy năm nay chắc cũng nghịch ngợm như hồi nhỏ đúng không? Cưỡi ngựa bắn cung, trèo cây leo núi chắc muội không thể thiếu, hông muội chắc nịch thế này, nếu tỉ mà là nam nhân cũng chết mê vì muội mất. Mạng của muội tốt, tuy cùng là kết thân nhưng muội được gả cho Ngô vương Khánh Kỵ, sau này làm hoàng hậu quản lý hậu cung, thờ chồng dạy con, không được nghịch ngợm như hồi còn bé đâu đấy.”

“Khánh Kỵ?”

Quý Doanh nghe nói đến Ngô vương liền cảm thấy ảm ức: “Tên Ngô vương đó hả, muội nghe nói hắn chạy nhanh hơn tuần mã, sức mạnh có thể quật ngã bò tót. Trời ạ, đó mà là con người à? Muội có thể tưởng tượng dung mạo của hắn rồi, hẳn chắc là giống như một con đại tinh tinh, khắp mình lông lá, nói chuyện thì ồm ồm như trâu...”

Mạnh Doanh cười khanh khách, vội đưa tay che miệng giữ ý tứ, hai mắt long lanh: “Muội tử ngọc của ta, nói nhảm nhí gì thế, đường đường là đại vương Ngô quốc, sao lại giống đại tinh tinh được chứ? Muội đó, nói phu quân của mình như thế, truyền ra ngoài làm trò cười cho người ta mất.”

Nàng định thần nghĩ ngợi, nói: “Tỉ từng nghe hoàng nhi nói qua, Khánh Kỵ đó cao lớn khôi ngô, là một đại anh hùng anh tuấn mà. Hoàng nhi bao lớn nào? Nó đâu thể nói dối gạt tỉ.”

Mạnh Doanh vuốt mái tóc óng mượt, nói tiếp: “Ngô vương còn trẻ tuổi, tướng mạo, võ nghệ đều xuất chúng, từ cách trị nước sau khi hắn lên ngôi, có thể thấy đó là một vị quân vương tài giỏi, tương lai nói không

chừng sẽ trở thành bá chủ thiên hạ, đến lúc đó hai nước Sở Tần đều phải nể nang hấn, muối muối à, muối được gả cho phu quân tốt thế này còn gì mà không vừa ý nữa chứ?”

“Muội không tin, hoàng huynh chỉ toan tính coi ai có lợi cho Tần quốc, đâu cần biết tí muội chúng ta phải gả cho thứ nam nhân nào đâu, hoàng nhi của tì còn nhỏ, lời nói không đáng tin lắm, có thể trong mắt nó đại tình tình mới là anh tuấn khôi ngô thì sao.”

Quý Doanh nắm chặt nắm đấm, nghiêng răng keng két: “Tì tì vì lo cho đại cuộc hy sinh bản thân, muội không học theo tì đâu, hoàng huynh cứ ép buộc muội gả cho Ngô vương Khánh Kỵ gì đó, huynh ấy tưởng muội sẽ khừ phục? Muội không cho huynh ấy toại nguyện đâu, đợi sau khi tới Ngô quốc, xem muội trừng trị tên Khánh Kỵ đó như thế nào.”

“Con bé ngốc này, nói nhảm gì đó, muội tuyệt đối không được làm vậy, dù muội có bằng lòng hay không, Ngô vương là phu quân tương lai của muội, muội làm hấn giận, sau này dù hấn đối xử với muội thế nào cũng không ai giúp được muội, kể cả hoàng huynh đi chẳng nữa.”

“Muội không cần huynh ấy giúp.” Quý Doanh bướng bỉnh: “Muội cứ làm cho con đại tình tình tức điên lên, tốt nhất là chọc cho hấn tức chết luôn, không chết thì cũng cho hấn xích mích với hoàng huynh, chẳng phải hoàng huynh mong muốn liên minh với Ngô quốc sao, muội phải phá cho họ trở mặt thù địch với nhau.”

“Muội...” Mạnh Doanh vịn lấy vai em gái, nghiêm nghị: “Muội muội, cho dù không phải vì Tần quốc, chỉ vì hạnh phúc đời muội, muội cũng tuyệt đối không được chọc giận phu quân của muội. Muội nhớ lấy, cuộc đời này muội đã được an bài làm thê tử của hấn, còn cuộc đời hấn lại không chỉ có một mình muội, nếu muội tiếp tục ngang bướng, nghĩa là muội đã tự tay chôn sống hạnh phúc cả đời mình.”

Trong kí ức của Quý Doanh, tì tì luôn thân thiết yêu chiều nàng, đây là lần đầu tiên Mạnh Doanh nghiêm nghị với nàng, xem ra tì ấy đang nói ra những lời tận đáy lòng, Quý Doanh không nề: “Tì tì à...”

“Nghe lời tì nói, dù là vì Tần quốc hay vì hạnh phúc của muội cũng được, muội cũng không được làm bừa theo ý mình, muội sắp phải rời xa quê hương và thân nhân, sống một mình cô độc tại Ngô quốc, nơi lạ lẫm đó từ nay chính là nhà của muội, dân tộc lạ lẫm đó là con dân của muội, tên Khánh Kỵ đó là phu quân ở bên muội suốt đời này, muội có tưởng tượng nổi dân chúng nơi đó mãi mãi xem muội là người ngoài sẽ thế nào không? Muội chịu đựng nổi tên Khánh Kỵ đó xem muội như người vô hình, bỏ mặc muội được không?”

Quý Doanh ngơ ngác, nàng là một cô gái hoạt bát ngây thơ, không biết suy tính sâu xa, nàng chưa từng nghĩ đến ý nghĩa trọng đại của việc thành thân, nếu quả thật bắt nàng sống những ngày tháng như tì tì vừa nói, chẳng cần bao lâu sau nàng sẽ bị điên mất, thôi thì bắt nàng chết đi còn tốt hơn.

Mạnh Doanh xoa tay nhẹ nhẹ lên mặt Quý Doanh, trắng nõn mịn màng, hai tai có chút lông tơ mềm mại, Mạnh Doanh lại lướt tay đến trước ngực em gái, tà áo được cởi tung, bờ ngực vút cao như trái lê chính mọng, Mạnh Doanh tiếp tục vòng tay xuống chiếc eo thon, cuối cùng dừng lại trên bắp đùi săn chắc của em gái, cảm thán: “Quý Doanh muội xem, muội có thân thể và dung mạo làm nam nhân chết mê chết mệt, lại được gả cho một phu quân tài năng, muội phải biết quý trọng cơ hội này, không phải nữ nhân nào cũng được may mắn như muội đâu, đừng vì bướng bỉnh phá hỏng hết tất cả.”

Quý Doanh nhìn trừng trừng vào tì tì, nàng vốn đã nghĩ ra nhiều chiêu phá hoại, định tới Ngô quốc làm âm mưu khuấy đảo một phen, cho tên Khánh Kỵ gì đó mất mặt cho hả dạ, nhưng trong lúc này nàng mới phát hiện nàng không còn là trẻ con nữa, nàng sẽ không gánh vác nổi hậu quả do tính ngang bướng của nàng gây ra.

Tấm màn lại được hạ xuống, ánh nến được các cung nữ thổi tắt, chỉ chừa lại bốn cây nến ở bốn góc đại điện, tỏa ra ánh sáng heo hắt.

Khắp đại điện trở nên yên tĩnh, Quý Doanh mở to mắt không hề cảm thấy mệt mỏi, nàng nhìn vào trần nhà, hồi lâu sau bỗng cất tiếng hỏi: “Tì tì, lấy chồng là thế nào vậy?”

Mạnh Doanh đang nhắm mắt mỉm cười nhỏ nhẹ: “Sau này sẽ có một nam nhân yêu thương muội, kiểu yêu thương đó không giống với phụ thân, cũng không giống với huynh trưởng, chỉ có giữa nam nhân và nữ nhân mới có thể yêu thương kiểu đó. Muội và hấn sẽ giống như bây giờ cùng nằm trên một chiếc giường, muội và

hắn sẽ có hài nhi của riêng mình, muội sẽ cảm nhận được từ một con bé chưa hiểu chuyện từ từ trở thành một nữ nhân thật sự, muội cũng sẽ mãn nguyện nhìn thấy giọt máu của muội từ từ lớn lên...

Số phận an bài muội phải lấy một vương hầu, các công khanh quý tộc phần lớn không phải là phu quân tốt, một khi lấy phải người xấu thì chỉ còn cách than thân trách phận, giống như tỉ tỉ, giống như Nam Tử của Vệ quốc, dù cho muội có xinh đẹp như hoa, kiều kì ngạo mạn, nhưng cuối cùng... cũng bạc bẽo trước số phận mà thôi. Không phải cô công chúa nào cũng may mắn như muội đâu, đại đa số nữ nhân sinh ra trong hoàng thất đều không quyết định số phận của mình được, nếu muội gặp được một phu quân tốt, đó là phúc của muội tu mấy kiếp mới có được, có cơ hội phải nắm chặt lấy, tỉ tỉ là người từng trải, không gạt muội đâu. Muội hãy trân trọng cuộc hôn nhân này.”

Quý Doanh đơ mặt ra nói: “Là... phải vậy à? Nhưng con đại tinh tinh kia... muội còn chưa từng gặp, ngay cả một câu nói cũng chưa từng nói với hắn, thì phải cùng ở trong một căn phòng, ngủ chung một chiếc giường...”

Nàng kéo mền che kín đầu, ư hừ rít lên: “Ui trời, nghĩ đến là muội sợ rồi, muội không ngủ được đâu.”

Mạnh Doanh mở to mắt, liếc xéo em gái: “Nhảm nhí, muội mà còn ngủ được thì đúng là mất cảm giác rồi đó, thôi đừng nghĩ ngợi nhiều nữa, đợi khi nào muội quen rồi thì sẽ ngủ được.”

Nàng ngưỡng mình lên, tay chống dưới cằm, hào hứng kể: “Khánh Kỳ hồi còn lưu vong ở Lỗ quốc, chỉ là một công tử thất thế, hai cô gái Quý thị, Thúc thị cũng bị hắn mê cho say đắm, luôn bám lấy hắn không chịu rời xa, hắn có vẻ gì giống con đại tinh tinh nào? Muội cho rằng hai cô gái nhà Quý thị, Thúc thị đều là đứa bé con năm sáu tuổi thích xem xiếc à? Tỉ tỉ tuy chưa từng gặp qua Khánh Kỳ, nhưng biết chắc hắn tuyệt đối xứng với muội muội.

Quý Doanh, phu quân của muội hùng tâm tráng chí, từ khi hắn xưng vương, từng hành động đều khiến người trong thiên hạ lác mắt, chỉ trong mấy tháng, Sở quốc của tỉ đã có bao nhiêu hiền tài bỏ đi Ngô giúp sức hắn rồi đây. Phạm Lãi, Văn Chủng đều là đại thần của Sở, từ khi hoàng nhi trở về kinh đô, hai vị này vài lần tiến gián, nghe có lí lẽ lắm, tỉ luôn muốn trọng dụng họ, tiếc là quân quyền bị Phí Vô Cực độc chiếm, cứ ép cho họ phải bỏ sang Ngô quốc, mỗi khi nghĩ lại tỉ còn thấy đáng tiếc. Hôm nay tỉ còn định hỏi thăm về hai người Phạm Lãi, Văn Chủng từ Úc đại phu. Nhưng... là Sở quốc có lỗi với họ, tỉ tỉ còn mặt mũi nào mở miệng được?

Hôm nay Úc Bình Nhiên vào cung gặp tỉ, nghe cách nói chuyện rõ ràng là hiểu tình hình triều chính của Sở quốc như lòng bàn tay, đó chắc chắn là vị phó sứ nghênh đón tân nương Phạm Lãi vẫn chưa lộ diện đã nói cho hắn biết rồi.”

Nàng nằm gối đầu lên bắp tay, suy tư: “Phí Vô Cực chuyên quyền ai mà không biết? Nhưng ai mà dám nói lung tung ở Sở quốc? Các nước hễ phái sứ giả đến, cho dù biết rõ cũng chỉ nói vài câu khách sáo trước mặt tỉ, nào là Sở quốc có Vô Cực hiền tài trung trực, đất nước chắc chắn phục hưng gì gì đó. Úc đại phu lại nói thẳng không né tránh... Hừ!”

“Phí Vô Cực?” Quý Doanh bò ngay dậy, nói: “Đúng rồi, người này lúc muội ở Tần cũng từng nghe qua, đều nói người này ham tài háo sắc, hôn dung vô năng, dối trên lừa dưới, chuyên quyền triều cương. Bây giờ tỉ tỉ là hoàng thái hậu, sao không trị tội của hắn?”

Mạnh Doanh cười khổ: “Tỉ tỉ lấy gì mà trị tội hắn đây? Khắp triều đình đều là người của hắn, quân đội toàn là tướng lĩnh của hắn, tỉ mà không nhẫn nhục chịu đựng, hắn dám giết cả tỉ và hoàng nhi, sau đó lập một vị tôn thất hoàng tộc nào đó lên ngôi Sở vương, lúc đó ai dám làm gì hắn? Không phải tỉ tỉ không muốn diệt trừ hắn, mà chỉ là lực bất tòng tâm.”

Quý Doanh xoay xoay tròn mắt, vỗ ngực nói: “Tỉ tỉ, để muội giúp tỉ.”

“Muội? Muội có thể làm gì?”

Quý Doanh hí hửng: “Muội không làm được gì, nhưng con đại tinh tinh đó thì được chứ? Muội bắt hắn giúp tỉ là được thôi!”

“Hắn à? Vị phu quân tốt của muội ấy, sao mà chịu làm ăn lỗ vốn, sứ thần của hắn đến vạch rõ với ta chuyện Phí Vô Cực chuyên quyền lộng hành, xem ra Ngô vương có ý muốn ta mở miệng xin giúp đỡ, tỉ mà xin giúp,

hắn chắc đưa ra điều kiện kèm theo, nhưng hoàng nhi ngày càng khôn lớn, tí tí không thể không lo lắng sắp xếp cho hoàng nhi tiếp quản chính sự, đợi tí suy nghĩ cho kĩ, xem Ngô quốc muốn đưa ra điều kiện gì rồi tính tiếp...”

“Cái gì? Hắn giúp tí tí còn muốn đưa ra điều kiện à? Tí tí cứ yên tâm, muội đến Ngô bắt con đại tinh tinh xuất binh giúp tí diệt trừ gian thần.”

Sở thái hậu cười khanh khách: “Muội à? Muội dựa vào gì bắt hắn nghe lời muội.”

Quý Doanh ưỡn ngực ra, đỏ mặt nói nhỏ: “Không phải tí vừa nói muội có thân thể và dung mạo làm chết mê chết mệt nam nhân sao?”

Sở thái hậu nhìn trừng trừng vào em gái hồi lâu, thở dài ngao ngán, cười khổ: “Lúc tí tí mới gặp muội, đúng là có nghĩ đến, nhưng giờ nghĩ kĩ lại, quốc gia đại sự hay là để tí và Úc đại phu bàn bạc vậy. Nữ nhân chỉ dựa vào nhan sắc là không đủ đâu, muốn phu quân nghe lời còn phải có tâm cơ và thủ đoạn nữa.”

Quý Doanh phụng phịu không phục: “Muội có tâm cơ và thủ đoạn mà.”

Sở thái hậu ngáp dài, dịu dàng nói: “Tiểu muội à, tâm cơ của muội... so với một con tinh tinh cái thì hơn được một chút đó.”

Hoàng cung Cô Tô. Khánh Kỵ và quần thần đang bàn luận quân cơ đại sự. Anh Đào khải tấu: “Đại vương, Công Sơn Bất Nữ, Trọng Lương Hoài y kế hành sự, lấy danh nghĩa của Cổ Quân Hải đánh vào các bộ lạc phản đối Đông Di lập quốc và phụ thuộc Ngô quốc ta, Lương Hồ Tử tướng quân cố gắng tạo thuận lợi nhất cho họ hành động, Công Sơn Bất Nữ ra tay thành công liên tục, các bộ lạc kia tổn thất nghiêm trọng, có một số bộ lạc nhỏ vì muốn tự bảo vệ, đã dời đến gần khu vực Dư Khâu, chấp nhận sự bảo vệ của Doanh Thiên Nhi nữ vương và Lương Hồ Tử tướng quân. Nữ vương Doanh Thiên Nhi ngày càng tạo lập uy danh, nhưng tình hình trước mắt số trưởng lão bộ lạc phản đối lập quốc và phụ thuộc Ngô quốc ta vẫn còn nhiều, xem ra vẫn phải bảo Công Sơn Bất Nữ tấn công mạnh hơn, để các bộ lạc này hoàn toàn mất đi sức mạnh vũ trang, lúc đó tiến hành lập quốc là cách làm ổn thỏa nhất.”

Khánh Kỵ lắc đầu: “Đem dài lắm mộng, quả nhân không thể đợi quá lâu, Tề quốc hiện đang tập trung sức chú ý vào biến loạn sắp xảy ra ở Tấn, nhất thời không muốn gây sự ở Đông Di, một khi Tấn quốc xong chuyện, Tề lại nhảy vào Đông Di, hơn nữa lúc đó họ không còn e ngại gì, nên lúc này thu nạp Đông Di là tốt nhất, chúng ta không thể bỏ qua cơ hội này, báo với Doanh nữ vương và Lương tướng quân, vẫn theo thời gian đã ấn định lập quốc vào đầu tháng sáu, sau đó thảo bức quốc thư, chấp nhận phụ thuộc Ngô quốc.”

Anh Đào do dự nói: “Nhưng... các trưởng lão bộ lạc không muốn giao quyền lực ra vẫn còn rất nhiều, đám trưởng lão này bị thúc ép quá vẫn còn chút sức lực phản kháng, chứ không chịu buông xuôi đâu ạ. Thần lo rằng... Doanh nữ vương là phận nữ nhi, các thế lực trung thành với nữ vương lại không chiếm ưu thế tuyệt đối, nếu mà gấp gáp lập quốc, cho dù các trưởng lão vì áp lực buộc phải chấp nhận, sau này vẫn để lại mối nguy tiềm ẩn.”

Khánh Kỵ ngẩng đầu cười tự tin: “Anh Đào lo lắng cũng đúng, nhưng người quên mất một điều, hiện giờ Lương Hồ Tử đang huấn luyện một đạo quân trực thuộc Doanh Thiên Nhi, trong đó một nửa chiến sĩ thuộc hai bộ tộc Phong, Doanh, nửa kia là chiến sĩ lang sói Ngô quốc ta, đạo quân này một khi luyện thành, các bộ lạc Đông Di không ai là đối thủ cả, hơn nữa lúc đó chúng bị Công Sơn Bất Nữ đánh phá đã suy giảm lực lượng nhiều rồi.”

Anh Đào hớn hờ: “Ý đại vương là... chẳng lẽ sau này còn phải kêu Doanh nữ vương sử dụng vũ lực với các bộ lạc chống đối Đông Di.”

“Không sai!” Khánh Kỵ danh mặt, nghiêm túc phán: “Chỉ dựa vào sức mạnh bên ngoài trấn áp, cho dù Doanh Thiên Nhi thành công lên ngôi, uy danh cũng không đủ lớn, các bộ lạc chắc chắn mưu phản, đến khi đó phải giải quyết nhiều vấn đề càng phiền đầu hơn, chi bằng trước khi lập quốc đem các vấn đề này xử lí hết. Phàm là thế lực chính trị mới ra đời, buộc phải có người hy sinh, dùng vũ khí và máu thịt gây dựng cơ sở mới đủ kiên cố, nếu không chém giết Doanh Thiên Nhi sao mà tạo uy danh? Mấy tên tôm tép không biết điều đó phải giao cho nàng ta tự tay xử lí mới được.”

“Dạ, thần hiểu rồi ạ. Về bố trí binh lực, thần sẽ làm tốt tất cả công tác chuẩn bị.”

Khánh Kỵ lại quay sang Tôn Vũ hỏi: “Phía Việt quốc có động tĩnh gì không?”

Tôn Vũ chấp tay trả lời: “Chúc Dung đại phu giám quốc ở Việt, ngài ấy đưa tin về, thế lực Ngô quốc ta ngày càng mạnh, các tài năng sĩ tử khắp nơi đều đến phục mệnh, Việt vương Doãn Thường sợ hãi giờ càng tỏ ra thần phục, ta có gì cần là đáp ứng ngay lập tức.”

Khánh Kỵ cười ha hả: “Hô hô, xem ra người Việt phục dịch cho Chúc Dung hoàng thúc hài lòng lắm đây. Doãn Thường, Câu Tiễn nhần nhin khá nhỉ, ngoài dự đoán của quả nhân.”

Tôn Vũ nói: “Đại vương, theo ý thần thì Doãn Thường muốn cho người Ngô ta ức hiếp, từ đó đẩy lên lòng căm ghét của dân chúng, lòng dạ nham hiểm, không thể không phòng.”

Khánh Kỵ hô hô khoái trá: “Được cái này, mất cái kia, người Việt càng hận thù Ngô quốc ta, đối với phụ tử nhà hấn càng thất vọng, lợi hại trong đó nếu biết cách tận dụng, những việc không tốt có khi biến thành có lợi cho chúng ta, cứ mặc cho Chúc Dung hoàng thúc hà hiếp chúng tiếp, ta muốn coi chúng nhần nhin được đến bao giờ.”

“E là chúng không nhin được bao lâu nữa đâu.” Ánh mắt Tôn Vũ lộ vẻ hài lòng: “Phạm đại phu đưa tin từ Sở về, nghi có người Việt bí mật tiếp xuất với Phí Vô Cực.”

Khánh Kỵ mỉm cười: “Việc này xem ra không giả, người Việt đã sắp không nhin được rồi.”

Hắn suy tư giây lát, nói: “Nếu người Việt mà hành động, e là Chúc Dung hoàng thúc là kẻ bị hại trước tiên, truyền chỉ lệnh cho Chúc Dung hoàng thúc lập tức về nước, xung quanh hoàng thúc chắc đã bố trí đầy gian tế người Việt, không được nói rõ lý do. Yểm Dư hoàng thúc, việc này...”

“Thần hiểu, việc này cứ giao cho thần lo liệu.” Yểm Dư nghe Khánh Kỵ nói ra những lời này vừa cảm động vừa kinh hoàng, Chúc Dung là hoàng đệ ruột thịt của hắn, trước đây từng nhằm nhe vương vị, Khánh Kỵ sau khi quay về từ từ bài xích Chúc Dung khỏi trung tâm quyền lực, Chúc Dung cũng tự hiểu nên trốn sang Việt quốc sống những ngày tháng xa hoa, chắc cũng có ý lánh nạn. Bây giờ Khánh Kỵ cảm thấy người Việt lắm le hành động, lập tức nghĩ đến an nguy của vị hoàng thúc từng gây bất lợi cho mình, điều này khiến Yểm Dư thấy bất ngờ cảm động.

Cùng xuất thân hoàng thất, tranh quyền đoạt lợi là chuyện thường thấy, nhưng Khánh Kỵ trước đây thà không dùng Công Sơn Bất Nữ, Trọng Lương Hoài chứ không chịu qua cầu rút ván, nay lại bảo vệ cho Chúc Dung từng bất trung. Điều này Tôn Vũ, Anh Đào và các đại thần trong triều đều nhìn thấy cả, lòng khâm phục và trung thành với Khánh Kỵ vì thế nặng thêm mấy phần.

Khánh Kỵ nhắm mắt lại, chậm rãi nói: “Các vị ái khanh, ngày trước thả Việt thái tử Câu Tiễn về nước. Quả nhân và Trường Khanh, Thiếu Bá, Tử Cầm từng bàn định một kế sách. Kế này thả dây dài câu cá lớn, mạo hiểm giành thắng lợi, có thể nói là một mũi tên bắn chết hai con nhạn. Nhưng thực hiện thì liên quan sâu rộng nhiều mối quan hệ, không những cần bằng hữu liên minh tương trợ, mà cần cả kẻ địch của chúng ta phối hợp. Bây giờ thời cơ xem ra đang lúc chín mùi, cũng nên nói ra cho các ái khanh biết. Trường Khanh...”

“Có thần.”

“Kế hoạch này, ngài nói ra cho các vị đại thần nghe vậy.”

270. Chương 269: Kế Hoạch Diệt Việt

Bây giờ Ngô quốc ta thu nạp di dân, khai hoang đất trống, phát triển nông nghiệp, tích trữ lương thảo, cổ xúy dạy học, đề bạt sĩ tử, chọn người tài không câu nệ xuất thân, đất nước ngày một đi lên, chỉ trong thời gian ngắn thanh thế đã sắp vượt qua Sở quốc, tin chắc không bao lâu nữa, đệ nhất đại quốc phương Nam sẽ thuộc về Ngô quốc ta.”

Khắp đại diện huyên náo cả lên, các đại thần xì xầm bàn bạc, ai nấy đều lộ vẻ phấn kích, sự phát triển vượt bậc của Ngô quốc ai ai đều thấy, họ là đại thần Ngô quốc, đương nhiên cảm nhận được sự thay đổi của xã tắc, giờ đây không ai nghi ngờ nữa, nếu cứ tiếp tục đi theo con đường này, vậy ba năm sau, mười năm sau, Ngô quốc sẽ phát triển lớn mạnh cỡ nào.

Khánh Kỵ nhìn một lượt quần thần trên đại điện, lúc này các đại thần có mặt đều là trọng thần cốt cán của Ngô quốc, nhưng phần lớn họ đều còn rất trẻ, tuổi tác bình quân không quá ba mươi hai, người nào người nấy tràn trề ý chí phấn đấu và muốn góp sức công hiến thể hiện bản lĩnh.

Tiếng nói lanh lảnh cất cao của Tôn Vũ vang vọng khắp đại điện: “Nhưng số điều kiện hạn chế sự phát triển của Ngô quốc ta cũng không ít, Ngô quốc nằm ngay góc Đông Nam, sau lưng có Việt quốc, bên trái là Sở quốc, bên phải là biển cả... Đại bàng muốn tung cánh bay cao, khổ nổi bị dây nhợ vướng víu, nếu muốn xưng bá thiên hạ, Ngô quốc ta buộc phải trừ đi mối họa sau lưng, mở rộng bờ cõi, mới có thể củng cố cơ sở, nhất triển hùng đồ.

Sở quốc dù cho về mặt cương thổ, dân số, kinh tế hay về mặt binh lực, hiện nay Ngô quốc ta đều không thể sánh bằng, hơn nữa một khi Sở quốc sụp đổ, Ngô quốc ta phải ra sức chống chọi sức ép từ Tề, Tấn phương Bắc, điều đó không có lợi cho Ngô quốc phát triển, vì thế nên từ từ tính tới.

Còn Việt quốc nằm sát sau lưng chúng ta, hai phụ tử Doãn Thường mang nặng dã tâm, không chịu an phận, là mối đe dọa lớn cho Ngô quốc ta, Ngô muốn xưng bá thiên hạ, cần dẹp yên Việt quốc trước đã, Việt quốc muốn mạnh lên cũng phải diệt Ngô, thế mới nổi lên từ phía Đông Nam được, hai nước Ngô Việt không thể cùng tồn tại.

Cho nên, Tôn Vũ cùng hai vị đại phu Phạm Lãi, Văn Chủng cùng bàn luận, căn cứ theo tình hình thiên hạ hiện nay, hiến kế với đại vương là: Lấy Đông Di trước, mở rộng lãnh thổ; tiếp đến diệt Việt, trừ mối hậu họa; sau đó đánh Sở, chiếm vùng đất Tiềm, Lục, dựa vào độ hiểm trở của Trường Giang, tiến có thể mưu đồ trung nguyên, lui có thể dựa vào địa thế hiểm trở cố thủ, tạo ra một khu vực hoàn chỉnh, kiên cố phía Đông Nam. Hiện nay nhờ hồng phúc của đại vương, Đông Di sắp rơi vào tay, việc diệt Việt đánh Sở, cũng là lúc phải tính đến rồi.”

Quần thần nghe thế, tức thì im bật kinh hãi. Tuy rằng hiện nay Ngô quốc trong một thời gian ngắn đã mạnh lên rất nhiều, nhưng vẫn còn rất nhiều chính sách cần ít nhất một hoặc hai năm thời gian nữa mới phát huy hiệu quả, sức mạnh của Ngô quốc cũng không thể trong một lúc tích tụ lại được, với sĩ khí, binh lực của Ngô quốc hiện nay, nếu muốn đánh Việt quốc thì còn có thể làm được, nhưng nói đến giao chiến với Sở, e rằng tất cả nỗ lực gầy dựng cơ ngơi của Khánh Kỵ từ lúc đăng cơ có nguy cơ tan thành mây khói, có thể phải kéo dài thêm ba bốn năm mới hồi phục nguyên khí. Việt quốc bị Ngô chèn ép khó phát triển mạnh lên, nếu muốn lấy Việt đợi thêm hai năm cũng không thành vấn đề, lúc này cùng lúc khai chiến với cả Việt và Sở tuyệt đối không phải là hành động khôn ngoan.

Thiếu tư mã Bình Bồ lập tức đứng dậy khải tấu: “Đại vương, thứ cho thần nói thẳng, Ngô quốc vừa mới ổn định, bá tánh cần nghỉ ngơi dưỡng sức, lúc này mà phát động chiến tranh không phải là hành động khôn ngoan, đại bàng trước khi vỗ mồi phải kiểm tra lông cánh, nếu Ngô quốc ta nghỉ dưỡng cho tốt, chỉ cần ba đến năm năm, tình hình sẽ khác xa, khi đó đánh ai mà chẳng được.”

Khánh Kỵ mỉm cười: “Thiếu tư mã lòng trung thành đáng khen ngợi, nhưng... Tôn tướng quốc còn chưa nói hết, thiếu tư mã bình tĩnh lại đã, cứ nghe tướng quốc nói cho hết lời rồi đưa ý kiến sau.”

“Dạ!” Bình Bồ chỉ còn cách chấp tay lui xuống, quay về phía sau bàn ngồi xuống.

Tôn Vũ khẽ mỉm cười đắc ý, tiếp tục nói ra kế hoạch của mình.

Thì ra hôm đó bọn họ và Khánh Kỵ cùng bàn luận quốc sách Ngô quốc, quyết định nắm bắt thời cơ, trước tiên lấy vùng đất Đông Di, sau đó thu mình ẩn náu, tiến hành nghỉ ngơi dưỡng sức, cố gắng gia tăng sản xuất phát triển nội chính, tăng cường thực lực, sau đó tiến hành tiêu diệt Việt quốc. Khi đưa Câu Tiễn về nước, về kế sách đối xử với Việt, quần thần họ lại bàn bạc kỹ lưỡng lần nữa. Trong chuyện này liên quan đến mưu lược phát triển lâu dài của Ngô quốc, quần thần bốn người hoạch định rõ ràng chi tiết từng giai đoạn hành động cụ thể trong đại kế diệt Việt. Phạm Lãi và Văn Chủng trong hội nghị quyết sách này thể hiện rõ tài năng hợp tung liên hoàn, khéo léo sử dụng mưu lược thủ đoạn về chính trị, kinh tế, ngoại giao, quân sự... vạch ra một kế hoạch diệt Việt nuốt Sở hoàn hảo dâng lên cho Khánh Kỵ.

Trong kế hoạch đề ra, bước thứ nhất chính là thả Câu Tiễn về nước, về mặt đạo nghĩa Ngô quốc nhận được tiếng thơm, đồng thời lợi dụng việc Việt quốc thừa nhận là nước phụ thuộc của Ngô, cố gắng chèn ép kiềm

chắc lợi lộc từ Việt quốc, xúc tiến cho Việt bất mãn tạo phản, đến lúc đó xuất binh phạt Việt có danh nghĩa chính đáng, giảm thiểu tối đa sức cản về chính trị và quân sự từ các nước chư hầu khác.

Bước thứ hai của kế hoạch, chính là lợi dụng tình hình cục diện Sở quốc hiện nay và số quý tộc người Sở bị Cơ Quang bắt về giam giữ ở Ngô, phân hóa Sở quốc, làm cho Sở phân chia thành hai phe, một phe là bảo vệ quân quyền do hoàng thái hậu đứng đầu, phe kia là tập đoàn vây cánh lộng quyền của Phí Vô Cực. Tiến hành kết thân với Tần quốc, gián tiếp để Ngô có quan hệ với Sở thái hậu, đứng sau bợ đỡ cho thế lực của Sở thái hậu mạnh lên, gia tăng mâu thuẫn nội bộ Sở quốc.

Bước thứ ba, chính là phá cho Việt quốc không nhẫn nhịn tiếp được nữa, lúc Việt có ý đồ nổi dậy, bèn chủ động gây sự tạo ra mâu thuẫn với Phí Vô Cực bên Sở, để Việt quốc cảm thấy có thời cơ để tận dụng, xúc tiến cho chúng liên minh với Phí Vô Cực đẩy binh phạt Ngô.

Bước thứ tư, làm ra vẻ trong nội bộ Ngô quốc rối ren, tạo cơ hội cho chúng tiến sâu vào lãnh thổ Ngô quốc, tiêu diệt chủ lực của chúng ngay tại Ngô. Về phía Sở, trong lúc Phí Vô Cực xua quân đánh Ngô, phe của Sở thái hậu sẽ phát động chính biến, lật đổ Phí Vô Cực đưa tiểu Sở vương lên nắm quyền triều chính, dẹp trừ phe cánh của Phí Vô Cực, đoạt lại thực quyền quân sự chính trị, làm vậy lòng quân của Phí Vô Cực đang ở bên ngoài lập tức hỗn loạn, khó uy hiếp Ngô quốc tiếp được.

Bước thứ năm, Ngô quốc lấy thân phận nước bị đánh tiến hành phản kích, giơ cao ngọn cờ chính nghĩa tiêu diệt triệt để Việt quốc, còn lúc đó đem Việt quốc biến thành nước phụ thuộc hoàn toàn cả ngoại giao, quân sự vào Ngô, hay theo kế hoạch của Khánh Kỵ chia ra thành từng huyện để cai trị, phải xem tình hình cụ thể mới quyết định.

Bước thứ sáu, xem tình hình thiên hạ lúc bấy giờ ra sao, hoặc tha cho Phí Vô Cực chạy về nước, để Sở quốc nội chiến liên miên suy yếu đi, hoặc giúp Sở thái hậu tiêu diệt luôn đạo quân của Phí Vô Cực, tất nhiên phải kèm theo điều kiện, đó là Sở quốc sẽ cắt vùng lãnh thổ phía đông Tiềm Sơn cho Ngô quốc.

Các đại thần nghe xong, khắp đại điện im phăng phắc, kế hoạch diệt Việt này kéo dài khá lâu, lôi kéo theo nhiều chư hầu tham gia, các yếu tố nội chính, ngoại giao, quân sự, dân sự đều liên can trong đó, thực là tính sai một ly đi một dặm khiến ai nấy thán phục. Trong thời kì Xuân Thu, dù cho là một trận chiến diễn ra cấp bách, cũng ít khi kéo theo nhiều yếu tố quyết định đến vậy vào đó, kế hoạch chi tiết tận dụng nhiều phương tiện như thế, hơn nữa lại là kế hoạch hành động lâu dài, liên tục mà gắn kết, lại có thể tùy theo tình hình trong và ngoài nước thay đổi ra sao tiến hành điều chỉnh cho phù hợp, đáng nể cho mấy người Tôn Vũ, Phạm Lãi, Văn Chung nghĩ ra kế hoạch hoàn hảo này.

Khi quyết định kế hoạch này, xây dựng nội bộ, kết thân với Tần, qua lại với Sở thái hậu dự kiến cần dùng thời gian là ba năm, chủ yếu là vì nghĩ đến trường hợp thực lực Ngô quốc không đủ mạnh, cần có thời gian hồi phục nguyên khí, phát triển lớn mạnh hơn đã, còn về phía Sở trước khi kết thân với Tần, thuyết phục Sở thái hậu, hậu thuẫn xây dựng thế lực cho Sở thái hậu đủ mạnh chống chọi với Phí Vô Cực, buộc phải không gây hấn với hấn, hơn nữa lo lắng Ngô quốc mạnh lên nhanh chóng khiến các chư hầu trung nguyên lo lắng, sẽ tiến hành can thiệp khi Ngô xua quân phạt Việt, hoặc giúp đỡ cho Việt chống Ngô, vì thế mấy năm đầu phải tỏ ra yếu đuối che mắt thiên hạ, cố gắng giao hảo với tất cả chư hầu. Cả kế hoạch ấn định thời gian hoàn thành kéo dài đến tám năm.

Nhưng bây giờ tình hình thay đổi, vì việc kết thân với Tần đã hoàn thành thuận lợi, Sở thái hậu thông qua Úc Bình Nhiên, đã tỏ ý nhận giúp đỡ từ Khánh Kỵ, đồng ý yêu cầu cắt vùng lãnh thổ phía Đông từ Tiềm Sơn cho Ngô. Sở vương giờ như con bù nhìn, theo tháng năm Sở vương ngày một trưởng thành, ngày phải đích thân nắm quyền càng gần, nếu Phí Vô Cực không chịu buông tay, tính mạng của Sở vương có nguy cơ bị đe dọa, về phía Sở thái hậu, chờ đợi thêm một ngày trong lo sợ chỉ bằng chấp nhận trả giá dẹp trừ mối họa Phí Vô Cực.

Phía đông Tiềm Sơn thuộc lãnh thổ của Sở quốc, điều đó không sai, tuy nhiên đó không phải là lãnh thổ Sở quốc trực tiếp cai quản, mà chỉ là vài nước phụ thuộc nhỏ bé, lãnh thổ Sở quốc quá rộng lớn, sức khống chế tại khu vực này có giới hạn, nếu cắt mấy nước bé này cho Ngô, đổi lại an toàn cho tiểu Sở vương và Sở thái hậu, hơn nữa còn giành lại quyền lực trong tay, Sở thái hậu đương nhiên cảm thấy vụ trao đổi này đáng để tiến hành.

Điều kiện tiên quyết cho kế hoạch đều phát sinh hết, đó chính là lí do Khánh Kỵ muốn sớm phát động phạt

Việt, ngoài ra còn một lí do quyết định, đó là ở phía Tây Bắc xa xôi kia, Tấn quốc không có vẻ gì liên quan đến Ngô quốc nằm tận duyên hải Đông Nam sắp xảy ra nội loạn.

Theo kế hoạch đề ra, trước khi mấy điều kiện tiên quyết kia xảy ra, phải tìm cách thuyết phục Lỗ quốc, cùng Lỗ hợp binh thảo phạt Tề, từ đó đưa quân ra Bắc, dụ Phí Vô Cực và Việt quốc xâm lược Ngô. Sau đó quân Lỗ và quân Đông Di ở lại cầm cự với quân Tề, đại quân của Ngô bí mật rút về, khóa cửa tiêu diệt quân Việt.

Đồng thời Sở thái hậu phát động chính biến tại Dĩnh Đô, chặn đường rút lui của Phí Vô Cực, quân Sở nghe tin trong nước có loạn, lòng quân chắc chắn hỗn loạn, Phí Vô Cực cũng đâu còn tâm trí đánh nhau với Ngô, sẽ lập tức rút quân về Sở hòng giành lại quyền lực, khi đó quân Ngô chỉ phải đối phó với mỗi quân Việt, quân Việt đánh lên thì còn được, chứ giao chiến trực diện đâu phải là đối thủ của quân Ngô, chỉ cần tiêu diệt quân chủ lực của chúng, tiếp đó tiến đánh Việt quốc chỉ còn chiếc vỏ trống rỗng dễ như trở bàn tay.

Trong đó khó nhất là thuyết phục cho bằng được Lỗ quốc xuất binh, cùng Ngô diễn tuồng hay cho Việt và Phí Vô Cực xem, thế thì phải xem mấy năm tới công tác ngoại giao làm tốt đến đâu quyết định, bây giờ đột nhiên Tấn quốc xảy ra một cơn đại chấn bạo loạn, đúng là cơ hội trời cho, tất cả khó khăn thuyết phục Lỗ lập tức được giải quyết hết.

Do bạo loạn ở Tấn có Tổng quốc tham dự vào, Nam Tử tìm đến Khánh Kỵ, mời hẳn du thuyết Tấn quốc xuất binh hỗ trợ, Tổng Ngô đã hình thành nên mối quan hệ hợp tác bí mật, nếu đã vậy, mục tiêu tấn công giả của Ngô sẽ biến từ Tề thành Tổng, cứ tìm lí do gì đó khai chiến với Tổng, nếu hai nước phối hợp diễn một vở tuồng hay, khi đó không cần phí sức thuyết phục Lỗ quốc nữa, cũng không cần lo lắng phải dọn dẹp mớ bòng bong nếu đánh Tề, hợp đồng diễn kịch với Tổng thì muốn chiến là chiến, muốn lui là lui, tính cơ động của đại quân phát huy được tối đa nữa là đằng khác.

Đồng thời, bạo loạn ở Tấn quốc xảy ra, Ngô phát động chiến tranh diệt Việt, khi đó sức cản về chính trị và quân sự đến từ các nước chư hầu là nhỏ nhất, Tấn quốc các cứ lãnh thổ phì nhiêu rộng lớn ở trung nguyên, một khi Tấn tan rã, các thế lực khác lập tức nhảy vào xâu xé nó, Việt quốc so với Tấn, dù là vị trí địa lí, lãnh thổ đều quá bé nhỏ, không hề có ảnh hưởng quan trọng nào với các nước trung nguyên, vì thế Khánh Kỵ diệt Việt trong lúc Tấn quốc bạo loạn, chư hầu thiên hạ có ai rảnh mà đi lo cho cái nước Việt bé nhỏ nằm suốt phía góc Đông Nam sát biển kia.

Đương nhiên, chi tiết hành động còn nhiều điều cần hoàn thiện, nhưng với tài năng của Tôn Vũ, Phạm Lãi, Văn Chung, lúc nào cũng có khả năng tuân theo thời thế thay đổi bổ sung cho phù hợp, chuyện Tấn quốc bạo loạn là cơ hội ngàn năm có một, bỏ qua sẽ không có lần hai, Khánh Kỵ sao dễ dàng không tận dụng chứ?

Khấp đại diện đều là trọng thần tâm phúc của Khánh Kỵ, muốn tiến hành kế hoạch quan trọng này, cần các trọng thần đồng tâm hiệp lực, vì thế Tôn Vũ không hề giấu giếm nữa, cứ phân tích rõ ràng cho mọi người nghe, các đại thần nghe xong phân tích toàn bộ chi tiết kế hoạch hành động của Tôn Vũ, mới sáng mắt ra, tiếng nói phản đối như Bình Bồ vừa nãy cũng không còn vang lên.

Khánh Kỵ nói: “Hôm nay triệu tập các ái khanh nghị sự, một là nói rõ kế hoạch cho các khanh biết, cho mọi người chuẩn bị phối hợp hành động, tạo lập công lao cho nước nhà. Hai là quả nhân quyết định tiến hành bước thứ ba của kế hoạch diệt Việt: Chủ động gây hấn tạo mâu thuẫn với Phí Vô Cực của Sở, cho Việt quốc thừa cơ liên minh với Phí Vô Cực. Các vị ái khanh có kế hay gì, có thể giúp ta gây hấn với Phí Vô Cực mà không làm người khác nghi ngờ không?”

Khánh Kỵ dứt lời, quần thần ai nấy đăm chiêu suy nghĩ.

Hồi lâu, Thái Nghĩa ngập ngừng nói: “Đại vương, sao chúng ta không khơi lại chuyện cũ tranh chấp cây tang, cho một thôn phụ tranh chấp với người Sở, từ đó dấy lên chiến sự?”

Hai năm trước hai nước Ngô Sở từng xảy ra chuyện thôn phụ tranh chấp một cây tang, ai nấy đều cho là của mình, thế là hai nhà đánh nhau to, tiếp đó hàng xóm láng giềng toàn thể ra tay, sau cùng quan viên hai nước dẫn quân đến xung đột, thế là dấy lên một cuộc chiến kéo dài suốt mấy năm, Công tử Quang chính là lợi dụng trận chiến này dùng kế điệu hổ ly sơn, phái Yểm Dư, Chúc Dung và Khánh Kỵ đưa quân đánh Sở, hấn thích sát Ngô vương Cơ Liêu đoạt lấy vương vị.

Tôn Vũ lắc đầu nói: “Phí Vô Cực chỉ lo cho lợi ích cá nhân, đâu để tâm quốc kế dân sinh, đừng nói là có một cây tang, cho dù ta chiếm cả một khu vườn, Phí Vô Cực cũng mặc kệ, hắn không quan tâm chuyện tranh chấp nhỏ nheo của đám dân đen đâu.”

Bình Bồ vỗ đùi cái đét: “Thế thì ta làm tới luôn, trực tiếp phát binh phạt Sở, ép hắn chống trả.”

Văn vô bá quan xung quanh nhìn trừng trừng vào hắn, Bình Bồ đỏ mặt biết mình nói sai, xấu hổ ấp úng: “Thế này... có gì không đúng à?”

Hắn là thiếu tư mã, là thuộc hạ của Anh Đào, Anh Đào không muốn thuộc hạ của mình lộ ra mặt yếu kém, vội giải thích: “Bình tướng quân, kế này không ổn, làm vậy là chúng ta đánh Sở chứ không phải dụ quân Sở đến đánh chúng ta, quân Sở vẫn đóng trong nước, không thể điều hổ li sơn, thế lực của Sở thái hậu nhỏ lẻ làm sao phát động chính biến? Hơn nữa, Việt quốc cũng không lí do gì liên minh được với Sở, để bị chúng ta dụ vào trong rọ tiêu diệt.”

“À!” Bình Bồ tự vỗ vào đầu, hậm hực: “Thì ra còn phải tính toán đủ thứ chuyện, thật là rắc rối, hay là mọi người nghĩ kế đi, mặc tướng chỉ dẫn quân hành động theo chỉ thị thôi.”

Bốn bề phát ra tiếng cười chế giễu, đại phu Điền Kỳ Anh suy ngẫm giây lát, mở miệng góp ý: “Đại vương, theo ý của thần, nếu muốn gây hấn với Phí Vô Cực, chưa chắc phải gây sự với hắn tại Sở, chỉ bằng chúng ta đi thảo phạt Trần quốc.”

Khánh Kỵ ngó người, ngạc nhiên hỏi: “Phạt Trần?”

“Đúng vậy!” Điền Kỳ Anh lấy hết can đảm nói tiếp: “Vi thần cho rằng, Trần quốc là nước phụ thuộc Sở, Sở có trách nhiệm bảo vệ cho Trần, nếu Ngô quốc ta thảo phạt Trần mà Phí Vô Cực khoanh tay đứng nhìn, vậy các nước phụ thuộc lớn nhỏ khác của Sở sẽ không còn tin tưởng, vì thế Phí Vô Cực buộc phải can thiệp vào. Hơn nữa, thái tử Trần quốc chính là tiểu đệ của Phí Vô Cực, dù muốn dù không hắn cũng phải nhảy vào cứu, chỉ cần ta đánh với Trần vài trận, Phí Vô Cực xuất binh ta lại gây cho hắn ít thiệt hại, lúc đó sợ gì hắn không oán hận ta, Việt quốc thừa cơ xen vào thuyết phục liên minh với hắn, mưu đồ tiến đánh Ngô quốc ta chứ?”

Đôi mắt Tôn Vũ sáng rực, lên tiếng khen ngợi: “Điền đại phu nói có lí lắm, đánh Trần quốc còn có một cái lợi, Ngô quốc ta muốn tiến về trung nguyên phía Bắc, không thể lúc nào cũng nương nhờ vào các nước liên minh Tống Vệ và Lỗ mượn đường được, sau này lực lượng của ta một khi lớn mạnh, bắt buộc phải tìm riêng cho mình một con đường tiến vào trung nguyên, mà Trần quốc nằm ngay con đường huyết mạch tiến lên Tây Bắc, nếu chiếm của chúng mấy thành trì, hoặc tốt hơn là chiếm Trần luôn, sau này có ích rất nhiều cho đại nghiệp của Ngô quốc ta. Một Trần quốc nhỏ bé bị tiêu diệt, ngoài Sở quốc ra, còn chư hầu nào quan tâm xen vào đâu chứ?”

Khánh Kỵ suy tư giây lát, xòe hai tay ra nói: “Nhưng... lí do đâu? Quả nhân đâu thể vô duyên vô cớ xua quân đánh người ta, ngang nhiên xâm chiếm Trần quốc được? Dù sao... cũng phải có một danh nghĩa để tiện xuất binh chứ.”

“Cái này...” Quần thần lập tức tùm tùm bàn tán.

“Đại vương!” Thái Nghĩ ngập ngừng nói: “Thần... có một lí do có thể phạt Trần.”

“Mau nói.”

“Lí do chính là bất kính với thượng quốc, coi thường thiên uy của Ngô vương.”

“Sao lại nói thế?”

“Đại vương nạp phi, Trần quốc không đến triều cống dâng tặng lễ vật, sau khi nạp phi cũng không thấy Trần quốc phái sứ giả đến chúc mừng, đó là hành động coi thường Ngô quốc, Tần quốc, Lỗ quốc. Ngô xưa quân thảo phạt Trần, còn được người Tần và người Lỗ hài lòng nữa ấy chứ.”

Khánh Kỵ nhìn trừng trừng vào hắn hồi lâu, than thở: “Quả nhân nạp phi, Trần quốc đúng là không mang lễ vật đến mừng, nhưng thám tử đã đưa tin về, lần này quả nhân kết thân với Tần quốc, nạp Tần nữ làm hoàng hậu, Trần đã phái sứ giả, hiện đang trên đường tới đây.”

“Khụ!” Tôn Vũ che miệng ho lên một tiếng, nháy mắt với Anh Đào.

Anh Đào hiểu ý, cũng ho nhẹ một tiếng, quay qua ra hiệu cho Bình Bó. Bình Bó lộ vẻ khó xử, quay sang muốn tìm quan lại dưới quyền hấn, nhưng phát hiện ra các quan viên chức vụ thấp lúc này không được vào đại diện nghị bàn chính sự, chỉ còn cách gãi đầu gãi tai bước lên bảo đảm: “Khụ khụ..., e là tin tức của đại vương có khi cũng không được chuẩn xác lắm. Thần dám khẳng định, ngày sắc lập hoàng hậu của đại vương... sứ giả Trần quốc... nhất định sẽ không xuất hiện đâu ạ.”

Tôn Vũ vỗ tay cái bốp, hét lớn: “Hay lắm, đại vương, nếu đã vậy chúng ta cứ việc xua quân thảo phạt Trần quốc thôi!”

271. Chương 270: Đêm Tân Hôn

Công chúa Tần Quý Doanh được đón vào hoàng cung Ngô quốc, theo tục lệ thì lại là một hôn lễ xa hoa náo nhiệt, lần này sứ giả các nước đến đông đủ hơn, lễ vật chúc mừng cũng long trọng hơn trước.

Khánh Kỵ được lễ quan thấp tòng, thực hiện đầy đủ mọi nghi thức tân hôn, bài yến tiệc thết đãi quần thần và sứ giả các nước, ban chiếu đại xá thiên hạ, tặng lễ vật hậu hĩ cho sứ đưa tân nương đến Ngô quốc, bận bịu đến tận trời tối, khắp hoàng cung ồn ào náo nhiệt mới yên tĩnh trở lại.

Phi tần trong cung và tất cả thái giám, cung nữ trên dưới theo lễ nghi đều phải đến bái kiến tân hoàng hậu, nhưng số lễ nghi này phải đợi sau đêm tân hôn của đại vương và hoàng hậu, sáng sớm ngày mai mới tiến hành, lúc này Quý Doanh tuy được dẫn vào Loan Phượng cung, nhưng vẫn chưa chính thức tiếp quản hậu cung, chưa được gặp mặt ba phi tần Nhược Tích, Diêu Quang, Tiểu Man.

Loan Phượng cung là tẩm cung của Ngô vương và hoàng hậu, Khánh Kỵ lên ngôi, vị trí hoàng hậu bỏ trống, trước giờ chưa có ai vào ở. Loan Phượng cung là chủ điện của hậu cung, chiếm diện tích lớn nhất, ngoài cung điện chính, còn có hai khu phiến điện trái phải, đi về trước là ngự hoa viên, có đường lớn thông giữa nội cung và ngoại cung, xung quanh còn có hoa lá cỏ cây, hồ nước non bộ, cầu nhỏ bắc ngang, cây sâm cổ thụ, nguy nga tráng lệ, phía ngoài cổng cung còn có hai tòa tháp canh, làm bức bình phong phòng ngự cuối cùng khi hậu cung bị tấn công từ bên ngoài.

Khánh Kỵ bước vào đại điện chính, mười tám cánh cửa lớn đang mở to, vừa bước vào cửa là một chiếc cầu đá bằng phẳng, dưới cầu có tiếng nước chảy róc rách, nước suối long lanh mát rượi, cơn gió thoảng qua, khắp đại điện lập tức mang hơi thở mùa xuân.

Khánh Kỵ uống khá nhiều rượu, sắc mặt đỏ chót, bị gió mát thổi vào, thần trí tỉnh táo lại đôi chút. Hấn đứng tại chiếc cầu đá cho tươi tỉnh thêm, rồi mới phất tay áo tiếp tục bước tới.

Bốn tên thái giám sau lưng khúm núm hành lễ xong lui ra, Khánh Kỵ áo bào phát phơ bước qua chiếc cầu, đạp chân lên sàn nhà trải thảm nhung, bốn mỹ nhân mặc sắc phục Tần quốc lãng vãng trước mặt, quỳ xuống ngay chân hấn, giọng nói ông ọ: “Nô tì tham kiến đại vương.”

Bốn tiểu mỹ nhân này chính là nô tì theo Quý Doanh xuất giá đến Ngô, trong các nước chư hầu, Tần quốc mang họ Doanh, không có chư hầu nào cùng họ để kết thân, các cô nương xuất thân quý tộc ở Tần lại không ai bằng lòng đi theo đến Ngô quốc xa xôi, dù sao người Tần thô lỗ, xưa nay không xem trọng lễ nghi của trung nguyên, quốc quân Tần quốc bèn nghĩ ra một cách, tuyển chọn bốn cô tì nữ tuyệt sắc đi theo tùy giá cùng Quý Doanh.

Bốn tì nữ lúc vào cung mới vội vàng nhìn qua Khánh Kỵ, bây giờ mới là lần đầu quan sát kỹ, nên họ một mặt cung kính hành lễ, mặt khác đôi mắt cứ lảo liên liếc nhìn Khánh Kỵ, bốn thiếu nữ đều cùng lúc vui mừng ra mặt. Điều hiển nhiên là dung mạo của Khánh Kỵ đã qua ải của bốn tì nữ theo hầu Quý Doanh.

Các tì nữ tùy giá như bốn người họ, tương lai có thể trở thành tì thiếp của Ngô vương, nếu được đại vương sủng ái, nói không chừng còn được phong làm phu nhân, đến lúc đó đúng là chim sẻ bay lên cành cao thành phượng hoàng, phu quân của công chúa, sau này có thể là phu quân của họ nữa, bốn tì nữ đương nhiên nhìn kỹ Khánh Kỵ rồi. Chỉ thấy Khánh Kỵ trẻ tuổi anh tuấn, thân hình rắn chắc, oai phong凛冽, trái tim của bốn tì nữ đập thành thạch loạn nhịp, đỏ mặt nhìn vào Khánh Kỵ, ân cần dẫn đường đưa Khánh Kỵ vào tẩm cung.

Đại hôn lần này của Khánh Kỳ không giống như lúc thành hôn với Diêu Quang, Nhược Tích, Tiểu Man. Khi lấy ba nàng, trong lòng Khánh Kỳ chỉ cảm thấy thỏa mãn và vui mừng, còn với cô công chúa Quý Doanh này, hẳn lại mang tính hiếu kỳ nhiều hơn. Người xưa lấy vợ, phần lớn chưa từng gặp mặt trước lúc đại hôn, hai người giống như đặt cược vào hạnh phúc cả cuộc đời mình vậy. Trong đêm động phòng hoa chúc, lúc vén tấm vải che đầu ra, hai nam nữ xa lạ nhau bỗng chốc trở thành phu phụ thân thiết nhất, phải cùng chung sống với nhau suốt đời, nên lần đầu hai người ngủ chung một chiếc giường, đối với cả hai, ngoài cái tên và ngày giờ ra đời ra, tất cả những điều xa lạ vẫn chờ đợi ở phía trước.

Khánh Kỳ chưa từng nghĩ đến có ngày mình cũng thể nghiệm kiểu hôn nhân lạ lùng này. Hôn nhân kiểu này đúng là không khác gì đánh cược, vì tí ti Mạnh Doanh của nàng ấy có tiếng thơm tuyệt sắc giai nhân, hẳn mang lòng hiếu kỳ nôn nóng muốn coi hoàng hậu của mình ra sao, về nôn nao của hẳn thậm chí còn mãnh liệt hơn cả lúc kết hôn với ba cô nương Diêu Quang, Nhược Tích, Tiểu Man. Khi được bốn tì nữ dẫn vào tận tấm cung, trái tim Khánh Kỳ đập thình thịch liên hồi, hột xí ngầu trong đầu cứ khua lên không chịu ngừng, mở lớn? Hay là mở nhỏ đây?

“Đại vương...”

“Không cần hầu hạ, lui ra.” Khánh Kỳ xua tay, bốn tì nữ nhìn nhau cười ần ỉ, cùng cúi người chào: “Mời đại vương, hoàng hậu sớm nghỉ ngơi, nô tì xin phép cáo lui.”

Bốn tì nữ bước ra ngoài. Khánh Kỳ nhìn vào mỹ nhân đang ngồi trên giường, định thần lại sải bước đi về phía đó.

Mỹ nhân này dù là dung mạo hay khí chất đều không hề thua kém ba phi tần kia, tuy nhiên có lẽ còn lạ lẫm, thêm vào trang phục hoàng hậu long trọng khoác lên trên người nàng, cảm giác hồi hộp khi đứng trước nhan sắc, giống với lần đầu hẳn gặp Thành Bích phu nhân. Điều khác biệt là Thành Bích phu nhân nhu mì như một làn nước mát, khiến ai nhảy vào rồi thì không thể dứt ra, còn Quý Doanh, nàng giống một ngọn lửa rạo rức, chói lọi thu hút, kiều diễm khoa trương.

Trong lúc Khánh Kỳ đưa mắt quan sát nàng, nàng cũng nhìn trừng trừng vào Khánh Kỳ, đôi mắt to tròn đen láy thậm chí càng mở càng to, khuôn mặt búp sen xứng với tấm vải đỏ chót khoác trên vai, Khánh Kỳ có cảm giác nữ nhân xinh đẹp mới mười bảy tuổi này giống một con ngựa lông bờm đỏ, đầy vẻ đẹp mạnh mẽ.

Quý Doanh ngu ngơ nhìn vào phu quân của nàng, đến khi Khánh Kỳ bước đến bên nàng, nàng mới chợt bình tĩnh, vội vã đứng bật dậy, khiêm tốn hành lễ: “Thần thiếp Quý Doanh, tham kiến đại vương!”

“Hoàng hậu bình thân, miễn lễ.” Khánh Kỳ đưa tay đỡ lấy nàng, hai mắt sáng rực, cô nương này đứng dậy mới cảm thấy nàng ta có đôi chân rất dài, dù cho đang mặc y phục hoàng hậu kín mít không lộ thân hình ra được, nhưng Khánh Kỳ cũng mơ hồ cảm nhận được thân thể tuyệt mỹ của nàng ta.

Quý Doanh đang mặc bộ đồ thành hôn đỏ chót, trên đó đeo linh kính nào là ngọc bội, hồng lam bảo thạch, kim châu, lấp lánh chói lòa, nhưng khá xứng với dung mạo thoát tục của nàng, không hề có chút phàm tục, vẻ đẹp thoát tục của nàng lại không xâm phạm vẻ cao quý vốn có từ khí chất toát ra.

Khánh Kỳ mỉm cười hài lòng, hẳn bỗng cho rằng tiểu hoàng hậu này cho dù không vì mục đích chính trị, cũng là một chọn lựa tốt khiến hẳn mãn nguyện.

Quý Doanh hiếu kỳ nhìn vào phu quân của nàng, trên môi chàng có ria mép oai vệ, không giống với ria mép cong lên của người Tần, mắt to, trán rộng, đầu tóc rậm rạp, mũi cao, nhìn có vẻ... có vẻ khá khôi ngô nhỉ, khác xa con đại tinh tinh toàn thân lông lá, sức mạnh kinh người mà nàng hay tưởng tượng.

“Hoàng hậu đợi lâu chưa? Nào, để quả nhân cởi tấm áo này ra cho nàng, ta cùng uống rượu giao bôi.”

Thấy mỹ nhân quyền rũ này nhìn trừng trừng vào mình, Khánh Kỳ đột nhiên nổi ý định thương hoa tiếc ngọc, đối với tiểu mỹ nhân lạ lẫm này, thê tử sau này của hẳn, hoàng hậu cùng sống chung suốt đời, sinh lòng thương mến thân thiết: “Nàng mới có mười sáu mười bảy tuổi, nếu mà đổi lại là thời đại mình đang sống, hẳn còn là một học sinh trung học còn nường cây vào bố mẹ, khổ thân cho nàng vì lợi ích của hai nước Tần Ngô, một thân một mình gả đến Ngô quốc xa xôi ngàn dặm, đoạn chắc hiện giờ trong lòng nàng đang lo lắng bất an, mình đừng làm nàng sợ thêm.”

Khánh Kỵ cởi đi tấm áo hôn lễ rộng rãi khoác bên ngoài cho Quý Doanh, bên trong hiện ra lớp áo xanh thêu hoa văn phụng hoàng bằng chỉ màu vàng kim, chiếc eo thon quần cái đai bằng ngọc, thể hiện vẻ quý phái hoàng thất. Không ngoài dự đoán của Khánh Kỵ, từ đai lưng trở xuống là đôi chân thon dài của nàng.

“Rượu giao bôi?” Quý Doanh nheo mắt nhìn thức ăn rượu thịt bày đầy bàn, đưa lưỡi liếm láp đôi môi một cách thèm thuồng, nuốt ực nước bọt xuống cổ họng, có trời mới biết, nàng đi đường vất vả từ sáng, đến Cô Tô lập tức cử hành hôn lễ, bao nhiêu nghi lễ phải tiến hành làm cho nàng đến giờ vẫn chưa ăn uống gì, nàng sợ tân nương mà trong lúc hành lễ lại chạy xộc vào tìm chỗ đi ngoài thì mất mặt lắm. Kể từ đêm đó nghe xong dạy bảo của tử tử, nàng quyết tâm sửa đổi làm một thê tử ngoan hiền đáng yêu, có tâm cơ, biết chiều chuộng để phu quân nghe lời nàng, nên từ khi hôn lễ diễn ra luôn tỏ ra khá dịu dàng, nhưng lúc này nàng đói cồn cào đến hoa cả mắt.

“Hoàng hậu mời ngồi!”

Khánh Kỵ rót cho nàng một ly rượu, trong lòng cũng hơi lo lo, tuy cô nương này khá dễ thương, nhưng dù sao cũng không quen nhau từ trước như Nhược Tích, Diêu Quang, lại không biết tính cách phẩm chất của nàng thế nào, làm cho phu quân như hấn trong đêm động phòng hoa trức mà cứ phải lễ độ như đang tiếp khách vậy. Giờ mới hiểu tại sao người xưa có câu “Tương kính như tân”, cặp phu thê xa lạ thế này chỉ còn cách giữ thái độ tương kính như tân chứ biết làm gì hơn.

Khánh Kỵ giơ ly lên cùng nhẹ với Quý Doanh, hấn chú ý khóe môi nàng khẽ nhích lên một chút, hình như nàng đang mỉm cười, đáng đáp ấy khá dễ thương, sau đó nàng đưa tay áo lên che miệng, giơ ly kề môi uống cạn.

“Hí, cười không nhe răng, uống rượu che mặt, đúng là một tiểu nữ nhi hiền thực, xem ra quốc quân nhà Tần có cách dạy muối muối hiệu quả đấy.”

Khánh Kỵ ngấm ngấm khen ngợi, nâng ly uống một hớp, đợi khi hấn đặt ly xuống, đưa mắt nhìn vào chiếc ly ngọc Quý Doanh mới để xuống bàn, hấn không khỏi giật mình, chiếc ly đó sạch bong, không hề chứa lại một giọt rượu nào cả.

Khánh Kỵ thấy vị hoàng hậu trẻ con này rất thú vị, mỉm cười nói: “Hoàng hậu à, rượu giao bôi chỉ là một nghi thức thôi, không cần thiết phải uống cạn đâu. Hô hô, rượu có cay không, nào nào, ăn một chút thức ăn nào.”

“Mời đại vương dùng trước.” Quý Doanh cười dịu dàng đáp lại, nụ cười làm người khác say đắm. Khánh Kỵ cảm thấy rất vui, hấn cầm lấy đôi đũa ngà voi, gấp vài miếng dưa bỏ vào miệng, nhai vội mấy cái nuốt cái ực, ho lên vài tiếng: “Khụ... khụ...”

Hấn đang định nói chúng ta cởi áo đi nghỉ thôi, vừa nhìn thấy bộ dạng của Quý Doanh lập tức hết hồn, chỉ thấy nàng ta cầm đũa lên, cô công chúa bé nhỏ dịu dàng biến đâu mất, nàng gấp lấy một chiếc tay gấu béo ngậy, chiếc tay gấu to bè thoáng chốc lọt thỏm vào đôi môi chúm chím như anh đào của nàng, miệng nàng không ngừng nhai ngấu nghiến, nàng đưa đũa gấp tiếp một miếng thịt to.

“Ồ?” Nghe thấy Khánh Kỵ nói câu gì đó, Quý Doanh ngưng đũa ngay trên không, nàng chớp chớp mắt, đôi mắt như đặt ra một câu hỏi cho Khánh Kỵ.

“À... không có gì, thức ăn... khụ khụ, nguội rồi đúng không?”

“Còn ăn được!” Quý Doanh ngửa cổ nuốt cái ực miếng tay gấu, sau đó quay sang Khánh Kỵ cười tinh nghịch, để lộ hàng răng trắng đều tăm tắp, Khánh Kỵ còn chưa nhìn rõ hàm răng của nàng, miếng thịt béo ngậy lập tức được nhét vào, đôi môi chúm chím của nàng còn chảy long tong vài giọt dầu mỡ.

Khánh Kỵ tròn tròn đôi mắt, chỉ thấy Quý Doanh ăn càng lúc càng hăng say, cứ như kẻ bên không có ai đứng đó. Đến sau cùng, nàng còn tóm rất chiếc bình rượu làm bằng bạc, đổ ra ly uống ực cái cạn sạch, như cá kình hút nước vậy. Sức ăn sức uống của nàng làm Khánh Kỵ le lưỡi khiếp sợ.

Người Giang Nam ăn uống cầu kì, thức ăn thích làm ra nhiều món ngon vật lạ, nhưng mỗi món chỉ để một đĩa nhỏ, số lượng không nhiều, còn người Tần ở tuốt phía Tây, xưa nay thích uống rượu bát lớn, ăn thịt miếng to, dù là ngự thiện trong dòng dõi hoàng tộc cũng không xóa đi phong tục lỗ mãng, Quý Doanh từ

nhỏ đã quen cách ăn uống vốn vả như vậy, thân là công chúa một nước, cách ăn uống còn không bằng một nam tử vùng Giang Nam nhỏ nhả.

Thêm vào đó Quý Doanh mới tròn mười bảy tuổi, vẫn đang trong độ tuổi dậy thì, người Tần thích tập luyện võ nghệ, quanh năm giao chiến chống người Tây Dung, nam nữ đều giỏi võ, tính khí hào sảng, cách ăn uống thô lỗ... thôi thì không nhắc tới làm gì.

Cao lương mỹ vị bày khắp một bàn đã bị Quý Doanh ngấu nghiến gần hết, bình rượu cũng sạch bong, Khánh Kỵ nhìn trừng trừng vào nàng dốc ngược bình rượu, đổ giọt rượu cuối cùng vào ly, sau đó thở dài về tiếc nuối, giơ ly lên nốc cạn. Khi nàng đặt ly xuống, đôi mắt long lanh xoay tròn có vẻ sắp say, hai má hồng hào dễ thương ửng đỏ như cánh hoa đào.

Thấy Khánh Kỵ nhìn trừng trừng vào mình, Quý Doanh đã ngà ngà say chợt nhớ ra nàng phải làm một thế tử ngoan hiền dễ thương, có tâm cơ, có thủ đoạn, thờ chồng dạy con, nàng mỉm cười e thẹn nhìn Khánh Kỵ, nụ cười đó khiến Khánh Kỵ quên đi cách ăn uống khó coi của nàng, chỉ cảm thấy nữ nhi đến từ Tây vực này tính tình ngay thẳng, rất là đáng yêu, cái khuyết điểm kia... thật ra cũng chính là ưu điểm khó bắt gặp ở nữ nhân khác.

Hồi sau... Quý Doanh mở to đôi mắt, vành mặt hất hàm lên, nói to: “Kể từ hôm nay, đại vương đã là phu quân của người ta rồi có đúng không?”

“Ừ!” Khánh Kỵ nôn nao nhìn vào nàng ta, trong lòng rạo rực muốn biết tiếp theo sẽ có chuyện gì xảy ra.

“Hừ!” Quý Doanh buông đũa xuống, hay tay chống xuống đầu gối, khuôn mặt búp sen cổ tỏ ra nghiêm nghị, nói với Khánh Kỵ: “Thế... người ta muốn phu quân của mình giúp cho một việc, có phải được hay không?”

Khánh Kỵ hồi hộp hơn nữa, cười giả lả: “Ồ..., nói ra nghe thử, giúp việc gì thế.”

Quý Doanh uốn thân lên phía trước, bàn tay tạo thành cây đao chém vào không khí, hạ nhẹ giọng nói xuống: “Giúp tỉ tỉ của thiếp, diệt trừ Phí Vô Cực.”

Khánh Kỵ lớ ngớ hiểu ra, nhủ thầm: “Mạnh Doanh làm hoàng hậu Sở quốc mười mấy năm, lại phải nhẫn nhục chịu đựng dưới thời Nang Ngõa và Phí Vô Cực lần lượt lộng quyền nắm giữ triều chính, nay quả nhiên khác xa với nữ nhân chốn thâm cung khác, hành sự cẩn trọng lão luyện, bí mật thỏa thuận giữa Ngõa và Sở, ngay cả muội tử cũng không hề tiết lộ nửa lời.”

“Này, chàng có đáp ứng yêu cầu này không?” Quý Doanh kéo nhẹ tay áo Khánh Kỵ, giọng nói có phần nhõng nhẽo, xem ra nàng tuy hào sảng, nhưng tửu lượng không cao cho lắm, lúc này đã say đến nỗi lão đảo đứng không vững: “Người ta vốn không muốn bị gả đến Ngõa quốc, nhưng hoàng huynh cứ ép hôn. Thiếp... thiếp định vào Cô Tô thành sẽ cho chàng biết tay, quậy tung lên một trận, sau đó cũng nhịn được, xem con người chàng cũng vừa mắt đấy, thôi thì sớm muộn cũng lấy chồng, lấy ai cũng phải lấy, bổn công chúa cam chịu số phận vậy, nhưng... nhưng mà... chàng phải giúp tỉ tỉ của thiếp mới được...”

Khánh Kỵ đành mặt, nghiêm nghị nói với Quý Doanh: “Hoàng hậu chắc vẫn chưa biết rõ quy củ của Ngõa quốc ta, vậy đêm nay quả nhân sẽ nói cho nàng nghe, nữ nhân, không được can thiệp triều chính!”

Quý Doanh nghe xong tức giận lên: “Đó là đạo lí trời đánh thánh đâm gì đấy, dưới gầm trời sao lại có thứ đạo lí phi lí này?”

Khánh Kỵ không biết nên cười hay nên giận, thấy nàng ta đúng là đã say, bèn dịu dàng nói: “Quả nhân lấy phải công chúa Tần quốc hay thuyết khách Sở quốc đây nhỉ? Hôm nay là đêm tân hôn động phòng hoa chúc của đôi ta, hoàng hậu đừng nhắc đến những chuyện này nữa!”

“Không được, đại vương... chàng phải nhận lời thiếp, hôm nay mới động phòng hoa chúc, bằng không...”

“Bằng không thì sao nào?”

Quý Doanh xắn tay áo lên, để lộ bắp tay trắng nõn, hung dữ gườm Khánh Kỵ, hét lên: “Có tin là thiếp đánh cho chàng chịu đồng ý mới thôi không?”

272. Chương 271: Hoàng Hậu Quý Doanh

Thật ra Quý Doanh nổi nóng cũng có lí do của nàng, nếu Khánh Kỵ nói với nàng rằng hiện nay Phí Vô Cực có thể lực lớn mạnh, hẳn thân là Ngô vương, nghĩ cho xã tắc dân chúng Ngô quốc, không thể khinh xuất đem Ngô quốc dây vào việc tranh chấp nội bộ của Sở, Quý Doanh từ nhỏ sinh trưởng trong hoàng tộc, chưa chắc không biết lí lẽ hiểu cho cách nói công tư phân minh của Khánh Kỵ.

Nhưng Khánh Kỵ lại ném ra lí do nữ nhân không được can dự triều chính, từ đầu đã cự tuyệt xem xét vấn đề với Quý Doanh, nàng xem thái độ này là khinh miệt, là bỏ mặc, không xem nàng có tí trọng lượng nào ở đây, chẳng trách vị công chúa điện hạ này nổi giận lôi đình.

Vào thời Xuân Thu, nữ nhân tuy lui ra khỏi vũ đài chính trị, không được xem như có thể gánh vác trọng trách nước nhà giao phó, nhưng trong rất nhiều trường hợp nữ nhân lại phát huy tác dụng và có sức ảnh hưởng lớn, chính khách không bài xích nữ nhân đến mức nghiêm trọng như hậu thế, trong nhiều quốc gia, quân phu nhân, hoàng hậu, hoàng thái hậu can thiệp triều chính là một chuyện rất bình thường.

Năm xưa Vệ quốc từng bị kẻ địch xâm chiếm, khi đó có một công chúa Vệ quốc đã được gả đi xa vội quay về, dùng danh nghĩa công chúa triệu tập tập nghĩa quân, đánh đuổi quân địch, xây dựng lại Vệ quốc. Hiện nay Vệ phu nhân Nam Tử có sức ảnh hưởng ở cả Vệ, Tống, ngoài thủ đoạn của nàng ra, còn là các đại thần không phản đối nữ nhân chấp chính, vì thế sức cản từ triều đình cực nhỏ cũng là một lí do quan trọng.

Nước Tần nằm tận phía Tây biên thùy, phong tục văn hóa phóng khoáng hơn cả trung nguyên, nữ nhân Tần quốc có địa vị cao hơn nhiều so với nữ nhân trung nguyên, Tần quốc thậm chí còn có cả đội nữ binh trong biên chế quân đội nữa.

Theo như sử sách ghi chép, khi bước vào giai đoạn lịch sử chiến quốc, Tần quốc từng xuất hiện một vị Tuyên thái hậu, nàng không những can dự triều chính, hơn nữa ngôn từ mạnh mẽ, tác phong ác liệt, ngay cả nữ tổng thống, nữ thủ tướng của các nước phương Tây vào thế kỉ hai mươi mốt cũng phải cúi đầu bái phục.

Khi Sở quốc tiến đánh Hàn quốc, Hàn buộc phải cầu cứu Tần xuất binh giải vây, Tần quốc không thêm để ý, sứ giả Hàn quốc giống con chó ăn vạ bám riết Tần quốc không chịu về, ngày nào cũng lên cung điện Tần quốc lải nhải một mớ đạo lí môi hở răng lạnh gì đấy, làm cho Tần vương bó tay không biết làm thế nào, lại không tiện làm dữ ném sứ giả đi.

Vị Tuyên thái hậu nghe người hầu báo lại, bèn hùng hổ chạy vào đại điện chống lưng cho hoàng nhi, hành động này rõ ràng là can dự triều chính rồi. Biện luận hùng hồn của nàng ta trên đại điện, càng trước sau không một ai sánh bằng, ngay cả nữ trung hào kiệt Võ Tắc Thiên sau này cũng cúi đầu né sang bên.

Vị Tần thái hậu đó trước mặt bá quan văn võ trong triều nói với sứ giả Hàn quốc: “Thiếp sự Tiên vương đã, Tiên vương dĩ kì khư gia thiếp chi thân, thiếp khốn bất bì dã; tận chí kì thân thiếp chi thượng, dĩ thiếp phạt trọng dã, hà dã? Dĩ kì thiếu hữu lợi yên. Kim tả Hàn, binh bất chúng, lương bất đa, tặc bất túc dĩ cứu Hàn. Phù cứu Hàn chi nguy, nhật phé thiên kim, độc bất khả sử thiếp thiết hữu lợi yên.”

Những lời này giải thích ra là thế này: Ngày xưa lúc ta hầu hạ tiên vương, khi ngài đặt một chân lên người ta, ta cảm thấy rất nặng, nhưng sau này ngài đè cả người lên ta, ta lại cảm thấy không hề nặng, người có biết tại sao không? Vì ta cảm thấy sung sướng! Bây giờ bắt Tần quốc ta giúp Hàn giải vây, đưa ít quân đi thì không làm được gì, đưa nhiều quân thì hao phí nhiều tiền của, đổi lại ta nhận lợi ích gì chứ? Đã không có lợi ai mà xuất binh?

Kết quả là vị sứ giả Hàn quốc khéo tài ăn nói bị Tần thái hậu nói cho cứng họng, lủi thủi quay về. Khi đó đã bước vào giai đoạn chiến quốc, nữ nhân càng rời xa chính trường hơn so với thời Xuân Thu, Tần thái hậu dám ngang nhiên bước lên đại điện thay thế Tần vương phán quyết quốc gia đại sự, mà còn không hề e ngại đem chuyện phòng the của mình ra làm ví dụ, không cần nói cũng hiểu vào thời Xuân Thu quyền lực của các nữ nhân quý tộc lớn cỡ nào.

Hiện nay Quý Doanh đã là hoàng hậu Ngô quốc, quốc gia đại sự đương nhiên vẫn do Khánh Kỵ quyết định, nhưng nàng chỉ ít cũng có quyền được luận bàn góp ý kiến, nhưng nay Khánh Kỵ phán một câu “Nữ nhân không được can dự triều chính” từ chối bàn với nàng việc cứu Sở, Quý Doanh cho rằng Khánh Kỵ đang xem nhẹ tồn tại của nàng, nói không chừng hẳn còn định thừa lúc nàng mới gả qua đây ra oai với nàng, xâm

chiếm quyền lực làm hoàng hậu của nàng. Vốn đã không vừa ý với cuộc hôn nhân mang nặng tính chính trị này, chỉ là được tí tí mềm mỏng khuyên nhủ trong thâm cung một lần nên hồi tâm chuyển ý, Quý Doanh nay lập tức nổi điên trở lại.

Về phần Khánh Kỵ, tuy biết hoàng hậu say rượu, trong lòng vẫn cảm thấy không vui, các mỹ nhân bên cạnh hẳn, dù là Nhược Tích, Diêu Quang, Tiểu Man, ai nấy vừa có nhan sắc, lại có trí tuệ, còn dịu dàng hiền thực, không kiêu ngạo ỷ thế làm bừa, càng không dám ngoa ngoắt trước mặt Khánh Kỵ.

So sánh với họ thì công chúa Tần quốc này có hơi hung dữ, nhưng nàng là hoàng hậu, một khi trở mặt với nàng ta, vậy quốc gia đại sự, ngoại giao liên minh, đại nghiệp phật Việt đều có nguy cơ tan thành mây khói, nghĩ thế nên Khánh Kỵ cố kiềm chế, gần giọng: “Hoàng hậu, nàng say rồi, mau nghỉ sớm thôi, nếu không...”

“Nếu không thì sao nào?”

“Nếu không... quả nhân nổi nóng rồi đấy.”

“Sợ người à?” Quý Doanh cười lạnh lùng, giơ nắm đấm đánh thẳng vào mặt Khánh Kỵ.

Khánh Kỵ diên tiết, gồng người lên gào thét: “Thật là không biết phép tắc gì cả!” Hắn phát tay áo, hung tợn quét về phía nắm tay của Quý Doanh.

“Hứ!” ai ngờ Quý Doanh tuy say rượu, đánh nhau lại không thua kém, nhác thấy Khánh Kỵ lao tới, Quý Doanh cúi người né tránh, xoẹt một cái húc đầu vào ngực hắn, hai tay giữ chặt đôi vai, hét to: “Ngã này!”

Khánh Kỵ khinh địch mất cảnh giác, chỉ cảm thấy gót chân nhói đau, lập tức bị húc ngã về phía sau, “Đùng” một tiếng ngã mạnh ra tầm tẩm.

Khánh Kỵ hấp tấp bò dậy, hậm hực rít lên: “Con nha đầu này, người...”

Quý Doanh như một con khỉ lanh lẹ lao tới nhảy phốc vào người Khánh Kỵ, hắn lại bị ngã lăn ra đất, Quý Doanh lật hắn lại, ngồi vào chân sau của hắn, hai tay giữ chặt vai Khánh Kỵ.

“Đây... vậy là thế nào?”

Cả thân người Khánh Kỵ bị kéo căng như dây cung, thở hổn hển ngạc nhiên hỏi. Hắn không hề biết vị tiểu hoàng hậu của hắn lại tinh thông kỹ thuật đấu vật của dân tộc Tây Dung.

Bên ngoài cửa điện, bốn tì nữ tùy giá của Tần quốc nghe trong tấm cung vọng ra tiếng động lớn, ai nấy hoảng hốt giật mình.

Một tì nữ lẻ lười e thẹn cất tiếng: “Đại vương cũng thật là... thật là quá dũng mãnh nhỉ, công chúa điện hạ chẳng qua chỉ là một cô nương mới lớn, sao mà chịu cho thấu?”

“Cần cô quan tâm à, đâu nghe tiếng công chúa điện hạ kêu toáng lên đâu.” Một tì nữ khác liếc xéo nàng, đỏ mặt thỏ thẻ: “Ta nghe nói lần đầu tiên có chút đau, nhưng công chúa điện hạ từ nhỏ đã tập võ, cơ thể cường tráng, nghĩ chắc công chúa chịu được.”

Tì nữ thứ ba lớ ngớ góp ý kiến: “Nhưng... nhưng ta nghe nói phu thê hợp hoan không giống như vậy mà, sao mà nghe giống như đang đánh nhau to vậy.”

Tì nữ thứ tư hứ một tiếng, nói: “Đừng không biết lại làm ra vẻ biết nữa, nên làm thế nào chẳng lẽ đại vương không biết?”

Nàng hai má ửng đỏ, cúi đầu bấu víu vạt áo, xấu hổ nói nhỏ: “Người ta chỉ sợ... sợ đại vương cơ thể cường tráng, một mình công chúa điện hạ không chịu đựng nổi, nếu mà... nhờ đại vương lệnh cho chúng ta cùng vào hầu hạ... ày da, người ta không nói nữa, xấu hổ chết đi được.”

“Hứ, mơ đó à, hôm nay là ngày đại hỉ của đại vương và công chúa, đêm nay đâu đến lượt cô vào hầu hạ đại vương, sao vậy? Hắn Nhi động lòng rồi à?”

Hắn Nhi đỏ mặt lườm bạn mình một cái, ngúng nguẩy: “Đừng trêu người khác, đại vương khô ngô tuần tú thế này, cô nhìn vào ngài cũng mê chứ bộ.”

Thời đại Xuân Thu phong tục cởi mở, Tần quốc càng phóng khoáng hơn, các nữ nhân thân thiết hay túm tụm bàn chuyện nam nhân, đề tài nội dung không hề thua kém con gái thời hiện đại.

“Hí hí, Hảo Nhi đương nhiên mê mê rồi, lúc bên ngoài cung ta nghe cô ấy nói, Ngô vương cao lớn vạm vỡ, tướng mạo anh tuấn, lần này tùy giá đến Ngô đúng là không uổng kiếp này.”

Cô tì nữ tên Hảo Nhi bị các bạn trêu chọc đỏ cả mặt, bèn đưa tay cù lét họ: “Các con này ranh ma nhỉ, lấy bốn cô nương ra trêu chọc, các cô không thích đại vương sao đứng hết ở đây chờ đợi? Đại vương và công chúa đã đi nghỉ, còn cần chúng ta hầu hạ sao chứ? Đổi lại lúc khác là các cô chuồn cả đi ngủ rồi.”

Hân Nhi bị cù lét đang cười khanh khách, vội lên tiếng xin tha: “Thôi, thôi, tha cho ta, đừng cù ta nữa, nhột quá, người ta thừa nhận, Ngô vương khiến nữ nhân động lòng, như vậy được rồi chứ?”

Nàng chỉnh tranh lại y phục, đôi mắt long lanh mở to e ấp: “Thân hình của đại vương đúng là... ít thấy trong số nam nhân, so với võ sĩ Tần quốc... không hề thua kém, đúng là vạm vỡ... rắn chắc...”

Hảo Nhi ghé tai thở hổn hển nói nhỏ: “Đại vương là đệ nhất dũng sĩ Ngô quốc mà, cơ thể đại vương rất rắn chắc, chỗ nào cũng rắn chắc hết cả, cô vui không nào?”

“Ấy da, đáng ghét!” Hân Nhi xấu hổ đưa tay cù lét bạn mình, bốn tì muội đùa vui nhau bên ngoài, chợt nghe tiếng thét lên trong tấm cung, bốn người cùng dừng phát lại, ngó mặt nhìn nhau, Hân Nhi ngập ngừng nói: “Công chúa điện hạ kêu lên như vậy, chắc là... chắc là đã... đã bị... bị..., đúng không vậy?”

Ba tì nữ kia cùng gật gù: “Ừ, ừ...” sau đó lại tròn mắt, đồng thanh ngạc nhiên kêu lên: “Thế... tiếng động hồi này, rốt cuộc đang giở trò gì nhỉ?”

Trong tấm cung, Khánh Kỵ và công chúa Quý Doanh đang giao chiến ác liệt, thở hổn hển quần lấy nhau, tròng mắt lườm đối phương. Khánh Kỵ chưa từng đánh giáp lá cà kiểu này cả, Quý Doanh có vô phép nhưng dù sao cũng là một tiểu cô nương xinh xắn, hẳn là một nam tử hán, sao dám nặng tay với nàng, nên Khánh Kỵ chưa hề ra tay, chỉ ra sức chống đỡ quyền cước của Quý Doanh, định dựa vào sức mạnh trời sinh đề nàng xuống, ai ngờ cô nương này lại giỏi về kỹ thuật vật lộn lấy yếu thắng mạnh, Khánh Kỵ không biết kỹ thuật đồ vật, lại không được ra tay mạnh bạo, vì thế xuất chiêu khó khăn, hồi lâu sau mới miễn cưỡng dựa vào sức khỏe đề được Quý Doanh xuống.

Lúc này, mũ nón của Khánh Kỵ đã không biết bay đi đâu, vương bào bị xé rách một mảng to, cổ áo sau lưng toét ra, lộ cơ bắp rắn chắc màu đồng ra, Quý Doanh công chúa bị đè bên dưới vẫn còn cố chống cự như con lươn, đang ra sức thoát ra khỏi sự khống chế của hắn.

Lễ phục hoàng hậu hoa mỹ của vị tân nương bướng bỉnh này cũng bị xé ra, để lộ làn da trắng mịn nơi ngực, bầu ngực căng tròn lồ lộ, nàng chỉ mới mười bảy tuổi nhưng ngực đã phát triển to tròn như Thành Bích, nữ nhi Tây Tần quả nhiên khác xa nữ nhi vùng sông nước Giang Nam, chỉ dựa vào đôi chân thon dài là đủ cho nàng vượt xa một đám nữ nhân rồi, chiếc áo trong cũng bị cuộn lên, eo thon bị Khánh Kỵ ấn vào, rốn nhỏ lồ lộ ra.

Quý Doanh như muốn phun lửa, gào lên: “Tên khốn! Người dám đối xử với ta như vậy, còn không buông tay là ta gọi người tới đó.”

Khánh Kỵ điên tiết cười khẩy: “Đúng là một con nha đầu điều ngoa không biết trời cao đất dày, nàng cho rằng đây vẫn còn là hoàng cung Tần quốc hả? Đây là hoàng cung của quả nhân, nàng có kêu gào khản giọng coi có ai dám đến cứu nàng không! Gọi đi, gọi thì cứ gọi!”

“Thả ta ra!”

“Tại sao phải thả nàng ra?” Khánh Kỵ trêu chọc: “Hôm nay là đêm động phòng hoa trức của quả nhân, quả nhân muốn chiếm hữu hoàng hậu của mình, chuyện bình thường mà!”

Khánh Kỵ thú tính nổi dậy cúi rạp người xuống, Quý Doanh lúc này mới thấy sợ hãi giãy giụa: “Thả ta ra, mau thả ta ra đi!” Nàng đâm thùn thụt vào ngực Khánh Kỵ, nức nở bật khóc: “Thả ta ra, ta không cho người ức hiếp đâu, ta... ừ...”

Chưa đợi nàng nói xong, chiếc miệng chúm chím đã bị Khánh Kỵ chụp lấy, nụ hôn đầu đời suốt mười bảy năm thế là bị Khánh Kỵ tước đi, Quý Doanh tròng mắt giận dữ, miệng mở to, thế là chiếc lưỡi của Khánh

Kỵ thừa cơ lọt sâu vào miệng nàng, chạm vào đầu lưỡi của nàng...

Quý Doanh đơ người ra, hồi lâu sau mới trấn tĩnh lại: “Hắn... hắn đưa lưỡi vào miệng mình rồi... ọe... buồn nôn quá!”

Quý Doanh dồn sức rứt lưỡi vào trong, sau đó hàm răng đều tằm tấp cắn phập mạnh xuống.

Ai ngờ trong khoảnh khắc khi nàng rứt đầu lưỡi lại Khánh Kỵ đã sớm cảnh giác, răng của Quý Doanh cắn cái “cạch”, nhưng không trúng gì cả.

“Hừ! Ác thật đấy, muốn cắn gãy lưỡi phu quân của nàng hả?” Khánh Kỵ lạnh lùng gầm gừ: “Đừng giở cái kiểu hống hách của công chúa nhà Tần ra trước mặt quả nhân, càng đừng tưởng nàng xinh đẹp thoát tục là muốn làm gì thì làm trước mặt ta! Quả nhân hết hứng chạm vào con điên không biết điều này rồi, nàng cần phải làm rõ một việc: ở đây là Ngô quốc, nơi đây là hoàng cung của ta, quả nhân là Ngô vương, là phu quân của nàng, mãi mãi không có chuyện nàng ra oai trước mặt ta, con ranh này, đừng tưởng mê hoặc được quả nhân mà lắm!”

Khánh Kỵ hơi cong lưng, nhảy phốc cái đứng bật dậy.

Chỉ nghe tiếng “Rẹt” lạnh lạnh, vừa nẩy hai người vật nhau, ngọc bội của Khánh Kỵ mắc vào áo yếm của Quý Doanh, lúc này hắn nhảy mạnh một cái đứng dậy, lập tức xé một đường dài ngay áo yếm che ngực nàng, bầu ngực được phóng thích lồ lộ ra dưới ánh nến. Quý Doanh xấu hổ hét to lên một tiếng, giơ tay che lấy ngực mình.

Khánh Kỵ chẳng thèm đưa mắt nhìn nữa, hắn gừ một tiếng, đi đến bên giường nằm xuống, lạnh lùng phán: “Nếu như nàng muốn qua ngày tháng như thế này, vậy nàng đạt được mục đích rồi đó, đêm nay quả nhân cứ ngủ ở đây, còn nàng muốn đi đâu thì đi, kể từ ngày mai, tòa Loan Phượng cung này thuộc về nàng, quả nhân sẽ không bước vào đây nữa.”

Khánh Kỵ nói hùng hồn chắc nịch có vẻ quyết tâm lắm, Quý Doanh nghe xong cảm thấy hơi sợ hãi, nhưng nỗi sợ lại lập tức bị cơn giận che lấp, nàng tức giận run lên bần bật, trong lòng ầm ục, chỉ nghĩ: “Hắn lại đối xử như thế với mình, hắn dám đối xử như thế với mình...”

Vị công chúa Tần quốc này xuất thân hoàng tộc, tính tình ngang ngạnh, từ nhỏ quen được chiều chuộng trong hoàng cung nhà Tần, xưa nay chưa có ai dám nghịch ý nàng ta như đêm nay, Khánh Kỵ lạnh nhạt coi thường nàng đương nhiên cửa một vết sâu trong tim nàng.

“Ta hận ngươi, ta hận ngươi, hận ngươi suốt đời!” Quý Doanh ngấm ngấm thề trong lòng, móng tay bấu chặt vào lòng bàn tay, nước mắt giàn giụa chảy khắp khuôn mặt nàng tự bao giờ...

Trời sáng.

“Công chúa? Công chúa? À... hoàng hậu...”

“Hử?” Quý Doanh đang phủ phục dưới đất bị tiếng gọi kêu dậy, nàng hấp tấp bò dậy, nhìn về phía giường, trên giường trống lơ trống lốc, Khánh Kỵ đã không biết đi đâu. Quý Doanh thở phào nhẹ nhõm, đồng thời trong lòng dâng lên một cảm giác trống trải, nàng sống mười bảy năm rồi vẫn chưa trải qua cảm giác ấy.

“Hoàng hậu nương nương, đã đến lúc tắm rửa trang điểm rồi ạ.”

Bốn tì nữ đứng ngay bậc cửa không dám bước vào, hơi thở cũng không dám thở mạnh, chỉ cất giọng nhẹ gọi nàng. Họ không phải đui mù, nhìn thấy tấm cung loạn xạ lên thế này là đoán ra đêm qua đại vương và hoàng hậu đã xảy ra chuyện không vui, mặc dù trong lòng họ không hiểu tại sao mà đại vương và hoàng hậu xứng đôi vừa lứa lại thành ra nông nổi này, nhưng vào thời khắc căng thẳng ai cũng không dám lên tiếng hỏi thăm.

Quý Doanh đưa tay lên lau mặt, mặt nàng vẫn còn đầy nước mắt.

“Hoàng hậu...” Thấy Quý Doanh không nổi nóng, Hảo Nhi nháy mắt với các tì muội, bước tới đỡ Quý Doanh đứng dậy, nhỏ nhẹ khuyên nhủ: “Hoàng hậu nương nương, hôm nay phải tháp tùng đại vương tiền sử giả Tần quốc về nước, còn phải tiếp kiến các phi tần và người hầu trong cung vào triều bái, hoàng hậu phải tắm rửa trang điểm rồi ạ.”

“Hoàng hậu...”, trái tim nhỏ bé của Quý Doanh nhói lên, dù nàng có đồng ý hay không, hoặc là chưa hề chuẩn bị, kể từ giây phút này nàng đã là hoàng hậu của Khánh Kỳ. Hoàng hậu... điều đó có ý nghĩa gì, trên đất nước xa lạ này, với thân phận xa lạ này, Quý Doanh cảm thấy cô đơn lẻ loi.

Nàng được dìu ngồi vào bàn trang điểm, trên bàn có treo chiếc gương đồng, trong gương là khuôn mặt trắng bệch tiêu tụy của nàng.

Bốn tí nữ vội vàng tỉ mỉ cẩn thận trang điểm cho nàng. Rửa mặt, chải tóc, đeo trang sức, tô lông mi, vẽ môi, thay áo..., trên khuôn mặt búp sen, hàng mi cong vút lên, môi cũng được bôi đỏ, phấn hồng chấm lên gò má, trong gương phản chiếu một mỹ nhân quyền rũ.

“Đây chính là mình ư, trang phục hoàn toàn khác với thiếu nữ hôm nào, nữ nhân trong gương nhìn rất đẹp nhưng cũng rất lạ lẫm, đó là cách trang điểm của một thiếu phụ.”

“Muội muội, cho dù không vì Tần quốc, chỉ vì hạnh phúc cuộc đời muội, muội cũng tuyệt đối không được chọc giận phu quân của muội, muội nhớ lấy, cả đời này muội đã an bài là thê tử của người ta, còn cả đời hắt lại không chỉ có một nữ nhân là muội, nếu muội cứ làm bừa, muội sẽ tự tay chôn sống hạnh phúc đời mình đó!”

Từ nay về sau, muội phải rời xa quê hương, rời xa thân nhân, một mình sinh sống tại Ngô quốc, nơi xa lạ đó từ nay là quốc gia của muội, dân Ngô xa lạ chính là con dân của muội, còn tên Khánh Kỳ xa lạ chính là phu quân kề cận bên muội suốt đời, muội có tưởng tượng nổi nơi xa lạ đó, người dân xa lạ nơi ấy mãi mãi không xem muội là người nhà sẽ thế nào không? Muội có chịu đựng được phu quân của muội bỏ mặc muội coi muội như vô hình không?”

Những lời của Mạnh Doanh văng vẳng bên tai, Quý Doanh mở to mắt nhìn vào bóng hình mình trong gương, hồi tưởng đêm qua: “Đêm qua, mình đã làm gì nhỉ?”

Hồi tưởng lại tất cả, Quý Doanh liền hối hận không thôi: “Trời ơi, đêm tân hôn mà mình... sao có thể làm càn thế chứ? Khi đó không chịu gả cho hắn thì lúc đến Cô Tô cứ quậy tung lên một trận, giờ đã đồng ý lấy hắn, sao mà... sao mà lại ra tay đánh nhau với phu quân được chứ?”

“Phu quân”, hai tiếng phu quân lóe lên, khiến nàng cảm nhận một cảm giác lạ lùng, nàng nhận thức được cảnh ngộ nàng sắp đối mặt: “Bây giờ... mình phải làm sao đây?”

“...Một khi lấy lầm người, thì chỉ còn biết chấp nhận số phận, như tí tỉ, như Nam Tử của Vệ quốc, dù muội có xinh đẹp như hoa, cao ngạo kiêu kì, đến cuối cùng thì thế nào chứ? Không phải cô công chúa nào cũng được may mắn, đại đa số nữ nhi xuất thân hoàng tộc đều không tự quyết định tương lai hạnh phúc của mình được. Quý Doanh, muội phải biết trân trọng, muội có dung mạo và thân thể khiến nam nhân chết mê chết mệt, lại được gả cho một lang quân tốt, không phải mỗi cô gái đều may mắn như muội đâu, đừng để tính ngang bướng của muội phá hỏng đi hết thấy mọi thứ.”

Những lời tỉ tỉ loáng thoáng hiện lên trong đầu, Quý Doanh như nuốt phải chén đắng, nếu thời gian có thể quay lại, nếu nàng được trở về thời điểm đêm qua, dù cho có uất hận Khánh Kỳ cao ngạo và thô lỗ đến đâu, nàng cũng tuyệt đối không làm chuyện khờ dại này: Đêm tân hôn mà cùng phu quân vật lộn, còn quật ngã chàng đau điếng nữa, đối lại là nam nhân khác cũng không ai tha thứ cho nàng, hơn nữa đó còn là đệ nhất dũng sĩ Ngô quốc, đương kim Ngô vương anh dũng.

“Hoàng hậu...”

Hân Nhi gọi lên cách xưng hô đáng ghét nhất của Quý Doanh, đưa gương đồng lại gần nàng ta.

Quý Doanh ngây dại nhìn vào gương, thời khắc động phòng hoa trức là thời khắc tuyệt vời với mỗi một thiếu nữ đều trông mong trải qua, nhưng tất cả những gì tốt đẹp đã bị nàng phá hỏng, đây vốn là nguyện vọng khi lúc đầu nàng bị thúc ép lên xe đến Ngô, nhưng khi nó xảy ra rồi, nàng lại không hề cảm thấy vui mừng, trong lòng giờ đây chỉ là một khoảng trống mông lung.

Quý Doanh cầm chiếc lược ngà bẻ mạnh, “Rắc” vang lên, chiếc lược bị gãy làm đôi, bốn tí nữ sợ hãi quỳ cả xuống, Quý Doanh chỉ lắc đầu nguây nguẩy, nhìn vào gương đồng, nở nụ cười chua chát...

“Hoàng hậu nương nương, sứ giả Tần quốc đã đứng đợi bên ngoài đại điện, đại vương hối thúc hoàng hậu nương nương mau qua đó.” Ngoài cửa có một thái giám chạy vội đến báo.

“Đại vương... bảo ta đi?”

Quý Doanh giật nảy mình, cành cây khô héo trong nàng như được vấy cho vài giọt nước, trái tim hoảng loạn yên tâm lại một chút, nàng định thần, nói: “Biết rồi, bổn hậu sẽ qua đó liền đây.”

Nàng lại nhìn kỹ mình trong gương một lần nữa, xác định rõ không còn vết tích gì mới thốt tha đứng dậy, sải bước đi ra ngoài, bốn tì nữ lo lắng nhìn vào nhau, vội lẽo đẽo theo sau, ra khỏi Loan Phượng cung.

Sứ giả nhà Tần đang ngồi theo trật tự quân thần trên đại điện, Khánh Kỵ và hần nói cười vui vẻ, nét mặt tươi tắn như không có gì xảy ra.

Hậu điện phát ra tiếng leng keng, một cơn gió mang hương thơm thoang thoảng lướt qua, Quý Doanh và bốn tì nữ bước vào đại điện, sứ giả Tần quốc vội đứng dậy bước lên tham kiến: “Ngoại thần Nhượng Tứ Ly, bái kiến Ngô hoàng hậu.”

“Ngoại thần..., hơ! Trong mắt người Tần, Quý Doanh ta đã là người Ngô rồi.” Quý Doanh trong lòng chua chát, xua tay nói: “Nhượng Tứ đại phu miễn lễ, bình thân, mời ngài ngồi.”

Nàng đưa mắt liếc nhìn Khánh Kỵ, không còn cách nào khác buộc phải gắng gượng bước tới hành lễ: “Tiểu đồng bái kiến đại vương.”

“Ha ha, hoàng hậu mau mau miễn lễ, mời ngồi, mời ngồi.” Khánh Kỵ cười giả lả, ánh mắt không hề nhìn vào nàng, Quý Doanh ngồi vào bên cạnh hần.

Sứ giả Nhượng Tứ Ly chấp tay lên tiếng: “Quốc quân Tần quốc của thần rất thương yêu hoàng muội Quý Doanh công chúa, công chúa điện hạ được gả đến Ngô quốc, Nhượng Tứ Ly phụng lệnh tháp tùng, nay sứ mệnh đã hoàn thành, ngoại thần xin phép cáo từ về nước, trước lúc ra đi đến thỉnh an đại vương, hoàng hậu, cung chúc đại vương và hoàng hậu ân ái hòa thuận, tương kính như tân, sớm sanh hoàng tử, nói dối Ngô quốc.”

Khánh Kỵ tươi cười hớn hở: “Nhượng Tứ đại phu, lần này về nước thay mặt quả nhân hỏi thăm Tần quân, hai nước Tần Ngô kết thân giao hảo, tương trợ lẫn nhau, kẻ địch phương Bắc không dám dòm ngó, quả nhân nguyện mỗi giao hảo hai nước Tần Ngô được duy trì muôn đời. Quý Doanh công chúa xinh xắn hiền thực, có nàng làm phối ngẫu, quả nhân được mỗi lương duyên này, không khỏi vui mừng...”

Quý Doanh nghe hần đang khen mình, xấu hổ đỏ cả mặt, ngồi im phăng phắc, trong lòng nôn nao, đợi khi Khánh Kỵ nói qua đoạn khen ngợi khách sáo này, nàng mới bình tĩnh trở lại.

Đợi sau khi Nhượng Tứ Ly nhận quốc thư Khánh Kỵ gửi cho quốc quân Tần quốc cáo từ rời khỏi, trên đại điện chỉ còn hai phu thê, khung cảnh trở nên im phăng phắc. Quý Doanh rụt rè nhìn vào Khánh Kỵ, nói nhỏ: “Đại vương...”

Khánh Kỵ phất tay áo đứng dậy, thản nhiên: “Hôm nay không nổi điên, hay lắm, các phi tần hậu cung lát nữa sẽ đến Loan Phượng cung thỉnh an với hoàng hậu, hoàng hậu cũng nên quay về hàn huyên với các tể tử, quả nhân rất bận, còn nhiều quốc gia đại sự phải giải quyết, cáo từ.” Dứt lời quay ngoắt bỏ đi.

“Đại... đại... đại vương...”

Quý Doanh gọi với theo, cắn răng âm ức, trái tim bé bỏng của nàng đau nhói, hai hàng nước mắt lăn dài trên khuôn mặt, từng giọt từng giọt rơi lã chã xuống ngực áo, nàng nheo mắt dõi theo bóng lưng Khánh Kỵ từ từ đi khuất, đôi môi anh đào đã bị cắn bật chảy máu...

“Nước Tần đã đồng ý xuất binh phạt Tần rồi à? Thời gian quyết định vào lúc nào?” Khánh Kỵ vui mừng hớn hở hỏi chuyện Văn Chung vừa từ Tần quốc quay về.

“Dạ phải, thời gian đã định vào tháng năm ác nhật.”

“Tháng năm ác nhật ư?” Thời đại tiên Tần, người ta cho rằng tháng năm là Độc nguyệt, ngày năm là Ác nhật, tương truyền vào ngày đó gian tà đương đạo, ngũ độc cùng chui ra, nên mới gọi đoàn ngũ ngày năm tháng năm là ác nhật. Khánh Kỵ ngó ra, lập tức cười hô hô: “Còn nhớ lúc quả nhân tại Lô, cũng vào ngày

đoan ngo nhận được sự giúp đỡ của Tam hoàn, xây dựng đội phục binh tại Phi Hồ cốc Phí thành Lỗ quốc, sau này đóng vai trò quyết định trong đại nghiệp phạt Ngô phục quốc. Không ngờ hôm nay người Tần lại chọn đúng ngày đoạn ngo khởi binh, ha ha, đây là ngày cát tường của quả nhân đó.”

Hắn suy tư giây lát, nói: “Nếu nước Tần đã đồng ý, mau phái người thông báo cho Vệ phu nhân Nam Tử biết tin, tin rằng kẻ muốn nổi loạn trong số lực khanh Tần quốc, ngày phát động chính là Độc nguyệt Ấc nhật, sau khi Tần quốc xuất binh.”

“Dạ! Vi thần lập tức phái người liên lạc với người Vệ.”

“Hừ, còn chuyện chúng ta thảo phạt Trần quốc nên làm tới, hiện giờ chúng ta liên tiếp hạ ba thành trì rồi, Phí Vô Cực phái sứ giả chất vấn, nhưng lại không hề xuất binh can thiệp, cứ tiếp tục đánh mạnh vào, đánh cho Trần quốc không chống cự nổi, ép Sở xuất binh cứu viện.”

“Tuân lệnh!” Anh Đào tự tin báo cáo: “Bình Bồ tướng quân đánh ba trận đại thắng cả ba, đang tiếp tục tiến quân đánh mạnh, mặc tướng đã chuẩn bị kĩ lưỡng, một khi Phí Vô Cực xuất binh, lập tức dẫn đại quân giáng cho hắn một đòn chí tử.”

“Ồ, lúc cần thiết người có thể cầm theo hổ phù của quả nhân, điều đại quân của Xích Trung đang trấn giữ Bành thành trợ chiến, trận chiến với Phí Vô Cực, chỉ được thắng, không được thua.”

Anh Đào vênh mặt, hào khí ngút trời: “Xin đại vương cứ yên tâm, Anh Đào chỉ cần một cánh quân là đủ.”

“Anh Đào, kiêu binh tất bại, không nên khinh địch.”

Anh Đào cười tự tin: “Đại vương dạy phải lắm, nhưng... hiện giờ có Sở thái hậu của Sở lên đưa tin nội bộ quân Sở cho ta, nhất cử nhất động của Phí Vô Cực thần đều biết rõ như lòng bàn tay, với lợi thế này mà Anh Đào không đánh bại được hắn thì đâu còn mặt mũi nào giữ chức Đại tư mã Ngô quốc? Nên sớm nhường chức cho người hiền tài khác đi thôi.”

Khánh Kỵ trừng mắt nhìn hắn, gằn giọng: “Bên Tấn quốc mà bạo loạn, cơ hội của chúng ta sẽ đến, trước khi tấn công liên quân Sở Việt phía nam, ta phải giải quyết xong Đông Di cái đã, bên đó sự tình phức tạp, không phải chỉ dựa vào vũ lực là giải quyết ổn thỏa. Vừa phải dùng binh, vừa phải đấu trí, phải vừa cương vừa nhu kết hợp mới xong. Lập quốc, bình loạn, khó khăn trùng trùng, quả nhân lo lắng cho nơi này quá! Ài, quả nhân muốn đích thân tới Dư Khâu của Đông Di chủ trì đại cuộc.”

“Tuyệt đối không thể được!” Khánh Kỵ vừa nảy ý định đi Đông Di, các đại thần Yểm Dư, Tôn Vũ, Anh Đào, Phạm Lãi, Văn Chung đều vội lên tiếng ngăn cản: “Đại vương là vua của một nước, nếu không là trận chiến quan hệ vận mệnh quốc gia không thể đích thân ra trận, còn không thuộc chuyện liên minh chư hầu, kết giao ngoại bang không được rời khỏi Ngô quốc. Chiến loạn ở Đông Di chưa được giải quyết triệt để, với thân phận tôn quý của đại vương, liên can vận mệnh quốc gia, sao có thể đích thân đến đó? Nếu đại vương không yên tâm công việc bên Đông Di, thần nguyện xin phép đi thay, hỗ trợ Lương Hổ Tử tướng quân cùng bàn kế lớn.”

Khánh Kỵ thấy quần thần phản ứng quyết liệt, chỉ biết cười trừ từ bỏ ý định. Hắn muốn đích thân đi Đông Di, cũng có đôi chút là vì không yên tâm, còn mặt khác nhiều hơn, chính là muốn gặp mặt Thành Bích đang vất vả đánh giang sơn cho hắn bên ngoài, nếu hắn không tiện đi thì phái tướng lĩnh khác đi làm gì nữa? Với tài dũng mãnh của Lương Hổ Tử, trí tuệ của Thành Bích, họ không lo nổi chuyện ở Đông Di nữa thì có phải thêm một người đến đó cũng không giúp ích được gì.

Khánh Kỵ hứa hẹn với quần thần sẽ không nảy ý định đi Đông Di nữa, quần thần thế mới không cãi nhải khuyên bảo. Khánh Kỵ đang định truyền lệnh bãi triều, đột nhiên nhớ ra một chuyện, dặn dò: “À, cũng đến lúc rồi, đem đám quyền quý Sở quốc cuối cùng chúng ta còn giữ ở hậu sơn Cô Tô long trọng tiễn về nước đi, phải cho chúng ít thời gian tranh quyền đoạt lợi tại Sở, vào thời khắc quyết định sẽ hất đổ Phí Vô Cực.”

Quần thần nghe xong cười to, Tôn Vũ hí hửng tuân lệnh, Khánh Kỵ thế mới truyền lệnh bãi triều, đi về phía hậu cung. Muốn vào hậu cung phải đi qua Loan Phượng cung, sau đó mới rẽ sang các cung điện khác. Khi đi ngang Loan Phượng cung, Khánh Kỵ ngược nhìn tấm biển trang hoàng lộng lẫy óng ánh sắc vàng

cho hôn sự hôm qua, thở dài ngao ngán, xoay người đi theo đường nhỏ hướng về cung điện của hoàng phi Nhược Tích.

Đã một tháng trôi qua, Khánh Kỵ quyết tâm không thèm gặp Quý Doanh, hẳn biết rõ nàng đã biết hối lỗi, nhưng cứ làm bộ không để ý, kể từ đêm tân hôn, hẳn không bước vào Loan Phượng cung nữa, cũng chưa hề gặp mặt hoàng hậu Quý Doanh thêm lần nào, Loan Phượng cung náo nhiệt hôm nào nay trở nên vắng vẻ hiu quạnh.

Khánh Kỵ lòng như sắt đá, rắp tâm cho Quý Doanh làm góa phụ suốt đời. Nhưng vị hoàng hậu này tuy tính tình hơi ngang bướng, đêm tân hôn say rượu chộc giận phu quân, Khánh Kỵ cứ ngỡ Quý Doanh ngoài nhan sắc ra là cái đầu trống rỗng, hẳn đâu biết các cô gái bên cạnh hẳn chẳng có ai là bình hoa xinh xắn chỉ để cắm hoa, cô nương nhà Tần này một khi bình tĩnh lại, đầu óc gian manh hơn cáo già, với tính cách của nàng, sao lại chấp nhận ngồi yên than thân trách phận không hành động chứ?

273. Chương 272: Lấy Nhu Chế Cương

Võ phục trắng áp sát vào thân hình, ủng có dây cột, lưng có đai buộc, hai người khuôn mặt ngọc ngà, mắt mũi như hoa, một người nhỏ nhắn xinh xinh, một người cao ráo thon thả, đều là ẻo lả mỹ miều, ai nấy có dáng vẻ thu hút riêng, dưới ánh nắng soi rọi, khó phân cao thấp.

Đá cầu bắt nguồn từ đâu không ai biết được, nhưng lại phát dương quang đại ở nước Tề vốn thích mới mẻ và hưởng thụ. Người Tề bất kể nam nữ, đều không rời khỏi rái cầu, suốt ngày đá cầu giải trí, người Lỗ sống gần Tề quốc, vì Tề quốc phú cường, phong cách của người Tề được người Lỗ bắt chước theo, nên môn đá cầu cũng nhanh chóng du nhập vào Lỗ, Quý Tôn Tiểu Man tinh thông kĩ thuật đá cầu.

Diêu Quang và Nhược Tích đều lớn tuổi hơn Tiểu Man một chút, tính tình trầm mặc hơn nàng, ngày thường chỉ thích gầy đàn thổi sáo, câu cá vẽ tranh, chơi những trò chơi mang hơi hướng nho nhã, còn Tiểu Man tính tình hoạt bát, thích nghịch ngợm phá phách, luôn cảm thấy những trò chơi kia quá nhàm chán, nên tuy tình cảm với hai tỉ muội kia khá tốt, nhưng ít khi chơi chung với nhau.

Thế là từ khi báỉ kiến hoàng hậu xong, quen biết với Quý Doanh, hai người tuổi tác tương đương, đều tính tình hướng ngoại, hoạt bát thích chạy nhảy, hai thiếu nữ này nhanh chóng trở nên thân thiết. Quý Tôn Tiểu Man ngày nào cũng chạy đến chơi chung với Quý Doanh, ít ra cũng giải khuây bớt phần nào nỗi cô đơn trống trải giùm hoàng hậu.

“Hứ! Không đá nữa, không đá nữa!”

Quý Tôn Tiểu Man đập lên trái cầu, lấy khăn tay ra lau mồ hôi trên trán, thở hổn hển nói: “Môn đá cầu này là người ta dạy tỉ, tỉ mới học không bao lâu mà đã đá tốt hơn người ta rồi, mất hứng quá à.”

Quý Doanh đưa chân dài tiếp đất, chống eo làm dáng, trái cầu nhét đầy vải vụn xoay tròn quanh thân nàng, không hề rơi xuống đất, chân nàng quá dài, móc, đá, câu, hất, động tác mềm mại uyển chuyển tuyệt đẹp.

Quý Doanh dùng mũi bàn chân đón lấy quả cầu, nói với Tiểu Man: “Khi xưa tỉ học môn đô vật với nữ nô người Tây Dung, không biết phải học bao lâu mới học thành, nhưng chỉ dạy cho muội có mấy ngày, bây giờ so tài với muội đã bị muội vật ngã rồi, tỉ mới tức đây nè.”

Quý Tôn Tiểu Man thế mới khoái trá cười hi hí, làm mặt tinh nghịch, vênh mặt giải thích: “Cái này thì tỉ không hiểu rồi, dù thế nào đi nữa thì tỉ là công chúa nước Tần, cơ hội ra tay đánh nhau là quá ít, còn Quý Tôn Tiểu Man này đánh nhau từ nhỏ đến lớn, môn công phu vật qua vật lại này, tỉ sao so sánh bằng muội được? Đi nào, chúng ta qua mái đình bên kia nghỉ ngơi chút. Này, Hân Nhi, mau đi đổ hai chén nước xí muội cho hoàng hậu và bốn phi.”

Hân Nhi tuân lệnh lui xuống, Tiểu Man và Quý Doanh vào trong đình ngồi xuống nghỉ mệt, Hân Nhi dâng lên khăn ướt, hai người rửa mặt xong, Hân Nhi bưng hai bát nước xí muội đến, Tiểu Man đón lấy, vừa mới uống một ngụm đã nhổ ra, quay sang Hân Nhi trách mắng: “Này, con nha đầu này lưỡi biếng quá, sao không bỏ vài miếng đá vào, chén nước xí muội nóng hôi hổi này sao mà uống?”

Hân Nhi âm ức nhìn vào Tiểu Man, nhỏ nhẹ: “Man hoàng phi, không phải là nô tì lười biếng, mà là... quả thực là...”

“Hân Nhi!” Quý Doanh ngăn Hân Nhi tiếp tục phân trần, quay sang cười giả lả với Tiểu Man: “Tiểu Man nếu cảm thấy nóng, chúng ta chỉ bằng cùng đi tắm nhé, nước suối xanh mát, tắm xong là khỏe khoắn ngay ấy mà.”

Tiểu Man ngạc nhiên nhìn vào Quý Doanh, hỏi: “Hoàng hậu sao lại ngăn cản Hân Nhi nói ra, đã xảy ra chuyện gì?”

“Không có...”

Quý Doanh còn chưa nói dứt câu, Hân Nhi vội nói xen vào: “Nội phủ tư nói trong kho băng lượng tồn không còn nhiều nữa, chỉ được cung cấp cho đại vương giải nhiệt, thế nên ngưng cung cấp cho hậu cung rồi, chẳng lẽ Man hoàng phi còn chưa biết?”

Tiểu Man trờm mắt tức tối: “Ai nói là đã ngưng cung cấp cho hậu cung, ta...”

Nàng liếc sang Quý Doanh, trong lòng nhói lên, đã hiểu ra chút gì, lập tức ngưng bật tiếng, sắc mặt Quý Doanh cũng thoáng buồn rười rượi, vẻ tội nghiệp đó khiến Tiểu Man thấy động lòng thương hại, khí khái nghĩa hiệp của nàng chợt nổi lên.

“Thôi, thôi, chén nước này nóng thế sao mà uống được, đem bỏ đi, lấy rượu ngon đang ngâm nước giếng lại đây, hoàng hậu này, Tiểu Man biết làm vài món ngon, toàn là những món tì chưa từng thấy qua đâu, hay là để Tiểu Man trở tài nấu nướng, cùng hoàng hậu uống cho thỏa thích.”

Người trong cung giờ ai cũng biết Khánh Kỵ bỏ mặc hoàng hậu, từ đêm tân hôn trở đi đã không còn đặt chân bước vào Loan Phượng cung, Tiểu Man cũng cảm thấy kì lạ, nhưng hỏi Khánh Kỵ thì không được tin gì xác thực, Quý Doanh càng khỏi bàn, hỏi đến là lắc đầu nhè nhẹ và thở dài thiếu não, hỏi nữa thì nàng sụt sùi rơi nước mắt, làm cho Tiểu Man và Diêu Quang, Nhược Tích đều thấy khó xử, từ đó cứ trước mặt hoàng hậu là không hề nhắc tới chuyện này nữa.

Vừa nghe nói uống rượu, Quý Doanh nói: “Được, Hân Nhi, đi lấy rượu ra đây cho Man hoàng phi dùng.” Nàng lại quay sang Tiểu Man có ý xin lỗi: “Tiểu Man này, tì đã thề từ nay không đụng đến nửa giọt rượu, không cùng uống với muội được, hay là lấy nước thay rượu, cùng uống hầu muội.”

“Sao lại thế?” Tiểu Man kinh ngạc: “Muội nghe Hảo Nhi nói, hoàng hậu rất thích uống rượu, hơn nữa tửu lượng cũng khá, sao lại vô duyên vô cớ cai rượu rồi?”

Nàng ngáp ngừng giây lát, cuối cùng cũng không chịu được, hỏi: “Hoàng hậu..., tì và đại vương rốt cuộc đã xảy ra chuyện gì?”

Quý Doanh cúi gầm mặt, sầu não nói: “Đều là lỗi của tì..., Man hoàng phi đừng hỏi nữa.” Nàng thở dài ngao ngán, cười miễn cưỡng lái sang chuyện khác: “Nào, chúng ta vào trong điện ngồi, cùng nhau đối ẩm vậy.”

Tiểu Man là một cô nương không biết kiềm chế, Quý Doanh càng im lặng không nói ra, Tiểu Man càng muốn tìm hiểu sự tình. Uống rượu một mình đúng là không thú vị gì, hồi lâu mới đợi được đến giờ dùng cơm, Tiểu Man lập tức cáo từ, rời khỏi Loan Phượng cung.

“Đại vương đã về cung chưa?” Tiểu Man vừa đi khỏi Loan Phượng cung, bèn hỏi ngay một tì nữ đang đi ngang qua.

Tì nữ kia vội cung kính hành lễ: “Hồi Man hoàng phi, đại vương đã về hậu cung.”

“Giờ đại vương đang ở đâu?”

“Đang trong cung của Nhược Tích hoàng phi ạ.”

Tiểu Man không nói thêm câu nào, dẫn theo cả đám nô tì của mình hướng về phía tẩm cung của Nhược Tích bước nhanh.

Trong cung Nhược Tích, Khánh Kỵ ngồi trên tấm chiếu trải dưới đất, kế bên chân đặt một cái chậu sành, trong chậu chứa đầy băng đá trong suốt, từng luồng hơi lạnh bốc lên, khắp phòng mát mẻ.

Trên bàn nhỏ đặt vài đĩa thức ăn, Khánh Kỵ đang cùng Nhược Tích tán gẫu, chốc chốc lại uống một ngụm rượu, đang say sưa vui vẻ hưởng lạc.

“Đại vương bỏ mặc một tân nương đó không đi hưởng dụng, lại suốt ngày trú trong cung của thần thiếp, nếu hoàng hậu có dung mạo xấu xí còn dễ hiểu, nhưng hoàng hậu rõ ràng xinh đẹp tuyệt trần, nhu mì kiều diễm, hơn nữa tính cách của hoàng hậu lại thẳng thắn đáng yêu, thần thiếp mỗi ngày đến thỉnh an hoàng hậu diện hạ, cùng hoàng hậu nói chuyện rất hợp, không giấu gì đại vương, hoàng hậu từ Tần quốc xa xôi đến đây, thiếp cùng Diêu Quang, Tiểu Man ba tỉ muội cứ lo lắng không yên, sợ gặp phải người không dễ đối phó, nhưng con người Quý Doanh ngây thơ trong trắng, không có tâm cơ, người ta nhìn thấy còn thích nữa là, sao đại vương lại...”

Khánh Kỵ khẽ chau mày: “Nhược Tích, là Quý Doanh bảo nàng làm thuyết khách đó à?”

“Đương nhiên là không, nếu hoàng hậu chịu mở miệng là tốt rồi, nhưng tiếc là dù có hỏi thăm thế nào, nàng ấy chỉ biết lắc đầu thờ dài, hỏi thêm thì nước mắt giàn giụa, làm cho người khác không hiểu gì cả.” Nhược Tích xoay xoay tròn mắt, cười tủm tỉm dụ khi: “Đại vương à, hay là nói cho thần thiếp nghe đi, hoàng hậu diện hạ đã làm gì chọc giận đại vương rồi? Hay là... hay là trong đêm động phòng hoa chúc, không biết cách hầu hạ cho đại vương vui?”

Khánh Kỵ tức tối không tiện nói ra, liền làm ra vẻ giận: “Quả nhân muốn được yên tĩnh, nàng lại lải nhải bên tai ta, nữ nhân các nàng thiệt là..., cái tính tò mò đó, đúng là nữ nhân nào cũng vậy cả...”

Đúng lúc này, Quý Tôn Tiểu Man lướt như một cơn gió chạy vào: “Đại vương, Hí! Thì ra chàng đúng là ở đây.”

Khánh Kỵ liền giãn chân mày ra, vui vẻ nói: “Bộ trang phục quả nhân thiết kế đẹp đấy nhỉ? Tiểu Man mặc vào giống y như một mỹ nhân bé bỏng, hí hí, làm quả nhân rạo rực quá nè.”

Hắn vừa nói vừa nheo mắt liếc nhìn cặp mông đầy đặn của Tiểu Man dưới lớp vải áo bó sát. Khánh Kỵ đã mấy lần muốn chiêm dụng từ phía sau của Tiểu Man rồi, nhưng cố gắng mấy lần, Tiểu Man trong lúc mê vẫn cảm thấy sợ hãi, lần nào cũng đau đớn xin tha, Khánh Kỵ sợ nàng còn nhỏ tuổi chịu không nổi, nên mỗi lần sắp thành công lại buộc phải cố gắng kiềm chế dừng lại.

Nhưng lúc này Tiểu Man đã hiểu nhiều về chuyện phòng the rồi, nhìn thấy Khánh Kỵ đang cười gian xảo là biết ngay hắn đang nghĩ gì, nàng xấu hổ nguyền rủa: “Hừ! Thích à? Thích thì đi Vệ quốc tìm tên Di Hạ ấy, người ta là Ngô hoàng phi, chứ không phải man đồng đầu đấy.”

Nhược Tích cũng liếc nhìn thấy ánh mắt dâm tà của Khánh Kỵ, lập tức đỏ mặt, ừ hừ: “Đại vương xấu quá, giữa ban ngày thế này mà nổi lòng ham muốn rồi.”

“Ồ, chẳng lẽ hai người...” Quý Tôn Tiểu Man kinh ngạc trước phản ứng của Nhược Tích, trong lòng nổi lên nỗi hoài nghi, có hơi chua chát nghĩ thầm: “Chẳng lẽ hai người họ đã làm tư thế kia rồi? Phải rồi, chẳng trách đại vương đến cung của Nhược Tích tỉ nhiều hơn đến cung của mình, hừ! Mình còn tưởng hắn thương mình, thì ra là đã có người cho hắn thỏa mãn cách kia...”

Tiểu Man suy nghĩ lung tung, thật ra nàng đã nghĩ oan cho Khánh Kỵ, vì Khánh Kỵ nghĩ Tiểu Man còn nhỏ nên mới không hay ngủ lại ở cung của nàng, còn trong lúc vui vẻ với nàng cũng cố gắng kiềm chế, làm ăn nhẹ nhàng, còn làm vài biện pháp phòng hờ nàng mang thai quá sớm. Nhưng khổ tâm của hắn Tiểu Man đâu chịu hiểu? Bây giờ nàng đang ghen tuông, thật ra Tiểu Man vẫn còn mang tính trẻ con, chỉ nghĩ là Khánh Kỵ làm chuyện kia với người khác thì cũng phải làm với nàng thế mới công bằng, trên thực tế nha đầu mười sáu tuổi như nàng không có nhiều ham muốn xuất hiện, dù cho Khánh Kỵ ôm nàng ngủ suốt đêm không có làm gì cả, nàng cũng đã cảm thấy mãn nguyện rồi.

Nhược Tích nghe Tiểu Man chất vấn, đỏ mặt e thẹn, vội lái sang chuyện khác: “Tiểu Man ở trong cung buồn quá nên đến chỗ tỉ đúng không? Nào, lại đây cùng ngồi nào, uống với đại vương vài ly rượu.”

Nhược Tích nói sang chuyện khác, Tiểu Man liền nhớ ra mục đích chính của mình khi đến đây, hừ một tiếng rõ to: “Muội không uống được, bên này thì ân ái, bên kia thì lạnh lẽo, người ta không nhìn không đáng

đâu.”

Nhược Tích ngờ ngợ hỏi: “Tiểu Man... nói gì thế? Sao tỉ tỉ nghe không hiểu?”

Tiểu Man nổi giận đùng đùng đến ngồi bên Nhược Tích, trừng mắt nhìn Khánh Kỵ: “Đại vương, người ta muốn hỏi, hoàng hậu vừa mới được gả đến Ngô quốc, có gì đặc tội với chàng đâu, sao chàng lại đối xử với tỉ ấy như thế?”

Khánh Kỵ liếc xéo Tiểu Man, rít lên: “Nha đầu Quý Doanh thủ đoạn khá lắm, lại có cách khiến mấy nàng ra mặt nói tốt cho nàng ta.”

Nhược Tích thở dài, lên tiếng: “Nếu Tiểu Man muội muội đã nhắc đến, đại vương cũng đừng trách thần thiếp nhiều chuyện, dù sao Quý Doanh cũng là hoàng hậu, làm chủ hậu cung Ngô quốc, đại vương đối xử lạnh nhạt với người ta, ngôi vị hoàng hậu cũng không thay đổi, nếu tỉ muội trong cung hòa thuận chung sống, đại vương mới có thể yên tâm trị vì quốc gia. Đại vương lạnh nhạt với hoàng hậu, hoàng hậu không trách tội lên đầu chúng thần thiếp, người ngoài cũng nói chúng thần thiếp mê hoặc đại vương, làm đại vương ruồng bỏ chính thất. Ngày dài tháng rộng, hoàng hậu chắc chắn sinh lòng ganh ghét, đến lúc đó hậu cung xáo xào, đại vương có đau đầu không chứ? Nói ra thì hoàng hậu vừa đến Ngô quốc, chắc cũng không phạm phải tội lỗi lớn gì đến nỗi không được tha thứ. Đại vương là vua của một nước, tấm lòng khoan dung độ lượng rộng rãi, sao lại chấp nhặt so đo với một nữ nhân nhỏ nhoi?”

Khánh Kỵ hít một hơi dài, nghiêm nghị nói: “Quân vương vô gia sự, gia sự cũng chính là quốc sự, đó đâu phải là chuyện nhỏ nhặt. Nếu nàng ấy ngang bướng một chút thì quả nhân hãy còn nhẫn nhịn được, nhưng... hậu cung không được can dự chính sự, đó là một trong những điều luật quả nhân ban hành khi mới phục quốc, sao có thể dễ dàng sửa đổi? Quý Doanh vừa tới Ngô quốc, bèn buộc quả nhân cứu viện tỉ tỉ Sở thái hậu của nàng ấy, quả nhân không ưng thuận, nàng ta mượn cớ say rượu động thủ với quả nhân, sao quả nhân không tức giận lên được? Đại sự thiên hạ còn không lo hết, quả nhân đâu rảnh rang đi cãi cọ dạy dỗ chuyện đạo lý xử thế với nàng ta hả?”

“Đại vương không ưng thuận à?” Nhược Tích ngạc nhiên hỏi: “Không phải đại vương và Sở thái hậu đã bí mật thỏa thuận nhau rồi ư?”

Khánh Kỵ ừ hừ: “Có là có, nhưng đó là việc quả nhân nghị bàn với đại thần văn võ trong triều, quyết định liên minh với người Sở, chứ không phải vì Quý Doanh nhờ cậy mới xuất binh trợ giúp.”

Nhược Tích thở phào nhẹ nhõm, mỉm cười: “Thì ra là vì chuyện này, đại vương cũng quá cố chấp, thật ra đại vương nên xuôi theo dòng chảy, cứ nói với hoàng hậu là vì nàng ấy nên mới liên minh với Sở, như thế vì giải quyết xong quốc sự, vừa an lòng hoàng hậu, một công đôi việc, ai nấy đều vui vẻ.”

Khánh Kỵ đành mặt: “Vây khổ tâm của quả nhân là uống phí à? Nên nhớ quả nhân không phải vì không giúp Sở mà từ chối hoàng hậu, mà là dù giúp hay không, lệnh chỉ được do quả nhân đưa ra, có liên minh với Sở hay không phải tính đến lợi ích của Ngô cùng các triều thần bàn bạc quyết định, không thể nói là chiều ý hậu cung. Lần này không được, lần sau cũng không, hậu cung không được can dự triều chính, bắt buộc phải từ thời quả nhân chấp hành nghiêm túc, mãi mãi không được phớt bỏ luật lệ này.”

Tiểu Man thấy hần nói năng dữ tợn, thấy ầm ục cho phái nữ nhi: “Hậu cung tham gia chính sự cũng là điều bình thường, Sở thái hậu bí mật thỏa thuận với chàng chẳng phải cũng là nữ nhân sao?”

Khánh Kỵ cười mỉa: “Nàng ta là Sở thái hậu, không phải Ngô thái hậu, nữ nhân trong hoàng cung Ngô quốc, tất cả đều không được can dự vào chính sự.”

Tiểu Man liếc xéo hần, tức tối: “Thế nào? Chàng sợ nữ nhân không làm được việc, làm hỏng đại sự của chàng hay là sợ nữ nhân chúng ta chiếm đoạt quyền lực của chàng?”

Khánh Kỵ thấy không khí căng thẳng, vội tỏ ý xoa dịu, mỉm cười nói: “Quả nhân không phải là Tổng Chiêu Công, tin rằng Tiểu Man của ta cũng không phải là Tương phu nhân, nhưng nghĩ cho giang sơn xã tắc, nghĩ cho con cháu đời sau, quả nhân buộc phải làm nghiêm từ bây giờ.”

Câu chuyện về Tổng Chiêu Công và Tương phu nhân Khánh Kỵ vừa nói xảy ra tại Tống quốc hơn một trăm năm trước, phu nhân của Tổng Tương Công là muội muội Chu thiên tử. Tổng Tương Công chết đi, con trai Tổng Thành Công kế vị, mười bảy năm sau bệnh chết, đến lượt cháu đích tôn Tổng Chiêu Công lên ngôi,

trong suốt quá trình đó, Tương phu nhân nắm hết quyền lực triều chính, con cháu hoàng tộc Tổng quốc chỉ như bù nhìn mà thôi.

Huynh đệ Công Tử Bào của Tổng Chiêu Công là mỹ nam tử có tiếng, Tương phu nhân phải lòng chàng trai đáng tuổi con cháu mình, thế là đối xử tốt với hắn, sau cùng giết luôn Tổng Chiêu Công sắc lập hắn làm quốc quân, hai người danh chính ngôn thuận đến với nhau, vì chuyện này bá chủ thiên hạ Tần quốc lúc bấy giờ có cớ dấy binh thảo phạt, nói là chủ trì công đạo cho Tổng Chiêu Công bị hại chết oan uổng.

Tiểu Man nghe Khánh Kỵ so sánh như vậy, neho neho mũi ngún nguẩy, cố ý chọc tức: “Ai nói người ta không phải là Tương phu nhân? Hí hí, đợi khi chàng già cả yếu sức, người ta chán chàng rồi, lúc đó thấy thích mỹ nam tử nào đó, người ta sẽ học theo Tương phu nhân.”

Nói đến câu sau, chính Tiểu Man cũng không nhịn được cười, bật cười khanh khách.

Khánh Kỵ dang rộng tay tóm lấy eo thon của Tiểu Man, nhấc bổng nàng ta lên một cách nhẹ nhàng, đặt lên đùi đánh cái dẹt vào mông, trừng trị cái tội nói nhăng nói cuội xong mới giải thích: “Phàm là sáng lập đại nghiệp, giang sơn đều do một người gầy dựng, cả triều văn võ đều là người trung thành với mình, hơn nữa phần lớn giới giang tinh tế, tất nhiên không để đại quyền dễ dàng rơi vào tay người khác. Nhưng cho dù triều đại nào quốc gia nào đi chăng nữa, quân vương khai quốc chỉ là một đời

Còn con cháu của quân vương đó thì sao? Từ nhỏ sinh trưởng trong hoàng cung, lớn lên dưới sự bảo bọc của phi tần, không biết chuyện bên ngoài thiên hạ, sau này có nắm quyền cũng chưa chắc giỏi, nếu thái giám phi tần muốn can dự chính sự, điều đó khá dễ dàng làm được. Hơn nữa phi tần có được ra khỏi cung không? Có lên đại điện nghe triều thần phân tích tình hình thiên hạ không? Không thể, họ chỉ suốt ngày ru rú trong cung, vậy họ chỉ trọng dụng thân tín họ tin tưởng, thông qua thân tín nắm giữ quyền lực.

Đám hoàng thân quốc thích này một khi nắm giữ đại quyền trong tay, lại lợi dụng thân phận cách ly quân vương với các đại thần chính trực, đã tâm từ từ nảy nở, đến lúc đó phải làm thế nào?”

Nhược Tích khi xưa từng dạy dỗ muối muối quản lý gia nô, nghe Khánh Kỵ giải thích đạo lý lập tức hiểu ra, còn Quý Tôn Tiểu Man hãy còn chưa phục: “Thái giám đâu có tư cách chấp chính? Còn nói đến phi tần, trong thiên hạ hiện nay phi tần các nước can dự chính sự cũng nhiều, đâu thấy có bao nhiêu người biến thành tai họa đâu.”

Khánh Kỵ nói: “Đó là vì thiên hạ hiện nay các nước chur hầu các cứ một nơi, ngày nào cũng chinh chiến thảo phạt lẫn nhau, quốc quân không thể không đích thân lên triều nghị sự với các đại thần, nên đại quyền khó rơi vào tay thân thích của hậu cung, nếu giang sơn thống nhất rồi thì sao nào?”

Khánh Kỵ đương nhiên biết rõ trong lịch sử có không ít bài học, đời Tần có Triệu Cao, đưa các thái giám lên lộng quyền, Tần diệt vong vào đời Hán, sáu vị thái hậu lần lượt lên chấp chính làm cho triều đình lụn bại. Có thể các phi tần không có ý làm hại quốc gia, nhưng số thân tín họ tin dùng phần lớn lại lộng hành, đưa đất nước đến bờ vực suy vong. Lịch sử đã có nhiều bài học xương máu, Khánh Kỵ không sớm phòng hờ mới lạ.

Khánh Kỵ nói: “Hiện nay kẻ chiếm quyền là các thế tộc công khanh quyền cao chức trọng lẫn át cả chủ nhân. Lấy Tần quốc làm ví dụ, năm trong số sáu khanh có tổ tiên là thần tử trung thành dưới trướng Tần Văn Công, nhưng trải qua mấy đời, thế lực gia tộc dần dần lớn mạnh, con cháu đời sau đã không còn trung thành như trước, đã tâm ngày càng lớn, mối họa này cũng bắt nguồn từ cách cai trị phân phong chia đất, sau này quả nhân có mở rộng bờ cõi, chỉ thiết lập huyện phủ cai trị, ủy nhiệm quan lại chứ không chia thành phong ấp, cách cai trị này diệt trừ mối họa đe dọa từ công khanh thế tộc, nhưng còn thái giám hậu cung nữa. Quả nhân giữ nghiêm luật lệ hậu cung không được tham chính là nghĩ sâu xa cho mai này, các nàng tưởng quả nhân chỉ vì nổi nóng với một Quý Doanh đó hả?”

Tiểu Man nghe vậy từ từ bình tĩnh lại, chớp chớp mắt đen lấy nhìn chăm chăm vào Khánh Kỵ. Khánh Kỵ hôn nhẹ vào môi nàng, âu yếm nói: “Các nàng thử nghĩ xem, sẽ có một ngày các nàng có con của mình, những đứa con sẽ từ từ khôn lớn, trong số họ sẽ có một người trở thành Ngô vương, sau đó nó sẽ nạp hậu tuyển phi, nhưng từ nhỏ nó sinh trưởng trong cung, đâu biết được lòng người hung hiểm? Nếu nó mặc cho phi tần can dự chính sự, sẽ có kết cục thế nào? Nói không chừng máu mủ ruột thịt của các nàng sẽ giống như Tổng Chiêu Công chết một cách oan ức cũng nên.”

Nhược Tích và Tiểu Man nghe xong Khánh Kỵ phân tích, thấy đúng là có khả năng đó xảy ra, hai người lạnh toát sống lưng.

Khánh Kỵ nói tiếp: “Thiên hạ hưng vong tự có quy luật của nó, quả nhân làm vậy cũng không thể làm cho giang sơn vững vàng suốt ngàn đời, nhưng ít ra giải pháp này ổn định quốc gia được thêm một thời gian dài, để quân vương hậu thế của Ngô quốc ta ít đi một mối lo từ việc hậu cung lộng quyền. Các nàng đều là những cô gái ngây thơ trong trắng, ta vốn không muốn nói những chuyện tranh quyền đoạt lợi máu me cho các nàng nghe, nhưng các nàng đã là phi tần của Khánh Kỵ này, cũng nên hiểu rõ có khả năng này xảy ra.”

Nhược Tích do dự một hồi, cúi đầu nhẹ giọng: “Đại vương dạy phải lắm.”

Nhược Tích sau khi làm hoàng phi, vốn định đợi tình hình Ngô quốc ổn định thêm sẽ mở lời xin phong chức quan cho người nhà của nàng, nhưng những lời hồi nãy của Khánh Kỵ như cảnh tỉnh, cái câu “Họa từ phúc mà ra, trong phúc có họa.” tuy thời Xuân Thu chưa ai từng nghe, nhưng Nhâm Nhược Tích giờ này cũng đã loáng thoáng hiểu rõ tâm ý của Khánh Kỵ.

Tiểu Man nhỏ nhẹ cầu xin: “Đại vương à, dù đúng như chàng nói, thì cho Quý Doanh nếm chút vị đắng là đủ rồi? Chàng còn muốn hành hạ người ta đến khi nào nữa? Không giấu gì chàng, người ta bây giờ cũng không muốn đến Loan Phượng cung nữa, mỗi lần nhìn thấy tỉ ấy là người ta khó chịu gièm tí ấy đó.”

Khánh Kỵ nghiêm nghị: “Làm sai thì phải chịu phạt, quả nhân chẳng qua là cả tháng nay không đi gặp nàng ta thôi mà, có gì to tát lắm đâu.”

“Nhưng... nhưng tỉ ấy dù sao cũng mang thân phận tôn quý của công chúa nhà Tần, đại vương lạnh nhạt như vậy, đã đủ khiến tỉ ấy khó chịu rồi, sao còn... sao còn ra lệnh giảm cung ứng cho Loan Phượng cung, làm tỉ ấy mất mặt trước đám nô tì chứ?”

Khánh Kỵ nghech mặt ra, ngạc nhiên hỏi: “Quả nhân chỉ muốn cho hoàng hậu một bài học, để nàng ta sau này bớt thói hung hăng, quả nhân đâu có ra lệnh giảm cung ứng cho Loan Phượng cung đâu.”

“Hử?” Tiểu Man ngồi bật dậy, kể lể: “Không phải là đại vương ra lệnh giảm cung ứng cho Loan Phượng cung à? Hiện nay Loan Phượng cung được cấp rất ít nến thắp sáng, vừa vào ban đêm đã tối mù tối mịt. Tiểu Man là người phương Bắc sợ nóng, trong cung băng đá tản nhiệt không thiếu, nhưng... nhưng khi thiếp đến cung hoàng hậu, ngay cả uống một chén nước xí muội cũng không có băng đá bỏ vào, nói là... nói là băng đá không đủ dùng, chỉ cung cấp cho một mình đại vương.”

Khánh Kỵ diện tiết đập bàn cái rầm, trừng mắt giận dữ, gầm lên: “Chắc là đám thái giám trong cung làm bừa, thấy quả nhân lạnh nhạt với hoàng hậu nên có ý khinh thường hiếp đáp nàng. Hừ! Quả nhân đâu có nói sai, những tên tiểu nhân này chỉ biết xuôi theo thời thế, thật là vô sỉ, thấy hoàng hậu thất sủng chúng đã giả truyền ý chỉ, nếu quả nhân không sớm đưa ra luật lệ nghiêm khắc, chắc có một ngày ngay cả quân vương cũng bị chúng tiểu nhân này sắp đặt mất.”

Nhược Tích ngược nhìn Khánh Kỵ, hỏi: “Đại vương định làm thế nào?”

Khánh Kỵ đứng dậy, đi qua đi lại một hồi, quay sang Tiểu Man nói: “Tiểu Man, nàng có giao tình với Quý Doanh, việc này giao cho nàng đi lo liệu, ngày mai nàng đến Loan Phượng cung lần nữa, gọi bọn thái giám ra dạy dỗ chúng một trận, đuổi chúng đi ra sau núi Cô Tô phụ trách rửa quần áo, nấu cơm cho quân sĩ, không cho phép chúng quay lại hoàng cung nữa.”

Nhược Tích bĩu môi: “Sao đại vương không đích thân tới Loan Phượng cung làm chủ cho hoàng hậu? Như vậy hiềm khích phu thê sẽ được hóa giải, tin rằng trải qua chuyện này, hoàng hậu sau này không dám tự ý can dự vào quốc sự nữa, sẽ dịu dàng ân cần hầu hạ đại vương.”

Khánh Kỵ nhớ đến thân hình quyến rũ của Quý Doanh cũng thấy thèm thuồng, nhưng hần đột nhiên nghĩ tới đêm đó từng nói cứng từ nay không đặt chân bước vào Loan Phượng cung nữa bước, lời nói ra của một quân vương sao có thể dễ dàng thu lại? Do dự một hồi, Khánh Kỵ lắc đầu, tìm ra một lí do chống chế: “Chuyện nhỏ nhất tội bọn thái giám mà cũng cần quả nhân lo à? Quý Doanh là hoàng hậu Ngô quốc ta, quả nhân muốn dạy cho nàng ấy biết chuyện gì không nên làm, chuyện gì thuộc phạm vi quyền lực của nàng ấy, chuyện hậu cung là chức trách của hoàng hậu, quả nhân xen vào làm chi?”

Tiểu Man nhận được ý chỉ, hí hửng nói: “Đâu cần đợi đến ngày mai, giờ hãy còn sớm, thiếp lập tức đi Loan Phụng cung, báo cho Quý Doanh biết chuyện cắt giảm cung ứng không phải mệnh lệnh của phu quân, cho tì ấy khỏi phải chịu thiệt thòi, nhìn thấy đáng về ấy người ta thương hại không chịu được.”

Dứt lời Tiểu Man nhún nhảy chạy ào đi như con chim én.

Khánh Kỳ gọi với theo, Tiểu Man đã đi xa, hắn quay đầu lại, chỉ thấy Nhâm Nhược Tích đang suy tư nhìn chăm chăm vào hắn, đôi mắt ấy như xoáy sâu vào tim hắn, nhìn thấu tâm sự của hắn, Khánh Kỳ thấy bối rối, họ khụ khụ vài tiếng, nói: “Quả nhân... có hơi say rồi, đến lúc nên đi đây.”

Nhâm Nhược Tích bật cười chế giễu, hỏi: “Đại vương nếu đã đến cung của thần thiếp, tại sao đêm nay không ngủ tại đây nào?”

Khánh Kỳ hứ một tiếng, giả dò: “Cùng các nàng huyên thuyên này giờ, quả nhân mệt rồi, đêm nay... quả nhân sẽ nghỉ tại cung của Diêu Quang.”

“Dạ, thần thiếp cung tiễn đại vương.”

Nhược Tích phất áo cúi người hành lễ, Khánh Kỳ ho khụ khụ lấp liếm xấu hổ, sải bước đi ra, đi hướng về tẩm cung của Diêu Quang.

Nhược Tích từ từ ngẩng đầu lên, đôi mắt long lanh xoay tròn, lẩm bẩm: “Dám trong đêm tân hôn ra tay vật nhau với phu quân, con cọp cái này đâu dễ bị ức hiếp, nhưng khi bị bọn thái giám cố tình cắt giảm cung ứng, nàng ấy lại nhẫn nhục chịu đựng, đại vương quả nhiên động lòng thương hoa tiếc ngọc. Dùng cương không được, lập tức chuyển qua lấy nhu chế cương, con hồ ly này không giống với vẻ ngoài không biết xài thủ đoạn đâu. Hừm... chỉ là không biết nàng ấy định dùng chiêu gì dẫn dụ phu quân đang tức tối quay lại Loan Phụng cung, tiếp tục đêm động phòng hoa chúc còn bỏ dỡ đây? Hí hí, chờ xem đã...”

274. Chương 273: Trừng Trị

Nhưng Quý Doanh vừa vào cung đã xung đột gay gắt với Khánh Kỳ, từ đó giống như bị dầy vào lãnh cung không thêm đến thăm, các quan viên thái giám đối với nàng ta có phần trề nể xem thường. Quý Doanh không có đại vương chống lưng, hết cách trừng trị đám nô tài này, các thái giám trong cung vốn cấu kết với nhau, bề mặt thì vâng lệnh sau lưng cố ý gây khó dễ, nàng bị Khánh Kỳ đối xử lạnh nhạt đã đủ mất mặt lắm rồi, chẳng lẽ còn làm dữ lên đến từng nơi giám sát công việc của bọn thái giám?

Đêm đó nàng uống say rượu lỗ mắng đả tội Khánh Kỳ, tỉnh dậy trong lòng đã cảm thấy vô cùng hối hận, nhưng nàng làm Khánh Kỳ điên tiết, phải tạ lỗi với phu quân thế nào khiến chàng hồi tâm chuyển ý, một tân nương tử chưa từng có kinh nghiệm như nàng lại không biết làm sao xuống nước? Nàng tự tin vào nhan sắc của mình, theo như tình hình đêm đó, Khánh Kỳ có phần mê hoặc bởi nhan sắc của nàng, hắn chỉ ghét thái độ ngang tàng bướng bỉnh của nàng mà thôi, giờ đây nàng không giúp được tí tì, còn đẩy mình vào cảnh tuyệt vọng, mỗi khi nhớ tới những lời răn đe của tì tì, trong tim nhói đau, hối hận cũng quá muộn màng.

Thật ra Quý Doanh sinh trưởng trong chốn thâm cung, các phi tần hậu cung ai ai cũng biết cách chiều chồng, Quý Doanh nghe nhiều thấy nhiều, sao mà không nhận ra đạo lý lấy nhu chế cương, cơm sôi bớt lửa chút? Chẳng qua nàng là công chúa danh giá, ngay cả quốc quân Tần quốc cũng nhường nàng ba phần, tập cho nàng cái tính ngang ngược kiêu ngạo từ nhỏ, thêm vào đêm đó uống say, nên mới không sợ trời không sợ đất làm bừa. Nay được dạy cho một bài học, trong lúc đau lòng muốn sửa chữa sai lầm, chỉ còn cách chọn con đường vòng để đi thôi, hảo hán cũng có lúc mềm lòng, chỉ cần đại vương tỏ lòng thương hoa tiếc ngọc với nàng, sợ gì lúc đó chàng không yêu chiều bỏ qua chuyện cũ?

Với tính khí cao ngạo của nàng, buộc phải nhẫn nại chịu sự hà hiếp khinh miệt của đám nô tài dê hèn, giờ đây coi như đợi được giây phút trời quang mây tạnh, le lói một tia hy vọng.

Quý Tôn Tiểu Man gọi hết tất cả quan viên trong cung ra, trước mặt mọi người chỉ rõ tội giả truyền thánh chỉ của bọn thái giám phụ trách cung cấp băng đá, ngược đãi hoàng hậu, sau đó truyền đạt ý chỉ của đại vương, mời hoàng hậu xử trí bọn chúng.

Quý Doanh không làm theo ý kiến đề xuất của Khánh Kỳ là đánh cho bọn thái giám một trận sau đó đuổi đi làm nô dịch. Khánh Kỳ đã không chịu ra mặt, cũng không giao cho Tiểu Man xử lý hộ, mà giao quyền xử lý cho Quý Doanh, chính là muốn thông qua đó nói với nàng: Việc không cần nàng lo đừng mó tay vào, việc thuộc phạm vi trách nhiệm của nàng thì tự gánh lấy.

“Được! Nếu đã vậy, ta sẽ căn cứ theo quy tắc trong hậu cung để xử lý.”

Trong đầu Khánh Kỳ đang tồn tại cùng lúc kí ức của hai người Khánh Kỳ và Tịch Bân, hơn nữa tính tình chịu ảnh hưởng to lớn từ nhân vật Tịch Bân thời hậu thế, quan niệm về nhân quyền khá tiến bộ, nên tuy hấn đang trong lúc tức giận, nói đến xử phạt cũng chịu ảnh hưởng vô thức theo tư tưởng thời hiện đại, với hấn việc đánh đòn đuổi đi làm nô dịch đã là hình phạt nặng lắm rồi, mà không biết trong quy tắc cung đình thời đó, cách xử trí của hấn mới là nương tay, làm sai quy tắc.

Quý Doanh tuy muốn làm lành với Khánh Kỳ, nhưng nàng tính cách quật cường, dù là thời khắc này cũng không muốn làm khác đi, chỉ biết ngoan ngoãn làm con sâu nghe lời. Khinh thường hoàng hậu tội cực nặng, thử nghĩ vào thời đại dân thường đắc tội với quý tộc thì quý tộc có giết chết cũng không phải mang tội, một tên thái giám nô tì nào đó dám coi thường hoàng hậu đâu có chuyện đánh vài gậy là dễ dàng cho qua?

Quý Doanh từ khi vào hoàng cung, vì bị Khánh Kỳ đối xử lạnh nhạt không có cơ hội thể hiện mình, trong mắt đám thái giám cung tì đó chỉ là hình ảnh một hoàng hậu cô độc lẻ loi, không có chủ ý, tính tình nhu nhược, ai ngờ lúc này hoàng hậu bỗng bộc phát ra tính cách thật của nàng.

Nếu đã có chỉ ý của đại vương, Quý Doanh bèn làm đúng trách nhiệm của hoàng hậu, chỉ trích xong tội trạng của tên thái giám phụ trách cung cấp băng đá, sai người đem hấn ra đánh cho đến chết, sau đó gọi hết các quan viên phụ trách trang sức, áo lông, lễ phục, đưa tin, thêu thùa, giày guốc, xe ngựa, ngự thiện, điêu khắc... đến trước mặt nghe giáo huấn. Quý Doanh đành mặt, gằn giọng kể rõ chi li từng chút sai sót ở đâu, sổ sách không rõ ràng nơi nào, ai có hiện tượng lạm dụng vật phẩm hoàng thất... Nàng chỉ ra rõ ràng đâu ra đó.

Đám thái giám kinh hãi, không ngờ tiểu hoàng hậu nhìn hiền lành dễ ức hiếp lại xử sự quả quyết nghiêm minh, hơn nữa còn sớm dò hỏi biết hết chúng gian dối như thế nào, khả năng quản lí hậu cung không thua kém với Nhược Tích hoàng phi, hơn nữa thủ đoạn còn có phần độc ác hơn, nghe tiếng kêu gào đau đớn của tên thái giám phụ trách cung cấp băng đá không ngừng vọng đến, người nào người nấy run rẩy bầy, lạnh toát cả sống lưng, mặt mày trắng bệch. Quý Doanh hoàng hậu lần này ra oai lập uy, các thái giám cung tì nghe trách phạt xong sợ sệt ra khỏi Loan Phượng cung, đi xa rồi tim còn đập thình thịch muốn rớt ra ngoài.

Quý Doanh truyền lệnh xử phạt, Quý Tôn Tiểu Man không tiện lên tiếng ngăn cản, đến khi tất cả nô t tài lui xuống, Tiểu Man mới lo lắng lên tiếng: “Hoàng hậu, ý của đại vương chỉ là đánh cho tên thái giám một trận, sau đó đuổi đi làm nô dịch, bây giờ tỉ lại làm trái ý chỉ đại vương, có sợ... sợ đại vương không vui? Muội thấy hình như... hình như đại vương đã sắp nguôi giận với tỉ rồi.”

“Tiểu Man muội tử.”

Quý Doanh nắm lấy tay Tiểu Man, hai mắt đỏ ngầu, sụt sùi kể: “Quý Doanh đường xa vạn dặm gả đến Ngô quốc, không người thân kề bên, trong lúc chịu ức hiếp của bọn nô tài, chỉ có Tiểu Man muội tử là người đối xử tốt với Quý Doanh. Tiểu Man muội muội tuy còn nhỏ hơn Quý Doanh một tuổi, nhưng cách đối nhân xử thế tỉ không bằng muội, hơn nữa quan tâm chiều chuộng, trượng nghĩa giúp đỡ Quý Doanh, suốt đời này Quý Doanh không dám quên ơn.

Quý Doanh chỉ là phận nhi nữ, nếu đã rời xa quê hương đến Ngô quốc làm hoàng hậu, suốt đời này đừng mong có cơ hội trở về, sao mà không hy vọng có thể cùng phu quân của mình ân ái cả đời chứ? Quý Doanh từng lỗ mắng làm sai đắc tội với đại vương, sao mà không mong đại vương có thể hồi tâm chuyển ý chứ? Muội muội nhất định đã nói tốt giúp Quý Doanh trước mặt đại vương, muội không nói ra nhưng tỉ cũng đoán được mà.”

Nói đến đây, nàng thở dài ngao ngán: “Hôm nay đại vương bảo muội đến truyền đạt ý chỉ, chủ trì công đạo cho tỉ tử, tỉ đã biết đại vương có ý tha thứ, nhưng cho dù... cho dù...”

Quý Doanh cắn chặt răng, khóc lóc: “Cho dù đại vương lại giận tỉ, suốt đời này không thêm gặp mặt tỉ, tỉ cũng không thể vì muốn đại vương vừa ý mà chuyện gì cũng làm khác quy tắc được.”

Nàng lau nước mắt, gương cười nói tiếp: “Lúc ở Tần quốc, huynh trưởng từng nói tĩ là con ngựa hoang khó thuần phục, sau này không biết vị công tử nhà nào chịu cực rước phải tĩ. Nay lấy phải một dũng sĩ có sức mạnh quật ngã bò tót, con ngựa hoang trong tĩ muốn lồng lên cũng không được rồi. Chàng đã là phu quân của tĩ, muốn tĩ chiều theo nghe theo có gì là khó? Nhưng Quý Doanh là Quý Doanh, những gì tĩ làm sai tĩ sẽ nhận lỗi, những gì tĩ cảm thấy đúng thì tĩ vẫn sẽ làm.”

Quý Tôn Tiểu Man nhìn chăm chăm vào hoàng hậu hồi lâu, nắm lấy bàn tay nàng tâm sự: “Tiểu Man cứ nghĩ mình đã là ngang bướng lắm rồi, không ngờ tính cách của nữ nhi Tây Tần lại mạnh mẽ như thế. Ấy! Mong rằng đại vương nhận ra điểm tốt của tĩ, đừng nổi giận vô cớ nữa là tốt.”

Đêm hôm đó, Khánh Kỵ trong tấm cung của Diêu Quang nghe tin hoàng hậu Quý Doanh ra oai lập uy, ra lệnh đánh chết tên thái giám, chỉ trích tội trạng của các quan viên phụ trách sự vụ trong cung. Diêu Quang ngồi trên giường mặc áo tơ mỏng tang, để hở bầu ngực căng tròn, cầm lược chải nhẹ suôi tóc óng mượt, nghiêng đầu liếc nhìn sắc mặt Khánh Kỵ, dò hỏi: “Hoàng hậu... lại không làm theo ý của đại vương, nhưng... hoàng hậu chỉ là xử lý theo quy tắc trong cung, vốn cũng không có gì sai trái, đại vương không để bụng chứ nhỉ.”

Khánh Kỵ nằm trên giường, một tay kê dưới đầu làm gối, tay kia vỗ nhẹ lên đùi Diêu Quang, cúi mặt suy tư không nói tiếng nào.

Diêu Quang lại nói: “Một gia đình quý tộc, nếu gia chủ dung túng thì đám nô tài cũng ỷ thế hiếp đáp, nói gì đến một hoàng cung rộng lớn, bao nhiêu nô tì thái giám, quy tắc không nghiêm, chủ tớ tôn ti trật tự không phân chia rõ ràng, sau này chắc chắn nảy sinh nhiều chuyện rắc rối, thậm chí... những chuyện đáng xấu hổ không thể nói một khi xảy ra, lúc đó phải làm sao giải quyết? Cách xử phạt của đại vương đúng là hơi nhẹ, truyền ra ngoài người ta còn tưởng đại vương có ý dung túng thái giám ức hiếp hoàng hậu, nên hấn mới dễ dàng thoát tội. Hoàng hậu làm vậy, cũng tốt cho danh tiếng của đại vương. Ấy! Nói ra ấy mà, với tình cảnh bây giờ của hoàng hậu, còn dám... người ta... người ta quả thật khâm phục đó.”

Diêu Quang mỉm cười dịu dàng: “Khó trách Quý Doanh làm được hoàng hậu, Diêu Quang bây giờ mới cảm thấy người như thế mới xứng đáng làm hoàng hậu.”

Khánh Kỵ bật cười, đột nhiên hỏi băng quơ: “Hoàng thất nhà Tần... vốn bắt nguồn từ Đông Di à?”

“Đúng vậy.” Diêu Quang đặt chiếc lược ngà voi xuống, hất mái tóc ra sau lưng, cài lên cây trâm ngọc, nằm xuống bên cạnh Khánh Kỵ, nép sát ngực hấn.

Diêu Quang đưa tay Khánh Kỵ đặt lên eo nàng, sau đó bò lên ngồi vào tấm ngực trần rần chắc của hấn, dịu dàng nói: “Đông Di Thiếu Hạo thị được Nghiêu đế ban cho họ Doanh, sau đó họ Doanh sinh sôi nảy nở, sản sinh ra mười bốn quốc gia khác như Lý, Triệu, Hoàng, Từ, Lương, Tần... Nhưng bây giờ người mang họ Doanh không còn nhiều, ngoài bộ lạc Đông Di của Doanh Thiên Nhi ra, còn lại chính là Doanh thị ở Tây Tần. Tây Tần vốn xuất thân từ Đông Di, người Tần giỏi cưỡi ngựa bắn cung, một bộ phận người trong họ tộc di cư sang phía Tây tìm thảo nguyên du mục, được Chu Hiếu Vương phong cho Tần Xuyên, đến sau này Doanh thị có công hộ tống Chu Bình Vương, nên được sắc phong chư hầu lập quốc.”

Khánh Kỵ thở dài, lẩm bẩm: “Chả trách...”

Diêu Quang chớp mắt, hỏi dồn: “Chả trách cái gì?”

“Chả trách nàng ấy lại..., Ấy! Thì ra quê hương xưa kia của nàng ấy là tỉnh Sơn Đông...”

“Hử? Ấy... đừng...”

Diêu Quang còn chưa kịp hỏi tiếp, Khánh Kỵ đã xoay người lại đè nàng xuống dưới, Diêu Quang cười khanh khách, hai tay chặn trước ngực hấn, đôi chân thon dài của nàng kẹp lấy lưng hấn, đôi mắt mở to say đắm nhìn vào phu quân, tạm thời gác lại những nghi vấn trong lòng, cảm giác mê mẩn đến, nàng đang phiêu diêu ngoài chín tầng mây...

275. Chương 274: Cá Nắm Trên Thớt

Uyển Khâu có tường thành hình vuông, dài chín dặm mười ba trượng, thành cao hai trượng bốn thước, có bốn cánh cổng, mỗi cổng có ba lớp cửa, bao bọc xung quanh còn có tường thành làm bằng đất thấp chừng hơn một trượng dùng ngăn nước lũ, quân Trần vốn phòng ngự bên ngoài, nhưng quân Ngô tấn công mạnh mẽ, quân đội Trần quốc xét về binh lực lẫn sức chiến đấu đều thua xa đối phương, buộc phải rút vào bên trong cố thủ, quân Ngô đã chiếm đóng thành công bức tường ngoài.

Với tường thành có độ cao chỉ hơn hai trượng của thành Uyển Khâu, muốn phòng ngự trước vũ khí công thành lợi hại của quân Ngô chẳng khác nào đang nằm mơ giữa ban ngày, quân Ngô cũng chẳng cần xuất quân, chỉ cần lấp đặt máy bắn đá bắn phá một hồi là san bằng cả Uyển Khâu, cũng may quân Ngô tiến đến sát thành đã ngưng tiếp tục tấn công, sai người đưa thư vào thành, kêu gọi Trần quốc đầu hàng. Hiện giờ khắp thành Uyển Khâu nháo nhào sợ sệt, quốc quân nhà Trần hoảng hốt triệu tập quần thần lên cung điện chật hẹp nghị sự, đối mặt với đại quân Ngô quốc hung hăng đang vây hãm nhất thời không tìm ra đối sách.

Quân chủ Trần quốc là Trần Ngô, là cháu của Trần Ái Công, nói ra thì Trần quốc này kể cũng tội nghiệp, đất nước nhỏ bé này xưa nay luôn tự biết thân biết phận không dám đắc tội với ai, nhưng lại thường bị người khác ức hiếp, năm xưa Sở Linh Vương dấy binh tấn công Trần quốc, diệt Trần xong đưa con trai Hùng Khí Trạch lên làm quân chủ Trần quốc, Hùng Khí Trạch làm năm năm quốc quân Trần quốc, Sở Linh Vương băng hà, Hùng Khí Trạch về nước kế vị, chính là Sở Bình Vương sau này bị Ngũ Tử Tư quất roi đánh xác.

Sở Bình Vương lên ngôi Sở vương, vì muốn hàn gắn quan hệ với các nước xung quanh, bèn khôi phục Trần quốc, đưa cháu của Trần Ái Công là Trần Ngô lên làm quốc quân, Trần Ngô trị vì mới mười mấy năm, nay quân Ngô lại đánh tới, nước lớn chỉ tìm cơ tiêu diệt nước bé, Trần quốc chỉ có vài thành trì, binh lực vài ngàn thì sao mà chống cự nổi?

Trần Ngô sầu não cất tiếng: “Các vị ái khanh, đại quân của Ngô đã đánh đến tận kinh đô, người Ngô phái sứ giả lệnh cho quả nhân đầu hàng, không biết các vị ái khanh có sách lược cứu quốc nào không?”

Trần quốc quá bé nhỏ, khắp triều đình không có bao nhiêu đại thần, ngay cả lực khanh cũng không đủ, tư đồ đại phu tóc bạc phơ là thúc phụ Trần Minh, Trần Minh rơi lệ nói: “Quốc quân, Trần quốc nhỏ bé của ta vốn sống sót dưới hơi thở của nước lớn, nước lớn gờ tay múa chân là đủ diệt Trần quốc ta, nay quân Ngô xua quân tiến đánh, chỉ cần hạ lệnh là lập tức san bằng Uyển Khâu, chúng ta còn biết làm gì hơn? Bình Bồ đã nói chỉ cần quốc quân chịu dâng thư đầu hàng quy thuận Ngô quốc, sẽ phong quốc quân làm hầu tước, thưởng cho bổng lộc, phủ đệ, Ngô quốc còn một ngày, tông thất hậu duệ họ Trần không đứt mạch, quốc quân... hay là đầu hàng đi vậy.”

“Tuyệt đối không được!” Thái tử Phí Vô Bệnh gầm lên, hấn chính là đệ đệ của Phí Vô Cực. Sở vương khôi phục Trần quốc nhưng vì muốn khống chế nên phái đệ đệ của Phí Vô Cực tới đây làm thái tử, tuy Trần Ngô mới là quốc quân nhà Trần, nhưng Phí Vô Bệnh có huynh trưởng chống lưng ở Sở, hấn mới là người nắm quyền sau lưng thật sự tại Trần, ngay cả Trần Ngô cũng chỉ là bù nhìn làm theo ý hấn, nghe hấn lên tiếng phản đối, Trần Ngô sợ sệt không dám tỏ thái độ.

Trần Minh lườm Phí Vô Bệnh, lạnh lùng nói: “Thái tử đại nhân, hiện giờ quân Ngô đánh tận đến kinh đô, ngài có cách gì giải quyết quốc nạn?”

Phí Vô Bệnh tự tin trả lời: “Bổn đại phu đã phái người đi Sở cầu viện, đại quân Sở quốc mà đến, quân Ngô lập tức bị đánh lui, có gì mà phải lo lắng?”

Trần Minh cười mỉa: “Thái tử đại nhân, quân Sở mà ngài nói hiện đang ở đâu nào? Quân Ngô dưới sự chỉ huy của Hạp Lư, từng với năm vạn đại quân đánh tận Dĩnh Đô, buộc Sở vương phải trốn vào núi sâu. Hạp Lư tài giỏi như thế còn bại trận dưới tay Khánh Kỵ. Khánh Kỵ là đệ nhất dũng sĩ Ngô quốc, từ khi kế thừa vương vị, trị vì sáng suốt, Ngô quốc ngày càng lớn mạnh, nay lại liên minh với Tần, sắp trở thành bá chủ Đông Nam, Còn Sở? Bại tướng của bại tướng Khánh Kỵ, dám đưa quân cứu viện chúng ta à? Có cứu được không?”

Phí Vô Bệnh trừng mắt giận dữ, ánh mắt hung tợn quét khắp đại điện, rít lên: “Lão già chết tiệt này, việc ở Trần quốc từ khi nào đến lượt người làm chủ hả? Ngô quân vừa đến là người ăn phải gan hùm à, chẳng

lẽ lão già người sớm đã tư thông với người Ngô, nếu không Trần quốc ta sao lại thua chóng vánh thế này?”

“Người...” Trần Minh chỉ vào hắn, tức tối đến nỗi run bần bật: “Tên thất phu nhà người, ở Trần quốc ta dối trên lừa dưới, điều võ giương oai, làm cho Trần quốc dân bất liêu sinh, bá tánh đói khổ, ngay cả nơi ở của quốc quân còn tàn tạ, nhà người lại ăn ngon mặc sướng, xà xẻo của cải dân Trần ta làm của riêng. Sau lưng người có đại gian thần Phí Vô Bệnh của Sở chống lưng, vì an nguy của Trần quốc, lão phu nhin người. Nhưng hôm nay... hôm nay..., họ Trần ta đừng nói đến giang sơn xã tắc, ngay cả huyết mạch còn khó giữ, quân Ngô một khi công phá vào thành sẽ đuổi cùng giết tận, lão phu vào lúc này không thể giả câm giả điếc được nữa...”

“Tư đồ đại nhân...” Trần Ngô tuy là quốc quân nhưng không hề có chút uy nghi, sợ Phí Vô Bệnh làm bừa nên bước lên ngăn cản, kéo lấy thúc phụ nói: “Tư đồ đại nhân đừng nói tiếp nữa.” Hắn sợ thúc phụ chọc giận Phí Vô Bệnh, nếu tên gian thần điên lên hại người thì quốc quân như hắn cũng không biết phải làm gì.

“Thả ta ra!” Trần Minh giựt tay ra, râu tóc phát phơ, đôi mắt đỏ rực: “Quốc quân, nếu làm một quốc quân không có thực quyền, suốt ngày bị tên tiểu nhân này hà hiếp, chi bằng ta đầu hàng Ngô quốc, lão phu tuy già hoa cả mắt, nhưng trái tim này vẫn còn sáng lắm, ta thấy người tài tề tụ dưới trướng Ngô vương, sau này chắc làm nên nghiệp lớn, đầu hàng Ngô quốc làm một công hầu, vẫn hơn núp ở Uyển Khâu thành này bị kẻ tiểu nhân sắp đặt.”

“To gan!” Phí Vô Bệnh chưa từng bị người khác nói nặng như vậy, vừa tức vừa hận, hắn gào lên: “Sở quốc khôi phục được Trần quốc thì cũng diệt được Trần quốc, các người chán sống rồi phải không? Đợi khi đại quân Sở quốc của ta mà đến...”

“Đại quân Sở đến, lúc đó Uyển Khâu đã tan tành, huyết mạch họ Trần từ nay tuyệt diệt rồi.”

Trần Minh hét còn to hơn hắn, nước miếng phun phì phì vào mặt hắn: “Lão phu sống đã bảy mươi sáu năm rồi, thế là quá đủ, ta chết không sao, nhưng ta không thể nhìn trừng trừng bỏ mặc con cháu họ Trần ta chôn sống theo hai huynh đệ gian thần nhà người! Người đâu, người đâu, bắt tên tiểu nhân này cho ta!”

Phí Vô Bệnh cười khẩy: “Thị vệ trong cung đều là tâm phúc của ta, ai nghe lệnh của lão thất phu nhà người chứ?”

Không ngờ Trần Minh vừa hét lớn, bên ngoài lập tức có bốn người xông vào, ba người là gia tướng của Trần Minh, người còn lại là con cháu dòng dõi họ Trần, bốn người đã được Trần Minh dặn dò trước, xông vào không nói tiếng nào vật Phí Vô Bệnh xuống đất.

“Người to gan lắm.” Phí Vô Bệnh giãy giụa, trừng mắt nhìn Trần Minh: “Người đâu, bắt lão già này cho ta!”

Võ sĩ trên điện đều là người của Phí Vô Bệnh, chúng chỉ bắt ngờ chưa kịp phòng bị nên mới bị mấy gia tướng của Trần Minh hành động trót lọt, lúc này nghe lệnh chủ nhân, chúng lập tức rút binh khí bao vây Trần Minh.

“Giết hắn!”

Trần Minh hét to, một gia tướng của hắn rút kiếm ra đâm thẳng vào tim Phí Vô Bệnh.

“Người... người... người dám... hự...” Phí Vô Bệnh bị đâm một nhát chí mạng, toàn thân co giật một hồi, đôi mắt vẫn nhìn trừng trừng giận dữ, không lâu sau tắt thở.

Trần Ngô thấy thế đứng trơ ra, các võ sĩ thân tín của Phí Vô Bệnh thấy chủ nhân đã chết, trong một lúc cũng đứng yên không biết nên làm gì.

Trần Minh bước tới rút thanh kiếm cắm ngay ngực của Phí Vô Bệnh ra, máu tươi bắn phọt ra nhuộm đỏ cả áo hắn, Trần Minh đứng thẳng người, trừng mắt nhìn đám võ sĩ, hét to nghiêm nghị: “Các người ăn gạo của Trần quốc, mặc áo của Trần quốc, tại sao không trung thành với quốc quân họ Trần? Nay đại quân của Ngô đang đóng ngoài thành, chỉ cần họ tấn công vào thành, già trẻ lớn bé nhà các người có giữ được không? Quốc quân đã quyết định dâng thư đầu hàng, các người muốn theo quốc quân hay là theo tên Phí Vô Bệnh đã chết này?”

Các võ sĩ ngơ ngác nhìn nhau, trong một lúc khó quyết định, hồi lâu sau một tên võ sĩ đột nhiên buông tay, thanh thanh đồng kích cầm trên tay rơi keng xuống đất, các võ sĩ khác lập tức làm theo, ai nấy ném bỏ hết binh khí.

Trần Minh quay sang Trần Ngô, vái lạy: “Quốc quân, giờ ta chỉ còn cách đầu hàng, mới bảo toàn huyết mạch họ Trần được. Hy thành phía Đông Uyển Khâu của ta, chính là nơi thờ thánh nhân Phục Nghi thị và Thần Nông thị, người Ngô kính nể không đến tấn công, Thái Hạo lảng ở thành Tây, quân Ngô cũng không đi xâm phạm, đây là đội quân nhân nghĩa. Phân tách lâu thì nên hợp lại, đó là đạo trời, Trần quốc của ta chỉ là thuận theo ý trời, Ngô vương Khánh Kỵ xưa nay giữ chữ tín, tin rằng ngài không nuốt lời, hôm nay nộp thành đầu hàng, ngài chắc đối xử tốt với họ tộc Trần thị của ta.”

Trần Ngô cúi đầu ngờ nghếch hồi lâu, thở dài ngao ngán: “Thôi vậy, Trần Ngô ơi là Trần Ngô, ngôi vị của ta được ông trời sắp đặt phải hàng Ngô rồi. Thúc phụ..., thúc phụ thay quả nhân ra thành xin đầu hàng vậy.”

276. Chương 275: Khởi Hành

Đợi khi Ngô quốc bao vây thành Uyển Khâu, Yển Tương Sư mới vội quay về nước. Phí Vô Cực diên tiết, liền phái Yển Tương Sư dẫn ba vạn đại quân đến Trần cứu viện, ai ngờ quân Ngô như biết trước đường đi nước bước của quân Sở, họ vừa bước vào lãnh thổ Trần quốc, đại tư mã Anh Đào đích thân dẫn một vạn năm ngàn quân kéo đến mai phục, thả tiền quân đi qua, tập kích từ phía sau đánh cho Yển Tương Sư tan tác, còn bị bắn trúng một mũi tên vào mông, mũi tên có tẩm độc dược của người Đông Di, sau khi độc phát khắp người phù nề, làm cho Yển Tương Sư nhìn giống một con heo mập.

Hắn khó khăn lắm mới trốn được vào doanh trại, sau khi tỉnh lại nghe thám tử báo tin quốc quân Trần quốc đã giết chết Phí Vô Bệnh, dẫn theo quan viên mở cửa thành, nạp quốc ấn đầu hàng người Ngô rồi.

Yển Tương Sư chửi bới diên cuồng, chửi đến khi không còn nước bọt, hắn quyết định dẫn đám tàn binh bại tướng rút lui về nước. Phí Vô Cực nghe tin đệ đệ chết thảm, Trần quốc hàng Ngô, tức giận đấm ngực dùng dưng, hắn đứng trên tường thành Dĩnh Đô chỉ tay về hướng Trần quốc chửi một trận cho đã, xong lại quay sang hướng Ngô quốc chửi tiếp, nhưng nghĩ đến phải giao chiến với quân đội lang sói của Ngô, hắn lại thấy e dè.

Phí Vô Cực đang do dự có nên xuất binh đánh Ngô hay không, có thám tử chạy đến báo tin, vì Ngô quốc chiếm Bành thành của Tống, hai bên xảy ra xung đột, Tống quốc đã tăng quân tại biên giới, hình như muốn đánh trả quân Ngô. Phí Vô Cực thấy có cơ hội, đang định phái sứ giả sang Tống bàn chuyện cùng xuất quân giáp chiến quân Ngô cả hai mặt Nam, Bắc. Lại nghe thân tín bẩm báo có đại phu Việt quốc Duệ Dong đem theo mấy xe châu báu mỹ nữ vừa vào Dĩnh Đô xin gặp hắn.

Việt quốc đại phu Duệ Dong lần này đi sứ sang Sở, mang theo lễ vật cống nạp nhiều hơn gấp bội so với Cao Như đại phu lần trước. Việt quốc nằm sát ngay phía dưới Ngô quốc, nếu người Việt có thể liên minh thành công với người Sở, vậy cơ hội giành phần thắng của Phí Vô Cực và cả Việt quốc đều mạnh lên rất nhiều.

Người Việt bị Ngô quốc chèn ép quá đáng, đòi cống nạp cũng không hề ít, Chúc Dung lúc ở Việt quốc càng giống như là thái thượng hoàng, hay quất nạt sai bảo Việt vương Doãn Thường, khiến Doãn Thường tức tối bề ngoài thì ra vẻ phục tùng rầm rập, sau lưng tức giận dùng dưng, khi xưa Câu Tiễn lấy lí do phụ vương lâm trọng bệnh, kẻ làm con phải trọn chữ hiếu hầu hạ bề bên, lần này thì Việt vương đúng là bị chọc cho phát bệnh. Hai nước Sở và Việt đều có thù oán sâu nặng với Ngô quốc, đương nhiên dễ dàng tâm đầu ý hợp nhau.

Phí Vô Cực và người Việt bí mật kí kết hiệp ước liên minh cùng tấn công Ngô quốc, lại đem tin tức Ngô quốc và Tống quốc kết oán nói ra. Duệ Dong vốn là người mưu mẹo, vừa nghe Phí Vô Cực nói Tống và Ngô vì vấn đề Bành thành xảy ra xung đột, hắn mừng rơn trong lòng, cảm thấy thời cơ đã đến, vội kiến nghị với Phí Vô Cực, lôi kéo Tống quốc gia nhập làm đồng minh của họ, bảo quân Tống chủ động tấn công quân Ngô, thu hút binh lực của Ngô lên phía Bắc, sau đó liên quân Sở Việt đánh úp vào Ngô từ sau lưng, cho dù không diệt được Ngô quốc, cũng có thể bẻ gãy uy danh của Khánh Kỵ, báo thù chuốc hận.

Phí Vô Cực đã sớm có ý định kéo Tống quốc vào cuộc, chỉ là không nghĩ đến mưu kế thâm độc như Duệ Dong, nghe hẳn trình bày, cảm thấy quá tuyệt. Khánh Kỵ hiện nay đã liên tiếp thả ba đợt quyền quý cũ của Sở về nước, số quyền quý này đều là thượng khanh chức cao quyền trọng, một tay che trời vào thời Nang Ngõa còn đang lộng quyền, ai nấy xét về quyền thế, về tư cách đều không hề thua kém Phí Vô Cực.

Giờ đây hẳn thay thế vị trí của Nang Ngõa, giữ chức Lệnh doãn của Sở quốc, ngay cả Sở vương và Sở thái hậu cũng khiếp sợ dưới quyền lực của hắn, thế lực hơn cả Nang Ngõa năm xưa, nhưng đám cự thần này chưa từng lãnh giáo qua sự lợi hại của hắn, khi xưa chẳng qua chỉ là đồng vai vế, nay họ qua Ngõ làm khách hơn một năm, trở về nước mới phát hiện quyền thế chức quan của mình bị người khác thay thế hết, thử nghĩ họ sao mà chịu buông tay?

Trong đám người này có không ít gia chủ thế tộc, khi bị bắt qua Ngõ người kế vị là con cháu của họ, bây giờ gia chủ cũ quay về, đám con cháu dù muốn dù không cũng phải giao trả quyền lực, có trường hợp cá biệt không chịu giao trả, trong gia tộc thế là xảy ra mâu thuẫn nội bộ, ngấm ngầm đấu đá nhau không lúc nào yên.

Những chuyện con con này lúc đầu vẫn chưa làm phiền đến Phí Vô Cực, nhưng số quyền thần nhờ bợ đỡ hắn mới được giữ chức thì khác, chúng dựa vào Phí Vô Cực nên mới nắm giữ được quyền lực, nay có đám người cũ chạy về tranh giành, chúng đâu chịu dễ dàng giao trả những thứ đang có trong tay ra, hơn nữa chúng đều thuộc phe của mình, Phí Vô Cực cũng không muốn thay thế chúng đưa đám quyền quý cũ lên mà chưa biết chắc có chịu nghe lời hắn hay không.

Mấy lão già này đúng là hay sinh sự, suốt ngày liên lạc tụ tập gây hấn với nhau trong thành Dĩnh Đô, chốc chốc lại tìm đến phủ Phí Vô Cực kể lể thở than, làm cho hắn đã bức bối càng bức bối thêm, gần đây Phí Vô Cực đã hết chịu nổi, hắn dọn ra khỏi Dĩnh Đô, lấy cớ đi trốn nóng dọn đến Điều Ngự Các tại Chử cung.

Đám quyền thần mới được thả về đâu chịu buông xuôi, Phí Vô Cực vừa đi khỏi, chúng bèn chạy đến tìm thái hậu và Sở vương van nài, còn tìm cớ này cớ kia chửi mắng Phí Vô Cực cho hả giận, đám người này kể ra cũng có gốc gác, uy danh cũng không nhỏ, nhất thời Phí Vô Cực không dám mạnh động ra tay hăm hại, lúc này đây hắn đang buồn phiền, đau đầu không nghĩ ra cách phân chia quyền lực, giải quyết cho êm chuyện.

Nếu quả thật phạt Ngõ thành công, thì hẳn coi như giải quyết xong chuyện này. Khi phạt Ngõ thắng lợi, hẳn vì trả được mối thù Hạp Lư công phá đô thành Dĩnh Đô Sở quốc, danh vọng chắc chắn lên cao, đến lúc đó mấy lão già quyền quý này sẽ không dám có ý kiến trước mặt hắn nữa. Hơn nữa một khi giành thắng lợi trong cuộc chiến đánh Ngõ, các đại phu phe cánh của hắn ai nấy đều có công lớn, họ có thể danh chính ngôn thuận giữ chức quan, còn đám quyền thần thất thế cũ đâu còn mặt mũi nào mà chạy ra đòi hỏi.

Nghĩ đến lợi ích này, Phí Vô Cực vội bảo Duệ Dong về Việt quốc trước liên lạc với Việt vương Doãn Thường, bàn bạc chi tiết kế hoạch liên minh phạt Ngõ, một mặt hẳn phải tâm phúc phi ngựa đến Tống quốc thăm dò ý định của người Tống, nếu quả thật Tống và Ngõ xảy ra xung đột, bèn liên lạc luôn người Tống, dù kế điều hổ ly sơn, cùng nhau tiêu diệt Ngõ quốc.

Phí Vô Cực đang gấp rút tiến hành kế hoạch nham hiểm, bên kia chuyện lập quốc của Doanh Thiên Nhi cũng đang định ngày hoàn thành. Khánh Kỵ và Vệ phu nhân Nam Tử liên lạc, thông qua Nam Tử bản tiếng với quốc quân Tống quốc, ngõ ý Tống quốc cùng phối hợp diễn tuồng với hắn, quân đội hai bên cố ý xung đột, từ đó không ngừng tăng quân tại biên giới Ngõ Tống, tạo ra hiện tượng giả là hai nước sắp xảy ra đại chiến.

Hai nước Vệ Tống được Khánh Kỵ giúp đỡ, thuyết phục Tần quốc xuất binh, kẻ địch uy hiếp lớn nhất của họ là Tần quốc giờ đã tan rã, vì đền ơn đáp nghĩa, yêu cầu nhỏ nhoi phối hợp diễn màn kịch này đương nhiên không có lý do gì phải chối từ.

Mục đích thật sự của Khánh Kỵ trong hành động này chính là Đông Di và Sở, Việt. Đây là kẻ một mũi tên bắn chết hai con nhạn, tăng quân trú đóng Bành thành, đóng gần vùng đất Đông Di, ngộ nhờ Doanh Thiên Nhi đang cơ gặp trở ngại, có thể phát động đại quân dùng vũ lực trấn áp. Nếu Đông Di thuận lợi lọt vào tay hắn, lúc đó sẽ cho “Cuộc chiến tranh biên giới Ngõ, Tống” leo thang, dụ liên quân Sở Việt tấn công vào đại bản doanh Ngõ quốc.

Mồng một tháng năm, còn bốn ngày nữa là Độc nguyệt Ấc nhật, vào đúng Đoan Ngọ, truyền thuyết nói đây là ngày gian tà tứ xuất. Khánh Kỵ leo lên lầu cao, dõi mắt về hướng Tây Bắc, nghĩ đến cảnh tượng Tần quốc xuất binh, lục khanh phân chia Tấn quốc, trái tim hần khua thành thạch liên hồi, máu nóng dâng trào, chỉ tiếc là vào thời đại đó không có phóng viên chiến trường, cũng không có truyền hình trực tiếp, đợi tin tức bên kia truyền đến tai hần, nhanh nhất cũng phải mất gần một tháng.

Khánh Kỵ sau khi lên ngôi Ngô vương, phần lớn thời gian phải ở trong cung, không phải nghị bàn quốc gia đại sự với quần thần, thì là đến hậu cung hưởng lạc với các mỹ nhân, những ngày tháng an nhàn này nghe có vẻ hay, nhưng ngày nào cũng ăn thịt cá tôm cua cũng sẽ có lúc thấy ngán, sống hơn một năm an nhàn, Khánh Kỵ lúc này có hơi hoài niệm những ngày tháng hần đích thân dẫn quân ra sa trường chém giết.

Nhưng hần cũng hiểu rõ với thân phận bây giờ không cho phép hần đích thân ra sa trường nữa rồi, trái tim háo hức một hồi, cuối cùng hần cũng nghĩ ra một lí do hợp lí ra khỏi hoàng cung: đi tuần thị Hàn Ấp.

Quốc vương một nước đi lại trên lãnh thổ của mình, nghĩ chắc không ai dám phản đối nữa chứ? Hàn Ấp chính là nơi giáp ranh gần nhất với thế lực phương Bắc của Ngô quốc, là cứ điểm quân sự quan trọng về phòng thủ. Đại vương đi tuần thị cứ điểm quân sự, lí do quá chính đáng, thêm vào đó hiện nay đang diễn màn kịch căng thẳng leo thang với Tống quốc, chiến tranh sắp nổ ra mà đại vương tuy không đích thân ra trận, nhưng xuất hiện tại quân doanh cổ vũ binh sĩ, hành động này cũng góp phần thuyết phục hai nước Sở, Việt tin Ngô xung đột với Tống là thật, nghĩ chắc với tính gian xảo của Phí Vô Cực và Câu Tiễn cũng không nghi ngờ đây là một cái bẫy giăng sẵn dụ họ rơi vào.

Ngoài ra, một khi Đông Di lập quốc thành công, quốc gia mới thành lập, Doanh Thiên Nhi không thể lập tức rời khỏi Đông Di đến Cô Tô gặp hần, lúc đó hần có thể hội ngộ với nữ vương Đông Di tại Hàn Ấp, dùng thân phận quốc quân hai nước kí kết hiệp ước liên minh, xác lập quan hệ giao hảo.

Khánh Kỵ hí hửng đem ý định này nói với các đại thần Tôn Vũ, Yểm Dư, quả nhiên bọn họ không tìm được lí do gì ngăn cản Khánh Kỵ khởi hành, sau cùng các triều thần quyết định, điều thượng tướng quân Kinh Lâm từ Vũ Nguyên quay về bổ phòng Cô Tô thành, do tướng quốc Tôn Vũ chủ trì triều chính, vì Khánh Kỵ chưa có con, nên giao cho hoàng hậu và ba vị hoàng phi cùng nhau giám quốc.

Xa giá đang đứng đợi ngoài cung, năm mươi cỗ chiến xa, ba ngàn giáp binh vây kín mít lấy ngự giá của Khánh Kỵ, đứng xa xa chỉ nhìn thấy chiếc dù che nắng màu vàng cắm trên xe, trước và sau còn có hai ngàn tinh binh hộ tống, lúc khởi hành sẽ chia nhau cách trung quân của Khánh Kỵ ba dặm đường để tiếp ứng khi cần thiết.

Khánh Kỵ ngồi bệ vệ trên chiếc xe vua được che chắn cẩn thận, ngón tay gõ tanh tách vào thành xe, tiết trời nóng nực, gang nam lại ẩm ướt, trời nóng chui vào xe cứ như đang ngồi trong lò hấp bánh bao, Khánh Kỵ quen với việc ngồi trong cung có băng đá tản nhiệt đặt xung quanh, nay đột nhiên đi đường dưới ánh nắng chói chang quả là có hơi không quen.

Hần nhìn vào hàng binh sĩ đang đứng dưới ánh nắng, mồ hôi lăn dài từ trán xuống tới lưng, áo giáp trên người bị ánh mặt trời chiếu vào lóe mắt, nhưng các binh sĩ vẫn nghiêm nghị đứng yên không hề động đậy, cứ giữ tư thế này đứng rất lâu.

“Ây! Khi xưa ta cũng từng nếm qua cảnh cơ cực này, bây giờ làm đại vương sống những ngày tháng an nhàn, ngồi trong xe mà còn thấy vất vả, đúng là nghèo đói sang giàu thì dễ chấp nhận, đang xa hoa mà bắt cơ cực thì khó chịu nổi.”

Khánh Kỵ cảm khái nghĩ ngợi, quay đầu nhìn về phía cổng hoàng cung, khe chau mày, nha đầu Tiểu Man đang làm gì ấy nhỉ, quả nhân sắp phải dẫn quân đi thị sát biên cương, thế mà nàng ta chưa đến đưa tiễn nữa.

Vừa này hoàng hậu Quý Doanh dẫn theo phi tần chôn hậu cung đến tiễn biệt đại vương ở Loan Phượng cung. Khánh Kỵ và Quý Doanh từ đêm đó chưa từng gặp mặt riêng với nhau, càng không nói với nhau câu nào, hiện giờ hai người giống như trẻ con phụng phịu, muốn làm lạnh lại thấy ngại. Khánh Kỵ nhìn thấy Quý Doanh đã không còn cảm giác chán ghét như trước, ngược lại thấy vị hoàng hậu này rất thú vị.

Hần tin Quý Doanh bây giờ cũng không ghét cay ghét đắng hần nữa, đồng thời đang đợi hần hỏi tâm chuyển

ý, hai người ánh mắt chạm nhau, từ đôi mắt ấy lơ mơ đọc được ý nghĩ của đối phương, hai người từ một đôi nam nữ chưa từng quen biết, vì mục đích chính trị kết làm phu thê, lại động thủ trong đêm tân hôn, nay bắt đầu tiến tới giai đoạn hòa nhập.

Khánh Kỳ trước lúc lên đường, các phi tần đại thần đều có mặt đưa tiễn, trước đám đông hân không tiện nói ra câu gì, Quý Doanh theo lễ nghi cung đình cung chúc đại vương xuất hành thuận lợi, long thể khỏe mạnh xong, dâng lên ba ly rượu, rồi ngoan ngoãn lui xuống. Khánh Kỳ đang định xuất phát, Quý Tôn Tiểu Man xưa nay không ra dáng hoàng phi cao quý bỗng chạy đến bên tai hân nói nhỏ: “Đại vương, xin đợi giây lát bên ngoài cung, có món đồ thú vị này tặng cho chàng.”

“Món đồ gì vậy?”

“Hí hí, mau làm xong rồi, đợi khi nào chàng thấy thì sẽ biết thôi.”

Tiểu Man tinh nghịch lui xuống, nhìn thấy hai người thân mật như thế, ánh mắt Quý Doanh không khỏi ngưỡng mộ, nhưng khi Khánh Kỳ đưa mắt về phía nàng, đôi mắt ấy lập tức trở lại vẻ bình thản, không còn gợn sóng lăn tăn, tình cảm dạt dào.

Lúc này đã mất khá nhiều thời gian, còn chưa đợi được món quà thú vị của Tiểu Man, Khánh Kỳ có hơi mất kiên nhẫn, đang gõ tay tanh tách lên thành xe, không ngừng ngóng đầu về phía cổng hoàng cung chờ đợi, bỗng thấy hai tên thái giám tùy thân Thân Sinh, Thư Khắc mỗi người cầm theo một cái giỏ tre chạy như bay lao đến.

“Đại... đại vương..., quả... đưa... đưa tới rồi.” Thư Khắc đưa tay áo lên lau mồ hôi lấm tấm trên trán, thở hổn hển gọi với theo.

“Hử? Là món gì vậy, trình lên đây cho quả nhân xem thử.”

“Dạ, dạ!” Thân Sinh vội bước lên phía trước, mở nắp đáy ra, hai tay dâng giỏ tre lên.

Khánh Kỳ nhìn vào, lập tức cảm thấy kinh ngạc, trong giỏ là vài món ăn nhắm nháp thơm ngon nhìn vào là nhỏ dãi.

“Đây là...”

“Đây đều là hoàng hậu tự tay làm đó ạ, hoàng hậu nương nương nói đại vương đi xa dọc đường vất vả, việc ăn uống trên đường lại không tiện, bây giờ đang vào giữa trưa, mới có ý làm ra vài món ăn, mời đại vương thưởng thức trên đường đi.”

“Ồ... là hoàng hậu làm đó hả?”

“Dạ phải, hoàng hậu nương nương còn nói, đây là hàu lương, thức ăn dùng thạch tử đun nóng làm ra, thơm giòn ngon miệng, lại dễ được lâu.”

“Hàu lương, đây chẳng phải là món ăn Thạch tử mô sau này đó à?” Khánh Kỳ bẻ một miếng nhỏ bỏ vào miệng, càng nhai càng thơm, Khánh Kỳ mỉm cười khoái trá: “Không ngờ con ngựa hoang này còn biết chuyện bếp núc nhỉ, tài nấu nướng cũng khá đấy.”

Thạch tử mô chính là món ăn đặc sắc trong lịch sử chế biến của Trung Quốc, thời Xuân Thu gọi nó là “Hàu lương”, đến đời Đường đổi tên thành bánh “Thạch ngao”, thời đó thường làm cống phẩm đưa vào cung cho hoàng thượng phi tần hưởng dụng, là một món lương khô ngon miệng lại thích hợp mang theo khi phải đi xa, hơn nữa món này dễ tiêu hóa, ngay cả người bệnh, sản phụ cũng thích hợp dùng làm thức ăn.

“Đại vương, còn đây là Phấn từ, dùng gạo nếp và bánh đậu hấp ra thành chiếc bánh, hoàng hậu nương nương nói đây là món ăn đặc sản Tàn Xuyên, đặc biệt làm riêng cho đại vương dùng thử ạ.”

Khánh Kỳ nhìn vào, quả nhiên là món ăn được Quý Doanh bỏ tâm tư chọn lựa, món này lưu truyền đến mấy ngàn năm sau, được người hiện đại gọi là “Tăng cao”, chỉ là sau này người ta thêm vào ít táo đỏ.

Khánh Kỳ cảm thấy hài lòng, mỉm cười mãn nguyện: “Nha đầu này, cách tạ lỗi với ta cũng thú vị nhỉ, lại nghĩ ra cách tự tay làm vài món ăn lấy lòng phu quân, ha ha, ăn những món này vào bụng rồi, sau này gặp mặt nàng ta đâu làm mặt lạnh được nữa.”

Thư Khắc cũng dâng chiếc giỏ của mình lên: “Vì đại vương đi xa, hoàng hậu đích thân tuyển chọn vài món ăn dâng lên, giỏ này là “Ngư chỉ”, cũng là món hoàng hậu nương nương vừa mới làm xong.”

Giỏ thức ăn của Thư Khắc, Khánh Kỵ nhìn vào cảm thấy quen thuộc, đây rõ ràng chính là su shi của Nhật, khi đó gọi là “Ngư chỉ”, vào đời Hán gọi là “Ngư sạ”, vì món này dễ mang theo khi đi đường nên thích hợp làm thức ăn khi phải đi xa. Vào đời Đường, văn hóa Trung Hoa du nhập vào Nhật Bản, người Nhật học được cách làm món ăn này, đến đời Minh món này biến mất tại Trung Quốc, trở thành món ăn truyền thống của Nhật, lí do tại sau cũng không ai biết chính xác.

Khánh Kỵ thấy Quý Doanh quan tâm tới hân, trong lòng mừng rỡ, nghĩ thầm: Nha đầu Quý Doanh này tính tình không tệ, chỉ là quen được chiều chuộng nên hơi ngang tàng, nếu lần này không được dạy dỗ, e là sau này cưỡi lên đầu lên cổ mình, phu thê sớm muộn cũng đồng sàng dị mộng, xung đột gay gắt.

Phí Vô Cực thì chắc chắn phải đánh rồi, nhưng không thể để một nữ nhi quyết định, hơn nữa lập trường can dự chính sự của nàng là quá nguy hiểm, hân không thể dễ dãi cho qua chuyện, buộc phải làm nghiêm để răn đe, nếu không làm căng sợ sau này hậu cung lộng quyền dung túng cho thân thích nắm giữ triều chính, nguy hại đến giang sơn xã tắc Ngô quốc, lúc đó công sức phục quốc của hân coi như đổ sông đổ biển, nhưng giờ đây tin rằng thiếu nữ Quý Doanh dù tính cách mạnh mẽ, trải qua bài học quý báu này, tương lai sắp tới chắc không dám làm bừa trước mặt hân nữa.

Tôn Vũ dẫn theo quần thần vái lạy chúc mừng: “Hoàng hậu hiền thực, là phúc của đại vương.”

“Ồ, ờ!” Khánh Kỵ cố nhịn cười, gật gù: “Về nói lại với hoàng hậu, cứ nói... những món ăn này..., à... rất hợp với khẩu vị của quả nhân, ha ha ha...!”

277. Chương 276: Chiến Loạn Bắt Đầu

“Ừm.”

Quý Doanh và Quý Tôn Tiểu Man nhìn nhau, Tiểu Man cười khanh khách, trên chọc: “Thế nào, thích rồi chứ?”

Hai tiểu thái giám Thân Sinh và Thư Khắc không biết câu nói của Khánh Kỵ có ẩn ý khác, chỉ đứng đó cười hùa theo.

“Các người lui xuống đi!” Tiểu Man xua tay cho hai tên thái giám lui ra, sau đó nắm lấy tay Quý Doanh, cười hi hi nói: “Thế nào, chủ ý của Nhược Tích tí tí hay đấy chứ? Nam nhân ấy hả, đều là thuộc họ lừa, chỉ chịu mềm mỏng không chịu cứng rắn đâu, tí biết dỗ ngọt là nghe theo răm rắp liền à.”

“Nhưng đại vương đi về phương Bắc mất rồi.”

“Chán quá, muội chỉ ví dụ thế thôi mà.”

Quý Doanh tay chống cằm, âu sầu nói: “Ồ, tí cũng biết muội chỉ lấy ví dụ, nhưng con lừa đó lại là phu quân của chúng ta, đây là nhà của tí, không dỗ ngọt chàng thì còn biết phải làm sao? Nhưng... làm vậy là xong à? Tí... tí cũng không rõ mình sau khi uống say đã làm gì nữa, hình như... còn vật ngã đại vương...”

Quý Tôn Tiểu Man nhú mày lo lắng: “Vậy thì rắc rối to, nam nhân mà bị nữ nhân vật ngã, nhất định cảm thấy mất mặt.”

Nàng xoay tròn đôi mắt, đột nhiên lại cảm thấy hí hửng: “Tí vật ngã được đại vương thật à? Chính là dùng kĩ thuật đã từng dạy muội?”

Quý Doanh làm ra vẻ tội nghiệp gật đầu: “Ồ, hình như cũng vật khá mạnh.”

Tiểu Man khoái trá kêu lên: “Ha ha, muội biết điểm yếu của chàng rồi, thì ra chàng kém tài vật lộn. Hí, hồi trước dám bắt muội trên thuyền, còn đánh mông muội, lần này muội cho biết tay.”

Nhìn dáng vẻ bí hiểm của Tiểu Man, là biết nàng định mai một làm gì Khánh Kỵ rồi. Quý Doanh liếc xéo Tiểu Man một cái, lại nhìn vào bốn tì nữ tùy giá đang nhăn nhó dầm tay dầm chân đứng kề bên, nguyệt dài: “Đừng giả bộ nữa, mới bảo các người làm có chút việc, mà ai nấy đều mệt đến nông nỗi này à?”

Hân Nhi kể khổ: “Hoàng hậu à, bắt chúng nô tì phải làm xong trong thời gian ngắn thế này, mệt chết đi được.”

“Thôi được rồi, đừng kêu ca nữa, đều là ta ngày thường ít sai bảo các người, mau đi chuẩn bị thêm một phần vật liệu cho ta.”

“Á! Đại vương đã đi rồi mà, còn làm cho ai ăn?”

“Bổn hoàng hậu phải học làm, nếu không học cho biết, đợi tên phu quân kia về phát hiện không phải ta làm, lại xụ mặt ra giận ta à? Mau đi chuẩn bị, mau lên.”

Bổn tì nữ kêu trời không thấu, nhưng hoàng hậu hạnh phúc thì họ mới được hạnh phúc, hơn nữa nếu hoàng hậu không lôi kéo được trái tim đại vương, bốn người họ cả đời cũng phải cùng hoàng hậu ở góa, sự việc liên quan đến hạnh phúc chung thân, nên chỉ còn biết phẫn chấn tinh thần, lại đi chuẩn bị vật liệu nấu mấy món ăn cho hoàng hậu học làm.

Quý Doanh thở dài: “Người ta chưa từng chịu cực thế này, vì chàng mà phải đổi tính, thế mà chàng...”

Quý Tôn Tiểu Man và Quý Doanh đã trở thành bạn tốt, trước mặt Tiểu Man nàng cũng không giấu giếm tâm sự. Tiểu Man an ủi: “Thôi, chàng đó hử, ngoài miệng thì cứng cỏi, nhưng thực ra trong lòng rất tốt.”

Quý Doanh uất ức thở dài cái nữa: “Tiểu Man muội muội, muội không biết đó thôi, chàng... đã từng nói, suốt đời này không bước chân vào Loan Phượng cung nữa bước.”

“Hơ..., xem ra tỉ làm chàng nổi giận thật rồi. Nhưng không sao, chỉ bảo là không bước vào Loan Phượng cung nữa bước, còn bước hai bước ba bước, mười bước một trăm bước, như thế là không vi phạm lời thề rồi đúng không nào?”

Quý Doanh há hốc miệng: “Úi! Vậy cũng được à?”

“Có gì mà không được, hai phu thê mà, gây gổ một chút có sao đâu.”

“Nhưng... chàng đường đường là đệ nhất dũng sĩ Ngô quốc, lại là đương kim đại vương, nhất ngôn cửu đỉnh, sao có thể nuốt lời? Đã nói ra thì... phải làm cho bằng được.”

“Hứ!” Tiểu Man vênh mũi, ngún nguẩy nói: “Tỉ đừng bị chàng lừa mà lầm to, chàng nói chuyện không bao giờ giữ lời đâu.”

“Sao lại nói vậy?”

“Hắn còn nói không đụng vào... của người ta, Á!”

“Hử?” Quý Doanh nghe không hiểu, Tiểu Man xấu hổ che mặt, khuôn mặt bé xinh bỗng trở nên đỏ chót như một miếng vải đỏ.

“Tiểu Man, muội nói gì vậy?”

“À, Ờ..., ờ... muội chợt nhớ ra nển trong phòng muội còn chưa thối tắt, muội... muội đi về đây.”

Tiểu Man lủi nhanh như con cáo, mặc kệ Quý Doanh gọi với theo, nàng ủa chạy ra cửa biến mất.

Quý Doanh ngạc nhiên nhìn theo bóng lưng Tiểu Man, sau đó sụ mặt lại, hai tay chống cằm, lại bắt đầu nghĩ đến tình cảnh sầu não của mình.

Quen nhau trẻ nhất, về mặt tình cảm nàng và Khánh Kỵ không được sâu nặng, nhưng dù cho Quý Doanh ngang tàng, nữ nhi ai mà không toan tính cho hạnh phúc tương lai của mình? Nàng đã đồng ý làm hoàng hậu Ngô quốc, đã là thê tử của Ngô vương, số phận an bài nàng phải sống ở đây suốt đời rồi, với thân phận của mình nàng nhận thức rõ ràng hơn ai hết.

Khánh Kỵ là phu quân kề cận bên nàng cả đời, sao nàng không lo lắng cảm giác của hắn đối với nàng chứ? Trong cuộc hôn nhân này tuy có yếu tố sắp đặt sẵn, nhưng Khánh Kỵ cũng hội đủ điều kiện khiến nữ nhân động lòng, đó chính là lí do quan trọng nàng khiến từ từ trở nên mềm mỏng, nhưng... tên oan gia đó có chịu hồi tâm chuyển ý không nhỉ?

“Mình cứ đối xử tốt với chàng, tên khốn đó nhất định đắc ý vênh mặt lên trời rồi. Hừ! Không dễ ngọt một chút, làm sao kéo được dây cương buộc chặt con ngựa hoang? Mẹ mình từng nói, chuyện nam nữ phu thê, ai thắng ai thua không giống với kẻ yếu người mạnh chém giết nhau trên chiến trường, chỉ cần nắm được trái tim đối phương, hí hí...”

Quý Doanh càng nghĩ càng khoái trí, tay chống cằm cười tủm tỉm một mình tự khi nào.

“Hoàng hậu, mọi thứ đã chuẩn bị xong rồi ạ...”

“Ta tới liền, ta tới liền...” Quý Doanh nhảy cẫng lên, xắn tay áo để lộ bắp tay trắng nõn hồi hải chạy đi...

Hoàng Hà cuộn cuộn, như một nhát kiếm sén bén cắt đôi cao nguyên hoàng thổ, ngăn cách biên giới hai nước Tần, Tấn, mở ra một khe hẹp dài hơn bảy trăm dặm, phong cảnh đẹp như trong tranh, bọt sóng tung tóe đánh từng đợt vào vách đá hiểm trở, tiếng sóng như cả ngàn con trâu cùng gầm rú. Nơi đây chính là Hàn Nguyên.

Đại quân Tần quốc đã tụ tập ngay đây, đại tướng quân Công Tôn Vũ làm chủ soái, phó tướng phiên tướng đông đảo, ba vạn tinh binh, năm trăm cỗ chiến xa, ngựa hí vang trời, lăm le tấn công sang bên kia.

Tin tức được truyền đến Giáng thành ở Tấn quốc, lực khanh tề tụ cùng quốc vương bàn cách đối phó động thái của quân Tần, tin khẩn từ biên giới không ngừng được báo lên triều đình đại điện.

Trung Hành Thị bước ra khải tấu: “Tấn quốc ta nam chinh, bị Tần quốc ngăn cản, nay Tần chưa ngưng chiến được nửa năm lại đẩy binh Hàn Nguyên, dòm ngó nước ta, đề phòng bất trắc, Tấn quốc ta nên xuất binh chiến đấu với chúng.”

Phạm thị vội nói: “Thần cho rằng Tần xuất binh là vì thừa lúc Tấn quốc ta xung đột với Vệ Tổng, ý đồ gây bất lợi, thần thấy hai nước Vệ Tổng không có gì đáng ngại, duy chỉ có Tần là đại địch của ta, ta nên ngưng chiến với Vệ Tổng, ép chúng cắt đất cầu hòa thế là được, sau đó tập trung binh lực tiêu diệt Tần, cho Tần từ nay không dám dòm ngó lãnh thổ Tấn quốc của ta nữa.”

Triệu Tử Giản lập tức phản đối: “Làm vậy không ổn, hai nước Vệ Tổng tuy không là cường địch, nhưng chiếm được Vệ Tổng, cả trung nguyên coi như phần lớn nằm trong tay ta, Tần quốc sẽ là bá chủ thiên hạ. Nay quân ta đã chiếm hơn một nửa lãnh thổ Vệ quốc, chỉ cần đánh thêm một năm vài tháng muốn diệt luôn Vệ quốc cũng không khó, đến lúc đó Tổng quốc đưa tay là lấy được thôi, miếng ngon ăn đến tận miệng sao lại nhả ra? Tần vương xưa nay không hề có chí lớn, lần này xuất binh chẳng qua muốn thừa cơ ăn cướp kiếm chút lợi lộc thôi, theo ý thần chỉ cần phái một cánh quân đi nghênh chiến là quân Tần không dám manh động, Tấn quốc ta nên đặt mục tiêu chiếm Vệ lên hàng đầu.”

Triệu Giản Tử đang là trọng thần số một Tấn quốc, Phạm Thị, Trung Hành Thị không dám phản đối, Tấn hầu nghe xong nhất thời do dự chưa quyết định, thấy tam khanh ý kiến trái ngược, bèn nhìn sang Tri Thị, muốn nghe ý kiến của hần.

Tri Thị cười nhạt, khải tấu: “Thần đồng ý với Triệu đại phu, người Tần không đủ sức đe dọa chúng ta, lần này xuất binh không có gì đáng lo ngại, nhưng người Tần chiếm vị trí hiểm yếu, ta cũng không nên khinh địch, ta cứ đưa quân day dưa với Tần, vẫn đặt nhiệm vụ đánh Vệ lên hàng đầu, chỉ cần diệt được Vệ Tổng, chiếm trọn trung nguyên, lúc đó đối phó với Tần còn chưa muộn. Không quá ba năm, vùng lãnh thổ trung nguyên rộng lớn đều thuộc về Tấn quốc ta.”

Triệu Giản Tử nghe vậy cảm thấy bất ngờ, hần và Tri Thị xưa nay bất hòa, tuy chức quan cao hơn nhưng thế lực không bằng Tri Thị, thế mà giờ đây liên quan đến lợi ích hành động quân sự Tri Thị lại bỏ qua chuyện riêng đứng về phía hần, hần có hơi cảm động, Ngụy Thị và Hàn Thị thế lực hơi yếu, không dám phát biểu ý kiến riêng, thấy Triệu Giản Tử và Tri Thị thống nhất với nhau, cả hai cùng bước lên tán thành.

Tần hầu thế mới an tâm, gật gù phán: “Không sai, Tần vương xưa nay không có chí lớn, cứ trấn thủ Quan Trung không biết bành trướng, lần này vì cứu Sở thành công, lại mới kết thân với Ngô nên mới hưng lên thảo phạt quả nhân, muốn giải vây cho Vệ Tổng, đến lúc đó Tần liên minh với chư hầu phương Nam, lại có Vệ Tổng giúp sức, sẽ lăm le ngai bá chủ thiên hạ. Hừ, quả nhân đâu cho chúng dễ dàng toại nguyện, bây giờ phải tiêu diệt Vệ đã, nhưng... đại quân của quả nhân còn đang chiến đấu ở Vệ, nên phái cánh quân nào đi ngăn cản quân Tần tiến công đây?”

Tần hầu quay đầu lại nói: “À, Phạm ái khanh...”

Phạm Thị vội bước lên thoái thác: “Bẩm quốc quân, quân đội của thần đang cùng binh mã của Trung Hành Thị chia quân hai ngả, chế ngự các bộ lạc Ly Nhung, Xích Địch, nếu điều đi đối phó quân Tần, e là các bộ lạc này thừa cơ làm loạn.”

Tần hầu không còn cách nào khác, lại quay sang Tri Thị: “Tri ái khanh...”

Tri Thị khẳng khái nói: “Đây vốn là bổn phận của thần, chỉ là...”

Hắn khẽ nhíu mày dăm chiêu, ra vẻ lo lắng: “Binh mã của thần lúc nam chinh đại chiến với liên quân Tần Sở, tổn thất nghiêm trọng, nay cần phải nghỉ ngơi chỉnh đốn, nếu gấp rút điều động e về mặt thời gian không kịp.”

“Thế thì...” Tần hầu nhìn sang Hàn Thị và Ngụy Thị, có ý phái họ xuất chinh, nhưng binh lực của gia tộc Hàn, Ngụy không mạnh, phái họ xuất chinh lại sợ không phải đối thủ của quân Tần.

Tần hầu cảm thấy khó giải quyết, âu sầu nói: “Chẳng lẽ... phải rút bớt binh mã từ Vệ về sao?”

Triệu Giản Tử có lòng chinh chiến thiên hạ, kiến công lập nghiệp, giờ đây binh lực tác chiến ở Vệ đã có phần phân tán, nếu lại rút bớt quân về, e cục diện chiến sự thay đổi theo chiều bất lợi, thấy các thế lực kia ai nấy tìm cơ từ chối, hắn là người ủng hộ tiếp tục đánh Vệ, chỉ còn cách gán lấy trách nhiệm vậy, bèn bước lên khẳng tấu: “Thần còn một cánh quân ở Giáng thành, ngoài ra còn một đội quân trấn thủ ở Tấn Dương, quân Tần lần này tiến công mạnh mẽ, thần sẽ điều hai cánh quân này đi ứng chiến, xin hai vị đại phu Ngụy Thị, Hàn Thị điều thêm hai vạn quân của mình đến trợ giúp, cùng đánh lui quân Tần.”

“Được thế thì tốt quá, Hàn ái khanh, Ngụy ái khanh có gì dị nghị không?”

Hàn, Ngụy nhìn nhau, thấy không còn lý do gì để từ chối, cùng lên tiếng: “Thần... tuân chỉ.”

Vệ hầu thở phào nhẹ nhõm: “Cứ quyết định vậy đi, các vị ái khanh mau đi chuẩn bị, ba ngày sau xuất binh đến Hàn Nguyên chống địch.”

Các đại thần vái lạy hành lễ lui ra, khắp đại điện trong một lúc trở lại cảnh đìu hiu trống trải.

Đêm đó, trước khi cổng thành đóng lại, vài chiếc xe ngựa thương buôn rời khỏi Giáng thành, chia nhau đi về các hướng Tiên Ngưu, Ly Nhung, Xích Địch, Vệ quốc. Chúng chỉ truyền đi một câu lệnh: “Hành động vào ngày Đoan Ngọ.”

278. Chương 277: Đông Di Lập Quốc

“Ác nhật định đỉnh”, câu nói này không cần giải thích nhiều: kế hoạch không thay đổi, cứ theo ngày tháng đã định, lập nghiệp kiến quốc.

Các thôn làng và thị trấn cư ngụ của người Đông Di, bên ngoài chỉ dùng gỗ đá thô sơ xây dựng bức tường thấp phòng chống thú rừng, nay Doanh Thiên Nhi ra sức cải tạo, xây nên một thành trì cao hai trượng trải dài hơn chín dặm.

“Đồng đã đun chảy, chuẩn bị đổ khuôn.”

Có người đứng trên một gò đất cao hét to, công nhân tứ phía lập tức bận rộn làm việc.

Doanh Thiên Nhi và các tộc trưởng bộ lạc Phong, Hành, Thi đứng trên tòa lầu nhỏ cao hai tầng làm bằng gỗ, hồi hộp bước tới nắm lấy lan can, dõi mắt nhìn theo, bảo đỉnh lập quốc của Đông Di sắp bắt đầu được đúc đây.

Vào thời đại này, trong lúc lập quốc mà cán cờ bị gãy, lễ đài bị sập, hay đúc đỉnh thất bại đều bị xem là niềm gở, đủ làm cho lòng dân dao động, còn với một nhà nước Đông Di mới thành lập, các thế lực chưa đạt thỏa thuận thống nhất thì cả kế hoạch càng dễ sôi hồng bỏng không, Thành Bích sao có thể không quan tâm theo sát, nằng cảm thấy cổ họng khô khốc, có vẻ như nằng đang đứng cạnh lò lửa hừng hực đằng kia.

Binh lính xung quanh tất cả đều là thuộc hạ thân tín của nữ vương, chúng là võ sĩ thuộc hai bộ lạc lớn nhất Doanh, Phong, còn các thợ đúc đỉnh, từ thợ chế khuôn, đun vàng, tát nước làm nguội đến mài giũa đều là thợ lành nghề được nữ vương bỏ nhiều tiền ra tìm về, tất nhiên đó là nói cho người ngoài nghe, thực tế thì đám người này đều là thợ đúc ưu tú đáng tin cậy nhất của Nhâm gia do Nhâm Băng Nguyệt phái đến.

Lúc này đang giữa trưa nắng gắt, lò nung bốc lên luồng khói đen ngùn ngụt, xung quanh không một cơn gió, càng làm không khí oi bức lạ thường, cảm giác bất an ỨC CHẾ LÒNG NGƯỜI.

Những tên đại hán cỡi trần đang ra sức làm việc xung quanh lò lửa, thêm củi, thổi hơi, bên kia một đám người khác hò hét kéo cái khuôn mới đúc xong còn nóng hừng hực ra.

Trên đất là những khúc cây làm bánh lăn, cái khuôn to bè nặng trĩu lặn trên những thanh gỗ di chuyển từ từ đến bên lò nung, các lực sĩ cẩn thận canh chỉnh lại cho khớp lỗ thông để đổ đồng vào.

Cái khuôn này được làm bằng đất nung, trên có khắc hoa văn tinh tế, bên trong cũng có họa tiết, khi cho dung dịch đồng bị nung chảy vào đợi khô cứng đập vỡ khuôn là đỉnh được đúc thành công. Quá trình làm ra cái khuôn này từ chọn đất sét, phơi khô, hòa tan, tách tạp chất, pha trộn, nặn khuôn... tất cả mất hơn một tháng, biểu tượng của một quốc gia, tượng trưng cho quyền lực Đông Di, các thợ đúc dù không biết ý nghĩa chính trị thật sự cũng cảm thấy vinh hạnh được tham dự vào công việc đúc đỉnh nên ra sức làm tốt nhất.

Các thợ đúc hét gọi đám đệ tử học nghề tránh ra, đích thân bước đến bên chiếc khuôn giám sát việc đổ đồng vào, dòng dung dịch đồng nóng chảy từ từ được chảy vào khuôn, nước đồng đỏ rực tia lửa tung tóe, khuôn phải đủ chắc chắn, bằng không khi cho dung dịch đồng nóng chảy vào sẽ nứt toạc ra, lúc đó công việc đúc đỉnh coi như thất bại.

Thành Bích hồi hộp theo dõi từ xa, hai tay nắm chặt, nín thở chờ đợi, nàng đang mặc y phục Đông Di nhưng vẫn rất xinh đẹp, nhan sắc kiều diễm của nàng nhìn vào chắc tưởng chỉ lớn hơn Huyền Diệu có hai tuổi, hai mắt chớp chớp e thẹn, các trưởng lão trong bộ lạc đều là những hán tử vạm vỡ, trong thời khắc đúc đỉnh quan trọng này, hình như số lần họ nhìn vào nàng còn hơn cả nhìn vào chiếc đỉnh.

Rất lâu sau, Huyền Diệu vui mừng hét toáng lên, nín lấy cánh tay phụ thân của nàng nhảy nhót liên hồi: “Thành công rồi, thành công rồi!”

Cùng lúc đó, đám thợ cũng hoan hỉ hò reo mừng rỡ, Thành Bích thở phào nhẹ nhõm, khuôn mặt diễm lệ nở một nụ cười say đắm, ngửa mặt lên trời nói: “Trời cao phù hộ cho Đông Di.”

Các vị trưởng lão đứng xung quanh không biết trong lòng thất vọng hay mãn nguyện, nhưng đều lên tiếng hòa theo reo hò.

Tiếp theo đó dung dịch đồng nguội lạnh nhanh chóng, bọn lực sĩ dùng búa đập vỡ lớp đất nung, một đỉnh đồng đồ sộ hiện ra trước mặt mọi người, các thợ đúc lại mau chóng chuẩn bị đồ nghề chạy đến cắt, giũa tạo dáng cho chiếc đỉnh, ai nấy ra sức làm ra chiếc đỉnh đồng trấn quốc Đông Di hoành tráng có một không hai này.

“Các vị trưởng lão, xin mời cùng Doanh Thiên Nhi đến gần xem bảo đỉnh của Đông Di quốc ta.”

Thành Bích nói xong, sải bước điệu dàng bước xuống lầu, các vị trưởng lão lật đặt bám theo gót chân nàng, Huyền Diệu đeo dính lấy phụ thân, không đi mà nhảy nhót từng bước, khi bước xuống bậc thang, nàng che phụ thân đi chậm bèn bỏ tay ra đuổi theo đến bên Doanh Thiên Nhi.

Trong số các trưởng lão bộ lạc này có người không có dã tâm, thật lòng quy thuận dưới trướng Doanh Thiên Nhi, nhưng cũng có một số không phục, ý vào thế lực bộ lạc hùng mạnh, không chịu tôn nữ vương liên kết các bộ lạc chống Tề lên làm chủ, nhưng gần đây họ bị Cổ Quân Hải dẫn quân đánh cho tan tác, giết người cướp của, tổn thất nghiêm trọng, đối mặt với hai bộ lạc lớn nhất Doanh thị, Phong thị ủng hộ Doanh Thiên Nhi, nay lại xây dựng xong Dư Khâu thành quy mô vững chắc, Cổ Quân Hải e sợ không dám phái quân đến đánh, thực lực của nữ vương đã vượt xa bọn họ, dù trong lòng không phục nhưng chỉ còn cách ngậm đắng nuốt cay, tạm thời đồng ý liên kết các bộ lạc thành lập nhà nước Đông Di.

Trần quốc bảo đỉnh còn chưa được đánh bóng, bề ngoài có hơi thô kệch, nhưng khí thế hoành tráng, nhìn vào nổi vẻ uy nghi. Bảo đỉnh khai quốc này cao bảy thước, ba chân trụ vững, thân đỉnh phình ra, đuôi tròn,

hoa văn họa tiết là thần thú trừ tà cưỡi trên đám mây.

Đông Di được Ngô quốc hậu thuận lập quốc, sách lược khai quốc có ghi rõ ràng con cháu Đông Di sau này phải quy thuận Ngô quốc, làm nước phụ thuộc của Ngô, nên nữ vương hạ lệnh khắc luôn họa tiết quốc kì của Ngô lên bảo đỉnh, các bộ lạc Đông Di phản đối lập quốc nhìn vào đương nhiên cho rằng Doanh Thiên Nhi vì muốn được Ngô quốc ủng hộ nên có ý lấy lòng Ngô quốc.

Thành Bích đi qua đi lại quanh chiếc đỉnh chưa mài giữa đánh bóng, không ngớt khen lấy khen để, cho dù số người Đông Di phản đối lập quốc, lúc này nhìn vào chiếc đỉnh hoành tráng này, trong lòng cũng nảy sinh kính phục.

Đứng trước bảo đỉnh, xem xét tỉ mỉ hồi lâu, Thành Bích mỉm cười nói: “Bảo đỉnh đúc thành, hợp với ý trời, chúng ta sẽ theo như thời gian đã định tiến hàng đại diện lập quốc. Đan Ô!”

“Có tiểu nhân!”

Võ sĩ Đông Di oai phong lẫm liệt, lưng đeo vò tên vội bước lên trước, hai mắt vừa chạm phải tia nhìn quyền rũ của Thành Bích, khuôn mặt anh tuấn của hắn đỏ ửng lên, hắn quỳ một chân xuống đất, phủ phục cung kính lên tiếng: “Đan Ô... xin nghe theo lời dạy của nữ vương bệ hạ!”

Nhan sắc của Thành Bích đã đạt đến cảnh giới mê hoặc điều khiển lớn hơn cả dùng vũ lực, các bộ lạc Đông Di đã có biết bao tráng sĩ thăm ngưỡng mộ vị nữ vương xinh đẹp này, tuy gần đây trong bộ lạc có nổi lên lời đồn nữ vương không còn nguyên vẹn, nàng đã từng hiến thân cho nam nhân, hơn nữa còn sinh hạ một đứa con, nhưng điều đó không ảnh hưởng cơn mê nàng gây ra cho các thanh niên võ sĩ bị nhan sắc của nàng điều khiển.

Chỉ dựa vào nhan sắc tuyệt trần của mình, Doanh Thiên Nhi đã đủ sức ra lệnh cho nhiều dũng sĩ chết vì nàng, hơn nữa các bộ lạc Đông Di còn giữ nếp sống từ thời thượng cổ, nam nhân không mấy quan tâm trước kia thê tử của mình từng ăn nằm với ai, hoàn toàn khác xa với lễ giáo cực đoan coi trọng trinh tiết của các nước chư hầu trung nguyên.

Chỉ là xưa nay vị nữ vương Doanh Thiên Nhi này luôn kiêu kỳ, lại thân phận cao quý, nên ai cũng không dám ngổ lòng với nàng, ngay cả thần tiên thủ có tiếng trong bộ lạc Đông Di như Đan Ô này, tuy yêu say đắm nữ vương, nhưng một chút lòng can đảm thổ lộ cũng không có, Đan Ô chỉ xem Doanh Thiên Nhi như thần tiên trên trời, vừa kính vừa sợ, hễ bước gần nàng là trái tim đập thành thịch muốn rút ra ngoài.

Thành Bích lúc này đang mặc chiếc váy ngắn của Đông Di, để lộ cặp chân thon dài, Đan Ô quỳ xuống phủ phục nhìn lên, dường như nhìn thấy chút ánh sáng le loi nơi thâm sơn cùng cốc, e thẹn không dám nhìn lâu vội cúi đầu xuống, chiếc giày cỏ mềm mại của Thành Bích lộ ra mười ngón chân trắng lung linh như thủy tinh, bàn chân nhỏ nhắn đập vào mắt Đan Ô, hắn cảm thấy chỉ cần ban cho ân huệ được hôn lên đôi chân đó thôi, cũng là niềm hạnh phúc lớn lao tu mấy kiếp mới có.

Thành Bích khi còn ở Khúc Phụ nước Lỗ, đã có không biết bao nhiêu công khanh đại phu nhìn quen mặt nhân diện đảo vì nàng, chàng trai này đang nghĩ gì sao nàng không biết chứ? Thành Bích cười nhẹ nhàng, làm bộ không để ý tới hành động ngu ngơ vừa rồi của Đan Ô, nói: “Lần trước người đi sứ sang Ngô rất tốt, ta cảm thấy rất vui, lần này phiền người đi thêm một chuyến...”

Huyền Diệu nghe vậy lập tức nhảy xen vào: “Nữ vương thiên vị, sao chỉ khen hắn không khen muội, muội mới là chánh sứ mà, nữ vương lại muốn phái hắn đi Ngô quốc à? Vậy muội cũng phải đi.”

Thành Bích mỉm cười: “Lần này không phải đi Ngô, mà là đi Tần, muội cũng muốn đi sao?”

Huyền Diệu le lưỡi cười trừ: “Xa vậy à, thôi muội không đi đâu, nếu đi Tần thì bỏ qua ngày lễ đăng cơ của nữ vương mất.”

Thành Bích đưa tay vào ngực lôi ra một bức thư được niêm phong giao cho Đan Ô, Đan Ô đón lấy bằng hai tay, một mùi thơm phảng phất xộc vào mũi ngất ngây, giọng nói của Thành Bích cắt đứt mạch suy nghĩ lung tung của hắn: “Người lập tức khởi hành đi đến Tần quốc, dâng lá thư này lên cho Tần vương.”

“Tuân lệnh!” Đan Ô dập đầu cái mạnh cho trấn tĩnh: “Tiểu nhân nhất định hoàn thành sứ mệnh của nữ vương bệ hạ giao phó.”

Thành Bích toan bước đi khỏi, chỉ thấy phía trước một đội quân áo giáp chỉnh tề đi đến, người dẫn đầu bước đi oai vệ, thân hình rắn chắc như con sư tử, chỉ là một tay áo phất phơ trong gió, đó là tướng quân độc thủ Lương Hồ Tử.

Thành Bích dừng bước, Lương Hồ Tử bước đến trước mặt, hí hửng nói: “Bổn tướng nghe nói nữ vương bệ hạ đức đỉnh thành công, xem ra việc Đông Di lập quốc hợp với ý trời, đó là niềm lành, Lương Hồ Tử vội đến chúc mừng.”

“Cám ơn Lương tướng quân đã nói tốt.” Thành Bích tươi cười hơn hớn, tiếp lời: “Đức đỉnh thành công, các bộ lạc Đông Di ta ai nấy đều vui mừng, Thiên Nhi đang định sai người đi mời Lương tướng quân, cùng các trưởng lão Đông Di ta uống mừng cho thỏa thích. Tướng quân đến hay lắm, ta cùng nhập tiệc nào.”

“Ha ha, cung kính không bằng tuân mệnh, mời nữ vương.”

“Mời Lương tướng quân!”

Hai người khiêm nhường một câu, Thành Bích bước đi lên trước. Trong đám đông, có mấy vị tộc trưởng không phục nhìn thấy hết ánh mắt lời nói của hai người, họ lén nháy mắt ra hiệu với nhau.

Đêm xuống. Trong nơi ở của tộc trưởng bộ lạc Thành thị Thành Trí Ngọ, Dương thị, Giới thị, Tiết thị, Quách thị lục đục kéo đến họp mặt.

“Ha ha ha, nào nào, Dương huynh, Giới huynh, hai người đến muộn đó nha, mau vào đây, chúng ta trước giờ cứ ở trong bộ lạc của mình khó có dịp tề tụ, hôm nay đến xem bảo đỉnh nên tương ngộ, ha ha, đêm nay phải uống cho đã, mau vào đây nào...”

Thành Trí Ngọ vội bước ra cửa đón tiếp, ôm nhau thân thiết với Dương thị, Giới thị, vai kề vai đi vào trong phòng, vừa bước vào trong, Thành Trí Ngọ lập tức dẹp mắt nụ cười trên khuôn mặt, nháy mắt ra hiệu với hai người kia, dẫn đường bước vào bên trong.

Dương thị và Giới thị đưa mắt nhìn nhau một cái, hơi chút do dự rồi gót theo sau, Giới thị lo lắng nhíu chặt mày, chốc chốc lại lắc đầu thở dài.

Vào đến bên trong là một gian phòng hẹp, đã có hai người ngồi sẵn ở đó, trên bàn bày la liệt rượu thịt, hai người kia mang nặng tâm sự, đôi đũa nằm chõng trơ, hiển nhiên là họ chưa từng đụng đến.

Thấy ba người bước vào, hai người kia đứng dậy hành lễ, Dương thị và Giới thị vội đáp lại, tăng hắng nói: “Tiết huynh, Quách huynh, mời ngồi mời ngồi, huynh đệ đến hơi trễ một chút.”

Năm người ngồi theo thứ tự lớn nhỏ, Thành Trí Ngọ quét mắt khắp một lượt, chống gối mở lời: “Chư vị, hôm nay mời các huynh đệ tới đây, tin chắc mọi người đã biết ý của ta, ta muốn cùng mọi người bàn bạc tiền đồ của các bộ lạc chúng ta, không biết các huynh đệ có ý kiến gì không?”

Thành Trí Ngọ hơn năm mươi tuổi, thân hình rắn chắc, khuôn mặt vuông vức, da ngăm đen, là tộc trưởng của bộ lạc lớn thứ ba Đông Di, dưới trướng có mấy vạn người, nhất cử nhất động của hắn đều ra vẻ uy nghi của thủ lĩnh.

Giới thị nhìn xung quanh, thần sắc ảm đạm nói: “Còn ý kiến gì nữa? Doanh Thiên Nhi giờ có binh mã hùng mạnh, lại sắp lập quốc, còn chúng ta thì bị bọn cường tặc Cổ Quân Hải đánh cho trọng thương nguyên khí, đâu còn sức mà chống chọi với nàng ta.”

“Hừ!” Thành Trí Ngọ cười nhạt: “Sao Giới huynh lại cam lòng cho một nữ nhân cười lên đầu lên cổ thế? Đường đường nam nhi, phải đề lên đám nữ nhân không cho chúng xoay người lại mới phải chứ.”

Giới thị xua tay phân bua: “Vốn dĩ chúng ta còn thực lực chống đối, nhưng bây giờ thì... còn gì phải bàn nữa?”

Thành Trí Ngọ cười ha hả, hỏi ngược lại: “Bây giờ thì đã sao? Các vị, chúng ta đều là tộc trưởng các cứ một phương, tiêu điều tự tại, một khi thành lập Đông Di quốc, Doanh Thiên Nhi xưng vương rồi thì chúng ta sẽ ra sao? Chúng ta chỉ được phong chức công hầu đại thần gì đó, vậy là phải cúi đầu xưng thần với người khác à? Đạo lý thà làm vua nước nhỏ không làm tôi nước lớn, các vị không cần ta nói nhiều chứ?”

Hơn nữa mấy trăm năm sau thì sẽ thế nào? Hoàng thất nối ngôi theo máu mủ ruột thịt, Doanh thị đời đời có người xưng vương, còn con cháu chúng ta chưa chắc đời đời được làm đại thần. Còn như chúng ta hiện nay, con cháu mãi mãi là tộc trưởng của bộ lạc. Không nói đâu xa, Lỗ quốc ngay kế bên nè, tên Khổng Khâu Khổng Trọng Ni đó, là cháu mười đời của Tống Tương Công, tổ tiên là quân vương một nước, còn là bá chủ thiên hạ nữa, đến đời hần thì sao? Vừa mới làm được mấy ngày đại tư khấu đã bị điều đi đào sông vét rãnh, năm họ tộc chúng ta đời đời kiếp kiếp là bộ lạc lớn của Đông Di, một khi sát nhập lại lập quốc, mười đời sau e là con cháu của chúng ta cũng suy tàn giống Khổng Khâu rồi.”

Tộc trưởng Quách thị nhăn mày: “Chúng ta đều đã gạt đầu đồng ý lập quốc Đông Di rồi, nay chẳng lẽ lại tráo trở? Hôm nay huynh cũng thấy đó, bảo đảm được đúc thành công, ý trời đã vậy, chúng ta còn biết làm gì hơn?”

“Ha ha!” Thành Trí Ngộ cười rú lên, vênh mặt: “Bảo đảm được đúc thành công, chưa chắc là Doanh Thiên Nhi có thể lên ngôi nữ vương, các huynh nên nhớ sáu mươi mấy bộ lạc lớn nhỏ Đông Di còn lại, số không chấp nhận chuyện lập quốc vẫn còn rất nhiều, chỉ là bộ lạc của họ nhỏ bé, không dám lên tiếng phản đối mà thôi, chỉ cần có người đứng ra triệu tập, những ai hưởng ứng tin chắc không hề ít.”

Tộc trưởng Tiết thị lên tiếng: “Thành huynh, với thực lực hiện nay của chúng ta, cho dù có người hưởng ứng e cũng không đủ sức đấu với Doanh Thiên Nhi rồi.”

Thành Trí Ngộ cười to: “Vậy thì chưa chắc, nội bộ Đông Di ta vẫn còn gần một nửa bộ lạc phản đối lập quốc, còn bên ngoài thì sao? Doanh Thiên Nhi này khi xưa chúng ta đã quá xem thường ả, cứ tưởng đưa một con bù nhìn lên liên kết các bộ lạc chống Tề, ai ngờ lại nuôi ong tay áo, nhưng con nữ nhân này dù thủ đoạn cao siêu nhưng vẫn còn non nớt, nay ả muốn lập quốc đi lấy lòng Ngô quốc làm hậu thuẫn, dùng điều khoản quy thuận Ngô quốc để đổi lấy sự giúp đỡ từ Ngô.”

Nhưng ả mới lập quốc được thuận lợi đôi chút lại có ý nhảy qua bờ đờ Tần quốc, ả sai sứ đi Tần có bàn qua với chúng ta, vì ả cũng mang họ Doanh, nên sai sứ đi Tần nhận họ hàng thân thích với Tần vương, muốn kết làm huynh muội, mục đích đương nhiên là muốn sau khi trở thành nữ vương sẽ từ từ thoát khỏi sự khống chế của người Ngô, làm chủ nhân thực sự của Đông Di rồi.

Tin rằng Tần vương sẽ dễ dàng chấp nhận đứa em gái tự tìm đến này, nhưng Tần nằm xa tuốt bên phía Tây, tuy Tần có liên minh với Ngô, Ngô không dám làm khó Doanh Thiên Nhi, nhưng cũng tuyệt đối không để mất miếng thịt béo bở Đông Di đâu, Doanh Thiên Nhi chưa ngồi vững trên ngôi báu mà đã muốn loại bỏ Ngô quốc, đúng là vì cái nhỏ mất cái lớn đây. Nhưng... ta vẫn có phần khâm phục ả nữ nhân này, một nữ nhân mà có dã tâm như thế, khó trách nam nhân chúng ta không sánh bằng ả được.

Ả nữ nhân này vì cái lợi trước mắt làm lu mờ đầu óc, đưa ra quyết định không sáng suốt này, chắc chắn sẽ khiến Ngô quốc phật lòng, hôm nay các huynh đều nhìn thấy rồi đấy, tên Ngô tướng Lương Hồ Tử biết chuyện ả phái sứ giả đi Tần, về mặt khó coi đến mức nào, có thể hiểu là địa vị nữ vương của ả trong mắt người Ngô là thế nào rồi, người Ngô có để yên cho ả thoát khỏi sự khống chế của họ không? Một khi Ngô quốc biết ả đi bờ đờ Tần quốc, sao không đoán ra ý đồ thật của ả chứ? Đến lúc đó liên minh giữa ả và Ngô quốc sẽ xuất hiện vết nứt.”

Giới thị lắc đầu nói: “Thành huynh, đó là chuyện sau này, còn trước mắt Lương Hồ Tử vẫn dốc toàn lực ủng hộ ả ta, nhằm giúp Đông Di mau chóng lập quốc phụ thuộc Ngô, chúng ta vẫn không có cơ hội để hành động.”

“Ai nói... không có cơ hội?”

Tộc trưởng Tiết thị vội hỏi: “Thành huynh, huynh nói có cơ hội, rốt cuộc là có ý gì?”

Thành Trí Ngộ cười hi hí nham hiểm, đánh mặt lại, nghiêm nghị nói: “Các vị, cơ hội mà ta nói đến, bao gồm nhiều mặt, nội bộ thì..., tất nhiên đến từ các bộ lạc Đông Di chúng ta, số bộ lạc không bằng lòng lập quốc còn hơn một nửa, một khi có cơ hội là họ sẽ tập hợp lại phản đối. Còn bên ngoài thì..., nguyên nhân đến từ bên ngoài này đủ để chống lại uy hiếp từ liên quân của Doanh Thiên Nhi và Lương Hồ Tử.”

Tộc trưởng Giới thị vội hỏi nhóm người lên phía trước, hỏi dồn: “Thành huynh, rốt cuộc là gì mới được?” Những người khác đều nín thở chờ câu trả lời, chăm chú nhìn cả vào mặt Thành Trí Ngộ.

Thành Trí Ngộ ra vẻ thần bí không nói trắng ra, chỉ mỉm cười bí hiểm, nói tiếp: “Trước tiên, Ngô quốc chiếm mất Bành thành của Tống quốc, vì thế kết oán với Tống, không lâu nữa hai nước sẽ xảy ra chiến loạn. Một khi chiến sự nổ ra, quân đội của Ngô sẽ được điều đi đối phó với Tống, sao còn rảnh mà lo chuyện ở Đông Di?”

Giới thị thắc mắc: “Nhưng Tống quốc hiện nay đang phối hợp với Vệ quốc chống trả Tấn quốc, có thể điều bao nhiêu quân chiến đấu với Ngô đây? Cho dù Lương Hồ Tử rút bớt quân đi đánh Tống, tin rằng chiến sự cũng không kéo dài lâu, hẳn kéo quân quay lại, chúng ta biết chạy đi đâu?”

“Ha ha, e là hẩn đi rồi không thể quay lại.”

“Sao lại nói thế?”

Thành Trí Ngộ cười nham hiểm, nâng ly rượu lên uống một ngụm, nhắm mắt lại hít hà thưởng thức, sau đó mở to mắt ra buông lời khen ngợi: “Rượu này thơm ngon hảo hạng, đúng là danh bất hư truyền, các vị, sao còn không nâng ly thưởng thức rượu ngon đi, đây là... Bạch mâu tửu chuyên dùng của hoàng thất Việt quốc đấy!”

279. Chương 278: Thiên Hạ Đại Thế

Giới thị ánh mắt sáng lên, nói: “Bạch mâu tửu chuyên dùng cho hoàng thất Việt quốc? Huynh... sao huynh lại có được rượu này, chẳng lẽ...”

Câu này thốt ra, ai nấy biến sắc, họ đều là tộc trưởng các bộ lạc, đương nhiên thông minh hơn những thổ dân bình thường khác, tất cả cùng quay sang nhìn vào Thành Trí Ngộ.

Thành Trí Ngộ mỉm cười không trả lời, lái sang chuyện khác: “Các vị, ta có một tin tốt lành liên quan đến Cổ Quân Hải ở Chung Ly cốc, các vị muốn nghe không?”

Nhắc đến Cổ Quân Hải, mấy người nghiêng răng giận dữ, chỉ vì tên Cổ Quân Hải dẫn quân cướp bóc, bộ lạc của họ mới bị suy tổn thực lực, họ hận muốn nhai xương lóc gân hẩn, ai nấy mắt đỏ ngầu điên tiết lên.

Dương thị hậm hực nói: “Cổ Quân Hải? Tên ác tặc đó còn có tin tốt lành gì chứ? Nếu là tin tốt, trừ khi tên Cổ Quân Hải đã bị trời tru đất diệt.”

Thành Trí Ngộ cười hô hô: “Cũng gần như vậy, Cổ Quân Hải tuy chưa chết, nhưng... cũng không còn bao lâu đâu.”

Lại là một tin chấn động, mấy người kia nhao nhao hỏi dồn: “Thành huynh, huynh biết được tin gì vậy, mau nói ra cho mọi người nghe đi.”

Thành Trí Ngộ cười khoái trá: “Tên Cổ Quân Hải lập doanh trại ở Chung Ly cốc, hành động độc đoán, làm cản hơn cả đại đạo Triển Chí trước kia. Công Sơn Bất Nữ và Trọng Lương Hoài leo lên ngôi trên đầu chúng, bắt chúng bán mạng cho hẩn, hai người này đã có lòng phản nghịch, đang bàn tính việc ám sát Cổ Quân Hải.”

Dương thị hỏi hợp nói: “Sao lại thế? Chuyện cơ mật thế này mà tiết lộ ra ngoài là bị họa sát thân, sao bọn chúng lại sơ ý để lộ cho huynh biết?”

Thành Trí Ngộ hí hửng: “Không phải là ta đi dò la biết được, mà là chúng chủ động tìm đến ta.”

“Chủ động tiết lộ với huynh à?” Mọi người há hốc miệng kinh ngạc.

“Đúng vậy!” Thành Trí Ngộ ung dung nói tiếp: “Thế lực của Cổ Quân Hải mạnh hơn Công Sơn Bất Nữ và Trọng Lương Hoài, nếu giết chết Cổ Quân Hải, thực lực hai người suy giảm, họ vốn là gia nô của Tam hoàn, một khi yếu thế khó có chỗ dung thân trong thiên hạ rộng lớn, duy chỉ có nhờ bộ lạc Đông Di ta chưa chấp, họ mới có mảnh đất dung thân.”

Cổ Quân Hải từng bắt đi không ít người của chúng ta, thông qua những người này Công Sơn Bất Nữ biết chúng ta phản đối việc lập quốc, nên nhờ Đông Di lập quốc xong là phụ thuộc Ngô quốc, mà Ngô vương Khánh Kỵ thân thiết với Lỗ, hai vị hoàng phi lại là con gái trong tông thất Tam hoàn, với quan hệ mật

thiết này, nữ vương Doanh Thiên Nhi lập quốc thành công, họ sẽ mất luôn chốn dung thân, thế là họ tìm đến ta...”

Hắn ngừng lại giây lát, trình trọng tiếp lời: “Chỉ cần chúng ta cắt một mảnh đất cho họ các cứ, họ sẽ hai tay dâng thủ cấp của đại đạo Cổ Quân Hải lên, đồng thời giúp chúng ta phá hoại việc lập quốc, các huynh thấy thế nào?”

Mấy tộc trưởng đều hận thấu xương Cổ Quân Hải, nói đúng ra thì Công Sơn Bất Nữ cũng là hung thủ giúp sức cho chủ mưu, nhưng oan có đầu nợ có chủ, dù sao Cổ Quân Hải là kẻ chỉ huy, nên tất cả mũi dùi đều chĩa hết vào hắn. Hơn nữa đám cường tặc này thế lực hùng mạnh, quân Lỗ thảo phạt mạnh thế mà chúng còn chạy thoát được sang Đông Di, nếu có thể nhờ cậy Công Sơn Bất Nữ và Trọng Lương Hoài diệt trừ mối họa này, cắt một mảnh đất không thành vấn đề, dù sao lãnh thổ Đông Di rộng lớn, có nhiều đất hoang còn chưa khai phá, nhưng mà...

Ai nấy trầm ngâm suy tư, cuối cùng tộc trưởng Quách thị nói ra mối lo chung của mọi người: “Thành huynh, chấp nhận điều kiện của Công Sơn Bất Nữ và Trọng Lương Hoài không có gì to tát, chỉ cần giết được Cổ Quân Hải là đáng giá rồi. Nhưng cho dù thêm vào binh mã của họ giúp sức, chúng ta cũng chỉ ngang bằng với hai bộ lạc lớn Doanh, Phong, không chống lại quân Ngô được đâu.”

Thành Trí Ngộ cười hi hi: “Thế thì phải nói đến viện binh khác rồi, nhưng sự việc trọng đại, các vị tại đây phải cắt máu ăn thề, ta mới nói ra cho mọi người biết.”

Các tộc trưởng răm rắp làm theo, thời đó ai nấy đều mê tín tin có quỷ thần báo ứng nên thề thốt ít ai dám đem ra làm chuyện đùa. Thành Trí Ngộ thế mới yên tâm, hạ giọng nói nhỏ: “Ta nói cho mọi người biết, Tổng quốc đương nhiên không duy trì chiến sự được lâu, nhưng hai nước Sở, Việt đang nuôi ý định thảo phạt Ngô quốc, diệt trừ mối họa lớn này.”

Nếu Ngô đưa quân phạt Tổng, hậu phương chắc chắn bỏ trống, liên quân Sở Việt thừa cơ xua quân đánh Cô Tô thành, thử nghĩ xem, liên quân Sở Việt mạnh cỡ nào, dù không diệt được Ngô thì Ngô vương Khánh Kỵ cũng buộc phải rút hết quân về cố thủ, làm gì còn sức mà lo chuyện ở Đông Di, hi hi, bây giờ các vị có lại niềm tin đứng dậy chống lại ả nữ nhân kia chưa?”

Trên mặt đất thảo nguyên mênh mông của Đông Di, mấy võ sĩ vạm vỡ phi ngựa như bay phóng đi, không ai biết họ đến từ đâu, đang chạy đi đâu.

Mấy ngày sau, trên dòng sông Trường Giang cuộn cuộn, một chiếc thuyền con lướt nhanh vào lãnh thổ Ngô quốc, một võ sĩ trung niên đứng trên mũi thuyền, chính là một trong số võ sĩ đêm đó. Tên võ sĩ chạy đến Hàn Ấp, hắn nhanh chóng được đón vào doanh trại của Khánh Kỵ.

Khánh Kỵ nhận được tin tình báo mới nhất từ Đông Di, cười ha hả khoái trá: “Mọi thứ đều diễn tiến tốt đẹp! Thái đại phu, ông mau lên đường đến Bành thành, truyền ý chỉ của quả nhân cho Xích Trung tướng quân, diễn một màn kịch hay với Tổng quốc.”

“Thần tuân chỉ!” Thái Nghĩa đã chuẩn bị sẵn sàng, tinh thần phấn chấn, lập tức chấp tay nhận lệnh.

“Ngọ Đông Chí, người lập tức đến Chung Ly cốc, bảo họ y kế hành sự.”

“Tuân lệnh!”

Ngọ Đông Chí xoay lưng lui ra, hắn vốn là thủ hạ của Triển Chích, nay được Khánh Kỵ chiêu nạp, thân phận công khai của hắn là một thương buôn, có quan hệ buôn bán tang vật giùm đám cường đạo ở Chung Ly cốc nên có thể tự do ra vào sào huyệt của chúng.

Khánh Kỵ lấy từ trong tay áo ra một đạo hồ phù, gọi một tên tín sứ gầy gò lại gần dặn dò: “Người lên vào Dư Khâu, đợi sau khi Doanh Thiên Nhi xưng vương ba ngày, giao hồ phù này cho Lương Hồ Tử tướng quân, hắn tự biết phải hành động thế nào.”

Tên tín sứ đưa hai tay đón lấy hồ phù, cung kính vái lạy, lặng lẽ lui ra.

“Úc đại phu...”

“Có thần!”

Khánh Kỵ mỉm cười nói: “Quả nhân gọi ông từ Cô Tô qua đây, có một việc quan trọng giao cho ông.”

Úc Bình Nhiên cảm thấy vinh hạnh nói: “Đại vương xin cứ ra lệnh.”

“Quả nhân muốn ông đi sứ sang Lỗ, xin Lỗ quốc giúp cho một chuyện.”

Khánh Kỵ nói tiếp: “Lỗ quân Cơ Tổng có hiềm khích với quả nhân, người này chắc gây trở ngại công việc của ta, nhưng từ khi Khổng Khâu mất thế, thế lực Cơ Tổng yếu đi không còn chống lại được Tam hoàn nữa, ông hãy bắt tay từ Tam hoàn, bắt buộc phải hoàn thành việc lớn này.”

“Dạ, không biết đại vương cần thần làm việc gì?”

Khánh Kỵ toát lên vẻ tự tin: “Mượn thuyền!”

Sau khi Úc Bình Nhiên rời khỏi, Anh Đào không chịu được tò mò hỏi: “Đại vương, doanh trại thủy quân tại Nam Vũ thành của ta có chiến hạm nhiều vô số, chiến thuyền của Ngô quốc nay được xem là thiên hạ đệ nhất, sao còn đi mượn thuyền của Lỗ quốc?”

Anh Đào dẫn quân phục kích Yển Tương Sư tại Trần quốc giành thắng lợi, trên đường về được Khánh Kỵ phái người gọi đến Hàn Ấp. Khánh Kỵ trầm ngâm giải thích: “Câu Tiễn hành sự thận trọng, quả nhân không tin hẳn không rải nhiều tai mắt ở Ngô quốc ta, khi xưa quả nhân và Cơ Quang đại chiến, hẳn có thể thừa cơ đánh cướp, còn tránh được vô số tai mắt của ta. Hừ! quả nhân tin chắc hẳn đã sớm cài người vào theo dõi động tĩnh quân ta, vì thế chiến dịch này ta không được dùng chiến thuyền ở Nam Vũ thành, bằng không e đánh rắn động cỏ mất.”

Anh Đào hiểu ra, khâm phục nói: “Đại vương anh minh, nếu đại vương không nói ra, thần... chắc nghĩ không ra.”

Khánh Kỵ cười ha hả: “Cái này ấy hả, quả nhân không dám tranh công, người nhắc nhở quả nhân chính là một công tử xuất thân danh giá ở Việt quốc đến nương nhờ quả nhân.”

Khánh Kỵ thở phì phì, mỉm cười: “Thời tiết oi bức, lại không có chiến sự, thôi không mặc giáp nữa, quả nhân thay thường phục vào đến bên sông thả câu đây.”

Hắn vươn vai than thở: “Từ Phí thành Lỗ quốc quay về Vệ quốc cho đến nay, quả nhân chưa có dịp nào nghỉ ngơi thỏa thích, mong rằng sau này sẽ không bận bịu như thế này nữa thì tốt quá.”

Anh Đào cười trêu: “Đại vương là vua của một nước, gánh vác trọng trách quốc gia, muốn qua những ngày tháng tiêu diêu tự tại đương nhiên không dễ.”

Trên sông Trường Giang, dòng nước cuộn cuộn chảy mạnh, bọt nước trắng xóa xô bờ. Dưới một gốc cây ven sông, có hai bóng người đang ngồi trên phiến đá, hai chân đưa xuống dòng nước, tay cầm một cần câu tre dài.

Trên sông thỉnh thoảng có thuyền đánh cá đi ngang, các ngư dân đội mũ rơm nhìn thấy hai nam nhân đang ngồi câu cá bên bờ, nhưng không ai biết trong hai người mặc thường phục kia, một người là đại tướng quân nắm giữ binh quyền Ngô quốc, còn người kia chính là đệ nhất anh hùng trong thiên hạ, Ngô vương Khánh Kỵ.

“Nắng gắt thế này, ngồi ngay bóng râm dưới gốc cây to còn cảm thấy nóng nực.”

“Hô hô, đương nhiên rồi, độc nguyệt ác nhật..., ngày mai là vào Đoan Ngọ rồi.”

Khánh Kỵ đứng bật dậy, dõi mắt ra xa, nhìn vào dòng sông cuộn cuộn trôi trước mặt, Anh Đào cũng bật dậy đứng sau lưng Khánh Kỵ.

Gió thổi vù vù tung bay tóc Khánh Kỵ, hắn trầm tư hồi lâu, đột nhiên cười to tiếng, nói: “Anh Đào, còn nhớ lần đầu gặp mặt, quả nhân đã nói gì với người không?”

Anh Đào ngó người ra trong tích tắc, liền sau đó đồng dục trả lời: “Cùng đại vương quan sát thiên hạ đại thế!”

Khánh Kỵ hùng hồn lặp lại: “Đúng vậy, cùng quả nhân quan sát thiên hạ đại thế.”

Khánh Kỳ neho mắt vào dãy núi xanh trùng trùng điệp điệp đằng xa xa, tràn đầy tự tin phán: “Có kẻ mạnh động, có người chờ thời, có sục đổ, có nổi dậy, có hưng thịnh ắt có suy vong. Cứ chờ xem, thiên hạ này sắp bước vào giai đoạn rối ren rồi đây... Ha ha ha!”

280. Chương 279: Hưng Vong

Một tiếng thét cất lên, phủ đệ Tri thị đuốc lửa sáng rực như ban ngày.

Cánh cổng lớn bật mở, dòng người cầm đuốc ủa ra như thác nước ào ạt xông về hướng phủ Triệu Giản Tử, cùng lúc đó phía xa xa cũng có hai dòng người tương tự như thế nổi lên trong hai góc khác nhau trong thành, nhưng tất cả đều nhắm hướng phủ Triệu Giản Tử ủa tới.

“Bắt giữ tên đầu sỏ trước.” Từng dòng người hét to.

Cửa đông Giáng thành, tướng quân Triệu Trường Cung đang cùng mấy tên thuộc hạ đang nhắm nháp uống rượu, ngáp lên ngáp xuống, nghe tiếng ồn ào lập tức bật dậy, mấy tên thân binh đang ra sức lay cho hắn tỉnh ngủ, hắn nổi giận chưa kịp lên tiếng chửi câu nào, tên thân binh đã hốt hoảng bẩm báo: “Tướng quân, tướng quân, trong thành xảy ra biến cố, ngài mau đến đây xem.”

“Cái gì?”

Triệu Trường Cung kinh hãi chưa kịp mặc lại áo giáp hấp tấp chạy đi, hắn leo lên tường thành dõi mắt trông theo, chỉ thấy có ba dòng người ào ạt tiến về phía phủ đệ Triệu thị, hắn tỉnh rượu hẳn.

Đêm hôm khuya khoắt, nhiều người tiến đến Triệu gia để làm gì?

Vừa nghĩ đến đó, Triệu Trường Cung biến sắc, hét lớn: “Không hay rồi, có người định hãm hại Triệu đại phu, mau, mau đánh trống lên, gọi tất cả binh sĩ đến phủ Triệu đại phu tiếp ứng.”

“Tướng quân, đã xảy ra chuyện gì?”

Hai vị tướng quân mặc áo giáp chạy lên tường thành, Triệu Trường Cung nhìn thấy mừng rơn, hai người chính là Mạnh, Khúc nhị tướng đêm nay vừa uống rượu cùng hắn. Triệu Trường Cung hét lớn: “Mạnh tướng quân, Khúc tướng quân, hai vị đến đúng lúc lắm, trong thành có người định gây bất lợi cho Triệu Giản Tử đại phu, mau theo bốn tướng tập hợp binh sĩ đi cứu viện.”

“Cái gì, có chuyện này sao? Ai mà to gan thế?”

Hai vị tướng quân giật mình kinh ngạc, xẹt cái lại gần hắn, làm ra vẻ hốt hoảng, Triệu Trường Cung quay lại chỉ tay nói: “Các vị xem, đám người cầm đuốc kia đang xông... Á!”

Triệu Trường Cung chưa nói hết câu đã rú lên đau đớn, hai tướng quân Mạnh, Khúc nhảy phốc ra xa, trên tay hãy còn cầm thanh kiếm dính máu, cười mỉa nhìn vào hắn.

Triệu Trường Cung bị đâm lén sau lưng, máu tuôn như suối, tức tối lờm hai vị tướng quân hắn coi như huynh đệ tốt, rít lên: “Ngươi... các ngươi... dám...”

Hắn loạng choạng đứng không vững nữa, bước lui vài bước, toàn thân co giật mấy cái, gục đầu xuống tắt thở.

Đám binh lính trên tường thành cầm trường mâu vây lấy hai tướng, do Triệu Trường Cung đã chết, hai người này có chức vị cao nhất tại đây, nhưng do họ mới giết chết chủ tướng nên chỉ bao vây, không ai dám nhảy lên chém giết, ai nấy ngơ ngác nhìn nhau không biết phải làm gì.

Đang lúc dằng co, Khúc tướng quân hét lớn: “Triệu Giản Tử cầu kết Ngụy thị, Hàn thị ý đồ mưu phản, nay phụng mệnh Tấn hầu, Tri thị, Phạm thị, Trung Hành thị diệt gian trừ bạo cho nước nhà, các ngươi chịu hạ vũ khí đầu hàng thì còn là binh sĩ của Tấn quốc, còn dám chống cự tội như phản nghịch.”

Nghe Mạnh, Khúc nhị tướng nói thế, các binh sĩ đã tin đến tám phần, ý định chống trả đã tiêu tan một nửa, chính vào lúc này, bên dưới vọng lên tiếng ồn ào, thì ra thân tín của hai tướng đã tự ý mở cổng thành, đại quân của Tri thị lấy cớ đang cần nghỉ ngơi chinh đồn đã bí mật được điều động đến đây, nay ủa cả vào thành.

Mạnh tướng quân cười ha hả đắc ý: “Đại quân diệt trừ phản tặc đã đến, các ngươi định bán mạng cho Triệu thị sắp diệt tộc đó à?”

Các binh sĩ không còn ý chống trả, cùng ném vũ khí xuống đất đầu hàng, thành trì lập tức rơi vào tay Tri thị.

Các vệ binh trong hoàng cung cũng đã phát hiện trong thành có bạo loạn, tướng quân Hàn Tại Ý leo lên lầu cao, thấy phủ đệ của Triệu thị bị bao vây tấn công, sau đó phủ đệ Triệu thị, Hàn thị cháy lên, hắn biết sự tình không hay rồi, một mặt ra lệnh cho vệ binh tăng cường canh giữ cổng hoàng cung, mặt khác chạy vội đến xin gặp Tần hầu Cơ Khí Trạch.

Tần hầu nghe báo trong thành xảy ra binh biến, phủ đệ Triệu thị bị tấn công, toàn thân run rẩy.

Hàn Tại Ý vội bẩm báo: “Quốc quân, Triệu Giản Tử đại phu là trụ cột Tần quốc ta, một khi Triệu thị bị diệt vong, e là họ sẽ quay sang đối phó với quốc quân, theo ý thần ta nên phái vệ binh trong cung đi cứu Triệu Giản Tử đại nhân, thừa lúc đêm tối yểm trợ đại nhân bỏ trốn, hoặc đón đại nhân vào hoàng cung cố thủ. Chỉ cần chúng ta thủ được hai ba ngày, đợi các cánh quân khác kéo đến cứu viện, hơn nữa chúng ta còn hai đạo đại quân ở Vệ quốc và Hàn Nguyên, mặc kệ là ai tạo phản cũng chắc chắn chuốc lấy thất bại.”

“Cái gì? Phái vệ binh trong cung đi cứu Triệu phủ?”

Tần hầu nghe xong lắc đầu nguầy nguậy: “Không được, không được, nhờ quân phiến loạn xông vào cung gây hại tới quả nhân thì sao? Hơn nữa... hơn nữa chúng chỉ tấn công Triệu phủ mà không đánh hoàng cung, chưa chắc... chưa chắc có ý gây bất lợi cho quả nhân, nếu giờ quả nhân phái binh đi cứu Triệu thị, một khi làm chúng tức giận lên đến lúc đó thì khó nói lắm.”

Hàn Tại Ý giậm chân đùng đùng: “Quốc quân à, Triệu đại phu là bậc trung lương, có Triệu đại phu ở đây nước nhà mới yên ổn, nếu mất Triệu đại phu quyền lực của ngài cũng bị suy yếu, hơn nữa quốc quân là chủ nhân một nước, bọn thần tử chưa được lệnh của người dám tự ý bao vây phủ đệ đại thần trong triều, quốc quân mà đóng cửa làm như không biết, mặc cho chúng làm bừa, một khi Triệu thị bị tiêu diệt, danh tiếng của ngài cũng trôi theo dòng nước.”

“Câm miệng!” Tần hầu nổi giận: “Trong thành đang hỗn loạn, ngươi là tướng quân bảo vệ hoàng cung mà cứ khuyên quả nhân điều vệ binh đi là sao? Lui xuống mau, ngươi chỉ giữ vững hoàng cung là được.”

Hắn nuốt nước bọt tự trấn an, nhìn vào phủ đệ Triệu thị đang cháy hừng hực đằng xa, lẩm bẩm: “Đợi đến trời sáng, đợi đến trời sáng sẽ ổn thôi...”

Hàn Tại Ý ngao ngán chỉ còn cách quay lại tường thành hoàng cung theo dõi trận binh biến, chỉ thấy phủ đệ Hàn thị của hắn cũng đang cháy to, hắn không kiềm nén được nữa, hét lớn: “Mở cổng ra!”

Thuộc hạ của hắn vội can ngăn: “Tướng quân, không được đâu, bên ngoài chắc chắn có quân mai phục, chúng ta phải giữ hoàng cung, việc đó mới quan trọng.”

Hàn Tại Ý cắn chặt răng không nói thêm lời nào, rút kiếm ra đâm tới, tên thuộc hạ không kịp trở tay bị đâm xuyên ngực rú lên đau đớn ngã gục ra đất, Hàn Tại Ý hai mắt đỏ ngầu, hét lớn: “Triệu, Ngụy, Hàn tam khanh bị phiến quân vây đánh, quốc quân vô dụng, bốn tướng quân sẽ xuất cung cứu viện, các vị huynh đệ có ai chịu đi theo bốn tướng nào?”

Các vệ binh im lặng không dám quyết định, Hàn Tại Ý nói xong, có một số thuộc hạ thân tín của hắn bước ra đồng loạt nói: “Tướng quân, tiểu nhân nguyện đi theo tướng quân.”

“Tốt!” Hàn Tại Ý ra lệnh: “Trong màn đêm khó phân biệt quân địch quân ta, ai theo bốn tướng đều trần cánh tay trái, lần này nếu cứu được Triệu Giản Tử đại nhân lập được công lớn, ai nấy đều được ban thưởng, đi nào.”

Hàn Tại Ý dẫn theo năm sáu trăm người xông ra khỏi hoàng cung đi cứu viện, sau khi hắn đi khỏi, những vệ binh không chịu đi theo hắn lại đóng chặt cánh cổng hoàng cung.

Hàn Tại Ý dẫn theo mấy trăm thuộc hạ thân tín không về Hàn gia mà tiến nhanh về phía phủ đệ Triệu thị, hắn biết rõ lực lượng hai nhà Hàn, Ngụy yếu nên có người tạo phản chắc chắn nhắm vào Triệu thị, nên phủ

đệ Hàn, Ngụy chỉ là mục tiêu đánh giả, mục đích chỉ là ngăn không cho hai nhà cứu viện Triệu thị, hãn cứu được Triệu thị là giải vây luôn hai nhà kia.

Nhưng Hàn Tại Ý chưa xông đến trước cửa phủ đệ Triệu thị đã đụng độ với một đội quân, chính là đại quân của Tri thị mới tiến vào thành, hai bên hỗn chiến một hồi, Hàn Tại Ý bị mất sáu bảy chục huynh đệ, hãn thấy kẻ địch quá đông, còn phủ đệ Triệu thị đã cháy to không cách gì cứu được nữa, Hàn Tại Ý biết đại sự đã định, e mình cũng bỏ mạng tại đây, cắn chặt răng gào to: “Rút!”

Hàn Tại Ý là người quyết đoán, vừa rồi hãn ở trong hoàng cung còn chưa biết rõ tình hình, cứ tưởng trong lục khanh có người dẫn theo gia tướng tạo phản, nay gặp phải quân đội chính quy, hãn biết đối phương đã sớm có sự chuẩn bị, bí mật điều quân vào thành, nếu đã vậy hai nhà Hàn, Ngụy cũng xem như không cứu được, còn dằng co níu kéo thì mấy trăm người của hãn sẽ tiêu từng theo, do đó Hàn Tại Ý không do dự nữa, cũng không tiến về Hàn phủ coi tình hình thế nào, hãn dẫn theo năm trăm mấy dũng sĩ còn lại giết ra cửa Bắc.

Lúc này trong thành hỗn loạn, người của Tri thị, Phạm thị, Trung Hành thị chỉ lo tiêu diệt người trong phủ đệ Triệu Ngụy Hàn, không ai rảnh đi ngăn cản Hàn Tại Ý, nên hãn thuận lợi xông được ra ngoài thành.

Đứng bên ngoài thành quay đầu nhìn lại, chỉ thấy trong thành lửa cháy đỏ rực, tiếng chém giết vang trời, Hàn Tại Ý thở dài, gọi mấy huynh đệ tâm phúc đến bên dặn dò vài câu, năm trăm tráng sĩ chia làm ba tốp biến vào màn đêm.

Lục khanh của Tấn quốc đều có đất riêng, người trong họ tộc không tập trung toàn bộ trong kinh đô, nay tuy phủ đệ trong kinh thành bị tiêu diệt, nhưng ba nhà Triệu Ngụy Hàn vẫn còn đất còn quân của mình, Tri thị chỉ đánh úp bất ngờ diệt được ba nhà ở kinh thành, nhưng không đủ binh lực chia ra diệt cả ba nhà ở những nơi khác, nghĩ vậy nên Hàn Tại Ý phái mấy huynh đệ từng vào sinh ra tử chia nhau ra đi báo tin khắp nơi, còn mình thì dẫn theo số người còn lại quay về vùng đất thế lực của Hàn thị.

Tấn quốc xảy ra binh biến, chỉ trong vòng mấy ngày tin tức lan truyền nhanh chóng, chiến loạn lan rộng.

Tri thị liên kết với Phạm thị, Trung Hành thị, thừa lúc đại quân của Triệu, Ngụy, Hàn đang chinh chiến ở Hàn Nguyên và Vệ quốc, bắt đầu điên cuồng xâm lấn ba nhà. Bộ tộc Tiên Ngu cũng xuất quân hỗ trợ Phạm thị, Trung Hành thị. Xích Địch phương Bắc và các bộ lạc man di phía Nam lợi dụng tình hình Tấn quốc hỗn loạn xua quân đánh vào, giết người cướp bóc, khói lửa lan xa ngàn dặm.

Ba nhà Triệu Ngụy Hàn giữ lại quá ít quân trong nước không đủ sức chống trả liên quân Tri thị, Phạm thị, Trung Hành thị, dưới sự chỉ huy của Hàn Tại Ý, hai nhà Hàn thị, Ngụy thị chạy vào Trung Đô cố thủ, đồng thời phối hợp với người của Triệu thị ở Hàm Đan, dựa vào hai thành trì hiểm yếu này chống trả ba nhà kia.

Đại quân đang chiến đấu với quân Tần ở Hàn Nguyên nghe tin trong nước xảy ra binh biến liền rút quân về ngay trong đêm, chạy về tiếp ứng Trung Đô, Hàm Đan.

Quân Tần thấy quân Tấn tự nhiên đang đánh nhau rút chạy, vì không biết rõ thực hư, sợ lọt bẫy mai phục nên không dám xua quân truy đuổi, chủ soái Công Tôn Vũ phái người về nước báo tin, mặt khác tung thám mã đi dò la động tĩnh của người Tấn, vì thời đó đưa tin khó khăn nên quân Tần bỏ qua cơ hội thừa cơ xâm chiếm, đại quân của ba nhà Triệu Ngụy Hàn ở Hàn Nguyên vẫn bảo toàn được thực lực.

Nhưng đại quân đang chinh chiến ở Vệ quốc thì không may mắn như vậy, vì chủ lực của cánh quân này trung thành với Tấn hầu, chủ soái là người xuất thân từ hoàng thất Cơ Thúc Hiến, ba nhà Tri thị, Phạm thị, Trung Hành thị bằng mọi giá không để cánh quân này toàn vẹn rút về nước.

Thống soái Cơ Thúc Hiến đang dẫn quân chinh chiến ở Vệ sau khi nghe tin bạo loạn trong nước, lập tức rút về, khi rút quân đương nhiên cũng tạo nghi binh che mắt quân địch, nhưng liên quân Vệ Tổng được Tri thị thông báo tin tức trước, thấy quân Tấn rút quân là biết nội bộ Tấn quốc xảy ra binh biến.

Hiên Viên Hành dẫn liên quân Vệ Tổng truy kích quyết liệt, quân Tấn không còn tinh thần chiến đấu, tử thương vô số, máu chảy thành sông, liên quân Vệ Tổng không những đoạt về lãnh thổ vừa bị xâm chiếm, ngay cả vùng đất bị Tấn nuốt gọn lâu năm nay cũng được giải phóng, được đưa trở lại bản đồ Vệ quốc.

Quân Tấn bị liên quân Vệ Tổng truy kích đánh cho chưa kịp thở, khó khăn lắm mới về tới Tấn, vừa bước vào lãnh thổ Tấn quốc, đại quân của Tri thị lại nhảy ra đón đầu, không còn cách nào khác, các tướng sĩ vừa

mới một mỗi quay về lại dốc kiệt sức ra huyết chiến một trận với đại quân Tri thị.

Cơ Thúc Hiến bày trận nghênh chiến, chủ lực cánh phải là quân của Triệu thị, còn chỉ huy cánh trái là Công Tử Triều. Từ khi chạy sang nhờ cậy Tấn quốc, Công Tử Triều tài năng xuất chúng, lại khéo ăn nói nên được Tấn hầu thưởng thức, thêm vào đó hấn dẫn quân đánh Vệ lập nhiều công lao, nay đã được thăng chức chủ tướng quân cánh tả.

Tên bắn như mưa, rừng gươm sáng loáng, tiếng thét vang trời, máu chảy thành sông. Công Tử Triều cầm trường mâu chạy vào trung tâm trận địa, không ngừng hét to chỉ huy binh sĩ bày đội hình chiến đấu, nhưng đại quân Tri thị tấn công như vũ bão, quân lính của hấn càng đánh càng ít.

“Công tử, chúng ta sắp chống cự không nổi rồi!” Một viên tướng chạy vội đến bẩm báo, cắn răng nhỏ mũi tên cắm trên tay ra, thở hổn hển nói: “Công tử, chúng ta thủ không nổi rồi, công tử mau rời khỏi chỗ nguy hiểm này đi.”

Công Tử Triều đứng chết lặng, ngửa mặt lên trời cười to, thở dài: “Thiên hạ rộng lớn, ta còn có thể đi đâu?”

Viên tướng đó vốn là thân tín của Công Tử Triều lúc từ Tống quốc chạy sang Vệ, hấn vội khuyên can: “Nay Tấn hầu đã bị giam lỏng, Tấn quốc hỗn loạn chia năm xẻ bảy, chúng ta giờ chiến đấu cho ai đây? Hay là công tử đi Tề đi, công tử tài năng lỗi lạc, chắc qua Tề sẽ được trọng dụng.”

Công Tử Triều dôi mắt về phía trận địa, ba cánh quân mới rút về, bao gồm cả tả quân của hấn đang bị bao vây đánh cho tan tác, chắc không lâu nữa sẽ bị đại quân Tri thị nuốt gọn.

Công Tử Triều đứng chết lặng không nói câu nào, thần sắc thểu não, đáng vẻ thảm hại.

“Hừ!” Viên đại tướng đưa mâu gạt bay một mũi tên bắn vào Công Tử Triều, hỏi hả giọng: “Công tử, lúc này không chạy, khi đại quân Tri thị xiết chặt vòng vây, đến lúc đó muốn chạy cũng không kịp nữa đâu.”

Công Tử Triều nghiêng rằng, đột nhiên kiên quyết lên: “Không, không được chạy!”

Viên tướng đang định khuyên nhủ tiếp, chỉ thấy Công Tử Triều quay lại nhìn hấn, ánh mắt hùng hực, nghiêm nghị ra lệnh: “Đưa lá cờ của ta treo ngược lên.”

Viên tướng ngớ người, thất thanh nói: “Công tử muốn...?”

Công Tử Triều rút lên chỉ một tiếng: “Hàng!”

Viên tướng há hốc miệng kinh ngạc, đứng đơ ra đó, Công Tử Triều lườm hấn, gằn giọng: “Còn không đi mau!”

“Dạ, tuân lệnh!” Người kia bưng tỉnh, vội vã quay lưng chạy đi.

Soái kị của Công Tử Triều được treo ngược, khắp trận địa lập tức ồn ào cả lên, đại quân Tri thị ngưng chiến đấu, binh sĩ quay đầu tìm chủ tướng coi chỉ thị thế nào, còn quân của Công Tử Triều thấy chủ soái đầu hàng, đều lui cả xuống.

Phía xa xa, Tri thị đang đứng trên một cổ chiến xa quan sát tình hình chiến sự, thấy cánh tả bên kia giương cờ đầu hàng, hấn ngơ ngợ kinh ngạc, liền sau đó mỉm cười nhẹ nhõm.

“Người đâu, phái người đi nói với Công Tử Triều hạ vũ khí đầu hàng, ở yên đó đợi lệnh, còn quân chủ lực vòng qua Công Tử Triều tấn công thẳng vào đại doanh của Cơ Thúc Hiến.”

“Tuân lệnh!” Tên lính truyền tin vội chạy đi. Phía quân Công Tử Triều lại vang lên trống trận, Tri thị hỏi hợp nhóm người trông theo, chỉ thấy Công Tử Triều không hề buông vũ khí mà tập hợp binh sĩ xung trận, lần này hướng tấn công lại nhằm vào đại bản doanh của quân Tấn do Cơ Thúc Hiến chỉ huy.

Phía trận địa Tri thị, Tri Tuần Lịch thấy tình hình ngày trở mắt ra ngơ ngác, hỏi sau hạ giọng nói khẽ: “Tên Công Tử Triều này, không chế ngự hấn được, hấn như con rắn độc lúc nào cũng có thể cắn trả một miếng, nay hấn lại như con chó phản bội chủ đi cắn ngược lại quân Tấn, tiếc là... hấn hết cơ hội rồi, ha ha ha...”

Mặt trời xuống núi, trong ánh chiều tà, khắp chiến trường xác nằm la liệt, máu tươi nhuộm đỏ cả mặt đất. Một chiếc xe tù đứng hiu quạnh dưới bóng hoàng hôn, trong xe là một người mặc áo bào trắng, đầu tóc bù xù.

Công Tử Triều bị trói chặt bằng gân trâu trong chiếc xe tù, bị bỏ dưới ánh nắng phơi hết nửa ngày trời, lúc này hai mắt lơ đãng, bờ môi nứt nẻ, hân không hề cựa quậy, các sợi gân trâu thít chặt vào da thịt hân ứa máu, hai tay hai chân hân đã tê dại, nếu không bị trói chặt chắc giờ này hân đã gục xuống rồi.

Hân dõi mắt nhìn xác chết la liệt tứ phía, trong đó có xác quân địch, nhưng phần lớn là binh lính của hân, số binh lính bị hân bán đứng, và cả số binh lính cùng hân bị người khác bán đứng.

Hân không ngờ lần này hân lại sai lầm khi đặt cược, hân quay lại tấn công vào trung quân của Cơ Thúc Hiến, chém đầu chủ tướng dâng lên Tri Tuần Lịch, công lao ấy lớn cỡ nào, thế mà Tri thị cho người bắt giữ hân khi hân đem theo thủ cấp Cơ Thúc Hiến đến đầu hàng.

Tri thị thu nhận hết quân của hân, mắng hân tráo trở lật lọng, lúc trước phản Tống qua Vệ, phản Vệ qua Tấn, nay lại phản Tấn giúp Tri thị, bất trung bất nghĩa, không biết liêm sỉ. Thật nực cười, nếu Tri thị biết liêm sỉ sao lại phản bội Tấn hầu dấy binh làm loạn chứ?

Hân càng không hiểu tại sao Tri Tuần Lịch bắt giữ hân lại không giết, còn rút quân đi, bỏ lại chiếc tù ở đây, chẳng lẽ muốn mặc cho hân chết đói chết khát ngay tại chốn hoang vu này?

Gió thoảng qua một mùi tanh hôi của máu, Công Tử Triều ớn lạnh, nếu sau khi chết đi ở đây có bao nhiêu hồn ma bị hân phản bội đến tính sổ thì sao đây? Còn số thuộc hạ thân tín theo hân đầu hàng bị bỏ mạng nữa, họ sẽ đối xử với hân thế nào?

Phía sau lưng phát ra tiếng động ào ào, phía xa hình như có tiếng vó ngựa vọng đến, có phải là con đường hoàng tuyến đang mở ra chào đón hân? Có phải các oan hồn đến đòi mạng? Công Tử Triều hoảng loạn muốn xoay đầu lại nhưng mấy sợi gân trâu thít chặt vào cổ làm hân không thể nhúc nhích.

Công Tử Triều sợ sệt hét to: “Là ai? Ra đây, mau ra đây cho ta! Ta không sợ đâu, ta không sợ, Công Tử Triều ta là dòng dõi công thất, ta là đại tướng quân, ta giết người vô số, dám tiểu quỷ các ngươi đừng hòng dọa nạt ta!”

“Thế... con quỷ này có làm huynh sợ không?”

Công Tử Triều giật mình, toàn thân cứng đờ, tiếng bước chân càng lúc càng gần, từ phía sau của hân một đoàn người đi đến, Công Tử Triều không để ý đến nữa, hân nhìn trừng trừng vào người vừa phát ra tiếng nói lúc này đã đứng trước mặt hân.

Công Tử Triều toàn thân run rẩy, trong tích tắc hân đã hiểu chuyện gì xảy ra, nhưng hình như lại không hiểu tại sao nó lại xảy ra, chỉ kêu lên một tiếng âm u: “Nam Tử...”

Đứng nhìn bộ dạng thảm hại của Công Tử Triều hồi lâu, Nam Tử đột nhiên mỉm cười, nói giọng thân mật: “Tử Triều đó à, huynh đó, người ta còn tưởng suốt đời này không gặp được huynh nữa rồi.”

Công Tử Triều lóe lên một ý nghĩ, lập tức ra vẻ đau khổ nói: “Nam Tử, huynh lại cho rằng huynh chắc chắn sẽ được gặp lại muội. Huynh hận, hận ông trời không cho đôi ta đến được bên nhau, hận Vệ hầu chiếm lấy muội lại bỏ rơi muội. Huynh chấp nhận gánh lấy tội danh phản bội muốn mượn sức của quân Tấn đánh chiếm Vệ quốc, chỉ vì... chỉ vì huynh muốn đường đường chính chính đứng trước mặt muội, muốn được đường đường chính chính ôm muội vào lòng, tiếc là... giờ đây có nói gì cũng đã quá muộn, tất cả lòng khổ tâm của huynh...”

Hân cố tình ngược mặt lên cho Nam Tử nhìn thấy cái cổ ứa máu của hân, than thở: “Tiếc là huynh khổ tâm toan tính âm mưu, bây giờ có nói gì muội cũng sẽ không tin đâu. Muội giết chết huynh đi, chỉ cần... chỉ cần muội cảm thấy làm vậy muội sẽ được vui lòng, huynh bằng lòng chịu chết.”

Nam Tử mở to đôi mắt đen láy nhìn chăm chú vào Công Tử Triều hồi lâu, cười dịu dàng nói: “Tử Triều à... huynh đúng là một tên ngốc, sao huynh lại phí công sức mưu toan như thế...”

Công Tử Triều tưởng hân đã lừa được Nam Tử, trong lòng khắp khởi vui mừng, sắc mặt lập tức có nạng thêm mấy phần đau khổ, thổn thức: “Đúng đó, huynh... huynh chỉ là một tên ngốc si tình, huynh chỉ nghĩ

ra được cách ngu ngốc này để còn chiếm lấy muối...”

Giọng nói của Nam Tử càng lúc càng dịu dàng, nhưng lúc này là mang vẻ chế giễu khinh miệt: “Huynh đó, đến lúc này rồi mà còn nói ngon nói ngọt muốn gạt muối, huynh tưởng người trong thiên hạ đều là kẻ ngốc hết đó à?”

Công Tử Triều ngêch mặt ra, Nam Tử cười khoái chí: “Huynh yêu muối sâu nặng đến thế ư? Huynh nói ra những lời này trước mặt bao nhiêu tướng sĩ Vệ quốc, huynh không sợ ngày tháng sau này của muối trước mặt Vệ hầu sẽ khó sống à? Tử Triều, con người huynh trước giờ chỉ biết tính toán cho riêng mình, bây giờ vẫn không chịu thay đổi, tại sao một người thông minh như muối, cho đến giây phút này mới nhìn rõ bộ mặt thật của huynh chứ?”

Công Tử Triều sợ xanh mặt, ngơ ngác một hồi mới hét to tiếng: “Huynh... huynh đương nhiên biết hiện nay Vệ hầu đã thành bù nhìn điều khiển trong tay muối, đại quyền hai nước Vệ Tống đều lọt cả vào tay muối.”

Nam Tử khẽ gật đầu, giọng nói vẫn dịu dàng mềm mỏng, nhưng đó là nhát dao sắc nhọn: “Đúng rồi đó, nếu huynh đã biết sao không đến tìm gặp muối, tại sao không nghĩ cách lấy lòng muối để muối tin tình cảm của huynh, mà lại dẫn quân Tấn đến tấn công Vệ quốc, đoạt thành trì của muối, huynh muốn đẩy muối vào chỗ chết đúng không?”

“Huynh... huynh...” Công Tử Triều không còn tìm được lí do gì để biện hộ, ấp úng một hồi không biết nói gì để che lấp tội ác của hắn.

“Tử Triều, huynh còn nhớ không? Lúc giúp huynh lấy trộm hổ phù muối đã nói gì với huynh?”

“Nói gì? ... Muối nói gì á?” Công Tử Triều đang chờ dẫn, hoàn toàn mất đi trí khôn ngày thường, hắn ngơ ngác ngác như đứa trẻ.

Nam Tử nhếch mép cười nhạt, đôi mắt sắc lạnh bắn ra một tia sát khí: “Muối từng nói... nếu sau này huynh phụ bạc muối, muối sẽ chính tay giết chết huynh!”

Công Tử Triều thay đổi sắc mặt, giọng run lấy bầy: “Nam Tử, muối... muối nhẫn tâm như thế sao?”

“Huynh nhìn xem!”

Nam Tử chỉ vào vò tên đeo sau lưng nàng cho Công Tử Triều thấy: “Huynh nhìn cho rõ, trong này chỉ có một mũi tên duy nhất.”

Nam Tử cười khanh khách, tiếng cười vang cao vang xa như tiếng tru của chó sói, khuôn mặt xinh đẹp của nàng lúc này toát ra yêu khí ngùn ngụt.

“Mũi tên này chính là huynh đưa thân thể của người ta ra đỡ lấy trước Vệ hầu đó, người ta quý nó như vàng ngọc, lúc nào cũng mang theo bên mình.”

Công Tử Triều ngu ngơ không hiểu: “Mang theo bên mình? Để làm gì?”

Nam Tử không trả lời, nàng sải bước đi ra xa, tấm thân thướt tha, mùi hương phảng phất làm say đắm lòng người. Sau lưng nàng, bỏ lại một chiếc xe tù hù quạnh, xa hơn nữa là từng tốp binh sĩ, gươm giáo sáng choang đổ bóng xuống mặt đất, ánh chiều tà buồn hiu hắt trải dài trăm dặm...

Ai nấy đứng yên lặng cả ở đó, nhìn theo bóng dáng một Nam Tử nhỏ nhắn nhu mì, vẽ nên một bức tranh huyền ảo mang một vẻ đẹp tuyệt vọng, gieo vào lòng người không phải là tia sáng hy vọng, mà là cố chấp, là chìm đắm trong đốn đau.

Công Tử Triều dõi theo Nam Tử, kí ức hiện về, những ngày tháng kỉ niệm tươi đẹp, từng cảnh từng cảnh lướt qua mắt hắn...

Nam Tử dừng lại, nàng cúi người xuống, khi đứng thẳng lên, một cây cung đã nằm trong tay, nàng đưa tay ra sau lấy mũi tên kia ra, giương cung lắp tên, dây cung được kéo căng hết cỡ, đôi mắt nàng đã nhắm lại.

“Tử Triều!”

Nam Tử hét to, dây cung được buông ra, mũi tên lao đi xé gió, máu của Tử Triều bắn ra, hòa cùng dòng nước mắt của Nam Tử, tan biến vào cõi hư vô...

Binh loạn ở Tấn quốc càng lúc càng phức tạp leo thang, làm cho trung nguyên lòng người hoang mang, Trịnh quốc kẹp giữa Tấn và Sở e sợ Sở quốc thừa cơ xua quân Bắc tiến đánh Tấn, tiện thể diệt luôn mình, lại sợ loạn quân của Tấn xuôi xuống Nam làm hại bá tánh nước Trịnh, bèn tập trung binh lực bố phòng biên giới nam bắc, nơm nớp lo sợ bị họa lây.

Tần quốc sau khi dò thám kỹ, biết tin Tấn quốc nội loạn, tức tối vì bỏ qua cơ hội tốt để phạt Tấn, nhưng trước mắt Tấn quốc nội chiến chưa chấm dứt, Tần không chịu từ bỏ miếng thịt béo bở này, đại quân đóng tại Hàn Nguyên đang chuẩn bị nhảy vào tham chiến kiếm chắc lợi ích.

Chính vào lúc này, Tề quốc sớm bố trí đại quân ở biên giới phía Bắc của Tấn mới đứng ra can thiệp.

Thượng khanh Điền Khất của Tề được Tri thị Tấn quốc nhờ cậy, dẫn bảy vạn đại quân tiến vào lãnh thổ của Tấn, đóng tại Cái Dư thành, dùng danh nghĩa Tề quốc mời lực khanh Tấn quốc cùng Tiên Ngụ quốc, Vệ quốc, Tống quốc tiến hành họp mặt, giải quyết chiến loạn ở Tấn.

Do Tề đứng ra can thiệp, lực khanh Tấn quốc và các phe tham chiến bên ngoài như Tiên Ngụ, Vệ, Tống tạm thời ngưng việc binh đao, cùng cử người họp bàn cách giải quyết tại Cái Dư thành dưới sự chủ trì của Tề.

Triệu Ngộ là gia chủ của Triệu thị ở Hàm Đan, xưa nay luôn bất hòa với Triệu Giản Tử cùng họ tộc, khi Triệu Giản Tử còn nắm quyền lớn luôn chèn ép hấn, nên mỗi thù Triệu Giản Tử chôn thân trong biển lửa hấn chẳng quan tâm, cũng không có ý định trả thù, bây giờ hấn chỉ muốn bảo toàn gia tộc Triệu thị, bảo vệ địa vị và quyền lợi của hấn là được.

Do thế tử của Triệu Ngộ là em gái của Trung Hành Dân, gia chủ Trung Hành thị, coi như cũng có quan hệ thân thích, Triệu Ngộ cho phu nhân về nhà ngoại thuyết phục huynh trưởng nghị hòa với hấn, Hàn Tại Ý rất bất mãn về việc này, nhưng thế lực của hấn yếu nhất, lúc này không thể trở mặt với đồng minh Triệu thị nên chỉ còn cách nuốt trôi cơn giận.

Trung Hành Dân biết rõ với thực lực của hấn, nếu cộng thêm Phạm thị và có luôn Tiên Ngụ giúp sức cũng không đối chọi với Tri thị được, nay hấn với Tri thị tuy là liên minh, nhưng sau này một khi xảy ra xung đột quyền lực, khó tránh lại phải đại chiến một trận, giữ lại lực lượng tàn dư của ba nhà Triệu Ngụ Hàn có lợi áp chế Tri thị, vì thế hấn ưng thuận hòa giải, hấn sợ mình hấn không đủ sức ảnh hưởng Tri thị nên tìm thêm gia chủ Phạm thị Phạm Cát Xạ, sau khi nói rõ mối lo với nhau, Phạm Cát Xạ cũng tỏ ý ủng hộ hòa giải.

Lúc này các bộ lạc man di Lệ Nhung, Xích Địch đánh vào Tấn quốc cướp bóc giết người dã man, ngày càng tảo tợn khó khống chế được nữa, thậm chí đe dọa đến lợi ích của Tri thị, Phạm thị, Trung Hành thị, hơn nữa đại quân của ba nhà Triệu Ngụ Hàn phải đi Hàn Nguyên giao chiến với quân Tần đã được rút về, Hàn thị Ngụ thị ở Trung Đô và Triệu thị ở Hàm Đan thực lực tăng lên đáng kể, nếu dồn chúng vào chân tường chúng chưa chắc không còn sức chống trả, so sánh hai mặt lợi hại, Tri thị cuối cùng cũng chịu thuận theo lòng người chấp nhận hòa giải.

Thế là hôm qua còn đánh nhau một mất một còn, hôm nay bỗng chốc trở thành bằng hữu thân thiết, cùng ngồi xuống bàn việc phân chia Tấn quốc. Cả bọn khếp cho Tấn hầu Cơ Khí Trạch mười trọng tội làm hại quốc gia, đáng bị trừng phạt, giáng Tấn hầu xuống chức Nam tước, chỉ phong cho ba ngôi làng nhỏ nhoi. Các thế lực căn cứ theo lãnh thổ chiếm đóng hiện nay để tách ra lập quốc riêng, Tấn quốc bị chia làm năm quốc gia, đó là Tuân quốc, Phạm quốc, Trung Hành quốc, Triệu quốc, Hàn quốc, trong đó Hàn thị và Ngụ thị liên kết chỉ lập ra một Hàn quốc.

Vệ quốc được quyền tiếp quản lãnh thổ trước đây bị Tấn xâm chiếm. Tiên Ngụ chiếm được cả một vùng đất màu mỡ rộng cả trăm dặm sát nhập vào lãnh thổ. Tề quốc làm thuyết khách triều kiến Chu thiên tử, xin Chu thiên tử hạ chiếu phong hầu cho năm quốc gia tồn tại hợp pháp lý. Cuộc bạo loạn kết thúc tốt đẹp, ai nấy đều nhận được phần lợi ích xứng đáng.

Trong cuộc binh biến lần này, Tề quốc tuy không chiếm đóng được lãnh thổ của Tấn, nhưng do Tề đứng ra chủ trì đại cuộc giải quyết khủng hoảng, Tấn quốc nay chia năm xẻ bảy, trung nguyên đệ nhất cường quốc giờ đã không còn, Sở quốc phương Nam từ khi bị Ngô đánh vào Dĩnh Đô còn chưa hồi phục nguyên khí, giờ đây trong thiên hạ ngôi vị bá chủ chỉ còn thuộc về Tề quốc mà thôi.

Năm quốc gia mới thành lập đền ơn Tề quốc, trong cuộc họp các nước chư hầu nhất trí tỏ ra ủng hộ tiến cử Tề quốc lên ngôi bá chủ thiên hạ. Trải qua hơn một trăm năm, Tề quốc cuối cùng lại được hưởng những ngày tháng vinh quang như thời Tề Hoàn Công, trở thành thủ lĩnh của các nước chư hầu.

Tần quốc nhận được tin Tề ra mặt dàn xếp lục khanh ngưng chiến, triệu tập hội nghị Cái Dư thành, biết cơ hội tốt nhất khước từ lương lãnh thổ đã trôi qua, Tần vương trước kia lập quốc chỉ là một tên hầu nuôi ngựa bên cạnh Chu thiên tử, sau vì có công hộ giá nên được phong chức chư hầu, hơn nữa xuất thân Đông Di nên bị các chư hầu trung nguyên coi là man di dị tộc, hội họp gì đó đều không mời Tần tham dự, lúc này xuất binh thảo phạt chẳng khác nào kêu năm nước mới thành lập cùng liên minh lại chống Tần, thế là Tần đành bỏ cuộc, âm ức rút đại quân đóng tại Hàn Nguyên về nước.

Đại hội tại Cái Dư thành diễn ra sau Đoan Ngọ tháng năm hơn một tháng, trận chiến phía Tây Bắc đánh dánh tới Tiên Ngưu, Tần, Vệ, Tề, Tấn vừa dẹp yên, một ngọn lửa chiến tranh lớn hơn có sự tham gia của Tống, Lỗ, Ngô, Sở, Việt, lấy việc Đông Di lập quốc làm mồi lửa, lại sắp được thổi bùng lên dữ dội ở góc Đông Nam xa xôi hẻo lánh...

281. Chương 280: Nam Chinh Bắc Chiến

Vì Tần quốc và Sở quốc có dây mơ rễ má thời xa xưa với Đông Di nên nể mặt phái sứ giả đến chúc mừng, trong đó Tần quốc là long trọng nhất, vì trước đó Tần vương tiếp kiến sứ giả Đông Di Đan Ô, còn nhận lời thừa nhận nữ vương Doanh Thiên Nhi làm tộc muội, thậm chí còn long trọng viết cả tên nàng vào tộc phả.

Hành động này thiết lập mối quan hệ thân thiết giữa Tây Tần và Đông Di hơn cả cách kết thân bằng cách gả công chúa, cũng như Chu Công tách hậu nhân của nhà Thương thành hai nước Vệ, Tống, nhưng không tách được tình cảm sâu nặng giữa hai dân tộc cùng máu mủ. Đông Di và Tần cùng là hậu duệ của Thiếu Hạo, cùng mang họ Doanh, trong thời đại coi trọng quan hệ gia tộc, các nước chư hầu trong thiên hạ có tám phần mang họ Cơ, duy chỉ có Đông Di và Tây Tần cùng dòng họ, Tần quốc đương nhiên tỏ thái độ ủng hộ nhiệt tình việc Đông Di lập quốc.

Tần quốc ủng hộ và chấp nhận, không chỉ nâng cao thanh thế của Thành Bích, còn xác nhận chắc nịch thân phận của nàng, trước đó gần ngày lập quốc, có không ít lời ra tiếng vào nghi ngờ nàng không phải là hậu nhân của Thiếu Hạo, giờ đây Tần vương nhận Doanh Thiên Nhi làm tộc muội, ghi tên vào tộc phả, lời đồn tự động tan biến, dân chúng Đông Di vốn đồn hậu không còn nghi ngờ thân thế của Doanh Thiên Nhi đã đành, ngay cả các tộc trưởng phản đối lập quốc cũng không còn cơ để vịn vào tiến hành phản đối nàng lập quốc.

Điểm này đám người Thành Trí Ngộ không ngờ tới, họ cứ tưởng Doanh Thiên Nhi kết giao với Tần sẽ phá vỡ mối liên minh với Ngô, không hề nghĩ tới dụng ý thật sự của Doanh Thiên Nhi chỉ là muốn danh chính ngôn thuận lên ngôi, thân phận được thừa nhận.

Còn phía Ngô, đến giờ không thấy có gì bất mãn với việc Đông Di lập quốc, Ngô quốc cử sang đội ngũ sứ giả đồng đức long trọng, lấy cớ đề phòng có kẻ phá hoại và đám cường tặc ở Chung Ly cốc làm loạn, Lương Hổ Tử tướng quân dẫn quân phụ trách toàn bộ an ninh thành Dư Khâu, đảm bảo không ai dám mạo hiểm đối đầu với đại quân Ngô quốc đến quấy rối.

Sau khi Doanh Thiên Nhi đăng cơ, lập tức phong quan ban tước cho mọi người, tất cả tộc trưởng lớn nhỏ của Đông Di đều được căn cứ chức vụ lớn nhỏ hiện tại phong quan. Đám người Thành Trí Ngộ đương nhiên không để tâm, họ xưa nay phản đối lập quốc, gần đây vì bị suy tổn thực lực phải gật đầu đồng ý, nhưng vẫn ngấm ngầm chỉ đạo số ít bộ lạc nhỏ phụ thuộc mình gây xung đột với quân Ngô và hai bộ lạc lớn Doanh thị, Phong thị.

Những việc này Doanh Thiên Nhi đương nhiên biết rõ, nhưng nàng đang cần tạo lập uy tín, thái độ mềm mỏng của nàng khiến đám người Thành Trí Ngộ càng làm tới, chúng cho rằng Doanh Thiên Nhi chẳng qua chỉ là một nữ nhân, nàng chỉ biết giữ chút thủ đoạn thu phục nhân tâm, còn việc lớn chắc không làm nên trò trống gì.

Doanh Thiên Nhi vừa lập quốc được năm ngày, Đại tư không Thành Trí Ngộ cuối cùng cũng nhận được tin hẩn mong chờ lâu nay: Tống quốc tuyên chiến với Ngô. Theo như tin tức truyền về, liên quân Vệ Tống

thừa lúc Tấn quốc nội loạn phản kích thành công, thu hồi lãnh thổ bị mất của Vệ, khí thế quân Tống đang lên, bèn lên tiếng đòi lại Bành thành với Ngô, Ngô vương Khánh Kỵ từ chối, Tống quốc xuất binh tập kích trong đêm, phái quân theo đường cống rãnh lên vào trong thành mở toang cổng, Xích Trung đại bại mất Bành thành, Khánh Kỵ liền tiết lệnh cho Anh Đào dẫn đại quân đóng tại Hàn Ấp đợi lệnh, còn phái người mang hổ phù đến Đông Di đưa cho Lương Hồ Tử bảo hắn điều quân đi trợ chiến, thế quyết đoạt lại Bành thành.

Lương Hồ Tử sau khi nhận lệnh không dám trễ nải, lập tức tập hợp đại quân cáo từ với nữ vương Doanh Thiên Nhi, ngày đêm lên đường đến Bành thành. Lương Hồ Tử vừa đi khỏi, tâm phúc của Thành Trí Ngộ lập tức rời khỏi Dư Khâu thành, chạy đến liên lạc Chung Ly Cốc.

Khánh Kỵ từ khi dẫn quân thảo phạt Hạp Lư cho đến phục quốc, đánh trận nào thắng trận đó, sau khi đăng cơ lại đưa ra nhiều chính sách thiết thực, Ngô quốc ngày một lớn mạnh, nhưng năm nay không biết có phải là năm xui xẻo không? Chuyện không may liên tiếp xảy ra.

Tống quốc xua binh tấn công, thượng tướng quân mới lên chức Xích Trung sơ suất để mất Bành thành, Lương Hồ Tử vừa được điều đi trợ chiến, Công Sơn Bất Nữu và Trọng Lương Hoài ở Chung Ly Cốc giết chết Cổ Quân Hải, sau đó dẫn quân đánh chiếm Dư Khâu thành.

Không biết có phải là có người tiếp ứng, quốc gia mới thành lập này chưa kịp phòng bị, đám cường đạo của Công Sơn Bất Nữu dễ dàng đánh vào thành, nữ vương Doanh Thiên Nhi được các thuộc hạ trung thành bảo vệ trốn khỏi Dư Khâu, đang tạm lui về trấn thủ tại vùng núi hiểm yếu của bộ lạc Doanh thị.

Thành Trí Ngộ lấy lý do Doanh Thiên Nhi xưng vương mới chín ngày đã để mất kinh đô, phản lại lời thề chấp nhận cho nàng làm quốc vương, sau đó thỏa thuận với Công Sơn Bất Nữu và Trọng Lương Hoài cắt đất cầu hòa, cùng đám đại đạo này xua quân tấn công bộ lạc Doanh thị.

Doanh Thiên Nhi trước giờ luôn tỏ ra yếu đuối lập tức ra chiếu chỉ hạ lệnh dẹp yên phản tặc. Lúc này đám người Thành Trí Ngộ mới biết trúng kế của ả nữ nhân này, lúc trước tuy họ không ủng hộ Doanh Thiên Nhi, nhưng xách động người trong bộ lạc xung đột nhau có thể giải thích là vì lợi ích bộ lạc, nay họ đã chịu đồng ý lập quốc chấp nhận chức quan Doanh Thiên Nhi phong tặng, đột nhiên dấy quân kiểu này chắc chắn gánh lấy tội danh phản loạn, Doanh Thiên Nhi có xua quân bình loạn, thậm chí mượn quân từ Ngô quốc, tất cả đều có danh nghĩa hợp tình hợp lý rõ ràng.

Đến bước đường này, đám người Thành Trí Ngộ hối hận thì đã muộn, cũng may còn một điều an ủi là quân Ngô đang bận chinh chiến với Tống, chắc không có binh lực giúp đỡ ả nữ nhân này.

Khánh Kỵ vừa gây dựng uy danh tốt đỉnh, nay gặp hết thất bại này đến thất bại khác, tức giận điên người. Nếu không đoạt lại Bành thành, Đông Di vừa được hắn ủng hộ lập quốc đã không giữ nổi, Ngô vương Khánh Kỵ chắc trở thành trò cười cho thiên hạ, vì lợi ích cá nhân hay đất nước, Khánh Kỵ cũng phải gắng đánh đến cùng, nhằm bảo vệ uy danh bá chủ Đông Nam của hắn, thế là Khánh Kỵ ra lệnh đại quân của Anh Đào lên đường, trong nước gấp rút tiếp tế lương thảo tiến lên Bắc phạt.

Việt thái tử Câu Tiễn nhận được tin tình báo từ Ngô quốc truyền về cười to khoái trí, lập tức đi gặp Việt vương Doãn Thường. Việt vương Doãn Thường đang dùng cơm sáng, nghe tin vui mừng ăn thêm vài chén cơm, chứng đau đầu bị Chúc Dung chọc tức sinh bệnh cũng khỏi hẳn.

Việt vương Doãn Thường đã sớm chịu hết nổi bị Ngô quốc hà hiếp, nếu không phải Câu Tiễn khuyên can, hắn đã mấy lần ra lệnh xua quân đánh Ngô rồi, dù sao Việt đánh Ngô cũng không phải lần đầu, thua trận thì cống nạp vàng bạc châu báu và mỹ nhân cầu hòa thôi. Người Ngô mấy trăm năm qua có diệt được Việt quốc đâu mà sợ? Hơn nữa bên cạnh Ngô quốc còn có nước Sở hùng mạnh lắm le dòm ngó, người Ngô đâu dám dốc toàn lực đánh Việt, kết quả cuối cùng lúc nào cũng là chấp nhận cầu hòa.

Thế nên trước giờ Doãn Thường luôn không e dè việc phạt Ngô, nhưng hắn xưa nay luôn tin vào tài trí của thái tử Câu Tiễn, nên mới nhẫn nhịn đến bây giờ, nay Câu Tiễn tán thành xuất binh, Doãn Thường mừng rỡ, liền phái đại phu Duệ Dong đi sứ sang Sở bí mật liên lạc với Phí Vô Cực, chuẩn bị liên minh xua quân phạt Ngô.

Câu Tiễn vì thận trọng nên còn phái đại tư đồ Hạo Tiến đến quốc khố lấy ra gấm vóc năm vạn cuộn, mật ong chín ngàn hũ, da cáo năm trăm tấm và vô số lễ vật quý đi sứ sang Ngô đem dâng tặng Ngô quốc. Lấy

danh nghĩa là nghe nói Ngô quốc chuẩn bị Bắc phạt, Việt quốc thân làm nước phụ thuộc đến tở chút lành thành, làm ra vẻ thần phục cho Ngô mất cảnh giác, đồng thời thừa cơ thám thính thực hư bố trí binh lực trong Ngô thế nào? Khánh Kỵ có nự giá thân chinh hay không?

Hạo Tiến đi sứ sang Ngô, bí mật liên hệ với tai mắt rải đầy ở Ngô, lợi dụng thân phận sứ giả đến cống nạp lễ vật thu thập tình báo đưa về cho Câu Tiễn.

Lúc này, Úc Bình Nhiên theo lệnh Khánh Kỵ đã đến Lỗ quốc, trước là bá kiến Lỗ quân Cơ Tổng, sau đó tìm đến xin gặp nhạc phục Thúc Tôn Ngọc của Khánh Kỵ, nhà Thúc Tôn xưa nay nắm quyền ngoại giao ở Lỗ, làm sứ giả đi gặp hẳn là chuyện bình thường, hơn nữa hẳn còn là nhạc phụ của Ngô vương, lấy lí do nào cũng ổn thỏa cả.

Thúc Tôn Ngọc nghe Úc Bình Nhiên trình bày xong việc mượn thuyền, nghĩ đến Khánh Kỵ là con rể của mình, thế lực của nó mạnh lên thì cũng có lợi cho hẳn, địa vị của hẳn ở Lỗ càng thêm vững chắc, thế là gật đầu đồng ý, còn tìm cách gọi Quý Tôn Ý Như qua nhà bàn bạc nữa.

Quý Tôn Ý Như có giúp Ngô hay không đều không thành vấn đề, hẳn chỉ lo một điều, đó là Cơ Tổng còn tức tối việc bị Quý Tôn Tiểu Man từ hôn, nay Tiểu Man trở thành hoàng phi của Khánh Kỵ, vì thế làm sao vừa giúp được Khánh Kỵ, vừa không đắc tội Cơ Tổng, hẳn cần thời gian để suy nghĩ.

Cứ thế cù cưa thêm mười mấy ngày, họ vẫn chưa tìm ra cách vẹn cả đôi đường, lúc này tin Tề quốc ra mặt bình loạn ở Tấn quốc đã truyền về Khúc Phụ, Quý Tôn Ý Như tuy không tài giỏi nhưng cũng hiểu ra Tấn quốc sụp đổ, không lâu nữa Tề sẽ lên ngôi bá chủ, Lỗ quốc nằm ngay dưới Tề sẽ trở thành miếng mồi ngon bị cắn trước tiên, chỉ còn cách giúp Ngô đưa quân Bắc tiến dẹp loạn ở Đông Di, có thêm quân Ngô hỗ trợ chống Tề dù sao cũng tốt hơn, có như thế quyền lực lợi ích của hẳn ở Lỗ mới không mất đi.

Vì vậy Quý Tôn Ý Như không do dự nữa, lập tức đồng ý yêu cầu mượn thuyền của Úc Bình Nhiên, hai nhà Thúc Tôn thị và Quý Tôn thị đã đồng ý, Mạnh Tôn thị đương nhiên cũng dễ dàng thuyết phục, liền sau đó Tam hoàn cùng tổ thái độ cứng rắn ép quốc quân Cơ Tổng đồng ý chấp nhận cho Ngô mượn thuyền.

Khổng Khâu đang phụ trách việc thủy lợi nghe tin dâng sớ can ngăn, hẳn cho rằng tuy Tề hùng mạnh nhưng không có ý tiêu diệt Lỗ mà chỉ muốn áp chế Lỗ, còn Ngô vương Khánh Kỵ hùng tâm tráng chí, nếu giúp đỡ Ngô vương, sau này Ngô quốc chắc thành mối họa tiềm ẩn. Nay Lỗ và Ngô là liên minh, nếu không muốn đắc tội với Ngô có thể đưa quân đi Đông Di lấy danh nghĩa giúp Ngô dẹp loạn, làm vậy vừa có ơn với Ngô, vừa không trực tiếp tiếp xúc với quân Ngô, đồng thời lại nâng cao uy danh nhân nghĩa của Lỗ quân.

Ai ngờ tấu sớ của Khổng Khâu như đá trời vào biển, dâng lên xong là bật vô âm tín, Khổng Khâu không nản lòng dâng liền mười mấy tấu sớ, cuối cùng hẳn cũng nhận được hồi âm, nhưng là một chỉ ý lạnh lùng của Cơ Tổng: “Khổng Khâu trị thủy bất lực, phụ kỳ vọng của quả nhân, nay bãi miễn chức Đại tư khấu, từ đi nhiệm vụ trị thủy, giáng xuống làm đại phu.”

Khổng Khâu xem xong ý chỉ của Cơ Tổng, trong lòng nhói đau, tấm thẻ tre rơi bộp xuống đất, đứng im chết lặng, trong phút chốc dường như già đi mất mười tuổi...

282. Chương 281: Mượn Đường

Cũng may địa vực Đông Di rộng lớn, sông núi nước non chỗ nào cũng có thể ẩn náu. Hơn nữa những người Đông Di vẫn chưa hình thành thói quen nông canh đến thời này vẫn chỉ biết dựa vào săn bắn, lưới cá để sinh sống, hầu như không có ai là không đủ công cụ sản xuất khi phải di chuyển liên tục cả. Cho nên Thành Trí Ngộ gấp gáp liên lạc với đám loạn đảng phản bội, chuẩn bị xé nhỏ lực lượng ra, chia nhau trốn vào vùng đầm lầy thung lũng, tạm thời lánh khỏi cơn đại nộ của Ngô vương Khánh Kỵ.

Nếu như thật sự để cho bọn chúng bỏ chạy, Khánh Kỵ dù có tăng thêm mười vạn đại quân, muốn tiêu diệt tận gốc sạch sẽ bọn chúng cũng là một điều không thể giải quyết trong thời gian ngắn được. Nhưng điều không ai ngờ được là, loạn Đông Di dựa vào ai cũng không thể chiếm được, sau khi Ngô quốc Khánh Kỵ xuất binh lại giải quyết vô cùng gọn lẹ.

Thành Trí Ngộ đã quá dựa vào sự giúp đỡ của Công Sơn Bất Nữ và Trọng Lương Hoài, hai tên đạo tặc nghe nói Ngô vương Khánh Kỵ đích thân chinh phạt Đông Di, không khỏi hồn bay phách lạc. Doanh Thiên

Nhi được thể mượn thời xâm nhập, không biết dùng thủ đoạn gì đã thuyết phục được hai tên đạo tặc đó đầu nhập Đông Di. Thừa dịp Thành Trí Ngô triệu tập bày đẳng thương nghị, đem thủ lĩnh phản loạn một mẻ hốt gọn, toàn bộ giải đi đến chỗ Doanh Thiên Nhi tranh công nhận thưởng, phản loạn ở trong nội bộ Đông Di bỗng nhiên được giải quyết mà không đổ một giọt máu nào hết.

Những bộ tộc thủ lĩnh này ngày nay những chức vụ đều là do Doanh Thiên Nhi phong cho, Doanh Thiên Nhi lấy danh phận là nữ vương Đông Di xử phạt hạ thần phản loạn, bỏ qua cho tội danh tộc lớn chèn ép tộc nhỏ, tránh khỏi khả năng các bộ tộc nổi lên lòng thù hận, khi dân chúng Đông Di chưa biết quyết định xử phạt thế nào đối với đám thủ lĩnh phản loạn bắt được, bỗng nhiên lại đưa ra thủ đoạn động trời này. Đem toàn bộ thủ lĩnh loạn đẳng bốn hai người chém đầu thị chúng toàn bộ, những tiểu thủ lĩnh thì bị giam giữ, cách bỏ chức quan, vị trí lãnh tụ bộ tộc của họ cũng theo đó mà bị bãi bỏ.

Ngay sau đó Doanh Thiên Nhi liền trở lại Vu Dư Thành, rồi xây bốn tòa vệ thành ở đây. Dùng vũ lực bức ép những bộ tộc mất đi thủ lĩnh dồn hết vào trong Vu Dư Thành sống chung đụng với bộ lạc Phong, Doanh, nằm dưới sự quản sát của mình. Cường bức bọn họ phải tạo ra sự hòa hợp giữa các bộ lạc. Do bọn họ đều là tộc nhân của Đông Di, chỉ là địa điểm sinh sống khác nhau, lại thêm thủ lĩnh đã mất, nên trở lực cũng ít đi khác thường.

Công Sơn Bất Nữ, Trọng Lương Hoài trước phản Quý Thị, sau phản Cổ Quân Hải, rồi phản tiếp Thành Trí Ngô, mỗi lần làm phản đều khiến cho chủ cũ chịu phải những tổn thất không gì bù đắp nổi thậm chí là mất đi tính mạng toàn gia đình, danh tiếng của họ cũng bị xóa nhòa hoàn toàn trong khắp thiên hạ, từ đó không có ai dám lôi kéo, thu nạp bọn chúng cả.

Thật ra bọn chúng ngoại trừ việc thay đổi thân phận nô lệ, phản bội lại chủ cũ Quý Tôn Ý Như, tiền đồ trước mặt vô cùng tối tăm. Rồi còn chuyện mật ước với Ngô quốc, phản bội lại Triển Chích nữa. Mấy lần phản bội khác đã không còn là phản bội thực sự nữa, mà là âm thầm phục vụ hai mang cho Ngô quốc rồi. Ngoại trừ một số nhân vật cấp cao ở Ngô quốc rất hạn chế biết được chuyện này, không tiết lộ nửa lời ra bên ngoài, những lần phản bội mà người ngoài thường được biết đến thực chất đều là đang thực hiện kế hoạch của Khánh Kỵ.

Công Sơn Bất Nữ và Trọng Lương Hoài biết rằng điều đó chưa chắc không phải do Khánh Kỵ sắp đặt, nhằm triệt để đoạn tuyệt đường lui của chúng. Nhưng việc đã đến nước này thì không thể nói gì hơn, cũng may lần gia nhập cho Ngô quốc lần này của chúng là xuất phát từ đáy lòng, cũng không còn lo từ nay về sau không còn đường lui khác, chỉ cần tạm thời tiếp nhận bổ nhiệm của nữ vương Đông Di Doanh Thiên Nhi, chờ cơ hội danh chính ngôn thuận quy phục Ngô quốc.

Những biến cố đó nhanh chóng lọt vào tai đám nội gián Đông Di truyền tới hai nước Sở Việt, lúc này hai nước Sở Việt đã định sẵn ngày, chuẩn bị đồng thời xuất binh phạt Ngô, một khi biết được biến cố, bọn chúng sợ Khánh Kỵ lại về Bành Thành, đánh bại Tổng quân, dẹp loạn mỗi họa phương Bắc, lúc đó sẽ mất đi cơ hội tốt nhất tập kích Ngô quốc, cho nên lập tức đẩy nhanh tiến độ chuẩn bị, không chờ đến khi lương thảo được tích trữ đầy đủ, lập tức phát binh tấn công Đông Ngô sớm trước mười ngày.

Lúc này Khánh Kỵ phát binh dẹp loạn Đông Di, vừa mới đưa binh đến nửa đường, cách Vu Dư Thành còn có mấy trăm dặm, liền nghe tin nữ vương Đông Di đã bình định loạn đẳng, lập tức chuyển hướng về Bành Thành. Sở Việt không hề sắp đặt nội gián ở Đông Di, một nước du canh du cư, các bộ lạc sống tản mác trên vùng lãnh thổ rộng lớn, chỉ vì muốn nghe ngóng tin tức của Khánh Kỵ, tạm thời phái một toán người giả làm hành thương đi do thám khắp nơi trong Vu Dư Thành.

Bọn chúng đương nhiên không biết, Khánh Kỵ giống trống khua chiêng tới Bành Thành chỉ với rất ít binh mã, Anh Đào dẫn quân chủ lực tiếp tục tiến về phía trước, đồng thời còn đi tránh đường lớn, vòng qua Vu Dư Thành, đi thẳng tới Lỗ quốc. Cùng lúc đó, Lương Hồ Tử dẫn đại quân xuất phát từ Bành Thành, ngày ẩn đêm đi, mượn đường Lỗ quốc tới bờ Đông Hải...

Việc Lỗ quốc cho mượn đường, mượn thuyền, dưới sự vừa đâm vừa xoa của Tam Hoàn cuối cùng đã được Lỗ quân Cơ Tổng đồng ý. Kỳ thật trong nội tâm Cơ Tổng hiểu rõ, cho dù hắn không đồng ý, Tam Hoàn cũng dám chuyên quyền độc đoán trước những việc quốc gia đại sự như vậy. Sở dĩ hỏi ý kiến của hắn chỉ là muốn xem hắn có phải là một con rối biết điều hay không mà thôi.

Có lẽ đám gia chủ Tam Hoàn thế gia cũng không ý thức tới, nhưng bọn chúng vô ý thức đưa ra sự do thám

như vậy. “Lễ băng nhạc khôi” trong thời kỳ cuối Xuân Thu, chuyện chư hầu kẹp thiên tử, khanh đại phu kẹp chư hầu đã nhìn nhầm mắt, nhưng sự việc soán ngôi đoạt vị thì chưa hề xảy ra, biến cố ở lục khanh Tấn quốc, ngũ khanh cùng lúc lập quốc, Tấn hầu bị đẩy xuống Tấn Nam... , phá vỡ triệt để quan niệm đã ăn sâu vào lòng mỗi người dân mấy trăm năm qua về việc cha truyền con nối, một khi tông cùm được tháo gỡ, dã tâm của con người sẽ được phát sinh, Tam Hoàn xưa nay vẫn luôn muốn soán vương trị quốc, đến khi người dân bách tính ở Lỗ quốc chỉ biết tới có Tam Hoàn, không biết quốc quân là gì, căn cơ của chúng còn thâm sâu hơn cả lục khanh, bọn chúng làm gì mà không có dã tâm đăng cơ chễm trệ ngai vàng chứ?

Dựa vào tâm mà nói, sau khi Cơ Tổng đăng cơ, đã từng có hùng tâm tráng chí, đã từng có khát vọng to lớn xa xôi, nhưng sau khi hấn đăng cơ, giống như là dây vào vũng bùn lớn, quân lệnh không lọt nổi ra ngoài cung, chỗ nào cũng bị Tam Hoàn khống chế, đã không còn có ý muốn tranh đoạt lại quyền lực đã mất. Cơ Tổng giờ đây say sưa suốt ngày, đêm đêm ca hát, đã không còn tráng khí trong lòng.

Những bản tấu chương được gửi lên liên tục của Khổng Khâu chìa ra trước mặt hấn chỉ khiến hấn trong cơn say nửa tỉnh nửa mê, một con người đã chết đi ý chí lớn lao nhớ lại ngày xưa một thời oai hùng oanh liệt, ý chí hoài bão lớn lao của mình. Càng nghĩ tới những chuyện xa xưa lại càng khiến hấn thêm đau khổ. Hấn chỉ muốn quên đi tất cả, từ nay về sau làm một quốc quân ngoan ngoãn dâm dật hưởng thụ, nghe lời Tam Hoàn mà thôi, làm sao mà chịu nổi được những tấu thư khuyên nhủ tra tấn tai mắt của hấn?

Vì vậy trong cơn ảo não hấn bỗng trở nên căm giận Khổng Khâu, trong lúc Khổng Khâu đang khổ sở khuyên can thức tỉnh hấn, chỉ một ý chỉ hấn đã triệt để cắt đứt những tiếng ồn ào của Khổng Khâu.

Một kẻ thất bại bất tài chỉ biết giận cá chém thớt trút oán hận và căm hờn xuống đầu kẻ khác, ý chỉ của hấn phải được một cái gậy đầu của Tam Hoàn thì mới thực thi được, có lẽ... duy chỉ có lần này, cũng chỉ có việc bãi miễn thân tín của mình, thì mới không cần đến sự cho phép của Tam Hoàn.

Nghĩ đến đây, Cơ Tổng ngửa mặt lên trời cười to giống như một con sói trong lồng tru tréo. Đến đêm, hấn lại say túy lúy lần nữa, nửa đêm giật mình tỉnh giấc, hấn ngược nhìn những ngọn nến trên vách đã sắp tắt, những bình rượu đổ trên bàn, vuốt ve bờ ngực của mỹ nhân, đôi mắt mông lung ngà ngà men rượu nghĩ: thực ra cứ thế này cũng tốt, việc gì phải khổ tâm lo liệu quốc sự chứ, đời người ngắn ngủi giống như ngọn nến kia, cứ tận hưởng cho hết lạc thú đi đã...

Khi tin Ngô quân mượn đường Lỗ quốc, đang chuẩn bị tới bờ Đông Hải truyền đến tai Cơ Tổng, Cơ Tổng đang mặc một bộ quần áo hào nhoáng, mũ mào chỉnh tề, đang tản bộ thông thả đi về Phi Vân đài bên ngoài cung môn. đằng sau lưng là cung điện tráng lệ, ánh nắng chói lọi chiếu lên trên người hấn, kim tuyến trên bào phục sáng lấp lánh. Nhìn như vậy thì hấn cũng khác nào một vị quân chủ cao cao tại thượng đâu cơ chứ.

Lúc này Cơ Tổng đang muốn đi tới Xã Đàn và Tắc Đàn, lát nữa còn muốn đi tới miếu đền thờ cúng, bởi vì hôm nay là ngày lễ trọng đại nhân dịp kỷ niệm hấn đăng cơ ba năm, cải nguyên hai năm, ngày này ba năm trước, hấn đã ở nơi này, khoác trên mình y phục quân vương, trở thành quân chủ Lỗ quốc.

Nghe được tin Khánh Kỵ đã mượn đường nước mình đi tới Đông Di từ lời nói nhỏ của bọn thái giám thân cận, Cơ Tổng ngẩng mặt lên, híp mắt nhìn lên bầu trời sáng rọi, dường như trở về với ba năm trước, quay trở về Phí thành, trở về những con ngõ nhỏ của tòa thành trống rỗng đó...

Trước mắt lơ mơ hiện ra thân ảnh yêu kiều của Tiểu Man, còn có cả Khánh Kỵ ăn mặc kiêu gia nhân nhà hào tộc quyền thế. Lúc đó hấn vẫn còn là một công tử khoác áo bào trắng, còn Khánh Kỵ, thân phận bên ngoài là gia nô Quý Thị...

Cơ Tổng mở to đôi mắt, có lẽ vì ánh dương chiếu thẳng vào mắt, khóe mắt của hấn rơm rớm nước mắt. Hấn quay đầu nhìn lên Phi Vân đài, Lỗ quốc quân thần được Tam Hoàn dẫn đầu, đang cung kính đứng đợi ở đằng kia, trang phục long lẫy, chấp tay kính cẩn đợi sự có mặt của hấn.

Bởi vì trong mắt có lệ, nhìn về phía trên, những hình ảnh của đám đại thần trên đó đều bị biến dạng, những chiếc mũ quan đội đầu của họ bị xiêu vẹo thành những hình thù kỳ quái, Cơ Tổng bỗng nhiên bật nở nụ cười, dùng âm điệu rụt rè mà uy nghiêm nói:

- Một chút việc nhỏ, cần chi tấu bẩm. Khởi giá, văn võ toàn triều, đi theo quả nhân tới Xã Đàn, thờ tế tổ thần!

283. Chương 282: Đêm Dài Trần Trọc Đợi Trời Sáng

Khổng Khâu đã chuẩn bị tư trang đầu vào đây, một cỗ xe bò, vài tên đệ tử, yên lặng đứng bên thành xe chờ đợi.

Khổng Khâu đứng một mình dưới hành lang, nhìn bóng tịch dương phía chân trời, toàn bộ cơ thể dần dần được phủ lên một lớp sắc hồng cô tịch.

Tử Cống rón rén đi tới bên cạnh hắn, chần chờ đôi chút rồi khẽ nói:

- Khổng sư, chúng ta... phải về rồi...

Khổng Khâu khẽ nhú mày, thở dài một tiếng nói:

- Bị quân thượng ruồng bỏ, kỳ thực không phải chủ ý của người, Khổng Khâu làm sao có thể xuôi tay ra đi được. Chúng ta... chúng ta đợi thêm lát nữa đi.

Tử Lộ xưa nay tính tình thẳng thắn, nghe như vậy lại nhin không nổi bắt nhãn nói:

- Khổng sư, chúng ta còn đợi gì nữa? Chẳng lẽ đợi vài đấu bổng lộc của cái đám đại phu đó sao? Khổng sư là thầy của quốc quân, khi quốc quân đăng cơ, Khổng sư nhận lễ quan, một tay sắp xếp tất cả. Giờ đây là đại lễ quốc quân đăng cơ ba năm, cải nguyên hai năm, thế mà lại không mời Khổng sư tham gia cùng, trong lòng nào còn có Khổng sư nữa?

Đám đệ tử nghe thấy những câu nói hùng hồn của Tử Lộ, đều nhìn dồn về phía đó.

Khổng Khâu nhất thời đỏ mặt, một lúc sau mới nghẹn giọng nói ra một tiếng:

- Khoan... đợi thêm chút nữa, lễ tế bái của quốc quân giờ đã xong, đang phân phát thịt tế cho các đại phu. Nếu như có phần của ta, như vậy cho thấy trong lòng quốc quân còn có một góc cho ta, ta sẽ không phải bỏ đi nữa.

Tử Lộ thấy thầy mình nói vậy, vẫn cảm thấy không yên lòng, cũng không dám nói nhiều, đành phải phất tay áo lui xuống.

Sắc trời... càng lúc càng tối dần...

Bờ sông Tứ Thủy, một mảnh trời mênh mang, ánh trăng đã bắt đầu hơi ló ra chút ít.

Xe của Khổng Khâu dừng lại bên bờ sông, đám đệ tử đồn chặt cây cối cỏ dại xung quanh, chuẩn bị dựng lều trại.

Khổng Khâu một mình một người lẻ loi ung dung đi tới bờ sông Tứ Thủy.

Phần thịt cúng đáng nhẽ được chia cho ông đã không được đưa tới phủ, Khổng Khâu rất cực cũng tuyệt vọng thật rồi, dẫn đám đệ tử lặng lẽ rời khỏi Khúc Phụ.

Đứng bên bờ sông Tứ Thủy, nội tâm Khổng Khâu bị che khuất bởi một làn khói mù mịt, giờ đã rời khỏi Ngô quốc, sau này biết tới nơi nào? Nơi đâu mới có thể phát triển được hoài bão của mình đây?

Tề quốc, đã từng đi qua. Nhưng Tề tướng quốc Yến Anh có lập trường chính trị không hoàn toàn nhất đồng với ông, tuy đã là bạn hữu lâu năm của nhau, nhưng không hề đón nhận những cách nhìn nhận về chính trị của ông. Kết quả thất bại quay về. Tấn quốc, đã bị chia tách, ngũ khanh tự lập nước riêng, đã tâm bưng bưng mong muốn chiếm được địa bàn rộng lớn hơn nữa, tuyệt không dung nạp đạo nước của ông. Sở quốc quân chủ còn nhỏ, gian thần hoành hành...

Trong thời đại rối ren đầy biến động này, ông sẽ càng không có đất dụng võ. Chu vương triều văn minh lễ nghĩa từ trên đỉnh huy hoàng đang trên đà lao xuống vực sâu, “Lễ”, “Lạc” trị đã sụp đổ âm ỉ, càng ngày càng có nhiều người không an phận thủ thường, không tuân theo tôn ti bổn phận, đâu đâu cũng đầy rẫy bọn loạn thần tặc tử. Muốn chấn hưng đất nước, làm nên cái phúc muôn đời đâu phải là điều dễ dàng.

Tư tưởng đắm chìm trong thời đại Chu công huyền diệu tươi đẹp, Khổng Khâu hòa vào dòng suy tư thật lâu, rồi mãi sau mới bị một cơn gió thoảng qua bừng tỉnh. Tất cả đều đã chỉ là quá khứ một đi không trở lại

rồi. Thế giới này sẽ không bao giờ quay về lại trật tự như ông mong muốn. Cúi đầu nhìn những con nước bì bập đôi bên bờ, tiếng thở dài của Khổng Khâu giống như một cơn gió chiều thổi lãng đãng.

- Thệ giả như tư phụ! Bất xá trú dạ...(ví von với việc dòng nước trôi đi sẽ không còn quay lại được nữa, mặc cho thời gian cứ quay từng vòng nghiệt ngã)

Bành Thành

Trăng sáng như gương, nước sông ì ầm, hòn đá ngẩn ngơ.

Màn đêm vẫn mang theo vài phần nóng nực của tiết trời hè, nhưng dù sao thì cũng đã bước sang thu, những cơn gió mát lành khẽ thổi. Bên tai là tiếng suối nước chảy róc rách. Mặt trăng tròn như đĩa bạc lấp lánh dưới bầu trời, đưa ánh chiếu bằng bạc như thủy ngân phủ khắp mọi nơi. Cảnh khuya mỹ lệ như tranh vẽ vốn đã đủ khiến cho ủ rũ trong mình hoàn toàn tiêu tán, hướng hồ bên cạnh còn có cả một tuyệt thế giai nhân nữa.

Sợi tóc mềm mại đung đưa trước những làn gió nghịch ngợm ve vuốt, một cặp mắt long lanh kiêu diễm như những vì sao đêm đầy huyền ảo. Nhưng chỗ khiến lòng người ta phải xốn xang với nàng không phải là khuôn mặt kia, mà là phong vận nhu thuận ẩn hiện trong sự cương nghị, phong thái cao ngạo khẽ chứa một chút mê người của nàng.

Làn gió lay động mái tóc dài cùng xiêm y mỏng manh của nàng, dường như muốn theo gió bay vào nguyệt cung. Những tia sáng trên bầu trời lấp lánh như tiên tử, tiên tử trên đá uyển chuyển hàm xúc giống như ánh nắng mặt trời, thế nào là phong nguyệt? Đây chính là cái gọi là phong nguyệt đó...

- Tấn quốc trước kia là một quốc gia, quan hệ giữa các nơi móc chéo không ngừng, nay Tấn quốc chia năm, rất nhiều con dân muốn được di cư, ranh giới quốc gia cũng không được phân chia rõ ràng, muốn giải quyết những tranh chấp đó, không phải chuyện một sớm một chiều. Đợi khi vấn đề được giải quyết xong, bọn chúng chắc chắn sẽ phối hợp sát phạt, mưu cầu những lợi ích to lớn hơn, cho nên... sau này Vệ quốc sẽ không có những uy hiếp to lớn như xưa nữa. Vệ quốc có thể tồn tại được đến ngày nay trước một nước Tấn hùng cường như vậy, thì cũng có thể tiếp tục chống chọi thêm nữa, hơn nữa tình cảnh còn dễ thở hơn xưa nhiều, chúc mừng ngài.

Nam Tử nhìn đắm đuối Khánh Kỵ, nàng không mặc bào phục chính thức, mà mặc một bộ áo đen tuyền theo ý thích, những sợi tơ áo được gọt sang một bên, để lộ ra cặp đùi trắng nõn săn chắc của nàng, dưới ánh trăng chiếu vào còn bóng bẩy đôi chút.

- Ngài... - Nam Tử cắn cắn môi, khẽ khàng đáp:

- Mục đích thật sự của việc thỉnh cầu đại vương mượn Tần binh, chắc hẳn ngài đã biết rồi, ngài... ngài không trách thiếp sao?

- Tại sao phải trách nàng chứ? Tấn quốc xa mãi tận Tây Bắc loạn hay không thì chẳng can hệ gì tới Ngô quốc ta cả, tuy nàng không nói cho ta mục đích thực sự, nhưng cũng chẳng hề hại tới ta, phải không nào? Ta có nhỏ nhen như thế không?

Khánh Kỵ cười sang sảng, Nam Tử nghiêng đầu, giống một con chim nhỏ đưa mắt nhìn hân, nàng không hề vén búi tóc, trước mặt Khánh Kỵ, vị nữ nhân ăn mặc phóng khoáng giống như một tiểu thê tử đang hầu hạ cạnh phu quân vậy, chứ không phải là một công chúa nước khác, một quân phu nhân nước khác.

Làn tóc đen nhánh xõa rối đưa hương trên đôi vai thon gầy, khuôn mặt của nàng trắng nõn, đôi mắt đen lầy cũng như được phát sáng. Sự có mặt của nàng dường như khiến cho ánh trăng trên trời cũng phải tiêu tán đi vài phần thanh sắc, vẻ đẹp siêu phàm thoát tục kia đã không còn giống như nhan sắc bình thường ở nơi phàm trần thế tục.

Rất lâu sau đó, nàng cất tiếng bên lên hỏi:

- Thật à?

- Thật!

Khánh Kỵ nghiêm túc nói:

- Lục khanh diệt Tần, nước Tần hùng mạnh bị diệt vong, toàn Trung Nguyên rơi vào cảnh hỗn loạn, Tần quốc đỡ được cường địch cản đường, chắc gì đã chịu an phận phát triển bó hẹp ở Quan Trung, Tề quốc rục rịch mưu đồ thiên hạ bá chủ, Nhung狄man di phương Bắc cũng không dễ vượt mất thời cơ tốt, thuận thế mà xâm nhập vào Trung Nguyên. Các quốc gia tầm trung sẽ phải tổ chức lại lực lượng, một mặt là để tăng cường sức phòng thủ, một mặt là để hợp tung liên hoành chống lại cường địch. Sự sụp đổ của Tần quốc khiến cho thiên hạ trở thành ” ”, khắp nơi bao trùm khí huyết tranh đấu, đây là cơ hội hiếm có suốt sáu trăm năm qua tông Chu thiên hạ, kể cả ta đã sớm biết được mục đích thực sự của nàng thì cũng nhất định toàn tâm toàn lực ủng hộ nàng.

- Đại vương chí tại thiên hạ ư?

Khánh Kỵ mỉm cười:

- Chí hướng nam nhi, đã là vua một nước, tại sao lại không mong nguyện bá chủ chứ?

Nam Tử khẽ thở dài:

- Tề Hoàn, Tấn Văn, Tần Mục, Sở Trang, và cả tổ tiên Tổng quốc Tương Công đều đã trước sau xưng bá trước chư hầu, đại vương có chí như vậy, khó trách việc Bắc chiếm Hoài Tứ, Tây tiến Hán Giang. Chí hướng đại vương cao xa, chúc đại vương sớm có ngày hoàn thành hoài bão của mình.

Nói đến đây, nàng như trút được gánh nặng nhẹ nhàng thở hắt ra ngoài, nói trong suy tư:

- Thiếp... khi thiếp rời khỏi Cô Tô thành, còn đang lo vì lợi dụng ngài, để đại vương ghét thiếp hận thiếp, cả đời này không còn cơ hội gặp lại đại vương nữa.

Nàng ngẩng mặt lên, nhìn lên ánh trăng tròn vành vạnh, cất tiếng lãnh lút:

- Lúc đó... thiếp đã không còn ôm bất cứ hy vọng nào nữa, chỉ muốn làm cho xong tất cả những gì thiếp mong muốn. Khi giết chết Tử Triều, trong lòng thiếp dường như cũng đã héo hon chết đi rồi. Thiếp thật không thể nghĩ rằng... đại vương chấp nhận gặp thiếp. Khi trông thấy tín sứ của đại vương, thoát đầu thiếp mừng đến chết đi được, sau đó lại nghĩ rằng có kẻ nào đang gạt mình, nhưng vẫn không kiềm được lòng mình phi ngựa thẳng tới đây.

Khánh Kỵ cười nói:

- Nếu ta muốn lừa gạt nàng thật, thì ta sẽ dụ nàng tới đây rồi sau đó giết nàng trút căm phẫn thì sao?

Nam Tử quay đầu sang một bên, đắm đuối nhìn Khánh Kỵ, gò má nhợt nhạt dần dần trở lại hồng hào, dưới ánh trăng tuy không nhìn rõ đôi má ửng hồng say lòng người, nhưng thần vận của nàng trong chớp lát đã biến đổi. Thoáng cái từ một tiên tử với vẻ đẹp thoát tục trở thành một mỹ nhân buồn vui lẫn lộn, hoạt sắc sinh hương.

- Điều đó thì sao nào, khi tín sứ của đại vương tới, đã coi như cứu sống thiếp một lần rồi, dẫu rằng chỉ sống được thêm vài ngày, thì thiếp cũng đã coi như sống lại rồi. Cho nên, khi thiếp đến vốn đã không thiết việc đại vương đối xử thế nào với mình, chỉ cần thiếp đến được đây... đã toại nguyện rồi.

Nàng nhìn Khánh Kỵ thật lâu, thổ lộ tiếng lòng mình, cặp mắt đen nhánh cứ hấp háy liên tục, long lanh như giọt sương mai giữa ngày xuân. Còn sự bộc bạch tâm tình kia giống như những ngọn gió xuân mềm mại dịu êm phe phẩy qua làn nước hồ phẳng lặng, cuối cùng khiến những giọt sương run rẩy rụng rơi, rớt xuống trên khuôn mặt đầy thanh khiết ngọc ngà của nàng.

Hơi thở của Khánh Kỵ dường như đã ngừng lại, hẳn thực sự chỉ muốn ôm chặt lấy nữ tử suốt đời mưu cầu quyền lực, nhưng dù sao cũng chỉ là một người con gái yếu đuối theo đuổi tình yêu chân chính kia vào lòng thật chặt mà thôi. Thế nhưng... vẫn chưa tới lúc, hẳn lưỡng lự, thật sự chưa muốn nói chuyện yêu đương lãng nhãng vào lúc này, còn muốn làm sáng tỏ thêm một số điều khúc mắc đã.

Hắn kìm nén lại tình cảm của mình, nhẹ nhàng quay mặt đi, nói:

- Màn kịch này còn cần Tổng quốc phối hợp cùng, cho đến khi... tin tức liên quân Sở Việt đánh tới Cô Tô thành truyền tới, sau đó liên quân Ngô Tổng lập tức giải quyết tranh chấp, ký kết đồng minh.

Trong ánh mắt Nam Tử hiện lên đôi chút thất vọng, nàng thuận theo ý Khánh Kỵ thay đổi chủ đề:

- Đại vương... đã chuẩn bị xong chưa? Đại quân bên ngoài, liên quân Sở Việt tiến đánh Cô Tô, liệu có thực sự tấn công vào thành không?

- Ha ha, trong thời gian ngắn chúng không làm nổi đâu. Ta đã đánh Cô Tô thành suốt mấy tháng, nó kiên cố thế nào, dễ thủ khó công ra sao, ta đều rõ rành rành cả. Vả lại, hiện trong thành còn có thêm cả quân lính của Kinh Lâm, có đám đại thần Tôn Vũ, Phạm Lãi, Văn Chung cạnh bên, nếu ta đoán không sai, liên quân Sở Việt chưa chắc đã không chịu bất chấp hy sinh tấn công mạnh mẽ Cô Tô thành. Rất có khả năng, chúng lợi dụng sau khi ta nghe được tin thành bị bao vây, dù biết rõ đó là gian kế nhưng cũng không còn lựa chọn nào khác, buộc phải cần rằng quay về cứu trợ, chúng dùng Cô Tô thành làm mồi nhử, để nuốt chửng lấy con cá lớn như ta.

- Ủm..

Nam Tử khẽ xoa cằm:

- Trừ phi chúng sớm biết được kế sách của đại vương, nếu không chắc chắn sẽ chẳng nghĩ rằng ngài lại giở chiêu cũ, phái đại quân từ ngoài biển tiếp tục vòng qua sau lưng chúng, công chiếm Việt quốc đô thành Hội Kê. Nếu như vậy, thì việc chúng dụ ngài đến cứu viện, sẽ gây ông đập lưng ông, đảo ngược lại là ngài dụ chúng bắt buộc phải về cứu viện. Chỉ có điều... bọn chúng tấn công Ngô quốc, chắc chắn Ngô quốc sẽ không tránh khỏi nhiều tổn thất.

- Đúng vậy.

Khánh Kỵ búi người thở dài, ngửa mặt nhìn trời nói:

- Trên trời trăng tròn vành vạnh, nhân gian nguyệt quá bán, thế sự làm gì có chuyện hết thấy đều thập toàn thập mỹ chứ? Chỉ cần... chỉ cần trả cái giá nhỏ nhất, đạt được lợi ích to lớn trường tồn nhất, vậy thì hy sinh cần thiết đương nhiên là cấp thiết và xứng đáng rồi.

Trên mặt Nam Tử lộ ra nụ cười ngọt ngào:

- Nhưng lần này có lẽ đại vương chỉ phải nhàn nhã quá mức thôi. Ngài là dũng sĩ số một Ngô quốc, lĩnh binh đánh trận bao giờ cũng đi tiên phong, lần này lại nghỉ ngơi tự tại chờ tin tại nơi này, rất nhiều chiến công oanh liệt không thể được hoàn thành trong tay đại vương nữa rồi.

Khánh Kỵ mỉm cười nói:

- Không tại vị không dám nghĩ chuyện chính trị. Giờ ta đã là đại vương, thì cần làm chuyện một đại vương nên làm. Bày mưu nghĩ kế, quyết thắng nghìn dặm, mới là chức trách của ta. Mọi việc chỉ cần phát triển theo dự định của ta là được, tuy rằng những ánh hào quang trong mắt người đời chỉ hướng về những diễn viên (chỉ đám tướng tá) kia, nhưng nhân vật chính thực sự của màn ảnh lại chính là người đạo diễn.

Nam Tử nháy mắt vài cái, nghi hoặc hỏi:

- Nhân vật chính, đạo diễn gì cơ?

Khánh Kỵ biết là đã lỡ lời, cười trừ:

- Điều này... sau này ta sẽ nói cho nàng biết.

- Sau này?

Nam Tử nghe thấy lời nói của hắn có chút gì ý tại ngôn ngoại, đôi mắt nhất thời giống như một đám mây che khuất ánh trăng bỗng nhiên mở ra, chốc lát đã khôi phục được vẻ linh hoạt sáng suốt. Thần thái phần chần của nàng khiến cho tiếng lòng Khánh Kỵ bỗng như bị gì đập mạnh vào, Nam Tử bị ánh mắt chăm chăm của Khánh Kỵ hướng vào gương mặt nàng cúi đầu, trán hết nhăn nhó nhẹ nhàng đáp:

- Trời... tối rồi, chúng ta... chúng ta đi nghỉ thôi.

- Ta vẫn chưa thấy mệt là bao, nàng muốn nghỉ ngơi rồi ư?

Nam Tử cúi thấp đầu, mái tóc đen tuyền xõa trên vai, đôi mắt bị che khuất, chỉ còn thấy chóp mũi hơi vểnh lên, thanh âm của nàng lại càng nhẹ nhàng, mềm mại, ừ hử giọng mũi:

- Không phải vậy, ý thiếp là... những thứ nhẩn nhin bao ngày qua giờ chàng đã giải thích hết cho thiếp nghe rồi...

Giọng nói bịn rịn cùng ý tình nồng thắm khiến Khánh Kỵ tim đập thành thịch, loại âm điệu khó nói hết được sự tươi tắn đáng yêu kia khiến Khánh Kỵ khó có thể kìm nổi lòng mình, hấn cũng hết chịu nổi từ bỏ nguyên tắc, vươn người qua, dùng ngón tay nâng cằm nàng lên.

Nam Tử theo đà ngẩng mặt lên, ánh mắt trong cơn bên lên mang theo nỗi niềm hưng phấn, trong sự chờ đợi xen chút quẫn bách, cặp tơ bào giang ra, rồi lại nắm chặt, chân tay cô nàng luống cuống đáng yêu, hòa quyện cùng với hương vị của một phụ nữ thuần thực cao nhã chỉ có ở riêng nàng, mang theo những phong tình ngọt ngào say đắm.

Ý muốn xâm phạm lại len lỏi trong đôi mắt Khánh Kỵ, hấn từ từ đưa người qua, Nam Tử vô ý thức chống hai tay vào tảng đá, khiến bộ ngực mê người lại càng căng phồng ưỡn ra treu chọc, nâng đỡ hai tòa ngọc nữ phong mê hoặc của nàng.

Chóp mũi Khánh Kỵ cơ hồ muốn chạm vào chóp mũi của nàng, gần nhau tới nỗi nghe được tiếng thở của nhau, nhẹ nhàng nói:

- Chuyện đó nói thì dài lắm, chúng ta... bắt đầu từ đâu đây?

Đôi cánh tay khỏe khoắn của Nam Tử dường như không chống đỡ nổi thân thể đang run rẩy bầy từng cơn của nàng, dưới sự đè nén của Khánh Kỵ, nàng nói lắp bắp không thành câu:

- Đại... đại.. đại vương muốn bắt đầu từ đâu...

Cặp lông mi cong cong, đôi mắt to tròn, mang theo sức hút mê người. Cặp môi phong tình mềm mại giống như một cây đào mật đã chín quả, bất kể ai nhìn thấy cũng đều không nhịn nổi mà cắn lấy một miếng.

Rồi đó, Khánh Kỵ nhẹ nhàng ép người xuống, đôi mắt Nam Tử lúc này đã nhắm chặt, cặp lông mi dài hấp háy liên tục, “câu chuyện” được bắt đầu từ việc “cắn trái đào tươi”...

Đêm dài đằng đẵng, giấc ngủ say nồng, chắc rằng câu chuyện đó sẽ được họ tiếp diễn rất lâu...

284. Chương 283: Tiếng Chim Lúc Rạng Đông

Lúc này, bọn chúng vừa nhận được tin tức về việc Doanh Thiên Nhi dẹp loạn đảng bình định thiên hạ Đông Di do các thám báo được phái tới Đông Di đưa về. Trên núi, đại quân đang xây dựng cơ sở tạm thời, đóng quân lập trại, vùi lò nấu cơm, chỗ nào cũng bận rộn.

Phí Vô Kỵ và Câu Tiễn cùng tản bộ đi lên đỉnh núi thị sát, ngắm nhìn những làn sóng nước lăn tăn gợn dưới hồ, ba nhánh sông hợp lại tại đây, nhìn ra phía xa giống như ba sợi ngọc đối, hội tụ tại đây tạo nên một cảnh tượng đẹp đẽ. Thu về đem lại không khí sáng khoái khắp nơi, điện ngọc sáng sủa, trời xanh ngắt, trên đỉnh núi, gió núi mênh mông cuộn cuộn, thổi vào tay áo phàn phật.

Phí Vô Kỵ có chút ảo não hỏi:

- Đám người Đông Di xét cho cùng chỉ là một nắm cát vụn tan tác, Công Sơn Bất Nữ cùng Trọng Lương Hoài là một cặp tiểu nhân hám lợi vô sỉ, lão phu sớm đã biết hai tên khốn đó không thể tin tưởng được đâu.

Câu Tiễn mỉm cười nói:

- Lệnh doanh đại nhân việc gì phải lo nghĩ, vốn dĩ chúng ta cũng không mong chúng có thể gây tổn thất gì lớn lao cho Khánh Kỵ, bọn chúng đưa Khánh Kỵ tới được Đông Di đã coi như là hoàn thành sứ mệnh rồi.

Phí Vô Kỵ lắc đầu nói:

- Nói là vậy, nhưng... loạn Đông Di được dẹp yên, lão phu lo rằng Khánh Kỵ sẽ quay về sớm hơn dự định của ta, gây nhiễu loạn những bố trí mà ta đặt sẵn.

- Ha ha...

Câu Tiễn bệ vệ nhìn xung quanh, đưa mắt nhìn về cửa sông Ô Trình cách không xa, tự tin đỉnh đạc nói:

- Theo tính toán của Câu Tiễn thì không thể nào đâu. Tuy rằng loạn Đông Di đã được dẹp, nhưng Khánh Kỵ đã xuất binh, vậy thì chắc chắn sẽ chuyển hướng về Bành Thành, quyết chiến với Tống quốc.

Tống quốc vừa đánh bại Tấn, tuy rằng chỉ là thừa cơ gặp lúc Tấn quốc nội loạn, nhưng dù sao cũng khiến cho nhuệ khí quân Tống tăng lên bội phần. Lại thêm Vệ Tống xưa nay bao bọc liên thủ với nhau, chỉ cần Tống quân bại trong tay Khánh Kỵ, Vệ quốc nhất định sẽ xuất binh bảo vệ. Ngô quân tuy dũng mãnh, nhưng nơi đó là lãnh thổ của Tống, Ngô quốc mất đi địa lợi nhân hòa, muốn chiến thắng cũng chẳng phải dễ dàng gì.

- Hm...

Phí Vô Kỵ về râu suy nghĩ, bình tâm trở lại nói:

- Tình hình quân đội cổ thủ bên Ngô thế nào rồi?

Câu Tiễn nói:

- Quân đội còn lại trong nước của Ngô chủ yếu là cảnh vệ vương thành Cô Tô và đại quân Kinh Lâm từ Vũ Nguyên tới. Chúng ta xuất kỳ bất kỳ (đánh thần tốc), thọc thẳng vào Cô Tô thành. Tôn Vũ sẽ không kịp trở tay phòng bị vòng ngoài, buộc phải co rúm tập trung toàn bộ quân bảo vệ thành và đại quân của Kinh Lâm vào hết trong thành cố thủ. Xem ra chúng muốn cạy vào thành trì kiên cố, đợi Khánh Kỵ dẫn quân Bắc phạt trở về.

Ngoại trừ điều đó ra, nội bộ Ngô quốc hiện tại chẳng có uy hiếp là bao với chúng ta cả. Đại tướng Ngô quốc A Cừ đại bại tại Ngự Nhi thành, lập tức chạy về Túy Lý, hợp binh với Tái Cừ, trước tiên chạy về hướng Cô Tô thành. Giữa đường hình như nghe theo lệnh Tôn Vũ, lại đi về Nam Võ thành mà Lương Hồ Tử đổ bao tâm huyết gây dựng, đó là nơi binh lực hiện tại có ít nhất, nhưng lại có đội chiến hạm mới được xây dựng. Một khi A Cừ Tái Cừ tới, sẽ điều hầu hết chiến hạm lái vào trong hồ, cạy vào những hồ đảo nhỏ, dùng neo xích nối các chiến hạm lại, trên thuyền chất đầy củ nỏ dầu hỏa, nếu chúng ta tấn công Vũ Nguyên đoạt lấy chiến thuyền, thì chúng sẽ lập tức phóng hỏa hủy thuyền luôn.

Phí Vô Kỵ cười rộ lên:

- Rất tốt, những động tĩnh đó cho thấy, Ngô quốc không hề có sự chuẩn bị để đối phó với ta, nên mới lúng túng bị động như vậy. Ha ha, dựa vào việc có chuẩn bị mà như không chuẩn bị, chúng ta đã chiếm được tiên cơ rồi. Chúng ta nghỉ tạm tại nơi này, để binh sĩ hồi phục lại thể lực, sáng sớm mai sẽ phát binh tiến thẳng tới Cô Tô.

- Ủ, có điều chúng ta muốn đánh nhanh thắng nhanh với Cô Tô thành là điều không dễ chút nào.

Câu Tiễn nghiêm mặt nói:

- Biết người biết ta, Câu Tiễn không chỉ phái mật gian sang Ngô quốc, mà còn lợi dụng đám người Ngô đến Việt quốc ta làm ăn, phái thêm một toán quân trà trộn vào trong đám thợ thủ công lao dịch đến Ngô quốc làm lính, hòa vào trong đám phu dịch đi trùng tu sửa chữa trong thành Cô Tô, cho nên tiếp xúc được những thông tin tình báo mà người ngoài không thể nào biết được.

Tòa đại thành mà Ngũ Tử Tư dày công xây dựng, vốn đã suy tính tới hiểm nguy giáp sông lớn ở phía Bắc, ở phía Tây và phía Nam đều có địa thế trời ban, vì vậy lúc xây thành đã cất công xây dựng một cứ điểm quân sự, cả tòa thành Cô Tô vững như bàn thạch, hầu như không có một sơ hở nào để khai thác. Nếu như tướng thủ thành không u mê nhu nhược, chúng ta muốn công phá thành Cô Tô e rằng chỉ còn cách đắp núi đất bên ngoài, từng bước áp sát, cho tới khi tiếp cận với thành Cô Tô, người Ngô mất đi lợi thế thành trì kiên cố, lúc đó chúng ta mới có thể tận dụng được ưu thế binh lực mà cường công thành trì.

Phí Vô Kỵ nhăn mặt, khẽ nhíu mày:

- Nếu như dùng kế sách đó, cứ coi như quân thủ thành Cô Tô không ra khỏi thành tập kích quấy rối, đại quân Khánh Kỵ không về đánh sau lưng ta phản công, để cho chúng ta chỉ còn mỗi việc đào đất đắp núi, thì nhanh nhất cũng phải mất nửa năm, nhưng người Ngô đâu chỉ biết khoan tay chờ chết chứ?

Câu Tiễn cười nói:

- Cho nên, Tôn Vũ đã có chủ ý là cố thủ đợi viện binh, thì chúng ta cũng phải tương kế tựu kế, dùng đến kế vây thành đánh viện (binh).

- “Vây thành đánh viện?” Phí Vô Kỵ vuốt râu nói:

- Kế sách này Duệ Dung đại nhân đã từng đề cập tới, lúc đó hai ta đang ở bốn quốc, thông tin liên lạc không trọn vẹn, lại thêm chúng ta phát binh sớm, không kịp bàn bạc kỹ lưỡng với ngài. Đó là kế sách trước đây Khánh Kỵ dùng để đối phó với Hạp Lư, ngài nghĩ Khánh Kỵ sẽ chịu trúng kế sao?

Câu Tiễn mỉm cười nói:

- Chính bởi hần đã dùng kế đó với Hạp Lư, mới không tin rằng chúng ta làm theo y xì, không khác chút nào kế sách của hần. Vả lại, căn cơ của Khánh Kỵ tại Cô Tô, thành Cô Tô tích trữ bảy phần trở lên những tài lực và binh sĩ tài cán của hần, dù Khánh Kỵ biết chắc là trúng kế, cũng phải bối rối đắn đo, lo sợ thành Cô Tô thất thủ, hần chỉ có thể căn cứ trở về mà thôi.

Phí Vô Kỵ trầm ngâm một lúc lâu, cắn chặt răng cười nói:

- Không sai, công thành ắt phải cầu viện, dẫn dụ Khánh Kỵ đến tiếp viện, chủ lực của ta sẽ lao thẳng tới ven bờ Trường Giang, đợi khi Ngô quân trở về, đợi chúng đến giữa dòng rồi tấn công, nói không chừng chỉ một trận sẽ khiến Khánh Kỵ bỏ mạng dưới lòng sông, cho dù không được vậy thì cũng làm tổn hao lực lượng của hần, khiến hần bị tổn thương nguyên khí.

- Điều này không dễ dàng như vậy đâu.

Câu Tiễn lại gọi thêm một gáo nước lạnh:

- Tấn công quân thủ, chỗ khó thủ nhất chính là trên mặt nước, mặt sông rộng lớn, chỗ nào cũng là nước cuộn cuộn, nếu như xuất kỳ bất ý, chúng ta quả thực có thể gây trở ngại cho Khánh Kỵ. Nhưng nơi đây là cương giới Ngô quốc, việc điều động đại quân của ta khó lòng qua mắt được tai mắt của Khánh Kỵ. Đại chiến trên sông, có thể gây chút phiền toái cho hần, tổn thất chút binh lực Khánh Kỵ cũng đã quá đủ rồi, muốn dồn toàn bộ đại quân đi đánh nhau trên sông e là rất khó.

Phí Vô Kỵ cười ha hả:

- Thái tử không cần lo nghĩ, lão phu chỉ nói thuận miệng vui mồm mà thôi. Kế vây thành đánh viện này lão phu tuy chưa bàn bạc kỹ lưỡng với ngài, nhưng cũng đã chuẩn bị xong xuôi cả rồi.

Hần phẩy tay chỉ về nơi xa, nói:

- Từ Trường Giang xuôi xuống, thẳng đến Cô Tô. Chúng ta có thể thiết lập một đạo phòng tuyến để hần tới tấn công ở Hàn Ấp, Chu Phương, Vân Dương, Yểm Thành, Can Tụy, đợi chúng tấn công đến dưới thành Cô Tô, tất nhiên là sẽ hụt hơi không còn đủ sức lực, mười thành nhân mã không biết còn lại bao nhiêu nữa. Binh lực của ta ở thế thượng phong, lúc đó dù có tác chiến đánh trực diện thì Khánh Kỵ cũng khó lòng mà chống đỡ nổi. Huống hồ...

Phí Vô Kỵ cười lạnh lùng, trong mắt hiện lên một tia âm độc:

- Huống hồ lão phu còn phải đại tướng tâm phúc Lý Hàn dẫn thủy quân xuôi dòng đi xuống, đang ở trên thượng lưu đợi chờ cơ hội. Chỉ cần nghe được tin quân Ngô qua sông, Lý Hàn lập tức sẽ điều đại quân chặn đường lui của chúng.

Phí Vô Kỵ nắm hai tay vào nhau thật mạnh, trầm ngâm nói:

- Hoặc là không đánh, hoặc đánh, cũng phải khiến hần vĩnh viễn không lật dậy được. Hắc! Chỉ cần đại quân Khánh Kỵ bị tiêu diệt, Cô Tô thành ngoại không có cứu viện, mặc cho chúng kiên cố dễ thủ khó công thế nào đi nữa, chúng ta cũng từ từ mà xoi tái được hết. Hạp Lư làm gì với Sở quốc Dĩnh Đô của ta thì bản lệnh doãn sẽ lấy lại gấp mười lần như vậy!

Câu Tiễn không ngờ được rằng tên quyền gian đệ nhất Sở quốc lại có tâm kế tàn nhẫn như vậy. Cách nhìn nhận về hần bỗng chốc thay đổi, hai người bàn bạc với nhau suốt nửa ngày, Câu Tiễn lại hỏi một vấn đề quan trọng:

- Lệnh doãn đại nhân, liên lạc với Tổng quốc thể nào rồi? Tổng quốc nếu đồng ý thì đúng là một kế sách vẹn toàn.

Phí Vô Kỵ cười nói:

- Sứ tiết của lão phu phái đi vẫn chưa về. Có điều... thái tử việc gì phải lo lắng, chuyện tốt như vậy làm gì có lý nào không chấp nhận cơ chứ. Khi Tần quốc đại loạn, liên quân Vệ Tổng thừa thắng truy kích, không những đại thắng Tần quân, mà còn đoạt lại những vùng đất đai bị Tần chiếm đóng bao lâu nay. Vệ quốc nắm được vị ngọt bùi, không tin là Tổng quốc không nóng mắt lên vì ghen tức. Chúng ta muốn Tổng quốc nhân cơ hội Ngô quân lui về, đánh úp sau lưng Ngô, bọn chúng bỏ ra chẳng đáng là bao, lại có thể mở rộng được vùng lãnh thổ bạt ngàn, gạt bỏ kinh địch Ngô quốc, chẳng phải đã động vào đúng tim đen của người Tổng sao? Ha ha ha...

Phí Vô Kỵ ngửa mặt lên trời, cười điên cuồng, Câu Tiễn xuất thần nhìn về giang sơn phía xa, trên mặt lộ ra nụ cười đắc ý.

Phí Vô Kỵ quay đầu lại nhìn những tòa doanh trướng đứng thẳng tắp, cùng những làn khói bếp nổi lên trước mỗi lều trại, mỉm cười nhìn Câu Tiễn:

- Tiệc rượu chắc hẳn đã chuẩn bị xong, chi bằng thái tử trở về hàn huyên ăn uống với lão phu một phen, chuẩn bị chúc cho công danh chiến thắng quân Ngô luôn thể. Thái tử, ngài đang nghĩ gì vậy?

- A!

Câu Tiễn định thần lại, mỉm cười nói:

- Câu Tiễn chỉ đang nghĩ, vị dũng sĩ đệ nhất Ngô quốc kia... sẽ có cái chết thể nào đây...

.....

- Thật là thích thú biết bao...

Cơ thể dường như muốn nổ tung ra từng mảnh nhỏ, phiêu bồng giữa vũ trụ vô ngần bao la, rồi lại từ từ tụ hội lại một chỗ, khi ý thức của hắn dần dần trở về với thực tại, không khỏi giật mình phát ra câu nói từ trong khí quản như vậy.

Lại là một buổi tối nữa, Nam Tử nằm dưới thân thể của hắn, mười ngón tay thon dài nắm chặt lấy cơ thể hắn, đầu ngón tay bấm chặt vào vùng da lưng săn chắc như thịt nguội của hắn, mặt mũi cùng cơ thể đỏ gay, chịu từng nhịp lên xuống ra vào đều đặn của đối phương. Rất lâu rất lâu sau, mới thở dài một hơi sáng khoái, thả lỏng thân thể của mình.

- Nam Tử, nàng thật đúng là ân huệ mà ông trời ban tặng cho ta.

Khánh Kỵ tiếc vuốt ve mái tóc dầy đầy mồ hôi đang vương trên trán nàng, ôn nhu nói:

- Nàng thích không?

Nam Tử thở có chút gấp gáp, những đường cong nổi lên vẫn đang dính chặt với thân thể cường tráng của hắn, nàng lại tiếp tục ép chặt thân thể của mình vào Khánh Kỵ thêm chút nữa, dịu dàng đáp:

- Trông chàng sung sướng như vậy, trong lòng thiếp không biết còn sung sướng bao nhiêu lần như thế nữa.

- Vậy còn chưa thỏa đâu, ta nói ở chỗ này này.

Thân thể của Khánh Kỵ lại lay động xuống dưới, thân thể của nàng vừa thơm vừa trơn tuột, cảm giác ở vùng giữa đùi, cho dù sau cơn mê mẫn liệt vừa trải qua xong cũng vẫn còn chút gì đó mềm mại trơn ướt còn sót lại, khiến người ta như phiêu hồn bạt vía.

Thuận theo di chuyển của hắn, cơ thể Nam Tử vốn đã mẫn cảm lại “a” thêm một tiếng nữa, cặp đùi khê co lại, nàng cảm giác không tự nhiên lắm, nhẹ nhàng đánh khê vào người Khánh Kỵ, rồi lại vùi mặt vào trong bờ ngực ướt đầm của hắn, phản kích nói:

- Khoái hoạt...

Khánh Kỳ cũng không phải tay vừa, rõ ràng biết được phản ứng của nàng tựa hồ không được như điều mình mong muốn. Với hẳn, sự thỏa mãn lớn nhất không chỉ là thỏa mãn của bản thân mình, mà còn thỏa mãn cả đối phương nữa. Hắn tiếp tục sờ xoạng tìm điểm khoái hoạt trên cơ thể nàng, cuối cùng thì Nam Tử cũng thở hổn hển úp mặt vào ngực hắn:

- Người ta... người ta không phải là không khoái hoạt, chỉ là... chỉ là đại vương quá thần dũng, khiến nhân gia không theo được. Nếu nhẹ hơn một chút, chậm hơn một chút, thì... thì...

Nàng mắc cỡ không nói gì thêm được, liền cắn một miếng vào giữa ngực Khánh Kỳ, áp chặt khuôn mặt nóng hổi vào ngực của hắn, nghe nhịp đập con tim của hắn không cất lên được tiếng nào nữa.

- A...

Khánh Kỳ giật mình, bật cười:

- Đây chẳng phải là đang vào... ma hợp kỳ sao, sau này sẽ tốt hơn thôi.

Nam Tử không hiểu thế nào là “Ma hợp kỳ”, chỉ gật đầu ngượng ngùng ứng theo.

Khánh Kỳ trở mình nằm trên người nàng, kéo một mảnh gièm giường che thân thể hai người, một tay vuốt dọc sống lưng đến phần dưới của nàng, một tay nhẹ nhàng mơn trớn những chỗ khác, rồi nói:

- Sứ giả của Phí Vô Kỳ vừa rời đi tối nay, sáng mai, ta... cũng phải đi rồi.

Thân thể ngọc ngà của Nam Tử khẽ xơ cứng lại, rồi đột nhiên quay người ôm chặt lấy thân thể của hắn. Trong thời gian ngắn ngủi, Khánh Kỳ cảm giác trên lồng ngực hơi ướt át, nhẹ nhàng nâng cảm của Nam Tử lên, trông thấy nàng đang sụt sùi khóc sụt nước mắt.

- Nàng ngốc ạ, chúng ta đâu phải mãi mãi không gặp lại đâu. Chỉ là giải quyết xong cái họa lớn trong lòng này, chúng ta mới có thể thường xuyên bên nhau được thôi. Nếu không..., nàng cứ nghe theo lời Phí Vô Kỳ, chặn đường lui của ta là được.

Khánh Kỳ vừa lau đi những giọt nước mắt nóng hổi trên người nàng, vừa ôn nhu dỗ dành.

Nam Tử chuyển khóc thành cười, hé mở cặp môi anh đào nhỏ, làm bộ hung hăng cắn ngón tay của hắn, trên ngón tay vẫn còn đang thấm đẫm nước mắt của nàng, có chút mặn mặn. Nàng giương đôi mắt yêu kiều lên giận hờn nhìn hắn, Nam Tử lại cắn nhẹ vào ngón tay của hắn một cái nữa, rồi mới mở miệng nói:

- Đáng ghét, có phải không tin nổi người ta nên mới nói vậy không?

- Đâu có.

Khánh Kỳ nháy mắt mấy cái, vỗ nhẹ vào hông nàng một cái, cười xuề xòa:

- Nàng phải chịu vồ lấy hậu lộ của ta thì ta mới có thể chộp lấy hậu lộ của nàng được a.

Nam Tử chẳng hiểu ý tình trêu chọc của hắn, không khỏi nắm chặt đôi bàn tay đập mạnh vào ngực hắn:

- Chàng ấy, đến lúc này rồi mà vẫn không chịu tin người ta.

Nàng gạt một thớ tóc dài sang một bên, để lộ ra đầu vai trắng nõn mượt mà, sau đó tựa vào ngực hắn, hấp háy mắt ôn nhu nói:

- Nếu như chàng muốn khi dễ Tống Vệ, trong lòng nhân gia cũng không làm khó chàng, nhưng cũng không thể vì chàng mà vứt bỏ thân nhân ở gia quốc.

Nàng ngẩng khuôn mặt mỹ miều lên, dùng ánh mắt ảo mộng nhìn hắn:

- Có điều... giữa Ngô và Tống, vốn chẳng có lý do thành địch, đúng không? Nhân gia chịu cắt nhượng Bành Thành, là vì chúng ta có ước định từ trước, nhưng phụ thân của thiếp vô tình khuếch trương sang Đông Di cũng là nguyên nhân chủ yếu khiến chúng ta thoải mái chấp nhận.

Nàng khe khẽ thở dài, thấp giọng nói:

- Với tai mắt tinh thông của chàng, tin rằng chàng cũng biết, cha thiếp... sức khỏe không tốt lắm, thiếp lo... ông không cầm cự được bao lâu nữa, lúc đó ấu đệ của thiếp lên ngôi vua, thiếu chủ còn non trẻ, Tống quốc

mong cầu ổn định tự vệ đã là rất tuyệt. Tấn quốc giải thể diệt vong, cố nhiên đã giải quyết được mối nguy hiểm tàng của Vệ Tổng, nhưng Tề quốc cũng vì vậy mà tác oai tác quái, dã tâm của chúng chưa chắc đã nhỏ hơn Tấn quốc, đến lúc đó Tào quốc, Tống quốc, Lỗ quốc sẽ đứng đầu ngọn gió, trở thành chướng ngại vật ngăn trở Tề bành trướng lực lượng.

Cho nên, cho dù người ta với chàng... với chàng không có quan hệ như thế này, việc Bắc tiến của Ngô cũng phù hợp với lợi ích của hai nước Vệ Tống. Dựa vào bốn nước Tào Lỗ Tống Vệ, lại thêm Ngô quốc mới nổi danh tiếng như điều gặp gió, Tề quốc nếu như muốn có động tĩnh gì phương hại chúng ta, cũng cần phải suy tính một chút.

Nàng uể oải nhúc nhích thân thể, nhắm nghiền đôi mắt, giọng lầm bầm nói:

- Chuyện mấy chục mấy trăm năm sau nhân gia không hơi đâu mà lo, có lo cũng không nổi. Chỉ hy vọng... trong thời loạn thế như vậy có thể tìm cho mình một chỗ bình yên là được.

Khánh Kỵ như có điều suy nghĩ trầm tư vỗ vào bờ vai nàng, nhẹ nhàng nói:

- Ủ..., ta hiểu ý của nàng, kỳ thực nàng cũng không cần phải lo, Tấn quốc bỗng nhiên bị xóa sổ, cục thế thiên hạ mấy trăm năm qua bị mất cân bằng, nhất thời những biến động xảy ra là điều khó tránh khỏi. Nhưng cũng vì lý do Tấn đột nhiên bị diệt vong, các nước hoàn toàn không có sự chuẩn bị, cho nên hiện tại không kham nổi cơn sóng gió dữ dội này, muốn phát động biến cố long trời lở đất, thì còn phải đợi...

Nam Tử mở mắt, ngẩng mặt nhìn hắn, hoang mang nói:

- Long trời lở đất... đó là biến cố thế nào vậy?

- Ai mà biết được, là người trong cuộc, ai có thể đoán chắc được tương lai cơ chứ?

Ánh mắt của Khánh Kỵ bắt đầu sâu lắng:

- Nói về tương lai, chúng ta chỉ là những người trồng cây, khi chúng ta trồng một cái cây thì nói: “Đợi nó lớn lên, ta sẽ dùng nó để tạo nên một cỗ xe thật xa hoa mỹ lệ”, nhưng khi nó lớn lên trở thành cây đại thụ, người đời sau rất có thể sẽ dùng nó để xây cầu, dựng thuyền, xây nhà..., điều đó đã không còn hợp thời của chúng ta nữa rồi, có câu tục ngữ ví von rất hay: Con cháu tự có phúc con cháu, đừng làm trâu ngựa cho con cháu.

- “Con cháu tự có phúc con cháu, đừng làm trâu ngựa cho con cháu...”, Nam Tử chưa từng nghe tới câu tục ngữ như vậy, có điều... hình như rất có đạo lý.

- Hắc hắc, lời quả nhân nói đương nhiên là có đạo lý rồi, nào!

Khánh Kỵ nheo mày, trên khuôn mặt anh tuấn lộ ra nụ cười vui vẻ:

- Cái ngày long trời lở đất đó, vào thời chúng ta sống chưa chắc có thể chứng kiến được, vậy chúng ta tự tạo nên cơn mây mưa thất thường đi.

- Hả?

- Con cháu tự có phúc con cháu, không cần phải làm trâu ngựa cho chúng. Quả nhân cứ từ từ chăm nom hòn ốc đảo đang nằm dưới mình là đủ rồi...

- Ách?

Nam Tử còn chưa hiểu chuyện gì xảy ra, vai lưng liền bị hích nhẹ, phần hông bị bàn tay to lớn nhấc lên, đẹp đẽ mất kiểm soát vênh lên, mái tóc vừa được nàng bó lại cho gọn, giờ lại bù xù rối tung lên.

- Đại vương, ngài...

Nam Tử quay mặt nhìn lãnh đi, nhưng chưa nói được câu nào, lưng lật trở lại, kiều đồn khê run lên, vùng tối mật trên cơ thể lại bị xâm nhập mạnh mẽ, một cảm giác khoái hoạt len lỏi khiến nàng há hốc miệng, một tiếng kêu nắc vang lên, ánh mắt Nam Tử nửa khép, đôi mắt mê ly, nằm sấp xuống dưới, cắn răng chịu đựng, cặp kiều đồn vênh lên, mười ngón tay bầu chặt lấy tấm nệm, rên rỉ ỉ ôi.

Khánh Kỵ giang hai tay ra, dường như bó chặt lấy thân thể ngọc ngà ngọt lịm của nàng, ngón tay đưa đẩy liên tục, nhục cảm rần rật không thôi, Khánh Kỵ mạnh mẽ lao vào mảnh đất ốc thổ phì nhiêu đang đàn hồi co giãn ra vào kia....0 (47):

285. Chương 284: Càn Quốc (khăn Trùm Của Phụ Nữ Thời Xưa)

Lạc Ấp, Chu thiên tử trong vương cung, thiên tử trẻ tuổi đêm khuya không ngủ, trong điện vắt tay đi đi lại lại, ánh nến chiếu hình bóng của hắn in vào tường, theo góc đi của hắn lúc dài lúc ngắn, lúc mảnh lúc thô, không ngừng biến ảo.

Cung điện lâu năm thiếu tu sửa, vừa vào thu nhưng đã cảm giác lạnh lẽo cô tịch bao trùm khắp nơi. Đường Chu thiên tử, do ngân khố vương thất có hạn, hắn chỉ đốt hai ngọn nến trong đại điện, trên người hắn là nội y bạch sắc, mặc dù không có thêm vài miếng vá, nhưng trên khuỷu tay cũng đã có dấu vết sờn rách do mài mòn.

Ánh mắt của hắn chuyển về ngăn tủ, trầm ngâm nửa ngày, rồi đi lại. Phía trên ngăn tủ bày mười mấy khay hộp lớn nhỏ, được phủ lên bằng vải đỏ, Chu thiên tử sờ tay với, cầm lấy một dải lụa đỏ, đột nhiên kéo xuống, lập tức cả căn phòng sáng rực lên, tràn ngập sắc màu của những trân châu, mỹ ngọc, hoàng kim và ngân khí.

Thiên tử Cơ thiếu niên khê nhếch môi cười khẩy, đã bao lâu... những chư hầu phân phong kia không triều cống cho thiên hạ cung chủ này rồi? Hắn đã không nhớ nổi nữa, tựa hồ, từ khi hắn đăng cơ tới nay, chỉ có vương tử Triều đi tới để đô, Tấn Quốc Triệu Giản Tử soái binh cần vương, được hắn sắc phong làm thế khanh, lấy danh nghĩa thế khanh đại phu triều kiến hắn, và dâng lên lễ vật tấn cống. còn có thêm cả một lần trước đây không lâu Trung Hành Thị bỗng nhiên tới thăm hỏi một lần.

Đến nay, Triệu Giản Tử đã chết. Thế sự khó lường, hắn dường như vẫn còn nhớ như in bộ dạng của vị Tấn quốc thế khanh háng hái nhiệt tình ngày nào, chớp mắt, hắn đã biến thành một đám cát vụn... Không, là một nhóm than tàn. Còn đám người giết chết hắn, bỗng nhiên lại nhớ tới hắn là thiên tử, ân cần đi tới tiến cống cho hắn.

Lần trước Phạm Thị và Trung Hành Thị bỗng nhiên triều kiến thiên tử, hắn còn không biết dụng ý của chúng là gì, hiện tại chỉ biết là nguyên nhân chỉ là cái ngày này. Mục đích chính là xin cho được từ thiên tử một cái danh hiệu.

Hắn hiện tại chỉ nắm giữ vùng đất dài mấy trăm dặm, lão binh già nua yếu ớt chưa tới nghìn người, làm gì đủ tư cách chia chác đất đai, phân phong chư hầu? Đám chư hầu đều là dùng vũ lực của mình để cướp đoạt đất đai và con người, sau khi mọi thứ trở thành hiện thực, thì đến chỗ của hắn xin một cái danh phận hợp pháp cho xong chuyện.

Giá trị lợi dụng duy nhất của hắn giờ chỉ là như vậy, cũng chỉ có duy nhất cái quyền lực đó thôi: cấp phong danh hiệu cho đám loạn thần tặc tử kia!

Thiên tử đưa môi run lấy bầy, sự nhục nhã khiến hắn xấu hổ vô cùng, tay hắn nắm chặt cái bình bên cạnh, chỉ muốn lật tung nó xuống đất, dùng gót giày dậm nát thành từng mảnh nhỏ, thế nhưng vùng vẫy thật lâu, hắn rốt cục chán nản thở dài một tiếng, buông thõng tay áo, chậm rãi đi trở về chỗ cũ ngồi xuống.

Có cách nào không đây? Chu thất đã suy đồi đến mức này, bây giờ đến cả một chư hầu con con của hắn cũng chẳng đánh nổi, làm gì còn đủ uy danh để trừng chấn thiên tử chứ? Điều duy nhất có thể làm được là kéo dài thêm sự tồn tại của Tông Chu thiên tử suốt sáu trăm năm qua, gắng sức tăng thêm chút ảnh hưởng của mình trong đám chư hầu, chí ít... chí ít không để cho người ta quên bống đi là được, ở Lạc Ấp còn có một thiên hạ công chủ, một thiên tử phân phong thiên hạ cho đám chư hầu.

Cơ hít vào một hơi thật dài, thầm nghĩ: lần trước kế hoạch ám sát Sở vương đã thất bại, có lẽ đó là thiên ý, nghĩ kỹ lại, ám sát Sở vương, khiến thế lực phương Bắc vùng lên Nam hạ, chưa chắc có lợi cho hắn. Hắn càng lúc càng cảm thấy, cho dù là vẽ lên khẩu hiệu “Tôn vương nhượng di” của Tề và Tấn, cho dù là đám chư hầu được phong lần đầu kia, những trung thần hậu đại của Chu vương triều thời kiến quốc, những vương công vương đệ có quan hệ huyết thống với mình, cũng chỉ coi hắn như một công cụ lợi dụng mà thôi.

Khi thiên hạ còn nằm trong tay của Chu thiên tử, thiên hạ thật ổn định. Càng có thể nổi bật được giá trị của hần. Khi Chu thiên tử suy bại dần trở thành một công cụ, vậy thì chỉ có thiên hạ hỗn chiến, càng hỗn chiến nhiều thì mới càng nổi bật được vai trò của hần. Vậy nên, chỉ có thiên hạ không ngừng xuất hiện những thế lực mới, tăng thêm sự bất ổn giữa đám chư hầu, thì Chu thiên tử mới có thể thường xuyên được người ta nhắc tới, được mang ra giống như thần tượng tôn thờ, mỗi dịp đại lễ long trọng thì lại nhận được một chút phần tể tự mang về.

Nghĩ tới đây, thiên tử thiếu niên giãn đôi lông mày, hạ quyết tâm:

- Tấn quốc tự lập thành năm vị quốc quân trong đám chư hầu, hần sẽ ban thưởng ngọc khuê, cho chúng một cái danh hiệu. Có được một danh phận chính thống, bọn chúng có thể thuận lý mà đi tranh, đi cướp...

Nay đã đến lễ hội Hoàng Trì vụ cuối đông đầu xuân, hần cũng đồng ý cử sứ tiết thiên tử tới tham gia, về việc chức vị phương bá (bá chủ thiên hạ - TG) thay thiên tử trị chư hầu liệu có phong Tề quốc hay không, thì cứ chờ đợi xem thế cục thiên hạ thay đổi thế nào rồi quyết.

Nghĩ tới đây, trên mặt Chu thiên tử hiện ra một nụ cười gượng gạo. Thiên hạ này vốn do tổ tiên của hần một tay gây dựng nên, giờ đã là vị vua của Chu thiên hạ, hần lại đang tìm mọi cách để phá hoại, để tạo ra biến cố, chỉ để kéo dài sự tồn tại của Chu vương thất, chuyện thật nực cười làm sao!

- Hahahaha....

Cơ bỗng nhiên bật cười thật lớn, cười mà như khóc...

- Tướng quốc đại nhân, tình hình thương vong của quân ta thế nào rồi?

Lại một trận công hạ thành trì quyết liệt nữa vừa kết thúc, Tôn Vũ đang bận bịu lo việc trên thành, chờ những thương binh, điều chỉnh bố trí lực lượng, chuẩn bị vạc nước sôi, cây cối gỗ đá để đối phó với những đợt tấn công tiếp theo của địch, phía sau bỗng truyền tới giọng nói của một phụ nữ. Tôn Vũ vội vàng nhìn lại, thì ra là vương hậu cùng ba vị vương phi đang đi tới, Tôn Vũ không khỏi có chút kinh ngạc, hấp tấp quay người đi tới nghênh đón.

Từ khi bách tính những vùng lân cận dời vào trong thành Cô Tô, vương hậu cùng các vương phi thường xuất cung thăm thỉnh lễ dân, đi phát cháo miễn phí, rồi tiện thể lên thành quan sát binh tình. Nhưng đúng vào lúc ác chiến, vương hậu và các vương phi lại vẫn chưa về cung, không biết là do tình cờ gặp lúc đi ngang qua, hay là ở trong cung nghe nói có chuyện liên quân Sở Việt tấn công ác liệt, nên mới không yên lòng mà tới đây.

- Thần Tôn Vũ, bái kiến vương hậu, ba vị vương phi.

- Tướng quốc đại nhân miễn lễ

Vương hậu Quý Doanh đáp lễ lại, bước dài chậm chậm khoan thai đi tới. Nàng và Nhượng Tích, Diêu Quang, Tiểu Man ba vị vương phi, ai nấy mũ mào chỉnh tề, bội kiếm bên hông, ăn mặc không khác gì võ tướng. Chỉ là bốn thiếu nữ tuy rằng chỉ trưng mặt mộc không trang điểm, nhưng vẫn hiện ra dung nhan diễm lệ như hoa, trong vũ mị lộ ra vẻ oai hùng, làm cho mắt người sáng ngời ngời.

Đám thương binh có người được người khác dìu, có người dìu cho nhau, có người khắp khiêng tay chống trường mâu rút lui khỏi trận địa, đám lính bổ sung đang ồ ạt tiến vào thay thế, phụ nữ và người già yếu làm chân lâu la hỗ trợ, còn có người đi lên trên thành đưa tên, có người thì không ngừng chất củi nhóm lửa. Những vạc dầu bốc mùi nghi ngút khó chịu cộng thêm hơi nóng hầm hập tỏa ra không ngừng.

- Đại chiến vừa mới kết thúc, nghe nói lần này quân địch tấn công vô cùng quyết liệt, bản hậu và ba vị vương phi không yên lòng, đến đây thăm hỏi tình hình tướng quốc đại nhân cùng anh em tướng sĩ.

Quý Doanh vừa nói, vừa đi đến trên ụ cao của thành, hít một hơi dài đón gió thu tràn về, rồi mới quay người mỉm cười nhìn Tôn Vũ. Đôi mắt ti hí khẽ mở rộng ra, cặp môi cũng khẽ nhếch lên lộ ra hàm răng trắng muốt:

- Quả là cừ khôi, Cô Tô thành dưới sự chỉ đạo của tướng quốc đại nhân cố thủ vững như bàn thạch, địch quân không tiến vào được nửa bước.

Tôn Vũ trầm ngâm lo lắng nói:

- Dạ, xin vương hậu và các vị vương phi yên tâm, binh lính thủ thành anh dũng thiện chiến, lại thêm thành Cô Tô tường cao hào sâu, liên quân Sở Việt rất khó áp sát được. Chỉ là... bọn chúng sắp phát động đột công kích tiếp theo rồi, đao kiếm vô tình, mưa tên đạn lạc, quả thực vô cùng nguy hiểm, xin vương hậu cùng các vương phi tạm thời xuống thành cho an toàn, nếu không thần chẳng thể an tâm cho được.

- Chẳng có gì là ghê gớm cả.

Quý Doanh coi như không có chuyện gì đứng trên lầu thành, neho neho đôi mắt, lạnh lùng nhìn quân địch dưới thành đang điều động nói:

- Tướng sĩ toàn thành đang liều mình huyết chiến bảo vệ thành trì, vì sự tồn vong của quốc gia, thân là một vị chúa hậu lại ẩn mình trong cung, đến cả gặp mặt tướng sĩ cũng không làm ư? Đại vương không ở trong thành, bốn hậu theo lý sẽ thay đại vương tuần sát toàn thành, đây là chức trách và bổn phận cả ta.

Quý Doanh dứt lời đi lên trên tường thành, sóng vai cùng hai vương phi Diêu Quang và Nhược Tích tay nắm tay nhìn xuống phía dưới. Diêu Quang và Nhược Tích đứng hai bên cửa nàng, tay cầm chuôi kiếm chú ý đề phòng, lo ngại dưới thành bắn lên một mũi tên sắc bén, các nàng đã được chứng kiến cảnh chém giết ở chiến trường, trong nội tâm cũng không sợ hãi, chỉ sợ cho Quý Doanh bị thương. Nếu như Ngô vương hậu chết trên thành, thì đó sẽ là một chuyện tày đình không gì gánh vác nổi.

Không biết được rằng Quý Doanh đâu chỉ từng được chứng kiến chiến trường đẫm máu. Hồi ở Tần quốc, trong cung có một đội nữ binh nằm dưới sự huấn luyện của nàng, nàng thậm chí còn tự mình dẫn binh đánh trận với tộc người Khuyển Nhung, há có thể sợ tình hình này được.

Quý Doanh hiếu kỳ nhìn xuống đám liên quân Sở Việt ở phía dưới. Chỉ thấy xa gần có mấy chục phao xa, mỗi phao xa lại có người vận chuyển liên tiếp gỗ đá bùn đất, đôi mi thanh tú của Quý Doanh khẽ nhíu lại, chỉ vào đám binh lính địch đang tất bật đằng kia nói:

- Tướng quốc đại nhân, quân địch vận chuyển số lượng lớn gỗ và đất thế kia là định mưu đồ gì thế?

Tôn Vũ nhìn xuống dưới, mỉm cười khinh miệt, chấp tay đáp:

- Quân địch đây là muốn đắp núi đất để phá thành, vương hậu không cần phải lo, quân ta ban ngày phóng tên, ban đêm tập kích, với sự chọc phá như vậy, bọn chúng muốn xây dựng một ngọn núi đất để tạo uy hiếp cho Cô Tô thành thì ít nhất cũng phải mất hơn bốn tháng, trước đó thì đại quân của ta đã thông dong lui quân về đoạn tuyệt đường lui của chúng rồi.

- Xem có vẻ liên quân Sở Việt cũng không quá gấp gáp trong việc đắp núi phá thành, chắc hẳn bọn chúng đang định trước tiên phục kích đại vương, cắt đứt tiếp viện tới thành Cô Tô, rồi quay về đây ung dung công thành.

Diêu Quang quan sát tình hình ngoài thành thuận miệng nói ra.

- Vương hậu nói rất chí lý, vì vậy chúng ta càng không cần phải lo liên quân Sở Việt sẽ không tiếc mọi giá, cường công đánh thành. Quân địch sắp phát động đột tấn công tiếp theo rồi, vương hậu chi bằng.... cứ tạm xuống dưới thành trú tạm trong hầm đi.

- Tướng quốc đại nhân không cần phải lo lắng cho sự an toàn của bọn ta.

Tiểu Man bước tới nói:

- Chúng ta tuy là nữ nhân, nhưng cũng không phải loại người bù nhìn. Thân phận của chúng ta trước là chủ tòa thành, sau đó mới là nữ nhân. Đại vương không ở trong thành, tướng sĩ đang vất vả chiến đấu và hy sinh, chúng ta lại không dám lộ mặt ra thăm thú tình hình, như vậy chẳng phải là khiến cho binh sĩ Ngô quốc phải thất vọng tràn trề sao? Thêm nữa, phao xa (máy bắn đá) của chúng dù lợi hại, cũng có thể so sánh được với phao xa của đại vương chúng ta thiết kế ra không? Để phao xa của chúng ta lên đầu thành, từ trên thành câu xuống dưới, chúng ắt sẽ bị đánh cho tơi bời hoa lá.

Tiểu Man thò đầu ra nhìn xuống phía dưới, chỉ thấy phía dưới có vài chục chiếc phao xa, đằng sau mỗi chiếc đều có trên dưới trăm người, đang đặt đá sẵn chuẩn bị phóng bắn.

Tiểu Man khẽ nhếch môi cười khẩy, khinh thường nói:

- Phao xa của chúng ta chỉ cần mười mấy người là đã đủ rồi, sao bọn chúng dùng gì mà lăm người thế? Uy lực phao xa của ta chắc chắn hơn hẳn Sở quân, làm sao có thể để cho chúng áp sát được cổng thành đây?

Tôn Vũ cười khổ giải thích:

- Man vương phi, điều này cũng không phải không có khả năng. Trung tâm thành Cô Tô có gian tế người Việt, để tránh cho chúng nảy sinh nghi ngờ, thần không dám cho vận chuyển số lượng lớn đá tảng để sử dụng, cho nên... phao xa của chúng ta đã chẳng còn bao nhiêu đá tảng mà dùng nữa. Có điều vương hậu cứ yên tâm, với sự kiên cố của thành Cô Tô, không cần dùng tới phao xa, liên quân Sở Việt cũng đừng mong bước lên đây nửa bước.

Nhược Tích xoa cằm nói:

- Trong thành có tướng quốc đại nhân và Kinh Lâm đại tướng quân, lại cả Phạm đại phu, Văn đại phu đều là những trung thần nghĩa sỹ, Cô Tô thành đương nhiên không thể phá vỡ. Chỉ là..., chúng ta thiếu phao xa, cũng tức là thiếu đi vũ khí phòng ngự từ xa. Để tránh cho việc quân địch dùng xe bắn đá áp chế gây sức ép để tấn công xâm nhập, trên thành ắt phải sắp xếp một số lượng quân canh phòng thật lớn. Thương vong không thể tránh được, ban đêm xuất binh tập kích phá hoại, thương vong cũng không hề nhỏ.

- Đúng vậy.

Tôn Vũ quay đầu nhìn về những thương binh đứng chúm chum đằng xa, thở dài một tiếng, lại nói:

- Chỉ cần là có chiến tranh, chuyện thương vong là điều khó tránh khỏi.

Nhược Tích mỉm cười ý tứ, nói:

- Tướng quốc đại nhân, sau mỗi trận chiến đều sẽ tăng thêm rất nhiều thương binh tàn tật vĩnh viễn, bọn họ sau này không thể cày cuốc, lại không thể đi lính phục dịch, tăng thêm rất nhiều gánh nặng cho triều đình, có một số kẻ không kiếm sống cảm hơi được, lại nảy ra ý nghĩ làm trộm cướp bá đạo. Nếu như thương vong là điều khó tránh khỏi trong các cuộc chiến thì cũng đành vậy, có điều chỉ vì không thể tập kết được số lượng đá đủ dùng mà phải hy sinh biết bao người như vậy thì quả thực đáng tiếc. Số đá trong thành không đủ dùng, lẽ nào không thể nghĩ ra cách khác sao?

Quý Doanh nghe tới đó, khẽ nhíu mày trong chốc lát rồi nói:

- Lăng Yên Các đã xây dựng được phân nửa tiến độ, còn dư ra rất nhiều đá tảng không phải dùng đến, tướng quốc đại nhân có thể cử người đi vào trong cung ra làm đạn cho những chiếc phao xa kia.

Tôn Vũ cả kinh nói:

- Điều này... đó là những vật liệu dùng để trù bị xây dựng lầu các trong cung, nguyên vật liệu đều nằm trong tay Tôn Bá đại nhân nắm giữ, nếu không có lệnh của đại vương thì thần không dám manh động.

Quý Doanh mỉm cười nói:

- Đại vương giờ không có ở Cô Tô, làm sao đòi được chiếu chỉ đây? Tích vương phi nói rất có lý, những vật liệu đá bị mất chỉ là mất nhất thời, sau khi chiến tranh kết thúc, chúng ta có thể đi lên núi khai thác tiếp. Hao phí cũng chỉ là tiền tài nhất thời. Nếu cứ không ngừng tăng thêm danh sách những binh sỹ tàn tật, thì đó là chuyện của cả đời người. Không những họ trở thành gánh nặng cho triều đình, nhiều người không có kế sinh nhai, tương lai khó tránh khỏi việc trở thành phường đầu trộm đuôi cướp. Nếu chúng ta có cách giảm bớt thương vong thì tại sao không cố gắng mà thực hiện chứ?

Tôn Vũ nghe xong cũng không khỏi lay động tâm ý, chỉ là tài vật quốc gia thuộc về kho quỹ của Ngô vương, tuy nói rằng việc đốc tạo Lăng Yên Các là do hấn toàn quyền đảm nhận, nhưng tự tiện sử dụng vật liệu ở Lăng Yên Các thì lại không nằm trong phạm vi chức trách của hấn.

Ngô vương Khánh Kỵ là người trọng nghĩa, hấn đối xử rất tốt với những thân tín bộ hạ của mình. Nhưng Tôn Vũ không dám ngạo mạn, lạm hưởng vinh sủng. Lại là người rất tiết kiệm, không chịu hoang phí chuyên quyền độc đoán theo ý mình. Hôm nay tự tiện trích rút tài vật trong cung, khi đại vương vinh sủng, là vì coi trọng tài trí, trung thành với triều đình của mình. Sau này một khi Ngô vương có chút không hài lòng

với hấn, lại thêm bốn gian thần gièm pha này nọ, thì sẽ lại trở thành có trong mắt không có quân thượng, chuyên quyền độc đoán. Những chuyện đó xưa nay không biết bao nhiêu vị quyền thần đã từng được nếm trải qua rồi, Tôn Vũ làm sao dám đứng ra đây?

Quý Doanh mỉm cười nói:

- Đại vương có lệnh, bốn hậu cùng ba vị vương phi giám quốc. Đã là giám quốc, đương nhiên có quyền quyết định việc này. Đại địch trước mặt, đương nhiên phải coi việc chống địch là trên hết. Gặp lúc nguy cấp thì mọi chuyện đều phải gác lại hết, đem toàn bộ tài lực vật lực vào việc phòng ngự của thành trì. Tướng quốc đại nhân cho dù quản lý, chuyện này ta vẫn có thể gánh vác thay ngài được.

Tôn Vũ hơi chút đắn đo, rồi chấp tay nói:

- Thần tuân lệnh!

- Khoan đã!

Quý Doanh lưỡng lự suy nghĩ trong giây lát rồi nói:

- Còn nữa, nếu như lượng đá dó vẫn không đủ, có thể dỡ cả những bức tường đá của khu dân cư, phòng xá, mở cửa những đám phòng ốc ngoài cung để cho dân mất nhà tạm thời trú ngụ. Khi dỡ phòng ốc của họ xuống thì sẽ phải giao tiền đền bù tận tay cho họ.

Trông thấy vẻ mặt khó coi của Tôn Vũ, Quý Doanh mỉm cười nói:

- Nếu như không đủ chi phí thì hãy dùng đồ cưới của bốn hậu.

Tôn Vũ nhìn Quý Doanh thật lâu rồi chấp tay cúi đầu một tràng dài:

- Dạ, thần... tuân chỉ.

Ba người Nhược Tích đưa mắt nhìn nhau, Tiểu Man lặng lẽ đứng đứng ngón cái, ba người nhìn nhau mỉm cười.

Nha đầu này quả thật là gan to tày trời, làm việc hành sự không hề kiêng kỵ, nếu như không phải vừa đến Cô Tô đã bị Khánh Kỳ trừng trị lên mặt cho một trận, khiến nàng hao hụt đi không ít nhuệ khí, thì thật không biết nàng còn định làm ra những chuyện gì nữa.

Với ba người họ mà nói, Nhược Tích đã từng là gia chủ thực sự của Nhâm gia, đảm trách rất nhiều chuyện trong ngoài của gia tộc, Diêu Quang cũng quản lý nội vụ trong gia tộc Thúc Tôn, Tiểu Man thì càng không kiêng nể gì cả, nhưng kể từ khi được gả cho người, đều bớt đi vài phần nhuệ khí, tăng thêm vài phần trầm tĩnh của phu nhân, trong khi nữ tử Tần quốc kia...

Tần nữ đều là những người như vậy sao? Cũng chỉ có những nha đầu đến từ Tần quốc đó, làm việc không hề nhìn trước ngó sau, mới dám đưa ra những quyết định táo bạo như vậy. Vị vương hậu này tuy nói là tính tình ngay thẳng không có lòng khác, nhưng cũng rất có tính quyết đoán của một vị vương hậu một nước, ba người Nhược Tích đối với nàng càng thêm khâm phục.

- “Vút, vút, vút!”

Đám địch quân dưới thành trông thấy trên đầu thành có áo giáp phản quang lấp lánh, biết được rằng mấy người bọn họ chắc hẳn phải là tướng lĩnh quân Ngô, lập tức tập trung mấy xạ thủ, bắn vài nhát tên bắn lên lên đây, Những binh sĩ phụ trách quan sát binh tình động thái vừa gõ lên mấy tiếng keng, một mũi tên sắc nhọn lập tức vọt tới sau lưng vọt qua lưng Tiểu Man “keng” một tiếng, bắn trúng tảng đá lớn đang đặt trên mặt đất, tóe ra mấy tia lửa lóe mắt.

Tiểu Man bị bắt ngờ, trông thấy như vậy không khỏi thét lên một tiếng.

- Vương hậu, vương phi cẩn thận!

Tôn Vũ giật mình kinh hãi, thất hồn bạt vía, tuốt kiếm ra khỏi vỏ, chạy một bước dài đứng chặn trước người bọn họ. Vung trường kiếm gạt phăng ra mấy mũi tên đang lao tới từ bên dưới, quát lớn:

- Mau bảo vệ vương hậu, vương phi!

Đám thị vệ đồng loạt xông lên, “rầm rầm rầm” một tràng tiếng cật lên, hơn mười chiếc thuẫn cực lớn xếp thành hàng chụm lại như lớp mây đen dày đặc, che chắn cho bốn người Quý Doanh. Chỉ là dù sao các nàng cũng đều là nữ nhi, đám thị vệ kia không dám lỗ mãng giống như Khánh Kỳ đè lên người các nàng che chắn!

- Mau tránh ra cho ta!

Quý Doanh cảm tức đẩy ra hai cái thuẫn, nhanh tay nắm chặt lấy cánh tay của Tiểu Man hỏi:

- Tiểu Man, muội có sao không?

Tiểu Man lúc này vẫn chưa hết khiếp sợ thở hắt hơi ra ngoài:

- Hú hồn, suýt chút nữa thôi thì đã bắn trúng vào cổ muội rồi. Muội không sao, chỉ là bị hoảng hồn một phen thôi.

Quý Doanh bỗng nhiên vụt đứng dậy, giận dữ nhìn đám tả hữu hai bên, quát lớn:

- Cung đâu, mang ra đây!

Đám võ sĩ xung quanh sững sờ nhìn về phía nàng, Quý Doanh tiến lên giật lấy trường cung trên vai một binh sĩ, rồi lại lấy thêm ba mũi tên từ trong hộp đựng tên của hắn, vọt người về phía trước, Tôn Vũ chỉ cảm thấy một cơn gió rít nhẹ, Quý Doanh đã nhảy một bước lên đầu tường thành.

Tôn Vũ bị giật mình đứng tim tại chỗ, phía xa thượng tướng quân Kinh Lâm vừa nghe tin vội vã chạy đến. Trông thấy vương hậu nhảy lên đầu tường thành, một chân lão đảo, suýt nữa thì ngã chúi về phía trước, Tôn Vũ thầm nghĩ: “Trời ơi là trời, nếu vương hậu bị sút xát tí da nào từ việc quân địch bắn lên xảy ra ngay trước mặt ta thì những chiến công ta đã lập được dù lớn thế nào chẳng nữa cũng khó thoát khỏi tội không bảo vệ được chủ rồi.”

Trông thấy Quý Doanh đứng trên đầu thành, tay phải giơ lên, hai mũi tên kẹp vào trong miệng, gương căng trường cung. Đầu gối hơi khuyu lại, lồng ngực căng phồng. Trường cung được kéo căng hết cỡ, động tác của nàng mềm mại uyển chuyển, cặp đùi chắc khỏe thon dài đẹp đẽ.

Trong lúc đám người còn đang trợn mắt há mồm, một mũi tên đã được phóng xuống, một tên cung tiễn thủ của Sở đứng dưới thành bị trúng tên ngã lăn đùng ra đất.

Tay phải đưa lên, co lại, hai chân hơi dùng lực, “Păng” một tiếng trường cung lại mở tiếp, một mũi tên nữa được phóng ra, một tên cung thủ bên địch quân đang núp sau một ụ tường đất, chỉ để lộ ra một nửa cái đầu, mũi tên xuyên từ trên đỉnh đầu xuống dưới, đâm sâu vào trong, đầu của tên đó giống như cắm thêm một chiếc mộc trầm thật dài, giật mình trở tay không kịp kêu lấy một tiếng, bật ngã ra đằng sau chết ngay tắp lự.

Quý Doanh lại lập tức cầm lấy mũi tên thứ ba đặt sẵn trên dây, tròng mắt khắp nơi tìm kiếm con mồi, Diêu Quang và Nhược Tích vừa mới kịp phản ứng trở lại, không hẹn mà đồng loạt chạy lên trên, hai người ôm hai đùi của Quý Doanh lùi xuống dưới. Tiếp đó bảy tám cái thuẫn lại được phủ kín, chỉ nghe thấy tiếng tên va vào “keng keng keng” một hồi, vừa hay chặn kịp những mũi tên chuẩn xác của đám quân Sở lúc này đã kịp định thần lại phóng nổ lên đáp trả.

Kinh Lâm nhìn thấy vương hậu đã được bảo vệ an toàn, thở phào nhẹ nhõm, hấn cấp tốc hét to lên:

- Mau hộ tống vương hậu hồi cung.

Kinh Lâm là một tướng luôn theo chân Khánh Kỳ, ba nàng Diêu Quang, Nhược Tích, Tiểu Man còn có phần tôn kính hắn hơn cả so với tướng quốc vài phần, vừa trông thấy vị tướng trước nay tính tính ôn hòa tức giận đến sùi bọt mép lên, mặt mày xanh lét, ba vương phi không khỏi nuốt lưỡi vào trong, kéo được Quý Doanh vào trong rồi thì vội chạy mất tiêu luôn...

Lúc này, trong cung Sở vương Dĩnh Đô, tỉ tỉ của Quý Doanh Mạnh Doanh đang ngồi sau bức rèm, trông giống như một bức tượng khắc hình người.

Nàng búi tóc sau đầu, phía trên cắm một chiếc bạch ngọc trầm không chút tỳ vết, mặt hoa da phấn, đôi mắt trong biếc như làn nước thu khê chớp động. Một bộ trường bào bó sát người, trên áo có mấy nét hoa văn chạm trổ tinh vi hình mấy chú chim phượng, cho thấy rõ vẻ quý phái hào hoa. Thân thể thon mảnh

xinh đẹp, cộng thêm chiếc áo ngọc phượng, phục trang đẹp đẽ, sắc sỡ chói lọi, không thể nào giấu nổi khí chất đẹp đẽ thoát tục của nàng.

Trong phòng tỏa hương trầm ngào ngạt, trong điện tĩnh lặng như tờ, hai bên đứng song song tám cung nữ, đứng bất động cũng giống như bức tượng vậy.

Đột nhiên, bên ngoài truyền đến một hồi tiếng bước chân dồn dập, sau đó dừng lại trước cửa cung, một giọng nói sang sảng rõ ràng của nam nhân cất lên:

- Thần Tử Tây cầu kiến thái hậu bệ hạ!

Mạnh Doanh bất chợt mở mắt, từ trong đáy mắt bắn ra một tia sáng chớp lóe:

- Mời tướng quân vào!

Tử Tây bỏ lại bội kiếm, rảo bước đi vào, cho đến khi tới trước bức rèm che thì dừng lại, khẽ đẩy hai con hạc đang nhả hương trầm hai bên ra.

- Tướng quân, chuẩn bị ra sao rồi?

- Bẩm thái hậu, lưỡng vệ trong cung thành đều đã bố trí xong xuôi, hoàng cung đã tăng cường thêm hộ vệ, hai bên triều đình đã bí mật bố trí phục binh, ngoài phủ đệ của đám đại tướng thân tín của Phí Vô Kỵ đều đã sắp xếp người ngựa, một tiếng hiệu lệnh sẽ lập tức hành động.

Mạnh Doanh được ngăn cách bởi bức rèm, trừng mắt lên hỏi:- Vương thất quyền quý, thế khanh lão thần, đều biết cả rồi chứ?

- Vâng, đã phái người đi thông báo.

Mạnh Doanh khẽ vuốt cằm, tay áo giở ra, uyển chuyển đứng dậy nói:

- Người đâu, gọi đại vương tới.

Trong chốc lát, có người dẫn theo tiểu Sở vương mặc áo vương bào từ sau tấm bình phong hiện ra, đứng bên cạnh của nàng. Tiểu sở vương đến nay chẳng qua là một thiếu niên 12, 13 tuổi, rõ ràng là cũng biết đã nảy sinh ra chuyện gì, thần sắc có chút sợ sệt.

Trông thấy con, Mạnh Doanh mím chặt môi lộ ra một nụ cười thân thiện, nàng bước lại, nắm lấy cánh tay đứa con. Sau đó quay đầu nói:

- Khởi giá, thượng triều!

Mấy trăm võ sĩ áo giáp đầy mình, tay lăm lăm kiếm sắc đứng đợi ở cửa cung, vừa thấy Vương thái hậu cầm tay đại vương xuất hiện ngoài cửa cung, đám võ sĩ lập tức đồng loạt quỳ rạp xuống đất, Mạnh Doanh mặt lạnh như nước, không nói không rằng, cầm tay Sở vương đi tới, xuyên qua đám võ sĩ, đi lên ngự liễn. Tử Tây tướng quân phát tay lên, mười sáu đại hán nhấc ngự liễn lên, rộn rạo đi về hướng triều đình. Ai nấy cầm chặt miệng, chỉ nghe thấy tiếng bước chân rầm rập vang lên.

Trong triều Sở quốc, văn võ bá quan tề tựu đông đủ, rất nhiều người xì xào bàn tán, chắc hẳn có rất ít người dám hỏi nặng đến mục đích của việc Vương thái hậu bỗng nhiên hôm nay lại tổ chức buổi đại triều. Có vài người vẻ mặt đỏ gay, bản thân căng thẳng đứng tùm lại, mang vẻ mặt bất an không yên.

- Đại vương giá đáo, Vương thái hậu giá đáo.

Đám võ sĩ đứng một chỗ hét lớn, chúng thần phủi phủi áo quan, đang định vái chào đại vương và Vương thái hậu, bỗng nhiên đứng sững ra đó, trợn mắt há hốc mồm nhìn những gì xảy ra trước mặt.

Chỉ trông thấy mười sáu tráng sĩ khiêng ngự liễn không hề dừng lại, mà nghênh ngang bước vào trong điện, trên ngự liễn là vương thái hậu và tiểu Sở vương, ba mươi hai võ sĩ đứng hộ vệ hai bên, ở phía ngoài, một đám võ sĩ đếm không xuể đang hùng hực bước vào trong điện, tản ra hai bên, kiểm soát khỏi bao, cung đã lên dây, đằng đằng sát khí nhìn chằm chằm bọn họ, trên đại điện bỗng chốc trở nên rối loạn.

Ngự liễn khiêng tới cuối đại điện bỗng chuyển hướng quay về đám quần thần, Mạnh Doanh cũng không hạ liễn, chỉ quét đôi mắt lạnh lùng qua đó, đám công khanh quý tộc mũ mào đạo mạo đưa mắt nhìn nhau, tiếng nghị luận râm ran dần lắng xuống, cuối cùng không còn tiếng động nào nữa.

Đại phu Thẩm Tông Ý nhìn sang hai bên, đằng hắng một tiếng, bạo gan tiến lên trước chấp tay nói:

- Vương thái hậu, triều đình là nơi trọng địa, chính là nơi đại vương cùng quần thần nghị luận chuyện quốc sự, vô cùng tôn nghiêm, vì thần không biết, tại sao Vương thái hậu lại dẫn binh xông thẳng vào đây, hướng mũi kiếm vào bọn chúng thần?

Mạnh Doanh giương mắt lên, nhẹ nhàng quét mắt nhìn hắn, nhẹ nhàng quắc mắt nhìn hắn, rồi lại từ từ hạ mắt xuống, chỉ lạnh lùng cất lên một tiếng:

- Bắt lấy hắn!

Thẩm Tông Ý cả kinh, còn chưa kịp phản kháng, võ sĩ hai bên đã sấn sổ tiến lên, vung kiếm quét ngang gạt phăng mũ quan của hắn, ngọc trâm rơi nát tương, tóc tai lập tức xỏa xuống lòa xòa, khiến cho hắn đứng chết trân không nói được gì. Hai võ sĩ tuốt nửa kiếm ra khỏi vỏ, gí cổ hắn xuống, không nể nang ghì chặt hắn xuống.

- Tử Tây tướng quân.

- Có thần!

Theo một tiếng quát to, võ sĩ bước vào trong chia làm hai lối, Tử Tây mặc giáp đầy mình, hiên ngang bước vào. Tử Tây cùng Tử Kỳ là vương tộc, nắm giữ hai đội quân cấm vệ trong cung. Từ sau khi thích khách thích sát Sở vương, Tử Kỳ đỡ kiếm thay tử vong, Tử Tây một mình độc chiếm hai đội cấm vệ, đây cũng là lực lượng quân đội duy nhất trong Sở quốc mà Sở vương có đủ quyền khống chế trực tiếp. Vừa trông thấy Tử Tây mặc giáp trụ nặng nề tiến vào, đằng đằng sát khí, cho dù người trước đó chưa biết tí gì cũng đã đoán định ra được vài phần, không khỏi ai nấy biến sắc. Còn những cự thần này, nhất là những thế khanh quyền quý vừa được giải phóng quay về từ Ngô quốc nay chỉ còn hư danh, thì lại dương dương đắc ý, mặt mày hớn hờ.

- Tử Tây tướng quân, tuyên truyền ý chỉ.

- Dạ!

Tử Tây đáp lại một tiếng, quay mặt về đám quần thần, quét mắt nhìn mọi người, giở thẻ tre trong tay ra cao giọng đọc:

- Quả nhân còn nhỏ đã phải chấp chính, chỉ dựa vào công khanh đại thần phò trợ, không ngờ rằng, nịnh thần Phí Vô Kỵ dùng tà ngôn mê hoặc người khác, giết hại trung lương, là thần mà dám khi quân, nắm giữ triều cương, hủy bỏ trụ cột Sở quốc của ta...

Tử Tây cao giọng tuyên bố, tuyên đọc 23 tội danh của Phí Vô Kỵ. Tiếp đó đọc danh sách những kẻ loạn đảng, hắn đọc đến ai, thủ hạ bắt lấy người đó, chẳng bao lâu, đám công khanh quý tộc theo Phí Vô Kỵ đều đã bị bắt gọn, cung điện bị vơi đi một nửa nhân số.

- Các vị ái khanh!

Mạnh Doanh đưa tay ngọc hạ xuống, ngự liễn từ từ hạ xuống. Nàng cầm lấy tay tiểu Sở vương chậm rãi bước tới, rừng rưng nước mắt nói:

- Đại vương tuổi nhỏ, Mạnh Doanh chỉ là một nữ tử, chuyện quốc gia đại sự đều nhờ cậy vào các vị công khanh. Vì giang sơn xã tắc của Sở quốc, hôm nay Mạnh Doanh được sự trợ giúp của Tử Tây tướng quân, nhân lúc tên gian thần kia đông chinh Ngô quốc, thanh trừ toàn bộ vây cánh của hắn. Tuy nhiên lúc này Phí Vô Kỵ giờ phút này vẫn đang cầm trọng binh bên ngoài, chưa diệt được hắn thì chưa hết họa.

Phí Vô Kỵ dẫn binh xuất chinh quả là cơ hội trời cho để trừng hưng Sở quốc. Các vị công khanh, đều là hiền tài của Sở quốc, là niềm hy vọng của con dân đất Sở. Cũng chỉ có các vị, mới có thể thừa dịp Phí Vô Kỵ ở vùng Ngô quốc xa xôi, bọn vây cánh của hắn bị tóm gọn, nắm giữ quân chính Sở quốc, diệt trừ lũ gian

thần xu nịnh. Trong lúc quốc gia nguy cấp, hy vọng các vị có thể đứng lên, cống hiến sức lực cho Sở quốc chúng ta.

Trên triều đình, các công khanh đại phu chăm chú lắng nghe, Mạnh Doanh thở dài một hơi nói:

- Các vị ái khanh, giang sơn Sở quốc là của đại vương, cũng là của các vị. Mất cùng mất, vinh cùng vinh. Đạo lý đó các vị chắc hẳn đều hiểu được. Nếu cứ để mặc cho đám loạn thần Phí Vô Kỵ tiếp tục thao túng, vậy thì... Tần quốc ngày nay, chính là ngày mai của Sở quốc. Để tránh giẫm vào vết xe đổ của họ, vì giang sơn xã tắc Sở quốc, Mạnh Doanh ở đây, đem Sở quốc và đại vương nhờ cậy cả vào các vị!

Mạnh Doanh dứt lời, buông tay Sở vương ra, tiến về trước ba bước, hay tay chấp trước ngực, đầu gối chùng xuống, rồi quỳ hẳn xuống.

Đám quần thần thấy Vương thái hậu bỗng nhiên hành đại lễ với mình không khỏi ngạc nhiên khôn tả, sau chốc lát, đám quần thần vội định thần lại, vội vã quỳ sụp xuống đất, vội lễ đáp lại Vương thái hậu. Trên đại điện ngoại trừ tiểu Sở vương tay chân lóng ngóng đứng chơ vơ cùng đám võ sĩ đứng bốn phía ra, không có ai đứng thẳng cả.

Yến Tương Sư uể oải nằm trên giường, bên cạnh là hai nữ tì một người đang bóp chân cho hắn, nữ tì còn lại đang bóc quýt cho hắn, dùng đôi môi ngọt ngào không kém gì nước cam mớm từng múi cho vào miệng hắn, bị hắn vừa húp nước cam vừa hôn tới tấp, vừa nhăm nháp đôi môi hình tim tuyệt đẹp của mỹ nhân, vừa thưởng thức hương vị quýt ngọt lịm, quả là không gì sung sướng bằng.

Hai nữ tì này là cặp mỹ nhân được hắn cực kỳ sủng ái, tên của họ là Thư Nhi, Phục Nhi, tên hợp lại là Thư Phục (tức là “phe” trong tiếng Việt). Yến Tương Sư đang định bụng mấy hôm nữa sẽ cho họ làm tiểu thiếp phụ nhân, để cho hai nàng càng thêm ân cần ôn nhu với đại lão gia của mình, một bên hầu hạ, một bên dùng lời hàn huyên ngọt ngào khiến hắn mê tít không thôi.

Lần trước phạt Ngô cứu Trần, giữa đường trúng mai phục của Anh Đào, phía móng của Yến Tương Sư dính phải một độc tiễn của quân Ngô, khi độc tính phát tác, đầu sưng như đầu lợn, đến cả mẹ hắn cũng không nhận ra nổi.

Yến Tương Sư cùng Nang Ngõa, Phí Vô Kỵ vốn cùng một phe, hiện nay quyền thế đều kém hơn Phí Vô Kỵ, trông thấy bệnh tình của hắn như vậy, Phí Vô Kỵ giả khóc giả cười, cơn lửa giận không tiện phát tiết, cuối cùng cũng không trị tội của hắn, chỉ để hắn ở trong phủ dưỡng bệnh, lần này Phí Vô Kỵ đích thân dẫn binh đi phạt Ngô, đã giao việc ở Sở quốc giao toàn bộ cho hắn.

Có điều theo Yến Tương Sư, việc phải giải quyết xưa nay không nhiều lắm, Phí Vô Kỵ không ở đây, nhiều việc hắn không đứng ra được, Sở vương và Vương thái hậu trong cung cũng khá yên tĩnh, trong lúc rảnh rỗi, hắn vừa dưỡng thương, vừa cùng đánh đàn, câu cá với hai vị ái thiếp, ngày tháng trôi qua thật êm đềm.

Giờ này hắn đang hưởng phúc trong quý phủ, bên ngoài đột nhiên cất lên tiếng động xôn xao, Yến Tương Sư nhíu mày, vẻ mặt không vui nói:

- Tên nào làm ồn bên ngoài đấy? Cút cho ta!

Vừa dứt lời, “Rầm” một tiếng, cánh cửa mở toang, hai người lặn lông lốc vào trong phòng, Yến Tương Sư nhìn vào, thì ra là hai tên gia nô thân tín trong nhà, không khỏi cười mắng:

- Vội vàng làm cái gì thế? Hai đứa ngu xuẩn, làm sao mà bảo các người lặn vào đây, thì các người lặn thật thẽ hả?

286. Chương 285: Tiến Quân Chiếm Đóng

Thủ đô của một quốc gia, xưa nay đều là mạch máu của giang sơn, nếu như lựa chọn đô thành không tốt, đối với sự sinh tồn của giang sơn xã tắc mà nói, thì là một đòn trí mạng. Gặp lúc nguy hiểm, rất có khả năng một quốc gia không dễ dàng bị diệt vong sẽ vì vậy mà mất đi ưu thế, dẫn đến đất nước bị diệt vong.

Đô thành của Việt quốc thế nào? Đô thành của Việt Quốc là Hội Kê, Hội Kê gần biển, cách đô thành không xa chính là một cái vịnh nhỏ, vào thời đó không có điều kiện ra khơi bắt cá, càng không nói đến chuyện

kinh doanh bến tàu, bởi vậy vịnh rất hoang vắng, đến cả tên cũng không được ai đặt cho. Phải mãi về sau nó mới được đặt tên là Hàng Châu vịnh.

Anh Đào dẫn đại quân từ trên biển chuyển ngoặt vào vịnh Hàng Châu, trên một góc hẻo lánh cách không xa Việt quốc cập bến lên bờ.

Khi Khánh Kỵ phạt Ngô, Tôn Vũ đã từng tận dụng đường bờ biển dài mà sử dụng cách đánh Vu Hồi (đưa lực lượng bên sườn phối hợp với lực lượng đánh chính diện tiêu diệt đối phương), vòng qua phương hướng phòng ngự chủ yếu của Phù Sai, từ trong lòng quân địch cập bến tác chiến. Di chuyển binh trên biển, là đầu pháp xưa nay chưa từng sử dụng ở thời Xuân Thu, chuyện này gây ra tác động vô cùng lớn với một nước gần biển như Việt quốc, có một số đại phu có tầm nhìn xa trông rộng thậm chí đã từng góp lời, thỉnh cầu quốc vương cho di dời đô thành, vì họ cảm nhận được rằng cái lá chắn bằng bờ biển đã không còn an toàn nữa, đường bờ biển dài vô tận không có chốn phòng ngự, ai cũng không biết được cường địch sẽ vào một ngày nào, một nơi nào cập bến, từ đó vòng qua đại quân đang trấn giữ ở biên cương đánh thẳng vào đô thành, vị trí sát biển trời cho bỗng nhiên trở thành mối uy hiếp quá lớn.

Nhưng việc dời đô đâu phải chuyện dễ dàng, nhất là một khi dời đô, lợi ích của nhiều công khanh đại phu ở đây sẽ chịu ảnh hưởng nghiêm trọng, bởi vậy việc này vẫn chưa nhận được sự ủng hộ của đa số công khanh đại phu, tạm thời gác lại.

Câu Tiễn cẩn trọng kỹ lưỡng, tuy hẳn không biết được chuyện Ngô quân Bắc phạt từ lúc bắt đầu đã đặt một cục tại Việt quốc, nhưng vẫn tính đến nguy hiểm của chuyện docks toàn bộ đại quân ra ngoài, nội bộ trống không. Vì vậy đã cử phái mật thám với số lượng lớn tới Ngô quốc, quan sát động tĩnh ra vào của từng chiếc chiến hạm ở Nam Vũ thành. Nhưng dù là Câu Tiễn nhạy bén đa trí, cũng đã không thể ngờ tới một khâu quan trọng trong kế sách diệt Ngô, đó là việc Khánh Kỵ sớm đã phái người tới Lỗ quốc bắt liên lạc với họ, mượn thuyền chở lính của họ.

Khi Anh Đào dẫn quân cập bến vịnh Hàng Châu, những ngư dân trên bờ ngạc nhiên đứng nhìn hăng hà sa số chiến thuyền to lớn đang tới, cả đời họ chưa bao giờ thấy cảnh tượng kỳ lạ như vậy, tất cả đều tròn mắt há mồm.

Ngô quân không hề để ý tới những ngư dân đánh cá ven biển đó, bọn họ phân thành từng đội nhỏ rời khỏi thuyền lớn, rầm rập đi về phía bờ cát bằng phẳng trên bờ, dưới hiệu lệnh và cờ hiệu của các tướng cấp cao hơn đi lại trước sau có thứ tự rõ ràng.

Khi Tôn Vũ ở Phi Hồ cốc cũng đã từng phân cấp để tiến hành huấn luyện với từng binh sĩ, những binh sĩ này đã trải qua nhiều cuộc chiến, đã trở thành những binh sĩ trưởng thành. Rất có năng lực chỉ huy, dưới sự chỉ huy của họ, toàn bộ đội ngũ nhanh chóng tập hợp lại.

Sau đó Anh Đào bắt đầu điều binh khiển tướng, hẳn phái đi một đội nhân mã do hai lữ soái chỉ huy đi về phía quân Việt đang đồn trú ở biên cương Ngô Việt. Từ khi chủ lực quân Việt tiến vào Ngô quốc tác chiến, quân sĩ ở Ngự Nhi thành đối diện quân doanh Việt quốc không còn nhiều, hơn nữa đại đa số là binh tướng già nua, hai đạo nhân mã này đã đủ giải quyết bọn chúng.

Anh Đào lại phái thêm một đội sĩ tốt, cùng với hơn 40 xạ thủ Đông Di hộ tống Đan Ô từ đường bộ tiếp tục hướng về phía Nam. Đám xạ thủ Đông Di ai nấy cấp cung sau lưng, bên trong đựng ít châu báu tài ngọc. Lần này họ xâm nhập phía Nam Việt quốc, gánh vác trọng trách cốt yếu nhất: chiêu an.

Việt vương Doãn Thường họ Tự, tộc Tự thị vốn sống ở phương Bắc, tại lãnh thổ Tề quốc hiện nay, do Tề, Lỗ, Ngô tiếp tục thành lập và lớn mạnh, trước khi Chu vương triều kiến lập, đã tồn tại chư hầu Thương triều, Việt quốc bị dồn đẩy về phía Nam, cho đến khi tới được vùng địa giới của Việt quốc ngày nay, rồi định cư tại đây.

Nói thẳng ra họ cũng là một tộc ngoại lai của Việt quốc, bản địa vốn có rất nhiều dân tộc đã sinh sống từ lâu, trong đó đám người lớn nhất là hậu duệ Di Nhân, thế nhân gọi là tam di.

Nhưng đó là cách gọi để họ phân biệt với Hoài Di và Đông Di, hai tộc người di sinh sống ở vùng khác nhau, trong tâm tính của người Tam Di, họ luôn tự nhận mình là cùng một nguồn gốc Di Nhân với hai tộc người kia. Việt quốc luôn đề phòng bọn họ, thống trị với bọn họ cũng khá nghiêm khắc, gần đây Ngô quốc cần một lượng lớn củi gỗ, khoáng thạch từ Việt quốc, người Việt lại đổ những công việc lao dịch đó lên đầu

những người Di, khiến bọn họ phải vào núi sâu chặt gỗ, vào động bào đá, cuộc sống gian khổ, lao dịch nặng nề khiến cho người Tam Di vô cùng bất mãn đối với Việt vương Doãn Thường.

Lần này Doãn Thường phái Đan Ô theo Anh Đào cùng đại quân xuống Nam, chính là lấy danh nghĩa vua của người Di, phái sứ giả đi tiếp xúc với thủ lĩnh của tộc tam Di, khuyên bọn họ khởi nghĩa, tiêu diệt chính quyền Tự thị. Bọn họ là dân tộc bản địa, lại là lực lượng chủ yếu của người Việt, nếu khuyên nhủ được Tam Di tạo phản, việc chiếm lấy Việt quốc và ổn định đất nước chẳng còn là việc khó nữa.

Sau khi sắp xếp cho họ ra đi, Anh Đào liền tự mình dẫn đại quân chủ lực, xuất phát từ Vịnh Hàng Châu, được sự dẫn đường của những do thám cài cắm ở Việt quốc từ trước đã quá quen đường ở đây, nhanh chóng đi thẳng tới thành Hội Kê...

Cung Việt vương Hội Kê, quần thần đều tụ tập lại, kinh hoàng thất thố.

Việt vương Doãn Thường sắc mặt xanh lét ngồi ở ghế trên, hần vừa phái tín sứ hỏa tốc triệu Câu Tiễn dẫn binh trở về. Nhưng nước xa không cứu được lửa gần, đối mặt với đại quân Ngô hung hãn, Doãn Thường quả thực chẳng biết làm sao.

Quần thần nghị luận sôi nổi, có người khuyên đại vương lập tức rời khỏi núi Hội Kê, có người khuyên đại vương rời giá, thậm chí còn có người còn bạo miệng khuyên Doãn Thường chạy trốn khỏi Sở quốc, cãi nhau ỏm tỏi, đầu óc choáng váng, không khỏi hét lớn một tiếng:

- Im hết cho ta.

Theo tiếng quát của Doãn Thường, triều đình lập tức yên tĩnh, đám đại phu trước đó còn cãi nhau mặt đỏ tía tai lúc này quay hết lên nhìn về Doãn Thường. Doãn Thường hắt ra vài hơi thở nặng nề, cố gắng giữ đều hơi thở, chậm dần ngữ khí nói:

- Ngô quân đột nhiên tới đây, đánh thẳng tới Hội Kê, đại quân Việt quốc của ta đang ở bên ngoài, bên trong trống không, phải chống đỡ cường địch thế nào thì phải mong vào sự hợp mưu hợp sức của chư vị đại phu, thương thảo ra kế sách hợp lý. Trước kẻ địch mạnh, chúng ta tuyệt đối không thể hành động theo cảm tính, rối loạn trận cước. Nhược Thành đại phu, ngài nói trước, tình hình như vậy, Việt quốc ta nên đối phó thế nào?

Nhược Thành tiến lên một bước, trầm ngâm nói:

- Đại vương, quân tình nhuệ của ta đã ra ngoài, quân binh ở lại đều là binh sĩ già yếu, khó chống lại thế địch. Theo thần thấy, chúng ta chỉ còn cách cố thủ thành trì, tránh đánh trực diện, phát động nhân dân lên thành cố thủ, cho tới khi thái tử dẫn binh trở về. Biết rằng Sở quốc Phí Vô Kỵ đang dẫn đại binh ở Ngô, Ngô quân ắt không dám đánh lâu ở đây, do vậy chỉ cần đợi thái tử dẫn đại quân trở về, quân Ngô tất phải lui.

Doãn Thường nghe vậy khẽ gật đầu, đại phu Kế Nghiêu lập tức lách mình đi ra, cao giọng nói:

- Đại vương, thần nghĩ kế này chưa ổn.

- Khanh thử nói xem?

- Đại vương, thái tử dẫn quân tình nhuệ xuất chinh, quân Ngô xuất hiện bất ngờ, rõ ràng là có chuẩn bị mà đến. Xem tình hình này e là chúng ta đã trúng phải kế của Ngô vương rồi. Nếu không thì chúng ta đã không thần tốc tới đây như vậy. Nếu Ngô cố tình dụ đại quân của ta sang Ngô, chỉ e bên thái tử cũng lành ít dữ nhiều, càng không nói đến chuyện ngài dẫn binh quay về. Việt quốc ta kênh rạch chằng chịt, bất lợi cho quân Ngô di chuyển thần tốc, chúng ta phải lợi dụng điểm này, rút khỏi Hội Kê, lấy sông ngòi làm vật che chắn, vòng quanh quân Ngô, đợi khi có tin chính xác của thái tử, lại có kế sách khác.

- Trò hề!

Đại phu Khổ Thành cười lạnh đáp:

- Bảo đại vương vứt bỏ đô thành, chẳng phải đã mất đi chỗ dựa rồi sao? Đến lúc đó cho dù thái tử dẫn binh trở về, thì chúng ta vẫn mắc kẹt trong đám sông nước đầm lầy, còn tốc độ của thái tử lui binh về lại chậm, e rằng quân Ngô lúc đó đã chiếm được thành trì của ta, dựa vào địa thế hiểm yếu dưỡng quân chờ thủ.

Hắn hướng về phía Doãn Thường chấp tay nói:

- Đại vương, thần nghĩ, kế của Nhược Thành đại phu là hữu dụng. Hội Kê thành của ta tuy lâu năm không tu sửa, tường thành thấp bé, nhưng người Ngô đi chiến thuyền mà đến, cố công Hội Kê, chúng muốn tới đây với tốc độ nhanh nhất, nên sẽ không mang theo những vũ khí khí tài cồng kềnh công thành, nếu chúng ta lập tức bắt đầu chuẩn bị ngay thì chưa chắc đã không biến Hội Kê thành một tòa thành kiên cố. Cho dù không thể cố thủ được vài tháng, nhưng để đợi thái tử quay về thì có thể được.

Ngô quân xuất hiện bất ngờ, cả nước bị chấn động, người dân vô cùng hoang mang, nếu đại vương không đánh mà chạy, vứt bỏ thành trì, người dân sẽ mất ý chí chiến đấu, tức khắc chạy tứ tán, lúc đó sẽ tính sao đây? Nói gì đến việc phản công?

Đại phu Hạo Tiến suy tư hồi lâu, tiến lên nói:

- Đại vương, thái tử dẫn quân phạt Ngô, đã dốc hết tinh binh Việt quốc, lại thêm có Sở quốc Phí Vô Kỵ dẫn theo đại quân gấp mấy lần ta đồng hành, theo lý mà nói, Ngô quốc hiện tại không kham nổi cho mình, tuyệt không có khả năng tấn công Việt quốc chúng ta. Thường nghe giết người một ngàn, tổn thất tám trăm, Ngô vương dù có dũng mãnh thế nào cũng không thể tiêu diệt được một đội quân lớn như vậy. Huống chi chúng ta còn có tin tức chính xác, Ngô vương đã điều chủ lực Ngô quốc dồn hết sang Đông Di rồi. Đột nhiên chúng lại xuất hiện trong lãnh thổ của ta, điều này quả thực kỳ quặc...

Kế Nghiên mỉm cười nói:

- Ngô quân tiến quân thần tốc, lúc này đã tới tuổi Nhược Gia, chẳng bao lâu sẽ tới Hội Kê, ngài đến giờ còn nghĩ là tin đồn sao?

Hạo Tiến vờ râu mỉm cười, ánh mắt lóe lên, ồm ồm nói:

- Đại vương, chư vị đại phu, Hạo Tiến không phải không tin quân Ngô đã sắp tới đây, chỉ là muốn biết, Ngô vương Khánh Kỵ dẫn đại quân xuất chinh Đông Di, Ngô quốc miệng cộp gan thỏ, đã không còn chịu nổi một đòn. Liên quân Sở Việt của ta tiến công áp sát, đã tiến tới Cô Tô thành, tình hình bên Ngô, thiết nghĩ còn nguy cấp hơn cả chúng ta nữa. Vậy thì... đám quân Ngô này từ đâu mà tới? Và vì sao mà tới?

Doãn Thường nghe hắn nói vậy, tinh thần phấn chấn, vội vàng nghiêng người hỏi:

- Hạo Tiến đại phu có kiến giải gì không?

Hạo Tiến nói:

- Đại vương, thần cho rằng, đây là một kế của tướng quốc Tôn Vũ bên Ngô, muốn thay đổi bại cục của chúng mà thôi.

Quần thần nghe vậy đều nhất tề động dung, nín thở lắng nghe, Hạo Tiến thanh âm lạnh lạnh, lớn tiếng nói:

- Khánh Kỵ tự mình dẫn đại quân Bắc phạt, dùng Tôn Vũ để tọa trấn ở Cô Tô. Tôn Vũ vốn là kẻ vô danh, từ khi Khánh Kỵ thảo phạt Hạp Lư mà bắt đầu nổi danh. Kẻ này quỷ kế đa đoan, rất giỏi dùng mưu, ngày trước Khánh Kỵ thảo phạt Hạp Lư, sử dụng kế sách của hắn vây khốn Cô Tô, dụ Hạp Lư dẫn viện binh, rồi lại mật phái đại quân mai phục dưới núi Thiên Mục, một trận đánh tan đại quân Hạp Lư, lập nên kỳ công cho Khánh Kỵ, đoạt lại Ngô quốc.

Giờ đây thái tử điện hạ dẫn binh vào Ngô, liên thủ với Sở, nội công Cô Tô, ngoại kích Khánh Kỵ, ai chủ ai thứ, ai hư ai thực, đều dựa vào tình hình lúc lâm địch. Kế này so với kế sách trước đó của Tôn Vũ có cách làm khác nhau nhưng kết quả lại giống nhau đến kì diệu, với tài trí của Tôn Vũ, không khó nhận ra dụng ý của quân ta. Khi thái tử xuất chinh, đã dự liệu kế này khó tránh khỏi con mắt của người Ngô, chỉ là quân ta tấn công, Khánh Kỵ không thể không về cứu viện, tuy biết chắc là mưu, nhưng Khánh Kỵ vẫn phải quay về chịu trói. Nhưng Tôn Vũ rất giỏi, lại có thể nghĩ ra chiêu này...

Nói đến đây hắn tán thán vài tiếng, rồi nói:

- Chư vị, đại quân Khánh Kỵ giờ đây đang ở Đông Di, đường xá xa xôi, cho dù sau khi nhận được tin quân ta tấn công Ngô quốc lập tức khởi binh quay về, bất luận là dùng phương tiện gì, giờ phút này quyết không thể đến được Việt quốc, huống hồ chư bộ Đông Di đại đa số sống dựa vào núi, làm gì có nhiều thuyền như

vậy mà dùng? Bởi vậy, đám quân Ngô này, quyết không phải là đám quân theo đoàn quân đi tác chiến ở Đông Di của Khánh Kỵ, bọn chúng chỉ có thể đến từ Ngô quốc.

Như vậy thì Ngô quốc còn ai có thể dùng được nữa? Chỉ còn quân đội của Kinh Lâm cùng đám vệ quân thủ thành Cô Tô mà thôi. Hạo Tiến lúc này suy tư hồi lâu, mới đưa ra kết luận này, Hạo Tiến nghĩ, đám quân Ngô này hẳn là quân của Kinh Lâm, bản bộ của Kinh Lâm điều vào Cô Tô, vốn là để tăng cường phòng ngự cho nơi này, tại sao chúng lại xuất hiện tại Việt quốc cơ chứ?

Hạo Tiến mỉm cười nói:

- Chỉ có một khả năng, đó chính là liên quân Sở Việt tiến vào Ngô quốc, Tôn Vũ liền nhìn thấu được dụng tâm của ta, đoán biết được kế hoạch hành động tiếp theo của quân ta. Vậy nên, hấn mạo hiểm dùng binh mã của Kinh Lâm, lên thuyền hỏa tốc về Nam, tập kích vương thành Hội Kê của ta. Nếu có thể công phá Hội Kê nắm được đại vương, cho dù Cô Tô thất thủ, cũng có thể ung dung đàm phán với Việt quốc của ta. Cho dù không đánh được Hội Kê, cũng khiến cho thái tử rút quân trở về, liên quân Sở Việt tan rã, người Ngô lúc này chỉ còn phải đối chọi với quân Sở, sẽ dễ thở hơn nhiều.

Doãn Thường vừa nghe vừa thấy sáng tỏ, vỗ đùi nói:

- Oa, Hạo Tiến đại phu nói thật chí lý, đây ắt là kế được ăn cả ngã về không của chúng, quả nhân suýt nữa đã trúng phải kế của chúng rồi.

Kế Nghiên tức giận nói:

- Hạo Tiến đại phu, lời ngài nói hoàn toàn không có căn cứ, chỉ dựa vào phỏng đoán. Việc liên quan đến tồn vong của Việt quốc đâu có thể dựa vào những suy đoán vô căn cứ để ứng phó được, ngài muốn đưa đại vương đến chỗ bất nghĩa sao?

Hạo Tiến ung dung nói:

- Nếu việc gì cũng phải tận mắt nhìn thấy mới nghĩ cách ứng phó, thì trên đời cũng không có cái gì gọi là phòng ngừa kín kẽ rồi. Tuy Hạo Tiến xuất phát từ phỏng đoán, nhưng cũng không phải là vô căn cứ, nếu không phải là người ngựa mà Tôn Vũ phái đi, đại quân của Khánh Kỵ ở xa tít tận Đông Di, căn bản không thể nào sau khi nghe được tin quân ta phát binh lại có thể kịp thời điều binh Nam hạ, ngài có thể giải thích được toán quân bất ngờ xuất hiện này ở đâu chui ra không? Nếu mục đích của chúng không phải là phá vây cho Cô Tô, ngài có thể giải thích được mục đích của chúng đến đây không? Chỉ dựa vào toán quân đó, cho dù trong nước ta đã không còn nhiều binh lực, bọn chúng muốn tiêu diệt chúng ta liệu có làm nổi không?

- Điều này...

Kế Nghiên im lặng chốc lát.

Doãn Thường cười ha hả, vươn người đứng dậy, lông mày giãn ra, nghiêm nghị nói:

- Ý quả nhân đã quyết, chư khanh không cần phải tranh luận nữa.

Quần thần lập tức im lặng, nhất tề nhìn về phía Doãn Thường.

Doãn Thường nói:

- Quả nhân lập tức phái đi tín sứ, đem hành động của chúng ta đã bàn nói cho thái tử biết, lệnh cho thái tử tùy cơ hành sự, nếu do thám được quân trong thành Cô Tô lực lượng mỏng, thì phải bắt chấp tất cả đoạt lấy Cô Tô, một lần vất vả suốt đời nhân nhĩ, triệt để giải trừ cái họa Ngô quốc. Về đám quân Ngô sắp tới đây... Hừ! quả nhân muốn mặc giáp cầm mâu, đích thân lên đầu thành nghênh địch, thề chết bảo vệ Hội Kê, giữ chân đám quân Ngô kia, lật đổ âm mưu của chúng. Chư vị ái khanh có dám kề vai chiến đấu cùng quả nhân không?

Cung điện bỗng im lặng như tờ, quần thần đồng loạt quỳ xuống, đồng thanh nói:

- Chúng thần nguyện đi theo đại vương, thề tận trung với người!

- Tốt!

Doãn Thường đồng dạng ra lệnh:

- Lập tức hạ lệnh, đem những nông dân ở gần ngoại vi thành lên thủ thành, tất cả nam đinh từ ba mươi tuổi trở lên, sáu mươi tuổi trở xuống đều phải lên thành cự địch, phụ nữ phụ trách việc lương thực, hộ tống, cứu thương. Kẻ nào kháng lệnh xử trảm cả nhà. Tồn vong là lúc này đây, nhân dân cả nước, hãy cùng quả nhân đồng tâm hiệp lực, cùng gánh vác khó khăn!

287. Chương 286: Mỗi Người Tự Cào Tuyết Trước Nhà

Phòng ngự trên Trường Giang và Hoàng Hà là khó khăn nhất, lấy Trường Giang và Hoàng Hà làm trận tuyến phòng ngự là điều tối kỵ nhất của người dụng binh. Từ xưa đến nay, hiếm có trận phòng ngự trên Trường Giang và Hoàng Hà nào thành công.

Dù vậy, Khánh Kỵ vì muốn giảm bớt thương vong cũng không mạnh mẽ đột phá phòng tuyến Trường Giang. Khi hấn dẫn đại quân tới bờ Trường Giang, liền phân binh ra ba đường, trước cho hai cánh quân tả hữu chia ra lên thượng du xuống hạ du, phát động đánh nghi binh quân Sở Việt, khiến cho liên quân Sở Việt phải chia quân chống địch. Sau đó chủ lực qua sông, mạnh mẽ phá vỡ phòng tuyến của đối phương rồi lên bờ chiến đấu.

Liên quân Sở Việt sau khi tiêu diệt xong nhóm nhân mã nghi binh của Khánh Kỵ, chủ lực của Khánh Kỵ đã hoàn thành nhiệm vụ vượt sông, liên quân Sở Việt lập tức rời khỏi chiến trường, thu binh lui về phía sau, lui về Vân Dương tổ chức đạo phòng tuyến thứ hai.

Liên quân Sở Việt vốn có binh lực trên Khánh Kỵ, lại dùng thế thủ, Khánh Kỵ muốn đột phá lớp phòng ngự để liên hệ với Cô Tô, chỉ có cách tấn công mạnh mẽ, mà mục đích của liên quân Sở Việt là ở trong trận chiến này chiếm cứ được lợi thế làm tiêu hao sinh lực của quân Ngô.

Khánh Kỵ hiển nhiên đã thấy rõ mục đích của liên quân Sở Việt, bởi vậy sau khi vượt sông thì tạm nghỉ ngơi, không lập tức tấn công Vân Dương. Hành động này chính là hợp với ý của liên quân Sở Việt, bọn họ còn đang chờ quân Tống theo đúng hẹn tiến xuống phía Nam, từ phía sau quân Ngô phối hợp giáp công.

Chờ khi quân Tống tới, quân Ngô hai mặt đều có địch, phần thắng của bọn họ không thể nghi ngờ sẽ càng tăng thêm vài phần. Huống chi lúc này Lý Hàn dẫn thủy sư của nước Sở còn đang ở trên thượng du Trường Giang đợi mệnh, Phí Vô Kỵ đã phát quân lệnh, mệnh cho hấn lập tức dẫn thủy sư gấp rút tiếp viện. Chờ thủy sư tới, cũng có thể lên bờ chiến đấu, cho dù thủy sư của Lý Hàn lực lượng hữu hạn, không đủ để gây cho quân Ngô một kích trí mạng, nhưng mà lại gây ra một tác dụng rất lớn với việc ảnh hưởng tới sĩ khí quân Ngô, đến lúc đó sẽ khiến cho quân Ngô tiến vào tình thế tiến thoái lưỡng nan.

Đúng lúc này, Câu Tiễn thu được tin tức truyền ra từ quốc nội nước Ngô, nghe tin quân Ngô dùng thuyền đi đường vòng đã đổ bộ lên biên cảnh nước Việt, lúc này đang lao thẳng tới Hội Kê, Câu Tiễn không khỏi cực kỳ sợ hãi, phụ vương của hấn cùng toàn bộ vương tộc hiện giờ đều ở Hội Kê, hơn nữa thành tường Hội Kê thấp bé, lâu năm không tu sửa, căn bản là không chịu nổi một kích, nếu quân Ngô chiếm được Hội Kê, giam giữ phụ vương, thì ưu thế sẽ tan thành mây khói.

Đối với nguồn gốc của cánh quân Ngô này, Câu Tiễn dù có suy nghĩ trăm lần cũng không lí giải nổi, nhưng hấn cũng biết, mặc kệ là nhánh quân Ngô này tới từ nơi nào, lúc này ngoại trừ việc lui binh về nước, đã không còn lựa chọn nào khác. Câu Tiễn lập tức tới doanh trường của Phí Vô Kỵ nói rõ tình huống, Phí Vô Kỵ nhận được tin cũng vô cùng sợ hãi, có điều hiện tại mắt thấy sắp tới đại chiến, lập tức sẽ ép cho Khánh Kỵ phải tự mình suất lĩnh chủ lực quân Ngô, hấn đương nhiên không đồng ý cho Câu Tiễn lui binh.

Hai bên đang giằng co không xong, Việt Vương Doãn Thường đã cho tín sứ thứ hai tới. Câu Tiễn thấy phụ vương quyết ý tử thủ ở Hội Kê, tranh thủ cho kế công hãm Cô Tô của hấn, không khỏi ngẩng mặt lên trời thở dài: “Hạo Tiễn lão thất phu, Việt quốc ta sai lầm rồi!”

Qua phân tích của Hạo Tiễn, cho rằng nhánh quân Ngô thành linh xuất hiện này là kế của Tôn Vũ, là Tôn Vũ thấy liên quân Sở Việt thừa dịp trong quốc nội Ngô quốc đang trống thừa dịp xuất binh phạt Ngô, hấn cạy vào thành Cô Tô tường cao hào sâu có thể thủ vững, liền lớn mật điều động quân chủ lực đi đường biển xuống phía Nam, vây đánh Hội Kê để giải vây cho Cô Tô.

Ý tưởng kiểu này kỳ thật cũng không tệ, hơi nữa cũng là cách giải thích hợp lý nhất lúc này. Nhưng mà Câu Tiễn hiện giờ đang ở Ngô quốc, tất cả những tin tức tìm kiếm được đều báo cho hắn trước tiên. Hắn đương nhiên biết rõ ràng, những binh lực còn lại của Ngô quốc đều tập trung trong thành Cô Tô, quân phòng thủ thành Cô Tô cũng chưa từng rời khỏi Cô Tô thành từ khi hắn bắt đầu vào nước Ngô; hắn cũng biết, chiến thuyền của quân Ngô có một bộ phận tập kết ở Ngũ Hồ, một bộ phận tập kết ở Nam Vũ thành, chiến thuyền ở hai chỗ này trước khi liên quân Sở Việt đánh tới dưới thành Cô Tô đã tiến vào trong một hòn đảo nhỏ, mà chưa có một con thuyền nào rời khỏi đó.

Như vậy, nhánh quân Ngô này là từ đâu mà đến? Mà có thể ở trong lúc thời cơ thuận lợi nhất xuất hiện trước mặt người Việt?

Câu Tiễn suy đoán, càng nghĩ càng kinh sợ: Trừ phi người Ngô sớm đã có chuẩn bị, toàn bộ kế hoạch đều là một ván cờ của người Ngô, nếu không sẽ không bao giờ xuất hiện cục diện như vậy. Chỉ có điều, đây không phải là một trận chiến, mà là một chiến dịch khổng lồ, trong đó liên quan tới Sở quốc, Việt quốc, Ngô quốc Đông Di cùng Tổng quốc, liên quan tới các phương diện chính trị, quân sự, ngoại giao, thời gian lại không chỉ một ngày hai ngày, mà đã một tháng hai ngày. Một kế hoạch khổng lồ phức tạp như vậy được phác thảo từ bao giờ?

Ngô quốc ở trong toàn bộ kế hoạch thậm chí còn không chiếm cứ được vị trí chủ đạo, họ làm thế nào mà cam đoan được rằng Sở Việt nhất định sẽ thừa dịp bên trong Ngô quốc trống không mà xuất binh? Làm sao có thể cam đoan giải quyết thuận lợi loạn lạc trong Đông Di? Làm sao cam đoan sẽ không bị Tổng quốc làm vấp chân? Nếu đây thật sự là một kế hoạch quân sự đã được suy xét toàn diện, thì cái người hoạch định ra kế hoạch này thật sự là đáng sợ, hắn cần phải có đầy đủ tình hình tình hình, thói quen xử sự của những người thống trị hai nước Sở Việt; cần phải có hiểu biết toàn diện về đường lối quân sự của Sở Việt các nước; cần có phán đoán chuẩn xác về sự phát triển chính trị của Ngô quốc, Việt quốc, Sở quốc cùng Đông Di. Đó là một kế hoạch có bề dài thời gian và không gian vô cùng rộng lớn.

Trên đời, sao lại có thể có một người có mưu trí giống như thần định liệu được trước mọi việc như vậy?

Tối trọng yếu là, nếu thật sự đây là một ván cờ chu đáo do người Ngô đã sớm chuẩn bị, từng quân cờ được đặt lên bàn, đều là một bước phục kích đầy sát khí, cho tới giờ phút này mới bắt đầu, như vậy kế hoạch của bọn họ tuyệt đối sẽ không chỉ là một nước Việt, nhưng cho tới bây giờ vẫn chưa thấy bọn họ có hành động gì với nước Sở...

Phí Vô Kỵ thấy Câu Tiễn mất hồn mất vía đứng ở đó, còn tưởng rằng hắn lo lắng cho an nguy của Việt quốc, cho nên phải dùng lời tốt để khuyên nhủ: "Thái Tử, lão phu biết ngài vương bận chuyện Việt quốc cùng Việt Vương, có điều ngài ngàn dặm xa xôi trở về Việt quốc, chắc gì đã tới kịp để giải vây cho Việt Vương. Hiện giờ chủ lực quân Ngô đã bị chúng ta ngăn ở ngoài thành Vân Dương, đây đúng là một cơ hội lớn cầu còn không được, chỉ cần tiêu diệt được chủ lực của Khánh Kỵ, thậm chí trong trận chiến này có khi ngay cả Khánh Kỵ cũng sẽ bị giết, thì từ nay về sau mối họa lớn đối với hai nước Sở Việt chúng ta sẽ không còn tồn tại.

Về phần Việt quốc, ta nghĩ dù thái tử đã dẫn quân ra ngoài, Việt Vương không còn lực thủ thành, nhưng muốn trốn vào trong kênh rạch cũng còn dư dả, đợi khi nước Ngô đại bại, lão phu sẽ phát binh theo ngài quay về Việt quốc tiêu diệt nhánh quân Ngô kia, có được không?"

Phí Vô Kỵ nói như vậy khiến cho người ta phải động tâm. Câu Tiễn vốn cũng không định gạt bỏ cơ hội tốt diệt trừ Khánh Kỵ này, cũng biết rằng hiện giờ mình nếu về nước, còn không bằng cùng với quân Sở cùng quay về Việt sẽ càng nắm chắc phần thắng hơn. Chỉ có điều trong thư của phụ thân đã lộ ra ý tứ muốn tử thủ ở Hội Kê, phụ thân thề sống chết thủ, rất khó nói sẽ không bị người Ngô làm hại. Nếu phụ thân chết như vậy, đó sẽ là nỗi hận lớn nhất mà cả đời không cách nào bù đắp được.

Câu Tiễn trầm ngâm thật lâu sau, lý trí rốt cục chiến thắng tình cảm, hắn nặng nề dậm chân một cái nói: "Thôi, ta bây giờ dẫn đại quân về nước, đúng là cũng chưa chắc có thể giải vây cho Hội Kê, trước tiêu diệt Khánh Kỵ quan trọng hơn. Lệnh doãn đại nhân, Câu Tiễn giờ phải quay về doanh, lập tức viết một bức thư cho tín sứ đưa về Hội Kê, xin phụ vương ta bỏ Hội Kê, lợi dụng sự hiểm yếu của kênh rạch để trốn tránh quân Ngô, đợi sau khi chúng ta diệt Khánh Kỵ ..."

Phí Vô Kỵ hiểu ý cười, vuốt chòm râu tự đắc nói: "Ngài yên tâm, đến lúc đó lão phu nhất định sẽ phái một

nhánh quân theo ngài trở về Việt quốc. Ha hã, ngài cho rằng... Lão phu không muốn diệt cỏ tận gốc, tiêu diệt hoàn toàn quân Ngô sao?”

” Vậy là tốt rồi! Câu Tiễn cáo từ.” Câu Tiễn vội vàng chấp tay, lập tức quay về quân doanh của mình, nói ý tứ của mình cho tín sứ. Tín sứ người Việt tổng cộng năm người, Câu Tiễn còn lo lắng, lại tặng thêm hai mươi tên hộ vệ, nói ý tứ của mình cho mỗi người, mệnh cho bọn họ lập tức thúc ngựa trở về Việt quốc.

Bọn tín sứ này vừa bước chân đi, thượng tướng quân Cao Như đã phi nước đại vào lều lớn, hỏn hển nói: “Thái tử điện hạ, thái tử điện hạ, Sở... quân Sở lui binh.”

Câu Tiễn ngẩn ra, ngạc nhiên nói: “Thượng tướng quân nói cái gì?”

Cao Như dùng sức dậm chân, nhổ toẹt một bãi ra mặt đất: “Điện hạ, quân Sở nhổ trại, lui binh về nước.”

“Cái gì cái gì?” Câu Tiễn nực cười nói: “Sao có thể như vậy, người Sở sao lại phải bỏ chạy, thượng tướng quân... vừa mới uống rượu à?”

“Không! Mặt tướng đâu có uống rượu, điện hạ, ngài mau mau đi xem, người Sở thực sự đang muốn thu binh về nước.”

Câu Tiễn thấy hần không giống nói giỡn, không khỏi tự nhiên thấy nao nao, hần lập tức cùng Cao Như rời khỏi lều lớn, đứng ở ngoài trường nhìn ngó, quả nhiên thấy quân Sở vầy loạn cò quạt, người hô ngựa hý, tựa hồ đang muốn nhổ trại. Câu Tiễn cực kỳ sợ hãi, lập tức sai người đưa tới một con chiến mã, xoay người lên ngựa, nhanh chóng phi tới quân doanh của Sở, Cao Như cũng vội vàng lấy một con chiến mã, đi theo phía sau.

Tới trước quân doanh của Sở, chỉ thấy ngay cả viên môn của quân Sở cũng đã đổ một nửa, người Sở bên trong kêu loạn như heo bị chọc tiết, Câu Tiễn không khỏi nhú mày lại, hần hung hăng giật cổ ngựa, chạy thẳng vào trong doanh, xuyên qua đám sĩ tốt Sở đang chạy qua chạy lại, vội tới trước trường của Phí Vô Kỵ.

“Hu”

Móng trước của chiến mã giơ lên, “lộc cộc cộc” một tiếng dài, Câu Tiễn chưa đợi chiến mã đứng vững, đã xoay người xuống, nắm roi ngựa xông thẳng vào trong đại trường của Phí Vô Kỵ. Nóc đại trường của chủ soái đã bị xóc lên một nửa, ánh mặt trời chiếu xiên vào, trong trường sáng rực rỡ. Khi Câu Tiễn xông vào trường, chỉ thấy Phí Vô Kỵ như điên như cuồng, đang thúc giục thân binh, điên cuồng hét lên: “Mau, mau, mau lên nữa, trong vòng một canh giờ, lão phu phải lên đường trở về.”

Câu Tiễn đứng ở trước mặt Phí Vô Kỵ, vội hỏi: “Lệnh doãn đại nhân, đây... đây là chuyện gì?”

Phí Vô Kỵ vừa thấy là hần, không khỏi xanh mặt nói: “Mạnh Doanh cùng Tử Tây gian tặc lại dám cấu kết với nhau, thừa dịp lão phu lãnh binh bên ngoài, miễn chức của lão phu, bảo lão phu là gian thần đương triều, hạ ngục tất cả gia nhân, thân hữu của lão phu, thúc giục cho những cự thần thất thế trở về từ Ngô quốc tiếp quản chức mục thủ ở các nơi. Cục diện tốt cho lão phu khổ tâm gây dựng đã bị hủy hoại chỉ trong chốc lát.”

Câu Tiễn vừa nghe thấy vậy, cả người liền cứng đờ, nhất thời chỉ cảm thấy hai tay lạnh lẽo.

Nghi hoặc cuối cùng còn tồn tại trong lòng hần cuối cùng cũng có đáp án, không còn nghi ngờ gì nữa, đây đúng là một thế cục mà Khánh Kỵ đã chuẩn bị hơn một năm trước. Hần và Phí Vô Kỵ vốn tưởng rằng đại kế đã thành công, lần này có thể tiêu diệt Khánh Kỵ, từ nay về sau có thể giải quyết được họa lớn Ngô quốc, nào ngờ, lại là một bước tiến vào bẫy của Khánh Kỵ bày ra, thành hai con cờ trong tay của hần.

Phí Vô Kỵ nói xong liền không để ý tới Câu Tiễn, chỉ lo lớn tiếng quát lên bắt hạ nhân làm nhanh hơn một chút. Cao Như chậm hơn một bước, khi hần xông vào, chỉ thấy Phí Vô Kỵ giống như kiến bò chảo nóng đang chạy tán loạn khắp nơi, mà thái tử nhà mình lại như một người gỗ đứng ở đẳng kia.

Cao Như vội bước lên trước, lay lay bả vãi Câu Tiễn, nói: “Điện hạ, điện hạ, người làm sao vậy?”

Câu Tiễn chợt tỉnh lại, vội vàng giẫy khỏi Cao Như, chạy tới trước mặt Phí Vô Kỵ, kéo lấy tay hần nói: “Lệnh doãn đại nhân, ngài không thể đi.”

“Sao lại thế được, vốn liếng của lão phu đã bị chúng nó cướp hết, chậm một bước là thành chó nhà có tang, chỉ có nhanh nhanh quay về Sở, mới may ra vẫn hồi được thể cục, lão phu há có thể không đi?”

Câu Tiễn vội đến mức giậm mạnh chân: “Lệnh doãn đại nhân, ngài căn bản là không hiểu ý ta. Lệnh doãn đại nhân, ngài hãy bình tĩnh, nghe Câu Tiễn phân tích lợi hại. Khánh Kỵ là cố ý xuất binh đi Đông Di, giả vờ trong nước đang trống không, dụ dỗ chúng ta xuất binh, sau đó phái người cản đường lui của bản thái tử, mê hoặc Sở thái hậu lợi dụng những Sở quốc quyền quý mà hấn phóng thích về nước gây ra náo động, cứ như vậy, chúng ta không còn lòng dạ nào mà ham chiến, lựa chọn duy nhất chính là lập tức về nước. Nếu đây chính là một kế của Khánh Kỵ, hấn tất nhiên đã sớm dự đoán được phản ứng của chúng ta, đến lúc đó hấn sẽ đưa quân đánh lên, phía trước có cường địch, căn cơ của chúng ta lại bị mất, hai mặt thụ địch, quân tâm tất nhiên sẽ tán loạn, làm sao có thể chiến đấu được với quân Ngô một trận?”

Phí Vô Kỵ nhướng lông mi, hỏi: “Như vậy Thái Tử điện hạ có cao kiến gì?”

Câu Tiễn hơi hơi nhíu lại hai mắt, nói: “Chúng ta hiện tại không có lựa chọn nào khác, nếu muốn xoay lại tình thế, chỉ biết lỗ sai rồi thì liều luôn, chủ động khiêu chiến với Khánh Kỵ, lợi dụng ưu thế về quân số của ta, tiêu diệt đi chủ lực của Khánh Kỵ. Đến lúc đó, chúng ta có thể nắm thế chủ động, chỉ cần đại quân ở trong tay, là có thể thoải mái đánh về nước, lo gì nội loạn trong nước không giải quyết được dễ dàng?”

Phí Vô Kỵ mỉm cười nói: “Thái Tử điện hạ suy nghĩ thật kì lạ, chúng ta hiện giờ ở Vân Dương vốn là bên thủ, canh giữ tất cả các con đường mà hấn có thể công. Hiện tại ngài muốn ta biến thủ thành công, chủ động khiêu chiến với Khánh Kỵ? Hừ! Nếu đã là kế của hấn, hấn sao có thể để cho ta toại nguyện, lấy đá chọi đá với lão phu à, ngài cho rằng Khánh Kỵ là kẻ ngốc hay sao?”

Nếu lão phu là Khánh Kỵ, sẽ chỉ lượn lờ quanh địch, đợi cho tin tức từ trong nước truyền ra, khiến cho sĩ khí toàn quân rung chuyển, còn có mấy ai liều mạng cho một chủ nhân mất đi nhà cửa, không còn gốc rễ? Thái Tử điện hạ, lão phu không phải Khánh Kỵ, cũng không phải Câu Tiễn ngài, các người đều là thế tử của quốc gia danh chính ngôn thuận, lão phu lại không giống, lúc này nếu không quay về, đợi khi toàn bộ Sở quốc đã bị thái hậu hoàn toàn nắm giữ, lão phu cả đời này sẽ không còn đường về.”

” Lệnh doãn đại nhân...”

” Chớ có nhiều lời, lão phu mặc dù coi người Sở như cái đinh trong mắt, cái gai trong thịt, nhưng chỉ cần Sở quốc còn trong lòng bàn tay lão phu, Khánh Kỵ hấn cũng không làm gì được ta. Nếu mất đi Sở quốc, lão phu chỉ còn là miếng thịt trên thớt gỗ, chỉ chờ người tới chặt. Thực xin lỗi, liên minh Sở Việt phải bỏ thôi, lão phu phải lập tức đánh về Sở quốc. Về phần việc của ngài, ha ha, thái tử điện hạ tự cầu phúc đi thôi!”

Phí Vô Kỵ dứt lời, phất mạnh ống tay áo, giã khỏi tay Câu Tiễn, đi ra ngoài cửa la lớn: “Nhanh lên một chút, nhanh nhanh phái người thông tri Lý Hàn theo đường thủy quay về Sở quốc chờ lệnh. Phái người thông tri cho nhân mã ngoài thành Cô Tô theo đường Kiền Toại đuổi theo đại quân lão phu, chúng ta lập tức khởi hành, từ Trường Ngạn qua sông, theo Chiêu Quan trở về Sở quốc.”

Bên ngoài là tiếng đáp ứng loạn xì ngầu, Câu Tiễn đứng ngốc ra ở đó, mặt trắng bệch.

Cao Như lo lắng gọi: “Điện hạ, điện hạ?”

Câu Tiễn ngửa mặt lên trời mà than thở: “Lần này thất bại thảm hại, thực không phải lỗi của riêng mình Câu Tiễn, thực không phải lỗi của riêng mình Câu Tiễn!”

Hấn nói tới đây, sắc mặt tái nhợt đột nhiên chuyển sang đỏ đậm, thân mình lung lay như muốn ngã, hai tay run rẩy, khó mà kìm chế được. Cao Như kinh hãi, vội vàng đỡ lấy hấn, gọi: “Thái Tử, Thái Tử bảo trọng thân thể quan trọng hơn, giờ phút này, chớ thương tâm quá độ, chúng ta... chúng ta nên lập tức nghĩ biện pháp mới đúng.”

Câu Tiễn bị hấn lay động, tỉnh táo lại, giật mình nói: “Không sai, chúng ta không thể ngồi chờ chết, chỉ cần có một tia hi vọng, cũng phải tiếp tục liều mạng. Quay về doanh, lập tức quay về doanh.”

Trong doanh Câu Tiễn, chúng tướng nghe Câu Tiễn nói rõ một lượt, trên vẻ mặt mỗi người đều là vẻ nghiêm trọng, không khí trong trường nhất thời vô cùng áp lực.

Câu Tiễn cố làm ra vẻ thoải mái nói: "Chư vị tướng quân, Phí Vô Kỵ nếu lui binh về nước, quân Việt ta như một cái cây đơn độc, cũng chỉ còn cách lui binh. Trong ba nước Sở, Việt, Ngô, Sở quốc mạnh nhất, Ngô quốc thứ hai, Việt quốc ta thực lực yếu nhất, bởi vậy, bản thái tử đoán rằng Khánh Kỵ nếu có cơ hội này, tuyệt đối sẽ không bỏ qua cơ hội tốt làm suy yếu Sở quốc, hẳn sẽ phái trọng binh đi đuổi giết người Sở chứ không quan tâm đến chúng ta, đó chính là cơ hội của chúng ta.

Chúng ta lập tức sẽ đánh về nước, trước tiên đánh tan đi quân Ngô đang bao vây Hội Kê, sau đó chinh đồn hàng ngũ, chiêu binh rộng rãi, dùng quốc lực của Việt quốc để đối kháng cường địch. Khánh Kỵ đuổi giết quân Sở ngay cả khi đắc thắng trở về, binh lực của hắn cũng sẽ bị tổn thất nghiêm trọng, khi đó sao còn sức mà đánh Việt quốc, đến lúc đó chúng ta lại cho sứ sang Ngô nghị hòa, có thể làm tiêu tan đi kiếp nạn này."

Thượng tướng quân Cao Như lập tức đồng ý nói: "Thái Tử nói rất có lí, người Việt ta mấy trăm năm nay không ngừng đánh với người Ngô, nhưng vẫn luôn sừng sững không ngã, lần này cũng không ngoại lệ. Cao Như nguyện lãnh binh bọc hậu, mời thái tử lập tức tự mình dẫn đại quân đi trước, nhổ trại về nước!"

Khi đại quân của Khánh Kỵ tới Yểm thành, Phí Vô Kỵ đã tự mình suất lĩnh năm vạn đại quân vội vàng chạy về Cửu Tư, sắp tới Trường Ngạn Giang Khẩu. Hai vạn đại quân của Câu Tiễn cũng đã lui về Lạp trạch, trên đường bọn họ đi qua Cô Tô thành, chỉ thấy bên ngoài thành còn rất nhiều khí giới công thành, có xe bắn đá còn chuẩn bị nhiều tảng đá, rất nhiều doanh trướng còn hoàn hảo không tổn hao gì, cơm trong bếp cũng vừa mới nấu chín, bởi vậy có thể thấy được người phụ trách ba vạn quân Sở công thành sau khi nghe lệnh lui binh đã vội vàng thế nào.

Khi quân Việt đi qua Cô Tô thành, Ngô quốc thượng tướng Kinh Lâm dẫn binh ra khỏi thành đuổi giết một trận, chỉ có điều bởi vì thông tin quá kém, bọn họ vẫn chưa liên hệ được với Khánh Kỵ, không biết tình hình Khánh Kỵ bên kia thế nào, cho nên Kinh Lâm gách vác trọng trách bảo vệ đô thành không dám dẫn binh đi xa, sau khi bắt quân Việt lưu lại hơn hai ngàn cỗ thi thể, liền để cho bọn họ rút khỏi chiến trường.

Binh của Khánh Kỵ khi đến Kiền Toại, nắm được tin tức chuẩn xác, hắn lập tức phát ra mệnh lệnh tổng phản công toàn diện.

"Hai quân Sở Việt cũng đã rời xa vương thành Cô Tô, không còn lo bọn chúng phản công trở về. Truyền lệnh, mệnh cho Lương Hồ Tử dẫn binh đuổi giết quân Sở, nhưng không cần tiến quá gần. Nghĩ biện pháp làm cho hắn rơi mất ba vạn đại quân đằng sau, rồi lại đuổi theo dùng biện pháp 'kiến ăn voi' từng bước gặm Sở.

Mệnh cho quân của Xích Trung tiếp ứng. Toàn bộ thuyền kiểu mới ở Nam Vũ thành đưa ra, theo dòng kênh mới đào tiến vào Trường Giang, ngược dòng đi lên, sau khi hội hợp với quân của Xích Trung, thì cùng quân của Xích Trung xuất phát theo đường thủy, phối hợp với Lương Hồ Tử đuổi giết quân Sở.

Mệnh cho quân của Lương Hồ Tử ở Ngũ Hồ lên thuyền, theo đường thủy đuổi theo Câu Tiễn, đợi khi nhân mã của Câu Tiễn vượt biên, sẽ cùng với quân của Anh Đào trong ngoài giáp công, lấy binh nhân đánh kẻ địch một mối, tiêu diệt toàn bộ quân Việt, hoàn toàn giải quyết họa lớn của Ngô quốc ta, từ nay về sau sẽ không để cho loại cá tôm ngao rùa này cản chân, làm hỏng đại kế của Ngô quốc ta nữa!"

"Mệnh Tôn Vũ tọa trấn ở trung tâm, phụ trách chỉ huy cụ thể toàn bộ chiến dịch Việt từ nay về sau."

Theo từng đạo quân lệnh của Khánh Kỵ, một đội tín sứ nhất nhất lĩnh mệnh, một lát sau, một đội tín sứ vai cắm cờ đỏ giục ngựa gí roi lướt nhanh mà đi.

Khánh Kỵ phân phó xong, thở ra một hơi thật dài, trên mặt vô cùng thoải mái cười: "Người đâu, khởi giá, trở về vương thành Cô Tô."

Lý Hàn đóng quân ở Yên Cơ, đang chờ mệnh lệnh của Phí Vô Kỵ chặn đường lui của Khánh Kỵ, không ngờ chờ một hồi lâu, kiểng chân lên mà chờ, lại chờ được tin tức Sở thái hậu tước đi chức quan của Phí Vô Kỵ, đưa hắn trở thành một gian thần phản nghịch, nhất thời vô cùng sợ hãi.

Phí Vô Kỵ mệnh cho hắn lập tức lui binh, theo sông phản hồi, đến Sào thành chờ mệnh, Lý Hàn với mệnh lệnh này cũng không nguyện nghe theo. Theo sông trở về, tới Sào thành, như vậy chỉ cần đi đường thủy một chút là tới thẳng Dĩnh Đô, nếu Phí Vô Kỵ có thể thành công đánh quay về Dĩnh Đô, lại đoạt lấy quyền

hành thì không sao, nhưng nếu hấn thất bại, chính mình chỉ có một đạo thủy quân trợ trợ, chẳng phải chỉ biết chờ người xâu xé sao?

Đạo thủy sư của hấn không chỗ được vô số nhân mã của Phí Vô Kỵ, Phí Vô Kỵ chỉ có thể đi đường bộ trở về Dĩnh Đô. Phí Vô Kỵ muốn hấn xuôi dòng mà đi, đường xá tuy có xa, nhưng lại trực tiếp trở về Dĩnh Đô, có điều chỉ bằng đội thủy sư của hấn có thể đánh hạ Dĩnh Đô sao? Phí Vô Kỵ mệnh lệnh cho hấn như vậy, rõ ràng... rõ ràng là khiến hấn trở thành một bó đuốc, dùng hấn để hấp dẫn đội quân của Sở thái hậu mà thôi.

Nhưng mà, Lý Hàn là một con người dễ dàng chịu như thế sao? Sau khi bấm đốt ngón tay suy nghĩ thông suốt, hấn lập tức bỏ lộ tuyến mà Phí Vô Kỵ chỉ định cho hấn, chọn tuyến đường Hoài Thủy về Sở. Con đường này có thể phối hợp cùng với Phí Vô Kỵ, cũng không bị trở thành tấm lá chắn cho Phí Vô Kỵ.

Hấn có thể đi về phía tây Hoài Thủy, tới Nhữ Thanh lại quan sát động tĩnh, nếu Phí Vô Kỵ có thể tấn công đến Dĩnh Đô, hấn có thể dễ dàng từ Hoài Thủy đuổi tới, phối hợp với hấn công Dĩnh Đô. Nếu Phí Vô Kỵ binh bại, như vậy hấn có thể theo Hoài Thủy về phương Bắc tiến vào lưu vực Hoàng Hà, trong các chư hầu Trung Nguyên tìm cho mình một lối thoát, tin rằng với một đội thủy sư trong tay hấn, cho dù là chư hầu nào cũng sẽ giăng tay chào đón và trọng dụng.

Lý Hàn tính toán xong, lập tức nói cho tín sứ của Phí Vô Kỵ là hấn nhận được tin tức, Sở thái hậu phái thủy sư mai phục ở thượng du Trường Giang, hấn sẽ chọn tuyến đường đi về phía Tây Hoài Thủy, phối hợp với lệnh doãn đại nhân công kích Dĩnh Đô. Tín sứ vừa đi, Lý Hàn lập tức chỉ huy đại quân thủy sư từ Trường Giang tiến vào Hoài Thủy, đi về hướng Tây...

288. Chương 287: Không Dừng Thì Không Chảy Được, không Phá Thì Không Xây Được

Khánh Kỵ nghe thấy tin liền từ trong quân phi ra, đi tới trước trận, chỉ thấy xa xa cờ bay phấp phới, thật sự là náo nhiệt vang trời.

Khánh Kỵ ghì giữ yên cương nhú mắt nhìn lại, chỉ thấy đám người tới nghênh giá đã dừng lại, từ trong đám người có hai con ngựa ra lên, nhẹ nhàng phóng tới, phía trước là vương hậu Quý Doanh, mà cưỡi ngựa theo sau là tướng quốc Tôn Vũ.

Vị vương hậu này, mặc dù chính là thê tử kết tóc với mình, nhưng Khánh Kỵ và nàng vẫn còn vài phần xa lạ, nhất là sau vụ âm ỷ giữa hai người, tuy nói rằng ngày nào cũng ở hoàng cung, nhưng cực kỳ ít khi chạm mặt, đây mới là lần đầu tiên Quý Doanh uyển chuyển biểu đạt ý xin lỗi tới hấn sau lần đó.

Khánh Kỵ cẩn thận đánh giá vị tiểu vương hậu của mình, Quý Doanh đúng là nữ tử Tây Tần, từ nhỏ đã thành thạo bắn cung cưỡi ngựa, khi cưỡi ngựa bấp dùi thon dài kẹp chặt thân ngựa, cái mông rắn chắc xinh xắn trên lưng ngựa nhấp nhô lên xuống, phối hợp với dáng người mềm mại, vô cùng xinh đẹp.

Lúc này, nàng ngược ánh mắt trời đi về phía Khánh Kỵ, ánh nắng chiếu vào khuôn mặt nàng, chiếu vào bộ trang phục võ sĩ đỏ thắm của nàng, chính là trang phục võ sĩ kiêu mới mà Khánh Kỵ tự tay thiết kế, càng làm nổi lên tư thế oai hùng hiên ngang của nàng.

Tôn Vũ là tướng quốc, mà vương hậu lại sánh với quân vương, bởi vậy Tôn Vũ luôn ghì cương ngựa đi đằng sau không dám vượt lên trên. Quý Doanh giục ngựa chạy vội tới chỗ Khánh Kỵ, trên mặt có vẻ thông dong, kỳ thật trong lòng lại lo lắng, khi đám người nghênh giá tới trước mặt Khánh Kỵ, lộ trình ngắn ngủi này thôi mà khiến nàng suy nghĩ không biết bao nhiêu. Nếu đại vương vẫn lạnh nhạt với ta như cũ, khiến ta phải chịu nhục trước mặt con dân Ngô quốc, thì ta phải làm sao bây giờ? Là đối đầu gay gắt hay tạm thời nhân nhượng vì toàn cục? Nếu Đại vương nghe nói ta tự tiện quyết định tham ô các vật liệu đá dùng để thi công Lăng Yên các, phá hủy một bộ phận dân cư ở gần tường thành, liệu chàng có giận tím mặt hay không? Đêm tân hôn đã đánh cho phu quân choáng váng đầu óc, nếu đối là ta thì có giận tím mặt không? Miệng chàng nói là không giúp ta, hiện giờ rốt cục cũng phát binh tấn công Phí Vô Kỵ, duyên cớ không phải vì ta hay sao? Nếu...

Nàng vốn suy nghĩ thật nhiều thật nhiều nguyên nhân, chuẩn bị rất nhiều rất nhiều lí do lí do thoái thác, suy nghĩ thật nhiều thật nhiều biện pháp ứng đối, thế mà khi tới trước mặt Khánh Kỵ, ngẩng đầu lên nhìn thấy phu quân ngồi thẳng, uy vũ anh tuấn mỉm cười với nàng, quả tim nàng liền nhanh chóng run rẩy, thân thể đang căng thẳng lập tức trở nên thoải mái, sau đó... sau đó tất cả lí do thoái thác toàn bộ đều bay đi đâu hết, không nghĩ ra nổi cái gì nữa.

”Đại... Đại... Đại vương..., ngài đã về rồi?”

Câu nói vô nghĩa này phát ra khỏi miệng, Quý Doanh lúng túng tới mức mặt ửng hồng, hổ hển tới mức muốn cắn luôn cái lưỡi của mình đi.

Khánh Kỵ thấy buồn cười, nhin không được đùa với nàng: “Ừm, quả nhân đã trở lại. Ha hả, quả nhân không phải đang đứng trước mặt nàng sao? Hay là vương hậu ngay cả bộ dáng phu quân của mình cũng không biết?”

Quý Doanh đau xót trong lòng, suýt nữa bật thốt lên nói: “Đêm tân hôn, ngài giận dữ bỏ đi, từ đó về sau không vào tẩm cung của người ta nữa bước, bảo người ta làm sao mà nhớ được tướng mạo của ngài?”

Câu u oán này dù chưa nói ra miệng, nhưng nàng gắng sức cắn đôi môi mỏng, trong mắt cũng đã hiện lên một tầng sương mù mông lung.

Khánh Kỵ thoải mái tự nhiên nhìn nàng, ánh mặt trời chiếu lên khuôn mặt của nàng, sự ngang ngược bướng bỉnh sau rượu của nàng khi trước đều đã bị những đường cong mềm mại cùng đôi môi cánh hoa hồng nhạt và mũi ngọc trắng lấp che giấu đi, dưới ánh mặt trời, trên môi của nàng có một chút lông măng của xử nữ, càng làm nổi lên vẻ xinh xắn của môi châu.

So với hôm tân hôn nàng ăn mặc chỉnh tề, trang điểm trang trọng, tư sắc khiến người ta phải kinh diễm, giờ phút này trên khuôn mặt nàng rõ ràng còn có vài phần trẻ con của thiếu nữ. Dáng người thành thực cao gầy của nàng càng khiến cho người ta phải chú ý, eo nhỏ tinh tế, đôi nhũ phong cao ngạo lộ nguyên hình dưới bộ y phục võ sĩ bó sát, khi giục ngựa trên đường, đôi ngọc thể kia sống động dưới y phục, quả thực khiến cho người xem hoa cả mắt...

Còn có cặp đùi đặc biệt dài của nàng, vừa rắn chắc lại vừa tròn, thẳng tắp thon dài, chiếc quần võ sĩ vải dày mặc lên thân thể nàng, càng làm nổi cho cặp mông đẹp như trái lê, một cặp đùi cực đẹp, khiến người ta không khỏi nghĩ nếu nàng bỏ quần áo đi, cặp đùi thon dài tinh tế, da thịt cân xứng kia sẽ rắc rắc trơn bóng thế nào, thưởng thức sẽ có tư vị ra sao.

Dưới ánh nhìn chăm chú của Khánh Kỵ, Quý Doanh có chút chân tay luống cuống, Khánh Kỵ nhìn thấy nàng lúng túng, cười ha ha, tha cho nàng rồi quay sang hỏi Tôn Vũ: “Tôn khanh, Cô Tô mọi thức bình thường chứ?”

Tôn Vũ lúc này mới giục ngựa tiến lên, chấp tay thi lễ với Khánh Kỵ nói: “Đại vương yên tâm, Cô Tô vững như bàn thạch, quân địch không tiến nổi vào thành nửa bước. Nay thần theo vương hậu, vương phi, dẫn theo văn võ bá quan, đặc biệt tới chào đón Đại vương, chúc mừng vua ta chiến thắng trở về.”

“Ha hả, còn chưa chắc thắng, tất cả nói nhỏ thôi. Chúng ta khổ tâm dự tính như vậy, rốt cục có thể thấy được hiệu quả, chẳng nhẽ không thể thu miệng lại. Quả nhân cũng đã hạ lệnh, từ nay về sau, tất cả sự vụ cụ thể trên hai chiến trường sẽ do Tôn khanh phụ trách. Trường Khanh à, quả nhân phó thác đại sự cho người, người đừng nên làm cho quả nhân thất vọng đó.”

Tôn Vũ chấp tay nói: “Vâng, thần phụng chiếu, sẽ đem hết khả năng, không phụ sự tin tưởng của Đại vương.”

Khánh Kỵ mỉm cười, thúc mạnh ngựa nói: “Khởi giá, trở về thành!”

Tôn Vũ lập tức giật cương lùi sau hai bước, Khánh Kỵ giục ngựa về phía trước, đi lướt qua Quý Doanh, phi lên trên một thân mã, sau đó giật mạnh dây cương, quay đầu lại nhìn về phía nàng.

Quý Doanh thấy hần hành động như thế, trong lòng liền vui vẻ một trận, vội đuổi theo Khánh Kỵ, ngang nhau đi với hần. Tôn Vũ tự động lui ra phía sau, suất lĩnh đại quân theo sau.

“Khụ!”

Quý Doanh ho một tiếng.

“Khụ khụ!”

Thấy Khánh Kỵ không có phản ứng, Quý Doanh lại ho hai tiếng.

Khánh Kỵ quay đầu cười hỏi: “Sao thế, vương hậu ngọc thể không được khỏe?”

Quý Doanh cắn cắn môi, thấp giọng nói: “Đại vương không ở đô thành, thiếp thân... Thiếp thân làm chủ tạm thời dừng việc xây dựng Lăng Yên các.”

“Ồ!” Khánh Kỵ hơi trầm ngâm, gật đầu nói: “Hắn là vậy, đối đầu kẻ địch mạnh, trong cung còn tiến hành công trình, dân chúng sẽ nghĩ thế nào đây? Dừng hay lắm.”

“Ừm...” Quý Doanh liếc mắt nhìn hắn một cái, lại lấp bắp nói: “Thiếp thân... Còn lấy những vật liệu đá chuẩn bị dùng để xây Lăng Yên các để thủ thành, bởi vì xe bắn đá trên thành... thiếu đạn đá.”

“Hóa ra nàng dừng là vì vậy, ừm... cũng nên làm thế, thành nếu không thủ được, xây các làm gì? Chuyện này cũng không sai.”

“Còn... Còn có...”

“Còn có cái gì?”

“Thiếp thân còn... còn hủy đi một ít khu dân cư gần tường thành...”

Khánh Kỵ ghì cương ngựa, hơi hơi nhíu mày: “Dân chúng thông đồng với địch hay là phòng ốc cản trở việc thủ thành?”

“Không có không có” Quý Doanh xua tay nói: “Chỉ là đạn đá để thủ thành không đủ mà thôi. Thiếp nghĩ, Lăng Yên các chậm vài ngày không vấn đề gì, nhà ở hủy cũng có thể xây lại, nhưng mà nếu xuất hiện nhiều binh sĩ thương tật, đó là gánh nặng cả một đời. Phá vài tòa nhà, giảm đi thương vong mấy ngàn binh sĩ, vẫn là tương đối có lợi.”

Khánh Kỵ vẫn đang cau mày: “Lời tuy có lý, có điều... phá hủy khu dân cư có thể làm mất đi dân tâm.”

Quý Doanh vội vàng nói: “Việc này không vấn đề, thiếp thân đã tạm thời an bài những dân chúng mất đi nhà ở ở ngoài cung, còn lấy hồi môn của thiếp cho bọn họ xây lại nhà mới, mỗi ngày còn lấy đồ ăn từ trong cung ra cung ứng...”

Nàng thấy Khánh Kỵ trầm mắt nhìn nàng, không khỏi ưỡn ngực, hợp tình hợp lý nói: “Cơm đó, cũng là lấy hồi môn của thiếp trả.”

Khánh Kỵ nhìn nàng một lúc lâu, đột nhiên phì cười, rung dây cương tiếp tục đi, từ từ nói: “Ha ha... nàng cho rằng làm như vậy, là tự tiện tác chủ à? Hồi môn của nàng... chẳng nhẽ hiện giờ không phải xem như là của quả nhân sao? Ha ha ha...”

Quý Doanh giục ngựa đuổi theo, nghiêng đầu ngó xem thần sắc của hắn: “Ngài... không tức giận chứ?”

Khánh Kỵ cả giận nói: “Quả nhân hẹp hòi vậy sao? Chỉ cần nàng không ngang ngược, không can thiệp vào những chuyện không cần nàng quản, thì sao quả nhân có thể giận nàng? Quả nhân không ở đô thành, nàng là vương hậu giám quốc, việc này vốn nên do nàng quyết định. Hơn nữa, nàng làm rất có chừng mực, quả nhân thực vui vẻ.”

Quý Doanh rót cuộc vẫn chỉ là một tiểu cô nương vừa mới mười bảy tuổi, nào có cái gì tâm cơ, vui buồn gì đều lộ hết trên mặt, nghe hắn nói như vậy, Quý Doanh không khỏi thở ra một hơi, đắc chí nói: “Thật sự là làm tốt à? Ha ha..., thiếp vẫn còn lo lắng đó...”

Khánh Kỵ thấy nàng lộ ra bộ dáng hoan hỉ không hề suy tính, trong lòng bỗng nhiên cũng có chút vui vẻ. Hắn thâm ý liếc nhìn Quý Doanh một cái, ôn nhu nói: “Kỳ thật... Vương hậu làm việc, chỉ cần là tốt cho quả nhân, tốt cho Ngô quốc, như vậy cho dù nàng làm sai, quả nhân cũng chỉ dạy bảo khuyên răn, chứ không giận cá chém thớt. Đúng rồi, trừ những điều đó ra, nàng còn làm gì nữa không?”

Quý Doanh khuôn mặt đỏ lên, ngượng ngùng nói: “Chàng... biết thiếp làm gì không?”

Khánh Kỵ trong lòng căng thẳng, lo lắng đề phòng hỏi: “Nàng... làm cái gì?”

Quý Doanh cúi đầu, xấu hổ nói: “Thiếp thân... còn tự tay chuẩn bị rượu ngon, lương khô, bánh dày, mừng Đại vương chiến thắng trở về.”

Khánh Kỵ: “...”

Một phong chiến báo, Tôn Vũ mở ra xem, sau đó ở trong phòng đi qua đi lại, thần tình trầm tư.

Tướng quân Lữ Thiên ngồi quỳ trên chiếu, ánh mắt theo thân ảnh của Tôn Vũ di động, một lát sau, hần nhin không được há mồm muốn hỏi, nhưng mà thấy Tôn Vũ cau mày, vẻ mặt âm tình bất định, nghiêm trọng trước nay chưa từng có, nhất thời liền nuốt trở lại câu hỏi đã ra tới tận miệng.

Lữ Thiên chính là người có thâm niên trong quân Ngô, năm đó Khánh Kỵ lần đầu tiên phát binh từ Vệ quốc men theo Hoàng Hà tới Hoài Thủy, sau đó nhập vào Trường Giang thẳng tới Hàn Ấp, hần và Kinh Lâm chính là tả hữu phó tướng bên người Khánh Kỵ. Sau đó Khánh Kỵ bị Yêu Ly đâm bị thương phải chạy sang Lỗ quốc, bởi vì không thể để mất cơ nghiệp ở Vệ quốc Ngải thành, cho nên Khánh Kỵ quyết ý lên Khúc Phụ phương Bắc tìm kiếm sự trợ giúp của Lỗ quốc đồng thời mệnh cho hần cùng Kinh Lâm quay về Vệ quốc, từ đó vận mệnh của hai người liền phát triển khác nhau.

Lữ Thiên trở lại Ngải thành không lâu sai liền mắc trọng bệnh, đầu tiên là nóng người ra mồ hôi trộm, ho khan đau ngực, trải qua trị liệu cũng không thấy biến chuyển tốt đẹp, ngược lại còn có hiện tượng ho ra máu, bệnh trạng rất giống ho lao. Bệnh này lúc này không chữa được, lại còn lây bệnh. Bất đắc dĩ, Lữ Thiên đành phải tự ngăn cách vài ngày ở trong viện.

Kinh Lâm vô cùng chăm nom cho người bạn tốt này, Khánh Kỵ sau khi trở về Ngải thành cũng rất quan tâm đến hần, nhưng mà vì hần có chức vị quan trọng, nên dù có tới thăm phòng Lữ Thiên cũng chỉ có thể cách ly nói chuyện với nhau, không thể tiến vào. Cuộc sống cứ như vậy, Khánh Kỵ cùng Kinh Lâm chăm sóc Lữ Thiên rất cẩn thận, nhưng mà hần từ nay về sau vô duyên với quân đội.

Lữ Thiên hai năm này chỉ còn chờ chết mà thôi, không ngờ uống được thuốc của vị y sĩ nào lại có tác dụng, hóa ra lúc trước là chẩn đoán sai, bệnh của hần đột nhiên khỏi hần như kỳ tích.

Hai năm thời gian, nếu là thời kỳ hòa bình thực không tính là gì, nhưng mà ở thời kỳ chiến tranh thay đổi bất ngờ, hai năm thời gian có thể sinh ra biến hóa không kém gì thương hải tang điền (từ biển xanh trở thành nương dâu). Phó tướng Kinh Lâm từng đi theo hần, hiện giờ là Ngô quốc thượng tướng, mục thủ một phương. Ngay cả binh vệ Lương Hồ Tử bên người Khánh Kỵ, chức vụ và quân hàm thấp hơn hần tới vài người, hiện giờ cũng đã trở thành thượng tướng quân, mà hần, lại bởi vì trong việc Khánh Kỵ phạt Ngô phục quốc không lập được công, cho nên chỉ được phong làm thượng đại phu.

Trong các cấp bậc quan lại, cấp bậc cao nhất là khanh, phía sau khanh, là thượng đại phu, trung đại phu... Bởi vì Lữ Thiên trong trận chiến phục quốc không lập được đại công, cho nên chỉ được phong làm thượng đại phu, mà còn bị nhiều đại thần gây khó, cho rằng công lao của hần không phù hợp, nhưng Khánh Kỵ lấy lý do “Lữ Thiên theo quả nhân từ lâu Nam chinh Bắc chiến, lúc trước khi ở Vệ quốc Ngải thành khai hoang khẩn điền, chiêu binh mãi mã, là trụ cột để quả nhân thảo bình phạt Ngô, công không thể không tính” để cản bọn họ.

Có điều Lữ Thiên sau khi thụ phong chức quan thì vì bệnh còn chưa lành, vẫn không thể vào triều làm việc, đến hai tháng gần đây thân thể mới dần dần khỏe mạnh, lúc này mới được Khánh Kỵ đề bạt, trở thành thống soái các đạo quân đóng ở phụ cận Cô Tô.

Lần này Khánh Kỵ thành công dẫn Sở Việt liên quân vào trong, tới khi bên trong Sở Việt sinh biến hóa, trong chiến lược đã xác định sau khi dự định xâm nhập vào sẽ phát động phản công toàn diện, Kinh Lâm có tâm muốn giúp đỡ vị chiến hữu cũ, bởi vậy trước khi dẫn binh đuổi giết Câu Tiễn cố ý lên thỉnh cầu với Tôn Vũ, hy vọng hần có thể cho Lữ Thiên một cơ hội kiến công lập nghiệp.

Giờ phút này, Ngô Sở, Ngô Việt đồng thời khai chiến, tình thế Ngô quốc đều xuất ra hết, những tướng bách chiến đều mặc giáp ra trận. Lữ Thiên tuy nói vốn là phó tướng bên người Khánh Kỵ, những vẫn chưa tự mình chỉ huy một chiến dịch lớn, cũng không có kinh nghiệm về phương diện này, nhưng mà lúc này thế cục đã hoàn toàn sáng sủa, cũng không cần tướng lãnh cầm binh phải bày mưu nghĩ kế, suy nghĩ toàn cục,

hắn chỉ cần đánh tốt trận trước mắt, căn cứ vào tình thế biến hóa của chiến trường mà tùy thời điều chỉnh sắp xếp binh lực của mình là được, về phương diện này thì Lữ Thiên có thể đảm nhiệm.

Hiện giờ đã giải vây cho Cô Tô, Sở Việt hai quân đang gấp rút như chó nhà có tang, chạy quay về trong nước, không còn lo có người đánh vào Cô Tô, nên phải ra toàn lực binh tướng, đảm bảo duy trì ưu thế với Sở Việt. Lữ Thiên là lão tướng, cho dù không có Kinh Lâm nâng lên thì nhất định cũng phải đi, có điều... phải Lữ Thiên đi đâu mới được bây giờ? Sở quốc, hay là Việt quốc?

Thượng tướng quân Kinh Lâm cũng đã tới Việt quốc, cùng hội hợp với Anh Đào đang ở trung tâm Việt quốc để giáp công Câu Tiễn.

Việt quốc là họa lớn của Ngô quốc, Ngô quốc nếu muốn vung cánh bay cao, phải giải quyết cái mối loạn Việt quốc này trước tiên, mới có thể toàn tâm toàn ý phát triển ra ngoài. Câu Tiễn kẻ này xưa nay giáo hoạt đa trí, nếu Đan Ô không thể thuyết phục Tam Di tạo phản thành công, như vậy Câu Tiễn một khi trở về nước sẽ như cá gặp nước, Anh Đào cùng Kinh Lâm dù có chiếm ưu thế về binh lực, còn lấy binh nhân đánh binh mệt mỏi, nhưng muốn thắng hẳn chắc gì đã thuận lợi. Kinh Lâm cùng Lữ Thiên vốn là bạn đồng liêu, nếu phải quân đội vệ thành của Lữ Thiên tới chiến trường phía Nam, hai người này nhất định sẽ hợp tác ăn ý, phát huy tác dụng lớn hơn.

Về phương diện Sở quốc, Phí Vô Kỵ chạy rất nhanh, giờ này đã dẫn năm vạn đại quân qua Trường Ngạn, tới gần Thiệu Quan. Thủy sư của hắn quá mức sợ hãi, quẹo vào Hoài Thủy chạy trốn về Sở quốc. Ba vạn quân Sở vốn đang vây quanh Cô Tô bị chậm một bước, khi thu được tin tức trốn về Trường Ngạn, đã bị Bình Bồ cản chặt đuôi, trong lúc nghiêng ngả lại bị đại quân của Lương Hổ Tử xông vào giết một trận, tới khi những tàn binh chạy tới được Trường Ngạn, Xích Trung đã dẫn thủy sư ra nghênh đón ở Trường Giang, mà Phí Vô Kỵ chỉ lo trốn về Sở quốc, căn bản là không có lòng dạ nào mà cứu viện. Ở dưới sự bao vây của ba đại quân Xích Trung, Bình Bồ, Lương Hổ Tử, nhánh quân đã mất đi hoàn toàn ý chí chiến đấu này tất sẽ diệt vong không thể nghi ngờ.

Phí Vô Kỵ còn trong tay năm vạn tinh nhuệ, thủy sư ước chừng có một vạn, Sở thái hậu Mạnh Doanh tuy rằng thừa dịp cuộc viễn chinh Ngô quốc này mà cắt đi nhiều vây cánh, đoạt lại quyền hành, nhưng mà nàng muốn trong thời gian ngắn như vậy mà lại nâng những cự thần đã thất thế một năm nay lên, hoàn toàn nắm trong tay các lộ đại quân cũng không phải dễ. Phí Vô Kỵ nếu chỉ huy thích đáng, như vậy lợi dụng cơ hội Sở thái hậu căn cơ chưa ổn định lại đánh trở về Dĩnh Đô đoạt lại quyền hành cũng không phải không có khả năng.

Dựa theo minh ước giữa Ngô quốc và Sở quốc, Ngô quốc xuất binh giúp Sở thái hậu diệt trừ gian nịnh, Sở quốc bỏ lãnh thổ Tiềm Sơn khu Đông cho Ngô quốc. Bởi vậy một khi biết Phí Vô Kỵ đang đánh về trong nước, Sở thái hậu nhất định sẽ bỏ Tiềm Sơn khu Đông, mà thu nạp quân đội, bảo vệ cho lãnh thổ phía Tây Tiềm Sơn. Nếu Sở thái hậu có thể thành công bảo vệ cho khu phía Tây, như vậy Phí Vô Kỵ chỉ có thể chọn Tiềm Sơn khu Đông sắp do Ngô quốc quản lý làm nơi dừng chân... có lẽ đây chính là điều Sở thái hậu kỳ vọng.

Như thế xem ra, phải Lữ Thiên đi chiến trường phía Tây chiến đấu với Phí Vô Kỵ mới là hợp lý. Có điều, phía Tây là do Lương Hổ Tử chủ trì toàn cục, Lữ Thiên vốn là thượng cấp của Lương Hổ Tử, phải an bài cho lão thủ trưởng, Lương Hổ Tử chỉ huy tất sẽ rất bất khoan.

Chiến sự phía Tây một khi phát động toàn cục, nếu như trong các đại quân phối hợp tác chiến, có một đội ngũ mà chủ soái không thể thoải mái sai khiến, thế thì thà không có đội quân này còn tốt hơn. Tuy bảo quân Sở cường đại, chiến trường phía Tây rất cần viện quân, đưa Lữ Thiên tới chiến trường phía Tây rõ ràng là hại hơn lợi, nhưng mà, trong lại hại lại có cái lợi, Tiềm Sơn khu Đông nếu muốn thuận buồm xuôi gió nhét vào địa bàn Ngô quốc, há lại chỉ do Sở thái hậu gặt gặt đầu là có thể, Đông Di cần chăm lo, Việt quốc phải tiêu diệt, Tiềm Sơn khu Đông này phải làm sao...

Tôn Vũ cân nhắc đi cân nhắc lại, Lữ Thiên ngồi chân đã tê rần, mắt thấy Tôn Vũ ngồi đó không biết đang nghĩ gì, Lữ Thiên rốt cục nhịn không nổi, lên tiếng gọi: “Tướng quốc đại nhân, tướng quốc đại nhân!”

“Ừm, hả?”

“Mặt tướng xin đi xuất chiến giết giặc, đã được Đại vương ân chuẩn, không biết tướng quốc đại nhân an bài cho mặt tướng tới Sở tác chiến, hay là sang Việt tác chiến?”

Tôn Vũ nhìn thẳng vào hấn, đôi mắt đang dao động dần dần ổn định lại, trên mặt lộ ra một nụ cười ý vị sâu xa: “Mới vừa rồi bốn tướng đang suy nghĩ chiến trường Sở Việt hai nước nơi nào đang thiếu viện quân. Theo bốn tướng xem ra, quân Sở cường đại, hơn nữa không dễ bỏ qua, bởi vậy... bốn tướng nghĩ mời tướng quân dẫn quân vệ thành lập tức đi Sở quốc, phối hợp tác chiến với Lương Hồ Tử tướng quân, không biết ý của tướng quân như thế nào?”

Lữ Thiên mặc dù phải dưỡng bệnh hai năm, nhưng vẫn có khí chất quân nhân, nghe vậy lập tức ngồi thẳng lưng, chấp hai tay, cao giọng nói: “Mặt tướng tuân theo phân phó của tướng quốc đại nhân!”

Nhìn Lữ Thiên uy vũ oai phong bước lớn rời đi, Tôn Vũ tựa cười lại như không cười gõ gõ tám thẻ tre lên án, cuộn nó lại, nhẹ nhàng vung tay, quăng nó vào ống đồng.

289. Chương 288: Sở Quốc Phong Vân

Tiểu Sở Vương Hùng Chương thấy bộ dáng hoan hỉ của mẫu thân, cũng không khỏi vui vẻ đứng lên, vỗ tay nói: “Khi quả nhân mới gặp Khánh Kỵ ở Cửu Phượng cốc, đã thấy danh tiếng Ngô quốc đệ nhất dũng sĩ của người này là danh bất hư truyền, người này thật sự là rất cao tay. Mẫu thân, dì của con là vương hậu của Ngô quốc, vậy ông ta chính là dưỡng của con, có một người dưỡng giỏi như vậy làm hàng xóm Sở quốc, thiên hạ chư hầu về sau nhất định không dám khinh thường quả nhân, khi dễ Sở quốc.”

“Ấu trĩ!”

Mạnh Doanh trừng mắt nhìn đứa con khờ dại, khẽ thở dài: “Con à, giữa các quốc gia với nhau, vĩnh viễn chỉ có ích lợi, chứ không có hữu nghị. Dù là quân tử, dù là đại trượng phu, nhưng một khi thân là người đứng đầu quốc gia, cái mà hấn đại biểu không chỉ là ích lợi của cá nhân hấn, hấn làm chuyện gì cũng không thể nào từ vui buồn cá nhân mà làm. Nếu vì cái lợi ích cá nhân mà bỏ qua lợi ích dân tộc, cho dù có là một vị vua thế cực mạnh ở một nước, cũng sẽ bị thần dân của hấn vứt bỏ. Người làm đại nghĩa, chính là làm lợi cho quốc gia. Con là vua của một nước, chỉ có thể dựa vào chính con, kẻ chỉ biết dựa vào người khác, vĩnh viễn không thể có tiền đồ.”

Hùng Chương đối với những điều mẫu thân nói nửa hiểu nửa không, nhưng vẫn rất nhu thuận vâng vâng dạ dạ. Có điều trong lòng tiểu hài tử tóm lại luôn muốn có một chỗ dựa vững chắc, có lẽ đây là do thói quen thích anh hùng của tiểu hài tử, nhất là Hùng Chương một quân chủ trên lưng gánh nhiều trách nhiệm, nhưng lại không có đủ năng lực chấp chính và quyền lực thực tế. Chỉ cần nhớ tới sự rắn chắc của Khánh Kỵ dường như ngay cả giang sơn cũng có thể đặt lên bả vai, nhớ tới ông ta là dưỡng của mình, trong lòng Hùng Chương tóm lại vẫn có một chút trấn an không hiểu được.”

Nét vui mừng trên khuôn mặt Mạnh Doanh dần dần tan, lại yếu ớt thở dài nói: “Chỉ tiếc rằng ba vạn tướng sĩ của Sở quốc ta toàn bộ bị chôn cùng gian tặc Phí Vô Kỵ kia. Ai, Hạp Lư phạt Sở, ở Vân Mộng Trạch giết người Sở ta vô số, mộ cũ chưa khô, lại thêm vô số mồ mới. Sở quốc ta mấy năm này gặp phải kiếp nạn, cho dù thực lực của một nước hùng hậu cũng không chịu nổi những dày vò năm lần bảy lượt như vậy.

” Mẫu hậu...”

Hùng Chương sợ hãi kéo ông tay áo của Mạnh Doanh. Mạnh Doanh nhướn miệng cười, an ủi hấn nói: “Con à, chớ nên lo lắng, Phí Vô Kỵ mất đi ba vạn đại quân, lực lượng càng thêm suy yếu, quân Ngô nhất định sẽ tiêu diệt hết binh mã của hấn, diệt trừ đi chương ngại lớn nhất cho quân vị của con. Tuy rằng Sở quốc ta bởi vậy mà phải bỏ ra Tiềm Sơn ở lãnh thổ phía Đông, có điều... nơi đó vốn là một vài bá quốc phụ thuộc vẫn luôn có tâm phản, kiêu ngạo không tuân theo chúng ta, dùng những lãnh thổ này để đổi lấy việc mệnh lệnh chân chính được phát ra từ thượng tầng Sở quốc cũng là đáng giá. Con bây giờ còn nhỏ, chỉ cần nỗ lực học tập đạo trị quốc, trưởng thành làm một quân vương đầy hứa hẹn, Sở quốc của chúng ta nhất định sẽ lại quật khởi một lần nữa, trở thành chư hầu phương Nam thậm chí đứng đầu thiên hạ chư hầu.”

“Vâng!” Tiểu Tiểu Sở Vương Hùng Chương nghiêm túc gật đầu: “Mẫu hậu yên tâm, con nhất định theo thái phó học hành tử tế, trưởng thành làm một minh quân, chấn hưng Sở quốc.”

” Hảo hài tử!” Mạnh Doanh mỉm cười, ngẩng đầu nhìn đồng hồ nước ở một bên, sắp tới giờ Sở vương theo thái phó học tập, liền uyển chuyển đứng dậy từ chỗ ngồi, định dẫn dò Hùng Chương mấy câu rồi trở về hậu cung, bên ngoài vội vàng chạy tới một người nội thị, bước nhanh vào điện, xoay người quỳ gối, hô to nói: “Báo! Quân tiền cấp báo!”

“Mau nói!”

” Quân tiền truyền đến tin tức, Phí Vô Kỵ dẫn quân phá tan vòng vây quân Ngô, chạy qua Tiềm Sơn, thẳng tới Bách Cử, hiện giờ đã đoạt được Bách Cử quan, phát binh hướng thẳng về Dĩnh Đô!”

“Cái gì!” Nụ cười của Mạnh Doanh chợt biến thành tái nhợt, run giọng nói: “Cái gì... chuyện này sao có thể? Người định dùng hư ngôn để đe dọa bản thái hậu hả?”

Nội thị kia dập đầu xuống đất, lớn tiếng nói: “Nô tỳ không dám, quân tiền cấp báo lại là như vậy.”

” Phí... Phí lệnh doanh... À không, Phí Vô Kỵ đã đánh trở lại?” Vừa nghe nói tên lệnh doanh kiêu ngạo ương ngạch kia đã đánh trở lại, tiểu Sở Vương Hùng Chương bị dọa tới mức sắc mặt trắng bệch, hân sợ hãi nhìn mẫu thân, trong khóe mắt cũng đã chảy ra nước mắt.

Mạnh Doanh vội vàng đi qua đi lại hai vòng trong điện, đứng thẳng thân mình, vội nói: “Mau, lập tức truyền Tử Tây tướng quân tới gặp, còn nữa, gọi cả tín sứ tới đây.”

“Vâng vâng!” Nội thị kia cũng biết việc này trọng đại, cuống quýt lại dập đầu, rồi người như nhảy lên chạy như bay ra ngoài.

” Mẫu hậu...”

Hùng Chương thấy sắc mặt của Mạnh Doanh khó coi, không khỏi sợ hãi trong lòng. Mạnh Doanh cắn chặt răng ngọc, sau một lúc lâu mới hung hăng nói: “Kể sách thật là độc!”

Hùng Chương hoảng sợ, lo sợ không yên nói: “Mẫu hậu, người nói chuyện gì?”

Mạnh Doanh cười lạnh một tiếng nói: “Người Ngô tưởng rằng có thể che giấu được ánh mắt của bản thái hậu sao? Chỉ cần không phải là người mù, ai cũng có thể thấy bọn họ cố tình thả hổ về rừng, tiếp tục làm suy yếu lực lượng của Sở quốc ta.”

Hùng Chương ngạc nhiên nói: “Không thể nào? Mẫu hậu, Ngô quốc không phải đã có hiệp ước với Sở quốc ta, lấy Tiềm Sơn lãnh thổ phía Đông, rồi giúp ta diệt trừ Phí Vô Kỵ sao. Ngô Vương Khánh Kỵ một đời hào kiệt, nhớ ngày đó bị hành thích trên Trường Giang, quang minh lỗi lạc, hào khí can vãn, hân sao lại cố ý để cho Phí Vô Kỵ làm loạn?”

Mạnh Doanh mặt trầm như nước, trên khuôn mặt ngọc xinh đẹp là một mảnh lạnh lẽo: “Có lẽ là chủ ý của hân, cũng có lẽ là chủ ý của thần tử của hân, tóm lại... Phí Vô Kỵ nhanh như vậy đã có thể đột phá vòng vây của bọn họ đánh về cảnh nội Sở quốc, nếu không phải là do bọn họ cố ý dung túng, ta tuyệt đối không tin.”

Tiểu Sở Vương Hùng Chương nhúc nhích, vẫn không biết vì sao Phí Vô Kỵ rõ ràng là đối thủ chung của Ngô Sở hai nước, người Ngô vì cái gì mà không nhân cơ hội Phí Vô Kỵ quân tâm đại loạn mà giết hết đi, lại còn cố tình buông tha cho hân.

Mạnh Doanh nhìn đứa con ngốc nghếch không biết tranh đấu này, trong lòng cảm thấy tức giận, nhưng cũng biết nó là máu thịt của mình, chính là đứa con thân sinh của mình, biết rõ trí tuệ của nó rồi, cho nên Mạnh Doanh vẫn phải nhẫn nại bảo ban dạy bảo.

Nàng nói: ”Con à, chúng ta đã công khai đoạn tuyệt với Phí Vô Kỵ, lại có thêm người Ngô tương trợ, Phí Vô Kỵ dù trong tay có đại quân, nhưng mà quân tâm đã loạn, sĩ khí xuống thấp, mười thành chiến lược không phát huy ra nổi một nửa, hân diệt vong chỉ là chuyện sớm hay muộn. Chỉ có điều, người Ngô nếu hiện giờ nhanh chóng xử lý hân, thì đối với người Ngô có chỗ nào tốt không?”

Bọn họ trả giá rất nhiều binh lính hi sinh, kết quả là trợ giúp Sở quốc ta tiêu diệt được một gian thần. Sở quốc ta thực lực hùng hậu, hơn xa Ngô quốc có thể sánh bằng, chỉ cần người chịu tranh đấu, hai mươi năm nữa Sở quốc ta lại một lần nữa đứng trên thiên hạ chư hầu cũng không phải là khó, mà Ngô quốc muốn

được như Sở ta thì phải nỗ lực hơn gấp mười lần mới có thể. Hai bên đều là những quốc gia lân cận muốn tranh giành thiên hạ, mặc dù có quan hệ thông gia, nhưng cũng là đối thủ trời sinh. Phí Vô Kỵ, chỉ là địch nhân tạm thời của Ngô quốc, Sở quốc lại là địch nhân mười năm thậm chí mấy trăm năm của Ngô quốc, con bảo làm suy yếu đối thủ nào sẽ quan trọng hơn?”

”Nếu có thể để cho Phí Vô Kỵ nhập cảnh, ở trong Sở quốc ta gây hỗn loạn, Sở quốc ta ngay cả có trải qua được kiếp nạn này thì cũng mất đi nguyên khí, không còn năng lực tranh giành với Ngô quốc. Cho dù chúng ta có đuổi Phí Vô Kỵ về lại Tiềm Sơn phía Đông, thì cũng phải chịu tổn thương quá lớn, mà nhân mã của Phí Vô Kỵ cũng không thể không chịu tổn thất, đến lúc đó người Ngô lại trừng trị hấn không phải dễ dàng hơn sao.

Huống chi, Tiềm Sơn phía Đông là do một vài bá quốc xưa nay vốn kiêu ngạo không chịu tuân theo liên tiếp nổi dậy phản loạn tạo thành, con mặc dù đồng ý cắt địa bàn này cho Ngô quốc, nhưng một khi bọn họ trở thành thần dân nước Ngô, Ngô quốc không thể dễ dàng động binh với bọn họ, chính lệnh lại khó truyền xuống, đến lúc đó kẻ đau đầu chính là người Ngô.

Nếu nhân mã của Phí Vô Kỵ có thể ở Sở quốc ta lại gây ra thêm một hồi tai họa, người Ngô sẽ được chỗ tốt. Một khi Phí Vô Kỵ thất bại, chỉ có thể lui về Đông khu Tiềm Sơn là nơi người Sở ta khống chế hữu hạn. Đến lúc đó, những tiểu bá quốc này hoặc là phụ thuộc vào hấn, hoặc là đầu nhập vào Ngô quốc, mặc kệ là quy phục phương nào, trong cuộc đấu giữa hai cự thủ Phí Vô Kỵ cùng người Ngô bọn họ cũng khó lòng mà bảo toàn được lực lượng của mình, một khi Phí Vô Kỵ thua trận bỏ mình, Ngô quốc sẽ thu những địa phương ở Tiềm Sơn đã bị đánh cho tới bờ này vào trong túi, thu vào không phải dễ dàng hơn nhiều sao?”

Mạnh Doanh vốn là trưởng nữ Vương thất, với đại sự quốc gia không phải không biết gì. Sau khi con trai lên làm thái tử, làm mẫu thân lại càng phải phòng ngừa chu đáo, rất quan tâm đến chính sự, nhất là sau khi tiên vương qua đời, thái tử tuổi nhỏ không thể chủ chính, thái hậu nhiếp chính, trước sau đọ sức với Nang Ngõa, Phí Vô Kỵ những quyền gian cự thủ. Kinh nghiệm chính trị đã được ma luyện đến mức thập phần thành thục, khi nói đến chuyện quốc gia đại sự thì ngay ngắn rõ ràng, đạo lý rành mạch.

Hùng Chương nghe đến đó mới hiểu được một chút, không khỏi tức giận nói: “Buồn cười, quả nhân đối với Ngô quốc luôn hết sức chân thành, người Ngô lại có thể rắp tâm hại người như vậy. Quả nhân... Quả nhân... Quả nhân muốn... muốn...”

“Con muốn như thế nào?”

” Quả nhân muốn chiếu cáo thiên hạ, để cho người trong thiên hạ đều biết rõ việc này, đều thóa mạ sự vô sỉ của người Ngô.”

“Con...”

Mạnh Doanh cảm thấy chán nản, dậm chân mắng: “Ta sao lại có thể sinh ra một đứa con ngốc như người kia chứ, so với phụ thân hỗn trưởng của người cũng chẳng kém mấy phần.”

Hùng Chương bị mẫu thân mắng thì lúng ta lúng túng không biết nói gì, Mạnh Doanh cả giận: “Con mặc dù tuổi nhỏ, nhưng dù sao cũng là người đứng đầu quốc gia, gặp chuyện cũng phải động não đi chứ. Con nghĩ được, chẳng lẽ người Ngô không biết nghĩ? Chuyện này chỉ còn biết ngậm bồ hòn làm ngọt thôi, làm thì cũng đã làm rồi, căn bản là không thay đổi được nữa. Nếu con nói ra ngoài, người Ngô sẽ bảo bọn họ chém giết đầm máu, trợ giúp Sở ta trừ gian, chỉ có điều lực chưa tới nơi, không thể tiêu diệt toàn bộ nhân mã Phí Vô Kỵ, chỉ khiến hấn bị thua đào tẩu, không ngờ lại bị người Sở trách móc, rõ ràng là thấy Phí Vô Kỵ đã đại bại, liền sinh ý muốn thay đổi, muốn xé bỏ minh ước, không muốn cắt nhường đất đai, vậy con chẳng phải là giống như kẻ vong ân phụ nghĩa thay đổi thất thường Tấn Huệ Công hay sao, muốn trở thành trò cười cho thiên hạ à?”

Mạnh Doanh đang răn dạy, tín sứ trong quân đã tới, Mạnh Doanh vội truyền hấn lên điện để hỏi cho rõ. Hóa ra, Phí Vô Kỵ đã đoạt Thiệu Quan, giờ đang ở đó nghỉ quân. Lương Hồ Tử, Bình Bồ, Xích Trung ba lộ đại quân nhân cơ hội tiến theo, nhưng lại cố ý duy trì một khoảng cách an toàn với hấn, ý đồ hình thành thế bao vây. Đúng lúc này, Ngô quốc lại phái Lữ Thiên dẫn nhân mã vệ thành tới tiếp viện.

Tổng binh lực của bốn lộ đại quân, so với năm vạn đại quân của Phí Vô Kỵ vẫn còn kém một vạn, có điều sĩ khí của quân Ngô lúc này so với nhân mã của Phí Vô Kỵ thì cao hơn thập bội, nếu thật sự tác chiến, thì

phần thắng vẫn nhiều hơn. Lương Hổ Tử có ý một trận chiến tiêu diệt toàn bộ quân Sở, được thêm sự tiếp viện của Lữ Thiên thì sự điều động lại càng trở nên dễ dàng.

Trong bốn người, Bình Bồ là tướng lãnh trọng yếu của Chúc Dung, quan hệ của hắn với ba vị tướng lãnh cũng không tính là chặt chẽ. Xích Trung vốn là hàng tướng, nhưng mà bởi liên tiếp lập chiến công mà được đề bạt làm thượng tướng quân. Cuộc chiến này là do Lương Hổ Tử toàn quyền chỉ huy, chỉ có điều luận quân hàm, hắn lại không ở dưới Lương Hổ Tử, bởi vậy cho dù hắn luôn luôn tôn trọng Lương Hổ Tử, nhưng thủ hạ chư tướng của hắn chắc gì ai cũng chịu phục việc chủ tướng của mình phải nghe theo sự điều khiển của Lương Hổ Tử.

Mà Lương Hổ Tử tuy là chủ tướng ba quân, nhưng mà bởi vì Xích Trung cũng không phải chính thống thuộc Khánh Kỵ, mà là đánh trận đầu hàng, đồng thời lại thêm duyên cớ quân hàm không thua kém, cho nên đối với Xích Trung luôn cố ý có một loại tôn kính và nhường nhịn, không muốn làm cho hắn cảm thấy rằng mình là một chủ tướng chuyên quyền độc đoán ngang ngược. Đồng thời, Lữ Thiên vừa mới chạy tới mặc dù cấp bậc thấp nhất trong bốn người, nhưng dù sao cũng là lão thủ trưởng của hắn.

Bốn gã tướng lãnh có quan hệ rắc rối phức tạp như vậy, điều hành thế nào, an bài ra làm sao, để cho ai làm chủ công, để cho ai phối hợp tác chiến, để ai gánh vác chủ lực công kích của quân địch, chỉ mấy vấn đề này cũng đủ khiến cho một vị chủ tướng đau đầu. Huống chi, Lương Hổ Tử là một tướng quân chỉ quen đánh trận ác liệt, chứ không phải một chính khách khéo léo, quyết đoán, giỏi xử lý vấn đề nhân sự.

Quân đội Phí Vô Kỵ một khi gặp phải công kích, phương hướng có thể chạy trốn nhất chính là phía Sở quốc, cho nên cuối cùng Lương Hổ Tử an bài quân chủ lực của mình ở hướng Tây, lặn lội đường xa vượt qua Thiệu Quan, chặn ở phía trước bọn họ. Xích Trung phía Bắc, Lữ Thiên phía Nam, nhân mã Bình Bồ cũng an bài ở phía Tây phụ trách đánh nghi binh dụ địch.

Chỉ cần Phí Vô Kỵ động binh mã, người nhận áp lực chủ yếu chính là chủ tướng đại quân là hắn, khi đó Bình Bồ cùng Xích Trung từ hai cánh phát động tấn công, Lữ Thiên cũng từ đánh nghi binh chuyển thành thực công, áp lực mà Lữ Thiên phải chịu là nhỏ nhất, nhưng mà cơ hội giành công lại lớn nhất, đây cũng là một cơ hội lập công lớn mà Lương Hổ Tử cố tình cấp cho lão thủ trưởng.

Ngoài dự liệu, chủ ý của hắn tính rất tốt, nhưng Phí Vô Kỵ đều đã giao thủ với Lương Hổ Tử, Xích Trung cùng Bình Bồ, biết sự lợi hại của bọn họ, lúc này quân tâm sĩ khí của Phí Vô Kỵ tương đối thấp, cho nên bọn họ không dám lựa chọn một trong ba phương đó để đột phá, mà lại chọn đội quân chưa biết, của Lữ Thiên quân hàm thấp nhất.

Lữ Thiên tính đường hai năm sau trận đại chiến, hơn nữa chủ tướng lại là bộ hạ cũ của mình, càng khơi dậy tâm dũng cảm của hắn. Chủ lực của quân Sở hùng hổ tới, Lữ Thiên cũng không sợ sệt, chỉ huy chiến trận nửa bước không lùi, cuối cùng tự cầm trường mâu xông trận giết địch, tăng thêm quân tâm sĩ khí, ai nấy đều dũng mãnh như hổ.

Có điều quân địch so với binh lực của bọn họ thì nhiều hơn rất nhiều, cái kém chỉ là sĩ khí không phấn chấn mà thôi. Nếu không phải bởi vì bọn chúng là bên khiêu chiến, mà là Phí Vô Kỵ đang muốn trốn chạy, thì căn bản là không dám tử chiến với quân bọn họ. Với tình hình tổng binh lực đối phương nhiều hơn, Lương Hổ Tử đáng ra không nên chia ra ngăn địch, tình hình hiện giờ, cho dù địch nhân đang muốn lẩn trốn, nhưng vây thú thì không thể khinh thường, vô luận là hắn chạy sang hướng nào, thì quân đội phụ trách ngăn địch hướng đó cũng phải chịu áp lực nặng nề khó thể tưởng được.

Phí Vô Kỵ chiếm cứ Thiệu Quan quan ải hiểm yếu, bốn lộ đại quân phân chia ra vây kín không hề dễ dàng, tình báo không ngừng truyền tới thông tin trận chiến, quân đội trong tay Lữ Thiên thương vong nghiêm trọng, Lương Hổ Tử rất cực ngồi không yên. Nếu vị lão thủ trưởng này vất vả khôi phục thân thể, một lần nữa bước lên chiến trường cuối cùng chỉ vì sự chỉ huy của mình mà táng mạng, lương tâm của hắn cả đời này sẽ bất an.

Ở lần thứ năm quân tình khẩn cấp chuyển đến, Lương Hổ Tử rất cực không chịu nổi loại áp lực tâm lý này, hắn biết rõ quân Bình Bồ và Xích Trung vẫn còn chưa vây kín hữu hiệu được Phí Vô Kỵ, nhưng vẫn hạ lệnh cho nhân mã lập tức rời đi, tốc độ cao nhất gấp rút tiếp viện cho quân đội Lữ Thiên, bởi vì vậy, toàn bộ vòng vây liền có một lỗ hổng, Phí Vô Kỵ chỉ chờ lúc này mới đem quân đội rời đi, theo con đường mà Lương Hổ Tử vừa mới bỏ lại trốn ra ngoài.

Trong toàn bộ quá trình, vì gắt gao đánh quân đội Lữ Thiên, hấp dẫn Lương Hồ Tử gấp rút tiếp viện, Phí Vô Kỳ vất vả ở chiến trường hơn một vạn năm ngàn người, còn hấn mang theo hơn ba vạn nhân mã chạy ra khỏi vòng vây.

Khi Lương Hồ Tử dẫn quân chạy tới đó, quân đội trong tay Lữ Thiên đã tổn thất tới ba ngàn, Lương Hồ Tử thành công cứu Lữ Thiên, cùng với quân Bình Bồ và Xích Trung hợp lực tiêu diệt hơn một vạn quân Sở mà Phí Vô Kỳ bỏ lại, rồi lại đuổi theo Phí Vô Kỳ.

Nghe tin sứ kia kể lại một hồi trận chiến, Hùng Chương không khỏi động dung nói: “Mẫu hậu, nhìn tình hình này, quân Ngô thật là đã dốc hết toàn lực, chứ không phải cố ý để địch chạy trốn đâu.”

Mạnh Doanh phát tay cho lui tín sứ, ngữ khí chậm lại giáo huấn: “Con à, với uy danh và tính cách của Khánh Kỳ, cùng với tính oanh liệt của trận chiến này, có lẽ đây thật sự không phải là chủ ý của Khánh Kỳ, mà là chủ ý của kẻ dùng binh. Tôn Vũ phái Lữ Thiên đến, không giống như để tăng binh, mà thật ra lại kìm hãm hành động của Lương Hồ Tử. Tôn Vũ từ khi theo Khánh Kỳ phạt Ngô phục quốc tới nay, dụng binh như thần, trăm trận trăm thắng, hiện giờ lại đánh như vậy, con không cảm thấy kì quái sao?”

Hùng Chương nhướn cặp mi lên, nói: “Nói như vậy, là do Tôn Vũ kia gian trá, con sẽ viết thư cho Ngô Vương, bảo ông ta trừng trị hấn... hấn... hấn...”

Vừa thấy mẫu thân trừng mặt lên, Hùng Chương nhất thời trở nên lắp bắp, câu nói kế tiếp rốt cuộc không nói ra được.

Mạnh Doanh thần nhiên nói: “Không ai có thể trị tội được hấn! Nếu... Vương hậu Ngô quốc không phải là muội muội của ta, ta nghĩ hấn thậm chí còn không thèm dùng kế, mà trực tiếp nói rõ lợi hại với Khánh Kỳ, mặc kệ cho Phí Vô Kỳ đào tẩu. Đây không phải là bất trung, cũng không làm trái mệnh lệnh...”

Trong trường hợp này mà nói, chỉ là thần tử chỉ huy sai lầm, lý giải lệch lạc. Đối với hạ thần mắc phải sai lầm, quân vương cũng không thể quá nghiêm khắc, vì thế hấn cứ để cho tướng đạt được mục đích của mình. Cho nên nói rằng, hạ thần muốn thay đổi ý chỉ của chủ thượng, kỳ thật là phi thường dễ dàng.

Vương nhi một ngày nào đó phải tự mình chấp chính, con cũng phải nhớ rằng, tới khi con nắm toàn bộ Sở quốc, đối với thần tử của con cũng phải như vậy, rất nhiều thời điểm, con chỉ cần phân định rõ là hấn có dụng tâm tốt hay là xấu, mục đích của hấn là làm cho con có lợi hay bất lợi, còn với phương pháp của hấn thì không nên can thiệp vào quá nhiều.

Vương nhi, nhìn xem mũ miện của con, mũ miện của quân chủ vì sao phải làm ra bộ dáng như thế này? Chuỗi ngọc ở trên vương miện là nói, quân vương phải biết ngăn trở ánh mắt sắc sảo của mình. Hai sợi dây đeo buộc ở hai bên tai, là ý nói quân vương phải biết che lại đôi tai linh mẫn của mình. Vua của một nước, phải có ý chí bao dung hết thảy. Có một số việc con dù có thấy cũng phải coi như không phát hiện ra, nghe được cũng phải cho rằng không nghe thấy. Đối với người đức hạnh phải giúp đỡ ủng hộ, đối với người phạm lỗi lầm nhỏ phải có sự tha thứ cùng cảm thông, không có một ai hoàn hảo, không thể yêu cầu cao. Phải nhớ rằng, nước quá trong ắt không có cá, người quá kĩ càng ắt chỉ hoài công.

Đạo lý này con có lẽ còn chưa rõ, nhưng mà Ngô Vương Khánh Kỳ nhất định sẽ rõ. Con còn kém xa lắm, phải theo thái phó học hỏi đạo làm vua mới được.”

Hùng Chương cung kính nói: “Mẫu hậu giáo huấn đúng lắm, con hiểu rồi.”

Mạnh Doanh giáo huấn xong đứa con, yếu ớt thở dài, nhắm chặt hàng mi, khuôn mặt đầy vẻ u sầu nói: “Mẹ hy vọng con có thể trở thành minh quân một đời, chỉ có điều... mẹ con chúng ta phải vượt qua cửa ải khó khăn này mới được. Đại quân Sở quốc giờ phút này còn chưa được chúng ta nắm chặt chẽ, Phí Vô Kỳ đã hùng hổ mà tới, vậy nên... làm sao cho phải đây?”

Trong đại lao Dinh Đô, Yến Tương Sư đầu tóc rối bù, mặc quần lót ngồi ở trên một đồng rơm trong góc tường. Yến đại tướng quân ngày xưa uy phong không ai bì nổi, địa vị ở Sở quốc gần bằng với Phí Vô Kỳ giờ phút này so với một tên ăn mày còn không bằng.

Ở trên bức tường cao, chỉ có một lỗ thông gió, nhưng lại rất giá trị, ánh mặt trời le lói từ đó chiếu xuống, chiếu lên khuôn mặt nhợt nhạt của hấn, thật là thoải mái...

Ai! Thư Nhi, Phục Nhi hai tiểu tỳ đó, vốn là phải giúp tiểu thiếp phu nhân, hiện tại cũng không biết đã lưu lạc tới nhà nào rồi, đang làm thiếp hay làm tỳ. Các nàng chắc cũng giống như khi xưa hầu hạ mình, giờ phút này đang mặt cười như hoa, tìm mọi cách quyến rũ chủ tử mới, cũng không biết ngẫu nhiên có nhớ tới hần hay không.

Yển Tương Sư thở dài, đột nhiên nâng tay phải phải một chút, phải bay một con rệp dấm lớn mặt bò lên người hần. Sau đó mở hai bàn tay bất ngờ “bộp bộp” vỗ xuống, từ trong đồng rơm phía dưới rệp, gián bò ra một đồng lớn, càng vỗ càng nhiều. Yển Tương Sư vỗ đã mỏi tay, liền buông tay, tựa vào tường đá, ngấm nhìn mấy con gián con rệp bò qua bò lại để giải sầu.

Thân phận của hần đặc biệt, cho nên được giam một mình một nhà lao, hơn nữa cũng cách xa khoảng cách với những tù nhân khác. Mỗi ngày trừ bỏ cai ngục tuần tra cùng với những phạm nhân mới đưa tới, thì hần cả ngày lẫn đêm không thấy ai khác, ngoại trừ chính hần, cũng chỉ nhìn thấy những loài sâu bọ này thôi.

Nhìn ra ngoài một hồi, Yển Tương Sư nhàm chán ngáp ngáp một cái, mơ mơ màng màng nhắm mắt lại, ngủ gà ngủ gật.

“Cộp cộp cộp cộp...” tiếng bước chân rõ ràng truyền tới, sau đó một người dừng lại, Yển Tương Sư không mở mắt, chỉ nghĩ: “Lại đến giờ ăn cơm rồi, mấy giờ rồi, giữa trưa rồi sao?”

” Rầm” một tiếng, cửa nhà lao mở ra.

Yển Tương Sư kinh ngạc mở mắt, chỉ thấy trước mắt là một người đang đứng thẳng, mặc một bộ trường bào chấm đất hoa văn hoa mai, lưng đeo bội kiếm, đầu đội mũ quan cao. Yển Tương Sư nheo mắt lại nhìn kỹ càng, bỗng nhiên giật mình co rúm lại, lưng gắt gao dựa vào tường.

” Tử Tây? Có phải... có phải đại nạn của ta đã tới rồi?”

” Yển tướng quân!” Hai người đối diện một lúc lâu, Tử Tây tướng quân mỉm cười, chấp tay với hần.

Yển Tương Sư bồn chồn trong lòng, cố nén sợ hãi, làm ra một bộ dáng thông dong nói: “Tử Tây tướng quân, là tới tiền lão phu ra đi sao?”

” Ha ha, Yển tướng quân hiểu lầm rồi, bản tướng quân là phụng mệnh của thái hậu, đến chỉ cho Yển tướng quân một con đường.”

“Ha?” Yển Tương Sư nheo mắt lại, ý niệm trong đầu nhanh chóng quay trở lại, hỏi: “Con đường gì?”

Tử Tây nói: “Khi xưa Yển tướng quân theo bọn phản nghịch, làm hại triều đình, đương nhiên là có tội. Có điều, tướng quân cưỡi ngựa chiến đấu cả đời, giỏi chinh chiến, chính là một viên hổ tướng, nếu như mục nát bên đám rơm rạ, không khỏi đáng tiếc. Hiện giờ Vương thái hậu đã trục xuất Phí Vô Kỵ cùng tất cả chức quan của lão ta, chỉnh lại giang sơn Sở quốc. Nghiệp lớn quốc gia, trăm việc đang đợi, là lúc cần nhiều người đốc sức, không biết tướng quân trong thời gian ở trong ngục có cảm thấy ăn năn, muốn đốc sức cho thái hậu hay không?”

Yển Tương Sư xoay chuyển con người, đột nhiên cất tiếng cười to: “Ha ha ha ha..., ta hiểu rồi, lão phu hiểu rồi, lệnh doãn đại nhân dẫn binh đánh trở về đây, mà các người... các người bây giờ còn chưa nắm được hết binh lực trong tay, cho nên bây giờ mới hoảng sợ, không còn cách nào mới... Ha ha ha...”

Yển Tương Sư cười quá càn rỡ, nhưng khuôn mặt Tử Tây lại không chút thay đổi, chỉ lạnh lùng nhìn hần, chậm rãi nói: “Không sai, Phí Vô Kỵ đúng là đã đánh trở lại, có điều... cho dù có trở lại, người cho là Ngô quốc sẽ bỏ qua cơ hội tốt để đả kích hần hay sao? Không sai, chúng ta đích xác còn chưa nắm được hết quân đội trong tay, có điều... cho dù Phí Vô Kỵ có thể đánh trở về Dinh Đô, người cho là... người còn có thể sống mà nhìn thấy hần hay sao?”

Tiếng cười của Yển Tương Sư chợt im bật, hần lao người về phía trước, tóc tai bù xù, bộ mặt dữ tợn, nói: “Người muốn thế nào?”

Tử Tây chậm rãi nói: “Tam ý của vương hậu đã quyết, thà làm ngọc vỡ, không làm ngói lành, quyết không trở thành con rối của Phí Vô Kỵ. Thời khắc tồn vong của quốc gia, rất cần người đốc sức, hiện tại người có hai con đường, một con đường, là nguyện trung thành với thái hậu, lãnh binh đánh địch, phong quan tước

mã. Một con đường khác, là ban thưởng cho người cái chết, trên đường tới hoàng tuyền lại làm tay sai cho Phí Vô Kỵ. Người... muốn chọn thế nào?”

Chức quan ở Sở quốc khác với Trung Nguyên, chức quan cao nhất là doãn, tiếp theo là tư mã, tả đồ, ti bại vân vân, chức vụ tư mã, đối với một phạm nhân mà nói, đã là địa vị cao không thể với tới rồi.

Yển Tương Sư khuôn mặt âm tình bất định, đôi mắt gắt gao nhìn chăm chăm vào Tử Tây, thật lâu sau đó, ánh mắt của hắn chợt lóe, dường như cố gắng phát ra âm thanh từ trong cổ họng, nói: “Được, lão phu... nguyện trung thành theo vương thái hậu bệ hạ.”

Tử Tây mỉm cười, dường như đã sớm biết lựa chọn của hắn, hắn cúi xuống bội kiếm bên hông, ném tới trước mặt Yển Tương Sư, thản nhiên nói: “Tốt lắm! Như vậy xin mời Yển tướng quân chứng minh cho thái hậu thấy, cho người thấy được lòng trung của người.”

Yển Tương Sư khước mắt hơi hơi co rút lại, lạnh giọng hỏi: “Đây là ý gì?”

Tử Tây hỏi ngược lại: “Tướng quân còn chưa rõ sao?”

Gò má Yển Tương Sư hơi run rẩy, trong mắt hiện lên một vẻ dữ tợn...

Yển Tương Sư quần áo tả tơi, tóc tai bù xù ra khỏi nhà tù, trong tay mang theo một thanh trường kiếm sắc bén, trên thân kiếm máu tươi đầm đìa. Áo bào của hắn đã rách nát, thậm chí trên khuôn mặt cũng đầy máu tươi, càng khiến cho khuôn mặt hắn giống như ma thần.

Ở trong phòng giam phía sau hắn, các thi thể nằm la liệt ngang dọc, đó tất cả đều là gia nhân của Phí Vô Kỵ, cha mẹ, thê tử, con cái, tất cả người nhà họ Phí, toàn bộ đều táng mệnh bên trong nhà tù...

Vừa ra khỏi nhà tù là ánh mặt trời sáng lạn, Yển Tương Sư theo bản năng nheo mắt lại, nhưng hắn không cúi đầu, mà vẫn ngẩng mặt lên, tham lam nhìn bầu trời đầy ánh nắng.

Khi hắn thích ứng được với ánh mặt trời cúi mặt xuống, chỉ thấy hai tiểu tỷ dung mạo xinh đẹp đang đứng ở trước mặt, một người bưng bồn nước đồng, một người nâng khăn mặt, hai thiếu nữ dung nhan xinh đẹp, dáng người thướt tha, chính là Thư Nhi, Phục Nhi hai thị tỷ mà hắn thích nhất.

“Mời tướng quân rửa mặt.”

Hai nữ tử quỳ gối đón chào, cung kính như xưa.

” Bái kiến Yển đại tướng quân.”

Phía sau hai nàng, là ba hàng binh lính mặc giáp phục sáng loáng, đều là những bộ hạ cũ đã theo hắn nhiều năm lãnh binh, trong đó một số người là vào tù cùng hắn, một số người tội nhẹ không bị bắt, hơn nữa tướng lãnh trong quân không thể quét một cái là hết sạch, hiện giờ đều đang đứng trước mặt hắn.

Vừa thấy Yển Tương Sư nhìn lại bọn họ, một gã đại tướng phía trước tay cầm khôi giáp bội kiếm của đại tướng quân, từ trong đội ngũ bước nhanh về phía trước, cao giọng nói: “Mời đại tướng quân mặc giáp khoác bào.”

290. Chương 289: Tới Tấp Xin Hàng

Tiểu Man thản nhiên cười, nói: “Đại vương đã hoàn thành sự thống trị, Tiểu Man cũng cao hứng thay cho đại vương. Đại vương đi Đông Di hành trình tàu xe mệt nhọc, người ta đã tự tay làm mấy món ăn, để cho chàng bồi bổ đó.”

” Ha ha, Tiểu Man từ khi nào lại biết ăn nói như vậy.” Khánh Kỵ cười to, nhéo nhéo cằm của Tiểu Man, nâng chén lên lại uống một hơi cạn sạch.

Hôm nay hắn đích xác là đặc biệt cao hứng, quốc sự thuận lợi, hết thảy đều đạt được mục đích định trước. Việt quốc Tam Di tộc dưới sự kêu gọi của Đông Di nữ vương Doanh Thiên Nhi rốt cục đã khởi binh tạo phản, Câu Tiễn không còn đường trở về Việt quốc, Hội Kê thành dưới sự liên thủ của Tam Di tộc cùng Anh Đào đã bị công phá, Việt Vương Doãn Thường mất thành phải đào tẩu, chỉ dẫn theo hơn mười hộ vệ, ngay cả vương hậu cũng để lại trong thành. Hơn nữa trên lưng hắn còn dính mũi tên tẩm độc rắn của người Tam

Di, trong lúc hoảng sợ chạy trốn chết căn bản không có cách trị liệu, hiện giờ tám chín phần mười cũng đã chết rồi.

Phía trước có trận địa của Anh Đào cùng Tam Di tộc nhân sẵn sàng đón địch, phía sau có đại quân Kinh Lâm đi thuyền đuổi theo, Câu Tiễn lần này cũng coi như là một bước xuống suối vàng. Bên phía Phí Vô Kỵ lại có chút không được hoàn mỹ, đột nhiên lại để cho hắn mang theo ba vạn tàn quân chạy về Sở quốc, có điều hắn cũng sẽ không ở Sở quốc được lâu, diệt vong chỉ là chuyện một sớm một chiều mà thôi. Tôn Vũ dụng binh luôn luôn khôn khéo, nhất là an bài tướng lĩnh cũng sự phối hợp giữa các tướng, lần này an bài có chút thiếu sót, Khánh Kỵ kỳ thật cũng thấy được ý đồ của Tôn Vũ.

Có điều loại an bài này không thể đường đường chính chính mà nói thẳng ra được, trong lòng quân thần hiểu với nhau là được rồi. Hắn biết rằng Tôn Vũ cũng không thoải mái vì còn cố kỵ thân phận của vương hậu, cho dù thế nào, quan hệ của Tôn Vũ với vương hậu so với các hạ thần khác thì thân cận hơn một chút, một khi nói ra, vừa khiến cho Khánh Kỵ khó xử, Tôn Vũ cũng sẽ tự mình cảm thấy xấu hổ khi đứng trước mặt vương hậu, cho nên Khánh Kỵ cũng không để ý nữa, hơn nữa cũng không đề cập nghi vấn của mình với bất cứ ai.

Nói tóm lại, tình thế trên chiến trường Sở Việt đích xác là rất tốt, thừa dịp chư hầu Trung Nguyên bởi vì Tấn quốc đang loạn còn không có rảnh để ý tới phương Nam, hắn phải mau chóng giải quyết những đại sự này, cố gắng để cho Ngô quốc khuếch trương mở rộng lãnh thổ, trở thành cường quốc quan trọng trong thiên hạ, gây dựng được nền móng vật chất vững chắc.

Tây Bắc hỗn loạn, Đông Nam quật khởi, chờ xem tương lai thiên hạ, ai chìm ai nổi?

Khánh Kỵ nhất thời hả lòng hả dạ, đúng lúc này hắn lại nhận được tin vui, vương phi Nhược Tích đã mang thai. Tin tức này vừa truyền ra, không chỉ có hắn hoan hỉ không thôi, mà toàn bộ Ngô quốc Vương thất, Ngô quốc triều đình thậm chí trên dưới cả nước đều vui mừng. Vương thất Ngô quốc vốn luôn ít người nay có thêm thành viên mới, Đại vương Khánh Kỵ có hậu duệ huyết mạch, đây cũng không giống như nhà bình thường có thêm tiểu hài tử. Chuyện này đối với sự ổn định của vương thất Ngô quốc, đối với sự an định của công khanh đại thần Ngô quốc, đối với tâm tình của hàng vạn thứ dân, đều có ý nghĩa trọng đại.

Cho nên trong lòng Khánh Kỵ thập phần vui sướng, tối nay Tiểu Man ân cần như thế, Khánh Kỵ biết rõ là nàng đã thấy Nhược Tích mang bầu mà thích tít mắt, cũng muốn sớm được mang cốt nhục của hắn. Khánh Kỵ không khỏi cười thầm trong lòng, nếu mà Tiểu Man biết rằng hắn còn chưa cho Tiểu Man mang thai, thời khắc ân ái với nàng luôn luôn cẩn thận, lần nào cũng phòng bị, vậy thì nàng nhất định sẽ hờn dỗi. Chỉ có điều... nhìn khuôn mặt vẫn còn mang theo vài phần trẻ con của nàng, Khánh Kỵ cuối cùng cũng không muốn một tiểu nha đầu mới mười sáu mười bảy tuổi như nàng sớm phải mang cốt nhục, để tránh bị thương tới thân thể nàng.

Cuộc uống rượu này vô cùng thoải mái, rượu hết tình khởi, Khánh Kỵ rửa mặt súc miệng, để Tiểu Man giúp cởi áo lên giường, hai người lại quyến luyến ân ái. Vô cùng căng thẳng, dù ở trong men say, nhưng Khánh Kỵ vẫn còn ba phần lý trí, rốt cuộc vẫn nén lại khoái cảm rút ra khỏi thân thể nàng, Tiểu Man mặc dù đã thấm nhuần mây mưa, nhưng đối với sự ảo diệu của việc thụ tinh mang thai vẫn chưa hề biết, hồn nhiên không biết rằng hành động này đã làm lãng phí đi mất biết bao nhiêu mầm mống.

Ngô quốc loạn trong giấc ngoài, ít ngày nữa sẽ giải quyết xong. Sau khi Khánh Kỵ cùng Tiểu Man hoan ái, trong tâm không còn vướng bận, say sưa đi vào giấc ngủ.

Trong cơn mơ, hắn bỗng nhiên bị một trận khoái cảm làm thức tỉnh, chỉ cảm thấy một đôi ngọc thủ nhỏ và dài đang nhẹ nhàng sờ trớn thân mình hắn, khiến cho cả người thoải mái, bàn tay nhỏ bé kia lúc nhẹ lúc nặng, thủ pháp tuy rằng trúc trắc, nhưng lại giống như điện giật, khiến cho dục hỏa của hắn lập tức nổi lên.

” Tiểu Man nha đầu này, quả nhân đã có ý tốt, không muốn nàng còn nhỏ tuổi đã phải vất vả sinh đẻ, nhưng nàng hình như đã suy nghĩ kĩ càng.” Khánh Kỵ mơ mơ màng màng nghĩ, đưa tay sờ ra, chạm phải một vùng da thịt trơn mịn.

Tựa hồ như việc hắn đột nhiên thức tỉnh đã khiến Tiểu Man giật mình, Khánh Kỵ chỉ cảm thấy vòng eo thon nhỏ kia lập tức trở nên căng cứng, hình như tóc gáy của nàng đều đã dựng lên. Khánh Kỵ mở mắt ra nhìn, chỉ thấy ánh nến trong phòng đã tắt, chỉ có ánh trăng tròn mát lạnh xuyên thấu qua màn cửa sổ

bằng lụa chiếu vào trong phòng, ánh lên thân thể xinh đẹp của Tiểu Man, phác họa ra những đường cong thướt tha, da thịt rực rỡ dưới ánh trăng.

” Ha hả, nàng nha đầu này, lúc nào cũng như thế này, vừa nghịch ngợm... lại lớn mật, nếu là Nhược Tích, khi quả nhân ngủ, nàng tuyệt đối không dám khiêu khích quả nhân như vậy. Ừm... Diêu Quang hiện giờ cũng hiểu chuyện hơn, chỉ có nàng... ha hả, đi, mang chén nước tới, quả nhân khát nước.”

“Vâng!” Tiểu Man ngượng ngùng đáp lời, sờ sờ mò mò trong bóng tối, đi đến bên cạnh bàn dưới ánh trăng朦胧 lung rót một chén nước chậm rãi bưng tới, Khánh Kỵ từ từ nhắm hai mắt, ngửa mặt nằm ở trên giường, thân mình lỏa lồ, chờ nàng bưng nước tới mới mở mắt, tiếp nhận bát nước uống một hơi cạn sạch.

Giương mắt lên nhìn, dưới ánh trăng朦胧 lung, đầu tóc Tiểu Man xoa tung xuống, che đi cả khuôn mặt nhỏ nhắn xinh đẹp. Ở trong bóng đêm lúc mờ lúc tỏ, chỉ lộ ra chóp mũi khéo léo, đôi con ngươi trong trẻo dưới mái tóc mềm mại thi thoảng lộ ra một chút ánh sáng nhè nhẹ, mị nhân như tơ, không gì sánh bằng.

Nhưng lại có thể nhìn thấy rõ ràng thân thể nàng, hơn nữa lại bởi vì ánh trăng, cho nên lại có một loại thần bí cùng mị hoặc khác lạ, so với nhìn mỹ nhân dưới ánh nến thì tuyệt vời hơn rất nhiều. Vai gầy eo nhỏ, da thịt trắng ngần trơn nhẵn, bóng loáng như nước, còn có bộ ngực mềm mại kia, mặc dù đã bị mái tóc dài tới thắt lưng che mất một chút, nhưng mà kết hợp với vòng bụng nhỏ nhắn cùng với xương quai xanh tinh xảo, lại càng lộ ra vẻ mê người.

Tình dục của Khánh Kỵ nổi lên, hân vung tay lên, cái chén kia liền bị ném bay đi, rót xuống cái thảm mềm mại rồi lăn đi. Khánh Kỵ cười khê một tiếng, đưa tay kéo cánh tay ngọc của Tiểu Man, Tiểu Man duyên dáng hô to một tiếng, liền bị hắn kéo xuống giường.

” Tiểu mỹ nhân nếu đã không muốn ngủ, thì phu quân đành phải liêu mình bồi nàng thôi. Sáng sớm ngày mai, nếu nàng không dậy nổi giường, khiến cho Nhược Tích cùng Diêu Quang chê cười, thì cũng không được trách quả nhân.”

Khánh Kỵ dán vào lỗ tai của nàng mà nói, chỉ cảm thấy khuôn mặt của nàng nóng bừng, miệng còn tràn đầy mùi rượu, nhất thời còn chưa kịp nghĩ nhiều như vậy, xoay người một cái đã phủ lên trên.

“A” Tiểu Man ở dưới thân kêu lên một tiếng rất thảm, như là thiên nga bị trúng tiễn vậy, thân mình trở nên căng cứng, cổ thon ưỡn dậy, bộ ngực sữa đầy đặn sít sao dán vào ngực Khánh Kỵ, cặp đùi run lên lấy bầy mấy cái.

“Hử?” Thân mình Khánh Kỵ cứng đờ, nhất thời tỉnh lại vài phần. Bộ ngực của Tiểu Man tinh tế như hai cái bát ngọc, nhỏ xinh rắn chắc, tuyệt đối không có cảm giác đầy đặn như thế này, còn có... đôi chân mềm mại thon dài kinh người thế kia, cùng vòng eo mềm dẻo hữu lực...

” Người là ai?” Khánh Kỵ không dám cử động, phản ứng của cô gái dưới thân rõ ràng là đang trải qua sự đau đớn phá thân, nàng... căn bản không có khả năng là Tiểu Man.

Khánh Kỵ nói xong liền nghĩ tới rút khỏi, nhưng cô gái dưới thân cảm thấy được động tác của hắn, bỗng nhiên nhịn đau nói: “Thiếp không muốn chàng đi!”

Nói xong đôi chân thon dài bỗng nhiên quặp lại, gắt gao quấn chặt lấy người hắn, thân mình của Khánh Kỵ bị đè xuống dưới, cô gái đó lại kêu đau một tiếng, nàng hít vào một hơi dài, vì thế nên bộ ngực sữa kia giống như khí cầu, càng trở nên sung mãn.

“Nàng... nàng..., Quý Doanh?” Khánh Kỵ không dám động tiếp, chỉ cẩn thận hỏi.

Nữ tử ở dưới thân nhịn đau một lúc lâu thở ra một hơi, cúi đầu đáp lại: “Vâng...”

“Trời đất, sao lại là nàng... nàng... nàng uống rượu?”

Khánh Kỵ ngửi thấy mùi vị, lập tức hỏi như gặp đại địch.

“Thiếp... thiếp từ sau ngày đó, một giọt rượu cũng không hề dính môi, chỉ là... chỉ là khi Tiểu Man kéo thiếp tới, thiếp... thiếp thật sự sợ hãi, nếu không uống rượu, thiếp... thiếp chỉ cảm thấy xấu hổ sợ hãi, không có gan làm được...”

” Ta...”

Khánh Kỵ vừa động thân mình, hai chân Quý Doanh lại kẹp chặt hơn: “Không được... động, đau quá...”

“Được rồi được rồi, ta bắt động, nàg... nàg sao rồi?”

” Đại vương nhăn tâm lăm, người ta đã chịu nhận sai rồi, chàng vẫn không chịu bỏ qua cho người ta.”

Quý Doanh nói xong thì nghẹn ngào: “Ngày đó nghênh đón Đại vương trở về thành, đại vương chỉ cười với người ta, trong lòng người ta đã vui vẻ không biết bao nhiêu. Chỉ có điều... mỗi ngày đều chờ đợi, nhưng chàng vẫn không chịu bước một bước vào Loan Phượng cung... nhất là khi tin tức vương phi có thai truyền ra, trong cung mọi người đều vui vẻ, đối với một vương hậu chỉ có cái danh hào như thiếp, thì chỉ có thể miễn cưỡng cười vui, có nước mắt cũng chỉ biết nuốt vào trong lòng...”

” Được rồi được rồi, nàg đừng khóc nữa, ta... ta đâu có không bỏ qua cho nàg? Ngày đó ta đã nói với nàg rồi, chỉ cần lòng nàg còn ở Ngô quốc, quả nhân tuyệt đối sẽ không giận nàg. Quả nhân không tới Loan Phượng cung, là bởi vì... bởi vì tấm biển còn chưa được thay...”

Khánh Kỵ chưa từng gặp tình cảnh thế này, một nữ hài tử xinh đẹp khóc lóc như vậy, hơn nữa càng hoang đường hơn là lại đang hợp thể lẫn nhau, Khánh Kỵ nhất thời liền mềm lòng, thân mình cũng mềm, lập tức gơ cờ trắng đầu hàng nàg ta.

Quý Doanh khóc thút thít một hồi, xụi xụi mũi, hỏi: “Tấm biển nào?”

Khánh Kỵ xấu hổ nói: “Ồ... quả nhân đã từng nói sẽ không bước vào Loan Phượng cung một bước, nên... nên... đành phải cho người làm tấm biển khác...”

Quý Doanh từ xoang mũi phát ra một tiếng “Ồ”, hỏi: “Làm tấm biển để làm gì?”

” Khụ, Loan Phượng cung đổi một tấm biển mới, vậy thì quả nhân sẽ không tính là vi phạm lời thề.”

Quý Doanh thôi khóc mỉm cười, một đôi tay ngọc đột nhiên ôm chặt lấy hắn, thân thiết nói: “Đại vương... chịu tha thứ cho người ta rồi à?”

Khánh Kỵ than thở nói: “Đầu giường cãi lộn đuôi giường hòa hợp, phu thê đã như vậy rồi, còn nói cái gì mà tha thứ hay không...”

Quý Doanh tính tình trẻ con, nghe thấy hắn nói vậy, liền hoan hỉ nói: “Vậy là đại vương không hề tức giận? Quý Doanh vốn còn nghĩ, nếu đại vương nhất định không chịu bỏ qua, thì... thì cùng lắm là tìm một cơ hội, thiếp để cho đại vương đánh ngã thiếp rồi giáo huấn một phen, ai ngờ đêm nay Tiểu Man nàg bỗng nhiên...”

Nói tới đây khuôn mặt nàg nóng lên, không khỏi vùi đầu vào ngực Khánh Kỵ, xấu hổ không dám nói nữa.

Khánh Kỵ thở dài, lẩm bẩm: “Nam nhân giáo huấn nữ nhân, không phải dùng cách đánh, mà là đè...”

Quý Doanh trốn ở trong lòng ngực Khánh Kỵ, dùng âm thanh mơ hồ không rõ ràng nói: “Ai bảo người ta nợ chàng, đó... đại vương chẳng phải đã đè rồi đó thôi...”

Khánh Kỵ vẻ mặt đau khổ nói: “Khụ..., quả nhân... chấn kinh quá mức, cũng không đè nổi nữa...”

“Dạ?” Quý Doanh chui ra từ trong thân hắn, mờ mịt nhìn hắn, hoàn toàn không hiểu cái gì là đè không nổi nữa. (nhũn ra rồi há há)

Khánh Kỵ vuốt nhẹ mái tóc trên trán nàg, vuốt ve khuôn mặt của nàg, cảm thụ sự trần trụi ấm áp dưới thân, lại nhẹ nhàng hôn lên thân thể mát lạnh mềm nhũn như tơ đó.

Cái trán, khuôn mặt, vành tai, môi anh đào...

Quý Doanh di động cánh tay ngọc tinh tế trơn bóng, khi thì ôm lấy cổ hắn, khi thì ôm eo gấu của hắn...

“Về sau không nên uống rượu.”

“Dạ...”

Môi tiếp tục di xuống dưới, hôn lên bộ ngực trơn mềm, hai tay không ngừng lén xuống dưới, vuốt ve cặp đùi thon dài săn chắc, tinh tế hữu lực, sau đó chọc xuống phía dưới, nâng cặp mông mượt mà trơn bóng của nàng lên, cảm thụ sự đầy đặn, tinh tế, rắn chắc cùng mềm mại ở nơi đó...

Rốt cục, ngọn lửa tình dục của hai người lại một lần nữa được đẩy lên, Quý Doanh trong miệng cắn một sợi tóc đen, cắn răng đón nhận sự xâm nhập của Khánh Kỳ. Một tiếng rên rỉ giống như trong mộng phát ra, trên trán thấm ra vài giọt mồ hôi rất nhỏ, nhưng hai tay lại càng ôm chặt, cũng không biết từ đâu mà có được khí lực kinh người như vậy.

Tiếng rên rỉ càng phát ra trầm bổng, tinh tế triền miên, ngọt ngào tới thấu xương tủy, theo sự di chuyển của hai người, hai vú cao ngất, eo nhỏ tinh tế, cặp mông tròn trịa, chân mềm thon dài, làm đầy lên dục hỏa của Khánh Kỳ, cũng phá đi nỗi khổ của Quý Doanh, đón nhận cảnh giới kì diệu dục tiên dục tử chưa bao giờ tưởng tượng được...

Cũng vào đêm nay, Câu Tiễn đứng trên một đỉnh núi, nhìn lên vành trăng tròn, giống như một con sói tang thương dưới trăng, một hồi lâu sau vẫn không nhúc nhích.

Cao Như cùng mấy tên tướng lãnh đứng ở cách đó không xa, lo lắng nhìn thái tử của bọn họ.

Câu Tiễn trên trán đeo một mảnh vải tang theo gió không ngừng phát phơ, nếu không phải còn có sự chuyển động đó, thì Câu Tiễn đứng yên không nhúc nhích ở đằng kia không khác gì một bức tượng người bằng đá, dường như mãi mãi sẽ đứng sừng sững ở đằng kia.

Phụ vương Doãn Thường đã chết, Hội Kê vương thành bị phá, bên người hãn chỉ còn lại bảy ngàn sĩ tốt, Tam Di trong nước đã tạo phản, Anh Đào cùng Kinh Lâm hợp binh một chỗ, giờ phút này đang ở dưới chân núi, cách nơi đây chỉ một ngọn núi.

Ngày mai, lại là một hồi khổ chiến, sau ngày mai thì sao? Ngày mai của ngày mai, chính mình đang ở nơi nào?

Câu Tiễn trong lòng ngàn xoay trăm chuyển, nghĩ đến chỗ đau, hận không thể thả người nhảy xuống vực sâu, từ nay về sau sẽ giải thoát được gánh nặng, ném đi gánh nặng không thể nào đỡ xuống được này.

Thái tử đứng đó thì thâm nho nhỏ, Cao Như cùng vài vị Việt quốc đại phu giống như cô hồn dã quỷ tới phía sau Câu Tiễn, sau đó nặng nề quỳ xuống, trán đập xuống đất, hồi lâu vẫn không nói.

Câu Tiễn vẫn đang ngưỡng mặt nhìn ánh trăng, trên mặt không có biểu tình gì, qua một hồi lâu, hãn mới dùng thanh âm mơ hồ hỏi: “Chư vị đại phu, Việt quốc đã mấy trăm năm không gặp phải nguy nan, bây giờ họa mất nước chỉ trong chốc lát, các người... có điều gì để thương nghị không?”

Cao Như cùng vài đại thần bên cạnh nhìn nhau, bọn họ đều làm dấu trong tay áo, chỉ về phía Cao Như, Cao Như bắt đầu dĩ, đành phải cố lấy dũng khí, mạnh mẽ đập đầu nói: “Thái tử, xin thứ cho thần tội chết.”

Câu Tiễn cười hề hề nói: “Nước nhà... cũng đã không còn, còn ai có thể có tội lớn hơn Câu Tiễn được nữa? Nếu nói có tội, Câu Tiễn mới là tội nhân lớn nhất của Việt quốc, Cao Như đại phu, ông nói đi.”

“Vâng...” Cao Như liếm liếm môi, nói: “Chúng thần thương nghị, Đại vương đã chết, việc cấp bách hiện giờ, là thái tử diện hạ phải đăng cơ làm vua, danh chính ngôn thuận nắm đại sự của Việt quốc.”

Cao Như chần chờ một chút, bỗng nhiên hai tay dang ra, lại bái xuống, trầm giọng nói: “Muốn giải tai ương Việt quốc, thỉnh thái tử buông bỏ mối thù tiên vương, lấy thân phận đương kim Việt vương, xin hàng Ngô vương, nhất thời nhẫn nhịn chịu nhục, giữ lại huyết mạch Việt vương, lại tìm cơ hội quật khởi.”

“Ha ha...”, Câu Tiễn cười lạnh hai tiếng: “Lúc trước Khánh Kỳ thả ta về nước, ta từng thề son sắt cả đời sẽ thần phục Ngô quốc, không phát một binh một tốt sang Ngô quốc, hiện giờ lời nói còn văng vẳng bên tai, mà định xin hàng? Hãn sẽ đáp ứng sao?”

Cao Như cũng đã mở miệng, liền tìm mọi cách thuyết phục: “Có gì mà không đáp ứng? Lần này phạt Ngô, không phải tội của thái tử.”

Câu Tiễn quắc mắt quay đầu lại, ánh mắt ngưng trọng, hỏi: “Đây là ý gì?”

Cao Như biết hẳn xưa nay luôn kính trọng phụ thân Doãn Thường, cho nên không dám nhìn thẳng vào mắt hắn, chỉ dám cúi mặt xuống đất, nói: “Là tính cho nước Việt, xin thái tử chịu nhục, đổ hết tội xuất binh phạt Ngô lên người tiên vương, thái tử là con của tiên vương, cũng là thần của tiên vương, chịu lệnh vua mà đi phạt Ngô, cũng không phải là tội của thái tử.”

Câu Tiễn rít lên: “Người bảo bản thái tử đổ hết tội lên người phụ vương, nhận cái danh bất hiếu muôn đời sao?”

“Việc hiếu nghĩa của thái tử đương nhiên là trọng yếu, nhưng mà đành phải xin thái tử lấy đại cục làm trọng!”

Câu Tiễn muốn nổi giận, hắn nhẫn nhịn lại, mạnh mẽ áp chế lửa giận trong lòng, từ từ làm dịu thần sắc, chậm rãi nói: “Làm như vậy, có thể hóa giải khó khăn của Việt quốc ta sao?”

Cao Như nói: “Cao Như nguyện tới Ngô doanh xin hàng, tới trước mặt Kinh Lâm trình lên tâm ý của thái tử. Thần sẽ lại nói với hắn, nếu Ngô quốc nhận sự đầu hàng của ta, Việt quốc ta từ nay về sau cam chịu làm nước phụ thuộc Ngô quốc, nghe theo hết thấy sai bảo của Ngô quốc. Nếu Ngô Vương không đồng ý, thì thái tử diện hạ sẽ hủy hết toàn bộ bảo khí quốc gia, tập kết toàn bộ nhân mã, tử chiến một trận với người Ngô, đến lúc đó ngọc đá đều tan, người Ngô cũng không thu hoạch được gì. Người Ngô hiện giờ đã thu được lãnh thổ Đông Di, lại đang tử chiến với Phí Vô Kỵ ở Tiềm Sơn, sao có thể nuốt trọn được Việt quốc chúng ta? Làm như thế này, có thể bảo toàn được xã tắc Việt quốc.”

Câu Tiễn bỗng nhiên xoay người, bước tới vách đá, dưới chân núi là một con sông, ở bờ bên kia, trên bờ sông, trong sơn cốc, trên sườn núi, nơi nơi đều dựng lên lửa trại, đó là đại quân của Kinh Lâm cùng Anh Đào.

Nhìn ra xa một hồi lâu, Câu Tiễn cúi đầu rơi lệ, phất ống tay áo mấy cái, hữu khí vô lực nói: “Cứ theo như lời người nói đi, người... người đi làm đi.”

Nhữ Thanh, nước sông cuộn cuộn, vỗ vào chiến hạm nhấp nhô lên xuống. Một đoàn chiến thuyền lầm lũi đi trong bóng đêm giống như những con cự thú, chỉ có một chiếc thuyền có thắp đèn, đó là chiến hạm của Lý Hàn.

Hậu quả của việc hấp tấp xuất binh cũng đã bắt đầu xuất hiện, bởi vì nghe nói Khánh Kỵ xuất binh đánh về phương Bắc, cho nên Sở Việt hai nước không chuẩn bị kỹ, chỉ chuẩn bị vội vàng, không có hậu cần phía sau, cho nên trên các chiến hạm cũng không có nhiều lương thực. Hiện giờ bọn họ hấp tấp lui quân, cũng đã mất đi sự ủng hộ của nước Sở, lương thực không được tiếp tế thêm nữa. Đồ ăn của binh sĩ đã giảm từ ngày hai bữa xuống ngày một bữa, hiện giờ chỉ còn một ngày nửa bữa, quân tâm sĩ khí tan rã thêm một bước nữa, cũng đã xuất hiện binh đao ngũ, Lý Hàn không biết rằng đại quân do mình nắm giữ này còn có thể chống đỡ được bao lâu nữa.

Phí Vô Kỵ cũng đã truyền tới tin tức, bảo hắn theo đường thủy nhanh chóng về đến Dĩnh Đô, phối hợp với đại quân của hắn công thành. Lý Hàn nghe nói quyền hành ở nước Sở do Nang Ngõa, Phí Vô Kỵ thao túng, xây dựng nhiều năm trước mắt vẫn chưa bị Sở thái hậu hoàn toàn nắm giữ, không khỏi mừng rỡ. Một trận chiến này một khi thành công, Phí Vô Kỵ giết Sở Vương, lại nâng một con rối lên vương vị, vậy thì công lao của hắn sẽ phải tính tới, từ nay có thể trở thành thượng khanh ở một quốc gia khổng lồ như Sở quốc.

Chỉ là khi hắn dẫn quân từ Hoài Thủy chuyển sang Hoàng Hà, khi tới Tịch Lăng thì nghe thấy tin tức không may, Yển Tương Sư đã nguyện trung thành với thái hậu, quay giáo dẫn quân tác chiến với Phí Vô Kỵ. Để tổ quyết tâm, hắn còn tự tay giết cả nhà Phí Vô Kỵ, dùng đầu của bọn họ để tuyên thệ trước khi xuất quân xuất chinh.

Sở quốc tam đại quyền thần là Nang Ngõa, Phí Vô Kỵ, Yển Tương Sư. Sau khi Nang Ngõa chết, Phí Vô Kỵ trở thành lệnh đoán, Yển Tương Sư cũng trở thành nhân vật đứng thứ hai, ở trong các lộ binh mã Sở quốc, ảnh hưởng của Yển Tương Sư cũng không thua kém Phí Vô Kỵ bao nhiêu. Hiện giờ Phí Vô Kỵ bị Sở thái hậu coi là gian nịnh phải gạt bỏ, các phe phái của hắn sợ dĩ còn chưa chịu đầu nhập vào thái hậu, là bởi vì ích lợi của bọn họ còn chưa được đảm bảo. Hiện giờ Yển Tương Sư tái nhậm chức, trở thành Sở quốc tư mã, các tướng soái đại quan lại tìm đến một cây đại thụ đáng tin cậy để dựa vào, cũng đã vứt bỏ tên Phí Vô Kỵ thối tha kia.

Dưới tình huống như vậy, các đại quân vốn là không điều động được, hoặc là bằng mặt nhưng không bằng lòng đều tới tập tập kết lại, dưới sự thống lĩnh của Yển Tương Sư, bắt đầu hình thành uy hiếp rất lớn với Phí Vô Kỵ. Lý Hàn nếu không thức thời nhanh chóng lui lại Nhữ Thanh, thì có thể đã bị nhân mã của Yển Tương Sư chặn lại thật luôn.

Phí Vô Kỵ hiện giờ trở thành phượng hoàng gãy cánh, thủ hạ chỉ có ba vạn tàn binh, lại còn thiếu quân phục thiếu lương thực, khiến cho bọn họ càng thiếu dũng khí tác chiến với quân đội Sở quốc, Phí Vô Kỵ rơi vào đường cùng đành phải lui về thủ ở Bách Cử.

Từ nơi này tới Bách Cử, tuy nói rằng chỉ cần trên sông Sở đi một đoạn đường thủy rộng rãi, lên bờ là tới nơi, nhưng mà giữa đó phải đi qua hai thành trì Kê Phụ, Vu Lâu, hơn nữa ở những nơi đó đều có thủy sư đóng quân, giờ phút này đã nghe theo sự sai phái của Yển Tương Sư, một khi muốn đi hẳn nhất định phải trải qua đại chiến. Đối với quân của Phí Vô Kỵ đã trải qua mấy trận chiến sinh tử giờ đang phải chạy trốn về Sở quốc, nếu mà bị vây đánh, hẳn căn bản sẽ không có viện trợ, có trời mới biết được rằng có bình an mà tới được Bách Cử hay không, mà dù có tới được thì cũng làm gì nữa? Phí Vô Kỵ đã thất thế ở Sở quốc, cho dù là Sở hay là Việt, hẳn còn có thể chống đỡ được bao lâu.

Với một người như Khánh Kỵ, cho dù chẳng còn một ai, lấy thân phận thái tử Ngô quốc của hắn, vẫn có thể còn ngày tái khởi. Nhưng mà người như Phí Vô Kỵ, khi đắc thế có thể đùa bỡn trên cổ Sở vương, nhưng một khi thất thế, hẳn liền không bằng cả một con chó. Xuất thân cao thấp quan trọng thế nào, có thể sinh ra trợ lực hay lực cản với người đó, trong lòng Lý Hàn đương nhiên rõ ràng.

Hắn biết rằng nếu hắn bỏ Phí Vô Kỵ mà chạy, vậy thì đối với thanh danh của hắn cũng không tốt cho lắm. Có điều... Hắn cũng đã từng bỏ hai chủ tử là Thúc Tôn Thị, Ngô Vương Phù Sai, nguyên nhân trong đó lại không ai biết, trừ bỏ thiên địa quỷ thần, ai mà biết được hắn có trung nghĩa hay không?

Bách Cử, Lý Hàn tuyệt đối không muốn tới. Hắn và các thân tín của mình dừng lại ở Sở quốc một lúc, bí mật thương nghị với các tướng lĩnh, thương lượng tìm kiếm một con đường ra cho mình.

Trước kia vì để Phí Vô Kỵ khen ngợi, Lý Hàn ra sức làm việc cho hắn, phạm phải nhiều điều bất nghĩa, quan hệ với các thế khanh quý tộc của nước Sở cực kỳ xấu, nếu muốn quay giáo đầu nhập vào Sở, thì nước Sở cho dù trước mắt rất cần người, cũng sẽ không thềm chứa chấp hắn. Sau khi Phí Vô Kỵ bị diệt thì sao? Cho dù những kẻ quyền quý này có không giết hắn, thì cũng sẽ không trọng dụng, cho nên không thể quay về Sở quốc được.

Sở quốc đã không thể đi, vậy thì Tần quốc và Ngô quốc đã có kết minh với Sở cũng không thể đi, giữa bọn họ mặc dù có lục đục với nhau, nhưng cũng sẽ không vì một Lý Hàn xuất thân hèn mọn mà tổn thương hòa khí, không trối hẳn trả về Sở quốc mới là lạ.

Nếu muốn tìm lối thoát, lại một ngày nào đó vượt lên, chỉ có cách tới Trung Nguyên, ở các chư hầu phương Bắc vốn luôn đối lập với chư hầu phương Nam tìm một chủ tử mới (Ngô, Sở là các chư hầu phương Nam - mời xem bản đồ ở dưới)

Theo Lý Hàn thấy, chủ tử tốt nhất không thể nghi ngờ chính là thiên hạ đệ nhất cường quốc Tề quốc. Chỉ có điều Tề quốc đường xá xa xôi, thực lực cường đại, cũng không hứng thú với hơn vạn thủy quân của hắn. Hơn nữa Tề quốc vẫn là do các thế khanh nắm giữ triều chính, Quốc, Cao, Điền, Yển mấy nhà thế tộc thượng khanh, chiếm cứ tất cả vị trí cao trong Tề quốc. Chỉ cần không phải là con em xuất thân từ những nhà này, thì cho dù có tài hoa tới đâu, cũng sẽ khó được đề bạt cùng trọng dụng. Tuy nói hắn ao ước sự cường đại của Tề quốc, nhưng cũng biết rằng đó không phải là nơi lí tưởng của mình. Trong các chư hầu Trung Nguyên, Trịnh quốc, Tống quốc, Vệ quốc đều là những đối tượng có thể đầu nhập vào, nhưng mà những quốc gia này ít khi chiến loạn, bởi vậy triều đình vốn bảo thủ, thế khanh nắm giữ quyền hành còn hơn cả Tề Lỗ, luôn lấy xuất thân làm hàng đầu, cho nên không thể xâm nhập vào giới quý tộc.

Nghĩ đi nghĩ lại, nơi lí tưởng để tới nhất rốt cuộc chỉ còn Tấn quốc. Tấn quốc đã phân ra thành năm nước, năm chư hầu này đều mới lập quốc, quốc gia còn chưa có những thế gia quý tộc khổng lồ, hơn nữa năm nước này còn đang muốn lớn mạnh thực lực, đang có nhu cầu cấp bách về nhân lực. Dưới tình huống như vậy, đầu nhập vào bọn họ, tìm một chủ tử mới, mới có cơ hội được trọng dụng, thậm chí có thể bởi vì phò tá vua khai quốc mà lập công mở mang lãnh thổ, được phong làm công khanh, danh tiếng muôn đời.

Lý Hàn thương nghị xong với các thân tín, liền cố ý kéo dài vài ngày, đợi cho lương thảo trong quân đã dùng hết, quân tâm sĩ khí lại giảm đi thêm một bậc, các tướng lãnh đều lo lắng về tương lai, mới mời mọi người tới dự hội nghị.

Lý Hàn thân mặc giáp trụ, ngồi ngay ngắn ở vị trí chủ tướng, ngoài cửa đều là các thủ vệ thân tín của hắn. Lý Hàn kiên nhẫn phân tích tình hình nguy nan phía trước cho các tướng lãnh thủy sư, vô cùng thống khổ nói: “Các vị tướng quân, lần này đi Bách Cử chỉ có đường chết, Lý Hàn một người chết không luyến tiếc, chỉ có điều Lý Hàn thật sự không đành lòng nhìn hơn vạn tướng sĩ theo ta vào cửa tử. Lý Hàn nghĩ đi nghĩ lại, vì tính mạng của hơn vạn sinh linh, quyết định chịu người đời mắng chửi, trái lệnh đi về phương Bắc, men theo Nhữ Thủy, ở Trịnh Tống Vệ Tần tìm cho ba quân tướng sĩ của ta một vị minh chủ, tìm một lối thoát, không biết ý của các vị tướng quân thế nào?”

Lý Hàn vừa mới dứt lời, những tướng lãnh đã sớm thương nghị với hắn tới tấp gập đầu bày tỏ thái độ: “Lý tướng quân khổ tâm tính toán, mặt tướng nguyện theo tướng quân lên phương Bắc, tìm một nơi cho các huynh đệ sống yên ổn.”

291. Chương 290: Trầm Là Thiên Tử

Vấn đề chính là, Kinh Lâm cùng Anh Đào không dám làm chủ, chỉ phát binh vây lấy Câu Tiễn, sau đó cho người vội chạy về Cô Tô xin chỉ thị của Khánh Kỵ.

Lúc này đang cùng bốn vị mỹ nhân ở trong Lương các cười nói, Quý Doanh tính tình điệu ngoa lỗ mãng, vốn rất dễ phát sinh xung đột với những nữ tử khác, nhưng khi nàng mới tới Ngô quốc đã bị Khánh Kỵ quay lưng lại, cho nên Tiểu Man tam nữ lại vô cùng chiều cổ tới nàng, vào thời điểm nàng khó khăn nhất lại thường xuyên lui tới an ủi, khiến cho một người yêu ghét rõ ràng như Quý Doanh khắc cốt ghi tâm, sớm đã có hảo cảm với ba vị vương phi. Hơn nữa lòng dạ ngay thật của nàng cũng khiến cho người ta thích, tứ nữ dần dần thân quen, lúc này Khánh Kỵ cùng Quý Doanh đã hòa hợp, mối quan hệ giữa vương hậu và vương phi lại càng trở nên thân mật.

Quý Doanh thông đồng với Tiểu Man, âm trộm đối người, nửa đêm dụ dỗ phu quân đã trở thành đề tài tán gẫu thường ngày của mấy tỷ muội, thường xuyên khiến cho Quý Doanh phải đỏ mặt. Dù sao cũng đã mất mặt rồi, nàng ở trước mặt ba vị vương phi cũng đã không còn sự uy nghi của vương hậu, cho nên nàng cũng lười làm ra cái dáng điệu vương hậu cho nó mệt người, buông thả tính tình, thường tới chơi với Tiểu Man, dưới con mắt của Nhược Tích cùng Diêu Quang, nàng cùng Tiểu Man hình như không tách nhau ra được, chính là hai tiểu muội muội nghịch ngợm đáng yêu.

Mấy người đang ở trong Lương các cười nói, Tiểu Man cùng Quý Doanh đều có tính tình không chịu ngồi yên lấy một giây, các nàng thường xuyên chạy tới bên Nhược Tích, sờ sờ cái bụng mềm mại bằng phẳng của nàng, trên mặt không khỏi ngạc nhiên kinh sợ, không thể tưởng tượng cái sinh mệnh bé nhỏ đó đang thai nghén ở nơi nào.

Thúc Tôn Diêu Quang tựa vào lòng Khánh Kỵ, nhìn thần tình thỏa mãn hạnh phúc của Nhược Tích, trong lòng vô cùng hâm mộ, hận không thể ngay lập tức mang bầu. Nàng cắn một miếng đào ngọt lịm, nín cổ Khánh Kỵ xuống, dùng đầu lưỡi đẩy miếng đào đó vào trong miệng hắn, cắn yêu một cái vào môi hắn, cúi đầu thở dốc nói: “Đại vương, đêm nay... đêm nay ngủ ở phòng thiếp có được không?”

Khánh Kỵ cúi đầu cười, lấy tay áo che miệng, bẽn lén: “Tiểu mỹ nhân là muốn quả nhân, hay là muốn đứa nhỏ?”

Thúc Tôn Diêu Quang dùng bộ ngực sung mãn đè lên cánh tay hắn, xấu hổ nói: “Đều muốn.”

Khánh Kỵ xoay chuyển con người, cười nhẹ nói: “Nhược Tích xưa nay điềm đạm hay ngại ngùng, không hoạt bát như ba người các nàng, quả nhân muốn ngủ cùng một giường với các nàng, mà nàng ấy ít khi chịu đáp ứng. Hiện giờ Nhược Tích đang mang thai, cần phải tĩnh dưỡng, ta thấy đêm nay nàng với Tiểu Man không bằng cùng tới Hợp Minh cung đi, có được không?”

“Không được!”

Cánh tay ngọc của Thúc Tôn Diêu Quang bầu chặt, gắt giọng: “Người ta nghĩ, có lẽ là bởi vì thường cùng với Tiểu Man bồi Đại vương phóng đặng, mưa móc cùng hưởng, không thể một mình hưởng hết tinh hoa, cho nên mới để cho Nhược Tích tỷ tỷ có bầu trước. Cho nên..., trước khi người ta có cốt nhục của đại vương, người ta chỉ muốn ngủ với một mình với Đại vương thôi.”

” Ha ha, tiểu nha đầu không biết xấu hổ, loại chuyện này cũng dám nói ra.”

Khánh Kỳ véo mũi nàng một cái, Thúc Tôn Diêu Quang thần tình đỏ bừng, nằm ở trong lòng hắn, mặt xinh đẹp hơi hơi ngẩng lên, một đôi con ngươi xuân tình phơi phới ngược lên nhìn hắn, thân thiết nói: “Nói chuyện riêng tư với lang quân của mình, có cái gì mà khó nói...”

” Khụ! Diêu Quang tỷ tỷ cùng Đại vương đang nói chuyện gì đó, như thế nào thanh âm càng lúc càng nhỏ?” Quý Doanh ngửi thấy hương vị không bình thường, sóng mắt hơi chuyển, trong vắt cười nói.

” Nàng ấy à...” Nhược Tích nhón một trái mơ cho vào miệng, mỉm cười nói: “Quý Doanh muội muội cũng đã là vợ người, chẳng lẽ nhìn vẻ mặt của nàng ta mà còn không rõ?”

“Các người biến đi, người ta chỉ nói chuyện phiếm với đại vương thôi mà.” Diêu Quang lúng túng, nắm lấy một quả mận ném sang đó.

Tiểu Man nâng tay bắt lấy quả mận vào lòng bàn tay, hướng về phía nàng làm mặt quỷ, cười nói: “Diêu Quang tỷ tỷ, tỷ không biết những điều tỷ muốn nói, đều đã viết hết lên trên mặt của tỷ hay sao?”

“Làm... làm gì có...”

Diêu Quang vừa thẹn vừa quẫn, giương mặt nói: “Tiểu Man, xú nha đầu nhà ngươi, chỉ biết nói hươu nói vượn, rảnh rồi quá phải không?”

“Đúng đó đúng đó.”

Tiểu Man cười ha ha, chớp chớp mắt nhìn Quý Doanh, sau đó liếc mắt sang Diêu Quang nói: “Vương hậu, đêm nay chúng ta chắc là phải chen chúc với Diêu Quang tỷ tỷ, cùng giường một đêm rồi.”

Quý Doanh mới làm vợ người, tóm lại vẫn có chút ngượng ngùng, không lớn mật giống như Tiểu Man. Nàng đỏ mặt lên, xấu hổ nói: “Muốn thì người đi mà ngủ, người ta mới không thêm...”

Tiểu Man cầm lấy cánh tay nàng lắc lắc, lại nhấc chân đá nhẹ lên mông nàng một cước, Quý Doanh vùng trộm liếc mắt nhìn Diêu Quang, lại lướt mắt nhanh qua Khánh Kỳ, đỏ bừng cả mặt, lông mi dài cụp xuống, nhẹ nhàng gật đầu một cái.

Tiểu Man vỗ tay cười to, Diêu Quang hận tới nghiến răng, xoay người nhào vào trong lòng Khánh Kỳ, hờn dỗi nói: “Đại vương người xem đi, các nàng ỷ vào được đại vương sủng ái, luôn khi dễ thiếp, đối với Nhược Tích, các nàng chưa bao giờ dám.”

Khánh Kỳ bật cười nói: “Thế thì trách được ai, ai bảo nàng cứ cái bộ dáng không lớn không nhỏ, chẳng ra dáng tỷ tỷ gì cả.”

Diêu Quang bực mình, nắm chặt đôi bàn tay phấn hồng hung hăng đánh lên ngực hắn. Khánh Kỳ cười cười cầm lấy nắm tay nhỏ của nàng, tay kia nhéo lên mông nàng một cái, thấp giọng nói: “Các nàng muốn tới thì tới, chỉ là quả nhân sẽ giúp cho ái phi của ta, quả nhân sẽ đem hết tinh hoa mưa móc tưới vào vùng đất phì nhiêu của Diêu Quang, được không?”

Thúc Tôn Diêu Quang chuyển từ giận sang vui, nhưng dường như vẫn còn u oán, liếc mắt lườm hắn một cái câu hồn, nâng tay vuốt nhẹ vài sợi tóc, lại trừng mắt thị uy với Tiểu Man cùng Quý Doanh, hai cô nàng đều đồng thời làm mặt quỷ với nàng.

Mấy người đang đùa giỡn, tín sứ của Kinh Lâm đã chạy tới cung, Khánh Kỳ gọi hắn vào trong Lương các vội vàng hỏi, biết được ý đồ của Câu Tiễn, liền cười lạnh ngắt lời nói: “Không được.”

Hắn bỗng nhiên đứng lên, nói: “Vương hậu, vương phi, quả nhân phải tới Nghị Chính điện để xử lý quốc sự.”

” Thiếp thân tiền Đại vương!” Trước mặt hạ thần, vài nữ tử tương đối trọng lễ nghi, sớm đã ngồi nghiêm chỉnh, không dám cười nói làm càn, thấy Khánh Kỵ đứng lên, cũng tới tấp đứng dậy.

“Ừ.” Khánh Kỵ liếc mắt nhìn Nhược Tích, nói: “Nhược Tích không nên ngồi lâu, nhớ thường xuyên đi lại mới tốt.”

Nhược Tích vô cùng cảm động, nhỏ nhẹ cười: “Thiếp thân biết rồi.”

Diêu Quang đi cùng Khánh Kỵ ra khỏi Lương các, thừa dịp người chưa chuẩn bị xong, cách ống tay áo nhẹ nhàng véo cánh tay hắn, Khánh Kỵ hiểu ý, cúi đầu cười, nói: “Quả nhân sẽ không quên ước hẹn đêm nay.”

Quý Doanh thân là vương hậu, cũng phải ra ngoài tiền, lại nghe thấy một câu như vậy, khiến cho Diêu Quang vô cùng xấu hổ, vội hếch mũi ngọc lên, vẻ mặt băng thanh ngọc khiết nói rõ ràng: “Thèm vào!”

Quý Doanh ‘ khụ’ một tiếng, hai tay cho vào trong tay áo, vô cùng trang nghiêm, nhìn thẳng không chớp mắt. Tới khi Khánh Kỵ đi cùng tín sứ kia qua khúc cầu gỗ, lại đột nhiên hi hi cười với Thúc Tôn Diêu Quang, làm ra mặt quỷ nói: “Tỷ tỷ không thèm, Quý Doanh lại rất thèm.”

Diêu Quang sắc giọng: “Coi như cái lỗ tai người thính.” Nói xong liền vươn tay tới định véo tai nàng.

Quý Doanh “hi hi” cười chạy trốn vào trong Lương các, hô to gọi nhỏ: “Tiểu Man mau tới cứu ta, Diêu Quang tỷ tỷ thẹn quá hóa giận, muốn giết người diệt khẩu nè...”

Trên Nghị Chính điện, Tôn Vũ, Úc Bình Nhiên, Phạm Lãi, Văn Chung, Yểm Dư mấy vị cận thần đều đã ngồi yên vị, Khánh Kỵ thượng vị trên cao, cất cao giọng nói:

”Ngô quốc muốn tranh thiên hạ bá chủ, trong phải tu chính đường dân, ngoài phải mở đất luyện binh, thiếu một thứ cũng không được. Khuếch trương lãnh thổ, biện pháp sử dụng còn phải xem tình hình, xem phản ứng của các nước khác. Đông Di nằm ở giữa Tề Lỗ Ngô ba nước, chỉ cần hơi chút vô ý, là sẽ khiến cho những nước đó can thiệp vào, bởi vậy cần phải cẩn thận và chú trọng xoa dịu.

Tiền Sơn khu Đông một khi Phí Vô Kỵ bị tiêu diệt, sẽ nhập vào bản đồ nước ta, nguyên nhân ban đầu là từ Sở quốc, có điều Sở quốc buông Tiền Sơn phía Đông cũng là không cam lòng không nguyện ý, cho nên, đối với những thế lực phản kháng ở nơi đó, cần phải nhanh chóng đả kích cho suy yếu, lấy tiêu diệt làm việc chính. Nếu không những bá quốc ở nơi đó san sát, bọn họ nếu dựa vào nhau, tìm kiếm thời cơ để dựa vào Sở Việt hai nước thì phiền.”

Nói tới đây, hắn liếc mắt nhìn Tôn Vũ một cái, tiếp tục nói: “Hiện giờ Phí Vô Kỵ đối mặt chống lại quân Sở do Yểm Tương Sư thống soái, nhưng sĩ khí đã thấp tới mức không muốn chiến đấu rồi, tin rằng không bao lâu nữa hắn sẽ phải bỏ Bách Cử lui về Tiền Sơn khu Đông, đóng quân ở ven địa khu. Nếu khi đó các bá quốc quay đầu về phía Phí Vô Kỵ, đối nghịch với quân Ngô ta...”

Tôn Vũ mỉm cười, chấp tay nói: “Tuân Đại vương phân phó, thần hiểu được, sẽ giải quyết tốt chuyện ở địa khu.”

Lần này thả Phí Vô Kỵ, là bị bức phải thả, hay là chủ động thả, Khánh Kỵ cũng không nói, Tôn Vũ trong lòng hiểu được, Sở quốc chịu buông Tiền Sơn phía Đông lí do rất rõ ràng, ngoại trừ việc bọn họ cần phải cầu Ngô quốc, chỉ có Ngô quốc mới có thể dụ được Phí Vô Kỵ ra, cho bọn họ có một cơ hội phát động chính biến đoạt lại vương quyền; ngoài ra Tiền Sơn khu Đông mấy bá quốc này kẻ nào cũng là đồ hay sinh sự, khi phản khi hàng đều sinh sự, đầu tư kinh doanh vào nơi đó tốn kém hơn nhiều so với thuế thu vào cũng là một lí do.

Ngô quốc không so được với Sở quốc, nào có thực lực mạnh mẽ để gây sức ép với bọn họ. Khánh Kỵ là muốn lợi dụng Phí Vô Kỵ để diệt trừ những chính quyền địa phương đã thâm căn cố đế ở nơi đó, tước bá quốc mà lập quận huyện. Thân là tướng quốc, Tôn Vũ đối với ý tưởng này của Khánh Kỵ đương nhiên trong lòng biết rõ ràng.

” Mà Việt quốc...”

Khánh Kỵ vỗ mạnh một cái lên án, lạnh lùng nói: ”Mấy trăm năm nay bị Ngô quốc sát phạt không ngừng, Ngô quốc tồn tại một ngày, Việt quốc còn khó có thể xuất đầu; Việt quốc tồn tại một ngày, Ngô quốc khó có thể quật khởi. Việt quốc mấy trăm năm qua lung lay không đổ, một là do đại tiên vương của Ngô quốc

ta chỉ có tâm muốn chen ép Việt, chứ không có ý diệt Việt. Thứ hai, là bởi vì Sở quốc gây khó dễ, muốn mượn Việt quốc để kiềm chế Ngô quốc ta, quản thúc sự phát triển của Ngô quốc. Hiện giờ Sở quốc thân lo còn chưa xong, không còn quản được chuyện ở Việt nữa, đây là cơ hội ông trời ban cho Ngô quốc ta.

Việt quốc phía Đông là biển rộng, Nam là vùng hoang dã, Tây là Sở quốc, phía Bắc, là Ngô quốc ta. Lại nói, Việt quốc tuy nhỏ, nhưng bởi vì Ngô quốc ta cứ cẩn thận, cho nên Việt quốc nho nhỏ này uy hiếp tới Ngô quốc ta thậm chí còn lớn hơn cả Sở quốc. Quả nhân muốn, tiêu diệt Việt quốc, đặt toàn bộ lãnh thổ Việt quốc vào bản đồ Ngô quốc, vất vả một lần nhàn nhã muôn đời, giải được mối lo về Việt quốc.”

” Đại vương anh minh, có điều...”

Yểm Dư nhíu mày nói: “Việt quốc không phải là nơi vốn thuộc về Ngô quốc ta, thực lực đất nước dù yếu, lãnh thổ tuy nhỏ, nhưng đối với Ngô quốc mà nói, một hơi nuốt vào chỉ sợ là không được. Hiện giờ diệt Việt dễ dàng, sau khi diệt Việt, làm thế nào để biến nơi đó thành lãnh thổ mà Ngô quốc hoàn toàn khống chế được mới là việc khó, không biết Đại vương có tính toán gì không?”

“Điều đại tư đồ lo lắng rất đúng, đó cũng là nguyên nhân mà quả nhân triệu các ngài tới đây. Phạm đại phu, Úc đại phu...”

“Có vi thần.”

” Kinh Lâm tướng quân cùng Anh Đào tướng quân hiện tại đang tác chiến ở Việt quốc, thắng lợi hoàn toàn không còn xa nữa, việc kế tiếp thực ra còn khó khăn phức tạp hơn cả đánh giặc, ý quả nhân là, muốn phái các người tới Việt quốc, tiếp nhận việc diệt Việt cùng những sự tình sau khi diệt Việt.”

Nói xong, Khánh Kỵ nói qua những ý tưởng của hần với hai người một lần, Phạm Lãi cùng Úc Bình Nhiên đứng một bên nghe, đưa ra những kiến giải của bản thân, Khánh Kỵ phủ nhận hoặc chấp thuận, quân thần không ngừng thảo luận, cho tới khi mặt trời sắp lặn, chúng thần mới lần lượt cáo lui rời khỏi hoàng cung.

Khánh Kỵ nhìn đại diện nhất thời trống rỗng, thì thào nói: “Từ xưa giữa các nước chỉ đặt lợi lên đầu, nào có chuyện anh hùng nói chuyện tình nghĩa. Khi Việt Vương bức tử Phù Sai, có bao giờ nghĩ tới tình hữu nghị? Câu Tiễn à Câu Tiễn, mặc dù miệng lưỡi của người nở như hoa sen, nhưng quả nhân cũng sẽ không đường hồ làm loạn, dẫm lên vết xe đổ của Phù Sai!”

Gió thu rì rào, sắc thu tràn đầy khắp núi. Núi Đông Dương Việt quốc, Ngô Việt hai quân giằng co cũng đã hơn nửa tháng, dã thú trên núi đã bị giết hết, quả rừng trên cành, rễ cây dưới đất, cũng đều đã bị sĩ tốt lấy hết. Quân Việt vốn đã vô cùng đơn sơ giờ lại càng giống như ăn mày.

Câu Tiễn ngồi ở trên một tảng đá lớn, gió thổi làm tóc tung bay. Mấy ngày nay râu tóc không buồn chải, hần đường đường là Việt Vương cũng đã rối bù, chòm râu xoã tung, quả thực không khác người rừng là mấy.

Hần hiện tại càng ngày càng cảm thấy hối hận với quyết định trước đó, hần vốn là còn chiến lực đủ cho một trận, nhưng mà một khi nghị hòa, đợi lâu tin tức không tới, tiếp tế tiếp viện lại hoàn toàn không có, tuy nói rằng đại quân có thể tạm thời nghỉ ngơi, nhưng cũng khiến cho các tướng sĩ bụng kêu òng ọc. Lúc này vô luận là sĩ khí hay là thể lực đều khó có thể chiến đấu, đây đúng là chui đầu vào rọ, hiện giờ hy vọng duy nhất chính là Ngô Vương Khánh Kỵ có thể đáp ứng đầu hàng, nếu không...

Nhìn quân Ngô dưới núi đưa tới mấy chục túi lương thực, Câu Tiễn thở dài một cái. Đó là Kinh Lâm đưa tới, nghị hòa còn chưa có kết quả, Kinh Lâm cũng không dám bỏ đói hần, để tránh Ngô quốc bị mang ác danh, lâm vào bị động giữa các chư hầu. Nhưng mà tên hỗn đản này quả thực giống như một thằng cha tính toán sổ nợ, cái lương thực đó hần tính toán chi li vô cùng, khi trên núi bắt đầu có người chết đói, hần bắt đầu đưa lương thực, lương thực đưa mỗi ngày chỉ đủ mỗi người một bát cháo, cho trên dưới Việt quốc cầm hơi, để bọn họ không chết là được. Lúc trước từ bỏ không đánh, hiện tại lâm vào tình hình này, muốn đánh cũng không đánh nổi nữa.

Lương thực đưa đến, quân sĩ Việt đói sắp phát điên xông về phía trước, đem hết tất cả mọi thứ đồ vào trong nồi, Câu Tiễn nhìn thấy thật sự là khóc không ra nước mắt.

Khói bếp lượn lờ bốc lên, Việt quốc binh sĩ sắp xếp thành hàng đứng ở trước bếp, đôi mắt trông mong nhìn vào hơi khói bốc lên từ nồi bếp, ngửi mùi thơm của cơm chín, không ngừng nuốt nước miếng.

Đúng lúc này, Cao Như dẫn một đội binh lính đi lên núi. Bên cạnh Cao Như là một vị đại phu đội mũ quan cao, đeo kiếm quải ngọc, dáng đi trầm ổn. Phía sau hắn là hai hàng hổ binh nện bước mạnh mẽ hữu lực, từ xa nhìn đã biết không phải là binh sĩ bị bỏ đói của Việt quốc.

Câu Tiễn lập tức đứng dậy, đứng ở đầu đường hướng xuống chân núi nhìn, trong chốc lát, những người đó đã tới gần, Cao Như kêu lên: “Đại vương, Ngô quốc sứ giả... Úc... Úc Bình Nhiên đại phu tới rồi.”

Câu Tiễn vội vàng chỉnh chang quần áo, ra vẻ cung kính đi tới, vái chào thật sâu nói: “Đồng hải tị thần Câu Tiễn, ra mắt thượng quốc sứ giả.”

Úc Bình Nhiên đứng ở giữa, thản nhiên liếc mắt nhìn hắn một cái, chậm rãi mở ra một mảnh lụa hoàng lãng, cao giọng đọc lên. Sĩ binh quân Việt mặc dù đang đói khát, lại đang chú tâm vào cái nôi cháo kia, chỉ có điều sứ giả Ngô quốc lần này tới, là quyết định bọn họ sống hay chết, còn phải trải qua những ngày sống khổ thế này nữa không, cho nên mỗi người đều để ý, tới tấp chen tới nghe giảng, ngay cả các tướng lĩnh cũng không quát bọn họ phải tuân thủ lễ tiết trên dưới, mà cũng như bọn họ chen vào trong đám người.

” Câu Tiễn đã tâm bình bực, khi quả nhân thảo phạt công tử Quang, Câu Tiễn liền dẫn binh nhập Ngô, từ giữa mưu lợi bất chính, sau đó, lại xin quả nhân tha tội. Niệm tình Ngô Việt là hai nước hữu nghị nhiều thế hệ, quả nhân bỏ qua lỗi này, ngoài Xà môn, quả nhân còn tự thân tiễn Câu Tiễn về nước. Câu Tiễn lời thề son sắt, hướng thiên địa quỷ thần minh ước, ngày nào còn sống, suốt đời không phản bội, vĩnh viễn kết hữu hảo với Ngô, vi phạm lời thề này trời tru đất diệt.

Tiếp đó, Đông Di sinh loạn, quả nhân dẫn binh thân chinh. Câu Tiễn mê hoặc quân vương, cấu kết Sở quốc nịnh thần Phí Vô Kỵ, vi phạm lời thề mà phạt Ngô, tấn công Cô Tô của ta, đã tâm của tên tặc tử là rất rõ ràng. Hiện giờ Câu Tiễn binh bại, mang tội đổ hết lên vong phụ Doãn Thường, chính là bất hiếu; tự hủy lời thề, chính là bất tín; là thần mà lại phạt vua, chính là bất trung; lấy yếu công mạnh, chính là bất trí; thay đổi thất thường, chính là bất nghĩa. Một kẻ vô sỉ bất trung bất hiếu bất nhân bất nghĩa, sao dám dùng cảm nghị hòa với quả nhân, sao có thể còn mặt mũi mà sống trên đời này?

Do đó sau khi thương nghị việc Câu Tiễn xin hàng, quả nhân không chuẩn. Câu Tiễn rời Ngô, ở ngoài Xà môn Cô Tô đã từng nhìn trời lập minh ước, nếu vi phạm lời thề vĩnh viễn kết hữu hảo, trời tru đất diệt. Quả nhân là con của trời, thừa theo ý trời, thay trời mà diệt, thể hiện chính nghĩa...”

Câu Tiễn chưa nghe xong, sắc mặt đã tái nhợt, cả người run lẩy bẩy. Hắn bị phần khàn khàn kêu lên: “Ngô Vương... Ngô Vương sao có thể như thế? Câu Tiễn thành tâm xin hàng, bảy ngàn sĩ tốt chờ trên núi Đông Dương, áo quần rách rưới, ăn không lót bụng, hiện giờ... hiện giờ đã không còn chiến lực, Ngô vương làm thế này, là lợi dụng lúc người ta gặp khó khăn, chứ nói cái gì mà thay trời hành đạo?”

Úc Bình Nhiên cũng không để ý tới hai bên sĩ tốt quân Việt xông xáo, hắn cầm dải lụa trong tay từ từ cuộn lại, cười mà như không cười với Câu Tiễn, nói: “Ngô quốc Đại vương ta là đạo quân vương đạo, sao có thể xấu xa vô sỉ giống như người? Chờ đấy, người Ngô ta sẽ vận lương lên núi, lương thảo chừng đủ cho nhân mã các người dùng ba ngày. Ba ngày sau, thời gian đúng Ngọ, Ngô quốc đại quân sẽ phụng theo vương chiếu mà công núi! Cáo tử!”

Úc Bình Nhiên dứt lời phất tay áo xoay người liền đi. Câu Tiễn vươn tay, chỉ vào bóng dáng của hắn, cũng không biết phải nói gì, lúng ta lúng túng một hồi lâu, rốt cục vô lực hạ tay xuống. Trên mặt tướng sĩ khắp nơi đều chán chường, toàn bộ ngọn núi trở nên im lặng, chỉ có vài con quạ đen ở trên đỉnh đầu bọn họ huýt sáo không thôi...

292. Chương 291: Ngô Việt Hợp Nhất

Phạm Lãi tới chậm hơn Úc Bình Nhiên một bước, bởi vì sau khi hắn lĩnh mệnh, còn đi một chuyến tới Nhâm gia bảo. Lần này tới đây, bên người hắn còn mang theo một đứa nhỏ chưa tới ba tuổi, là con ruột của Câu Tiễn.

Trong đại lao Hội Kê, cửa lao vừa mở ra, những người bị giam giữ bên trong giống như con thỏ bị chấn kinh, dùng sức dồn đông vào tường, tựa hồ mong muốn cho người bên ngoài không nhìn thấy bọn họ, không bắt được bọn họ.

Trong lao phòng này giam giữ những thành viên trong vương thất Việt quốc. Việt quốc vương thất cũng không thịnh vượng, nam đinh luôn ít ỏi, Đại vương Doãn Thường nhất mạch, lại chỉ có Câu Tiễn là con trai duy nhất. Những thành viên vương tộc này, đều là những công tử vương thất hoặc thành viên họ xa, vì để đảm bảo quân quyền, bọn họ chỉ được phong lộc mà không có thực quyền, sớm đã rời xa triều chính. Những thành viên vương thất này chỉ là những phú ông trong lòng không mang trí lớn mà thôi, hiện giờ bị bắt vào nhà lao, không biết lúc nào sẽ bị chém đầu, bọn họ hoảng sợ không chịu nổi một ngày, cả ngày đều ao ước giá như mình sinh ra không phải ở trong công thất vương tộc thì tốt biết bao.

Phạm Lãi cùng Kinh Lâm bước đi thông thả âm trầm tiến vào lao phòng, hai hàng thị vệ vọt vào, không chút khách khí túm lấy một vài nam nhân vương thất tới trước mặt. Mấy nam nhân có già, có trẻ, nhìn bọn trẻ tuổi đứng kiêu tửu sắc quá độ, bọn họ phủ phục dưới chân hai vị đại nhân, giống như con chim bị bẻ gãy cánh.

“E hèm, chư vị...”

Phạm Lãi vừa mới mở miệng, lão nhân râu bạc đầu lĩnh thân mình đã run lên, dập đầu như giã cối nói: “Đại phu tha mạng, tướng quân tha mạng, ta... chúng ta tuy là vương tộc, nhưng luôn không hỏi chính sự, những điều Doãn Thường phụ tử gây ra, thực không quan hệ tới chúng ta.”

Những người khác lập tức dập đầu theo, Phạm Lãi không khỏi cứng họng. Kinh Lâm chỉ chỉ mấy người đang dập đầu ở dưới chân, cười khổ nói: “Thiếu tể đại nhân, Doãn Thường phụ tử cũng xem như là một đời kiêu hùng, bản tướng quân cũng thật không ngờ..., bộ dáng bọn họ như vậy, còn cần thiếu tể đại nhân phải tổn nước miếng sao?”

Phạm Lãi cũng không khỏi cười khổ, nghĩ đi nghĩ lại, hắn mới chậm rãi nói: “Các người đứng lên, bản đại phu cũng không có ý muốn làm thương tổn các người. Doãn Thường phụ tử làm điều ngang ngược, đã phạm vương thiên uy của chúng ta, không liên hệ với các người. Hiện giờ Doãn Thường đã chết, Câu Tiễn ít ngày nữa sẽ bị Ngô quốc đại quân ta tiêu diệt, bản đại phu đến gặp các người, là muốn cùng con em vương thất nước Việt các người, cùng thương lượng về tiền đồ và phụ thuộc vua Việt quốc sau này.

Vài hoàng tộc nước Việt hoảng sợ đứng lên, đôi con người có vài phần gian trá của lão già hơi chớp chớp, vẻ mặt lầy lòng nói: “Không biết đại phu có gì phân phó, chúng ta... không thể không nghe.”

Phạm Lãi cười cười, nói: “Giữa Ngô và Việt, từ lâu đã nổi phong ba, vua của ta nhân từ, nghĩ ra một cách có thể kế thừa hậu duệ Việt Vương, kéo dài tông miếu Việt Vương, có thể từ nay về sau hai nước Ngô và Việt vĩnh viễn không khởi binh đao, mong các vị tông thất Việt Vương có thể hưởng ứng theo, cùng tham gia vào.”

Vài tông thất Việt quốc nơm nớp lo sợ nhìn nhau, vẫn là lão nhân kia lớn gan nói: “Mời đại phu phân phó.”

Phạm Lãi nét cười chợt tắt, nghiêm mặt nói: “Đại vương Khánh Kỵ Ngô quốc ta, bởi vì Câu Tiễn vi phạm lời thề với Ngô, cho nên quyết định hủy bỏ quốc hiệu Việt quốc, hợp Việt vào Ngô, từ nay về sau Ngô Việt trở thành một nhà, vĩnh viễn không còn tranh đấu. Quyết định lập con của Câu Tiễn làm Hội Kê quân, chuyên lo việc cúng tế Vũ Vương, được các vương tộc tôn thất dốc sức giúp đỡ, bảo đảm cho hương khói của Vũ Vương không đứt. Chúc vụ Hội Kê quân, tương truyền đời đời, nếu ở đời nào đó tuyệt tự, sẽ từ trong Vương thất lấy ra một đệ tử để nối tiếp. Tóm lại, Ngô quốc còn tồn tại một ngày, việc tế tự Vũ Vương không thể đứt. Chư vị tôn thất vương tộc, từ nay sẽ phụng dưỡng Hội Kê quân, các vị có bằng lòng không?”

Vài tôn thất Việt quốc liên tục gật đầu như gà mổ thóc. Phạm Lãi ngắn gọn nói mấy câu, vừa đầm vừa xoa, rất có lí do. Những người trẻ tuổi còn có chút không rõ, nhưng những tôn thất Việt quốc già cả thì tuy rằng ngu ngốc, nhưng chẳng qua chỉ là thiếu dũng khí và đảm lược, chứ đều cũng là những lão thành tinh, giáo quyết nhạy bén, hoàn toàn nghe ra được lời nói của Phạm Lãi ý tại ngôn ngoại (ý ngoài lời nói).

Phạm Lãi chỉ ra nguyên nhân Việt quốc lập quốc: là do lúc trước Hạ đế Thiếu Khang vì để tế tự Vũ Vương, cho nên phái con vợ kế tới Việt, năm rộng tháng dài, dần tụ thành ấp, tiện đà lập quốc, đây là nguyên nhân căn bản mà Việt quốc lập thành, cũng là nguyên nhân tồn tại chủ yếu của nó hơn một ngàn sáu trăm năm qua. Bởi vậy một khi sứ mệnh tế tự Đại Vũ Vương vẫn còn, thì sự tồn tại của Việt quốc cũng không phải trọng yếu, sứ mệnh duy nhất mà tổ tông giao cho các người thì các người cứ tiếp tục tiến hành.

Những lão nhân này tuy thiếu can đảm dũng khí, có điều tâm tư lại đủ lọc lõi, đã xem thấu được sự tình. Không nói tới trong lời của Phạm Lãi có sự uy hiếp, mà cho dù không có uy hiếp, thì để cầu mạng sống bọn họ cũng sẽ đáp ứng. Bọn họ đã vì cuộc sống mà không tiếp xúc với quyền lực của vương thất Việt quốc, chỉ dựa vào phong ấp mà nuôi sống gia tộc mình mà thôi, hiện tại dựa vào cái gì mà hẳn phải vì Vương thất Ngô quốc, định chôn vùi hết con cháu trong nhà hay sao?

Phạm Lãi thấy tình hình như vậy, trong lòng không khỏi vui sướng, hẳn lập tức sai người mang những con cháu tông thất này ra khỏi ngục giam, chọn ra một tòa cung điện trong Việt vương cung để làm nơi bọn họ ở tạm. Bọn con cháu tông thất Việt quốc này, từ khi sinh ra tới giờ, dưới sự dẫn dắt của quân địch, mới biết được hoàng cung của nước mình rốt cuộc là bộ dáng thế nào.

Phạm Lãi làm thiếu tể, giới khanh của tướng quốc, lần này tới Việt quốc đương nhiên không phải chỉ bởi vì muốn cho mấy tông thất này ủng hộ cho đứa trẻ ba tuổi lên làm Hội Kê quân. Có bọn họ ủng hộ đương nhiên là tốt, nhưng nếu bọn họ không chịu xuất đầu, thì đứa trẻ này cũng sẽ cứ ngồi lên vị trí Hội Kê quân mà thôi.

Phạm Lãi lần này tới còn có nhiệm vụ trọng yếu hơn, đó là sau khi tiêu diệt chính trị Việt quốc, phải làm sao để nhanh chóng ổn định và tiếp quản được nước Việt, nhanh chóng nhồi vào sự thống trị của nước Ngô, làm cho nó trở thành một hậu phương lớn của Ngô, mà không phải tốn kém quá nhiều tinh lực của Ngô quốc.

Phạm Lãi trở lại phòng ngoài, nghe Kinh Lâm cẩn thận báo cáo tình hình Việt quốc hiện giờ, gật đầu nói: “Quân Việt tuy rằng chúng ta có thể một trận là xử lý xong, nhưng mà muốn thu phục nước Việt lại không phải việc dễ. Những thế lực phản đối không giống như đao thương rõ ràng trên chiến trường, nếu thật muốn ứng phó, thì khó khăn hơn đánh giặc rất nhiều. Chúng ta vừa mới tiếp quản lãnh địa Việt quốc, dân chúng có lẽ sẽ dễ dàng tiến hành các chính sách mà chúng ta đưa ra tiến bộ hơn so với Việt quốc, nhưng nếu trong các biện pháp có gì đó không ổn, thì sẽ dễ dẫn đến dân tâm kích động, như vậy muốn người dân thần phục lại càng khó hơn.”

” Đúng vậy, việc này đại vương cùng tướng quốc đều đã căn dặn cẩn thận.”

Kinh Lâm gật đầu nói: “Những việc tướng quân ta làm được chỉ là sau khi phá thành lệnh cho sĩ tốt không được quấy rầy dân chúng, không được lạm sát kẻ vô tội, tránh khiến cho gây ra những phiền toái không cần thiết. Có điều, chúng ta là phụ trách hành quân đánh giặc, chỉ có thể làm được như vậy, phải làm sao để trấn an dân chúng, làm sao để mời gọi dân tâm, việc này còn phải nhờ thiếu tể đại nhân lo lắng.”

Phạm Lãi ha hả cười, nói: “Tướng quân quá khiêm nhượng, lần này mở rộng biên giới lãnh thổ, công danh hiển hách, trong Lăng Yên Các không thể thiếu một ghế của tướng quân, Phạm Lãi này nên sớm chúc mừng.”

Thiên hạ ít có người nào không thích danh tiếng, Kinh Lâm vui vẻ thi lễ, Phạm Lãi lại nói: “Sắc trời đã muện, chạy xe một đường, thân mình đã sớm mệt mỏi, Phạm Lãi xin cáo từ tướng quân, tạm thời quay về phòng nghỉ tạm. Sáng sớm mai, còn phiền tướng quân mời thủ lĩnh bộ tộc Tam Di vào cung, muốn nắm chặt chẽ nước Việt trong tay Ngô ta, giảm bớt những phiền toái, thì với bộ tộc lớn nhất này nhất định phải càng trấn an, và lợi dụng.”

Kinh Lâm đứng dậy cười nói: “Bản tướng quân đã rõ, thiếu tể đại nhân mời trở về phòng nghỉ tạm đi, việc này cũng sẽ có người đi an bài.”

Thời hạn ba ngày đã tới rồi.

Việt Vương Câu Tiễn khoác áo choàng rách cầm kiếm đứng ở trên đỉnh núi, tựa như một thuật sĩ có thể thông được quỷ thần.

Ngô Vương thật sự là rất khảng khái, rất hào phóng, rất biết nói nhân nghĩa a.

Cho hẳn lương thực đủ cho ba ngày, cho hẳn ba ngày thời gian tĩnh dưỡng thể lực sĩ khí, trên đời này làm gì còn đạo quân vương đạo nào như thế? Thiên hạ này làm gì có đại quân nào nhân nghĩa như thế?

Khánh Kỵ quân tử như vậy, hào sảng vô tư, khiến cho khắp thiên hạ mọi người đều khen ngợi, khiến cho Câu Tiễn Đại vương khóc không ra nước mắt.

Nếu ba ngày trước khai chiến luôn, kể cả sĩ tốt có đói khát cũng được, thể lực suy nhược cũng được, nhưng mà ai nấy đều bị ai, ít nhất nhân mã của hần dựa vào sự hiểm trở của thể núi cũng có thể gây ra khó khăn cho việc tấn công lên núi của quân Ngô, khiến cho bọn họ phải trả giá thật lớn, thua cũng phải oanh oanh liệt liệt.

Nhưng mà, hần lại một lần nữa tính sai.

Người Ngô đưa tới lương thực sung túc, người Ngô còn cho hần ba ngày thời gian tĩnh dưỡng thể lực, hần còn tưởng rằng Khánh Kỵ thấy sắp đại thắng đến nơi, cho nên không thèm tính toán mà noi theo Tống Tương Công, lấy sự hy sinh của sĩ tốt mà đổi lấy cái danh nhân nghĩa cho hần.

Ai ngờ đâu...

Những người đang trong hoàn cảnh phải chết, thì lại có một cơ hội được sống, sau một thời gian dài chờ đợi, lại lâm vào tử cảnh, cũng đã phá hủy hoàn toàn ý chí của sĩ tốt. Khi bọn hần sau nhiều ngày tháng đông dài đói khát đột nhiên được ăn cơm no, lại trở nên lưu luyến với cuộc sống, ba ngày, chỉ gần ba ngày, bảy ngàn sĩ tốt đã cùng hần sống chết canh giữ trên núi Đông Dương này suốt một tháng, lại có thể chỉ trong ba ngày này mà thừa dịp đêm tối bỏ trốn không chỉ một nửa.

Người nếu bất ngờ gặp cường địch, dựa vào một bầu nhiệt huyết, có thể thề sống chết liều mạng. Nhưng mà ba ngày trước các sĩ tốt đã biết trước kết cục của bọn họ, suốt thời gian ba ngày, cũng đủ khiến cho bọn họ không ngừng dằn vò trong đầu, suy nghĩ, sau đó tiêu tùng nốt một chút dũng khí cuối cùng.

Khi quân Ngô bắt đầu phát động tổng tiến công, đại kỳ long phượng bắt đầu phát lên tiến về hướng đỉnh núi, binh sĩ Việt quân đã ăn uống no đủ lại dễ dàng sụp đổ, quá ư sợ hãi, ngay cả một phần sức chiến đấu bình thường cũng không phát huy ra được.

Hiện giờ cũng chỉ có một vài thân tín bên cạnh các đại phu là liều chết trong trận chiến này, bên người bọn họ mang theo số lượng vũ sĩ không nhiều lắm, chiếm một vài vị trí hiểm yếu trên ngọn núi. Dưới chân núi quân Ngô rậm rạp, còn có những tộc nhân Tam Di tộc giống như dã nhân xuất hiện khắp núi đồi, thỉnh thoảng phóng ra tên độc bắn lên làm tuyệt vọng ý chí chiến đấu của quân Việt.

Trận chiến đấu này cũng không còn quan hệ thắng bại, thắng bại ngay ở lúc chiến trận bắt đầu đã được quyết định. Những binh lính tác chiến liều chết cũng không hiểu Đại vương Câu Tiễn tính toán phòng thủ một canh giờ hay hai canh giờ là để ích lợi gì, có thể thay đổi được cái gì. Lúc này lâm vào cảnh đao thương, chỉ theo bản năng phản kháng cuối cùng mà hành động.

Câu Tiễn đứng trên đỉnh núi, nhìn xuống song phương binh lính đang hỗn chiến giữa sườn núi, lạnh nhạt giống như nhìn một đám kiến đang hối hả chuyển nhà vì biết ngày mai mưa to.

Rất lâu sau đó, hần mới lộ ra một tia cười nhìn còn khó coi hơn cả khóc, cắn chặt răng giậm mạnh chân một cái, “A” một tiếng kêu to nhảy xuống ngọn núi.

Gió thu đã lạnh, gió núi lại mạnh, thân mình của hần nhảy xuống, một trận gió liền xộc thẳng vào yết hầu, khiến cho tiếng gầm thống khổ của sự bị phần uất ức vô hạn cùng với chí khí chưa thành bị đẩy trở lại. Sau đó, thân mình đó bị gió cuốn đi giống như một bụi cỏ va đập vào những tảng đá trên vách núi, sau đó quay cuồng rồi lại tiếp tục ngã xuống.

Đến chết, muốn rống to cũng không rống được, cũng không có ai nghe được.

Cao Như trong trận chiến đã bị chặt mất cánh tay trái, ngực bị người Ngô đâm một mâu, không khỏi cả người đầm máu lảo đảo vài bước, suýt nữa té ngã. Hần đỡ lấy tảng đá bên cạnh quay đầu nhìn lên núi, bên trên đỉnh núi trống không, Câu Tiễn đã không thấy đâu, chỉ có những tảng đá lớn, mấy đám mây lơ lửng trên không trung, những đỉnh núi lộ ra vừng vàng.

“Vù vù vù”, mấy mũi tên độc của người Tam Di bắn trúng vào sau lưng hần, có một mũi bắn thẳng vào gáy hần, Cao Như nuốt một ngụm nước miếng, nhắm mắt lại, điều cuối cùng đập vào mắt hần, chỉ có những đám mây chói lóa trên bầu trời xanh, sau đó hần cũng giống như một đám mây nhẹ nhàng bay bay, chìm vào không trung vĩnh viễn không nhìn thấy cuối...

293. Chương 292: Đại Bàng Thu Cánh Chờ Phong Vân

Câu Tiễn đăng cơ làm vua ba ngày thì tự sát, Việt quốc vương tộc tôn thất ủng hộ con của hần và quỳ gối nhận phong tước của Ngô Vương, nhận tước vị Hội Kê quân có thể cha truyền con nối, Việt quốc từ nay về sau bị xóa tên.

Khánh Kỵ lại hạ xuống ý chỉ, chia Việt quốc làm bốn quận, chia ra phái các quận thủ quản lí. Thiếu tể Phạm Lãi, thượng tướng quân Kinh Lâm tạm thời lưu thủ ở bốn quận này, võ trấn văn trị, bình ổn nước Việt. Đề bạt chức vị cho thủ lĩnh bộ lạc Tam Di, đồng thời tiếp tục sử dụng những quan lại mục thủ của Việt quốc nhằm trấn an, để Bách Việt tộc và Tam Di tộc quản chế lẫn nhau.

Từ trong tôn thất Ngô quốc chọn ra những kẻ sĩ thông thái, tới Hội Kê quân phủ làm lão sư và trưởng quản cho Hội Kê quân, thu xếp hết thảy mọi thứ cho Hội Kê quân phủ.

Vợ đầu của Câu Tiễn là thái tử phi Nhã Ngư, cùng với trắc phi Lưu Thị và các phi tần toàn bộ ở trong phủ ở Cô Tô thành, được Ngô quốc triều đình cung dưỡng.

Tính xong từng đạo chiếu lệnh, Khánh Kỵ hít một hơi thật dài, xoa bóp trán, lại giở lên các tình báo chiến sự Nam tuyền.

Dưới sự giúp công của hai lộ đại quân của Yển Tương Sư cùng Tử Tây, Phí Vô Kỵ liên tiếp bại lui. Sau khi tin tức Lý Hàn phản bội truyền tới, sĩ khí của hần càng thêm chán nản, đành phải bỏ Bách Cử, vượt qua Đại Biệt sơn, lui về giữ địa khu phía Đông mà người Sở luôn không thể khống chế được. Nơi này, có nhiều bá quốc cùng bộ lạc to nhỏ khác nhau, Hoàn quốc, Tông quốc, Đồng quốc, Thư quốc, Sào quốc, Chung Ly quốc, Tiêu quốc, Châu Lai quốc vân vân. Có những quốc gia ít người đến đáng thương, chỉ có một tòa thành, cũng xưng là một quốc gia. Vốn Sở quốc đối với nơi này nằm ngoài tầm với, cho nên luôn luôn áp dụng nguyên tắc hài hòa giữa ân và uy. Các bá quốc không nghe lời thì phải binh đi tiêu diệt, tiêu diệt xong lại cho một chút lợi lộc, lập đi lập lại, gắng gượng cũng duy trì được quyền khống chế truyền thống của Sở quốc đối với khu vực này. Nhưng mà hiện tại Phí Vô Kỵ đã là chó nhà có tang, làm sao có thể có sự cố kỵ khi còn là Sở quốc lệnh doãn trước kia. Hần thiếu binh, thiếu lương, thiếu tiền, cho nên hần sách nhiễu gò ép vợ vét của những bá quốc này, dùng bất cứ thủ đoạn tồi tệ nào.

Thật sự là kì lạ, những bá quốc này ngày xưa kiêu ngạo không tuân theo, nay dưới con dao bầu của Phí Vô Kỵ thì lại phục tùng giống như những con cừu, vì mạng sống mà ngoan ngoãn đưa binh đưa lương cho hần, dưới dâm uy của Phí Vô Kỵ mà phải tác chiến với người Ngô. Người Ngô cũng chẳng phải tay mơ, người chần giết người, Phật chần sát Phật, đâu có quân là người tự nguyện hay là bị ép buộc.

Ngô quốc bốn lộ đại quân, Lương Hồ Tử, Xích Trung, Bình Bồ, Lữ Thiên bốn viên hủ tướng, giống như bốn cái cây sắt, cây đi cây lại, cây tới đâu người ngã tới đó, máu chảy thành sông.

Quân đội của Phí Vô Kỵ mệt mỏi, dưới sự bao vây tiêu diệt của bốn lộ đại quân thì chạy trốn khắp nơi, đi đâu cũng bức ép bá quốc, buộc bọn họ lên chiến xa của mình. Cho tới bây giờ, thực lực của Phí Vô Kỵ bị hao tổn không bao nhiêu, mà những bá quốc trong cuộc chiến này lại chẳng còn sót lại tí gì, chính quyền địa phương toàn bộ tán loạn, cũng không có phương pháp khống chế nào hữu hiệu. Toàn bộ Tiềm Sơn khu Đông bốn bề đều có dấu hiệu bất ổn, thảm họa chiến tranh liên tục.

“Thời điểm đến rồi, giá trị lợi dụng của Phí Vô Kỵ đã hết, nên khép lại kíp lúc.”

Khánh Kỵ suy nghĩ, nhắc bút lên, ký một đạo mệnh lệnh nhanh chóng tiêu diệt toàn bộ đội quân Phí Vô Kỵ gửi tới chiến trường phía Nam cho Lương Hồ Tử.

” Thần Thái Nghĩa cầu kiến Đại vương!”

Từ ngoài cửa truyền đến tiếng truyền báo, Khánh Kỵ múa bút như bay, cũng không ngẩng đầu lên nói: “Vào đi.”

Đại hành nhân Thái Nghĩa cầm trong tay một phong thư tín, vội vã đi đến. Lúc này sách hay văn kiện chủ yếu dùng thẻ tre, miếng gỗ, chỉ có mật thư hoặc những văn kiện trọng yếu mới dùng loại lụa sang quý để viết. Khánh Kỵ ngẩng đầu lên liếc mắt nhìn hần, vội vàng viết một câu cuối cùng, cầm tấm thẻ tre nhẹ nhàng thổi thổi, lúc này mới hỏi: “Chuyện gì?”

” Tề quốc cho sứ đến đưa thư.”

“Ồ?” Khánh Kỵ hơi giãn chân mày: “Tề quốc?”

“Vâng!”

“Đưa đây ta xem.”

Thái Nghĩa lập tức bước đi về phía trước, hai tay nâng lên tín thư, đồng thời nhỏ giọng nói: “Sứ hiện đang chờ ở tiền điện.”

Khánh Kỵ hơi hơi gật đầu, nhận tín thư xem qua, còn nguyên vẹn chưa được mở ra, hẩn từ trên bàn lấy một con dao con gõ miếng dán, mở ra xem.

Lúc này trong lòng hẩn vẫn còn chút lo lắng bất an, sợ rằng Tề quốc thừa dịp hẩn diệt Việt nuốt Sở mà lại phát binh đi chiếm Đông Di. Dựa theo sự phân tích của hẩn và quần thần, hai đại tập đoàn chính trị của Tề quốc là Điền thị và Yến thị luôn luôn không đồng ý kiến, vì vậy, thực lực của Tề quốc luôn luôn bị hao tổn, chắc gì đã dám quyết tâm xuống phía Nam gây chiến với Ngô. Bởi vì Đông Di sau khi lập quốc, tuy rằng vì nội chiến mà gây ra tổn thất, nhưng mà lực lượng chinh hợp lại thì sức chiến đấu vẫn hơn xa so với năm bè bảy mảng trước kia, mà đội ngũ này rõ ràng là đứng chung một chỗ với Ngô quốc.

Ngoài ra Lỗ quốc bởi vì ngăn cản Tề quốc nam hạ, cũng đại chiến một hồi với bọn họ. Dưới cái nhìn của Lỗ quốc, Ngô quốc không có thực lực thôn tóm Lỗ, mà Tề quốc lại không giống vậy, cho nên liên kết với Ngô kháng Tề mới là lựa chọn chính xác, nếu Tề quốc nam hạ, Lỗ quốc cũng không ngồi xem.

Quan trọng nhất là, cái lão quốc quân sống dai già mà mãi không chết của Tề quốc kia, luôn mãi đau đầu trong lúc hẩn còn sống, muốn cho Tề quốc lại một lần nữa trở thành bá chủ thiên hạ. Hẩn lúc này đang tìm cách tổ chức đại hội chư hầu, dựng nên thiên hạ bá chủ, đây mới là chuyện quan trọng nhất trong lòng người Tề. Nếu lại chiến trận với người Ngô, nhờ đâu xui xẻo mà thua, như vậy hẩn sẽ không còn thể diện mà ở trước mặt chư hầu thiên hạ nhận chức bá chủ, cái loại vì cái nhỏ mà mất cái lớn này, Tề quốc sẽ không mạo hiểm đi làm.

Chỉ có điều cho dù phân tích thế nào, dự tính vẫn là dự tính, con người không phải là máy móc, có đôi khi sự tình phát triển lại không theo điều hợp lý nhất. Nhưng mà mở bức phong thư xem kỹ, tâm sự của Khánh Kỵ liền được thả lỏng. Nội dung của phong thư là Tề quốc quốc quân mời hẩn tham gia hội Hoàng Trì.

Chu thiên tử cũng đã chính thức thừa nhận địa vị hợp pháp của năm chư hầu phân chia Tấn, cũng đã đồng ý đại hội chư hầu ở Hoàng Trì sẽ phái sứ giả tới tham gia. Ngô quốc hiện giờ cũng xem như một nước lớn ở Đông Nam, nếu Ngô quốc không tham gia, như vậy cho dù ở Hoàng Trì có chọn ra được một vị bá chủ, thì cũng không chiếm được sự thừa nhận của thiên hạ chư hầu, cho nên Khánh Kỵ biết hẩn là đối tượng chắc chắn được mời.

Có điều hẩn vốn tưởng lá thư mời này sẽ tới từ tay sứ thần của Chu thiên tử, hoặc là thông qua những quốc gia mà Ngô quốc giao hảo, tỷ như Vệ quốc, Lỗ quốc qua tay nhẵn dùm, tuyệt đối không ngờ là xuất phát từ Tề quốc quốc quân.

Cẩn thận suy nghĩ một hồi lâu, Khánh Kỵ khẽ cười. Thái độ của Ngô quốc đối với việc lập bá chủ, hiện tại có ảnh hưởng rất lớn đến Sở quốc, Tần quốc, Lỗ quốc, Đông Di bốn quốc gia cùng với các tiểu chư hầu phụ thuộc vào bọn họ.

Hành động này của Tề quốc tuy là hơi đột ngột, kỳ thật là do muốn thăm dò thái độ của Ngô quốc đối với việc đề cử bá chủ thiên hạ, nhất là hiện tại trong thiên hạ đã có tin đồn những chư hầu phương Bắc muốn đề cử Tề quốc làm bá chủ thiên hạ. Ngô quốc có tiếp nhận lời mời của Tề quốc hay không, dùng phương thức nào tiếp nhận, trong một mức nào đó sẽ biểu hiện thái độ của Ngô quốc, như vậy Tề quốc cũng có thể sớm đưa ra ứng đối.

Nếu đoán không lầm, đây hẩn là có dấu ấn của Yến Anh, chỉ có người lùn hành sự cẩn thận này, mới suy nghĩ chu đáo được như vậy. Nếu thay vào là cái loại người vì mục đích bất chấp tất cả như Điền Khất, hẩn hiện tại chắc gì đã thêm quan tâm đến thái độ của Ngô quốc. Nói như vậy, hai đại quyền thần Điền Khất cùng Yến Anh Tề quốc ít nhất là vào thời điểm xưng bá cũng đã đạt được sự đồng tình, bọn họ đều muốn đưa Tề quốc lên vị trí bá chủ.

Đúng vậy, những năm tháng Tề quốc làm bá chủ đã qua lâu lắm rồi. Khi đó là thời kỳ của Hoàn Công, Hoàn Công cả đời nhiều công trạng, cùng với Quản Trọng lưu danh thiên cổ. Mặc dù với sự hiền đức của Yến Anh, nhưng đối mặt với sự hấp dẫn có thể được lưu danh thiên cổ như Quản Trọng, cũng khiến cho hắn không khỏi tâm động.

Khánh Kỵ gõ bàn, cẩn thận suy tư thật lâu, ngẩng đầu lên nhìn, thấy Thái Nghĩa vẫn còn chấp tay đứng trước mặt, liền xua tay cười nói: “Người đi đi, bảo sứ giả Tề quốc là quả nhân đang bận việc... quốc sự, ngày mai sẽ gặp hắn. Ừm..., người tự mình đưa hắn đến dịch quán, khoản đãi long trọng, không được thất lễ.”

Thái Nghĩa hiểu ý, lập tức lên tiếng trả lời lui ra.

Khánh Kỵ cuộn mấy thanh chiếu lệnh và tình báo vừa mới viết lại, nói với hai tiểu thái giám cận thân đứng ở vách tường nói: “Đưa mấy cái này cho nội sử thư ký, ghi vào trong văn kiện, tất cả chiếu lệnh lập tức chuyển đi.”

“Vâng, Đại vương!” Thư Khắc cùng Thân Sinh hai tiểu thái giám cuống quýt chạy tới, mở ra hai tay, đón lấy mấy cuộn thẻ tre ôm vào trước ngực.

Khánh Kỵ ngẩng ngó cây bút lông, lại nói: “Còn nữa, lập tức triệu tướng quốc, đại tư đồ, đại tư không... À, triệu tập tất cả thượng khanh trong Cô Tô, vào cung nghị sự.”

” Vâng!” Thư Khắc mừng cong lên, cúi sâu thi lễ, cùng với Thân Sinh ôm đầy tấu chương trong ngực chạy nhanh như chớp đi.

Khánh Kỵ nhìn Thư Khắc khổ sở, không khỏi cười mắng: “Tiểu tử dần dện này, một lần chuyển không được, sao không chia ra làm hai? Đi đứng như vậy, cẩn thận không lại té ngã!”

Hoàng Trì là lãnh thổ Tổng quốc, gần với Vệ quốc. Khánh Kỵ từng ở Vệ hơn một năm, hai lần Nam hạ thảo phạt Hạp Lư, đều từng đi tới gần Hoàng Trì, cho nên rất rõ địa lý nơi đó.

Trước đây vài lần thiên hạ chư hầu hội minh, địa điểm cũng đều là ở Tổng quốc. Lựa chọn Tổng quốc làm nơi thương nghị, cũng là bởi vì Tổng quốc trong các quốc gia Xuân Thu có ít dã tâm nhất, ngoại trừ thường cùng với Vệ quốc gần bó như môi với răng xuất binh kháng cự lại Tấn quốc, thì đối với các nước khác không xảy ra chiến tranh gì.

Mặt khác, có tư cách tranh đấu cũng chỉ có ba nước Sở, Tấn, Tề. Tổng quốc là một trong số ít các quốc gia nằm ngoài khả năng khống chế của ba nước đó, bởi vì vậy, ba nước chư hầu cứ chọn Tổng quốc làm nơi hội minh, bởi vì nơi này là nơi thế lực cân bằng nhất, là nơi an toàn nhất đối với các chư hầu, cho nên đó là nguyên nhân chủ yếu nhất để lựa chọn Hoàng Trì.

Chư hầu hội minh, là nơi các vị quân chủ các quốc gia biểu diễn thực lực của nước mình, mặc dù có thể không đạt được vị trí bá chủ, cũng đều hy vọng chính mình có thể được các nước chư hầu nhìn với ánh mắt khác xưa, coi trọng hơn. Bởi vậy khi chư hầu hội minh, xuất động binh lực là một nghi thức nhìn mãi đã thành quen, hơn nữa chiến xa, sĩ tốt, vũ khí đều phải lựa chọn tốt nhất, đem cái tuyệt vời nhất của mình bày ra ngoài.

Tin tức Ngô Vương Khánh Kỵ vui vẻ nhận lời mời của Tề quốc quốc quân, quyết định tham gia hội Hoàng Trì được truyền ra ngoài, trong nước đều bận rộn, ai ai cũng nghĩ đại vương phải nhanh chóng chấm dứt chiến sự xung quanh, suất lĩnh tinh binh Ngô quốc đi Hoàng Trì. Hiện giờ ngày càng có nhiều thương nhân các nước đi trước một bước tới Ngô quốc, bắt đầu mua vật liệu may mặc hàng loạt, chế tác ra vô số áo giáp tinh xảo, từ phương Bắc vận tới nhiều chiến xa chắc chắn và tuần mã khỏe mạnh, chỉ chờ Ngô quốc bỏ số tiền lớn ra mua để ‘trang điểm’ cho đại quân, sẽ có thể kiếm được kha khá.

Nào ngờ, Ngô Vương này mặc dù gần đây danh tiếng lan xa, danh chấn chư hầu, nhưng mà thẳng tới lúc sắp khởi hành, Ngô quốc cũng không có ý định mua sắm gì cả. Những thương nhân này đi hỏi thăm một chút, mới nghe nói Ngô quốc mấy năm liên tục chinh chiến, quốc khổ nghèo nàn, căn bản là không có đủ tài lực để phái đi nhiều quân đội, mua trang bị mới. Lần này đi tới Hoàng Trì, Ngô Vương chỉ mang theo một vạn năm ngàn người, hơn nữa sẽ chỉ mặc trang phục bình thường trong quân.

Điều này khiến cho các thương nhân choáng váng, nếu bọn họ lại vận chuyển hàng hóa tới nơi khác thì không chỉ có phí chuyên chở lên cao, mà còn bỏ lỡ đi cơ hội chào hàng tốt nhất. Bọn họ đành phải phần

nộ bán tổng bán tháo ngay tại chỗ, sau đó mua nhiều đặc sản của Ngô quốc, nghiêng rằng nghiêng lợi lại vận chuyển về nước họ để mong gỡ lại một chút.

Thông tin Ngô quốc thực lực yếu ớt, sắp tới hội chư hầu mà vẫn chưa có tiền mua trang bị, không có năng lực phái đi nhiều quân đội thông qua bọn buôn bán này mà truyền đi rộng rãi. Những nước chư hầu vốn cảnh giác với hành động khuếch trương quân sự gần đây của Ngô quốc giờ lại sinh ý khinh miệt.

Tuy rằng Ngô quốc cũng là chư hầu họ Cơ, đồng dạng với các chư hầu Trung Nguyên, cũng là chính tông nhà Chu, có điều Ngô quốc lệch về Đông Nam, mấy trăm năm nay không có qua lại với chư hầu Trung Nguyên, phong tục tập quán cũng đã bị dân bản xứ đồng hóa, hơn nữa vài năm trước thực lực của Ngô quốc cũng không đáng bàn tới, cho nên trong mắt các chư hầu Trung Nguyên, Ngô quốc vẫn là một nơi lạc hậu hoang dã.

Thử nghĩ xem vào thời đại thông tấn báo chí phát triển mà vẫn còn có nhiều dân chúng không hiểu rõ về các quốc gia khác, huống chi là vào thời đại này. Khánh Kỵ lần này đã thành công ẩn tàng đi thực lực của mình, khiến cho các chư hầu Trung Nguyên hướng sự chú ý vào nội loạn ở Tấn quốc, do đó nhanh chóng khuếch trương mở rộng ở Đông Nam, ẩn giấu đi mũi nhọn.

Ở niên đại đó, trở thành bá chủ thiên hạ là lý tưởng lớn nhất của các chư hầu. Nếu không thể trở thành bá chủ thiên hạ, cũng phải dựa vào thực lực của mình, trở thành kẻ không cần phải triều cống cho bá chủ, hoặc là nhận được sự lễ ngộ của bá chủ và sự kính trọng của các chư hầu cường đại, đó là ý niệm của quân chủ các quốc gia. Bởi vậy, không có ai hoài nghi dụng tâm của Khánh Kỵ, hành động của Khánh Kỵ ngược lại còn khiến cho hai người bất bình.

Một người là Đông Di nữ vương Doanh Thiển Nhi, là Thành Bích phu nhân khi xưa; người còn lại là Vệ quốc quân phu nhân Nam Tử. Luôn hy vọng nam nhân của mình tỏa sáng rực rỡ, trở thành ngôi sao sáng nhất trong các chư hầu. Chỉ là Khánh Kỵ...

Nam Tử không hiểu ý liên phái người tới đưa cho hắn một phong mật tín, trong thư còn sợ đụng tới lòng tự tôn của hắn, rất uyển chuyển đi đường vòng, cuối cùng mới bảo Vệ quốc có thể trợ giúp hắn giải quyết một phần lộ phí, xe cộ, trang phục..., hy vọng Khánh Kỵ có thể dẫn dắt một đội quân cường đại ngăn nắp đến Hoàng Trì, hoàn thành nguyện vọng phục hưng Ngô quốc của hắn.

Khánh Kỵ nhìn thấy những dòng chữ tú lệ của Nam Tử trong thư, mỉm cười nhấc bút lên, trên tấm lụa chỉ viết tám chữ to: “Đãn đắc nhất nhân, dư nguyện túc hĩ” (Chỉ cần một người, hơn cả ước nguyện)

Chỉ tám chữ này, không biết đã khiến cho đệ nhất tiểu mỹ nhân Trung Nguyên Nam Tử đã chịu đủ long đong tình trường vui vẻ biết bao nhiêu. Chỉ tám chữ này, đã khiến cho nàng vui vẻ cả đêm, tự tay niêm phong mật thư đó bằng sáp nến, giấu ở trong một cái trâm ngọc rồng ruột, cả ngày đeo trên mái tóc bóng mượt, không bao giờ bỏ ra nửa bước.

Thành Bích cũng không biết mục đích thực sự của Khánh Kỵ là gì, nàng còn tưởng rằng Khánh Kỵ tự biết trước mắt còn chưa đủ điều kiện để xưng bá, cho nên không muốn tiêu tiền vào một vấn đề vô vị. Dưới con mắt nàng, phô diễn thực lực cường đại của một nước, không phải là một vấn đề vô vị, nó có thể khiến cho sau khi hội minh, nhanh chóng mở rộng ảnh hưởng của Khánh Kỵ trong các chư hầu, cho nên mới khẳng khái thông qua phương thức lấy cớ Đông Di quốc triều cống cho mẫu quốc, cung ứng cho những phí tổn đó.

Thành Bích khi xưa kinh doanh ở Lỗ quốc, sau khi đệ đệ trở thành Ngô quốc đại phu lại mở rộng thêm một bước nữa, hơn nữa trong các cuộc chiến tranh chư hầu lại càng phát triển, tài lực phải hùng hậu gấp đôi khi xưa, muốn xuất tiền đương nhiên là không khó.

Thành Bích khác với Nam Tử. Tình cảm của Nam Tử Khánh Kỵ tuyệt đối không nghi ngờ, nhưng nếu nàng biết được chí hướng muốn thôn tóm các quốc gia trong thiên hạ, thống nhất thiên hạ của Khánh Kỵ, xuất phát từ tình cảm của nàng với Tống Vệ hai nước, trong lòng của nàng khó tránh khỏi vẫn còn khúc mắc. Nhưng Thành Bích lại không vậy, cho nên thư Khánh Kỵ gửi lại cho nàng thẳng thắn hơi nhiều, hồi âm của Khánh Kỵ cho nàng dài hơn Nam Tử một chữ, chỉ gồm chín chữ: “Xây tường cao, tích trữ lương, hoãn xưng bá.”

Tường cao, tích lương còn có thể lý giải, Ngô quốc về phía Nam đã nuốt được Việt quốc, phía Bắc thế lực lấn tới Đông Di, phía Tây Bắc nuốt Trần quốc, hướng Tây thôn tính lãnh thổ Tiềm Sơn khu Đông, cứ như

vậy, phía sau đã mất đi mối lo, bây giờ tiến có thể dòm ngó Trung Nguyên, mưu tính thiên hạ; lùi có thể bề quan xưng bá Đông Nam. Điều kiện địa lý đã xử lý xong, nhưng mà một hơi nuốt nhiều lãnh thổ như vậy, cần phải hoàn toàn hấp thu, đồng hóa cư dân, củng cố chính trị, không phải trong một thời gian ngắn là làm được. Chuyện này nếu không giải quyết được, thì cũng giống như một con thuyền ba lá đi trên sông, thoạt nhìn có vẻ nhanh nhẹn, nhưng chỉ một ít sóng gió là có thể lật úp.

Huống chi Ngô quốc nội chính tuy rằng có nhiều hiền thần, cải cách nhiều, nhưng mà muốn đạt hiệu quả, cũng phải chờ một hai năm. Cái này gọi là “Bình mã chưa động, lương thảo đi trước”, thành bại chiến tranh, quyết định rất lớn bởi chiến lược dự trữ; Ngô quốc chiến tranh liên miên, khuếch trương lãnh thổ ích lợi còn chưa thấy đâu, chỉ thấy nguồn dự trữ bị tiêu hao gần hết, lúc này nên nghỉ ngơi lấy sức, tích tụ thực lực.

Nhưng mà ‘hoãn xưng bá’ thì lại phải nghiền ngẫm, Ngô quốc bây giờ còn chưa có thực lực xưng bá chư hầu, Khánh Kỵ không nói Thành Bích cũng hiểu được, do vậy nên hấn hoãn xưng bá ở lần hội minh chư hầu này cũng đúng, có điều đến khi nào sẽ xưng bá? Nếu một ngày kia Ngô quốc có năng lực xưng bá, Khánh Kỵ lại vẫn không muốn làm bá chủ thiên hạ, như vậy hấn đang tính cái gì cơ chứ?

Khánh Kỵ cũng thật không ngờ, phong thư này của hấn lại khiến cho Thành Bích phải vắt hết óc suy nghĩ...

Tẩm cung của Đông Di nữ vương Doanh Thiên Nhi tới nửa đêm rồi mà đèn dầu vẫn chưa tắt, khi nữ quan thị vệ Huyền Diệu đi qua tẩm cung nữ vương, bất chợt nhìn thấy nàng ngồi dưới ánh đèn, chăm chú nhìn một phong mật thư mà thật lâu không nói gì...

Càng đi về phía Bắc, khí trời càng lạnh, Khánh Kỵ vén rèm kiệu lên, một trận gió nhẹ nhàng mát mẻ tạt vào mặt, Khánh Kỵ không khỏi phần chấn tinh thần, đứng dậy ra khỏi kiệu, đứng ở trên càng xe vươn thân mình, chỉ thấy khắp nơi tuyết trắng, kéo dài tới tận chân trời, đại quân đạp lên tuyết đọng, chấn hưng tinh thần, tiến lên trong cánh đồng tuyết.

” A Cừu, còn cách Hoàng Trì xa lắm không?”

A Cừu thúc mạnh ngựa, lại gần hấn một chút, cao giọng đáp: “Đại vương, khoảng hơn một canh giờ nữa là tới.”

“Ừm!” Khánh Kỵ gật gật đầu, mỉm cười xoay đầu, chợt thấy trong cánh đồng tuyết vô tận có một dải đen, cùng lúc đó, một kỵ binh phụ trách cảnh giới hướng nơi này vẩy động một lá cờ đen.

Khánh Kỵ thấy tín hiệu cờ, biết là gặp được đội ngũ của một chư hầu nào đó, không khỏi tò mò cười nói: “Không biết là chư hầu nào đang tới, trong tuyết gặp nhau, cũng coi như là có duyên phận.”

Một lát sau, kỵ binh do thám chạy tới gần, chấp tay bẩm báo: “Khởi bẩm Đại vương, đội ngũ của Tần quốc quân đang tới.”

“Ồ?”

Khánh Kỵ còn chưa gặp vị anh vợ này bao giờ, vội vàng phân phó xuống: “Tạm thời dừng lại, chờ Tần Công.”

Qua một lúc, đội quân kia đã tới trước mặt, kỵ binh do thám đôi bên đã thông báo tin tức cho nhau, đoàn xe chủ soái của đối phương cùng với đoàn xe chủ soái Ngô quốc đã tới sát nhau, xa giá tới trước mặt, rèm kiệu vén lên, bên trong bước ra một nam tử, vừa ra khỏi xe, đã cười to lên nói: “Phía trước chính là xa giá của Ngô Vương?”

Nam tử này dáng người khôi ngô, hơn ba mươi tuổi, một thân mặc y phục màu đen, tuy rằng nói ngôn ngữ phổ biến của Chu thiên hạ, nhưng vẫn có một chút tiếng địa phương của vùng Quan Trung (lưu vực Sông Vị, nay ở tỉnh Thiểm Tây, Trung Quốc), khẩu âm vô cùng giống với Quý Doanh.

Khánh Kỵ vừa nghe thấy đã cảm thấy thân thiết, đứng ở trên xe cười to đáp lại: “Vị này chính là Tần Công? Hạnh ngộ hạnh ngộ, tại hạ chính là Khánh Kỵ, ra mắt Tần Công các hạ.”

Nam tử kia vừa nghe thấy, vén bào liền nhảy xuống xe, đạp lên tuyết đọng đi tới. Khánh Kỵ thấy vậy cũng vội nhảy xuống xe, hai người tới gần nhau, bốn bàn tay to nắm lấy nhau ha ha cười lớn.

“Khó gặp khó gặp, nếu không phải Tề hầu mời dự họp đại hội chư hầu, chúng ta khó mà có cơ hội gặp mặt nhau thế này.”

Tần Công cười to nói, hạ thấp tiếng hỏi: “Muội tử của ta thế nào?”

Khánh Kỵ cười nói: “Vương hậu hết thấy đều tốt.”

Tần Công thở phào nhẹ nhõm nói: “Vây là tốt rồi, vây là tốt rồi. Ta đã nói rồi, thành vợ người cũng phải hiểu chuyện một chút, khi muội tử của ta còn ở Tần quốc, thường làm loạn khiến cho cung của ta gà chó không yên, may mà có ngài... A... Không phải..., ha ha ha ha...”

Hắn đảo mắt khắp nơi, nói: “Khó có lúc hai chúng ta gặp nhau, ngài có muốn lên xe cùng đi với Doanh Tương không?”

“Có mong muốn, chỉ là chưa dám hỏi ngài!” Hai người nhìn nhau cười, nắm tay nhau đi lên xe của Tần Công, hai quân cũng tiếp tục tiến bước, hai người ở trong xe trước tiên nói chuyện tình cảm thân tình, sau đó lại nói đến hội Hoàng Trì.

Tần Công tươi cười hỏi: “Ngô Vương nghĩ rằng, lần này ở hội Hoàng Trì, ai có thể trở thành bá chủ thiên hạ?”

Khánh Kỵ ngẩng nhìn tấm rèm rủ xuống bên cửa sổ, tùy tiện nói: “Trong thiên hạ không phải sớm có tin đồn, năm vị chư hầu mới lập ở Tây Bắc muốn đề cử Tề quốc làm bá chủ thiên hạ sao? Không biết Tần Công có ý kiến gì không, hay là có ý muốn tranh đoạt vị trí bá chủ này?”

Tần Công Doanh Tương vội vàng xua tay cười nói: “Tần quốc ở biên giới phía Tây, vốn không được các chư hầu Trung Nguyên coi trọng, sao dám với tới vị trí bá chủ thiên hạ? Tề quốc là đại quốc phương Đông, sau khi Tần quốc bị chia ra, nếu luận về thực lực, đích xác cũng chỉ có Tề quốc mới làm được bá chủ. Có điều... Tề quốc là chư hầu đứng đầu phương Đông phương Bắc, hiện giờ lại được các chư hầu ủng hộ, nếu Tề quốc được vị trí bá chủ, sẽ gây bất lợi cho những nước phía Nam phía Tây chúng ta. Ngô quốc gần đây Bắc đoạt Đông Di, Nam diệt Việt quốc, Tây tranh phong với Sở, binh uy hiển hách, thiên hạ đều phải để mắt, liệu có muốn ganh đua với Tề quốc?”

” Ha ha, Tần Công quá khen, Ngô quốc chỉ là một tiểu quốc phương Nam, hiện giờ tuy có chút thanh danh, nhưng khó có thể chống lại được Tề quốc. Kỳ thật nếu phải nói, thì trong số các chư hầu phía Nam, chỉ có Sở quốc là cường đại nhất. Chỉ có điều... Sở vương còn nhỏ, khó khiến cho người khác phục tùng...”

Doanh Tương nhướng mày, nói: “Tần Ngô đường xá xa xôi, hội Hoàng Trì lại tổ chức gấp gáp, cho nên giữa chúng ta chưa kịp có liên hệ. Ta vốn tính khi tới Hoàng Trì sẽ thương nghị với đại vương một chút, mong rằng Đại vương có thể thẳng thắn suy tính. Lỗ quốc nhất định không mong Tề quốc xưng bá, nghe nói Tống quốc không giành được Bành Thành, cũng đã nghị hòa kết minh với Ngô quốc. Nếu Đại vương cố ý tranh đấu với Tề quốc, Tần quốc, Sở quốc, Đông Di quốc nhất định sẽ đồng ý. Doanh Tương nắm chắc có thể thuyết phục Trịnh quốc cũng đứng về phía ta, Lỗ quốc cùng Tống quốc chỉ cần chúng ta vừa đâm vừa xoa, ít nhất cũng sẽ không phản đối, nói vậy Ngô quốc chắc gì đã không có đủ lực lượng để chống lại Tề quốc? Đại vương thật sự muốn bỏ qua cơ hội tốt như vậy sao?”

Khánh Kỵ mỉm cười, nói: “Bá chủ thiên hạ, trưởng chư hầu, nếu đại thiên tử hiệu lệnh, sẽ phải đi chinh phạt chư hầu khác. Ngô quốc thực không có lực này, Khánh Kỵ cũng không có tâm này. Không đối gạt Tần Công, Ngô quốc liên tục chinh chiến, thực lực tổn hao nhiều, lần này ở hội Hoàng Trì, nghị thức ba quân còn không đồng đều, thử nghĩ xem như vậy, Ngô quốc sẽ lấy cái gì mà tranh bá chủ thiên hạ?”

Tần Công theo ánh mắt của Khánh Kỵ nhìn ra ngoài cửa sổ, quả nhiên thấy quân Ngô quần áo cũ nát, giáp trụ bụi bặm. Người Ngô là người phương Nam, có chút sợ lạnh, cho nên trên người mặc quần áo tương đối dày, bên ngoài lại khoác giáp trụ mài mòn cũ nát, xem ra thật sự là không có uy phong. Lại nhìn binh khí, cờ quạt, chiến xa của Ngô sử dụng..., Tần Công không khỏi nhủ nhủ mày, thật sự là nghe tiếng không bằng gặp mặt, thực lực của Ngô quốc đúng là cũng hơi suy nhược.

Tần Công mặc dù không có dã tâm tranh đoạt, nhưng cũng không hy vọng một Tề quốc chưa từng đặt Tần quốc vào trong mắt trở thành bá chủ thiên hạ. Hắn cẩn thận suy nghĩ một chút, nói: “Các quốc gia chư hầu đang lần lượt tới Hoàng Trì, kỳ hạn đại hội còn ba ngày, ba ngày này, các quốc gia chư hầu tất nhiên

sẽ liên hệ hữu hảo, ngầm kết đồng minh, chờ khi chúng ta tới Hoàng Trì bố trí ổn thỏa, sẽ thương nghị với các nước phía Nam một lần nữa.”

Khánh Kỵ thấy hần vẫn chưa đánh mất ý niệm muốn khuyên mình ra tranh đoạt, liền nói: “Cũng được, Tần Công nhớ nhé, nếu Tần quốc có ý muốn tranh vị trí bá chủ, Ngô quốc tất nhiên sẽ đứng bên phía Tần quốc cổ vũ hết mình, toàn lực ủng hộ.”

Tần Công cười gượng hai tiếng đang định từ chối, một vị Tần quốc tướng quân vội vàng chạy tới xa giá, miệng thở ra đầy sương trắng bầm báo: “Khởi bẩm quốc quân, phía trước có hai chư hầu tranh đường, xung đột binh mã, đến nỗi bánh xe hai bên quăn vào nhau không thể di chuyển, ngăn trở đường đi của chúng ta.”

“Ồ?”

Doanh Tương vừa nghe thấy vậy thì mặt mày hớn hở, lập tức vui vẻ nói: “Lại có chuyện này sao, đưa quả nhân đi xem.”

Nói xong vén rèm kiệu lên, khăn cấp xông ra ngoài.

Khánh Kỵ thấy vậy thì thần tình cổ quái, khó trách vị anh vợ này lại ham khuyên mình đi tranh đấu, té ra... hần là thích xem náo nhiệt à...

294. Chương 293: Đi Trong Đêm

Doanh Tương xoa xoa tay cho đỡ lạnh, vô cùng hưng phấn theo dõi, hỏi bên cạnh: “Phía trước là nhân mã của chư hầu nào?”

Vị tướng quân kia đáp: “Còn chưa hỏi thăm được, xem cờ xí, dường như là Sở quốc cùng Lỗ quốc.”

Lúc này A Cừu đã bước nhanh tới, chấp tay bẩm: ”Đại vương, Tần bá, mặt tướng vừa mới hỏi thăm được, đang tranh cãi phía trước chính là đội nghi thức của Sở Vương cùng Lỗ công.

Khánh Kỵ kinh ngạc nói: “Lỗ Sở hai nước sao, vì sao lại sinh sự lẫn nhau?”

Đại quân của Ngô Tần hai nước trước sau đều có trình sát, cho nên Khánh Kỵ cùng Doanh Tương còn cách đoạn đường chật chội phía trước một khoảng cách, không thể lập tức biết chuyện gì đang xảy ra. A Cừu mới vừa rồi đã tới hỏi thăm được, vội bẩm báo: ”Hồi bẩm Đại vương, đội nghi thức của Sở quốc, Lỗ quốc quốc quân cùng đi tới đường này, bởi vì đường chật chội, chỉ đủ cho một chư hầu đi qua, cần phải có một vị chư hầu nhường bên kia.

Nghe người Lỗ nói, Lỗ quốc quốc quân là nhất đẳng công tước, thân phận tôn quý, mà Sở quốc quốc quân chỉ là một tử tước, lẽ ra phải tránh sang một bên. Nhưng người Sở nói, Sở quốc là cường quốc thiên hạ, Thành vương khi còn tại vị, đã tự phế đi tử tước mà xưng vương tước, Chu thiên tử cũng không phản đối, còn ban thưởng thịt cứng, muốn nước Sở đi trấn áp Di Việt ở phía Nam làm loạn, không cho xâm nhập vào Trung Quốc, thừa nhận địa vị bá chủ của Sở quốc, bởi vậy tước vị của Sở Vương, phải cao hơn Lỗ công, yêu cầu Lỗ công tránh sang bên nhường đường. Người của Lỗ công nói người Sở vượt quá giới hạn mà xưng vương, chỉ thừa nhận tử tước do Chu thiên tử phong, không thừa nhận vương tước do người Sở tự phong. Song phương không ai nhường ai, cho nên mới nổi lên tranh cãi, tắc nghẽn đường đi.”

Trong các quốc gia của Chu thiên hạ, Lỗ quốc đứng là họ Cơ, Lỗ quốc quốc quân là nhất đẳng công tước, mà Sở quốc quốc quân chỉ là tử tước, theo đạo lý, đích xác hần là Sở quốc phải nhường đường. Nếu lúc trước vào thời điểm Chu thiên tử vẫn còn khống chế được thiên hạ, Sở quốc tuyệt đối sẽ không dám làm càn như vậy, khi đó khi Sở quốc quốc quân tham gia đại hội chư hầu, ngay cả tư cách đẳng đường nhập thất cũng không có, chỉ có thể ở cùng với bọn tôi tớ, giúp ôm cuội chăm lo bếp lò, nếu dám vượt qua lễ chế, sớm đã bị Chu thiên tử thu hồi ngọc khuê, phế đi tước vị, thu lại lãnh thổ. Nhưng mà, hiện tại ai dám đối đãi như vậy với Sở quốc nữa?

Lỗ quốc chắc gì đã có gan kết thù kết oán với Sở quốc, chỉ là bây giờ Sở Vương tuổi nhỏ, uy vọng không lớn, lại bởi vì hai quyền thần lần lượt sinh sự với Ngô quốc, cho nên thực lực giảm đi. Hiện giờ chư hầu hội mình ở Hoàng Trì, danh nghĩa công khai là phụng chiếu của Chu thiên tử, mà Lỗ quốc là quốc gia phụng

Chu lễ nhiều nhất, từ Lễ công, cho tới khánh sử, bất luận là chuyện lớn quốc gia, hay là chuyện nhỏ lễ tế, không bao giờ quên phép tắc của Chu Công, lời dạy của tổ tiên tiên vương.

Nếu lần này nhường đường cho tử tước Sở quốc, đúng là làm Lễ quốc mất mặt, là chuyện thất lễ vô cùng nghiêm trọng, cho nên Lễ công Cơ Tổng bất chấp khó khăn, cũng phải tranh cãi với Sở quốc, chỉ có điều giống như lạc đà gầy so với con ngựa to, Sở quốc mặc dù bị Ngô quốc hót tay trên khá nhiều, nhưng vẫn là một quốc gia mà không phải thiên hạ chư hầu nào cũng có thể khinh thị, Lễ công Cơ Tổng có thể dễ dàng thắng được sao?

Tần, Ngô hai nước mặc dù cũng không có bao nhiêu thân mật với Sở quốc, nhưng mà dù sao cũng là quốc gia đồng minh phương Nam, hơn nữa lại là những quốc gia luôn luôn bị chư hầu Trung Nguyên bài xích, vừa nghe thấy lời đó thì cùng sinh ra ý nghĩ cùng chung mối thù.

Doanh Tương ngoài cười nhưng trong không cười, nói: “Lễ công là nhất đẳng công tước, mà ta là bá tước Tần quốc, xem ra không có tư cách lên khuyên can, trời quang sau tuyết, phong cảnh tuyệt vời, không bằng chúng ta cùng đốt lửa lên, một bên thưởng thức cảnh tuyết, một bên chơi cờ uống rượu, chờ cho bọn họ phân xong tôn ti cao thấp, có được không?”

Khánh Kỵ ha ha cười nói: “Thuỷ tổ Ngô quốc ta là Thái Bá cũng chỉ được phong là bá tước, địa vị cũng hèn mọn, hiện giờ ngay cả ngôi Ngô vương của ta, Lễ công chắc gì đã thừa nhận, cho nên... đành phải ở một bên chờ đợi thôi. A Cừu, nhóm lửa đun rượu, xếp bàn cờ, để cho quả nhân cùng Tần bá đánh mấy trận đã.”

Vì thế quân đội hai nước Tần Ngô liền dừng lại, hai đại quân phía trước cãi nhau, đôi bên dùng giọng Sở Lễ hai nước mà nhục mạ lẫn nhau, đại quân của Tần quốc cùng Ngô quốc phía sau thì đóng quân tại chỗ, mắt thấy đã là giữa trưa, liền ở bãi đất hoang hai bên đường đào bếp thổi cơm, nhóm lửa thì đi nhóm lửa, kiếm củi thì đi kiếm củi, lại có cả thị vệ thân binh bốc tuyết cho vào đun, hâm nóng rượu cho Đại vương.

Khánh Kỵ cùng Doanh Tương buộc màn xe lên, khoanh chân ngồi trong xe, một bên chơi cờ, một bên uống rượu. Tần Bá đánh cờ không giỏi, Khánh Kỵ trình độ cũng có hạn, hai kẻ chơi cờ dở đánh xong hai ván, liền mất đi hứng thú, ngẩng đầu lên nhìn, nhân mã song phương phía trước đã từ xung đột mồm mép chuyển sang xung đột chân tay, Doanh Tương không khỏi cười nói: “Ha ha, sắp có trò vui để xem rồi.”

Chỉ có điều một lát sau, thanh âm đôi bên càng lúc càng nhỏ, sau đó song phương tách ra, đội nghi thức của Sở Vương nghênh ngang đi qua, quân Lễ lại lui sang một bên.

Khánh Kỵ cùng Doanh Tương quay sang nhìn nhau, trên mặt đồng thời hiện lên vẻ coi thường.

Quân Sở chậm rãi đi qua con đường, chờ tới khi bọn họ đi xa, quân Lễ mới khởi hành theo sau. Doanh Tương thở dài: “Lễ công này, thật sự biết nhẫn. Hội Hoàng Trì chư hầu Trung Nguyên chiếm đa số, nếu Lễ quốc cứ duy trì vương đạo, kiên nhẫn không lùi, thì Sở quốc cũng không làm gì được. Nếu Sở quốc dấy binh, Lễ quốc lại càng nhận được sự ủng hộ của chư hầu Trung Nguyên. Đáng tiếc, hắn vẫn khiếp sợ mà nhường.”

Khánh Kỵ cười nói: “Sở Trang Vương khi xưa, dám ngang nhiên hỏi thiên tử về cửu đỉnh, hôm nay làm gì có chuyện xem vương đạo lễ chế trong mắt? Có điều Lễ quốc hoặc là không tranh từ đầu, hoặc là tranh đến cùng, làm gì có cái đạo lý đầu voi đuôi chuột này, trong đó hẳn là phải có lý do không muốn người biết, chờ khi chúng ta tới Hoàng Trì, có thể phái người đi hỏi thăm.”

“Nói đúng lắm!”

Tần Bá cười, lại nói: “Hiện tại tới lượt chúng ta, con đường phía trước chật hẹp, chỉ đủ cho một quân đi qua, chúng ta ai đi trước ai đây?”

Khánh Kỵ cười cười, khiêm tốn nói: “Tần Bá là anh vợ của Khánh Kỵ, về lý Tần bá nên đi trước.”

Doanh Tương cười to, từ đáy mắt hiện lên một ít thần sắc thất vọng...

Khánh Kỵ trở về xe của mình, Doanh Tương cáo từ đi trước, dẫn quân tiến lên, Khánh Kỵ dẫn dắt quân Ngô từ từ theo sau đi tới Hoàng Trì. Hoàng Trì hiện tại có hơn mười chư hầu lớn nhỏ, theo sự xuất động binh lính nhiều ít của các quốc gia, Tổng quốc trước đó cũng đã xác định địa bàn phù hợp với các quốc gia,

cầm cờ để phân biệt, lại cho sứ giả dẫn đường. Khi chư hầu các nước tới nơi, đều có sứ giả dẫn tới chỗ của bọn họ.

Khi Khánh Kỵ đến, chỉ thấy một vài chư hầu đang dựng trại tạm. Sở quốc, Lỗ quốc vừa mới tranh đường hiện đang dựng trướng bông to nhỏ trong doanh trại của mình, có binh sĩ đào bếp nấu cơm nấu nước. Khánh Kỵ vừa mới tới khu vực của Ngô quốc để sắp xếp, viên môn vừa mới đóng, quốc quân Chu quốc đã tới bái kiến.

Chu quốc không có tiếng tăm, chỉ là một nước nhỏ ở lưu vực Hoài Tứ, luôn luôn phụ thuộc vào Ngô quốc, nay thấy Ngô Vương đã tới, tiểu đệ đương nhiên là muốn tới bái kiến đại ca cầm đầu.

Khánh Kỵ không tự cao tự đại, lập tức nhiệt tình tiếp kiến vị Chu quốc quốc quân này, bởi vì lẽ lớn còn chưa dựng xong, cho nên hai người liền ở trong viên môn bắt chuyện một hồi. Chỉ chốc lát sau, lại có một vài quốc quân tiểu quốc phía Nam phụ thuộc vào Ngô tới tham kiến, Chu quốc quốc quân thấy thế vội cáo từ rời đi.

Tiết mục giống như vậy cũng được trình diễn ở doanh trại các chư hầu khác, quốc gia nào thế lực khổng lồ, địa bàn khổng lồ, thì tiểu đệ lại càng nhiều. Những chư hầu thực lực lớn hơn một chút sẽ không tới bái phỏng chư hầu khác. Mặc dù chịu ân huệ của Tề quốc nhưng các chư hầu mới lập như Tri thị, Phạm Thị, Trung Hành thị luôn tự cao về thân phận, sẽ không tới bái phỏng khi doanh trại của đối phương còn chưa dựng xong.

Khánh Kỵ tiếp kiến xong các tiểu đệ của Ngô quốc, doanh trại cũng đã dựng xong rồi. Khánh Kỵ hành quân ít tắm rửa, thủ hạ mới đun tuyết sôi để Khánh Kỵ vào trướng tắm rửa một lúc, thay đổi một bộ áo bào nhẹ, thần thanh khí爽 đi ra sau trướng, A Cừu liền tiến lên bẩm: “Đại vương, mặt tướng cũng đã hỏi thăm, mới vừa rồi Sở Lỗ tranh đường, Tề hầu nhận được tin tức, liền phái thượng đại phu Điền Khất tới khuyên bảo, thuyết phục Lỗ quân nhường đường cho Sở, lúc đó mới hóa giải được khúc mắc.”

“Ồ? Tề quốc quả nhiên là cho Điền Khất tới.”

Khánh Kỵ ngồi xuống giường, hơi hơi trầm ngâm, cười nói: “Vậy thì khó trách, đương kim thiên hạ đại quốc, chỉ có thể nghe theo mà thôi. Cơ Tổng dù cho xương có cứng, cũng không dám đồng thời đắc tội với hai siêu cường quốc, chỉ có điều... Cơ Tổng cũng không phải là kẻ có tấm lòng rộng lớn, Điền Khất lấy thế áp bức, trong lòng Cơ Tổng chắc chắn sẽ oán hận hằn không thôi.”

A Cừu nhếch miệng cười nói: “Cái đó thì để làm gì? Cơ Tổng cho dù có hận muốn chết, cũng không làm gì được Tề quốc.”

Khánh Kỵ bật cười nói: “Nói cũng đúng, có điều người Tề chỉ vì cái trước mắt mà đắc tội với nước láng giềng, chắc gì đã là chuyện tốt, chỉ có điều bây giờ còn chưa xuất hiện thôi. Đúng rồi, Doanh Thiên Nhi đã tới chưa?”

” Đông Di nữ vương cũng đã tới một ngày rồi, bọn họ được an bài bên cạnh Tuân quốc.”

” Đã biết, người đi dàn xếp ba quân sĩ tốt đi.”

Nghĩ đến tối nay có thể gặp lại Thành Bích xa cách lâu ngày, Khánh Kỵ trong lòng lập tức hưng phấn, vội vàng xua tay nói.

A Cừu lên tiếng trả lời lui ra, tả binh vệ Sở Kiệt lại vội vã đi vào, nói: “Đại vương, có người đưa tới một phong mật thư, mời Đại vương xem.”

“Ồ?”

Khánh Kỵ tiếp nhận, lật qua lật lại nhìn, không thấy mặt trên có cái dấu hiệu gì, vội hỏi: “Người đưa tới có nói là do ai sai khiến không?”

” Không có.”

Mật tín kia viết trên lụa trắng, tuyệt đối không thể là cái bẫy, Khánh Kỵ thuận tay mở ra, chỉ thấy bên trong là một hàng chữ triện xinh đẹp, viết là “Trang thiên kim chi khu, phó dữ lang hĩ. Vãng lai khán cổ,

vật phụ thiếp tâm, dân đắc y nhân, dư nguyên túc hĩ.” (Trang điểm thân thể ngàn vàng, đưa tới cho chàng. Lui tới chăm lo, chớ phụ tâm thiếp, chỉ cần người ấy, nguyên đã đủ rồi.)

“Người ấy” là ai đương nhiên Khánh Kỵ hiểu rõ, không khỏi ngáy ngốc nhìn tầm lưa đó.

Thái Kiệt đứng ở đối diện thấy Đại vương trầm tư đọc thư, tự mình không biết nên lạng lẽ lui ra hay là tiếp tục chờ ở đó, do dự một lúc lâu, mới nhẹ nhàng hỏi: “Đại vương?”

Khánh Kỵ ngẩng đầu, vẻ mặt có chút quái dị hỏi: “Tổng quốc... Không phải, Vệ quốc... Không phải..., Ờ...”
“Dạ?”

“Vệ quốc tới có phải... Quân phu nhân Nam Tử không?”

“Việc này... Mạt tướng không biết.”

“Ừm, người lui ra đi, gọi nhĩ mục ty đến đây.”

(Nhĩ mục ty - ty cai quản việc do thám tin tức)

Một lát sau, đầu mục phụ trách nhĩ mục ty sớm đã tới Tổng quốc trước xuất hiện trước mặt Khánh Kỵ, hỏi hần mới biết, quả nhiên lần này thay mạt Vệ quốc tham gia hội minh không phải quốc quân Cơ Nguyên, mà là quân phu nhân Nam Tử.

Chư hầu nghị minh, lẽ ra phải do vua một nước tham gia, Vệ quốc cũng không ngoại lệ. Có điều nghe nói lúc quân phu nhân Nam Tử đang ở Tổng quốc, Vệ Hầu Cơ Nguyên dẫn binh đi thăm, tới nửa đường đột nhiên mắc bệnh nặng, phải quay trở về đô thành trị liệu, vì thế vội vàng giao quyền giám quốc cho quân phu nhân Nam Tử, thay mặt đi tới hội Hoàng Trì. Đến lúc này, hội Hoàng Trì năm nay có khác biệt rất lớn so với những năm trước, do có tới hai nữ nhân tham gia hội minh. Một là Vệ quốc quân phu nhân Nam Tử, người kia đương nhiên chính là Đông Di nữ vương Doanh Thiên Nhi.

Điền Khất thăm nghĩ đưa Tề hầu lên vị trí bá chủ thiên hạ, làm lớn mạnh quyền lực chính mình, đâu thèm quan tâm gà trống hay gà mái, bởi vậy đối với việc hai nữ nhân tham chính Tề quốc đều không có ý kiến, các chư hầu khác cũng lười đưa ra để khỏi bê mặt.

Khánh Kỵ sau khi nghe xong gật gật đầu, hỏi: “Vệ Hầu thật sự bị bệnh nặng sao?”

Nhĩ mục ty đầu mục lúng túng nói: “Vệ Hầu sau khi trở về đô thành, liền ở trong cung chữa trị, ngoại trừ những người thân cận cùng ngự y trong cung, ngay cả văn võ trong triều cũng không được gặp ông ta. Người của thuộc hạ không thể có đầu mối, thật sự không có được tin tức thực sự. Có điều... tiểu thần phái người mua chuộc thủ vệ trong cung, biết được một tin tức, từ trong tấm cung Vệ hầu có một kênh nước chảy ra, thường xuyên thấy được căn thuốc lẫn trong đó. ”

Khánh Kỵ suy nghĩ một chút rồi gật gật đầu...

Đêm đến, sự náo động ồn ào của ban ngày đã hoàn toàn không thấy đâu, toàn bộ vùng đất đều đã trở nên trầm tĩnh. Viên môn của doanh trại Ngô quốc mở ra, hơn mười thị vệ bao quanh một chiếc xe ngựa ra khỏi viên môn.

Sắc trời âm đạm, đại địa được bao phủ bởi một bầu trời mênh mông, gió gầm thét, đôi khi thổi theo những hạt tuyết, thấm vào trong cổ người ta, rồi nhanh chóng hóa thành nước, lạnh tới thấu tim gan.

Xe ngựa ra khỏi doanh trại Ngô quân, rẽ phải một cái, đi qua doanh trại Lỗ quốc rồi lại tiến về phía trước, hướng tới doanh trại của Vệ quốc.

Cùng lúc đó, một chiếc xe ngựa với hơn trăm võ sĩ thị vệ đang đi qua doanh trại Vệ quốc, đi tới bên này. Thị vệ phía trước giơ lên hai ngọn đèn lồng trong tay, trên một chiếc đèn lồng viết một chữ thật to “Tề”, trên chiếc đèn lồng khác viết một chữ “Điền”.

Trong xe ẩm áp như xuân, có hai nam tử mặc áo lông cáo, đầu đội mũ lông. Ngồi bên trái là một người vẻ mặt điềm tĩnh, cử chỉ nho nhã, nhưng hai mắt như điện, không giận tự uy. Bên phải là một người vạm vỡ như hổ, cách ăn mặc khác với các chư hầu Trung Nguyên.

Ngồi trong xe này chính là Tề quốc thượng khanh Điền Khất, cùng Bắc Yến quốc quân Cơ Xuân. Sau khi Chu Vũ Vương giành được thiên hạ, phong cho Triệu Công vùng đất Bắc Yến. Triệu Công dẫn theo nhiều quý tộc Chu triều tới Bắc Yến, cùng với các cự thần triều Thương ở địa phương và dân bản xứ lập nên Bắc Yến quốc. Bởi vì dân chúng Yến quốc chủ yếu là bộ tộc Đông Hồ, cho nên quý tộc Chu triều được thụ phong Bắc Yến cũng chịu ảnh hưởng của dân bản xứ, quần áo, phong tục đều bị đồng hóa.

Yến quốc sau khi kiến quốc rất ít khi lui tới Trung Nguyên, bởi vậy ở Trung Nguyên ít có người nhắc đến. Bởi vì Yến quốc thường xuyên bị người Hồ phương Bắc xâm lược, phải dựa vào Tề quốc mới có thể sống yên, bởi vậy luôn phụ thuộc vào Tề, lần này Tề quốc có ý tranh đoạt bá chủ thiên hạ, vị tiểu huynh đệ này đương nhiên muốn tới cổ vũ cho đại ca.

Điền Khất ngồi ở trong xe vuốt râu mỉm cười, nói: "Phóng nhãn khắp thiên hạ hiện giờ, thật sự không có kẻ nào dám so sánh với Tề quốc. Chư hầu phía Nam, có lẽ đối với việc Tề quốc tranh đoạt thì không cam lòng, nhưng mà muốn tìm ra một lực lượng có thể chống lại Tề quốc ta thì cũng khó. Sở quốc lãnh thổ rộng lớn, là đỉnh trong các nước, nhưng vài thập niên gần đây bên trong Sở quốc chưa từng yên ổn, hơn nữa hiện giờ Sở Vương chỉ là một đứa trẻ con, càng không có hy vọng xưng bá."

Về phần Tần quốc, trong các chư hầu mặc dù cũng được coi là cường đại, nhưng thực lực vẫn còn kém Sở quốc. Hơn nữa Tần quốc ở mãi tận biên giới phía Tây, càng không thể so được với Sở quốc, một dân tộc chưa được Chu lễ giáo hóa, làm sao có thể trở thành trưởng chư hầu của Chu thiên hạ chúng ta?"

Cơ Xuân cười nói: "Điền đại phu nói rất đúng, có điều... Quả nhân mặc dù ở phương Bắc, nhưng cũng nghe nói đến Khánh Kỵ Đông hải, vũ dũng khó ngăn, hiện giờ nghiêm nhiên đã trở thành bá chủ Đông Nam. Sở Vương tuổi nhỏ, Tần Bá vốn không được chư hầu Trung Nguyên coi trọng, nếu bọn hắn tự biết tranh đấu vô vọng, đồng tâm hiệp lực tâng bốc Khánh Kỵ, chỉ sợ... các chư hầu phía Nam sẽ tới tập hưởng ứng."

Điền Khất cười lạnh lùng, ngạo nghễ nói: "Ngô quốc luôn luôn cần cỗi, thực lực khó mà chống đỡ được sau những trận chiến liên miên. Từ khi Khánh Kỵ thảo phạt Hạp Lư tới nay, lại cho tới bây giờ thôn tính tiêu diệt Việt quốc, làm tông chủ Đông Di, phía Tây chiếm Sở, tuy nói rằng cũng giành được thắng lợi, nhưng mà có chuyện nào mà không cần động binh, không cần dùng tiền? Với thực lực của Ngô quốc, sớm đã không chống đỡ được. Hôm nay quân Ngô tới đây, lão phu đã âm thầm theo dõi, quân tốt vô cùng đơn bạc, người Ngô tuy là muốn trốn tránh, nhưng không thể bỏ qua sự thật, của cải của bọn họ đã bị vét sạch, còn lấy cái gì mà tranh đoạt thiên hạ?"

Nghe nói Sở quốc năm lần bảy lượt tới Ngô quốc muốn lấy lại tài vật bị Hạp Lư cướp đi, Ngô quốc liên tục từ chối, bên ngoài chỉ nói là Phù Sai đã dùng lửa thiêu hết. Ta thấy... người Ngô chắc chắn là che giấu tài phú của người Sở, dùng để làm quân phí chiến tranh. Ha ha! Cái điều mấu chốt đó người Sở sao lại không biết, có điều bọn họ không muốn lại khai chiến với Ngô quốc, cho nên đành phải ngậm bồ hòn. Có điều cứ như vậy, người Sở và người Ngô khó mà hết được khúc mắc.

Lần này Ngô quốc trợ giúp Sở quốc trừ bỏ lệnh doãn Phí Vô Kỵ, lại nhân cơ hội cắt đi Tiềm Sơn phía Đông Sở quốc, trong lòng người Sở thật là khó mà thoải mái..."

Cơ Xuân nói: "Đúng là như vậy, chỉ là nói đến vấn đề ai là chủ thiên hạ, người Sở cũng tự biết mình vô lực tranh đoạt vị trí bá chủ thiên hạ, cuối cùng vẫn phải quay lại ủng hộ cho Ngô quốc."

Điền Khất cười, nhìn xa trông rộng nói: "Người Ngô đơn bạc tới đây, đã cho thiên hạ thấy họ không có ý tranh đoạt. Hơn nữa Sở vương tuổi còn nhỏ, chỉ là một đứa trẻ choai choai, không giỏi tính kế như đại nhân, rất dễ đối phó."

Cơ Xuân nói: "Nghe nói, Sở quốc hiện tại do Tử Tây cầm quyền, thái hậu giám quốc. Sở Vương chưa tự mình chấp chính, chắc gì đã có thể làm chủ."

Điền Khất mỉm cười, nói: "Phụ nữ thôi mà, hiểu cái gì chứ? Mạnh Doanh kia trong các nữ tử cũng được xem là một nhân vật, có thể thừa dịp Phí Vô Kỵ lãnh binh bên ngoài, quyết đoán nổi lên binh biến, đoạt lại vương quyền. Có thể không tiếc cắt bỏ lãnh thổ Tiềm Sơn, đổi lấy sự trợ giúp của người Ngô, cắt đi một cái nhọt độc, quyết định dứt khoát."

Chỉ là, phụ nữ chung quy lại thì kiến thức thiên cận, nếu ả thực sự đại trí tuệ, thì nên chuyên quyền độc đoán, ôm lấy quyền hành Sở quốc, không nên để cho một Sở vương chưa trưởng thành nhúng tay vào quốc

sự. Nhưng ả lại yêu con quá mức, lúc nào cũng mong con trai của ả phải trở thành một kẻ tài giỏi mới được. Một cuộc hội minh trọng yếu thế này, lại cho con mình xuất đầu lộ diện, nghĩ rằng con trai ở trước mặt các chư hầu có thể thi triển tài năng, đó là một bước tính sai của ả.

Chắc hẳn trước khi Sở Vương xuất hành, Sở thái hậu Mạnh Doanh đã dặn dò ngàn vạn lần, nên làm như thế nào, nên nói như thế nào, tất cả đều cố nhồi vào não Sở vương. Hắc hắc! Có điều tiểu hài tử luôn rất thú vị, cái gì mà nó chán, thì sẽ không để trong lòng; cái gì mà nó thích, nhất định sẽ biểu hiện ra ngoài, hơn nữa lại hay xúc động, bất chấp hậu quả.

Người Ngô chiếm được nhiều ưu đãi từ người Sở như vậy, tiểu Sở vương tất nhiên là sẽ rất hận Khánh Kỵ. Lão phu cùng Yên hầu cùng đi bái phỏng, cấp cho tiểu gia hỏa này mặt mũi, lại cho hắn một vài chỗ tốt, ngài bảo hắn sẽ đứng về phía ai đây? Ha ha, không gạt ngài, hôm nay Sở Lỗ hai nước tranh cãi, lão phu cũng đã cho Sở vương rất nhiều mặt mũi, tên tiểu đồng này chẳng nhẽ lại không biết cái gì là tri ân báo đáp sao? Chỉ cần trên đại hội chư hầu, Sở vương này công khai đồng thuận trước mặt các chư hầu, vậy thì không thể sửa đổi được nữa rồi. Xưa nay lời vua không phải trò đùa, ngay cả cao quý như Chu thiên tử, chỉ bởi một câu nói đùa, mà phải phong Tấn quốc cho một người. Chẳng nhẽ Sở thái hậu dám lấy lý do Sở vương nhỏ tuổi, thu hồi lời chấp thuận của Sở vương hay sao?”

Cơ Xuân cười nói: “Điền đại phu nói rất có lý.”

Đúng lúc này, võ sĩ tiền phương kêu lên: “Phía trước là ai?”

Theo thanh âm, xe ngựa cũng dừng lại.

Võ sĩ bên đối diện cũng cao giọng quát hỏi, Điền Khất vén rèm kiệu lên, nhú mày hỏi: “Chuyện gì vậy?”

Lúc này võ sĩ đôi bên đã thông báo xong, có võ sĩ cao giọng bẩm báo lại: “Khởi bẩm Điền đại phu, đối diện là Ngô quốc Đại vương.”

“Ồ?” Điền Khất xoay chuyển con người, vội hỏi: “Nhường đường, mời Ngô Vương điện hạ qua trước.”

“Rõ!” Võ sĩ đáp lại một tiếng, xe ngựa liền hướng sang một bên.

Xa giá phía đối diện đi tới, dừng lại ở bên cạnh, rèm kiệu vén lên, Khánh Kỵ ngồi ngay ngắn trong xe, mỉm cười sang bên này: “Hóa ra là Tề quốc Điền đại phu, ngưỡng mộ đã lâu.”

“Không dám nhận không dám nhận.” Cơ Xuân bên cạnh Điền Khất sớm đã dán lưng vào ghế ngồi, Điền Khất chấp tay cười nói: “Không biết Đại vương định đi đâu?”

Khánh Kỵ mỉm cười nói: “Ngô quốc ít khi thấy tuyết, sau khi tuyết rơi, trời đất mênh mông, vạn vật điều hiu, muôn hình vạn trạng, quả nhân trong lòng có cảm xúc, cho nên nửa đêm đánh xe, xem tuyết ngắm trăng.”

Tối nay trời đầy sao, nhưng lại không có trăng, Khánh Kỵ nói dối mà mắt không chớp, Điền Khất cũng mặt không đổi sắc, cười ha ha nói: “Đại vương thật sự là có nhả hứng, vậy ngoại thần không quấy rầy Đại vương, cáo từ.”

Khánh Kỵ mỉm cười gật đầu, buông rèm kiệu, tiếc tục tiến về phía trước.

Cơ Xuân ngồi thẳng dậy, vội vàng nói: “Khánh Kỵ đi lúc nửa đêm, cũng chẳng phải vì cái thưởng tuyết ngắm trăng chó má gì. Tuyết có cái gì đẹp, quả nhân ở Kế thành ngày nào cũng thấy tuyết, mắt sắp mù đến nơi rồi, hẳn nhất định là đi gặp ai đó.”

Điền Khất cười: “Đó là đương nhiên, các chư hầu đang lần lượt tới, chúng ta mời chư hầu thiên hạ đã tính toán thời gian vừa đúng, bọn họ sẽ không kịp sai sứ giả đi thương nghị, đương nhiên phải đợi tới Hoàng Trì mới đi liên lạc.”

Cơ Xuân thần sắc căng thẳng: “Nhưng Khánh Kỵ muốn đi gặp ai, muốn nói chuyện gì? Ngài không phải đã nói, hẳn không có ý gì với vị trí bá chủ?”

Điền Khất vừa muốn trả lời, đã nghe thấy võ sĩ bên ngoài hô: “Phía trước là ai?”

295. Chương 294: Đại Kết Thúc

Lại nói tiếp, vị Tri thị này cũng là vua của một nước, dựa theo thân phận, Điền Khất hẳn là nên tránh sang. Tuy nói Tuân quốc trong quá trình lập quốc được Tề quốc chiếu cố nhiều, nhưng người chủ yếu viện trợ cho Tri thị chia ra Tấn quốc chính là Điền Khất, cho nên Điền Khất có đại ân đối với Tuân quốc. Nhưng mà lẽ không thể bỏ, Điền Khất lại là loại người biết co được giãn được, lập tức liền phân phó cho võ sĩ thủ hạ tránh né sang bên.

Tuân quốc quốc quân Tri Tuần Lịch ở phía đối diện lại không đáp ứng, khiêm nhường một lúc, cuối cùng xa giá của song phương lần lượt đan xen mà đi. Xa giá của hai bên vừa tiếp xúc, Tri Tuần Lịch liền từ cửa sổ bắt chuyện với Điền Khất: “Điền đại phu, lâu ngày không gặp.”

Điền Khất mỉm cười, trong bóng đêm cũng không nhìn ra nét mặt của hắn là vui hay giận: “Ngoại thân Điền Khất, xin chào Tuân hầu. Đêm tuyết thế này, không biết Tuân hầu đang đi đâu vậy?”

Tri Tuần Lịch lập tức đáp: “Ha hã, Tuân quốc mới lập, phải nhờ các nước giúp đỡ. Khó có được cơ hội như vậy để gặp thiên hạ chư hầu, cho nên quả nhân muốn đi bái phỏng một vài chư hầu xung quanh.”

“Ồ, nếu là như vậy, Điền Khất không dám quấy rầy, Tuân hầu mời đi thông thả.”

“Mời.”

Đoàn xe của Tuân hầu đi qua, Điền Khất vuốt râu cười nói: “Tri thị đã tâm bình bực, rất không an phận, theo lão phu thấy, không tới nửa năm, năm nước chia cắt Tấn sẽ lại nổi lên chiến trận. Tiên Ngưu quốc không phải luôn luôn cậy thế bất nạt Yến quốc sao, lần này trở về, Yến Bá có thể sẵn sàng ra trận, chuẩn bị thật tốt, nói không chừng sẽ có cơ hội làm suy yếu Tiên Ngưu.”

Yến Bá Cơ Xuân ánh mắt chợt lóe, nói: “Điền đại phu nói ... Tiên Ngưu sẽ liên quan tới chuyện đó?”

“Ha ha!” Điền Khất lạnh lùng cười, nói: “Tiên Ngưu thông gia với Trung Hành thị, Phạm thị, kết thành một khối. Nay ngũ khanh chia Tấn, địa bàn bọn họ chiếm cứ xen kẽ nhau, phân cách không rõ ràng, trên dưới một trăm năm sẽ không chấm dứt được tranh chấp. Khi năm nước còn là một nước, khi chiến loạn nhân dân còn có thể trốn loanh quanh trong nước. Hiện giờ Tấn quốc đột nhiên chia năm, rất nhiều dân chúng lưu vong sẽ bị mắc ở nước khác, không được hồi hương. Vì tranh đất, tranh dân, giữa năm nước sao có thể yên ổn? Huống chi sau nhiều cuộc đại chiến luân phiên, đầu xuân năm sau, tất nhiên sẽ thiếu lương thực. Cho dù chỉ là vì lương thưởng, các nước cũng lại phải đại chiến, Tiên Ngưu đã kết làm đồng minh với Trung Hành thị, Phạm thị, đó là cố ý muốn xâm nhập vào Trung Nguyên, tất nhiên cũng muốn lún sâu vào trong đó.”

Yến Bá mừng rỡ, tăng bốc lên: “Đại phu minh giám, đến lúc đó, các chư hầu tranh chấp không dứt, tất yếu sẽ phải nhờ Tề quốc ra mặt. Tề quốc là thiên hạ bá chủ, lúc đó mới là cái danh thực.”

Điền Khất nghĩ tới Tề hầu tuổi già, luôn luôn buông thả vào vui đùa, không để ý chính sự, toàn bộ đều dựa vào Yến Anh phụ tá. Mà Yến Anh hiện tại lại đang bệnh nặng, chỉ sợ không qua được lần này. Yến Anh vừa chết, Tề quốc sẽ không còn ai có thể chống lại hắn. Tề quốc xưng bá chư hầu, được danh là Tề hầu, mà được lợi chỉ có Điền thị một nhà, hắn không khỏi cất tiếng cười to.

Xa giá của Tri Tuần Lịch đi qua, nhẹ nhàng thở dài, lắc đầu nói: “Quả nhân thật sự là xem thường Điền Khất, còn tưởng rằng hắn nửa đêm thấy quả nhân đi gặp chư hầu, sẽ có điều nghi kỵ với quả nhân. Nhưng mà xem thần sắc của hắn, thần nhiên thông dong, dường như sớm đã nhìn thấu dụng tâm của quả nhân.”

Một kỵ mã đi sát bên xe tiếp lời nói: “Điền đại phu biết được dụng ý của quốc quân mới là ý tốt, miễn cho ông ta khỏi nghi kỵ. Giữa các nước với nhau, vô luận là đấu kế dụng binh hay kết minh, cũng không chỉ dựa vào thủ đoạn, mà quan trọng nhất vẫn là thực lực. Chỉ cần có được thực lực hùng hậu, ngay cả người ta có biết được nhất cử nhất động của mình, cũng không thể chống cự được. Năm nước bên trong Tấn quốc, thực lực của Tuân quốc ta là mạnh nhất, quốc quân cơ trí, nhân tài vô số, một ngày nào đó lại có thể thống nhất năm nước, thành lập một quốc gia còn cường đại hơn cả Tấn quốc khi xưa. Trong các anh hùng thiên hạ, tương lai có thể tranh cao thấp với Tề quốc, trong con mắt mặt tướng, chỉ có một người là quốc quân.”

Tri Tuần Lịch cũng không bị lời xiểm nịnh của hắn làm cho lằng lằng quên hết tất cả, có điều trong ánh mắt cũng hiện lên vài phần ý cười, hắn thuận miệng nói: “Lý Hàn, người mặc dù mới đầu vào dưới trướng của quả nhân, nhưng mà có một thân tài học khiến cho quả nhân vô cùng coi trọng. Tuần quốc ta mới lập, đúng là lúc cần dùng người, mong rằng tướng quân sẽ hết sức trung thành phụ tá, quả nhân nguyện cùng hưởng phú quý với tướng quân.”

Võ sĩ kia lập tức hơi hơi hạ thấp người, cất cao giọng nói: “Lý Hàn nguyện được làm khuyển mã cho quốc quân.”

Lúc này, phía trước đã là doanh trại của Vệ quốc, Lý Hàn phóng mắt nhìn tới, chỉ thấy phía trước doanh trại có một đội xa mã, không khỏi kinh ngạc nói: “Quốc quân, đột nhiên lại có người bái phỏng Vệ quốc quân phu nhân.”

“Ồ? Có biết là người phương nào không?”

“Đối phương không dừng cờ, cũng không thấp đèn, trong bóng đêm không biết là chư hầu nào, để mặt tướng phái người đi hỏi thăm một chút.”

” Không cần.” Tri Tuần Lịch mỉm cười: “Hạng người giấu đầu hở đuôi, có thể làm được gì? Tiếp tục đi tiếp, tới gặp Tào hầu.”

“Vâng!” Lý Hàn khoát tay chặn lại, đại quân lại tiếp tục tiến bước, Lý Hàn có chút khó hiểu nói: “Quốc quân, Vệ quốc quân phu nhân chỉ là bậc nữ lưu, chẳng qua bởi vì Vệ Hầu bệnh nặng, thay Vệ hầu tới Hoàng Tri cho có bộ dáng thôi. Quốc gia đại sự, làm sao tới lượt ả tác chủ? Như thế nào lại có chư hầu hạ thấp địa vị tới bái phỏng ả?”

Tri Tuần Lịch cười ha ha nói: “Người từ phía Nam tới, không biết chuyện Vệ quốc. Tuần quốc ta và Vệ quốc gần nhau, đối với Vệ quốc rõ như lòng bàn tay. Vệ Hầu hoang dâm vô độ, luôn luôn hờ hợt với quốc sự. Vệ quốc đại sự vốn trước giờ do anh ruột của hắn là Công Mạnh Trập nắm giữ, Công Mạnh Trập sau khi bị giết, Vệ quốc quân quyền bị chia làm hai, Vệ Hầu tự mình nắm giữ một nửa, Tề Báo, Bắc Cung Hỉ, Chữ Sư Phổ ba vị đại phu nắm giữ một nửa, mà người đứng sau màn ba vị đại phu này chính là vị quân phu nhân Nam Tử này.”

“Ồ? Một nữ lưu lại có thể cao tay như vậy?” Lý Hàn nghe thấy vậy thì rất sửng sốt.

Tri Tuần Lịch nói: “Không chỉ có vậy, vị quân phu nhân này còn lợi dụng việc Vệ Tổng hai nước hợp lực chống cự lại quân Tần, trước dựa vào việc binh bại mà chèn ép Tề Báo, làm khiếp sợ bọn Bắc Cung Hỉ đang muốn sinh dị tâm, lại dựa vào binh bại mà chèn ép Công Tôn Bạt trung với Vệ Hầu, làm suy yếu lực lượng của Vệ Hầu, cuối cùng đỡ Tổng quốc Hiên Viên Hành lên vị trí thống soái toàn quân, hiện giờ, ả đã nắm giữ toàn bộ quyền lực của Vệ quốc. Những nước phương Bắc hầu hết đã biết việc này, biết vị quân phu nhân này mới là chủ sự chân chính của Vệ quốc, đương nhiên phải bái kiến nghị đàm với một vị quốc gia quân chủ là ả. Về phần Vệ Hầu Cơ Nguyên sao? Hừ hừ!”

Tri Tuần Lịch có chút suy nghĩ, rồi chậm rãi nói: “Có lẽ... hắn chắc gì đã thực sự có bệnh, có lẽ, hắn căn bản là không có bệnh. Mặc kệ là có thật sự bị bệnh hay không, theo quả nhân thấy, đại nạn của hắn... không còn xa...”

Lý Hàn giật mình nói: “Nếu như vậy, Vệ quốc tất phải lập tân quân, tân quân một khi được lập, Nam Tử lấy cái danh nghĩa gì mà tiếp tục chấp chưởng triều chính?”

Tri Tuần Lịch nghe vậy cười mà không đáp, Lý Hàn biết điều, cũng câm miệng không hỏi.

Lý Hàn mới đầu nhập vào hắn thời gian ngắn, Tri thị đa mưu túc trí, từng trải không ít, mới nói chuyện với Lý Hàn, đã biết người này trời sinh bạc bẽo, không nhiều tình cảm, nhưng mà người này lại có nhiều tài học, có đủ dã tâm. Tri Tuần Lịch vẫn cho rằng, chỉ có quân chủ mê muội vô năng, mới không dám bổ nhiệm cho kẻ có dã tâm, kẻ có tài cán, mà chỉ dám dùng những phế vật tầm thường. Huống chi khi Lý Hàn tới, có thuyền có binh, đây đúng là một cơ hội để Tri Tuần Lịch dễ dàng lớn mạnh thực lực chính mình, hắn đương nhiên sẽ không từ chối Lý Hàn ngoài cửa.

Tri thị mặc dù trọng dụng Lý Hàn, nhưng có một vài việc cơ mật cũng không chia sẻ với hắn. Tỷ như việc ngũ khanh phân Tần, Vệ Tổng liên minh cũng tham dự vào âm mưu này. Sứ mệnh của bọn họ là kiểm chế

cùng cố gắng tiêu diệt đại quân của Tần hầu đang tác chiến ở Vệ quốc, mà thù lao là lấy được lại những lãnh thổ của Vệ đã bị Tần quốc từng bước xâm lấn mấy trăm năm qua.

Mà thủ lĩnh phía sau màn của Vệ Tổng liên quân, lúc đó không phải là Vệ Hầu, mà là vị Vệ quốc quân phu nhân Nam Tử. Tuần quốc sau khi lập quốc, hai nước qua lại chặt chẽ, Tuần quốc cần Vệ quốc của Nam Tử viện trợ cùng ủng hộ, mà Nam Tử cũng giống vậy cần vũ lực của Tuần quốc để duy trì củng cố địa vị thế lực của mình. Song phương ăn ý với nhau, hiện giờ đã trở thành minh hữu quan hệ cực kỳ chặt chẽ, cho nên Tuần hầu biết rất nhiều cơ mật mà ngay cả các quan lớn thế Khanh của Vệ Tổng hai nước cũng không biết, trong đó có cả việc... Nam Tử có thai.

Vệ Hầu đã già yếu rồi, hơn nữa vốn thích nam nhân, xưa nay vốn không hợp với quân phu nhân Nam Tử. Từ sau khi Vệ Tổng liên quân thay đổi thống soái ba quân, hần chỉ còn hư danh, lại bị giam lỏng, làm gì có cơ hội mà làm Nam Tử mang thai? Có trời biết đứa nhỏ trong bụng Nam Tử là của ai, chỉ có thể đoán rằng nó chắc chắn là Vệ quốc quân tương lai.

Hiện giờ đứa trẻ trong bụng Nam Tử cũng đã được năm tháng, nàng ẩn giấu thân phận, cho thân tín đi tìm y sĩ nổi danh tới xem mạch, nhiều miệng một lời đều nói là con trai. Nam Tử phòng ngừa chu đáo, đã bắt đầu bắt tay vào chuẩn bị, mà Tuần quốc chính là nơi nàng tìm kiếm sự ủng hộ phía Tây Bắc. Tới lúc đó, Đông Nam có Tổng quốc, Tây Bắc có Tuần quốc, Nam Tử lại nắm giữ đại bộ phận quyền lực của Vệ quốc, đứa trẻ này đương nhiên có thể an ổn trở thành quốc quân.

Bởi như vậy, Vệ Hầu Cơ Nguyên bị bệnh cũng được, căn bản là không bị bệnh cũng được, hần đều nhất định là sắp chết rồi. Không có một nam nhân nào có thể dễ dàng tha thứ cho thê tử của mình mang đứa con của người khác, cho dù ngay cả hần là một kẻ đồng tính luyến ái. Nếu hần không chết, cho dù hần chỉ còn hư danh, chỉ cần hần chính mồm nói ra, đứa trẻ này sao có thể ngồi yên ổn trên quốc quân vị?

Chuyện cơ mật này, Tri thị đương nhiên sẽ không nói cho Lý Hàn biết, chỉ chốc lát sau, xa giá của hần đã tới ngoài doanh trại Tào quốc, võ sĩ vào trong thông báo. Tào Bá nghe nói Tri hầu muốn gặp, không khỏi thụ sủng nhược kinh, vội vàng mở rộng cửa, tự mình ra ngoài nghênh đón, tiếp hần đi vào.

Khánh Kỵ tới trước doanh trại của Vệ quốc, đã thấy trước cửa sớm có một đoàn xe đậu ở đó, là đội xe của Trịnh Bá. Khánh Kỵ kiên nhẫn chờ ở ngoài cửa, qua một hồi sau, cửa lớn mở rộng, bên trong có một chiếc xe đi ra, trong doanh trại hơn trăm tên võ sĩ lập tức đi theo, bảo vệ cho chiếc xe kia rời đi.

Khánh Kỵ cho người tiến vào truyền báo, liền có người ra mở viên môn, tiếp đón Khánh Kỵ vào. Nam Tử ra ngoài nghênh đón, sớm đã đứng ở trên tuyết chờ đợi. Nàng mặc bộ áo lông cừu mà Khánh Kỵ tặng lúc trước, trong vắt lẻ loi, giống như hoa mai trong tuyết, khiến nhìn lướt qua giống như người trời.

Hai người nghiêm trang thi lễ, sóng vai tiến vào lều lớn, thoáng hàn huyền vài câu, Nam Tử liền cho lui tả hữu, bỏ đi cái bộ dáng quân phu nhân, giống như thiếu nữ cười duyên dáng nhảy vào trong lòng Khánh Kỵ.

Được một tiểu mỹ nhân mắt ngọc mày ngài, trắng ngần tinh khiết yêu thương nhưng nhớ, đúng thực là cái phúc lớn. Chỉ có điều bởi vì mùa đông rét lạnh, cho nên Nam Tử mặc hơi dày, hai tay không thể cầm thụ trực tiếp được mị lực da thịt của nàng, không khỏi cảm thấy không được hoàn mỹ.

Rèm trường chỉ là che, bên ngoài trước có thị tỳ cùng võ sĩ hầu hạ, Khánh Kỵ tuy có ý niệm, nhưng cũng không dám làm bậy. Hai người ôm nhau vuốt ve một hồi, hỏi thăm lẫn nhau, Nam Tử liền chu môi lên nén giận nói: “Chàng đúng thật là, chư hầu tranh đấu, là cơ hội để các quốc gia khoe ra thực lực, nổi danh thiên hạ, sao có thể keo kiệt như vậy? Cho dù chàng không muốn tranh cái vị trí bá chủ này, cũng không nên để cho người khác xem nhẹ chàng. Nếu đại chiến mấy năm làm tiêu hao hết tài lực, thì nhận quà tặng của người ta thì có làm sao? Ai dè chàng lại cự tuyệt thẳng thừng, uống phí tâm ý của người ta.”

Khánh Kỵ cười nói: “Trận chiến giữa Vệ quốc và Tần quốc, cũng khiến tiêu hao không ít. Ta nếu nhận quà tặng của nàng, người ngoài mặc dù không hiểu, nhưng sao có thể gạt được người Tổng Vệ? Khi đó ta chỉ mất mặt, nàng lại khó xử. Được rồi, cái miệng nhỏ không cần chu lên, tâm ý của nàng, Khánh Kỵ trong lòng hiểu rõ. Về phần khoe thực lực với các chư hầu, không cần phải vội nhất thời, ta còn trẻ, khi nào có cơ hội, ba năm không hót, bỗng nhiên có thể cất tiếng; ba năm không bay, một khi bay phải tới tận trời! Phu quân của nàng, tóm lại tới một ngày sẽ khiến cho nàng phải tự hào.”

” Tới địa ngục đi, không biết xấu hổ, ai đồng ý cho chàng làm phu quân của thiếp?” Nam Tử cười cười xì một tiếng, làm nũng đánh lên người hấn vài cái.

Khánh Kỵ bắt được đôi bàn tay phấn hồng của nàng, cười hỏi: “Không phải là phu quân của nàng, vậy... là cái gì?”

Nam Tử mắt đầy tình ý, ngẩng đầu nhìn hấn, môi ngọc khẽ mở tựa hồ như muốn nói, rồi lại nuốt trở lại, chỉ thản nhiên cười, nhẹ nhàng lắc đầu, thân thiết nói: “Người ta không biết...”

Khánh Kỵ cúi người, lập tức ngửi thấy một mùi hương thanh tịnh như hoa, Khánh Kỵ không khỏi rung động trong lòng, dán vào lỗ tai của nàng ôn nhu nói: “Vậy thì làm tình lang của Nam Tử phu nhân, Nam Tử à, đêm khuya gọi tình lang của nàng tới, có biết xấu hổ hay không?”

Nam Tử nghe hấn nói là tình lang, nhất thời ngọt ngào trong lòng, lại nghe hấn hỏi có biết xấu hổ hay không, nhất thời mặt đỏ bừng, nhin không được mỉm cười vươn cổ trắng, từ miệng thở ra một hơi thở đàn hương, cắn nhẹ một cái lên lỗ tai hấn.

Khánh Kỵ ngồi ở trên chiếu, Nam Tử ngồi trên đùi Khánh Kỵ, hai người thì thầm liên miên, khi thì nghị luận quốc sự, khi thì nói chuyện tư tình, đem quốc sự tư tình lẫn vào với nhau, nhu tình vạn thiên, nhất thời cũng không hiểu ở đâu ra lắm đề tài như vậy, hai người chỉ cảm thấy thiên ngôn vạn ngữ cũng không nói hết, bên ngoài liền có người bẩm báo: “Khởi bẩm quân phu nhân, Hứa quốc quốc quân cầu kiến.”

Nam Tử lưu luyến không rời, đáp lời một tiếng rồi cũng không đếm xỉa tới, lúc đầu nàng còn muốn đá cho Hứa quốc quốc quân bay lên chín tầng mây, Khánh Kỵ mặc dù trong lòng muốn nhắc nhở nàng, nhưng mà thấy bộ dáng nhiệt tình của nàng, hấn lại không tiện nhắc nhở, đúng lúc này bên ngoài lại có người bẩm: “Quân phu nhân, Thái quốc quốc quân cầu kiến.”

Tuy nói Hứa quốc Thái quốc chỉ là những nước nhỏ, nhưng mà có tận hai quốc quân chờ bên ngoài, Nam Tử tuy rằng không muốn, nhưng cũng không tiện lưu Khánh Kỵ lại, đành phải lưu luyến không rời nói: “Sau hội Hoàng Trì, chúng ta không biết phải đợi bao lâu mới có thể gặp lại. Thật đáng giận những kẻ không biết điều dám đến quấy rầy chúng ta.”

Khánh Kỵ đứng dậy chỉnh trang y phục, cười nói: “Khánh Kỵ đã xem Bành thành như thủ đô thứ hai của Ngô quốc, mùa hè hàng năm, ta đều lên phía Bắc tuần sát, trú ở Bành thành.”

” Thật sao?” Nam Tử lộ rõ nét vui mừng trên mặt, một lời hai ý nói: “Vậy... từ nay về sau, mùa hè hàng năm, Nam Tử đều sẽ rời Vệ trở về Tống, đi thăm thân nhân...”

Trong doanh trường Đông Di nữ vương, lại là một cảnh tượng khác.

Đông Di vừa mới lập quốc, hơn nữa người trong thiên hạ đều biết rằng về mặt quân sự Đông Di phải cậy vào Ngô quốc, ngoại giao cũng hoàn toàn phụ thuộc vào Ngô quốc, bởi vậy cũng không có chư hầu nào tới cửa bắt chuyện, có vẻ vô cùng lạnh lẽo.

Có điều Thành Bích vẫn chưa đi nghỉ, nàng biết nhất định đêm nay Khánh Kỵ sẽ đến.

Có lẽ là bởi vì hai người tuổi tác tương đương, đều đã tương đối trưởng thành, cho nên mặc dù hai người vẫn còn chưa danh chính ngôn thuận trở thành phu thê, nhưng lửa tình giữa hai người vẫn mạnh mẽ mãnh liệt như ngày nào. Giữa hai người với nhau, có một loại cảm giác vô cùng hòa hợp, đó là cảnh giới tối cao mà chỉ những phu thê ân ái nhiều năm mới có thể đạt tới.

Cho nên Khánh Kỵ vừa đến, vừa nói chuyện với Thành Bích một chốc, đã phát hiện ra nàng có tâm sự. Thành Bích dọc theo đường đi, luôn suy nghĩ chuyện này, lúc này trong lòng cũng đã có quyết định. Khánh Kỵ vừa hỏi, nàng liền nói ra, Khánh Kỵ vừa nghe, không khỏi vừa mừng vừa kinh ngạc, hấn không nghĩ tới, lần từ biệt trước, Thành Bích không ngờ đã ngầm có châu thai, sinh ra cho hấn một đứa con mập mập béo tốt.

Nhưng mà so với Khánh Kỵ đang hưng phấn ôm chặt lấy nàng, Thành Bích lại bình tĩnh hơn rất nhiều: “Đại vương, thiếp thân nhận được thư của chàng, chỉ có chín chữ, thiếp thân cân nhắc đi cân nhắc lại, vẫn cảm thấy khó hiểu, ba chữ ‘hoãn xưng bá’ kia giải thích như thế nào? Khi có thể xưng bá, sao lại không xưng bá?”

Khánh Kỵ vẫn chưa chú ý tới ánh mắt của nàng, hân hửng phấn nói: “Xưng bá? Xưng bá có thể xưng bao lâu? Tề Hoàn Sở Trang năm đó nay còn đâu? Thiên hạ hiện giờ cũng đã không còn giống như thiên hạ khi xưa, cái chuyện xưng bá chỉ là trò đùa còn cần người đến tranh sao? Bích nhi, Chu thất suy bại, thiên hạ đại tranh, xưng bá đã qua rồi, hiện giờ hẳn là phải mưu quốc!”

” Quả nhiên...” Thành Bích yếu ớt thở dài nói: “Hùng tâm của đại vương, quả nhiên là anh hùng thiên hạ. Ai, Thành Bích xuất thân hèn mọn, trong cung thất Ngô vương, không có chỗ để chân...”

Khánh Kỵ ha ha cười nói: “Ai nói vậy? Đừng quên, nàng hiện giờ chính là Đông Di nữ vương. Lấy thân phận nữ vương xuất giá sang Ngô, là có thể cùng ngồi ăn với vương hậu, cũng không có ai dám bảo nàng không xứng. Ha! Còn có, nàng hiện giờ chính là nghĩa muội của Tần Bá, đã từng đi gặp hắn chưa? Có thân phận này, ngay cả vương hậu Quý Doanh, cũng phải gọi nàng là cô đó.”

Thành Bích mỉm cười nói: “Xem chàng kia, nghe nói có con, là chỉ lo tự mình vui vẻ, lại không biết một mẫu thân như thiếp, vì đứa con mà tốn bao nhiêu tâm tình. Đại vương, Thành Bích vốn định, đem Đông Di trở thành nước phụ thuộc Ngô quốc, từ nay về sau Ngô Di một nhà, mà con thiếp, chính là vua của Đông Di, vua cha vua con, hợp nhau càng tăng thêm sức mạnh. Chỉ có điều... thiếp không nghĩ tới, Đại vương lại muốn thống nhất thiên hạ. Thông nhất thiên hạ cũng được, ngày xưa Vũ vương phạt Trụ, cũng có các chư hầu tương trợ. Chỉ có điều thiếp xem hướng đi của Ngô quốc, phạm là ranh giới mới, đều là thiết lập quận huyện mà trị, bỏ phân đất phong hầu, thiết lập lưu quan (quan lưu thủ ở địa phương), chỉ sợ... thiếp khổ tâm vì đứa con này, cũng không thể được như nguyện.”

Khánh Kỵ ngẩn ra, lập tức cười nói: “Ta còn tưởng vì sao nàng lại mặt mày ủ rũ, hóa ra là vì chuyện này. Chuyện này có thể nàng đã hiểu sai rồi, ta vừa mới nói ba năm không hót, bỗng nhiên cất tiếng; ba năm không bay, một bay là tới tận trời, chỉ là cái so sánh thôi, Khánh Kỵ cũng không phải kẻ điên, sao dám nghĩ trong ba năm, thậm chí trong mười năm có thể phát binh thống nhất thiên hạ? Ha ha, sau ba năm bảy năm sau, Ngô muốn xưng bá cũng không khó, nhưng mà nếu muốn thống nhất giang sơn, thì hiện tại cần phải chuẩn bị vững chắc, tích tụ thực lực, ít nhất phải hơn ba năm thời gian mới được, nàng gấp cái gì kia chứ?”

Thành Bích kinh hỉ nói: “Nói như vậy, Đại vương sẽ không nhập Đông Di vào Ngô quốc?”

Khánh Kỵ lắc đầu nói: “Không phải, hiện giờ điều kiện còn chưa chín, nhưng mà sau mười năm sau, hoặc hai mươi năm sau, Đông Di nhất định phải đổi cờ, trở thành lãnh thổ trực thuộc Ngô quốc. Nếu vẫn lấy phương thức tồn tại là nước phụ thuộc, kéo dài thêm như vậy, lại giống như thế giới hiện nay.

Thực lực một nước mà phân ra thì sẽ suy yếu, Trịnh quốc cũng thế, Lỗ quốc cũng thế, Vệ quốc cũng thế, cùng Ngô quốc ta đều là chư hầu họ Cơ, đều là cùng một tổ tiên, chính là bây giờ thì sao? Ai còn nhớ rằng chúng ta cùng một tổ tiên? Tổ tiên có năng lực chiếu cố đến con cháu của ai đây?

Hiện giờ Ngô quốc đang từng bước bỏ thế khanh, miễn phân đất phong hầu, thiết lập quận huyện, phái lưu quan, như vậy mới nguy từ việc thế khanh quyền thần cậy vào thực lực mà nắm giữ triều đình đã giảm xuống, hơn nữa việc chọn lựa nhân tài cũng dễ hơn. Chỉ tận lực sát nhập mà không phân đất phong ấp, như vậy vương tôn công tử sẽ không thể tách đất tự lập quốc.”

Hắn ôm lấy Thành Bích, ôn nhu nói: “Nàng không cần phải lo lắng cho vương nhi, cũng không phải băn khoăn xuất thân của nàng. Dù sao Ngô quốc ta từ thời Đại vương Thọ Mộng, đã phế đi chế độ con trưởng làm vua, mấy đời quân vương cũng không phải là con trưởng cháu trưởng. Quả nhân từ thế hệ này sẽ hoàn toàn hủy bỏ đi chế độ này, phạm là con của ta, mỗi người đều có quyền lợi sở hữu ruộng đất, phải xem người nào bản lĩnh nhất, chứ không phải ngày ai sinh ra trước.

Quả nhân sớm đã nghĩ tới, qua hai năm nữa ổn định lại, sẽ tập trung kẻ sĩ tài trí Ngô quốc, cố gắng lập ra một chế độ chu đáo, đặt ra quy định giáo dục vương tử cùng với việc chọn thái tử. Quả nhân từ khi kiến quốc đã hạ nghiêm lệnh, hậu cung không được tham gia vào chính sự, đó là đặt nền móng, để miễn cho con cháu sau này làm càn. Nàng đó, nếu muốn cho con của mình được nổi bật, vậy thì phải bồi dưỡng nó cho tốt mới được, nếu trong những đứa con của quả nhân nó là đứa có tiền đồ nhất, vậy nó chính là người đứng đầu Ngô quốc, chẳng phải là mạnh hơn một quốc quân của nước phụ thuộc sao? Nếu nó không chịu thua kém, mà nàng lại cứ kiên quyết đưa nó lên vị trí quốc quân, ngược lại còn hại nó, còn không bằng cho nó làm một vương tử thái bình, tận hưởng vinh hoa phú quý là được.”

Thành Bích nghe thấy vậy thì rất vừa lòng, trong miệng lại gất gong: “Chàng cần gì phải nói nhiều như vậy, chẳng qua chỉ là muốn bắt người ta sinh con đẻ cái cho chàng, tận lực hầu hạ chàng mà thôi.”

“Thế nào? Nàng lại là một nữ vương có dã tâm sao? Chẳng nhẽ ở bên cạnh ta, không phải là điều nàng mong muốn sao? Ha ha ha...”

Khánh Kỵ cười xong, ôm chặt lấy thân thể của nàng, ôn nhu nói: “Chuyện tương lai, để tự con cháu của chúng ta quyết định, chúng ta chỉ cần làm tốt việc của chúng ta là được, ai biết được chúng nó tương lai sẽ quyết định như thế nào? Có lẽ sẽ lại phân đất phong hầu, có lẽ sẽ lại tập trung quyền lực, hoặc là chế độ phân phong và chế độ quận huyện cùng tồn tại, chúng ta không thể biết được chuyện hơn trăm năm sau, cũng không cần phải ép con cháu chúng ta hơn trăm năm sau cũng phải đi vào khuôn sáo. Nếu cứ vạch rõ ra, nếu bọn con cháu nó không tuân thủ theo, quả nhân chẳng nhẽ có thể chui ra khỏi nắm mồ đánh vào mồng chúng nó hay sao?”

Hắn ngẩng đầu, nhìn không gian hư vô ngoài trường, nhẹ nhàng nói: “Quả nhân trăm phương ngàn kế, sửa nội chính, chinh võ bị, mở ranh giới, chỉ là muốn... Nếu thiên mệnh đã ở ta, vậy thì ta liền làm một Chu Văn Vương đi, làm một đại thụ là được, để cho con cháu tranh đấu, chọn từ trong đó một đứa làm Vũ Vương phạt Trụ là được.”

Hội Hoàng Trì rốt cuộc cũng đã tổ chức.

Vương sư của Chu thiên tử tuy rằng nhân số ít nhất, có điều lại ăn mặc ngăn nắp, ánh mặt trời, ánh tuyết, ánh phản chiếu từ giáp trụ vương sư khiến cho người ta phải chói mắt.

Chính là ở trong mắt người biết nội tình, đối với việc này cũng không để ý, bởi vì quân bị của đội nghi thức vương sư là do năm nước của Tấn và Tề quốc kính dâng lên, để đáp tạ cho việc Chu thiên tử lệnh phong thừa nhận năm vị chư hầu, cùng với việc đồng ý Tề quốc mời dự đại hội chư hầu.

Trên đại hội, các chư hầu xe như sấm, ngựa như rồng, đại quân trùng trùng điệp điệp vô cùng uy phong. Khánh Kỵ thờ ơ lạnh nhạt làm quan khách, chỉ thấy đội hình kia giống như hội nghị thượng đỉnh cấp cao ở thời đại cũ của hắn, còn Tề Hầu tựa như tổng thống nước M (y ~), vừa mới bước lên, chư hầu lớn nhỏ đã tới tấp tiến đến, muốn tiếp cận với hắn, có thể cảm thấy được vinh quang vô cùng.

Các nước phía Nam tới tối muộn hôm qua cũng không yên tĩnh, đều móc nối xung quanh. Đáng tiếc mũi nhọn Ngô quốc Đại vương Khánh Kỵ hoàn toàn không có tâm tranh đấu, mà Sở Vương tuổi nhỏ, hơn nữa không biết vì cái duyên cớ gì, lại có thể đồng ý cho Tề quốc làm bá chủ, khiến cho Tần quốc cũng phát bực, các chư hầu phía Nam trên hội trường cả đám tinh thần lập tức sa sút.

Tề hầu Khương Chữ Cự tóc trắng xoá, khuôn mặt hồng hào, thoát nhìn thực có vẻ già nhưng vẫn tráng kiện. Hắn tươi cười tiếp đón các chư hầu, thận trọng mà không mất lễ tiết, cao quý mà không kiêu ngạo, khi nhìn thấy Khánh Kỵ, tựa hồ cũng đã biết Khánh Kỵ bỏ ý muốn tranh đấu, cho nên còn chủ động thân thiết bắt chuyện vài câu với vị bá chủ Đông Nam biết thức thời này.

Trên đài chủ tịch sớm đã sắp hàng loạt ghế ngồi, Tề hầu Khương Chữ Cự đi lên đài, thực khiêm tốn nhún nhường với các chư hầu khác, người nhường ta đẩy cả buổi, cuối cùng lấy lý do Tề hầu tuổi tác cao nhất, thực lực Tề quốc mạnh nhất luôn thấy việc bất bình chẳng tha nhường hẳn ngồi lên vị trí cao nhất.

Tuy nói rằng các chư hầu còn chưa chính thức tiến hành thương nghị, nhưng mà với vị trí này, hắn đã tám phần nắm chắc vị trí bá chủ. Tề hầu ngồi xuống, các chư hầu khác mới lục tục tìm chỗ ngồi xuống. Đông Di nữ vương mặc dù đã yên vị, nhưng mà bởi vì xung quanh chỉ có hai nữ nhân, nàng sợ bị Lỗ công Cơ Tống nhận ra thân phận, cho nên trên mặt buông xuống một dải lụa mỏng. Cũng may nàng là người Đông Di, cho nên đối với hành động kì quái của nàng các chư hầu Trung Nguyên cũng không có dị nghị.

Hội minh nhanh chóng thành công, hình như các quốc gia chư hầu thất lưng buộc bụng, tiêu phí vô số của chìm, lặn lội đường xa tới đây, chỉ bởi một khắc hài kịch ngắn ngủi này.

Tề hầu Khương Chữ Cự dưới sự nhất trí của các chư hầu, cầm lấy một thanh Ngô tước sắc bén, đặc ý đào dật đi xuống dưới đài, nắm lấy một ít cà độc dược, tọa nã thảo mấy dược vật gây tê đã được chuẩn bị từ trước, đi tới con trâu vàng cường tráng khoác lụa hồng dán giấy đỏ ở trước, cắt lấy đầu trâu, bôi máu trâu lên khóe miệng, sau đó lại một lần nữa lên đài. Sứ thần của Chu thiên tử ban thưởng cho hắn trang

sức tinh mỹ, một ít cung nỏ, búa rìu không có khả năng dùng vào thực tế, cùng với một ít thịt bò khô dai tới mức cắn cả buổi không mềm, hơn nữa ngay cả một ít muối cũng không có, để cho chức chư hầu trưởng chính thức ngụ lại ở Tề quốc.

“... chúng ta nguyện đeo kiếm giương giáo, phụng mệnh thiên tử, thảo phạt phản nghịch bảo toàn Chu thất, Tề hầu Chữ Cự, nhận thiên tử ân sủng, được phong phương bá (bá chủ thiên hạ - Nguyệt Quan), nay hưởng chư hầu thiên hạ thể hiện công tâm, bày tỏ tâm nguyện của ta...”

Lần trong các chư hầu, Khánh Kỵ ngồi yên lắng yên nghe, khóe miệng bỗng nhiên nhếch lên, lộ ra một tia tựa cười lại như không cười: “Vị thiên hạ bá chủ này nếu biết rằng được dã tâm của ta là lời cái lão Chu thiên tử lúc nào cũng bắn ra từ mồm hán xuống ngựa, không biết có thể hay không sẽ lập tức hiệu lệnh thiên hạ chư hầu, khai chiến với quả nhân?”

Bảy năm sau...

Lăng Yên các cao chót vót, bảy tầng bảo tháp thẳng tới trời cao, một người mặc áo bào mỏng, dáng người vương giả cao lớn trong tay cầm một cuộn tranh gỗ từ từ bước lên bậc đi lên, cho đến tầng cao nhất. Ở bên cạnh hán, thủy chung đi cùng, là một thiếu nữ xinh đẹp. Nàng mặc một bộ váy lông trắng tinh khiết, bước đi nhẹ nhàng, váy xòe ra, giống như tầng tầng gợn sóng trên mặt nước dưới ánh trăng đêm.

Thân thể nhỏ bé vừa vặn, tóc mây nhẹ vấn, ánh mắt như nước hồ thu, tay áo nhẹ bay, hương thơm lay động, ở dưới ánh sáng đèn, giống như một thiếu nữ thanh khiết ở giữa phàm trần...

Khánh Kỵ đứng lại ở tầng cao nhất, nơi đây cũng đã trưng bày mấy bức họa, có Tôn Vũ, Anh Đào, Xích Trung, Kinh Lâm, Lương Hồ Tử, Phạm Lãi, Văn Chung..., mỗi một bức họa trông đều rất sống động, mỗi người đều có công khai mở biên giới Ngô quốc.

Nữ tử áo trắng nhẹ nhàng đi tới bên thân hán, nâng lên bàn tay trắng nõn, tao nhã tiếp nhận bức họa trong tay hán, sau đó lấy ra một cái giá gỗ, nhẹ nhàng mở bức tranh cuộn kia ra, cố định bức tranh ở phía trên.

Đó là một một đại hán râu quai nón, râu tóc giương ra, mày rậm mắt báo, bì giáp trên người hơi nứt, bộ ngực lồ lộ đầy lông, có vẻ mười phần dã tính, vô cùng sinh động.

Ở một góc bức họa, viết bốn chữ to: “Công Sơn Bất Nữ!”

“Đại vương đại thúc, Công Sơn Bất Nữ một trận đánh thật đẹp, Tề quốc chỉ nói xằng là thiên hạ bá chủ, lúc này bị thất bại thảm hại, thật sự là mất hết cả mặt mũi.”

Thiếu nữ áo trắng nhanh nhẹn xoay người, đi đến bên cạnh Khánh Kỵ cười duyên nói.

Đó là một tiểu mỹ nhân thể nào, thanh thuần cùng lộng lẫy, ngây thơ cùng mị hoặc, hoàn mỹ mà tinh tế cùng kết hợp một chỗ, tạo nên một nữ tử tuyệt sắc. Giống như một con suối trong vắt trong thâm sơn cùng cốc, khiến người ta nhìn thấy nàng liền không khỏi thu liễm hết thấy tiếng động, sợ chỉ cần thở ra một hơi cũng có thể làm vấy bẩn sự tinh khiết của nàng, rồi lại không chịu nổi sự hấp dẫn, muốn quăng cả người mình vào trong dòng nước ôn nhu đó của nàng...

Tiểu mỹ nhân này đương nhiên chính là người từ bé đã tiềm ẩn họa thủy, trưởng thành lại đẹp đến hại nước hại dân, đứng đầu tứ đại mỹ nhân Thi Di Quang. Có thể nhìn thấy nụ cười của nàng mà tâm tình không lay động, chắc cũng chỉ có vị hiện giờ ngày ngày nhìn thấy nàng, cũng đã sinh ra một ít lực miễn dịch nhất định Ngô quốc Đại vương Khánh Kỵ.

Khánh Kỵ xoay vai nàng qua đây, ở trên má thơm mát trong suốt không tỳ vết của nàng thơm lướt qua một cái, cười nói: “Ha ha, đúng vậy, một trận của Công Sơn Bất Nữ, đủ để bá thượng tướng, nhập Lăng Yên các.”

Hán hít một hơi, ánh mắt lướt qua các công thần đã được đứng trong Lăng Yên các, trên mặt hiện ra một nụ cười vừa lòng. Lão bất tử Tề quốc quốc quân Khương Chữ Cự sau bốn năm vinh quang làm thiên hạ bá chủ đã thắng về miền cực lạc, mà hiền tướng Yên Anh còn đi sớm hơn hán ba năm, từ đó, Tề quốc trở thành do ba thế gia đại tộc Điền thị, Quốc thị, Cao thị nắm giữ quyền hành.

Điền Khất lấy cớ hiệu thiên hạ bá chủ khởi việc binh đao, can thiệp vào chiến trận giữa năm nước chia cắt Tấn quốc, không ngừng từ giữa mưu lợi bất chính, ngay cả Lỗ quốc ở sát bên, vốn luôn ‘tương nhẫn vì quốc’

cũng bị bắt nạt, những lãnh thổ lấy lại sau Giáp Cốc chỉ minh lại rơi vào tay Tề quốc.

Tề quốc vẫn không ngừng xâm nhập vào, khiến cho Lỗ công Cơ Tổng dưới sự áp bức của Tam Hoàn thế gia bất đắc dĩ phải cầu viện Ngô quân, vì thế Ngô Lỗ liên minh, thảo phạt Tề quốc, qua Trường Giang, vượt Tứ Thủy, ở Ngải sơn quyết chiến với Tề. Đồng thời lại cho đội thủy quân do Ngô quốc huấn luyện giáp công trên biển, đổ bộ lên nội địa Tề quốc khai chiến.

Một trận, khiến cho tám vạn đại quân Tề quốc hoàn toàn bị tiêu diệt, người Tề sụp đổ bỏ chạy, khiến giáp xe các loại tổn thất hầu như không còn, chiến xa bị tước đoạt hơn tám trăm. Tề quốc tướng lãnh Công Tôn Huy chết trận sa trường, nguyên soái trung quân Quốc Thư cùng đại tướng Lư Khâu Minh, Công Tôn Hạ, Đông Quách Thư, Trần Thư hoặc bị bắt hoặc bị giết, chỉ có thượng tướng quân Cao Vô Phi dẫn ba ngàn cận vệ phá vây đào thoát được. Sau trận chiến này, Tề quốc Quốc, Cao hai thị cơ hồ toàn bộ đã bị sa lưới, từ nay về sau Tề quốc sẽ là Điền thị một nhà độc đại, là kẻ đắc lợi nhất trong trận thua này. Điền Khất lo nghĩ bao năm nay, cuối cùng cũng đạt được mục đích cuối cùng.

Mà Ngô quốc cũng bởi trận chiến này mà đạt được địa vị bá chủ phương Đông, tiến thêm một bước mở rộng lãnh thổ, thế lực lại được củng cố thêm một bậc. Hiện tại, Ngô quốc đang cho xây “Hàn cầu”, muốn nối liền Trường Giang và Hoài Thủy, mở ra một đường thủy thông tới Tống, Lỗ, tăng cường liên hệ kinh tế, văn hóa giữa ba nước, sông ngòi một khi sửa sang tốt, sự thịnh vượng của Ngô quốc sẽ lại như dệt hoa trên gấm.

Đương kim Chu thiên tử là dựa vào sự trợ giúp của Tấn quốc Triệu Giản Tử mới có thể ngồi yên ổn trên vương vị, sau khi Tấn quốc diệt vong, Tề quốc trở thành bá chủ thiên hạ, mà nay Tề quốc lại thua trong tay Ngô quốc, vì thế vương tử Triều mới mượn binh Sở quốc làm loạn, đánh trở về Lạc Ấp, khiến cho Chu thiên tử phải chạy tới Tiên Ngụ quốc tự lập làm thiên tử, trong lúc nhất thời trong thiên hạ lại xuất hiện tới hai gã Chu thiên tử, uy danh của Chu thất xuống dốc không phanh, không nâng lên nổi nữa.

Đối với Ngô quốc mà nói, những cuộc chiến tranh tiểu nhân này luôn khó tránh khỏi, nhưng mà theo hiện tại, phương hướng chủ yếu của Ngô quốc là chuyển hướng toàn diện tiến hành đối nội, nghỉ ngơi dưỡng sức. Khánh Kỵ cũng có thể tiêu diêu tự tại hưởng thụ vài ngày làm đại vương sa đọa, ở chung với kiều thê mỹ nhân vô cùng đắc chí.

Có điều, muốn nói những việc không được như ý, cũng có rất nhiều.

Tỷ như là, Khánh Kỵ phái người đi Lạc Ấp, muốn mời vị Đạo gia thủy tổ Lão Đam tiên sinh đến định cư ở Ngô quốc, có điều khi sứ giả của hắn tới nơi, lại nghe nói Lão Đam đã ra khỏi Hàm Cốc quan...

Tỷ như là, quốc gia đã ổn định, hắn muốn mời Khổng Tử đến giảng huấn phủ học ở Ngô quốc, nhưng Khổng Tử chu du các nước không được dùng lại không chịu đến, bị sứ giả của hắn quấy nhiễu làm phiền, cuối cùng lại chạy đến Trung Nguyên, định cư ở Tần quốc, khiến cho Khánh Kỵ rất buồn bực...

Tỷ như là, Nam Tử lại có thể sinh ra một đứa con trai, sáu năm trước hắn từng hỏi qua rằng đứa trẻ mới sinh là con của Vệ quốc quốc quân hay là con hắn, có điều Nam Tử cứ một mực khẳng định chắc chắn rằng đó là con của gã Cơ Nguyên đã chết, thật bực mình. Mùa hè năm nay hẹn hò với Nam Tử ở Bành Thành, tiểu Vệ hầu kia cũng được nàng mang tới Bành Thành du ngoạn, nhìn cái mũi cái miệng lông mi ánh mắt, rõ ràng là một tiểu Khánh Kỵ, Khánh Kỵ thấy vậy càng thêm buồn bực...

Đứa nhỏ rõ ràng là của mình, nhưng Nam Tử lại cứ cố tình không thừa nhận, không thừa nhận cũng được, nhưng lại đặt tên cho tiểu Khánh Kỵ cái danh tự là Cơ Niệm, Khánh Kỵ ngoài buồn bực còn cảm thấy tức giận, vì thế khi Nam Tử mang theo bảo bối trở về Tống quốc, trên bờ mông non mềm đã đầy những dấu lần tay của Khánh Kỵ...

Vương hậu Quý Doanh từ sau khi tới Ngô quốc bị hắn giáo huấn, vẫn luôn nhu thuận. Chỉ là ai biết được nha đầu này vẫn luôn mang thù trong lòng, năm trước nàng sinh cho Khánh Kỵ một thằng con trai, cứ nhõng nhẽo với Khánh Kỵ cho phép nàng được đặt tên cho con, tên cũng chỉ là một cái danh hiệu mà thôi, cho nên Khánh Kỵ đại vương cứ đồng ý bừa, vì thế Ngô quốc liền có một tiểu vương tử tên là Cơ Nhất Giao.

Cơ Nhất Giao... ký nhất giao (nhớ một lần ngã), Quý Doanh nha đầu kia rõ ràng là... muốn lấy việc công trả thù riêng, không đúng, là lấy việc tư trả thù riêng!

Thành Bích khi trước, hiện giờ mọi người đều chỉ gọi là Đông Di nữ vương Doanh Thiên Nhi, thật ra vẫn ôn nhu hiền thực, cũng không gây thêm phiền phức cho hấn. Chỉ là trước khi Đông Di có thể chính thức nhập vào Ngô quốc, nàng vẫn không thể công khai quan hệ với Khánh Kỵ, vì thế... đứa con của nàng rốt cục là theo họ mẹ Thành Bích, nhưng lại có thể tên là Doanh Chính. Khánh Kỵ mỗi lần nhìn thấy đứa con béo tốt cùng với cái tên lưu danh thiên cổ của nó lại thấy cảm khái.

Chỉ có con gái là bớt phải lo nghĩ, Nhược Tích sinh cho hấn một nữ nhi bảo bối vô cùng nhu thuận, không giống như mấy đứa con trai làm hấn phải lo nghĩ nhiều, ài...

“Đánh thắng trận hấn là phải vui vẻ chứ, đại thúc thử dài cái gì vậy?”

Thi Di Quang xinh đẹp am hiểu ý người hỏi han.

“Ồ? À..., ha ha, không có chuyện gì, quả nhân đang nghĩ, chỉ có con gái là tốt.”

Tiểu vương phi Thi Di Quang kinh ngạc chớp chớp mắt, Khánh Kỵ lại bốn cợt cười cười: “Quả nhân muốn hưởng thụ vài ngày thái bình, Di Quang định khi nào thì sinh cho quả nhân một tiểu công chúa để giải sầu?”

“Đại thúc.” Thi Di Quang xấu hổ dậm chân.

Khánh Kỵ ha ha cười lớn, ôm lấy eo nàng bước tới cửa sổ, đưa tay mở cửa sổ, một ánh dương quang óng ánh ủa vào, chiếu lên thân mình uy vũ hùng tráng của Khánh Kỵ cùng Di Quang yếu điệu thướt tha, gió thu tạt vào mặt, chuông đồng dưới mái nhà đình đồng vang lên, một con chim ưng nghỉ chân dưới mái bị tiếng chuông làm cho cả kinh, giương cánh bay lên trời.

“Đại thúc mau nhìn!”

Thi Di Quang nhảy nhót chỉ vào con chim ưng bắn thẳng lên trời cao như mũi tên, chỉ thấy nó rung động dưới cơn gió, vươn mình hướng về phía trước, xuyên thẳng vào một tầng mây, tới khi nó lại hiện ra, đã ở trên không trung cực lực mở ra một đôi cánh lớn và rộng, vững vàng bay về tiền phương xa xăm.

Đọc và tải ebook truyện tại: <http://truyenclub.com/dai-tranh-chi-the>